

NGÔ THƯỜNG AN

Tây du ký

TRUYENFUL.VN



Nhà học Nguyễn Khoa

vh NXB VĂN HỌC

Mục lục

- [LỜI NÓI ĐẦU](#)
- [TÀI LIỆU CỦA BÔ BIÊN TẬP NHÀ XB NHÂN DÂN VĂN HỌC BẮC KINH BÀN VỀ TÂY DU KÝ](#)
 - [I. ĐỜI SỐNG TƯ TƯỞNG CỦA NGÔ THỪA AN VÀ NGUỒN GỐC “TÂY DU KÝ”](#)
 - [II. Ý NGHĨA TƯ TƯỞNG CỦA “TÂY DU KÝ”](#)
 - [III. THÀNH CÔNG VỀ NGHỆ THUẬT CỦA – “TÂY DU KÝ”](#)
- [HỘI THỨ NHẤT](#)
- [HỘI THỨ HAI](#)
- [HỘI THỨ BA](#)
- [HỘI THỨ BỐN](#)
- [HỘI THỨ NĂM](#)
- [HỘI THỨ SÁU](#)
- [HỘI THỨ BẢY](#)
- [HỘI THỨ TÁM](#)
- [HỘI THỨ CHÍN](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI BỐN](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI BỐN](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI](#)

- [HỘI THỨ BA MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ BA MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ BỐN MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ NĂM MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ SÁU MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI MỘT](#)

- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ BẢY MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ TÁM MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI TƯ](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ CHÍN MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ MỘT TRĂM](#)

LỜI NÓI ĐẦU

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

“Tây Du Ký”, tiểu thuyết của Ngô Thừa Ân, một pho tiểu thuyết kiệt xuất trong văn học Trung Quốc, dài một trăm hồi, chia làm 3 tập.

Bộ tiểu thuyết này dịch theo bản chữ Trung Quốc do “Tác giả xuất bản xã Bắc Kinh” ấn hành năm 1957. Những tài liệu bàn về chủ đề và nhân vật Tây Du Ký, nhận định về giá trị bộ tiểu thuyết này của các nhà văn và nhà phê bình Trung Quốc do Bộ Biên tập Nhà xuất bản Nhân dân văn học Bắc Kinh ấn hành.

Với bản dịch này, trong tình hình hiện tại, chúng tôi cũng chỉ dám coi là một tài liệu công phu để giúp hạn đọc tham khảo, bởi vì theo chúng tôi nó vẫn còn nhiều chỗ cần bàn.

Tranh bìa và tranh minh họa, chúng tôi chụp lại trong những tập sách tranh vẽ truyện Tây Du của Nhà xuất bản “Nhân dân Mỹ thuật Thượng Hải” ấn hành năm 1956.

Trong quá trình tuyển chọn một bản dịch thật hoàn hảo, lần in này chúng tôi xin giới thiệu bản dịch của Thụy Đình do nhà nghiên cứu Chu Thiên hiệu đính.

Chúng tôi rất mong được sự đóng góp của bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

TÀI LIỆU CỦA BỘ BIÊN TẬP NHÀ XB NHÂN DÂN VĂN HỌC BẮC KINH BÀN VỀ TÂY DU KÝ

I. ĐỜI SỐNG TƯ TƯỞNG CỦA NGÔ THỪA ÂN VÀ NGUỒN GỐC “TÂY DU KÝ”

“Tây Du Ký” là một bộ tiểu thuyết thần thoại trường thiên, lãng mạn tích cực rất vĩ đại. Quá trình ra đời của bộ truyện này cũng giống như “Tam quốc diễn nghĩa” và “Thủy Hử”: gốc gác của truyện đã lưu truyền lâu dài trong dân gian từ trước; sau đó một hoặc vài tác gia dựa trên cơ sở sáng tác tập thể của nhân dân; lại sáng tạo thêm thành sách.

Song căn cứ vào tài liệu hiện có mà xét thì truyện “Tam Quốc diễn nghĩa” và “Thủy Hử”, trước khi thành sách đã có đầy đủ về qui mô kết cấu trên đại thể. Còn “Tây Du Ký” thành được sách chủ yếu là do tác giả Ngô Thừa Ân sáng tạo ra: “Tây Du Ký” được đúc kết bởi sự lao động sáng tạo lớn lao của tác giả.

Ngô Thừa Ân (1500 (?)) tên tự là Nhữ Trung, tên hiệu là Xạ Dương sơn nhân, là người ở huyện Sơn Âm, phủ Hoài An (nay là huyện Hoài An, tỉnh Giang Tô). Ông sinh trong một gia đình quan lại cấp dưới lưu lạc sa sút thành tiểu thương. Cha tên là Ngô Nhuệ, một tiểu thương bán “chỉ màu vải hoa”, rất ham đọc sách, “từ lục kinh đến bách gia chư tử không sách nào là không xem” (Ngô Thừa Ân: “Bài minh của mộ chí Tiên phú quân”). Ngô Thừa Ân từ lúc thiếu niên, văn chương đã nổi tiếng nhất làng. Trong bài “Xạ Dương tiên sinh tồn cáo bạt” của Ngô Quốc Vinh có nói: “Xạ Dương tiên sinh khi còn để trái đào, văn chương đã có tiếng đồn ở vùng sông Hoài. Những người đến thăm, đến chơi, xin bài, hỏi chữ, luôn luôn không ngớt”... Sách Hoài An phú chi của Thiên Khải có nói về ông: “Ông tinh lanh lẹ, thông minh, xem rộng hết các sách; khi làm văn thơ, hạ bút là thành bài; thanh nhã tươi đẹp, có phong cách như Tân Thiệu Du. Ông lại giỏi hài kịch, viết được một số vở nổi tiếng một thời”. Nhưng ở cái thời đại kén người bằng lối văn bát cổ, một người trí thức có tài năng như thế, đành “lận đận

mãi nơi trường ốc”, mãi đến năm 45 tuổi, ông mới thi đậu được chức tuế công sinh. Ông đã lên kinh dự tuyển, vì thân phận là người khách lạ Bắc Kinh nên đã nếm đủ mùi lạnh nhạt của phố phường. Sau bởi mẹ già nhà khổ, ông miễn cưỡng phải ra nhận chức thừa ở huyện Trường Hưng. Nhận chức được một hai năm, ông “thẹn nổi khom lưng, rũ áo ra về”. Sau ông lại đến Kim Lăng (Nam Kinh) tìm việc, nhưng vẫn không thi thố được gì. Lúc già, ông quay về làng rượu, thơ vui thú, làm công việc sáng tác văn học. Ông ở nhà được hơn mười năm thì qua đời. Tiểu thuyết “Tây Du Ký” áng chừng viết lúc tuổi già, thời kỳ ông ở quê nhà. Sáng tác của Ngô Thừa Ân rất nhiều, nhưng vì nhà nghèo, lại không có con nối dòng, nên một bộ phận lớn sáng tác của ông đều bị mất mát cả. Tác phẩm hiện còn, trừ “Tây Du Ký” ra, còn có bốn quyển “Xạ dương tiên sinh tồn cáo” do người sau gộp nhặt lại được.

Ngô Thừa Ân xuất thân ở một gia đình sĩ hoạn sa sút, lưu lạc thành tiểu thương. Tiểu thương hồi đó không có địa vị xã hội. Ông đã ghi thuật trong bài minh của mộ chí Tiên phủ quân về tình cảnh nhà ông luôn bị quan lại dọa nạt. Do bị tư tưởng phong kiến trói buộc, tuy ông đã hết sức viết về phụ thân mình cho thành người dân lành an phận trong xã hội đương thời, nhưng cũng không che đậy nổi sự tức giận đối với hiện thực đen tối, Phụ thân ông “thích bàn chuyện thời thế, hễ điều gì bất bình thì vỗ ghé tức giận, thái độ hằm hằm”, đó chính là phản ánh người tiểu thương lúc ấy, bị giai cấp phong kiến thống trị đè nén về mặt chính trị và mặt kinh tế.

Tư tưởng của Ngô Thừa Ân trên cơ bản vẫn là tư tưởng nhà nho truyền thống, chủ trương làm điều vương đạo, hết lễ vua tôi, cái xã hội mà ông mộng tưởng là cái xã hội Tam đại, lưỡng Hán đã lý tưởng hóa. Bài phú “Minh Đường” của ông là một bài ca tụng giai cấp thống trị phong kiến, còn thì khá nhiều thơ ca, nhất là văn xuôi của ông, cũng đều có ý thức phong kiến khá đậm. Nhưng cũng bởi địa vị xã hội của người tiểu thương, bởi đường khoa cử lận đận, nên cái hố ngăn cách giữa ông và bọn thống trị phong kiến ngày càng to. Nhờ kinh nghiệm thiết thân nên ông càng ngày càng nhận rõ hơn cái hiện thực đen tối của xã hội hồi đó. Qua một số thơ của ông có thể thấy được tính cách của ông là sốt sắng yêu tự do, hào phóng, không câu thúc. Ở dưới sự thống trị phong kiến đen tối và nghiệt ngã của triều Minh, ông căm ghét chủ nghĩa chuyên chế. Ở dưới sự chỉ đạo của tư

tưởng nho gia truyền thông, ông có hoài bão về chính trị, hy vọng làm nên sự nghiệp một phen; nhưng trước cái hiện tượng xã hội “hàng ngũ ngày thưa, thú dịch ngày nặng, cơ giới ngày nhiều, thói quen gian trá ngày càng đua nhau” (bài tự tặng Vệ Hâu Chương Quân đi nhậm) khiến ông không thể không thốt ra lời cảm thán “phong tục lâu nay ta không nỡ nói rõ!” (bài tự tiễn Quận bá là Thiệu Cố Ngu được bổ đi làm hiến phó tỉnh Sơn Đông). Từ đây sự bất mãn mạnh mẽ đối với hiện thực càng làm mạnh thêm chí lớn giúp thời sửa thế của ông. Trong bài ca ở tranh “Nhị Lang tìm núi”, ông đã nói: “... Binh thần sẵn tà và sẵn muông thú; dò tận hang, phá cả tổ, không còn sót một con nào. Uy thế lúc bình sinh nay ở đâu? Nanh vuốt tuy còn, dám rong ruổi nhưng nhặng chằng!... Người ở nơi đồng nội có hoài bão, cảm kích nhiều, thấy việc, ở trước gió thổi dài ba cái. Ở trong bụng đã mài mòn đao chém tà, muốn vùng dậy, nhưng giận rằng không có sức. Cứu mặt trăng có tên, cứu mặt trời có cung, ở thế gian há bảo không có kẻ anh hùng? Ai hay đưa lại cho ta những người tài hiếm như con lân, con phượng để khiến cho mãi mãi muốn nắm giữ được cái công trừ giặc yên dân...”.

Ông đem thế lực hung ác, tàn hại nhân dân ở trong xã hội ví với các quái Lị, Mị, Vồng, Lợng; nêu rõ giai cấp thống trị là nguồn gốc tai nạn của nhân dân. Ông muốn dùng “đao chém tà” để tiêu diệt những bọn hèn ấy, nhưng “muốn vùng dậy dẹp chúng mà giận rằng không có sức”. Lý tưởng không thực hiện được, thế là nỗi căm giận hiện thực đen tối, cái nhiệt tình giúp thời sửa thế, trừ bạo an dân của ông liền phát sinh và thể hiện rõ trong “Tây Du Ký”.

Ngô Thừa Ân lúc còn bé, thích những chuyện thần thoại. Lúc đứng tuổi, ông đã căn cứ vào truyện thần thoại dân gian viết một bộ tiểu thuyết ma quái tên là “Vũ Đình Chí”. Tiếc rằng bộ ấy thất truyền, chỉ còn bài tựa. Trong bài tựa nói: “Ta lúc bé đã thích chuyện lạ. Lúc ở trường xã, học trẻ con, thường mua trộm những truyện vặt, dã sử, nhưng sợ cha và thầy mắng, phải tìm chỗ kín để đọc. Khi lớn lên, thích càng nhiều, nghe càng lạ. Đến lúc đã ba mươi tuổi, tìm tòi mua kiếm các sách, truyện, cơ hồ chứa đầy trong bụng... Tuy sách của ta tên là sách ma quái, nhưng không chuyên nói về ma quỷ, thỉnh thoảng cũng chép những biến dị ở nhân gian là có ý khuyên răn ngụ ở trong ấy...”

Ngô Thừa Ân không những thuộc nhiều chuyện thần thoại, dùng đề tài thần thoại viết ra được thành công, mà còn định rõ được ý muốn của sáng tác, hy vọng thông qua tác phẩm để đạt mục đích giáo dục xã hội, chứ không phải chỉ là viết để viết.

Có khuynh hướng tư tưởng tiến bộ, lại giỏi vận dụng đề tài phong phú của truyền thuyết thần thoại nên Ngô Thừa Ân sáng tạo ra được “Tây Du Ký”, pho tiểu thuyết thần thoại trường thiên, lãng mạn tích cực vĩ đại như thế.

Nhưng “Tây Du Ký” lại không phải do riêng cá nhân Ngô Thừa Ân sáng tác ra. Gốc gác câu chuyện đã lưu truyền rộng rãi ở dân gian và không ngừng diễn biến, đã từ lâu trước khi có Ngô Thừa Ân.

Muốn khảo sát nguồn gốc “Tây Du Ký”, phải ngược lại những năm đầu nhà Đường. Năm thứ 2 niên hiệu Trinh Quán (628), có một vị sư thanh niên là Huyền Trang không sợ gian nan hiểm trở, một mình sang Thiên Trúc (Ấn Độ) lấy kinh. Ông đi lâu đến 17 năm, qua hơn năm mươi nước, trải hết trăm cay nghìn đắng, chín phần chết một phần sống, cuối cùng mang về được 657 bộ kinh. Lúc bấy giờ, giao thông chưa phát đạt, giữa nước này với nước kia sự giao thiệp không thân mật thì Huyền Trang sang Thiên Trúc thật là một việc kinh người.

Việc từng trải trên đường dài, việc sinh sống ở nước khác trong hơn 10 năm của ông không những làm cho mọi người thán phục, mà còn đem lại cho mọi người một nguồn tưởng tượng phong phú. Thêm vào đấy, tín đồ đạo Phật muốn mở rộng ảnh hưởng đạo mình, nên cố ý tô vẽ thêm vào câu chuyện Huyền Trang đi lấy kinh, cho nên chuyện Huyền Trang đi lấy kinh, bắt đầu từ lúc học trò ông là Tuệ Lập viết ra quyển truyện ký “Đại Đường Từ Ân tự Tam Tạng pháp sư truyện” liền có đủ màu sắc thần bí của tôn giáo. Những truyện ấy được thần kỳ hóa lại chính là bắt đầu từ sau khi nó được lưu hành ở trong dân gian. Được lưu hành trong dân gian nó thành sở hữu của nhân dân. Nhân dân lao động xuất phát từ hứng thú nghệ thuật của bản thân mình, lại dựa vào nguyện vọng của mình, đã làm cho câu chuyện phát triển phong phú thêm lên. Câu chuyện dần dần tách khỏi lịch sử Huyền Trang đi lấy kinh để mỗi ngày một diễn biến kỳ lạ...

... Chuyện Đường Tăng đi lấy kinh, trong quá trình lưu truyền mấy trăm năm, đã dần dần được thêm thắt phong phú lên. Đến tay Ngô Thừa Ân, trải qua những sự lấy bỏ, thêm bớt, sáng tạo, mới thành ra một tác phẩm nghệ thuật vĩ đại như thế.

Sự sáng tạo lớn lao của Ngô Thừa Ân, chủ yếu biểu hiện ở ba mặt dưới đây:

1. Cứ theo sự kết cấu và tình tiết truyện mà xét, tác giả đem mấy truyện đã có sẵn, nối liền chúng lại với nhau một cách khéo léo rồi tô điểm, mở rộng, sửa đổi và gán vào trong sáng tác của mình, khiến chúng xoay quanh chủ đề, trở nên một khối hoàn chỉnh. Nhờ ở sự ham thích thần thoại và óc tưởng tượng của mình, ông còn sáng tạo ra một số truyện khác dung hợp với chuyện có sẵn trong dân gian.

2. Xét trên mặt tư tưởng chủ đề, ông đã cải tạo và nâng cao câu chuyện đi lấy kinh vẫn lưu truyền trong dân gian, bồi bổ cho nó một ý nghĩa mới, khiến cho nó có một chủ đề rõ ràng và một tính khuynh hướng mạnh mẽ. Tác giả lại căn cứ vào sự quan sát và sự nhận xét của mình đối với hiện thực, mà tiến hành phê phán xã hội một cách sâu rộng.

3. Xét về mặt xây dựng hình tượng nghệ thuật, nhân vật trong truyện đi lấy kinh trước kia phần lớn chỉ là thô sơ, không có cá tính rõ rệt. Mà điều đáng chú ý là qua bản thân các nhân vật đó, ta không thấy khái quát được phần nào bản chất của lực lượng xã hội. Trải qua sự sáng tạo thiên tài của Ngô Thừa Ân, hình tượng sáng ngời, bất hủ của Tôn Ngộ Không mới được gọt rửa nên. Tôn Ngộ Không giữ một địa vị rất chủ yếu trong “Tây Du Ký”; ở Tôn không những có đủ cá tính rõ rệt, mà còn khái quát sâu sắc được nội dung xã hội. Nhờ đó mà “Tây Du Ký” đã hoàn thành được sự thay đổi về chất, đã từ một bộ truyện của các tín đồ tôn giáo trở thành một tác phẩm dùng đề tài thần thoại viết thành truyện kỳ của nhân dân anh hùng.

Có thể nói như thế này: không có truyện đi lấy kinh của dân gian, thì không thể có “Tây Du Ký” của Ngô Thừa Ân; không có sáng tạo gia công thiên tài của Ngô Thừa Ân thì “Tây Du Ký” cũng không thể hoàn chỉnh được như thế, không thể đạt được đích cao về tư tưởng và nghệ thuật như thế.

II. Ý NGHĨA TƯ TƯỞNG CỦA “TÂY DU KÝ”

“Tây Du Ký” là một bộ tiểu thuyết thần thoại trường thiên vĩ đại. Truyện rạn rỡ chủ yếu trên hình tượng nghệ thuật Tôn Ngộ Không. Tôn Ngộ Không là hình tượng anh hùng lý tưởng rất giàu màu sắc thần kỳ, tỏa sáng ra bốn phía trong phòng tranh văn học cổ điển nước ta.

Tôn Ngộ Không là đứa trẻ của tự nhiên, đứa trẻ từ một khối đá tiên sinh đẻ ra. Nó nhờ ở dũng cảm và trí tuệ của mình mà làm chúa đàn khi ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Tác giả tả động Thủy Liêm, núi Hoa Quả được mùi phân tươi đẹp như là một lạc viên lý tưởng. Một bầy khi ở trong khoảng trời đất, tự do tự tại, “không chịu kỳ lân trông coi, không chịu phượng hoàng cai quản, cũng không chịu vua ở nhân gian ràng buộc”. Nhưng Tôn Ngộ Không lại phải chịu sự quản thúc của vua Diêm Vương; vận mệnh của Tôn lại không phải do chính Tôn nắm lấy được. Đối với một việc không thể nào chịu được ấy, Tôn Ngộ Không bèn rèn luyện tài nghệ của mình, náo động long cung, lấy của Đông Hải long vương cái gậy gọi là “gậy như ý bịt vàng trấn đáy sông trời” nặng 13.500 cân, múa gậy đánh xuống âm phủ “làm cho quỷ đầu trâu kia sợ phải trốn đông trốn tây, quỷ mặt ngựa kia sợ phải chạy nam chạy bắc”. Ngay cả vua Diêm Vương cũng sợ phải phải lên tiếng xin thượng tiên cho biết tên!”, phải đem số sinh tử ra để Tôn Ngộ Không xóa bỏ tên tuổi loài khi ở trong ấy. Rõ là Tôn Ngộ Không phản kháng bất cứ sự áp bách nào, Tôn khiêu chiến một cách táo bạo với số mệnh! Tôn Ngộ Không náo động long cung, khuấy rối âm phủ, Long Vương, Diêm Vương không làm gì được, đành phải kêu với chúa tể của họ là Ngọc Hoàng, kẻ thống trị cao nhất của thế giới thần. Kẻ thống trị ở thiên đình ấy cũng lại chẳng cao minh gì hơn Long Vương và Diêm Vương, nhưng biết không thể đối phó được với Tôn, bèn bày ra kế đánh lừa Tôn Ngộ Không lên trời. Tôn Ngộ Không lên đến thiên đình, với thái độ một người thắng thế, vào yết kiến Ngọc Hoàng; Thái Bạch kim tinh hướng vào Ngọc Hoàng lạy, Tôn Ngộ Không cứ thẳng người đứng ở cạnh. Đến lúc Ngọc Hoàng hỏi: “Ai là tiên yêu quái?” Tôn Ngộ Không chỉ cúi mình trả lời một tiếng là: “Chính lão Tôn đây!”. Thái độ ngang tàng của Tôn ở trước mặt Ngọc Hoàng trong thế giới thần thoại, đã phản ánh một cách khái quát sự khinh miệt của nhân dân lao

động đối với sự quyền quý và chế độ đẳng cấp trong xã hội phong kiến, phản ánh yêu cầu và nguyện vọng của họ: dân chủ, bình đẳng. Khi Tôn Ngộ Không biết rằng việc mình được phong làm “Bật mã ôn” chỉ là một việc lừa dối, Tôn bèn bùng bùng lửa giận, đánh ra cửa Nam Thiên. Thiên đình điều binh khiển tướng đến đánh, kết quả bị Tôn Ngộ Không đánh cho tơi bời, tán loạn như hoa trôi nước chảy. Từ đây Tôn Ngộ Không lạng lẽ, dứt khoát dựng cờ hiệu, tự xưng là “Tề Thiên Đại Thánh”, chống lại với thiên đình. “Trời” là vương quốc của thần, là tượng trưng của thế lực thống trị cao nhất; Tôn Ngộ Không lại dựng lên hiệu cờ “Tề Thiên Đại Thánh” việc ấy chứng tỏ rõ ràng là Tôn tự coi mình ngang với trời, quyết không chịu sự cai quản của thế lực thống trị trên “nước trời”. Tinh thần phản kháng của Tôn Ngộ Không lúc bấy giờ so với lúc náo long cung; náo âm phủ lại tiến lên một bước nữa, là dám chọi lại với thiên đình. Kẻ thống trị ở trên trời sợ uy lực lớn lao của Tôn Ngộ Không, không thể không thừa nhận Tôn là “Tề Thiên Đại Thánh” được. Ấy là lần thứ hai trời lừa Tôn Ngộ Không lên thiên quốc. Tôn Ngộ Không ở trên thiên cung, vẫn hiềm vì bị người quản thúc, cuộc sống không được tự do, cho nên giả ngây giả dại. Không lâu, Tôn lại náo động ngay thiên cung một mẻ rồi tung phèng nữa sau đó lại ra khỏi cửa trời. Thiên đình tốn hết sức lực mới bắt được Tôn, nhưng không có cách nào giết nổi Tôn. Tôn bị bỏ vào trong lò Bát quái của Thái Thượng lão quân đang luyện thuốc. Lò ấy luyện được bảy bảy bốn mươi chín ngày; nhân lúc Lão quân mở lò để lấy thuốc, Tôn liền nhảy vọt ra, trèo lên trên lò Bát Quái. Lão quân đến bên toan tóm bắt, bị Tôn xô ngã lộn nhào. Lập tức rút ở trong lỗ tai ra cây gậy như ý, vung trước gió, thành cây gậy tròn xoe to bằng cái chén, cứ thế nắm ở trong tay, bắt biết hay dở, lại đại náo cung trời, đánh cho chín diệu tinh phải đóng chặt cửa cổng, bốn thiên vương không còn bóng dáng nữa”. Ghế ngọc của Ngọc Hoàng trước mắt cũng lung lay không yên. May sao có Như Lai đến cứu. Tôn Ngộ Không bèn nói trắng ra với Như Lai rằng: “Kẻ mạnh là cao quý, phải nhường cho ta: anh hùng chỉ thế đấy ai dám tranh hơn!”. Và lại nói: “Người ta thường bảo: ngôi hoàng đế luân lưu, sang năm đến lượt ta! Chỉ cần bảo với hắn (chỉ Ngọc Đế) dọn đi nơi khác, đem thiên cung nhường cho ta là xong, nếu không nhường, nhất định ta đánh phá mãi không yên!”. Đến đây, tinh thần phản kháng của Tôn Ngộ Không phát triển lên đến cùng tột,

không những muốn là “Tề Thiên”, mà lại muốn cướp lấy quyền thống trị của thiên đình vào tay mình; đề ra khẩu hiệu phản kháng triệt để nhất lúc bấy giờ là lật đổ nền thống trị của Ngọc Hoàng, như thế thật sung sướng biết nhường nào! Khí phách hùng vĩ biết nhường nào! Trong chuyện đại náo thiên cung, tác giả “Tây Du Ký” đã hết sức kích động tạo nên hình tượng chói lọi của kẻ phản kháng triệt để ấy là hình tượng Tôn Ngộ Không. Tôn bạo dạn đi tìm lý tưởng, còn dám phá hoại qui củ cũ, không thừa nhận bất cứ uy quyền nào của kẻ thống trị vương quốc thần, tin tưởng vào lực lượng của mình, mưu nắm hoàn toàn lấy vận mệnh của mình. Tôn dùng sức thần kỳ của mình làm náo động trời bời cả ba giới (trời, bể, đất) hoàn toàn làm rối loạn trật tự của vương quốc thần. Thiên đình, cái nơi được coi là thần thánh bất khả xâm phạm, đứng trước sự xung kích của lực lượng to lớn của Tôn Ngộ Không, đã hoàn toàn bộc lộ cái tướng con hổ già bằng giấy, ngoài thì oai nghiêm mà trong thì mềm yếu. Thiên cung của vương quốc thần là tượng trưng cho vương triều phong kiến ở nhân gian; Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung là sự khái quát cao độ bằng tưởng tượng cuộc đấu tranh khởi nghĩa của nông dân phản kháng vương triều phong kiến. Ở bảy hồi đầu “Tây Du Ký”, tác giả đã tả Tôn Ngộ Không đại náo ở ba giới long cung, âm phủ và thiên cung, mà không tả Tôn đại náo ở nhân gian. Tác giả, một mặt đem kẻ thống trị ở long cung, âm phủ, thiên cung tả rõ ra là những kẻ hôn mê như thế kia; một mặt coi các triều đình ở nhân gian như không có trong trời đất này. Ở trong trời đất này, đánh một dấu hỏi để độc giả tự tìm tòi suy nghĩ. Việc đó không thể bảo là không ngụ một ý sâu sắc.

Tôn Ngộ Không là một hình tượng lý tưởng hóa, là hóa thân của lý tưởng và nguyện vọng của nhân dân lao động trong xã hội phong kiến. Sự đấu tranh phản kháng của Tôn không thu được thắng lợi tối hậu; Tôn không hát được Ngọc Hoàng ở trên ngôi báu hoàng đế xuống. Tôn Ngộ Không tuy có tài nhảy cân đầu vùn xa được mười vạn tám nghìn dặm, nhưng lại không thoát khỏi tay Phật Như Lai mà phải chịu chặn ép ở dưới núi Ngũ Hành. Cái kết cục khiến người ta than tiếc ấy đã khái quát như lời ngụ ngôn tấn bi kịch lịch sử của những cuộc khởi nghĩa nông dân bị thất bại trong xã hội phong kiến. Tác giả đã ca tụng tinh thần đấu tranh phản kháng triệt để của Tôn Ngộ Không nhưng vì bị hạn chế bởi thời đại và giai cấp, nên đã khoe khoang quá

thế lực của giai cấp thống trị. Tác giả cho rằng dù là cuộc đấu tranh phản kháng dũng cảm nhất, triệt để nhất, cũng không hay thoát được lưới thống trị ấy. Ở một mức nhất định, tác giả đã chịu ảnh hưởng của tư tưởng chính thống phong kiến, tư tưởng định mệnh, tìm không được lối thoát, nên chỉ xếp đặt được kết cục như thế.

Việc đại náo thiên cung chỉ chiếm bảy hồi trong một trăm hồi của “Tây Du Ký”, nhưng đây là bảy hồi sáng láng, rục rờ, thể hiện được đầy đủ tinh thần phản kháng triệt để và lý tưởng cách mạng của nhân dân.

“Tây Du Ký”, từ bảy hồi đầu trở đi, lại chuyển vào chuyện đi lấy kinh. Xét theo sự phát triển của chuyện, đây là một bước ngoặt. Ở đây, việc đi lấy kinh đại biểu cho sự lần mò đi tìm một lý tưởng; phản ánh nguyện vọng mãnh liệt của nhân dân mưu toan tìm cách thoát khỏi hiện thực khổ cực. Việc đi lấy kinh là sự kiện trung tâm của các sách “Thú kinh thi thoại”, “Thú kinh tạp kịch”, tác giả “Tây Du Ký” lợi dụng việc ấy làm một đường dây để miêu tả việc khắc phục tám mươi một tai nạn. Việc đi lấy kinh được coi là mục đích của tác phẩm, vốn là một cái gì cực kỳ mờ ảo; cái được tác giả mô tả chủ yếu lại là những cuộc chiến đấu khấn trương, quyết liệt để đạt tới mục đích ấy. Những cuộc chiến đấu này thật thiết thực, rõ ràng, một bước là một in vết chân. Ở trong sự miêu tả thực tế của tác phẩm, mục đích đi lấy kinh ấy khác xa, không trọng yếu bằng sự nỗ lực lớn lao phải bỏ ra để đạt tới mục đích ấy. Vì thế, chúng ta cần phân tích ý nghĩa tư tưởng của chuyện đi Tây Thiên lấy kinh; trọng điểm phải đặt vào sự đấu tranh của bọn Tôn Ngộ Không vì muốn đến được Tây Thiên, đã phải đấu tranh với bao nhiêu yêu ma quỷ quái trên đường đi.

Trong quá trình đi Tây Thiên lấy kinh, Tôn Ngộ Không đã đấu tranh để quét trừ bọn yêu ma. Ý nghĩa hiện thực của cuộc đấu tranh trong thế giới tưởng tượng ấy là ở chỗ: tuy biết tự mình không lật đổ được sự thống trị tối cao của vương triều phong kiến, nhưng cứ phải tiếp tục tiến hành đấu tranh để bừa sạch những thế lực tàn ác của vương triều phong kiến đương tác yêu tác quái, trực tiếp tàn hại nhân dân trong xã hội.

Tôn Ngộ Không ra không thoát được tay phật Như Lai, bị chặn ở dưới núi Ngũ Hành, cái đó tượng trưng sự thất bại của cuộc đấu tranh phản kháng triệt để. Nhưng thiên đình cũng đã phải ném đủ mọi sự lợi hại của “lão Tôn”.

Biết rằng “lão Tôn” không phải là người thích sinh sự, nên thiên đình đã thỏa hiệp và nhượng bộ đối với Tôn Ngộ Không. Trên đường đi lấy kinh, để chống lại sự phản kháng của Tôn, đã có cái “khẩn cô nhi” trùm lên đầu Tôn, nó tượng trưng cho thế lực thống trị. Nhưng Tôn Ngộ Không lại không đầu hàng thiên đình, trở thành đứa đầy tớ cho Phật tổ, Ngọc Hoàng, để cho bọn ấy sai khiến. Trái lại, Tôn lại đòi sơn thần, thổ địa, tứ hải long vương, công tào, trực nhật, thiên binh, thiên tướng phải để cho mình sai khiến; thậm chí cả Phật tổ, Ngọc Hoàng cũng phải phục vụ Tôn. Để đấu phép với yêu ma, Tôn Ngộ Không lại đòi Ngọc Hoàng cho mượn trời để đóng cửa độ nửa giờ, và đánh tiếng rằng: “Nếu hé nửa tiếng “không”, thì lập tức lên điện Linh Tiêu dấy binh đao”. Ngọc Hoàng chỉ còn biết y theo thôi (hồi thứ 33). Tiếp xúc với thần, phật, Tôn đều có thái độ khinh miệt mà giễu cợt đùa họ. Ví như ở hồi thứ 51 lúc đi qua núi Kim Đâu, Tôn Ngộ Không đấu phép với con tử quái, bị mất gậy bịt vàng; Tôn Ngộ Không biết con tử quái nhất định là vị hung tinh nào đó ở trên trời xuống hạ giới để tác quái, liền đi tìm Ngọc Hoàng “hỏi tội cai quan không nghiêm “. Một khi gặp Ngọc Hoàng, Tôn Ngộ Không liền hướng tới chào to mà rằng: “Chào lão quan, phiền ngài! Phiền ngài!”. Khi gặp Phật tổ, Tôn liền đem ngay Phật ra làm trăm thứ trò cười. Ví như ở hồi thứ: 77, khi qua động Su Đà, núi Su Đà, gặp ba con ma độc ác, Ngộ Không tìm được phật Như Lai, nói với Phật rằng: “Bạch Như Lai, tôi thấy người ta nói giống yêu kia có họ với Phật đấy!”. Lại nói: “Bạch Như Lai, nếu so thứ bậc ra, thì người lại là cháu ngoại yêu tinh kia đấy”. Tôn không nể nang chút nào, lột mặt nạ những kẻ gọi là tôn qui thống trị ở trên trời, đem chúng ra làm trò cười, trêu giễu chúng, đùa cợt chúng, ở Tôn Ngộ Không thật tuyệt nhiên không có bóng dáng “mặt đầy tớ, chân con hầu”, cúi luôn nịnh hót. Ở trước mặt thần, phật, Tôn luôn luôn giữ thái độ ngạo nghễ anh hùng. Việc đó biểu hiện khái quát tinh thần bất khuất của nhân dân lao động trong xã hội phong kiến nước ta, tha thiết yêu tự do, không cam chịu bất cứ sự áp bức nào, luôn tuân ngạo nghễ đối với giai cấp thống trị phong kiến. Việc đấu tranh của Tôn Ngộ Không trên đường đi lấy kinh là kế tục việc đấu tranh của Tôn khi đại náo thiên cung, có điều là phạm vi đấu tranh có hạn chế; phương thức và phương pháp đấu tranh có thay đổi.

Trên đường đi lấy kinh, Tôn Ngộ Không đã mở rộng cuộc đấu tranh

ngoan cường với bọn yêu ma. Những yêu ma tưởng tượng này phản ánh một hiện thực đương thời là những thế lực hung ác của phong kiến. Bọn ấy đều trực tiếp cấu kết với giai cấp thống trị thượng tầng. Như Hoàng Bào lão yêu là Khuê Mộc Lang tinh ở trên trời; Kim Giác đại vương, Ngân Giác đại vương ở núi Bình Đỉnh là hai đồng tử trông coi lò thuốc của Thái Thượng Lão quân; Độc Giác Tử đại vương ở động Kim Đầu là con trâu xanh của Thái Thượng Lão quân v.v... Tôn Ngộ Không, với trí tuệ vô cùng, dũng cảm phi thường, đã chiến đấu ngoan cường, để chiến thắng dần dần từng đũa một, đã rầy sạch những thế lực hung ác tàn hại nhân dân. Đó chính là thiện đã chiến thắng ác, sáng đã chiến tối, phản ánh rõ nguyện vọng của nhân dân. Thứ nữa, những thần quái yêu ma trong “Tây Du Ký” không những là thể hiện một số lực lượng xã hội mà cũng thể hiện một số lực lượng thiên nhiên đã nhân cách hóa; cả hai thường không tách rời nhau. Tôn Ngộ Không, trong truyện đi lấy kinh, không những đã thể hiện lý tưởng của nhân dân lao động chiến thắng thế lực hung ác của xã hội trong cuộc đấu tranh giai cấp mà lại cũng đã thể hiện lý tưởng của nhân dân lao động chiến thắng tự nhiên, chinh phục tự nhiên trong cuộc đấu tranh sản xuất. Còn như bọn Ngọc Hoàng, Long Vương, Diêm Vương trên vương quốc, thần trên trời chẳng những là bóng tối của kẻ thống trị phong kiến trong xã hội hiện thực, mà cũng là chúa tể của sức tự nhiên đã được thần hóa trong tưởng tượng của người. Tôn Ngộ Không đã chiến thắng những thần quái yêu ma ấy cũng chính là Tôn đã chiến thắng được thiên nhiên thường gây ra tai họa...

... Trong toàn bộ sách, tính cách của Tôn Ngộ Không đã giữ được tính thống nhất. Đi Tây Thiên lấy kinh là tính cách của Tôn phát triển tiến lên một bước, chứ nhất định không phải là phủ định tinh thần phản kháng khi đại náo thiên cung. Tôn Ngộ Không thủy chung vẫn là một kẻ anh hùng đã được lý tưởng hóa cao độ. Tôn không sợ trời, không sợ đất. Tôn có tinh thần chiến đấu phản kháng hết thảy sự áp bức của thống trị, kiên quyết khắc phục hết thảy các khó khăn; có trí tuệ và sức mạnh vô cùng; có phẩm chất cao quý, chí công vô tư, tha thiết yêu anh em, đồng tình và giúp đỡ những kẻ nhỏ yếu bị hại. Tất cả những cái đó đều là cái mà nhân dân lao động vốn có, đồng thời lại là cái đã được lý tưởng hóa đến cao độ.

Cái tinh thần phản kháng, ngạo nghệ, bất khuất, đánh đổ hết thảy của Tôn

Ngô Không là nhằm vào giai cấp thống trị phong kiến mà chữa mũi nhọn, điều đó có ý nghĩa tiến bộ rất lớn. Tính cách của Tôn là tích cực, hình tượng của Tôn mãi mãi được thiếu niên nhi đồng yêu thích, rất có tác dụng đến sự hình thành tính cách của các em. Chúng ta phải giải thích chính xác cho các em hiểu rõ điều kiện lịch sử đã sản sinh ra hình tượng đó và vận dụng một cách đúng đắn hình tượng đầy màu sắc thần kỳ này trong văn học cổ điển nước ta, để giúp cho thiếu niên nhi đồng của chúng ta phát triển ý chí không sợ khó khăn, ngoan cường đấu tranh để kiến thiết Tổ quốc, bảo vệ Tổ quốc.

Trong “Tây Du Ký” Ngô Thừa Ân, ngoài việc sáng tạo ra hình tượng rực rỡ Tôn Ngô Không, lại còn sáng tạo thành công hình tượng Trư Bát Giới. Tính cách của Trư Bát Giới rõ và nổi lạ thường, gieo cho ta có một cảm giác thực, mạnh mẽ. Sở dĩ chúng ta thấy Trư Bát Giới chân thực, gần gũi là vì Trư là một nhân vật hiện thực đã được khoác cho cái ngoại hình của tướng tượng. Tính cách của Trư Bát Giới rất là phức tạp, chính vì Trư đã có nhiều ưu điểm của người lao động, nhưng lại có khuyết điểm nghiêm trọng của kẻ tiểu tư hữu.

Trư Bát Giới một khi xuất hiện tuy vẫn còn một ít yếu khi, nhưng cũng cho chúng ta một ấn tượng mạnh mẽ là Trư hay lao động. Sau khi đã làm đồ đệ cho Đường Tăng, tuy đối với công việc lấy kinh, Trư hoàn toàn không hiểu biết gì, cũng chẳng cảm thấy hứng thú gì, lại dễ dàng bị dao động, nhưng Trư Bát Giới lại là kẻ hết lòng với công việc chung của cả bọn, diệt trừ yêu quái ở trên đường để đi thông sang Tây Thiên lấy kinh. Trư Bát Giới ít can đảm, sợ khó khăn, tuy đã nhiều lần bị yêu ma bắt được, nhưng chưa hề thỏa hiệp, đầu hàng. Như khi Bát Giới bị Hồng Hải Nhi bắt được bỏ vào trong túi da, Bát Giới vẫn cứ quát mắng như thường. Trên đường đi lấy kinh, Bát Giới đã làm khá nhiều công việc nặng nề khó khăn. Qua núi Kinh Cức, Bát Giới phát chặt gai góc - qua ngõ Hy Thị, Bát Giới dùng mõm dũi đường. Một gánh hành lý nặng nề kia của cả bọn cũng cơ hồ do một mình Trư Bát Giới từ Đông Thổ gánh đến Tây Thiên. Tính cách ngây thơ, thẳng thắn, lạc quan của Trư, lòng say mê cuộc sống, không câu nệ lễ phép phiến toái của Trư, khiến ta thấy Trư đáng yêu; và khẳng định rằng những phẩm chất đó đã hình thành tính cách của Trư.

Nhưng Trư Bát Giới cũng có khá nhiều khuyết điểm nghiêm trọng.

Những khuyết điểm ấy luôn luôn tương phản với ưu điểm của Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới nhớ nhà, không quyết tâm đi lấy kinh, luôn luôn xin chia hành lý đòi giải tán đoàn thể để về nhà; Tôn Ngộ Không thì không vậy; trong đầu óc Tôn xưa nay không có cái quan niệm tiểu gia đình như thế. Trư Bát Giới nhát gan, ngại khó, gặp yêu ma là sợ hãi chùn lại không dám tiến, thậm chí khi lâm trận lại bỏ trốn; Tôn Ngộ Không thì là người không sợ trời, không sợ đất, thấy yêu ma là đánh ngay và đánh đến cùng. Trư Bát Giới khí cục nhỏ nhen, chỉ nghĩ ích mình; điều đáng buồn cười nhất là Trư lại còn dành một món vốn riêng; Tôn Ngộ Không thì tuyệt nhiên không có chút tự tư tự lợi gì, ở đâu đâu cũng chỉ nghĩ đến người khác và sự nghiệp. Trư Bát Giới thích đưa lời gièm và đơm đặt chuyện! Tôn Ngộ Không thì tuyệt đối không có cái khuyết điểm ấy. Xem như thế đủ thấy Trư Bát Giới có rất nhiều khuyết điểm, mà những khuyết điểm ấy lại đối lập với khá nhiều ưu điểm sáng sủa của Tôn Ngộ Không. Nhưng Ngộ Không với Bát Giới lại thống nhất với nhau trên cơ sở cùng theo đuổi một sự nghiệp chung, một mục đích chung. Trư Bát Giới có đủ phẩm chất của người lao động, điều đó cũng nhất trí với Tôn Ngộ Không.

Trư Bát Giới là nhân vật chính diện. Bản chất của Trư vẫn là tốt, nhưng ở trên một mức lớn, Trư không thể là khuôn mẫu cho người ta học tập được. Ý nghĩa hình tượng ấy của Trư Bát Giới một mặt là phụ vào làm cho hình tượng Tôn Ngộ Không thêm rực rỡ; mặt khác, khách quan mà nói, đã phản ánh những khuyết điểm và nhược điểm của kẻ tiểu tư hữu. Đối với độc giả, chuyện đó hẳn cũng có tác dụng răn dạy tốt.

Tác giả phê phán khắt khe những khuyết điểm và nhược điểm của Trư Bát Giới, nhưng lại là phê phán có thiện ý; tuy nghiêm khắc, nhưng lại là xuất phát từ lòng yêu thương và che chở. Tác giả phê phán đầy nhưng trước sau vẫn không quên mặt cơ bản phải hết sức khẳng định là mặt tốt của Trư; vì thế sự phê phán đã đạt được mục đích, mà lại không tổn hại đến hình tượng nhân vật ấy.

Đường Tăng là thủ lĩnh tập đoàn đi lấy kinh, song đọc “Tây Du Ký” chúng ta đều cảm thấy vai chính trong việc đi lấy kinh lại là Tôn Ngộ Không. Đường Tăng là một hình tượng tuy có tác dụng độc lập, nhưng chỉ có đem đặt vào trong quan hệ với các nhân vật khác, đặc biệt là Tôn Ngộ

Không, mới có thể bàn xét một cách chính xác về ý nghĩa vai trò ấy ở trong tác phẩm. Đường Tăng và Tôn Ngộ Không thật khác nhau về giai cấp, tính tình và đặc điểm, nhưng Đường và Tôn cùng thống nhất được với nhau trong công việc chung là việc đi lấy kinh.

Đường Tăng là một vị danh tăng được hấp thụ một nền văn hóa phong kiến cao độ. Đường Tăng có tư tưởng phong kiến truyền thống nặng, trong đầu óc chứa đầy quan niệm đẳng cấp. Y giữ gìn lễ phép phong kiến thật cẩn thận. Bất cứ gặp vị thần phật lớn nhỏ nào, y cũng đều phục xuống lạy; bất cứ gặp một quân vương nước nào, y cũng đều cung kính, hô câu vạn tuế. Lúc vào triều con Ngọc Hoa Vương ở phủ Ngọc Hoa Vương nước Thiên Trúc, Bát Giới cất tiếng chào hơi to một chút làm vương tử kinh sợ. Đường Tăng liền trách mắng Bát Giới rằng: "Người ta thường nói: "Của năm bảy loài, người năm bảy đẳng, sao mi lợi không phân biệt kẻ quý người hèn. Như thế chúng tỏ Đường Tăng là người tuyên dương và là người ủng hộ tích cực chế độ đẳng cấp phong kiến. Ở Đường Tăng đã biểu hiện sự nhu nhược vô tài của phần tử trí thức phong kiến nói chung, hễ thấy yêu ma là mắt hồn mắt vía, đến nỗi "ngồi không vững trên yên ngựa đẹp đẽ, ngã lộn nhào từ trên lưng ngựa trắng xuống". Bởi thế Tôn Ngộ Không thường mắng Đường Tăng là "hình dáng như cái bọc mủ ấy. Đứng trước sự khó khăn, Đường Tăng chỉ biết "nhăn mày, rùng rùng sa đôi hàng lệ"; hễ rời Tôn Ngộ Không ra thì không đi được nửa bước, thậm chí cả cơm ăn cũng không nuốt được. Khi tác giả viết về khí chất của phần tử trí thức phong kiến và tư tưởng phong kiến của Đường Tăng, là tác giả đã kèm theo thái độ phê phán rồi. Tác giả đem Đường Tăng tả ra đủ mười phần câu nệ, hủ lậu đáng cười, khiến độc giả thấy mà ngán ngẩm. Những cái ấy đều tương phản với tính cách của Tôn Ngộ Không. Khi viết ra sự so sánh ấy, tác giả đã bao hàm cả sự khen ngợi và sự phê phán rồi.

Ở Đường Tăng, tư tưởng phong kiến có truyền thống của Trung Quốc cùng tư tưởng nhà phật đã kết hợp với nhau làm một. Tư tưởng nhà phật sau khi truyền vào Trung Quốc, bèn gắn chặt với tư tưởng phong kiến truyền thống của Trung Quốc thành ra một hình thái ý thức của giai cấp thống trị. Đường Tăng thường cứ tuyên truyền luôn miệng những giáo điều nhà phật, như "từ bi làm lòng", "đừng giết sinh linh", "quét nhà sợ thương tổn tinh

mệnh loài sâu, loài kiến”, “thương tiếc những con thiêu thân lọt vào đèn”... Cái “từ bi” ré giá vô nguyên tắc ấy chỉ có lợi cho giai cấp thống trị; nó làm tê liệt ý chí phản kháng của nhân dân lao động. Đường Tăng đuổi Tôn Ngộ Không ba lần, nhưng sự thực lại chứng minh lần nào Tôn Ngộ Không cũng phải cả. Tác giả dùng sự thực phê phán cái từ bi giả dối, không phân biệt ta với thù của Đường Tăng, khẳng định cái tinh thần đấu tranh tích cực, yêu ghét phân minh của Tôn Ngộ Không; điều đó có ý nghĩa nhận thức sâu sắc. Cái đó chỉ ra cho lớp người thời đó biết rằng phải khéo phân biệt chân và ngụy, thiện và ác; đối với thế lực ác bất cứ nó ngụy trang xuất hiện dưới hình thức nào, đều phải tiến hành đấu tranh kiên quyết. Ngày nay chúng ta đang vạch trần âm mưu của chủ nghĩa đế quốc bè ngoài thì giả vờ nói hòa bình mà kỳ thực bên trong thì chuẩn bị chiến tranh, vạch trần “chủ nghĩa nhân đạo” phản động và giả dối của giai cấp tư sản, thì truyện này cũng lại có ý nghĩa giáo dục như truyện ngụ ngôn vậy.

Song tác giả đối với Đường Tăng, mặc dầu có phê phán, nhưng lại mô tả Đường Tăng là nhân vật chính diện. Trong tác phẩm, Đường Tăng không phải là người ác, Đường Tăng không quản trăm đắng nghìn cay, trèo non lội suối, để sang Tây Thiên lấy kinh; chính vì thế nên Tôn Ngộ Không lại có thể cùng Đường Tăng thống nhất được trên cơ sở của công việc chung đi lấy kinh.

“Tây Du Ký” là do chuyện một đồ đệ phật giáo đi lấy kinh phát triển, biến diễn ra mà có; trước kia nó sặc màu mê tín tôn giáo. Trong quá trình phát triển ở dân gian, đặc biệt là sau khi đã qua tay Ngô Thừa Ân gọt rũa lại, câu chuyện đi lấy kinh đã từ một truyện ký của tín đồ tôn giáo biến thành một pho anh hùng truyền kỳ thần thoại. Tuy vậy nó cũng không thoát được cái vỏ lấy kinh đã có từ trước, vẫn là chuyện một đồ đệ phật giáo đi lấy kinh làm đầu mối dẫn đến mọi tình tiết. Thêm vào đấy, tác giả phần nào cũng có tư tưởng tôn giáo, cho nên “Tây Du Ký” vẫn mang theo cái quan niệm phật giáo nhất định.

Trong “Tây Du Ký” còn tồn tại tư tưởng định mệnh của tôn giáo nó cho rằng “một hớp uống, một miếng ăn đều do có định trước”, trời đất vạn vật hình như bị một thứ lực lượng vô hình thống trị, cái gì cũng đều là do số. Trong “Tây Du Ký” cũng có quan niệm nhân quả báo ứng. Từng hồi từng

mục trong “Tây Du Ký” đều đầy rẫy những tiếng nhà phật (có lẽ bị bọn tín đồ nhà Phật như bọn Ngô Nhất Tứ, Ngô Nguyên Tứ sửa đổi thêm vào). Thầy trò Đường Tăng sau khi đi lấy được kinh, thành được chính quả lên trời, cả Tôn Ngộ Không là người có tinh thần phản kháng nhất cũng được thành Phật. Kết cục ấy của Tôn Ngộ Không so với tính cách toàn thể của Tôn không được thống nhất. Điều ấy khiến cho hình tượng rục rờ của Tôn Ngộ Không bị phủ lên một ít gio bụi. Những thứ tôn giáo ấy biểu hiện sự giới hạn của tư tưởng tác giả, nhưng cái đó là thứ yếu trong tác phẩm. Nhìn chung toàn bộ sự mô tả cụ thể và sự sáng tạo hình tượng của “Tây Du Ký” thì “Tây Du Ký” lại dồi dào tinh thần đấu tranh phản kháng đối lập với quan niệm tôn giáo. Nhà phật yêu cầu mọi người phục tùng sự an bài của số mệnh, yêu cầu nhịn nhục, chịu sự đau khổ kiếp này, tuyên truyền đối với ai cũng đều tỏ rõ “nhân từ”, nhưng Tôn Ngộ Không lại lấy tư tưởng và hành động ngời sáng của tự mình mà mạnh mẽ phủ định hết thảy những điều đó. Điều càng khiến người ta ngẫm nghĩ kỹ là ở trong sách tác giả đã nhạo báng và chê cười khắt khe, cay đắng đối với thần, phật, tăng, đạo; thậm chí khinh nhờn và đả bạt kính đối với thần, phật, điều đó đã biểu hiện rõ một mặt khác thái độ đối với tôn giáo của tác giả.

Các đạo sĩ được nói đến trong “Tây Du Ký” cơ hồ toàn là nhân vật phản phái cả. Những đạo sĩ ấy thường dùng những thủ đoạn như cầu mưa, dâng gái đẹp để làm quốc sư, quốc trượng; mê hoặc quốc vương; mưu toan cướp ngôi vua. Rồi thì triều chính bị đen tối, trăm họ gặp tai ương. “Tây Du Ký” công kích đạo giáo và đạo sĩ cũng không phải là do sự “sùng tăng diệt đạo” mà chính là muốn phê phán cái hiện thực xã hội thời Minh.

Trong khi phê phán đạo sĩ, tác giả cũng thường chĩa mũi giáo vào kẻ thống trị tối cao của vương triều phong kiến tức là quốc vương. Như tả: quốc vương nước Tỳ Khâu hoang dâm vô đạo, dùng tim gan của 1.111 trẻ em làm dẫn thang chế thuốc; quốc vương nước Xa Trì bắt tất cả các hòa thượng về làm công việc khó nhọc, hơn hai nghìn hòa thượng bị vất vả chết đến gần nửa, sau cùng, chỉ còn được năm trăm người sống. Nhưng tác giả vì bị hạn chế bởi tư tưởng chính thống phong kiến nên không chịu đem quốc vương ra tả cho xấu hẳn; bọn quốc vương ấy tuy là tối tăm, tầm thường, nhưng lại là “chân mệnh thiên tử”, sau này nhờ Đường Tăng và Tôn Ngộ Không khuyến

răn, chỉ bảo, nên tự hồ tâm địa thốt nhiên mở mang, thành có sự “chuyển biến lớn”. Hình như tội ác hoàn toàn do bọn đạo sĩ, nịnh thần kia gây ra, chỉ cần quét sạch bọn ấy là nước được thịnh, dân được yên ngay. Kết cục của sự chuyển biến lớn ấy là giả dối, là thiếu cơ sở hiện thực. Điều đó đã chứng tỏ tư tưởng của tác giả bị hạn chế. Trên một chừng mực nhất định, nó đã làm giảm kém sức phê phán hiện thực.

Tóm lại tư tưởng rục rờ của “Tây Du Ký” chủ yếu là thể hiện ở Tôn Ngộ Không. Tinh thần đấu tranh phản kháng của Tôn Ngộ Không quét trừ hết thảy mọi thế lực ác, đã thể hiện đầy đủ lý tưởng của nhân dân lao động và sự bất mãn của họ đối với hiện thực. Trong “Tây Du Ký”, Trư Bát Giới, Đường Tăng đã thể hiện diện mạo phẩm chất của những giai cấp, giai tầng nhất định. Bọn ấy ở trong tác phẩm, tuy có tính chất đối sánh với Tôn Ngộ Không, nhưng họ đều có tư tưởng độc lập của họ. Bằng hình thức tượng tượng “Tây Du Ký”, một mặt đã ca tụng tinh thần đấu tranh phản kháng của Tôn Ngộ Không, một mặt lại đã phơi trần và công kích các mặt đen tối. Những cái đó đều có ý nghĩa hiện thực rất lớn đối với xã hội đương thời, đó là nội dung tư tưởng chủ yếu của “Tây Du Ký”.

III. THÀNH CÔNG VỀ NGHỆ THUẬT CỦA – “TÂY DU KÝ”

“Tây Du Ký” là chóp đỉnh của các sáng tác về chủ nghĩa lãng mạn trong lịch sử phát triển về tiểu thuyết cổ điển của nước ta^[1]. Chủ nghĩa lãng mạn tích cực là đặc sắc nghệ thuật chủ yếu của nó. Nó đã kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của thần thoại cổ đại nước ta, đã thể hiện sức sáng tạo vĩ đại và sức tưởng tượng phong phú của dân tộc ta. “Chủ nghĩa lãng mạn là cơ sở của thần thoại” (lời của Gôroki), “Tây Du Ký” chính là một bộ tiểu thuyết thần thoại trường thiên vĩ đại, lãng mạn tích cực. Thông qua hình thức ảo tưởng thần kỳ và nội dung bắt nguồn ở hiện thực mà cao hơn hiện thực. “Tây Du Ký” đã phản ánh đầy đủ, khúc chiết, lý tưởng cao quý và đời sống hiện thực của nhân dân ta.

Cái được tả trong “Tây Du Ký” là một thế giới thần thoại kỳ diệu. Nhân vật trong đó tuyệt đại đa số không phải là người trong xã hội hiện thực, mà

nơi hoạt động của chúng cũng không phải là hoàn cảnh của đời sống xã hội loài người. “Tây Du Ký” mở rộng hết kho tàng tượng phong phú không gì sánh được, có đầy đủ tình tiết truyện đưa người ta vào cảnh thắng thú vị: đời sống vui vẻ, tự do tự tại của bầy khỉ ở núi Hoa Quả, việc đại náo thiên cung, địa phủ và long cung, 72 phép biến hóa, 81 nạn trên đường; cho đến chỗ chiến trường tung đá bay cát, sự thần quái đi mây về gió, cuộc chiến đấu thần diệu kỳ dị v.v... Tất cả những cái ấy đã đưa người ta tiến vào một thế giới ảo tưởng thần diệu. Khi sáng tạo ra thế giới ảo tưởng ấy tác giả đã viết rất chi tiết về bối cảnh khiến ta như thấy ngay ở trước mắt. Tả nhân vật cũng có thanh có sắc. Nhưng hoàn cảnh và nhân vật ở đây lại không phải là bộ mặt của bản thân đời sống xã hội loài người; lối viết chi tiết như thế chỉ có thể hợp lý trong cái lô-gích phát triển của tự thân câu chuyện thần thoại. Nó là cái hợp tình hợp lý của thần thoại.

... “Tây Du Ký” có nội dung bắt nguồn ở hiện thực mà lại cao hơn hiện thực. Nó thông qua hình tượng nhân vật mà biểu hiện ra. Hình tượng nhân vật của “Tây Du Ký” đều có đầy đủ ý nghĩa hiện thực, nhưng đều không na ná hoặc đơn giản bắt chước hiện thực, cũng không khái quát chung chung, mà cao hơn hiện thực trên một mức độ rất lớn. Ở đây thiện thì càng thiện, ác thì càng ác, đều từ trên phương hướng của bản thân mình vượt cao hơn hiện thực mà đi vào phạm vi ảo tưởng hóa, lý tưởng hóa.

Trong “Tây Du Ký” hình thức ảo tưởng kết hợp với nội dung hiện thực cực lớn, đã đạt tới sự thống nhất khéo léo. Chính vì thế sự tượng tượng của “Tây Du Ký” mới được biểu hiện ra có ý nghĩa biết bao, khỏe khoắn tốt đẹp, sinh động và thú vị biết bao! Hợp tình hợp lý khiến người tin phục và sáng ngời trí tuệ biết bao!

Hoàn cảnh mà “Tây Du Ký” đã tả là thế giới ảo tưởng của thần thoại vì thế mà trong khi dựng nhân vật cũng phải dựa vào cái thế giới ảo tưởng thần thoại đó mà phát triển tính cách và hành động của nhân vật.

“Tây Du Ký” đã dựng nên rất nổi bật một hình tượng rực rỡ là hình tượng Tôn Ngộ Không. Trong khi gọt rũa hình tượng này, tác giả đã chọn lối nghệ thuật cao độ của chủ nghĩa lãng mạn tích cực, khiến Tôn Ngộ Không từ trong hòn đá sinh ra đã học biết được nhiều phép lạ, có thể lên trời xuống đất, không sợ lửa đốt, nước ngâm; có thể không ngủ không ăn, vẫn không

mỗi mặt... Tất cả đều là thần kỳ mà ở trong thế giới thần kỳ ấy, nhân vật và hoàn cảnh đều điều hòa nhất trí. Tất cả hành động của Tôn Ngộ Không đều khoa trương cực độ.

Uy lực lớn mạnh và khí phách hùng vĩ của Tôn Ngộ Không trước thiên nhiên, phản ánh nguyện vọng tha thiết của nhân dân lao động muốn chinh phục thiên nhiên. Bởi Tôn Ngộ Không là một hình tượng anh hùng của thần thoại gọt dũa trong thế giới ảo tưởng, tất cả các cái ấy càng làm nổi bật cái đặc trưng của bản chất hình tượng sáng ngời ấy.

Hình tượng Tôn Ngộ Không đã được lý tưởng hóa cao độ. Trong các cuộc chiến đấu, lúc nào Ngộ Không cũng vẫn là một anh hùng và chiến sĩ đội trời đạp đất, không sợ gì cả. Cái đó đã thể hiện lý tưởng chủ nghĩa anh hùng của nhân dân lao động thời cổ đại. Nhân dân thời cổ đại, thông qua hình tượng rực rỡ ấy của Tôn Ngộ Không, đã thấy được sức mạnh và lý tưởng của mình, đã cổ vũ ý chí phấn đấu của mình.

*

* *

Châm biếm và hài hước là môn sở trường của Ngô Thừa Ân. Đối với những hiện tượng xấu xa, lệch lạc trong hiện thực, ông dùng hình thức ảo tưởng để gián tiếp châm biếm rất chua cay trong “Tây Du Ký”. Thần, phật, sư, đạo thường thường là đối tượng châm biếm của Ngô.

... Trong “Tây Du Ký”, sự phê phán những khuyết điểm và nhược điểm của Trư Bát Giới cũng là thông qua hình thức khôi hài, cười cợt mà tiến hành. Hồi thứ 23 tả vị Bồ Tát biến thành bốn mẹ con mỹ nhân đến dò thử lòng thiện của bốn thầy trò Đường Tăng. Ở đây tác giả đã phê phán tính hiếu sắc và lòng cầu an của Trư Bát Giới. Khi bà lái buôn vào trạc bốn mươi lăm tuổi đem ba người con gái của mình đến nói với Đường Tăng về việc kén rể, trong bọn, mọi người đều quyết tâm đi lấy kinh, không màng nghĩ đến việc ở lại, duy có Trư Bát Giới phơ bày ngay cái xấu ra: “Nghe nói giàu sang như thế, gái đẹp như thế, Trư thấy trong lòng ngứa ngáy khó chịu; ngồi trên ghé dựa, tựa như kim đâm vào hông, nghiêng bên nọ, ngả bên kia, nhịn không được bèn chạy lại nắm lấy sư phụ nói: “Sư phụ ơi! Bà đây nói chuyện với sư phụ, tại sao sư phụ cứ làm thính? Cũng nên quan tâm đến người ta một tý

mới phải”. Tác giả diễn tả tâm lý mâu thuẫn của Bát Giới: muốn ở lại, lại sợ Đường Tăng mắng, sợ cái gậy của Tôn Ngộ Không. Tâm lý ấy được biểu hiện ra rất buồn cười. Bát Giới cứ làm nhảm oán trách Đường Tăng sao lại không vờ nhận lời, để đến nỗi “tro tàn bếp lạnh”, “cơm nước đều không”. Bát Giới mượn tiếng đi chăn ngựa, tìm mẹ con bà lái buôn. Khi đã gặp được, tức thì gọi người lái buôn ấy là “mẹ”, chào hỏi, và lén lút nhận làm rể. Tác giả thông qua việc người đàn bà lái buôn do bồ tát hóa ra ấy, đem Bát Giới ra trêu cợt một phen: bảo Bát Giới bịt mắt, chọn lấy một người con gái. Kết quả Bát Giới chưa mó đến được một người nào thì đã “ngã sung miệng, ở đầu”. Rồi lại bảo Bát Giới mặc thử áo trăn châu của ba người con gái. Áo ấy vốn là mấy cái dây thùng biển ra, Bát Giới mặc vào, nó liền trói Bát Giới thật “đau đớn khó chịu”, quật hẳn ngã xuống đất. Còn ngoài ra, như hồi thứ 18 tả Trư Bát Giới hiếu sắc, hồi thứ 32 tả Trư Bát Giới nhát gan, nói dối, đều là dùng bút pháp giống như thế để làm nổi bật cái hình tượng hài kịch ấy. Song cười thì cười, nhưng không ai ghét Trư Bát Giới cả. Bởi vì đối với Bát Giới, tác giả đã khẳng định trước cái nguyên cơ phê phán y rồi. Cái “tài hài kịch” của Ngô Thừa Ân khiến “Tây Du Ký” có đủ khí vị hài hước cực kỳ sâu sắc. Độc giả cảm thấy vui thích nhẹ nhàng trong khí vị hài hước ấy và được hưởng thụ một thứ mỹ cảm nghệ thuật. Đó là vì khi công kích cái xấu, câu chuyện có một nội dung sống rất phong phú. Khi chúng ta nhẹ nhõm đối với những sự việc đáng cười do tác giả đã diễn tả, chúng ta lại thấy luôn cả ý nghĩa nhận thực rất nghiêm túc.

Lại cần chỉ ra rằng Ngô Thừa Ân vận dụng hình thức khôi hài trong “Tây Du Ký” không phải là không có chỗ kém. Như hồi thứ 53 tả Đường Tăng khi đi qua Tây Lương nữ quốc, uống phải nước sông Tử Mẫu, Đường Tăng và Bát Giới có thai, tình trạng thật đáng cười khác thường. Nhưng cười rồi thì không còn lại một cái gì cả. Do đó có thể thấy hình thức khôi hài (chế giễu hay bông đùa) trong biểu hiện nghệ thuật, hễ đã mất nội dung sống, liền lập tức mất hẳn cái đẹp, biến thành một cái gì không thiết thực không trang trọng, vô ý nghĩa.

Ngữ ngôn trong “Tây Du Ký” vận dụng được thành công phi thường; đó là những câu nói cửa miệng đã chọn lọc, uốn nắn, thêm thắt mà viết ra. Trên cơ sở thành tựu của người đời trước, Ngô Thừa Ân đã có công hiến lớn, có

sáng tạo tính trong việc phát triển ngữ ngôn văn học ngữ Hán. Ngô có sự rèn luyện ngữ ngôn rất cao; có năng lực chế ngự ngữ ngôn rất mạnh. Ông không những giỏi miêu tả và kể chuyện, mà lại giỏi vận dụng hình thức đối thoại nữa. Trong toàn bộ “Tây Du Ký”, đối thoại chiếm địa vị rất trọng yếu. Đó là một cách trọng yếu tác giả hay dùng để biểu hiện tính cách nhân vật. Đối thoại trong “Tây Du Ký” được cá tính hóa; ngôn ngữ của mỗi nhân vật đều hợp với thân phận họ; thậm chí trong mỗi câu đối thoại đều thấm qua cái đặc biệt về cá tính của mỗi nhân vật. Ngôn ngữ trong “Tây Du Ký” còn mang phong cách độc đáo của Ngô Thừa Ân, là sinh động, hoạt bát, thông thường, trôi chảy, hài hước ý nhị, câu ngắn mà sắc. Trong đó cũng có lẫn phương ngôn vùng Hoài An, nhưng bởi không vận dụng quá nhiều, hơn nữa phương ngôn vùng Hoài An về cơ bản thuộc vào hệ thống tiếng bắc phương, cho nên đọc lên ta không thấy khó chịu.

Trong “Tây Du Ký” lại có khá nhiều văn vần như loại thơ, từ, ca, phú, kệ, tụng, bằng văn ngôn truyền thống viết ra, phần lớn dùng để miêu tả phong cảnh tự nhiên, trạng mạo nhân vật, khu trường chiến đấu, hoặc giảng về huyền lý, luận về cùg thông v.v... Hình thức dùng tán văn, vận văn xen lẫn ấy là thừa kế lối thoại bản của đời Tống, đời Nguyên, đến đời Minh thì hình thức ấy đã là lỗi thời rồi. Trong sách có một số ít văn vần, do dùng thích hợp, tả khéo, nên đã gây được tác dụng tốt; nhưng cứ toàn thể mà nói, thì những văn vần ấy kém xa sự thành tựu của văn xuôi; đa số còn thiếu sức biểu hiện.

Trong “Tây Du Ký”, tình tiết câu chuyện biến hóa khôn lường, đôi với lòng hiếu kỳ của trẻ em có sức hấp dẫn đặc biệt. Những cái miêu tả về Đông Hải long cung, thiên cung, địa phủ, hang quỷ, động tiên, đều có nhiều thú vị; việc đánh võ đấu phép lại biến hóa khôn lường. Nhân vật tuy đều là thần, quái, yêu, ma, cũng không làm cho người ta thấy ghê sợ âm thầm. Những nhân vật chủ yếu là Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới lại đều rất đáng yêu, rất thân mật đối với trí tuệ ngây thơ của các trẻ em. Trong “Tây Du Ký” có khá nhiều hình tượng do cá tính của người cùng đặc điểm của động vật kết hợp với nhau một cách khéo léo, như Tôn Ngộ Không là con khỉ, Trư Bát Giới là con lợn. Những chi tiết tưởng tượng trong mọi tình tiết lại thường là hợp tình hợp lý, phù hợp với qui luật cuộc sống, như tả Nhị Lang thần đuổi theo Tôn

Ngộ Không, Tôn biến thành một cái miếu thổ địa, lấy đuôi hóa thánh cột cờ, nhưng ngược đời chưa, cột cờ lại cắm ở sau miếu, bị Nhị Lang thần biết thóp. Chuyện đó khiến các em nhi đồng rất thích. Phong cách khôi hài của “Tây Du Ký” cũng hợp với ý thích của nhi đồng “Tây Du Ký” có thể giúp đỡ nhi đồng hiểu được đời sống, làm cho nhi đồng nhận thức được ở trong đời sống cái thiện với cái ác, người tốt với người xấu, biết giận những thế lực đen tối, thấy phải đấu tranh với chúng; hiểu lẽ phải, tìm tòi ánh sáng và chân lý; nuôi dưỡng cho nhi đồng tính gan dạ, hăng hái. Cho mãi đến ngày nay truyện ấy vẫn được một số lớn thiếu niên nhi đồng yêu thích, không phải là không có lý do vậy.

“Tây Du Ký” là đỉnh cao nhất của chủ nghĩa lãng mạn tích cực trong sự phát triển của tiểu thuyết cổ điển nước ta; là một trang chói lọi trong lịch sử tiểu thuyết Trung Quốc. Truyện ấy đã mở ra phong trào về tiểu thuyết thần thoại của một thời đại, có rất nhiều ảnh hưởng đối với tiểu thuyết thần ma sau này. Sau khi “Tây Du Ký” ra đời, khá nhiều người bắt đầu coi trọng việc thu thập và chỉnh lý những truyện thần quái ở dân gian. Lại xuất hiện ra nhiều “Tây Du Ký” tục thư, nhưng những quyển ấy đều còn kém xa mức của “Tây Du Ký”, cái đó sẽ bàn ở trong sách sau.

Truyện “Tây Du Ký” lưu truyền rộng rãi ở dân gian, có ảnh hưởng rất sâu xa. Nhân dân rất thuộc và rất yêu truyện và người trong “Tây Du Ký”, cơ hồ nhà này nhà khác đều hay, người trẻ người già đều biết. Đặc biệt là hình tượng Tôn Ngộ Không có ảnh hưởng tốt và tác dụng tích cực đối với tinh thần nhân dân.

“Tây Du Ký” cũng ảnh hưởng đến những hình thức văn nghệ khác. Đặc biệt là hí kịch, đã lấy từng đoạn trong “Tây Du Ký” ra viết thành bản. Nhiều gánh tuồng địa phương và tạp hí dân gian (múa rối, chiếu bóng...) đến nay vẫn còn giữ những tiết mục truyền lại về “Tây Du Ký”. Kinh kịch “Náo thiên cung” không những là một tiết mục được nhân dân nước ta yêu thích, mà còn được nhân dân thế giới nhiệt liệt hoan nghênh.

TẾ XUYÊN dịch

HỒI THỨ NHẤT

Gốc Thiêng Nảy Nở Nguồn Rộng Mở

Tâm Tính Tu Trì, Đạo Lớn Sinh

Thơ rằng:

*Hỗn độn chưa chia trời đất loạn,
Mờ mờ mịt mịt chẳng ai hay,
Hồng mông từ khi Bàn Cổ mở
Trong đục phân minh tự thuở này
Che chở mọi loài nhờ trời đất
Phát sinh muôn vật tốt lành thay.
Muốn biết công to của tạo hóa
Đọc truyện Tây du giải ách đây.*

... Nhớ từ đời Bàn Cổ mở mang, đời Tam Hoàng cai trị, đời Ngũ Đế định ra nhân luân, toàn thế giới mới chia ra làm 4 châu lớn:

1. Đông Thắng Thần châu
2. Tây Ngưu Hạ châu
3. Nam Thiêm Bộ châu
4. Bắc Câu Lư châu.

Bộ sách này nói riêng về Đông Thắng Thần châu.

Ngoài bề có một nước gọi là nước Ngạo Lai ở gần bề, có ngọn núi cao gọi là Hoa Quả sơn. Núi này là mạch tổ của mười châu, là tay long của ba đảo bỏ lại, tự mở giữa trong đục mà đứng lên, phân rõ mờ mịt mà tạc thành, thật là một dãy núi quý, đẹp. Có bài phú chứng dẫn như sau:

*Thế chấn bề già,
Trao dáng núi bạc, cá lớn vào hang kín.
Oai yên biển ngọc
Sóng còn nước rẫy, thường luồng tránh vực xa.
Góc Nam phương đỉnh non cao ngất*

*Phía Đông hải ngọn núi nguy nga.
Sườn non đá lạ
Vách phẳng non hoa.
Ngang sườn non lúu lô đôi phương.
Trước vách phẳng nằm khênh lân già,
Trên đĩnh núi, giọng gà vang xao xác
Dưới hang đá, bóng rồng lượn vào ra.
Trên cây đủ chim thiêng, hạc tía,
Trong rừng sấn cáo tiên, hươu già
Cỏ lạ hoa thơm tươi tắn,
Thông xanh, trúc biếc lòa xòa,
Đào tiên thường kết quả,
Trúc tre vẫn ra hoa
Một con suối đục, mây song lan kín
Bốn mặt đê cao, cây cỏ rườm rà*

Chính là nơi:

*Cột trời sững giữa trăm sông đổ lại
Góc đất to giữ muôn kiếp không xa.*

Trên đĩnh núi này có một tấm đá tiên cao ba trượng sáu thước, năm tấc, chu vi hai trượng, bốn thước. Cao ba trượng sáu thước năm tấc, hợp với vòng giờ 365 độ, vây tròn hai trượng bốn thước, hợp với lịch chính 24 khí. Trên có 9 khiêu 8 lỗ, hợp với 9 cung 8 quẻ. Bốn mặt không có cây cối che bóng, hai bên tả hữu, chi lan quán lầy nhau. Có lẽ từ khi sinh ra, tấm đá cảm thụ tinh hoa của trời đất, của mặt trời, mặt trăng nên mới linh thông được. Trong tấm đá lại có một tiên thai. Một hôm tấm đá nứt ra, sinh một trứng đá to bằng quả cầu lớn, gặp gió hóa ra con khi đá, đủ mặt, mũi, chân, tay. Con khi đá liền học cào, học chạy, vái lạy bốn phương, hai mắt có hào quang sáng rực lên tận trời làm kinh động đến Ngọc Hoàng thượng đế. Khi ấy thiên đình đương hội quần tiên thượng đế chợt thấy hào quang, bèn sai Thiên Lý Nhõn, Thuận Phong Nhĩ mở cửa Thiên nam môn ra xem. Hai tướng vâng chỉ ra xem xong một lát về báo:

- Chỗ có hào quang ấy là cõi nước Ngạo Lai ở bờ Đông, thuộc Đông Thắng Thần Châu, có ngọn núi Hoa quả, trên núi có tấm đá tiên đẻ ra cái

trúng đá, gặp gió hóa thành một con khí đá, biết lạy cả bốn phương hào quang ở hai mắt chói lòa đến thiên phủ. Nếu nay ăn nước cháo, hào quang sẽ lặn tắt hết.

Thượng Đế rủ lòng nhân từ thương hại:

- Đó là một vật ở hạ giới, do tinh hoa trời đất sinh ra, không lấy gì làm lạ.

Con hầu ấy ở trong núi, đi lại nhảy nhót, ăn cỏ cây, uống nước suối, hái hoa núi, làm bạn với các loài lang, trùng, hổ, báo, hươu, nai, đêm ngủ sườn núi, ngày chơi trong hang động. Thực là:

*Trong rừng không năm tháng
Hết rét chẳng hay xuân.*

Một hôm trời nóng, khí đá cùng cả bọn khí đi tìm nơi tránh nắng, đến nô đùa dưới bóng thông.

Từng con từng nô rờn: leo cây vin cành, hái hoa tìm quả, nào ném đá, nào đánh đing, nhảy qua thùng, xây bảo tháp, bắt chuồn chuồn, vò bướm bướm, lạy ông trời, kính bồ tát, xe dây sắn, đan dép đi, bắt chấy rận, cắn rồi xiết, sửa lông lá, mài móng tay, nào run rẩy, nào cưỡi đè, nào kéo co.

Dưới dãy thông xanh nô thỏa thích. Giữa dòng suối bạc tắm hả hê.

Lũ khí chơi đùa một lúc, rồi vào tận khe ở giữa núi tắm mát. Chúng thấy nước suối chảy xiết, cuộn cuộn vọt lên. Xưa có câu: “Chim có giọng chim, thú có tiếng thú”. Lũ khí đều nói:

- Dòng nước này không biết từ đâu lại, nhân hôm nay chúng ta rảnh, cứ theo bờ suối lần đến chỗ dòng nguồn của nó. Nào ta đi!

Cả bầy reo hò, dắt nhau, đực cái, kêu gọi anh em, một loạt cùng nhau theo bờ suối men lên núi, đến tận nơi ngọn nguồn, té ra chỉ thấy:

*Một dải cầu vồng trắng
Nghìn tâm sóng tuyết bay
Gió bẻ thổi chẳng dứt
Trăng sông soi vẫn đầy
Khí lạnh rõ đá núi
Nước nguồn mát cỏ cây
Réo rắt nước bộc bố*

Khác gì treo rèm mây.

Bọn khi khoa tay nói:

- Nước tốt lắm, tốt lắm!

Nguyên suối này thông đến chân núi, ra giáp bể, bọn hầu lại nói:

- Nếu ai chui vào tìm được chỗ đầu nguồn mà không xây xát mình mây, chúng ta sẽ tôn làm vua.

Chợt từ trong bụi rậm con khỉ đá kêu ba tiếng nhảy ra nói:

- Tôi xin đi, tôi xin đi!

Con khỉ đẹp lắm. Cũng chính là:

*Ngày nay được nổi tiếng
Gặp thời vận hanh thông
Có duyên trong chốn ấy
Vua sai vào tiên cung*

Khỉ đá nhắm mắt vươn mình nhảy vào suối rồi mở mắt ngẩng đầu nhìn thì ra suối không có nước, rõ ràng sáng loáng một cái cầu. Định thần nhìn kỹ thì là cái cầu bằng sắt. Nước ở gậm cầu thông vào chỗ lỗ đá, khi nước chảy ngược ra sông, liền đóng cửa cầu lại. Khỉ đá lại lên đầu cầu xem, thấy hình như có cửa nhà, có người ở, thấy nào là:

*Lăn tăn từng đám rêu xanh,
Ngọc gài mây trắng bức tranh sáng ngời.
Yên hà lớp lớp ánh soi
Nhà thanh cửa tĩnh, ghé ngòi nở hoa.
Long châu, thạch nhũ chan hòa
Quanh co khắp đất, có hoa thanh kỳ.
Còn vết lửa cạnh bếp lò
Chén trên bàn, vẫn thơm tho tiệc nồng.
Ghé giường toàn đá trắng bong
Bát đĩa, chậu rửa đều dùng đá hoa.
Nhành mai ba bảy nở hoa
Mấy cây thanh trúc lòa xòa trước sân.
Thanh từng lá đượm mưa xuân*

Khắc gì nhà cửa thường dân trên đời.

Xem xét hồi lâu khi đá đi đến giữa cầu, nhìn ngắm chung quanh thấy có tấm bia đá khắc mấy chữ:

HOA QUẢ SƠN, THỦY LIÊM ĐỘNG

Nó mừng quá, vội chạy về, lại nhắm mắt nhảy ra ngoài chỗ nước, cười khàn khàn nói:

- Khéo quá, khéo quá!

Bọn khi xúm lại vây quanh hỏi:

- Trong ấy thế nào? Nước có sâu lắm không?

Khi đá nói:

- Không có nước, không có nước. Nguyên lai trong đó là một tòa cầu sắt, bên cầu là một cơ nghiệp trời đất xây dựng nên.

Lũ khi hỏi:

- Sao biết là tòa cơ nghiệp?

Khi đá cười nói:

- Cái vệt nước này chảy xối vào mé dưới cầu, chảy ngoặc lại thì lấp cửa cầu. Bên cầu có hoa cỏ, trong đó là một tòa nhà đá, trong nhà có hang đá, bếp đá, bát đá, chậu đá, giường đá, ghé đá. Ở giữa có một cây mốc đá khắc những chữ: **“HOA QUẢ SƠN PHÚC ĐỊA, THỦY LIÊM ĐỘNG, ĐỘNG THIÊN”**. Thực là chốn yên thân của bọn ta. Và chẳng nơi đó lại rộng rãi có thể chứa được hàng trăm hàng nghìn già trẻ. Chúng ta đưa nhau vào cả đây, khỏi phải chịu khí trời nóng lạnh. Trong đó:

*Gió có nơi ẩn náu
Mưa được chốn trú thân
Sương tuyết không lo sợ
Sấm sét chẳng ngại ngần
Mây đẹp thường soi sáng
Điềm lành vẫn xoay vần
Tùng trúc quanh năm tốt
Hoa lạ ngày cùng xuân.*

Lũ khi nghe đoạn thấy đều vui thích cùng nói:

- Anh lại xuống trước dẫn chúng tôi đi theo!

Khi đá lại nhắm mắt, rún mình nhảy xuống kêu to:

- Tất cả mau theo ta!

Có mấy con khỉ bạo dạn nhảy theo. Những con nhút nhát đều co đầu, nghẹo cổ, vuốt mặt vò tai, kêu rầm rĩ, một lúc sau mới nhảy theo xuống. Nhảy qua đầu cầu rồi, chúng thi nhau giật chấu, cướp bát, chiếm bếp, tranh giường, khiêng đi khiêng lại. Rõ là giống khỉ táy máy, không lúc nào ngơi chân, ngơi tay. Khuôn dọn mãi đến lúc mệt nhoài chúng mới thôi. Khi đá ngồi trên nói:

- Thưa các vị, người mà không có tín thì không biết điều hay. Các vị vừa nói ai giỏi, vào rồi lại ra được, không hại đến thân thể, thì được tôn làm vua. Bây giờ ta vào, lại ra được, ra rồi lại vào, tìm được một cái động trời này để chúng ta cùng vào nghỉ yên ổn, đều được hưởng phúc có cơ nghiệp, sao lại không tôn ta làm vua?

Lũ khỉ nghe nói đều chấp tay cúi nép không dám trái lệnh, theo tuổi chia ban, cùng sụp lạy và đều hô:

- Thiên Tuế đại vương!

Từ đó, khi đá lên ngôi hoàng đế, giấu chữ đá đi, xưng là Mỹ hầu vương. Có thơ làm chứng rằng:

*Ba dương hợp lại để muôn loài
Chịu khi âm dương đá có thai
Trứng hóa hầu tinh nên đạo cả
Họ tên đôi khác luyện đan tài.
Trong tàng ẩn tướng nhìn không thấy
Ngoài hợp tinh vi dễ kém ai.
Kiếp kiếp trò đời đều thế cả,
Xưng vua xưng chúa dọc ngang hoài.*

Mỹ Hầu Vương dẫn một lũ khỉ vượn, khỉ cái, khỉ ngựa, phân phái thành quần thần, tá, sứ, sớm chơi núi Hoa Quả, đêm ngủ động Thủy Liêm, cùng nhau một lòng, không chịu lẫn vào loài chim bay, không đi theo loài muông chạy, độc lập xưng vương, rất là vui thích.

Chính là:

*Xuân hái trăm hoa về ăn uống
Hè tìm mọi quả để sinh nhai
Thu đào rau củ qua ngày tháng
Đông bới hoàng tinh đợi tết xài*

Mỹ Hầu Vương hưởng phúc vui vẻ thoát đã ba bốn trăm năm. Một ngày kia đương lúc cùng lũ khi ăn yến vui vẻ, Hầu Vương bỗng nhiên sầu não, nước mắt giàn giụa. Lũ khi sợ hãi sụp lạy tâu:

- Đại vương làm sao phiền não thế?

Hầu vương nói:

- Ta đâu đang khi vui thích, nhưng có một điều phải lo xa cho nên phiền não.

Lũ khi lại cười nói:

- Đại vương thực không biết thế nào là đầy đủ! Chúng ta ngày nay sung sướng ở nơi núi phúc đất tiên, động cổ, châu thân; không chịu sự cai trị của kỳ lân, không chịu sự cai quản của phượng hoàng và cũng không bị sự câu thúc của vua chúa nhân gian, tự do tự tại, thật là hạnh phúc khôn lường. Còn phải lo xa gì nữa?

Hầu Vương nói:

- Ngày nay đâu không phải theo luật lệ của vua chúa, không sợ oai quyền của chim muông, nhưng sau này tuổi già sức yếu, trong đó có lão Diêm Vương cai trị. Một ngày kia chết đi, chẳng hóa uồng công sinh ở trong thế gian, không được mãi hưởng phúc trời ư?

Lũ khi nghe nói, con nào con nấy gục mặt rên khóc, đều lo sợ chuyện không thường xảy ra.

Trong ban bệ, bỗng có một con vượn nhảy ra lên tiếng nói to:

- Đại vương lo xa như thế là đạo tâm ngài thực đã khai phát rồi đấy! Hiện nay trong năm giống^[2]. có ba đấng danh sắc là không chịu Diêm Vương cai quản.

Hầu Vương nói:

- Nhà ngươi có biết ba đấng ấy là thế nào không?

Vượng nói:

- Những đấng ấy là: Phật, Tiên, Thần thánh, tránh khỏi luân hồi, không sinh không diệt, thọ ngang với trời đất núi sông.

Hầu Vương nói:

- Ba đấng ấy ở đâu?

Vượng nói:

- Chỉ ở trong diêm phù thế giới này^[3]. Ở những nơi động cổ núi tiên.

Hầu Vương nghe nói, rất mừng rỡ nói:

- Ngày mai ta sẽ từ giã các người xuống núi đi khắp góc bể chân trời, tìm cho được ba đấng ấy, học lấy phép sống mãi không già, để tránh nạn Diêm Vương.

Ôi! Câu nói đó thúc giục vượt qua lưới luân hồi, làm thành danh Tề Thiên đại thánh!

Lũ khỉ nghe nói vỗ tay tán thưởng và nói:

- Hay lắm, Hay lắm! Ngày mai chúng tôi sẽ qua rừng trèo núi, tìm nhiều hoa quả đặt tiệc tiễn đại vương.

Ngày hôm sau, lũ khỉ đi hái đào tiên, bứt quả lạ, tìm kiếm sơn dược, hoàng tinh, lan thơm, huệ ngát, cỏ ngọc, hoa kỳ, đầy đủ cả rồi bày hàng bàn đá, ghé đá, để lên rượu ngọt nhắm ngon.

Thấy rặt những:

Hòn vàng đạn ngọc anh đào tháng chạp ngon lành.

Khe đỗ da vàng mơ tía chín dừ thơm ngát.

Quả nhãn tươi mùi ngọt mỏng da

Trái vải lớn cùi dày hạt nhỏ.

Lâm cầm màu biếc hiển nguyên ngành

Quả bứa túi vàng bọc cả lá.

Quả lê đầu thỏ, táo trứng gà.

Giải khát trừ phiền lại tỉnh rượu

Mặn mềm mơ rần, béo hơn mỡ lợn sữa bò.

Hạnh ngọt đào thơm mát tựa quỳnh tương ngọc dịch

Dưa hấu đỏ lòng đen hột

*Quả hồng da mọng bốn tai
Thạch lưu nứt ngang, hạt óng ánh như viên thuốc đỏ.
Quả giẻ bửa dọc, thịt rắn cứng như mã não vàng.
Hồ đào, ngân hạnh để pha trà
Dừa nước, nho tươi dùng cất rượu.
Bông na mít dứa chát đầy mâm.
Quất mía cam chanh bày chậ án
Hoàng tinh lược chín
Sơn dược bung dừ.
Giã nát phục linh cùng ý dĩ
Nấu canh nôi đá, lửa lom dom.
Thế gian tuy có mùi ngon ngọt,
Khôn ví Hầu Vương hưởng thái bình.*

Lũ khỉ mời Mỹ Hầu Vương ngồi trên. Các khỉ theo tuổi thứ tự ngồi dưới, rồi lần lượt dâng rượu, dâng hoa, dâng quả, ăn uống suốt cả ngày. Hôm sau, Mỹ Hầu Vương dậy sớm truyền lệnh:

- Các con đi lấy một ít cây thông già, cuốn thành một cái bè, dẫn tre làm sào đẩy, hái lấy một ít quả, để ta ra đi.

Hầu Vương một mình xuống bè, ra sức chèo chống, bông bè thẳng hướng ra bể lớn, thuận chiều gió, bè giạt vào địa giới Nam Thiêm Bộ châu. Đi lần này chính là:

*Tiên khí trời sinh đạo lớn sao!
Rời non thuận gió cưỡi bè vào,
Lênh đênh vượt bể tìm tiên đạo
Canh cánh bên lòng lập chí cao
Có phận có duyên xa tục lụy,
Không lo không sợ, phúc dồi dào
May mà được gặp tri âm tốt
Chí rõ nguồn dòng mọi phép màu.*

Cũng là lúc thời vận Hầu Vương đến, nên từ khi cưỡi bè ra biển, luôn luôn có gió đông nam, đưa bè tới bờ bể tây bắc, chính là địa giới Nam Thiêm Bộ châu. Chống sào dò đất đã đến chỗ đất nông, liền rời bè lên bộ, thấy nhân

dân ở bờ bể, đánh cá, bẫy chim, đào sò, phơi muối. Hầu Vương đến gần đũa
bốn giả làm ma quái dọa nạt, làm cho mọi người sợ sệt, vút bẫy quăng lưới
chạy tán loạn. Hầu Vương bắt được một người chạy không kịp, lột lấy quần
áo, bắt chước mặc vào mình, nghênh nghênh, ngáo ngáo, qua châu đến
huyện, khắp chợ rồi quê, học lễ phép, học nói năng, ngày ăn tối ngủ, một
lòng dò nơi đạo phật, tiên, thần thánh, tìm phương trường thọ không già. Chỉ
thấy người đời là phường trục lợi, tranh danh, không có một ai lo toan về
thán mệnh cả. Chính là:

*Tranh giành trục lợi có thôi đâu
Dậy sớm nằm khuya bó buộc nhau.
Cười chú lừa già, thềm ngựa tốt
Làm quan tể tướng muốn vương hầu
Chỉ vì cơm áo mà lao khổ
Chẳng sợ Diêm vương bắt chóng mau
Chúi mắt, làm giàu cho cháu chắt.
Chẳng ai tỉnh giấc biết quay đầu.*

Hầu Vương dò hỏi tiên đạo, không sao tìm được, ở Nam Thiêm Bộ châu
chốc đã tám năm, qua thành nọ đến châu kia, chợt đi đến Tây Dương đại hải,
nghĩ bụng: ngoài bể ắt có thần tiên. Rồi tự mình đóng bè vượt qua Tây Hải
thẳng tới địa giới Tây Ngưu Hạ châu. Khi lên bờ tìm hỏi, chợt thấy một tòa
núi cao đẹp đẽ, rừng rậm âm u, Hầu Vương không sợ lang sói, chẳng hãi
hùm beo, trèo lên đỉnh núi xem, quả là tòa núi đẹp:

*Nghìn ngọn như đám giáo
Muôn tầng tựa bình phong
Sáng rọi, màu xanh lòng vẽ biếc
Mưa nhuần sắc xám lạnh thêm trong
Mây khô vòng cổ thụ
Bến cũ cách đường vòng
Hoa thơm cỏ lạ,
Khóm trúc, cây tùng
Muôn thuở vẫn xanh miền đất phúc
Bốn mùa chẳng rụng chón non bông
Tiếng chim kêu riu rít*

*Nước suối chảy rờn rờn
Hang, hốc, nơi nơi lan huệ quân
Sườn non chón chón có rêu vòng
Nhấp nhô đầu núi tay long đệp
Hắn có cao nhân ẩn ở trong*

Đương khi xem xét, trong rừng sâu chợt nghe có tiếng người, Hầu Vương vội vàng chạy vào trong rừng, lắng nghe thì ra tiếng hát.

Hát rằng:

*Xem cò mục cán búa,
Chặt củi rình rình.
Cửa hang lững thững mây xanh
Bán củi mua rượu
Cười say thỏa tình.
Đêm thu xanh thẫm
Gói cây nằm ngắm trăng thanh
Một giấc đèn sáng.
Theo rừng cũ
Vượt núi qua đôi
Giơ búa chặt cành nõ
Thu lại thành bó rồi
Nghêu ngao trên chợ
Đôi gạo ba thăng
Không có chút gì tranh cạnh
Thời giá vẫn ngang bình
Chẳng biết lòng thương giáo đầu
Đời sống thanh đạm
Kệ nhục vinh.
Gặp gỡ không tiên thời phật
Ngôi yên giảng sách Hoàng đình^[4].*

Mỹ Hầu Vương nghe đoạn, trong lòng vui vẻ nghĩ “Thế ra thần tiên an ở chốn này”. Liền vội vàng đi vào mé trong, nhìn kỹ thì thấy một người hái củi đương dẫn củi, ăn mặc rất lạ thường:

*Đầu đội nón lá, bằng mo nang mới rụng
Mình bận áo vải bằng sợi bông mới xe
Lưng thắt đai vòng, bằng tơ tằm mới kéo
Chân đi giày cỏ, bằng cỏ khô đan thành.
Tay cầm cây búa thép
Vai gánh bó gai hồng
Đẫn thông, chặt cây nõ,
Có ai giỏi hơn không?*

Hầu Vương đến gần nói:

- Đệ tử xin kính chào lão thần tiên.

Người kiếm củi vội vàng bỏ búa quay mình đáp lễ:

- Không dám, không dám! Tôi là người vụng về, ăn mặc không đủ, đâu dám nhận hai tiếng thần tiên.

Hầu Vương nói:

- Ngài không phải là thần tiên sao lại nói những câu thần tiên như thế?

Tiêu phu nói:

- Tôi có nói chuyện thần tiên đâu?

Hầu Vương nói:

- Khi tôi vừa đến mé rừng, đã nghe thấy ngài nói gập gờ không phải thần tiên thời đạo sĩ, ngài lặng giảng sách Hoàng đình là những châm ngôn của đạo đức, không phải thần tiên là gì?

Tiêu phu cười nói:

- Chả giấu gì bác, bài hát đó tên là Mãn Đình Phương của một vị thần tiên đã dạy tôi. Vị thần tiên đó là hàng xóm với tôi. Ngài thấy tôi làm việc lao khổ, thường phiền não, nên có bảo tôi: Lúc nào phiền não thì hát bài ấy. Một là giải trí, hai là giải khổ. Hôm nay tôi có điều tư lự nên mới hát bài ấy, không ngờ bác lại nghe thấy.

Hầu Vương nói:

- Nhà ông đã là hàng xóm với thần tiên sao ông không theo người đi tu. học lấy phương thuốc bất lão, chẳng tốt lắm ư?

Tiêu phu nói:

- Tôi nhất sinh đã khổ sở. Từ khi còn nhỏ, được bố mẹ nuôi, đến năm tám chín tuổi, vừa mới hơi biết việc đời chẳng may bố chết. Mẫu thân ở góa, lại không có anh chị em, một mình tôi sớm hôm chăm sóc. Mẹ già ngày nay có một mình, tôi không dám đi đâu. Ruộng vườn bỏ rậm, áo không đủ, mỗi ngày chỉ kiếm vài gánh củi đem đến chợ bán lấy tiền đong vài đấu gạo, một mình thôi cơm nấu nước phụng dưỡng mẹ già. Vì thế không tu hành được.

Hầu Vương nói:

- Cứ như lời nói đây, ông thực là một người hiếu hạnh quân tử, sau này hẳn gặp điều hay. Xin ông chỉ giáo cho tôi nơi thần tiên ở, để tôi được đến lạy chào.

Tiêu phu nói:

- Không xa. không xa. Núi này gọi là “Linh Đài Phương Thôn”. Trong núi có một cái động gọi là “Tà nguyệt tam tinh”. Trong động có một vị thần tiên xưng danh là Tu Bồ Đề tổ sư. Đồ đệ của vị tổ sư đó không biết bao nhiêu mà kể. Hiện nay còn ba bốn mươi người theo tu hành. Bác cứ theo con đường nhỏ này, đi về phía nam độ trên dưới bảy tám dặm thì thấy nhà tổ sư ở đó.

Hầu Vương cầm tay giữ tiêu phu lại nói:

- Thưa lão huynh, lão huynh làm ơn đưa tôi đến. Nếu gặp được tốt, không bao giờ dám quên ơn chỉ dẫn.

Tiêu phu nói:

- Bác là người hảo hán mà không biết thông biến. Tôi vừa nói chuyện với bác, bác còn không hiểu ư? Nếu tôi đi cùng bác, thì chẳng hỏng việc bán củi của tôi sao? Mẹ già tôi lấy ai phụng dưỡng? Tôi còn bận kiếm củi. Bác cứ đi đi!

Hầu Vương nghe nói, từ giã tiêu phu ra khỏi rừng sâu, tìm đường tắt qua sườn núi ước độ bảy tám dặm, quả nhiên thấy một tòa động phủ. Hầu Vương đứng thẳng người lên xem xét thật là một nơi đẹp. Những là:

*Yên hà ve nhạt
Nhật nguyệt sáng choang
Gỗ trúc nghìn cây*

*Mưa đượm lưng trời xanh mướt
Trúc vàng muôn đót
Khói quây khắp hố mịt mù.
Ngoài cửa hoa thơm thêu gấm,
Bên cầu cỏ mọc phun hương.
Lô nhô núi đá, rêu xanh phủ
Vách dựng cao cao, vết mốc tường.
Thường nghe hạc kêu gió
Vẫn thấy phượng bay sương.
Tiếng dậy chín gò tiêu hán thắm
Cánh lông năm sắc lóa vân quang.
Ẩn hiện đủ vượn đen, hươu trắng,
Ra vào nhiều voi ngọc lân vàng
Ngắm nhìn nơi phúc địa
Còn đẹp hơn thiên đường.*

Lại thấy cửa động đóng chặt, im phẳng phác không vết chân người ra vào. Chợt ngoảnh đầu nhìn sườn non thấy có một bia đá cao chừng hơn ba trượng, rộng hơn tám thước, có khắc một dòng mười chữ lớn:

“NÚI LINH ĐÀI PHƯƠNG THÔN, ĐỘNG TÀ NGUYỆT TAM TINH”.

Hầu Vương mười phần vui vẻ nói:

- Người ở đây thật là chất phác, mới có núi có động như thế.

Hầu Vương đứng xem hồi lâu không dám gõ cửa. Rồi trèo lên ngọn cây thông vặt quả thông ăn.

Một lúc sau nghe thấy một tiếng kẹc. Cửa động mở.

Có một tiểu đồng từ trong đi ra. Thật là khổ dạng tốt đẹp, vẻ mặt thanh kỳ, bọn tục tử tầm thường không sao sánh kịp:

*Hai trái đào phát phối
Đôi tay áo gió tung
Mặt cùng thân khác biệt,
Tâm với tướng láng láng.
Sống lâu ngoài cõi tục
Trẻ nhỏ giữa núi rừng*

Bụi trần không chút bợn

Năm tháng tự ung dung.

Tiểu đồng vừa ra khỏi cửa liền kêu to một tiếng:

- Người nào nghịch ngợm ở đây thế?

Hầu Vương từ trên cây thông nhảy xuống, đến trước mặt tiểu đồng cúi mình nói:

- Thưa tiểu đồng, tôi là đệ tử đi tìm đạo học tiên, đâu dám quấy nghịch.

Tiểu đồng cười nói:

- Chú là người đi tìm đạo phải không?

Hầu Vương đáp:

- Vâng

Tiểu đồng nói:

- Sư phụ chúng ta vừa mới lên đàn giảng đạo, chưa nói rõ nguyên do, đã bảo tôi ra mở cửa. Ngài nói: “Ngoài cửa có kẻ tu hành đã đến, nên ra tiếp đón hân. Có lẽ là chú chăng?”

Hầu Vương cười nói:

- Chính tôi, chính tôi!

Tiểu đồng nói:

- Chú theo tôi vào!

Hầu Vương sửa lại quần áo, theo đồng tử đi thẳng vào trong động sâu xem xét:

Gác tía lầu son, từng từng lớp lớp. Khi tiến đến cung châu cửa ngọc, nói không hết sự tĩnh mịch bên trong. Hầu Vương đi thẳng đến dưới đèn ngọc, thấy vị bồ tát tổ sư ngồi ngay ngắn ở trên đèn. Hai bên có ba mươi vị tiểu trên đứng hầu.

Quả là:

Đại giác kim tiên trong sạch ghê

Phương tây huyền diệu tổ bồ đề.

Đại hạnh ba ba sinh, diệt hết.

Từ bi vạn vạn khí thân mê.

*Không tịch, tự nhiên tùy biến hóa,
Chân như bản tính chẳng suy vi.
Trang nghiêm hưởng thọ cùng trời đất
Muôn kiếp tôn là đại pháp sư.*

Hầu Vương trông thấy, cúi mình lạy sụp xuống nói to:

- Thừa sư phụ, thừa sư phụ, đệ tử con chí tâm châu lễ.

Tổ sư nói:

- Ngươi là người ở đâu, hãy nói tên họ, quê hương cho rõ ràng rồi sẽ lạy.

Hầu Vương nói:

- Đệ tử là người ở Đông Thắng Thần châu, nước Ngạc Lai núi Hoa Quả, động Thủy Liêm.

Tổ sư quát mắng hạ lệnh:

- Tổng cổ nó ra. Thằng này là phường nói quanh nói dối, còn tu hành chính quả sao được.

Hầu Vương sợ hãi dập đầu thưa:

- Đệ tử nói thật đâu dám dối trá.

Tổ sư nói;

- Mà đã thực thà sao lại nói ở Đông Thắng Thần châu? Từ nơi ấy đến đây cách hai lần biển lớn, một tòa Nam Thiêm Bộ châu, làm thế nào đến được?

Hầu Vương cúi đầu nói:

- Đệ tử lênhên đênh qua bể, lên đất, lang thang đủ mười mấy năm trời mới đến được đây.

Tổ sư nói:

- Đã thế đi mãi dần dà tới nơi cũng được. Nhưng tính danh ngươi là gì?

Hầu Vương nói:

- Con không có tính^[5] gì cả. Người ta chửi con, con cũng không giận. Người ta đánh con, con cũng không thù, chỉ lễ phép với người ta mà thôi. Nhất sinh không có tính.

Tổ sư nói:

- Không phải là tính tình. Tính danh bố mẹ nhà ngươi trước là gì?

Hầu Vương nói:

- Con tuy không phải ở trên cây đẻ ra, nhưng lại là ở trong hòn đá sinh ra. Con chỉ nhớ rằng trên núi Hoa Quả có một tảng đá tiên. Năm ấy đá vỡ ra và sinh ra con.

Tổ sư nghe nói trong dạ mừng thầm nói:

- Như thế là trời đất sinh thành ra ngươi. Hãy lại đây cho ta xem.

Hầu Vương nhảy tót đến, loanh quanh chạy hai vòng.

Tổ sư nói:

- Ta muốn đặt họ ngươi là Tôn. Chữ Tôn bỏ chữ khuyển ở bên đi thì còn chữ tử, chữ hệ. Tử nghĩa là con trai. Hệ nghĩa là trẻ nhỏ. Ngươi chính hợp với bản tính trẻ nhỏ nên đặt họ cho ngươi là Tôn vậy.

Hầu Vương nghe xong hết sức vui vẻ sụp lạy khấu đầu nói:

- Tốt, tốt, tốt! Ngày nay con mới biết có họ. Muôn trông sư phụ từ bi, đã cho được có họ, xin đặt cho tên để tiện gọi hỏi.

Tổ sư nói:

- Trong môn phái ta có mười hai chữ, phân phái để đặt tên. Đến ngươi là tiểu đồ nhóm mười.

Hầu Vương hỏi:

- Mười hai chữ là những chữ gì?

Tổ sư nói:

- Mười hai chữ là: Quảng, Đại, Trí, Tuệ, Chân, Như, Tính, Hải, Dĩnh, Ngô, Viên, Giác. Đến lượt ngươi chính là chữ Ngô. Ta sẽ đặt tên cho ngươi là Tôn Ngô Không. Có được không?

Hầu Vương cười nói:

- Tốt, tốt, tốt, từ nay ta sẽ là Tôn Ngô Không.

Chính là:

Hồng môn mới mở xưa không họ

Nay hết mịt mờ: tên Ngô Không

Muốn biết Ngô Không tu hành đạo quả ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI

Thấu Lẽ Bò Đè^[6] Vào Chính Quả

Dứt Căn Ma Quỷ Rõ Nguyên Thân^[7]

Hầu Vương đã được đặt tên là Tôn Ngộ Không vui mừng nhảy nhót làm lễ tạ Tổ sư. Tổ sư bảo mọi người dẫn Tôn Ngộ Không ra ngoài cửa thứ hai, dạy cho mọi lễ quét nhà, thưa gửi, đi lại quanh lượn. Chúng tiên vâng lệnh đi ra. Ngộ Không ra cửa lại lạy chào các bạn, rồi đến hành lang dọn dẹp chỗ nằm. Sớm ngày hôm sau, cùng các bạn học nói năng, lễ phép, tập viết, đốt hương, giảng kinh, bàn đạo, ngày nào cũng như ngày nào. Khi nhàn rỗi thì quét sân, cuốc vườn, vun hoa, sửa cây, kiếm củi, gánh nước, việc gì cũng làm đủ, ở trong động chốc đã sáu bảy năm.

Một hôm Tổ sư lên đàn ngồi, họp chư tiên lại nghe giảng. Chính là:

Hoa trời bay rụng,

Đất vọt sen vàng.

Diễn đủ tam thừa giáo^[8]

Tinh vi muôn phép tàng.

Phát trần phe nhảy phun châu ngọc

Chín trời trán động sấm âm vang.

Lúc dẫn thuyền môn, khi giảng đạo

Ba nhà họp lại nghĩa thêm càng...

Khai tâm một chữ theo điều thực

Chỉ dẫn vô tri rõ lẽ hằng.

Tôn Ngộ Không nghe giảng, sừng đến nổi véo tai, vuốt má, chớp mắt luôn không nhìn được, giậm chân khoa tay. Tổ sư trông thấy, gọi lên bảo:

- Ngươi ở trong ban, sao lại điên rồ như thế, không nghe ta giảng à?

Ngộ Không nói:

- Con thực đề tâm nghe, nghe đến những chỗ sư phụ giảng nhiệm màu, khôn xiết vui mừng, không ngờ có những điều bộ như vậy, xin sư phụ tha tội.

Tổ sư nói:

- Người đã hiểu chỗ nhiệm mầu, ta thử hỏi người, người đến đây đã bao lâu?

Ngộ Không nói:

- Con lú lẫm không biết là bao nhiêu ngày tháng, con chỉ nhớ những khi trong bếp không có lửa, thường ra sau núi kiếm củi, thấy đào ở núi có quả ngon, bảy lần con đã ăn đào no.

Tổ sư nói:

- Núi ấy gọi là Lạn Đào Sơn. Người đã bảy lần ăn quả đào, tức là bảy năm rồi, nay người muốn học đạo gì?

Ngộ Không nói:

- Nhờ sư phụ giáo hóa, hễ có mùi đạo là con xin học.

Tổ sư nói:

- Trong đạo có 360 môn bàng^[9], môn bàng nào cũng có chính quả, không biết người muốn học môn nào?

Ngộ Không nói:

- Tùy sư phụ dạy bảo, con xin dốc lòng nghe theo.

Tổ sư nói:

- Ta dạy cho đạo ở trong môn chữ “thuật”.

Ngộ Không hỏi:

- Đạo ở trong môn chữ “thuật” như thế nào?

Tổ sư nói:

- Đạo trong môn chữ thuật là cầu tiên giáng để bói cỏ thi cho biết đón điều lành, tránh việc dữ.

Ngộ Không hỏi:

- Như thế có được tràng sinh không?

Tổ sư nói:

- Không được!

Ngộ Không nói:

- Thế thì con không học.

Tổ sư lại nói:

- Dạy người đạo trong môn chữ “lưu” vậy, có được không?

Ngộ Không lại hỏi:

- Trong môn chữ “lưu” nghĩa thế nào?

Tổ sư nói:

- Trong môn chữ lưu là các loại đạo nho, đạo phật, đạo Lão, đạo âm dương, đạo Mặc tử, đạo làm thuốc, hoặc xem kinh, hoặc niệm phật, lạy trời và cầu thần giáng thánh.

Ngộ Không lại hỏi những môn ấy có trảng sinh được không?

Tổ sư nói:

- Muốn được trảng sinh chẳng khác gì trồng cột ở trong vách.

Ngộ Không nói:

- Con là người thực thà không hiểu nói xa xôi. Thế nào là trồng cột trong vách?

Tổ sư nói:

- Lợp một cái nhà, muốn cho nhà được kiên cố thì giữa tường và vách phải dựng một cái cột, một khi cái nhà ấy đổ, thì cột kia cũng chẳng còn nữa.

Ngộ Không nói:

- Như thế là không được lâu dài, con không học.

Tổ sư lại nói:

- Dạy người đạo trong môn chữ “tĩnh”, người nghĩ thế nào?

Ngộ Không nói:

- Trong môn chữ “tĩnh” nghĩa thế nào?

Tổ sư nói:

- Nhịn ăn, ở trong chỗ nhà kín, thanh tịnh, không làm gì, trai giới, tọa thuyền, nhập định^[10] hoặc ngủ, hoặc đứng v.v

Ngộ Không nói:

- Thế có trảng sinh được không?

Tổ sư nói:

- Đó cũng như hòn đất mới nặn để vào trong lò thôi.

Ngộ Không nói:

- Thế nào là hòn đất mới nặn để trong lò, sư phụ cứ nói xa xôi con không hiểu được.

Tổ sư nói:

- Hòn đất nặn thành viên gạch viên ngói, để ở trong lò, tuy đã thành hình, nhưng chưa nung qua lửa, một khi bị mưa tạt phải rã ra..

Ngộ Không nói:

- Vậy cũng không được lâu dài, con không học.

Tổ sư lại nói:

- Dạy người đạo trong môn chữ “động” có được không?

Ngộ Không nói:

- Đạo trong môn chữ “động” như thế nào?

Tổ sư nói:

- Đó là có tác vi lấy âm bổ dương, kéo cái cung, đập cái xoa rón mà giữ lấy hơi thở, rồi dùng đến phép luyện đan tu.

Ngộ Không nói:

- Làm như thế có tràng sinh được không?

Tổ sư nói:

- Như thế mà muốn tràng sinh cũng như mò trăng dưới nước.

Ngộ Không nói:

- Sư phụ lại nói xa xôi rồi. Thế nào là mò trăng dưới nước?

Tổ sư nói:

- Mặt trăng ở trên không có bóng xuống nước. Tuy trông thấy nhưng không mò được. Rút cục vẫn là không.

Ngộ Không nói:

- Thế con cũng không học.

Tổ sư nghe xong, hứ một tiếng, ở trên đài cao bước xuống, tay cầm gậy

giới xích chỉ vào Ngô Không nói:

- Con khỉ kia, cái này không học, cái kia cũng không học, còn đợi cái gì?

Rồi đi đến trước mặt Ngô Không, gõ vào đầu Ngô Không ba cái, quay lưng giơ tay đi thẳng vào trong, đóng cửa giữa lại, bỏ mọi người ở ngoài. Đám nghe giảng, ai cũng hoảng sợ, đều oán Ngô Không và nói:

- Đồ con khỉ hỗn láo vô tích sự! Sư phụ truyền đạo phép cho anh, sao anh không học, lại dám cãi lại sư phụ? Phen này phật ý, biết bao giờ sư phụ mới lại ra?

Bấy giờ cả bọn đều oán ghét và khinh bỉ Ngô Không nhưng Ngô Không chỉ cười, không nói năng gì. Nguyên Ngô Không trong bụng đã hiểu rõ ý ngầm của sư phụ nên không tranh cãi với bọn, chỉ biết Tổ sư đánh ba cái, tức là báo cho y phải để ý đến canh ba, ngoảnh lưng giơ tay đi vào trong đóng cửa trước lại, là báo cho y dò cửa sau mà đến, để trong nơi bí ẩn sư phụ sẽ truyền đạo cho y.

Cả ngày hôm ấy, Ngô Không cùng các bạn vui đùa ở trước động Tam Tinh, thường ngược mắt trông trời mãi chẳng thấy tối. Kịp đến lúc hoàng hôn, Ngô Không đã cùng mọi người đi nằm, giả cách nhắm mắt, nín hơi, định thần chờ đợi. Trong núi lại không có trống canh, không biết giờ giấc, chỉ tự mình định hơi thở ra hút vào qua lỗ mũi mà lượng tính. Ước độ khoảng giờ tỵ, bèn rón rén dậy mặc áo, sẽ mở trộm cửa trước, lên trôn mọi người chạy ra đến ngoài, ngửa đầu xem xét, chính là lúc:

Trăng sáng swong trong lạnh

Tám côi vắng trần ai

Rừng sâu chim ngủ đỗ

Đầu nguồn nước chảy xuôi.

Lửa huỳnh^[11] soi bóng đất

Cánh nhạn vẽ mây trời.

Canh ba giờ đã đến

Hỏi đạo phải tìm nơi

Ngô Không đi ngay đến cửa sau, thấy cửa nửa khép nửa mở, mừng thầm, nói:

- Quả là sư phụ chú ý truyền đạo cho ta nên để ngõ cửa thế này. Bèn

nghe mình bước vào đi thẳng đến dưới giường nằm của tổ sư. Thấy Tổ sư nằm quay vào trong ngủ, Ngô Không không dám động đây, quỳ ở trước giường. Một lát Tổ sư thức dậy duỗi thẳng hai chân miệng ngâm:

*“Thực khó, thực là khó
Chữ đạo rất diệu huyền,
Tu đâu phải chuyện bõn,
Gặp người tốt mới truyền.
Nếu không thành nói uổng,
Miệng môi lưỡi khô phiền!”*

Ngô Không cất tiếng:

- Bạch sư phụ, đệ tử quỳ đợi đây đã lâu.

Tổ sư nghe rõ tiếng Ngô Không liền vùng dậy mặc áo ngồi xếp bằng và nói:

- Con khỉ kia, sao không đi ngủ lại đến đây làm gì?

Ngô Không nói:

- Hôm qua ở trước đàn, sư phụ dạy cho con đến canh ba dò cửa sau đến, sẽ truyền đạo cho, nên con mới dám đến đây lạy sư phụ.

Tổ sư hoan hỉ, bụng nghĩ rằng: “Người này quả là trời đất sinh thành ra, nếu không thì sao hiểu được câu nói bóng của ta”.

Ngô Không lại nói:

- Đây có một mình đệ tử, dám mong sư phụ từ bi truyền cho con đạo tràng sinh bất tử. Không bao giờ con dám quên ơn.

Tổ sư nói:

- Nhà ngươi có duyên, nên ta cũng muốn nói. Đã biết được những câu nói ý, thì lại gần đây, nghe cho kỹ, ta truyền cho phép tràng sinh màu nhiệm.

Ngô Không cúi đầu lạy tạ, quỳ ở dưới giường lắng tai chú ý nghe.

Tổ sư nói:

*“Kín đáo tròn thông là diệu quyết
Phải tu trì ráo riết giữ thân
Đều là tinh, khí và thần
Giữ gìn kiên cố, mười phân vẹn toàn.*

*Không rò rỉ, thân thêm cường tráng
Đạo ta truyền càng vững tiến mau,
Nhớ khẩu quyết có ích sâu
Xua tan tà dục, được câu mát lành
Được mát lành, thân mình sạch sáng.
Đến đan đài say thưởng ánh trăng.
Kìa trông thỏ ngọc qua vàng
Rắn rùa quán quít hai hàng vệ nhau
Quán quít nhau thêm mau thêm chặt.
Trông sen vàng trên mặt lửa hồng
Ngũ hành xuôi ngược đều thông
Phật tiên đến cõi thành công vẹn tròn”.*

Lúc đó Tổ sư nói vỡ căn nguyên, Ngô Không phúc đến tâm linh nhớ hết những câu khẩu quyết, tạ ơn tổ sư, ra lối cửa sau, thấy phương đông trời hơi sáng mà đường về phía tây hào quang sáng rực liền dò đường cũ về cửa trước nhẹ nhàng đùn cửa vào, ngồi ở chỗ nằm trước, đập giường sầm sầm, lên tiếng nói:

- Trời sáng rồi, trời sáng rồi, dậy đi thôi!

Mọi người vẫn còn ngủ say có biết đâu là Ngô Không đã gặp được việc may. Ngày hôm ấy, Ngô Không vẫn gìn giữ ngấm ngấm, trước giờ tý, sau giờ Ngọ, tự mình điều động lấy hơi thở.

Sau ba năm nữa, Tổ sư lại lên bảo tọa thuyết pháp, bài giảng là “Công án ty ngữ”^[12], bài luận là: “Ngoại tượng bao bì”^[13]. Tổ sư chợt hỏi:

- Ngô Không đâu?

Ngô Không đến trước, quỳ xuống bạch:

- Đệ tử có đây.

Tổ sư nói:

- Ngươi đã tu được đạo gì rồi?

Ngô Không nói:

- Đệ tử gần đây pháp tính hơi thông, căn nguyên cũng dần dần kiên cố.

Tổ sư nói:

- Đã thông pháp tính, đã hiểu được căn nguyên, còn phải đề phòng ba cái tai hại nữa.

Ngộ Không nghe nói, trầm ngâm một lúc lâu mới bạch:

- Sư phụ lầm rồi. Con thường nghe những bậc đạo cao, đức thịnh, cùng trời cùng thọ, đã luyện thủy hỏa, bách bệnh không sinh ra nữa, sao lại có ba cái tai hại?

Tổ sư nói:

- Đó là lẽ phi thường cướp cả quyền tạo hóa, lấn cả máy huyền vi của mặt trời, mặt trăng. Sau khi luyện thành đan, quỷ thần không dung nữa; dù có thọ ra, chỉ đến năm trăm năm sau, trời sẽ sai sét đánh người, cần phải thấy rõ tính, sáng tỏ lòng, mà xa lánh trước đi, thoát được thì thọ ngang cùng trời, nếu tránh không được thì đến đây là tuyệt mệnh: lại sau năm trăm năm nữa, trời giáng hỏa tai đốt người, thứ lửa ấy không phải là lửa trời cũng không phải như lửa thường, gọi là âm hỏa, từ huyết “dũng tuyền”^[14] trong bản thân đốt lên thấu đến cung “nê viên”^[15], ngũ tạng cháy ra tro, tứ chi rã rời, khổ hạnh nghìn năm đều là hư ảo cả. Lại năm trăm năm nữa, trời lại giáng tai gió để thổi người, gió ấy không phải là gió các phương đông, tây, nam, bắc, không phải gió thu gió đông, cũng không phải gió ở cây tùng cây trúc, gió ấy gọi là bi phong, một thứ gió rất mạnh, tự trong đỉnh thóp thổi vào sáu phủ qua đan điền^[16] xuyên vào chín khiếu, xương thịt tiêu hết, thân thể rã ra. Cho nên đều phải tránh cả.

Ngộ Không nghe nói sờn cả gai ốc, khấu đầu lạy nói:

- Muôn trông sư phụ rủ lòng thương truyền cho con phép tránh ba cái tai nạn ấy, không bao giờ con dám quên ơn sư phụ.

Tổ sư nói:

- Cái đó không khó, chỉ vì nhà người khác với mọi người, nên không truyền được.

Ngộ Không nói:

- Con đầu tròn đội trời, chân vuông đạp đất, có cửu khiếu, tứ chi, ngũ tạng, lục phủ, sao lại khác với mọi người?

Tổ sư nói:

- Người tuy giống như người, nhưng ví với người thì mặt choắt, lại không có mang tai.

Nguyên loài khi mặt choắt, má lũng vào, mõm nhọn. Ngộ Không lấy tay sờ, cười nói:

- Sư phụ không tính cho, con tuy mặt choắt, nhưng ví với người con còn hơn cái túi, cũng có thể thừa trừ tính chiết đi cho được.

Tổ sư nói:

- Thôi người muốn học bậc nào cũng có bậc ấy. Gọi là thiên cương có ba mươi sáu bậc biến hóa. Gọi là địa sát có bảy mươi hai bậc biến hóa.

Ngộ Không nói:

- Con xin học địa sát biến hóa.

Tổ sư nói:

- Thế lại đây ta truyền miệng cho.

Ngộ Không lại, Tổ sư ghé tai Ngộ Không nói khẽ không biết là nói diệu pháp gì, Ngộ Không một khiêu đã thông thì trăm khiêu cũng thông, khi ấy học khẩu quyết của tổ sư, tự tu tự luyện, bảy mươi hai phép địa sát biến hóa đều học thuộc cả.

Một hôm, Tổ sư cùng các học trò đi chơi vãn cảnh trước động Tam Tinh, Tổ sư hỏi Ngộ Không học đã thành chưa?

Ngộ Không nói:

- Đội ơn sư phụ, công quả đã trọn vẹn. Con đã phi thăng được.

Tổ sư nói:

- Người thử bay ta xem.

Ngộ Không khoe tài cất mình lên đi liền mấy bước nhảy khỏi mặt đất năm sáu trượng, rồi lên mây, chùng độ ăn xong bữa cơm mà không lên được hơn ba dặm, rồi sa xuống trước mặt hai tay chấp vào trước bụng nói:

- Bạch sư phụ, đó là đã bay lên rẽ mây được!

Tổ sư cười nói:

- Thế không gọi là rẽ mây được, chỉ gọi là bò trong mây mà thôi. Xưa có câu “Buổi sáng chơi ở bể Bắc, buổi chiều đã đến Thương Ngô”. Nhà người

trong nửa ngày không lên được ba dặm, gọi là bò mây cũng chưa được.

Ngô Không nói:

- Thế nào là buổi sáng chơi bể Bắc, buổi chiều đã đến Thương Ngô?

Tổ sư nói:

- Phàm những người rẽ mây, sớm thì khởi trình từ bể Bắc, qua bể Đông, bể Tây, bể Nam, chiều đã đến Thương Ngô. Thương Ngô tức là quận Linh Lăng ở Bắc Hải. Một ngày đi chơi khắp bốn bể, mới gọi là rẽ mây.

Ngô Không nói:

- Thế thì khó lắm, khó lắm!

Tổ sư nói:

- Ở đời không có việc gì khó, chỉ sợ người không có tâm.

Ngô Không nghe được lời ấy khẩu đầu lay và nói:

- Sư phụ đã thương con thì thương cho trót, xin sư phụ truyền cho con phép rẽ mây. Con không dám quên ơn.

Tổ sư nói:

- Phàm chur tiên rẽ mây, đều cất chân đi ngay. Người lại không thể, đi mấy bước rồi mới cất mình lên được. Nay ta truyền cho người phép cân đầu vân^[17].

Ngô Không lại sụp lạy khẩn cầu, Tổ sư truyền khẩu quyết và nói:

- Đám mây này khi bắm quyết, niệm chân ngôn rồi thì chấp sát hai cánh tay lại, cất mình nhảy ngay lên, mỗi một cân đầu đi được đến mười vạn tám nghìn dặm đường!

Mọi người nghe đều cười ha hả nói:

- Ngô Không may mắn quá! Nếu được phép này, cho đi làm lính hỏa bài đưa giấy tờ, thì bất cứ ở đâu cũng tìm ra cơm rượu.

Đến tối thầy trò đều về động phủ. Đêm hôm ấy, Ngô Không vận tinh thần luyện phép, hiểu được phép cân đầu vân.

Từ đây thường ngày, Ngô Không không phải câu thúc gì nữa, tiêu dao tự tại sung sướng với lối tràng sinh ấy.

Một hôm, qua xuân sang hạ, mọi người đều ở dưới cây tùng. Hội giảng

hồi lâu, mọi người nói:

- Ngô Không, anh đã tu từ đời nào mà có được đạo pháp như thế? Hôm trước sư phụ ghé tai khẽ bảo anh, truyền cho anh đạo pháp biến hóa để tránh ba tai nạn, anh đã hiểu cả chứ?

Ngô Không cười nói:

- Tôi không dám giấu các anh, một là sư phụ truyền cho, hai là tôi ngày đêm chăm lo luyện tập nên những phép đó đều đã học được.

Mọi người nói:

- Gặp hôm tốt trời này, anh thử diễn lại cho chúng tôi xem!

Ngô Không nghe nói trong lòng đã muốn khoe khoang bèn nói:

- Các anh thử ra đề mục, muốn cho tôi biến hóa ra cái gì?

Mọi người nói:

- Anh thử biến ra cây tùng xem nào?

Ngô Không bậm quyết, niệm thần chú, rùng mình một cái, biến thành một cây tùng. Thực là:

*Bốn mùa đượm khói xanh tươi
Sát mây mọc thẳng, giữa trời vút cao.
Không còn dấu khí chút nào
Dãi dầu sương tuyết đã bao nhiêu ngày.*

Mọi người trông thấy, vỗ tay cười ầm lên, đều nói: “Con khí giỏi! Con khí giỏi!”, không ngờ làm náo động đến sư phụ. Tổ sư chống gậy ra cửa hỏi:

- Ai làm gì mà ầm lên thế!

Mọi người nghe tiếng sư phụ hỏi, đều sợ hãi im thít, mặc áo lại chỉnh tề đứng trước mặt tổ sư. Ngô Không cũng hiện lại bản tướng, đứng lẫn vào chỗ đông người nói:

- Bạch tôn sư, chúng con ở đây hội giảng, không có ai ở ngoài vào làm huyên náo cả.

Tổ sư giận quát mắng:

- Các người kêu kêu gọi gọi không ra thể thống nhà tu hành. Người tu hành, mở miệng ra, thì thần khí tán, động đến lưỡi thì sinh ra lẩm điều thị

phi, cứ sao lại được cười cười nói nói ở đây như vậy?

Mọi người nói:

- Không dám giấu sư phụ. Tôn Ngộ Không diễn phép biến hóa, hóa ra một cây tùng, chúng con đều vỗ tay khen cho nên tiếng to kinh động đến tôn sư, cúi mong thứ tội cho.

Tổ sư nói:

- Thôi các ngươi đi đi!

Rồi gọi:

- Ngộ Không! Lại đây ta hỏi! Ta hỏi ngươi đùa như thế nào? Biến hóa thế nào ra cây tùng? Cái công phu như thế đáng đem khoe khoang ra trước mặt người ta ư? Giả như ngươi thấy người ta có, ắt hẳn đến cầu người ta. Người ta thấy ngươi có, tất nhiên người ta cầu ngươi. Nếu ngươi sợ tai vạ tất phải truyền cho người ta, nếu không truyền sẽ bị hại. Như thế tính mệnh nhà ngươi lại khó mà giữ nổi.

Ngộ Không dập đầu lạy nói:

- Chỉ mong sư phụ tha tội cho.

Tổ sư nói:

- Ta không bắt tội ngươi, chỉ có ngươi phải đi đi thôi!

Ngộ Không nghe nói, ứa hai hàng nước mắt, nói:

- Sư phụ bảo con đi đâu?

Tổ sư nói:

- Ngươi ở đâu đến đây, thì ngươi lại về đấy.

Ngộ Không chợt tỉnh ngộ ra, nói:

- Con từ động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nước Ngạc Lai, thuộc Đông Thắng Thần châu đến đây.

Tổ sư nói:

- Ngươi phải đi ngay về đấy thì toàn được tính mạng. Nếu còn ở đây thì quyết không thể được!

Ngộ Không nhận tội, thưa với Tổ sư:

- Con bỏ nhà đi đến hai mươi năm, tuy bây giờ được về với con cháu cũ

nhưng nghĩ đến công ơn sư phụ chưa báo đền được, không dám đi.

Tổ sư nói:

- Nào ta có công ơn gì đâu? Người đừng gây ra tai vạ để phiền đến ta là được!

Ngộ Không không biết làm thế nào, đành bái từ tổ sư, từ biệt mọi người.

Tổ sư nói:

- Người đi chuyến này hẳn gặp điều không hay. Người gây vạ, hành hung thế nào tùy ý, nhưng không được nói là đồ đệ ta. Nếu người nói ra nửa liếng ta sẽ biết ngay, ta sẽ lột da róc xương người, đem thân hồn người đày vào nơi cửu u, muôn kiếp không cất mình lên được!

Ngộ Không thưa:

- Con quyết không dám nói đụng đến tôn sư dù là một tiếng, chỉ nói là tự mình học biết mà thôi.

Ngộ Không từ tạ Tổ sư xong, cất mình, bậm quyết, dùng phép “cân đầu vôn” trở về Đông Thắng Thần Châu. Trong giây lát, đã trông thấy động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Hầu Vương rất vui, tự khen thầm:

*Trước đi thân thể nặng nề,
Tu hành đắc đạo nay về nhẹ không.
Ít ai lập chí bền lòng,
Bền lòng tu đạo, đạo bừng sáng soi.
Xua đi khó vượt trùng khơi,
Nay về lướt biển thành thoi nhẹ nhàng.
Bên tai lời dặn còn vang,
Biển Đông khoảnh khắc đã sang bến bờ.*

Ngộ Không từ trên mây hạ xuống, đến thẳng núi Hoa Quả, đang tìm lối đi, bỗng nghe thấy tiếng hạc kêu vượn hót. Tiếng hạc vang mấy tầng mây biếc, tiếng vượn kêu bi thiết thương tâm. Bèn cất tiếng gọi:

- Các con ơi, ta đã về đây!

Bọn khỉ trong hang đá gốc cây, khóm hoa bụi cỏ, con lớn con bé, nhảy ra hàng ngàn hàng vạn, vây xung quanh Hầu Vương, dập đầu thưa rằng:

- Đại vương nở lòng đi lâu, bỏ chúng con ở đây. Chúng con mong đại

vương như đói khát mong cơm ăn nước uống. Gần đây, chúng con bị một con yêu ma hung ác chiếm động Thủy Liêm. Chúng con liêu chết quên sống đánh nhau, bị nó cướp hết cả đồ đạc, bắt đi nhiều con cháu, khiến chúng con ngày đêm mất ngủ, canh giữ cơ nghiệp. May được đại vương về, nếu một năm nữa đại vương không về, thì đến cả động này cũng thuộc về người khác mất.

Ngộ Không nghe xong, trong lòng tức giận nói:

- Con yêu quái nào mà gớm thế! Các con hãy kể kỹ cho ta nghe, ta sẽ tìm nó báo thù!

Lũ khỉ đập đầu thưa:

- Tâu đại vương, con yêu đó tự xưng là Hồn Thế ma vương, nhà ở mạn phía Bắc.

Ngộ Không hỏi:

- Từ đây đến chỗ nó ở khoảng độ bao đường đất?

Lũ khỉ nói:

- Nó đến theo mây, đi theo mù, như gió như mưa, như sấm như chớp, chúng con không biết đường xa hay gần.

Ngộ Không nói:

- Đã như thế, các con đừng sợ, cứ việc vui chơi, đợi ta tìm ra.

Hầu Vương cất mình nhảy vút, dùng phép cân đầu vân, đến thẳng phía Bắc, nhìn xuống quan sát, thấy một tòa núi cao rất hiểm trở. Thực là:

*Núi dựng chon von
Suối vòng thăm thẳm
Suối vòng thăm thẳm thông lòng đất,
Núi dựng chon von chọc rặng xanh.
Hai bờ có hoa đua lạ,
Mấy chỗ tùng trắc tươi xinh.
Tả tay long vừa thuận vừa thực
Hữu tay hổ khi phẳng khi nhô.
Con trâu sắt cày giữa ruộng
Cây kim tiền trồng bên bờ*

*Chim rìng kêu tiếng lạ
Phượng đỏ sững trời xa.
Đá mốc vẩy
Sóng ngân nga
Nguy hiểm gặp ghèn nhiều quái lạ,
Non cao hiểm có trên đời ta.
Hoa tàn hoa nở bao xiết kể,
Cảnh vật đuổi theo ngày tháng qua.
Tám tiết bốn mùa đều lặng lẽ,
Tổ sơn ba cõi thực đây là...*

Hầu Vương đương xem xét, nghe có tiếng người nói, đi thẳng xuống núi tìm. Nguyên lai trước sườn núi dốc ấy là động Thủy Tạng. Ngoài cửa động có mấy con yêu nhỏ đang nhảy múa. Thấy Ngô Không, chúng nó vội bỏ chạy.

Ngô Không nói:

- Đừng chạy. Chúng bay hãy truyền vào những điều ta nói đây: Ta đây là chủ động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Hổn Thế ma vương nhà chúng bay đã mấy lần lừa dối đến hiếp tróc con cháu ta. Ta đến đây để gặp ma vương nói chuyện.

Bọn tiểu yêu chạy vào động báo:

- Tâu đại vương, có sự chẳng lành.

Ma Vương nói:

- Có việc gì?

Tiểu yêu nói:

- Ngoài cửa động có một con khỉ xưng là động chủ động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Nó nói đại vương nhiều lần lừa dối con cháu nó, nay nó đến tìm đại vương hỏi cho ra phải trái.

Ma Vương cười nói:

- Ta từng nghe bọn khỉ kia nói chúng có một vị đại vương xuất gia tu hành, chắc là hôm nay y đến đó. Chúng bay thấy nó ăn mặc thế nào? Có khí giới gì không?

Tiểu yêu nói:

- Không, chỉ tay không đứng ngoài gọi.

Ma Vương gọi:

- Đưa binh khí đây cho ta.

Tiểu yêu tức thì lấy đưa ra. Ma Vương mặc giáp trụ, cầm đao, cùng mọi yêu ra ngoài cửa, gọi to:

- Ai là động chủ động Thủy Liêm?

Ngộ Không trừng mắt trông, chỉ thấy Ma Vương:

*Đầu đội mũ kim khôi nắng dọi
Mình mặc áo la bào gió tung
Áo thiết giáp gọn gàng nai nịt
Giày hoa thêu chân dận oai hùng
Mình cao ba trượng
Lưng rộng mười vòng
Tay cầm đao lớn
Sắc nhọn vô song
Chính là ma Hồn thể
Trông dữ tợn lạ lùng.*

Hầu Vương quát:

- Con ma khốn kiếp kia, mắt to thế mà không thấy lão Tôn ư?

Ma Vương trông thấy, cười nói:

- Thân thể ngươi không đầy bốn thước, tuổi không quá ba mươi, trong tay lại không binh khí, dám cả gan càn rỡ, muốn tìm ta làm gì nào?

Ngộ Không mắng lại:

- Ngươi quen lão xược, vốn không có mắt, ngươi cho ta là nhỏ, nếu muốn to cũng không khó gì! Ngươi cho ta không có binh khí, chỉ hai tay ta cũng đủ cho thấy cả trời! Ngươi không sợ, thử ném một quả thụi của ta xem thế nào!

Hầu Vương nói rồi chạy tới nhảy lên đánh vào má Ma Vương. Ma Vương giơ cánh tay ra ngăn lại, nói:

- Ngươi thì lùn, ta thì cao lớn, ngươi muốn dùng quyền, ta muốn dùng đao, dùng đao thì giết ngay được ngươi, nhưng sợ người ta cười, đợi ta bỏ

đao đi, cùng người đánh quyền.

Hầu Vương nói:

- Được lắm! Anh hùng đấy! Lại đây!

Ma Vương ra miêng đánh, Ngô Không tiến lên, hai bên cùng đón đỡ đánh lộn. Nguyên lai quyền dài to khuờ khoang, quyền ngắn khỏe bền. Ma Vương bị Hầu Vương nắm được xương sườn cụt, túm được áo, đánh cho một đòn nặng. Ma Vương tức quá, vớ luôn cái đao thép to bản, nhằm trúng đầu Ngô Không mà bổ. Ngô Không vội né mình tránh, lưỡi dao bổ hụt vào khoảng không. Ngô Không thấy Ma Vương hung hãn, bèn dùng phép ngoại, rút một nắm lông bỏ vào miệng nhai nát rồi trông lên trời phun ra, hô một tiếng: “biến”, tức thì hóa ra hai ba trăm khí con xúm xít cả lại. Nguyên hầu vương đã học được phép tiên, biến hóa thần thông, không phép gì không biết, trên mình có tám mươi tư nghìn cái lông, cái nào cũng biến hóa được tùy theo ý muốn. Bọn khí con biết nhìn, biết chạy, đao không chém được, giáo không đâm được, chạy đằng trước, lộn đằng sau, vây kín Ma Vương, nào đâm, nào đánh, nào nắm lấy quần áo, nào giữ lấy chân, nào đánh vào mắt, đánh vào mũi, lôi lên lại ném xuống. Ngô Không vừa cướp được đao của Ma Vương gạt bọn khí con ra, nhằm giữa đỉnh đầu Ma Vương chém làm hai đoạn. Xong Ngô Không dẫn chúng vào động, đem tất cả bọn yêu lớn nhỏ ra diệt hết rồi thu hết lông trả lại trên mình. Lại thấy vẫn còn nhiều con khác thu không được, đó là những khí con bị Ma Vương bắt ở động Thủy Liêm trước.

Ngô Không hỏi:

- Chúng bay sao lại đến đây?

Ước chừng năm ba chục khí con đều ứa nước mắt nói:

- Sau khi Đại vương đi tu tiên, mấy năm bị Ma Vương hiếp tróc, bắt chúng tôi đem đi, những đồ vật trong động như châu đá, bát đá, đều bị cướp hết cả.

Ngô Không nói:

- Đã là đồ vật của ta, các người phải thu nhặt lấy.

Sau đấy, phóng hỏa đốt cháy hết động Thủy Tạng rồi cùng về.

Hầu Vương nói với chúng:

- Các người theo ta cùng về.

Bọn khi nói:

- Khi chúng tôi đến đây, chỉ nghe thấy gió thổi ào ào đưa chúng tôi đến, chúng tôi không thuộc đường, về sao được?

Ngô Không nói:

- Đó là nó dùng phép, có khó gì đâu! Nay ta cũng dùng phép cho mà xem. Các người cứ nhắm mắt lại, đừng sợ.

Hầu Vương bèn niệm thần chú, tự nhiên có một trận gió to nổi lên đưa đi. Ở trên mây rơi xuống. Hầu Vương gọi:

- Các con hãy mở mắt ra!

Bọn khi đặt chân xuống đất, nhận chính là nhà cũ của mình, ai nấy đều vui mừng, đều theo lối cũ chạy về động. Những bọn khi trong động đều ra dắt vào, theo tuổi sắp hàng lạy tạ hầu vương. Sau đó bày tiệc rượu quả ăn mừng và hỏi việc giết ma cứu con cháu. Ngô Không nói qua một lượt, bọn khi đều khen ngợi nói:

- Đại Vương đi đâu mà học được đạo pháp như thế?

Ngô Không lại nói:

- Năm trước ta từ biệt các người, theo sóng lên đênh trên mặt bể Đông, đến địa giới Tây Ngưu Hạ châu, đi thẳng vào Nam Thiêm Bộ châu, học thành người, rồi đi giày này, mặc áo này, long đong khắp nơi, chơi bời tám chín năm vẫn không học được đạo. Lại đi qua Tây Dương đại hải đến địa giới Tây Ngưu Hạ châu tìm hỏi mất nhiều công, may gặp một lão tổ truyền cho ta đạo trường sinh bất tử, sống lâu ngang với trời. Ta đã thành công quả.

Bọn khi khen mừng đều nói:

- Muôn kiếp khó gặp được như thế!

Hầu Vương lại cười:

- Nay các con nhỏ, lại mừng cho ta đã có họ.

Bọn khi nói:

- Đại Vương họ gì?

Ngô Không nói:

- Ta nay họ Tôn, pháp danh là Ngô Không.

Bọn khi nghe nói đều vỗ tay mừng nói:

- Đại Vương là lão Tôn, chúng tôi là Tôn thứ hai, Tôn thứ ba, Tôn nhỏ, Tôn bé, một nhà là họ Tôn, một nước là họ Tôn, một cái tổ họ Tôn đấy.

Mọi người lại hầu hạ lão Tôn, nào mâm nào chén, nào rượu nấu dừ, rượu nho, hoa tiên, quả tiên, thực là cả nhà vui vẻ, suốt cả một họ quy về một góc, chỉ đợi đưa tên sang sỏ tiên.

Không biết kết quả ra sao, ở cõi này trước sau thế nào, xem hồi sau phân giải.

HỒI THỨ BA

Bốn Bể Nghìn Non Đều Sợ Nép

Chín U, Mười Loại Xóa Tên Rồi

Lại nói Hầu Vương về đến chốn cũ, diệt trừ được Hồn thể ma vương, cướp được một thanh đại đao, ngày ngày diễn tập võ nghệ dạy bọn khỉ nhỏ chặt tre làm gậy, xẻ gỗ làm đao, cầm cờ xí, thổi kèn sáo, khi tiến khi lui, đóng dinh hạ trại.

Tập trận đã nhiều chợt một hôm Hầu Vương ngồi lặng suy nghĩ rồi bảo:

- Chúng ta ở đây e làm chơi khéo rồi thành ra sự thực, sẽ kinh động đến vua chúa trên đời, hoặc có vua chúa các loài cầm thú nhận thấy điều xúc phạm ấy họ sẽ cho là ta luyện binh làm phản, cất quân đến đánh, lúc đó các người toàn gậy tre, dao gỗ, đối địch làm sao được. Phải có gươm giáo sắc nhọn mới được. Biết làm thế nào bây giờ?

Bọn khỉ nghe nói, thấy đều sợ hãi, nói:

- Đại Vương thực là trông xa, nhưng gươm giáo biết lấy ở đâu được?

Đương khi bàn, có bốn khỉ già, hai con là khỉ ngựa đỏ đít, hai con là khỉ vượn trắng lưng, chạy ra trước mặt nói:

- Nếu đại vương muốn rèn những thứ khí giới thật tốt cũng rất dễ.

Ngộ Không nói:

- Dễ như thế nào?

Bốn khỉ già đáp:

- Chỗ núi chúng ta ở đây, về phía đông có khu mặt nước hai trăm dặm, thuộc địa giới nước Ngạc Lai, trong nước ấy có một vị vua trong thành rất đông quân dân, tất có thợ làm các đồ vàng bạc đồng sắt. Đại vương đến đó hoặc mua, hoặc thuê họ rèn cho binh khí đem về dạy chúng tôi diễn tập, giữ lấy khoảnh núi này, chính là kẻ giữ yên ổn lâu dài vậy.

Ngộ Không nghe xong rất mừng nói:

- Các người ở đây chơi đùa với nhau, đợi ta đi về xem sao.

Hầu Vương liền dùng phép cân đầu vân, một lát đã đến chỗ mặt nước hai trăm dặm, quả nhiên có một khu thành trì, sáu phố ba chợ, vạn nhà nghìn công, kẻ đi người lại, thật là cảnh tượng thái bình. Ngô Không nghĩ thầm: “Đây tất có chỗ đã chế sẵn ra binh khí rồi, ta xuống đọi đi mua họ được mấy thứ, chi bằng dùng phép thần thông, tìm lấy mấy cái”. Nghĩ thế, tay bấm quyết, miệng niệm thần chú, hướng về phương tón^[18] hút một hơi vào miệng rồi lại thở ra, thành một trận gió, tung bay cát đá mù mịt, ai cũng hoảng sợ:

*Sấm mây tung khắp bầu trời
Sương đen mù mịt, đất thời tối tăm
Bể sông sóng vỗ cá im
Núi rừng cây gãy hùm tìm chạy quanh
Bán buôn chón chón vắng tanh
Sinh nhai mọi ngả rành rành không ai.
Trên đền vua chúa rút lui
Quan tư chẳng thấy ai ngồi nha môn
Tòa cao gió thổi đổ luôn.
Lầu cao ngũ phượng gió luôn lung lay*

Gió thổi bốc lên làm kinh động vua nước Ngạc Lai, phố xá đều hoảng sợ vội vàng đóng cửa, không ai dám chạy ra đường. Ngô Không mới ở trên tầng mây xuống, đi thẳng vào cửa triều tìm chỗ để binh khí, mở cửa kho ra xem, thấy có nhiều thứ dao, gươm, giáo, búa, rìu, đao, cung, nỏ, kéo, đồng... mọi thứ đầy đủ.

Hầu Vương mừng nói:

- Một mình thì mang được bao nhiêu? Chi bằng chia pháp thân ta ra mà khuân vác lấy.

Hầu Vương liền nhổ một nắm lông, bỏ vào miệng nhai nát, phun ra, niệm thần chú, hô: “Biến! Biến!” tức thì có ngay trăm nghìn con khỉ con xúm xít tranh nhau cướp lấy khí giới, con khỏe thì mang được năm, bảy cái, con yếu thì mang được hai, ba cái; bọn khỉ khuân hết cả kho khí giới rồi, Hầu Vương lên cười mây, làm phép hô phong, thành một trận gió lớn dẫn bọn khỉ nhỏ cùng về.

Bọn khi ở núi Hoa Quả đương chơi ngoài cửa động, chợt nghe tiếng gió, thấy trên lưng trời không biết bao nhiêu khi mà kẻ. Chúng sợ hãi chạy trốn lung tung. Một lát, Hầu Vương ở trên mây xuống, thu mây mù lại, chuyển mình, thu lấy năm lông, đem đổ binh khí quăng thành đồng ở trước núi, gọi các con em ra lĩnh. Bọn khi nhìn ra thấy Ngô Không đứng một mình ở trên đất đều nhảy ra chạy lại cúi đầu hỏi chuyện. Ngô Không kể lại việc dùng phép hô phong đi lấy binh khí. Bọn khi đều khen tạ, tranh nhau cướp gươm giáo, lấy cung, lấy nỏ, hò hét, vui chơi vang hét cả một ngày.

Ngày hôm sau Hầu Vương lại y theo lối cũ, bày doanh tập trận, tập hợp hơn bốn vạn bảy nghìn khi, làm kinh động yêu quái trong khắp khu rừng như sơn, trùng, hổ, báo, hươu, nai, chồn, cáo, sư tử, voi, gấu, đười ươi, sơn dương, lợn lòi v.v... Các yêu vương cộng bảy mươi hai động đều đến lay chào, tôn Hầu Vương làm chủ, mỗi năm bốn mùa đến cống hiến và điếm danh. Có kẻ theo vào ban đi luyện tập, cũng có kẻ tùy mùa đến nộp lương, rất là tề chỉnh đều đặn. Dải núi Hoa Quả trở nên giống như thành vàng lưới sắt. Yêu vương các nơi lại đến dâng chiêng trống, cờ thêu áo giáp, mũ trận đi lại rộn rịp, ngày nào cũng toàn gia tập luyện, giả cất quân.

Hầu Vương đương vui vẻ, bỗng nói với mọi người:

- Các người cung nỏ đã thuộc, binh khí đã tinh thông, nhưng ta còn không vừa ý bởi nỗi thanh đao của ta quá kình cang, nặng nề, biết làm thế nào?

Bốn khi già thưa:

- Đại vương là tiên thánh, không nên dùng binh khí thường, nhưng chẳng hay đại vương có xuống nước được không?

Ngô Không nói:

- Ta từ sau khi đắc đạo, có công luyện tập được bảy mươi hai phép địa sát biến hóa; được phép thần thông cân đầu vân, không gì sánh bằng; ẩn mình, tránh mình, cất mình lên, thu hình lại, lên trời cũng có đường, xuống đất cũng có lối, bước vào mặt trời mặt trăng không có bóng, đi vào vàng đá không vướng mắc, nước không thể làm chìm, lửa không thể đốt cháy, chỗ nào mà chẳng đi được.

Bốn khi già nói:

- Đại vương đã có phép thần thông như thế, thì bên dưới cái cầu sắt của

chúng ta, nước thông ra Long Cung ngoài bể Đông, đại vương nên xuống Long Cung tìm lão Long Vương, muốn hỏi lấy binh khí gì cũng có, tất được vừa ý.

Hầu Vương nghe biết mừng rỡ nói:

- Để ta đi xem!

Bèn chạy đến đầu cầu, dùng phép, tay bắt quyết, niệm thần chú mở khóa rẽ nước, đi thẳng xuống đến đáy bể Đông; đương đi chợt thấy một quỷ dạ xoa đang đi tuần bể. Dạ xoa liền giữ lại hỏi:

- Người rẽ nước xuống đây là vị thần thánh nào đây? Xin nói rõ cho biết, để báo người ra nghênh tiếp.

Ngộ Không nói:

- Ta là thánh của trời sinh ra ở núi Hoa Quả, gọi là Tôn Ngộ Không, là xóm giềng thân cận với Lão Long Vương nhà ngươi. Sao ngươi lại không biết?

Dạ xoa nghe nói, vội vàng vào cung thủy tinh báo:

- Thưa đại vương, ngoài kia có một vị thánh nhân trời sinh gọi là Tôn Ngộ Không ở núi Hoa Quả, nói là ở gần xóm với đại vương, sắp đến đây đó.

Long Vương bể Đông là Ngao Quảng, vội vàng đứng dậy, cùng con rồng, cháu rồng, lính tôm, tướng giải, ra cửa cung đón, nói:

- Xin mời thượng tiên vào!

Ngộ Không vào Long cung, hai bên chào nhau, an tọa, uống trà xong. Long Vương hỏi:

- Thượng tiên tu bao lâu đắc đạo? Học được những tiên thuật gì?

Ngộ Không nói:

- Tôi từ sau khi sinh ra, xuất gia tu hành, đắc đạo bất sinh bất diệt, nay đang luyện tập cho con cháu để giữ sơn động, lại khôn nổi không có binh khí, vẫn nghe nói ông anh láng giềng hiền hậu ở nơi cung vàng nhà ngọc đây có thừa nhiều khí giới thần thông nên tôi thân đến xin ngài một cái.

Long Vương nghe nói không từ chối, tức thì sai quan đô tư cá trê lấy ra thanh đao lớn dâng lên.

Ngộ Không nói:

- Lão Tôn không biết dùng đao, xin cho thứ khác.

Long Vương lại sai đại úy bạch tuộc dẫn lực sĩ lươn khiêng ra một cái cào chín răng.

Ngộ Không nhảy xuống đỡ lấy trong tay đi một đường võ rồi bỏ xuống nói:

- Nhẹ lắm, nhẹ lắm, lại không vừa tay, xin cho thứ khác.

Long Vương cười nói:

- Ngài xem không kỹ, cái cào này nặng đến ba nghìn sáu trăm cân kia đây.

Ngộ Không nói:

- Không vừa tay, không vừa tay!

Long Vương trong lòng sợ hãi, lại gọi đề đốc cá ngạnh, tổng binh cá chép, khiêng ra một cây thiên phương họa kích, cây kích này nặng bảy nghìn hai trăm cân. Ngộ Không trông thấy chạy đến gần, nhắc lên múa mấy vòng, đánh hai miếng rồi cắm ngay giữa chỗ ngồi, nói:

- Vẫn còn nhẹ, còn nhẹ!

Lão Long Vương càng sợ, nói:

- Trong cung tôi chỉ có cái kích ấy là nặng, còn không có thứ nào nữa.

Ngộ Không nói:

- Xưa có câu “Đừng lo Hải Long Vương không có vật báu” ngài cứ cho tìm lại xem, nếu có thứ nào được như ý, tôi xin nhận ngay.

Long Vương nói:

- Quả thực không còn gì nữa!

Long Vương đương nói thế thì phu nhân và con gái ra nói:

- Đại vương, xem vị thánh này không phải là người thường, trong bể ta còn có một khối sắt thần thiêng quý giá ở đáy Thiên Hà; mấy hôm nay thấy có ánh sáng chiếu rục, khí lạnh bốc lên, có lẽ là điềm báo trước gặp vị thánh này chăng?

Long Vương nói:

- Đó là khi Đại Vũ đi trị thủy, dùng khối sắt ấy để đo sông bể nông sâu, thứ ấy là sắt thần, dùng thế nào được?

Long Vương phu nhân nói:

- Bất chấp vị thánh đây dùng được hay không dùng được, cứ đưa cho ngài, mặc ngài sửa lại, miễn sao đưa được ra khỏi cửa cung thì thôi.

Long Vương y lời quay lại nói rõ với Ngộ Không.

Ngộ Không đáp:

- Xin đem ra đây cho tôi xem.

Long Vương khoa tay nói:

- Khiêng lên không được, gánh đi cũng không được, thượng tiên phải thân đến mà xem.

Ngộ Không hỏi:

- Ở đâu? Xin ngài dẫn tôi đi xem.

Long Vương đưa Ngộ Không đến cái kho giữa bể, đương đi chợt đã thấy muôn vạn ánh hào quang. Long Vương chỉ và nói:

- Chỗ có tia sáng kia, chính là chỗ để khối sắt ấy!

Ngộ Không vén áo chạy lên trước, cầm lấy xem, thì chính là một cột sắt, ước to bằng cái đầu, dài hơn hai trượng. Ngộ Không dùng hết sức, hai tay nâng lên nói:

- Cái này hơi to lại hơi dài, phải sửa lại cho nhỏ đi, ngắn đi thì mới dùng được.

Ngộ Không nói dứt lời thì thứ bảo bối ấy bỗng ngắn đi hai thước, nhỏ đi một chút tay. Ngộ Không lại cầm đảo ngược lên nói:

- Nếu nhỏ đi ít nữa thì tốt hơn!

Tức thì bảo bối ấy lại nhỏ đi mấy phân nữa. Ngộ Không mừng rỡ đem ra khỏi kho bể, thấy cây sắt có hai đầu bịt vàng, giữa là một đoạn sắt đen, gần ngay chỗ bịt vàng có một hàng chữ: “Gậy như ý bịt vàng, nặng một vạn ba nghìn năm trăm cân”. Ngộ Không mừng thầm nói:

- Thứ bảo bối này thật vừa ý ta.

Vừa đi vừa niệm thần chú, đảo ngược gậy, lại nói:

- Ngăn thêm ít nữa thì tốt.

Đem ra ngoài thì chỉ còn độ hai trượng, trên miệng tòe thon nhỏ.

Ngộ Không dùng phép thần thông, múa gậy chuyển về cung thủy tinh, làm cho Long Vương run sợ và đám con rồng, cháu rồng hồn bay phách tán, còn các loài thủy tộc rùa, giải, ba ba, cá kình, ngao, tôm đều co cổ rụt đầu ẩn nấp. Ngộ Không cầm thứ bảo bối ấy ở trong tay, ngồi trên điện đối diện với Long Vương, cười nói:

- Đa tạ thịnh tình của hiền lân.

Long Vương nói:

- Không dám, không dám!

Ngộ Không nói:

- Khôi sắt tuy dùng được nhưng còn một điều.

Long Vương hỏi:

- Thượng tiên còn có điều gì?

Ngộ Không nói:

- Nếu không có khối sắt này thì thôi. Nay đã mang nó ở trong tay mà trong mình không có quần áo xứng đáng thì làm thế nào? Ngài xem ở đây có bộ giáp nào mặc được, tìm cho một bộ, tôi rất cảm ơn.

Long Vương nói:

- Cái đó chúng tôi không có.

Ngộ Không nói:

- Một khách không xin hai chủ. Nếu không có tôi cũng nhất định không ra

Long Vương nói:

- Phiền thượng tiên đi sang bể khác, họa may có chẳng?

Ngộ Không nói:

- Chạy đi ba nhà không bằng ngồi yên một nhà. Nghìn vạn lần chỉ xin ngài một áo.

Long Vương nói:

- Thực tình ở đây không có, nếu có lập tức xin dâng ngay.

Ngộ Không nói:

- Nếu không có thì tôi với ngài chúng ta hãy thử cái gậy sắt này xem sao!

Long Vương hoảng lên nói:

- Thừa thượng tiên, ngài chớ ra tay, ngài chớ ra tay. Để tôi hỏi em tôi xem nó có thứ ngài cần thì sẽ xin đưa dâng ngài.

Ngộ Không nói:

- Quý đệ ở đâu?

Long Vương nói:

- Các em tôi là Nam Hải Long Vương Ngao Khâm, Bắc Hải Long Vương Ngao Thuận và Tây Hải Long Vương Ngao Nhuận.

Ngộ Không nói:

- Lão Tôn này không đi! Không đi! Tục ngữ nói: “Ba mà ở xa không bằng hai mà ở gần”, chỉ mong ngài dù dài dù ngắn cho một thứ mặc được thì hay nhất.

Long Vương nói:

- Không phiền thượng tiên phải đi, tôi có một cái trống sắt, một cái chuông vàng, khi có việc gì khẩn cấp thì đánh trống khua chuông, giây phút các em tôi đến ngay.

Ngộ Không khen:

- Đã vậy ngài cho đánh trống thúc chuông ngay.

Thật là:

Tướng ba ba chạy vào khua chuông

Soái thường luồng quay ra đánh trống.

Một lát sau khi chuông, trống vang lên quả nhiên kinh động đến Long Vương ba bề, phút chốc đến hội cả ở bên ngoài.

Ngao Khâm liền hỏi:

- Đại kha có việc gì khẩn cấp mà khua chuông, đánh trống?

Lão Long Vương nói:

- Có một vị thánh nhân trời sinh ra, ở núi Hoa Quả trước đến nhận ta là nghĩa hàng xóm, sau đòi ta một thứ binh khí, ta đưa cây đao thì cho là nhỏ, đưa cây hạc kích thì cho là nhẹ, đưa đến khối sắt thần quý dưới đáy Thiên Hà thì vị thánh ấy cầm lấy đem về đây, nhưng lúc này vẫn còn ngồi ở trong cung ta, đòi ta phải cho thứ mặc nữa. Ta không có nên mới đánh trống khua chuông thỉnh chư hiền đệ đến, các hiền đệ có thứ gì mặc được thì đưa tặng ngài để ngài về.

Ngao Khâm nghe nói giận lắm:

- Anh em chúng ta điếm binh cho bắt y mới được.

Lão Long Vương nói:

- Chớ nói bắt, Chớ nói bắt! Khối sắt kia y đánh ai thì có đũa chết, bỏ ai thì có đũa bỏ mạng và khua thì có đũa da rách, gân bong!

Long Vương Tây Hải Ngao Nhuận nói:

- Hai anh không nên đụng đến y, chỉ nên đem thứ gì mặc được biểu y cho y ra khỏi cửa rồi chúng ta sẽ làm biểu tấu thiên đình thì tự trời sẽ giết y đi.

Bắc Hải Long Vương Ngao Thuận nói:

- Lời ấy rất phải. Đây tôi có một đôi giày vân bằng tơ nõn sen.

Tây Hải Long Vương Ngao Nhuận nói:

- Tôi đang mặc một cái áo giáp dát vàng.

Nam Hải Long Vương Ngao Khâm nói:

- Tôi có một cái mũ cánh phượng dát vàng.

Lão Long Vương mừng, dẫn cả vào cung thủy tinh để chào hầu vương rồi đem những đồ vật ấy đưa biểu. Ngộ Không lấy mũ vàng đội, giáp vàng mặc, đi giày vân rất chỉnh tề rồi cầm cây gậy như ý nói với mọi Long Vương rằng:

- Làm phiền! Làm phiền!

Rồi đi ra. Bốn Long Vương rất bất bình, bàn nhau sẽ làm biểu tấu Thượng đế.

Hầu Vương rẽ nước, về thẳng đến chỗ đầu cầu sát gần động nhà, nhảy lên, thấy bốn khỉ già lão hầu dẫn bốn khỉ đến đón ở bên cầu. Chợt thấy Hầu Vương nhảy ra ngoài chỗ sóng mà mình không ướt, vàng sáng quắc, đi lên

cầu. Bọn khi đều quỳ cả xuống, nói:

- Đại Vương đẹp quá, đẹp quá, đẹp quá!

Hầu Vương tươi tỉnh bảo ngời cả xuống rồi đem cây gậy sắt cắm ở giữa. Bọn khi không biết hay dở, xúm lại mó vào như chuồn chuồn bám, cây sắt cứ trơ trơ không chuyển. Ai nấy đều thè lưỡi nói:

- Đại vương ơi! Cái này nặng lắm, đại vương thử nhắc lên xem.

Hầu Vương lại gằn thò tay nhắc lên, cười bảo bọn chúng:

- Vật đều có chủ, thứ bảo bối này để trong kho dưới bể, không biết đã mấy trăm, mấy nghìn năm rồi, đáng quý là năm nay lại phóng ra hào quang. Long Vương chỉ coi nó là khối sắt đen, lại gọi là thần quý ở đáy Thiên Hà. Bọn họ khiêng gánh không nổi, mời ta thân đến mà lấy. Lúc đó bảo bối dài hơn hai trượng, ta cầm lấy hiềm hơi kèn càng thì nó bé ngay đi một ít. Lại bảo bé nữa thì nó lại bé thêm, vội vàng đem ra xem, trên có một hàng chữ “Gậy như ý bịt vàng nặng một vạn ba nghìn năm trăm cân”. Các người lại đây, đợi ta hô một tiếng “biến”, thì nó biến cho mà xem.

Ngô Không cầm bảo bối trong tay, hô nhỏ thì nó nhỏ như một cái kim thêu hoa, đem bỏ vào trong tai giấu đi. Bọn khi đều sợ, nói:

- Xin đại vương lấy ra.

Ngô Không lấy nó ở trong tai ra, để lên bàn tay hô: “To ra! To ra!” tức thì nó lại to ra, dài chừng hai trượng. Ngô Không làm trò rất vui rồi nhảy ra ngoài cầu, chạy ra khỏi động, cầm bảo bối trong tay, dùng phép thần thông bắt chước trời đất uốn lưng hô dài ra tức thì cao lên hàng vạn trượng, đầu như núi Thái Sơn, lưng như núi cao chót vót, mắt như luồng chớp, miệng tựa chấu huyết, răng như gươm, như giáo, cái gậy sắt cầm trong tay cao lên đến ba mươi ba tầng mây, xuống được đến mười tám tầng địa ngục, làm cho hùm, beo, chó sói, bọn quái vật ở trong rừng và yêu vương bảy mươi hai động đều phải rạp đầu lạy tạ, nơm nớp hồn bay phách tán. Một lát thu phép về đem bảo bối biến lại như cái kim thêu hoa, giấu vào trong tai rồi lại về động phủ. Yêu Vương các động đều đến lạy mừng.

Ngay buổi ấy Hầu Vương mở cờ, đóng trống, thanh la nạo bạt khuua vang trời, mở tiệc ăn mừng, đủ trăm thứ của ngon vật lạ, rượu dứa, rượu bò đào. Hầu Vương cùng lũ con cháu, anh em yến ẩm hồi lâu rồi lại thao diễn như

trước. Hầu Vương phong cho bốn khỉ già làm kiện tướng; cho hai con khỉ đở đít gọi là hai nguyên soái họ Mã, họ Lưu; hai con khỉ thẳng lưng gọi là hai tướng quân họ Bàng, họ Ba. Mọi công việc đóng doanh, hạ trại, thưởng phạt đều giao cho bốn tướng ấy đảm nhiệm. Còn Hầu Vương thì phóng tâm ngày ngày đăng vân giá vũ ngao du tứ hải, dạo chơi thiên sơn, thị oai vũ nghệ tìm hỏi anh hào, lấy phép thần thông kết rộng bầu bạn. Lúc ấy hội được bảy anh em là Ngưu Ma Vương, Dao Ma Vương, Bàng Ma Vương, Sư Đà Vương, Di Hầu Vương, Ngẫu Nhung Vương liên kết với Mỹ Hầu Vương thành bảy. Các bạn ngày ngày cùng Hầu Vương bàn văn giảng võ, chén thù, chén tạc, điệu múa, khúc ca, sớm đi tối về không lúc nào là không vui. Cách nhau vạn dặm xa xôi, chỉ còn như đường ở ngay cửa ngõ, chính là gặt đầu thẳng suốt ba nghìn dặm, quay lưng đã vượt tám trăm đường.

Một hôm, Hầu Vương cho bốn tướng bày yến tiệc ở trong động rồi mời sáu vua đến uống rượu, giết trâu, mổ ngựa, tế trời, tế đất; mọi người ăn uống ca hát nhảy múa đều một phen say túy lúy. Sau khi đưa chân sáu vua kia về đầu đày, lại khao thưởng các đầu mục lớn nhỏ, rồi Hầu Vương ngồi ở bóng cây bên cầu sắt một lúc và ngủ thiếp đi. Bốn tướng cắt quân bảo vệ chung quanh không dám to tiếng. Trong lúc ngủ, Hầu Vương mê thấy có hai người mang một tờ trát đến, trên có ba chữ “Tôn Ngô Không”. Hai người chạy đến gần Ngô Không, không nói năng gì, lấy dây trói Ngô Không lại, điệu đến một tòa thành. Hầu Vương tỉnh dần rượu, ngẩng đầu lên xem, thấy trên thành có một cái biển sắt, trên biển có ba chữ đại tự: “Cõi u Minh”. Hầu Vương chợt tỉnh hẳn hỏi:

- Cõi u Minh là chỗ Diêm Vương ở, làm sao ta lại đến đây?

Hai người kia nói:

- Tuổi dương thọ của ngươi đến đây là hết, chúng ta phụng mệnh đến bắt ngươi đó.

Hầu Vương nghe, liền nói:

- Lão Tôn ta đây đã vượt ra ngoài ba cõi^[19], không ở trong ngũ hành đã không thuộc Diêm Vương cai quản, có sao hồ đồ lại dám đến bắt ta?

Hai người kia lôi lôi kéo kéo, định điệu đi nơi khác thì Hầu Vương bực tức lấy ngay thứ bảo bối ở trong tai ra phát một cái lại to như trước, giơ tay

đánh cho hai quỷ kia nát như tương, rồi tự cởi dây trói, quay đầu vác gậy đánh vào trong thành, khiến quỷ đầu trâu mặt ngựa chạy trốn tán loạn, cuối cùng phải leo lên ngay điện Sâm La báo với Diêm Vương:

- Thưa đại vương! Tai vạ! Tai vạ! Ngoài kia có một ông sấm ông sét má đầy những lông, đến đánh chúng tôi.

Mười Diêm Vương hoảng sợ, vội vàng mặc áo chỉnh tề xuống thêm, thấy người kia tướng mạo hung tợn, bèn đứng thành hàng thứ, kêu to lên rằng:

- Xin thượng tiên cho biết tên là gì?

Hầu Vương nói:

- Ngươi đã không biết ta, sao dám sai người đến bắt ta?

Mười Diêm Vương nói:

- Không dám thê! Không dám thê! Chắc là chúng làm nhầm

Hầu Vương nói:

- Ta vốn là thánh nhân trời sinh ra ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, tên là Tôn Ngộ Không. Còn các ngươi là quan chức gì?

Mười vua nghiêng mình nói:

- Chúng tôi là mười minh vương làm vua ở âm phủ.

Ngộ Không nói:

- Phải xưng tên ngay thì ta tha cho.

Mười vua thưa:

- Chúng ta là: Tần Quảng Vương, Sở Giang Vương, Tống Đế Vương, Ngõ Quan Vương, Diêm La Vương, Bình Đẳng Vương, Thái Sơn Vương, Đô Thị Vương, Biện Thành Vương, Chuyển Luân Vương.

Ngộ Không nói:

- Các ngươi đã lên được ngôi vương, là hạng người linh hiển cảm ứng, sao không biết điều phải điều trái? Lão Tôn đây tu tiên đắc đạo, cùng trời đất cùng thọ, vượt ra ngoài tam giới, chạy ra khỏi ngũ hành. Làm sao sai người bắt ta?

Mười vua thưa:

- Xin thượng tiên nguôi cơn giận, thiên hạ cùng tên cùng họ có nhiều,

thực là bọn đi bắt đã bắt nhầm.

Ngô Không nói:

- Nói hàm hồ, nói hàm hồ. Người ta thường nói: “Quan nhầm, lại nhầm, chứ người đi không nhầm”. Người phải lấy ngay sổ sinh tử ra đây cho ta xem!

Minh Vương nghe nói liền mời Hầu Vương lên điện xem sổ.

Ngô Không cầm gậy như ý lên thẳng điện Sâm La, ngồi ngay ở gian giữa, quay mặt về nam. Mươi vua sai phán quan lấy sổ ra tra. Phán quan vội vàng đến phòng giấy, lấy ra năm sáu quyển sổ và sổ biên tên mười loại chúng sinh, trình Hầu Vương xem qua một lượt. Trong các loài khóa trùng, mao trùng, vũ trùng, côn trùng, lãn giới trùng, đều không thấy tên Tôn Ngô Không đâu cả. Lại xem đến sổ loài khí, nguyên loài khí giống như người nhưng không vào sổ tên người, giống như khóa trùng mà không ở địa giới nước nào; giống như loài thú chạy song không thuộc kỳ lân cai quản, giống như loài chim bay mà không thuộc phượng hoàng cai quản. Ngô Không lấy quyển sổ này tự kiểm duyệt lấy, đến mãi số hồn 1350 mới thấy chú tên họ Tôn Ngô Không là khí đá trời sinh ra, thọ đến 342 tuổi là chết. Ngô Không nói:

- Ta cũng không biết đã thọ được bao nhiêu năm rồi, bây giờ xóa chữ tên này đi là xong! Đem bút ra đây!

Phán quan sợ vội cầm bút ra, lẩn thẩn mực. Ngô Không giở sổ ra, nhằm những loài thuộc về loài khí xóa hết tên đi rồi ném sổ xuống, nói:

- Thế là xong, từ nay ta không thuộc quyền các người cai quản nữa.

Hầu Vương cầm cây gậy như ý ra khỏi âm phủ. Mươi vua không dám đến gần, đều đến cung Thủy Vân yết kiến Địa Tạng Vương Bồ Tát, bàn làm biểu tâu lên Thượng Đế.

Hầu Vương ra khỏi thành, vấp vào đám dây cỏ bị ngã, sự tỉnh giấc dậy, mới biết đó là giấc chiêm bao. Liên nghe thấy bên ngoài các tướng cùng bọn khí gọi to lên:

- Đại Vương uống nhiều rượu, ngủ suốt một đêm mà chưa tỉnh ư?

Ngô Không nói:

- Vừa ngủ được một lúc, ta nằm mộng thấy hai người đến bắt giải ta đến ngoài cửa thành cõi U minh ta mới tỉnh ra, ta hóa phép thần thông, quát mắng đến tận điện Sâm La, cãi nhau với bọn mười điện minh vương ấy đòi đem được sổ sinh tử xem qua một lượt. Hễ thấy danh hiệu bọn ta thì ta đều xóa đi hết, thế là ta không thuộc bọn họ cai quản nữa.

Bọn khi vui mừng cúi đầu lạy tạ.

Từ đấy, các khi ở trên núi không biết già, không biết chết là gì nữa, không có tên ở sổ âm phủ. Hầu Vương nói hết chuyện trước, bốn tướng báo cho yêu vương các động biết, chúng đều lại mừng. Chẳng bao lâu, sáu anh em kết nghĩa lại đến lạy mừng. Nghe đến việc xóa tên, ai nấy đều hết sức vui sướng, càng thích tụ tập vui chơi.

Nay nói đến ở trên trời cao, đức Thượng Thánh Đại Nhân Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn Huyền Khung Cao Thượng Đế, một hôm đang ngự họp các tiên văn võ đến châu chột có Khâu Hoàng Tế chân nhân tâu lên rằng:

- Vạn tuế, ở ngoài cửa điện Thông Minh có Đông Hải Long Vương Ngao Quảng dâng biểu, xin thiên tôn truyền phán Ngọc Hoàng truyền chỉ gọi. Ngao Quảng đến dưới điện Linh Tiêu lạy tạ.

Tiên đồng đỡ lấy tờ biểu dâng lên. Ngọc Hoàng cầm lấy xem qua.

Biểu rằng:

“Ở dưới cõi Thủy Nguyên, tiêu thần là Đông Hải Long Vương Ngao Quảng, ở Đông Thắng Thần châu, tâu lên Đại Thiên Thánh Chúa Huyền Khung Cao Thượng Đế Quân: vừa đây có yêu tinh là Tôn Ngô Không sinh ra ở núi Hoa Quả, trú ở động Thủy Liêm, cưỡng dối tiêu thần, xuống thủy cung đòi binh khí, ra oai ra phép và đòi cả thứ mặc vào mình, cậy thế hành hung làm kinh động cả thủy tộc, xua đuổi rùa, giải, ba ba. Nam Hải Long lo buồn nơm nớp, Tây Hải Long sợ hãi thảm thê, Bắc Hải Long vội rút cổ ra hang. Biểu thần Ngao Quảng phải lạy lục đưa một cây sắt thần trôn, cái mũ vàng cánh phượng và áo giáp giày vân. Khi tiễn chân ra, y vẫn dương võ, không ai dám đối địch lại. Cúi xin Thượng Đế cho ngay thiên binh đi đánh bắt yêu nghiệt đó, để cho non bể thanh bình, dưới cõi hạ nguyên được yên vui. Cẩn tấu!”

Thượng đế xem xong truyền cho Long Vương về bề, hứa sai ngay tướng

đi bắt nã. Long Vương lạy tạ lui ra.

Ở dưới lại có Cát Tiên Ông Thiên Sư tâu:

- Vạn tuế! Có Tàn Quang Vương ở âm phủ, cầm tờ biểu của U Minh giáo chủ Địa Tạng Vương Bồ Tát dâng lên.

Ở bên có ngọc nữ truyền tin, đỡ lấy tờ biểu. Ngọc Hoàng cũng xem ngay từ đầu. Biểu rằng:

“Cõi U Minh là nơi âm ty dưới đất. Trời có thần, đất có quỷ, âm dương luân chuyển, chim có sinh mà muông có chết, sống mái thay phiên, hóa hóa sinh sinh, đó là số tự nhiên, không thể đổi thay. Nay có con khỉ yêu quái trời sinh ra ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả là Tôn Ngô Không, càn rỡ hung ác, đùa phép thần thông, đánh các quỷ sứ ở cõi U Minh, cậy sức mạnh làm kinh động cả mười điện minh vương, đại náo điện Sâm La, cưỡng xóa tên tuổi trong sổ, khiến cho những loài khỉ không còn chịu bó buộc, các loại vượn lại được sống mãi, phá mất cả kiếp luân hồi, không còn biết có sống chết gì nữa. Bần tăng dâng biểu mạo động đến uy giới, cúi xin Thượng Đế sai thần binh, thu hàng yêu ấy, tề chỉnh lại âm dương, để cho yên nơi địa phủ. Cẩn tấu!”.

Ngọc Hoàng xem biểu xong, truyền rằng:

- Cho Minh Vương cứ trở về địa phủ. Trẫm sẽ sai tướng đi bắt.

Tàn Quang Vương cũng cúi đầu lạy tạ đi ra.

Thượng Đế họp văn vũ chư tiên lại hỏi:

- Con khỉ quái sinh ra đã bao nhiêu năm? Đi tu từ lúc nào mà có đạo pháp như vậy?

Thượng Đế nói chưa dứt lời, Thiên lý nhơn và Thuận phong nhĩ đã từ trong ban chạy ra tâu:

- Khỉ này là khỉ đá, trời sinh ra từ ba trăm năm trước, lúc đó không coi ra gì, nay không biết đã tu bao nhiêu năm ở nơi nào mà thành tiên hàng long phục hổ xóa cả sổ tử ở âm ty như vậy.

Thượng Đế phán:

- Thần tướng nào có thể xuống hạ giới, thu phục được nó?

Nói chưa xong, có sao Thái Bạch tròng canh ở trong ban ra phủ phục tâu:

- Bậc thượng thánh ở trong ba cõi, hễ có chín khiêu đều có thể tu tiên.

Loài khí ấy chính là thân thể của trời sinh ra, được mặt trời mặt trăng chung đúc lại; y cũng đội trời đạp đất, ăn sương uống tuyết, nay đã tu thành tiên, có tài hàng long phục hổ, có khác gì người đâu? Xin Thượng Đế nghĩ đến đạo hóa sinh, xuống một đạo chỉ chiêu an dụ hàng, gọi lên thượng giới, trao cho một quan chức lớn nhỏ gì đó để biên tên y vào sổ thiên tào, bắt buộc y phải ở đây, nếu y tuân theo thì sau lại thăng, thưởng, nếu y trái lệnh thì sẽ nã bắt, một là khỏi khó nhọc đến binh tướng, hai là hợp với đạo thu dụng chư tiên.

Thượng Đế nghe nói rất mừng, y lời tâu, tức thì sai Văn Khúc Tinh Quân thảo tờ chiếu đưa cho Thái Bạch Kim Tinh đi chiêu an.

Kim tinh lĩnh chỉ đi, ra ngoài cửa nam thiên, cưỡi mây đi xuống, đến thẳng động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, gặp bọn khí nhỏ, hỏi:

- Ta là thiên sứ trời sai xuống, có thánh chỉ gọi đại vương các người lên thượng giới. Các người mau mau đi báo ngay cho!

Bọn khí ở ngoài động lần lượt chuyền qua các tầng vào trong động nói:

- Thưa đại vương, ngoài kia có một ông già, cầm một tờ văn thư, xưng là thiên sứ, trời sai xuống, có chỉ gọi là đại vương.

Hầu Vương rất mừng nói:

- Hai hôm nay ta đương nghĩ đến việc lên trời, nay lại có sứ đến gọi! Quay ra mau mời thiên sứ vào đây.

Hầu Vương vội mũ áo chỉnh tề ra ngoài cửa đón tiếp. Kim Tinh đi thẳng vào chính giữa, đứng quay mặt phương nam nói:

- Tôi là Tây Phương Thái Bạch Kim Tinh, vâng chỉ Thượng Đế chiêu an, xuống đây tìm ngài lên, để nhận tên ở tiên tịch.

Ngộ Không cười nói:

- Đa tạ lão tinh giáng lâm!

Và gọi bọn khí bày tiệc khoản tiếp. Kim Tinh nói:

- Thánh chỉ ở trong mình, không dám ở lại lâu. Xin mời đại vương cùng đi, đợi khi được vinh thăng rồi sẽ thung dung đàm đạo.

Tức thì Ngộ Không gọi bốn kiện tướng cất đặt mọi việc cẩn thận:

- Hãy dạy con cháu luyện tập cẩn thận đợi ta lên trời xem sao, rồi sẽ đưa các người cùng lên ở một thể.

Bốn tướng tuân lời. Hầu Vương và Kim Tinh cưỡi mây đi thẳng lên không trung. Rõ là:

*Thiên tiên lên đến ngôi sao
Số tiên được liệt tên vào vân ban.*

Chưa biết thiên đình trao cho Hầu Vương quan chức gì, hồi sau sẽ tiếp.

HỒI THỨ BỐN

Quan Phong Bật Mã Lòng Sao Xứng

Tên Gọi Tề Thiên Dạ Chưởng Yên

Mỹ Hầu Vương cùng Thái Bạch Kim Tinh ra khỏi cửa động cùng nhau cưỡi mây lên trời. Nguyên phép cân đầu vân của Ngô Không mười phần nhanh chóng không ai bì kịp, nên bỏ Kim Tinh lại sau, đến ngoài cửa Nam Thiên trước. Vừa đến cửa Nam Thiên, Hầu Vương đương toan thu mây tiến vào trước bị ngay Tăng Tràng Thiên Vương dẫn họ Bàn, họ Lưu, họ Cầu, họ Tất, họ Đặng, họ Tân, họ Trương, họ Đào, một đoàn thiên binh, gươm giáo, ðòng mác đứng trước thiên môn ngăn không cho vào.

Hầu Vương hỏi:

- Cái lão Kim Tinh chính là đồ gian trá, đã mời ta đến sao lại còn cho người cầm gươm giáo giữ cửa thế này?

Đương khi ồn ào, Kim Tinh xịch đến nơi. Ngô Không phát câu đở mặt tía tai nói:

- Lão kia, lão đã bảo phụng chỉ chiêu an của Thượng Đế xuống mời ta lên, sao lại còn bảo những tên này ngăn trở cửa trời không cho ta vào.

Kim Tinh cười nói:

- Xin đại vương bớt giận, trước nay ngài chưa từng tới thiên đường, lại là người không tên tuổi, thiên binh trên trời chưa từng biết ngài, lẽ nào họ lại để ngài tự tiện tiến vào. Ðợi đến khi vào yết kiến thiên tôn, rồi ghi tên vào sổ tiên, được phong làm quan chức, từ đấy về sau ngài vào ra tùy ý, ai còn dám cản nữa.

Ngô Không nói:

- Đã vậy thì thôi, ta không vào nữa!

Kim Tinh giữ lại cầm tay kéo đi nói:

- Mời ngài cứ vào với tôi.

Kim Tinh đến gần cửa trời gọi to:

- Binh tướng thiên đình mở cửa, đây là người tiên ở hạ giới, ta phụng sắc chỉ đi triệu ngài đến đây!

Tăng Tràng Thiên Vương và mọi thiên binh đều thu khí giới tránh lui. Ngô Không mới tin, liền cùng Kim Tinh thông thả đi vào. Chính thực là:

*“Vừa lên thượng giới
Mới đến thiên đường
Muôn đạo hào quang quanh ráng đỏ,
Nghìn tầng khí đẹp nhả mù xanh”*

Nhìn cửa Nam Thiên thấy:

*“Cửa lưu ly quắc bóng
Màn bảo ngọc sáng choang
Đôi bên mấy chục nguyên soái trần thiên, người tựa cột, kẻ bên hè, grom cờ
bệ vệ.
Bốn mặt thêm mấy chục thiên thần kim giáp, nách cặp dao, vai đeo kiếm, roi
kích đường hoàng
Ở ngoài còn đỡ sợ
Vào trong mới kinh hoàng
Bên vách mây hàng cột lớn, chạm đục long ly quần quít
Quanh nhà mấy dịp cầu ngang, phô bày phượng hạc nghênh ngang
Mây kéo trên không mờ mịt
Nắng soi trước cửa sáng choang
Ba mươi ba nếp thiên cung, cung nào cùng vờn lân múa phượng.
Bảy mươi hai ngôi bảo điện, ngôi nào cũng kết ngọc thêu hoa.
Trên đài thọ tinh, hoa mấy nghìn năm không rụng
Bên lò nấu thuốc, cỏ mấy muôn năm chẳng vàng”*

Lại đến triều đình:

*“Kẻ áo sa tươi, như sao lấp lánh
Người mũ vàng nuốt, tựa tuyết long lanh.
Hài châu, trâm ngọc,
Thao tía, đai vàng
Ba tiếng chuông rung, dưới đan trì, ba tào dăng biểu
Một hồi trống giục, trên bảo điện, ngọc đế ngự triều”*

Lại đến Linh Tiêu bảo điện:

*“Then vàng cài công ngọc
Chim phượng múa cửa son
Lối dọc, đường ngang, khắp chốn nạm vàng, dát ngọc.
Rèm kia, mái nọ, đầy nơi múa phượng bay rồng
Trên nào tía, đỏ, hồng, bóng lộn sáng choang
Dưới nọ thiên phi cầm quạt, ngọc nữ tiến khăn
Thiên tướng đứng hầu người quốc thước
Tiên khanh hộ giá vẻ hiên ngang”*

Ở chính giữa:

*“Mâm ngọc lưu ly, thuốc thái át trùng trùng điệp điệp
Trong bình mã não, cây san hô lớp lớp cong queo
Cửa lạ thiên cung không thiếu.
Phàm trần hạ giới chớ màng
Cửa ngọc nhà vàng phủ tía
Hoa thơm cỏ lạ rờ ràng
Ngọc thỏ lướt qua phiên triều hội
Kim ô soi nhạt dưới long sàng
Hầu Vương có phúc lên thiên giới
Bụi tục trần gian rũ sạch không”*

Thái Bạch Kim Tinh dẫn Ngô Không đến ngoài điện Linh Tiêu, không đợi tuyên chiếu, đi thẳng vào trước ngự tọa. Ngô Không đứng ra bên cạnh không lễ, chỉ lắng tai nghe Kim Tinh tâu:

- Thần phụng sắc chỉ đi, đã triệu được yêu tiên đến.

Thượng Đế vẫn rủ rèm, hỏi ra:

- Đứa nào là yêu tiên?

Ngô Không chỉ cúi mình trả lời:

- Lão Tôn đây!

Các tiên châu ở đây đều sợ hãi thất sắc nói:

- Loài khỉ kia, sao không phục lạy yết kiến, lại dám ứng đối vô lễ “Lão Tôn đây”, tội đáng chết! Đáng chết!

Thượng Đế truyền chỉ:

- Tôn Ngô Không là yêu tiên ở hạ giới, mới được thành người, chưa biết lễ nghĩa, hãy tha tội cho.

Các Tiên giục:

- Tạ ơn đi!

Ngô Không chỉ trông lên, xướng một tiếng thật to:

- Vâng!

Thượng Đế truyền xét hai hàng văn võ xem có đâu thiếu quan chức để bổ Ngô Không vào. Vũ Khúc Tinh Quân ở bên chuyên lên tâu:

- Các cung các điện đều không thiếu quan, chỉ có ngự mã giám^[20] thiếu viên quản sự.

Thượng Đế phán:

- Cho Ngô Không làm Bát Mã Ôn^[21].

Mọi người lại giục tạ ân.

Ngô Không cũng chỉ trông lên, nói to một tiếng:

- Vâng!

Thượng Đế lại sai Mộc Đức Tinh Quân đưa Ngô Không đến ngự mã giám nhận chức. Bấy giờ Ngô Không vui mừng đi theo Mộc Đức Tinh Quân đến nhận chức. Xong việc, khi Mộc Đức Tinh Quân về cung, Ngô Không liền hội họp tất cả giám thừa, giám mã, điền ba, lục sĩ, tất cả các quan to, quan nhỏ lại kiểm tra công việc. Sở giám này chỉ có độ nghìn con ngựa. Ngô Không xét lại sổ sách, điểm rõ số ngựa trong sổ này, điền ba giữ việc mua rơm cỏ, lục sĩ coi việc tắm cho ngựa, cho ngựa ăn, cho ngựa uống. Giám thừa, giám phó giữ việc thổi đốc. Bát Mã Ôn ngày đêm không ngủ trông nom ngựa. Ban ngày còn chơi đùa được, ban đêm thì chăm sóc ân cần, như ngựa ngủ thì đánh thức dậy cho ăn cỏ, ngựa chạy quanh thì bắt đem về chuồng. Những con thiên mã thấy Bát Mã Ôn là chồng tai giậm cẳng, nhưng ngược lại chúng được nuôi nấng béo tốt. Chốc đã hơn nửa tháng. Một hôm được nhàn hạ, các giám quan sửa tiệc rượu vừa là để thù tiếp Bát Mã Ôn, vừa là để chúc mừng bạn mới.

Chính đang lúc vui vẻ, Hầu Vương chợt ngừng chén hỏi:

- Chức Bật Mã Ôn của tôi là quan hàm gì?

Họ đáp:

- Chỉ có tên là quan như thế đấy.

Hầu Vương lại hỏi:

- Quan như thế là mấy phẩm?

Chúng nói:

- Chẳng có phẩm nào cả!

Hầu Vương nói:

- Không phẩm nào thì là to nhất rồi còn gì?

Chúng nói:

- Không to, không to đâu. Chức ấy chỉ mới gọi là chưa vào hàng quan.

Hầu Vương hỏi:

- Sao lại gọi là chưa vào hàng quan?

Chúng nói:

- Nghĩa là bậc cuối cùng mạt hạng. Chức ấy rất thấp, rất nhỏ, chỉ có việc trông ngựa thôi. Tựa như ngài đây từ khi đến nhậm, siêng năng, nuôi ngựa được béo, thì chỉ được một tiếng khen tốt. Nếu như hơi để ngựa gầy thì lại bị trách phạt ngay. Nhất là để tổn thương đến ngựa thì còn bị phạt tiền chuộc tội.

Hầu Vương nghe nói nổi giận ùng ùng nghiêng răng nói:

- Khinh rẻ lão Tôn như thế này ư? Lão Tôn ở núi Hoa Quả đương làm vua, làm cha, có sao dám lừa dối ta đến đây để nuôi ngựa cho họ? Nuôi ngựa là việc của những người tầm thường, là việc nhỏ nhen, mà lại đem đãi ta ư? Không thềm làm nữa! Không thềm làm nữa! Ta đi đây!

Nói rồi, đạp đổ công án, lấy bảo bối trong tai ra múa tít, vừa đi, vừa đánh, ra khỏi ngự mã giám, tới thẳng cửa Nam Thiên. Thiên binh biết Hầu Vương đã được biên tên vào sổ tiên, đang làm Bật Mã Ôn, không dám ngăn trở, mặc cho Hầu Vương ra khỏi cửa trời. Một lát sau, Hầu Vương về đến núi Hoa Quả. Ở trên mây xuống, Hầu Vương thấy bốn tướng và yêu vương đương luyện tập cho quân sĩ, bèn lên tiếng quát to:

- Các em! Lão Tôn đã về đây!

Bọn khi trông thấy Hầu Vương đều sụp lạy rồi rước vào trong động, mời Hầu Vương lên bảo vị, bày tiệc rượu tiếp đón. Lũ khi đều nói:

- Xin mừng đại vương lên trời đã được mười mấy năm, nay vinh quy tất đắc ý?

Hầu Vương đáp:

- Ta chỉ ở trên trời hơn nửa tháng, mà đã mười mấy năm ư?

Bọn hầu đáp:

- Đại Vương ở trên trời một ngày là bằng một năm ở hạ giới. Chẳng hay đại vương đã làm quan chức gì ở trên đó?

Hầu Vương xua tay:

- Không đáng nói, không đáng nói. Nói ra thêm xấu hổ! Thượng Đế không biết dùng người, thấy hình dạng lão Tôn như thế này cho ta làm chức Bật Mã Ôn, nguyên làm cái việc nuôi ngựa chẳng có hàng phẩm gì cả. Khi mới đến, ta không biết, cứ nhớn nhơ ở trong ngựa mã giám, sau hỏi các bạn đồng sự, mới biết là chức ti tiện, ta rất buồn liền đập đổ tiệc rượu không nhận quan hàm, rồi bỏ về đây.

Bọn khi nói:

- Về là phải, về là phải, đại vương làm vua làm chúa ở động này, sang trọng sung sướng biết là chừng nào, việc gì phải làm phu coi ngựa cho ai?

Nói xong bọn khi giục làm tiệc rượu mau để hầu vương giải phiền.

Đương lúc uống rượu có người vào báo:

- Thưa đại vương, ngoài cửa có Độc Giác quý vương muốn yết kiến.

Hầu Vương truyền cho vào.

Quý Vương ăn mặc chỉnh tề vào động, cúi đầu làm lễ. Hầu Vương hỏi:

- Các người đến đây có việc gì?

Quý Vương thưa:

- Lâu nay nghe tiếng đại vương chiêu hiền, nhưng chưa có dịp tới. Nay thấy đại vương được ghi vào sổ trời, vinh quy đắc ý, chúng tôi đến dâng một tấm hoàng bào mừng đại vương và xin đại vương nếu không cho tôi là hèn

hạ thu dụng cho, tôi nguyện xin gắng sức đem tài khuyển mã đến ơn tri ngộ.

Hầu Vương cả mừng, mặc hoàng bào vào mình. Cả bọn vui vẻ, sung sướng đứng sắp hàng châu lạy. Hầu Vương liền phong luôn cho Quỷ Vương làm tướng tiên phong tiền bộ. Quỷ Vương tạ ơn và tâu:

- Đại vương khi ở trên trời lâu được làm chức gì?

Hầu Vương đáp:

- Thượng Đế khinh người cho ta làm chức Bật Mã Ôn gì ấy!

Quỷ Vương nghe biết liền tâu:

- Đại Vương có phép thần thông như thế sao lại đi nuôi ngựa cho họ? Có làm đến “Tề thiên đại thánh” gì mà không được?

Hầu Vương nghe lấy làm vui mừng nói luôn mấy tiếng:

- Tốt! Tốt! Tốt!

Liền sai bốn kiện tướng:

- May ngay cho ta một lá cờ trên thêu bốn chữ lớn: “Tề Thiên Đại Thánh”. Dựng cột treo cờ ngay trước cửa động! Từ nay trở đi, các người chỉ được gọi ta là Tề Thiên Đại Thánh, không được gọi là đại vương nữa. Và truyền ngay cho yêu vương các động cùng biết một thể!

Ngày hôm sau, Thượng Đế thiết triều, thấy Trương Tiên Sư dẫn các viên giám thừa, giám phó ở ngự mã giám, đến trước đàn trì quì lạy tâu:

- Vạn tuế, Bật Mã Ôn mới bỏ là Tôn Ngộ Không vì thấy chức quan nhỏ, nên đã bỏ thiên cung đi hôm qua rồi.

Lại thấy Tăng Tràng Thiên vương dẫn các thiên binh cũng đến tâu:

- Bật Mã Ôn ra khỏi cửa trời đi đã lâu, không biết vì lẽ gì.

Thượng Đế nghe nói lập tức truyền chỉ:

- Hai hàng văn võ cứ về giữ chức, trăm sẽ sai thiên binh đi nã bắt con quái ấy!

Trong ban có Thác Thập Lý Thiên Vương và Na Tra tam thái tử bước ra khỏi ban tâu:

- Tiểu thần này tuy bất tài cũng xin giáng chỉ cho đi.

Thượng Đế cả mừng bèn phong Thác Thập Thiên Vương Lý Tĩnh làm

Giáng Ma đại nguyên soái, Na Tra tam thái tử làm Tam đàn hải hội đại thần, lập tức cất quân xuống hạ giới.

Lý Thiên Vương và Na Tra cúi đầu từ tạ, đi thẳng về bản cung, kiểm điểm ba quân, gọi các đầu mục, cho Cự Linh Thần làm tiên phong, Ngư Đồ tướng đoạn hậu, Dục Soa tướng đốc quân. Một nháy mắt, quân đã ra khỏi cửa Nam Thiên, thẳng tới núi Hoa Quả chọn nơi an dinh hạ trại, rồi truyền lệnh cho Cự Linh thần ra khiêu chiến. Cự Linh thần vâng lệnh nai nịt gọn gàng cầm cây búa tuyên hoa đến ngoài thủy động, thấy ngoài cửa động có rất nhiều yêu ma, đều là loài sài lang hổ báo, nô đùa nhảy nhót múa gươm, khoa giáo, hò la âm ỹ.

Cự Linh thần quát:

- Bọn súc sinh kia đi báo ngay cho Bát Mã Ôn biết, ta là đại tướng trên trời, vâng sắc chỉ Ngọc Hoàng đến đây bắt y, mau mau bảo y ra đầu hàng ngay thì chúng bay mới khỏi tan xác!

Bọn yêu vội chạy dạt về báo truyền vào trong động:

- Tai vạ rồi! Tai vạ rồi!

Hầu Vương hỏi:

- Tai vạ gì?

Các yêu thưa:

- Ngoài cửa có một thiên tướng, gọi đến quan hàm của Đại Thánh và nói vâng sắc chỉ Thượng Đế đến đây thu phục, bảo mau mau ra hàng mới khỏi sát hại đến tính mệnh chúng con.

Hầu Vương nghe nói truyền:

- Đem áo giáp ra đây cho ta!

Rồi đội mũ vàng đỏ, mặc áo giáp vàng, đi hải vân, tay cầm cây gậy như ý dẫn quân ra cửa bầy trận. Cự Linh thần trông thấy Hầu Vương mình mặc áo dát vàng oai vệ, đầu đội mũ vàng rực rỡ, tay cầm gậy như ý bịt vàng, chân đi giày vân đầu rất ăn ý, hai mắt sáng như sao, hai tai rủ xuống đến vai, tiếng nói vang như chuông khánh, mồm nhọn răng nhe, rõ Bát Mã Ôn, nhưng lòng cao ngạo muốn làm Tề Thiên Đại Thánh. Cự Linh thần lớn tiếng quát:

- Loài khỉ kia, có biết ta là ai không?

Đại Thánh nghe tiếng, vội hỏi:

- Người là thần hèn ở nơi nào? Ta không biết, người phải mau nói tên ta nghe.

Cự Linh thần nói:

- Ta là Cự Linh thiên tướng, tướng tiên phong bộ hạ của Cao Thượng Thần Thác Tháp Lý Thiên Vương, vâng thánh chỉ Thượng Đế đến đây thu phục nhà người. Người mau sắm sửa hành trang quy thuận mệnh trời để người núi này khỏi vạ tru di, bằng nói nửa chữ “không” thì chớp mắt, thân người sẽ tan nát ra phần bụi.

Hầu Vương nổi giận quát:

- Đồ hèn hạ, người dám khua môi múa mép, ta định đả người một chùy chết tươi nhưng sợ không có người về báo với triều đình, nên ta hãy tha chết cho người để người mau về nói với Thượng Đế rằng Thượng Đế thực không biết dùng người, ta tài năng có thừa, sao dám cho ta chức nuôi ngựa? Người hãy xem chữ hiệu cờ của ta kia kia. Nếu Thượng Đế y như những chữ ấy, thăng quan phong chức cho ta, thì ta sẽ không động binh, tự nhiên trời đất sẽ thanh bình. Nếu không, ta sẽ đánh lên đến Linh Tiêu điện, ngay long sàng của Thượng Đế cũng không ngồi được nữa đâu.

Cự Linh thần nghe nói, trừng mắt nhìn xem, quả thấy ngoài cửa có lá cờ thêu bốn chữ lớn “Tề Thiên Đại Thánh” liền cười nhạt nói:

- Loài khỉ ngu xuẩn kia, lếu láo không biết gì dám nhận là Tề Thiên Đại Thánh, hãy thử ném một nhát búa của ta đây!

Liên vung búa bổ mạnh xuống.

Hầu Vương không hề hoảng sợ, lấy gậy bịt vàng ra đón đỡ. Thật một trường hãn chiến:

*“Gậy như ý
Búa tuyên hoa
Hai kẻ anh hùng gặp gỡ
Một đôi gậy, búa giao gia
Nông sâu chưa rõ
Uớm độ dò la*

*Người này trong lòng biến hóa
Kẻ kia ngoài miệng ba hoa
Hóa phép phun mây, nuốt gió
Ra tay tung cát, bay sa
Thiên tướng thần thông nhiều đạo pháp
Hầu Vương biến hóa không bến bờ,
Gậy giơ tựa rồng vùng nước,
Búa đánh như phượng xuyên hoa
Danh tiếng Cự Linh thiên hạ khét
Mà xem bán lĩnh còn kém xa
Nhẹ nhàng Đại thánh giơ gậy sắt,
Gõ khẽ vào ai sượt cả da”*

Cự Linh thần không địch nổi bị Hầu Vương đánh một gậy vào đầu, vôi giơ búa ra đỡ, nghe rắc một cái, cán búa gãy làm hai đoạn, vôi vàng bỏ chạy. Hầu Vương cười nói:

- Đồ hèn, đồ hèn! Ta tha cho mày đấy, mau mau về báo tin đi!

Cự Linh thần về dinh yết kiến Lý Thiên Vương, áp úng quỳ tâu:

- Bật Mã Ôn thật là thần thông quảng đại, mặt tướng này đánh không nổi, chịu bại trận, xin về chịu tội.

Lý Thiên Vương nổi giận nói:

- Tên này làm nhục nhuệ khí ba quân, lôi ra chém đi!

Thái tử Na Tra ở bên chạy ra lạy kêu cho Cự Linh thần:

- Xin phụ vương bớt giận tha tội cho Cự Linh thần, để con dẫn quân ra trận xem sao đã.

Thiên Vương nghe lời can, cho Cự Linh thần về dinh đợi tội.

Na Tra thái tử giáp trụ chỉnh tề, chạy ra ngoài dinh vòng đến động Thủy Liêm. Ngô Không đương lúc thu binh, thấy thái tử Na Tra đến, ra dáng dưng mãnh, đúng là một thái tử giỏi:

*“Tóc ngôi vừa chấm trán,
Mớ chỏm chứa xoa vai,
Khô ngô mà nhanh nhẹn,*

*Thanh tú lại hùng oai
Chẳng khác kỳ lân trên thượng giới,
Y như chim phượng ngoài trần ai,
Thật quả giống rồng không tướng tục,
Cho nên tuổi trẻ đã hơn đời.
Mình mang đủ sáu ban binh khí.
Biến hóa phi đặng khắp mọi nơi,
Vâng lệnh Ngọc hoàng ban chiếu chỉ,
Sắc phong Hải Hội, hiệu Tam Đàn”*

Ngô Không lại gần hỏi:

- Chú là con cái nhà ai? Đến cửa ta có việc gì?

Na Tra thái tử quát:

- Giống khi yêu quái kia, ngươi không nhận ra ta ư? Ta là Thái tử, con Thác Tháp Thiên Vương, nay phụng mệnh Thượng Đế, đến đây bắt ngươi.

Ngô Không cười:

- Thái tử ranh con kia, răng non chưa mọc máu đầu chưa khô, sao dám nói láo thế? Ta tha cho không đánh, ngươi cứ xem hiệu cờ của ta, thấy có những chữ gì, về tâu với Thượng Đế phong cho ta quan hàm như thế, không cần phải cất quân đi ta cũng tự quy thuận. Nếu không được toại ý ta, ta sẽ đánh lên đến điện Linh Tiêu.

Na Tra ngẩng đầu lên xem thì là bốn chữ “Tề Thiên Đại Thánh” liền nói:

- Yêu hầu kia, có phép thần thông gì mà dám xưng danh hiệu như thế? Ngươi không sợ phải! Hãy ném thử lưỡi gươm của ta đây!

Ngô Không thách:

- Ta đứng yên đây cho ngươi chém, mặc ý muốn chém mấy nhát xem nào.

Na Tra cả giận hô to một tiếng:

- Biến!

Tức thì biến ra ba đầu sáu tay rất dữ dội, cầm sáu thứ khí giới: gươm chém yêu, đao bổ yêu, dây trói yêu, chày giã yêu, quả cây vóc, bánh xe lửa, xông vào đánh.

Ngô Không thấy thế giạt mình nói:

- Bé con kia mà cũng có phép thuật ư? Chớ có vô lễ! Hãy xem thần thông của ta.

Nói xong hô:

- Biến!

Rồi cũng biến ra ba đầu sáu tay, cầm cây gậy bịt vàng, vung một cái cũng biến ra ba cây gậy, sáu tay vác ba cây gậy ra đánh đỡ. Cuộc chiến đấu thật là long trời, lở đất:

*“Sáu tay thái tử tuyệt vời.
Thạch Hầu Vương cũng là trời sinh ra.
Hai bên đối thủ tay già,
Gặp nhau mới thật cùng là bản nguyên,
Một bên vâng lệnh chỉ truyền,
Một bên tự dõng muốn lên đánh trời,
Gươm chém yêu thật tuyệt vời,
Đao bổ yêu rõ phách rời hồn kinh.
Dây trói yêu quấn vào mình,
Chày giã yêu mạnh như hình hổ lang
Bánh xe lửa lóe chớp nháng.
Cầu thép qua lại dọc ngang trên đầu
Ra roi Đại Thánh rất mau
Đón sau đỡ trước lâu lâu mưu cơ,
Đánh nhau chưa rõ hơn thua
Trong lòng thái tử bao giờ chịu thôi,
Binh khí biến hóa không ngơi”*

Thái tử và Ngô Không đều trở oai thần, đánh nhau đến ba mươi hợp. Sáu ban binh khí của thái tử biến ra hàng nghìn hàng vạn, gậy như ý của Tôn Ngô Không cũng biến thành hàng nghìn hàng vạn. Giữa không trung tựa như mưa trút sao sa, không phân thua được. Tôn Ngô Không mắt tinh tay khỏe, đương lúc hỗn chiến, liền nhổ một sợi lông hô một tiếng:

- Biến!

Lập tức biến ngay ra một Tôn Ngô Không giả, tay cầm gậy sắt đánh hờ

Na Tra, còn Ngô Không thực lượn lại đằng sau Na Tra nhè tay trái đánh vào. Na Tra đương lúc hóa phép nghe có tiếng gậy sắt vút, vội tránh, nhưng không kịp trở tay đã bị đánh một gậy đau quá vội thu thập bảo bối lại, đem sáu ban binh khí dồn vào mình như cũ, thua trận chạy về.

Trên trận, Lý Thiên Vương sớm đã nhìn rõ tình hình, toan mang quân trợ chiến ngay, hay đâu thái tử đã chạy đến trước mặt run sợ nói:

- Thưa phụ vương, Bật Mã Ôn thật là đứa giỏi. Những phép thuật của con cũng không đánh lại được nó, đã bị nó đánh bị thương!

Thiên Vương cả sợ thất sắc nói:

- Nó thần thông biến hóa như thế làm sao mà thắng được?

Thái tử nói:

- Ngoài cửa đông nó có dựng một ngọn cờ, trên viết bốn chữ “Tề Thiên Đại Thánh”. Nó tự khoe khoang: nếu Thượng Đế phong nó làm “Tề Thiên Đại Thánh” thì các việc xong hết. Bằng không, nó sẽ đánh thẳng lên Linh Tiêu điện!

Thiên Vương nói:

- Đã như vậy không cần đánh nhau với nó nữa. Hãy trở về thượng giới, đem việc đó tâu lên, để lại điều thêm thiên binh vây bắt nó cũng chưa muộn.

Thái tử bị đau không dám đánh nhau nữa, nên cùng Thiên Vương về trời tâu Thượng Đế.

Hầu Vương đặc thẳng về núi. Yêu vương bảy mươi hai động cùng với sáu anh em đều đến chúc mừng. Trong động mở tiệc linh đình. Hầu Vương nói với sáu anh em:

- Tiểu đệ đã xưng là Tề Thiên Đại Thánh. Anh em cũng đều nên xưng là đại thánh đi thôi!

Ngưu Ma Vương bỗng nói to:

- Hiền đệ nói rất phải. Ta sẽ xưng là Bình Thiên Đại Thánh.

Giao Ma Vương nói:

- Tôi xưng là Phúc Hải Đại Thánh.

Bàng Ma Vương nói:

- Tôi xưng là Hồn Thiên Đại Thánh.

Sư Đà Ma nói:

- Tôi xưng là Di Sơn Đại Thánh.

Di Hầu Vương nói:

- Tôi xưng là Thông Phong Đại Thánh.

Ngưng Thú Vương nói:

- Tôi xưng là Khu Thần Đại Thánh.

Lúc đó bảy đại thánh tự suy tôn, tự xưng, tự liệu, vui chơi suốt một ngày rồi mới giải tán.

Lại nói Lý Thiên Vương cùng tam thái tử dẫn mọi tướng về đến điện Linh Tiêu vào tâu rằng:

- Chúng tôi vâng thánh chỉ đem quân xuống hạ giới thu phục yêu tiên Tôn Ngô Không, không dè nó thần thông quảng đại không thể đánh được, trông mong thánh thượng cho thêm quân đi tiêu trừ.

Thượng Đế nói:

- Liệu một con khỉ yêu quái có gì giỏi giang cho lắm mà lại phải thêm quân?

Thái tử lại đến gần tâu rằng:

- Cúi mong thánh thượng tha tội chết cho hạ thần. Con yêu khỉ kia dùng một cây gậy sắt, trước đánh bại Cự Linh thần, sau đánh bị thương tay hạ thần. Ngoài cửa động nó có trồng một cây cờ trên viết bốn chữ “Tề Thiên Đại Thánh”. Nó nói nếu phong cho chức ấy thì sẽ xin bãi binh đầu hàng. Nếu không nó sẽ đánh lên tận Linh Tiêu điện.

Thượng Đế nghe lời hoảng sợ nói:

- Con khỉ yêu quái kia sao dám cuồng vọng như thế? Các tướng phải tức tốc đi tiêu diệt ngay.

Đương khi nói thế, trong ban bộ lại có Thái Bạch Kim Tinh ra tâu:

- Con khỉ quái ấy chỉ biết nói chứ không biết thế nào là lớn nhỏ. Nếu đem thêm quân đánh nhau với nó, một lúc cũng khó thu phục được, mà lại mệt quân. Chi bằng Thượng Đế đại xá từ bi lại xuống chiếu chỉ chiêu an nó, bảo

cho nó làm Tề Thiên Đại Thánh, chỉ là phong hàm thôi, chứ không có bổng lộc gì.

Thượng Đế nói:

- Sao lại nói có quan hàm mà không có bổng lộc?

Kim Tinh tâu:

- Danh tuy là Tề Thiên Đại Thánh, nhưng không cho làm việc gì, không cấp bổng lộc, chỉ nuôi ở trong vòng trời đất để thu phục lòng tà của nó, để nó không sinh ra cuồng vọng, ngộ hậu trời đất được yên tĩnh, bốn bề mới an ninh.

Thượng Đế nghe lời nói:

- Y lời tâu của khanh.

Lập tức sai làm tờ chiếu thư, lại cho Kim Tinh đi xuống hạ giới.

Kim Tinh ra cửa Nam Thiên đi thẳng xuống Hoa Quả sơn, đến động Thủy Liêm xem xét. Lần này thật khác lần trước, oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng, các yêu tinh không giống gì là không có. Con nào con nấy đều vác gươm đeo kiếm, múa đao đánh gậy, kêu la nhảy nhót. Chúng trông thấy Kim Tinh đều chạy lên chực đánh. Kim Tinh nói:

- Các đầu mục lại đây. Phiên các chú vào báo cho Đại Thánh biết ta là thiên sứ của Thượng Đế sai xuống, có thánh chỉ triệu mời.

Chúng yêu liền chạy vào phi báo:

- Ở ngoài có một ông già nói là thiên sứ ở thượng giới mang chiếu chỉ xuống mời Đại Vương.

Ngộ Không nói:

- Đến cũng tốt, đến cũng tốt. Nghĩ lại việc Thái Bạch Kim Tinh đến lần trước, ngày ấy mời ta lên trời, quan tước dẫu rằng không vừa ý, nhưng cũng đã được một lần lên trời, nhận rõ đường đi lối lại ở thiên cung. Lần này lại có người đến, chắc có điều hay!

Liền truyền cho các đầu mục mở cờ dóng trống, sắp hàng ra đón tiếp. Đại Thánh dẫn bọn khi, đội mũ mặc giáp, ngoài mặc áo hoàng bào đỏ, chân dận vân hài, đi vội ra khỏi cửa động, cúi mình làm lễ nói to:

- Mời lão tinh vào, xin ngài tha lỗi cho tôi không kịp đón tiếp.

Kim Tinh rảo bước đi thẳng vào trong động, đứng quay mặt về nam nói:

- Tôi nói để Đại Thánh rõ: trước đây Đại Thánh vì hiềm chức quan nhỏ, bỏ ngựa mã giám, các quan lớn nhỏ trong giám đều tâu với Thượng Đế. Thượng Đế có truyền phán: phạm việc trao quan chức phải từ thấp đến cao, sao lại hiềm là nhỏ? Ngay đó có Lý Thiên Vương dẫn Na Tra thái tử đem thiên binh xuống đánh nhau với ngài, không biết là Đại Thánh có nhiều phép, cho nên bị thua phải chạy về tâu rằng: Đại Thánh có dựng một cây cờ, muốn làm chức Tề Thiên Đại Thánh. Các võ tướng còn toan những nợ kia, nhưng già này hết sức mạo muội, tâu xin cho Đại Thánh để khỏi phải động binh mà cứ mời đại vương lên trao chức. Thượng Đế chuẩn y lời tâu, nên tôi đến mời Đại Thánh.

Ngộ Không cười nói:

- Lần trước để ông khó nhọc, lần này ông lại quá yêu. Đa tạ, đa tạ! Nhưng không biết trên trời có chức Tề Thiên Đại Thánh không?

Kim Tinh nói:

- Già này đã tâu được chuẩn y chức ấy, mới dám vâng chỉ xuống đây. Nếu có điều gì không vừa ý xin cứ bắt tội già này là được.

Ngộ Không rất mừng, khẩn cầu lưu lại mở tiệc ăn uống, nhưng không được, lúc đó mới cùng Kim Tinh cười mây lành lên cửa Nam Thiên. Thiên binh, thiên tướng đều đứng chấp tay nghênh tiếp. Hậu Vương đi thẳng vào điện Linh Tiêu.

Kim Tinh quỳ tâu:

- Hạ thần phụng chiếu triệu Bật Mã Ôn Tôn Ngộ Không đã về.

Thượng Đế nói:

- Tôn Ngộ Không lại gần đây. Ngày nay triệu nhà ngươi đến, truyền phong cho làm chức Tề Thiên Đại Thánh. Quan đã cực phẩm, nhưng không được làm việc hồ đồ.

Hậu Vương cũng chỉ dạ một tiếng rồi nói rõ tạ ơn hai quan công cán họ Trương, họ Lỗ.

Thượng Đế sai làm ngay một tòa phủ Tề Thiên Đại Thánh ở bên phải vườn Bàn Đào. Trong phủ đặt ra hai ty, gọi là An Tĩnh Ty và Ninh Thần Ty.

Trong ty đều có tiên lại giúp việc. Lại sai Ngũ Đầu Tinh Quân đưa Ngô Không đến nhận chức và ban cho hai bình rượu ngự, mười đóa hoa vàng cho Đại Thánh được vui lòng, yên chí đừng làm việc quàng bậy. Ngay ngày hôm ấy, Ngũ Đầu Tinh Quân đưa Ngô Không đến phủ. Ngô Không mở bình rượu ra đãi Ngũ Đầu Tinh Quân và cùng với mọi người uống vui vẻ. Tiệc xong, tiễn Ngũ Đầu Tinh Quân về cung, Ngô Không ở lại thiên cung lấy làm vui thích, không nghĩ ngợi, nghi ngại gì, vì tiên danh đã được chứa vào sổ trường sinh, không bị đọa vào vòng sinh tử luân hồi nữa.

Không biết việc sau thế nào, hồi sau sẽ tiếp.

HỒI THỨ NĂM

Loạn Vườn Đào, Đại Thánh Trộm Thuốc Tiên

Về Thiên Cung, Các Thần Bắt Yêu Quái

Tề Thiên Đại Thánh rút cục vẫn chỉ là khi yêu quái lại không biết rõ quan hàm to nhỏ, cũng không biết so sánh bổng lộc cao thấp, chỉ có danh hiệu mà thôi. Tiên lại hai ty ở phủ Tề Thiên, ngày đêm châu chực, nhưng Đại Thánh chỉ biết ngày ăn ba bữa, đêm ngủ một giường, tự do tự tại, chẳng có việc gì. Khi rồi việc đi giao du kết bạn. Đến Tam Thanh xưng là lão, gặp Tứ Đế gọi là bệ hạ, cùng với chín diệu tinh, năm phương tướng, hai mươi tám tú, bốn đại thiên vương, mười hai nguyên thần, năm lão ở năm phương, tinh tú khắp trên trời và các thần sông Hà, sông Hán, đều chơi với nhau như anh em. Ngày nay chơi bên Đông, ngày mai sang bên Tây, đi gió về mây, không nơi nào nhất định.

Một hôm Thượng Đế ra ngự triều, trong ban có Hứa Tịnh Dương chân nhân ra phủ phục tâu:

- Nay Tề Thiên Đại Thánh nhàn rồi không có việc, kết giao với tinh tú trên trời, bất kỳ cao thấp đều xưng hô là bệ hạ, e rằng vô sự tất sinh chuyện, chi bằng cho y giữ một việc gì, để khỏi sinh ra rắc rối.

Thượng Đế nghe nói, tức thì cho tuyên triệu. Đại Thánh vui mừng đến ngay, nói:

- Bệ hạ triệu lão Tôn, có thăng thưởng gì đấy?

Thượng Đế nói:

- Ta thấy nhà ngươi nhàn rồi vô sự, vậy giao cho ngươi trông coi vườn Bàn Đào, hôm sớm phải trông nom cẩn thận.

Đại Thánh vui mừng tạ ơn, vâng dạ lui ra, vào ngay vườn đào xem xét. Nhưng đến vườn thì bị thần thổ địa giữ lại hỏi:

- Đại Thánh đi đâu?

Đại Thánh đáp:

- Ta phụng mệnh Thượng Đế, cai quản vườn đào, bây giờ đến đây tra xét xem sao?

Thổ địa vội vàng vái chào, vội gọi ngay các lực sĩ trồng cây lực sĩ gánh nước, lực sĩ sửa đào, lực sĩ quét tước ra chào Đại Thánh, rồi dẫn Đại Thánh đi xem vườn. Thì thấy:

*“Mơn mớn, non non, hoa lấp lá,
Cây cây, khóm khóm, quả liền chi.
Quả chùm như gấm vóc
Hoa thắm tựa yên chi
Khai hoa kết quả nghìn năm mới chín
Tính hạ sang thu muôn thuở không kỳ
Quả chín trước, màu da đỏ xẫm,
Trái ra sau, dưới cuống xanh rì,
Đượm hương, pha sắc lục
Ánh nắng thắm ngoài bì
Dưới cây to, hoa thơm cỏ lạ.
Suốt bốn mùa màu sắc vẫn y
Lâu đài nhà cửa quanh sau trước
Mây ráng thường đây vương lối đi
Chẳng phải Huyền Đô đào giống tạp
Chính Tây Vương Mẫu tự trồng ra”*

Đại Thánh ngắm nghĩa hồi lâu, hỏi thổ địa:

- Vườn đây có bao nhiêu gốc đào?

Thổ địa thưa:

- Có 3.600 cây. Đàng trước có 1.200 cây hoa nhỏ, quả cũng nhỏ, 3.000 năm mới chín một lần. Người được ăn đào sẽ thành tiên, thân thể được khỏe mạnh nhẹ nhàng. Khoảng giữa có 1.200 cây có hoa trồng quả ngọt thơm, cứ 6.000 năm chín một lần, người ăn vào, thì có thể bay bổng lên mây, sống lâu không già. Đàng sau có 1.200 cây, vân cây đỏ tím, hột vàng nhạt, 9.000 năm chín một lần, người ăn vào thọ bằng trời đất, tuổi ngang mặt trời mặt trăng.

Đại Thánh nghe nói, khôn xiết vui mừng, liền đi xem xét lại số cây đào. và kiểm điểm những đình các, xong về phủ. Từ đây trở đi, cứ ba ngày hoặc

năm ngày, Đại Thánh lại đến thăm cảnh, không đi đâu chơi nữa, cũng không kết bạn với ai.

Một hôm thấy trên cây đào già quả chín quá nửa, Đại Thánh bụng muốn ném xem, nhưng trong vườn có thổ địa, lục sĩ và tiên lại bên phủ đi theo, ăn không tiện, chợt nghĩ ra một kế, nói:

- Các người tạm ra ngoài cửa chờ, để ta lên nằm nghỉ trên đình này một chốc.

Mọi người lui ra. Đại Thánh cởi mũ áo, trèo lên cây đào, chọn những quả đào đã chín, trảy lấy rất nhiều, ngồi ngay trên cành ăn kỳ no, xong nhảy xuống, lại đội mũ mặc áo vào, gọi mọi người cùng đi về phủ. Mấy ngày sau, lại thi hành kế đó ăn trộm đào.

Một buổi sáng, Vương Mẫu đặt tiệc, mở hội ở cung Dao Trì gọi là “Đại hội Bàn Đào”. Tây vương mẫu sai các tiên nữ Hồng Y, Thanh Y, Tố Y, Tào Y, Tử Y, Hoàng Y, Lục Y, mang lẵng đến vườn đào trảy quả về bày tiệc. Bảy tiên nữ đến cửa vườn thấy thổ địa, lục sĩ vườn đào cùng các tiên lại hai tay ở Tề Thiên phủ đều đứng ở trong cửa, liền đến gần nói:

- Chúng tôi vâng lệnh Vương Mẫu, đến đây trảy đào về bày tiệc.

Thổ địa nói:

- Tiên nga hãy thông thả, năm nay không như năm trước vì Thượng Đế đã sai Tề Thiên Đại Thánh cai quản vườn này, phải báo cho ngài biết, tôi mới dám mở cửa.

Tiên nữ hỏi:

- Đại Thánh ở đâu?

Thổ Địa nói:

- Đại Thánh ở ngay trong vườn vì ngài hơi mệt nên còn nằm ngủ trên đình.

Tiên nữ nói:

- Thế thì phải đi tìm Đại Thánh ngay kéo lỗ việc.

Thổ Địa liền cùng tiên nữ đến chỗ đình hoa, chỉ thấy Đại Thánh để mũ áo ở đấy, không biết người đi đâu, mà tìm khắp nơi không thấy. Nguyên là Đại Thánh ăn mấy quả đào, chơi một lúc rồi biến thành một đứa trẻ con dài độ

hai tác nằm ngủ ở dưới đầu cành lá rậm rạp. Tiên nữ nói:

- Chúng tôi vâng chỉ đến đây, tìm không thấy Đại Thánh đâu dám về không.

Có một tiên lại đứng bên nói:

- Các tiên nga đã phụng chỉ đến đây, không phải rụt rè chi nữa. Đại Thánh tôi thường quen đi chơi, chắc đã ra ngoài hạp với các bạn rồi vậy. Các tiên nữ cứ đi trẩy đào, khi Đại Thánh về, chúng tôi sẽ nói thay cho cũng được.

Các tiên nữ theo lời, vào vườn hái đào, trước hết lấy đào ở hàng cây đằng trước, bỏ đầy hai lẵng, rồi đến hàng cây giữa, bỏ đầy ba lẵng. Tới hàng cây đằng sau, thấy quả thừa thớt, chỉ có mấy quả non nùm còn xanh, vì quả chín Đại Thánh ăn hết cả rồi. Các tiên nữ tìm kiếm khắp tất cả, trông mãi thấy trên cành về hướng nam có một cây có một quả nửa vàng nửa trắng. Thanh Y nữ vin cành xuống, Hồng Y nữ hái quả rồi bung tung cành cây lên. Đại Thánh biến hình đương ngủ trên cành ấy, bị kinh động tỉnh dậy, tức thì hiện nguyên hình, lấy cây gậy sắt trong tai ra, vung một cái, to như cũ, quát hỏi:

- Các ngươi là quái vật ở đâu dám đến hái trộm đào?

Các tiên nữ hoảng sợ, quỳ cả xuống, nói:

- Xin Đại Thánh nguôi cơn giận, chúng tôi không phải yêu quái, mà là bảy tiên nữ của Vương Mẫu đến đây trẩy đào, đem về mở hội Bàn Đào. Khi mới đến, có hỏi Thổ địa trong vườn, đi tìm Đại Thánh không thấy. Chúng tôi lo sai ý chỉ của Vương Mẫu, mà chờ Đại Thánh không được, cho nên mới trẩy đào trước rồi sẽ nói sau, trăm lạy Đại Thánh tha tội.

Đại Thánh nghe nói đổi giận làm vui nói:

- Tiên nữ đứng lên. Vương Mẫu đặt tiệc thì mời những vị nào?

Tiên nữ nói:

- Theo lễ lối cũ tiệc hội này mời các vị Tây Thiên Phật Lão Bồ Tát, Thánh Tăng, La Hán, Nam Phương Nam Cực Quan Âm, Đông Phương sùng ân thánh đế, Tiên Ông mười châu ba đảo, Bắc phương bắc cực huyền linh, Trung ương hoàng cực hoàng giác đại tiên, đó là các lão tổ năm phương. Lại còn Ngũ Đầu Tinh Quân, ở trên là Tam Thanh, Tứ Đế, Thái Ất thiên tiên tám động, giữa là Ngọc Hoàng Cửu Lũy, Hải Nhạc thần tiên tám động; dưới

là U Minh giáo chủ, chư thế địa tiên tám động, rồi các tôn thần lớn nhỏ ở các cung, các điện đều nhất tề đến dự hội Dao Trì.

Đại Thánh cười hỏi:

- Thế có mời ta không?

Tiên nữ nói:

- Không nghe thấy nói đến.

Đại Thánh nói:

- Ta là Tề Thiên Đại Thánh, mời ta đến dự tiệc thì có gì là không đúng?

Tiên nữ nói:

- Đó là theo tục lệ cũ của hội, còn nay chưa biết thế nào.

Đại Thánh nói:

- Các người nói cũng phải, ta chẳng trách gì các người. Vậy các người hãy đứng đây, đợi ta đi hỏi xem có mời ta không nhé!

Nói xong Đại Thánh bậm quyết, niệm thần chú, nhìn các tiên nữ rồi nói:

- Im! Im! Im!

Đó là một phép định thân làm cho các tiên nữ đều trơ mắt đứng như phỗng cả ở dưới gốc cây đào. Đại Thánh cười đám mây, bay ra khỏi vườn, thẳng đường đến Dao Trì, giữa đường đã thấy:

*“Một trời lóng lánh sáng như gương
Năm sắc mây lành bay tuyết đẹp
Hạc kêu chấn động chín tầng cao
Cỏ tía rườm rà nghìn lá đẹp.
Ở giữa hiện lên một vị tiên
Tướng mạo khôi ngô rất đặc biệt
Mắt tựa cầu vòng vắt ngang trời,
Lưng đeo dải ngọc không sinh diệt
Tên là Xích Cước đại la tiên
Đến hội Bàn Đào mừng thọ tiết”*

Vị tiên ấy vừa giáp mặt Đại Thánh, Đại Thánh vội cúi đầu định kế đánh lừa vị tiên để mình lên đến hội Bàn Đào trước.

Đại Thánh liền hỏi ngay:

- Lão tiên đi đâu?

Đại tiên đáp:

- Vương Mẫu cho mời đến dự hội Bàn Đào.

Đại Thánh nói:

- Lão tiên không biết, Thượng Đế thấy tôi có phép cân đầu, đi rất nhanh, nên sai tôi đón năm ngả đường mời các vị trước hãy đến điện Thông Minh làm lễ, rồi sau sẽ sang dự yến hội Bàn Đào.

Vị đại tiên đó là người thực thà, tin ngay lời nói dối của Đại Thánh là thực, chỉ nói:

- Những năm trước vẫn làm lễ tạ ân ở Dao Trì, lần này sao lại đến điện Thông Minh làm lễ trước rồi mới ra hội Dao Trì?

Nhưng cũng chẳng biết làm thế nào, đành quay mây bay về điện Thông Minh. Đại Thánh cười mây, niệm thần chú, biến thân thành đúng như Xích Cước Đại Tiên, bay thẳng đến Dao Trì. Không mấy chốc đã đến gác ngọc, ở trên mây Đại Thánh nhẹ nhàng bước xuống đi thẳng vào trong, thấy nào là:

*“Hương quỳnh ngào ngạt
Mây đẹp bao vây
Dao đài phô vẻ đẹp.
Bảo các tỏa hương bay
Phượng liệng, loan châu, cánh võ
Hoa vàng, nhị ngọc, gió lay
Bình phong chín phượng múa
Đôn ngọc bát bảo bày.
Bàn năm sắc vàng nuốt
Chậu nghìn hoa trắng phây
Trên bàn:
Gan rồng cùng tủy phượng
Tay gấu với sạ cây, (cây hương)
Ngon lành trăm món không gì thiếu
Hải vị sơn hào, mới lạ đây...”*

Cỗ bàn đã bày xong tinh tươm, nhưng chưa có vị tiên nào đến. Đại Thánh xem đũa không xuể, chợt ngửi thấy mùi rượu thơm, gió thoảng đưa tới, quay đầu lại trông thấy trong một hành lang mấy tiên quan đang cất rượu, sai mấy đạo nhân chuyên nước, mấy tiên đồng đun bếp. Ở trong vò đã nấu thành thứ rượu quỳnh tương, mùi thơm ngào ngạt. Đại Thánh thèm quá muốn uống, nhưng vì thấy có nhiều người ở đây không tiện, bèn vận thần thông nhỏ mấy cái lông bỏ vào miệng nhai nát, phun ra niệm thần chú hô: “Biến!” một tiếng. Tức thì hóa ra bao nhiêu thứ bọ ngó ngoáy buồn ngủ bay bám vào má mọi người, làm cho mọi người đều mới mệt buồn buồn, chân tay rời rã đầu gục mắt nhắm cả lại, bỏ cả công việc, ngủ lúc nào không biết. Đại Thánh bèn thu nhặt các thứ của ngon vật lạ, chạy vào bên trong hành lang lấy vò rượu ra ăn uống một mẻ no say. Hồi lâu đã say mềm rồi tự nghĩ lại:

“Không tốt rồi! Không tốt rồi! Rồi đây khách đến dự hội lại không lấy làm lạ ư? Họ bắt ta sao, chi bằng về phủ ngủ là hơn”.

Đại Thánh khật khưỡng ra về, nhưng say mê lại đi lầm đường không về phủ Tề Thiên mà lại vào thiên cung Đâu Xuất. Vào đến nơi Đại Thánh mới chợt tỉnh ra nói:

- Cung Đâu Xuất ở trên 33 tầng giới, là nơi Ly Hậu Thái Thượng Lão Quân ở, sao ta lại lạc vào chốn này? Thôi, thôi, trước ta vẫn tưởng vọng ông này mà chưa đến được, nay nhân tiện đường thì vào qua thăm ông ta một tí cũng tốt!

Nói xong bèn sửa lại mũ áo chỉnh tề đi vào, nhưng không thấy Lão Quân, tứ phía vắng vẻ không có bóng người. Nguyên Lão Quân cùng Nhiên Đăng cổ phật đang giảng đạo ở tầng gác cao thứ ba, và các tiên đồng, tiên tướng, tiên quan, tiên lại, thì đều đứng hai hàng nghe giảng. Đại Thánh vào đan phòng tìm hỏi, không gặp ai, lại chợt trông trong bếp có lò lửa, chung quanh lò để năm hồ lô, mỗi hồ lô đều có kim đan đang luyện. Đại Thánh mừng rỡ nói:

- Thứ này là thứ rất quý của nhà tu tiên, từ khi tu được đạo biết rõ được lý trong ngoài cũng giống nhau, ta vẫn muốn luyện thứ thuốc này để cứu người, khôn nổi về nhà không lúc nào rồi. Ngày nay có duyên, lại gặp được của này. Lão Quân lại không có đây, ta hãy lấy mấy viên ném xem sao!

Liên đem đồ cả mấy hồ lô ra, lấy kim đan ăn tât như ăn đậu rang vậy.

Ăn thuốc vào một lúc, thấy tỉnh rượu ra, Đại Thánh lại nghĩ thầm:

- Thế này thật không tốt, không tốt, cái tội vạ này ở trên trời lại càng lớn lắm. Nếu kinh động đến Thượng Đế, tính mệnh sẽ khó toàn. Vậy đi đi thôi! Chi bằng xuống hạ giới làm vua là hơn.

Đại Thánh bèn ra khỏi cung Đâu Xuất, không đi đường cũ, dùng phép tàng thân, trôn ra cửa tây, cuời mây về tới địa giới núi Hoa Quả, trông xuống thấy cờ tán phát phới, gươm giáo sáng loáng. Nguyên là bốn kiện tướng cùng yêu vương bảy mươi hai động đương tập võ nghệ ở đây.

Đại Thánh gọi to:

- Các người đâu, ta đã về đây!

Mọi người quẳng khí giới quỳ lạy nói:

- Đại Thánh thật nở lòng bỏ chúng tôi đi đã bấy lâu không thềm nhìn nhận.

Đại Thánh nói:

- Lâu gì mà lâu.

Vừa nói vừa đi thẳng vào trong động. Bốn kiện tướng thu dọn đầu đầy, rồi khấu đầu làm lễ và hỏi:

- Đại Thánh ở trên trời một trăm mười năm, thực thụ chức gì?

Đại Thánh cười nói:

- Ta chỉ nhớ vào độ một năm, sao lại nói là một trăm mười năm?

Các tướng nói:

- Trên trời một ngày tức là một năm ở hạ giới.

Đại Thánh nói:

- Đang mừng chuyển này được Thượng Đế mến, quả có phong cho ta làm Tề Thiên Đại Thánh, lập một tòa Tề Thiên phủ, lại đặt ra hai ty An Tĩnh, Ninh Thần, có các tiên lại hầu hạ. Sau thấy ta nhàn rồi không có việc, sai ta cai quản vườn Bàn Đào. Vừa rồi nhân Vương Mẫu mở yến hội Bàn Đào, không mời ta. Ta không đợi mời, tiến thẳng cung Dao Trì, tự lấy các thức ăn tiên, rượu tiên đem ra xơi trộm hết. Khi ở Dao Trì ra, ta lang thang lại vào

nhằm cung Thái thượng lão quân, ta lấy trộm cả năm hồ lô thuốc kim đan cũng đem chén tất, sợ Thượng Đế biết ra bắt tội, ta phải chạy ra khỏi cửa trời về đây.

Mọi người nghe nói rất mừng, liền bày tiệc rượu đón, rót mọi chén rượu dĩa dâng lên. Đại Thánh uống một hớp rồi chép răng nhảnh miệng nói:

- Không ngon, không ngon, cất đi!

Hai tướng Bạng, Ba nói:

- Đại Thánh ở thiên đình, uống rượu tiên, ăn các thứ đồ ăn của tiên, nên uống rượu dĩa không thấy ngon. Nhưng có câu nói: không ngon cũng thể nước quê nhà!

Đại Thánh nói:

- Các ngươi dù không phải người thần cũng là người làng cũ. Sớm nay. ta ăn uống ở Dao Trì thấy trong hành lang có nhiều bình đựng rượu tiên, đều là rượu ngọc dịch quỳnh tương, chắc các ngươi chưa được uống. Đợi ta đi lấy mấy bình về để các ngươi mỗi người nếm thử một ít. Ai uống rượu đó, đều sẽ sống lâu mãi không già nữa.

Bọn khỉ mừng rỡ khôn xiết. Đại Thánh liền mở cửa động dùng phép cân đầu vân tàng hình đến thẳng hội Bàn Đào vào cung Dao Trì, còn thấy mọi người vẫn ngủ chưa dậy. Đại Thánh vào chỗ để rượu, cắp nách hai bình, tay cầm hai bình, lại cười mây trở về, hội họp bọn khỉ ở trong động, mở hội rượu tiên mỗi người cùng uống mấy chén, ai nấy vui sướng vô cùng.

Lại nói đến bảy tiên nữ ở trong vườn đào bị Đại Thánh dùng phép định thân suốt một ngày mới tỉnh. Khi tỉnh dậy, liền mang lẵng đào về tâu với Vương Mẫu.

- Tề Thiên Đại Thánh dùng phép giam giữ chúng con ở vườn đào nên về chậm thế này.

Wương Mẫu hỏi:

- Các ngươi thấy được bao nhiêu đào?

Tiên nữ thưa:

- Chỉ được có hai lẵng đào nhỏ, ba lẵng đào vừa, còn ở đằng mặt sau nửa quả cũng không có, có lẽ đều bị Đại Thánh ăn trộm hết rồi. Đương khi đi tìm

thì bị Đại Thánh đến hành hung đánh chúng con, lại hỏi yên mời những ai, chúng con đem việc hội kể lại một lượt. Đại Thánh liền dùng phép giam đúng chúng con ở đó rồi không biết bỏ đi đâu. Mãi đến bây giờ chúng con mới tỉnh ra về được.

Vương Mẫu nghe nói tức thì đến yết kiến Thượng Đế, tâu hết mọi việc trên. Vương Mẫu nói chưa hết lời đã lại thấy các người nấu rượu cùng bọn quan tiên khác đến tâu:

- Không biết kẻ nào đã làm loạn đại hội Bàn Đào, lại tới uống trộm các thứ rượu ngọc dịch, quỳnh tương, các món ăn bát trân, bách vị cũng đều bị ăn vụng hết.

Lại có bốn đại thiên sứ vào tâu:

- Có Thái Thượng Đạo Tổ đến.

Thượng Đế lập tức cùng Vương Mẫu ra đón. Lão Quân vào làm lễ xong nói:

- Trong cung lão đạo luyện kim đan chín lần để đợi bệ hạ mở “Đan Nguyên đại hội”, không biết kẻ nào vào lấy trộm mất, xin tâu bệ hạ biết cho.

Thượng Đế nghe tâu kinh lạ, một lúc lại có tiên lại phủ Tề Thiên khấu đầu tâu:

- Tôn Đại Thánh không giữ chức vụ, đi chơi từ hôm qua, đến nay chưa về, không biết đi nơi nào!

Thượng Đế còn đang nghi hoặc lại thấy Xích Cước đại tiên đến phục lạy tâu:

- Tôi được Vương Mẫu mời đến dự hội Bàn Đào, chợt gặp Tề Thiên Đại Thánh bảo tôi rằng Thượng Đế cho y đón bọn tôi đến điện Thông Minh làm lễ mừng rồi sẽ đến hội Bàn Đào. Tôi nghe theo lời y nói, tức thì đến điện Thông Minh, nhưng không thấy xa giá Thượng Đế đến, vội xin đến đây hầu.

Thượng Đế cả sợ nói:

- Tên ấy giả truyền sắc chỉ của ta để đánh lừa hiền khanh. Phải sai ngay Củ Soát Linh Quan đi tra xét, tìm hỏi cho ra tung tích nó mới được!

Linh Quan lĩnh chỉ, tức thì ra ngoài tìm hỏi khắp các nơi, biết được rõ ràng mọi việc, về tâu:

- Kẻ làm nhiễu loạn triều đình chính là Tề Thiên Đại Thánh. - Lại đem tất cả mọi việc trước tâu rõ lại một lượt.

Thượng Đế giận lắm, bèn sai bốn đại vương hiệp cùng Lý Thiên Vương và Na Tra thái tử, điểm hai mươi tám tú, chín diệu tinh quân, mười hai nguyên thần, năm phương kiệt đế, bốn trụ công tào, đông tây đầu tinh, nam bắc hai thần, ngũ nhạc tứ độc, tinh tướng khắp trên trời, cộng là mười vạn thiên binh căng mười tám lưới thiên la địa võng, xuống hạ giới vây núi Hoa Quả; bắt cho được tên đày tớ ấy về trị tội.

Các thần tướng tức thì cất quân ra khỏi thiên cung.

Chuyện đi này rõ là:

*“Gió vàng gào thét trùm trời tối
Mây tía mờ mờ bọc đất đen.
Chỉ vì yêu hầu lừa Thượng Đế
Làm cho các thánh phải dùng quyền
Bốn đại thiên vương quyền tổng chế
Năm phương yết đế giữ binh quyền
Lý Thác Tháp trung quân chưởng hiệu,
Ác Na Tra tiên phong bộ tiên.
Kế Đô tinh giữ đoạn hậu,
La Hầu tinh đi đầu tiên,
Thái Âm tinh tinh thần vững khéo,
Thái Dương tinh soi dõi các miền.
Năm hành tinh đua tài hào kiệt
Chính diệu tinh đánh giặc trung kiên
Nguyên thần tinh, tý, ngọ, mão, dậu.
Thảy đều là quân mạnh, tướng bên.
Ngũ ôn, Ngũ nhạc coi sau trước
Lục đình, Lục giáp, đi hai bên
Bốn độc long thân chia nhau thủy bộ,
Nhị thập bát tú đi khắp dưới trên,
Giốc, Cang, Đê, Phòng, làm tổng lĩnh
Khuê, Lâu, Vị, Mão, khéo bay lên,
Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngụy, Thất, Bích,*

*Tâm, Vĩ, Ky, đủ mặt anh hiền.
Tinh, Quý, Liễu, Tĩnh, Trương, Dực, Chấn,
Múa gươm gió giáo quyết đua chen
Cười mây nương gió xuống trần thế
Trước núi Hoa Quả đóng đồn liền”*

Vậy có thơ rằng:

*Hầu Vương muôn phép thần thông
Trộm đan, trộm rượu về vùng núi cao
Lập mưu phá hội Bàn Đào
Thiên binh mười vạn kéo vào bủa vây.*

Bấy giờ, Lý Thiên Vương hạ lệnh cho các thiên binh hạ trại vây kín núi Hoa Quả. Trên dưới vây mười tám tầng thiên la địa võng rồi sai chín diệu tinh quân ra trận. Các quân đến thẳng động, chỉ thấy bọn khỉ nhảy nhót chơi bời, tinh quân bèn cất tiếng gọi to:

- Yêu con kia, Đại Thánh các người ở đâu? Chúng ta là thiên thần trên trời sai xuống bắt Đại Thánh tên phản nghịch ấy, bảo y phải ra hàng ngay, nếu nói một nửa chữ “không” là các người sẽ bị giết hết.

Đạn tiểu yêu hoảng sợ chạy vào nói:

- Tâu Đại Thánh, nguy đến nơi, nguy đến nơi, ngoài kia có chín hung thần, miệng nói là thiên thần Thượng Đế sai xuống bắt Đại Thánh.

Đại Thánh đương lúc cùng các yêu vương bảy mươi hai động và bốn kiện tướng chia nhau uống rượu tiên, nghe báo mặc kệ, bảo:

“Ngày nay có rượu uống say

Việc gì ngoài cửa dở hay không cần!”

Chưa dứt lời lại có một tiểu yêu chạy vào báo:

- Chín thiên thần ngoài cửa đương dúc lác đe đánh ta

Đại Thánh cười nói:

- Mặc họ.

“Ngày nay chỉ biết rượu thơ.

Công danh ta cũng thờ ơ, hỏi gì?”

Nói chưa dứt lời lại có tiêu yêu nữa về báo:

- Đại Vương, chín thiên thần đã đánh phá cửa, đang tiến vào đây

Đại Thánh giận nói:

- Bọn hung thần hèn mạt chúng nó vô lễ quá lắm! Ta vốn không muốn so hơn kém với chúng, sao lại dám đến trêu ta?

Tức thì sai Độc Giác Quỷ Vương đem Yêu Vương bảy mươi hai động, Đại Thánh dẫn bốn kiện tướng theo sau. Quỷ Vương đem quân ra tới cửa, đã bị ngay chín diệu tinh, quân nhất tề đánh vít đến chỗ đầu cầu sắt rồi, không thể nào ra được.

Đương lúc đó Đại Thánh đến hô to mấy tiếng:

- Mở đường ra!

Rồi cầm gậy sắt vung lên dài hơn hai trượng, đánh thẳng ra. Diệu tinh quân địch không nổi, lui về giữ trận thế nói:

- Bật Mã Ôn kia, người không biết đường sống chết ra sao cả! Người phạm tội thập ác, trước ăn trộm đào, sau ăn trộm rượu, làm rối loạn cả hội Bàn Đào, lại ăn trộm đan tiên của Thái Thượng Lão Quân đem về vui hưởng với nhau. Tội cứ chồng chất lên mà không biết ư?

Đại Thánh cười nói:

- Các việc đó có thực, có thực, nhưng nay người muốn làm gì ta?

Chín diệu tinh quân nói:

- Ta phụng sắc chỉ Thượng Đế, đem quân đến đây đòi người hàng phục. Người sớm quy hàng đi, khỏi chết, bắt một số sinh linh nộp mạng, nếu không ta sẽ san bằng khe núi này và lật tan động này.

Đại Thánh cả giận nói:

- Liệu người có pháp thuật gì mà dám nói khoác lác như thế? Đừng có chạy, hãy ném thử một gậy của Lão Tôn xem đã.

Chín diệu tinh quân cùng xông lên, Đại Thánh không cuống sợ, giơ gậy bịt vàng, đánh ngang đón dọc, làm cho chín diệu tinh quân giao chiến mãi, mệt như tử, lần lượt cấp ngược khí giới, thua chạy vội vào dưới trướng trung quân nói với Thác Tháp Thiên Vương rằng:

- Hầu Vương nọ quả mười phần dũng mãnh, chúng tôi đánh không được, đại bại về đây.

Lý Thiên Vương tức khắc điều khiển bốn đại thiên vương cùng hai mươi tám tú đem quân ra trận.

Đại Thánh cũng không sợ, sai Độc Giác quỷ vương cùng yêu vương bảy mươi hai động và bốn kiện tướng bày trận thế ở ngoài cửa động. Trận này thật là một trường hãn chiến kinh hồn táng đờm:

*“Gió lạnh hắt hiu
Mây mờ, mù mịt,
Cờ trống om sòm
Gươm đao lớp lớp”*

Mũi kim khô, mặt trời chiếu sáng, như khánh bạc trên không.

Áo giáp bạc, sườn núi chen liền, tựa núi bằng ép đất.

Đại đao như sét đánh, mưa bay.

Gươm trắng tựa mưa tuôn, gió giật,

Kích thiên phương, roi mắt hổ, kẻ có hàng rừng

Liềm tứ minh, kiếm thanh đồng, trận bày kín sít.

Cung mềm, nỏ cứng, tên lông chim.

Giáo ngắn, mâu dài, hòn phảng phát,

Gậy sắt Đại Thánh cầm trên tay

Khiến các thiên thần đánh chật vật

Chim chóc không dám bay

Hổ lang phải im bật.

Cát bay, đá lở, trời tối, đất mờ

Đất lộn, bụi tung, núi rung, non bạt.

Xoang xoảng vang động quỷ thần

Ầm ầm chuyển rung trời đất.

Mở trận từ giờ Thìn, hãn chiến cho mãi đến khi mặt trời lặn, Độc Giác Quỷ Vương và Yêu Vương bảy mươi hai động đều bị thiên thần bắt đem đi hết, chỉ còn bốn kiện tướng và bọn khỉ chạy thoát được trốn sâu vào đáy động Thủy Liêm. Đại Thánh một cây gậy chống chọi với bốn đại thiên thần Lý Thác Tháp Thiên Vương và Na Tra thái tử ở trên không. Giao phong hồi lâu, Đại Thánh thấy đã về chiều, tức thì nhổ một nắm lông cho vào miệng

nhai nát, phun ra, hô “Biển”, liền thành ra trăm nghìn Đại Thánh, đều cầm gậy như ý, đánh lui Na Tra thái tử, đánh bại năm thiên vương.

Đại Thánh được trận, bèn thu năm lông lại, vội quay mình về động, lại thấy bốn tướng đứng ở trên cầu đem chúng ra đón Đại Thánh, khóc ba tiếng, lại cười ba tiếng. Đại Thánh hỏi:

- Các người thấy ta sao lại vừa khóc vừa cười thế?

Bốn tướng nói:

- Hôm nay buổi sáng đem các tướng ra cùng Thiên Vương giao chiến, Yêu Vương bảy mươi hai động và Độc Giác Quỷ Vương đều bị thiên thần bắt hết, chúng tôi trốn được về, cho nên khóc; lại thấy Đại Thánh được trận về, không bị tổn thương gì, cho nên cười.

Đại Thánh nói:

- Được thua là sự thường của con nhà võ, cổ nhân có câu: “Giết được người một vạn thì mình phải tổn hại ba nghìn”. Phương chi những tướng bị bắt là những bọn hùm beo, lang sói, chồn cáo... còn đồng loại chúng ta chưa tổn hại một người nào, việc gì phải phiền não? Bọn thiên binh kia tuy bị ta dùng phép phân thân đánh thua, nhưng chúng vẫn còn đóng quân ở dưới chân núi ta, chúng ta cần phải canh phòng cẩn mật; cứ ăn cho no, yên tâm mà ngủ để nuôi lấy tinh thần. Đợi đến sáng rõ ngày mai sẽ xem ta dùng phép thần thông bắt bọn thiên tướng báo thù cho mọi người.

Bốn tướng cùng bọn khỉ đem rượu dứa ra uống mấy chén rồi yên tâm đi ngủ.

Bốn đại thiên vương thu quân về, mọi người đều đến dâng công. Có người bắt được hùm, beo; có người bắt được sư, voi; có người bắt được lang, cáo; không ai bắt được một loại khỉ nào. Sau đó, cho an dinh hạ trại, khao thưởng cho những người có công, phân phối thêm binh, căng thiên la địa võng, vây chặt lấy núi Hoa Quả, đợi đến sớm mai tái chiến. Mỗi người một lệnh, đi canh giữ các nơi.

Chính là:

*Yêu hầu tác quái kinh trời đất
Thiên tướng chăng vây suốt tới ngay.*

Không biết sau khi trời sáng ra xử trí thế nào, hồi sau sẽ nói tiếp.

HỒI THỨ SÁU

Quan Âm Đến Hội Hối Nguyên Do

Tiểu Thánh Ra Oai Thu Đại Thánh

Hãy gác chuyện thiên thần vây giũ, Đại Thánh nghỉ ngơi.

Nói về Đại Từ Đại Bi cứu khổ cứu nạn linh cảm quan thế âm Bồ Tát ở núi Phổ Già bên Nam Hải được Vương Mẫu mời đến dự hội Bàn Đào cùng đồ đệ là Huệ Ngạn hành giả đến Dao Trì, thấy trong phòng lạnh lẽo, trên tiệp bừa bãi. Tuy có mấy vị thiên tiên, nhưng không ai đến chỗ ngồi, đều tụ cả lại một chỗ bàn bạc rối beng. Bồ Tát ra mắt mọi tiên xong, mọi người kể lại việc vừa xảy ra. Sau khi đã rõ nguyên do, Bồ Tát nói:

- Đã không có hội lớn, lại không chén rượu nhấp nhấp, xin mời các ngài theo bản tăng đến yết kiến Thượng Đế.

Các tiên đều vui lòng đi theo đến trước điện Thông Minh, đã có bốn đại thiên sư cùng Xích Cước đại tiên đều ở cả đây ra đón vào và nói rõ Thượng Đế đang buồn, phải điều thiên binh đi bắt yêu quái nhưng chưa thấy về.

Bồ Tát nói:

- Tôi muốn vào yết kiến Thượng Đế xin phiến chuyển tấu hộ cho.

Thiên sư Khảo Hoàng Tế lập tức vào điện Linh Tiêu tâu. Thượng Đế cho mời Bồ Tát vào. Lúc ấy có Thái Thượng lão quân cùng ngồi ở trên, Vương Mẫu ngồi ở phía sau. Bồ Tát dẫn mọi người vào lạy mừng Thượng Đế, lại làm lễ tương kiến với Lão Quân và Vương Mẫu rồi cũng ngồi xuống, hỏi ngay:

- Hội Bàn Đào ra sao?

Thượng Đế phán:

- Hàng năm hội Bàn Đào rất vui, năm nay bị con khí quái làm loạn nên chỉ có mời suông mà không có hội.

Bồ Tát hỏi:

- Loài khí quái ở đâu ra?

Thượng Đế đáp:

- Khi quái này chính tự trứng đá hóa sinh ra ở trên núi Hoa Quả, nước Ngạo Lai, thuộc Đông Thắng Thần châu. Khi mới sinh ra, mắt có hào quang chiếu đến thiên phủ. Trước không để ý, sau rồi thành tinh, có sức hàng long phục hổ, tự xóa tên trong sổ tử đi. Khi Long Vương và Diêm Vương tâu lên, ta định tróc nã ngay, nhưng Tràn Canh Tinh Quân tâu rằng trong ba cõi hễ đã có chín khiêu^[22] đều có thể tu tiên, nên ta ra ơn triệu y lên thượng giới, phong cho chức Bát Mã Ôn ở ngự mã giám, nhưng y chê chức quan nhỏ, làm phản thiên cung. Tức thì sai Lý Thiên Vương và Na Tra thái tử đi bắt y, và lại xuống chiếu chiêu an, triệu y lên phong cho là Tề Thiên Đại Thánh, nhưng chỉ có quan mà không có lộc. Vì không có việc nên y chỉ rong chơi, nay đông mai tây. Ta lại sợ xảy ra việc gì lôi thôi, nên cho y ra cai quản vườn Bàn Đào. Y không theo pháp luật, có những quả đào nào to thì trộm ăn cho đến hết. Đến khi mở hội Bàn Đào, y là một viên quan không lộc nên không được mời, y liền bày mưu đánh lừa Xích Cước đại tiên, biến tướng đại tiên giả để vào dự hội. Y ăn vụng hết thức ngon vật lạ, uống hết rượu tiên lại ăn trộm thuốc tiên của Thái Thượng Lão Quân và bao nhiêu rượu ngự dụng đem về núi vui hưởng với bầy khi. Ta vì thế mà sinh phiền não, phải cho mười vạn thiên binh đem căng thiên la địa võng đi bắt y. Đã một ngày rồi mà chưa thấy ai về báo, không biết thế nào?

Bồ Tát nghe nói tức thì sai đồ đệ là Huệ Ngạn Hành Giả ra khỏi thiên cung xuống núi Hoa Quả thám thính tình hình và nếu gặp đánh nhau thì phải giúp sức, cốt sao lấy được tin tức đích xác mang về. Tức thì Huệ Ngạn Hành Giả cầm côn sắt cưỡi mây đến thẳng núi Hoa Quả, thấy thiên la địa võng vây mấy lần, các dinh đóng quân vây quanh núi kín mít đến nước cũng không chảy lọt ra được, Huệ Ngạn đứng lại gọi:

- Bớ thiên binh giữ cửa dinh, các người vào báo giúp có ta là Mộc Tra, thái tử thứ hai Lý Thiên Vương, đồ đệ của Nam Hải quan âm, hiệu là Huệ Ngạn, đến thám thính tình hình trong quân.

Thần binh Ngũ Nhạc ở trong dinh liền báo tin vào trong, có bốn vị Huệ Nhật Thủ, Mão Nhật Kê, Tinh Nhật Mã, Phong Nhật Thỏ, truyền lời vào trung quân. Lý Thiên Vương bèn sai mở thiên la địa võng cho Huệ Ngạn

vào. Bấy giờ mặt trời mới mọc, Huệ Ngạn theo cò đi vào thấy bốn vị thiên vương và Lý Thiên Vương bèn sụp lạy. Lý Thiên Vương hỏi:

- Con ở đâu đến đây?

Huệ Ngạn thưa:

- Con theo Quan Âm Bồ Tát đến hội Bàn Đào, thấy trong hội bừa bãi, lạnh lẽo. Dao Trì vắng vẻ. Bồ Tát dẫn con và các tiên vào châu Thượng Đế. Thượng Đế cho biết phụ vương và các thiên thần đã xuống hạ giới thu phục yêu quái một ngày rồi mà chưa thấy tin báo về, không biết thua được thế nào, nên Bồ Tát sai con xuống đây thám thính cho rõ hư thực.

Lý Thiên Vương nói:

- Hôm qua ta đến đây an dinh hạ trại, sai chín diệu tinh quân ra khiêu chiến, bị yêu quái dùng phép, chín tinh quân đều bị thua trận chạy về. Sau ta thân chinh cầm quân bày trận cùng mười vạn thiên binh đánh nhau với yêu hầu suốt đến chiều, song nó dùng phép phân thân đánh quân ta phải rút lui. Khi thu quân về, kiểm tra thấy chỉ bắt được bọn hùm, beo, lang, sói mà không hề bắt được nửa con yêu loại khí nào. Hôm nay vẫn chưa ra đánh.

Lý Thiên Vương nói chưa dứt lời, thấy người ở ngoài cửa dinh vào báo:

- Đại Thánh dẫn một bọn hầu tinh ở ngoài thách đánh.

Bốn đại thiên vương cùng Lý Thiên Vương và thái tử Na Tra bàn việc ra quân. Mộc Tra nói:

- Phụ Vương, Bồ Tát cho con xuống đây do thám tin tức dặn con khi đi, hề gặp đánh nhau thì phải giúp sức, nay con tuy bắt tài cũng xin ra trận, xem Đại Thánh kia thế nào?

Thiên Vương nói:

- Con theo Bồ Tát tu hành đã được mấy năm, hẳn đã có pháp thuật, nhưng cũng nên phải cẩn thận.

Thái tử liền hai tay cầm côn sắt, mặc áo vóc chạy ra ngoài, hét to lên hỏi:

- Đứa nào là Tề Thiên Đại Thánh?

Đại Thánh giơ cây gậy như ý, lớn tiếng quát:

- Ta đây, ta đây, ngươi là ai mà dám hỏi ta?

Mộc Tra nói:

- Ta là thái tử thứ hai, con Lý Thiên Vương, tên gọi Mộc Tra, nay là đồ đệ Quan Âm Bồ Tát pháp danh là Huệ Ngạn.

Đại Thánh nói:

- Người sao không ở yên Nam Hải mà tu hành, lại đến đây làm gì?

Mộc Tra nói:

- Ta đội ơn thầy ta sai đến thám thính quân tình, thấy người cường bạo, nên ta ra bắt người đây!

Đại Thánh mắng:

- Người dám khoác lác thế à? Vậy đừng có chạy, hãy ném thử một gậy của ta đây.

Mộc Tra thản nhiên không sợ, cầm côn sắt giơ lên đón đỡ. Hai người đánh nhau ở ngoài cửa quân, trên lưng chừng núi:

Rõ là:

*“Côn tung gióng sắt không cùng loại,
Quân lại giao quân, người khác dòng,
Người xưng Đại thánh tiên ông
Kẻ xưng đồ đệ chính tông Phật Bà.
Nghìn cân côn sắt đánh ra
Lục đỉnh lục giáp thật là dày công.
Gậy như ý dưới sông lấy được,
Trấn hải thần pháp lực vô biên.
Hai bên giáp mặt trận tiền
Côn qua, gậy lại, lăm phen tài tình.
Côn kia đánh rất hăng rất dữ,
Miệng cuốn lưng, như gió rất mau.
Bên này gậy sắt cùng mâu
Gạt sau đỡ trước chưa hầu hờ cơ.
Bên kia phát phới ngọn cờ,
Bên này trống trận tiếng khua vang lừng
Muôn viên thiên tướng rộn rành*

*Khi yêu cả động sắp hàng tiến ra
Mây sâu bọc cả tòa địa phủ,
Khói lan tràn bao phủ thiên cung,
Hầu Vương thực kẻ anh hùng
Mộc Tra thua trốn, nã nùng xót xa”.*

Đại Thánh cùng Huệ Ngạn đánh nhau luôn năm sáu mươi hợp. Huệ Ngạn tay mỏi nhừ, không địch nổi, hoảng sợ bỏ trận chạy về dinh. Đại Thánh cũng thu quân về hạ trại ngoài cửa động. Mộc Tra chạy về, thiên binh lớn nhỏ ra đón, mở lối đưa thẳng vào trong cửa quân, thờ hồng hộc nói với bốn thiên vương, Lý Thác Tháp và Na Tra:

- Đại Thánh giỏi quá, thực là thần thông quảng đại, tôi đánh không nổi, bị bại trận về đây.

Lý Thiên Vương nghe nói lấy làm lo sợ, bèn viết biểu cầu viện binh, sai Đại Lực Quỷ Vương cùng với thái tử Mộc Tra về trời dâng biểu. Hai người không dám chậm trễ, ra khỏi thiên la địa võng, cưỡi đám mây tươi, một lúc đã đến dưới điện Thông Minh, có bốn đại thiên sư đưa vào dâng tờ biểu. Huệ Ngạn lại đến lễ chào Bồ Tát.

Bồ Tát hỏi:

- Người đi thám thính thế nào?

Huệ Ngạn thưa:

- Lúc con mới đến núi Hoa Quả, gọi mở được thiên la địa võng, vào yết kiến phụ thân con, trình rõ ý kiến sư phụ sai đi, thì phụ thân con nói rằng, hôm qua cùng hầu vương đánh nhau chỉ bắt được hổ, báo, sư tử, voi, chưa bắt được một loại khí nào. Đương lúc nói chuyện thì có tin vào báo hầu vương lại thách đánh. Con xin ra trận dùng côn sắt đánh nhau với nó năm sáu mươi hợp, bị thua chạy về. Phụ thân con mới sai Đại Lực Quỷ Vương cùng với con lên đây cầu cứu.

Bồ Tát cúi đầu nghĩ ngợi.

Còn Thượng Đế xem biểu tâu thấy có ý cầu cứu, cười nói:

- Không chịu được cái giống hầu tinh kia có nhiều phép thuật đến thế, dám địch cả mười vạn thiên binh! Lý Thiên Vương lại phải cầu cứu nữa thì

còn lấy thần binh ở đâu ra mà giúp?

Thượng Đế nói chưa dứt lời, Quan Âm Bồ Tát chấp tay thưa:

- Bệ hạ an tâm, bản tăng xin cử một vị thần có thể bắt được con khi ấy

Thượng Đế hỏi:

- Vị thần nào?

- Chính là cháu gọi bệ hạ bằng cậu, Hiền Thánh Nhị Lang chân quân hiện ở cửa sông Quán, thuộc Quán Châu, hưởng thụ hương hỏa hạ giới. Ngày trước cậu ta đã từng giết trừ sáu loại yêu quái, lại có anh em Mai Sơn và trước trước có 1.200 thảo đầu thần, nhiều phép thần thông biến hóa. Nhưng chỉ thích điều chứ không chịu tuyên triệu, xin bệ hạ ra một đạo chỉ điều cậu đem quân giúp sức thì có thể bắt được yêu hầu kia ngay.

Thượng Đế nghe nói tức thì giáng chỉ điều quân sai Đại Lực Quỷ Vương đem tờ điều đi. Quỷ Vương lĩnh chỉ đi tắt đến chỗ Nhị Lang Chân Quân ở cửa sông Quán, một loáng đã tới nơi. Có quỷ phán gác cổng truyền vào báo có sứ trời mang chỉ đến. Chân Quân ra đón, rước sắc chỉ vào, đốt hương mở ra đọc:

“Yêu hầu ở núi Hoa Quả là Tề Thiên Đại Thánh làm loạn, ăn trộm đào tiên, trộm rượu ngũ và thuốc tiên, quấy rối đại hội Bàn Đào, ta đã sai mười vạn thiên binh đem mười tám bức thiên la địa võng vây núi đánh bắt mãi chưa được, nay đặc điều cháu cùng với anh em đến ngay núi Hoa Quả giúp sức tiêu trừ, thành công rồi sẽ được thăng cao thưởng hậu”.

Chân Quân rất mừng nói:

- Xin thiên sứ cứ về, tôi sẽ vác đao đi ngay giúp sức.

Chân Quân liền gọi sáu anh em ở Mai Sơn là Khang, Trương, Đào, Lý là bốn thái úy, và Quách Thân, Trục Kiện là hai tướng quân, hội ở trước điện nói:

- Nay Thượng Đế điều tôi đến núi Hoa Quả thu phục loài khi yêu quái, các anh em cùng đi với tôi.

Mọi người đều sung sướng xin đi, liền điều hết thần binh bản bộ cưỡi ưng, dắt chó, khoác nỏ, giương cung, phóng gió lốc, chớp mắt đã qua Đông Dương Đại Hải, đến thẳng núi Hoa Quả. Tới nơi thấy thiên la địa võng quây

từng lượt kín mít không vào được, bèn gọi lớn:

- Hỡi thần tướng giữ thiên la địa võng nghe rõ đây: Ta là Nhị Lang Hiên Thánh Chân Quân được Thượng Đế sai đến đây đánh yêu hầu, các người mau mau mở cửa dinh ra cho ta đi!

Một lát sau, mỗi thần mỗi vòng mở cửa vào đến nơi. Bốn đại thiên vương và Lý Thiên Vương đều ra cửa nghênh tiếp. Thi lễ xong, Nhị Lang hỏi đến việc đánh nhau thế nào, các Thiên Vương kể lại qua một lượt mọi việc xảy ra. Chân Quân cười nói:

- Tiểu thánh đến đây, tất phải đấu phép biến hóa với nó. Các thiên vương phải cuốn thiên la địa võng đi, chỉ chằng kín bốn mặt để chỗ cho tôi đấu. Nếu thua, các ngài không phải ra cứu, tôi tự có anh em giúp đỡ. Nếu được trận bất tất các ngài phải ra trối, tôi tự có anh em ra tay. Chỉ xin Thác Tháp Thiên Vương cho tôi một cái gương soi yêu quái để ở giữa trời, phòng một khi nó thua trận trốn đi nơi khác, cần phải soi tỏ cho biết, đừng để cho nó chạy thoát.

Thiên Vương dàn ở bốn góc, các thiên binh đều kéo ra bày thành hàng trận. Chân Quân dẫn bốn thái úy và hai tướng quân cùng bản thân, bảy anh em, ra trước cửa dinh khiêu chiến, phân phối các tướng giữ gìn dinh trại. Chân Quân đến ngoài động Thủy Liêm thấy một bọn khí quái bày thành thế trận nghiêm chỉnh, ở giữa trung quân cầm một lá cờ, trên viết bốn chữ “Tề Thiên Đại Thánh”. Chân Quân nói:

- Con yêu này sao dám lạm chức Tề Thiên?

Sáu anh em Mai Sơn nói:

- Hãy khoan đọc chữ. Thách đánh cái đã!

Bọn khí quái trông thấy Chân Quân, vội về báo, Đại Thánh liền cầm cây gậy, mình mặc áo giáp dát vàng, chân đi đôi giày vân, đội mũ vàng, vội ra ngoài cửa dinh nhìn ngắm, thấy tướng mạo kẻ đối thủ quả là thanh tú, kỳ dị.

Rõ là:

*Dung nghi tốt đẹp thật đường hoàng
Tai lớn chấm vai mắt sáng choang
Mũ phượng, đội đầu khoe vẻ trắng.*

*Áo ngắn mình mặc đượm màu vàng
Đôi giày vàng nuốt thuê rỗng cuồn.
Đai ngọc thùa hoa khéo điểm trang
Vai khoác cung thân hình bán nguyệt
Tay cầm giáo nhọn lưỡi hai mang,
Non Đào cứu mẹ, từng phang búa
Bắn trúng đôi La đôi phượng hoàng.
Tám quái giết tron, lừng lẫy tiếng,
Bạn cùng bảy thánh ở Mai Sơn
Họ trời không nhận, lòng cao thương
Ngạo nghề làm thần ở Quán Giang,
Linh thiêng hiển thánh nơi thành tía.
Biến hóa khôn lường hiệu Nhị Lang.*

Đại Thánh trông thấy cả cười, giơ gậy sắt lên quát to:

- Ngươi là tên tướng nhỏ ở đâu dám cả gan đến đây khiêu chiến?

Chân Quân thét:

- Ngươi có mắt như mù, ta là cháu ngoại Thượng Đế, sắc phong Chiêu Huệ Linh, Hiển Vương Nhị Lang Chân Quân, nay vâng mệnh Thượng Đế đến đây bắt ngươi là con khi độc Bật Mã Ôn làm phản thiên cung, ngươi vẫn còn chưa biết chết à?

Đại Thánh nói:

- Nhớ lại hồi trước em gái Thượng Đế nhớ phạm trán xuống hạ giới lấy chồng là Dương Quân, đẻ được một con trai, đã từng vác búa bổ vỡ núi Đào Sơn, có phải là ngươi không? Ta định mắng ngươi mấy câu, nhưng ta với ngươi vốn không có oan cừu gì. Ta muốn đánh cho ngươi một gậy nhưng chỉ tiếc tính mạng cho ngươi. Đồ lang quân con trẻ, đi ngay đi, gọi bốn thiên vương ra đây!

Chân Quân nghe nói giận lắm quát:

- Loài khi hồn lão kia không được vô lễ! Ném thử một ngọn giáo của ta đây!

Đại Thánh nghiêng mình tránh, vội cầm gậy sắt giơ lên đánh. Đôi bên giao chiến quyết liệt:

*“Chiêu Huệ Nhị Lang Thân.
Tề Thiên Tôn Đại Thánh
Một anh tạt đại vốn khinh người,
Một kẻ giáp mặt quyết chí đánh.
Hai bên mới gặp nhau,
Mọi người cùng so sánh
Sâu nông chưa rõ ràng.
Khinh trọng giờ mới định.
Gậy sắt tựa rồng bay,
Đao thân như phượng tránh.
Tả gạt, hữu đè,
Trước đỡ, sau đánh.
Bên này sáu em Mai Sơn giúp oai phong,
Bên kia bốn tướng Mã, Lưu ra hiệu lệnh.
Mở cờ gióng trống cùng lòng
Gõ mõ, thổi kèn khoe mạnh
Hai lưỡi đao gang biết đón cơ.
Một đâm một chém không hở cạnh.
Gậy sắt, vật báu, dưới bề sâu,
Biến hóa, phi đằng, rất dũng mãnh.
Sơ hở, mất đầu ngay.
Lỗi lầm, toi tính mệnh!”*

Chân Quân cùng Đại Thánh đánh nhau hơn ba trăm hợp không phân được thua. Chân Quân liền ra oai thần biến thành thân cao muôn trượng, má xanh, răng nhọn, tóc đỏ, dáng dữ dội, tay cầm một ngọn giáo thần ba mũi hai lưỡi trông tựa từ trên ngọn Hoa Sơn nhằm đầu Đại Thánh bổ xuống. Đại Thánh cũng dùng phép thần thông biến hình giống như Nhị Lang, mồm má đúng như vậy, cầm gậy như ý, tựa như cột đá chọc trời trên đỉnh Côn Lôn, ngăn Nhị Lang lại.

Bốn tướng và Mã, Lưu hai nguyên soái nôm nớp không phát nổi cờ, hai tướng Băng, Ba sợ run không sử nổi đao gươm, ở ngoài trận. Khang, Trương, Đào, Lý, Quách Thân, Trục Kiện ra lệnh tra các thảo đầu thần, tung bộ hạ ra, giương cung ngắm nỏ nhất tề ủa vào bắn giết, đánh tan bọn kiện

tướng khi yêu, bắt được ba nghìn yêu quái. Một số còn lại bỏ cả gươm giáo, áo giáp, vừa kêu vừa chạy, hoặc lên núi, hoặc vào động giống như chim ngũ đậu bị mèo khua sợ bay nhón nhác.

Đại Thánh đương dùng phép thần thông đánh nhau với Chân Quân, chợt thấy khi yêu trong dinh chạy tán loạn, hoảng sợ thu phép lại, cầm gậy cật mình chạy. Chân Quân vừa thấy Đại Thánh thua, quay mình đi, liền bước sấn đến gần quát:

- Chạy đi đâu! Hàng ngay đi thì toàn tính mạng!

Đại Thánh không dám ham đánh nữa, chỉ ra sức chạy. Vừa đến cửa động, Đại Thánh gặp ngay các tướng bên Chân Quân cũng ngăn lại quát:

- Con khi lão kia! Mi định chạy đi đâu?

Đại Thánh cuống cuồng chân tay, vội biến gậy như ý thành cái kim giấu vào trong lỗ tai, rồi rùng mình hóa làm một con chim sẻ bay đỗ ở trên cây. Bọn binh tướng bên Chân Quân tìm không thấy đều kêu ầm cả lên:

- Thôi con khi yêu tinh chạy mất rồi! Con khi yêu tinh chạy mất rồi!

Đương lúc ồn ào thì Chân Quân đến hỏi:

- Anh em đuổi nó đến đâu rồi không thấy nữa?

Các thần nói:

- Chỉ mới ở trong chỗ vòng vây này thôi mà tìm lại không thấy nữa.

Nhị Lang tròn xoe đôi mắt phượng xem xét, trông thấy Đại Thánh biến làm con chim sẻ đỗ trên cành cây, bèn biến làm một con chim cất bay lên đánh. Đại Thánh biến thành một con quạ già bay lên trời. Chân Quân thấy vậy vội vỗ cánh biến thành một con hạc bẻ bay lên khóa tầng mây lại, bắt Đại Thánh. Đại Thánh lại hạ mình xuống rơi vào trong khe suối biến thành con cá lặn xuống nước. Chân Quân chạy đến bờ suối, không thấy Đại Thánh đâu, nghĩ bụng: “Con khi này ắt xuống nước, định biến thành loài cá tôm, để ta lại phải biến hóa nữa bắt nó mới được!” bèn biến thành con chim bồ nông lênh bênh trên mặt nước đợi Đại Thánh ngoi lên. Đại Thánh đã biến thành con cá đang thuận dòng bơi, thấy một con chim tựa con cật mà lông lại không xanh, tựa con cò nhưng đầu không có lông dài, tựa con cóc, nhưng chân không đỏ, biết là Nhị Lang vội quấy mình một cái rồi chạy. Nhị Lang

nhìn thấy con cá tựa cá chép mà đuôi không đỏ, tựa cá Thạch Quế mà không có vây, tựa cá đen mà đầu không có hoa, tựa cá mè mà mép không có râu, vừa thấy mình đã chạy ngay, nghĩ bụng đây tất là khi quái biến thành, bèn nhảy lên mổ một cái. Đại Thánh vội vàng lặn xuống nước, biến thành con rắn nước bơi gần bờ rồi chui vào đám cỏ. Mổ không tin, Nhị Lang thấy nước động gợn sóng rồi một con rắn chuồi ra, biết đích là Đại Thánh, bèn biến thành một con hạc màu gio thò hai cái mỏ dài hai mũi kim nhọn chạy đến định nuốt rắn nước. Rắn nước nhảy một cái lại biến thành con chim bảo đứng ở trên đám cỏ lác. Nhị Lang không thèm đến gần liền hiện nguyên hình, chạy đi lấy cung giương lên bắn. Tên bay xuống nước.

Đại Thánh nhân cơ hội nhảy lên sườn núi, rập mình xuống biến thành một tòa miếu thổ địa, há mồm ra làm cửa miếu, biến răng làm cánh cửa, lưới thành Bồ Tát, mắt thành cửa sổ. Chỉ có cái đuôi là không sao thu gọn lại được, phải biến làm cái cột cờ ở sau miếu. Chân Quân đuổi đến chân núi, không thấy con chim bị tên, chỉ thấy một gian miếu nhỏ, vội trừng mắt nhìn kỹ, thấy cột cờ giống ở sau miếu, cười nói:

- Lại con khi đây rồi, giờ nó lại định lừa ta vào trong đây. Ta đã từng thấy nhiều đền miếu, nhưng chưa thấy cột cờ giống ở đằng sau bao giờ. Chắc đây là con súc sinh quỷ quyệt này. Nếu ta vô ý tiến vào nó ngậm chặt lấy thì ra sao được? Để ta đâm một cái vào cửa sổ, sau sẽ đập cửa nhón xem sao!

Đại Thánh nghe thấy trong lòng sợ hãi nghĩ:

- Nguy to, nguy to, cánh cửa là răng ta, cửa sổ là mắt ta, nếu đập vào răng, đâm vào mắt thì còn gì là đời!

Đánh ầm một cái, Đại Thánh nhảy vút lên không trung như con hổ rồi không thấy nữa.

Chân Quân còn đang đuổi bắt thì thấy bốn thái úy và hai tướng quân đến hỏi:

- Huynh trưởng đã bắt được Đại Thánh chưa?

Chân Quân cười nói:

- Y biến ra một tòa miếu để đánh lừa ta. Ta đang định đâm vào cửa sổ, đập vào cánh cửa thì y lại biến đầu mắt, không thấy tung tích nữa. Quái thật! Quái thật!

Mọi người đều ngạc nhiên trông tìm tứ phía, không thấy bóng Đại Thánh đâu cả. Chân Quân nói:

- Anh em ở đây, canh giữ cẩn thận, đợi ta đi tìm nó.

Nói đoạn, Chân Quân bèn cất mình trên mây, đến lưng chừng thấy Lý Thiên Vương đang đứng ở đầu đám mây cùng với Na Tra giơ kính soi yêu lên soi, Chân Quân hỏi:

- Thiên Vương có thấy yêu hầu đâu không?

Thiên Vương nói:

- Không thấy. Tôi đang soi nó đây.

Chân Quân kể lại một lượt chuyện hóa phép thần thông đánh bắt được cả bọn khi, rồi nói:

- Nó biến thành một tòa miếu, chính lúc tôi sắp đánh vào miếu thì nó chạy mất.

Lý Thiên Vương nghe nói, lại đem kính yêu soi cả bốn bề rồi cười bảo:

- Chân Quân đi mau đi, yêu hầu đang dùng phép tàng hình chạy ra khỏi vòng vây, về thẳng Quán Giang rồi.

Chân Quân nghe nói liền cầm ngọn giáo thần chạy vội đến cửa công Quán.

Đại Thánh đến cửa Quán Giang liền biến hình dạng giống như Chân Quân, trên mây xuống đi thẳng vào trong miếu. Bọn quỷ phán không nhận ra được, đều ra nghênh tiếp. Đại Thánh vào ngồi gian giữa xem xét công việc, thấy có Lý Hồ lạy dâng tam sinh, Trương lão xin bản phúc, bức văn của Triệu Giáp cầu việc, Tiểu Bình xin chữa bệnh.

Đương khi ấy lại có người báo:

- Lại có Chân Quân nữa về.

Ai nấy đều ngạc nhiên chạy vội ra xem. Chân Quân hỏi:

- Có Tề Thiên Đại Thánh đến đây không?

Mọi người thưa:

- Chúng tôi không thấy có Đại Thánh nào, chỉ thấy có một gia gia nữa ở trong kia đang xem xét công việc.

Chân Quân đẩy cửa bước vào. Đại Thánh trông thấy bèn hiện nguyên bản tướng ra nói:

- Chân Quân không phải nói, miếu đây đã thuộc về họ Tôn rồi.

Chân Quân liền giơ ngọn giáo thần hai lưỡi ba mũi ra đâm thẳng vào má Đại Thánh. Đại Thánh bèn né người tránh mũi nhọn, lấy ngay cái kim khâu hoa ra vẩy một cái, rút ra thành cái gậy rồi hai người đối diện đánh nhau ra ngoài cửa miếu, vừa đi vừa đánh, lại đến núi Hoa Quả, ở đây bốn đại thiên vương đang canh giữ rất nghiêm ngặt. Bọn thái úy Trương, Khang rước Chân Quân vào, rồi cùng cố vây chặt lấy Đại Thánh.

Lại nói đến Đại Lực Quỷ Vương phụng chỉ đi, sau khi đã điều được Chân Quân và sáu anh em đi bắt yêu quái rồi, liền trở về tâu rõ tình hình. Lúc ấy Thượng Đế đang cùng Quan Âm Bồ Tát, Vương Mẫu và chư tiên nói chuyện ở điện Linh Tiêu. Thượng Đế nói:

- Nhị Lang Chân Quân đã đi ra trận một ngày rồi, sao chưa thấy về báo?

Quan Âm chấp tay nói:

- Xin Thượng Đế cùng đạo tổ ra của Nam Thiên xem hư thực thế nào?

Thượng Đế nói:

- Phải đấy!

Liên cùng đạo tổ, Vương Mẫu, Quan Âm và các tiên ra cửa nam, có thiên binh lực sĩ đón rước. Mở cửa nhìn ra xa, đã thấy thiên binh đang vây bốn mặt, Lý Thiên Vương và Na Tra đang cầm cái kính soi yêu đứng ở không trung, Chân Quân dòn Đại Thánh vào giữa vòng vây đang xiết chặt lại.

Bồ Tát nói với Lão Quân:

- Tôi tiến cử Nhị Lang thần đã vây được Đại Thánh rồi, nhưng vẫn chưa bắt được Đại Thánh. Nay ta giúp một tay, nhất định bắt được y ngay.

Lão Quân nói:

- Bồ Tát đem binh khí gì, giúp bắt như thế nào?

Quan Âm nói:

- Tôi đem cái bình nước cảnh dương thanh tịn ném xuống đầu con khi, nếu không đánh nó chết cũng đánh nó ngã để Nhị Lang tiểu thánh đến bắt.

Lão Quân nói:

- Cái bình của Bồ Tát bằng sứ, đánh được nó thì tốt, nhưng không trúng vào đầu nó mà lại va phải gậy sắt của nó lại chả vỡ tan ư? Bồ Tát không cần ra tay, để Lão Quân này, xin xuống giúp một tí.

Bồ Tát nói:

- Đạo tổ có binh khí gì đâu?

Lão Quân nói:

- Có, có, có chứ!

Liền vén tay áo lên, lấy ở cánh tay ra một cái vòng rồi nói:

- Thứ binh khí này chính là kim cương rèn luyện, lại được tôi đem về điển phép đan làm ra, nên có đủ khí thiêng, có thể biến hóa phi thường, nước lửa không làm gì được. Lại có thể khuôn đúng mọi vật, đặt tên là cái vòng kim cương, lại có tên nữa là cái khuôn kim cương, năm ngoái đi qua cửa Hàm Quan, hóa người thành phật, thực may nhờ có nó; sớm hôm phòng thủ rất tiện, để tôi đem xuống đánh một phen.

Nói xong Lão Quân ra ngoài cửa trời, ném cái vòng kim cương xuống núi Hoa Quả. Cái vòng lao vun vút, sáng như dòng nước, trúng ngay vào đầu Đại Thánh.

Đại Thánh đang mãi khổ chiến với bảy vị thánh, không ngờ lại có thứ binh khí ấy từ trên trời ném xuống đỉnh đầu, nên đứng không vững, ngã rồi lại bò lê toan góc dậy thì bị con chó của Nhị Lang chồm tới cắn vào đùi và bụng, kéo sổng soài trên mặt đất. Đại Thánh mắng:

- Đồ vong ơn! Mày không đi hại giả trưởng lại đi cắn lão Tôn!

Đại Thánh liền bị bảy thánh đem dây trói, lấy dao móc xiên xương bả vai, không biết đi đâu được nữa.

Lão Quân thu vòng kim cương lại rồi mời Thượng Đế cùng Quan Âm, Vương Mẫu về điện Linh Tiêu. Ở dưới bốn đại thiên vương cùng Lý Thiên Vương và mọi thần cùng thu quân về và đến trước Chân Quân mừng thắng trận, nói:

- Đây là công của Tiểu Thánh.

Tiểu Thánh nói:

- Đây là nhờ hồng phúc thiên tôn và uy quyền của các thần, tôi có công gì đâu!

Các tướng Khang, Trương, Đào, Lý nói:

- Huynh trưởng bắt tất nói nhiều, hãy áp giải con vật này lên thượng giới, báo yết Thượng Đế chờ lệnh xét xử.

Chân Quân bảo các tướng:

- Hiền đệ các ngươi chưa có tên ở sổ thiên tào, chưa lên diện kiến Thượng Đế được, để thiên giáp thần binh áp giải. Ta cùng các thiên vương lên thượng giới phục mệnh, các ngươi đem quân ở đây dọn núi, dọn sạch rồi cứ về Quán Giang đợi ta về sẽ thưởng công cho anh em cùng vui vẻ.

Các tướng vâng lệnh. Chân Quân cùng mọi tiên thẳng trận khải hoàn, lên châu Thượng Đế. Không mấy chốc đã đến Thông Minh điện, thiên sứ vào tâu:

- Các đại thiên vương đã bắt được yêu quái Tề Thiên Đại Thánh đến đây, đợi truyền lệnh.

Thượng Đế truyền chỉ cho Đại Lực Quỷ Vương đem thiên binh giải đến trảm yêu đài, chém đầu lột xác.

Không biết tính mệnh Đại Thánh thế nào, hồi sau sẽ nói tiếp.

HỒI THỨ BẢY

Đại Thánh Trốn Khỏi Lò Bát Quái

Hầu Vương Bị Giam Núi Ngũ Hành

Lại nói Đại Thánh bị thiên binh giải đến trăm yêu đài, trói vào cái cột hàng yêu, dao chém, búa bổ, giáo đâm, kiếm sả vẫn không hề hại đến thân thể. Nam Đầu Tinh Quân sai mọi thần Hỏa Bộ phóng lửa đốt cũng không cháy. Lại sai mọi thần Lôi Bộ lấy roi sét đánh cũng chẳng hại đến mảy may. Đại Lực Quỷ Vương về tâu:

- Đại Thánh không biết học được phép hộ thân ở đâu mà dao chém, lửa đốt, búa bổ, sét đánh đều mảy may không thương tổn. Vậy làm thế nào bây giờ?

Thượng Đế nghe nói hỏi:

- Nó đã như thế, nên xử trí thế nào?

Thái Thượng Lão Quân tâu:

- Loài khí kia đã ăn quả bàn đào, uống rượu ngũ, lại ăn trộm cả đan tiên. Tôi có năm hồ đan vừa sinh vừa thực, bị nó ăn mất cả; nó vận dụng cả ba lửa, luyện thành một khối, nên nó đã thành thân kim cương rồi, không thể nào bị thương nữa. Chi bằng cho lão đạo lĩnh nó về, bỏ vào trong lò Bát Quái, dùng lửa vãn vũ luyện đan mà đốt, tự khắc nó biến thành tro than cả.

Thượng Đế nghe nói, liền sai Lục Đinh, Lục Giáp giải Đại Thánh trao cho Lão Quân. Lão Quân lĩnh chỉ đem đi. Một mặt tuyên triệu Nhị Lang Chân Quân vào ban thưởng cho trăm đóa hoa vàng, trăm bình rượu ngũ cùng mọi thứ châu báu gấm vóc, bảo chia cho anh em kết nghĩa cùng hưởng. Nhị Lang tạ ân, về cửa Quán Giang.

Lão Quân về đến cung Đâu Xuất, đem Đại Thánh ra, cởi dây trói, rút cái móc xiên khóa xương bả vai, đem bỏ vào lò Bát Quái; sai đạo sĩ coi lò và đồng tử quạt lò phóng lửa bắt đầu đốt luyện. Nguyên cái lò ấy là Kiền, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài tám quẻ. Đại Thánh liền chui vào nằm ở dưới cung Tốn. Tốn là gió, có gió thì không có lửa, nên Đại Thánh chỉ

bị gió hút vào làm hai mắt đỏ lên, mắc phải bệnh đau mắt cho nên sau gọi là “mắt lửa con người vàng”.

Quang âm vùn vụt, thắm thoát Lão Quân đun lò Bát Quái đã được bảy bảy bốn mươi chín ngày, đủ độ lửa rồi. Chợt một hôm Lão Quân mở lò ra lấy thuốc, Đại Thánh đương hai tay bung mắt, nước mắt giàn giụa, bỗng nghe thấy tiếng động ở đầu lò, bèn hé mắt ra thấy ánh sáng. Đại Thánh không nhìn được, liền cất mình nhảy ra, đạp đổ cả lò, chạy biến ra ngoài. Bốn đạo sĩ đốt lò, coi lò và Lục Đinh, Lục Giáp chạy ra giữ lại, đều bị đá hết. Đại Thánh giống như rồng hổ, mặc sức vẫy vùng. Lão Quân xấn đến liền bị Đại Thánh đánh cho một cái ngã bở chẳng, rồi bỏ đó, lấy gậy như ý ở trong tai ra vung một cái, gậy trở thành to như cũ. Đại Thánh cầm gậy như ý, không kể hay dở, lại đại náo thiên cung một lần nữa.

Chín diệu tinh quân đóng chặt cửa ngõ, còn bốn thiên vương chạy đầu mất cả. Hậu tinh thật là ghê gớm.

Có thơ rằng:

*Linh quang một điểm suốt từng mây
Gậy nọ, roi kia cũng thế này.
Khi ngắn khi dài tùy lúc dụng
Dọc ngang, ngang dọc mặc vùn xoay.*

Lại thơ nữa:

*Khí đây lòng đạo như người
Tâm kia, ý nọ không nguôi lúc nào.
Tề Thiên Đại Thánh danh cao
Quan Phong Bất Mã, lòng nào đã yên?
Ngăn ngừa tâm, ý, hai bên
Phải kìm hãm lại lọ tìm ở đâu.
Quy vào một lý nhiệm mầu
Như Lai cùng bạn rùng sâu tu hành.*

Lần này Đại Thánh không kể trên dưới, dùng gậy sắt đánh đông đánh tây, không một thần nào chống lại được. Đại Thánh đánh luôn đến điện Thông Minh, điện Linh Tiêu. May có tá sứ giúp việc, Hựu Thanh Chân Quân là Vương Linh Quan giữ điện, thấy Đại Thánh tung hoành, liền cầm roi vàng

ngăn giữ lại, nói:

- Con khỉ độc kia đi đâu? Có ta đây. Chớ có rông càn!

Đại Thánh không nói năng, cầm gậy tại đánh. Linh Quan giơ roi lên đón. Hai bên đánh nhau một trận xô xát trước điện Linh Tiêu.

Hai bên đánh nhau chưa phân thua được, Hựu Thanh Chân Quân lại sai tướng tá đem giấy đến phủ Thiên Lô điều ba mươi sáu lôi thần đến vây chặt lấy Đại Thánh, xông ừa vào loạn đả. Đại Thánh may may không sợ, dùng gậy như ý che tả, đón hữu, đánh trước, đỡ sau. Một lát thấy các lôi thần mang dao, gươm, kích, giáo, các đồ binh khí rất nhiều đến vây chặt lấy Đại Thánh. Đại Thánh tức thì hóa ra ba đầu sáu tay, biến gậy như ý ra làm ba gậy, sáu tay sử dụng ba gậy, bay múa giữa vòng vây, vù vù quay tít như cái xa quay chỉ. Các lôi thần không dám đến gần.

Thực là:

*Mình tròn sắc lại trắng phau
Người sao không học phép màu ấy đi?
Lửa thiêu cũng chẳng can gì,
Nước không chìm được, thân kia vẫn còn.
Ma Ni ngọc sáng chẳng mòn
Gươm đao giáo mác không sòn chút da.
Thiện ác cũng chính tự ta.
Nhờn tiền báo ứng thật là hiển nhiên
Khi thiện đã thành phật, tiên
Sùng lông thân ác mọc liền ra ngay,
Thiên cung đại náo phen này.
Thiên binh thần tướng bó tay chịu lùi.*

Các thần dờn Đại Thánh vào một nơi, lại không thể đến gần Đại Thánh được. Hai bên hò hét đánh nhau loạn xạ, kinh động đến Thượng Đế. Thượng Đế bèn truyền chỉ cho Dụ Dịch linh quan và Dực Thánh chân quân sang Tây Phương thỉnh Phật Tổ đến. Hai thánh phụng chỉ đi đến bảo sai Lô Âm ở Linh Sơn. Các vị kim cương, Bồ Tát dẫn đến dưới tòa sen tâu bạch. Hai vị lễ Phật xong, Như Lai hỏi:

- Thượng Đế có việc gì, phiền hai vị đến đây?

Hai thánh tâu:

- Trước kia có một con khỉ ở núi Hoa Quả, giở phép thần thông học tập bọn khỉ vượn làm nhiễu loạn cả thế giới. Thượng Đế giáng chỉ chiêu an phong làm Bật Mã Ôn. Y hiềm chức quan nhỏ, bỏ về. Thượng Đế sai Lý Thiên Vương và Na Tra thái tử đánh bắt chưa được, lại sai chiêu an phong làm Tề Thiên Đại Thánh, có quan không có lộc. Sau Thượng Đế lại sai y cai quản vườn đào. Y ăn trộm đào lại đến cung Dao Trì ăn trộm rượu, thức ăn làm loạn cả đại hội Bàn Đào. Y lại vào cung Đâu Xuất, ăn trộm cả thuốc tiên của Lão Quân, rồi ra khỏi thiên cung. Thượng Đế điều khiển mười vạn thiên binh xuống đánh cũng không thu phục được. Sau Quan Âm Bồ Tát, tiến cử Nhị Lang Chân Quân cùng bọn anh em kết nghĩa dẫn quân đi bắt y, y biến hóa nhiều cách. Sau nhờ có Lão Quân ở trên không ném dùi kim cương xuống đánh, Nhị Lang mới bắt được y, cho giải y đến thiên đình. Thượng Đế lập tức sai đem đi chém, gươm chém, búa bổ, lửa đốt, sét đánh, y đều không việc gì. Lão Quân xin lĩnh đem về, bỏ vào lò Bát Quái, luyện đúng bốn mươi chín ngày. Khi mở lò ra, y lại nhảy tót ra khỏi lò, đánh lui cả thiên binh, đánh thẳng vào đền trong điện Thông Minh, bên ngoài điện Linh Tiêu, bọn người giúp việc Hựu Thanh chân quân là Vương Linh Quan và các lôi thần đã vây chặt y ở vòng vây, nhưng không ai dám đến gần. Việc nguy cấp lắm, nên Thượng Đế đặc thỉnh Như Lai đến cứu.

Phật Tổ nghe xong cần dặn các vị Bồ Tát:

- Các người ở lại giữ Phật đường yên ổn, đừng để hỗn loạn trong ngôi thứ nhà thiên, đợi ta đi diệt ma, cứu giá Thượng Đế.

Phật tổ gọi hai vị Át Nan, Ca Diếp đi theo, ra khỏi bảo sát Lôi Âm, đi không đến cửa điện Linh Tiêu, chợt nghe thấy tiếng reo hò của ba mươi sáu lôi thần đang vây Đại Thánh, Phật Tổ tuyên pháp chỉ:

- Bảo lôi thần hãy ngừng đánh, mở vòng vây gọi Đại Thánh ra đây, để ta hỏi xem y có những pháp thuật gì?

Các tướng lui ra. Đại Thánh cũng thu phép lại, hiện nguyên hình đến trước mặt Phật Tổ, vẻ giận dữ, to tiếng hỏi:

- Người là thiện sĩ ở đâu, dám đến đây ngăn trở việc binh đao lại còn hỏi ta?

Phật Tổ cười nói:

- Ta là Tây Phương cực lạc thế giới Thích Ca Mâu Ni tôn giả Nam Mô A Di Đà Phật. Nay nghe thấy nhà ngươi hung tợn rông càn nơi thôn dã, luôn luôn làm loạn cả thiên đình, không biết ngươi sinh trưởng ở nơi nào? Tu đắc đạo từ bao giờ mà dám làm điều ngang ngược như thế?

Đại Thánh nói:

- Ta vốn là:

*Trời đất sinh thành hỗn hợp tiên
Vượn già trong núi Quả Hoa sơn.
Thủy Liêm động đó là cơ nghiệp
Học bạn tìm thầy thấu lẽ huyền.
Luyện được trường sinh nhiều phép thuật,
Học tài biến hóa rộng vô biên
Chỉ hiểm hạ giới còn eo hẹp,
Lập chí lên trời chiếm cửu thiên.
Bảo điện lẽ đâu trời ở mãi,
Nhân gian vua chúa vẫn chia truyền,
Người tài làm chủ, nhường ta chứ!
Thế mới anh hùng dám đứng lên.*

Phật Tổ nghe, cười nhạt nói:

- Nhà ngươi là loài khỉ kết thành tinh, sao dám dụng tâm cướp ngôi của Thượng Đế? Thượng Đế tu hành từ thuở nhỏ, khổ hạnh trải qua một nghìn bảy trăm năm mươi kiếp, mỗi kiếp một trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm năm. Nhà ngươi tính xem Thượng Đế tu bao nhiêu năm mới hưởng thụ được đạo vô cực? Nhà ngươi một kiếp súc sinh mới được làm người sao dám nói khoác lác như thế? Không đáng là người, không đáng là người! Sẽ chết non chết yếu! Mau mau quy y đi, đừng có nói bậy bạ, e rằng gặp phải tay thâm độc, tính mạng khoảnh khắc tan tành thì đáng tiếc cho đời ngươi lắm!

Đại Thánh nói:

- Thượng Đế tuy tu từ thuở nhỏ, nhưng không nên chiếm lâu chốn thiên đình. Người ta thường nói: “Làm vua phải luân chuyển, sang năm đến nhà ta”. Bây giờ chỉ bảo cho y ra đi, đem thiên cung nhường lại cho tôi, thì tôi

thôi. Bằng không nhường tôi sẽ quấy rối mãi, không bao giờ thanh bình được.

Phật Tổ nói:

- Nhà ngươi ngoài phép tràng sinh biến hóa ra, còn có phép tài gì nữa, mà dám chực chiếm thiên cung?

Đại Thánh nói:

- Tôi có nhiều thủ đoạn lắm, có bảy mươi hai phép biến hóa, muôn kiếp không già, sống lâu mãi mãi, lại biết phép cân đầu vân, mỗi lần bay lên, đi được mười vạn tám nghìn dặm. Như thế sao lại không ngồi giữ được ngôi trời!

Phật Tổ nói:

- Ta đánh cuộc với nhà ngươi, nếu nhà ngươi có bản lĩnh dùng phép cân đầu vân mà ra khỏi lòng bàn tay phải của ta, thì ta cho ngươi được cuộc, không phải binh đao chiến tranh gì nữa. Ta sẽ mời Thượng Đế sang Tây Phương ở, đem thiên cung nhường cho nhà ngươi. Nếu nhà ngươi không ra khỏi bàn tay ta, thì nhà ngươi sẽ về hạ giới làm loài yêu quái lại tu hành mấy kiếp nữa, mới sẽ lại được lên đây mà tranh giành.

Đại Thánh nghe nói, cười thâm: “Như Lai ngốc quá, mỗi lần lão Tôn này dùng phép cân đầu bay đi được những mười vạn tám nghìn dặm, bàn tay của Như Lai vuông tròn không quá một thước, sao ta lại không nhảy qua được?”

Liên vội lên tiếng nói:

- Đã thế, Như Lai có làm được ngay không?

- Được, được!

Phật Tổ bèn giơ tay phải lên, xòe bàn tay ra như cái lá sen.

Đại Thánh thu gậy như ý, vận thần thông, cất mình bay lên, nhảy vào trong lòng bàn tay Phật Tổ và nói:

- Ta đi đây!

Phật Tổ bèn giơ tay phải lên đến tầng mây, không trông thấy bóng dáng đâu cả. Phật Tổ dùng tuệ nhãn xem thấy Đại Thánh đi như gió, không đỡ xuống chỗ nào cả.

Đại Thánh ở trên mây, chợt thấy một nơi kia có năm cái cột đỏ xẫm, hơi

ánh ra một làn xanh xanh. Đại Thánh nghĩ: “Đến đây là cùng đường rồi, chuyện này ta quay về có Như Lai làm chứng, điện Linh Tiêu nhất định là chỗ ta ngự trị rồi!”. Lại suy nghĩ thêm: “Ta hãy đổ lại đây đã, đánh dấu để về mới có cứ nói với Như Lai được”.

Tức thì nhổ một chiếc lông hà hơi vào hô: “Biến!”, liền biến ngay ra một ngọn bút đậm mực, viết một hàng chữ to vào cột giữa: “Tề Thiên Đại Thánh đã đến đây chơi một lần”. Viết xong Đại Thánh thu chiếc lông lại; nhưng lại không cẩn thận để rơi ra một giọt nước tiểu loài khỉ ở dưới chân cột thứ nhất. Đại Thánh chuyển phép cân đầu vân về thẳng chỗ cũ, đổ xuống trong bàn tay Như Lai nói:

- Ta đã đi nay lại về đây. Hãy bảo Thượng Đế nhường thiên cung cho ta.

Như Lai mắng lại rằng:

- Ta nắm được thứ nước tiểu loài khỉ của ngươi chính là ngươi chưa từng ra khỏi bàn tay ta!

Đại Thánh nói:

- Như Lai không biết, ta đã đi đến chỗ cùng đường, thấy năm cái cột đỏ xâm có một làn xanh xanh ánh ra, đã đánh dấu lại ở đó. Ông có dám cùng ta đi xem không?

Phật Tổ nói:

- Không cần đi, ngươi thử cúi đầu xuống xem đây này!

Đại Thánh tròn xoe đôi mắt lửa, cúi đầu xem, thấy ở ngón tay giữa bàn tay phải của Phật Tổ có mấy chữ “Tề Thiên Đại Thánh đã đến đây chơi một lần!”, trong khoảng giữa ngón tay cái và ngón tay trở lại có mùi tanh tanh của nước tiểu loài khỉ.

Đại Thánh sợ quá nói:

- Sao lại có sự như thế này? Sao lại có sự như thế này? Ta viết những chữ ấy ở cái cột dựng giữa trời, làm sao lại thấy trên ngón tay của ông? Chẳng hay ông có pháp thuật gì mà biết trước? Ta quyết không tin, ta quyết không tin, đợi ta đi một lần nữa đã!

Đại Thánh vội cất mình lại toan nhảy ra đi thì bị Phật Tổ giơ tay nắm lại, đem ra bên ngoài cửa Tây, rồi lấy năm ngón tay hóa làm kim, mộc, thủy,

hỏa, thổ, năm tòa núi liền nhau gọi là núi Ngũ Hành nhẹ nhàng nhốt Đại Thánh vào đây. Các lời thần cùng Át Nan, Ca Diếp đến chấp tay khen ngợi:

- Khéo quá! Khéo quá!

Thực là:

*Khi xưa trứng đá sinh ra.
Tu hành đắc đạo cũng là có tâm.
Tướng muôn đời ở sơn lâm
Một khi sinh việc khôn cầm được thân
Ngôi trời toan chiếm mấy lần,
Thuốc tiên Thái Thượng Lão Quân không từ,
Gây nên tội ác có thừa.
Tám thân biết đến bao giờ cất lên?*

Phật Tổ Như Lai đã trừ được khi yêu quái rồi, bèn gọi Át Nan, Ca Diếp cùng về Tây Phương cực lạc. Lúc ấy có hai vị thiên tinh là Thiên Bồng, Thiên Hựu vội ra điện Linh Tiêu nói:

- Xin mời Như Lai lui lại một chút, có thánh giá Thượng Đế chúng tôi tới đây.

Phật Tổ nghe nói quay lại chiêm ngưỡng. Một lúc, quả thấy xe kiệu bát cảnh, tàn cửu quang, nhã nhạc vang lừng, hoa tung hương ngát, đưa Thượng Đế đến trước Phật Tổ tạ rằng:

- Nhờ phép nhiệm màu của Như Lai, đã trừ diệt được yêu quái, dám mong Như Lai thư lại một ngày để mời các tiên đến làm tiệc kính tạ.

Phật Tổ không dám trái ý bèn chấp tay nói:

- Lão tăng nhận được Đại Thiên tôn tuyên gọi đến, có phép lực gì đâu? Đó là nhờ hồng phúc của Thượng Đế và bách thần. Có dám đâu làm phiền bề trên phải đến tạ.

Thượng Đế truyền chỉ lập tức cho các lời thần chia nhau đi mời các vị tiên, các vị thần ba thanh, bốn ngự, năm lão, sáu ty, bảy nguyên, tám các, chín diệu, mười đô, nghìn chân nhân, vạn thánh tướng, cùng đến dự hội để tạ ơn Phật Tổ. Lại sai bốn đại thiên sư, chín thiên tiên nữ mở rộng cửa cung Khuyết, cung Thái Huyền, quán Ngọc Dương thỉnh Như Lai lên ngồi ở trên

đài Thất Bảo, chia đặt các chỗ ngồi hàng thứ, bày ra những rượu ngọc, đào tiên, gan rồng, tủy phượng.

Một lúc các vị thiên tôn, tinh quân, thiên vương, cờ lọng san sát, đều cho bung đến các thứ châu báu, các thứ hoa quả, kính dâng Phật Tổ và bạch rằng:

- Cảm pháp lực vô lượng của Như Lai, thu phục được khí quái. Đội ơn Thượng Đế đặt tiệc yến, cho triệu chúng tôi cùng đến mừng tạ. Xin Như Lai đặt tên cho cái hội này có được không?

Như Lai nhận lời, nói:

- Nay muốn gọi tên xin gọi là Đại Hội Yên Trời.

Các tiên đều đồng thanh nói:

- Hay lắm! Đại hội Yên Trời! Hay lắm! Đại hội Yên Trời!

Rồi ngồi xuống chỗ của mình, đưa bình cất chén, tung hoa gảy đàn. Thực là một hội rất vui.

Có thơ làm chứng rằng:

*“Bàn Đào trước bị yêu hầu quấy,
Hội Yên Trời gấp mấy hội kia
Cờ rồng, xe phượng, mây che
Cờ phan gióng ngọc phát phơ lưng trời.
Khúc tiên nhạc bên tai dìu dặt,
Tiếng sáo đàn réo rắt vọng xa.
Chư tiên vui họp một nhà
Đất trời mừng thấy triều ta thanh bình.*

Ai nấy đều vui. Vương Mẫu dẫn một bầy tiên nữ tiên nga đến múa phơi phới ở trước Phật Tổ và dâng lễ bạch rằng:

- Trước kia bị yêu quái quấy rối hội Bàn Đào, nay nhờ pháp lực Như Lai diệt được loài khí độc, mở Đại hội Yên Trời, không vật gì đủ tạ xin trả mấy quả đào to kính dâng.

Thật là:

*Mùi thơm mùi ngọt
Nửa đỏ nửa xanh.*

*Tiên trông ra trước,
Lạ nhất thiên đình.
Nón mềm vắn tía,
Hạt nhỏ vị thanh,
Ăn vào thọ mãi
Thực có duyên lành.*

Phật Tổ chấp tay tạ lại Vương Mẫu. Vương Mẫu lại sai các tiên nữ tiên có người hát người múa. Chư tiên trong hội đều tán thưởng.

Wang Mẫu đương mãi xem tiên nữ múa hát, chén tạc, chén thù chọt lại nghe thấy:

*Một làn hương lạ thoảng bay qua,
Kinh động khắp nhà, mọi tinh tú,
Các tiên các Phật ngừng chén cầm,
Ai nấy ngẩng nhìn qua cửa sổ.
Trong mây bỗng hiện một ông già
Cầm cỏ linh chi trông rất lạ,
Hồ lô đựng chặt vạn niên đan
Số báu ghi tên ngàn tuổi thọ,
Trên động càn khôn thích tự do
Trong bình ngày tháng tùy vui thú
Ngao du bốn bể rất thanh nhàn.
Dạo khắp mười châu người đông đủ.
Đến hội Bàn Đào đã mấy phen,
Tinh ra trời đất vẫn như cũ
Đầu to tai lớn người hơi lùn
Nam cực phương xa xưng: Lão Thọ.*

Thọ Tinh đến nơi vào yết kiến Thượng Đế và Phật Tổ Như Lai, tạ rằng:

“Lúc trước nghe thấy khí quái bị Lão Quân đem về cung Đâu Xuất, bỏ vào lò đốt, tưởng là sẽ được thanh bình. Không ngờ yêu quái lại làm phản, ra được, nay nhờ pháp lực Như Lai hàng phục được, mở yến mừng tạ, cho nên tôi nghe tin mà đến đây, xin có các thứ cỏ chi tía, ngó sen biếc, và kim đan kính dâng.

Như Lai vui vẻ lĩnh tạ. Thọ Tinh ngồi vào dự yên vui vẻ. Lại thấy Xích Cước đại tiên đến lạy tạ trước mặt Thượng Đế xong, lại tạ Phật Tổ và nói:

- Nhờ pháp lực Như Lai hàng phục được yêu quái, gọi là có hai quả lê, vài quả táo, kính dâng.

Như Lai khen tạ gọi hai ngài Át Nan, Ca Diếp thu nhật những lễ vật tiến cúng đến trước Thượng Đế từ tạ.

Mọi người đương uống rượu say sưa, chợt thấy có viên quan tuần thị đến báo:

- Lại thấy Đại Thánh xuất đầu ra.

Phật Tổ nói:

- Không can gì! Không can gì!

Rồi lấy ở trong tay áo ra một tờ giấy viết sáu chữ: “Úm Ma Ni Bát Mê Hồng” đưa cho Át Nan bảo đem dán lên trên đỉnh núi. Át Nan lĩnh giấy đem đến đỉnh núi Ngũ Hành, dán chặt vào các hòn đá ở bốn phương, núi lại liền kín lại, chỉ để cho một chỗ thông hơi mà thôi.

Như Lai bèn cáo từ Thượng Đế và mọi thần rồi cùng với hai tôn giả ra khỏi cửa trời. Như Lai lại phát tâm từ bi, niệm lời chú chân ngôn, tìm thổ địa, thần kỳ hội đồng yết đế năm phương giao cho canh giữ núi Ngũ Hành. Chỉ khi nào thấy Đại Thánh đói thì cho ăn viên sắt tròn; khát thì cho uống nước đồng nấu chảy đợi bao giờ tội ác mãn kỳ, tự khắc có người đến cứu.

Chính là:

*Yêu hầu lớn mật phản thiên đường
Lại bị Như Lai đã phục hàng
Khát uống nước đồng qua tuế nguyệt
Đói ăn viên sắt đợi thời quang
Tai trời đầy đọa thêm đau xót
Việc thế thê lương khéo thọ trường.
Nếu có anh hùng xoay sở lại
Sau này phụng phật đến Tây Phương.*

Không biết đến năm tháng nào, Đại Thánh hết được tai nạn ấy, hồi sau sẽ nói tiếp.

HỒI THỨ TÁM

Phật Tổ Viết Kinh Truyền Cự Lạc

Bồ Tát Vãng Mệnh Đến Tràng An

Nói về chuyện Phật Tổ Như Lai từ biệt Thượng Đế đến bảo sai Lôi Âm thấy ba nghìn chư phật, năm trăm vị A La Hán, tám vị đại kim cương, cùng các bồ tát đều cầm tràng phan, bao cái, của lạ, hoa tiên, sắp hàng đón tiếp ở tiên cảnh Linh Sơn, dưới rừng Bà La Song. Phật Tổ ở trên mây xuống nói cùng các vị:

Ta đem:

*Cặp mắt nhìn xa,
Nhìn khắp tam giới
Cõi rã tỉnh xưa,
Thấy đều tịch diệt
Hình thế hư không
Chẳng còn gì hết
Hàng phục khi già,
Không mấy ai biết.
Sống chết rành rành
Đấy là pháp, tướng.*

Phật Tổ nói xong, phóng hào quang ra khắp bầu trời thành 42 cái cầu vòng trắng thông suốt nam bắc, mọi người trông thấy quy y lễ phật. Một lát sau Phật Tổ tụ mây lành năm sắc lên ngôi tòa sen. Ba nghìn Phật, năm trăm La Hán, tám kim cương và bốn bồ tát chấp tay đến gần lạy tạ, rồi hỏi:

- Kẻ nào động thiên cung và quấy rối hội Bàn Đào là ai?

Phật Tổ đáp:

- Đó là một con khỉ yêu quái sinh ra ở núi Hoa Quả, tội ác tày trời, không đủ tiếng mà gọi, các thiên tướng, thiên thần đều không hàng phục nổi. Nhị Lang chân Quân có bắt được y. Lão Quân dùng lửa đốt y, cũng không thể hại được y. Khi ta đến nơi, thấy các thiên tướng đang điều võ giương oai, đem

hết tinh thần vây đánh, ta bèn ngăn lại để hỏi lai lịch y. Y nói y có nhiều phép thần thông, biết biến hóa, lại biết phép cân đầu vân, mỗi bước đi được mười vạn tám nghìn dặm. Ta đổ y thử ra khỏi bàn tay tay, y không ra nổi, liền bị giữ lại. Ta bèn hóa năm ngón tay thành núi Ngũ Hành nhốt y vào đấy. Thượng Đế cho mở hết cửa cung khuyết, mời ta ngồi vào đầu tiệc, mở đại hội Yên Trời để tạ ơn ta. Xong ta về đây.

Mọi người nghe nói, rất vui mừng hết sức khen ngợi. Tạ xong đều lui ra ai, làm việc nấy.

Vậy có thơ rằng:

*Đi đi lại lại ung dung
Không hề lo sợ cũng không ưu phiền
Cõi giới cực lạc Tây Thiên
Đại thiên chốn ấy dường quên tháng ngày.*

Phật Tổ trụ ở bảo sai Lôi Âm núi Linh Sơn, một hôm hội cả chư Phật, A La Hán, yết đế, bồ tát, kim cương, tỳ khâu tăng, tỳ khâu ni, nói rằng:

- Ta từ khi hàng phục quỷ quái, giới đất được yên tĩnh, ta quên cả năm tháng, có lẽ ở trần gian đến năm trăm năm rồi, nay nhân ngày rằm tháng bảy, tiết mạnh thu, ta có một cái bồn rất quý, đặt trăm thứ hoa lạ, nghìn thứ quả quý, xin cùng các vị thượng hội “Vu Lan Bồn”, nên chăng?

Các vị đều chấp tay, lễ Phật ba vòng xin lĩnh ý. Như Lai bảo Át Nan bưng những hoa quả ở trong bồn ra cho Ca Diếp đem phân phát. Mọi người cảm thích, đều dâng thơ tạ.

Như Lai nói:

- Tạ xem bốn đại châu chúng sinh hoặc thiện hoặc ác mỗi nơi một khác: người Đông Thắng Thần châu thì kính giới lễ đất, tâm thanh sáng khí hòa bình; người Bắc Cự Lư châu, tuy hay sát sinh, nhưng chỉ ăn qua khỏi miệng, tính tình nhạt nhẽo thờ ơ lại vụng về, không được việc gì; người Tây Ngưu Hạ châu của chúng ta thì không tham tài, không sát sinh, nuôi khí, yên thân, tuy không được chân chính tốt bậc, nhưng ai ai cũng được hưởng thọ; duy có người Nam Thiêm Bộ châu, tham, dâm, thích gây vạ, hay sát sinh, hay tranh lợi, chính gọi ở nơi hung trùng khẩu thiết, bề ác thị phi. Ta nay có chân kinh Tam Tạng có thể khuyên người làm điều thiện.

Các vị Bồ Tát nghe đều chấp tay quy y hướng vào Phật, hỏi rằng:

- Chân Kinh Tam Tạng của Như Lai thế nào?

Như Lai nói:

- Một là pháp tạng, bàn về việc giới; hai là luận tạng, nói về việc đất; ba là kinh tạng, độ cho ma quỷ. Ba tạng cộng ba mươi lăm bộ, một vạn năm nghìn bốn mươi bốn quyển, là kinh tu để giữ lấy chân tâm, là cái cửa chính diện đưa người ta làm điều lành, ta muốn truyền sang cõi Đông Độ. Khôn nỗi chúng sinh ở phương ấy ngu xuẩn không biết gì thường hay phỉ báng chân ngôn, không biết những điều cốt yếu trong pháp môn của ta, khinh nhờn cả chính tông du đà^[23]. Làm thế nào có được một người có pháp lực, sang Đông Độ tìm một người thiện tín, dạy họ chịu khó vượt qua nghìn núi, muôn sông, đến chỗ ta cầu lấy chân kinh, đem lưu truyền vĩnh viễn sang Đông Độ, để khuyến hóa chúng sinh, thì chính là phúc duyên cao như núi, sâu như bể. Có ai chịu đi không?

Lúc đó Quan Âm Bồ Tát đến gần tòa sen lễ Phật, vái ba vái nói:

- Đệ tử bất tài cũng xin sang Đông Độ tìm lấy một người đi lấy kinh.

Mọi người ngẩng lên xem, thấy vị Bồ Tát ấy:

Lý tròn bốn đức, trí khắp mình vàng; chuỗi hạt luôn ngọc biếc, khăn thơm viền lụa vàng; món tóc xanh rì rộng uốn ngược, đai lưng đỏ tía phượng bay ngang; cúc ngọc biếc, áo trắng phau, mây lành trùm bọc; quần cẩm nhung, dây lưng tía, khí đẹp đón đưa; mây như trắng khuyết, mắt sáng hơn sao; mặt ngọc như tranh vẽ, môi son một điểm hồng; bình cam lộ luôn luôn đầy ắp, cành dương liễu mãi mãi màu xanh.

Như Lai trông thấy rất mừng nói:

- Người khác đi không được. Phải là Quan Âm Bồ Tát là người thần thông quảng đại đi mới được.

Bồ Tát nói:

- Đệ tử đi chuyến này sang Đông Độ, Như Lai có dạy bảo gì nữa không?

Như Lai nói:

- Đi chuyến này phải đi xem đường đất, không được đi tít trên tầng tiêu hán, phải dẫn thân qua nửa mây nửa mù, mắt nhìn sông núi phải ghi nhớ lấy

số đường đi từ đâu đến đâu xa gần như thế nào, mà ân cần dặn người đi lấy kinh. Vì sợ thiện tín khó đi, ta cho Bồ Tát năm thứ bảo bối.

Liên bảo Át Nan, Ca Diếp lấy ra một tấm áo cà sa gấm, một cây tích trượng chín vòng, và bảo Bồ Tát rằng:

- Hai thứ này đưa cho chính người đi lấy kinh dùng, nếu kiên tâm mà đến đây được, mặc tấm áo cà sa của ta, thì khỏi đọa vào vòng luân hồi. Cầm cây tích trượng của ta thì không bị những giống ác vật gây độc hại.

Bồ Tát bái lĩnh. Như Lai lại lấy ra ba cái vành đai đưa cho Bồ Tát và dặn:

- Cái này gọi là cái vành, tuy ba cái giống nhau nhưng mỗi thứ dùng một khác. Ta có ba thiên thần chú gọi là “kim khăn cấm”, ví giữa đường gặp yêu ma có phép thần thông, thì khuyên y học lấy rồi cho y đi theo làm đồ đệ; nếu không được thì tự nhiên đứng mọc rễ ra đây rồi đem các vành này đội lên đầu y, cứ mỗi cái niệm một câu thần chú, y sẽ sung mất rức đầu vầng mang óc, sẽ bắt y phải nhập môn đồ ta ngay.

Bồ Tát nghe nói hớn hờ lay tạ lui ra, gọi đồ đệ là Huệ Ngạn hành giả đi theo. Huệ Ngạn dùng một cái cân nặng nghìn cân lúc nào cũng ở luôn bên cạnh Bồ Tát làm một đại lực sĩ để hàng phục yêu ma. Bồ Tát đem tấm áo cà sa gói lại giao cho Huệ Ngạn đeo vào sau lưng, còn Bồ Tát giấu vành đai đi, cầm tích trượng đi thẳng xuống núi Linh Sơn.

Chuyến đi nay có hai việc:

*Con phật trở về theo bản nguyên
Kim thuyền trưởng lão đến chiêm đàn.*

Bồ Tát xuống đến chân núi, có vị Kim Đỉnh đại tiên ở quán Ngọc Chân, đứng ở cửa quán đón tiếp, mời Bồ Tát vào uống trà. Bồ Tát không dám dừng lại lâu, nói:

- Nay tôi vâng mệnh Như Lai sang Đông Độ tìm người lấy kinh.

Đại Tiên nói:

- Người lấy kinh bao giờ đến?

Bồ Tát nói:

- Chưa biết, ước chừng trong khoảng hai ba năm may có thể đến lấy được chăng.

Bồ Tát bèn từ biệt đại tiên đi nửa mây nửa mù, ghi nhớ lấy lối đi. Vậy có thơ rằng:

*Đường xa muôn dặm thăm tìm
Tìm đâu cho thấy mà đem người về
Tìm người thật sự nhiều khê
Bình sinh suy tính không hề ngẫu nhiên.
Đạo truyền nào phải quàng xiên
Nói ra thì để hư truyền ai tin.
Hết lòng vì đạo cầu hiền
Rồi đây tất có nhân duyên gặp người.*

Hai thầy trò đang đi, thì chợt thấy ba nghìn nước nhược, đây là cõi bờ sông Lưu Sa. Bồ Tát nói:

- Đồ đệ ơi! Nơi này thấy khó đi. Người lấy kinh là tục cốt phàm thai, qua làm sao được?

Huệ Ngạn nói:

- Thưa sư phụ, người thấy sông dài bao nhiêu?

Bồ Tát trên mây nhìn xuống, chỉ thấy:

Phía đông liền với sa mạc, tây đến các nước Phiên, nam suốt tận nước Ô Qua, bắc thấy nước Thất Đất xa tới tám trăm dặm, trên dưới dài tới một nghìn vạn dặm.

Nước trôi như đất trở mình, sóng vỗ tựa non cao vót, rầm rầm rộ rộ, mênh mênh mang mang, mùi dặm xa nghe làn sóng vỗ. Bè tiên không tới được, lá sen cũng phải chìm. Cỏ mục trời tà trôi phổ ngoạn, mây vàng buổi sớm lấp đê dài. Chẳng đâu có người buôn qua lại, không đâu có ngư phủ quăng chài. Bãi cát không nhận đỗ, bờ xa có vượn kêu. Dừa tía ngổ hoa thêm cánh sắc, rong xanh bèo trắng nổi lên đên.

Bồ Tát đương xem xét chợt thấy giữa dòng sông, sóng vọt âm âm, một yêu quái từ trong sóng nước ngoi lên, mười phần xấu ác. Nó sinh ra đã:

Xanh chẳng ra xanh, xám không ra xám, hai má tối sẫm, ngắn chẳng ra ngắn, dài chẳng ra dài, cặp giò đỏ xẫm. Mắt coi lấp lánh, tựa như cuối búp thấp hai đèn, miệng tựa chạc sừng chẳng khác cái tròng anh hàng thịt. Răng

nhọn như dao kiếm, tóc đỏ rối bồng bong. Quát tháo tiếng vang như sấm dậy, hai chân rẽ sóng tựa tuyền phong.

Yêu quái tay cầm bảo trượng đi lên bờ định bắt Bồ Tát, bị Huệ Ngạn múa cây roi hỗn thiết ngăn lại quát to:

- Đứng lại!

Yêu quái cầm bảo trượng nghênh địch; hai người ở bên sông Lưu Sa, diễn ra một trường ác chiến, thật là đáng sợ:

*Mộc Tra cầm roi sắt, hộ pháp rất thần thông,
Yêu quái múa yêu trượng, gắng sức tỏ anh hùng.
Hai con mãng bạc bên sông múa.
Một cặp thần tăng trên bờ sông.
Bên này oai trấn Lưu, Sa thành bản lĩnh,
Bên kia sức phù Bồ Tát lập đại công.
Người này rẽ sóng, vượt sông, âm dương tằm tói.
Kẻ kia nhả mây, nuốt gió, trời đã mịt mù.
Đây gậy hàng yêu, chẳng khác vượt non tái bạch hổ,
Kia roi hỗn thiết, còn hơn cuốn gió sức hoàng long
Bên này đến: tìm rắn vạch cỏ.
Bên kia ra: đuổi cắt phá thông,
Trăng sao mờ mịt,
Trời bể mung lung,
Kẻ ở lâu nhược thủy làm yêu quái,
Người mới đến Linh Sơn mưu lập công.*

Kẻ qua người lại, đánh nhau mấy mươi hợp, chưa rõ thua được, yêu quái đỡ cây roi sắt nói:

- Nhà ngươi là sư sãi ở đâu dám tới đây kháng cự với ta?

Mộc Tra nói:

- Ta là Huệ Ngạn hành giả, nhị thái tử của Thác Tháp Lý Thiên Vương tên gọi Mộc Tra, hiện giờ đi theo sư phụ sang Đông Độ tìm người lấy kinh. Nhà ngươi là quái vật gì, dám cả gan cản lối?

Quái vật bấy giờ mới tỉnh ngộ nói:

- Ta nhớ ra rằng nhà ngươi theo Nam Hải Quan Âm tu hành ở trong rừng trúc tía, sao lại tới đây?

Mộc Tra nói:

- Sư phụ ta chả đứng ở trên bờ sông là gì kia?

Quái vật nghe lời luôn mồm dạ dạ, thu bảo trọng lại, để cho Mộc Tra bắt đi. Khi thấy Quan Âm, y liền sụp xuống lễ thưa rằng:

- Xin Bồ Tát tha tội cho, con xin thưa chuyện, con thực không phải yêu ma. Con là Quyên Liêm Đại Tướng, coi xe loan ở điện Linh Tiêu. Chỉ vì sảy tay đánh vỡ chén lưu ly ở Hội Bàn Đào, Thượng Đế phạt tám trăm trượng đày xuống hạ giới biến thành hình dạng thế này. Lại cứ bảy ngày một lần, cho ngọn phi kiếm đâm vào ngực con hơn trăm nhát, nên mới khổ não thế này. Đói khát không chịu nổi, không biết làm thế nào cứ hai ba ngày đành phải ra khỏi sóng nước, tìm bắt một người qua đường ăn thịt, không ngờ ngày nay lỡ mãng phạm tới đại từ Bồ Tát.

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi đã phạm tội trên thiên đình, bị đày xuống hạ giới, thế mà còn hại người như vậy, thật là tội càng thêm tội. Ngày nay ta vâng Phật chỉ, sang Đông Độ tìm người lấy kinh, sao nhà ngươi không theo vào pháp môn ta, quy y chính quả, theo làm đồ đệ người lấy kinh, sang Tây Thiên lạy Phật cầu kinh? Ta sẽ bảo phi kiếm không đâm vào nhà ngươi nữa, khi nào thành công miễn tội, lại cho giữ chức cũ, nhà ngươi nghĩ thế nào?

Quái vật nói:

- Con xin quy y chính quả.

Rồi y lại nói:

- Thưa Bồ Tát, con ở đây đã ăn thịt người không biết bao nhiêu mà kể, từ trước đã có mấy lần người đi lấy kinh qua đây, đều bị con ăn thịt hết. Cứ ăn thịt một người, con lại vớt đầu xuống sông cho chìm xuống đáy nước. Cái nước này thả lông gà cũng phải chìm, đây có chín cái đầu lâu của chín người lấy kinh là nổi lều bều không bao giờ chìm cả. Con cho là vật lạ, con lấy dây bó lại để vào một chỗ, lúc rồi đem ra chơi nghịch. Lần đi này chỉ sợ người lấy kinh không tới sông, lại chẳng há ra nhờ cả tiền đồ của con sao?

Bồ Tát nói:

- Lễ nào lại không đến? Người cứ lấy đầu lâu ấy đeo vào cổ người, đợi khi người lấy kinh tới nơi, tất sẽ dùng đến.

Quái vật nói:

- Đã thế con xin vâng.

Bồ Tát mới xoa đỉnh đầu làm lễ thụ giới cho y, lấy chữ Sa làm họ, thế là họ Sa, đặt cho pháp danh là Sa Ngô Tĩnh. Theo đạo Sa môn rồi, y liền tiễn Bồ Tát sang sông, rồi sửa mình tu tính, không sát sinh nữa, chờ đợi người lấy kinh.

Bồ Tát từ biệt y, cùng Mộc Tra đi thẳng sang Đông Độ. Đi được ít lâu, lại thấy một tòa núi cao, trên núi mờ mịt ác khí, không thể trèo lên được. Bồ Tát đương định cưỡi mây qua núi, bỗng đâu một trận cuồng phong vụt tới, một con yêu quái hiện ra, mặt mũi rất hung ác. Chỉ thấy:

*Bèo cám cuốn đầy vào mặt mũi,
Tai như quạt gió mắt hoe vàng.
Răng nanh sắc tựa bừa cào thép,
Mồm ngoác hồng như chậu hỏa thang.
Đầu đội kim khôi thêm ngạo ngược
Mình quàng áo khoác rất ngang tàng.
Một ngọn đinh ba tay múa lộn,
Nửa vành cung nguyệt nách đeo ngang.
Oai phong thái tuế còn ghê sợ.
Lẫm liệt thiên thần chẳng dám đương.*

Yêu quái nhảy xổ tới, chẳng biết hay dở, giơ đinh ba phang luôn Bồ Tát. Mộc Tra ngăn lại quát to một tiếng:

- Quái vật không được vô lễ. Coi roi sắt đây!

Yêu Ma nói:

- Nhà sư này không biết chết ư! Xem đinh ba đây!

Hai người ở dưới chân núi, kẻ đánh người đỡ, tranh nhau hơn thua, thật là ghê gớm:

Yêu ma hung ác,

*Huệ Ngạn tài tình.
Roi sắt nhằm bụng vút
Đinh ba vạc mặt rình.
Khắp đất bụi tung trời đất tối.
Cát bay đá lở quý thân kinh.
Đinh ba sáng quắc vòng kêu réo,
Roi sắt đen sì bay lượn quanh.
Bên ấy là Thiên Vương thái tử,
Bên này là nguyên soái thần linh
Một người ở Phổ Đà làm hộ pháp.
Một kẻ xuống sơn động thành yêu tinh.
Gặp gỡ phen này tranh thắng bại
Kẻ hơn người kém chữa phân minh.*

Hai người đương mả đánh nhau, Quan Thế Âm cầm hoa sen từ trên không ném xuống, rẽ đôi roi sắt và đinh ba ra. Quái vật thấy thế hoảng sợ liền hỏi:

- Nhà ngươi là sư sãi ở đâu dám giở ngón “Nhỡn Tiền Hoa” để lừa ta?

Mộc Tra nói:

- Mi là quái vật người trần mắt thịt không biết chi. Ta là đồ đệ của Nam Hải Bồ Tát, đó là đóa hoa sen của sư phụ ta ném xuống, mi không biết ư?

Quái vật nói:

- Nam Hải Bồ Tát, có phải là Quan Thế Âm trừ tam tai cứu bát nạn đó không?

Mộc Tra nói:

- Không phải người còn là ai nữa?

Quái vật liền rút đinh ba về rập đầu lễ xuống nói:

- Thưa lão huynh! Bồ Tát ở đâu, phiền ông anh dẫn tôi đến bái yết.

Mộc Tra ngẩng mặt chỉ lên nói:

- Trên kia không phải ư?

Quái vật sụp lạy gọi to:

- Xin Bồ Tát tha tội, tha tội!

Bồ Tát từ trên tầng mây bước xuống, tới gần hỏi:

- Người là lợn rừng thành tinh, tác quái ở nơi nào, dám đến đây ngăn trở ta?

Quái vật nói:

- Con đây không là lợn rừng, cũng không phải là lợn cán, con là Thiên Bồng Nguyên Soái ở sông Thiên Hà, chỉ vì say rượu trêu ghẹo Hằng Nga, Thượng Đế sai đánh hai nghìn chùy, đẩy xuống hạ giới. Linh tính của con đi tìm chỗ đầu thai, không ngờ đi lầm đường, đầu thai vào con lợn sề, biến thành hình dạng thế này, con bức mình cắn chết lợn mẹ, bóp chết đàn lợn con, chiếm lấy vùng núi này, ăn thịt người cho qua ngày. Ngờ đâu phạm đến Bồ Tát, mong người cứu vớt, cứu vớt!

Bồ Tát hỏi:

- Núi này gọi là núi gì?

Quái vật nói:

- Gọi là núi Phúc Long, trong núi có một cái động gọi là Vân Sạn động, trong động có có Noãn Nhị Thư, y thấy con có chút võ nghệ, mời con làm gia trưởng, lại bảo “cho ở rể”, chưa đầy một năm cô ta chết. Tất cả các thức trong động con được hưởng dụng hết. Ở đây ngày qua tháng trọn lâu rồi, chẳng có cách gì sinh nhai, đành cứ phải ăn thịt người cho qua ngày, dám mong Bồ Tát thứ tội!

Bồ Tát nói:

- Người xưa đã nói, nếu muốn có tiền đồ chớ bỏ lỡ tiền đồ. Nhà ngươi đã làm trái phép ở thượng giới nay lại không chịu đổi lòng hung ác, giết hại người, làm điều dữ, chẳng là hai tội đều bị phạt ư?

Quái vật nói:

- Tiền đồ với chẳng tiền đồ, cứ như người truyền thế, bảo con nuốt gió mà sống ư? Người xưa có nói: “Theo phép quan dù bị đánh chết, theo phép phạt thì bị đói chết”. Thôi, đi thôi, đi thôi! Ta lại cứ về bắt người qua lại, ăn thịt những con mẹ béo mẫm rồi đến hai tội, ba tội, nghìn tội, muôn tội cũng không cần!

Bồ Tát nói:

- Người muốn làm thiện trời cũng tùy theo. Nếu nhà người chịu quy y chính quả, sẽ có chỗ nuôi thân, đói có đủ ngũ cốc, không bao giờ phải đói, sao lại cứ phải ăn thịt người qua ngày?

Quái vật nghe lời như tỉnh giấc mộng, thưa với Bồ Tát:

- Con cũng muốn theo về đường chính nhưng biết làm thế nào được, đã bị tội với trời, không cầu đạo được nữa.

Bồ Tát nói:

- Ta vâng phật chỉ, sang Đông Độ tìm người lấy kinh, nếu nhà người thuận theo làm đồ đệ người đó, sang Tây Trúc một phen, lấy công chuộc tội, tất nhiên sẽ được thoát khỏi tai nạn.

Yêu quái sung sướng nói:

- Xin theo! Xin theo!

Bồ Tát mới xoa đỉnh đầu làm lễ thụ giới cho y, lấy thân thể làm họ, gọi là Tru, đặt pháp danh là Ngô Năng. Từ đây y vâng mệnh quy y, ăn chay niệm phật, đoạn tuyệt ngũ luân tam yém^[24] chuyên đợi người lấy kinh.

Bồ Tát lại cùng Mộc Tra từ biệt Ngô Năng, đi trên lưng chừng mây. Khi đi đường thấy ở trên không trung có một con rồng ngọc kêu gọi, Bồ Tát đến gần hỏi:

- Người là giống rồng nào chịu tội ở đây?

Rồng ngọc đáp:

- Con là con vua Tây Hải Long Vương Ngao Thuận, vì châm lửa đốt cháy ngọc minh châu ở trên điện, phụ vương tâu lên thiên đình. Thượng Đế khép vào tội ngộ nghịch, phạt treo ở đây, đánh ba trăm trượng, bất nhật sẽ giết, mong Bồ Tát cứu cho!

Quan Âm nghe nói, cùng với Mộc Tra đi lên cửa Nam Thiên. Đã có hai vị thiên sứ họ Khâu, họ Trương ra nghênh tiếp và hỏi:

- Người đi đâu?

Bồ Tát nói:

- Bàn tăng cần vào bái yết Thượng Đế.

Hai vị thiên sứ vội vàng tâu lên. Thượng Đế xuống thêm đón tiếp. Bồ Tát

đến trước làm lễ và tâu:

- Bàn Tăng vâng Phật chỉ sang Đông Độ tìm người lấy kinh, giữa đường gặp con rồng oan nghiệt bị treo, nên lại đây tâu xin tha tội cho nó, giao cho bàn tăng, bảo nó làm ngựa cho người lấy kinh.

Thượng Đế nghe tâu, liền truyền chỉ tha tội cho con rồng, sai thiên tướng cõi trời trao cho Bồ Tát. Bồ Tát tạ ơn đi ra. Con Rồng nhỏ cúi đầu tạ ơn cứu sống, vâng theo Bồ Tát sai khiến. Bồ Tát đem rồng nhỏ xuống vực sâu, chờ đợi người lấy kinh đến, sẽ biến làm ngựa bạch sang Tây Thiên lập công. Con rồng nhỏ vâng mệnh.

Bồ Tát dẫn Mộc Tra qua núi sang Đông Độ. Đi chưa được bao lâu, chợt thấy muôn đạo hào quang, nghìn hàng khí đẹp, Mộc Tra nói:

- Thừa sự phụ, nơi có ánh sáng kia là Ngũ Hành sơn, ở đây có dán bùa của Phật Tổ.

Bồ Tát nói:

- Đây là nơi giam cầm Tề Thiên Đại Thánh đã phá rối hội Bàn Đào, náo loạn trên thượng giới.

Mộc Tra nói:

- Thừa chính đây.

Thầy trò cùng trèo lên trên núi xem đạo bùa thì là sáu chữ chân ngôn “úm, ma, ni, bát, mê, hồng”. Bồ Tát xem xong, than tiếc mãi, làm thành một bài thơ.

Thơ rằng:

*Ngán nỗi yêu hầu trái đạo công,
Làm điều càn rỡ cậy anh hùng.
Dốc lòng quấy rối Bàn Đào hội,
Lớn mật lén vào Đâu Xuất cung.
Mười vạn thiên binh không địch nổi,
Chín lần trời thả tử oai phong.
Từ khi Phật tổ đem giam hãm,
Biết đến bao giờ mới sổ lồng!*

Thầy trò chuyện vãn, làm kinh động Đại Thánh. Đại Thánh ở dưới đây

núi quất to:

- Người nào ở trên núi ngâm thơ bêu xấu ta đó?

Bồ Tát nghe nói đi thẳng xuống núi tìm tới, thấy ở dưới sườn núi có thổ địa, sơn thần và thiên tướng áp giam Đại Thánh. Họ đến đón tiếp lay mừng Bồ Tát, dẫn Bồ Tát đến trước mặt Đại Thánh. Thì ra Đại Thánh bị giam vào trong cái hộp đá, miệng nói được, nhưng mình không cựa quậy được. Bồ Tát nói:

- Họ Tôn kia, có nhận được ta không?

Đại Thánh mở to cặp mắt lửa, con ngươi vàng, gật đầu quất to:

- Sao tôi lại không nhận được. Người là Cứu khổ cứu nạn, đại từ đại bi, nam vô Quan Thế Âm Bồ Tát ở Phổ Đà Lạc Già Sơn bên Nam Hải. Ông người đã đoái đến! Tôi ở đây ngày đêm hằng nhiều năm, không một kẻ tương tri nào đến thăm hỏi, còn người ở đâu lại đây?

Bồ Tát nói:

- Ta vâng phật chỉ sang Đông Độ tìm người lấy kinh, đi qua đây, tiện đường đến thăm nhà ngươi.

Đại Thánh nói:

- Như Lai đánh lừa tôi, ép tôi vào núi này, hơn năm trăm năm không hề cựa quậy được, trông ơn Bồ Tát mở lòng phương tiện, cứu lão Tôn với.

Bồ Tát nói:

- Tội nghiệp nhà ngươi rất nặng, cứu ngươi ra khỏi chỉ sợ ngươi lại gieo tai gieo vạ, chả hóa ra ta làm điều không tốt ư?

Đại Thánh nói:

- Tôi đã biết hồi rồi, chỉ cầu lòng đại từ bi của người chỉ cho một đường đi, tôi xin tình nguyện tu hành.

Đó mới là:

*Trong lòng nghĩ một việc
Trời đất biết ngay thôi
Thiện ác nếu không bảo
Tát đá thiên tư rồi!*

Bồ Tát nghe nói rất hoan hỉ nói với Đại Thánh rằng:

- Kinh thánh có câu: “Nói ra một điều thiện thời ngoài nghìn dặm sẽ ứng theo; nói ra một điều bất thiện thời ngoài nghìn dặm sẽ chống lại”. Người đã có lòng, hãy chờ ta sang nước Đại Đường bên Đông Độ tìm một người đi lấy kinh, ta bảo người ấy cứu người rồi người đi theo người ấy làm đồ đệ, giữ đạo tu hành đi theo đạo Phật, tu lại chính quả, người nghĩ thế nào?

Đại Thánh đáp:

- Xin đi, xin đi!

Bồ Tát nói:

- Đã có thiện quả ta đặt pháp danh cho người.

Đại Thánh nói:

- Tôi đã có pháp danh là Tôn Ngô Không.

Bồ Tát mừng rỡ nói:

- Trước đây ta đã thu phục hai người tên đều có chữ Ngô, tên người cũng có chữ Ngô, cùng hợp với bọn họ, tốt lắm, tốt lắm! Thôi cũng không cần phải dặn dò nữa. Ta đi đây!

*Đại thánh nọ dốc lòng theo phật giáo,
Bồ Tát này lưu ý hỏi thần tăng.*

Bồ Tát cùng Mộc Tra lại từ giã chốn này thẳng về phương đông. Không đầy một ngày đã đến đất Trường An nước Đại Đường, thu mây mù lại hạ xuống. Thầy trò biến làm hai nhà sư ghẻ lở đi lang thang vào thành Trường An lúc trời đã về chiều. Đi đến một cái chợ to thấy ở đấy có một ngôi miếu thổ địa, thầy trò bèn đi thẳng vào, làm cho thổ địa hoảng hốt, quỷ binh run sợ, biết là Bồ Tát, cúi đầu làm lễ rước vào. Thổ địa lại báo gấp lên thành hoàng xã lệnh và hết thầy các vị thần kỳ trong thành Trường An. Ai nấy đều đến chào mừng Bồ Tát và xin tha tội không kịp đón tiếp. Bồ Tát nói:

- Các người phải giữ kín, không được để lộ ra ngoài, ta vâng phật chỉ đến đây tìm người lấy kinh, mượn miếu nhà người tạm trú mấy ngày, hễ tìm được chân tăng ta sẽ đi luôn.

Mọi thần đều đầu về đấy, thổ địa theo sang miếu thành hoàng tạm trú. Thầy trò Bồ Tát ần nấu chân tướng ở đấy.

Chưa biết tìm được người nào đi lấy kinh, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN

Trần Quang Nhị Nhậm Chức Gặp Nạn

Sư Giang Lưu Trả Thù Báo Ôn

Nói về thành Trường An của nước lớn Thiểm Tây là nơi trải bao đời đế vương đã đóng đô. Từ những đời nhà Chu, Tần, Hán trở lại, ba châu hoa tựa gấm, tám suối nước quanh thành, thật là một nước có danh tiếng. Thời ấy là đời vua Thái Tôn nhà Đường, đổi niên hiệu là Trinh Quán, đã làm vua được 13 năm. Năm ấy là năm Kỷ Hợi, thiên hạ thái bình, tám phương tiến cống, bốn bể xin làm tôi. Một ngày kia, vua Thái Tôn ra châu, hội họp các quan văn võ. Lễ triều bái rồi có thừa tướng Ngụy Trưng đứng ra tâu rằng:

- Hiện nay thiên hạ thái bình, tám phương yên ổn, nên theo phép cổ, mở khoa thi, kén chọn hiền sĩ, cất dùng nhân tài, giúp việc trị nước.

Thái Tôn phán:

- Lời tâu của khanh có lý lắm.

Liên truyền chiếu chỉ làm bảng chiêu hiền ban bố ra thiên hạ. Từ các phủ, châu, huyện, không kể quan hay dân, mọi người, hễ là dòng nho học có đọc sách, hiểu rõ văn nghĩa, tinh thông ba trường, đều được đến Trường An ứng thí.

Bảng này về đến địa phương Hải Châu, có một người họ Trần tên Ngạc, biểu tự Quang Nhị, thấy bảng treo, tức thì về nhà thưa với mẫu thân là Trương Thị:

- Triều đình ban ra bảng vàng, chiếu ra các tỉnh, thi chọn hiền tài, ý con muốn đi ứng thí, nếu được đỗ làm quan, cha mẹ thỏa lòng, mình được nổi tiếng, vợ được phong, con tử, đó là chí của con, xin mẫu thân cho phép con đi.

Bà Trương Thị nói:

- Con là người đọc sách, nhỏ thì học, lớn thì hành, chính là thể đấy. Nhưng đi đường con nên cẩn thận, nếu thi đỗ, con phải về ngay!

Quang Nhị liền dặn dò gia đình, thu xếp hành lý, bái từ mẹ già lên đường đi Trường An ứng thí. Quang Nhị đến trường thi xong được trúng tuyển. Khi vào thi đình làm ba bài văn sách, vua Đường hạ bút ngự cho đỗ trạng nguyên, cưới ngựa chơi phổ ba ngày.

Hôm ấy Quang Nhị vô tình đi chơi đến trước cửa nhà quan thừa tướng Ân Khai Sơn. Thừa tướng có con gái tên là Ôn Kiều, lại có tên là Mãn Đường Kiều, chưa kết duyên lành, chính đương ở trên lầu cao gieo cầu kén chồng, Vừa khi Trần Quang Nhị cưới ngựa tới dưới lầu, tiểu thư trông thấy Quang Nhị là người nhân tài xuất chúng, biết là quan trạng mới đỗ, trong lòng rất vui vẻ, liền đem quả cầu vóc gieo xuống, vừa hay trúng vào mũ sa đen Quang Nhị. Thế là kèn sáo đàn địch nổi lên, mười mấy ả thị tỳ ở trên lầu xô xuống nắm lấy cương ngựa Quang Nhị, đón quan trạng vào trong tướng phủ làm lễ thành hôn. Thừa tướng và phu nhân tức khắc ra nhà khách cho mời tân khách đến làm lễ gả tiểu thư cho Quang Nhị. Tạ trời đất rồi, vợ chồng làm lễ giao bái và lạy tạ bố, mẹ vợ. Thừa tướng sai bày tiệc, chè chén suốt đêm. Hai vợ chồng khoác tay cùng vào phòng loan.

Sáng sớm hôm sau, Thái Tôn ngự ra điện Kim Loan hội các quan văn võ vào triều bái. Thái Tôn hỏi:

- Tân khoa trạng nguyên là Trần Quang Nhị nên bổ chức gì?

Thừa tướng Ngụy Trung tâm:

- Hạ thần tra xét các châu huyện, ở Giang Châu còn khuyết quan, xin chúa thượng bổ cho chức ấy.

Thái Tôn liền bổ Quang Nhị làm tri phủ Giang Châu, phải thu xếp đi ngay, không được lỡ kỳ hạn. Quang Nhị tạ ơn đi ra, về đến tướng phủ, bàn chuyện với vợ, rồi từ biệt bố mẹ vợ, cùng với vợ đến Giang Châu cung chức.

Hai vợ chồng rời khỏi Trường An chính vào cuối mùa xuân. Gió hòa rung lá liễu, mưa nhỏ điểm hoa hồng. Quang Nhị tiện lối về nhà cùng vợ bái yết mẫu thân là Trương Thị. Bà Trương Thị nói:

- Mừng cho con lại cưới được vợ đưa về.

Quang Nhị nói:

- Nhờ hồng phúc của mẫu thân, con thi đỗ trạng nguyên, hoàng thượng

ban cho cưỡi ngựa chơi phố, đi qua cửa phủ Ân Thừa Tướng, gắp quả cầu gieo trúng vào con, đội ơn Thừa Tướng đem tiểu thư gả cho con. Triều đình trao cho con chức tri phủ Giang Châu, nay về đón mẫu thân cùng đi phó nhậm.

Bà Trương Thị rất mừng, thu xếp lên đường ngay. Đi được mấy ngày đến Vạn Hoa điểm, trọ ở nhà Lưu Tiêu Nhị. Bỗng bà Trương Thị mắc bệnh, bà nói với Quang Nhị:

- Mẹ trong người khó chịu, hãy ở lại điểm nghỉ ngơi, mấy hôm nữa sẽ đi.

Quang Nhị vâng mệnh. Sáng sớm hôm sau, thấy trước cửa điểm có người xách con cá chép vàng ra bán, Quang Nhị lấy một quan tiền ra mua định đem nấu để dâng mẹ ăn. Nhìn thấy mắt cá nhấp nháy, Quang Nhị lấy làm lạ nói:

- Nghe nói cá, rắn con nào biết chớp mắt là những loại phi thường!

Liên hỏi người thuyền chài:

- Cá này đánh được ở đâu?

Người thuyền chài trả lời:

- Đánh được ở Hồng Giang cách phủ lý mười lăm dặm.

Quang Nhị liền đem cá phóng sinh xuống sông Hồng Giang.

Khi trở về điểm trọ, chàng nói chuyện cho mẹ biết. Bà Trương Thị nói:

- Phóng sinh là việc tốt, mẹ rất mừng.

Quang Nhị nói:

- Ta lưu lại điểm này đã ba ngày rồi, trên thì ra hạn rất gấp, con muốn ngày mai sẽ ra đi, không biết mẫu thân đã khỏe chưa?

Bà Trương Thị nói:

- Mẹ trong mình chưa khỏe, trời lại nắng nực, sợ đi lại ốm thêm, chi bằng con thuê một gian buồng ở đây để mẹ tạm trú, trả tiền cho họ, rồi vợ chồng con hãy đi trước, chờ đến mùa thu mát mẻ hãy đến đón mẹ.

Quang Nhị bàn với vợ thuê một gian nhà, đưa tiền cho mẹ, rồi cùng vợ bái từ đi trước.

Đường lối khó khăn, ngày đi đêm nghỉ, chốc đã đến đò Hồng Giang. Hai lái đò Lưu Hồng, Lý Bưu ghé đò vào bờ đón tiếp. Cũng vì kiếp trước Quang

Nhị mắc phải tai nạn này, nên mới gặp oan gia. Quang Nhị sai người nhà mang hành lý xuống đò, vợ chồng song song xuống sau. Lưu Hồng nhìn trộm thấy Ân tiểu thư mặt như trăng tròn, mắt tựa sóng thu, miệng đánh anh đào, lưng ong liễu biếc, thật có vẻ nhạt sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa nhường, nên động lòng lang ngáp nghé, bèn bàn mưu với Lý Bruu chờ đò đến chỗ vắng người, chờ đến canh khuya, trước hết giết chết những gia đồng, sau đánh chết Quang Nhị quẳng xác xuống sông. Tiểu thư thấy chồng bị đánh chết, cũng chực nhảy xuống sông, Lưu Hồng giữ lại nói:

- Nếu cô theo tôi các việc sẽ yên cả, nếu không nghe, tôi cho một nhát dao đứt ra làm đôi ngay!

Tiểu thư ngẫm nghĩ không còn cách nào đành phải tạm thời ưng thuận Lưu Hồng. Tên giặc chờ đò sang bờ sông bên kia, giao đò cho Lý Bruu, mặc áo mũ của Quang Nhị, mang văn bằng đến Giang Châu nhậm chức.

Những gia đồng Trần Quang Nhị bị Lưu Hồng đánh chết vớt xuống sông, xác đều theo dòng nước chảy xuôi cả, duy có thi thể Trần Quang Nhị chìm xuống đáy nước vẫn nằm yên không động. Quỷ dạ xoa tuần bễ ở cửa sông Hồng Giang trông thấy, tức khắc báo vào Long Cung, gặp ngay khi Long Vương lên điện. Dạ xoa báo rằng:

- Hiện ở Hồng Giang không biết kẻ nào đánh chết một người thư sinh, vớt xác xuống đáy nước.

Long Vương truyền đem thi thể vào để ở trước mắt, nhìn kỹ một lượt rồi nói:

- Người này chính là ân nhân đã cứu sống ta, sao lại bị người mưu hại? Đã có câu: “Lấy ơn báo ơn”, ta quyết phải cứu ông này để trả ơn trước.

Liền viết một đạo điệp, sai dạ xoa đến thẳng Hồng Châu đòi thổ địa, thành hoàng ở đây, dẫn ngay hồn phách người tú tài đến đây để cứu mạng. Thành hoàng, thổ địa sai tiểu quỷ đem hồn phách Trần Quang Nhị giao cho dạ xoa dẫn đi. Dạ xoa đưa hồn phách ấy về Thủy Tinh cung bẩm với Long Vương.

Long Vương hỏi:

- Thầy tú tài họ tên là gì, sinh trưởng nơi nao, vì sao đến đây mà bị người đánh chết?

Quang Nhị vái chào nói:

- Tiểu sinh là Trần Ngạc, biểu tự Quang Nhị, người huyện Hoàng Nông, thuộc Hải Châu, mới đỗ trạng nguyên, được trao chức Giang Châu tri phủ, đi tới bên sông thuê đò, đò đâu tên lái đò là Lưu Hồng mưu cướp vợ tôi, đánh chết tôi, vớt thây xuống nước. Xin đại vương cứu mạng cho.

Long Vương nghe lời liền nói:

- Nguyên lai là như thế à? Thưa tiên sinh, con cá chép màu vàng ngài đã phóng sinh hồi trước tức là tôi đây. Ngài là ân nhân đã cứu tôi, ngày nay ngài gặp nạn, lẽ đâu tôi lại không cứu.

Nói rồi sai đem thi thể Quang Nhị để vào một nơi, cho ngậm một viên ngọc “định nhan châu” cho khỏi hủy hoại, sau này sẽ hoàn hồn trả thù. Lại bảo với Quang Nhị:

- Chân linh hồn của ngài hãy lĩnh chức đô lĩnh ở trong thủy phủ tôi.

Quang Nhị cúi đầu tạ ơn. Long Vương đặt tiệc khoản đãi.

Nói về Ân tiểu thư căm ghét thằng Lưu tặc, giận không bằm thây xé xác nó ra được. Chỉ vì trong mình đã có thai, chưa rõ trai gái, vạn bất đắc dĩ, nàng đành phải miễn cưỡng đi theo, chốc đã tới Giang Châu. Nha lại lính tráng đều ra đón tiếp. Các thuộc viên đặt tiệc mừng ở công đường.

Lưu Hồng nói:

- Tôi đến đây chỉ trông nhờ vào sức của các ngài.

Thuộc viên đáp:

- Quan lớn là bậc khôi nguyên tài giỏi, tự nhiên sẽ coi dân như con, kiện cáo ít, hình phạt không. Thuộc viên chúng tôi cũng được phận nhờ, hà tất ngài phải khiêm tốn quá vậy!

Tiệc tan mọi người đều giải tán.

Quang âm thầm thoát, một ngày kia, Lưu Hồng đi xa có việc công, tiểu thư ở trong nhà nhớ mẹ nhớ chồng, ngồi trên hoa đình than thở, bỗng nhiên thân thể mỗi mết, bụng đau quặn, mắt tối tăm, chốc đã đẻ ra một đứa con. Nàng thấy có người dặn ở bên tai: “Mãn Đường Kiều nghe ta dặn. Ta là Nam Cực Tinh Quân, vâng phép chỉ đức Quan Âm đưa đứa con này lại cho cô. Sau này thanh danh lừng lẫy không phải tầm thường. Tên giặc Lưu trở

về, tất giết đứa trẻ này, cô nên hết lòng bảo hộ. Chồng cô đã được Long Vương cứu giúp, sau này sẽ được vợ chồng đoàn tụ, mẹ con đoàn viên, sẽ có ngày rửa oan báo thù. Ghi nhớ lấy lời ta, tỉnh dậy! Tỉnh dậy!”.

Nói rồi ra đi. Tiểu thư tỉnh lại, nhớ rõ từng câu, tay đỡ con lên, không biết làm thế nào cả. Chợt Lưu Hồng trả về, toan đem đứa bé đi chôn. Tiểu thư nói:

- Hôm nay đã chiều, để ngày mai sẽ đem vứt nó xuống sông!

May sao hôm sau vì có việc quan khẩn cấp Lưu Hồng phải đi xa. Tiểu thư nghĩ thầm: Đứa bé này nếu để đến khi thành giặc về, sẽ không toàn tính mạng, chi bằng sớm đem vứt xuống sông, sống chết nhờ trời, may mà trời thương, có ai vớt được đem về nuôi nấng, ngày sau họa còn gặp được...

Lại sợ sau này không nhận ra được, nàng liền cắn ngón tay lấy máu viết một bức huyết thư, kể rõ họ tên cha mẹ, căn cước nguyên do, rất là tường tận; nàng lại cắn đứt một ngón chân út con để đánh dấu; rồi lấy áo lót mình bọc đứa bé, nhân lúc vắng người, ôm ra khỏi nha môn. May sao nha môn cũng gần sông, tiểu thư đến bờ sông, khóc lóc một hồi, vừa toan quẳng con xuống, chợt thấy có một tấm ván trôi ở sát bờ sông, tiểu thư liền ngẩng mặt lên trời cầu khẩn, rồi đặt đứa bé lên trên tấm ván, lấy dây buộc lại, tờ huyết thư gài ở trên ngực. Tiểu thư đẩy tấm ván ra xa, cho trôi đến đâu thì đến, rồi nuốt nước mắt về nha.

Đứa bé đặt trên tấm ván, thuận dòng nước chảy xuôi, thẳng tới dưới chân chùa Kim Sơn thì dừng lại. Vị trưởng lão chùa ấy là Pháp Minh hòa thượng, người chân tu mộ đạo, học được diệu quyết tràng sinh. Đương lúc ngồi tham thiền, chợt nghe có tiếng trẻ khóc, người thấy tâm động, vội chạy ra bờ sông xem xét. Thấy có đứa bé ngủ ở trên tấm ván giạt vào bờ sông, trưởng lão vội vàng cứu lên, đọc bức huyết thư gài ở trước ngực mới rõ lai lịch, bèn đặt tên cho là Giang Lưu, nhờ người nuôi nấng, giữ kín bức huyết thư. Quang âm như tên bắn, ngày tháng tựa thoi đưa, thấm thoát Giang Lưu đã 18 tuổi. Trưởng lão cho cắt tóc tu hành, đặt pháp danh là Huyền Trang, làm lễ thụ giới, bèn lòng tu đạo.

Một ngày vào hội cuối xuân, mọi người ngồi ở dưới bóng cây thông giảng kinh tham thiền, luận bàn về lẽ ảo diệu. Một hòa thượng rượu thịt bị Huyền

Trang bẻ gãy, bèn tức giận mắng:

- Mà y là độ nghiệp súc!

Huyền Trang bị y mắng nhiếc như vậy, vào chùa quỳ hỏi sư phụ, nước mắt giàn giụa:

- Người ta sống trong trời đất, bầm thụ khí âm khí dương mà nhờ sức năm hành được đều là do cha sinh mẹ dưỡng, lẽ đâu là người ở trên đời mà lại không có cha mẹ ư?

Huyền Trang hỏi đi hỏi lại hai ba lần, khẩn cầu sư phụ cho biết họ tên cha mẹ. Trưởng lão nói:

- Nếu như con muốn tìm họ tên cha mẹ con, hãy theo thầy vào trong phương trượng.

Huyền Trang theo vào phương trượng, trưởng lão trèo lên bập quả hầu đầu, lấy xuống một cái hộp nhỏ, mở ra lấy một bức huyết thư, một tấm áo lót mình đưa cho Huyền Trang. Huyền Trang mở thư ra xem mới biết rõ họ tên, cha mẹ và mọi việc oán thù.

Huyền Trang đọc xong bất giác khóc lặn ra đất nói:

- Oán thù cha mẹ mà không biết báo còn đáng là người ư? Mười tám tuổi đầu không biết bố mẹ đẻ, ngày nay mới biết có mẹ. Thân này nếu không được sư phụ cứu vớt nuôi nấng, làm gì có bây giờ? Xin cho đệ tử đi tìm mẫu thân rồi sau sẽ đầu đội chân nhang, dựng thêm đèn miếu, trả ơn sâu sư phụ.

Sư phụ nói:

- Nếu con tìm mẹ con phải mang theo bức huyết thư và áo lót mình, làm người đi quyên giáo vào thẳng tư thất nha Giang Châu mới gặp được mẫu thân con.

Huyền Trang theo lời sư phụ, làm kiêu sư đi quyên giáo, đến thẳng Giang Châu. Vừa hay gặp Lưu Hồng có việc đi xa. Cũng là việc trời xui khiến Huyền Trang được gặp mẹ, nên Huyền Trang đã đi thẳng vào tư thất quyên giáo. Đêm hôm trước, Ân tiểu thư nằm chiêm bao thấy trăng khuyết lại tròn, nghĩ bụng:

- Mẹ chồng chẳng có tin tức gì, chồng đã bị giặc mưu hại, con thì vớt xuống sông, nếu có ai vớt được đem về nuôi nấng thì bây giờ đã mười tám

tuổi rồi, hoặc giả ngày nay trời xui khiến cho gặp nhau cũng chưa biết chừng...

Tiểu thư đương ngồi nghĩ ngợi, chợt nghe có tiếng tụng kinh ở trước cửa tư thất và luôn có tiếng nói “quyên giáo”. Nhân lúc vắng người, tiểu thư bèn ra hỏi:

- Nhà sư ở đâu lại?

Huyền Trang trả lời:

- Bàn tăng là đồ đệ của Pháp Minh trưởng lão ở chùa Kim Sơn!

Tiểu thư nói:

- Nhà sư đã là đồ đệ của Pháp Minh trưởng lão, vậy mời nhà sư vào trong nhà.

Rồi sai sửa cơm chay mời Huyền Trang ăn. Tiểu thư để ý rất tỉ mỉ đến cách nói năng và cử chỉ của Huyền Trang thấy giống chồng hết sức, liền bảo bọn thị tì ra ngoài rồi hỏi.

- Nhà sư họ là gì? Có còn bố mẹ không?

Huyền Trang đáp:

- Tôi không phải xuất gia từ nhỏ mà cũng không phải lớn lên mới xuất gia. Chuyện của tôi nói ra thì oan rộng bằng trời, thù sâu như bể. Cha tôi bị người mưu hại, mẹ tôi bị giặc chiếm đoạt. Sư phụ tôi là Pháp Minh Trưởng lão bảo tôi đến Giang Châu mà tìm mẫu thân.

Tiểu thư hỏi:

- Mẹ sư chú họ gì?

Huyền Trang đáp:

- Mẹ tôi họ Ân, tên là Ôn Kiều, cha tôi họ Trần tên là Quang Nhị, tiểu danh tôi là Giang Lưu, pháp danh là Huyền Trang.

Tiểu thư nói:

- Ôn Kiều là ta, nhưng chú có gì làm bằng chứng?

Huyền Trang nghe nói là mẫu thân liền quỳ gối xuống đất khóc lóc thảm thiết:

- Nếu mẹ không tin, hiện có huyết thư và áo lót mình làm chứng!

Ôn Kiều cầm lấy xem, thấy quả là đúng, hai mẹ con liền ôm nhau mà khóc, rồi tiểu thư giục:

- Con nên đi ngay!

Huyền Trang nói:

- Con mười tám tuổi không biết bố mẹ đẻ là ai, hôm nay mới được biết mặt mẹ, mẹ lại đuổi con đi thì con dứt đi làm sao được?

Tiểu thư nói:

- Con phải lên ra ngay! Lưu tặc mà về nó sẽ giết con! Ngày mai mẹ sẽ vờ ốm nói là năm trước có hứa cúng vào nhà chùa một trăm đôi giày sãi, mẹ sẽ đến chùa con làm lễ. Bây giờ mẹ con sẽ nói chuyện.

Huyền Trang vâng lời từ biệt.

Từ sau khi gặp con, trong lòng tiểu thư vừa mừng vừa lo. Bỗng một hôm tiểu thư kêu ốm, không ăn uống gì hết. Lưu Hồng về tới nhà, hỏi nguyên do ốm làm sao, tiểu thư nói:

- Tôi hồi còn nhỏ đã phát nguyện cúng một trăm đôi giày sãi, năm hôm trước đây, nằm mộng thấy một vị hòa thượng tay cầm dao nhọn đến đòi số giày ấy, lúc tỉnh giấc thấy trong người khó chịu.

Lưu Hồng nói:

- Việc của con thế, sao không báo sớm?

Rồi đó lên công đường truyền lệnh cho Vương Tả Nha, Lý Hữu Nha bắt nhân dân trong thành Giang Châu, mỗi nhà phải làm một đôi giày sãi, hạn trong năm ngày phải nộp đủ.

Nhân dân đều y hèn nộp đủ. Tiểu thư báo với Lưu Hồng:

- Giày sãi đã làm xong, không biết ở đây có chùa nào có thể đến làm lễ phát nguyện được không nhỉ?

Lưu Hồng nói:

- Ở Giang Châu chỉ có chùa Kim Sơn và chùa Tiêu Sơn, tùy ý nàng muốn đi chùa nào cũng được.

Tiểu thư nói:

- Tôi thường nghe nói chùa Kim Sơn là nơi thắng cảnh, vậy tôi đi chùa

Kim Sơn.

Lưu Hồng truyền hai nha Vương, Lý sắm sửa thuyền chèo. Tiểu thư cùng trẩy người tâm phúc xuống thuyền, lái đò đẩy thuyền ra, chèo xuống chùa Kim Sơn.

Lại nói Huyền Trang về tới chùa, đem công việc nói với trưởng lão. Trưởng lão rất mừng. Mấy hôm sau, có một thị tì đến báo, nói có phu nhân đến chùa làm lễ. Các sư đều ra cổng đón tiếp. Tiểu thư tới cửa chùa tham bái Quan Âm, lập đàn chay, sai thị tì để các thứ giày dép lên bàn thờ. Rồi tiểu thư đến pháp đường tiến hương lễ phật, xong nhờ Pháp Minh trưởng lão chia biếu các sư. Khi thấy các sư đã đi cả rồi, pháp đường không còn ai, Huyền Trang mới đến quỳ trước mặt tiểu thư. Tiểu thư bảo Huyền Trang lột giày ra xem, quả nhiên thấy chân bên phải thiếu ngón út. Hai người lại ôm nhau than khóc, lạy tạ ơn trưởng lão nuôi nấng. Pháp Minh nói:

- Mẹ con gặp nhau, sợ gian tặc nó biết, nên về sớm đi kéo nữa tai vạ.

Tiểu thư nói:

- Nay con, mẹ trao cho con cái vòng thơm này, con cầm về Hồng Châu. Cách Hồng Châu ước chừng một nghìn năm trăm dặm về phía tây bắc, có một hàng côm gọi là Vạn Hoa Điểm, bà nội con là Trương Thị trọ ở đấy. Đấy là bà thân sinh ra bố con. Mẹ lại viết cho con một bức thư, con phải về tận hoàng thành nhà Đường, ở bên tả Kim Điện là phủ thừa tướng Ân Khai Sơn là ông bà thân sinh ra mẹ đấy. Con cầm thư của mẹ đưa lên ông ngoại, kêu ông ngoại tâu lên vua Đường đưa quân bắt giết thằng giặc này trả thù cho bố con, có thế mới cứu được mẹ ra. Mẹ không dám ở lâu, sợ thằng giặc kia lại ngờ mẹ về muộn.

Liền ra khỏi chùa xuống thuyền trở về.

Huyền Trang than khóc trở vào chùa thưa với sư phụ, rồi bái từ đi luôn về Hồng Châu. Khi đến Vạn Hoa điểm hỏi chủ điểm là Lưu Tiểu Nhị:

- Ngày xưa vị Trần khách quan ở Giang Châu có bà mẹ trọ ở điểm của ông, bây giờ bà cụ có mạnh khỏe không?

Lưu Tiểu Nhị nói:

- Trước bà cụ có trọ ở điểm tôi nhưng sau bị mù mắt. Luôn ba bốn năm

cụ không trả tiền thuê nhà cho tôi. Hiện nay cụ ở trong cái nhà ngói nát ở đầu cửa nam, ngày ngày lên phố ăn mày cho qua ngày. Vị khách quan ấy đi đã lâu, tới nay chẳng thấy tin tức gì cả, chẳng biết ra làm sao?

Huyền Trang nghe đoạn tức thì hỏi thăm đến cái nhà ngói ở đầu cửa nam để tìm bà. Bà cụ nói:

- Tiếng anh nói tựa như tiếng con tôi là Trần Quang Nhị.

Huyền Trang nói:

- Cháu không phải Trần Quang Nhị mà là con Trần Quang Nhị, Ân Kiều tiểu thư là mẹ đẻ cháu.

Bà cụ nói:

- Bố mẹ cháu sao không đến?

Huyền Trang nói:

- Bố cháu bị cướp đánh chết, mẹ cháu bị nó cướp làm vợ.

Bà cụ nói:

- Vậy thế cháu làm thế nào mà biết đến đây tìm bà?

Huyền Trang nói:

- Mẹ cháu bảo đến đây tìm bà. Mẹ cháu có thư đây, có cả một đôi vòng thơm nữa.

Bà cụ tiếp thư và vòng rồi òa lên khóc:

- Vì công danh mà con đến nỗi thế này! Mẹ cứ tưởng con quên ơn bội nghĩa, ngờ đâu con bị đánh chết! Lại mừng trời còn đoái tới, không nỡ để tuyệt nòi giống con tôi, nên ngày nay hãy còn cả đứa cháu đến tìm bà.

Huyền Trang hỏi:

- Mắt bà làm sao lòa cả thế?

Bà nói:

- Chỉ vì bà nhớ bố cháu, trọn ngày mong mỏi chẳng thấy nó về, bà khóc nhiều quá nên mù cả hai mắt đó thôi!

Huyền Trang quỳ xuống cầu khẩn:

- Huyền Trang mười tám tuổi, oan thù của cha mẹ chưa trả được, ngày nay vâng mệnh mẹ đi tìm bà, trời có thương đến lòng thành của đệ tử xin cho

hai mắt của bà tôi lại sáng ra.

Khẩn rồi lấy đầu lưỡi đánh mắt cho bà. Phút chốc hai mắt bà Trương Thị lại mở to và sáng sủa như cũ. Bà ngấm nghĩa sư chú nói:

- Đúng là cháu bà, giống bố như hệt!

Bà cụ vừa mừng vừa thương. Huyền Trang dẫn bà ra khỏi nhà nát, lại đưa về điểm Lưu Tiểu Nhị tính trả tiền thuê một gian phòng, lại đưa cho bà một ít tiền và nói:

- Cháu đi lần này độ hơn một tháng sẽ trở lại.

Huyền Trang từ biệt bà nội, thẳng tới kinh thành, tìm đến phủ thừa tướng ở phố cửa đông hoàng thành, nói với lính canh công:

- Tiểu tằng là thân thích, đến thăm tướng công.

Lính canh vào bẩm với thừa tướng.

Thừa tướng nói:

- Ta không có thân thích với vị hòa thượng nào cả.

Phu nhân nói:

- Đêm qua tôi nằm chiêm bao thấy con gái Mãn Đường về nhà, hoặc giả con rể có tin tức gì chăng?

Thừa tướng bèn sai mời sư chú vào nhà khách. Sư chú nhìn thấy thừa tướng và phu nhân, vừa lạy vừa khóc, và lấy ra một phong thư đệ lên thừa tướng. Thừa tướng mở thư ra xem từ đầu đến cuối rồi òa lên khóc.

Phu nhân nói:

- Việc gì thế tướng công?

Thừa tướng nói:

- Nhà sư này là cháu tôi và phu nhân đó. Con rể ta là Trần Quang Nhị bị giặc mưu hại rồi. Mãn Đường Kiều đã bị giặc cưỡng chiếm làm vợ.

Phu nhân nghe nói cũng òa lên khóc mãi. Thừa tướng nói:

- Phu nhân chớ nên phiền não, ngày mai vào châu, tôi sẽ tâu lên chúa thượng, tôi sẽ tự đem binh tướng đi báo thù cho con rể!

Hôm sau thừa tướng vào châu, tâu lên vua Đường:

- Nay có con rể thân là trạng nguyên Trần Quang Nhị, cùng vợ ra Giang

Châu cung chức, bị tên lái dò là Lưu Hồng đánh chết, chiếm con gái thân làm vợ, giả mạo làm con rể thân để làm quan đã lâu năm, thật là biến dị, xin bệ hạ lập tức phát binh tiêu trừ giặc cướp.

Đường vương nghe tâu cả giận lập tức phát sáu vạn quân ngự lâm giao cho Ân thừa tướng quản đốc. Thừa tướng lĩnh chỉ ra khỏi triều, đến giáo trường điểm binh, tiến thẳng ra Giang Châu. Ngày đi đêm nghỉ, chẳng mấy chốc đã đến Giang Châu. Binh mã Ân thừa tướng cắm trại ở bờ sông bên này. Liên đêm hôm ấy, thừa tướng sai thê bài đi gọi hai viên đồng tri phủ và châu phân Giang Châu đến. Thừa tướng nói rõ công việc cho họ biết và truyền cho họ phải đem quân đến giúp. Quân mã cùng qua sông sang bên kia, trời chưa sáng, đã vây chặt nha môn Lưu Hồng. Lưu Hồng hãy còn đương ngủ, bỗng nghe thấy một tiếng hỏa pháo, rồi trống chuông vang dậy, quan quân đã kéo vào tư thất. Lưu Hồng trở tay không kịp, liền bị bắt sống. Thừa tướng hạ lệnh giải Lưu Hồng và bọn tòng phạm ra pháp trường và hạ lệnh cho quân mã đóng trại ở ngoài thành.

Thừa tướng đi thẳng vào nha môn ngồi ở gian giữa, cho mời tiểu thư ra gặp mặt. Tiểu thư muốn ra song lại nghĩ thẹn với phụ thân, bèn treo mình tự tử. Huyền Trang nghe biết vội vào cứu xuống, quỳ gói thưa:

- Con và ông ngoại đem quân tới đây, báo thù cho cha, ngày nay giặc đã bị bắt sao mẹ lại muốn thác? Mẹ mà chết thì con còn sống làm gì nữa?

Thừa tướng cũng khuyên can. Tiểu thư nói:

- Con nghĩ “gái chính chuyên chỉ có một chồng”. Chồng con bị giặc giết chết, con còn mặt mũi nào mà theo giặc? Chỉ vì còn giọt máu trong bụng nên đành phải nhẫn nhục gượng sống. Nay may mà cháu đã khôn lớn, lại được phụ thân đem quân báo thù, con còn mặt mũi nào nhìn thấy phụ thân nữa, chỉ còn đem cái chết mà báo tạ chồng con.

Thừa tướng nói:

- Con cũng chỉ vì bất đắc dĩ mà phải thế chứ có phải vì thấy việc thịnh suy mà đổi khí tiết đâu. Có gì là phải hổ thẹn!

Cha con ôm nhau than khóc, Huyền Trang cũng sụt sùi không ngớt. Thừa tướng gạt nước mắt nói:

- Hai mẹ con chúng con chớ nên phiền não nữa, nay ta đã bắt được tên

giặc thù, ta phải đi xét xử.

Thừa tướng đứng dậy đi ra pháp trường, vừa khi viên đồng tri sai quân tuần tiễu đi bắt được tên giặc trên sông là Lý Bru giải đến. Thừa tướng rất mừng, sai quân áp giải Lưu Hồng và Lý Bru ra đánh cho mỗi tên một trăm côn lớn và bắt khai cung trạng, nói rõ duyên do mưu giết chết Trần Quang Nhị năm trước. Trước hãy bắt Lý Bru đóng đinh vào con lừa bằng gỗ đầy đi phố chợ, róc xương ra nghìn mảnh, bêu đầu cho mọi người biết. Còn Lưu Hồng thì sai áp giải đến bến đò Hồng Giang, chỗ y đánh chết Trần Quang Nhị trước kia. Thừa tướng và tiểu thư, Huyền Trang, ba người cùng đến bờ sông, mổ bụng Lưu Hồng lấy tim, gan tươi, làm văn tế tế Trần Quang Nhị ở giữa trời rồi đốt đi.

Ba người nhìn ra bờ sông khóc, làm kinh động dưới thủy phủ, có quân dạ xoa tuần bể đem văn tế trình lên Long Vương. Long Vương xem xong, sai nguyên soái ba ba đi mời Trần Quang Nhị đến. Long Vương nói:

- Chúc mừng tiên sinh! Hôm nay phu nhân nhà ta, cùng với cụ lớn và công tử làm lễ tế điện tiên sinh ở bờ sông, tôi sẽ trả hồn cho tiên sinh về dương gian và tiễn chân ngài một viên ngọc như ý, hai viên ngọc tẩu bàn, mùi tám lạng, một đai ngọc minh châu. Ngày nay gia đình ngài vợ chồng mẹ con sẽ đoàn viên vui vẻ.

Quang Nhị luôn miệng cảm tạ. Long Vương sai Dạ xoa đưa thi thể Quang Nhị ra cửa sông trả lại hồn. Dạ xoa vâng mệnh lui ra.

Lại nói Ân tiểu thư tế điện chồng xong lại toan nhảy xuống sông tự tử. Huyền Trang sợ hãi, liều mạng ra giữ lại. Đương lúc hoảng hốt chợt thấy một cái thân người nổi trên mặt nước, giạt vào gần bờ. Tiểu thư vội vàng chạy tới nhìn xem thì ra thi thể chồng, khóc òa lên. Mọi người đều chạy đến xem, thấy Quang Nhị xòe bàn tay, duỗi chân rồi thân thể dần dần cử động, đoạn hốt nhiên ngồi dậy. Mọi người rất đổi kinh ngạc. Quang Nhị mở mắt nhìn đã thấy Ân tiểu thư, bố vợ là Ân thừa tướng và một vị sư trẻ tuổi đương ngồi khóc ở quanh mình. Quang Nhị nói:

- Mọi người làm gì ở đây thế?

Tiểu thư nói:

- Vì chung lang quân bị giặc đánh, chết, sau thiếp sinh con trai may được

vị trưởng lão chùa Kim Sơn nuôi nấng trưởng thành nó đi tìm thầy thiếp, thiếp liền bảo nó đi tìm ông ngoại. Phụ thân thiếp đem việc ấy tâu lên triều đình, đốc quân đến đây bắt được tên giặc, vừa mới mổ nó lấy tim gan sống tế điện lang quân ở giữa trời, không biết lang quân làm thế nào lại hoàn hồn được?

Quang Nhị nói:

- Cái hồi trọ ở Vạn Hoa điểm, chúng ta có mua một con cá chép màu vàng đem thả không ăn thịt. Ai dè đâu con cá ấy lại là Long Vương xứ này. Sau khi nghịch tặc vớt thi thể tôi xuống nước, nhờ được Long Vương cứu chữa, vừa rồi trả lại hồn cho tôi, tại còn cho thêm bảo vật nữa, đều ở cả trong mình tôi đây. Tôi thật không ngờ phu nhân lại sinh con, lại được cả nhạc phụ trả thù cho, thật là khổ tận cam lai, không gì vui mừng bằng nữa.

Các quan nghe biết, đều đến chúc mừng. Thừa tướng sai đặt tiệc thết đãi các quan viên thuộc hạ, rồi nhả trại đem quân về. Khi về đến Vạn Hoa điểm, thừa tướng truyền đóng quân nghỉ lại. Quang Nhị và Huyền Trang đến Lưu Gia điểm tìm bà Trương Thị. Đêm hôm ấy bà cụ nằm chiêm bao thấy cây khô nở hoa, sáng ra đằng sau nhà, chim quẹt kêu hoai, bà nghĩ bụng: “Hay là thằng cháu đã về...” Nói chưa dứt lời, đã thấy Quang Nhị và Huyền Trang đến trước cửa điểm. Vị hòa thượng trẻ tuổi trở tay nói:

- Chẳng phải bà nội con là ai kia?

Quang Nhị trông thấy mẹ, vội chạy đến quỳ xuống đất lạy. Mẹ con ôm nhau khóc lóc một hồi, đem mọi việc cũ nói lại một lượt. Quang Nhị tính trả Tiểu Nhị tiền thuê buồng rồi cả nhà trở về kinh thành. Đến nơi, vào tướng phủ, Quang Nhị, Huyền Trang và bà cụ cùng đến yết kiến phu nhân. Phu nhân xiết bao mừng rỡ, truyền cho gia nhân làm tiệc ăn mừng. Thừa tướng nói:

- Bữa tiệc hôm nay nên đặt tên là “Hội đoàn viên”. Thật là cả nhà sum họp vui vẻ.

Hôm sau hội triều, vua Đường Thái Tôn lên ngự điện, Ân thừa tướng đem mọi tình tiết trước sau tâu lên và tiến Trần Quang Nhị là người có tài làm được việc lớn. Thái Tôn y lời tâu, thăng Trần Quang Nhị giữ chức học sĩ giúp việc triều đình. Huyền Trang quyết chí tu hành, trở về chùa Hồng Phúc

học đạo. Về sau, Ân tiểu thư được thung dung cưới hạc, Huyền Trang một mình về chùa Kim Sơn, báo ơn Pháp Minh trưởng lão.

Chưa biết sau này sự thế ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI

Lão Long Vương Vụng Tính Phạm Phép Thiên Đình

Ngụy Thừa Tướng Gửi Thư Nhờ Quan Âm Phủ

Hãy gác chuyện Quang Nhị cung chức, Huyền Trang tu hành. Nói chuyện bên bờ sông Kính Hà ở ngoài thành Trường An, có hai người hiền, một người thuyền chài tên gọi Trương Tiêu, một người hái củi tên gọi Lý Định, hai người tuy không phải là ông nghề trong trường ốc, nhưng cùng là người biết chữ chốn non cao. Một ngày kia ở trong thành Trường An, củi trên vai bán hết, cá trong giỏ bán xong, hai người đưa nhau vào quán rượu hơi men chéch choáng, mỗi người mua một bình, lững thững trở về bên sông Kính Hà. Trương Tiêu nói:

- Lý huynh ạ! Tôi thiết tưởng những kẻ tranh danh sẽ vì danh mà uổng mạng, những kẻ trục lợi sẽ vì lợi mà hại đời, hưởng lộc như ôm cộp bên mình, được ơn tựa nuôi rắn trong túi, tính ra không bằng chúng mình non xanh nước biếc, tiêu dao tự tại, vui đăm bạc tùy duyên qua ngày.

Lý Định nói:

- Trương huynh nói rất có lý, nhưng nước biếc của huynh không bằng non xanh của tiểu đệ.

Trương Tiêu nói:

- Non xanh của huynh không bằng nước biếc của tiểu đệ được. Hiện có bài từ khúc “Bướm Quyện Hoa” làm chứng:

*Xa xa sóng vỗ thuyền con
Giọng Tây Thi vẫn véo von quanh bướm.
Rời tìm cỏ ngát hoa thơm.
Lo phiền rửa hết, chẳng màng lợi danh,
Vui nhìn cò cốc lênh đênh
Bờ lau ngàn liễu dập dềnh vợ con.
Sóng yên gió lặng ngủ ngon
Không phiền, không nã, chẳng còn nhục vinh.*

Lý Định nói:

- Nước biếc của huynh không bằng non xanh của đệ. Cũng có bài từ “Bướm Quyện Hoa” làm chứng đây:

*Mây quanh đây rẫy hoa thông
Tiếng oanh riu rít như cùng đàn ca.
Xuân về xanh thắm, đó nhờ
Hè nông đuôi đến, ngày giờ chuyển mau.
Đổi thay này tiết sang thu,
Hoa vàng thơm ngát ngao du thích tình.
Mùa đông rét đến thành linh,
Bốn mùa vui thú mặc mình tiêu dao.*

Hai người đọc những bài từ, rồi lại cùng nhau làm thơ liên cú, đi tới chỗ rẽ, chào nhau từ biệt. Trương Tiêu nói:

- Lý huynh ạ, đi đường cẩn thận, lên núi tránh beo nhờ có sự hung hiểm xảy ra thật là: “Đầu phố ngày mai thiếu bạn hiền”.

Lý Định nghe nói tức giận nói:

- Bè bạn tốt chết thay cho nhau còn chả về thay, hưởng nữa anh lại rửa tội? Tôi mà gặp hổ bị nạn, anh khỏi sao xuống bể chết chìm!

Trương Tiêu nói:

- Không đời nào tôi lại chết đuối được!

Lý Định nói:

- Trời có gió mây bất trắc, người có họa phúc tạm thời, anh làm thế nào giữ được vô sự?

Trương Tiêu nói:

- Lý huynh ạ, anh tuy nói thế nhưng lại là người không suy nghĩ chắc chắn, chứ tôi làm ăn thường là hay suy nghĩ chắc chắn, nhất định không bao giờ gặp tai vạ như thế.

Lý Định nói:

- Kiếm ăn trên mặt nước cực kỳ nguy hiểm, tôi tam ngám ngغام suy xét chắc chắn vào đâu?

Trương Tiêu nói:

- Anh không rõ trong thành Trường An có một ông thầy bói ở phố cửa tây. Mỗi ngày tôi biếu ông ta một con cá chép sắc vàng, ông ta bói cho một quẻ, theo đúng phương hướng, trăm lần đánh trăm lần trúng. Hôm nay tôi lại xem bói, ông ta bảo đóng lưới ở phía đông chỗ nghẹo sông Kính Hà, buông câu ở phía tây tất phải được đầy lưới tôm cá, ngày mai đem vào thành bán lấy tiền mua rượu lại cùng lão huynh trò chuyện.

Nói rồi hai người từ biệt.

Đó chính là câu chuyện nói trong khi đi đường. Dè đâu trong cỏ có một tên dạ xoa tuần nước ở sông Kính Hà nghe được câu nói “trăm lần đánh trăm lần trúng”, vội vã về cung Thủy Tinh, hoảng hốt vào báo với Long Vương:

- Tai vạ! Tai vạ!

Long Vương hỏi:

- Tai vạ gì?

Dạ xoa nói:

- Hạ thần đi tuần nước đến bờ sông, nghe thấy hai người hái củi và thuyền chài chuyện vãn với nhau. Lúc chia tay, họ nói năng rất là tệ hại. Lão thuyền chài nói: “Phố cửa tây trong thành Trường An có một người thầy bói, tính toán rất đúng, mỗi ngày biếu y một con cá chép, y sẽ bói cho một quẻ trăm lần đánh trăm lần trúng!”. Nếu họ cứ bói như thế chẳng hóa ra loài thủy tộc sẽ bị tiêu diệt hết ư? Hỏi còn lấy gì mà tô vẽ đẹp cho thủy phủ? Lấy ai mà vượt sông lên ghềnh, giúp đỡ oai lực cho đại vương?

Long Vương nghe nói nổi giận, cầm gươm định đi ngay lên Trường An giết chết lão thầy bói. Bọn con rồng, chim rồng, các quan tằm giải, quân sư cá chày, thiếu khanh cá thạch quế, lý thái tử cá chép đều chạy ra tâu bày:

- Xin đại vương hãy nguôi giận. Người ta thường nói: “Những lời mới qua tai, chớ nên tin chắc”. Đại vương đi lần này, hẳn có mây theo mưa giúp, sợ làm kinh động đến dân Trường An, trời sẽ quở trách. Đại vương là bậc phép thuật khôn lường, biến hóa lăm lỏi, chỉ nên biến ra một kẻ tu sĩ, vào thành Trường An, dò la thăm hỏi, nếu quả có bọn đó, sẽ tru diệt cũng chưa muộn. Nếu không có bọn đó, chẳng hóa giết bậy người ta ư?

Long Vương y lời tâu, buông gươm xuống, cũng không làm mưa gió nữa,

liền ra tới bờ sông, vắn mình một cái biển thành một người tu sĩ. Thực là:

*Dáng người anh tuấn
Vẻ mặt khôi ngô.
Lối bước dịu dàng
Kiểu đi đứng đĩnh.
Nói năng theo Khổng Mạnh
Lễ mạo giống Chu Văn.
Mình mặc áo màu thâm óng ánh,
Đầu đội khăn vành rế chữ nhân.*

Người ấy khoan thai chân bước lên đường, thẳng tới phố tây thành Trường An, đã thấy có một nhóm người lộn xộn dức lác. Trong đám người có kẻ cao đàm hùng biện nói:

- Bản mạnh thuộc long, xung khắc với người thuộc hổ; dân, thân, tị, hợi tuy là hợp cục nhưng hôm nay lại phạm sao thái tuế.

Long Vương nghe nói biết đích là chỗ thầy bói, bèn đi lên trước, rẽ mọi người ra nhìn vào trong.

Người này là ai? Nguyên là thúc phụ quan khâm thiên giám đài Viên Thiên Cương, tên là Viên Thủ Thành. Tiên sinh tướng mạo khôi ngô, vẻ người đẹp đẽ, tiếng lừng trong nước, hay nhất Trường An. Long Vương vào trong nhà, chào hỏi tiên sinh xong đầu đầy, tiên sinh mời Long Vương ngồi trên, gọi đồng tử bưng nước. Tiên sinh hỏi:

- Ông tới đây có việc gì?

Long Vương nói:

- Nhờ tiên sinh xem cho một quẻ mưa nắng thế nào?

Tiên sinh tức thì gieo quẻ và đoán rằng:

- Mây tràn đỉnh núi, mù bọc ngọn rừng, nếu mà xem mưa thì đúng vào sáng mai.

Long Vương hỏi:

- Ngày mai giờ nào thì mưa, mưa được bao nhiêu thước tấc?

Tiên sinh nói:

- Sáng ngày mai, giờ thìn thì có mây, giờ tỵ có sấm, giờ ngọ thì mưa, giờ

mùi thì tạnh, mưa được ba thước ba tấc linh 48 giọt^[25].

Long Vương cười nói:

- Câu đoán này không phải bỡn đâu. Nếu ngày mai đúng như thời khắc số mục, xin tạ ơn năm mươi lạng vàng. Nếu không mưa hoặc mưa không đúng thời khắc số mục, tôi nói thực với ông, tôi sẽ phá cửa hàng ông đi, vớt chiêu bài đi và đuổi ông ra khỏi Trường An, không cho ở đây lừa dối dân chúng nữa.

Tiên sinh vui vẻ trả lời:

- Việc đó thì tùy ý ông, mời ông về, sáng mai mưa rồi sẽ nói chuyện.

Long Vương từ biệt ra khỏi Trường An, về thủy phủ. Các thủy thần lớn nhỏ đón tiếp hỏi:

- Đại vương đi xem bói ra sao?

Long Vương nói:

- Có, có, chỉ là cái thằng thầy bói bỗ láo. Ta hỏi bao giờ mưa, hắn nói ngày mai mưa. Ta hỏi giờ nào, số mưa bao nhiêu, hắn ta nói giờ Thìn có mây, giờ Tỵ có sấm, giờ Ngọ mưa, giờ Mùi tạnh mưa, mưa được ba thước ba tấc linh 48 giọt. Ta thách đánh cuộc với hắn, nếu đúng như lời hắn nói, sẽ biếu hắn năm mươi lạng vàng, hơi sai một chút ta sẽ phá cửa hàng, đuổi hắn đi nơi khác, không cho ở đây lừa dối dân chúng nữa.

Bọn thủy tộc cười nói:

- Đại vương là đại công thần giữ việc làm mưa, tổng quản cả tám ngọn sông, có mưa hay không mưa chỉ có Đại vương mới biết được, sao nó dám nói bậy như vậy? Lão thầy bói ấy nhất định phải thua.

Đương lúc con rồng, cháu rồng, quan cá, tôi giải, tùm tùm nô cười bàn tán, chợt nghe có tiếng gọi ở trên không trung:

- Kính Hà Long Vương tiếp chỉ!

Mọi người ngẩng đầu lên nhìn thấy một vị lực sĩ áo vàng, tay bung sắc chỉ của Thượng Đế đi thẳng vào thủy phủ.

Long Vương chỉnh đốn áo mũ, đốt hương tiếp chỉ xong, vị lực sĩ áo vàng lại lên trên không về trời. Long Vương tạ ơn, mở chỉ ra xem thấy viết:

“Sắc Bát Hà tổng trần, độc sấm sét tuần hành:

Sáng mai làm mưa gió, rải khắp Tràng An thành!”

Thời khắc nói trong ý chỉ so với lời phán đoán của ông thầy bói không sai chút nào cả, làm cho Long Vương hồn bay phách lạc. Giờ lâu Long Vương tỉnh lại nói với bọn thủy tộc:

- Trần thế có người giỏi như thế, thực là bực thông thiên triệt địa, ta thua cuộc mất rồi!

Tướng quân cá cháy râu:

- Đại vương cứ yên tâm, muốn thắng y cũng không khó. Thần có một kế nhỏ bịt được miệng y lại.

Long Vương hỏi:

- Kế gì?

Quân sư nói:

- Ta làm mưa sai thời khắc, bớt đi mấy giọt, thế là người kia đoán không đúng rồi, còn lo gì chẳng được họ? Bây giờ ta sẽ lột chiêu bài, đuổi hấn cút xéo, có khó gì?

Long Vương y lời râu không để tâm lo nghĩ nữa.

Ngày hôm sau Long Vương hội thần gió, thần sấm, thần mây, thần chớp lại, đến thẳng thành Trường An, đứng trên tầng mây cho mãi đến giờ tỵ mới đùn mây, giờ mùi mới mưa xuống và chỉ mưa có ba thước bốn mươi giọt, đổi chậm một giờ và bớt đi ba tác tám giọt. Sau khi tạnh mưa, cho các tướng về rồi, Long Vương mới từ trên mây đi xuống, lại biến ra người tu sĩ áo trắng, tới phố tây, đi thẳng vào cửa hiệu Viên Thủ Thành, không để cho Viên nói gì, đập phá ngay hết chiêu bài, bút nghiên các thứ. Ông thầy bói ngồi im trên ghế không động cựa. Long Vương cầm cánh cửa quát mắng:

- Cái giống người yêu quái bịa đặt họa phúc, tên súc sinh mê hoặc chúng nhân, bói đã không hay lại nói xàng nói quẻ, thời khắc mưa đã sai, số giọt mưa cũng không đúng, lại còn ngẫu nhiên ngồi trên, xéo ngay đi, ta tha cho tội chết!

Thủ Thành vẫn ngồi yên không chút sợ sệt, ngửa mặt lên trời cười nhạt nói:

- Ta không sợ đâu! Ta không sợ đâu! Ta chẳng có tội gì đáng chết cả, chỉ có nhà ngươi mới có tội chết! Dối người khác chứ dối ta sao được! Ta biết nhà ngươi không phải tu sĩ mà chính là Kính Hà Long Vương. Nhà ngươi đã làm trái sắc chỉ Thượng Đế, thay đổi thời khắc, bớt số giọt mưa, nhà ngươi khó tránh được lưỡi dao trên Oa Long Đài, sao lại còn đến đây chửi ta?

Long Vương nghe nói, trong lòng run sợ, sờn cả gai ốc, bỏ cánh cửa xuống, quỳ trước mặt tiên sinh nói:

- Xin tiên sinh bớt giận, tôi ngờ đâu lộng giả thành chân, phạm vào tội trời, làm thế nào bây giờ? Mong tiên sinh cứu cho, nếu không, tôi chết thì thôi chứ không thể rời tiên sinh nữa!

Thủ Thành nói:

- Ta không thể cứu được nhà ngươi, chỉ mở bảo một con đường sống cho nhà ngươi tìm đến.

Long Vương nói:

- Xin người chỉ giáo cho.

Tiên sinh nói:

- Ba khắc giờ Ngọ ngày mai ngươi bị giải đến quan nhân tào tên là Ngụy Trung để thẩm quyết, nhà ngươi muốn còn tánh mạng, phải đến ngay cầu cứu với Đường Thái Tôn hoàng đế hiện nay, Ngụy Trung là thừa tướng của vua Đường, nếu đến nơi cầu được nhà vua thì mới vô sự.

Long Vương nghe nói, cáo từ, gạt lệ ra đi, chốc đã mặt trời lặn, bóng trăng lên.

Kính Hà Long Vương không về thủy phủ, cứ ở trên không trung, đợi đến giờ tý thu mây mù, tới thẳng hoàng cung. Lúc đó vua Đường đang mơ đi xem hoa dưới trăng ở ngoài cửa cung. Long Vương liền biến thành hình người, tiến lên quỳ lạy kêu rằng:

- Bệ hạ cứu mạng! Cứu mạng!

Thái Tôn nói:

- Nhà ngươi là ai, trẫm sẽ cứu cho.

Long Vương nói:

- Bệ hạ là chân long, thần là nghiệp long, thần phạm tội trời, bị quan ở

nhân tào là thừa tướng Ngụy Trung, bậc hiền thần của bệ hạ, xử trăm nên thần đến đây cầu cứu bệ hạ.

Thái Tôn nói:

- Nếu là Ngụy Trung xử trăm, trăm sẽ cứu mạng cho, cứ yên tâm đi về.

Long Vương vui vẻ, bái tạ ra về.

Thái Tôn tỉnh dậy, ghi nhớ trong lòng, một lúc sau vào hồi ba điểm trông canh năm, Thái Tôn thiết triều hội các quan văn võ.

Các quan làm lễ triều hạ xong rồi, chia ra tả hữu. Vua Đường đưa mắt phượng con người rồng nhìn từng vị, thấy trong ban văn quan có Phòng Huyền Linh, Đỗ Như Hối, Từ Thế Tích, Hứa Kính Tôn, Vương Khuê; trong ban võ quan có Mã Tam Bảo, Đoàn Chí Hiền, Ân Khai Sơn, Trình Giáo Kim, Lưu Hồng Kỳ, Hồ Kính Đức, Tần Thúc Bảo, thấy đều uy nghi nghiêm túc; duy chỉ thiếu có Ngụy Trung thừa tướng. Vua Đường bèn gọi Từ Thế Tích đến hỏi:

- Đêm qua trăm nằm mộng thấy một người đến trước mặt quỳ lạy xưng là Kính Hà Long Vương, phạm vào tội trời, do quan ở nhân tào là Ngụy Trung xử trăm, đến cầu cứu với trăm, trăm đã trót nhận lời. Hôm nay trong ban lại không thấy có Ngụy Trung, làm thế nào bây giờ?

Thế Tích tâu:

- Bệ hạ đã trót nhận lời trong giấc mộng, bây giờ cần gọi Ngụy Trung vào châu, giữ Ngụy Trung lại đây cả ngày hôm nay, như thế mới cứu sống Long Vương ở trong mộng được.

Vua Đường rất mừng sai quan tuyên triệu Ngụy Trung vào châu.

Nói về Ngụy Trung thừa tướng, đêm ngồi xem thiên văn, đương lúc đình hương ngào ngạt, chợt nghe thấy tiếng hạc kêu trên chín lần mây. Thì ra một vị tiên sứ trên trời, mang chiếu chỉ của Thượng Đế sai đến giờ Ngọ ba khắc ngày mai, nằm mộng xử trăm Kính Hà Long Vương. Thừa tướng bái tạ ơn trời, ăn chay tắm gội, ở trong phủ mài gươm tuệ kiếm, vận động tinh thần, cho nên lần này không vào châu được. Chợt thấy có quan dương giá bùng thánh chỉ đến triều. Ngụy Trung khôn xiết lo sợ, không dám trái mệnh vua, vội vàng chỉnh áo mũ theo quan vào châu, khấu đầu trước ngự tọa tạ tội. Vua

Đường nói:

- Khanh không có tội gì.

Lúc ấy các quan vẫn chưa lui châu. Đến bây giờ vua Đường mới sai cuốn rèm tan châu, chỉ giữ có Ngụy Trưng ở lại, cho lên xe kim loan cùng đi vào nội điện, trước hết bàn việc yên nhà yên nước. Đến cuối giờ tị đầu giờ Ngọ, lại sai cung nhân mang bàn cờ ra và phán:

- Trẫm cùng hiền khanh đánh chơi một ván cờ.

Các phi tần bày bàn cờ lên trên ngự án. Ngụy Trưng tạ ơn, ngồi đánh cờ với vua Đường, mỗi người đi mỗi nước, bày thành trận thế, đúng như kinh Lạn Kha đã nói:

“Trong đạo đánh cờ, quý ở chỗ nghiêm trang cẩn thận. Người cao cờ đánh ở trung tâm, người thấp cờ đánh ở ngoài biên, người vừa vừa đánh các góc, đó là lối thường trong đạo đánh cờ. Trong phép đánh cờ có nói: “Thà thua một ván, không bỏ một quân, đánh tả phải trông hữu, đánh xa phải nhìn gần, trước sau phòng bị, hai đàng đều cần. Thua không nên trống nhiều, mau không nên chặt quá. So ra giữ quân để cầu toàn, không bằng thí quân mà thủ thắng; xét ra vô sự đảm tốt biên, không bằng đem quân mà giữ thế. Người nhiều mình ít; trước phải giữ nhà; người ít mình nhiều cần đưa vào thế. Người khéo thắng không tranh, người khéo trận không đánh, người khéo đánh không thua, người khéo thua không cuống. Đánh cờ trước phải thắng thần mà đi, sau mới lừa mẹo mà thắng. Phàm bên địch vô sự mà tự giữ là có ý tấn công, bỏ nước nhỏ mà không cứu là có chí mưu lớn. Những người vô mưu hạ tay là đi, đi bừa không nghĩ, chỉ tỏ chóng thua. Kinh thi có câu: “Rất nên thận trọng, như xuống vực sâu”, là thế vậy đó”.

Thơ rằng:

*Bàn cờ là đất quân là trời
Tạo hóa âm dương chẳng phải chơi,
Đến chỗ huyền vi thông biến ấy,
Lạn Kha càng rõ đáng chê cười.*

Vua tôi đánh cờ đến giờ Ngọ ba khắc, chưa xong một ván. Ngụy Trưng bỗng nhiên phục xuống dưới án, ngủ gà, ngáy khò khò. Thái Tôn cười nói:

- Hiền khanh thực là nhọc lòng gây dựng non sông, mỗi sức khuông phò

xã tắc, cho nên bất giác ngủ gà.

Thái Tôn cứ để cho ngủ, không hề khua dậy. Một hồi lâu Ngụy Trung tỉnh dậy, sụp lạy xuống đất tâu:

- Thần đáng muôn chết, vừa rồi không biết thế nào, tự nhiên ngất đi, mong bệ hạ tha cho hạ thần tội khinh quân.

Thái Tôn nói:

- Khanh làm gì có tội khinh quân, hãy đứng dậy xóa ván trước đi, bày lại, trẫm đánh với khanh một ván khác.

Ngụy Trung tạ ơn, vừa mới cầm quân ở tay chực đi, chợt nghe thấy ở ngoài cửa triều có tiếng kêu gọi âm ỹ. Rồi Tần Thúc Bảo, Từ Mậu Công mang một cái đầu rồng hãy còn máu me nhầy nhụa để ở trước vua tâu:

- Tâu bệ hạ, bề cạn sông khô còn có lúc, như đây sự lạ chưa từng nghe.

Thái Tôn và Ngụy Trung đứng dậy hỏi:

- Con vật ở đâu thế?

Thúc Bảo và Mậu Công tâu:

- Ở nơi ngã tư ngoài phố, cách hành lang phía nam độ một nghìn bước, một cái đầu rồng từ trên mây rơi xuống, hạ thần phải tâu lên.

Vua Đường hoảng sợ hỏi Ngụy Trung:

- Thế là làm sao?

Ngụy Trung rạp đầu tâu:

- Hạ thần vừa mơ chém nó xong.

Vua Đường nghe nói hoảng sợ hỏi:

- Trong lúc hiện khanh chớp mắt ngủ, chân tay không thấy cựa cậy, lại không có đao kiếm, làm thế nào mà chém được con rồng ấy?

Ngụy Trung tâu:

- Tâu chúa công, hạ thần thân ở bên vua hầu cờ tướng, mơ màng chớp mắt. Mộng rồi bệ hạ, cưỡi mây lành mạnh mẽ xuất thần. Trên Oa Long Đài, con rồng kia bị gông trói giải tới. Hạ thần nói: “Mi phạm phép trời, phải khép vào tội chết, ta vâng mệnh trời, chém đầu mi làm lệnh!” Rồng nghe đau đớn, cụp móng ép vây, cam chịu chết. Thần vận tinh thần, vén bào rảo bước,

múa gươm thần. Tiếng đao vừa đánh phập, đầu rồng đã rụng ra.

Vua Đường nghe tâu, trong lòng vừa mừng vừa sợ. Mừng là: khen ngợi Ngụy Trung tài giỏi, trong triều có kẻ hào kiệt, lo gì giang sơn chẳng vững bền. Sợ là: trong giấc chiêm bao đã hứa cứu mạng Long Vương, không dè Long Vương lại bị tru diệt. Đành phải gắng gượng tinh thần, truyền chỉ cho Thúc Bảo bêu đầu rồng ra ngoài chợ để răn chúng, hiểu dụ lê thứ ở Trường An; một mặt hậu thưởng Ngụy Trung, các quan đều lui gót tan về.

Vua Đường về cung, trong lòng lo lắng, nghĩ tới con rồng trong giấc mộng kêu khóc cầu cứu, ngờ đâu việc xảy ra, nó không tránh khỏi tai nạn. Ngẫm nghĩ hồi lâu, thấy trong mình mỗi mệt, thân thể chẳng yên. Cuối canh hai đêm hôm ấy, bỗng nghe thấy tiếng kêu khóc ở ngoài cửa cung, Thái Tôn càng thêm kinh sợ. Đương lúc thiu thiu, thấy Long Vương tay cầm một cái đầu máu me nhầy nhụa kêu to: “Đường Thái Tôn! Trả mạng ta đây! Trả mạng ta đây! Đêm qua nhà ngươi đã nhận lời cứu ta, sáng hôm nay lại còn sai quan nhân tào chém đầu ta. Ngươi ra đây! Ngươi ra đây! Ta với ngươi cùng xuống nơi Diêm Vương biện bạch!”. Y nắm chặt lấy Thái Tôn, hai ba lần giằng co quát tháo không chịu buông ra. Thái Tôn không còn nói vào đâu, mồ hôi thấm áo. Đương lúc giằng co, khó bề phân giải, thì trên khoảng chính nam có mây thom ngào ngạt, sương đen lững lờ, một vị nữ chân nhân tiến đến, cầm cành dương liễu phất một nhát, con rồng không đầu kia kêu khóc đi ra cửa tây. Nguyên là đức Quan Âm Bồ Tát vâng phật chỉ đến Đông Độ tìm người lấy kinh, nghỉ ở miếu thổ địa trong thành Trường An, đêm nghe thấy quỷ khóc thần gào, mới tới đuổi con rồng nghiệp chướng kia, cứu thoát hoàng đế. Con rồng kia bèn đi kiện vua Đường tại Diêm Vương.

Thái Tôn tỉnh dậy, kêu to:

- Có ma, có ma!

Làm cho ba cung hoàng hậu, sáu viện phi tần, các quan cận thị thái giám hoảng sợ suốt đêm không dám ngủ. Canh năm đã tới, các quan văn võ đi châu, đều ở ngoài cửa triều chờ đợi. Mãi đến sáng rõ, vua vẫn chưa tới triều, làm cho vị nào vị nấy trừ trừ sợ sệt. Mãi đến mặt trời đã lên cao ba trượng, mới có chiếu chỉ đưa ra nói:

- Lòng trầm không yên, tạm hãy miễn triều!

Chốc đã sáu bảy ngày luôn, các quan lo sợ đều muốn xin vào cung bái yết vấn an. Thái hậu có chiếu chỉ mời quan thầy thuốc vào cung cắt thuốc. Các quan ở cả ngoài cửa triều đợi tin tức. Hồi lâu quan thầy thuốc đi ra, mọi người hỏi bệnh gì?

Thầy thuốc nói:

- Mạch hoàng đế không đều, hư rồi lại sặc, nói mê thấy ma, bắt mạch thấy đập mười cái lại dừng, ngũ tạng không có khí, sợ rằng chỉ trong năm ngày thì sẽ hết chữa.

Đương khi hoảng hốt, Thái Tôn có chiếu chỉ gọi Từ Mậu Công, Hộ Quốc Công, Uất Trì Cung vào cung yết giá. Ba ông vội tới dưới lầu phân cung. Làm lễ xong, Thái Tôn gượng nói:

- Các hiền khanh này, quả nhân mới mười chín tuổi đã thông tinh binh quyền đánh đông dẹp bắc, gian khổ bao năm, không hề thấy ma thấy quỷ, vậy mà ngày nay quả nhiên lại gặp ma!

Uất Trì Cung nói:

- Mở dựng cơ nghiệp, giết người không biết bao nhiêu mà kẻ, còn sợ gì ma quỷ!

Thái Tôn nói:

- Khanh còn không tin à? Cứ đến đêm là có ma quỷ kêu khóc, ném đất ném đá ở ngoài cửa tâm cung thật là khó ở. Ban ngày còn khá, đến đêm thì không tài nào cầm được.

Thúc Bảo nói:

- Xin bệ hạ cứ an tâm. Đêm nay thần và Kính Đức xin vào canh giữ cửa cung, xem có ma quỷ nào không?

Thái Tôn y lời tâu. Mậu Công tạ ơn lui ra. Chiều hôm ấy hai người đội mũ mặc giáp chỉnh tề, vác giáo đeo gươm vào canh giữ ở ngoài cửa cung.

Hai vị tướng quân đứng giữa cửa cung suốt đêm, không thấy có ma quỷ gì hết. Đêm hôm ấy Thái Tôn ngủ trong cung vô sự. Đến chiều vua Đường tuyên triệu hai tướng vào cung trọng thưởng và nói:

- Trẫm từ khi mắc bệnh tới nay, mấy ngày luôn không ngủ được; đêm qua, nhờ oai phong hai tướng quân, trẫm được ngủ rất yên. Các khanh hãy

trở về yên nghỉ, đến chiều lại vào hộ vệ.

Hai tướng tạ ơn lui ra. Nhờ đó hai ba đêm nhà vua đều được yên, nhưng vì cơm ăn kém đi nên bệnh thêm trầm trọng. Vua không nỡ để hai tướng khó nhọc mãi, lại truyền triệu Thúc Bảo, Kính Đức và họ Phòng họ Đỗ vào cung dặn dò:

- Vài hôm nay trẫm tuy được nằm yên, nhưng không muốn để cho hai tướng Tần, Hồ suốt đêm khó nhọc, trẫm muốn gọi mấy người thợ vẽ giỏi, vẽ truyền thần hai tướng, dán ở ngoài cửa cung có được không?

Các đại thần đều y theo, kén hai người vẽ, vẽ hai tướng Tần, Hồ đúng cả mũ áo như vậy, dán ngoài cửa, đêm đêm cũng được vô sự.

Hai ba ngày sau, ở cửa hậu tể lại nghe thấy độp độp, đá gạch ném tung. Đến sáng vua Đường lại gọi quân thần vào bảo:

- Mấy hôm nay đằng cửa trước được yên ổn, nhưng ở cửa sau lại có đá ném làm cho quả nhân sợ hãi!

Mậu Công tiến lên tâu:

- Cửa trước không yên thì sai Kính Đức, Thúc Bảo hộ vệ; cửa sau không yên nên sai Ngụy Trung giữ gìn.

Thái Tôn y lời tâu, tuyên triệu Ngụy Trung giữ gìn cửa sau. Ngụy Trung lĩnh chỉ, mũ áo chỉnh tề, đeo bảo kiếm chém rồng đứng canh ở cửa hậu tể, thật là bậc anh hùng hảo hán, trông oai nghiêm gọn ghẽ:

*Trên đầu đội khăn lụa xanh
Cầm bào mình mặc thắt vành đai lưng
Gió đùn tay áo chập chùng
Yêu ma quỷ quái hãi hùng tránh xa.
Chân đi hai chiếc giày hoa.
Tay cầm giáo sắc thật là tài cao
Hai con mắt sáng như sao
Tà thần khủng khiếp dám vào tới đây?*

Như thế suốt đêm đến sáng, không có ma quỷ, cửa sau cửa trước đều vô sự, nhưng bệnh nhà vua càng ngày càng nặng. Một ngày kia, thái hậu truyền chỉ triệu các quan vào cung bàn đến việc khâm liệm. Thái Tôn tuyên

triệu Từ Mậu Công dặn dò việc lớn nhà nước, định việc thác cô như vua Tây Thục họ Lưu ngày trước. Rồi vua Đường tẩm gọi thay quần áo, đợi giờ lên tiên. Ngụy Trung ở bên cạnh, nắm áo rồng lại tâu:

- Bệ hạ hãy thư tâm, thần có một cách giữ gìn bệ hạ tròng sinh.

Thái Tôn nói:

- Trẫm nay bệnh đã vào cao mang, sắp sửa nguy rồi, sống thế nào được?

Trung nói:

- Thần có phong thư dâng lên bệ hạ, khi xuống âm ty, sẽ giao cho viên phán quan ở Phong Đô tên là Thôi Giác.

Thái Tôn hỏi:

- Thôi Giác là ai?

Trung nói:

- Thôi Giác là quan hầu giá đức Thái thượng hoàng, trước lĩnh chức lệnh Tư Châu sau thăng làm thị lang bộ lễ; lúc còn sống là bạn thân với hạ thần, giao du rất hậu. Nay mất đi làm chức phán quan ở dưới âm ty, giữ sổ sinh tử ở Phong Đô, trong giấc chiêm bao thường gặp gỡ hội họp với thần; nếu lần này bệ hạ giao được bức thư này cho y, tất nhiên y nghĩ đến tôi đòi phận mỏng sẽ phóng bệ hạ về.

Thái Tôn tiếp lấy bức thư bỏ vào trong túi, nhắm mắt tắt thở. Ba cung sáu viện, hoàng hậu, phi tần, thị trưởng, thái tử cùng hai ban văn võ đều cử ai phát phục, để linh cữu ở trên điện Bạch Hổ.

Chưa biết Thái Tôn ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Qua Địa Phủ Thái Tôn Về Dương

Dâng Quả Bí Lưu Toàn Được Vợ

Hồn phách Thái Tôn mờ mịt ra khỏi lầu ngũ phượng, thấy đội quân ngựa lâm mời xa giá ra ngoài đi sẵn.

Thái Tôn vui vẻ đi theo. Đi được ít lâu, người ngựa không thấy đâu nữa, chỉ còn trơ có một mình đi tản bộ ở ruộng hoang nội cỏ. Đương lúc sợ hãi lần tìm lối đi, ở bên kia có người lên tiếng gọi to:

- Đại Đường hoàng đế, ngài đi đâu thế, ngài đi đâu thế?

Thái Tôn nghe tiếng, ngẩng đầu lên nhìn, thấy người ấy:

Đầu đội mũ thâm đai phát phối, thắt lưng tê giác nơi vành vàng, tay cầm hốt ngọc đầu tường thụ, mình mặc bào nhung ấn dạ quang. Chân dận đôi giày hoa, đạp mây cuội gió; tay cầm một quyển sổ, chép chết ghi còn. Món tóc bên tai lỏa xõa, chòm râu quanh mép dọc ngang; ngày trước đương triều làm tể tướng, bây giờ âm phủ giúp Diêm Vương.

Thái Tôn đi tới nơi, người kia quỳ gối ở bên đường, miệng tâu:

- Đệ hạ, tha lỗi cho hạ thần không kịp đón tiếp.

Thái Tôn nói:

- Nhà ngươi là ai, có việc gì đến đây tiếp trẫm?

Người kia nói:

- Nửa tháng trước đây, ở trên đền Sâm La, hạ thần thấy Kính Hà Long Vương có đơn kiện bệ hạ đã hứa cứu mạng cho y mà lại để y bị giết. Đệ nhất điện Tàn Quảng vương tức thời sai quỷ vương đi đòi bệ hạ, định đưa ra tam tào^[26] đối án. Hạ thần biết việc cho nên đến đây đón tiếp, không dè hôm nay đến chậm, mong bệ hạ tha tội cho.

Thái Tôn nói:

- Nhà ngươi tên họ là gì? Làm quan chức gì?

Người ấy tâu:

- Hạ thần lúc còn sống, châu giá đức thượng hoàng trước, làm Tư châu lệnh, sau thăng Thị lang bộ Lễ, họ Thôi tên Giác, nay ở âm ty, làm chức Phong đô chương án phán quan.

Thái Tôn rất mừng liền đến gần nắm tay Thôi Giác nói:

- Phiền tiên sinh đi xa khó nhọc quá! Quan giá tiền của trẫm là Ngụy Trung có một phong thư gửi cho tiên sinh, may lại được gặp.

Thôi Giác tạ ơn nói:

- Thư đâu?

Thái Tôn bèn móc túi đưa thư ra. Thôi Giác vái nhận, mở thư ra đọc. Thư rằng:

“Thưa khê huynh đại đô án, Thôi lão tiên sinh, nghĩ đến việc giao du trước, hình ảnh như ở bên mình, thấm thoát mấy năm không được nghe lời dạy bảo: chỉ có những ngày tuần tiết gọi là suông nhạt tể dâng; không biết có chúng giám cho không? Lại ơn lòng quyền luyến, thường tới thăm hỏi trong giấc chiêm bao, mới biết huynh trưởng đã cao thăng. Khốn nỗi âm dương cách biệt, mỗi người một nơi không được gặp mặt. Nay vì Thái Tôn Văn hoàng đế bỗng nhiên từ trần, dự đoán sẽ đến tam tào đôi án, tất nhiên được gặp đại huynh, cúi mong nghĩ đến nghĩa cũ, giúp đỡ cho ít nhiều, tha bệ hạ được về dương thế, thực là đại huynh đã hết lòng yêu đệ lắm, sẽ xin hậu tạ. Thư bất tận. Nhục ái đệ Ngụy Trung lạy dâng”

Phán quan xem xong thư, rất là vui vẻ nói:

- Việc Ngụy nhân tào mộng chém Long Vương, hạ thần đã nghe thấy xiết nỗi ngợi khen, lại nhớ ơn ông ấy giúp đỡ con cháu hạ thần, nay có thư gửi tới, xin bệ hạ cứ yên tâm, hạ thần sẽ đưa bệ hạ về dương, lại lên ngôi báu.

Thái Tôn cảm tạ.

Chính lúc hai người đương trò chuyện, ở bên kia có một đôi đồng tử áo xanh, cầm tràng phan bảo cái gọi to:

- Diêm Vương có lệnh mời!

Thái Tôn liền cùng Thôi Giác và hai đồng tử tiến bước đi lên, chợt nhìn thấy một tòa thành trên treo bức hoành có một hàng bảy chữ vàng son: “U

Minh địa phủ quỷ môn quan”. Đồng tử lung lay càn phan, dẫn Thái Tôn vào thẳng trong thành theo đường phố mà đi thấy hai bên đường có tiên chủ Lý Uyên, anh là Kiến Thành, em là Nguyên Cát tiến lại nói: “Thế Dân đến đây rồi! Thế Dân đến đây rồi!”. Kiến Thành, Nguyên Cát túm lấy đòi mạng. Thái Tôn tránh không kịp, bị họ túm được. May có Thôi phán quan gọi một tên quỷ mặt xanh răng lợn đến đuổi Kiến Thành, Nguyên Cát đi, Thái Tôn mới được thoát thân. Đi được mấy dặm thấy một tòa lầu ngói biếc, thật là tráng lệ.

Thái Tôn đương đứng ngoài xem xét, bỗng thấy tiếng ngọc đeo xủng xoảng, hương ngát dị kỳ; ngoài có hai đôi đèn nến, đằng sau là mười vị Diêm Vương xuống thêm đi ra. Ra khỏi Sâm La điện, họ đều cúi mình kính lễ đón tiếp Thái Tôn. Thái Tôn khiêm tốn không dám đi trước. Mười vua nói:

- Bệ hạ là vua trên dương gian, chúng tôi là vua dưới âm phủ, bản phận đương như vậy, không nên khiêm nhượng.

Thái Tôn nói:

- Tôi là kẻ có tội ở dưới cột cờ đâu dám bàn đến chuyện âm, dương, người, quỷ.

Từ chối mãi không được, Thái Tôn phải đi trước vào điện Sâm La cùng mười vua thi lễ xong, chia ngôi chủ khách ngôi xuống. Một lúc sau Tần Quảng Vương khoanh tay nói:

- Quý Long ở Kính Hà có đơn kiện bệ hạ đã hứa cứu hẩn lại để hẩn bị giết là thế nào?

Thái Tôn nói:

- Tôi có nằm mộng thấy Long Vương đến xin cứu cho y được vô sự. Dè đâu, y phạm tội trời, do quan nhân tào của tôi trăm quyết, tôi đã tuyên triệu Ngụy Trung vào trong điện đánh cờ, không ngờ Ngụy Trung đã chém đầu y trong giấc mộng, đó là sự biểu hiện thần cơ của viên quan nhân tào và cũng là Long Vương phạm tội đáng chết, chứ có phải lỗi ở tôi đâu!

Mười vua nghe nói đáp lễ nói:

- Trước khi Long Vương ra đời, trong sổ tử của Nam đầu tinh đã chua rõ

y sẽ bị giết bởi tay nhân tào, chúng tôi đã biết trước như vậy. Nhưng y đã đến đây biện bạch, định mời bệ hạ xuống đây đưa ra tam tào đối án. Chúng tôi đã để y vào luân hồi cho chuyển sinh sang kiếp khác, nay lại phiền bệ hạ giáng lâm, xin thứ cho cái lỗi đòi gọi.

Nói đoạn liền sai vị phán quan giữ sổ tử đem ngay sổ lại trình, xem nhà vua hưởng thọ ở dương gian được bao nhiêu năm? Thôi phán quan trở về quan phòng lấy quyển sổ hưởng lộc trời của các vị đế vương muôn nước trong thiên hạ kiểm duyệt một lượt thấy chỗ Thái Tôn hoàng đế nhà Đại Đường ở Nam Thiêm Bộ châu có ghi chú niên hiệu Trinh Quán thứ một chục ba năm. Thôi phán quan giật nảy mình, vội vàng lấy bút viết thêm hai nét ngắn trên chữ “nhất”^[27] rồi mang sổ tiến trình. Mười vua lục soát từ đầu thấy chưa ở mé dưới tên Thái Tôn là ba mươi ba năm. Diêm Vương thất kinh hỏi:

- Bệ hạ lên ngôi đã được bao lâu?

Thái Tôn đáp:

- Tôi lên ngôi đã được mười ba năm.

Diêm Vương nói:

- Bệ hạ hãy thư tâm đừng nghĩ ngợi gì hết, bệ hạ còn hai mươi năm hưởng thọ ở dương gian. Người tới đây đã đối án minh bạch rồi, sẽ xin đưa người về dương thế.

Thái Tôn cúi mình cảm tạ. Mười vua Diêm Vương sai hai viên Thôi phán quan và Chu thái úy đưa Thái Tôn hoàn hồn. Thái Tôn ra khỏi điện Diêm La quay lại hỏi mười vua Diêm Vương:

- Những người già trẻ trong cung tôi thọ yếu thế nào ạ?

Mười vua nói:

- Điều yên ổn cả, chỉ có ngụ muội, e rằng hưởng thọ không lâu.

Thái Tôn kính tạ nói:

- Tôi về dương thế, chẳng có quà gì kính biếu, chỉ xin dâng mấy quả bí thôi!

Mười vua mừng nói:

- Ở đây chúng tôi đã có bí đao, dưa hấu, chỉ thiếu có bí ngô.

Thái Tôn nói:

- Tôi về tới dương gian sẽ gửi biểu ngay.

Hai bèn vái chào từ biệt.

Thái úy cầm một cành phan dẫn hồn, đi trước dẫn đường. Thôi phán quan đi sau bảo hộ Thái Tôn đi ra khỏi âm ty. Thái Tôn ngược mắt nhìn không phải lối cũ, hỏi với phán quan rằng:

- Đường này đúng hay sai đây?

Phán quan nói:

- Ở âm ty như thế đấy, chỉ có đường đi. không có lối về. Nay đưa bệ hạ qua lối chuyển luân hồi đi ra, một là mời bệ hạ đi du ngoạn địa phủ, hai là để bệ hạ chuyển thác siêu sinh.

Thái Tôn chỉ còn biết theo hai người đưa đường cất bước tiến lên phía trước.

Đi được vài dặm, chợt thấy một ngọn núi cao, mây mờ kín đất, sương tói mù trời. Thái Tôn nói:

- Thôi tiên sinh, núi kia là núi gì?

Phán quan đáp:

- Đây là núi Bội Âm nơi u minh.

Thái Tôn sợ hãi nói:

- Tôi trèo qua làm sao được?

Phán quan nói:

- Bệ hạ cứ yên tâm, có chúng tôi dẫn đường.

Thái Tôn run run sợ sợ đi theo hai người, lên đến đỉnh núi, ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy:

Hình thế lồi lõm, đường lối gập ghềnh, dốc như đỉnh Thục, cao tựa non Lu. Không phải non cao trên dương thế, thật là đất hiểm dưới âm ty; gai góc trùng trùng hương quỷ quái, kẽ rêu điệp điệp giáu yêu ma; chim kêu thú rống vắng bên tai, quỷ hiện ma đi đầy trước mắt. Thần binh lỗ mũi thổi gió âm, quỷ sứ há mồm phun hơi tối; trông suốt thấp cao không cảnh đẹp, nhìn xa sau trước thấy cô hồn; ở đây cũng có nào núi cao, nào sườn nào đỉnh, nào

suối, nào khe, nhưng đỉnh không ngất trời là núi không mọc cỏ, sườn chẳng người đi suối chẳng nước ra, khe không cá lội. Bên sườn đều quỷ quái, dưới nước rất thân ma; trong động thu quỷ nội, dưới khe giấu hồn gian; đằng trước đằng sau, mặt ngựa đầu trâu hồ lớn; nửa cài nửa khép, cô hồn quỷ đói khóc thầm. Thái úy bắt hồn, vôi vàng vàng truyền tín phiêu, phán quan đòi mạng, mài mài miệt miệt tống công văn, bọn thừa sai như kiến như ong; lũ lính bắt như mây như gió.

Nhờ được sự chỉ dẫn của phán quan, Thái Tôn đã qua núi Âm Sơn.

Sau đó lại đi qua nhiều nha môn, chỗ nào cũng đều nghe thấy tiếng khóc inh tai, quái ác, đáng sợ. Thái Tôn hỏi:

- Đây là chỗ nào?

Phán quan nói:

- Đây là mười tám tầng địa ngục ở đằng sau núi Bội Âm.

Thái Tôn hỏi:

- Mười tám tầng là những tầng gì?

Phán quan nói:

- Bệ hạ nghe tôi nói đây:

Ngục Điều Cân, ngục U Cuồng, ngục Hóa Khanh, vắng vẻ buồn phiền, toàn là những người khi còn sống làm nhiều điều ác nghiệp, thác về âm phủ chịu mang tội.

Ngục Phong Đô, ngục Bạt Thiệt, ngục Bát Bì, khóc than thê thảm, chỉ vì bất trung bất hiếu trái lẽ trời, miệng phật lòng xà, sa xuống cửa ngục này.

Ngục Ma Nhai, ngục Đối Đào, ngục Xa Bàng, rách da nát thịt, rạch miệng bẻ răng, đó là hay thay lòng đổi dạ, chẳng công bằng; múa lưỡi khua môi ngầm ám hại.

Ngục Hàn Băng, ngục Thoát Xác, ngục Trừu Trường, mặt bản đầu bù, mày nhăn mắt hùm, đều là lương thưng giáo dẫu lừa người hớ, thành thử tai truân lụy đến mình.

Ngục Du Oa, ngục Hắc Âm, ngục Dao Sơn, run sợ bi thiết, đều là cường bạo lừa lương thiện, so vai rứt cổ chịu khổ lên đên.

Ngục Huyết Trì, ngục A Tỳ, ngục Xứng Can, lột da róc xương, bẻ cẳng

rút gân cũng chỉ vì giết người cướp của, giết hại súc sinh, đày dọa muôn đời không giải thoát, trầm luân trọn kiếp khó quay mình. Người nào người nấy, cổ gông tay trói, vế xích chân xiềng, có lũ quy tóc đỏ, quỷ má đen, vác gươm dài kiếm ngắn; quỷ đầu trâu, quỷ mặt ngựa, cầm búa sắt dùi đồng, đánh cho thịt nát xương tan, kêu đất la trời không cứu ứng. Chính là:

*Người đời chó có dối lòng mình
Đã có quỷ thần đứng chứng mình
Lành dữ sau đây đều báo ứng
Sớm chầy rồi cũng rõ rành rành.*

Thái Tôn nghe nói trong lòng hoảng sợ.

Đi được một lúc lại thấy một bọn lính quỷ, mỗi đứa đều cầm tràng phan, quỳ ở bên đường nói:

- Kiêu Lương sứ giả tiếp đón.

Phán quan truyền cho lui, tiến lên dẫn Thái Tôn đi qua cầu vàng. Thái Tôn thấy bên kia cũng có cái cầu bằng bạc, có mấy người trung hiếu, hiền lương, công bình, chính đại, đương đi ở trên cầu, cũng có tràng phan tiếp dẫn. Về phía khác, lại có một cái cầu, gió lạnh thấu xương, máu trào nổi sóng, tiếng khóc gào không ngớt. Thái Tôn hỏi:

- Cầu ấy tên là gì?

Phán quan nói:

- Tàu bệ hạ, cầu ấy gọi là Nại Hà kiều, người về dương gian cần phải nhớ kỹ. Dưới cầu ấy đều là:

Nước chảy như ngựa chạy rồng bay, đường đi rất hiểm nghèo chật hẹp. Khác nào tấm lụa trải giữa dòng, tựa cái lò than bay thượng giới; âm khí ép người xương thịt buốt, hơi tanh qua mũi ruột gan nôn; sóng cồn lớp lớp, lại qua chẳng có thuyền bè, đầu rối chân không, lui tới đều là nghiệt quỷ; cầu dài mấy dặm, rộng có ba gang, trăm thước cao vừa, nghìn trùng sâu thăm; trên không tay vịn, dưới có quỷ rình; xiềng xích quanh mình, sông Nại Hà lang thang lối hiểm. Cành cây lửa tủa, treo đầy phùng tia đỏ xanh vàng, đỉnh núi chon von, giam những đứa chửi cha mắng mẹ; rắn đồng chó sắt day thịt tranh ăn; sa xuống Nại Hà không lối thoát.

Thơ rằng:

*Thường nghe quỷ khóc với thần gào.
Sông máu sóng cồn muôn trượng cao.
Vô số đầu trâu cùng mặt ngựa.
Hung thần đứng giữ ở trên cầu.*

Đương khi nói chuyện, lại thấy Kiều Lương sứ giả trở về. Thái Tôn run sợ, ngậm miệng than thầm lẳng lẳng đi theo phán quan và Thái úy đi mau qua sông ác Nại Hà, huyết bồn cõi khổ. Lại đến Uông Tử thành, nghe thấy ồn ào dức lác, tiếng nói rõ ràng: “Lý Thế Dân tới đây! Lý Thế Dân tới đây!”.

Thái Tôn nghe nói trong lòng sợ hãi, lại thấy một lũ quỷ gãy chân gãy tay, không đầu không cổ, chạy ra cản đường, chúng đều hét to:

- Đền tính mạng ta! Đền tính mạng ta!

Thái Tôn kinh hoảng lẩn tránh, kêu:

- Thôi tiên sinh cứu tôi! Thôi tiên sinh cứu tôi!

Phán quan nói:

- Tâu bệ hạ, bọn này là những hồn ma vương tử và đầu mục trong sáu mươi tư chốn khói bụi, bảy mươi hai nơi giặc cỏ. Họ đều là những oan nghiệp, chết uổng, không nơi nương tựa, không kẻ cúng rằm, không được tiêu sinh lại thì không có tiền nong tiêu xài, một bọn quỷ chết đói, chết rét; bệ hạ có cho chúng nó ít tiền thì tôi mới cứu được.

Thái Tôn nói:

- Quả nhân tay không tới đây, làm gì có tiền!

Phán quan nói:

- Trên dương gian có một người có nhiều vàng bạc gửi ở âm ty, bệ hạ làm một bức văn tự vay, tiêu phán đứng bầu chủ, vay lấy một kho, tán cấp cho lũ quỷ đói ấy thì mới đi qua được.

Thái Tôn hỏi:

- Người ấy là ai?

Phán quan nói:

- Người ấy họ Tướng tên Lương, quê ở tỉnh Hà Nam, phủ Khai Phong, y

có mười ba kho vàng bạc ở đây, bệ hạ vay mà dùng, khi về dương gian sẽ trả.

Thái Tôn nghe nói rất mừng, tình nguyện đứng tên làm văn tự giao cho phán quan vay một kho vàng bạc, nhờ Thái úy tán cấp cho hết. Phán quan lại dặn:

- Tiền bạc này các người chia đều nhau mà dùng, buông ra cho Đại Đường hoàng đế đi về! Dương thọ của người còn dài. Ta vâng ý chỉ thập đại Diêm Vương, đưa người hoàn hồn. Người về dương thế sẽ lập đàn “Thủy lục hội” độ cho các người siêu sinh, không được sinh sự nữa!

Mọi quý đã được vàng bạc, lại nghe nói như vậy, đều vâng dạ lui đi. Phán quan sai thái úy phát ngọn phan dẫn hồn đưa Thái Tôn ra khỏi Uổng Tử thành, lên đường bằng phẳng, phơi phới đi về.

Đi được ít lâu đến chỗ “Lục đạo luân hồi”, lại thấy người lên mây thì mình mặc áo tiên, kẻ thụ lục thì lưng đeo ấn cá; tăng ni, đạo tục, tẩu, thú, phi, cầm, ly, vị, võng, lưỡng đều cuộn cuộn đi vào đường luân hồi như nước chảy, mỗi đẳng đi theo từng đường. Vua Đường hỏi:

- Thế là thế nào?

Phán quan nói:

- Bệ hạ lòng minh tính mẫn, hẳn là nhớ được để truyền cho người trên dương gian biết. Đây gọi là “Lục đạo luân hồi”. Người nào làm thiện thì được hóa lên đường tiên; người tận trung siêu sinh vào đường quý; người có hiếu tái sinh vào đường phúc; người công bằng lại sinh vào đường người; người tích đức chuyển sinh vào đường giàu; người độc ác trầm luân vào đường quý.

Vua Đường nghe nói gật gù than rằng:

*Khéo thay, thật khéo thay!
Làm thiện không mắc tai
Thiện tâm mà giữ được
Đường thiện hẳn còn dài
Đừng có làm điều ác
Hẳn ít chuyện chông gai
Đừng bảo không báo ứng*

Quý thân đã an bài.

Phán quan đưa vua Đường thẳng tới của “Siêu sinh đường quý”, bái tạ vua Đường nói:

- Tâu bệ hạ, đây là nơi xuất đầu, tiểu phán này xin cáo biệt còn Chu thái úy lại đưa đi một thôi nữa.

Vua Đường cảm ơn nói:

- Phiền tiên sinh phải đi xa.

Phán quan nói:

- Bệ hạ về đến dương gian, dù sao cũng phải lập đàn “Thủy lục đại hội” siêu độ cho những oan hồn vô chủ, chớ có quên. Nếu ở dưới âm ty không có lời báo oán thì trên dương gian mới hưởng phúc thái bình; những điều bất thiện đều nhất nhất phải đổi đi, khuyên bảo người đời làm điều thiện, để cho con cháu được lâu dài, non sông mới bền vững.

Vua Đường nhận hết mọi lời, từ giã Thôi phán quan đi theo Thái úy ra ngoài cửa. Thái úy thấy có con ngựa Hải Lưu buộc ở ngoài cửa, yên cương tề chỉnh, vội mời Thái Tôn lên ngựa, Thái úy hộ trì đi bên. Ngựa phi như tên bay, phút chốc đã đến bờ sông Vị Thủy, chỉ thấy một đôi cá chép sắc vàng giống sóng trên mặt nước. Vua Đường thấy vui vui, dừng ngựa nhìn mãi không thôi. Thái úy nói:

- Xin bệ hạ đi lên cho kịp đến giờ thìn vào thành.

Vua Đường mãi xem không chịu đi, Thái úy nắm lấy cẳng quất to:

- Không đi còn đợi gì?

Đánh tồm một cái, Thái Tôn từ trên ngựa nhảy xuống sông Vị Thủy, thế là vua thoát khỏi âm ty trở về dương thế.

Lại nói triều nhà Đường bấy giờ có Từ Mậu Công, Tần Thúc Bảo, Hồ Kính Đức, Đoàn Chí Hiền, Mã Tam Bảo, Trình Giảo Kim, Cao Lê Liêm, Lý Thế Tích, Phòng Huyền Linh, Đỗ Như Hối, Tiêu Vũ, Phụ Dịch, Trương Đạo Nguyên, Trương Sĩ Hành, Vương Khuê, các quan văn võ đều bảo vệ Đông cung thái tử và hoàng hậu, tần phi, cung nga, thị nữ, châu chực cử ai trên điện Bạch Hổ. Một mặt bàn hạ tờ chiếu cáo ai, hiểu dụ thiên hạ muốn thái tử lên ngôi, lúc ấy Ngụy Trung nói:

- Liệt vị hãy khoan, không nên, không nên! Nếu làm kinh động trăm họ, sợ có việc bất trắc xảy ra, hãy đợi một ngày nữa hoàng đế sẽ hồi dương.

Hứa Kính Tôn ở dưới nói lên:

- Ngụy thừa tướng nói rất sai. Xưa có câu: Nước đổ khó hốt, người chết không về! Ngài sao còn nói những lời hư vọng, mê dối lòng người là có làm sao?

Ngụy Trung nói:

- Chẳng giấu gì Hứa tiên sinh, hạ quan thuở nhỏ học được phép tiên, bói toán rất đúng, quyết nhiên bệ hạ không chết.

Đương khi biện luận, chợt nghe thấy ở trong quan tài có tiếng kêu to:

- Dìm ta chết đuối à! Dìm ta chết đuối à!

Các quan văn võ phát hoảng, hoàng hậu cung phi sợ thất đảm, người nào nấy:

Mặt vàng như lá dâu cuối thu, lưng khom như cành liễu đông quý, trừ quân chân nhũn, sức đầu chóng gậy tầm vong, quan thị hồn bay, chẳng đội mũ rom làm lễ, phi tần ngã lộn, cung nữ lăn kèn; khác nào gió táp quật chùm hoa, tựa trận mưa rào gieo cành lá; các quan sợ sệt, xương nhũn gân mềm, sợ sợ run run, ngơ ngơ ngác ngác; điện Bạch Hổ giống như cái cầu siêu, đài đám ma thành ra ngôi chùa đồ.

Lúc ấy cung nhân chạy lung tung, không ai dám tới gần linh cửu. May có Từ Mậu Công chính trực, Ngụy thừa tướng oai nghi, Tần Quỳnh đảm lược, Kính Đức gan liền, chạy đến bên quan tài kêu to:

- Bệ hạ có điều gì chưa yên lòng, xin cứ nói với lũ hạ thần, không nên tác quái làm quyền thuộc sợ hãi.

Ngụy Trung nói:

- Không phải tác quái đâu, bệ hạ hoàn hồn đấy! Mang ngay khí giới lại đây!

Mở được nắp quan tài ra quả thấy Thái Tôn ngồi ở bên trong, mồm vẫn còn kêu:

- Dìm ta chết đuối mất à! Ai cứu ta đây!

Mậu Công tiến đến đỡ vua dậy, nói:

- Bệ hạ tính lại, không sợ, lũ hạ thần đều ở đây hộ giá!

Vua Đường mới mở mắt nói:

- Vừa rồi trẫm rất khổ sở, tránh khỏi dưới âm nạn quỷ ác, gặp ngay mặt nước vạ vong thân!

Lũ bầy tôi nói:

- Bệ hạ thư tâm đừng sợ, có thủy tai gì đâu?

Vua Đường nói:

- Ta cưỡi ngựa vừa đi đến bờ sông Vị Thủy, thấy cặp cá giỡn nhau, bị Chu thái úy lừa dối, đẩy ta ngã ngựa, ta lặn xuống sông tí nữa chết đuối.

Ngụy Trung nói:

- Bệ hạ chưa giải hết tử khí!

Vội sai ngay thái y viện cắt mấy thang thuốc an thần định phách và sắp sửa cơm cháo. Thái Tôn uống luôn hai ba thang mới được bình phục, tỉnh táo như trước.

Thế là vua Đường chết đi đã ba đêm ngày mới trở về dương gian làm vua. Có thơ làm chứng:

*Muôn thuở non sông đổi mấy lần
Bao phen thành bại cuộc đua tranh
Chu, Tần, Hán, Tấn bao trò lạ
Ai giúp vua Đường tử lại sinh?*

Hôm ấy trời đã chiều, các bầy tôi rước vua về cung tẩm, rồi ai về nhà nấy.

Ngày hôm sau, mọi người trút bỏ đồ tang phục, thay xiêm áo hoa, kẻ đội mũ đen mặc bào đỏ, người đeo dải tía bài vàng, họp cả ở ngoài cửa triều đợi chỉ. Thái Tôn từ khi uống thuốc an thần định phách, ăn mấy lần thang, cháo; được triều thần đỡ vào tẩm thất, đêm hôm ấy tinh thần khỏe khoắn, ngủ được yên giấc, mãi đến sáng mới dậy, trông lấm liệt oai nghi.

Vua Đường lên điện Kim Loan, tụ tập hai ban văn võ, các quan tung hô xong rồi, chiếu theo phẩm lục chia ban, vua truyền chỉ:

- Có việc ra trước tâu bày, không việc bãi trào an nghỉ.

Bên đông thấp thoáng có Từ Mậu Công, Ngụy Trung, Thôi Vương Khuê,

Đỗ Như Hối, Phòng Huyền Linh, Viên Thiên Cương, Lý Thần Phong, Hứa Kính Tôn; bên tây có Ân Khai Sơn, Lưu Hồng Cơ, Mã Tam Bảo, Đoàn Chí Hiền, Trình Giáo Kim, Tần Thúc Bảo, Hồ Kính Đức, Tiết Nhân Quý cùng ra phủ phục dưới thêm bạch ngọc râu lên:

- Giác mộng của bệ hạ hôm trước đây, sao lại lâu thế mới tỉnh?

Thái Tôn nói:

- Ngày hôm trước tiếp phong thư của Ngụy Trưng, trẫm biết thần hồn ra khỏi điện, đã thấy có đội quân ngự lâm đón ta đi sẵn, ta đương đi thì người ngựa biến đi đâu hết. Lại thấy phụ vương trẫm và anh em đến tranh cãi, đương lúc khó khăn, thấy một người mũ thâm áo thâm, đó là vị phán quan Thôi Giác quát anh em trẫm lui đi. Trẫm đưa thư của Ngụy Trưng viết cho y, y còn đương xem thư, lại có người vận áo xanh cầm tràng phan dẫn vào trong thành, đến điện Sâm La, có mười vua Diêm Vương mời ngồi. Các ngài nói có Kính Hà long vương kiện trẫm về việc đã hứa cứu hãn ta lại để hãn ta bị giết. Trẫm đem công việc kể ra một lượt. Các ngài nói đã đối án tam tào rồi và cho đem sổ sinh tử ra kiểm lại dương thọ của trẫm. Phán quan đệ lên, các ngài xét thấy ta được hưởng lộc trời ba mươi ba năm, nay mới được mười ba năm, còn hai mươi năm nữa; liền sai Thôi phán quan, Chu thái úy đưa trẫm trở về. Khi từ biệt, trẫm có hứa sẽ đưa bí đến tạ ơn. Ra khỏi điện Sâm La thấy ở dưới âm ti những kẻ bắt trung bắt hiếu, phi lễ phi nghĩa, hủy hoại thóc lúa, lừa dối điều toa, đấu to cân nhỏ, ăn trộm ăn cướp, dâm tà độc ác, phải chịu nào những khổ hình xay, đốt, giã, bẻ; nào những trừng phạt nấu, cá ngao nướng, treo lên róc thịt; có hàng nghìn hàng muôn, xem mãi không hết. Lại đi qua Uổng Tử thành có rất nhiều oan hồn đều là linh hồn của giặc cỏ ở sáu mươi tư đám khói bụi, bảy mươi hai nơi rối loạn, chúng ra ngăn giữ lối đi, may có Thôi phán quan đứng bầu chủ, vay một kho vàng bạc của ông Tướng Lương ở Hà Nam để phân phối cho bọn oan quỷ, mới được đi thoát. Thôi phán quan có đình ninh dặn trẫm khi về tới dương gian, thế nào cũng phải lập một đàn chay “thủy lục đại hội” để siêu độ cho những cô hồn ấy, dặn dò cẩn kẽ rồi mới từ biệt. Khi tới chỗ “lục đạo luân hồi”, Chu thái úy mời trẫm lên ngựa, ngựa chạy như bay. tới bờ sông Vị Thủy, trẫm mãi xem hai con cá giống nhau trên mặt nước. Đương khi thích mắt, thì Thái úy cầm chân trẫm lôi tuột xuống sông, trẫm mới được trả hồn.

Triều thần nghe nói, ai nấy đều vui mừng rồi biên truyền báo đi các nơi, các quan viên phủ huyện trong thiên hạ đều dâng biểu chúc mừng.

Thái Tôn lại hạ chỉ đại xá tội nhân khắp thiên hạ và tra lại những người trọng phạm còn ở trong ngục. Lúc ấy thẩm quan kiểm tra những tội nhân mà bộ Hình đã kết vào tội trăm và tội giảo có hơn bốn trăm người, đệ trình. Thái Tôn phóng xá hết cho về nhà để từ biệt cha mẹ, nhờ thân thích trông coi sản nghiệp rồi đến ngày hôm nay năm sau lại đến pháp trường chịu tội. Các phạm nhân tạ ơn lui ra. Lại ra bản văn chẩn tuất những kẻ cô quả. Lại kiểm tra những người cung nữ già trẻ ở trong cung tất cả có ba nghìn người, cho ra lấy quân lính. Từ đây trong ngoài đều tốt có thơ làm chứng:

*Vua nước Đại Đường ân đức lớn.
Đạo hơn Nghiêu Thuấn, vạn dân vui.
Tử tù ra ngục bốn trăm kẻ,
Oán nữ bỏ cung ba nghìn người.
Thiên hạ nhiều quan mừng thánh đế
Triều đình các chức chúc con trời
Lòng lành hấn được cao xanh giúp
Phúc ấm truyền lâu mười bảy đời.*

Thái Tôn đã phóng cung nữ, tha tử tù, lại ngự chế một bản văn truyền ra khắp thiên hạ. Bản rằng:

*Một bầu trời đất mệnh mang.
Hai vầng nhật nguyệt rõ ràng phân minh,
Chuyển vận vũ trụ lưu hình,
Những phường giả dối dứt tình chẳng tha.
Dem lòng làm thuật gian tà,
Đời này chẳng báo ắt là kiếp sau.
Làm lành chẳng lọ phải cầu.
Phúc trời chẳng để đời sau bao giờ.
Giở trò mách khỏe lọc lừa,
Sao bằng yên phận tùy cơ mới là,
Làm điều độc ác gian tà,
Sao bằng tiết kiệm liệu mà ở ă.
Trong lòng đã có thiện căn,*

Chẳng phiến nằm mộng, không cần ăn chay.

Hại người đỡ mất lòng ngay,

Tụng kinh niệm phật đêm ngày cũng hư!

Từ đây, khắp cả thiên hạ không người nào là không làm điều thiện. Một mặt nữa lại ra bảng chiêu hiền, kén người đem tiến quả bí xuống âm phủ. Một mặt trích một kho vàng bạc sai Ngạc quốc công là Hồ Kính Đức mang lên Hà Nam hỏi thăm đến nhà Tướng Lương trả nợ.

Treo bảng được mấy ngày, có một hiền giả tình nguyện tiến bí. Người này quê ở Quận Châu, họ Lưu tên Toàn, nhà giàu có hàng vạn quan. Chỉ vì vợ là Lý Thúy Liên rút kim thoa đem cúng nhà sư ở ngoài cửa. Lưu Toàn mắng mấy câu, nói thói phép đàn bà đâu lại cứ ra ngóng ở ngoài cửa. Lý Thị tức không chịu nổi, thất cổ tự tử, để lại một đôi trai gái còn nhỏ, đêm ngày kêu khóc. Không nỡ nhìn thấy tình cảnh ấy, Lưu Toàn đành phải liều tính mạng, bỏ cơ nghiệp, con cái, tình nguyện đem cái chết đi tiến bí. Toàn lột lấy tờ bảng vắn vào yết kiến vua Đường. Vua hạ chỉ cho y đến Kim Đình quán, đầu đội một đôi quả bí, túi đựng tiền vàng, miệng ngậm vị thuốc.

Lưu Toàn ngậm thuốc độc chết, linh hồn đội bí đến quỷ môn. Quỷ canh cửa quát hỏi:

- Nhà ngươi là ai dám đến đây?

Lưu Toàn nói:

- Tôi được vua Thái Tôn hoàng đế nhà Đại Đường khâm sai tiến quả bí lên mừng vua Diêm Vương.

Quỷ sứ vui vẻ dẫn vào. Lưu Toàn đến điện Sâm La, vào bái kiến Diêm Vương tiến dâng quả bí và tâu:

- Vâng ý chỉ vua Đường, mang bí từ xa đến tiến để báo ơn mừng vua đã khoan thứ!

Diêm Vương cả mừng nói:

- Tốt lắm, Thái Tôn hoàng đế thật có tín, có đức!

Diêm Vương truyền thu quả bí, và hỏi họ tên người tiến bí, quê quán ở đâu. Lưu Toàn nói:

- Tiểu nhân quê ở Quận Châu họ Lưu tên Toàn, vì vợ là Lý Thị tự tử, bỏ

lại con trai con gái không người trông nom, tiểu nhân tình nguyện bỏ nhà lia con, bỏ mình báo nước để vì vua mà tiến bí lên đến Đại Vương.

Mười vua nghe nói, sai tra khám người vợ Lưu Toàn là Lý Thị. Quý sứ dẫn đến dưới điện Sâm La cho gặp mặt Lưu Toàn. Hai vợ chồng giải bày chuyện cũ và tạ ơn mười vua đã tha thứ. Diêm Vương xét lại sổ sinh tử thấy vợ chồng y đều được hưởng thọ lên tiên, vội sai quý sứ đưa về. Quý sứ tâu:

- Lý Thúy Liên về âm đã lâu, thi thể đã tan nát thì hồn nhập vào đâu được?

Diêm Vương nói:

- Em gái vua Đường là Lý Ngọc Anh nay chết tươi, nhà người sẽ mượn thi thể ấy mà hoàn hồn cho nàng về.

Quý sứ vâng mệnh, tức thì đem hai vợ chồng Lưu Toàn cùng ra khỏi âm ty, đi hoàn hồn.

Chưa biết vợ chồng hoàn hồn bằng cách nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Vua Đường Lòng Thành Mở Đại Hội

Quan Âm Hiện Thánh Hóa Kim Thuyền

Quý sứ dẫn hai vợ chồng Lưu Toàn ra khỏi âm ty, theo chiều gió thổi về đến Trường An đại quốc, dẫn linh hồn Lưu Toàn vào Kim Đình quán, đưa linh hồn Lý Thúy Liên vào hoàng cung, thấy Ngọc Anh công chúa đang từ từ đi trên đám rêu xanh dưới bóng cây, quý sứ đẩy mạnh một cái, Ngọc Anh ngã lăn xuống đất. Quý sứ liền bắt lấy linh hồn Ngọc Anh đưa đi, đẩy linh hồn Thúy Liên vào thân thể Ngọc Anh, rồi trở ngay về âm ty.

Hết thấy thị tỳ lớn nhỏ trong cung thấy Ngọc Anh ngã chết tươi, vội vàng chạy tới điện Kim Loan, báo ngay ba cung hoàng hậu:

- Công chúa nương nương bị ngã chết tươi rồi.

Hoàng hậu rất sợ vào tâu lên Thái Tôn. Thái Tôn gật đầu than rằng:

- Việc ấy đúng là có! Ta đã từng hỏi Diêm Vương: “Già trẻ có yên không?” Diêm Vương nói: “Yên cả, chỉ lo vị ngự muội tuổi thọ ít, chết đến nơi!” Quả đúng như lời!

Tất cả mọi người trong cung đều thương khóc, chạy đến gốc cây, thấy công chúa vẫn còn thoi thóp thở. Vua Đường nói:

- Đừng khóc, đừng khóc! Đừng làm cho em ta sợ!

Rồi thân đến nơi lấy tay đỡ em dậy gọi:

- Ngự muội tỉnh dậy, tỉnh dậy!

Ngự muội bỗng nhiên vùng dậy gọi:

- Anh đi chậm lại, đợi em với!

Thái Tôn nói:

- Ngự muội, có bọn ta ở đây!

Công chúa ngẩng đầu, mở mắt nhìn, hỏi:

- Nhà ngươi là ai, dám đến đây giữ ta?

Thái Tôn nói:

- Là hoàng huynh, hoàng tẩu, anh và chị dâu em!

Công chúa nói:

- Tôi làm gì có hoàng huynh và hoàng tẩu. Họ nhà tôi là họ Lý, tên tôi là Lý Thúy Liên, chồng tôi họ Lưu tên Toàn, hai đứa đều là người dân Quận Châu. Ba tháng trước đây, tôi rút kim thoa cúng sư ở ngoài cửa, bị chồng tôi mắng là không giữ đạo làm vợ, hay ra đứng ngóng ở cửa. Tôi ức lên không chịu được, lấy dải lụa trắng thắt cổ chết, để lại hai đứa con trai gái, đêm ngày kêu khóc. Ngày nay chồng tôi được vua Đường khâm sai xuống âm ti tiến bái. Diêm Vương động lòng thương, cho vợ chồng tôi về dương, chồng tôi đi đằng trước, vì tôi đi chậm, theo không kịp, vấp ngã ra đây, các người vô lễ, chẳng biết họ tên dám đến giữ tôi!

Thái Tôn nghe nói bảo với mọi người:

- Có lẽ em ta ngã, tối tăm mắt mũi, bị sảng tính, nói mê.

Liên truyền chỉ sai quan thái y cắt thuốc và vục Ngọc Anh vào trong cung.

Vua Đường lên điện chợt có quan dương giá tâu:

- Tâu vạn tuế, nay có người tiến bái là Lưu Toàn được sống lại, hiện nay ở ngoài cửa triều đợi chỉ.

Vua Đường rất sợ, vội truyền chỉ triệu Lưu Toàn vào. Toàn phủ phục dưới đan trì, Thái Tôn hỏi:

- Việc tiến bái thế nào?

Lưu Toàn nói:

- Thần đội quả bái đến quý môn quan, lên điện Sâm La, vào yết kiến vua Diêm Vương, dâng bái và nói rõ ý bệ hạ ân cần kính tạ. Vua Diêm Vương mừng rỡ cảm tạ bệ hạ và ngợi khen bệ hạ thực là bậc hoàng đế có đức có tin.

Vua Đường hỏi:

- Nhà ngươi ở âm ty thấy những gì?

Lưu Toàn nói:

- Thần không được đi xa, không biết gì hết, chỉ thấy Diêm Vương hỏi

thần quê quán ở đâu, tên họ là gì, thần đem việc vợ thất cổ chết, thần bỏ nhà lia con, tình nguyện đi tiên bái, nói lại một lượt. Vua sai quý sứ đưa vợ thần đến gặp mặt nhau ở điện Sâm La. Một mặt lại sai tra xét lại sổ sinh tử nói vợ chồng thần có số sống lâu, lên tiên, liền sai quý sứ đưa về, thần đi trước, vợ thần đi sau, may được hoàn hồn. Còn vợ thần đầu hồn vào đâu không biết.

Vua Đường kinh ngạc nói:

- Vua Diêm Vương có nói vợ nhà ngươi thế nào không?

Lưu Toàn nói:

- Diêm Vương không nói gì, chỉ nghe thấy quý sứ nói Lý Thúy Liên xuống âm đã lâu, thi thể không còn. Diêm Vương bèn bảo: “Đường ngự muội là Lý Ngọc Anh chết tươi, để cho Lý Thúy Liên mượn thi thể Ngọc Anh hoàn hồn cũng được. Thần không biết Đường ngự muội là ai, ở địa phương nào, gia cư ở đâu, thần chưa đi tìm được.

Vua Đường nghe tâu, rất là vui vẻ, nói với các quan:

- Khi trẫm từ biệt Diêm Vương, từng hỏi việc trong cung, vua có nói già trẻ bình yên cả, chỉ ngại có ngự muội chết tươi. Vừa rồi ngự muội là Ngọc Anh bị ngã chết ngay ở dưới gốc cây, trẫm vội đỡ dậy, một lát thì tỉnh lại miệng kêu: “Lang quân đi chậm chút, hãy đợi em với!”. Trẫm cho là y tối mắt, ngã ra rồi nói mê. Hỏi lại tường tận, thì nàng cũng nói y như Lưu Toàn.

Nguyệt Trung nói:

- Ngự muội bị ngã chết tươi, chốc hồi tỉnh lại, nói ra như vậy, thế là vợ Lưu Toàn mượn thân người khác hoàn hồn. Việc ấy thường có, xin cho mời công chúa ra, xem công chúa nói ra sao?

Thái Tôn nói:

- Trẫm vừa sai quan thái y cắt thuốc, chưa biết thế nào?

Liền cho phi tần vào cung mời ra. Công chúa ở trong cung đức lác om sòm nói:

- Tôi không uống thuốc, đây có phải nhà tôi đâu, nhà tôi là nhà ngói mát mẻ, không giống cái nhà ôn dịch này, cánh cửa vẽ những cáo cộc lòn loét thế kia! Buông tôi ra! Buông tha tôi ra!

Đương khi công chúa nói ồn ồn như thế thì đã thấy năm vị nữ quan, hai

ba vị thái giám đỡ nàng đi ra trước điện. Vua Đường nói:

- Nhà ngươi có nhận được chồng không?

Ngọc Anh nói:

- Nói lạ nhỉ, hai người chúng tôi lấy nhau từ hồi còn nhỏ, đã sinh trai đẻ gái, sao lại không nhận được?

Vua Đường bèn sai nội giám đỡ nàng xuống. Công chúa xuống điện đi thẳng ra thềm bạch ngọc, trông thấy Lưu Toàn, ôm chầm lấy nói:

- Anh ơi, anh đi đâu thế, không đợi em với! Em vừa ngã một cái, bị ngay bọn người vô đạo lý này vây chung quanh, thế là làm sao?

Lưu Toàn nghe giọng nói thì đúng là giọng vợ mình mà người thì không phải, nên không dám nhận. Vua Đường nói:

- Thế mới là: đất tan núi lở còn kẻ thấy, bắt sống thay chết chưa ai hay!

Đấng quân vương có đạo sai đem hết tư trang, quần áo và đồ phục sức của em gái thưởng cho Lưu Toàn hết cũng coi như là của hồi môn. Lại chuẩn y được miễn hết sai dịch cả đời. Hai vợ chồng ở dưới thềm tạ ơn, sung sướng đưa nhau về làng. Có thơ làm chứng:

*Kẻ tù người sinh định sẵn duyên,
Sống lâu chết yếu số thiên nhiên.
Lưu Toàn tiến bí về dương thế,
Mượn xác hoàn hồn Lý Thúy Liên.*

Hai vợ chồng từ tạ nhà vua về đến thành Quận Châu thấy Nhà cửa con cái đều yên lành nguyên vẹn. Hai vợ chồng bèn tuyên dương thiện quả, tạm không nói đến nữa.

Lại nói Uất Trì Cung đem một kho vàng bạc đến phủ Khai Phong, tỉnh Hà Nam hỏi đến nhà Tướng Lương.

Nguyên người ấy làm nghề bán hàng nước, vợ là Trương Thị bán hàng châu sành ở đầu phố, mỗi khi kiếm được đồng tiền chỉ để đủ ăn còn nhiều ít thì cúng sư và bố thí. Ở dương gian thì là một người nghèo túng, thế mà ở dưới âm phủ lại là một người trưởng giả lắm ngọc nhiều vàng. Uất Trì Cung đem vàng bạc đưa đến nhà làm cho Tướng ông và Tướng bà hồn bay phách tán, lại có cả quan bản phủ cũng đến, ở ngoài nhà tranh xe ngựa tấp nập hai

vợ chồng ông già như ngậy như đại quý ở dưới đất cúi đầu sụp lạy.

Uất Trì Cung nói:

- Mời ông đứng dậy, tôi tuy là quan khâm sai nhưng chỉ là người vâng mệnh vua mang vàng bạc đến trả cho ông.

Người ấy run sợ trả lời:

- Chúng tôi không có tiền bạc gì cho vay, đâu dám nhận thứ của không rõ ràng này?

Uất Trì Cung nói:

- Tôi cũng hỏi được tin ông bà người nghèo, nhưng hay cúng sư và bố thí hết cả tiền nên dưới âm ty ông mới có được nhiều tiền bạc như thế. Vua Thái Tôn hoàng đế chết đi ba ngày được hoàn hồn sống lại đã vay một kho vàng bạc ấy của ông ở dưới âm ty nay đem trả lại cho ông đủ số, ông nên nhận lấy để tôi về tâu vua.

Hai vợ chồng Tướng Lương chỉ trông lên trời vái lạy không dám thu nhận và nói:

- Chúng tôi mà nhận lấy vàng bạc này thì sẽ lại chóng chết. Tôi quyết không dám nhận.

Uất Trì Cung nói:

- Nhà vua vay tiền, bạc của ông đã có Thôi giám quan đứng bảo lãnh đủ làm bằng chứng, ông cứ nhận đi.

Tướng Lương nói:

- Dù chết tôi cũng không dám nhận.

Uất Trì Cung thấy ông ta nhất định từ chối phải làm sớ, sai người đem tâu về triều. Thái Tôn thấy sớ biết là Tướng Lương không nhận vàng bạc, nói:

- Thật là một trường giả lương thiện!

Tức thì truyền chỉ cho Hồ Kính Đức đem số vàng bạc ấy làm một ngôi chùa, dựng một nếp sinh từ, mời sư đến làm lễ cầu phúc coi như trả nợ cho ông ấy. Chiều chỉ mang tới, Kính Đức trông về cửa khuyết tạ ơn, tuyên đọc cho mọi người biết, rồi đem vàng bạc mua một khoảng đất tử tế ở trong thành, chu vi độ năm mươi mẫu, rồi khởi công làm chùa đặt tên là “Chùa Tướng Quốc” bên tả có sinh từ Tướng Lương và Tướng bà, dựng bia đá và

khắc chữ: - Uất Trì Cung coi làm - tức nay là là là chùa Tướng Quốc.

Làm xong, Uất Trì Cung về triều tâu lại công việc, Thái Tôn rất mừng, bèn hội họp các quan văn võ ra bảng kén các sư để lập đàn chay “Thủy lục đại hội” để siêu độ cho cô hồn dưới âm phủ. Bảng văn gửi đi khắp thiên hạ, sức cho quan viên các xứ kén chọn các vị cao tăng đại đức đến Trường An mở hội. Mới độ trong vòng một tháng, tăng ni trong thiên hạ đều đến đông đủ. Vua Đường truyền chỉ sai quan thái thừa là Phó Dịch kén chọn cao tăng, sửa sang việc phật. Phó Dịch tiếp chỉ tức thì dâng sớ ngăn việc phù đồ, nói là không có phật. Tờ biểu viết rằng:

“Cái đạo của nước Tây Vực không có vua tôi cha con, lấy ba đường^[28] sáu đạo, lừa dối người ngu xuẩn, truy những tội đã qua, rình những phúc sắp đến, miệng đọc tiếng phạn để mong trốn thuế vua. Vả chẳng sống chết thọ yểu vốn là tự nhiên; hình, đức, oai, phúc do ở đức của vua mà ra. Nay nghe thấy những bọn thô tục cái gì cũng bảo do Phật. Từ năm đời đế đến ba đời vương chưa có đạo Phật. Vua sáng, tôi trung ngôi báu được dài lâu. Đến đời Hán Minh Đế mới tôn thân rợ Hồ. Nhưng chỉ có bọn sư sãi Tây Vực tự tuyên truyền giáo pháp của họ sang. Thật là mọi rợ đã phạm vào Trung Quốc, không đáng tin thờ”. Thái Tôn xem tờ biểu xong vứt xuống cho các quan bàn bạc. Lúc ấy có quan tể tướng là Tiêu Vũ đứng ra tâu rằng:

- Phật pháp có từ mấy triệu rồi, làm điều lành ngăn điều dữ, ngầm giúp quốc gia, lý không bỏ được, Phật là bực thánh nhân, kẻ phi thánh làm điều trái phép, xin trị tội nghiêm hành.

Phó Dịch cãi lẽ với Tiêu Vũ, nói là lẽ gốc ở việc thờ vua, thờ cha, mà Phật thì xuất gia quên bố mẹ đem kẻ thất phu chồng với thiên tử, lấy thân mình mà bội bạc với cha mẹ. Tiêu Vũ chùng ở lỗ nẻ chui lên mới theo cái đạo không có bố, thật những kẻ bất hiếu thì không biết có cha mẹ.

Tiêu Vũ chỉ chấp tay nói:

- Địa ngục ở dưới âm ti chỉ vì cái hạng người này mà đặt ra.

Thái Tôn truyền gọi quan thái bộc khanh Trương Đạo Nguyên, quan trung thư lệnh Trương Sĩ Hành vào hỏi việc thờ Phật làm phúc, báo ứng thế nào. Hai người tâu rằng:

- Thờ Phật cốt để thanh tịnh nhân thứ, nhân quả thì chính, phật pháp thì

không. Vua Vũ Đế nhà Chu đem tam giáo chia ra thứ tự; đức Đại Tuệ thuyên sư có tài tán u viễn, chúng sinh cúng ràng, thấy đều hiển linh; năm vị tổ sư đi đầu thai, đức Đạt Ma hiện chân tướng; từ trước tới nay đều nói đạo, tam giáo rất đáng tôn mà không được phỉ báng, không được bỏ. Cúi xin bệ hạ thánh minh xét đoán.

Thái Tôn rất mừng nói:

- Khanh nói rất hợp lý, ai còn can nữa sẽ có tội.

Liên sai Ngụy Trung và Tiêu Vũ, Trương Đạo Nguyên làm lễ thỉnh chư phật, kén chọn lấy một vị đại đức cao tăng làm chủ, lập đàn làm chay. Triều thần đều cúi đầu tạ ơn lui ra. Từ đấy ban ra hẳn pháp luật: kẻ nào nhạo sư báng phật phải tội chặt tay.

Hôm sau ba vị triều thần triệu tập các sư ở đàn Sơn Xuyên hỏi han hết lượt, chọn được một vị cao tăng có đức hạnh. Vị ấy là ai?

*Thông xưa gọi Kim Thuyền
Chỉ vì lơ đễnh lời truyền Như Lai
Phàm trần chịu nạn chịu tai
Sinh vào thế tục chông gai muôn vàn,
Còn trong trướng đã gặp gian.
Ra đời ném đủ mọi đường truân chuyên,
Bố họ Trần đỗ trạng nguyên,
Trong triều ông ngoại giữ quyền tống hung.
Xuất thân đã phải buông sông.
Dập dềnh trôi nổi giữa dòng Trường Giang,
Chùa Kim Sơn có cao tăng.
Thiện An hòa thương dân đàn hiếu sinh.
Mười tám tuổi gặp mẹ lành.
Về kinh xin được quân binh báo thù.
Khai Sơn thừa tướng vận trù.
Hồng Châu tiêu diệt quân thù sạch không.
Trạng nguyên Quang Nhị thoát vòng.
Cha con gặp gỡ, vợ chồng đoàn viên.
Ơn vua lộc nước lâu bền.*

*Gác Lãng Yên rõ quan hiền tiếng vang,
Đi tu chẳng tưởng quan sang.
Ở chùa Hồng Phúc theo đường sa môn
Giang Lưu con đức Thế Tôn.
Huyền Trang là hiệu tiếng còn đến nay.*

Hôm ấy Huyền Trang pháp sư được cử ra trước mặt các sư. Pháp sư đi tu từ nhỏ, khi lọt lòng mẹ đã ăn chay thụ giới. Ông ngoại là Ân Khai Sơn làm quan tổng quản một lộ của triều ấy. Bố đẻ là Trần Quang Nhị, thi đỗ trạng nguyên, làm quan Văn Uyên điện đại học sĩ. Trong lòng chẳng thiết vinh hoa, chỉ thích tu trì đạo phật. Xét thấy dòng dõi trâm anh, đức hạnh lại tốt; nghìn kinh muôn điển không sách nào là không thông, hiệu phật nhạc tiên không điều gì là không biết.

Lúc ấy ba vị đại thần dẫn đến ngự tiền lạy tâu lên:

- Bọn Tiêu Vũ chúng tôi vâng thánh chỉ kén được một vị cao tăng tên là Trần Huyền Trang.

Thái Tôn nghe thấy tên, ngẫm nghĩ giờ lâu rồi nói:

- Có phải Huyền Trang là con quan học sĩ Trần Quang Nhị không?

Giang Lưu cúi đầu tâu:

- Chính phải.

Thái Tôn mừng nói:

- Quả nhiên kén chọn không sai, thật là một vị hòa thượng có đạo đức, có thiên tâm. Trẫm ban cho chức “Tả tăng cương, hữu tăng cương, thiên hạ đại xiển độ tăng cương”.

Huyền Trang cúi đầu tạ ơn nhận quan tước đại xiển. Vua lại ban cho một tấm áo cà sa thêu ngũ sắc giáp vàng, một chiếc mũ tỳ lưu. Bảo phải dụng tâm cầu lạy bực minh tăng, xếp đặt thứ tự các sư; viết ý chỉ ra, đem thi hành trước hết đến chùa Hóa Sinh, chọn ngày lành tháng tốt bắt đầu giảng kinh.

Huyền Trang lễ tạ lĩnh chỉ lui ra, đến ngay chùa Hóa Sinh, triệu tập các sư, đóng các giường phản, sửa sang công đức, chỉnh lý âm nhạc, kén được minh tăng lớn nhỏ là một nghìn hai trăm người, chia ra làm ba nhà thượng, trung, hạ. Các đồ phật đều sắm đầy đủ đâu ra đấy cả. Lại định đến mồng ba

tháng chín hôm ấy đúng giờ tốt hoàng đạo, mở đàn chay “Thủy lục đại hội” tiết bảy bảy bốn mươi chín ngày. Rồi làm biểu tâu lên, vua Thái Tôn cùng văn võ và quốc thích, hoàng thân đều đúng hẹn đến dự hội dâng hương lễ Phật, có thơ làm chứng.

Thơ rằng:

*Năm vừa Trinh Quán thứ mười ba,
Vâng lệnh nhà vua mở hội ra,
Khai diễn phép màu trời Phật giáng,
Mở mang đại nguyện tuyết sương pha.
Chùa xây ngũ sắc ơn còn mãi,
Xác lột kim thuyền đức vọng xa.
Quả phúc rộng to không truy lạc,
Trước sau ba đạo lớn truyền qua.*

Năm Trinh Quán thứ 13 là năm Kỷ Ty, ngày mồng ba tháng chín, Giáp Tuất, giữa giờ quý Mão tốt lành. Đại xiển pháp sư là Trần Huyền Trang họp một nghìn hai trăm vị cao tăng, khai diễn các pho kinh Phật ở chùa Hóa Sinh, trong thành Trường An. Hoàng đế ngự triều buổi sáng xong, đem cả các quan văn võ, ngồi trên long xa phượng liễn, rời điện Kim Loan, đi thẳng đến chùa làm lễ. Trông theo loan giá nhà vua, thật là:

Một trời mây đẹp, muôn đạo hào quang. Gió nhân bay bằng lãng, trời hóa sáng phi thường. Trăm quan áo mũ hầu bên giá; nghìn đội cờ mao đứng dọc đường. Vác phủ việt, cầm kim qua, oai phong lẫm lẫm; đội lò hương, bung cây nến, tướng mạo đường đường. Phượng, rồng bay lạy; công, cắt múa dâng. Vua thánh minh chính trực; tôi tín nghĩa trung lương. Hạnh phúc nghìn thu hơn Thuấn Vũ; thanh bình muôn thưở quá Nghiêu Thang. Lại lấy tân phượng, áo rồng, long lạnh đỏ tía. Quất ngà vòng ngọc, lấp lánh xanh vàng. Mũ rồng lộng lẫy, đai phượng huy hoàng.

Xa giá vua Đường đã đến cửa chùa, lệnh truyền tạm ngừng âm nhạc; vua xuống xe dẫn các quan vào chùa hành hương lễ Phật, quanh đàn ba vòng, ngẩng đầu nhìn lên quả nhiên thấy đàn trường trang nghiêm, tổ hảo. Rõ là:

Tràng phan phát phối, trên không xanh đỏ tung bay. Bảo cái huy hoàng, trước mặt tím vàng bóng rợp. Thế Tôn tướng mạo trang nghiêm; La Hán

dung nghi lẫm liệt. Bình cầm hoa tiên, cây gắm rõ ràng trên bảo sát. Lò thiêu đàn giáng, mây thơm cuộn cuộn tận mây xanh. Quả hoa mới mẻ để đầy mâm; đường kẹo dị kỳ bày khắp án. Cao tăng la liệt tụng chân kinh; tế độ cô hồn qua khổ nạn.

Thái Tôn cùng các quan văn võ đều dâng hương làm lễ trước Phật tổ, kính vái La Hán. Chợt thấy vị Đại xiển đồ cương là Trần Huyền Trang pháp sư dẫn các sư đến bái yết vua Đường. Làm lễ xong, mọi người đứng ra hai hàng. Huyền Trang dâng bức bảng văn tế độ cô hồn lên Thái Tôn xem. Bảng rằng:

“Đức lớn mênh mông, đảo thiên tịch diệt Thanh tịnh linh thông, khắp trong ba cõi. Thiên biến vạn hóa, thống trị âm dương. Theo đúng phép thường, xiết bao vui vẻ! Những cô hồn kia, rất đáng thương xót! Nay vâng Thái Tôn lệnh chỉ, lựa chọn các sư, tham thiền giảng đạo. Con đường phương tiện mở to, bánh lái từ bi đẩy mạnh. Cứu vớt chúng sinh trong bể khổ; độ trì người lạc khỏi đường mê, dẫn về đường chính, ăn ở thanh thoi. Nhân hạ đời đời, theo đường thuận phác. Tốt lành gặp dịp, hưởng vui phủ tía lâu vàng; hội họp vừa thời, thoát khỏi đường ma lối quỷ. Về nơi cực lạc rất yên vui, sang tới Tây thiên càng thỏa thích”.

Thơ rằng:

*Một lò hương thơm nức,
Mấy quyển siêu sinh lực,
Pháp thuật không bến bờ
Ơn trời đã dưỡng dục,
Oan nghiệt thấy tiêu trừ,
Cô hồn ra khỏi ngục,
Gìn giữ lấy nước nhà,
Thái bình hưởng muôn phúc,*

Thái Tôn xem xong trong lòng rất vui vẻ, nói với các sư:

- Các người giữ vững lòng ngay, việc Phật không nên biếng nhác, đợi khi công thành hoàn mãn mọi người được hưởng phúc lành, trăm sẽ thưởng công, không để phải uổng.

Một nghìn hai trăm nhà sư đều cúi đầu tạ ơn. Hôm ấy dùng xong ba bữa

com chay, vua Đường ra về, đợi đến ngày chính hội bảy hôm sau lại đến làm lễ. Lúc bấy giờ trời đã về chiều, các quan đều lui bước.

Sáng hôm sau, pháp sư lại lên đàn, họp các sư lễ Phật giảng kinh.

Lại nói đến đức Quan Thế Âm Bồ Tát ở Nam Hải Phổ Đà sơn từ khi vâng lệnh đức Phật Như Lai đi tìm người lấy kinh ở Trường An, lâu ngày chưa gặp được người thật có đức hạnh. Chợt nghe được tin vua Thái Tôn tuyên dương thiện quả, kén chọn vị cao tăng, mở một đàn đại hội, lại thấy nói pháp sư làm chủ hội là vị hòa thượng tên là Giang Lưu Nhi, đúng là người con Phật trong cực lạc xuống trần, lại chính là vị sư mà Bồ Tát đã đưa đi đầu thai. Bồ Tát rất là vui mừng đem những bảo bối Phật đã giao cho lên trên phố cùng với Mộc Xoa đem bán. Đó là những bảo bối gì?

- Một tấm áo cà sa thêu gấm, một cây tích trượng chín vòng. Lại ba cái lồng con có khóa vàng, thức này giữ kỹ để về sau, chỉ đem có áo cà sa, gậy tích trượng ra bán.

Ở trong thành Trường An có một số sư ngu xuẩn không được chọn vừa rồi lại chỉ có mấy đồng xu quền thôi, họ thấy Bồ Tát biến hóa thành một vị sư ghẻ lở, mặc quần áo rách rưới, chân không đầu trần, bụng tấm cà sa hào quang óng ánh, họ bèn đến trước mặt hỏi:

- Nhà sư ghẻ lở ơi, tấm áo cà sa của người định bán lấy bao nhiêu tiền?

Bồ Tát nói:

- Áo cà sa năm nghìn lạng, gậy tích trượng hai nghìn lạng.

Bọn sư ngu xuẩn cười nói:

- Lão sư ghẻ này phát điên phát dại rồi! Hai cái vật xoàng thế này đòi bán lấy bảy nghìn lạng vàng; giá có mặc vào người trẻ mãi không già, thành tiên thành Phật thì cũng chẳng bán được từng này tiền! Mang ngay đi, chẳng ai mua đâu!

Bồ Tát không đáp, cùng Mộc Xoa lại đi. Đi được một lúc, đến trước cửa Đông Hoa vừa gặp quan tể tướng Tiêu Vũ đi chầu về, có quân đi trước dẹp đường. Bồ Tát công nhiên không tránh, cứ mang áo cà sa đi trên phố đến trước mặt quan tể tướng. Quan tể tướng dừng ngựa lại xem, thấy áo cà sa phát ra hào quang óng ánh, liền sai thủ hạ đến hỏi áo cà sa ấy bán bao nhiêu

tiền.

Bồ Tát nói:

- Cà sa bán năm nghìn lạng, tích trượng bán hai nghìn lạng.

Tiêu Vũ nói:

- Có cái gì tốt mà nói giá cao thế?

Bồ Tát nói:

- Cà sa có chỗ tốt, có chỗ không tốt, có chỗ lấy tiền, có chỗ không lấy tiền.

Tiêu Vũ nói:

- Sao lại tốt, sao lại không tốt?

Bồ Tát nói:

- Mặc áo cà sa của ta, không vào trâm luân, không sa địa ngục, không gặp ách ác độc, không bị nạn hổ lang, đây là chỗ tốt; nếu bọn ngu tăng tham dâm thích họa, lữ hòa thượng chẳng giới chẳng trai, tục phạm phu nhạo phật hủy kinh, khó lòng nhìn thấy mặt tấm áo cà sa của ta, thế là chỗ không tốt.

Lại hỏi:

- Thế nào gọi là đáng tiền, thế nào gọi là không đáng tiền?

Bồ Tát nói:

- Không theo phép phật, không kính tam bảo, cưỡng mua cà sa, tích trượng thì nhất định bán lấy bảy nghìn lạng, thế gọi là lấy tiền. Nếu kính trọng tam bảo, thấy việc phúc mừng làm ngay, quy y đức Phật, được nhận tu hành, ta sẽ đem cà sa tích trượng cho không, kết thiện duyên với ta, thế là không lấy tiền.

Tiêu Vũ nghe nói, mặt thêm xuân sắc, biết là người tốt, liền xuống ngựa làm lễ ra mắt Bồ Tát:

- Chào “Đại pháp trưởng lão”, xin tha lỗi cho Tiêu Vũ này, Đức Đại Đường hoàng đế chúng tôi rất là hiếu thiện, các quan văn võ trong triều, không ai là không theo vâng ý chỉ tu hành, hiện nay đương mở “Thủy lục đại hội”, áo cà sa này có thể để cho vị đại Đô xiển Trần Huyền Trang mặc dùng. Xin mời trưởng lão cùng tôi vào triều ra mắt hoàng đế.

Bồ Tát vui vẻ đi theo, tiến bước thẳng tới cửa Đông Hoa. Quan hoàng môn chuyển tấu, vua truyền chỉ tuyên triệu vào trong điện. Nhìn ra thấy Tiêu Vũ dẫn theo hai vị sư ghê lở đứng ở dưới thềm, vua Đường hỏi:

- Tiêu Vũ đến tâu việc gì?

Tiêu Vũ cúi đầu tâu:

- Thần ra cửa Đông Hoa, chợt gặp hai vị sư đi bán áo cà sa và tích trượng, thần thiết tưởng pháp sư Huyền Trang có thể dùng được những thức ấy, nên mới dẫn vào tâu.

Thái Tôn cả mừng hỏi:

- Áo cà sa đáng giá bao nhiêu tiền?

Bồ Tát và Mộc Xoa đứng ở dưới thềm không làm lễ, nghe thấy hỏi giá áo cà sa liền trả lời:

- Cà sa năm nghìn lạng.

Thái Tôn nói:

- Áo cà sa ấy có cái gì tốt mà bán đắt thế?

Bồ Tát nói:

- Áo cà sa này, đường khâu rồng uốn, thoát tai ương quạ cắp điều tha; sợi lụa hạc bay, hưởng phúc quả siêu phàm nhập thánh. Khi ngồi có muôn thần châu chực, lúc đi được bảy phật hộ thân.

Áo cà sa này, tầm sương miệng nhả ra tơ, thợ khéo tay ươm nên sợi. Tiên nga dệt lụa, thần nữ quay tơ; từng vuông gấm giát hoa thêu, mỗi tấm lụa chông vóc gấp. Hoa thêu lóng lánh rạng màu tươi, sắc thắm huy hoàng khoe vẻ đẹp. Mặc vào, đầy người mây tía quấn; cởi ra, một đoạn khói thơm bay. Ba cửa trời quắc lộn bóng huyền quang; năm ngọn núi ngát lừng mùi hương báu. Khi xếp liền chẳng khác sen Tây thiên; vẻ rực rỡ trông như hình Tinh đảo. Bốn góc đều ngọc dạ quang; trên đỉnh gài viên châu tể mẫu. Dẫu không chiếu rọi cả toàn thân, nhưng cũng sáng trong hơn bát bảo.

Áo cà sa này, khi nhàn gấp lại, muôn tầng tuyết trắng mây xanh; gấp thánh mặc vào, khắp chốn thần kinh quý sợ. Bên trên có như ý châu, ma ni châu, ty trần châu, định phong châu; bên dưới có hồng mã não; tử san hô, dạ minh châu, xá lợi tử. Trong hơn vẻ nguyệt, đở tựa mặt trời. Những tầng tiên

khí ngất trên không, cửa trời sán lạn; mây đạo tường quang châu bóng thánh, tà vạt huy hoàng. Chiếu khắp núi non, beo cộp sọt; bóng tràn sông bể cá rồng kinh. Tà vạt hai bên vàng giát; cổ vai một loạt ngọc viên.

Thơ rằng:

*Tam bảo cao cao đạo rất tôn
Bốn sinh sáu đạo, giảng bàn luôn.
Trời, người giải rõ, lòng thêm sáng,
Trí tuệ truyền lâu, tính vẫn còn.
Cõi Phật trang nghiêm thân hộ vệ
Ngọc hô trong trắng tấm lòng son.
Cà sa từ lúc nhờ ơn phật.
Muôn kiếp đường tu vững chẳng mòn,*

Vua Đường ngự trên bảo điện, nghe nói rất mừng, lại hỏi:

- Thưa hòa thượng, cây tích tượng có gì tốt?

Bồ Tát nói:

- Cây trích tượng của ta là:

*Nạm thau bịt sắt chín vòng liền
Chín đốt song tiên tiết rất bền.
Tay chống như xưa hình vóc yếu
Chân đi tựa cõi đám mây lên.
Ma Kha năm tổ chơi trời thăm,
La Bặc tìm bà phá đất liền.
Ô uest hòng trần không chút bợn,
Thần tăng mừng được đến Tây Thiên.*

Vua Đường nghe nói, liền sai giở áo cà sa ra, xem xét từ đầu đến cuối, quả là một tấm áo tốt, bèn nói:

- Thưa đại pháp trưởng lão, chẳng giấu gì người, trẫm tay mở rộng thiện quả, cây nhiều ruộng phúc, hiện đang tụ tập các sư ở chùa Sinh Hóa, tụng kinh lễ phật, trong đó có một vị rất đức hạnh, pháp danh là Huyền Trang. Trẫm sẽ mua những vật báu này để người thụ dụng, vậy thật thà thì bao nhiêu tiền?

Bồ Tát nghe nói cùng với Mộc Xoa chấp tay quy y niệm phật, cúi mình nói:

- Nếu có người đức hạnh, bần tăng xin biểu, quyết không lấy tiền.

Nói xong quay mình ra đi. Vua Đường vội sai Tiêu Vũ giữ lại, đứng trên thềm nghiêng mình hỏi:

- Trước kia người nói áo cà sa giá năm nghìn lạng, tích trượng giá hai nghìn lạng, người thấy trăm cần mua, lại bảo cho không, hay là người cho trăm là vua nên bức người mà lấy không của người đó sao? Không bao giờ lại thế, trăm cứ chiếu theo giá trước trả đủ đồng, người chớ có từ chối.

Bồ Tát xua tay nói:

- Bần tăng đã phát nguyện từ trước, người nào kính trọng tam bảo, tu điều lành, làm việc phúc, quy y phật pháp, sẽ không lấy tiền, chỉ cho không. Ngày nay bệ hạ là bậc thánh minh hay làm điều thiện, lại có vị cao tăng có đức hạnh, tuyên dương đạo cả, xin để kính biểu, quyết không lấy tiền. Bần tăng xin để các vật ấy lại dâng, xin cáo từ.

Thái Tôn thấy Bồ Tát ân cần như thế, rất mừng, sai ngay Quang Lộc tự làm tiệc chay tạ ơn. Bồ Tát lại từ chối không nhận, vui vẻ lui ra, trở về miếu thổ địa tránh ân như trước.

Thái Tôn hội triều vào buổi trưa sai Ngụy Trung đi triệu Huyền Trang vào điện. Đây giờ Pháp sư đang hội họp các sư tụng kinh niệm phật, thấy có chiếu chỉ, vội xuống đàn, sửa sang áo mũ theo Ngụy Trung vào triều. Thái Tôn nói:

- Phiền Pháp sư làm việc phúc đức, chẳng biết lấy gì tạ ơn. Mới rồi Tiêu Vũ đưa đến hai vị sư, tình nguyện kính biểu một tấm cà sa viền gấm, một cây tích trượng chín vòng, vậy nên mời Pháp sư lĩnh về mà dùng.

Huyền Trang cúi đầu tạ ơn. Thái Tôn nói:

- Nếu Pháp sư vừa ý, hãy mặc vào cho trăm ngó thử.

Huyền Trang mở tấm áo cà sa ra khoác lên trên người, tay chống cây tích trượng, đứng ở trước thềm, quần thân rất đổi vui vẻ, rõ ràng con phật Như Lai:

Mặt hoa lẫm liệt rất uy nghi

*Áo Phật vừa người in như vẽ
Tung bồng trời đất vẻ tươi vui.
Rạng rỡ kiên khôn thêm đẹp đẽ,
Minh Châu trên dưới thẳng đường ken
Kim tuyến trước sau đều lối kẻ,
Bốn bề viên gấm sắc hồng tươi,
Muôn sợi chỉ thừa màu đỏ khé,
Áo đơm cúc báu khoe chiều thanh,
Lưng thắt đai nhung phô vẻ lệ,
Phật trời lớn nhỏ thấp cao bày,
Tinh tú dưới trên sau trước đệ,
Huyền Trang sư trưởng lắm duyên may,
Vật báu ngày nay được thừa kế,
Khác nào La Hán hiện chân thân,
Tựa thế thần tiên xuống trần thế,
Gây tích chín vòng sang sáng kêu,
Mũ tỳ lu đội coi bệ vệ,
Đúng là con Phật chẳng đôn ngoa,
Hơn cả Bồ đề bao xiết kể!*

Các quan văn võ ở dưới thềm hò reo khen ngợi, Thái Tôn mừng rỡ khôn xiết, để cho Huyền Trang mình mặc cà sa, tay chống tích trượng, có hai đội quân đi hai bên, các quan tiễn đưa ra cửa triều, truyền cho pháp sư đi qua các phố trở về chùa cũng như người đỗ trạng nguyên đi chơi phố. Huyền Trang lạy hai lạy tạ ơn, rồi oanh oanh, liệt liệt, hiên hiên, ngang ngang, đi trên đường phố, nào kẻ buôn người bán, cháu chúa con quan, nhà văn, khách trẻ già trai gái trong thành Trường An đều chen chân xúm lại xem, khen ngợi chạy theo. Họ đều nói:

- Thật đúng vị Bồ Tát sống xuống hạ giới, vị La Hán thiêng tới phạm trần.

Huyền Trang đi đến chùa, mọi sư ra đón tiếp, thấy người mình mặc áo cà sa, tay chống tích trượng, đều nói là Đức Địa Tạng Vương đã lai lâm, mọi người quy y, châu ở hai bên tả hữu. Huyền Trang lên điện dâng hương lễ Phật, thuật lại ơn vua cho các sư nghe rồi đầu về đất. Lúc ấy mặt trời đã gác

non tây. Thật là:

*Mặt trời lặn khói trùm cây cỏ,
Trong đé đô chiêm trống vừa khua,
Ba hồi cấm lệnh vừa tan,
Phố trước đường sau vắng vẻ.
Đèn nền sáng trưng nơi tự viện,
Im hơi lặng tiếng chốn cô thôn,
Chúng tăng nhập định đọc kinh xưa,
Chính lúc trừ tà định tính.*

Thì giờ thấm thoát, đã đến ngày thứ bảy, ngày hội chính. Huyền Trang lại dâng biểu mời vua Đường đến dự lễ. Lúc ấy tiếng lành đã đồn đi khắp thiên hạ. Thái Tôn ngự giá đem các quan văn võ, hậu phi quốc thích đến chùa. Người trong thành vô luận sang hèn, già trẻ đều đến chùa nghe giảng.

Lúc ấy Bồ Tát bảo với Mộc Xoa:

- Hôm nay là ngày “Đại hội thủy lục” lấy số bảy nối tiếp bảy số bảy, đúng thế rồi. Ta và con đi lẫn vào đám người đi dự lễ, một là để xem mở hội ra sao, hai là xem Kim Thuyền tử có phải là người có phúc đáng mặc áo cà sa của ta không, ba là để nghe họ giảng vào môn kinh pháp nào?

Hai người theo những người đi xem vào chùa. Chính là:

*Có duyên gặp được người quen trước,
Trí tuệ tại theo đạo pháp mình.*

Khi vào đến trong chùa, thật là triều thần nước lớn, hơn hẳn sa bà, ngang với kỳ viện xá vệ, chẳng kém gì thượng sát chiêu đề.

Một ban tiên nhạc du dương, tụng kinh râm rả. Bồ Tát đến tận bên bảo đài, quả nhiên thấy hình vóc Kim Thuyền thanh sáng.

Thơ rằng:

*Trong veo muôn vẻ khác trần ai
Pháp chú Huyền Trang trước giảng đài,
Siêu độ cô hồn vâng sắc chỉ.
Giảng kinh huyền diệu phật Như Lai,
Ứng thời giúp chúng, đường lòng thẳng,*

*Gặp lúc hồi sinh cửa Tạng vui,
Vô lượng phép màu thường giảng dạy,
Trẻ già ai nấy sướng vui hoài.*

Lại có thơ rằng:

*Giảng đàn thế giới đến thung dung,
Gặp được tương tri thật lạ lùng
Trước mắt nói ra nghìn mớ truyện,
Kiếp thân kể lại biết bao công!
Mây thiêng bay lừng trùm đầu núi
Lưới phép căng cao rợp quãng không,
Kiểm điểm người đời tu quả phúc,
Giọt mưa lác đác rụng hoa hồng.*

Pháp sư ở trên đài, tụng một bộ kinh “Thụ sinh độ vong”, giảng một quyển “An bang thiên bảo”, đọc một tập “Khuyến tu công đức”. Bồ Tát đến gần, đập vào bảo đài, lên tiếng nói to:

- Vị hòa thượng này chỉ biết giảng giáo lý “tiểu thừa”, có giảng được “đại thừa” không?

Huyền Trang nghe nói trong lòng rất mừng, từ trên đài bước xuống, tới trước Bồ Tát chấp tay nói:

- Thưa lão sư phụ, đệ tử thất tín xin tha lỗi. Hiện nay các sư đều giảng giáo lý “tiểu thừa” chứ chưa biết giáo lý “đại thừa” là thế nào?

Bồ Tát nói:

- Giáo lý “tiểu thừa” của các người không siêu độ được vong hồn, chỉ đại khái lộn xộn thế thôi, ta có pho kinh “Đại thừa Phật pháp tam tạng” có thể siêu độ cho vong hồn được lên trời, có thể cứu vớt người hoạn nạn khỏi khổ, có thể tu sống lâu vô lượng, có thể bất sinh bất diệt.

Chính lúc đang giảng, quan giữ việc đèn hương vội đến báo với vua Đường:

- Hòa thượng đang giảng phép hay, bỗng có hai nhà sư ghẻ lở kéo người xuống nói quàng nói quẻ.

Vua hạ lệnh bắt hai nhà sư lại. Nhiều người túm bắt dẫn đến sau nhà pháp

đường ra mắt Thái Tôn. Vị sư ấy không giơ tay cũng không lạy, ngửa mặt hỏi:

- Bệ hạ hỏi ta việc gì?

Vua Đường nhận ra được bèn hỏi:

- Người có phải vị hòa thượng biểu cà sa đó không?

Bồ Tát nói:

- Chính phải!

Vua Đường nói;

- Người đã đến nghe giảng, chỉ nên dùng bữa cơm chay, sao lại bàn quanh giảng bậy với pháp sư ta, là rối loạn nhà giảng kinh, lỡ cả việc Phật của ta?

Bồ Tát nói:

- Pháp sư người giảng giáo lý “tiểu thừa”, không siêu độ vong linh lên trời được. Ta có pho “Đại thừa phật pháp tam tạng” có thể độ vong thoát khổ, tràng thọ không chết.

Thái Tôn tỏ vẻ vui mừng hỏi:

- Pho “Đại thừa phật pháp” ấy ở đâu?

Bồ Tát nói:

- Ở nơi phật Như Lai, tại chùa Đại Lô âm nước Thiên Trúc bên Tây Thiên, có thể giải kết trăm oan, tiêu trừ tai ách vô vọng.

Thái Tôn nói:

- Người có nhớ được không?

Bồ Tát nói:

- Ta có nhớ!

Thái Tôn rất mừng nói:

- Truyền cho Pháp sư dẫn người đi, mời người lên giảng đài thuyết pháp.

Bồ Tát dẫn Mộc Xoa bay lên đài cao, cưỡi mây lành lên thẳng chín tầng trời, hiện thân cứu khổ, tay cầm tịnh bình, dương liễu bên phải người là Mộc Xoa Huệ Ngạn tay cầm thiết côn, trông thật oai vệ. Vua Đường mừng rỡ, châu lên trời lễ bái, các văn võ quỳ xuống thắp hương. Khắp chùa tăng, ni,

đạo, tục, sĩ, nông, công, cô không người nào là không lễ bái cầu đảo: “Lạy Bồ Tát, lạy Bồ Tát!”. Có bài điệu làm chứng. Thực là:

*Trời đẹp, mây bãng lảng,
Hào quang giữ pháp thân,
Chín tầng trên trong sáng,
Hiện hình nữ chân nhân.*

Bồ Tát trên cổ đeo chuỗi hạt châu dải lụa giát khuy vàng cài hoa biếc, phóng hào quang, lừng hơi ngát; trên mình mặc tấm áo bào xanh lam kẻ trắng, sắc nhờn nhợt, hoa lơ thơ, rồng ngọc giỡn, phượng hoàng bay; trước ngực là một cái vòng ngọc thoa hương thơm, nhìn trắng trong, vờn gió mát, lẩn ngọc lạnh, gài châu báu; ngang lưng vận một bức xiêm nhung, gấm vóc, tơ tằm sương, dệt mép vàng, vẽ mây xanh, nền nước bẻ; bên chân có một yêng non, qua đông dương, khắp thế giới, cảm ơn biết hiếu, mép đỏ lông vàng; trong tay cầm lọ báu thi ơn cứu đời, trong bình cầm một cành dương liễu rửa sạch trời xanh, tẩy trừ gian ác, quét sạch mây mù. Vòng ngọc luôn khuy gấm, sen vàng mọc dưới chân; ba tầng trời qua lại, chính thực là Cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm.

Đường Thái Tôn mừng rỡ quên giang sơn, quan văn võ vui vầy dâng triều lễ. Mọi người đều niệm: “Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát”. Thái Tôn truyền chỉ sai thợ vẽ, vẽ chân tượng Bồ Tát. Chiếu chỉ vừa ra, đã chọn được một tay thợ vẽ rất giỏi vẽ thánh tên là Ngô Đạo Tử - người này về sau vẽ những công thần ở Lăng Yên Các - Lúc ấy vẩy cây bút thần, vẽ bức chân dung. Bồ Tát dần dần cưỡi mây đi xa, một lúc sau bóng tường quan không thấy nữa. Chỉ thấy một tờ thiếp từ trên không phát phới bay xuống, trên có mấy lời tụng, viết rất rõ ràng. Tụng rằng:

*Kính gửi vua Đại Đường,
Có kinh ở Tây Phương,
Kinh này về thượng quốc,
Ma quỷ được siêu thăng,
Ai mà chịu đi lấy,
Thành chính quả mình vàng^[29].*

Thái Tôn thấy tờ tụng, liền bảo các sư:

- Nay hãy tán đàn, đợi khi ta sai người lấy được kinh “Đại thừa” mang về, sẽ lại lập đàn làm lễ trùng tu quả phúc.

Các quan mọi người đều tuân lệnh. Lúc ấy vua hỏi mọi người ở trong chùa:

- Vị nào ứng lĩnh chiếu chỉ trăm, sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh?

Vua nói chưa dứt lời, Pháp sư đã đứng ra làm lễ trước mặt vua nói:

- Bần tăng là kẻ bất tài xin ra sức khuyến mã, đi cầu chân kinh về, dâng bệ hạ, giữ gìn non sông bền vững cho nhà vua.

Vua Đường rất mừng, lấy tay đỡ dậy nói:

- Nếu Pháp sư hết lòng trung tín, không ngại đường xa dặm thẳm, lặn suối qua rừng, trăm cùng người xin kết làm huynh đệ.

Huyền Trang cúi đầu tạ ơn. Vua Đường thực là người hiền đức, cùng Huyền Trang lạy bốn lạy, kết làm anh em trước bàn thờ Phật ở ngay trong chùa, miệng gọi là “Ngự đệ thánh tăng”. Huyền Trang cảm ơn khôn xiết nói:

- Tâu bệ hạ, bần tăng có tài năng gì, được ơn trời quuyến luyến như thế? Tôi đi lần này xin quên mình gắng sức, đến tận Tây Thiên, không cầu được chân kinh, đành chết không dám trở về nước, mãi mãi trăm luân xuống địa ngục.

Rồi Huyền Trang thắp hương thề trước Phật tiền. Vua Đường rất mừng, truyền xa giá về cung, đợi chọn lấy ngày lành tháng tốt, sẽ cấp cho Huyền Trang tờ điệp xuất hành. Các quan cũng ra về.

Huyền Trang về chùa Hồng Phúc. Các vị sư và một số đồ đệ trong chùa đã biết việc lấy kinh, đều đến nơi hỏi:

- Pháp sư phát thệ sang Tây Thiên, có thực không ạ?

Huyền Trang nói:

- Có thực.

Đồ đệ nói:

- Bạch sư phụ, nghe nói đường sang Tây Thiên xa xôi lắm, lại nhiều hổ báo yêu ma, chỉ e có đi không về, khó mà giữ được tính mạng.

Huyền Trang nói:

- Ta đã thề không lấy được chân kinh, mãi mãi sa vào địa ngục trầm luân, chỉ vì mang ơn nặng nhà vua, tất phải tận trung báo nước. Ta đi lần này thật là mệnh mông, chẳng biết lành dữ thế nào?

Người lại nói:

- Các đồ đệ, khi ta đi rồi, hoặc hai ba năm, hoặc dăm bảy năm, hãy thấy những cảnh thông ở trước cửa chùa trở về đằng đông thì là ta về đây. Nếu không thì chẳng bao giờ ta trở lại nữa.

Mọi người đều tâm niệm ghi nhớ câu nói ấy.

Ngày hôm sau, Thái Tôn thiết triều, triệu tập các quan văn võ, viết tờ điệp đi lấy kinh, đóng ấn thông hành. Quan khâm thiên giám tâu:

- Hôm nay là ngày có sao tốt, nên xuất hành đi xa.

Vua Đường cả mừng. Lại thấy quan hoàng môn tâu:

- Ngự đệ Pháp sư đứng ngoài cửa triều đợi chỉ.

Vua sai tuyên triệu lên điện, nói:

- Ngự đệ, hôm nay là ngày xuất hành tốt, trẫm cấp cho ngự đệ một đạo văn điệp đi thông cửa quan, lại thêm cho một cái bát bằng vàng, để đi đường hóa chay mà dùng. Lại chọn cho hai người đi theo và một con ngựa để cưỡi đi đường xa, ngự đệ có thể lên đường.

Huyền Trang tạ ơn, nhận lấy các thứ, lại càng không dám có ý chậm trễ. Vua Đường lên xa giá cùng các quan đưa chân ra ngoài cửa thành, đã thấy các sư chùa Hồng Phúc và các đồ đệ của Huyền Trang mang quần áo mùa nực và mùa rét đợi ở ngoài cửa thành. Vua truyền cho thu nhật đồ hành lý và ngựa xong đâu đấy, rồi mới sai quan nâng bình rót rượu. Thái Tôn nâng chén hỏi:

- Nhã hiệu của ngự đệ là gì?

Huyền Trang nói:

- Bản tăng là người xuất gia, chưa dám có hiệu.

Thái Tôn nói:

- Trước kia Bồ Tát có nói bên Tây Thiên có kinh “Tam Tạng”, ngự đệ hãy lấy tên kinh làm hiệu; đặt hiệu là “Tam Tạng”, thế nào?

Huyền Trang tạ ơn, đỡ chén ngự tửu nói:

- Rượu là giới đầu tiên của nhà chùa, từ khi là người, thần không hề uống rượu.

Thái Tôn nói:

- Việc xuất hành hôm nay, không như những việc khác. Đây là rượu chay, chỉ uống một chén này để giải hết lòng đưã tiền của trẫm.

Tam Tạng không dám từ chối, bung lấy chén rượu toan uống, lại thấy Thái Tôn cúi xuống đất lấy ngón tay rón một tí đất bỏ vào chén rượu.

Tam Tạng không hiểu ra sao, Thái Tôn cười nói:

- Ngự đệ sang Tây Thiên, bao giờ sẽ về?

Tam Tạng nói:

- Chỉ trong vòng ba năm, sẽ trở về thượng quốc.

Thái Tôn nói:

- Ngày tháng lâu dài, đường xa núi cách, ngự đệ uống chén rượu này, hãy nhớ quê nhà một dúm cát, đừng ưã đất khách vạu cân vàng.

Tam Tạng mới hiểu ý lại tạ ơn, cạn chén, từ tạ đi ra ngoài thành. Vua Đường trở về.

Chưa biết đi chuyến này ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BA

Sa Hang Cọp Kim Tinh Cứu Thoát

Núi Song Soa Bá Khâm Mời Sư

*Mình có vua Đường xuống sắc phong
Huyền Trang vâng chỉ hỏi thuyền tông.
Hang rộng quyết chí tìm cho thấy,
Non Tụ^[30] bên lòng vượt phải xong.
Bờ cõi trải qua đã lắm nước,
Núi mây lặn lội kẻ muôn trùng.
Chào vua rời gót sang Tây Trúc,
Vững dạ tu trì rõ sắc không.*

Ba ngày trước hôm rằm tháng chín năm Trinh Quán thứ mười ba, vua Đường cùng các quan tiền chân Tam Tạng ra khỏi cửa thành. Luôn hai ba ngày ngựa không dừng bước, Tam Tạng đã tới chùa Pháp Môn. Trưởng lão tu hành ở chùa ấy dẫn hơn năm trăm vị sư đứng sắp hai hàng đón rước vào chùa, ra mắt, dâng nước trà. Tam Tạng uống trà rồi ăn cơm chay. Ăn xong cơm thì trời vừa tối. Chính là lúc:

*Bóng rụng sao như tháp
Trăng sáng không vẩn mây.
Nhạn kêu vang trời thăm.
Chày đặt rộn xóm tây.
Cây khô chim về đỗ
Kinh Phật giảng đâu đây...
Nhập thiền trên đệm cỏ
Ngồi suốt năm canh chầy.*

Dưới ánh đèn, các sư ngồi tụm lại bàn việc Pháp sư vâng chỉ sang Tây Thiên cầu kinh. Có người nói là nước thăm non xa, có người nói là hùm beo độc ác; lại có người nói là núi cao sông rộng, khó nổi vượt qua; cũng có người nói là ma thiêng quỷ dữ khôn bề hàng phục. Tam Tạng ngậm miệng

không nói gì hết, chỉ lấy tay chỉ vào bụng mình lẳng lẳng gật đầu mấy lượt. Các sư không hiểu ý, chấp tay hỏi:

- Pháp sư chỉ vào bụng rồi gật đầu là nghĩa thế nào?

Tam Tạng trả lời:

- Tâm sinh thì ma nghiệt đều sinh, tâm diệt thì ma nghiệt đều diệt. Trước cửa Phật, ở chùa Hóa Sinh đệ tử tôi đã phát đại nguyện tôi đâu dám chẳng hết lòng. Đi lần này phải đến tận Tây Thiên, lễ Phật cầu kinh, để bánh xe đạo pháp chúng ta chuyển luôn, cầu cho ngôi báu nhà vua thêm vững.

Các sư nghe nói, ai nấy đều khen ngợi, tán dương, đồng thanh gọi Tam Tạng là “Đức Đại xiển pháp sư lòng son dạ sắt”, mọi người chúc tụng không ngớt rồi mời người đi nghỉ.

Sáng hôm sau khi trúc reo khuya trăng lặn, gà gáy sớm sương sa, các sư thức dậy, sửa soạn cơm nước. Huyền Trang mặc áo cà sa, lên chính điện lễ Phật khẩn nguyện:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, đi sang Tây Thiên lấy kinh, nhưng vì mắt thịt ngu mê, chưa biết rõ hình Phật sống, nay xin phát thệ: trong khi đi đường, gặp miếu dâng hương, gặp Phật lạy Phật, qua tháp quét tháp, chỉ mong đức Phật từ bi, hiện ra mình vàng trượng sáu, ban cho chân kinh lưu truyền ở nơi cõi đông này.

Khẩn xong, về nơi phương trượng dùng cơm chay. Ăn xong, hai người đi theo đã đóng ngựa và sửa soạn xong đồ hành lý vào giục lên đường. Tam Tạng ra khỏi cửa chùa, từ biệt các sư, mọi người không nỡ chia tay, tiễn chân ra xa mãi mười dặm, mới gạt nước mắt trở về. Tam Tạng đi thẳng theo hướng Tây. Lúc ấy là cuối mùa thu, chỉ thấy:

*Xóm thôn cây trại hoa tàn,
Mấy cây dương liễu lá vàng bay nhanh.
Đường trường muôn dặm vắng tanh
Cổ nhân mây cán, bộ hành mưa theo...
Cúc vàng sườn núi cheo leo,
Người tiều tụy, nước trong veo, sen tàn.
Rằm hồng, muống trắng tuyết sương.
Ráng vàng, cò lẻ bay ngang... mịt mù.*

*Nội hoang khí lạnh não nùng,
Lặng lẽ mây cuốn trên không thêm sâu.
Quạ đi, giang đến từ đầu,
Tiếng kêu khắc khoải ra màu khơi trêu.*

Đi được mấy ngày, thầy trò đã đến thành Cung Châu, bọn quan lại ở Cung Châu đón tiếp vào trong thành, nghỉ một đêm, sáng hôm sau lại ra đi. Trong khi đi đường, đói ăn khát uống, đêm nghỉ ngày đi, luôn hai ba ngày lại đến Hà Châu vệ. Đây là nơi biên giới non sông nhà Đại Đường. Quan tổng binh nơi biên giới cùng những người tăng, đạo ở địa phương được tin có vị khâm sai ngự đệ pháp sư sang Tây Thiên cầu Phật mọi người hết lòng cung kính, đón vào trong thành cung ứng, rồi bảo vị tăng cương mời người đến chùa Phúc Hậu yên nghỉ. Các sư bản tự đều đến chào mừng, sửa soạn cơm chay. Chiều ăn cơm xong, Tam Tạng dặn hai người đi theo cho ngựa ăn no để sáng hôm sau đi sớm. Khi mới gà gáy, Tam Tạng đã giục người đi theo, làm kinh động đến sư bản tự. Sư bản tự lại dọn cơm chay mời ăn; cơm xong liền sang qua biên giới.

Vì trong lòng lo lắng nên Tam Tạng dậy sớm quá. Thời tiết bây giờ là cuối thu, gà gáy sớm chỉ mới độ canh tư. Một toán ba người, cả ngựa là bốn, đi dưới sương trong, nhìn ánh trăng sáng. Đi được độ vài chục dặm thấy sừng sững một dãy núi, phải vạch cỏ tìm đường, rất là gập ghềnh khó đi, lại còn sợ lạc mất lối. Chính đương khi lưỡng lự, bỗng nhiên Tam Tạng sẩy chân, cả người lẫn ngựa ngã lăn xuống hố. Tam Tạng kinh hoảng, bọn theo hầu sợ run. Đương lúc bàng hoàng sợ hãi lại nghe thấy ở trong có tiếng gào thét:

- Bắt vào đây, bắt vào đây!

Rồi thấy cuộn cuộn một cơn gió thổi năm sáu mươi tên yêu quái kéo ra, bắt Tam Tạng và bọn đi theo lối đi. Tam Tạng run run sợ sợ liếc mắt nhìn trộm thấy tên ma vương ngồi trên rất là hung ác. Thật là:

*Hùng oai thần lẫm liệt,
Hung tợn mặt đường đường.
Mắt loang loáng như chớp,
Tiếng sấm động bốn phương.*

*Răng bừa cào ngoài miệng
Nanh cá sấu bên mang.
Gắm vóc quàng thân thể
Vằn hoa kín bụng sườn.
Râu chôi mọc kín mặt
Móng hùm sắc như sừng.
Đông Hải Hoàng công sợ:
Nam Sơn bạch ngạnh vương.*

Tam Tạng hồn xiêu phách lạc, hai người hầu gân nhũn xương mềm. Ma vương quát sai trời cả lại, yêu quái xông lên lấy dây trời cả ba người. Đương khi sắp sửa đem ăn thịt, lại nghe thấy bên ngoài có tiếng dục lác, rồi có người vào báo:

- Hùng Sơn Quân và Đặc Sử Sĩ hai vị đã tới!

Tam Tạng nghe nói ngừng đầu lên nhìn, thấy đưa đi trước là một gã đen nhẻm hình dáng trông ra vẻ:

*Hùng hào rất gan dạ
Thân thể lại nhẹ nhàng
Lợi nước khoe sức khỏe
Leo rình thích hung hăng
Trước từng mơ tử tế
Nay lại lộ tài năng.
Trèo cây giỏi vin bẻ
Biết rét khéo dè chừng
Cũng có chút hiển ửng
Nên gọi là Sơn Quân.*

Lại thấy tên đi sau là một đứa béo phệ, trông hình dạng thì:

*Mũ hai sừng cao vót
Vai, lưng thịt u lên.
Tính ra vẻ hầu hạ
Chân bước chậm như sên
Bố chính là trâu đực
Trâu cái ấy mẹ hiền.*

*Có công giúp làm ruộng,
Đặc Sử là thành tên.*

Hai bên nghênh ngang đi vào. Ma vương vội vàng chạy ra đón tiếp. Hùng Sơn Quân nói:

- Thừa Dân tướng quân, gần đây ngài đặc ý, rất đáng mừng! Đáng mừng!

Đặc Sử Sĩ nói:

- Dân tướng quân diện mạo rạng rỡ, thật đáng mừng! Thật đáng mừng!

Ma vương nói:

- Hai ngài gần đây thế nào?

Sơn Quân nói:

- Chỉ thường thôi!

Đặc Sử Sĩ nói:

- Cũng tùy thời đấy!

Ba đưa hỏi nhau xong, cùng ngồi xuống, chuyện trò cười nói. Một người đi theo bị trói chặt quá, đau đớn kêu khóc, tên đen nhẻm hỏi:

- Ba người này ở đâu lại?

Ma vương nói:

- Họ tự dẫn thân đến.

Sử Sĩ cười nói:

- Có thể đãi khách chứ?

Ma vương nói:

- Xin vâng, xin vâng!

Sơn Quân nói:

- Không thể ăn hết, thịt hai chú thoi, còn một chú để lại.

Ma vương vâng lời, lập tức sai đem người đi theo mổ bụng, moi lấy tim, đem sọ và tim gan, kính biếu hai người khách, chân tay để ăn, còn xương thịt thừa chia cho mọi yêu quái, chỉ nghe tiếng rau rầu như hùm nhai thịt dê một lúc là hết nhẵn. Còn lại một mình sư trưởng thì nằm chết giả ra đấy. Đây là lần khổ nạn đầu tiên khi vừa ra khỏi Trường An.

Chính đương khi lo sợ, mặt trời đã rạng đông; hai quái vật ở mãi đến lúc trời sáng rõ mới về. Chúng đều nói:

- Hôm nay chúng tôi đến quấy quả ngài, có ngày sẽ hết lòng đáp lại.

Hai con quỷ vái chào rồi ra về. Một lúc sau, mặt trời lên cao, Tam Tạng tối tăm mờ mịt, chẳng còn biết đông tây nam bắc là đâu cả. Đương lúc sắp mất mạng, chợt thấy có một ông già chống gậy đi tới, đến trước mặt lấy tay phất một cái, dây trói đứt tung. Ông già lại thổi một hơi vào mặt, Tam Tạng mới tỉnh, quỳ lạy xuống đất nói:

- Đa tạ cụ đã cứu sống bản tăng!

Ông già đáp lễ nói:

- Ngươi hãy đứng dậy. Ngươi có mất mát đồ vật gì không?

Tam Tạng nói:

- Hai người đi theo bản tăng, bị yêu quái ăn thịt mất rồi, còn đồ hành lý và ngựa không biết ở chỗ nào?

Ông già đỡ dậy trở và nói:

- Chả ngựa là gì ở đây kia, cả hai cái tay đây nữa!

Tam Tạng ngoảnh đầu nhìn, quả nhiên là đồ vật của mình chưa hề mất mát, bấy giờ mới hơi yên dạ, hỏi lại ông già:

- Thưa cụ, đây là đâu? Sao cụ lại đến đây?

Ông già nói:

- Đây gọi là Song Soa lĩnh, nơi sào huyệt của bọn hồ lang, có sao người lại sa vào đây?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng ở Hà Châu vệt ra đi vào lúc gà gáy. Không dè đi sớm quá, đội sương rã tuyết, sẩy chân ngã xuống chỗ này. Có một ma vương rất là hung ác, bắt bản tăng và hai người đi theo trời lại. Lại thấy một tên nữa da đen xung là Hùng Sơn Quân và một tên người béo xung là Đặc Sử Sĩ cùng đến, chúng gọi ma vương kia là Dẫn tướng quân. Ba yêu quái đã ăn thịt hết hai người đi theo tôi trời mới hơi sáng. Không biết tôi có duyên phận lớn lao thế nào mà may được ơn cụ đến cứu mạng.

Ông già nói:

- Đặc Sứ Sĩ là con trâu thành tinh. Sơn Quân là con gấu thành tinh. Dàn tướng quân là con hổ thành tinh. Yêu tà quanh quất toàn là ma cây quỷ núi cả, chỉ vì người là bậc bản tính huyền minh, cho nên chúng không ăn thịt được. Hãy theo ta ra, ta sẽ đưa lên đường.

Tam Tạng xiết bao cảm kích, xé tay đẩy lên mình ngựa, cầm dây cương dắt theo cụ già ra khỏi hang hổ, đi lên đường cái. Tam Tạng thả ngựa ở mé đường cỏ, quay mình lại lạy tạ cụ già thì ông cụ đã hóa ra một trận gió mát, cưỡi một con hạc trắng đầu điểm son lên trên không đi rồi. Chỉ còn thấy một tờ thiếp theo gió là bay xuống. Tờ thiếp trên viết bốn câu tụng rằng:

*Ta Là Thái Bạch ở phương tây
Vì cứu mạng người mới tới đây
Giúp sức có thần đương đón đợi
Chớ vì sóng cả vội rời tay.*

Tam Tạng xem xong, ngựa mặt lên trời tạ ơn nói:

- Đa tạ Kim tinh cứu thoát khỏi nạn này!

Lễ xong, dắt ngựa một mình lẻ loi, khó nhọc trèo lên đỉnh núi. Thật là:

*Rừng thu mưa gió lạnh lùng.
Khe sâu róc rách thuận dòng chảy ra.
Hương thơm nức, nội đầy hoa.
Đá lô xô mọc trông mà gớm ghê!
Hươu kêu vượn hót bốn bề,
Cáo cây từng lũ đi về xôn xao.
Chim kêu tiếng thấp, giọng cao.
Lối đi vắng ngắt ai nào lại qua?
Pháp sư lòng rùn, mắt hoa,
Ngựa này chới cảng bước đà khó theo.*

Tam Tạng liêu mình gắng sức, trèo lên núi dốc, đi đã nửa ngày, chẳng thấy cửa nhà làng xóm nào. Trong bụng đã đói mèm đường đi lại khắp khển. Chính đương khi nguy cấp ấy, đằng trước đã hiện ra hai con mãnh hổ gầm thét, đằng sau lại có mấy con rắn dài quần quại. Bên tả có loài sâu độc, bên hữu thêm những con thú kỳ quái. Tam Tạng một mình đành chịu bó tay

cứ liều thân phó mặc định mệnh. Khổ hơn nữa là con ngựa đã lưng còng chân khuyu, nằm lăn ra đất, đánh cũng không dậy, đất cũng không đi nữa. Pháp sư không còn ẩn nấp vào đâu được, thật là muôn phần khổ cực, chắc là sẽ bỏ mạng, không biết làm thế nào được. Tuy vậy người dù mắc tai ương, vẫn có người cứu giúp. Chính lúc khi sắp chết ấy, thốt nhiên thấy sâu độc trốn lẩn, ác thú chạy tung, mãnh hổ lánh mình, rắn dài mất tích. Tam Tạng ngẩng đầu nhìn thấy một người tay cầm giáo dài, lưng đeo cung nỏ, từ sườn núi đi ra. Quả nhiên là một trang hảo hán. Trông người ấy:

*Đầu đội mũ da báo đóm
Mình vận áo lụa cẩm nhung.
Lưng thắt đai thêu sư tử.
Chân đi giày da hươu rùng.
Mắt tròn xoe như mãnh tướng
Râu xồm mọc tựa cỏ bờ sông
Đeo túi cung tên, thuốc độc
Cầm cây thép cứng hai dòng.
Thét vỡ mật loài yêu quái
Khỏe kinh hồn bắt chạy rông.*

Tam Tạng thấy người ấy đến gần, quỳ ngay xuống mé đường, chắp tay van lơn:

- Đại vương cứu tôi với, đại vương cứu tôi với!

Người ấy đến bên cạnh, bỏ đòng hai mũi xuống, hai tay đỡ dậy nói:

- Sư trưởng đừng sợ! Tôi không phải người xằng bậy, chỉ là một người đi săn trong rừng núi, họ Lưu tên là Bá Khâm, hiệu là Trần Sơn Thái Bảo, vừa mới đến đây, định săn mấy con thú rừng về làm bữa, dè đâu lại gặp người, thật là mạn phép.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng là hòa thượng bên Đại Đường, được vua sai sang tây Thiên bá Phật cầu kinh, vừa mới đến đây bị hổ lang rắn độc vây chặt không đi được nữa, chợt thấy Thái Bảo tới nơi, chúng sợ chạy tán loạn. Người cứu thoát tính mạng tôi, đa tạ! Đa tạ!

Bá Khâm nói:

- Chúng tôi ở đây, chuyên lấy nghề săn bắn hổ báo để nuôi thân, đánh rắn trăn cho qua ngày tháng, cho nên lũ thú dữ sợ chạy. Người ở bên Đường triều tới đây, cũng là người đồng hương với tôi. Ở đây vẫn còn là đất đai nhà Đường, tôi cũng là dân nhà Đường. Tôi và người cùng ăn ở trên đất nước nhà Đường, cùng là người một nước cả, người đừng sợ, cứ đi với tôi, về nhà tôi cho ngựa nghỉ ngơi, ngày mai tôi sẽ đưa người lên đường.

Tam Tạng nghe nói xiết bao mừng rỡ, tạ ơn Bá Khâm rồi dắt ngựa đi theo.

Vừa qua sườn núi, lại thấy gió ù ù thổi. Bá Khâm nói:

- Sư trưởng đừng sợ, hãy ngồi xuống đây, gió thổi đây là hổ lang sắp đến đây. Để tôi đi bắt nó đem về thết đãi người.

Tam Tạng nghe nói lại sợ run người lên, không dám đi nữa. Bá Khâm rảo bước tiến lên đằng trước, thấy một con hổ vằn loang lổ đi đến trước mặt. Vừa trông thấy Bá Khâm, nó liền quay đầu chạy miết. Thái Bảo quát to như tiếng sét:

- Giống nghiệt súc kia, chạy đi đâu?

Mãnh hổ thấy người đuổi theo rất gấp, quay mình giơ vuốt đánh lại. Thái Bảo múa đòng sắt hai mũi đón đánh, làm cho Tam Tạng sợ hãi nằm dí xuống bãi cỏ. Hòa thượng từ thuở lọt lòng mẹ có từng trông thấy những cuộc đối chọi dữ tợn như thế bao giờ đâu? Thái Bảo đánh nhau với hổ ở dưới sườn núi người và hổ giữ nhau, thật là một trường ác chiến.

Khí giận bừng bừng, Thái Bảo mũ xô nhiều gân sức,

Gió lùa cuộn cuộn, hùm vằn rông thế nhả bụi hồng.

Bên này nhe nanh múa vuốt,

Bên kia chuyển bước quay lưng.

Đòng ba mũi ngang trời lấp bóng,

Đuôi nghìn hoa xua bụi mây tung.

Một bên nhè mặt vồ nuốt

Một bên mũi nhọn đâm hồng.

Đánh cho không đường về dương thế

Đánh cho hồn phải xuống âm cung.

Chỉ còn nghe: hùm vằn gào thét, Thái Bảo quát vung.

Thái Bảo quát vung: xuất hiện trăng sao, mở toang thiên phủ.

Hùm vằn găm thét: kinh hồn chim thú, vang động non sông.

Bên này mắt vàng nhìn giận dữ,

Bên kia mặt lớn cắn lung tung.

Thật đáng yêu Trần Sơn Thái Bảo Cũng đáng khen vua thú vầy vùng.

Tham sổng: người hùm tranh thắng bại,

Bên nào sẩy bước chết như không.

Hai bên đánh nhau một hồi, mãnh hổ dần dần móng chùn, lưng khọm, bị Thái Bảo giơ đòn đâm vào ức, hổ ngã lăn ra. Ôi thôi! Đòn thép đâm thấu ruột gan, chớp mắt máu đã chảy ra lênh láng. Thái Bảo nắm tai lôi tuột xác hổ đến trước mặt Tam Tạng, trông không hề nhọc mệt, sắc mặt không hề thay đổi, thật là một trang hảo hán. Thái Bảo nói với Tam Tạng:

- May quá, may quá! Con hổ này ăn được một ngày đây.

Tam Tạng ngợi khen nói:

- Thái Bảo thật là một vị sơn thần.

Bá Khâm nói:

- Tài cán gì tôi mà người quá khen, cũng nhờ lộc của sư trưởng đấy! Thôi ta đi về, lột ngay da nó ra, lấy thịt nấu thết đãi người.

Anh ta một tay cầm cây đòng, một tay xách con hổ, đi trước dẫn đường, Tam Tạng dắt ngựa đi theo sau, quanh co đi hết sườn núi, chợt thấy một tòa sơn trang, trước cửa thật là:

Cây cổ thụ vút trời

Dây mây leo tràn đất.

Muôn hang gió lạnh lùg

Nghìn núi đỉnh cao ngất.

Một giàn hoa cỏ thơm ngát lừng

Mấy khóm tre non xanh lất phất.

Lều tranh viện nửa, đáng vẽ nên tranh,

Cầu đá vách vôi, thật vui ản dật.

Khí sáng bốc cao,

Ve thu xào xạc,

Đầu non mây trắng tung bay.

*Bên đường lá vàng đầy đất.
Rừng thưa chim hót véo von,
Cửa trại, chó gâu khoan nhặt.*

Về đến trước cửa, Bá Khâm bỏ hổ chết xuống đất gọi:

- Chúng bay đâu?

Ba bốn gia đồng chạy ra, hình dạng quái gở, chạy đến khiêng hổ đi. Bá Khâm dẫn lột da ra ngay để làm cơm đãi khách rồi quay lại mời Tam Tạng vào trong nhà. Hai bên làm lễ tương kiến. Tam Tạng lại bái tạ Bá Khâm đã cứu sống. Bá Khâm nói:

- Người đồng hương với nhau cả, có gì phải cảm ơn.

Hai người ngồi xuống uống trà xong thấy một bà già dẫn một người thiếu phụ đến trước mặt Tam Tạng vái chào. Bá Khâm nói:

- Đây là mẹ tôi và vợ tôi.

Tam Tạng nói:

- Xin mời cụ ngồi lên để bản tăng được lạy chào.

Bà cụ nói:

- Sư trưởng là quý khách, xin cứ cho tự nhiên, không cần phải làm lễ.

Bá Khâm nói:

- Thưa mẹ, người là hòa thượng được vua Đường sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, may sao con lại được gặp người ở trên núi, con nghĩ rằng người trong một nước với nhau, nên mời về nhà nghỉ chân. Ngày mai con đưa người lên đường.

Bà già nghe nói rất là vui mừng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Con đã mời người về đây, không được vội vàng làm vậy. Ngày mai giỗ bố con, hãy mời sư trưởng ở lại làm phúc tụng kinh cầu Phật. Đến ngày kia sẽ tiễn chân người.

Bá Khâm tuy là một Thái Bảo giết cọp trấn núi, nhưng lại có lòng hiếu thảo. Nghe lời mẹ bảo, liền đi sắm sửa vàng mã, lưu Tam Tạng ở lại.

Mãi trò chuyện, không ngờ trời đã xế chiều. Người nhà dọn bàn ăn, bày mấy đĩa thịt hổ xào chín nóng, khói bốc nghi ngút. Bá Khâm mời Tam Tạng

đến ăn tạm rồi sẽ dùng cơm sau. Tam Tạng chấp tay lên ngực nói:

- Mô Phật! Không dám giầu Thái Bảo, bần tăng lọt lòng mẹ là đi tu ngay, không biết ăn mặn.

Bá Khâm nghe nói ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Thưa sư trưởng, nhà chúng tôi từ mấy đời nay không biết thế nào là ăn chay cả. Nhà có măng tre, mộc nhĩ, rau khô, đậu phụ, nhưng cũng đều đã rán bằng mỡ hươu nai, hổ báo cả rồi, không còn chay tịnh nữa. Có hai cái nồi cũng đem nấu mỡ cả. biết làm thế nào, chẳng lẽ tôi lại mời trưởng lão dùng.

Tam Tạng nói:

- Thái Bảo bắt tất phải nghĩ ngợi, bần tăng bốn năm ngày không ăn cơm cũng vẫn chịu nổi, không bao giờ dám phá trai giới.

Bá Khâm nói:

- Nhỡ ra chết đói, thì làm thế nào?

Tam Tạng nói:

- Nhờ ơn Thái Bảo đã cứu tôi ra khỏi lũ hùm beo, dù có chết đói vẫn còn hơn để hổ ăn thịt.

Bà mẹ Bá Khâm nghe tiếng, nói:

- Con đừng nói vớ vẩn với sư trưởng, mẹ đã có thức ăn chay để mời người rồi.

Bá Khâm nói:

- Thức ăn chay ở đâu?

Bà mẹ nói:

- Đừng có hỏi, mẹ đã tự có thức ăn chay.

Bà gọi người dâu lấy nồi nhỏ ra, đun lửa cho hết hơi mỡ, lau đi lau lại, rửa lại rửa đi, rồi bắc lên bếp, đổ vào lưng nồi nước sôi, tráng đi không lấy, rồi mới bỏ một dùm lá dâu đất, đổ nước đun làm trà uống: sau lấy ít kê thổi cơm và lấy ít rau khô luộc chín làm hai món, múc đầy hai bát đặt lên bàn. Đoạn đến nói với Tam Tạng:

- Mời sư trưởng thụ trai. Đây là tôi và con bé cháu dâu nhà tôi tự tay thổi cơm nấu nước rất là trong sạch.

Tam Tạng bước xuống tạ ơn rồi mới ngồi vào bàn ăn. Bá Khâm để riêng ra một chỗ bày những thịt hổ, thịt nai, thịt cáo, thịt trăn, thịt thỏ, chẳng xát muối giấm tương gì hết, lại thêm một ít thịt hươu phơi khô, đầy bát lạp đĩa, ngồi tiếp Tam Tạng dùng cơm chay. Vừa mới ngồi xuống, sắp cầm đũa ăn cơm, Bá Khâm thấy Tam Tạng chấp tay tụng kinh, bỗng sợ hãi không dám cầm đũa, vội vàng trở dậy đứng một bên. Tam Tạng đọc mấy câu rồi nói:

- Mời chư vị thụ trai.

Bá Khâm nói:

- Người là hòa thượng đọc kinh ngẩn phải không?

Tam Tạng nói:

- Đây không phải là kinh, chỉ là bài kệ đọc khi ăn cơm.

Bá Khâm nói:

- Các ngài xuất gia đi tu, có lắm chuyện, khi ăn cơm cũng tụng niệm, tụng niệm.

Ăn cơm chay xong, khi thu dọn bát đĩa thì trời đã chiều. Bá Khâm dẫn Tam Tạng ra khỏi nhà giữa, đi về đằng sau, xuyên qua đường khe nhà, có một cái lều cỏ. Đẩy cửa đi vào bên trong, chỉ thấy chung quanh treo những cung khỏe nỏ cứng, mấy túi thuốc, hai cái da hổ còn tanh máu căng ở trên xà nhà. Đầu tường dựa rất nhiều gươm, đao, đòng, gậy, ở giữa có đặt hai cái ghế. Bá Khâm mời Tam Tạng vào ngồi. Tam Tạng thấy quang cảnh hung hiểm, mùi tanh hôi như vậy, không dám ngồi lâu bèn ra khỏi lều cỏ. Ngoặt về đằng sau là một cánh vườn rộng, xem không xuể những bụi cúc đương nở nhị vàng, những cây liễu vừa buông tơ đỏ. Bá Khâm vừa gọi một tiếng, mười mấy con hươu béo, một đàn nai vàng chạy ra, chúng thấy người, tỏ ra rất đổi ngoan ngoãn, không hề sợ hãi. Tam Tạng nói:

- Những hươu này Thái Bảo để nuôi có phải không?

Bá Khâm nói:

- Cũng như nhân dân trong thành Trường An, có tiền thì chứa của báu, có ruộng thì chứa thóc gạo, nhà đi săn chúng tôi cũng nuôi mấy con dã thú phòng khi mưa gió thổi.

Hai người chuyện vãn hồi lâu, trời vừa tối sẫm, cùng trở về nhà trước yên

nghi.

Ngày hôm sau, già trẻ cả nhà cùng dậy, sửa soạn cơm chay khoản đãi sư trưởng, cầu người làm lễ tụng niệm. Sư trưởng rửa tay, cùng với Thái Bảo thấp hương làm lễ gia đường ở trước cửa. Lễ xong, Tam Tạng mới khua mõ cá, đọc câu chân ngôn tĩnh khẩu nghiệp và đọc câu thần chú tĩnh thân tâm, rồi sau mới tụng một kinh độ vong. Tam Tạng đọc xong, Bá Khâm lại xin viết cho đạo số tiến vong. Tam Tạng lại tụng kinh Quan Âm và kinh Kim Cương nữa, giọng cao tiếng rõ. Tụng kỳ hết rồi ăn cơm trưa. Đoạn tụng kinh Pháp Hoa, kinh Di Đà, mỗi thứ mấy quyển, lại niệm một quyển kinh Không Tước và nói chuyện bát sô tảo nghiệp. Đến chiều, hiến hương hoa quả phẩm, đốt vàng mã cúng chúng thần, rồi đốt đạo số tiến vong. Việc Phật đã xong, mọi người yên nghỉ.

Linh hồn phụ thân Bá Khâm được siêu độ vượt qua bể trầm luân, quy hồn về tới phía đông nhà, ứng mộng cho tất cả già trẻ trong nhà nói:

- Ta ở dưới âm ty không thoát khổ nạn, lâu ngày không được siêu sinh. Nay nhờ được vị Thánh tăng tụng kinh niệm phật, siêu thoát tội nghiệp của ta. Vua Diêm Vương đã sai người đưa ta về Trung Quốc cho đầu thai vào một nhà giàu có. Chúng con phải biết ơn người, đưa người lên đường không được trễ nải, không được trễ nải! Ta đi đây!

Thế mới là muôn phép trang nghiêm đầy ý nghĩa, tiến vong thoát nạn khỏi trầm luân.

Cả nhà tỉnh giấc. Mặt trời đã mọc. Vợ Bá Khâm nói:

- Thái Bảo ạ, đêm qua em nằm mộng thấy ông nhà ta về nhà nói người ở dưới âm ty không thoát khổ nạn, lâu ngày không được siêu sinh, nay nhờ vị Thánh tăng tụng kinh niệm Phật, tiêu thoát hết tội nghiệp. Vua Diêm Vương đã sai người đưa ta về Trung Quốc, đầu thai vào một nhà trưởng giả, bảo chúng ta phải tạ ơn trưởng lão, không được trễ nải. Nói xong ông ra cửa nhẹ gót trở đi, gọi cũng không thừa, giữ cũng không ở; tỉnh dậy thì ra giấc mộng.

Bá Khâm nói:

- Anh cũng nằm chiêm bao y như em, chúng ta đi nói cho mẹ nghe.

Hai vợ chồng đang định đi, bà mẹ đã đến gọi:

- Bá Khâm con ơi! Lại mẹ nói chuyện cho mà nghe.

Hai người tới gần, bà mẹ ngồi trên giường nói:

- Con ạ! Đêm nay mẹ nằm thấy một cái mộng vui. Mẹ thấy bố con về nói, nhờ có Sư trưởng siêu độ, tiêu thoát tội nghiệp nên được thác sinh vào một nhà trưởng giả ở đất Trung Hoa giàu có.

Hai vợ chồng đều cười ầm lên nói:

- Con và vợ con cũng đều nằm mộng thấy thế, định lại thừa với mẹ, không ngờ mẹ lại đến gọi, cũng lại cái mộng ấy.

Bà gọi già trẻ cả nhà dậy sửa soạn tạ ơn, dắt ngựa đến trước mặt người, cả nhà sụp lạy nói:

- Đa tạ trưởng lão siêu tiến vong phụ chúng tôi thoát nạn siêu sinh, không biết lấy gì báo đáp.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng có tài cán gì, để phiền người cảm tạ.

Bá Khâm đem chuyện ba người nằm mộng thuật lại một lượt. Tam Tạng càng mừng. Cơm chay đã dâng lên, lại tạ ơn một lạng bạc. Tam Tạng không nhận cái gì; cả nhà khấn khoản mãi, Tam Tạng vẫn không nhận, chỉ nói:

- Chỉ mong người phát tâm bồ đề đưa bần tăng đi một độ đường, cũng đủ tỏ lòng yêu mến.

Bá Khâm cùng mẹ và vợ chẳng biết làm thế nào được, vội vã lấy ít gạo rang gói bánh làm lương khô, cho Bá Khâm tiễn chân người một độ đường xa. Tam Tạng vui vẻ thu nhận. Bá Khâm vâng lời mẹ, gọi thêm hai ba gia đồng mang khí giới sẵn sẵn đi theo lên đường cái. Đi đường xem không xuể phong cảnh sườn núi đầu non.

Đi được nửa ngày, thấy ở đằng trước mặt hiện ra một tòa núi lớn, thật là cao ngất từng mây, ngút ngàn hiểm trở; đi một lúc đã đến chân núi. Bá Khâm trèo núi như đi dưới đất bằng. Đi tới lưng chừng, Bá Khâm ngoảnh lại đứng ở bên đường nói:

- Thừa sư trưởng, xin người tự đi thôi, tôi xin từ biệt trở về.

Tam Tạng bèn nhảy ngay xuống ngựa nói:

- Dù sao cũng phiền Thái Bảo đưa tôi một độ đường nữa.

Bá Khâm nói:

- Sư trưởng, lão không rõ. Núi này gọi là Lưỡng Giới Sơn, nửa về bên đông thuộc về nước Đại Đường ta cai quản. Nửa về bên tây là địa giới nước Thát Đát. Hồ lang bên ấy không chịu hàng phục tôi, tôi cũng không thể đi qua biên giới được, một mình người đi thôi.

Tam Tạng lo sợ đành lấy tay xắn quần giữ áo, rỏ lệ chia tay. Đang khi dấn dò từ biệt, bỗng nghe thấy ở dưới chân núi có tiếng gọi như sấm gấm:

- Sư phụ đã đến, sư phụ đã đến!

Làm cho Tam Tạng ngẩn người, Bá Khâm phát hoảng.

Chưa biết người kêu gọi là ai, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Vượn Già Theo Chính

Sáu Giặc Mất Tăm

Lưu Bá Khâm và Tam Tạng đang sợ hãi lại nghe thấy tiếng kêu:

- Sư phụ đã tới!

Bọn gia đồng nói:

- Đó là tiếng kêu của con vượn già trong hộp đá ở dưới chân núi đây.

Thái Bảo nói:

- Phải, nó đây! Phải, nó đây!

Tam Tạng hỏi:

- Vượn già nào thế?

Thái Bảo nói:

- Núi này xưa gọi là Ngũ Hành Sơn, từ khi vua Đại Đường ta đi chinh tây mở nước mới đổi là Lương Giới Sơn. Thường nghe các cụ già kể lại hồi Vương Mãng cướp ngôi nhà Hán, trời giáng quả núi này ép một con vượn thần ở dưới, không sợ nóng lạnh, không cần ăn uống, đã có thổ thần coi áp, bảo nó khát uống nước đồng, đói ăn hòn sắt, từ đây đến nay, đói rét nó cũng không chết. Tiếng kêu ấy nhất định là nó đó. Sư trưởng đừng sợ, chúng ta xuống núi xem.

Tam Tạng y theo, dắt ngựa đi xuống. Đi được mấy dặm, đã thấy ở trong hộp đá quả có một con khỉ ló đầu ra giơ tay vờ rít nói:

- Thừa sư phụ, sao bây giờ người mới tới? Đến rất tốt! Đến rất tốt! Cứu cho tôi ra, tôi sẽ đưa người sang Tây Thiên.

Sư trưởng đến gần xem thấy hình dung nó rõ là:

Nhọn miệng, choắt mắt,

Mắt lửa, ngơoi vàng.

Trên đầu râu bám kín

*Trong tai dây mọc chằng
Đầu tóc ít, xanh rì cỏ tốt
Cằm không râu, củ ấu đâm ngang,
Mi trật đất, mũi đây bùn, thật là nhem nhuốc
Bàn tay dày, ngón tay múp, cái ghét chán chường.
Chỉ được cái con người chuyển động
Tiếng nói oang oang.
Ăn nói tuy linh lợi
Thân thể ép đáng thương.
Chính thực Tôn đại thánh năm trăm năm trước
Ngày nay mãi nạn thoát tai ương.*

Lưu Thái Bảo thật là người lớn mật, đến tận nơi nhổ cỏ mọc ở hai bên mái tóc và củ ấu ở dưới cằm rồi hỏi:

- Nhà ngươi muốn nói gì?

Con khi ấy nói:

- Tôi không nói gì hết, nhờ anh mời vị sư phụ tôi, tôi hỏi người một điều.

Tam Tạng nói:

- Nhà ngươi hỏi gì ta?

Con khi nói:

- Người có phải là người vua bên Đông Độ sai sang Tây Thiên lấy kinh không?

Tam Tạng nói:

- Chính là ta đây, nhà ngươi hỏi làm gì?

Con khi nói:

- Tôi là Tề Thiên Đại Thánh, hồi năm trăm năm trước đại náo thiên cung, vì phạm vào tội lừa dối bậc trên, bị Phật tổ ép xuống đây. Vừa đây, Quan Âm Bồ Tát, vâng Phật chỉ sang Đông Độ tìm người lấy kinh. Tôi có cầu người cứu cho, người có khuyên tôi đừng hành hung nữa, quy y Phật pháp, hết lòng ân cần bảo vệ người lấy kinh, sang Tây Thiên lễ Phật. Sau khi thành công, sẽ gặp điều hay. Vì thế tôi đêm ngày đề dạ, hôm sớm ghi lòng, chờ đợi sư phụ đến cứu cho tôi được thoát thân. Tôi tình nguyện đưa người đi lấy

kinh, làm đồ đệ người.

Tam Tạng nghe nói rất mừng, hỏi:

- Người tuy có thiện tâm như vậy, lại được Bồ Tát dạy bảo xin theo vào Sa Môn, nhưng ta lại không có rìu búa đục bổ, làm thế nào mà cứu được nhà người ra?

Con khi nói:

- Không cần phải búa rìu, hễ người có lòng cứu, tôi tự ra được.

Tam Tạng nói:

- Ta cứu người đấy nhưng làm thế nào mà người ra được?

Con khi nói:

- Đức phật Như Lai có dán đạo bùa chữ vàng yểm ở trên đỉnh núi kia, người chỉ lên lột đạo bùa ấy, tự khắc tôi sẽ ra được.

Tam Tạng y theo lời, ngoảnh lại với Lưu Bá Khâm nói:

- Thái Bảo ạ, tôi cùng ngài lên núi đi.

Bá Khâm nói:

- Không biết thật giả thế nào?

Con khi kêu to:

- Thật đấy, quyết không dám nói sai!

Bá Khâm liền gọi gia đồng dắt ngựa, tự mình đỡ Tam Tạng lại trèo lên núi cao vịn dây mây, vịn dây sắn, đến tận đỉnh núi, quả nhiên thấy muôn đạo hào quang, nghìn đường khí đẹp, có một tảng đá vuông, trên tảng đá dán một đạo bùa có sáu chữ vàng là:

Úm-Ma-Ni-Bát-Mê-Hồng

Tam Tạng đến trước tảng đá, quỳ xuống châu vào đạo bùa, nhìn rõ chữ vàng, bèn lạy mấy lạy, rồi quay về phương tây khẩn nguyện:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, vâng đặc chỉ đi cầu kinh, nếu quả có tình đồ đệ, xin cho lột được chữ vàng, cứu con khi thần ra, cùng đến Linh Sơn. Bằng không phải là đồ đệ, nó là loài quái vật hung ác, dối lừa đệ tử, không thành quả phúc, thì lột không được.

Khẩn xong lại lạy, lạy rồi tiến lên nhẹ nhàng, lột sáu chữ vàng ra. Chợt có

một luồng gió mát, như có bàn tay nhấc lấy đạo bùa thiêng lên không trung và có tiếng gọi:

- Ta là thần coi áp Đại Thánh. Ngày nay người đã hết nạn, chúng ta đưa bùa về trình lên đức Như Lai.

Tam Tạng và Bá Khâm cùng những người đi theo, nhìn lên trời lễ tạ, rồi đi thẳng xuống chân núi, đến bên hộp đá, nói với con khi:

- Bùa đã lột được rồi, nhà người ra đi thôi!

Con khi rất mừng kêu to:

- Sư phụ chạy dẫn ra để cho tôi ra, kéo người sợ hãi!

Bá Khâm nghe nói, dẫn Tam Tạng và những người đi theo chạy về hướng đông, đi xa ước chừng năm bảy dặm. Lại nghe thấy con khi gọi to:

- Đi xa nữa, đi xa nữa!

Tam Tạng lại đi một quãng xa, xuống hẻm chân núi. Bỗng nghe thấy một tiếng nổ vang như long trời lở đất, ai nấy kinh sợ, đã thấy con khi đỏ hồng đến trước ngựa quỳ xuống nói:

- Thừa sư phụ! Đệ tử ra đây rồi!

Nó lạy xong bốn lạy, vội đứng dậy chào hỏi Bá Khâm:

- Phiền đại kha đã đưa sư phụ tôi đến đây, cảm ơn đại kha đã nhặt giùm những cỏ mọc ở bên má tôi.

Tạ ơn xong nó đi thu xếp hành lý, đóng ngựa. Con ngựa vừa trông thấy y đã lưng nhũn chân khụy, run sợ đứng không vững, vì trước kia, lão khi đã làm chức Bật mã ôn, nuôi long mã trên trời, có biết phép tắc, cho nên ngựa phàm trần trông thấy phải sợ.

Tam Tạng xem ý tứ thấy y thực có lòng tốt, thật là một nhân vật trong đạo Sa Môn, mới nói:

- Đồ đệ, họ tên con là gì?

Hầu Vương nói:

- Con họ Tôn.

Tam Tạng nói:

- Thầy sẽ đặt pháp danh cho con để tiện khi gọi, hỏi.

Hầu Vương nói:

- Cám ơn thịnh ý của sư phụ, đệ tử đã có tên là Tôn Ngộ Không.

Tam Tạng vui mừng nói:

- Thế thì cũng hợp với tôn phái nhà ta rồi. Hình dáng con tựa như tiểu đầu đà, thầy đặt cho con một tên thường nữa là Hành Giả có được không?

Ngộ Không nói:

- Tốt lắm! Tốt lắm!

Từ đây Đại Thánh lại có tên là Hành Giả.

Bá Khâm thấy Tôn Hành Giả thu xếp hành lý, bèn quay lại kính cẩn nói với Tam Tạng:

- Thưa sư trưởng, giờ đây người đã thu được một vị đồ đệ tốt, rất đáng mừng, rất đáng mừng. Người này hẳn là đi được, tôi xin từ biệt.

Tam Tạng cúi mừng tạ ơn nói:

- Thật bác giúp đỡ cho nhiều, bản tăng cảm kích vô cùng. Khi về nhà phiên bác thưa chuyện với lệnh từ và phu nhân là bản tăng đã quấy quá nhiều lắm, đợi khi về sẽ tạ ơn sau.

Bá Khâm đáp lễ. Hai bên chia tay.

Tôn Hành Giả mời Tam Tạng lên ngựa. Tôn trần truồng gánh hành lý thoãn thoắt đi trước, chốc đã qua Lương Giới Sơn, chợt có một con mãnh hổ quật đuôi kêu gầm tiến đến, Tam Tạng ở trên mình ngựa run sợ. Hành Giả đứng ở mé đường, vui vẻ nói:

- Sư phụ đừng sợ, nó đưa quần áo đến cho đồ đệ đấy mà!

Rồi buông ngay hành lý xuống, lấy cái kim cài ở trong tai ra, theo chiều gió múa lên thành ngay cây gậy sắt ngay trước cầm vào trong tay, cười nói:

- Bảo bối này hơn năm trăm năm nay không dùng đến, hôm nay lấy ra kiếm bộ quần áo mặc.

Đoạn rảo bước tiến lên đón đường mãnh hổ, quát to:

- Nghiệt súc kia đi đâu?

Mãnh hổ rạp ngay mình phục xuống dưới đất, không dám cựa cậy, bị Hành Giả đánh một gậy vào đầu, vỡ óc, máu phun ra phè phè, răng gãy bản

ra trắng như châu ngọc, khiến Huyền Trang khiếp đảm ở trên mình ngựa ngã nhào xuống, cắn ngón tay nói:

- Trời ơi! Trời ơi! Hôm trước Lưu Thái Bảo đánh con hổ vằn, còn phải đánh nhau với nó nửa ngày trời. Hành Giả ngày nay không phải đánh nhau gì hết, chỉ cho mỗi một gậy, hổ đã vỡ đầu, thật là hung hãn lại gặp tay hung hãn!

Hành Giả xách con cọp lại nói:

- Sư phụ hãy ngồi tạm một lúc, đợi đồ đệ lột quần áo mặc để đi đường.

Tam Tạng nói:

- Nó làm gì có quần áo?

Hành Giả nói:

- Thầy cứ mặc con lo liệu.

Hành Giả liền nhổ một sợi lông, hà hơi tiên vào, hô một tiếng “biến”, tức thì sợi lông biến thành một con dao nhọn. Hành Giả đem rạch bụng hổ, lột da, lấy cả bộ nguyên vẹn, chặt bỏ đầu và móng vuốt đi, cắt thành một tấm da vuông bốn mặt, đem ước thử vào người nói:

- Hơi rộng một chút, có thể cắt làm hai tấm.

Lại cầm dao cắt làm hai tấm, lấy một tấm quây lấy mình, lấy dây sấn ở mé đường buộc chặt lại, kéo mãi đến dưới bụng, và nói:

- Thưa sư phụ, đi thôi! Đi thôi! Đến nhà trọ sẽ mượn kim chỉ khâu lại cũng được.

Hành Giả lấy tay vuốt cây gậy sắt một cái, lại y nguyên như cái kim cũ, đem gài vào trong tai, khoác hành lý lên lưng, mời sư phụ lên ngựa.

Hai thầy trò cùng nhau đi. Sư trưởng ngồi trên mình ngựa hỏi:

- Ngộ Không, cây roi sắt đánh hổ hồi nãy, giờ sao không thấy?

Hành Giả cười nói:

- Thưa sư phụ, người chưa rõ. Cây gậy này tên là “Thiên Hà trấn đê thần trân thiết”, lại có tên là gậy như ý lấy ở cung Long Vương ở Đông Dương đại hải. Cái năm đại náo thiên cung, nhờ có nó tùy thân biến hóa, muốn lớn được lớn, muốn nhỏ được nhỏ. Vừa rồi đệ tử đã biến nó thành một cái kim

thêu hoa nhỏ cài vào trong tai, khi nào dùng mới lấy ra.

Tam Tạng nghe nói mừng thầm, lại hỏi:

- Vừa rồi con hồ trông thấy con, tại sao không dám động cựa, cứ để cho con đánh chết thế?

Ngộ Không nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ: chẳng những là con hồ mà đến con rồng nữa, trông thấy con cũng không dám vô lễ. Lão Tôn con có thủ đoạn hàng long phục hồ, thần thông vượt bể qua sông; nhìn mặt, biết sắc người, nghe xong xét lý lẽ; lớn thời thu cả được vũ trụ, nhỏ thời chỉ bám vào sợi lông; biến hóa khôn lường, u hiem khó biết. Mới lột da con hồ có gì đáng kể. Có đến chỗ khó khăn mới thấy cái giỏi!

Tam Tạng nghe nói như vậy càng thêm yên lòng, không lo lắng, cười ngựa tiến lên. Hai thầy trò vừa đi đường vừa nói chuyện, chốc đã vàng hồng lặn xuống non tây, chỉ thấy:

*Chiều hôm ánh nắng xiên ngang
Chân trời góc bể lang thang mây về.
Tiếng chim riu rít núi khe,
Tìm nơi trú đỗ bay về rừng sâu.
Từng đôi dã thú rủ nhau
Thành hàng thành lũ quay đầu vào hang.
Bóng trắng soi tỏ hôn hoàng,
Muôn hàng tinh tú sáng choang một trời.*

Hành Giả nói:

- Sư phụ đi vắng lên, trời tối rồi, đằng kia cây cối um tùm, hẳn là đây có người ở, thầy trò mình nên đến sớm để tìm nhà ngủ trọ.

Tam Tạng giục ngựa tiến bước đi thẳng tới chỗ có nhà ở, đến trước nhà xuống ngựa. Hành Giả để hành lý xuống, chạy lên trước gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Bên trong có một ông già chống gậy đi ra, mở cửa kêu kệt một tiếng, nhìn thấy Hành Giả tướng mạo hung ác như thế, mình mặc cái quần da hổ, hình dạng như thiên lôi, sợ rùn người ra, miệng nói lảm nhảm:

- Quý tới! Quý tới!

Tam Tạng đến gần giữ lại nói:

- Lão thí chủ đừng sợ, người ấy là đồ đệ của bản tăng, không phải quý quái đâu!

Ông già ngừng đầu lên, nhìn thấy Tam Tạng mặt mũi khô ngô, mới hoàn hồn hỏi:

- Người là hòa thượng ở chùa nào, sao lại đưa người hung ác đến cửa nhà tôi như thế.

Tam Tạng nói:

- Bản tăng là người bên Đường triều đi sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh. Đi đường qua đây, trời tối, nói với người cho nghỉ trọ một đêm, tinh sương ngày mai chúng tôi sẽ đi. Mong người làm phúc.

Ông già nói:

- Người tuy là người bên Đường, nhưng mà cái gã hung ác kia thì không phải là người bên Đường.

Ngộ Không lên tiếng quát:

- Cái ông lão này không có mắt! Sư phụ ta là người bên Đường, ta là đồ đệ của người! Ta đây chẳng phải người đường người mật nào hết, ta là Tề thiên đại thánh, bọn các người ở đây cũng có nhiều người nhận ra ta, ta cũng đã từng gặp lão.

Ông già nói:

- Người thấy ta ở đâu?

Ngộ Không nói:

- Lúc lão còn nhỏ, chẳng đã kiếm củi hái rau ở trước mặt ta đây ư?

Lão già nói:

- Cái anh này nói láo! Anh ở đâu, tôi ở đâu mà tôi lại đến kiếm củi hái rau ở trước mặt anh?

Ngộ Không nói:

- Con ta nói láo quá! Mi không nhận được ta rồi! Ta là Đại thánh trong hộp đá ở Lương Giới Sơn, mi nhìn lại xem.

Ông lão bấy giờ mới nhớ ra nói:

- Trông người cũng giống đây, nhưng làm thế nào mà người ra được?

Ngộ Không đem việc Bồ Tát khuyên thiện, bảo phải đợi thầy Đường Tăng đến lột bùa để thoát thân, nói lại một lượt cho ông già nghe. Ông già mới sụp lạy, mời Đường Tăng vào trong nhà gọi vợ con ra chào mừng, nói lại việc trước, mọi người vui vẻ. Ông già bảo pha trà. Uống nước xong, ông già hỏi:

- Đại Thánh bao nhiêu tuổi rồi?

Ngộ Không nói;

- Ông năm nay bao nhiêu tuổi?

Ông già nói:

- Tôi mới một trăm ba mươi tuổi.

Hành Giả nói:

- Còn vào hạng cháu chắt tôi! Tôi ra đời vào năm nào thì không nhớ rõ, chỉ nguyên nằm ở dưới chân núi cũng đã hơn năm trăm năm.

Ông lão nói:

- Có đây! Có đây! Các cụ ngày xưa truyền lại tôi hãy còn nhớ, quả núi ấy từ trên trời rơi xuống ép một con khí thần, mãi đến ngày nay, người mới ra được. Lúc còn nhỏ trông thấy người trên đầu mọc cỏ, hai bên má có bùn, thì không sợ. Bây giờ người đầu đã nhẵn cỏ, mặt lại sạch bùn, trông người chỉ hơi gầy đi thôi. Người lại thất cái da hổ ở ngang lưng như thế thì có khác gì ma quỷ đâu?

Người nhà nghe rõ chuyện đều cười ran cả lên. Ông già hiền lành bảo làm cơm chay mời khách. Ăn cơm xong, Ngộ Không hỏi:

- Ông họ gì?

Ông già nói:

- Tôi họ Trần.

Tam Tạng nghe nói, tức thì đi xuống giơ tay nói:

- Lão thí chủ người cùng họ với bản tăng.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, người họ Đường, sao lại cùng họ với ông ấy?

Tam Tạng nói:

- Tục gia ta cũng là họ Trần, quê ở Tự Hiền trang, quận Hoàng Nông, thuộc Hải Châu triều Đường, pháp danh ta là Trần Huyền Trang. Nhân vì Đại Đường thái tôn hoàng đế nhận ta là ngự đệ Tam Tạng, cho họ là Đường, cho nên mới có tên là Đường Tăng.

Ông già thấy nói là cùng họ, lại càng vui mừng. Hành Giả nói:

- Ông già Trần, muốn quấy ông một tí. Đã năm trăm năm nay tôi không được tắm rửa, xin cho một ít nước nóng để thầy trò tôi tắm gội. Lúc ra đi xin có lời cảm tạ.

Ông già bèn sai người đun nước, lấy chậu, thắp đèn lên. Thầy trò tắm gội xong, ngồi trước đèn. Hành Giả nói:

- Ông già Trần ạ, tôi còn muốn phiền ông tí nữa, ông có kim chỉ cho tôi mượn?

Ông già nói:

- Có, có, có.

Liên bảo bà vợ mang kim chỉ đến đưa cho Hành Giả. Hành Giả lại để ý thấy sư phụ lúc tắm có cởi ra một cái áo vải trắng dài, chưa mặc vào, liền ra cầm lấy mặc vào người, rồi trút da hổ ra, khâu liền với nhau thành một cái quần quấn vào ngang lưng, lấy dây mây thắt lại, đi đến trước mặt sư phụ nói:

- Hôm nay lão Tôn ăn vận thế này, so với bữa trước thế nào?

Tam Tạng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Ăn vận như thế mới ra dáng Hành Giả. Đồ đệ ạ, đừng chê cái áo cộc ấy, con để mà mặc.

Hành Giả cung kính nói:

- Cảm ơn sư phụ đã cho!

Nói rồi Hành Giả đi tìm cỏ cho ngựa ăn xong đầu vào đây, thầy trò và ông già đều đi nghỉ.

Sáng hôm sau, Ngộ Không trở dậy mời sư phụ lên đường. Tam Tạng mặc áo, bảo Hành Giả thu xếp chăn gối. Sắp từ biệt, đã thấy ông già đun nước rửa

mặt và bung com chay lên mời. Com xong mới ra đi, Tam Tạng cưỡi ngựa, Hành Giả dẫn đường. Đói ăn khát uống, đêm nghỉ ngày đi, thấm thoát thời tiết đã sang đông, chỉ thấy:

*Lá rừng đỏ ủa sương pha,
Trên non tùng bách thật là tốt xanh.
Nhị mai còn rậm trên cành
Đêm dài ngày ngắn đã rành tiểu xuân,
Trà tươi, sen cúc lụi dần.
Cầu sương, cỏ thụ cành cần lá rơi.
Suối khe nước lượn dòng khơi.
Tuyết nhùng sa xuống đầy trời nhạt mây.
Tay áo rộng, gió heo may.
Về chiều rét dữ, nổi này ai đang?*

Thầy trò đi được một lúc, mé đường bỗng nghe sạt một tiếng, sáu thằng kẻ cướp nhảy xô đến, đưa nào đưa ấy cầm gươm giáo, lớn tiếng quát to:

- Hòa thượng này đi đâu? Đẻ ngay ngựa và hành lý lại, mới tha chết cho mà đi!

Tam Tạng hồn xiêu phách lạc, ngã lăn xuống đất, không nói ra lời. Hành Giả lấy tay đỡ dậy nói:

- Sư phụ yên tâm, không hề gì cả, chúng nó đều là những đứa đến dâng quần áo tiền bạc cho thầy trò mình đấy mà!

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không điếc đấy ư? Nó bắt thầy trò mình phải để lại cả ngựa và hành lý mà con còn đòi nó hiến quần áo với tiền bạc kia à?

Hành Giả nói:

- Thầy cứ ngồi đây coi quần áo, hành lý và ngựa. Lão Tôn sẽ chống chọi với nó một trận xem ra thế nào?

Tam Tạng nói:

- Một bàn tay khỏe không địch nổi hai nắm tay, hai nắm tay không bằng bốn tay. Chúng nó những sáu đứa béo, một mình con bé tẹo thế kia, chống chọi với chúng nó thế nào được?

Hành Giả vốn là người can đảm, không nói gì hết, thẳng bước tiến lên, kính cẩn chào sáu đứa kẻ cướp và hỏi:

- Vì duyên có gì, các vị lại ngăn trở lối đi của bản tăng?

Tên cướp nói:

- Chúng ta là vị đại vương cản đường, là vị sơn chủ có lòng tốt, tiếng tăm lừng lẫy mà ngươi không biết à? Khôn hồn thì để đồ vật lại, ta sẽ cho đi, nếu nói nửa tiếng “không” ta sẽ phanh thây ngươi làm trăm mảnh.

Hành Giả nói:

- Ta cũng là đại vương tổ truyền, sơn chủ lâu năm, mà chưa từng nghe đại danh các vị bao giờ.

Tên kia nói:

- Ngươi chưa biết đây, để ta nói cho mà nghe: “Chúng ta một người gọi là “Mắt nhìn mừng”, một người gọi là “Tai nghe giận”, một người gọi là “Mũi ngửi thích”, một người gọi là “Lưỡi nếm nghĩ”, một người gọi là “Ý thấy muốn”, một người gọi là “Thân vốn lo”.

Ngộ Không cười nói:

- Nguyên lai là sáu tên giặc cỏ! Mi lại không biết rằng ta là người xuất gia làm chủ nhân ông nhà các ngươi, thế mà còn ngăn đường. Hãy đem những đồ châu báu đã ăn cướp được ra đây chia đều làm bảy phần, ta sẽ tha cho các ngươi!

Bọn cướp nghe nói, thằng Mừng thì mừng, thằng Giận thì giận, thằng Thích thì thích, thằng Nghĩ thì nghĩ, thằng Muốn thì muốn, thằng Lo thì lo, cả bốn chạy lên hò hét nhặng bộ nói:

- Lão hòa thượng này vô lễ, đã chẳng có một tí lễ vật gì, lại còn chực chia của chúng ta.

Chúng giơ giáo múa gươm chạy ồ cả lại đánh phura vào đầu Hành Giả đôm đốp chan chát bảy tám mươi nhát liền. Hành Giả đứng ở giữa làm như không thấy gì hết. Bọn cướp nói:

- Lão hòa thượng này đầu rắn thật.

Hành Giả cười nói:

- Vừa đây đã được xem qua chúng bay đánh cũng mỏi tay rồi, bây giờ lão

Tôn này mới lấy cái kim ra chơi nào.

Bọn kẻ cướp nói:

- Lão hòa thượng này là thầy lang châm chích biến ra, chúng ta lại không có bệnh, nói chi chuyện châm cứu.

Hành Giả thò tay vào tai lấy ra cái kim thêu hoa, đón gió khoảng một nhát đã là cây gậy sắt thắt cổ bỗng cầm ở trong tay, nói:

- Đừng có chạy, hãy để cho ta đánh thử một roi.

Sáu đứa kẻ cướp sợ hãi chạy lung tung. Hành Giả rảo bước đuổi theo tóm cả sáu đứa đánh chết hết, lột quần áo, lấy hết tiền bạc, cười khanh khách chạy về nói:

- Mời sư phụ đi thôi, bọn kẻ cướp đã bị lão Tôn giết chết hết rồi!

Tam Tạng nói:

- Mi thật rất hay gây tai vạ, chúng tuy là lũ cường bạo ăn cướp đường, giá có đưa đến cửa quan chẳng nữa vẫn chưa đáng tội chết. Mi dù có tài giỏi, chỉ nên đánh lui nó là xong, sao lại đánh chết tất cả? Thế là vô cớ giết hại tính mạng người ta, làm hòa thượng thế nào được? Người xuất gia quét đất còn lo con kiến chết, sa đền còn thương hại con thiêu thân kia. Sao lại không phân hay dở, bỗng chốc đánh chết người? Trong lòng người không còn chút từ bi hiếu thiện nào cả! May mà ở chỗ sơn dã này không ai tra khảo, nếu ở chốn thành thị nhờ có ai động chạm đến, mi cũng hành hung vác gậy đánh chết người, ta tuy là người lương thiện trong trắng làm thế nào mà thoát thân được?

Ngộ Không nói:

- Thừa sư phụ, đệ tử không đánh chết nó thì nó sẽ đánh chết sư phụ mất.

Tam Tạng nói:

- Ta là người xuất gia, thà chết chứ quyết không hành hung. Ta có chết chẳng nữa cũng chỉ một thân ta, mi đã đánh chết sáu người, còn nói năng gì? Việc nếu đến cửa quan, dù bố mi có là quan cũng không bênh vực được.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, lão Tôn năm trăm năm trước đây, hồi đồ đệ còn chiếm cứ núi Hoa Quả, làm vua làm quái, đã giết chết không biết bao nhiêu

là người. Giả sử cứ theo người nói như thế thì không bao giờ đồ đệ làm đến Tề Thiên đại thánh cả.

Tam Tạng nói:

- Chỉ vì không có người cầm đầu, mi mới làm dữ ở chốn nhân gian, dối trên lừa dưới, mới phải tai nạn những năm trăm năm. Nay đã theo đạo Sa Môn mà vẫn giữ thói hành hung, một mực cứ giết người thì không sang được Tây Thiên, không làm được hòa thượng đâu! Ác quá! Ác quá!

Tôn Ngộ Không nguyên từ trước nhất sinh không chịu được những lời nói tức, thấy Tam Tạng mắng nhiếc luôn miệng, trong lòng tức tối, nén không được, nói:

- Đã vậy, người đã biết tôi không sang được Tây Thiên, không làm được hòa thượng, hà tất còn phải càu nhàu mắng chửi ghét bỏ tôi như thế, tôi xéo cho rãnh chuyện đây!

Tam Tạng chưa kịp trả lời, y đã phát cẩu, nhảy vút lên một cái, nói một tiếng:

- Lão Tôn đi đây!

Tam Tạng vội ngoảnh lại, đã không thấy đâu nữa, chỉ nghe thấy vút một tiếng đi về bên đông, khiến sư trưởng lơ lơ trôi trôi một mình, gật gù than thở, tự thương tự oán, nói:

- Cái tên này cứng đầu rắn mặt đến thế! Ta mới nói vài câu, sao nó đã quay trở về mất tăm mất tích rồi! Thôi, thôi cũng là cái số ta không nuôi được đồ đệ, có thêm người giúp đỡ. Bây giờ muốn tìm y thì biết tìm đâu, muốn gọi thì nó không thưa, đi mất rồi, đi mất rồi!

Chính là phải quyết tâm, liều mạng sang Tây Trúc; không dựa người ngoài, tự chủ trương.

Sư trưởng đành thu xếp hành lý đề lên mình ngựa, mình cũng chẳng cười ngựa nữa, một tay chống gậy, một tay dắt ngựa, thê thê thăm thăm đi theo hướng tây. Đi được một lúc, ở đường núi đằng trước mặt thấy có một bà lão tuổi già, tay mang một tấm áo vải bông, trên tấm áo có một cái mũ hoa. Tam Tạng thấy bà cụ đến gần, vội vàng dắt ngựa tránh ra bên đường để nhường lối đi. Bà lão mẩu hỏi:

- Sư trưởng ở đâu ra mà co ro một mình đến đây?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử được đức vua bên Đông Độ sai sang Tây Thiên lễ Phật cầu chân kinh.

Lão bà nói:

- Tây phương Phật ở Lô Âm tự nước Thiên Trúc, đường xa mười vạn tám nghìn dặm, người thì một mình một ngựa, không có bè bạn, không có đồ đệ, làm sao mà đi được?

Tam Tạng nói:

- Trước đây đệ tử có thu được một đồ đệ, y tính nết hung tợn, mới nói vài câu, y đã không chịu nghe, vụt cái đã đi mất.

Bà lão nói:

- Ta có một tấm áo dài bằng vải bông, một cái mũ giát hoa vàng, để cho con ta dùng. Nó mới đi tu được ba ngày, chẳng may chết non mất, ta đến chùa nó ở khóc than một hồi, rồi từ biệt sư phụ, mang hai chiếc mũ, áo này về làm kỷ niệm. Sư trưởng ạ, người đã có đồ đệ, ta biếu người bộ mũ áo này.

Tam Tạng nói:

- Cảm ơn lão mẫu đã ban cho, nhưng đồ đệ của đệ tử đã bỏ đi, đệ tử không dám vâng lĩnh.

Lão bà hỏi:

- Hấn đi lối nào?

Tam Tạng nói:

- Chỉ nghe đánh vút một tiếng rồi đi về phía đông mất.

Bà lão nói:

- Gần phía đông là nhà ta ở, tất nhiên y đến đây. Ta còn có ở đây một bài chú, gọi là “Định tâm chân ngôn”, lại gọi là “Khẩn cô nhi chú”, người nhảm đọc thuộc lòng, nhớ lấy cho kỹ, không được hở hang cho một người nào khác biết. Ta sẽ đi theo kịp y, bảo về theo người, sẽ đưa mũ áo này cho y vận, nếu sai bảo không nghe, cứ đọc bài chú ấy, y sẽ không dám hành hung và cũng không dám đi nữa.

Tam Tạng cúi đầu tạ ơn. Bà lão hóa liền ra một đạo hào quang đi về bên đông. Tam Tạng biết là Quan Âm Bồ Tát trao cho bài chân ngôn ấy, vội vàng quét sạch đất, thắp hương, châu về đằng đông khúm núm lễ bái. Lễ rồi thu xếp mũ áo bỏ vào giữa tay nải, ngồi ở mé đường, học bài định tâm chân ngôn, học đi học lại mấy lần, đọc thuộc trơn để nhớ thật kỹ.

Lại nói Ngô Không từ biệt sư phụ, một cái lộn nhào ở trên mây đã đến Đông Dương đại hải, từ trên mây bước xuống mở đường, rẽ nước, thẳng lối đến trước thủy tinh cung. Long Vương vội ra đón tiếp, mời vào trong cung, chào hỏi xong, Long Vương nói:

- Gần đây được tin Đại Thánh hết nạn, không đến mừng được! Tưởng chừng người đã sửa soạn về núi tiên, động cũ rồi.

Ngô Không nói:

- Tôi cũng định tâm như vậy, nhưng lại làm hòa thượng.

Long Vương nói:

- Sao lại làm hòa thượng?

Ngô Không nói:

- Nhờ có Quan Âm Bồ Tát khuyến thiện, bảo ta tu chính quả, theo vị Đường Tăng bên Đông Độ sang tây phương bái Phật, quy y đại đạo Sa Môn, gọi là Hành Giả.

Long Vương nói:

- Thế thì rất đáng mừng, đáng mừng. Có như thế mới gọi là cải tà quy chính, răn dưng lòng lành được. Đã vậy sao không sang bên tây, lại trở sang đông?

Hành Giả cười nói:

- Chỉ vì Đường Tăng không biết người. Có mấy đứa giặc cỏ cướp đường, bị tôi đánh chết. Đường Tăng cứ cầu nài nói tôi thế nọ thế kia. Ngài tưởng lão Tôn này chịu làm sao nổi, nên tôi bỏ ra đi, định về núi cũ, nhân đến đây xin chén trà uống.

Long Vương nói:

- Cám ơn người đã giáng lâm.

Uống trà xong, Hành Giả ngoảnh đầu nhìn thấy trên vách treo một bức

tranh “Cầu Dĩ dăng giày”, bèn hỏi:

- Đây là cảnh trí gì?

Long Vương nói:

- Đại Thánh ở đời trước, việc ở đời sau cho nên ngài không nhận ra. Bức tranh này vẽ tích “Cầu Dĩ ba lần dăng giày”.

Hành Giả nói:

- Thế nào là ba lần dăng giày?

Long Vương nói ệ.

- Vị tiên này là Hoàng Thạch Công, còn gã này là Trương Lương đời nhà Hán. Thạch Công ngồi ở trên cầu Dĩ, hốt nhiên đánh rơi chiếc giày xuống dưới cầu, gọi Trương Lương nhặt lên. Gã này vội vàng nhặt mang lên, quỳ dâng trước mặt. Luân ba lần như thế, Trương Lương không có vẻ khinh nhờn, trề nải chút nào cả. Vì mến yêu gã ta siêng năng, cẩn thận nên cứ đến đêm Thạch Công lại dạy gã ta học sách thiên thư để ra giúp nhà Hán. Quả nhiên sau gã giỏi mưu tính ở trong màn trướng, quyết kế thắng ở ngoài nghìn dặm. Sau khi thái bình rồi, y từ chức vào rừng, theo học Xích Tùng Tử, được thành tiên đạo. Đại Thánh ạ! Nếu ngài không bảo vệ Đường Tăng, không chịu đựng khó nhọc, không chịu nghe dạy bảo, thì rồi ngài chỉ là một con yêu quái, đừng tưởng được nên chính quả đâu.

Ngộ Không nghe nói lặng thinh hồi lâu không nói năng gì.

Long Vương nói:

- Đại Thánh nên lo xa, chớ nên tính việc trước mắt, mà lỡ cả tương lai.

Ngộ Không nói:

- Ngài đừng dài lời nữa, lão Tôn lại đi bảo hộ sư phụ đây!

Long Vương vui vẻ nói:

- Đã như vậy, không dám giữ chơi lâu, mong Đại Thánh sớm phát lòng từ bi ngay cho, không nên để sư phụ chờ lâu.

Hành Giả thấy Long Vương giục giã đi ngay, bèn vội vàng đứng dậy, ra khỏi rón bể, từ biệt Long Vương cười mây đi thẳng.

Đương đi thì gặp Nam Hải Bồ Tát. Bồ Tát hỏi:

- Tôn Ngô Không, tại sao nhà ngươi không nghe lời dạy bảo, không bảo vệ Đường Tăng, lại đến đây làm gì?

Hành Giả sợ hãi, đứng trên tầng mây làm lễ, nói:

- Trước kia ơn lời Bồ Tát dặn, quả có vị sư bên Đường triều đến lột đạo bùa yểm đi, cứu được đệ tử ra. Đệ tử theo người làm đồ đệ, người lại ghét là hung hãn, đệ tử mới tránh ẩn một hồi, bây giờ lại xin đi theo để bảo hộ.

Bồ Tát nói:

- Đi ngay lên, đừng có nghĩ vẩn nghĩ vơ.

Nói xong, ai đi đường nấy. Vụt chốc Hành Giả nhìn thấy Đường Tăng buồn thiu ngồi ở mé đường, liền tiến đến trước hỏi:

- Sư phụ, sao người không đi, lại ngồi ở đây làm gì?

Tam Tạng ngừng đầu nói:

- Con đi đâu thế? Làm cho thầy đi không dám đi, động không dám động, cứ phải ở đây đợi con.

Hành Giả nói:

- Con đến nơi lão Long Vương ở Đông Dương đại hải kiếm chén trà uống.

Tam Tạng nói:

- Người xuất gia không nên nói dối, con đi khỏi chưa đây một giờ mà đã nói là đến nhà Long Vương uống trà ư?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, đệ tử biết phép cưới mây cần đầu, cứ một vòng cần đầu là mười vạn tám nghìn dặm, cho nên đi về ngay được.

Tam Tạng nói:

- Ta mới nặng lời, nói qua một tí, con đã giận thầy, vung vàng bỏ đi. Như con có tài giỏi đi kiếm được trà uống ta không đi được, đành ngồi đây nhìn đói, hẳn con cũng thương tình.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, nếu người đói lòng, đồ đệ sẽ đi xin ít cơm chay để người lót dạ.

Tam Tạng nói:

- Không cần xin cơm chay. Trong đây hãy còn ít lương khô của bà mẹ Lưu Thái Bảo đưa cho, con lấy bát múc ít nước để ta ăn uống xong sẽ đi.

Hành Giả đi mở khăn gói, thấy có mấy mẫu bánh gạo rang để ở giữa bao, bèn lấy ra đưa cho sư phụ; lại thấy trong đây một tấm áo dài, một cái mũ giát hoa vàng sáng quắc.

Hành Giả nói:

- Áo mũ này sư phụ mang ở Đông Độ sang đây ư?

Tam Tạng thuận miệng trả lời:

- Áo mũ ấy ta vẫn đội, vẫn mặc lúc còn nhỏ. Đội mũ ấy, không phải dạy kinh, cũng biết tụng kinh; mặc áo ấy, không cần giảng lễ, cũng biết làm lễ.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cho quách con để con dùng!

Tam Tạng nói:

- Chỉ sợ không vừa, nếu mặc vừa thì lấy mà dùng.

Hành Giả cởi áo trắng cũ ra, mặc chiếc áo dài vải bông, vừa vặn kích thước như đã đo trước. Lại lấy mũ đội lên đầu. Thấy Ngô Không vừa đội mũ xong, Tam Tạng không ăn lương khô nữa, miệng lầm nhảm đọc bài chú “khẩn cô” một lượt. Hành Giả bỗng kêu:

- Đau đầu quá! Đau đầu quá!

Sư phụ không ngừng, lại đọc thêm mấy lượt, làm cho Hành Giả đau quá ngã lãn kên xuống, rút tung mũ giát hoa vàng ra. Tam Tạng sợ y rút đứt mất vòng vàng, liền ngừng không đọc nữa. Hành Giả không thấy đau nữa, lấy tay sờ lên đầu, thấy có cái gì như một sợi chỉ bằng vàng, thắt chặt ở mé trên, ăn rễ ra rồi, tháo không ra, đứt không đứt nữa. Ngô Không lấy kim ở trong tai ra, đập lấy đập để vào bên trong bên ngoài cái vành. Tam Tạng sợ y đập đứt ra mất, lại lầm bầm đọc chú, y lại đau như trước, y đau đến nổi tay bắt chuồn chuồn, mình chòng lộn ngược, tía tai đỏ mặt, mắt húp mình tê. Tam Tạng thấy như thế, lòng không nở, lại thôi không đọc nữa. Hành Giả lại hết đau ngay. Hành Giả nói:

- Đầu con đây, thế ra sư phụ đọc thần chú để hành con!

Tam Tạng nói:

- Ta đọc đây là đọc “khẩn cô kinh” chứ có chú con bao giờ đâu?

Hành Giả nói:

- Sư phụ lại đọc xem nào!

Tam Tạng lại đọc, Hành Giả lại đau, vội kêu:

- Đừng đọc nữa! Đừng đọc nữa! Hễ đọc thì lại đau, thế là làm sao?

Tam Tạng nói:

- Từ đây con đã nghe lời thầy dạy bảo chưa?

Hành Giả nói:

- Xin vâng theo!

Tam Tạng lại nói:

- Con còn hồn láo nữa thôi?

Hành Giả nói:

- Xin chừa!

Tuy ngoài miệng Hành Giả vâng dạ, nhưng trong bụng y vẫn ngấm ngầm bực tức, lấy kim ra vung một cái, biến thành gậy sắt, nhằm đầu Đường Tăng đánh xuống. Đường Tăng hoảng sợ, đọc luôn ba lượt thần chú, Hành Giả ngã lăn ra đất, không nhấc tay lên được, phải rời cả roi sắt ra, miệng kêu:

- Sư phụ! Con hiểu rồi, đừng đọc nữa! Đừng đọc nữa!

Tam Tạng nói:

- Mi sao được lừa dối, dám đánh lại ta?

Hành Giả nói:

- Con đâu dám đánh, xin sư phụ cho biết ai đã truyền cho người phép này.

Tam Tạng nói:

- Có một bà lão truyền cho ta đó.

Hành Giả cả giận nói:

- Bà lão ấy nhất định là Quan Thế Âm! Cớ sao lại hại ta như vậy, ta phải sang tận Nam Hải đánh cho một trận!

Tam Tạng nói:

- Người đã dạy ta phép ấy, hẳn là người đã biết trước; nếu con lần đến,

người lại không niệm cho chết lã ra sao?

Hành Giả thấy Đường Tăng nói có lý, không dám ra đi, mới hồi tâm lại, quỳ xuống đất van lơn:

- Thưa sư phụ, Quan Âm dùng phép này để lung lạc đồ đệ, bắt theo sư phụ sang Tây Thiên. Con không dám đến trêu người, sư phụ cũng đừng chấp câu nói thường, chỉ cần tụng niệm; đồ đệ tình nguyện bảo hộ người, không dám nản lòng.

Tam Tạng nói:

- Đã vậy, đỡ ta lên ngựa đi!

Hành Giả mới hết lòng hết sức, phấn khởi tinh thần, mặc cái áo dài vải bông, đóng yên cương, thu xếp hành lý, đi sang phía tây.

Muốn biết sau này thế nào, hãy xem hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

Núi Rắn Cuốn, Mọi Thần Ngâm Giúp

Khe Ưng Sâu, Ý Mã Thăng Cường

Hành Giả hầu hạ Tam Tạng, tiến sang tây, đi đã mấy ngày, đương tiết tháng chạp trời rét, gió bắc vi vu, lớp băng lóng lánh. Hai người toàn đi trên những vách đá cheo leo, đường khắp khênh, đỉnh cao biểm trở, núi chon von. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa xa nghe thấy tiếng nước rào rào ghê tai, bèn ngoảnh đầu gọi:

- Ngộ Không! Tiếng nước réo ở đâu thế?

Hành Giả nói..

- Con nhớ chỗ này gọi là núi Rắn Cuốn, khe Ưng Sâu, chắc là nước réo ở trong khe ấy.

Nói chưa dứt lời, ngựa đã đến bờ khe, Tam Tạng dừng cương xem, chỉ thấy:

*Âm âm mạch nước luôn mây chảy
Lớp lớp sóng tung rục ánh hồng
Mưa đêm vang dội nơi hang thẳm
Mây sớm, màu tươi lóa quăng không.
Nghìn thước sóng cao phun chuỗi ngọc
Một luồng nước réo thổi cơn nồng.
Chảy xuôi sông khói muôn trùng rộng
Cò cóc cùng quên, lưới hết mong.*

Đương lúc hai thầy trò mãi xem phong cảnh thì nghe đánh “sâm” một cái, tiếng vang lên ở giữa lòng khe. Một con rồng nhỏ đầu, vượt sóng, rẽ nước, choài lên sườn núi, đến quắp lấy Tam Tạng, khiến Hành Giả hoảng sợ, vội vàng quẳng hành lý xuống, ôm lấy Tam Tạng xuống ngựa, rồi quay đầu chạy miết. Rồng đuổi theo không kịp, trở lại nuốt chửng con ngựa bạch còn đóng nguyên cả yên cương, rồi lại lặn xuống khe. Hành Giả đưa sư phụ lên đến đồi cao ngồi, rồi trở lại quây hành lý và dắt ngựa, chỉ còn thấy có hành lý,

chứ ngựa thì không thấy. Y đành đem hành lý đến trước mặt sư phụ nói:

- Sư phụ ạ, con rờng ác nghiệt ấy không thấy đâu, con ngựa cũng sợ chạy đâu mất.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ làm thế nào mà tìm được ngựa bây giờ?

Hành Giả nói:

- Xin cứ yên tâm, cứ yên tâm, để con đi xem đã.

Đánh vút một cái y đã nhảy lên trên không, mắt lửa con người vàng, lấy tay che cho khỏi chói, nhìn khắp bốn bề, không thấy tung tích con ngựa đâu hết. Ở trên mây bước xuống, Hành Giả đến báo với Tam Tạng, nói:

- Sư phụ ạ, có lẽ con rờng ấy ăn thịt mất ngựa rồi, con nhìn đâu cũng không thấy.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, miệng con rờng to bằng bao nhiêu mà con ngựa còn cả yên cương, nó lại ăn hết được? Có lẽ nó sợ hãi, giựt cương chạy vào hốc núi nào đó, con đi xem kỹ lại lượt nữa.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chưa biết tài con, hai con mắt này ban ngày trông thấy việc lành dữ ở ngoài nghìn dặm, từ con chuồn chuồn bay cũng còn trông thấy, huống hồ con ngựa lại nhìn không thấy sao!

Tam Tạng nói:

- Nếu nó ăn thịt mất ngựa rồi thì làm sao được! Khổ chưa, thiên sơn vạn thủy, làm thế nào mà đi được!

Nói xong, nước mắt giàn giụa. Hành Giả thấy sư phụ khóc, không nén được tính táo bạo, bèn to tiếng nói:

- Sư phụ đừng làm cái trò bịn rịn như thế! Hãy cứ ngồi yên, ngồi yên, để lão Tôn này đi tìm con vật kia bắt nó phải đền lại ngựa.

Bấy giờ Tam Tạng lại giữ lại và nói:

- Đồ đệ, con đi tìm nó ở đâu? Chỉ sợ nó nấp ở dưới nước xô lên, thì cả ta cũng chết. Bấy giờ người ngựa đều mất thì làm thế nào?

Hành Giả nghe nói thế, lại càng bức tức, gầm lên như sấm:

- Sư phụ chẳng ra thế nào cả, muốn có ngựa cưỡi lại không muốn cho con đi, cứ ỳ ra nhìn mớ hành lý này thì ngồi đây đến già à?

Hành Giả đương hò hét ầm ĩ chưa nguôi cơn tức, bỗng nghe thấy tiếng người nói ở trên không, kêu gọi:

- Tôn Đại Thánh đừng phiền, Đường ngự đệ chớ khóc. Chúng tôi là một ban thần kỳ, Bồ Tát sai đi ngăm hộ vệ người lấy kinh.

Tam Tạng nghe nói vội vàng lễ lạy.

Hành Giả nói:

- Các người có bao nhiêu, báo danh cho biết, để còn điểm mục.

Các thần nói:

- Chúng tôi là lục đình, lục giáp, ngũ phương yết đế tứ trụ công tào, mười tám vị hộ giáo già lam, chia nhau luân lưu trực nhật đợi lệnh.

Hành Giả nói:

- Hôm nay ai bắt đầu?

Các yết đế nói:

- Đến lượt đình giáp, công tào, già lam. Còn ngũ phương yết đế chúng tôi thì chỉ có Kim Đầu yết đế là đêm ngày ở luôn bên cạnh.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, ai không phải trực nhật hãy lui, chỉ để lục đình thần tướng cùng trực công tào và các yết đế ở lại trông nom sư phụ, để lão Tôn đi tìm con nghiệt long ở dưới khe, bắt nó đem trả lại ngựa ta.

Các thần tuân lệnh, Tam Tạng mới yên tâm, ngồi ở sườn núi đá, dặn dò Hành Giả phải cẩn thận. Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm!

Hành Giả bèn thắt áo dài bông lại, xắn quần da hổ lên, vác gậy sắt bịt vàng đi tới khe sâu, đứng trên lưng chừng mây, ngay trên mặt nước, kêu to:

- Con cá thu bunn khôn nạn kia, trả lại ngựa cho ta, trả lại ngựa cho ta!

Con rồng đã ăn thịt con ngựa bạch của Tam Tạng, núp ở giữa đáy khe, náu hình nuôi tính, bỗng nghe thấy tiếng người kêu mắng đòi ngựa, nó

không nén được tức tối, vội vươn mình rẽ sóng nhảy lên nói:

- Kẻ nào dám mở miệng động đến ta ở cửa bể này?

Hành Giả nhìn thấy nó, quát to, một tiếng:

- Đứng chạy! Trả lại ngựa ta đây!

Và múa gậy đánh vào đầu. Con rồng giương nanh múa vuốt lại quắp. Hai bên đánh nhau một trận quyết liệt ở mé khe, quả là kiêu hùng. Chỉ thấy:

Rồng xòe vuốt nhọn

Khỉ múa roi vàng

Bên kia râu xòa dày ngọc trắng

Bên này mắt lóe ánh đèn vàng.

Kia: dưới râu, ngọc châu phun mây năm sắc

Đây trong tay, roi sắt múa trận cuồng phong.

Bên kia là oan nghiệp quên cha mẹ

Bên này là yêu tinh dối thiên thân.

Hai bên đều đầy ải vì tai nạn

Nay muốn thành công phải trở tài.

Qua qua lại lại, đánh nhau một hồi lâu, con rồng thấy sức mềm gân mõi không thể chống nổi, bèn quay mình một cái, chuồn ngay xuống nước, náu ẩn dưới đáy khe sâu, không nhô đầu lên nữa. Hành Giả mắng chửi không ngớt miệng nó cũng vẫn cứ giả điếc.

Hành Giả không biết làm thế nào, đành phải trở về nói với Tam Tạng:

- Sư phụ ạ! Con quái vật ấy bị lão Tôn mắng cho mới nhòai ra, đánh nhau với đồ đệ một hồi lâu, nó khiếp sợ, tháo chạy, chỉ lẩn ở trong nước không dám thò ra nữa.

Tam Tạng nói:

- Chưa biết thực hư thế nào, có chắc nó ăn thịt ngựa của ta không?

Hành Giả nói:

- Nói như sư phụ ấy! Nó không ăn, bận gì nó phải động lòng ra đánh nhau với lão Tôn?

Tam Tạng nói:

- Lần đánh hồ hồi trước, con chẳng từng nói là có tài hàng long phục hổ

đây ư? Làm sao lần này lại không hàng phục được con rồng ấy?

Nguyên con khi này vốn không chịu được những câu người ta khích bác, thấy Tam Tạng nói vỗ mặt một câu nó liền phát oai thần lên nói:

- Không cần phải nói! Không cần phải nói! Để tôi lại đi độ tài cao thấp với nó!

Nói đoạn bèn rảo bước chạy đến bờ khe, giở phép thần thông giốc sông quấy bể, làm cho khe Ứng Sầu sâu hoắm trong suốt đến đáy, bị quấy đục lên tựa như sóng giẫy trên chín khúc sông Hoàng Hà. Con nguyệt long ở đáy khe, đứng ngồi không yên, trong lòng nghĩ ngợi nói:

- Thế mới thực phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí. Ta vừa thoát tội trời phạt chết, chưa đầy một năm, ở đây tùy duyên qua ngày, lại gặp phải tên ma quái như thế này đến định hại ta!

Nó càng nghĩ càng phiền, không chịu được nhục, nghiêng chặt răng nhay vọt lên quát mắng:

- Mi là con ma chết toi ở đâu tới đây, khinh ta đường ấy!

Hành Giả nói:

- Ta ở đâu hay không ở đâu chẳng bận gì đến mi, cứ đem ngựa trả lại ta, sẽ tha cho tính mạng.

Con rồng nói:

- Con ngựa của mi ta nuốt vào bụng mất rồi, ọe ra thế nào được nữa! Không trả mi, mi làm cái gì?

Hành Giả nói:

- Không trả ngựa sẽ ăn gậy, ta chỉ đánh chết mi để bắt đền mạng cho con ngựa của ta thôi.

Hai bên lại khổ đánh nhau ở sườn núi, mới được mây hợp, con rồng thực không đương nổi, vung mình một cái thành con rắn nước rúc vào trong bụi cỏ.

Hành Giả cầm roi đuổi theo vạch cỏ tìm rắn, nào có thấy tăm hơi đâu, liền tức nổi tam bành, khói bốc bảy khiêu, niệm thần chú “úm” một tiếng, lập tức gọi thổ địa đương phò, sơn thần bản xứ đến. Sơn thần thổ địa nhất tề chạy đến quỳ xuống nói:

- Sơn thần, thổ địa kính chào!

Hành Giả nói:

- Giờ mắt cá chân ra đây, đánh cho mỗi người năm roi kiến diện, cùng với lão Tôn giải phiền đây!

Hai thần cúi đầu kêu van tha thiết:

- Mong Đại Thánh rộng lượng cho chúng tôi xin thua.

Đại Thánh nói:

- Các người nói gì?

Hai thần nói:

- Đại Thánh bị khốn đã lâu, tiểu thần không biết người được ra hỏi nào, vì thế không đến đón tiếp. Chỉ mong ngài tha tội.

Hành Giả nói:

- Đã thế thì tha đánh cho. Ta hỏi các người ở trong khe Ưng Sâu có con rồng quái nào ở đâu đến, dám ăn cướp con ngựa trắng của sư phụ ta mà ăn thịt?

Hai thần nói:

- Từ trước tới nay, Đại Thánh không có sư phụ, ngài vốn là một vị hỗn nguyên thượng chân không phục trời, không phục đất, làm sao còn có ngựa của sư phụ nào nữa?

Hành Giả nói:

- Các người cũng không biết, chỉ vì cái tội chống chọi đối trên, ta phải chịu khổ hạn năm trăm năm tròn. Nay nhờ ơn Bồ Tát khuyến thiện, sai vị chân tăng bên Đường triều cứu ta ra, bảo ta theo người làm đồ đệ sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh, tới đây mất con ngựa trắng của sư phụ ta.

Hai thần hỏi:

- Nguyên do là như thế này. Trong khe này từ xưa không có ma, chỉ vì sâu hoắm và rộng thoáng, nước trong suốt đến đáy, chim chóc không dám bay qua. Vì nước trong soi rõ hình ảnh, chim bay qua tưởng là chim đồng loại của mình ở dưới, thường bay sà xuống nước, cho nên mới có tên “khe sâu Ưng Sâu”. Chỉ có mấy năm trước đây, khi Quan Âm Bồ Tát đi tìm hỏi

người lấy kinh, người có cứu một con rồng ngọc đưa nó đến ở đây, bảo nó đợi người lấy kinh, không được làm điều gì trái, chỉ có lúc đói nó mới lên bờ bắt chim chóc hoặc hươu nai đem về ăn. Không hiểu sao nó lại không biết như vậy, ngày nay lại xúc phạm đến Đại Thánh.

Hành Giả nói:

- Lần đầu tiên nó còn dám đối chọi với lão Tôn, uồn lượn được mấy hợp. Lần sau thì lão Tôn chửi mắng nó cũng không dám ra, nhân thể ta mới giờ phép giốc sông quấy bể, quấy lộn khe nước, nó phải chui lên, cũng toan chống đỡ, dè đâu cây gậy của lão Tôn nặng quá, nó không đỡ nổi, liền biến thành con rắn nước rúc vào đồng cỏ, ta đuổi theo tìm không thấy tung tích đâu cả.

Thổ địa nói:

- Đại Thánh không biết, con suối này có hàng nghìn hàng vạn cái lỗ, cho nên làn sóng ở đây vỗ đi sâu xa. Có lẽ nó chui vào cái lỗ nào rồi. Đại Thánh cũng không cần tức giận, tìm tòi ở đây nữa. Muốn bắt con vật ấy, cứ mời Quan Âm Bồ Tát đến, tự nhiên là phục được nó.

Hành Giả nghe nói, gọi sơn thần, thổ địa cùng về ra mắt Tam Tạng, thuật rõ lại việc trước. Tam Tạng nói:

- Nếu phải đi mời Bồ Tát đến bao giờ mới về được? Bàn tảng đối rét chịu thế nào được?

Nói chưa dứt lời đã nghe thấy Kim Đầu Yết Đế ở trên không kêu to:

- Đại Thánh bắt tất phải đi, tiểu thần xin đi mời Bồ Tát đến.

Hành Giả rất mừng nói to:

- Phiền người, phiền người! Đi mau lên nhé! Đi mau lên nhé!

Yết Đế vội vàng cưỡi mây đi thẳng đến Nam Hải. Hành Giả dặn dò sơn thần thổ địa giữ gìn hộ vệ sư phụ, công tào trực nhật đi tìm thức ăn chay, còn chính mình thì đi tuần hành nơi bờ khe.

Kim Đầu Yết Đế cưỡi mây đã đến Nam Hải, dùng đám mây làm bước chân xuống, đi thẳng tới rừng trúc tía trên Lạc Già Sơn. Nhờ có Kim Giáp chur thiên cùng Mộc Xoa Huệ Ngạn chuyển tấu cho, liền được vào yết kiến Bồ Tát. Bồ Tát hỏi:

- Người tới đây có việc gì?

Yết Đế nói:

- Đường Tăng bị mất ngựa ở khe sâu Ứng Sâu, núi Rắn Cuồn, làm cho Tôn Đại Thánh hết đường lui tới, kịp khi hỏi thổ thần bản xứ họ nói là bị con nghiệt long mã Bồ Tát đã đưa tới khe ấy ăn thịt mất rồi. Đại Thánh sai chúng tôi đi cầu Bồ Tát đến thu phục nó, đòi trả lại ngựa cho người.

Bồ Tát nghe xong nói:

- Con vật ấy là con của Tây Hải Ngao Nhuận, chỉ vì châm lửa đốt ngọc minh châu trên điện, cha nó tâu tội ngộ nghịch lên thiên đình nó bị xử tội chết. Ta đã thân đến xin Thượng Đế đưa nó về đây, bảo nó làm ngựa cho Đường Tăng cưỡi, sao nó lại ăn thịt ngựa của Đường Tăng? Đã thế để ta đến xem.

Bồ Tát bước xuống đài sen, ra khỏi động tiên, cùng Yết Đế cưỡi mây lành rục rịch đi qua Nam Hải mà tới. Có thơ làm chứng rằng.

*Phật dạy mật đa tam tạng kinh.
Bồ Tát khuyến thiện khắp trường thành.
Ma ha diệu ngữ thông trời đất.
Bát nhã chân ngôn cứu chúng sinh
Nên để Kim Thuyền còn giáng thế.
Và cho Tam Tạng lại tu hành.
Chỉ vì khe suối Ứng Sâu cách.
Thành ngựa, rồng non phải biến hình.*

Không mấy chốc, Bồ Tát và Yết Đế đã đến núi Rắn Cuồn. Dừng mây lành đứng lại trên không trung, cúi đầu nhìn xuống, thấy Tôn Hành Giả đương đứng ở bờ khe chửi mắng. Bồ Tát sai Yết Đế gọi y lên. Yết Đế không đi qua nơi Tam Tạng, đến thẳng bờ khe nói với Hành Giả:

- Bồ Tát đã tới!

Hành Giả nghe nói, vội cưỡi mây lên trên không, nói to ở trước mặt người:

- Người là sư tổ bầy phật giáo chư từ bi, có sao lại làm phép hại con?

Bồ Tát nói:

- Ta cho mi là cái giống mã lưu gan dạ nhưng giống khi đồ đít quê mùa ngu si! Ta đã hết sức chú ý độ được người lấy kinh đến, đã dặn đi dặn lại người đó cứu sống mi, chẳng ơn ta thì chớ, còn cần nhần cái gì.

Hành Giả nói:

- Vâng! Người tốt với tôi lắm! Người đã tha tội ra thì cứ để cho tôi được tiêu dao vui thích chơi đùa cho rảnh. Trước đây gặp người ở ngoài bể, người đã đến gặp tôi, nói kháy mấy câu, bảo tôi về hết lòng hết sức hầu hạ Đường Tăng, sao lại còn đưa cho y một cái mũ hoa, lừa cho tôi đội lên đầu để chịu khổ? Người đem cái vòng đai ấy gắn chết ở mãi trên đầu lão Tôn này lại dạy y niệm cái quyển chú “Khẩn cô nhi” gì đó, để cho lão hòa thượng cứ đọc đi đọc lại, làm cho đầu tôi đau ê đầu ảm, đau khổ đau sở, thế chả phải là hại tôi là gì?

Bồ Tát cười nói:

- Mày rõ đồ khi! Không theo lối dạy bảo, không chịu chính quả. Nếu không làm như thế để câu thúc, mày lại lừa trên dối trời thì còn tốt gì! Mày lại gây ra tai vạ như trước, lấy ai mà cai quản, thu phục mày? Phải có cách trị mày như thế thì mày mới chịu theo đường lối Du Đà!

Hành Giả nói:

- Công việc đó, tôi xin nhận là mình làm mình chịu, nhưng sao người lại đem con rồng ác nghiệt có tội đưa đến chỗ này thành tinh, để cho nó ăn thịt mất ngựa bạch của sư phụ tôi? Thế là phóng túng cho kẻ xằng làm bậy, rất là bất thiện.

Bồ Tát nói:

- Con rồng đó, ta đã thân đến tâu với Thượng đế để đưa nó về đây, cốt để làm ngựa cho người lấy kinh cuối, nhà ngươi tưởng con ngựa phàm trần ở Đông Độ đem lại, đi được thiên sơn vạn thủy à? Làm thế nào mà tới được Linh Sơn, đất Phật? Phải có con long mã ấy mới đi tới nơi được.

Hành Giả nói:

- Hình như nó sợ hãi lão Tôn, trốn lẩn không dám ra, biết làm thế nào?

Bồ Tát gọi Yết Đế bảo:

- Nhà ngươi đến bờ khe gọi to Ngao Nhuận long vương ngọc long Tam

Thái Tử hãy đi ra, có Nam Hải Bồ Tát ở đây, nó sẽ ra ngay.

Yết Đế đi đến bờ khe gọi hai ba lần. Con rồng nhỏ vượt nước rẽ sóng, chạy ra biển thành người, cuời mây lên không trung, đến trước Bồ Tát làm lễ nói:

- Trước đây đội ơn Bồ Tát cứu sống, ở đây chờ đợi đã lâu, vẫn không thấy tin tức người lấy kinh.

Bồ Tát trở vào Hành Giả nói:

- Người này không phải là đại đồ đệ của người lấy kinh ư?

Con rồng con nhìn thấy nói:

- Bạch Bồ Tát, người này là kẻ đối địch với con. Ngày hôm qua con đói bụng trót ăn thịt con ngựa của y, y cậy có sức khỏe, đánh con khiếp đảm chạy trốn. Y lại đến chửi mắng, con cứ phải đóng cửa không dám ra. Y chưa từng nói ra một tiếng “lấy kinh” nào cả.

Hành Giả nói:

- Anh lại không hỏi tôi họ tên thì tôi nói ra làm gì?

Rồng nhỏ nói:

- Tôi chẳng hỏi anh là con ma ở đâu tới đây là gì? Anh quát luôn: “Ở đâu với chẳng ở đâu thì hỏi làm gì? Cứ trả ngựa ta đây”. Nhà người có nói ra một nửa chữ Đường bao giờ?

Bồ Tát nói:

- Con khỉ này chỉ cậy sức khỏe, không chịu khen ai bao giờ đâu? Lần này đi đây, lại còn phải quy thuận là khác. Khi người ta hỏi, nói ngay ra hai tiếng “lấy kinh” có phải người ta quy phục ngay, không phải nhọc sức không.

Hành Giả vui mừng vâng theo. Bồ Tát đứng lên lấy viên minh châu ở dưới cổ con rồng ra, đem cành dương liễu dúng vào nước cam lồ phát vào mình nó rồi thổi hơi tiên vào, hô một tiếng:

- Biến!

Con rồng biến ngay ra y như nguyên hình con ngựa bạch trước. Bồ Tát lại ngỏ lời dặn dò:

- Nhà người nên dụng tâm trả hết nghiệp chướng, sau khi thành công sẽ

được siêu vượt hạng rồng thường, trả lại mình vàng chính quả cho nhà người.

Con rồng ngậm miệng im thít, chỉ tâm tâm niệm niệm vâng nhận lời dặn. Bò Tát bảo Ngô Không dẫn y về ra mắt Tam Tạng và nói:

- Thôi ta về bển đây!

Hành Giả níu lấy Bò Tát không buông ra và nói:

- Tôi không đi đâu, tôi không đi đâu! Đường sang bên tây thì gặp nghênh vất vả như thế, lại phải bảo hộ nhà sư phạm trần, bao giờ mới đến được? Tính mạng lão Tôn cũng khó toàn, còn thành được công quả gì nữa! Tôi không đi đâu! Tôi không đi đâu!

Bò Tát nói:

- Ngày xưa khi chưa thành người mi còn biết hết lòng tu tính. Bây giờ đã thoát khỏi thiên tai, sao lại đâm ra lười biếng? Trong môn phái ta lấy tịch diệt làm thực. Cần phải có lòng tin chính quả. Giả sử có gặp phải chỗ đau mình khổ nhọc, ta cho người được kêu trời trời ứng, gọi đất đất thưa. Còn đến lúc không tài nào thoát nạn ta cũng sẽ đến cứu. Người lại đây, ta tặng cho mấy pháp thuật.

Bò Tát đem cành dương liễu ra hái lấy ba lá, để vào sau gáy Hành Giả, hô “Biến” tức thì hóa thành ba sợi lông cứu mạng và nói:

- Nếu gặp phải lúc không còn trông cậy ai cứu giúp được có thể đem ra dùng, tùy cơ ứng biến, sẽ cứu khỏi hết tai nạn cấp bách.

Nghe mấy lời nói hay ấy, Hành Giả mới cảm tạ đức Bò Tát đại từ đại bi. Gió thơm quanh quất, mây đẹp láng láng, Bò Tát đã chuyển bay thẳng về núi Phô Đà.

Hành Giả từ trên mây bước xuống, nắm lấy bờm con long mã đến trước Tam Tạng, nói:

- Thưa sư phụ, có ngựa đây rồi!

Tam Tạng trông thấy rất mừng nói:

- Đồ đệ, con ngựa hôm nay so với trước sao lại béo hơn? Con tìm thấy nó ở đâu thế?

Hành Giả nói:

- Thầy vẫn còn trong giấc mơ à? Vừa đây Kim Đầu Yết Đế đi mời Bồ Tát đến, bắt con rồng ở dưới khe hóa làm con ngựa bạch của ta, lông bờm như cũ, vì thiếu yên cương cho nên lão Tôn phải nắm bờm dẫn về.

Tam Tạng kinh sợ nói:

- Bồ Tát ở đâu để ta đến tạ ơn người.

Hành Giả nói:

- Bây giờ Bồ Tát đã về tới Nam Hải rồi, không phải tàn phiến nữa.

Tam Tạng liền đắp mộ đất, cắm hương trông về nam mà lạy. Lạy xong đứng dậy, cùng Hành Giả thu xếp hành lý lên đường. Hành Giả cho sơn thần, thổ địa về, dặn dò Yết Đế, công tào, rồi mời sư phụ lên ngựa. Tam Tạng nói:

- Ngựa không có yên cương, cưỡi làm sao được? Hãy đi tìm một cái thuyền qua sang bên kia khe rồi sẽ liệu sau.

Hành Giả nói:

- Sư phụ thật không biết thời thế chi cả! Ở nơi rừng hoang này đào đâu ra thuyền. Con ngựa này ở đây đã lâu, biết rõ luồng nước, cứ cưỡi nó làm cái thuyền qua khe là được.

Tam Tạng không biết làm thế nào, đành phải theo lời Hành Giả, cưỡi ngựa không. Hành Giả gánh hành lý. Đi tới bờ khe, đã thấy một ngư ông chõ một cái mảng bằng gỗ nhỏ, từ phía đầu nguồn thuận dòng đẩy xuống. Hành Giả trông thấy lấy tay vẫy gọi:

- Ông chài ơi! Lại đây, lại đây! Chúng tôi là người bên Đông Độ đi lấy kinh. Sư phụ tôi qua đây không sang được, ông lại đây chõ người sang hộ một chút.

Ngư ông nghe nói, đẩy ngay mảng tới. Hành Giả mời Tam Tạng xuống ngựa, đỡ lấy hai bên Tam Tạng trèo lên mảng, túm mao ngựa, để hành lý xuống. Ngư ông chèo đi như bay, chốc đã sang bên kia khe Ứng Sầu, lên bờ bên tây, Tam Tạng bảo Hành Giả mở khăn gói lấy mấy đồng tiền giấy Đại Đường đưa trả ngư ông. Ngư ông đẩy mảng ra nói:

- Không lấy tiền! Không lấy tiền!

Rồi thuận lối giữa dòng mịt mịt mờ mờ đi mất. Tam Tạng rất ân hận chỉ

còn biết chấp tay cảm tạ. Hành Giả nói:

- Sư phụ bắt tất phải để ý. Sư phụ không nhận ra người đó sao? Người ấy là thủy thần ở khe này, không đến tiếp lão Tôn, tha đánh cho là tốt còn dám lấy tiền!

Sư phụ nghe nói, nửa tin nửa ngờ, lại cưỡi ngựa không yên đi theo Hành Giả thẳng ra đường cái, nhằm hướng tây mà đi. Thực là: Rộng lớn chân như lên cõi Phật, thành tâm rõ tính đến Linh Sơn. Hành Giả cùng đi với thầy, bỗng chốc đã thấy mặt trời gác núi. Chỉ thấy:

*Mây thưa lờn vờn
Trăng núi mịt mờ
Đầy trời sương xuống lạnh lùng,
Bốn phía gió lùa thấu thịt
Chim lẻ bay ngang sông bãi rộng,
Ráng chiều sáng tòa núi không cao.
Non trụi một vượn hót,
Rừng thưa nghìn cây reo,
Đường dài không vết người qua lại
Nháo nhác thuyền đêm đẩy mái chèo.*

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa nhìn xa chợt thấy bên đường có một trang viên liền nói:

- Ngộ Không, có nhà người ở trước mặt, có thể vào nhờ ngủ trọ một đêm, sáng mai sẽ đi.

Hành Giả ngẩng đầu lên, nhìn nói:

- Thưa sư phụ, không phải nhà người đâu ạ!

Tam Tạng nói:

- Sao lại không phải?

Hành Giả nói:

- Nếu là nhà người sao lại không có loài xương chim hay thú cả, đây chắc là một tòa am miếu.

Thầy trò đương nói, đã đến ngoài cửa. Tam Tạng xuống ngựa, thấy trên cửa có ba chữ “đền Lý Xã” liền tiến bước vào trong, có một ông già cổ đeo

tràng hạt, chấp tay đón tiếp, miệng nói:

- Mời sư phụ ngồi.

Tam Tạng vội vàng đáp lễ, lên điện làm lễ tượng thần. Ông già liền gọi đồng tử pha trà. Uống trà xong, Tam Tạng hỏi ông già:

- Miếu này sao lại là “Lý Xã”?

Ông già nói:

- Tệ xứ đây là nước Hạp Tất ở Tây Phiên, đằng sau miếu có một xóm nhà ở. Mọi người cùng phát tâm lòng thành bỏ tiền ra xây ngôi miếu này. Lý là nghĩa đất của làng, xã nghĩa là thờ thần một xã. Cứ đến lệ mùa xuân cày, mùa hạ bừa, mùa thu gặt, mùa đông vào kho, là đều biện lễ tam sinh hoa quả ra miếu tế xã, cầu cho bốn mùa mát mẻ, ngũ cốc phong đăng, lục súc béo tốt đấy ạ!

Tam Tạng nghe nói gật gù khen ngợi:

- Chính là: khởi nhà mới ba dặm, tục làng đã khác rồi. Dân làng chúng tôi lại không có lệ hay ấy.

Ông già hỏi:

- Quý hương ở đâu ta nhỉ?

Tam Tạng đáp:

- Bần tăng ở nước Đại Đường bên Đông Độ, vâng chỉ sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh, đường qua quý hương đây nhân khi trời tối, xin vào ngủ trọ trong thánh miếu một đêm, sáng mai đi sớm.

Ông già nghe nói, rất là vui vẻ nói luôn mấy tiếng “không kịp đón tiếp” rồi gọi đồng tử dọn cơm chay. Ăn cơm xong, Tam Tạng cảm tạ.

Hành Giả tinh mắt, thấy ngoài hiên có cái dây vắt quần áo, bèn chạy ra dứt xuống làm dây cột căng ngựa. Ông già cười nói:

- Con ngựa này ăn trộm ở đâu thế?

Hành Giả phát giận nói:

- Ông lão này ăn nói không biết thế nào là hay dở! Chúng tôi là thánh tăng đi lễ Phật lại còn biết ăn trộm ngựa.

Ông già cười nói:

- Không phải ăn trộm, sao lại không có yên cương, đi đứt dây vắt áo nhà người ta?

Tam Tạng xin lỗi nói:

- Đồ đệ vô lễ, chỉ được cái hay nóng nảy. Con muốn buộc ngựa sau chầu, lại đứt dây vắt quần áo? Thưa cụ, người đừng ngờ, đừng ngờ. Chẳng giấu gì cụ, ngựa của tôi không phải của ăn trộm. Hôm vừa rồi từ bên đông sang đến khe Ứng Sâu, vẫn có một con ngựa bạch đủ cả yên cương. Không ngờ ở trong khe có con rồng nghiệt chướng thành tinh ở đây, nó nuốt chửng con ngựa của tôi còn đóng nguyên cả yên cương. May đồ đệ tôi có chút bản lĩnh, lại nhờ được Quan Âm đến tận khe ấy bắt rồng, bắt nó biến thành y nguyên con ngựa bạch của tôi cưỡi trước, lông mao cũng vậy để đèo tôi sang Tây Thiên lễ Phật. Nay qua khe chưa đầy một ngày đã đến thánh miếu cụ đây, thành thử chưa mua được yên cương đây ạ!

Ông lão nói:

- Sư phụ đừng ngại, già này nói đùa đây, không ngờ vị đồ đệ cao quý lại tưởng thật. Hồi còn trẻ tôi cũng làm ra tiền, lại thích cưỡi ngựa hay, chỉ vì luôn mấy năm vận hạn, bị cháy nhà, tang tóc đến bây giờ không còn gì cả, đành phải đi làm thủ từ thấp hương thờ thánh. May có nhà thí chủ ở sau miếu bố thí cho qua ngày. Tôi đây hãy còn một bộ yên cương là một vật bình sinh tôi rất yêu quý, mặc dù bản cùng, tôi vẫn không chịu bán. Vừa nghe lão sư nói qua, Bồ Tát còn cứu hộ rồng thần bảo nó hóa làm ngựa để cho người cưỡi nữa là tôi lại già từng này tuổi đầu không biết giúp đỡ chút ít sao! Ngày mai tôi nguyện đưa yên cương để người thăng lên ngựa mà cưỡi, xin người vui lòng nhận cho.

Tam Tạng nghe nói, bao xiết cảm tạ. Lại đã thấy đồng tử bung com chiều ra. Com xong, thấp đèn lên, sắp giường, chiếu mọi người yên nghỉ.

Đến sáng hôm sau, Hành Giả trở dậy nói:

- Sư phụ ạ, hôm qua ông lão từ có nói cho bộ yên cương ngựa, hỏi mà lấy, không thể nói cuội được.

Nói chưa dứt lời, đã thấy ông lão bê đến một bộ yên cương, các thức bàn dận bánh cương dây quàng, nhất thiết các vật dùng vào con ngựa đều có đủ cả, để ở ngoài hiên nói:

- Thừa sư phụ, xin kính biểu người bộ yên cương.

Tam Tạng trông thấy hết sức vui vẻ, bảo Hành Giả đóng vào ngựa xem có vừa không. Hành Giả lấy từng thứ ra xem, quả là đồ tốt. Có thơ làm chứng. Thơ rằng:

*Yên thêu sao lạc long lanh
Đêm ngời óng ánh viền quanh chỉ vàng.
Bàn đạp nhung dán mấy tầng
Tơ điều bện chặt ba vòng dây cương.
Đầu dây, da bịt hoa vàng.
Quạt mây thêu vẽ thú đang vẫy vùng
Hàm thiếc tôi bằng thép nung
Đôi ngà ráo nước dải lông kết liền.*

Hành Giả trong bụng mừng thầm, đem yên cương đóng vào lưng ngựa, thấy đúng như là đã đo ướm trước.

Tam Tạng lay tạ ông già. Ông già luống cuống đỡ dậy nói:

- Chết nỗi, chết nỗi! Có gì đáng tạ!

Ông già cũng không giữ lại, mời Tam Tạng lên ngựa. Sư trưởng ra khỏi cửa, vịn yên ngựa, nhảy lên, Hành Giả quảy hành lý. Ông già thò tay vào túi lấy ra một cái roi ngựa, lại là một cái roi gióc bằng da, nắm bằng cây song, dưới cuối nắm có luôn một vòng dây bằng gân hổ, đứng ở bên đường khép nép đưa lên nói:

- Thánh tăng, tôi còn một cái roi cặp nách, đưa biểu nốt người.

Tam Tạng ở trên ngựa tiếp lấy nói:

- Ôn người bố thí, ơn người bố thí!

Đương lúc hỏi chuyện, đã không thấy ông già đâu nữa, kịp khi nhìn lại đền Lý Xã thì chỉ còn là đám đất trụi. Ở trên không nghe thấy có tiếng người nói:

- Thánh tăng ạ, thật quá xuềnh xoàng với người. Tôi là sơn thần thổ địa Lạc Già Sơn, được Bồ Tát sai mang yên cương đến cho các vị, các vị nên gắng sức sang Tây Thiên, không nên trễ nải một phút nào cả.

Tam Tạng vội vàng nhảy xuống ngựa, trông lên trên lễ tạ nói:

- Đệ tử người trần mắt thịt, chưa biết mình thân mặt thánh, xin tha tội cho, phiền người truyền đạt lên Bồ Tát, xin đội ơn sâu vạn bội.

Nói rồi cứ sụp đầu lễ mãi, không biết bao nhiêu mà kể. Bên mé đường, Tôn Đại Thánh khanh khách cười xòa, rồi tiến lên níu lấy Đường Tăng nói:

- Sư phụ ạ, đứng dậy, y đã đi xa rồi, không nghe thấy lời cầu khẩn, chẳng trông rõ nổi rập đầu, còn lạy gì nữa?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ hay nhỉ! Khi ta lễ bái, con chẳng lễ lại đứng cười đùa là nghĩa lý gì?

Hành Giả nói:

- Sư phụ có biết không, cái đồ giấu đầu hở đuôi ấy, đáng lẽ phải đánh cho một trận mới phải. Chỉ vì nể mặt Bồ Tát, tha đánh cho là tốt, còn dám nhận lễ của lão Tôn nữa kia à? Lão Tôn từ thuở bé đã nên trang hảo hán, không biết lễ ai hết, cả đến Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thái Thượng lão quân cũng chỉ có một lời chào mà thôi.

Tam Tạng nói:

- Đồ hư, không ra dáng là người, đừng nói hảo huyền nữa, hãy đứng lên đi! Mau lên đừng để lỡ độ đường!

Sư phụ bèn đứng dậy thu xếp hành lý lên đường.

Lần này đi được bình yên luôn hai tháng, chỉ gặp những người La La, Hôi Hôi, lang trùng hổ báo. Ngày tháng thoi đưa, đã sang xuân tiết, chỉ thấy núi rừng khoe gấm biếc, cây cỏ rộ mầm xanh, hoa mai rụng hết, mắt liễu mở to. Thầy trò đương khi ngắm cảnh, mặt trời đã khuất non tây. Tam Tạng dừng ngựa nhìn xa, thấy trong hẻm núi có lâu đài thấp thoáng, điện các lờ mờ. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, này con nhìn xem đây là đâu?

Hành Giả ngẩng đầu nhìn và nói:

- Nếu không phải là đền miếu, thì cũng là một ngôi chùa, chúng ta đi nhanh lên, đến đây ngủ trọ.

Tam Tạng vui vẻ theo lời, phóng ngựa đi thẳng tới nơi.

Chưa biết nơi đó là đất nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Viện Quan Âm Sư Lừa Bảo Bối

Núi Hắc Phong Quái Trộm Cà Sa

Hai thầy trò giục ngựa tiến lên, thẳng đến trước cửa xem xét, quả nhiên là một ngôi chùa. Chỉ thấy nào là:

Tầng tầng điện các, lớp lớp nhà phòng. Ngoài cửa tam sơn, muôn áng mây xanh cao ngất chẵn. Trước nhà ngũ phúc, nghìn hàng ráng đỏ quần chung quanh; hai lối trúc tùng, không thàng không năm u nhã quá; một rừng hòe trác, có nhan có sắc đẹp tươi nhiều. Lại thấy nào: lâu chiêng trống ngất trời, tháp phù đồ chót vót. Sư tọa thiền định tính, chim véo von trên cây. Tịch tịch khác trần, càng tịch tịch; thanh hư có đạo thật thanh hư.

Thơ rằng:

*Trang nghiêm chùa lớn dưới hang sâu,
Cảnh đẹp sa bà lộ phải cầu
Tịch độ quả nhiên đời hiếm có,
Non xanh sư chiếm khắp đâu đâu.*

Tam Tạng xuống ngựa, Hành Giả hạ gánh xuống đang chực đi vào đã thấy một vị sư ở trong đi ra:

*Mũ đội trâm cài lệch!
Áo mặc không vết nhơ!
Tai đeo đôi vòng bạc
Lưng thắt một dây tơ
Giày rơm đi êm nhẹ,
Mõ cá tay vẫn khua.
Trong miệng luôn lẩm bầm
Quy y niệm nam mô.*

Tam Tạng trông thấy, đứng ra một bên chào hỏi. Hòa thượng ấy vội vàng đáp lễ cười nói:

- Không dám! Người ở đâu tới đây? Mời người vào trong chùa xơi nước.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử từ bên Đông Độ được phái sang Lô Âm Tự lễ Phật cầu kinh, đường đi đến đây, trời đã tối, xin cho ngủ trọ một đêm.

Hòa thượng nói:

- Mời người vào trong, mời người vào trong.

Tam Tạng gọi Hành Giả dắt ngựa đến. Hòa thượng chợt nhìn thấy tướng mạo Hành Giả, có vẻ sợ sệt hỏi:

- Người dắt ngựa kia là của quái gì thế?

Tam Tạng nói:

- Nói khê, nói khê chứ! Y có máu nóng, nếu nghe thấy người nói là của quái gì thế, y phát cáu ngay. Y là đồ đệ tôi.

Hòa thượng sợ rùng mình, cắn móng tay nói:

- Xấu xí quái gở như thế, cũng dùng làm đồ đệ!

Tam Tạng nói:

- Người không rõ đây thôi, tuy xấu xí vậy, nhưng là người rất hữu dụng.

Hòa thượng cùng Tam Tạng và Hành Giả đi vào trong chùa. Ở trong chùa, nơi chính điện, có bức đại tự “Quan Âm thuyên viện”.

Tam Tạng rất mừng nói:

- Đệ tử đội ơn Bồ Tát rất nhiều, chưa được bái tạ, nay được đến chùa ta đây, như thấy mặt người, được dịp bái tạ.

Hòa thượng nghe nói lập tức sai đạo nhân mở cửa điện, mời Tam Tạng vào hành lễ. Hành Giả buộc ngựa, để hành lý rồi cùng Tam Tạng lên điện, Tam Tạng cúi mình, ngực rạp xuống đất khấu đầu trước tượng vàng. Hòa thượng liền đi đánh trống.

Hành Giả đi khua chuông. Tam Tạng phủ phục trước bàn thờ, lòng thành khẩn vái. Cầu nguyện xong rồi, hòa thượng ngừng đánh trống. Hành Giả vẫn cứ khua chuông hoài, lúc thưa lúc mau, khua liên hồi rất lâu.

Đạo nhân nói:

- Làm lễ xong rồi, còn đánh chuông làm gì?

Hành Giả mới buông vô chuông, cười nói:

- Người không rõ, tôi làm hòa thượng một ngày thì đánh chuông cả một ngày.

Lúc ấy làm kinh động cả mọi sư lớn nhỏ trong chùa. Các vị sư trưởng phòng trên phòng dưới nghe thấy đánh chuông rối loạn chạy cả ra nói:

- Gã quê mùa nào khua chuông trống âm ỹ lên thế?

Hành Giả chạy ra quát một tiếng và nói:

- Đó là Tôn ngoại công các anh khua đùa đấy.

Các vị hòa thượng nhìn thấy sợ ngã lăn quay ra, bò lóp ngóp ở dưới đất nói:

- Thưa ông thiên lôi!

Hành Giả nói:

- Thiên lôi còn là bậc cháu ta cơ. Thôi đứng dậy, đừng sợ hãi. Chúng ta là lão gia nhà Đại Đường bên Đông Độ.

Các sư mới lễ tạ, lại nhìn thấy Tam Tạng nên đều yên lòng, không sợ hãi nữa. Trong bọn, có người chủ viện nói:

- Mời lão gia vào trong phương trượng xơi nước.

Hành Giả bèn tháo yên cương, dắt ngựa, mang hành lý, chuyên qua chính điện thẳng tới phòng sau, theo thứ tự ngồi xuống.

Chủ viện dâng trà rồi lại dọn cơm chay. Trời hãy còn sớm. Tam Tạng nói lời cảm ơn chưa dứt, đã thấy hai chú tiểu đồng đỡ một vị sư già từ mé sau đi ra.

Đầu đội mũ tỳ lư vuông, đỉnh dát đá mắt mèo xanh bóng lộn; mình mặc áo có vạt chéo, tà viền lông chim trả sáng lờ. Dận đôi giày sư bát bảo; chống cây gậy khảm mấy sao. Khắp mặt nếp nhăn giống hệt Ly Sơn lão mẫu, cặp mắt mờ tím, khác nào Đông Hải Long Vương. Răng rụng hở môi cho gió lọt, gân mềm lỏng tỳ hóa lưng tôm.

Các sư nói:

- Sư tổ đã đến.

Tam Tạng cúi mình làm lễ nói:

- Thưa lão viện chủ, đệ tử kính chào.

Vị sư đáp lễ, lại theo thứ bậc ngồi xuống.

Sư già nói:

- Vừa rồi các trẻ nói có vị lão gia bên Đường triều tới chùa, nên tôi ra tiếp kiến.

Tam Tạng nói:

- Vừa tới nơi bảo viện đây chưa biết phải trái thế nào, xin thứ lỗi cho.

Sư già nói:

- Không dám! Không dám!

Nhân lại hỏi:

- Lão gia từ Đông Độ sang đây, đi bao nhiêu đường đất?

Tam Tạng nói:

- Ra khỏi biên giới Trường An đến hơn năm nghìn dặm qua núi Lương Giới, thu được một tiểu đồ. Cứ thế đi đến nước Hạp Tát mất đến hai tháng ròn, cũng tới năm sáu nghìn dặm mới tới quý xứ đây.

Sư già nói:

- Cũng xa tới một vạn dặm rồi. Đệ tử một đời sống thừa, đến cửa chùa này cũng chưa từng ra khỏi, thật đúng là “ngồi đáy giếng nom trời”. Cái hạng gỗ mục!

Tam Tạng lại hỏi:

- Lão viện chủ năm nay bao nhiêu tuổi?

Sư già nói:

- Hai trăm bảy mươi tuổi rồi!

Hành Giả nghe thấy nói:

- Còn là cháu muôn đời của ta!

Tam Tạng nghe tiếng lờm y một cái như bảo:

- Giờ miệng, không biết cao thấp, không được khích bác làm gì!

Sư già hỏi lại:

- Lão gia năm nay bao nhiêu tuổi?

Hành Giả nói:

- Không dám nói.

Sư già cũng chỉ coi là câu nói ngớ ngẩn chẳng thềm để ý, cũng chẳng hỏi lại nữa, chỉ gọi pha trà. Chú tiểu đồng bung ra một cái khay ngọc mỡ dê, có ba cái chén chè màu lam bịt vàng; một chú nữa bung cái ấm đồng bạch rót ba chén chè nước trà thơm, thật là sắc đẹp hơn, nhị lựu, mùi thơm tựa quế hoa. Tam Tạng trông thấy ngợi khen nói:

- Đồ chè đẹp! đồ chè đẹp, thực là thực ăn ngon, đồ dùng đẹp.

Sư già nói:

- Chả tổ rờm mắt! rờm mắt! Lão gia ở bên thiên triều thượng quốc, thiếu gì của báu, như thứ đồ dùng này có gì đáng quá khen? Lão gia từ bên thượng quốc lại đây, có bảo bối gì cho đệ tử xem với.

Tam Tạng nói:

- Đáng tiếc rằng tôi ở bên Đông Độ không có bảo bối gì. Nếu có thì đường xá xa xôi, cũng không mang đi được.

Hành Giả ở bên cạnh nói:

- Hôm trước con thấy có tấm áo cà sa ở trong khăn gói chẳng phải là bảo bối là gì? Lấy ra cho người coi xem sao?

Các sư nghe nói cà sa, mọi người đều cười nhạt.

Hành Giả nói:

- Các người cười cái gì?

Viện chủ nói:

- Vừa rồi lão gia bảo cà sa là bảo bối thì thật buồn cười. Cứ nói cà sa, chúng tôi cũng có tới hai ba mươi tấm. Còn như sư tổ chúng tôi, người đã làm hòa thượng ở đây tới hai trăm sáu mươi năm, có tới bảy tám trăm tấm!

Hành Giả nói:

- Đem ra đây xem.

Lão hòa thượng già này cũng là người có tính hay khoe khoang; liền gọi người đạo nhân mở cửa kho, bộn đầu đà khuôn vác, khiêng ra mười hai cái hòm để ở giữa sân, mở khóa ra, đem giá áo đặt ở hai bên, bốn bề chằng dây, giở ra từng tấm áo cà sa vắt lên rồi mời Tam Tạng ra xem. Quả nhiên đây

nhà gắm vóc, bốn vách lụa là!

Hành Giả xem hết một lượt, đều là những thứ thêu hoa dát gắm, thùa chỉ đính vàng, cười nói:

- Tốt, tốt, tốt! Cát đi, cát đi! Tôi cũng mang cà sa của chúng tôi ra cho mà xem.

Tam Tạng níu Hành Giả lại khẽ nói:

- Đồ đệ, khoe giàu với người ta làm gì, chúng ta đơn thân ở đây, chỉ sợ có việc xảy ra.

Hành Giả nói:

- Xem tấm áo cà sa, có gì mà e sợ.

Tam Tạng nói:

- Con chưa hiểu việc đời. Người xưa có câu: “Những vật trân kỳ ngoạn hảo, chớ để cho những kẻ tham lam gian dối trông thấy”. Nếu để cho họ trông thấy, tất động lòng tham; đã động lòng tất phải bày ra mưu này kế nọ. Nếu con là người sợ tai vạ, họ đòi phải đưa ra cho họ thì thôi; nếu không không sẽ tan xương nát thịt cũng chỉ vì thế, chứ không phải việc nhỏ đâu.

Hành Giả nói:

- Cứ yên tâm! Cứ yên tâm! Đều ở lão Tôn này hết!

Rồi không để cho nói nữa, vội vàng chạy đi lấy tay đẩy cởi ra. Tấm áo hãy còn bọc hai lần giấy dầu mà đã có hào quang sáng rực. Khi đã mở bọc giấy lấy cà sa ra, thì đầy nhà sáng chói, rợp cửa hồng tươi. Các sư trông thấy, người nào người nấy đều vui vẻ ngợi khen. Thật là tấm cà sa tổ hảo. Trên đầu có:

*Trăm bề khéo léo minh châu rủ
Muôn vẻ lạ lùng báu Phật trao
Trên dưới râu rồng tơ nhuộm tía
Bốn bên túi phượng gắm hoa đào
Mặc vào quý dữ hồn tiêu diệt,
Ngó tới má thiêng xác bỏ nhào.
Nhờ có thiên tiên may giúp khéo,
Chân tăng mới được xỏ tay vào.*

Lão hòa thượng già nhìn thấy tấm bảo bối như thế, quả nhiên động lòng gian, tiến lên quỳ gối trước mặt Tam Tạng, sa nước mắt nói:

- Đệ tử đây thật là vô duyên!

Tam Tạng đỡ dậy nói:

- Lão viện sư có điều gì muốn nói?

Y nói:

- Tấm bảo bối này của lão gia vừa mở ra, thì trời vừa tối, khôn nổi mắt tôi kèm nhèm, nhìn không được rõ, chẳng phải là vô duyên ư?

Tam Tạng nói:

- Xin thấp đèn lên để người coi cho rõ.

Sư già nói:

- Bảo bối của gia gia đã sáng quắc, lại đốt đèn nữa, mắt càng quáng thêm, còn xem kỹ làm sao được.

Hành Giả hỏi:

- Vậy người cần xem như thế nào mới kỹ?

Sư già nói:

- Nếu lão gia rộng lòng tin, cho đệ tử mang về hậu phòng, xem thật kỹ một đêm, sáng mai xin đem giả để lão gia đi sang Tây Thiên, không biết tôn ý thế nào?

Tam Tạng nghe nói giật mình kinh ngạc, oán trách Hành Giả nói:

- Chỉ tại con! Chỉ tại con!

Hành Giả cười nói:

- Sợ gì họ chứ? Để tôi bọc lại cho họ mang đi mà xem, nếu có việc gì xảy ra, lão Tôn bảo quản hết.

Tam Tạng ngăn lại không được. Hành Giả cầm cà sa đưa cho sư già và nói:

- Người cứ mang đi, chỉ cần sáng mai phải đúng hẹn trả lại tôi, không được đánh rách, làm bẩn.

Lão sư già vui sướng quá, sai tiểu đồng yêu quý mang cà sa đi ngay. Y lại dặn bảo các sư quét dọn chùa đằng trước cho sạch sẽ, kê hai cái giường mây

có đủ chần gối, mời hai vị lão gia yên nghỉ; một mặt lại dặn sửa soạn cơm chay để sáng mai tiễn chân. Mọi người giải tán. Thầy trò bèn đóng cửa nhà chùa đi ngủ.

Hòa thượng kia lừa được áo cà sa vào tay, đem về hậu phòng, nhìn cà sa kêu gào khóc lớn, làm cho các sư ở trong chùa không dám đi ngủ trước. Tiểu đồng tin yêu cũng không biết làm thế nào, bèn đi báo với các sư và nói:

- Ông cụ khóc mãi đến canh hai vẫn chưa thôi.

Có hai đồ đệ tin yêu nhất, tiến lên nói:

- Thưa sư tổ, sao người lại khóc?

Sư già nói:

- Ta khóc ta vô duyên, xem không được bảo bối của Đường Tăng!

Bọn tiểu hòa thượng nói:

- Sư tổ tuổi hạc đã cao, lẫn mất rồi, áo cà sa của họ, để ngay ở trước mặt cứ giở ra xem, hà tất phải khóc lóc.

Sư già nói:

- Nhưng mà xem không được lâu. Năm nay ta đã hai trăm bảy mươi tuổi, mặc qua mấy trăm tấm cà sa, làm gì có được cái áo cà sa ấy của Đường Tăng, làm gì được Đường Tăng?

Tiểu nói:

- Sư tổ lẫn rồi. Đường Tăng chỉ là một vị sư lang thang bỏ làng bỏ nước. Người đã tuổi cao, hưởng dụng nhiều, cũng sướng lắm rồi, lại còn muốn làm vị sư đi lang thang như họ là làm sao?

Sư già nói:

- Ta tuy được ở nhà, nhàn hạ vui với cảnh già, nhưng chưa được vận áo cà sa ấy, giá mà chỉ được mặc vào mình một ngày thì chết mới nhắm mắt được, cũng là đáng đời đã đi tu ở dương gian này.

Các sư nói:

- Thật là lẫn thần! Người muốn mặc áo của họ thì có khó gì? Ngày mai chúng tôi sẽ giữ họ ở lại đây một ngày, người sẽ mặc một ngày, giữ họ lại mười ngày thì người sẽ mặc mười ngày, thế là được, tội gì mà khóc lóc khổ

sở như thế?

Sư già nói:

- Ví thử có giữ họ được hàng năm chẳng nữa cũng chỉ mặc được như thế thôi, rút cục cũng không giữ được lâu dài!

Đương khi bàn bạc có một tiểu hòa thượng tên gọi Quảng Trí ló đầu hỏi chạy ra nói:

- Sư tổ muốn giữ được lâu dài cũng chẳng khó.

Sư già nghe nói vui vẻ lên ngay hỏi:

- Con ơi! Con có cao kiến gì?

Quảng Trí nói:

- Thầy trò Đường Tăng đi đường vất vả, vô cùng mệt nhọc, bây giờ ngủ say rồi. Chúng ta có mấy tay có sức khỏe, cầm gươm, cầm giáo mở cửa chùa ra, vào giết ngấm đi, đem thi thể chôn ở vườn sau, chỉ bọn mình biết với nhau thôi, lại chiếm tất cả ngựa bạch, hành lý, cả sa một thể để làm vật báu gia truyền, chẳng phải là một việc làm lâu dài cho con cháu ư?

Hòa thượng già nghe nói rất vui vẻ, lau nước mắt nói:

- Tốt, tốt, tốt! Kế ấy rất hay!

Tức thì sai chuẩn bị gươm giáo.

Trong đó lại có một tiểu hòa thượng nữa, tên gọi Quảng Mưu, cũng là sư đệ của Quảng Trí, tiến lên nói:

- Kế ấy không hay. Nếu muốn giết họ, cần phải dò la động tĩnh đã; cái lão mặt trắng thì còn dễ, chứ cái lão mặt lông lá thì khó đấy; vạn nhất giết nó không được, lại chẳng hóa gieo tai gieo vạ cho mình ư? Con có một cách không cần phải gươm đao gì hết, không biết tôn ý người thế nào?

Lão sư già nói:

- Con ta có cách gì?

Quảng Mưu nói:

- Theo cách của đứa cháu nhỏ này, bây giờ tụ tập hết thầy mọi người lớn nhỏ ở các phòng bên đông sơn. Mỗi người phải có một bó củi khô chất vào ba gian chùa kia phóng đốt lên, bọn kia muốn chạy cũng không có lối ra, ta

lại đốt ráo cả ngựa nữa, như thế là những nhà ở trước núi sau núi đều trông thấy, sẽ cho là tự bọn họ không cẩn thận để lửa cháy hết ngôi chùa của ta. Hai lão hòa thượng đó đều không ra tro cả sao? Mà ta lại che được mắt mọi người. Cà sa chẳng phải là vật báu truyền gia của chúng ta ư?

Bọn hòa thượng nghe nói, không ai là không vui vẻ đều nói:

- Giỏi, giỏi, giỏi! Kế ấy lại càng giỏi hơn, giỏi hơn!

Bèn sai các phòng vắc củi lại. Ôi! Cái kế ấy thật là làm cho: tuổi thọ lão sư vừa tận số, Quan Âm thuyền viện chốc ra tro!

Trong chùa này nguyên có bảy tám mươi gian phòng, lớn nhỏ có hơn hai trăm người, đêm hôm ấy mỗi người khuôn một bó củi chất kín hết đằng sau, đằng trước nhà chùa, bốn mặt vây chặt không có lối ra, sắp xếp đâu vào đấy, chỉ đợi châm lửa.

Lại nói thấy trò Tam Tạng đã đi nghỉ. Nhưng Hành Giả là một loại khi thiêng, tuy nằm ngủ đấy, nhưng vẫn lưu thần luyện khí mơ mơ, mòng mòng, mắt vẫn tỉnh; chợt nghe thấy tiếng chân người chạy đi chạy lại ở bên ngoài, sột soạt xếp củi rào rào như gió, trong lòng sinh nghi hoặc nói:

- Đêm khuya canh vắng, làm sao có tiếng chân người đi lại? Hay là trộm cướp định đến mưu hại chăng?

Hành Giả vùng trở dậy, toan mở cửa đi ra, lại sợ sư phụ thức dậy, y liền hóa phép, vung người một cái, biến ra một con ong mật. Hành Giả thấy các sư ôm rơm khuôn củi, đã chất kín chung quanh chùa, châm lửa đốt. Hành Giả liền cười thầm, nói một mình:

- Quả đúng như lời sư phụ mình! Nó định hại tính mạng chúng ta để mưu lấy cà sa của ta, cho nên mới sinh lòng độc ác như thế. Chỉ muốn đem gậy đánh nó một trận, nhưng ta lại không nỡ đánh, chỉ một roi là chúng chết hết, sư phụ lại quở ta là hành hung. Thôi được, thôi được, thôi được! Ta sẽ cho nó một vố, tương kế, tựu kế, cho chúng nó chết một thể!

Hành Giả bèn nhào một cái, đã lên tới Nam Thiên môn, làm cho mấy ông Bàn, Lưu, Cầu, Tát nghiêng mình, Mã Triệu, Ôn quan cúi rạp, nói:

- Hồng rồi, hồng rồi! Ông mãnh đại náo thiên cung lại tới rồi!

Hành Giả xua tay nói:

- Liệt vị miễn lễ cho đừng sợ. Tôi đến tìm Quảng Mục thiên vương đây!

Hành Giả chưa nói dứt lời lại gặp ngay Quảng Mục thiên vương đi ra sớm, đón tiếp Hành Giả, nói:

- Đã lâu không gặp, đã lâu không gặp! Trước đây nghe thấy Quan Âm Bồ Tát lên cầu Thượng đế xin mượn tứ trụ công tào, lục đình lục giáp cùng yết đế bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên lễ Phật lấy kinh, nói là người đã làm đồ đệ cho vị sư ấy, hôm nay sao lại còn rồi lên đây?

Hành Giả nói:

- Xin hãy khoan nói chuyện cách biệt. Đường Tăng qua đường, gặp bọn người xấu, định châm lửa đốt người. Công việc rất là khẩn cấp, tôi mới phải đến gặp ngài mượn cái “túi tránh lửa”, để cứu sư phụ tôi, ngài mau mang ra đây cho tôi dùng, dùng xong tức khắc trả lại.

Thiên Vương nói:

- Người nhầm rồi! đã là bọn xấu đốt lửa, chỉ nên rưới nước mà cứu người, có sao lại mượn túi mà tránh lửa?

Hành Giả nói:

- Người biết đâu công việc ở bên trong. Dem nước cứu chữa, không cháy lên được, thì lại trúng phải kế của nó. Cứ cho tôi mượn cái túi, trùm kín cho Đường Tăng vô sự, còn mặc kệ nó, cho nó chết thiêu. Mau lên! Mau lên! Bây giờ sợ muộn mất rồi. Chớ để lỡ việc của tôi ở dưới ấy.

Thiên Vương cười nói:

- Con khi nay lại vẫn nổi lòng bất lương lên như thế, chỉ cốt lấy mình, không nghĩ đến ai cả.

Hành Giả nói:

- Mau lên, mau lên! Đừng có múa mép nữa, hỏng hết công việc rồi!

Thiên Vương không dám từ chối, bèn lấy túi đưa ra cho Hành Giả.

Hành Giả đỡ lấy, từ trên mây bước thẳng xuống nóc chùa, đem túi trùm lấy Đường Tăng và con ngựa trắng cùng hành lý. Y tự đi tới đầu phòng phương trượng của sư già ở sau chùa, ngồi xuống xem, bảo vệ tấm cà sa. Khi bọn kia châm lửa, Hành Giả quay mình đọc thần chú bắt quyết, trông về phương tôn, hớp một hơi thổi ra, tức thì một trận gió thổi bốc lửa lên âm âm

cuồn cuộn. Lửa to quá! Lửa to quá! Chỉ thấy:

Khói đen mờ mịt, trên trời chẳng thấy một ngôi sao; lửa đỏ ngòm ngòm, dưới đất rực hồng ngoài vạn dặm. Lúc mới đầu như khúc rắn vàng; càng sau nữa tựa con ngựa máu. Nam phương tam khí cây anh hùng, hồi lộc đại thần khoe pháp lực. Củi nổ sân chùa lửa bén, nói chỉ ông Tọa dùi cây; sấu sôi trước cửa bước lên, hơn cả Lão quân nấu thuốc. Có phải vô tình lửa cháy; hay đâu hữu ý hành hung! Nếu chẳng trừ tai, thành ra giúp ác. Gió theo lửa thổi mạnh, nóng bay muôn trượng ngất cao; lửa dựa gió tung lên, bụi bốc chín tầng tiêu hán. Đùng đùng, đẹt đẹt, kêu hơn pháo tét lúc năm tàn. Đóp đóp, đoàng đoàng, nổ quả súng rền nơi chiến địa. Đốt cho Phật ngự tại tòa sen không lối chạy, sư trong phòng tĩnh hết đường ra. Chiến trường Xích Bích còn thua, ngọn lửa A Phòng vẫn bén.

Thật là đốm lửa tý ty, đốt trụi cả muôn khoảnh ruộng. Gió to lửa bốc, chỉ trong giây phút cả một tòa Quan Âm Viện, chỗ nào cũng đổ rục. Bấy giờ các sư vác hòm đội sọt, khuân ghé xách nôi, kêu làng kêu nước khắp chùa, tiếng vọng lên đến cả trời. Tôn Hành Giả đem túi tránh lửa trùm lên mặt trước nhà chùa, chính mình bảo vệ mé sau phương trượng, còn các nơi khác, lần lượt từ sau tới trước, bén lửa cháy hết. Thực là rực trời lửa đỏ huy hoàng thấu vách hào quang chói lọi.

Dè đâu, lúc lửa bốc cháy, làm kinh động đến một loài thú quái trong núi. Cách Quan Âm Viện chừng hai mươi dặm về phía nam, có ngọn núi Hắc Phong, trong núi có Hắc Phong động, trong động có một yêu tinh đang ngủ vươn mình tỉnh giấc, thấy ánh sáng thấu qua cửa sổ, tưởng là trời sáng trên trở dậy, nhìn về phía chính bắc thấy lửa cháy sáng rực, yêu tinh rất sợ nói:

- Ôi! Hẳn là Quan Âm Viện bị cháy rồi! Bọn hòa thượng không cẩn thận để xảy ra hỏa hoạn, ta phải đến cứu chữa giúp họ!

Yêu tinh liền bồng lên cưỡi mây đến chỗ khói lửa, quả nhiên lửa bốc rợp trời, nhà cửa mặt trước sạch không, hai bên hành lang lửa mới bén, nó dạo bước đi vào, đương lúc hồ hết lấy nước, thấy nhà sau không cháy, trên nóc nhà có một người đứng thổi gió. Yêu tinh biết vậy đi luôn vào trong nhà, nhìn xem thấy gian giữa nhà có hào quang phóng ra, trên yên có một cái khăn gói bằng chiên xanh, nó cởi ra xem, thấy một tấm áo cà sa bằng gấm, là

vật rất quý báu của nhà Phật. Thấy của tôi mất, nó chẳng chữa cháy mà cũng không gào lầy nước nữa, nặng luôn tám áo cà sa, chạy vội như đi đánh cướp, cưỡi mây bay thẳng về sơn động.

Trận hỏa tai này cháy mãi đến canh năm, trời đã sáng mới tắt. Các sư, trần trần, trụi trụi, khóc khóc, kêu kêu, chạy cả đến đồng tro tàn tìm đồng sắt, bó than vụn, nhật bạc vàng. Có kẻ đứng bên vách đồ, đánh cở lớp nhà; có người đứng trước tương trợ, đánh nồi làm bữa, kêu oan kẻ khổ, âm ỉ xôn xao.

Lại nói Hành Giả lấy túi tránh lửa, lộn nhào một cái, lên tới Nam Thiên môn, trao trả Quảng Mục thiên vương nói:

- Cám ơn đã cho mượn! Cám ơn đã cho mượn!

Thiên Vương thu lấy nói:

- Đại Thánh rất thực thà, tôi chỉ lo người không trả lại bảo bối, còn biết đâu mà tìm.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn có phải người lừa dối đâu? Thế nào là “mượn rồi lại trả, có mượn nữa không khó”.

Thiên Vương nói:

- Xa cách đã lâu, mời người vào trong cung nói chuyện một lúc, người nghĩ thế nào?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn không được như xưa, ngồi tán chuyện mục ghé ra đâu. Bây giờ đi bảo vệ Tam Tạng, chẳng được lúc nào rồi, xin để lần sau.

Liên từ biệt Thiên Vương, ở trên mây bay xuống. Mặt trời đã mọc, vội đi vào tiền đường, vung mình biến thành con ong mật bay vào, hiện ra nguyên hình đứng nhìn thấy sư phụ vẫn ngủ.

Hành Giả gọi:

- Sư phụ! Trời sáng rồi, dậy đi thôi.

Tam Tạng mới tỉnh giấc, vươn mình ngồi dậy nói:

- Ủ nhỉ!

Tam Tạng mặc xong quần áo mở cửa đi ra, chợt ngừng đầu nhìn chỉ thấy vách đồ tường xiêu, chẳng còn thấy lâu đài điện vũ đâu cả, thất kinh nói:

- Trời ơi! Sao mà đèn đài đâu cả, chỉ có trơ ra tường không thể kia, sao thế?

Hành Giả nói:

- Sư phụ hãy còn mê ngủ! Đêm qua cháy chùa đây!

Tam Tạng nói:

- Sao ta chẳng thấy gì?

Hành Giả nói:

- Đây là Lão Tôn bảo vệ sư phụ, thấy sư phụ ngủ say không dám khuấy dậy.

Tam Tạng nói:

- Con đã cho phép giữ được nhà chùa này, sao không đi giữ những nhà khác bị cháy.

Hành Giả nói:

- Xin nói đề sư phụ rõ. Quả đúng như lời người nói hôm qua, họ thích tấm cà sa của chúng ta, nên lập mưu đồ đốt chết thầy trò ta. Nếu Lão Tôn không biết, bây giờ xương đã ra tro cả rồi.

Tam Tạng nghe lời, kinh sợ nói:

- Chính bọn họ đốt à?

Hành Giả nói:

- Chẳng họ thì còn ai?

Tam Tạng nói:

- Hay là tại thầy họ khinh thường con mà con làm ra thế?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đâu lại là người hèn hạ làm điều bất lương như thế! Thế là chính tay họ đốt. Lão Tôn thấy lòng họ độc ác, quả không đi chữa cháy, chỉ thêm cho họ một luồng gió nữa.

Tam Tạng nói:

- Trời ơi là trời! Lửa cháy phải lấy nước giúp người ta, sao còn thổi gió?

Hành Giả nói:

- Sư phụ không thấy cô nhân có câu: “Người không lòng hại hổ, hổ chẳng dạ hại người”. Họ không đốt lửa, làm gì tôi thổi gió!

Tam Tạng hỏi:

- Cà sa ở đâu, hay là cháy mất rồi?

Hành Giả nói:

- Không có việc gì! Không việc gì! Cà sa không việc gì! Để ở nhà phương trượng, không bị cháy.

Tam Tạng tức giận nói:

- Mặc kệ nhà ngươi, nếu hư hỏng, ta sẽ niệm thần chú, niệm thần chú, ngươi sẽ bỏ đời.

Hành Giả phát sợ nói:

- Sư phụ, đừng niệm, đừng niệm! Tôi đi tìm áo cà sa về trả thì thôi, để tôi đi lấy về rồi ta lên đường.

Tam Tạng liền dắt ngựa đi tới. Hành Giả gánh hành lý ra khỏi cửa ngoài, thẳng nhà phương trượng phía sau.

Bọn hòa thượng đương than khóc, chợt nhìn thấy thầy trò Tam Tạng dắt ngựa, quảy hành lý tới, người người hồn xiêu phách lạc nói:

- Oan hồn đòi mạng đã tới nơi!

Hành Giả quát to:

- Oan hồn đòi mạng nào? Mau đem trả ngay áo cà sa cho ta!

Mọi sư quỳ hết cả xuống, rập đầu nói:

- Gia gia ơi! Oan đã có oan gia, trái đã có trái chủ. Có cần đòi mạng thì chúng tôi không dính dáng gì hết. Chỉ tại chú Quảng Mưu và lão hòa thượng già bàn mưu tính kế hại người đây, xin đừng bắt chúng tôi đền mạng.

Hành Giả quát to nói:

- Chúng bay là một lũ súc sinh chó chết! Ai đòi mạng chúng bay làm gì! Chỉ đem trả cà sa cho chúng ta để lên đường.

Trong bọn có một vài hòa thượng bạo dạn nói:

- Lão gia a! Chư vị đã bị thiêu chết ở nơi thuyền đường, giờ đến đòi cà sa, vậy thì là người hay là ma?

Hành Giả cười nói:

- Cái lũ nghiệt súc này! Ở đây là gì bị cháy, các ngươi đi ra xem lại mặt trước thuyền đường rồi lại đây nói chuyện.

Mọi sư lớp lớp đứng dậy đi ra đằng trước xem xét, thấy từ cánh cửa ngăn ngoài thuyền đường trở ra không hề bị cháy chút nào cả. Mọi người sợ hãi, nhận thấy Tam Tạng là bực thần tăng, Hành Giả là Tôn hộ pháp, liền chạy cả lên quỳ lạy nói:

- Chúng con có mắt như mù, không biết chân nhân xuống hạ giới. Cà sa của người ở nơi sư tổ tại nhà phương trượng phía sau ạ!

Tam Tạng đi qua năm bảy tầng tường đổ vách xiêu, thở than không ngớt. Thấy nhà phương trượng quả không bị cháy, mọi sư vào trong gọi:

- Sư tổ ơi! Đường Tăng là bực chân nhân, không bị chết cháy, giờ đây chỉ thấy hại nhà mình! Mang ngay áo cà sa trả lại, để người lên đường.

Lão hòa thượng đã không thấy áo cà sa, nhà cửa trong chùa lại bị đốt cháy, đương lúc muôn phần phiền não lại nghe nói như thế, biết trả lời thế nào? Nghĩ đi nghĩ lại quanh co, không đường tiến thoái, liền khom lưng rảo bước, đập mạnh đầu vào tường.

Có thơ làm chứng rằng:

*Thả thương lão mồi rất ngu si,
Thêm uổng cho đời thọ vứt đi!
Hòng cướp cà sa truyền vĩnh viễn,
Biết đâu cửa Phật khó suy bì,
Muốn điều huyền bí mà gian trá,
Thì hại ngay mình rất hiểm nguy,
Quảng Trí, Quảng Mưu vô dụng cả.
Hai người ích kỷ có nên chi!*

Các sư hoảng sợ khóc than:

- Sư tổ đập đầu tự sát rồi, cà sa lại chẳng thấy, biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Chúng bay là một phường trộm cướp! Ra đây, khai rõ tên tuổi, để lão Tôn tra xét từng đứa.

Viện chủ các phòng trên phòng dưới khai hết tên những hòa thượng, đầu đà, tiểu đồng, đạo nhân trong chùa, viết thành hai tờ, cộng lại là hai trăm ba mươi tên. Hành Giả mời sư phụ ngồi lên trên, y gọi từng tên kiểm tra mặt từng người, bắt phải cởi hết áo ra, tra xét minh bạch, đều không thấy có áo cà sa. Lại bắt khiêng hết hòm xiềng ở trong các phòng ra, từ đầu đến cuối tìm lục rất kỹ, chẳng thấy tung tích gì. Tam Tạng trong lòng buồn bực, tức giận Hành Giả không để đâu hết, ngồi ở bên trên đọc ngay thần chú. Hành Giả ngã lăn đùng ra đất, ôm đầu không tài nào chịu nổi, chỉ kêu:

- Dừng niệm nữa! dừng niệm nữa! Để tôi đi tìm cà sa về trả.

Các sư thấy vậy, thấy đều sợ hãi nem nép tiến lên quỳ gối khuyên xin, Tam Tạng mới dừng mở miệng không niệm chú nữa. Hành Giả đứng phắt lên, giở gậy sắt ở trong tai ra, toan đánh bọn hòa thượng. Tam Tạng ngăn lại quát:

- Con khi này, đầu đau thế vẫn không sợ ả? Còn chực vô lễ! hãy dừng tay, chớ có đánh người. Cùng ta thăm lại một lượt nữa đã.

Mọi sư sụp xuống lễ bái kêu van Đường Tăng:

- Lão gia tha tội cho, thật chúng con chưa từng trông thấy, tất cả đều tại cái lão chết toi kia cả. Đêm hôm qua y nhìn thấy áo cà sa của người, y khóc mãi cho đến canh khuya, xem cũng chẳng dám xem, chỉ nghĩ làm sao mà lấy đứt được áo ấy làm của báu gia truyền, y bày mưu định kế toan đốt chết lão gia. Từ lúc lửa bốc cháy, gió thổi to, mọi người chúng con chỉ mãi chữa cháy, chạy đồ vật, chẳng biết áo cà sa đi đàng nào rồi.

Hành Giả tức giận, đi vào trong nhà phương trượng, lôi phắt cái xác chết ra ngoài, lột quần áo khám xét rất kỹ, nhưng không thấy cà sa đâu cả; Hành Giả lại đào trong phương trượng sâu ba thước, cũng không thấy tăm tích. Hành Giả bèn ngẫm nghĩ hồi lâu hỏi:

- Chỗ các ngươi đây có yêu quái nào thành tinh không?

Viện chủ nói:

- Lão gia không hỏi thì biết đâu mà nói. Ở chúng tôi đây; về bên chính

đông nam, có tòa núi Hắc Phong trong động Hắc Phong có Hắc Đại Vương. Cái lão chết kia thường đến giảng đạo với hắn. Chỉ có hắn là yêu tinh, không còn có ai khác nữa.

Hành Giả nói:

- Núi ấy cách đây bao nhiêu xa?

Viện chủ nói:

- Chỉ có hai mươi dặm, hễ trông thấy ngọn núi là phải.

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm, không phải nói nữa, đích đây là con quái ăn cắp, không còn phải ngờ vực gì nữa.

Tam Tạng nói:

- Chỗ ấy cách xa đây những hai mươi dặm, sao lại đoán là nó?

Hành Giả nói:

- Sư phụ không trông thấy ngọn lửa ban đêm, sáng rực muôn dặm, chiếu ba tầng trời, đừng nói là hai mươi dặm, ngay đến hai trăm dặm cũng trông thấy! Đúng là thằng này trông thấy lửa bốc chiếu sáng, nhân cơ hội ấy, lẳng lặng lén vào, thấy cà sa của ta là vật báu, tất nhiên trong lúc lộn xộn, ăn trộm đem đi. Để lão Tôn tìm nó.

Tam Tạng nói:

- Con đi rồi thì ta trông cậy vào ai?

Hành Giả nói:

- Cái đó không hề chi, đã có thần linh ngầm bảo hộ sư phụ, ở đây con sẽ gọi mấy hòa thượng đến hầu hạ.

Liên gọi mấy hòa thượng đến dặn:

- Các ngươi cho mấy người đem chôn lão chết này đi, mấy người hầu hạ sư phụ ta, trông nom ngựa bạch của ta.

Các sư vâng lời.

Hành Giả lại nói:

- Các ngươi không được vâng cho trôi miệng, đợi ta đi xong là bỏ, không đến hầu hạ. Hầu hạ sư phụ, mặt mũi phải tươi tỉnh, nuôi ngựa bạch phải đủ

cỏ, nước; nếu có may may sai sót, sẽ cho các người ném thử gậy này cho các người xem.

Nói đoạn lấy gậy ra, đánh vào tường gạch bị thiêu đánh chát một cái, tường nát ra như cám, làm rung động cả tám chín bức tường khác. Các sư trông thấy sợ rùn cả người ra, đều sa nước mắt rập đầu nói:

- Xin gia gia yên tâm mà đi, chúng con xin hết lòng hết sức cung phụng lão gia, không dám trễ nải.

Hành Giả bèn cưỡi mây đi đến núi Hắc Phong tìm áo cà sa. Chính là:

*Kim thuyền ra khỏi đất kim kỳ,
Chống gậy sang Tây rất khôn nguy.
Hổ báo sài lang đâu cũng có,
Bán buôn chài lưới ít người đi,
Sư hèn nước khác sinh lòng ghét,
Đại Thánh Tề Thiên phải giúp uy.
Lửa bốc gió to chùa cháy sạch,
Gấu đen đêm trộm áo đem đi.*

Đi lần này chưa biết có áo cà sa hay không, lành dữ thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Tôn Hành Giả Đại Náo Núi Hắc Phong

Quan Thế Âm Thu Phục Con Yêu Gấu

Tôn Hành Giả lộn nhào một cái, nhảy lên, làm cho các hòa thượng lớn nhỏ, đầu đà, tiểu đồng và đạo nhân ai lấy đều ngừng mặt lên trời làm lễ nói:

- Gia gia nguyên là một vị thánh thần đi mây về gió, giáng hạ xuống đây, hèn nào mà lửa cũng không đốt cháy được. Chúng tôi ân hận mình chỉ là bọn trâu già không biết người, dám manh tâm làm liều, ngày nay chuốc lấy hại vào mình!

Tam Tạng nói:

- Chư vị đứng dậy đừng ân hận nữa. Tìm được cà sa, sẽ xong hết các việc: chỉ sợ tìm không thấy, đồ đệ của tôi vốn tính nóng nảy, tính mạng chưa biết ra thế nào, e rằng một người cũng không thoát được.

Các sư nghe câu đó ai cũng băn khoăn, lo lắng, cầu trời phát nguyện chỉ mong cho tìm thấy cà sa, để mọi người được an toàn tính mạng.

Tôn đại thánh lên trên không trung, vặn mình một cái, đã đến núi Hắc Phong, dừng lại trên mây, nhìn kỹ lưỡng, quả là một tòa núi đẹp; vả lại đương thời tiết mùa xuân, chỉ thấy:

Muôn suối chảy, nghìn non khoe đẹp. Chim kêu người chẳng thấy, hoa rụng cây còn thơm. Mưa to vách đá liền trời biếc, gió cuốn chòm thông tựa chấn phong. Cỏ núi xanh, hoa đồng nở. Sườn núi chênh vênh, dây leo chằng chịt. Rừng gỗ xinh xinh, đỉnh non chót vót. Không gặp nhà ẩn dật, chẳng thấy chú tiểu phu. Dưới khe đôi hạc uống, trên đá vượn quay cuồng. Ốc nhồi từng đồng phô màu xám, bụi rậm nhô cao đượm vẻ thanh.

Hành Giả đương ngắm nghĩa phong cảnh núi, chợt nghe thấy có tiếng người nói ở trong bụi cỏ thơm, liền rón gót náu mình ở dưới sườn núi, liếc mắt nhìn trộm. Nguyên đây là ba yêu ma, ngồi bệt xuống đất chuyện trò, người ngồi trước là một chàng da đen, bên tả là một gã đạo nhân, bên hữu là một người tu sĩ áo trắng, cùng nhau bàn cao nói rộng, giảng những điều bắc

vạc, đắp bờ, tán sa, luyện thủy ngân, trộn bạch tuyết với chì, theo bâng môn ngoại đạo. Đương khi trò chuyện, chàng da đen cười nói:

- Đến ngày kia là ngày sinh nhật tôi, mời hai ngài quá bộ chiêu cố, chiêu cố.

Tu sĩ áo trắng hỏi:

- Năm nào cũng đến mừng thọ đại vương, lẽ đâu năm nay lại không đến.

Chàng đen nói:

- Đêm vừa rồi tôi bắt được bảo bối gọi là áo Phật cảm lan, thật là một vật quý giá. Ngày mai tôi về lấy nó làm lễ thọ, mở yến tiệc to, mời tất cả các đạo quan trên núi đến khánh hạ áo Phật. Tôi sẽ gọi hội ngày mai là “Hội áo Phật” có được không?

Đạo nhân cười nói:

- Hay! Hay! Hay! Ngày mai tôi sẽ đến trước báo thọ, ngày kia lại đến dự yến.

Hành Giả nghe nói được áo Phật nhất định cho là bảo bối của mình, không nén được cơn giận nữa, chạy ra khỏi khe núi, hai tay giơ gậy sắt lên quát to:

- Ta góm cho bọn giặc yêu quái chúng bay! Mi ăn trộm áo cà sa của ta, định mở “Hội Áo Phật” kia à! Đem trả ngay lại cho ta đây!

Rồi hét một tiếng “Đừng chạy!”, múa roi nhằm đầu tên đen đánh xuống làm cho y sợ hãi, hóa ra gió, chạy trốn. Đạo nhân cười ngựa mây chạy thoát, Hành Giả chỉ vớ được anh tu sĩ áo trắng choảng cho một roi chết tươi, xách lên xem thì ra con rắn hổ mang hoa trắng. Hành Giả cúi tiết vằm ra năm bảy đoạn, rồi đi thẳng vào núi sâu tìm anh chàng đen. Chuyền qua núi nhọn vượt hết non cao, lại thấy một tòa động phủ sừng sững trước vách núi dựng đứng, chỉ thấy:

Yên hà mờ mịt, cửa sắc sỡ, tùng bách um tùm ngô rọp xanh. Cầu đi gỗ nỏ ghép, núi quần đặc dây leo. Chim ngậm nhị vàng vào hỏ thẳm, hươu giẫm khóm thơm lên đài cao. Ở trước cửa kịp thời hoa nở, gặp gió hương đưa. Oanh vàng quanh bụi liễu bên đê, bướm trắng liệng bông đào bờ suối. Tuy là nội cỏ chẳng nên khoe, nhưng cũng vượt bông lai thẳng cảnh.

Hành Giả đi đến trước cửa, thấy có hai cánh cửa đã đóng rất chặt, trên cửa có một phiến đá đặt ngang đề rõ sáu chữ đại tự “Núi Hắc Phong, động Hắc Phong”, liền giơ roi quát to:

- Mở cửa!

Tiểu yêu canh cửa ở bên trong ra mở cửa hỏi:

- Nhà ngươi là ai, dám đến đánh vào cửa động tiên ta?

Hành Giả quát mắng:

- Cái đồ nghiệt súc chết toi nhà mày! Ở đây là gì mà dám xưng là động tiên? Mi xứng được chữ “tiên” à? Mau mau đi vào báo với cái thằng đen nhà mi, bảo nó đem trả ngay cái áo cà sa của lão gia ra đây, ta sẽ tha chết cho cả lò nhà chúng bay!

Tiểu yêu vội vàng chạy vào trong cấp báo:

- Thưa đại vương! “Hội áo Phật” không thành mất! Ở ngoài cửa có vị hòa thượng mặt lông lá như ông thiên lôi, đến đòi áo cà sa!

Chàng đen kia vừa bị Hành Giả đuổi từ sườn núi chạy về, vừa mới đóng cửa xong, ngồi chưa nóng chỗ, đã thấy tiểu yêu vào báo như thế nghĩ bụng:

- Cái anh này không biết ở đâu đến, lại hỗn láo như thế, dám đến trước cửa ta riếc lác!

Liền sai lấy mũ giáp ăn vận nai nịt xong xuôi, cầm một cây giáo có dây thao đen, ra ngoài cửa. Hành Giả tay cầm gậy sắt, đứng ở ngoài cửa, tráo mắt nhìn thấy quái vật kia, quả là đứa hung hiểm:

*Mũ sắt tầy lon sơn cháy thẫm,
Giáp vàng lóng lánh chói huy hoàng.
Áo bào vén ngắn tay buông dọc,
Tua lụa thả chùng dải thắt ngang.
Ngọn giáo ngù thâm cầm vững chắc,
Đôi giày da đỏ bước ngang tàn,
Mắt thau người đỏ nhanh như chớp,
Áy chính rùng sâu Hắc đại vương.*

Hành Giả cười thâm nói:

- Cái thằng này chẳng khác gì hòn than mới lấy ở trong lò ra, chắc ở đây

làm nghề đốt than để sinh nghiệp, sao người lại đen nhem như cột nhà cháy?

Quái vật hét to một tiếng dữ dội:

- Mi là sư mô gì, dám to gan đến nơi ta ở đây!

Hành Giả cầm gậy sắt xô đến trước mặt, hét to một tiếng:

- Không lôi thôi, mang ngay áo cà sa trả lại ông ngoại mi đây!

Quái vật nói:

- Mi là hòa thượng ở chùa nào, áo cà sa của mi mất ở đâu, sao lại dám đến đây đòi hỏi?

Hành Giả nói:

- Cà sa ta để ở trong nhà phương trượng sau chùa Quan Âm viện ở ngay phía Bắc núi này, chỉ vì chùa ấy bị đốt cháy, chính cái mặt mi đã nhân lúc lộn xộn đánh cắp mang về định mở “Hội áo Phật” khánh thọ, còn chối cãi gì? Mang ngay trả, ta sẽ tha chết cho! Nếu chối nửa điều, ta sẽ đập đổ núi Hắc Phong, san bằng động Hắc Phong, bắt hết yêu ma cả động chúng bay nghiền nát như cám.

Quái vật nghe nói, khanh khách cười nhạt nói:

- À ra đám cháy hôm qua là mi đốt! Mi đứng ở trên nóc phương trượng, hành hung thổi gió, nay ta đã lấy cà sa về đây, mi định làm gì? Mi ở chùa nào đến đây, tên họ là gì? Có tài giỏi gì, dám khoác lác cái lỗ mồm làm vậy!

Hành Giả nói:

- Mi chưa nhận được ông ngoại nhà mi đó thôi! Ông ngoại nhà mi họ Tôn, tên gọi Ngô Không Hành Giả, đồ đệ Tam Tạng pháp sư bên Đại Đường thượng quốc. nếu hỏi tài giỏi của lão Tôn, nói ra thì nhà mi sẽ hồn tiêu phách lạc, chết lẩn quay ra!

Quái vật nói:

- Ta chưa từng biết nhà ngươi có tài giỏi gì. Hãy nói ra cho ta nghe thử.

Hành Giả nói:

- Con bố ơi! Hãy đứng vững mà nghe cho kỹ! Ta là:

*Từ nhỏ thân thông thủ đoạn cao,
Theo mây biến hóa thật anh hào.*

Sửa mình nuôi tính trôi ngày tháng,
Vượt khỏi luân hồi mạng chẳng sao.
Một tấm lòng thành theo học đạo,
Tìm lên hái thuốc núi Linh Đài,
Ở trên núi có ông tiên trường
Mười vạn tám nghìn tuổi sống dai.
Lão Tôn theo học làm đồ đệ,
Trường sinh người dạy đúng không sai
Đơn dược trong phân để đủ cả
Bên ngoài tìm kiếm uổng công toi,
Truyền cho bài quyết thiên tiên lớn,
Căn bản không bền, thực khó nói
Chiếu sáng trong lòng ngòi tĩnh dưỡng
Khảm ly thân ấy đất trời liền,
Muôn việc chẳng lo nên quả đục,
Sáu căn thanh tịnh giữ cho bền.
Đổi già ra trẻ không gì khó,
Nhập thánh siêu phàm tiên thế
Khác hẳn phàm trần bị nấu nung
Ba đảo mười châu đi đến cả,
Bên trời góc bể dạo chơi rong,
Sống lâu đã quá ba trăm tuổi
Chưa được bay lên tới chín tầng
Xuống bể Long Vương dâng bảo bối,
Mới thành gậy sắt tổ oai hùng,
Hoa quả núi xưa làm chủ tướng,
Thủy Liêm động cũ hạp đàn yêu,
Ngọc Hoàng có chiếu mời ta đến,
Phong chức Tề thiên phẩm rất cao,
Điện Linh Tiêu bao phen đại náo,
Vườn Vương mẫu mây lượn trộm đào,
Thiên binh mười vạn đến vây bắt,
Tầng tầng lớp lớp những giương đao,

*Thiên Vương thua chạy về thiên giới,
Đâm trúng Na Tra cũng chạy dài,
Hiển thánh chân quân tài biến hóa,
Lão Tôn bị đánh ngã bò xoài
Đức Phật Quan Âm mời Thượng Đế.
Ra cửa nam xem trị yêu ma,
Thái thượng Lão quân đến đánh giúp
Nhị Lang liền bắt được ngay ta!
Hàng yêu cột nọ đem ta trói
Thần binh sai đến chém đầu bêu,
Dao đâm, vô đập đều không chết.
Lại báo thiên lôi nhóm lửa thiêu,
Lão Tôn thực có nhiều thủ đoạn,
Chẳng chút lo âu, chẳng sợ gì
Lão quân vớt bỏ vào trong vạc.
Thần hỏa đun to, kệ cứ ì
Đủ ngày mở nắp ta ra thắng,
Roi sắt cầm tay chạy vỡ trời.
Tung hoành đâu đó không ai địch,
Ba mươi ba trời náo khắp nơi.
Đức Phật Như Lai, ra phép thánh,
Ngũ Hành núi lớn ép lưng vào,
Năm trăm năm lẻ không ra được,
May gặp Tam Tạng bên Đường triều,
Ta nay quy y, sang đất Phật,
Lôi Âm lặn lội đến cầu kinh
Mi đi hỏi khắp trong trời đất,
Yêu quái ta là đệ nhất danh!*

Quái vật nghe xong cười nói:

- Thế ra mi là Bật Mã Ôn náo thiên cung, có phải không?

Hành Giả rất bực khi nghe người ta gọi mình là Bật Mã Ôn, nên nổi giận quát:

- Mi là giặc quái, đã lấy trộm cà sa không chịu trả còn nói xước lão gia!

Đừng có chạy! Xem gậy đây!

Chàng đen né mình tránh, múa giáo dài đón đánh lại. Hai bên đánh nhau rất kịch liệt.

Roi như ý, giáo thao đen, hai người ngoài cửa động đua chen. Nhè bụng, mặt, đâm bổ, nhằm tay, sọ thọc xiên. Bên này giơ roi đánh tới, bên kia vung giáo xông lên. Hùm trắng nấp sau non vờn móng vuốt, rồng vàng nằm bên lối, chuyển mình vươn. Phun mây ngũ sắc, nhả ánh hào quang. Hai gã yêu tiên thật khó lường: một người là tu chính Tề Thiên Đại Thánh, một kẻ là yêu thành tinh, Hắc đại vương. Tại sao xảy tới trường tranh đấu? Chỉ vì cà sa hóa bất lương.

Quái vật đánh nhau với Hành Giả chừng hơn mười hợp chưa phân được thua, dần dần đã đến trưa, chàng đen giơ giáo gạt:

- Hai chúng ta hãy thu binh, ta đi ăn cơm đã, sẽ ra đấu với mi sau.

Hành Giả nói:

- Cái tuồng nghiệt súc nhà mày, cũng học đòi làm hảo hán? Hảo hán gì mới có nửa ngày đã đòi ăn cơm? Như lão Tôn bị đè ở dưới chân núi, hơn năm trăm năm cũng chưa từng uống một hợp nước thì chết đói ở đây à? Đừng có giở trò! Không đi được! Trả lại áo cà sa, ta mới cho đi ăn cơm!

Con quái vật vung giáo một cái, quay mình vào động, đóng cửa đá lại, gọi tiểu đồng về sửa soạn bày tiệc, viết thiệp mời ma vương các núi đến dự hội mừng.

Hành Giả phá cửa đá không vỡ, đành phải trở lại Quan Âm viện. Các sư ở đây đã mai táng lão hòa thượng già, đều ở trong nhà phương trượng hầu hạ Đường Tăng.

Cơm sáng ăn rồi, lại dọn cơm trưa. Đương lúc thêm canh thay nước, thấy Hành Giả ở trên mây xuống, các sư lay đón vào phương trượng ra mắt Tam Tạng. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không con đã về? Cà sa ra sao?

Hành Giả nói:

- Đã tìm ra manh mối, sớm nay thực không oan lão hòa thượng này. Đúng là con yêu quái ở núi Hắc Phong ăn trộm. Lão Tôn ngầm đi tìm nó, thấy nó

cùng với một chàng tu sĩ áo trắng và một đạo nhân già, ngồi trên bãi cỏ thom nói chuyện, thật là không ai khảo mà xung, bỗng nhiên tự nó nói ra: ngày kia là sinh nhật nó, sẽ mời những vua quý đến ăn mừng; đêm mới rồi nó được tấm áo Phật cảm lan, định đem làm lễ thọ, bày một tiệc lớn gọi là “Hội mừng áo Phật”. Lão Tôn xô đến trước mặt, đánh cho một gậy, tên đen kia hóa ra gió chạy mất, đạo nhân cũng không thấy, chỉ đánh chết được tên tu sĩ áo trắng kia thì hóa ra là một con rắn lớn hoa trắng thành tinh. Con vôi vàng đuổi tới cửa động, gọi nó ra đấu. Nó đã nhận là ăn trộm áo rồi. Đánh nhau nửa ngày, chưa phân thua được, quái vật vào động để ăn cơm trưa, đóng chặt cửa động, sợ không dám ra. Lão Tôn mới trở về thăm sư phụ, báo tin trước. Cà sa ở đâu đã biết rồi, không lo nó không trả lại.

Các sư nghe nói người thì chấp tay, người thì rập đầu, đều niệm câu “Nam mô a di đà phật! Ngày nay đã tìm ra manh mối, chúng tôi mới thoát chết!”

Hành Giả nói:

- Các người chưa nên vui mừng, sung sướng vôi, cà sa chưa tới tay, sư phụ vẫn chưa đi được. Trừ bao giờ có cà sa rồi mới mời sư phụ lên đường được. Các người lúc đó mới thật yên vui, nếu có việc gì xảy ra, lão Tôn có thể diên tiết ngay được! Có cơm ngon, nước chè đặc để sư phụ xơi không, có cỏ ngon cho ngựa ăn không?

Các sư đều vâng dạ luôn miệng nói:

- Có! Có! Có! Không dám mảy may sai sót với lão gia ạ!

Tam Tạng nói:

- Nửa ngày hôm nay, từ khi con đi, ta đã ba lần uống trà nóng, hai lần dùng cơm chay; họ không dám sơ suất đâu, chỉ cần con đi phải hết lòng hết sức tìm cho được cà sa mang về.

Hành Giả nói:

- Đừng vôi! Đã lần ra manh mối, phải bắt kỳ được tên kia, bắt nó trao trả nguyên vật. Xin cứ yên tâm! Yên tâm!

Đương trò chuyện, người viện chủ phòng nhất lại dọn cơm chay mời Tôn lão gia ăn. Hành Giả ăn qua loa, lại cưỡi mây đẹp đi tìm lần nữa. Đương đi

đường thấy một tiểu yêu nách bên phải cắp một cái hộp bằng gỗ hoa lê, từ đường cái đi lại. Hành Giả đoán chắc là ở trong hộp có đựng thư từ gì, liền giơ ngay gậy lên nhằm đúng đầu nó giáng một nhát. Thương hại thay! Cái đánh quá tay làm cho thịt nó nát ra như cháo. Hành Giả lôi xác nó ra mé đường, mở hộp ra xem, quả có một tờ thiệp mời:

- Thị sinh là Hùng Bi, cúi đầu kính dâng lên đan phong vĩ đại tiên Kim Trì lão thượng nhân: thường được ban ơn, vô cùng cảm kích. Đêm qua nhìn thấy cháy chùa, có lỗi không đến cứu được, tin rằng lão tiên cũng chẳng xảy ra tai nạn. Sinh này ngẫu nhiên được một tấm áo Phật, muốn mở hội vui, sửa bữa tiệc hoa, kính dâng thượng thức. Đúng ngày, kính mời đại tiên quá bộ đến chơi xin cảm ơn trước. Thư đưa trước hai ngày”.

Hành Giả xem xong, khà khà cười nói:

- Cái lão già mặt dày kia thật là đáng chết, không còn oan uổng chút nào! Thì ra nó kết đảng với yêu tinh, thảo nào mà nó sống hai trăm bảy mươi tuổi. Chắc là yêu tinh đã truyền cho nó pháp thuật nhỏ mọn gì đó, nên nó mới sống lâu được như thế. Lão Tôn còn nhớ hình dáng lão kia, để ta biến ngay ra vị hòa thượng đó, đi vào trong động quái, xem nó để cà sa của ta ở nơi nào; nếu có thể, ta sẽ lấy đem về, đỡ phải dùng sức.

Đại Thánh đọc câu thần chú, đón gió biến hóa, đúng như lão hòa thượng kia, giấu gậy sắt đi, rảo bước tới cửa động gọi cửa. Tiểu yêu mở cửa ra, ngó thấy hình dung như thế, vội chạy đi báo:

- Bẩm đại vương, Kim Trì trưởng lão đã đến.

Quái vật kinh sợ nói:

- Vừa mới sai tiểu yêu mang thiệp đi mời bây giờ chưa đến nơi, làm sao ông ta lại đến nhanh được như vậy? Chắc tiểu yêu chưa gặp được ông ta, đây hẳn là Tôn Hành Giả bắt ông ta đi đòi cà sa. Chả chơi! Cắt cà sa đi đã, đừng để cho ông ta trông thấy.

Hành Giả đi đến cửa trước, nhìn thấy trong sân, trúc tùng đua thắm, đào lý khoe tươi, từng chùm hoa nở, khắp chốn hương lan, cũng là một nơi tiên động. Lại thấy hai cánh cửa có hai câu đối:

*Yêu ở rừng sâu không tục lụy,
Nhà trong tiên động hướng thiên chân.*

Hành Giả nghĩ bụng:

- Anh chàng này cũng vào hạng siêu trần thoát tục, một quái vật hiểu đời đây!

Bèn vào trong cửa rồi lại tiến lên nữa đến tầng thứ ba, đều là cột vẽ, đường chạm, cửa lớn cửa nhỏ sơn vẽ sáng sủa. Chàng đen kia mặc áo lục nơn màu xanh thẫm, phủ ngoài một chiếc áo hoa màu xanh nhạt, đầu đội khăn thâm, chân dận giày da hươu, trông thấy Hành Giả đi vào, liền chỉnh đốn lại khăn áo, xuống thêm đón tiếp nói:

- Kim Trì lão hữu luôn mấy hôm không được tiếp, xin mời người ngồi, mời người ngồi!

Hành Giả làm lễ ra mắt, chào nhau xong, ngồi xuống yên ổn uống trà. Uống trà xong, yêu tinh nghiêng mình nói:

- Vừa cho mang thư đi mời ngày kia lại chơi, sao hôm nay lão hữu đã hạ cố?

Hành Giả nói:

- Tôi tự lại chơi, không dè giữa đường lại gặp người cầm thiệp, thấy có “Hội vui áo Phật” nên mới vội vàng đi tới, xin cho xem trước nào.

Quái vật cười nói:

- Lão hữu làm rồi! Cà sa ấy của Đường Tăng để ở nơi người, người lại chưa trông thấy hay sao mà đến đây đòi xem.

Hành Giả nói:

- Bần tăng có mượn về, vì đêm khuya chưa kịp giờ ra xem, ngờ đâu lại bị Đại vương lấy mang đi; nơi núi hoang lại bị hỏa tai, cháy, mất hết nhà cửa. Đồ đệ của Đường Tăng lại có một tay kiêu dũng, trong lúc rối ren đã tìm khắp mọi nơi cũng không thấy. Thì ra đại vương có hồng phúc đã thu được áo, cho nên mới lại đây chào mừng.

Đương khi trò chuyện, thấy tiểu yêu đi tuần núi về báo:

- Đại vương ạ! Vạ to rồi! Tên tiểu hiệu mang thư mời đã bị Tôn Hành Giả đánh chết ở mé đường cái, rồi Hành Giả biến ra làm Kim Trì trưởng lão đến lừa lấy áo Phật đây.

Yêu quái kia nghe nói nghĩ bụng:

- Ta đã bảo trưởng lão sao hôm nay đã đến, mà lại đi nhanh thế, quả nhiên là hần.

Vội nhảy lên rút ngọn giáo đâm luôn Hành Giả. Hành Giả vội lấy gậy ở trong tai ra, hiện rõ bản tướng, gạt đỡ mũi giáo, đấu nhau từ trong nhà nhảy ra sân, rồi đến ngoài cổng, làm cho mọi yêu ma già trẻ, lớn bé trong động đều táng đờn kinh hồn. Trận đấu này ở trên đầu núi so với lần trước khác hẳn. Thật là:

*Hầu vương nọ to gan làm hòa thượng
Chàng đen kia linh tính giấu Phật y
Lời đi tiếng lại thời co kéo
Ứng biến tùy cơ chẳng lỡ thì.
Muốn thấy cà sa không thấy được.
Mới hay bảo bối rất huyền vi,
Tiểu yêu tuân núi về thừa bảm,
Ma quái đâm khùng vội dờ uy,
Tại núi Hắc Phong ra tới cửa,
Giao phong gậy giáo quyết tranh trì
Gậy đỡ giáo dài tiếng soang soảng.
Giáo ngăn gậy sắt bật sáng lòe,
Biến hóa Ngô Không đời ít có,
Thần thông yêu quái dễ ai bì,
Yêu quyết giữ áo để mừng thọ,
Tôn chưa được áo chưa chịu về?
Phen này khỏ chiến phân cao thấp,
Phật sống lâm phạm khó giả vi.*

Hai bên từ động đánh nhau lên đỉnh núi, từ đỉnh núi đánh nhau lên từng mây, cuốn gió phun mù, cát bay đá lở, đánh nhau cho đến khi mặt trời lặn về tây, chưa phân được thua.

Quái vật nói:

- Họ Tôn hãy dừng tay, hôm nay trời đã tối, đánh nhau không tốt, ngươi hãy về! Ngươi hãy về! Đợi sáng mai, ta và ngươi sẽ quyết sống chết.

Hành Giả nói:

- Con đừng có chạy, đánh nhau phải cho ra đánh nhau, không nên đổ cho trời tối!

Rồi y vác luôn gậy đánh bừa vào bất kỳ đâu hay mặt, quái vật lại hóa ra trận gió mát quay về bản động, đóng chặt cửa đá, không ra nữa.

Hành Giả không biết làm cách nào, đành phải trở về Quan Âm Viện. Từ trên mây bước xuống, Hành Giả gọi ngay:

- Sư phụ!

Tam Tạng đương mỗi mắt ngong ngóng mong chờ chợt thấy Hành Giả đến trước mặt, rất mừng nhưng lại không thấy Hành Giả cầm áo cà sa, lại sợ hỏi:

- Làm sao lần này vẫn không lấy được áo cà sa về?

Hành Giả lấy một bức thư ở trong túi ra, đưa cho Tam Tạng và nói:

- Sư phụ ạ, tên quái vật với lão già mặt dày chết toi kia vốn là bè bạn. Tên quái vật sai một đứa tiểu yêu mang thiệp này đến mời lão đến dự “Hội áo Phật”, lão Tôn đã đánh chết tên tiểu yêu ấy, hóa làm hòa thượng tiến vào trong động, lừa nó kiếm chén trà uống mong sao nó lấy cà sa cho xem, nó không chịu mang ra, ai ngờ đương ngồi chơi, bị ngay một tên tuấn sơn chạy về báo tin. Tên yêu quái liền đánh nhau với lão Tôn mãi đến tối không phân được thua. Nó thấy trời tối, chuồn vào trong động, đóng chặt cửa đá lại. Lão Tôn không biết làm thế nào, phải tạm trở về.

Tam Tạng nói:

- Thủ đoạn con so với nó thế nào?

Hành Giả nói:

- Con cũng chẳng hơn bao nhiêu, đánh ngang nhau thôi!

Tam Tạng mới giở bức thư ra xem rồi đưa cho viện chủ, bảo:

- Sư phụ người chẳng hay cũng là yêu tinh sao?

Viện chủ hoảng sợ quỳ xuống nói:

- Thưa lão gia, sư phụ tôi là người, chỉ vì Hắc đại vương đã tu luyện thành người, thường đến chùa giảng kinh với sư phụ tôi, y đã truyền cho sư phụ tôi thuật dưỡng thần phục khí, cho nên gọi nhau là bằng hữu.

Hành Giả nói:

- Bọn hòa thượng này không có yêu khí, người nào cũng đầu tròn đội trời, chân vuông đạp đất, nhưng so với lão Tôn thì có to béo hơn một chút, không phải là yêu tinh. Thầy xem trong bức thư có viết “thị sinh hùng bi” nhất định lão là gấu đen thành tinh rồi.

Tam Tạng nói:

- Xưa cổ nhân có nói: “Gấu đồng loại với đười ươi” đều là loài thú, sao thành tinh được?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn là loài thú làm được “Tề Thiên Đại Thánh”, có khác gì hẳn? Đại để các vật trong thế gian hễ có đủ chín khiếu, đều có thể tu hành thành tiên cả.

Tam Tạng lại nói:

- Con vừa nói là thủ đoạn của con chỉ ngang với nó, thì làm thế nào mà thắng nó lấy được cà sa về?

Hành Giả nói:

- Không cần! Không cần! Con đã có cách!

Đương khi bàn luận, các sư lại bưng cơm chiều, mời hai thầy trò thụ trai. Ăn xong, Tam Tạng bảo đốt đèn, lại đến tiền đường chùa nghỉ ngơi. Các sư đều xếp hàng bên tường, tựa vào vách, phủ gianh nắp vào hàng rào mà ngủ, để nhà phương trượng đằng sau cho viện chủ. Phòng trên phòng dưới đều yên nghỉ. Bấy giờ đã yên tĩnh, chỉ thấy:

Sông ngân bóng hiện, trời ngọc quang láng. Đầy trời tinh tú sáng, mặt nước sóng lặng lờ. Im phắc bốn bề, núi mờ chim ngủ. Dưới khe chài tắt lửa, trên tháp tối đèn thờ. Đêm trước trên chùa chuông trống rộn, tối nay tiếng khóc khắp nơi nơi.

Đêm hôm ấy Tam Tạng nằm ở thiền đường, chỉ lo lắng về tấm cà sa, không tài nào ngủ được, chợt giờ mình thấy ánh sáng rọi vào cửa sổ, vội trở dậy gọi:

- Ngộ Không! Trời sáng rồi, dậy mau đi tìm cà sa!

Hành Giả giật mình tỉnh dậy, đã thấy các sư đặng hầu, dâng trà xong.

Hành Giả nói:

- Các người phải để ý hầu hạ sư phụ ta, lão Tôn đi đây!

Tam Tạng trên giường bước xuống ngăn lại nói:

- Con đi đâu bây giờ?

Hành Giả nói:

- Thiết tưởng việc này là do Quan Âm Bồ Tát làm trái lẽ. Người đã có ngôi chùa này được người ở đây thờ cúng, mà lại để cho yêu tinh ở liền hàng xóm. Đồ đệ sẽ đến Nam Hải để tìm Người nói chuyện cho Người rõ, nói với Người đến hỏi yêu tinh lấy cà sa trả ta.

Tam Tạng nói:

- Con đi đến bao giờ thì về?

Hành Giả nói:

- Sớm thì vào lúc ăn cơm xong, muộn thì đến trưa là phải thành công. Các vị hòa thượng ở đây phải hầu hạ sư phụ ta cho tử tế nhé! Lão Tôn đi đây!

Dứt tiếng ra đi là không thấy đâu nữa. Phút chốc đã đến Nam Hải. Đứng dừng trên mây nhìn xem, chỉ thấy:

Bề xa man mác, ngấn nước liền trời. Mây xanh trùm vũ trụ, khí sáng chiếu non sông. Nghìn tầng sông tuyết thét trời xanh, muôn đợt khói lồng ồn ngày trắng. Nước bay bốn cõi như sấm vang, cuộn cuộn vòng quanh nghe dậy đất. Nói chỉ thể nước, ngó tới trung gian. Từng núi báu lờ mờ năm sắc, đỏ, vàng, đen, tía, lục và xanh. Mới biết Quan Âm vui thắng cảnh, thử xem Nam Hải Lạc Già Sơn. Tốt đẹp sao! Núi non cao ngất, ngọn chằm từng mây. Trung gian đầy, muôn thức hoa thơm, trăm ghin cỏ đẹp. Gió lay cây báo, nắng ánh sen vàng. Điện Quan Âm lợp ngói lưu ly, động Trào Âm cánh cửa đôi môi. Dưới bóng dương xanh sáo hát vang, trong khóm trúc tía công múa lộn. Oai nghiêm hộ pháp trên tảng đá hoa. Hùng tráng Mộc Tra trước thềm mã não.

Hành Giả ngắm nghĩa mãi cảnh lạ phi thường, mới dừng mây bước xuống, thẳng tới dưới rừng trúc. Có chư thiên đón tiếp:

- Trước đây Bồ Tát có nói chuyện với chúng tôi Đại Thánh đã quy thiện, rất được ngợi khen. Nay đã đi theo bảo vệ Đường Tăng, sao lại đến đây?

Hành Giả nói:

- Đi bảo vệ Đường Tăng, nhân vì dọc đường có chút việc phải tới tìm Bồ Tát, phiền người thông báo cho.

Chư thiên đến cửa động thông báo. Bồ Tát gọi vào, Hành Giả tuân theo phép chỉ đi vào, đến trước đài sen làm lễ.

Bồ Tát hỏi:

- Nhà ngươi tới đây có việc gì?

Hành Giả nói:

- Sư phụ tôi dọc đường thấy một ngôi chùa thờ Người. Người đã được dân gian thờ cúng, còn để cho Hắc Hùng tinh ở ngay hàng xóm, nó ăn trộm mất áo cà sa của sư phụ tôi. Mấy lần tôi đến đòi nó không trả, nay đến đây đòi ở Người đó!

Bồ Tát nói:

- Con khi này nói năng tầm bậy thế à! Đã là Hùng tinh ăn trộm áo cà sa của ngươi, sao lại đến đây đòi ta? Đều chỉ tại đồ khí nhà ngươi to gan, giờ bảo bôi ra khoe khoang, cho bọn tiểu nhân trông thấy. Nhà ngươi lại còn hành hung, gọi gió phát hỏa, đốt mất hạ viện là nơi dừng mây trú bước của ta, lại còn đến đây nói dối hử!

Hành Giả thấy Bồ Tát nói như thế, biết rằng người hiểu cả việc quá khứ và tương lai, hoảng sợ sụp lạy nói:

- Bồ Tát tha tội cho đệ tử. Công việc quả có như thế, chỉ vì quái vật không chịu trả áo cà sa, sư phụ lại đọc thần chú, lão Tôn không chịu được đau, nên mới đến cầu khẩn Bồ Tát, xin Bồ Tát rủ lòng từ bi, giúp đệ tử đi bắt yêu quái để lấy lại áo để đi sang Tây Thiên.

Bồ Tát nói:

- Quái vật ấy có nhiều thần thông, cũng chẳng kém gì nhà ngươi. Thôi được, nể mặt Đường Tăng, ta và ngươi cùng đi một chuyến.

Hành Giả nghe nói, lạy hai lạy tạ ơn, mời Bồ Tát ra cửa cùng cưỡi mây lành đi mau đến núi Hắc Phong; đến nơi, dừng mây bước xuống theo đường đi vào động.

Đương đi, thấy một gã đạo nhân từ trong sườn núi đi ra, tay bung một cái

khay bằng pha lê, trong khay để hai viên tiên đơn, gã này đương tiến lên, bị Hành Giả va vào hông rồi giở luôn gậy sắt ra, nhằm đúng đầu giáng xuống một phát óc vọt tóe ra, máu chảy lênh láng. Bồ Tát kinh hoàng nói:

- Cái con khi này, lại hung hãn thế rồi! Người ta đã không ăn trộm cà sa, lại không quen biết nhà ngươi, chẳng có oán thù gì, tại sao lại đánh chết người ta?

Hành Giả nói:

- Bồ Tát không nhận được hấn. Hấn ta là bè bạn với con Hắc Hùng tinh. Hôm nọ nó cùng với một người tu sĩ áo trắng nữa, cùng nhau ngồi ở bãi cỏ thơm nói trò chuyện. Ngày kia là ngày sinh nhật Hùng tinh, mời hấn đến ăn mừng “Hội áo Phật”. Hôm nay hấn đến mừng thọ trước, ngày mai mới đến dự “Hội áo Phật”, vì thế đệ tử mới nhận ra được. Chắc là hôm nay hấn đến mừng thọ con yêu ấy.

Bồ Tát nói:

- Đã vậy thì cũng thôi!

Hành Giả xách đao nhân lên xem thì là một con chó sói màu gio, bên cạnh có một cái khay dưới đáy có khắc chữ: “Lăng Hư tử chế”.

Hành Giả nhìn thấy cười nói:

- May quá! May quá! Cũng là tiện ích cho lão Tôn, Bồ Tát cũng bớt được sức. Yêu quái này thật là không khảo mà xung, hôm nay con kia nhất định phải thua!

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không nói vậy là thế nào?

Hành Giả nói:

- Bạch Bồ Tát, Ngộ Không này có một câu nói gọi là tương kế tựu kế, không biết Bồ Tát có y cho không?

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi nói đi.

Hành Giả nói:

- Bạch Bồ Tát, Người coi hai viên tiên đơn đặt ở trong khay này chính là

lễ vật của chúng ta ra mắt yêu ma. Đằng sau khay có khắc bốn chữ “Lăng Hư tử chế” rõ là thứ dẫn mỗi chúng ta vào với yêu ma. Nếu Bồ Tát y lời đệ tử, đệ tử sẽ giúp Người tìm ra một kế không cần phải động đến can qua, cũng không phải nhọc sức chinh chiến, yêu ma bị ôn dịch tới nơi ngay, áo Phật cũng hiện ra trước mắt; Bồ Tát mà không y thì Bồ Tát về tây, Ngô Không về đông, áo Phật đem biếu cho nó, còn Đường Tam Tạng thì chỉ trợ người không mà thôi!

Bồ Tát cười nói:

- Con khi bẻm mép nhỉ?

Hành Giả nói:

- Không dám, chính là một mẹo thực.

Bồ Tát nói:

- Mẹo nhà người như thế nào?

Hành Giả nói:

- Khay ấy khắc “Lăng Hư tử chế”, thì chắc rằng đạo nhân gọi là Lăng Hư tử. Bạch Bồ Tát, nếu Người y lời đệ tử, xin Người biến ra đạo nhân, đệ tử nuốt đi một viên đơn biến ra một viên to hơn một chút. Bồ Tát sẽ bưng khay đựng hai viên tiên đơn đến mừng thọ con yêu ấy. Ta nhường viên to cho nó, đợi khi nó bỏ vào miệng nuốt, lão Tôn sẽ ở bên trong làm việc, nếu nó không chịu trả lại cà sa, lão Tôn sẽ đem gan ruột nó cuộn vào nhau lôi ra.

Bồ Tát không có mẹo gì khác, phải gật đầu y lời. Hành Giả cười nói:

- Thế nào?

Lúc ấy Bồ Tát mở lòng từ bi quảng đại, pháp lực vô biên, ức vạn hóa thân, lấy tâm hội ý, lấy ý hội thân, trong phút chốc đã biến ra Lăng Hư tiên tử:

*Áo tiên bay phát phới
Bước nhẹ gió rung rung
Mát xanh hơn từng bách
Sắc đẹp đời chưa từng,
Đi nhanh không dừng lại
Rất tự nhiên khác thường.*

Hành Giả nhìn nói:

- Đẹp quá! Đẹp quá! Thế là Bồ Tát là yêu tinh hay yêu tinh là Bồ Tát?

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, Bồ Tát, yêu tinh, đều là nhất niệm, nếu bàn cho đến gốc, đều là không có.

Hành Giả trong lòng tỉnh ra, liền quay mình biến thành một viên tiên đơn:

*Lăn mâm đâu cũng vững,
Tròn trĩnh chưa rõ ràng
Ba ba nhào nước trợn
Sáu sáu ngón vè tròn
Nhưng đổ vàng rục rờ
Trong lạng trắng sáng choang
Bên ngoài bọc thủy ngân
Đâu có phải tâm thường.*

Hành Giả biến ra viên đơn to hơn một chút, Bồ Tát nhận rõ, bung khay pha lê đi thẳng tới trước cửa động quái nhìn vào, trong lòng vui vẻ tự nhủ:

- Nghiệt súc chiếm cứ sơn động này cũng có chút duyên đạo!

Vì thế trong lòng đã sẵn có chút từ bi.

Đi tới cửa động, lũ tiểu yêu canh cửa, có nhiều đứa nhận ra nói:

- Lãng Hư tiên trưởng đã tới!

Lũ chúng liền một mặt đi báo, một mặt tiếp dẫn vào.

Yêu tinh ra cửa đón tiếp nói:

- Kính chào Lãng Hư! Cảm phiền tiên trưởng quang lâm, nhà gianh được sáng sủa.

Bồ Tát nói:

- Tiểu đạo kính biểu một viên tiên đơn để làm lễ tạ.

Hai người chào nhau xong, đều ngồi xuống, nói chuyện việc xảy ra hôm trước. Bồ Tát không trả lời, bung khay đơn nói:

- Gọi là chút lòng thành của tiểu đạo.

Nói đoạn đưa viên to ra mời yêu quái, nói:

- Chúc đại vương sống lâu nghìn tuổi!

Yêu tinh cũng nhặt một viên đệ lên. Bò Tát nói:

- Xin cùng dùng với Lãng Hư tử.

Mời xong, yêu tinh mới nuốt, viên thuốc vừa mới bỏ vào miệng đã thuận miệng trôi tuột xuống. Hành Giả hiện nguyên hình đánh miếng tứ bình, yêu tinh ngã vật xuống đất. Bò Tát hiện lại bản tướng, bắt yêu tinh trả áo Phật. Từ trong mũi yêu tinh, Hành Giả đã chui ra. Sợ yêu tinh vô lễ, Bò Tát lấy ra một cái vành chụp lên đầu nó. Yêu tinh đứng dậy cầm giáo toan đâm Hành Giả, Bò Tát đã lên trên không, đọc câu thần chú, yêu quái lại đau đớn, quăng cả giáo ra, quần quai dưới đất.

Trên không trung, Tôn Hành Giả cười lẩn, dưới mặt đất Hắc Hùng tinh ngã lộn.

Bò Tát nói:

- Nghiệt súc, bây giờ mi đã quy y chưa?

Yêu quái vâng lời nói:

- Xin tình nguyện quy y, xin người tha tội!

Hành Giả sợ lỡ công việc, ý muốn đánh chết yêu quái, Bò Tát vội ngăn lại nói:

- Đừng có giết, ta sẽ có việc dùng đến nó!

Hành Giả nói:

- Cái quái vật ấy, chẳng đánh chết đi, còn dùng nó làm gì nữa?

Bò Tát nói:

- Đằng sau núi Lạc Già của ta, chưa có người trông coi, ta muốn đem nó về đây làm thần giữ núi!

Hành Giả cười nói:

- Thật là vị cứu khổ từ tôn, một sinh linh nào cũng không nỡ hại. Giá mà lão Tôn có câu thần chú ấy, đọc ngay cho con mẹ nó một nghìn lần! Hôi này mà có nhiều gấu đen, cứ đến mời Người là xong.

Yêu quái tỉnh dậy, thấy vẫn còn đau, liền quỳ ngay xuống đất van vi:

- Người tha tội cho, xin theo chính quả!

Bồ Tát trên mây bước xuống, cho yêu tinh thể phát thụ giới, bảo y trả áo cà sa rồi cầm giáo dài đi theo hầu hạ.

Gấu đen này: một tâm dã tâm nay mới định, biết bao nét xấu đến đây chừa.

Bồ Tát bảo:

- Ngộ Không, người đi về thôi, phải hầu hạ Đường Tăng tử tế, từ sau không được bậy bạ sinh sự nữa!

Hành Giả nói:

- Đội ơn Bồ Tát xa xôi tới đây, đệ tử xin đưa chân Người về.

Bồ Tát nói:

- Miễn đưa chân.

Hành Giả mới mang cà sa, cúi đầu từ biệt. Bồ Tát cũng đem gấu đen, thẳng về Đại Hải. Có thơ làm chứng:

*Mây lành rờ rỡ mình vàng đọng,
Sặc sỡ muôn vòng khéo điểm trang,
Cứu vớt nhân gian đầy trắc ẩn,
Nhìn chung pháp giới hiện sen vàng
Tới nơi vì ý truyền kinh kệ,
Đi khỏi không còn chút bợn vương,
Yêu quái nên thân về bể rộng,
Cà sa cửa Phật lại sênh sang.*

Chưa biết sau này ra sao, xem tới hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Chùa Quan Âm, Đường Tăng Thoát Nạn

Nhà Cao Lão, Đại Thánh Trừ Ma

Hành Giả từ biệt Bồ Tát, trên mây bước xuống, treo áo cà sa lên cây kỳ nam thơm, lấy gậy sắt đánh vào trong động Hắc Phong, chẳng thấy mống tiểu yêu nào cả. Nguyên vì chúng thấy Bồ Tát hiện thân, lão quái bị đánh ngã vật ngay xuống đất, bèn vội vàng chạy tan hết cả, Hành Giả liền hành hung, đem chất củi nỏ vào tất cả các tầng cửa, đằng trước, đằng sau, châm lửa đốt cháy một loạt, làm cho động Hắc Phong cháy thành “động hồng phong”, rồi cặp áo cà sa cưỡi mây lành bay về hướng bắc.

Tam Tạng mong Hành Giả đi mãi không về, trong lòng rất nghi hoặc, không biết là Bồ Tát không đến, hay Hành Giả thác có ra thế để trốn đi. Đương lúc hồ nghi, nghĩ vớ nghĩ vẩn, chợt thấy mấy tia sáng rực ở trên không. Hành Giả đã tụt xuống thêm, quỳ nói:

- Sư phụ ạ, cà sa về đây rồi!

Tam Tạng rất mừng. Mọi sự cũng không một ai không mừng rỡ, nói:

- Tốt quá! Tốt quá! Tính mạng chúng tôi đến hôm nay mới thật là được toàn vẹn.

Tam Tạng tiếp lấy cà sa nói:

- Ngộ Không, sáng hôm nay khi con ra đi, có hẹn đến ăn cơm trưa xong, sao mãi đến bây giờ mặt trời lặn mới về?

Hành Giả đem việc mời Bồ Tát làm phép biến hóa thu phục được yêu ma nói lại một lượt. Tam Tạng nghe nói, bảo đặt hương án, châu về phương nam lễ bái xong, rồi nói:

- Đồ đệ bây giờ đã lấy lại được áo Phật rồi, nên sắm sửa hành lý ra đi thôi.

Hành Giả nói:

- Chớ vội, chớ vội. Hôm nay trời đã chiều rồi không phải là lúc ra đi, đợi

đến sáng mai đi sớm.

Các sư quỳ cả xuống nói:

- Tôn lão gia nói phải, một là trời chiều, hai là chúng tôi có chút lòng thành phát nguyện; nay may được bình an, có bảo bối rồi, đợi chúng tôi làm lễ tạ, mời lão gia thụ phúc, chia lộc cho, chúng tôi sẽ tiễn người sang Tây.

Hành Giả nói:

- Phải! Phải!

Những vị hòa thượng này đều túi rỗng tuếch, bòn mót ở trong đồng than ra còn ít vốn liếng nào, đều bỏ cả ra sửa soạn một lễ cúng chay, đốt mấy tờ giấy tiền bình an vô sự, đọc mấy quyển kinh tiêu tai giải ách. Đến chiều tối công việc xong xuôi. Sáng sớm hôm sau, tắm chải cho ngựa, thu gói hành lý đi ra. Các sư tiễn chân mãi xa mới về. Hành Giả đi dẫn đường, lúc ấy đương vào thời tiết mùa xuân ấm áp, chỉ thấy:

*Dấu vó ngựa đi in dưới cỏ,
Tơ vàng liễu rủ lộ thanh tân,
Đào hạnh đầy rừng khoe diễm lệ,
Dây bìm leo giậu phóng tinh thần,
Mặt đê trời ấm yên ương ngủ,
Khe núi hoa thơm bướm liệng gần
Thu hết, đông qua, xuân quá nửa
Năm nào sang lấy được kinh văn?*

Thầy trò đi luôn năm bảy ngày trên đường hoang vắng, chợt một hôm trời đã về chiều, xa xa trông thấy có một thôn xóm. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, con xem đằng kia có tòa sơn trang ở gần, chúng ta đến đây xin ngủ trọ một đêm, sớm mai sẽ lại đi, thế nào?

Hành Giả nói:

- Hãy để lão Tôn đi xem lành dữ thế nào đã rồi sẽ liệu tính sau.

Tam Tạng gò cương ngựa lại. Hành Giả để mắt xem xét, thực là:

Giậu tre kín mít, nhà cửa có trùng trùng. Ngát trời cây nội đón vào, ngọt nước cầu khe soi cửa. Dưới cửa cầu liễu lồng nước biếc, bên đường dương liễu vẫn xanh rì. Trong vườn hoa nở đưa thơm ngát, mặt trời lúc đó đã về

tây. Khắp chốn núi rừng chim đua hót, bữa chiều khói bếp, mọi nơi đường ngõ nghe trâu về. Gà lợn ăn no nằm góc bếp, ông già hàng xóm hát nghêu ngao.

Hành Giả xem xong nói:

- Mời sư phụ đi, nhất định ở đây có thôn xóm nhân dân tử tế, có thể ngủ trọ được.

Tam Tạng giục ngựa, đi đến đường đầu thôn, thấy một người thiếu niên, đầu đội khăn vải bông, mình vận áo chàm, cầm dù đeo bao, xắn quần vin áo, chân dận một đôi giày cỏ ba tai, hăm hăm hở hở, đi vội ra đường cái. Hành Giả thuận tay giữ lại hỏi:

- Anh đi đâu? Tôi hỏi anh một điều: Đây gọi là địa phương gì?

Người kia chỉ chực giăng ra, miệng càu nhàu nói:

- Trang trại tôi không còn ai nữa sao? Cứ phải tôi mới đáng hỏi?

Hành Giả cười nói:

- Thí chủ chớ giận. “Tiện cho người là tiện cho mình”, anh nói cho tôi biết tên địa phương ta ở đây, thì có hại gì? Tôi cũng sẽ giải hết phiền não cho anh.

Người kia giăng ra không được, tức mình nhảy loạn lên kêu:

- Có khổ không kia chứ! Gia trưởng mắng nhiếc đã chịu không nổi, lại gặp phải cái anh đầu hói này, làm rầy rà mình nữa!

Hành Giả nói:

- Anh có tài gỡ được tay tôi ra thì cứ việc đi thôi.

Người này giăng bên nọ, kéo bên kia, chẳng thể nào gỡ ra được, lại cứ như cái kim cặp chặt lấy, làm cho hấn tức giận, quăng khăn gói xuống, vứt dù đi, cả hai tay cào vào Hành Giả như mưa rào. Hành Giả một tay xách hành lý, một tay nắm chặt lấy người kia, để tha hồ cho y giăng giụa, nhưng y không tài nào giăng ra được. Hành Giả càng giữ chặt, y phát nóng, thét lên như sấm. Tam Tạng nói:

- Ngô Không, đằng kia chẳng có người lại là gì? Hỏi người ta cũng được, cứ giữ anh ta làm gì, buông hấn ra thôi.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ không biết, nếu hỏi người khác lại chẳng có thú vị gì, cứ phải hỏi hẳn thì mới có lợi.

Người kia bị Hành Giả giữ chặt không buông, đành phải nói ra:

- Xứ này là biên giới nước Ô Tư Tạng, gọi là Cao Lão Trang. Những người ở trong xóm già nửa là họ Cao, cho nên mới gọi là Cao Lão Trang. Anh buông tôi ra thôi!

Hành Giả lại nói:

- Hành trang anh thế này, không phải là đi đường gần. Anh nói thực với tôi, anh cần đi đâu, thực thà có việc gì, tôi sẽ buông anh ra.

Người kia không biết làm thế nào, đành phải đem sự tình ra nói thực:

- Tôi là người nhà Cao Thái Công, tên là Cao Tài. Thái Công nhà tôi có cô con gái út, tuổi mới đôi mươi, chưa từng gả bán cho ai. Ba năm trước đây, bị một con yêu tinh cướp mất. Yêu tinh ấy lấy cô ta đã ba năm ròng. Thái Công nhà tôi không bằng lòng, thường nói: “Con gái mà đi lấy yêu tinh, không phải là kế lâu dài, một là bại hoại gia môn, hai là không có thân gia đi lại”. Thái Công nhà tôi chỉ muốn đuổi yêu tinh đi, nhưng đời nào nó chịu đi; nó lại giam cô ở nhà sau, khóa chặt cửa, đã nửa năm này, không cho ra gặp gỡ người nhà. Thái Công cho tôi mấy lạng bạc, bảo đi tìm pháp sư trừ yêu quái. Từ lúc ấy tôi chẳng được lúc nào ngơi chân, đi hết đây hết đó, đã mời ba bốn người, toàn là những hạng hòa thượng coi cơm, đạo sĩ bị thịt, không trừ được yêu tinh. Ông ấy vừa mắng tôi một trận, nói tôi không được tích sự gì, lại cho tôi năm lạng bạc nữa làm lộ phí, bảo tôi lại đi tìm pháp sư về hàng phục nó. Không ngờ gặp ngay anh tướng nhà trời cản trở, làm nhờ độ đường của tôi, thế là tức bực cả trong lẫn ngoài, vạn bất đắc dĩ tôi mới phải giằng co với anh, ngờ đâu anh lại có pháp thuật, giằng không ra được, tôi phải nói tình thực, vậy anh buông tôi ra.

Hành Giả nói:

- Rất may cho anh, ta sẽ cứu cho, thế mới là sự tình đúng khớp với nhau như hợp bốn với sáu là mười. Anh cũng không cần phải đi xa cho tốn tiền vô ích, chúng tôi không phải là bọn hòa thượng coi cơm, đạo sĩ bị thịt mà thực có bản lĩnh bắt được yêu ma, chính là “một là chiếu cố lang trung, hai là lại chữa khỏi mắt”. Phiền anh về thưa chuyện với gia chủ, bảo chúng tôi là ngự

đệ thánh tăng của nhà vua bên Đông Độ khâm sai sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh, lại giỏi cả bắt yêu quái nữa.

Cao Tài nói:

- Anh đừng làm lỡ tôi, tôi đương tức bực đây, không nên lừa dối. Chẳng có pháp thuật gì, không bắt nổi yêu tinh, lại chẳng để lụy cho tôi phải chịu mắng chửi ư?

Hành Giả nói:

- Quyết không để lỡ cho anh, anh cứ đưa tôi về nhà.

Người kia không biết làm thế nào, đành phải khoác khăn gói, cầm lấy dù, quay mình trở về, đưa hai thầy trò đến ngoài cửa nói:

- Thưa hai vị sư trưởng, mời các vị hãy ngồi tạm ở tàu ngựa này một chút, để tôi vào báo với ông chủ tôi đã.

Hành Giả mới buông người kia ra, bỏ hành lý xuống, dắt ngựa, hai thầy trò ngồi ở bên cửa, chờ đợi.

Cao Tài vào qua cổng, đi thẳng lên nhà giữa, vừa hay gặp Cao Thái Công.

Thái Công quát mắng:

- Cái đồ súc sinh ăn hại nhà mày, sao không đi tìm thầy, còn trở về làm gì?

Cao Tài hạ khăn gói, buông dù ra nói:

- Thưa với chủ nhân được rõ, tiểu nhân này vừa mới ra đến đầu đường, gặp ngay hai vị hòa thượng, một người cưỡi ngựa một người gánh hành lý, nắm chặt lấy, hỏi đi đâu. mấy lần tôi không chịu nói, nhưng vì bị giữ chặt quá, không làm thế nào mà giằng ra được, đành phải đưa công việc nhà ta ra nói hết cho họ biết. Họ rất vui vẻ, muốn bắt yêu quái giúp nhà ta.

Cao Lão nói:

- Họ ở đâu đến đây?

Cao Tài nói:

- Họ nói là ngự đệ thánh tăng bên Đông Độ, nhà vua sai sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh.

Thái Công nói:

- Hòa thượng ở xa đến, sợ không được cao tay. Bây giờ họ ở đâu?

Cao Tài nói:

- Họ ngồi đợi ở ngoài cửa.

Thái Công vội vàng thay quần áo, cùng với Cao Tài ra đón tiếp, gọi to:

- Kính chào sư trưởng!

Tam Tạng nghe tiếng, vội quay mình đi tới trước mặt. Ông già đội một cái khăn lượt thâm, mặc một cái áo gấm Ba Thục màu lá tỏi, dận đôi giày da nghe, thắt dây lưng màu lục sẫm, vui vẻ chạy ra đón chào:

- Kính chào hai vị sư trưởng!

Tam Tạng đáp lễ. Hành Giả đứng yên không động. Ông già thấy tướng mạo Hành Giả hung ác, không dám chào hỏi. Hành Giả nói:

- Sao không chào lão Tôn hử?

Ông già có vẻ sợ hãi, gọi Cao Tài mắng:

- Cái tuồng trẻ nhãi nhà mày có giết tao không? Trong nhà đã có ông con rẻ ma mút, đuổi đi không được, sao lại còn dẫn ông thiên lôi về hại ta.

Hành Giả nói:

- Ông già Cao, ông sống lâu làm gì cho uổng, chẳng hiểu gì hết! Nếu chỉ thấy tướng mạo mà xét người, sẽ lầm lẫn hoàn toàn. Lão Tôn này tuy xấu xí, nhưng rất tài giỏi, bắt được yêu tinh, đuổi được ma quỷ, tróc nã được thằng con rẻ, trả lại cô con gái cho nhà ông, thế là tốt rồi, hà tất cứ chăm chăm lấy tướng mạo làm ngại.

Thái Công nghe nói, sợ rùn người, gắng gượng tinh thần nói:

- Mời người vào!

Hành Giả thấy mời, mới dắt ngựa bạch, bảo Cao Tài quản hành lý, cùng Tam Tạng đi vào. Chẳng biết hay dở thế nào, Hành Giả đem ngay ngựa buộc vào cột hiên nhà, kéo một cái ghế chéo quay đầu mời Tam Tạng ngồi, kéo một cái ghế nữa ngồi ở bên cạnh. Lão nói:

- Vị sư trưởng này, quen như người trong nhà, không câu nệ gì cả.

Hành Giả nói:

- Ông bằng lòng lưu tôi ở đây nửa năm, mới thật là quen.

Ngồi yên đầu đây. Cao Lão hỏi:

- Vừa rồi tôi thấy cháu nó nói, hai vị trưởng lão từ Đông Độ tới đây có phải không?

Tam Tạng nói:

- Vâng. Bần tăng vâng mệnh triều đình sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh, nhân đi qua bảo trang đây, xin cho ngủ trọ một đêm, sớm mai sẽ đi.

Cao Lão nói:

- Thế ra hai vị sư trưởng đến ngủ trọ, sao lại nói biết bắt yêu quái?

Hành Giả nói:

- Nhân vì sự ngủ trọ, nhân tiện bắt mấy con yêu quái chơi. Xin hỏi nhà ta đây có bao nhiêu yêu quái?

Cao Lão nói:

- Trời ơi! Lại còn bao nhiêu nữa! Chỉ có một ông rề yêu quái, cũng làm cho tan nát ra đây!

Hành Giả nói:

- Ông đem chuyện yêu quái, có pháp thuật thế nào, nói hết đầu đuôi cho tôi nghe, để tôi bắt nó cho ông.

Cao Lão nói:

- Trong chúng tôi đây, từ xưa tới nay, không hề nghe nói có quỷ Tý, Vồng, Lợng, yêu ma tác quái gì. Chỉ vì già này không có con trai, chỉ sinh được ba mụn con gái, đứa lớn tên là Hương Lan, đứa giữa là Ngọc Lan, đứa bé út là Thúy Lan. Hai đứa lớn đã gả chồng cho người cùng trang, chỉ còn con bé út, định gả chồng gửi rể, mong rằng ở chung làm ăn với nhau, nuôi một chàng rể dưỡng lão, trông nhà giữ cửa, làm lụng, đi phu. Ba năm trước đây, có một anh chàng, hình dáng cũng khá đẹp đẽ, hấn nói là quê ở trên núi Phúc Lăng, họ là Trư, trên không có cha mẹ, dưới không có anh em; xin đến ở rể. Già này vụng về, thấy nó là kẻ không dây không rể như thế, cho ngay vào làm rể. Khi mới đến, hấn cũng cần mẫn lắm, cày ruộng xới đất, không cần cày bừa, không cần trâu; gặt úa dỡ khoai chẳng cần liềm hái; sáng đi tối về thực ra cũng tốt, chỉ có một điều, mặt mũi hấn lại hay biến đổi.

Hành Giả nói:

- Biến đổi như thế nào?

Cao Lão nói:

- Khi mới đến, hắn là một người đen béo, đến sau thì biến ra một chàng ngốc, mõm dài tai lớn, sau gáy có lông bờm, thân thể thô lỗ đáng sợ; đầu, mặt chẳng khác gì hình dáng con lợn, da dày lại rất lớn, mỗi bữa ăn hết bốn năm đấu gạo! Hắn điếm tâm buổi sáng, cũng phải hơn trăm cái bánh mới lửng dạ. Được cái chỉ ăn chay thôi, chứ lại ăn mặn uống rượu nữa thì cơ nghiệp điền sản nhà tôi như thế này chỉ không đến nửa năm là sẽ hết sạch sành sanh mất!

Tam Tạng nói:

- Làm khỏe, tất phải ăn nhiều chứ.

Cao Lão nói:

- Ăn còn là việc nhỏ, hắn ta lại biết cả hô phong, đi mây về gió, đá chạy cát bay, làm cho cả hàng xóm láng giềng đều không được ở yên. Hắn lại bắt con Thúy Lan giam vào nhà sau, đã nửa năm nay không trông thấy mặt, không biết sống chết thế nào. Vì thế tôi mới biết nó là yêu quái, nên phải mời pháp sư trừ khử nó đi, trừ khử nó đi!

Hành Giả nói:

- Việc đó có khó gì ông cứ yên tâm, đêm nay thế nào tôi cũng sẽ bắt được nó, bảo nó phải viết tờ rẫy vợ, trả lại cô con gái cho ông, ông tính thế nào?

Cao Lão rất mừng nói:

- Tôi cho hắn ở rể chưa bao lâu hắn đã làm bại hoại thanh danh tôi, xa cả họ hàng, thế mà chỉ bắt nó làm tờ rẫy vợ thôi ư? Nhờ người trừ cho đến tận gốc rễ hộ đi cho.

Hành Giả nói

- Dễ thôi! Dễ thôi! Đến đêm khuya, sẽ biết hay dở!

Ông già rất mừng, sai lau sạch bàn ghế, bày biện cơm chay.

Ăn cơm xong thì trời vừa tối.

Ông già hỏi:

- Dùng binh khí gì, phải bao nhiêu người đi theo, xin cho biết để sắp đặt

trước.

Hành Giả nói:

- Tôi đã có binh khí sẵn.

Ông già nói:

- Hai vị có cây tích trượng này, thì đánh làm sao được yêu tinh kia?

Hành Giả liền lấy ở trong tai ra một cái kim, đón gió vung một cái, biến ra một cây gậy sắt bịt vàng thắt cổ bông, bảo với Cao Lão:

- Ông xem cái roi này so với binh khí nhà ông thế nào? Có đánh được yêu quá không?

Cao Lão lại nói:

- Đã có binh khí rồi, nhưng có cần người đi theo không?

Hành Giả nói:

- Tôi không cần người đi theo, chỉ cần có mấy cụ tuổi già phúc hậu, ngồi tiếp chuyện sư phụ tôi, tôi mới để người ở đây mà đi được. Rồi tôi đi bắt yêu tinh về đây, lấy cung trước mặt mọi người, trừ tận gốc giúp ông.

Ông già liền sai gia đồng đi mời mấy ông bạn cũ đến chơi, một lúc họ đều đến đủ. Chào hỏi xong đầu đây, Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm ngồi chơi, lão Tôn đi đây!

Đoạn cầm gậy sắt níu Cao Lão nói:

- Ông đưa tôi đến nhà sau xem chỗ yêu tinh ở.

Cao Lão bèn đưa y tới đầu của nhà sau.

Hành Giả nói:

- Ông cầm chìa khóa ra đây.

Cao Lão nói:

- Người hãy xem đây, nếu dùng được chìa khóa, đã không phải mời người.

Hành Giả cười nói:

- Ông cụ này, tuổi tác đã cao, mà không biết nói đùa, tôi nói như thế thử ông, ông tưởng là thật.

Hành Giả tiến lên, sờ vào cửa thì ra cái khóa tráng thau, liền cầm gậy sắt đập một cái, Cánh cửa tung ra, ở trong tối om om. Hành Giả nói:

- Ông Cao, ông vào mà gọi cô gái của ông một tiếng xem có ở trong ấy không?

Ông lão hăng hái gọi to:

- Con ba!

Nhận được là tiếng bố để gọi, người con gái bèn đáp chẳng ra hơi:

- Cha ơi, con ở trong này!

Hành Giả giương cặp mắt vàng, nhìn kỹ vào bóng tối, xem cô con gái kia hình dáng thế nào, chỉ thấy:

Tóc mây không gỡ rối bong, mắt ngọc chẳng lau bụi kín. Một tấm lòng lan như cũ, mười phần sắc đẹp phai rồi. Môi đỏ xăm xỉ hết máu, lưng ong lợm khộm như gù. Sầu vò võ, mảy nhạt thưa. Gày khăng khiu như trúc. Tiếng oanh nghe đã rè rè.

Cô gái đi ra, trông thấy Cao Lão, ôm chầm lấy bố, khóc òa lên. Hành Giả nói:

- Hãy khoan khóc! Hãy khoan khóc! Tôi hỏi cô, yêu quái ở đây đi đâu?

Người con gái nói:

- Về hồi nãy, sáng là ra đi, đến tối mới về, cuời mây đập gió, chẳng biết lui tới nơi đâu. Vì hắn biết rằng, cha tôi định tống cổ hắn đi, nên lúc nào cũng phòng bị, cho nên cứ sớm đi tối về là như vậy.

Hành Giả nói:

- Không cần nói nữa. Ông già hãy đưa con gái về đằng nhà trước, thư thả rồi hãy nói chuyện, để mặc lão Tôn ở đây đợi nó. Nếu nó không về, xin ông chớ trách; nếu nó mà về, sẽ xin vì ông đào cây đến rể.

Ông già rất vui vẻ, đưa con về đằng nhà trước.

Hành Giả dùng phép thần thông, nhao người biến hóa, biến ra đúng hình dung người con gái, một mình ngồi ở trong phòng chờ đợi yêu tinh. Một lúc sau, một cơn gió thổi, thật là đá lở, cát tung.

Con cuồng lướt tới, yêu tinh từ trên không bước xuống, quả nhiên hình

dạng xấu xí, mặt đen lông ngắn, tai lớn mõm dài, vận một cái áo vải xanh chẳng ra xanh, xám không ra xám, thắt một cái khăn tay vải hoa.

Hành Giả cười thâm nghĩ bụng:

- À ra cái của quái này!

Hành Giả không ra đón tiếp, cũng chẳng hỏi han, cứ nằm ở trên giường làm ra vẻ ốm, miệng rên rĩ luôn luôn không ngớt. Yêu quái không biết thực giả, đi vào trong phòng ôm chầm lấy, chực hôn một cái. Hành Giả cười thâm nghĩ bụng:

- Nó đến ghẹo lão Tôn đây!

Bèn giả vờ nũng nịu, tát khẽ vào cái mõm dài con yêu rồi đẩy luôn một cái. Yêu nào đi, ngã lăn xuống dưới đất. Nó nhồm dậy, vịn vào bên giường nói:

- Thưa thưa, sao hôm nay em lại giận ta như thế? Chắc lại vì ta về muộn hẳn thôi?

Hành Giả nói:

- Không giận! Không giận!

Yêu quái nói:

- Đã không giận ta, sao lại đẩy ta ngã?

Hành Giả nói:

- Sao hôm nay anh lại giờ cái trò hèn mạt, chực ôm lấy em mà hôn? Hôm nay em hơi khó ở, chứ nếu những lúc mạnh khỏe, em thường ra mở cửa chờ anh. Thôi! Cởi quần áo ra đi ngủ.

Yêu quái không hiểu ý cũng cởi áo ra. Hành Giả trở dậy chạy ra, ngồi trên cái thùng không. Yêu quái lại trở vào vờ một cái như trước, nhưng vờ không thấy người, bèn gọi:

- Thưa thưa, em ở đâu? Cởi quần áo đi ngủ thôi!

Hành Giả nói:

- Anh cứ ngủ đi, em còn đi tiểu sẽ về sau.

Yêu quái cởi áo lên giường trước. Hành Giả bỗng nhiên thở dài nói:

- Tạo hóa thấp rồi!

Yêu quái nói:

- Em bực chi vậy! Tạo hóa sao lại thấp? Từ khi anh đến nhà em, tuy có dùng mất một ít cơm nước, nhưng cũng không phải là ăn không. Anh cũng đã từng xới đất khơi cù, khuôn ngói gạch, cày ruộng bừa nương, gieo mạ cấy lúa, sinh cơ lập nghiệp. Thân em hiện nay, mình mặc áo gấm, tay đeo xuyên vàng, bốn mùa có hoa quả hưởng dụng, tám tiết thừa rau dưa, nấu nướng, em còn chuyện gì không xứng tâm vừa ý mà thở ngắn thở dài, kêu là tạo hóa thấp rồi!

Hành Giả nói:

- Không phải vì thế. Hôm nay cha mẹ ném ngói ném gạch qua tường chửi mắng em cực khổ.

Yêu quái nói:

- Chửi mắng những gì?

Hành Giả nói:

- Cha mẹ nói rằng, chúng ta đã kết làm vợ chồng với nhau, anh là con rể ở trong nhà rồi mà chẳng có một tí thể thống gì. Mặt mũi thì ghê tởm, chẳng chơi bời với anh em rể, chẳng đi lại với họ đường, lại còn đi mây về gió, chẳng biết tung tích ở đâu, tên họ là gì, làm cha mẹ mất cả tiếng tăm, gia phong bại hoại, vì thế mà chửi mắng, cho nên em phiền não.

Yêu quái nói:

- Anh tuy xấu xí quê mùa, nhưng muốn tuấn tú thì có khó gì! Khi anh mới đến đã nói chuyện rồi, người đã bằng lòng mới kén anh làm rể, ngày nay sao lại nói như vậy! Nhà anh ở động Vân San, núi Phúc Lăng, lấy tướng mạo làm họ, cho nên là họ Trư, quan danh là Trư Cương Liệt. Nếu người còn hỏi, em cứ thế mà nói.

Hành Giả mừng thầm tự nghĩ:

- Yêu quái thật thà lắm, chưa dùng hình phạt đã cung xưng minh bạch đến thế. Đã biết rõ quê quán, tên họ dù sao chẳng nữa cũng bắt được nó.

Hành Giả nói:

- Nay, người định mời pháp sư đến nã trừc anh đây.

Yêu quái cười nói:

- Ngủ đi! Ngủ đi! Đừng đem xỉa đến họ. Anh có phép biến hoa thiên cương số, có cây đinh ba chín răng, sợ gì pháp sư, hòa thượng, đạo sĩ? Ngay đến ông già nhà có lòng thành mời được Đấng ma tổ sư trên chín tầng trời xuống hạ giới, cũng chỉ là bạn quen với anh, chẳng dám làm gì anh đâu.

Hành Giả nói:

- Người định mời ông Tề Thiên Đại Thánh họ Tôn năm trăm năm trước đã đại náo thiên cung đến tróc nã anh đây!

Yêu quái nghe đến cái tên ấy đã có phần sợ hãi nói:

- Nếu đã như vậy thì anh đi thôi, hai ta không thành vợ chồng nữa.

Hành Giả nói:

- Sao anh lại đi?

Yêu quái nói:

- Cái anh “Bật Mã Ôn” – náo thiên cung ấy có nhiều pháp thuật, chỉ sợ đánh nó không được, sẽ mất tiếng tăm.

Nói rồi, mặc quần áo, mở cửa, đi ra bên ngoài, nhưng liền bị Hành Giả giữ chặt lại. Hành Giả vượt mặt một cái, hiện ra nguyên hình, quát to:

- Yêu quái kia đi đường nào? Người hãy ngẩng đầu lên nhìn xem ta là ai?

Yêu quái quay nhìn, thấy Hành Giả, nghe rằng dầu mồm mắt lửa con người vàng, đầu tròn mặt lông, chẳng khác gì thiên lôi sống, làm cho nó nhũn cả chân tay, bèn “soạt” một tiếng, giựt đứt áo, hóa ra trận gió cuồng thoát thân trốn chạy. Hành Giả vội vàng vác gậy sắt đuổi theo đánh vào gió một roi, yêu quái hóa ra muôn đạo hỏa quang, chạy về núi mình ở Hành Giả cười mây đuổi theo đằng sau, kêu to:

- Chạy đi đâu! Mây lên trời, ta đuổi đến cung Đẩu Ngưu, mây xuống đất, ta đuổi xuống đến ngục Chết Uông!

Chưa biết lần này đuổi mãi đến đâu, thắng bại thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

Động Vân Sơn, Ngộ Không Thu Bát Giới

Núi Phù Đồ, Tam Tạng Nhận Tâm Kinh

Yêu quái hóa ra hỏa quang chạy đằng trước, Đại Thánh cười ráng đẹp đuổi theo sau. Đang đi, chợt thấy một tòa núi cao, yêu tính tụ kết hồng quang lại, hiện rõ bản tướng, chui vào trong động, lấy cây đinh ba chín răng đánh nhau. Hành Giả quát to nói:

- Yêu quái! Mi là tà ma ở đâu đến? Làm sao mi biết được danh hiệu Lão Tôn? Tài nghệ mi thế nào, cung thực ngay ra, sẽ tha chết cho!

Yêu quái nói:

- Mi cũng chưa biết thủ đoạn ta hử! Mi đến đây đứng cho vững, ta nói cho mà nghe. Ta:

*Từ nhỏ sinh ra tính vụng về,
Ưa nhà thích biếng, ăn chơi miết;
Tu thân dưỡng tính chẳng màng chi
Hỗn độn lòng mê ngày tháng kiệt.
Đương khi lêu lỏng gặp chân tiên,
Dem chuyện hàn ôn giảng rõ rệt,
Khuyên ta nghĩ lại chớ hoang toàng
Hại sinh sẽ chịu nhiều oan nghiệt
Đến khi tận số xuống âm ty,
Tám nạn ba đường hỏi không kịp.
Nghe lời ý chuyển, muốn tu hành
Thấy nói, thay lòng, cầu diệp quyết
May sao ngay đây được theo thầy,
Chỉ rõ thiên quan cùng địa khuyết.
Truyền cho cứu chuyển đại hoàn đơn
Ngày tháng học hành không biết mệt.
Trên từ khối óc giữa đỉnh đầu*

Dưới tận bàn chân nơi dừng huyết,
Chu lưu qua thận đến cuống hầu
Bỏ tới đan điền ôn lại nhiệt
Anh nhi, xá nữ^[31] hợp âm dương
Chì với thủy ngân chia nhật nguyệt.
Ly long khảm hổ dễ điều hòa
Rùa thiêng hút quả vàng hết huyết.
Ba hoa đầu đội được quy căn
Năm khí châu trời thông thấu triệt.
Công hành viên mãn biết phi thăng,
Từng cặp thiên tiên ra đón tiếp.
Sáng trưng mây đẹp dưới chân đi,
Khỏe mạnh, nhanh trai, châu đế quyết,
Ngọc Hoàng mở tiệc hội quân tiên,
Đều chia phẩm cấp thành hàng liệt
Sắc phong nguyên soái quản thiên hà
Tổng đốc thủy quân giữ phù tiết.
Chỉ vì Vương Mẫu hội bàn đào
Khách đến Giao Trì động, dự tiệc.
Một khi rượu uống đã mê man
Đổ vẹo lãn chiêng, say nát bát.
Cây tài sản đến Quảng Hàn cung
Tiên tử phong lưu ra bài yết.
Thấy người gái đẹp, phách hồn xiêu
Lòng tục ngày xưa chưa tận diệt.
Chẳng còn trên dưới thấp cao gì,
Níu lấy hàng nga toan những việc...
Ba lần bảy lượt chẳng ưng theo
Tránh bắc, lẩn tây lòng chẳng thiết!
Mê gái như trời, tiếng thét vang
Suýt nữa nhà trời cũng đổ ẹp
Cử soát linh quan tâu Ngọc Hoàng
Hôm ấy số mạng ta đang sẹp

*Vây chặt Quảng Hàn chẳng ai hay
Lui tới không đường, đành chịu chết,
Thiên thần sấn đến bắt ta đi
Rượu còn chéng choáng đầu có khiếp.
Giải đến Linh Tiêu châu Ngọc Hoàng
Theo đúng luật hình phải trăm quyết.
Nhờ có Thái Bạch Lý Kim Tinh
Đừng xin ân xá lời tha thiết.
Tha chết đánh cho hai nghìn chùy
Thịt nát máu rơi xương tởng bết.
Phóng sinh đuổi khỏi chốn thiên tào,
Xuống núi Phúc Lăng mưu lập nghiệp.
Chỉ vì có tội thác sinh nhâm,
Tên tục gọi là Trư Cương Liệp.*

Hành Giả nghe xong nói:

- Thế ra mi là Thiên Bồng thủy thần xuống hạ giới, thảo nào mi biết danh hiệu Lão Tôn.

Yêu quái nói:

- Hừ! Cái đồ Bật Mã Ôn dối trên lừa dưới nhà mi, hồi xưa mi gây tai vạ, làm cho chúng ta khó nhọc biết là chừng nào, ngày nay lại tới đây lừa người! Chớ có vô lễ, hãy ném thử một đĩnh ba.

Hành Giả đời nào chịu tha thứ, giờ ngay gậy sắt, nhằm đầu Trư đánh xuống. Hai người chọi nhau ở trên không trung lúc đêm khuya. Trận đánh thật to:

*Hành Giả nhờn vàng như điện chớp
Yêu ma mắt xoáy tựa hoa ngân.
Kẻ bên này khắc ra mù tía
Người bên kia thở nhả ráng vân
Hơi thở ráng vân quang xó tới,
Miệng phun mù tía đêm sáng ngân.
Gậy bọc vàng
Đình chín răng*

*Hai kẻ anh hùng thật đối cân
Một người là Đại Thánh xuất thế
Một người là nguyên soái giáng trần.
Kẻ kia vì mất oai nghi thành quái vật
Kẻ này tránh khỏi khổ nạn theo chân nhân
Đinh ba đánh dọc, rồng giơ móng
Gậy sắt đón ngang, phượng múa vờn.*

Kẻ này nói:

“Mi rẽ duyên người như giết bố”.

Kẻ kia nói:

“Người cưỡng gian gái phải tróc thân!”

Nói giễu cợt, quát tháo ồn

Roi đỡ đinh đâm qua lại luôn

Đánh mãi đến khi trời sắp sáng,

Yêu tinh rụng rời hấn tay chân.

Từ khoảng canh hai, hai người đánh nhau cho mãi đến lúc rạng đông. Yêu quái không thể chống đỡ được nữa, thua trận chạy trốn, lại hóa ra trận gió cuồng như trước, thổi vào trong động, đóng chặt cửa lại, không trở ra nữa. Hành Giả nhìn thấy ở ngoài cửa có cái bia đá khắc ba chữ “Động Vân Sơn”; thấy yêu quái không ra, trời lại sáng rõ, Hành Giả tự nhủ trong lòng:

- Sự phụ chờ đợi, ta hãy trở về báo cho người biết, rồi trở lại bắt yêu quái cũng chưa muộn.

Tức thì cười mây trở về ngay Cao Lão Trang.

Lại nói suốt đêm không ngủ, Tam Tạng cùng với các cụ trò chuyện bàn việc xưa nay. Đương lúc mong đợi, đã thấy Hành Giả đứng ở ngoài sân. Hành Giả thu giấu gậy sắt đi, chỉnh đốn y phục, bước lên trên nhà nói:

- Sư phụ, đồ đệ đã về!

Các cụ lão lạy xuống một loạt nói:

- Phiền người khó nhọc quá!

Tam Tạng hỏi:

- Ngô Không, con đi cả đêm, bắt được yêu tinh ở đâu?

Hành Giả nói:

- Sư phụ ơi, yêu tinh đó không phải ma quỷ ở phạm gian, mà cũng không phải sơn tinh, quái thú. Hắn vốn là Thiên Bồng nguyên soái xuống phạm trần, chỉ vì đầu thai lầm, mặt mũi hình dáng tựa như con lợn, kỳ thực linh tính vẫn còn, y nói lấy tướng mạo làm họ, gọi là Trư Cương Liệt. Lão Tôn quai roi sắt đánh nó từ nhà sau, nó hóa ra một trận cuồng phong trồn chạy, bị Lão Tôn đánh một roi vào luồng gió, nó lại hóa ra một đám hỏa quang, bay thẳng về sơn động nó, lấy ra một cây đinh ba chín răng, đánh nhau với Lão Tôn suốt một đêm, đến khi trời đã sắp sáng, nó khiếp đảm bỏ chạy vào động đóng chặt cửa lại không ra nữa. Lão Tôn toan đánh phá cửa, quyết sống mái với nó, sợ sư phụ ở đây nghi ngại mong chờ, nên hãy trở về báo tin tức.

Hành Giả nói đoạn, Cao lão đã đến trước mặt quỳ gối nói:

- Thưa sư trưởng, chưa bắt được nó, tuy người đuổi được nó đi, sợ khi người đi rồi, nó lại trở lại, biết khu xử thế nào? Dù sao cũng phiền người bắt cho kỳ được, trừ cho đến rảnh mới không lo về sau. Lão phu này không dám quên ơn, xin có trong ta: Tôi sẽ nhờ anh em thân hữu làm giấy xé đôi gia tài điền sản phần người. Làm sao mà đào cây đánh rảnh được, khỏi hủy hại đến thanh đức họ Cao nhà tôi.

Hành Giả cười nói:

- Ông cụ này không biết phận hạn. Yêu quái kia cũng từng nói với tôi, y tuy dạ dày to đầy, ăn mất ít cơm của nhà ông, nhưng cũng làm cho ông được nhiều việc tốt, mấy năm trời ông kiếm ra bao nhiêu là tiền, đều nhờ sức của y cả. Y chưa từng ăn hại bao giờ, hỏi ông sao lại đuổi đi? Cứ y nói ra, y là thiên thần xuống hạ giới, làm ăn cho nhà ông, chưa hề làm hại cô gái nhà ông, thiết tưởng một người con rể thế vậy cũng là môn đương hộ đối, có gì mà bại hoại gia thanh, nhục đến sự lui tới. Cứ để y ở lại cũng được.

Cao lão nói:

- Thưa sư trưởng, tuy không hại gì đến phong hỏa, nhưng tiếng tăm đồn đại không được tốt; động một tí người ta lại nói: “Nhà họ Cao kén được anh chàng rể yêu tinh!”. Câu nói ấy, chịu làm sao nổi kia chứ?

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, con đã giúp cụ được thế rồi, cũng nên giúp cho đến tận

cùng, mới rõ có trước có sau.

Hành Giả nói:

- Đệ tử mới nói thử đùa ông cụ thể thôi. Đi lần này, nhất định bắt được nó về đây để mọi người xem. Đừng có lo buồn nữa!

Rồi gọi:

- Cao lão ạ, hãy trông nom sư phụ cho tử tế, tôi đi đây!

Hành Giả vừa nói đoạn, đã vô hình vô ảnh, nhảy đến trên đỉnh núi, vào thẳng cửa động, lấy gậy sắt đánh một hồi vào hai cánh cửa nát ra như cám, miệng thì mắng nhiếc:

- Đồ ngu ngốc chết toi này, ra ngay mà đánh nhau với Lão Tôn!

Yêu quái đang khừ khừ ngủ ở trong động, nghe thấy tiếng phá cửa vang động, lại nghe thấy tiếng chửi mắng “chết toi chết tiệt” không nén được cơn tức giận, vội vác đỉnh ba, hăng hái chạy tuốt ra ngoài quát to lên mắng:

- Thằng Bật Mã Ôn láo xược kia! Ai chòng ghẹo gì mày, mà dám đến đánh phá cửa động ta, mày thử ngó điều luật xem: “Ai đập phá cửa lớn mà vào, sẽ can vào tội chết tạp pháp!”.

Hành Giả cười nói:

- Cái thằng ngốc kia! Ta đập phá cửa lớn, còn có đường biện bạch, chứ mi cưỡng chiếm con gái nhà người ta, không có ba người làm mối, sáu người làm chứng, lại không có trà rượu, là can vào tội chết chân phạm đó!

Yêu quái nói:

- Đừng nói nhảm nữa, hãy coi đỉnh ba lão Trư đây!

Hành Giả giơ gậy đỡ nói:

- Cái đỉnh ba của mày có phải đồ dùng để xới đất, giống rau khi ở cho nhà lão Cao đó không? Có hay ho gì mà bảo ta phải sợ mày!

Yêu quái nói:

- Mi nhảm rồi! Đỉnh ba của ta không phải là vật phạm gian đâu? Mi hãy lắng nghe ta nói:

*Đây là thép nỏn luyện nên thân
Mài giũa thành công sáng thanh khiết*

Lão quân ra sức búa rèn hoài,
Huỳnh hoặc tự thân than giốc hết,
Ngũ phương, ngũ đế dụng tâm cơ,
Lục giáp lục đỉnh coi đã riết
Rèn thành chín chiếc răng ngọc ngà.
Đúc được hai cái vòng kim điệp.
Minh trắng lục diệu bày ngũ tinh,
Thế in bốn mùa y tám tiết.
Ngắn dài âm dương chia nhật nguyệt.
Sáu hào thần tướng theo đúng đường,
Tám quẻ tinh thần tùy hàng liệt.
Tên là Thượng bảo thắm kim ba.
Dâng đức Ngọc hoàng trân kim quyết.
Ta đã tu hành Đại La Tiên,
Được giữ để làm người bạn thiết.
Phong làm nguyên soái hiệu Thiên Bông
Trao xuống đỉnh ba làm ngự tiết.
Giơ lên lửa cháy phóng hào quang.
Buông xuống gió lồng bay tuyết đẹp.
Thiên tào thần tướng phải kinh hồn,
Địa phủ Diêm Vương đều sợ sệt.
Nhân gian không lợi khí như rồng này,
Thiên hạ càng thiết sắt đặc biệt,
Theo mình biến hóa rất vừa lòng.
Tự ý phi thăng đúng khẩu quyết.
Quen nhau bao thuở chưa từng rời
Đeo đẳng mấy năm không lúc biệt.
Ngày ăn ba bữa chẳng rời tay,
Đêm ngủ năm canh thường cố kết.
Đã từng mang đến hội Bàn Đào,
Đã từng đem đi châu đế khuyết
Đều nhân say rượu lại thành hung
Chỉ vì cậy tài nên bị thiệt,

*Trên trời đầy xuống dưới phàm trần,
Hạ giới đã làm nhiều ác nghiệt.
Ở trong động đá ăn thịt người
Về trại Cao trang lấy vợ đẹp.*

Đỉnh này:

*Xuống bẻ lật tung tổ giao long.
Lên núi hang hùm sói gạt hết,
Mọi đồ binh khí thôi đừng bàn,
Duy có đỉnh của ta tốt nhất.*

Đánh nhau thủ thắng khó gì đâu.

Đối chọi nên công không thấy mệt.

Có sợ gì mi đầu đồng, óc sắt, tám thân gang

Đỉnh ba đã giáng thì hồn tan khí hết!

Hành Giả nghe đoạn thu roi sắt lại, nói:

- Chàng ngốc kia không cần múa mép nữa! Lão Tôn sẽ nhô đầu ra ở đây, cho nhà ngươi bổ một nhát, xem có thể hồn xiêu khí tán được không nhé!

Yêu quái giờ ngay đỉnh ba lên, gắng hết sức lực bổ xuống một nhát, chỉ thấy đỉnh ba vọt lửa ra sáng nhoáng, không thấy sót một tí da đầu, khiến y nhũn cả tay ra, nói:

- Đầu tốt quá! Đầu tốt quá!

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi cũng không biết à? Nhân vì Lão Tôn náo thiên cung, ăn trộm tiên đơn, xơi cắp bàn đào, đánh xoáy ngự tửu, được tiểu thánh Nhị Lang bắt được, giải về trước cung Đẩu Ngưu, chúng thiên thần đem Lão Tôn ra nào búa bổ, chùy khảo, kiếm chém, giáo đâm, hỏa thiêu, sét đánh, không tổn hại chút nào; lại bị Thái Thượng Lão Quân bắt bỏ vào lò bát quái, đem hỏa thần hun luyện, hun ta thành mắt lửa nhỡn vàng, đầu đồng, tay sắt.

- Nếu không tin, ngươi bổ thêm mấy nhát nữa, xem ta có đau hay không?

Yêu quái nói:

- Con khỉ nhà ngươi, ta nhớ rằng hồi náo thiên cung nhà ngươi ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả nước Ngạo Lai bên Đông thẳng thân châu, lâu nay sao không nghe thấy tiếng tăm. Làm sao bây giờ lại đến cửa ta lừa dối? Hay

là ông bố vợ ta đi mời nhà ngươi về?

Hành Giả nói:

- Bố vợ nhà ngươi không đi mời ta. Nhân vì lão Tôn cải tà quy chính, bỏ đạo theo tăng, bảo vệ một vị ngự đệ nhà vua Đại Đường bên Đông Độ, tên gọi là Tam Tạng pháp sư, sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh, đi tới Cao Trang ngụ trọ, nhân Cao lão nói chuyện ra, cầu sư phụ bắt nhà ngươi cứu con gái ông ấy.

Yêu quái nghe nói, vội buông đình ba xuống, khép nép thưa hỏi:

- Người lấy kinh ở đâu, phiền anh đưa tôi đến ra mắt, ra mắt.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi muốn ra mắt người để làm gì?

Yêu quái nói:

- Tôi đã được Quan Thế Âm khuyên thiện, vâng chịu giới hạnh của người, ăn chay ở sạch; người bảo theo người đi lấy kinh sang Tây Thiên lễ Phật cầu kinh, lập công chuộc tội trở về chính quả. Tôi chờ đợi mấy năm không thấy tin tức. Hôm nay mới biết anh là đồ đệ người, sao không nói ngay ra việc lấy kinh, lại chỉ cậy hung cường đến đây đánh tôi?

Hành Giả nói:

- Cậu lại bẻm mép man trá lừa tở để tìm lối thoát thân chứ gì? Nếu cậu thực lòng muốn bảo vệ Đường Tăng, không chút gì dối trá, cậu ngẩng lên trời phát thệ, tở sẽ đưa cậu về ra mắt sư phụ.

Quái vật quỳ xuống, rạp đầu sì sụp khẩn vái:

- A di đà Phật! Nếu tôi không thành tâm thực dạ, còn phạm vào tội trời, sẽ bị bằm thây làm muôn mảnh!

Hành Giả thấy y khẩn vái phát nguyện nói:

- Đã như thế, nhà ngươi hãy châm lửa đốt hết chỗ ở đi, ta mới đưa nhà ngươi đi.

Yêu quái lại đem xếp cây lau và các thứ cây gai góc vào cửa động châm lửa đốt lên, phút chốc động Vân Sơn chỉ còn là ngôi vớ.

Đoạn nói với Hành Giả:

- Bây giờ tôi không còn vương vít gì nữa, anh đưa tôi đi thôi.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi đưa đĩnh ba đây cho ta!

Yêu quái đem ngay cái đĩnh ba giao cho Hành Giả. Hành Giả bèn nhỏ một túm lông thôi hơi tiên vào hô “biến”, liền biến ra một cái dây thừng đánh ba vế, tiến đến bắt quặt hai tay yêu quái về sau lưng. Yêu quái cũng quặt tay lại đằng sau, để cho Hành Giả trói lại. Hành Giả lại nắm lấy tai kéo đi và bảo:

- Đi mau! Đi mau!

Yêu quái nói:

- Cảm long lỏng chứ, anh nặng tay lắm, nắm tai tôi đau quá!

Hành Giả nói:

- Không thể cảm lỏng được! Chẳng ai trông nom được nhà ngươi! Người ta thường nói “lợn lành trói chặt”. Đợi về ra mắt sư phụ, nếu quả nhà ngươi thực lòng, sẽ thả nhà ngươi ra.

Hai người đi trên lưng chùng mây trở về Cao gia trang.

Chốc lát, đã về tới nơi. Hành Giả nách cặp đĩnh ba, tay nắm tai yêu quái nói:

- Nhà ngươi hãy nhìn người ngồi sững trên nhà khác xem. Sư phụ đấy nhé!

Những người thân hữu nhà họ Cao và cả Cao lão chợt thấy Hành Giả bắt được yêu quái, trói lật cánh khuấy, túm tai điệu về, ai nấy đều vui vẻ chạy ra ngoài sân nói:

- Sư trưởng! Sư trưởng! Y đúng là con rử nhà tôi đấy!

Yêu quái tiến lại, hai tay vẫn giật về đằng sau, quỳ gối lạy trước mặt Tam Tạng nói:

- Sư phụ, đệ tử không kịp đón tiếp. Nếu biết sư phụ nghỉ ở nhà bố vợ con, con đã lại bái tiếp rồi, không đến nỗi nhiều sự rắc rối.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, sao con lại hàng phục được y về đây bái tạ?

Hành Giả mới buông tay, cầm cán đình ba gỗ vào đầu nói:

- Chú ngốc, hãy nói đi!

Yêu quái đem việc Bồ Tát khuyến thiện thuật kỹ lại một lượt.

Tam Tạng rất mừng liền gọi:

- Cao Thái Công, cho lấy hương án ra có việc!

Lão Cao vội vàng mang hương án ra. Tam Tạng rửa tay đốt hương, trông về bên Nam, lễ bái khẩn nguyện:

- Đội thánh ơn của Bồ Tát rất nhiều!

Các ông già cũng thắp hương làm lễ. Lễ xong, Tam Tạng lên nhà ngòi, bảo Hành Giả tha cho y. Hành Giả dướn mình một cái, thu người lại, dây trói tự sổ ra. Yêu quái lại bắt đầu lễ bái Tam Tạng, xin theo sang Tây Thiên và lay Hành Giả, nhường người đến trước là anh, gọi Hành Giả là sư huynh.

Tam Tạng nói:

- Đã theo thiện quả ta mà xin làm đồ đệ, ta sẽ đặt tên cho để tiện hôm sớm kêu gọi.

Y nói:

- Thưa sư phụ, khi Bồ Tát cho thế phát thụ giới, đã đặt tên cho rồi, gọi là Trư Ngộ Năng.

Tam Tạng cười nói:

- Tốt! Tốt! Sư huynh con là Ngộ Không, con là Ngộ Năng, đều là tôn phái trong pháp môn nhà ta cả.

Ngộ Năng nói:

- Đệ tử được thụ giới hạnh của Bồ Tát, đã đoạn tuyệt ngũ huân tam yển, ăn chay giữ sạch ở nhà bố vợ, không bao giờ ăn mặn, ngày nay được gặp sư phụ, xin cho phá giới một bữa.

Tam Tạng nói:

- Con đã đoạn tuyệt ngũ huân, tam yển, ta lại đặt thêm cho con biệt danh, gọi là Trư Bát Giới.

Chú ngốc kia vui vui mừng mừng nói:

- Xin tuân lệnh của thầy.

Vì thế từ đây lại gọi là Trư Bát Giới.

Cao lão thấy yêu quái cải tà quy chính như vậy, lại càng mừng rỡ, liền sai gia đồng sửa soạn bày tiệc, kính tạ Đường Tăng.

Bát Giới tiến lên níu lấy áo Cao lão nói:

- Xin cho nhà tôi đây chào mừng bố chồng, anh chồng.

Hành Giả cười nói:

- Hiền đệ, chú đã theo đạo sa môn làm hòa thượng, từ nay về sau, không được nói đến cái tiếng “nhà tôi” nữa. Trong thế gian chỉ có đạo sĩ lấy vợ, chứ không có hòa thượng lấy vợ bao giờ? Chúng ta hãy đến bàn ăn theo thứ bậc ngồi xuống, ăn bữa cơm chay rồi sẽ lên đường sang Tây Thiên cho sớm sửa.

Cao lão bày tiệc, mời Tam Tạng ngồi trên, Hành Giả và Bát Giới ngồi ở hai bên tả hữu, các bạn thân quyến ngồi dưới. Cao lão mở chai rượu chay, rót một chén đầy, làm lễ điện trời đất rồi sau bung mời Tam Tạng. Tam Tạng nói:

- Chẳng giầu gì thái công, bản tăng ăn chay từ khi ở trong bụng mẹ, lúc còn bé đã không ăn mặn.

Cao lão nói:

- Vẫn biết lão gia dùng chay, nên không dám dùng thức ăn tạp, rượu này cũng trai tịnh, mời người xơi một chén cũng không hề gì cả.

Tam Tạng nói:

- Cũng vẫn không uống rượu, vì rượu là điều giới thứ nhất.

Ngộ Năng phát hoảng nói:

- Sư phụ, đồ đệ từ khi ăn chay, chưa từng cai rượu.

Ngộ Không nói:

- Lão Tôn này, lượng rượu tuy hẹp, uống không hết một chum, nhưng cũng chưa từng cai rượu.

Tam Tạng nói:

- Đã vậy thì anh em mỗi người uống một ít rượu chay thôi, nhưng không được say sưa để lỡ việc.

Thế là hai người tiếp lấy chén rượu mọi người mừng, chiếu theo chỗ ngồi

như cũ, dự tiệc chay, nói không xiết cỗ bàn thịnh soạn, thức ăn thừa thãi.

Thầy trò ăn tiệc xong, Cao lão bung ra một mâm sơn son, lấy ra hai trăm lạng bạc vụn, để ba vị sư trưởng dùng làm tiền đi đường. Lại đưa ra ba cái áo cộc bông để ba người mặc phủ ở ngoài. Tam Tạng nói:

- Chúng tôi là sư hành cước, đến nhà xin bữa, qua đâu xin đây, lấy kim ngân lụa vải làm gì?

Hành Giả đến gần thò tay bốc lấy một nắm đưa cho Cao Tài nói:

- Hôm trước anh đưa sư phụ tôi đến đây, ngày nay thu được một người đồ đệ, chẳng có gì tạ ơn, gọi là có ít bạc vụn, anh cầm tạm mà dùng mua đôi giày rom mà đi. Sau này hễ có yêu tinh, làm ơn lại mách bảo cho tôi mấy đứa, sẽ có quà tạ.

Cao Tài nhận lấy cúi đầu tạ ơn.

Cao lão lại nói:

- Sư phụ đã không chịu nhận bạc, xin nhận cho mấy tấm áo vải to này, để tỏ chút lòng thành.

Tam Tạng nói:

- Tôi là người xuất gia, ăn hối lộ một sợi tơ sợi tóc thì muôn kiếp không tu được. Thôi thì những quà bánh ở trên tiệc ăn còn thừa, xin cho một ít mang đi để dùng làm lương khô là đủ.

Bát Giới ở bên cạnh nói:

- Sư phụ, sư huynh, các vị không nhận bạc thì thôi, nhưng tôi đã làm rề nhà ông cụ mấy năm, cứ tính công nhật cũng tới ba thạch gạo.

Rồi nói với Cao lão:

- Thừa trọng nhân, áo dài của tôi, đêm hôm qua bị sư huynh xé rách mất rồi, xin cho tôi một cái áo cà sa bằng gấm xanh; giày cũng sẽ ra rồi, cho tôi một đôi giày mới.

Cao lão nghe nói, không dám từ chối, bèn mua ngay một đôi giày mới, và đưa chiếc áo ngắn ra đổi lấy quần áo cũ.

Bát Giới nghênh nghênh ngang ngang, từ giã nói:

- Gửi lời chào mẹ vợ, dì nhớn, dì bé, anh em rề, cậu cô chú bác, tôi hôm

nay đi làm hòa thượng, không kịp đến chào, xin chớ trách. Thưa trọng nhân, bố hay trông nom nhà con cho cẩn thận, hễ lấy không được kinh, trở về hoàn tục, con lại trở về nhà bố ở rề làm ăn như trước.

Hành Giả quát mắng:

- Đồ khốn! Đừng có nói nhảm!

Bát Giới nói:

- Không phải nói nhảm, chỉ sợ lỡ xảy ra điều gì thì em sẽ lỡ cả hòa thượng, lỡ cả vợ, hóa ra xôi hỏng bỏng không cả.

Tam Tạng nói:

- Đừng nói vớ vẩn nữa, chúng ta hãy đi cho sớm.

Rồi đó, thu xếp hành lý, Bát Giới quảy lên vai, Tam Tạng nhảy lên cưỡi con ngựa trắng, Hành Giả vác gậy sắt đi trước dẫn đường. Một lũ ba người, từ biệt Cao lão và các thân hữu, đi sang phương Tây.

Ba người đi đã được một tháng bình yên vô sự. Đi qua địa giới nước Ô Tư Tạng, ngẩng đầu chợt thấy một ngọn núi cao. Tam Tạng dừng roi gò ngựa nói:

- Ngô Không, Ngô Năng, trước mặt có núi cao, cần phải cẩn thận, cẩn thận.

Bát Giới nói:

- Không hề gì. Núi này gọi là núi Phù Đồ, trong núi có một vị Ô Sào thuyền sư tu hành ở đấy. Lão Trư cũng thường gặp người.

Tam Tạng nói:

- Vị sư ấy là người thế nào?

Bát Giới nói:

- Người cũng là bậc đức hạnh, vẫn như tôi đi theo người tu hành, nhưng tôi không đi.

Thầy trò chuyện vãn, chẳng mấy chốc, đã trèo lên núi. Núi đẹp thay! Chỉ thấy:

Phía nam lắm thông xanh trác biếc, bên bắc nhiều liễu lục đào hồng. Chim rừng đầu giọng hót vang tai, hạc cúi thi cao bay thẳng cánh. Hương

ngát lừng, trăm hoa tô vẽ đẹp; xanh mơn mớn, muôn cỏ vẽ màu tươi. Nước trôi cuộn cuộn dưới khe sâu. Mây lượn từng từng trên núi thẳm.

Đấy mới thực:

Phong cảnh lạ thường, u nhã tuyệt,
Im lìm, qua lại có ai đâu!

Sư phụ ở trên ngựa xa trông, ở đằng trước cây hương cỗi có một nếp nhà gianh, bên tả có hươu nai dâng hoa, bên hữu có khỉ vượn cúng quả. Trên ngọn cây có loan xanh phượng đỏ hót vang, gà gấm hạc đen từng lũ.

Bát Giới trở nói:

- Chẳng phải Ô Sào thuyền sư đây kia ư?

Tam Tạng giơ roi giục ngựa, đến tận gốc cây.

Thuyền sư thấy ba người đi tới, tức thì rời khỏi sào huyết, từ trên cây bước xuống. Tam Tạng xuống ngựa lễ chào.

Thuyền sư đỡ dậy nói:

- Thánh Tăng đứng dậy. Không kịp đón! Không kịp đón!

Bát Giới nói:

- Kính chào thuyền sư.

Thuyền sư kinh ngạc hỏi:

- Nhà ngươi là Trư Cương Liệt ở Phúc Lăng Sơn, thế nào lại có duyên lớn, được cùng đi với Thánh Tăng?

Bát Giới nói:

- Năm trước Bồ Tát khuyến thiện, xin theo người là đồ đệ.

Thuyền sư rất mừng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt!

Lại chỉ Hành Giả hỏi:

- Vị này là ai?

Hành Giả cười nói:

- Lão thuyền sư nhận được sư đệ, sao lại không nhận được tôi.

Thuyền sư nói:

- Vì quen biết ít.

Tam Tạng nói:

- Y là đại đồ đệ của tôi tên gọi Tôn Ngô Không.

Thuyền sư cười nói:

- Thật khiếm lễ, khiếm lễ!

Tam Tạng lễ hai lễ hỏi:

- Xin hỏi người chùa Đại Lô Âm còn ở nơi đâu?

Thuyền sư nói:

- Còn xa! Còn xa! mà dọc đường có nhiều hổ báo khó đi.

Tam Tạng ân cần để ý, lại hỏi:

- Đường con xa lắm không ạ?

Thuyền sư nói:

- Đường xá tuy xa, nhưng thế nào cũng có ngày đến, chỉ là ma chướng khó trừ. Ta có một quyển “Đa tâm kinh” năm mươi tư câu, tất cả có ba trăm linh hai chữ. Nếu gặp nơi ma chướng, cứ đọc kinh này, tự nhiên vô sự.

Tam Tạng lạy phục xuống đất khẩn cầu. Thuyền sư liền đọc kinh truyền cho.

Đây là bản kinh tóm tắt về việc chân tu nhập môn thành Phật.

Thuyền sư truyền kinh xong toan cưỡi mây về Ô Sào, nhưng bị Tam Tạng níu lại, hỏi đường sang Tây Thiên xa xôi thế nào. Thuyền sư cười nói:

*Đường xá không khó đi,
Hãy nghe ta phân phó:
Nghìn núi, nghìn sông sâu,
Nhiều chướng, nhiều quỷ sứ,
Như gặp chốn hiểm nguy
Yên tâm đừng hoảng sợ.
Đi tới Ma Nhĩ Nhai
Nghiêng bàn chân đi bộ,
Coi chừng rừng Hắc Tùng,
Cáo yêu ra triệt lộ,
Tinh linh khắp kinh vua,
Ma vương đầy mọi chỗ;*

*Hổ già ngồi công đường,
Sói xanh làm chủ bạ.
Sư tử, voi xưng vương,
Hổ báo đều làm chúa.
Lợn rừng quấy hành trang.
Thủy quái trước mặt đó
Khỉ đá sống lâu năm,
Đương nổi cơn thịnh nộ.
Nên hỏi người đã quen
Sang Tây họ biết rõ.*

Hành Giả nghe lời cười nhạt nói:

- Chúng ta đi thôi, bắt tất hỏi họ, cứ hỏi tôi này.

Tam Tạng vẫn chưa hiểu ý ra sao. Thuyền sư hóa đạo ánh sáng vàng trở lại Ô Sào. Sư trưởng ngẩng lên lạy tạ. Hành Giả trong lòng cảm tức, giơ gậy sắt đánh lên bừa phứa, chỉ thấy hoa sen muôn đóa nở, mây đẹp chấn muôn vòng. Hành Giả dù có tài giốc sông quấy bể, cũng không bám vào được một sợi mây ở Ô Sào.

Tam Tạng thấy vậy ngăn Hành Giả lại nói:

- Ngô Không, đây là một vị Bồ Tát, con định phá sào huyết của người ta làm gì?

Hành Giả nói:

- Lão lại mắng anh em chúng con.

Tam Tạng nói:

- Người giảng dẫn lối sang Tây Thiên, chứ có mắng con đâu?

Hành Giả nói:

- Sư phụ biết đâu? Lão nói: “Lợn rừng quấy hành trang” là mắng Bát Giới, “Khỉ đá sống lâu năm”, là chửi lão Tôn này. Sư phụ hiểu làm sao được!

Bát Giới nói:

- Sư huynh nguôi giận, thuyền sư hiểu hết việc quá khứ, vị lai. Xem câu “Thủy quái trước mặt đó”, chẳng biết có nghiệm không. Thôi hãy tha cho

lão.

Hành Giả thấy hoa xen mây lành, gần ngay Ô Sào, đành mời sư phụ lên ngựa, xuống núi đi sang Tây Thiên. Chuyến đi ấy:

Vì chưng phúc đức nhân gian ít
Thành thử tai ma rừng núi nhiều.

Chưa biết việc đi ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI

Núi Hoàng Phong, Đường Tăng Gặp Nạn

Đón Giữa Núi, Bát Giới Lập Công

Lại nói ba thầy trò đi đường ăn gió nằm mưa, đội trăng, mặc sao, lại đã sang biết trời hè nóng nực, chỉ thấy phong cảnh:

Hoa tàn bướm hững hờ, cây cao tiếng ve khua.

Lừa lừa lập lòe tầm cuộn tổ, dưới hồ sen nở ngát hương đưa.

Chiều hôm ấy ba người trông thấy một thôn trang ở liền rìa núi. Tam Tạng nói:

- Tôn Ngộ Không ơi! Con trông kia: mặt trời đã khuất núi, bể đông ngọc thỏ tỏ gương nga. May lại có một nhà ở rìa đường, thầy trò ta đến xin ngủ trọ một đêm, sáng mai sẽ đi.

Bát Giới nói:

- Đúng đấy, lão Trư con cũng hơi đói rồi, hãy đến đây xin cơm chay ăn, mới có đủ sức gánh hành lý.

Hành Giả nói:

- Con ma nhớ nhà này mới xa nhà mấy ngày đã lại cầu nhau rồi!

Bát Giới nói:

- Bì thế nào được với anh là người ăn khói uống gió. Tôi theo sư phụ mấy hôm nay đói lử người ra rồi, anh có thấy không?

Tam Tạng nghe thấy liền nói:

- Ngộ Năng à! Con hãy còn nặng lòng tại gia, chưa phải là người xuất gia. Con hãy trở về thôi!

Chàng ngốc sợ hãi quỳ xuống nói:

- Thầy đừng nghe sư huynh con. Anh ấy nói điều đấy. Con không oán giận gì hết. Con là thằng ngây dại thẳng ruột ngựa, chỉ nói là đói bụng rồi, tìm nhà xin cơm chay ăn thôi. Anh ấy đã mắng con là con ma nhớ nhà. Thừa

sư phụ! Con đã chịu giới hạnh của Bồ Tát, lại nhờ được sư phụ xót thương, xin quyết hầu hạ sư phụ sang Tây Thiên. Con xin thề rằng không chút nản lòng. Đã gọi là tu hành khổ hạnh sao lại không phải là xuất gia?

Tam Tạng nói:

- Vậy thì đứng dậy!

Chàng ngóc vùng dậy, càu nhàu hậm hực, quẩy hành lý lên, chỉ còn việc cô sông cô chết cúi rạp xuống đất chạy theo, phút chốc đã đến ngôi nhà ở rìa đường. Tam Tạng xuống ngựa, Hành Giả đón dây cương, Bát Giới để hành lý xuống, rồi đứng nghỉ cả dưới bóng cây. Tam Tạng chống tích trượng chín vòng, thắt dây mây, mặc áo nan, đội mũ lá, đi đến ngoài cửa, thấy một ông già ngồi nghiêng trên giường làm rằm niệm Phật. Tam Tạng không dám hỏi to, rón rén sẽ đến trước mặt:

- Kính chào thí chủ!

Ông già bước vội xuống đất, sửa lại khăn áo, ra cửa đáp lễ:

- Kính chào sư cụ ạ! Cụ ở đâu ta tới đây? Đến hàn môn chúng tôi có việc gì?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng là hòa thượng nhà Đường bên Đông Thổ, vâng mệnh vua, sang chùa Lô Âm, bái Phật cầu kinh. Đến đây gặp trời tối, xin cụ làm ơn cho ngủ trọ.

Ông cụ già lắc đầu xua tay nói:

- Đi sang Tây Thiên không được đâu. Lấy kinh ở Tây Thiên khó lắm, nên sang Đông Thiên thôi!

Tam Tạng không nói ra miệng, trong lòng ngẫm nghĩ:

- Bồ Tát đã chỉ bảo là sang Tây, sao ông cụ này lại bảo sang Đông? Đông phương làm gì có kinh?

Tam Tạng ngập ngừng lo sợ không đáp.

Hành Giả vốn tính hung hăng, nhin không nổi, tiến lên quát to:

- Ông lão kia, ông đã già, mà chẳng biết gì hết. Chúng tôi là những người xuất gia từ phương xa đến ngủ trọ, lại đưa ra những câu gở miệng dọa dẫm chúng tôi. Nhà ông có chật hẹp, không chỗ ngủ, chúng tôi sẽ ra gốc cây ngồi

một đêm, không dám quấy quả ông đâu.

Ông già ôm chầm lấy Tam Tạng nói:

- Sư phụ không nói gì mà đồ đệ người, cái anh má hóp, mồm thiên lôi, mắt đỏ ngầu như con ma ốm thế kia, tại sao lại định sinh sự với tôi là người già lão?

Hành Giả cười:

- Cái lão này không có mắt. Những cái hào nhoáng chỉ để mà nhìn như không ăn được đâu. Lão Tôn tôi tuy nhỏ người, nhưng đã tu luyện dày công, mình đồng da sắt còn thua.

Ông già nói:

- Chắc chú này cũng có thủ đoạn gì hử?

Hành Giả nói:

- Tôi dám nói khoe, rồi cụ sẽ rõ.

Ông già nói:

- Quê quán chú ở đâu, sao lại cắt tóc đi tu?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn nguyên xưa quê ở Đông Thắng Thần Châu, thuộc bể đông, Ngao Lai quốc, Hoa Quả sơn, Thủy Liêm động, từ thuở nhỏ đã học làm yêu quái, xưng danh là Ngô Không; có tài năng làm đến chức Tề Thiên Đại Thánh. Chỉ vì không chịu mệnh trời, đại náo thiên cung, gây ra nhiều đường tai nạn. Ngày nay tiêu tai thoát nạn, quay đầu về sa môn, đi tìm chính quả, bảo vệ sư phụ tôi được vua Đường sai sang Tây Trúc bái Phật cầu kinh, thì còn sợ gì núi cao đường hiểm, bể rộng sóng cồn nữa! Lão Tôn tôi lại tróc được quái, trừ được ma, bắt rồng chẹn hồ, lên trời xuống nước chẳng thiếu món gì. Nếu nhà cụ đây có ma quái ném đá, ném gạch, nồi kê, cửa mở gì, tôi xin trấn trạch cho.

Ông già nghe xong câu chuyện khanh khách cười:

- À ra vị hòa thượng dẻo miệng ăn xin.

Hành Giả nói:

- Có ông nói dai thì có. Đi theo sư phụ đã nhọc lử còn hơi đâu mà nói dai!

Ông già nói:

- Ấy là chú mệ lử, không muốn nói đây. Nếu không thì tôi chết lẫn ra với những tiếng quát tháo của chú rồi. Chú đã có thủ đoạn như thế, thì sang Tây Thiên được đây. Thế tất cả có mấy người? Xin mời vào trong nhà yên nghỉ.

Tam Tạng nói:

- Cám ơn thí chủ quá thương, chúng tôi có ba người.

Ông già hỏi:

- Còn người nữa ở đâu?

Hành Giả lấy tay chỉ:

- Cụ này hoa mắt rồi, người ngồi ở gốc cây kia, chẳng phải là gì?

Ông già vội ngẩng đầu nhìn, vừa trông thấy mặt Bát Giới, sợ bỏ vĩa vừa chạy vừa ngã. Ông nhảy bừa vào trong nhà kêu ầm lên:

- Đóng cửa mau! Đóng cửa mau! Có yêu quái xuất hiện lên đây!

Hành Giả ngăn lại nói:

- Cụ đừng sợ! Không phải yêu quái đâu, sư đệ tôi đây.

Ông già run cầm cập:

- Ôi trời ơi! Hòa thượng gì mà vị nào cũng xấu thế?

Bát Giới tiến lên nói:

- Thưa cụ, nếu cụ lấy tướng mạo mà xét đoán người thì hoàn toàn sai lầm, chúng tôi tuy xấu nhưng làm được việc cả đây.

Ông già đương nói chuyện ba người ở trước cửa, thì thấy hai người thiếu niên với một bà cụ già từ phía nam trở về, theo sau có ba, bốn em bé đi cậy về, người nào cũng quần xắn đến gối, đi chân không.

Họ trông thấy một con ngựa trắng, một gánh hành lý và tiếng người lao xao ở trước cửa, chưa biết ra sao vội chạy ồ cả vào hỏi xem có việc gì.

Bát Giới nhô đầu ra, vẫy tai mấy cái, chầu mồm dài ngáp ngáp làm cho mấy người hoảng sợ, trốn chạy lung tung, ngã xiêu ngã vẹo, Tam Tạng cuống quít kêu gọi rầm rĩ:

- Đừng sợ! Đừng sợ! Chúng tôi là sư đi lấy kinh, không phải ma quái gì đâu.

Ông già vội ra ngoài cửa đỡ bà già dậy và nói:

- Bà hãy đứng dậy, sợ quái gì. Đây là sư cụ ở bên nhà Đường đây mà. Diện mạo đồ đệ ngài hơi xấu một chút, nhưng trong lòng họ tốt. Bà hãy đưa các con về.

Bà già đi vào với ông già, hai anh thanh niên dẫn các em bé vào nhà trong.

Tam Tạng ngồi trên giường tre kê ở trên lầu oán trách nói:

- Đồ đệ ơi! Mặt mũi chúng con đã xấu xí, ăn nói lại thô lỗ, làm cả nhà người ta thất điên bát đảo, thật chỉ làm rầy cho thầy thôi!

Bát Giới nói:

- Giấu gì thầy, từ khi đi theo thầy con cũng đã bảnh trai lên một chút đấy chứ. Như cái ngày ở trại Cao Lão, giá mà con chầu cái mõm ra, hai tai ve vẩy ve vẩy, thì hàng chục người phải chết khiếp.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc đừng nói quàng nữa, hãy giấu kín cái xấu đi.

Tam Tạng bảo Bát Giới:

- Con hãy nghe Ngô Không nói đây, tướng mạo con người là do tự nhiên sinh thành ra, cất giấu thế nào được?

Hành Giả nói:

- Hãy giấu cái mõm có bộ răng bừa cào ấy vào trong ngực đừng có chầu ra, còn hai cái tai quặt lá thì quặt lại sau gáy đừng có ve vẩy, như thế chẳng phải cất giấu là gì?

Bát Giới đành giấu mõm, quặt tai, cúi đầu đứng hầu thầy.

Hành Giả gánh hành lý vào trong nhà, dắt ngựa buộc vào gốc cây.

Ông già dẫn một thiếu niên tay bưng cái khay đựng ba chén trà đến mời. Trà nước xong, nhà chủ lại sai sửa soạn cơm chay. Người thiếu niên lấy một cái bàn mộc đã thủng và hai cái ghế gãy chân khập khểnh để ở ngoài sân, mời ba thầy trò ra ngồi chơi mát.

Tam Tạng hỏi:

- Cụ họ gì?

Ông già đáp:

- Tôi họ Vương.
- Cụ được mấy các anh?
- Có hai thằng con và ba đứa cháu.

Tam Tạng nói:

- Xin có lời kính mừng cụ, kính mừng cụ!

Tam Tạng lại hỏi:

- Cụ năm nay bao nhiêu tuổi?

Ông già nói:

- Tôi đã sáu mươi một tuổi.

Hành Giả nói:

- Tốt quá! Hoa giáp trùng phùng!

Tam Tạng lại hỏi:

- Ban nãy cụ nói kinh ở Tây phương khó là thế nào?

Ông già đáp:

- Kinh không phải là khó lấy, chỉ có đường đi rất khó khăn. Về đàng tây thôn chúng tôi, cách xa chừng trên dưới ba mươi dặm, có một hòn núi gọi là núi Hoàng Phong tám trăm dặm, trong đó có nhiều yêu quái. Tôi nói khó lấy kinh là thế đấy. Nhưng đồ đệ sư cụ đây có nhiều thủ đoạn cao cường thì vẫn đi được.

Hành Giả nói:

- Không ngại! Không ngại! Đã có lão Tôn và sư đệ, chúng nó muốn là yêu quái gì cũng không dám trêu chúng tôi.

Đương nói chuyện thì người con trai đã bung com đến bày lên trên bàn và nói:

- Xin mời chúng trai!

Tam Tạng vừa chấp tay tụng kinh ăn cơm thì Bát Giới đã ngón luôn một bát rồi; Tam Tạng đọc xong mấy câu kinh thì chú ta đã làm luôn ba bát.

Hành Giả nói:

- Cái bộ túi com này y như đồ quý đỏi vậy.

Thấy hấn ăn như chớp, ông già biết ý liền gọi người nhà bảo:

- Vị này có lẽ đỏi, mau mang thêm com lên đây!

Chú ngọc thực là một chàng to dạ dày, cắm cổ ăn luôn một lúc mười mấy bát com. Tam Tạng, Hành Giả mỗi người ăn không đầy hai bát. Bát Giới vẫn chưa ngừng, cứ chén hoài.

Ông già Vương nói:

- Vội vàng chẳng có sơn hào hải vị gì. Không dám mời nhiều, xin dâng lên một liễn com nữa.

Tam Tạng, Hành Giả đều nói:

- Xin đủ.

Bát Giới nói:

- Ông lão này dấm dớ lắm! Ai xem bói với ông mà ông cứ nói năm hào, sáu hào hoài, có còn com thì cứ mang ra đây.

Chú ngọc ăn một lèo hết cả com của nhà người ta mà vẫn nói rằng mới được nửa bữa.

Com xong, người nhà cất dọn mâm bát, thu xếp chỗ ngủ ở ngay chiếc giường tre dưới lầu.

Sáng sớm hôm sau, Hành Giả đóng ngựa, Bát Giới sửa soạn hành lý. Ông già bảo vợ sắm thức điểm tâm mời thầy trò Tam Tạng. Ăn xong ba người cảm ơn từ biệt ra đi.

Ông già nói:

- Dọc đường nếu có xảy ra sự gì, mời các vị lại trở về nhà tôi.

Hành Giả nói:

- CỤ chớ bàn chùn thế, chúng tôi là người xuất gia, không bao giờ quay về cả.

Nói đoạn thầy trò thẳng cương, quẩy gánh lên đường.

Ôi! đi lần này:

*Hấn sang Tây Trúc không đường tốt
Tất gặp yêu mà xảy nạn to.*

Ba người đi chưa tới nửa ngày, đã thấy một ngọn núi cao vô cùng hiểm trở. Đi tới chân núi, Tam Tạng ngừng cương ngắm cảnh. Quả là:

Non cao chót vót, đường lối gập ghềnh. Đèo dốc khe sâu, suối reo hoa nở. Núi dù không cao mấy, đỉnh non liền với tầng mây; nước dẫu chẳng sâu nào, đáy giếng tiếp liền địa phủ. Đứng trước núi: mây bay lớp lớp, quái thạch trùng trùng, muôn nghìn trượng đỉnh mê hồn cao ngất. Sườn núi có động rỗng uồn khúc, trong hang có nước rỏ lạnh tanh. Lại có bầy hươu nai chạy nhảy, đàn khỉ vượn nô đùa. Khe sâu như hang hổ, nước rẫy tựa rồng ngoi. Trên cửa động gió ù ù thổi, dưới cỏ xanh chim vút vút bay. Hốt nhiên bầy ác thú chạy qua, người trông thấy kinh hồn hoảng vía. Chính là lúc núi hang xáo lộn, động đảo thành non. Khói biếc nhuộm thành muôn trượng ngọc, sương mờ trùm bọc mấy tầng cao.

Sư phụ giật cương, vó câu khoan bước. Tôn Ngộ Không dừng mây tiến chậm. Trư Bát Giới gánh bước từ từ. Đương nhìn núi non chợt thấy một trận gió lốc ùng ùng nổi dậy. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa sợ hãi hỏi:

- Ngộ Không ơi! Nổi gió rồi đấy!

Ngộ Không nói:

- Gió thì việc gì, thời khí bốn mùa có gì đáng sợ!

Tam Tạng nói:

- Không phải gió thường, gió này độc lắm.

Hành Giả nói:

- Sao thầy biết là không phải gió thường?

Tam Tạng nói:

- Con xem gió này:

Tung bay cuồn cuộn, thổi ào ào.

Mịt mịt mờ mờ ít thắm cao.

Qua núi nghìn cây đua sức thét,

Vào rừng muôn gốc cố lay chào.

Liễu tơ bên bãi lay tung rễ,

Hoa lá trong vườn gió cuốn vào

Thu lưới thuyền chài mau cột lại

Hạ mui dò khách vội buông neo.

Bát Giới tiến lên ngăn Hành Giả lại nói:

- Sư huynh ạ, gió to quá, chúng ta hãy náu vào chỗ kín gió.

Hành giả cười nói:

- Chú hèn lắm, thấy gió to tìm chỗ ẩn, chẳng hoặc giáp mặt yêu quái thì làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Anh không nghe thấy ư? Tránh nhan sắc như tránh kẻ thù, tránh gió tấp như tránh tên nổ ư? Chúng ta ẩn náu một lúc có hại gì đâu?

Hành Giả nói:

- Đừng có nói nữa, để tôi bốc một nắm gió nghe xem sao.

Bát Giới cười nói:

- Sư huynh nói khoác không đâu, đời nào lại bốc được gió, mà có bốc được thì nó lại lọt ra ngay chứ?

Hành Giả nói:

- Chú biết đâu tôi có phép bốc gió.

Hành Giả để cho đầu gió đi qua, đến cuối gió mới bốc lấy nghe, thấy có hơi tanh, nói:

- Quả nhiên không phải gió tốt, cứ như cái mùi gió này nếu không phải là gió cạp thì cũng là yêu quái, nhất định sẽ lắm chuyện đây.

Nói chưa dứt lời, đã nhìn thấy ở dưới sườn núi có một con hổ sặc sỡ quật đuôi nhảy vọt ra làm cho Tam Tạng đang ngồi trên mình ngựa hoảng sợ ngã lộn xuống đất, hồn bay phách lạc. Bát Giới buông hành lý xuống cầm lấy đinh ba, không đợi Hành Giả, xông lên trước quát to:

- Quái vật, mi chạy đâu?

Nói rồi nhảy xổ tới bổ luôn vào đầu hổ. Con cạp đứng thẳng lên, lấy móng chân phải dang trước móc vào ngực, kéo đến soạt một tiếng, trút cái lột ấy ra, đứng ở bên đường, trông rất là hung ác. Thật là:

*Toàn thân những máu đỏ lòe
Cặp giò tròn lẳn hoe hoe gân chằng.*

*Tóc đầu như lửa bùng bùng,
Đôi mi dựng thẳng tướng chùng sắt gang.
Bốn nhanh trắng nhọn đối hàng
Long lanh kia cặp mắt vàng chiếu xa.
Hung hăng cố sức gào to.
Tiếng kêu hùng hổ gầm gừ ra oai.*

Quái vật quát:

- Hãy khoan, hãy khoan, ta không phải ai xa lạ. Ta là tiên phong của Hoàng Phong đại vương đây. Vâng nghiêm lệnh của Đại vương ta đi tuần trên núi, bắt mấy đứa phạm phu để làm đồ nhắm. Mà y là sư mô ở đâu dám dùng binh khí đánh ta?

Bát Giới quát mắng:

- Mà y là đồ quái vật không nhận được ta. Chúng ta đây không phải bọn phạm phu qua đường mà là đồ đệ của ngự đệ nhà Đại Đường là Tam Tạng, phụng chỉ sang Tây phương lễ Phật cầu kinh, mà y khôn hồn thì xéo đi cho thầy trò ta đi, đừng quấy rối sư phụ ta, thì sẽ tha cho. Nếu cứ ngông cuồng như trước, cái đỉnh ba này sẽ không tha thứ cho đâu.

Yêu ma không để cho nói, chạy xông đến, đứng chiếm giữ miếng đánh thẳng vào mặt Bát Giới. Bát Giới vội né mình, rồi múa đỉnh ba bổ lại. Quái vật chạy đến sườn núi lấy ra một ngọn đao bằng đồng đỏ giấu ở trong đám cỏ, rồi quay lại, múa đao đón đánh. Hai người ở sườn núi, kẻ đánh đi người đỡ lại, chọi nhau rất kịch liệt.

Hành Giả đỡ Đường Tăng dậy nói:

- Sư phụ hãy ngồi dậy, đừng sợ hãi gì hết, để lão Tôn đi giúp Bát Giới đánh đuổi con yêu đi!

Tam Tạng ngồi xuống, trong lòng lo sợ, miệng đọc đa tâm kinh.

Hành Giả vác gậy sắt quát to:

- Bắt lấy nó!

Lúc ấy Bát Giới đã ráng hết tinh thần, quái vật thua trận chạy miết.

Hành Giả quát:

- Không tha nó! Đuổi cho kịp!

Hai người kẻ đỉnh ba, người gậy sắt đuôi tuột xuống núi. Yêu quái bunn chân tay, dùng phép “Kim thiên thoát xác”^[32] sụp xuống một cái, hiện nguyên hình là một con mãnh hổ. Hành Giả và Bát Giới không chịu bỏ, theo miết con hổ định trừ tận gốc. Quái vật thấy thế, lại móc vào bụng trút lốt ra, lấy nhiều cỏ đắp lên xác hổ, hóa ra trận cuồng phong chạy về lối cũ. Nó chợt nhìn thấy Đường Tăng đương tụng kinh đa tâm, liền đến bắt luôn rồi cưỡi gió cấp đi. Thật đáng thương cho Đường Tăng:

Giang lưu số đoán nhiều nạn
Cửa Phật tu hành rất khó khăn.

Quái vật bắt Đường Tăng đem về đến cửa động, làm tắt trận cuồng phong, bảo người canh cửa rằng:

- Chú vào báo đại vương, Hồ Tiên Phong bắt được một nhà sư, còn đợi lệnh ở ngoài cửa.

Động chủ liền truyền cho hấn vào.

Hồ Tiên Phong lưng đeo hai con đao đồng đỏ, hai tay ôm Đường Tăng, tiến vào quỳ nói:

- Kính tâu đại vương, tiểu tướng là kẻ bất tài, được đại vương sai đi tuần trên núi, gặp một vị hòa thượng, hấn ta là ngự đệ nhà Đại Đường bên Đông Thổ, tên là Tam Tạng pháp sư, sang Tây phương bái Phật cầu kinh, xin bắt điếu về tạm làm đồ nhảm.

Tên động chủ nghe nói giật nảy mình nói:

- Trước đây ta nghe người ta đồn rằng Tam Tạng pháp sư là một vị thần tăng phụng sắc chỉ vua Đường đi lấy kinh, ông ta có một người đồ đệ tên là Tôn Ngộ Không thần thông quảng đại, pháp lực cao cường, nhà ngươi làm thế nào mà bắt được ông ta?

Tiên Phong nói:

- Ông ta có hai tên đồ đệ, tên đến trước là một chàng mòm dài, dùng một cái đỉnh ba có chín cái răng. Lại một tên nữa dùng một cái gậy sắt bọc vàng, hấn có đôi mắt lửa đồng tử vàng, xóc tới đánh nhau với tiểu tướng, bị tiểu tướng dùng phép “Kim Thiên thoát xác”, thoát thân trốn ra, bắt luôn hòa thượng, đem dâng đại vương, gọi tỏ chút lòng thành kính dâng bữa nhảm.

Động chủ nói:

- Chớ có làm thịt vội!

Hồ Tiên Phong nói:

- Thừa đại vương, thấy thức ăn không ăn gọi là dở chứng.

Động chủ nói:

- Nhà ngươi không biết. Ăn thịt thì có khó gì, chỉ sợ hai gã đồ đệ tìm đến lôi thôi, chưa được ôn tiện. Bây giờ hãy đem lão ta trói vào cọc đình phong, đợi dăm ba hôm, hễ không thấy hai chàng kia đến quấy rối, bấy giờ sẽ tùy thích làm nem, làm cháo, đem rán, đem kho, có thú không. Một là để cho hẩn sạch sẽ trong người, hai là để tránh miệng tiếng, rồi ta tự do đánh chén, thì ngon lành biết mấy.

Tiên Phong rất mừng nói:

- Đại vương lo xa nghĩ sâu rất là cao kiến.

Hắn liền gọi bọn tiểu yêu đem Tang Tạng đi.

Bảy, tám yêu cạnh đấy chạy ồ ra đem Đường Tăng trói lại, chẳng khác gì gà con bị quạ vồ. Thật là:

Khôn cùng Tam Tạng mong Hành Giả,
Gặp nạn thân tăng nhớ Ngộ Năng.

Tam Tạng nói một mình:

- Đồ đệ chúng con bắt ma, đánh quái ở đâu, mà thầy bị con ma bắt thế này. Đến bao giờ mới thoát nạn, cơ cực thay! Chúng con có đến ngay mà cứu thầy ra; nếu chậm trễ thì mạng thầy khó toàn vẹn.

Vừa nói vừa than thở khóc lóc.

Hành Giả, Bát Giới hai người đuổi cọp chạy xuống sườn núi, nhìn rõ con hổ ngã lăn ra ở rìa núi. Hành Giả giơ gậy hết sức đánh một nhát đến nỗi đau cả tay. Bát Giới lại bồi thêm một đỉnh ba nữa, răng đình ba bật long lên thì ra đấy chỉ là một cái da hổ trùm lên một hòn đá, trông như con hổ nằm. Hành Giả hoảng sợ nói:

- Bị trúng kế nó rồi!

Bát Giới hỏi:

- Trúng kế gì?

Hành Giả nói:

- Cái này gọi là phép “Kim Thiên thoát xác”, nó lấy da hổ trùm lên đây rồi chạy trốn. Chúng ta về ngay tìm sư phụ, không khéo vào tay nó rồi!

Hai người vội vàng chạy về thì chẳng thấy Tam Tạng đâu nữa.

Hành Giả gầm lên như sấm nói:

- Nó bắt mất sư phụ rồi, làm thế nào bây giờ?

Bát Giới tay dắt ngựa, mắt rơi lệ, miệng than thở:

- Trời hỡi trời! Bây giờ biết tìm kiếm ở đâu?

Hành Giả nói:

- Chớ khóc! Chớ khóc! Khóc sẽ mất hết chí khí hăng hái. Nó chỉ ở quanh núi này, chúng ta phải kíp đi tìm.

Hai người đi tuột vào trong núi, trèo đèo vượt đỉnh một hồi lâu, đã thấy một cửa động sâu hoắm vào sườn núi. Hai người dừng bước xem xét, quả là hung hiểm. Chỉ thấy:

Vách đá chon von, lối đi ngoắt ngoéo. Rặng thông khóm trúc rườm rà, bụi liễu, cây ngô xanh biếc. Sườn non quái vật lô nhô, trong rừng bầy chim riu rít. Nước suối trong veo vỗ vách đá, giọt sương lạnh buốt thấm đường đi. Mây nổi từng từng, cỏ rừng lớp lớp. Cáo thỏ chạy tung tăng, hươu nai chọi hì hục. Sườn dốc đầy mây leo lủng lẳng, khe sâu khóm bách mọc lô nhô. Chót vót chon von hơn núi Thái, hoa bay chim hót quá Thiên Thai.

Hành Giả nói:

- Chú em ạ, chú hãy đem hành lý giấu vào hốc núi, dắt ngựa vào chỗ kín, đừng để lộ ra, để tôi đến cửa đánh nhau. Phải bắt sống yêu tinh mới cứu được sư phụ.

Bát Giới nói:

- Bất tất phải dận dò, anh đi ngay cho.

Hành Giả sửa lại áo quần, vác gậy đi tới trước cửa, thấy có sáu chữ lớn “Hoàng Phong Lĩnh - Hoàng Phong động” Hành Giả tay cầm roi, chân đứng kiêu chữ đỉnh, quát to:

- Yêu quái kia, đưa giả ngay sư phụ ta đây, để ta khỏi phá tan sào huyệt, san phẳng chỗ trú chúng bay!

Bọn tiểu yêu nghe tiếng, đứa nào đứa ấy sợ run lên, vội vàng vào trong cấp báo:

- Thưa đại vương! Tai vạ tới nơi rồi!

Hoàng Phong quát:

- Việc gì thế?

Bọn tiểu yêu nói:

- Ở ngoài cửa có một vị hòa thượng miệng như miệng thiên lôi, mặt đầy lông lá, tay cầm cây gậy sắt to kình, đòi sư phụ đây ạ.

Tên động chủ kinh sợ, gọi Hồ Tiên Phong đến bảo:

- Ta cho người đi tuần núi, chỉ cần bắt mấy con trâu núi, lợn rừng, hươu to, dê béo, sao lại bắt Đường Tăng để đồ đệ người ta đến cửa đòi hỏi, làm thế nào bây giờ?

Tiên Phong nói:

- Đại vương cứ yên tâm, đừng lo ngại gì hết. Tiểu tướng tuy bắt tài sẽ đem năm mươi tên tiểu hiệu bắt luôn cả Tôn Hành Giả nào đó về thịt luôn thể.

Động chủ nói:

- Ở đây, ngoài các đầu mục lớn nhỏ ra, ta còn có năm bảy trăm tiểu hiệu nữa, tùy người lựa chọn lấy bao nhiêu cũng được. Ta sẽ tình nguyện kết làm anh em với người. Chỉ sợ không bắt nổi chỉ hại đến mình, bây giờ người đừng có oán ta.

Hồ quái nói:

- Xin cứ yên tâm, để cho tôi đi.

Nói đoạn dẫn năm mươi tên tiểu hiệu tinh tráng, phát cờ khua trống, lưng giắt con dao đồng, nhảy ra cửa động quát to:

- Mi là hòa thượng con khỉ ở đâu tới đây kêu la rầm rĩ, định làm cái gì?

Hành Giả thét mắng:

- Mi là con vật lột da đã dùng cái trò ma trút lột, bắt sư phụ ta mang đi, lại còn hỏi ta muốn gì! Muốn tốt thì đưa ngay sư phụ ta ra đây, sẽ tha chết cho.

Hồ quái nói:

- Sư phụ mi ta đã bắt đê đại vương ta làm đồ nhắm rồi. Mi biết điều thì về đi, bằng không ta sẽ bắt nốt mi làm thịt luôn thể, chả phải là “mua một con lại được thêm một con” ư!

Hành Giả uất giận, hàm răng nghiến lại, cặp mắt tròn xoe, cầm gậy sắt quát to:

- Mi có tài giỏi gì, dám mở miệng nói láo! Đừng có chạy, xem gậy đây.

Tên tiên phong vội múa dao chống đỡ. Thật là một trận rất ác liệt, cả hai bên đều trở tài năng.

*Quái vật là quả trứng gà
Ngộ Không trứng đá thật là rắn thay!
Dao kia đấu với gậy này,
Trứng chọi với đá có ngày vỡ tan.
Gà đồng tranh với phượng loan
Sẽ non đủ quạ có toàn được đâu?
Quái mà phun gió thổi ào,
Ngộ Không thở khói bay cao ngắt trời.
Giao tranh chưa được mấy hồi.
Tiên Phong mất vía rụng rời chân tay
Quay mình trốn chạy như bay,
Ngộ Không ráng sức đuổi ngay tức thì.*

Hổ quái không chống nổi, quay mình trốn chạy. Trước kia nó trót đã khoác lác trước mặt động chủ, bây giờ không dám chạy vào động, bèn chạy tắt ra dốc núi tránh ản. Hành Giả khi nào chịu bỏ, vác gậy sắt đuổi theo, la hét vang trời. Khi vừa đuổi tới chỗ hóc núi, ngẩng đầu lên trông thấy Bát Giới đương chần ngựa ở đấy. Chợt nghe tiếng hò hét, Bát Giới ngoảnh lại nhìn thì ra Hành Giả đương đuổi hổ quái, bèn buông luôn ngựa ra, né người, bỏ ngay cho một đỉnh ba vào đầu. Tiên Phong đáng thương kia, thoát thân muốn vượt ra ngoài lưới, ngờ đâu lại gặp ngay ống chài. Nó bị Bát Giới bỏ cho một đỉnh ba, chín lỗ trào ra ngầu máu đỏ, trên đầu óc trắng chảy tuôn theo. Có thơ làm chứng:

*Năm bảy năm xưa học chính tông,
Ăn chay theo đúng đạo huyền không.*

*Thực lòng giúp đỡ Đường Tam Tạng,
Mời tới Sa Môn đã lập công.*

Bát Giới dận lên lưng hổ quái, hai tay cầm đinh ba bỏ nữa.

Hành Giả thấy vậy rất mừng nói:

- Chú em làm thế tốt đấy. Nó dẫn mấy chục đứa tiểu yêu quèn dám ra đánh nhau với ta, bị ta đánh bại, không dám chạy vào động, chạy ra đây để bỏ mạng, nhờ có chú đánh tiếp, không thì nó lại trốn mất.

Bát Giới nói:

- Có phải nó thổi gió để bắt sư phụ đấy không?

Hành Giả nói:

- Chính nó! Chính nó!

Bát Giới nói:

- Anh đã hỏi được sư phụ ở đâu chưa?

Hành Giả nói:

- Con yêu này bắt sư phụ vào trong động, định cùng với thằng đại vương nào đó đánh chén. Lão Tôn bực quá mới đánh đòn nó đến đây, được chú kết liễu mạng nó rồi. Công lao này ở chú cả. Chú cứ giữ ngựa và hành lý, ta sẽ mang cái thầy ma này trở lại cửa động khiêu chiến. Phải bắt cho kỳ được con yêu già mới cứu được sư phụ.

Bát Giới nói:

- Đúng lắm! Đúng lắm! Nếu anh đánh bại lão yêu, lại dẫn nó đến đây, tôi sẽ đón đường bỏ chết ngay.

Hành Giả một tay cầm gậy sắt, một tay xách xác hổ chết đến thẳng cửa động. Chính là:

Pháp sư có nạn gặp yêu quái,
Tình tính hòa nhau đánh loạn tà.

Chưa biết đi lần này Tôn Hành Giả có hàng phục được yêu quái, cứu được Đường Tăng hay không, hãy xem hồi sau sẽ rõ.

HỒ THỨ HAI MƯỜI MỘT

Hộ Pháp Làm Nhà Lưu Đại Thánh

Tu Di Linh Cát Bắt Phong Ma

Năm mươi tên tiểu yêu tan tác, vác cờ rách, trống thùng, chạy vào trong động cấp báo:

- Thưa đại vương, Hồ Tiên Phong đánh không lại lão hòa thượng mặt đầy lông lá, bị nó đuổi mãi xuống chân núi phía đông.

Lão yêu nghe nói rất phiền não, đương khi cúi đầu ngẫm nghĩ tìm cách đối phó, lại có một tên tiểu yêu canh cửa chạy vào báo:

- Thưa đại vương, Hồ Tiên Phong bị lão hòa thượng mặt đầy lông lá đánh chết rồi. Nó đang đứng ở trước cửa động quát mắng thách đánh.

Con yêu già nghe nói lòng càng thêm phiền não nói:

- Cái tên này thực không biết điều! Ta chưa ăn thịt sư phụ hấn, mà nó đã giết mất tiên phong của ta, tức thật! Tức thật! Ta thường nghe nói tên Hành Giả nào đấy, để ta ra xem, nó chín đầu tám đuôi gì cũng bắt về để đền mạng cho Hồ Tiên Phong.

Nói đoạn liền gọi đưa khí giới ra. Các tiểu yêu mang mọi thứ đến. Tên yêu ăn vận chỉnh tề, vác cái đĩa bằng gang ba chạc, dẫn lũ yêu ra cửa động. Đại Thánh đương đứng ngoài cửa chợt thấy yêu tinh chạy ra, vẻ rất hung tợn. Nhìn xem nó ăn vận thế nào:

*Mũ kim khôi sáng quắc,
Áo kim giáp rõ ràng
Cặp lông trĩ phát phơ lượn gió.
Áo bào là phủ giáo gọn gàng
Đai lưng tựa rồng vươn chổi lợi.
Hộ kính đeo quanh mắt huy hoàng,
Giày da hươu hoa hòe nhuộm sắc,
Quần viền gấm lá liễu xanh rờn,
Tay cầm ngọn đĩa ba chạc sắt,*

Có kém gì đâu Hiền thánh lang.

Tên lão yêu ra tới cửa, liền quát to:

- Tên nào là Tôn Hành Giả!

Hành Giả chân giẫm lên cây hồ, tay cầm cây gậy như ý, trả lời:

- Ông ngoại mi đây! Trả ngay sư phụ ta!

Yêu quái nhìn thấy Hành Giả hình dáng bĩ ỏi, mặt mũi gầy guộc, cao không đầy bốn thước, bèn cười nói:

- Đáng thương! Đáng thương! Ta tưởng mi là một trang hảo hán, ngang trời dọc đất thế nào, chẳng hóa ra cái con quỷ ốm thế kia ấy à!

Hành Giả cười nói:

- Thằng nhãi con không có mắt, ông ngoại mi tuy nhỏ bé thế này, nhưng nếu mi lấy cán đĩa đánh vào đầu ta một nhát, ta sẽ cao lên sáu thước.

Yêu ma nói:

- Đầu mi rắn nhỉ, hãy ném một cán đây!

Hành Giả thản nhiên không tỏ ý sợ sệt gì.

Quả nhiên yêu quái đánh vào đầu Hành Giả một nhát, Hành Giả vịn mình một cái, chân dài đủ sáu thước, người liền cao vọt lên hơn một trượng, làm cho yêu quái phải dừng tay, tức tối nói:

- Tôn Hành Giả! Sao mi lại đem cái phép biến hóa hộ thân ra đùa ta thế! Hãy lại đây đấu sức cùng ta!

Hành Giả cười nói:

- Con ơi! Người ta thường nói: “Nghĩ tình không nở đánh, đã đánh chẳng còn tình”. Tay ông ngoại mi nặng lắm, không biết mi có chọi nổi cây gậy này không?

Quái vật không để cho nói hết, vác đĩa đâm luôn vào bụng Hành Giả.

Đại Thánh là người từng trải, biết rằng tay sành sỏi thì không hoang mang, hoang mang là không sành sỏi, liền đưa gậy sắt đánh miếng “ô long lược địa”^[33] gạt cái đĩa ra, lại đánh luôn vào đầu yêu quái. Hai người đánh nhau kịch liệt trước cửa động Hoàng Phong. Thực là:

Yêu vương nổi giận, định bắt Đại Thánh đền mạng tiên phong; Đại Thánh

ra oai, muốn trừ yêu ma để cứu sư phụ. Dĩa tới gây đỡ; gây đánh dĩa ngăn. Một người là Trần sơn đô tông soái, một người là hộ pháp Mỹ hầu vương. Ban đầu còn đánh đỡ qua loa, đến sau mới đấu đá kịch liệt. Ngọn dĩa chạc nhọn sáng quắc, cây roi bằng sắt nạm vàng. Chạm phải thì hồn về âm phủ, đánh vào thì phách đến Diêm cung. Đều nhờ ở tay nhanh mắt tinh, lại cậy vào sức khỏe thân hùng. Hai bên đều liều chết quên mình. Chưa biết ai chu toàn, ai gậy?

Lão yêu đánh nhau với Hành Giả hơn ba mươi hiệp không phân được thua. Hành Giả muốn lập công, liền dùng thủ đoạn phân thân, tay nhỏ một sợi lông, bỏ vào miệng nhai nát phun lên trên không, hô một tiếng “biến”, tức thì biến thành một trăm mười vị hành giả, cùng ăn vận như nhau, mỗi người tay cầm một cây gậy sắt, vây chặt yêu quái ở trên không. Yêu quái sợ hãi cũng giở phép ra, quay ngay mặt về phương tón, há miệng ba lần thổi ra một hơi, tức thì một trận gió vàng từ trên không cuốn tới.

Yêu quái phát ra trận cuồng phong, thổi những tiểu hành giả của Tôn Đại Thánh bay lên hết trên không như xa kéo sợi quay tít. Hành Giả hoảng sợ phải thu sợi lông lại cầm gậy xông lên đánh lại, bị yêu quái nhằm đúng mặt phì ra một miệng gió vàng, làm cho cặp mắt lửa đồng tử vàng nhắm nghiền lại, không mở ra được. Vì thế Hành Giả không dùng được gậy sắt nữa, đành phải thua trận. Yêu quái thu gió về động.

Trư Bát Giới thấy trận gió vàng nổi to, trời đất tối sầm lại, bèn dắt ngựa, giữ hành lý, nằm phục trong hốc núi, không dám mở mắt, chẳng dám ngừng đầu, luôn miệng đọc kinh cầu nguyện, chẳng biết Hành Giả được thua ra sao, sư phụ sống chết thế nào. Đương khi lo ngại, đã thấy gió tắt trời quang, vội ngừng đầu trông về phía cửa động thì không thấy đánh nhau nữa, không nghe tiếng chiêng trống gì. Bát Giới không dám đến cửa động, vì không có người trông ngựa giữ hành lý, thật là tiến thoái lưỡng nan, lo sợ không ngớt. Đương lúc ấy, thấy Tôn Đại Thánh từ đằng tây quát tháo đi tới, y mới nghiêng mình đón tiếp nói:

- Thưa anh, gió to quá! Anh ở đâu về vậy?

Hành Giả vung tay nói:

- Từ khi lão Tôn làm người, chưa từng thấy trận gió nào to thế. Con yêu

già cầm một ngọn dĩa ba chạc sắt, đánh nhau với lão Tôn, đánh đến hơn ba mươi hiệp bị lão Tôn làm phép hóa thân vây chặt đánh nó; nó rất nguy cấp, mới thôi trận gió này, quả là hung ác, dồn dập làm ta đứng không vững, ta phải thu phép thuật lại, mạo gió trốn về. Hừ, gió to! Hừ, gió to! Lão Tôn cũng biết hô phong, cũng biết hoán vũ, nhưng chưa từng gặp trận gió nào dữ như trận gió yêu tinh này.

Bát Giới nói:

- Sư huynh, yêu tinh ấy có võ nghệ thế nào?

Hành Giả nói:

- Ta đã thấy qua võ nghệ. Cũng khá lắm, ngang sức lão Tôn, chỉ vì trận gió dữ, khó mà được nó.

Bát Giới nói:

- Như thế thì làm thế nào mà cứu được sư phụ?

Hành Giả nói:

- Việc cứu sư phụ hãy nói chuyện sau. Không biết ở đây có thầy lang chữa bệnh đau mắt không? Hãy đi mời ông ấy đến chữa mắt cho ta.

Bát Giới nói:

- Mắt anh làm sao?

Hành Giả nói:

- Ta bị yêu quái thổi phì gió vào mắt, mắt sinh ra đau xót, bây giờ nước mắt cứ tràn ra.

Bát Giới nói:

- Đại ca ạ! Trên lưng chừng núi cao, trời lại sắp tối, đừng nói thầy thuốc làm chi, ngay đến chỗ ngủ cũng không có.

Hành Giả nói:

- Chỗ ngủ thì chẳng khó. Ta chắc rằng yêu tinh chưa dám hại sư phụ, chúng ta hãy lần ra đường cái tìm nhà ngủ trọ, sáng sớm ngày mai sẽ trở lại hàng phục yêu ma vậy.

Bát Giới nói:

- Đúng đây! Đúng đây!

Bát Giới dắt ngựa, quây hành lý, ra khỏi hốc núi, đi lên đường cái. Lúc ấy trời đã sắp tối nghe thấy ở phía nam sườn núi có tiếng chó cắn. Hai người dừng lại xem thì là một trang viên, lấp loáng có bóng đèn sáng. Hai người bất chấp có lối đi hay không, rẽ cỏ mà đi thẳng đến tận ngoài cửa, chỉ thấy:

*Cỏ chi mườn mượt màu cỏ biếc
Đá trắng nhờ nhờ phủ rêu xanh.
Lập lòe đom đóm sáng lại sáng,
Chẳng chịt rừng cây cành liền cành.
Mùi lan phưng phức
Khóm trúc thanh thanh
Suối trong qua khe lượn
Trắc cõi dựa sườn quanh.
Héo lánh ít khi du khách tới,
Cửa ngoài hoa nội nở tung hoành.*

Hai người không dám thien tiện đi vào, chỉ đứng gọi to một tiếng:

- Mở cửa! Mở cửa!

Một ông già dẫn mấy người nông phu trẻ tuổi, cầm đinh ba chôi xê ở trong nhà đi ra hỏi:

- Ai đấy? Ai đấy?

Hành Giả khúm núm nói:

- Tôi là đồ đệ của vị thánh tăng nhà Đại Đường bên Đông Thổ sang tây phương bái Phật cầu kinh, nhân đi qua núi này, bị Hoàng Phong đại vương bắt mất sư phụ tôi đi rồi, chúng tôi chưa cứu ra được, trời đã tối, tìm đến nhà ta đây xin ngủ trọ một đêm, cúi mong người cho phương tiện, phương tiện.

Ông già trả lời:

- Thật thất lễ quá! Đây là nơi mây nhiều người ít, vừa chợt nghe có tiếng gọi cửa, sợ là bọn hồ tinh hồ dữ, hay quân giặc cướp trên núi, không biết là hai vị trưởng lão, xin mời các vị vào, xin mời các vị vào.

Hai anh em dắt ngựa quây hành lý đi vào trong nhà, buộc ngựa, buông gánh xuống, ngồi chơi với trang lão. Lại có người hầu dâng trà lên. Uống trà xong, người nhà bung mấy bát cơm vừng ra; hai người ăn cơm xong, người

nhà lại dọn dẹp chăn gối mời đi nghỉ.

Hành Giả nói:

- Giá mà đừng ngủ còn tốt hơn. Xin hỏi cụ, ở xứ ta đây có ai bán thuốc đau mắt không?

Ông già nói:

- Vị nào đau mắt?

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì cụ, chúng tôi là người xuất gia, từ trước tới nay không có bệnh, cho nên không biết bệnh đau mắt.

Ông già nói:

- Đã không đau mắt, hỏi thuốc làm gì?

Hành Giả nói:

- Hôm nay chúng tôi đi cứu sư phụ ở Hoàng Phong động, không dè yêu quái phun ra một luồng gió thổi vào mắt tôi đau buốt, nước mắt chảy ra tràn trụa, cho nên cần tìm thuốc đau mắt.

Ông lão nói:

- Tôi coi bộ trưởng lão hãy còn ít tuổi, sao lại nói dối thế? Gió của Hoàng Phong đại vương đó thật là tệ hại. Gió ấy không phải là gió xuân thu, gió tùng trúc, hay là gió đông, gió tây, gió nam, gió bắc đâu...

Bát Giới nói:

- Tôi thiết tưởng là gió giáp não, gió tai dê, gió đại mã, gió thiên chính đầu, có phải không?

Ông già nói:

- Không phải, không phải. Gió ấy gọi là “Tam muội thần phong”.

Hành Giả nói:

- Sao cụ biết?

Ông già nói:

- Gió ấy, thổi ra trời đất tối, thổi cả quỷ thần sâu, đá vỡ núi non lở, mạng người chẳng vào đâu. Các người nếu gặp khi trận gió ấy nổi lên, đừng có hòng sống, trừ ra đó là thần tiên mới được vô sự.

Hành Giả nói:

- Quả vậy! Quả vậy! Chúng tôi tuy chẳng phải là thần tiên, nhưng thần tiên còn là bọn sau chúng tôi. Làm chết ngay được cái mạng này thì khó lắm, có cái là nó thối vào làm cho tôi đau mắt thế thôi!

Ông lão nói:

- Như vậy thì cũng là khá đấy. Ở chúng tôi đây, không có ai bán thuốc đau mắt. Già này có ít thuốc “Nghinh phong lãnh lệ”, gặp được bậc vị nhân, truyền cho phương thuốc gọi là “Cao ba hoa chín hạt” chữa khỏi các bệnh đau mắt gió.

Hành Giả nghe lời, cúi đầu khấp nép nói:

- Xin người cho một ít tra thử, tra thử.

Ông lão ưng lời, mang ra một cái lọ con bằng đá mã não, mở nút ra, lấy trâm ngọc khều ra một ít tra cho Hành Giả, dặn bảo không được mở mắt, yên tâm ngủ một giấc, sáng mai sẽ khỏi. Tra thuốc xong ông già dẫn bọn thiếu niên vào nhà trong.

Bát Giới cời tay đẩy ra lấy chăn đệm ra mời Hành Giả đi ngủ. Hành Giả nhắm mắt quờ quạng.

Bát Giới cười nói:

- Thưa tiên sinh, người quờ gậy dò đường hử?

Hành Giả nói:

- Cái đồ ngốc ăn cám bã nhà mi, lại còn muốn cho người ta mù nữa hử?

Chú ngốc khúc khích cười thâm đi ngủ. Hành Giả ngồi trên đệm, chuyển vận thần thông, mãi đến quá canh ba mới ngủ.

Chốc đà canh năm gần sáng, Hành Giả vượt qua mặt, mở bừng mắt ra nói:

- Quả nhiên là thuốc hay, so với trước thấy sáng sủa hơn nhiều.

Rồi ngoảnh đầu nhìn lại đằng sau. Ô, sao chẳng thấy nhà cửa gì hết, chỉ còn trơ ra mấy cây hòe cối, liễu cao, thì ra hai anh em ngủ trên bãi cỏ gà.

Bát Giới tỉnh dậy nói:

- Kha kha, anh nói gì thế?

Hành Giả nói:

- Chú mở mắt ra mà xem.

Chú ngốc vội ngẩng đầu, chẳng thấy nhà cửa đâu cả, vội vùng đứng dậy nói:

- Ngựa tôi đâu rồi?

Hành Giả nói:

- Chẳng buộc ở trên cây kia là gì?

- Hành lý đâu?

Hành Giả nói:

- Ở ngay bên cạnh chú đấy thôi!

Bát Giới nói:

- Bọn nhà này cũng lười nhác thật. Dời nhà đi nơi khác chẳng thèm gọi chúng mình một tiếng? Để cho lão Trư này biết tiền tống họ một ít trà quả. Chắc là họ đi trốn, sợ lý trưởng biết, nên mới dọn chạy ban đêm. Thật là khổ! Chúng mình ngủ như chết ấy! Làm sao họ dỡ nhà, mà lại không có một tiếng động?

Hành Giả khanh khách cười nói:

- Đồ ngốc, đừng nói nhảm nữa, hãy nhìn tờ thiếp gì dán ở trên cây kia kìa.

Bát Giới tiến lên, lấy tay lột xuống, thì ra trên mặt tờ giấy có bốn câu tụng rằng:

*“Nhà đây không phải nhà phàm tục
Hộ pháp Già lam điểm hóa ra.
Thuốc thánh chữa cho người khỏi mắt,
Hết lòng tróc quái ngại chi mà”.*

Hành Giả nói:

- Cái bọn cường thần này, từ khi đời long mã đến nay, chưa từng điểm mực, hôm nay lại đến chót nhả với ta.

Bát Giới nói:

- Anh đừng có làm phách, sao họ lại phải chịu phục để anh gọi điểm mực.

Hành Giả nói:

- Chú chưa biết đấy thôi. Những vị hộ pháp, già lam, lục đình, lục giáp,

ngũ phương yết đế, tứ trực công tào đó, vâng pháp chỉ Bồ Tát bảo hộ ngầm sư phụ ta. Đã báo danh rồi, chỉ vì đã có chú, chưa hề dùng đến họ cho nên mới không điểm danh họ.

Bát Giới nói:

- Kha kha, họ đã vâng pháp chỉ Bồ Tát ngầm bảo hộ sư phụ, cho nên không hiện rõ bản thân, vì thế mới điểm hóa ra tiên trang, anh không nên quở họ. Hôm qua họ lại tra thuốc đau mắt cho anh, lại sửa soạn cho chúng ta một bữa cơm chay, cũng đã hết lòng lắm đây chứ! Đừng quở mắng họ nữa, chúng ta phải đi cứu sư phụ thôi.

Hành Giả nói:

- Người anh em nói phải lắm. Từ đây đến cửa động Hoàng Phong không xa mấy, chú cứ ở yên đây, trông ngựa, coi hành lý, đừng ra khỏi rừng, để lão Tôn đi nghe ngóng xem sao, sẽ lại đánh nhau với nó.

Bát Giới nói:

- Đúng đây! Phải dò tin đích xác xem sư phụ sống chết thế nào, giả sử sư phụ chết rồi, mỗi người chúng ta sẽ tìm đường tìm nẻo; nếu mà chưa chết, chúng ta phải hết sức hết lòng.

Hành Giả nói:

- Đừng bàn nhảm, tôi đi đây!

Hành Giả nhảy vọt người lên, thẳng tới cửa động. Cửa hãy còn đóng, mọi người ngủ say. Hành Giả không gọi cửa, cũng không làm kinh động bọn yêu quái, tay cầm quyết miệng đọc thần chú, quay mình một cái, biến ra con muỗi chân hoa, thật là bé nhỏ khéo léo.

Hành Giả trông thấy con tiểu yêu đang ngáy khè khè bèn đốt luôn vào mặt một phát. Con yêu giật mình tỉnh dậy kêu:

- Cha ơi! Muỗi to quá, đốt nổi tịt lên!

Rồi bưng mắt ra nhìn rồi nói:

- Trời sáng rồi!

Kẹt một tiếng hai cửa mở ra. Hành Giả ve ve bay vào trong động, nghe thấy lão yêu đương dặn dò các cửa phải cẩn thận, một mặt sai chúng thu dọn binh khí.

Lão yêu nói:

- Trận gió ngày hôm qua chưa thổi chết được Hành Giả, hôm nay thế nào nó cũng lại đến, hễ mi lại đây ta sẽ cho mi toi mạng.

Hành Giả nghe đoạn, bay ra phòng khách rồi vòng về đằng sau, thấy một cái cửa đóng rất kín. Hành Giả lách qua khe cửa vào trong thấy một khu vườn hoang. Đường Tăng bị trói vào một cái cọc giữa vườn. Sư phụ nước mắt ràn rụa tâm tâm niệm niệm chỉ nghĩ không biết Ngô Không và Ngô Năng hiện giờ ở đâu? Hành Giả dừng cánh, đậu lên đầu trọc sư phụ và gọi:

- Sư phụ ơi!

Đường Tăng quen tiếng liền nói:

- Ngô Không ơi! Ta chết mất thôi! Con ở đâu gọi ta thế?

Hành Giả nói:

- Con ở trên đầu thầy, xin thầy chớ lo âu, đừng phiền não. Chúng con phải bắt cho kỳ được yêu quái thì mới cứu được thầy.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ơi! Bao giờ mới bắt được yêu quái?

Hành Giả nói:

- Con hổ quái bắt thầy trước đã bị Bát Giới đánh chết rồi, chỉ có thằng lão yêu nó có thứ gió rất lợi hại. Sư phụ hãy yên tâm, chỉ trong ngày hôm nay phải bắt cho được. Thầy đừng khóc nữa, con đi đây.

Thế rồi Hành Giả ve ve bay về đằng trước, thấy lão yêu đang ngồi điếm danh các đầu mục. Chợt có một tiểu yêu phát cờ lệnh tiến lên nói:

- Thừa đại vương! Tôi đi tuần núi, vừa ra khỏi cửa, nhìn ngay thấy lão hòa thượng mõm dài tai to ngồi ở trong rừng, nếu không chạy mau thì bị nó tóm cổ, còn lão hòa thượng mặt lông lá thì không thấy đâu cả.

Lão yêu nói:

- Hành Giả không thấy ở đây, có lẽ bị gió thổi chết rồi. Thế là hết đi cầu cứu!

Lũ yêu nói:

- Nếu thổi chết được hẳn thì may cho chúng mình quá, chỉ sợ thổi không

chết, nó lại mời thần binh đến thì làm thế nào?

Lão yêu nói:

- Sợ quái gì thần binh, trừ có Linh Cát Bồ Tát, ngoài ra ta không sợ gì hết.

Hành Giả ở trên rường nhà, nghe nó nói câu ấy, xiết bao mừng rỡ, lập tức bay ra, hiện nguyên hình, tới giữa rường gọi:

- Chú em ơi!

Bát Giới nói:

- Anh đi đâu thế? Vừa rồi con yêu mang cờ lệnh đến, bị tôi dồn cho một trận.

Hành Giả cười nói:

- Nhờ có chú đây. Lão Tôn biến ra con muỗi bay vào trong động thăm dò sư phụ. Thấy sư phụ bị nó trói vào một cái cọc, đương ngồi khóc. Lão Tôn đến yên ủi bảo đừng khóc rồi lại bay về phòng khách. Chợt thấy tên cầm cờ lệnh hồi hộp chạy về tâu báo việc bị chú đuổi chạy và không thấy tôi đâu. Thằng yêu đoán xằng nói bậy rằng tôi bị gió thổi chết rồi. Chúng nó lại nhắc đến việc đi cầu thần binh, chính nó lại cung ra một người, hay biết bao! hay biết bao!

Bát Giới vội hỏi:

- Nó cung ra người nào?

Hành Giả nói:

- Nó bảo chẳng sợ ai hết; trừ Bồ Tát Linh Cát ra thì không còn ai cản nổi sức gió của nó. Hiềm vì ta không biết Linh Cát ở phương nào?

Đương khi hai người bàn bạc, chợt nhìn thấy ở trên đường cái có một cụ già đi qua. Trông hình dạng cụ thì thấy:

*Khỏe mạnh không cần chống gậy,
Tóc râu trắng xóa gió bay tung.
Gân guốc gày còm nhưng vẫn khỏe,
Lim dim cặp mắt giấc mơ màng.
Rụt cổ khom lưng đi nhẹ bước,
Mi dài mặt đỏ tựa tiên đồng.
Nhìn xem dung mạo như ai nhỉ,*

Có phải Thọ Tinh xuống núi không?

Bát Giới nhìn thấy rất mừng nói:

- Sư huynh ạ! Người ta thường nói: “Muốn biết đường quanh núi, nên hỏi kẻ qua đường”, anh thử hỏi ông cụ này xem thế nào.

Hành Giả giấu gậy sắt đi, buông vạt áo xuống, tiến lên nói:

- Chào cụ ạ!

Cụ già lẩm bẩm trả lời và hỏi:

- Ông là hòa thượng ở đâu tới nơi đồng hoang này có việc gì?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi là đồ đệ vị thánh tăng, hôm qua sư phụ tôi bị lạc, cụ làm ơn cho biết Linh Cát Bồ Tát ở nơi nào?

Cụ già nói:

- Linh Cát ở về phương nam, cách đây ba nghìn dặm đường, ở đấy có một ngọn núi gọi là tiểu Tu Di Sơn. Trong núi có một ngôi đạo trường là nơi giảng kinh của Bồ Tát. Các người đến đây cầu kinh à?

Hành Giả nói:

- Không phải cầu kinh, tôi có chút việc đến phiên Bồ Tát; không biết đi theo đường nào?

Cụ già lấy tay trở về phương nam nói:

- Cứ đi theo con đường ngoằn ngoèo kia kìa.

Lừa cho lúc Hành Giả ngoảnh lại nhìn, ông cụ già hóa ra một cơn gió rồi không thấy đâu nữa. Trên đường thấy một cánh thiệp trong có bốn câu thơ:

Kính gửi Tê Thiên Đại Thánh hay

Trường Canh họ Lý chính già đây!

Núi Tu Di có phi long trượng

Linh Cát vâng lời Phật bấy nay.

Hành Giả nhặt lấy cánh thiệp, quay mình xuống núi.

Bát Giới nói:

- Anh ạ! Mấy hôm nay chúng ta xúi quẩy quá. Hai ngày liền đều thấy ma giữa ban ngày. Cái lão hóa gió biến đi là ai thế?

Hành Giả đưa cánh thiệp cho Bát Giới. Đọc hết lượt, Bát Giới nói:

- Trường Canh là ai nhỉ?

Hành Giả nói:

- Trường Canh là danh hiệu của tây phương Thái Bạch Kim Tinh.

Bát Giới vội vàng quỳ xuống, vái lên trên không nói:

- Ân nhân, ân nhân, nếu không được người tâu lên Ngọc đế cho, thì cái mạng lão Trư này đã toi rồi.

Hành Giả nói:

- Chú là người biết ơn đây, nhưng chớ có thò ra, chỉ nên ẩn núp trong rừng sâu, chặn ngựa và coi hành lý cho cẩn thận, để tôi đến núi Tu Di mời Bồ Tát đến.

Bát Giới nói:

- Tôi hiểu rồi, anh nên đi mau lên. Lão Trư nay đã học kiểu con rùa, lúc nào phải rút cổ thì rút lại.

Hành Giả nhảy lên trên không, cưỡi mây đi thẳng về phương nam, nháy mắt đã qua ba nghìn dặm đường rất là mau chóng. Phút chốc đã thấy một ngọn núi cao, lưng chừng núi có mây lành xuất hiện, hòa khí êm đềm. Trong hốc đá quả có một ngôi chùa, tiếng chuông khánh du dương, mùi hương bay ngào ngạt.

Đại Thánh đi tới trước cửa, thấy một đạo nhân, cổ đeo tràng hạt, miệng niệm Phật.

Hành Giả nói:

- Kính chào đạo hữu!

Đạo nhân cúi mình đáp lễ hỏi:

- Trưởng lão ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Đây có phải là nơi giảng kinh của Linh Cát Bồ Tát không?

Đạo nhân nói:

- Vâng! Trưởng lão muốn hỏi gì?

Hành Giả nói:

- Phiền đạo hữu chuyên báo giùm. Tôi là đồ đệ của Tam Tạng Pháp sư, ngụ đệ nhà Đại Đường bên Đông Thổ, tên là Tề Thiên Đại Thánh, Tôn Ngộ Không Hành Giả. Nay có chút việc muốn phiền đến Bồ Tát.

Đạo nhân cười nói:

- Chức danh nhiều thế, nhớ thế nào được.

Hành Giả nói:

- Thôi thế chỉ nói Tôn Ngộ Không là đồ đệ của Đường Tăng.

Đạo nhân y lời chuyên báo lên giảng đường. Bồ Tát mặc cà sa đốt hương ra đón. Đại Thánh bước tới cửa, nhìn vào trong thấy:

Đây chùa gấm vóc, khắp điện trang nghiêm. Các môn đồ đều tụng pháp kinh hoa, các thầy sãi thầy rung chuông gõ mõ. Trên bàn cúng Phật đều là tiên quả tiên hoa; trước án an bài, toàn những vị chay vị nhạt. Sáng trưng đuốc ngọc, soi tới tầng mây; thơm ngát lô nhang, hương bay bảo điện. Gươm tuế tróc thu ma quỷ diệt, Ba La Bát Nhã nhiệm màu thay!

Vị Bồ Tát chỉnh áo mũ ra đón mời. Hành Giả lên chùa, ngồi nơi khách vị. Bồ Tát gọi pha trà. Hành Giả nói:

- Xin vô phép thôi. Hiện nay sư phụ tôi bị nạn ở núi Hoàng Phong, kính xin Bồ Tát ban đại pháp lực, hàng phục yêu ma, cứu thoát sư phụ tôi với.

Bồ Tát nói:

- Vâng pháp chỉ đức Như Lai, tôi ở đây trấn áp Hoàng Phong quái. Như Lai trao cho tôi một viên định phong đơn; một cây phi long bảo trượng. Tôi đã tha chết cho nó, cho về núi tu hành, không được hại người làm ác. Thế mà ngày nay nó dám trái giáo lệnh, định hại sư phụ nhà ta, thực là tôi có lỗi.

Bồ Tát muốn lưu Hành Giả ở lại dùng cơm chay, nhưng Hành Giả từ chối, Bồ Tát liền cầm phi long trượng cùng Đại Thánh lên mây đi thẳng.

Không mấy chốc đã đến núi Hoàng Phong. Bồ Tát nói:

- Đại Thánh ạ! Con yêu quái nó sợ tôi lắm, tôi cứ đứng trên mây này, một mình Đại Thánh xuống gây chiến với nó, dụ nó ra đây, tôi sẽ làm phép.

Hành Giả y lời, ở trên mây nhảy xuống, không nói năng gì hết, cầm roi sắt phá tan cửa động, quát to:

- Yêu quái! Trả ngay sư phụ ta đây!

Lũ tiểu yêu sợ hãi chạy vào cấp báo. Yêu quái nói:

- Con khỉ này thực là vô lễ, vẫn không biết phục tào, lại còn đập phá cửa ta. Ra chuyến này ta phải thổi gió cho nó chết đi mới được.

Bèn nai nịt như trước, vác cây đĩa gang ra. Trông thấy Hành Giả, nó không nói năng gì, đâm luôn đĩa vào bụng. Đại Thánh né mình tránh, rồi múa gậy sắt kháng cự. Đánh được vài hiệp, quái vật ngoảnh mặt về phương tón, sắp há miệng hô phong. Tu Di Linh Cát ở trên không, lao phi long trượng xuống, miệng đọc thần chú, cây trượng hóa ra con rồng vàng chín móng, giơ hai móng quặp lấy yêu ma, cầm đầu đập xuống sườn núi ba lần, hiện ra nguyên hình là một con chuột lông vàng.

Hành Giả sấn tới, giơ roi sắt toan đánh, Bồ Tát ngăn lại nói:

- Đại Thánh đừng giết nó. Tôi còn phải đưa nó về ra mắt Như Lai; nguyên nó là con chuột ở chân núi Linh Sơn đã tu hành đắc đạo, vì ăn trộm dầu ở trong chén lưu ly, đền bị mờ tối đi, nó sợ Kim Cương bắt hỏi, nên mới trốn đến đây, lại ở đây hung yêu tác quái. Như Lai xét nó không đáng tội chết, cho nên giao tôi áp quản, nếu nó còn hại người gây nghiệt thì bắt về Linh Sơn; nay nó lại hỗn với Đại Thánh; chực hại Đường Tăng, tôi phải bắt nó đến bạch với đức Như Lai, định rõ tội trạng, mới có công lao chớ.

Hành Giả nghe lời, cảm ơn Bồ Tát Linh Cát rồi cười mây về phương Tây.

Trư Bát Giới ở trong rừng, đương nghĩ tới Hành Giả đã nghe thấy ở sườn núi có tiếng gọi:

- Chú em Ngô Năng, dắt ngựa quảy hành lý lại đây, mau!

Chú ngọc nghe biết là tiếng Hành Giả, vội vàng thu xếp chạy ra khỏi rừng, ra mắt Hành Giả nói:

- Kha kha, công việc ra sao?

Hành Giả nói:

- Mời Linh Cát Bồ Tát, đem một cây phi long trượng đến bắt được yêu tinh; nguyên nó là con chuột lông vàng thành tinh; Bồ Tát đã đem nó về Linh Sơn ra mắt Như Lai. Bây giờ tôi và chú đi cứu sư phụ.

Bát Giới bấy giờ mới vui vẻ mừng rỡ.

Hai người đánh vào trong động, đem cả ổ giao thảo, yêu hồ, dòn lại, lấy

đình ba, gậy sắt đánh cho một chặp chết hết rồi đi đến vườn sau cứu sư phụ.

Sư phụ ra khỏi cửa hỏi:

- Hai chúng con làm thế nào mà bắt được yêu tinh, làm thế nào mới cứu được ta?

Hành Giả đem việc Bồ Tát hàng phục yêu ma nói lại một lượt. Sư phụ tạ ơn khôn xiết kể. Anh em đem những thức ăn chay trong động bày ra ăn uống rồi mới đi tìm đường cái sang phương Tây.

Muốn biết sau này ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI HAI

Bát Giới Đánh Ở Sông Lưu Sa

Mộc Xoa Vâng Lệnh Bắt Ngộ Tĩnh

Ba thầy trò Đường Tăng thoát nạn ra đi không đầy một ngày đã qua khỏi núi Hoàng Phong, thẳng lối sang phương Tây, một mạch toàn là đường lối bằng phẳng. Thời giờ thấm thoát, hết hạ sang thu, chỉ thấy những ve kêu cành liễu ủ, sao đại hỏa^[34] rời về tây. Đương đi, nhìn thấy con sông to nước chảy, sóng vỗ nhấp nhô.

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa hỏi:

- Đồ đệ, chúng con xem: mé trước sông to nước lớn thế kia, sao không thấy cái thuyền nào qua lại, chúng ta làm thế nào mà qua sông được?

Bát Giới nhìn rồi nói:

- Quả là hỗn sóng, không thuyền nào đi qua được.

Hành Giả nhảy lên không trung, lấy tay che trên mắt mà nhìn, cũng hoảng sợ nói:

- Sư phụ ơi! thật là khó khăn, thật là khó khăn. Con sông này cứ như sức lão Tôn chỉ vịn lưng một cái là sang bên kia, nhưng mà sư phụ thực khó sang biết chừng nào, muôn năm khó mà qua được.

Tam Tạng nói:

- Ta nhìn không thấy bờ sông bên kia, phỏng chừng rộng độ bao nhiêu?

Hành Giả nói:

- Có tới trên dưới tám trăm dặm.

Bát Giới nói:

- Làm thế nào mà anh biết được rộng như thế?

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì hiền đệ, cặp mắt của lão Tôn, ban ngày thường trông thấy việc lành dữ ngoài nghìn dặm, anh vừa ở trên không trung nhìn thấy rõ, sông

này chiều dài thì chưa biết bao nhiêu, nhưng mới thấy chiều ngang cũng phải đến tám trăm dặm.

Đường Tăng lo lắng phiền não, quặt ngựa trở lại, chợt thấy ở trên bờ có một cái bia đá. Ba thầy trò chạy cả lại xem, ở mé trên có khắc ba chữ “Luu Sa Hà”, ở giữa bia có khắc bốn hàng chữ đằng tả nhỏ:

*Luu Sa tám trăm rộng
Nhuộc thủy sâu ba nghìn
Lông ngan không nổi được
Hoa lau cũng phải chìm.*

Ba thầy trò đang mãi xem bia, chợt nghe tiếng sóng vỗ tựa non, nước dâng như núi, ầm một tiếng ở giữa dòng sông, một yêu quái nhô lên rất là hung tợn.

*Đầy đầu tóc đỏ rối bay tung,
Hai mắt tròn xoe tựa đèn lồng.
Chẳng rám, chẳng xanh, da xám ngắt,
Nhu vang, như dội, tiếng chuông đồng.
Áo lông ngan mặc màu vàng thẫm,
Đai sợi đoi vòng sắc trắng bong.
Chín cái sọ khô đeo trước cổ,
Tay cầm bảo trượng rất oai phong.*

Yêu quái quay như cơn gió lốc, chạy lên trên bờ, đến vồ Đường Tăng. Hành Giả vội vàng ôm lấy sư phụ, quay mình chạy thoát lên trên bờ cao. Bát Giới buông hành lý xuống, giơ đinh ba lên, nhằm đầu yêu quái bổ xuống; yêu quái đưa bảo trượng ra đỡ, hai bên đánh nhau ở bờ sông Luu Sa, thật là một trường đại chiến.

Hai người qua qua lại lại đánh nhau hai mươi hiệp chưa phân được thua.

Đại Thánh bảo hộ Đường Tăng, dắt ngựa giữ hành lý, thấy Bát Giới đánh nhau với yêu ma, giận mắ mồi nghiêng lợi, xát tay giơ nắm, nhin không được, toan chạy ra đánh, bèn giở gậy sắt ra nói:

- Sư phụ cứ ngồi đây, đừng sợ hãi, để lão Tôn chơi với nó một trận.

Sư phụ giữ thế nào cũng không được. Hành Giả đánh vút một cái đã đến bên cạnh. Nguyên vì yêu quái và Bát Giới đánh nhau đương hăng, khó bề

phân giải, bị Hành Giả giơ cây gậy sắt nhằm đầu yêu quái đánh xuống, yêu quái vội vàng quay mình, hoảng hốt né tránh, chui tuột xuống sông Lưu Sa.

Bát Giới tức nảy người lên nói:

- Anh ơi! Ai bảo anh lại đây. Tay nó đã đờ ra rồi, chỉ dăm ba hiệp nữa là em tóm được nó. Thấy anh hung ác, nó bỏ trốn mất, giờ biết làm thế nào!

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì chú mình. Từ khi hàng phục con quái Hoàng Phong tới nay, đi đường kẻ đã hàng tháng, chẳng được mớ đến gậy. Trông thấy chú với nó đánh nhau rất ngon, lại ngứa nghề nhảy xuống định chơi nhau với nó, ngờ đâu nó không dám chơi bỏ chạy mất.

Hai người khoác tay nhau, cười cười nói nói, đi về chỗ Đường Tăng.

Đường Tăng hỏi:

- Có bắt được yêu quái không?

Hành Giả nói:

- Con yêu không dám đánh nhau, vội chuồn xuống đáy nước mất rồi.

Tam Tạng nói:

- Yêu quái ở đây đã lâu, nông sâu nó biết rõ. Dòng nước nhược không bờ bến thế này lại không có thuyền lái, phải có người thuộc sông nước dẫn đi mới được.

Hành Giả nói:

- Đúng thế đấy. Người ta thường nói: “Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng”, nó ở đây đã lâu, hẳn thuộc sông nước. Chúng ta hễ bắt được nó thì đừng giết mà bảo nó đưa sư phụ qua sông rồi sẽ hay.

Bát Giới nói:

- Anh đừng bàn tán nữa, xin nhường cho anh đi bắt trước, để lão Tru ngồi coi sư phụ.

Hành Giả cười nói:

- Hiền đệ ạ, cái đó anh không dám nhận. Việc dưới nước, lão Tôn thực không quen, muốn đi tay phải cầm quyết, miệng đọc thần chú tị thủy mới đi được. Không thì phải biến ra tôm cá, rùa rùa, ba ba thì mới đi lọt. Chứ nếu

đánh nhau thì dù đỉnh núi, trên mây, nhiều khe đến đâu, lão Tôn này đều làm được hết, chỉ có ở dưới nước là đành chịu.

Bát Giới nói:

- Lão Trư hồi tổng đốc Thiên Hà, cai quản tám vạn thủy binh, có học được chút thủy tính. Chỉ sợ dưới nước nó có nhiều họ hàng, dây mơ rễ má tùm lại, đánh không nổi, ngộ bị nó tóm được thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú xuống nước đánh nhau với nó đừng có ham mê đánh lấy được, mà cứ vờ thua dừ nó lên bờ tôi sẽ đến giúp.

Bát Giới nói:

- Phải đấy! Tôi đi luôn.

Nói rồi, liền cởi áo gấm, tháo giày, cầm đinh ba rẽ nước nhảy xuống, dùng cái thủ đoạn ngày trước, đề sóng tiến thẳng xuống đáy nước.

Quái vật thua trận, chạy về, đương ngồi thở hổn hển, bỗng nghe thấy tiếng nước réo như có người xô tới, vội đứng dậy nhìn đã thấy Bát Giới cầm đinh ba rẽ nước tới. Yêu quái vác trượng ngăn lại, quát to:

- Hòa thượng kia đi đâu? Hãy coi chừng, thần trượng ta không nể đâu.

Bát Giới nói:

- Mi là yêu quái gì, dám ở đây cản đường?

Yêu quái nói:

- Mi không biết đó thôi, ta đây không phải là yêu quái, mà cũng không phải tuồng vô danh.

Bát Giới nói:

- Mi đã không phải là yêu quái, tại sao lại sống ở đây hại người? Chính danh họ tên là gì, cứ thực khai ra, ta sẽ tha tính mạng cho.

Yêu quái nói:

- Chính ta:

*Từ nhỏ sinh ra đã khỏe ghê,
Chân trời góc biển thường lai vãng.
Anh hùng lừng tiếng khắp đâu đâu,*

Hào kiệt con nhà thật ra đáng.
Muôn nước chín châu đều có mặt,
Năm hồ bốn biển vẫn rong chơi.
Tìm thầy học đạo khắp non nước,
Lắm lúc dò lên tận cổng trời.
Học lấy chân truyền để độ thân,
Ngày đêm luyện tập rất chuyên cần.
Vân du thắng cảnh thường lui tới,
Bể thẳm non cao có vết chân.
May sao gặp được vị chân nhân,
Đạo pháp truyền cho đã nhập thần.
Gột rửa lần lần lòng tục tử,
Rồi sau phóng thoát nhẹ toàn thân.
Nước thận từ mi về đầu lưỡi,
Lửa gan cuống họng xuống tâm nang.
Dày công tu luyện lòng cao thượng,
Lên tận Linh Tiêu bái Ngọc Hoàng.
Thượng Đế vui lòng liền hạ chỉ
Quyển Liêm Đại Tướng sắc ban ra.
Thiên môn các tướng đều tôn trọng,
Coi sóc Linh Tiêu bậc nhất ta.
Tay cầm một ngọn hàng yêu trượng,
Sáng chói lưng đeo tám hổ bài.
Trên đầu đội mũ kim khôi lớn,
Mình mặc bào vàng vẻ rất oai.
Hộ giá đi về ta dẫn đầu,
Ra vào châu chực ta là trưởng.
Chỉ vì Vương Mẫu đến Bàn Đào,
Mở hội Dao Trì mời các tướng.
Sẩy tay đánh vỡ ngọc pha lê,
Các vị thiên thần thấy sợ ghê.
Ngọc Hoàng nhìn xuống không vừa ý,
Hội họp phiên châu hạ bút phê.

*Cách hết quan hàm lột mũ áo,
Điệu đi chém chết tại hình trường.
Nhờ ơn Xích Cước thiên tiên cứu,
Xá tội ơn trời rộng lượng thương.
Ơn trời tha chết được toàn sinh,
Đày xuống Lư Sa ở một mình.
No bụng ngủ khoèo nơi đáy nước,
Đói lòng rẽ sóng kiếm ăn quanh.
Chú tiểu gặp tớ là toi mạng,
Đánh cá ven sông cũng bỏ mình.
Bao nhiêu người đã chui vào ruột,
Chính thực ta đây quý sát sinh.
Mi dám hành hung tới cửa ta,
Nay ta đương đói bụng đây mà.
Dẫu rằng thô kệch nhưng dùng tạm,
Nướng chả làm nem đánh chén khà.*

Bát Giới cả giận nói:

- Mi là đồ khốn kiếp, có mắt cũng như mù. Ta còn nhẹ hơn cái bọt nước, mi dám bảo ta là thô kệch, định làm nem nướng chả. Có lẽ mi cho ta là một thối thịt khô, đừng có hõn! Hãy ném một ngọn đinh ba của ông tổ mi đây!

Yêu quái thấy đinh ba đánh tới, dùng ngay miếng “Phượng gật đầu” để tránh.

Hai người từ trong nước rẽ dòng, giẫm sóng lên trên mặt nước.

Hai người lại đánh nhau đến hai giờ nữa mà không phân được thua, thực là:

Chậu đồng chọi đĩa sắt,
Khánh ngọc đối chuông vàng.

Hành Giả đứng hộ vệ Đường Tăng, mắt dăm dăm nhìn hai người đánh nhau ở dưới mặt nước không muốn nhúc nhích, bỗng thấy Bát Giới phát trượt ngọn đinh ba, vờ thua chạy về phía bờ sông bên đông. Quái vật đuổi theo gần tới bờ. Hành Giả không nhịn được, bèn để sư phụ một mình, vác gậy sắt chạy đến bên sông choảng luôn xuống đầu yêu tinh. Con yêu không dám nghinh chiến, vút một cái, lặn xuống đáy nước. Bát Giới phát câu nói:

- Cái ông Bật Mã Ôn thật là khi! Giá mà từ từ, để tôi lừa nó tới chỗ cao, anh sẽ đứng chặn ở dưới lợi sông, không cho nó chạy trốn, có phải là tóm được không? Bây giờ nó chạy mất rồi, đời nào lại dám ra nữa.

Hành Giả cười nói:

- Chú ngốc ơi! Đừng cẩu thả. Chúng ta hãy trở về bạch với sư phụ.

Bát Giới cùng Hành Giả về nơi gò cao ra mắt Tam Tạng. Tam Tạng nghiêng mình nói:

- Đồ đệ khó nhọc quá!

Bát Giới nói:

- Nói chi đến khó nhọc, chỉ có làm cách nào mà đưa được sư phụ qua sông mới là vạn toàn.

Tam Tạng nói:

- Mới rồi đồ đệ giao chiến với nó ra sao?

Bát Giới nói:

- Võ nghệ của nó ngang sức với con thôi. Đương đánh nhau, con giả vờ thua, nó vừa chạy đến bờ sông, nhìn thấy sư huynh giơ gậy lên thế là nó chạy mất.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Bây giờ trời tối rồi, sư phụ tạm ngồi trên bờ sông này, để lão Tôn đi xin cơm ăn đã. Ta nghỉ một đêm, mai sẽ hay.

Bát Giới nói:

- Phải đấy! Anh đi luôn đi.

Hành Giả nhảy lên trên mây đi thẳng về phía bắc, đến thôn trang xin ít cơm chay mang về hiến lên sư phụ.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ xin cơm, giá mà hỏi người ta được cách thức qua sông, chẳng hơn đánh nhau với con quái ấy ư?

Hành Giả nói:

- Nhà người ta ở xa lắm, cách đây năm bảy nghìn dặm, họ biết gì mà hỏi thêm vô ích.

Bát Giới nói:

- Anh lại nói khoác rồi. Năm bảy nghìn dặm mà anh đi về chóng thế?

Hành Giả nói:

- Chú biết đâu phép cân đầu vân của lão Tôn chỉ quãng người đi một cái là mười vạn tám nghìn dặm xa rồi. Cái quãng đường năm bảy nghìn dặm đó, tôi chỉ gặt đầu, uốn lưng một cái là xong, có khó khăn gì.

Bát Giới nói:

- Dễ dàng như thế, anh cũng quách sư phụ qua sông cũng chỉ gặt đầu uốn lưng một cái là xong, hà tất phải đánh nhau khó nhọc với yêu quái làm gì?

Hành Giả nói:

- Chú cũng biết cưỡi mây, sao không cũng sư phụ đi?

Bát Giới nói:

- Sư phụ thịt xương phàm tục nặng như núi Thái Sơn, tôi cũng thế nào được. Phải là anh có phép cân đầu vân mới được.

Hành Giả nói:

- Cân đầu vân chỉ là cưỡi mây đi nhanh thôi, còn chú cũng không nổi, thì tôi cũng nổi làm sao được? Từ xưa đã nói: “Cấp Thái Sơn nhẹ như hạt cải, dắt người phàm khôn thoát bụi hồng”. Cũng như yêu tinh hung ác kia, có phép hút người, thổi gió, nhưng chỉ dênh dang ở mặt đất được thôi chứ mang lên trên không thì không được. Những phép ấy lão Tôn này biết hết, lại còn thạo cả phép ẩn thân, độn thổ nữa. Nhưng sư phụ phải đi khắp hết nước ngoài, không vội siêu thoát bề khổ ngay được, vì thế mà một bước cũng khó. Tôi và chú chỉ là người đi bảo hộ, giữ sao cho khỏi hại tới tính mạng người chứ không gánh đỡ khổ sở cho người được, cũng không tự mình lấy được kinh; nếu chúng ta có đến trước bạch Phật, Phật cũng chẳng giao kinh cho chú với tôi đâu.

Bát Giới nghe nói, cung kính vâng lời. Ba thầy trò ăn cơm nhạt rồi ngủ ở bờ đông sông Lưu Sa.

Sáng hôm sau, Tam Tạng nói:

- Ngô Không ơi! Bây giờ con tính sao?

Hành Giả nói:

- Chẳng tính sao cả, Bát Giới lại xuống nước đi.

Bát Giới nói:

- Anh thì chỉ được cái thế, bắt tôi xuống nước hoài.

Hành Giả nói:

- Hiền đệ ơi! Lần này anh không nóng nảy nữa, cứ để cho chú lừa nó lên bờ, anh sẽ đứng chẹn ở dưới lợi sông, không để cho nó trốn thoát, phải bắt nó cho kỳ được.

Bát Giới rửa sạch mặt mũi, gắng hết tinh thần, hai tay vác đỉnh ba ra bờ sông, rẽ nước xuống sào huyết yêu quái. Yêu quái vừa ngủ dậy, nghe tiếng động nước vội giương mắt ra nhìn, đã thấy Bát Giới vác đỉnh ba đi tới, nó chạy ra ngăn lại quát:

- Khoan, khoan, coi trượng đây!

Bát Giới đưa đỉnh ba ra đỡ nói:

- Cái thứ gậy chống đám ma của mày làm cái trò gì mà dám gọi ông tổ mày coi trượng!

Yêu quái nói:

- Cái đồ xuẩn mày biết gì, phải biết:

*Bảo trượng ta đây vinh dự lớn,
Là thoi dẹt lựa ở cung nga.
Ngô Cương lựa một cành tươi tốt
Thợ mộc Lỗ Ban^[35] đã tạo ra
Trong lòng đỏ ối tựa hoàng kim,
Ngoài mặt long lanh như ngọc giới.
Tên là bảo trượng phục yêu ma,
Canh giữ Linh Tiêu tróc ma quái.
Từ thuở sắc phong đại tướng quân,
Ngọc Hoàng ban xuống để tùy thân.
Biển dài rút ngắn tùy mình muốn,*

*Hóa nhỏ thành to đủ phép thần.
Từng đi hộ giá tới Bàn Đào,
Thượng giới nhiều phen đến hội trao.
Trực điện được cùng thần thánh họp,
Nâng rèm đón tiếp khách ra vào.
Nuôi thành linh tính gậy thần thông,
Không giống phàm trần dùng khí giới
Từ khi phải đuổi khỏi thiên môn,
Tùy thích dọc ngang nơi hải ngoại.
Xuất thân nhập quỷ phải thường đầu,
Chớ bảo khoe khoang để nói mầu
Cái thứ đình ba cùn của chú
Dem mà xới đất hoặc vun rau.*

Bát Giới cười nói:

- Mi chỉ là con vật hay lừa dối. Thôi, vun vun rau cỏ gì cũng được, chỉ sợ bỏ cho một nhát mi sẽ không có chỗ dán cao. Chín vết răng chảy tràn máu ra dù có không chết đi nữa, cả đời mi sẽ thành tật.

Quái vật đứng giữ miếng rồi lại đánh nhau, lần này mới thật ghê gớm.

Quai bảo trượng, múa đình ba, không phải họ hàng, nói năng không hiểu. Chỉ vì mộc lại khắc kim, đến nổi hai bên kịch chiến. Chẳng được thua, không tráo trở, ba đao cuộn cuộn chẳng hòa nhau. Người này thì nộ khí xung thiên, kẻ nọ cũng hùng tâm bất khuất. Ba đưa, trượng đỡ, sinh anh hùng nước khuấy Lưu Sa. Khí bốc bùng bùng, nhọc thở hồng hộc, chỉ vì Tam Tạng sang Tây Thiên. Đình ba đã quen tay, bảo trượng rất thành thạo. Người này túm chặt đình kéo lên bờ, kẻ nọ quờ sang toan lôi xuống nước. Tiếng thét sấm vang rền cá sợ, trời mờ đất tối quỷ thần kinh.

Lần này đánh nhau tới ba mươi hiệp chưa rõ hơn thua. Bát Giới lại dùng chước trá bại, vác đình ba chạy miết. Quái vật lại đuổi theo sau, sóng trào nước cuộn. Tới lợi sông, Bát Giới quát mắng:

- Mi lên đây! Đến nơi cao ráo, chân đạp xuống đất đánh nhau mới thú.

Quái vật mắng lại:

- Mi định lừa ta lên bờ, để đưa khác đến đánh hôi hủ! Mi có giỏi xuống

đây để lại đánh nhau ở dưới nước với ta!

Thì ra quái vật đã biết rồi, chỉ đánh nhau với Bát Giới ở mé sông, không chịu lên bờ.

Hành Giả thấy yêu quái không chịu theo lên bờ, rất là nóng tiết, tức rằng không được vào ngay lấy nó. Hành Giả nói:

- Thừa sư phụ! Người ngồi ở đây, để con sửa cho nó biết cái ngón “qua cấp gà con”.

Hành Giả liền dùng cân đầu nhảy lên trên không rồi trụt xuống định quắp lấy yêu quái.

Đương khi yêu quái và Bát Giới chửi lộn nhau, chợt nghe thấy tiếng gió thổi, yêu quái vội ngừng đầu nhìn, thấy Đại Thánh đương từ trên mây trụt xuống, vội thu bảo trượng, đâm nhào xuống nước mắt tăm mắt tích chẳng thấy đâu nữa. Hành Giả đứng ở trên bờ sông nói với Bát Giới:

- Hiền đệ ạ! Con yêu nó tinh khôn, không chịu lên bờ sông, biết làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Khó khăn lắm! Đánh không được nó đâu, tôi đã đưa hết khí lực từ khi còn bú mẹ ra mới ngang sức với nó.

Hành Giả nói:

- Ta về bạch với sư phụ.

Hai người trở về gò cao đem việc khó khăn bạch với Đường Tăng. Đường Tăng rung rung nước mắt nói:

- Khó khăn như thế, biết làm thế nào mà qua sông được!

Hành Giả nói:

- Sư phụ không nên phiền não. Quái vật ẩn kín dưới đáy nước, thực là khó xử. Chớ Bát Giới ạ! Chớ ở đây trông coi sư phụ, đừng có đánh nhau với nó nữa, để tôi chạy ra Nam Hải một phen.

Bát Giới nói:

- Anh định ra Nam Hải làm gì?

Hành Giả nói:

- Trông nom công việc lấy kinh là ở Bồ Tát, cả đến việc giải thoát chúng ta đều ở ngài cả. Ngày nay đến đây bị nghẽn lối, không tìm ngài thì còn tìm ai. Chúng ta đến cầu ngài còn tốt hơn là cứ ở đây đấu nhau với yêu tinh.

Bát Giới nói:

- Phải đấy! Anh có đến thì bạch giùm cho một câu cảm tạ Bồ Tát đã chỉ giáo.

Đường Tăng nói:

- Ngộ Không! Có đi cầu Bồ Tát thì nên đi ngay, chớ nên trì hoãn.

Hành Giả cười cân đầu vân thẳng tới Nam Hải. Chưa đầy nửa giờ đã đến Phổ Đà Sơn. Vụt chốc từ trên mây sa xuống, đến Tử Trúc Lâm, có hai mươi bốn vị thiên thần đến hỏi:

- Đại Thánh ở đâu lại?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ tôi gặp nạn, tôi đến yết bái Bồ Tát.

Các vị thiên thần nói:

- Mời ngài ngồi chơi, để chúng tôi đi báo.

Các vị trực nhật thiên thần đến cửa động Trào Âm báo vào:

- Tôn Ngộ Không có việc xin triều kiến.

Bồ Tát đương cùng với Phùng Châu long nữ vuốt ve hoa sen nở ở bên bờ hồ, nghe lời báo, chuyển về Vân Nham mở cửa gọi vào. Hành Giả chỉnh tề áo khăn, quy y tham kiến.

Quan Âm hỏi:

- Sao nhà ngươi không đi báo hộ Đường Tăng, đến đây có việc gì?

Hành Giả nói:

- Kính thưa Bồ Tát, trước đây sư phụ tôi thu được một người đồ đệ tên là Trư Bát Giới ở Cao Lão Trang, ơn nhờ Bồ Tát cho pháp danh là Ngộ Năng. Vừa đi qua núi Hoàng Phong đến sông Lưu Sa rộng tám trăm dặm. Đây là nơi Nhược Thủy ba nghìn, sư phụ tôi đã khó bề sang qua, dưới sông lại có một yêu quái, võ nghệ cao cường, nhờ có Ngộ Năng đã ba lần đánh nhau với nó nhưng không thắng được, bị nó cản trở không qua được sông. Khẩn cầu

Bồ Tát rủ lòng từ bi tế độ cho.

Bồ Tát nói:

- Chú lại giữ lối hách dịch, không chịu nói chuyện Đường Tăng ra phải không?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi chỉ cốt bắt lấy nó, bảo nó đưa sư phụ qua sông. Việc sông nước thì tôi lại không tinh, chỉ có Ngộ Năng tìm vào sào huyết nó thôi. Trong khi nói năng, có lẽ không nhắc đến chuyện đi lấy kinh.

Bồ Tát nói:

- Con yêu tinh ở Lưu Sa Hà là Quyên Liêm đại tướng xuống trần. Ta đã đem thiện tín khuyến hóa, bảo nó phải bảo hộ bọn đi lấy kinh. Nếu nhà ngươi nói ra là người bên Đông Thổ đi lấy kinh, nó sẽ quy thuận ngay, không còn gây sự với các ngươi nữa.

Hành Giả nói:

- Yêu quái bây giờ sợ sệt, không dám lộ ra, trốn biệt dưới đáy nước, làm thế nào cho nó quy thuận được.

Bồ Tát lấy một hồ lô đỏ ra, gọi Huệ Ngạn dặn dò:

- Nhà ngươi mang hồ lô này đi ngay với Tôn Ngộ Không đến Lưu Sa hà. Nhà ngươi chỉ đứng trên mặt nước, gọi một tiếng “Ngộ Tĩnh” là hấn ra ngay. Trước hết dẫn hấn đến quy y Đường Tăng, sau thì tháo chín cái sọ hấn đeo trong người bày thành cửu cung để hồ lô vào giữa sẽ thành một con thuyền để đưa Đường Tăng sang sông Lưu Sa.

Huệ Ngạn vâng lệnh, mang hồ lô cùng Ngộ Không ra khỏi nơi rừng trúc tía.

Không mấy chốc hai người đứng ở trên mây đã trông thấy bờ sông Lưu Sa. Trư Bát Giới nhận được Mộc Xoa, Hành Giả, bèn dẫn sư phụ đến đón tiếp. Mộc Xoa và Tam Tạng chào nhau xong, lại đến chào Bát Giới. Bát Giới nói:

- Nhờ ơn Tôn Giả chỉ giáo, được thầy Bồ Tát, lão Trư tuân theo pháp giáo, nay mừng được bái đạo sa môn, từ đây trên đường bôn tẩu, chưa được cảm tạ, xin thứ lỗi cho.

Hành Giả nói:

- Đừng chuyện vớ vẩn nữa, chúng ta hãy đi gọi cái thằng ấy ra.

Tam Tạng hỏi:

- Gọi ai?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn ra mắt Bồ Tát bạch lại việc trước, Bồ Tát bảo yêu quái sông Lưu Sa là Quyền Liêm đại tướng xuống trần, vì có tội ở trên trời, bị đày xuống sông này, bỏ hình biến thành quái. Được Bồ Tát khuyên hóa, hấn đã nguyện quy thuận theo sư phụ sang Tây Thiên. Chỉ vì chúng ta không nói tới việc đi lấy kinh nên phải đánh nhau khổ sở. Nay Bồ Tát sai Mộc Xoa mang hồ lô đến cùng với hấn làm ra pháp thuyền, đưa sư phụ qua sông.

Tam Tạng không ngớt lời lạy tạ.

Lại khép nép nói với Mộc Xoa:

- Dám mong Tôn Giả làm ngay cho!

Mộc Xoa bung hồ lô, đi trên lưng chừng mây tới mặt nước sông Lưu Sa, lên tiếng gọi to:

- Ngô Tĩnh! Ngô Tĩnh! Người lấy kinh ở đây đã lâu, tại sao không quy thuận?

Yêu quái vốn sợ Đại Thánh nên quay về đáy nước, đương nghỉ ngơi chợt nghe có tiếng gọi pháp danh mình, biết rõ là Bồ Tát; lại nghe nói : “Người lấy kinh ở đây”. Hấn không còn sợ sệt nữa, rẽ sóng nhảy ra. Nhìn thấy Mộc Xoa, Hành Giả, hấn miệng cười vui vẻ, tiến lên làm lễ:

- Kính chào Tôn Giả, bây giờ Bồ Tát ở đâu?

Mộc Xoa nói:

- Bản sư chưa tới, sai tôi đến trước, nhà ngươi theo làm đồ đệ Đường Tăng và dặn ngươi lấy chín sọt người nhà ngươi vẫn đeo ở trên cổ hợp với hồ lô này, bày theo cửu cung kết thành một con thuyền pháp đưa Đường Tăng sang qua Nhược Thủy.

Ngô Tĩnh nói:

- Người lấy kinh ở đâu?

Mộc Xoa lấy tay trở lên bờ nói:

- Người ngồi ở trên cao kia kìa.

Ngộ Tĩnh nhìn thấy Bát Giới liền nói:

- Con quái vật này ở đâu đến, đánh nhau với tôi luôn hai ngày, có nói gì đến việc lấy kinh đâu?

Lại trông thấy Hành Giả, bèn nói:

- Cả cái ông oắt con này nữa, đánh hơi rất ghê. Tôi chịu thôi, chẳng đi đâu!

Mộc Xoa nói:

- Kia là Bát Giới, đây là Hành Giả, đều là đồ đệ Đường Tăng, cùng theo Bồ Tát khuyến hóa, sợ cái gì. Ta cùng người đến ra mắt Đường Tăng.

Ngộ Tĩnh mới thu bảo trượng lại, sửa lại quần áo, đi lên trên bờ, quỳ gối trước mặt Đường Tăng nói:

- Kính thưa sư phụ! Đệ tử có mắt như mù, không nhận ra sư phụ, dám làm điều vô phép, dám xin tha tội.

Bát Giới nói:

- Cái đồ ương ách nhà mi, không quy y ngay, chỉ chực đánh nhau với ta là nghĩa lý gì?

Hành Giả nói:

- Hiền đệ! Đừng có trách hấn. Cái đó là tại chúng mình không nói chuyện đi lấy kinh và xưng họ tên ra đó thôi!

Đường Tăng nói:

- Người có thành tâm quy y đạo Phật không?

Ngộ Tĩnh nói:

- Trước đây đệ tử đội ơn Bồ Tát dạy bảo, lấy tên sông làm họ, đặt pháp danh là Sa Ngộ Tĩnh, lẽ đâu không theo sư phụ.

Đường Tăng nói:

- Vậy thì được!

Liền gọi Ngộ Không lấy giới đao thế phát cho hấn. Hành Giả y lời lấy giới đao ra cạo trọc đầu Ngộ Tĩnh. Ngộ Tĩnh lạy Tam Tạng rồi lại ra lạy Ngộ

Không, Bát Giới kết làm anh em. Tam Tạng thấy hẳn ta hành lễ đúng phong độ nhà chùa, nên lại gọi là Sa hòa thượng.

Mộc Xoa nói:

- Đã giữ theo đạo già môn, không nên nói nhiều. Xin làm pháp thuyền ngay cho.

Ngộ Tĩnh không dám chậm trễ, tháo sọt trên cổ ra, lấy dây kết làm cửu cung, để hồ lô của Bồ Tát vào giữa, mời sư phụ xuống dìa sông. Sư phụ bước lên pháp thuyền, ngồi vào khoang giữa, nhìn chẳng khác một con đò. Bát Giới, Sa Tăng ngồi hai bên đỡ Đường Tăng, Hành Giả đứng sau đò dắt ngựa. Mộc Xoa đi trên lưng chèo ủng hộ đằng trước, sư phụ yên ổn qua sông Lưu Sa, gió lặng sóng êm, qua nơi Nhược Thủy, thật là thuyền chạy như bay. Không mấy chốc đã sang tới bến kia, vượt qua sóng gió. Không phải giẫm bùn lội nước, chân ráo tay khô, vô vi thanh tịnh. Thầy trò bước chân lên đất, Mộc Xoa thu lại hồ lô lên tầng mây bạc, còn chín sọt khô hóa thành chín vệt gió âm biến đi mất hết. Tam Tạng bái tạ Mộc Xoa, lễ Bồ Tát.

Chính là:

*Cưỡi gió Mộc Xoa về biển cả,
Lên yên Tam Tạng thẳng Tây Thiên.*

Chưa biết bao giờ cầu được chân kinh, thành được chính quả, xin xem tiếp hồi sau.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BA

Tam Tạng Không Quên Gốc

Bốn Thánh Thử Lòng Hiền

Bốn thầy trò đã giác ngộ đạo chân như thoát vòng trần tục, trời tình bể dục, chẳng chút bận thân, thẳng đường cái thênh thang sang Tây Trúc.

Trái mấy non xanh nước biếc, bao cỏ nội hoa rừng, ngày tháng thoi đưa, cuối thu hiu hiu. Thật là:

*Rừng thông đầy là đở
Gió muôn hoa cúc xòe
Âu sâu rền giọng đế
Râm rĩ ngâm tiếng ve,
Xơ xác sen rũ lá
Um tùm quất đở lòe
Trên không đàn nhạn lạc
Lướt gió bay xập xòe.*

Đi một hồi lâu, trời vừa xế bóng, Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi! Trời đã chiều rồi, đi tìm chỗ trọ chứ?

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói sai rồi. Người xuất gia thì phải nằm sương gối tuyết, trải gió tắm mưa, tới đâu là nhà đấy, sao lại đi hỏi tìm chỗ ngủ?

Bát Giới nói:

- Anh ơi! Anh tay không, nên không thương đến người gánh nặng. Từ lúc qua sông Lưu Sa, chỉ những trò non lợi suối, gánh nặng trĩu trên vai, em không tài nào đèo nổi nữa. Cũng nên tìm chỗ trọ, một là kiếm lưng cơm chén nước, hai là di dưỡng tinh thần, mới hợp đạo lý.

Hành Giả nói:

- Đồ xuân, nói như vậy là có ý oán hận. Vẫn còn cái thói như khi còn ở Cao Lão Trang. Quen ỷ lại vào người, không được đâu. Đã là người đi theo

đạo Sa Môn thì phải chịu đắng nuốt cay mới làm được đồ đệ.

Bát Giới nói:

- Anh có biết gánh hành lý nặng bao nhiêu không?

Hành Giả nói:

- Từ khi có chú và Sa Tăng, tôi có gánh nữa đâu mà biết nặng nhẹ.

Bát Giới nói:

- Anh để tôi kể cho mà nghe:

*Hai đôi sọt bằng mây
Tám dây thừng buộc thắt
Còn sợ mưa thấm vào
Mấy lần chiêm bọc chặt
Đòn gánh đè trên vai
Hai đầu đóng đinh sắt
Gậy chín vòng bằng sắt bịt đồng
Áo nan đai mây, mũ lá kết.*

Hành lý nặng như thế gánh hết ngày này sang ngày khác thì chịu làm sao được. Dễ chỉ có anh mới là đồ đệ của sư phụ, còn tôi thì làm thẳng đi gánh thuê.

Hành Giả cười nói:

- Đồ ngốc! Ai nói với chú thế?

Bát Giới nói:

- Tôi nói với anh đấy!

Hành Giả nói:

- Đừng có nói bậy. Tôi chỉ săn sóc sư phụ, còn chú và Sa Tăng chỉ chuyên trông nom hành lý, chăn dắt ngựa, nếu sai gậy tôi sẽ phang cho.

Bát Giới nói:

- Ấy chớ nói đánh. Đánh là lấy thịt đè người. Tôi vẫn biết tính anh cao thượng chẳng thêm gánh đâu. Nhưng còn con ngựa của sư phụ cao lớn béo tốt kia, chỉ công một vị hòa thượng thôi, giá mà anh cho nó đỡ hộ mấy thức thì cũng là tình anh em đấy.

Hành Giả nói:

- Chú bảo nó là ngựa thường sao? Hẳn là con trai vua Tây Hải Long Vương Ngao Thuận, tên gọi là Long Mã Tam Thái Tử. Chỉ vì đốt cháy ngọc minh châu ở trên điện, bị cha kiện là ngỗ nghịch, phạm tội với trời. Nhờ được Quan Âm Bồ Tát cứu mạng cho ở Ứng Sầu để đợi sư phụ. Lại được Bồ Tát đến tận nơi cưa sừng lột vẩy, trích hạt châu ở dưới cổ ra, mới biến làm con ngựa, tình nguyện đèo sư phụ sang Tây Trúc bái Phật, đó đều là công quả của từng người, chứ không nên tị nạnh.

Sa Tăng nghe thấy bèn hỏi:

- Anh ạ! Thế có phải là rồng thật không?

Hành Giả nói:

- Rồng thật!

Bát Giới nói:

- Anh ạ! Tôi thấy cổ nhân có câu: “Rồng biết đặng vân giá vũ, đất lở cát bay, có tài khua bể giốc sông, thừa sức bạt sơn rẫy núi”, sao đây tôi thấy hẳn đi ì ạch lắm.

Hành Giả nói:

- Chú muốn hẳn chạy nhanh, tôi bảo hẳn chạy nhanh cho mà xem.

Đại Thánh liền nện gậy sắt một cái, lòn muôn đạo mây rục rờ. Con ngựa trông thấy gậy sợ bị đánh, đâm hoảng hốt, bốn cẳng chồm lên như bay, chạy vụt đi. Tam Tạng người yếu, ghì lại không được. Nó phi thẳng tới sườn non, mới bước thong thả. Tam Tạng mới thôi thở, ngẩng đầu thấy xa trong bụi thông um tùm có ngôi nhà thật là huy hoàng lộng lẫy:

*Cửa trông trắc biếc,
Nhà cận núi xanh.
Mấy cây tùng mườn mướt
Một dãy trúc thanh thanh
Bên cầu hoa lan bát ngát,
Đốc tường khóm cúc xinh xinh,
Vôi nề tường vách,
Gạch lát chung quanh,*

*Nhà cao rất trắng lẹ,
Phòng lớp rộng thênh thênh,
Chẳng có trâu, dê, không chó, lợn,
Mùa màng chắc đã hoàn thành.*

Tam Tạng giọng cương khoan bước, các đồ đệ kéo nhau đến xem, Hành Giả nói:

- Sư phụ có bị ngã không?

Tam Tạng quở mắng:

- Đồ hư ở đâu, tí nữa thì ngã.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đừng có mắng con. Tại chú Bát Giới chệ ngựa đi chậm, nên con cho nó chạy nhanh một tí đấy!

Chú ngốc ta theo ngựa phải rảo căng, thờ lên hồng học, miệng làm bầm cái gât:

- Thôi! Thôi! Chỉ biết mình thôi, không đếm xỉa đến ai hết. Gánh đã nặng bỏ mẹ, lại còn đùa bắt chạy theo ngựa.

Tam Tạng nói:

- Đằng kia thấy có một trang viện, chúng ta đến đấy hỏi trọ.

Hành Giả nghe nói vội ngẩng đầu lên nhìn, quả thấy mây lành vây bọc, khí đẹp bao trùm, biết là thần tiên biến hóa nhưng không dám tiết lộ thiên cơ, chỉ nói:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Chúng ta đến hỏi trọ.

Đường Tăng xuống ngựa, thấy một tòa lầu cao nguy nga trắng lẹ. Sa Tăng để hành lý xuống. Bát Giới dặt ngựa nói:

- Nhà này giàu sang quá chừng!

Hành Giả toan đi vào, Đường Tăng ngăn lại nói:

- Ta là người xuất gia, nên tránh những sự hiềm nghi, chớ có tiện tiện vào. Hãy đợi khi có người đi ra, sẽ lễ phép hỏi trọ mới được.

Bát Giới buộc ngựa, ngồi dựa dưới chân tường. Tam Tạng ngồi trên mặt cái trống đá. Hành Giả, Sa Tăng ngồi ở hè nhà, đợi mãi chẳng có ai ra. Hành

Giả nóng tiết, đi vào trong cửa. Thấy một ngôi nhà to ba gian trông hướng nam, rèm, màn cuốn cao, trên treo một bức hoành phi vẽ núi thọ bửu phúc, hai bên cột vàng nuột, dán một đôi câu đối giấy đỏ viết: “Bên cầu liễu yếu tơ buông thấp. Trước viện mai thơm tuyết điểm xuân”. Ở giữa đặt một cái kỷ nhang sơn then, trên kỷ đặt cỗ đỉnh, chung quanh có sáu ghế dựa, hai bên tường treo tranh tứ quý.

Hành Giả đương đứng xem trộm, chợt đằng sau có tiếng chân người; một bà già đứng tuổi đi ra, thỏ thẻ hỏi:

- Người nào, đến nhà đàn bà góa làm gì?

Hành Giả vội khấp nép:

- Tiểu tăng từ nhà Đại Đường bên Đông Thổ, phụng chỉ sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, thầy trò bốn người, qua tới quý xứ, trời đã tối, vào đây xin lão bồ tát cho nghỉ trọ một đêm.

Người đàn bà vui vẻ đáp:

- Ba vị nữa ở đâu? Mời cả vào đây.

Hành Giả gọi to:

- Mời sư phụ vào.

Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa, quảy hành lý vào. Người đàn bà ra đón, Bát Giới đưa mắt nhìn trộm, thấy mũ ăn vận nào là:

Mặc áo gấm nhuộm màu quan lục, cổ quần khăn hồng; vận quần nhung thêu cảnh ngạn vàng, chân đi hài đỏ. Đứng kiêu đời, tết đôi món tóc, tựa hai con rồng cuốn trên đầu; học cung trang, cắm chiếc lược ngà, như vành nguyệt dè trên mái phượng. Mái tóc hoa râm đầu chớm điểm, tai hoa lóng lánh cặp minh châu. Dù không sơn phấn xuân còn bảnh, tuổi trẻ phong lưu khó át nhau!

Người đàn bà thấy ba người lại càng vui vẻ, lễ phép mời vào trong nhà. Chào hỏi xong xuôi người ấy mời mọi người ngồi chơi xơi nước. Một nữ đồng nhỏ hầy còn xõa tóc, từ sau bình phong đi ra, đặt chiếc khay vàng trên đê chén ngọc, hương trà thơm ngát, hoa quả ngọt ngào. Người đàn bà vén tay áo, nâng chén mời mọi người uống. Uống nước xong, lại sai dọn cơm chay.

Tam Tạng hỏi:

- Thưa quý tính người là gì? Quý xứ đây tên gọi là gì?

Người đàn bà đáp:

- Đây là đất Tây Ngưu Hạ Châu. Tôi họ Giả, nhà tôi họ Mạc. Bỏ mẹ chồng không may mất sớm, vợ chồng thừa hưởng tổ nghiệp, của cải trăm muôn, ruộng tốt nghìn khoảnh. Chúng tôi xấu số, không có con trai, chỉ sinh ra được ba cháu gái. Chẳng may năm năm trước nhà tôi bị mất, một mình ở góa, đến nay đã mãn tang. Ruộng nhà để lại, anh em quyến thuộc chẳng có. Muốn đi lấy chồng khác, lại khó bỏ cơ nghiệp mà đi. May có trưởng lão quá bộ giáng lâm, thầy trò bốn vị, nhà tôi mẹ con bốn người, ý muốn cưới chồng, vừa chẵn bốn cả. Ý ngài thế nào?

Tam Tạng nghe nói, vờ cầm giả điếc, nhắm chặt mắt lại, im lặng không đáp:

Người đàn bà nói:

- Nhà tôi đây có hơn ba trăm khoảnh ruộng cấy và hơn ba trăm khoảnh ruộng màu, trại trồng hoa quả hơn ba trăm khoảnh, trâu bò hơn một nghìn con, lừa ngựa từng bày, lợn dê vô số. Trang trại, đồng cỏ cộng tới sáu bảy mươi nơi. Thóc trong lẫm ăn tám chín năm không hết; lụa là mặc mấy chục năm vẫn còn; tiền bạc tiêu xài cả đời thừa thãi, chẳng thiếu gì trướng gấm chăn là, thôi đủ hết kiềng vàng xuyên bạc. Thầy trò nhà ngài mà biết thay lòng đổi dạ, làm rẻ hàn môn sẽ được tự do tự tại, hưởng dụng vinh hoa, chẳng còn hơn đi sang Tây vát vả khổ sở ư?

Tam Tạng chỉ như ngậy như dại, chẳng nói nửa lời.

Người đàn bà nói:

- Tôi đẻ giờ Dậu, ngày mồng ba, tháng ba, năm Đinh Hợi. Nhà tôi hơn tôi ba tuổi, tôi năm nay bốn mươi năm. Con cháu lớn tên là Chân Chân, năm nay hai mươi tuổi, cháu giữa tên là Ái Ái, mười tám tuổi, cháu bé út tên là Liên Liên, mười sáu tuổi, đều chưa gả bán cho ai. Tôi tuy xấu xí, nhưng các cháu đều có chút nhan sắc. Việc nữ công thêu thùa, các cháu thạo cả. Vì rằng nhà tôi trước hiếm hoi, nên nuôi nấng các cháu cũng như con trai. Ngày còn nhỏ, các cháu được đi học, biết làm thơ, làm câu đối. Tuy là ở nơi rừng rú, nhưng chúng tôi không đến nỗi quê mùa thô kệch, tưởng cũng có thể kết đôi với các ngài được. Nếu các ngài chịu bỏ hoài bão cũ, để tóc dài, sẽ làm gia

trường nhà này, ăn sung mặc sướng, chẳng hơn bát đàn áo thâm, giày rom nón lá ư?

Tam Tạng ngồi ở phía trên, chẳng khác gì trẻ con kinh sấm sét, cò bợ phải trời mưa, sợ rúm cả người lại, lơ mơ cặp mắt ngoảnh lại nhìn đằng sau. Nghe nói đến giàu sang như thế, gái đẹp như thế, Bát Giới lại thấy ngứa ngáy, ngồi trên ghế, như kim châm vào hông nghiêng bên nọ, ngả bên kia, nhịn không nổi, bèn chạy ngang lên ôm choàng lấy sư phụ nói:

- Bà đây nói chuyện với sư phụ, tại sao sư phụ cứ làm thình, cũng phải quan tâm đến một tý chứ!

Tam Tạng giật mình ngoảnh lại, gạt mắng Bát Giới:

- Đồ khốn! Chúng ta là người xuất gia, há lại để cho mỗi phú quý động lòng, vẻ yêu kiều mê trí, còn làm được trò trống gì?

Người đàn bà cười nói:

- Khổ lắm! Đi tu thì có cái gì tốt?

Tam Tạng nói:

- Thừa nữ bồ tát, người tại gia thì có gì tốt?

Người đàn bà nói:

- Xin ngài hãy yên tâm, tôi sẽ nói cái tốt của người tại gia để ngài nghe:

*Mùa xuân tha thướt bộ quần là
Mùa hạ thưởng sen mặc áo sa.
Thu tới làm men ngâm rượu nếp,
Đông về sưởi ấm ở lầu hoa.
Bốn mùa hưởng thụ đều sung sướng,
Tám tiết ăn chơi đủ ngọc ngà.
Trướng gấm màn the đèn nến đỏ,
Còn hơn môi miệng niệm Di Đà.*

Tam Tạng nói:

- Thừa nữ bồ tát, người tại gia đầy vinh hoa, thừa phú quý, ăn mặc đẹp, giai gái đê huê, thực là đầy đủ, nhưng chúng tôi xuất gia cũng có chỗ tốt, xin nói để người nghe:

Xuất gia quyết lập chí phi thường

*Rũ sạch tơ tình chẳng chút vương
Ngoài miệng không hề lời ái dục,
Trong lòng đã sẵn có âm dương.
Công thành danh mãn châu kinh khuyết
Giả sạch lòng trong lại cố hương
Gấp máy tại gia mê rượu thịt
Túi com giá áo có ai màng!*

Người đàn bà nghe lời phát câu nói:

- Lão hòa thượng khôn kiếp, sao dám vô lễ! Nếu ta không nể nhà ngươi từ bên Đông Thổ lặn lội tới đây, sẽ tống cổ ra. Ta đã thực lòng thực dạ, đem cả gia tài kén các ngươi làm rể, ngươi lại nói hỗn với ta như thế. Ngươi đã thụ giới, phát nguyện không chịu phá giới thì thôi, trong bọn thủ hạ, để lại cho ta một người cũng được, sao ngươi cứ khăng khăng như thế?

Tam Tạng thấy người đó phát câu giả vờ ừ hử nói:

- Ngô Không ở đây nhé?

Hành Giả nói:

- Từ thuở nhỏ, con không biết làm cái việc ấy, sư phụ bảo Bát Giới ở lại.

Bát Giới nói:

- Anh đừng có đùa thế! Phải bàn bạc cho kỹ đã.

Tam Tạng nói:

- Hai chúng con không bằng lòng, thế thì bảo Ngô Tĩnh ở lại đây vậy.

Sa Tăng nói:

- Người hãy nghe theo lời sư phụ tôi nói. Đệ tử được Bồ Tát khuyến hóa, đã chịu giới hạnh, theo hầu sư phụ chưa được hai tháng, chưa từng nhận được nửa phần công quả, sao sớm đã tính chuyện giàu sang? Thà chết con cũng cứ sang Tây Thiên, quyết không làm cái việc dối lòng.

Người đàn bà thấy mọi người từ chối, vội quay mình trở vào bình phong, đóng chặt cửa nghẽn lại, bỏ mấy thầy trò ở nhà ngoài, cơm nước không có, chẳng ai đi ra.

Bát Giới trong lòng bực tức, oán trách Đường Tăng:

- Sư phụ không biết liệu việc, cứ ruột ngựa tuôn tuột tuôn ra. Người nói

cần phải dè về sau chứ, cứ âm ừ ậm ừ, lừa họ lấy bữa cơm chay chén đã, hưởng một đêm khoái hoạt, ngày mai thuận hay không thuận, là ở như thầy trò mình chứ. Họ đóng cửa không ra thế này, thầy trò bếp lạnh tro tàn, cả đêm chịu làm sao được.

Ngộ Tĩnh nói:

- Nhị ca ạ, hay anh ở quách lại làm rẻ họ cho rảnh.

Bát Giới nói:

- Chú em, chớ có nói đùa, hãy bàn bạc cho kỹ đã.

Hành Giả nói:

- Bàn bạc quái gì! Nếu chú bằng lòng, thì nói với sư phụ; làm thân gia với bà ta, chú sẽ làm một chàng gửi rẻ, nhà họ lắm tiền nhiều thóc thế vậy, nhất định sẽ được bù lại một món hồi môn béo bở, sửa soạn bữa tiệc hội thân to tát, chúng tớ cũng được đánh chén, chú mình ở đây hoàn tục, chẳng tiện cả hai bề ư?

Bát Giới nói:

- Nói ra thì như thế đấy, nhưng chẳng lẽ tôi đã thoát tục, lại hoàn tục, bỏ vợ lại lấy vợ.

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai vốn trước đã có bà chị rồi à?

Hành Giả nói:

- Chú chưa biết đấy thôi, chú ấy trước là con rẻ của ông Cao Thái Công ở thôn Cao Lão, nước Ô Tư Tạng, sau được lão Tôn đây thu phục. Và lại, chú ấy trước cũng chịu giới hạnh Bồ Tát, song chưa kịp nghĩ ngợi đã bị tôi bắt về làm hòa thượng, bỏ cô vợ trước theo sư phụ sang phương Tây lễ Phật. Chắc chú xa cách lâu ngày, bây giờ lại tưởng đến cái món ấy, nên vừa nghe đến là sinh lòng dục vọng ngay. Chú ngốc ơi, hay ở lại làm rẻ nhà này đi! Chỉ cần lay lão Tôn mấy lay, lão Tôn sẽ lựa lời cho là xong.

Chú ngốc nói:

- Đừng nói lời thôi! Ai mà chẳng có bụng ấy, mà cứ độc mang lão Trư ra bêu giếu. Người ta thường nói: Hòa thượng là con ma đói về nữ sắc. Anh nào mà chẳng muốn như vậy? Chẳng qua chỉ vì sĩ diện giả vờ, làm bộ làm

tịch, đem việc lành quanh ra việc dữ. Bây giờ chè cháo chẳng có, đèn đóm cũng không, người tuy miễn cưỡng chịu đựng một đêm, nhưng còn con ngựa, ngày mai nào là chở người, nào là đi đường phải nhịn đói suốt đêm, có đem mà lột da cho rảnh! Các anh cứ ngồi đây, để lão Trư đi chặn ngựa vậy.

Thế là chú ngốc vội vàng cởi cương, dắt ngựa đi. Hành Giả nói:

- Sa Tăng, chú hãy ngồi đây hầu sư phụ nhé, để lão Tôn đi xem hấn chặn ngựa ở đâu.

Tam Tạng dặn:

- Ngô Không, con đi xem hấn thì cứ đi, nhưng đừng trêu ghẹo hấn nữa.

Hành Giả thưa:

- Vâng ạ.

Đại thánh ra ngoài hiên nhà, lắc mình một cái, biến thành một con chuồn chuồn ớt, bay về phía cổng đuổi theo Bát Giới.

Chú ngốc dắt ngựa đi, chỗ có cỏ chẳng để ngựa ăn, lại quát tháo đuổi ngựa vòng về phía cửa sau, bỗng thấy người đàn bà cùng ba cô con gái đang đứng ngắm hoa cúc bên ngoài cửa sau. Trông thấy Bát Giới, ba cô lẩn vào trong nhà. Người đàn bà đứng ở trước cửa chào:

- Chú tiểu đi đâu đấy?

Chú ngốc buông cương, dạ một tiếng, bước lên thưa:

- Thưa mẹ, con đi chặn ngựa ạ.

Người đàn bà nói:

- Sư phụ nhà chú thật là làm to. Làm rể nhà tôi lại không hơn làm ông sư vai vác tay mang, thất thểu sang phương Tây à?

Bát Giới cười, nói:

- Họ tuân theo chiếu chỉ của vua Đường không dám trái lệnh, không chịu làm việc ấy. Vừa rồi, ở ngoài nhà, bọn họ cứ vun vào cho con, song con còn ngại ngần chưa quyết, chỉ e mẹ chê con tai to mõm dài thôi.

Người đàn bà nói:

- Mẹ thì chẳng chê đâu, trong nhà đang không có người cai quản, có được một chàng rể là quý rồi. Chỉ ngại mấy em nó chê xấu thôi.

Bát Giới nói:

- Thừa mẹ, mẹ hãy thuyết phục các em đừng có quá kén chọn như thế. Như thầy Đường Tăng của con tuần tú đẹp trai thật, mà không dùng được việc gì đâu. Con xấu thật, nhưng có mấy lời này...

Người đàn bà hỏi:

- Mấy lời gì?

Bát Giới thưa:

- Con đây:

*Tuy mặt mũi xấu xí,
Nhưng tính rất cần cù.
Ruộng nhà nghìn khoảnh rộng,
Cần gì trâu với bò!
Đinh ba con bỏ xuống,
Mọi việc xong ngay mà...
Không mưa con cầu đảo,
Không gió con thổi vù,
Cửa nhà e lụp xụp,
Hai ba tầng con lo.
Sân sướt bản con dọn,
Cống rãnh tắc con mò.
Mọi công to việc nhỏ,
Con đây, sức có thừa!^[36]*

Người đàn bà nói:

- Đã làm nổi việc nhà như vậy, hãy về thương lượng với sư phụ, nếu không có chuyện gì rắc rối, sẽ cho anh làm rể.

Bát Giới nói:

- Không cần thương lượng gì hết, ông ấy có phải bố đẻ con đâu, làm hay không làm, do ở con cả.

Người đàn bà nói:

- Thôi được! Thôi được! Để tôi vào nói cho những đứa con gái biết.

Nói đoạn lẩn vào trong nhà, đóng chặt cửa sau lại. Bát Giới cũng chẳng

chăn ngựa, dắt tuột trở về. Có biết đâu Đại Thánh đã biết hết mọi việc, xòe cánh bay về, hiện lại bản tướng, ra mắt Đường Tăng nói:

- Sư phụ, Ngô Năng chăn ngựa đã về.

Tam Tạng nói:

- Nếu ngựa không được chăn, chỉ sợ rún vó không đi được.

Hành Giả cười âm lên, đem việc Bát Giới với người đàn bà tâm sự với nhau thế nào, nói lại hết từ đầu đến cuối. Tam Tạng cũng nửa tin nửa ngờ.

Một lúc sau, chú ngốc dắt ngựa về buộc lại.

Tam Tạng hỏi:

- Con chăn ngựa rồi chứ?

Bát Giới nói:

- Không có cỏ non, chẳng chăn ở đâu được.

Hành Giả nói:

- Không có chỗ chăn, thế có chỗ nào ngựa được dắt không?

Bát Giới nghe câu ấy biết là lộ việc, so đầu rứt cổ, chúm mõm chau mày, chẳng rằng chẳng nói. Bỗng nhiên kẹt một tiếng, hai cánh cửa mở, hiện ra một đôi đèn đỏ, một chiếc lư hương, khói bay nghi ngút, chuỗi ngọc leng keng, người đàn bà đã dẫn ba cô gái đi ra nói:

- Chân Chân, Ái Ái, Liên Liên! Các con kính chào các vị hòa thượng.

Cô nào cô nấy đều là:

Mặt hoa da phấn, mày liễu môi son. Yêu kiều quốc sắc, yếu điệu bực khuynh thành. Đai thêu phát phối tuyệt trần, vòng ngọc long lanh chói đất. Miệng cười tựa anh đào hàm tiếu, chân đi như lan xạ phun hương. Châu báu đầy đầu, không xiết kể thoa vàng trâm bạc; hương hoa biến thể, nỡ nà thay vóc ngọc mình ngà. Ngu Cơ không bén mảng, Tây Tử chẳng vào đâu.

Thực là:

Cửu thiên tiên nữ trên Kim Khuyết

Thập điện Hằng Nga ở Quảng Hàn!

Tam Tạng chấp tay cúi mặt, Hành Giả dương dương chẳng thềm đếm xỉa. Sa Tăng ngoảnh mặt đi. Chỉ có Bát Giới mắt la mày lét, tính dâm rối loạn, bẻ

dục bùng sôi, rục rề khẽ nói:

- Phiền các cô quá bộ. Mẹ hãy mời các cô đi về.

Ba người con gái bước vào trong bình phong, để đôi đèn lồng đỏ ở lại. Người đàn bà nói:

- Bốn vị trưởng lão đã định để vị nào ở lại làm rể chúng tôi chưa?

Ngộ Tĩnh nói:

- Chúng tôi định để vị họ Tru ở lại làm rể nhà ta.

Bát Giới nói:

- Người anh em đừng có đùa thế. Phải để mọi người bàn tính đã chứ!

Hành Giả nói:

- Còn bàn tính gì nữa! Hai bên đã trò chuyện thỏa thuê ở đằng cửa sau rồi. Đã mấy lần gọi mẹ, còn bàn tính quái gì? Sư phụ là thân gia bên giai. Bà là thân gia bên gái. Để lão Tôn làm bảo chúng, Sa Tăng làm người mối. Chấp hết thông thư ngọc hạp, hôm nay là ngày thiên ân thượng cát, chú đến lễ sư phụ rồi vào làm rể.

Bát Giới nói:

- Không được! Không được! Sao lại dễ dàng thế!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc! Đừng vờ vĩnh, đã gọi mẹ mấy mươi lần lại còn làm bộ. Đi luôn đi, dẫn cả chúng tớ vào đánh chén với!

Hành Giả một tay túm lấy Bát Giới, một tay dắt người đàn bà và nói:

- Kính thưa bà mẹ vợ! Bà làm ơn dẫn rể quý vào.

Bát Giới vờ dửng dăng không muốn đi. Người đàn bà liền gọi tiểu đồng và dặn:

- Con lau bàn ghế, bung cơm chay ra mời ba vị trưởng lão xơi. Ta còn dẫn chú rể vào phòng.

Một mặt truyền cho gia đình sửa soạn tiệc lớn sáng mai mời khách. Mọi người vâng lệnh. Ba thầy trò ăn cơm xong, ngủ tại phòng khách.

Bát Giới theo mẹ vợ vào trong, đi khuất phòng nọ đến phòng kia, trùng trùng điệp điệp, va chạm lưng cụng, sườn trán sẩy chân, Bát Giới nói:

- Thưa mẹ! Đi thông thả đợi con với, con chưa biết lỗi.

Người đàn bà nói:

- Đây mới là kho đựng thóc, kho đựng của, phòng xay giã, vẫn chưa đến nhà bếp.

Bát Giới nói:

- Thật là phong thể nhà ta đại gia.

Lại đi ngoắt ngoéo một hồi nữa mới đến phòng chính nhà trong.

Người đàn bà nói:

- Con ơi! Sư huynh con nói hôm nay là ngày thiên ân cát nhật, cho con vào làm rể, ta quên khuấy đi mất, ta quên khuấy đi mất, không làm lễ tơ hồng, vậy con hãy lạy mẹ tám lạy.

Bát Giới nói:

- Mẹ dạy rất đúng. Mời mẹ ngồi lên để con lạy mấy lạy, vừa là lạy tổ tiên, vừa là lạy mẹ. Hai lễ làm một lúc, bớt được nhiều việc.

Bà mẹ vợ cười:

- Được đấy! Được đấy! Quả là một chàng rể gọn việc. Mẹ ngồi đây, con lạy đi!

Đầy nhà đèn nến sáng rực. Bát Giới khom lưng quỳ xuống. Lạy xong nói:

- Thưa mẹ! Em nào lấy con ạ?

Mẹ vợ nói:

- Thật là khó khăn. Muốn gả đưa nhón thì sợ đưa thứ hai tị, gả đưa thứ hai thì đưa thứ ba tị, gả đưa thứ ba thì đưa nhón tị, cho nên chưa quyết định xong.

Bát Giới nói:

- Thưa mẹ! Nếu vậy, gả cả ba em cho con, khỏi phải tranh nhau, làm rối gia đạo.

Mẹ vợ nói:

- Lẽ nào lại làm thế! Một mình con mà chiếm cả ba con gái ta thì không được.

Bát Giới nói:

- Mẹ nói thế chứ người ta ba hầu bảy thiệp thì sao? Giá mà lấy thêm mấy cô khác nữa, con rể mẹ vẫn nhận được. Khi con ít tuổi, có học được lối ngoa chiến, có bao nhiêu vợ con cũng ở được vừa lòng.

Mẹ vợ nói:

- Ta có một cái khăn mặt, con trùm lên đầu, phủ kín mặt, làm phép cầu trời kén vợ, cho ba con gái đi qua trước mặt, hễ quờ được đứa nào thì lấy đứa ấy.

Bát Giới vâng lời, tiếp lấy khăn mặt trùm lên đầu.

Có thơ làm chứng:

*Ngu si không thấu rõ nguyên do
Gươm đục hại mình chẳng biết lo.
Xưa nay hôn phối theo Chu Lễ
Giờ rể trùm khăn khéo vẽ trò!*

Bát Giới trùm khăn mặt lên đầu, cẩn thận, gọi:

- Thưa mẹ! Mẹ bảo các cô ấy đi qua chưa?

Mẹ vợ gọi:

- Chân Chân! Ái Ái! Liên Liên! Chúng con ra cầu trời kén chồng cho.

Bát Giới nghe tiếng thầy tớ xôn xao, mùi lan xạ ngào ngạt như tiên nga giáng thế, vội vàng thò hai tay ra vớ. Vớ hết bên nọ sang bên kia mà chẳng vớ được ai. Qua qua lại lại chẳng biết bao người, mà chẳng quờ được cô nào. Quờ sang bên đông thì vớ phải cột nhà, quờ sang bên tây thì vớ phải bức vách. Đầu thì choáng váng, đứng lên không vững, ngã bổ nhào xuống. Đẳng trước thì cột, đẳng sau thì tường, thành thử sung mồm bêu đầu, ngồi trên mặt đất, thở hồn hên gọi:

- Mẹ ơi! Con gái mẹ tinh khôn thế, chẳng quờ được cô nào, biết làm thế nào?

Người đàn bà cất khăn trùm đầu Bát Giới ra nói:

- Con ơi! Không phải chúng nó tinh khôn đâu, cứ nhường nhau, không chịu kén con đấy.

Bát Giới nói:

- Thưa mẹ! Các cô ấy không bằng lòng lấy con, mẹ lấy quách con vậy.

Người đàn bà nói:

- Con rề giỏi nhỉ! Bất chấp già trẻ, đòi lấy cả mẹ vợ! Con gái ta rất khéo tay, mỗi đứa có thêu một cái áo lót trăn châu nền gấm. Bây giờ cho con mặc thử, mặc vừa áo đứa nào thì gả đứa ấy cho.

Bát Giới nói:

- Vâng! Vâng! Vâng! Mẹ đem cả ba cái áo ra đây, con mặc vừa áo cô nào, sẽ lấy cô ấy.

Người đàn bà vào buồng chỉ đem ra một cái áo đưa cho Bát Giới. Hắn cởi luôn áo ngoài, mặc áo lót vào, chưa cài khuy đã ngã lăn ra đất. Thì ra hắn đã bị mấy cái thùng trói chặt lại, đau đớn vô cùng. Người đàn bà không thấy đâu nữa.

Đường Tăng, Hành Giả, Sa Tăng ngủ dậy, mặt trời đã mọc. Mở mắt nhìn ra thì lâu đài đã biến đi đâu mất, thì ra mấy thầy trò ngủ ở giữa rừng thông. Đường Tăng sợ hãi vội gọi Ngô Không. Sa Tăng nói:

- Sư huynh ạ! Thôi đích thị là chúng ta gặp ma rồi!

Đại Thánh đã biết rõ, tùm tùm nói:

- Ma quái à?

Sư phụ nói:

- Con xem thầy trò ngủ ở đâu thế này?

Hành Giả nói:

- Ngủ trong rừng thông, thú quá, không biết chú ngọc chuộc tội ở đâu?

Sư phụ nói:

- Sao lại chuộc tội?

Hành Giả nói:

- Mẹ con bà trong nhà này, tất nhiên là vị Bồ Tát đến biến hóa ở đây đợi thầy trò mình, có lẽ đã biến đi từ nửa đêm rồi. Chỉ khổ cho Bát Giới chịu tội thôi.

Đường Tăng nghe nói, chấp tay lên trán tạ lễ. Chợt trông thấy một tờ thiếp dán ở cây thông, Sa Tăng lột xuống đưa cho sư phụ. Trong có tám câu thơ:

*Lê Sơn lão mẫu ở xa khơi
Bồ Tát Quan Âm có giấy mời
Hai vị Phổ Hiền, Văn Thù nữa
Biến làm gái đẹp, thử lòng chơi.
Đường Tăng có phúc không nhờ tục,
Bát Giới vô lương cũng học đòi,
Nhấn nhủ từ đây nên cải quá,
Không thì khó đến được chùa Lô.*

Đường Tăng, Hành Giả, Sa Tăng đương đọc bài thơ, bỗng thấy tiếng Bát Giới kêu lớn ở trong rừng sâu:

- Sư phụ ơi! Trói chết con rồi! Cứu con với! Từ sau con không dám thế nữa!

Đường Tăng nói:

- Nghe như tiếng Ngô Năng kêu ở đâu?

Ngô Tĩnh nói:

- Phải đấy!

Hành Giả nói:

- Mặc kệ nó! Chúng ta đi thôi!

Đường Tăng nói:

- Bát Giới tuy ngu ngốc, nhưng trong lòng hồn hậu, lại có sức khỏe gánh được hành lý. Ta phải theo lệnh chỉ Bồ Tát, cho hắn đi theo. Chắc từ đây về sau, y chẳng dám thế nữa.

Sa Tăng thu thập chẵn chiếu xếp vào gánh. Tôn Hành Giả cỡi ngựa đóng yên cương, dẫn Đường Tăng vào. Chính là:

Theo chính tu lòng nên cẩn thận,
Rửa lòng ái dục để quy chân.

Muôn biết chú ngọc lành dữ thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BỐN

Núi Vạn Thọ, Đại Tiên Lưu Bạ Cũ

Quán Ngũ Trang, Hành Giả Trộm Nhân Sâm

Ba người đi xuyên vào trong rừng, thấy Bát Giới bị trói ở trên cây, đau đớn vô cùng, kêu la âm ỹ, Hành Giả chạy đến cười nói:

- Con rể quý nhi! Còn không dậy đi tạ thân và báo hỉ với sư phụ, cứ nằm ì ra đây? Khổ, mẹ vợ đâu? Vợ đâu? Sao treo con rể chặt chẽ thế này!

Bát Giới thấy Hành Giả mắng thẳng vào mặt mình thì nghiêng răng ngậm miệng, chẳng dám nói năng. Sa Tăng nhìn thấy, trong lòng bất nhẫn, để hành lý xuống, cởi trói cho. Bát Giới vô cùng xấu hổ, cúi đầu cảm tạ mọi người. Thật là hổ thẹn quá chừng! Có bài Tây Giang Nguyệt làm chứng:

*Sắc là thanh kiếm hại mình,
Tham nó hấn là bỏ mạng.
Gái tơ đôi tám tuổi đang xuân,
Còn hơn dạ xoa hung tợn,
Chỉ có một điều căn bản
Dù cho lợi nhỏ không màng.
Quyết đem từ bán cắt ngay
Giữ kỹ chó nên phóng đặng.*

Bát Giới đắp mộ cắm hương, trông lên trên không làm lễ. Hành Giả nói:

- Sư đệ có nhận được những vị Bồ Tát nào không?

Bát Giới nói:

- Em đã hôn mê ngã ngất đi như vậy, hoa cả mắt ra rồi, còn biết là ai nữa.

Hành Giả cầm tờ thiếp đưa cho Bát Giới. Bát Giới nhìn thấy tờ tụng, lại càng hổ thẹn.

Sa Tăng cười nói:

- Nhi Kha tốt phúc đến thế, được cả bốn vị Bồ Tát đến kết thân.

Bát Giới nói:

- Người anh em đừng bêu diều nữa, không ra loài người rồi! Từ nay trở đi, không bao giờ dám làm xằng nữa! Dù có mỗi một vớ óc ra chằng nữa, cũng chỉ ghé vai gánh vác, theo sư phụ sang Tây Thiên.

Tam Tạng nói:

- Đã nói như vậy là được đây!

Hành Giả dẫn sư phụ lên đường cái, đi được hồi lâu chợt thấy có núi cao chặn lối. Tam Tạng gò ngựa dừng roi nói:

- Đồ đệ, trước mặt có núi, rất nên cẩn thận, sợ có yêu ma tác quái, làm hại bọn ta.

Hành Giả nói:

- Bên ngựa đã có ba chúng con, còn sợ gì ma quỷ?

Vì thế Đường Tăng an tâm tiến bước. Nhìn đằng trước chỉ thấy một tòa núi cao, thật là đẹp:

Núi cao chót vót, đại thế chênh vênh. Mạch gốc Côn Lôn tới, đỉnh vút tận không trung. Hạc trắng thường đậu trên cây trúc, vượn đen hay đến vúi dây mây. Rừng tạnh nắng soi, nghìn lớp sương hồng quanh quất. Gió đưa hương thắm, muôn tầng mây đẹp lừng lờ. Chỉ thấy nào: ngọn Nghìn Năm, ngọn Ngũ Phúc, ngọn Phù Dung, hào quang phóng cao cao vọi vọi; hòn Vạn Tuế, hòn Răng Hùm, hòn Tam Thiên, mây đẹp lối nhỏ, tẩn tẩn. Trước sườn cỏ tốt, trên núi mai thơm, cỏ chi lan môn môn, bụi gai góc um tùm. Rừng sâu chim phượng hợp nghìn chim, động cổ kỳ lân coi vạn thú. Khe suối thêm xuân, lượn lượn quanh quanh quẩn quít; núi non thêm vẻ, trùng trùng điệp điệp quanh co. Lại thấy những: lục như hòe, đốm như trúc, xanh như thông. Y cựa nghìn năm sầm uất; trắng thì lý, đỏ thì đào, biếc thì liễu, vẫn nguyên muôn thuở tốt tươi.

Ròng ngâm, hổ thét; hạc múa, vượn kêu. Hươu nai trong khóm hoa ra, loan xanh nhìn trời hót gió. Quả thật non tiên và đất phúc, Bồng Lai, Lãng Uyển có hơn gì! Lại thấy: hoa tàn hoa nở trên đầu núi, mây lại mây qua giữa đỉnh non.

Tam Tạng ngồi trên ngựa vui vẻ nói:

- Đồ đệ, từ khi ta sang Tây, kinh lịch đã nhiều sơn thủy đều là những nơi

hiềm trở chót vót, không đâu đẹp tựa núi này. Quả nhiên là nơi u nhã phi thường nếu mà đường đã gần tới Lôi Âm, chúng ta phải chỉnh túc trang nghiêm để ra mắt Thế Tôn mới được.

Hành Giả cười nói:

- Sớm thế! Sớm thế! Đã đến thế nào được!

Sa Tăng nói:

- Chúng ta đến Lôi Âm còn bao nhiêu xa?

Hành Giả nói:

- Mười vạn tám nghìn dặm, trong mười phần chưa được một phần.

Bát Giới nói:

- Anh ơi! Vậy đi mấy năm mới tới nơi?

Hành Giả nói:

- Cũng có thể con đường này cứ như sức của hai chú phải đi mất hơn mười ngày mới tới; còn như sức tôi, một ngày cũng đi được năm mươi lần mà vẫn chưa lặn mặt trời; còn nói tới sư phụ nhà mình mà đi thì đừng tưởng! đừng tưởng!

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, con bảo đến bao giờ sẽ tới?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đi từ bé đến già, già rồi lại bé lại, độ nghìn lần già bé như thế vẫn còn khó, chỉ mong sư phụ làm sao mà định tính thành tâm được, tâm tâm niệm niệm, nghĩ tới quay đầu là đến ngay Linh Sơn.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh, nơi đây tuy chưa phải là Linh Sơn, nhưng nhìn cảnh trí này, hẳn là có người tử tế ở trong.

Hành Giả nói:

- Nói đúng đấy. Không có ma quỷ đâu! Nhất định là nơi thánh tăng tiên tử, chúng ta hãy đi thông thả ngắm cảnh.

Lại nói tòa núi này tên gọi là Vạn Thọ Sơn, trong núi có một ngôi quán, gọi là Ngũ Trang quán, trong quán có một tiên ông, đạo hiệu là Trần Nguyên

Tử, hồn danh là Dữ Thế Đồng Quân. Trong quán có một thứ báu lạ, là khi hồn độn vừa phân, hồng mộng mới phán, trời đất chưa mở mang, cây linh căn ấy đã sản sinh. Bốn đại bộ châu trong thiên hạ, chỉ có Tây Ngưu Hạ châu Ngũ Trang quán sản ra cây ấy, gọi tên là “Thảo Hoàn Đơn”, lại có tên là “Nhân Sâm Quả”. Ba nghìn năm mới nở hoa, ba nghìn năm mới kết quả, lại ba nghìn năm nữa mới chín, tính ít ra phải một vạn năm mới ăn được. Hình như trong một vạn năm đó chỉ ra được ba mươi quả. Hình dáng quả ấy, khác nào đứa trẻ mới sinh chưa được ba ngày, tứ chi hoàn toàn, ngũ quan đủ cả. Người nào có phúc được gửi quả ấy một lần, sẽ sống được ba trăm sáu mươi tuổi, ăn một quả, sẽ sống bốn vạn bảy nghìn năm.

Hôm ấy Trần Nguyên Đại Tiên nhận được thiệp của Nguyên Thủy Thiên Tôn mời tới cung Di La Thượng Thanh Thiên, nghe giảng về “Hồn nguyên đạo quả”. Dưới Đại Tiên môn đã thành tán tiên không biết bao nhiêu mà kể, hiện nay vẫn còn bốn mươi tám đồ đệ đều đã đắc đạo toàn chân. Hôm ấy, tiên ông dẫn bốn mươi sáu vị lên thượng giới nghe giảng, để lại hai vị ở lại trông nhà, một vị gọi là Thanh Phong, một vị gọi là Minh Nguyệt. Thanh Phong mới có một nghìn hai trăm ba mươi tuổi, Minh Nguyệt vừa đúng một nghìn hai trăm tuổi.

Trần Nguyên Tiên dặn dò:

- Ta không dám trái thiệp mời của đức Đại Thiên Tôn, cần đến cung Di La nghe giảng, hai người ở nhà nên cẩn thận. Bất nhật có một cố nhân đi qua tới đây, không được đón tiếp trễ nải. Phải đem hai quả nhân sâm biếu người xoi, tạm tỏ tình cố cựu.

Hai tiên đồng nói:

- Vị cố nhân của sư phụ là ai? Xin dạy cho biết để tiện tiếp đãi.

Đại Tiên nói:

- Vị đó là Đại Đường Gia Hạ Thánh Tăng bên Đông Thổ, đạo hiệu là Tam Tạng pháp sư. Người là một vị hòa thượng sang Tây Trúc bái Phật cầu kinh.

Tiên Đồng cười nói:

- Không Tử có nói: “Không cùng một đạo, không chơi bời với nhau”. Chúng ta là Thái Ất huyền môn, sao sư phụ lại quen biết vị hòa thượng đó?

Đại Tiên nói:

- Chúng con không rõ: vị hòa thượng đó là Kim Thuyền Tử đầu thai, người là đồ đệ thứ hai của phật Như Lai bên Tây Trúc, năm trăm năm trước có quen biết nhau ở Hội Lan Bồn. Chính người đã bưng trà mời ta. Phật tử kính ta, nên gọi là cố nhân.

Hai tiên đồng vâng lời sư phụ. Khi ra đi, Đại Tiên còn dặn với:

- Quả đã có số, chỉ đưa ra hai quả, không được lấy nhiều...

Thanh Phong nói:

- Khi mở vườn, mọi người đã cùng nhau được ăn hai quả, chỉ còn hai mươi tám quả, không dám trảy nhiều.

Đại Tiên nói:

- Đường Tam Tạng tuy là cố nhân, nhưng phải phòng bị bọn thủ hạ của người, chớ để họ biết.

Hai tiên đồng tuân mệnh. Đại Tiên dẫn đồ đệ lên thiên giới.

Bốn thầy trò Tam Tạng đang du ngoạn trên núi, ngẩng đầu nhìn thấy mấy tầng lầu các ẩn trong rặng thông.

Đường Tăng nói:

- Ngô Không! Con xem đây là xứ gì?

Hành Giả nói:

- Đây không phải là quán vũ, chắc là một ngôi chùa, chúng ta đi đến tận nơi sẽ rõ.

Đi một lát thì tới cửa. Nhìn thấy:

Rặng thông mát mẻ, giàn trúc thanh u. Hạc trắng bay về đưa đón, vườn hầu hoa quả dâng mừng. Ao rộng bóng cây dài, đá nứt chòm hoa nở. Cung điện trang nghiêm mây tía phủ, lầu đài tráng lệ rắng Bồng lai. Thật là nơi phúc địa linh khu, chính thực chốn bồng lai tiên cảnh. Thanh hư, nhân sự ít; tĩnh mịch, tâm nhiều.

Nhạn trắng đưa thư Vương Mẫu tới, oanh vàng mang sách Lão Quân về. Chính thật vẻ đạo đức cao siêu. Rõ là chốn thần tiên cảnh trí.

Tam Tạng xuống ngựa, nhìn thấy một tấm bia ở trước cửa về bên tay

phải, khắc mười chữ lớn “Vạn Thọ Sơn phúc địa, Ngũ Trang quán động thiên”.

Sư phụ nói:

- Đồ đệ ạ! Đúng là một tòa quán vũ.

Sa Tăng nói:

- Thưa sư phụ! Cảnh vật đẹp đẽ thế này, ở trong hẻm là có người tốt, chúng ta hãy thử vào chơi, khi nào đi hết hành trình trở về đông, nơi này cũng là một cảnh đẹp.

Hành Giả nói:

- Đúng lắm!

Mọi người cùng tiến vào. Tới lần cửa thứ hai có dán đôi câu đối:
Phú thần tiên trường sinh bất lão,
Nhà đạo sĩ cùng thọ với trời.

Hành Giả cười nói:

- Lão đạo sĩ nói khoác bịp người, năm trăm năm trước, lão Tôn đại náo thiên cung, trước cửa Lão Quân cũng chưa từng thấy câu này đấy.

Bát Giới nói:

- Kệ họ. Cứ đi vào, biết đâu họ không phải là một nhà đạo đức.

Mấy người vào trong lần cửa thứ hai, thấy hai tiểu đồng từ trong quán vội vàng chạy ra. Hình dung thế này:

*Thanh Kỳ cốt cách vé tiên đồng,
Vừa chắm ngang vai mái tóc bông.
Mũ trắng gió luôn qua ngọc điện,
Áo vàng mây lượn thoáng kim dung.
Trên lưng đai rủ đầu long phượng,
Dưới gót giày thêu miếng cảm nhung.
Phong thái khác thường không lẫn tục,
Đạo đồng Minh Nguyệt với Thanh Phong.*

Hai đồng tử lễ phép đón tiếp:

- Kính chào lão sư phụ, mời người vào trong nhà.

Tam Tạng vui vẻ theo đồng tử vào chính đường.

Đây là một tòa điện lớn năm gian trông hướng nam, cửa toàn là ô vuông con cò chạm hoa nổi trên, chạm hoa rỗng suốt, dưới kín mít. Đồng tử đẩy then, mở cửa mời Tam Tạng vào trong điện. Trên vách treo hai chữ “thiên địa” thật to, thêu ngũ sắc, ở dưới đặt một hương án sơn son, trên bày chiếc lò hương bằng vàng, có cả hương nến.

Đường Tăng thắp hương cắm vào lò, vái ba vái. Vái xong ngoảnh lại nói:

- Thưa tiên đồng! Ngũ Trang đây thật là Tây Phương tiên giới, sao không thờ Tam Thanh, Tứ Đế, La Thiên chư tể, lại chỉ treo thờ hai chữ “thiên địa”.

Đồng tử cười nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, hai chữ này chữ đầu thì không nói, chữ chữ dưới thì không dám hưởng hương hoa của chúng tôi. Sư phụ chúng tôi khiêm tốn đây thôi.

Tam Tạng nói:

- Khiêm tốn là thế nào?

Đồng tử nói:

- Sư phụ chúng tôi, Tam Thanh là bè bạn, Tứ Đế là cố nhân, Cửu Diệu là hậu bối, Nguyên Thân là hạ lân.

Hành Giả nghe nói cười lẩn ra.

Bát Giới hỏi:

- Anh cười gì thế?

Hành Giả nói:

- Cứ bảo tôi hay bịa chuyện. Chú đạo đồng này mới già tinh thần nói khoác.

Tam Tạng hỏi:

- Lệnh sư phụ ở đâu?

Tiên Đồng nói:

- Đức Thiên Thủy nguyên tôn có thiệp mời sư phụ chúng tôi đến cung Di La thượng thanh thiên nghe giảng “Hỗn nguyên đạo quả” không có nhà.

Hành Giả tức quá quát to:

- Con nỡm này! Không biết gì hết. Nói thánh nói trượng, chỉ vượn, chỉ

huơu. Ở Di La cung ai là Thái Ất thiên tiên? Mời cái đồ khôn nhà mi đến giảng cái gì?

Tam Tạng thấy Hành Giả phát tức, sợ đồng tử nói lại, sinh ra cãi cọ, gạt đi nói:

- Ngộ Không! Đừng có đôi co. Chúng ta vừa đến lại đi ngay như thế vô tình quá. Thường có câu: “Cọp không ăn thịt cọp”. Sư phụ họ đi vắng, rắc rối làm gì!

- Đồ đệ hãy đi chặn ngựa, Sa Tăng coi hành lý. Bát Giới cởi bao đẩy lấy gạo mượn nôi thổi nhờ bữa cơm ăn, trả họ tiền củi lửa. Mỗi người một việc, ta nằm nghỉ một lúc, cơm xong sẽ đi.

Ba người y lời đi làm.

Minh Nguyệt, Thanh Phong trong bụng xiết bao khen ngợi:

- Hòa thượng thực là thánh bên Tây Phương giáng thế, chân nguyên sáng suốt. Sư phụ dặn ta tiếp đãi tử tế, đem nhân sâm ra mời để tỏ tình cũ. Lại bảo phải đề phòng đừng để bọn đồ đệ biết xôn xao bàn tán. Quả nhiên ba người đồ đệ mặt mũi hung ác, tính tình thô lỗ. May lại mời các ngài ra cả ngoài rồi, nếu để ở bên cạnh khỏi sao các ông chẳng trông thấy quả nhân sâm được!

Thanh Phong nói:

- Không biết vị hòa thượng đó có phải là bạn cũ của sư phụ không? Ta thử ra hỏi xem kẻo nhầm.

Hai đồng tử bèn tiến đến hỏi:

- Người có phải là Đường Tam Tạng bên Đại Đường sang Tây Trúc lấy kinh không ạ?

Tam Tạng lễ phép đáp:

- Vâng! Chính là bản tăng. Sao tiên đồng lại biết tên tôi?

Đồng tử nói:

- Trước khi đi, sư phụ có dặn phải đón tiếp người, không ngờ người đến gấp ngay, không ra đón được. Mời lão sư ngồi chơi xơi nước.

Tam Tạng nói:

- Không dám.

Thanh Phong nói:

- Chúng ta phải theo lời sư phụ, đi lấy quả đi.

Hai đồng tử cáo biệt Tam Tạng, trở về phòng. Một người cầm cái cù nèo bằng vàng, một người bung một cái mâm, lòng mâm có lót chiếc khăn lụa, đi vào trong vườn nhân sâm. Thanh Phong trèo lên cây, lấy cù nèo giật quả, rồi hai người đem về nhà nói với Đường Tăng:

- Kính thưa Đường sư phụ! Ngũ Trang quán chúng tôi đất hoang màu xấu, chẳng có gì kính biếu, gọi là vật thổ ngơi có vài quả xấu, để người giải khát.

Tam Tạng nhìn thấy, sợ run cầm cập, lùi ra ba thước nói:

- Lạ quá! Lạ quá. Năm nay được mùa sao ở đây lại đói đến nỗi phải ăn thịt người. Đây là đứa bé mới đẻ chưa được ba ngày, sao lại mời tôi giải khát?

Thanh Phong nghĩ bụng:

- Lão hòa thượng này, xét lời ăn tiếng nói chỉ là mình trần mắt thịt, không biết của quý ở tiên sơn ta.

Minh Nguyệt nói:

- Quả này gọi là quả nhân sâm, mời người chửng một quả không sao cả.

Tam Tạng nói:

- Bậy! Cha mẹ hoài thai, biết bao khổ sở mới đẻ ra con. Chưa được ba ngày sao lại lấy dùng làm quả được?

Thanh Phong bèn nói:

- Quả này ở trên cây đấy.

Tam Tạng nói:

- Nói nhảm! Nói nhảm! Cây nào lại kết thành người được! Bung ngay đi! Không ra giống người!

Hai đồng tử thấy Tam Tạng cố ý từ chối, đành phải bung vào trong phòng. Hai người bảo nhau:

- Mấy quả này mới rầy rà, để lâu ủng ra không ăn được. Thế là hai người ở trong phòng, mỗi người ăn một quả.

Dè đầu tai vách mạch rừng, câu chuyện này lại lọt vào tai người khác.

Nguyên nhà phòng làm kê ngay bên bếp, bên kia nói gì, bên này cũng nghe thấy. Bát Giới nấu cơm ở trong bếp. Lúc trước nghe nói lấy cù nèo vàng và mâm, hắn đã để ý. Sau lại nghe nói thầy Đường Tăng không biết là quả nhân sâm, đem về phòng ăn với nhau, miệng thèm rở dãi ra bụng bảo dạ: “Làm thế nào được một quả nếm của mới xem sao. Nhưng mình đương bận việc rớt rít, có rồi đâu mà lấy được, hãy đợi Hành Giả tới đây sẽ bàn chuyện”. Bát Giới đứng ở trong bếp, chẳng nghĩ gì đến thổi nấu, chốc chốc lại ló đầu ra.

Một lúc lâu, Hành Giả dắt ngựa về buộc vào gốc cây hòe rồi quay trở vào đằng sau.

Bát Giới lấy tay vờ rới rít gọi:

- Lại đây! Lại đây!

Hành Giả đi vào cửa bếp nói:

- Nheo nhéo gì thế? Cơm không đủ ăn hử? Để cả cho sư phụ ăn, chúng ta sẽ đi xin.

Bát Giới nói:

- Không phải thiếu cơm. Trong quán này có của quý anh có biết không?

Hành Giả hỏi:

- Của quý gì thế?

Bát Giới nói:

- Có nói ra, anh cũng chưa từng thấy; có đưa cho anh cũng chẳng biết là gì.

Hành Giả nói:

- Sao chú lại khinh tôi thế. Năm trăm năm trước, tôi học được phép tiên, góc biển bên trời, chỗ nào không có vết chân, cái gì là cái không trông thấy.

Bát Giới nói:

- Quả nhân sâm anh đã trông thấy chưa?

Hành Giả nói:

- Cái đó thực chưa trông thấy. Chỉ nghe nói quả nhân sâm là thứ thảo

hoàn đơn, ăn nó sẽ được sống lâu. Bây giờ ở đâu có?

Bát Giới nói:

- Ở đây có. Cậu đồng tử đã bứt hai quả dăng sư phụ. Sư phụ nhà mình không nhận ra, bảo là dưa trẻ mới đẻ được ba ngày không dám ăn. Bọn đồng tử tham lam quá! Sư phụ mình không ăn, đáng lẽ họ phải biểu chúng mình mới phải chứ. Đằng này họ lại giấu chúng mình, đem vào trong phòng bên, mỗi anh một quả, nghiền ngậm ăn hết tiết, làm tôi thèm rở dãi, muốn làm một quả ném mùi mới lạ. Anh là người linh lợi, khẽ lén vào trong vườn, kiểm vài quả, chúng ta ném tí xem sao?

Hành Giả nói:

- Cái đó khó gì, đề tứ đi!

Bát Giới nắm lại dặn:

- Anh ạ! Lúc nãy tôi nghe thấy họ nói với nhau ở trong phòng, phải lấy bằng cái cù nèo bằng vàng cơ đấy. Anh nên cẩn thận, chớ để lộ chuyện ra.

Hành Giả nói:

- Hiểu rồi!

Đại Thánh bèn dùng phép tàng hình, lén vào trong phòng. Nguyên là hai người đạo đồng ăn quả xong, lại lên điện nói chuyện với Đường Tăng. Hành Giả tìm cù nèo vàng, vác ra đằng sau, mở tung hai cánh cửa ngó vào. Ô! Thì ra một tòa hoa viên:

Phên son giậu báu, non bộ chung quanh. Hoa lạ tranh đẹp với vừng hồng, trúc ngọc đua xanh cùng mây biếc. Ngoài đình đánh chén, một vòm liễu lục khói pha xanh; trước gác trông trăng, mấy khóm kiêu tùng màu lẫn tím. Phe phẩy đỏ: lựu gấm thêu; mườn mượt xanh: cỏ vóc trái. Non mơn mớn lan bích sa; chảy tì tì, nước sườn núi. Cây đan quế, trên giếng vàng tỏa bóng, ngọn cầm hờ luôn giàn ngọc nở hoa. Đào nghìn lá, lá hồng chen lá trắng, cúc chín thu màu đỏ lẫn màu vàng. Gió trà mi lấp lánh mẫu đơn đình, giàn dâm bụt tiếp liền khu thực dược. Chuông hươu lồng bạc, ao rộng giếng tròn. Hải đường hồng lác đác sọ trời sương, lão mai trắng chập chờn lo gió bắc.

Thực là:

*Cánh tiên bực nhất chốn nhân gian
Hoa cỏ đứng đầu vùng Tây Vực.*

Hành Giả ngắm nghĩa mãi, lại thấy một lần cửa, đây cửa nhìn vào lại là một vườn rau:

Rau cỏ bốn mùa trồng đủ: Rau cần, rau nghệ, cây gừng. Măng trúc, dưa gang, bầu bí; mùng tơi, húng, hẹ, tỏi, hành. Dưa chuột, bí đao, mướp đắng; bầu canh, cà pháo đều trồng. Rau rền, rau muống, đậu nành. Rau tía, ngổ xanh, kinh giới.

Hành Giả nói:

- Đây cũng là một nhà đạo sĩ giống giọt lầy mà dùng. Qua vườn rau lại thấy một tầng cửa. Mở ra ngó vào. Ái chà! Giữa vườn có một cây cỏ thụ cành xanh thơm ngát, lá biếc rườm rà, cao tới hơn nghìn thước, lá to dựa vào thân cây như tàu lá chuối, quanh gốc đến bảy tám trượng. Hành Giả đứng dưới nhìn lên, cành ở bên nam lộ ra một quả nhân sâm y như đứa bé mới đẻ. Chỉ có cái nuốm dính vào cành cây, đầu gật gù, chân tay khuờ khoạng, gió thổi qua, tựa hồ có tiếng kêu. Hành Giả mừng rỡ khôn xiết, trong bụng tấm tắc khen thầm: “Thực là hiếm có! Thực là hiếm có!” liền bám vào gốc cây trèo vút lên trên.

Nguyên là lần thứ nhất trèo cây ngắt trộm quả nên Hành Giả lấy cùi nèo quèo một cái, quả rụng lộp độp. Hành Giả cũng tuột luôn xuống đi tìm, nhưng chẳng thấy đâu cả. Lại vạch cỏ rẽ lau, tuyệt vô tung tích. Hành Giả tự nhủ: “Nhiều khê! Nhiều khê! Có lẽ nó có chân, chạy mất hết rồi, nhưng nhảy qua tường thế nào được? Thôi phải rồi, chính Lão giữ vườn không để cho lão Tôn đánh cắp nên thu úm”.

Hành Giả bèn tay cầm quyết, miệng niệm thần chú một tiếng, bắt Thổ Địa đến. Vị này cúi chào Đại Thánh nói:

- Kính thưa Đại Thánh, ngài gọi tiểu thần đến có việc gì truyền bảo?

Hành Giả nói:

- Chú còn lại gì lão Tôn đây là một đạo chích long trời lở đất, nào trộm bàn đào, lấy ngự tửu, cắp linh đơn, chưa có ai dám đòi ăn ghe với ta. Ngày nay ta lấy trộm một quả nhân sâm có sao chú dám tranh phần của ta? Trái quả ở trên cây, con chim bay qua nhìn thấy còn có phần, ta thâu một quả liệu

có hại gì? Sao ta vừa quèo xuống, chú đã cuỗm đi thế?

Thỏ Địa nói:

- Xin Đại Thánh chớ mắng oan tiểu thần. Của quý đó là vật của địa tiên, tôi là quý tiên, lấy làm sao nổi? Đến người cũng không có phúc được người nữa là.

Đại Thánh nói:

- Không lấy thì làm sao ta vừa quèo xuống đã biến đâu mất rồi?

Thỏ Địa nói:

- Đại Thánh chỉ biết ăn nó được sống lâu, chứ không biết đến cái xuất xứ của nó.

Hành Giả nói:

- Xuất xứ thế nào?

Thỏ Địa nói:

- Của báu này ba nghìn năm mới nở hoa, ba nghìn năm mới kết quả, lại ba nghìn năm nữa mới chín. Trước sau một vạn năm chỉ kết được ba chục quả. Người nào có phúc, người được một hơi sẽ sống tới ba trăm sáu mươi tuổi; ăn được một quả sẽ thọ tới bốn vạn bảy nghìn năm. Chỉ phải cái “Ngũ hành tương khắc” thôi.

Hành Giả nói:

- Ngũ hành tương khắc là thế nào?

Thỏ Địa nói:

- Quả này gặp kim thì rụng, gặp mộc thì khô, gặp thủy thì hóa, gặp hỏa thì héo, gặp thổ thì vào. Khi ngắt thì phải dùng kim khí mới quèo xuống được, đựng vào cái mâm lót vải, nếu hít phải hơi gỗ là héo ngay, ăn vào vô ích. Khi ăn phải đựng vào đĩa, dùng nước trong để chiêu. Nếu gặp lửa sẽ héo đi thành vô dụng, gặp thổ sẽ chui vào đất mất. Cái quả Đại Thánh vừa quèo xuống cũng chui xuống đất mất rồi, đất ấy sẽ cứng ra băm không lỗ, bỏ không vào, luôn bốn vạn bảy nghìn năm như thế. Nó còn rắn hơn sắt nguội. Có thể người ta ăn vào, mới trường sinh chứ. Nếu không tin, Đại Thánh bỏ xuống một cái mà xem.

Đại Thánh lấy roi sắt quật đến choang một nhát, đất chẳng có vết gì. Đại

Thánh nói:

- Quả vậy! Quả vậy! Cái roi của tôi đánh vào đá phải nát, sắt phải quăn. Làm sao đánh đất lại không lún tí nào? lão Tôn trót mắng oan chú, thôi mời chú trở về.

Thổ Địa trở về bản miếu.

Hành Giả nghĩ cách rồi lại trèo lên cây, một tay cầm cù nèo vàng, một tay cầm vạt áo vải bông dài túm lại như cái túi làm đồ hứng, men cành rẽ lá, quèo được ba quả bỏ vào trong túm áo, tụt xuống đi thẳng về nhà bếp. Bát Giới cười nói:

- Anh có lấy được không?

Hành Giả nói:

- Sao lại không? lão Tôn đã tóm được về đây. Quả này cũng không nên giấu Sa Tăng, gọi hắn một tiếng.

Bát Giới lên tiếng gọi:

- Chú Ngộ Tĩnh ơi! Lại đây!

Sa Tăng xách hành lý đến nhà bếp nói:

- Anh gọi tôi có việc gì?

Hành Giả giơ túm ra hỏi:

- Cái gì đây?

Sa Tăng trông thấy nói:

- Quả nhân sâm.

Hành Giả nói:

- Tốt quá, chú lại biết đấy. Được ăn ở đâu thế?

Sa Tăng nói:

- Tôi có được ăn ở đâu. Ngày xưa còn làm Quyển Liêm đại tướng, đi hộ giá đến dự yến bàn đào, thường thấy các vị thần tiên nơi hải ngoại mang tới làm lễ thọ Vương Mẫu. Tôi chỉ được nhìn chứ không được ăn. Anh cho tôi nếm một quả.

Hành Giả nói:

- Đấy, mỗi người một quả.

Ba người chia nhau mỗi người một quả. Bát Giới miệng to ruột rộng, khi nghe thấy bọn đồng tử ăn quả, ma đói đã thúc bách, cho nên vừa cầm lấy quả, đút thỏm vào mồm tréo tráo vài cái là nuốt ực, trợn cả mắt lên. Rồi quay hỏi Hành Giả và Sa Tăng:

- Các cậu ăn cái gì thế?

Sa Tăng nói:

- Ăn quả nhân sâm.

Bát Giới nói:

- Mùi vị nó ra sao?

Hành Giả nói:

- Ngô Tĩnh ạ! Mặc kệ hắn! Chú đã ngốn trước rồi còn hỏi gì!

Bát Giới nói:

- Thưa anh! Tôi ăn vội quá không được nhấm nháp thưởng thức mùi vị như các anh, chẳng biết mùi vị ra sao cả. Tôi cũng chẳng biết nó có hột hay không nữa. Thưa anh! Đã thương thì thương cho trót. Con ma tham thực đã dẹp yên rồi, giờ cho xin ít nữa để lão Trư nhai kỹ nhấm nháp thử xem ra làm sao.

Hành Giả nói:

- Chú không biết tri túc, cái này có phải là cơm nguội đâu mà bảo nốc cho lắm. Một vạn năm mới chín có ba chục quả, chúng ta mỗi người được ăn một quả đã là phúc rồi, không phải nhỏ đâu. Thôi! Thôi! Đủ rồi.

Nói đoạn, cầm cù nèo vàng luôn qua cửa sổ, lao bừa vào trong phòng, chẳng đếm xỉa gì đến nữa.

Bát Giới hãy còn thèm, miệng cầu nhà cầu nhau. Dè đâu hai người đạo đồng trở về phòng, lấy nước chè đem mời khách, nghe thấy Bát Giới đang bí bo nói nhân sâm ăn hãy còn thèm, giá mà được quả nữa ăn thì mới thỏa. Thanh Phong nghe thấy, sinh nghi nói:

- Minh Nguyệt ạ! Cái lão hòa thượng mồm dài đương nói: “Nếu được quả nhân sâm nữa mà ăn...” chú nghe thấy không? Sư phụ đã cặn kẽ dặn phải đề phòng bọn đồ đệ biết đến mà bàn tán. Hay là họ đã đánh trộm của báu của chúng mình chẳng?

Minh Nguyệt ngoảnh đầu lại nói:

- Anh ơi! Hồng cả rồi! Cù nèo vàng sao lại rơi xuống đất thế này? Chúng ta ra vườn xem nào.

Hai người vội vội vàng vàng chạy đi, thấy cửa vườn đã mở, Thanh Phong nói:

- Chính tay tôi đóng cửa vườn, ai mở ra thế này?

Bèn vội chạy qua vườn hoa, thấy cửa vườn rau cũng bị mở. Thanh Phong bèn chạy vội vào vườn nhân sâm, đứng dưới gốc nhìn lên, đếm từng quả. Đếm đi đếm lại chỉ có hai mươi hai quả. Minh Nguyệt nói:

- Anh có biết tất cả bao nhiêu không?

Thanh Phong nói:

- Có.

Minh Nguyệt nói:

- Tất cả có ba mươi quả. Sư phụ mở vườn, đã chia cho chúng ta hai quả, còn hai mươi tám quả, vừa rồi lấy thết Đường Tăng hai quả, hỏi bốn quả nữa đi đâu? Nói chi nữa! Quân này lấy trộm rồi, phải đến mắng cho Đường Tăng một trận.

Hai người ra khỏi vườn, chạy thẳng lên điện, xia xói vào mặt Đường Tăng mắng nhiếc thậm tệ. Lời thô, tiếng tục, nói không ngưng mồm, sừng sộ cơn đờ, hung hăng dứ lác. Đường Tăng không chịu nổi nói:

- Làm cái gì ầm lên thế? Hãy thư thả nào! Có việc gì cứ thư thả mà nói, bắt tất phải quát tháo.

Thanh Phong nói:

- Lão lòi tai hử? Tôi nói tiếng man mọi gì mà không nghe thủng? Đồ đi ăn cắp nhân sâm không cho người ta nói à?

Đường Tăng nói:

- Quả nhân sâm nó thế nào?

Minh Nguyệt nói:

- Vừa mới mang cho mà ăn, lão bảo là đứa bé mới đẻ không ăn đây thôi.

Đường Tăng nói:

- A Di Đà Phật! Tôi trông thấy các món ấy đã sợ hết hồn đi rồi, đâu dám ăn nữa. Có đói đến chết, cũng không dám ăn trộm vật ấy, chớ có mắng oan tôi.

Thanh Phong nói:

- Lão tuy không ăn, nhưng bọn thủ hạ lão đã lấy trộm.

Tam Tạng nói:

- Cái đó cũng có lẽ, đừng diếc lác nữa hãy để tôi gọi chúng đến hỏi, nếu quả chúng ăn trộm, tôi bắt chúng phải bồi thường.

Minh Nguyệt nói:

- Còn đên! Dù có tiền thì mua ở đâu được!

Tam Tạng nói:

- Nếu không đâu có thì người ta đã có câu nói: “Nhân nghĩa đáng nghìn vàng” bắt chúng tạ lễ lại. Biết có phải chúng hay không?

Minh Nguyệt nói:

- Đích là chúng rồi, chia nhau không đều, cãi cọ râm rĩ ở đằng kia còn gì!

Tam Tạng gọi:

- Tất cả đồ đệ lên đây!

Sa Tăng nghe tiếng nói:

- Hồng to! Vỡ việc rồi! Sư phụ gọi chúng ta, tiểu đồng đương mạng nhiếc, không phải lộ chuyện thì còn là gì?

Hành Giả nói:

- Xấu hổ chết mất! Miếng ăn quá khẩu thành tàn, giờ mà nói thực thì đích là chúng mình ăn cắp rồi. Chi bằng cứ chôi phắt đi là hơn.

Bát Giới nói:

- Phải đấy! Phải đấy! Cứ chôi phắt đi!

Ba người bèn ra khỏi nhà bếp đi lên trên điện.

Chưa biết họ chống cãi ra sao, hồi sau sẽ tiếp.

HỒI THỨ HAI MƯỜI LĂM

Trần Nguyên Tiên Đuổi Bắt Người Lấy Kinh

Tôn Hành Giả Làm Nhộn Ngũ Trang Quán

- Ba anh em đưa nhau lên nói với Tam Tạng:

- Thưa sư phụ! Cơm sắp chín rồi, gọi chúng con có việc gì?

Tam Tạng nói:

- Không phải ta hỏi cơm. Trong quán này có quả nhân sâm, nó tựa như hình người thế nào ấy mà, trong chúng con, ai đã lấy trộm?

Bát Giới nói:

- Con thật không biết, chưa từng thấy nó thế nào.

Thanh Phong nói:

- Anh nào cười là đúng.

Hành Giả nói lớn:

- Tôi nhất sinh hay cười, không thấy quả, lại cấm cả người ta cười à?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ hãy nguôi giận, chúng ta là người xuất gia, không được nói không, không được ăn cắp. Nếu đã trót ăn, ra xin lỗi, tạ lễ việc gì phải cãi vã thế?

Hành Giả nghe sư phụ nói đúng lẽ, liền thú thực nói:

- Thưa sư phụ! Không phải tại con, chỉ vì Bát Giới cách tường thấy đạo đồng ăn quả nhân sâm, muốn làm một quả ném chơi, y bảo con đi lấy ba quả cho anh em chúng con mỗi người một quả, bây giờ trót ăn mất rồi, biết làm thế nào?

Minh Nguyệt nói:

- Lấy tất cả bốn quả, lão hòa thượng này còn leo leo, nói không phải ăn cắp.

Bát Giới nói;

- A Di Đà Phật! Lấy bốn quả, chỉ đem có ba quả chia nhau, à ra anh đã giấu đi một quả.

Bát Giới lại quay ra bô bô phát khùng.

Hai tiểu đồng thấy được sự thực lại càng mắng tợn, làm cho Đại Thánh tức đầy đến tận cổ, mắt lửa tròn xoe, cầm roi sắt dõ xuống đất, nghĩ thầm:

- Lũ đồng tử thật là khả ố, không biết nể nang! Thôi được, hãy chịu nhin bay cái đã. Ta sẽ cho mi một cú “tuyệt hậu kế” xem chúng bay ăn vào đâu.

Hành Giả nhổ một sợi lông đằng sau gáy, biến ra Ngô Không giả đứng cạnh Đường Tăng cùng với Ngô Năng, Ngô Tĩnh nghe chửi mắng, còn chính mình thì xuất thần, nhảy lên trên không, ra vườn nhân sâm, nhè gốc cây đánh gậy sắt vào đến choang một cái, lấy sức di sơn đảo hải đẩy cây đổ lăn kền ra:

Cành gãy lá rơi, cây bật gốc.

Đạo nhân mắt đứt thảo hoàn đơn.

Đại Thánh đẩy đổ cây, lần cành tìm quả, chẳng thấy quả nào nữa, thì ra của quý ấy gặp kim thì rụng, gậy sắt là kim khí, đánh vào quả là quả rơi xuống, lại gặp đất, cho nên bao nhiêu quả vào đất mất cả. Hành Giả nói:

- Tốt lắm, thế bọn ta mới hả giận!

Xong việc trở về thu sợi lông lại, bọn người mắt thịt tai phàm không thấy gì hết.

Bọn tiên đồng mắng nhiếc đã lâu, Thanh Phong nói:

- Minh Nguyệt ạ! Lão hòa thượng này chịu nhin thực, chúng ta mắng nhiếc như tát nước, lâu thế mà chẳng dám ho he gì. Hay là họ không ăn trộm. Thảng hoặc cây cao lá kín, ta đếm không hết, lại mắng oan cho họ cũng không biết chừng. Chúng ta đi đếm lại xem nào!

Minh Nguyệt nói:

- Phải đấy!

Hai người bèn đưa nhau ra tới vườn thì, ôi thôi! Cây đổ cành tan, quả không lá rụng, khiến Thanh Phong chân tay bủn rủn, Minh Nguyệt hồn phách tiêu tan. Có thơ làm chứng:

Tam Tạng sang Tây tới Thọ Sơn,

*Ngộ Không cắt đứt thảo hoàn đơn.
Cành khô lá rụng không còn rễ,
Minh Nguyệt, Thanh Phong sợ hết hồn.*

Hai người nằm lăn ra đất, nói mê nói sáng:

- Thôi chết rồi! Làm hại cây hoàn đơn trong Ngũ Trang quán, dòng dõi tiên ta sẽ bị đoạn tuyệt. Sư phụ trở về, biết nói thế nào?

Minh Nguyệt nói:

- Anh đừng kêu ca nữa! Chúng ta cứ chĩnh tề mũ áo, kéo bọn hòa thượng sợ hãi. Việc này chẳng phải ai lạ, chính cái chú mặt thiên lôi đã là phép xuất thần, hủy hoại cây quý của chúng ta. Có bỏ nó thì nó cãi biến, tranh cãi với họ, tất phải đánh nhau, mà đánh nhau thì họ bốn mình hai, địch thế nào được? Không gì bằng cứ nói lừa họ là lúc này mình đếm nhầm, quả vẫn còn đủ, giả vờ xin lỗi họ. Khi họ đang ăn cơm, anh đóng một cửa, tôi đóng một cửa, cửa nào cửa ấy khóa hết lại, không cho họ đi. Đợi sư phụ về, tùy ý sư phụ. Vả chẳng họ là bạn cũ của sư phụ, tha cho họ, cũng tùy ý sư phụ; không tha họ thì nhân tang chúng ta đã bắt giữ cả rồi!

Thanh Phong nói:

- Có lý lắm.

Hai người giả vờ tươi tỉnh, ra bộ vui cười, trở về chính điện, khép nép nói với Đường Tăng:

- Thưa sư phụ! Vừa rồi chúng con nói năng lỗ mãng, xin tha lỗi cho.

Tam Tạng nói:

- Cái gì cơ?

Thanh Phong nói:

- Chúng con đi đếm lại, quả vẫn còn đủ, chỉ vì cây cao lá rậm, ban nãy đếm hãy còn sót.

Bát Giới được thể nói:

- Cậu còn trẻ con, chẳng biết cái gì, mắng vùi mắng dập, oan cho chúng tôi! Không còn ra giống người!

Hành Giả biết nỡm rồi, miệng không nói ra, trong bụng nghĩ thầm:

- Nói láo! Nói láo! Cây đã đi đời vẫn còn nói bừa... Anh có phép cải tử hồi sinh à?

Tam Tạng nói:

- Vậy thì đi sắp cơm ăn.

Bát Giới bắc nồi cơm, Sa Tăng lấy bát đũa. Hai đạo đồng bung ra, nào dưa chuột giâm tương, cà giâm tương, rau muống luộc, đậu ngâm dấm, dưa muối, rau cải đến bảy tám món mời thầy trò dùng cơm. Lại mang ra một ấm chè và bốn cái chén. Bốn thầy trò vừa bung bát cơm lên, hai đạo đồng đứng hai bên đã đóng sập cửa lại, lấy khóa khóa chặt.

Bát Giới cười nói:

- Cậu này hèn thế, ăn cơm lại phải đóng cửa, phong tục ở đây sao mà không tốt thế?

Minh Nguyệt nói:

- Chính thế, chính thế, hay dở cứ ăn xong mới mở cửa.

Thanh Phong quát mắng:

- Ta bảo cho quân ăn cắp đầu trọc là cái phùng trộm cướp tham lam! Đã ăn vụng tiên quả nhà ta, phạm vào tội thiện tiện đến vườn được người ta ăn hoa quả, lại còn đẩy đổ cây tiên, hủy hoại rễ tiên trong Ngũ Trang quán chúng ta, bay lại còn nói ra dáng à? Muốn đến Tây Phương ra mắt Phật, họa chẳng có quay lưng đùn xe luân hồi thác sinh lần nữa!

Tam Tạng nghe nói, buông bát cơm xuống, uất lên như đá đè trên bụng. Đồng tử khóa hết cả chùa trước, chùa sau, đoạn lại đến chính điện, chửi rửa tội ác, giặc nợ giặc kia, riếc cho đến gần tối, mới đi ăn cơm. Cơm xong, về phong nghỉ.

Tam Tạng oán trách Hành Giả nói:

- Cái đồ khỉ nhà mi, lần nào cũng gây tai vạ! Mi đã ăn trộm quả nhà người ta, hãy chịu nhịn người ta đi, để cho người ta mắng chửi qua loa mấy câu thì thôi, sao còn đẩy đổ cây của người ta. Nếu cứ đem việc này ra thưa kiện đến cửa công, dù ông già nhà mi có làm quan chẳng nữa, cũng không thông được.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng mắng nữa, tội trẻ ranh ngu cả rồi, đợi cho chúng ngu say, ta đương đêm ra đi là xong.

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, mấy lần cửa đều khóa cả, họ đóng rất kín, làm thế nào mà ra được?

Hành Giả cười nói:

- Mặc kệ, mặc kệ, Lão Tôn đã có phép.

Bát Giới nói:

- Lo gì anh không có phép, anh biến ra con sâu con bọ gì đó, chui vào lỗ thủng bay ra, chỉ khổ cho chúng tôi không biết biến hóa, ở đây giờ đầu chịu báng!

Đường Tăng nói:

- Nếu y làm cái trò ấy, không để cho chúng ta cùng đi, ta sẽ đọc mấy câu kinh cũ, y sẽ không chịu nổi.

Bát Giới nghe lời vừa bực vừa buồn cười nói:

- Sư phụ người nói gì vậy? Ở trong Phật giáo, con chỉ nghe nói kinh Lăng Nghiêm, kinh Pháp Hoa, kinh Khổng Tước, kinh Quan Âm, kinh Kim Cương, chứ chưa hề nghe nói cái nào là câu kinh cũ bao giờ.

Hành Giả nói:

- Chú em không biết, cái vành chụp ở trên đầu tôi là của Quan Âm chớ phụ đây, sư phụ đánh lừa tôi đội vào, tức thì nó bắt rết liền, không tài nào lấy ra được nữa – gọi là “khẩn cô nhi chú”, lại còn gọi là “khẩn cô nhi kinh”, câu kinh cũ của người là thế đó. Hễ người tụng niệm, tôi đau đầu ngay, chỉ vì cái phép ấy mới làm khó dễ cho tôi. Sư phụ, người đừng đọc, con quyết không phụ người, phải cho người cùng ra.

Xong câu chuyện, trời đã tối, phút chốc trăng đã mọc ở phương đông.

Hành Giả nói:

- Bây giờ bốn bề yên lặng, trời lại sáng trăng, chính lúc ra đi rất tốt.

Bát Giới nói:

- Anh ạ! Chớ có nói hoẹt, các cửa đóng hết, đi ra lối nào?

Hành Giả nói:

- Hãy coi thủ đoạn của ta đây!

Hành Giả bèn cầm gậy sắt trong tay, dùng phép giải tỏa, chỉ vào cửa một cái, chỉ nghe thấy choang một tiếng, khóa kíp mấy lần đều rơi xuống hết, cánh cửa cọt kẹt mở ra.

Bát Giới cười nói:

- Pháp thuật giỏi thật! Cứ gọi ngay anh thợ rèn đánh búa vào, cũng không mở nhẹ nhàng như thế.

Hành Giả nói:

- Cái cửa quèn này, đã lấy gì làm hiểm lạ, cả đến Nam Thiên Môn, ta chỉ trở một cái là mở toang ra ngay.

Tam Tạng ra khỏi cửa, nhảy lên mình ngựa, Bát Giới quấy hành lý, Sa Tăng dắt ngựa, theo đường sang Tây mà đi.

Hành Giả nói:

- Mọi người hãy đi chậm chậm, để tôi vào chiếu cố cho mấy cậu nhi đồng này ngủ một tháng liền.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, không được hại tính mạng người ta, không thì lại phạm vào tội cướp của giết người đó!

Hành Giả nói:

- Con hiểu rồi.

Hành Giả lại trở vào, thẳng tới cửa phòng ngủ của các cậu, trong lung có mang sẵn mấy con sâu ngủ, nguyên là vật được cuộc với Tăng Trường Thiên Vương ở Đông Thiên Môn ngày trước. Hành Giả bắt ra hai con, lùa vào qua lỗ cửa sổ, bắn thẳng vào mặt đồng tử; hai người khò khò ngủ tít. Không tỉnh dậy được nữa. Đoạn rồi mới bước lên mây đi theo Đường Tăng, theo đường cái sang Tây Thiên.

Đêm hôm ấy người ngựa không dừng vó, đi mãi đến sáng.

Tam Tạng nói:

- Cái con khỉ này làm ta chết thôi! Làm ta khổ một đêm không ngủ được.

Hành Giả nói:

- Không nên cứ oán trách mãi, trời đã sáng rồi, người hãy vào bóng cây trong rừng ở mé đường nghỉ ngơi một lúc, lấy lại tinh thần để mà đi.

Đường Tăng đành phải xuống ngựa, ngồi dựa vào rễ cây thông làm giường tạm thời. Sa Tăng hạ gánh xuống đánh một giấc, Bát Giới gói đầu lên hòn đá ngủ khò. Riêng Tôn Đại Thánh có tâm trường, trèo lên cây vin cành chơi nhảy. Bốn thầy trò nghỉ ngơi.

Lại nói vị đại tiên tan hội ở Nguyên Thủy cung ra, đem chúng tiểu tiên ra khỏi cung Đâu Xuất, thẳng xuống dao thiên, hạ đám mây xuống, đã tới cửa Ngũ Trang quán trên Vạn Thọ Sơn, đại tiên nhìn thấy cửa quán mở to, mặt đất sạch sẽ, liền nói:

- Thanh Phong, Minh Nguyệt cũng chăm chỉ đây, trước kia mặt trời lên cao ba trượng, cũng chưa chừa mình, ngày nay thầy đi vắng, lại chịu khó dậy sớm, mở cửa quét nhà.

Mọi người vui vẻ, lên đến trên điện, đèn hương không trọi, dấu người vắng teo, chẳng thấy Minh Nguyệt, Thanh Phong đâu cả.

Chúng tiên nói:

- Có lẽ nhân khi thầy trò vắng nhà, họ đã vơ đồ vật bỏ đi rồi.

Đại tiên nói:

- Đâu lại có thể! Người đi tu tiên, còn dám xấu bụng đến thế ư? Có lẽ đêm qua, khi đi ngủ, quên không đóng cửa, sáng hôm may vẫn chưa thức giấc.

Chúng tiên đến cửa phòng xem, quả nhiên cửa phòng đóng chặt hai tên đồng ở trong khò khò ngủ mê, mặc ai đập cửa kêu la, không tài nào gọi tỉnh dậy được. Chúng tiên phá cánh cửa chạy vào khênh quẳng xuống đất, hai người cũng vẫn không tỉnh.

Đại tiên nói:

- Các con ạ! Những người thành tiên, tinh thần đầy đủ không thiết ngủ nữa, sao lại mê mê đến thế này? Hay là có kẻ nào đùa nghịch chăng? Dem ngay nước lại đây.

Một đạo đồng vội lấy nửa chén nước đệ lên đại tiên. Đại tiên miệng đọc

thần chú, hớp một ngụm nước phun vào mặt tức thì giải được ma ngủ.

Hai người tỉnh dậy mở mắt, vuốt mặt, ngừng đầu lên nhìn, nhận ra là tiên sư Dữ Thế Đồng Quân cùng các vị tiên huynh, bèn lạy nói:

- Sư phụ ạ! Vị cố nhân của người, vị hòa thượng ở phương đông tới, vốn là một đám trộm cướp rất là hung tợn.

Đại tiên nói:

- Đừng sợ hãi, cứ thông thả nói ta nghe.

Thanh Phong nói:

- Sư phụ đi được ít ngày, quả có vị Đường Tăng bên Đông Thổ, và ba vị đồ đệ, cả ngựa nữa là năm. Chúng con không dám trái mệnh sư phụ, hỏi rõ nguồn gốc, thấy hai quả nhân sâm dâng lên, vị sư ấy người trần mắt thịt không biết của quý của tiên gia, lại bảo là đứa bé mới đẻ chưa được ba ngày. Chúng con mời mỗi miệng y không chịu ăn nên chúng con chia nhau mỗi người một quả. Không dè ông ta có ba người đồ đệ, một người họ Tôn tên Ngô Không Hành Giả thấy trộm bốn quả ăn mất. Đệ tử chúng con đến vặn hỏi, trong khi lời qua tiếng lại cũng nói mấy câu thất thổ, lão hòa thượng ấy có vẻ bất bình, dùng thủ đoạn xuất thần, khổ quá.

Hai đồng tử nói đến đây, nước mắt rơm rớm. Chúng tiên nói:

- Bị lão hòa thượng ấy đánh hử?

Minh Nguyệt nói:

- Không bị đánh, nhưng mà nó đun đổ mất cây nhân sâm rồi.

Vị đại tiên nghe xong, không giận dữ nói:

- Đừng khóc nữa! Người họ Tôn đó là vị Thái Ất tán tiên thần thông quảng đại, đã từng đại náo thiên cung, nó đun đổ cây cổ thụ của ta. Vậy chúng con có nhận được mặt chúng không?

Thanh Phong nói:

- Chúng con có nhận được.

Đại tiên nói:

- Vậy thì đi theo ta. Các đồ đệ khác sửa soạn các hình cụ, đợi ta bắt về sẽ đánh cho một trận.

Chúng tiên vâng lệnh, đại tiên cùng Thanh Phong, Minh Nguyệt đi đuổi bắt Đường Tăng, trong khoảnh khắc đã đi xa nghìn dặm. Vì rằng Đường Tăng cho ngựa đi cả đêm chỉ được một trăm hai mươi dặm, mà đại tiên ở trên mây chỉ một lúc đã đi hơn chín trăm dặm rồi. Tiên đồng nói:

- Thưa sư phụ! Người ngồi ở gốc cây kia là Đường Tăng.

Đại tiên nói:

- Ta trông thấy rồi, chúng con trở về sửa soạn dây dợ, mình thầy sẽ bắt hắn.

Thanh Phong liền trở về trước.

Đại tiên ở trên mây xuống, chuyển mình biến thành một vị tu tiên qua đường. Vị đó ăn vận gọn gàng:

*Khoác tấm áo trăm mụn
Thắt dây lưng giữa mình.
Phất trần cầm phe phẩy.
Trống cơm vỗ bập bình
Chân dận đôi giày cỏ
Đầu đội chiếc khăn xanh
Gió lùa tay áo rộng
Miệng hát khúc du hành.*

Đại tiên đi thẳng tới gốc cây, chào Đường Tăng:

- Bần đạo kính chào trưởng lão.

Đường Tăng vội vàng đáp lễ:

- Chúng tôi không dám.

Đại tiên nói:

- Trưởng lão ở đâu tới đây, lại ngồi nghỉ ở chỗ này?

Đường Tăng đáp:

- Bần tăng ở bên Đại Đường sang Tây Thiên lấy kinh, qua tới đây, ngồi nghỉ tạm một lúc.

Đại tiên giả vờ hỏi:

- Trưởng lão từ bên Đông lại, vậy người có đi qua nơi núi hoang dã của

bần đạo không?

Đường Tăng nói:

- Bảo sơn của tiên cung ở đâu ạ?

Đại tiên nói:

- Vạn Thọ Sơn, Ngũ Trang quán là nơi bần đạo tu trì.

Hành Giả có tật giật mình, vội chối:

- Thưa không! Chúng tôi đi lối đường cái.

Đại tiên chỉ vào mặt cười nói:

- Con khi chết toi kia, mi còn giấu ai? Chính mi đã ở đấy, đun đồ cây nhân sâm, đương đêm trốn đi, còn vờ vẫn gì? Đừng hòng đi, hãy trở lại đền cây ta.

Hành Giả nghe nói tức bực, không để cho đại tiên nói, vác gậy sắt đánh luôn vào đại tiên. Đại tiên né mình nhảy lên trên mây. Đại Thánh cũng nhảy lên theo. Trên không trung, đại tiên hiện rõ chân tướng:

*Đầu đội mũ vàng nuột,
Mình vận áo cánh tiên,
Giày xanh như nụ mướp.
Đai trắng màu hoa hiên.
Đạo mạo người vui vẻ,
Thanh tao mặt thánh hiền.
Ba chòm râu quanh mép.
Hai món tóc đôi bên,
Đánh nhau không khí giới
Phất trần phe phẩy lên.*

Hành Giả bắt chập trái phải, vác roi đánh phứa. Đại tiên đưa phất trần đón trước đỡ sau được ba hiệp, rồi người dùng phép “càn khôn trong tay áo” đứng trên từng mây, giương tay áo đón gió, hót lên một cái, dòn cả bốn thầy trò và con ngựa vào trong tay áo. Bát Giới nói:

- Hông to! Chúng ta bị gói vào trong tay đấy rồi.

Hành Giả nói:

- Xuẩn! Chúng ta bị dốt vào trong tay áo đấy.

Bát Giới nói:

- Nếu vậy không hề chi! Để tôi lấy đinh ba bỏ ra một lỗ, chui thoát ra ngoài.

Nói đoạn lấy đinh ba ra bỏ lung tung, nhưng chẳng ăn thua gì. Tay áo sờ vào mềm, mà bỏ xuống thì rắn hơn đá.

Đại tiên cười mây trở về Ngũ Trang quán, gọi đồ đệ đem dây dợ đến. Chúng tiên tập nập mang tới, đại tiên làm như trò múa rối, bắt Đường Tăng ở trong tay áo ra trói vào cột ngoài hiên, lại rút ba người đồ đệ, trói mỗi người vào một cột, ngựa buộc ở ngoài sân, bỏ cho ít cỏ, hành lý để ở trái nhà.

Rồi bảo đồ đệ:

- Đồ đệ, hòa thượng này là người xuất gia, không nên dùng đao gươm, không nên dùng búa rìu, hãy đi lấy roi da ra đây cho ta, đánh cho hấn một chập, để cho hết hơi nhân sâm của ta.

Chúng tiên vội vàng đi lấy roi ra. Roi này không phải da trâu, da dê, da hươu, da ghé gì đâu, nguyên là da rồng chế làm roi thất tinh. Đại tiên sai một tiểu tiên có sức khỏe, cầm roi đánh. Tiểu tiên hỏi:

- Thưa sư phụ, đánh kẻ nào trước?

Đại tiên nói:

- Đường Tam Tạng là người trên không biết tôn trọng, đánh y trước.

Hành Giả nghe nói trong bụng nghĩ thầm:

- Cụ hòa thượng già nhà mình không chịu được đòn, giả sử roi kia đánh người một chập thì người chết mất, chẳng hóa ra ta đã tạo cái nghiệp ấy ư?

Nhịn không được, Hành Giả liền mở miệng nói:

- Tiên sinh làm rồi, trộm quả là tôi, ăn quả là tôi, đun đồ cây cũng là tôi, sao lại không đánh tôi trước, đánh người làm gì?

Đại tiên cười nói:

- Con khỉ này nói có vẻ cương cường nhỉ! Vậy thì đánh nó trước.

Tiểu tiên hỏi:

- Đánh bao nhiêu?

Đại tiên nói:

- Chiếu theo số quả, đánh ba mươi roi.

Tiểu tiên liền giơ roi vụt xuống. Hành Giả sợ phép nhà tiên to lớn, giương mắt nhìn kỹ, đem đánh vào đầu, thì ra đánh vào chân. Hành Giả vắn mình một cái hô “biến”! Liền biến thành cặp giò sắt nguội, xem họ đánh ra sao. Tiểu tiên từng roi từng roi vụt vào, đánh đủ ba mươi roi, trời vừa đúng trưa.

Đại tiên lại dặn bảo:

- Con phải đánh cả Tam Tạng về tội dạy bảo không nghiêm, phóng túng đồ đệ làm bậy nữa.

Tiểu tiên lại giơ roi toan đánh.

Hành Giả nói:

- Tiên sinh vẫn làm, khi ăn trộm quả, sư phụ tôi không biết; lúc ấy người ngồi nói chuyện với hai đạo đồng của tiên sinh ở trên điện, chỉ có anh em chúng tôi làm việc này, tôi là đệ tử, cũng được chịu thay, xin lại cứ đánh tôi thôi.

Đại tiên nói:

- Con khỉ này tuy là kẻ giao hoạt gian ngoan, nhưng có chút lòng hiếu thảo. Đã vậy thì lại đánh hẳn!

Tiểu tiên lại đánh ba mươi roi nữa. Hành Giả cúi đầu nhìn xuống, cặp giò đã sáng bóng như gương, chẳng thấy tí gì đau đớn. Lúc bấy giờ trời đã xế chiều.

Đại tiên nói:

- Hãy đem roi đi ngâm nước, sáng mai sẽ khảo đả nữa.

Tiểu tiên mang roi đi ngâm, người nào người nấy về phòng ăn cơm chiều xong, mọi người đi nghỉ.

Tam Tạng rỏ hai hàng nước mắt, oán trách ba người đồ đệ nói:

- Chúng con gây ra tai vạ, làm lụy cho ta phải chịu tội ở đây, làm thế nào mà thoát được?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng oán nữa, đánh thì đánh con trước, người vẫn không phải đòn, lại còn than vãn cái gì?

Đường Tăng nói:

- Dù không phải đánh chãng nữa, cũng bị trói ê ẩm cả người ra.

Sa Tăng nói:

- Sư phụ, lại còn tên trói phụ ở đây nữa.

Hành Giả nói:

- Đừng ai lèo nhèo nữa, nghỉ một lát sẽ đi.

Bát Giới nói:

- Kha Kha lại nói hoẹt, cái dợ đay phun nước, trói chặt đến thế, chứ chẳng như cái then cài ở trên cửa điện để anh làm phép giải tỏa mở được cửa mà đi đâu?

Hành Giả nói:

- Chẳng phải nói khoe mẽ đâu, sợ gì cái hạng dợ đay ba vế phun nước của họ ấy. Đến ngay hạng dây chảo to như cái đầu, ta cũng chỉ coi như gió thu.

Đương khi trò chuyện, trời đã bốn bề yên lặng ngỗ vắng người thưa. Hành Giả co người nhỏ lại, thoát khỏi dây trói ra, nói:

- Sư phụ đi thôi!

Sa Tăng phát hoảng nói:

- Kha kha cứu chúng tôi với!

Hành Giả nói:

- Nói bé chứ, nói bé chứ!

Hành Giả cởi trói cho Tam Tạng, thả Bát Giới, Sa Tăng xuống, sửa lại áo cộc gọn gàng, đóng yên cương lên ngựa, lấy hành lý ở xối nhà; cùng nhau ra khỏi cửa quán.

Hành Giả quay lại bảo Bát Giới:

- Chú dẫn cho tôi ngay bốn cây liễu ở bờ khe mang về đây.

Bát Giới nói:

- Lấy để làm gì?

Hành Giả nói:

- Có việc phải dùng đến, nhanh lên, nhanh lên!

Chú Ngọc có sức khỏe, chạy đi luôn, ngoạm mỗi cây một miếng, là hạ luôn bốn cây làm một vác chạy về. Hành Giả bẻ hết cành đi, hai anh em lại mang vào trong, dựa ở chỗ những cái cột đã trói mọi người. Đại Thánh tụng niệm thần chú, cắn đầu lưỡi lấy tí máu phun vào thân cây hô “biển”. Một cây biển ra sư phụ, một cây biển ra chính mình, hai cây biển ra Bát Giới và Sa Tăng, đều đúng như hệt, tướng mạo cũng giống, hỏi thì nói gọi thì thưa. Hai người mới rảo bước đi theo sư phụ. Đêm hôm ấy lại cũng cả đêm ngựa không dừng vó, trốn khỏi Ngũ Trang quán.

Đi mãi đến khi trời sáng bạch, Tam Tạng ngồi trên mình ngựa xiêu xọ ngáp dài.

Hành Giả nhìn thấy gọi:

- Sư phụ hồng hét! Người xuất gia gì mà lữ cò bợ thế kia? Lão Tôn đến nghìn đêm không ngủ, cũng chẳng thấy nhọc mệt chút nào cả! Thôi hãy xuống ngựa kéo người qua lại trông thấy, người ta cười cho. Hãy tạm nghỉ ở nơi khuất gió ẩm áp ở trên sườn núi một lát sẽ đi.

Tạm gác việc thầy trò tạm trú ở giữa đường, hãy nói việc đại tiên. Sáng ngày thức dậy, ăn xong cơm chay sáng, đại tiên ra đến chính điện, truyền mang roi lại, ra lệnh:

- Hôm nay đánh đến Tam Tạng.

Tiểu tiên giơ roi nhìn Đường Tăng nói:

- Đánh nhà ngươi nhé!

Cây liễu cũng trả lời:

- Đánh đi.

Khi đánh đến Sa Tăng, cây liễu cũng trả lời “đánh đi”. Kịp khi đánh đến Hành Giả, lúc ấy Hành Giả đang ở đường, đột nhiên rùng mình một cái nói:

- Hồng quách rồi!

Tam Tạng nói:

- Sao vậy?

Hành Giả nói:

- Đệ tử lấy bốn cây liễu làm bốn thầy trò mình, cứ tưởng rằng hôm qua họ

đã đánh con hai trận, hôm nay không đánh nữa, ngờ đâu họ lại đánh vào hóa thân con, cho nên thấy rùng mình. Thu phép lại thôi!

Hành Giả vội vàng đọc thần chú thu phép lại.

Người đạo đồng sợ hãi, buông roi da ra nói:

- Sư phụ ạ, người bị đánh đầu tiên là Đại Đường Hòa Thượng, lần này con đánh một hồi, thấy toàn rể cây liễu cả.

Đại tiên nghe nói, khà khà cười nhạt, khen ngợi không xiết nói:

- Tôn Hành Giả thật là một gã hầu vương giỏi. Ta đã từng nghe nói y đại náo thiên cung, cặng địa võng thiên la, cũng không bắt được. Quả có thể thực. Mi đã trốn chạy thì thôi, cứ sao dám trói mấy cây liễu ở đây, mạo tên điền thế? Quyết chẳng tha mi, phải đuổi bắt lại!

Đại tiên bèn nhảy ngay lên mây, đi về bên Tây, nhìn thấy bọn hòa thượng đeo bao quấy túi thúc ngựa đang chạy. Đại tiên ở trên mây nhảy xuống gọi:

- Tôn Hành Giả! Chạy đi đâu! Trả cây nhân sâm đây!

Bát Giới nghe tiếng, nói:

- Xin sư phụ hãy gói chữ “thiện” lại, chúng con đành phải hành hung, kết quả cái mạng hần đi, mới đi lọt được.

Đường Tăng run lập cập chưa kịp trả lời, ba người đã kẻ gậy sắt người đình ba, người bảo trọng, vây đại tiên vào giữa đánh lầy đánh đẽ, tuyệt vời ác chiến.

Có thơ rằng:

*Ngộ Không chẳng biết Trấn Nguyên Tiên
Pháp thuật linh thông, đạo thật huyền.
Ba món thân binh tài hữu dụng,
Một cây phát trần vĩ phép vô biên.
Đỡ trên gạt dưới thêm thần bí,
Đón trước rào sau rất thản nhiên
Trốn lại bắt về không thoát nạn,
Bao giờ mới đến được Tây Thiên?*

Ba anh em liền vác binh khí, xông vào đánh tới tấp. Trấn Nguyên Tiên vung phát trần đón đỡ. Khoảng nửa giờ sau, Nguyên Tiên liền vung tay áo,

chụp cuốn cả bốn thầy trò lẫn hành lý, bạch mã rồi cưỡi mây bay về. Các tiên đồng ra đón tiên sư vào ngôi trên điện. Xong xuôi, Trần Nguyên Tiên bèn mở ống tay áo, giốc cả bọn ra, sai trói Đường Tăng dưới gốc cây hòe thấp, trói Bát Giới và Sa Tăng vào hai hàng cây ở hai bên, còn Hành Giả thì bị gô cổ lẩn lốc dưới đất. Hành Giả nghĩ:

- Chắc là sắp tra hỏi đây!

Lát sau, trời buộc đã xong, đại tiên sai người đem đến mười súc vải dài. Đại Thánh cười bảo Bát Giới:

- Này Bát Giới! Ông già kia khá tốt bụng đã đem vải tới may áo dài cho chúng ta đây, tiết kiệm nột chút, may cái áo chuông^[37] cũng hay chán!

Các tiểu tiên đã đem vải tự dệt lấy ra sân, đại tiên phán bảo:

- Hãy dùng vải quấn bọc Đường Tăng, Bát Giới và Sa Tăng lại.

Các tiểu tiên ùa tới làm theo lệnh.

Hành Giả cười:

- Khá! Khá! Khá! Té ra khâm liệm cho cả mình!

Chớp mắt sau đã quấn bọc xong, đại tiên truyền đem sơn ra. Các tiểu tiên liền đem sơn, quét kín lượt vải ngoài, chỉ để cho bọn Đường Tăng hở đầu hở cái mặt ra ngoài thôi.

Bát Giới gào lên:

- Ông già ôi, mé trên chẳng lo gì, nhưng mé dưới phải chừa ra cho một lỗ hồng để chúng tôi đi ỉa chứ!

Đại tiên lại hạ lệnh khiêng chiếc chảo lớn ra.

Hành Giả cười nói:

- Bát Giới ơi, may quá! Khiêng chảo ra chắc là để nấu cơm cho cúng ta chén đây nhỉ!

Bát Giới:

- Cũng đành! Chén một bữa rồi làm quỷ no mà lại hay kia đây!

Các tiểu tiên khiêng chảo lớn ra đặt trước thềm. Đại tiên truyền nhóm củi thổi lửa, rồi bảo:

- Đổ đầy dầu chảo, đun sôi lên rồi ném Tôn Hành Giả vào, nướng giòn

hắn đi, báo thù cho cây nhân sâm.

Hành Giả nghe nói mừng thầm:

- Trúng ý lão Tôn đây, đã lâu nay chưa tắm, ngứa ngứa khó chịu, hay đỡ hãy tắm đi. Xin đa tạ thịnh tình!

Một lát sau, dầu sôi, Đại Thánh lại chú ý, cũng sợ phép tiên, ngộ lỗ vào đây mà trở tay không kịp thì khốn. Bèn nhìn ta bốn phía, bên đông có đài xem mặt trời, bên tây có con sư tử đá. Hành Giả lén ra mé tây, nhắm ra một giọt máu ở đầu lưỡi, phun vào con sư tử đá hô “biến”, liền biến ra hình dạng bản thân Hành Giả nằm chịu trời đây, còn chính mình thì xuất thân, nhảy lên từng mây, cúi đầu nhìn xuống.

Chúng tiên báo với đại tiên dầu đã sôi. Đại tiên sai:

- Khênh Hành Giả xuống.

Bốn người khênh không nổi, tám người cũng không nổi, thêm bốn người nữa, cũng không nổi, chúng tiên nói:

- Con khỉ lưu luyện với đất thê, oắt con mà nặng ghê!

Phải bảo hai mươi tiểu tiên mới khênh nổi, quẳng vào nồi đánh “choang” một tiếng, thủng nồi, vọt cả dầu sôi vào mặt chúng tiên đứng quanh ở đây, ai nấy đều bị bỏng.

Tiểu đồng đun bếp kêu to:

- Thủng nồi rồi! Thủng nồi rồi!

Tiểu đồng chưa dứt lời thì dầu đã chảy hết, đáy nồi bị vỡ. Dưới đáy trơ ra một con sư tử đá.

Đại tiên rất bực nói:

- Con khỉ toi này rất mực vô lễ, dám nhờn ở trước mặt ta! Mi chạy thì thôi, sao được làm hư bếp của ta? Con khỉ này bắt nó uống công, khác gì đập cát, gột thủy ngân, đuổi hơi bắt bóng. Thôi, tha cho mi! Cởi Đường Tăng ra, lấy nồi khác đun để báo thù cho cây nhân sâm.

Chúng tiên vâng lệnh lột vải sơn ra.

Hành Giả ở trên không, nghe tường tận, nghĩ bụng: “Sư phụ nguy mất. Nếu họ bỏ vào vạc dầu, chỉ một lát là chết, hai lát là trương lên, ba bốn lát thì rữa hết thịt. Ta phải cứu người mới được!” Đại Thánh liền ở trên mây nhảy

xuống, đến khoanh tay nói:

- Đừng lột vải sơn ra nữa. Tôi xin chịu vào vạc dầu.

Đại tiên quát mắng:

- Con khi chết toi! Cớ sao mi làm hỏng bếp của ta?

Hành Giả cười nói:

- Ngài gặp tôi thì cái bếp ấy hỏng, có việc gì đến tôi. Vừa cũng toan tự lĩnh phần thưởng nước dầu, thang dầu sôi của ngài quá yêu, chỉ vì một đại tiểu tiện, nếu phóng uest vào nồi, sợ bắn nồi của ngài ra, không nấu ăn được. Bây giờ xong việc rồi, xin vào trong nồi. Đừng đun sư phụ tôi, đun tôi là đủ.

Đại tiên nghe nói, khanh khách cười, từ trong điện đi ra, ôm giữ chặt lấy Đại Thánh.

Chưa biết nói năng điều gì, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI SÁU

Nơi Tam Đảo, Ngộ Không Tìm Thuốc

Nước Cam Lộ, Bồ Tát Chữa Cây

Trần Nguyên tiên nín Hành Giả nói:

- Ta vẫn biết người có tài năng, lại cũng nghe tiếng tăm nhà ngươi, chỉ vì ngươi trái phép dối manh, dù có tài đánh tháo đến đâu cũng không thoát khỏi tay ta được. Ta sẽ cùng ngươi đến tận Tây Thiên vào bạch Phật tổ, ít nhất ngươi cũng phải đền cây nhân sâm cho ta. Ngươi đừng có giở trò thần thông ra nữa.

Hành Giả nói:

- Thừa tiên sinh! Sao người lại hẹp bụng thế! Chữa cây sống lại thì có khó gì? Nếu ngài cho biết trước, thì không đến nỗi tranh cạnh.

Đại tiên nói:

- Ngài thả sư phụ tôi ra, tôi sẽ biểu ngài phương thuốc chữa cây sống lại, ngài tính sao?

Đại tiên nói:

- Nếu nhà ngươi có phép thần thông chữa cây sống lại, ta sẽ kết là anh em với ngươi.

Hành Giả nói:

- Không cần, cứ thả cho mọi người ra, ta sẽ chữa cây sống lại.

Tin chắc họ không trốn thoát, đại tiên liền sai thả Tam Tạng, Sa Tăng, Bát Giới ra. Sa Tăng nói:

- Sư phụ ạ! Không biết sư huynh đã giở trò ma gì ra đây.

Bát Giới nói:

- Trò ma gì? Nó là câu chuyện thoát thân, cây đã chết, còn chữa sống được! Chẳng qua là đánh bài chuồn, thác ra tìm thuốc chữa cây để đi lấy một mình, bỏ mặc chúng ta ở đây.

Tam Tạng nói:

- Hấn không dám bỏ chúng ta, thử hỏi xem hấn đi tìm thuốc ở đâu.

Bèn gọi:

- Ngô Không! Sao con lại nói lừa tiên trưởng, thả cho chúng ta ra?

Hành Giả nói:

- Con nói thực, sao lại bảo lừa dối?

Tam Tạng hỏi lại:

- Vậy thì con đi cầu ở đâu?

Hành Giả nói:

- Cổ nhân có câu “Phương thuốc từ ngoài bể tới”. Con về đến tận Đông Dương đại hải, đi khắp tam đảo thập châu, hỏi thăm các vị tiên ông thánh lão, cầu lấy phép khởi tử hoàn sinh, chữa cho kỳ được cây kia sống lại.

Tam Tạng nói:

- Con đi mất độ mấy ngày?

Hành Giả nói:

- Chỉ trong ba ngày.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì y lời con, hẹn cho ba ngày. Trong ba ngày mà về thời thôi, quá hẹn ra sẽ đọc kinh đầy.

Hành Giả nói:

- Xin tuân mệnh.

Hành Giả sửa lại quần da hổ, đến nói với đại tiên:

- Xin tiên sinh cứ yên trí, tôi sẽ về ngay, nhờ ngài trông nom sự phụ cho, mỗi ngày ba bữa nước, sáu bữa cơm, không được khiếm khuyết; nếu để thiếu thốn, khi tôi về sẽ đẩy đổ lò bếp. Quần áo có bẩn phải giặt cho sự phụ tôi. Để da vàng ra không được, để gầy đi, tôi không đi đâu.

Đại Tiên nói:

- Người cứ đi, ta không để người phải chịu nhẹn đói đâu.

Hành Giả từ biệt Ngũ Trang quán, nhảy lên trên không thẳng tới Đông

Dương đại hải. Ở trên không trung, nhanh như chớp nhoáng, thoáng tựa sao sa, đã tới Bồng Lai tiên cảnh. Hành Giả ở trên mây bước xuống, xem xét kỹ càng, thật là một vùng cảnh đẹp. Có thơ rằng:

*Đất thánh làng tiên đẹp tốt sao,
Bồng Lai chia hợp trấn ba đào.
Đến vàng bóng lộn khung trời thấp.
Cửa ngọc vòng soi, mặt bể cao.
Năm sắc yên hà, vang sáo ngọc,
Chín từng kim đầu, bắn kim ngao
Tây Trì Vương Mẫu thường lui tới,
Kính biểu đảo tiên quý biết bao.*

Hành Giả nhìn kỹ cảnh tiên rồi thẳng tới Bồng Lai. Dương khi đi vào, chợt nhìn thấy ba vị lão trượng đương đánh cờ ở dưới bóng cây. Người ngồi xem là Thọ Tinh, còn phúc tinh và Lộc Tinh thì đánh cờ. Hành Giả tiến lên nói:

- Chào các ông em!

Ba vị nhìn thấy, xóa bỏ ván cờ đáp lễ:

- Đại thánh đi chơi đâu?

Hành Giả nói:

- Lại đây chơi với các ông.

Thọ Tinh nói:

- Tôi nghe đại thánh đã bỏ đạo thần tiên theo đạo Phật, bảo hộ Đường Tăng sang Tây Trúc lấy kinh, suốt ngày bôn ba nơi rừng núi, còn lúc nào rỗi mà đi chơi.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì các ngài, nhân đi sang Tây Phương, giữa đường có chút trở ngại, lão Tôn đến phiền các ngài, chẳng biết có sẵn lòng không?

Phúc Tinh hỏi:

- Ở địa phương nào, trở ngại việc gì, xin cho biết rõ, chúng tôi còn liệu.

Hành Giả nói:

- Chúng tôi có việc trở ngại ở Vạn Thọ sơn, Ngũ Trang quán.

Ba vị nghe nói giật mình hỏi:

- Ngũ Trang quán là cung tiên của Trấn Nguyên tiên. Hay người đã đánh cắp quả nhân sâm đây?

Hành Giả cười nói:

- Ăn trộm có đáng là bao?

Ba vị nói:

- Đồ khi! Chẳng biết xấu tốt gì hết. Quả ấy người được nó, đã sống lâu tới ba trăm hai mươi tuổi; ăn một quả, thọ được bốn vạn bảy nghìn năm, tên là “Vạn thọ thảo hoàn đơn”. Đạo của chúng tôi còn kém xa. Họ đắc đạo rất dễ, thọ ngang tuổi trời, chúng tôi còn phải dưỡng tính, luyện khí tồn thân, điều hòa long hổ, lấy thừa và thiếu, tốn phí biết bao công phu. Khắp thiên hạ chỉ có một cây linh thụ ấy thôi, sao người lại bảo có đáng là bao?

Hành Giả nói:

- Linh thụ mấy linh thiếc, tôi làm cho đổ kèn đứt cả rễ rồi!

Ba vị sợ hỏi:

- Sao lại đứt rễ?

Hành Giả nói:

- Hôm trước, chúng tôi ở trong quan của họ, vị đại tiên đi vắng, chỉ có hai cậu tiểu đồng tiếp đãi sư phụ tôi, có đưa hai quả nhân sâm ra mời thầy tôi, thầy tôi không nhận, cứ bảo là đưa hài đồng mới đẻ chưa được ba ngày, mời đi mời lại không ăn; hai cậu đồng tử đem đi ăn hết, không hề nhường cho chúng tôi. Lão Tôn liền đi lấy trộm ba quả, ba anh em chúng tôi chia nhau ăn. Đồng tử không hay biết bèn mắng là giặc nợ giặc kia không ngớt miệng. Lão Tôn phát cáu, lấy gậy đánh vào cây của họ một cái, đồ vật xuống đất, quả ở trên cây mất hết, lá rụng chạc rời, rễ tung cành gãy, đã chết khô rồi. Không ngờ Đồng Tử đóng cửa vít chúng tôi, bị lão Tôn dùng phép giải tỏa trốn đi. Sáng hôm sau, tiên sinh trở về đuổi theo, trong khi vắn đáp ăn nói không được hòa thuận, sinh ra đánh nhau với ông ta, bị ông ta vung một cái, mở cửa tay áo ra, một tay chụp hết cả chúng tôi đem về, lấy dây ràng trói, tra khảo roi vọt, đánh luôn một ngày. Đêm hôm ấy chúng tôi lại trốn, ông ta lại đuổi theo, chụp được như trước, ông ta trong tay không tác sát, chỉ cầm cái

phát trần đón đỡ. Ba thứ binh khí của ba anh em chúng tôi không làm thế nào đánh lại ông ta được. Lần này ông ta sắp đặt như trước, lấy vải bó sư phụ và hai đệ tôi rồi quét sơn, đem tôi bỏ vào vạc dầu. Tôi lại làm phép thoát thân trốn ra, đánh vỡ tung cả vạc. Ông ta thấy nã không được tôi, cũng có vẻ sợ sệt. Tôi mới giảng hòa với ông ta, bảo tha sư phụ, sư đệ ra, tôi cam đoan chữa cây sống lại, hai nhà mới được an ninh. Tôi thiết tưởng phương thuốc từ bề vào cho nên mới tới thăm cảnh tiên, hỏi ba vị lão đệ, có phương thuốc chữa cây, truyền cho tôi một bài, cứu cho Đường Tăng thoát khổ thoát nạn.

Ba vị nghe lời, trong lòng cũng buồn nói:

- Cái con khỉ này, chẳng biết người chút nào, Trấn Nguyên tiên là tổ địa tiên, chúng tôi là tôn phái thần tiên, người tuy đắc đạo thần tiên, vẫn là Thái Ất tán số, chưa vào chính tông, thoát khỏi tay người ta sao được? Nếu như đánh giết những con muông chạy chim bay, giống có vây có vỏ thì chỉ dùng một viên đan lúa mạch của chúng tôi cũng có thể cứu sống được, còn như cây nhân sâm ấy là giống cây tiên, chữa thế nào được? Không có thuốc, không có thuốc đâu.

Hành Giả nghe nói không có phương thuốc, đôi mày chau lại, nhìn ngán ngẩm vào.

Phúc tinh nói:

- Đại thánh, ở đây không có phương, hoặc ở nơi khác có, việc gì phải phiền não?

Hành Giả nói:

- Không có phương, đi hỏi nơi khác, đã đành là dễ rồi, dù có phải đi khắp bên trời góc bể, đến tận ba mươi sáu vòng giới cũng chỉ là việc nhỏ. Hiềm vì sư phụ tôi phép nghiệm lượng hẹp, hẹn cho tôi có ba ngày, quá ba ngày không về, người sẽ niệm chú khẩn cô nhi.

Ba vị cười nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Nếu không có phép đó để câu thúc, thì người lại téch lên trời mất.

Thọ Tinh nói:

- Đại thánh cứ yên tâm, không nên phiền não đại tiên ấy tuy là thượng bối

nhưng cũng có quen biết chúng tôi. Một là đã lâu cách biệt, chưa được bái vọng, hai là đến nói giúp cho đại thánh. Đại khái ba chúng tôi cùng đến bái vọng, sẽ đạo đạt tình cảnh của người, để Đường hòa thượng đừng đọc thần chú khấn cô nhi, không hề ba ngày năm ngày, đợi khi nào người cầu được phương thuốc mang về, chúng tôi mới từ biệt.

Hành Giả nói:

- Cảm kích! Cảm kích! Xin mời ba vị lão đệ đi ngay cho. Tôi đi đây.

Đại thánh liền từ biệt ba vị.

Lại nói ba vị cười đám mây lành, đi về phía Ngũ Trang quán, rất cả mọi người trong quán nghe tiếng hạc kêu khung trời, thì ra là ba lão đi tới.

Tiên Đồng nhìn thấy vội vàng vào báo:

- Sư phụ ạ, tam tinh nơi hải đảo đã đến.

Trần Nguyên tiên đương nói chuyện với thầy trò Đường Tăng, thấy báo, liền xuống đón tiếp.

Bát Giới nhìn thấy Thọ Tinh, đến gần níu lấy cười hỏi:

- Ông cụ đầu thịt này, đã lâu không gặp, vẫn hầy còn bánh chọe tộ, mũ râu mà không đội vào?

Liền lấy mũ sư của mình, chụp ngay lên đầu Thọ Tinh, rồi vỗ tay vười âm lên nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Thật là thêm mũ “tiên lộc” nhé!

Thọ Tinh trật mũ ra mắng:

- Mi đúng là đồ bị thịt, đã già đời mà không biết hay hèn chi hết!

Bát Giới nói:

- Tôi không phải đồ bị thịt, có các ông mới là bọn tôi tớ hèn mạt.

Phúc tinh nói:

- Mi là bị thịt, còn dám bảo ai tôi tớ hèn mạt?

Bát Giới cười nói:

- Đã không phải là đứa ở nhà người ta sao lại gọi “thêm thọ”, “thêm phúc”, “thêm lộc”?

Tam Tạng đuổi Bát Giới đi, vội sửa áo, vái chào ba vị tinh. Ba tinh lấy lễ

vãn bồi ra mắt đại tiên rồi mới ngồi xuống, ngồi yên đầu đấy.

Lộc Tinh nói:

- Chúng tôi đã lâu xa cách tôn nhan, xin người tha lỗi. Nay vì Tôn đại thánh quấy đảo tiên sơn, có đến gặp chúng tôi.

Đại Tiên nói:

- Tôn Hành Giả đi đến Bồng Lai.

Thọ Tinh nói:

- Vâng, nhân vì làm thương tổn cây đơn của đại tiên, người có đến chúng tôi cầu phương thuốc về chữa, bọn chúng tôi không có phương thuốc, nên người lại phải đi tìm hỏi nơi khác, chỉ sợ sai hẹn ba ngày, thánh tăng người lại đọc chú khẩn cô nhi. Chúng tôi một là đến phụng bái, hai là xin thánh tăng rộng hạn cho đại thánh.

Tam Tạng nghe lời vâng vâng dạ dạ nói:

- Không dám niệm, không dám niệm!

Đương khi trò chuyện Bát Giới lại chạy đến níu lấy phúc tinh đòi xin ăn quả. Hắn cho tay vào lục soát tay áo, thọc lún sau lưng, vén cả áo phúc tinh lên, Tam Tạng cười nói:

- Bát Giới không còn ra khuôn phép gì cả.

Bát Giới nói:

- Con không dám hỡn, thế mới gọi “phơi phới đều phúc”.

Tam Tạng lại quát đuổi đi nơi khác, Bát Giới bì bịch đi ra lờm nguýt phúc tinh, ra vẻ giận dữ. phúc tinh nói:

- Rõ bị thệt! Tôi có nói gì đâu mà giận dữ.

Bát Giới nói:

- Tôi không giận đâu, thế mới gọi là “quay đầu mong phúc” đó.

Bát Giới ra khỏi cửa thấy một tiểu đồng cầm bốn cái thìa phương trượng, tầm chung, thủ quả, khán trà, vồ luôn một cái, chạy lên trên điện, vớ lấy cái khánh nhỏ khua rầm lên.

Đại tiên nói:

- Các vị hòa thượng này càng ngày càng mất tôn trọng.

Bát Giới nói:

- Không phải mất tôn trọng. Thế gọi là “bốn mùa cát khánh”!

Không nói chuyện Bát Giới nói khôì hài nữa, hãy nói việc Hành Giả rời buông mây lành bay tới Bồng Lai rồi lại đi mau đến núi tiên Phương Trượng.

Hành Giả từ trên mây bước xuống, ung dung ngắm cảnh, chợt thấy mùi hương ngào ngạt, tiếng hạc trong veo, nhìn vào thì thấy một vị thần tiên, liền đến trước chào mừng:

- Thưa Đế quân!

Đế quân vội vàng đáp lễ nói:

- Chào đại thánh! Mời người về hoang sơn xơi nước.

Nói đoạn khoác tay Hành Giả đi vào. Thật là một tiên cung, kể không xiết gác vàng ao ngọc. Vừa ngồi xuống ghế, đã thấy một đồng tử từ trong bình phong đi ra. Nhác trông ăn vận những là:

*Đạo bào mặc ở trên trên mình
Ngang lưng đai thắt đẹp xinh ai tây!
Trên đầu khăn chít vành dây.
Chân đi giày có đó dây chơi bời.
Bụi trần gột rửa sạch rồi
Tu hành đắc đạo vui tươi vô ngần
Gốc nguồn thấy rõ tinh thần,
Đạo cao đức trọng không cần hỏi ai,
Qua vòng sinh tử ra ngoài
Khắp trời ai kè dám cai quản nào
Hồi lang bảo diện ra vào
Ba lần ăn trộm bàn đào trên tiên
Bình phong lui tới yên nhiên,
Đông Phương Sóc chính là tên tiên đồng.*

Hành Giả trông thấy cười nói:

- Cậu giặc non này ở đây à! Đế quân đây không có đào cho cậu đánh cắp đâu.

Đông Phương Sóc tiến lễ nói:

- Thưa ông giặc già! Ông đến đây có việc gì? Sư phụ tôi đây không có đơn cho ông ăn vụng đâu!

Đế quân quở:

- Mạn thiên không được hỗn. Đi pha trà!

Mạn thiên là đạo danh Đông Phương Sóc, y vào trong nhà bưng ta hai chén trà. Uống trà xong, Hành Giả nói:

- Lão Tôn có chút việc đến quấy ngài, không biết ngài có giúp không?

Đế quân nói:

- Có việc gì, xin cho biết.

Hành Giả nói:

- Gần đây tôi từ đông sang Tây, qua lối Vạn Thọ sơn, Ngũ Trang quán, vì tiểu đồng vô phép, tôi cấu tiết đun đổ cây nhân sâm, thành ra bị ngáng trở, Đường Tăng bị giữ, tôi tới đây cầu xin một phương thuốc về chữa cây, xin làm ơn cho.

Đế quân nói:

- Thật rõ con khi chẳng từ chỗ nào, đến đâu cũng gây ta tai vạ. Trán Nguyên tiên ở Ngũ Trang quán, thánh hiệu là Dữ Thế Đồng Quân, người là tổ địa tiên, sao ngươi dám trêu ghẹo. Cây nhân sâm là thảo quả hoàn đơn, ăn trộm một quả còn bị tội, nữa là đun đổ cây, làm sao người lại để yên cho được.

Hành Giả nói:

- Chính thế đấy! Chúng tôi đã trốn thoát, lại bị truy bắt lại; người coi chúng tôi như cái giẻ lau vậy, túm hết cả chúng tôi vào trong tay áo. Tôi bực quá mà không làm sao được, đành phải hứa đi tìm phương cứu trị, nên mới đến đây cầu xin.

Đế quân nói:

- Tôi có một viên “cửu chuyển Thái Ất Linh Đơn”, nhưng chỉ chữa bệnh người chứ không chữa được cây. Cây linh tính thổ mộc, được trời nhuần đất thấm. Nếu là cây thường còn chữa được, chứ Vạn Thọ sơn là đất phúc của trời, Ngũ Trang quán là động trời của Hạ Châu. Cây nhân sâm, cây thiêng từ thiên địa mới khai tịch, chữa thế nào được! Không có phương!

Hành Giả nói:

- Đã không có phương thuốc thì xin cáo biệt.

Đế quân muốn lưu lại mời uống một chén ngọc dịch, Hành Giả nói:

- Vì việc kíp, không dám ở lâu.

Nói rồi lại cưỡi mây đến Doanh Châu Hải Đảo. Có thơ rằng:

*Cây ngọc lung linh khói biếc xuyên
Doanh Châu lâu gác giáp cung tiên
Non xanh nước biếc nền hoa đẹp
Đài ngọc mầm sương nếp đá in
Tiếng gáy vang trời gà ngũ sắc,
Màu hồng rợp đất phượng thiên niên,
Đời người ai biết bầu trời đẹp
Thoát tục vui xuân ước vạn niên.*

Đại thánh đến Doanh Châu, thấy mấy cụ đầu râu tóc bạc và mấy tiên ông mặt hoa, đương uống rượu đánh cờ dưới gốc cây xanh nơi sườn núi biếc. Mấy vị già đương uống rượu vui vẻ. Hành Giả gọi to:

- Cho tôi vui với!

Chúng tiên trông thấy, vội chạy tới đón có thơ rằng:

*Cây báu nhân sâm đầy đở rồi.
Ngộ Không tìm thuốc rất xa xôi
Mây đưa gió tiễn vừa rời bước,
Thẳng lối Doanh Châu đã tới nơi.*

Hành Giả nhận ra chín ông già bèn cười nói:

- Anh em tự do quá!

Chín vị nói:

- Hồi xưa mà ngài giữ đứng đắn đưng đại náo thiên cung thì bây giờ còn tự do hơn chúng tôi. Nay cũng tốt rồi. Nghe nói ngài đã quy chính sang Tây bá Phật, sao lại rồi tới đây?

Hành Giả đem việc tìm phương thuốc nói lại một lượt, chín ông già kinh ngạc nói:

- Ngài gây tai gây vạ rồi! Chúng tôi thực không có phương thuốc nào đâu.

Hành Giả nói:

- Không có thì để tôi đi.

Chín vị Bồ Tát giữ lại mời quỳnh tương, ăn ngó sen. Hành Giả không chịu ngồi, đứng uống một chén quỳnh tương, ăn vội một cái ngó sen rồi vội vàng vàng rời khỏi Doanh Châu tiến thẳng về Đông Dương đại hải. Lạc Già sơn đã hiện ra trước mặt. Hành Giả ở trên mây nhảy xuống, tiến thẳng đến trên ngọn Phổ Đà; thấy Quan Âm cùng các vị thiên thần, Mộc Xoa, Long Nữ đang giảng kinh thuyết pháp.

Bồ Tát nhìn thấy Hành Giả đi tới, liền sai Thủ sơn Đại thần ra đón. Vị Thủ sơn ra khỏi rừng gọi:

- Tôn Ngộ Không đi đâu thế?

Hành Giả quát:

- Con gấu này! Anh được gọi tôi là Tôn Ngộ Không à! Cái hỏi anh còn là cái thầy quý ở Hắc Phong sơn, tôi đã tha chết cho anh. Bây giờ anh theo Bồ Tát, được chịu chính quả, ở tiên sơn này, thường nghe giáo pháp, anh không đáng gọi to một tiếng lão gia à?

Gấu đen này thực đã chính quả, trấn thủ núi Phổ Đà cho Bồ Tát, xưng Đại thần, cũng có ý khinh Hành Giả, vội vàng cười nói:

- Thưa đại thánh! Cổ nhân có nói “Quân tử không nghĩ đến ác cũ”, còn nói đến chuyện ấy làm gì! Bồ Tát sai tôi ra đón ngài đây.

Hành Giả sửa lại áo mũ ngay ngắn, cùng vị đại thần đến rừng trúc tía, bái kiến Bồ Tát. Bồ Tát hỏi:

- Ngộ Không, Đường Tăng đã đi đến đâu?

Hành Giả nói:

- Đã đi đến Vạn Thọ sơn thuộc Tây Ngưu Hạ Châu.

Bồ Tát nói:

- Vạn Thọ sơn có tòa Ngũ Trang quán đã gặp Trần Nguyên đại tiên chưa?

Hành Giả khấu đầu nói:

- Nhân khi ở Ngũ Trang quán, đệ tử không biết Trần Nguyên đại tiên, trót hủy mất cây nhân sâm khiến người phát giận, sư phụ con phải dừng ở lại

đây, không đi được nữa.

Bồ Tát nghe chuyện quở:

- Người là con khi không biết hay dở! Cây nhân sâm của người, là một linh căn từ khi thiên địa mới khai tích. Trấn Nguyên đại tiên là tổ sư địa tiên, ta cũng còn kém, sao người dám đánh đổ cây của người?

Hành Giả sụp lạy nói:

- Đệ tử thực không biết. Hôm ấy người vắng nhà, chỉ có hai tiên đồng tiếp đãi chúng con. Ngộ Năng biết được người có quả, muốn lấy một quả ăn nếm, nên đệ tử trót lấy trộm mất ba quả, anh em chia nhau ăn. Đồng tử hỏi dò biết, chửi mắng không ngớt. con phát ức, đùn cây đổ xuống. Hôm sau người về đuổi theo, túm chúng con vào trong tay áo đem về đánh trói tra khảo một ngày. Đến đêm chúng con trốn đi, lại bị đuổi theo, y nguyên túm vào tay áo như trước, ba lần bốn lượt, không tài nào trốn được, đành phải nói với người cho đi tìm thuốc chữa cây. Đệ tử đã đi khắp Tam Đảo, các thần tiên không ai có phương thuốc. Vì thế đệ tử chí tâm đến triều lễ, bái cáo Bồ Tát, cúi xin người từ mẫu ban cho một phương để cứu Đường Tăng sớm được sang Tây.

Bồ Tát nói:

- Sao người không đến ngay đây, còn đi lên đảo, tìm tòi?

Hành Giả nghe nói, trong bụng mừng thầm:

- May lắm rồi! May lắm rồi! Nhất định Bồ Tát có phương chữa.

Hành Giả lại khẩn cầu. Bồ Tát nói:

- Nước cam lộ ở trong tịnh bình chùa ta chữa được cây tiên.

Hành Giả nói:

- Thưa, đã từng kinh nghiệm chưa?

Bồ Tát nói:

- Đã kinh nghiệm rồi.

Hành Giả nói:

- Thưa, kinh nghiệm thế nào?

Bồ Tát nói:

- Trước đây Thái Thượng Lão quân có đánh cuộc với ta: người bẻ một

cành dương liễu bỏ vào lò luyện đơn, nướng sém khô đi, đưa trả lại ta, ta bỏ vào trong bình một ngày một đêm, lại xanh ngành tươi lá y như cũ.

Hành Giả cười nói:

- Hay quá! Thực hay qua! Nướng cháy sém đi còn chữa khỏi, mới đây đồ thì có khó gì!

Bồ Tát dặn dò mọi người:

- Trông nom nhà, ta đi sẽ về ngay.

Bồ Tát tay cầm tịnh bình, chim vệt lú lo đằng trước, Hành Giả đi theo đằng sau.

Đại Tiên và tam lão đương chuyện vẫn ở trong quán, chợt thấy đại tiên ở trên mây xuống kêu to:

- Bồ Tát tới nơi! Ra đón mau! Ra đón mau!

Tam lão, Trần Nguyên tiên và thầy trò Tam Tạng, nhất tề đi ra khỏi điện. Bồ Tát ở trên từng mây bước xuống, trước chào Trần Nguyên tử, sau chào tam lão. Hàn huyên xong, mọi người đều ngồi, Hành Giả dẫn Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng làm lễ ở dưới sân, tiên chúng trong quán đều đến bái kiến. Đại thánh nói:

- Xin đại tiên cho bày ngay hương án, để Bồ Tát chữa cây cho người.

Đại Tiên cúi mình tạ ơn Bồ Tát rồi nói:

- Việc nhỏ nhặt, lại phiền Bồ Tát hạ giáng.

Bồ Tát nói:

- Đường Tăng là đệ tử tôi, Hành Giả hỗn láo với tiên sinh, lý ung phải đền cây báu.

Tam lão nói:

- Bất tất phải khiêm tốn. Mời Bồ Tát cùng chúng tôi ra vườn cả thể.

Đại Tiên cho bày hương án, quét dọn vườn sau, rồi mời Bồ Tát đi trước, tam lão theo sau. Thầy trò Tam Tạng và Chúng Tiên cùng theo ra vườn thấy cây đổ chông trơ, đất bật rễ trơ, cành khô lá rụng, Bồ Tát gọi:

- Ngô Không! Chia tay ra!

Hành Giả chia tay phải. Bồ Tát lấy cành dương liễu thấm nước cam lộ ở

trong bình vẽ vào bàn tay Hành Giả một đạo bùa khởi tử hồi sinh bảo đem áp vào rễ cây. Vụt chốc có nước trong chảy ra. Bồ Tát nói:

- Nước này những vật thuộc ngũ hành không được phạm vào, phải lấy bầu ngọc múc nước, dựng cây lên, tưới từ ngọn xuống, tự nhiên rễ lại liền vào cây, sẽ lá xanh búp nảy, ra hoa nở quả.

Hành Giả nói:

- Các cậu ơi! Đi lấy bầu ngọc, mau lên!

Trần Nguyên Tử nói:

- Hoang sơn của bản đạo không có bầu ngọc, chỉ có chén chè, chén rượu bằng ngọc, có dùng được không?

Bồ Tát nói:

- Hễ bằng ngọc múc được là được, người cho mang tới.

Đại Tiên sai tiên đồng lấy hai mươi chén chè, bốn năm mươi chén uống rượu, múc nước ở gốc cây thấm ra. Hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới đỡ cây dựng lên, sửa cho thẳng thắn, đưa từng chén ngọc đã múc đệ lên Bồ Tát. Bồ Tát dúng cành dương liễu vào trong chén nước rồi vẩy vào cây, miệng đọc thần chú. Một lúc sau vẩy hết nước chảy ra, quả nhiên cây sống lại, cành lá xanh tươi, còn nguyên hai mươi ba quả ở trên cành.

Thanh Phong, Minh Nguyệt nói:

- Trước đi đâu mất một quả, đếm đi đếm lại chỉ còn có hai mươi hai quả. Ngày nay được hồi sinh, lại thêm một quả.

Hành Giả nói:

- “Ở lâu biết lòng người”. Hôm trước lão Tôn chỉ lấy trộm có ba quả, một quả rụng xuống đất, thổ địa bảo gập đất thì vào. Bát Giới trách lão Tôn ăn hơn làm lộ chuyện ra, mãi đến ngày nay mới rõ đen trắng.

Bồ Tát nói:

- Mới rồi tôi không dùng những đồ vật thuộc ngũ hành, vì biết nó tương khắc với ngũ hành.

Vị đại tiên mười phần vui vẻ, sai các tiên lấy cù nèo vàng ngắt mười quả, mời Bồ Tát cùng Tam lão trở về bảo điện, một là để tạ lao, hai là mở hội “Nhân Sâm Quả”. Các tiểu tiên kê bàn đặt ghế, mời Bồ Tát ngồi trên, tam

lão ngồi tả, Đường Tăng bên hữu, Trấn Nguyên tiên ngồi đằng trước bồi tịch, mỗi người ăn một quả. Có thơ rằng:

*Đỉnh non Vạn Thọ động thiên nhiên
Gần vạn năm trường chín quả tiên
Rễ đứt cây thân, cành lá héo
Nước thiêng cam lộ, quả hoa nguyên
Bạn xưa tam lão hoa trên gấm
Duyên trước bốn thầy lạ hóa quen.
Nay biết nhân sâm là của báu
Ăn vào trẻ mãi tiếng lưu truyền.*

Bồ Tát cùng Tam lão, mỗi người ăn một quả. Đường Tăng biết là báu vật của nhà tiên cũng ăn một quả, ba anh em Ngô Không, mỗi người một quả. Tiên chúng trong quán chia nhau ăn một quả. Hành Giả lạy tạ Bồ Tát trở về núi Phổ Đà rồi tiễn chân tam tinh về Bồng Lai Đảo. Trấn Nguyên Tử lại sửa soạn cơm rượu rồi kết anh em với Hành Giả. Thật là đánh nhau vỡ đầu rồi mới nhận họ, hai nhà như một. Bốn thầy trò Đường Tăng rất là vui vẻ, đến tối đi nghỉ. Ấy mới là:

*Có duyên ăn quả hoàn đơn thảo
Trường thọ không lo gặp quái ma.*

Muốn biết ngày mai từ biệt cách nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BẢY

Thầy Ma Ba Lượ Trêu Tam Tạng

Đường Tăng Giận Đuối Mỹ Hầu Vương

Sáng hôm sau thầy trò Tam Tạng thu xếp ra đi. Trấn Nguyên Tử kết làm anh em với Hành Giả, hai người tâm đầu ý hợp, không chịu rời nhau, lại sửa soạn thết đãi luôn năm sáu hôm. Trưởng lão từ khi được ăn nhân sâm, trong người như thay da, đổi lột, tinh thần khang kiện, lòng thủ kính tha thiết, khi nào chịu ở lâu, nên chủ nhân bắt đắ dĩ phải để cho đi.

Thầy trò từ biệt lên đường, thấy một tòa núi cao.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ! Đẳng trước núi dốc lắm, sợ ngựa không đi lên được, mọi người nên để ý.

Hành Giả nói:

- Thầy cứ yên tâm, chúng con cẩn thận.

Hành Giả cầm ngang gậy đi trước mở đường, trèo lên sườn cao, ngấm nhìn không chán:

Núi non trùng điệp, khe suối quanh co. Hồ báo đi từng lũ, hươu nai đóng thành khu. Vô số lợn dê chạy nhảy, biết bao cáo thỏ thập thò. Muôn trượng, trăm dài phun khói tối, mùi vùng, rắn lớn thổi mây mù, sấm bìm chằng chịt, hoa cỏ thơm tho. Trời nam mây bãng lãng, bể bắc bóng lô nhô. Lâu trải nghìn xưa nguyên khí lão. Cao trên muôn trượng mặt trời thu.

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa lo sợ. Hành Giả liền giở ngay thủ đoạn, tay múa gậy sắt, miệng gào thét, làm cho sói lang nép ẩn, hồ báo chạy dài. Thầy trò vào trong núi, đường lối gập ghềnh.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không! Hôm nay ta thấy đói, con hãy xin ít cơm ăn.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ khéo vô tâm! Ở lưng chừng núi, trước chẳng thấy làng, sau

không có xóm, dù có tiền cũng chẳng có chỗ mua, còn bảo đi xin ở đâu?

Tam Tạng giận mắng:

- Đồ khi này! Mi không nhớ những khi Như Lai nhốt mi trong hộp đá dưới Lương Giới sơn, miệng tuy nói nhưng chân không đi được. Nhờ ta cứu ra, quy y thụ giới làm đồ đệ, sao mi không chịu hết sức, cứ giữ cái tính lười biếng?

Hành Giả nói:

- Đệ tử vẫn siêng năng, dám đâu lười biếng.

Tam Tạng nói:

- Bảo không lười biếng, sao chẳng chịu đi xin xin cơm? Ta đói, đi làm sao được. Vả chẳng chỗ này sơn lam chướng khó, làm sao mà đến được Lôi Âm?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng gắt gỏng, nói ít chứ! Con biết tính thầy cao ngạo, hễ trái ý một tí là chực chọc thàn chú rồi. Mời thầy hãy xuống ngựa ngồi nghỉ, đệ tử đi xem đâu có nhà sẽ vào xin cơm.

Hành Giả nhảy lên trên mây, đưa mắt nhìn khắp nơi. Đường sang bên tây rất là tĩnh mịch, chẳng có trang trại xóm làng, chỉ có một tòa núi cao có một điểm đỏ ở phía mặt trời mọc.

Hành Giả trên mây nhảy xuống nói:

- Thưa sư phụ! Có thức ăn rồi!

Đường Tăng hỏi:

- Thức gì?

Hành Giả nói:

- Ở vùng này không có dân cư mà xin cơm được, nhưng ở ngọn núi phía nam thấy có một quầng đỏ, hẳn là đào rừng chín, con sẽ đi hái ít quả về ăn cho đỡ đói.

Tam Tạng mừng nói:

- Người xuất gia được đào mà ăn, cũng là tốt!

Hành Giả lấy cái liễn ra, nhảy lên trên mây, dùng phép cân đầu đi nhanh

nhoang nhoáng, gió thổi vi vu, vụt chốc đã tới núi phía nam trảy đào.

Người ta thương nói “núi cao lắm quả, đỉnh dốc rất nhiều ma”. Quả nhiên trên núi này có một con yêu tinh. Khi Hành Giả đi trên không, làm kinh động tới nó. Nó ở trên đầu mây đương đi trong gió âm, nhìn thấy Tam Tạng ngồi dưới đất, xiết bao mừng rỡ và nói:

- May lắm! May lắm! Đã mấy năm nay thường nghe người ta đồn ở bên Đông Thổ có vị hòa thượng đi lấy kinh “Đại thừa” vốn là Kim Thiền Tử Hóa Thân, đã mười đời tu hành, ăn được một miếng thịt của người đó sẽ sống lâu muôn tuổi. Hôm nay người đó đến thật!

Yêu tinh định đến bắt luôn, nhưng lại thấy hai viên đại tướng ngồi bảo vệ ở hai bên, không dám xông vào ngay. Hai người ấy là Bát Giới và Sa Tăng.

Yêu tinh nói:

- Hãy bõn họ một tí, xem họ tính sao?

Yêu tinh bèn từ trên hốc núi nhảy xuống, uốn mình một cái, biến ra một cô gái hoa nhường nguyệt thẹn, mắt phượng mày ngài, tay phải cầm cái liễn sứ, tay trái xách cái bình, từ phía tây đi đến trước Đường Tăng.

Thánh Tăng dừng ngựa chón sơn Hiên

Cô gái đâu ta đã tới liền.

Ngón ngọc gió đưa tay áo phủ

Gót sen lộ chéch ống quần lên.

Mồ hôi đượm mặt to màu quý,

Bụi cát trên mi nịnh vẻ tiên,

Nhẹ liếc thu ba, nhìn bốn phía.

Chợt trông đã thấy đến gần bên.

Tam Tạng nhìn thấy, bảo nơi hoang dã này không có người, chúng con thử nhìn xem, ở đằng kia chẳng có một người đang đi lại là gì?

Bát Giới nói:

- Sư phụ hãy ngồi đây với Sa Tăng, để lão Trư đi xem!

Chú Ngọc buông đỉnh ba xuống, sửa lại áo dài, khệnh khênh khạng khạng, làm ra vẻ khí tượng nhà nho, đi thẳng đến giáp mặt. Thực sự là ở xa trông chưa rõ, tới gần nhìn mới hay. Cô gái bảm sinh:

*Người đâu vóc ngọc mình ngà.
Áo phanh hở ngực đầy đà thơm bay.
Xanh xanh mày liễu xinh thay,
Một đôi mắt hạnh sáng tà sao mai,
Mặt tròn vành nguyệt tốt tươi.
Thiên nhiên tính cách vẻ người thanh cao,
Tâm thân chim yến tơ đào,
Tiếng oanh uyển chuyển ai nào chẳng ưa,
Hải đường môn môn cành tơ,
Bông hoa thược dược cợt đùa với xuân.*

Bát Giới thấy thiếu nữ có vẻ xinh đẹp, lòng phàm tục lại ngứa ngáy, nhưng cố nhin không dám nói bậy bạ, vội kêu gọi:

- Thưa nữ bồ tát, người đi đâu vậy? Tay người mang đồ vật gì thế?

Rõ ràng là một con yêu tinh nhưng Bát Giới không nhận ra được. Người con gái liền đáp liền thoắng:

- Thưa trưởng lão, cái liễn này đựng cơm gạo tám, cái bình này đựng bánh bao, tôi tới đây không có việc gì khác là phát nguyện dâng cơm chay.

Bát Giới nghe nói, hết sức vui vẻ, vội quay mình như lợn hời gió, chạy về báo với Tam Tạng:

- Sư phụ, người lành tự có trời giúp. Sư phụ đói lòng, bảo sư huynh đi hóa trai, con khỉ không biết đi đâu lấy đào chơi nghịch, ăn đào cho nhiều, có khi còn chửi nhau với người ta nữa hay là đã ngã cây rồi. Kia người đi lại đây chẳng phải là người đến cho cơm chay đây ư?

Đường Tăng không tin nói:

- Cái đồ bị thịt nhà mày vợ quàng vợ tiên. Chúng ta từ khi đi, chưa gặp một người hảo tâm nào, cơm chay ở đâu mà ra?

Bát Giới nói:

- Sư phụ, người ta chẳng đến là gì kia?

Tam Tạng trông thấy, vội vàng đứng dậy, chấp tay ngang ngực nói:

- Nữ bồ tát, nhà người ở đâu? Gia đình thế nào, phát nguyện việc gì mà đến đây cho cơm chay?

Rõ ràng là một con yêu tinh nhưng Đường Tăng cũng không nhận ra được.

Yêu tinh thấy Đường Tăng hỏi đến lai lịch, liền lập tâm lừa dối, khua môi múa mép:

- Núi này gọi là Bạch Hồ Lĩnh, rắn quay đi, muông sợ hãi, dưới mé tây là nhà tôi. Cha mẹ tôi hãy còn sống, đọc kinh làm thiện, hay thết đãi cơm chay, mời các vị hòa thượng xa gần, chỉ vì không có con trai, nên cầu thần làm phúc, sinh được mình tôi là gái, cũng muốn rạng rỡ môn đình, gả chồng cho tôi, lại sợ cha mẹ già không nơi nương tựa, cho nên mới kén chồng ở rẻ để dưỡng lão tống chung.

Tam Tạng nghe đoạn nói:

- Nữ bồ tát, người nói sai rồi. Thánh hiền đã dạy “Cha mẹ còn sống, không nên chơi xa, chái phải có chốn”. Người đây, các cụ còn trường thọ, đã kén rẻ cho, nếu có lòng phát nguyện, nên để cho đàn ông đi cũng được rồi, sao lại một mình đi lên trên núi, lại không có thị tỳ đi cùng, thế là không giữ trong đạo làm vợ.

Người con gái chúm chím cười vội nói khéo:

- Sư phụ ạ! Chồng tôi đưa mấy người làm thuê đến cuộc ruộng ở thung lũng phía bắc núi, tôi mang cơm trưa cho họ ăn, chỉ vì mùa màng bận rộn, không người sai bảo, cha mẹ lại tuổi già, cho nên tôi phải đem cơm, hạnh ngộ gặp ba vị ở xa đến, lại nghĩ đến cha mẹ hay làm phúc, cho nên mới đem dâng cơm chay. Nếu người không hiềm nghi xin nhận tấm lòng thành.

Tam Tạng nói:

- Thiện tai! Thiện tai! Tôi đã có đồ đệ đi tìm quả ăn cũng sắp về, tôi không dám ăn. Giả sử bọn hòa thượng ngày ăn cơm của người, chồng người biết sẽ mắng cho, lại chả đổ tội cho bản tăng sao?

Người con gái thấy Đường Tăng chối không ăn cơm lại càng tươi tỉnh vui vẻ nói:

- Sư phụ, cha mẹ tôi dâng chay, còn là việc nhỏ, chứ chồng tôi mới thực là người tốt, nhất sinh hay bắc cầu làm quán, kính lão thương nghèo, giá mà nghe thấy mời được sư phụ thụ trai, mối tình chúng tôi lại càng thêm khăng

khít.

Tam Tạng một mực không ăn. Chỉ làm khổ cho Bát Giới ở bên cạnh. Chú Ngốc dài mỏ ra, càu nhàu oán trách nói:

- Thiên hạ có vô số hòa thượng, không thấy ai lại gàn như cụ hòa thượng nhà mình! Cơm đã sẵn sàng, chia ba phần lại không ăn, đợi con khỉ kia về nữa, phải chia làm bốn mới ăn hẳn.

Rồi y chẳng phân trần gì hết, thò mồm vào liền, định ăn.

Bỗng thấy Hành Giả từ đỉnh núi Nam sơn, lấy được mấy quả đào, đứng ở trong bát tộ, lộn nhào một cái, đã về tới nơi, trừng cặp mắt lửa xem xét, nhận ngay ra được người con gái đó là yêu tinh, vội buông bát tộ xuống, giơ gậy sắt ra, toan đánh vào đầu. Sư phụ vội vàng giơ tay níu lại hỏi:

- Ngộ Không! Con định xông lên đánh ai?

Hành Giả nói:

- Đưa con gái đứng trước mặt sư phụ không phải người tử tế đâu, nó là con yêu tinh định đến lừa thầy đây.

Tam Tạng nói:

- Cái giống con khỉ nhà mày, ngày xưa còn có chút nhỡn lực, bây giờ sao lại nói bậy thế! Nữ bồ tát đây đã có thiện tâm, đem cơm đến cho chúng ta sao con lại dám bảo người ta là yêu quái.

Hành Giả nói:

- Sư phụ! Con biết thầy rồi! Thầy thấy dung mạo nó như thế tất nhiên lòng phàm có động, nếu quả như thế thì bảo Bát Giới dẫn mấy cây gỗ, Sa Tăng phát ít cỏ gianh, con làm thợ mộc, chúng con dựng một ngôi nhà gianh lên chỗ này để thầy với nó nhập phòng thành thân, còn chúng con sẽ tản đi, người mỗi nơi. Thế cũng là một sự nghiệp, hà tất phải lặn lội đi lấy kinh nữa.

Sư trưởng vốn là người hiền lành chân thật, nay nghe Hành Giả nói như vậy bỗng thẹn thùng, đỏ mặt tía tai.

Chính lúc Tam Tạng đương hổ thẹn, Hành Giả lại phát nóng lên, cầm gậy sắt nhằm đứng mặt yêu tinh đánh xuống. Yêu tinh cũng có chút thủ đoạn, thấy Hành Giả vác gậy đến, liền dòn hết tinh thần dùng phép “giải thân” chạy trước, để thi thể giả bị đánh chết lăn ra đất, sư trưởng thấy thế run lên

bần bật, lấm bầm cói:

- Con khỉ này thật vô lễ, khuyên ngăn mãi không nghe, vô cớ làm hại tính mạng người ta.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chớ vội giận, hãy xem lại trong liễn đựng những vật gì.

Sa Tăng đỡ sư phụ đến gần trông xem thì chẳng thấy cơm gạo tám đầu cả, chỉ thấy giò lúc nhúc bò trong liễn; cũng chẳng có bánh bao gì hết, chỉ có mấy con ếch ương nhảy lung tung trên mặt đất. Đường Tăng mới hơi tin được vài phần.

Bát Giới không giữ nổi cơn tức, ở bên đâm ngang vào mấy câu:

- Thưa sư phụ, nói cho đúng, người con gái này là một nông phụ ở đây, nhân vì đem cơm cho người làm, giữa đường gặp chúng ta, sao lại dựng đứng lên cho người ta là yêu tinh được? Cây gậy của kha kha vốn nặng, kha kha chạy lên chắc chỉ định đánh bõn cô ta một gậy, không ngờ lại đánh người ta chết, rồi sợ sư phụ đọc khấn cô nhi gì đó, nên cố ý dùng phép, biến ra những thứ ấy để che mắt sư phụ, để người đừng niệm chú đẩy thôi.

Tam Tạng nghe câu đẩy tức thì cơn giận nổi lên, quả nhiên tin lời chú ngọc xúc xiêm, tay thì cầm quyết, miệng đọc thần chú.

Hành Giả vội kêu:

- Đau đầu, đau đầu! Đừng niệm! Đừng niệm, có điều gì cứ nói!

Đường Tăng nói:

- Lại còn nói gì! Người xuất gia lúc nào cũng phải cần phương tiện, nghĩ điều gì không rời khỏi thiện tâm, quét nhà sợ hại mạng sâu kiến, con thiêu thân sa đền còn thương tiếc, làm sao mi đi một bước là hành hung một bước! Vô cớ đánh chết người như thế này. Lấy kinh về làm gì, mi xéo đi ngay!

Hành Giả nói:

- Thưa sư phụ, người bảo con về đâu bây giờ?

Tam Tạng nói:

- Ta không cần mi làm đồ đệ nữa!

Hành Giả nói:

- Người không dùng con làm đồ đệ nữa, sợ người sang Tây Thiên không được.

Đường Tăng nói:

- Số mạng ta ở trời, nếu đáng phải yêu tinh kia ăn thịt, thì nó nấu nó nướng, tránh cũng không khỏi. Nếu không thể thì mi gỡ được đại nạn cho ta ư? Mi xéo ngay đi!

Hành Giả nói:

- Thưa sư phụ, con đi thì cũng được thôi, chỉ hiềm vì chưa báo đền được công ơn sư phụ.

Đường Tăng nói:

- Ta có công ơn quái gì với mi.

Hành Giả nghe lời, vội vàng quỳ xuống khấu đầu nói:

- Lão Tôn này nhân vì đại náo thiên cung, gây nên tội tự hại mình, bị Phật tổ Như Lai giam cầm ở Lưỡng Giới sơn, nhờ được Quan Âm Bồ Tát cho đệ tử thụ giới hạnh, lại nhờ sư phụ cứu thoát ra, nếu không cùng sang Tây Thiên với người thì tránh sao khỏi câu “Quên ơn chẳng phải quân tử, muôn kiếp nghìn đời để tiếng chê”.

Đường Tăng vốn là một vị thánh tăng rất từ mẫn, thấy Hành Giả van xin, lại hồi tâm chuyển ý nói:

- Đã nói như vậy, ta hãy tha cho một lần, không được vô lễ nữa. Nếu vẫn giữa thói làm ác, ta sẽ đọc đi đọc lại hai mươi lần thần chú.

Hành Giả nói:

- Đọc tới ba mươi lần cũng tùy lượng sư phụ, chỉ có điều là con không đánh người nữa thôi.

Đoạn rồi đỡ Đường Tăng lên ngựa và đem đào ra mời Đường Tăng. Đường Tăng ngồi trên mình ngựa cũng ăn qua loa mấy quả cho đỡ đói.

Con yêu tinh kia thoát thân trốn lên trên không, mắt môi nghiêng lợi ngấm ngấm tức giận Hành Giả. Y nói:

- Đã mấy năm nay, thường nghe thấy người ta nói đến thủ đoạn hãn, ngày nay mới biết quả không phải lời đồn xằng. Đường Tăng đã không nhận ra ta, sắp sửa ăn cơm chỉ chú xuống người cái, ta sẽ quắp lấy, thế là mời của ta rồi;

không ngờ hấn ta ở đâu lại, phá mất công việc của ta, lại xuýt nữa bị hấn phang cho một gậy. Nếu tha lão hòa thượng này, chẳng hóa ra hữu lao vô công lẫn ru! Ta lại lộn xuống thử một lần nữa.

Con yêu tinh liền khôn ngoan từ trên mây bước xuống đứng ở sườn núi phía trước, nhào mình một cái, biến thành một bà già tám mươi tuổi, tay chống một cái gậy trúc, vừa đi vừa khóc tiến đến gần Đường Tăng.

Bát Giới nhìn thấy, sợ hãi nói:

- Sư phụ, hồng to rồi, bà cụ kia đi tìm người rồi!

Đường Tăng nói:

- Tìm người nào?

Bát Giới nói:

- Người vừa rồi sư huynh đánh chết chắc là con gái bà cụ này, đúng là bà ta đi tìm con gái không sai.

Hành Giả nói:

- Chú em chớ có nói lieù! Người con gái kia mới chừng mười tám tuổi mà bà già kia đã đến tám mươi tuổi rồi, nếu là mẹ con thì ra bà ta ngoài sáu mươi tuổi hãy còn trẻ hay sao? Chắc là giả dối, để lão Tôn đi xem!

Hành Giả liền tiến bước tới gần xem xét nhận được ra nó là yêu tinh, liền không nói năng gì hết, vác gậy sắt đánh luôn vào đầu, yêu tinh nhìn thấy cây gậy sắt giơ lên, lại vội vàng xuất thần thoát thân như trước, để cái xác giả bị đánh chết ở mé đường. Đường Tăng trông thấy, sợ hãi nhảy xuống ngựa, nằm ra mé đường, chẳng hỏi han gì nữa, đọc câu thần chú trở đi, trở lại luôn hai mươi lần. Đáng thương cho cái đầu, bị thắt ngãng vào như khoảng giữa lưng quả bầu, mười phần đau đớn, ngã lăn ra, van lạy:

- Sư phụ đừng đọc nữa, đừng đọc nữa! Có việc gì xin người cứ nói ra.

Đường Tăng nói:

- Còn có cái gì! Người xuất gia nghe lời nói thiện, không sa địa ngục. Ta đã khuyên hóa người như thế, tại sao người cứ hành hung, đã đánh chết một người thường dân, lại đánh chết một người nữa, là nghĩa làm sao?

Hành Giả nói:

- Nó là yêu tinh.

Đường Tăng nói:

- Con khỉ này nói điều, làm sao nhiều yêu tinh thế? Người là hạng người không có lòng thiện, chỉ một dạ hành hung, cút đi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ lại đuổi con đi, đi thì đi về thì về, cũng được, chỉ có một việc con không ưng được.

Tam Tạng nói:

- Người có việc gì không ưng được?

Bát Giới nói:

- Anh ấy muốn chia hành lý với sư phụ đấy! Anh ấy làm hòa thượng đi theo thầy mấy năm, trở về tay không thì không được. Thầy xem ở trong khăn gói còn có cái áo mũ rách nào, chia cho anh ấy mấy thứ.

Hành Giả nghe nói, tức uất nẩy người lên, nói:

- Cái đồ mồm nhọn đều cáng nhà mi! lão Tôn từ khi theo đạo Sa Môn, không mấy may ghen ghét, tham mê, còn đòi chia hành lý cái gì nữa.

Đường Tăng nói:

- Nếu không tham mê, ghen ghét, sao lại không đi?

Hành Giả nói:

- Không dám giấu sư phụ. Hồi năm trăm năm trước, khi lão Tôn ở núi Hoa Quả động Thủy Liêm, nổi tiếng anh hùng, thu phục yêu ma bảy mươi hai động, thủ hạ có bốn vạn bảy nghìn tiểu quái, đầu đội mũ tử kim quan, mình mặc áo bào đỏ, lưng chắt đai lam điền, chân giện giày bộ vân, tay cầm gậy như ý, thực là đáng mặt! Từ khi theo Niết Bàn tội độ, cắt tóc theo đạo Sa Môn làm đồ đệ sư phụ, người đã đem khăn cô nhi thắt vào đầu con nếu cứ để thế đi về, còn mặt mũi nào thông thấy người cố hương. Bây giờ người không cần đến con nữa, xin người đọc câu thần chú “tung cô nhi chú” trút cái vành ấy ra, con trao trả lại người để chụp lên đầu kẻ khác, thì con xin vui vẻ ưng theo. Cũng là đi theo thầy một độ, không đến nỗi có điều tiếng gì.

Đường Tăng rất sợ nói:

- Ngô Không, lúc đó Bồ Tát chỉ dạy cho quyển kinh “khăn cô nhi chú”,

chứ không có “tùng cô nhi chú” nào cả.

Hành Giả nói:

- Nếu không có, thì người lại mang con đi vậy!

Đường Tăng lại chẳng biết làm thế nào, đành nói:

- Con hãy đứng dậy, tha cho con lần nữa, nhưng không được hành hung như trước!

Hành Giả nói:

- Không dám thế nữa! Không dám thế nữa!

Nói đoạn đỡ sư phụ lên ngựa, mở đường đi lên.

Nguyên cái gậy của đại thánh đánh lần thứ hai, chưa giết được yêu tinh. Nó ở trên không trung ngợi khen nói:

- Hảo Hầu Vương, thật là tinh mắt, mình đã biến đi như thế y vẫn nhận ra mình! Bọn hòa thượng này họ đi rất nhanh, nếu đi qua cái núi này, xé về phía tây bốn mươi dặm, thì không phải là nơi ta cai quản nữa. Mà để cho yêu ma khác mò được, thực là cười trước miệng người khác, khổ đứt ruột mình ta. Ta lại xuống trâu một lần nữa.

Yêu tinh liền ở trên âm phong bước xuống, đứng ở sườn non, nhao người một cái, biến ra ông cụ già, thực là:

*Tóc bạc như Bành Tổ
Râu xanh tựa Thọ Tinh
Trong tai rền khánh ngọc.
Mắt sáng hơn trăng thanh.
Gậy rồng chống lần bước.
Áo hạc mặc sung sinh.
Tay đeo chuỗi tràng hạt
Miệng niệm nam vô kinh.*

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa trông thấy rất mừng nói:

- A Di Đà Phật, tây phương thực là phúc địa! Ông cụ kia đi đã không vững, vẫn cố gượng tụng kinh.

Bát Giới nói:

- Sư phụ hãy khoan khen ngợi, đó là mối họa đấy.

Tam Tạng nói:

- Môi họa là thế nào?

Bát Giới nói:

- Sư huynh đánh chết người con gái, lại đánh chết vợ người ta, cái ông ấy chính là chồng bà lão đi tìm người nhà đây. Nếu chúng ta bị họ tóm được, sư phụ sẽ phải đền mạng, bị tội chết chém, lão Trư là tòng phạm, phải bắt đi sung quân, Sa Tăng là người sai khiến, sẽ bị tội phải lao dịch. Còn sư huynh thì dùng độn pháp, đánh bài chuồn, chỉ biết ba thầy trò ta giờ đầu chịu báng.

Hành Giả nghe tiếng nói:

- Cái thằng ngốc này, chỉ được cái kẻ nhảm, làm cho sư phụ sợ hãi, để lão Tôn chạy đi xem đã.

Hành Giả giấu roi vào trong mình, đi tiến lên, đến trước mặt quái vật gọi:

- Thưa lão quan người đi đâu thế? Sao người lại vừa đi vừa đọc kinh?

Yêu Tinh bảm độn sai, cho đại thánh là người tầm thường, liền trả lời:

- Thưa sư trưởng, tổ tiên tôi ở đây, nhất sinh là người hiếu thiện mộ tăng, tụng kinh niệm Phật, số không có con trai, chỉ sinh được một mụn con gái, đã kén người ở rể, sáng sớm hôm nay đem cơm ra đồng, bà lão nhà tôi sợ nó đã sa vào miệng cạp rồi, đi trước tìm tòi cũng chẳng thấy trở về, không biết lạc vào phương nao. Già này phải đi tìm xem, nếu quả nhiên bị thiệt mạng rồi, cũng chẳng biết làm sao được, đành phải thu thập lấy hài cốt mang về mai táng.

Hành Giả cười nói:

- Ta đây là thủy tổ loài cạp, có sao mi dám giấu quỷ trong tay áo đến đây định lừa dối ta? Mi không dối nổi đâu, ta biết mi là yêu quái!

Yêu Tinh sợ lú lỏi không nói lên được.

Hành Giả giờ gậy sắt, trong bụng tự nghĩ:

- Nếu không đánh nó, sợ nó lên mặt, nếu đánh chết nó, sợ sư phụ lại đọc thần chú.

Nhưng lại nghĩ:

- Nếu không đánh chết nó, nhớ khi nó lừa cách tóm mất sư phụ, lại chẳng

phải phí công nhọc sức đi cứu người ư?... Cứ đánh chết là hơn. Cho nó một gậy cho toi mạng. Người ta thường nói: “Hùm độc không ăn thịt con” hễ sư phụ có đọc thần chú, ta sẽ nói khôn nói khéo, miệng dẻo lưỡi mềm, dối lừa quanh quéo cũng là việc ớn.

Đại thánh miệng đọc thần chú, kêu dương phường thổ địa, bản xứ sơn thần đến dẫn:

- Con yêu tinh này đã ba lần trêu chọc sư phụ ta, lần này ta phải đánh chết nó, các người phải ở trên lưng chừng trời làm chứng cho ta, đừng cho nó chạy thoát!

Các thần vâng lệnh, không ai dám trái lời, đều ở trên mây chiếu ứng. Đại thánh liền giơ gậy lên, đánh yêu tinh ngã xuống, mới đoạn tuyệt được linh hồn nó.

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa, sợ run bật người lên, nói không ra tiếng.

Bát Giới bên cạnh lại cười nói:

- Hành Giả phát điên rồi! Chỉ trong nửa ngày, đánh chết liền ba mạng.

Đường Tăng vừa sắp đọc thần chú, Hành Giả đã đến trước ngựa kêu:

- Đừng đọc, đừng đọc! Sư phụ hãy đến mà xem hình dáng nó!

Đường Tăng đến xem: thì ra là một đồng xương khô ở đây.

Đường Tăng rất sợ nói:

- Ngộ Không, người này vừa mới chết, làm sao xương đã hóa khô như thế này được?

Hành Giả nói:

- Nó là một cái thầy chết khô, hồn phách tác quái, ở đây làm mê người hại đạo, bị đệ tử đánh chết, mới hiện rõ bản tướng. Trên rãnh xương sống nó có một hàng chữ “Bạch Cốt phu nhân”.

Đường Tăng nghe nói cũng tin là thực.

Nhưng cảm thế nào được miệng Bát Giới đâm ngay vào y nói:

- Sư phụ, y nặng tay gậy ác, đánh chết người ta, lại sợ người đọc thần chú, mới cố biến ra hình dạng như thế để che mắt người.

Tam Tạng là ông ba phải, lại tin lời Bát Giới, miệng lại đọc thần chú. Hành Giả không chịu được đau, quỳ xuống mé đường nói:

- Đừng đọc! Đừng đọc! Cần gì cứ nói ra!

Đường Tăng nói:

- Con khi, còn nói cái gì! Người xuất gia làm điều lành, như cỏ trong vườn xuân, không thấy lớn lên, nhưng càng ngày càng tăng; những kẻ làm ác, như mài dao trên đá, tuy không thấy nó trũng xuống nhưng ngày dần khuyết đi. Mi ở nơi đồng không mông quạnh, một lúc đánh chết luôn ba người, không ai tra hỏi, không kẻ đối đầu, thảng hoặc ở trong chốn thành thị, người ở đông đúc, mỗi khi chẳng biết hay dở, đánh người bừa bãi, gây ra tai vạ, ta làm thế nào tránh khỏi tội. Mi về đi thôi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ mắng oan con. Con kia rõ ràng là yêu quái, quả thực nó có lòng hại người. Con đánh chết nó, để trừ hại cho người, người không chịu nhận rõ, lại nghe lời chú ngốc gièm pha, mấy lần đuổi con. Người ta thường nói “sự bất quá tam”. Con mà không đi, thực là cái phùng hạ lưu không biết hổ thẹn. Con đi! Con đi. Đã đành là đi, chỉ e sư phụ thiếu người thủ hạ.

Đường Tăng phát giận nói:

- Con khi này càng ngày càng vô lễ! A ra chỉ co mày mới là người, Ngô Năng, Ngô Tĩnh kia đều không phải là người cả?

Đại thánh được nghe nói hai người kia cũng là người, nên không được nổi đau khổ, thâm trầm, bèn nói với Đường Tăng:

- Khổ lắm! Kể từ lúc người mới ra khỏi Trường An có Lưu Bá Khâm đưa người lên đường đến Lương Giới sơn, cứu cho con ra, con nhận người làm sư phụ, con đã từng vào động cổ, vượt rừng sâu, bắt ma tróc quái, thu Bát Giới, được Sa Tăng, ném đủ nghìn cay muôn đấng, bây giờ người sinh ra hoảng hốt mơ hồ, khăng khăng đuổi con đi, thế mới biết: chim hết nỏ bỏ đi, thỏ chết chó săn bị mỡ! Thôi! Thôi! Thôi! Nhưng còn bài chú khấn cô nhi?

Đường Tăng nói:

- Ta không đọc nữa

Hành Giả nói:

- Khó lắm, khó lắm! Ngộ gặp phải nơi yêu ma khổ nạn, không thoát thân được, Bát Giới, Sa Tăng không cứu nổi thầy, bây giờ thầy lại nghĩ đến con, dùng chẳng được lại phải đọc chú, con ở xa ngoài muôn dặm, đầu lại phát đau, lúc ấy lại phải đến nơi thầy, chi bằng không nên làm thế là hơn!

Đường Tăng thấy Hành Giả nói đi nói lại, càng thêm tức bực, sai Sa Tăng gỡ khăn gói, đem bút giấy ra, lấy nước dưới khe mài mực trên đá, viết một tờ giấy đuôi, đưa cho Hành Giả nói:

- Con khi giữ lấy này làm bằng, ta không dùng mi làm đồ đệ nữa! Nếu còn gặp mi, ta sẽ sa xuống địa ngục A Tụ.

Hành Giả vội vàng đỡ lấy giấy đuôi nói:

- Thừa sư phụ không cần phát thế, lão Tôn đi đây!

Y gấp giấy lại, bỏ vào trong túi, ngọt ngào nói với Đường Tăng:

- Con theo sư phụ bấy lâu, lại được Bồ Tát chỉ giáo, ngày nay nửa đường bỏ dở, chưa thành được công quả, mời thầy ngồi lên nhận cho con lễ tạ, con đi mới được an tâm.

Đường Tăng quay lưng đi không thèm nhìn, miệng lúng bà lúng búng nói:

- Ta là hòa thượng tốt, không có nhận lễ của mi là người xấu.

Đại thánh thấy Đường Tăng không đếm xỉa đến, lại dùng phép biến hóa, nhỏ ba sợi lông đằng sau gáy, thổi hơi tiên khí hô “biến” liền biến ra ba vị Hành Giả cùng bản thân là bốn, quây chung quanh sư phụ lễ xuống. Sư trưởng tránh đường nào cũng không được, đành phải nhận một lễ.

Hành Giả đứng dậy, rùng mình một cái, thu hào mao về, lại dặn dò Sa Tăng:

- Hiền đệ, chú là một người tốt, phải nên lưu tâm đề phòng Bát Giới ăn không nói có, dọc đường rất nên cẩn thận. Thảng hoặc khi nào sư phụ bị yêu ma bắt giữ, chú cứ nói lão Tôn là đại đồ đệ của người; bọn yêu quái quen ở tây phương nghe thấy thủ đoạn lão Tôn, không dám hại sư phụ chúng ta đâu!

Đường Tăng nói:

- Ta là hòa thượng tốt, không thèm bêu cái tên tuổi xấu của mi ra. Mi xéo đi!

Hành Giả thấy sư trưởng ba lần bảy lượt không chịu nguôi lòng chuyển ý, chẳng biết làm thế nào, đành phải bỏ đi. Trông y lúc ấy rõ là:

*Nuốt lệ cúi đầu từ trưởng lão,
Ngậm thương lưu ý dặn Sa Tăng.
Đầu cao rẽ cỏ trên sườn dốc,
Chân cứng leo song dưới đất bằng
Xuống đất lên trời như chuyển bánh,
Qua non vượt bể nhất tài năng
Bóng người thoáng mắt không trông thấy,
Chớp mắt, đường về tới cố hương...*

Hành Giả ngậm ngùi từ biệt sư phụ, lộn nhào lên mây, về thẳng Hoa Quả sơn, Thủy Liêm động. Đương một mình buồn thảm, chợt nghe tiếng nước chảy bên tai, đại thánh ở trên lưng chùng trời nhìn xuống, thì ra tiếng nước triều lên ở Đông Dương đại hải. Đại thánh trông thấy như thế lại nhớ tới Đường Tăng, không cảm được hai dòng lệ nhỏ; phải dừng bước trên mây, hồi lâu mới rời gót được.

Chưa biết Đường Tăng đi lần này thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI TÁM

Núi Hoa Quả Lũ Yêu Hợp Nghĩa

Rừng Hắc Tùng Tam Tạng Gặp Ma

Đại thánh tuy bị Đường Tăng đuổi đi, nhưng vẫn nhớ nhung thờ than không dứt. Vừa trông thấy Đông Dương đại hải, đại thánh nói:

- Ta không qua lại lối này đã năm trăm năm rồi!

Chỉ thấy nước bể:

Yên ba lồng lộng tiếp sông trời, sóng lớn âm âm thông mạch đất. Nước triều hùng dũng, khác nào sấm chớp dậy ba xuân. Ròng lợn quanh co, như thể cuồng phong lúa chín hạ. Tiên đồng kỳ hạc, đi về nhất định phải cau mày. Sao phúc cưỡi rồng, tráo trở quả nhiên nhiều nghĩ ngợi. Gần bờ không xóm trại, lợi nước ít thuyền câu. Tuyết nghìn năm sóng cuốn, thu sáu tháng gió mau. Tới lui thấy chim nội, trôi nổi kệ vịt bầu. Trước mắt không câu cá, bên tai nghe tiếng âu. Đáy bể cá ngoi thích, bên trời nhạn bay sâu.

Hành Giả băng mình một cái, đã nhảy qua Đông Dương đại hải, đến Hoa Quả sơn, căng mắt lên nhìn. Ở trên núi, hoa cỏ sạch không, khói mây tận tuyệt, núi hang đổ nát, cây cối héo khô. Vì đâu nên nổi, chỉ tại y đại náo thiên cung bị bắt lên thượng giới, núi này bị Hiển Thánh Nhị Lang thần, xuất lĩnh bảy anh em Mai sơn, phóng hỏa đốt phá. Đại thánh nhìn thấy bội phần thâm cảm có một thiên cổ phong tả cảnh núi tan nát làm chứng, cổ phong rằng:

*Ngoảnh lại non tiên giọt lệ rơi,
Nhìn xem phong cảnh dạ bồi hồi
Đương thời thường nói non không lở
Nay mới hay rằng đất cũng voi.
Đáng giận Nhị Lang sao nữ bắt
Càng căm Tiểu Thánh khéo lừa đời.
Đào mồ những kẻ làm hung ác,
Cuốc mả nhà bay giống hại người!*

*Đầy trời sương tuyết đều tan tác,
Khắp đất mây mưa thấy rạc rời.
Đông Lĩnh không nghe hùm thét sớm.
Tây sơn vắng tiếng vượn kêu mai.
Bắc Khê nào thấy hình lang sói,
Nam Cốc đâu còn vết cáo nai.
Đốt hết đá xanh thành đất thó,
Nhậu tan sa biếc hóa bùn lầy.
Cửa động thông cao hết đổ xiêu
Đỉnh non trắc tốt đều xơ xác.
Thung, sam, hòe, bách, lật, đàn khô,
Đào, hạnh lý, lê, mai, táo rạc.
Giá dâu không có, tầm khó nuôi,
Liễu trúc lơ thơ, chim ngơ ngác.
Đá hoa đầu núi thành bụi nhơ,
Suối cạn lòng khe đầy cỏ rác.
Sườn núi cát gió lan huệ chết,
Bên đường đất đỏ sẵn bìm leo.
Ngày trước chim bay đã có chốn,
Bây giờ thú chạy hết đường trèo.
Báo hiểm răn độc tìm nơi kín,
Hạc sợ trăn về để vắng teo.
Chỉ vì ngày xưa làm chuyện ác,
Bây giờ mới phải chịu gieo neo*

Đại thánh đương khi thương xót, chợt nghe thấy có tiếng động ở trong đồng cỏ thom bên sườn núi, gai góc dưới lũng sâu bảy tám con khỉ nhỏ nhảy ra, chạy ò cả lên, vây chung quanh đại thánh, kêu rầm lên:

- Đại thánh gia gia! Hôm nay đã về!

Đại thánh nói:

- Tại sao chúng bay không nô đùa nhảy nhót, náu mình giấu mặt làm vậy? Ta đến đây đã lâu, không thấy bóng dáng chúng bay đâu cả là có làm sao?

Đàn khỉ nghe nói, con nào con nấy rơi nước mắt thưa trình:

- Từ khi đại thánh bị bắt lên thượng giới, chúng con bị khổ với cái bọn đi săn, thực khó chịu nổi! Giữ thế nào được cung dài nỏ cứng, chỏ săn chim mách, câu giải lưới chằng của họ, cho nên đều lo mất mạng, không dám đi chơi đi nhớn, cứ phải ẩn kín trong động, xa lánh cửa nhà. Đói lên sườn núi ăn cây cỏ, khát đến bên khe uống nước trong. Vừa rồi nghe thấy tiếng đại thánh gia gia mới đến tiếp kiến, cúi xin giúp đỡ.

Đại thánh nghe nói như vậy, lại càng buồn thảm, liền hỏi:

- Chúng bay còn có bao nhiêu người ở núi này?

Lũ khỉ nói:

- Từ già đến trẻ, chỉ độ một nghìn.

Đại thánh nói:

- Ngày ta ở đây tất cả có bốn vạn bảy nghìn quần yêu, bây giờ đi đâu mất cả?

Đàn khỉ nói:

- Từ khi gia gia đi rồi, núi này bị Nhị Lang Bồ Tát châm lửa đốt, chết cháy mất già nửa. Chúng con nép ở đáy giếng, chui xuống lòng khe, giấu mình dưới cầu sắt, để giữ tính mạng. Từ khi lửa tắt khói tan, chúng con đưa nhau ra, lại không có hoa quả nuôi thân, không thể sống được, một nửa lại bỏ đi nơi khác mất. Còn một nửa chúng con chịu kham khổ ở lại trong núi. Hai năm nay, lại bị bọn đi săn bắt mất một nửa rồi.

Hành Giả nói:

- Nó bắt chúng con làm gì?

Đàn khỉ nói:

- Nói tới bọn đi săn, thực đáng ghét; chúng con đứa nào bị trúng tên dâm, bị thuốc độc đánh chết, chúng nó đem về lột da róc xương, kho tương nấu mắm, rán chả xào khô, làm thức ăn cơm; hoặc có tên sa lưới, bị bẫy nó bắt sống được, chúng đem dạy lợn vòng làm trò, lợn nhào trồng cây chuối, rồi mang ra chợ, đánh trống đánh phách, bắt làm đủ các thứ trò vè.

Đại thánh nghe nói lại càng tức giận hỏi:

- Có những ai cai quản ở trong động?

Đàn khỉ nói:

- Còn có hai nguyên soái Mã, Lưu và hai tướng quân Bôn, Ba cai quản.

Hành Giả nói:

- Đi báo ngay cho bọn chúng biết, nói ta đã về.

Bọn tiểu yêu chạy vào cửa trong trình báo:

- Đại thánh gia gia đã về!

Mã, Lưu, Bôn, Ba nghe báo, vội vàng ra cửa cúi đầu đón tiếp đại thánh vào trong động. Đại thánh ngồi giữa, quần yêu đến trước mặt làm lễ tâu trình:

- Đại thánh gia gia, gần đây được nghe nói, người đã thoát được tính mạng, bảo vệ Đường Tăng sang Tây Thiên cầu kinh, sao không đi sang Tây lại trở về núi cũ?

Đại thánh nói:

- Chúng con không biết. Đường Tam Tạng không biết kẻ hay người dở, dọc đường ta đã vì người bắt ma tróc quái, giở hết thủ đoạn bình sinh, biết bao phen đánh giết yêu ma, mà người còn bảo ta là hành hung tác quái, không cho ta làm đồ đệ, xua đuổi ta đi, có viết tờ thư đuổi làm bằng, không bao giờ tin dùng ta nữa.

Quần yêu vỗ tay cười âm nói:

- Hay quá! Hay quá! Làm hòa thượng làm quái gì, cứ ở nhà, đem chúng con đi chơi đùa mấy năm đã!

Chúng bảo nhau:

- Sửa soạn ngay rượu dĩa để đón mừng gia gia!

Đại Thanh nói:

- Hãy khoan uống rượu. Ta hỏi các ngươi, bọn đi săn bao lâu mới lên núi một lần?

Mã, Lưu nói:

- Tâu đại thánh, không có hạn định nào cả, nhà chúng ở gần đây, chẳng ngày nào là chúng không tới khu vực.

Đại thánh nói:

- Làm sao hôm nay không đến?

Mã, Lưu nói:

- Chúng cũng sắp đến đây!

Đại thánh dặn bảo:

- Chúng con đem hết những đá vụn ở trên núi đã cháy chín xếp thành từng đồng, chong độ hai ba mươi viên làm một đồng, hoặc năm sáu mươi viên làm một đồng, xếp đồng lại, ta có việc dùng đến.

Bọn khi nhỏ như ong vỡ tổ, con nào con ấy chạy rồi lên vác đá xếp thành nhiều đồng.

Đại thánh nhìn qua nói:

- Chúng con, hãy vào trong động ẩn náu, để lão Tôn làm phép.

Đại thánh lên trên đỉnh núi nhìn xuống, thấy ở mé nam dưới núi, tiếng chiêng trống, thùng thùng, phèng phèng thập thoảng có chừng hơn một nghìn người ngựa, miệng đuổi chó săn, vai vác gươm giáo. Hành Giả nhìn xét kỹ lưỡng bọn người hung hăng đi tới. Rõ ràng bọn nam tử giỏi giang, thật là kiêu dũng. Chỉ thấy:

*Da cáo đội che trán,
Dải tơ thắt ngang hông.
Đầy đựng tên nanh sói,
Nách cặp cung nạm vàng.
Người như hùm sục núi.
Ngựa tựa rồng qua rừng.
Dẫn một dây những chó,
Khua một lũ chim ưng.
Túi gai đựng hỏa pháo,
Đai vải giắt dây thừng.
Que nhựa nhiều kẻ gánh,
Bẫy thỏ lắm người bưng,
Quỉ sứ sa lưới vét,
Diêm Vương vương dây chằng,
Một loạt hò reo vánh.
Chạy rồi rít tung bưng.*

Đại thánh thấy nhóm người bỏ vây núi mình, trong lòng cả giận. Tay thì

cầm quyết, trong mồm lẩm bẩm mấy câu, quay về phương tôn hóp một hơi, thổi mạnh ra, hóa ra một trận gió lốc. Gió to quá chỉ thấy:

Bụi bay khắp đất, cây đổ đầy rừng. Sóng bể như núi dựng, nước dâng cao muôn tầng. Kiền khôn đen tựa mực, nhật nguyệt tối như bung. Trận gió hồ gào thông đồ lộng, cơn giông rồng hát trúc bay tung. Muôn lỗ rì rào trời ợ khí, cát bay đá chạy hại người dung.

Đại thánh thổi một trận gió to, những đồng đá vụn mượn gió bay tung bay tóe, đáng thương cho hơn một nghìn người ngựa, người nào người nấy:

Đá đánh *ô đầu* ra cám, cát bay *hải mã* hóa tro. Đỉnh non *sâm quế* đồ xiêu vẹo, máu đỏ *châu sa* mặt đất hòa. *Phụ tử* khó về làng cũ, *tân lang* khôn tới quê nhà. Thân như *khinh phấn* nằm sườn núi. Nhà cũ *Hồng Nương* luống đợi chờ^[38].

Thơ rằng:

*Chết người mất ngựa khó về nhà,
Quý nội cô hồn vỡ tổ ra.
Đáng sợ oai phong người tướng mạnh,
Hiên ngu bắt kẻ thầy ra ma.*

Đại thánh ở trên mây bước xuống, vỗ tay cười to nói:

- Hay quá! Hay quá! Từ khi quy thuận Đường Tăng, làm vị hòa thượng, thường thường người vẫn khuyên răn “nghìn ngày làm thiện, thiện vẫn chưa đủ, một ngày làm ác, ác đã có thừa. Câu ấy thực có! Ta đi theo người, đánh chết mấy con tinh, người đã quở ta hành hung, ngày nay về nhà một lúc kết quả bao nhiêu là tính mạng bọn đi sẵn!

Liên gọi:

- Bọn nhỏ đâu ra đây!

Trận gió lốc qua rồi, đàn khỉ nghe thấy đại thánh kêu gọi, vội chạy ủa cả ra.

Đại thánh nói:

- Chúng con hãy đến bên phía nam núi, lột hết quần áo bọn đi sẵn mang về nhà, giặt sạch vết máu, mặc cho đỡ rét, rồi đem những thân người chết quăng cả xuống dưới đầm sâu muôn trượng; khiêng hết ngựa chết về, lột da

ra đóng giày đi, thịt thì đem muối để ăn dần, thu lấy cung nỏ gươm giáo để chúng con tập võ, thu những lá cờ nhiều sắc đem về cho ta dùng.

Hành Giả bắt giặt sạch cờ, khâu dôn vào thành một lá cờ to sặc sỡ, viết mười bốn chữ “Trùng tu Hoa Quả sơn, phục chính Thủy Liêm động, Tề Thiên đại thánh”, giồng một cái cột to ở ngoài cửa động kéo cờ lên, ngày nào cũng gọi ma kêu thú, chứa thảo dôn lương, không nói đến hai chữ hòa thượng nữa. Hành Giả quen biết đã rộng, thủ đoạn lại cao, liền đi đến Lư Hải Long Vương, mượn một ít nước tiên Cam Lâm, đem về tẩy uế cho núi. Đàng trước giồng dâu, liễu, đàng sau giồng tùng, bách, đào, mạn, táo, lê, không thiếu thức gì, tiêu dao tự tại, vui nghiệp an cư.

Lại nói Tam Tạng nghe lời gièm pha, ruồng đuổi Hành Giả, Bát Giới đi trước mở đường, Sa Tăng quay hành lý đi sang phía Tây. Đi qua Bạch Hồ Lĩnh rồi, chợt thấy một dải rừng thật là mây leo sấn quần, trắc biếc thông xanh.

Tam Tạng gọi:

- Đồ đệ, đường núi gồ ghề, lối đi khắp khênh, vả lại rừng thông rậm rạp, cây cối rườm rà, rất nên cẩn thận, sợ có yêu tà, yêu thú.

Chú ngọc phấn khởi tinh thần, bảo Sa Tăng quay hành lý, tự mình vác đỉnh ba đi dẫn đường, đưa Đường Tăng vào trong rừng thông.

Đương đi Đường Tăng dừng ngựa nói:

- Bát Giới, hôm nay thực ra ta thấy đói, tìm đâu được ít cơm chay mà ăn.

Bát Giới nói:

- Mời sư phụ xuống ngựa, ngồi nghỉ ở đây, lão Trư sẽ đi tìm.

Tam Tạng xuống ngựa, Sa Tăng hạ hành lý, lấy bát tộ ra đưa cho Bát Giới. Bát Giới nói:

- Tôi đi đây!

Sư phụ hỏi:

- Đi đàng nào?

- Đừng hỏi, tôi đi lần này, đục băng lấy lửa mang cơm đến, ép tuyết ra dầu lấy gạo về.

Bát Giới ra khỏi rừng, đi về đàng tây đã hơn mười dặm, chẳng gặp một

nhà nào, thật là một nơi có hổ lang, không người ở.

Chàng ngốc đi đã nhọc mệt, bèn ngấm nghĩ trong bụng:

- Khi Hành Giả còn ở, sư phụ muốn cái gì có cái nấy; bây giờ chuyển đến thân ta, thế mới thực làm bếp mới hay giá củi gạo, nuôi con mới biết lòng mẹ cha. Dọc đường tuy không có đâu mà xin, nhưng ta cũng phải để lâu một lát nữa sẽ về nói, chứ không thì người không tin... Thôi được! Thôi được! Hãy nằm trên đồng cỏ này ngủ tí đã!

Chú ngốc nằm ghéch đầu lên đồng cỏ mà ngủ. Lúc đầu cũng tưởng chợp mắt một lúc rồi dậy, hay đâu người đi đường mệt nhọc, vừa ngả lưng xuống là đã khò khò ngáy luôn.

Hãy để chuyện Bát Giới ở đây đánh giấc, trở lại chuyện Đường Tăng ở trong rừng kia, nóng tai máy mắt, trong dạ không yên, vội gọi Sa Tăng hỏi:

- Ngộ Năng đi hóa trai từ sớm, bây giờ sao chưa về?

Sa Tăng nói:

- Thưa sư phụ, người lại không hiểu à? Y thấy ở phương Tây có rất nhiều nhà dâng chay, dạ dày y lại to lớn, y còn nghĩ gì đến người nữa, chắc phải đánh cho đầy dạ rồi mới về được.

Tam Tạng nói:

- Đúng thế đấy, thảng hoặc y hám ăn cơm ở đây, làm thế nào mà tìm được? Trời đã chiều rồi, chỗ này không thể ngủ đêm, phải đi tìm chỗ nào mà ngủ trọ mới được.

Sa Tăng nói:

- Được! Sư phụ ạ, người hãy ngồi đây để tôi đi tìm y.

Tam Tạng nói:

- Đúng đấy, đúng đấy, có cơm hay không cũng được, cần nhất làm sao tìm được chỗ trọ.

Sa Tăng vác bảo trượng ra khỏi rừng thông đi tìm Bát Giới. Tam Tạng ngồi một mình ở trong rừng, rất là phiền não, cố gượng đứng dậy, xếp hành lý vào một nơi, buộc ngựa vào cây, để nón lá xuống, cầm gậy tích trượng, sửa lại áo thâm, thung thình đi trong rừng tối tạm giải buồn, xem khắp cỏ nội hoa rừng, nghe chẳng hết chim kêu về tổ. Rừng này vốn là nơi cỏ cao lối

hèm, lại vì sư trưởng tâm tình rối loạn, thành ra lạc lối. Định bụng một là đi để giải phiền, hai là để tìm Bát Giới, Sa Tăng không dè hai người thì đi thẳng về phía tây, mà sư trưởng lại đi quanh một hồi, rồi đi chệch về mé bên nam. Ra khỏi rừng thông, chợt ngừng đầu nhìn thấy ở bên kia có bóng hào quang lấp lánh, mây đẹp từng từng, nhìn kỹ ra là một tòa bảo tháp, trên ngọn tỏa ra ánh sáng, đó là ánh mặt trời lặn về tây, chiếu lên ngọn tháp, sư trưởng nói:

- Đệ tử không có duyên pháp! Từ khi rời Đông Thổ, đã phát nguyện gặp miếu thấp hương, thấy tháp quét tháp. Nơi phóng ánh sáng kia chẳng phải là một tòa hoàng kim bảo tháp ư? Sao lại chẳng đến tận nơi? Ở dưới tháp chắc có tu viện, trong viện phải có nhà phòng, ta thử đến đây xem. Chỗ để hành lý và ngựa buộc, chắc không ai qua lại, hẳn cũng vô sự. Nơi đây nếu có phương tiện, đợi bọn đồ đệ về, cùng đến ngủ trọ.

Ôi! sư trưởng nhất thời bị tai vạ tới nơi rồi! Người thẳng đến ngay trước tháp. Chỉ thấy:

Độc đá cao muôn trượng, núi to tiếp trời xanh. Rễ liền đất thắm, ngọn chắm trời cao. Hai bên gỗ tạp mấy nghìn cây, sau trước song leo thừa trăm dặm. Ngọn cỏ hoa đưa luồn bóng gió, công mây nước chảy ánh vừng trăng. Khe sâu cây gỗ vát ngang, đỉnh trọi dây mây leo ngược. Dưới cầu đá, suối trong chảy cuộn cuộn, trên tòa đèn, vách đá trắng phau phau. Xa trông chẳng khác chi Tam Đảo Thiên Đường, gần ngắm rõ giống hệt Bồng Lai Thắng Cảnh. Thông xanh tía quần khe sâu, vượn trắng, quẹt đen xuyên đỉnh dốc. Ngoài cửa động, tẩu thú từng đàn, chạy đi chạy lại ngay giữa rừng, phi cầm hàng lũ bay tới bay lui. Hoa nội xum xuê nở, cỏ thơm mon morn tươi. Chôn này rõ ràng là nơi độc ác. Sư trưởng vận đen bị vướng mắc vào.

Đường Tăng cất bước đi lên, vừa mới đến dưới cửa tháp, thấy ở bên trong có buồng cánh mảnh mảnh trúc, liền rón rén bước vào cửa, vén mảnh, tiến vào bên trong, ngừng mặt lên, trông ngay thấy một con yêu quái nằm nghiêng đương ngủ trên một cái giường đá. Thoáng trông hình dáng nó:

Mặt xanh lè, răng trắng nhọn, mồm há hốc mở to. Hai món tóc mai quăn xoắn lại, đều là đỏ rực yên chi. Ba bốn khóm râu ria đỏ quạch, ngỡ là cây vải mới đâm chồi. Mũi khoằm khoằm như mỏ điều hâu, mắt trắng dã tựa tia sao

chôi. Hai cái nắm tay đấm, y như bát tộ nhà sư. Một cặp chân giò chẳng khác khúc cây đốt sười. Áo bào vàng khoác lệch trên mình, còn hơn cả cà sa dẹt gấm. Con dao vẫn thường dùng, trơn tru bóng lộn. Phiến đá để nằm ngủ, nhẵn nhụi trong veo. Đã từng có tiểu yêu bày trận kiến, lại từng làm lão quái ngồi phòng ong. Nó oai phong lẫm lẫm, mọi người sợ sệt phải gọi là cha. Đã từng trông trăng, có ba người hầu chuốc rượu, đã từng hóng gió, phải hai chú đứng dâng trà. Thực thần thông cao cả, chỉ trong chớp mắt, đi khắp phương trời. Rừng hoang chim chóc hót, bụi rậm rần rờn quanh. Tiên tử cấy giồng cây bạch ngọc, đạo nhân đun nấu luyện đơn sa. Cửa động hỏm hỏm, dù chưa phải a tì địa ngục; yêu ma ngờ nghêch. Mới thực là đầu ngựa dạ xoa.

Sư trưởng nhìn thấy hình dáng nó, giật nảy người lên, thân thể nhũn ra, chân tay bủn nhủn, vội vàng quay mình trở ra. Vừa khi sư trưởng mới chuyển bước, hay đầu linh tính yêu ma thật mạnh, nó sực thức dậy, cẳng hai con mắt cú vàng lòe, gọi to:

- Bọn nhỏ đâu, bay xem người nào ở ngoài cửa?

Một tiểu yêu thò đầu ra ngoài nhìn, trông thấy một vị hòa thượng đầu trọc, vội vàng chạy vào báo:

- Thừa đại vương, ngoài cửa có vị hòa thượng, đầu tròn mắt lớn, hai tai chằm vai, thân thể nhũn nhặn béo múp, màu da mìn mịn trắng phây. Chính là vị hòa thượng tốt!

Yêu ma nghe nói, khanh khách cười nói:

- Thế mới gọi là “nhặng xanh đỗ mép rần, của mang đến tự nhiên”. Bớ bọn nhỏ bay đâu! Chạy mau ra nắm lại, bắt hấn mang về đây! Ta sẽ có thưởng lớn!

Bọn tiểu yêu như đàn ong vỡ tổ ào ào chạy lên. Tam Tạng trông thấy, tuy rằng một lòng nhanh tựa bắn, hai cẳng chạy như bay chung quy vẫn tim run mật nẩy, cẳng nhũn chân mềm. Vả lại đường núi gập gềnh, rừng sâu trời tối, làm thế nào mà bước đi được, liền bị bọn tiểu yêu bắt sống khiêng về. Thực là:

*Rồng sa vùng cạn tôm trên cọt,
Hổ lạc đồng bằng, chó dối lừa.
Đã đành việc lớn nhiều ngang trở,*

So việc Đường Tăng cũng vẫn thua.

Bọn tiểu yêu khiêng Tam Tạng để ở ngoài bức màn trúc rồi vui sướng chạy vào báo:

- Thưa đại vương, đã bắt được hòa thượng khiêng về đây.

Yêu quái đưa mắt liếc nhìn, thấy Tam Tạng đầu thẳng thắn, mặt đường hoàng, quả nhiên là một vị hòa thượng tốt, liền tự nghĩ trong bụng:

- Hòa thượng tốt đẹp thế này, hẳn là nhân vật thượng lưu, không ví như bọn tẹp nhẹp được, nếu không làm ra vẻ oai phong, đời nào hẳn chịu hàng phục.

Đột nhiên râu chổi xể vểnh ra, tóc rẽ tre dựng ngược, mắt trợn xé ra, cáo giả oai hùm, nó ùng ùng quát to dọa nạt:

- Lôi lão hòa thượng vào đây!

Lũ yêu quái rầm rập đồng thanh trả lời:

- Tuân mệnh!

Thế rồi bọn chúng chỉ đẩy mạnh Tam Tạng một cái, Tam Tạng đã xô đến dưới mái tháp tẹt, đầu còn dám ngẩng đầu. Tam Tạng chỉ còn chấp tay vái chào. Yêu quái nói:

- Nhà ngươi quê quán ở đâu? Từ nơi nào đến, định đi đâu? Nói ra cho mau!

Tam Tạng nói:

- Tôi là tăng nhân bên Đường Triều, vâng sắc mệnh đại vương hoàng đế, đi sang Tây Phương cầu hỏi kinh kệ, đường qua bảo sơn đây định đến tháp lễ thánh, không dè làm phạm tới oai nghiêm, xin người thứ tội, đợi khi sang Tây Thiên lấy được kinh về đến Đông Thổ, vĩnh viễn xin ghi chép cao danh.

Yêu tinh nghe nói khanh khách cười to nói:

- Ta đã bảo là nhân vật thượng bang, quả đúng là mi, ta đương muốn ăn thịt mi, mi lại tới ngay đây! Tốt lắm! Tốt lắm! Không thể chẳng khác gì bỏ lỡ dịp? Mi là thức ăn trong miệng ta, tự nhiên lại mò đến, dù có muốn xin tha cũng không được, muốn trốn cũng chẳng thoát!

Đoạn nó quát bảo tiểu yêu:

- Đem lão hòa thượng này trói lại!

Bọn tiểu yêu chạy ồ cả đến, lấy dây thừng trói chặt sư trưởng lại, cột vào cọc định hồn.

Lão yêu tay cầm dao miệng lại hỏi:

- Nhà sư kia, bọn mi tất cả có bao nhiêu người nếu không thì một mình mi đi sang làm sao được Tây Thiên?

Tam Tạng thấy nó cầm dao, lại phải nói thực:

- Thừa đại vương, tôi còn hai người đồ đệ, gọi là Bát Giới và Sa Tăng đều ra khỏi rừng thông đi xin cơm. Lại còn có một quầy hành lý, một con ngựa bạch, vẫn để cả trong rừng.

Lão yêu nói:

- Lại càng may! Hai tên đồ đệ với mi là ba và con ngựa là bốn, phải làm một bữa chén căng bụng!

Tiểu yêu nói:

- Để chúng tôi đi bắt về.

Lão yêu nói:

- Hãy đóng cửa lại, không cần đi đâu. Hai tên đó đi xin cơm, nhất định phải đi tìm sư phụ cùng ăn, tìm không thấy nhất định phải đến đây. Thường có câu “những thức mang bán đến tận nhà mới tốt”, cứ để thông thả sẽ bắt!

Bọn tiểu yêu bèn đóng cửa trước lại.

Hãy tạm gác chuyện Tam Tạng gặp nạn, lại nói đến Sa Tăng ra khỏi rừng đi tìm Bát Giới, đã đi tới trên dưới mười dặm đường, chẳng thấy có xóm trại gì hết. Y bèn đứng trên một cái gò cao đương mãi nhìn xét chợt thấy có tiếng người nói ở trong bụi cỏ vội cầm trượng vạch sâu vào trong bụi xem, té ra chú Ngốc đương nói mê ở trong đó. Sa Tăng liền cầm tai xách lên, gọi tỉnh lại và nói:

- Anh Ngốc giỏi nhỉ! Sư phụ bảo anh đi xin cơm chay, chứ cho anh đến đây ngủ à?

Chú Ngốc quờ quờ quạng quạng tỉnh dậy nói:

- Chú em, bây giờ là bao giờ rồi?

Sa Tăng nói:

- Đậy đi thôi! Sư phụ bảo có cơm hay không cũng được, bảo anh với tôi thế nào cũng phải tìm được chỗ trọ đêm nay.

Chú Ngọc mơ mơ màng màng cầm lấy bát tộ, vác gậy đình ba, cùng Sa Tăng đi thẳng trở về, vào trong rừng tìm, không thấy sư phụ đâu cả. Sa Tăng oán trách Bát Giới nói:

- Chỉ vì cái đồ ngốc nhà anh đi xin cơm không về ngay! Hẳn là yêu tinh bắt mất sư phụ rồi.

Bát Giới cười nói:

- Chú em chớ có nói nhảm. Rừng đây là một nơi thanh nhã, làm gì ra yêu tinh. Có lẽ sư phụ ngồi buồn, đi ngắm cảnh đâu đó hẳn thôi. Chúng ta lần đi tìm người.

Hai người đầu lòng lại quảy hành lý, dắt ngựa, thu dọn nón lá tích trượng, ra khỏi rừng thông đi tìm sư phụ.

Lần này cũng là Đường Tăng chưa đến ngày chết. Hai người đi tìm kiếm một hồi không thấy, chợt nhìn thấy ở về phía chính nam có ánh sáng lấp lánh. Bát Giới nói:

- Chú em ạ! Có phúc lại gặp nơi có phúc. Rành là sư phụ đến nhà ấy rồi, chỗ có ánh sáng kia đích thị là một tòa bảo tháp, nhất định họ sửa soạn cơm chay. Chúng ta còn đợi gì mà không đến đây làm bữa cơm chay chứ.

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, chưa biết lành dữ thế nào, chúng ta hãy tới xem!

Hai người hùng hổ đi tới trước cửa. Chà! cửa đã đóng rồi, chỉ thấy có viên đá bạch ngọc để ngang trên cửa, ở trên có khắc sẵn chữ đại tự “Uyển Tử sơn, Ba Nguyệt động”.

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, đây không phải tu viện gì đâu, đúng là một tòa động phủ của yêu tinh. Sư phụ mình ở trong đó rồi, không tìm được nữa đâu.

Bát Giới nói:

- Người anh em đừng sợ, hãy dắt ngựa, để tôi đi hỏi xem.

Nói đoạn, Chú Ngốc vác đinh ba đến trước cửa gọi to:

- Mở cửa! Mở cửa!

Tiểu yêu canh cửa ở phía trong động vừa mở cửa ra nhìn thấy hình dạng hai người, vội quay chạy vào cấp báo:

- Thưa đại vương, con buôn đã đến bán.

Lão yêu nói:

- Con buôn ở đâu!

Tiểu yêu nói:

- Ở ngoài cửa động, có một vị hòa thượng mồm dài tai to, cùng đi với một vị hòa thượng nửa mặt rám đen, đến gọi cửa.

Lão yêu rất mừng nói:

- Trư Bát Giới và Sa Tăng đến tìm đây rồi! Họ cũng khéo tìm nhỉ! Sao lại lần mò được đến đây? Mặt mũi họ hung tợn như vậy, chớ coi thường.

Liền gọi to:

- Lấy đai giáp đây!

Tiểu yêu mang đến, nó ăn mặc đai giáp gọn gàng, cầm dao mở cửa đi ra.

Bát Giới, Sa Tăng đương đợi ở ngoài cửa, thấy lão yêu hung hăng đi tới. Trông nó rành rành:

*Da mặt xanh lè, râu tóc đỏ,
Mình đeo áo giáp sắc vàng hoe.
Ngang lưng thắt đai sà cừ khảm,
Đỡ ngực quàng dây lụa đỏ lòe...
Gió thổi đầu non nhàn đứng ngắm
Sóng cồn cửa bể, rồi ngồi nghe.
Hai bàn tay xám trông gân guốc.
Một lưỡi truy hồn sắc sáng lòe.
Muốn biết họ tên con vật ấy,
Hoàng Bào hai tiếng lầy lờng ghê.*

Hoàng Bào Lão quái đi ra ngoài cửa liền quát hỏi:

- Mi là hòa thượng ở phương nào dám đến cửa ta quát tháo?

Bát Giới nói:

- Con ta không nhận ra ta được ư? Chính là cha mi đây. Ta là người nhà Đại Đường sai sang Tây Thiên! Sư phụ ta là ngự đệ Tam Tạng, nếu ở trong nhà mi, mi phải đưa ngay ra đây, ta đỡ phải bỏ đình ba xuống.

Yêu quái cười nói:

- Có, có, có Đường Tăng ở trong nhà ta. Ta cũng không rẻ rúng người đâu. Ta đã làm bánh bao nhân thịt người để hòa thượng xơi, các người cũng vào ăn một bữa, tính thế nào?

Chú Ngốc ngỡ thực định vào. Sa Tăng níu lại nói:

- Anh, nó đánh lừa đấy, đời nào lại có chuyện ăn thịt người bao giờ!

Bát Giới mới tỉnh ngộ, liền giơ đình ba, nhắm đầu yêu quái bỏ xuống. Yêu quái né mình tránh ra, múa đao gang đón đánh. Hai người hiển thần thông, cưỡi mây nhảy lên trên không giao chiến. Sa Tăng cũng để hành lý và ngựa bạch ở dưới đất, cầm bảo trượng vọt lên trợ chiến. Lúc đó hai vị hòa thượng tợn, một đứu yêu quái hung, đánh nhau kịch liệt trên từng mây, vài ba mươi hợp, không phân thắng phụ.

Chưa biết làm thế nào cứu được Đường Tăng, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI CHÍN

Thoát Nạn Giang Lưu Về Đất Nước

Đội Ôn Bát Giới Chuyển Sơn Lâm

Bát Giới, Sa Tăng đánh nhau với yêu quái ba mươi hợp chưa phân thắng phụ. Tại sao lại không phân thắng phụ?

Nếu lấy thủ đoạn hơn kém mà nói, đừng nói chi hai vị hòa thượng; chú đến hai mươi vị, cũng không địch lại được yêu quái. Chỉ vì Đường Tăng số chưa chết, nên bên trong đã có hộ pháp thần kỳ ám hộ, trên không thì có lục đinh, lục giáp, ngũ phương yết đế, tứ trụ công tào, thập bát hộ giáo già lam, giúp đỡ Bát Giới, Sa Tăng.

Nay tạm gác chuyện ba người chiến đấu, hãy nói sư trưởng ngồi trong động kêu thương, nghĩ đến hai đồ đệ bèn rung rung nước mắt khóc:

- Ngộ Năng ơi! Không biết con gặp bạn quý ở thôn xóm nào mà mãi tham hưởng trai cúng? Ngộ Tĩnh ơi! Không biết con đi tìm Bát Giới ở nẻo nào có gặp hay không? Có biết ta gặp yêu ma, ở đây chịu nạn? Biết đến bao giờ mới gặp chúng con, thoát vòng nạn lớn mà đến được Linh sơn đây?

Đương khi sư phụ khóc than phiền nã, bỗng có một người đàn bà ở trong động đi ra, tay vịn vào cọc định hồn nói:

- Thưa sư trưởng, người ở đâu tới đây? Tại sao lại bị nó trói chỗ này?

Đường Tăng nghe nói, liếc mắt đầy lệ nhìn xem thấy người đàn bà trạc ba mươi tuổi, liền nói:

- Nữ bồ tát, không cần phải hỏi. Tôi đến ngày chết mới tới cửa nhà người. Muốn ăn thịt thì cứ việc mà ăn còn hỏi làm gì?

Người đàn bà nói:

- Tôi không phải là kẻ ăn thịt người. Nhà tôi ở về phía tây, cách đây chừng ba trăm dặm, ở đây có một tòa thành gọi là Bảo Trượng Quốc. Tôi là công chúa thứ ba của quốc vương, tên sữa là Bách Hoa Tu. Nhân vì ngày rằm tháng tám, hồi mười ba năm trước đây, đương khi ngắm trăng, bị yêu

ma này hóa một trận gió lốc quắp tôi đi, bắt làm vợ chồng với y đã mười ba năm, sinh con đẻ cái ở đây, tuyệt không có tin tức về triều. Tôi nhớ nhưng cha mẹ đã lâu không được trông thấy mặt. Người ở đâu đến, lại bị nó bắt?

Đường Tăng nói:

- Bần tăng là người được sai sang Tây Thiên lấy kinh; không ngờ đi tản bộ, lầm lạc vào đây. Bây giờ nó còn muốn bắt cả hai người đồ đệ của tôi để ăn thịt một thể nữa.

Công chúa cười nói:

- sư trưởng hãy khoan tâm, người là hòa thượng đi lấy kinh, tôi sẽ cứu mạng. Người sang Tây, thể nào cũng phải đi qua nước Bảo Tượng. Tôi sẽ viết một phong thư, dâng lên cha mẹ tôi; tôi sẽ xin nó tha cho sư trưởng.

Tam Tạng gật đầu nói:

- Nữ bồ tát, nếu người cứu được mạng bần tăng, bần tăng nguyện xin làm người mang thư cho người.

Công chúa vội về phòng rồi viết một bức gia thư, phong lại cẩn thận; đoạn đến bên cọc, cởi trói cho Đường Tăng, đưa cho Đường Tăng phong thư.

Đường Tăng được giải phóng, nhận lấy phong thư nói:

- Nữ bồ tát, đa tạ người đã cứu sống. Bần tăng đi chuyến này sẽ đến quý xứ, dâng lên quốc vương. Chỉ sợ lâu năm nhiều tháng, cha mẹ người lại không chịu nhận, xin người chớ trách bần tăng là người nói dối.

Công chúa nói:

- Không sợ, phụ vương tôi không có con trai, chỉ sinh được ba chị em chúng tôi là gái, nếu thấy bức thư này, tất nhiên người sẽ nhớ ngay.

Tam Tạng giữ bức gia thư cẩn thận, tạ ơn công chúa toan trở ra, công chúa ngăn lại nói:

- Người ra đàng cửa trước không được đâu!... Bao nhiêu tiểu yêu lớn nhỏ, ở cả cửa trước, phát cờ hò reo, khua chiêng đánh trống, trợ oai cho đại vương đánh nhau với hai đồ đệ người đấy. Người đi đàng cửa sau vậy. Nếu mà đại vương có bắt được thì cũng còn để tra hỏi, chỉ sợ bọn tiểu yêu bắt được, chẳng biết hay dở thế nào, chúng nó sẽ giết tươi người ngay. Hãy để

tôi đến nơi hẳn nói điều phương tiện, nếu hẳn tha cho người, đợi xem đồ đệ bàn tính thế nào, sẽ cùng đi cho tiện.

Tam Tạng nghe nói, cúi đầu tuân theo, trôn ra đằng cửa sau, ẩn thân trong bụi gai góc, không dám đi một mình.

Công chúa nương nương nghĩ được mẹo hay, vội ra đằng trước rẽ bọn tiểu yêu, chạy ra khỏi cửa, nghe thấy tiếng binh khí va chạm nhau, kêu loảng xoảng. Nguyên Bát Giới và Sa Tăng đương đánh nhau với yêu quái ở trên không trung. Công chúa bèn cất tiếng gọi to:

- Hoàng Bào lang!

Yêu quái nghe tiếng công chúa kêu gọi, bèn bỏ Bát Giới, Sa Tăng, từ trên mây bước xuống, tay cắp đao gang, đỡ lấy công chúa nói:

- Hiền thê, có chuyện gì thế?

Công chúa nói:

- Lang quân ạ, vừa rồi em ngủ ở trong màn, nằm chiêm bao thấy vị Kim Giáp thân Nhân.

Yêu ma nói:

- Vị Kim Giáp thân ấy đến nhà ta làm gì?

Công chúa nói:

- Hồi em còn nhỏ, ở trong cung, có hứa với người một lời phát nguyện: nếu ngày sau kén được hiền lang làm phò mã, sẽ lên danh sơn, bái tiên phủ, dâng chay bố thí. Từ khi lấy lang quân vợ chồng vui vẻ đến nay vẫn chưa nói đến việc đó. Kim Giáp Thân Nhân đến đòi lời phát nguyện ấy quát em tỉnh dậy, thì ra một giặc nam kha. Vì thế, em vội vàng ăn vận đến thưa chuyện với lang quân, không dè lại trông thấy một nhà sư bị trói ở cái cọc, xin lang quân từ miễn hãy nể mặt tha quách người ta ra để em trả lời phát nguyện trước, không biết lang quân có thuận không?

Yêu quái nói:

- Hiền thê, sao em đa tâm thế? Tưởng là việc gì khẩn cấp! Ta muốn ăn thịt người, bắt đâu chẳng được, một nhà sư ấy có được là bao, thả người ta ra.

Công chúa nói:

- Lang quân ạ, cho người ta ra cửa sau nhé!

Yêu ma nói:

- Rắc rối thế! Thả ra là thả, cửa trước cửa sau đâu mà chẳng được.

Y liền giơ đao gang gọi to:

- Trư Bát Giới, mi lại đây! Không phải ta sợ không dám đánh nhau với mi! Vì ta nể mặt vợ ta mà tha cho sư phụ nhà ngươi, mau đến ngay đằng cửa sau tìm nhau mà sang Tây Phương, nếu còn trở lại cảnh giới ta, ta quyết không tha thứ.

Bát Giới và Sa Tăng nghe nói, chẳng khác nào ở Quỷ Môn Quan được tha về, vội vàng quảy hành lý, dắt ngựa, lúi thủi bước đi, vòng lại cửa sau Ba Nguyệt động, Bát Giới cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Sư trưởng nhận được tiếng nói, ngồi trong bụi gai thưa ra. Sa Tăng rẽ gai vạch cỏ đỡ sư phụ ra. Tam Tạng vội vàng lên ngựa. Thực là ở đây:

Suýt nữa vào tay thằng quỷ xám,

May sao lại gặp Bách Hoa Tu.

Cá ngao thoát khỏi vòng câu lưới,

Đầu quấy đuôi ve lại lãng du.

Bát Giới đi trước dẫn đường, Sa Tăng theo sau, thầy trò ra khỏi rừng thông lên đến đường cái. Hai người cầu nhà cầu nhà luôn miệng oán trách. Tam Tạng chỉ cố nói giảng hòa. Đến chiều tìm chỗ nghỉ, gà gáy lại ra đi. Từng độ từng độ, quãng ngắn quãng dài, thấm thoát đã đi được hai trăm chín mươi chín dặm. Ngừng đầu lên chột nhìn thấy một tòa thành trì tươi đẹp, đó là Bảo Tượng Quốc, thực là một chốn đẹp mắt:

Mây phơi phơi, đường xa xa. Đất tuy hơn nghìn dặm, cảnh vật chung một nhà.

Mây đẹp vẻ xinh bao bọc, trăng trong gió mát điều hòa. Từng cao chót vót đỉnh non xa, đẹp như tranh vẽ; dưới nước lờ đờ dòng nước cuộn, bắn tóe thêm ngà. Ruộng cấy liền bờ thẳng đôi, ăn thừa gạo tám lúa hoa. Chài lưới mấy nhà ba khúc suối, tiểu phu một gánh hai rừng già. Muôn trượng đèn đài sừng sững, chín từng lầu các nguy nga. Thành quách vững vàng củng cố,

nhân dân vui vẻ xướng ca.

Cũng có:

Thái Cực điện, Hoa Cái điện, Siêu Hương điện, Quan Văn điện, Tuyên Chính điện, Duyên Anh điện; điện nào điện nấy bệ ngọc thành vàng, bài liệt đủ văn thần võ tướng.

Lại có:

Đại Minh cung, Chiêu Dương cung, Trường Lạc cung, Hoa Thành cung, Kiến Chương cung, Vị Ương cung; cung nào cung nấy trúc tơ đàn sáo, xuân sâu khuê oán ngâm nga. Vườn ngự uyển tốt tươi, thược dược nở hoa thơm ngát, suối ngự câu trong vắt, liễu mềm lung uốn lòa xòa. Trên thông cù tấp nập áo xiêm, ngựa xe rộn rịp.

Nơi hẻo lánh gọn gàng cung nỏ, sẵn bắn phôi pha. Ngõ liễu tường hoa, sáo đàn rộn rịp; nhà ăn quán rượu, cầu Lạc Dương xuân sắc kém xa.

Sư trưởng đi lấy kinh, ngoảnh lại Đại Đường gan ruột xé. Theo thầy bọn đồ đệ nghỉ chân trong trạm mộng hồn sa.

Ba thầy trò ngắm nghía phong cảnh nước Bảo Tượng không chán mắt, thu xếp hành lý và ngựa, nghỉ trọ ở ngoài trạm dịch.

Tam Tạng đi bộ đến trước triều môn, nói với quan đại sứ giữ cửa rằng:

- Có nhà sư bên Đại Đường xin vào bái kiến, cầu đổi văn điệp nhờ ngài chuyển tấu lên cho.

Quan hoàng môn tâu việc vội vào trước thêm bạch ngọc tâu lên:

- Muôn tâu, có vị cao tăng bên Đường Triều, xin vào bệ kiến để đổi văn điệp.

Quốc vương nghe tâu, biết Đường Triều Đại Quốc, lại nghe nói là vị phương thượng thánh tăng, trong lòng rất mừng, tức thời y lời, tâu truyền:

- Mời người vào đây!

Tam Tạng đi đến kim giai, làm lễ triều kiến, nhảy múa tung hô. Các quan văn võ hai bên đều ngợi khen nói:

- Nhân vật bên thượng bang lễ nhạc thung dung như thế!

Quốc vương nói:

- sư trưởng, người đến nước tôi có việc gì?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng là con nhà Phật bên Đường Triều, vâng sắc chỉ của thiên tử sang Tây Phương lấy kinh, trước có lĩnh văn điệp, đến thượng quốc bộ hạ đây, theo lễ xin đi, chỉ vì không biết tiên thoái, phạm đến tôn nhan.

Quốc vương nói:

- Nếu có văn điệp của Đường Thiên Tử, hãy đưa ta xem.

Tam Tạng hai tay đệ lên, mở ra để trên ngự án. Tờ điệp viết:

“Nam Thiêm Bộ châu, Đại Đường Quốc. Đường Thiên Tử vâng mệnh trời theo vận số ban điệp xuống:

“Trộm nghĩ trăm lạy đức trong sạch nối theo nghiệp lớn thờ thần trị dân, thận trọng như đi tới vực sâu, giẫm trên tuyết mỏng, hôm sớm lo toan. Trước đây không cứu được Kinh Hà Long Vương, bị đức Hoàn hoàng hậu để khiển trách, ba hồn bảy vía vụt chốc xuống âm ty, đã là người khách vô thường rồi đó. Nhân vì dương thọ chưa hết, ơn vua Minh Vương đưa trả về dương, mở bày thiện hội, lập một đàn tràng độ vong. Đội ơn Đức Cứu Khổ Quan Thế Âm Bồ Tát, hiện ra Kim Thân, chỉ bảo tây phương có Phật có kinh, có thể độ u vong, siêu thoát cô hồn. Vậy đặc sai pháp sư Huyền Trang, trải qua nghìn non, hỏi tìm kinh kệ. Thảng hoặc qua các nước phương Tây, không diệt thiện duyên, xét điệp cho đi. Vì vậy làm văn điệp này.

“Đại Đường năm Trinh Quán thứ 13 mùa thu, ngày tốt, ngự tiền văn điệp”. (Trên có đóng chín miếng bảo ấn).

Quốc vương xem xong, truyền lấy ngọc bảo của bản quốc, đóng vào tờ điệp, đưa trả Tam Tạng.

Tam Tạng tạ ơn, nhận lấy văn điệp, lại tâu:

- Bần tăng lại đây một là xin đi, hai là có bức gia thư đệ lên bộ hạ.

Quốc vương rất mừng nói:

- Có thư nào?

Tam Tạng nói:

- Vị công chúa nương nương thứ ba của bộ hạ bị Hoàng Bào yêu tinh ở

Ba Nguyệt động, Uyên Tử sơn quắp đi, bản tảng ngẫu nhĩ được gặp, mới nhờ gởi thư này.

Quốc vương nghe lời, rung rung nước mắt nói:

- Từ mười ba năm nay không thấy công chúa, các quan văn võ không biết bao nhiêu vị bị cách bãi, tì nữ lớn nhỏ, thái giám ở cung trong cung ngoài, bị đánh chết không biết là bao. Ta cho là công chúa ra ngoài hoàng cung không biết đường về, chẳng biết đâu mà tìm nữa, nên đã hỏi khắp các nhà dân gian ở trong thành, không thấy đâu cả, có biết đâu là yêu ma đã quắp đi, ngày nay mới nghe rõ câu chuyện, cho nên thương tình sa lệ.

Tam Tạng lấy bức thư ở trong túi ra đệ lên. Quốc vương tiếp lấy, trông thấy hai chữ “bình an”, rụng rời tay ra, mở thư không được, bèn truyền chỉ vời quan hàn lâm viện đại học sĩ lên điện đọc thư. Quan học sĩ theo ngay lên điện. Trước điện có văn võ bá quan, sau điện có hậu phi cung nữ, ai nấy đều lắng tai nghe đọc thư. Quan học sĩ mở thư truyền đọc. Trong thư viết:

“Trước đền Long Phượng, bắt hiếu nữ là Bách Hoa Tu cúi đầu trăm lạy đại đức phụ vương muôn tuổi, cùng tam cung hoàng hậu tại cung Chiêu Dương và tất cả các vị hiền khanh văn võ trong triều. Chuyết nữ may được sinh vào cửa khôn cung, cảm công cù lao dưỡng dục, chưa biết hết sức làm vui lòng, tận tâm giữ hiếu thảo. Ngày rằm tháng tám hồi mười ba năm trước đây, đêm thanh trăng sáng đội ơn chỉ phụ vương, cho các cung bày yến tiệc, thưởng thức trăng thanh, cùng hưởng thịnh hội đêm thanh. Đương khi vui vẻ, bỗng nổi lên một trận gió thom, một ma vương mắt thau mặt xám, tóc xanh hiện ra, bắt con đem đi, cười mây đến nơi dỏ núi, dỏ ruộng, không có người ở, khó nhận ra được. Con bị yêu ma cậy sức, ép con làm vợ, vì thế phải chịu khổ mười ba năm để ra hai đứa con yêu tinh đều là giống quỷ quái. Thật là một điều đồ nát nhân luân, bại hoại phong hóa, không nên viết thư cho thêm nhục là phải. Sợ rằng sau khi con chết, không được rõ ràng. Đương khi ngậm thương đeo nhớ cha mẹ, không dè gặp vị thánh tăng bên Đường Triều cũng bị ma vương bắt được, con chắt nước mắt viết thư, cả gan thả người ra, nhờ người đưa giùm bức thư này về để tỏ chút lòng. Dám mong phụ vương thương tới, sai quan thượng tướng đến ngay Ba Nguyệt động, Uyên Tử sơn tróc nã Hoàng Bào quái, cứu con về triều. Con hết lòng mong đợi. Lạc thảo vài lời, mong được diện tấu.

Nghịch nữ Bách Hoa Tu cúi lạy”

Quan học sĩ đọc xong bức gia thư, Quốc vương khóc òa, ba cung sùi sụt, văn võ thương tình, đằng trước đằng sau, không ai là không thương nhớ.

Quốc vương thương khóc hồi lâu, liền hỏi hai bên văn võ

- Ai là người dám đem quân dẫn tướng đi bắt yêu quái cho quả nhân, cứu Bách Hoa công chúa?

Quốc vương hỏi luôn mất lượt, chẳng ai trả lời. Thực là võ tướng toàn tượng gỗ, văn quan rất đất bùn. Quốc vương lòng như dao cắt, lệ tựa suối tuôn. Các quan đều phủ phục tâu:

- Xin bệ hạ đừng phiền não. Công chúa mất tích, tới nay đã mười ba năm, không có tin tức, ngẫu nhĩ gặp Đường Triều thánh tăng có mật thư về đây, chưa rõ hư thực. Phương chi thần đang là người phạm ngựa tặc, học tập binh thư võ nghệ, chỉ biết bố trận bài binh, bảo vệ quốc gia khỏi vòng xâm lược. Yêu tinh là giống đi mây về gió, không có cách nào gặp được mặt nó, làm thế nào mà đánh cứu ra được? Thiết tướng từ Đông Thổ đi lấy kinh là bực thánh tăng bên thượng bang; vị hòa thượng này chắc là đạo cao rộng cạo sợ, đức trọng quý thần kinh, hẳn có thuật hàng phục yêu quái. Xưa có câu: “Lời thị phi nói ra, tai thị phi mới lọt”, chỉ nên cầu với sư trưởng hàng phục yêu quái, cứu công chúa mới là kế vạn toàn.

Quốc vương nghe tâu, vội ngoảnh đầu, ngó lời cầu thỉnh Tam Tạng:

- Nếu sư trưởng có thủ đoạn, ra pháp lực tróc nã yêu ma, cứu hài nhi ta về triều, người cũng không cần sang Tây Phương bái Phật nữa. Ngài sẽ để tóc dài, cùng ta kết làm anh em, ngồi ở trên giường rồng, cùng hưởng phú quý, người tính thế nào?

Tam Tạng vội vàng tâu:

- Bần tăng chỉ biết niệm Phật đôi chút, thực ra không biết hàng yêu.

Quốc vương nói:

- Người đã không biết hàng yêu, sao dám sang Tây Thiên bái Phật?

Sư trưởng không chối được nữa, đành phải đem hai đồ đệ ra tâu:

- Tâu bệ hạ, một mình bần tăng thực không đến được. Bần tăng còn có hai đồ đệ, có thể trèo non mở lối, qua suối bắc cầu, bảo vệ bần tăng tới đây.

Quốc vương ban quở:

- Hòa thượng này thực là sơ suất, đã có đồ đệ, sao lại không cùng nhau đi vào ra mắt ta? Nếu vào trong triều, dù không vừa ý khen thưởng thì ta cũng cúng cho bữa cơm chay.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ bần tăng xấu xí, không dám thiện tiện vào châu, chỉ sợ làm kinh động tới long thể bệ hạ.

Quốc vương cười nói:

- Hòa thượng này nói hay nhỉ? Làm sao trăm lại phải sợ họ?

Tam Tạng nói:

- Không dám giấu bệ hạ. Đại đồ đệ của tôi họ Trư tên gọi Ngô Năng Bát Giới, là người mồm dài răng khênh, mình thô bụng xệ, bước đi như gió. Đồ đệ thứ hai họ Sa, pháp danh, Ngô Tĩnh hòa thượng người cao trượng hai, tay dài thước một, miệng như chậu máu, mặt tựa đĩa chàm, mắt như sao sáng, răng tựa hàng đinh. Hình dáng chúng như vậy, cho nên không dám dễ thiện tiện vào châu.

Quốc vương nói:

- Người đã nói qua hình dáng họ như thế, ta còn sợ gì nữa, cứ cho gọi tới.

Tức thì sai mang bài vàng đến trạm nghỉ mời vào.

Chú Ngọc nghe thấy vua sai người đến mời, bèn nói với Sa Tăng:

- Chú em chẳng bảo đừng mang thư đi! Bây giờ mới thấy cái tốt ở chỗ đưa thư. Chắc là sư phụ đưa thư ra, Quốc vương mới bảo: “Không được rêu rúng người mang thư tới”, bèn nhất định phải sửa tiệc đãi người. Dạ dày người chẳng chứa được bao nhiêu, người nhớ đến chúng mình, liền kể tên tuổi ra, cho nên mới có bài vàng đến mời. Hôm nay chúng mình sẽ được chén no một bữa, sáng mai đi cho khỏe.

Sa Tăng nói:

- Kha kha, biết là duyên có gì? Hãy cứ vào xem sao!

Liền đem ngựa và hành lý giao phó cho người dịch thừng, đoạn theo kim bài vào triều. Đến dưới thềm bạch ngọc, hai người đứng ra hai bên, hướng lên trên khấp nép chào, rồi đứng im không động.

Các quan văn võ, không ai là không sợ, đều nói:

- Hai vị hòa thượng này xấu xí đã đành, nhưng rất là thô tục! Vào ra mắt Quốc vương nhà mình, chỉ chào rồi ngang nhiên đứng im không lạy! Đáng quở! Đáng quở!

Bát Giới nghe thấy nói:

- Liệt vị chớ nên nghị luận, chúng tôi thế này; tuy mới nhìn thì cũng thấy xấu xí, nhưng mà nhìn quen ít lâu, cũng thấy ưa nhìn.

Quốc vương trông thấy họ xấu xí, trong bụng đã sợ, kịp khi nghe thấy chú ngốc tuôn những câu ấy ra, lại càng khiếp đảm, ngồi trên long sàng không vững, ngã té xuống, may có các quan cận thị đỡ dậy, làm cho Đường Tăng sợ hãi, quỳ trước điện khấu đầu một thôi nói:

- Tâu bệ hạ, bản tăng đáng muôn chết! muôn chết! Tôi đã tâu bệ hạ là đồ đệ xấu xí, không dám triều kiến, sợ phạm thánh thể, quả nhiên chúng làm nhà vua kinh sợ thật!

Quốc vương run run sợ sợ, đi tới gần đỡ Đường Tăng dậy nói:

- Sư trưởng ạ, ấy cũng nhờ người đã nói qua đấy, chứ tự nhiên mà trông thấy, thì sẽ bị chết khiếp mất.

Quốc vương định thần một lúc rồi hỏi:

- Tru sư trưởng, Sa sư trưởng, vị nào giỏi việc hàng quái?

Chú Ngốc chẳng biết hay dở thế nào liền trả lời ngay:

- Lão Tru hàng được.

Quốc vương nói:

- Người hàng như thế nào?

Bát Giới nói:

- Ta là Thiên Bồng Nguyên Soái, nhân vì phạm tội trên trời, phải đày xuống hạ giới, ngày nay quy y từ bên Đông Thổ tới đây, lành nghề hàng quái nhất là ta.

Quốc vương nói:

- Đã là tướng nhà trời xuống phạm giới, tất nhiên phải tài giỏi biến hóa.

Bát Giới nói:

- Không dám, không dám! Cũng có biết mấy phép biến hóa.

Quốc vương nói:

- Người thử biến một phép cho ta xem?

Bát Giới nói:

- Người ra một đề mục, tôi sẽ biến đúng như thế.

Quốc vương nói:

- Người biến to lớn nữa ra xem nào!

Bát Giới có ba mươi sáu phép biến hóa, liền khoe tài giỏi, đứng ở dưới thềm tay bắt quyết, miệng đọc thần chú, quát một tiếng “dài”, rồi khom lưng một cái, mình dài ngay ra tám chín trượng, chẳng khác gì thần Khai Lộ, làm cho hai bên văn võ sợ sợ run run, cả nước vua tôi ngơ ngơ ngác ngác. Lúc bấy giờ có quan trấn diện tướng quân hỏi:

- Su trưởng người đã biến hóa được mình cao như thế tất nhiên phải dài đến chừng nào thì mới cùng cực?

Chú Ngốc lại đem chuyện ngốc nói ra:

- Cứ xem chiều gió. Gió đông còn khá, gió tây vừa vừa, nếu gặp gió nam thổi lên, sẽ chọc lên trời xanh thành cái lỗ thủng.

Quốc vương rất sợ nói:

- Thu pháp thuật lại thôi, trẫm được thấy phép biến hóa rồi!

Bát Giới dún mình một cái, lại y nhiên hiện rõ bản tướng, đứng ở dưới thềm.

Quốc vương lại hỏi:

- Su trưởng đi lần này đánh nhau với nó bằng thứ khí giới nào?

Bát Giới gỡ đinh ba trong lưng ra nói:

- Lão Trư quen dùng cây đinh ba.

Quốc vương cười nói:

- Dùng cái này xấu mặt lắm. Ở đây ta có đủ roi, mộc, dao, chùy, búa, rìu, kiếm, mâu, liềm, vừa tay cái gì, tùy ý su trưởng chọn lấy một thứ. Cái đinh ba này dùng làm binh khí thế nào được?

Bát Giới nói:

- Bệ hạ không biết, cây đinh ba này của tôi, tuy thô lỗ, nhưng là một thứ binh khí tùy thân từ thuở nhỏ. Tôi đã từng làm nguyên soái ở Thiên Hà Thủy Phủ, cai quản tám vạn thủy binh, đều nhờ ở sức ngọn ba này. Nay xuống phàm thế, bảo hộ sư phụ tôi, lên núi bỏ tan hang hổ báo, xuống sông cào vớ tể long xà, đều nhờ ở ngọn ba này cả.

Quốc vương nghe nói, vui vẻ tin tưởng, liền sai cung tần phi tử:

- Lấy ngự tửu trăm thường dùng mang cả bình ra đây, tạm để tiễn chân sư trưởng.

Quốc vương rót một chén đầy đưa mời Bát Giới nói:

- sư trưởng, chén rượu này gọi chút tình mới mẽ đền công, đợi khi nào bắt được yêu ma, cứu tiểu nữ về, sẽ sửa đại tiệc đền ơn, nghìn vàng trọng tạ.

Chú Ngốc tuy người thô lỗ, nhưng xử sự có chút nho phong, tay đỡ chén rượu khép nép nói với Tam Tạng:

- Sư phụ ạ, đáng lẽ phải mời người xơi chén rượu này, nhưng vì đây là của quân vương ban cho con, không dám làm trái. Đề lão Trư uống trước, giúp thêm hứng thú, bắt yêu quái cho tốt!

Chú Ngốc uống một hơi cạn chén, mới rót chén nữa đệ lên Tam Tạng.

Tam Tạng nói:

- Ta không uống, anh em chúng con uống đi thôi!

Sa Tăng đến gần đỡ lấy. Bát Giới chân đạp từng mây nhảy lên trên không. Quốc vương trông thấy nói:

- Trư sư trưởng lại biết cả đằng vân!

Chú Ngốc đi rồi, Sa Tăng cũng uống hết chén rượu nói:

- Sư phụ ạ, khi Hoàng Bào quái bắt người, hai chúng con giao chiến với nó cũng mới ngang nhau, nay nhị kha đi một mình, sợ đánh không lại nó.

Tam Tạng nói:

- Đúng thế, đồ đệ ạ, con nên đi giúp sức y với.

Sa Tăng nghe nói, cùng nhảy lên mây đi theo.

Quốc vương trông thấy hoảng sợ níu lấy Đường Tăng nói:

- Còn sư trưởng người hãy ở đây ngồi với tôi, đừng có cưỡi mây đi nhé!

Đường Tăng nói:

- Rõ khỗ! Rõ khỗ! Tôi thì nửa bước cũng chẳng đi được!

Lúc đó hai người ngồi ở trên điện chuyện vãn.

Sa Tăng theo kịp Bát Giới gọi:

- Kha kha, tôi đã đến!

Bát Giới nói:

- Chú em, đến có việc gì?

Sa Tăng nói:

- Sư phụ bảo tôi lại giúp sức anh.

Bát Giới rất mừng nói:

- Làm đúng đây, nói phải đây! Hai chúng ta gắng sức, cùng lòng, dù chẳng là gì, nhưng cũng được hiển dương tên họ ở cái nước này một chút.

Hai người:

*Man mác mây lành ra khỏi nước,
Êm êm vẻ đẹp vượt qua thánh.
Vua ban chỉ ý vào sơn động,
Gắng sức cùng lòng tróc quái tinh.*

Không mấy chốc, hai người đã đến cửa động. Ở trên mây bước xuống, Bát Giới giơ đinh ba dùng hết khí lực bỏ vào cửa Ba Nguyệt động, làm cho cửa đá bị khoét ra những cái lỗ bằng cái đầu lớn. Bọn tiểu yêu canh cửa sợ sệt vội mở cửa ra, nhìn thấy hai người, vội vã chạy vào cấp báo:

- Đại vương! Hồng to rồi! Cái lão hòa thượng mồm dài tai lớn và lão hòa thượng sắc mặt xúi quẩy lại đến đánh phá cửa động.

Yêu quái kinh sợ nói:

- Chính là Trư Bát Giới và Sa hòa thượng ư? Ta đã tha cho sư phụ chúng rồi, sao chúng còn dám đến đây phá cửa?

Tiểu yêu nói:

- Hay là họ còn bỏ quên đồ vật gì, trở lại lấy chăng?

Lão quái thét lên một tiếng nói:

- Láo toét! bỏ quên đồ vật lại dám đến phá cửa, hẳn có duyên cớ gì!

Yêu quái vội vàng nai nịt gọn ghẽ, tay cầm đao gang, chạy ra cửa hỏi:

- Hòa thượng kia! Ta đã tha sư phụ mi, sao còn dám đến đánh phá cửa ta?

Bát Giới nói:

- Cái giống yêu quái tám bậy nhà mi làm được việc tốt đây!

Lão ma nói:

- Việc gì?

Bát Giới nói:

- Mi đã lừa bắt công chúa thứ ba nước Bảo Tượng đem về động ép uống làm vợ đã mười ba năm nay, phải trả ngay lại cho người ta. Ta vâng sắc chỉ Quốc vương tới đây bắt mi. Phải mang trả ngay đây, tự lấy dây trói mình lại, khỏi để lão Trư phải ra tay.

Lão quái nghe nói: mười phần tức giận, răng nghiến ken két, mắt tròn xoe, hàm hàm giơ lưỡi đao gang, nhè đầu Bát Giới đánh xuống. Bát Giới né mình tránh, giơ đinh ba đón đầu nghênh chiến, tiếp sau lại có Sa Tăng giơ bảo tượng sấn lên cùng đánh.

Trường chiến đấu ở đầu núi lần này không như lần trước. Thực là:

Nói năng lầm lữ cho người giận, tâm tính hung tàn ác ý sinh. Ma vương kia cầm lưỡi đao dài, nhằm đầu chém xuống; Bát Giới nọ vác đinh ba sắc, trước mặt đón rình. Sa Ngộ Tĩnh giơ cây bảo tượng, ma vương kia đỡ gạt thần binh. Một yêu quái, hai thần tăng, qua qua lại lại rất phân minh. Người này hỏi: mi phạm phép vua phải tội chết, kẻ kia nói: mi nam mô hót rất coi khinh. Bên này nói: mi ép duyên công chúa, nhục quốc thể; bên kia nói: bận chi đến chú, khéo lanh chanh. Tóm lại chỉ vì thư một bức, hai bên ma, sãi chẳng yên lành.

Hai bên đánh nhau ở sườn núi mới chừng chín mươi hợp, Bát Giới dần dần không đương được, cầm ba chẳng nổi, khí lực sút đi. Có biết tại sao hôm nay đánh không lại nó như vậy không? Trận chiến đấu trước, vì Đường Tăng ở trong động, có hộ pháp chư thần giúp ngầm Bát Giới, Sa Tăng, nên mới gằn ngang sức với yêu tinh. Lần này chư thần đều ở nước Bảo Tượng hộ vệ Đường Tăng, vì thế hai người khó địch. Chú ngọc nói:

- Sa Tăng, chú hãy tiến lên, đánh với nó, cho tôi đi tiểu tiện một tí.

Y bỏ liền Sa Tăng ở đây, chạy vèo đến đồng cỏ gà, dây mây rễ má, bắt cháp gai góc, chui thỏm vào trong, chẳng quản rách da, sát mặt, lăn kền ra, ngáy khò, không dám thò ra nữa, nhưng vẫn để một bên tai nghe tiếng mõ cầm canh.

Yêu quái thấy Bát Giới bỏ chạy, liền sấn tới Sa Tăng; Sa Tăng giở tay không kịp, bị yêu quái túm được, bắt vào trong động. Bọn tiểu yêu đem Sa Tăng trói rúm chân tay lại như bốn vó ngựa.

Chưa biết tính mạng ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯỜI

Tà Ma Phạm Chính Đạo

Tiểu Long Nhớ Ngộ Không

Yêu quái bắt được Sa Tăng đem trói lại, không giết chết cũng không đánh đập gì cả, cũng không mắng mỏ câu nào. Hắn cầm lỏng đao gang, trong lòng nghĩ ngợi:

- Đường Tăng là nhân vật bên thượng bang, hắn biết lễ nghĩa không có lẽ ta đã tha chết cho, còn sai đồ đệ đến bắt ta sao? A! chắc là cô vợ nhà mình có thư từ gì gửi về nước, làm lộ phong thanh, để ta thử đến hỏi xem.

Yêu quái đã nổi cơn hung, định giết công chúa.

Công chúa không biết, chải chuốt vừa xong, rời gót tiến đến. Thấy yêu quái hầm hầm tức giận, hai mắt tròn xoe, mắt mũi nghiêng lợi, công chúa vẫn vui cười đón hỏi:

- Lang quân có việc gì mà phiền não thế?

Yêu quái cất tiếng mắng nhiếc:

- Mi là một con đàn bà hèn hạ, chó má, mất hết nhân luân. Từ khi ta đưa mi về đây, không hề nói nặng nửa lời, mi được mặc gấm vóc, đeo bạc vàng, thiếu thốn thức gì, ta đi tìm kiếm, bốn mùa hưởng dùng, mỗi tình ngày đêm đắm thắm. Vậy sao mi chỉ nhớ tới cha mẹ, không chút nghĩa vợ chồng?

Công chúa nghe nói, sợ hãi quỳ gối xuống đất nói:

- Thưa lang quân, hôm nay sao lang quân lại nói những lời phân ly như vậy?

Yêu quái nói:

- Không biết rằng ta định phân ly, hay chính mi muốn phân ly? Ta bắt được Đường Tăng, định để giết ăn thịt, tại sao mi chưa bảo cho ta biết, đã dám tha y ra? Chính mi đã ngấm ngầm viết thư nhờ y mang về nước! Không thì có gì hai tên hòa thượng kia lại đến đánh phá cửa ta, bắt phải trả mi về. Đó không phải là việc mi đã gây ra ư?

Công chúa nói:

- Lang quân ạ! lang quân mạng oan em, em không hề có thư gì gửi đi đâu?

Yêu quái nói..

- Mi còn nỏ mồm hử! Hiện nay ta bắt sống được một tên đôi đầu ở đây, lại chẳng phải là chứng cứ rõ ràng ư?

Công chúa nói:

- Ai vậy?

Lão yêu nói:

- Người đồ đệ thứ hai của Đường Tăng là Sa hòa thượng.

Thường tình, dù người ta đã đến chỗ chết, nhưng vẫn không chịu nhận chết, cứ chối cãi hoài. Công chúa nói:

- Xin lang quân bớt giận, em và anh đến hỏi ngay người đó. Nếu quả có thư, sẽ đánh chết em, em xin cam tâm, ví bằng không có, chẳng hóa ra đánh chết oan em sao?

Yêu quái nghe lời, không để cho nói, vung ngay cái bàn tay xám xịt to như cái chổi xể, túm lấy tóc công chúa, quật công chúa xuống đất, lôi xềnh xệch đi, tay cầm đao gang đến chỉ Sa Tăng quát một tiếng hỏi:

- Sa hòa thượng! Hai đứa chúng bay sao dám tiện tiện đến đánh phá cửa ta? Có phải người con gái này viết thư về nước, quốc vương mới sai chúng bay tới đây không?

Sa Tăng bị trói ở đây, thấy yêu tinh cực kỳ hung ác, quật công chúa xuống đất, cầm dao định giết, trong dạ nghĩ thầm:

- Rõ ràng là nàng này gửi thư đi, nhưng nàng đã cứu được sư phụ ta; đó là ơn lớn không gì bằng. Nếu ta nói thật ra, nó sẽ giết mất công chúa, chẳng hóa ta đem thù trả ơn ư? Thôi được! Thôi được! lão Sa này theo sư phụ bấy lâu, chưa có chút công lao báo đền, ngày nay đã bị trói ở đây, sẽ đem tính mạng đền ơn sư phụ vậy!

Liên quát to nói:

- Yêu quái kia không được vô lễ! Nàng có thư từ gì đâu, mi đồ oan như thế, định giết hại người ta à! Chúng ta đến đây đòi công chúa là vì lẽ khác.

Vì mi bắt sư phụ ta vào trong động, sư phụ ta được trông thấy hình dung đi đứng của nàng. Đến khi đi đến nước Bảo Tượng, xin đổi công văn, thấy hoàng đế đem ảnh vẽ mặt công chúa hỏi hết trước sau. Lại hỏi sư phụ ta có gặp không, sư phụ ta mới đem chuyện công chúa kể ra, cho nên đức vua mới nhận được con gái, liền đem ngự tửu ban cho chúng ta nhờ chúng ta bắt mi, đưa công chúa về cung. Đó là tình thực, làm gì có thư từ? Mi muốn giết thì cứ giết ngay lão Sa này, đừng có giết hại người lành, mà tội với trời!

Yêu tinh thấy Sa Tăng nói rần rỏi, liền buông dao ra, hai tay đỡ công chúa dậy nói:

- Trong lúc lỗ mãng, có điều xúc phạm xin chớ giận, chớ giận!

Yêu tinh lại chải chuốt tóc mai, vuốt ve tóc gáy cho nàng, rồi dịu dàng, vui vẻ, dỗ dành dắt nàng vào, mời nàng ngồi lên để xin lỗi. Công chúa bụng dạ đàn bà thấy nó kính nể, lại mũi lòng chuyển ý nói:

- Nếu lang quân nghĩ đến ân ái vợ chồng, xin nói dây trói cho Sa Tăng một chút!

Yêu tinh nghe nói, liền sai tiểu yêu cởi trói cho Sa Tăng chỉ giam lỏng ở trong nhà. Sa Tăng thấy được cởi trói tháo xiềng, liền đứng ngay dậy, trong bụng mừng thầm nghĩ:

- Cổ nhân có câu: “Làm điều phương tiện cho người là làm điều phương tiện cho mình”. Nếu mình không chối cho nàng, đời nào họ lại nói lỏng dây trói cho mình thế này!

Lão yêu lại truyền lệnh bày tiệc rượu, ngồi bồi công chúa uống rượu giải phiền. Khi rượu đã chén choáng, lão yêu lại thay bộ quần áo khác mới tinh, lấy một thanh bảo đao, đeo lên trên lưng, với tay ra vỗ về công chúa nói:

- Hiền thê, em cứ ở nhà uống rượu, trông nom hai đứa con thơ, chớ có tha Sa hòa thượng ra. Nhân tiện có Đường Tăng hãy còn ở trong nước, ta cũng cần đến nhận cha mẹ.

Công chúa nói:

- Anh nhận cha mẹ nào?

Lão yêu nói:

- Nhận phụ vương em. Ta là phò mã người, người là bố vợ ta sao lại

không đến nhận người?

Công chúa nói:

- Anh đi không được.

Lão yêu nói:

- Sao lại không được?

Công chúa nói:

- Phụ vương tôi không phải lấy thanh gươm yên ngựa cướp giang sơn, mà chính là tổ tông lưu truyền cho xã tắc. Từ nhỏ là thái tử lên ngôi, chưa từng ra khỏi cửa thành, không hề trông thấy một người hung tợn như anh. Mặt mũi tướng mạo anh, coi xấu xí như thế, nếu người trông thấy đến phải sợ chết khiếp rồi chẳng ra sao cả chi bằng không đi là hơn!

Lão yêu nói:

- Đã vậy ta biến ra một chàng rất bảnh trai cũng được.

Công chúa nói:

- Anh biến thử cho em xem!

Con quái vật đương ngồi trong tiệc rượu, nhao mình một cái, biến ngay ra một trang tuấn tú, coi thật là:

Hình dung tuấn tú, thể vóc lênh khênh. Ăn nói vẻ quan dạng, đi đứng dáng đàn anh. Tài như Tử Kiến làm thơ giỏi, mặt tựa Phan Ân ném quả tình. Đầu đội mũ đuôi chim, làn mây lấp lánh. Mình mặc áo giát ngọc, tay rộng thùng thình. Chân giận giày hoa óng ánh, lưng đeo giải ngọc quang minh. Dáng điệu rõ ràng người tuấn kiệt, hiên ngang rất mực bậc tài danh.

Công chúa trông thấy rất là vui vẻ. Lão yêu cười nói:

Công chúa nói:

- Biến tốt lắm, biến tốt lắm! Khi anh vào triều, phụ vương em, không tài nào dứt được, nhất định phải truyền các quan văn võ giữ lại mở yến tiệc. Trong lúc đánh chén, nên cẩn thận giữ gìn mọi bề kín đáo, chớ có để lộ bộ mặt cũ ra mà lộ công việc là hết đường khoe mẽ.

Lão yêu nói:

- Không cần phải dặn, ta đã có cách!

Yêu quái đi trên từng mây, chốc đã đến nước Bảo Tượng. Từ trên không bước xuống tới ngoài cửa triều môn, nói với quan coi cửa:

- Phò mã thứ ba xin vào bái kiến, nhờ ngài chuyên tâu lên cho.

Quan hoàng môn tâu sự đến trước thêm ngọc trắng tâu rằng:

- Muôn tâu, có phò mã thứ ba đến bái kiến, còn đợi chỉ ở ngoài triều môn.

Quốc vương đương ngồi nói chuyện với Đường Tăng, chợt nghe tâu phò mã thứ ba, liền hỏi các quan:

- Quả nhân chỉ có hai vị phò mã, làm sao lại có phò mã thứ ba?

Các quan tâu:

- Phò mã thứ ba, nhất định là yêu quái đến đây.

Quốc vương nói:

- Có nên cho vào triều không?

Đường Tăng sợ hãi nói:

- Tâu bệ hạ, yêu tinh ấy à! Không thiêng ai gọi là tinh. Nó có thể biết cả việc quá khứ vị lai, biết cả đặng vận giá vũ, triệu nó cũng vào, chẳng triệu nó cũng vào, chẳng thế cứ cho nó vào để tránh miệng tiếng.

Quốc vương chuẩn lời tâu, truyền cho triệu vào. Khi dẫn yêu tinh đến trước thêm vàng, y cũng làm lễ nhảy múa tung hô. Các quan thấy y là người tuần tú, không ai dám bảo là yêu tinh. Quốc vương thấy nó mặt to tai lớn, cho là bậc có tài lương đống giúp đời, liền hỏi:

- Phò mã, nhà ngươi tên họ là gì? Quê quán ở đâu, lấy công chúa từ bao giờ, sao mãi đến ngày nay mới tới nhận thân?

Lão yêu cúi đầu nói:

- Tâu chúa công, nhà hạ thần ở Ba Nguyệt động, Uyển Tử sơn về phía đông thành này.

Quốc vương nói:

- Núi ấy cách đây bao xa?

Lão yêu nói:

- Không xa lắm, chỉ có ba trăm dặm.

Quốc vương nói:

- Những ba trăm dặm đường, thì công chúa làm thế nào mà tới đây, để kết duyên với nhà người được?

Yêu tinh khua môi múa mép, nói trí nói trá lời:

- Tâu chúa công, hạ thần từ nhỏ đã học tập cung nỏ, săn bắn nuôi thân. Hồi mười ba năm trước, đem mấy chục gia đồng, thả ung khua chó đi săn bắn, chợt thấy một con mãnh hổ lông vàng vác một cô con gái, từ sườn núi chạy xuống. Hạ thần giương cung bắn một phát tên, hạ con hổ, đưa cô gái về nhà, nấu thuốc vừa rửa vừa rỏ cho tỉnh lại. Khi nàng đã khỏi, hỏi là người ở đâu, nàng không hề nói đến hai chữ “công chúa”, chứ nói là công chúa thứ ba của bề hạ, hạ thần đâu dám hỗn hào thiên tiện lấy nhau, phải đưa nàng về triều, tiến lên đèn vàng, nhận thưởng một quan chức hoặc lớn hoặc nhỏ cho sướng thân. Nhưng vì nàng chỉ nói là con nhà dân gian, hạ thần mới dám giữ lại ở nhà. Gái sắc trai tài, hai bên vừa ý, nên mới lấy nhau được ngần ấy năm. Ngay sau khi mới lấy nhau, đã định đem con hổ giết thịt, thết đãi họ hàng, nhưng công chúa nương nương lại bảo đừng giết. Cái việc không giết nó, có mấy câu thơ, nghe rất là hay, thơ rằng:

*Nhờ ơn trời đất thành phu phụ,
Mối lái không cần phải cậy ai.
Chỉ thắm buộc chân từ kiếp trước
Nay nhờ mãnh hổ hợp duyên hài.*

Vì câu thơ ấy, thần mới cởi dây trói, tha cho hổ ra. Hổ mang vết thương bị tên bắn chồm cẳng vẩy đuôi ra đi. Ngờ đâu sau khi thoát chết, con hổ ấy tu luyện mấy năm ở trong núi, rèn thân thể thành tinh, chuyên làm mê người hại vật. Thần có nghe nói năm trước đây cũng có mấy người đi lấy kinh, ai cũng nói là Đường Tăng bên Đại Đường. Thiết tưởng con hổ ấy đã ăn thịt Đường Tăng, theo khổ dạng ấy, biến ra hình dáng người lấy kinh, lặn vào trong triều lừa dối chúa công. Tâu chúa công, cái người ngồi ở đôn gấm kia đúng là con mãnh hổ đã vác công chúa hồi mười ba năm trước, không phải người đi lấy kinh chân chính đâu.

Vị quân vương kia tầm thường, mắt thịt, ngu mờ không biết là yêu tinh, lại cho những lời nói dối của nó là thực, liền nói:

- Hiền phò mã, sao nhà người lại nhận được vị hòa thượng đó là mãnh hổ

đã vác công chúa?

Yêu tinh nói:

- Tàu chúa công, thần ở trong núi, ăn thịt hổ, mặc da hổ, cùng ngủ cùng dậy với hổ, làm gì mà chẳng nhận ra?

Quốc vương nói:

- Nhà ngươi đã nhận được, hãy bắt nó hiện rõ bản tướng cho ta xem nào!

Quái vật nói:

- Xin cho nửa chén nước trong, thần sẽ bắt nó hiện ra bản tướng.

Quốc vương sai lấy nước đưa cho nó. quái vật đỡ lấy nước, vung người đứng dậy, đến trước mặt, làm phép “hắc nhỡn định thân” miệng đọc thần chú, ngâm một ngụm nước phun vào Đường Tăng hô một tiếng “biến”! Chân thân của Tam Tạng lúc đó giầu ở trên điện, Tam Tạng biến ra một con mãnh hổ lông vàng thực. Bọn vua tôi mắt thịt nhìn thấy hình dáng con hổ ấy.

Quốc vương nhìn thấy hồn xiêu phách lạc, các quan sợ hãi chạy trốn ần hết. Có mấy viên võ tướng to gan lớn mật, dẫn các vị tướng quân, hiệu úy, chạy ồ cả lên cầm các thứ binh khí đâm chém bừa bãi. Phen này, nếu không phải Đường Tăng chưa đến ngày tận số dù có tới hai mươi vị sư cũng như ra thịt ninh. Bảy giờ có đình giáp, yết đế, công tào, hộ giáo chư thần, ngằm ở trên không giúp đỡ, cho nên bao nhiêu binh khí của ngàn ấy người châu vào đánh mà Đường Tăng không bị thương. Các quan xông xáo bàn bạc đến chiều mới dám bắt sống con hổ, lấy dây sắt xích lại, nhốt trong cũi sắt, giữ ở triều phòng.

Quốc vương lại truyền chỉ, cho Quang Lộc tự sửa một tiệc lớn, tạ ơn phò mã đã cứu chữa, nếu không sẽ bị hòa thượng đó hãm hại. Đến chiều tối các quan tan châu, yêu ma tiến vào Ngân An điện. Vua lại kén mười tám người cung nga thái nữ, sáo đàn ca múa, mời yêu ma uống rượu làm vui. quái vật ngất ngưỡng ngồi trên, hai bên tả hữu toàn là những thể nữ mặt hoa da phấn đứng hầu. Yêu ma chè chén lu bù, đến hết trống canh hai, say mềm ra rồi, nén không nổi sự làm bậy, đứng phắt dậy, cười to một tiếng, hiện rõ bản tướng, thả lòng hung ác, vươn bàn tay chỏi sỏ vồ lấy cô gái đương gảy đàn tỳ bà, lôi tuột lại, ngoạm một miếng mất đầu, miệng nhai ngau ngáu. Mười bảy cô cung nga sợ mất vía, trốn chạy bạt mạng, thực là:

Cung nga sợ sệt, khác nào mưa lũ lướt phù dung. Thái Nữ kinh hoàng, như thể gió xuân đùa thướt dục. Tỳ bà bỏ gãy, chạy liều mình, cầm sắt vút tung, trốn thực mạng. Ra khỏi cửa kể gì nam bắc, rời thoát đền nào biết đông tây. Sức sây mặt ngọc, phờ phạc kiêu dung. Ai nấy chạy chết hụt, mọi người hòng sống thừa.

Bọn người này chạy ra thoát, lại không dám ho he thở; đêm đã khuya, càng không dám kinh động nhà vua, đều ẩn nấp cả ở góc tường dưới xối.

Yêu quái ngất ngưỡng ngồi trên, tay đưa tay chén, uống một chén lại trần xác chết đến gần, máu me đầm đìa, ngoạm lay ngoạm để. Bên trong yêu quái chén khướt, bên ngoài người ta kháo nhau:

- Đường Tăng là hồ tinh!

Truyền quảng cáo bấy xôn xao đến tận nơi trạm nghỉ. Lúc bấy giờ trong trạm không có người, chỉ còn mỗi con ngựa bạch đang ăn cỏ ở trong tàu. Ngựa này nguyên là Tiểu long Vương ở Tây Hồ, vì phạm tội trời, bị cưa sừng lột vẩy, biến làm ngựa bạch, đèo Đường Tăng sang Tây Phương lấy kinh. Chợt nghe thấy người ta nói Đường Tăng là con hồ tinh, con ngựa nghĩ thâm trong bụng:

- Sư phụ mình rõ ràng là người tốt, tất nhiên bị yêu quái đem biến người ra hồ tinh, để làm hại người. Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ? Đại sư huynh bỏ đi đã lâu, Bát Giới, Sa Tăng thì chẳng thấy tin tức gì!

Ngựa dùng dằng đến mãi canh hai mới đứng dậy nói:

- Bây giờ mà ta không đi cứu Đường Tăng, công quả sẽ hỏng mất, sẽ hỏng mất!

Ngựa không thể nhịn mãi, trụt cương tháo yên, bỏ đệm cuốn dây, vội vươn mình hóa phép, y nhiên lại hóa thành con rồng, cuỗi đám mây đen, lên khỏi chín tầng mây xem xét. Có thơ làm chứng rằng:

*Tam Tạng sang Tây bái Thế Tôn,
Giữa đường gặp quái hoảng kinh hồn.
Đêm nay hóa hổ xui nên vạ,
Cứu chủ buông cương ngựa bạch bon.*

Tiểu long Vương ở trên lưng chừng trời, nhìn thấy trong điện Ngân An,

đền nên rục rở, thì ra tám ngọn nến bạc thấp ở trên tám cây nến hồng. Hạ thấp từng mây xuống, ngựa nhìn xét kỹ lưỡng, thấy yêu tinh ngất ngưỡng ngồi trên, vắt chân uống rượu ăn thịt người.

Tiểu long cười nói:

- Thằng này hỏng rồi, để lộ đầu ra, tin tức bị lộ, thế mới là giầu voi đụn dạ! Ăn thịt người có được lâu dài không? Giờ đây ta chưa biết sự phụ lục vào đâu, lại gặp yêu ma chết toi này, hãy thử đùa nó một cái xem sao, nếu có thể bắt yêu ma rồi sẽ cứu sự phụ cũng chưa muộn.

Chàng Long Vương nhao mình một cái cũng biến ra một người cung nga dung nhan kiều diễm, vội vã đi vào bên trong, nói câu chúc tụng yêu ma vạn phúc:

- Thừa phò mã, tôi đến chúc rượu hầu người đây, xin chớ ăn thịt tôi.

Yêu ma nói:

- Rót rượu ra!

Tiểu long cầm lấy bầu, rót rượu vào chén của nó, rượu cao khỏi miệng chén ba bốn phân mà không tràn ra ngoài. Đây là Tiểu long dùng phép bực thủy.

Yêu quái trông thấy không biết, trong lòng mừng rỡ nói:

- Em tài giỏi nhỉ!

Tiểu long nói:

- Còn rót cao hơn nữa cũng được.

Yêu quái nói:

- Rót cao nữa, rót cao nữa!

Tiểu long cầm bầu rót, rót đến đâu rượu cao lên đến đấy, y như mười ba tầng bảo tháp, vừa cao vừa nhọn không tràn ra một giọt. Yêu quái chau môi ra uống, uống hết một chén, lại vờ người chết, ngoạm một miếng nói:

- Có biết hát không?

Tiểu long nói:

- Có biết chút ít thôi.

Theo đúng khúc điệu, Tiểu long hát xong một bài ngẩn lại mời một chén.

Yêu tinh nói:

- Có biết múa không?

Tiểu long nói:

- Cùng biết chút ít, chỉ vì tay cứng múa không được mềm mại.

Yêu quái cởi áo ra, lấy bảo kiếm đeo ở trong người, tuốt ra khỏi bao, đưa cho Tiểu long. Tiểu long đỡ lấy kiếm, liền chủ tâm múa theo lối hoa đao pháp trên ba dưới bốn, tả năm hữu sáu ở trước tiệc rượu.

Yêu quái nhìn, mắt tím lại. Tiểu long múa lộn một vòng, rồi nhằm đầu yêu tinh chém xuống một đao, con quái vật né mình tránh khỏi, cuống cả chân tay vội đứng cầm lấy cây nến đón đỡ bảo đao. Nguyên cây nến ấy đánh bằng sắt, cả thân cây nặng tới tám chín mươi cân. Hai kẻ ra khỏi điện Ngân Ân, Tiểu long hiện rõ bản tướng, cuời lên đầu mây, giao chiến với yêu quái ở trên không trung.

Trận đánh này, tối tăm trời đất chỉ thấy những:

Kẻ này là quái vật sinh thành ở Uyển Tử sơn, người kia là chân long bị phạt ở Tây Dương Hải. Một kẻ phóng hào quang, như phun điện trắng. Một người tàng nhuệ khí, tựa lộn mây hồng. Một bên như voi già ngà trắng chạy nhân gian, một bên giống con cáo móng vàng xuống hạ giới. Một người như cột ngọc chống trời, một kẻ tựa cầu vàng ngăn bể. Ròng bạc bay tung, quý vàng nhảy nhót. Tả hữu bảo đao không hở sót, lại qua cây nến chằng nơi tay.

Hai người ở trên từng mây đánh nhau chừng tám chín hợp, lão ma người khỏe sức mạnh, Tiểu long chống đỡ không lại, tung kiếm lên đánh yêu quái. Yêu quái có thuật đỡ đao, một tay đỡ lấy bảo đao, một tay cầm cây nến mỡn đường hồng ném đánh. Tiểu long đỡ không kịp, bị yêu quái ném phải báng chân, từ trên mây vội vàng nhảy xuống, may nhờ có sông Ngự Thủy Hà cứu thoát tính mạng. Tiểu long nhảy thùm xuống nước. Yêu ma chạy lại tìm không thấy nữa, liền cầm lấy bảo kiếm, tay xách cây nến mỡn đường hồng, trở về Ngân An điện uống rượu bí tử rồi đánh giắc.

Tiểu long ẩn ở đáy nước, một hồi lâu không nghe thấy tiếng động gì nữa, mới cắn chặt hai hàm răng, cố nhịn chân đau đứng dậy, cuời đám mây đen, trở về trạm nghỉ, lại biến ra ngựa như cũ, nằm nép xuống tàu ngựa. Đáng

thương toàn thân ướt như chuột lột, chân bị vết thương.

Tạm gác chuyện Tam Tạng gặp tai nạn, Tiểu long thua trận. Hãy nói chuyện Trư Bát Giới từ khi rời bỏ Sa Tăng, chúi đầu ẩn ở trong đám cỏ, cuộn tròn như heo nằm xó rãnh, đánh một giấc, cho mãi đến nửa đêm mới tỉnh dậy. Khi thức giấc, lại không biết là ở chỗ nào, dụi mắt định thần, lắng tai nghe ngóng. Ôi! Đây chính là non sâu không chó cắn, đồng vắng ít gà kêu. Y nhìn thấy sao trên trời di chuyển ước chừng đã tới canh ba, trong lòng nghĩ ngợi:

- Ta muốn về cứu Sa Tăng, e rằng “Sợ một khó chấp, tay lẻ khôn kêu”... Thôi! Thôi! Thôi! Ta hãy vào thành đi tìm sư phụ, báo việc xảy ra rồi lựa chọn thêm người ngựa khỏe mạnh, giúp sức lão Trư, ngày mai đi cứu Sa Tăng vậy!

Chú ngốc vội nhảy lên mây, trở về trong thành, vụt chốc đã đến trạm nghỉ. Lúc ấy người vắng trắng thanh, tìm khắp hai nhà hành lang, không thấy sư phụ, chỉ thấy ngựa bạch nằm ở trong tàu, khắp mình ướt đầm, chân sau có một vết xanh to bằng cái khay. Bát Giới thất kinh nói:

- Hông cả đôi đường rồi! Con ngựa tội này không có đi đâu, tại sao trên mình lại có bồ hôi, chân có ngấn xanh, hay là kẻ gian nào ăn cướp sư phụ, đánh què ngựa đây?

Ngựa bạch nhận được là Bát Giới, thốt nhiên trong miệng bật ra tiếng người nói:

- Sư huynh!

Chú ngốc sợ ngã lẩn ra, chồm trở dậy, toan chạy ra ngoài, bị ngựa bạch rướn mình ra ngoạm lấy áo thâm nói:

- Thừa anh đừng có sợ tôi!

Bát Giới sợ run người nói:

- Hôm nay sao mi lại nói được thế? Mi đã nói ra, hẳn có việc gì đại bất tường rồi đây!

Tiểu long nói:

- Anh có biết sư phụ bị nạn không?

Bát Giới nói:

- Tôi không biết.

Tiểu long nói:

- Anh còn biết gì! Anh và Sa Tăng khoe tài khôn ở trước mặt hoàng đế, chắc hẳn bắt được yêu tinh, dâng công cầu thưởng, ngờ đâu yêu ma lại giỏi hơn, thủ đoạn các anh quá hèn đánh không lại nó. Giá cho một người về báo tin cho biết, đằng này lại im ỉm chẳng còn biết ra làm sao? Yêu tinh biến ra một văn nhân tuấn tú, lần vào trong triều, nhận thân quyến với hoàng đế, biến sư phụ ta ra con hổ lông vàng, bị các quan bắt nhốt vào trong cũi sắt để trong, phòng triều. Tôi nghe được tin khổ não ấy, lòng như dao cắt. Anh thì hai ngày không biết ở đâu, sợ có khi toi tính mạng rồi, đành phải hóa ra mình rồng đi cứu. Dè đâu vào đến trong triều, tìm không thấy sư phụ, kịp đi đến điện Ngân An thấy yêu tinh, tôi lại biến ra một người cung nga, đánh lừa yêu quái. Nó bảo tôi múa gươm cho nó xem, tôi lưu tâm chú ý, chém nó một đao, bị nó tránh thoát, hai tay vác cây nến mỡ đường hồng, đánh bại tôi. Tôi ném một ngọn phi đao, nó bắt được đao, cầm cây nến mỡ đường hồng ném vào đùi tôi một cái, cho nên phải lùi xuống Ngự Thủy Hà, mới thoát khỏi chết. Vết thương ở trên đùi là bị cây nến mỡ đường hồng của nó đánh phải đấy!

Bát Giới nghe đoạn nói:

- Có thực như thế không?

Tiểu long nói:

- Chẳng lẽ tôi nói dối anh sao?

Bát Giới nói:

- Làm thế nào bây giờ! Làm thế nào bây giờ! Chú còn dò đi được không?

Tiểu long nói:

- Tôi còn dò đi được thì sao?

Bát Giới nói:

- Nếu chú còn dò đi được, thì dò về bể cho rảnh. Tôi sẽ quay hành lý về nhà Cao Lão Trang quay trở lại làm rể lần nữa.

Tiểu long nghe nói, miệng cắn chặt vạt áo dài của Bát Giới, không chịu buông ra, rồi không ngăn được giọt lệ ở trong mắt tràn ra nói:

- Sư huynh ạ, muôn vàn khuyên anh đừng làm thế!

Bát Giới nói:

- Không làm thế thì làm thế nào? Chú Sa bị nó bắt rồi, tôi đánh nó không lại, không nhân lúc này mà bỏ đi, còn đợi cái gì!

Tiểu long nghĩ ngợi hồi lâu, ứa nước mắt nói:

- Sư huynh ạ! Anh chớ nói những điều tan vỡ. Nếu muốn cứu được sư phụ, anh nên đi mời người này đến.

Bát Giới nói:

- Bảo tôi đi mời người nào?

Tiểu long nói:

- Anh nên cưỡi mây đến ngay Hoa Quả sơn, mời đại sư huynh Tôn Hành Giả đến. Anh ta hẳn có đại pháp lực hàng phục yêu ma, thế nào cũng cứu được sư phụ, trả được cái thù bại trận cho anh và tôi.

Bát Giới nói:

- Có đi tìm người khác thì tìm, chứ con khi kia có chỗ bất hòa với tôi. Khi trước hồi ở Bạch Hồ Lĩnh, đánh chết Bạch Cốt phu nhân, hẳn ta đã oán tôi phỉnh phờ sư phụ đọc khấn cô nhi chú. Tôi cũng chỉ là nói đùa, không ngờ lão hòa thượng lại cho là thực rồi đọc thần chú, sau rồi lại đuổi hẳn đi. Hẳn oán hận tôi vô cùng. Quyết nhiên hẳn không chịu đến. Lỡ ra trong khi nói năng, có điều gì sơ suất, cái gây chống khóc đám ma của hẳn nặng lắm, chẳng biết ngô khoai gì hết, phang cho mấy nhát, tôi lại không bỏ mạng tôi hay sao?

Tiểu long nói:

- Anh ấy quyết nhiên không đánh anh đâu. Anh ấy là vị hầu vương có nhân có nghĩa. Anh đến gặp anh ấy, đừng nói là sư phụ mắc nạn, chỉ nói là sư phụ nhớ anh ấy, lừa cho anh ấy đến, khi đã đến đây, thấy tình cảnh như thế, tất nhiên anh ấy không giận nữa, mà còn phải độ sức với yêu tinh, thế nào anh ấy cũng bắt được nó, cứu được sư phụ ta.

Bát Giới nói:

- Được rồi, chú còn biết tận tâm thế, tôi mà không đi chả hóa ra tôi không tận tâm ư! Tôi đi lần này, nếu Hành Giả chịu đến, tôi sẽ cùng về với anh ấy, nếu không thì đừng có mong tôi làm gì, tôi không về nữa đâu!

Tiểu long nói:

- Anh cứ đi, anh cứ đi, thế nào anh ấy cũng đến đây!

Chú ngọc sửa soạn đình ba, thắt gọn gàng áo dài, đứng thẳng người dậy, nhảy lên trên mây, đi tuột về hướng đông. Cũng là số Đường Tăng còn sống, nên lần này chú ngọc đi gặp xuôi gió, chông hai tai lên, tựa như hai cánh buồm gió, đã vượt qua Đông Dương đại hải, ở trên mây bước xuống, vừa lúc mặt trời rạng đông. Bát Giới vào rừng tìm lối.

Đương khi tiến bước, bỗng nghe có tiếng người nói. Bát Giới để ý nhìn xem, thì ra Hành Giả đương tụ tập quần yêu ở nơi hốc núi. Y ngồi trên mỏm đá ở sườn núi, trước mặt có hơn một nghìn hai trăm con khỉ đứng sắp hàng hai bên chúc câu “Đại Thánh gia gia vạn tuế”.

Bát Giới nói:

- Thực là sung sướng nhé! Thực là sung sướng nhé! Thảo hèn mà y không chịu đi làm hòa thượng, chỉ muốn ở nhà thôi! Có bao nhiêu những cái tốt đẹp, gia nghiệp lại to tát như vậy, bao nhiêu là người hầu kẻ hạ! Lão Trư này nếu có một vùng núi non như thế này cũng chẳng đi tu làm quái gì! Bây giờ ta đã đến đây, còn đứng làm gì nữa nhất định phải đến gặp hắn.

Chú ngọc vẫn có ý sợ sệt, không dám đến thẳng trước mặt lại đi tránh sang bên sườn cỏ, lóp nga lóp ngóp lẩn vào giữa đám một nghìn hai trăm con khỉ, cũng theo bọn chúng cúi lạy.

Ngờ đâu đại thánh ngồi ở trên cao, mắt lại tinh nhanh, trông thấy y rõ ràng, liền hỏi:

- Trong ban bộ kia, có tên mọi nào lạy rồi rít lên thế, y ở đâu tới đây? Bắt lấy nó!

Đại thánh nói chưa dứt lời, bọn khỉ nhỏ ùa ra như đàn ong, túm lấy Bát Giới lôi lên, đặt ở dưới đất.

Hành Giả nói:

- Mi là người mọi ở đâu đến đây?

Bát Giới cúi đầu nói:

- Không dám được người hỏi đến, không phải là mọi, là người quen, người quen!

Hành Giả nói:

- Đàn khí bộ hạ của đại thánh đây đều giống nhau một loạt, mặt mũi nhà mi thì lại không giống, tướng mạo có vẻ ngờ nghệch, đúng là yêu ma nơi khác tới, nếu muốn xin vào làm bộ hạ ta, phải làm một bản cước sắc, khai rõ họ tên, ta mới có thể cho mi ở đây theo ban điếm danh. Nếu không cho ở, mi dám lạy lục lung tung mãi ở đây à?

Bát Giới cúi đầu xuống, châu mồm ra nói:

- Không biết thẹn! Cái mặt đã muối ngay đi thế được! Tôi với anh làm anh em với nhau đã bao nhiêu năm, thế mà nhận không ra, bảo là người mọi quái gì cơ!

Hành Giả cười nói:

- Hãy ngừng đầu lên xem nào!

Chú ngốc hát mồm lên một cái nói:

- Anh trông thấy chưa! Tôi mà anh còn không nhận được, còn nói cái gì nữa!

Hành Giả nhin không được bật cười nói:

- Trư Bát Giới!

Y nghe thấy gọi đến tên, liền đứng phắt ngay dậy nói:

- Đúng! Đúng! Tôi là Trư Bát Giới.

Y lại ngấm nghĩ nói:

- Chịu nhận ra là có chỗ nói rồi!

Hành Giả nói:

- Chú không theo Đường Tăng đi lấy kinh, đến đây làm gì? Hay là đã hỗn hào với sư phụ, người lại tống cổ về đây, có tờ đuổi đưa cho xem nào!

Bát Giới nói:

- Không xúc phạm gì cả, không có tờ đuổi, người không đuổi tôi đâu!

Hành Giả nói:

- Đã không có giấy đuổi, lại không bị đuổi, vậy thì chú đến đây có việc gì?

Bát Giới nói:

- Sư phụ nhớ anh, nên sai tôi đến mời anh.

Hành Giả nói:

- Người chẳng mời gì ta, chẳng nhớ gì ta đâu. Hôm ấy người thè cùng trời đất, chính tay viết tờ đuôi, khi nào còn nhớ đến ta, chịu để cho chú từ phương xa đến đây mời ta. Ta đoán hẳn là có việc gì không hay xảy ra.

Bát Giới đâm hoảng sợ, vội vàng nói:

- Quả thực nhớ anh! Quả thực nhớ anh!

Hành Giả nói:

- Tại sao sư phụ lại nhớ ta?

Bát Giới nói:

- Sư phụ ngồi trên mình ngựa đương đi, gọi một tiếng “đồ đệ” tôi không nghe tiếng, Sa Tăng lại nặng tai, sư phụ mới nhớ tới anh, cho chúng tôi là đồ vô dụng, bảo anh là người thông minh linh lợi, lúc nào cũng thừa ngay, hỏi một trả lời mười. Vì nhớ anh như thế, nên sai tôi đến mời anh bằng được, rất mong anh đi ngay cho, một là khỏi phụ tấm lòng mong nhớ của người, hai là cũng bộ cái công tôi từ xa đến.

Hành Giả nghe nói, từ trên sườn núi nhảy xuống đỡ Bát Giới dậy và nói:

- Hiền đệ, phiền chú phải đi xa, hãy ở đây chơi với tôi đã.

Bát Giới nói:

- Đường xa cách trở, sợ sư phụ kêu về chậm, em không thể ở chơi được.

Hành Giả nói:

- Lần này chú mới tới đây, đi xem sơn cảnh của tôi một chút, chú tính sao?

Chú ngọc không dám cố từ, đành phải đi theo Hành Giả.

Hai người khoác tay cùng đi, đàn khỉ nhỏ theo sau, trèo lên đỉnh núi Hoa Quả sơn. Núi đẹp thay! Từ khi đại thánh về nhà, mới có mấy hôm, đã trang hoàng lại rất là mới mẻ, chỉ thấy: Xanh xanh khóm trúc, vôi vôi từng mây. Vây quanh rờn áp hồ châu, bốn mặt chim kêu vượn hót. Sớm ngắm mây phong đỉnh núi, chiều nhìn ác xế non tây. Nước chảy rì rào rung chuỗi ngọc, suối tuôn róc rách dạo cung đàn. Trước núi vách sườn đứng dựng, sau non

cây cỏ um tùm. Trên tiếp liền thau gội đầu Ngọc Nữ, dưới nối theo nơi phân phái Thiên Hà. Đất trời kết hợp quá Bồng Lai, trong đục tụ thành tòa động phủ. Đan thanh bút vẽ khó nên tranh, tiên tử thiên tài khôn họa cảnh. Long lanh đá trắng, đá long lanh, thấp thoáng non cao, non thấp thoáng. Bóng nhật muôn nghìn đóa tía, làn mây muôn đạo tươi hồng. động thiên phúc địa nhân gian có, hoa cỏ đầy non nở mới tinh.

Bát Giới xem không chán mắt, trong lòng rất mừng nói:

- Anh ạ, đẹp quá, thực là nơi danh sơn bực nhất trong thiên hạ.

Hai người trò chuyện hồi lâu, cùng nhau xuống núi. Bên đường đã có mấy chú khỉ nhỏ mang những trái nho đỏ hung hung, cầm những quả lê thom phung phức, quả tì bà vàng suộm suộm, trái dương mai tía hây hây, quỳ ở bên đường nói:

- Đại thánh gia gia mời người dùng bữa sáng.

Hành Giả cười nói:

- Tru đệ ta dạ dày lớn, không có thể dùng hoa quả làm bữa ăn được. Thôi được, thôi được, gọi là suông nhạt, tạm soi mấy quả điểm tâm.

Bát Giới cười nói:

- Dạ dày tôi tuy có to, nhưng đến đâu phải tùy đấy. Được, đem đây, đem đây, tôi cùng ném thử mấy quả.

Hai người ăn quá xong, mặt trời đã dần dần lên cao. Chú ngốc sợ lỡ việc cứu Đường Tăng, luôn miệng giục giả nói:

- Anh ạ, sư phụ ở xa rất mong mỏi tôi và anh đấy. Chúng mình cùng nên đi sớm một chút!

Hành Giả nói:

- Hiền đệ, mời chú xuống Thủy Liêm động chơi đã!

Bát Giới cố từ chối nói:

- Đa tạ thịnh tình của ông anh, chỉ vì sư phụ chờ lâu, không dám phiền vào động.

Hành Giả nói:

- Đã vậy không dám giữ lâu, xin tiễn biệt ở đây!

Bát Giới nói:

- Anh không đi ư?

Hành Giả nói:

- Tôi đi đâu bây giờ? Tôi ở đây, trời không cai, đất không quản, tự do tự tại, tùy thích chơi bời, còn làm hòa thượng để làm gì? Tôi không đi đâu, chú cứ về thôi! Về thưa với Đường Tăng: đã đuổi đi rồi, thì đừng nhớ nữa!

Chú ngốc nghe nói, không dám cố ép, chỉ sợ ép uổng Hành Giả phát khùng lên, đánh cho mấy gậy, nên chỉ đành vâng dạ từ biệt, lên đường ra về.

Hành Giả thấy Bát Giới đi rồi, bèn sai luôn hai chú khỉ nhỏ lẽo đẽo theo sau, nghe xem y nói gì. Đúng là chú ngốc đi xuống núi, chưa đầy ba bốn dặm, đã ngoảnh đầu trở tay về hướng Hành Giả, miệng mắng nhiếc nói:

- Con khỉ kia, không làm hòa thượng, trây xác yêu ma, cái giống vượn nhà mi! Mình lấy lời tử tế đến mời nó, nó lại không chịu đi! Mi không đi thì thôi vậy!

Bát Giới đi mấy bước lại mắng mấy câu. Hai chú khỉ kia, vội vàng chạy về báo:

- Đại thánh gia gia! Lão Trư Bát Giới kia không được thực thà, lão cứ đi một bước, lại mắng mấy câu.

Hành Giả tức giận hét:

- Đi bắt về đây!

Đàn khỉ âm âm như bay đuổi theo, bắt Bát Giới quật lộn xuống đất, cầm tai kéo gáy, nắm cằm xéch đuôi, lôi tuột về.

Chưa biết Bát Giới bị xử trí thế nào, sống chết ra sao, xem tới hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

Bát Giới Lấy Nghĩa Khích Hành Giả

Ngộ Không Dùng Trí Phục Ma Vương

Bát Giới bị bọn khỉ bắt lại, khênh vác lôi kéo, áo chùng bị xé rách tươm, miệng lẩm bẩm:

- Thôi! Thôi! Lần này có lẽ chết mất!

Chốc đã đến cửa động. Đại thánh ngồi ở trên sườn núi mắng:

- Cái đồ bị thịt ăn cám kia! Mi đi thì cứ việc mà đi, có sao lại chửi ta?

Bát Giới quỳ ở dưới đất nói:

- Thưa anh, tôi có dám chửi anh đâu, nếu chửi anh, tôi sẽ bị cắt đứt lưỡi ra! Tôi chỉ nói anh không đi, tôi phải về báo với sư phụ, đâu dám mắng anh?

Hành Giả nói:

- Mi dối ta thế nào được? Ta vênh tai bên phải, nghe rõ người nói ở trên ba mươi ba tầng trời; ta nghiêng tai bên trái, biết rõ chuyện thập đại Diêm Vương cùng phán quan tính sổ. Nay mi vừa chửi ta, ta há không nghe thấy sao?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, tôi biết rồi. Anh lại giở cái trò ma trò chuột ra, nhất định lại biến ra cái quỷ cái quái gì, theo tôi nghe ngóng?

Hành Giả nói:

- Quân bay đâu, lấy cái côn lớn ra đây, hãy đánh kiến diện cho hai mươi côn vào đầu gối, rồi sẽ đánh thêm hai mươi côn nữa vào lưng. Sau đợi ta lấy gậy sắt ra tiễn chân.

Bát Giới sợ hãi rập đầu nói:

- Thưa anh, mong anh hãy nể mặt sư phụ mà tha cho em.

Hành Giả nói:

- Ta tưởng gì đến vị sư phụ ấy. Cần gì nhân nghĩa!

Bát Giới nói:

- Thưa anh, anh không nề sư phụ thì thôi, anh cũng nên nề mặt Hải Thượng Bồ Tát.

Hành Giả nghe nói đến Bồ Tát, trong lòng đã hơi chuyen, nói:

- Chú em đã nói thế thì thôi, không đánh chú nữa, đầu đuôi thế nào, chú nói thực ra, không được giấu tôi. Đường Tăng gặp nạn ở đâu, tại sao chú lại đến đây lừa tôi?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, không có tai nạn gì hết, thực là nhớ anh đấy thôi.

Hành Giả quát mắng:

- Thực là cái đồ chết giẫm, chú định bịp tôi thế nào được? Lão Tôn này người tuy về Thủy Liêm động, lòng vẫn theo dõi người lấy kinh. Sư phụ chẳng lúc nào không có nạn, hết mọi nơi đều gặp tai, chú cứ nói thực, ta sẽ tha không đánh.

Bát Giới nghe lời, cúi đầu đáp:

- Thưa anh, tôi cũng định nói dối để mời anh đi, không ngờ anh tinh khôn thế! Đừng đánh nữa, cho tôi đứng lên sẽ nói thực.

Hành Giả nói:

- Được rồi, hãy đứng dậy!

Đàn khi buông cả tay ra, chú ngốc bấy giờ mới đứng dậy, ngơ ngác nhìn khắp cả hai bên.

Hành Giả nói:

- Chú nhìn cái gì?

Bát Giới nói:

- Tôi tìm xem đường nào rộng rãi để chạy.

Hành Giả nói:

- Chú chạy đi đâu? Tôi cứ để cho chú đi trước ba ngày, lão Tôn sẽ có phép bắt chú trở lại! Muốn tốt nói mau, kéo tôi mà cẩu lên, không tha cho đâu!

Bát Giới bèn thuật lại đầu đuôi câu chuyện ở rừng Hắc Tùng, ở nước Bảo

Tượng cho Hành Giả nghe.

Hành Giả nói:

- Sao chú ngọc thể? Khi bước chân ra đi, tôi đã dặn đi dặn lại, bảo: “Nếu có yêu ma bắt giữ sư phụ, chú bảo cho nó biết lão Tôn là đại đồ đệ của người”. Có sao lại không nói tên tôi ra?

Bát Giới ngẫm nghĩ: “thỉnh tướng không bằng khích tướng”, để ta nói khích cho y một câu.

Liên nói:

- Thưa anh, giá cứ không nói đến tên anh thì lại tốt, chỉ vì nói tên anh ra nó mới lại càng làm phách.

Hành Giả nói:

- Nói thế nào?

Bát Giới nói:

- Tôi bảo nó: “Yêu tinh kia, mi chớ có vô lễ, chớ làm hại sư phụ ta! Ta còn có một đại sư huynh nữa, tên gọi là Tôn Hành Giả, thần thông quảng đại, bắt yêu quái rất nghề, người mà tới đây mi sẽ chết không có chỗ chôn!”. Yêu quái nghe nói thế, lại càng tức tối, quát mắng: Tôn Hành Giả quái gì, ta cũng không sợ! Nó đến đây, ta sẽ lột da ra, rút lấy gân, vạc lấy xương, ăn hết tim gan! Có tha cho giống khi còm thì cũng lạng lấy thịt ướp muối rán ăn.

Hành Giả nghe nói, tức tối vò đầu vò tai, nhảy thách lên nói:

- Đứa nào dám mắng tôi như thế?

Bát Giới nói:

- Xin anh hãy nguôi giận, yêu quái Hoàng Bào nó mắng anh như thế, tôi chỉ thuật lại lời nó cho anh nghe đấy thôi!

Hành Giả nói:

- Hiền đệ, chú hãy đứng dậy, tôi mà không đi thì không xong, lẽ đâu nó đã chửi tôi mà lại không đi bắt nó! Tôi sẽ đi với chú. Năm trăm năm trước lão Tôn đại náo thiên cung, thần tướng khắp cả trên trời hễ trông thấy tôi, người nào người nấy còn phải cúi đầu khom lưng, miệng phải tôn xưng là đại thánh. Yêu quái này lêu láo, dám mắng khuất mặt ta! Đi chuyến này ta phải bắt nó, vằm xác ra muôn đoạn! Xong rồi, ta sẽ trở về ngay!

Bát Giới nói:

- Thưa anh, đúng thế, anh chỉ đi tróc nã yêu tinh để mà trả thù, còn ở lại hay không, tùy ý anh!

Hành Giả ở sườn núi bước xuống, đi vào trong động, trút áo ma ra. Vận một áo vải bông chùng, mặc quần da hổ, tay cầm gậy sắt, đi thẳng ra cửa. Đàn khỉ hoảng sợ ngăn lại nói:

- Đại thánh gia gia, người đi đâu thế? Cho chúng con đi theo chơi đùa mấy năm cũng hay.

Hành Giả nói:

- Bọn nhỏ chúng con nói làm chi vậy! Cái công việc ta đi bảo hộ Đường Tăng đây, khắp trên trời dưới đất đều biết Tôn Ngộ Không là đồ đệ Đường Tăng. Không phải người đuổi ta về đâu, người cho ta về thăm nhà đó thôi, để cho ta ở nhà nghỉ ngơi ít lâu, bây giờ việc này, các con ở nhà phải trông nom cơ nghiệp cho cẩn thận, trông thông dăm liễu cho phải mùa, không được bỏ đất hoang, đợi ta lại đi bảo vệ Đường Tăng, lấy kinh về Đông Thổ, khi nào thành công, lại trở về hưởng phúc thiên chân với chúng con.

Đàn khỉ thấy đều vâng mệnh.

Hành Giả và Bát Giới khoác tay cười trên từng mây, rời khỏi động, vượt qua Đông Dương đại hải, sang đến bờ bên kia, dừng mây lại, Hành Giả nói:

- Chú em, chú hãy đi từ từ, để tôi xuống bể tắm cho sạch sẽ đã.

Bát Giới nói:

- Đi đường đã vội vã, còn sạch sẽ cái gì?

Hành Giả nói:

- Chú biết thế nào được. Từ khi tôi trở về, mấy hôm nay trong mình thấy có chút tà khí, sư phụ là người thích sạch sẽ, chỉ sợ người chê bản.

Bát Giới đến đây mới biết rõ Hành Giả thực lòng thực dạ, không có ý gì khác.

Chốc Hành Giả đã tắm xong, hai người lại cười mây tiến sang, không mấy chốc đã trông thấy tòa Kim Tháp phóng ra tia sáng. Bát Giới trở tay nói:

- Chẳng phải nhà yêu quái Hoàng Bào kia là gì? Sa Tăng vẫn còn ở trong

nhà nó đây.

Hành Giả nói:

- Chú hãy ở trên mây, đợi tôi đến trước cửa đó xem sao, để tiện khai chiến với nó.

Bát Giới nói:

- Không cần xuống, yêu tinh không ở nhà.

Hành Giả nói:

- Tôi hiểu rồi!

Liên ở trên mây bước xuống đi đến cửa động xem xét, chỉ thấy ở trong ấy có hai đứa bé con cầm cái que đầu uốn cong, đánh cầu đánh khăng chơi đùa với nhau, một đứa độ hơn mười tuổi, một đứa độ tám chín tuổi. Đang lúc chúng chơi đùa, Hành Giả sấn đến trước mặt, bắt chập là con cái nhà nào, túm luôn lấy chòm lông đi. Hai đứa trẻ sợ hãi vừa kêu vừa khóc om sòm, làm kinh động lũ tiểu yêu trong Ba Nguyệt động, chúng vội vàng vào báo với công chúa:

- Thưa lệnh bà, không biết người nào bắt mất hai vị công tử đi rồi.

Nguyên lai hai đứa trẻ con ấy là con công chúa đẻ với yêu quái. Công chúa nghe nói, vội vàng chạy ra cửa động, chỉ thấy Hành Giả đứng ở trên sườn núi cao, xách hai đứa trẻ con, ý muốn quăng xuống. Công chúa hoảng sợ gào lên gọi:

- Cái nhà bác kia, tôi với bác không có điều gì, sao lại bắt con tôi đi? Bố chúng nó ghê gớm lắm đấy, nếu có làm sao quyết không để yên cho nhà bác đâu!

Hành Giả nói:

- Nàng không biết ta ư? Ta là đại đồ đệ của Đường Tăng, tên gọi Tôn Ngộ Không Hành Giả. Ta có người sư đệ là Sa Tăng hiện ở trong động ấy. Nàng về tha người ấy ra, ta sẽ trả lại hai đứa trẻ cho nàng, chẳng khác gì đổi một lấy hai, vẫn còn có lợi.

Công chúa nghe nói vội vàng đi trở vào, đuổi giã bọn tiểu yêu ra, tha cho Sa Tăng. Sa Tăng nói:

- Công chúa, nàng chớ tha tôi, sợ khi yêu quái nhà nàng về, hỏi nàng, đòi

người lại, làm lụy cho nàng phải mang tội.

Công chúa nói:

- Thưa sư trưởng, người là ân nhân của tôi, người đã biện bạch tổ gia thu giùm tôi, cứu được tính mạng tôi, tôi vẫn rất lưu tâm tha người ra, không ngờ ngoài cửa động, có đại sư huynh người là Tôn Ngô Không mới đến, bảo tôi tha người ra.

Ôi! Sa Tăng nghe thấy ba tiếng Tôn Ngô Không khác nào như nước đê hồ dội lên đầu, dòng cam lộ tưới vào lòng, mặt nở nang hỷ sắc, lòng mát mẻ gió xuân. Nghe được tin người ấy đến, cũng chẳng khác nhặt được vàng ngọc vậy. Sa Tăng phủ tay rũ áo, đi ra ngoài cửa, chào mừng Hành Giả nói:

- Thưa anh, anh thật từ trên trời rơi xuống, xin anh cứu vớt em với!

Hành Giả cười nói:

- Cái chú Sa Ni này! Khi sư phụ đọc chú khấn cô nhi sao không chịu nói giúp hộ cho một câu? Đều khua môi khoác lác! Bảo hộ sư phụ, sao không đi thẳng đường sang Tây, lại núp xó ở đây làm cái trò gì?

Sa Tăng nói:

- Thưa anh, bất tất nên nói nữa. Người quân tử không nhắc tới chuyện cũ. Chúng tôi là tướng thua trận, chẳng dám khoe mạnh. Thôi anh cứu lấy tôi với!

Hành Giả nói:

- Chú hãy tới đây!

Sa Tăng rướn mình chạy lên sườn núi: Bát Giới dừng chân ở trên không, trông thấy Sa Tăng ra khỏi động, liền từ trên mây bước xuống gọi:

- Chú Sa, rầu lòng quá! Rầu lòng quá!

Sa Tăng hiện thân nói:

- Nhị kha, anh ở lại đây?

Bát Giới nói:

- Hôm qua bị thua trận, đến đêm trở về trong thành, gặp chú ngựa bạch, mới biết sư phụ bị nạn. Hoàng Bào nó làm phép biến người ra con hổ. Ngựa bạch bàn với tôi đi mời sư huynh lại đây.

Hành Giả nói:

- Chú ngọc ơi, đừng kể con cà con kê nữa, đem hai đứa nhãi con này đi, chú hãy bế một đứa đến thành Bảo Tượng, khích cho yêu quái tới đây. Tôi sẽ đón đánh nó ở chỗ này.

Sa Tăng nói:

- Thưa anh, khích nó như thế nào?

Hành Giả nói:

- Hai chú cười mây, đứng ở trên điện Kim Loan, bắt chấp trái phải cứ quảng ráo chúng nó xuống dưới thêm bạch ngọc. Có ai hỏi các chú đó là con cái nhà ai, các chú cứ bảo là con của Hoàng Bào yêu tinh bị các chú bắt được đây. Yêu quái nghe tiếng, tất nhiên phải trở về, tôi khỏi phải đánh nhau với nó ở trong thành. Nếu mà đánh nhau với nó ở trên thành, tất phải phun mây phun khói, đất bốc bụi bay, làm kinh động triều đình, các quan và lê thú đều không được yên ổn.

Bát Giới cười nói:

- Thưa anh, anh làm như thế định lừa chúng tôi.

Hành Giả nói:

- Thế nào là lừa chú?

Bát Giới nói:

- Hai đứa trẻ này bị anh bắt đã sợ hết hồn đi rồi, chúng nó khóc đã khản cả tiếng, chỉ một lúc nữa là chết ngoéo, chúng tôi ở trên cao quảng chúng nó xuống, như quảng cái thối thịt vậy; liệu yêu quái nó có để yên không? Tất nhiên nó phải bắt đền mạng. Anh lại là người không dính dáng gì cả, làm chúng cũng không có anh, chẳng phải anh đánh lừa chúng tôi là gì?

Hành Giả nói:

- Nếu nó lòi thôi với các chú, hai người sẽ đánh nhau với nó để dẫn nó về đây. Chỗ này là một chiến trường rộng rãi, tôi sẽ đọi đánh nhau với nó ở đây.

Sa Tăng nói:

- Đúng đây, đúng đây, đại kha nói chí lý, chúng ta cứ đi.

Hai người mới đem hết oai phong đưa hai đứa trẻ đi.

Hành Giả bèn từ ở sườn núi bước xuống, đi đến dưới cửa tháp.

Công chúa nói:

- Vị hòa thượng này, không có tín nghĩa gì hết, người bảo thả sư đệ người ra, người sẽ trả lại hai đứa con ta, ta đã thả sư đệ rồi làm sao vẫn giữ con ta? Còn đến đây làm gì?

Hành Giả cười nói:

- Công chúa đừng ngại. Nàng ở đây đã lâu rồi, để mang các cậu đến thăm ông ngoại.

Công chúa nói:

- Hòa thượng đừng có bậy bạ, lão Hoàng Bào nhà tôi không phải người vừa, nếu người dọa nạt con tôi, để chúng nó sợ hãi thì...

Hành Giả cười nói:

- Công chúa ạ, người ta sống trong trời đất, thế nào là kẻ có tội?

Công chúa nói:

- Tôi biết rồi.

Hành Giả nói:

- Nàng là bọn nữ lưu, còn biết cái gì?

Công chúa nói:

- Tôi hồi còn nhỏ ở trong cung, được cha mẹ dạy bảo. Nhớ trong sách có câu: Ba nghìn đi phạm vào tội ngũ hình, tội to nhất là bất hiếu”^[39].

Hành Giả nói:

- Chính nàng là người con bất hiếu, bởi vì “công cha nuôi con, công mẹ mớm con, thương thay cha mẹ, vì con hao mòn”, cho nên hiếu thảo là nguồn trăm nét tốt, là gốc trăm điều lành, nữ nào đem thân đi chằng bám lấy yêu tinh lại không tưởng nhớ đến cha mẹ? Không phạm vào tội bất hiếu còn thế nào nữa?

Công chúa nghe nói bỗng đỏ mặt tía tai, trăm chiều hổ thẹn, vội buột miệng nói ra:

- Hòa thượng nói rất đúng. Tôi há không nhớ cha mẹ ư? Chỉ vì yêu tinh từ khi lừa bắt tôi tới đây, phát lệnh rất ngặt, tôi lại chân yếu tay mềm, núi non

xa cách, tin tức chẳng ai đưa đi cho. Đã toan tự tận, nhưng lại sợ cha mẹ ngờ là trốn đi, việc sau này không rõ ra được, đành phải gắng gượng, sống vất va vất vưởng, thực là một kẻ có tội lớn trong trời đất.

Nói đoạn, nước mắt tuôn ra như suối. Hành Giả nói:

- Công chúa bất tất phải thương khóc. Trư Bát Giới đã từng nói với tôi, nàng đã viết một phong thư, cứu được tính mạng sư phụ tôi, trong thư cũng có ý nhớ nhung cha mẹ. Lão Tôn đến đây sẽ cùng bắt yêu tinh, đưa nàng về triều châu vua, tìm người đẹp đôi khác, hầu hạ song thân cho đến già, ý nàng thế nào?

Công chúa nói:

- Hòa thượng ơi! Người chớ lặn vào chỗ chết. Trước đây, hai vị sư đệ của người giỏi giang như thế, còn chẳng đánh lại Hoàng Bào Lang nhà tôi, người coi bộ như con ma khô, gân nhiều xương ít, người đét như con cá mắm, đầu óc thì trơ cả ra ngoài, có tài giỏi gì mà dám nói chuyện bắt yêu quái?

Hành Giả cười nói:

- Nàng vốn không tinh mắt, không nhận ra tôi. Tục ngữ có câu: “Bong bóng dầu to không nứa lạng, quả cân tuy nhỏ nặng nghìn cân; tướng mạo bọn họ, to xác vút đi, đi đường ngang gió mặc áo tôn bông, ăn cơm rỗng ruột, sợ to lưng mềm, ăn toi vô bổ. Lão Tôn đây nhỏ thì nhỏ thực, nhưng cứng rắn lắm.

Công chúa nói:

- Người thực có thủ đoạn chớ?

Hành Giả nói:

- Thủ đoạn của tôi, nàng chưa hề trông thấy, tôi hàng yêu rất giỏi, phục quái cực tài.

Công chúa nói:

- Người chớ làm nhỡ việc của tôi nhé!

Hành Giả nói:

- Không thể nào nhỡ được!

Công chúa nói:

- Người đã giới hàng yêu phục quái, vậy bây giờ người làm thế nào mà bắt được nó?

Hành Giả nói:

- Nàng hãy tránh mặt đi nơi khác, lỡ khi nó trở về, tôi khó bề hành động, chỉ sợ nàng và nó mối tình duyên đậm thắm không sao dứt được thôi.

Công chúa nói:

- Sao tôi lại không dứt được nó? Phải nán ná ở đây là bất đắc dĩ thôi!

Hành Giả nói:

- Nàng với nó lạy nhau đã mười ba năm trời, há lại không có tình ý? Tôi mà gặp nó, không nói chuyện trẻ con, một côn là một côn, một thụ là một thụ, cần phải đánh ngã nó, mới đưa được nàng về triều châu vua.

Công chúa y theo lời nói của Hành Giả, tìm nơi vắng vẻ tránh ẩn. Cũng là lúc nhân duyên của nàng đã hết, nên gặp được đại thánh dẫn đến. Đại thánh đã đẩy công chúa đi trốn rồi, liền lay người một cái, biến ra đúng hình dung công chúa, trở về trong động, chờ đợi yêu quái.

Lại nói Bát Giới, Sa Tăng đem hai đứa trẻ con về đến nước Bảo Tượng, vớt xuống dưới đất trước thềm bạch ngọc. Đáng thương thay, hai trẻ chẳng khác gì những thối thịt muối từ trên quảng xuống. Máu tươi hộc ra, xương cốt gãy vụn, làm cho tất cả các quan trong triều hoảng sợ kêu lên:

- Hồng cả rồi, hồng cả rồi, có hai người ở trên trời rơi xuống.

Bát Giới to tiếng hét lên:

- Những đứa trẻ này là con của Hoàng Bào yêu tinh bị lão Trư và Sa đê bắt đem về đây!

Yêu quái ở điện Ngân An vẫn chưa tỉnh rạo. Đương khi mơ màng thấy người nói đến tên tuổi, mới chịu nhấc xác, ngừng đầu lên coi, thấy Trư Bát Giới và Sa hòa thượng hai người đương ở trên từng mây hò hét. Yêu quái trong lòng nghĩ thầm:

- Trư Bát Giới thì đã đành, còn Sa Tăng thì vẫn trói ở trong nhà làm sao lại ra được? Bà vợ nhà mình sao lại thả ra? Những đứa con của mình, sao lại lọt vào tay chúng? E rằng Trư Bát Giới không thấy mình ra đánh nhau với hắn, cho nên y định dùng mẹo này để lung lạc ta. Nếu ta cho cái trò ấy là

thực tất phải đánh nhau với nó. Ôi! Ta vẫn chưa tỉnh rượu, nhớ ra bị nó bỏ cho một đĩnh ba, sẽ mất hết cả oai phong, mà còn lộ cả hình tích ra nữa - chi bằng ta hãy về nhà xem đã, có phải con ta hay không, bấy giờ sẽ tính chuyện với chúng cũng chưa muộn.

Yêu quái cũng chẳng từ biệt nhà vua, chuyển qua núi rừng về thẳng trong động tra xét tin tức. Lúc bấy giờ trong triều đã biết rõ nó là yêu quái, vì ban đêm nó đã ăn thịt mất một người cung nga, còn có mười bảy người trốn thoát, hồi canh năm họ đã tâu lên quốc vương nói rõ như thế. Lại vì nó bỏ đi không lời từ biệt, lại càng lộ rõ nó là yêu quái. Quốc vương liền sai các quan trông nom mãnh hổ giả.

Yêu quái về đến cửa động. Khi Hành Giả trông thấy nó về, lập cách để đánh lừa, dụi vào mắt mấy cái, cho nước mắt đổ chan hòa ra, kêu trời kêu đất, đập chân vuốt ngực, kêu gào khóc lóc ở trong động. Trong lúc đó yêu quái làm thế nào mà biết được vội tiến đến đỡ lấy nói:

- Hiền thê, em có sự chi mà phiền nào thế?

Đại thánh đã sắp sẵn bài nói dối, đặt bịa ra chuyện đánh lừa, rung rung nước mắt nói:

- Thưa lang quân! Thường có câu “Con trai không vợ tài không chủ, con gái không chồng ma lạc mồ”. Hôm qua anh vào triều nhận thân, sao lại không về? Sáng hôm nay bị Trư Bát Giới đến cướp mất Sa hòa thượng, lại bắt cả hai đứa trẻ mang đi, tôi kêu vang mãi, y nhất định không tha. Y nói đưa chúng vào trong triều nhận ông ngoại. Đã nửa ngày trời, chẳng thấy con về. không biết sống chết thế nào? Anh cũng không về nhà thì tôi yên lòng sao được? Cực chẳng đã nên kêu gào vật vã như thế này.

Yêu quái nghe nói, tức giận hỏi:

- Đúng là con ta à?

Hành Giả nói:

- Đúng! Bị Bát Giới bắt mang đi đấy!

Yêu quái tức tối nhảy thách người lên nói:

- Thôi! Thôi! Con mình bị nó quẳng chết rồi, không sống lại được nữa! Chỉ còn bắt lão hòa thượng kia đền mạng báo thù cho con mình. Hiền thê,

em đừng khóc nữa! Bây giờ trong người còn thấy thế nào, để anh sẽ chữa cho.

Hành Giả nói:

- Em không sao cả, chỉ vì thương mấy đứa trẻ, khóc lóc mãi nên đau đớn trong lòng.

Yêu ma nói:

- Không hề chi, em hãy đứng dậy, đây anh có một bảo bối, quệt vào chỗ đau một lần là khỏi ngay, nhưng đừng để ngón tay cái chạm phải, nếu chạm phải ngón tay cái sẽ phải trông thấy bản tướng anh đây.

Hành Giả nghe nói trong bụng mừng thầm nghĩ:

- Yêu quái khôn kiếp này cũng khá thực thà, chưa giở đến hình pháp mà đã xưng rồi. Chờ nó mang bảo bối ra, sẽ chạm thử một cái, xem nó là yêu quái gì?

Yêu quái dắt Hành Giả đi thẳng mãi vào trong động sâu, nơi vắng vẻ kín đáo, ở trong miệng ọe ra một cái bảo bối, bằng quả trứng gà to, đó là một viên ngọc xá li ở trong đở lỏng lách.

Hành Giả trong bụng mừng thầm nói:

- Vật quý giá thay! Vật này không biết bao nhiêu công trình, mấy mươi năm tôi luyện, phối hợp bao nhiêu phen biến chuyển thư hùng mới thành viên ngọc xá li trong đở như thế này. Ngày nay có duyên pháp lớn, gặp được lão Tôn!

Hành Giả cầm trong tay, nhưng có đau đớn gì đâu, vờ vỉnh quệt quanh quệt quéo, rồi lấy ngón tay cái gạt vào một cái. Yêu quái phát hoảng, quai tay vờ lấy. Thử nghĩ coi, con khỉ kia có hớ hênh gì, bỏ luôn bảo bối vào miệng nuốt ực. Yêu quái quai quả thụi đánh tới, bị Hành Giả một tay gạt ra, lau mặt một cái, hiện rõ bản tướng nói:

- Yêu quái không được vô lễ, mi hãy nhận xem ta là ai?

Yêu quái thấy vậy rất sợ nói:

- Ô hiền thê, sao bây giờ mặt mũi em lại hóa ra thế kia?

Hành Giả nói:

- Cái đồ yêu quái chết toi nhà mi! Ai là vợ mi chứ? Ông cụ ông ky nhà mi

mà mi cũng không nhận ra được ư?

Yêu quái chột tỉnh ngộ nói:

- Hình như cũng hơi quen.

Hành Giả nói:

- Ta không đánh mi đâu, mi hãy nhận kỹ xem.

Yêu quái nói:

- Trông mặt tuy có hơi quen, nhưng bây giờ không nhớ họ tên vậy mi là ai? Ở đâu tới đây, đem vợ ta giấu vào chỗ nào, lại tới nhà ta đánh lừa lấy bảo bối, thực là vô lễ! Đáng ghét!

Hành Giả nói..

- Té ra mi không nhận được ta. Ta là đại đồ đệ của Đường Tăng, tên gọi Tôn Ngộ Không Hành Giả. Năm trăm năm trước đây ta đã là tổ tông nhà mi đó.

Yêu quái nói:

- Không có lý thế! Không có lý thế! Khi ta bắt được Đường Tăng, chỉ biết y có hai người đồ đệ là Trư Bát Giới và Sa hòa thượng, chưa từng nghe thấy người ta nói có họ Tôn nào cả, không biết mi là quái vật ở phương nào đến đây lừa dối ta!

Hành Giả nói:

- Ta không đến cùng với hai người đó, vì ta quen đánh giết yêu quái, sát hại rất nhiều, sư phụ ta là người từ bi hiếu thiện, đuổi ta trở về, cho nên ta không cùng đi với người một đường. Mi không biết họ tên ông cụ kỵ nhà mi à?

Yêu quái nói:

- Mi thực là hèn hạ, đã bị sư phụ tống cổ đi còn mặt mũi nào mà trở lại nữa.

Hành Giả nói:

- Cái đồ yêu quái chết toi nhà mi, có biết đâu “Một ngày làm thầy, suốt đời làm bố”, cha con không bao giờ để bụng hiềm thù. Mi làm hại sư phụ ta lẽ đâu ta không đến cứu người. Mi làm hại người đã đành, lại còn dám khuất

mắt chửi vụng ta.

Yêu quái nói:

- Ta chửi vụng mi bao giờ?

Hành Giả nói:

- Trư Bát Giới bảo ta thế.

Yêu quái nói:

- Mi đừng có tin hấn, cái anh Trư Bát Giới mồm nhọn hoắt ấy, mách lẻo quá bọn đàn bà, sao còn nghe hấn?

Hành Giả nói:

- Bất tất phải nói chuyện dông dài. Nói ngay đến chuyện lão Tôn đến nhà mi hôm nay, mi đã hờ hững với người viễn khách. Dù không có cơm rượu thết đãi nhưng, cái đầu thì hấn có, mau mau đưa đầu ra đây, để lão Tôn đánh cho một gậy thay nước trà.

Yêu quái nghe nói đến đánh, khanh khách cười nói:

- Tôn Hành Giả, mi tính làm quách rồi! Mi đã thích đánh nhau thì chớ có mò đến đây. Lũ yêu tinh lớn nhỏ ở trong tay ta có tới hàng trăm. Cái thứ tay không nhà mi, không thoát ra khỏi cửa được đâu.

Hành Giả nói:

- Đừng có nói nhảm! Nói chi một trăm đứa, cứ ngay hàng nghìn hàng vạn, chỉ cần tra xét từng đứa cho minh bạch để mà đánh, không gậy nào ra ngoài, cho chúng bay tuyệt nọc mất móng.

Yêu quái nghe nói, kíp truyền hiệu lệnh cho đàn yêu quái trước núi sau núi, quái vật trong động ngoài động, vây chặt ba bốn lần cửa, vây kín ngăn giữa không cho Hành Giả ra nữa.

Hành Giả trông thấy, trong lòng rất thích, hai tay cầm gậy miệng thét to một tiếng “biến” liền hóa ra ba đầu sáu tay, cầm gậy kim cô vung một cái biến ra ba cây gậy kim cô. Hãy coi chừng sáu cái tay cầm ba cây gậy mở ra một lối, khác nào mãnh hổ vào trong đàn dê, quạ tới chuồng gà. Thương thay lũ tiểu yêu, đầu vỡ tan như thể thịt bằm, máu chan hòa khác nào da lột, đi lại ngang dọc như vào chốn không người. Chỉ còn trơ một mình lão yêu sấn đến quát mắng:

- Con khi chết toi này, thực là hư hỏng, có sao dám đến lừa dối người ta?
Hành Giả vội ngoảnh đầu lấy tay vờ gọi:

- Mi tới đây! Mi tới đây! Đánh đờ mi mới là công lớn!

Yêu quái giơ bảo đao nhằm chém vào đầu, Hành Giả cầm roi sắt giáp mặt đón đánh. Trận đánh này ở trên đỉnh núi, đánh nhau tận lưng chừng mây mù:

Đại thánh thần thông rộng, yêu ma pháp thuật cao. Người này đưa ngang cây gậy sắt, kẻ kia giơ đỡ ngọn cương đao. Phơi phới đao đưa nhoang nhoáng, nhẹ nhàng roi đồ veo veo. Qua lại che đầu, vung lăm bậm; ngã nghiêng tránh mặt, đỡ nhiều keo. Một kẻ như bay nhè mặt đánh, một người đứng vững lộn mình theo. Kẻ này càng cặp mắt thau, giơ tay vượn; người kia trợn đồng tử đỏ, uốn lưng beo. Kẻ tới người lui cùng giáp chiến, đao đâm gậy đỡ chẳng tha nhau. Ngô Không roi sắt thao tam lược, quái vật đao gang học lục thao. Một kẻ quen giữ thói ma vương trong động phủ, một người cố bênh vực Tam Tạng bên Đường Triều. Mãnh liệt Hầu Vương càng mãnh liệt, anh hào quái vật rất anh hào. Trên không xá quản chi sinh tử, đều vì Tam Tạng đi xa lạy cầu.

Hai người đánh nhau chừng năm sáu mươi hợp, chưa phân được thua, Hành Giả mừng thầm nghĩ:

- Yêu quái chết toi này, lưỡi đao của nó cũng đỡ nổi ngọn gậy của lão Tôn, để lão Tôn sẽ lừa cho nó một miếng.

Hành Giả rời hai tay cầm gậy, đứng ra miếng “cao thám mã”, yêu quái không biết là mẹo lừa, thấy có chỗ hở, bèn múa thanh bảo đao chạy thẳng lại chém xuống ba miếng, bị Hành Giả chuyển sang thế “đại trung bình” gạt phát bảo đao ra, lại đứng giữ thế “diệp đề thân đào thế” nhằm đầu đánh một gậy xuống, tức thì yêu quái mất tằm mất tích. Hành Giả vội thu gậy lại đi lòng, chẳng thấy yêu quái đâu nữa.

Hành Giả kinh sợ nói:

- Con ta không chịu được đánh, mới đánh thế đã không thấy đâu rồi! Nếu bị đánh chết, phải có vết máu chứ, sao lại không có vết tích gì? Đúng là nó trốn mất rồi!

Bèn nhảy lên trên từng mây nhìn xét, bốn bên lặng ngắt như tờ. Bèn nghĩ:

- Cặp mắt của lão Tôn, bất kỳ ở nơi nào, thoáng một cái là trông thấy ngay. Làm sao mà nó lại lẩn nhanh đến thế? Thôi ta hiểu rồi, yêu quái nói có biết ta, hẳn không phải là quái vật ở phạm gian, đúng là ở trên trời chạy xuống.

Lúc đó đại thánh nén không nổi cơn tức giận, thu gậy sắt lại, lộn nhào một cái đã tới Nam Thiên môn. Các tướng Bàng, Lưu, Cầu, Tất, Trương, Đào, Đặng, Tân, luống cuống đứng ra hai bên, khoanh tay khếp nép, không dám ngăn cản, để cho y vào trong thiên môn, đi thẳng tới điện Thông Minh. Ở đây có bốn vị thiên sư là Trương, Cát, Hứa, Khâu đón hỏi:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Nhân đưa Đường Tăng đến nước Bảo Tượng, có một yêu ma, lừa bắt con gái vua, làm hại sư phụ tôi, lão Tôn đánh nhau với nó, đương khi chiến đấu, chẳng thấy yêu quái đâu nữa! Thiết tưởng quái vật này không phải là ma vương ở hạ giới, đúng là yêu tinh ở trên trời, phải tới đây tra khám, xem yêu thần nào đã chạy về đây.

Thiên sư nghe nói, tới ngay điện Linh Tiêu tâu lên, được đặc sai đi tra khám cứu diệu tinh quân, thập nhị nguyên thần, năm sao đông, tây, nam, bắc, trung, các vị sao sông Hà, sông Hán, ngũ nhạc, tứ độc, các vị thần thánh ở khắp trời đều ở trên trời, không có vị nào dám rời phương vị. Lại tra đến ngoài cung Đẩu Ngưu, điểm đi điểm lại, hai mươi tám vị sao chỉ còn có hai mươi bảy vị, trong đó thiếu mất sao Khuê.

Thiên sư trở về tâu:

- Khuê Mộc Lang xuống hạ giới.

Ngọc Hoàng nói:

- Không ở trên trời từ bao giờ?

Thiên sư nói:

- Ba ngày một lần điểm mào, đã bốn lần điểm mào không thấy đến, tới nay đã mười ba ngày rồi.

Ngọc Hoàng nói:

- Ở trên trời mười ba ngày, ở hạ giới mười ba năm. Sai ngay bản bộ bắt

về thượng giới.

Hai mươi bảy vì sao vãng lĩnh ý chỉ, ra khỏi Thiên Môn đều đọc thần chú, làm kinh động sao Khuê. Có ai biết y tránh ẩn ở đâu không? Nguyên khi xưa, hồi đại thánh đại náo thiên cung, đánh các thần tướng mê toi, y là một thần tướng phải chui cả xuống khe núi tránh nạn, có hơi nước bốc thành đám mây quái, vì thế nên không trông thấy y. Bây giờ nghe thấy các vì tinh đọc chú mới dám nhô ra, theo về thượng giới. Đại thánh đứng chần ở thiên môn toan đánh, nhờ có chúng tinh khuyên can mới thôi. Khi giải đến trước mặt Ngọc Hoàng, yêu quái lấy bài vàng ở trong lưng ra đệ nộp, khấu đầu ở dưới đèn nhận tội.

Ngọc Hoàng nói:

- Khuê Mộc Lang, thượng giới có những thắng cảnh vô biên, nhà người không chịu hưởng dụng, lại lên trốn xuống một nơi là tại làm sao?

Khuê Tinh cúi đầu tâu:

- Muôn tuổi, xin tha chết cho thần. Công chúa của vua nước Bảo Tượng không phải là người phạm, nàng vốn là ngọc nữ thấp hương ở điện Phi Hương, ý muốn tư thông với hạ thần, thần sợ làm như bản thiên cung thắng cảnh, nàng nhớ phạm trần xuống hạ giới trước, thác sinh vào trong hoàng cung, vì không để sai lời hẹn trước, thần biến làm yêu ma, chiếm một danh sơn, bắt nàng về trong động phủ, kết làm vợ chồng đã mười ba năm nay. “Một hộp nước một miếng cơm” cũng còn tiền định, nay bị Tôn đại thánh tới nơi lập công.

Ngọc Hoàng nghe nói bèn thu lại kim bài, cách chức y, bắt đi đun bếp cho Thái Thượng Lão quân ở Đâu Xuất cung, ăn lương sai phái, có công sẽ phục chức, bắt lực sẽ làm tội nặng thêm. Hành Giả thấy Ngọc Hoàng phát lạc như vậy, trong lòng rất mừng, chào Ngọc Hoàng một lời rồi quay xuống nói với chúng thần:

- Tôi xin về ạ!

Thiên sư cười nói:

- Con khỉ khôn kiếp vẫn thô tục như vậy! Bắt yêu quái giúp nó, nó không bái tạ ơn trời, chỉ chào một câu rồi xéo.

Ngọc Hoàng nói:

- Cốt sao y được vô sự, trên trời được thanh bình là may.

Hành Giả ở trên mây bước xuống, về thẳng Ba Nguyệt động ở Uyển Tử sơn, đi tìm công chúa, đem chuyện nàng nhớ phàm trần xuống hạ giới và thu phục yêu quái nói hết lại một lượt. Bỗng nghe thấy tiếng Bát Giới và Sa Tăng nói to ở trên không trung:

- Sư huynh ơi, có yêu tinh để lại cho chúng tôi mấy đũa cho chúng tôi đánh.

Hành Giả nói:

- Yêu tinh đã tận tuyệt rồi!

Sa Tăng nói:

- Yêu tinh đã giết hết rồi, không còn trở ngại gì nữa, ta đưa công chúa trở về triều thôi. Các anh em đừng có mở mắt, tôi sẽ làm phép rút đất.

Công chúa chỉ nghe tiếng gió thổi ngoài tai, chốc lát đã về tới trong thành. Ba người dẫn công chúa đến điện Kim Loan. Công chúa lạy chào phụ vương, mẫu hậu, gặp mặt các chị, các quan văn võ đều đến bái kiến.

Công chúa khi ấy tâu vua:

- Nhờ được Tôn sư trưởng pháp lực vô biên, hàng phục Hoàng Bào quái, cứu được con về nước.

Quốc vương hỏi:

- Hoàng Bào quái là đũa nào?

Hành Giả nói:

- Phò mã của bệ hạ là sao Khuê trên thượng giới, lệnh ái là ngọc nữ thấp hương, vì nhớ phàm trần mới lạc xuống nhân gian, không phải là chuyện nhỏ, cũng là túc trái tiền nhân mới có tình duyên như vậy. quái vật bị lão Tôn lên thiên cung tâu với Ngọc Hoàng. Ngọc Hoàng sai tra xét, y vắng mặt đã bốn lần điểm mào, xuống hạ giới mười ba ngày, thế là mười ba năm, vì một ngày ở trên trời bằng một năm ở hạ giới, liền sai tinh tú trong bản bộ, bắt y về thượng giới, cách chức và sai đến Đâu Xuất cung lập công, lão Tôn trở về cứu công chúa đưa lại đây.

Quốc vương cảm tạ ơn đức Hành Giả nói:

- Người hãy đến thăm sư phụ.

Ba người ở bảo điện đi xuống, cùng các quan đến nơi triều phòng, khiêng cũi sắt ra, cởi hết dây sắt trói hồ giả. Người khác trông người thì là hồ, duy có Hành Giả trông rõ là người. Nguyên vì sư phụ bị yêu thuật nén giữ, không đi lại được, trong bụng vẫn tỉnh, chỉ không mở mắt mở miệng ra được.

Hành Giả cười nói:

- Thưa sư phụ, người là vị hòa thượng, có sao người lại biến ra hình dung xấu xí thế này? Người quả tôi hành hung tác ác, đuổi tôi trở về, người chỉ độc lòng làm thiện, có sao bỗng dung lại hóa ra mặt mũi thế này?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, hãy cứu lấy người, không nên bêu xấu người nữa

Hành Giả nói:

- Việc gì chú cũng hay ton ngót, chú đã là đồ đệ đắc lực của người, sao không cứu lấy sư phụ, còn đi tìm lão Tôn làm gì? Trước tôi đã nói với chú, khi nào hàng phục yêu quái, trả xong cái thù máng tôi, tôi sẽ trở về cơ mà.

Sa Tăng đến gần quỳ gối nói:

- Thưa anh, người xưa có câu “Không nê mặt sư cũng nê mặt Phật”. Huynh trưởng trót đã tới đây, hãy cứu lấy người. Nếu chúng tôi mà cứu được, đã chẳng dám lặn lội đường xa dặm thẳng cầu thỉnh huynh trưởng.

Hành Giả hai tay đỡ dậy nói:

- Lẽ đâu tôi lại nỡ lòng không cứu? Lấy nước lại đây.

Bát Giới chạy như bay đi lấy hành lý, giờ bao phục ra, lấy bát tộ vàng, múc nửa bát nước, đưa cho Hành Giả. Hành Giả đỡ lấy bát nước, miệng đọc chân ngôn, phun một ngụm nước lên đầu con hồ, trục hết yêu thuật, giải trừ hồ khí.

Trưởng sư phụ hiện rõ nguyên hình, định thân mở mắt ra, mới nhìn thấy Hành Giả, ôm chầm ngay lấy hỏi:

- Ngộ Không, con ở đâu đến đây?

Sa Tăng đứng hầu ở bên cạnh, liền đem hết chuyện mời Hành Giả hàng yêu quái, cứu công chúa, giải hồ khí nói lại một lượt.

Tam Tạng xiết bao cảm tạ nói:

- Hiền đồ, nhờ cậy ở con! Nhờ cậy ở con! Ta đi lần này đến được Tây Phương, khi trở về Đông Thổ sẽ đem những công lao đệ nhất của con tâu lên vua Đường.

Hành Giả cười nói:

- Đừng nói thế, đừng nói thế! Sư phụ chỉ đừng niệm câu chú nữa, cũng đủ thấy được tình yêu thương sâu sắc rồi.

Quốc vương nghe câu nói ấy, lại khuyên tạ cả bốn thay trò, sắp tiệc cơm chay lớn tại điện Đông Các.

Thầy trò Đường Tăng vâng đội ơn vua, từ biệt sang Tây.

Quốc vương đem các quan tiễn chân xe. Đó thực là:

*Vua về Bảo điện định non sông
Sư đến Lô Âm cầu Phật tổ.*

Chưa biết sau đây có những việc gì, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

Núi Bình Định Công Tào Truyền Tin

Động Liên Hoa Bát Giới Gặp Tai

Đường Tăng lại được Tôn Hành Giả, cả bọn thầy trò một lòng một dạ, cùng sang Tây Phương. Từ khi cứu thoát công chúa con vua nước Bảo Tượng, được vua tâu tiến chân ra phía tây thành, kể sao xiết chuyện dọc đường đói ăn khát uống, đêm nghỉ ngày đi, thấm thoát đã tới thời tiết ba xuân. Chính là lúc:

*Hiu hiu gió thổi liễu buông tơ,
Cảnh đẹp rất nên thơ.
Chim hót mừng xuân
Đầy trời hoa nở.
Khắp đất thơm tho.
Hải đường trước viện đôi oanh đậu
Thưởng xuân hẳn bây giờ
Bụi hồng lối tía,
Lụa là đàn sáo,
Chơi cỏ, chén truyền đưa*

Đương khi thầy trò vừa đi vừa ngắm nghía phong cảnh, chợt lại trông thấy một núi cao chặn lối.

Đường Tăng nói:

- Các đồ đệ, hãy nên cẩn thận, đằng trước có núi cao, sợ có hổ lang ngăn trở.

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, người xuất gia không nói chuyện tại gia. Thầy có nhớ bản Tâm Kinh của Ô Sào hòa thượng có câu: “Lòng không ngại ngần, không ngại ngần, mới không thấy sợ hãi, xa lìa mộng tưởng quanh co” đấy ư? Nhưng chỉ sao “quét sạch như trong bụng, rửa trơn bụi ngoài tai, không chịu khổ trong bề khổ, khổ lắm người đứng trên người”. Người chớ nên lo âu, có

lão Tôn đây, dù hồ lang có từ trên trời rơi xuống, lão Tôn cũng giữ cho người được vô sự, sợ gì!

Đường Tăng kìm ngựa quay lại nói:

Ta:

*Từ khi ra khỏi đất Trường An,
Mong mỗi sang Tây bái Phật nhan,
Xả lệ tượng vàng phô mọi vẻ,
Phù đồ ánh ngọc vẫn y nguyên
Chưa tường sông lớn trong thiên hạ
Nào thấy non cao ở thế gian
Bát ngát yên ba trùng điệp ngát,
Thân này bao thuở được thanh nhàn?*

Hành Giả nghe lời, khà khà cười nói:

- Sư phụ muốn nhàn thân thì có khó gì? Sau khi đã xong việc, muôn duyên sẽ hết, mọi pháp đều không, lúc bấy giờ tự do tự tại, làm gì mà chẳng được thanh nhàn?

Tam Tạng nghe nói, vui vẻ quên lo phiền, buông cương dồn vó ngựa, giờ vọt giục long câu. Thầy trò lên đến trên núi cực kỳ hiểm trở, rất đổi chon von.

Đương khi tiến bước khó khăn, bỗng thấy một chú tiểu phu đứng ở trên sườn cỏ xanh. Thoáng trông người ấy:

Đầu đội cái nón lông xám đã cũ, mình mặc một tấm áo vải vá nhiều. Nón cũ đội trời che nắng quả là kỳ; áo vá vui đạo quên lo đời ít thấy. Tay cầm búa sắt sáng như gương, dao chém củi khô núc bó chặt. Thành thời đòn gánh, bốn mùa thư thái ung dung. Thân thể nhàn tính, tám tiết lần hồi đậm bạc. Tùy phận tùy duyên cho đến cõi, nhục vinh tạm bợ kể làm chi.

Người tiểu phu này:

*Dẫn củi sườn non chẳng vội vàng
Bỗng đâu sư trưởng ở Đông sang
Dừng rìu buông búa qua rừng rậm
Rảo bước sườn non báo tỏ tường*

Bèn lên tiếng gọi to sư trưởng rồi nói:

- Vị sư trưởng đi sang bên Tây ơi! Người hãy dừng chân đứng lại, tôi xin thưa một câu chuyện. Núi này có bọn yêu ma rất hung ác, chuyên ăn thịt người qua lại đây.

Đường Tăng nghe nói, hồn xiêu phách lạc, run lên cầm cập, ngồi trên mình ngựa không yên, vội ngoảnh đầu gọi vang đồ đệ:

- Chúng con hãy nghe người tiều phu vừa bảo: “Núi này có yêu ma hung ác”. Ai nào đi hỏi kỹ càng lại xem?

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm, lão Tôn sẽ đi hỏi rõ manh mối.

Hành Giả đi rảo bước, lên trên sườn núi, hỏi chào người tiều phu:

- Chào ông anh ạ!

Người tiều phu chào, rồi hỏi:

- Thưa sư trưởng, các vị đến đây có việc gì?

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì ông anh, chúng tôi ở bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh. Người ngồi trên mình ngựa là sư phụ chúng tôi, tính người hơi nhút nhát, vừa rồi nghe lời chỉ giáo, thấy nói có ma thiêng quỷ dữ nào đó, cho nên sai tôi lên đây hỏi lại xem ma đã mấy mươi năm, quái đã bao nhiêu tuổi? Vào cái hạng ma già, hay chỉ có ma nhãi con? Phiền ông anh nói thực cho biết, để tôi còn sai sơn thần thổ địa bắt giải nó đến.

Tiều phu nghe lời, ngựa mặt lên trời khà khà cười lớn nói:

- Té ra chú mình là hòa thượng hóa điên.

Hành Giả nói:

- Tôi không điên đâu, nói thực thà đây mà!

Tiều tử nói:

- Bảo là thực thà sao lại dám bảo bắt giải nó đi?

Hành Giả nói:

- Anh tâng bốc oai phong nó như vậy, đón đường mách lẻo, nói điều nói toa, hay là thân thích gì với nó? Chắc chẳng họ thì lảng giềng, chẳng lảng

giềng thì bè bạn đây thôi!

Tiêu tử cười nói

- Cái lão hòa thượng hóa điên đôn mạt này chẳng biết gì hết. Ta có lòng tốt, đến báo tin cho các người, để trong khi đi đường, các người sớm hôm liệu bè để giữ, nhà chú lại còn chực xoay đồ vạ cho ta. Và đừng nói là ta không biết tông tích yêu mà, nếu ta biết được, thì chú có dám bắt giải nó đi không? Định giải đi đâu?

Hành Giả nói:

- Nếu là ma trời, giải lên Ngọc Hoàng nếu là ma đất, giải xuống âm phủ, ma tây phương giải về Phật ma, đông phương giải về thánh, ma bắc phương giải đến Trấn Võ, nam phương giải đến Hỏa Đức, ma giao long giải cho chúa bể, ma quỷ giải tới Diêm Vương, đâu đấy đều đã có nơi có chốn cả. Ở chỗ nào lão Tôn cũng quen thuộc hết, chỉ phát một tờ phê văn sẽ đem bọn chúng suốt ngày đêm giải đi như bay.

Tiêu tử không nhịn được, cười nhạt nói:

- Cái lão hòa thượng hóa điên đôn mạt này, chắc rằng lang thang đây đó, học được chút pháp thuật thư phù niệm chú, chỉ để khu tà tróc quỷ, chưa từng gặp phải cái tay yêu quái hung ác như thế này.

Hành Giả nói:

- Nó hung ác thế nào?

Tiêu tử nói:

- Núi này có tới sáu trăm dặm rộng lớn, tên gọi là Bình Đỉnh sơn, trong núi có một cái động, tên gọi là Liên Hoa động, trong động có hai tên ma vương, chúng định bắt hòa thượng, họa ảnh đồ hình, biên tên kẻ họ, muốn ăn thịt Đường Tăng. Nếu chú ở nơi khác tới đây còn có thể, nhưng nếu phạm đến cái chữ “Đường” thì đừng hòng đi thoát, đừng hòng đi thoát!

Hành Giả nói:

- Chính chúng tôi từ Đường Triều tới đây.

Tiêu tử nói:

- Chúng đương rình ăn thịt các người đấy!

Hành Giả nói:

- May quá! May quá! Nhưng không biết chúng ăn thịt như thế nào?

Tiêu tử nói:

- Chú muốn cho chúng ăn thịt như thế nào?

Hành Giả nói:

- Nếu ăn đầu trước thì coi như bõn thôi, nhưng mà ăn chân trước thì khó chơi lắm.

Tiêu tử nói:

- Ăn đầu trước là thế nào? Ăn chân trước là thế nào?

Hành Giả nói:

- Té ra anh vẫn chưa từng trải. Nếu ăn đầu trước, nó ngoạm một miếng vào đầu, ta đã chết rồi, chúng muốn nấu nướng làm nem làm chạo gì, ta cũng không biết đau đớn nữa. Chúng mà ăn chân trước, nó ngoạm vào mắt cá chân, lột bắp thịt ra, nó ăn mãi đến xương cùng lỗ đít, ta vẫn chưa chết được, thế chẳng phải là chịu đau một cách tan xương nát thịt ư? Cho nên ta bảo là khó chơi.

Tiêu tử nói:

- Hơi đâu nó làm như thế. Nó mà tóm được chú, sẽ trói gô chú lại, vớt tọt vào trong lòng, luộc cả người lên mà ngón!

Hành Giả nói:

- Như thế càng tốt, càng tốt! Đau cũng không phải chịu, chỉ bị tức thở một chút thôi.

Tiêu tử nói:

- Hòa thượng đừng có bẻm mép! Yêu quái chúng có năm thứ bảo bối tùy thân, thần thông cực kỳ quảng đại. Chúng như cây cột ngọc chống trời, cái đập vàng ngàn bễ, có đưa được Đường Tăng đi, cũng phải chết ngất đi kia đấy!

Hành Giả nói:

- Phải chùng mấy lần ngất đi?

Tiêu tử nói:

- Phải đến ba bốn lần.

Hành Giả nói:

- Không hề chi, không hề chi, hàng năm chúng tôi thường có tới bảy tám trăm lần như thế, ba bốn lần thì dễ dàng thôi, ngất rồi sẽ đi qua.

Đại thánh không hề sợ sệt, một lòng chỉ quyết bảo vệ Đường Tăng, bèn bỏ mặc tiều phu đi về, thẳng tới trước ngựa nơi sườn núi nói:

- Thưa sư phụ, chẳng có việc gì to tát, cũng có yêu tinh đấy, nhưng chỉ vì những người ở đây nhút nhát, họ dễ tâm lo sợ. Đã có con, sợ quái gì nó, đi thôi! Đi thôi!

Sư trưởng nghe nói, mới yên lòng đi theo.

Chính lúc đi, bỗng không thấy chú tiều phu đâu nữa.

Sư trưởng nói:

- Người tiều tử báo tin, sao lại không thấy nữa?

Bát Giới nói:

- Chúng mình thật là xúi quẩy, giữa ban ngày gặp ma.

Hành Giả nói:

- Có lẽ họ lẫn vào rừng đi dẫn củi rồi, để tôi đi xem nào.

Đại thánh mở to mắt lửa đồng tử vàng, nhìn khắp núi rừng, không thấy tăm tích, chợt ngừng đầu lên trên tầng mây, trông thấy vị công tào trực nhật, liền cưỡi mây đuổi theo mảng to mây tiếng:

- Đồ quỷ hèn, có điều cần sao không nói thẳng ngay ra, mà còn biến hóa nọ kia, để trêu lão Tôn?

Vị công tào hoảng sợ làm lễ nói:

- Đại thánh ạ, kẻ báo tin đến chậm, xin tha lỗi, xin tha lỗi. Yêu quái thực là thần thông quảng đại, biến hóa nhiều bề. Nay chỉ trông vào sự đánh tráo khéo léo của người, vận động thần thông, cẩn thận giữ gìn sư phụ, nếu hờ hững một tý đừng hòng mà sang Tây Phương.

Hành Giả nghe nói, chơ công tào lui, ghi tạc trong lòng, ở trên mây bước xuống, đứng trên đỉnh núi, nhìn thấy sư trưởng cùng Bát Giới và Sa Tăng túm tùm nhau đương đi, y lại tự nghĩ:

- Nếu ta cứ đem những lời nói của công tào kể thực với sư phụ, sợ sư phụ

tính nhút nhát, tất nhiên khóc lóc; mà nếu không nói thật, cứ lập lờ đưa đi, thì như câu: “Mới vào bãi lau chưa biết sâu cạn” thắng hoặc bị yêu ma tóm được, lão Tôn lại phải phí tâm... Hãy để mình chiếu cố cho Bát Giới một vố, bắt cậu ta phải xuất đầu trước, đi đánh nhau với yêu quái; nếu đánh thắng nó, sẽ ghi công cho; nhược bằng không đủ sức, bị nó bắt mất, lúc đó lão Tôn sẽ đi cứu cũng vừa.

Tự mình bày mẹo rồi lòng lại tự hỏi lòng:

- Chỉ sợ Bát Giới ganh tỵ không chịu đi, sư phụ lại hay bênh vực hẳn. Ta hãy ràng buộc cậu ta trước đã.

Đại thánh bèn vờ dụi tay vào mắt, cho vãi nước mắt ra, rồi đi thẳng đến trước mặt sư phụ. Bát Giới trông thấy, vội vàng kêu lên:

- Sa hòa thượng, bỏ ngay gánh xuống, lấy hành lý ra, hai chúng ta chia tay nhau đi thôi!

Sa Tăng nói:

- Thưa anh hai, chia thế nào?

Bát Giới nói:

- Chia ngay ra, chú thì trở về Lưu Sa Hà làm yêu tinh, tôi lại đến nhà Cao Lão Trang thăm nom mẹ đỡ. Ngựa bạch đem bán đi, mua cỗ quan tài mai táng cho sư phụ, rồi mọi người chia tay, còn sang Tây Thiên gì nữa?

Sư trưởng ngồi trên mình ngựa nghe tiếng nói:

- Cái đồ bị thịt kia, đương đi đường, sao lại nói nhảm nhí thế?

Bát Giới nói:

- Người có trông thấy Tôn Hành Giả đương vừa khóc vừa đi lại kia không? Y là một hảo hán lên trời xuống đất, búa vằm lửa đốt, bỏ vào vạc dầu đều không sợ, mà bây giờ mặt còn rầu rĩ, khóc lóc chan hòa nước mắt trở về thế kia, tất nhiên chốn này núi non hiểm trở, yêu quái hung ác, cái mã chân yếu tay mềm chúng tôi này, đi làm sao được.

Sư trưởng nói:

- Mi đừng có nói nhảm, để ta hỏi y một lời, xem y trả lời thế nào?

Liên hỏi:

- Ngô Không, có việc gì sẽ cùng nhau bàn bạc, sao con lại sầu não một mình? Con định làm ra khóc lóc như vậy để đe dọa ta sao?

Hành Giả nói:

- Thưa sư phụ, người báo tin vừa rồi là công tào trực nhật. Y nói yêu tinh hung ác, núi non hiểm trở, rất đổi khó khăn, không tài nào đi được, đề ngày khác sẽ đi thôi.

Sư trưởng nghe rồi, kinh hoàng khiếp sợ, níu lấy quần da hổ của Ngô Không nói:

- Đồ đệ ạ, ba phần đường chúng ta đã đi được phần rưỡi, vì sao con nói những điều chùn lại?

Hành Giả nói..

- Con không phải không tận tâm, nhưng chỉ sợ ma thì nhiều, sức mình thì yếu, thế lực lại cô đơn...

Sư trưởng nói:

- Đồ đệ ạ, con nói cũng phải đấy, quả nhiên một người cũng khó. Binh thư có câu: “ít không thể địch lại nhiều”; trong chúng ta còn có Bát Giới, Sa Tăng cũng là đồ đệ cả, tùy con sai khiến hoặc giả giúp đỡ được một tay, hiệp sức cùng lòng, dọn quang đường núi, đưa ta qua, lại chả đều thành chính quả cả ư?

Hành Giả phải vờ vĩnh như thế mới câu được mấy lời nói của sư phụ. Y lau nước mắt nói:

- Thưa sư phụ, muốn vượt qua được quả núi này, chú Bát Giới cần phải theo đúng hai điều kiện của tôi, mới có ba phần có thể đi qua được, giả sử không y lời của tôi, một nửa bước cũng đừng hòng.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ạ, không đi được thì giải tán đi thôi, đừng có mà chọc tôi.

Sư trưởng nói:

- Đồ đệ hãy hỏi sư huynh con, xem sư huynh bảo làm gì?

Chú ngốc đành phải nói với Hành Giả:

- Thưa anh, định bảo tôi làm việc gì?

Hành Giả nói:

- Việc thứ nhất là trông nom sư phụ, việc thứ hai là đi tuần núi.

Bát Giới nói:

- Trông nom sư phụ thì được ngồi, tuần núi thì phải đi, không có lẽ bảo tôi ngồi một lúc rồi lại đi, đi một lúc rồi lại ngồi, làm thế nào mà trông coi cả hai nơi được?

Hành Giả nói:

- Không ai bảo chú làm cả hai việc, chỉ làm một việc là được rồi.

Bát Giới lại cười nói:

- Chỉ có như vậy thì được lắm. Nhưng không biết trông nom sư phụ phải thế nào, đi tuần núi phải thế nào. Anh hãy nói cho tôi biết, để tôi xem việc nào hợp với tôi, tôi sẽ làm việc ấy.

Hành Giả nói:

- Trông coi sư phụ thì khi sư phụ đi đại tiện chú phải đứng đợi, khi sư phụ đi đường, chú phải đỡ đàn, khi sư phụ muốn thụ trai, chú phải đi xin, nếu để người phải đói, chú có đòn, để da mặt người vàng ra, chú có đòn; để thân thể người gầy đi, chú có đòn.

Bát Giới sợ hãi nói:

- Cái đó khó! Khó! Khó! Đứng đợi và đỡ đàn, không khó khăn; không đi được thì cũng dễ thôi. Giả như bảo tôi đi vào trong làng xin cơm, thì ở cái lối sang Tây này, họ không cho mình là hòa thượng đi lấy kinh, họ cho ngay mình là một con heo nửa mỡ nửa nạc ở trong núi chạy ra, họ túm quanh lại, đình ba cán chổi, đánh lão Trư lăn quay ra, khiêng về nhà làm thịt, muối để ăn tết thì lại chả chết bỏ đời sớm ư?

Hành Giả nói:

- Thế thì đi tuần núi vậy.

Bát Giới nói:

- Tuần núi thì phải làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Đi vào trong núi này, nghe ngóng xem yêu quái nhiều ít thế nào, tên núi

là gì, tên động là gì, để chúng ta biết đường mà đi.

Bát Giới nói:

- Cái đó thì được, lão Trư xin đi tuần núi.

Chú ngọc bèn xắn quần xắn áo, vác ngọn đinh ba, hăng hái đi vào núi thăm, hiên ngang bước tới đường to.

Hành Giả ở bên cạnh, không nín được, cười vang lên.

Sư trưởng quát mắng:

- Con khi khôn kiếp! Trong anh em với nhau mà không chút tình thương yêu, vẫn để lòng ghen ghét, mi giờ cái trò hươu vượn, nói trí nói trá, bắt lừa nó phải tuần núi tuần non, lại còn ở đây mà cười rúc rích?

Hành Giả nói:

- Con có cười y đâu, con cười là có ý đây. Sư phụ hãy xem, Trư Bát Giới đi chuyến này, chẳng tuần núi tuần non gì hết, cũng chẳng dám giáp mặt yêu quái đâu. Không biết chừng y lại lẫn vào xó nào một hồi rồi bịa ra những câu nói dối về lừa gạt ta đây.

Sư trưởng nói:

- Sao con biết được nó như vậy?

Hành Giả nói:

- Con đoán như thế! Sư phụ không tin, để con đi nghe ngóng xem, một là giúp đỡ y thêm thủ đoạn hàng yêu, hai là xem y có phải người thành tâm bái Phật không?

Sư trưởng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Nhưng đừng có trêu chòng nó nhé!

Hành Giả vâng lời, đi thẳng lên sườn núi, nhao mình một cái biến ra con bọ mát, kêu ve một tiếng, bay theo kịp Bát Giới, đậu trên sợi lông bờm ngay sau mang tai Bát Giới. Bát Giới vội vã đi đường, biết đâu trên mình có người theo dõi, đi chừng bảy tám dặm, bèn cắm đinh ba xuống, ngهن cổ ngoảnh về phía Đường Tăng trở tay vạch chân quát mắng:

- Cái ông hòa thượng hèn nhất, cái thằng Bật Mã Ôn ác nghiệt, cái chú Sa hòa thượng nhu nhược kia, cùng nhau ung dung ở một nơi, bắt chẹt lão Trư

đi dò đường! Những người đi lấy kinh, ai chẳng muốn thành chính quả? Có sao lại chỉ sai ta đi tuần núi! Hừ! hừ! hừ! biết rằng có yêu quái sao không đi tránh sang lối khác, chẳng nhẹ nhàng ư, lại còn bắt ta đi tìm tòi, rõ khéo con khi! Mình hãy đến chỗ nào trả nợ mắt đã, đánh một giấc sẽ về, hàm hồ nói quanh nói quéo là đã đi tuần núi rồi, thế là rảnh chuyện.

Chú ngọc ta nhất thời có vẻ kiêu hãnh, nhổ đỉnh ba lên, lại đi, nhìn thấy một đám cỏ tía ở trong hốc núi, bèn chui luôn vào trong, lấy đỉnh ba giấy phẳng mặt đất, lệnh khệnh nằm xuống, rướn lưng một cái nói:

- Sung sướng! Dù là Bật Mã Ôn chẳng nữa, cũng không được ung dung bằng mình thế này!

Nguyên Hành Giả ở ngay bên mang tai, đã nghe rõ từng câu, cực chẳng đã, liền bay ra ngoài lại muốn chòng ghẹo y một lần nữa liền lay mình biến luôn ra con chim mỏ sâu.

Con chim chẳng lấy gì làm to, đem cân lên chỉ nặng độ hai ba lạng, mỏ đồng đỏ, chân sắt đen, se sẽ giương cánh bay xuống. Bát Giới nằm nghèo cổ dương ngủ, bị mổ vào môi một cái. Chú ngọc hoảng hốt giật mình ngòm đầu trở dậy, miệng la lớn:

- Có yêu quái! Có yêu quái! Nó đâm ta một ngọn giáo rồi, môi ta đau quá sức!

Liền giơ tay sờ môi, máu chảy tóa ra. Y nói:

- Rõ khổ quá! Ta chẳng có việc gì vui mừng, sao trên môi lại tô đỏ thế này?

Bát Giới nhìn máu rây ra tay, miệng thì càu nhàu càu nhàu, mắt trông quanh trông quéo, chẳng thấy động tĩnh gì, bèn nói:

- Không có yêu ma, làm sao lại có vết giáo đâm vào ta?

Chợt ngừng đầu nhìn lên trên, thì thấy con chim mỏ sâu đang bay ở trên không.

Chú Ngọc nghiên răng chửi rủa:

- Cái con chim chết tử chết tiệt này. Bật Mã Ôn nó đã lừa dối ta rồi, mi cũng lại lừa dối ta nốt. Ta cũng biết rồi. Mi nhất định không cho ta là loại người, mà cho cái mồm ta là đoạn gỗ mục, trong ruột có mọt, tìm sâu bọ để

ăn, mới mổ vào môi ta một nhát đây! Ta phải chúc mồm xuống ngực mà đánh một giắc mới được!

Chú Ngọc lại lệnh khệnh nằm ngủ như cũ. Hành Giả lại bay tới, mổ vào sau mang tai một mổ nữa. Chú ngọc sợ hãi bỏ choàng dậy nói:

- Con chết tiệt này quấy nhiễu mình quá thôi! Có lẽ tổ nó ở đâu đây, nơi đẻ trứng nuôi con, nó sợ ta chiếm mất, cho nên mới quấy rối ta như thế. Thôi! Thôi! Thôi! Không ngủ đây nữa.

Liên cầm đinh ba, ra khỏi đám cỏ đó, tìm đường lại đi. Tôn Hành Giả sướng quá cười vỡ bụng một phen.

Hành Giả nói:

- Thằng bị thọt mắt như hai con ốc nhồi, người một nhà với nhau cũng không nhận ra!

Hành Giả lại nhao người, biến ra con bọ mát, đậu lên mang tai Bát Giới, không bỏ rời Bát Giới. Chú Ngọc lại đi vào rừng sâu độ bốn năm dặm nữa, thấy có ba viên đá xanh vuông bốn mặt bằng cái mặt bàn ở trong hốc núi. Chú Ngọc buông đinh ba xuống, khép nép chào hỏi.

Hành Giả cười thầm nghĩ:

- Cái chú Ngọc này, đã không phải là người, lại không biết nói năng, không biết chào lại, thì chào hỏi làm gì, mắt mù hay sao?

Nguyên chú Ngọc muốn giả vờ coi ba tảng đá như Đường Tăng, Hành Giả, Sa Tăng ba người, y bèn đứng chầu vào tập tành thưa gửi. Y nói:

- Khi ta trở về, ra mắt sư phụ, nếu hỏi có yêu quái không, thì ta nói là có yêu quái. Người hỏi là núi gì. Nếu ta nói là núi đắp bằng bùn, xây bằng đất, rèn bằng sắt, đúc bằng đồng, còm nếp, giấy bồi, bút vẽ, bọn họ thấy ta nói ngô nghê như vậy, sẽ cười ta là ngờ nghệch; vậy ta sẽ nói là núi đá. Họ hỏi là động gì, ta nói là động đá. Họ hỏi cửa gì, ta nói cửa bằng những tấm sắt đóng đinh. Họ hỏi ở bên trong xa gần thế nào, ta nói vào trong có ba tầng, đã khám xét rất kỹ lưỡng. Họ hỏi trên cửa có bao nhiêu đinh, chỉ nói lão Tru vội quá không nhớ rõ là được.

Chú Ngọc sắp xếp xong, vác đinh ba, trở về lối cũ, có biết đâu Hành Giả ở sau mang tai, các điều đã nghe rõ mồn một. Hành Giả thấy y quay về, liền

giương hai cánh bay tuốt về trước hiện nguyên thân ra mắt sư phụ.

Sư phụ nói:

- Ngộ Không con đã về. Sao chưa thấy Ngộ Năng về?

Hành Giả cười nói:

- Chú ấy còn ghi chép bài nói dối, cũng sắp về tới nơi.

Sư phụ nói:

- Y hai tai trồm quá mắt, là người ngu vụng, còn biết ghi chép câu nói dối gì nữa? Hay tại con lại bày đặt ra chuyện ma chuyện quái để bịp y.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, người cứ bênh chú ấy chằm chặp. Con đã có đủ câu hỏi, câu trả lời đây.

Hành Giả đem chuyện Bát Giới chui vào đám cỏ ngủ nghê, bị chim sâu mổ cho phải thức dậy, châu vào tảng đá thừa thốt, chép ra nào là núi đá, động đá, cánh cửa sắt, có yêu tinh, nói cả ra trước. Một lúc sau, Bát Giới cũng trở về. Lại sợ quên mất những câu nói dối, y cúi đầu lẩm nhẩm, bị Hành Giả quát to một tiếng:

- Chú ngốc đọc cái gì thế?

Bát Giới chống hai tai lên nhìn và nói:

- Mình về đến nơi rồi!

Chú Ngốc tới trước mặt quì gối, sư trưởng đỡ dậy nói:

- Đồ đệ, khó nhọc quá!

Bát Giới nói:

- Đúng thế, người đi đường vất vả, người trèo núi, là nhọc mệt hơn nhất.

Sư trưởng hỏi:

- Có yêu quái hay không?

Bát Giới nói:

- Có yêu quái! Có yêu quái! Một đống yêu quái cơ!

Sư trưởng nói:

- Thế sao chúng lại cho con về?

Bát Giới nói:

- Chúng gọi đồ đệ là Trư Tổ Tông, Trư Ngoại Công, sửa sang bánh trái cơm chay, mời con ăn một bữa, chúng nói sẽ mở cờ gióng trống tiễn thấy trò ta qua núi.

Hành Giả nói:

- Tưởng là ngủ ở trong đồng cỏ, nói câu chuyện mơ màng.

Chú ngọc nghe nói, sợ hãi lùn xuống đến hai tấc nghĩ:

- Ôi cha ơi! Ta ngủ mà sao hăn cũng biết?...

Hành Giả tiến lên, vớ tay túm lấy nói:

- Chú hãy lại đây, để cho tôi hỏi.

Chú Ngọc lại càng sợ hãi, run lên bần bật nói:

- Hỏi thì cứ việc hỏi, sao lại phải túm lấy?

Hành Giả hỏi:

- Núi gì?

Bát Giới nói:

- Núi đá.

- Động gì?

- Động đá.

- Cửa gì?

- Cánh cửa sắt đóng đinh.

- Ở bên trong xa gần thế nào?

- Có ba tầng.

Hành Giả nói:

- Nửa đoạn cuối tôi nhớ rõ rồi, chú không cần nói nữa. Sợ sư phụ không tin, để tôi nói đỡ chú.

Bát Giới nói:

- Thực dơ mặt! Anh có đi đâu, biết cái ma tịt gì, mà nói đỡ tôi.

Hành Giả cười nói:

- Cửa đóng bao nhiêu đinh, chỉ nói lão Trư vội vàng không nhớ rõ. Phải

thế không?

Chú Ngọc vội vàng quì gối.

Hành Giả nói:

- Còn châu vào những tảng đá giả làm ba chúng tôi vừa làm thành câu hỏi vừa trả lời, phải thế không? Chú còn nói, để ta chép thành một bài nói dối đầu vào đây, để đánh lừa Bật Mã Ôn, phải thế không?

Chú Ngọc chỉ biết vội vàng rập đầu nói:

- Sư huynh, tôi đi tuần núi, có sao anh lại theo đi nghe lỏm?

Hành Giả quát mắng:

- Ta cho mi là cái đồ bị thịt đưng cám! Công việc khẩn cấp như vậy, cho mi đi tuần núi, mi bỏ đi ngủ, nếu không có con chim sâu mổ cho mi tỉnh dậy, mi vẫn còn ngủ ở đây đến giờ! Đến khi bị mổ tỉnh giấc rồi, lại còn chép bài nói dối, khoác lác thế này làm nhỡ cả việc lớn, mi chia ngay mắt cá chân ra đây, ta đánh cho năm gậy để sau mà nhớ!

Bát Giới phát hoảng nói:

- Cái gậy chống khóc đám ma ấy nặng lắm, chạm phải là trọt da, va phải là đau gân, nếu đánh năm gậy thì sẽ chết mất!

Hành Giả nói:

- Chú đã sợ đòn, sao lại nói dối?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, đã trót dại lần này, từ lần sau không dám thế nữa.

Hành Giả nói:

- Lần đầu hãy đánh ba gậy.

Bát Giới nói:

- Cha mẹ ơi! Nửa gậy cũng không chịu nổi!

Chú Ngọc không còn biết làm thế nào, níu chặt lấy sư phụ nói:

- Sư phụ xin giúp cho con với!

Sư trưởng hỏi:

- Ngộ Không bảo con chép bài nói dối, ta vẫn không tin, nay quả là có

thực, đáng đánh lắm! Nhưng hiện nay trèo núi thiếu người sai bảo, Ngô Không, con hãy tha cho nó khi qua núi rồi, sẽ đánh sau.

Hành Giả nói:

- Người xưa có câu: “Thuận theo lời xin của cha mẹ, gọi là đại hiếu”, sư phụ can không đánh, ta hãy tha cho chú, chú lại đi tuần núi cho người. Lần này mà còn nói dối để lỡ việc, một roi cũng không tha cho chú!

Chú Ngốc đành phải bò dậy lại đi. Y đi trên con đường cái, lòng ngờ ám ảnh, đi từng bước chỉ lo Hành Giả biến hóa ra cái gì đi theo, cho nên hễ thấy vật gì, ngờ ngay là Hành Giả. Đi độ bảy tám dặm, thấy một con hổ già chạy qua sườn núi, y cũng không sợ, giờ đình ba lên nói:

- Sư huynh đi theo để nghe ta nói dối phải không, lần này ta không nói đầu.

Nói rồi lại đi. Gió núi ở đây bốc lên rất mạnh, bỗng nghe rầm một tiếng, những cây khô đổ lỏng chỏng, ngọn ngang ngay ở trước mặt. Y lại vò đầu vò tai nói:

- Anh ơi! Thế là làm sao? Khi đi đã nói không dám nói dối cơ mà, sao lại còn biến ra cây cối đổ vào người ta?

Rồi lại tiến bước, chợt có một con quạ khoang bay qua trên đầu kêu quạ quạ mấy tiếng. Y lại nói:

- Thưa anh, chẳng biết ngượng! Chẳng biết ngượng! Tôi đã nói không chếp là không chếp, lại còn biến ra con quạ làm gì? Anh đến nghe à?

Thực ra lần này Hành Giả không có theo đi, Bát Giới cứ một mình vừa lo vừa sợ, đoán bậy ngờ quanh, cho nên không có cái gì là không ngờ Hành Giả đi theo bên mình. Chuyện chú Ngốc kinh nghi, ta hãy tạm gác lại đây!

Lại nói chuyện núi này là Bính Đinh sơn, động này gọi là Liên Hoa động. Hai yêu ma trong động: một tên là Kim Giốc đại vương, một tên là Ngân Giốc đại vương Kim Giốc bảo với Ngân Giốc:

- Người anh em, đã bao lâu nay chúng ta chưa đi tuần núi nhỉ?

Ngân Giốc nói:

- Đã nửa tháng nay rồi!

Kim Giốc nói:

- Người anh em, hôm nay tôi và chú cùng đi tuần.

Ngân Giốc nói:

- Hôm nay sao lại đi tuần?

Kim Giốc nói:

- Chú chưa biết, gần đây nghe người ta nói Đường Triều bên Đông Thổ sai ngự đệ Đường Tăng sang Tây phương bá Phật; cùng đi có bốn người là Đường Tăng, Tôn Hành Giả, Trư Bát Giới, Sa hòa thượng, cả ngựa nữa là năm. Chú xem họ ở đâu, bắt về đây cho ta.

Ngân Giốc nói:

- Chúng mình muốn ăn thịt người, bắt ở đâu mà chẳng được mấy kẻ, bọn hòa thượng ấy đã đi được đến đây, để cho họ đi.

Kim Giốc nói:

- Chú chưa hiểu. Cái năm mà tôi ra khỏi thiên giới, thường nghe nói: Đường Tăng là Kim Thuyền trưởng lão xuống trần, một người tốt đã mười đời tu hành, chưa mất một giọt nguyên dương, ai được ăn thịt y, sẽ trường sinh bất tử.

Ngân Giốc nói:

- Nếu ăn thịt y mà có thể trường sinh như vậy thì chúng ta không cần phải tinh tọa, không cần phải lập công, không cần phải luyện long, hổ, không cần phải phối thư hùng, chỉ cốt ăn được thịt y thôi, để tôi đi bắt y về cho.

Kim Giốc nói:

- Người anh em, sao mà nóng nảy thế! Chớ nên hấp tấp. Bây giờ chú đi ra, bắt cháp hay dở, cứ thấy hòa thượng là bắt, ngộ nhớ không phải Đường Tăng, lại chẳng ra thế nào! Tôi nhớ được hình dung bọn họ rồi, tôi sẽ vẽ hình từng người, họa ảnh từng kẻ, để chú mang đi, hễ gặp hòa thượng sẽ đem ra đối chiếu mà xét cho rõ.

Lại nói rõ cho Ngân Giốc biết tên họ từng người một. Ngân Giốc đã có hình ảnh, lại biết rõ họ tên, liền ra khỏi động, điếm lấy ba mươi tên quái nhỏ lên trên núi đi tuần.

Bát Giới gặp lúc vận rủi, đương đi, gặp ngay bọn yêu ma, chặn lối hỏi:

- Người kia đi đâu?

Bát Giới mới ngừng đầu lên, chông hai tai nhìn thấy bọn yêu tinh, liền phát hoảng, trong bụng nghĩ thầm:

- Nếu ta nói là hòa thượng đi lấy kinh thì nó tóm đi mất, chi bằng cứ nói là người đi đường.

Tiểu yêu trở lại báo:

- Thưa đại vương, là người đi đường.

Trong nhóm ba mươi tiểu quái, có đứa thì nhận được có đứa thì không nhận được, một tên đứng ở bên cạnh nói:

- Thưa đại vương, lão hòa thượng này hình dung giống như Trư Bát Giới ở trong bức đồ ảnh.

Liền gọi treo bức đồ ảnh lên.

Bát Giới trông thấy rất sợ nói:

- quái, làm sao mà lúc này mình lại mất tinh thần đến thế! Ra nó đã đem hình ảnh mình truyền thần ra kia rồi!

Tiểu yêu lấy ngọn giáo bêu bức ảnh lên, Ngân Giốc lấy tay trở:

- Người cưỡi ngựa bạch là Đường Tăng, mặt đầy lông lá là Tôn Hành Giả.

Bát Giới nghe thấy nói:

- Ôi thành hoàng ơi! Không có tôi thì tốt quá, thủ lợn tam sinh, hai mươi bốn phần biếu...

Mồm miệng Bát Giới liến láu, chỉ những cầu nguyện, yêu quái lại nói:

- Người đen nhem này là Sa hòa thượng, người mồm dài tai to là Trư Bát Giới.

Bát Giới nghe thấy nói đến mình, sợ hãi vội vàng giấu mồm xuống ngực.

Yêu quái la:

- Hòa thượng, hãy ngẩng mồm lên!

Yêu quái sai tiểu yêu lấy câu móc ra.

Bát Giới vội vàng giơ mồm ra nói:

- Hình của tôi không phải sao? Muốn xem thì cứ việc mà xem, móc móc

cái gì?

Yêu quái nhận được là Bát Giới, liền tuốt bảo đao ra, nhảy lên chém luôn. Chú ngọc giở đinh ba đỡ lại nói:

- Con ơi! Chớ có vô lễ, xem đinh ba đây!

Yêu ma cười nói:

- Hòa thượng này chắc là xuất gia nửa đời.

Bát Giới nói:

- Thằng con khá đấy, có chút linh tính, sao lại hiểu được lão gia là xuất gia nửa đời?

Yêu quái nói:

- Mi biết dùng đinh ba, nhất định là đi ở làm vườn cuốc ruộng cho người ta, rồi đánh cắp đinh ba của người ta chứ gì?

Bát Giới nói:

- Con ta ơi, con làm gì biết được ngọn ba của bố già, không ví với đinh ba cuốc ruộng được. Đây là:

*Đúc nên răng lớn như long trảo
Tráng nước hoàng kim tựa hổ hình
Vùn vụt gió đưa khi đối địch
Đùng đùng lửa bốc lúc tương tranh
Đỡ đàn sư phụ trừ ma quỷ,
Thẳng lối Tây Thiên diệt quái tinh,
Quay chuyển yên hà che nhật nguyệt,
Làm nên vân vụ chắn thần linh
Thái sơn cuốc sứt hùm beo sợ,
Bể lớn xô nghiêng rồng rắn kinh.
Yêu quái có tài, tha chẳng giết,
Đinh ba bỏ xuống xác tan tành!*

Yêu quái nghe nói, khi nào chịu nhường, cầm kiếm thất tinh, đứng giữ miếng, cùng Bát Giới kẻ đánh người đỡ, đánh nhau ở trên núi, tới hai mươi hợp, chưa phân thắng phụ. Máu nóng Bát Giới bốc lên, y liều chết đánh, yêu quái thấy y chõng hai tay, xâu bọt mép, múa đinh ba, trong miệng quát quát

tháo tháo cũng có vẻ sợ sệt, liền ngoảnh đầu gọi bọn tiểu quái, một loạt xô tới. Cứ kể một người đánh một người thực cũng tốt đấy. Nhưng khi trông thấy nhóm tiểu yêu chạy cả đến, y cuống cả chân tay, đánh đỡ không lại, bị thua trận, quay đầu chạy miết. Chỉ vì đường gập ghềnh, xem xét chưa kỹ, dây mây dây mái chặt quăn lấy chân, vừa gỡ ra được, lại bị một tiểu yêu nằm ngang giữa lối ngáng chân, y ngã sấp mặt xuống như kiêu chó uống nước đái, bị cả lũ chúng ùa lại giữ chặt, đũa túm tóc gáy, đũa xách tai, đũa nắm cằm, đũa lôi đuôi, vác vác khiêng khiêng, bắt về trong động. Ôi:

Một thân ma chường khôn tiêu diệt

Muôn việc tai ương khó tiêu trừ.

Muôn biết tính mạng Bát Giới ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯỜI BA

Ngoại Đạo Làm Mê Tinh Thục

Nguyên Thần Đến Giúp Lòng Ngay

Yêu quái bắt Bát Giới đem về trong động nói:

- Thưa anh, bắt được một tên mang về đây rồi!

Lão ma mừng nói:

- Đem lại đây xem!

Ma em nói:

- Có phải đây không?

Lão ma nói:

- Người anh em, bắt nhầm rồi, hòa thượng này không dùng được.

Bát Giới lễ phép nói:

- Thưa đại vương, hòa thượng đã không dùng được, nên tha họ ra thôi, chẳng ra quái gì đâu?

Ma em nói:

- Thưa anh, không nên tha hắn ra, tuy không dùng được, nhưng hắn cũng là một bọn với Đường Tăng, tên gọi Trư Bát Giới. Đem ngâm nó xuống dưới ao nước ở né sau, cho rụng hết lông ở ngoài da, xát muối đem phơi khô, để khi mưa dầm gió bắc đem nhấm cũng được đây.

Bát Giới nghe thấy, nói:

- Khổ sở chưa! Gặp ngay phải bọn yêu quái buôn thịt muối rồi!

Bọn tiểu yêu liền khiêng Bát Giới quẳng xuống dưới nước.

Lại nói Tam Tạng ngồi ở sườn non, nóng tai máy mắt, thân thể không yên, bèn lên tiếng gọi:

- Ngộ Không! Ngộ Năng lần này đi tuần núi, làm sao mãi không về?

Hành Giả nói:

- Sư phụ vẫn chưa hiểu tâm tính chú ta.

Tam tạng nói:

- Tâm tính y thế nào?

Hành Giả nói:

- Thừa sư phụ, núi này nếu có yêu quái, một bước y cũng không đi lọt, nhất định y sẽ vờ vĩnh khoác lác, trở về báo bậy với ta. Chắc là không có ma nên đường lối bình yên, y cứ thẳng đường đi tuột.

Tam Tạng nói:

- Nếu quả y đi thật, thì ta sẽ gặp nhau ở đâu? Ở đây là nơi sơn dã rộng rãi thừa thớt, không ví như những nơi thành thị đôn điểm được.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng lo, người cứ lên ngựa đi. Chú ngốc tính thường biếng nhác, chân đi thều thọt, sư phụ cứ phóng ngựa rảo bước một chút nhất định sẽ đuổi kịp. Thầy trò ta cùng đi thôi!

Nói đoạn Đường Tăng lên ngựa, Sa Tăng quấy hành lý, Hành Giả đi trước dẫn lối.

Lại nói lão ma lại gọi ma em bảo:

- Người anh em, chú đã bắt được Bát Giới tất nhiên phải có Đường Tăng, chú lại đi tuần, chớ có để y đi thoát.

Ma em nói:

- Xin đi, xin đi!

Thế rồi y điếm năm mươi tên tiểu yêu lên núi đi tuần.

Khi đương đi bỗng nhìn thấy mây lành phát phối, khí đẹp uốn quanh.

Ma em nói:

- Đường Tăng đến kia rồi

Cả đàn yêu nói:

- Đường tăng ở chỗ nào?

Ma em nói:

- Trên đầu người thiện mây lành chiếu, giữa sọ thẳng hung gió dữ theo. Đường tăng vốn là Kim Thuyền trưởng lão xuống trần, một người tốt đã mười đời tu hành, cho nên mới có mây lành bao phủ.

Mọi con yêu đều không trông thấy, ma em lấy tay trở nói:

- Kia kia, không phải ư?

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa bỗng thấy rùng mình. Bọn yêu lại trở nữa. Tam Tạng lại thấy rùng mình. Họ trở luôn ba lượt, Tam tạng rùng mình luôn ba lượt, tâm thần không yên nói:

- Đồ đệ ạ, làm sao ta cứ rùng mình luôn?

Sa Tăng nói:

- Rùng mình là mắc bệnh thương thực đấy.

Hành Giả nói:

- Nói nhảm, sư phụ đi vào rừng sâu núi cao, tất nhiên trong lòng hơi sợ. Không lo, không lo! Để lão Tôn đem gậy ra đi một đường cho thầy đỡ sợ.

Hành Giả liền giở gậy ra, đi mấy đường ở trước đầu ngựa, trên ba dưới bốn, tả năm hữu sáu, vận dụng thần thông, theo đúng lục thao tam lược. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa nhìn xuống, thực là vòng trời hiem có, cõi thế hẵn không.

Hành Giả mở đường đi trước, yêu quái đứng trên núi nhìn thấy, hồn xiêu phách lạc, suýt nữa ngã lăn cả ra, thất thanh kêu lên:

- Được nghe nói đến Tôn Hành Giả đã mấy năm nay, bây giờ mới biết quả thực, không phải nói điêu!

Các quái nhỏ đến trước nói:

- Đại vương ạ, có sao người lại tâng bốc oai phong kẻ khác, diệt nhuệ khí của mình? Người khoe khoang ai thế?

Ma em nói:

- Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, ăn thịt Đường Tăng không nổi đâu!

- Đại vương ạ, nếu người không đủ tài năng, để chúng tôi cho mấy tên báo với đại vương, điếm hết đại tiểu yêu binh trong bản động, bày thành trận thế, hiệp lực đồng tâm, còn sợ y chạy đi đường nào!

Ma em nói:

- Chúng bay chưa từng thấy cây gậy sắt của hắn ta, sức khỏe muôn người không địch nổi. Trong động mình bắt quá có bốn năm trăm quân, chịu sao

nổi một nhát gậy của hắn?

Đàn yêu quái nói:

- Như thế thì ăn thịt Đường Tăng đã không nổi, còn bắt bố Trư Bát Giới làm gì? Bây giờ tha quách nó ra.

Ma em nói:

- Bắt đã không được, bắt nhầm; tha cũng không yên, tha vội. Đường Tăng tất phải ăn thịt, có điều là ngay bây giờ thì chưa có thể.

Đàn yêu quái nói:

- Như vậy còn phải mấy năm nữa?

Ma em nói:

- Cũng chẳng phải mấy năm đâu. Ta xem lão Đường tăng này, chỉ nên lấy sự khéo léo mà bắt, chớ nên giở trò hung ác ra. Nếu cậy thế lực mà bắt, đừng hòng mà mó tới. Chỉ nên nhã nhặn làm cho y cảm, lừa cho lòng y tương hợp với lòng ta, rồi sẽ do sự khéo léo mà lập mưu, mới có thể bắt được.

Đàn yêu nói:

- Đại vương như định mưu bắt y, nên dùng chúng tôi.

Ma em nói:

- Chúng bây hãy về động nhà, nhưng không được nói cho đại vương biết, nếu để kinh động đến người, tất nhiên bị lộ tiếng tăm, làm nhờ mợ của ta. Ta sẽ hiển thần thông biến hóa, có thể bắt hắn được.

Đàn yêu tản đi, còn một mình ma em đi xuống núi, đứng ở bên cạnh đường, nhao mình một cái, biến ra một đạo sĩ tuổi tác. Người ấy ăn mặc thế nào? Thực là:

Mũ sao lấp lánh, tóc bạc rối tung. Áo vũ đai tía sẫm, giày mây thêu vàng hung. Sắc thanh mắt sáng như tiên khách, sức khỏe mình thon tựa Thọ Ông. Hắn chẳng kém Thanh Ngưu đạo sĩ, vẫn vòn hơn Tô Khoán tiên sinh. Khéo làm giả tượng như chân tượng, bia tạc hư tình hóa thực tình.

Ma em biến ra đạo sĩ ngã gậy chân ở mé đường, máu me bê bết, miệng rên rĩ kêu cứu.

Lại nói Tam Tạng, Tôn đại thánh và Sa tăng vui vẻ tiến bước, đương đi

bỗng nghe thấy người kêu:

- Sư phụ cứu tôi với!

Tam Tạng nghe thấy nói:

- Lạ quá, lạ quá! Ở nơi núi rộng đồng hoang này, bốn phía không có thôn xóm, người nào kêu thế? Có lẽ gặp hổ báo sài lang rồi hoảng hốt ngã xuống chăng?

Sư trưởng quay con tuấn mã trở lại gọi to:

- Người mắc nạn là ai, ở đâu? Hãy ra đây!

Yêu quái ở trong bụi cỏ chui ra, đứng ở trước ngựa sư trưởng khúm núm sụp lạy. Tam Tạng ngồi trên ngựa nhìn thấy y là đạo sĩ, lại già nua tuổi tác, trong lòng không nỡ, vội vàng xuống ngựa đỡ dậy nói:

- Mời người dậy, mời người dậy!

Yêu quái nói:

- Đau! Đau! Đau!

Tam Tạng buông tay ra nhìn thấy máu chảy ở chân, kinh sợ hỏi:

- Thưa tiên sinh, người ở đâu tới, chân người tại sao bị thương?

Yêu quái giả vờ khéo léo thêu dệt nói:

- Thưa sư phụ, ở phía Tây núi này, có một tòa quán vũ thanh u, tôi là đạo sĩ ở quán ấy.

Tam Tạng nói:

- Người lại không ở trong quán, cung phụng đèn hương, diễn tập kinh pháp, sao lại đi rong chơi ở đây?

Yêu quái nói:

- Vì hôm kia nhà thí chủ ở phía Nam núi mời đến lễ dâng sao cầu phúc, chiều hôm qua, hai thầy trò chúng tôi đương đi với nhau, đến chỗ tường vắng, bỗng đâu bị một con hổ lông vàng, vác mất người đồ đệ của tôi. Bàn đạo sợ chết khiếp, không chạy được, ngã lăn ra đám đá lởm chởm dưới chân núi, bị thương ở chân, không biết đường về. Ngày nay thật là phúc tổ, gặp được sư phụ, dám mong sư phụ đại phát từ bi, cứu lấy mạng tôi. Nếu về được tới quán, sẽ gán mình bán mạng, trọng tạ ơn sâu.

Tam tạng nghe nói, cho là chân thực nói:

- Thừa tiên sinh, chúng ta là người cùng một số mạng, tôi là tăng, người là đạo sĩ, áo mũ tuy khác, cái lễ tu hành như nhau. Tôi không cứu người, không phải xuất gia, nhưng người lại không đi được thì cứu làm sao?

Yêu quái nói:

- Tôi đứng dậy còn không đứng được, huống hồ là đi đường.

Tam Tạng nói:

- Thôi được, thôi được! Tôi có thể đi bộ, nhường ngựa cho người một lúc, khi nào tới quán, người sẽ trả lại ngựa cho tôi.

Yêu quái nói:

- Cảm ơn hậu tình, chỉ vì chân ngã bị thương, nên không cưỡi được ngựa.

Tam Tạng nói:

- Ừ nhỉ!

Liên gọi Sa Tăng hòa thượng:

- Con buộc hành lý vào sau ngựa, rồi cõng người đi một quãng.

Sa Tăng nói:

- Vâng, để con cõng.

Yêu quái vội quay đầu liếc nhìn nói:

- Thừa sư phụ, tôi đã bị mãnh hổ làm hoảng vía, trông thấy vị sư phụ sắc mặt đen sạm lại càng sợ hãi, không dám để cho người cõng.

Tam Tạng gọi:

- Ngô Không, con cõng người vậy!

Hành Giả trả lời liền:

- Con cõng! Con cõng!

Yêu quái nhận rõ Hành Giả, bằng lòng để cho y cõng, không nói năng gì nữa.

Sa Tăng cười:

- Cái lão đạo sĩ này thực là mù! Mình cõng lại không nghe lại bắt anh ấy cõng. Nếu anh ấy không nể mặt sư phụ, đến chỗ đá nhọn, ông ấy quẳng cho

mi một cái cho đứt đôi người ra thì sao!

Hành Giả cũng rồi, miệng tùm tùm cười:

- Con ma khôn kiếp này, sao dám đến quấy ta? Mi thử hỏi xem lão Tôn năm nay bao nhiêu tuổi? Những câu nói quý quyết của mi đó, chỉ dối được Đường Tăng, chứ dối được ta ư? Ta nhận được mi là yêu quái ở trong núi này! Định ăn thịt sư phụ ta hử? Sư phụ ta không phải là người tầm thường để mi ăn thịt được đâu! Mi có muốn ăn thịt người cũng nên chia cho lão Tôn một nửa.

Yêu ma nghe thấy Hành Giả lẩm bẩm trong miệng, nói:

- Sư phụ ạ, tôi là con cháu nhà tử tế, đi làm đạo sĩ. Ngày nay không may gặp tai ách hổ lang, tôi không phải là yêu quái đâu.

Hành Giả nói:

- Mi đã sợ hổ lang, sao không đọc kinh Bắc Đẩu?

Tam Tạng vừa khi lên ngựa, nghe thấy câu ấy, liền mắng:

- Cái con khỉ này, cứu một mạng người, hơn xây bảy cấp phù đồ. Đã cứu người ta thì cứ lặng im mà cũng lại còn nói cái gì “kinh bắc đẩu kinh nam đẩu”?

Hành Giả nghe thấy, nói:

- Cái thằng này cũng may mắn đây! Sư phụ ta là người từ bi hiếu thiện, lại có tính hay lấy mẽ bề ngoài, tao mà không công mài, người sẽ quở trách ta. Ừ thì công, nhưng cần phải giao hẹn: khi nào muốn đại tiểu tiện, phải báo ta trước, chứ đừng có đái dầm lên lưng người ta, khai không chịu nổi, lại làm bẩn quần áo không giặt được.

Yêu quái nói:

- Tôi ngần này tuổi đầu lại không hiểu câu nói của người sao?

Hành Giả mới đỡ dậy, cũng lên trên lưng, cùng Đường Tăng và Sa hòa thượng theo đường cái sang tây, đến những chỗ lô mô khắp khênh, Hành Giả để ý đi thông thả, nhường cho Đường tăng đi lên trước.

Đi được độ vài bốn dặm, sư phụ và Sa Tăng đã đi khuất xuống dưới hóc núi, Hành Giả trông không thấy nữa, trong dạ oán trách nói:

- Sư phụ đã ngần này tuổi rồi, vẫn không thạo đời, đường xa thế này, vác

cái xác không, còn chưa nhắc được cẳng, lại bắt mình công yêu quái này! Chẳng cần biết nó là yêu quái hay là người tử tế, đã từng này tuổi rồi có chết cũng đáng kiếp, quăng cho toi xác nó đi, còn công làm gì?

Đại thánh đương nghĩ cách quăng đi, yêu quái đã biết tởng rồi. Vả chẳng nó biết sai khiến, cứ nằm trên lưng Hành Giả, tay bắt quyết tụng niệm chân ngôn, dùng pháp thuật di sơn đảo hải, đem một tòa Tu Di sơn đến không trung, sai nhằm đầu Hành Giả ép xuống. Hành Giả vội vàng ngoảnh đầu sang một bên cho núi đè lên vai bên tay phải, rồi cười nói:

- Con bố ơi, con định dùng phép ép mình gì đè lên lão Tôn thế hử? Cái đó sợ quái gì, có điều vừa phải vác nặng, lại phải công con, lệch lạc khó đi.

Yêu ma nói:

- Một quả núi yểm nó không nổi!

Nó lại đọc thần chú, đem thêm một tòa Nga Mi sơn sai đến không trung đè xuống. Hành Giả lại nghiêng đầu sang một bên cho đè lên vai trái. Thế rồi đèo cả hai quả núi lớn chạy như bay đuổi theo sư phụ! Yêu ma trông thấy sợ sệt, mồ hôi toát ra như tắm nói:

- Y lại công nổi cả núi!

Nó chỉnh đốn tinh thần, tụng niệm chân ngôn, đem một tòa Thái sơn đến không trung, nhằm đầu hành giả ném xuống. Đại thánh đã yếu sức gần mềm người lại gặp phải nó làm phép đem cả tòa Thái sơn đè xuống ép cho thân tam bành tan tác, máu bảy khiêu phun ra.

Yêu tinh kia đã hóa phép đè, yểm chặt được Hành Giả, lại cười trên làn gió to đuổi theo Đường Tam tạng. Y đứng trên từng mây thò tay xuống quắp luôn lấy người. Sa Tăng sợ cuống cuống buông hành lý xuống đưa cây trượng hàng yêu ra, chặn đầu ngăn lại. Yêu ma cầm thanh kiếm thất tinh đón đánh ở trước mặt. Thực là một trận đại sát phạt.

Yêu ma rất là hùng mạnh, múa thanh bảo kiếm, đánh hết miếng nọ đến miếng kia, lượn quanh thoang thoang như sao bay, khiến Sa Tăng phải nhún người không chống nổi. Sa tăng quay đầu chạy miết, bị nó đè chặt lấy bảo trượng, quờ bàn tay hộ pháp ra tóm lấy, quắp vào nách bên phải, rồi bắt luôn Tam Tạng kẹp vào nách bên trái, lấy đầu ngón chân khều lấy hành lý, há miệng ngoạm lấy bờm ngựa, dùng phép hút gió, hóa ra trận gió to bắt hết cả

đem về trong động Liên Hoa, lớn tiếng gọi:

- Thưa anh, bắt được cả bọn hòa thượng về rồi đây rồi!

Lão ma nghe tiếng rất mừng, nói:

- Bắt đến đây xem.

Ma em nói:

- Chẳng phải là gì đây?

Lão ma nói:

- Đường Tăng thì bắt đúng rồi, nhưng vẫn chưa bắt được Tôn Hành Giả là tay có nhiều thủ đoạn. Cần phải bắt lấy y thì mới ăn thịt Đường Tăng được. Nếu chưa bắt được y, chớ nên động đến người Đường Tăng. Cái lão vua khi ấy thần thông quảng đại, biến hóa nhiều bề, nếu ta ăn thịt mất sư phụ của y, liệu y có cam chịu không? Y lại đến trước cửa réo róc, khó mà sống yên được.

Ma em cười nói:

- Thưa anh, anh chỉ quen lối tâng bốc người. Cứ như lời anh khoe khoang, trên trời hiem có, dưới đất không ai, tự tôi nhìn thấy, y cũng chỉ xoàng thôi, chẳng có thủ đoạn gì cả.

Lão ma nói:

- Chú bắt được y rồi à?

Ma em nói:

- Tôi đã đem ba quả núi lớn để yễm chặt lấy y, không còn cựa cậy được nữa, rồi mới bắt Đường Tăng, Sa Tăng, ngựa và hành lý đem hết về đây.

Lão ma nghe nói, trong lòng rất vui vẻ nói:

- May quá! May quá! Bắt được hấn ta, Đường Tăng mới là đồ nhắm của chúng mình được.

Nói đoạn gọi tiểu yêu:

- Đem ngay rượu ra đây, ta sẽ chúc mừng nhị đại vương một chén rượu đắc thắng.

Ma em nói:

- Thưa anh, hãy khoan uống rượu, cho bọn tiểu yêu vớt Bát Giới ra khỏi

nước mang treo lên.

Thế là chúng đem Bát Giới treo ở gian bên đông, Sa tăng ở gian bên tây, Đường Tăng treo ở gian giữa, ngựa bạch đưa buộc trong tàu, hành lý đem để một nơi.

Lão ma cười nói:

- Hiền đệ rất giỏi, hai lần bắt được ba hòa thượng, hiềm một nỗi lão Tôn tuy bị yểm ở dưới núi, cũng cần phải làm thế nào bắt cả y về đây, nấu một bữa hổ lốn cho nó ngon.

Ma em nói:

- Mời anh cứ ngồi, chỉ bảo hai đứa tiểu yêu, cầm hai thức bảo bối, đi gói đem về đây thôi.

Lão ma nói:

- Đem thứ bảo bối nào đi?

Ma em nói:

- Lấy cái “hồ lô hồng vàng tía” của tôi và cái “bình ngọc mỡ dê” của anh.

Lão ma lấy bảo bối ra hỏi:

- Sai hai tên nào đi?

Ma em nói:

- Sai hai tên quỷ Tinh Tế, Trùng Linh Lợi đi.

Nó dặn bảo:

- Hai chúng bay mang những cái này đến đỉnh núi để miệng chúc trở xuống, trông chổng lên trời, gọi một tiếng “Tôn Hành Giả” hễ y thừa liền bị gói vào trong ngay, tức khắc dán đạo bùa “Thái Thượng Lão quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” thì chỉ trong một giờ ba khắc, người y sẽ nhũn ra như thịt ninh.

Hai tiểu yêu cúi đầu, lĩnh bảo bối mang đi bắt Hành Giả.

Hành Giả bị yêu ma hóa phép yểm xuống dưới chân núi, gặp nạn thêm nhớ Tam tạng, mắc tai nghĩ đến thánh tăng, bèn lớn tiếng kêu:

- Sư phụ ơi, nhớ những khi người đến Lương Giới sơn, lột tờ bùa yểm lão Tôn thoát khỏi đại nạn, theo đạo Sa Môn, cảm ơn Bồ tát ban cho pháp chỉ,

thầy trò cùng trụ trì, cùng tu hành, cùng duyên, cùng tương, cùng kiến, cùng tri, ngờ đâu đi tới chôn này, vấp phải ma tướng, bị nó sai núi yểm giữ! Thương ơi! Thương ơi! Thầy chết đã đành, chỉ khổ cho một lũ Sa Tăng, Bát Giới và tiêu long hóa ngựa! Thế mới thực cây bị gió rung vì đón gió, người mê danh chết bởi tham danh!

Hành Giả thở than rồi nước mắt tuôn rơi tâm tã.

Việc này làm kinh động cả đến sơn thần thổ địa và ngũ phương yết đế thần. Chợt Kim Đầu Yết Đế nói:

- Núi này thuộc về ai?

Thổ địa nói:

- Thuộc về chúng tôi.

Yết Đế hỏi:

- Yểm ai ở chân núi?

Thổ địa nói:

- Không biết là ai.

Yết Đế nói:

- Thế ra các ngươi không biết à? Người bị yểm đó là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không Hành Giả, đã đại náo thiên cung hồi năm trăm trước, bây giờ quy y chính quả theo làm đồ đệ Đường Tăng. Có sao các ngươi lại để cho yêu ma mượn núi đem yểm y? Một ngày kia y mà thoát thân ra được, các ngươi cứ là chết, y chẳng tha đâu! Có nhẹ chẳng nữa, sơn thần cũng bị cách chức, thổ địa sẽ đi xung quân, chúng tôi cũng sẽ bị phạt sao lại để xảy ra việc như thế.

Sơn thần, thổ địa mới hoảng sợ nói:

- Thực là không biết, không biết chỉ nghe thấy yêu ma đọc thần chú sai núi, chúng tôi liền dỡ núi đến đây thôi, có ai biết là Tôn đại thánh đâu?

Yết Đế nói:

- Các ngươi đừng sợ! Trong luật có câu “Người không biết không bắt tội”. Tôi bàn cho các người thế này, tha cho y ra, đừng để y phải đánh chúng ta.

Thỏ địa nói:

- Không có lý nào, đã được tha ra lại còn đánh à?

Yết Đế nói:

- Các người không biết, y có cây gậy như ý bịt vàng, rất là lợi hại, đánh phải là đánh chết ngay, quét phải bị thương, gi vào là đứt gân, xát vào sây da.

Thỏ địa, sơn thần trong lòng sợ hãi, cùng bàn bạc với ngũ phương yết đế, rồi đến ngoài cửa ba quả núi gọi:

- Đại thánh ạ! Có sơn thần, thỏ địa, ngũ phương yết đế đến hầu.

Hành Giả lúc ấy hồ rạc hùng tâm vẫn giữ, tự nhiên khí tượng hiên ngang, tiếng nói sang sảng đưa ra:

- Hầu ta có việc gì?

Thỏ địa nói:

- Báo đại thánh biết cho, đã sai mở núi rồi, xin mời người ra, tha tội bất kính cho tiểu thần.

Hành Giả nói:

- Cứ mở núi, không đánh nhà ngươi nữa!

Rồi to tiếng quát:

- Đi mau đi!

Chúng thần bèn tụng niệm chân ngôn, cầm núi sai trở về bản vị, tha Hành Giả ra. Hành Giả đứng ngay người lên, phui hết đất, thắt lại quần, lấy gậy sắt ở tai ra, kêu sơn thần, thỏ địa:

- Chia mắt cá ra đây, đánh cho mỗi người hai gậy, để lão Tôn giải phiền.

Chúng thần kinh sợ nói :

- Mới rồi đại thánh đã bảo tha tội cho chúng tôi, bây giờ ra rồi sao lại thay đổi lời nói trước, đòi đánh?

Hành Giả nói:

- Sơn thần giỏi, thỏ địa giỏi, các người không sợ lão Tôn lại sợ yêu quái?

Thỏ địa nói:

- Yêu ma thần thông quảng đại, pháp thuật cao cường, niệm chân ngôn thần chú, bắt chúng tôi vào trong động, mỗi ngày một người thay phiên túc trực.

Hành Giả nghe thấy hai chữ ”trực nhật” cũng thấy kinh sợ,

Ngửa mặt lên trời lớn tiếng kêu:

- Trời xanh! Trời xanh! Từ khi hỗn độn mới phân, thiên khai địa tịch, núi Hoa Quả đẻ ra ta, ta đã từng đi khắp nơi tìm thầy giỏi, truyền thụ cho ta bí quyết trường sinh. Tưởng như ta theo gió biến hóa, hàng hổ, phục rồng, đại náo thiên cung, xưng danh đại thánh, cũng chưa từng nở lòng sai khiến thổ địa, sơn thần. Ngày nay quân yêu ma cả gan, dám sai khiến thổ địa, sơn thần như là nô bộc, thay phiên trực nhật cho chúng! Trời ơi! Đã sinh ra lão Tôn, sao còn sinh ra lũ ấy?

Đại thánh đương khi cảm thán, bỗng nhìn thấy ở trong hốc núi có bóng hào quang rùng rục tiến đến.

Hành Giả nói:

- Sơn thần, thổ địa, các người đã thường túc trực ở trong động, nói cho ta biết phóng quang ấy là vật gì?

Thổ địa nói:

- Đây là bảo bối của yêu ma phóng ánh sáng ra, có lẽ yêu tinh đem bảo bối đến hàng phục người đây.

Hành Giả nói:

- Cái đó chỉ là trò trẻ con thôi! Ta hỏi người: Ở trong động vật thường có những hạng người nào hay đi lại với chúng?

Thổ địa nói:

- Chúng thích nhất nấu đơn luyện thuốc, yêu nhất bọn toàn chân đạo nhân.

Hành Giả nói:

- Thảo nào nó biến ra lão đạo sĩ, lừa bắt sư phụ ta. Đã vậy, hãy để cho các người chịu đòn, đầu về đáy cả! Một mình lão Tôn sẽ bắt nó.

Mọi thần đều lên trên mây trở về.

Đại thánh nhao mình một cái, biến ra một lão chân nhân:

Đầu búi hai chòm tóc, mình mặc áo vá chằng. Tay khua trống đánh lư, dây to thắt ngang lưng. Đứng chéo trên đường cái, bọn quái qua đây chẳng? Vụt chốc yêu ma tới, vua khí vờ lảng nhăng...

Không mấy chốc, hai đứa tiểu yêu đã đến. Hành Giả cầm gậy sắt giơ ra, yêu tinh không hề để ý, vấp chân phải, ngã kèngh cả ra. Chúng lồm ngồm ngồi dậy, nhìn thấy Hành Giả, miệng la lối:

- Đồ hư! Đồ hư! Nếu không phải là hạng người được đại vương thường kính trọng thì ta sẽ cho một mẻ.

Hành Giả cười xòa:

- Cho một mẻ sao? Đạo nhân gặp đạo nhân, như người trong nhà cả.

Tiểu yêu nói:

- Sao lại nghênh ngang ở đây, làm cho người ta ngã?

Hành Giả nói:

- Tiểu đạo đồng gặp ta là đạo nhân có tuổi, cũng nên ngã một cái làm quà kiến diện chứ!

Tiểu yêu nói:

- Quà kiến diện của đại vương tôi chỉ cần mấy lạng bạc, sao người lại lấy cái ngã làm quà kiến diện, người có phong tục khác như thế, quyết không phải là đạo sĩ vùng chúng tôi.

Hành Giả nói:

- Ta thực là không phải người ở đây, ta ở núi Bồng Lai tới đây.

Yêu ma nói:

- Núi Bồng Lai là cảnh giới của thần tiên ngoài hải đảo.

Hành Giả nói:

- Ta không phải là thần tiên, còn ai là thần tiên?

Yêu ma đổi giận làm lành, đến trước mặt nói:

- Lão thần tiên, lão thần tiên! Chúng con người trần mắt thịt, không nhận ra được, xin đừng quở, đừng quở!

Hành Giả nói:

- Ta không quở các ngươi. Thường có câu: “Người tiên không tới đất phàm”, các người biết thế nào được? Sở dĩ ta đến núi đây hôm nay, là cốt để độ cho một đạo nhân tốt thành tiên. Cậu nào muốn theo ta đi?

Quý Tinh Tế nói:

- Sư phụ ạ, con theo người đi!

Trùng Linh Lợi nói:

- Con theo người đi!

Hành Giả biết rõ, cố ý nói:

- Hai cậu ở đâu đến đây?

Yêu quái nói:

- Ở Liên Hoa động đến.

- Định đi đâu bây giờ?

Yêu quái lại nói:

- Chúng tôi vâng lệnh đại vương đi bắt Tôn Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Đi bắt ai?

Yêu quái nói:

- Bắt Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả nói:

- Có phải Tôn Hành Giả là cái người theo Đường Tăng đi lấy kinh không?

Yêu quái nói:

- Phải đấy! Người cũng biết y?

Hành Giả nói:

- Con khi ấy ra tuồng lếu láo. Ta có biết nó, mà cũng giận nó nữa, ta với các cậu cùng đi bắt nó, có gì ta sẽ giúp sức.

Yêu quái nói:

- Thưa sư phụ, người không cần phải giúp sức, đại vương thứ hai chúng tôi có nhiều pháp thuật, đã sai ba tòa núi lớn để yểm giữ y rồi, một bước

cũng không đi được, bây giờ sai chúng tôi đem hai thứ bảo bối để đựng y vào trong đó.

Hành Giả nói:

- Bảo bối gì vậy?

Quỷ Tinh Tế nói:

- Tôi mang cái hồ lô hồng, hẳn ta mang bình ngọc mỡ dê.

Hành Giả nói:

- Làm thế nào mà gói được y?

Tiểu yêu nói:

- Cứ cầm bảo bối này, trông chổng lên trời, miệng chúc xuống đất, gọi y một tiếng, nếu y thừa lên, y sẽ bị gói vào trong ấy, trên miệng hồ lô dán đạo bùa “Thái Thượng Lão quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” chỉ trong một giờ ba khắc, thịt y sẽ nhũn ra như cháo.

Hành Giả nghe lời, ngấm ngấm sợ sệt, tự nghĩ:

- Lợi hại! Lợi hại! Trước đây trực nhật công tào báo tin, nó có năm thứ bảo bối, đây là hai thứ, không biết còn ba thứ nữa là những vật gì?

Hành Giả cười nói:

- Nay hai cậu, các cậu đưa bảo bối cho tôi xem nào!

Tiểu yêu biết đâu là mẹo lừa, liền móc túi lấy ra hai thứ bảo bối, hai tay đệ lên Hành Giả.

Hành Giả nhìn thấy, khắp khởi mừng thầm tự nói:

- Vật quý quá! Vật quý quá! Ta chỉ khẽ quẹt đuôi một cái là bay vụt đi mất, những thứ này sẽ vào tay lão Tôn ngày.

Nhưng chợt nghĩ lại:

- Không được! Không được! Đã đành lấy được, nhưng có hại cho danh dự lão Tôn. Như thế gọi là bạch đoạt giữ ban ngày.

Nghĩ như vậy lại đưa trả lại và nói:

- Các cậu chưa từng trông thấy bảo bối của ta nhỉ?

Yêu quái nói:

- Thừa sư phụ, người có bảo bối gì, cho người phạm trần chúng tôi mượn xem một chút cho đỡ sợ.

Hành Giả khôn khéo thò tay nhổ một sợi lông đuôi, vê một cái hồ “biển” liền biến ra một cái hồ lô hồng vàng tía lớn dài một thước bảy tấc, móc ở trong lưng đưa ra nói:

- Các cậu thấy hồ lô của lão thế nào?

Trùng Linh Lợi cầm xem rồi nói:

- Sư phụ ạ, hồ lô của người to hơn, khuôn khổ coi đẹp đẽ, chỉ phải cái vô dụng:

- Thế nào là vô dụng?

Yêu quái nói:

- Hai thứ bảo bối của chúng tôi, mỗi cái có thể gói được một nghìn người.

Hành Giả nói:

- Cái của các cậu để gói người có gì là lạ lùng? Hồ lô của ta gói được cả trời vào trong đó.

Yêu quái nói:

- Gói thế nào được trời?

Hành Giả nói:

- Gói được trời thực.

Yêu quái nói:

- Chỉ sợ nói phược. hãy gói thử cho chúng tôi xem rồi mới tin, nếu không, chúng tôi chẳng tin đâu.

Hành Giả nói:

- Trời mà giận dữ với ta, cứ mỗi một tháng, gói cho bảy tám lần, nếu không giận nhau với ta, nửa năm cũng chẳng gói lần nào cả.

Trùng Linh Lợi nói:

- Thừa anh, chúng ta đánh đổi lấy cái hồ lô gói trời của người.

Quý Tinh Tế nói:

- Cái gói trời của người đời nào chịu đổi lấy cái gói người của mình.

Trùng Linh Lợi nói:

- Nếu không bằng lòng, các thêm cái bình tịnh nữa.

Hành Giả mừng thầm nói:

- Hồ lô đôi lấy hồ lô, ngoài ra còn các thêm bình tịnh, một cái đôi lấy hai cái như thế mới là đúng!

Tức thời tiến lên núi lấy. Trùng Linh Lợi nói:

- Có đôi cái gói trời không?

Yêu quái nói:

- Nhưng có gói được trời mới đôi, nếu không đôi tôi chỉ làm con cho người.

Hành Giả nói:

- Vậy được, vậy được, ta gói cho các cậu xem.

Hành Giả cúi đầu, tay bắt quyết, miệng đọc thần chú gọi Nhật Du thần, Dạ Du thần, ngũ phương yết đế, bảo:

- Các người lên tâu ngay với Ngọc Hoàng, nói là lão Tôn quy y chính quả, bảo vệ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh, non cao trắc trở, sư phụ gặp tai ách, yêu ma có bảo bối, nay ta định lừa nó để đánh đôi, muôn vàn kẻ người, cho ta mượn trời đem gói kín lại độ nửa giờ, giúp ta thành không, hễ không cho, ta sẽ lên thẳng điện Linh Tiêu khuấy động binh đao cho mà xem!

Nhật Du thần đến thẳng Nam Thiên môn, vào tới Linh Tiêu điện, tâu lên Ngọc Hoàng, kể hết nguyên do. Ngọc Hoàng nói:

- Con khỉ khôn kiếp, nói hỗn nói láo. Trước đây Quan Âm đến xin tha cho đi bảo vệ Đường Tăng, trẫm đã sai ngũ phương yết đế, Tứ Trục công tào, thay phiên hộ trì, giờ đây lại mượn trời đem gói, trời mà gói được ư?

Ngọc Hoàng vừa dứt lời, trong ban đã có Na Tra Tam thái tử tiến ra tâu:

- Muôn tâu, trời cũng gói được!

Ngọc Hoàng nói:

- Trời gói như thế nào?

Na Tra nói:

- Từ khi hỗn độn mới phân, trong và nhẹ là trời, nặng và đục là đất. Trời là một vầng khí trong nâng đỡ cung khuyết nhà trời, lấy lẽ mà nói, thực là khó gói, nhưng vì Tôn Hành Giả bảo vệ Đường Tăng sang Tây Thiên bái Phật, cầu kinh thực là quả phúc to như núi Thái sơn, việc thiện lớn tây bề rộng, ngày nay cũng nên giúp cho y thành công.

Ngọc Hoàng nói:

- Khanh có cách nào giúp được?

Na Tra tâu:

- Xin giáng chỉ mượn lá cờ đen của đức Chân Quân ở cửa bắc đem tới Nam Thiên môn mở ra, che kín hết mặt trời, mặt trăng các vì sao, cho giáp mặt không trông thấy nhau, trắng đen, đánh lừa yêu quái, bảo là gói trời, giúp cho Hành Giả thành công.

Ngọc Hoàng nghe xong nói:

- Y lời tâu của khanh.

Thái tử phụng chỉ ra tới bắc Thiên Môn, ra mắt Chân Vũ, nói rõ công việc, Vị tổ sư ấy lấy cờ giao cho Thái tử.

Đã có ngay Du thần đến bên tai đại thánh nói nhỏ:

- Na Tra thái tử đến giúp sức đây.

Đại thánh ngược mắt lên nhìn, thấy có mây lành quán quít, biết quả có thần linh, quay lại nói với bọn tiểu yêu:

- Gói trời nhé!

Yêu quái nói:

- Gói thì gói đi sao lại kê cà lâu thế?

Hành Giả nói:

- Ta đương vận thần thông đọc thần chú đây!

Bọn tiểu yêu căng mắt ra nhìn xem gói trời thế nào. Hành Giả cầm hồ lô giả tung lên trời. Có gì đâu, chỉ là một sợi lông biến thành, có gì là nặng? Bị ngọn gió trên đỉnh núi thổi vèo, quay quay lộn lộn, đến một nửa giờ mới rơi xuống đất. Na Tra thái tử ở trên cửa Nam Thiên môn mở lá cờ đen bần bật bay ra che kín hết mặt trời trăng, sao. Thực là trời đất đen tựa mực, vũ trụ

xám như chàm. Hai tiểu yêu rất sợ nói:

- Lúc đương nói chuyện, trời vừa mới trưa, sao đã tối sầm ngay lại?

Hành Giả nói:

- Trời đã gói rồi, còn phân biệt thì giờ gì nữa mà chẳng tối sầm.

- Sao lại đen mù mịt như vậy?

Hành Giả nói:

- Mặt trời, trăng, sao đã gói hết vào rồi, bên ngoài không còn ánh sáng, làm gì mà chẳng đen.

Tiểu yêu nói:

- Thưa sư phụ, người nói ở nẻo nào thế?

Hành Giả nói:

- Ta đứng ngay ở trước mặt các cậu đây thôi.

Tiểu yêu với tay sờ soạng nói:

- Chỉ nghe tiếng nói, chứ không thấy người. Sư phụ ở đây là đâu thế?

Hành Giả lại lừa chúng:

- Chớ có cựa cậy, đây là trên bờ bể Bột Hải, nhỡ ra sẩy chân rơi xuống dưới ấy, bảy tám ngày chưa chìm đến đáy bể.

Tiểu yêu sợ cuống nói:

- Thôi! Thôi! Thôi! Thả trời ra thôi! Chúng tôi biết rõ gói trời như thế rồi. Nếu chơi lúc nữa, nhỡ ra ngã xuống bể thì hết đường về.

Hành Giả thấy chúng nó tin là thực rồi, bèn đọc thần chú kinh động đến thái tử. Thái tử liền cuốn lá cờ lại, mặt trời lại vẫn đương đứng ngọ.

Tiểu yêu cười nói:

- Hay quá, hay quá, bảo bối quý như thế, nếu mà không đổi không phải con nhà nuôi bằng cơm.

Quý Tinh Tế giao hồ lô, Trùng Linh Lợi lấy tịnh bình ra, đưa giao cả cho Hành Giả. Hành Giả đem hồ lô giả giao cho bọn tiểu yêu. Bảo bối trao đổi xong rồi, nhưng muốn làm việc cho dứt khoát, Hành Giả bèn nhổ một sợi lông ở dưới rốn, thổi hơi tiên vào biến ra một đồng tiền và nói:

- Cậu tiểu đồng này, cậu cầm tiền đi mua một tờ giấy mang lại đây.

Tiểu yêu nói:

- Để làm gì?

Hành Giả nói:

- Ta và các cậu làm một tờ cam kết nói là các cậu đem hai thứ bảo bối gói người đổi lấy một thứ bảo bối gói trời của ta, đề phòng lòng người không tốt sau này ngày qua tháng lại, lại sinh ra oán hối không tiện, cho nên làm giấy mỗi người giữ một bản làm bằng.

Tiểu yêu nói:

- Ở đây không có bút mực, lấy gì mà viết, chúng tôi với người lập một câu thề.

Hành Giả nói:

- Thề như thế nào?

Tiểu yêu nói:

- Hai bảo bối gói người của chúng tôi đổi lấy một thứ bảo bối gói trời, nếu mà oán hối một năm bốn mùa bị ôn dịch.

Hành Giả cười nói:

- Ta quyết không bao giờ oán hối, nếu mà oán hối cũng chiếu lời thề bốn mùa bị ôn dịch.

Thế xong rồi, Hành Giả đứng vùng dậy, quét đuôi một nhát, nhảy lên tới trước của Nam Thiên môn, tạ ơn Na Tra thái tử mở cờ giúp sức, Thái tử về cung nộp chỉ, đem cờ trả lại Chân Vũ.

Hành Giả đứng trên khoảng giữa trời xanh nhìn xem bọn tiểu yêu.

Muốn biết việc này sẽ khu xử thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI TƯ

MA VƯƠNG MUỖ GIỎI KHỐN HẦU VƯƠNG

ĐẠI THÁNH KHÉO LỪA LẤY BẢO BỐI

Hai tiểu yêu cầm hồ lô giả ở trong tay, tranh nhanh xem xét, ngấm nghĩa hồi lâu, chợt ngẩng đầu lên, không thấy Hành Giả đâu nữa.

Trùng Linh Lợi nói:

- Anh ạ, thần tiên cũng biết nói dối, người bảo đổi bảo bối cho, sẽ độ cho chúng mình thành tiên, sao lại chẳng cáo biệt mà chuồn ngay thế?

Quý Tinh Tế nói:

- Chúng mình đổi cái này có lợi nhiều, y chạy đâu cho thoát được? Hãy đem hồ lô đây để ta cuốn trời lại, cũng là thử diễn tập một thể.

Thế là y cầm hồ lô tung lên, vèo một cái lại rơi xuống.

Trùng Linh Lợi đăm hoảng sợ nói:

- Sao lại không cuốn, không cuốn? Hay là Tôn Hành Giả biến thành thần tiên giả, đem hồ lô giả đổi lấy hồ lô thực của chúng mình rồi chẳng?

Quý Tinh Tế nói:

- Đừng có nói nhảm, Tôn Hành Giả đã bị yểm ở dưới chân ba quả núi, còn ra làm sao được? Hãy đưa đây, tôi đọc mấy câu thần chú của người rồi sẽ cuốn xem.

Yêu quái cầm hồ lô tung lên, miệng đọc thần chú:

- Nếu không nghe theo, sẽ lên tận điện Linh Tiêu khuấy động binh đao.

Đọc dứt lời, y tung cái hồ lô lên đánh vèo một cái, hồ lô lại rơi xuống.

Hai con yêu nói:

- Không cuốn được, không cuốn được, nhất định là giả rồi!

Đường khi rúc lác, Tôn đại thánh ở trên không trung nghe thấy rõ ràng, trông thấy đích xác, sợ rằng để lâu thời giờ, chỗ khẩn yếu bị lộ ra mất, bèn rùng mình một cái, thú sơi lông biến ra hồ lô, trở về bản thân, để cho bốn

bàn tay hai đứa tiểu yêu trợ trợ.

Quý Tinh Tế nói:

- Chú em, đưa hồ lô đây.

Trùng Linh Lợi nói:

- Anh cầm đây thôi! Trời ơi! Làm sao không thấy nữa?

Liên cùng nhau dưới đất tìm quanh, bụi cỏ khua láo, vuốt tay áo, sờ sau lưng, nhưng tìm đâu cho ra nữa?

Hai tiểu yêu sợ hãi ngơ ngơ ngác ngác nói:

- Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ? Khi mà đại vương giao bảo bối cho chúng ta, bảo đi bắt Tôn Hành Giả, bây giờ Hành Giả đã không bắt được, cả bảo bối cũng mất nốt, chúng mình trở về biết trả lời làm sao? đại vương cứ đánh cho một trận cũng đủ toi mạng. Làm thế nào bây giờ! Làm thế nào bây giờ!

Trùng Linh Lợi nói:

- Chúng ta trốn đi thôi!

Quý Tinh Tế nói:

- Trốn đi đâu được?

Trùng Linh Lợi nói:

- Bất chấp chỗ nào, hãy cứ trốn đi, về bây giờ mà không có bảo bối là cứ uổng mạng!

Quý Tinh Tế nói:

- Không cần trốn, cứ trở về. Lúc bình nhật đại vương nhì ở với chú rất tốt, tôi sẽ đổ cả cho chú, nếu người mà thương tới sẽ toàn tính mạng, chớ chơi cái lỏi, hai đầu cũng nhờ. Cứ về! Cứ về!

Yêu quái bàn bạc rồi cũng trở về núi.

Hành Giả ở trên không trung, thấy chúng trở về, lại nhao mình biến ra con nhặng xanh, bay xuống đi theo chúng.

Người đã biến ra con nhặng xanh, vậy thì bảo bối để ở đâu? Nếu để ở bên đường, giấu trong bụi cỏ, người ta trông thấy sẽ lấy mất, há chẳng nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì? Ý vẫn để trong mình ư? Con nhặng xanh bắt quá

to bằng hạt đậu, để sao được? Nguyên thứ bảo bối ấy, cũng như cái gậy bịt vàng của y, gọi là Phật bảo như ý, tùy thân biến hóa, nhón cũng được, nhỏ cũng được; cho nên có thể mang ở trên mình được. Y bay về một cái rồi sà xuống, theo rịt yêu quái, một lúc đã vào đến trong động.

Hai đứa yêu ma, đừng ngồi trong động đánh chén. Tiểu yêu quỳ gối châu lên. Hành Giả đậu trên khung cửa, lắng tai nghe ngóng.

Tiểu yêu nói:

- Thưa đại vương!

Hai con ma ngừng chén nói:

- Chúng bay đã về?

Tiểu yêu nói:

- Đã về.

Lại hỏi:

- Có bắt được Tôn Hành Giả không?

Tiểu yêu khấu đầu không dám lên tiếng.

Lão ma lại hỏi, tiểu yêu cũng chỉ khấu đầu, không dám trả lời. Hỏi hai ba lần, tiểu yêu phủ phục dưới đất nói:

- Xin tha cho trẻ nhỏ muôn vàn tội chết! Tha cho trẻ nhỏ muôn vàn tội chết! Chúng tôi mang bảo bối đi, đứng lưng chừng núi chợt gặp một vị thần tiên ở núi Bồng Lai. Người hỏi chúng tôi đi đâu, chúng tôi trả lời đi bắt Tôn Hành Giả. Vị thần tiên do nghe nói đến Tôn Hành Giả, người cũng ghét y, muốn đi giúp sức chúng tôi, nhưng chúng tôi không để cho người giúp sức, lại đem việc bảo bối cuốn người nói cho người nghe. Vị thần tiên đó cũng có cái hồ lô, cuốn được cả trời. Chúng tôi cũng vì chút lòng vọng tưởng, tình nặng thầy trò, đem cái gói người của mình đánh đổi lấy cái gói trời của tiên. Hồ lô đổi lấy hồ lô, Linh Lợi Trùng còn các thêm cả cái tịnh bình nữa. Ngờ đâu vật của tiên gia, tay người phạm không được mó đến. Đương khi diễn thử, cả người lẫn vật không thấy đâu nữa. Muôn vàn tha tội chết cho trẻ nhỏ!

Ma Già nghe lời, thét như sấm gầm nói:

- Đúng rồi! Đúng rồi! Đúng là Tôn Hành Giả giả trang ra thần tiên để lừa bịp rồi! Con khỉ kia thần thông quảng đại, chỗ nào cũng quen thuộc, không

biết tên thần hèn nào đã thả y ra, để y đánh lừa mắt bảo bối của ta!

Ma em nói:

- Huynh trưởng hãy nguôi giận. quái lạ cho con khi thực là vô lễ. Nó đã có thủ đoạn, nên đi mới phải, cứ sao còn đánh lừa lấy lại bảo bối? Tôi mà không đủ tài năng bắt nổi hắn, thề không ở lối đường sang Tây làm yêu quái nữa!

Lão ma nói:

- Còn ba thứ gì?

Ma em nói:

- Còn có “kiếm thất tinh” và “quạt ba tiêu” ở bên mình tôi, một sợi dây kim tuyến mẫu thân tôi giữ ở Áp Long động trong núi Áp Long sơn. Bây giờ sai hai tiểu yêu đến mời mẫu thân tôi lại ăn thịt Đường Tăng, dặn người mang dây kim tuyến để bắt Hành Giả.

Lão ma nói:

- Sai đứa nào đi?

Ma em nói:

- Không sai cái đồ chết giẫm như thế đi nữa!

Liên gọi cả quý Tinh Tế, Trùng Linh Lợi đứng dậy.

Hai người nói:

- May quá! May quá! Đánh cũng không đánh, mắng cũng không mắng, lại còn tha tội cho!

Ma em nói:

- Gọi hai người tùy thân hộ vệ của ta Ba Sơn Hổ và Ý Hải Long đến đây.

Hai người đến quỳ lạy.

Ma em dặn bảo:

- Các người phải cẩn thận!

Chúng đều trả lời:

- Xin cẩn thận!

Lại bảo:

- Cần phải tử tế, tử tế ạ!

Chúng đều trả lời:

- Xin.

Lại hỏi:

- Có biết bà cụ nhà ta không?

Lại đều trả lời:

- Có biết.

- Các người đã biết, thì đi ngay đến nơi bà cụ, thưa chuyện với người, mời người đi đến ăn thịt Đường Tăng, dặn người mang dây kim tuyến để bắt Tôn Hành Giả.

Hai yêu quái lĩnh mệnh đi nhanh, biết đâu Hành Giả ở bên cạnh, hết thấy nghe được mình bạch, giương cánh bay đi theo hút Ba Sơn Hồ, đậu trên mình nó. Hành Giả định đi độ hai ba dặm sẽ hạ sát hai thằng đó, nhưng lại nghĩ rằng:

- Đánh chết chúng nó, có khó gì đâu? Nhưng trong mình mù già kia còn có dây kim tuyến, lại cả chỗ mù ở cũng chẳng biết ở đâu. Để ta hỏi chúng một câu rồi sẽ đánh.

Hành Giả bèn ve ve một tiếng, rồi bỏ tiểu yêu, để cho chúng đi lên độ một trăm bước, lại nhao mình biến hóa, cũng biến ra một tên tiểu yêu đội một cái mũ da cáo, đeo quần da hổ lộn ngược lên thắt chặt lại, đuổi theo gọi:

- Các cậu đi đường đợi tôi với!

Y Hải Long ngoảnh đầu lại hỏi:

- Ở đâu đến đây?

Hành Giả nói:

- Kính thưa anh quý hóa, người nhà cả mà cũng không biết.

Tiểu yêu nói:

- Nhà ta không có mi.

Hành Giả nói:

- Sao lại không có tôi, anh hãy nhìn kỹ xem.

Tiểu yêu nói:

- Lạ mặt, lạ mặt, không gặp bao giờ!

Hành Giả nói:

- Đúng thế, các anh chưa hề gặp tôi thực, tôi ở ngoại ban cơ mà.

Tiểu yêu nói:

- Vị trưởng quan ở ngoại ban, tôi cũng chưa gặp mặt. Vậy anh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Đại vương nói sai hai vị đi mời đức bà đến ăn thịt Đường Tăng, dặn người mang dây kim tuyến lại, bắt Tôn Hành Giả. E hai vị đi chậm, mê mãi chơi đùa, lỡ mất việc lớn, nên lại sai tôi đi thúc giục anh em đi nhanh lên một chút.

Bọn tiểu yêu nghe nói như vậy, nên không ngờ vực gì nữa, cho Hành Giả là người cũng một nhà, vội vội vàng vàng đi nhanh như chớp, chạy luôn một mạch tám chín dặm.

Hành Giả nói:

- Các anh đi khá nhanh đấy! Chúng mình đi khỏi nhà được bao nhiêu dặm đường rồi?

Tiểu quái nói:

- Được độ mười lăm, mười sáu dặm.

Hành Giả nói:

- Còn bao nhiêu xa nữa?

Y Hải Long trở tay nói:

- Ở trong rừng đen kia kìa.

Hành Giả ngừng đầu nhìn thấy một cánh rừng đen sì không xa mấy, liệu chừng con ma già này chỉ ở trong rừng ấy, liền đứng dừng lại, để cho lũ tiểu yêu quái đi trước rồi lấy ngay gậy sắt ra, chạy theo quét vào sau cẳng chúng một loạt, thương thay hai đứa không chịu nổi đòn nặng bị đánh nát như thịt bằm. Hành Giả lại cầm cẳng lôi giấu kín vào trong một đồng cỏ. Rồi nhổ luôn hai sợi lông tơ, thổi hơi tiên vào hô “biến”, tức thì biến thành Ba Sơn Hồ, tự mình biến thành Y Hải Long, giả làm hai đứa tiểu yêu, thẳng tới Áp Long động mời con mục già. Thế mới gọi là bảy mươi hai biến thần thông

lớn, đánh tráo đủ điều thủ đoạn cao.

Hành Giả đi ít bước đã tới rừng sâu, đương tìm tòi, thấy có hai tấm cửa đá, nửa mở nửa khép, không dám tiện tiện đi vào, đành phải lên tiếng gọi:

- Mở cửa, mở cửa!

Tiếng gọi làm kinh động một nữ quái ngồi canh cửa, nó mở hé ra một cánh hỏi:

- Các anh ở đâu lại đây?

Hành Giả nói:

- Tôi là người ở Bình Định sơn, Liên Hoa động, đến mời đức bà.

Nữ quái nói:

- Đi vào!

Đến lần cửa thứ hai, Hành Giả ngẩng đầu lên, nhìn vào bên trong, thấy một bà cụ già ngồi ngay ở chính giữa. Hình dung mặt ta thế nào? Chỉ thấy:

Tóc bạc phát phơ, mắt mày óng ánh. Hai má hồng hào nếp rạn nhiều, hàm răng thưa thớt sức khỏe mạnh. Mặt như hoa cúc đượm màu sương, hình tựa thông già mưa vừa tạnh. Đầu đội khăn quàng lụa trắng phau, hoa trữu hai tai vàng óng ánh.

Tôn đại thánh thấy vậy không dám tiến vào, chỉ đứng ở ngoài lần cửa thứ hai, nét mặt rầu rĩ, sùi sụt khóc thầm.

Ai biết tại sao Hành Giả lại khóc? Có phải sợ nó không? Mà có sợ cũng không dám khóc. Huống hồ trước kia đã đánh lừa nó lấy bảo bối lại đánh chết hai tiểu yêu, tại làm sao mà khóc? Ngày xưa vừa ra khỏi chín vạc dầu sôi, lại bị hun luôn bảy tám ngày Hành Giả cũng chưa từng nhỏ một giọt nước mắt. Chỉ vì nghĩ tới nỗi khổ não đi lấy kinh của Đường Tăng, đại thánh mới đau lòng nhỏ lệ, ứa nước mắt khóc thầm, lòng lại nhủ lòng:

- Lão Tôn đã hiển thần thông, biến ra tiểu yêu, đến mời lão quái, không có lẽ đứng sừng sững mà nói, nhất định phải sụp đầu lạy nó mới được. Từ khi ta là người, làm một trang hảo hán, chỉ phải lạy có ba người: lạy Phật tổ ở Tây Thiên; lạy Quan Âm ở Nam Hải; sư phụ cứu ta ra khỏi Lưỡng Giới sơn, ta đã lạy người bốn lạy. Vì người mà gan phổi tan nát, quả tim ba lông sáu khiêu dỡ hết ra. Một quyển kinh đáng giá là bao, để đến nỗi ngày nay ta

phải đi lạy quái vật. Mà nếu không lạy nó tất nhiên phải lộ chuyện! Khổ chưa! Chỉ vì sự phụ bị khôn mà để mình phải chịu nhục với người!

Đền nông nổi nầy còn biết làm thế nào, Hành Giả đành phải tiến vào quỳ gối xuống lạy nói:

- Kính lạy đức bà!

Yêu quái nói:

- Con hãy đứng dậy!

Hành Giả nghĩ thầm:

- Tốt! Tốt! Tốt! Tiếng nói có vẻ lắm.

Yêu quái hỏi:

- Con ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Đại vương nhì ở Liên Hoa động, Bình Định sơn, hạ lệnh sai con đến đây mời đức bà đến ăn thịt Đường Tăng, xin đức bà mang cả dây kim tuyến đi nữa, cần để bắt Tôn Hành Giả.

Lão quái rất mừng nói:

- Thực là đứa con hiếu thảo.

Liền gọi người khiêng kiệu ra. Hành Giả nghĩ bụng:

- Ái chà, con ơi! Yêu tinh cũng biết đi kiệu!

Mấy đứa nữ quái khiêng một cái kiệu bằng mây thơm ở nhà sau ra, để ở ngoài cửa, quây màn lục xanh. Lão quái đứng dậy ra khỏi động, ngồi lên trên liệ, theo sau có mấy đứa nữ yêu nhỏ mang những thứ trang sức, xách chiếc giá gương, cầm cái khăn mặt, mang lọ nước hoa, theo hầu hai bên tả hữu.

Lão quái nói:

- Chúng bay đi làm gì! Ta đến chỗ con ta đằng kia, ở đây thiếu gì đứa hầu hạ, chúng bay đến đây mà cãi vã nhau sao? Về cả đi! Đóng cửa lại coi nhà!

Mấy đứa tiểu yêu đều quay trở lại, chỉ còn hai đứa khiêng kiệu.

Lão quái nói:

- Hai người vừa đến đây họ tên là gì?

Hành Giả vội vàng trả lời:

- Anh này tên là Ba Sơn Hồ, còn con tên là Ý Hải Long.

Lão quái nói:

- Hai chú đi trước, mở lối cho ta.

Hành Giả nghĩ thầm:

- Thế mới rầy rà, cái món này mình chưa làm bao giờ, nay lại làm đến đây làm lính lệ cho nó?

Những vẫn không dám từ chối, đành phải đi trước dẫn đường, la hét om sòm.

Đi bộ năm sáu dặm, y ngồi xuống bên sườn núi đá, đợi bọn khiêng kiệu đi tới.

Hành Giả bảo họ:

- Thế nào, ngồi nghỉ một lúc đã, cho đỡ rát vai?

Tiểu quái biết đâu là mưu mẹo, liền để kiệu xuống nghỉ. Hành Giả ở sau kiệu nhỏ một sợi lông ngực, biến thành một cái bánh to, ngồi gặm ăn.

Phu kiệu nói:

- Thưa trưởng quan, người ăn cái gì vậy?

Hành Giả nói:

- Nói ra không tốt, đường xá xa xôi, đến mời đức bà, người chẳng thưởng cho cái gì ăn, trong bụng đói meo, còn ít lương khô ở nhà mang đi, để ta ăn một chút rồi sẽ đi.

Phu kiệu nói:

- Người cho chúng tôi ăn với.

Hành Giả nói:

- Lại đây, người trong một nhà với nhau cả, so tính cái gì?

Tiểu yêu không biết hay dở thế nào, đứng vây lấy Hành Giả chia lương khô, bị Hành Giả giơ gậy sắt ra, khẽ mài lên đầu một nhát, một đĩa lăn kèn ra, người xám ngắt, một đĩa mới xát qua, chưa chết hẳn, còn kêu được. Lão quái nghe tiếng kêu rền rĩ thò đầu ở trong kiệu ra ngó, bị Hành Giả xông đến trước kiệu, nhắm giữa đầu, đánh cho mỏ gãy, thủng toạc đầu ra, óc chảy lênh

láng, máu tươi đầm đìa rồi lòi ra ngoài kiệu xem, té ra là con hồ ly chín đuôi.

Hành Giả nói:

- Con súc vật tạo nghiệt này! Đứcc bà gì cái thứ mày, mày mà đượcc gọi là đứcc bà thi lão Tôn đây phải xưng là cụ ky đứcc ông mới đứcc!

Hành Giả lục lấy dây kim tuyến ở trong mình nó ra, vui mừng nói:

- Yêu ma khôn kiếp kia dù có thủ đoạn chắcc nửcc thì bà thứ bảo bồi cũcc đả vào tay họ Tôn rồi!

Thế rồi lại nhờ hai sợi lông biến ra Ba Sơn Hồ và Ý Hải Long; lại nhờ hai sợi lông biến ra hai đứcc khiêng kiệu, chính mình đi thẳng trở về đứcc phủ.

Chắcc mấy chốcc đả tới Liên Hoa đứcc, mấy sợi lông biến ra tiểu yêu đả đến trước gọi:

- Mở cửa, mở cửa!

Tiểu yêu canh cửa ở trong mở cửa ra nói:

- Ba Sơn Hồ, Ý Hải Long đả về.

Sơn Long nói:

- Đả về, có mời đứcc bà không?

Sơn Long lấy tay trở nói:

- Không phải kiệu là gì kia!

Tiểu quái nói:

- Hãy đứcc yên đó, để tôi vào báo cái đả.

Y vào báo:

- Thừa đạcc vương, đứcc bà đả đến.

Hai yêu ma liền sai bày hương án ra đứcc tiếp.

Hành Giả nghe nói, mừng thầcc tự nghĩ:

- Hay quá, bây giờ mới đến lượt ta lên mặt! Trước kia, ta biến ra tiểu yêu đi mời con quái già, đả phải cúi đầu lạy nó; phen này đây ta biến ra quái già mẹ chứcc nó, nhất đứcc đứcc nhận lễ bốn lạy, dù chắcc ra gì, cũcc là lừa đứcc hai đứcc đầu sỏ.

Đạcc thánh từ trên kiệu bước xuống, vuốt ve quần áo, thu cả bốn sợi lông

vào trong mình. Bọn tiểu yêu canh ở ngoài cửa khiêng kiệu không vào trong cửa. Y thong thả đi theo sau, cũng ông à ông ọ, thướt thướt tha tha, chẳng khác gì lão quái, tiến thẳng vào trong. Các yêu ma lớn nhỏ, đều đến quỳ đón, tiêu thiêu nhã nhạc, trầm bồng du dương, trong đình hương trầm, khói tuôn ngào ngạt. Hành Giả đến gian giữa ngồi quay mặt về bên nam. Hai yêu ma đầu sở quỳ hai gối xuống, châu lên khấu đầu nói:

- Thừa mẫu thân, lũ con trẻ lạy chào!

Hành Giả nói:

- Con ta đứng dậy!

Bát Giới bị treo lên tường, khanh khách bật ra tiếng cười.

Sa Tăng nói:

- Anh hai sung sướng à! Bị treo mà còn cười!

Bát Giới nói:

- Chú em ạ, ta cười cũng là có cớ chứ.

Sa Tăng nói:

- Cớ gì?

Bát Giới nói:

- Chỉ sợ đức bà đến thật chúng ta sẽ bị nấu ăn, nhưng mà lại không phải đức bà, người quen cũ đây thôi.

Sa Tăng nói:

- Người quen cũ nào?

Bát Giới mới nói:

- Bật Mã Ôn đến đây!

Sa Tăng nói:

- Sao anh nhận được là anh ấy?

Bát Giới nói:

- Sao anh nhận được là anh ấy?

Bát Giới nói:

- Lúc y khom lưng bói câu “Con ta đứng dậy”, chỏm đuôi khi ở đằng sau

thò ra, tôi bị treo cao hơn chú, cho nên trông thấy rõ ràng hơn.

Sa Tăng nói:

- Đừng có nói năng, xem y nói làm sao?

Bát Giới nói:

- Phải đấy, phải đấy!

Tôn đại thánh ngồi ở gian giữa nói:

- Các con mời mẹ lại đây có công việc gì?

Yêu ma nói:

- Thưa mẫu thân, dạo này chúng con được ít lễ vật, không có gì kính biếu. Sáng hôm nay, anh em chúng con bắt được được Đường Tăng bên Đông Thổ, không dám tiện tiện ăn thịt, xin kính mời mẫu thân lại xơi cơm, thịt Đường Tăng nấu nướng kỹ mời mẫu thân dùng cho thêm tuổi thọ.

Hành Giả nói:

- Các con ạ, thịt lão Đường Tăng, mẹ không thích ăn. Nghe nói tai Tru Bát Giới ngon lắm, hãy cắt lấy đem làm món nhắm để ta uống rượu.

Bát Giới nghe tiếng hoảng sợ nói:

- Eo mẹ ôi! Gặp đồ ôn dịch rồi, anh đến để cắt tai ta ư? Ta mà nói toạc móng heo ra lại chẳng ra gì cả?

Ôi! Chỉ vì câu nói hờ cơ của chú ngốc, làm lộ việc biến hóa của hầu vương. Mấy tiểu yêu tuân núi, đàn yêu canh ngoài cửa bỗng chạy ồ cả vào báo:

- Đại vương, tai vạ to rồi! Tôn Hành Giả đánh chết đức bà, cải trang đến đây!

Yêu ma nghe lời, không để cho Hành Giả kịp nói năng, bắt thần cầm thanh bảo kiếm thất tinh nhằm mặt Hành Giả chém tới. Đại thánh vùng người đứng dậy, biến hóa đở lòn cả động, chạy ra trước rồi. Thủ đoạn như thế trở tay dễ như một trò chơi. Thế mới thực tụ thành hình, tán thời thành hơi. Làm cho yêu ma đầu sỏ hồn xiêu phách lạc, lũ tiểu yêu há mồm lác đầu.

Lão ma nói:

- Chú ạ, đem Đường Tăng và Sa Tăng, Bát Giới, ngựa bạch, hành lý, trả

hết lại cho Tôn Hành Giả, cắt hết tai tiếng thị phi đi.

Ma em nói:

- Thừa anh, sao anh lại nói thế? Tôi đã phí bao nhiêu công trình khó nhọc, bày ra kế sách quắp được bọn hòa thượng về đây, bây giờ hình như anh sợ những cái quỷ quyết của Tôn Hành Giả, đem trả hết lại cho họ, thực là hạng người sợ giáo tránh gươm, kẻ đại trượng phu không bao giờ như thế! Mời anh cứ ngồi đừng sợ! Tôi nghe nói Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, tuy đã gặp gỡ một lần, nhưng chưa được độ sức với y. Lấy giáp trụ ra đây, để tôi tìm y giao chiến mấy hiệp. Vì dù tam chiến mà y không thắng được tôi thì Đường Tăng vẫn là thức ăn của chúng ta, nếu tam chiến mà tôi không thắng được y, bây giờ ta sẽ đem đưa trả Đường Tăng cũng chưa muộn.

Lão ma nói:

- Hiền đệ nói rất phải!

Liền truyền đi lấy giáp trụ.

Mọi yêu quái mang áo giáp mũ trụ đến. Ma em ăn vắn chỉnh tề, cầm bảo kiếm ra ngoài cửa gọi to:

- Tôn Hành Giả, mi chạy đường nào?

Lúc bấy giờ đại thánh đã ở trên mây, nghe thấy gọi đến tên mình, vội ngoảnh đầu xem ngó. Đó là con ma em.

Trông nó:

*Đầu đội kim khôi như tuyết trắng,
Mình đeo áo giáp cứng hơn đồng.
Lưng quàng đai ngọc thêu rồng rắn,
Chân giận giày hoa giát nọ hồng.
Mặt tựa chân quân nơi Quán Khẩu,
Thân như kiện tướng chốn thiên cung.
Thất tinh bảo kiếm tay quen múa,
Tức giận xông mây rõ thị hùng.*

Ma em gọi to:

- Tôn Hành Giả, mang trả ngay bảo bối và mẫu thân cho ta, ta sẽ tha cho Đường Tăng đi lấy kinh.

Đại thánh nhin không được quát mắng:

- Quái vật khốn kiếp kia, mi nhận làm ông ngoại Tôn nhà mi! Trả lại ngay sư phụ, sư đệ, bạch mã và hành trang cho ta, tiền thêm ta ít tiền lộ phí để sang bên Tây, nếu hơi hé răng nói nửa tiếng không, thì cứ tự trời mình lại trước, chớ để cho lão Tôn phải ra tay.

Ma em nghe nói, vội nhảy lên mây, chạy đến không trung, múa bảo kiếm đâm tới. Hành Giả quay gậy sắt đón đánh. Hai người ở trên không trung, đánh nhau kịch liệt đến ba mươi hợp, không phân thắng thua.

Hành Giả mừng thầm nghĩ:

- Quái vật khốn kiếp này cũng chống đỡ nổi gậy sắt của lão Tôn! Ta đã lấy được ba thứ bảo bối của nó, mà còn cứ ráo riết găng nhau với nó mãi thế này ngộ lỗ mất cả công phu của ta chẳng? Chi bằng đem hồ lô hoặc tịnh bình gói quách nó vào, lại hóa hay.

Song lại nghĩ:

- Không được! Không được! Thường có câu: “Của nào chủ ấy” thắng hoặc ta gọi nó không thừa, chẳng hóa ra lỗ mất cả sự nghiệp? Âu là ta cứ dùng dây kim tuyến thắt lấy đầu nó là xong.

Đại thánh bèn một tay cầm gậy sắt, chống đỡ bảo bối của nó, một tay cầm dây giơ lên, đánh veo một cái, chụp lên đầu yêu ma. Nguyên yêu ma có bài chú thắt dây, có cả bài chú cởi dây. Nếu dây kim tuyến chụp vào đầu người khác, đã đọc bài chú thắt dây thì không tài nào thoát ra được nữa. Nhưng nếu dây chụp vào đầu người nhà, thì niệm chú cởi dây sẽ không hại gì nữa. Nó biết đích là bảo bối của nhà, tức thì đọc chú cởi dây, sợi dây liền giãn ngay ra trút khỏi đầu nó. Nó lại cầm lấy nhắm Hành Giả ném tới, sợi dây chụp luôn lấy Hành Giả. Hành Giả định hóa phép rọp người lại để thoát thân thì bị yêu ma đọc bài chú thắt dây, thắt chặt ngay lấy, thoát làm sao được nữa? Sợi dây trụt xuống đến cổ, thì té ra một cái vòng vàng vàng quàng chặt lấy cổ. Yêu quái liền cầm dây cột chặt lại, không cho trụt xuống nữa rồi chém luôn bảy tám nhát bảo kiếm lên cái đầu sọ gáo, nhưng da đầu Hành Giả chưa tấy đỏ lần nào.

Yêu ma nói:

- Con khỉ này, đầu mày rắn đến thế, ta không đánh nữa, hãy điệu mày về,

rồi sẽ đánh nữa! Dem ngày hai thức bảo bối trả lại cho ta.

Hành Giả nói:

- Ta lấy bảo bối gì của mi, mà mi đòi ta?

Yêu ma lục soát rất kỹ khắp mình Hành Giả, tìm ra được hồ lô và tịnh bình, lại lấy dây xích lại, dắt về trong động nói:

- Huynh trưởng ơi, bắt về đây rồi!

Lão ma nói:

- Bắt được ai?

Ma em nói:

- Tôn Hành Giả, anh lại mà xem, anh lại mà xem!

Lão Ma vừa nhìn thấy, nhận ra Hành Giả ngay, mặt mày đầy vẻ vui mừng nói:

- Chính hấn! chính hấn! lấy dây dài trói nó lại, treo lỏng thông trên đầu nhà làm trò chơi!

Quả nhiên chúng đem Hành Giả treo lên rồi hai đứa yêu ma đưa nhau về nhà sau đánh chén.

Hành Giả bò men dưới chân cột, làm kinh động Bát Giới. Chú Ngốc bị treo trên rường nhà, khanh khách cười:

- Anh ạ, không ăn được thịt tai tôi rồi!

Hành Giả nói:

- Đã ngốc bị treo thế có sướng không? Bây giờ ta phải thoát ra, cố sức cứu lấy các người đây!

Bát Giới nói:

- Chẳng biết xấu hổ, chính mình còn chưa thoát được, lại định cứu ai? Thôi! Thôi! Thầy trò mình sẽ chết cả ở một chỗ, cứ đến âm ty mà hỏi đường!

Hành Giả nói:

- Đừng có nói nhảm, chú hãy xem anh ra đây này.

Bát Giới nói:

- Thử xem anh ra thế nào nào?

Đại thánh miệng thì nói chuyện với Bát Giới, mắt vẫn nhìn trợn hai đứa yêu ma. Thấy chúng uống rượu ở bên trong, có mấy đứa tiểu yêu dọn bàn lấy chén, cầm bầu hâm rượu, chạy đi chạy lại tung tăng, việc canh phòng có giãn chút ít. Y thấy không có người ở trước mặt, liền hóa phép thân thông, giơ gậy sắt ra, thổi hơi tiên kêu “biến”, liền biến ra một cái giỏ toàn thép, cầm giỏ vào cái vòng đeo ở trên cổ. Đại thánh giỏ đi giỏ lại năm bảy lượt, cái vòng đứt làm đôi, liền mở chỗ đứt, thoát được ra ngoài, nhổ một sợi lông biến ra một cái thân giả trói vào chỗ đó, đoạn lại nhao một cái, biến ra tiểu yêu, đứng ở bên cạnh.

Bát Giới bị treo ở trên rường lại la lên:

- Hồng cả rồi! hồng cả rồi! Trói là trói giả, treo mới là chính thân.

Lão ma ngừng chén hỏi:

- Bát Giới la lối cái gì thế?

Hành Giả đã biến làm tiểu yêu, tiến lên nói:

- Trư Bát Giới nói điều là Tôn Hành Giả bảo hấn biến hóa trốn đi, y không chịu đi, còn đương la lối đấy!

Ma em nói:

- Cứ bảo Bát Giới là người thực thà! Thì ra chẳng thực thà tí nào, hãy đánh cho hai mươi roi về tội nỏ mồm!

Hành Giả chạy đi gấp lấy gậy lại đánh.

Bát Giới nói:

- Anh đánh khế chứ, nếu đánh đau, tôi lại kêu nữa, tôi biết anh rồi!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn biến hóa cũng chỉ vì các ngươi, làm sao chú cứ làm lộ chuyện ra? Tất cả yêu tinh trong động không nhận được tôi, chỉ có chú sao lại nhận được?

Bát Giới nói:

- Đầu mặt thì biến được cả, duy có mông đít thì không biến được. Hai điểm đỏ ở mông đít chẳng rành kia à? Vì thế nên tôi nhận được anh.

Hành Giả vào phía sau, đi xuống dưới bếp, cạo lấy một ít nhọ nôi, xát

đem hai bên hông đít, rồi đi ra đằng trước.

Bát Giới nhìn thấy, cười nói:

- Con khi kia đi đâu, làm gì, một hồi lâu, bôi cho đen đít rồi lại trở lại?

Hành Giả vẫn đứng ở phía trước, muốn ăn trộm bảo bối của chúng. Thực là y rất đổi khôn ngoan, rồi lên sảnh đường níu lấy căng yêu quái nói:

- Đại vương ạ, người xem Tôn Hành Giả bị trói ở cái cột, bò nên này sang bên kia, làm mòn cả sợi dây kim tuyến, giá mà có sợi dây nào to và bền hơn thay đi thì tốt hơn.

Lão ma nói:

- Nói phải đấy!

Liên cỏi luôn cái đai sư tử đương thắt ở trên lưng ra đưa cho Hành Giả. Hành Giả thật đỡ lấy cái đai đem trói Hành Giả giả, thay lấy sợi dây kim tuyến cuộn từng vòng từng vòng rồi đút vào tay áo, lại nhổ một sợi lông, thổi hơi tiên biến ra một sợi dây kim tuyến giả, hai tay nâng lên đưa cho yêu quái. Yêu quái đang mải mê uống rượu, không chịu xem kỹ, liền thu nhận ngay.

Lấy được bảo bối rồi, vội chuyển ra ngoài cửa, hiện ra nguyên thân gọi to:

- Bớ yêu quái!

Tiểu yêu canh cửa hỏi:

- Nhà người là ai, đến đây kêu gọi?

Hành Giả nói:

- Mi đi ngay vào trong báo cho bọn yêu mà khốn kiếp nói là Giả Hành Tôn tới đây.

Tiểu yêu theo lời đi vào báo cáo.

Lão ma rất sợ nói:

- Đã bắt Tôn Hành Giả, sao lại có Giả Hành Tôn nào nữa?

Ma em nói:

- Thưa anh sợ gì chúng nó? Bảo bối đã ở cả tay mình rồi, để tôi lấy hồ lô mang ra gói nó đem vào.

Lão ma nói:

- Chú nên cẩn thận!

Ma em cầm lấy hồ lô ra ngoài cửa động, chợt nhìn thấy người cũng cùng một hình dáng như Tôn Hành Giả, chỉ hơi thấp hơn một chút, liền hỏi:

- Mi ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Ta là anh em với Tôn Hành Giả. Nghe nói mi bắt mất người anh ta nên ta mới đến đây tìm mi.

Ma em nói:

- Đúng là ta bắt, giam ở trong động, giờ mi tới đây tất nhiên đòi đánh nhau, ta không cần phải giao chiến với mi, ta cứ gọi mi một tiếng, mi có dám thưa không?

Hành Giả nói:

- Mi cứ gọi ngay một nghìn tiếng, ta sẽ trả lời một vạn tiếng.

Yêu ma cầm bảo bối, nhảy lên không, để đày chổng lên trời miệng chúc xuống đất gọi to:

- Giả Hành Tôn!

Hành Giả không dám trả lời, trong bụng nghĩ thầm:

- Nếu ta thưa lên, sẽ bị cuốn vào trong mắt.

Yêu ma nói:

- Sao mi lại không trả lời ta.

Hành Giả nói:

- Ta hơi ngễnh ngãng, chưa nghe thấy rõ, mi gọi to nữa lên!

Quái vật lại gọi to:

- Giả Hành Tôn.

Hành Giả ở mé dưới bầm đốt ngón tay, tính đi tính lại nghĩ:

- Tên thực của ta gọi là Tôn Hành Giả, đây chỉ là cái tên mạo Giả Hành Tôn. Gọi tên thực thì mới có thể cuốn được, chứ tên giả mạo hấn cuốn không được.

Thế là Tôn Hành Giả buột miệng thưa luôn, bị nó tóm lấy hút luôn vào hồ

lô, dán bùa lên miệng. Nguyên bảo bôi ấy, bất kỳ tên thực hay tên giả hễ cứ thừa lên có hơi người ra là tức khắc bị cuốn vào trong.

Đại thánh bị cuốn vào trong, tối đen như mực, húc đầu lên trên một cái, chẳng thấy động đậy gì, trên miệng hồ lô lại nút rất chặt, bấy giờ trong lòng tức bực nói:

- Hôm nay ta đã gặp mấy đứa tiểu yêu ở trên núi, chúng đã từng nói cho ta biết: hô lô hay tịnh bình cũng vậy, người đã bị cuốn vào trong, chỉ trong một giờ ba khắc, thịt sẽ nhũn ra. Vậy ta có nhũn ra không?

Đại thánh suy đi tính lại, nghĩ thầm:

- Không hề chi! Không hề chi! không nhũn được! Năm trăm năm trước đây, lão Tôn đại náo thiên cung, bị Thái Thượng Lão Quân bỏ ta vào trong lò bát quái, đun luôn bốn mươi chín ngày, đã luyện thành tim gan như vàng, phé phủ như bạc, đầu đồng lưng sắt, mắt lửa nhỡn vàng, một giờ ba khắc làm thế nào hóa nhũn được ta? Hãy cứ theo nó đi, xem nó giở trò gì.

Ma em bắt Hành Giả đem vào trong động nói:

- Thừa anh, bắt về đây rồi!

Lão ma nói:

- Bắt được ai thế?

Ma em nói:

- Giả Hành Tôn đã bị tôi cuốn vào trong hồ lô rồi.

Lão ma vui vẻ nói:

- Mời hiền đệ ngồi. Không cần phải đặng đến, đợi bao giờ lấc mà nghe có tiếng kêu sẽ mở nút ra.

Hành Giả nghe tiếng nói:

- Cả con người ta thế này, lấc làm sao cho kêu được, trừ khi đã hóa ra nước, thì mới lấc kêu được. Chi bằng ta đá ngay ra đây một bãi, để khi nó lấc nghe kêu, nhất định nó mở nút ra, thừa lúc ấy ta chạy.

Sau lại nghĩ:

- Không được! không được! Nước đá tuy có thể làm cho kêu nhưng bản mắt áo dài, lúc nào nó lấc, ta sẽ dòn một ít nước rãi khạc ở trong miệng, kêu

lép nhép lách tách, đánh lừa cho nó mở ra, lúc ấy lão Tôn sẽ chạy.

Đại thánh sẵn sàng đầu đầy, yêu quái mãi uống rượu không lắc. Đại thánh liền giở phép, cốt lừa cho nó đến lắc, bỗng kêu lên:

- Trời ơi! Nhũn đến đầu gối rồi!

Yêu ma vẫn không lắc.

Đại thánh lại kêu:

- Mẹ ơi! Cả lưng đến xương sống nhũn hết ra rồi!

Lão ma nói:

- Đã hóa đến lưng là hóa hết cả rồi, mở nút ra xem nào!

Đại thánh nghe tiếng, liền nhổ một sợi lông tơ hô “biến”, liền biến ra một nửa người ở dưới đáy hồ lô, còn mình thực thì biến ra con bọ mát, đậu ở bên miệng hồ lô, khi thấy ma em lột đạo bùa ra, đại thánh liền bay vụt ngay ra, lại lặn kèn biến ra Ý Hải Long. Ý Hải Long nguyên là đưa tiểu yêu đi mời con mụ giá trước.

Lão ma cầm nghiêng hồ lô, lột đạo bùa ra nhìn thấy nửa mình dưới Hành Giả vẫn còn cựa cậy, cũng chẳng biết thực hư thế nào vội vàng kêu:

- Chú em, dậy lại! Dậy lại! nó vẫn chưa hóa được hết.

Ma em lại dán bùa như cũ.

Đại thánh ở bên cười thầm:

- Biết đâu lão Tôn đã ở đây rồi!

Lão ma cầm lấy hồ, rót một chén rượu thật đầy, hai tay nâng đến trước mời ma em nói:

- Hiền đệ, tôi mời chú em xơi chén rượu này!

Ma em nói:

- Chúng ta đã uống hết nửa tiệc, còn mời gì?

Lão ma nói:

- Chú đã bắt Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng, trói được Tôn Hành Giả, cuốn được Giả Hành Tôn, công lao như thế, đáng chúc thêm mấy chén rượu nữa.

Ma em thấy anh cung kính, đâu dám từ chối, nhưng một tay giữ hồ lô,

không dám đưa một tay ra đỡ, liền đưa hồ lô cho Ý Hải Long là Tôn Hành Giả biến ra. Ma em đỡ chén rượu uống rồi, cũng muốn mời lại một chén.

Lão ma nói:

- Không cần mời lại, để tôi bồi thêm chú một chén nữa!

Hai người cứ nhường đi nhường lại. Hành Giả cầm hồ lô, mắt chăm chăm nhìn hai đĩa chuốc rượu cho nhau, đợi lúc chúng không để ý, bèn nhét hồ lô vào trong tay áo, nhổ một sợi lông, biến ra cái hồ lô giả, giống y như thật, bung ở trong tay. Yêu ma mời rượu nhau xong, cũng chẳng xét thực giả, lại cầm ngay lấy bảo bối, rồi thản nhiên ngồi xuống, uống rượu như thường.

Tôn đại thánh lấy được bảo bối, đi ra khỏi đây, trong bụng mừng thầm:

Bất chấp yêu ma nhiều thủ đoạn

Họ Tôn vẫn lấy được hồ lô.

Chưa biết sau này việc sẽ xoay ra thế nào, mới cứu được sư, diệt được quái vật, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI LĂM

Ngoại Đạo Ra Oai Lừa Kẻ Thẳng

Ngô Không Được Báu Phục Tà Ma

Tôn Ngô Không lấy được bảo bối thực của yêu mà, lỏng vào trong áo, mừng nói:

- Yêu ma khốn kiếp đã khổ công dụng tâm bắt ta, thực là chuyện mò trăng đáy nước, nếu lão Tôn muốn bắt mi, chỉ dễ như ngọn lửa hơ giọt băng thôi.

Hành Giả giấu hồ lô rồi, lẳng lặng lén ra ngoài cửa, hiện rõ bản tướng, lên tiếng gọi to:

- Tinh quái mở cửa!

Tiểu yêu ở bên cạnh nói:

- Lại nhà người là ai nữa mà dám tới đây la lối?

Hành Giả nói:

- Đi báo ngay với thằng ma già khốn kiếp nhà mày có ta là Hành Giả Tôn đã đến.

Tiểu yêu vội chạy vào trong cấp báo:

- Tâu đại vương, ngoài cửa có người nào xưng là Hành Giả Tôn vừa đến.

Lão ma rất sợ nói:

- Hiền đệ ạ, không xong rồi, cả ổ nhà nó đã kéo đến. Dây kim tuyến hiện đương trói Tôn Hành Giả, hồ lô vừa mới cuốn Hành Giả Tôn, bây giờ lại còn Hành Giả Tôn nào đó, chắc là mấy anh em nhà nó đều đến đây cả.

Ma em nói:

- Huynh trưởng cứ yên tâm, hồ lô của tôi có thể cuốn được nghìn người, vừa mới cuốn có một tên Giả Hành Tôn, có sợ chi cái chú Hành Giả Tôn nào đó, để tôi ra xem, rồi cuốn cả một thể.

Lão ma nói:

- Chú em hãy cẩn thận!

Ma em cầm cái hồ lô giả, vẫn như lần trước, ra vẻ anh hùng, nghênh ngang ra ngoài cửa gọi to:

- Mi quê quán ở đâu, dám tới đây la lối?

Hành Giả nói:

- Mi không nhận được ta ư?

Nhà ở Hoa Quả sơn, nguyên quán Thủy Liêm động. Chỉ vì đại não thiên cung, đã lâu thôi tranh cạnh. Bây giờ thoát tai ương, bỏ đạo làm hòa thượng. Vâng dạy lên Lô Âm, cầu kinh tìm chính giáo. Gặp phải lũ ranh ma, phải thần thông biến hóa. Trả lại Đường Tăng ta sang Tây thiên bái Phật thánh. Hai nhà bãi chiến tranh đều bình yên vô sự. Trêu vào lão Tôn này, thân giả sẽ toi mạng.

Yêu ma nói:

- Mi hãy lại đây, ta không đánh nhau với mi, nhưng ta gọi mi một tiếng, mi có dám thưa không?

Hành Giả cười nói:

- Mi gọi ta, ta sẽ thưa ngay. Nhưng ta gọi mi, mi có thưa không?

Yêu ma nói:

- Ta gọi mi, vì ta có cái bảo bối hồ lô, có thể cuốn được người. Mi gọi ta, liệu có vật gì không?

Hành Giả nói:

- Ta cũng có một cái hồ lô.

Yêu ma nói:

- Đã có, đem ra cho ta xem!

Hành Giả lấy hồ lô ở trong túi ra nói:

- Ma khốn kiếp kia, mi xem đi!

Hành Giả vung ra một cái, rồi lại bỏ luôn vào tay áo, sợ nó đến cướp.

Yêu ma trông thấy rất sợ tự nghĩ:

- Cái hồ lô của y lấy ở đâu ra? Lại giống của mình như đúc... Dù là cùng một sợi mây tết thành, cũng còn lớn nhỏ không bằng nhau, chỗ thẳng chỗ

lệch không giống nhau, làm sao hai chiếc hồ lô lại như cùng một khuôn đúc ra?

Y liền nghiêm sắc mặt nói:

- Hành Giả Tôn, hồ lô của mi từ đâu mà ra?

Hành Giả thật không biết lai lịch thế nào, bèn lấp theo luôn miệng nó, hỏi lại một câu:

- Hồ lô của mi từ đâu mà ra?

Yêu ma không biết là hỏi mẹo, cứ tưởng là câu hỏi chân thực, liền đem từ gốc đến ngọn tuôn hết cả ra:

- Hồ lô của ta từ khi hỗn độn mới phân, trời khai đất mở có một vị Thái Thượng lão tổ, giải hóa ra Nữ Oa, luyện đá vá trời, phổ cứu Diêm phù thế giới, vá cả nơi đất thiếu trên cung trời, thấy một bó mây tiên ở chân núi Côn Luân lấy đem đan được cái hồ lô này. Đó là của Lão quân để lại đến bây giờ đó!

Đại thánh nghe nói cũng lặp lại câu chuyện đó:

- Hồ lô của ta cũng ở đây mà ra.

Yêu ma nói:

- Sao biết?

Đại thánh nói:

- Từ khi trong đục mới chia, trời không đầy phương tây bắc, đất không đầy phương đông nam, Thái thượng đạo tổ giải hóa ra Nữ Oa, vá hết nơi khuyết trên trời, đi đến chân núi Côn Luân, có sợi mây tiên, đan được hai cái hồ lô. Ta được một cái trống, cái của mi là cái mái.

Yêu quái nói:

- Không kể gì trống mái, hễ cứ cuốn được người, tức là bảo bối tốt.

Đại thánh nói:

- Mi nói cũng phải đấy, nhường cho mi cuốn trước.

Yêu quái rất mừng, vội vươn mình nhảy lên trên không, cầm cái hồ lô, gọi một tiếng:

- Hành Giả Tôn!

Đại thánh nghe thấy, không nén được cơn tức, thừa liền tám chín tiếng, nhưng chẳng thấy hồ lô cuốn đi. Yêu ma ngã lăn xuống, đập chân bóp bụng nói:

- Cứ bảo thế tình không biến cải. Trời ơi! Bảo bói như thế này mà cũng sợ ông chồng! Mái trông thấy trông, lại không dám cuốn!

Hành Giả cười nói:

- Mi hãy thu bảo bối lại, giờ đến lượt lão Tôn gọi mi!

Nói đoạn vội vàng lộn nhào nhảy lên không, cầm hồ lô, đá chổng lên trời, miệng chúc xuống đất chiếu thẳng vào tên yêu cất tiếng gọi:

- Ngân Giốc đại vương!

Yêu quái không dám ngậm miệng, đành phải thừa liền một tiếng. Vụt một cái đã bị cuốn vào trong, Hành Giả bèn dán luôn đạo bùa “Thái Thượng Lão quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” lên miệng, trong bụng mừng thầm:

- Con ta ơi! Ngày này con cũng được thử một lần đấy!

Hành Giả tay cầm hồ lô, từ trên mây bước xuống, tâm tâm niệm niệm, chỉ cần cứu lấy sư phụ nên lại trở về cửa động Liên Hoa. Vì đường trên núi lồi lõm, không bằng phẳng, phương chi lại quanh co, qua bên này sang bên kia, nên lúc lắc chiếc hồ lô cứ sọc sọc kêu hoài.

Tại làm sao lại có tiếng kêu? Nguyên Tôn đại thánh là người thân thể rèn luyện, không thể hóa ngay được. Yêu quái tuy cũng biết đặng vân giá vũ, nhưng chẳng qua chỉ có chút pháp thuật, thực chưa thoát hẳn phạm thai, nay bị cuốn vào trong bao bối là hóa ngay.

Hành Giả vẫn cho là chưa hóa, cười nói:

- Con ta ơi! Chẳng biết là nước đá, hay là nước dãi đấy? Đó là lão Tôn đã làm từ trước. Cứ bảy tám ngày nghỉ nữa, con hóa ra nước loãng rồi, ta cũng chưa mở ra xem vội làm cái gì? Có khẩn cấp gì đâu?

Hành Giả tay cầm hồ lô, miệng lẩm bẩm, bỗng chốc đã đến cửa động, bèn cầm hồ lô lắc lắc, nghe có tiếng kêu, y nói:

- Chẳng khác gì tiếng xóc ông thẻ của thầy bói! Có ai xem bói, lão Tôn xem một quẻ, xem sư phụ đến bao giờ mới được ra?

Tay vẫn lắc luôn, miệng không ngừng đọc:

- Chu dịch Văn Vương, Khổng Tử thánh nhân, Đào Hoa Nữ tiên sinh, Quỷ Cốc Tử tiên sinh.

Tiểu yêu trong động nhìn thấy nói:

- Tâu đại vương, tai vạ rồi! Hành Giả Tôn cuốn đại vương nhì gia gia vào trong hồ lô xóc thẻ xem bói rồi!

Yêu quái nghe thấy câu ấy, sợ hãi hồn xiêu phách lạc, xương nhũn gân mềm, ngã lăn xuống đất, òa lên khóc:

- Hiền đệ ơi! Ta và em trốn khỏi thượng giới, thác sinh xuống phàm trần, những mong cùng nhau hưởng cuộc sống vinh hoa, làm chủ sơn động lâu dài, ngờ đâu bị hòa thượng kia tàn hại tính mạng em, cắt đứt mất tình ruột thịt!

Yêu ma trong động cũng đều than khóc.

Trư Bát Giới bị treo ở trên rường nhà, nghe thấy cả nhà đều kêu khóc, nén không nổi, gọi bảo:

- Yêu tinh, đừng có khóc nữa, để lão Trư nói cho mà nghe. Người đến lần đầu là Tôn Hành Giả, người thứ hai là Giả Hành Tôn, cuối cùng là Hành Giả Tôn, ba chữ đảo lộn cũng chỉ là một mình sư huynh ta thôi! Y có bảy mươi hai phép biến hóa, đánh tráo đi vào, lấy trộm bảo bối, cuốn mất chú em rồi, chú em nhà mi đã chết, bắt tất phải than khóc như vậy; hãy quét bếp rửa nồi ngay đi, hái một ít nấm hương, mướp đắng, búp chè, măng tre, đậu phụ, lúa mạch, mộc nhĩ, rau ghém, mời thầy trò chúng ta xuống tụng quyển “thụ sinh kinh” cho chú em.

Yêu ma nghe nói, hết sức tức giận nói:

- Cứ bảo Trư Bát Giới thực thà, thì ra nó chẳng thực thà gì! Nó lại còn cười nói giễu cợt mình!

Liên gọi:

- Tiểu yêu, hãy khoan làm lễ cử ai, cởi Bát Giới xuống, luộc cho thật nhừ, chén một bữa no nê, rồi sẽ đi bắt Tôn Hành Giả báo thù!

Sa Tăng oán trách Bát Giới nói:

- Sướng chưa! Tôi đã bảo anh đừng nỏ mồm, nỏ mồm y như được làm thịt trước!

Bát Giới cũng có phần sợ sệt. Một tiểu yêu đứng bên nói:

- Đại vương ạ, Trư Bát Giới ăn không ngon!

Bát Giới nói:

- A di đà Phật! Ông anh nào nhà ta mà nhân đức thế? Quả là thịt ta ăn không ngon.

Lại một tiểu yêu khác nói:

- Lột da hăn ra, ngon tất!

Bát Giới phát hoảng nói:

- Ngon tất! Ngon tất! Xương da tuy thô kệch, cứ đun nước sôi là chín dù thối! Thối chết! Thối chết!

Đường khi la lối, đã thấy một tên tiểu yêu ở ngoài cửa chạy vào báo:

- Hành Giả Tôn lại đến cửa chửi mắng!

Yêu ma sợ hãi nói:

- Tên này không coi ta ra gì!

Liền gọi:

- Chúng bay đâu, lại treo Trư Bát Giới lên như trước, tìm xem còn mấy thứ bảo bối?

Tên tiểu yêu quản gia nói:

- Trong động còn có ba thứ bảo bối.

Lão ma hỏi:

- Ba thứ gì?

Tên quản gia nói:

- Còn có kiếm thất tinh, quạt ba tiêu và tịnh bình.

Lão ma nói:

- Tịnh bình vô dụng rồi, để lại ở nhà, đưa kiếm và quạt ra đây!

Bèn điếm hết đàn yêu trong động, được hơn ba trăm tên bắt hết đưa nào đưa ấy cầm giáo vác gậy, khoác dây múa đao. Lão ma đội mũ mặc giáp, vịn một tấm bào lụa đỏ rùng rục, đi ra bày trận để bắt Tôn Hành Giả. Tôn đại thánh đã biết ma em hóa ở trong hồ lô rồi, nên đeo thực chặt chẽ cẩn thận ở

đăng sau lưng, tay cầm cây gậy bịt vàng sắp sửa giao chiến.

Lão ma sai lũ tiểu yêu bày thành trận thế, quát mắng:

- Con khi nhà mi, thực là vô lễ, giết hại em ta, làm đau chân tay ta, đáng giận, đáng giận!

Hành Giả thét mắng:

- Mi là giống quái vật đi tìm cái chết! Đưa trả ngay sư phụ, sư đệ và ngựa cho ta, biện thêm một ít tiền lộ phí, vui vẻ tiễn chân lão Tôn lên đường, lão Tôn sẽ tha cho cái mạng chó!

Yêu quái giờ bảo kiếm nhằm đầu Hành Giả chém xuống. Hành Giả quay gậy sắt đón đầu giao chiến. Một trường đại chiến ở ngoài cửa động. Ôi!

Gậy bịt vàng đấu kiếm thất tinh, choảng nhau nhoang nhoáng như sấm chớp. Rầu rầu khí lạnh ép run người, băng lảng mây mờ che núi rợp. Hai bên cừ địch dạ không nguôi, đôi chồn căm hờn lòng chứa ngập. Đánh nhau: trời mờ đất tối qui thần sầu, khói tỏa mây bay hang núi sập. Kẻ qua người lại sính anh hùng, gậy đón gươm đưa đánh rất gấp!

Lão ma đánh nhau với đại thánh chừng hai mươi hiệp chưa phân được thua, y liền giở lưỡi gươm ra thét:

- Tiểu yêu đến cho hết!

Hơn ba trăm tiểu yêu chạy tới một loạt, vây đại thánh vào trong vòng.

Đại thánh cứng cỏi không chút sợ hãi, múa cây gậy sắt tả xung hữu đột, đánh trước đón sau. Bọn tiểu yêu đều là tay khá, càng đánh càng hăng, chẳng khác gì tơ hồng quấn mình, dây mơ vương căng, không chịu rút lui. Đại thánh phải dùng phép thần ngoại thân, nhổ một búi lông nách bên phải, bỏ vào trong miệng, nhai nát phun ra, quát to “biến”, sợi nào sợi ấy liền biến hết ra Hành Giả. Người cao thì cầm roi, người thấp thì nắm tay, người bé không đánh tới, ôm lấy mắt cá chân gậm đứt gân ra, đánh cho bọn tiểu yêu như hoa trôi bèo giạt, chúng đều kêu la âm ỉ:

- Đại vương ơi! Việc chẳng xuôi rồi! Khó khăn hết sức! Rợp đất đầy non, đều là Tôn Hành Giả cả!

Bọn tiểu yêu bị phép thần ngoại thân đánh lui, chỉ còn tro tên ma già bị khốn trong vòng vây, không có đường ra.

Yêu ma phát hoảng, tay phải cầm bảo kiếm, tay trái luôn qua sau gáy, lấy quạt ba tiêu ra quay về đông nam bình đỉnh hỏa, đối với cung ly, phành phạch quạt một nhất, bỗng nhiên bùng bùng lửa cháy từ mặt đất bốc lên. Nguyên bảo bối này, trên mặt đất có thể quạt bốc lửa. quái vật quạt luôn bảy tám nhất, hun trời nung đất, lửa bốc nghi ngút, cháy to:

Lửa này không phải lửa trên trời, không phải lửa trong lò; cũng không phải lửa đèn non, cũng không phải lửa đáy bếp, mà là một điểm linh quang lẩy ở trong ngũ hành tự nhiên mà ra. Quạt này cũng không phải là vật trên thế gian thường có, cũng không phải là vật nhân công làm ra, mà là một vật báu sản xuất từ khi hỗn độn mới khai tịch tới nay. Dùng quạt này, quạt lửa này, bùng bùng rờ rờ, khác nào chớp siết lựa hồng; chói chói chang chang, như thể ráng bay tơ thắm. Tuyệt không một vệt khói xanh, hết thủy đỉnh non đỏ chói. Đốt cho thông dầu núi hóa ra cây lửa, trác sườn non thành cái đèn lồng. Tẩu thú trong hang lo tính mạng chạy đông chạy tây, phi cầm đỉnh núi tiếc cánh lông, bay nam bay bắc. Một trường thần hỏa cháy trên không, đá sém sông khô lòi khắp đất!

Đại thánh thấy lửa dữ dội, trong lòng lo sợ nói:

- Hồng cả rồi! Bản thân mình đã đành, nhưng lông tơ không chịu được, nhổ ra rơi vào trong lửa sẽ dễ như cháy sợi lông!

Bèn rùng mình một cái thu hết lông tơ vào người, chỉ còn một sợi biến ra thân giả trốn lửa lánh nạn, còn chân thân thì cầm quyết tị hỏa, nhảy lộn nhào, vọt ra ngoài, thoát khỏi vòng lửa, vừa ở trên mây bước xuống lại thấy hơn một trăm tiểu yêu ở ngoài cửa động, đều vỡ đầu gãy cổ, lòi thịt rách da. Những đứa này đều bị phép phân thân của Hành Giả đánh bị thương, đương đứng ở đấy nhăn nhó, rên rỉ. Đại thánh cầm cây gậy sắt, đánh ập vào, đánh tuyệt nọc bọn tiểu yêu, rồi chạy vào trong động định cứu sư phụ, bỗng thấy ở phía trong lửa sáng bùng bùng. Đại thánh sợ hãi cuống quít nói:

- Hồng rồi! Hồng rồi! lửa ấy từ cửa sau cháy lại, lão Tôn khó lòng cứu được sư phụ!

Tuy lo sợ, đại thánh mắt vẫn dăm dăm nhìn. A! không phải lửa cháy, chỉ là một đạo kim quang. Y tinh táo lại đi đến tận nơi, thì ra cái tịnh bình ngọc mờ mờ lóe sáng, trong lòng lại vui vẻ nói:

- Bảo bồi tốt thay! Tiêu yêu đã mang bình này lên trên núi lóe ra ánh sáng. Lão Tôn đã lấy được, không ngờ yêu quái lục soát lấy mất, bây giờ để ở trong này, cho nên mới lóe sáng!

Hành Giả lấy trộm tịnh bình trong lòng vui vẻ, chưa đi cứu sư phụ vội quay ra ngoài động, vừa ra đến cửa, đã thấy yêu ma cầm bảo kiếm, cấp quạt từ phía nam đi tới. Đại thánh không kịp tránh, bị yêu ma múa gươm nhằm đầu chém tới. Đại thánh vội vàng lộn nhào lên mây, nhảy vọt đi ngay, trốn biệt không thấy tăm tích đâu nữa.

Yêu quái đi đến trước cửa, nhìn thấy thầy nằm đầy đất đều là lũ tiểu yêu thủ hạ của hắn. Hắn sợ hãi ngửa mặt lên trời thở dài, không nín được, khóc òa lên:

- Đau thay! Khổ thay!

Yêu ma sợ hãi vô chừng, vừa đi vừa khóc, tiến vào trong động trông thấy đồ vật vẫn y nguyên, chỉ một nỗi vắng tanh vắng ngắt, không một bóng người; nỗi đau thương lại càng thâm. Lão ma còm cõi một mình ngồi trong động, dựa bảo kiếm bên cạnh bàn, giắt quạt ở sau vai, nằm gục xuống bàn đá buồn thiu buồn thiu, ngủ đi lúc nào. Thế mới thực “gặp lúc vui mừng người tỉnh táo, tới khi buồn bã dạ hôn mê”.

Tôn đại thánh chuyển cân đầu vẫn đứng ở trước núi, định bụng đến cứu sư phụ, cầm tịnh bình giắt chặt sau lưng đi thẳng đến cửa động dò thăm. Thấy cửa động mở toang cả hai cánh, im phăng phắc, tức thì nhẹ gót rời chân, lén vào bên trong, chỉ thấy yêu ma nằm ghéch trên án khò khò đương ngáy, quạt ba tiêu tuột ra khỏi cổ áo, một nửa úp vào sau gáy, kiếm thất tinh dựa vào ở trên bàn.. Y khe khẽ bước lên rút lấy cái quạt, vội quay đầu quạt to một tiếng, chạy ra bên ngoài. Vì rằng cán quạt mắc vào tóc yêu quái, làm cho nó thức dậy, ngừng đầu lên ngó, thấy Hành Giả lấy trộm mất quạt rồi, vội vàng cầm bảo kiếm đuổi theo. Đại thánh đã chạy ra ngoài cửa, đem quạt cài vào sau lưng, hai tay quai cây gậy sắt, chống chọi với yêu ma.

Lão ma đánh nhau với đại thánh đến ba bốn mươi hiệp, trời đã gần chiều, lão ma không chống chọi nổi, bị thua trận, chạy tuốt về phía tây nam, chuồn tới Áp Long động.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, đi vội vào Liên Hoa động, cỡi trói cho

Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng xuống. Ba người thoát khỏi tay nguy, tạ ơn Hành Giả, và nói:

- Yêu ma đi đâu rồi?

Hành Giả nói:

- Ma em đã bị cuốn vào trong hồ lô, bây giờ có lẽ hóa rồi! Ma già đánh nhau vừa mới thua trận, chạy về Áp Long động ở phía tây nam. Tiểu yêu trong động bị lão Tôn hóa phép phân thân đánh chết một nửa, còn một ít tàn quân chạy về, lại bị lão Tôn diệt tuyệt nọc, mới vào được đến đây, cứu mọi người.

Đường Tăng xiết bao cảm tạ nói:

- Đồ đệ ạ, nhờ có con phải chịu nhiều lao khổ!

Hành Giả cười nói:

- Thật là lao khổ! Chỉ vì mọi người còn bị treo đầu đón nên lão Tôn không thể ngồi chân tay, còn bận rộn hơn anh lính chạy công văn hỏa tốc, trở ra trở vào, bôn ba không ngừng, thế mới lấy trộm được bảo bối chúng nó, dẹp được lũ yêu quái.

Bát Giới nói:

- Sư huynh, anh lấy cái hồ lô ra cho chúng tôi xem nào. Chỉ sợ ma em đã hóa mất rồi!

Đại thánh bỏ tịnh bình ra trước, lấy dây kim tuyến và quạt ra sau, cuối cùng mới lấy hồ lô cầm ở trong tay nói:

- Đừng xem, đừng xem, trước nó cuốn lão Tôn vào trong bị lão Tôn nhỏ nước bọt ra đánh lừa cho nó mở nút, lão Tôn mới thoát ra được, chỉ sợ nó cũng làm cái trò ma ấy để thoát thân.

Bọn thầy trò rất là vui vẻ, đi tìm gạo nước rau củ ở trong động, đốt lửa bếp lên, sửa soạn làm bữa cơm chay ăn uống cho no, nghỉ ngơi một đêm ở trong động, đến sáng sẽ hay.

Lại nói lão ma chạy về Áp Long động, hội tập tất cả nữ quái lớn nhỏ, nói rõ chuyện mẫu thân bị giết, đứa em bị cuốn, yêu tinh bị tuyệt diệt, bảo bối bị mất trộm. Bọn nữ quái khóc òa cả lên. Đau thương hồi lâu, lão ma nói:

- Mọi người đừng khóc lóc nữa, trong mình ta hãy còn một thanh kiếm

thất tinh, ta muốn họp tập bọn nữ binh các người lại cả đằng sau núi Áp Long, mượn thế lực họ ngoại, bắt cho kỳ được Tôn Hành Giả để báo thù.

Nói chưa dứt lời, có tiểu yêu ở ngoài cửa vào báo:

- Thưa đại vương, ở sau núi đem một đội đại quân lại.

Lão ma nghe nói, vội vàng thay mặc đồ tang phục, cúi mình ra đón tiếp. Nguyên lai ông cậu già ấy là em ruột mẹ đẻ chúng, tên gọi là Hồ A Thất đại vương. Vì nghe tin báo của tiểu yêu tuần núi nói chị hắn bị Tôn Hành Giả đánh chết rồi biến ra hình chị, lấy trộm bảo bối của thằng cháu gọi bằng cậu, mấy ngày luôn cự địch ở Bình Đỉnh sơn, y mới đem hơn ba trăm tên yêu tinh bản bộ định tới nơi trợ chiến, cho nên mới dò đến nhà chị trước để hỏi tin. Vừa mới tới cửa, trông thấy ma già ăn vận đồ tang, hai người òa lên khóc. Khóc một lúc, lão ma sụp lạy, nói lại việc trước. A Thất tức giận, liền bảo lão ma thay đồ tang, cầm bảo kiếm, điếm hết nữ yêu họp lại làm một, cưỡi gió đi mây bay về mạn đông bắc.

Đại thánh đã bảo Sa tăng sửa soạn bữa cơm chay, ăn xong sẽ đi. Chợt nghe có tiếng gió thét, chạy ra cửa xem, thì ra một toán yêu quái, từ đằng tây bắc đi tới. Hành Giả vội trở lại, gọi Bát Giới bảo:

- Chú em, yêu tinh lại xin cứu binh tới nơi!

Tạm Tạng nghe lời, sợ tái người đi nói:

- Đồ đệ, làm thế nào bây giờ?

Hành Giả cười nói:

- Xin cứ yên tâm! Cứ yên tâm! Đem tất cả những bảo bối của nó ra đây cho tôi!

Đại thánh buộc hồ lô và tịnh bình vào sau lưng, lồng dây kim tuyến vào trong áo, cài quạt ba tiêu lên trên vai áo, hai tay lăm cây gậy sắt, bảo Sa Tăng giữ gìn sư phụ, sai Bát Giới vác đỉnh ba, cùng ra ngoài động đón đánh.

Quái vật bày thành trận thế, chỉ thấy A Thất đại vương ra đương đầu. Y là người mặt ngọc râu dài, mày rậm tại nhọn, đầu đội mũ kim khô, mình mặt áo giáp khóa, tay cầm ngọn kích phương thiên, to tiếng quát mắng:

- Mi là con khỉ khốn kiếp to gan! Sao dám dối trá, ăn trộm bảo bối, sát hại quyền thuộc ta, giết chết yêu binh, lại còn chiếm giữ động phủ của ta lâu

thê? Khôn hồn thì đưa đầu ra đây chịu chết, để rửa hờn cho chị ta!

Hành Giả quát mắng:

- Cái đồ chết giẫm nhà chúng bay không biết bản lĩnh ông ngoại Tôn nhà mi à? Đừng có chạy nhận lấy cây gậy của ta đây?

Quái vật né mình tránh, cầm kích phương thiên đón đầu giao chiến. Hai người ở trên đầu núi, kẻ đánh người đỡ, mới được ba bốn hợp, yêu quái kém sức, thua trận bỏ chạy. Hành Giả đuổi theo, lại bị lão ma ngăn lại. Hai người mới đánh nhau được ba hiệp, Hồ A Thất lại quay trở lại giúp công. Bát Giới đằng xa nhìn thấy, vội quai đỉnh ba ra ngăn lại. Một người đánh một người; giao chiến hồi lâu, không phân thắng bại. Lão ma quát lên một tiếng, bọn yêu tinh chạy lên vây bọc.

Tam Tạng ngồi trong động, nghe tiếng reo hò dậy đất, liền gọi:

- Sa hòa thượng, chạy ra xem sư huynh con được thua thế nào?

Sa Tăng vác gậy hàng yêu chạy ra, hét một tiếng, xông ngay lại đánh lui đám yêu. A Thất thấy việc không lợi, quay đầu chạy miết, bị Bát Giới lướt tới, bổ vào lưng một đỉnh ba, chín vết máu tươi như suối chảy, ba hồn lão quái tựa mây trôi. Bát Giới vội lúi lại lột quần áo ra xem, té ra là một hồ ly tinh. Lão ma thấy chết mất ông cậu, liền bỏ Hành Giả cầm thanh bảo kiếm đến đánh Bát Giới. Bát Giới quai đỉnh ba chống lại. Đương khi chiến đấu, Sa Tăng chạy sấn đến trước mặt, giơ gậy lên đánh, yêu ma không chống cự nổi, vội nhảy lên mây, chạy trốn về phương nam. Bát Giới, Sa tăng theo rịt không rời. Đại thánh nhìn thấy, vội cưỡi mây nhảy lên không trung, cõi tịnh bình chụp bóng lão ma gọi:

- Kim Giốc đại vương!

Yêu quái tưởng là tiêu yêu bại trận kêu gọi, liền ngoảnh đầu thừa lên một tiếng, vút một cái bị cuốn vào trong bình, bị Hành Giả dán đao bùa “Thái thượng Lão quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” lên trên miệng, chỉ còn mỗi thanh bảo kiếm rơi xuống trần ai, lại vào tay Hành Giả nốt. Bát Giới đón hỏi:

- Thừa anh, anh lấy được bảo kiếm, vậy yêu quái đâu rồi! Hành Giả cười nói:

Hành Giả cười nói:

- Xong rồi, đã cuốn nó vào trong tịnh bình của ta đây rồi!

Sa Tăng, Bát Giới nghe nói rất là vui vẻ.

Mọi người đã quét sạch tà ma, về tới trong động, vui vẻ báo tin mừng với Tam Tạng, nói:

- Núi đã dẹp yên, yêu ma đã hết, mời sư phụ cưỡi ngựa lên đường.

Tam Tạng vui vẻ vô cùng. Ăn xong bữa cơm chay, thầy trò thu thập hành lý, dắt ngựa, tìm đường sà Tây.

Đương đi bỗng nhìn thấy ở mé đường có một ông lão mù, tiến đến gần đón đầu ngựa Tam Tạng nói:

- Hòa thượng đi đâu thế? Trả lại bảo bối cho ta!

Bát Giới kinh sợ nói:

- Hồng rồi! Đây là lão yêu đến đòi bảo bối!

Hành Giả nhìn kỹ, té ra là Thái Thượng Lão quân, vội vàng tiến lên lễ chào nói:

- Chào Lão quân, người đi đâu?

Lão tổ vội bay lên ngọc cục bảo tạo, đứng trên chín tầng mây nói:

- Tôn Hành Giả, trả lại bảo bối cho ta!

Đại thánh cũng nhảy lên trên không nói:

- Bảo bối gì ạ?

Lão quân nói:

- Hồ lô của ta để đựng đơn, tịnh bình của ta để đựng nước, bảo kiếm của ta để luyện ma, quạt của ta để quạt lửa, dây của ta là cái thắt lưng để thắt áo bào. Hai quái vật kia, một đứa là đồng tử coi lò vàng, một đứa là đồng tử coi lò bạc. Chúng ăn trộm bảo bối, bỏ chạy xuống hạ giới, ta đương đi tìm không thấy, may sao nhà ngươi bắt được!

Đại thánh nói:

- Thưa Lão quân, người thực đã vô lễ. Người thả lỏng cho người trong nhà làm điều gian tà, người đã phạm vào tội kiềm thúc bất nghiêm.

Lão quân nói:

- Không can gì đến ta, chớ có đổ oan cho ta! Việc này do Quan Âm ngoài bể, ba lần hỏi mượn ta, đưa bọn chúng đến chốn này, thác sinh ra yêu ma, thử thầy trò nhà ngươi xem có thực lòng sang Tây Thiên hay không.

Đại thánh nghe lời, trong lòng ngẫm nghĩ:

- Cái bà Bồ Tát này thực chẳng ra sao! Khi xưa giải nạn cho lão Tôn, bảo phải đưa Đường Tăng sang Tây lấy kinh, ta đã nói đường lối gian nguy khó đi, người đã hứa với ta nếu gặp nạn gấp, sẽ thân hành đến cứu. Bây giờ lại cho tinh ma hại ngâm, ăn nói không thực như thế đáng kiếp cả đời không có chồng! Nếu không có Lão quân thân hành đến, tôi quyết không trả lại đâu. Nay người đã nói làm vậy thì xin trả lại cho người.

Lão quân thu lại năm thứ bảo bối, mở nút hồ lô và tịnh bình, đổ ra hai cục tiên khí, trở tay một cái, lại hóa ra hai đồng tử Kim Ngân, đứng hầu hai bên, chỉ thấy muôn đạo ráng vàng sáng rực. Ôi!

*Phơi phới trở về Đâu Xuất Viện
Thênh thang thẳng tới Thượng La Thiên.*

Chưa biết sau đây có những việc gì, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI SÁU

Tâm Viên Đứng Đắn, Thắng Cơ Duyên

Trừ Bỏ Đạo Tà Lòe Ánh Sáng

Hành Giả ở trên mây bước xuống, kể lại chuyện Bồ Tát mượn đồng tử, Lão quân thu lấy bảo bối cho sư phụ nghe, Tam Tạng tạ ơn khôn xiết, giốc lòng quyết chí, một dạ chạy thành, dẫn mình sang Tây Trúc. Tam Trạng lên ngựa; Bát Giới quấy hành lý; Sa hòa thượng giữ ngựa; Tôn Hành Giả cầm cây gậy sắt, đi trước mở lối theo đường xuống núi tiến bước. Kể sao xiết nỗi dãi dầu sương sương, tắm chải mưa gió. Bốn thầy rò đi đã lâu ngày, đằng trước lại có một quả núi chặn lối, Tam tạng ngồi trên mình ngựa gọi to:

- Đồ đệ ạ! Quả núi kia hình thế hiểm trở, chúng con phải nên cẩn thận đề phòng, sẽ lại có ma chướng xâm phạm vào thân đây.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chớ nên lo sợ nghĩ vẩn, chỉ nên vững tính định thần, tự nhiên vô sự.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, đường sang Tây Thiên sao mà khó khăn như thế? Nhớ từ khi ta ra khỏi Trường An, dọc đường xuyên qua hạ lại, thu tới đồng về, kể đã bốn năm năm trời, mà sao vẫn chưa thấy tới nơi?

Hành Giả nghe nói, khà khà cười rộ:

- Còn chán! Còn chán! Vẫn chưa ra khỏi cửa lớn kia mà!

Bát Giới nói:

- Anh đừng có nói lòi, cửa nào ở nhân gian mà lớn thế?

Hành Giả nói:

- Người anh em, chúng ta vẫn còn ở trong nhà đi ra.

Sa Tăng cười nói:

- Sư huynh nói khoác bịp chúng tôi vừa vừa chứ! Làm cái nhà to thế, thì

đào đầu ra xà quá giang mà mua được!

Hành Giả nói:

- Người anh em, cứ như lão Tôn thấy trời xanh là ngói lợp, mặt trời mặt trăng là cửa sổ, tứ sơn ngũ nhạc là đường cột, cả trời đất coi như một tòa nhà to!

Bát Giới nghe xong nói:

- Thôi vậy! Thôi vậy! Chúng tay quay trở về là rảnh chuyện.

Hành Giả nói:

- Đừng có bàn nhảm, cứ việc theo lão Tôn lên đường!

Đại thánh cầm ngang cây gậy sắt, mở lối đường núi, đưa dẫn Đường Tăng, tiến về đằng trước.

Sư phụ năm năm nom nớp tiến vào rừng sâu, trong lòng thê thảm, dừng ngựa lại, gọi to:

- Ngô Không này!

*Từ khí ích trí chí non thê,
Vương bát lưu hành tiễn biệt đi.
Giục mã đầu linh trên lối dốc,
Gặp tam lãng tử giữ đường mê.
Cầu kinh giới mọc luôn khe nọ,
Bái phục linh trèo lách núi kia,
Phòng kỹ một thân như trúc lịch.
Hỏi hương bao thuở được về quê?^[40]*

Đại thánh nghe lời khanh khách cười nói:

- Sư phụ bất tất phải nói gở, không phải lo phiền, hãy cứ yên lòng tiến bước, người sẽ thấy “công đến tự nhiên thành”!

Bọn thầy trò ngấm xem cảnh núi, đương khi thủng thỉnh, bất giác vùng hồng đã lặn về tây. Chính là:

*Mười dặm trường đình không khách tới,
Chín lần trời thẳm hiện trăng sao.
Thuyền bè khắp bến buông neo đậu,
Châu huyện nhiều nơi đóng cửa vào,*

*Rảo bước quan liêu về tập nập,
Vẳng tanh chài lưới hết ồn ào,
Mấy tòa lâu các rền chuông trống,
Trời đất soi chung một bóng cao.*

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa nhìn ngắm thấy trong hốc núi có lâu đài điệp điệp, điện các trùng trùng liền nói:

- Đồ đệ ạ, bây giờ trời đã xế chiều, nhìn ở đằng kia có lâu đài, hẳn là nơi am quán, tự viện, chúng ta hãy tới đó ngủ trọ một tối, ngày mai sẽ đi.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói phải đấy. Cứ thư thả, để tôi đi xem hay dở thế nào đã!

Hành Giả nhảy lên trên không, xem xét kỹ lưỡng, quả nhiên là một tòa sơn môn. Chỉ thấy:

*Gạch bát xây tường nề phán đỏ
Hai bên cánh cửa đóng đinh vàng
Lâu đài từng lớp trong khe núi
Cung khuyết bao quanh giữa đỉnh non.*

Chính thực là:

*Rừng che đất tam bảo,
Núi đỡ phạm vương cung,
Đầy vách đèn treo lấp lánh
Một hàng hương thấp mông lung.*

Hành Giả ở trên mây bước xuống, nói với Tam Tạng:

- Quả là một tòa tự viện, có thể ngủ trọ được, chúng ta đến nơi xem.

Sư trưởng phóng ngựa đi thẳng lên trước, đến tận ngoài sơn môn.

Hành Giả nói:

- Ta vừa chân ướt chân ráo đến nơi, ngựa vừa dừng bước xong, chân ta chưa rút ra khỏi bùn đạp, người đã hỏi chùa gì, ta còn biết đường nào mà lần!

Hành Giả nói:

- Sư phụ nhà mình đi tu, làm sư từ nhỏ, cần phải đọc nhiều sách, mới có thể diễn giảng kinh pháp; vạn lý có thông nhiên hậu mới được hưởng ân huệ của vua Đường, sao chữ đại tự ở trên cửa to thế kia, lại không biết?

Sư trưởng quát:

- Con khỉ khôn kiếp, nói càn nói rõ. Ta giục ngựa chạy về hướng tây, ánh mặt trời chiếu xói mắt, trên cửa tuy có chữ, nhưng bụi bặm bám đã mờ đi, cho nên mới trông không rõ.

Hành Giả nghe nói, vắn mình một cái, lên cao hơn hai trượng, lấy tay xoa hết bụi bặm nói:

- Sư phụ, người xem đi!

Trên cửa có năm chữ đại tự là “Sắc kiến Bảo Lâm Tự”.

Hành Giả thu pháp thân lại nói:

- Thưa sư phụ, ai vào trong chùa hỏi ngủ trọ bây giờ?

Tam Tạng nói:

- Đê ta đi cho, chúng con mặt mũi xấu xí, ăn nói thô tục, tính tình ương ách, ngộ nhờ sư ở đây không cho ngủ trọ, lại hóa lỡ cả.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, mời sư phụ đi cho, không cần phải nói nhiều.

Tam Tạng bỏ tích trượng xuống, cởi mũ lá ra, sửa áo chấp tay, thẳng vào sơn môn, chỉ thấy ở hai bên lan can sơn son đắp hai pho tượng kim cương, ngồi ở trên cao, trông rất xấu xí dữ tợn.

Một vị mặt sắt râu cứng, một vị mày xéch mắt tròn. Nắm tay bên tả rắn chắc như sắt nguội, nắm tay bên hữu giơ cao như cục đồng. Kim giáp quanh mình màu sáng quắc, kim khôi giải gấm gió bay tung. Phương tây thực lắm người thờ Phật, đỉnh đá lập lòe ngọn lửa hồng.

Tam Tạng nhìn thấy gật gù than thở nói:

- Ở bên Đông Thổ nhà mình, giá mà người ta cũng đắp tượng đại Bồ Tát thế này mà hương hoa cúng dàng, chắc đệ tử này cũng không cần phải sang Tây Thiên làm gì!

Đương khi than thở, thì đã đi vào đến lần cửa chùa thứ hai, có tượng tứ đại thiên vương tức là Trì Quốc, Đa Văn, Tăng Trưởng, Quảng Mục ngồi theo ý đông bắc tây nam, mưa hòa gió thuận. Đi vào trong lần cửa thứ hai lại thấy có bốn cây tùng lớn, cây nào cây ấy lò xo, hình như cái tán. Chợt

ngừng đầu lên, đã thấy Đại Hùng bảo điện. Sư trưởng chấp tay quy y, rạp mình lạy xuống, rồi đứng dậy đi qua Phật đài, đến mãi đằng cửa sau. Ở đây lại có một tòa thờ đức Quan Âm phổ độ Nam hải. Trên tường những thợ khéo lành nghề tô vẽ những giống tôm cá, cua, thuồng luồng, thò đầu lộ đuôi, nô đùa trên làn sóng bể. Sư trưởng lại bốn năm lượt gật gù khen ngợi.

Đương khi ấy có một người đạo sĩ ở trong lần cửa thứ ba đi ra. Người đó trông thấy Tam Tạng, vẻ mặt khôi ngô, phòng tu khác tục, vôi vàng rảo bước đến gần chào hỏi:

- Sư phụ ở đâu ta tới đây?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử là người nước Đại Đường bên Đông Thổ, nhà vua sai sang bên Tây Thiên bái Phật cầu kinh. Bây giờ đến bảo phương, trời đã xế chiều, vào xin ngủ trọ một đêm.

Người đạo sĩ nói:

- Xin sư phụ chớ lạ, tôi không có quyền. Tôi chỉ là một đạo nhân làm việc nặng ở trong chùa, đánh chuông quét dọn, việc này tôi không dám quyết. Ở đây đã có vị lão sư phụ quản gia, để tôi vào thưa chuyện với người; nếu người bằng lòng, tôi sẽ ra mời vào, bằng không, tôi không dám để chậm!

Tam Tạng nói:

- Làm phiền người quá!

Đạo nhân vội trở vào phương trượng nói:

- Thưa lão gia, ở ngoài kia có người ở đâu đến.

Vị tăng quan vội đứng dậy, thay đổi quần áo, trên đầu đội mũ tỳ lư, mình mặc áo cà sa, vôi vàng mở cửa ra đón tiếp.

Tăng quan hỏi đạo nhân:

- Người mới đến ở đâu?

Đạo nhân lấy tay trở nói:

- Đằng sau chính điện kia chẳng có người là gì?

Tam Tạng để đầu trần, mình mặc tấm áo đạt ma y hai mươi năm mụn, chân giện đôi giày đạt công, bùn nước be bết, đứng dựa ở cửa sau.

Tạng Quan nhìn thấy tức giận nói:

- Đạo nhân muốn ăn đòn hử! Mi còn không biết ta là bực tăng quan sao? Chỉ có những bậc sĩ phu ở trong thành đến lễ Phật, ta mới phải ra đón tiếp. Đối với những hạng hòa thượng này, sao mi cũng vớ va vớ vẩn, bảo ta ra đón? Trông mặt mũi thế kia, thường là hạng vân du lang thang; giờ đã gần tối, chắc là đến xin ngủ trọ. Phương trượng của mình, lẽ nào để cho y quấy bậy? Sao không bảo họ ngủ ở nhà xối còn báo ta làm gì!

Nói xong quay vào.

Sư trưởng nghe tiếng, nước mắt ràn rụa nói:

- Thương hại! Thương hại! Thế mới thực “Sảy nhà ra thất nghiệp”! Đệ tử tôi xuất gia từ thuở còn nhỏ, làm hòa thượng, chưa từng nói dối, ăn mặn, gây trái y, đọc kinh mạng giận phá đường tu, cũng không dám tung gạch ném sành vào Phật điện, lột thép vàng trên mặt A La. Ôi! Đáng thương thay, không biết kiếp trước có ăn trộm chuông vàng không, mà đời nay lại gặp người bất thiện! – Hòa thượng kia, nhà ngươi không cho ta ngủ trọ thì thôi, nữ nào lại nói ra những câu hèn hạ, bảo chúng ta nằm rấp ở nhà xối! Hành Giả không nghe thấy câu nói ấy còn khá đấy, nếu bảo cho y biết, con khi sẽ tiến vào, một cây gậy sắt, nó đánh cho nát mắt cá ra. Thôi được, thôi được! Thường có câu “Người ta lấy lễ nghĩa làm trước”, ta hãy cứ hỏi hấn một lời, xem ý hấn thế nào?

Tam Tạng lần theo vết chân tiến vào trong phương trượng thấy lão Tăng quan đó đã cởi y phục, hỏn hà hỏn hển ngồi ở bên trong, chẳng biết là đọc kinh, hay là giấy sớ cho người ta, trên bàn thấy có một đồng giấy tờ. Đường Tăng không dám đi vào, đứng ở ngoài sân, khúm núm lên tiếng nói:

- Thưa viện chủ, xin có lời chào người!

Lão hòa thượng kia ý không muốn để cho Đường Tăng vào trong rầy rà, nên nửa đáp lễ nửa như không hỏi:

- Người ở đâu tới đây?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử ở bên Đông Thổ, vua nước Đại Đường sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, nhân qua bảo phương, trời đã chiều, xin ngủ trọ một đêm,

sáng tờ mờ ngày mai ra đi, muốn xin lão viện chủ làm phúc, làm phúc!

Lão tăng quan mới đứng dậy khẽ nghiêng mình nói:

- Người có phải là Đường Tam Tạng không?

Tam Tạng nói:

- Thưa vâng, đúng là đệ tử.

Tăng quan nói:

- Người đã đi sang Tây lấy kinh, sao lại không biết lối?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử chưa được tới quý xứ bao giờ.

Y nói:

- Cách đây chừng bốn năm dặm, về đàng chính tây, có một tòa điếm Tam thập lý, trong điếm có người bán hàng, ngủ trọ dễ dãi. Chúng tôi ở đây, không tiện để bọn nhà sư các ông đi phương xa ngủ trọ.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Thưa viện chủ, cổ nhân có câu “Đền miếu chùa chiền đều là trạm nghỉ của những người phương xa chúng tôi, gặp sơn môn sẽ có ba thăng gạo”. Thế mà người lại không cho trọ, là ý thế nào?

Tăng quan tức giận nói:

- Cái đồ hòa thượng lang thang nhà người, cũng mồm loa mép giải, khiếp quá!

Tam Tạng nói:

- Sao lại mồm loa mép giải?

Tăng quan nói:

- Người xưa có câu “Mãnh hổ chạy vào thành, các nhà đóng cửa lại, tuy không ăn thịt người, thanh danh đã hủy hoại”.

Tam Tạng nói:

- Sao lại “thanh danh đã hủy hoại”?

Y nói:

- Mấy năm trước đây có mấy vị tăng đi hành cước^[41] đến ngồi ở cửa

chùa; Thấy họ đói rét, người nào, người nấy đầu không mũ, chân không giày, quần áo tả tơi, lam lũ, chúng tôi vội vã mời vào phương trượng, mời ngồi lên trên, thết đãi cơm chay, lại đem quần áo cũ biếu mỗi người một cặp, giữ ở lại mấy ngày. Ngờ đâu bọn họ thấy có ăn mặc sẵn, không chịu nhấc xác nữa, ở lì bảy tám năm liền. Đã vậy, họ lại còn làm bao nhiêu công việc bậy bạ khác nữa.

Tam Tạng nói:

- Làm bậy bạ thế nào?

Tăng quan nói:

Nghe tôi kể đây:

*Lúc rồi trèo tường ném đá,
Khi buồn lên vách nhỏ đình,
Trời rét bẻ chấn song đốt,
Mùa hè ngáng cửa nằm kênh.
Vải phướn làm dây buộc căng,
Mạch nhà trộm đổi rau xanh
Dầu ở đĩa đèn thường đổ trộm,
Cạo nồi vét bát sạch sành sanh.*

Tam Tạng nghe lời, trong lòng tự nghĩ:

- Đệ tử đây có phải cái hạng hòa thượng dài lưng như thế đâu!

Nghĩ mà cực, muốn khóc òa lên, lại sợ lão hòa thượng trong chùa chê cười, chỉ lẳng lặng lấy vạt áo lau nước mắt, im hơi lặng tiếng, vội chạy ra ngoài, tìm ba đồ đệ.

Hành Giả thấy sư phụ có vẻ giận dữ liền lên hỏi:

- Thưa sư phụ, hòa thượng trong chùa đánh thầy ư?

Đường Tăng nói:

- Không ai đánh!

Bát Giới nói:

- Nhất định là thầy bị đánh, nếu không, sao lại nói như người khóc?

Hành Giả nói:

- Họ mắng thầy chăng?

Tam Tạng nói:

- Cũng không hề mắng.

Hành Giả nói:

- Đã không bị đánh, lại không bị mắng, tạ sao lại khổ não làm vậy? Hay là thầy nhớ quê hương đây?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, trong ấy họ không cho trọ.

Hành Giả cười nói:

- Có lẽ ở trong đó có đạo sĩ chăng?

Tam Tạng tức giận nói:

- Ở trong quán mới có đạo sĩ, còn trong chùa chỉ có hòa thượng thôi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng ra thế nào cả, đã là hòa thượng thì cùng một môn với mình rồi. Người ta thường nói: “Đã ở trong Phật hội, đều là người có duyên”. Người cứ ngồi đây, để con vào xem sao.

Hành Giả sửa lại vành chít trên đầu, thắt cạp quần lại, cầm cây gậy sắt thẳng tới điện Đại Hùng, trở tây vào ba pho tượng Phật nói:

- Các vị đều là tượng giả đắp đất thếp vàng hay sao, bên trong lẽ đâu không có cảm ứng? Lão Tôn này bảo hộ vị thánh tăng nhà Đại Đường sang Tây Thiên bái Phật cầu lấy chân kinh, đêm hôm nay tới đây xin ngủ trọ, đi ngay báo danh cho ta, nếu không cho ta trọ ta đánh cho một chập vỡ tan mình vàng cho trở đất thó ra!

Đương khi Đại thánh ở đằng trước phát cái kiếm chuyện nói bữa bãi, đã thấy một đạo nhân thấp hương chiều, châm mấy nén hương, đến cắm vào bát hương thờ Phật. Hành Giả quát lên một tiếng, y sợ ngã lăn ra, vừa ngòm dậy nhìn thấy mặt Hành Giả lại ngã lăn ra, mắt vĩa, lão đảo chạy vào trong phương trượng cấp báo:

- Lão gia! Có một vị hòa thượng ở ngoài kia!

Lão tăng quan kia nói:

- Bọn đạo nhân các ngươi đều đáng đánh đòn! Cứ bảo ngay họ nằm rấp ở nhà xối, còn báo làm gì. Hễ báo nữa sẽ đánh hai chực!

Đạo Nhân nói:

- Vị hòa thượng này, không như vị hòa thượng kia, coi rất hung ác ghê sợ!

Tăng quan nói:

- Hình dáng thế nào!

Đạo nhân nói:

- Là người mắt tròn xoay, mặt đầy lông, tai bẹp dí, miệng lồi công, tay cầm một cây gậy, mắt miệng hàm hè, sục sạo tìm người chực đánh.

Tăng quan nói:

- Để ta ra xem thế nào!

Cửa vừa mở, Hành Giả cũng vừa sấn đến. Thực là con người xấu xí, mặt chỗ lõm chỗ lõm như mắt cá chân, hai con mắt vàng hoe, một cái trán dô, răng cời ra, hình như giống cua cáy, thịt lõm vào trong, xương gồ ra ngoài. Lão hòa thượng hoảng sợ vội đóng cửa phương trượng lại. Hành Giả sấn tới đập vỡ cánh cửa ra, nói:

- Phải lập tức dọn dẹp quét tước sạch sẽ lấy một nghìn gian phòng, cho lão Tôn ngủ đây!

Tăng quan tròn ở trong phòng nói với đạo nhân:

- Sao mà người y xấu xí thế? Mà lại nói rất khoác lác, làm gì ra vẻ mồm mép ghê gớm lắm. Kể tất cả tứ phương trượng cho tới Phật điện, lầu chuông gác trống, hai bên hành lang, tổng cộng chưa được ba trăm gian, y lại đòi những một nghìn gian để ngủ thì đào đâu ra?

Đạo nhân nói:

- Sư phụ ạ, con cũng đã sợ hãi vỡ mặt ra rồi, mong người ra mà trả lời với người ta thế nào cho phải.

Tăng quan sợ run bần bật gọi to báo:

- Kính thưa vị trưởng lão xin ngủ trọ, nhà chùa nhỏ mọn chúng tôi ở núi hoang đây, không đủ phương tiện, không dám mời người nghỉ lại, xin người

đi trọ nơi khác.

Hành Giả biến cây gậy xòe như cái chậu thon nhỏ cắm sừng sững ở giữa sân chùa nói:

- Hòa thượng nếu không cho ta trọ, người hãy dọn đi ngay nơi khác!

Tăng quan nói:

- Chúng mình trụ trì tại chùa từ thuở nhỏ, sư tổ truyền đến sư cụ, sư cụ truyền đến chúng mình, chúng mình sẽ truyền cho người sau về lâu về dài không biết y là danh phận gì, giả thực giả hư lại bắt chúng mình dọn đi nơi khác.

Đạo nhân nói:

- Lão ạ, chớ có chòng gheo vào, cứ dọn đi cho rảnh. Đòn khiêng đánh vào cửa bây giờ!

Tăng quan nói:

- Đừng có nói nhảm, chúng mình tất cả già trẻ có tới bốn năm trăm hòa thượng, dọn đi đâu bây giờ? Cứ dọn đi cũng không ở vào đâu được.

Hành Giả nghe tiếng nói:

- Không có nơi dọn đi, hãy cho người ra đi một bài gậy!

Lão hòa thượng gọi đạo nhân bảo:

- Nhà người hãy ra đi một đường gậy giúp ta.

Đạo nhân hoảng sợ nói:

- Ôi cha mẹ ơi! Cái đòn khiêng to thế kia, lại bảo tôi đi một đường gậy!

Lão hòa thượng nói:

- “Nuôi quân nghìn ngày dùng quân một lúc”, tại sao nhà người không chịu ra?

Đạo nhân nói:

- Cái đòn khiêng ấy, chưa nói là bị đánh phải, nó mà đổ vào người, thịt cũng bị ép như ép giò!

Lão hòa thượng nói:

- Cứ dựng ở giữa sân như thế, đêm hôm qua lại nhỡ ra không nhớ, va đầu phải là vỡ sọ ra, chớ đừng nói đổ lên người nữa!

Đạo nhân nói:

- Sư phụ ạ, người đã biết nó nặng như vậy, sao còn bảo tôi ra đánh một bài?

Nói đoạn, y bỏ vào phía trong nhà.

Hành Giả nghe thấy nói:

- Giả sử cứ để ta thì mỗi gậy ta đập chết một đũa, nhưng làm như thế sư phụ ta lại quở là hành hung. Hãy để ta đánh vào một thứ gì khác cho các người xem.

Vừa ngừng đầu lên nhìn thấy ngay một con sư tử đá ở ngoài cửa phương trượng, liền tới nơi giờ gậy lên, đập đánh choang xuống một cái, con sư tử vỡ tan ra như cám. Hòa thượng ở trong cửa sổ nhìn ra thấy vậy sợ nhủ cả người, vội vàng chui nép xuống gầm giường; đạo nhân chuồn ngay ra cửa sau, luôn miệng kêu la:

- Cha ơi là cha! Gậy nặng! Gậy nặng! Không ngăn nổi đâu! Cho trợ, cho trợ!

Hành Giả nói:

- Hòa thượng ơi, ta không đánh người đâu. Cho ta hỏi trong chùa này có bao nhiêu hòa thượng?

Tăng quan sợ run người nói:

- Trước sau có hai trăm tám mươi năm phòng, cộng tất cả có năm trăm vị hòa thượng có độ điệp.

Hành Giả nói:

- Nhà người đi gọi hết tất cả năm trăm vị hòa thượng đó, ăn vận quần áo dài cho thực tề chỉnh, lập tức đi đón tiếp sư phụ bên Đường Triều của ta vào đây ngay, ta sẽ tha cho không đánh.

Tăng quan nói:

- Cha ơi, nếu mà không đánh, muốn rước vào cũng xin rước.

Hành Giả nói:

- Đi mau lên!

Tăng quan gọi đạo nhân:

- Đừng có nói sợ vỡ mật hay là sợ nát tim nữa, hãy đi ngay gọi hết mọi người ra đón tiếp Đường Tăng gia gia cho ta.

Đạo nhân chẳng biết làm thế nào được đành phải liều mạng, luồn qua lỗ chó chui phía sau chuồng ra ngoài, lên đến chính điện, bên đông gióng trống, bên tây khua chuông.

Tiếng chuông trống âm âm vang dội, làm kinh động hết thầy tăng gia ở hai bên hành lang, họ kéo lên điện hỏi:

- Bây giờ hãy còn sớm, đã khua chuông đánh trống làm gì?

Đạo nhân nói:

- Ai nấy thay ngay quần áo, đứng sắp hàng, theo sư phụ đi đón tiếp lão gia bên Đường Triều tới đây.

Mọi hòa thượng vội sắp hàng tề chỉnh ra cửa nghinh tiếp. Có người khoác áo cà sa, có người mặc áo một vạt, người không có thì mặc áo chùng mũn vá to, có người mười phần cùng khổ không có áo dài lấy quần sờ hai tay vào quàng lên.

Hành Giả nhìn thấy hỏi:

- Hòa thượng, người mặc thứ quần áo gì vậy?

Hòa thượng thấy y xấu xí nói:

- Gia gia người đừng đánh, để tôi nói: đây là vải ăn xin ở trong thành. Ở đây không có thợ may, phải khâu rúm lấy làm “một cái khổ tải”.

Hành Giả nghe nói cười thầm, áp đưa mọi sư ra ngoài cửa chùa quì xuống.

Vị tăng quan rập đầu nói lớn tiếng:

- Kính mời Đường lão gia vào trong phương trượng !

Bát Giới nhìn thấy nói:

- Sư phụ già nua không được việc, khi người trở ra, nước mắt ròng ròng, miệng dài có mở ra. Sư huynh sao mà tài giỏi đến thế, bắt họ phải dập đầu đón tiếp!

Tam Tạng nói:

- Cái đồ ngốc nhà mi, chẳng biết cái quái gì! Người ta thường nói “Qui

cũng phải sợ người ác”.

Đường Tăng thấy họ rạp đầu làm lễ, trong lòng rất ái ngại, tiến lên gọi:

- Các vị đứng dậy!

Các sư cúi đầu nói:

- Nếu lão gia và các vị đồ đệ người chỉ nói một lời phương tiện, không dùng tới đòn khiêng chúng tôi quì một tháng cũng được.

Đường Tăng gọi:

- Ngô Không, đừng đánh người ta!

Hành Giả nói:

- Chưa hề đánh, nếu đánh, bây giờ họ đã tuyệt diệt rồi!

Bọn hòa thượng mới đứng cả dậy, người thì dắt ngựa, kẻ gánh hành lý, công kênh Đường Tăng, công Trư Bát Giới, kếp tay Sa Tăng, cùng nhau tiến vào trong chùa, đi vào trong phương trượng đằng sau chùa, theo thứ tự ngồi xuống.

Các sư lại đến làm lễ.

Tam Tạng nói:

- Mời viện chủ đứng dậy, bắt tất phải lễ bái mãi làm cho bản tăng thêm áy náy. Chúng ta đều là đệ tử nhà Phật cả!

Tăng quan nói:

- Lão gia là vị khâm sai bên thượng quốc, tiểu hòa thượng không kịp nghênh tiếp. Nay đã quá bộ đến nơi chùa hoang, hiềm vì mắt tục, không biết tôn nghi, được gặp lão gia trong khi bất thành linh, xin người cho biết trong khi đi đường người dùng chay hay dùng tạp, để chúng tôi sửa soạn bữa ăn?

Tam Tạng nói:

- Chúng ta ăn chay!

Tăng quan nói:

- Các vị đồ đệ gia gia này dễ thường dùng tạp?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi cũng ăn chay, đều ăn chay từ khi còn trong bụng mẹ.

Hòa Thượng kia nói:

- Cha mẹ ơi, hung hãn thế này mà cũng ăn chay!

Có một vị hòa thượng bạo dạn đến gần hỏi:

- Lão gia đã dùng cơm chay, phải thổi bao nhiêu gạo mới đủ ăn?

Bát Giới nói:

- Hòa thượng nhỏ xiu này hỏi han gì! Cứ thổi cho chúng tôi một thùng gạo.

Các hòa thượng đều hoảng sợ, vội đi rửa nồi dọn bếp, mọi người đều vào phòng sửa soạn cơm nước, đặt bàn kê ghế, thiết đãi Đường Tăng.

Thầy trò ăn xong bữa cơm chay chiều, cất dọn đồ vật, Tam Tạng nói câu cảm ơn:

- Thưa lão viện chủ, quấy quả các vị quá!

Tăng quan nói:

- Không dám, không dám, chúng tôi thật trể nải, trể nải!

Tam Tạng nói:

- Thầy trò chúng tôi xin nghỉ lại ở đây?

Tăng quan nói:

- Lão gia cứ thư thả, chúng tôi sẽ thu xếp.

Liên gọi:

- Đạo nhân ở bên ấy có người nào để sai bảo không?

Đạo nhân nói:

- Thưa sư phụ, có ạ.

Tăng quan dặn bảo:

- Các người cho hai người sửa soạn cỏ lá cho ngựa Đường lão gia ăn, mấy người đi dọn dẹp quét tước ba gian thuyền đường đằng trước cho sạch sẽ, kê giường quây màn, mời lão gia sang nghỉ ngơi.

Mấy đạo nhân vâng lệnh, các việc xong xuôi đâu vào đấy rồi, bèn đến mời Đường lão gia đi nghỉ. Bọn thầy trò dắt ngựa, quây hành lý ra khỏi phương trượng, thẳng tới trước cửa hai gian cuối thuyền đường, đã thấy ở

bên trong đèn nền sáng rực, có đặt bốn cái giường bằng mây.

Hành Giả nhìn thấy, gọi bảo đạo nhân chu biện việc cở ngựa, đem rom cở đến, để trong thuyền đường, buộc ngựa bạch lại, rồi cho đạo nhân về cả. Tam Tạng ngồi ở giữa, năm trăm vị hòa thượng đứng thành hai hàng, vây chung quanh bên đèn châu chực hầu hạ, không dám đi đâu.

Tam Tạng nghiêng mình nói:

- Mời các vị về ngồi, để bản tăng tự nhiên thôi.

Các sư không dám lui ra, tăng quan tiến đến dặn dò mọi người:

- Phải hầu hạ lão gia chu tất rồi mới được về!

Tam tạng nói:

- Thế này là chu tất cả rồi, mời chư vị về nghỉ.

Mọi người mới dám đâu về đấy.

Đường Tăng mở cửa ra ngoài đi tiểu tiện, nhìn thấy mặt trăng vàng vạc trên trời, cất tiếng gọi:

- Đồ đệ!

Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đều ra đứng hầu.

Nhân thấy trăng một vùng trong vắt, cung Quảng thâm trầm, thực là bóng nguyệt treo cao, vòm trời sáng sủa, nhìn trăng hoài cảm ứng khẩu một bài thơ cổ phong trường thiên, thơ rằng:

Phách quế treo cao sáng khắp miền.

Non sông soi tỏ bóng y nguyên

Lầu quỳnh đèn ngọc đầy trong sáng,

Mâm bạc gương băng rất vẹn tuyền

Muôn dặm lúc này đều trắng đẹp.

Quanh năm đêm ấy thực tươi duyên

Khác gì vầng tuyết treo trời biếc,

Như thể xe băng vượt bể huyền,

Lữ thứ ngồi buồn người viễn khách

Sơn thôn nằm ngủ cụ cao niên

Tóc thu vườn Hán lo mau đến^[42]

Gương hộp lâu tàn muốn có liền^[43]

*Dĩu Lượng còn thơ thuyên lại sứ^[44]
Viên Hoàn chẳng ngủ cứ buông thuyên^[45]
Sáng vòng miệng chén mình quên rét
Bóng ánh trong sân tưởng có liền
Gảy ngón đàn tranh trong viện vũ
Ngâm thơ bạch tuyết ở ngoài hiên,
Đêm nay yên nghĩ nơi sơn tự
Biết lúc nào đây lại có viên?*

Hành Giả nghe nói, tiến đến trình thưa:

- Thưa sư phụ, người nhìn thấy bóng trăng trong vắt, lòng nhớ làng xưa, chứ chưa biết ý nghĩa chệ Hằng, tức là dây mực của tiên thiên pháp trượng^[46]. Mặt trăng đến ngày ba mươi hồn dương thuộc hành kim đã tan hết, phách âm thuộc hành thủy đã đầy vành, cho nên thuần đen mà không có ánh sáng, mới gọi là ngày “hối”^[47]. Lúc đó trong quăng hai ngày hối và sóc, mặt trăng và mặt trời giao nhau, cảm ánh sáng khí dương mà thành, đến mỏng ba một khí dương hiện, đến mỏng tám hai khí dương hiện, nửa hồn ở trong phách, thẳng như sợi chỉ đặt, cho nên gọi là “thượng huyền”. Hôm nay là ngày rằm ba khí dương đầy đủ, nên mới tròn vàng, cho nên gọi là “vọng”. Đến ngày mười sáu, một khí âm sinh, ngày hai mươi hai, hai khí âm sinh, lúc ấy nửa phách ở trong hồn, thẳng như sợi chỉ đặt, mới gọi là “hạ huyền” đến ngày ba mươi, ba khí âm đầy đủ thì lại hối. Đó là ý nghĩa tiên thiên gọi luyện. Nếu chúng ta biết tu dưỡng được thành công hai tám, chín chín^[48] rồi, lúc bấy giờ, thấy Phật sẽ dễ dàng, trở về làng cũ cũng dễ dàng thôi^[49]. Thơ rằng:

*Chính sau huỳnh trước, trước huyền sau,
Vị thuốc bình bình rất nhiệm màu,
Hái lấy bó lò đun luyện kỹ,
Sang Tây công quả khó gì đâu!*

Sư trưởng nghe nói tức thì tỉnh ngộ, thấu suốt tâm ngôn, hết lòng vui vẻ, cảm tạ Ngộ Không.

Sa tăng đứng bên cười nói:

- Câu nói đó của sư huỳnh tuy cũng đúng, nhưng chỉ nói huyền trước

thuộc khí dương, huyền sau thuộc khí âm, trong khí âm có nửa khí dương được hành kim trong hành thủy, nhưng không nói:

*Thủy hỏa nương nhau rất có duyên
Toàn nhờ mẹ đất phối thiên nhiên
Ba nhà hội hợp không tranh cạnh
Nước ở trường giang, trăng ở trên*

Sư trưởng nghe nói, cũng rạng rỡ thêm, chính là biết ra một khiêu thông nghìn khiêu, dù chẳng trường sinh cũng thể tiên.

Bát Giới nghe đoạn, níu sư trưởng lại nói:

- Sư phụ, đừng nghe tán phược, nhỡ cả giấc ngủ, trăng ấy à:

*Khuyết đi chẳng mấy lại đoàn viên
Cái kiếp tôi đây chẳng vẹn tuyền,
Cầm bát lại ghê mồm lẩm dãi,
Ăn cơm những sợ bụng bằng thuyền
Người ta linh lợi tu tròn phúc
Tôi chỉ ngu si tích chút duyên
Tôi bảo người:*

*Lấy kinh trả hết ba đường nghiệp
Ngóng cổ cong đuôi đến thượng thiên!*

Tam Tạng nói:

- Các đồ đệ đi đường mỗi một, hãy đi ngủ trước. Ta còn lấy kinh ra đọc mấy lượt đã.

Hành Giả nói:

- Sư phụ lầm rồi. Người xuất gia từ thuở nhỏ, đã làm hòa thượng, những kinh học khi còn bé, còn quyển nào là không thuộc, lại lĩnh chỉ ý của vua Đường sang tây Thiên bái Phật, cầu lấy “Đại thừa chân điển”. Ngày nay công chữa hoàn thành, Phật chưa được thấy, kinh chưa lấy được, người định đọc quyển kinh gì?

Tam Tạng nói:

- Từ khi ra khỏi Trường An, sớm hôm bạt thiệp, ngày tháng bôn ba, những kinh học thuở nhỏ sợ quên mất, may đêm nay được rồi, để ta học ôn

lại.

Hành Giả nói:

- Người đã nói vậy, chúng con xin đi ngủ trước.

Cả ba người cùng lên giường mây đi ngủ, trưởng lão đóng cửa thuyền đường lại, kê cao ngọn đèn, mở quyển kinh ra, lẩm bẩm nhắm đọc khế. Chính là lúc:

*Trên lầu canh một người yên tĩnh
Ngoài bến ngư ông lửa tắt rồi.*

Chưa biết Đường Tăng rời khỏi chùa như thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

Vua Quỷ Đương Đêm Cầu Trường Lão

Ngộ Không Hóa Phép Dẫn Hải Nhi

Tam Tạng ngồi ở trong thuyền đường chùa Bảo Lâm tụng một lượt kinh Lương hoàng thủy sám, xem một lượt Khổng tước chân kinh, ngồi mãi tới canh ba, mới bỏ kinh vào trong bao gói lại. Vừa định đứng dậy đi ngủ bỗng có một trận gió quái lạ rít lên ràn rạt, tiếng gió vụt vào cửa ngoài ầm ầm. Tam Tạng sợ gió thổi tắt đèn vội vàng lấy vạt áo che lại. Thấy đèn lúc sáng lúc tối, trong bụng đâm ra sợ hãi lo lắng; lại có phần thấy mỗi một, nằm phục xuống bàn thiu thiu ngủ đi. Tuy mắt nhắm lơ mơ, nhưng trong bụng vẫn tỉnh táo, bên tai vẫn nghe rõ tiếng gió vi vu ở ngoài cửa.

Trong lúc mơ màng, Tam Tạng nghe thấy trong tiếng gió vừa thổi qua, rõ ràng có tiếng gọi “sư phụ” văng vẳng ở ngoài thuyền đường, vội vàng ngó cổ nhìn ra, thấy một người đàn ông đứng ở ngoài cửa ướm đầm đìa từ đầu đến chân, miệng luôn gọi “sư phụ”.

Tam Tạng nghiêng mình hỏi:

- Nhà ngươi có phải là thần quái tà ma, nhân lúc đêm khuya, tới đây trêu ta đây không? Ta đây không phải hạng người tham dục, tham sân, vốn là nhà sư quang minh chính đại, vâng sắc chỉ nhà Đại Đường bên Đông Thổ sang Tây Thiên lạy Phật cầu kinh. Thủ hạ ta có ba người đồ đệ, đều là những bậc anh hào hàng long phục hổ, tài tráng sĩ sát quỷ trừ tà, nếu chúng vớ được, nhà ngươi sẽ tan thân nát xác. Đó là ta đây có ý đại từ bi, có lòng phương tiện, nhà ngươi nên sớm liệu mà trốn xa đi, đừng bèn mảng đến thuyền môn nữa!

Người đó đứng dựa vào thuyền đường nói:

- Thưa sư phụ, tôi không phải là yêu ma quỷ quái, cũng không phải là tà thần bậy bạ.

Tam Tạng nói:

- Nhà ngươi đã không phải loại ấy, vậy đêm khuya đến đây làm gì?

Người kia nói:

- Thưa sư phụ, người hãy để mắt nhìn qua tôi một lượt.

Tam Tạng định thần xem kỹ lưỡng, chà, chỉ thấy người ấy:

Đầu đội mũ xung thiên, lưng thắt đai bích ngọc. Mình mặc áo bào đỏ thêu phượng múa rồng bay, chân giện giày vô ưu giát đầu mây miệng gắm, tay cầm một cây ngọc khuê trắng la liệt những vì sao. Mặt như vua trường sinh Đông Nhạc, hình tựa thánh khai hóa Văn Xương.

Tam Tạng trông thấy sợ tái mặt đi, vội vàng cúi mình nói to:

- Người là vua nước nào, xin mời ngồi!

Nói rồi lấy tay đỡ xuống, nhưng chẳng thấy gì, lại quay mình ngồi xuống, nhìn trở lại, vẫn là người ấy.

Liên hỏi:

- Tâu bệ hạ, người là thiên tử ở đâu ta, hoàng đế nước nào? Chắc là trong nước không được yên, bị kẻ gian thần hung ngược, nửa đêm mới phải trốn lẩn tới đây, có chuyện gì xin cứ nói cho nghe?

Người đó mới hai má lệ tràn thừa chuyện cũ, đôi mày sầu khóc kể tình xưa:

- Thưa sư phụ, nhà tôi ở về đằng chính tây, cách đây chừng độ trên dưới bốn mươi dặm, nơi đó có một tòa thành trì, là nơi khai cơ dựng nghiệp.

Tam Tạng nói:

- Địa danh đấy gọi là gì?

Người đó nói:

- Không dám giấu sư phụ, cái hội trăm sáng lập quốc gia, đổi hiệu là Ô Kê.

Tam Tạng nói:

- Bệ hạ sợ sệt như vậy là vì đâu đến nỗi?

Người đó nói:

- Thưa sư phụ, hồi năm năm trước, ở vùng chúng tôi, trời làm hạn hán cây cỏ cũng chết, dân gian chết đói, rất đổi thương tình. Chợt có một gã toàn chân ở núi Chung Nam có tài gọi gió kêu mưa, điếm đá ra vàng, đến trước ra

mắt các quan văn võ, sau ra mắt trẫm, trong khoảnh khắc khiến được trời mưa như trút nước. Quả nhân chỉ cầu mưa ba thước nước là đủ. Y nói đại hạn đã lâu, chưa đủ thấm nhuần, lại làm mưa thêm hai tấc nước nữa. Trẫm thấy y trọng nghĩa như vậy, liền làm lễ tám lạy, kết giao với y gọi nhau là “anh em”.

Tam Tạng nói:

- Đó là một việc đáng mừng to lớn hiếm có của bệ hạ.

Người đó nói:

- Mừng ở đâu ra? Trẫm với y cùng ăn cùng ở với nhau. Năm ấy, gặp tiết xuân, hạnh đỏ đào tơ, trẫm với y khoác tay khoan bước vào vườn ngự uyển, chợt đi tới giếng lưu ly bát giác, không biết y ném vật gì xuống giếng, dưới giếng lòi ra muôn đạo kim quang rồi y đánh lừa bảo trẫm đến bên giếng xem là bảo bối gì. Trẫm đến xem, ai ngờ y đem lòng hung ác, đẩy trẫm ngã lăn xuống giếng, lấy tảng đá đè trên miệng giếng, phủ đất đi, đem một khóm chuối giồng trên mặt đất.

Đường Tăng nghe nói, sợ nhủn người, sồn tóc gáy, không biết làm thế nào, đành phải hỏi:

- Tâu bệ hạ, những lời người vừa nói đây, không có lý chút nào cả; bệ hạ chết những ba năm rồi, thế mà các quan văn võ, ba cung hoàng hậu, khi đến chầu vua ở trên điện không thấy, tại sao lại không đi tìm?

Người đó nói:

- Sư phụ ạ, nói đến tài năng của hần, thực là thế gian hiếm có! Từ khi sát hại trẫm, hần biến ngay ra hình dung trẫm ở trong vườn hoa, không sai chút nào. Hiện nay hần đương chiếm giữ giang sơn, ngằm lán đất nước của trẫm, hai ban văn võ, bốn trăm quan triều hoàng hậu trong ba cung, phi tần nơi sáu viện, đều lọt vào trong tay hần hết.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì người nhu nhược lắm!

Người đó nói:

- Nhu nhược thế nào?

Tam Tạng nói:

- Mặc dù yêu quái đó có chút thần thông, biến ra được hình dung bệ hạ, xâm chiếm đất nước của bệ hạ, các quan văn võ không nhận ra được, hậu phi chẳng hiểu là ai, chỉ có người đã chết là biết rõ, vậy sao người không đem kiện lên vua Diêm Vương hỏi âm phủ, tố rõ nỗi oan khuất ra?

Người đó nói:

- Hấn thần thông quảng đại, quan lại đều quen thân cả, Đô thành hoàng thường chè chén với hấn, Hải Long Vương có họ với hấn, Đông Nhạc Tề Thiên là bè bạn thân của hấn, thập đại Diêm La đều là anh em khác họ với hấn. Vì thế, nên trăm không thể kiện cáo vào đâu được.

Tam Tạng nói:

- Tâu bệ hạ, dưới âm ty ngài còn không làm gì được hấn, vậy tôi ở trên dương thế làm được trò trống gì?

Người đó nói:

- Thưa sư phụ, một điểm oan hồn của tôi, đâu dám lên tới cửa người? Nhân có các vị hộ pháp chư thiên, lục đình lục giáp, ngũ phương yết đế, ngự trị công tào, mười tám vị hộ pháp già lam, theo liền yên ngựa của người, mới rồi lại được vị Dạ Du thần hóa ra một trận gió thần đưa tôi đến đây. Người nói hạn thủy tai ba năm của tôi đã mãn, cho tôi đến đây bái yết sư phụ và nói với tôi rằng thủ hạ người đây có một vị đại đồ đệ là Tề Thiên đại thánh, chém quái hàng ma rất giỏi, nên tôi đến đây chí tâm khẩn cầu mời người quá bộ đến nước tôi, tróc nã yêu quái, phân rõ ngay gian, tôi xin kết cỏ ngậm vành, báo đền công ơn sư phụ!

Tam Tạng nói:

- Bệ hạ, người đến đây để cầu đồ đệ tôi trừ khử yêu quái ấy cho người có phải không?

Người đó nói:

- Chính thế! Chính thế!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ của tôi bảo làm việc gì thì cũng khó đấy, chứ bảo hàng yêu tróc quái, rất hợp với hấn. Thưa bệ hạ, tuy rằng bảo y tróc quái, nhưng theo lý thì khó khăn.

Người đó nói:

- Khó khăn thế nào?

Tam Tạng nói:

- Yêu ma đã thần thông quảng đại, biến được như người, các quan văn võ trong triều, người nào người nấy đều vui lòng thuận phục, ba cung phi tần, người nào người nấy đều ý hợp tình đầu, đồ đệ tôi dù có thủ đoạn quyết không dám động đến can qua, thăng hoặc bị các quan bắt lại, buộc chúng tôi lừa vua dối nước, khép vào tội đại nghịch, đem giam cầm ở trong thành, chẳng hóa ra vẽ hùm khắc ngỗng ư?

Người đó nói:

- Trong triều vẫn còn có người cơ mà!

Tam Tạng nói:

- Vậy được! Vậy được! Có lẽ là những bực thân vương thái giám được sai đi trấn thủ ở nơi xa?

Người đó nói:

- Không phải, trong cung tôi còn có thái tử, đó là vị trừ quân chính tôi thân sinh ra.

Tam Tạng nói:

- Vị thái tử đó tưởng đã bị yêu ma cách chức rồi chứ?

Người đó nói:

- Thừa chưa, cháu vẫn ở trên điện Kim Loan, trong lầu Ngũ Phụng, thường đọc sách với học sĩ, hoặc cùng ngồi với toàn thân; đã ba năm trời, y cấm thái tử không cho vào hoàng cung, không được giáp mặt mẹ.

Tam Tạng nói:

- Tại làm sao thế?

Người đó nói:

- Vì rằng yêu quái sợ rằng mẹ con gặp nhau, rồi miệng bàn tán quả cà quả táo, lỡ làm lộ chuyện ra chẳng, cho nên nó không để cho hai bên gặp mặt.

Tam Tạng nói:

- Tai vạ của người, tự trời trao lại, cũng chẳng khác gì tôi. Cha tôi xưa kia

cũng bị bọn thủy quái hãm hại, mẹ tôi bị thủy quái chiếm mất, sau đó ba tháng mẹ tôi đẻ tôi. Nhờ dòng nước xuôi tôi thoát chết, may sao có vị ân sư chùa Kim sơn cứu vớt nuôi nấng nên người. Nhớ lại tôi xưa không bố mẹ, bây giờ thấy thái tử mất song thân, thực là đáng thương!

Lại hỏi tiếp:

- Dù người có thái tử tại triều chẳng nữa, nhưng làm thế nào mà gặp mặt được?

Người đó nói:

- Sao lại không gặp được?

Tam Tạng nói:

- Thái tử đã bị yêu ma giam lỏng, đến ngay chính mẹ đẻ còn không được gặp mặt, nữa là tôi chỉ là một nhà sư gặp làm sao được?

Người đó nói:

- Sáng sớm mai cháu sẽ ra khỏi triều.

Tam Tạng nói:

- Ra khỏi triều làm gì?

Người đó nói:

- Sáng sớm ngày mai, cháu sẽ dẫn ba nghìn người ngựa giông ung khuyển, ra khỏi thành săn bắn, tất nhiên sư phụ sẽ được gặp mặt. Khi gặp xin người cứ đem những lời lẽ của tôi nhắc lại cho nghe, cháu sẽ tin ngay.

Tam Tạng nói:

- Thái tử là người trần mắt thịt, bị yêu ma lừa dối, giữ ở trên điện, ngày nào chẳng mấy lần kêu thưa phụ vương, khi nào lại chịu nghe lời tôi nói ra?

Người kia nói:

- Nếu sợ cháu không tin, tôi xin đưa cho người một vật di tích làm tin.

Tam Tạng nói:

- Vật gì vậy?

Người đó buông viên ngọc khuê trắng nạm vàng cầm ở trong tay xuống nói:

- Vật này có thể làm tin được.

Tam Tạng nói:

- Vật này là thế nào?

Người kia nói:

- Từ khi gã toàn chân biến hóa ra tôi, còn thiếu cái bảo bối này không biến ra được. Về đến trong cung, nó nói dối là vị toàn chân lấy mất ngọc khuê mang đi, nên đã ba năm nay không có vật ấy. Nếu thái tử của tôi nhìn thấy, trông thấy vật nghĩ đến người thì thù này sẽ trả được.

Tam Tạng nói:

- Thế thì được, tôi sẽ giữ lại, giao cho đồ đệ tôi xử trí giúp người. Người chờ đợi ở đâu?

Người kia nói:

- Tôi cũng không dám chờ đợi. Bây giờ lại phải chờ Dạ Du thần hóa một trận gió thần đưa tôi về với hoàng cung trong nội viện, báo mộng cho chính cung hoàng hậu của tôi cho mẹ con họ hợp ý để thầy trò người đồng tâm.

Tam Tạng gật đầu nhận lời và nói:

- Vâng, người đi thôi!

Oan hồn kia cúi đầu từ biệt, Tam Tạng đi theo tiền chân, chẳng may vấp ngã bổ nhào ra, giật mình tỉnh dậy, thì ra một giấc chiêm bao. Trước ánh đèn mờ, Tam Tạng vội vàng kêu gọi:

- Đồ đệ! Đồ đệ!

Bát Giới tỉnh giấc hỏi:

- Thổ địa, thổ địa cái gì? Xưa kia tôi là hảo hán, chuyên ăn thịt người cho qua ngày, ngón những thức tanh tươi rất là ngon lành, đêm đi theo người xuất gia, chúng tôi phải bảo hộ người đi đường! Trước kia tôi là hòa thượng, bây giờ coi như người ở, ban ngày quấy hành lý dất ngựa, ban đêm lấy chậu đựng nước đá và nằm để cho người khác gác ử chân! Đêm khuya rồi sư phụ chưa ngủ, còn gọi đồ đệ làm gì?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, ta vừa mới phục xuống án thiu thiu đã thấy một giấc mơ quái lạ.

Hành Giả chồm dậy nói:

- Sư phụ ạ, mộng mị do tư tưởng mà ra, người chưa lên đến núi, đã sợ ma rồi, lại buồn vì Lôi Âm đường xa, không thể đến được, mong nhớ Trường An biết bao giờ lại được trở về, vì vậy sinh ra đa tâm đa mộng. Cứ như lão Tôn quyết một lòng, chỉ mong đến Tây Phương bái Phật, chẳng có mộng mị gì hết.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, giấc chiêm bao này không phải giấc mộng nhớ quê hương. Ta vừa mới nhắm mắt bỗng có một trận gió thổi qua, thấy một vị hoàng đế ở ngoài cửa chùa, tự xưng là vua nước Ô Kê, khắp mình ướt đẫm, đầy mắt lệ sa.

Rồi Tam Tạng đem hết những điều ở trong mộng nói lại cho Hành Giả nghe.

Hành Giả nói:

- Chẳng cần phải nói! Y đến báo mộng cho người rõ ràng chiếu cố cho lão Tôn một mẻ làm ăn. Để tôi đi xem rõ thực hư thế nào. Cây gậy này có thể làm nên chuyện đây!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, y nói yêu ma thần thông quảng đại lắm.

Hành Giả nói:

- Sợ gì nó quảng đại, nếu biết lão Tôn đến, lại không có đường mà chạy!

Tam Tạng nói:

- Ta còn nhớ y có để lại một thứ bảo bối làm di tích.

Bát Giới trả lời:

- Sư phụ chớ có quàng bậy, nằm chiêm bao là chiêm bao, sao lại nói những câu chuyện không đâu?

Sa Tăng nói:

- Không tin điều thảng trong việc thảng, nên phòng lòng nhân của kẻ bất nhân, chúng ta đốt lửa, mở cửa ra, xem thế nào sẽ rõ.

Hành Giả mở ngay cửa ra. Một lũ chạy cả lên xem: dưới ánh trăng sao, mọi người nhìn thấy một viên ngọc khuê trắng, nạm vàng để ở trên thềm

chùa. Bát Giới tới gần cầm lấy nói:

- Anh ơi, cái này là vật gì?

Hành Giả nói:

- Đây là bảo bối của quốc vương cầm ở trong tay, gọi là ngọc khuê. Sư phụ ạ, đã có vật này, thiết tưởng việc có thực. Công việc bắt yêu ngày mai, ở tay lão Tôn cả. Chỉ cần người làm cho khéo ba việc thôi.

Bát Giới nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Chỉ có giặc chiêm bao cũng phải nói với y, về cái món trò hề đó y có chịu làm không? Chưa chi y đã trút ngay cho người làm khéo ba việc đấy.

Tam Tạng trở vào trong nói:

- Làm ba việc gì?

Hành Giả nói:

- Ngày mai người phải đội đèn, chịu bực tức, gặp ôn dịch.

Bát Giới cười nói:

- Một việc cũng còn khôn thay, ba việc thì chịu làm sao nổi?

Đường Tăng là một vị trưởng lão thông minh, liền hỏi:

- Đồ đệ ạ! ba việc ấy nghĩa là thế nào?

Hành Giả nói:

- Chưa cần nói vội, hãy đưa trước cho người hai vật này.

Hành Giả bèn nhổ ngay một sợi lông, thổi hơi tiên vào kêu một tiếng “biến”, biến thành một cái hộp sơn son thếp vàng, bỏ viên bạch ngọc vào trong hộp ấy và nói:

- Sư phụ ạ, người bung vật này ở trong tay, đến sáng ngày ra, mặc áo cà sa vạt gấm đi lên chính điện ngồi đọc kinh để tôi đi vào trong thành xem xét, nếu đích xác là giống quái vật, sẽ đánh chết nó, lập công ngay ở nơi đó, ví bằng không phải thời thôi, không gây vạ.

Tam Tạng nói:

- Phải lắm! Phải lắm!

Hành Giả nói:

- Nếu thái tử không ra khỏi thành thì thôi, ví bằng đúng như trong mộng, thái tử ra khỏi thành, tôi sẽ dẫn y đến đây gặp người!

Tam Tạng nói:

- Nếu gặp ta sẽ phải đối đáp thế nào?

Hành Giả nói:

- Khi tới nơi, tôi sẽ báo trước, để tôi biến ra một vị hòa thượng nhỏ xíu độ hai tấc bỏ vào trong hộp, người bung cả tôi vào trong tay. Khi thái tử vào trong chùa tất nhiên phải lễ Phật, người cứ mặc kệ cho y lễ không đếm xỉa gì đến. Y thấy người không nhúc nhích, tất nhiên sai bắt người, người cứ mặc kệ cho họ bắt. Đánh cũng ở họ, trói cũng ở họ, giết cũng ở họ.

Tam Tạng nói:

- Ôi! Nhỡ họ chiếu quân lệnh, giết chết thật, thì ta làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Không hề chi, đã có tôi. Gặp lúc khó khăn tôi sẽ bảo hộ người. Khi nào họ hỏi, người trả lời là hòa thượng bên Đông Thổ được khâm sai sang Tây Thiên lạy Phật cầu kinh và dâng bảo bối. Nếu họ hỏi: “Có bảo bối gì?”. Người nói cho họ nghe chuyện áo cà sa vạt gấm một lượt và nói đây là bảo bối hạng ba, còn bảo bối hạng nhất và hạng nhì quý hơn. Hễ họ hỏi nữa, sẽ nói trong hộp này có một thứ bảo bối biết năm trăm năm về trước, biết năm trăm năm về sau, biết năm trăm năm hiện tại, các việc quá khứ vị lai tất cả một nghìn năm trăm năm đều hiểu biết hết. Thế rồi sư phụ thả lão Tôn ra; tôi sẽ đem những lời trong mộng nói với thái tử, nếu y chịu nghe theo, sẽ đi tróc nã yêu ma, thì một là y báo thù được cho phụ vương y, hai là ta cũng lập được chút danh vọng. Nếu y không tin, mới đưa ngọc khuê trắng cho y xem. Chỉ sợ y còn thơ ấu, vẫn không nhận ra được thôi!

Tam Tạng nghe lời rất mừng nói:

- Đồ đệ ạ, chúc ấy tuyệt diệu! Nhưng còn những bảo bối, một cái gọi là vạt cà sa gấm, một cái gọi là ngọc khuê trắng, còn bảo bối con biến ra gọi tên là gì?

Hành Giả nói:

- Cứ gọi là “lập đế hóa” cũng được.

Tam Tạng y lời, trong lòng ghi nhớ. Cả thầy trò suốt đêm không ngủ, thức cho đến sáng, giận không thể giờ tay với gọi vùng ô mọc, chúm miệng phun bay hết vị sao.

Một lúc sau, phương đông rực sáng. Hành Giả dặn dò Bát Giới, Sa Tăng, bảo hai người:

- Không nên quấy nhiễu nhà chùa, ra vào bừa bãi đợi khi nào tôi đã thành công, cùng đi với các chú.

Hành Giả từ biệt mọi người lộn vèo một cái, nhảy lên trên không căng mắt thau nhìn về hướng tây, quả có một tòa thành trì. Tại làm sao lại trông thấy được? Vì rằng trước kia đã nói thành trì đó cách xa chùa chỉ có bốn mươi dặm, cho nên đứng ở trên cao có thể trông thấy.

Hành Giả đến gần xem xét kỹ lưỡng, thấy những mù quái mây sầu man mác, gió yêu khí oán bời bời. Hành Giả ở trên không than thở:

*Nếu phải thực vua lên bảo tọa.
Làm mây năm sắc lóa hào quang.
Chỉ vì yêu quái xâm ngôi báu
Trời tối âm thầm khóa cửa vàng.*

Hành Giả đương cảm thán, chợt nghe tiếng súng nổ vang, lại thấy cửa đông mở rộng một đoàn người ngựa tiến ra, thực là đội quân săn bắn, khí thế oai hùng. Chỉ thấy:

*Sớm ra cửa thành đông,
Trên cỏ đứng quây vòng,
Rợp trời cờ màu phát.
Đuổi gió ngựa bạch dong,
Trống ếch bồng bồng thúc,
Giáo lao cặp cặp xông.
Quân khua ưng dữ dội.
Trống dấy chó oai hùng,
Que nhựa lòn trời nắng,
Súng nổ kêu đẹt ùng.
Kẻ nọ đeo tên nỏ
Người kia khoác dây cung,*

*Chăng lưới nơi chân núi
Giăng dây lới tắt thông,
Tiếng hô như sấm dậy,
Quân kéo tựa mây lồng
Giảo thảo không đường trốn,
Sói rừng vận đã cùng
Hồ ly ngày tận số
Hươu nai buổi thương vong.
Trĩ nai bay đâu thoát?
Gà rừng sống chớ hòng!*

Nhóm người kia đi ra khỏi thành tản mát về phía đông, chẳng mấy chốc đã đi được chừng hai mươi dặm, tới một vùng ruộng cao. Trong dinh trung quân thấy có một vị tướng quân nhỏ xíu, đầu đội mũ, mình mặc giáp, tay cầm thanh bảo kiếm lưới xanh, cuỡi con ngựa vàng, lưng đeo cung lên thẳng dây, thực là:

*Quân vương thực đáng mặt,
Vua chúa đứng con dòng
Quy mô khác phường tục,
Đi đứng rõ oai rồng.*

Hành Giả ở trên không mừng thầm:

- Chẳng cần phải nói, người ấy đích xác là thái tử của hoàng đế rồi. Để ta đùa hấn một tí.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, đi lộn vào đám quân, đến trước ngựa thái tử, nhao người biến ra một con thỏ trắng chạy rổi rít đằng trước ngựa thái tử. Thái tử trông thấy vui vẻ, đặt tên vào giương thẳng dây cung, bắn một phát tin ngay con thỏ ấy.

Nguyên đại thánh cố ý để cho y bắn trúng, lạnh tay tinh mắt giờ đón lấy mũi tên, thay cái lông cánh chim lấp ở cuối tên ra đằng trước, co căng chạy miết. Thái tử nhìn thấy ngọc thảo bị trúng tên, phóng luôn ngựa, một mình lên trước rượt theo. Hay đâu ngựa chạy nhanh, Hành Giả đi như gió, ngựa chạy chậm lại, Hành Giả đi thong thả, vẫn chỉ ở đằng trước ngựa thái tử không xa; cứ thế từng độ từng quãng Hành Giả đã lừa được thái tử đến cửa chùa Bảo

Lâm, Hành Giả hiện rõ bản thân. Không thấy thỏ đầu nữa, chỉ thấy một mũi tên cài ở trên khung cửa. Hành Giả đi thẳng vào trong nói với Đường Tăng:

- Sư phụ ạ! Y đến đây! Y đến đây!

Hành Giả lại biến luôn ra một hòa thượng nhỏ dài độ hai tấc, chui vào trong hộp sơn.

Thái tử đến trước cửa chùa, không thấy thỏ ngọc đầu, chỉ thấy một mũi tên sấp lông chim cài ở trên khung cửa. Thái tử kinh sợ tái người nói:

- quái lạ! quái lạ! Rõ ràng mũi tên của mình bắn trúng ngọc thỏ, tại sao không thấy thỏ, chỉ thấy tên ở đây! Có lẽ lắm năm nhiều tháng thỏ đã thành yêu tinh chăng?

Bèn thu lấy mũi tên, ngẩng đầu lên nhìn thấy trên cửa chùa có năm chữ đại tự “Sắc kiến Bảo Lâm Tự”.

Thái tử nói:

- Ta nhớ ra rồi. Mấy năm trước đây, phụ vương ta ở trên điện Kim Loan đã sai quan mang vàng lụa cùng với vị hòa thượng ở đây sửa lại điện Phật và tượng Phật, tình cờ hôm nay ta lại đến đây: Chính là! Đi nói chuyện cùng sư trong đạo viện, cái kiếp phù sinh được chút nhàn! Ta hãy đi vào trong chùa.

Thái tử ở trong ngựa nhảy xuống, đương định tiến vào đã thấy các quân tướng đi bảo vệ cùng ba nghìn người ngựa theo tới, từng đoàn từng lũ, kéo nhau cả vào trong chùa. Các sư trong bản tự vội vàng ra cúi đầu bái tiếp, đón vào gian chính điện, tham bái tượng Phật. Thái tử đưa mắt xem nom, lại muốn qua hành lang ngắm cảnh, chợt nhìn thấy một vị hòa thượng ngồi ở chính giữa, thái tử tức giận nói:

- Hòa thượng này vô lễ! Xa giá một nửa triều đình của ta đến chùa, mặc dù không có giấy báo trước không phải đi đón, nhưng giờ đây quân mã đã đến chùa cũng phải đứng dậy, sao vẫn ngồi yên không thèm nhúc nhích?

Bèn truyền lệnh:

- Bắt lấy y!

Vừa nói một tiếng “bắt”, các quan hiệu úy đứng hai bên sấn ngay tới nơi, túm lấy Đường Tăng lôi đi, tìm dây trói lại.

Hành Giả ở trong hộp lầm rầm đọc thần chú gọi:

- Hời hời hộ pháp chư thiên, lục đình lục giáp! Ta đương bày kế bắt yêu, thái tử nay chưa nhận ra, đem dây định trói sư phụ ta, các người phải liệu hộ trì, nếu để người bị trói, các người sẽ có tội.

Những lời dặn bảo ngấm ngấm đó của đại thánh còn ai dám cưỡng, họ liền tới bảo hộ Tam Tạng đâu vào đấy. Một nhóm người kia không tài nào mó vào đầu trọc được. Y như có bức tường chặn lại, không chạm được tới mình Đường Tăng.

Thái tử nói:

- Nhà người ở phương nào tới đây, định làm phép ản thân để lừa dối ta?

Tam Tạng tiến lên vái chào nói:

- Bàn tăng không có phép ản thân, chính là Đường Tăng bên Đông Thổ, sang chùa Lô Âm bái Phật cầu kinh và dâng bảo vật.

Thái tử nói:

- Đông Thổ nhà người, tuy là trung nguyên, nhưng nghèo khổ lắm, còn có bảo bối gì, hãy nói cho ta nghe?

Tam Tạng nói:

- Áo cà sa ta đương mặc ở trong mình đây, là bảo bối thứ ba, còn có cái thứ nhất và cái thứ nhì tốt hơn nữa.

Thái tử nói:

- Cái áo của nhà người, một nửa che mình, một nửa hở tay có đáng là bao, sao dám nói là bảo bối?

Tam Tạng nói:

- Áo cà sa này tuy không được toàn thể, nhưng có mấy câu thơ. Thơ rằng:

*Hở vai áo Phật chớ bàn quanh,
Trong ản chân như thoát tục tình,
Muôn sợi nghìn kim thành chính quả,
Chín châu tám báu hợp chân linh.
Tiên nga thánh nữ mây cung tiến,
Để tặng nhà sư giữ sạch mình,
Chẳng đón xe ra còn có thể,*

Ai kia

Thù cha không trả thực hư sinh!

Thái tử nghe xong trong lòng rất tức nói:

- Hòa thượng khôn kiếp này nói nhảm! Chỉ được cái mồm gàu lưỡi chôi, khoe tốt khoe hay cái áo nửa bức của nhà người! Nỗi oan của cha ta vì đâu chưa trả được, nhà người nói cho ta nghe?

Tam Tạng tiến lên một bước, chấp tay hỏi:

- Thưa điện hạ, người ta sống ở trong khoảng trời đất, có mấy thứ ơn?

Thái tử nói:

- Có bốn ơn.

Tam Tạng nói:

- Bốn ơn gì?

Thái tử nói:

- Cảm ơn trời đất che chở, mặt trăng mặt trời sáng soi, ơn đất nước của vua, ơn nuôi nấng của cha mẹ.

Tam Tạng cười nói:

- Điện hạ nói có chỗ sai. Người chỉ biết có trời đất che chở, mặt trăng mặt trời sáng soi, đất nước của nhà vua, chứ làm gì đã có cha mẹ nuôi nấng?

Thái tử tức giận nói:

- Hòa thượng này là kẻ ăn bơ làm biếng, trốn việc quan đi ở chùa, người mà không có cha mẹ nuôi nấng thì ở luống cày chui lên à?

Tam Tạng nói:

- Điện hạ không biết, tôi có một bảo bối ở trong hộp sơn son này tên gọi “lập đế hóa” biết được việc năm trăm năm về trước, năm trăm năm hiện tại, và năm trăm năm về sau. Cộng tất cả công việc quá khứ, vị lai một nghìn năm trăm năm, không điều gì là không biết. Hỏi bảo bối ấy điện hạ sẽ biết không có ơn dưỡng dục của cha mẹ, khiến cho bần tăng phải chờ đợi ở đây lâu ngày.

Thái tử nghe lời liền nói:

- Đưa cho ta xem!

Tam Tạng cầm nắp hộp mở ra, Hành Giả nhảy luôn ra ngoài, lùn cà lùn

cũn, đi lung tung mọi nơi.

Thái tử nói:

- Chú bé tí hon này, biết được việc gì?

Hành Giả nghe thấy chê mình nhỏ, vươn mình một cái, đã dài ra tới ba thước bốn năm tấc.

Quân sĩ hoảng sợ nói:

- Nếu mà chóng dài ra thế này, chỉ độ mấy ngày sẽ chọc thủng trời ra mất.

Hành Giả chỉ vươn cho bằng thân cũ thôi, không dài thêm ra nữa.

Thái tử mới hỏi:

- Lập đế hóa, vị lão hòa thượng đây nói nhà ngươi có thể biết được những việc lành dữ quá khứ, vị lai, vậy thì nhà ngươi có phép bói rùa, có phép bói cỏ thi, theo lời dạy ở trong sách đoán họa phúc cho người ta phải không?

Hành Giả nói:

- Một ly về cái đó cũng không dùng, chỉ ở ba tấc lưỡi muôn việc thấy đều hay.

Thái tử nói:

- Cu cậu này thật là nhảm nhí. Từ xưa tới nay, bộ sách Chu Dịch rất là huyền diệu, đoán hết được việc lành dữ trong thiên hạ, để cho người ta biết đường mà theo, mà tránh, cho nên mới có phép bói rùa, bói cỏ thi. Cứ như ngươi nói thì bằng cứ vào đâu? Quàng xiên họa phúc, mê hoặc lòng người!

Hành Giả nói:

- Xin điện hạ đừng vội, để tôi nói cho người nghe, người vốn là thái tử của vua nước Ô Kê. Năm năm trước đây trong nước bị đại hạn, muôn dân khổ sở, hoàng đế nhà ngươi cùng với thần tử, lòng thành cầu đảo, giữa lúc cầu không được mưa, có một người đạo sĩ ở núi Chung Nam đi tới, y biết hô phong hoán vũ, điểm đá nên vàng, quân vương đem lòng yêu mến, kết làm anh em với y. Việc ấy có hay không?

Thái tử nói:

- Có! Có! Có! Nhà ngươi nói nữa đi!

- Phụ vương người bèn kết làm anh em với y, ăn cùng một mâm, ngủ

cùng một giường. Ba năm trước đây khi đi ngoạn cảnh ở vườn ngự uyển, bị y hóa một trận gió thần, móc mất viên ngọc khuê trắng nạm vàng ở trong tay phụ vương người đem về Chung Nam mát. Tới nay phụ vương vẫn còn nhớ nhung. Cũng vì không có y, nên người không thích ngoạn cảnh nữa. Từ ba năm nay, người đã đóng chặt cửa vườn lại rồi.

Thái tử nói:

- Ở ngôi hoàng đế, không phải phụ vương ta còn là ai?

Hành Giả nghe nói tùm tùm cười. Thái tử hỏi mãi Hành Giả cũng không trả lời, cứ cười mím môi.

Thái tử phát giận nói:

- Cái cậu này, điều đáng nói thì không nói, tại sao cười mím như vậy?

Hành Giả lại nói:

- Hãy còn rất nhiều chuyện, chỉ vì đông người hầu hạ, nói ra không tiện.

Thái tử thấy y nói năng có chứng cứ, giơ tay áo bào vẫy một cái, bảo quân sĩ tạm lui ra. Các quan tướng đi hộ giá, vội hạ lệnh, đem ba nghìn người ngựa, đều ra ngoài cửa chùa đóng quân. Lúc ấy trên điện không còn ai, thái tử ngồi ở phía trên, Tam Tạng đứng ở phía trước. Hành Giả đứng ở bên tả. Các sư ở bản tự ra cả ngoài.

Hành Giả mới tiến lên nghiêm sắc mặt nói:

- Tàu điện hạ, người hóa ra gió bay mất chính là bố đẻ ra ngài, kẻ đương ngồi ở ngôi vua là tên toàn chân đảo vũ.

Thái tử nói:

- Nói nhảm! Nói nhảm! Cha ta từ khi toàn chân đi rồi, mưa hòa gió thuận, nước thịnh dân yên. Cứ như nhà ngươi nói, thì không phải là phụ vương ta. Vì ta hãy còn ít tuổi, nên hãy tha cho nhà ngươi, nếu phụ vương ta nghe những lời phản loạn của nhà ngươi, sẽ bắt ngay băm thây làm muôn mảnh.

Nói đoạn quát mắng Hành Giả và đuổi đi.

Hành Giả nói với Tam Tạng:

- Làm thế nào? Tôi đã bảo là y không tin. Quả nhiên! Quả nhiên! Bây giờ hãy đưa bảo bối trả lại cho y, đổi lấy công văn, sang Tây Thiên cho rảnh.

Tam Tạng đưa hộp son son cho Hành Giả. Hành Giả đỡ lấy, nhún mình một cái, chẳng thấy hộp đâu nữa - nguyên là lông tơ biến ra đã bị y thu vào trong người - hai tay cầm viên ngọc khuê trắng hiển lên thái tử.

Thái tử trông thấy nói:

- Ghê thật hòa thượng! Ghê thật hòa thượng! Nhà ngươi chính là toàn chân năm năm trước đến lừa ăn cắp bảo bối nhà ta, bây giờ dám to gan làm ra hòa thượng đem tiến hiến.

Liên gọi:

- Bắt lại!

Một tiếng truyền ra, làm cho Tam Tạng sợ sệt, trở tay mắng Hành Giả:

- Cái đồ Bật Mã Ôn nhà mi, độc là gây vạ vu vợ, để lụy cho ta!

Hành Giả đến gần, ngăn tất cả lại nói:

- Chớ có to tiếng, đừng để lộ chuyện! Ta không phải là lập để hóa, còn có tên thực khác.

Thái tử tức giận nói:

- Mi lên đây, ta hỏi rõ tên thực, đưa ra pháp ty định tội!

Hành Giả nói:

- Ta là đại đồ đệ của vị sư trưởng đây, tên gọi Ngô Không Tôn Hành Giả. Nhân đi theo sư phụ ta sang Tây Thiên lấy kinh, đêm hôm qua tới đây ngủ trọ. Đến đêm sư phụ ta đọc kinh, vào hồi canh ba, người nằm chiêm bao, mộng thấy phụ vương ngài nói là bị toàn chân kia lừa dối, đẩy xuống giếng lưu ly bát giác tại vườn ngự uyển, toàn chân biến ra hình dung người, khắp các quan triều không ai biết cả. Ngài còn nhỏ tuổi, cũng không hiểu rõ, y cấm không cho ngài vào cung, đóng cửa vườn lại, chính là sợ lộ chuyện ra. Đêm vừa rồi phụ vương ngài đến đây nhờ ta bắt ma, ta sợ không phải yêu tà, từ trên không nhìn xuống, quả nhiên là giống yêu tinh, đương định ra tay bắt nó, vừa khi ngài ra săn bắn ngoài thành. Mũi tên của ngài bắn trúng ngọc thỏ, chính là lão Tôn đây. Lão Tôn dẫn ngài đến chùa, đi gặp sư phụ, nói điều tâm sự, toàn là chuyện thực cả. Giờ đây ngài đã nhận được ngọc khuê, sao không nghĩ tới ơn tình nuôi nấng báo thù cho đấng thân?

Thái tử nghe đoạn, trong lòng đau xót, ngấm ngấm thương cảm, tự nghĩ:

- Nếu không tin, câu chuyện lại có phần chân thực, mà tin thì khôn nổi trên điện lại chính là phụ vương mình.

Thế mới thực: lui tới khó khăn lòng hỏi miệng, tính suy kỹ lưỡng miệng dò lòng.

Hành Giả thấy y nghi hoặc không quyết, lại tiến lên nói:

- Điện hạ bất tất nghi hoặc, mời ngài trở về nước, hỏi quốc mẫu nương nương một câu, xem trong tình ân ái vợ chồng, so với ba năm trước thế nào? Chỉ hỏi một câu ấy, sẽ rõ thực hư.

Thái tử mỉm lòng nói:

- Phải đấy! Để tôi về hỏi mẫu thân tôi xem.

Y đứng ngay dậy, bỏ ngọc khuê vào túi đi luôn.

Hành Giả cản lại nói:

- Nếu mà người ngựa ngài cùng về, lại chẳng lộ chuyện ra ư, tôi khó thành công. Chỉ cần một mình ngài cưỡi ngựa trở về, không nên to tiếng khoe khoang. Chớ vào cửa chính dương, nên đi theo cửa hậu tế mà vào. Khi người vào cung gặp mẫu thân, chớ có to tiếng tức tối, phải cần nói nhỏ, chuyện thầm: sợ rằng yêu quái thần thông quảng đại, một khi để lộ chuyện ra, tính mạng mẹ con nhà ngài khó mà giữ được.

Thái tử vâng theo lời dạy, ra khỏi cửa chùa dặn bảo quân tướng:

- Hãy cứ đóng quân ở đây không được đi đâu! Ta có chút việc đi đặng này một lát, rồi sẽ về, cùng vào trong thành một thể.

Thực là:

*Chỉ huy hiệu lệnh dòn quân lại,
Cưỡi ngựa như bay trở lại thành.*

Chưa biết thái tử đi lần này, gặp mẹ nói những chuyện gì, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI TÁM

Trẻ Thơ Hối Mẹ Hay Tà Chính

Kim Mộc^[50] Thăm Dò Rõ Thực Hư

Từ lúc thái tử con vua nước Ô Kê từ giã đại thánh, một lúc sau về đến trong thành, không vào lối cửa triều, chẳng dám báo truyền chiếu tuyên triều, đi tuột đến cửa hậu tế, thấy mấy viên thái giám đương ngồi canh cửa ở đây. Trông thấy thái tử không ai dám ngăn cản, phải để cho vào. Thái tử, thúc ngựa một cái, chạy tuột vào trong, đi thẳng tới Cầm hương đình, đã thấy chính cung nương nương ngồi ở trong đình, có mấy chục phi tần cầm quạt hầu ở hai bên. Nương nương ngồi tựa lan can nhỏ lệ. Tại sao người lại khóc? Nguyên do vào hồi trông canh tư, người có nằm thấy chiêm bao nhớ được một nửa còn một nửa thì lồm bồm, đang trầm ngâm nghĩ lại. Thái tử xuống ngựa, quì ở dưới đình nói:

- Thưa mẹ!

Nương nương gượng vui lên tiếng:

- Con ta! Mừng quá! Mừng quá! Hai ba năm nay con ở với phụ vương nơi tiền điện theo học, không được gặp mẹ, mẹ rất nhớ nhưng. Hôm nay con làm gì được nhàn rồi tới đây thăm mẹ? Thực vui vẻ quá sức, thực vui vẻ quá sức! Con ơi, sao tiếng nói của con có vẻ buồn thảm thế? Phụ vương con tuổi cao thân già, một ngày kia rông về bể biếc, phượng tới trời hồng, con sẽ lên nối ngôi vua, còn có điều gì không vừa ý nữa!

Thái tử cúi đầu nói:

- Thưa mẹ, cho con hỏi: Ngồi trên ngôi báu là ai đó, xưng trăm, xưng cô ấy kẻ nào?

Nương nương nghe đoạn nói:

- Thằng bé này hóa điên rồi! Hoàng đế là phụ vương con, sao con lại hỏi thế?

Thái tử cúi đầu nói:

- Muôn trông mẹ tha tội cho con, con mới dám hỏi.

Nương nương nói:

- Mẹ con trong nhà, có tội gì? Tha cho con, tha cho con, nói ngay đi nào?

Thái tử nói:

- Thưa mẹ, con hỏi mẹ, việc vợ chồng ở trong cung, tình ân ái ba năm trước kia với ba năm hiện nay của phụ vương với mẹ có như nhau không?

Nương nương nghe nói, hồn xiêu phách lạc, vội bước xuống ôm chầm lấy con, ghì chặt vào lòng, mắt ứa lệ nói:

- Con ạ, mẹ con đã lâu ngày không gặp nhau, làm sao hôm nay con lại vào cung hỏi thế?

Thái tử phát câu nói:

- Mẹ có thể nào cứ nói, nếu không nói sẽ lỡ cả việc lớn.

Nương nương liền cho mọi người lui ra, rơm rớm nước mắt khẽ nói:

- Việc ấy con không hỏi đến thì cho đến khi xuống dưới chín suối mẹ cũng không nghĩ đến đâu. Nay con đã hỏi thì:

*Ba năm về trước tình êm ấm,
Mà mấy năm nay lạnh tựa băng,
Bên gối thiết tha thường hỏi nhỏ,
Người bảo già nua sức đã tàn.*

Thái tử nghe lời, giật tay vùng ra, vịn yên nhảy lên ngựa.

Nương nương níu lại nói:

- Con ơi, con có việc gì thế, nói chưa hết lời đã vội đi?

Thái tử quì ở trước mặt mẹ nói:

- Thưa mẹ, không dám giấu. Sáng ngày hôm nay, được khâm sai mang ung khuyến ra ngoài thành săn bắn, tình cờ gặp vị thánh tăng bên Đông Thổ đi lấy kinh, có người đồ đệ là Tôn Hành Giả, bắt yêu quái rất giỏi. Nguyên là phụ vương con bị chết ở trong giếng lưu ly bát giác tại vườn ngự uyển, lão toàn chân kia biến làm phụ vương giả, chiếm mất ngôi rồng; canh ba đêm hôm nay, phụ vương báo mộng, mời người vào thành tróc quái, con chưa dám tin hết cả mới về hỏi mẹ. Mẹ nói ra câu chuyện vừa rồi, tất nhiên nó là

giống yêu tinh.

Nương nương nói:

- Con ạ, câu nói người ngoài, sao con đã vội tin là thực?

Thái tử nói:

- Con vẫn chưa dám cho là thực, nhưng phụ vương đã để lại cho người ấy một vật làm di tích.

Nương nương hỏi là vật gì, thái tử bèn lấy ngọc khuê trắng nạm vàng ở trong tay áo ra, đưa cho nương nương. Nương nương nhận được là của báu của quốc vương ngày trước, không ngăn được lệ tràn ra như suối, kêu lên:

- Chúa công ơi! Chúa công đi ba năm trường, tại sao không đến báo cho tôi, lại đi báo thánh tăng trước, báo thái tử sau?

Thái tử nói:

- Mẹ nói vậy là thế nào?

Nương nương nói:

- Con ạ vào hồi canh tư, mẹ cũng nằm chiêm bao thấy như vậy. Đương khi mẹ hồ nghi, may sao con lại đến nói chuyện, đưa cả bảo bối ra. Mẹ hãy thu lấy vật này, con đi mời vị thánh tăng ra tay ngay đi cho. Nếu quả trừ diệt yêu ma, hiện rõ tà chính, cũng là đền ơn dưỡng dục cho phụ vương con đấy!

Thái tử vội vàng lên ngựa, ra cửa hậu tể, lên rời khỏi thành trì. Thực là nuốt lệ cúi đầu từ quốc mẫu. Rập đầu ngậm thắm đáp Đường Tăng. Chẳng mấy chốc ra khỏi cửa thành, thẳng tới trước cửa chùa Bảo Lâm xuống ngựa. Quân sĩ đón tiếp thái tử. Lại thấy vùng hồng sắp lặn, thái tử truyền lệnh quân sĩ không được nhón nháo, chỉ riêng một mình đi vào trong chùa sửa lại áo mũ, lạy mời Hành Giả. Lúc bấy giờ đại thánh oai vệ từ chính điện đi ra.

Thái tử quì gối xuống nói:

- Thưa sư phụ, con đã đến!

Hành Giả tiến tới đỡ dậy nói:

- Xin hãy đứng lên, ngài về trong thành đã hỏi ai chưa?

Thái tử nói:

- Đã hỏi mẫu thân rồi!

Rồi đem những lời lẽ trước nói lại một lượt.

Hành Giả tùm tùm cười nói:

- Không hề chi, không hề chi! Để lão Tôn và ngài sẽ quét sạch yêu quái, nhưng hiềm vì trời đã chiều, làm việc không tiện, ngài hãy về trước, sớm mai ta sẽ đến.

Thái tử quì xuống đất cúi lạy nói:

- Con ở luôn đây, chờ đến ngày mai, cùng về với sư phụ một lối.

Hành Giả nói:

- Không được! Không được! Nếu ta cùng vào thành với ngài, quái vật sẽ sinh nghi, cho là ngài mời lão Tôn về, như thế nó lại chẳng làm rầy ngài ư?

Thái tử nói:

- Con về thành bây giờ, cũng bị nó làm rầy.

Hành Giả nói:

- Sao lại rầy ngài?

Thái tử nói:

- Từ sáng sớm con được sai mang theo một số người ngựa ung khuyến ra ngoài thành, bây giờ trở về, không được một con vật nào, vào tàu làm sao được? Nó sẽ buộc con vào tội bắt tài, giam vào ngục Dữ Lý ngày mai sư phụ vào thành, biết dựa vào đâu! Huống hồ trong bản bộ, không có ai là kẻ tương tri cả.

Hành Giả nói:

- Cái đó chẳng hề chi! Giá mà cho biết sớm, ta sẽ tảo cho một số.

Đại thánh bèn hóa phép ngay trước mặt thái tử, vươn mình một cái, nhảy lên trên tầng mây, đọc một câu châm ngôn “úm lam tinh pháp giới”, bắt hết sơn thần, thổ địa đến không trung ra mắt. Họ nói:

- Thưa đại thánh, người kêu gọi tiểu thần, có việc gì sai bảo?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đi bảo hộ Đường Tăng đến đây, định bắt yêu tinh, khôn nổi vị thái tử đây đi săn không được vật gì, không dám trở về triều, định đến quấy quả các người kiếm cho mấy con hươu, nai, cầy, cáo, muông chạy chim bay,

mỗi thứ mấy con, để cho họ về.

Sơn thần, thổ địa nghe lời, ai dám trái lệnh, chỉ hỏi cần mỗi thứ bao nhiêu?

Hành Giả nói:

- Không kỳ nhiều ít, có một số là được!

Các thần tức thì sai âm binh bản xứ, thổi một trận gió, âm đồn các thú vật, bắt lấy những con trĩ nội, gà rừng, hươu sừng, nai béo, lợn rừng, cáo, thỏ, hổ báo sài lang, cộng lại hơn một nghìn con, dâng lên Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn không cần, các người hãy rút gân các con vật ra, quăng ở hai bên mé đường một quãng dài độ bốn mươi dặm cho bọn họ cứ việc bắt lấy mang về không cần thả ung, chó. Thế là các người có công rồi.

Các thần vâng lời, thu gió âm lại, rải thú vật ra hai mé đường.

Hành Giả từ trên mây bước xuống, nói với thái tử:

- Dọc đường đã có các loài vật rồi, người đi mà nhặt lấy.

Thái tử thấy y biến hóa thần thông ở trên không như vậy, còn gì mà không tin, liền cúi đầu từ biệt, ra khỏi cửa chùa hạ mệnh lệnh cho quân sĩ về thành. Dọc đường ở hai bên rìa quả có những loài vật không biết bao nhiêu mà kể, bọn quân sĩ không cần thả ung khuyến, anh nào nấy nhặt kỳ chán tay, reo hò, đều cho là hồng phúc của thái tử, có biết đâu là công thần của lão Tôn? Tiếng khải ca vang dội vào cả trong thành.

Hành Giả bảo hộ Tam Tạng. Các hòa thượng trong bản tự, thấy bọn họ và thái tử dự bị như vậy, đâu dám trề nải! Lại đi sửa soạn cơm chay, thết đãi Đường Tăng. Cả bọn vẫn nghỉ ngơi trong thuyền đường như thường. Vào khoảng đầu canh một, Hành Giả trong lòng áy náy, không ngủ đi được, trở dậy, đến bên giường Tam Tạng gọi:

- Sư phụ!

Lúc đó Tam Tạng vẫn chưa ngủ. Biết là Hành Giả hay làm điều quái gở, thất kinh người lên, nên Đường Tăng vờ ngủ không thưa.

Hành Giả rờ vào đầu trọc lay lay nói:

- Sư phụ đã ngủ rồi sao?

Đường Tăng tức giận nói:

- Lão hỗn thế nhỉ! Đêm khuya còn chưa đi ngủ, lèo nhèo cái gì?

Hành Giả nói:

- Sư phụ, có một chút việc, phải bàn bạc với thầy.

Sư trưởng nói:

- Việc gì?

Hành Giả nói:

- Lúc ban ngày con đã trót nói khoe với thái tử, bảo là thủ đoạn của con còn cao quá đỉnh non, sâu hơn bể thăm, bắt yêu quái dễ như móc túi lấy vật gì, thò tay ra là bắt lấy đem về. Nghĩ kỹ ra, thấy có chỗ khó, nên con không ngủ được.

Đường Tăng nói:

- Con nói khó thì thôi đừng bắt nữa.

Hành Giả nói:

- Bắt thì vẫn cứ bắt, có điều về lý không được thuận.

Đường Tăng nói:

- Cái đồ khỉ nói nhảm! Yêu tinh đã chiếm đoạt ngôi vua, sao còn bảo là lý không thuận?

Hành Giả nói:

- Bố già nhà mình chỉ biết tụng kinh niệm Phật, đã tọa tam thuyền, biết đâu đến luật pháp của Tiêu Hà. Người ta thường nói: “Bắt giặc bắt quả tang”. quái vật kia đã làm hoàng đế ba năm, vẫn giữ kín hình tích, không lộ phong thanh. Nó vẫn ngủ với phi hậu ba cung, vui vẻ cùng các quan văn võ. Lão Tôn con dù có tài năng bắt được yêu quái, cũng khó mà bắt tội nó được

Tam Tạng nói:

- Sao lại khó bắt tội?

Hành Giả nói:

- Nó chẳng khác cái hồ lô không có miệng, lăn lộn với ngài vài vòng. Nó dám nói: “Ta là vua nước Ô Kê, có làm việc gì trái mệnh trời đâu, sao mi bắt ta?”. Bây giờ lấy gì làm bằng cứ để đối chúng.

Tam Tạng nói

- Cứ như con thì phải thế nào?

Hành Giả nói:

- Kế của lão Tôn thành rồi, nhưng còn e ngại bố già nhà mình hay bệnh vục người một chút.

Tam Tạng nói:

- Ta bệnh vục thế nào?

Hành Giả nói:

- Bát Giới là người lỗ mãng, người hay thiên về y.

Tam Tạng nói:

- Ta thiên về y đâu nào?

Hành Giả nói:

- Nếu người không thiên, bây giờ xin người hãy to gan hơn một chút, cứ ở chỗ này với Sa Tăng, để lão Tôn và Bát Giới nhân lúc này vào trong thành nước Ô Kê trước, tìm đến vườn ngự uyển đào giếng lưu ly lên, vớt lấy thi thể hoàng đế đem bọc vào trong gói của chúng mình. Ngày mai vào thành, chẳng xin đổi văn điệp gì hết, hễ thấy yêu quái, lão Tôn giơ gậy đánh liền. Nếu nó có nói gì, lão Tôn sẽ giở thi hài vua cho nó xem và nói: “Mi đã sát hại người này!” rồi để cho thái tử chạy lên khóc cha, hoàng hậu chạy ra nhận chồng, các quan văn võ nhìn chúa, lão Tôn cùng với chú em mới ra tay. Thế mới là việc quan có lý cứng đối khẩu đánh rất tốt..

Tam Tạng nghe lời, mừng thầm nói:

- Chỉ sợ Bát Giới không chịu đi.

Hành Giả cười nói:

- Thế nào? Con vẫn bảo người bệnh vục y mà. Tại sao người lại biết y không chịu đi? Người cứ tưởng chừng như khi con đến gọi người không trả lời, hết nửa giờ là thôi chứ gì! Lần này chỉ dựa vào ba tác lưởi mềm dẻo, đừng nói gì Trư Bát Giới, đến cả “Trư Cửu Giới” người cũng có đủ tài bảo đi theo con.

Tam Tạng nói:

- Thì đây, con đi mà gọi hắn.

Hành Giả rời khỏi sư phụ, đi đến bên giường Bát Giới gọi:

- Bát Giới! Bát Giới!

Chú ngốc đi đường nhọc mệt, nằm chúi đầu, chỉ cốt đánh giấc, còn ai đánh thức được. Hành Giả xách tai, nắm bờm lôi dậy rồi gọi:

- Bát Giới!

Chú ngốc vẫn cứ giăng ra. Hành Giả lại gọi một tiếng:

- Bát Giới!

Chú ngốc nói:

- Ngủ đi thôi! Đừng đùa! ngày mai còn đi đường.

Hành Giả nói:

- Không phải đùa đâu, có một món hời, tôi với chú ta chung nhau.

Bát Giới nói:

- Món hời gì vậy?

Hành Giả nói:

- Chú có nghe thái tử nói chuyện không?

Bát Giới nói:

- Tôi chẳng trông thấy mặt, chẳng biết nói những gì?

Hành Giả nói:

- Thái tử nói chuyện với tôi yêu tinh có cái bảo bối, rất mạnh, muôn người không địch nổi. Ngày mai chúng ta vào thành, khỏi sao không đánh nhau với nó, thắng hoặc yêu ma dùng bảo bối ấy, đánh đổ chúng ta, chẳng hóa ra không tốt ư? Tôi thiết tưởng đánh người không nổi, không gì bằng mình hạ thủ trước. Tôi và chú sẽ đi lấy trộm bảo bối của nó, có phải hơn không?

Bát Giới nói:

- Thừa anh, anh xui tôi làm kẻ trộm. Cái món hời ấy, tôi cũng đi được, nếu quả là đi giúp ngầm anh, nhưng tôi cần phải nói minh bạch cho anh biết: lấy trộm được bảo bối, hàng phục được yêu ma rồi, tôi không hơi đâu như hàng cá lại đi chia bảo bối đâu, tôi phải lấy hết.

Hành Giả nói:

- Chú lấy làm gì?

Bát Giới nói:

- Tôi không được khôn ngoan mồm mép như anh, dễ đi xin người ta được cơm chay, thân thể lão Trư lại thô kệch, ăn nói lại lỗ mãng, không biết tụng kinh, nếu gặp lúc cùng không biết sống vào đâu được, lão Trư sẽ đổi lấy cơm ăn!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn chỉ cần thanh danh, chứ không cần bảo bối, sẽ để cả cho chú.

Chú ngọc nghe câu đề cả cho mình, hết sức vui vẻ, đứng phắt người dậy, lấy quần áo mặc, cùng Hành Giả lên đường. Thật là rượu trắng làm mặt đỏ, thoi vàng động lòng tu. Hai người lẳng lẳng ra mở cửa, cười ánh sáng lành, thẳng tới thành trì kia.

Không mấy lúc đã tới nơi, ở trên mây bước xuống, nghe thấy trống lâu mới điểm canh hai, Hành Giả nói:

- Người anh em, canh hai rồi đấy!

Bát Giới nói:

- Vừa hay! Vừa hay! Mọi người bắt đầu ngủ say từ giờ này.

Hai người không đi vào cửa chính dương, đi tắt ra cửa sau; chỉ nghe thấy tiếng keng leng keng.

Hành Giả nói:

- Người anh em, cửa trước, cửa sau đều đóng chặt làm thế nào mà vào được?

Bát Giới nói:

- Chưa thấy kẻ trộm nào qua cửa đi vào, cứ trèo tường thôi.

Hành Giả nghe lời, tung người một cái, nhảy vọt lên thành tường. Bát Giới cũng nhảy theo lên. Hai người lên vào bên trong, tìm đường lồi, thẳng đến vườn hoa.

Đương đi, chợt nhìn thấy một tòa lầu ba tầng mái bằng trúc ghép trắng xóa, trên có ba chữ đại tự sáng chói. Nhờ có ánh trăng sao chiếu vào, chính

là ba chữ “vườn ngự uyển” Hành Giả đến gần nhìn thấy mấy lần đóng kín khóa để gi cả rồi, liền bảo Bát Giới mở ra. Chú ngóc quai đỉnh ba, bỏ một nhát thật mạnh, cửa vỡ tan tành. Hành Giả co cẳng nhảy vào trước, rồi không nhin nổi vui mừng, nhảy cẫng người lên, kêu gọi âm ỉ. Bát Giới vội vàng ngăn lại nói:

- Anh ơi! Chết tôi bây giờ! Đòi thuở nhà ai đi ăn trộm còn hò hét, người ta mà tỉnh dậy, sẽ tóm cổ chúng ta đưa lên quan xét, dù chẳng đáng tội chết, cũng phải giải về nguyên quán đi xung quân.

Hành Giả nói:

- Người anh em! Chú bảo tôi phát rô chãng? xem đây này:

*Gian chạm tranh màu tro trọi,
Lối tô đình các ngả nghiêng.
Cồn lau bờ cõi bụi trùm,
Cây cối cỏ hoa chết lụi,
Núi giả đá hoa xiêu vẹo,
Ao sâu nước cạn cá không,
Đầu cầu cuối ngõ phủ rêu xanh
Quang cảnh vườn hoa lạnh lẽo!*

Bát Giới nói:

- Than thở cái đó làm gì, hãy làm ngay cái món hời của chúng mình đã nào!

Hành Giả tuy cảm khái, nhưng vẫn nhớ đến giấc mộng của Đường Tăng, nói dưới gốc cây chuối là cái giếng. Đương đi lên quả thấy một cây chuối tiêu mọc tươi tốt, khác hẳn mọi cây hoa khác.

Hành Giả nói:

- Bát Giới, ra tay đi! bảo bồi chôn ở dưới gốc chuối ấy.

Chú ngóc hai tay quai đỉnh ba, bỏ cây chuối đổ xuống, sau rồi lấy mõm chũi đất, khoét sâu tới ba bốn thước, trật ra tảng đá đậy ở trên.

Chú ngóc vui sướng nói

- Anh ạ, may mắn rồi! quả có bảo bồi! Đây là một phiến đá đậy ở trên! Không biết bảo bồi đưng vào chum, hay là đưng vào hòm.

Hành Giả nói:

- Chú hãy nhắc ra ngoài xem!

Chú ngọc lại lấy mõm chũi mở ra, thấy ánh sáng lấp lánh, bóng trăng long lanh.

Bát Giới cười nói:

- Hay quá! hay quá! bảo bôi lòn sáng!

Khi đến gần nhìn kỹ. A! Thì ra bóng trăng sao chiếu xuống giếng nước ánh lên. Bát Giới nói:

- Anh ạ! Anh làm công việc gì cũng cứ để dắt dây.

Hành Giả nói:

- Tôi để dắt dây thế nào?

Bát Giới nói:

- Đây là một cái giếng. Khi ở trong chùa sao anh không bảo trước tôi là ở đáy giếng có bảo bôi, tôi sẽ mang hai sợi dây buộc bao tải đi, để dòng lão Trư xuống. Bây giờ tay không thế này, làm thế nào mà đi lên đi xuống mang những thức ở trong giếng lên được?

Hành Giả nói:

- Chú có xuống không?

Bát Giới nói;

- Thực là muốn xuống, chỉ vì không có dây rợ.

Hành Giả cười nói:

- Chú cởi quần áo ra tôi sẽ có cách.

Bát Giới nói;

- Có quần áo quái gì đâu? Cởi tuột cái vạt áo vá này ra là xong.

Đại thánh lấy gậy bịt vàng ra, vuốt hai đầu một cái kều dài tức thì dài ngay ra bảy tám trượng và nói:

- Bát Giới, chú ôm lấy một đầu, tôi sẽ thả chú xuống đáy giếng.

Bát Giới nói:

- Anh ná, thả xuống thì thả, nhưng hễ đến gần nước thì dừng tay lại nhé.

Hành Giả nói:

- Biết rồi!

Chú ngốc ôm lấy gậy sắt, Hành Giả nhẹ nhàng giơ lên thả y xuống dưới, chốc đã đến gần mặt nước.

Bát Giới nói:

- Đến nước rồi!

Hành Giả nghe thấy y nói, cầm gậy dìm xuống một cái, chú ngốc chìm xuống cả người, vôi buông gậy sắt ra, bơi ở dưới nước, miệng càu nhàu la ó:

- Thằng trời đánh kia! Ta đã bảo đến nước thì đừng thả nữa thế mà nó còn dìm mình một cái!

Hành Giả kéo gậy lên, cười hỏi:

- Người anh em có thấy bảo bối gì không?

Bát Giới nói:

- Có thấy bảo bối gì đâu, chỉ là một giếng nước!

Hành Giả nói:

- Bảo bối chìm ở đáy nước, chú lặn xuống mà mò lên.

Chú ngốc là người rất giỏi nghề lội nước, liền chúc đầu một cái, lặn hẳn xuống dưới. Chà! Đáy giếng sâu quá chừng! Lại lặn luôn một hồi nữa, mở mắt nhìn thấy một tòa lầu, trên có cái bài đề ba chữ “Thủy tinh cung”.

Bát Giới rất sợ nói:

- Chết rồi! chết rồi! Đi lầm đường rồi! Ra mãi ngoài bể ư! Ngoài bể mới có cung Thủy Tinh, trong giếng thì làm gì có!

Nguyên là Bát Giới không biết đây là cung Thủy Tinh của Long Vương giếng.

Đương khi Bát Giới nói lảm nhảm, có một dạ xoa đi tuần nước, mở cửa ra, trông thấy hình dáng y, vôi vàng thoát thân chạy vào báo:

- Đại vương, tai vạ! Có một vị hòa thượng mồm dài tai to rơi xuống giếng, ướt đầm đìa, không có quần áo, vẫn chưa chết, đang nói lời tức tối.

Long Vương giếng vừa nghe câu đó trong lòng sợ sệt nói:

- Đây là Thiên Bồng nguyên sủy đến đây. Đêm hôm qua Dạ du thần vâng

sắc chỉ thượng đế, đến lấy linh hồn vua nước Ô Kê đi bái kiến Đường Tăng, cầu Tề Thiên đại thánh đi bắt yêu quái. Đây có lẽ là Tề Thiên đại thánh, Thiên Bồng nguyên súy tới nơi chớ có khinh thường, đi ra ngay đón tiếp người.

Long Vương sửa áo mũ, dẫn cả thủy tộc, ra ngoài cửa lên tiếng nói to:

- Thiên Bồng nguyên súy, mời người vào chơi!

Bát Giới lại vui vẻ nói:

- Té ra một bạn cố tri!

Chú ngọc bất chấp hay dở, đi thẳng tuột vào cung Thủy Tinh, chẳng biết thế nào là trên dưới, ướt đầm đìa thâm tím, cứ ngồi tót lên trên. Long Vương nói:

- Gần đây được nghe quan bác đã thoát nạn, quy y Thích giáo, bảo hộ Đường Tăng, sang Tây lấy kinh, thế nào lại đến đây được?

Bát Giới nói.

- Chính vì chuyện ấy, sư huynh tôi là Tôn Ngộ Không, sai tôi đến đây ân cần kính hỏi ngài lấy bảo bối gì ấy.

Long Vương nói:

- Đáng tiếc, tôi ở đây còn có bảo bối gì? Bì thế nào với những vị long vương sông Giang, Hà, Hoài, Tế, bay nhảy biến hóa, mới có bảo bối. Tôi bị khốn ở đây lâu ngày, mặt trời mặt trăng còn không được nhìn lâu, còn đào đâu ra bảo bối nữa?

Bát Giới nói:

- Không nên từ chối, có thì cứ đưa ra.

Long Vương nói:

- Có thì cũng có một thứ bảo bối, chỉ phải cái không mang được, mời nguyên súy thân hành đến xem, ngài nghĩ thế nào?

Bát Giới nói:

- Hay! hay! hay! Cần phải đến xem cho rõ mới được.

Long Vương đi trước, Bát Giới theo sau, chuyền qua cung điện Thủy tinh nhìn thấy một người mình dài sáu thước đặt ở trong nhà hành lang.

Long Vương trở tay nói:

- Nguyên súp, cái này tức là bảo bối đấy!

Bát Giới tiến lên nhìn, chà! Té ra một vị hoàng đế chết, đội mũ xung thiên, mặc áo hoàng bào đỏ, giận giày vô ưu, lưng thắt đai lam điện, nằm sóng sượt ở trong nhà.

Bát Giới cười nói:

- Khó! khó! khó! Chẳng ra bảo bối gì cả! Nhớ khi nào lão Trư còn tác quái ở trên núi, thời thường lấy thức này thay cơm, ăn cũng đã rất nhiều, không biết bao nhiêu mà kể, chẳng thấy ở đâu gọi cái này là bảo bối cả.

Long Vương nói:

- Vì chung nguyên súp chưa biết, người đây là thi thể vua nước Ô Kê, từ khi đến giếng này, tôi đã cho ngậm viên ngọc châu định nhan giữ không cho hủy hoại. Nếu ngài chịu khó công y ra, gặp được Tề Thiên đại thánh, giả như có phép cải tử hồi sinh, không nói gì bảo bối, ý ngài muốn lấy thức gì cũng có.

Bát Giới nói:

- Đã nói như vậy, ta sẽ công giúp quan bác, nhưng phải thuê ta một món tiền chôn cất.

Long Vương nói:

- Tiền thì thực không có.

Bát Giới nói:

- Thế là làm công không à? Nếu không có tiền, ta chẳng công đâu!

Long Vương nói:

- Không công thì thôi, mời ngài đi!

Bát Giới trở về.

Long Vương sai hai tên dạ xoa có sức khỏe, khiêng thi thể ra, đưa đến bên ngoài cửa cung Thủy Tinh, để ở ngoài xối nhà, móc lấy châu ngọc tránh nước, liền có tiếng nước réo.

Bát Giới vội ngoảnh lại nhìn, chẳng thấy cung Thủy Tinh đâu nữa, quờ tay ngay phải thi thể vị hoàng đế kia, sợ hãi nhún cả chân tay, nhoai lên mặt

nước búa lấy tường giếng kêu to:

- Sư huynh, đưa gậy sắt xuống cứu tôi với!

Hành Giả nói:

- Có thấy bảo bối không?

Bát Giới nói:

- Đào đâu ra! Chỉ có Long Vương giếng ở tận dưới đáy nước, bảo tôi cõng người chết, tôi không chịu cõng, y đưa tôi ra khỏi cửa rồi chẳng thấy cung Thủy Tinh đâu nữa, chỉ quờ phải cái xác chết, sợ nhủn cả chân tay, không cựa quậy được, làm phúc cứu vớt lấy tôi!

Hành Giả nói:

- Cái đó là bảo bối đấy, sao lại không cõng lên?

Bát Giới nói:

- Biết y đã chết bao lâu rồi, tôi cõng lên làm cái gì?

Hành Giả nói:

- Chú không cõng, tôi đi về đây.

Bát Giới nói:

- Anh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Tôi đi về chùa, cùng ngủ với sư phụ.

Bát Giới nói:

- Tôi không đi được à?

Hành Giả nói:

- Bò nhồi lên trên này, tôi sẽ đưa chú về, nếu không nhồi lên được thì thôi.

Bát Giới hoảng sợ, biết làm thế nào mà nhồi lên được, vội kêu:

- Anh nghĩ xem! Thành tường cũng còn khó trèo, nữa là cái giếng này bụng thì to, miệng thì nhỏ, chung quanh tường đứng dựng như bức vách, lại luôn mấy năm nay không hề rửa giếng, từng đám rêu mọc lủa tủa, trơn lấm, bảo tôi nhồi làm sao? Anh ơi, anh em với nhau không nên để mất hòa khí,

để tôi công xác chết lên vậy.

Hành Giả nói:

- Đúng thế, công ngay lên trên này, tôi với chú cùng về ngủ.

Chú ngốc lại chúc đầu lặn ngụp xuống tận đáy nước lần mò đến bên xác chết, kéo gần lại, công lên trên lưng, vọt lên mặt nước, bám lấy vách giếng gọi:

- Anh ơi! Vác lên đây rồi!

Hành Giả căng mắt nhìn xuống thấy quả Bát Giới đã công xác chết ở trên lưng, bấy giờ mới cầm gậy sắt thả xuống đáy giếng, chú ngốc thực là thiếu não, há miệng ra, cắn lấy gậy sắt, để cho Hành Giả từ từ kéo lên trên mặt đất.

Bát Giới bỏ cái thây xuống, lấy quần áo mặc vào. Hành Giả nhìn thấy dung nhan hoàng đế vẫn y nguyên chưa thay đổi chút nào chẳng khác gì lúc còn sống.

Hành Giả nói:

- Chú em, người này chết đã ba năm, sao dung nhan vẫn không hủy hoại?

Bát Giới nói:

- Anh không biết đấy. Long Vương giếng đã nói chuyện với tôi y dùng ngọc châu định nhan để giữ lại, cho nên thi thể không bị hủy hoại.

Hành Giả nói:

- May quá! May quá! Một là oan thù của y sẽ trả được, hai là anh em chúng mình sẽ thành công, người anh em vác luôn y đi.

Bát Giới nói:

- Vác đi đâu?

Hành Giả nói:

- Vác về trình với sư phụ.

Bát Giới lúng búng nói:

- Bực quá chừng! Bực quá chừng! Mình đương đánh giắc ngon, bị ngay con khỉ già nói trí nói trá, đánh lừa mình bảo đi làm món hời, bây giờ lại phải đi làm cái việc vác người chết này! Vác cái thây đã vớt dưới nước thối tha ướt đầm đìa, bẩn cả ra quần áo, ai giặt giũ cho mình được. Mé trên có

mấy chỗ vá, trời âm bị mốc còn mặc làm sao?

Hành Giả nói:

- Chú hãy cứ cõng đi, khi về đến chùa, tôi sẽ đưa quần áo cho chú thay!

Bát Giới nói:

- Nói chẳng biết xấu hổ, ngay cái xác anh cũng chẳng có quần áo mà đeo, còn có cho ai thay!

Hành Giả nói:

- Đừng nỏ mồm nữa, không chịu vá chút?

Bát Giới nói:

- Không vá chút!

Hành Giả nói:

- Vậy thì đưa mắt cá chân ra đây, ta đánh cho hai mươi gậy.

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Thưa anh, gậy nặng lắm, nếu đánh hai mươi gậy tôi cũng bỏ mạng theo hoàng đế mất thôi!

Hành Giả nói:

- Nếu sợ đòn, liệu mà vá ngay đi cho sớm!

Bát Giới quả nhiên sợ phải đánh, đành chịu nhịn, lôi xác chết lại gần, cõng lên trên vai, rảo bước ra khỏi vườn hoa, trở về chùa.

Đại thánh tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, quay mặt về phương tôn, hớp lấy khí trời, thổi phun hóa ra một trận gió lốc, thổi đưa Bát Giới bay ra khỏi cung viên nhà vua, rời khỏi thành trì, cơn gió vừa tắt, hai người rơi xuống đất, từ từ nhẹ bước đi về. Chú ngốc trong bụng tức tối, nghĩ cách báo thù Hành Giả:

- Con khỉ này chơi xỏ mình, về đến chùa, mình sẽ xỏ lại cho một vố, nói với sư phụ, bảo cu cậu có thể chữa sống lại xác chết nếu chữa không được, mình sẽ xui sư phụ đọc bài chú khấn cô nhi, thất riết cho con khỉ này vãi óc ra, mới hả lòng mình!

Trong khi đi đường, Bát Giới nghĩ đi nghĩ lại, nói:

- Không được! Không được! Nếu bảo y chữa sống người, cũng dễ dàng

thôi, y chỉ đến nơi Diêm Vương đòi lấy linh hồn đưa về, sẽ chữa sống lại được ngay. Phải bắt y chữa sống lại ngay ở dương gian, cấm không cho y xuống âm ty, cách ấy mới tốt.

Nói chưa hết lời, đã đến trước cửa chùa, Bát Giới đi thẳng vào trong, đem thi thể bỏ ở trước cửa thuyền đường, nói:

- Sư phụ ơi! Trở dậy mà xem ma!

Đường Tăng ngủ chẳng được, đương ngồi nói chuyện với Sa Tăng về việc Hành Giả đánh lừa Bát Giới đi lâu thế chưa về, chợt nghe thấy tiếng Bát Giới gọi, Đường Tăng vội vàng đứng dậy nói:

- Đồ đệ, xem cái gì thế?

Bát Giới nói:

- Ông ngoại của Hành Giả bắt lão Trư phải vác về đây.

Hành Giả nói:

- Cái đồ ngọc bụng đầy cám bã nhà chú, ta đào đâu ra ông ngoại.

Bát Giới nói:

- Không phải ông ngoại anh, còn bắt lão Trư vác về đây làm gì! Không biết tốn biết bao nhiêu sức lực nữa!

Đường Tăng và Sa Tăng mở cửa ra xem, nhìn thấy dung nhan hoàng đế chưa biến đổi, vẫn y như khi còn sống. Bỗng nhiên sư trưởng thâm trầm nói:

- Bệ hạ, không biết oan gia từ kiếp nào, đời này gặp phải nó, chết ngấm chết ngâm, bỏ vợ bỏ con, đến nỗi vãn vỡ không hay các quan chẳng biết, đáng thương thay vợ con người ngu tối, lấy ai bát nước nén hương!

Bỗng òa lên tiếng khóc, nước mắt tầm tã như mưa.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ, người ta chết, can chi đến người, cũng không phải là cha ông người, khóc làm cái gì?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, người xuất gia phải lấy từ bi làm gốc, phương tiện làm đầu, lòng con sao lại cứng rắn đến thế?

Bát Giới nói:

- Không phải là cứng rắn, sư huynh đã nói với con, anh ấy có thể chữa sống lại, nếu không chữa được sống, con đã chẳng vác về.

Sư trưởng xưa nay vốn là ông ba phải, bị chú ngọc làm lay động, người liền gọi:

- Ngô Không, nếu con có tài năng chữa cho vị hoàng đế này sống lại, thật là “cứu mạng một người, còn hơn xây tòa tháp bảy tầng”, cũng tựa như thầy trò sang Linh sơn bái Phật.

Hành Giả nói:

- Sư phụ sao cứ nghe lời chú ngọc nói nhảm! Người ta đã chết, hoặc tuần tam thất, hoặc ngũ thất, hết bảy trăm ngày, đã chịu hết tội ở dương gian, sẽ được đi chuyển sinh rồi, người này chết đã ba năm, còn cứu thế nào được!

Tam Tạng nghe đoạn nói:

- Vậy thì thôi.

Bát Giới tức tối, không chịu, nói:

- Sư phụ đừng nghe anh ta nói dối, anh ta có lối ép óc, đẩy người cứ đọc mấy câu, bắt y phải chữa cho người kia sống lại.

Đường Tăng quả nhiên đọc chú khấn cô nhi riết cho con khi lòi mắt nhưc đầu.

Chưa biết cứu chữa cách nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

Một Hạt Kim Đơn Xin Thượng Giới

Ba Năm Vua Cũ Về Dương Gian

Tôn đại thánh đầu đau không chịu được kêu vang nói:

- Sư phụ ơi đừng đọc! Đừng đọc, để con chữa!

Tam Tạng hỏi:

- Chữa thế nào?

Hành Giả nói:

- Chỉ có xuống âm ty, tra khám xem vua Diêm Vương nào giữ hồn phách y, xin đem về cứu chữa.

Bát Giới nói:

- Sư phụ chớ có tin anh ta, trước anh ta nói không cần đến âm ty, cứ ở dương gian cũng chữa sống, mới là tài giỏi.

Sư trưởng hay tin lời gièm pha, lại đọc chú khẩn cô nhi làm cho Hành Giả phải luôn miệng chịu nhận hết nói:

- Chỉ chữa ở dương gian thôi! chỉ chữa ở dương gian thôi!

Bát Giới nói

- Đừng dừng lại! Cứ đọc đi! Cứ đọc đi!

Hành Giả quát máng:

- Giống súc vật ngốc nghếch kia, mi xui xiêm sư phụ đọc thần chú hử?

Bát Giới cười rũ rượi nói:

- Ông cả ơi! Ông cả ơi! Ông chỉ biết chơi xỏ tôi, chứ ông không hiểu tôi xỏ lại ông một vỏ đây.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng đọc! Đừng đọc! Để lão Tôn chữa ở dương gian này thôi.

Tam Tạng nói:

- Làm thế nào chữa được ở dương gian?

Hành Giả nói:

- Bây giờ con sẽ lộn lên trên mây, đi tới Nam Thiên môn, không đến cung Đẩu Ngưu, không vào điện Linh Tiêu, lên thẳng trên ba mươi ba tầng trời, vào trong viện Đâu Xuất Ly hậu thiên cung, ra mắt Thái Thượng Lão quân, cầu xin người một hạt “cửu chuyển hoàn hồn đơn” tất nhiên cứu sống được y.

Tam Tạng nghe lời rất mừng nói:

- Đi mau mà về!

Hành Giả nói:

- Bây giờ đã vào khoảng canh ba rồi, giá có về cũng phải sáng rõ. Khôn nỗi người này đặt nằm ở đây, hiu quạnh lạnh lẽo như thế không đúng kiểu, cần phải có người ở bên vừa trông nom vừa hờ khóc mới được.

Bát Giới nói:

- Đừng nói nữa, con khi này nhất định bắt mình phải khóc đây.

Hành Giả nói:

- Sợ chú không chịu khóc! Nếu chú không khóc, tôi cũng không chữa được!

Bát Giới nói:

- Anh ạ, anh cứ đi, tôi sẽ khóc được.

Hành Giả nói:

- Khóc có nhiều kiểu: nếu chỉ ngheo ngao cái lỗ miệng, gọi là kêu, cổ giầy giữa lấy mấy giọt nước mắt thì gọi là gào. Phải khóc làm sao cho nước mắt giàn giụa, trong lòng cùng phải có chút đau thương, mới cho là thương khóc được.

Bát Giới nói:

- Tôi thử khóc cái kiểu ấy để anh nghe xem nhé!

Không biết y vớ ở đâu được tờ giấy, vẽ lại như sợi bắc đèn, ngoáy vào hai lỗ mũi, hắt hơi luôn mấy cái, nước mắt chảy ra ròng ròng, lép nha lép nhép, cất lên tiếng khóc. Y khóc luôn miệng không lúc nào ngừng, kể kể con cà con

kê, đúng hết có người chết thực. Bát Giới khóc đến chỗ thảm thiết, Đường Tăng cũng phải đau lòng nhỏ lệ.

Hành Giả cười nói:

- Đau thương như thế được đấy, nhưng không được ngừng khóc. Cái giống gốc nhà chú lừa tôi đi rồi, sẽ không khóc nữa. Tôi vẫn nghe đấy, nếu cứ khóc như thế này thì thôi, hễ mà hơi ngừng tiếng khóc thì ta sẽ đánh hai mươi gậy vào mắt cá chân.

Bát Giới cười nói:

- Anh cứ đi! Anh cứ đi! Tôi mà đã khóc phải miệng, khóc hai ngày cũng được.

Sa Tăng thấy y chu đáo, cũng đi kiếm mấy nén hương thắp tiến cúng.

Hành Giả cười nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Mọi người đều có ý kính cẩn như thế này, lão Tôn mới dễ dụng công.

Lúc bấy giờ vào khoảng nửa đêm; Hành Giả từ biệt ba thầy trò nhào lên trên mây, đi thẳng vào trong Nam Thiên môn. Quả nhiên y không đến yết bảo điện Linh Tiêu, cũng không tới cung Đầu Ngưu, thẳng đường mây sang tới ngay trong cung Ly hậu thiên Đâu Xuất trên ba mươi ba tầng trời. Vừa vào đến cửa, đã thấy Thái Thượng Lão quân đương ngồi ở phòng đơn, cùng với chư tiên cầm quạt ba tiêu quạt lửa luyện đơn.

Trông thấy Hành Giả tới nơi, người dặn bảo gia đồng:

- Ai nấy cẩn thận, kẻ trộm đơn đến đấy!

Hành Giả vái chào cười nói:

- Thưa Lão quân, những cái tộp nhẹp ấy kể chi, bây giờ tôi có làm việc ấy nữa đâu, phòng bị tôi làm gì?

Lão quân nói:

- Con khỉ nhà ngươi! Năm trăm năm trước đại náo thiên cung lấy trộm vô số linh đơn của ta ăn mất, sai Tiểu thánh Nhị Lang thần bắt về thượng giới, bỏ vào lò luyện đơn của ta đun luôn bốn mươi chín ngày, tốn bao nhiêu là than, ngày nay nhà ngươi may đã thoát nạn, quy y Phật giáo, bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh. Trước đây bắt ma ở trên núi Bình Đỉnh,

bướng bình không chịu trả lại bảo bối, bây giờ còn lại đây làm gì?

Hành Giả nói:

- Việc ngày trước, lão Tôn có dám chậm trễ đâu, đã đem năm thức bảo bối trao trả ngay bấy giờ, người còn nghi ngờ quở trách nữa ư?

Lão quân nói:

- Sao không sang Tây, lên vào cung ta làm gì?

Hành Giả nói:

- Sau khi từ biệt Lão quân sang Tây đến một nơi, gọi là nước Ô Kê, quốc vương nước ấy bị một yêu tinh giả trang làm đạo sĩ, hô phong hoán vũ, ám hại mất. Yêu ma ấy biến ra tướng mạo quốc vương giả, hiện nay ngồi ở trên điện Kim Loan. Sư phụ tôi đêm mới rời ngồi tụng kinh ở chùa Bảo Lâm, âm hồn quốc vương đó đến tham bái sư phụ tôi, nói xin lão Tôn bắt yêu cho y, vạch rõ ngay gian. Chính vì lão Tôn nghĩ không lấy gì làm chứng thực, đã cùng em Bát Giới đương đêm vào vườn hoa lục lợi trong vườn, tìm đến chỗ chôn giấu, mò được thi thể quốc vương ở trong một cái giếng lưu ly bát giác, dung nhan vẫn y nguyên. Khi mang về đến trong chùa trình thầy tôi, người phát lòng từ bi, bảo tôi cứu chữa, không cho xuống âm ty đòi hỏi linh hồn, cứ bắt cứu chữa ngay ở dương gian. Tôi nghĩ không còn nơi nào có thể hồi sinh được, mới phải lên đây bái yết, muôn trông đạo tổ rủ lòng thương, cho xin một nghìn viên “cửu chuyển hoàn hồn đơn” để lão Tôn cứu chữa cho người ta.

Lão quân nói:

- Khéo con khi nói nhảm! Một nghìn viên, hai nghìn viên cái gì, để ăn thay cơm sao! Viên bằng đất bùn hay sao mà dễ dàng thế? Hử! Xéo ngay! Không có!

Hành Giả cười nói:

- Một trăm viên cũng được.

Lão quân nói:

- Cũng không có.

Hành Giả nói:

- Mười viên cũng được.

Lão quân tức giận nói:

- Con khỉ khôn kiếp này dai như chảo! Không có, không có! Ra ngay! Ra ngay!

Hành Giả cười nói:

- Nếu thực không có tôi đi hỏi nơi khác để cứu người ta vậy

Lão quân quát đuổi:

- Xéo! Xéo! Xéo

Đại thánh quay gót bước chân đi ra.

Lão quân chột nghĩ kỹ nói:

- Con khỉ này ma ranh lắm, bảo đi là đi ngay, chỉ sợ nó quay trở lại lấy trộm.

Liên sai tiên đồng đi gọi trở lại bảo:

- Con khỉ nhà ngươi, chân tay táy máy, ta cho nhà ngươi một viên “hoàn hồn đơn” đây này.

Hành Giả nói:

- Thưa Lão quân, người đã hiểu rõ thủ đoạn lão Tôn, lấy ngay kim đơn đem ra đây, chia đôi cho tôi bốn người sáu phần cũng còn là may mắn cho Lão quân đấy, nếu không tôi sẽ đưa cái rỏ xúc bằng da vào xúc cho người một cái là hết nhẩn.

Lão Tôn cầm hồ lô ra, giốc ngược trôn lên, đổ ra một hạt kim đơn đưa cho Hành Giả nói:

- Chỉ có thế này, cầm lấy! Cầm lấy! Ta biếu nhà ngươi một hạt, cứu sống hoàng đế ấy, cho nhà ngươi thành công quả.

Hành Giả đỡ lấy nói:

- Chả đi đâu mà vội, để tôi ném xem đã, chỉ sợ là giả, chớ để người ta lừa dối.

Nói đoạn vỗ tuột vào miệng. Lão Tôn vội vàng chạy đến giữ lại, túm lấy đầu quả dưa, cộc cho một cái quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp này, hễ nuốt đi là ta đánh chết tươi!

Hành Giả cười nói:

- Thật rõ mắt! Sao hèn mặt thế, ai đã nuốt mất đâu, đáng là bao chứ! Hư nhiều thực ít mà. Chẳng phải đây là gì?

Nguyên giống khi có cái bùi ở dưới cuống họng. Y ngậm viên kim đơn ở trong cái bùi ấy, bị lão Tô dúm ra nói:

- Thôi đi! Thôi đi! Đừng có đến đây mà chẳng bửa nữa!

Đại thánh cảm ơn lão Tô, đi ra khỏi Đâu Xuất thiên cung.

Thực là:

*Nghìn đường mây đẹp rời tòa ngọc
Muôn đạo hào quang xuống cõi trần.*

Trong chốc lát, ra khỏi Nam Thiên môn, về đến đông quán, mới thấy vùng ô vừa mọc! Từ trên mây bước xuống, Hành Giả đến thẳng ngoài cửa chùa Bảo Lâm, nghe thấy Bát Giới vẫn đương khóc, y tới gần gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng mừng nói:

- Ngô Không đã về, có xin được thuốc đơn không?

Hành Giả nói:

- Có.

Bát Giới nói:

- Sao lại không có? Anh ấy vẫn đi ăn trộm của người ta đấy mà!

Hành Giả cười nói:

- Chú em, hãy lại đằng này, bây giờ không cần chú rồi, lau nước mắt đi, đừng có khóc nữa!

Lại nói:

- Sa hòa thượng đi lấy ít nước cho tôi.

Sa Tăng vội chạy ra giếng ở đằng sau, đã có gàu sẵn, múc lấy nửa bát tộ đưa cho Hành Giả. Hành Giả đỡ lấy nước, ọe viên đơn ở trong miệng ra, để lên trên môi hoàng đế, hai tay cạy răng ra, dùng ngậm nước trong đây trôi viên kim đơn vào trong bụng, độ chừng một nửa giờ, nghe thấy ở trong bụng có tiếng reo lọc sọc, nhưng thân thể hoàng đế vẫn không thấy cựa quậy.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, viên kim đơn của con không cứu sống người, thế này thì lão Tôn ước chết mất.

Tam Tạng nói:

- Có lẽ đâu không sống lại. Thân người chết đã lâu làm sao lại nuốt trôi được nước xuống? Đây là sức thuốc tiên kim đơn. Từ khi kim đơn vào bụng, ruột đã thấy reo, ruột reo là huyết mạch đã hòa động, nhưng mà khí tuyết chưa có thể co duỗi được. Đừng nói gì người dầm dưới nước ba năm, đến ngay sắt cũng phải han gỉ ra. Chỉ vì nguyên khí đã tận tuyết, giá có ai hà hơi vào cho thì tốt.

Bát Giới tiến lên định hà hơi vào. Tam Tạng nắm ngăn lại nói:

- Con không làm được, phải gọi Ngộ Không lại đây.

Sư phụ biết rằng Bát Giới làm yêu nghiệt ăn thịt người từ khi còn nhỏ, hơi trong miệng như đục, chỉ có Hành Giả tu trì ngay từ thuở còn thơ, ăn các thức đào, mơ, tùng, bách, để nuôi mình, hơi trong miệng sạch sẽ. Đại thánh bèn tiến lại đưa miệng thiên lôi ra ngậm lên môi hoàng đế, thổi một hơi, thổi vào trong yết hầu, thông xuất khí quản, chuyển qua sống mũi, đến thẳng bụng dưới rồi từ dưới lòng bàn chân trở ngược lại đỉnh thóp, gọi to một tiếng vang, quốc vương tinh thần hồi lại, trở được mình, khoanh tay co cẳng, kêu lên một tiếng:

- Sư phụ!

Rồi hai gôi quỳ xuống đất nói:

- Nhớ đêm qua còn là hồn ma đến bái yết, ngờ đâu sáng sớm hôm nay đã trở lại dương gian.

Tam Tạng vội vàng đỡ dậy nói:

- Bệ hạ, không can gì đến tôi, người hãy cảm ơn đồ đệ tôi.

Hành Giả cười nói:

- Sao sư phụ lại nói thế? Người ta có câu “Nhà không có hai chủ”, sư phụ nhận lạy cảm tạ, có hề gì!

Tam Tạng rất đổi băn khoăn đỡ hoàng đế đứng dậy, cùng nhau vào trong thuyền đường. Quốc vương lại cùng với Bát Giới, Sa Tăng làm lễ bái kiến rồi mới ngồi xuống. Đã thấy các sư trong bản tự sửa soạn cơm chay sáng,

định bung lên thét dài, chợt nhìn thấy vị hoàng đế áo ướt đẫm, người này ngỡ ngác, kẻ nọ nghi ngờ. Tôn Hành Giả chạy ra bảo:

- Nay các vị hòa thượng, chớ có nôn nao như thế. Đây nguyên là vua nước Ô Kê, vị vua thực của các người đó. Bị yêu quái sát hại tính mạng từ ba năm nay, đêm vừa rồi lão Tôn mới chữa sống lại. Giờ đây sẽ tiến vào trong thành, để phân biệt rõ ngay gian, nếu đã có cơm chay, bày ra đây, chúng ta ăn xong sẽ lên đường.

Mọi sư vội vàng đem nước để hoàng đế rửa mặt, thay đổi quần áo. Vị tăng quan ở bản tự đưa hai cặp áo dài ra để cho người mặc, thay áo hoàng bào tía của hoàng đế; lấy một dải lưng lụa cho người thắt, cởi bỏ đai lam điền ra; mang đôi dép nhà chùa cho người đi, trệt giày vô ưu lại; cùng ngồi ăn cơm chay xong rồi đi đóng yên cương ngựa.

Hành Giả hỏi:

- Bát Giới, hành lý của chú nặng được bao nhiêu?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, ngày nào cũng gánh hành lý, chẳng biết nặng được bao nhiêu nữa.

Hành Giả nói:

- Chú đem một gánh chia ra làm hai gánh, chú gánh một gánh, còn một gánh để hoàng đế gánh. Chúng ta phải đi sớm vào thành làm việc.

Bát Giới vui mừng nói:

- Hay quá! Hay quá! Trước kia mình công y về, tốn biết bao nhiêu công sức, bây giờ chữa y sống lại, y làm đổi công thay mình.

Bát Giới dùng lối hư huyền, cởi hành lý ra, hỏi nhà chùa lấy thêm một cái đòn gánh, gánh nào nhẹ thì mình quảy, còn gánh nặng để cho hoàng đế quảy.

Hành Giả cười nói:

- Tâu bệ hạ, ngài ăn vận như thế này, quảy gánh hành lý, theo chúng tôi đi đường, ngài có thấy sao không?

Quốc vương kia vội vàng quỳ xuống nói:

- Su phụ ạ, người là bực cha mẹ tái sinh ra tôi, đừng nói là gánh hành lý, tôi tình nguyện cầm roi giữ bàn đạp hầu hạ lão gia, cùng theo sang Tây

Thiên.

Hành Giả nói:

- Không dám đề ngài sang Tây Thiên, vì trong đó tôi có chút duyên cớ. Ngài chỉ gánh cho bốn mươi dặm vào đến trong thành. Đợi khi nào bắt xong yêu tinh, ngôi hoàng đế của ngài trao trả lại ngài, chúng tôi lại đi lấy kinh của chúng tôi.

Bát Giới nghe lời nói:

- Như thế ông ấy chỉ đi có bốn mươi dặm thôi, Lão Trư đây mới là người ở năm!

Hành Giả nói:

- Người anh em, đừng nói nhảm nữa, hãy ra ngoài dẫn đường cho sớm.

Bát Giới dẫn hoàng đế đi trước, Sa Tăng hầu hạ sư phụ lên ngựa, Hành Giả theo sau. Năm trăm nhà sư ở bản tự cũng đã tề chỉnh dạo bài nhạc nhỏ, tiễn đưa ra ngoài cửa chùa.

Hành Giả cười nói:

- Các vị hòa thượng không cần phải tiễn xa, sợ bọn nhà quan có người trông thấy, tiết lộ công việc chúng tôi, lại hóa ra không hay. Về đi thôi! Về đi thôi! Cần đem y phục mũ mấn của hoàng đế, giặt giũ cẩn thận, hoặc chiều nay hay sáng mai sẽ đưa vào thành, tôi sẽ kiếm chút phong tặng gì để tạ ơn các vị.

Mọi sư vâng lệnh ai nấy trở về. Hành Giả bước dài đuổi theo sư phụ, thẳng lối tiến lên. Chính là:

*Tây phương có phép tìm ra thực,
im Mộc cùng nhau hợp luyện thần.
Mẹ đở mậ mờ mơ huyền mộng
Trẻ thơ ân hận rạc rài thân.
Xuống ngang đày giếng tìm minh chúa,
Lên tận thiên cung hỏi Lão quân.
Biết được sắc không theo bản tính,
Mới hay Phật độ kẻ làm nhân.*

Bốn thầy trò đi đường mới độ nửa ngày, đã thấy tới gần thành trì.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, nước Ô Kê chắc ở trước mặt kia rồi.

Hành Giả nói:

- Đúng đây, chúng ta nên đi mau vào thành làm việc.

Thầy trò đi vào trong thành, nhìn thấy trong phố xá nhân vật tề chỉnh, phong quang rộn rịp, lại thấy lầu rồng gác phượng cực kỳ tráng lệ. Có thơ làm chứng rằng:

*Cung điện nước ngoài giống thượng bang
Câu ca điệu múa tựa bên Đường.
Hoa chào quạt báu mây hồng quán.
Nắng chiếu bào tươi cảnh sáng choang.
Bình tước mở to hương bát ngát,
Rèm châu buông thấp vẽ mơ màng,
Thái bình cảnh tượng vui mừng thực,
Văn võ bày hàng đệ tấu chương.*

Tam Tạng xuống ngựa nói:

- Đồ đệ, chúng ta cứ thế này vào triều xin đổi quan văn^[51] khỏi phải nhờ nhõ đến nha môn thêm việc.

Hành Giả nói:

- Người dạy rất phải, anh em chúng con cùng vào cả, nhiều người mới dễ nói.

Tam Tạng nói:

- Vào tất cả, nhưng chớ hỗn hào, phải làm lễ ra mắt vua trước, sau rồi mới nói.

Hành Giả nói:

- Làm lễ ra mắt vua, sẽ phải lạy à?

Tam Tạng nói:

- Đúng vậy, cần phải làm đại lễ năm lạy ba khấu đầu.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ chẳng ra thế nào. Nó là ma, phải làm lễ chào nó, thực là không

có trí thức. Thầy cứ để cho con vào trong ấy trước sẽ có xử trí. Hễ y nói năng điều gì, con sẽ đối đáp. Con có lạy, mọi người sẽ lạy, con mà đứng im, mọi người cứ đứng im.

Đại thánh bèn tiến đến cửa triều, nói với quan các môn đại sứ rằng:

- Chúng tôi là người bên Đại Đường, nhà vua sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh. Hôm nay đến đây xin vào đối quan văn phiến ngài chuyển đạt cho, để khỏi lỡ việc thiện quả.

Quan hoàng môn đi ngay vào tới cửa Đoan Môn, quỳ xuống thêm đản trì đầu lên:

- Ngoài triều môn có năm thầy trò nhà sư, nói là người ở nhà Đường bên Đông Thổ, khâm sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh. Giờ đến đây đối quan văn, không dám thiện tiện đi vào, hiện ở ngoài triều môn đợi lệnh.

Ma vương hạ chỉ cho vào. Đường Tăng cũng cùng đi vào trong triều môn. Quốc chủ mới sống lại cũng đi theo, vừa đi vừa không ngăn được nước mắt tràn ra, trong lòng ngẫm nghĩ:

- Thương thay! Giang sơn đồng bọc, xã tắc sắt vây của ta, ngờ đâu bị nó chiếm ngầm mất.

Hành Giả nói:

- Bệ hạ chớ nên thương cảm, sợ tiết lộ tâm hơi. Cây gậy ở trong mang tai tôi đã thấy máy động đây, hôm nay quyết phải thành công, đánh giết yêu ma kỳ được, chẳng mấy nổi sẽ đem giang sơn này sẽ trả lại cho ngài.

Quốc vương không dám trái lời, đành lấy vạt áo lau nước mắt, liều mạng đi theo, thẳng tới dưới điện Kim Loan.

Lại nhìn thấy hai bên văn võ, bốn trăm quan triều, người nào người ấy oai nghiêm đoan túc, tướng mạo hiên ngang. Hành Giả dẫn Đường Tăng đứng im ở dưới thềm bạch ngọc.

Các quan đứng ở dưới thềm trông thấy thế đều sợ sệt nói:

- Bọn hòa thượng này cực kỳ ngu tối, đến ra mắt vua mình tại sao lại không lễ lạy, cũng không mở miệng hô chúc, một tiếng chào cũng không có, thật vô lễ!

Các quan chưa dứt lời, ma vương mở miệng hỏi:

- Hòa thượng kia ở đâu lại đây?

Hành Giả ngang nhiên trả lời:

- Ta là người nước Đại Đường bên Đông Thổ thuộc Nam Thiêm Bộ châu, khâm sai sang chùa đại Lô Âm nước Thiên Trúc bên tây vực bái Phật sống cầu chân kinh; ngày nay đến đây không dám đi buột qua, phải đến đòi thông quan văn điệp.

Ma vương nghe lời, làm ra bộ giận dữ nói:

- Đông Thổ nhà ngươi là thế nào! Ta đây không phải triều cống nước nhà ngươi, không có giao thông với nước nhà ngươi, có sao đến ra mắt ta lại kháng lễ, không chịu sụp lạy!

Hành Giả nói:

- Đông Thổ ta là thiên triều từ cổ đại, là thượng quốc đã lâu ngày, các ngươi là nước nhỏ ngoài biên. Từ xưa có câu “Hoàng đế thượng bang là cha, là vua; hoàng đế hạ bang là tôi, là con”. Ngươi nói chưa từng tiếp ta, đã dám cùng ta tranh lễ.

Ma vương rất giận, sai các quan văn võ:

- Bắt lấy bọn hòa thượng cỏ rác đó!

Vua vừa mới thét một tiếng “bắt”, các quan đều nhảy lên một loạt.

Hành Giả quát to một tiếng, lấy tay trở một cái nói:

- Không được đến!

Trở tay như thế, là Hành Giả dùng phép định thân, các quan không ai được cựa quậy nữa. Thực là:

*Hiệu úy dưới thêm như tượng gỗ,
Tướng quân trên điện tựa người bùn.*

Ma vương thấy y hãm giữ các quan văn võ, vội vàng đứng dậy, bước xuống long sàng, định chạy ra bắt.

Hành Giả nghĩ bụng mừng thầm:

- Tốt! Hợp ý lão Tôn lắm rồi! Nếu mi lại đây thì đầu mi có là sắt nguội chẳng nữa, ta choảng cho một gậy cũng vỡ sọ ra.

Vừa chục bước đi, tình cờ một vị sao cứu mệnh ở bên cạnh chuyển ra.

Người ấy là ai? Chính là thái tử vua nước Ô Kê vội vàng tiến lên níu lấy áo triều phục ma vương, quỳ xuống trước mặt nói:

- Phụ vương nguôi cơn giận.

Yêu Tinh hỏi:

- Hải nhi định nói gì?

Thái tử nói:

- Tâu phụ vương biết cho. Ba năm trước nghe người ta nói, có vị thánh tăng ở Đường triều bên Đông Thổ được nhà vua khâm sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, dè đâu hôm nay mới đến nước ta. Tính cao quý của phụ vương oai liệt, nếu bất hòa thương ấy giết đi, sợ rằng một ngày kia bên Đại Đường hay được tin tức, tất nhiên tức giận. Cha đã biết Lý Thế Dân từ khi lên ngôi vua, nhất thống giang sơn, lòng vẫn chưa hả, còn vượt bể đi đánh dẹp, nếu biết phụ vương giết hại thánh tăng ngự đệ của y, nhất định y điều binh khiển tướng sang tranh địch với phụ vương. Khôn nỗi ta quân ít tướng hèn, bấy giờ hỏi thì đã muộn. Xin phụ vương y lời tâu của con, hãy đem bốn người hòa thượng hỏi lai lịch họ cho phân minh, trước buộc cho là không lay nhà vua, sau sẽ đem xử tội.

Đây vốn là lòng cẩn thận của Thái tử, sợ rằng Đường Tăng bị hại, mới cố ý giữ yêu ma lại, biết đâu là Hành Giả đã sửa soạn để đánh.

Ma vương tin lời nói ấy, đứng ở đằng trước long sàng quát to một tiếng:

- Hòa thượng kia rời khỏi Đông Thổ từ bao giờ, vì lẽ gì Đường Vương sai nhà ngươi đi cầu kinh?

Hành Giả ngang nhiên trả lời:

- Sư phụ ta là ngự đệ của Đường Vương, hiệu là Tam Tạng. Nhân trong triều Đường Vương có quan thừa tướng họ Ngụy tên là Trung, vâng lệnh trời nhằm mộng chém Kính Hà Long vương. Vua Đường nhằm mộng xuống âm ty địa phủ, sau khi lại được hồi sinh, lập một đàn trường đại thủy lục phổ độ cho oan hồn nghiệt quỷ. Sư phụ ta phô diễn kinh văn, vận dụng từ bi, bỗng có Nam Hải Quan Thế Âm Bồ Tát chỉ giáo cho sang Tây. Sư phụ ta mở rộng lòng hoằng nguyện, vui tình đẹp ý, báo nước tận trung, được vua Đường ban cho văn điệp. Lúc bấy giờ là ngày trước ngày rằm tháng chín ba ngày, năm

Trình Quán thứ mười ba nhà Đại Đường. Khi rời khỏi Đông Thổ đến núi Lương Giới, thu ta làm đại đồ đệ, họ Tôn, tên là Ngô Không Hành Giả; lại đến Cao Gia trang nước Ô Tư, thu được nhị đồ đệ, họ Trư, tên là Ngô Năng Bát Giới; ở bờ sông Lưu Sa lại thu được tam đồ đệ, họ Sa, tên là Ngô Tĩnh hòa thượng; hôm trước đến chùa Bảo Lâm mới thu được một hành đồng đạo nhân quấy hành lý.

Ma vương nghe lời, đã hết lời tra kiểm Đường Tăng, đành phải kiếm cách nộ nạt Hành Giả, bèn nhắm mặt lại hỏi:

- Hòa thượng kia, lúc mới đầu, có một mình nhà ngươi đi từ Đông Thổ, lại thu được bốn người; ba nhà sư sẽ tha, một đạo sĩ khôn dung, hành đồng kia tất nhiên là man trá. Y tên họ là gì, có độ điệp hay không? Bắt y lên lấy cung!

Hoàng đế sợ hãi run bật người lên nói:

- Sư phụ ơi! Tôi sẽ cung thế nào?

Tôn Hành Giả cúi y một cái nói:

- Ngài đừng sợ, đã có tôi cung thay!

Đại thánh rảo bước lên trước, lên tiếng nói to với quái vật:

- Tâu bệ hạ, lão này là người dở cam dở ngọt, lại hơi nghễnh ngãng, vì khi còn nhỏ y đã qua Tây Thiên, quen thuộc đường lối, những điều căn bản của y đầu cuối thế nào, tôi đã biết hết, mong bệ hạ khoan thứ cho tôi khai thay lão.

Ma vương nói:

- Phải cứ thực mà cung thay cho y.

Hành Giả nói:

*Hành đồng cung tội tuổi già nua,
Điếc lác không nhà cam dở dại.
Tiên tổ xưa kia vẫn ở đây.
Năm năm về trước bị lụn bại
Trời không mưa,
Ruộng khô ải.
Vua tôi dân chúng đều khăn vải,*

*Thấp hương tắm gội đảo cầu trời.
Muôn dặm không mây trời nắng dãi
Dân đói như treo giốc ngược lên,
Chung Nam dẫn đến toàn chân quái.
Gọi mưa hô gió đủ tài năng,
Sau đó mạng vua bị ám hại
Thây vút xuống giếng nơi vườn hoa,
Ngâm chiếm ngôi rồng ai dám cãi.
Công quả to,
Có ta lại,
Cải tử hoàn sinh không quản ngại,
Tình nguyện quy y làm hành đồng,
Theo sư cùng đi sang Tây giới,
Biến làm vua giả chính toàn tân,
Đạo nhân nay là vua hiện tại.*

Ma vương ở trên Kim Loan điện nghe đoạn văn chương ấy, hoảng sợ trong lòng như có con hươu nhảy nhót, trên mặt đỏ bừng như lửa đốt, vội vàng định trốn chạy thoát thân, khốn nỗi trong tay không có binh khí, quay đầu lại, nhìn thấy một vị Trấn điện tướng quân, lưng đeo một thanh bảo đao, bị Hành Giả dùng phép định thân làm cho như ngậy như dại, đứng im mặt chỗ. Nó chạy đến cướp lấy thanh đao ấy, cười mây nhảy lên trên không chạy mất. Sa Tăng tức tối nhảy nhót như sấm, Trư Bát Giới hò hét kêu gào, oán trách Hành Giả là con khỉ nóng nảy!

- Anh hãy nói vừa vừa chứ có phải bắt được nó không? Bây giờ nó cười mây trốn mất rồi, biết đường nào mà tìm?

Hành Giả cười nói:

- Các chú em chớ có om sòm lên. Chúng ta hãy gọi thái tử xuống lạy bô, hoàng hậu phi tần ra chào chồng đã.

Thế rồi miệng đọc thần chú, giải phép định thân cho các quan hồi tỉnh trở lại bái vua để biết rõ hoàng đế chân thực.

Hành Giả dặn thêm:

- Nhà vua nói rõ việc trước, cho bọn họ biết, chúng ta sẽ đi tầm nã yêu

quái.

Đại thánh khôn ngoan dặn dò Bát Giới, Sa Tăng:

- Cẩn thận trông nom vua tôi cha con, hoàng hậu phi tần nhà họ và sư phụ chúng ta nhé!

Rồi chỉ nghe có tiếng “đi”, đã không thấy hình bóng đâu nữa.

Nguyên y nhảy lên đám mây trên lưng chùng trời, căng mắt nhìn ra bốn phía, dòm xem ma vương ở đâu. Nhìn thấy súc sinh kia quả đã thoát được tính mạng, đương chạy thẳng về mạn đông bắc. Hành Giả đuổi đến gần quát to:

- Quái vật kia, chạy đi đâu! lão Tôn đã tới nơi!

Ma vương vội vàng quay lại, tuốt bảo đao ra quát to nói:

- Tôn Hành Giả! Nhà ngươi thực là khéo ghét! Ta đến chiếm ngôi vua của người khác, bần gì đến ngươi, tại sao nhà ngươi đến chằng chuộc, làm tiết lộ việc cơ mật của ta?

Hành Giả cười khanh khách nói:

- Ta cho mi là quái vật khôn kiếp to gan, lại còn để cho mi làm hoàng đế nữa à? Mi đã biết ta là lão Tôn thì phải tránh xa ra, cứ sao còn lếu láo làm khó dễ cho sư phụ ta, hỏi cung hỏi kẹo lằng nhằng! Những lời cung trạng vừa qua có phải hay không? Mi đừng có chạy, có giỏi hãy xoi một gậy của lão Tôn đây!

Yêu ma né mình tránh qua, múa bảo đao đón đánh vào mặt.

Hai người giao chiến, đánh nhau luôn mây hợp. Yêu ma không chống nổi Hầu Vương, vội quay đầu theo lối cũ trở về trong thành, lẫn vào trong đám các quan văn võ đứng ở trước thềm bạch ngọc, nhao người biến hóa, biến ngay ra được y như hình dung Đường Tam Tạng, cũng khoanh tay đứng ở trước thềm. Hành Giả đuổi tới, định giơ gậy toan đánh, yêu quái kia nói:

- Ấy đồ đệ chớ đánh, ta đây mà!

Hành Giả vội vàng giơ gậy sắt định đánh Đường Tăng, lại cũng nói:

- Ấy đồ đệ chớ có đánh, ta đây mà!

Hai vị Đường Tăng giống nhau, thực khó phân biệt. Ví bằng gậy sắt đánh chết được yêu quái biến ra Đường Tăng, như thế cũng thành công quả, ngộ

nhờ ra đánh chết mất sư phụ thực thì làm thế nào!... Đành phải dừng tay gọi Bát Giới, Sa Tăng hỏi:

- Kẻ nào là yêu quái, người nào là sư phụ ta, các chú chỉ rõ cho biết, để ta đánh nó.

Bát Giới nói:

- Tôi vừa nghe thấy anh đánh chửi nhau với nó trên lưng chừng trời, thoát một cái đã thấy có hai sư phụ rồi cũng chẳng biết ai giả ai thực nữa.

Hành Giả nghe nói, liền bắt quyết đọc thần chú, gọi hộ pháp chư thiên, lục đình lục giáp, ngũ phương yết đế, tứ trụ công tào, mười tám vị hộ pháp già lam, thành hoàng thổ địa ở nơi ấy đến hỏi:

- Lão Tôn đến đây bắt yêu quái nó biến ra sư phụ ta, hình thể giống nhau, khó đường phân biệt, các người khế nói cho sư phụ ta biết, mời người lên trên điện để ta bắt ma.

Nguyên yêu quái biết đằng vân giá vũ, nghe được tiếng Hành Giả, vội vàng vung tay đi lên điện bái Kim Loan. Hành Giả giơ gậy sắt lên nhằm Đường Tăng đánh xuống. Hú vía! Nếu không có mấy vị thần vừa gọi đến, một nhát ấy đến hai mươi vị Đường Tăng thịt cũng nát ra tương. May nhờ có các thần ngăn gậy sắt lại và nói:

- Đại thánh ơi, yêu quái biết đằng vân, chạy lên điện trước mắt rồi.

Hành Giả chạy theo lên điện, nó lại chạy xuống níu lấy Đường Tăng, trong đám đông người âm ỹ rối loạn, vẫn không nhận ra được. Hành Giả trong lòng không thỏa lại nhìn thấy Bát Giới ở bên cười nhạt, liền tức quá hỏi:

- Chú là cái đồ bị thịt ngốc nghếch! Hiện giờ có hai sư phụ, chú còn bị gọi, bị thua, hầu hạ đủ thứ, còn sung sướng nổi gì mà hí hửng thế?

Bát Giới nói:

- Anh ạ, cứ bảo tôi ngốc, kể anh lại còn ngốc hơn! Sư phụ không nhận ra được, hà tất phải tốn công, anh cứ chịu đau đầu một chút, nói với sư phụ ta đọc cái bài ấy, tôi và Sa Tăng lắng nghe từng người, ai mà không biết đọc, hẳn là yêu quái. Có gì là khó!

Hành Giả nói:

- Chú mình ạ, nhờ có chú đây! Chính vậy, bài chú ấy chỉ ba người nhớ được. Nguyên là đức Phật Như Lai nhà mình từ trong bụng nghĩ ra, truyền cho Quan Thế Âm Bồ Tát, Bồ Tát lại truyền cho sư phụ nhà mình, ngoài ra không còn ai biết. Được rồi, sư phụ đọc đi!

Đường Tăng thực liền tụng niệm, ma vương biết làm sao được trong miệng lâm bảm quanh quéo.

Bát Giới nói:

- Tên này ám ở quanh quéo, đúng là yêu quái rồi!

Liên buông tay ra quai đỉnh ba bổ xuống, ma vương vươn mình nhảy lên, cười mây chạy trốn.

Bát Giới quát một tiếng, cũng nhảy lên trên mây đuổi theo. Sa Tăng vội vàng để Đường Tăng ở đây, cũng vác bảo trượng tới đánh. Đường Tăng mới dùng miệng không đọc thần chú, Hành Giả chịu đau, lê gậy sắt nhảy theo lên trên không. Chà, lần này ba vị hòa thượng giận dữ vây giữ một giống yêu ma hèn.

Yêu ma bị Bát Giới, Sa Tăng cầm đỉnh ba, bảo trượng giáp công hai bên. Hành Giả cười nghĩ:

- Mình cũng muốn đến, đánh thẳng vào mặt nó, nhưng nó vốn sợ mình sẵn, chỉ e nó chạy mất. Cứ để lão Tôn nhảy lên trên cao, làm cái kiểu già tôi đánh xuống, kết quả nó đi thôi.

Đại thánh cười mây sáng lên trên cửu tiêu, định đánh một miếng chí tử, đã nghe thấy ở trong đám mây hoa ngũ sắc trên mạn đông bắc có tiếng gọi to:

- Tôn Ngộ Không, chớ có đánh vội!

Hành Giả vội ngoảnh lại nhìn, thì là Văn Thù Bồ Tát. Hành Giả bèn thu gậy lại tiến lên thi lễ nói:

- Bồ Tát, ngài đi đâu?

Văn Thù nói:

- Ta đến thu yêu quái giúp nhà ngươi đây!

Hành Giả tạ ơn nói:

- Phiền ngài quá!

Bồ Tát lấy cái kính soi yêu ở trong tay áo ra soi xuống nguyên thân quái vật. Hành Giả mới gọi Bát Giới, Sa Tăng cùng đến ra mắt Bồ Tát. Lại cùng nhìn vào trong gương, thấy hình dáng yêu quái rất dữ hung ác.

*Mắt bằng chén sáng quắc
Đầu to như nồi rang.
Khắp mình xanh tựa cỏ
Bốn móng bóng như sương.
Tai cúp tráp xuống mắt,
Đuôi dài quét lê đường.
Lông xanh đậm nhọn hoắt
Mắt đỏ phóng hào quang.
Khuôn răng như ván ngọc
Râu cứng hơn giáo trường.
Gương soi rõ chân tướng,
Nguyên là Sư Ly Vương.*

Hành Giả nói:

- Bồ Tát, đây là con sư tử lông xanh của ngài vẫn cưới, sao lại trốn đi thành tinh mà ngài không đi thu phục nó về?

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, có phải nó trốn đâu, có Phật chỉ sai nó đấy chứ.

Hành Giả nói:

- Giống súc vật thành tinh, chiếm đoạt ngôi vua còn vâng Phật chỉ sai đi, thế thì như lão Tôn đi bảo hộ Đường Tăng, chịu khổ nhục, dễ thường phải lĩnh mấy đạo sắc thư!

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi không biết. Nguyên xưa vua nước Ô Kê thích việc thiện, thết cơm chay các nhà sư, Phật sai ta đến độ y về tây, được chứng kim thân la hán. Vì chúng không thể để nguyên thân gặp y được, mới biến ra một nhà sư thường, đến hỏi xin một ít cơm chay, bị ta hỏi vặn cho mấy câu, y không biết ta là người tốt, lấy một cái dây thừng trói ta lại, bỏ xuống sông Ngự Thủy ngâm ta ba ngày ba đêm. Nhờ được lục giáp Kim thân cứu ta về đây, tau với

Như Lai. Như Lai mới cho quái vật này đẩy y xuống giếng, ngâm ba năm, để báo cái giận ba ngày thủy tai cho ta. “Một ngụm nước, một miếng cơm cũng là tiền định” ngày nay được các người tới đây lập nên công tích.

Hành Giả nói:

- Người tuy báo chí tư thù “một ngụm nước, một miếng cơm” gì đó, nhưng quái này vật đã hại không biết bao nhiêu là người!

Bồ Tát nói:

- Cũng chưa hề hại người. Từ khi nó đến, trong ba năm trời, gió hòa mưa thuận, nước thịnh dân yên, có hại ai đâu?

Hành Giả nói:

- Đã đành như vậy, nhưng mà tam cung hoàng hậu đã ăn nằm với nó, làm như nhuốc cả thân thể người ta, phá hoại cương thường luân lý biết là bao, lại còn bảo là chưa hề hại người?

Bồ Tát nói:

- Như nhuốc thể nào được, nó là một con sư tử thiên rồi.

Bát Giới nghe lời, chạy đến gần, vỗ vào lưng yêu quái cười nói:

- Yêu tinh này đúng là một chú “mũi điếc không uống rượu” uống cả cái tiếng.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, người nhận lấy nó, nếu không có Bồ Tát thân đến, quyết không tha tính mạng nó.

Bồ Tát đọc thần chú, quát bảo:

- Súc sinh! Sao chưa quy chính, còn đợi cái gì?

Ma vương hiện ra nguyên thân. Bồ Tát phóng hoa sen trùm lấy yêu ma, ngồi lên trên lưng, cười tường quang từ biệt Hành Giả. Ôi!

*Thăng trở Ngũ Đài sơn đi tới
Dưới tòa sen báu lắng nghe kinh.*

Chưa biết thầy trò Đường Tăng ra đi thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI

Trẻ Thơ Bốn Cột Lòng Thuyền Rối

Vượn Múa Dao Về, Mộc Mẫu Trơ

Ba anh em Tôn đại thánh ở trên mây bước xuống về thẳng trong triều. Đã có vua tôi, thái tử, hoàng hậu, các quan đứng làm mấy hàng bái tiếp tạ ơn. Hành Giả đem việc Bồ Tát hàng ma thu quái nói lại một lượt cho vua tôi nhà họ nghe, mọi người lạ tạ khôn xiết. Mọi người đương vui vẻ mừng rỡ, lại nghe thấy quan hoàng môn vào tâu:

- Thưa chúa công, ở bên ngoài lại có bốn vị hòa thượng vừa đến.

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Anh ạ, hay là yêu ma hóa phép, giả làm Bồ Tát, đánh lừa chúng ta rồi lại biến làm hòa thượng, đến đây đầu trí với bọn mình chăng?

Hành Giả nói:

- Lẽ nào như thế?

Liên cho gọi vào xem.

Các quan văn võ truyền lệnh cho dẫn họ vào. Hành Giả nhìn thấy chính là những nhà sư ở chùa Bảo Lâm, mang các thức mũ xung thiên, đai bích ngọc, giày vô ưu đưa về trả.

Hành Giả rất mừng nói:

- Đến vừa hay, đến vừa hay!

Nói đoạn gọi đạo nhân đến nơi, bảo trật khăn bịt đầu ra, đội mũ xung thiên lên, trút các áo vải ra, vận áo hoàng bào đỏ, cởi dây lưng ra thắt đai bích ngọc lại, trút dép nhà sư ra, đóng giày vô ưu vào, bảo thái tử cầm ngọc khuê trắng ra, đưa cho người cầm và mời ngay lên điện giữ ngôi vua. Đúng như người xưa đã nói: “Trong triều đình không thể một ngày không có vua!”

Vị hoàng đế kia khi nào chịu lên, khóc rung rức, quì xuống dưới thềm nói:

- Tôi chết đã ba năm, nay nhờ ơn sư phụ cứu tôi sống lại, có đâu dám tự

xung tôn xướng, xin mời sư phụ lên làm vua, tôi tình nguyện đem vợ con ra ngoài thành làm dân là đủ.

Tam Tạng đời nào chịu nhận, một lòng chỉ quyết bái Phật cầu kinh. Lại mời Hành Giả, Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì các ngài, nếu lão Tôn muốn làm vua thì những ngôi hoàng đế khắp cả muôn nước chín châu, khắp cả thiên hạ lão Tôn đã làm cả rồi. Chỉ vì chúng tôi quen làm hòa thượng, nhàn tản hư thân, nếu làm hoàng đế đầu lại phải để tóc dài, tối chưa được năm canh năm đã dậy, nghe lời phi báo, trong dạ lo âu, thấy năm mất mùa nghĩ thêm phiền não. Chúng tôi chịu sao nổi? Người nên lên ngôi hoàng đế, tôi thì quyết chí làm sư, đi tu hành vậy.

Quốc vương nhường mãi không được, mới chịu lên trên bảo điện, quay mặt về phương nam xưng trẫm, đại xá cho thiên hạ, phong tặng các nhà sư chùa Bảo Lâm rồi cho về. Lại truyền mở tiệc tại điện Đông Các thết đãi Đường Tăng. Một mặt hạ chỉ tuyên triệu những người thợ vẽ họa chân dung bốn vị thầy trò nhà Đường, cúng dựng ở trên điện Kim Loan.

Bọn thầy trò đã dẹp yên việc nước không chịu ở lâu, muốn từ biệt nhà vua sang Tây. Hoàng đế cùng ba cung phi hậu, thái tử, triều thần, đem bảo bối trấn quốc, bạc vàng, gấm vóc, dâng lên sư phụ để đền ơn. Tam Tạng không nhận gì hết, chỉ cần trao đổi quan văn, giục bọn Ngô Không đóng ngựa ra đi. Quốc vương rất hối áy náy, chỉnh đốn loan giá mời Đường Tăng ngồi lên, cho hai hàng văn võ dẫn đường; vua, ba cung phi hậu và thái tử thân đẩy xe đưa ra ngoài thành, rồi xuống xe rồng tiễn biệt mọi người.

Quốc vương nói:

- Thừa sư phụ, đến khi trở về, xin mời sư phụ quá bộ vào qua địa giới quả nhân.

Tam Tạng nói:

- Xin vâng!

Hoàng đế nước mắt rùng rùng cùng các bầy tôi trở về.

Đường Tăng và cả bọn bốn người đi lên đường cái, một lòng chuyên bái Linh sơn, gặp lúc thu tàn đông tới, chỉ thấy:

Sương tàn lá đỏ rừng xờ xước
Mưa chín kê vàng khắp chốn đầy.
Nắng sấy ngàn mai hoa chớm nở
Gió lay khóm trúc động hơi may.

Bọn thầy trò rời khỏi nước Ô Kê, ngày đi đêm nghỉ, độ một tháng có lẽ, chợt lại thấy một tòa núi cao, thật là chọc trời cản nắng. Tam Tạng ngồi trên ngựa lo sợ, vội gò cương kêu gọi Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Sư phụ có việc gì truyền bảo?

Tam Tạng nói:

- Con xem trước mặt lại có núi cao đỉnh thẳm, phải nên cẩn thận đề phòng, sợ có khi tà ma xâm phạm đến ta chăng?

Hành Giả cười nói:

- Cứ việc đi đường, chớ nên đa tâm. Lão Tôn sẽ tự có cách phòng hộ.

Sư trưởng mới thấy thư tâm, giơ roi giục ngựa, tể lên đỉnh núi, quả nhiên cũng mùi phần hiểm trở.

Đương lúc ấy, lại nhìn thấy một đám mây hồng ở trong hốc núi bay vút lên trên chín tầng xanh, kết tụ lại thành một đám hơi lửa. Hành Giả rất sợ, đi đến gần cầm chân Đường Tăng lôi từ trên ngựa xuống gọi:

- Anh em ơi đừng đi nữa, yêu quái đến đây!

Bát Giới hoảng sợ, vội giơ đỉnh ba, Sa Tăng cầm ngang bảo trượng, đứng vây chung quanh Đường Tăng.

Trong đám ánh sáng hồng ấy, quả có yêu tinh thực. Mấy năm trước đây nó đã nghe người ta nói:

- Đường Tăng bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh, người là Kim thuyền trưởng lão thác sinh, một người tốt đã mùi đời tu hành, ai mà ăn được một miếng thịt người ấy sẽ được trường thọ ngang với trời đất. Cho nên ngày nào nó cũng đợi chờ ở trên núi, không ngờ hôm nay Đường Tăng đến thực. Đương khi nó mãi ở trên không trung dòm ngó, đã nhìn thấy ba người đồ đệ, đứng vây chung quanh người ngựa Đường Tăng, đều cùng

chuẩn bị. Yêu tinh hét lời khen ngợi nói:

- Ta vừa mới trông thấy một vị hòa thượng mặt mũi trắng trẻo cười ngửa, đúng là Đường Triều thánh tăng, ở đâu lại nảy ra ba vị hòa thượng xấu xí hộ trì dừng lại! Người nào người nấy xắn áo giơ tay, đều cầm binh khí, tựa hồ định đánh nhau với ai. Ôi! Không biết kẻ nào tinh mắt thế, có lẽ họ nhận ra mình rồi! Kiêu cách thế này, đừng hòng mà ăn thịt Đường Tăng được!

Nghĩ ngợi một lát, yêu quái lòng lại hỏi lòng:

- Nếu cứ cậy thế đến bắt, khó lòng tới gần được, hoặc giả lấy khéo léo làm cho y mê, thì mới có thể. Hễ mà lòng y đã mê hoặc, ta sẽ liệu cách khéo léo, tất nhiên bắt được y. Hãy xuống bốn thử một cái.

Yêu quái làm tan đám mây hồng, từ trên mây bước xuống đi vào trong sườn núi, nhao người biến ra đứa trẻ bảy tuổi, mình trần trụi không có quần áo, lấy dây trói cả chân tay, treo cao tít trên ngọn cây thông, bù lu bù loa kêu khóc:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Tôn đại thánh chột ngẩng đầu lên nhìn, đã thấy đám mây hồng tan hết, hơi lửa tắt rồi, liền nói:

- Sư phụ lên ngựa đi thôi!

Đường Tăng nói:

- Bảo có yêu quái tới nơi, sao còn dám ra đi?

Hành Giả nói:

- Vừa rồi con thấy một đám mây hồng từ dưới đất bay lên, đến trên không kết thành một đám hơi lửa, đoán hẳn là yêu tinh. Được một lúc, mây hồng lại tan, có lẽ là yêu tinh đi qua đường, không dám hại người. Chúng ta đi thôi.

Bát Giới cười nói:

- Sư huynh thực khéo bẻm mép, yêu tinh lại còn có cái hạng quá lộ nào nữa?

Hành Giả nói:

- Chú biết thế nào được? Hoặc giả ma vương ở động nào núi nào đặt tiệc, thỉnh mời yêu tinh các núi các động đến dự hội, phải có đủ tinh linh khắp nơi đông tây nam bắc đều tới hội, cho nên chúng chỉ có lòng đi hội, không có ý

hại người, như thế chúng là yêu tinh quá lộ đây.

Tam Tạng nghe nói, cũng nửa tin nửa ngờ, song cứ nhảy lên mình ngựa, thuận lối tiến lên trên núi. Bỗng nghe thấy tiếng kêu cứu.

Tam Tạng rất sợ nói:

- Đồ đệ ạ, trên lưng chừng núi, sao lại có tiếng người kêu ở đâu thế?

Hành Giả tiến lên nói:

- Sư phụ chỉ cốt sao đi được, không nên chằng vào nào “kiệu người” “kiệu lửa” “kiệu ngòi” kiệu nằm”^[52]. Ở chỗ này cho có kiệu nữa, cũng chằng ai khiêng thầy đâu.

Đường Tăng nói:

- Không phải là kiệu khiêng, chính là tiếng kêu gọi cơ mà.

Hành Giả cười nói:

- Con hiểu rồi. Đừng nghĩ việc gì cả, hãy cứ đi!

Tam Tạng y lời, giục ngựa tiến lên. Đi chưa được một dặm, lại nghe thấy tiếng người kêu “cứu tôi với!”.

Trưởng lão nói:

- Đồ đệ, tiếng kêu như thế, không phải quỷ quái yêu tà đâu. Nếu phải quỷ quái yêu tà, chỉ có tiếng kêu, không có tiếng vang. Con nghe mà xem, cứ một tiếng kêu, lại một tiếng vang, có lẽ một nạn nhân nào đó. Chúng ta nên đến cứu người ta với!

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, ngày nay hãy đem cái lòng từ bi ấy tạm xếp lại, xếp lại, đợi khi nào qua núi, sẽ mở lòng từ bi ra. Ở chỗ này dữ nhiều lành ít. Thầy nên biết rằng cái thuyết nương cây dựa cỏ, giống gì cũng có thể thành tinh, các loại còn khá, chỉ có cái loại măng xà, hễ mà tu được lắm năm nhiều tháng, thành ra quỷ tinh, biết được cả tên tục người ta; nó ở trong những đồng cỏ, hoặc trong hốc núi, gọi người một tiếng, người không trả lời còn khá, hễ trả lời một tiếng, nó sẽ đem linh hồn người ta dẫn đi, đến đêm theo về, tất nhiên mạng người bị hại cả. Đi luôn đi! Đi luôn đi, xưa có câu "Thoát được đi rồi, tạ thần minh" chớ có nên nghe nó.

Sư trưởng chỉ còn y lời giục ngựa tiến lên:

Hành Giả trong bụng nghĩ thầm.

- Quái vật khôn kiếp không biết ở chỗ nào, cứ kêu la hoài, đợi lão Tôn sẽ đưa cho nó một cái “phép mảo đậu tinh” để hai bên không trông thấy nhau.

Đại thánh liền gọi Sa hòa thượng đến bảo:

- Giữ lấy ngựa cho đi thông thả, để lão Tôn nghỉ tay tí!

Đại thánh bèn để cho Đường Tăng đi lên trước mấy bước, đọc bài thần chú làm phép chuyển núi rút đất, cầm gậy bịt vàng, trở về đằng sau, thầy trò y đã sang qua đỉnh núi này, đi lên phía trước rồi bỏ quái vật phía sau. Y lại rảo cẳng mấy bước, theo kịp Đường Tăng, cùng nhau trèo núi.

Đường Tăng lại nghe thấy có tiếng kêu cứu ở đằng sau núi, liền nói:

- Đồ đệ ạ! Nạn nhân nào đó, thật là vô duyên, không gặp được chúng ta, chúng ta đã đi quá rồi, còn nghe thấy người ta kêu ở mạn sau núi.

Bát Giới nói:

- Ở đây vẫn là đằng trước núi, chỉ vì bây giờ đổi gió rồi.

Hành Giả nói:

- Đổi gió hay không đổi gió, bận gì đến mình, cứ đi lên!

Vì thế không ai nói năng gì, cứ đi, chỉ tức không thể một bước nhảy sang qua núi được.

Yêu quái ở trong sườn núi, gọi luôn ba bốn tiếng liền, không có ai đến, y ngấm nghĩ trong bụng:

- Ta đợi Đường Tăng ở đây, trông thấy y cách xa không tới ba dặm, sao đã lâu thế mà không thấy y đến?... Có lẽ, họ đi theo lối dưới.

Y rọp nhỏ người lại, trụt dây trói ra, lại phóng mây hồng lên trên không nhìn lại.

Không ngờ Tôn đại thánh ngoảnh nhìn trở lại, biết rõ là yêu quái, lại cầm chân Đường Tăng từ trên ngựa kéo xuống nói:

- Anh em ơi, cẩn thận! cẩn thận! Yêu tinh lại đến đây!

Bát Giới, Sa Tăng hoảng sợ cầm đỉnh ba, cầm trượng lại đứng vây chung quanh Đường Tăng.

Yêu tinh ở trên không trung trông thấy ngợi khen không dứt, nói:

- Ta vừa nhìn thấy vị hòa thượng mặt trắng ngồi trên mình ngựa bạch, sao đã bị ba người kia giấu đi rồi? Lần này phải đến xem tận mặt mới rõ. Người nào có cái nhìn giỏi như thế, ta phải tính trước đi đã, sau mới bắt được Đường Tăng. Nếu không, uổng phí tâm cơ không bắt được, toi công hí hửng lại thành không.

Ở trên mây bước xuống, y lại biến hóa như lần trước, treo cao lên ngọn cây thông chờ đợi. Lần này cách không tới nửa dặm.

Tôn đại thánh lại ngừng đầu lên xem, thấy đám mây hồng lại tan đi, bèn mời sư phụ lên đường.

Tam Tạng nói:

- Con bảo yêu tinh lại đến, sao lại mời đi?

Hành Giả nói:

- Cũng lại là yêu tinh quá lộ, không gây chuyện với chúng ta.

Sư trưởng đã hơi tức nói:

- Con khi khốn kiếp này, nhờn với ta quá sức! Chính những lúc có yêu ma, lại bảo là vô sự, đương khi ở nơi thanh bình thế này, lại cứ dọa dẫm ta, bỗng chốc lại gào lên có yêu tinh, hư nhiều thực ít, bất chấp khinh trọng, cầm chân ta lồi tuột từ trên ngựa xuống, bây giờ lại giải thuyết là yêu tinh quá lộ quái quỷ gì! Giả sử ta ngã què thì lại hối không kịp! Những cái như thế! Những cái như thế...!

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng lèo nhèo, nếu làm ngã què chân tay, còn chữa khỏi được, chứ bị yêu tinh cuỗm đi mất, thì biết đâu mà tìm?

Tam Tạng tức quá, miệng lảm rảm, chực đọc chú khấn cô nhi, may có Sa Tăng van xin mới lại lên ngựa ra đi.

Tam Tạng ngồi chưa yên chỗ, đã nghe thấy tiếng kêu “Sư phụ cứu tôi với”.

Tam Tạng ngừng đầu lên xem, thấy một đứa trẻ con, mình trần trụi, treo ở trên cây. Tam Tạng bèn dừng cương lại, gọi mắng Hành Giả:

- Con khi khốn kiếp thực là tệ hại! Không có một tí gì là lương thiện,

trong bụng lúc nào cũng chăm chăm làm ác! Ta đã nói mãi tiếng kêu đó đích là tiếng người, y cứ mồm năm miệng mười bảo là yêu quái! Mi thử nhìn xem có phải là người bị treo ở trên cây không?

Đại thánh thấy sư phụ quả trách mình, lại chính người trông thấy hình dạng tận nơi, một là giờ tay không được, hai là sợ lại đọc chú khấn cô nhi, đành cúi đầu, không dám trả lời, để cho Đường Tăng đi đến gốc cây. Sư trưởng chỉ đầu roi ngựa lên hỏi:

- Cháu là con cái nhà ai? Nhân có việc gì, bị treo ở đây? nói cho ta biết, ta sẽ cứu cháu?

Ôi! Rõ ràng nó là yêu tinh, biến hóa như thế, sư phụ kia lại là người mất thịt, phàm tục, không nhận ra được.

Yêu ma thấy Đường Tăng hỏi tới, lại càng làm ra bộ nước mắt sụt sướt nói:

- Thưa sư phụ, về phía tây núi là khe Thông Héo, bên khe có một thôn trang, con là người ở đấy. Ông con họ Hồng chỉ vì tích nhiều vàng bạc, gia tư cự vạn, hỗn quân gọi là Hồng Bách Vạn, tuổi già qua đời đã lâu, để lại gia sản cho bố con. Gần đây bố con sinh ra chơi bời, gia tư sa sút, đổi tên là Hồng Thập Vạn, chỉ chuyên kết giao với những người hào kiệt khắp nơi, bỏ tiền tài ra cho vay, hòng lấy nhiều lãi, dè đâu hạng xiêu cư bạt quán, lấy cách lừa dối, gốc lãi không trả. Bố con phát thệ, một đồng cũng không cho ai vay nữa. Những con nợ cũ, nhà nghèo vô kể, kết thành đảng cướp, cầm hồng vác gậy, giữa ban ngày sấn đến nhà con, cửa cải trong nhà cướp cho kỳ hết, bắt giết phụ thân con, thấy mẫu thân con có chút nhan sắc chúng càn đi làm áp trại phu nhân gì đó. Lúc bấy giờ mẹ con không nỡ rời con ra, ôm con vào trong lòng, khóc nức nở run cả người, đi theo kẻ cướp, không ngờ đi đến núi này, chúng đi chậm lại, chực giết con; nhờ có mẹ con van xin tha thiết, con khỏi bị nhát dao bỏ mạng; chúng lại lấy dây treo con lên trên cây, để cho con bị chết đói chết rét. Bọn kẻ cướp đem mẫu thân con đi đâu cũng không biết nữa. Con bị treo ở đây đã ba ngày ba đêm, không có một người nào đi lại. Không biết con tu hành từ kiếp nào, lại gặp được sư phụ. Xin người đại xá từ bi, cứu mạng con về nhà, con sẽ gán mình bán xác để đền công sư phụ, cho mãi khi cát vàng lấp mặt, không dám quên ơn.

Tam Tạng nghe nói, cho là chân thực, bảo Bát Giới lên cởi dây ra, cứu nó mang xuống. Chú Ngốc cũng không nhận ra, toan trèo lên cởi dây.

Hành Giả đứng bên không nhìn được, quát một tiếng to hỏi:

- Con vật khôn kiếp kia! Có người biết là mi ở chỗ nào rồi, đừng giở cái lối nói ma nói cuội, dối lừa người ta! Mi nói gia tư bị cướp, bố bị giặc giết, mẹ bị bắt đi, cứu mi đem giao cho người nào? Mi lấy vật gì tạ ơn ta, cái nói dối của mi đã trật khác ra đây!

Yêu quái nghe nói, trong lòng sợ sệt, biết rằng đại thánh là người tài năng, ngầm để ý riêng. Rồi lại run run sợ sợ gạt nước mắt mà nói:

- Sư phụ ạ, tuy cha mẹ con không còn, gia tài tận tuyệt, vẫn còn một ít điền sản chưa động đến, thân thích đều còn cả.

Hành Giả nói:

- Mi có thân thích thế nào?

Yêu quái nói:

- Ông ngoại con nhà ở phía nam núi, cô ruột con trú nơi bắc núi, Lý Tứ ở đầu khe là chồng dì, Hồng Tam ở trong rừng là bác họ. Còn những chú họ, anh ruột đều ở trong thôn. Lão sư phụ nếu chịu cứu con, đưa con về thôn gặp họ đương nhà con, con sẽ đem cái công ơn cứu vớt của lão sư phụ nói hết cho mọi người biết, bán đợ ruộng nương báo đền ơn sâu.

Bát Giới nghe lời, ngăn Hành Giả lại nói:

- Thưa anh, cái thằng trẻ con bằng ngần này, anh cứ tra hỏi mãi làm gì? Nó nói là kẻ cướp, chỉ có ăn cướp những của nỏ nhà nó, chẳng lẽ cả nhà cửa ruộng nương cũng ăn cướp được sao? Nếu mà nói cho họ đương nhà nó biết, dạ dày chúng mình dù có to đến đâu chẳng nữa cũng không ăn hết tiền bán mồi mẩu ruộng. Cởi cho nó xuống!

Chú ngốc chỉ tưởng ăn làm đầu, còn biết gì là hay dở, cầm dao cắt đứt dây trói đỡ yêu quái xuống. Yêu quái nước mắt rùng rùng sì sụp lạy ở trước ngựa Đường Tăng. Sư trưởng lòng lành, liền hỏi:

- Hải nhi, trèo lên mình ngựa, ta mang con đi.

Đường Tăng bảo Bát Giới cỡi.

Yêu quái dụi mắt một cái nói:

- Sư phụ ạ, da dẻ con đã nhũn cả ra, không dám để cho vị sư phụ ấy công, người mồm dài tai lớn, lông bờm gáy cứng, làm cho con sợ..

Đường Tăng nói:

- Để cho Sa hòa thượng công vậy!

Yêu quái cũng dụi mắt một cái nói:

- Sư phụ ạ, khi quân giặc đến ăn cướp nhà con, đứa nào cũng vẻ nhọ mặt, đeo bộ râu giả, cầm dao vác gậy, con bị chúng dọa nạt sợ hãi, trông thấy vị sư phụ mặt đen này, con không còn hồn vía nào nữa, cũng không dám để cho người công.

Đường Tăng bảo Tôn Hành Giả công.

Hành Giả khanh khách cười nói:

- Ta công! Ta công!

Yêu quái mừng thầm trong bụng. Hành Giả dắt nó ra bên mé đường, nhắc thử một cái, chỉ nặng chừng ba cân mười lạng.

Hành Giả cười nói:

- Con quái vật khốn kiếp kia! Hôm nay mi đến ngày chết rồi, trước mặt lão Tôn còn dám giả trò ma ra! Ta biết mi là một đứa “nói láo mép”!

Yêu quái nói:

- Tôi là con cái nhà tử tế, chẳng may mắc phải nạn to, sao lại bảo là đứa “nói láo mép”?

Hành Giả nói:

- Mi là con cái nhà tử tế, cứ sao người mi lại nhẹ thế?

Yêu quái nói:

- Tôi cốt cách son nhỏ.

Hành Giả nói:

- Mi năm nay bao nhiêu tuổi?

Yêu quái nói:

- Tôi lên bảy tuổi.

Hành Giả cười nói:

- Mỗi một tuổi nặng lên một cân, cũng phải bảy cân, cứ sao mi nặng chưa đầy bốn cân?

Yêu quái nói:

- Tôi hồi còn nhỏ mất sữa mẹ.

Hành Giả nói:

- Thôi được, ta cứ cõng mi, muốn đi đâu đi ỉa, phải nói với ta.

Đường Tăng mới cùng Bát Giới, Sa Tăng đi trước, Hành Giả cõng đứa trẻ theo sau, cả bọn thẳng lối sang Tây.

Tôn đại thánh cõng yêu ma, trong lòng oán trách Đường Tăng không biết gian khổ:

- Đi trên sơn trường hiểm dốc thế này, đi không cũng khó lòng bước được, còn bắt lão Tôn cõng người! Thằng này dù chẳng yêu ma, có là người tử tế, cũng chẳng còn cha mẹ nào, không biết cõng nó giao cho ai; chi bằng giết ngấm nó đi.

Quái vật đã biết ngay rồi, liền hóa phép thần thông, quay bốn mặt hấp bốn ngậm hơi, phun lên mình Hành Giả liền thấy nặng tới nghìn cân.

Hành Giả cười nói:

- Con ta ơi, con dùng phép nặng mình đè ép bổ đây ư!

Yêu quái nghe tiếng, sợ đại thánh hại nó, liền dùng phép giải thi, xuất nguyên thần ra, nhảy vọt đi lên, đứng trên chín tầng mây. Trên lưng Hành Giả lại càng nặng. Hành Giả phát câu, kéo lại đằng trước, quai một cái vào tảng đá, ở bên mé đường, quật cho thi hài nhũn ra chẳng khác gì thổi thịt. Nhưng vẫn sợ nó lại giở trò chẳng bèn thẳng cánh xé tứ chi, quẳng xuống bên đường, vụn ra như cám.

Quái vật ở trên không, trông thấy rõ ràng, nén không được cơn tức bốc lên nói:

- Hòa thượng con khỉ này, cực kỳ hỗn láo, dù ta có là yêu ma định hại sư phụ mi chẳng nữa, nhưng vẫn chưa hề động chạm gì đến ngươi, cứ sao mi đã làm thương tổn đến ta thế kia? May mà ta đã tính toán trước, xuất thần chạy đi, không thì đã vô có bị hại rồi! Nếu không nhân lúc này bắt lấy Đường Tăng, đợi để lần sau, càng dễ cho y có thì giờ thêm khôn ra.

Yêu quái tinh ranh ở trên không trung thổi cơn gió lốc đá chuyển cát bay, thực là dữ dội. Gió to quá:

*Ào ào dậy cuốn nước mây xanh
Mù mịt ùn ùn lấp bóng xanh.
Ngã rạp cây rừng lên cá rế.
Gãy phăng gốc lớn đổ liền cành,
Đá vàng đầy mắt người tiên xạ,
Đá vụn quăng chân bước gập ghềnh.
Cuồn cuộn đất bằng mờ mịt tối,
Khấp rùng cầm thú tiếng kêu inh.*

Gió thổi quét cho Tam Tạng ngồi trên ngựa không yên, Bát Giới không dám ngửa mặt, Sa Tăng cầm cổ gục đầu. Tôn đại thánh biết là quái vật làm gió, vội vàng chạy đuổi theo thì yêu quái đã lướt theo đầu gió, cuốn Đường Tăng đi rồi. Mất tăm mất tích, chẳng biết nó đem đi phương nào, khó đường tìm kiếm.

Một lát sau, tiếng gió bớt dần, mặt trời ló sáng, Hành Giả tiến lên xem xét, chỉ thấy bạch long mã đứng run lập cập kêu thét, gánh hành lý bỏ lăn lóc ở mé đường. Bát Giới phục ở sườn non rên rỉ, Sa Tăng rạp vào khe núi kêu la.

Hành Giả gọi:

- Bát Giới.

Chú ngọc nghe tiếng quen biết là Hành Giả, ngừng đầu lên, xem cơn gió cuồng đã tắt, nhồm trở dậy, níu lấy Hành Giả nói:

- Anh ơi, gió to quá sức!

Sa Tăng cũng chạy đến nói:

- Anh ơi, đây là một trận gió lốc!

Lại hỏi:

- Sư phụ đâu?

Bát Giới nói:

- Gió thổi rất gấp, chúng tôi đều chúi đầu bịt mắt, ai nấy tránh gió to, sư phụ cũng gục trên mình ngựa!

Hành Giả nói:

- Bây giờ biết sư phụ đi đặng nào?

Sa Tăng nói:

- Sư phụ người nhẹ như cái bóng đèn, có lẽ bị gió cuốn đi mất rồi.

Bát Giới nói:

- Chúng mình nên tan từ đây đi thôi! Tan sớm, mỗi người một ngã, lại còn tốt hơn, đường sang Tây Thiên vô cùng vô tận, bao giờ mới tới nơi?

Sa Tăng nghe nói, giật mình, tê tái cả người nói:

- Sư huynh ạ, anh nói làm chi thế! Chỉ vì kiếp trước chúng ta có tội, đội ơn Quan Thế Âm Bồ Tát khuyến hóa, cho chúng ta cắt tóc đi tu, thay đổi pháp danh, quy y Phật quả, tình nguyện bảo vệ Đường Tăng sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, lấy công chuộc tội. Ngày nay đến đây, bỗng nhiên thốt ra câu nói mỗi người một ngã, há chẳng trái lòng thiện quả của Bồ Tát, hoại cả đạo đức của chính mình, để cho người ta chê cười, cho chúng ta là phường hữu thủy vô chung ư!

Hành Giả nói:

- Người anh em nói cũng phải đấy! Khôn nổi sư phụ không chịu nghe lời. Cặp mắt thau của lão Tôn đây biết rõ hay dở. Trận gió vừa rồi, chính là thằng bé bị treo ở trên cây hóa phép. Tôi biết rõ nó là giống yêu tinh, các chú không nhận ra, sư phụ cũng không biết, cho nó là con nhà tử tế, bảo tôi phải cõng nó đi. Lão Tôn đã tìm cách trừ khử nó, nó lại hóa phép nặng mình đè lên lão Tôn. Lão Tôn đã quật cho nó nát như người ra, nó lại dùng phép giải thi, hóa ra trận gió lốc cuốn mất sư phụ chúng mình.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, chẳng chấp làm gì, nên tin lời nói của Sa đê, hãy đi tìm nã yêu quái cứu lấy sư phụ.

Hành Giả mới đổi giận làm lành nói:

- Anh em mình, phải kết chặt mối đồng tâm, thu thập hành lý ngựa nghê, lên núi đi tìm quái vật cứu lấy sư phụ.

Cả ba người rạch lau rẽ cỏ, lặn suối trèo non, đi tới chừng năm bảy mươi dặm, vẫn chưa thấy tăm hơi. Ở trên núi tuyết không thấy chim bay thú chạy,

chỉ những trúc hóa thông reo. Tôn đại thánh ruột nóng như đốt, vươn mình một cái, nhảy lên trên đỉnh núi ngất cao, quát một tiếng kêu “biển” tức thời biển ra ba đầu sáu tay, tựa như hình dáng hồi đại não thiên cung, cầm gậy như ý vung một cái, biển ra ba cây gậy, tay múa miệng thét, đánh sang phía bên đông, đánh sang phía bên tây, đánh rồi rút ra hai bên không ngớt.

Bát Giới trông thấy nói:

- Sa hòa thượng ạ, hồng cả rồi. Sư huynh đi tìm sư phụ không thấy, bốc cơn thịnh nộ lên rồi!

Hành Giả đánh được một lúc, dồn ra một bọn thần cùng khổ đều là quần một mảnh, áo một mảnh, lưng không thắt dây, quần chẳng có ống, quì ở trước núi kêu:

- Tâu đại thánh, sơn thần thổ địa đến hầu!

Hành Giả nói:

- Làm sao có nhiều sơn thần, thổ địa thế?

Các thần cúi đầu nói:

- Bẩm lên đại thánh, núi này gọi là núi “Hiệu đầu khóa sáu trăm dặm”. Chúng tôi cứ mười dặm có một sơn thần, mười dặm một thổ địa. Hôm qua nghe được đại thánh tới nơi, chỉ vì hội họp không kịp, cho nên đón chậm, để cho đại thánh phát giận, xin người tha tội.

Hành Giả nói:

- Tha tội cho các ngươi! Ta hỏi các ngươi: Ở trên núi này có bao nhiêu yêu tinh?

Các thần nói:

- Thưa gia gia, chỉ có mỗi một mống yêu tinh, mà nó còn bắt chúng tôi cạo trọc hết đầu, làm cho chúng tôi ít hương không giầy, huyết thực tuyệt không, người nào người nấy, áo không đủ che thân, cơm chẳng có bỏ miệng, nhiều yêu tinh nữa thì chịu làm sao được.

Hành Giả nói:

- Yêu tinh nó ở đằng trước núi hay ở đằng sau núi?

Các thần nói;

- Nó không ở đằng trước, đằng sau núi. Trong núi này có một cái khe, tên gọi là khe Thông Héo, bên khe có một cái động, tên gọi động Hỏa Vân, trong động có một tên ma vương, thần thông quảng đại, thường thường bắt bọn sơn thần thổ địa chúng tôi đến đun bếp đóng cửa, ban đêm phải đánh keng hô hiệu cho nó. Lũ tiểu yêu còn hạch lạc tiền thường lệ.

Hành Giả nói:

- Các người đều là tiên âm quỷ, làm gì ra tiền?

Chúng thần nói:

- Đúng là không có tiền cho chúng, đành phải bắt mấy con nai rừng hươu núi, thỉnh thoảng đem thí cho đàn yêu, nếu không cho chúng cái gì, chúng sẽ đến phá miếu thờ, lột quần áo, làm cho chúng tôi không được yên thân. Trông mong đại thánh tiểu trừ yêu quái cho chúng tôi, cứu vớt sinh linh trên núi.

Hành Giả nói:

- Các người đã bị nó cai quản, thường ở trong động nó, vậy có biết yêu tinh ấy ở đâu, gọi tên là gì không?

Các thần nói:

- Nói đến nó, hoặc giả đại thánh có biết chẳng. Nó là con trai Ngưu ma vương, La Sát nữ đẻ ra nó. Nó đã tu hành ba trăm năm ở núi lửa, luyện nên ngọn lửa thần “tam muội”^[53] lại cũng là thần thông quảng đại. Ngưu Ma Vương sai nó trấn thủ núi Hiệu này, tên xưa nó gọi là Hồng Hải Nhi, tên hiệu gọi là Thánh Anh đại vương.

Hành Giả nghe lời, rất là vui vẻ, cho sơn thần thổ địa lui bước, ở đỉnh núi đi xuống nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Các anh em cứ yên tâm, không cần phải lo nghĩ, sư phụ quyết không bị hại, yêu tinh có họ với lão Tôn!

Bát Giới cười nói:

- Anh chớ nên nói dối. Anh ở Đông Thắng thần Châu, nó ở đây là Tây Ngưu Hạ Châu, đường xá xa xôi, cách nhau thiên sơn vạn thủy, lại có hai lần đại dương, sao lại có họ với anh?

Hành Giả nói:

- Bọn người mới rồi đều là sơn thần, thổ địa ở đây, tôi hỏi lai lịch yêu quái, họ nói là con trai Ngưu ma vương, La Sát nữ đẻ ra nó, tên gọi là Hồng Hải Nhi, tên hiệu là Thánh Anh đại vương. Nhớ khi lão Tôn đại náo thiên cung hồi năm trăm năm trước đây, đi dạo khắp núi non trong thiên hạ, thăm tìm hào kiệt cả bốn phương Ngưu ma vương cùng với lão Tôn kết làm bảy anh em, trong bọn năm sáu vị ma vương, chỉ có lão Tôn là người bé hơn, nên mới tôn Ngưu ma vương làm anh. Yêu tinh này là con Ngưu Ma Vương, tôi với phụ thân y có biết nhau, cứ lấy thứ vị mà nói lão Tôn còn là ông chú cơ mà, y đâu dám hại sư phụ mình.

Sa hòa thượng nói:

- Anh ạ, thường có câu “Ba năm không tới cửa, đáng thân cũng chẳng thân”. Anh với hấn ta xa nhau hàng năm sáu trăm năm cũng chẳng đi lại chề chén, những ngày tế lễ cũng chẳng mời nhau, đời nào hấn còn nhận anh làm thân nữa?

Hành Giả nói:

- Sao chú lại lượng người như vậy! Thường có câu “Một cánh bèo trôi về bể lớn, đến đâu mà chẳng gặp người than”, túng nhiên y chẳng nhận quen, có thể nói y cũng không dám hại sư phụ mình. Chẳng mong gì y giữ lại đánh chén, nhất định y cũng phải trả Đường Tăng nguyên vẹn cho mình.

Ba anh em đều giữ lòng thành, dắt ngựa bạch, lập tức quấy gánh hành lý, tìm đường lớn thẳng tiến.

Không kể ngày đêm, đi tới trên dưới một trăm năm mươi dặm, chợt thấy một rừng thông, trong rừng có một cái khe quanh co, dưới khe có một dòng nước trong vắt tuôn qua, trên ngọn suối có một tòa cầu đá, ăn thông vào động phủ.

Hành Giả nói:

- Anh em, các chú xem chỗ sườn đá phẳng lý ở bên kia, hấn là chỗ ở của yêu ma. Chúng ta phải cùng nhau bàn tính xem ai ở lại trông hành lý giữ ngựa, ai theo tôi đi bắt yêu quái?

Bát Giới nói:

- Lão Trư không có tính ngồi im, cho tôi theo anh đi.

Hành Giả nói:

- Tốt! Tốt!

Lại dặn:

- Sa Tăng đưa ngựa và hành lý lần vào trong rừng sâu giữ gìn cẩn thận, đợi hai chúng tôi tới cửa động tìm kiếm sư phụ nhé.

Sa Tăng vâng mệnh, Bát Giới đi theo, cầm binh khí cùng Hành Giả tiến lên. Chính là:

Tính trẻ chưa tôi, tà hỏa bốc,

Tâm viên, mộc mẫu hết lòng phù.

Chưa biết đi phen này lành dữ ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI MỘT

Đại Thánh Lửa Đốt Bại

Bát Giới Ma Bắt Đi

Đại thánh từ biệt Sa Tăng dẫn Bát Giới vượt qua khe Thông Héo, thẳng tới nơi sườn núi đá quái gở, quả có một tòa động phủ, thực là cảnh trí khác thường. Chỉ thấy:

*Đường lối quanh co u lại tĩnh
Trăng trong gió mát hạc kêu rên.
Mây chóng trắng xóa sông tranh sáng
Nước chảy qua cầu ý gọi tiên,
Vượn hót chim kêu hoa cỏ lạ,
Dây mây, bạc đá huệ lan chen.
Yên hà tản mạn xanh rừng núi,
Tùng trúc sum vầy biếc nhuộm sen.
Tiên động non châu cùng suối quán,
Bình phong núi chắn nổi khe liền,
Côn lân khởi phát nguồn long mạch
Dành để cho người lắm phúc duyên.*

Đi gần đến cửa động thấy có một cái mốc đá, trên khắc tám chữ đại tự là: “Động Hỏa Vân, khe Thông Héo, núi Hiệu”, ở bên kia có một lũ tiểu yêu, đương đánh roi múa kiếm nhảy nhót nô đùa.

Tôn đại thánh lên tiếng gọi to:

- Những đứa nhỏ kia, đi báo ngay cho động chủ biết, bảo y đưa ngay Đường Tăng sư phụ ta ra đây, ta sẽ miễn chết cho tính mạng sinh linh cả động nhà chúng bay, nếu hé răng nói nửa tiếng không, ta sẽ lật đổ sơn trường, giã phẳng động phủ nhà chúng bay đi!

Lũ tiểu yêu nghe nói, hoảng hốt, vội vàng quay mình chạy vào trong động, đóng hai cánh cửa đá lại, đi vào bên trong cấp báo:

- Tâu đại vương, tai vạ rồi!

Yêu quái này từ khi bắt được Đường Tăng đem về trong động, lột hết quần áo ra, trói dúm bốn vó lại, treo ở trong sân sau, sai tiểu yêu lấy nước trong tắm rửa sạch sẽ, định bỏ vào vạc nấu ăn, chợt nghe thấy tiếng báo tai vạ, bèn thôi không rửa nữa, liền ra ngay trước sân hỏi:

- Tai vạ gì thế?

Tiểu yêu nói:

- Có một hòa thượng mặt đầy lông, mồm thiên lôi, dắt một hòa thượng mồm dài tai lớn, đứng ở ngoài cửa đòi Đường Tăng sư phụ gì ấy. Nếu ta hé răng nói nửa tiếng không, họ sẽ lật đổ sơn trường, giã bằng động phủ.

Ma vương chúm chím cười nụ nói:

- Đây là Tôn Hành Giả và Trư Bát Giới. Chúng cũng khéo tìm đây. Ta bắt sư phụ chúng, từ lưng chừng núi đem về đây, có tới một trăm năm mươi dặm, làm thế nào mà chúng lần được tới cửa?

Liền truyền:

- Bọn nhỏ đâu, lấy càng xe đụn xe ra ngoài đi!

Một bọn mấy tên tiểu yêu, đụn năm cỗ xe nhỏ đến, mở rộng cửa trước ra.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, có lẽ yêu tinh sợ chúng mình, chúng nó đụn xe đi ra phía đằng kia.

Hành Giả nói:

- Không phải, lặng xem nó để ở đâu.

Bọn tiểu yêu đem năm cỗ xe bày theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ đầu vào đây, để năm tên ở lại coi, còn năm tên đi vào thông báo.

Ma vương hỏi:

- Xong cả chưa?

Trả lời:

- Xong cả rồi.

Truyền:

- Lấy cái đòng ra đây!

Một đám tiểu yêu coi giữ binh khí cắt hai tên khiêng cây đòng lửa nhọn

dài một trượng tám ra đệ lên yêu vương. Yêu vương cầm đòng bước đi, không mặc khôi giáp gì hết, chỉ có một cái quần gấm thêu quần ở ngang lưng, đi chân không, chạy ra ngoài cửa. Hành Giả và Bát Giới ngẩng đầu nhìn, thấy quái vật ấy:

*Mặt như đánh phấn tắng màu trắng,
Môi tựa tô son đẹp vẽ trai
Chòm tóc mây xanh hơn nhuộm phẩm,
Đôi mày vành nguyệt tía thêm tài
Chiếc quần bằng gấm thêu long phượng,
Hình tựa Na Tra khó có hai
Đòng vác đôi tay oai lẫm liệt,
Mây lành che đỡ bước ra ngoài.
Tiếng vang như sấm mùa xuân dậy,
Mắt sáng nhanh hơn điện chớp dài.
Muốn biết họ tên ma quỷ ấy.
Nghìn xưa tên vẫn gọi Hồng Hải.*

Yêu quái Hồng Hải Nhi ra tới ngoài cửa lên tiếng gọi:

- Kẻ nào đến chỗ ta làm âm ỹ lên thế?

Hành Giả đến gần cười nói:

- Hiền đệ của ta, đừng có giả dối! Sáng nay, cháu bị treo ở trên ngọn cây thông bên đường núi, chỉ là một đứa hài nhi bụng ổng đít ròn, đánh lừa sư phụ ta. Ta lại có lòng tốt cõng cháu nữa, cháu đã làm gió cuốn sư phụ ta đi, bây giờ cháu lại còn vờ vĩnh, ta há chẳng nhận ra cháu sao? Đưa ngay sư phụ ta ra đây, chớ có muối mặt đi, mất cả tình thân, chỉ sợ ông nhà ta hay chuyện, lại trách lão Tôn cá lớn nuốt cá con, không ra thể thống gì cả!

Yêu quái nghe lời, trong bụng tức tối, quát to:

- Con khỉ khôn kiếp này! Mi có thân tình gì với ta? Đến đây toang toác lỗ miệng, chuyện ở đâu thế, ai là cháu mi?

Hành Giả nói:

- Anh ta mà cháu cũng không biết nốt. Trước kia khi ta cùng ông thân sinh cháu kết làm anh em, cháu không biết còn ở đâu kia?

Yêu tinh nói:

- Con khi này chỉ độc nói nhảm! Mi là người ở đâu, ta là người ở đâu, có sao lại bảo kết làm anh em với phụ thân ta?

Hành Giả nói:

- Cháu không biết đây. Ta là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung hồi năm trăm năm trước đây. Trước kia khi ta chưa đại náo thiên cung, đi chơi khắp bên trời góc bể, bốn bộ châu lớn không đâu là chẳng đến. Lúc bấy giờ chỉ mộ những người hào kiệt. Ông già nhà cháu gọi là Ngưu ma vương, xưng là Bình Thiên đại thánh, cùng với lão Tôn kết làm bảy anh em, nhường cho ông ta làm anh cả, lại còn Giao ma vương xưng là Phúc Hải đại thánh làm em hai, lại có Đại Bàng ma vương xưng là Hổn Thiên đại thánh làm em ba, lại có Sư Đà Vương xưng là Di Đôn đại thánh làm em tư, lại có Di Hâu Vương xưng là Thông Phong đại thánh làm em năm, lại có Ngung Nhung Vương xưng là Khu thần đại thánh làm em sáu, chỉ có lão Tôn bé người xưng là Tề Thiên đại thánh, đứng hàng thứ bảy. Bọn anh em già chúng ta, khi bây giờ chơi bời với nhau, thì cháu chưa để.

Quái vật nghe nói, đời nào chịu tin, giơ đòng lửa nhọn lên đầu. Hành Giả chính là tay lão luyện không vội vàng, lại dùng phép tránh qua mũi đòng, quai gậy sắt lên quát mắng:

- Cái đồ súc sinh nhỏ mọn nhà mi, không biết cao thấp, hãy coi gậy ta!

Yêu tinh cũng dùng phép, tránh gậy sắt nói:

- Con khi khốn kiếp, không đạt thời thế! Hãy coi đòng đây.

Hai người cùng đều bất luận thân tình, đều trở mặt, cùng hóa phép thân thông, nhảy lên trên từng mây đánh nhau.

Đại thánh thanh danh lớn, yêu ma thủ đoạn cường. Một kẻ cầm ngang cây gậy sắt, một người vác thẳng ngọn đòng trường. Nhỏ mù che ba cõi, phun mây chiếu bốn phương. Đầy trời sát khí kêu la dữ, mờ mịt trăng sao hết sáng trung. Nói năng không nhường nhịn, tình ý đều khoe khoang. Kẻ bên ấy dối lòng trái nghi lễ, người bên này trở mặt mất cương thường. Gậy đỡ oai phong lớn, đòng đưa tính khí cuồng. Một kẻ là Hổn Nguyên Chân đại thánh, một kẻ chính là quả Thiện Tài Lang.

Yêu ma đánh nhau với Tôn đại thánh tới hai mươi hợp, chưa phân thắng phụ. Trư Bát Giới ở bên cạnh trông thấy rõ ràng, yêu tinh tuy không bại trận, nhưng chỉ biết đón đỡ ngăn giữ, chỉ không có đánh lại được, Hành Giả tuy không thắng nó, nhưng đường gậy tinh cường, cứ vun vút qua lại trên đầu yêu tinh, không rời hai bên tả hữu.

Bát Giới nghĩ thầm nói:

- Không được rồi, Hành Giả lừa miếng, một khi vờ để hở cơ, lừa cho yêu ma tiến đến, một nhát gậy sắt đánh quy nó xuống, mình sẽ hóa ra không công...

Tức thì phấn khởi tinh thần, quai cây đinh ba chín răng, đứng trên không nhằm đầu yêu ma bổ xuống. Yêu quái trông thấy hoảng sợ, vội kéo lê dòng thua chạy.

Hành Giả thét bảo Bát Giới:

- Đuổi theo! Đuổi theo!

Hai người đuổi đến trước cửa động, yêu tinh một tay giơ dòng lửa nhọn đứng ở bên trên một cỗ xe nhỏ ở chính giữa, một tay nắm lại, tự đâm hai đâm vào mũi mình. Bát Giới cười nói:

- Thằng này giờ nhuốc, không biết xấu! Dễ thường mi đâm vào mũi cho máu mũi ra, bôi vấy lên mặt, chạy đi kiện chúng ta hản thôi!

Yêu ma đâm luôn hai đâm miệng đọc thần chú, lửa ở trong miệng phun ra, khói đen trong mũi tuôn xuống, mắt chớp chớp, lửa cháy tung lên, bốc cuộn cuộn trên năm cỗ xe nhỏ, lại phun thêm mấy hơi nữa, chỉ thấy lửa đỏ bùng bùng cháy bốc lên trên không, cả một tòa động Hỏa Vân khói lửa tơi bời, thực là trời khô đất đỏ. Bát Giới hoảng sợ nói:

- Anh ơi, không ổn rồi, chui vào trong đám lửa này đừng có hòng mà sống! Nó thui lão Trư làm con lợn quay, thêm ít húng liu, thực hả mồm nó! Chạy thôi! Chạy thôi!

Bát Giới vừa kêu vừa chạy, chẳng đoái tới Hành Giả nhảy qua khe đi thẳng.

Hành Giả thần thông quảng đại, tay cầm quyết tránh lửa chạy vào trong đám lửa, đi tìm yêu quái. Yêu quái trông thấy Hành Giả, lại phun ra mấy hơi,

lửa này lại càng dữ hơn lửa trước.

Nung nung nấu nấu đầy trời cháy, rùng rục bùng bùng khắp đất hồng. Chẳng khác tàu than bay khắp chốn. Y như xưa lửa múa lung tung.

Hành Giả bị khói lửa mờ mịt, không tìm thấy yêu quái, trông không rõ lối đường trước cửa, trông thấy rõ ràng, để cho Hành Giả đi khỏi, mới thu đồ phóng hỏa lại, đem mọi yêu quái chuyển vào trong động đóng chặt cửa đá, cho là đắc thắng, sai tiểu yêu bày yến, tấu nhạc ăn uống vui vẻ.

Hành Giả nhảy qua khe Thông Héo, từ trên mây bước xuống, nghe thấy Bát Giới và Sa Tăng đương ran ran trò chuyện ở trong bụi thông. Hành Giả đi tới quát Bát Giới:

- Đồ ngốc nhà chú, không còn ra giống người! Sợ ngọn lửa yêu quái bỏ lão Tôn ở đây, chạy lấy một mình, may mà ta cũng có chút pháp lực đây!

Bát Giới cười nói:

- Thưa anh, anh đã được yêu tinh nói rõ đây, quả là không suốt việc đời. Người xưa có câu: “Biết được việc đời, mới là anh cứ cố gượng làm thân với nó. Nó đã đánh nhau với anh, phóng ra một luồng lửa vô tình như vậy, còn không chạy, lại còn ham đánh nhau với nó làm gì?

Hành Giả nói:

- So thủ đoạn quái vật với tôi thế nào?

Bát Giới nói:

- Ăn thua gì nó!

- Đường đòng của nó so với ta thế nào?

Bát Giới nói:

- Cũng không ra trò. Lão Trư thấy nó chống đỡ không lại, mới đến đánh giúp anh một đĩnh ba, không dè nó không phải tay chơi, đã thua trận bỏ chạy, lại vô lương tâm, phóng lửa ra.

Hành Giả nói:

- Đáng lẽ chú không nên đến, để yên tôi đấu với nó mấy hợp nữa, tôi sẽ lừa miếng nện cho một gậy, lại không tốt ư?

Cả hai người chỉ mãi bàn tán về thủ đoạn của yêu tinh về ngọn lửa dữ dội

của yêu tinh. Sa Tăng tựa vào cây thông cười ngặt cười nghễ.

Hành Giả trông thấy nói:

- Người anh em, cười cái gì thế? Hay là chú có thủ đoạn gì bắt được yêu tinh, phá được trận lửa của nó? Việc này, cũng là việc có ích cho mọi người, ta thường có câu: “Như rết nhiều chân”. Chú mà bắt được yêu ma, cứu thoát sư phụ, cũng là công trạng to đấy!

Sa Tăng nói:

- Tôi chẳng có thủ đoạn gì, cũng chẳng bắt được yêu. Tôi chỉ cười hai anh đều hấp tấp cả.

Hành Giả nói:

- Tôi hấp tấp thế nào?

Sa Tăng nói:

- Yêu tinh kia thủ đoạn còn kém anh, lối đòng chơi không bằng, chỉ hơn có chút thế lửa cho nên ta không thắng được. Cứ theo như tôi biết, cứ lấy lễ tương sinh tương khắc mà bắt nó, có gì là khó!

Hành Giả nghe lời, cười khanh khách nói:

- Người anh em nói có lẽ lắm! Quả nhiên chúng tôi hấp tấp thực, quên bằng việc đó. Nếu đem lễ tương sinh tương khắc mà bàn, cần phải lấy nước mà khắc lửa. Ta tìm đâu lấy ít nước, để dập tắt lửa mới có thể cứu thoát sư phụ được.

Sa Tăng nói:

- Đúng như thế đấy, không nên để chậm!

Hành Giả nói:

- Hai chú cứ ở nguyên đây, đừng đi đánh nhau với nó, lão Tôn tới Đông Dương đại hải, cầu mượn quân Long Vương, đem ít nước đến, tưới tắt lửa ma, bắt yêu quái.

Bát Giới nói:

- Anh cứ yên tâm đi chúng tôi hiểu cả rồi!

Hành Giả cười mây đi, khoảnh khắc đến Đông Dương cũng chẳng bụng đâu ngắm cảnh bể, dùng phép bức thủy rẽ mở sóng ra. Đương đi gặp một tên

dạ xoa đi tuần bề nó trông thấy biết là Tôn đại thánh, vội chạy ngay về Thủy Tinh cung, báo cho lão Long Vương biết. Ngao Quảng dẫn long tử, long tôn, binh tôm, quân giải, một loạt ra cửa đón tiếp, mời vào trong cung. Chào hỏi nhau rồi, Hành Giả nói:

- Có chút việc đến phiền ngài. Vì sư phụ Đường Tăng tôi sang Tây Thiên bái Phật lấy kinh, đi tới động Hỏa Vân ở khe Thông Héo, có một yêu tinh là Hồng Hải Nhi, hiệu là Thánh Anh đại vương, bắt mất sư phụ tôi. Lão Tôn đã tìm đến cửa động, giao chiến với nó, nó liền tung lửa ra, tôi không thắng được nó. Thiết tướng nước khắc được lửa, nên đến phiền ngài, cầu lấy ít nước, giúp tôi một trận mưa to, rưới tắt ngọn lửa ấy, gỡ nạn cho Đường Tăng.

Long Vương nói:

- Đại thánh nghĩ lầm, nếu người cần cầu lấy nước mưa, không phải đến hỏi tôi.

Hành Giả nói:

- Ngài là Tứ Hải Long Vương, giữ việc làm mưa, không đến hỏi ngài, thì hỏi ai?

Long Vương nói:

- Tôi tuy giữ việc làm mưa nhưng không dám tiện tiện, phải có sắc chỉ Ngọc Hoàng sai bảo tại địa phương nào, cần bao nhiêu thước tắc, giờ nào mưa giờ nào tạnh, lại còn phải tam quan hạ bút, Thái Ất đưa văn đi hội tề cả các thần sấm, chớp, gió mây. Tục ngữ có câu: “Rồng không mây thì không đi được”.

Hành Giả nói:

- Tôi không cần dùng gió mây, sấm sét, chỉ cần ít nước mưa để dập tắt lửa thôi.

Long Vương nói:

- Đại thánh không dùng gió, mây, sấm, sét, một mình tôi không thể nào giúp sức được, để gọi các chú em đến cùng đi giúp đại thánh thành công, người tính sao?

Hành Giả nói:

- Các chú em ở đâu?

Long Vương nói:

- Nam Hải Long Vương Ngao Khâm, Bắc Hải Long Vương Ngao Nhuận, Tây Hải Long Vương Ngao Thuận.

Hành Giả cười nói:

- Nếu đi những ba bể, chi bằng lên thượng giới, xin sắc chỉ Ngọc Hoàng.

Long Vương nói:

- Đại thánh không phải đi đâu, tôi cứ ở đây đánh trống sắt chuông vàng, chỉ trong khoảnh khắc là bọn họ đến ngay.

Hành Giả nghe đoạn nói:

- Thưa lão Long Vương, ngài sai đánh trống chuông ngay cho.

Trong khoảnh khắc, Long Vương ba bể cùng đến hỏi:

- Thưa đại huynh, có việc gì sai khiến chúng em?

Ngao Quảng nói:

- Tôn đại thánh tới đây mượn mưa giúp sức bắt yêu.

Ba em được dẫn đến ra mắt xong, đại thánh nói rõ công việc mượn nước. Các thần ai nấy vui theo lập tức điểm quân đi. Có thơ làm chứng, thơ rằng:

Cá sa kiêu dũng làm tiền bộ, cá hoạch miệng rộng lĩnh tiên phong.
Nguyên súy chép vượt sóng rẽ nước, đề đốc trôi thổi gió phun hồng.
Đô ti đuổi bên tây độc chiến, thái úy chăm tuần tiểu phương đông.
Mặt nam mã lang mắt đỏ múa, phía bắc tướng quân mũ đen xông.
Trung quân hoàng bệ tổng hiệu lệnh, binh mã năm phương đều anh hùng.
Ba ba cơ mật tung hoành giới. Tướng quốc rùa thiêng khéo vẫy vùng.
Mưu sĩ cua đi ngang, đeo kiếm, Lệnh bà tôm nhảy dọc khoác cung.
Ngoại lang thu kiểm tra sổ sách. Vượt qua sóng nước: đội quân rồng.

Chính thực là:

Bốn bể Long Vương thích giúp công.

Tề Thiên đại thánh đón cùng đi.

Chỉ vì Tam Tạng lằm tai nạn

Mượn nước đem đi tắt lửa hồng.

Hành Giả dẫn đội quân rồng không mấy chốc đã đến khe Thông Héo ở núi Hiệu.

Hành Giả nói:

- Thưa các ông anh em họ Ngao, phiền các ngài phải lặn lội xa khơi, đây đã tới chốn yêu ma, các ngài hãy dừng ở trên không, không nên xuất đầu lộ diện, để lão Tôn đấu sức với nó, nếu mà được nó, không cần các ngài tróc nã, nhược bằng thua nó cũng không cần các ngài giúp trận, chỉ cần lúc nào nó phóng hỏa, nghe tôi kêu gọi, các ngài cùng phun mưa xuống cho!

Long Vương đều theo như hiệu lệnh.

Hành Giả ở trên mây bước xuống, vào trong rừng thông gặp Bát Giới và Sa Tăng, gọi to:

- Anh em!

Bát Giới nói:

- Anh đi chóng quá! Có mời được Long Vương đến không?

Hành Giả nói:

- Đến tất cả, hai chú cần phải cẩn thận, kéo khi mưa to sợ ướt mất hành lý, đợi lão Tôn đi đánh nhau với nó.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh cứ yên tâm mà đi, chúng tôi hiểu cả rồi!

Hành Giả nhảy qua khe, đến tận trước cửa, gọi to:

- Mở cửa!

Mấy tên tiểu yêu lại đi thông báo:

- Tôn Hành Giả đã đến nơi!

Hồng Hải Nhi ngửa mặt cười nói:

- Con khỉ này chưa bị chết cháy trong đám lửa, cho nên mới trở lại! Tới lần này không tha mi nữa, phải đốt cho tuột da cháy thịt mi ra mới thôi!

Nói đoạn đứng lên cầm cây đòng dài truyền lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, đẩy những xe lửa ra!

Yêu ma ra ngoài cửa nói với Hành Giả:

- Mi lại đến làm gì?

Hành Giả nói:

- Trả sư phụ ta đây!

Yêu ma nói:

- Con khỉ này, chẳng biết gì hết, Đường Tăng kia làm được sư phụ mi, cùng làm được đồ nhắm cho ta, mi vẫn tưởng đòi lại được à? Đừng hòng! Đừng hòng!

Hành Giả nghe nói, mười phần căm tức, quai gậy như ý nhắm đầu yêu tinh đánh xuống. Yêu tinh cầm đòng lửa nhọn vội vàng đón đánh. Trận đánh nhau này, còn dữ hơn lần trước. Hai bên cùng nhau xô sát:

Đồ yêu quái phát khùng, Mỹ Hầu vương nóng bỏng. Kẻ này chuyên cứu người lấy kinh, bên đó định thịt Đường Tam Tạng. Đòi dạ chẳng thân tình, tình sơ không nhân nhượng. Người này tức không bắt được đem lột da, kẻ kia căm chẳng vồ được về nấu nướng. Quả là bậc anh hùng, thực đáng tài dũng tráng. Gậy đưa, đòng đỡ, tranh hơn thua, đòng đến gậy ngăn, khó lên xuống. Suốt hai mươi hồi đánh chuyên nhau. Tài nghệ hai nhà cùng một hạng.

Yêu vương đánh nhau với Hành Giả chừng hai mươi hợp, thấy không thể thắng nổi, vội thoát thân, nắm tay lại, đám luôn lên mùi hai đám, lửa lại phun ra; các cỗ xe để ở trước cửa, khói lửa bốc lên; trong mắt và miệng, lửa bay cuồn cuộn. Tôn đại thánh ngoảnh đầu gọi:

- Long Vương đâu?

Anh em Long Vương liền dẫn các thủy tộc, nhằm đám lửa của yêu tinh phun mưa xuống. Mưa to quá, thực là:

Ào ào ạt ạt, như bóng sao rơi xuống bên trời; mịt mịt mờ mờ, tựa cây nước đổ ngoài cửa bể. Lúc mới đầu nhỏ bằng nắm đấm, dần dần sau chan chứa chũnh vò. Khắp đất chảy trôi ngan mỡ đỏ, đầy non tơ thó Phật đầu xanh. Ngòi lạch nước trong dài vạn trượng, suối khe sóng bạc dậy muôn trùng. Trên ngã ba đường bị ú, trong cù chín khúc đầy phê. Đó là Đường Tăng gặp nạn rồng thiêng giúp, đem cả thiên hà dốc đổ nghiêng.

Nước mưa sinh sạch rõ xuống, không thể dập tắt được lửa của yêu tinh.

Nguyên trận mưa của Long Vương chỉ có thể tưới tắt được lửa thường, chứ lửa tam muội của yêu tinh tắt thế nào được? Chẳng khác lửa cháy đổ dầu thêm, càng tưới càng bốc to.

Đại thánh nói:

- Để ta cầm quyết chui vào trong lửa!

Rồi xoay khua gậy sắt đi tìm yêu quái để đánh. Yêu quái trông thấy y đến, ngậm đầy miệng khói, phun ngay vào mặt, Hành Giả vội quay đầu bồng nảy đom đóm mắt, nước mắt ràn rụa ra như mưa. Vốn xưa đại thánh không sợ lửa, nhưng lại sợ khói. Thuở xưa hồi đại náo thiên cung, bị Lão quân bỏ vào trong lò bát quái, nung cho một mẻ. Y nhờ có phương tôn để yên thân, không bị đốt cháy, chỉ có gió cuốn khói đến, hun cho đỏ mắt vàng con ngươi, cho nên ngày nay rất sợ khói. Nay bị yêu ma phun cho một hơi, Hành Giả không chịu nổi, nhảy lên trên mây chạy trốn. Yêu vương thu thập đồ hỏa công trở về động phủ.

Đại thánh đầy người khói lửa, bồng nóng không chịu được, nhảy luôn vào trong khe cho tắt lửa. Biết đâu lại bị nước lạnh vít lại, làm cho hơi lửa bốc vào tim ba hồn ra khỏi xác. Thương thay! phổi bị tắc hơi, đầu lưỡi cứng; hồn xiêu phách lạc đã qua đời! Bốn bề Long Vương ở trên không sợ hãi, vội phải tạnh mưa, lên tiếng gọi to:

- Thiên Bồng nguyên súy, Quyên Liêm tướng quân, đừng ăn náu ở trong rừng nữa, hãy đại tìm sư huynh về!

Bát Giới và Sa Tăng nghe thấy gọi tới thánh hiệu mình, vội vàng dắt ngựa quẩy hành lý chạy ra khỏi rừng, chẳng quản bùn lầy, theo bờ khe đi tìm, trông thấy ở trên đầu nguồn một người đương bênh bênh rẽ sóng, rạch nước trôi ở giữa dòng nước chảy xiết. Sa Tăng trông thấy, để cả quần áo lội ào xuống nước, vớt lên trên bờ, đúng là thi thể Tôn đại thánh. Ôi thôi! Chân tay co quắp lại rồi, không duỗi ra được nữa, khắp người đã lạnh giá như đồng! Sa hòa thượng nước mắt giàn giụa nói:

- Sư huynh, đáng tiếc cho anh! Khách trường sinh ức muôn năm trẻ mãi, bỗng hóa ra người yếu mạng chết uổng ở ngang đường!

Bát Giới cười nói:

- Người anh em đừng khóc, con khỉ già vờ chết dọa chúng ta đấy. Chú

thử sờ lên trên ngực, xem có còn nóng không?

Sa Tăng nói:

- Khấp người lạnh giá, chẳng có một tý nóng làm thế nào cho hồi sinh bây giờ?

Bát Giới nói:

- Y có bảy mươi hai đường biến hóa, tất nhiên có bảy mươi hai tính mạng. Chú giữ lấy chân, để tôi xem.

Sa Tăng giữ chặt chân, Bát Giới đỡ đằng đầu, vuốt thẳng chân ra, để ngồi xếp vòng bằng, Bát Giới cầm xoa hai tay vào nhau cho nóng, vuốt ve các khiêu, dùng lối đấm bóp nhà chùa cứu chữa. Nguyên Hành Giả bị nước lạnh vít lại, khí bị tắc ở huyện đan điền nên không nói ra được. May được Bát Giới vuốt xoa đấm bóp trong phút chốc, khí thấu đến tam quan, chuyển qua minh đường, ở đầu sống mũi, mở các khiêu, nên kêu lên được một tiếng:

- Sư phụ ạ!

Sa Tăng nói:

- Anh ơi! Anh sống vì sư phụ, chết cũng vẫn luôn gọi sư phụ, hãy tỉnh lại, chúng tôi ở cả đây!

Hành Giả mở mắt ra nói:

- Các anh em cũng ở đây ư? Lão Tôn bị thất bại!

Bát Giới cười nói:

- Vừa rồi anh bị hôn mê, nếu không được lão Trư cứu chữa, đã đi đời rồi, còn không cảm ơn tôi ư? Hành Giả mới đứng dậy, ngửa mặt lên nói:

- Anh em họ Ngao ở đâu rồi?

Bốn bề Long Vương ở trên không trả lời:

- Tiểu long chờ đợi ở đây!

Hành Giả nói:

- Phiền các ngài đường xa khó nhọc, chưa hề thành được công quả, mời hãy trở về, ngày khác sẽ lại tạ!

Long Vương dẫn thủy tộc, buồn bã ra về.

Sa Tăng đỡ Hành Giả, cùng nhau đi vào rừng thông, ngồi xuống. Một lúc

sau, tỉnh táo người lại, Hành Giả cầm không nổi nước mắt tràn ra, lại kêu:

- Sư phụ ơi!

*Từ thuở ra đi khói đại Đường,
Cứu ta bên núi thoát tai ương.
Ngọn nguồn chân sóng nhiều ma chướng,
Trăm đấng nghìn cay khổ đoạn trường.
Đưa bát xin ăn tùy hậu bạc,
Tham thuyền ngủ trọ hoặc lâm trang.
Một lòng ao ước thành công quả,
Nào biết giờ đây bị thảm thương!*

Sa Tăng nói:

- Anh ơi! Đừng phiền não nữa, chúng ta phải tính toán cách nào, đi cầu cứu binh trợ lực, để cứu lấy sư phụ chứ!

Hành Giả nói:

- Cầu cứu binh ở đâu?

Sa Tăng nói:

- Xưa kia Bồ Tát nhẫn nhục, bảo chúng ta đi bảo hộ Đường Tăng, người đã từng hứa hẹn với chúng ta, kêu trời trời đáp, gọi đất đất thưa, đi đến đáy mà cầu cứu.

Hành Giả nói:

- Tưởng tới khi lão Tôn đại náo thiên cung, bao nhiêu thần binh, đều không cản nổi tôi, yêu tinh kia, thần thông không nhỏ, cần phải người có thủ đoạn cao hơn tôi, mới có thể hàng phục được nó! Thiên thần chẳng ăn thua, địa sát không được việc, nếu cần bắt yêu ma ấy, tất phải Quan Âm Bồ Tát mới được, khốn nỗi tôi da thịt tê tái, lưng hông đau sụn, không vận cử được cân đầu cân, làm thế nào đi mời được?

Bát Giới nói:

- Có điều gì thì anh dặn, để tôi đi mời!

Hành Giả cười nói:

- Vậy được, chú đi thì được. Nếu trông thấy Bồ Tát, chớ ngửa mặt lên nhìn, chỉ nên cúi đầu lễ bái, đợi khi người hỏi, sẽ đem tên đất tên ma nói với

người, rồi mới nói đến việc thỉnh người cứu sư phụ, nếu người ưng đi, tất nhiên bắt được quái vật ngay.

Bát Giới nghe nói, lập tức cuời lên trên mây, đi về hướng nam.

Yêu vương kia đương ở trong động vui vẻ nói:

- Bọn nhỏ đâu, Tôn Hành Giả đã bị thất bại, trận này dù chưa làm cho hắn chết hẳn, nhưng cũng phải mê toi người ra. Hừ! Chỉ sợ y lại đi cầu viện binh ở đâu. Mở cửa ra, ta đi xem y đi cầu ai

Đàn yêu mở cửa ra, yêu tinh nhảy lên trên không xem xét, nhìn thấy Bát Giới đi về hướng nam. Yêu tinh nghĩ bụng bên nam chẳng có nơi nào khác, tất nhiên đi mời Quan Âm Bồ Tát, vội ở trên mây bước xuống gọi:

- Bọn nhỏ đâu, mang bao da ra đây cho ta! Lâu nay không dùng tới chỉ sợ dây trên miệng không bền, lấy dây khác thay đi cho ta, để ở lần cửa thứ hai, ta sẽ đi đánh lừa Bát Giới trở về, cuốn y vào trong túi, nấu cho chín dừ để khao chúng bay

Nguyên yêu tinh có một cái bao da như ý. Các tiểu yêu lấy mang ra, thay dây trên miệng, để ở bên trong cửa động.

Yêu vương ở đây đã lâu, chỗ nào cũng quen thuộc cả. Đường đi Nam Hải nó biết rõ lối nào gần, lối nào xa. Nó đi theo lối đường gần, cuời trên từng mây, đi qua Bát Giới, ngồi ở trên vách núi, biến ra hình dung Quan Thế Âm giả, đợi Bát Giới tới nơi.

Chú ngọc đương đi trên từng mây, chợt trông thấy Bồ Tát, y làm gì biết được thực hư? Hễ trông thấy tượng, cho ngay là Phật. Chú ngọc bèn dừng mây lạy xuống nói:

- Bồ Tát, đệ tử Trư Ngộ Năng lạy chào.

Yêu tinh nói:

- Nhà ngươi không bảo hộ Đường Tăng đi lấy kinh, đến đây gặp ta có việc gì?

Bát Giới nói:

- Đệ tử cùng sư phụ đi đến giữa đường, gặp Hỏa Vân động ở khe Thông Héo, núi Hiệu, trong đó có yêu tinh Hồng Hải Nhi, nó cuốn mất sư phụ con, đệ tử cùng sư huynh chúng con tìm chỗ nó ở giao chiến với nó. Nguyên nó

biết phóng hỏa, đánh trận đầu, chưa hề thắng; trận thứ hai, cầu Long Vương giúp làm mưa, cũng không tắt được lửa. Sư huynh bị nó đốt cho nát mình ra, không thể làm gì được, nên cho đệ tử đi thỉnh Bồ Tát. Mong người rủ lòng thương, cứu nạn cho sư phụ con.

Yêu tinh nói:

- Động chủ ở động Hỏa Vân không phải là người làm hại sinh linh, nhất định là bọn nhà ngươi trêu ghẹo người ta đây thôi.

Bát Giới nói:

- Tôi thì không có chòng ghẹo gì cả, chỉ có sư huynh chòng ghẹo y mà thôi! Y biến ra một đứa trẻ nhỏ, treo ở trên cây thử sư phụ con. Sư phụ là người lòng lành, bảo con cởi nó xuống, sai sư huynh cõng nó một quãng đường, chính sư huynh đã quật nó một nhát, nó thổi gió lên, cuốn mất sư phụ đi.

Yêu tinh nói:

- Nhà ngươi hãy đứng dậy theo ta vào trong động, gặp động chủ, ta sẽ nói giùm nhà ngươi, nhà ngươi lạy một lạy đòi lấy sư phụ nhà ngươi ra là xong.

Bát Giới nói:

- Bạch Bồ Tát, nếu bằng lòng trả lại sư phụ con, dù có phải lạy y một lạy cũng không sao.

Yêu vương nói:

- Theo ta đi!

Chú ngọc chẳng biết hay dở, đi theo chân nó trở về lối cũ, không đi ra Nam Dương hải mà lại trở lại cửa động Hỏa Vân. Trong khoảnh khắc đã đến ngoài cửa. Yêu tinh tiến vào nói:

- Nhà ngươi đừng nghi kỵ, y là cố nhân ta, nhà ngươi cứ đi vào.

Chú ngọc đành phải cất bước theo sau. Đàn yêu kêu ầm cả lên, bắt lấy Bát Giới, đút vào trong túi, thắt chặt dây miệng túi lại, treo lên trên xà nhà. Yêu tinh hiện rõ bản tướng, ngồi ở chính giữa nói:

- Trư Bát Giới, mi có thủ đoạn gì, mà dám bảo hộ Đường Tăng đi lấy kinh, lại dám đi mời Bồ Tát bắt ta? Mi hãy căng hai con mắt ra, vẫn chưa nhận được ta là Thánh Anh đại vương ư? Bây giờ ta bắt được mi, treo lên

năm ba ngày rồi đun nấu chín để thưởng đàn tiêu yêu, tạm làm tiệc rượu!

Bát Giới nghe nói ở trong túi chửi ra:

- Quái vật khôn kiếp, thực là vô lễ! Bay bày ra trăm phương nghìn kế, đánh lừa ta để ăn thịt, truyền cho chúng bay đĩa nào đĩa ấy sung đầu, ôn dịch.

Chú ngốc chửi rồi lại chửi, gào đọan lại gào.

Lại nói Tôn đại thánh cùng Sa Tăng đương ngồi, chợt thấy một trận gió có hơi tanh vụt qua trước mặt, y hất hơi một tiếng nói:

- Hồng cả! Hồng cả! Trận gió này dữ nhiều lành ít. Có lẽ Trư Bát Giới đi lạc lối rồi!

Sa Tăng nói:

- Nếu đi lạc đường, không biết hỏi ai ư?

Hành Giả nói:

- Có lẽ y gặp yêu rồi!

Sa Tăng nói:

- Nếu gặp yêu ma, anh ấy không biết lộn về sao?

Hành Giả nói:

- Lỡ việc rồi, chú ngồi yên ở đây coi giữ, để tôi vào trong khe nghe ngóng xem.

Sa Tăng nói:

- Lưng sư huynh còn đau, chỉ sợ lại sa vào tay nó, để tiêu đệ đi cho.

Hành Giả nói:

- Chú đi không được việc, để tôi phải đi.

Hành Giả nghiêng răng lại, cố chịu đau, cầm cây gậy sắt đi qua khe, tới thẳng trước cửa động Hỏa Vân kêu to:

- Yêu quái khôn kiếp!

Tiểu yêu canh cửa, vội vàng chạy vào trong cấp báo:

- Tôn Hành Giả lại đến cửa la gọi!

Yêu vương truyền lệnh ra bắt lấy, bọn tiểu yêu cầm đòng vác giáo chạy ồ

cả ra, cùng la hét mở cửa cùng nói:

- Bắt lấy! Bắt lấy!

Hành Giả quả đã mệt, không dám nghinh chiến, nép mình vào bên đường, đọc câu thần chú kêu “biến”, tức thì biến ngay ra cái bao tải thêu vàng. Tiểu yêu trông thấy vội lấy đem vào trong động báo:

- Tôn Hành Giả hải rồi, vừa nghe thấy nói bắt, sợ sệt quẳng cả bao tải chạy trốn mất.

Yêu vương cười nói:

- Bao tải kia chẳng ra cái quái gì đâu, bắt quá lại mấy cái quần áo rách, cái mũ nát của hòa thượng, đem giặt sạch đi để làm mụn vá.

Quả nhiên một tiểu yêu cũng ngay bao tải vào, không biết đó chính là Hành Giả biến ra.

Hành Giả nói:

- Được rồi! Cái bao tải thêu vàng ấy được cống vào rồi!

Yêu tinh kia chẳng cho vào đâu, vút ở xó cửa.

Hành Giả tức thì nhổ một sợi lông, thổi hơi tiên vào biến ra

một cái bao tải như thế còn chân thân y lại biến ra một con nhặng xanh, đậu ở trên khung cửa. Bỗng nghe thấy tiếng Bát Giới kêu la rền rĩ ở đâu đây, tiếng nghe không rõ tựa như một con lợn ồm. Hành Giả liền vo ve bay đi tìm, té ra y bị treo ở trong túi da. Hành Giả đậu ở trên túi da, nghe thấy y chửi rủa yêu quái những câu thậm tệ:

- Có sao mi dám biến ra Quan Âm Bồ Tát giả, lừa ta về đây, treo ta ở chỗ này, còn bảo ăn thịt ta, ngày kia mà sư huynh ta:

Mở rộng phép Tề Thiên vô lượng

Núi này tóm sạch lũ yêu ma!

Túi da cởi mở ta ra khỏi

Bỏ xuống nghìn lần hủ dạ ta!

Hành Giả nghe nói cười thâm trong bụng:

- Chú ngốc tuy ở đây phải chịu bực bội, vẫn còn hăng hái không sờn, lão Tôn nhất định phải bắt kỳ được yêu quái này, nếu không như thế, sao rửa được hận!

Đương khi Hành Giả nghĩ cách cứu Bát Giới ra thoát, bỗng nghe thấy yêu vương kêu gọi:

- Sáu kiện tướng ở đâu?

Lúc ấy có sáu tên tiểu yêu, là những tinh linh được phong làm kiện tướng, đều có tên tuổi. Một tên gọi là Vân Trung Vụ, một tên gọi là Vụ trung Vân, một tên gọi là Cấp Như Hỏa, một tên gọi là Khoái Như Phong, một tên gọi là Hứng Hồng Hân, một tên gọi là Hân Hồng Hứng. Sáu kiện tướng tiến lên quỳ xuống. Yêu vương nói:

- Các ngươi có biết lão đại vương nhà ta không?

Sáu kiện tướng nói:

- Thưa, có biết ạ!

Yêu vương nói:

- Các ngươi phải đi suốt đêm mời lão đại vương cho ta, nói rằng ở đây ta bắt được Đường Tăng làm thịt mời người đến xơi, sẽ sống lâu nghìn tuổi.

Đứa nào đứa ấy bá vai vịn cổ, ra cửa đi thẳng.

Hành Giả vo ve ở trên túi bay xuống, đi theo hút lũ yêu quái ở trong động ra.

Chưa biết việc đi mời ra sao, xem tới hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI HAI

Đại Thánh Ân Càn Cầu Bồ Tát

Quan Âm Từ Thiện Trối Hồng Hải

Sáu kiện tướng ra khỏi cửa động, đi thẳng về hướng tây nam, thuận đường tiến bước. Hành Giả nghĩ thầm trong bụng:

- Nó muốn mời lão đại vương nó đến ăn thịt sư phụ ta, lão đại vương tất phải là Ngưu ma vương. Thuở xưa, lão Tôn đã chơi bời với y, thực là ý hợp tâm đầu, giao du rất hậu. Ngày nay ta theo đường chính, y vẫn là yêu tà. Tuy nhiên xa nhau đã lâu, vẫn còn nhớ được hình dung, để lão Tôn biến làm Ngưu ma vương, lừa nó một cái, xem ra làm sao?

Hành Giả bỏ sáu tiểu yêu, giương thẳng cánh bay lên đằng trước, cách xa bọn tiểu yêu chừng hơn mười dặm, nhao người biến ra Ngưu ma vương, nhổ mấy sợi hào mao hô “biến” tức thì biến ngay ra mấy tên tiểu yêu, ruổi rong ung khuyến, kéo nỏ giương cung, ở trong một hốc núi kia, làm ra dáng đang sẵn bắn, chờ đợi sáu tên kiện tướng.

Đương khi cả bọn kia bấu cổ vịn vai nhau cùng đi, chợt thấy Ngưu ma vương ngồi ở chính giữa, Hứng Hồng Hân, Hân Hồng Hứng vội vàng quỳ gối cúi đầu nói:

- Lão đại vương gia gia ở đây rồi!

Lũ Vân Trung Vụ, Vụ Trung Vân, Cấp Như Hỏa, Khoái Như Phong đều là hạng mắt thịt người phàm, biết thế nào được thực giả, cũng cùng đến quỳ xuống nói:

- Thưa gia gia, bọn chúng con được Thánh Anh đại vương ở Hỏa Vân động sai đi mời lão đại vương gia gia đến ăn thịt Đường Tăng để sống lâu nghìn tuổi.

Hành Giả lựa điều trả lời:

- Chúng con hãy đứng dậy, theo cả ta về nhà, thay quần áo sẽ đi.

Tiểu yêu cúi đầu nói:

- Mong gia gia tùy tiện cho, bắt tất phải về phủ, đường xá xa xăm, sợ đại vương con quở trách, chúng con mời gia gia đi ngay cho.

Hành Giả cười nói:

- Những đứa ranh này! Thôi được, thôi được, đi lên trước mở đường, ta cùng đi với chúng bay.

Sáu yêu quái phấn khởi tinh thần, đi trước reo hò dẫn đường cho đại thánh đi theo.

Chẳng mấy chốc đã tới chỗ ở. Khoái Như Phong, Cấp Như Hỏa chạy vào trong động nói:

- Báo đại vương, lão đại vương gia gia đã tới.

Yêu vương vui mừng nói:

- Chúng bay được việc đây, đi nhanh chóng lắm!

Lập tức gọi các đầu mục các lộ, bày thành đội ngũ, mở cờ dóng trống, đón tiếp lão đại vương.

Đàn yêu quái trong toàn động, y theo lệnh chỉ, tề tề chình chình, kéo nhau đi ra. Hành Giả nghênh nghênh ngang ngang, uốn thẳng ngực ra, rùng mình một cái, thu hết những sợi lông đã biến ra những con ung khuyến vào trong mình, khoan thai cất bước, đi thẳng vào trong cửa, ngồi ngay ở chính giữa, quay mặt về hướng nam. Hồng Hải Nhi quỳ ở trước mặt, sụp đầu lạy nói:

- Tâu phụ vương con trẻ xin lạy chào!

Hành Giả nói:

- Miễn lễ cho con!

Yêu vương làm đại lễ, lạy bốn lạy, đứng ở mé dưới.

Hành Giả nói:

- Con ta, mời cha đến có việc gì?

Yêu vương cúi mình nói:

- Con trẻ bắt tài hôm qua bắt được một người là hòa thượng nhà Đại Đường bên Đông Thổ. Thường nghe người ta nói y là một người mười đời tu hành, ai mà ăn được một miếng thịt hắn, sẽ sống lâu bằng tiên bất lão ở Bồng Lai. Con trẻ không dám ăn một mình, kính mời phụ vương đến cùng

nêm thịt Đường Tăng để sống lâu nghìn tuổi.

Hành Giả nghe nói, làm ra vẻ thất kinh nói:

- Con ơi, Đường Tăng nào vậy?

Yêu Vương nói:

- Là người sang Tây Thiên lấy kinh ấy mà!

Hành Giả nói:

- Có phải là sư phụ Tôn Ngộ Không không?

Yêu vương nói:

- Chính phải!

Hành Giả xoa tay ngắt cổ nói:

- Chớ chòng ghẹo! Chớ chòng ghẹo! Người khác còn có thể, chứ Tôn Hành Giả là người thế nào chớ? Con ngoan của cha, con chưa biết hấn ư? Con khi đó thần thông quảng đại, biến hóa nhiều bề. Hấn đã từng đại náo thiên cung, Ngọc hoàng thượng đế sai mười vạn thiên binh, bài bố thiên la địa võng, cũng chẳng bắt được hấn. Sao con dám ăn thịt sư phụ hấn? Con nên đưa ra trả lại, chớ nên chòng ghẹo con khi ấy. Nó mà nghe tiếng con đã ăn thịt sư phụ nó, nó không cần đến đánh nhau với con, nó chỉ lấy gậy như ý khoét một cái hố sâu ở đằng sau núi, cả núi sẽ đổ sụp xuống. Con ơi! Con sẽ ăn ở vào đâu, cha biết nương dựa vào người nào để dưỡng lão?

Yêu vương nói:

- Phụ vương nói thế chả hóa nuôi chí khí người ngoài, diệt oai phong con trẻ ư? Anh em Hành Giả tất cả có ba người, dẫn Đường Tăng lên đến lưng chừng núi này, bị con làm phép biến hóa, bắt Đường Tăng đem đi. Lúc đó y và Trư Bát Giới tìm đến trước cửa nhà con, nói những câu làm quen nhận họ chi chi, làm cho con con giận xông lên, giao chiến với y mấy hợp, cũng chỉ sà sà, chẳng thấy y có gì xuất sắc. Trư Bát Giới đâm ngang vào trợ chiến, bị con phun lửa thiêng tam muội ra, đốt cho bọn chúng thua chạy. Họ sợ sệt đi cầu Tứ Hải Long vương giúp mưa, nhưng vẫn không thể dập tắt được lửa tam muội, bị con đốt cho gần mù Y vội vàng cho Trư Bát Giới đi thỉnh Quan Âm Bồ Tát, con lại biến làm Quan Âm giả, lừa Bát Giới tới đây, treo ở túi như ý, cũng định nấu cho bọn tiểu yêu ăn thịt. Sáng hôm sau, Hành Giả lại

tới cửa cà khịa, con truyền lệnh cho ra bắt, y sợ hãi quăng cả bao phục bỏ chạy mất. Con mới cho đi mời phụ vương đến, xem người Đường Tăng, rồi mới giết thịt để cha xơi, cho sống lâu không già.

Hành Giả nói:

- Con ngoan của cha ơi, con chỉ biết có lửa thiêu tam muội thắng được y, nhưng không biết y có những bảy mươi hai phép biến hóa à?

Yêu vương nói:

- Kệ nó muốn biến hóa thể nào, con cũng nhận được.

Hành Giả nói:

- Con ơi, tuy con nhận được y, nhưng y không biến ra những vật lớn to như hổ, sợ không vào lọt cửa; nếu y biến ra những vật nhỏ, con cũng khó nhận được đấy.

Yêu vương nói:

- Nó biến nhỏ đến đâu thì biến, con ở đây cứ mỗi một lần cửa, có bốn năm đứa tiểu yêu coi giữ, nó vào thể nào được.

Hành Giả nói:

- Con chưa biết đấy, nó biết biến ra con nhặng xanh, con muỗi, con gián, hoặc con ong, con bướm, cả những loại sâu nhỏ như con bọ mát, nó còn biến cả ra ta nữa, con làm thế nào mà nhận được?

Yêu vương nói:

- Cha đừng lo, nó có gan là sắt, cũng không dám bén mảng tới cửa nhà con.

Hành Giả nói:

- Nếu quả như vậy, con ta giỏi giang lắm đấy, thực là địch nổi nó rồi, mới cho mời ta đến ăn thịt Đường Tăng. Nhưng hôm nay ta lại không ăn đâu.

Yêu vương nói:

- Sao lại không ăn?

Hành Giả nói:

- Gần đây cha tuổi già, mẫu thân con thường khuyên cha làm những việc thiện. Ta tưởng chẳng biết làm việc thiện gì, chỉ bằng giữ trai giới là hơn.

Yêu vương nói:

- Vậy thì phụ vương ăn chay quanh năm hay là ăn chay từng tháng?

Hành Giả nói:

- Không phải luôn quanh năm, cũng không phải từng tháng, mà là “ăn chay sấm”, mỗi tháng chỉ có bốn ngày.

Yêu vương nói:

- Bốn ngày nào?

Hành Giả nói:

- Ba ngày tân và ngày mồng sáu. Hôm nay là ngày tân Dậu, một là ngày ăn chay, hai là ngày Dậu không mời khách. Để đến ngày mai, cha sẽ tự tay rửa ráy, đem luộc nó lên, cùng hưởng với chúng con.

Yêu vương nghe nói trong lòng tự nghĩ:

- Phụ vương mình ngày thường ăn thịt người như cơm bữa, sống tới nay đã hơn một nghìn năm, tại sao bây giờ lại sinh ra ăn chay? Thiết tướng xưa kia đã làm ác nhiều điều, bốn ngày ăn chay thế này, nào có thấm tháp vào đâu? Câu nói có phần giả dối, đáng ngờ! Đáng ngờ!

Tức thì đi ra tới lần cửa thứ hai gọi sáu kiện tướng lại hỏi:

- Các người đến mời lão đại vương ở nơi nào?

Tiểu yêu nói:

- Ở dọc đường.

Yêu vương nói:

- Hồng quách rồi! Các người mời phải người giả, chứ không phải lão đại vương.

Lũ tiểu yêu quỳ xuống một loạt nói:

- Thưa đại vương, phụ thân nhà ta mà đại vương cũng không nhận được ư?

Yêu vương nói:

- Xem hình dung cử động thì giống cả, chỉ có nói năng là không giống. E rằng mời phải người giả, bị nó lừa bịp rồi. Các người đều phải cẩn thận, người nào dùng đao, phải tuốt trần ra, người nào dùng đòng phải mài cho

sắc, biết đánh côn thì cầm côn, biết dùng dây thì cầm dây. Để ta hỏi lại lần nữa xem y nói năng thế nào. Nếu quả là lão đại vương, đừng nói là hôm nay không ăn ngày mai không ăn, để chậm lại hàng tháng cũng không sao! Ví bằng nói năng không đúng, hễ nghe thấy ta đằng hắng một tiếng, các người chạy cả đến mà hạ thủ!

Mọi yêu đều vâng mệnh.

Yêu vương lại quay mình trở vào, sụp lạy trước mặt Hành Giả. Hành Giả nói:

- Con ạ, ở nhà không cần giữ lễ, có điều gì, con cứ nói ra, không phải lạy.

Yêu vương phục ở dưới đất nói:

- Con trai hèn mời phụ vương tới đây, một là dâng thịt Đường Tăng, hai là có câu chuyện thưa trình. Trước đây được thư nhân, con cưới mây lành lên tận trên cửu tiêu, bỗng gặp vị tổ sư Trương Đạo Linh tiên sinh.

Hành Giả nói:

- Có phải Trương Đại Linh làm thiên sư ấy không?

Yêu vương nói:

- Chính phải.

Hành Giả nói:

- Có nói gì không?

Yêu vương nói:

- Tiên sinh thấy con là người ngũ quan chính đốn, tam đình nở nang, bèn hỏi con đẻ ra giờ nào, ngày nào, tháng nào, năm nào. Vì con còn nhỏ, con không nhớ rõ; tiên sinh lại rất giỏi tứ binh, cũng muốn tính số ngũ tinh cho con nữa. Nay mời phụ vương lại chính muốn hỏi điều đó, họa may lần sau con có gặp người sẽ nhờ người bảm số cho.

Hành Giả ngồi ở bên trên nghe nói, trong bụng cười thầm nghĩ bụng:

- Yêu quái giỏi thật! lão Tôn từ khi theo Phật quả, bảo hộ Đường Tăng sư phụ, dọc đường cũng đã bắt mấy loại yêu quái, nhưng chưa có tên nào đáo để như tên này, nó hỏi mình những chuyện tiết lộ lẽ kia, ít gạo thiếu củi, mình còn có thể khéo bịa ra trả lời con hươu, con vượn. Bây giờ nó hỏi mình ngày sinh tháng đẻ nó, mình còn biết đường nào mà lần nữa.

Hầu vương cũng rất ranh mãnh, ngất ngưỡng ngồi bên trên, không hề có chút sợ sệt, trên mặt đầy vẻ vui sướng cười nói:

- Con hãy đứng dậy. Cha vì tuổi già, luôn luôn gặp những việc không được vừa lòng, quên bằng mất ngày sinh tháng đẻ của con, ngày mai cha về nhà, hỏi mẫu thân con sẽ rõ!

Yêu vương nói:

- Phụ vương không lúc nào không nói đến tám chữ của con, nói là con sẽ sống lâu bằng trời không già, lẽ đâu bây giờ bỗng lại quên mất! Có lẽ đâu thế? Hẳn là giả dối đây!

Liên đằng hắng một tiếng, đàn yêu vác gươm giáo ồ vào. Đại thánh hiện rõ chân tướng đưa gậy sắt ra đỡ lại, nói với yêu tinh:

- Con ơi, sao con lại hư thế? Có con nhà ai lại đánh bố bao giờ?

Yêu vương hổ thẹn, không dám ngoảnh lại. Hành Giả hóa ra đạo kim quang, chạy ra khỏi động phủ.

Tiểu yêu nói:

- Thưa đại vương, Tôn Hành Giả chạy mất rồi!

Yêu vương nói:

- Kệ! Kệ! Kệ! Kệ cho nó chạy! Ta bị nó bịp cho vớ nặng rồi! Hãy đóng cửa lại, đừng nói đến nó nữa, đem Đường Tăng rửa ráy đi, làm thịt ăn cho rảnh.

Hành Giả vác cây gậy sắt từ bờ khe bên kia chạy về, cười sảng sặc. Sa Tăng nghe tiếng, vội ra khỏi rừng đón hỏi:

- Anh ơi, đi nửa ngày mới về, có cái gì mà khúc khích đấy? Có lẽ anh đã cứu được sư phụ hẳn?

Hành Giả nói:

- Người anh em, tuy chưa cứu được sư phụ, nhưng lão Tôn lại lên mặt với nó ghê!

Sa Tăng nói:

- Lên mặt thế nào?

Hành Giả nói:

- Nguyên vì Trư Bát Giới bị yêu ma biến ra Quan Âm giả đánh lừa đưa về động, bỏ vào túi da treo lên, lão Tôn đương tìm cách cứu, vừa khi nó sai sáu kiện tướng đi mời lão đại vương đến ăn thịt sư. Lão Tôn biết lão đại vương nhà nó là Ngưu ma vương, liền biến ra dáng y, đi tuốt vào trong, ngồi lên chính giữa. Nó gọi phụ vương, lão Tôn liền trả lời, nó sụp lạy xuống, lão Tôn cứ nhận. Sung sướng thực, quả là ta lên mặt trịch thượng với nó!

Sa Tăng nói:

- Thưa anh, anh chỉ nghĩ chiếm lấy những cái hơn lặt vặt như thế sợ rằng tính mạng sư phụ khó toàn.

Hành Giả nói:

- Không cần phải lo, để tôi đi mời Bồ Tát.

Sa Tăng nói:

- Anh còn đau lưng cơ mà?

Hành Giả nói:

- Tôi không đau nữa. Người xưa có câu: “Gặp điều mừng rỡ tinh thần khỏe”, chú hãy trông nom hành lý, ngựa nghê, để tôi đi!

Sa Tăng nói:

- Anh bỏ nhãng oán thù, sợ nó hại mất sư phụ mình, anh nên đi cho chóng mà về!

Hành Giả nói:

- Tôi đi rất chóng, chỉ thổi chín nồi cơm, tôi đã về rồi.

Đại thánh nói xong từ biệt Sa Tăng, lộn lên trên mây, thẳng tới bể Nam Hải, đi trên không trung, trong vòng nửa giờ, đã trông thấy phong cảnh núi Phổ Đà. Vụt chốc ở trên mây bước xuống đi thẳng tới Lạc Già Nhại, khoan thai tiến bước, trông thấy các vị thiên thần hai mươi bốn lộ đón hỏi:

- Đại thánh đi đâu đấy?

Hành Giả chào lại, nói:

- Cần gặp Bồ Tát.

Các thiên thần nói:

- Hãy thư thả để chúng tôi đi báo đã.

Các thiên thần bèn đến của động Trào Âm thông báo:

- Báo Bồ Tát rõ, có Tôn Ngộ Không xin vào bái kiến!

Bồ Tát nghe báo, cho vào. Đại thánh sửa áo qui mệnh, rón rén thẳng bước vào bên trong, trông thấy Bồ Tát, cúi mình lễ xuống.

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, nhà ngươi không đưa Kim Thuyền tử sang Tây Thiên cầu kinh, đến đây có việc gì?

Hành Giả nói:

- Trình lên Bồ Tát, đệ tử bảo hộ Đường Tăng đi đường, đến một nơi là động Hỏa Vân, khe Thông Héo, núi Hiệu, có một giống yêu tinh Hồng Hải Nhi, gọi là Thánh Anh đại vương, cuốn mắt sư phụ. Đệ tử cùng với Trư Ngộ Năng tìm đến trước cửa, giao chiến với nó, bị nó phóng lửa tam muội ra, chúng tôi không thể thắng nổi, không cứu được sư phụ, vội đến Đông Dương đại hải, cầu Tứ Hải Long Vương tới làm mưa, cũng không dập tắt được lửa. Nó đốt đệ tử nát người, suýt nữa toi mất tính mạng.

Bồ Tát nói:

- Nó đã có lửa tam muội, thần thông quảng đại, tại sao còn đi cầu Long Vương, không đi mời ta?

Hành Giả nói:

- Đệ tử định đi, nhưng vì đệ tử bị hun nát người, không thể đi được, mới bảo Trư Bát Giới đi mời Bồ Tát.

Bồ Tát nói:

- Ngộ Năng có đến đây đâu!

Hành Giả nói:

- Đúng vậy, Ngộ Năng chưa hề đến được bảo sơn, vì đã bị yêu tinh kia biến giả ra hình dung Bồ Tát, đánh lừa Trư Bát Giới đưa về trong động. Hiện nay Trư bị bỏ vào túi da treo lên, chúng cũng định giết ăn thịt.

Bồ Tát nghe lời, trong lòng tức giận nói:

- Yêu ma khốn kiếp, dám biến ra hình dáng ta!

Con giận nổi lên, Bồ Tát đem tĩnh bình bằng ngọc châu dương cầm ở tay,

quảng thẳng xuống dưới đáy bể, làm cho Hành Giả sợ nhũn người ra, vội đứng dậy hầu ở mé dưới, tự nghĩ:

- Bò Tát chưa nguôi cơn nóng, chỉ vì lão Tôn ăn nói không ra sao, làm hại đức hạnh của người, nên người đem tĩnh bình quăng đi mất. Tiếc thay! Tiếc thay! Giá mà cho ngay lão Tôn này, có phải là bực đại nhân không?

Đại thánh nói chưa dứt lời đã thấy cái bình đương vượt sóng rẽ nước lên đênh nổi lên ở giữa biển khơi. Té ra có một con quái vật đội nó lên. Hành Giả nhìn kỹ con quái vật thì là một con rùa.

Con rùa đội cái tĩnh bình, bò lên trên bờ, châu Bò Tát, gật đầu hai mươi bốn lượt, thay làm hai mươi bốn lay.

Hành Giả nhìn thấy, cười thầm nói:

- Nguyên là kẻ giữ bình. Từ nay không thấy bình, ta sẽ hỏi y lấy.

Bò Tát nói:

- Ngộ Không, nhà ngươi nói gì ở dưới ấy?

Hành Giả nói:

- Không, có nói gì đâu!

Bò Tát truyền:

- Cầm bình lên đây!

Hành Giả vội đi lấy bình, ôi! Đùng hòng mà mang lên được! Chẳng khác gì cào cào nâng cột đá, làm thế nào mà lay động được nửa ly? Hành Giả bèn bước lên quỳ gối nói:

- Thưa Bò Tát, đệ tử mang không nổi.

Bò Tát nói:

- Con khỉ nhà ngươi, chỉ được cái nói bẻm, có cái bình mà cũng không mang nổi, còn trừ ma bắt quỷ thế nào?

Hành Giả nói:

- Thưa Bò Tát, trước kia thì mang nổi, bây giờ mang không nổi, có lẽ bị một mẻ với yêu tinh, gân cốt yếu đi mất rồi.

Bò Tát nói:

- Trước kia là cái bình không, bây giờ tĩnh bình đã vớt xuống bể trong

một thời gian, chuyển qua hết các nơi ba sông, năm hồ, tám bể, bốn ngòi, cùng mọi nơi khe, nguồn, đầm, động, cùng mượn được một bể nước chứa vào trong ấy, nhà người làm gì có sức khỏe vác bể, vì thế nên vác không nổi.

Hành Giả chấp tay nói:

- Vâng, đệ tử không biết.

Bồ Tát đi lên trước, đưa tay trái ra nhẹ nhàng nhắc tĩnh bình lên, để vào lòng bàn tay phải, chỉ thấy con rùa gật đầu mấy lượt rồi lặn xuống dưới nước.

Hành Giả nói:

- Té ra là một anh béo y bị thịt được nuôi để coi tĩnh bình?

Bồ Tát ngồi xuống nói:

- Ngộ Không, nước cam lộ đựng ở trong bình ta đây, khác hẳn nước mưa riêng của Long Vương, có thể diệt được lửa tam muội của yêu tinh, muốn để cho nhà người mang đi, người lại mang không nổi, thôi để cho Thiện Tài long nữ cùng mang đi với nhà người. Người lại là người không tốt, chỉ chuyên nghề lừa đảo. Người thấy long nữ của ta xinh đẹp, tĩnh bình lại là vật báu, giả sử người lừa đi mất, ai còn hơi đâu mà đi tìm nhà người được? Nhà người cần phải để lại một vật gì làm tin.

Hành Giả nói:

- Thương ôi! Bồ Tát sao mà đa tâm thế? Đệ tử từ khi theo đạo Sa Môn, không hề có làm những việc như thế nữa. Bồ Tát bảo tôi để vật gì lại làm tin, tôi nào có vật gì? Cái áo dài bằng vải bông mặc ở trên mình, chính ngài đã ban cho, cái quần bằng da hổ này, đáng giá được mấy đồng tiền, cây gậy sắt đây, hôm sớm giữ để hộ thân. Duy chỉ có cái vành đai ở trên đầu là bằng vàng thôi, nhưng lại bị người hóa phép cho nó cứ ở mãi trên đầu, lấy xuống không được. Bây giờ ngài bảo gán thức gì, tôi tình nguyện xin gán cái vành đai ấy. Ngài cứ niệm bài chú cởi đai đem nó ra, nếu không thì còn vật gì mà gán được nữa?

Bồ Tát nói:

- Như thế nhà người sẽ ưng dung nhỉ! Ta không cần quần áo, gậy sắt, đai vàng của nhà người chi hết, nhà người chỉ nhờ một sợi hào mao cứu mệnh

của người ở đằng sau gáy để gán cho ta là được rồi.

Hành Giả nói:

- Sợi hào mao ấy cũng là vật của người đã ban cho, nếu nhỏ một sợi, những sợi khác sợ hư đi, lại không cứu được tính mạng con.

Bồ Tát quát mắng:

- Cái đồ khỉ nhà người! Cái lông cũng không muốn mất, ta để cho Thiện Tài đi cũng không yên tâm.

Hành Giả cười nói:

- Thưa Bồ Tát, người vẫn hay đa nghi, dù không nể mặt sư cũng nể mặt Phật, muôn trông cứu nạn cho sư phụ tôi với.

Bồ Tát nói:

*Tiêu dao vui vẻ xuống tòa sen
Núi đá hương bay thẳng bước lên.
Chỉ vì thánh tăng ma chướng lắm.
Trừ yêu hàng quái cứu về liền.*

Tôn đại thánh rất vui mừng, mời Quan Âm ra khỏi động tiên Trào Âm, các thiên thần đứng sắp hàng trên núi Phổ Đà. Bồ Tát nói:

- Ngô Không, vượt qua bể!

Hành Giả cúi mình nói

- Mời Bồ Tát đi trước!

Bồ Tát nói:

- Nhà người hãy đi trước!

Hành Giả rập đầu nói:

- Đệ tử không dám làm phép trước mặt Bồ Tát. Nếu cười mây cần đầu để lộ thân thể, sợ Bồ Tát quở là bất kính.

Bồ Tát nghe nói, liền sai Thiện Tài long nữ về nơi ao sen, ngắt lấy một bông hoa sen, thả lên mặt nước ở dưới chân núi đá và bảo Hành Giả:

- Hãy ngồi lên trên bông hoa sen, ta sẽ đưa người qua bể.

Hành Giả trông thấy nói:

- Bồ Tát, bông hoa sen này vừa nhẹ vừa mỏng, chớ thế nào nổi tôi! Ngô

lỡ ra trượt giầy ngã xuống nước, chẳng ướt hết quần da hổ ư, trời rét mặc bằng gì?

Bồ Tát quát to:

- Hãy trèo lên xem nào!

Hành Giả không dám từ chối, liều mạng trèo lên. Quả nhiên trước kia bông sen vừa nhẹ, vừa nhỏ, lên đến trên thấy còn vững hơn thuyền đi bể nhiều. Hành Giả vui mừng nói:

- Thưa Bồ Tát, bông hoa này chở được nổi tôi.

Bồ Tát hỏi:

- Đã chở được, làm sao không vượt đi?

Hành Giả nói:

- Nhưng không có sào, chèo, buồm, cột, vượt làm sao được?

Bồ Tát nói:

- Không phải dùng đến những thứ đó!

Rồi chỉ hóp lấy một hơi vào trong miệng rồi lại phun ra một hơi, thổi bông sen vượt qua Nam Dương khổ hải, sang tới bờ bên kia. Hành Giả đặt chân lên đất liền cười nói:

- Bồ Tát giờ tài thần thông, đem lão Tôn thổi đi hút lại, không phí sức chút nào!

Bồ Tát dặn bảo qua các thiên thần giữ cõi tiên, sai Thiên Tài long nữ đóng cửa động lại, rồi người lên trên đám mây rời khỏi núi Phổ Đà. Sang đến bên kia Bồ Tát gọi:

- Huệ Ngạn đâu?

Huệ Ngạn - là thái tử thứ hai của Thác Tháp Lý Thiên Vương, tên tục là Mộc Xoa - là một đồ đệ mà chính Bồ Tát truyền dạy, không lúc nào rời bên mình, xưng là Hộ pháp Huệ Ngạn hành giả. Huệ Ngạn vội vàng chấp tay đợi lệnh Bồ Tát.

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi lên ngang thượng giới, nói với phụ vương nhà ngươi cho ta mượn đao thiên cương về có chút việc.

Huệ Ngạn nói:

- Sư phụ dùng độ mấy con?

Bồ Tát nói:

- Mượn toàn bộ.

Huệ Ngạn lĩnh mệnh, cưỡi mây, thẳng vào Nam Thiên môn, đến cung điện Văn Lô, trông thấy phụ vương, sụp lạy. Thiên Vương trông thấy hỏi:

- Con ở đâu đến?

Mộc Xoa nói:

- Vì có Tôn Ngô Không đến mời sư phụ đi bắt yêu quái, sai con lên nói với phụ vương cho mượn đao thiên cương về dùng.

Thiên Vương liền gọi Na Tra lấy ba mươi sáu con đao đưa cho Mộc Xoa.

Mộc Xoa nói với Na Tra:

- Chú em, chú về thưa với mẫu thân: việc anh khẩn cấp, khi nào đem trả đao sẽ đến chào mẹ.

Mộc Xoa vội vàng từ biệt cưỡi mây sáng về thẳng Nam Hải, mang đao đệ lên Bồ Tát. Bồ Tát đỡ vào trong tay, ném tung ra, miệng đọc thần chú, những con đao hóa thành một tòa hoa sen nghìn lá. Bồ Tát đưa mình bước lên, ngồi ở chính giữa. Hành Giả đứng ở bên cạnh cười thầm nói:

- Bồ Tát thực sen so. Trong ao hoa sen có đủ hoa sen quý năm sắc, lại tiếc không chịu ngồi lên, còn đi hỏi mượn đao người khác.

Bồ Tát nói:

- Ngô Không, đừng nói nữa, hãy theo ta đi!

Bây giờ Bồ Tát mới cưỡi mây, rời khỏi mặt bể. Con chim sáo trắng dương cánh bay trước, Tôn đại thánh cùng Huệ Ngạn theo sau. Trong khoảnh khắc, đã trông thấy một quả núi. Hành Giả nói:

- Núi ấy chính là Hiệu sơn đây. Từ đây đến cửa nhà yêu tinh kia, ước chừng hơn bốn trăm dặm.

Bồ Tát nghe nói, liền đứng dừng lại, trên mây lành bước xuống, ngồi ở trên đầu núi, đọc thần chú, “úm” một tiếng đã thấy rất nhiều thần quỷ từ bên tả núi bên hữu núi chạy ra, đều là các sơn thần, thổ địa, đến rạp đầu dưới tòa

sen.

Bồ Tát nói:

- Các người không được nhón nháo, bây giờ ta đến đây bắt ma vương, các người quét dọn sạch sẽ cho ta một vùng tròn, ước chừng trên dưới ba trăm dặm, không để một giống vật nào ở lại. Từ con thú nhỏ ở trong hang, con chim non ở trong tổ, đưa hết đi an trí trên đỉnh núi cao.

Các thần vâng lệnh lui ra, trong khoảnh khắc lại trở về phục mệnh. Bồ Tát nói:

- Đã sạch sẽ rồi, ai về miếu ấy!

Người cầm bình độc ngược xuống, nước âm âm đổ ra, khác nào sấm dậy.

Tôn đại thánh trông thấy, bụng rất phục tài, nói:

- Quả nhiên là một vị Bồ Tát đại từ đại bi! Ví bằng lão Tôn có pháp lực như thế, cứ cầm bình độc tuốt lên trên núi, còn chi những giống chim muông rắn rết nữa!

Bồ Tát gọi:

- Ngộ Không, đưa tay ra đây!

Hành Giả vội vàng vén tay áo, đưa tay phải ra. Bồ Tát nhúng cành dương liễu vào nước cam lộ, viết một chữ “mê” vào lòng bàn tay và dặn:

- Nắm tay lại, đi luôn đến đò đánh nhau với yêu tinh, chỉ cho thua không cho được, dẫn nó về tới trước mặt ta, ta sẽ có phép bắt nó.

Hành Giả lĩnh mệnh, cười ánh mây sáng thẳng tới cửa động, một tay nắm chặt lại, một tay cầm gậy sắt lên tiếng gọi:

- Yêu quái mở cửa!

Mấy tên tiểu yêu lại trở vào thông báo:

- Tôn Hành Giả lại tới nơi!

Yêu vương nói:

- Đóng chặt cửa lại, mặc kệ nói!

Hành Giả kêu gọi:

- Con ta ơi! Cứ để cho bố phải đợi ở ngoài, không mở cửa ra à?

Tiểu yêu lại vào báo:

- Tôn Hành Giả chửi bới thậm tệ!

Yêu vương chỉ bảo:

- Mặc kệ nó!

Hành Giả gọi hai lượt không thấy cửa mở, trong lòng tức bực, giơ gậy sắt đánh vào cửa một nhát, cửa thủng ra một lỗ to, tiểu yêu hoảng sợ, chạy nhao vào cấp báo:

- Tôn Hành Giả phá cửa ra rồi!

Yêu Vương thấy báo mấy lần, lại nghe nói Hành Giả đánh phá cửa trước, vội đứng dậy, cầm giáo dài, chạy ra ngoài cửa quát mắng Hành Giả:

- Con khỉ kia đã già mà không biết gì cả! Ta đã nhường cho mi phần hơn, mi còn không biết sợ, lại đến quấy rối, đánh phá cửa ta, mi đã phạm vào tội gì?

Hành Giả nói:

- Con ơi! Con đuổi bố ra khỏi cửa, vậy con đã phạm tội gì?

Yêu vương vừa hổ thẹn vừa tức bực, cầm giáo dài nhằm bụng đâm tới. Hành Giả giơ gậy sắt chống đỡ lại. Hai người đánh nhau độ bốn năm hợp, Hành Giả xòe tay ra, kéo lê gậy sắt, thua trận chạy dài.

Yêu vương dừng ở trước núi nói:

- Ta phải về tắm rửa cho Đường Tăng đã!

Hành Giả nói:

- Con ngoan ơi, trời nào sai con thế, hãy lại đây đã!

Yêu tinh nghe nói, lại căm tức, quát một tiếng, sấn đến trước mặt, lại cầm giáo đâm, Hành Giả giơ gậy sắt đánh nhau mấy hợp, rồi lại giả thua bỏ chạy.

Yêu vương quát mắng:

- Con khỉ! Trước kia mi còn có đủ sức chống chọi với ta được vài mươi hợp, tới bây giờ mi đương đánh nhau lại bỏ chạy là tại làm sao?

Hành Giả cười nói:

- Bố già sợ con phóng hỏa đây!

Yêu Tinh nói:

- Ta không phóng hỏa nữa, mi lên đây!

Hành Giả nói:

- Đã không phóng hỏa, hãy chạy ra đây. Người hảo hán đánh nhau không nên cạy gần nhà.

Yêu tinh không biết là dối, lại vác giáo đuổi theo, Hành Giả kéo lê gậy sắt, mở xòe nắm tay ra, yêu vương đâm ra mê hoảng, chúi đầu đuổi theo. Người chạy trước tựa sao bay quá độ, kẻ đuổi theo như tên nỏ rời dây.

Không mấy chốc đã trông thấy Bồ Tát, Hành Giả nói:

- Ta sợ mi rồi, mi tha cho ta. Bây giờ mi đã đuổi đến nơi Quan Âm Bồ Tát ở Nam Hải, sao mi không trở về?

Yêu Vương không tin, nghiêng rặng lại, cố tình đuổi theo. Hành Giả văng mình một cái, ả vào trong bóng thần quang của Bồ Tát.

Yêu Tinh trông thấy quát to:

- Nhà ngươi là quân cứu viện của Hành Giả cầu đến có phải không?

Bồ Tát không trả lời. Yêu tinh nhằm bụng Bồ Tát đâm một ngọn giáo. Bồ Tát hóa một đạo kim quang, đi thẳng lên trên chín tầng mây, Hành Giả đi theo nói:

- Bồ Tát, người chỉ lừa dối tôi thôi! Yêu tinh hỏi đi hỏi lại, người cứ giả câm giả điếc, không dám khai khẩu, bị nó đâm cho một ngọn giáo, vút bỏ mất cả tòa sen đi rồi!

Bồ Tát chỉ dạy:

- Không nói nữa, xem nó làm ra thế nào?

Lúc bấy giờ Hành Giả, Mộc Xoa cùng ở trên không kê vai cùng nhìn, thấy yêu tinh đương khanh khách cười nói:

- Con khỉ khôn kiếp, hiểu lầm ta rồi! Không biết nó cho Thánh Anh này vào hạng người thế nào? Mấy phen đánh ta đã không nổi, lại còn đi cầu cái bà Bồ Tát bị thịt nào đến, bị ngọn giáo của ta lên đâm cho mất tằm mất tích, vút bỏ cả tòa sen báu ở lại. Ta thử ngồi lên xem sao.

Yêu tinh cũng học theo Bồ Tát, khoanh tay khoanh chân, ngồi lên chính giữa, Hành Giả trông thấy nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Tò sen cúng cho người khác rồi!

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, nhà ngươi lại nói gì thế?

Hành Giả nói:

- Nói gì! Nói gì! Tò sen cúng người ta mất rồi! Yêu tinh đã đề đít lên, không biết người còn cần nữa không?

Bồ Tát nói:

- Tốt, để cho nó ngồi lên!

Hành Giả nói:

- Thân thể nó nhỏ nhắn, nó ngồi còn vững vàng hơn!

Bồ Tát nói:

- Đừng nói nữa, hãy coi pháp lực ta!

Bèn cầm cành dương liễu trở thẳng xuống dưới, kêu một tiếng “lui” đã thấy cánh hoa tò sen chẳng còn, ánh sáng lành tan hết, té ra yêu vương đương ngồi ở trên những mũi dao nhọn.

Bồ Tát liền sai Mộc Xoa:

- Hãy lấy cái chày hàng yêu, đánh vào những chuỗi đao!

Mộc Xoa ở trên mây bước xuống, cầm chày hàng yêu, vụt vào hàng nghìn lần, chẳng khác gì nện vào cái tường. Yêu tinh bị những mũi dao xiên thủng đùi, máu chảy đầm đìa, da thịt toạt ra.

Quái vật nghiêng răng lại, chịu đau đớn, bỏ giáo dài xuống, lấy tay nhỏ chuỗi đao ra. Hành Giả lại nói:

- Bồ Tát ạ, quái vật không sợ đau, đương rút đao ra kia kìa!

Bồ Tát trông thấy, gọi Mộc Xoa lên dặn:

- Đừng có hại sinh mạng nó!

Người cầm cành dương liễu để rử xuống, đọc thần chú “úm” một tiếng, những dao thiên cương biến ra lưỡi câu có ngạnh, như răng chó sói, yêu tinh không tài nào nhổ ra được nữa.

Yêu quái bấy giờ mới hoảng sợ, đỡ lấy mũi đao, đau đớn kêu la nói:

- Bồ Tát, đệ tử có mắt cũng như mù, không biết pháp lực rộng lớn của Bồ Tát, xin rủ lòng thương tha tính mạng cho, không dám thị tài hung ác nữa, xin theo pháp môn giới hạnh.

Bồ Tát nghe nói, cùng hai vị Hành Giả và chim sáo trắng hạ thấp ánh kim quang, đến tận trước mặt yêu tinh hỏi:

- Mi đã ưng chịu giới hạnh của ta chưa?

Yêu vương gật đầu sa nước mắt nói:

- Nếu tha tính mạng, xin chịu giới hạnh!

Bồ Tát nói:

- Mi có theo pháp môn của ta không?

Yêu vương nói:

- Nếu tha chết, nguyện xin vào pháp môn.

Bồ Tát nói:

- Đã như vậy, ta cắt tóc thụ giới cho mi!

Liền lấy một con dao cạo đầu bằng vàng ở trong tay áo ra, đến tận nơi, cầm dao cạo trên đầu yêu quái mấy nhát, thành kiểu thái sơn áp đỉnh, để lại cho ba chòm tóc, búi lên coi như ba cái sừng.

Hành Giả đứng cạnh cười nói:

- Yêu tinh này thực là xúi quẩy, trông không ra con trai, chẳng ra con gái, không biết giống quái gì!

Bồ Tát nói:

- Ngày nay mi đã thụ giới, ta sẽ phù trì mi, đặt tên là Thiện Tài đồng tử mi nghĩ thế nào?

Yêu tinh gật đầu chịu nhận, chỉ xin tha cho. Bồ Tát trở một ngón tay nói một tiếng “lui” tức thì bao đao thiên cương rơi hết xuống đất, thân thể đồng tử không hề xây xước. Bồ Tát gọi:

- Huệ Ngạn, nhà ngươi hãy mang đao đưa lên thiên cung, trả lại phụ vương nhà ngươi rồi về luôn núi Phổ Đà họp các thiên thần chờ đợi ta.

Mộc Xoa lĩnh mệnh mang đao trả thượng giới rồi về Nam Hải.

Nào ngờ yêu tinh chưa đẹp được đã tính, thấy chân không đau nữa, chỗ

đít không vỡ da; trên đầu để cái chỏm, y bèn chạy cầm lấy giáo dài nhìn Bồ Tát nói:

- Làm gì có pháp lực thực hàng ta, đây chỉ có pháp lực giả dạng! Ta chẳng thụ giới gì hết, xem giáo đây!

Liên cầm giáo đâm vào Bồ Tát. Hành Giả tức quá quơ gậy sắt toan đánh.

Bồ Tát vội kêu:

- Đừng đánh, ta đã có cách xử trí!

Người bèn lấy một cái vành bằng vàng ở trong tay áo ra nói:

- Đức Phật Như Lai cho ta những bảo bối này sang Đông Thổ tìm người lấy kinh. Có ba cái vành “tam khăn cấm”. Trước đây ta cho nhà người đội cái khăn cô nhi; thu được đại thần giữ núi, ta cho đội cái cấm cô nhi; cái vành vàng này chưa trao cho ai được, nay yêu quái này vô lễ, cho nó thôi!

Bồ Tát cầm vành vàng đón chiều gió, vung một cái hô “biển” liền biến ra năm cái vành, nhằm thân thể đồng tử quàng vào, quát một tiếng “đeo”, một cái đeo vào đầu, hai cái đeo vào hai tay trái và phải, hai cái đeo vào hai chân trái và phải. Bồ Tát nói:

- Ngô Không, hãy tránh ra, để cho ta đọc chú vành vàng.

Hành Giả hoảng sợ nói:

- Thưa Bồ Tát, mời người đến đây để hàng yêu, sao người lại đọc thần chú cho tôi?

Bồ Tát nói:

- Bài chú này, không phải khăn cô nhi chú để chú nhà người đâu, đây là bài chú vành vàng để chú đồng tử này.

Hành Giả mới được yên lòng, theo liền bên cạnh nghe người đọc thần chú. Bồ Tát tay cầm quyết, miệng lầm nhảm đọc mấy lượt, yêu tinh xoắn tai bóp trán, chân tay giãy nảy.

Thực là:

*Một câu thông suốt khắp cõi Phật
Quảng đại vô biên pháp lực cao.*

Chưa biết đồng tử quy y cách nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI BA

Ma Sông Hắc Thủy Lừa Sư Bất

Rồng Bể Tây Dương Tróc Quái Về

Bồ Tát đọc luôn mấy lượt mới thôi, yêu tinh lúc ấy mới không thấy đau nữa, đứng lên ngắm lại kỹ càng: Từ cổ cho đến chân tay đều có vòng vàng thắt lại đau đớn, nếu không bỏ được những cái vòng ấy ra, thì đừng nói chuyện cựa quậy. Bảo bói ấy đã ăn rỗ vào da thịt, càng vuốt lại càng đau.

Hành Giả cười nói:

- Chú bé ngoan ngoãn, Bồ Tát sợ nuôi chú không chóng lớn nên đeo cho chú mấy cái vòng cổ, xuyên tay đấy mà!

Đồng tử nghe câu nói ấy, càng thêm phiền não, liền cầm luôn ngọn giáo, nhằm Hành Giả đâm bừa. Hành Giả vội chạy ẩn, đứng ở đằng sau Bồ Tát, kêu:

- Đọc thần chú! Đọc thần chú!

Bồ Tát cầm cành dương liễu nhúng vào nước cam lồ vẩy ra một giọt kêu:

- Chấp!

Đã thấy nó buông giáo xuống, hai tay chấp lại ở trên ngực, không tài nào rời ra được nữa. Đến nay vẫn còn nói đến cái “vòng Quan Âm” cũng là ý ấy.

Đồng tử không rời được tay ra, không cầm được giáo, mới biết là pháp lực huyền vi, không làm thế nào được, phải cúi đầu lạy. Bồ Tát đọc chân ngôn, cầm tịnh bình múc ngược một cái thu hết nước bể lại, không còn một giọt. Rồi nói với Hành Giả:

- Ngộ Không, yêu ma này hàng phục rồi, chỉ còn dã tính chưa dẹp yên, để bắt nó mỗi bước một lạy, lạy mãi đến Lạc Già sơn, ta sẽ thu phép lại. Bây giờ nhà ngươi nên về ngay trong động, cứu sư phụ nhà ngươi ra.

Hành Giả cúi đầu nói:

- Làm phiền Bồ Tát phải đi xa, đệ tử xin đi tiễn chân.

Bồ Tát nói:

- Bất tất phải tiễn chân, sợ lỡ đến tính mạng sư phụ nhà ngươi.

Hành Giả nghe nói, vui vẻ khấu đầu từ biệt.

Yêu tinh đã biết theo về chính quả, năm mươi ba vái, vái lạy Quan Âm.

Hãy gác chuyện Bồ Tát khéo thu phục đồng tử. Lại nói chuyện Sa Tăng ngồi lâu ở trong rừng, trông đợi Hành Giả không đến, đem hành lý chất lên trên ngựa, một tay cầm bảo trượng hàng yêu, một tay dắt dây cương, ra khỏi rừng thông, nhìn về hướng nam, đã thấy Hành Giả vui vẻ đi tới. Sa Tăng đón hỏi:

- Anh ơi! Anh đi thỉnh Bồ Tát, sao mãi đến giờ mới về? Tôi nóng ruột đến chết!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đã thỉnh Bồ Tát hàng phục được yêu quái rồi!

Hành Giả đem chuyện pháp lực của Bồ Tát kể lại một lượt.

Sa Tăng rất đổi vui vẻ nói:

- Vậy ta đi cứu sư phụ ra!

Hai người vội nhảy qua khe, chạy đến trước cửa, buộc ngựa lại, cùng cầm binh khí đánh vào trong động, tiêu diệt lũ tiểu yêu, cởi túi da xuống, thả Bát Giới ra. Bát Giới cảm ơn Hành Giả nói:

- Thưa anh, yêu tinh ở chỗ nào? Để tôi bỏ nó mấy đinh ba cho hả cơn giận!

Hành Giả nói:

- Hãy đi tìm sư phụ đã!

Ba người đi thẳng ra đằng sau, trông thấy sư phụ mình trần trụi, bị trói ở giữa sân đương than khóc. Sa Tăng vội vàng cởi trói, Hành Giả lấy quần áo mặc vào cho sư phụ. Ba người quỳ ở trước mặt nói:

- Sư phụ khổ sở quá!

Tam tạng tạ ơn nói:

- Hiền đồ ơi, làm phiền chúng con làm cách nào hàng được yêu ma thế?

Hành Giả lại đem việc thỉnh Bồ Tát, thu phục đồng tử, thuật lại một lượt. Tam Tạng nghe nói, vội vàng quỳ xuống châu về phương nam lễ bái. Hành

Giả nói:

- Bất tất phải tạ ơn người, chúng ta còn giúp người thu phục được một gã đồng tử.

Liên sai Sa Tăng thu hết những vật trong động, tìm lấy ít gạo, sửa soạn bữa cơm chay, mời sư phụ dùng. Sư trưởng thoát tính mạng toàn nhờ Tôn đại thánh, lấy chân kinh chủ dựa sức Mỹ hầu tinh. Thầy trò ra khỏi động, vịn yên lên ngựa, tìm đường cái, dốc chí sang Tây.

Đi chừng hơn một tháng, chợt nghe thấy tiếng nước réo vang tai. Tam Tạng kinh sợ nói:

- Đồ đệ à, lại nghe thấy tiếng nước ở đâu?

Hành Giả cười nói:

- Thưa sư phụ, tính hay đa nghi không làm hòa thượng được. Chúng ta có tất cả bốn người, chỉ có một mình sư phụ nghe thấy tiếng nước thôi ư? Thầy lại quên cả Đa tâm kinh rồi à?

Đường Tăng nói:

- Đa tâm kinh là của Ô Sào thuyền sư ở Phù Đồ sơn dạy truyền khẩu cho ta, cộng có năm mươi tư câu, hai trăm bảy mươi chữ. Lúc bấy giờ tai ta nghe dậy, đến nay thường đọc, con bảo ta quên những câu nào?

Hành Giả nói:

- Thưa sư phụ, thầy đã quên câu “Vô nhõn, nhĩ, tị, thiệt, thân, ý”. Chúng ta là người xuất gia, mắt không nhìn sắc, tai không nghe thanh, mũi không ngửi mùi thơm, miệng không nếm vị, thân không biết nóng lạnh, ý không để nghĩ càn, như thế gọi là trừ bỏ sáu quân giặc. Ngày nay người đi cần kinh mà cứ đăm đăm để ý, sợ yêu ma, không chịu xả thân, thì làm thế nào sang được Tây Thiên bái Phật.

Tam Tạng nghe nói lẳng lẳng nghĩ thâm, nói:

*Nhớ tự ngày nào biệt thánh quân,
Bôn ba ngày tháng rất ân cần,
Nón tre xông phá mây trên núi,
Giày cỏ nghiền tan tuyết dưới chân,
Trăng tỏ chim kêu, tai chán ngán,*

*Đêm thanh vượn hót, dạ tân ngân,
Bây giờ đầy đủ tam tam hạnh.
Cầu được Như Lai diệu pháp văn!*

Hành Giả nghe xong, nhin không được, vỗ tay cười nói:

- Nguyên là sư phụ vẫn nhớ nhà không quên được! Nếu muốn đầy đủ tam hạnh, có gì là khó! Thường có câu nói: “Công đến tự nhiên thành!” mà.

Bát Giới ngoảnh lại nói:

- Anh ạ! Nếu cứ xét theo ma chướng dữ dội cao ngất như vậy, dù có đi tới một nghìn năm cũng không thành công.

Sa Tăng nói:

- Anh hai! Anh cũng một duộc như tôi, văn dốt võ nát, không nên làm cho đại ca nổi nóng, chỉ cốt ghé vai quẩy gánh, sao cũng có ngày thành công.

Đương khi thầy trò nói chuyện văn, chân người bước nhanh, vó ngựa chạy khỏe, chợt thấy một dòng nước đen ngang trời ở ngay trước mặt, ngựa không tiến được. Bốn người đứng dừng ở bờ sông, xem xét kỹ càng.

Đường Tăng xuống ngựa nói:

- Đồ đệ, nước này làm sao lại đen thế?

Bát Giới nói:

- Lại nhà ai đánh đổ vò mực ra thôi.

Sa Tăng nói:

- Không phải, ai người ta rửa bút nghiên đấy!

Hành Giả nói:

- Các chú đừng tán nhảm tán nhí nữa, hãy tìm cách nào đưa sư phụ qua sông.

Bát Giới nói:

- Cứ như sông này lão Trư đi qua chẳng khó khăn, hoặc là đi ở trên mây, hoặc là bơi ở dưới nước, trong vòng thối chín nồi cơm là qua sang bên kia rồi.

Sa Tăng nói:

- Nếu sai lão Sa này, cũng chỉ cần cưỡi mây lội nước, trong khoảnh khắc

là sang qua được.

Hành Giả nói:

- Chúng mình thì dễ dàng rồi, chỉ có sư phụ là khó.

Tam Tạng nói:

- Sông này rộng chừng bao nhiêu?

Bát Giới nói:

- Ước chừng gần mười dặm.

Tam Tạng nói:

- Ba chúng con thử nghĩ xem, có cách nào công ta sang qua.

Hành Giả nói:

- Bát Giới cũng được.

Bát Giới nói:

- Không công được, nếu công đi trên mây, không rời khỏi đất được ba mươi thước. Thường có câu: “Công người phàm nặng như núi”. Nước bằng công lội nước, cả tôi cũng chìm xuống đất đen.

Bọn họ thầy trò đương cùng bàn bạc ở bờ sông, bỗng nhìn thấy ở khúc sông trên, có một người chèo một chiếc thuyền nhỏ đi qua. Đường Tăng mừng nói:

- Đồ đệ, có thuyền đến rồi, gọi người ta chở chúng ta sang.

Sa Tăng lên tiếng gọi to:

- Ông lái đò ơi! Cho người sang, cho người sang!

Người ở trên đò nói:

- Thuyền tôi không phải đò ngang, chở thế nào được!

Sa Tăng nói:

- Trên trời dưới đất, phương tiện là bậc nhất, người tuy không phải chở đò ngang, chúng tôi cũng không phải đến quấy quả luôn đâu. Chúng tôi là con cái nhà Phật bên Đông Thổ khâm sai đi lấy kinh, người giúp đỡ cho, chở chúng tôi qua sông, xin cảm ơn.

Người kia nghe nói vậy, ghé thuyền vào bờ, vịn con chèo nói:

- Thuyền tôi đây thì nhỏ, các vị thì nhiều người, chớ cả sang làm sao được.

Tam Tạng đến gần xem, cái thuyền ấy là hạng thuyền độc mộc, ở giữa chỉ có một cái khoang, ngồi được hai người thôi.

Tam Tạng nói:

- Làm thế nào bây giờ?

Sa Tăng nói:

- Đành chớ làm hai chuyến vậy.

Bát Giới liền giở trò ranh vặt nói:

- Ngộ Tĩnh, chú và đại ca hãy ở lại bên này trông coi hành lý và ngựa, để tôi bảo vệ sư phụ sang đò trước, chuyến sau sẽ chớ ngựa sang, để đại ca vượt qua sang bên kia.

Hành Giả gật đầu:

- Chú nói rất phải!

Chú Ngọc chớ Đường Tăng xuống đò, người lái đò quay mũi thuyền ra, thẳng dòng chớ sang. Vừa khi chớ tới giữa sông, bỗng nghe thấy một tiếng nổ to, sóng cuộn nước trào, che trời chắn nắng, một trận cuồng phong muôn phần lợi hại.

Trận gió này, chính là do người lái thuyền gây ra. Nó vốn là quái vật ở sông Hắc Thủy này. Rõ ràng là Đường Tăng và Trư Bát Giới và cả cái đò đều chìm xuống nước, mất tăm mất tích, không biết bị cuốn đi phương nào.

Sa Tăng và Hành Giả ở trên bờ hoảng sợ nói:

- Làm thế nào bây giờ? Sư phụ già mỗi bước là mỗi tai nạn, vừa mới thoát khỏi ma chướng, được một đạo đi đường bình yên, lại gặp phải khó khăn ở cái sông Hắc Thủy này rồi!

Sa Tăng nói:

- Hay là đấm đò, chúng ta chạy xuống mé dưới đón xem.

Hành Giả nói:

- Không phải là đấm đò, nếu đấm đò với tài lợi nước của Bát Giới, tất nhiên chú ấy sẽ bảo vệ được sư phụ bơi ra khỏi nước. Mới rồi tôi nhìn thấy

lão lái thuyền có vẻ không chính đáng, có lẽ chính thẳng cha đó đã thổi gió, dìm sư phụ xuống nước rồi.

Sa Tăng nghe đoạn nói:

- Sao anh không bảo ngay tôi! Anh hãy trông coi ngựa và hành lý, để tôi xuống nước đi tìm.

Hành Giả nói:

- Sắc nước sông không trong, sợ chú không đi được.

Sa Tăng nói:

- Nước sông này so với sông Lưu Sa của tôi trước thế nào được. Đi được! Đi được!

Sa hòa thượng bèn cởi ngay áo chèn ra, nấn vuốt chân tay, cầm cây bảo trượng hàng yêu, nhảy thùm một cái, rẽ dòng nước ra, lặn vào trong đám sóng, rảo bước tiến lên. Đương đi, nghe thấy có tiếng người nói, Sa Tăng đứng nép vào một bên, đưa mắt nhìn trộm, thấy ở bên kia có một tòa đình đài, ngoài cửa đài có tám chữ đại tự treo ngang: “Hành dương cốc, Hắc Thủy hà thần phi”. Lại nghe quái vật ngồi ở trên cao nói:

- Bao nhiêu lâu khó nhọc, nay mới vớ được của quý. Hòa thượng này là người đã tu hành mười đời, hễ mà ăn được một miếng thịt y, sẽ thành người trường sinh bất lão. Chỉ vì y, ta phải chờ đợi lâu ngày, bây giờ mới thỏa lòng.

Đoạn truyền lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, khiêng lồng sắt ra đây, đem hai hòa thượng bỏ cả vào đấy nướng tuốt cả lên, viết giấy mời cậu hai ta về chơi, để chúc thọ cậu.

Sa Tăng nghe nói, nén không nổi cơn tức giận, giơ bảo trượng lên, đánh phá lung tung, miệng thì chửi bới:

- Yêu quái khốn kiếp kia, đưa ngay sư phụ Đường Tăng và sư huynh Bát Giới của ta ra đây!

Yêu ta ở trong sợ hãi vội chạy vào báo:

- Tai vạ rồi!

Lão quái hỏi:

- Tai vạ gì thế?

Tiểu yêu nói:

- Bên ngoài có một vị hòa thượng sắc mặt đen sạm, đập phá cửa trước, chửi bới đòi người.

Yêu quái nghe nói lập tức gọi lấy võ phục, tiểu yêu mang ra. Lão yêu quái ăn vận gọn gàng, tay cầm một ngọn roi sắt đóng trục, đi ra ngoài cửa, tướng mạo thực là hung ác:

Chành chành mặt vuông tròn hoáy, môi cong miệng rộng đỏ hồng hồng. Lơ thơ mấy sợi râu như sắt, thưa thớt hai chòm tóc đỏ hung. Hình ngó oai phong như Thái Tuế, mặt nhìn cau có tựa Lôi Công. Minh quàng thiết giáp hoa thêu lộn, đầu đội kim khôi ngọc nạm lồng. Roi sắt tay cầm coi có vẻ, chân đi sầm sập tựa cuồng phong, để ra là giống trong làn sóng, thoát khỏi dòng sông biến hóa vung... Tên họ yêu ma ai muốn biết? Trước kia nguyên gọi Tiểu Đà Long.

Sa Tăng nói:

- Phờng yêu quái khôn kiếp không biết gì, tại sao mi làm điều giả dối, biến làm lái đò, chở thuyền cuốn sư phụ ta đi mất? Dem trả ngay đây, ta sẽ tha chết cho!

Yêu quái khanh khách cười nói:

- Hòa thượng này không biết thế nào là sống chết ư? Sư phụ nhà mi ta đã bắt rồi, đang định làm thịt để mời khách. Mi lên đây, cùng ta tỏ tài sống mái, địch nổi ta ba hiệp, ta sẽ trả sư phụ cho mi. Nếu không địch nổi ba hiệp. Ta bắt luôn cả mi nữa làm thịt một thể.

Sa Tăng nghe nói tức giận quay bảo trượng, nhằm đầu yêu quái đánh xuống. Yêu quái giơ roi sắt, đón đánh.

- Gậy hàng yêu, roi đóng trục, hai người nổi giận đánh nhau liền. Một kẻ là thần tiên trước ở Linh Tiêu điện, một bên là yêu quái mới về sông nước đen. Một kẻ hám ăn thịt Đường Tăng nên liều mạng, một người vì xót thương sư phụ phải giữ gìn. Cùng xuống lòng sông đua trí dũng, thành công đều muốn cả đôi bên. Làm cho: Cá tôm đều phải quắp đuôi chạy, thường luồng không dám ngóc đầu lên. Chỉ thấy: Trong phủ yêu tà khua trống thúc,

cửa ngoài quái quỷ nhộn kêu rên. Thực đáng mặt sa môn Ngô Tĩnh, một mình độc lực trở oai quyền. Rễ sóng xông pha chưa thắng bại, roi đưa gậy đỡ cứ liên miên. Tính ra chỉ vì Đường Tam Tạng, muốn lấy chân kinh, bái Phật tiên.

Hai người đánh nhau chừng ba mươi hiệp, chưa thấy hơn kém. Sa Tăng bưng bảo dạ:

- Quái vật này đúng là đối thủ với ta, uổng công không đánh được nó ra khỏi đây, để sư huynh cho nó một trận.

Sa Tăng vờ đánh hụt một ngọn, kéo lên bảo trượng chạy miết, yêu tinh không chịu đuổi theo, nói:

- Mi đi thôi, ta không đấu với mi. Ta phải về viết thiệp mời khách đây!

Sa Tăng thở hồng hộc nhảy lên khỏi nước, đến nói với Hành Giả:

- Anh ạ, quái vật rất vô lễ!

Hành Giả nói:

- Chú đi xuống lâu thế mới về, đích thực là có yêu tà. Có tìm thấy sư phụ không?

Sa Tăng thuật lại chuyện vừa xảy ra.

Hành Giả nói:

- Không biết nó là giống yêu gì?

Sa Tăng nói:

- Trông hình dáng nó như một con đười ươi lớn, không thì là con đà long.

Hành Giả nói:

- Không biết ai là cậu nó?

Nói chưa dứt lời, đã thấy một người tuổi già ở chỗ ghềnh sông chạy ra, quỳ gối tạ đằng xa kêu:

- Đại thánh, hà thần sông Hắc Thủy cúi chào!

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi có phải là yêu tà chèo đò, lại đến lừa ta đó không?

Ông già dập đầu sa nước mắt nói:

- Đại thánh, tôi không phải yêu tà, tôi là thần chân chính ở dưới sông. Hồi tháng năm năm trước, yêu tinh đã theo nước triều từ Tây Dương hải về đây, giao chiến với tiểu thần. Tiểu thần tuổi già sức yếu đánh không được nó. Nó đã chiếm mất phủ tôi vẫn ở, lại sát hại mất nhiều thủy tộc của tôi. Tôi không còn biết làm thế nào, phải ra ngoài bể kiện nói. Ngờ đâu Tây Hải long vương lại là cậu ruột nó, không chấp nhận đơn của tôi, bắt tôi nhường nơi ấy cho nó ở. Tôi định tâu lên trời, khôn nổi thần nhỏ chúc mọn, không thể đến tâu trước Ngọc Hoàng được. Nay nghe thấy đại thánh tới đây, mới đến tham bái cầu cứu. Muôn trông đại thánh xuất lực báo oan cho tôi!

Hành Giả nghe lời, nói:

- Nếu như vậy, Tây Hải long vương đều có tội. Ngày nay nó bắt sư phụ và sư đệ ta, định giết thịt nướng chín, lại đi mời ông cậu nhà nó đến chúc thọ, ta đương định đi bắt nó, may có nhà người đến báo tin. Vậy thì hà thần hãy ở đây cùng với Sa Tăng coi giữ, để ta xuống dưới bể hãy bắt Long Vương trước rồi sai hấn đi bắt quái vật kia.

Hà thần nói:

- Xin cảm tạ ơn lớn của đại thánh.

Hành Giả tức thì cưỡi mây, thẳng tới Tây Dương đại hải, lộn nhào xuống, tay cầm quyết tránh nước, rẽ sóng nước ra. Đương đi, bỗng gặp con tinh cá đen bụng một cái hộp đựng thiếp mời bằng vàng nuột, từ dưới nước đi lên, nhanh như thoi đưa, tên bắn. Hành Giả xô đến trước mặt, giơ gậy sắt đánh xuống đầu nó một cái. Đáng thương hại, tiểu yêu vọt cả óc ra, xương sọ vỡ tan, vút một cái, trôi vèo đi mất. Đại thánh mở hộp ra xem, ở trong có một tờ thiếp mời, trên thiếp viết:

“Cháu ngoại Đà Khiết, cúi đầu trăm lạy, kính thưa dưới đài cậu thứ hai Ngao lão đại nhân: xưa đội ơn dày hết lòng cảm tạ. Nay mới bắt được hai vật là hai nhà sư bên Đông Thổ, thực là hiếm có trên thế gian, cháu không dám tự dụng, lại sắp đến ngày sinh nhật cậu, xin sửa chén rượu nhạt, dự chúc tuổi thọ nghìn năm. Muôn trông xa giá quang lâm.

Kính mong!”

Lão Tôn cười nói:

- Thằng cha này đã đệ tờ cung trước lên lão Tôn.

Đại thánh bỏ tờ thiệp vào tay áo, theo lối đi nữa, đã thấy một anh dạ xoa thăm bề. Trông thấy Hành Giả, nó vội quay mình trở về thủy cung báo với đại vương:

- Tề Thiên đại thánh, Tôn gia gia tới!

Long Vương Ngao Thuận, vội dẫn các thủy tộc, ra ngoài cung đón tiếp nói:

- Thưa đại thánh, mời ngài vào trong cung ngồi chơi, xơi nước.

Hành Giả nói:

- Tôi thực chưa được uống trà của ngài, mà ngài lại uống rượu của tôi trước rồi!

Long Vương cười nói:

- Đại thánh từ khi quy y cửa Phật, không dùng đồ tạp, vậy đến bao giờ cho tôi uống rượu đây?

Hành Giả nói:

- Ngài thì chưa được uống rượu, nhưng phải mang một cái tội uống rượu.

Ngao Thuận kinh sợ nói:

- Tiểu long này phạm vào tội gì?

Hành Giả lấy giấy mời ở trong tay áo ra đưa cho Long Vương. Long Vương xem xong, hồn xiêu phách lạc, vội vàng quỳ xuống nói:

- Đại thánh tha tội cho! Thằng này là con trai thứ chín của cô em gái tôi. Vì em rể tôi làm nhầm mưa gió, giảm bớt hạt mưa, trên thiên tào hạ chỉ, sai quan ở nhân tào là Ngụy Trung thừa tướng chém trong giấc mộng, cô cháu không chỡ nương thân, nên tôi đã đưa tiểu long về đây, nuôi nấng cho nên người. Năm trước đây chả may cô em tôi mắc bệnh mất đi, nó không có chỗ ở, tôi cho nó ở Hắc Thủy tu thân dưỡng tính. Không dè nó làm điều ác nghiệt thế này, tôi sẽ sai người đi bắt nó về.

Hành Giả nói:

- Bà cô nhà ta được mấy cậu? Làm yêu quái ở những đâu?

Long Vương nói:

- Cô em tôi được chín đứa con trai. Tám đứa kia thì tốt cả. Cháu cả là tiểu

Hoàn Long hiện ở sông Hoài; cháu thứ hai là tiểu Ly Long hiện ở sông Tê; cháu thứ ba là Thanh Bối Long chiếm sông Giang; cháu thứ tư là Xích Nhiêu Long trấn thủ sông Hà; cháu thứ năm là Đồ Lao Long giữ việc đánh chuông hầu Phật tổ; cháu thứ sáu là Ôn Thú Long trấn thủ thần cung; cháu thứ bảy là Kính Trọng Long, giữ cây kinh thiên hoa biểu hầu Ngọc Hoàng; cháu thứ tám là thần Long, ở nơi anh cả tôi giữ núi Thái Nhạc. Đà Long này là con thứ chín, vì ít tuổi nên chưa có công việc gì, nên mới từ năm ngoái cho ra sông Hắc Thủy dưỡng khi nào thành danh, sẽ điều đi nơi khác. Ngờ đâu nó không tuân lệnh tôi xúc phạm tới đại thánh.

Hành Giả nghe đoạn cười nói:

- Bà em nhà ta có mấy ông chồng?

Ngao Thuận nói:

- Chỉ lấy có một người chồng, tức là Kính Hà long vương, năm trước bị chém chết. Cô cháu góa bụa ở đây, năm ngoái đã bị bệnh chết.

Hành Giả nói:

- Một vợ một chồng làm sao lại đẻ ra mấy thứ tạp giống thế?

Ngao Thuận nói:

- Thế mới chính là “rồng đẻ chín giống, chín giống đều khác nhau”.

Hành Giả nói:

- Tôi vừa rồi trong lòng phiền não, muốn lấy tờ thiếp mời làm chứng tâu lên thiên đình, trị ngài tội thông đồng tác quái, chiếm đoạt nhân khẩu. Nhưng cứ như ngài vừa nói chỉ vì tên kia không tuân giáo huấn, hãy tha cho ngài lần này, một là nể tình anh em nhà ngài, hai là tên quái cô kia thơ ấu không biết, ngài cũng không rõ tình hình. Ngài nên sai người bắt ngay y về, cứu sư phụ tôi, rồi sẽ khu xử.

Ngao Thuận liền gọi thái tử Ma Ngang bảo:

- Con điem ngay năm trăm quân tôm cá, bắt tiểu Đà về hỏi tội.

Một mặt sai đặt tiệc rượu, để tạ lễ đại thánh.

Hành Giả nói:

- Long Vương chớ đa tâm, đã nói tha ngài là xong cả rồi, hà tất phải rượu chè! Bây giờ tôi cần phải đi cùng với lệnh lang, một là sư phụ tôi đang mắc

nạn, hai là sư đệ tôi đang trông mong.

Lão Long giữ thế nào đại thánh cũng không ở, bèn sai long nữ bung trà lên mời. Hành Giả đứng uống một chén trà thơm rồi từ biệt lão Long đi theo Ma Ngang lĩnh binh rời khỏi Tây Hải. Chả mấy chốc đã vào tới Hắc Thủy.

Hành Giả nói:

- Cháu thái tử ở đây tróc quái, tôi lên đợi trên bờ.

Ma Ngang nói:

- Đại thánh yên chí, tiểu long tử sẽ bắt nó đem lên trình đại thánh trước, trừng trị tội nó, đưa sư phụ lên bờ, rồi mới giải nó về trình gia phụ tôi.

Hành Giả vui vẻ từ biệt, tay cầm quyết tránh nước nhảy ra khỏi làn sóng, về thẳng bờ sông bên đông.

Sa Tăng và hà thân đón hỏi:

- Sư huynh, lúc anh đi thì ở trên không, làm sao khi về lại ở dưới sông đi lên?

Hành Giả đem chuyện đánh chết con cá tinh, bắt được thiệp mời, quở long vương rồi cùng thái tử lĩnh binh tới đây, thuật lại một lượt.

Sa Tăng mừng phần vui vẻ, đứng cả ở bờ sông, đợi tiếp sư phụ.

Ma Ngang thái tử sai người đến cửa phủ trước bảo cho yêu quái biết.

- Có Ma Ngang thái tử con Tây Hải long vương đến đây.

Yêu quái đương ngồi, chợt nghe Ma Ngang đến, trong lòng nghi hoặc nói:

- Ta sai cá đen cầm danh thiệp đi mời cậu hai cơ mà, từ sáng đến giờ không thấy trả lời, tại sao ông cậu không đến, lại cho biểu huynh đến?

Còn đương nói, lại thấy tiểu quái đi tuần về báo:

- Đại vương, trong sông có một đạo quân, đóng đồn ở mé tây thủy phủ, trên hiệu cờ đề là “Tây Hải trừ quân Ma Ngang tiểu súy”.

Yêu quái nói:

- Biểu huynh thật là cuồng vọng! Tưởng rằng ông cậu không lại được, sai y đến dự yến. Đã là dự yến, sao còn mang quân cho khó nhọc? Hừ! Hay là có chuyện gì chẳng?

Liên truyền:

- Bọn nhỏ đâu, lấy roi sắt chực sẵn, phòng khi có bạo biến, để ta ra đón tiếp y xem sao.

Các yêu lĩnh mệnh, đều vội vàng chuẩn bị sẵn sàng.

Đà Long ra khỏi cửa, quả thấy một đạo quân đóng doanh trại ở bên trái.

Yêu quái trông thấy, đến thẳng trước cửa dinh nói:

- Đại biểu huynh, tiểu đệ ở đây đón tiếp, xin mời vào.

Có một tên ốc đi tuần đình, vội vàng vào trướng báo:

- Báo thiên tuế điện hạ, bên ngoài có Đà Long đến mời.

Thái tử đội mũ kim khôi lên đầu, thắt dây bảo đới vào lưng, tay cầm một cây đòng ba cạnh rảo bước đi ra khỏi cửa dinh nói:

- Mi đến mời ta có việc gì?

Đà Long tiến lễ nói:

- Sáng hôm nay tiểu đệ cho mang thiệp đến mời cậu, chắc là cậu không đến, cho biểu huynh lại đây. Huynh trưởng đã đi dự yến, sao còn phải khó nhọc động binh, không vào trong thủy phủ, đóng trại ở đây, lại mặc giáp, cầm binh khí làm gì vậy?

Thái tử nói:

- Mi mời cậu đến làm gì?

Yêu quái nói:

- Tiểu đệ từ khi nhờ ơn cho ở chốn này, đã lâu xa cách tôn nhan, chưa được báo hiếu, hôm qua bắt được một nhà sư bên Đông Thổ, tôi nghe nói y là nguyên thể tu hành mười đời rồi, ăn được thịt y, có thể sống lâu. Cho nên mới mời cậu qua chơi, bỏ vào lồng sắt nướng lên, làm lễ chúc thọ cậu.

Thái tử quát to:

- Mi thực đã hết sức ngu tối! Mi có biết nhà sư ấy là ai không?

Yêu quái nói:

- Y là nhà sư bên Đường Triều, một vị hòa thượng sang Tây Thiên lấy kinh.

Thái tử nói:

- Mi chỉ biết người là Đường Tăng, chứ mi không biết những đồ đệ thủ hạ người lợi hại thế nào à?

Yêu quái nói:

- Y có một hòa thượng mồm dài, tên gọi là Trư Bát Giới, tôi đã bắt hắn ta rồi, định cùng làm thịt với Đường Tăng luôn một thể. Lại có một đồ đệ nữa tên gọi là Sa hòa thượng, là một người mặt đen nhem tối om, cầm một cây bảo trượng, hôm qua đến ngoài cửa này gọi tôi đòi sư phụ, tôi đem thủy binh ra, đánh cho một chặp roi sắt, thua trận trốn biệt, cũng chẳng có gì là lợi hại.

Thái tử nói:

- Vậy ra mi vẫn không biết! Đường Tăng còn một người đại đồ đệ nữa là Thượng Phương Thái Ất kim tiên Tề Thiên đại thánh, năm trăm năm trước đã đại náo thiên cung, ngày nay bảo hộ Đường Tăng đi tây thiên bái Phật cầu kinh, được đức Phật đại từ bi Quan Âm Bồ Tát khuyến thiện, đổi tên là Tôn Ngộ Không Hành Giả, tại sao mi không biết, dám gây ra tai họa này? Người lại bắt gập cả tay chân của mi ở ngoài bể, cướp lấy thiếp mời, vào tận Thủy tinh cung làm rầy rà cha con ta, đổ cho tội liên kết với yêu tà, chiếm đoạt nhân khẩu. Mi phải đem ngay Đường Tăng, Bát Giới đưa lên bờ sông, giao trả cho Tôn Hành Giả, để ta và mi cùng xin lỗi người, mi mới được bảo toàn tính mạng nếu mà hơi chối không, đừng mong sống ở cái đất này nữa!

Yêu quái nghe đoạn tức tối nói:

- Ta và mi là con cô con cậu, mi lại đi giúp đỡ người ngoài. Cứ như mi nói, ta phải đưa trả Đường Tăng, trên trời dưới đất ở đâu mà có việc dễ dàng như vậy! Mi thì sợ y, đừng bảo ta cũng sợ, nếu y có tài giỏi, dám đứng trước cửa phủ ta đây, giao chiến với ta ba hiệp, ta sẽ trả lại sư phụ y, nếu không địch nổi, ta sẽ bắt luôn cả y, cùng làm thịt một thể, chẳng thiết gì họ hàng cũng chẳng mời khách khứa, một mình đóng cửa lại, cho bọn nhỏ xuống ca hát nhảy múa, ta ngồi ở trên cao, tự do tự tại, thịt con mẹ nó đi!

Thái tử nghe nói, cả tiếng quát mắng:

- Yêu tà khôn kiếp, thực là hỗn láo! Không cần phải đến Tôn đại thánh phải đối địch với mi, mi có dám chơi nhau với ta không?

Yêu quái nói:

- Đã là hảo hán, sợ gì!

Liên truyền lệnh:

- Lấy áo giáp ra đây!

Bèn gọi một tiếng các tiểu yêu đi hầu hạ, dâng võ trang lên, bung roi sắt đến. Hai người cùng trở mặt, đều cậy anh hùng, truyền hiệu lệnh, nhất tề thúc trống. Trận này so với trận giao tranh cùng Sa Tăng thật là khác hẳn:

Tinh kỳ rực rỡ, gương giáo sáng choang. Ở bên này đòn trần giở hết, ở bên kia cánh cửa mở toang. Ma Ngang thái tử giơ đòng bạc, Đà quái đưa roi vôi đỡ ngang. Một hồi súng lệnh quân xông tiến, ba tiếng chiêng đưa tướng bẻ sang. Tôm quắp đánh tôm quắp, cua càng quắp cua càng. Kinh ngao nuốt chếp đỏ, trôi rôi đuổi trám vàng. Rô chuối đớp cá chim quả chạy, sò hầu xua trai hên cuồng cuồng. Cá trê vênh ngạnh cứng như cây sắt, cá ngang đầu nhọn sắc hiên ngang. Một sông thủy quái tranh cao thấp, hai xứ long binh quyết nhược cường. Đánh lộn đã lâu còn sóng nước, Ma Ngang thái tử hơn kim cương. Quát to đòng bạc choang vào sọ, bắt sống yêu Đà tức quái vương.

Thái tử cầm đòng ba cạnh vờ đánh một miếng hở, yêu tinh không biết là dối, lẫn ngay người vào, bị y đánh một miếng bí hiểm, gí ngọn đòng vào tay trái yêu tinh, làm cho y phải troại chân, nhảy theo lên, Ma Ngang đá luôn cho một cái, yêu tinh ngã lăn xuống đất. Mọi quân bẻ chạy ô cả lên, túm chặt lấy, đem dây trói hai tay lại, lấy dây sắt xiên qua mép, điệu lên trên bờ, giải đến trước mặt hạo nói:

- Thừa đại thánh, tiểu long đã bắt được yêu tà, xin đại thánh xử trị.

Hành Giả và Sa Tăng trông thấy nói:

- Cái đồ nhà mi không tuân lệnh chỉ, ông cậu mi đã thương cho mi trốn này, để mi tu thân dưỡng tính, đợi ngày nào mi thành danh sẽ điều động mi đi nơi khác, có sao mi lại chiếm nơi ở của thủy thần, cậy thế hành hung, dối mình lừa trên, làm điều giả dối, lừa sư phụ, sư đệ ta? Ta muốn đánh cho mi một gậy, khôn nổi cây gậy của lão Tôn quá nặng, đánh khê một cái mi cũng toi mạng rồi. Mi đem sư phụ ta để ở nơi nào?

Yêu quái dập đầu không ngớt nói:

- Đại thánh, tiểu đà không biết đại danh của đại thánh, mới dám trái lời biểu huynh, cậy mạnh trái lẽ, bị biểu huynh bắt sống. Giờ đây gặp đại thánh, may nhờ ơn đại thánh tha giết, cảm tạ vô cùng. Sư phụ ngài còn bị trói ở trong thủy phủ kia, mong đại thánh tháo dây sắt cho, cởi trói cho, tôi xin xuống sông đưa người lên đây.

Ma Ngang đứng bên nói:

- Đại thánh ạ, tên này là yêu quái ngỗ nghịch, y rất gian trá, nếu thả y ra, sợ y lại làm dữ.

Sa hòa thượng nói:

- Tôi biết chỗ nó ở rồi, để tôi đi tìm sư phụ.

Sa Tăng và hà thần hai người nhảy xuống dưới nước đi, đi thẳng đến trước cửa thủy phủ, ở đây cánh cửa mở to, không có một tiểu tốt nào. Bèn đi thẳng vào trong đình đài, trông thấy Đường Tăng, Bát Giới, người trần truồng bị trói ở đây. Sa Tăng vội vàng cởi trói cho sư phụ, hà thần cũng theo cởi cho Bát Giới, mỗi người cởi một người, ra khỏi mặt nước, lên tới bờ sông. Trư Bát Giới trông thấy yêu tinh bị trói ở đây, vội vàng cầm đinh ba chạy tới toan bẻ, miệng thì chửi mắng.

- Tà quỷ khốn kiếp, này giờ không ăn thịt ta đi.

Hành Giả ngăn lại nói:

- Chú em, hãy tha tội chết cho y, ta nể tình cha con ông Ngao Thuận tử tế.

Ma Ngang tiến lên nói:

- Đại thánh, tiểu long không dám ở lâu, giờ đã cứu được sư phụ người rồi, xin đem tên này về trình gia phụ, đại thánh tuy tha tội chết cho y nhưng tội sống thì gia phụ quyết không tha thứ, phải có xử trị cách nào, sẽ trở lại tạ tội với đại thánh sau.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, thái tử hãy đưa đi về, có lời kính chào lệnh tôn, sẽ đến tạ sau!

Thái tử áp giải yêu quái, nhảy xuống nước, dẫn đội hải binh, trở về Tây Dương đại hải.

Hà thần tạ ơn Hành Giả nói:

- Nhờ ơn đại thánh, tôi lại lấy được thủy phủ!

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ à, bây giờ ta vẫn còn ở bờ bên đông, làm thế nào mà qua được sông?

Hà thần nói:

- Lão gia chớ lo, mời người lên ngựa, tiểu thần xin mở đường đưa lão gia qua sông.

Sư phụ bèn lên ngựa bạch, Bát Giới dắt dây cương, Tôn Hành Giả đi phù trì hai bên, thấy hà thần làm phép ngăn giữ nước trên thượng lưu lại, vụt chốc nước hạ lưu chảy cạn mở ra một con đường lớn, bốn thầy trò qua bờ bên tây, tạ ơn hà thần, đi lên đường cái. Chính thực là:

*Thuyền tăng được cứu sang Tây vực
Hắc Thủy bây giờ sóng gió im.*

Chưa biết bao mới được bái Phật cầu kinh, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI TƯ

Thần Thông Phép Vận Đun Xe Nặng

Yêu Quỷ Tâm Trừ Vượt Cổng Cao

Đường Tam Tạng nhờ có tiểu long tróc quái thần hắc thủy mở đường cho qua sông, tìm đường cái đi thẳng sang Tây. Thực là dầm mưa dãi gió, đội nắng mặc sao, đi đã lâu ngày, lại gặp tiết xuân vừa tới, chỉ thấy:

Muôn vật nở tươi, khắp đất thơm tho nên thảm gấm. Ba dương chuyển vận, đầy trời sáng đẹp bức tranh thuần. Mai tàn pha tuyết Sở, mạch chín lẫn mây Tần. Băng đã hầu tan khe nước chảy, nụ mầm nảy nở vẻ tươi dần.

Chính là lúc:

Thái Hiệu ngự phương chân, Câu Mang đóng ở thìn. Hoa thơm trời ấm áp, mây nhạt cảnh thanh tân. Dương liễu bên đường vừa nhú nảy, mưa bay muôn vật hưởng trời xuân.

Bọn thầy trò đi đường, ngắm xem cảnh vật, thông thả vó câu, chợt nghe thấy một thứ tiếng âm vang, chẳng khác gì tiếng quát tháo của nghìn muôn người. Đường Tam Tạng trong lòng sợ sệt, co cương lại, không dám tiến lên, vội quay đầu lại nói:

- Ngộ Không, tiếng ồn ào ở đâu thế?

Bát Giới nói:

- Y như là đất lở trời long.

Sa Tăng nói:

- Chẳng khác gì tiếng sét vang giật.

Tam Tạng nói:

- Lại chính là tiếng người reo ngựa rống nữa.

Hành Giả cười nói:

- Mọi người đoán không đúng cả, để lão Tôn chạy đi xem sao?

Hành Giả vươn mình một cái, cười ánh sáng lành lên trên không trung,

căng mắt ra nhìn, thấy đằng xa có một tòa thành trì, tới gần nhìn, hóa ra mây lành lấp lánh, không thấy vẩn tỵ hung khí nào.

Hành Giả trong lòng ngẫm nghĩ nói:

- Nơi tốt lành! Làm sao lại có tiếng vang ghê tai...? Trong thành không thấy cò quạt gươm giáo, cũng không thấy có tiếng nổ vang, sao lại có như tiếng người ngựa rầm rộ...

Đương khi nghĩ ngợi, chợt trông thấy rất nhiều hòa thượng đi kéo xe ở trên một bãi cát bỏ không bên ngoài cửa thành. Nguyên là những tiếng reo hò, làm kinh động Đường Tăng.

Hành Giả dần dần hạ thấp từng mây xuống gần đến nơi xem. Úi chà! Trên xe chất đầy những loại gạch ngói, súc gỗ, đồ gốm chưa nung, đầu bãi có cái dốc rất cao, chỉ có con đường sống trâu nhỏ; hai tòa cổng lớn, dưới cổng đều là sườn núi thẳng như vách đứng; những xe kia đùn lên thế nào được? Tuy rằng khí trời âm áp, nhưng bọn người kia đều là quần áo lam lũ, xem ra nghèo khổ lắm.

Hành Giả nghi hoặc nói:

- Có lẽ sửa sang cảnh chùa đây! Nhưng nơi đây hòa cốc phong đặng, sao chẳng thuê mướn người làm công, mà các vị hòa thượng kia phải làm lấy...?

Hành Giả đương khi nghi ngờ chưa quyết, bỗng thấy hai đạo sĩ trẻ tuổi ngông nghênh từ trong thành đi ra. Chỉ thấy:

Đầu đội mũ thêu sao rực rỡ, mình quàng gấm vóc vẻ phong lưu. Chân giậm giày mây lượn, lưng thắt dây lụa điều. Mặt tựa trăng tròn nhiều trí tuệ, hình như tiên tử thật yêu kiều.

Bọn hòa thượng kia trông thấy các đạo sĩ đi tới, ai nấy đều sợ hãi mất vía, cố hết sức đẩy xe lên.

Hành Giả hiểu ngay ra:

- À! Hẳn là bọn hòa thượng này sợ cánh đạo sĩ kia, nếu không, sao lại phải cố sức đùn kéo thế vậy? Ta từng nghe thấy người ta hỏi, đường sang Tây phương có những nơi kính bên đạo, diệt bên tăng, có lẽ là nơi này đây. Mình định trở về báo với sư phụ, khốn nỗi chưa thăm dò được minh bạch, người lại quở, cho là mình đã là hạng người linh lợi lại không thăm dò tin

tức chắc chắn. Hãy tới hỏi xem cho rõ ràng rồi về báo với sư phụ cũng được.

Hành Giả liền ở trên mây bước xuống, đến dưới chân thành, nhao thân biến hóa, biến ra một vị toàn chân đi chơi mây, chơi nước, cánh tay phải khoác một làn đụn thức ăn, tay vỗ trống cơm, miệng hát bài từ nói rõ tình đạo, đến gần cửa thành, đón hai người đạo sĩ, cúi đầu trước mặt họ nói:

- Kính thưa đạo trưởng, bản đạo xin kính chào.

Đạo sĩ đáp lễ nói:

- Tiên sinh ở đâu xa tới đây?

Hành Giả nói:

- Đệ tử tôi vân di nơi góc bể, lãng đặng chôn chân trời. Ngày hôm nay tới đây, muốn tìm nơi ngủ trọ, dám hỏi hai vị đạo trưởng, trong thành này phố nào là phố mền đạo, ngõ nào là ngõ yêu hiền, để bản đạo biết đến nơi xin bữa cơm chay ăn?

Người đạo sĩ cười nói:

- Tiên sinh ơi! Sao người lại nói câu bại hứng như vậy?

Hành Giả nói:

- Sao lại là bại hứng?

Đạo sĩ nói:

- Người định đi xin cơm chay ăn, chẳng bại hứng là gì?

Hành Giả nói:

- Người xuất gia lấy đi xin ăn làm gốc, nếu không đi xin ăn, còn làm gì có tiền mua?

Đạo sĩ nói:

- Người ở xa đến đây, không biết việc ở trong thành. Trong thành chúng tôi đây, không cần phải nói, các quan văn võ mền đạo, các nhà giàu, nhà trưởng giả yêu hiền, cả đến trai lớn gái bé trông thấy chúng ta là mời cơm chay cả, điều đó cũng chẳng bỏ nói làm gì, nhưng đứng đầu tất cả là đáng quân vương vạn tuế của chúng tôi cũng mền đạo, yêu hiền.

Hành Giả nói:

- Bản đạo tôi một là còn ít tuổi, hai là ở xa vừa mới đến, thực là không

biết, phiền hai vị đạo trưởng cho biết ở đây là gì, việc quân vương mến đạo yêu hiền thế nào, thuật lại cho biết để tỏ tình đồng đạo.

Đạo sĩ nói:

- Thành này gọi là Xa Trì quốc, đức quân vương trên bảo điện có thân với chúng tôi.

Hành Giả nghe lời, khanh khách cười nói:

- Có lẽ là đạo sĩ lên làm vua?

Y nói:

- Không phải thế! Chỉ vì hai mươi năm trước đây, dân bị hạn hán, trời không có mưa, lúa ruộng bỏ hết, vô luận vua tôi dân chúng, kẻ lớn người bé, nhà nào nhà nấy, tấm gọi thấp hương, xóm nọ xóm kia lạy trời cầu vũ; chính đang lúc mạng dân treo giốc ngược, hốt nhiên có ba vị tiên trưởng xuống đây, cứu vớt sinh linh.

Hành Giả nói:

- Ba vị tiên trưởng ấy là ai?

Đạo sĩ nói:

- Tức là sư phụ chúng tôi.

Hành Giả nói:

- Quý hiệu tôn sư là gì?

Đạo sĩ nói:

- Đại sư phụ tôi tên là Hồ Lực đại tiên, sư phụ thứ hai là Lộc Lực đại tiên, sư phụ thứ ba là Dương lực đại tiên.

Hành Giả nói:

- Ba vị tôn sư có bao nhiêu pháp lực?

Đạo sĩ nói:

- Sư phụ chúng tôi, hô gió gọi mưa dễ như trở bàn tay; trở nước ra dầu, điểm đất thành vàng, nhẹ như trở mình vậy. Sở dĩ có được như vậy, nên mới cướp được công tạo lập của trời đất, đổi được sự huyền vi của trăng sao, vua tôi cùng kính trọng nhau, mời kết thân với chúng tôi.

Hành Giả nói:

- Vị hoàng đế thật là tốt phúc. Thường có câu “Pháp thuật động lòng công khanh”, lão sư phụ có thủ đoạn như vậy, kết làm thân, thực là không uổng. Ôi! Bần đạo tôi không biết có duyên pháp may mắn để gặp mặt lão sư phụ một lần không?

Đạo sĩ cười nói:

- Ngài muốn gặp sư phụ tôi, có khó gì đâu! Hai chúng tôi là đồ đệ liên lung của người, vả chăng sư phụ tôi mến đạo yêu hiền, hễ cứ nghe thấy nói đến chữ “đạo” là ra cửa lớn đón tiếp, việc hai chúng tôi là dẫn tiến người, dễ như thổi bụi vậy.

Hành Giả khúm núm đứng lên cúi đầu chấp tay nói:

- Ôn người tiến cử, xin cho vào ngay bây giờ!

Đạo sĩ nói:

- Ngài hãy cứ ngồi chơi ở đây đợi tôi một lát, tôi còn có chút việc công làm đã, sẽ cùng đi vào.

Hành Giả nói:

- Người xuất gia không câu thúc, tự do tự tại, còn có công việc gì nữa?

Người đạo sĩ trở vào đám nhà sư trên bãi cát:

- Bọn họ làm việc cho chúng tôi, sợ họ biếng nhác, chúng tôi đến điểm mục họ một tý sẽ lại ngay.

Hành Giả cười nói:

- Đạo trưởng sai rồi. Sư, đạo cùng là bọn xuất gia với nhau cả, tại sao họ lại phải làm việc cho chúng ta, chịu đê cho chúng ta điểm mục?

Đạo sĩ nói:

- Ngài không biết, vì hồi cầu vũ năm xưa, một bên nhà sư cầu Phật, một bên đạo sĩ dâng sao, đều ăn lương của triều đình. Ngờ đâu bên hòa thượng vô dụng, đọc kinh hão huyền, không được việc gì; sau đó sư phụ tôi đến, hô phong hoán vũ, cứu tế muôn dân khỏi lâm than. Thế là triều đình tức giận, cho bọn hòa thượng là vô dụng, phá chùa của họ, hủy Phật tượng của bọn họ thu hết độ điệp lại, không cho về làng, sắc vua ban bắt làm việc cho chúng tôi, y như bọn nô bộc. Trong nhà chúng tôi những công việc đun bếp, quét dọn, đóng cửa, họ phải làm hết. Nhân vì còn một cái nhà chưa làm xong, chỉ

sợ bọn họ mắng chửi biếng nhác, không chịu kéo xe, cho nên mới sai hai chúng tôi đi kiểm soát.

Hành Giả nghe lời, giữ bọn đạo sĩ lại, sa nước mắt nói:

- Tôi nói vô duyên, quả thực vô duyên, không được bái kiến tôn nhan lão sư phụ!

Đạo sĩ hỏi:

- Sao lại không được gặp?

Hành Giả nói:

- Bần giả đi vân du mọi nơi, một là vì tính mạng, hai là vì đi tìm thân thích.

Đạo sĩ nói:

- Người có thân thích thế nào?

Hành Giả nói:

- Tôi có một ông chú, cắt tóc đi tu từ thuở bé, trước đây trời làm kém đói, bỏ đi ra ngoài kiếm ăn. Đã mấy năm nay không thấy về nhà, tôi nghĩ đến ơn tổ tiên, tiện thể dò la tìm hỏi. Tôi nghĩ chưa biết chừng ông cũng bị giữ lại nơi này, không thoát thân được, làm thế nào trông thấy mặt được rồi mới sẽ cùng ngài vào thành.

Đạo sĩ nói:

- Như thế thì cũng dễ. Hai chúng tôi ngồi lại đây, phiền ngài đến chỗ bãi cát tra xét giùm chúng tôi, chỉ điểm theo số đầu người đủ số năm trăm tên là được. Trong số đó nếu có người nào là lệnh thúc, chúng tôi cũng nghĩ tình cùng một đạo, để ông cụ về, rồi sẽ cùng ngài tiến vào thành có được không?

Hành Giả cúi đầu gật lia lịa, cảm ơn vái dài một cái, từ biệt đạo sĩ, vồ trống cơm, đi thẳng lên phía bãi cát, qua hai cổng, đi xuống đường sông trâu. Bọn hòa thượng trông thấy quỳ xuống một loạt dập đầu nói:

- Thưa gia gia, chúng tôi không dám biếng nhác, năm trăm tên không thiếu nửa người, đều ở cả đây đun xe.

Hành Giả trông thấy cười thầm nói một mình:

- Bọn hòa thượng này, bị bọn đạo sĩ đánh quá đâm sợ, thấy ta là đạo sĩ giả

mà còn sợ sệt thế này, nữa là đạo sĩ thật, chẳng trách sợ chết đi được!

Bèn xua tay nói:

- Không phải quý, đừng sợ! Tôi không phải người đi đôn đốc công việc đâu, tôi đến đây tìm người thân.

Các sư nghe nói đi tìm người thân, đứng vây kín lấy y, người nào người ấy thò đầu lộ mặt, ho khạc đánh tiếng. Mãi không thấy Hành Giả nhận ai, liền nói:

- Không biết ai là người thân của ông ta?

Hành Giả nhìn nhận một hồi, khanh khách cười rộ lên.

Các sư nói:

- Lão gia không nhận được người thân, sao lại còn cười?

Hành Giả nói:

- Mọi người có biết tôi cười gì không? Tôi cười bọn hòa thượng các ngài không biết lo xa! Cha mẹ đẻ các ngài ra, đều vì cung mệnh vào sao Hoa Cái, sát bố sát mẹ, hoặc giả đẹn chị đẹn em, mới phải ruồng bỏ các ngài cho đi xuất gia, tại sao các ngài không tuân tam bảo không kính phép Phật, không chịu đọc kinh sám hối, lại đi làm thuê cho đạo sĩ, bị sai khiến như đũa ăn đũa ở thế này?

Các sư nói:

- Lão gia ạ, ngài đến làm nhục chúng tôi ư? Có lẽ ngài ở nơi xa lạ đến đây, không biết nổi cơ cực của chúng tôi ở chốn này.

Hành Giả nói:

- Quả thực tôi ở phương xa tới đây, thực không biết ở đây các ngài có những cơ cực gì?

Các sư sa nước mắt nói:

- Quân vương nước chúng tôi đây, lòng thiên vô đạo, chỉ yêu những người như lão gia, ghét bỏ con nhà Phật như chúng tôi.

Hành Giả nói:

- Tại sao vậy?

Các sư nói:

- Chỉ vì có ba vị tiên trưởng tới đây, biết hô phong hoán vũ, lừa được lòng tin của quân vương, triệt chúng tôi đi, phá phách chùa của chúng tôi, thu hết độ điệp, không cho về làng, cũng không bắt đi sung quân làm công dịch khổ sai. Quân vương đem chúng tôi giao cho những vị tiên trưởng sai khiến, nỗi khổ sở không chịu nổi. Đạo sĩ ở đâu đến đều được mời vào châu vua lĩnh thưởng; nếu là hòa thượng thì bắt chấp xa gần đều bắt luôn trao lại cho nhà tiên trưởng dùng làm tôi tớ.

Hành Giả nói:

- Bọn đạo sĩ kia hẳn có pháp thuật gì tài giỏi, mới quyến rũ được quân vương? Nếu chỉ biết có hô phong hoán vũ thì chỉ là pháp thuật nhỏ mọn bàng môn, làm gì động được lòng vua?

Các sư nói:

- Bọn y còn biết tán sơn, luyện thủy ngân, tòn thần luyện tính, trở nước ra dầu, điểm đá nên vàng. Hiện nay họ đang làm quán vũ Tam Thanh, đêm ngày đọc kinh sám hối, cầu khẩn trời đất, cầu cho quân vương muôn tuổi không già, vì thế lòng vua mới bị mê hoặc.

Hành Giả nói:

- À, ra như thế! Các người trốn hết cả đi thôi!

Các sư nói:

- Lão gia, chạy không thoát, tiên trưởng tâu lên quân vương về hình ảnh chúng tôi, treo ảnh dán khắp mọi nơi. Địa giới Xa Trì quốc này cũng rộng, các địa phương như phủ, châu, huyện, làng, xóm, chợ điếm, đều có một tờ hình hòa thượng, ở trên có chính chữ ngự bút. Nếu những người có quan chức được một hòa thượng; cao thì thăng ba cấp, không có quan chức thì thưởng năm mươi lạng bạc trắng. Vì thế chúng tôi trốn không thoát. Không nói chỉ là hòa thượng, cả những người xén bờm, cạo trọc, ít tóc cũng khó trốn. Bọn tay chân họ ở các nơi đã nhiều, việc tuần tra lại rộng, dù ngài có làm thế nào chẳng nữa cũng không thể thoát, chúng tôi không làm sao được, đành phải ở đây chịu khổ.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, các ngài chết quách đi cho rảnh!

Các sư nói:

- Lão gia, có chết đấy chứ. Hòa thượng bắt ở các nơi về xứ này, cộng lại tới hơn hai nghìn người. Ở đây họ không chịu nổi khổ sở, không chịu nổi nung nấu, không chịu được rét mướt, đã chết mất đến sáu bảy trăm rồi. Có đến bảy tám trăm người tự vẫn rồi, chỉ có bọn năm trăm người chúng tôi đây là không chết được.

Hành Giả nói:

- Tại sao lại không chết được?

Các sư nói:

- Thắt cổ đứt dây, dao đâm không thủng, nhảy xuống sông nổi bật không chìm, uống thuốc độc yên lành không chết.

Hành Giả nói:

- Thế là tốt phúc, trời cho các ngài trường thọ!

Các sư nói:

- Lão gia ơi! Người nói còn thiếu một chữ là “Trường thọ tội”^[54]. Chúng tôi mỗi ngày ba bữa ăn, toàn là gạo rang nấu cháo loãng, đến đêm thì đội trời nằm ngủ trên bãi cát, cứ chớp mắt đi là có thần nhân ủng hộ.

Hành Giả nói:

- Chỉ vì làm việc vất vả, nên mơ thấy ma quỷ phải không?

Các sư nói:

- Không phải ma quỷ, mà là lục đình, lục giáp, hộ giáo, già lam, cứ đến đêm là đến bảo hộ chúng tôi. Hễ có ai chực chết, các vị ấy không để yên cho chết.

Hành Giả nói:

- Những vị thần ấy thực vô lý! Chỉ nên bảo các ngài nên chết sớm để siêu sinh sớm, lại còn bảo hộ các ngài làm gì?

Các sư nói:

- Trong khi mộng寐, các người ấy thường khuyên giải chúng tôi, bảo: “Không nên liều chết, hãy nán chịu khổ, chờ đợi thánh tăng bên nhà Đại Đường bên Đông Thổ, vị la hán sang Tây Thiên lấy kinh, thủ hạ người có

một đồ đệ là Tề Thiên đại thánh thân thông quảng đại, chỉ giữ tâm lòng trung lương, sửa nổi bất bình trong đời, cứu kẻ khổ, giúp người nguy, thương kẻ mồ côi, đỡ người góa bụa. Khi nào người đến, sẽ hiển thân thông, trừ diệt đạo sĩ, lại kính trọng sa môn thuyên giáo các người.”

Hành Giả nghe lời, trong bụng cười thầm nói:

- Chớ bảo lão Tôn không thủ đoạn, báo tin thần thánh đã truyền danh.

Hành Giả quay ra, tay vẫy trống cơm, từ biệt các sư, đi thẳng về cửa thành, đến gặp đạo sĩ.

Đạo sĩ đón hỏi:

- Tiên sinh, vị nào là lệnh thúc?

Hành Giả nói:

- Cả năm trăm người đều là thân thích.

Hai người đạo sĩ cười nói:

- Thế nào, người lại có nhiều thân thích lắm vậy?

Hành Giả nói:

- Một trăm người là láng giềng bên tả, một trăm người là hàng xóm bên hữu, một trăm người là bạn với mẹ, một trăm người là bạn bè của tôi. Nếu người ưng tha cả cả trăm người ấy ra, tôi sẽ cùng người vào thành, nếu không tha, tôi sẽ không vào.

Đạo sĩ nói:

- Dễ thường người có chứng điên, vừa một lúc đã hóa ra nói nhảm. Quốc vương đã ra lệnh, nếu thả ra một vài tên, còn phải làm giấy khai đầu ốm đệ lên trình sư phụ, sau điền vào sổ khai tử, thì mới được kia. Tha tất cả làm sao được! Lý đó không trôi rồi! Không trôi rồi! Làm thế không những ở nhà không có người sai bảo, mà cả triều đình cũng quở phạt nữa! Ở đây còn có quân đến khám, hoặc có khi ngự giá đến điếm danh, ai mà dám thả!

Hành Giả nói:

- Không tha thứ?

Đạo sĩ nói:

- Không tha!

Hành Giả hỏi luôn ba lượt rồi nổi cơn thịnh nộ, lấy gậy sắt ở trong mang tai ra, đón gió vung lên một cái, đã phình ra thất lại, quai lên choảng vào đầu bọn đạo sĩ một nhát. Thương ôi! Bọn này bị đánh, đầu vỡ, máu rơi, người ngã vật, xé da, gãy cổ, óc phun ra!

Bọn nhà sư trên bãi, xa xa trông thấy Hành Giả đánh chết mấy người đạo sĩ, bèn bỏ xe đẩy, chạy ùa cả lại nói:

- Hồng to rồi! Hồng to rồi! Đánh chết cả hoàng thân rồi!

Hành Giả nói:

- Người nào là hoàng thân?

Các sư đứng vòng thúng lấy y nói:

- Sư phụ của họ, lên điện chưởng lạy vua, về nhà không chào chúa, triều đình thường tâng bốc là “quốc sư huynh trưởng tiên sinh”, cứ sao ngài lại đến đây gây ra tai vạ? Đồ đệ của họ ra đây đốc công, không can gì đến ngài, tại sao đánh chết những người đó? Những vị tiên trưởng không bảo là ngài đã đánh chết lại cho là chúng tôi giết hại người ta. Chúng tôi làm thế nào? Chúng tôi hãy cùng ngài vào thành tỏ bày cho rõ việc án mạng này ra.

Hành Giả cười nói:

- Xin chur vị chớ om sòm, tôi không phải là người đạo sĩ lang thang, tôi đến đây cứu các người.

Các sư nói:

- Nhà ngươi đã đánh chết người, làm hại chúng tôi, chúng tôi gánh thêm một tội nữa, còn cứu chúng tôi cái gì?

Hành Giả nói:

- Ta là đồ đệ của vị thánh tăng bên đông thổ Đại Đường tên gọi Tôn Ngộ Không Hành Giả, đến đây cứu tính mạng các người đó!

Các sư nói:

- Không phải! Không phải! Vị lão gia ấy chúng tôi biết rồi.

Hành Giả nói:

- Chưa hề gặp mặt làm sao đã biết?

Các sư nói:

- Trong lúc nằm mộng chúng tôi thường thấy một ông lão, tự xưng là Thái Bạch Kim Tinh, vẫn dạy chúng tôi, bảo cho biết hình dáng Tôn Hành Giả, để đừng nhận lầm.

Hành Giả nói:

- Ông ấy bảo thế nào?

Các sư nói:

- Ông ấy bảo: ‘Đại Thánh trán dô, mắt thau sáng loáng; đầu tròn, lông mặt lồm xồm; răng khèu, mồm rợn, tính tình ngang. Mặt tựa thiên lôi cổ quái, quen dùng cây gậy sắt nặng, của trời từng đánh phá toang. Ngày nay theo chính giúp Đường Tăng, chuyên cứu người ta trừ tai nạn’.

Hành Giả nói:

- Các vị quả nhiên trông tôi không phải Tôn Hành Giả, tôi chỉ là học trò Tôn Hành Giả đến đây học gậy tai vạ chơi. Ở đằng kia chẳng phải là Tôn Hành Giả đương tới là gì?

Bèn lấy tay trở về đằng đông, lừa cho bọn sư quay đi, y liền hiện rõ bản tướng. Các sư bấy giờ mới nhận ra, mọi người đều sụp lạy nói:

- Gia gia, chúng tôi người trần mắt thịt, không biết gia gia hóa phép, mong gia gia trừ tà rửa giận cho chúng tôi, vào trong thành bắt tà theo chính.

Hành Giả nói:

- Mọi người hãy theo ta đi!

Ai nấy theo rịt lấy Hành Giả.

Đại thánh đi thẳng tới bãi cát, hóa phép thân thông đem xe đùn qua hai công, khỏi đường sóng trâu, cầm giơ lên quật xuống vỡ tan nát, bao nhiêu gạch ngói tre gỗ ầm rào xuống sườn núi, rồi quát bảo các sư:

- Tản đi, đừng ở gần bên ta, sáng mai ta sẽ vào yết kiến hoàng đế, diệt bọn đạo sĩ!

Các sư nói:

- Gia gia, chúng tôi không dám đi xa, sợ người nhà quan bắt được giải về, sẽ bị phạt trọng, bắt chuộc, lại sinh ra tai vạ nữa.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, ta sẽ làm phép hộ thân cho các người!

Đại thánh bèn nhổ lấy một nắm lông tơ, bỏ vào miệng nhai nát, cho bọn hòa thượng mỗi người một đoạn và dặn bảo:

- Nhét vào đầu móng tay ngón vô danh, nắm chặt tay lại cứ việc đi đường, không có ai bắt bớ thì thôi, nếu có ai bắt, chụm ngón tay lại, gọi một tiếng “Tề Thiên đại thánh”, ta sẽ tới bảo hộ.

Chúng tăng nói:

- Thằng hoặc ngài đi xa quá, trông không thấy ngài, gọi nghe tiếng, thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Mọi người cứ yên tâm, dù đường xa bao nhiêu ta cũng bảo toàn cho được vô sự.

Trong các sư, có người bạo gan, nắm ngón tay lại, lảm nhảm “Tề Thiên đại thánh!” tức thì thấy ngay một ông thiên lôi đứng trước mặt, tay cầm gậy sắt, cho dẫu thiên binh vạn mã, cũng không thể bèn mảng. Lúc bấy giờ có chừng hơn trăm người cùng gọi, liền có đủ cả hơn trăm vị đại thánh hộ trì.

Các sư khấu đầu nói:

- Gia gia quả là linh hiển!

Hành Giả dặn bảo:

- Nếu muốn thu lại thì kêu một tiếng “tịch”!

Mọi người lại kêu tiếng “tịch”! Những sợi hào mao lại trở về khe ngón tay y nguyên như trước. Các hòa thượng mới vui vẻ trốn đi mỗi người một nơi.

Hành Giả nói:

- Không nên trốn đi xa quá! Phải nghe tin tức ta ở trong thành. Hễ thấy yết bảng gọi sư, sẽ về thành trả lại lông tơ cho ta.

Năm trăm vị hòa thượng, kẻ sang bên đông, kẻ qua bên tây, người chạy đi, kẻ ở lại, tản mát tứ phía.

Lại nói Đường Tăng đợi ở bên đường, mãi không thấy Hành Giả về báo, liền bảo Trư Bát Giới dắt ngựa đi sang hướng Tây, gặp toán nhà sư chạy

trón; đi gần đến bên thành, lại trông thấy Hành Giả đương đứng với mười vị hòa thượng chưa đi hết.

Tam Tạng dừng ngựa nói:

- Ngộ Không, con đi nghe tiếng vang, làm sao đi lâu không về?

Hành Giả dẫn mười vị đến thi lễ trước ngựa Đường Tăng, và đem các việc trước thuật lại một lượt, Tam Tạng kinh sợ nói:

- Việc như thế à? Chúng ta làm thế nào bây giờ?

Hơn mười vị hòa thượng nói:

- Lão gia hãy yên tâm. Tôn đại thánh gia gia là thiên thần giáng hạ, thần thông quảng đại, nhất định bảo hộ lão gia không hề chi. Chúng tôi là tăng nhân ở chùa Trí Uyên, nhà vua đây ở tại trong thành. Chùa này của đức Thiên Vương thái tổ đã tạo nên. Hiện có ngự tượng đức Thái tổ tiên vương ở trong chùa chưa bị phá hủy, còn những tu viện ở trong thành, từ lớn chí nhỏ đều bị phá bằng hết. Chúng tôi kính mời lão gia vào trong thành, đến nghỉ ở nơi hoang sơn chúng tôi, đợi đến mai, Tôn đại thánh sẽ có cách xử trí.

Hành Giả nói:

- Các vị nói phải đây! Thôi nào, ta đi vào trong thành cho sớm.

Tam Tạng mới xuống ngựa, đi bộ đến dưới cửa thành. Lúc bấy giờ mặt trời đã xế về tây, qua cầu phao, đi vào đến lần cửa thứ ba. Người trong phố thấy những vị hòa thượng chùa Trí Uyên dắt ngựa gánh bao, thấy đều tránh mặt. Đương khi đi, đã đến trước cửa chùa, có một cái biển chữ vàng treo cao ở trên cửa đề là “Sắc kiến Trí Uyên tự”^[55] các sư đẩy cửa ra, đi qua điện Kim Cương, vào mở cửa chính điện.

Đường Tăng lấy áo cà sa mặc vào, vái lạy tượng kim thân rồi mới vào trong.

Các sư gọi:

- Đương gia đâu?

Hòa thượng già đi ra, trông thấy Hành Giả sụp lạy nói:

- Kính chào gia gia đã tới!

Hành Giả nói:

- Người nhận được ra tôi là vị gia gia nào, mà lại hô bái làm vậy?

Hòa thượng nói:

- Tôi nhận được người là Tề Thiên đại thánh Tôn gia gia. Đêm đêm tôi thường được thấy người trong giấc mộng. Thái Bạch Kim Tinh thường đến ứng mộng cho chúng tôi nói rằng phải đợi ngài đến, chúng tôi mới được cứu thoát tính mệnh. Hôm nay quả thấy tôn nhan không khác gì người ở trong mộng. Thưa gia gia, mừng ngài được đến sớm, chậm một vài ngày nữa, chúng tôi sẽ ra ma hết.

Hành Giả nói:

- Mời ngài đứng dậy! Mời ngài đứng dậy! Ngày mai sẽ thấy rõ ràng!

Các sư sửa soạn cơm chay, thầy trò ăn cơm rồi, quét dọn phương trượng sạch sẽ, yên nghỉ một đêm.

Vào hồi canh hai, Tôn đại thánh trong lòng thấp thỏm, không tài nào ngủ được, tai nghe thấy ở đâu có tiếng sáo thổi, liền khẽ nhồm người trở dậy, mặc quần áo vào, nhảy lên trên không nhìn xuống, trông thấy ở đằng chính nam đèn nền sáng trưng, liền hạ thấp mây xuống, xem lại kỹ lưỡng, té ra bọn đạo sĩ làm lễ dâng sao ở Tam Thanh quán.

Trước cửa điện có treo một câu đối lụa vàng, thêu chữ gấm tất cả có hai mươi hai chữ lớn: Mưa thuận gió hòa, nguyện đức thiên tôn ta vạn phép. Sông trong bể lặng, cầu xin muôn tuổi sống nghìn năm.

Hành Giả nhìn thấy ba người đạo sĩ mặc áo pháp sư, có lẽ là Hồ Lực, Lộ Lực và Dương Lực đại tiên, bên dưới có tám trăm đạo tràng đánh trống thỉnh chuông, thấp hương đọc sớ, đứng hầu ở hai bên.

Hành Giả mừng thầm nói:

- Ta định xuống quấy rối cho chúng nó một mẻ, lại e sọi một khó bện, ngón lẻ không kê, hãy trở về rủ Trư Bát Giới, Sa Tăng cùng đến đùa quấy một thể.

Ở trên mây bước xuống, Hành Giả đi thẳng đến phương trượng. Bát Giới và Sa Tăng đang nằm gác chân vào nhau mà ngủ.

Hành Giả gọi Ngộ Tĩnh trước. Sa hòa thượng tỉnh dậy nói:

- Thưa anh, chưa đi ngủ à?

Hành Giả nói:

- Chú hãy chờ đây, tôi với chú đi đánh chén.

Sa Tăng nói:

- Đêm khuya canh tàn, miệng khô mắt mờ, có gì mà đánh chén.

Hành Giả nói:

- Trong thành có một tòa Tam Thanh quán, bọn đạo sĩ đương hành lễ dâng sao trong quán, trên điện Tam Thanh có rất nhiều đồ cúng, bánh dày to bằng cái đầu ống, bánh tét mỗi cái tới năm sáu mươi cân, cơm nếp vô số, hoa quả mới tươi, nên rủ chú cùng đi đánh chén.

Trư Bát Giới đương mơ mơ màng màng, nghe thấy nói có ăn uống, tỉnh ngay giấc, nói:

- Anh ơi, tại sao không cho tôi đi với?

Hành Giả nói:

- Chú em, muốn đi đánh chén, chớ có om sòm làm sư phụ thức dậy, hãy đi cả với tôi.

Hai người mặc cả quần áo, len lén đi ra ngoài cửa, theo Hành Giả cười lên trên mây, cùng nhau đi tới. Chú Ngốc trông thấy sáng đèn, toan giở trò ngay. Hành Giả cản lại nói:

- Hãy khoan đã, để tôi làm cho tan đám đã, mới xuống được!

Bát Giới nói:

- Bọn họ đương nhận nhíp thế kia, đời nào chịu tan đám.

Hành Giả nói:

- Để tôi dùng phép thuật, họ sẽ phải tan ngay.

Đại thánh bèn tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, quay về phương tôn, hóp hơi phun ra, tức thì một trận gió cuồn nổi dậy, cuồn cuộn thổi về phía nam Tam Thanh quán, khiến bình hoa cây nến, các thức dâng cúng treo ở bốn vách, bay tung đi hết; đèn đóm cũng bị tắt ngấm, các đạo sĩ nát gan bỏ vía.

Hồ Lục đại tiên nói:

- Các đồ đệ hãy tan về. Trận gió thần này đi qua, thổi tắt cả đèn nến hương hoa, mọi người về nghỉ, sáng mai dậy sớm đọc bù thêm mấy quyển

kinh.

Các đạo sĩ đều trở ra về.

Hành Giả mới dẫn Bát Giới, Sa Tăng từ trên mây bước xuống, vào điện Tam Thanh. Bát Giới bắt chập sồng chín, vớ luôn bánh quả, há mồm ra ngoạm. Hành Giả cầm gậy sắt giơ lên toan đánh. Bát Giới rút tay lại né tránh nói:

- Chưa được nếm một tý mùi vị nào đã đánh!

Hành Giả nói:

- Chẳng làm cái cái trò chết đói thế! Phải theo lễ phép, ngồi xuống ăn tử tế!

Bát Giới nói:

- Chẳng biết xấu hổ, đã đi ăn trộm, lại còn vẽ lễ phép, nếu người ta mời lại thì còn vẽ đến đâu!

Hành Giả nói:

- Trên kia là những vị Bồ Tát nào?

Bát Giới cười nói:

- Tam Thanh cũng không nhận được, lại còn nhận ra Bồ Tát nào?

Hành Giả nói:

- Tam Thanh nào?

Bát Giới nói:

- Ngồi giữa là Nguyên Thủy Thiên Tôn; bên tả là Linh Bảo Đạo Quân, bên hữu là Thái Thượng Lão quân.

Hành Giả nói:

- Phải biến ra những hình dáng như thế thì nuốt mới trôi họng được.

Chú Ngốc phát nóng, ngửi thấy mùi thơm phưng phức ngạt cả mũi, muốn ăn, bèn nhảy tót lên đài cao, ngoạm tượng Lão quân đút xuống dưới nói:

- Thừa Lão quân, người ngồi đây đã chán rồi, nhường cho lão Trư ngồi với chứ!

Bát Giới biến làm Thái Thượng Lão quân, Hành Giả biến làm Nguyên Thủy Thiên Tôn, Sa Tăng biến làm Linh Bảo Đạo Quân, còn các pho tượng

tước thì đùn cả xuống đất. Đâu vào đây rồi, Bát Giới vớ luôn chiếc bánh dày lớn ăn.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan đã! Anh em ạ, ăn là việc nhỏ, đề lộ thiên cơ là việc lớn, thánh tượng ta đã đùn cả xuống đất, chẳng hoặc có anh đạo sĩ nào dậy sớm, đến đánh chuông quét điện, lỡ ra vấp phải, lại chẳng lộ ư? Chú hãy đem giầu họ đi một nơi.

Bát Giới nói:

- Ở đây lạ lùng, sờ không thấy cửa, giầu đi đâu được?

Hành Giả nói:

- Khi tôi vừa mới đến, về bên tay trái có thấy lờn cửa xép, nơi đó uest khí sặc lên mũi, chắc hẳn đây là nơi “ngũ cốc luân hồi”. Chú hãy đem mà tống vào trong đó.

Chú Ngọc có chút sức khỏe, nhảy luôn xuống, vác ba pho thánh tượng lên trên vai, đến nhà đó, lấy chân kéo cánh cửa ra xem, té ra là cái nhà sĩ lớn, bèn cười nói:

- Cái anh Bật Mã Ôn này thực là béo mồm béo mép! Cả cái nhà đi ỉa cũng phải đặt tên cho nó một đạo hiệu, gọi là cái nơi “ngũ cốc luân hồi”!

Chú Ngọc cũng mấy pho thánh tượng ở trên vai, vẫn chưa quãng đi, miệng còn lẩm bẩm câu đảo:

Tam Thanh, Tam Thanh, người nghe cho rõ rành. Từ phương xa đến, quen diệt yêu tinh. Muốn hưởng cúng dặng, không chón an ninh. Mượn chỗ người ngự, chốc lát ghé mình. Người ngồi lâu thế hãy tạm xuống hồ tanh hôi. Ngày trước xoi lẩm thứ thơm tho, làm người trong sạch đạo sĩ. Bây giờ hưởng một chút uest vật, cũng thành ra thum thum tiên sinh!

Bát Giới chúc xong, quãng ba pho thánh tượng vào trong đến ình một cái, nước bắn lên nửa vạt áo, rồi chạy luôn về trên điện.

Hành Giả hỏi:

- Có giầu kỹ đây không?

Bát Giới nói:

- Kỹ thì kỹ đây, chỉ phải cái nước nó bắn lên, ướt cả quần áo, có mùi thối

khẩn của cứt muối. Anh thế mà ác!

Hành Giả cười nói:

- Thôi được, chú hãy thụ lộc đi, nhưng khi đi ra cửa cái, thân thể có còn được sạch sẽ không?

Chú Ngốc lại biến làm Thái Thượng Lão quân. Ba người ngồi xuống ăn uống thỏa thuê. Trước ăn bánh dày to, sau ăn đến oản xôi, cơm nếp, điểm tâm, bánh nướng, bánh rán, bánh sữa, chè kho, bát chấp nóng lạnh gì hết, mặc sức ăn cho đầy bụng. Nguyên Tôn Hành Giả không ăn nhiều những thức nấu nướng, chỉ ăn mấy thức hoa quả, còn để tiếp hai người kia. Mấy người làm một chặp như sao sa, gió cuốn, ăn nhẩn nhụi cả đến nỗi không còn nhét vào đâu được nữa, vẫn không chịu về, cứ ngồi lý tán phược, nô chơi cho tiêu thực.

Ôi! Có việc xảy ra! Nguyên ở hành lang bên đông có một đạo sĩ, vừa nằm ngủ thốt nhiên chỗi dậy nói:

- Mình còn bỏ quên cái chuông ở trên điện, nếu mất, ngày mai sư phụ sẽ quở mắng.

Rồi bảo với người cùng ngủ:

- Anh cứ ngủ đi để tôi đi tìm!

Trong lúc vội vàng y không mặc áo lót, mặc mỗi một cái áo dài, đi thẳng ra chính điện tìm cái chuông, dờ đi dờ lại, dờ thấy cái thanh la. Đương khi sắp trở về, bỗng nghe thấy có tiếng thờ ra hít vào, đạo sĩ sợ hãi, vội rảo bước chạy ra bên ngoài, chẳng biết thế nào, giẫm phải cái hột vải, trượt chân ngã lăn ra, cái chuông vỡ ra từng mảnh. Trư Bát Giới nhìn không được, khà khà cười tướng lên. Tiểu đạo sĩ kia sợ ba hồn biến xuống nước, bầy vía bay lên mây, đi một bước lại ngã, chạy quàng đến ngoài cửa phương trượng, đập cửa kêu to:

- Thưa thầy hỏng mất rồi! Có tai vạ!

Ba đạo sĩ cũng chưa đi ngủ, vội mở cửa hỏi:

- Tai vạ gì thế?

Y run run rầy rầy nói:

- Đệ tử bỏ quên cái chuông, chạy lên điện tìm, nghe thấy có người khà

khà cười to, một tý nữa đệ tử chết ngất người đi.

Lão đạo sĩ nghe nói vội gọi:

- Cầm đèn lại đây, xem là tà vật gì!

Một tiếng lệnh truyền làm kinh động cả đạo sĩ ở hai bên dãy hành lang, người lớn người bé nhảy chồm cả dậy đốt lửa thắp đèn lên chính điện xem xét.

Chưa biết thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒ THỨ BỐN MƯỜI LĂM

Quán Tam Thanh, Đại Thánh Lưu Danh

Nước Xa Trì, Hầu Vương Hóa Phép

Tôn đại thánh lấy tay phải dúi Sa hòa thượng một cái, lấy tay trái dúi Tru Bát Giới một cái, bấy giờ hai người mới tỉnh ngộ, cứ ngồi trên cao, găm mặt xuống chẳng nói chẳng rằng, mặc kệ bọn đạo sĩ thấp đèn đốt lửa, soi trước soi sau. Ba người cứ ngồi trơ như tượng đất tô vàng.

Hồ Lục đại tiên nói:

- Không có kẻ gian, sao mà đồ cúng bị ăn sạch trọi?

Lộc Lục đại tiên nói:

- Chẳng lẽ tượng lại biết ăn, thức gì có vỏ thì bóc vỏ, thức gì có hột thì nhả hột, làm sao không thấy bóng người?

Dương Lục đại tiên nói:

- Sư huynh chớ ngờ vực, có lẽ chúng ta thành tâm cầu cúng, đêm ngày tụng niệm ở đây, trước sau dâng số điệp, tất nhiên cảm động tới thiên tôn, tưởng là đức Tam Thanh ngài thánh giá về điện, hưởng lễ phẩm tiến cúng. Nhân lúc này ngài chưa về, xe hạc còn đây, chúng ta nên kêu cầu đức Thiên Tôn, xin người cho ít kim đơn, nước thánh, tiến lên nhà vua lại chẳng được trường sinh vĩnh thọ, mới thấy công quả của chúng ta đấy ư?

Hồ Lục đại tiên nói:

- Nói phải đấy!

Liên truyền lệnh:

- Các đồ đệ tấu nhạc tụng kinh đi! Rồi mang áo pháp ra để ta làm lễ.

Bọn tiểu đạo sĩ vâng mệnh. Hai bên đều sắp hàng chỉnh tề. Tiếng khánh vừa keng một cái mọi người đều tụng quyển Hoàng Đình đạo đức chân kinh. Hồ lục đại tiên mặc áo pháp vào, cầm thẻ ngọc, đứng trước ban thờ, giơ phát trần nhảy múa, lay phục dưới đất, châu lên tâu khấn:

Rất run sợ, cúi đầu quy y. Bọn hung thần hưng khởi, ngựa trông thanh

hu. Diệt sư mọi rợ, trọng đạo quang huy. Sắc sửa đèn báu, ngự chế cung vi. Lễ phẩm trang trọng, cờ rồng uy nghi. Đem nén chắp ngót, ngày hương không suy. Lòng thành xin thấu, dạ kính mời về. Nay người hạ giáng, xe tiên chưa đi. Cầu xin chút tiên đơn, nước thánh, dâng triều đình muôn tuổi ky di.

Bát Giới nghe đoạn, trong áy náy, khẽ bảo với Hành Giả:

- Cái này là tại chúng mình, đã ăn rồi, lại không chịu đi, để cho họ đến cầu xin. Bây giờ họ đến cầu xin. Bây giờ trả lời làm sao?

Hành Giả lại dúm cho y một cái, rồi bật miệng ra nói:

- Những tiểu tiên hậu sinh kia, thôi đừng lễ bái nữa! Chúng ta đi hội Bàn Đào trở về qua đây, không mang theo kim đơn, nước thánh, để lần sau mang lại cho!

Cả bọn đạo sĩ lớn nhỏ nghe thấy nói được ra tiếng, người nào người nấy khấp nép sợ hãi nói:

- Thưa gia gia, đức Hoạ Thiên Tôn xuống trần, dù sao cũng cầu người ban cho phép trường sinh!

Lộc Lực đại tiên tiến lên, lại lạy kêu:

Cúi đầu quét bụi, xin tỏ lòng thành. Hạ thân theo mệnh, trông đợi Tam Thanh. Diệt sư theo đạo, đến cõi thái bình. Quốc vương lòng muốn, kính trọng tuổi xanh. Lập đàn chay lớn, suốt đêm đọc kinh. Nay Thiên Tôn đoái tới, giáng thánh giá xuống đình. Cúi xin thương đến, giữa trông ơn vinh. Cầu xin lưu chút thánh thủy, cho đệ tử thêm tuổi trường sinh.

Sa Tăng dúm Hành Giả, khe khẽ nói:

- Anh ạ! Thật nguy cấp, họ lại cầu đảo rồi!

Hành Giả nói:

- Cho nó một tý cho rảnh!

Bát Giới thì thầm nói:

- Lấy đâu có mà cho?

Hành Giả nói:

- Các chú cứ xin tôi, hễ tôi có, các chú đều có cả.

Đạo sĩ kêu cầu đã xong, Hành Giả mở đầu nói:

- Các tiểu tiên hậu sinh, không phải lễ bái nữa. Ta muốn không cho các người ít nước thánh, sợ diệt mất dòng dõi, nếu cần cho các người, hóa ra ta dễ dãi quá.

Các đạo sĩ nghe lời, mọi người phủ phục rạp đầu nói:

- Muôn trông Thiên Tôn nghĩ tới lòng cung kính của đệ tử, mong ngài hi xả cho đôi chút, đệ tử con sẽ tuyên dương đạo đức, tâu lên quốc vương phò kính huyền môn.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, đi tìm thức đựng.

Bọn đạo sĩ cùng nhau cúi đầu tạ ơn. Hồ Lực đại tiên cậy khỏe, mang một cái chum to để trên điện. Lộc Lực đại tiên mang một cái chậu đá để trên bàn thờ. Dương Lực đại tiên cầm cái bình hoa, rút hoa ra, để dịch vào giữa.

Hành Giả nói:

- Các người ra cả đằng trước điện, cài then cửa lại, không được tiết lộ thiên cơ, ta sẽ để cho các người một ít nước thánh.

Các đạo sĩ phủ phục một loạt ở dưới đan trì, đóng cửa điện lại. Hành Giả mới đứng dậy, vén quần da hổ lên, đái vào đầy bình hoa khai mù.

Trư Bát Giới trông thấy vui vẻ nói:

- Anh ạ, tôi và anh làm anh em đã mấy năm nay, có cái trò này chưa hề làm qua! Tôi mới ăn một ít thức ăn, đã mót đi đái rồi.

Chú Ngốc vén quần áo lên, tò một tiếng, y như Lã Lương Hồng đánh đồ tám ván, tò tò đái đầy một chậu. Sa hòa thượng cũng làm nửa chậu.

Đoạn cả bọn sửa lại quần áo, ngồi y nguyên như trước nói:

- Tiểu tiên vào lĩnh nước thánh!

Các đạo sĩ mở then cửa ra, cúi đầu lễ tạ ơn, khiêng cái chum ra, đổ cả bình chậu vào làm một, và truyền mang cái chén lại để ném thử.

Tiểu đạo sĩ liền đi lấy một cái chén, đưa cho lão đạo sĩ. Đạo sĩ múc ra một chén, uống luôn một hớp, chỉ thấy vuốt môi trên mép.

Lộc Lực đại tiên nói:

- Sư huynh uống có ngon không?

Lão đạo sĩ há hốc miệng nói:

- Chẳng ngon lành gì, có mùi mẫn mẫn, tanh tanh!

Dương Lực đại tiên nói:

- Để tôi nếm xem!

Cùng uống một hớp, nói:

- Có mùi khai như nước đá lộn!

Hành Giả ngồi ở bên trên, thấy vậy biết họ đã vỡ lẽ rồi, bèn nói:

- Ta sẽ ra tay tài giỏi, quyết để lưu danh!

Liên gọi lớn:

- Đạo hiệu! Đạo hiệu! Đừng tưởng vớ vẩn! Thứ Tam Thanh ấy, chịu đến đây ư? Bảo rõ tên họ, các người khỏi ngờ. Sang tây cầu Phật, Đại Đường Tăng đồ. Đêm thanh nhàn hạ, xuống cung chơi vờ. Ăn đồ lễ cúng, ngồi buồn rờn nó. Các người van lạy, biết lấy chi cho? Làm gì có thừa nước thánh, các người uống đó là nước đá ta, nghe chưa.

Bọn đạo sĩ nghe thấy nói thế, giữ cửa lại, mọi người vác gươm giáo, cán chổi, gạch ngói, đá vụn chạy vào bên trong, đánh lung tung túi bụi. Hành Giả tay phải cắp Sa Tăng, tay trái cắp Trư Bát Giới, chạy sấn ra ngoài cửa, cười trên mây sáng, về phương trượng chùa Trí Uyên. Không dám làm kinh động sư phụ, ba người lại đi ngủ.

Sáng ra, trống canh năm đã điểm ba lần, quốc vương thiết triều, tụ tập hai bên văn võ, bốn trăm quan triều, thấy những đèn lồng lửa cháy sáng trưng, đỉnh báu hương bay ngào ngạt. Lúc bấy giờ, Đường Tam Tạng tỉnh dậy nói:

- Đồ đệ, đồ đệ, hầu theo ta đi đỗi quan văn đi!

Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới vội vàng trở dậy, ăn vận quần áo, đứng hầu hai bên nói:

- Thưa với sư phụ, vua nước này tin ở một số đạo sĩ, mở đạo diệt tăng, sợ nói năng làm lỡ, không chịu đỗi kỳ quan văn, chúng con đi hộ trì sư phụ, xin cùng vào trong triều.

Đường Tăng rất mừng, vận áo cà sa vạt gấm. Hành Giả mang tờ văn điệp thông quan, bảo Sa Tăng bung bát tộ, Bát Giới cầm gậy tích trượng, đem hành lý và ngựa, giao cho các sư trụ trì chùa Trí Uyên coi giữ, rồi đi thẳng

tới trước lầu ngũ phượng, lễ phép chào quan hoàng môn, báo rõ tên họ, nói là có hòa thượng nước Đại Đường bên Đông Thổ đi lấy kinh đến đây xin đổi quan văn, phiên chuyên tấu cho.

Quan hoàng môn vào triều phủ phục dưới thềm vàng tâu lên:

- Bên ngoài có bốn vị hòa thượng nói là người nước Đại Đường bên Đông Thổ đi lấy kinh, đến xin đổi quan văn. Hiện ở trước lầu ngũ phượng chờ chỉ.

Quốc vương nghe tâu nói:

- Hòa thượng đó không có chỗ nào mà chết, lại đến đây để tìm cái chết! Bọn quan viên tuần bộ tại sao lại không bắt giải?

Quan Thái Sư ở bên đứng ra tâu lên vua:

- Nước Đại Đường bên Đông Thổ, ở Nam Thiêm Bộ châu, gọi là Trung Hoa đại quốc, từ muôn dặm đường xa tới đây dọc đường có nhiều yêu quái, hòa thượng đó nhất phải có chút pháp lực mới dám sang Tây. Mong bệ hạ nể mặt nhà sư xa xôi bên Trung Hoa, cho triệu vào xét nghiệm điệp văn rồi cho đi, ngõ hầu không sai ý thiên duyên.

Quốc vương chuẩn lời tâu, cho triệu triệu Đường Tăng đến dưới Kim Loan.

Bọn thấy trò đứng sắp hàng ở dưới thềm, mang quan văn đệ lên quốc vương.

Quốc vương mở ra đương xem, lại thấy quan hoàng môn đi vào tâu:

- Ba vị quốc sư tới!

Quốc vương vội vàng thu quan văn lại, bước xuống long sàng sai thị vệ đặt cắm đôn, cúi mình đón tiếp.

Bọn Tam Tạng ngoảnh đầu lại nhìn, thấy vị đại tiên nghênh nghênh ngang ngang, đằng sau gáy để hai môn tóc bù lên như đầu trẻ con, đi thẳng vào trong. Hai bên văn võ, khom lưng cúi mình, không dám ngẩng mặt. Y lên trên điện Kim Loan, không lạy chào quốc vương gì hết.

Quốc vương nói:

- Quốc sư chưa hề phụng thỉnh, hôm nay sao lại chịu giáng làm?

Lão đạo sĩ nói:

- Có chút việc phụng cáo, cho nên mới tới đây. Bốn hòa thượng kia ở nước nào đến?

Quốc vương nói:

- Ở nước Đại Đường bên Đông Thổ, sai sang Tây Thiên lấy kinh đến đây đòi quan văn.

Ba người đạo sĩ vỗ tay cười rộ nói:

- Tôi bảo là bọn họ trốn rồi, té ra vẫn còn ở đây!

Quốc vương kinh sợ nói:

- Quốc sư có việc gì vậy? Bọn chúng vừa đến báo tên họ, toan bắt giải đến chỗ quốc sư để sai khiến, chỉ vì quan đương giá Thái sư tâu bày có lý, trăm nể vì y từ xa đến, không muốn dứt thiện duyên của Trung Hoa, mới cho triệu vào xét điệp văn, không ngờ quốc sư lại hỏi vậy. Chắc là họ xúc phạm tôn nhan, có làm điều gì đắc tội?

Đạo sĩ cười nói:

- Bệ hạ chưa biết, y đến đây từ hôm qua, đánh chết hai người đồ đệ của tôi ở ngoài cửa đông, thả năm trăm nhà sư bị tù đày ra, đập phá xe cộ, ban đêm sấn vào trong quán, hủy hoại thánh tượng Tam Thanh, ăn vụng hết lễ vật ngự tứ, chúng tôi bị họ bịp bợm, cứ bảo là Thiên Tôn, cầu xin kim đơn nước thánh để tiến lên bệ hạ, mong bệ hạ hưởng thọ lâu dài. Không ngờ chúng đá ra một ít nước đá đánh lừa chúng tôi. Chúng tôi mỗi người uống mất một hớp, ngửi thấy mùi khai, đương chực ra tay tróc nã, chúng lại trốn mất. Ai ngờ hôm nay vẫn còn ở đây, thực quả là “Oan gia đường trốn hẹp” đó!

Quốc vương nghe nói nổi giận, muốn tru diệt ngay cả bốn người.

Đại thánh chấp tay mở miệng, lên tiếng kêu to:

- Xin bệ hạ tạm nguôi cơn giận lôi đình, cho phép tăng nhân chúng tôi được tâu.

Quốc vương nói:

- Mi đã xúc phạm Quốc sư, lời nói của Quốc sư há lại sai ư?

Hành Giả nói:

- Người bảo hôm qua tôi giết hại hai vị đồ đệ của người ở ngoài thành có

ai làm chứng? Chúng tôi xin nhận tội, để hai hòa thượng ở lại đền mạng, còn tha cho hai người đi lấy kinh. Người lại bảo chúng tôi đập phá xe cộ, cũng không đáng tội chết, xin để một hòa thượng nữa ở lại chịu tội. Người bảo tôi hủy tượng Tam Thanh, náo động quán vũ, đó mới thực là gieo vạ hại tôi.

Hành Giả nói:

- Sư chúng tôi bên Đông Thổ, vừa mới tới đây, đường phố còn chưa biết, đêm tối tăm làm thế nào mà biết được việc trong quán của người. Nếu có tiểu tiện ra đây, chúng tôi đã bị bắt ngay bây giờ rồi. Đây là người ta chủ bụng đổ tội hại người, trong thiên hạ thiếu gì người trùng tên mượn họ, sao lại cứ đổ diệt cho chúng tôi? Mong bệ hạ nguôi giận, xét kỹ lại cho.

Quốc vương vốn người hôn mê rối trí, bị Hành Giả nói cho một chặp, không biết quyết định ra sao.

Đương lúc nghi hoặc, lại thấy quan hoàng môn đến tâu:

- Bên ngoài có rất nhiều hương lão đợi chỉ.

Quốc vương nói:

- Có công việc gì thế?

Liên cho đòi vào. Có chừng ba bốn mươi người hương lão, được gọi đến trước đền, dập đầu chầu lên nói:

- Vạn tuế, năm nay cả mùa xuân không có mưa, chỉ sợ đến hè bị đại hạn, vậy đến khải tấu, cầu các vị Quốc sư gia gia lập đàn trường cầu mưa, để cứu lê dân.

Quốc vương nói:

- Hương lão cứ về, sẽ có mưa tới!

Các hương lão tạ ơn trở ra.

Quốc vương nói:

- Bọn sư bên Đường, tại sao ta kính đạo diệt tăng? Chỉ vì khi trước cầu mưa, các sư trong triều ta chưa từng cầu được một giọt nước mưa. May mà trời giáng hạ Quốc sư, cứu vớt lầm than, bọn người ở xa lạ, phạm tới Quốc sư, lý ứng phải bắt ngay trị tội. Vậy hãy tạm khoan cho bọn người, bọn người có dám đảo vũ thi với Quốc sư của trẫm không? Nếu cầu được một trận mưa to, tế độ muôn dân, trẫm sẽ tha tội, trao đổi quan văn, cho bọn

ngươi sang Tây; nếu thua cuộc, sẽ đem các ngươi ra pháp trường chém đầu để răn kẻ khác.

Hành Giả cười nói:

- Tiểu hòa thượng cũng có biết chút đạo!

Quốc vương nghe nói, liền sai sửa soạn đàn trường, một mặt truyền lệnh:

- Sắp xa giá, quả nhân sẽ thân lên lầu ngũ phượng chứng kiến.

Lúc bấy giờ các quan sắp xa giá, vụt chốc nhà vua đã lên ngôi trên lầu.

Đường Tam Tạng đi theo Hành Giả, Sa Tăng và Bát Giới đứng châu ở dưới lầu. Ba đạo sĩ kia ngồi cùng với Quốc vương ở trên lầu. Được một lúc, một viên quan phi ngựa tới báo:

- Các thức ăn ở đàn trường đủ cả rồi, mời Quốc sư gia gia lên đàn.

Hổ Lược đại tiên nghiêng mình khoanh tay từ biệt Quốc vương đi xuống dưới lầu.

Hành Giả chạy đến ngăn lại nói:

- Tiên sinh đi đâu?

Đại tiên nói:

- Lên đàn đảo vũ.

Hành Giả nói:

- Ngài cũng quên tự trọng rồi, lại không nhường cho chúng tôi là nhà sư ở phương xa. Thôi cũng được, thế mới thực là “rồng mạnh khôn đè đầu rắn đất”. Tiên sinh đi trước tất phải nói rõ trước mặt vua đã.

Đại tiên hỏi:

- Nói thế nào?

Hành Giả nói:

- Ngài và tôi cùng lên đàn đảo một lúc, nếu mưa thì biết mưa ấy là của ngài cầu được hay của tôi cầu được?

Quốc vương ngồi trên nghe thấy, trong bụng mừng thầm nói:

- Tiểu hòa thượng này ăn nói có vẻ gan góc tợn!

Sa Tăng nghe tiếng cười thầm nói:

- Biết đâu anh ấy còn đây một bụng gan góc, chưa chịu lùi ra đây thôi!

Đại tiên nói:

- Không cần phải nói, bệ hạ sẽ tự nhiên biết thôi.

Hành Giả nói:

- Đã đành như vậy, nhưng tôi là nhà sư ở xa đến, chưa từng được gặp gỡ ngài, thành ra kẻ này, người nọ cãi lẫn nhau, không ra trò trống gì, phải nói cho rõ mới tiện làm việc.

Đại tiên nói:

- Mỗi khi lên đàn cứ trông lệnh bài của ta làm hiệu: lệnh bài kêu một tiếng, nổi gió, kêu hai tiếng đùn mây, kêu ba tiếng, sấm chớp vang dậy, kêu bốn tiếng mưa xuống, kêu năm tiếng mây mưa tạnh.

Hành Giả cười nói:

- Hay tuyệt! Sư chúng tôi chưa từng thấy vậy! Xin mời ngài, xin mời ngài!

Đại tiên nhắc chân bước tiến lên, bọn Tam Tạng theo sau thẳng tới trước cửa đàn. Ngẩng đầu lên xem, ở đây có một tòa đài cao chừng hơn ba trượng, hai bên đài cắm cờ hiệu nhị thập bát tú, trên cùng có một cái bàn, trên bàn đặt một cái lò hương, trong lò khói hương nghi ngút, hai bên đặt hai cây nến. Trên đài đèn đuốc rực rỡ, bên lò hương có một cây kim bài, khắc những danh hiệu các lời thần. Dưới chân đàn có năm cái vò lớn đều đựng đầy nước trong, cạnh dương liễu đặt nổi trên mặt nước. Trên cạnh dương liễu đặt cái bài sắt, trên bài có viết chữ bùa Lôi đình đô ti. Hai bên tả hữu có năm cái cọc to, trên cọc có viết tên ngũ phương Man lôi sứ giả. Mỗi một cái cọc, có hai người đạo sĩ đứng bên, mỗi người cầm lấy một cái búa sắt, đợi lệnh đánh vào cọc. Mặt sau đài có rất nhiều đạo sĩ, viết giấy sớ ở đây, ở giữa đặt một cái lò hương bằng giấy và mấy người hình nhân, đều là những sứ giả giữ bùa, thổ địa tán giáo.

Đại tiên đi tới nơi không khiếm tốn gì hết, lên thẳng trên đài cao đứng lặng. Bên cạnh có mấy tiểu đạo sĩ bung mấy đạo bùa đã viết sẵn và một thanh bảo kiếm, miệng đọc thần chú, lấy một đạo bùa hơ trên ngọn nến đốt đi. Hai ba người ở dưới chân đàn cũng châm lửa đốt mấy người hình nhân

cầm búa và một đạo điệp. Ở bên trên lệnh bài kêu cách một tiếng, trên không trung đã thấy vu vu tiếng gió đưa tới.

Trư Bát Giới, Sa Tăng thì thào nói:

- Hồng quách rồi! Hồng quách rồi! Đạo sĩ này quả nhiên là cao tay! Vừa gõ lệnh bài một tiếng, đã thấy gió thổi rồi.

Hành Giả nói:

- Các chú cứ đứng im ở đây, đừng có nói gì với tôi, chỉ cần giữ gìn sự phụ, để tôi đi làm việc.

Hành Giả nhổ một sợi lông, thổi hơi tiên vào kêu “biển”, liền biến ngay ra một “hình nhân giả” đứng bên cạnh Đường Tăng. Còn chân thân y, xuất thân ra, lên trên thẳng trên không trung gọi to:

- thần giữ gió đây là ai?

Phong bà bà sợ hãi túm lấy túi vải, Tôn Nhị Lang thắt dây miệng túi lại, đến trước mặt thi lễ.

Hành Giả nói:

- Ta bảo hộ vị thánh tăng bên Đường triều sang Tây Thiên lấy kinh, đi qua nước Xa Trì cùng với yêu đạo đánh cuộc đảo vũ, tại sao các người không giúp lão Tôn, lại giúp bọn đạo sĩ? Ta hãy tạm tha cho, thu ngay gió lại, nếu còn một tý gió thổi bay râu đạo sĩ, ta sẽ đánh mỗi người hai mươi gậy sắt.

Phong bà bà nói:

- Không dám nữa! Không dám nữa!

Thế là tức khắc không còn một tý gió nào ở trên không.

Bát Giới không nhịn được kêu rôi lên:

- Mời tiên sinh lui cho, lệnh bài đã kêu làm sao không thấy có gió? Người xuống đi, cho chúng tôi lên!

Đạo sĩ lại cầm lệnh bài, đốt một đạo hịch, lại đánh chát một tiếng, chỉ thấy mây mù kéo đến đầy trên không. Tôn đại thánh lại chạy lên trên kêu gọi:

- Kẻ kêu mây đó là ai?

Thôi Vân Đồng Tử, Bát Vụ lang quân sợ hãi vội chạy đến trước mặt thi lễ.

Hành Giả lại đem việc trước nói lại một lượt. Văn Đồng Vụ Tử cũng thu hết mây mù lại. Mặt trời lại lộ ra sáng chói, một trời muôn dặm lại không mây.

Bát Giới cười nói:

- Tiên sinh này chỉ quen lừa dối hoàng đế, bọm bình dân đen, chẳng có một chút tài giỏi chân thực! Lệnh bài đã kéo hai lượt, tại sao không thấy kéo mây?

Đạo sĩ trong lòng nóng như lửa đốt, chống bảo kiếm, bỏ xõa tóc ra, đọc thần chú, đốt bùa thiêng, lại đánh lệnh bài một lần nữa, đã thấy Đặng Thiên Quân dẫn lôi công, điện Mẫu từ trong Nam Thiên môn đi ra, đón tiếp Hành Giả tiến lễ. Hành Giả lại đem việc trước thuật lại một lượt nói:

- Các ngài sao lại chí thành đến đây thế, pháp chỉ nào vậy?

Chân Quân nói:

- Đạo sĩ này phát văn thư, đốt tờ hịch, làm kinh động Ngọc Hoàng. Chúng tôi chỉ phụng mệnh Ngọc Hoàng tới đây giúp sấm sét làm mưa.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy, hãy dừng cả lại, đợi Hành Giả làm việc!

Quả nhiên sấm cũng không vang, chớp cũng không lòe nữa.

Đạo sĩ lại càng nóng nảy, lại thấp hương đốt bùa, đọc chú đập lệnh bài xuống. Tứ Hải Long Vương cùng nhau kéo đến giữa không trung. Hành Giả đón đầu quát lớn:

- Ngao Quảng đi đâu thế?

Ngao Quảng, Ngao Thuận, Ngao Khâm, Ngao Nhuận tiến lên thi lễ. Hành Giả lại thuật lại việc trước một lượt nói:

- Lần trước quấy quả chưa được thành công, công việc ngày nay, mong các ngài giúp sức!

Long Vương nói:

- Xin tuân mệnh! Xin tuân mệnh!

Hành Giả lại tạ ơn Ngao Thuận nói:

- Ngày trước nhờ lệnh lang bắt quái, cứu được sư phụ.

Long vương nói:

- Tên đó còn giam ở dưới bể, chưa dám thiện tiện, đương muốn cầu ngài xử trị.

Hành Giả nói:

- Để tùy ý ngài xử trị sao cho xong việc, bây giờ hãy giúp tôi một việc. Đạo sĩ kia đã làm xong bốn tiếng lệnh bài, sẽ đến lượt lão Tôn lên làm việc ấy. Nhưng mà tôi không quen phát bùa, đối hịch, đánh lệnh bài, các vị cần giúp sức tôi làm việc.

Đặng Thiên Quân nói:

- Đại thánh đã truyền bảo gì thì ai dám không nghe, nhưng phải có hiệu lệnh mới dám theo hiệu lệnh mà làm. Không thế thì sấm mưa loạn xạ, hóa ra đại thánh làm việc không có điều khoản rành mạch ư?

Hành Giả nói:

- Ta đem cái gậy làm hiệu.

Lôi Công sợ lắm nói:

- Cha mẹ ơi! Chúng tôi chịu sao được cái gậy ấy?

Hành Giả nói:

- Có đánh các người đâu, hãy nhìn vào cây gậy của ta làm hiệu. Ta trở lên một cái tức là cần nổi gió!

Phong bà bà, Tôn Nhị Lang cuống quýt đáp ngay:

- Xin thổi gió!

- Gậy trở lần thứ hai tức là cần kéo mây!

Thôi Văn Đồng Tử, Bá Vụ lang quân nói:

- Xin kéo mây, xin kéo mây!

- Gậy trở lần thứ ba tức là cần sấm vang chớp lóe!

Lôi Công, điện Mẫu nói:

- Xin vâng! Xin vâng!

- Gậy trở lần thứ tư là cần mưa xuống!

Long Vương nói:

- Xin tuân mệnh! Xin tuân mệnh!

- Gậy trở lần thứ năm là cần trời nắng, mưa tạnh, nhất thiết không được sai trái!

Đại thánh dẫn dò đầu đây, liền ở trên mây bước xuống, rút sợi hào mao lại, thu vào trong mình. Những hạng người trần mắt thịt, biết làm sao được.

Hành Giả đứng ở bên cạnh kêu to:

- Tiên sinh cầu rồi, bốn tiếng lệnh bài đã phát hết, vẫn không thấy gì, phải nhường lại cho tôi chứ!

Đạo sĩ không biết làm thế nào, đành phải xuống đài nhường cho Hành Giả rồi há hốc mồm chạy về ra mắt vua.

Hành Giả nói:

- Để tôi theo y đi, xem y nói năng gì!

Nghe thấy Quốc vương hỏi:

- Quả nhân ở đây để ý lắng nghe, bốn tiếng lệnh kêu ở đằng ấy, tại sao không thấy mưa gió?

Đạo sĩ nói:

- Ngày hôm nay long thần đều không ở nhà!

Hành Giả oai nghiêm nói:

- Long thần ở nhà cả, chỉ vì phép Quốc sư không thiêng nên cầu không được, để hòa thượng này cầu về cho ngài xem.

Quốc vương nói:

- Xin lên đài ngay cho, quả nhân vẫn ở đây chờ mưa!

Hành Giả được chỉ, vội quay mình về đến đàn sớ, vịn vào Đường Tăng nói:

- Mời sư phụ lên đàn!

Đường Tăng nói:

- Ta không biết đảo vũ.

Bát Giới nói:

- Y hại sư phụ đây, nếu vẫn không mưa, sẽ y để lên đồng củi, một dùm lửa là toi mạng!

Hành Giả nói:

- Thầy không biết đạo vũ, đã biết tụng kinh. Để con giúp.

Sư trưởng mới bước rời lên đàn, đến bên trên nghiêm trang ngồi xuống, định tính, lưu thần, mặc niệm Mật Đà tâm kinh.

Bỗng nhiên có một viên quan phi ngựa tới hỏi:

- Vị hòa thượng kia, tại sao không đánh lệnh bài, không đổi bùa hịch?

Hành Giả cao giọng trả lời;

- Không cần! Không cần! Chúng tôi tâm niệm kỳ đảo.

Viên quan trở về phúc tâu.

Hành Giả nghe thấy sư phụ tụng kinh đã hết, liền lấy gậy sắt ở trong mang tai ra, đón gió tung lên một cái, đã dài ra tới hai trượng, thon xòe to như cái bát, cầm gậy trở lên trên không một cái. Phong bà bà trông thấy, vội lấy túi da ra, Tôn Nhị Lang thần cõi dây thắt ở miệng. Đã nghe thấy tiếng gió vù vù khắp trong thành, ngói bay, gạch đổ, đá chạy, cát bay. Xem kỹ ra, thực là gió tốt, gió tầm thường không sánh kịp. Chỉ thấy:

Liễu gãy, hoa rơi, rừng tàn, cây ngã. điện cửu trùng vách đổ tường bong, lầu ngũ phượng xà rơi cột chuyển. Trên trời vắng nhật tối om, dưới đất cát vàng bay phủ. Lầu văn bở vĩa bọn quan văn, trường võ hoảng hồn ban tướng võ. Ba cung sơn phấn xoắn mày ngài, sáu viện phi tần tung tóc phượng. Tướng, khanh đai tía đứt tung khuy; hầu, bá mũ vàng bay dải lụa. Cận thân có chuyện hết đường tâu, các sứ cầm tờ không lối đệ. Đai cá vàng gió thổi lộn tùng phèo, thẻ ngà voi tay cầm khôn chóng đỡ. Đài trang bình chấn lung tung, cửa lục then hồng long lở điện Kim Loan gạch đổ ngói bay, nhà Vân Cẩm cửa xiêu khung võ. Trận cuồng phong thổi hung hăng thổi cho quân vương cha con không gặp gỡ, ba đường sáu phố chẳng ai đi, muôn hộ nghìn nhà đều đóng cửa.

Tôn Hành Giả lại hóa phép thần thông, cầm gậy sắt đâm xiên một nhát, trở thẳng trên không, liền thấy:

Thôi Văn Đồng Tử hiển oai đá chạm liền trời. Bá Vụ lang quân, ra phép thuật khỏi bay rợp đất. Mênh mang ba chợ tối, man mác sáu đường mờ. Vì gió phải lìa mặt bể, theo mưa ra tới Côn Lôn. Khoảnh khắc che trời đất, giây phút trùm thế gian. Y như đời hỗn độn, không thấy Ngũ Phượng lâu.

Lúc bấy giờ, trời đen mờ mịt, mây đặc bao la. Tôn Hành Giả cầm gậy sắt xoay một cái, lại trở ngược lên trên không làm cho:

Lôi Công nổi giận cười con thú lửa đến Thiên môn. điện Mẫu đâm khùng, lôi cái rắn vàng rời Đầu phủ. Tiếng sét đánh âm âm nổ, đánh sạt Thiết Xoa sơn. Chớp chẳng cày loang loáng bay, vụt ra Đông Dương hải. Ràn rạt y như đâm thóc tung, ù ù chẳng khác muôn xe đò. Muôn vùn mùm mống đôi tinh thần, ức triệu côn trùng thay xác thịt. Vua tôi trông thấy dạ hoang mang, buôn bán nghe hơi lòng sợ sệt.

Tiếng sấm rền, chớp rạch ù ù, nhoang nhoáng, y như lở đất long trời, khắp trong thành mọi người hoảng sợ, các phố thấp hương, mọi nhà đốt giấy cầu xin. Tôn Hành Giả gọi to:

- Lão Đặng cẩn thận, đánh chết cho tôi mấy đứa tham quan ô lại, mấy tên ngỗ nghịch bất lương để răn kẻ khác.

Tiếng sấm sét càng âm âm nổ vang. Hành Giả lại cầm gậy sắt trở ngược lên, đã thấy:

Rõng ra hiệu lệnh, mưa khắp càn khôn. Nhanh tựa mây trôi qua cửa bể, thế như sông dốc lệch thành trời. Trên nóc lầu tiếng đập đập, ngoài cửa sổ kêu rào rào. Trên trời sông ngân tháo ngoài phố sóng bạc reo. Rào rào như cong đổ nước, sầm sập tựa chậu tưới hoa. Cô thôn gần chám nóc, bờ nội sắp thành cầu. Chính thực ruộng dâu thành bể biếc, bỗng đâu bình địa nổi ba đào. Rõng thiêng ra oai giúp sức, giốc cả Trường Giang nước đổ nhào. Trận mưa này, bắt đầu từ giờ Thìn, vào khoảng trước sau giờ Ngọ thì tạnh. Mưa xuống nước Xa Trì, trong cũng như ngoài, các đường các phố đều ngập cả.

Quốc vương truyền chỉ nói:

- Mưa đủ rồi! Mưa đủ rồi! Nếu còn mưa nữa, sẽ ngập hết lúa mạ, lại hóa ra không tốt.

Quan chấp sự ở lầu Ngũ Phượng cười ngựa đội mưa đến báo:

- Tàu thánh tăng, mưa đủ rồi!

Hành Giả nghe lời, lại cầm gậy như ý trở lên trên không một cái, chỉ trong vòng chớp mắt, sấm im, mưa tạnh, mây tan. Quốc vương trong lòng vui vẻ, các quan văn võ hết thảy ngợi khen nói:

- Hòa thượng giỏi! Thế mới thực “Tay chơi lại gặp tay chơi cứng”! Quốc sư chúng tôi cầu mưa tuy cũng có linh nhưng muốn tạnh, cũng vẫn còn lác đác đến nửa ngày không tạnh ráo hẳn. Thế mà vị hòa thượng này muốn tạnh là tạnh ngay, trong khoảng khắc mặt trời đã lóe sáng chói, quang láng láng chẳng chút gợn mây.

Quốc vương truyền hồi loan, ký đỗi quan văn, để cho Đường Tăng đi. Đường khi sắp đóng ấn ngự bảo lại bị ba đạo sĩ chạy đến ngăn lại nói:

- Tàu bệ hạ, trận mưa này hoàn toàn không phải là công của hòa thượng, vẫn là sức của chúng tôi.

Quốc vương nói:

- Ngài vừa nói là Long Vương không có ở nhà, không cầu được mưa. Người ta lấy tâm niệm im lặng mà đã cầu được mưa rồi, sao lại còn tranh công với người ta, thế là thế nào?

Hồ Lục đại tiên nói:

- Tôi lên đàn đã phát văn thư, đã đốt bùa hịch, đã đánh lệnh bài, còn ai là không chịu đến. Có khi là phương khác cầu mời, phong, vân, lôi, vũ các ti đều đi vắng; khi nghe lệnh tôi, họ vội trở về, vừa khi tôi xuống đàn, hòa thượng lên cầu, gặp được cơ hội ấy, cho nên mới có mưa. Cứ xét cho cùng, vẫn là chúng tôi mời Long vương đến làm mưa, sao lại bảo là công quả của họ được?

Quốc vương bảm tính hôn ngu, nghe nói vậy, lại đâm ra nghi ngờ lúng túng.

Hành Giả tiến lên một bước, chấp tay tâu:

- Tàu bệ hạ, những pháp thuật bàng môn ấy có thành được công quả gì đâu, không cần nói là tôi hay là ai. Hiện giờ Tứ Hải long vương còn ở trên không, họ chưa dám lui về. Nếu quốc sư gọi được Long vương hiện thân, sẽ cho là có công lao.

Quốc vương rất mừng nói:

- Quả nhân lên ngôi hoàng đế đã hai mươi ba năm, chưa từng được trông thấy hình dạng rồng sống như thế nào. Hai bên các ngài đều hiển pháp lực, vô luận tăng đạo, ai gọi được rồng, sẽ là có công, ai không gọi được sẽ phải chịu tội.

Đạo sĩ kia làm gì có pháp thuật như vậy, nhưng cũng gọi. Long vương thấy đại thánh còn ở đây, sợ không dám lộ ra.

Đạo sĩ nói:

- Chúng tôi không gọi được, người hãy gọi đi!

Đại thánh ngửa mặt lên trên không, khoan thai gọi to:

- Ngao Quảng ở đâu, tất cả anh em hãy hiện thân xem nào.

Long vương nghe thấy gọi, vội vàng hiện rõ nguyên thân, bốn con rồng, qua mù luôn mây trên lưng chùng trời, bay múa trên điện Kim Loan.

Quốc vương ở trên điện thắp hương, các quan, công khanh ở dưới thêm lễ bái.

Quốc vương nói:

- Đã phiền quý thể giáng lâm, xin mời các ngài về, quả nhân sẽ tạ ơn sau.

Hành Giả nói:

- Các vị linh thần ở đâu về đây, Quốc vương sẽ tạ ơn sau.

Long vương thẳng ra ngoài bể, các thần về cả trên trời^[56].

Chính thực:

Phép màu rộng lớn không bờ bến,

Tính thẳng lòng ngay diệt đạo tà.

Chưa biết đại thánh trừ tà cách nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

NGOẠI ĐẠO CẬY TÀI LỪA PHÉP CHÍNH NGỘ KHÔNG HIỂN THÁNH GIẾT YÊU MA

Quốc vương thấy Tôn Hành Giả có phép gọi rồng, sai thánh, liền sai đóng bảo ấn vào quan văn, để người sang Tây.

Ba đạo sĩ vội vàng sụp lạy dưới điện Kim Loan. Hoàng đế liền xuống bệ rồng, hai tay đỡ dậy nói:

- Tại sao hôm nay quốc sư lại làm lễ như vậy?

Đạo sĩ nói:

- Tâu bệ hạ, chúng tôi ở đây, phù trì xã tắc, giữ nước yên dân, trải bao gian khổ hai mươi năm trời, ngày nay bọn hòa thượng cậy pháp lực, chiếm lấy công đầu, thanh danh chúng tôi bị lụn bại. Bệ hạ vì một trận mưa, mà tha cho cái tội giết người, há chẳng khinh rẻ chúng tôi lắm ru? Xin bệ hạ hãy giữ tờ quan văn lại, để anh em chúng tôi lại thi thách với y một lần nữa, xem ra thế nào?

Quả nhiên quốc vương là hạng ngu tối, bảo sao nghe vậy đã lưu giấy tờ của Đường Tăng lại và nói:

- Quốc sư, người định thi thách với họ thế nào?

Hồ Lực đại tiên nói:

- Tôi thi tọa thuyền với y.

Quốc vương nói:

- Quốc sư lầm rồi, hòa thượng đó xuất thân trong thuyền giáo, tất nhiên biết rõ thuyền cơ, mới dám dâng chỉ đi cầu kinh, sao người lại định thi với y phép ấy?

Đại Tiên nói:

- Phép tọa thuyền của tôi không phải tầm thường, có một tên riêng gọi là “vân thể hiển thánh”.

Quốc vương nói:

- Sao gọi là vân thê hiền thánh?

Đại Tiên nói:

- Phải có một trăm cái bàn, năm mươi cái làm một cái thuyền dài, cái này chông lên cái kia, không cho vịn tay trèo lên, cũng không được dùng thang, mà phải cưỡi lên trên mây, lên đài ngồi xuống, ước định mấy thời khắc, không được động đậy.

Quốc vương nghe nói thấy có vẻ khó khăn, lập tức hạ chỉ hỏi:

- Hòa thượng kia, quốc sư ta muốn đánh cuộc với người tọa thuyền “vân thê hiền thánh” có ai biết không?

Hành Giả nghe nói, ngẫm nghĩ không trả lời.

Bát Giới nói:

- Anh kia, sao anh chẳng nói năng gì?

Hành Giả nói:

- Chú em, thực chẳng giấu gì chú, nếu mà đá thủng trời làm giếng, dốc nghiêng bể làm sông, gánh non đuổi nguyệt, đổi vật đời sao, tôi làm được hết, các lối đánh tráo, tôi đều làm được hết, không sợ gì cả. Chỉ có tọa thuyền, tôi đành chịu thua, tôi không thể nào ngồi được thế! Chú có trói tôi vào cái cột sắt chẳng nữa, tôi không phải trèo lên nhào xuống, chớ ngồi yên thế nào được!

Tam Tạng chợt nghe thấy liền nói:

- Ta biết tọa thuyền!

Hành Giả vui vẻ nói:

- Vậy được! Vậy được! Có thể ngồi được bao lâu.

Tam Tạng nói:

- Ngày thuở nhỏ ta gặp một vị hòa thượng phương xa giảng đạo, định được tính, giữ được thân, ở trong vòng sống chết, cũng có thể ngồi được hai ba năm.

Hành Giả nói:

- Nếu sư phụ ngồi tới hai ba năm, chúng ta sẽ không đi lấy kinh nữa,

nhiều ra cũng không đến hai ba giờ là đi xuống thôi.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, ta lại không trèo lên được.

Hành Giả nói:

- Người cứ lên trả lời đi, con sẽ đưa người lên.

Sư trưởng mới chấp tay lên ngực nói:

- Bàn tăng biết toạ thuyền.

Quốc vương truyền chỉ lập thuyền đài, chưa đầy một nửa giờ, đã đặt xong hai tòa đài ở hai bên tả hữu điện Kim Loan.

Hồ Lục đại tiên xuống điện, nhảy lên một cái, cưỡi trên đám mây làm chiếu, đến trên đài bên tây ngồi xuống. Hành Giả nhổ một sợi lông, cùng với Bát Giới, Sa Tăng đứng ở mé dưới y, hóa ra mây lành năm sắc đưa Đường Tăng lên không trung, thẳng tới đài bên đông ngồi xuống. Y thu mây lành lại, biến ra con bọ mát, bay đến mang tai Bát Giới nói:

- Chú em, trông nom sư phụ cẩn thận, chớ có nói năng gì với người, thay thế lão Tôn nhé!

Chú ngọc cười nói:

- Biết thế rồi! Biết thế rồi!

Lộc Lục đại tiên ngồi trên cầm đôn một lúc lâu. Hai người ở trên đài cao chưa phân được thua. Bọn đạo sĩ định giúp sư huynh một công, nhổ một sợi tóc ngắn đằng sau gáy, vẩy viên lại rồi búng lên trên đầu Đường Tăng, tức thì biến thành một con rệp to, cắn đầu sư trưởng. Ông này lúc đầu còn thấy ngứa rồi sau thì thấy đau. Nguyên phép toạ thuyền không cho động tay, động tay là bị thua. Trong lúc đau đớn không chịu được, Đường Tăng phải rứt cổ lại cho cổ áo xát vào chỗ ngứa.

Bát Giới nói:

- Hồngбет rồi, sư phụ bị bệnh động kinh.

Sa Tăng nói:

- Không phải, phát bệnh váng đầu đây chứ!

Hành Giả nghe thấy nói:

- Sư phụ mình là bực chí thành quân tử. Người nói biết toạ thuyền, hẳn là có biết, nói không biết, thì là không biết. Người quân tử, há lại làm sao? Hai chú đừng nói nữa, để tôi lên xem sao.

Hành Giả ve một tiếng, bay lên trên đầu Đường Tăng đã thấy một con rệp to kéch bằng hạt đậu đương cắn trên đầu sư phụ, vội vàng thò tay bắt lấy, xoa xoa gãi gãi cho sư phụ. Đường Tăng khỏi đau khỏi ngứa, nghiêm trang ngồi ở trên.

Hành Giả nghĩ bụng:

- Hòa thượng đầu trọc, một con chấy còn không ở được, sao lại có rệp? Chắc bọn đạo sĩ dùng lối huyền hư hại sư phụ mình đây! Ha, ha, uổng công cũng chưa thấy hơn ai, để ta sẽ chơi cho một vố!

Hành Giả liền bay đi, đậu vào đầu con giồng đắp ở trên Kim điện, nhào mình biến hóa, biến ra một con rết dài bảy tấc, bay thẳng đến đốt ngay một nhát vào sống mũi đạo sĩ. Đạo sĩ ngồi không vững nữa, lộn nhào một cái, ngã chổng kình xuống suýt nữa thì toi mạng, may có các quan ở đây cứu đỡ nâng dậy.

Quốc vương hoảng sợ, lập tức sai quan đương giá thái sư đưa y đến điện Văn Hoa tắm rửa gội đầu. Hành Giả vẫn cười tường quang, công sư phụ xuống tới trước thêm. Thế là sư trưởng được cuộc.

Quốc vương chỉ truyền cho đi. Lộc Lự đại tiên lại tâu xin:

- Bệ hạ, sư huynh tôi vốn có chứng phong tật, vì ngồi ở trên cao bị gió độc, bệnh cũ lại phát cho nên hòa thượng mới được cuộc. Xin giữ y lại, để tôi đánh cuộc với y lối “cách bản sai mai”.

Quốc vương nói:

- Thế nào gọi là cách bản sai mai?

Hồ Lự nói:

- Bần đạo có phép biến được vật gì để cách một tấm ván, xem hòa thượng kia có biết được không? Nếu y đoán giỏi hơn tôi, sẽ cho y đi; đoán không được, xin tùy bệ hạ trị tội để rửa giận cho anh chúng tôi, khỏi như nhục đến công ơn giúp nước trong hai mươi năm trời.

Quốc vương thực là hạng người ngu tối, y ngay lời gièm pha đó, tức thì

truyền chỉ, đem một hòm sơn son, sai quan hầu mang vào cung, nói với hoàng hậu bỏ mấy thứ bảo bối. Một lúc sau mang ra, để ở dưới thềm bạch ngọc, vua truyền cho hai bên tăng đạo:

- Hai nhà dùng pháp lực đánh cuộc, đoán xem có bảo bối gì ở trong hộp
Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, vật gì ở trong hòm, biết làm sao được?

Hành Giả thu mây lành, lại biến làm con bọ mát đậu lên trên đầu Đường Tăng nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, để con đi xem đã!

Đại thánh nhẹ nhàng bay đến chỗ cái hòm, đậu ở dưới chân hòm, thấy có một đường khe ván, liền chui luôn vào trong, thấy một cái khay sơn son, trên khay để một bộ áo trong cung, tức là cái áo sơn hà xã tắc, cái quần càn khôn địa lý. Hành Giả lấy tay cầm giờ lên, rũ tung ra, cắn giập đầu lưỡi, ngậm đầy miệng máu phun vào, kêu một tiếng “biến” tức thì biến ra một cái chuông mẻ sứt vút đi; xong lại đá đầy một chuông nước đá khai khảm, rồi từ khe ván chui ra ngoài, bay lên mang tai Đường Tăng nói:

- Sư phụ, người cứ đoán là cái chuông mẻ sứt vút đi.

Tam Tạng nói:

- Họ bảo đoán bảo bối cơ mà, chuông mẻ vút đi là bảo bối gì?

Hành Giả nói:

- Mặc kệ họ, cứ nói thế là được!

Đường Tăng tiến lên một bước, vừa sắp đoán, Lộc Lực đại tiên nói:

- Để tôi đoán trước, ở trong hòm đựng áo sơn hà xã tắc, và quần càn khôn địa lý.

Đường Tăng nói:

- Không phải, không phải, trong hòm đựng một cái chuông mẻ sứt vút đi.

Quốc vương nói:

- Hòa thượng này vô lễ, dám chế giễu nước ta không có bảo bối, lại đoán là cái chuông vút đi!

Bèn truyền:

- Bắt lại!

Hai ban hiệu úy định xô ra bắt lại.

Đường Tăng hoảng sợ chấp tay nói to:

- Bệ hạ, hãy tha cho bản tăng lúc này, đợi khi nào mở cái hòm ra, nếu đúng là vật báu, bản tăng xin nhận tội; nếu không phải vật báu, chẳng hóa oan cho bản tăng sao?

Quốc vương truyền mở ra xem. Quan đương giá liền mở ra, cầm khay sơn son lên nhìn, quả nhiên là một cái chuông mẻ sứt vứt đi thật.

Quốc vương tức giận nói:

- Ai đã để vật ấy vào?

Tam cung hoàng hậu ở đằng sau long tòa đi ra nói:

- Tâu nhà vua, chính tay tên tử đồng đã để áo sơn hà xã tắc, quần càn khôn địa lý vào trong, không biết tại sao lại hóa ra vật này?

Quốc vương nói:

- Mời hoàng hậu lui gót, quả nhân biết rồi, những thức vật dụng trong cung, cái gì chẳng phải là lụa là gấm vóc, làm gì có cái thứ vứt đi quái quý ấy.

Bèn truyền:

- Mang hòm lên đây, để trẫm chính tay bỏ vào một bảo bối, thử lần nữa xem sao!

Hoàng đế chuyển về hậu cung, vào trong vườn ngự, hái một quả đào to gần bằng cái bát ở trên cây đào tiên, để vào trong hòm rồi sai mang xuống bảo đoán.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ạ, ta lại phải đoán nữa.

Hành Giả nói:

- Cứ yên tâm, để con lại đi xem sao.

Lại ve ve một tiếng, bay đến nơi, vẫn lách qua khe ván chui vào, thấy một quả đào, thực là vừa ý, tức thì hiện rõ nguyên hình, ngồi ở trong hộp, cầm quả đào gặm cho một chặp hết nhẵn, cả hai bên khe múi cũng gập kỹ tiệt, rồi

để yên cái hột đào ở trong hòm. Lại biến thành con bọ mát, bay ra bên ngoài, đậu lên mang tai Đường Tăng nói:

- Sư phụ ạ, người cứ nói là một cái hột đào.

Trưởng lão nói:

- Đồ đệ ạ, chớ có giỡn ta, trước đây nếu không mau miệng, có khi bị bắt làm tội rồi. Lần này nên đoán là bảo bối mới phải. Hột đào là bảo bối quái gì?

Hành Giả nói:

- Không ngại, cốt nhất thắng họ là được!

Tam Tạng vừa định lên tiếng, đã nghe thấy tiếng Dương Lực đại tiên nói:

- Bần đạo xin đoán trước trong này là một quả đào tiên.

Đến lần Tam Tạng đoán:

- Không phải quả đào, chỉ là một cái hột đào.

Quốc vương quát to:

- Chính trẫm bỏ vào quả đào tiên, làm sao lại là hột? Quốc sư thứ ba đoán đúng.

Tam Tạng nói:

- Tàu bệ hạ, mở ra xem thì sẽ rõ!

Đường giá quan cầm hòm mở ra, bung khay đở lên, quả nhiên là cái hột đào, da thịt mất hết.

Quốc vương nhìn thấy, sợ sệt nói:

- Quốc sư, đừng thi thách với họ nữa, để cho họ đi thôi. Chính tay quả nhân để quả đào tiên, bây giờ chỉ là một cái hột, vậy thì ai đã ăn? Hẳn có quỷ thần đã giúp ngầm họ.

Bát Giới nghe nói, tùm tùm cười nhạt nói với Sa Tăng:

- Vẫn chưa biết anh ấy quen ăn đào đã lâu năm rồi!

Đương khi trò chuyện, Hồ Lực đại tiên đã tắm gội chải chuốt xong, từ điện Văn Hoa đi lên nói:

- Tàu hệ hạ, hòa thượng này có thuật đánh tráo mang đi, cứ đem hòm lại đây, tôi sẽ phá pháp thuật đó, xin lại đánh cuộc nữa.

Quốc vương nói:

- Quốc sư còn muốn đoán gì nữa?

Hồ Lục nói:

- Pháp thuật chỉ đánh tráo được vật, chứ thân người thì không đánh tráo được. Sẽ đem một đạo đồng chứa vào trong đó, hẳn là họ không đánh tráo được nữa!

Bèn đem một đạo đồng giấu vào trong hòm, đây nắp hộp lại, khiêng xuống để ở dưới, nói:

- Hòa thượng lại đoán nữa đi, lần thứ ba này là bảo bối gì?

Tam Tạng nói:

- Họ lại bắt ta đoán nữa!

Hành Giả nói:

- Để tôi lại đi xem sao.

Bèn lại ve ve bay đi, lách vào bên trong, thấy là một tiểu đồng. Đại đánh thật là: đánh tráo già tay, thiên hạ hiếm; khôn ngoan rất mực, thế gian thua.

Hành Giả liền nhao mình biến hóa, tức thì biến ra một người dung mạo giống hệt như đạo sĩ già tiến vào trong hộp gọi:

- Đồ đệ!

Đồng nghi nói:

- Sư phụ, người đi lối nào vào đây?

Hành Giả nói:

- Ta dùng độn pháp đi vào.

Đồng nghi nói:

- Người đến đây có điều gì dạy bảo?

Hành Giả nói:

- Vị hòa thượng kia đã trông thấy chú vào trong hộp, nếu họ đoán là tiểu đồng, chẳng hóa ra thua họ ư! Nên ta phải vào đây cùng chú bàn móng, bàn móng, chú phải cạo quách đầu đi, để chúng ta đoán là hòa thượng mới được!

Đồng nghi nói:

- Xin tùy ý sự phụ, cốt làm sao cho chúng ta được họ, chứ lại thua họ lần nữa, không những giảm mất thanh danh, còn e triều đình không trọng vọng là đằng khác.

Hành Giả nói:

- Con nói phải đấy, con hãy tới đây, hễ mà được họ, ta sẽ trọng thưởng cho con!

Liên đem gậy bịt vàng biến thành dao cạo đầu, ôm đồng nhi vào lòng, miệng thì dỗ dành:

- Ngoan, ngoan, cố chịu đau đừng có nói to để ta cạo đầu cho con.

Giây lát, cạo xong cái đầu, cuốn nắm tóc lại, nhét vào một xó ở trong hòm, cất con dao đi, xoa cái đầu trọc nói:

- Con ơi, đầu thì giống hòa thượng rồi, chỉ còn quần áo chưa được, con hãy cởi ra, ta sẽ biến ra quần áo hòa thượng cho.

Đạo đồng đang mặc một cái áo cánh hạc bằng xuyên hoa có vân màu hồ thủy, ngoài mép viền gấm bèn cởi phăng ngay ra. Hành Giả thổi hơi tiên kêu “biến”, tức thì biến ra một cái áo dài màu thổ hoàng cho y vận, lại nhỏ hai sợi lông biến ra một cái mõ cá bằng gỗ, nhét vào tay nó dặn:

- Đồ đệ, con nên nhớ, hễ gọi đạo đồng, dù sao con cũng chớ ra hễ gọi hòa thượng, con sẽ đội nắp hòm lên cho ta, tay gõ mõ cá, đọc một quyển kinh Phật rồi chui ra, mới có thể thành công được.

Đồng nhi nói:

- Con chỉ biết đọc kinh Tam Quan, kinh Bắc Đẩu, kinh Tiêu Tai, chứ không biết đọc kinh Phật.

Hành Giả nói:

- Con không biết niệm Phật ư?

Đồng nhi nói:

- Câu A di đà Phật ai không biết niệm?

Hành Giả nói:

- Thôi được, thôi được, chỉ niệm Phật cho đỡ phải dạy, nhớ kỹ nhé, ta đi đây!

Lại biến ra con bọ mát, lách ra ngoài, bay lên vành tai Đường Tăng nói:

- Sư phụ cứ đoán là trong hòm có một vị hòa thượng nhé!

Tam Tạng nói:

- Lần này thì họ phải được!

Hành Giả nói:

- Thầy định thế nào?

Tam Tạng nói:

- Trong kinh có câu “Phật, Pháp, Tăng tam bảo”, hòa thượng cũng là một bảo đấy.

Đương khi bàn tán, đã thấy Hồ Lực đại tiên nói:

- Tâu bệ hạ, lần thứ ba này là một đạo đồng ở trong hòm.

Y cứ gọi mãi, nhưng đạo đồng không chịu ra.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Trong hòm là một hòa thượng!

Đồng nhi vội vàng đội nắp hòm lên, tay gõ mõ cá, miệng niệm Phật, chui ra ngoài. Các quan văn võ mừng rỡ, đồng thanh khen ngợi. Ba người đạo sĩ mất vía, khóa miệng hết nói. Quốc vương nói:

- Bọn hòa thượng kia có quỷ thần giúp đỡ! Người đạo sĩ vào trong hòm thế nào lại hóa ra hòa thượng? Dù có người thợ cạo theo vào, cũng chỉ cạo được cái đầu thôi chứ, làm sao lại có cả y phục mặc vào mình, miệng lại biết niệm Phật? Quốc sư ạ, để cho họ đi!

Hồ Lực đại tiên nói:

- Tâu bệ hạ, hai bên như “cờ phải tay cứng, tướng gặp người tài”. Bần đạo sẽ đem những võ nghệ đã học được ở Chung Nam sơn hồi nhỏ, quyết chí thi chọi với y.

Quốc vương nói:

- Có những võ nghệ gì?

Hồ Lực nói:

- Ba người anh em đều có chút thần thông, biết chặt đứt đầu ra, rồi lại lấp vào, mổ ruột, moi tim, rồi lại mọc đủ, trong vạc dầu sôi có thể vào tắm được.

Quốc vương rất sợ nói:

- Ba việc ấy đều đi đến chỗ chết cả!

Hồ Lục nói:

- Chúng tôi có pháp lực ấy, mới dám nói ra, nhất định phải thi thách với họ mới được!

Quốc vương gọi:

- Vị hòa thượng bên Đông Thổ, quốc sư ta không ưng để cho người đi, còn muốn thi thách với người, cắt đầu, mổ bụng, tắm rửa trong vạc dầu đương sôi đấy!

Hành Giả đương còn biến làm con bọ mát, đi lại báo ban các việc, chợt nghe câu nói ấy, tức thì thu hào mao lại hiện rõ bản tướng, khanh khách cười to nói:

- May quá! May quá! Món hời tới tay rồi!

Bát Giới nói:

- Ba việc ấy đều là những việc toi mạng cả, sao còn nói là món hời tới tay?

Hành Giả nói:

- Chú vẫn chưa biết tài tôi à?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, anh chỉ tài những việc biến hóa, đánh lộn sông, làm gì lại tài giỏi đến thế được!

Hành Giả nói:

- Tôi ấy à!

Cắt đứt đầu rồi mà vẫn nói, chặt tay còn cứ đánh người hoài. Hai chân cụt trội đi như biển, mổ bụng liền ngay mới tuyệt tài! Nào có khác chi người gói bánh, nặn ra đủ hết thực là oai. Dầu sôi tắm gội coi như bồn, nước rửa nhiều khi nóng gấp hai.

Bát Giới, Sa Tăng nghe nói khà khà cười rộ.

Hành Giả lên tiếng nói:

- Tâu bệ hạ, tiểu hòa thượng biết cắt đầu.

Quốc vương nói:

- Nhà ngươi làm gì biết cắt đầu?

Hành Giả nói:

- Khi xưa tôi tu hành ở trong chùa, từng gặp một vị Thuyền Hòa từ phương xa dạy cho tôi phép cắt đầu chẳng biết có tốt hay không, bây giờ hãy đem thử cái món mới lạ đó.

Quốc vương cười nói:

- Hòa thượng này còn ít tuổi, chưa biết việc đời, lẽ đâu còn chặt đầu thử bao giờ? Sợ là đầu lục dương, nếu cắt đi thì ngươi sẽ chết.

Hồ Lục nói:

- Bệ hạ cứ để cho y làm như thế, mới hả cái giận của chúng tôi!

Hôn quân kia tin lời nói của y, tức thì hạ chỉ, truyền lập sát trường.

Một lời truyền xuống, liền có ba nghìn quân vũ lâm, sắp hàng ở ngoài cửa triều môn.

Quốc vương nói:

- Hòa thượng đi chặt đầu trước!

Hành Giả vui vẻ trả lời:

- Tôi đi trước! Tôi đi trước!

Rồi khoanh tay lại, to tiếng nói tiếp:

- Quốc sư miễn thứ cho, tôi xin vô phép trước!

Rồi đi vội ra bên ngoài.

Đường Tăng níu lấy giữ lại nói:

- Đồ đệ ạ, cẩn thận nhé, việc này không phải trò chơi đâu.

Hành Giả nói:

- Sợ cái quái gì, bỏ tay ra, để con đi!

Hành Giả liền đi thẳng vào trong sát trường, bị bọn đao phủ túm lấy hai tay, trói lại làm một, đặt lên trên gò đất cao, rồi nghe thấy quát to một tiếng “khai đao”! Tức thì “phập” một cái, đầu rơi xuống, lại bị bọn ấy đá theo một cái, chẳng khác gì đá quả dưa bở, lăn đi có tới ba bốn mươi bước. Cổ Hành

Giả ở nơi bị chém đứt ra không chảy máu. Chỉ nghe thấy trong bụng có tiếng gọi:

- Đầu trở lại!

Hồ Lực đại tiên thấy y có thủ đoạn như thế đâm hoảng, liền đọc thần chú, sai thổ địa thần kỳ bản cánh, giữ đầu Hành Giả lại, đợi khi nào y được cuộc sẽ tâu lên quốc vương, đem những cái miếu nhỏ thờ thổ địa thần kỳ xây thành ngôi miếu lớn, những tượng đắp đất sẽ đổi thành kim thân bằng vàng.

Nguyên mấy vị thổ địa thần kỳ ở đây sợ y có ngũ lôi pháp, phải chịu đê cho y sai khiến, quả nhiên là đã ngấm ngấm giữ đầu Hành Giả lại.

Hành Giả lại gọi tiếng nữa:

- Đầu trở lại!

Cái đầu như là ăn rễ, không hề động đậy.

Hành Giả phát cẩu, nắm hai tay lại, giăng mạnh một cái giứt cái dây trời tay đứt tung ra, quát lên một tiếng:

- Mọc!

Một cái đầu khác mọc kê ra ở chỗ vừa bị chém đứt. Làm cho bọn đao phủ kẻ kinh hồn, vũ lâm quân người người mất vía. Quan giám trăm vội chạy vào trong triều tâu:

- Tâu bệ hạ, tiểu hòa thượng kia bị chém mất đầu, lại mọc ra một cái đầu khác.

Bát Giới cười nói:

- Sa Tăng nhi, ai ngờ anh cả có những thủ đoạn như vậy.

Sa Tăng nói:

- Anh ấy có bảy mươi hai phép biến hóa, phải có bảy mươi hai cái đầu chứ!

Nói chưa dứt lời, Hành Giả chạy đến gọi một lời:

- Sư phụ!

Tam Tạng rất mừng nói:

- Đồ đệ, khó nhọc quá nhỉ!

Hành Giả nói:

- Không khó nhọc, lại càng chơi thích!

Bát Giới nói:

- Chú phải lấy thuốc rịt chỗ đau không?

Hành Giả nói:

- Chú thử sờ xem nào, có thấy vết chém không?

Chú ngọc thò tay lên sờ, liền cười ngặt nghèo nói:

- Diệu thay! Diệu thay! Lại vẫn mọc ra hoàn toàn, một tí hằn lên cũng không có.

Đương khi mấy anh em đều vui vẻ, lại nghe thấy quốc vương cho gọi đến lĩnh quan văn.

- Truyền tha các người vô tội! Đi luôn! Đi luôn!

Hành Giả nói:

- Dù có lĩnh quan văn, quốc sư tất nhiên cũng phải đến trước pháp trường chặt đầu, cũng ném thử món lạ cái đã.

Quốc vương nói:

- Đại quốc sư! Hòa thượng kia cũng không chịu tha người, người đã thách thức họ, chớ nên làm phiền cho quả nhân.

Hồ Lục đành phải đi ra, cũng bị mấy tên đao phủ thủ trói quật xuống đất, vung đao lên, chém rụng đầu ra, cũng đá cho một cái, bắn đi hơn ba mươi bước, ở nơi bị chém cũng không chảy máu, trong bụng cũng gọi một tiếng:

- Đầu trở lại!

Hành Giả vội vàng nhổ một sợi hào mao, thổi hơi tiên “biến” liền biến ra một con chó vàng, chạy vào trong trường, đớp luôn lấy đầu đao sĩ vào trong miệng, chạy thẳng đến bờ sông Ngự Thủy, vút tồm xuống nước.

Đạo sĩ kia gọi luôn ba tiếng, đầu người không trở lại. Y làm gì có thủ đoạn như Hành Giả, đầu không mọc ra được, nơi bị chém máu chảy ồ ạt. Thương thay, hô phong hoán vũ chỉ thêm uổng, sao kịp trường sinh bậc chính tiên? Vụt chốc, ngã lăn đùng xuống đất, mọi người đến xem, té ra một con hồ già lông vàng không đầu.

Quan giám trảm lại chạy về tâu:

- Tàu bệ hạ, đại quốc sư bị chém rơi đầu, không mọc ra được, chết ở dưới đất, chính là một con hổ lông vàng không có đầu.

Quốc vương nghe báo, sợ tái mặt đi, hai mắt đăm đăm nhìn hai người đạo sĩ.

Lộc Lực đứng dậy nói:

- Sư huynh tôi đã là người mình cùng số tận, sao lại hóa ra con hổ vàng? Đó chỉ là bọn hòa thượng quỷ quyết dùng pháp thuật che hình, làm cho sư huynh tôi biến ra loài súc vật! Giờ đây tôi quyết không tha hấn, nhất định phải thi mổ bụng moi tim với hấn!

Quốc vương nghe nói, mới tỉnh dần người ra, lại gọi:

- Tiểu hòa thượng, nhị quốc sư vẫn còn thi thách với nhà ngươi đây.

Hành Giả nói:

- Tiểu hòa thượng đã lâu không ăn những thức nấu nướng, chợt gặp một vị trại chủ cho ăn cơm, chót ăn mất mấy cái bánh hấp, mấy hôm nay thấy nó đau bụng, có lẽ sinh trùng, đương muốn nhờ nhát dao của bệ hạ, mổ phăng da bụng, nạo hết tạng phủ, rửa sạch tì vị, mới có thể sang Tây Thiên bái Phật được.

Quốc vương nghe nói, truyền lệnh:

- Đưa y ra sát trường!

Nhiều người xô vào, kẻ thì lôi ra, người thì kéo.

Hành Giả giựt tay ra nói:

- Không cần ai lôi kéo, cứ để cho tôi đi; không được trói tay, để tôi còn lấy tay rửa ráy tạng phủ.

Quốc vương hạ chỉ truyền:

- Đừng có trói người ta!

Hành Giả nghênh ngang đi tới sát trường, dựa người vào cái cọc to, cởi quần và dây lưng để hở bụng ra. Bọn đao phủ thủ lấy một dây tròng lên trên cổ, một cái dây buộc hai căng lại, cầm con dao nhọn tai trâu, vung một cái, rạch da bụng kéo xuống, thành một cái hố. Hành Giả hai tay phanh bụng ra, lôi hết ruột gan, dờ ra từng món để hồi lâu rồi mới bỏ vào trong bụng như trước, theo như cũ xếp đặt, túm lấy da bụng, thổi hơi tiên vào kêu “liền”, tức

thì lại liền như cũ.

Quốc vương trong thấy rất sợ, lấy tờ quan văn cầm ở trong tay nói:

- Thánh tằng không nên để lỡ việc sang Tây, công văn của người đây, mời người đi cho.

Hành Giả cười nói:

- Quan văn là việc nhỏ, hãy xin mời nghị quốc sư moi moi khoét khoét xem thế nào?

Quốc vương nói với Lộc Lược:

- Việc ấy không có liên quan gì đến quả nhân, đó là khanh muốn đổi đầu với họ thôi, mời khanh đi, mời khanh đi!

Lộc Lược nói:

- Xin cứ yên tâm, tôi quyết không thua họ.

Y cũng làm theo kiểu đại thánh, nghênh ngang đi đến sát trường, bọn đao phủ thủ lấy dây trói y lại, cầm con dao nhọn tai trâu, rồi soạt một tiếng, mổ phanh da bụng, bới hết ruột gan, y cũng lấy tay lần ra từng món. Hành Giả liền nhổ một sợi lông tơ, thổi hơi tiên vào kêu “biến” tức thì biến ra một chim ưng đói, giương thẳng cánh móng sà xuống, bao nhiêu tạng phủ ruột gan, gắp cho một mẻ nhả trọn, chẳng biết tha đến phương nào. Làm cho đạo sĩ này hóa ra: vết mổ chẳng liền, mà đẫm máu; không gan không ruột, phách bơ vơ. Bọn đao phủ thủ giã đổ cái cọc lớn, lôi thi thể ra. Té ra là một con hươu lông trắng.

Quan giám trăm hoảng sợ vội vàng về tâu:

- Nhị quốc sư hãm vận, đương khi phanh bụng, bị một chim ưng đói sà xuống quắp mất hết ruột gan, tạng phủ, đã chết ở ngoài đó. Nguyên là một con hươu lông trắng.

Quốc vương sợ hãi nói:

- Làm thế nào lại hóa ra con hươu?

Dương Lược đại tiên lại tâu:

- Sư huynh tôi đã chết, cứ sao lại hiện thủ hình, đều là tại cái bọn hòa thượng này dùng pháp thuật để hại chúng tôi, để tôi phải trả thù cho sư huynh.

Quốc vương nói:

- Người có pháp lực gì hơn người ta?

Dương Lực nói:

- Tôi sẽ thi tắm gội trong dầu sôi với họ.

Quốc vương liền sai lấy một cái nồi to, đổ đầy dầu thơm, cho hai người thi thách nhau.

Hành Giả nói:

- Ôn lòng hạ có, tiểu hòa thượng lâu nay chưa hề tắm gội, mấy hôm nay da dẻ ngứa ngứa, hay dở cũng phải tắm một cái.

Quan đương giá bắc nồi dầu lên bếp, chắt củi khô vào, đốt lửa thực to, đổ dầu đun sôi lên, bảo hòa thượng nhảy vào trước.

Hành Giả chấp tay nói:

- Không biết văn tẩy hay là võ tẩy.

Quốc vương nói:

- Thế nào là văn tẩy? Thế nào là võ tẩy?

Hành Giả nói:

- Văn tẩy thì không cởi quần áo, tựa như người nhúng hai tay xuống, khua dầu tung lên, rồi đứng dậy không được vấy bẩn ra quần áo, nếu có một giọt dầu bắn vào là thua. Võ tẩy cần phải có một cái giá treo quần áo, một cái khăn mặt, cởi quần áo ra, nhảy vào trong nồi, lộn nhào người, trông cây chuối, tùy thích chơi đùa tắm gội.

Quốc vương nói với Dương Lực:

- Người định thi văn tẩy hay võ tẩy với họ?

Dương Lực nói:

- Văn tẩy sợ y đã tẩm thuốc vào quần áo, dầu không thấm được, thi võ tẩy thôi!

Hành Giả lại tiến lên nói:

- Xin thứ lỗi, mấy lần đều chiếm nhận trước cả.

Bèn cởi áo quần, trút quần da hổ xuống, vươn mình một cái, nhảy tót vào

trong ngòi, rẽ sóng rạch làn, chẳng khác gì bơi ở dưới nước chơi đùa.

Bát Giới trông thấy, cắn đầu ngón tay nói với Sa Tăng:

- Chúng ta đều nhận sai con khi nhà mình! Lúc bình thời hay xúc xiêm chế giễu, xem trò chơi của y, mới biết y tài giỏi thực!

Hai người khúc kha khúc khích, khen ngợi không ngớt.

Hành Giả nhìn thấy sinh nghi nói:

- Các chú ngốc này cười mình hử! Thực là “khéo nhiều, lao khổ, vụng càng nhàn”. Lão Tôn phải khua múa thế này, hấn thì ung dung, để mình làm cho cu cậu bị trói một mẻ cho mà khiếp!

Đương tấp táp, bèn lặn hụp một cái, chìm người xuống tận đáy nồi, biến ra một cái đinh mũ, không nhô lên nữa.

Quan giám trăm lại tới gần râu:

- Tiểu hòa thượng bị râu sôi luộc chết rồi!

Quốc vương rất mừng, sai vớt hài cốt ra xem, đao phủ thủ tay cầm cái vọt bằng sắt, chao ở trong nồi dầu, chỉ vì cái vọt đan thưa. Hành Giả biến ra nhỏ quá, mò đi mò lại, chẳng mò được gì hết. Lại râu lên:

- Hòa thượng người nhỏ, xương mềm, nhũn hết ra rồi!

Quốc vương truyền:

- Bắt ba hòa thượng kia lại!

Hiệu úy hai bên thấy mặt Bát Giới hung tợn, tóm ngay lấy, trói diệt cánh khi lại đằng sau.

Tam Tạng hoảng sợ kêu to:

- Bệ hạ hãy tạm khoan cho bản tăng. Người đồ đệ của tôi đó, từ khi theo đạo, trải bao công tích, ngày này xúc phạm quốc sư, bị chết ở trong nồi dầu, vì chung chết trước được là thần, bản tăng này đâu dám tham sinh! Bệ hạ chính là quan viên trong thiên hạ lại cai quản trăm họ trong thiên, bệ hạ dù bảo tôi chết, tôi há đâu dám không chết! Chỉ mong rộng lượng, cho tôi nửa chén nước trong, một lưng cháo lỏng, ba tờ giấy tiền, cho tôi đến trước nồi dầu, đốt năm giấy ấy, để tỏ rõ ý nghĩa thầy trò, sau đó sẽ nhận tội!

Quốc vương nghe đoạn nói:

- Cũng phải, người bên Trung Hoa rất có nghĩa khí!

Liên sai lấy ít cơm, nước, giấy vàng đưa cho. Tức thì mang ra, giao cho Đường Tăng. Đường Tăng bảo Sa hòa thượng cùng đi, bước tới thềm. Có mấy người hiệu úy, nắm chặt lấy tai Bát Giới, kéo đến cạnh nôi. Tam tạng nhìn vào trong nôi chúc rằng:

- Đồ đệ Tôn Ngô Không:

*Từ khi thụ giới lạy thuyên lâm
Giúp đỡ sang Tây chẳng lỡ lầm.
Mong được cùng nhau lên đạo cả.
Ngờ đâu riêng chú trước về âm
Cầu kinh khi sống hằng lưu ý
Niệm Phật thác rồi vẫn để tâm
Muôn dặm hôn thiêng chờ đợi với
Làm ma ân phủ đến Lôi Âm!*

Bát Giới nghe tiếng, nói:

- Sư phụ, không phải chúc như thế; Sa hòa thượng, chú đặt cơm nước lên giúp tôi để tôi cầu đảo.

Chú ngọc bị trói ở dưới đất vừa thở hồng hộc vừa nói:

*Con khỉ khôn kiếp gây vạ
Thằng Bật Mã Ôn ngu đâu!
Con khỉ khôn kiếp đáng chết!
Thằng Bật Mã Ôn luộc dầu
Con khỉ toi mạng
Tuyệt nọc mã ôn!*

Tôn Hành Giả ở dưới đáy nôi dầu, nghe thấy chú ngọc chửi bới, nhin không được, hiện rõ bản tướng, trần trùng trực, đứng ở dưới đáy nôi dầu nói:

- Cái đồ u vai thịt bắp kia, mi chửi mắng ai vậy?

Đường Tăng trông thấy nói:

- Đồ đệ, ta sợ hút chết!

Sa Tăng nói:

- Ông anh giả vờ chết đã quen!

Hai ban vẫn võ hoảng sợ, vội chạy lên tâu:

- Vạn tuế, hòa thượng ấy không hề chết, lại ở trong nồi dầu đã đứng nhồm dầy.

Quan giám trăm sợ là mình nói dối triều đình, lại tâu thêm:

- Chết thì chết hẳn rồi, chỉ vì chết phải ngày hung thần, thần hồn tiểu hòa thượng hiện về đây!

Hành Giả nghe nói cả giận, ở trong nồi dầu nhảy ra, lau sạch dầu mỡ, vạt quần áo vào, quai gậy sắt xô đến quan giám trăm, choảng một nhát vào đầu, đánh nhừ ra thành đồng thịt, nói:

- Ta hiện thần hồn gì nào!

Các quan sợ hãi, vội vàng cỡi trời cho Bát Giới, quỳ xuống đất van lơn:

- Xin tha tội! Xin tha tội!

Quốc vương ở trên long sàng chạy xuống. Hành Giả lên điện co lại nói:

- Bệ hạ không được chạy, hãy bảo tam quốc sư nhà ngài cũng lội vào nồi dầu đi!

Hoàng đế run run sợ sợ nói:

- Tam quốc sư, cứu mạng tôi với, xuống ngay nồi đi, chớ để hòa thượng đánh tôi!

Dương Lực ở trên điện xuống, theo y như Hành Giả, cỡi trút quần áo ra, nhảy vào nồi dầu, cũng bắt chước tẩm tấp vờ vẩn.

Hành Giả buông quốc vương ra, đến bên nồi dầu, kêu người đun lửa chắt thêm củi, lại dùng tay vào thăm một lượt. Chà! Dầu sôi sao lạnh ngắt? Trong bụng nghĩ thầm nói:

- Lúc ta tẩm nóng sôi, lúc y tẩm lạnh ngắt. Ta hiểu cả rồi. Không biết Long Vương nào đạ hộ trì y ở đây thế?

Vội vờn mình nhảy lên trên không, đọc thần chú “úm” một tiến, gọi ngay Bắc Hải Long Vương đến:

- Ta truyền cho cái giống con giun có sừng, cá dầm đất có vây nhà ngươi, có sao dám đem rồng lạnh hộ trì ở đáy nồi, giúp bọn đạo sĩ, để cho nó hiển thánh được cuộc ta?

Long Vương sợ hãi luôn miệng vâng dạ nói:

- Ngao Thuận này không dám giúp đỡ. Nguyên đại thánh không biết, con nghiệt súc kia khổ công tu hành một trường, thoát khỏi bản xác, lại học được phép ngũ lôi, còn những cái khác đều theo bìa môn cả, khó nên đạo tiên. Đó là y đã học được phép “đại khai bát” ở núi Tiểu Mao sơn. Hai kẻ kia đã bị đại thánh phá mất pháp thuật, hiện rõ bản tướng. Còn một kẻ này cũng là tự mình luyện được rồng lạnh, cũng chỉ là cái trò đùa để lừa thế tục, dối thế nào được đại thánh. Bây giờ tiểu long sẽ thu con lãnh long của y, để cho y nát xương chấy thịt.

Hành Giả nói:

- Thu ngay đi, ta miễn đánh cho!

Long Vương bèn hóa ra một trận cuồng phong, đến bên nồi dầu, bắt lãnh long đem xuống dưới bể.

Hành Giả trở xuống, cùng với Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng đứng ở trước điện, thấy đạo sĩ quần quai ở trong nồi dầu sôi, choài ra không được, trong chớp mắt trụi xương, chấy thịt, nhũn ra.

Giám trăm quan bèn về tâu:

- Vạn tuế, tam quốc sư đã điệt hóa rồi!

Quốc vương ứa hai hàng nước mắt, đập tay xuống ngự án, cất tiếng khóc to:

*Thân người khó giữ được gian nan!
Chẳng được chân truyền, chẳng luyện đan
Dù có khoa bùa thần phép quý
Nhưng không thuốc bảo thọ tràng toàn
Không viên tích
Phải thác oán
Uổng dụng tâm cơ mệnh chẳng an
Vị biết nhưỡng này non yếu thế
Chẳng thà núp xó ở thâm san!*

Thế mới thực:

Luyện thủy điểm vàng thành chuyện hão

Hồ phong hoán vũ chỉ là không.

Chưa biết thầy trò thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI BẢY

Thánh Tăng Đem Vương Sông Thiên Thủy

Hành Giả Làm Ôn Cứu Tiểu Đồng

Quốc vương ngồi dựa long sàng, nước mắt chảy ra như suối, khóc mãi đến chiều không nín.

Hành Giả tiến lên gọi to bảo:

- Ngài làm sao lại đấm đuôi thế vậy? Thi hài bọn đạo sĩ quẳng ở đằng kia, một đũa là hổ, một đũa là hươu. Dương Lực là một con dê xồm. Nếu không tin cứ vớt xương ra mà xem. Người ta làm gì có xương cốt như thế? Chúng vốn là lũ thú rừng thành tinh, cùng nhau đến hại ngài. Vì khí số ngài còn vượng, nên chúng chưa dám động đến. Nếu quá vài năm nữa, khí số ngài suy yếu, chúng sẽ hại tính mạng ngài. Tất cả một tòa giang sơn này sẽ lọt vào tay chúng hết. May mà chúng tôi đến đây sớm, trừ yêu tà, cứu tính mạng ngài. Ngài còn khóc gì nữa! Nên trả ngay quan văn để chúng tôi đi!

Quốc vương nghe nói, mới tỉnh ngộ ra. Các quan văn võ đều tâu nói:

- Những xác chết quả nhiên là hổ trắng, hươu vàng, ở trong nồi dầu quả là bộ xương dê. Lời nói của vị thánh tăng thật là đúng.

Quốc vương nói:

- Nếu quả như vậy, xin cảm ơn thánh tăng. Hôm nay trời đã chiều rồi!

Liên truyền chỉ:

- Quan thái sư, hãy mời thánh tăng đến chùa Trí Uyên, buổi đại triều sớm mai, ta sẽ sai quan Quang Lộc Tự đặt tiệc chay tịnh tại điện Đông Các để thù tạ ơn ngài.

Đoạn rồi đưa đến nghỉ đêm ở chùa Trí Uyên.

Vào hồi canh hai ngày hôm sau, quốc vương ngự triều, hội họp các quan, truyền chỉ:

- Phải ra văn bản đem dán khắp bốn cửa thành gọi các nhà sư về!

Một mặt đặt tiệc lớn, xa giá ra khỏi triều, đến chùa Trí Uyên, mời thầy trò

Tam Tạng, cùng đến dự yến ở điện Đông Các.

Bọn hòa thượng thoát chết nghe thấy có bảng gọi sư, mọi người vui vẻ vào cả trong thành đi tìm đại thánh, trao trả mọi lông tơ, tạ ơn.

Tan tiệc, quan văn đã đổi rồi, quốc vương cùng hoàng hậu phi tần, các quan văn võ đưa thầy trò Đường Tăng ra cửa triều, đã thấy bọn hòa thượng quỳ ở bên đường, miệng nói:

- Thưa Tề Thiên đại thánh gia gia! Chúng tôi là bọn sư thoát chết ở trên bãi cát, nghe nói gia gia đã quét sạch bọn yêu nghiệt, cứu sống chúng tôi, lại đội ơn nhà vua ra bảng gọi sư, xin đến trả lại lông tơ, cúi tạ ơn trời bể.

Hành Giả cười nói:

- Có bao nhiêu người lại?

Các sư nói:

- Đủ cả năm trăm người, không thiếu ai hết.

Hành Giả rùng mình một cái, thu hết lông tơ lại. Rồi nói với tất cả vua tôi sư tục mọi người:

- Những vị hòa thượng này chính thực lão Tôn đã thả ra. Xe cộ cũng là lão Tôn đã vận chuyển đến hai lần cửa, xuyên qua đường sông trâu, đập vỡ tan ra. Hai yêu đạo kia cũng là lão Tôn đánh chết. Ngày nay diệt hết yêu tà, mới biết là thuyền môn có đạo. Từ đây trở đi chớ có làm quàng tin nhảm. Mong rằng ngài sẽ coi tam giáo như một: kính cả tăng, kính cả đạo và cũng chăm sóc nhân tài. Chúng tôi sẽ giữ gìn giang sơn của ngài bền bỉ mãi.

Quốc vương nghe theo, cảm tạ khôn xiết và tiễn chân Đường Tăng ra khỏi cửa thành.

Ngày đi đêm nghỉ, khát uống đói ăn, xuân tàn hạ hết, đã tới mùa thu.

Một ngày kia, trời đã về chiều, Đường Tăng dừng ngựa nói:

- Đồ đệ ạ, đêm nay yên nghỉ ở đâu?

Hành Giả nói:

- Người xuất gia không nói cái kiêu người tại gia.

Tam Tạng nói:

- Thế nào là người tại gia? Thế nào là người xuất gia?

Hành Giả nói:

- Người tại gia lúc này phải giường êm chiếu ấm, trong lòng ủ con, sau lưng bận vợ, tự do giấc ngủ yên. Chúng mình là người xuất gia, gặp sao hay vậy, nhưng là đội trăng mặc sao, ăn gió ngủ mưa, có lỗi thì đi, không đường mới nghỉ.

Bát Giới nói:

- Thưa anh, anh biết điều ấy, không biết điều khác. Hiện nay đường lối hiểm trở, tôi quảy gánh nặng, thật là khó đi, hãy tìm lấy chỗ trọ, nghỉ ngơi một đêm, đi dưỡng tinh thần, ngày mai mới quảy gánh được, nếu không, tôi lại không mệt lã ra ư?

Hành Giả nói:

- Nhân trời sáng trăng, gắng đi quãng nữa, đến đâu có nhà sẽ ở ngủ trọ. Thầy trò chẳng biết làm thế nào, đành phải theo Hành Giả tiên bước. Lại đi một lúc nữa, đã nghe thấy âm âm tiếng sóng.

Bát Giới nói:

- Hồng rồi, ta đi đến chỗ đường cùng!

Sa Tăng nói:

- Một con sông chặn ngang lối đi.

Bát Giới nói:

- Để tôi thử xem nông sâu ra làm sao?

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, con chớ nói bậy, nước sâu hay nông, thử làm sao được?

Bát Giới nói:

- Lấy một hòn đá bằng quả trứng gà, ném xuống nước nếu mà bọt nước bắn vọt lên, thì là nông, nếu mà có tiếng sùng sục thì là sâu.

Hành Giả nói:

- Chú làm thử xem nào?

Chú ngóc cằm lấy một hòn đá, ném xuống nước, đã nghe thấy tiếng sùng sục tằm cá đùn lên, chìm xuống đáy nước.

Y nói:

- Sâu! Sâu! Sâu! Không đi qua được!

Đường Tăng nói:

- Con tuy thử biết nông sâu, lại không biết rộng hẹp bao nhiêu à?

Bát Giới nói:

- Cái đó không thể biết được!

Hành Giả nói:

- Để tôi đi xem!

Đại thánh giới lộn lên trên mây, để ý xem xét, chỉ thấy:

Mênh mang mờ trắng sáng, loang loáng ngút trời không. Mạch thiêng nuốt suối Họa, dòng thẳm trùm trăm sông. Nghìn trùng làn sóng vỗ, muôn đợt nước triều dâng. Đầu bãi cò đậu ngủ, bên bờ lửa chài không, mịt mờ như bể rộng, bờ bên rộng mênh mông!

Đại thánh vội thu mây lại, nhảy xuống mé sông nói:

- Sư phụ ạ, hãy khoan, hãy khoan! Không sang được. Cặp mắt lửa đồng tử vàng của lão Tôn, giữa ban ngày có thể biết được việc dữ lành ngoài nghìn dặm. Ban đêm cũng trông thấy tới dặm trăm dặm, hiện nay trông không thấy bờ bến gì hết, biết nó rộng đến chừng nào!

Tam Tạng rất sợ, nói chẳng ra lời, sụt sùi khóc nói:

- Đồ đệ ơi, vậy thì biết làm thế nào?

Sa Tăng nói:

- Sư phụ đừng khóc nữa, thầy hãy nhìn xuống mé sông, chẳng phải có người đứng là gì kia?

Hành Giả nói:

- Có lẽ người đánh cá, để tôi đến hỏi xem sao?

Liên cầm lấy gậy sắt, đi vài bước tới nơi nhìn xem. Trời ơi! Không phải là người, té ra một cái bia đá, trên bia có ba chữ triện lớn, dưới có hai dòng chữ nhỏ. Ba chữ lớn là “Thông Thiên Hà”, mười chữ nhỏ là “Rộng hơn tám trăm dặm, tụt cổ ít người qua”.

Hành Giả gọi:

- Thầy xuống mà xem!

Tam Tạng trông thấy, xa nước mắt nói:

- Đồ đệ ơi, xưa kia ta từ biệt Trường An, cứ bảo là Tây Thiên dễ đi, có ngờ đâu yêu ma ngăn trở, non nước xa xăm thế này.

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, người nghe xem, tiếng trống, tiếng mõ bạt ở đâu thế? Có lẽ người ta làm chay, chúng ta hãy đến xin bữa cơm chay, hỏi xem bến đò ở đâu, sẽ tìm thuyền qua sông.

Tam Tạng ở trên ngựa lắng nghe quả nhiên có tiếng trống, tiếng mõ bạt thật, liền nói:

- Không phải là nhạc khí của đạo gia, nghe như là nhà chùa có việc. Chúng ta hãy đi tới!

Hành Giả đi trước dắt ngựa, nghe chỗ có tiếng nhạc lần đến. Ở đây không có đường cái, phải bước cao bước thấp, đi qua bãi cát, mới trông thấy một đám nhà ở, đoán phỏng độ bốn năm trăm nhà cũng đều có vẻ phong quang. Chỉ thấy:

Đường thông lối núi, bờ soãi tới khe. Nhà đóng cánh cửa liếp sân vây hàng giậu tre. Bờ liễu quạ kêu đầu lười lạnh. Bãi sa cò đậu mộng hồn tan. Sáo buông tiếng nhỏ, vải đập dịp thưa. Lá hoàng lô gió cuốn, cành hồng lục trắng soi. Ngoài bên ngư ông ngủ thuyền cá, đầu đường chó xóm sủa phen thưa. Đèn lửa tắt, người vắng teo. Trăng dọi trên không tựa kính treo. Một trận ngổ hương đưa thoáng tới, gió Tây bên ấy thổi đưa veo...

Tam Tạng xuống ngựa, trông thấy một ngôi nhà ở ngay đầu đường, ngoài cửa trồng một cây phước, bên trong thì đèn nến sáng trưng, khói hương nghi ngút. Tam Tạng nói:

- Chỗ này so với chỗ hóc núi ở bờ sông thì còn hơn; ở ngay dưới hiên nhà người ta này, có thể khuất được gió lạnh, yên tâm ngủ kỹ. Các con đừng đi cả, để ta đến nhà ông trại chủ này hỏi xin trọ trước, nếu ưng cho ở, ta sẽ gọi các con; ví bằng họ không ưng, các con chớ nên chạy quanh. Mặt mũi các con xấu xí, khiến người ta sợ hãi, rồi gây ra tai vạ, lại không có chỗ mà trọ.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói phải lắm, mời sư phụ đi trước, chúng con ở đây chờ người.

Sư trưởng trật nón tu lờ ra, để đầu trần, vuốt ve áo chèn, chống gậy tích trượng, đi thẳng đến cửa nhà người ta.

Cánh cửa nửa khép nửa mở, Tam Tạng không dám vào, đứng đợi một lúc, thấy có một ông già ở trong đi ra, cổ đeo một chuỗi tràng hạt, miệng niệm A Di Đà Phật, đi thẳng ra đóng cửa.

Tam Tạng vội vàng chắp tay gọi to:

- Bần tăng xin kính chào thí chủ.

Ông già đáp lễ nói:

- Vị hòa thượng này, đến khí chậm rồi!

Tam Tạng nói:

- Ngài nói gì vậy?

Ông già nói:

- Đến chậm không còn gì! Đến sớm một chút, nhà tôi đây làm cơm mời sư, sẽ ăn no cơm, ba thưng gạo trắng, một tấm vải trắng, mười đồng tiền đồng. Làm sao bây giờ ngài mới đến?

Tam Tạng nghiêng mình nói:

- Bần tăng không phải đi xin cơm chay.

Ông già nói:

- Đã không đi xin cơm, còn đến đây làm gì?

Tam Tạng nói:

- Tôi là người nước Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên cầu kinh, nay đến quý xứ, trời đã tối rồi, nghe thấy nhà đây có tiếng chuông trống, đến xin ngủ trọ một tối, sáng mai sẽ đi sớm.

Ông già xua tay nói:

- Hòa thượng ạ, người xuất gia chớ nên nói dối. Từ nước Đại Đường bên Đông Thổ tới chúng tôi, xa năm vạn bốn nghìn dặm đường, ngài có một mình như vậy, đi làm sao được?

Tam Tạng nói:

- Lão thí chủ nói rất phải, nhưng tôi còn có ba tiểu đồ, qua rừng mở lối,

gặp suối bắc cầu, bảo hộ bản tăng, mới đến được đây.

Ông già nói:

- Đã có đồ đệ sao không cùng đi?

Rồi tiếp:

- Xin mời, xin mời, nhà tôi đây có nơi nghỉ ngơi!

Tam Tạng ngoảnh đầu gọi to:

- Đồ đệ, lại cả đây!

Hành Giả vốn là người tính nóng, Bát Giới là người thô lỗ, Sa Tăng thì liều lĩnh, cả ba người nghe thấy sư phụ gọi, người dắt ngựa, kẻ quảy gánh, bắt cháp hay dờ, chạy ồ cả đến, như một trận gió.

Ông già vừa trông thấy, sợ hãi ngã lăn ra đất, miệng kêu la:

- Yêu quái tới nơi! Yêu quái tới nơi!

Tam Tạng đỡ dậy nói:

- Không phải yêu quái, đồ đệ tôi đây!

Ông già run run sợ sợ nói:

- Sư phụ tuấn tú thế kia, sao lại tìm những đồ đệ xấu thế?

Tam Tạng nói:

- Tướng mạo tuy không đẹp, nhưng đều có tài hàng rồng phục hổ, bắt quái trừ yêu.

Ông già nửa tin nửa ngờ, đỡ Đường Tăng đi thông thả.

Ba người hung hăng đi sấn vào trong nhà, buộc ngựa bỏ hành lý xuống. Ở trong nhà có mấy vị hòa thượng đương tụng kinh. Bát Giới chau cái mồm dài ra hỏi to:

- Hòa thượng kia, tụng niệm gì vậy?

Mấy vị hòa thượng nghe thấy có tiếng hỏi, vội ngừng đầu lên:

Nhìn thấy người lạ vào, mồm dài tai lớn ketchup, mình thô chân tay to, tiếng vang như tiếng sét. Hành Giả cùng Sa Tăng, mặt mũi đều thô ketchup. Các sư trên sảnh đường, không ai dám nhúc nhích. Sư chú còn tụng kinh, trưởng ban bảo thôi quách. Chuông khánh chẳng thềm nhìn, tượng Phật vứt bệu dệch! Đền nền thổi tắt ngay, ai nấy bỏ chạy sạch. Ngã lăn ngã lộn ra, qua cửa

phải nhảy thách. Đầu chú va đầu tôi, như sọ dừa lách cách. Đàn tràng đương trang nghiêm, biến thành trận cười thích!

Ba anh em thấy những người ấy ngã lăn ngã lộn, cũng vỗ tay cười ầm cả lên. Bọn nhà sư lại càng sợ hãi, va đầu chạm trán, chạy thục mạng, chẳng còn người nào nữa.

Tam Tạng đỡ ông già đi đến sảnh đường, thấy đèn lửa không có nhưng ba người vẫn khúc khích nô đùa.

Đường Tăng quát mắng:

- Những con vật khôn kiếp, thực là bất thiện! Ta đã luôn luôn dạy bảo, dặn dò. Người xưa có câu: “Không dạy mà hay, chẳng phải thánh là gì! Dạy mà sau hay, chẳng phải hiền gì! Dạy cũng không hay, chẳng phải ngu là gì!” Chúng con liều lĩnh như vậy, thực là loài ngu đó! Sao vừa mới đến cửa, chưa biết nếp tẻ thế nào, đã làm cho lão thí chủ sợ hãi, nhà sư tụng kinh bỏ chạy, quấy rối công việc tốt lành của nhà người ta, gieo vạ gieo tai cho ta hử?

Mấy người không dám cạy răng. Ông già đó mới tin là đồ đệ của người thực, vội ngoảnh đầu làm lễ nói:

- Mới rồi chỉ có lễ phóng đăng tán hoa đậy thôi, không có việc gì to tát đâu ạ, việc Phật cũng sắp xong rồi!

Bát Giới nói:

- Nếu đã cúng lễ xong, hãy mang lộc Phật ra thừa huệ đánh chén rồi cùng chúng tôi đi ngủ.

Ông già gọi:

- Cầm đèn lên! Cầm đèn lên!

Người nhà nghe tiếng gọi, ngơ ngác bảo nhau:

- Ở trên nhà tụng kinh, rất có nhiều hương nến, sao lại còn gọi đốt đèn?

Bèn chạy ra ngoài xem, chỉ thấy tối mù tối mịt, tức thì đốt lửa vào đèn lồng chạy ồ cả lên. Chợt ngừng đầu nhìn thấy Bát Giới, Sa Tăng, lại ù té chạy đóng chặt cửa lại, vào trong la to:

- Yêu quái đến nơi! Yêu quái đến nơi!

Hành Giả lấy lửa đốt đèn nến, kéo một cái ghế dựa, mời Đường Tăng ngồi lên trên, mấy anh em ngồi ở hai bên, ông già ngồi ở phía trước. Đương

khi xếp chỗ ngồi, lại trông thấy cửa trong cũng mở ra, một ông già nữa đi tới, tay chống gậy nói:

- Tà ma nào đêm hôm lại đến cửa nhà tử tế?

Ông già ngồi ở phía trước vôi vàng đứng dậy đón đỡ đến sau bình phong nói:

- Xin anh nguôi giận, không phải tà ma, đây là vị la hán người nước Đại Đường bên Đông Thổ đi lấy kinh đây. Bọn đồ đệ tướng mạo tuy hung tợn, nhưng tính tình rất tốt, quả thực là tướng ác người lành.

Ông già kia mới buông gậy ra, đến chào bốn vị này. Chào hỏi xong, cũng ngồi xuống phía trước gọi:

- Pha trà, sắp cơm chay!

Gọi luôn mấy lượt, bọn đồng bộc sợ run cầm cập, không dám dọn bàn.

Bát Giới nhin không được, liền hỏi:

- Thưa lão trượng, các chú ở cửa ngài đi ra hai bên làm gì?

Ông già nói:

- Bảo các chú đi sửa cơm chay để mời lão gia.

Bát Giới nói:

- Có mấy người phục dịch?

Ông già nói:

- Có tám người.

Bát Giới nói:

- Tám người ấy phục dịch những ai?

Ông già nói:

- Phục dịch bốn vị.

Bát Giới nói:

- Vị sư phụ mặt trắng kia, chỉ cần một người thôi, vị mặt lông miêng lồi công, chỉ cần độ hai người, vị mặt xám kia cần dùng tám người, còn tôi phải có hai mươi người phục dịch mới đủ.

Ông già nói:

- Ngài nói vậy, có lẽ dạ dày ngài to thì phải?

Bát Giới nói:

- Rồi sau sẽ thấy.

Ông già nói:

- Xin có đủ người, xin có đủ người!

Bèn gọi tất cả người nhà ra tới ba bốn mươi người.

Hòa thượng và ông già, kể hỏi người thừa, vui vẻ trò chuyện; người nhà lúc ấy mới không sợ nữa; đặt một cái bàn mời Đường Tăng ngồi ở phía trên, hai bên đặt ba cái ghế, mời ba vị kia ngồi, phía trước đặt hai cái ghế, mời hai ông già ngồi. Thoạt tiên bày lên bàn các thức hoa quả rau dưa, sau mới đặt bánh bột, cơm tẻ, thức ăn, cháo bột, bày đặt rất là tề chỉnh.

Đường Tăng cầm lấy đôi đũa, đọc một quyển Khải Trai Kinh. Chú ngốc một là có tính háu ăn, hai là đương đói lòng, không đợi Đường Tăng đọc kinh xong, vớ luôn cái bát gỗ sơn son, làm một bát cơm gạo trắng, trong nháy mắt, bát đã sạch trơn.

Chú nhỏ đứng bên cạnh nói:

- Vị lão gia này thật không biết suy tính, không lấy phần bánh lại lấy phần cơm, không bần quần áo ra ư?

Bát Giới cười nói:

- Không lấy phần, ăn đây thôi!

Thằng nhỏ nói:

- Không thấy ngài há miệng, làm sao mà ăn được?

Bát Giới nói:

- Bé con cũng biết nói dối, rõ ràng ta ăn rồi, không tin ta ăn nữa cho chú xem.

Chú nhỏ lại cầm bát, xới một bát dưa cho Bát Giới. Chú ngốc đánh lém một cái, và một miếng bát cơm lại sạch trơn.

Bọn đồng bọn trông thấy nói:

- Cha mẹ ơi, cái cổ họng của ngài có lẽ xây bằng gạch, mới vừa trơn, vừa mau như thế!

Đường Tăng chưa đọc xong một quyển kinh, Bát Giới đã xoi năm sáu bát rồi. Đến sau y mới cùng mọi người cầm đũa, cùng ăn cơm chay một lúc, vô luận cơm tẻ bánh bột, quả phẩm, thức ăn, chỉ chú ý đầu vơ vét, đánh lem lèm mà vẫn nheo nhéo:

- Lấy cơm thêm! Lấy cơm thêm!

Nhưng mãi không thấy ai mang lên.

Hành Giả kêu bảo:

- Hiền đệ, ăn đói một tí, chẳng còn hơn người ở hốc núi nhịn đói ư, cứ như đầy nửa ruột là tốt rồi.

Bát Giới nói:

- Rõ cái mặt! Thường có câu: “Cho sư ăn không no, chẳng thà đem chôn sống”.

Hành Giả nói:

- Cát dọn đồ vật đi, đừng đem xĩa đến y nữa!

Hai ông già cúi mình nói:

- Chẳng nói giầu gì lão gia, giá ban ngày thì không ngại gì hết, cứ dạ dày to như ngài, cũng có thể mời được một trăm vị, chỉ vì ban đêm, lấy cả cơm chay nguội mới được một thùng, năm đấu gạo thổi cơm, sữa mấy món thức ăn, cần mời mấy ông hàng xóm và mấy nhà sư đến cúng lễ chứng quả cho, không ngờ các vị tới nơi, các sư sợ bỏ chạy, cả đến mấy ông hàng xóm cũng không dám sang, nên đem tận số cung kính các vị. Nếu chưa no sẽ đi thổi cơm nữa.

Bát Giới nói:

- Thôi nữa đi! Thôi nữa đi!

Nói xong, thu hết đồ vật bàn ghế lại.

Tam Tạng cúi mình, tạ ơn đã đãi cơm và hỏi:

- Lão thí chủ họ gì?

Ông già nói:

- Họ Trần.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Thế ra ngài cùng họ với bản tăng.

Lão già nói:

- Lão gia cũng họ Trần?

Tam Tạng nói:

- Vâng, tục gia cũng họ Trần. Xin hỏi vừa rồi ngài làm chay có việc gì?

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ hỏi ông ấy làm gì, há lại không biết tất nhiên là “chay cầu lúa tốt”, “chay cầu bình yên”, “chay độ người chết” chứ còn để làm gì nữa!

Ông già nói:

- Không phải, không phải!

Tam Tạng lại hỏi:

- Thực là việc gì?

Ông già nói:

- Chúng tôi làm chay dự trước cho người chết.

Bát Giới cười lẫn ra nói:

- Ông cụ thực không có mắt! Chúng tôi toàn là hạng đại vương nói dối bịp bợm người cả, tại sao cụ lại còn đưa những câu nói dối ấy ra bịp chúng tôi? Nhà sư còn chẳng biết việc chay tiêu hay sao? Chỉ có “chay dự gửi vào kho”, “chay dự điền hoàn” đòi thưởng nào lại có “làm chay dự độ vong” bao giờ? Nhà ta đây làm gì có người chết, còn độ vong cái gì?

Hành Giả nghe lời mừng thầm tự nhủ:

- Chú ngốc bây giờ cũng lấu cá gớm!

Rồi nói với hai cụ già:

- Thưa hai cụ, người nhận lầm rồi, sao lại gọi là “làm chay dự độ vong trước”?

Cả hai ông già nghiêng mình nói:

- Các vị đi lấy kinh, sao không theo đường cái, lại quanh đến chỗ chúng tôi làm gì?

Hành Giả nói:

- Vẫn đi theo đường cái, chỉ vì có con sông ngăn trở không sang qua được, nhân nghe thấy tiếng chuông trống mới tới nhà ta đây xin ngủ trọ.

Ông già nói:

- Các vị đến mé sông có thấy gì không?

Hành Giả nói:

- Chỉ thấy một cái bia đá, trên có ba chữ “Thông Thiên Hà”, dưới có mười chữ “rộng hơn tám trăm dặm, tự cổ ít người qua” ngoài ra không có gì nữa.

Ông già nói:

- Đi quá lên mé trên một ít, cách chỗ cái bia chỉ độ một dặm, có một tòa miếu “Linh Cảm đại vương”, ngài không trông thấy ư?

Hành Giả nói:

- Không trông thấy, xin cụ nói cho biết “Linh Cảm đại vương” là thế nào?

Cả hai cụ già kia đều rỏ nước mắt nói:

*Cảm ứng một phương xây miếu vũ,
Oanh linh muôn dặm giúp lê dân.
Năm năm trên xóm ơn mua móc,
Tháng tháng trong thôn hương khánh vân.*

Hành Giả nói:

- Mưa nước ngọt, hiện mây thiêng, cũng là tốt lành chứ, sao các cụ còn lo âu phiền não?

Mấy ông già vỗ ngực dậm chân giọng đau khổ:

- Lão già ơi:

*Tuy có ơn sâu nhưng oán nặng
Từ tâm song vẫn hại nhân dân
Vị đòi ăn thịt trai cùng gái,
Chẳng phải anh linh vị chính thần.*

Hành Giả nói:

- Đòi ăn thịt trẻ con, con trai, con gái ư?

Ông già nói:

- Thừa vâng!

Hành Giả nói:

- Có lẽ đến lượt nhà ngài hay sao?

Ông già nói:

- Năm nay đến lượt nhà tôi. Nơi chúng tôi đây, có một trăm nhà ở. Chỗ này thuộc sự quản hạt huyện Nguyên Hội nước Xa Trì, gọi là Trần Gia Trang. Vị đại vương ấy mỗi năm một lần tế lễ, phải có một đồng nam, một đồng nữ, lợn dê xôi rượu đem cúng hiến ông ấy xơi một bữa no, mới phù hộ cho gió hòa mưa thuận, nếu không cũng lễ, sẽ trả tai trả vạ ngay.

Hành Giả nói:

- Nhà ta đây có bao nhiêu em bé?

Ông già vuốt bụng nói:

- Xót xa! Xót xa! Hỏi đến con cái chúng tôi hồ thẹn đến chết! Ông này là em ruột tôi, tên gọi Trần Thanh; già này tên gọi Trần Trùng. Tôi năm nay sáu mươi ba tuổi, về đường con cái rất hiếm hoi. Ngoài năm mươi tuổi tôi vẫn chưa có con, anh em bè bạn khuyên tôi lấy vợ lẽ, thôi thì cũng đành lòng lấy người tiểu thiếp, may được mụn con gái, năm nay mới lên tám tuổi, đặt tên cho cháu là Nhất Xứng Kim.

Bát Giới nói:

- Tên quý hóa quá! Tại sao lại đặt là Nhất Xứng Kim?

Ông Già nói:

- Chỉ vì đường con cái khó nhọc, tôi phải làm một quyển sổ ghi chép những tiền cúng vào việc bắc cầu làm quán, xây tháp làm chùa, mời sư bố thí, năm lạng, ba lạng đều ghi rõ cả. Tính cho đến khi sinh cháu, đã dùng hết ba mươi cân vàng, ba mươi cân là một xứng, cho nên mới đặt tên cháu là Nhất Xứng Kim.

Hành Giả nói:

- Cụ này có em bé không?

Ông già nói:

- Chú cháu có một thằng cháu giai, cũng là con vợ bé, năm nay lên bảy,

đặt tên là Trần Quan Bảo.

Hành Giả nói:

- Sao lại đặt tên thế?

Ông già nói:

- Nhà chúng tôi đây thờ đức Thánh Quan, nhân vì cầu khẩn đức Thánh Quan, sinh được thằng cháu này, cho nên mới đặt tên là Quan Bảo. Hai anh em chúng tôi đã một trăm hai mươi tuổi, chỉ có hai mụn con nối dõi, ngờ đâu lại đến lượt nhà chúng tôi phải sửa lễ. Chỉ vì không hiến không được, cho nên trong tình cha con, không cắt bỏ được, phải lập đàn chay siêu sinh cho con trẻ trước đi, nên gọi làm chay dự độ vong trước là vì vậy.

Tam Tạng nghe nói, không nén được nước mắt rùng rùng, nói:

- Thực đúng như người xưa đã nói: “Mơ vàng chưa rụng, mơ xanh rụng, tạo hóa ghen chi kẻ hiếm con?”!

Hành Giả cười nói:

- Để con hỏi lại xem. Thưa cụ, gia sản nhà ta đây tất cả có bao nhiêu?

Hai ông cụ nói:

- Cũng có đôi chút, ruộng cấy có bốn năm mươi khoảnh, ruộng màu có sáu bảy mươi khoảnh, đồng cỏ có tám chín mươi nơi, trâu bò có hai ba trăm con, lừa có hai ba mươi cỗ, lợn dê gà vịt vô số. Trong nhà lượng của ăn không hết, quần áo mặc có thừa, gia tài sản nghiệp kể cũng kha khá.

Hành Giả nói:

- Cái gia nghiệp cụ đây cũng nhờ ở sự chắt bóp của cụ mà gây nên.

Ông già lại nói:

- Sao lại bảo tôi chắt bóp?

Hành Giả nói:

- Đã có gia sản như thế, nữ nào dứt tình để cho con phải đem dùng làm đồ tế lễ được? Cụ chi phí đi năm mươi lạng bạc, có thể mua được một đồng nam, kể cả số phí tổn vào đấy không tới hai trăm lạng, có phải cứu tính mạng được cho hai đứa con mình để nối dõi về sau, lại chẳng tốt ư?

Hai ông già sa nước mắt nói:

- Lão gia! Không biết đây! Đại vương người rất là linh thiêng, người thường về nhà chúng tôi luôn.

Hành Giả nói:

- Y thường về nhà, vậy các cụ trông thấy mặt mũi y thế nào, dài ngắn ra sao?

Hai ông già nói:

- Không trông thấy hình dáng, hễ nghe thấy một trận gió thơm biết là đại vương gia đã đến, tức thì thắp hương đốt nến, già trẻ trông vào chiều gió lẽ bái. Trong nhà chúng tôi, từ chổi cùn giẻ rách trở đi người thông suốt hết. Giờ sinh tháng đẻ các cháu đã ghi chép cả rồi. Cứ phải con chúng tôi đẻ ra, người mới nhận cho. Đừng nói hai ba trăm lạng bạc không mua được, ngay đến hai ba nghìn lạng cũng không chuốc đâu ra những đứa trẻ giống mặt và cùng năm sinh tháng đẻ như các cháu được.

Hành Giả nói:

- À ra thế đây! Thôi được, thôi được, cụ hãy cho em bé ra ngoài này xem nào.

Trần Thanh vội vã trở vào bế Quan Bảo ra.

Trẻ con có hay biết sống chết gì đâu, nhét đầy hai tay áo hoa quả, múa may nhảy nhót, vừa ăn vừa nô. Hành Giả trông thấy, lẳng lặng đọc thần chú, nhao người biến hóa, lập tức biến ngay ra một đứa trẻ giống Quan Bảo như đúc. Hai đứa trẻ con bá tay nhau, nhảy múa trước đèn. Ông già sợ hãi vội vàng quỳ xuống.

Đường Tăng nói:

- Lão gia, không dám thế đâu, không dám thế đâu!

Ông già nói:

- Vị lão gia này còn đương nói chuyện, thế mà biến ngay ra thằng cháu nhà tôi chẳng sai tí nào, gọi lên một tiếng, cùng thừa cùng đến, làm cho tôi giảm thọ, xin hiện lại bản tướng cho!

Hành Giả lấy tay vuốt mặt một cái, hiện rõ bản tướng như cũ. Ông già quỳ gối ở trước mặt nói:

- Lão gia vốn có tài năng đến thế kia ư?

Hành Giả cười nói:

- Có giống em nhà ta không?

Ông già nói:

- Giống! Giống! Giống! Quả nhiên mặt mũi giống nhau, tiếng nói giống nhau, quần áo như nhau, cao thấp như nhau.

Hành Giả nói:

- Người vẫn chưa xem kỹ, hãy để vào cân nhắc lên, xem có nặng như em không?

Ông già nói:

- Phải! Phải, phải, cũng nặng bằng nhau.

Hành Giả nói:

- Giống như thế đã làm được lễ cúng tế chưa?

Ông già nói:

- Rất tốt! Rất tốt! Làm đồ tế được!

Hành Giả nói:

- Hôm nay tôi sẽ thay thế tính mạng cho thằng bé này, để lưu hương khói cho nhà cụ, hãy khẩn vái đại vương ấy đi.

Trần Thanh quỳ xuống đất đập đầu nói:

- Lão gia quả có lòng từ bi thay thế cho, tôi xin biếu một nghìn lạng bạc trắng, đề Đường lão gia dùng làm tiền ăn đường sang Tây Thiên.

Hành Giả nói:

- Thế không tạ ơn lão Tôn ư?

Ông già nói:

- Ngài đã đi tế, sẽ không còn nữa!

Hành Giả nói:

- Sao lại mất được?

Ông già nói:

- Bị đại vương ăn thịt mất.

Hành Giả nói:

- Nó dám ăn thịt tôi chẳng?

Ông già nói:

- Dễ thường nó sợ tanh, không dám ăn thịt lão gia hử?

Hành Giả cười nói:

- Trăm sự nhờ trời! Ăn thịt tôi, tôi sẽ uổng mạng, nếu không ăn là may cho tôi. Tôi với cụ cùng đi tể.

Trần Thanh chỉ những đập đầu lễ bái, bằng lòng đưa thêm năm trăm lạng bạc nữa, riêng có Trần Trùng không lễ lạy, cũng không cảm ơn, chỉ ngồi dựa bình phong ngoài cửa kêu khóc.

Hành Giả biết thế, tiến lên đỡ dậy nói:

- Thưa cụ, cụ không cho tôi, không cảm ơn tôi, có lẽ cụ không nỡ dứt tình con gái cụ phải không?

Trần Trùng mới quỳ gói nói:

- Vâng, không dứt được! Được trông thịnh tình của lão gia, thằng bé cháu đã được thay thế rồi, nhưng già này không có con trai, chỉ có một mụn con gái, dứt làm sao được!

Hành Giả nói:

- Cụ cho thôi ngay năm đấu gạo com, sửa các món rau dưa cho tốt, để vị sư đệ mồm dài của tôi ăn, y sẽ biến ra con gái cụ, anh em chúng tôi cùng đi cúng lễ, quyết làm một việc âm chất, cứu lấy tính mạng các cháu nhà.

Bát Giới nghe thấy rất sợ nói:

- Thưa anh, anh muốn giở pháp thuật gì cứ giở, nhưng đừng gây cái chết cho tôi, kéo chẳng tôi làm gì?

Hành Giả nói:

- Hiền đệ, thường có câu “Con gà không ăn không của ai”, chú với tôi đây, được người ta cho ăn tử tế, chú còn kêu ăn chưa no, tại sao thấy người ta hoạn nạn chú không cứu giúp?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, công việc biến hóa, tôi lại không biết?

Hành Giả nói:

- Chú cũng có ba mươi sáu lối biến hóa, sao bảo không biết?

Tam Tạng nói:

- Ngô Năng, sư huynh con nói rất phải, sách thường có câu “Cứu một mạng người, còn hơn xây tháp bảy tầng”. Một là cảm tạ hậu tình, hai là tích chút âm đức, vả chẳng đem thanh rảnh việc, anh em chúng con đi chơi đùa một lúc.

Bát Giới nói:

- Anh xem sư phụ nói đây, tôi chỉ biết biến ra núi, ra cây, ra tảng đá, ra voi ghê, ra trâu, ra người lớn béo phệ, chứ biến ra em gái bé, có phần khó khăn lắm.

Hành Giả nói:

- Cụ đừng tin chú ta, hãy cứ bế em bé ra đây!

Trần Trùng vội vào trong, bế em Nhất Xứng Kim ra nhà ngoài. Cả nhà, vợ cả vợ bé, bất kỳ người già người trẻ trong nhà, đều đi tới cúi đầu lễ bái, chỉ cầu cứu tính mạng đứa trẻ.

Đứa em bé gái đầu đội cái mũ thóp bát bảo thùi châu thêu hoa, trên mình vận một cái áo lụa màu hồng thêu kim tuyến, bên ngoài có một cái áo quàng khoác bằng đoạn màu quan lục cổ vuông bàn cờ, ngang lưng mặc một cái quần bằng lụa hoa hồng đại đóa, chân giận một đôi giày mồm nhái nõn gai đỏ, dưới chân xỏ đôi bít tất tơ màu vàng, cũng cầm hoa quả đương ăn.

Hành Giả nói:

- Bát Giới, em bé như thế đây, chú biến ngay ra em đi, chúng ta cùng đi cúng lễ.

Bát Giới nói:

- Đom dáng xinh xắn thế kia, biến ra làm sao được?

Hành Giả nói:

- Mau lên! Muốn đòn hử?

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Thưa anh, chớ có đánh, để tôi biến thử xem!

Chú ngốc miệng đọc thần chú, nhao đầu đi một cái, hô “biến” một tiếng,

tức thì biến ngay ra một đũa trẻ mặt mũi cũng giống em Nhất Xứng Kim chỉ phải cái bụng thì to phệ, kênh cang.

Hành Giả cười nói:

- Hãy biến lại!

Bát Giới nói:

- Anh có đánh cũng vậy, không biến được nữa, làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Đầu không phải đầu trẻ em, mình vẫn là mình hòa thượng không phải trai cũng chẳng ra gái thì làm thế nào? Chú hãy bày cách lại đi!

Nói đoạn Hành Giả liền thổi một hơi tiên khí lên người Bát Giới, tức thì Bát Giới lại quay mình biến lại, thành giống đũa em gái kia như đúc. Liên bảo:

- Hai cụ già hãy đưa bảo quyển và hai cháu vào trong nhà, kéo lát nữa, anh em chúng tôi sẽ đua tài rơ khéo, đưa nhau đi, thành ra khó nhận. Các cụ cầm đem hoa quả cho các em ăn, chớ nên để chúng khóc, sợ đại vương có khi biết ra, lộ mất công việc, để hai người chúng tôi đi chơi đây!

Đại thánh dặn dò Sa Tăng bảo hộ Đường Tăng:

- Tôi biến làm Trần Quân Bảo, Bát Giới biến làm Nhất Xứng Kim.

Hai người sửa soạn xong xuôi, Hành Giả lại hỏi:

- Cúng hiến phải làm thế nào? Có phải trói cả chân tay, hay là trói hai tay, có phải luộc chín hay lột da?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, chớ có đùa tôi, tôi chẳng có thủ đoạn gì đâu!

Ông già nói:

- Không dám! Không dám! Chỉ việc lấy cái mâm sơn sơn, mời hai vị ngồi lên mâm, để mâm lên bàn, sai hai chú trai trẻ khiêng cái bàn, đưa các vị ra miếu.

Hành Giả nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Cho mang mâm ra đây để chúng tôi ngồi thử.

Hai ông già lấy ngay ra hai cái mâm sơn. Hành Giả cùng Bát Giới ngồi

lên trên, bốn chú trai trẻ khiêng hai cái bàn, đi xuống dưới sân, rồi lại khiêng lên nhà để xuống.

Hành Giả vui vẻ nói:

- Bát Giới, chẳng kém gì nô đùa nhỉ? Chúng ta cũng là những vị hòa thượng ngồi trên mâm triện.

Bát Giới nói:

- Nếu mà cứ khiêng trở đi, lại khiêng trở về, cứ thế khiêng mãi đến sáng tôi cũng không sợ, chỉ ghê là họ khiêng vào trong miếu sẽ bị xoi đi, cái đó lại không phải nô đùa mất rồi.

Hành Giả nói:

- Chú cứ nhìn vào tôi, khi nào thấy nó ăn thịt tôi, chú sẽ chạy trốn đi.

Bát Giới nói:

- Biết nó ăn ra làm sao? Nếu như nó ăn đồng nam trước, tôi mới chạy thoát, nếu nó ăn đồng nữ trước, thì làm thế nào?

Ông già nói:

- Mấy năm trước, khi tế lễ, chúng tôi đây có những người lớn mật, nấp đằng sau miếu, hoặc ở dưới gậm bàn thờ, trông thấy ngài ăn thịt đồng nam trước, rồi mới ăn đến đồng nữ sau.

Bát Giới nói:

- May mắn! May mắn!

Anh em đương bàn luận, đã nghe thấy tiếng trống phách vang trời, đèn đuốc sáng quắc, mọi người trong thôn mở cửa ra gọi:

- Khiêng đồng nam, đồng nữ ra!

Mấy ông già kêu la khóc lóc, bốn người trai trẻ khiêng Hành Giả và Bát Giới đi ra!

Chưa biết tính mạng hai người ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI TÁM

Ma Nổi Hàn Phong Sa Tuyết Lớn

Sư Càn Bái Phật Giã Băng Dày

Những người thiện tín ở Trần Gia Trang, khiêng các thức lợn dê chè cùng Hành Giả, Bát Giới rầm rộ đưa đến bày biện ở miếu Linh Cảm. Đồng nam, đồng nữ đặt ở trên cùng.

Hành Giả quay đầu nhìn thấy trên bàn thờ có hương đèn nến, chính giữa đặt một cỗ bài vị chữ vàng trên viết “Thần Linh Cảm đại vương”, không có thần thượng tượng nào khác. Thiện tín đã bày biện xong, mọi người ngoảnh mặt vào khấu đầu khấn:

- Tâu đại vương gia gia, năm nay, tháng này, ngày này, giờ này, tể chủ ở Trần Gia Trang là bọn Trần Trùng và các Thiện tín kính tuân lệ làng, cung hiến một tên đồng nam là Trần Quan Bảo, một tên đồng nữ là Trần Nhất Xứng Kim, lợn dê rượu thịt đủ số, dâng lên đại vương hưởng dụng, phù hộ cho mưa hòa gió thuận, lúa tốt cau sai.

Khấn xong, đốt vàng mã, ai về nhà nấy.

Bát Giới thấy mọi người đi rồi, nói với Hành Giả:

- Chúng ta cũng về thôi chứ?

Hành Giả nói:

- Nhà chú ở chỗ nào?

Bát Giới nói:

- Về nhà ông già Trần đánh giấc.

Hành Giả nói:

- Chú Ngọc lại tán nhảm rồi! Đã nhận lời với người ta, phải làm cho người ta vừa ý mới được chứ!

Bát Giới nói:

- Anh chính là thằng ngọc, lại bảo tôi là thằng ngọc! Chỉ đánh lừa họ chơi

thể thôi, có sao lại đi hiến mình làm lễ vật cho chúng ăn như vậy?

Hành Giả nói:

- Giúp người phải giúp đến cùng, nhất định ta phải đợi đại vương ma đến ăn thịt, mới là người toàn thủy toàn chung. Nếu không, chẳng hóa ra gieo tai gieo vạ cho họ, như thế không tốt.

Đương nói bỗng nghe thấy tiếng gió vun vút.

Bát Giới nói:

- Không tốt rồi, gió thổi là chuyện ấy đến đây!

Hành Giả kêu dặn:

- Đừng nói nữa, mặc tôi đáp ứng!

Trong khoảnh khắc, một yêu ma đã đến ngoài cửa miếu. Hình dáng nó:

Khôi giáp toàn vàng nguyên mới mẻ,

*Lưng đeo đai báu lộn mây hồng.
Cửa gang còn kém hàm răng nhọn,
Trăng sớm khôn bì cặp mắt trong.
Dưới gót ráng vàng bay bảng lảng,
Bên mình mù tía nóng bùng bùng,
Gió âm từng trận theo chân nổi,
Sát khí bao tầng chỗ đứng nung...
Rõ vẻ đại môn thần trấn giữ,
Quyển Liêm phù giá mặt anh hùng.*

Quái vật đứng chặn cửa miếu hỏi to:

- Năm nay nhà nào sửa lễ?

Hành Giả tùm tùm cười trả lời:

- Ngài đã hỏi đến, nhà lệnh trong thôn là Trần Trùng và Trần Thanh.

Yêu quái thấy trả lời, trong lòng nghi hoặc nghĩ:

- Đồng nam này to gan, nói năng linh lợi. Những đứa thường đem đến cúng hiến, hỏi một tiếng không nói ra lời, hỏi tiếng nữa sợ bỏ vía, lấy tay sờ đã chết cứng rồi. Tại sao đồng nam năm nay thừa thốt rõ ràng làm vậy?...

Quái vật không dám đến bắt lại hỏi:

- Đồng nam đồng nữ tên gọi là gì?

Hành Giả cười nói:

- Đồng nam là Trần Quan Bảo, đồng nữ là Nhất Xúng Kim.

Quái vật nói:

- Lễ cúng này theo thể lệ năm trước, đã đem hiến cúng ta, ta sẽ ăn thịt chúng mi.

Hành Giả nói:

- Không dám kháng cự, mời ngài cứ xơi đi cho!

Quái vật nghe nói, càng không dám mó tới, đứng chặn cửa quát to:

- Mi đừng bẻm mép, những năm trước ta ăn thịt đồng nam trước, năm nay ta muốn ăn thịt đồng nữ trước.

Bát Giới phát hoảng nói:

- Đại vương cứ theo lệ cũ, không nên làm trái lệ!

Quái vật không để cho nói, quờ tay định bắt Bát Giới. Chú ngốc nhảy phịch xuống đất, hiện rõ bản tướng, quai đĩnh ba, bồ thẳng xuống, quái vật rụt tay lại, chạy ra đằng trước, bỗng nghe có tiếng đánh soạt một cái.

Bát Giới nói:

- Vỡ mai ra rồi!

Hành Giả cũng hiện rõ bản tướng nhìn xem, thì ra hai cái vảy cá, to như hai cái mâm băng, liền quát to:

- Đuổi theo!

Hai người nhảy lên trên không. quái vật vì đi ăn hội, nên không mang theo binh khí, tay không ở trên tầng mây hỏi:

- Các ngươi là hòa thượng ở đâu, đến đây đối người, phá hại hương quả của ta, làm phí thanh danh của ta?

Hành Giả nói:

- Số là quái vật khôn kiếp không biết, chúng ta là đồ đệ của vị thánh tăng Tam Tạng nước Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên lấy kinh, nhân đêm hôm qua ở trọ nhà họ Trần, nghe có yêu ma, giả hiệu Linh Cảm, hàng năm cứ bắt cúng đồng nam đồng nữ. Chúng ta là người từ thiện,

muôn cứu vớt sinh linh nên đến đây bắt quái vật khôn kiếp nhà mi! Thế nào, cung thực ngay ra, mỗi năm ăn thịt hai đồng nam đồng nữ, mi ở chỗ nào mạo xưng đại vương đã bao nhiêu năm? Ăn hết bao nhiêu trai gái? Tính trả lại từng người cho ta, ta sẽ tha tội chết cho!

Quái vật nghe nói bỏ chạy, lại bị Bát Giới bỏ theo một đình ba, nhưng không trúng. Nó hóa ra một trận gió cuồng, trụt xuống sông Thông Thiên mất.

Hành Giả nói:

- Bất tất phải đuổi theo, nó chỉ là quái vật ở dưới sông.

Bát Giới y lời trở về trong miếu. Hai người khiêng hết bàn lợn dê rượu lễ đưa về nhà họ Trần.

Lúc bảy giờ Đường sư trưởng, Sa hòa thượng cùng anh em nhà họ Trần đương ngồi ở trong nhà ngóng tin, chợt nghe thấy hai người đưa các thức dê lợn về để cả ngoài sân.

Tam Tạng chạy ra hỏi:

- Ngô Không, công việc tế lễ làm sao?

Hành Giả đem chuyện xưng danh đuổi quái vật tụt xuống dưới sông, nói lại một lượt. Hai ông già hết sức vui vẻ, liền sai quét dọn buồng khách, sửa soạn giường chiếu, mời bốn thầy trò đi nghỉ.

Lại nói yêu quái thoát khỏi chết, về đến dưới nước, ngồi ở trong cung, chẳng rằng chẳng nói.

Quyển thuộc già trẻ dưới nước đến hỏi:

- Mỗi năm đại vương đi hưởng tế, khi về vui vẻ, tại sao năm nay lại phiền não thế?

Yêu quái nói:

- Thường niên hưởng tế, còn mang được chút dư vật về để các người dùng, năm nay cả ta cũng không được miếng gì. Thật xúi quẩy, gặp ngay kẻ đối đầu, suýt nữa thì chết toi!

Bọn thủy tộc hỏi:

- Tàu đại vương, kẻ nào vậy?

Yêu quái nói:

- Hẳn là đồ đệ vị thánh tăng nước Đại Đường bên Đông Thổ sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, biến ra trai gái giả, ngồi ở trong miếu, ta bị nó phát hiện rõ bản tướng, đánh một trận suýt nữa thì toi mạng. Từ trước ta vẫn nghe người ta nói Đường Tam Tạng là người tốt tu hành những mười đời, nếu ăn được một miếng thịt y sẽ được trường thọ. Không ngờ bọn thủ hạ y lại có những người như vậy. Ta bị họ hủy hoại thanh danh, triệt mất hương hỏa, định tâm muốn bắt Đường Tăng chỉ sợ không thể làm nổi thôi.

Trong bọn thủy tộc, một mục Quyết Bà^[57] áo văn sắc sỡ, tiến ra ngấp ngừng kính cẩn nói với yêu quái:

- Đại vương muốn bắt Đường Tăng, nào có khó gì, nhưng không biết bắt được y, đại vương có thưởng rượu thịt cho tôi không?

Yêu quái nói:

- Nếu nhà ngươi có mưu gì bắt được Đường Tăng, ta sẽ cùng ngươi kết làm em gái, ngồi ăn cùng một chiếu

Quyết Bà bái tạ nói:

- Vẫn biết đại vương có thần thông hô gió gọi mưa, có thể lực nghiêng sông dốc bể, không biết người có làm ra mưa tuyết được không?

Yêu quái nói:

- Có thể làm được.

Lại nói:

- Đã biết làm mưa tuyết vậy có thể làm giá đông lại được không?

Yêu quái nói:

- Càng làm được.

Quyết Bà vỗ tay cười nói:

- Thế thì rất dễ! Rất dễ!

Yêu quái nói:

- Cô hãy đem cái công việc rất dễ ấy nói cho tôi nghe.

Quyết Bà nói:

- Đêm hôm nay vào hội canh ba, đại vương nên làm ngay phép ấy, không

nên chậm trễ, thổi một trận gió lạnh, mưa một trận tuyết dày, sông Thông Thiên kết đông nước lại, những người biết biến hóa như chúng tôi, biến ra làm mấy người, cầm dù khoác đẫy, quảy gánh đùn xe, đi lại không biết ngớt bên trên nước đông, ở gần đầu đường. Đường Tăng đi lấy kinh nóng lòng sốt ruột, tất nhiên đi trên băng qua sông. Đại vương ngồi rình dưới lòng sông, hề nghe thấy tiếng chân đi, liền xé nước đông ra, cả bọn thầy trò họ sẽ chìm hết xuống đáy sông, như thế chỉ một loáng là ta tóm được cả.

Yêu quái nghe nói, lòng vui vẻ nói:

- Diệu kế! Diệu kế!

Liền ra khỏi thủy phủ, lên trên không, thổi gió làm mưa, kết hơi lạnh, đọng nước lại thành băng tuyết.

Bốn thầy trò trưởng lão, nghỉ ở nhà họ Trần, trời đã gần sáng, thầy trò chần gỏi lạnh lùng. Bát Giới rét run cầm cập không ngủ được, kêu lên:

- Sư huynh ơi, rét lắm!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc nhà chú, không có chí to, người xuất gia nắng rét không phạm đến mình được, sao còn sợ lạnh?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, quả rét thực!

Cả thầy trò đều không ngủ được, choàng cả dậy, lấy quần áo mặc, mở cửa ra xem. Chà! Bên ngoài coi trắng xóa, nguyên là tuyết đã xuống rồi!

Hành Giả nói:

- Thảo nào mọi người kêu rét, té ra đại tuyết thế kia!

Bốn người cùng nhìn ra chỉ thấy:

Mây hồng tràn kín, gió mây rin rít gào trời, mù thảm đùn thêm, tuyết nặng lui phui ngập đất.

Thực là:

Sáu tầng hoa cánh cánh châu pha, nghìn rừng gỗ cây ngọc giát. Chốc thành phấn bột, lát hóa muối khô. Bạch anh kêu bạt tiếng, hạc trắng lông cánh rù.

...Chỉ thấy thôn xóm mấy nhà như bạc xếp, núi non muôn dặm tựa châu thêu. Bông liễu đầy cầu, ngư phủ bên cầu đeo áo khoác. Hoa lê lợp mái, đã ông dưới mái sưỡi cây khô. Khách lạ khôn mua rượu, người hầu khó tìm mơ. Phát phới rập rờn, tung cánh bướm, rì rào ào ạt tóc lông ngan...

Trận mưa tuyết này, tầm tã, khác nào ngọc đứt bông bay, thầy trò ngấm nghĩa giờ lâu, đã thấy ông già nhà họ Trần sai hai người ở, đi trước quét mở đường và hai người bung nước nóng rửa mặt đem ra. Một lát sau, lại đem ra nước trà nóng bánh sữa, bung cả hỏa lò than đến! Mọi người lên cả nhà trên, thầy trò theo thứ tự ngồi chơi. Tam Tạng hỏi:

- Thưa lão thí chủ, thời tiết quý xứ đây, có chia ra xuân, hạ, thu, đông không nhỉ?

Trần lão cười nói:

- Ở đây là nơi hẻo lánh, phong tục và nhân vật, không được như bên thượng quốc, nhưng các việc cấy cày chăn nuôi, thì cũng trời đất ấy cả, có lẽ đây lại không chia ra bốn mùa.

Tam Tạng nói:

- Đã chia ra bốn mùa, làm sao bây giờ lại có tuyết lớn như vậy, giá lạnh như vậy?

Trần lão nói:

- Bây giờ tuy là tháng bảy, hôm qua đã sang tiết bạch lộ, thế là tiết tháng tám rồi. Ở chúng tôi đây hàng năm cứ đến tháng tám đã có sương tuyết.

Tam Tạng nói:

- So với bên Đông Thổ chúng tôi không giống tí nào cả. Ở bên chúng tôi mãi đến mùa đông mới có.

Đương khi trò chuyện, lại thấy người ở bên bày bàn ghế, mời ăn cháo. Ăn cháo xong mưa tuyết lại to hơn lúc sáng sớm, đất bằng chốc đã sâu hơn hai thước. Tam Tạng sốt ruột nhỏ lệ. Trần lão nói:

- Lão gia cứ yên tâm, chớ thấy tuyết sâu này lo ngại. Nhà chúng tôi còn ít lương thực, có thể cúng hiến thầy trò lão gia nửa đời.

Tam Tạng nói:

- Lão thí chủ không biết cái nỗi khổ của bản tăng. Hồi năm xưa tôi được

thánh ơn ban xuống ý chỉ, bày đại giá thân tiền chân tôi đi, chính ta vua Đường đã nâng chén tiễn biệt và hỏi: “Bao giờ sẽ trở về?” Bàn tăng không biết có núi non hiểm trở, thuận miệng râu trả lời: “Chỉ trong ba năm sẽ lấy kinh trở về”. Sau khi từ biệt, tới nay đã bảy tám năm trời, vẫn chưa được thấy mặt Phật, sợ sai mất hạn trên. Vả chẳng lại sợ yêu ma hung mãnh, cho nên lòng lo lắng. Ngày nay có duyên, được nghỉ nhờ nhà ta đây, bọn ngu đồ đêm qua lại giúp được ơn nhỏ để báo đáp, thực tình tưởng mong cầu khẩn một cái thuyền chở qua sông, không dè trời giáng đại tuyết, đường sá mờ mịt, không biết bao giờ mới được thành công trở về đất cũ?

Trần lão nói:

- Lão gia cứ yên tâm, người cứ ở đây thêm mấy hôm nữa, chờ trời lạnh, băng tan sẽ đi, già này sẽ không ngại tốn phí, xin chu tất việc đưa lão gia qua sông.

Rồi lại thấy một người đã đến tiến cơm sáng. Cơm xong, ngồi chuyện hồi lâu, lại tiếp đến bữa trưa. Tam Tạng thấy thức ăn thịnh soạn, hết sức áy náy nói:

- Được cho ở lại, xin cứ cho ăn cơm thường.

Trần lão nói:

- Thưa lão gia, cảm công ơn ngài đã thế mạng cho, dù ngày nào cũng đặt tiệc thết đãi, vẫn chưa đền bù được.

Sau rồi tuyết lớn cũng tan, đã có người đi lại. Trần lão thấy Tam Tạng không được vui vẻ, lại cho sửa chón vườn hoa, đốt lửa vào chậu lớn, mời vào nơi động tuyết chơi phiếm cho đỡ buồn.

Bát Giới cười nói:

- Ông cụ già không biết suy tính! Tháng hai tháng ba, mùa xuân mới chơi vườn hoa, trời mưa tuyết lạnh buốt, thưởng ngoạn cái gì chứ!

Hành Giả nói:

- Chú ngốc chẳng biết gì hết! Cảnh tuyết mới là u tĩnh. Một là đi chơi thưởng thức, hai là để sư phụ thư tâm một chút.

Trần lão nói:

- Chính thế! Chính thế!

Thế rồi mùa thu, phong quanh thánng chạp. Thông xanh đậm nhị ngọc, liễu cõi kết hoa ngàn. Rêu mọc dưới thềm đèn phấn vụn, tre xanh trước sổ trở mầm ngà. Đá chạm đầu non; nhọn hoắt bày hàng măng trúc mọc. Dưới ao nuôi cá, trong veo làn nước đám băng trôi. Bờ suối phù dung phô sắc tía, bên sườn dâm bụt rủ cành non.

Trên vách treo mấy bức tranh đời xưa, là những bức:

Thất hiện qua cửa khuyết, Hàn Giang một người câu, dãy núi từng non phô cảnh tuyết. Tô Vũ nuốt lông chiên, bể càn mai gặp sứ giả, rừng quỳnh cây ngọc tả trời đông. Nói không hết chuyện. Nhà cạnh thủy đình mua cá rẻ, tuyết mờ lối tắt rượu khôn mua. Ngồi khềnh rung đùi thừa thú vị, suy đi hà tất phải Bồng Hồ!

Mọi người ngồi ngắm nhìn lâu, ngồi chơi trong động, nói chuyện việc lấy kinh với mấy ông già hàng xóm, cầm chén trà hương uống cạn.

Trần lão hỏi:

- Các vị lão gia, có xơi rượu không?

Tam Tạng bứ:

- Bàn tặg không uống, bọn tiểu đồ uống được mấy chén rượu chay qua loa.

Trần lão rất mừng, liền sai:

- Lấy quả chay, hâm rượu lên để cùng các vị uống chống rét.

Các đồng bộc liền bày bàn đốt lò, cùng với hai ông già hàng xóm, mỗi người uống mấy chén rồi thu dọn đồ vật lại.

Bỗng chốc trời đã gần tối, lại mời về nhà trên ăn cơm chiều nghe thấy người đi lại ở ngoài đường ai cũng nói:

- Trời rét quá đỗi! Nước sông Thông Thiên đông cả lại rồi!

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, nước sông đông lại, chúng mình phải tính thế nào?

Trần lão nói:

- Gió lạnh bất thành linh, có lẽ những chỗ nông gần bờ sông, nước bị kết đám lại.

Những người đi đường nói:

- Cả tám trăm dặm nước đông lại chẳng khác gì mặt gương có người đi lại ở trên.

Tam Tạng nghe nói có người đi lại, muốn đi ra xem. Trần lão nói:

- Lão gia chớ vội! Hôm nay tối rồi, sáng mai sẽ đi.

Bèn từ biệt mấy ông hàng xóm. Lại ăn cơm chiều xong, vẫn nghỉ ở trong phòng như trước.

Kịp đến sáng hôm sau, Bát Giới trở dậy nói;

- Sư huynh ạ, đêm nay lại càng lạnh, có lẽ nước sông đông chặt lại rồi.

Tam Tạng ra trước cửa châu lên trời lễ bái nói;

- Các vị phù hộ giáo, đệ tử một niềm sang Tây, lòng thành bái Phật, trải bao núi sông khó nhọc, không dám một lời oán hận. Ngày nay đến đây, cảm thấy hoàng thiên bảo trợ, nước sông đông lại. Đệ tử lòng không, xin lấy đầu tạm làm lễ tạ, đợi khi lấy kinh trở về, tâu lên vua Đường tận thành đền đáp.

Lễ bái xong, liền bảo Ngộ Tĩnh dắt ngựa, đi trên băng sang sông.

Trần lão lại nói:

- Chớ vội, đợi mấy ngày cho tuyết tan băng rữa, chúng tôi ở đây sẽ sắm sửa thuyền dò chở ngài đi.

Sa Tăng nói:

- Bảo rằng đi cũng không được, ở lại nữa cũng không xong, lời nói không có bằng cứ, trăm nghe không bằng một thấy. Tôi sẽ dắt ngựa, mời sư phụ đến tận nơi xem sao.

Trần lão nói:

- Nói thực chí lý!

Liền sai:

- Bọn nhỏ đâu, dắt ngay cho ta sáu con ngựa ra đây, đừng có dắt ngựa của Đường Tăng lão gia.

Đã có sáu người đầy tớ đi theo, một bọn người đi thẳng tới bờ sông xem xét. Thực là:

Tuyết đóng cao như núi, mây tan mới sáng ra. Lạnh đông ải, Sở nghìn

non quanh, băng đọng sông hồ một giải xa. Gió may rin rít, tuyết nhoáng lập lòa. Cá ao núp rong kín, chim nổi quẩn góc nhà. Rụng ngón tay chinh phu ngoài cửa ải, đập hàm răng chú lái ngoài bãi sa...

Tam Tạng cùng mọi người đi đến bờ sông, dừng ngựa xem xét trên lối quả có người đi lại thực.

Tam Tạng nói:

- Thưa thí chủ, người đi lại ở trên băng kia, họ đi đâu thế?

Trần lão nói:

- Bên kia sông Tây Lương Nữ Quốc. Bọn người đó đều là những khách buôn bán cả. Những thức ở bên chúng tôi đáng trăm đồng, sang bên ấy đáng vạn đồng; những thức ở bên ấy đáng giá một trăm đồng, sang bên này cũng có thể đáng vạn đồng. Vốn ít lãi nhiều, cho nên người ta không quản ngại sống chết đi bừa. Thường thường họ cứ bảy người một thuyền, hoặc mười lăm người một thuyền, lên đênh qua sông, hiện bây giờ nước sông đông lại, cho nên họ liều mạng đi bộ.

Tam Tạng nói:

- Việc đời chỉ có danh lợi là tối trọng, bọn họ chỉ vì lợi mà liều sống quên chết, đệ tử tôi vâng chỉ vẹn lòng trung, cũng chỉ vì danh, chẳng khác họ mấy tí!

Liên bảo:

- Ngô Không, về ngày nhà thí chủ, thu thập hành lý, đóng yên cương ngựa, nhân lúc nước đông này, đi sang Tây Phương cho sớm.

Hành Giả tím tím vâng lời.

Sa Tăng nói:

- Sư phụ ạ, thường có câu “Nghìn ngày ăn hết nghìn thăng gạo”. Nay đã nhờ được Trần phủ đây, hãy ở mấy ngày nữa, đợi cho trời tạnh tuyết tan, làm cái thuyền mà qua sông. Sợ rằng trong lúc vội vàng hay lầm lỡ đấy.

Tam Tạng nói:

- Ngô Tĩnh, sao mà lại ngu ngốc đến thế! Nếu là tháng giêng, hai, một ngày một ấm lên, mới có thể đợi cho nó tan. Bây giờ là tháng tám, một ngày một rét mãi xuống, đợi đến bao giờ cho tuyết tan, lại không lỡ cả hành trình

một nửa năm ư?

Bát Giới ở trên ngựa nhảy xuống nói:

- Thôi mọi người đừng tán hão nữa, để lão Tru đi thử xem dày mỏng thế nào đã!

Hành Giả nói:

- Chú ngốc đêm trước thử nước còn lấy đá ném xuống, bây giờ nước đã đông đặc xịn, làm thế nào mà thử?

Bát Giới nói:

- Sư huynh không biết. Tôi lấy đinh ba bổ xuống, một cái nếu mà vỡ ra thì là băng mỏng, chớ có đi lên, ví bằng không vỡ thì là băng dày, sẽ đi qua được.

Tam Tạng nói:

- Phải đấy, nói có lý lắm!

Chú ngốc xắn áo rảo bước, đi tới bờ sông, hai tay quai đinh ba, hết sức bổ xuống một cái, chỉ thấy kêu đánh “sột” một tiếng, bắn lên chín mảnh trắng nhỏ, đau ê cả tay.

Chú ngốc cười nói:

- Đi được! Đi được! Rắn đến tận đáy sông!

Tam Tạng nghe nói, rất là mừng rỡ, cùng mọi người về nhà họ Trần, truyền bảo thu xếp lên đường. Mấy ông già nhà họ Trần giữ thế nào cũng không ở, vội vã sửa soạn một ít lương khô sao chín, rang làm một ít bánh khô tiện chân. Người trong nhà cúi đầu làm lễ. Lại bung ra một khay bạc vụn, quỳ ở trước mặt nói:

- Đội ơn nặng lão gia cứu sống con, xin kính dâng một chút gọi là bữa cơm dọc đường.

Tam Tạng xoa tay lắc đầu, nhất định không nhận nói:

- Bần tăng là người xuất gia, dùng tiền làm gì? Đi dọc đường cũng không dám lấy ra. Xin nhận lương khô là đủ.

Hai ông già nói đi nói lại mãi. Hành Giả lấy đầu ngón tay nhúm lấy một khối nhỏ, nặng độ bốn năm đồng cân đưa cho Đường Tăng và nói:

- Sư phụ, để dùng làm tiền bố thí, không nên để phụ lòng hai cụ,

Hai bên chào nhau từ biệt thẳng tới bên sông nước đông, bước xuống, ngựa trượt chân một cái, xuyết nữa thì quãng cả Tam Tạng xuống băng. Sa Tăng nói:

- Sư phụ ạ, khó đi lắm!

Bát Giới nói:

- Hãy khoan, hỏi lão quan Trần xin một bó rơm để tôi dùng có việc.

Hành Giả nói:

- Dùng rơm để làm gì?

Bát Giới nói:

- Anh biết thế nào được? Lấy rơm buộc vào móng chân ngựa thì nó mới không trượt, sư phụ mới khỏi ngã.

Trần lão ở trên bờ nghe tiếng, liền sai người về nhà lấy một bó rơm, mời Đường Tăng lên bờ xuống ngựa. Bát Giới lấy rơm bọc vào chân ngựa, sau mới đi lên trên băng.

Từ biệt Trần lão, rời khỏi bờ sông, đi chùng trên dưới ba bốn dặm. Bát Giới cầm gậy tích trượng chín vòng đưa cho Đường Tăng và nói:

- Sư phụ, xin cầm ngang gậy mà ngồi trên mình ngựa.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc này man trá! Chính chú phải cầm tích trượng, làm sao lại đưa cho sư phụ giữ?

Bát Giới nói:

- Anh chưa đi qua băng hồng bao giờ, nên không hiểu. Phàm đi ở trên tuyết đông, tất nhiên có những chỗ hồng, thảng hoặc trượt chân xuống lỗ hồng, không có cái gì chắn ngang, lọt thỏm xuống dưới nước, sẽ như cái nồi đập chặt vung, còn chui lên thế nào được nữa! Cần phải có cái ngang như thế mới được.

Hành Giả cười thầm nói:

- Chú ngốc này là người đi trên băng đã lâu năm!

Quả nhiên ai cũng làm theo ý. Đường Tăng cầm ngang cây tích trượng.

Hành Giả cầm ngang cây gậy sắt, Sa Tăng cầm ngang cây đinh ba vào lưng, mấy thầy trò yên lòng đi lên. Đi mãi đến chiều, ăn lương khô rồi không dám ngừng cứ mãi miết đi suốt cả đêm. Sáng ra ăn một chút lương khô, rồi tiến thẳng về Phương Tây.

Đương đi, bỗng nghe thấy một tiếng âm kêu vang ở dưới đáy băng, con ngựa bạch sợ hãi suýt ngã kèn ra.

Tam Tạng rất sợ nói:

- Đồ đệ ạ! Sao lại có tiếng kêu vang như vậy?

Bát Giới nói:

- Sông này băng kết thực là kiên cố, hồng đất kêu đây, hoặc giả cái hồng ở giữa chừng thông với cái hồng dưới đáy bị tắc đấy chăng?

Tam Tạng nghe nói, nửa lo nửa mừng, giục ngựa tiến bước đi sang,

Lại nói, yêu tà kia từ khi về đến thủy cung, dẫn bọn tinh rình ở dưới tầng băng, chờ đợi đã lâu, bỗng nghe thấy có tiếng chân ngựa, y ở dưới hóa phép thần thông, băng tuyết âm âm ta ra. Tôn đại thánh hoảng sợ, nhảy lên trên không. Con ngựa bạch rơi xuống dưới đáy nước, ba người cũng đều chìm cả.

Yêu tà bắt được Tam Tạng, dẫn bọn tinh trở về thủ phủ, lên tiếng gọi to:

- Cô cả Quyết đâu?

Lão Quyết Bà đón ở trước cửa làm lễ nói:

- Tâu đại vương, không dám! Không dám!

Yêu Tà nói:

- Hiền muội sao lại nói thế “Một lời đã nói ra, ngựa tứ không đuổi kịp”, trước đây ta có nói nghe theo kế của cô mà bắt được Đường Tăng, ta sẽ nhận cô làm em gái ta. Ngày nay quả nên diệu kế, bắt được Đường Tăng rồi, lẽ đâu lại quên lời nói trước?

Bèn truyền lệnh ngay:

- Bọn nhỏ đâu, khiêng bàn ghế ra, mài dao cho sắc, bắt hòa thượng kia mổ bụng moi tim, lột da, xẻo thịt, một mặt thì tấu nhạc, để ta cùng với hiền muội ăn thịt Đường Tăng cho được trường thọ.

Quyết Bà nói:

- Hãy khoan ăn thịt y đã, sợ lũ đồ đệ của y đến đây đòi hỏi. Có đợi mấy ngày, hễ bọn chúng không đến tìm, sẽ làm thịt ăn, mời đại vương ngồi lên trên, cả quyền thuộc hầu chung quanh, đàn địch múa hát, ung dung ăn uống, lại chẳng tốt sao?

Yêu quái y lời, đem Đường Tăng giấu ở sau cung, bỏ vào trong hòm đá dài sáu thước, đậy chặt nắp lại.

Bát Giới, Sa Tăng mò được hành lý ở dưới nước, đề lên mình ngựa bạch, rẽ lối nước ra, vượt sóng phá vòng đội nước nhoai lên. Hành Giả ở trên lưng chùng trời trông thấy liền hỏi:

- Sư phụ đâu?

Bát Giới nói:

- Sư phụ họ “Trần” tên là “Đến đây” rồi! Hiện nay không biết đâu mà tìm, hãy lên trên bờ, sẽ liệu sau.

Nguyên Bát Giới xưa là Thiên Bồng nguyên súy xuống trần, trước cai quản tám vạn thủy binh ở sông Thiên Hà. Sa hòa thượng xuất hiện ở sông Lưu Sa, ngựa bạch long là Long Tôn ở Tây Hải, cho nên đều quen đi nước cả.

Đại thánh ở trên không chỉ dẫn. Giây phút, trở về cả bờ sông bên đông, chải chuốt ngựa bạch, vắt qua quần áo, đại thánh ở trên mây bước xuống, cùng về cả Trần gia trang, đã có người báo với hai ông già.

- Bốn vị lão gia lấy kinh, bây giờ chỉ có ba vị trở lại thôi.

Anh em vội vàng ra cửa đón tiếp, trông thấy mọi người quần áo còn ướt, bèn hỏi:

- Các vị lão gia, chúng tôi cố ý lưu lại, không chịu ở cho, để đến nỗi thế này! Tại sao lại không thấy Tam Tạng lão gia?

Bát Giới nói:

- Đừng gọi là Tam Tạng nữa, sư phụ tôi đã đổi tên là “Trần đến đây” rồi.

Hai ông già sa nước mắt nói:

- Thương ôi! Thương ôi! Chúng tôi đã nói đợi khi tuyết tan sẽ lấy thuyền chở sang, lại khăng khăng không nghe, đến nỗi mất mạng!

Hành Giả nói:

- Thừa các cụ, đừng có lo thay cho cô nhân. Sư phụ chúng tôi thế nào cũng không chết, còn sống lâu. Lão Tôn biết rồi, quyết nhiên là Linh Cảm đại vương kia làm phép lập mưu đẩy thôi. Cụ cứ yên tâm, hong hộ quần áo, phơi giúp quan văn, cắt cỏ cho ngựa bạch ăn, để anh em chúng tôi đi tìm thằng cha đó cứu sư phụ ra, cắt cỏ nhổ rễ cho kỳ được, trừ mối lo về sau, giúp cho mọi người trong trang, ngõ hầu mới được bình yên lâu dài.

Trần lão nghe nói, hết sức vui mừng, liền sai sửa soạn cơm chay.

Ba anh em ăn một bữa no, đem hành lý và ngựa giao cho nhà họ Trần coi giữ, rồi mang binh khí đi đến bên sông bắt quái.

Chưa biết làm thế nào cứu được Đường Tăng, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI CHÍN

Chìm Đáy Sông, Đường Tăng Gặp Nạn

Hiện Làn Cá, Bồ Tát Trừ Tai

Đại thánh cùng Bát Giới, Sa Tăng cáo từ Trần lão, ra đến bờ sông nói:

- Anh em, hai chú bàn định xem, người nào nên xuống nước trước?

Bát Giới nói:

- Anh ạ, thủ đoạn hai chúng tôi chẳng ra thế nào, anh nên xuống trước xem.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì các chú, nếu là yêu tinh ở trên núi, không cần phải các chú tốn công. Nhưng đây là việc dưới nước, tôi làm không được. Ví bằng xuống bể, qua sông, tôi phải cầm quyết tránh nước, hay biến thành ra giống tôm cua mới qua được. Mà tay đã phải nắm quyết thì không cầm được gậy, không hóa pháp thần thông, đánh sao được yêu quái? Tôi vẫn biết các chú là những người quen việc dưới nước, cho nên mới cần hai chú xuống.

Sa Tăng nói:

- Tiểu đệ tuy xuống được, nhưng không biết đáy nước ra làm sao. Tất cả chúng ta cùng đi. Anh sẽ biến ra hình dạng gì đó, hay là để tôi cõng anh đi, rẽ nước ra, tìm đến sào huyết yêu quái, rồi anh vào trước dò xét. Nếu sư phụ vẫn còn ở trong đó, chúng ta mới hết sức đánh dẹp; giả sử không phải yêu quái hóa phép. Sư phụ chết đuối rồi, hoặc đã bị yêu tinh thịt mất, chúng ta không cần phải khổ công, sớm sớm tìm đường kiếm nẻo chứ?

Hành Giả nói:

- Phải lắm, vậy chú nào cõng tôi?

Bát Giới mừng thầm nghĩ:

- Con khỉ này không biết đã bao nhiêu lần chơi khăm mình, lần này vì không biết việc dưới nước, để lão Trư cõng y, cũng sẽ chơi khăm cho y một vố!

Chú ngọc bèn hi hí cười nói:

- Thưa anh, tôi cũng anh.

Hành Giả biết ý, tính sẽ liệu chiều đối phó, bèn nói:

- Được! Thế tốt, so với Ngô Tĩnh chú cũng khỏe hơn.

Bát Giới cũng Hành Giả lên vai. Sa Tăng rẽ lối nước ra, mấy anh em cùng xuống sông Thông Thiên, đi ở dưới đáy nước trên dưới một trăm dặm. Bát Giới định chơi khăm Hành Giả, Hành Giả liền nhổ một sợi lông tơ, biến làm mình giả, bám ở trên lưng Bát Giới, còn mình thì biến làm con rắn lợn bám chặt vào mang tai Bát Giới.

Bát Giới đương đi, hốt nhiên trượt chân một cái, mượn đà quật đại thánh về đằng trước. Té ra cái thân giả ấy chỉ là sợi lông tơ biến ra nên bay vù đi luôn, mất tăm mất tích.

Sa Tăng nói:

- Anh hai, làm trò gì thế? Không chịu tử tế, lại ngã lặn ra bùn, thế là xong chuyện, quăng anh cả không biết trôi đi đằng nào mất rồi?

Bát Giới nói:

- Con khi ấy không chịu được ngã, vừa ngã một cái là đã hóa liền. Chú em ạ, ta không cần đếm xỉa đến cái sống chết của hấn nữa, chú và tôi hãy đi tìm sư phụ.

Sa Tăng nói:

- Không được, phải đi tìm được đại huynh về. Anh ấy dù không biết tính của nước, nhưng khôn khéo hơn chúng ta, nếu không tìm được về, tôi sẽ không đi với anh nữa.

Hành Giả ở mang tai Bát Giới, nhịn không được quát to lên bảo:

- Ngô Tĩnh, lão Tôn ở trong này rồi!

Sa Tăng nghe tiếng cười nói:

- Được rồi, anh ngọc thế mới chết! Tại sao anh lại chơi khăm anh ấy thế? Bây giờ chỉ nghe thấy tiếng không trông thấy người, biết làm thế nào?

Bát Giới hoảng sợ quỳ xuống đồng bùn nói

- Anh ơi, tôi đã không phải, chờ khi nào cứu được sư phụ, lên tới bờ sẽ tạ

tội. Anh nói ở chỗ nào thế, làm tôi phải khiếp chết! Xin anh hãy hiện ra nguyên thân, để tôi công đi, không dám xúc phạm đến anh nữa.

Hành Giả nói:

- Nếu chí chịu công tôi đi, tôi không chòng chú nữa, chú đi luôn! Đi luôn!

Chú ngọc luôn miệng cười nói câu tạ tội, rồi nhòm người đứng dậy, đi với Sa Tăng.

Lại đi tới trên dưới một trăm dặm nữa, chợt ngừng đầu trông thấy một tòa lâu đài, trên có mấy chữ đại tự “Tòa Nhà Thủy Nguyên”.

Sa Tăng nói:

- Chắc nơi đó là chỗ ở của yêu tinh, hai chúng tôi không biết hư thực, làm thế nào tới cửa thách đánh được?

Hành Giả nói:

- Ngô Tĩnh, bên trong, bên ngoài cửa có nước không?

Sa Tăng nói:

- Không có nước.

Hành Giả nói:

- Nếu không có nước, các chú hãy ản nấu quanh đây, để lão Tôn đi nghe ngóng xem sao.

Đại thánh nhào người ra khỏi mang tai Bát Giới, lại nhao mình biến ra một con tôm cái dài còng, nhảy hai ba cái vào bên trong cửa, mở to mắt nhìn, thấy yêu quái ngồi ở bên trên, bọn thủy tộc xếp hàng hai bên, có mục Quyết Bà áo vàng sắc sỡ ngồi ở bên cạnh đang bàn chuyện ăn thịt Đường Tăng. Hành Giả để ý, tìm kiếm hai bên không thấy Đường Tăng đâu. Chợt trông thấy một con tôm càng bụng phệ vừa đi thẳng đến hành lang bên tây rồi đứng lại.

Hành Giả nhảy đến trước, cung kính nói:

- Thưa mẹ, đại vương đương bàn bạc với mọi người định ăn thịt Đường Tăng, vậy thì Đường Tăng ở đâu?

Tôm Bà nói:

- Đường Tăng bị đại vương hạ tuyết đông lại, hôm qua đã bắt về nhốt ở

trong hòm đá nơi đằng sau cung, đợi đến ngày mai, bọn đồ đệ không đến đòi hỏi, ta sẽ tấu nhạc đánh chén.

Hành Giả nghe xong, đứng nói tào lao một lúc rồi lần mò đến sau cung xem, quả thật có một cái hòm đá, tựa như cái cũi chuồng lợn, lại cũng tựa như cỗ quan tài, dài độ trên dưới sáu thước, liền nằm phục ở trên nắp, nghe ngóng một hồi, thì thấy Tam Tạng đương hu hu khóc lóc ở bên trong. Hành Giả không nói năng, vẫn lắng tai nghe thấy sư phụ bị đê nghiêng răng, đặng một tiếng và nói:

*Giận số Giang Lưu lắm tội khiên,
Cái đời nạn nước thật liên miên.
Nỗi chìm ngày lúc ra lòng mẹ,
Đắm đuối từ khi bái Phật Thiên.
Thoát nạn đắm đò qua Hắc Thủy,
Gặp tai băng lở xuống hoàng tuyền.
Biết rằng đồ đệ hay không nhỉ,
Lấy được chân kinh trở gót tiên?*

Hành Giả nhin không được gọi nói:

- Sư phụ chớ oán hận, Kinh thủy tai có câu: “Thổ là mẹ ngũ hành, thủy là nguồn ngũ hành, không có thổ không sinh, không có thủy không lớn”; lão Tôn đã đến đây!

Tam Tạng nghe đoạn nói:

- Đồ đệ ơi, cứu ta với!

Hành Giả nói:

- Thầy cứ yên tâm, chờ chúng con bắt được yêu tinh khắc thầy thoát nạn.

Tam Tạng nói:

- Làm mau mau việc đi, chậm một ngày nữa, ta sẽ chết ngạt mất!

Hành Giả nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Con đi đây!

Vội quay đầu nhảy ra bên ngoài, lên khỏi cửa, hiện rõ nguyên thân gọi:

- Bát Giới!

Chú ngóc và Sa Tăng đến gần hỏi:

- Thừa anh, thế nào?

Hành Giả nói:

- Đúng là quái ấy đã đánh lừa sư phụ, sư phụ chưa bị hại, quái vật đem nhốt người vào trong hòm đá. Hai chú đi ngay khiêu chiến, để tôi ra khỏi mặt nước. Nếu các chú bắt được nó thì cứ bắt, không bắt được, vờ giả cách thua, dẫn nó ra khỏi nước để tôi đánh nó.

Sa Tăng nói:

- Anh cứ yên tâm đi trước, để bọn tiểu đệ chúng tôi xem mặt đặt tên cho nó.

Hành Giả cầm quyết tránh nước, chui từ dưới sông lên, đứng ở bờ sông chờ đợi.

Trư Bát Giới hành hung đến trước cửa lên tiếng gọi to:

- Yêu quái khốn kiếp! Đưa sư phụ ta ra đây!

Tiểu yêu ở cửa, sợ hãi vội vào báo:

- Tâu đại vương, ngoài cửa có người đến đòi sư phụ.

Yêu quái nói:

- Đây tất là bọn hòa thượng khốn kiếp đã tới!

Liên truyền lệnh:

- Đem áo giáp và binh khí ra đây.

Bọn tiểu yêu vội vàng mang đến. Yêu quái ăn vận chỉnh tề, cầm binh khí ở tay, rồi sai mở cửa, đi ra bên ngoài.

Bát Giới và Sa Tăng đứng sắp hàng ở hai bên, trông xem yêu tà ăn vận thế nào. quái vật thật đom dáng:

Đầu đội kim khôi lấp loáng, mình mang áo giáp đỏ lòe. Lưng quàng đai báu trùm châu biếc, chận dận giày thêu lấm vẻ kỳ. Sóng mũi nhô cao như núi nhọn, thiên đình rộng nở tựa rông che. Miệng ngậm một cành rậm xanh nõn, tay cầm chùy chín rỏ đỏ hoe. Quát to một tiếng mở toang cửa, như sấm đầu xuân vang bốn bề. Dung mạo thế kia đời ít có, xưng là Linh Hiển đại vương Uy.

Yêu quái đi ra khỏi cửa, có một trăm tiểu yêu theo sau, đưa nào đưa nấy

múa gươm giờ giáo, đứng làm hai đội. Nó quát bảo Bát Giới:

- Mi là hòa thượng chùa nào, sao lại đến đây nói láo?

Bát Giới quát mắng:

- Ta truyền cho cái giống vật khôn kiếp trời đánh kia! Đêm hôm trước mi đã giáp mặt ta, hôm nay sao còn vờ không biết, đến hỏi ta. Ta nguyên là đồ đệ vị thánh tăng nước Đại Đường bên Đông Thổ, sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh. Mi làm trò hão huyền, mạo xưng là Linh Cảm đại vương gì đó, chuyên ăn thịt đồng nam đồng nữ ở Trần Gia Trang; ta vốn là Nhất Xứng Kim của nhà Trần Thanh, mi sao không nhận được ta?

Yêu quái nói:

- Cái đồ hòa thượng nhà mi, không biết nghĩa lý! Mi biến làm Nhất Xứng Kim, đã phạm tội mạo danh thay thế. Ta đã không ăn thịt mi, lại bị ni đánh bị thương ở tay và ở lưng. Ta đã nhường nhịn mi đến thế, sao mi còn lần đến đây làm gì?

Bát Giới nói:

- Mi đã nhường ta, cứ sao còn nổi gió lạnh, giáng đại tuyết làm nước đông lại, để hại sư phụ ta? Đưa ngay sư phụ ta ra đây, các việc sẽ xí xóa cả; hễ hé răng nói nửa tiếng không, mi hãy coi chừng ngọn đing ba trong tay ta, quyết không tha mi!

Yêu Tà nghe đoạn, tùm tùm cười nói:

- Hòa thượng này thật là dài lưỡi, khía môi múa mép, quả nhiên ta đã làm rét sa tuyết cho đông nước lại để bắt sư phụ mi, bây giờ mi lần tới cửa ta, nằng nặc đòi hỏi, chỉ lo lần này không như lần trước thôi! Hôm nọ vì ta đi sự hội, không mang theo binh khí, lỡ để mi đánh phải, hôm nay đây mi chớ có chạy, ta với mi đấu nhau ba hợp, nếu mi địch nổi ta ba hợp, ta sẽ trả sư phụ cho mi; bằng không ta ăn thịt cả mi luôn thể.

Bát Giới nói:

- Cu con ngoan quá, đúng như thế đấy! Nhìn kỹ cây ba đây!

Yêu Tà nói:

- A, ra mi vốn là hòa thượng xuất gia nửa đời nửa đoạn!

Bát Giới nói:

- Con ta quả có chút linh cảm, làm sao con biết ta nửa đời xuất gia?

Yêu Tà nói:

- Mi biết dùng đình ba, có lẽ trước kia đi cuộc thuê cho người ta, lấy đình ba trốn đi chứ gì?

Bát Giới nói:

- Con ơi đình ba của bố, không phải thứ đình ba cuộc đất. Con hãy xem:

*Đúc kiểu móng rồng răng rất lớn,
Tráng vàng hình rắn vẽ thêm xinh.
Phải tay đôi thủ như luồng gió,
Gặp mặt tương tri tựa lửa sinh.
Giúp đỡ thánh tăng trừ quỷ quái,
Qua đường Thiên trúc tróc yêu tinh.
Che kín trăng trời khi chiến đấu,
Tối tăm tinh đấu lúc giao tranh.
Cuộc đồ Thái sơn nghìn hổ sợ,
Giốc nghiêng bể cả vạn rồng kinh.
Dù mi có chút oai linh nữa,
Chín lỗ chui vào chịu bỏ mình!*

Con yêu tà kia, khi nào chịu tin, quai chùy đồng đánh luôn vào đầu Bát Giới. Bát Giới đưa đình ba ra đỡ và nói:

- Con vật khốn kiếp nhà mi, mi vốn là tà ma nửa đời, mới thành tinh!

Yêu quái nói:

- Có sao mi lại cho ta là nửa đời mới thành tinh?

Bát Giới nói:

- Mi biết đánh chùy đồng, tất nhiên mi đã kéo thuê bể cho một hiệu thợ bạc nào đó, mi vợ được đánh cắp mang đi chứ gì!

Yêu quái nói:

- Cái này không phải hạng búa của thợ bạc. Mi coi:

*Chín cánh kết thành hoa một đóa,
Cán trong ruột rỗng vạn năm xanh,
Vật phàm chớ có mang so sánh,*

*Tiên phẩm từ xưa đã nổi danh.
Màu xanh nhuộm tận Dao Trì xuống,
Chất trắng thơm từ giếng biếc sinh
Ta đã dày công tôi luyện được,
Bền hơn thép nhọn rất oai linh.
Gươm đao kiếm kích khôn bề thắng
Rìu búa mác đồng đố dám tranh.
Dù ngọn đỉnh ba kia có sắc,
Trùy đồng ra cũng đánh quàn đỉnh!*

Sa Tăng thấy hai người nói lái nhãi nhãi, tức không chịu được đến gần quát to:

- Quái vật kia, đừng có nói hão! Người xưa có câu: “Nói miệng không, vô chứng cứ, có làm mới được hay”. Đừng có chạy, hãy ném một trượng của ta.

Yêu quái đưa trùy đồng ra đỡ nói:

- Mi cũng là hòa thượng nữa xuất gia.

Sa Tăng nói:

- Sao mi lại biết?

Yêu ma nói:

- Cái khổ dạng của mi, y như một anh xay thóc xuất thân.

Sa Tăng nói:

- Tại sao mi bảo ta như người xay thóc?

Yêu Tà nói:

- Nếu mi không phải là người xay thóc, có sao mi lại biết dùng cái chày xay.

Sa Tăng quát mắng:

- Cái giống nghiệt chướng nhà mi, chưa hề nhìn thấy:

*Trên đời binh khí như rồng này hiếm,
Bảo trượng nào ai đã biết danh?
Cung khuyết đưa ra không thấy bóng,
Gỗ tiên vân tốt rửa mài thành.
Bên ngoài nạm khảm màu loang loáng,*

*Trong đở hoàng kim đượm khí lành.
Thuở trước đã từng bồi yến tiệc,
Giờ theo Tam Tạng lấy chân kinh.
Tây phương lối thăm ai ngờ biết,
Thượng giới cung tiên lắm kẻ sành.
Tên gọi hàng yêu chân bảo trượng,
Đầu kia một nhát sẽ tan tinh.*

Yêu quái không để cho Sa Tăng nói nữa, liền cùng hai người đánh nhau một trận dữ dội dưới đáy nước, mãi không phân được thua.

Trư Bát Giới liệu chừng không thể thắng nổi, đưa mắt nháy Sa Tăng, hai người giả cách thua trận, kéo lê binh khí chúi đầu chạy miết.

Quái vật hạ lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, hãy đóng lại đây, để ta đuổi theo bọn chúng, bắt đem về giết thịt cho chúng bay ăn

Liền đó như gió tung lá nỏ, mưa dập hoa tàn, nó đuổi theo người ra khỏi mặt nước.

Tôn đại thánh ở bờ sông bên đông, mắt cứ dăm dăm, nhìn thế nước dưới lợi sông. Chợt thấy sóng nước dào cao, tiếng kêu âm ỉ, Bát Giới ngẩng lên bờ trước nói:

- Nó đến đây! Nó đến đây!

Sa Tăng cũng nhảy lên trên bờ nói:

- Nó đến đây! Nó đến đây!

Yêu Tà theo sau gọi:

- Chạy đường nào cho thoát?

Y vừa nhô đầu lên bị Hành Giả quát bảo:

- Hãy coi gậy ta!

Yêu quái né mình tránh qua, cầm chùy đồng đón đánh. Một kẻ dưới sông rẽ sóng, một người trên cạn ra oai.

Mới chưa được ba hợp, yêu quái đỡ không lại, ngụp một cái, lặn ngầm xuống dưới nước mất. Từ lúc ấy mặt sông lại gió yên sóng lặng.

Hành Giả lên trên gò cao nói:

- Các anh em mỗi mệt quá!

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, yêu tinh này ở trên bờ thì không ra gì, nhưng ở dưới nước cũng có phần lợi hại! Tôi cùng nhị kha hai bên giáp công, mới đánh ngang với nó, vậy ta phải làm thế nào để cứu sư phụ bây giờ?

Hành Giả nói:

- Nên cẩn thận, kẻo nó hại mất sư phụ.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, lần này tôi cứ dụ cho nó ra, anh đừng lên tiếng, cứ đợi ở trên không trung, lừa khi nó ở dưới nước nhô đầu lên, dùng miếng đong giã tỏi nhằm đầu nó mà đánh xuống một nhát dù nó không chết hẳn nhưng cũng bị đau ngất đi, bấy giờ lão Trư bồi thêm một ba, cho xong đời nó đi.

Hành Giả nói:

- Phải đấy! Phải đấy! Thế gọi là “trong đánh ra ngoài đánh vào” mới xong việc được.

Hai người lại nhảy xuống nước.

Yêu Tinh kia thua trận chạy trốn, về đến địa viện, bọn yêu tiếp vào trong cung, Quyết Bà tiến lên hỏi:

- Đại vương đuổi theo hai hòa thượng đó mãi đến tận đâu?

Yêu quái nói:

- Bọn hòa thượng đó hãy còn người nữa giúp sức. Hai người kia nhảy lên trên bờ, người giúp sức múa một cây gậy sắt đến đánh ta, ta tránh qua rồi mới giao chiến với hắn, cũng chẳng biết cái gậy của hắn nặng bao nhiêu cân, nhưng chùy đồng của ta không tài nào đỡ nổi. Đánh được ba hợp, ta bị thua trận chạy về đây.

Quyết Bà nói:

- Đại vương có nhớ tướng mạo người giúp sức ấy thế nào không?

Yêu Tà nói:

- Là một hòa thượng mặt lông lá, mồm lôi công, tai bẹp dí, sống mũi gãy,

mắt lửa, đồng tử vàng.

Quyết Bà nghe đoạn, miệng run lên cầm cập nói:

- Thừa đại vương, may mà ngài còn biết liệu trước đây nên mới thoát tay y. Chứ chỉ ba hợp nữa, quyết nhiên không sống được nào! Lão hòa thượng ấy tôi đã biết.

Yêu Tà nói:

- Cô biết hắn là người thế nào?

Quyết Bà nói:

- Thuở xưa tôi ở nơi Đông Dương đại hải, đã từng nghe thấy Lão long vương nói tới y, chính là vị Hổ Nguyên Nhất Khí Thượng Phương Thái Ất kim tiên Mỹ Hầu vương Tề Thiên đại thánh, năm trăm năm trước đây đã đại náo thiên cung, ngày nay quy y Phật Giáo, bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh, đổi tên là Tôn Ngộ Không Hành Giả. Y thực thân thông quảng đại, biến hóa nhiều bề. Đại vương sao lại gây chuyện với y, từ sau chớ có đánh nhau với người ấy.

Nói chưa dứt lời, đã thấy bọn tiểu yêu ở ngoài cửa chạy vào báo:

- Tâu đại vương, hai hòa thượng lại đến ngoài cửa đòi đánh.

Yêu quái nói:

- Kiến thức hiền muội rất cao, ta không ra nữa, xem y làm gì?

Vội vàng truyền lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, đóng chặt cửa lại, “kê anh kêu ngoài cửa, nhất định không mở ra”. Mặc họ chờ lằng nhằng mấy hôm, lúc nào chán nản bỏ về, chúng mình sẽ ung dung ăn thịt Đường Tăng.

Hết thấy bọn tiểu yêu đều đi khuân đá đổ đất chặn chặt lấy cửa.

Bát Giới và Sa Tăng gọi mãi không thấy yêu tà ra, chú ngọc nóng lòng bèn vác đỉnh ba bỏ vào cửa. Cửa đóng chặt lại rất kiên cố, không tài nào phá vỡ, Bát Giới bỏ luôn bảy tám nhát, một cánh cửa mở toang ra, ở trong đều là những tảng đá khối, cao ngút nghìn tầng.

Sa Tăng trông thấy nói:

- Anh hai ạ, yêu quái sợ hãi lắm rồi, đóng cửa không dám ra. Tôi và anh

hãy lên trên bờ sông, lại cùng với anh cả bàn tính xem sao.

Bát Giới theo lời trở về bờ sông.

Hành Giả ở trên lưng chừng chờ đợi. Nhìn thấy hai người đi lên, không thấy yêu tinh, Hành Giả liền ở trên mây bước xuống đón ở bờ sông hỏi:

- Anh em, quái vật sao không thấy lên?

Sa Tăng nói:

- Quái vật đóng chặt cửa lại, không dám ra nữa. Anh hai đánh vỡ cửa ra xem thì ra nó lấy đất đá vít chặt lấy cửa rất chắc chắn, cho nên không đánh nhau được. Chúng tôi về bàn bạc với anh, anh phải tìm cách nào để cứu sư phụ.

Hành Giả nói:

- Như vậy cũng không có cách gì trị nó được. Hai chú cứ ở trên bờ sông đi tuần đờng để cho nó trốn đi nơi khác, đợi tôi về.

Bát Giới nói:

- Anh định đi đâu thế?

Hành Giả nói:

- Tôi lên Phổ Đà Nham lạy hỏi Bồ Tát, xem yêu quái kia xuất thân từ đâu, họ tên là gì, tìm đến tận tổ chấy nhà nó, nã hết gia thuộc, bắt cả lân bang nhà chúng nó, rồi sẽ trở về bắt yêu cứu sư phụ.

Bát Giới cười nói:

- Anh ạ, làm như vậy rồi công rồi việc, chậm trễ mất nhiều thời giờ.

Hành Giả nói:

- Đoan với các chú là không rồi việc, không ngáng trở, tôi sẽ đi về ngay!

Hành Giả vội lên mây sáng, rời khỏi cửa sông, thẳng tới Nam Hải. Độ nửa giờ nhìn thấy Lạc Già sơn bèn hạ thấp tầng mây, đi thẳng tới sườn núi Phổ Đà. Đã thấy cả chư thiên hai mươi bốn lộ, cùng thủ sơn đại thần, Mộc Xoa Hành Giả, Thiện Tài Đồng Tử, Phùng Châu Long Nữ, mọi người tiến lên, thi lễ chào hỏi:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Có việc cần gặp Bồ Tát.

Các thần nói:

- Sáng hôm nay Bồ Tát ra động không cho ai theo, tự vào trong rừng trúc ngắm cảnh. Bồ Tát biết hôm nay thế nào đại thánh cũng đến đây, dặn bảo chúng tôi ở đây đón tiếp đại thánh, không được đến gặp. Mời người ngồi tạm ở Thủy Nham chờ đợi một lúc, đợi Bồ Tát ra.

Hành Giả y lời, chưa kịp ngồi xuống, đã thấy Thiện Tài Đồng Tử tiến lên thi lễ nói:

- Tôn đại thánh, trước nhờ thịnh ý, may được Bồ Tát quá thương thu lưu, sớm hôm không rời bên cạnh, hầu hạ ở dưới đài sen, rất được ngài mở lòng từ thiện.

Hành Giả biết là Hồng Hải Nhi bèn cười nói:

- Lúc bấy giờ chú bị ma nghiệt làm mê tâm, ngày nay được thành chính quả, mới biết lão Tôn là người tốt.

Hành Giả đợi lâu không thấy sốt ruột nói:

- Xin các vị truyền báo cho một tiếng, nếu chậm trễ, sợ hại đến tính mạng thầy tôi.

Chư thiên nói:

- Không dám vào báo, Bồ Tát đã dặn để người tự đi ra.

Hành Giả máu nóng, vội đứng dậy đi ra bên ngoài. Ôi!

Cái lão Mỹ Hầu vương, tính nóng lại lão xược. Chư thiên giữ không nghe, nhảy vào trong kỳ được. Rảo bước tới rừng sâu, nhìn trộm, đưa mắt ngược. Xa trông Cứu Khổ Tôn, ngồi xếp tre tan tác. Chẳng buồn dùng lược gương, dung nhan rất đỉnh đạc. Đương gỡ bối tơ vò, chưa hề đeo giải bạc. Không mặc áo bào lam, lột mình quàng quệch quạc. Quần gấm mặc trong người, để lộ trần đôi gót. Trắng muốt hai cánh tay giải thêu vai chẳng khoác. Tay ngọc cầm dao ngà, cật tre đương vót tước.

Hành Giả trông thấy, nhin không được, lên tiếng kêu to:

- Bồ Tát, đệ tử Ngô Không giốc lòng triều lễ.

Bồ Tát nói:

- Hãy đợi ở bên ngoài!

Hành Giả khấu đầu nói:

- Bò Tát, sư phụ con mắc nạn, con tới đây lạy hỏi tông tích yêu quái ở Thông Thiên Hà.

Bò Tát nói:

- Nhà ngươi hãy ra ngoài, ta sẽ ra ngay!

Hành Giả không dám cưỡng, đành phải đi ra rừng trúc nói với các vị chư thiên:

- Hôm nay Bò Tát lại thu xếp việc nhà. Sao lại không ngồi trên đài sen, không trang sức, không vui vẻ, chẻ nan làm gì ở trong rừng?

Chư thiên nói:

- Chúng tôi cũng không biết, sáng nay ra động, không thấy người ăn vận, lại thấy người đi ngay vào trong rừng, dặn chúng tôi ở đây đợi tiếp đại thánh, tất nhiên có việc gì vì đại thánh đây.

Hành Giả chẳng biết làm sao, đành phải chờ đợi.

Chẳng bao lâu đã thấy Bò Tát ra, tay xách một cái làn đan bằng trúc tía nói:

- Ngô Không, ta và nhà ngươi đi cứu Đường Tăng!

Hành Giả vội vàng quỳ xuống nói:

- Đệ tử không dám giục giã, mời Bò Tát mặc áo lên tòa.

Bò Tát nói:

- Không cần mặc áo, ta cứ thế này đi!

Bò Tát rời khỏi chư thiên, cưỡi mây lành đi trên không trung. Tôn đại thánh đi theo sau.

Trong khoảnh khắc, đã đến trên sông Thông Thiên.

Bát Giới và Sa Tăng trông thấy nói:

- Sư huynh nóng tính, không biết làm nôn làm náo ở Nam Hải thế nào mà ép được một vị Bò Tát chưa kịp ăn vận dẫn đến đây thế kia?

Nói chưa dứt lời, Bò Tát và Hành Giả đã đến bờ sông.

Hai người sụp lạy nói:

- Bò Tát, chúng con thiện tiện, có tội! Có tội!

Bò Tát cởi một sợi tơ thắt áo, buộc vào cái làn chắc chắn rồi cầm lấy sợi tơ, bước lên trên không, tủa xuống lòng sông, chảy đến khúc trên dừng lại, miệng đọc bài tụng:

- Chết trôi đi, sống ở lại! Chết trôi đi, sống ở lại!

Đọc xong bảy lần, nhắc cái làn lên, đã trông thấy một con cá vàng sáng nhoang nhoáng ở trong cái làn mắt vẫn nhấp nháy đuôi vẫn ve vẩy.

Bò Tát gọi:

- Ngộ Không, lội ngay xuống sông cứu sư phụ ngươi lên!

Hành Giả nói:

- Chưa hề bắt được yêu tà, cứu làm sao được sư phụ?

Bò Tát nói:

- Chẳng ở trong làn kia là gì?

Bát Giới và Sa Tăng bái lạy hỏi:

- Con cá này làm sao mà có thủ đoạn đến thế?

Bò Tát nói:

- Y nguyên là con cá vàng ở trong ao sen của ta nuôi lớn. Ngày thường ngóc đầu nghe kinh, tu thành thủ đoạn. Cái cây chùy đồng chín cánh là một cành hoa dâm bụt chưa nở, bị nó vận luyện thành binh khí, không nhớ ngày nào đó, nước bể rẫy lên, tràn đến nơi đây. Sáng hôm sau ta ra xem hoa, không thấy nó ra chào lạy, bầm tay bắt độn, biết nó thành tinh ở đây, hại sư phụ nhà ngươi, cho nên không kịp điểm trang, phải vận thân thông, đan một cái làn bằng tre để bắt nó.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, xin Bò Tát thư cho một lát, con sẽ đi gọi các thiện tín ở Trần Gia Trang đến xem kim nhan của Bò Tát, một là để lưu ân, hai là để nói việc thu yêu, để cho người phàm có lòng cúng dàng.

Bò Tát nói:

- Cũng được, nhà ngươi đi gọi ngay họ lại.

Bát Giới và Sa Tăng chạy cả vào trong trang, gọi to bảo:

- Ra cả đây mà xem vị Quan Âm Bồ Tát sống! Ra cả mà xem vị Quan Âm Bồ Tát sống.

Già trẻ trai gái trong trang ra cả bờ sông, cũng chẳng quản bùn lội, đều quỳ ở trước mặt, rạp đầu lễ bái, trong đó có mấy người thợ vẽ khéo, vẽ bức truyền thần. Sau đó Bồ Tát trở về Nam Hải.

Bát Giới và Sa Tăng rẽ lối nước ra, thẳng tới tòa nhà Thủy Nguyên, tìm sư phụ; bao nhiêu thủy quái, ngư tinh, giết cho kỳ hết, mới vào sau cung, mở nắp hòm đá, công Đường Tăng ra, vút qua sóng nước, lên đến bờ sông, ra mắt mọi người.

Anh em Trần Thanh cúi đầu tạ ơn nói:

- Lão gia không nghe chúng tôi khuyên can, phải khổ sở như thế.

Hành Giả nói:

- Bất tất phải nói nữa. Tất cả những nhà ở đây, từ sang năm trở đi không phải cúng lễ nữa, đại vương đó đã bị trừ tận gốc rồi, không bao giờ còn tác hại được nữa. Ông cụ Trần, bây giờ xin phiền cụ tìm ngay cho một chiếc thuyền, đưa chúng tôi sang qua sông.

Trần Thanh nói:

- Xin có, xin có!

Liền sai người xẻ gỗ đóng thuyền. Các trang khác hay được tin ấy, chẳng ai là không thích bỏ tiền ra. Người này xin mua buồm cột; người kia xin sắm sào chèo, có người đưa dây chèo, có người nhận thuê chân sào.

Đương khi mọi người ở bờ sông bàn tán, chợt nghe thấy ở giữa sông có tiếng gọi:

- Tôn đại thánh không cần phải đóng thuyền, làm phí tổn tiền nhà người ta. Tôi xin đưa thầy trò ngài qua sông.

Mọi người nghe nói, ai nấy sợ hãi, người nào nhát gan bỏ chạy về nhà, người nào lớn mật run cầm cập ở lại xem. Trong giây phút, một con yêu quái ở dưới nước ngóc lên. Hình thù nó:

Đầu vuông phải biết là thần vật, giúp chín linh cơ gọi thủy tiên. Đuôi quệt sóng lâu trên vạn kỷ, thân chìm ẩn kín cả trăm xuyên. Sóng xô nước rẽ bờ

sông tới, gió mát trắng trong ngủ bề rên. Nuốt khí ngậm hơi thành đạo cả, sống lâu rùa mốc tiếng lưu truyền.

Rùa già lại gọi:

- Đại thánh không phải đóng thuyền, tôi sẽ đưa thầy trò ngài ngang qua sông.

Hành Giả giơ gậy sắt lên nói:

- Ta truyền cho giống nghiệt súc nhà mi, hễ đến bờ sông ta sẽ cho một gậy chết toi.

Rùa nói:

- Tôi cảm ơn đại thánh, tình nguyện sẵn lòng đưa thầy trò ngài, tại sao ngài định đánh tôi?

Hành Giả nói:

- Có ơn huệ gì với nhà ngươi?

Rùa nói:

- Người không biết nếp nhà Thủy Nguyên ở dưới đáy nước, là nhà của tôi, từ mấy mươi đời này, tổ tiên lưu truyền đến đời tôi. Vì tôi nhớ đến nguồn gốc, nuôi thành khí thiêng, tu hành ở đây, nên đem nơi tổ tiên ở trước sửa chữa lại một loạt, dựng nên nếp nhà Thủy Nguyên ấy. Chín năm trước đây khi bể dâng nước rẫy, yêu quái kia theo nước triều đến tận cho này, cậy sức hung hăng, tranh giành với tôi. Tôi bị nó hại mất nhiều con cái, cướp mất rất nhiều quyến thuộc. Tôi đánh nhau với nó không lại, thế là nó cướp mất sào huyệt của tôi. Nay nhờ đại thánh đến đây cứu đỡ Đường sư phụ, mời đức Quan Âm Bồ Tát quét sạch yêu tà, bắt quái vật đi, tôi lấy lại được nhà cửa. Ngày nay nhà tôi già trẻ đoàn viên, khỏi phải nằm bùn rúc đất, được ở nhà cũ, ơn ấy cao như non Thái, rộng tựa bể khơi. Vả chẳng những chúng tôi được đội ơn, mà cả những người ở trên trang, khỏi phải hàng năm cúng lễ, cứu sống được biết bao trai gái nhà người ta. Thế mới thực là công ơn “nhất cử nhi lưỡng đắc”, lẽ đâu không báo đáp!

Hành Giả nghe nói, trong bụng mừng thầm thu gậy sắt lại nói:

- Những lời nói có thực là chân tình không?

Rùa già nói:

- Vì ơn đức sâu rộng của đại thánh, đâu dám đơn sai?

Hành Giả nói:

- Nếu quả thực, người hãy ngửa mặt lên trời khẩn nguyện đi.

Rùa già mở cái miệng đỏ, ngửa mặt lên trời thề rằng:

- Nếu tôi quả tình không đưa Đường Tăng sang qua sông, thân tôi sẽ hóa ra máu và nước.

Hành Giả cười nói:

- Người lên đây, người lên đây!

Rùa mới đến gần bờ sông, vươn mình một cái, bò lên bờ sông, Mọi người đến gần nhìn xem, thấy một cái mai trắng lớn, chu vi có tới bốn trượng.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, chúng ta trèo cả lên lưng hấn, qua sang bên kia.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, băng dày tuyết đóng thế kia mà còn gặp tai nạn, huống hồ ngồi lên cái lưng con này sợ không ổn chăng?

Rùa già nói:

- Sư phụ yên tâm, lưng tôi so với băng dày tuyết đóng còn ổn hơn nhiều, nhưng nếu tôi trành mình một cái, sẽ không thành công quả!

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, phàm các chúng sinh biết nói tiếng người, quyết không có nói dối.

Bèn truyền:

- Các chú em, dắt ngựa đến!

Đi đến bờ sông, già trẻ trai gái ở Trần Gia Trang đều ra tiễn chân.

Hành Giả bảo dắt ngựa lên mai rùa trắng, mời Đường Tăng đứng ở ngang cổ ngựa bên phải, Sa Tăng đứng bên hữu. Bát Giới đứng ở đằng sau ngựa, Hành Giả đứng ở đằng trước ngựa, lại sợ nói vô lễ, cởi sợi dây cương ngựa, một chân đứng ở trên mai, một chân giậm lên trên đầu, ta cầm gậy sắt, một tay giữ dây cương, gọi to:

- Nhà người từ từ đi sang, hễ trành mình một cái là ta đánh vào đầu một

nhát.

Rùa nói:

- Không dám! Không dám!

Liên nhoài người bốn chân ra, bơi trên mặt nước, như đi đất bằng, mọi người đứng trên bờ sông, đều thấp hương cúi đầu, miệng niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”. Thế mới thực chân la hán xuống trần, hoạt bồ tát xuất hiện. Mọi người lễ bái mãi đến khi không trông thấy mới về.

Sư phụ cười trên rùa trắng, chỉ có một ngày, đã vượt qua sông Thông Thiên rộng tám trăm dặm, ráo tay khô chân lên bờ.

Tam Tạng lên bờ, chấp tay cảm ơn nói:

- Làm phiền rùa không có gì biểu, khi nào lấy kinh trở về sẽ tạ ơn người!

Rùa nói:

- Không dám làm phiền sư phụ cho gì! Tôi nghe nói Phật tổ bên Tây Thiên bất sinh bất diệt, biết được những việc quá khứ vị lai. Tôi ở chỗ này đã tu hành đủ hơn một nghìn ba trăm năm rồi, tuy sống lâu thân nhẹ nhàng, nói được tiếng người, nhưng không trút được xác cũ. Muốn nhờ sư phụ khi đến Tây Thiên hỏi Phật tổ một lời giùm tôi, xem rằng bao giờ tôi trút được vỏ cũ, thành ra thân người?

Tam Tạng nhận lời nói:

- Tôi sẽ hỏi, tôi sẽ hỏi!

Rùa mới lặn xuống, Hành Giả đỡ Đường Tăng lên ngựa, Bát Giới quảy hành lý, Sa Tăng đi đầu hai bên. Thầy trò tìm đường cái đi sang bên Tây. Thế mới là:

*Thánh tăng vâng chỉ bái Di Đà
Nước tắm non cao lắm nạn ma.
Ý chí tam thành không sợ chết,
Có rùa cũng vượt khỏi Thiên Hà.*

Chưa biết sau này Đường Tăng còn đi dài ngắn thế nào, lành dữ ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI

Tình Rối, Tính Theo Vì Ái Dục

Thần Mờ, Tâm Động Gặp Yêu Ma

Cả bốn thầy trò thuận theo đường cái, nhằm lối sang Tây tiến bước, vừa gặp khi thời tiết mùa đông rét buốt, chỉ thấy những rừng quang man mác từng mây nhạt, núi trọi lơ đờ bóng nước trong. Mấy thầy trò đương khi đi, bỗng nhiên lại gặp một tòa núi cao, chặn ngang lối, đường hẹp sườn cao, đá rất hiểm trở, người ngựa khó đi. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa, co dây cương lại gọi to:

- Đồ đệ!

Bấy giờ Tôn Hành Giả dẫn cả Bát Giới, Sa Tăng tới gần đứng chung quanh nói:

- Sư phụ, truyền bảo gì?

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm không ngại, ba anh em chúng con, đồng tâm hợp lực, theo chính tìm ngay, giờ hết các phép tróc quái trừ yêu, sợ gì hổ lang yêu thú.

Tam Tạng nghe nói, mới được yên lòng tiến bước, đến nơi cửa hang, ngựa lên sườn núi, ngẩng đầu xem xét kỹ lưỡng, cái núi này:

*Chon von sừng sững ngang trời thẳm,
Chót vót tầng cao ngáng quãng không.
Quái thạch chập chờn như phục hổ,
Xương tùng xiêu vẹo tựa phi long.
Chim kêu đầu núi êm đêm giọng,
Mai nở đầu non sực nức xông.
Khe chảy lơ đờ làn nước lạnh,
Đỉnh trôi man mác đám mây hồng.*

Lại thấy cả:

*Sương phơi phơi,
Gió ùng ùng,
Hổ đói gò nhọn giữa rừng.
Chọn cây, chim quẹt không nơi đậu,
Tìm hổ đàn hươu hết chỗ vùng.
Quá khách chập chờn khôn tiến bước,
Mặt sa mà sạm lòng rồi tung.*

Cả bốn thầy trò, đội trời đạp tuyết, đi qua non cao núi hiểm, nhìn thấy lâu đài cao ngất phòng xá thanh u ở trong hốc núi xa xa.

Đường Tăng ở trên mình ngựa vui mừng nói:

- Đồ đệ ạ, ngày nay vừa đói vừa rét, may thấy có lâu đài nhà cửa ở trong hốc núi, hẳn là thôn xóm người ta, am quán chùa chiền, hãy đi xin ít cơm chay, ăn rồi sẽ đi.

Hành Giả nghe nói vội căng mắt ra nhìn, chỉ thấy nơi đó mây dữ cuộn cuộn, khí ác lâm lâm, trở về nói với Đường Tăng:

- Sư phụ, nơi đó không tốt gì đâu!

Tam Tạng nói:

- Hiện có lâu đài đình vũ, sao lại không tốt?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ ơi, thầy biết thế nào được? Đường đi sang Tây có nhiều yêu quái, tà ma, biến hóa ra trang lâu rất tài, bất cứ lâu đài, nhà cửa, quán các, đình vũ nào cũng đều biến hóa ra được để lừa người. Thầy có biết “rồng đê chín giếng” trong đó có một giếng gọi là “Trai”, hơi trai lóe sáng, sẽ như lầu các ao nông. Nếu gặp sông to mờ mịt, trai hiện ngay cái lối ấy, ví có chim chóc bay bổng, định sa xuống nghỉ cánh, dù có hàng vạn hàng nghìn con cũng đều bị một thứ hơi nó nuốt hết. Cái hơi hại người ấy rất nặng. Khí sắc ở bên ấy hung ác, chớ có đi vào.

Tam Tạng nói:

- Đã không vào được, mà ta thì đói bụng.

Hành Giả nói:

- Sư phụ quả thực đói, hãy xuống ngựa, ngồi ở chỗ đất phẳng này, để tôi

đi nơi khác xin cơm chay về cho người xơi.

Tam Tạng y lời xuống ngựa, Bát Giới đỡ lấy cương ngựa, Sa Tăng để hành lý xuống, mở bao phục ra, cầm lấy bát tộ, đưa cho Hành Giả. Hành Giả tay đỡ lấy bát, dặn dò bảo Sa Tăng:

- Hiền đệ, chú chớ đi đâu, cẩn thận giữ gìn sư phụ ngồi yên ở đây, đợi tôi đi xin cơm về, rồi sẽ sang Tây.

Sa Tăng vâng lời. Hành Giả lại quay nói với Tam Tạng:

- Sư phụ ạ, ở nơi đây dữ nhiều lành ít, chớ có đi đâu cả, lão Tôn đi xin cơm đây.

Tam Tạng nói:

- Bất tất phải nói nhiều, cốt sao cho đi mau mà về, ta ở chỗ này chờ đợi.

Hành Giả quay người toan đi, nhưng lại trở về nói:

- Sư phụ ạ, con biết tính thầy không chịu ngồi lâu, con sẽ làm cho người một lối an thân.

Liên lấy gậy sắt ra, vung lên một cái, vạch ra một cái vòng to ở chỗ đất bằng ấy, mời Đường Tăng ngồi vào giữa, bắt Bát Giới, Sa Tăng đứng hầu hai bên, dắt ngựa và mang hành lý để ở gần người rồi chấp tay nói với Đường Tăng:

- Lão Tôn vẽ cái vòng này, chẳng khác gì thành đồng lũy sắt. Tha hồ hổ báo lang trùng, yêu ma quỷ quái chúng nó đều không dám đến gần, chỉ cần làm sao đừng có ai đi ra ngoài vòng, cứ ngồi yên ở trong vòng sẽ được vô sự, nếu ra ngoài, tất bị sa vào tay độc ác, xin nhớ kỹ! Rất mong! Rất mong!

Tam Tạng y lời, ba người cùng nhau ngồi xuống.

Hành Giả bước lên từng mây, tìm thôn trang đi xin cơm, đi thẳng về bên nam, chợt trông thấy sau đám cỏ thụ cao ngất trời, có một thôn trang. Bèn dùng mây bước xuống ngắm kỹ càng, chỉ thấy:

Tuyết trùm liễu cõi, băng đọng ao to. Lơ thơ khóm trúc tỏa xanh, sầm uất kiêu hùng động tuyết. Máy gian nhà cỏ tựa lều vôi, một dịp cầu con như trát phấn. Hoa thủy tiên bên giậu mới đâm bông, dềm băng tuyết dưới hiên vừa chắm đất. Hiu hiu ngào ngạt gió đưa hương, tuyết nặng phủ mờ mai chiếu nở.

Hành Giả lần bước ngắm cảnh thôn trang, bỗng nghe thấy soạt một tiếng, cửa liếp mở ra, một ông già tay chống gậy lê, đầu đội mũ dương cứu, mình mặc áo vá đụp, chân đi giày cỏ ở trong đi ra, chống gậy xuống đất, ngửa mặt lên trời nói:

- Nổi gió tây bắc, ngày mai sẽ tạnh!

Nói chưa dứt lời, một con chó kiến lông mượt ở đằng sau chạy đến, nhìn Hành Giả ăng ăng sủa rồi lên. Ông già mới ngoảnh đầu trở lại, trong thấy Hành Giả tay cầm bát tộ đang đi tới vái chào hỏi:

- Thưa lão thí chủ, hòa thượng chúng tôi là người nước Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, đi đường tới quý xứ đây, sư phụ tôi phải khi đói bụng, mới đến tôn phủ đây xin ít cơm chay.

Ông già nghe nói đoạn gật gù vỗ gậy nói:

- Trưởng lão, người đừng xin cơm nữa, người đi lầm đường rồi.

Hành Giả nói:

- Không lầm.

Ông già nói:

- Đường cái sang Tây Thiên, ở thẳng về phía bắc, từ đây đến nơi đấy, cách xa hơn nghìn dặm, sao lại không tìm đường cái mà đi?

Hành Giả cười nói:

- Đúng là ở về đằng bắc, sư phụ tôi hiện giờ đang ngồi trên đường cái, đợi tôi xin cơm về.

Ông già nói:

- Hòa thượng này nói bậy quá. Sư phụ ngồi ở trên đường cái đợi ngài đi xin cơm, xa hàng nghìn dặm như thế, dù có biết đường đi cũng phải sáu bảy ngày, trở về cũng phải sáu bảy ngày nữa, người lại không chết đói rồi sao?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì lão thí chủ, bây giờ đi xin cơm, còn về kịp bữa cơm trưa.

Ông già nghe nói, trong lòng sợ hãi nói:

- Hòa thượng này là ma, là ma!

Vội vàng quay chạy vào bên trong.

Hành Giả giữ lại nói:

- Thí chủ đi đâu? Có cơm chay xin cho ngay một ít.

Ông già nói:

- Thực không có! Thực không có! Ngài đi tới nhà khác!

Hành Giả nói:

- Ông thí chủ này, rõ khéo vớ vẩn, ông bảo tôi đi đến xa tới nghìn dặm, nếu đi đến nhà khác, lại chẳng một nghìn dặm nữa ư? Thực thà là sư phụ tôi sẽ chết đói.

Ông già kia nói:

- Thực không dám giấu gì ngài. Nhà tôi già trẻ sáu bảy miệng ăn, vừa mới vo có ba thặng gạo đồ nôi cơm đây bây giờ chưa chín. Người hãy đi nơi khác rồi sẽ trở lại đây.

Hành Giả nói:

- Người xưa có câu “Đi ba nhà không bằng ngồi ở một nhà” Bàn tăng tôi ngồi đợi ở đây vậy.

Ông lão kia thấy Hành Giả bám chặt lấy mình, bèn cúi tiết, giơ gậy lê choảng liên. Hành Giả trơ ra không sợ, bị lão ta choảng luôn vào đầu bảy tám gậy. chỉ như phủ bụi cho y. Ông già kia nói:

- Cái lão hòa thượng này thật cứng đầu.

Hành Giả cười nói:

- Cụ già ơi, cụ tha hồ đánh, chỉ cần nhớ cho rõ số gậy, chưa mỗi gậy là một thặng gạo, đong ngay ra đây!

Ông lão kia nghe nói vội quăng cả gậy lê, chạy trở vào đóng chặt cửa lại, la lớn:

- Có ma! Có ma!

Làm cho cả nhà sợ run như cây sậy, cửa trước cửa sau đóng chặt hết lại. Hành Giả thấy y đóng cả cửa, trong bụng nghĩ thầm:

- Lão giặc già này vừa nói vo gạo đồ nôi, không biết hư hay thực? Thường có câu “Đạo hóa hiền lương, thích hóa ngu” để lão Tôn đi ngó xem sao.

Đại thánh tay cầm quyết làm phép giấu thân trốn đi, đi thẳng vào trong bếp xem, quả nhiên ở trong nồi khói đang bốc lên nghi ngút, có lưng một nồi cơm tẻ, liền cầm bát tộ xúc một cái, được đầy một bát tức thì cưỡi lên mây trở về.

Lại nói Đường Tăng đương ngồi ở trong vòng chờ đợi đã lâu không thấy Hành Giả trở về, nghiêng mình trông mong nói:

- Con khỉ này đi mãi tận đâu xin cơm thế kia chưa!

Bát Giới ở bên cạnh cười nói:

- Xin cơm cháo gì, y lại đi kiếm chỗ chơi nô, bắt thầy trò ta ngồi tù ở đây!

Tam Tạng nói:

- Cớ sao lại bảo là ngồi tù?

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, số là thầy không biết. Người xưa vạch đất làm chuồng. Y lấy cây gậy vạch một cái vòng ra đất, tựa như thành đồng lũy sắt, giả như có hồ lang yêu quái đến, làm thế nào ngăn giữ được nó? Thế là thầy trò ta toi mạng!

Tam Tạng nói:

- Nên làm thế nào bây giờ?

Bát Giới nói:

- Ở đây không được kín gió, không tránh rét, lão Trư bàn nên cứ thuận đường, đi thẳng về tây. Sư huynh đi xin cơm cưỡi trên mây, tất nhiên đi nhanh, y sẽ theo kịp. Như có cơm ăn rồi sẽ đi. Bây giờ mới ngồi đây có một lúc, chân đã lạnh buốt rồi!

Tam Tạng nghe lời nói ấy, liền y lời Chú Ngốc, cùng nhau đi ra ngoài vòng, Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng quảy hành lý, Tam Tạng thẳng đường đi bộ tiến lên. Một lúc sau đi tới nơi có lầu đài, nguyên là một tòa nhà tọa hướng nam, ngoài cửa xây gạch lát nền vôi, có một tòa lầu kiểu hoa sen úp cửa tò vò, đều xây bằng gạch ngũ sắc, cánh cửa nửa mở nửa khép, Bát Giới đem ngựa buộc vào tảng đá kê trống ở trước cửa. Sa Tăng hạ hành lý xuống. Tam Tạng sợ gió, ngồi trên ngưỡng cửa.

Bát Giới nói:

- Dinh cơ này có lẽ là nhà của công hầu, lâu đài tướng phụ, cửa trước cửa sau không có người, dễ thường ở cả bên trong sưởi lửa. Mọi người cứ ở đây, để tôi đi vào trong xem đã.

Tam Tạng nói:

- Cẩn thận nhé! Chớ có xúc phạm đến người ta!

Chú Ngốc nói:

- Con hiểu rồi, từ khi theo đạo thuyền môn bấy lâu cũng đã biết chút đỉnh lễ độ, không giống những người quê mùa nữa.

Chú Ngốc đem đỉnh ba giắt vào sau lưng, sửa lại áo dài gấm xanh ra vẻ nho nhã đi vào trong cửa. chỉ thấy có ba gian nhà khách, màn cửa cuốn cao, vắng ngơ vắng ngắt, không một bóng người, cũng không thấy bàn ghế. Đi qua bình phong, vào đến nhà bên trong, thấy một cái nhà cầu. Sau nhà cầu có một tòa nhà lầu lớn, trên lầu cửa sổ hé mở, lấp lánh treo một cỗ màn lụa vàng.

Chú Ngốc nói:

- Có lẽ họ sợ rét, hãy còn nằm ngủ.

Y cũng bất chấp quen lạ, đảo bước mau cho lên đến trên lầu, lấy tay lách cửa nhòm vào, bỗng hoảng sợ nhũn cả người ra. Số là ở trên giường ngà quây màn, có một đồng xương khô trắng phau phau, cái sọ to bằng cái đầu, xương ống chân dài bốn năm thước.

Chú Ngốc định thần lại, ngăn không được hai hàng nước mắt gật gù than thở với đồng xương khô:

*Nguyên sủng triều nào mà đến thế?
Tướng quân nước nọ nước kia gì?
Lấy lòng thuở trước tranh thua được,
Thê thảm ngày nay xương cốt kia!
Chẳng thấy vợ con người cúng khấn?
Nào đâu sĩ tốt kẻ yêu vì?
Ngoảnh đầu nhìn thế sự nhiều chua xót,
Vương bá tranh giành thực vụng suy!*

Bát Giới đương cảm thán, đã thấy ánh lửa nhoáng một cái ở đằng sau

màn. Chú Ngốc nói:

- Dễ thường có người đèn hương thờ cúng ở đằng sau!

Vội quay bước, lách màn nhìn ra, nguyên là ánh sáng trong cánh cửa cầu chiếu ra. Bên ấy có một cái bàn sơn vẽ hoa, trên bàn có một ít gấm vóc áo bông để bừa bãi. Chú Ngốc nhắc lên xem, té ra ba bức bối tâm thêu gấm.

Y bất chấp hay dở, cầm xuống dưới lầu ra tới cửa ngoài nói:

- Sư phụ ạ, trong đó không một bóng người, chỉ như là cái nhà thờ vong linh. Lão Trư đi vào bên trong, lên thẳng trên lầu cao, có một đồng hài cốt ở trong cái màn lụa vàng. Cảnh nhà ngang có ba bức bối tâm quần bụng thêu gấm, con lấy mang về đây, cũng là cái may tạm thời cho chúng mình. Đương lúc trời rét thế này cần phải dùng đến. Sư phụ cởi áo chèn ra, đem nó quần vào mé dưới, dùng tạm, dùng tạm cho đỡ phải rét.

Tam Tạng nói:

- Không được! Không được! Luật có câu: “Lấy có mắt, khuất mặt đều là ăn trộm”? Thằng hoặc có người biết ra, đuổi theo chúng ta, bắt đem trình quan, tất nhiên sẽ phạm tội trộm cắp, của người ta ở đâu lại đem đi trả đấy! Chúng ta ngồi ẩn gió ở đây một lúc, đợi Ngô Không về rồi cùng đi. Người xuất gia không ăn cắp vặt như vậy!

Bát Giới nói:

- Chung quanh không có người, đến gà chó cũng không biết được, người nào kiện mình, có bằng chứng gì, cũng như là được của rơi, còn bảo lấy có mắt, khuất mặt cái gì nữa?

Tam Tạng nói:

- Con làm bậy quá! Tuy rằng người không biết đấy, trời có giấu được không? Trong kinh Nguyên Đế thù huấn nói rằng: “Dối lòng nhà tắm tối, mắt thần như điện”. Muốn tốt đem trả người ta, đừng ham những vật phi nghĩa.

Chú Ngốc báo giờ chịu nghe, cười nói với Đường Tăng:

- Sư phụ ạ, từ khi con làm người, cũng đã được mấy cái bối tâm, chưa từng thấy cái nào thêu gấm cả. Người không mặc, để lão Trư một cái, thử ném của lạ cho ám cật một tý. Đợi sư huynh về, sẽ cởi trả người ta rồi đi!

Sa Tăng nói:

- Đã như vậy, tôi cũng mặc một cái!

Hai người cùng cởi áo dài, cầm bối tâm khoác vào vừa thắt dây lại thì ngã kèn ra. Nguyên khoác bối tâm ấy vào còn đau hơn trói tay, vì nó trói hai bắp thịt tay thít chặt vào bụng. Đường Tăng hoảng sợ giậm chân oán trách, vội đến cởi, nhưng cởi làm sao được.

Ba người chửi mắng om sòm không ngớt, làm kinh động đến tai yêu ma.

Số là những tòa lầu phòng ấy, chính là yêu ma đã biến hóa ra thực, suốt ngày ở đó bắt người. Đường Tăng ở trong động, nó nghe thấy có tiếng oán hận, liền ra ngoài cửa xem xét, quả thấy mấy người bị trói ở đấy. Yêu ma liền gọi ngay bọn tiểu yêu cùng đến chỗ đó, thu hết những hình lâu đài phòng ốc, bắt giữ lấy Đường Tăng, dắt cả ngựa bạch, quải luôn hành lý, bắt bọn Bát Giới, Sa Tăng giồng cả lũ vào trong động. Yêu ma lên đài ngồi trên cao, chúng tiểu yêu lôi Đường Tăng đến gần bên đài, bắt quỳ rạp xuống đất.

Yêu ma liền nói:

- Mi là hòa thượng ở đâu, sao lại to gan đến thế, giữa ban ngày dám đến ăn trộm quần áo của ta?

Tam Tạng sa nước mắt trả lời:

- Đường Tăng là người nước Đại Đường bên Đông Thổ, khâm sai sang tây Thiên lấy kinh, nhân vì đói bụng, sai người đại đồ đệ đi xin cơm chưa về, không chịu nghe theo lời y dặn dò, đi nhờ vào sân tiên ẩn gió. Không dè hai người đồ đệ của tôi đây hay táy máy, cầm lấy những cái áo này. Bần tăng quyết không dám xấu bụng, đã bảo đem trả tại chỗ cũ, chúng không nghe lời theo, muốn mặc cho ấm, không dè trúng phải mưu kế của đại vương, bắt bần tăng vào đây, muôn trông lòng từ mẫn tha cho tấm thân tàn, cầu được chân kinh, sẽ ghi tạc ân tình của đại vương, về tới Đông Thổ xin tuyên dương mãi đến thiên cổ.

Yêu ma cười nói:

- Ta ở đây thường nghe thấy người ta nói: ăn được một miếng thịt Đường Tăng, tóc bạc xanh lại, răng rụng mọc thêm, may hôm nay không mời mà Đường Tăng tự đến, còn mong gì tha nữa! Đại đồ đệ của mi gọi tên là gì? Đi

xin cơm ở đâu?

Bát Giới nghe tiếng, tức thì lên tiếng tán tụng:

- Sư huynh ta là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không năm trăm năm trước đã từng đại nài thiên cung.

Yêu ma thấy nói là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không, trong lòng có vẻ sợ sệt, nhưng không nói ra miệng, nghĩ thầm trong bụng:

- Vẫn nghe thấy lão này thần thông quảng đại, ngày nay không hẹn mà gặp.

Liên truyền lệnh:

- Gia đồng đâu, đem trói Đường Tăng lại, cởi bảo bối cho hai tên kia, lấy hai cái thùng trói cả lại khiêng để ở đằng sau, đợi ta bắt nốt đại đồ đệ của y, sẽ rửa ráy tất cả bỏ tuột vào lòng thui chín ăn thịt.

Bọn tiểu yêu dạ ran một tiếng, mang ba người trói cả lại, khiêng về đằng sau, buộc ngựa bạch ở trong tàu ngựa, bỏ hành lý vào trong phòng.

Lại nói Hành Giả từ lúc cuỗm được bát tộ cơm chay ở nhà người bên xóm nam, bèn cưỡi mây trở về lối cũ, đến chỗ đất phẳng ở sườn núi, từ trên mây bước xuống, trông không thấy Đường Tăng, chẳng biết đi đâu, cái vòng lấy gậy vạch ra vẫn còn, chỉ có người ngựa chẳng thấy đâu cả. Ngoảnh nhìn chỗ có lâu đài trước, cũng không thấy nữa, chỉ thấy đá lờm chờm ở chân núi. Hành Giả sợ sệt nói:

- Không phải nói nữa, bọn họ tất bị vào tay độc ác rồi!

Vội vàng theo vết chân ngựa đi về hướng tây.

Đi tới năm sáu dặm, đương lúc đau thương, bỗng nghe thấy người nói ở ngoài sườn núi phía bắc. Trông ra là một ông lão già, mình mặc áo lông chiên, đầu đội mũ ni, chân vận một đôi giày da dầu đã dung dúc, tay chống cái gậy chạm đầu rồng, có một tên đồng bộc nhỏ tuổi theo sau, bẻ một cành hoa mai muộn, từ sườn núi đằng trước vừa đi vừa hát.

Hành Giả để bát tộ xuống, đến giáp mặt chào hỏi:

- Cụ già ạ! Bần tăng có lời chào.

Ông già kia vội vàng chào lại, hỏi:

- Trưởng lão ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi ở Đông Thổ tới, sang Tây Thiên bái Phật lấy kinh. Một toán có bốn thầy trò, vì sư phụ đói bụng, tôi lần đi xin cơm, đã dặn ba thầy trò ngồi ở trên chỗ đất bằng phẳng nơi sườn núi chờ đợi, đến khi trở về không thấy đâu, không biết đi vào đường nào. Dám xin hỏi cụ có trông thấy không?

Ông già nghe nói, khà khà cười nhạt hỏi:

- Ba vị của ngài có phải một người mồm dài tai lớn không?

Hành Giả nói:

- Có! Có! Có!

- Lại có một người sắc mặt đen sạm nữa dắt một con ngựa bạch, dẫn đường cho một vị hòa thượng trắng trẻo phì nộn?

Hành Giả nói:

- Phải! phải! phải!

Ông già nói:

- Các người đi lầm đường rồi, người đừng tìm họ nữa, các người ấy đã bỏ mạng rồi!

Hành Giả nói:

- Người trắng trẻo là sư phụ tôi, những người hình dáng kỳ quái là sư đệ tôi, chúng tôi đã cùng nhau lòng thành, quyết sang Tây Thiên lấy kinh, sao lại không đi tìm họ?

Lão ông nói:

- Tôi mới đi qua lối này, trông thấy bọn họ đã đi lầm đường, đột nhập vào miệng yêu ma mất rồi!

Hành Giả nói:

- Dám phiền cụ chỉ giáo giùm cho, yêu ma kia là gì, ở tại phương nào, tôi mới biết đường đến đòi hỏi được, để sang Tây Thiên chứ.

Lão ông nói:

- Ngọn núi này gọi là núi Kim Đâu, mé trước núi có động Kim Đâu, trong động ấy có Độc Giác tử đại vương. Đại vương ấy thần thông quảng đại, oai võ cao cường, ba vị kia bây giờ thì toi tính mạng rồi! Ngài mà có đi tìm, chỉ

sợ cả ngài cũng khó toàn. Không bằng dừng đi lại còn hơn. Tôi không dám ngăn ngài cũng chẳng dám giữ ngài, tùy bụng ngài suy tính cho kỹ.

Hành Giả lễ hai lễ cảm ơn nói:

- Cảm ơn cụ đã chỉ giáo. Lễ đâu tôi không đi tìm!

Rồi đem cơm chay trút cho y, chỉ giữ lại cái bát tộ không. Ông già kia bỏ gậy xuống đất đỡ lấy cái bát tộ, đưa cho người đồng bộ, hiện rõ chân tướng, quỳ hai gối xuống, giập đầu kêu:

- Đại thánh, tiểu thần không dám mạo ần. Chúng tôi là hai người sơn thần thổ địa ở quả núi này, đến đây đón tiếp đại thánh. Tiểu thần xin giữ cả cơm chay và bát tộ, để đại thánh nhẹ mình dễ làm pháp lực. Đợi khi cứu được Đường Tăng, mới tỏ rõ lòng rất kính rất hiếu của đại thánh.

Hành Giả quạt mắng:

- Cái đồ rơm rác nhà người muốn đòn! Đã biết ta đến, sao không tiếp ngay, lại còn giấu giếm như vậy, là nghĩa lý gì?

Thổ địa nói:

- Đại thánh nóng tính, tiểu thần không dám vội vàng, sợ phạm đến oai ngài nên mới ần hình trình báo.

Hành Giả nguôi giận nói:

- Hãy cho chịu đấy, phải cẩn thận coi giữ bát tộ cho ta, để ta đi tróc nã yêu tinh.

Thổ địa, sơn thần tuân lệnh.

Hành Giả mới thắt dây lưng bằng gân hổ, xắn quần da cạp lên, tay cầm gậy sắt, thẳng tới trước núi, chuyển qua sườn núi, đi tìm động yêu ma, chỉ thấy những tảng đá lô nhô, bên sườn biếc có hai cánh cửa đá. Ngoài cửa có rất nhiều tiểu yêu, đua grom múa giáo ở đấy.

Đại thánh ngấm nghĩa không chán, rồi rảo cẳng đi thẳng tới trước cửa, lên tiếng quát to bảo:

- Bọn tiểu yêu kia, bay đi ngay vào, nói với động chủ nhà bay rằng, ta là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không đồ đệ của Đường triều thánh tăng, bảo nó đưa ngay sư phụ ta ra đây, chúng bay sẽ khỏi phải thiệt mạng!

Lũ tiểu yêu vội chạy vào trong thông báo:

- Bên ngoài có một vị hòa thượng mặt lông, mồm châu, xưng là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngô Không, đến đòi sư phụ của y.

Ma vương nghe tới cả mừng nói:

- Tốt, để cho y đến. Ta từ khi rời khỏi bản cung, xuống dưới trần thế, chưa hề được đấu thử võ nghệ. Hôm nay hấn tới đây, tất là kẻ đối thủ!

Liên sai lũ tiểu yêu mang binh khí ra. Lũ tiểu yêu lớn nhỏ ở trong động, đưa nào đưa ấy tinh thần phấn chấn, tức thì khiêng ra một cây thương điểm gang dài một trượng hai thước đưa cho lão ma.

Lão ma hạ lệnh truyền:

- Bọn trẻ nhỏ, đều phải chinh tề. Tiến lên sẽ thưởng, lui lại sẽ giết!

Các yêu nghe lệnh, theo sau lão quái, tiến ra ngoài cửa gọi to:

- Người nào là Tôn Ngô Không?

Hành Giả ở bên ngoài nhìn qua, thấy ma vương rất dữ hung dữ xấu xí:

Một sừng khấp khểnh, hai mắt chớp nhoáng. Trên đầu da thô giộp, chân tai thịt tím quàng. Lưỡi dài thường liếm mũi, miệng rộng răng ố vàng. Lông da xanh như dính gân cốt rắn hơn gang. Linh tê không chiếu nước, râu thiến chẳng cày hoang. Phi nguyệt cày mây không dụng được, dối trời lừa đất rất hung cường. Nhìn lâu hình dáng hung tàn thế, chẳng uổng là Tỳ đại vương.

Hành Giả tiến lên nói:

- Ông tổ ngoại nhà mi ở đây! Thả ngay sư phụ cho ta, hai bên không hủy hại gì. Nếu nói một nửa tiếng không, ta sẽ cho mi chết không chỗ chôn!

Yêu ma quát mắng:

- Đồ tinh khí to gan! Mi có những thủ đoạn gì, dám khoác lác như vậy!

Hành Giả nói:

- Yêu quái khôn kiếp! Mi chưa hề thấy thủ đoạn của lão Tôn này ư?

Yêu ma nói:

- Sư phụ mi nay đã ăn trộm quần áo của ta, ta bắt được quả tang, bây giờ định giết thịt ăn. Mi là người hảo hán thế nào, mà dám đến cửa ta đây đòi hỏi?

Hành Giả nói:

- Sư phụ ta là một vị sư trung lương, chính trực, lẽ đâu lại ăn trộm yêu vật gì của nhà mi?

Yêu ma nói:

- Ta biến hóa một tòa tiên trang bên đường núi, sư phụ mi lên vào bên trong, long ham tình muốn, lấy ba tấm bồi tâm bằng vải bông của ta đem mặc vào người, có đủ tang chứng, cho nên ta mới bắt y. Giờ đây mi quả có thủ đoạn, hãy so độ với ta, nếu mà địch nổi ta ba hợp, sẽ tha chết cho sư phụ mi, như địch không nổi ta, ta sẽ cho mi về dưới âm phủ.

Hành Giả cười nói:

- Quân khôn kiếp, không cần bẻm mép, hãy lên đây, ném một gậy của ta!

Quái vật múa thương đánh vào mặt Hành Giả thành một trận đánh nhau to. Thực là:

Gậy sắt đánh xuống, chớp nhoáng nhòang như sét đánh rần vàng. Ngọn giáo gạt đi, sang loang loáng tựa rồng về bể thẳm. Ngoài cửa tiểu tiêu thúc trống, bày thành trận thế giúp oai phong. Bên này đại thánh ra tay, cây gậy dọc ngang khoe bản lĩnh. Bên ấy nó múa thương gang, tinh thần phấn chấn, bên này mình đưa gậy sắt, võ nghệ cao cường. Chính thực anh hùng gặp phải tinh hùng trẻ, quả là đối thủ chơi vào đối thủ già. Ma vương kia, miệng thổi đồ lòm như sấm chớp, đại thánh nọ, mắt lòa sáng quắc tựa mây sa. Chỉ vì Đường Tăng tai nạn lắm, hai bên vô lý gỡ không ra.

Hai bên đánh nhau đến ba mươi hợp, chưa phân được thua. Ma vương thấy lối đánh gậy của Tôn Ngộ Không tề chỉnh, đưa qua đánh lại, tuyệt không một chút hờ hang, nó mừng rỡ kêu luôn mấy tiếng ngợi khen:

- Chú khỉ giỏi! Chú khỉ giỏi! Thực là tài giỏi của một người đã náo thiên cung.

Hành Giả cũng rất yêu lối đánh thương không rối loạn của y, đỡ tả đón hữu, rất có đường lối, cũng khen ngợi:

- Yêu tinh giỏi, giỏi! Quả nhiên là một con ma ăn trộm đơn.

Hai người lại đấu hai mươi hợp.

Ma vương chống mũi thương xuống đất, gọi lũ tiểu yêu đến. Đứa nào đứa nấy cầm đao vác gậy, múa kiếm giơ thương, vây chặt đại thánh vào trong

vòng.

Hành Giả không sợ, chỉ kêu:

- Đến rất hay! Đến rất hay! Rất vừa ý ta!

Bèn cầm một cây gậy sắt, đỡ trước đón sau, ngăn đông chặn tây. Lữ tiểu yêu kia không chịu lui bước. Hành Giả không nén được nóng nảy, cầm gậy sắt quăng ra một cái, quát to “biến” tức thì biến ra hàng trăm nghìn gậy sắt như những rắn bay trần lộn đầy rẫy ở trên không phang xuống lung tung. Bọn yêu tinh trông thấy, đưa nào đưa nấy hồn phiêu phách tán, rụng cổ ôm đầu, chạy cả vào trong động trốn tránh.

Lão ma vương hý hý cười nhạt nói:

- Con khỉ kia không được vô lễ, hãy xem thủ đoạn của ta đây!

Tức thì lấy một cái vòng sáng nhoáng, trắng phau ở trong tay áo đưa ra, tung lên trên không, kêu một tiếng “thu” xoảng một cái, bao nhiêu gậy sắt đều bị thu lại thành một cây, lão ma chộp lấy đem đi, làm cho Tôn đại thánh tay không trợ trọi, lộn người đi gỡ lấy tính mạng.

Thực là:

Đạo cao một thước, ma cao trượng.

Rời tính, mê tình, nhận lẫn nhà.

Đáng giận ai kia ngồi chẳng vững,

Niêm đầu hành động quá sai ngoa.

Chưa biết lần này kết quả ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI MỘT

NGHÌN MƯƠ ĐẠI THÁNH THÀNH VÔ DỤNG

NƯỚC LỬA KHÔNG CÔNG KHÓ LỘC MA

Tề Thiên đại thánh trở tay không, bị thua trận, đến ngồi ở sau núi Kim Đâu, trong lòng thầm nghĩ, nói:

- Yêu tinh này có biết ta. Ta nhớ khi ở trên trận đánh nó ngợi khen: “Thực là tài giỏi của một người đã náo thiên cung”! Cứ xem như thế, quyết không phải quái vật ở phạm gian, tất nhiên là hung tinh ở trên trời, còn tư tưởng phạm trần hạ giới. Nhưng lại không biết là ma quái ở nơi nào giáng hạ, hãy lên tra khám trên thượng giới đã.

Hành Giả lòng lại hỏi lòng, tự mình bày mưu tính kế rồi vươn mình, nhảy lên mây lành thẳng tới ngoài cửa Nam Thiên Môn, ngừng đầu nhìn, thấy Quảng Mục Thiên Vương, đến trước mặt đón chào nói:

- Đại thánh đi đâu?

Đại thánh nói:

- Có việc cần đến gặp Ngọc Hoàng. Ngài ở đây làm gì?

Quảng Mục nói:

- Ngày nay đến lượt tôi đi tuần Nam Thiên Môn.

Nói chưa dứt lời, đã thấy bốn quan đại nguyên súy là Mã, Triệu, Ôn, Quan đến chào hỏi:

- Chào đại thánh! Không kịp đón, xin mời ngài xơi nước.

Hành Giả nói:

- Có việc cần!

Nói rồi, từ biệt Quảng Mục và bốn vị nguyên súy đi qua Nam Thiên Môn, thẳng đến ngoài điện Linh Tiêu, lại trông thấy bốn vị sư Trương Đạo Lăng, Cát Tiên Ông, Hứa Tinh Dương, Khâu Hoàng Tế cùng sáu ty nam đầu, bảy nguyên bắc đầu, đều ở cả trước điện đón tiếp Hành Giả, cùng giơ tay hỏi:

- Đại thánh sao lại đến đây?

Lại hỏi:

- Công phu bảo hộ Đường Tăng đã hoàn thành chưa?

Hành Giả nói:

- Sớm thế! Sớm thế! Đường xa ma lắm, mới được một nửa công trình. Hiện bây giờ đương bị ngăn trở ở động Kim Đâu trên núi Kim Đâu. Có một giống yêu quái, bắt Đường sư phụ đem vào trong động, lão Tôn đã lần đến tận nơi, giao chiến với nó một trận, nhưng nó thần thông quảng đại, cướp mất gậy của lão Tôn, vì thế không bắt được ma vương. Lão Tôn ngờ là vị hung tinh nào đó ở trên thượng giới, tư tưởng hạ giới, nhưng lại không biết ma quái ở nơi nào giáng hạ, vì thế lão Tôn đến đây tìm tới Ngọc Hoàng hỏi người về việc kiểm thúc không nghiêm.

Hứa Tinh Dương cười nói:

- Con khi này vẫn giữ chứng lếu láo như vậy!

Hành Giả nói:

- Không phải hỗn láo, lão Tôn này nhất sinh cứ nói thẳng ra như vậy, mới có thể tìm ra manh mối.

Trương Đạo Lãng nói:

- Nói nhiều làm gì, vào thông báo cho y là rảnh chuyện.

Hành Giả nói:

- Xin đa tạ! Đa tạ!

Lúc bấy giờ bốn vị thiên sư truyền tấu lên Linh Tiêu điện, rồi dẫn Hành Giả vào ra mắt Ngọc Hoàng. Hành Giả lễ phép chào nói:

- Thưa lão quan, phiền ngài quá! Phiền ngài quá! lão Tôn tôi bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh, dữ nhiều lành ít ở dọc đường, không cần phải nói. Hiện bây giờ có một Tử Quái ở động Kim Đâu trên núi Kim Đâu, bắt Đường Tăng đem vào trong động, không biết định làm nem với chạo gì! lão Tôn đã tìm đến tận nơi giao chiến với nó. Yêu quái lại có hơi biết lão Tôn, nó thực là thần thông quảng đại, gậy sắt của lão Tôn bị nó cướp mất, vì thế không bắt được yêu ma! lão Tôn ngờ nó là hung tinh trên thượng giới, còn tư tưởng hạ giới, vì vậy lão Tôn phải lên tâu, cúi xin Đức Thiên

Tôn rủ lòng từ miễn, giáng chỉ tra xét hung tinh, phát binh bắt lấy yêu ma về, lão Tôn rất đổi cảm phục.

Nói đoạn lại cúi rạp mình nói:

- Xin thực tâu lên!

Cát Tiên Ông ở bên cạnh cười nói:

- Gã khỉ kia sao lại trước nhìn sau kính?

Hành Giả nói:

- Không dám! Không dám! Không phải trước nhìn sau kính gì đâu! lão Tôn hiện nay không có gậy để dùng nữa rồi.

Lúc ấy Ngọc Hoàng Thiên Tôn nghe tâu, thức thì giáng chỉ xuống ty Khả Hàn biết rằng:

- Theo như lời tâu của Ngô Không, phải tra xét tinh đầu khắp trời, thần vương mọi chốn, có ai nhớ phạm trần xuống hạ giới, phúc tấu ngay lên thi hành. Nghe!

Khả Hàn trọng nhân chân quân lĩnh chỉ cùng với đại thánh đi tra xét ngay. Trước tiên tra xét các vị quan lại thần vương ở ngoài cửa bốn thiên môn, thứ ra đến các vị chân tiên lớn nhỏ ở trong ba cung tường tử vị; lại tra cả Lôi Đình Quan Tướng Đào, Trương, Tân, Đặng, Cầu, Tất, Bàn, Lưu; sau cùng tra đến ba mươi ba tầng trời, trời nào cũng tự tại; lại tra đến hai mươi tám vị sao, bảy vị phương đông là: Giốc, Cang, Đê, Phòng, Tâm, Vĩ, Cơ; bảy vị phương tây là: Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngụy, Thất, Bích; bảy vị phương Nam, bảy vị phương Bắc, phương nào cũng an ninh; lại tra đến bảy vị sao thất chính là: Thái Dương, Thái Âm, Thủy, Hỏa, Mộc, Kim, Thổ; bốn vị dư là La Hầu, Kế Đô, Khí, Bột. Tinh đầu khắp trời, tịnh không có ai tư tưởng xuống trần cả.

Hành Giả nói:

- Nếu đã như vậy, lão Tôn cũng bắt tất phải trở lại Linh tiêu bảo điện, quấy quả Ngọc Hoàng Đại Đế, rất là không tiện. Ngài tự về phúc chỉ thôi. Tôi ở yên đây, đợi ngài trả lời cũng được.

Khả Hàn trọng nhân chân quân vâng mệnh.

Hành Giả ngồi đợi giờ lâu, làm thơ ghi cảm hứng:

*Gió trong mây tạnh sóng thẳng bình,
Sao sáng lòng vui ứng triệu lành.
Hà hán an ninh, trời đất thịnh,
Năm phương tám cõi hết đao binh.*

Khả Hàn trượng nhân chân quân tra khám rành rọt rồi về tâu với Ngọc Hoàng:

- Tinh tú khắp trời không thiết, tướng thần các xứ còn nguyên, tịnh không có ai tơ tưởng xuống trần cả.

Ngọc Hoàng nghe tâu truyền cho Tôn Ngộ Không được lựa chọn mấy viên thiên tướng, xuống hạ giới tróc nã yêu ma.

Hành Giả nghĩ thầm và nói:

- Tướng nhà trời kém lão Tôn có nhiều, hơn lão Tôn có ít. Nhớ khi tôi náo thiên cung, Ngọc Hoàng sai mười vạn thiên binh, chằng thiên la địa võng, cũng không có một tướng nào dám đọ tài cao thấp với tôi. Mãi về sau, sai Tiểu Thánh Nhị Lang, mới có người đối thủ. Hiện nay quái vật kia còn tài giỏi hơn lão Tôn, làm thế nào mà thủ thắng được?

Hứa Tinh Dương nói:

- Bây giờ khác, bây giờ khác, rất không giống nhau. Thường có câu: “vật này trị vật kia”, ngài sao lại trái chỉ ý của Ngọc Hoàng? Tùy theo ý muốn, ngài kén chọn thiên tướng nào, chớ nên chậm trễ để lỡ việc.

Hành Giả nói:

- Nếu được như vậy, đa tạ ơn trên, thực là không dám trái lệnh. Một là lần này lão Tôn không ủng công đi, phiền Tinh Dương chuyển tấu lên Ngọc Hoàng sai Thác Tháp Lý Thiên Vương cùng Na Tra tam thái tử đi thông. Người còn có mấy thứ binh khí hàng yêu, hãy xuống hạ giới thử với quái vật một đòn xem ra thế nào. Nếu mà bắt được nó, là cái may cho lão Tôn. Bằng không bắt được, bây giờ lại sẽ khu xử.

Thiên sư trở về tâu lên Ngọc Hoàng, Ngọc Hoàng liền sai cha con Lý Thiên Vương xuất lĩnh bản bộ thiên binh, đi giúp sức Hành Giả.

Thiên Vương tức thì vâng chỉ đến hội diện với Hành Giả. Hành Giả nói với Thiên sư:

- Được Ngọc Hoàng sai khiến thiên vương, tạ ơn khôn xiết. Còn một việc nữa, lại phiền chuyển tấu; xin cho hai vị Lôi Công để sử dụng, đợi khi thiên vương đánh nhau với nó, cho Lôi Công ở trên không, nhằm đúng đỉnh đầu nó mà vụt xuống một roi, mới thực là kẻ hay.

Thiên sư cười nói:

- Tốt! Tốt! Tốt!

Thiên sư lại tâu lên Ngọc Hoàng, truyền chỉ cho Cửu Thiên Phủ cắt hai vị Lôi Công Đặng Hóa, Trương Phồn cùng thiên vương hợp lực bắt yêu cứu nạn. Đại thánh cùng đi với thiên vương, thẳng xuống cửa Nam Thiên Môn.

Trong khoảnh khắc đã tới nơi. Hành Giả nói:

- Núi này tức là núi Kim Đâu, ở giữa núi là động Kim Đâu, các vị bàn xem nên để vị nào đi thách đánh trước.

Thiên Vương dừng lại ở trên mây, đóng thiên binh tại sườn núi phía Nam và nói:

- Đại thánh biết rõ tiểu nhi Na Tra đã từng hàng phục yêu ma chín mươi sáu động, có tài biến hóa, có binh khí hàng yêu tùy thân, nên cho nó xuất trận trước.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy để lão Tôn dẫn thái tử tới nơi.

Thái tử phấn chấn oai hùng, cùng Hành Giả nhảy lên núi cao, đi tới ngoài động, chỉ thấy cửa động đóng chặt, sườn núi không có yêu tinh nào.

Hành Giả lên trước gọi to:

- Yêu ma khốn kiếp, mở ngay cửa, trả sư phụ ta đây!

Những tiểu yêu canh cửa ở đấy trông thấy, vội báo vào:

- Tâu đại vương, Tôn Hành Giả dẫn một đồng nam đến ở ngoài cửa thách đánh nhau!

Ma vương nói:

- Gậy sắt của con khi ta đã cướp mất rồi, tay không chẳng đánh nhau được, hẳn đã đi cầu cứu binh đến.

Liền gọi:

- Lấy binh khí ra đây!

Ma vương cầm thương ở tay, đi ra cửa ngoài, nhìn xem thấy tiểu đồng nam kia tướng mạo thanh kỳ, mười phân tinh tráng. Thực là:

*Mặt ngọc trắng tròn vẻ nồn nà,
Miệng vuông, môi đỏ, lộ hàm ngà.
Mắt loe như điện con người trố,
Trán rộng che sương mái tóc xòa.
Tung gió đai thêu bay sắc lửa,
Ánh trời bào gấm nở tươi hoa.
Giải quàng chói lợi ràng tâm kính,
Giáp báu hung hung phủ ửng da.
Người nhỏ tiếng vang, coi tráng lệ,
Ba gờ hộ giáo chính Na Tra.*

Ma vương cười nói:

- Mi là con trai thứ ba Lý Thiên Vương tên gọi Na Tra thái tử, có sao mi dám tới trước cửa ta đây làm náo động?

Thái tử nói:

- Mi là giống ma khôn kiếp làm loạn, bắt giam giữ vị thánh tăng bên Đông Thổ, ta vâng ngọc chỉ thượng đế tới đây bắt mi.

Ma vương tức giận nói:

- Đúng là Tôn Ngộ Không cầu đến mi. Ta chính là ma quái bắt Đường Tăng đây! Bộ trẻ nhép nhà mi võ nghệ ra cái gì, mà dám khoác lác! Đừng có chạy, hãy ném ngọn thương của ta.

Thái tử cầm kiếm trăm yêu vung lên đón đánh, hai người vừa mới bắt tay vào cuộc chiến đấu, đại thánh vội quay ra sườn núi, gọi:

- Lôi Công đâu? Đi mau lên, quát cho yêu ma một roi, giúp thái tử hàng phục yêu quái.

Hai ông Đặng, Trương đạp lên mây sáng, vừa toan hạ thủ đã thấy thái tử giở pháp thuật ra, quay mình biến hóa, biến ra ba đầu sáu tay, cầm sáu ban binh khí, nhằm yêu ma chém tới. Ma vương cũng biến ra ba đầu sáu tay, cầm ba cây thương dài chống đỡ. Thái tử lại dùng phép hàng yêu, cầm sáu ban

binh khí tung lên không. Thế là sáu ban binh khí tức là kiếm bỏ yêu, đao chém yêu, dây trói yêu, chày hàng yêu, quả cầu vóc, bánh xe lửa, kêu to một tiếng “biển”, một biển mười, mười biển trăm, trăm biển nghìn, nghìn biển vạn, đều là một loạt binh khí, như mưa lũ tuyết sa, rồi bời kín mít, nhằm yêu ma đánh tới.

Ma vương công nhiên không sợ, một tay lấy ra một cái vòng trắng phau, tung lên trên không, kêu một tiếng “thu” bỗng rạt một tiếng, sáu ban binh khí cuốn cả vào, Na Tra thái tử hoảng sợ, tay không chạy trốn.

Ma vương thắng trận trở về.

Hai Lôi Công Đặng, Trương ở trên không cười thầm nói:

- May mà ta trông thấy trước, chưa hề phóng roi điện ra, giả sử bị nó cuốn mất, sẽ làm thế nào về châu đức Thiên Tôn đây?

Hai ông ở trên mây bước xuống, đi cùng thái tử đến sườn núi bên nam, nói với Lý Thiên Vương:

- Yêu ma quả là thần thông quảng đại!

Đại thánh ở bên cười nói:

- Thần thông của yêu ma cũng chỉ thế thôi, chỉ có cái vòng của nó mới thực lợi hại, không biết là cái thứ bảo bối gì mà quăng ra là cuốn hết mọi vật?

Na Tra tức giận nói:

- Đại thánh này thực ra không giống người! Chúng tôi tổn binh bại trận, cực kỳ phiền não, đều chỉ vì đại thánh, thế mà đại thánh còn cười là làm sao?

Hành Giả nói:

- Anh phiền não, dễ thường lão Tôn này không biết phiền não sao? Bây giờ tôi không còn biết làm thế nào, khóc không được, đành phải gượng cười vậy!

Thiên Vương nói:

- Như thế thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Các vị muốn bàn định thế nào cũng được, chỉ làm sao cho cái vòng

không cuốn được nữa là sẽ bắt được nó thôi.

Thiên Vương nói:

- Chỉ có nước lửa là cuốn không được thôi! Thường có câu nói: « Nước lửa vô tình ».

Hành Giả nghe đoạn nói:

- Nói có lý! Nói có lý! Các vị cứ ngồi yên đây, để lão Tôn lại lên trên trời.

Hai ông Đặng, Trương nói:

- Lại đi làm gì nữa?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đi lần này, bắt tất phải tấu Ngọc Hoàng, chỉ qua Nam Thiên Môn, lên cung Đông Hoa, mời Huỳnh Hoắc Hỏa Đức Tinh Quân đến đây phóng hỏa đốt quái vật kia một mẻ, hoặc giả thiêu cả cái vòng kia ra tro một thể, bắt lấy yêu ma. Một là lấy lại binh khí trả các ngài trở về, hai là để giải thoát tai nạn cho sư phụ tôi.

Thái tử nghe lời rất mừng nói:

- Việc không nên chậm trễ, mời đại thánh đi chóng mà về, chúng tôi ở đây chờ đợi.

Hành Giả đi trên đám ánh sáng lành, lại đến Nam Thiên Môn.

Quảng Mục và bốn tướng đón hỏi:

- Sao đại thánh lại trở về?

Hành Giả nói:

- Lý Thiên Vương sai thái tử ra quân, mới một trận, sau ban binh khí bị ma vương cuốn ráo đi mất. Bây giờ tôi cần đến cung Đông Hoa mời Hỏa Đức Tinh Quân đi giúp trận.

Bốn tướng không dám giữ lâu, để cho đi.

Đến Đông Hoa cung, đã thấy các thần thuộc bộ lửa lập tức vào thông báo:

- Tôn Ngộ Không muốn gặp chúa công!

Nam Phương Tam Khí Hỏa Đức Tinh Quân sửa áo ra cửa đón tiếp và nói:

- Hôm nay ty Khả Hàn tra điểm cung nhỏ này không có người nào nhớ phạm trần cả.

Hành Giả nói:

- Biết rồi! Nhưng vì Lý Thiên Vương cùng thái tử bại trận mất cả binh khí, vậy đến ngài cứu viện, cứu viện.

Tinh Quân nói:

- Na Tra là Tam đàn hải hội đại thần, khi y xuất thân, đã từng hàng phục yêu ma chín mươi sáu động, thần thông quảng đại, mà còn không được, tiểu thần thì làm trò gì?

Hành Giả nói:

- Yêu quái kia có một cái vòng cuốn được mọi đồ vật của người ta, không biết là thứ bảo bối gì. Nhân cùng với Lý Thiên Vương bàn bạc rằng trong trời đất, chỉ có nước lửa là lợi nhất, vì có câu lửa diệt được hết mọi vật, nên mới đến cầu Tinh Quân lĩnh hỏa bộ xuống hạ phương phóng lửa đốt yêu ma kia, cứu tai nạn cho sư phụ tôi.

Hỏa Đức Tinh Quân tức thì điểm hỏa bộ thần binh, cùng Hành Giả đi tới sườn phía nam núi Kim Đâu, gặp mặt Thiên Vương và bọn Lôi Công.

Thiên Vương nói:

- Tôn đại thánh, ngài lại đi gọi cái thằng đó, để tôi giao chiến với nó, chờ khi nào nó lấy vòng ra, tôi sẽ tránh đi, để Hỏa Đức đem quân đốt nó.

Hành Giả cười nói:

- Phải lắm, tôi và ngài cùng đi!

Hỏa Đức cùng thái tử và hai ông Đặng, Trương đứng ở trên đỉnh núi cao, khiêu chiến với nó.

Đại thánh đến cửa động Kim Đâu quát to:

- Mở cửa! Trả ngay sư phụ ta đây!

Bọn tiểu quái lại vội đi thông báo:

- Tôn Ngộ Không lại tới nơi!

Yêu ma đem quân ra ngoài động, trông thấy Hành Giả nói:

- Con khỉ khôn kiếp nhà mi, lại đi cầu quân nào đến đây?

Ở bên này Thác Tháp Lý Thiên Vương chuyển lên quát to:

- Yêu ma khôn kiếp nhà mi, nhận được ta không?

Ma vương cười nói:

- Lý Thiên Vương, có lẽ ngài đến báo thù cho con ngài đòi lại binh khí hẳn thôi?

Thiên Vương nói:

- Một là báo thù đòi binh khí, hai là bắt mi cứu Đường Tăng. Đừng có chạy, ném một đao của ta đây!

Quái vật né mình tránh qua, múa thương dài đưa tay đón đánh. Hai người ở cửa động đánh nhau rất hăng! Kia xem:

Thiên Vương dao chém, yêu quái thương đâm. Dao chém sương lòn phun lửa bỏng, thương đâm sức mạnh át mây tuôn. Một kẻ ở núi Kim Đâu sinh thành loài quý quái, một người từ điện Linh Tiêu sai xuống chính vị thiên thần. Định lừa con Phật, kẻ này ra oai võ, vì cứu nạn thầy, người kia giở kinh luân. Thiên Vương làm phép bay cát đá, ma quái ra oai thổi bụi trần. Tung đất làm cho trời đất tối, bay cát đến nổi bể sông cồn. Hai nhà gắng sức tranh công quả, chỉ vị Đường Tăng bái Thế Tôn.

Tôn đại thánh trông thấy hai người giao chiến, liền chuyển mình nhảy lên núi cao, nói với Hỏa Đức Tinh Quân:

- Xin Tam khí để ý nhé!

Yêu ma giao chiến với Thiên Vương đến chỗ quyết liệt, lại lấy vòng ra. Thiên Vương trông thấy, nhảy lên đám mây sáng, thua trận chạy về. Hỏa Đức Tinh Quân ở trên núi cao, vội truyền hiệu lệnh, sau các thần hỏa bộ phóng hỏa một loạt. Trận lửa này thực là lợi hại. Lửa bốc cuộn cuộn. Trong kinh nói:

Phương nam là tinh lửa. Lửa tuy là bé nhỏ, có thể đốt cháy trăm khoảnh ruộng, đó là oai tam khí, có thể biến ra trăm thứ lửa. Nay có đòng lửa, dao lửa, cung lửa, tên lửa, các bộ thần kỳ, mỗi người dùng một thứ. Chỉ thấy lưng chừng trời, quạ lửa bay kêu, đầy đỉnh núi, ngựa lửa chạy rổi. Chuột đở từng cặp, phun lửa nồng muôn dặm đỏ ngòm; rồng lửa thành đôi, nhổ khói đặc nghìn phương đen tối. Xe lửa đun tới, bầu lửa tung ra; cờ lửa rung lên trời sáng rực, gậy lửa khua lên đất cháy bùng. Nói làm chi Ninh Thích cười trâu, còn hơn cả Chu Lang nơi Xích Bích. Thế mới thực khác tục, lửa trời là lợi, hại, bùng bùng rờ rờ gió lửa thổi bùng.

Yêu ma thấy lửa cháy tới, chẳng sợ hãi gì, cầm cái vòng tung lên trên không, rạt một tiếng, bao nhiêu rồng lửa, ngựa lửa, quạ lửa, chuột lửa, dao lửa, cung lửa, tên lửa chỉ một vòng cuốn hết mang đi, đắc thắng thu quân chuyển về trong động.

Hỏa Đức Tinh Quân, tay cầm một cái cán không có cờ, gọi các tướng về, hội họp cùng với bọn Thiên Vương, ngồi ở sườn núi bên nam, nói với Hành Giả:

- Thừa đại thánh, yêu ma này thực là hiểm có, giờ đây tôi mất hết hỏa cụ, biết làm thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Bất tất phải oán thán, mời các vị hãy ngồi thư một chút, lão Tôn lại đi nữa!

Thiên Vương nói:

- Ngài lại định đi đâu?

Hành Giả nói:

- Quái vật kia đã không sợ lửa tất nhiên sợ nước. Thường có câu “thủy hay khắc hỏa”. Để lão Tôn đi đến Bắc Thiên Môn, cầu Thủy Đức Tinh Quân thi hành thủy thể giốc xuống động nó, cho ma vương chết ngộp, lấy các vật trả lại các vị.

Thiên Vương nói:

- Kế ấy tuy hay, chỉ sợ cả sư phụ người cũng chết ngộp.

Hành Giả nói:

- Không hề chi, sư phụ có bị chết ngộp, tôi sẽ có phép làm cho người sống lại. Ngày nay để cho liệt vị phải chờ lâu, thực là áy náy.

Hỏa Đức nói:

- Đã như vậy, mời người đi, mời người đi!

Đại thánh lại lộn lên trên mây, thẳng tới ngoài Bắc Thiên Môn. Ngừng đầu lên đã thấy Đa Văn Thiên Vương tiến đến thi lễ nói:

- Tôn đại thánh đi đâu thế?

Hành Giả nói:

- Có chút việc cần vào cung Ô Hạo, gặp Thủy Đức Tinh Quân. Ngài ở đây làm gì?

Đa Văn nói:

- Hôm nay đến lượt tôi đi tuần.

Đang nói chuyện, lại thấy bốn vị đại thiên tướng là Bàng, Lưu, Cầu, Tất thi lễ mời xơi trà.

Hành Giả nói:

- Không dám phiền! Không dám phiền! Tôi có việc gấp!

Liên từ biệt các thần cửa đi thẳng tới cung Ô Hạo bảo các thần thủy bộ thông báo ngay cho. Các thần vào báo:

- Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không tới nơi!

Thủy Đức Tinh Quân nghe nói, cho lui hết các vị Tứ Hải Ngũ Hồ, Bát Hà Tứ Độc, Tam Giang Cửu Phái và Long Vương các nơi, rồi vận mũ áo chỉnh tề, ra cửa đón tiếp, mời vào trong cung nói:

- Hôm qua ty Khả Hàn tra khám cung tôi, các thần trong bản bộ, sợ có kẻ nhớ phạm trần xuống hạ giới, đương còn tra điểm các thần sông bể ngòi rạch vẫn chưa xong.

Hành Giả nói:

- Ma vương ấy không phải là thần ở giang hà, mà là yêu tinh quảng đại. Trước đây được Ngọc Hoàng sai cha con Lý Thiên Vương và hai vị Lôi Công xuống hạ giới nã bắt, bị nó dùng một cái vòng, cuốn hết sáu ban thần binh. Lão Tôn không biết làm thế nào, lại lên cung Đông Hoa cầu Hỏa Đức Tinh Quân dẫn thần hỏa bộ đi phóng hỏa, cái vòng kia lại cuốn sạch các thứ rồng lửa, ngựa lửa. Tôi tưởng rằng quái vật ấy đã không sợ lửa, tất phải sợ nước, vậy đến cầu thỉnh Tinh Quân ra thế nước, bắt yêu tinh giúp tôi, lấy lại binh khí trả cho thiên tướng, tai nạn sự phụ tôi cũng có thể cứu thoát.

Thủy Đức nghe nói, liền sai Thủy Bá Thần Vương sông Hoàng Hà theo đại thánh đi trợ chiến.

Thủy Bá lấy một cái vò bạch ngọc ở trong tay áo đưa ra nói:

- Tôi có cái này đựng nước!

Hành Giả nói:

- Cái vò này đựng được bao nhiêu, dìm thế nào được yêu ma?

Thủy Bá nói:

- Chẳng giấu gì đại thánh, cái vò của tôi đây đựng hết nước sông Hoàng Hà. Nửa vò hết nửa sông, cả vò sẽ hết cả sông.

Hành Giả mừng rỡ nói:

- Chỉ cần nửa vò là đủ!

Liên từ biệt Thủy Đức cùng thần Hoàng Hà rời khỏi cửa trời.

Thủy Bá cầm vò bỏ xuống Hoàng Hà vực nước đi theo đại thánh đến núi Kim Đâu. Tới sườn núi bên nam gặp mặt Thiên Vương, thái tử, Lôi Công, Hỏa Đức, nói rõ việc trước.

Hành Giả nói:

- Bất tất phải nói kỹ, cứ để Thủy Bá theo tôi đi, tôi đến gọi nó mở cửa, không cần phải đợi nó ra, cầm vò nước đổ giốc luôn vào trong cửa, để cho cả lò nhà nó chết ngộp hết, bây giờ tôi sẽ đi mò thi thể sư phụ tôi, cứu người sống lại cũng chưa muộn.

Thủy Bá y lệnh, đi theo Hành Giả, qua sườn núi, thẳng đến cửa động lên tiếng gọi yêu quái mở cửa.

Bọn tiểu yêu canh cửa, nghe biết tiếng nói của Tôn đại thánh, vội đi vào trong thông báo:

- Tôn Ngộ Không lại tới nơi!

Yêu ma nghe nói, đeo bảo bối vào, cầm thương ra, cửa đá mở đánh ầm một cái.

Thủy Bá cầm lọ bạch ngọc giốc vào bên trong, yêu quái thấy nước chảy vào, bỏ thương dài xuống, tức thì lấy cái vòng ra, chặn ngang hai cánh cửa. Thế là nước cứ ầm ầm chảy ra ngoài đầy rẫy, Tôn đại thánh hoảng sợ vội lộn người nhảy lên, cùng Thủy Bá lên núi cao. Thiên Vương cùng mọi người cười mây dưng trên đỉnh núi, nhìn xem thế nước. Sóng nước dâng lên, thực là dữ dội. Nước ghê gớm quá! Thực là:

Một vốc là bao, thực không lường được! Nhờ có thần công vận hóa, lợi muôn vật mà chảy khắp trăm sông. Chỉ nghe thấy: Rộn hang vang tiếng động, đầy trời thế nước dâng. Oai hùng vang tựa thiên lôi chạy, dững mãnh

coi như tuyết cuộn chồng. Đường sá nước tràn nghìn trượng rộng, núi non sóng xói vạn từng không. Lạnh buốt như ngọc tằm, ngâm nga tựa tiếng đồng. Trờm đá xanh xanh phun ngọc vụn, xoáy tròn lớp lớp nước quanh vòng. Cao cao trĩng trĩng theo lòng chảy, ngập suối đầy khe phẳng một dòng.

Hành Giả trông thấy hoảng sợ nói:

- Hồng quách rồi, nước tràn khắp chốn, ngập hết ruộng dân, trong động chưa hề tưới vào một giọt, biết làm thế nào?

Bèn gọi Thủy Bá vội vàng thu nước lại.

Thủy Bá nói:

- Tiêu thần chỉ biết phóng nước, chứ không biết thu nước. Thường có câu: “Nước đổ khó thu”.

Ôi! Tòa núi ấy thực đà cao vót, làn nước kia chảy xuống thấp không, một hồi lâu tản mát đi chảy vào hang hốc.

Lại trông thấy mấy đứa tiêu yêu chạy ra ngoài động hò hò hét hét, nắm tay vén áo, quai gậy giơ đòng, vui vẻ nô đùa như trước.

Thiên Vương nói:

- Thế là nước ấy không chảy vào trong động được, uổng phí một phen công sức.

Hành Giả nhin không được, đã điên tiết lên, nắm hai tay lại, xông đến trước cửa yêu ma quát to:

- Chạy đi đâu! Coi ta đánh!

Làm cho mấy đứa tiêu yêu sợ sệt, vứt cả giáo mác, chạy vào trong động, run cầm cập cấp báo:

- Đại vương ạ, hồng mất rồi, họ đã đánh tới nơi!

Ma vương vác thương dài đi ra ngoài cửa nói:

- Con khi khốn kiếp này sao mà ranh mãnh, đã mấy phen địch không nổi ta, phóng lửa, nước, cũng không bén mảng được, cứ sao còn đến đây nộp mạng?

Hành Giả nói:

- Thằng bé này lại nói ngược! Không biết là ta nộp mạng hay là mi nộp

mạng, hãy lại đây, ném một đấm của ông ngoại mi!

Yêu ma cười nói:

- Con khi này miễn cưỡng phải cà khịa, ta thì dùng thương, nó lại giữ quyền, cái nắm tay da bọc xương thế kia, chỉ to suýt soát bằng quả hạnh đào, địch làm sao nổi cái chùy đồng? Được! Được! Được! Ta hãy bỏ thương, đi với mi một đường quyền xem sao!

Hành Giả nói:

- Nói phải đấy, đi tới đây!

Yêu ma phát áo tiến bước, đứng vững thế như cái giá, giơ hai nắm tay lên, y như hình hai chùy sắt để khoáng đầu.

Đại thánh hất chân uốn mình, cùng với ma vương đọ quyền ở trước cửa động. Một phen đấu chọi gớm ghê. Ôi!

Đánh miếng đại tứ bình, đá ngón song phi cước. Lách sườn giọi ngực bồi, lẩy mật moi gan ngược. Người tiên chỉ đường, lão tử cười hạc. Hồ đói vồ ăn rất hại người, giao long đùa nước thực hung ác. Ma vương đánh miếng trăn lượn mình, đại thánh đi bài hươu trút ngọc. Úp bát bắt vòm trời, nghiêng gót dìm rồng đất. Sư tử há miệng chồm, cá chép quật mình trước. Trên đầu tán hoa, quanh mình buộc chạc. Gió to quạt tung bay, mưa giạt hoa lác đác. Miếng Quan Âm Chưởng của yêu ma, Hành Giả đi bài La Hán Cước. Quyền dài đánh mạnh phải co về, so với quyền ngắn còn kém bước. Hai kẻ giữ nhau mấy mươi hồi, tài tình chưa hẳn ai thua được!

Hai người đánh nhau ở trước cửa động. Chỉ thấy trên đỉnh núi có tiếng reo hò ngợi khen của Lý Thiên Vương, Hỏa Đức Tinh Quân vỗ tay xung tán. Hai vị Lôi Công cùng Na Tra thái tử dẫn các thần binh chạy đến trước mặt, định lại đánh giúp sức, bên kia thì bọn tiểu yêu phát cờ giống trống, múa kiếm giơ dao chạy cả lên. Tôn đại thánh thấy việc không xong, liền nhổ một dùm lông tơ, ném lên trên không kêu “biến” tức thì biến thành ba bốn mươi con khỉ nhỏ, chạy ồ cả lên, quần chặt lấy yêu ma, con bám căng, con níu lưng, con véo mắt, con nắm lông. Quái vật hoảng sợ, vội vàng lấy cái vòng ra. Đại thánh cùng với thiên vương mọi người thấy nó giở cái vòng vội chuyển làn mây, chạy lên đỉnh cao trốn tránh. Yêu tinh cầm cái vòng tung lên trên không nghe ràn rạt một tiếng, liền thu hết bản tướng của bốn năm

mười con khi nhỏ mà lông tơ đã biến ra, cuốn vào trong động, thẳng trận đem quân về đóng cửa lại, vui vẻ ăn mừng.

Thái tử nói:

- Đại thánh vẫn là trang hảo hán! Đánh lổi quyền ấy, đi như kiêu trên gấm thêu hoa, dùng phép phân thân, mới thực hiển quý trước mắt mọi người.

Hành Giả cười nói:

- Liệt vị ở đây nhìn xa, bản lĩnh của yêu quái, so với lão Tôn thế nào?

Lý Thiên Vương nói:

- Lổi quyền của nó rời rạc chậm chạp, chứ không được nhanh nhẹn như đại thánh. Nó thấy chúng tôi đi tới, đã lúng túng, lại thấy ngài dùng phép phân thân, nó cuống lên mới vội giở vòng ra.

Hành Giả nói:

- Ma vương dễ trị, chỉ có cái vòng mới khó trừ!

Hỏa Đức và Thủy Bá nói:

- Nếu muốn giữ phần thắng, trừ khi lấy được bảo bối ấy của nó, rồi sau bắt nó mới được.

Hành Giả nói:

- Làm thế nào mà lấy được bảo bối của nó, chỉ trừ có ăn trộm.

Hai ông Đặng, Trương cười nói:

- Nếu cần làm cái lễ đi xoáy, trừ đại thánh ra thì không ai làm nổi. Tưởng đến cái hồi đại náo thiên cung, trộm ngự tửu, trộm bàn đào, trộm gan rồng, tỳ phượng và nhân đơn của lão quân, tài giỏi biết là chừng nào, bây giờ nên đem tài ấy ra mà dùng.

Hành Giả nói:

- Nói phải! Nói phải! Đã vậy, các vị hãy ngồi đây, lão Tôn sẽ đi nghe ngóng xem sao.

Đại thánh nhanh nhẹn rời khỏi đỉnh non, lên đến cửa động, nhao mình biến hóa, biến ra một con nhặng xanh, nhẹ nhàng bay đến ngoài động, bò tới khe cửa, lách mình chui vào trong, trông thấy lũ yêu lớn nhỏ đứng sắp hai hàng, đưa thì múa, đưa thì hát, ma vương ngồi trên đài cao, trước mặt bày ít

thịt rắn, nem hươu, tay gấu, bươu lạc đà, rau rừng, quả quý, có một cái bầu rượu bằng đá xanh, mùi sữa dê, cùi dừa bóc lên thơm phưng phức, rót ra cốc lớn uống rất thích miệng.

Hành Giả lại biến ra con tinh đầu cày đi lẫn vào trong bụi tiểu yêu, lân la đến gần bên đài, xem xét hồi lâu, tuyệt không thấy bảo bối để ở chỗ nào. Vội quay mình chuyển đến sau đài, thấy rồng lửa kêu gào, ngựa lửa gào thét, bị treo cả ở trên sàn. Chợt ngẩng đầu nhìn thấy gậy sắt của y dựa ở vách đông, nổi mừng biết lấy chi cần, quên cả việc thay hình đổi lột, chạy vội lên cầm lấy gậy sắt, hiện rõ nguyên thân, ra oai võ dũng, thẳng lối đánh ra, làm cho bọn tiểu yêu run gan vỡ mật, lão ma vương giở tay không kịp, bị y giập ngã ba lần, buông ra hai lần, mở một con đường máu, tự mình ra khỏi cửa động. Thế mới là:

*Yêu ma kiêu ngạo không phòng bị,
Gậy sắt theo về với chủ nhân.*

Chưa biết lành dữ thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI HAI

Ngộ Không Làm Nhộn Kim Đầu Động

Như Lai Mách Kín Vị Chủ Nhân

Tôn đại thánh lấy được gậy sắt, đánh ra trước cửa, nhảy lên đỉnh núi cao, hết sức vui vẻ, về với các thần.

Lý Thiên Vương hỏi:

- Ngài đi trận này thế nào?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn biến hóa, vào trong động, thấy quái vật đương múa múa hát hát, uống rượu mừng thắng trận, nhưng vẫn chưa dò la được bảo bối nó để ở đâu. Tôi chuyển ra đằng sau bỗng thấy rùng kêu ngựa thét, biết là các vật của hỏa bộ. Chợt thấy tường bên đông để cây gậy sắt đai vàng của lão Tôn, lão Tôn lấy được, mở một lối đánh ra tới đây.

Các thần nói:

- Bảo bối của ngài lấy lại được rồi, còn bảo bối của chúng tôi đến bao giờ mới lấy lại được?

Hành Giả nói:

- Không khó! Không khó! Tôi đã có gậy sắt này rồi, dù sao chẳng nữa, cũng phải đánh đổ nó, lấy bảo bối về trả các vị.

Đương khi trò chuyện, đã thấy trông chiêng rầm rĩ ở dưới sườn núi, tiếng hò reo dậy đất. Số là Tỳ đại vương dẫn các yêu tinh đuổi theo đến nơi. Hành Giả trông thấy kêu to:

- Tốt! Tốt! Tốt! Chính vừa ý tôi! Các vị hãy ngồi đây, để lão Tôn đi bắt quái.

Đại thánh cầm gậy sắt đến thẳng trước mặt yêu ma quát to:

- Yêu quái khôn kiếp đi đâu? Xem gậy ta đây!

Yêu quái cầm thương đỡ, quát mắng:

- Con khi giặc kia, thực là vô lễ! Có sao dám đến ăn cướp đồ vật của ta giữa ban ngày?

Hành Giả nói:

- Giống nghiệt súc không biết chết, mi đã dùng cái vòng cướp lấy đồ vật của ta giữa ban ngày, những đồ vật ấy, có phải của mi không? Đừng có chạy, hãy ném một gậy đây!

Quái vật múa thương đón đỡ.

Hai bên đánh nhau một lúc, chưa phân thua được; trời lại sắp xế về chiều, yêu ma chống thương dài nói:

- Ngộ Không, trời mờ đất tối, không phải là lúc đánh nhau, hãy về nghỉ ngơi, sáng mai ta sẽ địch với mi.

Hành Giả nói:

- Súc sinh đừng nói nữa, lão Tôn bây giờ mới cao hứng, kể chi trời sớm muộn, quyết phải địch hơn thua với mi!

Quái vật quát to một tiếng, đâm vờ một thương trốn chạy bạt mạng, đem lũ yêu, thu giáo mác, vào trong động, đóng cửa thực chặt.

Đại thánh cấp gậy trở về, các thiên thần ở trên đỉnh núi chúc mừng, đều nói:

- Thực là Đại Tề Thiên có tài, có sức, có chân bản lĩnh vô lượng vô biên!

Hành Giả cười nói:

- Được khen nhiều quá! Được khen nhiều quá!

Lý Thiên Vương đến gần nói:

- Câu nói đó thực không phải là nịnh khen, ngài thực là một trang hảo hán. Trận này cũng chẳng kém gì các hồi quây địa võng trùm thiên la ngày xưa vậy!

Hành Giả nói:

- Chuyện cũ không cần nhắc lại. Yêu ma kia bị lão Tôn choảng cho một chập, tất nhiên mỗi một, lão Tôn cũng lử cả người ra rồi. Các vị cứ yên tâm ngồi đây, để tôi lại vào trong động dò la bảo bối của nó, làm thế nào ăn trộm kỳ được, bắt lấy quái vật, tìm các binh khí, trả lại để các ngài về trời.

Thái tử nói:

- Bây giờ trời đã tối, chi bằng hãy nghỉ một đêm, sớm mai sẽ đi.

Hành Giả nói:

- Cậu bé này không biết việc đời! Đời thuở nào đi ăn trộm lại khoét gạch giữa ban ngày được? Làm cái trò mò mẫm ấy, tất phải đi đêm về tối, chẳng ai hay ai biết, mới kiếm chác được.

Hỏa Đức và Lôi Công nói:

- Tam thái tử hãy khoan, việc đó chúng tôi không tường, đại thánh là người làm nghề quen việc, nên để ngài đi lúc này một là nhân lúc yêu ma mỗi một, hai là nhân lúc đêm hôm tối tăm không phòng bị. Mời người đi ngay đi, đi ngay đi!

Đại thánh cả cười, liền đem gậy sắt giấu đi, lại đến cửa động, nhao mình biến hóa, biến ra một con dế nhỏ. Thực là:

*Miệng cứng răng dài da sạm,
Mắt tinh chân móng bà sò,
Trăng trong gió mát hát thiết tha
Tựa nói với người trong đêm lặng.
Cảnh tượng kêu sương âm đạm
Giọng ngâm đút nói nên thơ
Trùng phùng lữ khách luống xót xa
Thích ở gằm giường nơi thềm vắng.*

Con dế hai càng dướn lên, nhảy dẫm bước, đến ngay ngoài cửa, lách qua kẽ cửa chui vào bên trong, đậu ở dưới chân tường, theo ánh sáng đèn, xem xét kỹ lưỡng, chỉ thấy yêu nhớn yêu nhỏ, miệng hùm răng sấu, ăn uống lu bù.

Hành Giả rề rề kêu lên một hồi lâu. Lát sau các yêu thu dọn đồ vật, cùng nhau sửa soạn chỗ nằm, mọi người đi ngủ.

Ước chừng vào khoảng canh hai, Hành Giả vừa đến trong phòng đằng sau nha đã nghe thấy tiếng lão ma truyền lệnh:

- Các bọn nhỏ ở các cửa phải tỉnh thức! Sợ Tôn Ngộ Không lại biến ra cái gì, lên vào trong nhà ăn trộm.

Lại có bọn đến lượt canh đêm, cung cung keng keng, khua trống chiêng rộn rã.

Hành Giả càng dễ làm việc, lên vào trong phòng, thấy có một chiếc giường đá, hai bên có mấy đĩa tinh núi quý cây, hầu hạ sơn phấn, giải đèm dọn giường chầu chực lão ma, đĩa thì trút bít tất, đĩa thì cởi áo dài. Khi ma vương cởi áo quần ra rồi, lấy cái vòng trắng phau phau, xỏ vào cánh tay bên phải như cái xuyên vàng liên châu của đàn bà. Y không tháo ra, lại đun quá lên trên hai lượt, khít chặt lại ở trái tay trên rồi mới nằm ngủ.

Hành Giả thấy thế lại biến ra một con rệp da vàng, nhảy lên giường đá, chui vào trong chăn, bò lên trên cánh tay yêu quái, đốt nháy một cái, khiến lão quái phải trở mình quát mắng:

- Cái quân ươn xác đáng đánh này! Chăn không chịu đập, giường không chịu quét, không biết con sâu con bọ gì đốt ta một cái!

Nó lại cầm cái vòng đẩy lên hai nhích nữa, nằm ngủ như cũ.

Hành Giả bò lên cái vòng, lại nháy một cái, yêu quái ngủ không được, lại trở mình nói:

- Ngựa thế này thì chết mất!

Hành Giả thấy nó phòng giữ rất cẩn mật, bảo bối đeo luôn trong mình, không chịu bỏ ra, liệu chừng không thể lấy trộm được, bèn từ trên giường nhảy xuống, biến ra con dế nhỏ, ra khỏi phòng, thẳng về đằng sau, nghe thấy tiếng rỗng ngậm ngựa hí. Số là cánh cửa đóng chặt, rỗng lửa, ngựa lửa đều bị treo ở bên trong. Hành Giả hiện rõ nguyên thân, đến gần trước cửa, dùng phép giải tỏa đọc câu thần chú, lấy tay đẩy một cái, hai cái tua khóa đều rơi cả xuống. Hành Giả đẩy cửa mở ra, sấn vào bên trong xem xét. Nguyên trong ấy có những đồ lửa soi sáng chói lọi, y như là ban ngày, chợt thấy mấy thứ binh khí dựa chéo ở hai bên đông và tây, đều là các thứ đao giết yêu của thái tử, cùng tên lửa, cung lửa của Hỏa Đức.

Nhờ có ánh sáng lửa, Hành Giả nhìn khắp mọi nơi một lượt thấy có một cái cối đan bằng cật tre để ở trên bàn đá đặt ở cửa sau, một nắm lông tơ để ở trong cối ấy. Hành Giả hết sức vui mừng, cầm lấy những lông tơ ấy, hà vào hai hơi khí nóng, hô “biến”, liền biến ra bốn năm mươi con khỉ nhỏ, sai chúng cầm lấy dao, kiếm, chày, dây, xe và cung tên đồng, hồ lô, quạ lửa,

chuột lửa, ngựa lửa, toàn là các vật đã bị cuốn đi rồi, cuời trên mình rông lửa tung sức lửa lên, đốt từ trong cháy ra. Tiếng ùng ùng đoàng đoàng, ràn rạt, bôm bốp nổi lên y như là tiếng sét vang, pháo nổ.

Bọn yêu tinh lớn nhỏ đương mơ mơ mòng mòng, hoảng sợ ôm lấy chân trùm kín đầu, chỗ thì kêu, nơi thì khóc, đứa nào đứa nấy không có lối chạy, bị lửa thiêu chết mất quá nửa. Vừa khi đặc thẳng trở về, bấy giờ chỉ mới vào hội canh ba. Lý Thiên Vương và các thần ở trên đỉnh núi cao, chợt thấy Hành Giả gọi ra thu lấy binh khí, mọi người chạy cả ra, thu lấy các thứ bảo bối của mình và đều khen ngợi đại thánh.

Động Kim Đầu bị lửa đốt cháy lung tung làm cho Tỳ đại vương sợ hãi mất hồn bỏ vía, vội né mình mở cửa ra, hai tay cầm lấy cái vòng, giơ ra bên đông, lửa bên đông tắt, giơ ra bên tây, lửa bên tây tắt; xông khói vượt lửa, cầm bảo bối chạy khắp một vòng, bốn bề khói lửa bỗng tắt hết. Nó vội vàng đi cứu đàn tiểu yêu, thấy đã bị đốt chết quá nửa, con trai con gái thu lại không đầy hơn trăm, lại tra xét đến nơi chứa binh khí, không còn thức gì; đi đến mặt sau xem xét vẫn thấy Bát Giới, Sa Tăng và Đường Tăng còn bị trói chưa cởi ra, Bạch Long Mã vẫn ở trong tàu, quỷ hành lý cũng ở trong nhà.

Yêu ma tức giận nói:

- Không biết đứa tiểu yêu nào không cẩn thận, để lái lửa, đến nỗi thế này!

Tên hầu cận ở trên báo cáo:

- Tâu đại vương, trận cháy này không phải tự người nhà, chắc là thằng giặc trộm doanh cướp trại, phóng lửa ra để lấy trộm đồ thần binh đấy.

Lão ma bấy giờ mới tỉnh ngộ nói:

- Không còn ai nữa, đúng là thằng giặc Tôn Ngộ Không! Thảo nào mà khi ta đi ngủ không được yên ổn! Chính tặc khi đó biến hóa lén vào, đã đốt hai nốt ở cánh tay ta. Nhất định là nó đến ăn trộm bảo bối, chỉ vì ta đeo khít vào người, nó không hạ thủ được, cho nên mới ăn trộm binh khí, thả rông lửa ra, làm những điều độc ác như vậy, định muốn đốt chết ta. Tặc khỉ kia! Mi chỉ uổng công thôi! Không biết tài ta à? Ta cứ mang cái bảo bối này thì sẽ xuống bể lớn cũng không chết đuối, nhảy ao lửa cũng không bị cháy! Phen này là bắt được tên giặc kia, ta sẽ xẻo ra từng miếng thịt, mới hả lòng!

Tỳ Quái buồn hận hồi lâu, bỗng chốc đã nghe gà gáy sáng.

Thái tử ở trên đỉnh núi cao, lấy lại được sáu thứ binh khí, nói với Hành Giả:

- Đại thánh ạ, trời đã sáng rồi, không nên trễ nải. Nhân lúc yêu ma nhụt hết nhuệ khí, cũng với hỏa bộ mọi người giúp sức, ngài nên lại đi đánh nhau, ngộ hầu mới có thể bắt được yêu quái.

Hành Giả cười nói:

- Phải đó! Chúng ta hãy dốc lòng, cùng đi một chuyến.

Người nào người nấy phấn khởi oai phong, thích trở võ nghệ, thẳng tới cửa động. Hành Giả gọi:

- Yêu ma khốn kiếp! Ra đây ngay đánh nhau với lão Tôn!

Nguyên hai cánh cửa đá ở đây đã bị lửa nung thành vôi rồi, ở bên trong mấy tiểu yêu đương quét đất hốt vôi, chợt thấy các thánh cùng đến, hoảng hốt vứt bỏ chổi xể, quăng cả bồ cào, chạy vào bên trong cấp báo:

- Tôn Ngộ Không dẫn đến rất nhiều thiên thần đương ở ngoài cửa thách đánh!

Tỷ quái nghe nói rất sợ, kêu choen choét, hàm răng nghiền lại, hai mắt căng ra, vác cây thương dài, mang theo bảo bối, đi ra ngoài cửa, ngoác miệng chửi bừa:

- Bớ thằng giặc khỉ lên trộm vào dinh phóng lửa kia! Ta hỏi mi có bao nhiêu thủ đoạn, mà dám coi rẻ ta làm vậy?

Hành Giả cười gằn mắng lại:

- Quái vật khốn kiếp! Mi cần biết thủ đoạn của ta, hãy đến gần đây, ta nói cho mi nghe.

*Từ nhỏ sinh ra cao thủ đoạn,
Vang trong trời đất tiếng anh hào
Bây giờ sớm biết tu tiên đạo,
Phương thuốc không già được dạy trao.
Phương thôn đất thiêng tìm đến học,
Những nơi tiên thánh quyết tìm vào.
Vô lường biến hóa nên công quả,
Vũ trụ không còn sót chỗ nao!*

Phục hồ đỉnh non khi rảnh rỗi,
Hàng long đáy bể buổi tiêu dao.
Xung vương xưa ở rừng Hoa Quả,
Động Thủy Liêm kia đủ lược thao.
Mấy phen có ý lên thiên giới
Nhiều lượt không hay cướp đế tào.
Phong chức Tề Thiên, danh đại thánh,
Mỹ Hầu phong tặng quý nhường bao!
Chỉ vì mở yến Bàn Đào hội,
Không được mời đi tức gắt gao
Rượu ngọc, Dao Trì lần uống trộm,
Quyền tương bảo các lèn vào chao.
Gan rộng tử phượng tha hồ chén,
Trăm vị ngon bùi thỏa ước ao!
Nuốt đây ruột Lão Quân thánh được,
Ăn đủ mùi Vương Mẫu bàn đào.
Dị vật thiên cung lèn đẩy túi,
Trân kỳ thánh phủ nhét đầy bao.
Ngọc Hoàng thấy mỡ nhiều tài trí,
Phát trận thiên binh tựa nước trào.
Cửu điện tinh quân bị đánh bẹp,
Ngũ phương hùng tướng ngã lăn nhào.
Khắp trời thần tướng không bì kịp,
Mười vạn hùng sư hạ đổ ào.
Sợ hãi, Ngọc Hoàng truyền chỉ xuống,
Cắt quân, Tiểu Thánh Quán Giang vào.
Giữ nhau bảy chục linh hai biển,
Giở hết tinh thần đấu một tao
Nam Hải Quan Âm về giúp sức
Tịnh bình dương liễu vậy rào rào
Lão Quân ném vòng kim cương xuống,
Bắt mỡ đem về nộp thượng trào.
Giải tới Ngọc Hoàng Trương Đại Đế

Các quan tra tấn dạ không nao
Liền sai Đại Lực lôi ra chém,
Chẳng bén da đầu, nẩy lửa đao!
Trăm kể nghìn phương không giết nổi,
Giải lên Thái Thượng bỏ lò cao.
Ngũ đình thân hỏa nung trong vạc,
Tôi luyện thân mình rắn tựa dao.
Bảy bảy ngũ ngày sai mở vạc,
Nhảy ra ta lại trở tài cao...
Các thân đóng cửa ngăn không nổi
Các thánh bàn nên Phật phải cầu
Kỳ thực Như Lai nhiều pháp lực
Quả nhiên trí tuệ rất dồi dào.
Xòe tay đó ta lộn cân đầu,
Dem núi đè ta khó góc đầu!
Ngọc Hoàng truyền mở An Thiên Hội.
Cực lạc tây phương một cảnh màu.
Ta bị năm trăm năm nén chặt.
Miếng cơm hộp nước có gì đâu!
Nhờ có:
Kim Thiên trưởng lão lâm trần thế
Đông Thổ sai sang nước Phật tây.
Muốn lấy chân kinh về thượng quốc.
Độ vong, Đường đế nghĩ lo sâu.
Quan Âm khuyên mở theo đường thiện
Thụ giáo quy thuyền phải gặt gao
Giải thoát tai nạn chân núi ép
Lấy kinh đâu dám quản công lao
Yêu ma chớ giở trò hươu vượn,
Sư phụ Đường Tăng trả lại mau.

Yêu quái nghe lời chỉ vào Hành Giả nói:

- Mi nguyên xưa là thằng giặc già ăn trộm ở trên trời, đừng có chạy, hãy ném một ngọn thương của ta.

Đại thánh giơ gậy ra đón. Đương khi hai người giữ nhau, ở bên này Na Tra thái tử phát cẩu, Hỏa Đức Tinh Quân đâm khùng, liền cầm sáu cái thần binh, các vật hỏa bộ, nhắm trúng yêu ma ném tới. Tôn Hành Giả càng thêm thể mạnh. Một mặt Lôi Công cầm roi, Thiên Vương vác đao, bắt phân thượng hạ, chạy ùa cả lại. Yêu ma nghênh ngang cười nụ, lẳng lẳng lấy bảo bối ở tay áo ra, cầm tung lên trên không, hô một tiếng “thu”, tức thì nghe đến rạt một cái, sáu thứ thần binh, các vật hỏa bộ roi Lôi Công, đao Thiên Vương, gậy sắt Hành Giả đều bị cuốn đi kỳ hết. Các thần lại trơ trọi như trước. Tôn đại thánh chỉ còn tay không. Yêu ma đắc thắng trở về gọi:

- Bọn nhỏ đâu, khiêng đá xây cửa, gánh đất đổ nền, sửa lại các nơi nhà cửa, bao giờ xong việc, ta sẽ giết hết ba thầy trò Đường Tăng tạ trời đất, mọi người thừa huệ ăn uống.

Chúng tiểu yêu lĩnh mệnh đi sửa chữa.

Lại nói Lý Thiên Vương dẫn quân về trên núi cao, Hỏa Đức oán Na Tra nóng tính, Lôi Công tức Thiên Vương bướng bỉnh, chỉ có Thủy Bá ở bên không nói.

Hành Giả thấy mọi người không thân thiện, trong bụng lo âu, chẳng biết làm thế nào, nuốt giận gượng cười nói:

- Các vị không nên phiền não. Xưa có câu “được thua là việc thường của con nhà lính”. Luận võ nghệ giữa tôi và nó, cũng chỉ đến thế, duy nó hơn một cái vòng, có thể tác hại, cuốn hết binh khí của chúng ta đi mất. Các vị hãy thư tâm, để lão Tôn tra cứu lai lịch của nó lại một lần nữa.

Thái tử nói:

- Trước kia ngài đã tâu Ngọc Hoàng tra khám khắp thế giới nhà trời, không thấy một chút tung tích, bây giờ sao lại còn đi?

Hành Giả nói:

- Bây giờ tôi phải sang Tây Thiên hỏi đức Phật Như Lai, ngài sẽ đưa tuệ nhãn trông ra đất lớn bốn bộ châu, xem quái vật kia sinh trưởng ở phương nào, cư trú ở đâu, cái vòng ấy là thứ bảo bối gì, bất kể thế nào nhất định phải bắt nó rửa giận cho các vị, để các vị vui vẻ về trời.

Các thần nói:

- Nếu được như vậy, không nên chậm trễ, đại thánh nên đi ngay, nên đi ngay.

Hành Giả vừa nói đã lộn mình lên trên mây, đi tới ngay Linh Sơn, ở trên mây sáng bước xuống, nhìn xem phong cảnh bốn bề.

Hành Giả đương ngắm nghía cảnh núi, chợt nghe thấy có tiếng người gọi:

- Tôn Ngộ Không, ở đâu tới đâu, định đi nẻo nào?

Vội ngoảnh đầu nhìn, té ra vị Tỳ Kheo Ni tôn giả.

Đại thánh lạy chào nói:

- Có tí việc cần, muốn gặp đức Như Lai!

Tỳ Kheo Ni nói:

- Cái đồ lếu láo nhà ngươi! Đã cần muốn gặp Như Lai, sao lại không lên trên chùa, mà còn đứng ở đây ngắm núi?

Hành Giả nói:

- Vừa đến quý địa, nên mới cả gan...

Tỳ Kheo Ni nói:

- Nhà ngươi hãy đi theo tôi!

Hành Giả đi theo luôn đến dưới cửa chùa Lô Âm, lại thấy tám vị Kim Cương, rất là oai vệ, đứng hai bên ngăn lại. Tỳ Kheo Ni nói:

- Ngộ Không hãy tạm đợi ở đây, để tôi đi tâu lên đã.

Hành Giả đứng đợi ở ngoài cửa.

Vị Tỳ Kheo Ni đến trước mặt Phật chấp tay nói:

- Tôn Ngộ Không có việc, cần gặp Như Lai.

Như Lai truyền chỉ cho vào, Kim Cương mới giãn lối cho đi. Hành Giả cúi đầu làm lễ xong. Như Lai hỏi:

- Ngộ Không, trước đây nghe thấy Quan Âm tôn giả giải thoát cho nhà ngươi, quy y Thích Giáo, bảo hộ Đường Tăng đến đây cầu kinh, tại sao nhà ngươi lại đến đây có một mình, có việc gì thế?

Hành Giả cúi đầu nói:

- Bạch Phật, đệ tử từ giữ đạo thuyền, cùng với sư phụ bên Đường Triều đi

sang Tây, khi đến động Kim Đâu, núi Kim Đâu, gặp phải một giống ác ma tên gọi Tỳ đại vương, thần thông quảng đại, bắt mất sư phụ và bọn sư đệ đem vào trong động. Đệ tử tới nơi đòi lại, hấn không chịu giả, hai bên đánh nhau, bị y cầm một cái vòng trắng phau, cướp mất gậy sắt của con. Con ngờ là thiên tướng nhớ phạm trần, vội lên thượng giới tra khám không ra, được Ngọc Hoàng sai cha con Lý Thiên Vương trợ viện, sáu ban binh khí của thái tử lại bị y cướp mất. Kịp khi mời Hỏa Đức Tinh Quân phóng hỏa đốt y, những hỏa cụ lại bị y cướp nốt. Lại cầu Thủy Đức Tinh Quân phóng thủy dìm y, nhưng chẳng ăn thua gì. Đệ tử phí mất biết bao tinh thần khí lực, mới lấy trộm được gậy sắt và các thứ mang ra, lại đi gây chiến, vẫn bị nó đưa vật ấy ra cuốn đi mất cả. Vì thế phải đến tâu Phật, xin rủ lòng từ xem xét cho đệ tử, xem nó là vật gì xuất thân, con mới có thể bắt gia thuộc xóm làng nhà nó, đi tróc nã yêu ma, cứu sư phụ con, cùng lòng thành kính, bái cầu chính quả.

Như Lai nghe nói, đưa tuệ nhãn nhìn ra, đã biết rõ rồi, nói với Hành Giả:

- Vật ấy tuy ta có biết, nhưng không thể nói với nhà ngươi được, e nhà ngươi đi nói chuyện với người khác, nó sẽ không đánh nhau với nhà ngươi nữa, mà bỏ lên Linh Sơn vùi vĩnh, lại thêm vạ cho ta. Ta sẽ dùng phép giúp nhà ngươi bắt y là đủ.

Hành Giả lạy hai lạy cảm ơn và nói:

- Như Lai sẽ đem phép gì giúp con.

Như Lai liền sai mười tám pho La Hán mở kho lấy ra mười tám hạt “Kim Đơn Sa”, để giúp sức Ngô Không.

Hành Giả nói:

- Kim Đơn Sa dùng thế nào?

Như Lai nói:

- Người đến ngoài cửa động, gọi yêu ma ra thử thách, dẫn nó ra ngoài, để cho La Hán ném sa, giữ nó lại, làm cho nó mình không động cựa, chân không nhô lên được, tùy ý nhà ngươi bắt đánh.

Hành Giả cười nói:

- Hay! Hay! Hay! Xin cho đi ngay.

La Hán không dám chậm trễ, tức thì lấy kim đơn sa ra cửa.

Hành Giả lạy tạ Như Lai, đi ra tra khám, chỉ có mười sáu pho La Hán.

Hành Giả kêu la nói:

- Còn thiếu mấy vị đi đâu, hay đem bán cho ai rồi?

Các La Hán nói:

- Đem bán vị nào?

Hành Giả nói:

- Nguyên sai mười tám pho, bây giờ sao lại chỉ có mười sáu pho?

Nói chưa dứt lời, hai pho hàng long phục hổ ở trong chạy ra, tiến lên nói:

- Ngộ Không sao lại bậy bạ thế? Hai chúng tôi ở lại nghe Như Lai dặn dò.

Hành Giả nói:

- Đúng là bán! Đúng là bán! Nếu tôi chậm kêu một tí, hã các vị không ra nữa đâu.

Các La Hán cười kha khá, cười lên mây đẹp.

Không mấy chốc đã đến núi Kim Đâu. Lý Thiên Vương trông thấy, đưa mọi người ra đón, nói rõ việc trước.

La Hán nói:

- Bất tất phải lời thôi, đi gọi ngay nó ra!

Hành Giả nắm hai tay lại, đi đến cửa động quát mắng:

- Quái vật khốn kiếp béo y, ra ngay đây so sánh hơn kém với ông tổ ngoại nhà mi!

Lũ tiểu yêu chạy vội vào báo. Ma vương giận nói:

- Không biết con giặc khi đã cầu ai đến bắng nháng đây?

Tiểu yêu nói:

- Không có tướng nào, chỉ mỗi một mình thôi!

Ma vương nói:

- Cây gậy sắt đã bị ta thu rồi, sao lại có một mình y đến đây? Y dám đến đánh quyền ư?

Tức thì đeo bảo bối, cầm thương dài ở tay, gọi tiểu yêu vãn những tảng đá đi, rồi chạy ra ngoài cửa quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp! Mi đã mấy lần đánh thua, sao lại còn đến om xòm?

Hành Giả nói:

- Con ma khôn kiếp kia không biết hay dở! Muốn cho ông tổ ngoại mi đừng đến, trừ khi mi chịu hàng phục, phải lễ tạ, đưa trả sư phụ, sư đệ, ta sẽ thả mi.

Yêu quái nói:

- Ba hòa thượng nhà mi, ta đã tắm rửa sạch sẽ rồi, chẳng bao lâu ta sẽ giết thịt, mi còn không biết hay sao, xéo ngay đi!

Hành Giả nghe thấy hai tiếng giết thịt, mặt nóng bừng bừng, nên không được cơn tức giận, đứng một cách cao ngạo, giơ nắm tay, đi chéch bước chéo, nhắm yêu ma thoi một cái vào mặt.

Yêu quái đưa thương dài, đâm vào tay Hành Giả.

Hành Giả chạy sang bên phải, chạy sang bên trái, đánh lừa, yêu ma không biết là mẹo, ra khỏi cửa động đi về bên nam.

Hành Giả tức thì kêu gọi La Hán cầm kim đơn sa nhằm trúng yêu ma ném xuống một loạt. Cái hòn sa kỳ diệu chính là:

Như mây như khói vừa vung vãi, phơi phơi toi bời xuống cõi xa. Trắng loang loáng, mọi người đều quáng mắt; tối mìn mịt, đường xá chẳng nhận ra. Hái củi khô chú tiều lạc mất bạn, tìm cây thuốc đồng tử không thấy nhà. Nhè nhẹ nhỏ tính như phấn gạo, thô thô lổn nhổn tựa chi ma. Thế giới tối om mù đỉnh núi, trên không mê tit chấn trời già. Trông giống bụi trần theo ngựa tuần, khác nào vật nhẹ lớt xe hoa. Sa này mới thực không kiêng nể, lợp đất che trời bắt quái ma. Chỉ vì yêu ma tràn chính đạo, A la vâng phép tỏ hào hoa. Minh châu sẵn có trong tay giữ, ném tới ai ai mắt quáng lòa.

Yêu quái thấy sa bay mờ mắt, đầu bị đè thấp xuống, chân bị lún xuống ba thước. Nó sợ hãi vùng người một cái, bật lên được một ít, trong giây phút, chân chưa hề đứng vững, lại thụt xuống hơn một thước, bèn phát hoảng vội nhỏ chân lên, lấy ngay cái vòng ra, tung lên trên không, quát một tiếng “thu” tức thì mười tám hạt kim đơn sa lại bị cuốn đi hết. Yêu quái quay gót lại trở về trong động.

Các La Hán tay không đứng ở trên mây. Hành Giả đến gần hỏi:

- Các vị La Hán, sao không ném sa xuống?

La Hán nói:

- Vừa thấy một tiếng vang lên, kim đơn sa không thấy đâu nữa.

Hành Giả cười nói:

- Lại bị cái món ấy cuốn đi mất rồi!

Thiên Vương và mọi người nói:

- Khó thu phục đến thế, làm thế nào bắt được nó, bao giờ mới được về trời, mặt mũi nào nhìn thấy Ngọc Hoàng nữa?

Hai vị La Hán hàng long phục hổ ở bên cạnh nói với Hành Giả:

- Ngài có hiểu tại sao hai chúng tôi đi ra sau không?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn chỉ trách các vị trách không ra, chứ không biết có chuyện gì.

La Hán nói:

- Như Lai có dặn bảo hai chúng tôi: “Yêu ma ấy thần thông quảng đại, nếu kim đơn sa bị mất, sẽ bảo Tôn Ngô Không lên chỗ Thái Thượng Lão Quân ở cung Đâu Xuất trên Ly Hận Thiên mà tìm tung tích nó, ngõ hầu mới có thể một tiếng trống bắt được yêu quái”.

Hành Giả nghe đoạn nói:

- Đáng bực! Đáng bực! Như Lai vẫn còn giấu lão Tôn! Giá lúc ấy người bảo ngay tôi, có phải các vị không đến nỗi phải lặn lội không?

Lý Thiên Vương nói:

- Như Lai đã bảo rõ như vậy, đại thánh nên đi ngay cho!

Hành Giả vươn mình lộn lên trên không đi thẳng vào trong cửa Nam Thiên Môn. Lúc đó có bốn quan đại nguyên soái chấp tay nói:

- Việc bắt quái thể nào?

Hành Giả vừa đi vừa trả lời:

- Chưa ạ! Chưa ạ! Bây giờ mới có chỗ tìm đến gốc.

Bốn tướng không dám giữ lâu, để cho y tiến thẳng vào Thiên Môn.

Không đến điện Linh Tiêu, không vào cung Đâu Ngu, Hành Giả đi

thăng đến trước cung Đâu Xuất Ly Hận Thiên ở ngoài ba mươi ba tầng trời, trông thấy hai tiên đồng đứng hầu, y cũng không nói tên họ, cứ đi thẳng vào trong, hai tiên đồng sợ hãi ngăn lại hỏi:

- Nhà ngươi là người nào, định đi đâu?

Hành Giả mới nói:

- Ta là Tề Thiên đại thánh, muốn tìm Lý Lão Quân.

Tiên Đồng nói:

- Nhà ngươi sao lại thô lỗ thế? Hãy đợi ở đây, chúng tôi đi báo đã.

Hành Giả không để cho nói, quát to một tiếng, đi thẳng vào trong. Chợt thấy Lão Quân ở trong đi ra gặp sát tận mặt.

Hành Giả cúi mình khép nép chào nói:

- Thưa Lão Quân, lâu nay không được gặp.

Lão Quân cười nói:

- Con khỉ này không đi lấy kinh, đến nơi ta đây có công việc gì?

Hành Giả nói:

*Lấy kinh, lấy kinh.
Đem ngày băng mình.
Có chút trở ngại.
Đến đây tỏ tình.*

Lão Quân nói:

- Đường sang Tây Thiên ngăn trở, có cần gì đến ta?

Hành Giả nói:

*Tây Thiên, Tây Thiên.
Nhắc tới không nên.
Tìm đến gốc tích.
Ngài cũng liên can.*

Lão Quân nói:

- Nơi ta đây là cung tiên trên hết, có tung tích gì mà tìm?

Hành Giả đi vào trong, nhìn không chớp mắt, trông khắc đó đây, qua mấy tầng nhà ngang chợt thấy một chú nhĩ đồng nằm ngủ ở bên chuồng trâu, ở

trong chuồng không thấy trâu xanh.

Hành Giả nói:

- Thưa Lão Quân, trâu sống mất rồi! Trâu sống mất rồi!

Lão Quân giật mình nói:

- Nghiệt súc ấy sống ra từ bao giờ?

Đương khi to tiếng, chú nhi đồng tỉnh dậy quỳ ở trước mặt nói:

- Gia gia, đệ tử ngủ đi mất, không biết trâu sống từ bao giờ?

Lão Quân quát mắng:

- Thằng quái này sao mà ngủ say thế?

Đông Nhi giập đầu nói:

- Đệ tử nhặt được một hạt đơn ở trong phòng đơn, lúc đó ăn xong, là ngủ quay ra.

Lão Quân nói:

- Hôm trước luyện “đơn bảy lần lửa” có rơi mất một hạt, thằng bé này nhặt được nuốt đi. Thuốc đơn này hễ nuốt một hạt phải ngủ bảy ngày. Nghiệt súc kia nhân khi nó ngủ, không ai trông nom, thừa cơ chạy xuống hạ giới, tới nay đã bảy ngày rồi.

Tức thì tra xét xem nó có lấy trộm bảo bối gì không?

Hành Giả nói:

- Không có bảo bối gì, chỉ thấy y có một cái vòng rất là lợi hại.

Lão Quân vội đi tra xét các thứ đủ cả, chỉ không thấy cái vòng kim cương mài.

Lão Quân nói:

- Con nghiệt súc này lấy trộm vòng kim cương mài của ta mang đi rồi.

Hành Giả nói:

- Té ra là thứ bảo bối ấy! Ngày xưa đánh lão Tôn cũng là cái này, bây giờ nó tung hoành ở hạ giới cuốn không biết bao nhiêu bảo bối của chúng tôi.

Lão Quân nói:

- Nghiệt súc ấy ở địa phương nào?

Hành Giả nói:

- Hiện ở động Kim Đâu, núi Kim Đâu. Y bắt mất Đường Tăng đem đi, cướp mất gậy như ý của tôi, cầu thiên binh đến giúp, nó lại cướp mất thần binh của thái tử, kịp khi mời Hỏa Đức Tinh Quân, nó lại cướp mất hỏa cụ của người. Chỉ có Thủy Bá tuy không chìm chết được nó, nhưng chưa bị cướp mất cái gì. Lão Tôn đến cầu Như Lai, Như Lai sai La Hán ném sa, kim đơn sa lại bị cuốn nốt. Như Lão Quân ngài đây, phóng túng quái vật, cướp của hại người, xin hỏi phạm vào tội gì?

Lão Quân nói:

- Vòng kim cương mài của ta là một vật ra được khi qua Hàm Quan khuyến hóa người Hồ. Đó là một cửa báu luyện nên từ thuở nhỏ, mặc dù binh khí gì của nhà người, nước lửa đều không thể đến gần được. Nếu nó lấy trộm mất “quạt ba tiêu” thì cả ta cũng không làm gì được nữa!

Hành Giả bấy giờ mới vui mừng, đi theo Lão Quân.

Lão Quân cầm quạt ba tiêu cưỡi lên mây sáng cùng đi khỏi cung tiên. Đến ngoài cửa Nam Thiên Môn, từ trên mây bước xuống, đi tới địa giới núi Kim Đâu. Mười tám pho La Hán, Lôi Công, Thủy Bá, Hỏa Đức, cha con Lý Thiên Vương đều nói lại việc trước một lượt.

Lão Quân nói:

- Tôn Ngộ Không lại đi dụ nó ra, ta sẽ thu nó.

Hành Giả từ đỉnh núi chạy xuống, lại to tiếng quát mắng:

- Giống nghiệt súc béo y, mau ra đây chịu chết!

Lũ tiểu yêu lại chạy vào báo.

Lão ma nói:

- Không biết loài giặc khi kia lại đi cầu ai đến lần này?

Vội cầm thương đeo bảo bối, tiến ra ngoài cửa.

Hành Giả quát mắng:

- Yêu ma khốn kiếp nhà mi, phen này nhất định phải chết! Đừng có chạy, ném một nắm quyền của ta đây.

Vội vươn mình nhảy một bước thật mạnh, nhắm giữa mặt yêu đánh một

cái rồi quay đầu chạy miết. Yêu quái múa thương đuổi theo, bỗng nghe thấy trên đỉnh cao có tiếng gọi:

- Con trâu kia, còn chưa về nhà, đợi đến bao giờ?

Yêu ma ngừng đầu, trông thấy là Thái Thượng Lão Quân, sợ hãi run lên cầm cập nói:

- Con giặc khỉ này thực là giống ma ở dưới đất! Làm thế nào mà nó tìm được ông chủ nhà mình tới đây?

Lão Quân đọc câu thần chú, lấy quạt ra quạt, một nhát, yêu quái quăng cái vòng ra, Lão Quân đưa tay đỡ lấy; lại quạt một nhát nữa, tức thì nó sức mềm gân yếu, hiện rõ bản tướng; nguyên là một con trâu xanh.

Lão Quân cầm vòng kim cương, thổi hơi tiên vào, xỏ vào mũi quái vật, cởi đai thắt áo ra, buộc vào cái sẹo, cầm ở tay, để lại cái lõi xỏ mũi trâu đến ngày nay; lại có tên “tân lang”, chính là câu chuyện này.

Lão Quân từ biệt các thần, ngồi trên lưng trâu xanh, cưỡi mây ngũ sắc trở về điện Đâu Xuất, trói yêu quái đi lên Ly Hận Thiên.

Tôn đại thánh mới cùng Thiên Vương và các vị thánh vào trong động, bắt một trăm tiểu yêu đánh chết kỳ hết, ai nấy lấy binh khí, cảm ơn cha con Thiên Vương về trời, Lôi Công về phủ, Hỏa Đức về cung, Thủy Bá về sông, La Hán về Tây, rồi sau mới cứu thoát Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng, cầm lấy gậy sắt. Cả ba người tạ ơn Hành Giả, thu thập ngựa và hành trang, thầy trò rời khỏi động, tìm đường cái sang Tây.

Đương khi đi đường chợt nghe thấy bên đường có tiếng gọi:

- Đường thánh tăng, xơi cơm rồi sẽ đi.

Sư trưởng giật mình.

Không biết người nào gọi, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BA

Tam Tạng Uống Lầm Mang Nghén Quỷ

Sa Tăng Lấy Nước Giải Thai Ma

Tiếng gọi bên đường đó là ai? Chính là sơn thần thổ địa núi Kim Đâu, bung cái bát tộ màu vàng tía gọi, nói:

- Thưa thánh tăng, tộ cơm này là của Tôn đại thánh đến nơi tử tế xin về, vì các vị không nghe lời nói phải, sa vào tay yêu ma để cho đại thánh phải muôn phần khó nhọc, ngày nay mới ra được, xin kính mời lại xơi cơm, rồi sẽ lên đường. Chớ để phụ tấm lòng hiếu kính của Tôn đại thánh.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ! Thật muôn phần trông cậy con, nói làm sao xiết! Nếu biết ngay đừng ra khỏi vòng, làm gì có tai nạn chết người này!

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì thầy, chỉ vì không tin cái vòng của con, thầy mới phải lọt vào cái vòng của người khác. Biết bao khổ sở, than ôi! Than ôi!

Bát Giới nói:

- Tại sao lại có cái vòng?

Hành Giả nói:

- Chỉ tại cái đồ bị thịt nhà chú lèo lá ác nghiệt làm cho sư phụ gặp một phen nạn lớn, lão Tôn phải một phen long trời lở đất, cầu thiên binh, nào nước, nào lửa, nào đơn sa, đi kỳ hết. Như Lai nói kín với La Hán, bảo rõ cho lão Tôn biết cái gốc tích yêu ma, mới đi mời Lão Quân đến thu phục, té ra là con trâu xanh tác quái.

Tam Tạng nghe nói cảm kích khôn xiết nói:

- Đồ đệ ạ, lần này đã trót, từ sau nhất định nghe theo lời con dặn bảo.

Rồi đó bốn người đem cơm ra ăn. Cơm vẫn còn nóng hôi hổi.

Hành Giả nói:

- Cơm này đã lâu rồi, sao vẫn còn nóng?

Thổ địa quỳ gối nói:

- Vì tiểu thần biết đại thánh xong công việc, mới hấp nóng lên đem lại hầu.

Một lát ăn cơm xong, mọi người thu dọn bát tộ lại, từ biệt thổ địa sơn thần.

Sư phụ mới nhảy lên mình ngựa, vượt qua núi cao. Chính thực là gột dạ rửa lo theo chính giáo, tắm mưa chải gió tiến sang Tây. Đi được ít lâu, đã tới đầu xuân năm mới. Nghe thấy nào:

Yến tía lú lo hương đượm mỏ, oanh vàng mách lẻo giọng càng hay. Hồng rơi khắp đất như thêu gấm, biếc phủ đầu non tựa thảm dày. Trên núi thanh mai rấn hạt, sườn non khóm bách tràn mây. Ruộng tốt ánh màu khói nhạt, nắng khun soi nở cát bay. Vườn tược mọi nơi hoa nở nhị, núi non khắp chốn nẩy mầm cây.

Đương khi đi, lại gặp một con sông nhỏ, nước trong leo lẻo, sóng gợn nhấp nhô. Đường Tăng dừng ngựa xem xét, nhìn sang khóm liễu xanh biếc bên kia sông, thấp thoáng thấy có nhà gianh mấy nóc.

Hành Giả trở sang bên kia nói:

- Đám nhà kia, hẳn là những nhà lái đò.

Tam Tạng nói:

- Ta nhìn bên ấy cũng như bên này, không thấy cái thuyền nào, cho nên không dám gọi.

Bát Giới buông hành lý xuống, lên tiếng gọi to:

- Chú lái ơi! Chở đò sang bên này!

Gọi luôn mấy tiếng, thấy ở trong đám cây liễu có tiếng ý ới, một cái đò chở ra, không mấy chốc, đã sang đến bờ bên này.

Cả thầy trò ngấm nghĩa kỹ lưỡng con đò, thực là:

Chèo đua vượt sóng, sào nhẹ qua dòng. Sườn trám màu sơn nhoáng, ván thuyền đặt phẳng ngang. Đàng mũi để khoan dây kéo, bên sau lều lái đường hoàng. Dù chỉ là một cái đò con, nhưng chẳng kém thuyền chạy bể. Dầu không buồm gấm lèo tơ, song cũng cộc thông chèo quế. Chẳng được như

mành lớn ra khơi, cũng vượt được ngang sông cách trở. Qua lại chỉ trong hai bờ bên, ra vào không ngoài một con đò.

Liền đó đò đã cập bến. Người lái đò gọi hỏi:

- Người nào gọi đò, xuống cả đi!

Tam Tạng giục ngựa đến gần nhìn xem người lái đò hình dáng thế nào:

Khăn vuông gắm trùm đầu, giày thêu hoa chân vận. Mình mặc áo vải lai vai, lưng thả cái quần thay ống. Tay ketch da thô gân cốt cứng; mắt hoa, mày sậm, mặt hơi già. Tiếng trong thỏ thẻ như oanh hót, nhìn kỹ thì ra một mục già.

Hành Giả đi tới bên đò hỏi:

- Mục là lái đò phải không?

Người đàn bà trả lời:

- Phải.

Hành Giả nói:

- Bác giai lại không đi, để bác phải chở đò?

Người đàn bà tủm tỉm không trả lời, hai tay bắc cầu.

Sa hòa thượng quảy hành lý bước lên, Hành Giả đỡ sư phụ lên cầu rồi mới trèo lên, Bát Giới dắt ngựa bạch, kéo cầu lên. Người đàn bà đẩy thuyền ra, đưa mái chèo, trong khoảnh khắc đã sang qua sông.

Lên bờ bên kia, sư phụ bảo Sa Tăng mở bao, lấy mấy đồng tiền trả cho người lái đò. Người đàn bà không nài nhiều ít, cầm dây cột đò vào cọc đóng ở lợi nước, cười khúc khích rồi đi thẳng vào trong trang.

Tam Tạng trông thấy nước trong, miệng thì khát, liền bảo Bát Giới:

- Lấy bát tộ, vục một ít nước cho ta uống.

Chú Ngốc nói:

- Con cũng đương muốn uống một ít.

Liền lấy bát tộ, múc đầy một bát, đệ lên sư phụ. Sư phụ uống hết non nửa bát còn già nửa bát, Chú Ngốc đỡ lấy, làm một hơi cạn hết, rồi lại hầu đỡ Tam Tạng lên ngựa.

Mấy thầy trò tìm lối sang Tây, mới đi được độ nửa giờ, sư trưởng ở trên

mình ngựa rên khừ khừ nói:

- Đau bụng!

Bát Giới cũng nói:

- Tôi cũng thấy hơi đau bụng.

Sa Tăng nói:

- Chắc uống phải nước lã?

Nói chưa dứt lời, sư phụ kêu to lên:

- Đau quá thể!

Bát Giới cũng nói:

- Đau quá thể!

Hai người đau đớn không chịu được, bụng dần dần to ra. Lấy tay sờ vào, tựa như máu hòn thịt khối, lục đục, lục đục, cựa cựa không ngừng.

Tam Tạng đương khi không ổn tiện, chợt nhìn thấy có một thôn xá ở bên đường, có hai bó cỏ treo trên ngọn cây.

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ; tối rồi, ở đằng kia có hàng bán rượu, chúng con sẽ đến đấy xin ít nước nóng để người uống và hỏi xem có bán thuốc không, sẽ mua một ít thuốc cao, chữa chứng đau bụng cho người.

Tam Tạng nghe nói rất mừng, cầm roi quất ngựa bạch. Một lúc sau, đi tới cổng làng xuống ngựa. Chỉ thấy có một bà lão ngồi chững chạc ở ngoài cửa đang nôi gai.

Hành Giả đến trước, cất tiếng chào hỏi nói:

- Chào bà, bản tăng là người nước Đại Đường bên Đông Thổ, sư phụ tôi là ngự đệ vua Đường, vì khi qua sông, uống một ít nước sông thấy trong bụng đau đớn.

Bà lão thích cười rú lên nói:

- Các ông uống nước ở bờ sông bên nào?

Hành Giả nói:

- Uống một ít nước ở bờ sông bên này.

Bà lão kia vui vẻ cười nói:

- Chơi được đấy! chơi được đấy! Các ông lại cả đây, tôi nói cho mà nghe.

Hành Giả liền vực Đường Tăng, Sa Tăng thì đỡ Bát Giới. Hai người rên rên rỉ rỉ, cái bụng phưỡn ra, người nào cũng đau đón đến nổi mặt nhợt mày chau đều vào ngò trong nhà gianh.

Hành Giả chỉ nói:

- Bà già, bà đun ngay một ít nước sôi cho sư phụ tôi uống, chúng tôi cảm ơn bà.

Bà già không đi đun nước, cười hy hý chạy vào đằng sau gọi:

- Bà con ra mà xem! bà con ra mà xem!

Có tiếng giày lê lết set ở trong, mấy mụ đàn bà vào khoảng đứng tuổi đi ra, xô cả lại nhìn Đường Tăng cười nhạt.

Hành Giả tức giận, quát to một tiếng, nghiêng hai hàm răng, làm cho bọn kia ngã xiêu ngã xọ, chạy về đằng sau. Hành Giả chạy lên túm lấy bà già nói:

- Đi đun nước ngay, ta sẽ tha cho!

Bà già sợ run lập cập nói:

- Thưa gia gia, chúng tôi đun nước cũng không được việc gì, chẳng chữa được bệnh đau bụng của hai ngài kia đâu. Ngài buông tôi ra để tôi nói.

Hành Giả buông tay ra, người ấy nói:

- Chúng tôi đây, gọi là Tây Lương Nữ Quốc, người trong nước hết thủy là đàn bà, không có đàn ông, cho nên trông thấy các vị chúng tôi vui mừng. Sư phụ ngài đã uống phải thứ nước không tốt. Con sông ấy tên là sông Tử Mẫu. Ngoài thành quốc vương chúng tôi còn có một tòa Nghinh Dương quán dịch, ngoài cửa quán dịch có một con suối “Chiếu thai”, người chúng tôi đây, người nào đã từ hai mươi tuổi trở lên, mới dám đi uống nước ở sông ấy, sau khi đã uống nước sẽ thấy đau bụng, có thai. Đến ba ngày hôm sau phải đến quán Nghinh Dương soi người xuống suối. Chiếu thai, nếu soi thấy mình có hai bóng, thế là sẽ đẻ ra con. Sư phụ người uống phải nước sông Tử Mẫu, cho nên đã có thai, bất nhật sẽ đẻ ra con, nước sôi chữa thế nào được.

Tam Tạng nghe lời, lo sợ tái người nói:

- Đồ đệ ơi! Làm thế nào bây giờ?

Bát Giới quần quai co duỗi nói:

- Cha mẹ ơi! chúng mình là đàn ông cả, bây giờ phải đẻ con thì tìm đâu ra sản môn? Làm thế nào mà đẻ ra được?

Hành Giả cười nói:

- Xưa có câu: “Hoa đến ngày sẽ nở”, lúc bấy giờ, nhất định nó sẽ xé thủng toạc rách lấy lõi mà chui ra chứ!

Bát Giới nghe lời, sợ run lên, không nhịn nổi đau đớn nói:

- Thôi hỏng! Thôi hỏng! chết rồi! chết rồi!

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai chớ quần quai, chớ quần quai, lỡ làm sai dạ con, sẽ sinh ra bệnh thai liên.

Chú Ngốc lại càng sợ hãi, rung rung nước mắt níu lấy Hành Giả nói:

- Anh ơi, anh hỏi bà lão ở chỗ nào có bà đỡ khéo tay, dự tìm sẵn mấy người, cứ mỗi lúc lại thấy đau dồn từng cơn rất gấp, có lẽ là đau đẻ đến nơi rồi! Mau lên! Mau lên!

Sa Tăng lại cười nói:

- Đã đau dồn như thế, chớ nên chựa quậy, sợ vỡ nước đầu ối!

Tam Tạng rên rỉ nói:

- Bà cụ ơi! Ở đây có thầy lang không? Bảo đồ đệ tôi đi mua một thang thuốc dọa thai về uống, cho cái thai nó ra.

Bà già nói:

- Dù có uống thuốc cũng không được việc gì. Chúng tôi đây chỉ có ngọn núi Giải Dương ở về phía chính nam hàng phố này, trong núi có một cái động “Phá Thai”, trong động có suối “Rụng Thai”. Nếu được nước suối ấy mà uống một hớp thì mới giải được cái thai. Nhưng bây giờ thì không lấy được nước ấy nữa. Năm trước đây có một người đạo sĩ tự xưng là Như Ý chân tiên đến đây, đổi cái tên động “Phá Thai” ra là “am Tự Tiên” chiếm giữ nước ở suối Rụng Thai, không cho ai tự tiện đến lấy; người nào muốn xin nước ấy, phải có hoa hồng lễ vật, chí thành dâng lên, chỉ cầu xin người được một bát nước. Các vị là sư hành cước, làm gì có nhiều tiền của mà mua sắm.

Cứ đành để liều mạng, chờ đến ngày để vậy.

Hành Giả nghe nói hết sức vui vẻ hỏi:

- Từ nơi các bà đây đến núi Giải Dương ấy xa bao nhiêu?

Bà già nói:

- Độ ba nghìn dặm.

Hành Giả nói:

- Tốt rồi! Tốt rồi! sư phụ yên tâm, để lão Tôn đi lấy ít nước về người xoi.

Đại thánh dặn bảo Sa Tăng:

- Chú phải cẩn thận trông nom sư phụ, nếu bọn người nhà vô lễ, lừa dối sư phụ, chú sẽ đem thủ đoạn ngày xưa hóa làm hồ mẹ, dọa nạt họ, để tôi đi lấy nước.

Sa Tăng theo lệnh. Đã thấy bà già mang một cái bát sành ra, đưa cho Hành Giả nói:

- Ngài mang cái bát này đi, quá tay lấy nhiều hơn một chút, cho chúng tôi dành để ngộ khi cấp cứu.

Hành Giả cũng cầm lấy cái bát sành, ra khỏi nhà gianh, cười mây đi thẳng.

Bà già kia mới quỳ gối xuống, trông vái lên trên không nói:

- Cha mẹ ôi! Vị hòa thượng này người biết cười mây!

Liên đi vào gọi mấy người đàn bà kia ra, cúi đầu lễ trước mặt Đường Tăng, mọi người đều gọi Đường Tăng là La Hán bồ tát. Một mặt bảo người đun nước sôi, làm cơm thết đãi Đường Tăng.

Tôn đại thánh lộn lên trên không, trong giây phút đã thấy một ngọn núi, cao ngút từng mây, liền dừng lại trên mây để ý xem xét. Quả là một dải núi đẹp, chỉ thấy những:

Hoa rừng gấm trái, cỏ nội xanh rờn. Nước suối chảy róc rách, mây khe bay chập chờn. Trùng trùng hang hốc dây leo kín, xa tít non cao cây tốt um. Chim kêu nhạn liệng, hươu uống, vượn vờn. Núi biếc như hàng giậu, sườn xanh tựa đuôi sam. Bụi trần tung tóe khôn đường tới, suối đá lạnh tanh vẫn chảy tràn. Tiểu tử đốn cây vừa xuống núi, tiên đồng hút thuốc mới lên ngàn.

Quả nhiên không kém Thiên Thai động, chính thực còn hơn Thái Hòa Sơn.

Đại thánh còn đương ngắm nghía cảnh núi, bỗng nhìn thấy một nơi trang viên ở trong bụi mù mù, rồi nghe có tiếng chó cắn.

Đại thánh xuống núi, đến nơi trang viên, thực là một chỗ tốt đẹp:

*Câu nhỏ thông làn biếc
Nhà gianh dựa núi xanh.
Giàu thừa thường chó sủa,
Qua lại lấm người lành.*

Bất chợt đi tới trước cửa, thấy một đạo nhân già ngồi xếp bằng tròn trên đệm cỏ xanh, đại thánh để bát sành xuống, tiến đến chào hỏi.

Đạo nhân kia nghiêng mình đáp lễ nói:

- Ở đâu tới đây, đến tiêu am có việc gì?

Hành Giả nói:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên lấy kinh. Vì chúng sư phụ tôi uống lầm phải nước sông Tử Mẫu, hiện nay bụng trướng lên, đau đớn không chịu được, hỏi thổ nhân ở đây, nói là kết thành thai khí, không thuốc nào chữa khỏi. Lại hỏi thăm được trong động Phá thai ở núi Giải Dương có suối Rụng Thai có thể tiêu được thai khí, cho nên mới đến đây bái kiến Như Ý chân tiên, xin chút nước suối, cứu vớt sư phụ. Dám phiền vị lão đạo chỉ dẫn cho.

Người đạo nhân cười nói:

- Ở đây tức là động Phá Thai nay đổi là am Tụ Tiên. Ta không phải ai đâu, chính là đại đồ đệ của Như Ý chân tiên lão gia. Họ tên anh gọi là gì? Nói để ta vào thông báo cho.

Hành Giả nói:

- Tôi tên gọi Tôn Ngộ Không, là đại đồ đệ của Đường Tam Tạng Pháp Sư.

Người đạo nhân lại hỏi:

- Tiền hoa hồng và rượu lễ của nhà ngươi để cả ở đâu?

Hành Giả nói:

- Tôi là nhà sư quá lộ ăn xin, không có thể biện được.

Đạo nhân cười nói:

- Nhà ngươi rõ khéo ngốc! Lão sư phụ ta chiếm giữ núi khe, không hề cho không nước ai bao giờ, nhà ngươi đi về biện lễ đến đây, ta sẽ thông báo. Nếu không thì về! Đừng tưởng! Đừng tưởng!

Hành Giả nói:

- Ngài cứ vào nói tên họ Lão Tôn, chân tiên người sẽ nghĩ đến nhân tình, có khi đem cả suối cho tôi nữa cũng nên.

Đạo nhân nghe câu nói đó, đành phải đi vào thông báo. Lúc bấy giờ chân tiên đương gảy đàn, chờ khi gảy đàn xong bấy giờ đạo nhân mới nói:

- Thưa sư phụ, bên ngoài có một hòa thượng, tự xưng là Tôn Ngộ Không đại đồ đệ của Đường Tam Tạng, muốn cầu nước suối Rụng Thai, cứu sư phụ y.

Chân tiên kia không nghe nói thì thôi, mới nghe thấy tên họ Tôn Ngộ Không, tức giận bốc tự đáy lòng, ác sinh bên quả mật, vùng đứng dậy, từ trên giường gảy đàn bước xuống, trút đồ mặc thường, thay áo đạo sĩ vào cầm một cây móc câu Như Ý chạy ra ngoài cửa, gọi hỏi:

- Tôn Ngộ Không đâu?

Hành Giả trông thấy chấp tay làm lễ nói:

- Bần tăng đây là Tôn Ngộ Không.

Tiên sinh kia cười nói:

- Nhà ngươi thực là Tôn Ngộ Không chứ, hay là giả danh mạo họ đấy.

Hành Giả nói:

- Sao tiên sinh lại nói vậy? Thường có câu: “Người quân tử đi chẳng đổi tên, ngời chẳng đổi họ”. Tôi chính là Tôn Ngộ Không, lẽ đâu có lối giả mạo thế?

Tiên sinh nói:

- Nhà ngươi có nhận được ta không?

Hành Giả nói:

- Vì tôi theo nghề thuyên môn, giữ lời tăng giáo, đã lâu nay trèo non vượt

bể, xa cách hết những bạn bè chơi với nhau lúc còn nhỏ, chưa kịp thăm hỏi, không rõ tôn nhan. Vừa rồi mới hỏi được những người làng phía tây sông Tử Mẫu nói rằng tiên sinh là Như Ý chân tiên, cho nên mới biết.

Tiên sinh nói:

- Người theo đường nhà người, ta tu đạo của ta, người đến hỏi ta có việc gì?

Hành Giả nói:

- Nhân sư phụ tôi uống nhầm phải nước sông Tử Mẫu đau bụng thành thai, mới đến tiên phủ đây, vái xin một bát nước suối Rụng Thai, để cứu nạn thầy.

Tiên sinh quắc mắt nói:

- Sư phụ nhà người có phải là Đường Tam Tạng không?

Hành Giả nói:

- Đúng phải! Đúng phải!

Tiên sinh nghiêng răng tức giận nói:

- Các người có gặp một vị Thánh Anh đại vương nào chưa?

Hành Giả nói:

- Tên ấy là tước hiệu của yêu quái Hồng Hải Nhi ở núi Hiệu, khe Thông Héo, động Hỏa Vân. Chân tiên còn hỏi y làm gì?

Tiên sinh nói:

- Y là cháu ruột ta đó! Ta là em ruột Ngưu ma vương. Trước đây anh ta có viết thư báo cho ta biết, nói là đại đồ đệ của Đường Tam Tạng tên gọi Tôn Ngộ Không rất đổi quý quyết, đã làm hại y, ta chưa tìm thấy nhà người ở đâu mà báo thù, nay chính nhà người lại đến tìm ta, còn định xin nước nữa cơ à!

Hành Giả cười góp nói:

- Tiên sinh làm rồi. Ông anh nhà ta đã từng kết bè bạn với tôi, trong lúc tuổi trẻ bầy anh em giao kết, chỉ vì không biết tôn phủ ở đâu, không đến bái vọng được. Ngày nay cháu ngài đã được chỗi tốt, đi theo Quan Âm Bồ Tát làm Thiện Tài Đồng Tử, chúng tôi cũng còn chẳng bằng, sao ngài còn trách

tôi?

Tiên sinh quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp kia! Còn khua môi múa mép! Cháu ta làm vua tự do tốt hơn, hay là đi làm đầy tớ người ta tốt hơn? Đừng có vô lễ? Hãy ném một lưỡi câu của ta.

Hành Giả đưa gậy sắt ra đỡ và nói:

- Tiên sinh không nên rõ chuyện đánh nhau, hãy cho tôi một ít nước suối thôi.

Tiên sinh quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp, không biết thế nào là sống chết, nếu mà địch nổi ta được ba hợp, ta sẽ cho nhà người nước, nếu không địch nổi, sẽ bắt nhà người phanh thây ra, để rửa hận cho cháu ta.

Đại thánh quát mắng:

- Loài nghiệt súc không biết xuôi ngược gì hết! Đã muốn đánh nhau, hãy lại đây xem gậy của ta.

Tiên sinh kia cầm lưỡi câu như ý đánh lại. Hai người đánh nhau dữ dội ở am Tụ Tiên.

Tiên sinh kia đánh nhau với đại thánh hơn mười hợp, địch không nổi đại thánh. Đại thánh càng đánh càng hăng, một cây gậy loang loáng tựa sao sa, đánh vào đầu túi bụi. Tiên sinh thu hết gân sức, kéo lê lưỡi câu như ý, chạy lên trên núi.

Đại thánh không đuổi theo y, chạy vào trong am tìm nước. Người đạo nhân kia đã đóng cửa am lại rồi. Đại thánh cầm cái bát sành, đuổi đến trước cửa, hết sức co căng lên đập vỡ cửa am, sấn vào. Thấy đạo nhân kia rập người trên bờ giếng. Đại thánh quát to một tiếng, giơ gậy toan đánh, y đã chạy về đằng sau. Lại vừa mới tìm được cái gàu kéo nước, sắp sửa thả gàu xuống, lại bị tiên sinh kia chạy đến đằng trước, cầm lưỡi câu như ý khèo vào chân đại thánh một cái, làm cho đại thánh ngã vấp mồm xuống đất.

Đại thánh đứng dậy, cầm gậy sắt đuổi đánh. Y lại đứng nấp vào một bên, giơ câu như ý nói:

- Xem nhà người có lấy được nước của ta không nào!

Đại thánh quát mắng:

- Mi lên đây! Mi lên đây! Ta sẽ cho cái giống nghiệt súc nhà mi toi mạng!

Tiên sinh kia không dám lên chống lại, chỉ ngăn cấm, giữ không cho đại thánh lấy nước thôi.

Đại thánh thấy y không động đậy, mới lấy tay phải cầm gậy sắt, tay trái cầm gàu kéo, vừa mới dồng dây thả xuống, y lại vác câu đến. Đại thánh một tay chống đỡ không nổi, lại bị y khoặc một cái vào chân, trượt gót một cái, cả gàu lẫn dây rơi tùm xuống giếng.

Đại thánh nói:

- Thằng cha này thực là vô lễ!

Bèn nhào trở dậy, hai tay cầm gậy sắt, bất kỳ chỗ nào cũng đánh bừa phứa vào. Tiên sinh kia vẫn cứ chạy rên, không dám đón đỡ.

Đại thánh toan trở lại lấy nước, nhưng không còn gàu kéo, lại sợ nó khoèo chân, thầm nghĩ trong bụng:

- Hãy về gọi người giúp sức!

Đại thánh nhanh nhẹn cưỡi mây trở về, thẳng tới trước cửa nhà trong xóm, gọi một tiếng:

- Sa hòa thượng!

Trong nhà Tam Tạng gượng đau rên rỉ, Trư Bát Giới kêu la luôn miệng. Hai người nghe thấy tiếng gọi, vui mừng nói:

- Sa Tăng ôi! Ngộ Không đã về!

Sa Tăng vội vàng ra cửa đón tiếp nói:

- Thưa, có lấy được nước về không?

Đại thánh tiến vào cửa, nói lại việc trước với Đường Tăng.

Tam Tạng sa nước mắt nói:

- Đồ đệ ơi, vậy thì làm thế nào?

Đại thánh nói:

- Con về gọi Sa Tăng cùng đi với con. Đến nơi am kia, lão Tôn sẽ đánh nhau với tên kia, để Sa Tăng thừa cơ lấy nước đem về cứu thầy.

Tam Tạng nói:

- Hai người không có bệnh đều đi cả, bỏ lại hai người có bệnh chúng ta ở đây, lấy ai trông nom?

Mấy bà già ở bên cạnh nói:

- Xin lão La Hán cứ an tâm. Không cần phải đồ đệ của ngài, nhà chúng tôi tự nhiên chăm sóc hậu hạ ngài tử tế. Hồi buổi sớm các vị mới đến, chúng tôi rất yêu mến, sau thấy vị Bồ Tát này đi mây về gió, mới biết ngài là La Hán Bồ Tát. Nhà chúng tôi quyết không dám hại ngài nữa.

Hành Giả hừ một tiếng và nói:

- Các bà là bọn nữ lưu, còn dám hại ai?

Bà lão già cười nói:

- Thưa lão gia, các vị hãy còn có phúc đấy, đến nhà chúng tôi đấy, chứ đến nhà thứ hai, các vị hẳn không được chu toàn.

Bát Giới rên rĩ nói:

- Không được chu toàn là tại làm sao?

Bà già nói:

- Nhà tôi có bốn năm người đều đã đứng tuổi cả rồi, cái chuyện trăng hoa không còn tư tưởng nữa, vì thế không dám hại ngài. Nếu mà đến nhà thứ hai, già trẻ rất nhiều, những người trẻ tuổi, đời nào chịu bỏ qua các vị, sẽ nô đùa bắt các vị làm chuyện gió trăng. Nếu các vị không chịu, họ sẽ hại đến tính mạng các vị, thịt các vị sẽ bị xẻo ra làm túi đựng hương hoa.

Bát Giới nói:

- Nếu vậy, tôi quyết không việc gì. Bọn họ thì mùi thơm phưng phức, mới làm được túi hương, chứ tôi là con lợn tanh tươi, có xẻo lấy thịt cũng vẫn tanh tươi thôi, nên tôi chắc không bị hại.

Hành Giả cười nói:

- Chú đừng nói mép nữa! Để dành hơi sức cho nó dễ dễ.

Bà già nói:

- Không nên chậm trễ, đi mau mà về!

Hành Giả nói:

- Nhà đây có gàu kéo nước cho mượn một chiếc để dùng.

Bà già đi về đằng sau lấy ra một cái gàu kéo nước và một cuộn dây đưa cho Sa Tăng.

Sa Tăng nói:

- Mang hai cái dây đi, sợ giếng sâu, sẽ phải dùng tới.

Sa Tăng đỡ lấy thùng, dây, rồi theo đại thánh ra khỏi nhà xóm, cùng nhau cưỡi mây kéo đi. Chưa bao lâu, đã đến địa giới núi Giải Dương. Hai người ở trên mây bước xuống, đi thẳng đến ngoài am.

Hành Giả dặn bảo Sa Tăng:

- Cứ giữ lấy thùng, dây này, đứng nấp một chỗ, để lão Tôn xuất đầu đánh nhau, chờ khi nào hai chúng tôi đánh nhau đến chỗ ráo riết, chú sẽ thừa cơ tiến vào lấy nước đi luôn.

Sa Tăng vâng theo mệnh lệnh.

Tôn đại thánh cầm cây gậy sắt, đến gần cửa gọi to:

- Mở cửa! cửa!

Những người canh cửa trông thấy vội vào trong thông báo.

- Sư phụ ạ, Tôn Ngộ Không đã tới nơi.

Tiên sinh trong lòng tức giận nói:

- Con khỉ khôn kiếp này thực không biết nể! Trước kia thường nghe nói y có chút thủ đoạn, quả nhiên ngày nay mới rõ. Cây gậy sắt của y thực là khó địch!

Đạo nhân nói:

- Thủ đoạn của y tuy cao, nhưng sư phụ cũng chả kém gì, đúng là một kẻ đối thủ.

Tiên sinh nói:

- Hai lần trước đây, thua nó cả.

Đạo nhân nói:

- Hai lần ấy tuy nó được, chỉ là do cái tính hung hăng. Hai lần sau mức nước, bị sư phụ khoèo ngã cả, chẳng phải ngang vai là gì? Trước đã không làm sao được phải bỏ, nay lại đến nữa, tất nhiên là Tam Tạng có thai trong mình nặng nề, trách mắng gặt gao, bắt đực dĩ phải tới đây. Dám chắc thầy sẽ

thắng trận, không còn ngờ gì nữa.

Chân tiên nghe nói, mừng khắp khởi, cười hì hì, oai phong xuất trận, cầm móc câu như ý, đi ra ngoài cửa quát to:

- Con khỉ khốn kiếp, mi lại đến làm gì?

Hành Giả nói:

- Ta chỉ có đến lấy nước.

Chân tiên nói:

- Nước suối ở trong giếng nhà ta, dù là đế vương tể tướng, cũng phải lễ vật dâng đến cầu, mới xin được một ít, phương chi mi lại là kẻ thù của ta, dám tay không thiện tiện đến đây à?

Hành Giả nói:

- Thực không cho chứ?

Chân tiên nói:

- Không cho! không cho!

Đại thánh quát mắng:

- Nghiệt súc khốn kiếp, đã không cho nước, hãy xem gậy ta!

Rồi giữ miếng chắc chắn, nhảy vút ngay lên, đánh thẳng vào đầu chân tiên.

Chân tiên né mình tránh qua, cầm lưỡi câu vội đỡ, đánh lại.

Hai người giao chiến ở ngoài cửa am, nhảy múa múa, lại đưa nhau xuống tận dưới sườn núi, giữ nhau gay go.

Trong khi ấy Sa hòa thượng cầm thùng kéo nước sấn đến tận cửa, có một đạo nhân ở bên giếng ngăn lại nói:

- Mi là người nào dám đến lấy nước?

Sa Tăng dòng thùng xuống, lấy bảo trượng hàng yêu ra không trả lời, đánh luôn vào đầu. Đạo nhân kia lẩn tránh không kịp, tay bên phải bị đánh gãy, đạo nhân lăn quay ra đất, liều thân ăn vạ. Sa Tăng quát mắng:

- Ta toan đánh chết loài nghiệt súc nhà mi, khốn nỗi mi cũng là thân người, ta vẫn thương mi, hãy tha cho mi để ta đi lấy nước.

Đạo nhân kêu trời kêu đất, bò mau về đằng sau đi mất. Sa Tăng mới lấy

thùng dòng xuống giếng vực một thùng thực đầy, ra khỏi cửa am, cười lên mây, trông về phía Hành Giả gọi to:

- Anh ơi! Tôi lấy được nước rồi! Tha cho nó! Tha cho nó!

Đại thánh nghe thấy mới cầm gậy sắt đỡ lưỡi câu nói:

- Đáng lẽ ta sẽ giết tận tuyệt chúng bay, nhưng xét ra mi cũng không phạm pháp, vả lại cũng nể tình anh mi là Ngưu ma vương. Lần đầu tiên, ta bị mi khoạc hai cái không lấy được nước. Lần này đây, ta dùng chước điệu hồ ly sơn, lừa mi ra đây giao chiến, để cho sư đệ ta lấy nước đi rồi. Nếu lão Tôn cần đem tài năng ra đánh mi, không nói chi mi là cái anh Như Ý chân tiên chi đó, chứ có tới mấy anh nữa ta cũng đánh chết hết. Ta tha cho mi để sống thêm mấy năm nữa, từ sau có ai đến lấy nước, chớ có sách nhiễu người ta.

Yêu tiên chẳng biết thế nào là hay dở múa lên một cái, lại khèo vào chân, bị đại thánh tránh khỏi móc câu, sấn đến trước mặt, quát một tiếng:

- Đứng chạy!

Yêu tiên giở tay không kịp, bị ấy ngã lăn kên ra, giằng co không được. Đại thánh giật lấy móc câu như ý bẻ ra làm đôi, lại chập cả hai đoạn bẻ nhất nữa, gãy làm bốn đoạn, vứt xuống dưới đất quát:

- Nghiệt súc khôn kiếp, còn dám hỗn nữa không?

Yêu tinh run run sợ sợ chịu nhịn không dám nói.

Đại thánh cười khanh khách, cười mây trở về.

Đại thánh cười trên mây sáng cho kịp Sa Tăng, mang nước thiêng, vui vẻ về đến chỗ trọ. Ở trên mây bước xuống, hai người vào thẳng trong nhà. Chỉ thấy Trư Bát Giới bụng thì phưỡn ra, ngồi dựa ngưỡng cửa rên rầm.

Hành Giả rón rén đến trước mặt nói:

- Chú Ngốc ơi, bao giờ ở cũ đây?

Chú Ngốc hoảng sợ nói:

- Anh đừng đùa nữa, có lấy được nước không?

Hành Giả còn muốn đùa giỡn y nữa, Sa Tăng theo sau đã tới, cười nói:

- Nước đây rồi! Nước đây rồi!

Tam Tạng gượng đau nghiêng mình nói:

- Đã làm phiền chúng con!

Bà già cũng rất vui vẻ, những người đều ra làm lễ nói:

- Thưa BỒ Tát, thực là hiếm có, hiếm có!

Rồi vội vàng lấy cái chén mẫu, múc nửa chén nước đệ lên Tam Tăng nói:

- Thưa lão sư phụ, uống nhắm nhấp thôi, chỉ độ một hớp, sẽ giải hết thai khí.

Bát Giới nói:

- Tôi không dùng chén, cứ đưa cả thùng đây cho tôi uống.

Bà già nói:

- Nói mà sợ chết khiếp đi! Nếu uống hết cả thùng nước ấy cả ruột, cả dạ dày sẽ bị nát hết.

Chú ngốc sợ hãi, không dám làm xằng, cũng chỉ uống nửa chén.

Một lúc bâng thối chút nôi cơm, hai người trong bụng quặn đau, cứ nghe thấy rong róc rong róc chuyển luôn bốn năm lần. Sau khi sôi bụng, chú ngốc chịu không nổi đau, ỉa đái vung cả ra. Đường Tăng cũng chịu không nổi muốn đến chỗ kín đi ngoài.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, người chớ ra chỗ trống gió, sợ phải vĩa, lờ ra mà trúng gió, sẽ hóa ra bệnh sản hậu.

Bà già lập tức đi lấy hai cái thùng sạch mang đến, để hai người dùng tùy tiện. Trong giây phút đều đi liền mấy lần, bấy giờ mới thấy đỡ đau, bụng sưng chướng dần dần tiêu đi, máu cục thịt hòn tan hết. Người nhà bà già lại nấu một ít cháo gạo trắng để hai người ăn bổ hư.

Bát Giới nói:

- Bà cụ ạ, người tôi quả thực khỏe mạnh, không cần phải bổ hư. Cụ cho đun giùm một ít nước nóng, để tôi rửa qua những cái bụi bặm rồi sẽ ăn cháo.

Sa Tăng nói:

- Anh hai, tắm rửa không được đâu, những người ngồi giường cũ, dầm nước hay sinh bệnh.

Bát Giới nói:

- Tôi có phải để thực đâu, chẳng qua chỉ là cái tiêu sản, sợ cái quái gì? Phải rửa ráy cho sạch sẽ.

Bà già kia đã đi đun nước sôi để cho hai người rửa chân tay, Đường Tăng ăn hai bát cháo, Bát Giới ăn luôn mười bát vẫn còn ăn nữa.

Hành Giả cười nói:

- Đồ bị thối! Hốc ít chứ! Đừng làm cái lồi dạ dày bao tạ ấy, không ra giống người!

Bát Giới nói:

- Không hề chi! Không hề chi, tôi có phải lợn sề đâu, sợ cái gì?

Người nhà lại đi sửa soạn thổi cơm.

Bà lão già nói với Đường Tăng:

- Lão sư phụ, còn thừa nước này, người cho tôi xin.

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc uống nước nữa không?

Bát Giới nói:

- Trong bụng tôi không thấy đau nữa, có lẽ thai khí đã tan hết rồi, bây giờ nhẹ nhõm vô sự, còn uống nước làm gì nữa?

Hành Giả nói:

- Hai người đều khỏi cả rồi, nước này để biếu bà.

Bà già cảm ơn Hành Giả, đem ít nước còn thừa, rót vào trong lọ sành, chôn ở đằng sau nhà, nói với mọi người già trẻ:

- Lọ nước này, thực là món tiền mua quan tài của tôi đây!

Cả nhà già trẻ ai cũng vui mừng, sửa soạn cơm chay xếp dọn bàn ghế.

Bọn Đường Tăng ăn cơm xong, thư thả, nghỉ ngơi một đêm.

Sáng sớm hôm sau, bọn thầy trò cảm ơn bà già ra khỏi thôn xóm. Đường Tam Tạng nhảy lên mình ngựa, Sa hòa thượng quảy gánh hành lý, Tôn đại thánh đi trước dẫn đường, Trư Bát Giới dắt dây cương ngựa. Đây mới thực là:

*Rửa trơn khâu nghiệt thận trọng sạch
Tiêu hết thai phàm thể tự nhiên.*

Chưa biết còn xảy ra những việc gì, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TƯ

Pháp Tính Sang Tây Qua Nữ Quốc,
Tâm Viên Lập Mẹo, Thoát Vòng Tình

Thầy trò Tam Tạng từ biệt mọi người trong thôn xóm, theo lối sang Tây, đi chưa tới ba bốn mươi dặm, đã đến địa giới nước Tây Lương.

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa trở bảo:

- Ngộ Không, thành trì gần ngay trước mặt rồi, đã nghe thấy tiếng người phở xá huyên náo, có lẽ là Tây Lương nữ quốc, chúng con cần phải ý tứ, cẩn thận, khuôn phép, chớ có phóng dăng, làm loạn giáo chỉ pháp môn.

Ba người nghe nói vâng theo lời dạy.

Lát sau, đã đến đầu phố cửa đông. Những người ở đây đều là quần dài áo ngắn, mặt phấn môi son, bất cứ trẻ già đều là phụ nữ. Đương khi họ mua bán ở hai bên hàng phố, chợt thấy bốn thầy trò Đường Tăng tới nơi, ai nấy đều vỗ tay reo mừng, vui vẻ tươi cười nói:

- Người giống đã đến! Người giống đã đến!

Ngựa Tam Tạng không đi lên được. Trong phút chốc đường phố đã đông chật, tiếng cười nói râm ran.

Bát Giới kêu la âm ỉ nói:

- Tôi là con lợn thiên! Tôi là con lợn thiên!

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc, đừng nói nhảm, cứ giữ cái bộ mặt cũ ra là ổn.

Bát Giới quả đã lắc đầu hai lượt, chông ngược hai cái tai quạt gió lên, chông cái mũi gương sen, cái lưỡi thè lè, kêu rống lên một tiếng, làm cho đám phụ nữ hoảng sợ ngã xiêu ngã dụi. Có thơ làm chứng rằng:

*Thánh tăng cầu Phật đến Tây Lương.
Toàn gái không trai nước lạ thường
Công, cố, sĩ, nông, cô yếm trắng,
Ngư, tiều, canh, độc chị khăn hường.*

*Đào non kén rẻ ngôi đây chợ,
Chanh cốm mò trai đứng chậ đường.
Chẳng có Ngô Năng người xấu tướng,
Yên Hoa vậ chậ khó mà đưong!*

Từ đây mọi người sợ sệt, không dám đến gần. Người nào người nấy nắm tay, khom lưng, lặc đầu, cắn móng tay, khếp nép, đứng chậ ních hai bên lề phố để xem Đường Tăng.

Tôn đại thánh cũng đưa cái hình dung xấu xí ra để mở lối, Sa Tăng cũng cải trang làm hồ cái móm để đi hộ vệ. Bát Giới dất cương ngựa, chầu mõm ra, chông hai tai lên, cùng đi một lũ.

Lại thấy ở nơi thành phố này, cửa nhà tề chỉnh, phố xá rộng rãi, đều có hàng muối, hàng gạo, quán rượu, tiệm trà, trồng điểm trên lầu thông cửa cái, cờ treo dưới quán cuốn rèm mây. Bọn thầy trò quanh đường ngoặt lối, chợt thấy một vị nữ quan đứng ở dưới phố, gọi to lên bảo:

- Sứ khách ở nơi xa tới, không được thiện tiện vào trong thành. Mời người đến trạm nghỉ biên tên vào sổ, để hạ quan mang sổ tâu vua, khám xét cho đi.

Tam Tạng nghe nói xuống ngựa, nhìn thấy trên nha môn treo một cái biển, có viết ba chữ “Nghinh Dương Dịch”

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, câu chuyện ngôn của những người ở thôn xá có thực, quả có cái trạm Nghinh Dương.

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai ạ, anh hãy đến “suối chiếu thai” mà soi xem, có thấy hai bóng không.

Bát Giới nói:

- Đừng nói đùa! Từ khi tôi uống chén nước ở “suối rụng thai”, cái thai ấy đã tan đi rồi, còn đi soi làm gì?

Tam Tạng ngoảnh đầu dặn bảo:

- Ngô Năng, nói năng cẩn thận đây!

Nói đoạn tiến lên chào hỏi vị nữ quan.

Nữ quan dẫn đường, đưa cả mọi người đến cửa trạm, mời ngồi ở gian giữa, gọi pha trà. Thủ hạ toàn là những cô đầu giác tóc ba bím, mình mặc áo tứ thân. Bọn họ vừa bưng trà đến vừa cười. Một lúc uống trà xong, vị nữ quan nghiêng mình hỏi:

- Sứ khách ở đâu đến?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi là người bên Đông Thổ, vua nhà Đại Đường khâm sai sang Tây Thiên lạy Phật cầu kinh. Sư phụ tôi là ngự đệ của vua Đường, hiệu là Đường Tam Tạng. Tôi là đại đồ đệ người tên gọi là Tôn Ngộ Không. Hai người này là sư đệ tôi, tên gọi Trư Ngộ Năng, Sa Ngộ Tĩnh. Một bọn kể cả ngựa là năm miệng, tùy thân có văn điệp thông quan, xin khám nghiệm giùm rồi cho đi.

Vị nữ quan cầm bút biên xong, bước xuống sụp lạy nói:

- Lão gia thứ tội cho. Hạ quan là kẻ dịch thường ở trạm Nghinh Dương, thực không biết lão gia bên thượng quốc, để ra đón tiếp.

Lạy xong đứng dậy, tức thì truyền lệnh người quản sự sửa soạn cơm nước và nói:

- Các vị gia gia ngồi thư một lúc, để hạ quan vào trong thành tâu lên nhà vua, đổi tờ văn quan trao trả lại, để các vị lão gia đi sang Tây.

Tam Tạng vui vẻ ngồi đợi.

Vị dịch thừa áo mũ chỉnh tề, thẳng vào trong thành, đến trước lầu ngũ phượng nói với quan hoàng môn:

- Tôi là dịch thừa ở trạm Nghinh Dương, có việc vào tâu vua.

Quan hoàng môn tức thì tâu lên. Vua giáng chỉ truyền đến trước điện hỏi:

- Dịch thừa có việc gì tâu lên?

Dịch thừa nói:

- Dịch thừa ở trạm có tiếp Đường Tam Tạng là ngự đệ vua nhà Đại Đường bên Đông Thổ, có ba người đồ đệ, tên là Tôn Ngộ Không, Trư Ngộ Năng, Sa Ngộ Tĩnh cả ngựa là năm, muốn sang Tây Thiên bái Phật lấy kinh. Vậy vào tâu lên chúa công, có đổi tờ văn quan cho người ta đi không?

Nữ vương nghe tâu, hết lòng vui vẻ, nói với các quan văn võ:

- Quả nhân đêm nằm chiêm bao thấy bình phong vàng sinh vẻ đẹp, tấm gương ngọc tỏa sáng ngời, tức là điềm mừng hôm nay vậy.

Các nữ quan quỳ lạy dưới đan trì nói:

- Chúa công sao biết là điềm mừng đêm hôm nay?

Nữ vương nói:

- Người đàn ông bên Đông Thổ, là Đường Triều ngự đệ. Trong nước ta từ khi trời đất mở mang, đến bao đời đế vương, chưa từng thấy một người đàn ông nào đến đây. May mà ngày nay vị ngự đệ vua Đường ngự giáng, thật là trời cho đó. Quả nhân sẽ đem cái giàu sang cả một nước, kén người làm vua, ta tình nguyện làm hoàng hậu, cùng người phối hợp âm dương, sinh con đẻ cháu, nối truyền nghiệp vua, chẳng phải là điềm mừng hôm nay ư?

Các nữ quan lạy múa ngợi khen, thấy đều vui vẻ.

Quan dịch thừa lại tâu:

- Lời chúa công là đều tốt truyền gia muôn thưở, hiềm vì nổi ba đồ đệ của ngự đệ hung ác, không thành tướng mạo.

Nữ vương nói:

- Khanh thấy hình dung ngự đệ thế nào? Đồ đệ người xấu dữ thế nào?

Dịch thừa nói:

- Ngự đệ tướng mạo đường đường, phong tư anh tuấn, thực là một đấng nam nhi của thiên triều thượng quốc, một nhân vật tốt bên Nam Thiệm Trung Hoa. Còn ba đồ đệ kia thì lại hình dung xấu xí, dữ tợn, tướng mạo như yêu tinh.

Nữ vương nói:

- Nếu vậy, đổi quan văn, giao cho đồ đệ người nhận lấy, để cho bọn họ sang Tây Thiên, chỉ lưu ngự đệ lại, có gì là không tiện?

Các quan lạy tâu nói:

- Chúa công nói rất phải, chúng tôi xin lạy tuân việc đó, chỉ vì trong việc lấy nhau, không có người mới không được. Xưa có câu “Phối hợp vợ chồng nhờ lá thắm, nhân duyên dì nguyệt kết tơ hồng”.

Nữ vương nói:

- Y lời tâu của Khanh, sẽ cử quan đương giá Thái sư làm người mối, quan Nghinh Dương dịch thừa làm chủ hôn, đến trước cầu thân với ngự đệ ở trạm dịch, đợi khi người nhận lời, quả nhân sẽ ngự xe ra ngoài thành đón tiếp.

Thái sư, dịch thừa lĩnh chỉ ra khỏi triều.

Thầy trò Tam Tạng đương hưởng cơm chay ở trong nhà trạm, đã thấy bên ngoài có người báo:

- Quan đương giá Thái sư và bà lớn bản quan chúng tôi đã tới nơi.

Tam Tạng nói:

- Quan Thái sư tới đây có ý gì?

Bát Giới nói:

- Hay là nữ vương sai mời chúng ta?

Hành Giả nói:

- Không phải để mời, mà để câu thân.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, giả thử họ không cho đi, bắt ép phải lấy họ thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ nhận lời họ, lão Tôn đã có cách xử trí.

Hành Giả chưa nói dứt lời, hai vị nữ quan đã đến, sụp lạy trước mặt Đường Tăng.

Sư trưởng đáp lễ lại từng người và nói:

- Bản tăng là người xuất gia, có đức hạnh gì, dám phiền hai vị lễ vậy?

Thái sư trông thấy trưởng lão tướng mạo hiên ngang, trong bụng mừng thầm, tự nghĩ:

- Nước mình thật là may mắn, vị nam tử này có thể làm chồng vua ta được đây.

Hai quan lạy xong trở dậy, đứng hầu ở hai bên nói:

- Thừa ngự đệ gia gia việc vui mừng hiếm có.

Tam Tạng nói:

- Tôi là người xuất gia, việc vui mừng từ đâu đến?

Thái sư cúi mình nói:

- Chỗ này là Tây Lương Nữ Quốc, từ xưa trong nước không có đàn ông. Ngày nay may có ngự đệ gia gia giáng lâm, tôi vâng chỉ ý nhà vua, tới đây cầu thân.

Tam Tạng nói:

- Khéo quá! khéo quá! Bần tăng chiếc thân đi đến quý địa, không có nhi nữ đi theo, chỉ có ba đồ đệ xấu, không biết đại nhân đến cầu thân việc gì?

Dịch thừa nói:

- Mới rồi hạ quan tiền triều tâu rõ, nhà vua hết sức vui mừng nói ban đêm ngài nằm chiêm bao thấy bình phong vàng sinh vẻ đẹp, tấm gương ngọc tỏa sáng ngời, biết ngự đệ là bực nam nhi bên Trung Hoa Thượng Quốc, nhà vua xin đem cả giàu sang một nước, kén ngự đệ gia gia làm chồng, ngồi quay về phương nam xưng vua, nhà vua chúng tôi tình nguyện làm đế hậu. Nên truyền chỉ cử thái sư làm mối, hạ quan làm chủ hôn, đến đây cầu thân việc ấy.

Tam Tạng nghe lời, cúi đầu không nói.

Thái sư nói:

- Đại trượng phu gặp thời không nên bỏ qua, kể ra cái việc kén rể, thiên hạ tuy cũng có, nhưng phó thác giàu sang cả nước cho, trên đời thực hiếm. Xin ngự đệ ưng ngay cho để chúng tôi về tâu.

Sư trưởng càng như ngậy điếc.

Bát Giới ở bên chầu cái miệng dài kêu to:

- Thái sư, người về phúc tâu với quốc vương: sư phụ tôi là vị La Hán tu lâu đất đạo, quyết không thích cái giàu sang cả nước phó cho, mà cũng không tham cái đẹp nghiêng nước, nên đòi quan văn ngay để cho người sang Tây, lưu tôi ở lại làm rể, có được không?

Thái sư nghe nói gan run, tim đập không dám trả lời.

Dịch thừa nói:

- Ngài tuy là đàn ông, chỉ hiềm hình dung xấu xí, không vừa ý nhà vua.

Bát Giới nói:

- Quan bà thực không thông biến. Thường có câu: “Nồi lành úp vung lành, nồi méo úp vung méo”, ở đời còn người con trai nào là xấu nữa?

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc, chớ có tán nhảm, đề tùy tôn ý sư phụ. Đáng làm thì làm, không làm thì thôi. Không được để chậm trễ công việc mỗi lái.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, cứ như con thì tính thế nào?

Hành Giả nói:

- Theo ý lão Tôn, người ở lại đây cũng được. Xưa có câu: “Nghìn dặm nhân duyên dây kéo lại” có bao giờ lại gặp chuyện này lần thứ hai nữa đâu?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, chúng ta ham mỗi phú quý ở đây, ai sẽ sang Tây Thiên lấy kinh? Há chẳng đề uổng lòng mong mỏi của đức vua Đại Đường sao?

Thái sư nói:

- Thừa trên có ngự đệ, vi thần không dám nói giầu. Chỉ ý của nhà vua chỉ có cầu thân với ngự đệ, để ba vị đồ đệ người đi dự yến ăn cưới xong, sẽ đổi quan văn, giao cấp cho các vị sang Tây Thiên lấy kinh.

Hành Giả nói:

- Thái sư nói phải lắm. Chúng tôi bất tất làm khó dễ, tình nguyện đề sư phụ lại, làm chông vua nhà ngài. Đổi quan văn ngay đi, để cho chúng tôi sang Tây. Khi nào lấy kinh mang về, sẽ đến đây chào cha mẹ, đòi tiền hành lý, trở về Đại Đường.

Thái sư và dịch thừa làm lễ trước mắt Hành Giả nói:

- Đa tạ công ơn tác thành của lão sư!

Bát Giới nói:

- Thái sư, chớ có làm cái lời nói cho qua chuyện nhé! Chúng tôi đã ưng thuận, phải nói với nhà vua đặt một tiệc trước để chúng tôi uống cốc rượu đính hôn chứ! Có phải không?

Thái sư nói:

- Có, có, có, sẽ truyền bày yến tiệc.

Dịch thừa và thái sư vui mừng khôn xiết, về tâu Nữ chúa.

Đường sư trưởng túm lấy Hành Giả quát mắng:

- Con khi nhà mi kia, làm chết ta rồi! Tại sao lại bảo ta ở đây lấy vợ để chúng con bái Phật cầu kinh? Ta dù có chết, cũng không dám như thế!

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm, lão Tôn há không biết tính tình thầy ư! Nhưng mà đến chỗ này, gặp phải người thế, không tương kế tựu kế không được.

Tam Tạng hỏi:

- Thế nào là tương kế tựu kế?

Hành Giả nói:

- Nếu người đánh bài lảng không nghe theo, nó sẽ không đổi quan văn, không cho chúng mình đi. Thằng hoặc xấu bụng xấu dạ, chúng sai bảo nhiều người, cắt thịt thầy ra để làm cái túi thơm gì đó. Chúng con há lại để yên, nhất định sẽ giữ hết phép thần thông hàng ma quét quái ra. Người đã biết chúng con nặng tay nặng chân, khí giới lại ghê gớm, chúng con mà hể động tay một chút, người cả nước này sẽ bị đánh chết hết. Họ tuy ngăn trở việc mình, nhưng không phải là yêu tinh, cũng là người như ta cả. Vả thầy vốn là bực từ bi hiếu thiện, dọc đường một con kiến không nỡ giết, nếu đánh chết người lành, lòng thầy sao nở. Thực là bất thiện quách rồi!

Tam Tạng nghe đoạn nói:

- Ngộ Không bàn thế rất hay, nhưng chỉ sợ Nữ chúa mời ta vào trong, muốn kết nghĩa vợ chồng, ta sẽ mất nguyên dương, làm bại hoại đức hạnh nhà Phật, để mất chân tinh, thành sa ngã thân người bản giáo ư?

Hành Giả nói:

- Ngày nay đã bằng lòng việc cầu thân, nhất định họ phải dùng nghi lễ hoàng đế, đưa xa giá ra ngoài thành đón người. Người không từ chối gì hết, cứ ngồi lên xe rồng kiệu phượng của họ, lên bảo điện, ngồi ngoảnh mặt về nam, hỏi nữ vương lấy ngự bảo ấn tín, tuyên triệu anh em chúng con tiền triều, đóng ấn vào tờ điệp quan văn; lại bảo nữ vương chính tay viết chữ ký đóng dấu lên, kiểm áp xong đầu đầy, giao cho chúng con. Một mặt truyền bày yến tiệc để cùng nữ vương ăn mừng và để tiễn chân chúng con. Đợi khi

yến tiệc xong rồi, lại truyền sắp xe, nói là tiễn ba chúng con ra thành rồi trở về để phối hợp với nữ vương. Như thế là đánh lừa cho vua tôi họ vui vẻ, khiến họ đã không có lòng ngăn trở, lại không sinh bụng hung tàn. Chờ khi nào ra khỏi cửa thành, người sẽ ở long xa bước xuống, bảo Sa Tăng đợi sẵn ở bên, hầu hạ người cuỡi lên ngựa bạch, lão Tôn sẽ dùng phép định thân cho tất cả vua tôi nhà họ không động đậy được, chúng ta sẽ thuận đường cái sang Tây. Đi độ một ngày đêm, con sẽ đọc thần chú, giải pháp thuật đi, để cho bọn vua tôi nhà họ tỉnh lại về thành. Như thế đã không hại đến tính mạng họ, mà thầy lại không tổn mất nguyên thân. Thế gọi là chước “giả làm thân để thoát lưới” đó.

Tam Tạng nghe nói, như say mới tỉnh, tựa mộng vừa tan, vui quên cả lo, cảm ơn khôn xiết, nói:

- Ta rất cảm tạ cao kiến của con!

Bốn thầy trò đồng lòng hợp ý, bàn bạc với nhau.

Lại nói, thái sư và dịch thừa không đợi tuyên chiếu, đi thẳng vào triều môn đến trước thềm bạch ngọc, lạy tâu:

- Giác mộng đẹp của chúa công rất đúng, duyên lành cả nước sẽ thành.

Nữ vương nghe tâu, cuốn rèm châu bước xuống giường rồng, hé môi son, lộ ráng ngọc, cười tím tím, thỏ thẻ hỏi:

- Hiền khanh gặp ngự đệ, công chuyện thế nào?

Thái sư nói:

- Bọn thân đến trạm, bái kiến ngự đệ xong, liền đem việc cầu thân ra nói. Ngự đệ có ý từ chối, may được vị đại đồ đệ người khảng khái chịu lời, tình nguyện để lại sư phụ làm chồng nhà vua, ngoảnh về nam xưng đế, chỉ cầu đổi quan văn trước, để cho ba người họ sang Tây, hễ lấy được kinh về, sẽ đến đây tìm nhận cha mẹ, đòi ít tiền hành lý rồi trở về Đại Đường.

Nữ vương cười nói:

- Ngự đệ có nói gì nữa không?

Thái sư tâu rằng:

- Ngự đệ không nói gì, bằng lòng lấy chúa công, chỉ có đồ đệ thứ hai của người, đòi ăn tiệc đính hôn trước.

Nữ vương nghe nói tức thì truyền chỉ, sai Quang lộc tự bày tiệc. Một mặt sắp đặt xa giá ra thành đón tiếp phu quân.

Các nữ quan tuân theo mệnh vua, quét tước cung cấm, bài trí đình đài. Một số vôi vàng đi bày yến tiệc, một số đi chỉnh bị ngay xa giá. Nước Tây Lương tuy là nước đàn bà, nhưng xe kiệu cũng tốt đẹp chẳng kém gì Trung Hoa.

Chẳng mấy lúc, xa giá đã ra ngoài thành, thẳng đến quán dịch Nghinh Dương. Bỗng có người báo với thầy trò Tam Tạng:

- Xa giá đã tới!

Tam Tạng nghe báo, liền cùng ba đồ đệ, sửa áo ra khỏi nhà, đón xe vua.

Nữ vương cuốn rèm xuống xe nói:

- Vị nào là Đường Triều ngự đệ?

Thái sư trở nói:

- Người vận áo chít vạt đứng trước hương án ngoài cửa trạm đây.

Nữ vương đưa mắt phượng, dướn mày ngài, ngắm nghía cẩn thận, quả nhiên một bức khác phàm.

Dáng người anh vĩ, vẻ mặt hiên ngang. Răng trắng như giải bạc, môi hồng miêng lại vuông. Tai có vành cao dòng kiệt sĩ, thân không chút tục bực tài lang. Một kẻ trẻ măng xinh xắn người phong vận, lấy được Tây Lương gái dịu dàng.

Nữ vương ngắm nghía đến nỗi lòng mê ý mẩn, bỗng sóng tình lai láng miêng anh đào bèn hé mở, cất tiếng gọi:

- Đại Đường ngự đệ, sao còn chưa tới ư?

Tam Tạng nghe nói đỏ mặt tía tai, ngượng ngập không dám ngừng đầu.

Trư Bát Giới ở bên cạnh, chầu mõm heo, giương mắt chầu, ngắm nghía nữ vương. Thực là:

Mày như lá liễu, da tựa mỡ dê. Hoa đào má đỏ thắm, kim phượng tóc xanh rì. Con mắt sáng thu thêm sắc sảo, ngón tay tháp bút rất thanh kỳ. Rẽ lệch giải hồng màu lóng lánh, trâm cao ngọc biếc rõ quang huy. Ra quái gì Chiêu Quân mặt đẹp, lại còn hơn nhan sắc Tây Thi. Mình liễu dịu dàng chùm ngọc chuốt, gót sen lững thững bước chân đi. Nguyệt điện thường nga

không chịu kém, thiên cung tiên tử dễ đâu bì! Tay khéo cung trang rành khác tục, quả nhiên Vương Mẫu xuống Dao Trì.

Chú Ngọc ngắm nghía đến nổi mê đi miệng thềm rõ dải, bụng tựa hươu lồng, tê tái cả người, nhưng chỉ trong một lúc, lại như sư tử bằng tuyết ở trên ngọn lửa, tan ra nước ngay.

Nữ vương đi tới tận nơi, níu lấy Tam Tạng, nũng nịu cất tiếng nói:

- Ngự đệ anh ơi! Lên long xa đi về Kim Loan Bảo điện với em, kết đôi vợ chồng thôi chứ!

Trưởng lão sợ run cầm cập, đứng không vững, như ngây như dại.

Hành Giả ở bên khuyên nhủ:

- Sư phụ bắt tất quá khiêm tốn, xin cùng với sư nương lên xe. Mau mau đổi quan văn, để chúng con đi lấy kinh.

Trưởng lão không dám nói lại, chỉ vuốt ve Hành Giả vài cái, cầm lòng không đậu, nước mắt rơi ra.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chớ nên phiền não. Giàu sang nhường ấy, chẳng muốn hưởng thụ, còn đợi cái gì?

Tam Tạng không biết làm thế nào, đành phải y theo, lau ráo nước mắt, gượng làm vui vẻ, rời gót tới gần cùng Nữ chúa.

Tất cả các quan văn võ thấy chúa công và sư trưởng cùng lên kiệu phượng, ngồi kề vai với nhau, người nào người nấy nở mày nở mặt, liền chuyên nghi vệ quay lại vào trong thành.

Tôn đại thánh mới bảo Sa Tăng quảy hành lý, dắt ngựa bạch, cùng theo sau đại giá.

Trư Bát Giới chạy rối lên ở đằng trước, đến trước lầu Ngũ Phụng kêu to:

- Sung sướng thực! Sẵn sàng lắm thay! Truội thế này không được! Truội thế này không được! Phải có bữa chén mừng đám cưới mới được!

Các nữ quan cầm các đồ nghi trượng đi đón rước sợ sệt, mọi người chạy đến bên xe vua nói:

- Tàu chúa công, cái ông mồm dài tai lớn kia, đương rúc lác ở trước lầu

Ngũ Phượng, đòi uống rượu mừng.

Nữ chúa nghe tâu, kê vai ngọc, giáp mặt hoa, hé miệng thơm tho, rủ rĩ khẽ nói vào tai sư trưởng:

- Ngự đệ anh ơi, người mớm dài tai lớn là đồ đệ nào của anh thế hở?

Tam Tạng nói:

- Là đồ đệ thứ hai của tôi! Y là người dạ dày to lớn, nhất sinh chỉ chăm béo miệng, nên sấm sủ cơm rượu cho y uống trước, mới có thể làm việc được!

Nữ chúa vội hỏi:

- Quang lộc tự sấm sủ yến tiệc đã xong chưa?

Nữ quan tâu:

- Xong rồi, đặt cả hai tiệc chay và mặn ở điện Đông Các.

Nữ chúa lại nói:

- Sao lại hai thứ?

Nữ quan tâu:

- Chúng tôi sợ rằng Đường Triều ngự đệ và các vị cao đồ ngày thường ăn chay, cho nên sủ cả mặn và chay.

Nữ vương lại khúc khích cười, kê vào má sư trưởng nói:

- Ngự đệ anh ơi, anh xoi mặn hay xoi chay?

Tam Tạng nói:

- Bàn tấng ăn chay, nhưng chưa thực chừa rượu, nên có mấy chén rượu chay, cho đồ đệ thứ hai tôi uống một chút.

Đường Tăng nói chưa dứt lời, quan thái sư tâu:

- Xin mời đến điện Đông Các dự yến. Đêm hôm nay, ngày lành giờ tốt, chúa công có thể thành thân với ngự đệ gia gia, sáng mai là ngày hoàng đạo, mời ngự đệ gia gia lên bảo điện, ngoảnh về nam, đổi niên hiệu, lên ngôi vua.

Nữ vương rất mừng, liền khoác tay sư trưởng đỡ xuống xe rồng, cùng nhau vào cửa giữa. Chỉ thấy:

Vào đến trong điện Đông Các, đã nghe thấy véo von câu ca tiếng phách, hai hàng yểu điệu má phấn môi son. Ở giữa nhà bày hai bàn thịnh yến, đầu

bàn bên tả đặt tiệc chay, đầu bàn bên hữu đặt tiệc mặn, hai dòng dưới đều là tiệc thường. Nữ vương vén tay áo rộng, mười ngón tay búp măng nâng chén ngọc lên, mời ngồi vào bàn tiệc.

Hành Giả đến gần nói:

- Thấy trò tôi đều ăn chay cả. Mời sư phụ lên ngồi ở đầu tiệc chay bên tả trước, anh em chúng tôi sẽ chia ra hai bên ngồi chuyền xuống ba ghế dưới.

Thái sư mừng nói:

- Phải lắm, phải lắm. Thầy trò như cha con, không được ngồi ngang vai.

Các nữ quan bày biện trên tiệc, nữ vương rót rượu ra chén, mời ba vị anh em an vị.

Hành Giả đưa mắt ra hiệu cho Đường Tăng, bảo người đáp lễ.

Tam Tạng bước xuống, cùng nâng chén ngọc mời nữ vương.

Các quan văn võ, châu lên bái tạ ơn vua, đều y theo phẩm chức, ngồi xuống hai bên, bấy giờ mới tắt âm nhạc uống rượu.

Bát Giới bắt chắp hay dở, mở to dạ dày, cầm đầu chén khướ, cũng bắt chắp hết thấy bột lọc, cơm tẻ, bánh chưng, kẹo đường, nấm hương, nấm cỏ, măng tươi, mộc nhĩ, rau hoàng hoa, rau thạch hoa, lá thơm, rau húng, khoai lang, củ từ, sơn dược, hoàng tinh, vơ vét ngón cho kỳ hết. Bát Giới uống luôn năm bảy chén rượu, miệng vẫn gọi ran:

- Lấy thêm nữa đây, đổi cái cốc vai, uống thêm mấy cốc. Mọi người đi làm việc.

Sa Tăng hỏi:

- Yén tiệc thế này mà còn không ăn, định đợi gì nữa?

Chú Ngốc cười nói:

- Xưa có câu: “Đẻo cung cứ đẻo cung, vót tên cứ vót tên”. Chúng ta ngày nay ai làm rể, cứ làm rể, lấy chồng cứ lấy chồng, lấy kinh lại cứ đi lấy kinh, đi vãi lại theo đường vãi, chớ nên quá say sưa lỗ việc, mau trao trả quan văn sớm một chút. Thực là “tướng quân chưa xuống ngựa, ai nẩy đều tiên lên”.

Nữ vương nghe nói, liền truyền mang cốc to đến.

Quân hầu cận vội vàng lấy mấy cái chén anh vũ, duộc lô từ, phểu kim

phả, khay ngân bàn, chén lưu ly, bồn thủy tinh, bông thái uyển, chung hồ phách, rót đầy rượu ngọc dịch, đổ tràn rượu quỳnh tương: quả nhiên mọi người đều uống một lượt.

Tam Tạng nghiêng mình đứng dậy, chắp tay nói với nữ vương:

- Cảm ơn bữa tiệc to của Nữ chúa, nay đã uống say, xin mời Nữ chúa lên bảo điện, đôi quan văn để sáng mai đưa ba người ra thành.

Nữ vương y lời truyền bài tiệc rượu, dặt tay sư trưởng, lên Kim Loan bảo điện, mời sư trưởng lên ngôi.

Tam Tạng nói:

- Không nên, không nên! Quan thái sư vừa mới nói, ngày mai là ngày hoàng đạo, bản tểng mới dám lên ngôi, xưng cô. Hôm nay hãy đóng ấn vào quan văn cho bọn chúng đi đã.

Nữ vương y lời, lại ngồi trên long sàng, lấy một ghế tựa bằng vàng, đặt ở bên phải long sàng, mời Đường Tăng ngồi xuống, gọi bọn đồ đệ mang tờ văn điệp thông quan lên.

Đại thánh bảo Sa Tăng cởi bao gói, lấy quan văn ra.

Đại thánh hai tay bưng tờ quan văn đệ lên.

Nữ vương xem kỹ một lượt, trên có đóng chín miếng ấn của Đại Đường Hoàng Đế, dưới có ấn nước Bảo Tượng, ấn nước Ô Khê, ấn nước Xa Trì.

Nữ vương xem xong, miệng khanh khách cười nói:

- Ngự đệ kha kha là họ Trần?

Tam Tạng nói:

- Tục gia họ Trần, pháp danh là Huyền Trang. Đội ơn sâu vua Đường nhận là ngự đệ, cho tôi là họ Đường.

Nữ vương nói:

- Trong quan văn sao lại không thấy tên các vị cao đồ?

Tam Tạng nói:

- Ba tên ngoan đồ, không phải nhân vật nhà Đường.

Nữ vương nói:

- Đã không phải nhân vật nhà Đường, sao lại chịu theo người đi đến đây!

Tam Tạng nói:

- Người đại đồ đệ là người sinh trưởng ở nước Ngạo Lai bên Đông Thắng Thần châu; người thứ hai sinh trưởng ở Ô Tư tạng bên Tây Ngưu Hạ châu; người thứ ba sinh trưởng ở Lưu Sa hà. Ba người này đều là phạm tội trên trời, Nam Hải Quan Thế Âm Bồ Tát giải thoát khổ ách cho, qui y làm điều thiện, đem công chuộc tội, tình nguyện bảo hộ tôi sang Tây Thiên lấy kinh, đều là đã thu được ở dọc đường, cho nên không có pháp danh ở trong điệp.

Nữ vương nói:

- Em cho thêm pháp danh giúp anh có được không?

Tam Tạng nói:

- Xin tùy tôn ý bề hạ.

Nữ vương liền sai mang bút mực đến, mài đặc mực thơm, tâm thấm bút mới, viết tên húy ba người Tôn Ngộ Không, Trư Ngộ Năng, Sa Ngộ Tĩnh vào sau điệp văn, rồi mới lấy ngự ấn ra, đóng cả lên trên, lại tự tay biện chữ đóng kiêm truyền đưa trả lại.

Tôn đại thánh đỡ lấy, bảo Sa Tăng gói lại cẩn thận.

Nữ vương lại truyền lấy ra một khay vàng bạc vụn, xuống long sàng đi đến chỗ Hành Giả nói:

- Ba vị hãy tạm dùng làm lộ phí, đi sang Tây Thiên, khi nào các vị lấy kinh trở về, quả nhân sẽ có trọng tạ.

Hành Giả nói:

- Chúng tôi là người xuất gia, không nhận bạc vàng, dọc đường sẽ có nơi xin ăn.

Nữ vương thấy y không nhận, lại lấy ra mười tám lụa gấm, nói với Hành Giả:

- Mọi người đi đường vất vả, không kịp may mặc, cầm lấy để đi dọc đường may quần áo chống rét.

Hành Giả nói:

- Người xuất gia không được mặc hàng tơ lụa, đã có áo vải che thân.

Nữ vương thấy y không nhận, truyền lệnh:

- Lấy ba thặng gạo ngự, để ăn tạm một bữa cơm.

Bát Giới nghe thấy nói đến tiếng “cơm”, liền đỡ ngay lấy, khoác vào bao phục.

Hành Giả nói:

- Chú em, hành lý hiện nay đã nặng, hãy còn đủ sức khỏe quảy gạo ư?

Bát Giới cười nói:

- Anh thì biết đâu mà nói: từng này gạo dùng được bao nhiêu, chỉ được một bữa cơm, thì hết sạch ngay.

Thế rồi chấp tay cảm ơn.

Tam Tạng nói:

- Dám phiền bệ hạ cùng với bản tăng đưa ba người ra thành để tôi dặn dò bọn chúng mấy câu, cho họ yên lòng sang Tây, rồi tôi sẽ trở về, cùng bệ hạ hưởng vinh hoa lâu dài, không lo không nghĩ, mới có thể vui bạn loan nghĩa phượng được.

Nữ vương không biết là mưu mẹo liền truyền lệnh sắp xe cùng với Tam Tạng bước lên xe phượng đi ra thành cửa tây.

Khắp trong thành đều chén rót thêm nước, lò thắp nhiều hương, một là xem nữ vương loan giá, hai là xem ngự đệ đàn ông. Từ già tới trẻ, đều là những mặt hoa da phấn tóc phượng mày ngài.

Chẳng mấy lúc, xa giá ra khỏi thành, đã đến ngoài cửa tây.

Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng, đồng lòng hợp ý, ăn vận gọn gàng, thẳng tới trước xe loan, lên tiếng nói to:

- Xin nữ vương bắt tất tiễn chân đi xa, chúng tôi xin bái biệt ở đây.

Sư trưởng bước xuống xe rồng, chấp tay nói với nữ vương:

- Mời bệ hạ trở về, để cho bản tăng đi lấy kinh.

Nữ Hoàng nghe nói, kinh sợ tới người, níu lấy Đường Tăng nói:

- Ngự đệ kha kha, em tình nguyện đem giàu sang cả một nước kén anh làm chồng, ngày mai sẽ lên ngôi báu, ngự vị xung vua, em xin làm hoàng hậu nhà vua, đã ăn uống tiệc mừng rồi, bây giờ sao lại nói thế?

Bát Giới nghe nói, phát cơn điên lên, mồm cứ húc bừa, hai tay vẩy rối,

sấn đến trước xe quất nói:

- Chúng ta là những người hòa thượng, làm vợ chồng gì với cái bọn son phấn chết giẫm nhà chúng mi, buông ra để sư phụ ta lên đường.

Nữ hoàng trông thấy Bát Giới xấu xí hung tợn, sợ hãi hồn siêu phách lạc, ngã vào trong xe phượng.

Sa Tăng giữ Tam Tạng chen ra khỏi đám đông người, lên mình ngựa. Chợt thấy một người con gái ở mé đường xô ra quất to:

- Đường ngựa đê, đi đâu thế, tôi với người đùa chơi trăng gió đi.

Sa Tăng quất mắng:

- Đồ quân giặc không biết gì cả!

Liên quai Bảo trượng đánh ngay xuống đầu. Người con gái kia biến làm cơn gió lốc, thổi vèo một cái, bắt Đường Tăng quắp đi mất tăm mất tích, không biết lạc vào phương nào. Ôi! Chính là:

*Vừa thoát lưới yêu hoa,
Lại gặp ma trăng gió.*

Chưa biết người con gái ma là quái vật gì, tính mạng lão sư phụ sống hay là chết, xem tới hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI LĂM

Dâm Tà Bốn Cột Đường Tam Tạng

Đứng Đắn Kiên Trì Chặng Hoại Thân.

Tôn đại thánh và Trư Bát Giới đương định dùng phép giữ bọn con gái lại, chợt nghe thấy tiếng gió thét, Sa Tăng quát tháo vội ngoảnh đầu lại, đã không thấy Đường Tăng đâu.

Hành Giả nói:

- Người nào đã cướp mất sư phụ rồi?

Sa Tăng nói:

- Có một người con gái, thổi cơn gió lốc, quắp mất sư phụ đi.

Hành Giả nghe nói, nhảy vọt ngay lên tầng mây, lấy tay che ánh nắng, nhìn xem khắp bốn phía, trông thấy một đám gió bụi, gió ào ào, cuốn về phía tây bắc, vội ngoảnh đầu gọi bảo:

- Các chú em, mau lên mây đi tìm sư phụ với tôi!

Bát Giới và Sa Tăng vội mang hành trang chắt lên mình ngựa, kêu vang một tiếng, đều nhảy cả lên trên không trung.

Bọn vua tôi đàn bà nước Tây Lương sợ hãi, quỳ xuống dưới đất đều nói:

- Các vị La Hán bay lên trời giữa ban ngày, chúa công không nên ngờ vực Đường ngự đệ cũng là bực thuyền tăng có đạo, chúng ta có mắt cũng như mù, nhận nhầm người nam tú nước Trung Hoa, uổng phí cả tấm lòng mơ tưởng. Mời chúa công lên xe về triều.

Nữ vương tự thấy then thùng, cùng với các quan đều trở về triều.

Ba anh em Tôn đại thánh cưỡi mây đi trên không, nhìn theo luồng gió lốc, thẳng lối đi tới, đến trước một tòa núi cao, thấy gió bụi yên lặng, không còn biết yêu quái ở phương nào nữa.

Mấy anh em ở trên mây bước xuống, lần bước tìm tòi chợt nhìn thấy có một chỗ, đá xanh sáng sủa, y như chiếc bình phong. Ba người dắt ngựa chuyên qua bình phong đá, sau bình phong đá có hai tấm cánh cửa đá, trên

cửa có sáu chữ đại tự: “Núi Độc Dịch, động Tì Bà”.

Bát Giới không biết, chạy lên định quai đỉnh ba bồ vào cửa.

Hành Giả vội cản lại nói:

- Chú em chớ vội, chúng mình theo luồng gió lốc đuổi thì đuổi được đến đây rồi; tìm tòi hồi lâu, mới thấy cái cửa này, lại chưa biết sâu nông thế nào, thảng hoặc không phải là cửa này, có phải lại gây ra oán trách không? Hai chú hãy dắt ngựa trở lại đằng trước bình phong đá, đứng đợi tôi ở đây một lát, để Lão Tôn vào trong dò xét, xem hư thực thế nào, mới khởi sự được.

Sa Tăng nghe lời rất mừng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Chính thực trong cái thô có cái tinh, ở nơi cấp có lúc khoan.

Hai người dắt ngựa trở lại.

Tôn đại thánh hóa phép thần thông, tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, nhao mình biến hóa, biến ra con ong mật chui qua lỗ hỏm cửa bò vào trong, bay qua từng cửa thứ hai, nhìn thấy một con yêu nữ ngồi chễm chệ ở chính giữa trong hoa đình, mấy đứa hầu gái quần là áo lượt, tóc gióc hai bên, đứng sắp hàng đôi bên tả hữu đều vui vẻ náo nức, không biết đương bàn tán chuyện gì.

Hành Giả nhẹ nhàng bay đến tận nơi, đậu trên cái then cửa hoa đình, lắng tai nghe ngóng, bỗng nhìn thấy hai đứa con gái để chỏm, bụng hai mâm thức ăn khói bốc nghi ngút, bước lên hoa đình nói:

- Thưa bà, một mâm là bánh nhân mặn làm bằng thịt người, một mâm là bánh nhân chay làm bằng đường cát.

Yêu quái cười nói:

- Bọn nhỏ đâu, đỡ Đường ngự đệ tới đây!

Mấy đứa hầu gái quần là áo lượt đi về đằng sau, đỡ Đường Tăng đi ra.

Vị sư trưởng mặt vàng, môi nhợt, mắt đỏ, lệ sa.

Hành Giả thần thơ ngằm trong bụng:

- Sư phụ trúng độc rồi!

Yêu quái bước xuống, đưa mười ngón tay thon thon rọc tới, đỡ lấy sư

trường nói:

- Ngự đệ hãy thu tâm, nơi em đây tuy không phải là cung điện ở Tây Lương Nữ Quốc, không được giàu sang xa xỉ, nhưng kỳ thực là nơi thánh nhân êm ả, đọc kinh niệm Phật rất tốt, em và anh làm đạo hữu với nhau, đúng là trăm năm hòa thuận vậy.

Tam Tạng lặng thinh.

Yêu quái nói:

- Thôi đừng phiền não. Em biết anh khi đi dự yến ở bên nữ quốc, chưa hề ăn uống chi cả, ở đây có hai mâm vừa tạp vừa chay, tùy ý người xơi một chút cho đỡ sợ.

Tam Tạng âm thầm tự nhủ:

- Ta cứ không nói gì, không chịu ăn uống, yêu quái này không như nữ vương kia, nữ vương còn là giống người hành động có lễ độ, quái vật này là yêu thần, sợ nó giết hại, làm thế nào? Ba người đồ đệ của ta, không biết ta bị khốn hãm ở đây, thắng hoặc bị hại, chẳng hóa mất tính mạng.

Lòng lại hỏi lòng, không còn cách nào nữa, đành phải gắng gượng tinh thần, hé miệng nói:

- Tạp là thế nào? Chay là thế nào?

Nữ quái nói:

- Tạp là bánh làm nhân bằng thịt người, chay là bánh làm nhân bằng đường cát.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng ăn chay.

Yêu quái cười nói:

- Con hầu, đun nước chè nóng, để gia trưởng gia gia mi xơi bánh chay.

Một hầu gái bung lên một chén hương trà, để ở trước mặt sư trưởng. Yêu quái cắt một cái bánh chay đưa cho Tam Tạng.

Tam Tạng cầm một cái bánh tạp còn nguyên đưa cho yêu quái.

Yêu quái cười nói:

- Ngự đệ, làm sao người lại không cắt ra cho em?

Tam Tạng chấp tay nói:

- Tôi là người xuất gia, không dám phá thức tạp.

Yêu quái nói:

- Người là người xuất gia không dám phá thức tạp, thế sao hôm trước lại uống nước cao ở sông Tử Mẫu, hôm nay chỉ thích ăn bánh nhân đường.

Tam Tạng nói:

- Nước cao thuyền chở vôi, cát phủ ngựa đi khoan.

Hành Giả ở trên then cửa, mắt thấy tai nghe hai người chuyện trò quyền luyến, sợ sự phụ loạn mắt chân tình, không nhịn được, hiện rõ bản tướng, quai gậy sắt quát mắng:

- Nghiệt súc vô lễ!

Nữ quái trông thấy, miệng phun ra một luồng khói trùm kín cả hoa đình, truyền lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, giữ lấy ngựa đệ!

Nữ quái cầm một cây xoa gang ba càng, chạy ra cửa đình quát mắng:

- Con khỉ ranh mãnh khôn kiếp, có sao dám lên vào nhà ta, nhìn trộm dung mạo! Đừng có chạy, ném một xoa của lão nương.

Đại thánh giơ gậy sắt đón đỡ vừa đánh vừa lui.

Hai người đánh nhau ra ngoài động. Bát Giới, Sa Tăng đương đứng chờ ở trước bình phong đá, chợt thấy hai người đương cầm cự với nhau, Bát Giới hoảng sợ vội dắt ngựa bạch đến nói:

- Sa Tăng, chú cần trông nom hành lý và ngựa, để lão Trư đi trợ chiến, trợ chiến!

Chàng ngốc hai tay múa đinh ba, chạy sấn lên nói:

- Sư huynh lùi lại sau, để tôi đánh con tiện tì này.

Yêu quái thấy Bát Giới đến, lại giở thủ đoạn, ho lên một tiếng, lửa trong mũi tóe ra, trong miệng thở khói, rùng mình một cái, xoa ba càng múa mang bay tới. Nữ quái không biết nảy ra bao nhiêu cái tay, bọ đầu bọ mặt, đánh tới bừa bãi.

Yêu quái nói:

- Tôn Hành Giả, nhà ngươi không biết lui tới! Ta biết nhà ngươi, nhà ngươi thì không nhận được ta. Phật Như Lai nhà ngươi ở Lôi Âm Tự cũng còn phải sợ ta. Cái thứ rom rác các ngươi, đã đi đến đâu! Lên cả đây, người nào người nấy cẩn thận coi ta đánh.

Ba người chiến đấu hồi lâu không phân thắng phụ. Yêu quái vươn mình một cái, dùng cây độc đảo mã thành linh xỉa ngay vào đầu đại thánh một nhát.

Hành Giả kêu lên:

- Đau quá!

Liên ôm đầu thua trận chạy miết. Bát Giới thấy việc không hay, cắp đỉnh ba quay mình bỏ lui. Yêu ma được trận, thu xoa gang lại. Hành Giả ôm đầu, chau mày nhăn mặt kêu la:

- Lợi hại! Lợi hại!

Bát Giới đến trước mặt hỏi:

- Thưa anh, đương lúc đánh nhau đến chỗ quyết liệt, cứ sao anh lại kêu khổ ầm trời rồi bỏ chạy?

Hành Giả ôm lấy đầu, chỉ kêu:

- Đau! Đau! Đau!

Sa Tăng nói:

- Có lẽ anh phát bệnh đầu phong.

Hành Giả nói:

- Không phải! Không phải!

Bát Giới nói:

- Tôi không hề thấy anh bị thương, lại kêu đau đầu, tại sao thế?

Hành Giả rên rĩ nói:

- Thực không hiểu! Thực không hiểu! Đương khi tôi đánh nhau với nó, nó thấy tôi phá mất thế xoa của nó, nó liền vươn mình lên một cái, không biết là loại binh khí gì, xỉa vào đầu tôi một nhát, đau đớn không tài nào chịu được, nên mới thua trận chạy về.

Bát Giới cười nói:

- Chỉ được cái nói khoác ở chỗ vắng người! Anh thường bảo đầu đã tôi luyện rồi; thế mà làm sao không chịu nổi một cái xiên?

Hành Giả nói:

- Đúng thế! Cái đầu tôi, từ khi tu luyện được chắc, ăn vụng được rượu tiên hội bàn đào, kim đan của Lão Quân, khi đại náo thiên cung, lại bị Ngọc Đế sai Đại Lực Quỷ Vương Nhị Thập Bát Tú áp giải ra ngoài Đẩu Nguu Cung trăm quyết, các vị thần tướng đã dùng đao, búa, chùy, kiếm, sét đánh lửa thiêu, cả Lão Tử bỏ tôi vào trong lò Bát Quái, nung nấu bốn mươi chín ngày đều không thương tổn. Ngày nay không biết con đàn bà kia dùng cái loại binh khí gì, đánh bị thương đầu lão Tôn thế này?

Sa Tăng nói:

- Anh bỏ tay ra, để tôi nhìn xem có vỡ không?

Hành Giả nói:

- Không vỡ! Không vỡ!

Bát Giới nói:

- Tôi đến Tây Lương Quốc mua thuốc cao đem về dán cho anh nhé.

Hành Giả nói:

- Không sưng cũng không vỡ, dán thế nào được thuốc cao?

Bát Giới cười nói:

- Bệnh thai tiền sản hậu của tôi chưa hề có, mà anh thì lại bị cái bệnh ung óc rồi.

Sa Tăng nói:

- Anh hai đừng có nói đùa! Bây giờ trời đã muộn rồi, đại ca bị thương ở đầu, sư phụ không biết sống chết, biết làm thế nào?

Hành Giả vừa rên vừa nói:

- Sư phụ không việc gì. Khi tôi đi vào, biến làm con ong mật, bay vào bên trong, thấy con đàn bà ngồi ở trên hoa đình. Một lúc sau, hai đứa ở gái bung đến hai mâm bánh, một mâm bánh nhân thịt người, bánh mặn, một mâm bánh nhân đường cát, bánh chay. Nó lại sai hai đứa nữ đồng đỡ sư phụ ra ăn cái bánh cho đỡ sợ, lại muốn làm đạo hữu đạo hiếc với sư phụ. Lúc ban đầu

sư phụ không nói năng gì với đứa con gái ấy, cũng không chịu ăn bánh, sau thấy nó nói ngon nói ngọt, chẳng biết thế nào, rồi lại trò chuyện và nói ăn bánh chay. Con đàn bà kia cắt một cái bánh chay đưa cho sư phụ. Sư phụ cầm cái bánh mặn còn nguyên đưa cho con đàn bà ấy. Con đàn bà ấy nói: - “Sao không cắt ra?” Sư phụ nói: - “Người xuất gia không phá thức mặn.” Con đàn bà nói: - “Đã không phá thức mặn, hôm trước sao lại uống nước cao sông Tử Mẫu, ngày nay lại thích ăn bánh nhân đường cát?” Sư phụ không hiểu ý trả lời nó bằng hai câu: - “Nước cao thuyền chở vội, cát phủ ngựa đi khoan.” Tôi ở trên thuyền cửa nghe thấy, sợ sư phụ loạn tính, tức thì hiện rõ nguyên thân giơ gậy lên đánh. Nó cũng dùng thần thông, phun mây khói ra, gọi “giữ lấy ngựa đê”, rồi vác xoa gang đánh nhau với lão Tôn ra ngoài cửa động.

Sa Tăng nghe lời, cắn móng tay nói:

- Con tiện tì này không biết đã theo dõi chúng mình từ ở đâu, mà biết hết công chuyện từ trước tới sau thế?

Bát Giới nói:

- Nếu thế vậy, mình ngủ cũng không yên nào, bất chấp nửa đêm gà gáy gì hết, cứ đến tận cửa thách đánh, hò hò hét hét, quấy nhiễu cho nó không ngủ được, đừng để cho nó bỡn cợt sư phụ.

Hành Giả nói:

- Đầu đau, không đi được!

Sa Tăng nói:

- Bất tất phải thách đánh, một là sư huynh đau đầu, hai là sư phụ mình là bực chân tu, quyết không vì sắc mà loạn tánh. Hãy tìm chỗ khuất gió ở sườn núi, ngồi nghỉ một đêm, di dưỡng tinh thần, sáng mai mình sẽ khu xử.

Rồi đó, cả ba anh em buộc ngựa bạch lại, trông nom hành lý, nghỉ ngơi ở dưới sườn núi.

Lại nói nữ quái đã nguôi lòng hung ác, lại tươi sắc mặt vui đùa, gọi:

- Bọn nhỏ đâu, cửa trước cửa sau, đóng thật chặt lại.

Lại sai hai đứa ngồi canh phòng giữ Hành Giả, dặn nghe thấy cửa kêu phải thông báo ngay. Sau lại truyền:

- Nữ đồng, thu xếp buồng ngủ cho tề chỉnh, thấp nền đốt hương mời Đường ngự đệ đến, ta với người sẽ giao hoan.

Liên đó sư trưởng từ đằng sau đi ra. Nữ quái làm ra vẻ cực kỳ nũng nịu, cầm tay Đường Tăng nói:

- Thường nói “Hoàng kim cũng không quý, yên vui mới đáng tiên” hôm nay thiếp sẽ làm vợ chồng với người, chơi đùa thỏa thích.

Đường Tăng cắn chặt hai hàm răng, không dám lên tiếng, đã toan không đi, lại sợ nó manh tâm giết chết, cũng đành run cầm cập, đi theo nó bước vào trong phòng hương, cứ như ngây như dại, không lúc nào ngừng đầu ngược mắt, cũng chẳng hề nhìn giường màn chăn gối, gương lược phấn sáp ở trong phòng ra làm sao. Nữ quái nói ra những câu tình tứ mây mưa, Đường Tăng cũng tảng lờ đi như không nghe tới.

Hòa Thượng thực là:

Mắt chẳng nhìn sắc ác, tai không nghe tiếng dâm. Người cho những: thân thể tựa là như đất thó, mặt mày vàng ngọc tựa than giơ. Nhất sinh chỉ thích tham thuyền, nửa bước không rời đất Phật. Không bao giờ tiếc ngọc thương hương. Chỉ biết có tu chân dưỡng tính. Yêu quái kia: mồm trơn tuột, xuân ý không bờ. Sư trưởng này: người cứng đơ, thuyền cơ có chốn. Một người như ngọc chuốt hương nồng, một kẻ tựa gio tàn, cành mục. Kẻ này vén chần uyên, lòng xuân phơi phới. Người kia quần áo vải, lòng thực khăng khăng. Kẻ này muốn áp bụng tréo chân vui tình loạn phượng, người kia chỉ mặt nhìn tường đầu quay về phía núi, hỏi Đạt Ma.

Yêu quái:

- Gối ta có thừa sao chẳng ngủ?

Đường Tăng nói:

- Đầu ta trọc long lóc không dám bôi!

Kẻ ấy nói:

- Ta nguyện làm Liễu thúy thúy triều trước!

Người này nói:

- Bàn tăng không phải Nguyệt Đò Lê!

Yêu quái nói:

- Ta còn hơn Tây Thi về yêu điệu.

Đường Tăng nói:

- Vua nước Việt vì thế chết mất thân!

Nữ quái nói:

- Người có nhớ câu “Thà rằng chết bên gái, làm ma cũng phong lưu”?

Tam Tạng nói:

- Chân dương của ta rất quý, nữ nào đem phí cho phường son phấn chết toi.

Hai người lờ đi tiếng lại cho mãi tới canh khuya, Đường sư trưởng không chút động lòng, yêu quái quần quýt không chịu bỏ, sư phụ chỉ một mực thực thà không nghĩ lần quần cho mãi đến nửa đêm, làm cho yêu quái phải phát câu gọi:

- Bọn nhỏ đâu, mang thùng lại đây!

Đáng thương thay, nữ đem một người yêu, lấy dây trói lại chẳng khác gì con vượn sỏm, bắt đem vút ở dưới nhà, thế rồi thối tắt đèn nến, ai nấy đều nằm, một đêm im lặng.

Chốc đã gà gáy lần thứ ba. Tôn đại thánh ở nơi sườn núi nghiêng mình trời dậy nói:

- Tôi đau đầu một lúc thôi, đến bây giờ không đau đớn tê tái nữa, chỉ còn thấy hơi ngứa ngứa.

Bát Giới cười nói:

- Ngứa như thế liệu nó xia cho một nhát nữa thì sao?

Hành Giả nhổ một bãi bọt nói:

- Phóng! Phóng! Phóng!

Bát Giới lại cười nói:

- Phóng! Phóng! Phóng! Sư phụ mình cả đêm lại lằng! lằng! lằng!

Sa Tăng nói:

- Đừng cãi vã nữa, trời sáng rồi, sửa soạn đi bắt yêu quái cho sớm.

Hành Giả nói:

- Chú em, chú phải ở đây giữ ngựa, chớ có đi đâu, Trư Bát Giới theo tôi đi.

Chú ngóc phần khởi tinh thần, mặc một cái áo dài gấm đen đi theo Hành Giả, cùng mang theo binh khí, nhảy lên sườn núi, đến dưới bình phong đá.

Hành Giả nói:

- Chú hãy đứng đây. Chỉ sợ quái vật ban đêm hại mất sư phụ rồi, để tôi đi nghe ngóng. Nếu mà sư phụ nghe nó lừa dối để mất nguyên dương, thực là đã thiếu đức hạnh, mọi người sẽ cùng giải tán; nếu không loạn tính tình, lòng thuyền chưa động; bấy giờ ta sẽ gắng sức đối chọi đánh chết yêu tinh, cứu thầy đi sang Tây.

Bát Giới nói:

- Anh khéo ngớ ngẩn! Thường có câu “mỡ để kê bên miệng mèo” yên làm sao được? Sẽ không thể đâu, sẽ không thể đâu, tôi bèo cho anh mấy cái!

Hành Giả nói:

- Đừng hồ nghi nhảm nhí, để tôi đi xem đã!

Đại thánh từ biệt Bát Giới, chuyên qua bình phong đá, nhao mình lại biến ra con ong mật, bay vào trong cửa. Trong đó có hai đứa con gái gối đầu lên cái nhạc đồng to đương ngủ say. Đại thánh lại đi đến hoa đình xem xét, yêu tinh mệt mỏi, đứa nào đứa nấy chẳng biết trời sáng, nằm ngủ im phăng phắc. Hành Giả bay về đằng sau, chỉ nghe thấy văng vẳng tiếng Đường Tăng kêu gọi. Chợt ngẩng đầu nhìn thấy sư phụ bị trói dùm bốn vó vút ở dưới hiên, Hành Giả nhẹ nhẹ đỡ lên đầu Đường Tăng gọi:

- Sư phụ!

Đường Tăng nhận được tiếng gọi nói:

- Ngộ Không đã đến, cứu ngay mạng ta!

Hành Giả nói:

- Việc tốt lành ban đêm thế nào?

Tam Tạng nghiên răng nói:

- Ta thà chết, cũng không chịu như thế.

Hành Giả nói:

- Hôm qua con thấy nó có vẻ thương yêu thầy lắm, làm sao hôm nay lại bị nó đầy đọa thế này?

Tam Tạng nói:

- Nó dỗ ta đến nửa đêm, ta vẫn áo không tới dải, mình chẳng dính giường. Nó biết ta không chịu nghe theo, mới trói ta ở đây, muôn nghìn cây con cứu thầy ra đi lấy kinh.

Thầy trò vẫn đáp, làm kinh động yêu tinh. Con quái vật dù đã ra tay độc ác, vẫn còn có ý quyến luyến không dứt. Nó vừa thức giấc dậy, bỗng nghe ngay thấy cái câu "đi lấy kinh" bèn đương ở trên giường vội nhảy xuống lên tiếng kêu to:

- Làm vợ chồng thích không muốn, còn đi lấy kinh cái gì?

Hành Giả phát hoảng, rời bỏ sư phụ, bay ra bên ngoài, hiện rõ bản tướng, gọi một tiếng:

- Bát Giới!

Chú Ngốc chuyển qua bình phong đá nói:

- Câu chuyện ấy có thành không?

Hành Giả cười nói:

- Chưa hề! Chưa hề! Nó ve vuốt sư phụ không được, nên phát cáu trói sư phụ lại để một xó. Đương khi sư phụ nhắc lại việc trước với tôi, yêu tinh thức giấc, tôi hoảng vội vã bay ra.

Bát Giới nói:

- Sư phụ nói những chuyện gì?

Hành Giả nói:

- Người chỉ nói áo không cởi dải, mình chưa dính giường.

Bát Giới nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! vẫn là vị hòa thượng chân chính! Chúng ta đi cứu người.

Chú Ngốc thô mẫn, không để cho nói, giơ đinh ba hết sức bổ vào cửa đá một nhát, đến choang một tiếng vỡ ra mấy miếng. Hai đứa con gái gói đầu lên cái nhạc lớn ngủ, hoảng sợ chạy vào tầng cửa thứ hai gọi to:

- Mở cửa, cửa trước bị hai người đàn ông xấu hôm qua đánh phá rồi.

Nữ quái vừa ra khỏi phòng, đã thấy bốn năm đứa con gái chạy đến thông báo:

- Thưa bà, hai người đàn ông xấu hôm qua lại đến đánh phá vỡ cửa trước rồi.

Yêu quái nghe nói, vội vã nói:

- Bọn nha đầu, đun nước cho ta rửa mặt chải đầu.

Lại gọi:

- Dem nự đệ để nguyên trói khiêng giam vào nhà sau để ta ra đánh chúng nó.

Yêu tinh lạnh lẹn đi ra ngoài, cầm xoa gang ba cẳng quát mắng:

- Con khỉ già! Con lợn rừng! Thực là ngu xuẩn. Có sao dám đánh phá cửa ta?

Bát Giới quát mắng:

- Con tiện tỳ khôn kiếp! Mi đã bắt giữ sư phụ ta, còn dám mở miệng? Hãy đưa ngay sư phụ ta mà mi đã lừa bắt về làm cạ tổ đó, ra đây, ta sẽ tha tội cho, nếu còn nói nửa tiếng không, lão Trư cho một chập đinh ba, cả quả núi này cũng đổ bây giờ!

Yêu tinh không để cho Bát Giới nói nữa, làm phép như trước, mũi miệng phun lửa khói ra, giơ xoa gang đâm Bát Giới.

Bát Giới né mình tránh qua, giơ đinh ba bỏ luôn. Tôn đại thánh quai gậy sắt ra sức trợ chiến.

Yêu quái lại dùng thân thông, chẳng biết là bao nhiêu tay ngăn đón hai bên tả hữu. Giao phong đến bốn năm hợp, thì bỗng chẳng biết thứ binh khí gì, lại nhằm vào mồm Bát Giới xiên một cái. Chú Ngọc kéo lê đinh ba, sung vều mồm lên, chịu đau chạy trốn. Hành Giả cũng đã được ném mùi rồi, nên đánh gió một gậy cũng bỏ chạy. Yêu quái thắng trận trở về, sai bọn nhỏ vắn những tảng đá chồng chất lên cửa.

Sa Tăng đương chặn ngựa ở sườn núi, bỗng nghe có tiếng lợn kêu ngảng đầu nhìn, thấy Bát Giới mồm vều lên, rên rỉ đi tới.

Sa Tăng hỏi:

- Làm sao thế?

Bát Giới nói:

- Không xong rồi! Không xong rồi! Đau! Đau! Đau!

Bát Giới nói chưa dứt lời, Hành Giả cũng đến trước mặt, cười nói:

- Chú Ngọc nhá! hôm qua chê tôi lên nhọt óc, hôm nay bị ngay cái bệnh sưng mồm.

Bát Giới rên nói:

- Không chịu nổi! Không chịu nổi! Đau quá sức! Tệ hại, tệ hại!

Ba người đương không biết xử trí thế nào, bỗng thấy một bà lão tay phải cầm một cái làn bằng tre tươi, khoác ít rau từ đường núi bên nam đi tới.

Sa Tăng nói:

- Thưa anh, bà mẹ gần đến nơi, để tôi ra hỏi xem yêu tinh dùng thứ binh khí gì, mà lợi hại như thế.

Hành Giả nói:

- Chú hãy khoan, để tôi đi hỏi cho.

Hành Giả bèn mở to mắt nhìn, thấy bên trên có bóng tường quang che đầu, hai bên có mây mù thơm bao bọc, liền gọi:

- Các chú em, sao không đến làm lễ? Mẹ ấy là Bồ Tát đến đây!

Trư Bát Giới nín đau làm lễ, Sa hòa thượng dắt ngựa cúi mình, Tôn đại thánh chấp tay quỳ gối kêu to:

- Nam mô đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn linh cảm Quan Thế Âm Bồ Tát!

Bồ Tát thấy bọn họ nhận được mình liền cưỡi mây lành đứng ở trên không, hiện rõ chân tướng, nguyên là tượng Ngư Lam.

Hành Giả theo lên trên không, nói:

- Xin Bồ Tát tha tội không tiếp đón cho đệ tử. Chúng con đương cố sức cứu sư phụ không biết Bồ Tát hạ giáng. Nay sư phụ con bị ma chướng, muốn trông Bồ Tát cứu vớt.

Bồ Tát nói:

- Yêu tinh ấy mười phần lợi hại, cây xoa ba càng kia lại thêm hai cái chân rết, xiên người rất đau, đây là cái móc ở đàng đuôi, gọi là “nọc độc đảo mã”. Bản thân nó là con rết thành tinh. Trước kia nó nghe Phật dạy kinh ở Lôi Âm

Tự, Như Lai trông thấy, không vừa ý, lấy tay ẩy nó ra, nó quay cái móc lại, đốt một mũi vào ngón tay cái bên tay phải đức Như Lai. Đức Như Lai cũng không chịu được đau, liền sai Kim Cương bắt nó, nó phải chạy ra đây. Muốn cứu được Đường Tăng, phải mời một vị khác mới được. Ta đây cũng không gàn nó được.

Hành Giả lạy hai lạy hỏi:

- Mong Bồ Tát chỉ bảo cho, phải đi mời vị nào khác, đệ tử sẽ tức khắc đi mời ngay.

Bồ Tát nói:

- Nhà người lên cửa Đông Thiên vào cung Quang Minh thỉnh Mão Nhật Tinh Quân, mới hàng phục được nó.

Nói xong, liền hóa ra một đạo kim quang, trở về Nam Hải.

Tôn đại thánh ở trên mây bước xuống nói với Bát Giới, Sa Tăng

- Các chú em yên lòng, đã có cứu tinh rồi.

Sa Tăng nói:

- Cứu tinh ở đâu thế?

Hành Giả nói:

- Vừa rồi! Bồ Tát bảo tôi đi cầu thỉnh Mão Nhật Tinh Quân. Lão Tôn đi đây!

Bát Giới mồm sung vếu lên nói:

- Anh nhé! Thử hỏi Tinh Quân xin một ít thuốc men gì cho hết đau!

Hành Giả cười nói:

- Không cần phải thuốc, cũng như hôm qua, đau qua một đêm sẽ khỏi.

Sa Tăng nói:

- Bất tất phải nói nhiều, đi ngay cho sớm.

Hành Giả vội vàng lộn lên trên mây, trong giây phút đã tới cửa Đông Thiên. Chợt thấy Tăng Trường Thiên Vương đi đến chào hỏi:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn Nhân bảo hộ Đường Tăng sang Tây lấy kinh, đi đường gặp phải yêu ma, cần đi đến cung Quang Minh gặp Mão Nhật Tinh Quân.

Chợt lại thấy bốn vị đại nguyên súp Đào, Trương, Tân, Đặng cùng hỏi đi đâu.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn cần tìm Mão Nhật Tinh Quân đi hàng yêu cứu thầy.

Bốn Đại Súp nói:

- Sáng hôm nay Tinh Quân vâng chỉ ý Ngọc Đế đi tuần ở đài Quan Tinh rồi.

Hành Giả nói:

- Có thực thế không?

Tân Thiên Quân nói:

- Bọn chúng tôi cùng xuống cung Đẩu Ngu với ngài, há dám nói dối.

Đào Thiên Quân nói:

- Đến giờ đã lâu rồi, hoặc giả ngài đã về. Đại thánh hãy đến cung Đẩu Ngu trước, nếu như ngài chưa về, sẽ đến đài Quan Tinh cũng được.

Đại thánh mừng rỡ, từ biệt mọi người, đến cửa cung Quang Minh, quả không thấy ai, lại quay trở đi, chợt nhìn thấy một đội binh sĩ đứng sắp hàng bên kia, Tinh Quân ở mặt sau đi tới. Vị Tinh Quân ấy ăn vận đồ triều phục châu vua, toàn thân vàng nuột, chỉ thấy:

*Mũ trăm ngũ nhạc màu vàng rực
Cầm hốt sơn hà vẻ ngọc xinh.
Bào đủ thất tinh mây thấp thoáng
Lưng quây bát cực báu quang minh.
Ngọc đeo loảng xoảng như khoa nhạc,
Gió cuốn ù ào tựa gõ sênh.
Phe phẩy quạt lông sao Mão Thế,
Mùi hương ngào ngạt khắp môn đình.*

Quân sĩ đi trước, trông thấy Hành Giả đứng ở ngoài cung Quang Minh vội quay lại thông báo:

- Chúa công, Tôn đại thánh ở trong kia.

Tinh Quân thu mây mù, chỉnh áo mũ, truyền những người chấp sự sắp hàng hai bên tả hữu, rồi tiến lên chào hỏi:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Chỉ đến phiên ngài cứu nạn cho sư phụ.

Tinh Quân nói:

- Nạn gì, ở địa phương nào?

Hành Giả nói:

- Ở động Tỳ Bà trong núi Độc Địch thuộc nước Tây Lương.

Tinh Quân nói:

- Sơn động ấy có yêu ma gì, sao lại đến đây gọi tiểu thần?

Hành Giả nói:

- Quan Âm Bồ Tát vừa mới hiển hóa, bảo là một con rết thành tinh chỉ có tiên sinh mới trừ được nó, vì thế đến mời ngài.

Tinh Quân nói:

- Đáng lẽ ta phải về tâu Ngọc Hoàng nhưng vì có đại thánh tới đây, lại cảm ơn tiên cử của Bồ Tát, chậm trễ sợ lỡ việc, tiểu thần không dám mời xơi nước, hãy đi hàng yêu tinh với người đã rồi trở về phụng chỉ sau.

Đại thánh nghe nói, liền cùng ra cửa Đông Thiên thẳng tới nước Tây Lương. Phút chốc đã trông thấy núi Độc Địch không xa Hành Giả trở qua núi nói:

- Chính núi ấy đấy!

Tinh Quân ở trên mây bước xuống, theo Hành Giả đến trước bình phong đá ở sườn núi.

Sa Tăng trông thấy nói:

- Anh hai trở dậy đi, anh cả đã mời Tinh Quân đến kìa!

Chú Ngốc mồm vẫn sùng vếu nói:

- Tha lỗi! Tha lỗi! Trong người có bệnh, không làm lễ được.

Tinh Quân nói:

- Người là nhà tu hành, còn có bệnh gì?

Bát Giới nói:

- Sáng hôm nay giao chiến với yêu tinh, bị nó xuyên vào môi tôi một nhát đến nay vẫn hầy còn đau.

Tinh Quân nói:

- Ngài hãy lên đây, tôi chữa cho.

Chú ngốc mới buông tay ra, miệng rên rên rỉ rỉ nói:

- Ngài có chữa cho, khi khỏi sẽ tạ ngài.

Tinh Quân lấy tay xoa lên trên môi mấy cái, thổi hơi tiên khí tức thì hết đau ngay. Chú ngốc vui vẻ sụp lạy nói:

- Hay quá! Hay quá!

Hành Giả cười nói:

- Phiền Tinh Quân cùng xoa đầu cho tôi với.

Tinh Quân nói:

- Ngài chưa bị độc, xoa làm cái gì?

Hành Giả nói:

- Hôm qua tôi cũng đã bị, nhưng chỉ có một đêm là hết đau bây giờ còn tê ngứa, chỉ sợ nó đau ngầm, phiền ngài chữa cho

Tinh Quân cũng xoa lên đầu Hành Giả mấy cái, thổi một hơi cũng giải trừ hết nọc độc, không tê không ngứa nữa.

Bát Giới phát nóng lên nói:

- Thừa anh, ta đi đánh con tiện tỳ ấy đi thôi!

Tinh Quân nói:

- Phải đấy, phải đấy, hai vị gọi nó ra, để tôi hàng phục nó.

Hành Giả và Bát Giới nhảy lên sườn núi, lai đến đằng sau hình phong đá. Chú ngốc miệng thì chửi rủa, tay bỏ một chập đỉnh ba, những tảng đá chồng chất ở ngoài cửa động vỡ tan cả. Đoạn sấn đến từng cửa thứ nhất, lại cho một ba, bỏ hai cánh cửa nát ra như cám. Tiểu yêu ở ngoài cửa hoảng sợ chạy vào cấp báo.

- Thừa bà, hai người đàn ông xấu, lại đánh phá cả hai lần cửa

Yêu quái đương truyền tha trời Đường Tăng, thổi bữa cơm chay cho người ăn, lại nghe thấy nói đánh phá hai cửa, tức thì nhảy ra khỏi hoa đình, múa xoa gang lại, đâm Bát Giới. Bát Giới đưa đinh đón đánh. Hành Giả ở bên cũng cầm gậy sắt đánh. Yêu quái sấn lên toan giở ngón độc ác, Hành Giả và Bát Giới nhìn thấy liền quay đầu chạy miết.

Yêu quái đuổi theo đến sau bình phong đá, Hành Giả gọi to:

- Sao Mão ở đâu?

Đã thấy Tinh Quân đứng ở bên trên sườn núi, hiện rõ bản tướng, vốn là một con gà sổng lớn mào sen, vươn cổ nghển lên cao tới sáu bảy thước, ngoảnh vào yêu quái gáy lên một tiếng, yêu quái tức thì hiện rõ bản tướng, té ra là một con rết thành tinh to gần bằng cây tỳ bà. Tinh Quân lại gáy một tiếng nữa, yêu quái mềm nhũn người ra, chết ở sườn núi.

Bát Giới tiến lên, một chân giậm trên lưng quái vật nói:

- Nghiệt súc, phen này không dùng “độc đảo mã” được nữa nhé!

Yêu quái chẳng còn động đậy, bị Chú Ngọc bỏ cho một chập đinh ba, thịt nát ra như tương. Tinh Quân lại tụ mây sáng cười về trời. Hành Giả cùng Bát Giới, Sa Tăng châu lên trời cảm ơn nói:

- Phiền ngài! Phiền ngài! Ngày khác xin lên cung cảm tạ.

Ba người tạ ơn rồi mới thu thập hành lý dắt ngựa tiến cả vào trong động. Thấy những con gái lớn nhỏ, quỳ ở hai bên, sụp lạy nói:

- Gia gia, chúng tôi không phải là yêu tà, đều là con gái nước Tây Lương, bị yêu tinh bắt vào đây. Sư phụ người đương ngồi khóc ở đằng sau phòng thom.

Hành Giả nghe nói, xem xét kỹ lưỡng, quả nhiên không thấy yêu khí, liền đi vào đằng sau kêu to:

- Sư phụ ơi!

Đường Tăng thấy mọi người cùng đến, mừng phần vui vẻ nói:

- Hiền đồ, làm lụy cho chúng con, người đàn bà ấy là thế nào?

Bát Giới nói:

- Cái con ấy nguyên là con rết cái lớn. May được Quan Âm Bồ Tát chỉ bảo, đại kha lên trên thiên cung mời được Mão Nhật Tinh Quân hạ giáng, mới thu phục được yêu ma. Nó vừa bị Lão Trư bô nát ra như đất bùn, nên mới dám đi vào tận đây, được thấy mặt sư phụ.

Tam Tạng cảm ơn khôn xiết.

Lại tìm ít gạo chay, bột chay, sữa soạn bữa cơm chay, ăn no một bữa. Đoạn dẫn những người con gái bị bắt xuống núi, chỉ cho lối về nhà. Rồi nhóm một mối lửa, đốt cho kỳ hết mấy gian nhà gianh, mời Đường Tăng lên ngựa, tìm đường cái sang Tây. Chính thực:

*Cắt đứt trần duyên lia sắc tướng,
Đẩy khô bẻ khổ biết lòng thuyền.*

Chưa biết bao nhiêu năm nữa mới được thành chân, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI SÁU

Điên Hồn Trừ Giặc Cỏ

Mê Đạo Đuổi Hầu Vương

Đường Tam Tạng nếm mật nằm gai, đã liều chết giữ được tám thần bát hoại, ơn nhờ Hành Giả và mọi người đánh chết con rết hóa tinh, cứu ra khỏi động Tỳ Bà đi đường bình tĩnh, thâm thoát đã sang thời tiết mùa hè, chỉ thấy:

Gió đưa lan nội thoáng mùi hương

Trúc mới mưa tan mát nhẹ nhàng.

Lá ngải đây non không kẻ hái,

Hoa bồ khắp núi nước thôn trang

Xanh om cảnh lựu ông mừng rỡ,

Mát mẻ cảnh dương sẻ rộn ràng.

Xa thăm bánh sừng đầu gửi tới

Thuyền rồng đến viếng Mịch La Giang.

Cả mấy thầy trò vừa đi vừa ngắm cảnh đoan dương, phỏng do thời tiết giữa trời, chợt lại thấy một ngọn núi cao ngăn lối.

Sư trưởng dừng ngựa ngoảnh đầu lại gọi:

- Ngộ Không, trước mặt có núi, sợ lại có yêu quái, phải cẩn thận đề phòng.

Bọn Hành Giả nói:

- Sư phụ yên lòng. Chúng con quy y lòng thành, sợ gì yêu quái.

Sư trưởng nghe nói rất mừng, giơ roi giục ngựa tuấn, buông cương thúc giao long, phút chốc lên đến sườn non.

Bôn thầy trò đi lên núi thung thỉnh một hồi, qua đỉnh núi đã sang sườn bên Tây, là một khoảng đất bằng phẳng.

Trư Bát Giới bảo Sa hòa thượng quảy lấy hành lý, đem hết tinh thần, hai tay cầm đỉnh ba tiến lên giục ngựa. Bát Giới tha hồ hò hét, quát tháo ngựa vẫn cứ đứng đĩnh không vội.

Hành Giả nói:

- Người anh em, giục giã làm gì, cứ để hấn đi thông thả.

Bát Giới nói:

- Trời đã chiều từ khi lên núi, bọn ta đi đã cả ngày, bụng đói rồi, mọi người đi nhanh lên một tý, tìm xem đâu có nhà ở, có xin được bát cơm chay chẳng.

Hành Giả nghe lời, nói:

- Đã vậy để tôi bảo hấn đi nhanh!

Liên cầm gậy như ý vung lên một cái, quát to một tiếng con ngựa vượn thẳng cương, chạy như tên bay, theo đường phẳng tiến lên. Thử hỏi con ngựa không sợ Bát Giới, chỉ sợ Hành Giả là tại sao? Vì rằng năm trăm năm trước. Hành Giả đã được Ngọc Hoàng phong cho nuôi ngựa ở Ngự Mã Giám Đại La Thiên, làm quan Bát Mã Ôn, cho nên lưu truyền đến nay, ngựa nào cũng phải sợ.

Sư trưởng không tìm được dây cương, phải nằm rạp xuống yên, để cho nó phóng một đường kiệu đại, chạy qua đồng điền có tới hai mươi dặm, mới chịu bước đi thông thả.

Đương đi, chợt nghe thấy một hồi thanh la, có khoảng ba mươi người ở hai bên đường nhảy ra, ai nấy đều cầm gươm đao, côn gậy, chặn lối đi nói:

- Hòa thượng, đi đâu thế?

Đường Tăng sợ run lập cập, ngồi không vững, ngã từ trên ngựa xuống, đứng lom khom trên đám cỏ bên đường kêu ca:

- Đại vương tha tội! Đại vương tha tội!

Hai tên to lớn đứng đầu nói:

- Không đánh nhà ngươi, chỉ có tiền nong thì để lại.

Sư trưởng bấy giờ mới tỉnh ngộ, biết bọn chúng là một tụi kẻ cướp, liền khép mình ngoảnh đầu xem xét. Chỉ thấy:

Một người răng nhọn mặt xanh hơn Thái Tuế, một người mặt tròn người trố quá Tang Môn. Mái tóc đỏ ngòm như lửa bốc, chòm râu vàng óng tựa chòm kim. Cả hai người đội mũ da beo hoa sặc sỡ, mặt quần điều thu quần quanh lưng. Quả nhiên chẳng kém hổ treo non, mà lại còn hơn rồng vượt bể.

Tam Tạng thấy chúng hung ác như vậy, đành phải đi tiến lên, chấp tay vào ngực nói:

- Đại vương, Đường Tăng là người bên Đông Thổ, vua Đường sai sang Tây Thiên lấy kinh. Từ khi ra khỏi Trường An. Ngày qua tháng tròn, dù có tiền của cũng dùng hết rồi. Người xuất gia chuyên lấy việc ăn xin làm gốc, làm gì ra vàng lụa, muôn trông đại vương làm phúc tha cho bản tăng đi.

Hai tên kẻ cướp dẫn cả bọn tiến lên nói:

- Chúng ta ở chỗ này đã giờ bụng hồ lang, chân giữ nơi hiểm yếu. Chuyên cướp vàng lụa, làm phúc làm đức cái gì, nhà ngươi nếu quả không có vàng lụa, hãy cởi ngay quần áo ra, để ngựa bạch lại sẽ cho nhà ngươi đi.

Tam Tạng nói:

- A Di Đà Phật, bộ quần áo này của bản tăng, là xin nhà này vuông vải, nhà kia cái kim, đi xin từng li từng tí, nếu người lột mất, chẳng hóa giết chết tôi ư? Phải biết đời này dù là hảo hán, kiếp sau sẽ đọa súc sinh đấy!

Quân giặc nghe nói tức giận, vác đại côn, sấn lên toan đánh. Đường Tăng, tuy ngoài miệng không nói, trong bụng nghĩ thầm

- Đáng thương! Mi chỉ biết cái côn của mi, vẫn chưa biết cái gậy của đồ đệ ta!

Quân cướp giơ côn lên, bọ đầu bọ tai đánh tới tấp.

Sư Trưởng nhất sinh chưa từng nói dối, bèn bảo:

- Thừa hai vị đại vương, đừng có đánh vội. Tôi còn có một tên đồ đệ ở đằng sau sắp đến, trong người còn có vài lạng bạc sẽ đưa ra biểu ngài.

Kẻ cướp nói:

- Hòa thượng này đã không chịu tôn, hãy đem trói lại đã.

Lũ lâu la thấy đều ra tay, lấy dây trói Đường Tăng lại, treo lên cành cây cao.

Bọn ba người đồ đệ đã theo tới nơi. Bát Giới khanh khách cười nói:

- Sư phụ đi chóng quá, không biết đợi chúng mình ở đâu rồi?

Chợt thấy sư trưởng bị treo ở trên cây, y lại nói:

- Anh coi sư phụ, đợi thì cứ đợi, lại còn bụng dạ nào trèo lên trên cây,

bám lấy dây mây đánh đu chơi đùa thế kia!

Hành Giả trông thấy nói

- Chú cóc, đừng nói nhảm, có phải sư phụ bị treo kia không? Các chú hãy thư thả, để tôi lại xem đã!

Đại thánh vội lên sườn núi cao nhìn kỹ, biết là lũ kẻ cướp, trong bụng mừng thầm nói:

- May mắn! May mắn! Phát tài đến nơi rồi!

Tức thì chuyên bước, nhao mình biến hóa, biến ra một vị tiểu hòa thượng, trạc tuổi chừng đôi tám, vận một cái áo thâm, trên vai khoác một cái bao vải nhuộm màu chàm, đi rảo bước đến tận trước mặt, gọi hỏi:

- Thưa sư phụ, thế kia là nghĩa lý gì? Đây đều là những người hư hỏng cả ư?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi không cứu ta một tí, còn hỏi han gì?

Hành Giả nói:

- Làm cái trò gì vậy?

Tam Tạng nói:

- Cái lũ cướp đường kia đã ngăn ta lại, đòi tiền mãi lộ, trong người ta không có vật gì, họ đem ta treo lên đây, chỉ đợi con đến lo liệu. Nếu không sẽ phải đem ngựa bạch tống cho họ.

Hành Giả nghe lời cười nói:

- Sư phụ không được việc gì Thiên hạ tuy cũng có hòa thượng nhưng nhút nhát như thầy thì rất ít. Vua Đường Thái Tôn sai thầy sang Tây Thiên bái Phật, ai bảo thầy đem long mã tống cho kẻ cướp?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ! Ta bị treo lên như thế này, lại chực đánh lại thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Người nói với chúng thế nào?

Tam Tạng nói:

- Chúng đánh ta gấp quá cực chẳng đã, phải đem cung con ra vậy.

Hành Giả nói:

- Thầy không chỗ nào bám víu à? Còn cung tôi ra làm gì?

Tam Tạng nói:

- Ta nói trong mình con còn có ít tiền, để cho chúng đừng đánh ta chỉ là câu nói đỡ đòn thôi!

Hành Giả nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Ôn thầy cất đặt. Cung như thế rất phải. Trong một tháng mà thầy chịu cung cho độ bảy tám mươi lão như vậy, lão Tôn lại càng phát tài.

Bọn kẻ cướp thấy Hành Giả nói chuyện với sư phụ y, liền tản ra, bỏ vây chung quanh nói:

- Tiểu hòa thượng, sư phụ nhà người nói trong mình người có tiền phải đưa ngay ra đây, chúng ta sẽ tha chết cho các người! Nếu nói một nửa tiếng “không”, các người sẽ bị mất mạng.

Hành Giả để bao gói xuống nói:

- Các vị quan lão chớ có chửi mắng, tiền bạc có ở trong bao này, chẳng là bao, chỉ có độ hai mươi nén vàng móng ngựa, bạc trắng có độ hai ba mươi nén còn vụn vặt thì chưa hề đếm. Nếu các ngài cần thì sẽ lấy cả bao, xin chớ đánh sư phụ tôi. Xưa sách có câu: “Đức mới là gốc, tài chỉ là ngọn”. Những cái ngọn đó, người xuất gia chúng tôi sẽ có chỗ khuyến hóa, nếu gặp được nhà trưởng giả cúng tặng thì tiền bạc cũng có, quần áo cũng có, có dùng gì đâu? Chỉ mong tha sư phụ tôi ra, tôi sẽ biểu tất cả.

Bọn kẻ cướp nghe lời, đều rất vui vẻ nói:

- Hòa thượng già kia bủn xỉn, tiểu hòa thượng lại hóa ra khảng khái hơn.

Liên truyền lệnh ngay:

- Cởi trói thả ra!

Sư trưởng thoát được tính mạng, nhảy lên ngựa, chẳng kịp nhìn Hành Giả, giơ roi lên, phóng một mạch trở về lối cũ.

Hành Giả vội vàng gọi:

- Thầy đi làm đường rồi!

Liên xách luôn bao gói định chạy theo.

Bọn kẻ cướp cản lại nói:

- Chạy đi đâu? Để tiền bạc lại đã, chúng ta khỏi phải ra tay

Hành Giả cười nói:

- Nói thực, tiền bạc phải chia ra làm ba phần.

Tên tướng cướp nói:

- Tiểu hòa thượng này ranh vặt, muốn lừa dối sư phụ y để lại một ít. Thôi được, đưa đây xem. Nếu có nhiều sẽ chia cho một ít giấu đi mà ăn quà vụng!

Hành Giả nói:

- Anh ạ, không phải tôi nói thế đâu. Chúng tôi làm gì có tiền, tôi nói là vàng bạc của hai anh đã ăn cướp của người ta, phải chia cho tôi một ít.

Kẻ cướp nghe nói tức giận, quát mắng:

- Hòa thượng này không biết sống chết là thế nào, đã không chịu cho ta, lại bắt ta phải cho! Ô! Coi ta đánh này!

Liên giơ cái roi mây quán đánh liền bảy tám roi lên trên cái đầu trọc của Hành Giả. Hành Giả chỉ làm như không biết, lại còn vui vẻ cười xòa nói:

- Anh ạ, nếu đánh như thế vậy, thì cứ đánh mãi cho hết mùa xuân sang năm, cũng chẳng thấm vào đâu.

Kẻ cướp kinh hoàng nói:

- Hòa thượng này đầu rắn thực!

Hành Giả cười nói:

- Không dám, không dám, người đã quá khen. Cũng biết được như vậy à?

Bọn cướp không để cho nói, lại xúm vào đánh rối lên.

Hành Giả nói:

- Xin các vị nguôi giận, để tôi sẽ lấy ra.

Đại thánh sờ vào tai một cái, móc ra một cái kim thêu hoa nói:

- Thưa các vị, người xuất gia chúng tôi, quả là không hề có tiền bạc, chỉ có cái kim này để biếu các ngài.

Kẻ cướp nói:

- Xúi quẩy quá, có hòa thượng phú quý thì đem thả ra, rồi lại bắt giữ cái con lừa trọc kiết xác này! Mi bảo ta là thợ may hay sao? Ta lấy kim làm gì?

Hành Giả thấy nói không lầy, liền cầm vào trong tay, vung lên một cái, tức thì biến ra một cái gậy xòe như cái bát.

Kẻ cướp sợ hãi nói:

- Hòa thượng này người thì nhỏ, mà lại biết dùng pháp thuật.

Hành Giả cầm cây gậy để xuống đất nói:

- Các vị nhấc được nổi, tôi sẽ biểu lại.

Hai tên kẻ cướp chạy đến cướp lấy, đáng thương thay, có khác chi chuồn chuồn lay cột đá, chẳng hề nhúc nhích nửa ly.

Hành Giả bèn đi đến, nhẹ nhàng cầm nhấc lên, đứng giữ thế rắn vờn mình quân bước, trở vào bọn kẻ cướp nói:

- Chúng bay kém phúc đức gặp phải lão Tôn ta!

Quân cướp xông lên, lại đánh tới năm sáu mươi roi nữa.

Hành Giả cười nói:

- Mi đánh ta đã mỏi tay rồi, hãy nhường cho lão Tôn đánh lại một gậy xem, mới hay sự thực.

Bèn cầm lấy cây gậy vung một cái, dài ngay ra bảy tám trượng to thon bằng cái lan can quanh miệng giếng, giáng cho một gậy, một tên lăn ra, mồm môi ngoạm đất, tắt thở ngay.

Đứa kia mở mồm quát mắng:

- Cái thằng trọc này rất đổi vô lễ, tiền bạc đã không có, lại còn đánh chết một người của ta.

Hành Giả cười nói:

- Ấy chưa hết! Ấy chưa hết! Để ta đánh chết sạch mọi đứa, cho tuyệt móng chúng bay đi.

Bèn giáng luôn một gậy nữa, lại chết đứa thứ hai, làm cho mọi người kêu la sợ hãi, quẳng côn vút giáo, chạy trốn lung tung ra bốn phía.

Lại nói Đường Tăng cưỡi ngựa, đương chạy về bên đông. Bát Giới, Sa Tăng cản lại hỏi:

- Sư phụ chạy đi đâu thế, nhầm đường rồi!

Sư trưởng dừng ngựa nói:

- Đồ đệ à, đến ngay nói với sư huynh chúng con, bảo y dưới ngọn còn để lại chút tình, chớ có đánh chết những tên kẻ cướp.

Bát Giới nói:

- Sư phụ ở đây, để con đi cho!

Chú Ngốc thẳng đường đến nơi, lên tiếng gọi to nói:

- Anh ơi, sư phụ bảo anh đừng đánh chết người!

Hành Giả nói:

- Chú em, ta có đánh ai đâu?

Bát Giới nói:

- Lũ kẻ cướp đi đâu cả rồi?

Hành Giả nói:

- Những đứa kia chạy hết cả, chỉ còn hai tên đầu sỏ nằm ngủ ở đây thôi.

Bát Giới cười nói:

- Hai chúng bay bị ôn dịch rồi, chẳng lẽ chịu được cả đêm; ở đây mỏi mệt như thế, không đi chỗ khác mà ngủ, lại ngủ ở chỗ này. Chú ngốc liền đi đến bên, nhìn kỹ rồi nói:

- Cũng cùng một tốp với mình, ngủ cũng há hốc miệng; nước rãi chảy ra nhoe nhoét.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đã đánh cho một cơn vọt cả đậu phụ ra đây! Bát Giới nói:

- Đậu người ta cũng có đậu phụ ư?

Hành Giả nói:

- Đánh vỡ óc ra đây!

Bát Giới nghe nói đánh vỡ óc ra, vội vàng chạy trở lại nói với Đường Tăng:

- Đám cướp tan rồi!

Tam Tạng nói:

- Hay quá! Hay quá! Chúng chạy đi đường nào?

Bát Giới nói:

- Đã chết thẳng cẳng ra rồi, còn chạy đi đâu nữa!

Tam Tạng nói:

- Thế sao con lại bảo tan rồi?

Bát Giới nói:

- Đã đánh chết, chẳng phải tan đám là gì?

Tam Tạng nói:

- Đã đánh chết như thế nào?

Bát Giới nói:

- Đánh thủng hai lỗ to ở trên đầu.

Tam Tạng bảo:

- Cởi bao ra, lấy mấy đồng tiền, đem ngay đi mua lấy hai lá cao dán cho hai người ấy.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ chẳng ra thế nào. Thuốc cao chỉ để dán chỗ đau cho những người sống, dán lỗ thủng đầu người chết thế nào được.

Tam Tạng nói:

- Đánh chết thực rồi ư?

Thế là Đường Tăng con giận nổi lên, luôn miệng càu nhàu, rồi quay ngựa lại, cùng Sa Tăng, Bát Giới đi đến chỗ người chết, thấy xác họ ở ngay sườn núi máu me lênh láng.

Sư trưởng không nở lòng nhìn, bèn bảo Bát Giới:

- Cầm ngay đinh ba, đào lỗ mà chôn đi. Ta sẽ đọc quyển Đảo Đầu Kinh để độ cho họ.

Bát Giới nói:

- Sư phụ bắt ức thế! Hành Giả đánh chết người, bắt anh ấy phải đi chôn, sao lại bắt lão Trư làm thổ đầu?

Hành Giả bị sư phụ mắng bực mình, quát bảo Bát Giới:

- Cái đồ bì thịt, đem chôn cất ngay đi, hễ mà chậm trễ sẽ ăn một gậy!

Chú Ngọc đâm hoảng, đi xuống dưới sườn núi, đào cái lỗ sâu tới ba thước, ở dưới đều là mông đá, đỉnh ba bỗ không xuống. Chú Ngọc buông ba ra, lấy mồm chũi đất, đến chỗ đất mềm, chũi mỗi cái là hai thước rưỡi, chũi hai cái là sâu năm thước, chôn hai cái cây kẻ cướp xuống đất, đắp lên thành ngôi mộ.

Tam Tạng gọi:

- Ngô Không, lấy hương nén thấp lên, để ta cầu đảo, rồi sẽ tụng kinh.

Hành Giả quai mồm ra nói:

- Chẳng hiểu gì hết, ở lưng chừng núi này, trước chẳng có xóm làng, sau không một hàng quán, đào đâu ra hương nén. Dù có tiền cũng không mua ở đâu được.

Tam Tạng giận dữ nói:

- Con khỉ xéo đi, để ta rúm đất thấp hương cúng cáo.

Đây là lúc Tam Tạng xuống yên thăm mả lạc, thánh tăng làm thiện viếng mồ hoang. Khán rằng:

- Kính duy hảo hán nghe thấu nguyên nhân: tôi là đệ tử, người Đường thường dân, vâng chiếu chỉ Thái Tôn hoàng đế, sang Tây Phương cầu lấy kinh văn. Đất này vừa mới, gặp lũ ác nhân, ở phú nào, huyện nào, châu nào, không biết, đều đến tại núi này kết đảng thành quần. Ta lấy lời lẽ van vi ân cần. Không nghe thì chớ, lại còn hung hăng. Gặp phải Hành Giả, gây đánh hoại thân. Nghĩ nổi thi hài bộc lộ, ta cho đắp diêm mộ phần. Bẻ tre tươi làm hương nén, không vẽ sáng. Có lòng nhân, lấy đá cuội làm bố thí, không mùi vị, có thành chân. Các người đến diện Sâm La kiện cáo, cây bói rẽ lần. Y họ Tôn, ta họ Trần. Mỗi người một họ, oan có nơi, trái có chủ, chớ bảo nhà sư đi lấy kinh văn.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ chối đã tron đấy! Khi anh ấy đánh người, hai chúng con cũng không ở đấy.

Tam Tạng lại rúm đất khấn khứa nữa:

- Bản cáo trạng với hảo hán, chỉ cáo một Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng

không có liên quan gì tới.

Đại thánh nghe nói, nhin không được, cười nói:

- Sư phụ, bố già nhà mình không một chút tình nghĩa. Vì thầy đi lấy kinh, con phải phí bao nhiêu công sức, ngày nay đánh chết vài tên giặc cỏ kia, thầy đã nở lòng bảo chúng đi kiện cáo lão Tôn. Tuy nhiên là tay con đánh, nhưng cũng chỉ là vì thầy. Nếu thầy không sang Tây Thiên lấy kinh, con không làm đồ đệ, làm gì mà biết chôn này, biết đánh chết người. Cứ để chính con đến khấn chúng một lời.

Nói đoạn, giơ gậy sắt lên, vụt xuống mà ấy ba nhát nói:

- Quân cường bạo chết dịch kia, nghe ta đây! Ta bị mi đánh đằng trước bảy tám côn, đằng sau bảy tám côn, đánh ta không thấy đau thấy ngứa, làm ta điên tiết lên, lờ một lăm hai, trót đánh chết mi, cho mi đi khắp nơi mà kiện cáo. Lão Tôn không sợ hãi. Ngọc Hoàng đã biết ta, Thiên Vương đã theo ta, Nhị Thập Bát Tú sợ ta, Cửu Điện Tinh Quân hãi ta. Thành Hoàng các phủ huyện quỳ lạy ta, Đông Nhạc Thiên Tề khiếp ta, Thập Đại Diêm Quân từng làm đầy tớ ta, Ngũ Đô Xương Thần đối với ta là hậu sinh, Vô Luân Tam Giới Ngũ Tì, Thập Phương Chư Tề, đều là chơi bời quen biết với ta cả, tùy ý mi cáo ở đâu cũng được.

Tam Tạng thấy y nói ra những lời nói ác, lại hoảng sợ nói:

- Đồ đệ à, ta chúc đạo như thế để cho con thể lòng hiếu sinh, cho thành người lương thiện, tại sao con lại cho thế là việc thực?

Hành Giả nói:

- Sư phụ, như thế không phải là chuyện trò đùa. Thôi mời thầy hãy đi tìm chỗ trọ.

Sư trưởng đành ôm giận lên ngựa.

Tôn đại thánh đã mang lòng không thuận, Bát Giới, Sa Tăng cũng có ý ghen ghét, bốn thầy trò đều mỗi người một bụng, theo đường cúi đi về phương Tây, chợt nhìn thấy một tòa trang viên ở phía bắc đường cái.

Tam Tạng cầm roi trở ra nói:

- Chúng ta đến nơi đó hỏi trọ.

Bát Giới nói:

- Phải đấy!

Liên đến bên trang xá xuống ngựa. Xem ra là một nơi sầm uất. Chỉ thấy:

Gian đầy hoa rộ, cửa bị cây che. Bờ xa dòng nước chảy, ruộng phẳng trồng mạch quỳ. Móc nhuần lau lách con cò đậu, gió thổi cành dương cái sẻ về. Bách nhật từng thưa tranh tốt vẽ, bóng hồng lựu tía tốt tươi ghê. Sủa chó xóm, gáy gà quê, trâu dê no bụng mục đồng về. Mịt mờ khói bếp nôi kê chín, là lúc nhà nông sắp tối khuya.

Sư trưởng đi lên trước, chợt thấy một ông già ở trong cổng xóm đi ra, liền đến gặp mặt, tỏ lời chào hỏi.

Ông già kia hỏi:

- Nhà sư ở xứ nào tới đây?

Tam Tang nói:

- Bần tăng là người nước Đại Đường, bên Đông Thổ, khâm sai sang Tây Thiên cầu kinh, đi đường qua quý xứ, trời đã về chiều, mới đến nhà ta đây xin nghỉ nhờ một tối.

Ông già cười nói:

- Tứ quý xứ đến chúng tôi đây, đường xá xa xăm, làm thế nào một mình một ngựa, trèo non lặn suối tới đây được?

Tam Tang nói:

- Bần tăng có ba đồ đệ đi theo.

Ông già nói:

- Các vị cao đồ ở đâu?

Tam Tang lấy tay trở nói:

- Những người đứng ở mé đường cái là chúng đấy.

Ông già chợt nghiêng đầu, trông thấy bọn họ tướng mạo xấu xí vội vàng quay mình đi trở vào. Đường Tam Tang giữ lại nói:

- Lão thí chủ, xin rủ lòng từ bi cho trọ một đêm.

Ông già run cầm cập cứng miệng nói không nên lời, lắc đầu xoa tay nói:

- Chẳng... Chẳng. Chẳng... Chẳng phải là người! Là mấy... Là mấy con

yêu tinh.

Tam Tạng mỉm cười nói:

- Thí chủ không nên sợ hãi. Đồ đệ tôi là người tướng mạo thế vậy, chứ không phải yêu tinh.

Ông già nói:

- Thừa gia gia, một người dạ xoa, một người mặt ngựa, một ông thiên lôi.

Hành Giả nghe lời, lên tiếng quát to nói:

- Thiên lôi là con cháu ta, dạ xoa là chắt ta, mặt ngựa là cháu năm đời ta.

Ông lão nghe nói, hồn xiêu phách lạc, mặt tái mét đi, chỉ chực chạy trốn

Tam Tạng khoác tay y cùng vào trong nhà, tùm tùm cười nói

- Lão thí chủ, đừng sợ hãi chúng, chúng đều thô lỗ thế cả, không biết trò chuyện gì đâu!

Đương khi khuyên giải, lại thấy một bà già dắt một đứa trẻ nhỏ năm sáu tuổi, ở đằng sau đi ra nói:

- Ông à, làm sao mà sợ hãi thế?

Ông già mới gọi:

- Bà ơi, lấy nước uống!

Bà già mới buông đứa trẻ ra, đi vào trong nhà bưng ra đến hai chén trà. Uống trà rồi, Tam Tạng mới đến chào bà già và nói:

- Bàn tăng là người nước Đại Đường bên Đông Thổ được sai sang Tây Thiên lấy kinh, vừa mới tới quý xứ, vào tôn phủ đây ngủ nhờ một đêm, chỉ vì ba người đồ đệ xấu xí, ông nhà ta trông thấy hơi ngại.

Bà già hỏi:

- Thấy người xấu mà sợ hãi như vậy, ngộ gặp phải cọp, thì làm thế nào?

Ông già nói:

- Bà nó ơi, mặt mũi xấu xí còn vừa, chứ nói năng mới thực đáng sợ. Tôi bảo họ tựa như dạ xoa, mặt ngựa, thiên lôi, y liền quát tháo nói thiên lôi chỉ là con cháu y, dạ xoa chỉ đáng là chắt, mặt ngựa là cháu năm đời. Tôi thấy thế, mới đâm ra hoảng sợ.

Đường Tăng nói:

- Không phải thế, không phải thế, người tựa thiên lôi, là đại đồ đệ của tôi tên là Ngô Không. Người tựa mặt ngựa là nhị đồ đệ Trư Ngô Năng. Người tựa dạ xoa là tam đồ đệ Sa Ngô Tĩnh. Bọn chúng tuy người xấu xí, nhưng đã theo sa môn, quy y thiện quả, không phải ma thiêng quỷ dữ gì đâu mà sợ hãi.

Cả hai ông bà nghe đến danh hiệu mọi người và thấy đã theo đạo sa môn, mới yên tâm, bảo:

- Xin mời vào, mời vào!

Sư trưởng ra cửa gọi ba người đến và dặn bảo:

- Vừa rồi ông bà ta rất ghét chúng con, bây giờ đến gặp người ta chớ có hỗn hào, đều phải tôn trọng người ta.

Bát Giới nói:

- Con xinh trai, con nhỏ nhẽ, không hỗn hào như sư huynh.

Hành Giả nói

- Nếu chú không phải cái mồm dài, tai to, mặt xấu, thì cũng xinh trai đấy!

Sa Tăng nói:

- Đừng cãi vã nữa, ở đây không phải là chỗ khoe xinh phô đẹp. Hãy đi lên! Hãy đi lên!

Liên đó quảy hành lý, dắt ngựa đến cả nơi nhà gianh, mọi người lễ phép chào hỏi, ngồi chơi. Bà già tử tế quá, dắt em bé trở vào, bảo người làm cơm sửa soạn một bữa cơm chay, bốn thấy trò ăn cơm xong, trời đã chiều tối, lại đốt đèn lên, mấy người cũng ở thảo đường trò chuyện. Sư trưởng hỏi:

- Thí chủ người đây họ gì?

Ông già nói:

- Họ Dương.

Lại hỏi bao nhiêu tuổi?

Ông già nói:

- Bảy mươi tư tuổi.

Lại hỏi được mấy cậu con trai?

- Chỉ có một đứa, bà lão dắt ban này là cháu nhỏ.

Sư trưởng nói:

- Mời cậu ấy ra chơi nói chuyện.

Ông già nói:

- Cái thằng ấy không đáng gặp, già này xấu số, không dạy nổi nó, bây giờ nó không có ở nhà.

Tam Tạng nói:

- Làm ăn ở đâu?

Ông già lắc đầu thở than:

- Đáng thương! Đáng thương! Nếu biết đi đâu buôn bán, đã là cái phúc nhà tôi! Nó chỉ chuyên làm điều ác, không thiết làm ăn, toàn là ăn cướp đón đường, giết người đốt nhà, toàn chơi bời với những quân mèo đường chó điếm, đi đâu cả năm hôm nay, chưa thấy về.

Tam Tạng nghe nói không dám hé răng, trong bụng nghĩ thầm:

- Hoặc giả tên cướp Ngô Không đánh chết là người ấy chăng?

Nên lo lắng không yên, nghiêng mình nói

- Lạ nhỉ! Lạ nhỉ! Cha mẹ hiền lành như vậy, sao lại sinh con ác nghiệt thế kia?

Hành Giả đến gần nói:

- Lão Quan ạ, đưa con bắt lương bắt hiếu, trộm cướp tà dâm như thế, làm lụy cho cha mẹ, làm được việc gì, để tôi giúp người bắt hãn đánh chết quách đi cho rảnh!

Ông già nói:

- Tôi cũng muốn đẩy nó, nhưng không có đứa thứ hai, dù là hư hỏng, cũng đành phải nuôi để sau nó đắp điếm cho cái thân già này.

Sa Tăng và Bát Giới cười nói:

- Sư huynh, anh không phải là quan phủ, chớ giây vào việc người. Nhà họ không muốn bận chi đến mình. Hãy nói với thí chủ, cho xin một bó cỏ khô, trải cái ổ ở đâu đấy mà ngủ, sáng mai còn đi sớm.

Ông già liền đứng dậy, bảo Sa Tăng ra vườn sau lấy hai bó rơm chỉ cho bọn họ đến ngủ ở lều gianh trong vườn.

Hành Giả dắt ngựa, Bát Giới quảy hành lý, cùng sư trưởng đi cả đến nơi

lều gianh nghỉ ngơi.

Trong bọn cướp của, có tên tướng cướp bị Hành Giả đánh chết ở trên núi từ hồi sáng sớm. Còn bọn chúng chạy liều mạng tản mác khắp nơi. Ước chừng vào hồi canh tư chúng lại kết tụ một bọn, đưa về nhà gọi cửa. Ông già nghe thấy tiếng cửa kêu, vội mặc áo nói:

- Bà ơi, quân ấy đến đây!

Bà già nói:

- Nếu đã về ông ra mở cửa cho nó vào nhà.

Ông già vừa mới mở cửa, đã thấy bọn kẻ cướp kêu inh ỏi:

- Đói rồi! Đói rồi!

Thằng con nhà lão Dương vội vào trong nhà, gọi vợ dậy lấy gạo thổi cơm, nhưng dưới bếp không có củi, phải đi ra vườn sau lấy củi. Nó trở vào trong bếp hỏi vợ:

- Con ngựa bạch buộc ở vườn sau là của ai thế?

Người vợ nói:

- Đây là của vị hòa thượng bên Đông Thổ đi lấy kinh, chiều hôm qua xin đến đây ngủ trọ. Ông bà nhà mình thiết đãi một bữa cơm chay, bảo họ ngủ ở trong lều gianh.

Chàng ta nghe nói, đi ra thảo đường, vỗ hai bàn tay cười nói:

- Anh em ơi, may quá! May quá! Lũ oan gia ở trong nhà ta đây!

Bọn kẻ cướp hỏi:

- Oan gia nào thế?

Chàng ta nói

- Chính là lão hòa thượng đánh chết tướng của chúng ta, đến ngủ trọ nhà tôi, hiện đương ngủ ở trong lều gianh.

Bọn cướp nói:

- Vậy hay! Vậy hay, phải bắt mấy con lừa trọc này, băm vằm nát thịt ra từng đũa, một là lấy được hành nang, ngựa bạch, hai là báo thù cho tướng chúng ta.

Chàng ta nói:

- Chớ nên hấp tấp, các cậu hãy đi mài dao, tớ đi thổi cơm cho chín, mọi người ăn no đã, rồi sẽ làm việc.

Quả nhiên bọn giặc đưa có dao đi mài dao, đưa có giáo đi mài giáo.

Ông lão kia nghe thấy như vậy, khẽ lén đi ra vườn sau, gọi bốn vị thầy trò Đường Tăng nói:

- Cái thằng ấy đã đem người về. Biết rằng các vị ở đây, chúng định giết đây! Tôi già nua, trộm nghĩ các vị ở xa đến, không nỡ để các vị bị hại. Nên thu xếp ngay hành lý, tôi sẽ đưa các vị ra lối cửa sau.

Tam Tạng nghe nói, sợ run cầm cập, cúi đầu bái tạ ông già, liền gọi Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng quảy hành lý, Hành Giả cầm gậy tích trượng chín vòng. Ông già mở cửa sau, thả cho họ đi, đoạn lại lẳng lẳng trở về đi ngủ như cũ.

Bọn kẻ cướp đã mài xong giáo mác, đánh một bữa no say, lúc đó vào hồi canh năm, cùng nhau đi tới vườn sau dòm ngó, không thấy gì hết, vội vàng đốt đèn lửa lên, tìm kiếm một hồi lâu không thấy dấu vết, nhìn thấy cổng sau đã mở, đều nói:

- Ra cửa sau trốn rồi! Trốn rồi!

Họ gọi to một tiếng rồi cùng chạy đi đuổi theo.

Tất cả đều chạy nhanh như bay, đuổi theo đến khi mặt trời đã mọc, mới trông thấy Đường Tăng.

Sư trưởng chợt nghe thấy tiếng quát tháo, ngoảnh đầu nhìn lại đằng sau thấy có tới hai ba mươi người, giáo mác lũ lượt đi tới, liền gọi:

- Đồ đệ ạ, quân giặc theo tới, làm thế nào bây giờ?

Hành Giả nói:

- Xin cứ yên tâm! Yên tâm! lão Tôn đã biết chúng đi theo.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, chớ có giết người, chỉ dọa nạt cho chúng sợ chạy thôi.

Hành Giả khi nào nghe theo, vội cầm gậy sắt quay trở lại chặn nói:

- Các vị đi đâu thế?

Quân cướp quát mắng:

- Thằng trọc vô lễ, trả mạng đại vương ta đây!

Cả bọn vây tròn Hành Giả vào trong vòng, gươm giáo chém phứa đâm bừa.

Đại thánh cầm gậy sắt vung một cái đánh vào đám cướp như sao sa mây tan, đũa nào đỡ là bỏ mạng, ngáng lại là chết toi, quệt phải là gãy xương, cọ qua là rách thịt, mấy đũa ranh vặt còn chạy thoát được, những thằng ngu si đều tới cửa Diêm Vương.

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa, thấy Hành Giả đánh chết rất nhiều người, vội vàng phóng ngựa sang Tây. Trư Bát Giới và Sa hòa thượng theo dật yên cùng đi.

Hành Giả hỏi tên kẻ cướp bị thương không chết:

- Đứa nào là con giai Lão Dương?

Tên giặc rên rỉ trở bảo:

- Gia gia, đứa mặc đồ vàng là nó.

Hành Giả tiến lên giật lấy con dao, cắt đầu tên mặc đồ vàng, cầm ở trong tay, máu chảy bê bết, thu gậy sắt lại, bước mây ráo gót, đi đến trước ngựa Đường Tăng, cầm cái đầu nói:

- Sư phụ, đây là thằng nghịch tử nhà lão Dương, bị lão Tôn lấy thủ cấp đem lại đây!

Tam Tạng trông thấy, kinh sợ tái người, ngã lăn xuống đất, quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp, làm ta chết khiếp! Cầm ngay đi! Cầm ngay đi!

Bát Giới tiến lên, lấy chân đá cái đầu lâu xuống mé đường, cầm đinh ba xúc đất phủ lên.

Sa Tăng để hành lý xuống, đỡ Đường Tăng dậy và nói:

- Mời sư phụ dậy!

Đường Tăng ở dưới đất đã lại hồn, miệng lầm rầm đọc bài chú khấn cô nhi làm cho đầu Hành Giả bị thối lại, mặt mũi đỏ gay, mắt sung đầu loạn, giãy giụa ở dưới đất kêu la:

- Đừng đọc! Đừng đọc!

Sư trưởng đọc luôn hơn mười lượt nữa vẫn chưa ngừng miệng.

Hành Giả lộn cân đầu, chao chuồn chuồn, đau đớn không chịu được, chỉ kêu:

- Sư phụ tha tội cho con, có chuyện gì thì nói ra! Đừng đọc! Đừng đọc!

Tam Tạng mới dừng miệng đọc và nói:

- Chẳng có chuyện gì, ta không cần mi đi theo ta nữa, mi hãy về đi!

Hành Giả gượng đau giập đầu nói:

- Sư phụ, tại sao người lại đuổi con đi?

Tam Tạng nói:

- Cái tuồng khỉ khôn kiếp nhà mi hung ác quá chừng, không phải là người đi lấy kinh. Hôm qua mi đã đánh chết hai tên tướng cướp ở dưới sườn núi, ta đã trách mi là bất nhân. Khi ban chiều đến nhà ông trưởng giả, được người ta cho ăn cho ngủ, lại được người ta mở cửa sau thả cho chúng mình trốn đi thoát chết, tuy con trai người ta chẳng lành, không can gì đến ta, cũng không được bêu đầu người ta. Huống chi lại đánh chết nhiều người, hủy hoại bao nhiêu sinh mạng, thương tổn bao nhiêu hòa khí trời đất. Mấy mươi lần khuyên ngăn mi không có một chút thiện niệm nào, cần mi làm gì nữa? Xéo ngay! Xéo ngay, chớ để ta đọc phải chân ngôn!

Hành Giả sợ hãi, chỉ cầu:

- Đừng đọc! Đừng đọc! Con đi đây!

Đoạn lộn lên mây đi thẳng, mắt tích mắt tằm không thấy đâu nữa.

Chưa biết đại thánh đi về phương nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BẢY

Hành Giả Thực Kể Khổ Núi Lạc Già

Hầu Vương Giả Đọc Văn Thủy Liêm Động

Hành Giả rầu rĩ đi trên không, định trở về động Thủy Liêm núi Hoa Quả, lại e tiểu yêu trong động chê cười, rằng lần quần mè lại hoàn mè, không phải chí khí đại trượng phu; muốn đi lên thiên cung, lại sợ trên thiên cung không cho ở lâu; muốn đi ra ngoài hải đảo, nhưng lại thấy ngượng với chư tiên nơi ba đảo; muốn xuống dưới long cung, lại không muốn luồn lụy cầu cạnh Long Vương. Thực là không còn đâu nương tựa nữa. Hành Giả khổ cực trong lòng, lo lắng nói:

- Thôi! Thôi! Thôi! Ta lại trở về với sư phụ mới là chính quả.

Ở trên mây bước xuống, đi đến trước ngựa Tam Tạng, khấp nép nói:

- Sư phụ, tha cho đệ tử lần này, từ sau không dám hành hung nữa. Nhất nhất xin vâng lời sư phụ dạy bảo, trông mong lại được bảo hộ thầy sang Tây Thiên.

Tam Tạng nghe xong, không thềm trả lời, dừng ngựa lại, liền đọc chú khấn cô nhi trở đi trở lại, đọc tới hai mươi lần, đọc cho đại thánh lăn kèn ra đất, cái vành lăn vào trong thịt sâu hơn một tấc, mới ngừng đọc và nói:

- Mi không đi, định trở lại quấy rối ta phải không?

Hành Giả chỉ nói:

- Đừng đọc, đừng đọc! Con đã có chỗ qua ngày đoạn tháng, chỉ lo không có con thầy không sang được Tây Thiên.

Tam Tạng nổi giận nói:

- Cái thứ con khi nhà mi giết người, làm liên lụy đến ta bao nhiêu lần rồi. Ngày nay quyết không cần mi nữa! Ta đi được hay không đi được, không bận chi đến mi! Xéo ngay! Xéo ngay! Nhà ngươi hơi chậm một tí, ta sẽ đọc chú. Lần này đọc không ngưng miệng, thất cho mi vãi óc ra!

Đại thánh đau đớn không chịu được, thấy sư phụ không chịu hồi tâm,

không biết làm thế nào, đành lại lộn lên trên mây, đứng ở không trung, chợt nghĩ ra, nói:

- Hòa thượng kia đã phụ lòng ta, ta sẽ đến núi Phổ Đà kêu với Quan Âm Bồ Tát.

Đại thánh quay đầu trở lại, chỉ độ một nửa giờ đã đến Nam Dương Đại Hải, bèn dừng mây lại, thẳng tới trên núi Lạc Già, đi vào trong rừng trúc tía, chợt thấy Mộc Xoa Hành Giả đến trước mặt làm lễ nói:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Muốn gặp Bồ Tát.

Mộc Xoa tức thì dẫn Hành Giả đến cửa động Trào Âm, lại thấy Thiện Tài Đồng Tử làm lễ nói:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Có việc cần cáo Bồ Tát.

Thiện Tài nghe thấy tiếng “cáo” bèn cười nói:

- Rõ khéo con khi điêu toa! vẫn chẳng khác gì hồi xưa ta bắt được Đường Tăng bị nhà ngươi lừa dối! Bồ Tát ta là một vị đại từ đại bi, đại nguyên đại thừa, cứu khổ cứu nạn, vô biên vô lượng, thánh thiện Bồ Tát, có điều gì không phải, nhà ngươi định cáo người.

Hành Giả nghe câu nói ấy, đương khi phiền não, điên ngay tiết lên, quát to một tiếng, làm cho Thiện Tài Đồng Tử phải lùi lại và nói:

- Cái thằng tiểu súc sinh quên ơn phụ nghĩa này, thực là ngu độn! Cái thời mi tác quái thành tinh, ta mời Bồ Tát đến thu phục mi, cho theo chính, tu đạo, bây giờ được trường sinh cực lạc thế này, tiêu dao sung sướng, hưởng thọ ngang trời, đã không bái tạ lão Tôn, lại còn khinh nhờn như thế! Ta có việc đến cáo cầu Bồ Tát, có sao mi dám bảo ta điêu toa đi cáo Bồ Tát.

Thiện Tài cười xòa nói:

- Vẫn là con khi tính nóng! Ta mới nói đùa nhà ngươi một tý, mà trở mặt ngay được!

Đương khi giảng giải, chợt thấy Bạch Anh Kha bay đi bay lại, biết là Bồ Tát kêu gọi. Mộc Xoa và Thiện Tài đi trước dẫn lối, đến dưới đài sen.

Hành Giả trông thấy Bồ Tát, gieo mình sụp lạy, hai hàng nước mắt tràn ra, nhin không được, òa khóc to lên.

Bồ Tát bảo Mộc Xoa và Thiện Tài đỡ dậy nói:

- Ngộ Không, có việc gì thương cảm, cứ nói rõ ra. Đừng khóc, đừng khóc, ta sẽ cứu khổ tiêu tai cho nhà ngươi!

Hành Giả lạy hai lạy sa nước mắt nói:

- Xưa kia đệ tử là người, có chịu bực bội thế này đâu? Từ khi ơn Bồ Tát giải thoát tai trời, theo đạo sa môn, bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, đệ tử con đã quên mình liều mạng, giải cứu ma chướng cho thầy, khác nào trong mồm hùm dữ moi xương họng, trên cật thường luồng lột vẩy tươi. Chỉ trông mong theo chân chính quả, rửa nghiệp trừ tà, ngờ đâu vị sư trưởng bội nghĩa quên ơn, chỉ mê về một tấm thiện duyên, không xét đến cái khổ đen trắng.

Bồ Tát nói:

- Hãy nói rõ nguyên nhân đen trắng cho ta nghe.

Hành Giả liền đem trước sau gốc ngọn việc đánh chết tụi giặc cỏ, tường thuật rõ một lượt. Lại nói nhân vì y đánh chết nhiều người, Đường Tăng sinh lòng oán hận, không phân đen trắng, liền đọc chú khấn cô nhi, đuổi y mấy lần. Lên trời không có lối, xuống đất chẳng có đường, phải tới đây cáo tố Bồ Tát.

Bồ Tát nói:

- Đường Tam Tạng phụng chỉ sang bên Tây, một lòng tu hành giữ điều thiện, quyết không khinh thường làm hại tính mạng ai. Như nhà ngươi đã có thần thông vô biên, cần gì phải giết nhiều giặc cỏ! Bọn chúng tuy là bất lương, kết cục vẫn là thân người, không nên đánh chết. So với loài chim yêu, thú quái, quỷ vị, tài ma thì lại khác. Đánh chết được chúng là công nhà ngươi, nhưng mà đánh chết con người, nhà ngươi lại là bất nhân. Cứ đuổi chúng chạy đi, là cứu được sư phụ rồi. Theo ta công luận, nhà ngươi là người bất thiện.

Hành Giả nuốt nước mắt khấu đầu nói:

- Túng sử đệ tử là kẻ bất thiện, cũng nên đem công trừ tội, không nên đuổi đi như vậy. Muôn trông Bồ Tát, nhủ lòng đại từ bi, đọc bài chú tụng cô nhi, tháo vành vàng ra trao trả lại người, tha cho con trở về động Thủy Liêm lánh mình.

Bồ Tát cười nói:

- Chú khấn cô nhi nguyên xưa Như Lai truyền cho ta. Hồi đó người sai ta qua Đông Thổ tìm người lấy kinh, trao cho ta ba bảo bối, tức là áo cảm lan cà sa, gậy tích trượng chín vòng, ba chiếc vành vàng thất xiết, bí truyền cho ba bài thần chú, chứ không có chú tụng cô nhi gì hết.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, con xin cáo từ Bồ Tát đi nơi khác.

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi từ biệt ta định đi đâu?

Hành Giả nói:

- Con sang Tây Thiên, bái cáo Đức Như Lai, cầu người đọc chú tụng cô nhi.

Bồ Tát hỏi:

- Nhà ngươi hãy ở đây, ta sẽ xem việc lành dữ cho nhà ngươi thế nào đã.

Hành Giả nói:

- Chẳng cần phải xem, chỉ có điềm bất tường như thế này thôi.

Bồ Tát nói:

- Ta không xem cho nhà ngươi, ta xem việc lành dữ cho Đường Tăng.

Bồ Tát ngồi ngay thẳng trên tòa sen vận tâm ra ba cõi, mắt tuệ nhìn xa, khắp cả vũ trụ, trong một thoáng người mở miệng nói:

- Ngộ Không, chỉ trong khoảnh khắc, sư phụ nhà ngươi sẽ gặp tai nạn chết người, chẳng bao lâu sẽ phải đến tìm ngươi. Ngươi hãy cứ ở đây, để ta nói với Đường Tăng, bảo y lại cùng với ngươi đi lấy kinh cho được thành chính quả.

Tôn đại thánh vâng lời quy y, không dám nóng nảy, đứng hầu ở dưới tòa

sen báu.

Lại nói Đường sư trưởng từ khi đuổi Hành Giả về, bảo Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng quảy gánh, cả ngựa là bốn, đi sang bên Tây. Chưa đầy năm mươi dặm đường, Tam Tạng dừng ngựa nói:

- Đồ đệ, từ lúc canh năm đã ra khỏi thôn xá, lại bị Bạt Mã Ôn làm cho tức bực, nửa ngày trời vừa đói lại vừa khát, người nào đi xin ít cơm chay về ăn.

Bát Giới nói:

- Mời sư phụ hãy xuống ngựa, để con xem có thôn trang nào gần đây, sẽ đến xin cơm.

Tam Tạng nghe nói, ở trên ngựa trụt xuống. Chú Ngốc nhảy lên trên mây ở lưng chừng trời, xem xét kỹ càng, thấy ngút ngàn toàn là núi non, chẳng hề có nhà ở. Bát Giới ở trên mây bước xuống, nói với Tam Tạng:

- Không có chỗ nào xin cơm, trông khắp mọi nơi, tuyệt không có thôn xóm.

Tam Tạng nói:

- Đã không có chỗ xin cơm, hãy đi lấy ít nước uống cho đỡ khát vậy!

Bát Giới nói:

- Để con ra khe suối đằng nam núi lấy ít nước

Sa Tăng lấy bát tộ ra, đưa cho Bát Giới. Bát Giới đỡ lấy bát tộ, cười lên tầng mây đi thẳng.

Sư trưởng ngồi ở mé đường, chờ đợi giờ lâu, không thấy trở về, thương hại miệng se lưỡi đắng khó chịu.

Sa Tăng đứng bên, thấy Tam Tạng đói khát không chịu nổi. Bát Giới đi lấy nước không về, liền đem hành nang để cẩn thận, buộc ngựa bạch chặt chẽ rồi nói:

- Sư phụ, người hãy ngồi yên đây, để con đi giục lấy nước.

Sư trưởng nuốt lệ ngồi yên, chỉ gật đầu.

Sa Tăng vội lên trên mây, cũng đi về núi bên nam.

Sư phụ ngồi một mình, nhin đói nhin khát, rất đói khôn cực, đương vào lúc đau khổ chợt nghe thấy một tiếng kêu vang. Sư phụ sợ sệt nghiêng mình

ngoảnh lại, té ra là Tôn Hành Giả quỳ ở bên đường, hai tay bưng cái chén sành nói:

- Sư phụ, không có lão Tôn, đến hớp nước thầy cũng không có mà uống. Một chén nước mát mẽ đây, thầy hãy uống một hớp cho đỡ khát, để con lại đi xin cơm.

Sư trưởng nói:

- Ta không uống nước của mi, dù có chết khát ngay, cũng đành phó cho mệnh trời, ta không cần mi, mi xéo đi!

Hành Giả nói:

- Không có con, người không sang Tây Thiên được.

Tam Tạng nói:

- Sang được hay là không, chẳng can chi đến mi! Con khi khốn kiếp, cứ đến quấy rối ta mãi thế hả!

Hành Giả liền trở mặt, đăm cáu, phát tức, quát mắng lại sư trưởng:

- Cái tuồng trọc khốn kiếp độc ác nhà ngươi đã mười phần khinh ta!

Liên quăng chén sành đi, giơ gậy sắt lên, nhằm lưng sư phụ xiết mạnh một nhát. Đường Tăng ngất người ngã lăn ra đất, không nói được nữa, hai cái bao phục bằng nỉ xanh, bị y thò tay xách lấy, lộn lên trên mây đi đường nào mất.

Lại nói Bát Giới cầm lấy bát tộ, chạy xuống sườn núi bên nam, chợt thấy ở trong hốc núi có một cái nhà gianh. Nguyên là lần trước nhìn ngó, bị núi che khuất, nên không trông thấy, bây giờ đến gần, mới biết là nhà người ở. Chú Ngốc nghĩ bụng:

Mình mặt mũi xấu xí thế này, quyết nhiên người ta sợ hãi, nhọc lòng thêm uống, ắt là không xin được cơm chay... Cần phải biến hóa, cần phải biến hóa!

Chú Ngốc tay cầm quyết, miệng đọc chú, nhao mình bảy tám lượt, biến ra một vị hòa thượng, bị bệnh lao da vàng suộm, rên rên thở thở, đi đến gần cửa kêu xin:

- Thí chủ, trong bếp còn thừa cơm, ngoài đường có người đói. Bàn tăng từ Đông Thổ tới đây. Sư phụ tôi ở ngoài đường khát trong nhà có cơm người

vét nôi, muôn vàn cho xin chút đỡ đói.

Nguyên đàn ông trong nhà đi làm đồng vắng cả, chỉ có hai người đàn bà ở nhà đương thổi cơm trưa, vừa xối rữa hai chậu sữa soạn đem cơm ra đồng, trong nôi còn một ít cơm sát nôi chưa rữa hết. Bọn đàn bà trông thấy y bệnh tật, lại thấy nói ở bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh, chỉ sợ y đã hôn mê nói nhảm, lẩn đùng ra, chết ở trước cửa thì khôn nên vội vã cạo cạo vét vét, lấy ít cơm dính nôi, đưa cho một bát thật đầy. Bát Giới đỡ lấy trở ra, hiện rõ bản tướng, thẳng về lối cũ.

Đương đi bỗng nghe có tiếng người gọi: “Bát Giới”.

Bát Giới ngẩng đầu nhìn lên, đã thấy Sa Tăng đứng ở trên sườn gọi to: “Đi đâu thế? Đi đâu thế?” Xuống đến núi, y đón ở trước mặt hỏi:

- Trong khe núi này, nước trong mát mẽ không mức, anh còn đi ở đâu?

Bát Giới cười nói:

- Tôi đi đến đây, thấy trong hóc núi có nhà người ở, tôi đến xin được một bát cơm nóng về đây.

Sa Tăng nói:

- Cơm sẽ để ăn sau, sư phụ đương khát nước lắm. Làm thế nào lấy được ít nước.

Bát Giới nói:

- Muốn lấy nước cũng dễ thôi, chú xòe vạt áo túm lấy cơm, để tôi cầm bát đi múc nước.

Hai người vui vẻ, về đến trên đường, đã thấy Tam Tạng úp mặt xuống đất, nằm trên rác bụi, ngựa bạch sỏ cương, nhảy nhót kêu thét ở bên đường, gánh hành lý không thấy tăm tích. Bát Giới hoảng sợ, đập chân vỗ ngực, la to thét lớn:

- Không cần bàn! Không cần bàn! Đây đúng vẫn là bọn du đảng đuổi theo Tôn Hành Giả trước, đến đánh chết sư phụ, cướp mất hành lý đi rồi!

Sa Tăng nói:

- Hãy đem ngựa buộc lại đã. Làm thế nào? Làm thế nào? Thực là chuyện dứt quang gãy đòn gánh giữa đường.

Rồi kêu lên một tiếng:

- Sư phụ!

Hai hàng nước mắt bỗng chảy ra giàn giụa.

Bát Giới nói:

- Chú em, đừng khóc nữa. Bây giờ việc đã đến thế này, công việc lấy kinh, thôi đừng nói tới! Chú hãy trông coi thi thể sư phụ, để tôi cưỡi ngựa chạy đến phủ, châu, huyện, hương thôn, hàng quán, chợ búa nào đó bán đi lấy mấy lạng bạc, mua cỗ quan tài, chôn cất cho sư phụ, rồi hai chúng ta sẽ tìm nơi kiếm chốn.

Sa Tăng thực không nỡ bỏ, trở thân thể Đường Tăng lên, lấy má áp vào má, cất tiếng khóc:

- Sư phụ xấu số thay!

Đã thấy trong miệng trong mũi sư trưởng thở ra hơi nóng, ngực dần ấm áp. Liên gọi:

- Bát Giới lại đây! Sư phụ chưa chết!

Chú Ngốc mới tới gần, đỡ sư trưởng dậy: người tỉnh dần ra, rên rỉ hồi lâu rồi quát mắng:

- Con khỉ khốn kiếp đánh chết ta!

Sa Tăng, Bát Giới hỏi:

- Con khỉ nào cơ?

Sư trưởng không nói, chỉ ngồi than thở. Sau đòi nước uống mấy hớp, mới nói:

- Đồ đệ Ngộ Không lại đến làng nhàng, ta dứt khoát không nhận, nó mới đánh ta một gậy, bao phục nỉ xanh bị nó cướp mất.

Bát Giới nghe lời, nghiêng răng ken két, phát cơn điên lên nói:

- Con khỉ khốn kiếp quá quắt, dám vô lễ đến thế!

Liên bảo Sa Tăng:

- Chú hãy hầu hạ sư phụ, để tôi đến tận nhà hấn đòi lấy bao phục.

Sa Tăng nói:

- Anh không nên vội nóng, chúng ta hãy đỡ sư phụ đến nhà ở trong hóc núi, xin ít trà thang nóng, chan vào com đã xin trước cho âm ấm để điều

dưỡng sư phụ, rồi sẽ đi tìm y.

Bát Giới theo lời, đỡ sư phụ lên mình ngựa, đổ ít cơm nguội vào trong bát tô, đi tới trước cửa nhà ấy. Chỉ thấy có một bà cụ già ở trong nhà, chợt nhìn thấy bọn họ, vội vàng chạy đi ẩn.

Sa Tăng chấp tay nói:

- Lão mẫu, chúng tôi ở Đường Triều bên Đông Thổ khâm sai sang bên Tây Thiên. Sư phụ tôi hơi se mình, đến kêu nhà ta đây, xin một ít trà thang nóng cho người ăn cơm.

Bà cụ già nói:

- Vừa đây có vị hòa thượng bị bệnh lao, nói là bên Đông Thổ sai đến, đã cho ít cơm chay rồi, lại còn Đông Thổ nào nữa? Nhà tôi đi vắng cả, mời các người đi đến nhà khác.

Sư trưởng nghe nói, vịn vào Bát Giới, xuống ngựa nghiêng mình nói:

- Thưa lão bà, đệ tử tôi có ba người đồ đệ, hợp ý đồng tâm, bảo hộ tôi đến Đại Lô Âm bên nước Thiên Trúc bái Phật cầu kinh. Chỉ vì người đại đồ đệ của tôi - gọi là Tôn Ngô Không - nhất sinh hung ác, không theo đạo thiện, bị tôi đuổi về. Không dè y ngấm lên đến đánh lên lưng tôi một gậy sắt, cướp mất hành lý đồ vật của tôi. Bây giờ tôi muốn cho một người đồ đệ đi tìm y đòi lại. Vì ở ngoài đường trống trải không ngồi lâu được, mới đến nhờ nhà bà cụ đây ngồi tạm một lúc. Đợi khi nào lấy được hành lý sẽ đi, không dám ở lại lâu.

Bà cụ già nói:

- Vừa rồi có vị hòa thượng bị bệnh lao da vàng suộm, đến xin cơm đi rồi, cũng nói là ở Đông Thổ sai đi sang bên Tây Thiên, sao lại còn có một bọn nữa?

Bát Giới nhin không được cười nói:

- Chính là tôi, vì tôi là người mồm dài tai to, sợ người nhà kinh hãi không chịu cho cơm, nên mới biến ra hình dung như thế. Nếu bà không tin, thì suất cơm người anh em tôi còn túm áo đưng kia chẳng phải cơm vét nồi nhà bà là gì?

Bà cụ già nhìn thấy quả là cơm nhà mình, mới không cự tuyệt, cho bọn họ

ngồi lại, đem một siêu nước chè nóng đưa cho Sa Tăng chan cơm. Sa Tăng chan vào bát cơm nguội đưa cho sư phụ. Sư phụ ăn mấy miếng, ngồi định tính hồi lâu nói:

- Người nào đi đòi hành lý?

Bát Giới nói:

- Vì năm trước sư phụ đã đuổi anh ấy đi, con từng đi tìm một lần, biết lối đến núi Hoa Quả, động Thủy Liêm. Để con đi! Để con đi!

Sư trưởng nói:

- Con đi không được. Con khi kia vốn đã bất hòa với con, con ăn nói lại thô lỗ, hoặc giả ba câu sáu điều, có chút thất thế, nó sẽ đánh con ngay. Để Ngô Tĩnh đi cho.

Sa Tăng nhận lời, nói:

- Con đi, con đi.

Sư trưởng lại dặn bảo Sa Tăng:

- Hễ con đến đây, cần phải liệu xem tình thế, y mà ung trả lại bao phục cho con, con giả vờ cảm ơn nhận lấy. Nếu y không ung, con chớ có tranh cạnh với y, hãy đến nơi Bồ Tát ở Nam Hải, đem việc ra cáo tố, cầu Bồ Tát đến đòi lại.

Sa Tăng nghe theo hết thảy, quay nói với Bát Giới:

- Tôi đi tìm anh ấy, muôn vãn anh chớ nên lơ đễnh, phải chăm nom sư phụ. Người nhà đây cũng không nên chòng ghẹo, sợ người ta không cho ăn cơm. Tôi đi sẽ về ngay.

Bát Giới gật đầu nói:

- Tôi hiểu cả rồi, nhưng chú đi, có đòi được hay không, cũng nên về cho sớm sớm, chớ làm cái lối “đòn càn gánh củi tuột cả hai đầu”.

Sa Tăng tay cầm quyết, cưỡi lên trên mây đi đến Đông Thắng Thần châu.

Sa Tăng ở trên không trung, đi luôn ba ngày đêm mới đến Đông Dương Đại Hải, chợt nghe tiếng sóng vỗ, cúi đầu nhìn xuống, chính thực là mây tối rợp trời âm khí thịnh, bề xanh chập nắng ánh mai mờ. Y cũng chẳng lòng nào ngắm cảnh, nhằm núi Tiên, qua đảo Bồng Doanh, ngoảnh về hướng đông, thẳng đến địa giới núi Hoa Quả. Cưỡi gió bề, làn nước triều một lúc

nữa, đã trông thấy núi cao chót vót, vách phẳng chênh vênh, đến thẳng đầu non, hạ mây theo đường núi xuống, tìm động Thủy Liêm. Đi gần tới, nghe thấy ở trong núi có tiếng reo hò âm âm của vô số khí. Sa Tăng lại đến gần nhìn xem, té ra là Tôn Hành Giả ngất ngưỡng ngồi trên thạch đài, hai tay giăng một tờ giấy, miệng sang sảng đọc to:

- “Đại Đường Vương Hoàng Đế họ Lý bên Đông Thổ, trước giá sắc mạnh vị ngự đệ thánh tăng là pháp sư Trần Huyền Trang sang chùa Đại Lô Âm trên núi Sa Bà Linh Sơn bên nước Thiên Trúc bái Như Lai Phật tổ cầu kinh. Trẫm vì mắc bệnh dịch, hồn về địa phủ, may mà tuổi thọ còn dài, được vua Minh Vương lại cho hồi sinh, mở rộng hội thiện, lập một đàn trường độ vọng. May được cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát hiện rõ kim thân, chỉ bảo cho biết bên Phương Tây có Phật có kinh, có thể độ cho vong hồn dưới u minh được siêu thoát. Đặc Mệnh Pháp Sư Huyền Trang trải qua nghìn núi, hỏi tìm kệ kinh, thắng hoặc qua các nước Phương Tây, không dứt thiện duyên, chiếu điệp thi hành.

- “Nhà Đại Đường, niên hiệu Trinh Quán, năm thứ mười ba, ngày lành, mùa thu, ngự tiền văn điệp. Từ khi xa biệt đại quốc, đi qua nhiều nước, dọc đường thu được đại đồ đệ Tôn Ngô Không Hành Giả, nhị đồ đệ Trư Ngô Năng Bát Giới, tam đồ đệ Sa Ngô Tĩnh hòa thượng”.

Đọc hết một lượt lại đọc lượt nữa. Sa Tăng nghe biết là thông quan văn điệp, nén không được, tới gần lên tiếng gọi to:

- Sư huynh, anh đọc quan văn của sự phụ làm gì thế?

Hành Giả kia nghe nói, vội ngẩng đầu lên, không nhận được Sa Tăng liền kêu:

- Bắt lấy! Bắt lấy!

Đàn khí ủa lên vây chặt, bắt Sa Tăng lồi lồi kéo kéo đưa tới trước mặt, y quát to:

- Mi là người nào, dám thiện tiện đến gần tiên động ta?

Sa Tăng thấy y đã trở mặt không chịu làm quen, đành phải chầu lên làm lễ nói:

- Thưa trên có sư huynh, trước đây sự phụ quả có nóng tính, quả nhằm sư

huynh, đọc chú mắt mấy lần, đuổi sư huynh về ở nhà. Một là chúng em chưa hề khuyên giải, hai là vì sư phụ đói khát phải đi tìm nước xin cơm. Sư huynh có lòng tốt trở lại, lại trách sư phụ giữ phép không cho ở, anh đã đánh ngã sư phụ, chết ngất lăn ra đất, cướp lấy hành lý mang đi. Chúng tôi đã cứu sống sư phụ giờ đến đây cầu anh, nếu không giận sư phụ, còn nghĩ đến cái ơn ngày trước, sẽ cùng với tiểu đệ mang hành lý về với sư phụ, cùng sang Tây Thiên làm tròn chính quả này, nếu oán hận còn sâu, không ưng trở về, muôn vàn trả lại bao phục cho em, anh ở lại núi sâu, vui cảnh muôn bóng dâu, thực cũng là hai bề vẹn cả.

Hành Giả nghe lời, khanh khách cười nhạt nói:

- Hiền đệ, bài luận đó rất không hợp ý ta! Ta đánh Đường Tăng, cướp hành lý, không phải ta không sang Tây Phương, cũng không vì ta thích ở chỗ này. Giờ đây ta đọc thuộc điệp văn ấy, tự mình sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, đưa về Đông Thổ, một mình ta thành công, để cho ở Nam Thiêm Bộ châu lập ta làm tổ, lưu danh muôn đời.

Sa Tăng cười nói:

- Câu nói của sư huynh chưa đúng. Từ trước chưa một người nào nói “Tôn Hành Giả lấy kinh”. Đức Phật Như Lai dựng lên pho Tam Tạng chân kinh, trước kia để Quan Âm Bồ Tát sang Đông Thổ tìm người lấy kinh, cho chúng tôi trải khắp nghìn non, tìm hỏi các nước, bảo hộ người đi lấy kinh. Bồ Tát đã từng nói người lấy kinh là môn sinh của Như Lai, hiệu là Kim Thiền trưởng lão. Chỉ vì người không nghe Phật tổ giảng kinh, truất ra khỏi Linh Sơn, chuyển sinh về Đông Thổ, để người tu chính quả Phương Tây, sửa lại đạo lớn, phải chịu biết bao ma chướng ở dọc đường, giải thoát cho ba chúng ta để đi hộ vệ người. Anh mà không đi cùng với Đường Tăng, Phật tổ bao giờ lại truyền kinh cho anh, chẳng hóa ra uống cả sự suy tính ư?

Hành Giả kia nói:

- Hiền đệ, té ra chú vẫn tối tăm, chỉ biết một đường mà không biết hai đường. Kể như chú nói là chú có Đường Tăng để cùng với tôi bảo hộ, dễ thường tôi không có Đường Tăng sao? Đây, tôi đã kén một vị chân tăng có đạo tại vùng này, tự đi lấy kinh, một mình lão Tôn đi phù trì, có cái gì là không được! Tôi đã chọn được ngày, đến mai tất cả mọi người đều lên

đường. Chú không tin, để tôi mời Đường Tăng ra cho chú xem.

Liên gọi:

- Chúng con đâu, mời ngay lão sư phụ ra đây!

Đàn yêu chạy vào trong, dắt ra một con ngựa bạch, mời ra một vị Đường Tam Tạng, một Bát Giới theo sau, một Sa Tăng quảy hành lý, cầm cây tích trượng.

Sa Tăng trông thấy tức giận nói:

- Lão Sa đây đi không thay tên, ngồi không đổi họ, lẽ đâu lại có một Sa hòa thượng nữa! Không được vô lễ, hãy coi trượng của ta.

Sa Tăng hai tay giơ trượng hàng yêu nhằm chính đầu Sa Tăng giả, đánh xuống một nhát, nguyên là một tinh khí.

Hành Giả kia phát cáu, múa gậy bịt vàng đem đàn khỉ vây Sa Tăng lại.

Sa Tăng đông xung tây đột, đánh ra ngoài đường, cuời lên mây trốn thoát nói:

- Con khỉ khôn kiếp quỷ quyết, ta đi cáo với Bồ Tát đây.

Hành Giả kia thấy Sa Tăng đánh chết một con khỉ, bức bách cho Sa Tăng phải bỏ chạy rồi, y cũng không đuổi theo, trở về động bảo bọn nhỏ lôi cái thây ma ra một nơi, lột da vứt đi, lấy thịt nấu ăn, đem rượu dứa, rượu bồ đào, cùng uống với bày khỉ. Lại kén một con khỉ yêu quái khác biết biến hóa, biến ra Sa hòa thượng, bắt đầu truyền bảo, sắp sang Tây Phương.

Sa Tăng cuời mây rời khỏi Đông Hải, đi luôn một ngày đêm, mới đến Nam Hải, xa trông đã thấy Lạc Già Sơn. Kịp khi tới nơi, liền dừng mây mù lại, hạ xuống.

Sa Tăng đương thung thỉnh trên Lạc Già Sơn ngắm xem tiên cảnh đã thấy Mộc Xoa hành giả ở đằng trước mặt đón hỏi:

- Sa Ngộ Tĩnh, sao không bảo hộ Đường Tăng đi lấy kinh, đến đây có việc gì?

Sa Tăng làm lễ xong nói:

- Ta có chút việc đến triều kiến Bồ Tát, phiền người dẫn đến ngay cho.

Mộc Xoa biết ý là đi tìm Hành Giả, nhưng không nói đến, tức thì đi trước

vào bạch với Bồ Tát:

- Bên ngoài có tiêu đồ đệ của Đường Tăng là Sa Ngộ Tĩnh xin triều bái.

Tôn Hành Giả ở dưới đài nghe tiếng cười nói:

- Nhất định là Đường Tăng có nạn, Sa Tăng đến mời Bồ Tát.

Bồ Tát liền sai Mộc Xoa ra cửa gọi vào.

Sa Tăng sụp người xuống lạy. Lạy xong, ngẩng đầu vừa sắp cáo tố việc trước, chợt nhìn thấy Hành Giả đứng ở bên cạnh, không còn kịp nói nữa, liền giơ trượng hàng yêu nhằm thẳng mặt Hành Giả đánh tới, Hành Giả cũng không đánh lại, chỉ né mình tránh.

Sa Tăng miệng thì quát mắng âm ỹ:

- Ta cho mi là cái giống khỉ khôn kiếp phạm đủ tội ác lại còn đến đây ám ảnh Bồ Tát.

Bồ Tát quát nói:

- Ngộ Tĩnh, không được quá tay, có việc gì hãy nói với ta trước.

Sa Tăng liền thu bảo trượng lại, lạy hai lạy ở dưới đài, tức hậm hực nói với Bồ Tát:

- Con khỉ này hành hung ở dọc đường không biết bao nhiêu mà kể. Hôm trước đã đánh chết hai tên giặc đón đường, cướp giật ở dưới sườn núi, sư phụ quở trách y, không dè đến tối tôi ngủ trọ ở nhà chủ chứa bọn giặc kia, lại đánh chết hết cả bọn giặc ấy, cầm một cái đầu người máu me bê bết đến chỗ sư phụ. Sư phụ trông thấy sợ hãi ở trên ngựa ngã xuống, mắng y mát mấy câu, đuổi y trở về. Sau khi chia đôi ngựa, sư phụ đói khát quá đổi, bảo Bát Giới đi tìm nước, đợi lâu không về, lại sai con đi tìm y. Không dè Tôn Hành Giả thấy hai chúng con không ở đây, quay trở lại đánh sư phụ một côn sắt, cướp mất hai cái bao phục bằng nỉ xanh. Khi chúng con về, cứu sư phụ tỉnh lại, con đến động Thủy Liêm tìm y đòi lại bao phục, không ngờ y trở mặt không chịu nhận con, đem quan văn của sư phụ đọc di đọc lại. Con hỏi y đọc để làm gì, y nói không bảo hộ Đường Tăng, sẽ tự mình đi sang Tây Thiên lấy kinh, đưa về Đông Thổ, cho y có công quả, người ta tôn y làm tổ, muôn đời truyền tụng. Con lại nói “Không có Đường Tăng ai chịu truyền kinh cho anh?”. Y nói y còn có một vị chân tăng có đạo. Kịp khi mời ra, quả có một

con ngựa bạch, một vị Đường Tăng, theo sau là Bát Giới, Sa Tăng. Con nói: “Ta tức là Sa hòa thượng, làm sao lại có Sa hòa thượng nữa?”. Chính con đã tiến đến, đánh cho nó một bảo trượng, nguyên là tinh một con khỉ. Y liền đem quân bắt con, con phải đến đây cầu thỉnh Bồ Tát. Không ngờ nó đi lộn trên mây, lại đến chỗ này trước, lại không ngờ y nói trí nói trá thế nào, lừa bịp cả Bồ Tát nữa.

Bồ Tát nói:

- Ngô Tĩnh, đừng có đổ oan cho người. Ngô Không đến đây đã được bốn ngày. Ta vẫn chưa từng thả cho y về, làm gì có chuyện y mời Đường Tăng khác, tự mình đi lấy kinh được.

Sa Tăng nói:

- Hiện nay có một Tôn Hành Giả ở động Thủy Liêm, con không dám nói dối.

Bồ Tát nói:

- Nếu như vậy, nhà ngươi không nên nóng nảy, ta sẽ cho Ngô Không cùng đi với nhà ngươi đến núi Hoa Quả xem thế nào. Thực thì khó diệt, dối sẽ dễ trừ. Đến nơi đó sẽ thấy rõ rệt.

Đại thánh nghe nói, liền cùng Sa Tăng từ biệt Bồ Tát. Đi lần này đến nơi:

*Đỉnh non Hoa Quả phân đen trắng,
Cửa động Thủy Liêm rõ dỏ hay.*

Chưa biết phân biệt thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TÁM

Hai Lòng Xáo Lộn Cả Càn Khôn

Một Thế Khó Tu Thành Tịch Diệt

Hành Giả và Sa Tăng lạy từ Bồ Tát, nhảy lên hai đạo mây sáng, rời khỏi Nam Hải. Nguyên là cân đầu vân Hành Giả đi nhanh, tiên vân Sa hòa thượng bước chậm. Hành Giả định đi lên trước, Sa hòa thượng ngăn lại nói:

- Đại kha chớ nên giấu đầu hở đuôi như vậy, cố đi trước cho yên chuyện, đợi tiểu đệ cùng đi với chứ.

Đại thánh sẵn có lương tâm, nhưng Sa Tăng thì có ý ngờ vực. Thế là hai người cùng cưỡi mây tiến bước. Không mấy chốc đã thấy núi Hoa Quả. Hai người ở trên mây bước xuống, xem xét bên ngoài động, quả có một Hành Giả, ngồi ở trên thạch đài cao cùng với bày khí uống rượu làm vui, hình dạng chẳng khác gì đại thánh, cũng tóc vàng thắt vành vàng, mắt vàng con ngươi lửa, trên mình cũng mặc áo vải bông dài, dưới mặc quần da hổ, trong tay cũng cầm một cây gậy sắt bịt vàng, dưới chân cũng giậm một đôi giày da hươu. Cũng mặt lông, mồm lồi công thế vậy, nét mặt khác sao thổ, tai bẹp, trán rộng, răng nhọn chìa ra ngoài.

Đại thánh phát câu, giựt tay ra, để Sa hòa thượng ở lại, vác gậy sắt tiến lên quát mắng:

- Mi là yêu tà nào, dám biến ra tướng mạo ta, dám chiếm con cháu ta, thiện tiện ở tiên động ta, thiện tiện tác oai tác quái?

Hành Giả kia trông thấy công nhiên không trả lời, cũng cầm gậy sắt đón đánh. Hai Hành Giả ở một nơi, quả thực khó phân thực giả. Hai người đánh nhau dữ dội:

Hai cây gậy, đôi hầu tinh, lần này đối địch chớ coi khinh. Đều muốn hộ trì Đường ngự đệ. Cùng tranh công trạng lập thành danh. Sa Môn theo đúng chân Hành Giả, phật tử vờ xưng giả quái hình. Bởi tại thần thông nhiều biến hóa, không hư không thực vẫn bình bình. Một kẻ là Hồn Nguyên Nhất Khí Tề Thiên đại thánh. Một kẻ là yêu ma tu luyện đủ thiên linh. Bên này là cây bịt

vàng như ý, bên kia là gậy sắt đeo luôn mình. Đánh dọc đâm ngang cùng quyết liệt, đón trên đỡ dưới quyết tương tranh. Trước còn chiến đấu nơi ngoài động, dần mãi đưa nhau đến cõi xanh.

Cả hai người đều cưỡi mây sáng, nhảy lên trên chín tầng không. Sa Tăng ở bên, không dám hạ thủ, thấy hai người đánh nhau như vậy, khó điều nhận ra thật giả, cũng muốn tuốt gươm đánh giúp, lại sợ đánh phải người thật. Nhẫn nại hồi lâu, vờn mình nhảy xuống sườn non, cầm bảo trượng hàng yêu đánh tới ngoài động Thủy Liêm đuổi đàn yêu sợ chạy tán loạn, đẩy đổ ghề đá, đập phá kỳ hết rượu thịt các thức, đi tìm bao phục nữ xanh, khắp mọi nơi đâu cũng không thấy. Nguyên động Thủy Liêm là một con suối phun nước bay như phơi vải, treo chần cửa động, ở xa trông tựa bức rèm bằng vải trắng, đến gần thì là một hồ nước mạch cho nên gọi là động Thủy Liêm. Sa Tăng không biết đường lối tiến bước, nên tìm không thấy, tức thì lại cưỡi mây lên trên chín tầng không, giơ bảo trượng lên, nhưng lại không dám đánh vì khó phân biệt được chân giả.

Đại thánh nói:

- Sa Tăng, chú đã không có thể giúp sức được, hãy về nói với sư phụ, bảo chúng tôi như thế, như thế, lão Tôn sẽ đưa yêu ma đến trước Bồ Tát ở núi Lạc Già bên Nam Hải để biện rõ thực giả.

Hành Giả này nói xong, thì Hành Giả kia cũng nói như thế.

Sa Tăng thấy tướng mạo, tiếng nói hai người không chút sai biệt, đen trắng không phân, đành phải theo lời, chuyên mây trở lại, về nói với Đường Tăng.

Lại nói, hai Hành Giả vừa đi vừa đánh nhau, thẳng tới Nam Hải, đi đến núi Lạc Già, đánh chửi nhau âm ý, làm kinh động hộ pháp chư thiên. Họ liền thông báo vào trong động Triều Âm nói:

- Tàu Bồ Tát, quả nhiên có hai Tôn Ngô Không đánh nhau tới đây.

Bồ Tát xuống đài sen, cùng với Mộc Xoa Hành Giả, Thiện Tài Đồng Tử, Long Nữ ra cửa quát hỏi:

- Nghiệt súc kia chạy đi đâu?

Hai người túm lấy nhau cùng cất tiếng nói:

- Bồ Tát, cái thằng này quả giống hệt đệ tử, mới từ động Thủy Liêm đánh nhau tới đây hồi lâu, không phân thua được, có Sa Ngô Tĩnh mắt thịt ngu tối không phân biệt được, có lúc cũng chẳng giúp được. Đệ tử đã bảo y theo đường sang tây đến nói với sư phụ, con và thằng này đánh nhau đến bảo sơn đây nhờ tuệ nhãn của Bồ Tát nhận người giả người thực, kẻ chính kẻ tà cho con.

Hành Giả kia cũng nói một lượt như thế. Chư tiên cùng Bồ Tát đứng nhìn hồi lâu, không tài nào nhận ra được.

Bồ Tát nói:

- Hãy buông nhau ra, đứng ra hai bên, để ta xem lại!

Họ liền buông tay nhau, đứng ở hai bên. Bên này nói:

- Con là thực ạ!

Bên kia nói:

- Y là giả ạ!

Bồ Tát gọi Mộc Xoa và Thiện Tài đến trước, khẽ dặn:

- Chúng con mỗi người giữ một đĩa, để ta đọc thần chú khấn cô nhi, xem đĩa nào đau là thực, đĩa nào không đau là giả.

Hai người quả đã mỗi người giữ một đĩa, Bồ Tát đọc thần chân ngôn, hai đĩa đều cùng kêu đau, ôm chặt lấy đầu lăn kèn ra đất, cùng rú lên:

- Đừng đọc! Đừng đọc!

Bồ Tát không đọc nữa, hai đĩa lại túm lấy nhau kêu la như trước.

Bồ Tát không biết làm thế nào, liền sai chư thiên, Mộc Xoa tiến lên trợ lực. Các thần cũng sợ đánh phải người thực, nên không dám động thủ. Bồ Tát gọi một tiếng:

- Tôn Ngô Không!

Hai người cùng thưa một lúc.

Bồ Tát nói:

- Ngày xưa nhà ngươi làm quan Bật Mã Ôn, khi đại náo thiên cung, thần tướng đều nhận được nhà ngươi, hãy lên trên thượng giới nhờ phân biện rồi về báo cho ta biết.

Đại thánh tạ ơn, Hành Giả kia cũng tạ ơn.

Hai người bám bấu nhau, không ngời miệng quát tháo, thẳng tới ngoài cửa Nam Thiên. Quảng Mục Thiên Vương vội vàng dẫn bốn đại thiên tướng là Mã, Triệu, Ôn, Quan và các thần lớn nhỏ giữ cửa đều cầm binh khí cản lại nói:

- Đi đâu? ở đây có phải là chỗ đánh nhau không?

Đại thánh nói:

- Vì chúng tôi bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh đánh giết giặc cướp ở dọc đường. Tam Tạng đuổi tôi trở về, tôi đi báo với Quan Âm Bồ Tát ở núi Lạc Già, không ngờ yêu tinh này, đã biến ra hình dáng tôi lúc nào, đánh ngã Đường Tăng, cướp mất hành lý. Có Sa Tăng đến núi Hoa Quả tìm tôi, đã thấy yêu tinh này chiếm mất sào huyết của tôi. Sau đến cầu thỉnh Bồ Tát ở núi Phổ Đà, lại thấy tôi đứng hầu ở dưới đài, Sa Tăng nói dối là tôi cưỡi cân đầu vên lại đến trước, nói che đậy với Bồ Tát, nhưng Bồ Tát là bậc cao minh, không nghe câu nói của Sa Tăng, sai tôi và y cùng đến núi Hoa Quả khám nghiệm. Nguyên yêu tinh này quả giống hình dung tôi, hai bên bèn đánh nhau từ động Thủy Liêm đến núi Lạc Già gặp Bồ Tát, Bồ Tát cũng không nhận được, mới đánh nhau lên đến đây, phiền con mắt chư thiên nhân rõ thực giả cho.

Hành Giả kia cũng nói như thế, như thế... Các thiên thần nhìn ngắm hồi lâu cũng không ai nhận ra được.

Cả hai người cùng quát to:

- Các người đã không nhận được, hãy tránh ra cho chúng ta vào nơi Ngọc Hoàng! Các thần ngăn giữ không được phải mở thiên môn thẳng tới bảo điện Linh Tiêu. Mã Nguyên Sứ cùng bốn Đại thiên sư Trương, Cát, Hứa, Khâu tâu nói:

- Hạ giới có hai Tôn Ngô Không giống nhau, đánh lên đến Thiên Môn, nói là xin bệ kiến.

Nói chưa dứt lời, hai người đã om xòm tiến đến. Ngọc Hoàng kinh sợ liền đứng ở bảo điện hỏi:

- Hai người có việc gì dám thiện tiện làm huyên náo thiên cung, dúc lác

đến trước mặt trầm tìm cái chết à?

Đại thánh miệng nói:

- Vạn tuế! Vạn tuế! Thần đã quy y, theo đạo Sa Môn không dám dõng lòng lừa trên nữa, chỉ vì yêu tinh này biến ra hình dung hạ thần...

Y đem việc trước như thế, như thế kể rõ lại một lượt và nói:

- Mong xin Ngọc Hoàng biện rõ thực giả cho hạ thần.

Hành Giả kia cũng giải bày một lượt như thế.

Ngọc Hoàng tức thì truyền chỉ triệu Thác Tháp Lý Thiên Vương và truyền:

- Lấy “kính chiếu yêu” soi cái bọn này xem ai giả ai thực, truyền cho diệt giả, để thực.

Thiên Vương tức thì lấy gương ra soi, mời Ngọc Hoàng cùng các thần đến xem. Trong gương thấy có hai Tôn Ngô Không, vành đai vàng, quần áo không sai một ly, Ngọc Hoàng cũng không phân biệt được bèn đuổi ra khỏi điện.

Đại thánh này khi khi cười nhạt, Hành Giả kia ha há vui mừng, lại búi đầu bá cổ, đánh nhau ra khỏi Thiên Môn sà xuống lối sang Tây Phương nói:

- Ta và mi đến chỗ sư phụ! Ta và mi đến chỗ sư phụ!

Lại nói, từ khi Sa Tăng từ biệt hai người ở núi Hoa Quả, đi hai ba ngày đêm, về đến bản trang, đem việc trước nói lại với Đường Tăng một lượt.

Đường Tăng tự mình hồi hận nói:

- Lúc đó chỉ nói là Tôn Ngô Không đánh ta một côn, lấy mắt bao phục, biết đâu lại là yêu tinh giả biến ra Hành Giả.

Sa Tăng lại nói thêm:

- Yêu ma lại còn biến ra một sư phụ giả, một con ngựa bạch, có cả Bát Giới quấy gánh hành lý của chúng ta và có một đứa đúng như con. Con nén không được cơn tức, đành cho một trượng chết ngoéo, té ra là một con tinh khi. Vì thế chúng sợ chạy tan tác. Hai bên lại đến chỗ Bò Tát tố cáo. Bò Tát lại sai con và sư huynh trở về núi Hoa Quả nhận xem, yêu tinh quả giống hình dung sư huynh, con không giúp sức được cho nên về trước nói để sư phụ biết.

Tam Tạng nghe nói, sợ tái người đi.

Bát Giới khanh khách cười to nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! ứng với lời bà cụ nhà thí chủ đã nói! Bà đã nói có mấy bọn đi lấy kinh, đây chẳng phải là một bọn ư?

Người nhà từ già chí trẻ, đều đến hỏi Sa Tăng:

- Mấy ngày hôm nay ngài đi xin tiền lộ phí ở nơi nào thế?

Sa Tăng mỉm cười nói:

- Tôi đi tìm đại sư huynh lấy hành lý ở núi Hoa Quả bên Đông Thắng Thần châu, lại đến nơi núi Phổ Đà bái kiến Quan Âm Bồ Tát, trở lại núi Hoa Quả, rồi mới trở về đây.

Bà già kia lại hỏi:

- Đi về mất bao nhiêu độ đường?

Sa Tăng nói:

- Ước chừng độ hơn hai vạn dặm.

Bà già nói:

- Cha mẹ ơi! Có mấy ngày trời, mà đi tới ngàn ấy dặm đường, có chẳng là cưỡi mây, mới đi nhanh được như thế!

Bát Giới nói:

- Nếu không cưỡi mây, làm sao qua bể được?

Sa Tăng nói:

- Chúng tôi còn tính ra được độ đường, nếu mà đại sư huynh tôi đi về như thế chỉ trong vòng hai ba ngày thôi.

Người nhà nghe nói đều bảo là thần tiên.

Bát Giới nói:

- Chúng tôi tuy không phải là thần tiên, nhưng thần tiên còn là bọn sinh sau chúng tôi.

Đương khi trò chuyện, bỗng thấy tiếng chửi mắng nghe âm ỉ trên không trung. Mọi người vội vàng ra xem, chính là hai Hành Giả đang đánh nhau đến nơi.

Bát Giới trông thấy, ngửa tay nhin không được nói:

- Để tôi đi nhận xem nào!

Chú Ngốc vươn mình nhảy lên, nhìn trên không gọi to:

- Sư huynh đừng quát tháo, lão Trư em đến đây!

Cả hai người cùng trả lời một lúc nói:

- Chú em, đến đánh yêu tinh! Đến đánh yêu tinh!

Những người trong nhà vừa lo vừa mừng nói:

- Có mấy vị La Hán cưỡi mây nương gió dừng ở nhà ta! Chính thực phát nguyện cúng sư, cũng không cúng được những người tốt như thế này!

Lại càng chẳng quản chi trà cơm, càng đem cúng dâng thêm

Lại nói:

- Chỉ sợ hai vị Hành Giả này gây ra những chuyện không hay, long trời lở đất, làm tai vạ ở đây.

Tam Tạng thấy bà già đứng trước mặt thì mừng, sau lưng thì lo, liền mở miệng nói:

- Lão thí chủ yên tâm, không nên lo ngại. Bản tăng thu phục đồ đệ xong, bỏ điều ác làm điều thiện, tự nhiên sẽ tạ ơn bà.

Bà già thỏa ý đáp lại:

- Không dám! Không dám!

Sa Tăng nói:

- Thí chủ đừng nói nữa, sư phụ hãy ngồi ở đây, để con và anh hai đi, mỗi người dắt một người đem đến trước sư phụ, người sẽ đọc bài kia, xem người nào đau đón thì là thực, không đau đón sẽ là giả.

Tam Tạng nói:

- Con nói chí lý!

Sa Tăng chạy lên trên không nói:

- Hai vị hãy dừng tay, tôi cùng các vị đến chỗ sư phụ tôi để người phân biệt thực giả.

Đại thánh này buông tay ra, Hành Giả kia cũng buông tay ra.

Sa Tăng đỡ một người và gọi:

- Anh hai cũng đỡ lấy một người.

Mọi người ở trên mây bước xuống, đến cả trước cửa nhà gianh.

Tam Tạng trông thấy, đọc ngay chú khấn cô nhi.

Hai người đều kêu đau nói:

- Chúng con đánh nhau khốn khổ thế này, thầy còn đọc làm gì? Đừng đọc! Đừng đọc!

Sư trưởng vốn lòng từ bi, lại ngừng không đọc nữa nhưng vẫn không nhận được thực giả. Hai người bá tay nhau lại đánh lộn như cũ.

Đại thánh này nói:

- Các chú em trông nom sư phụ, để tôi đánh nhau với nó đến trước mặt Diêm Vương nhờ chiết biện cho.

Hành Giả kia cũng nói như vậy.

Hai người giằng co, một lúc sau không thấy đâu nữa.

Bát Giới nói:

- Sa Tăng, chú đã đến động Thủy Liêm trông thấy Bát Giới giả quấy gánh hành lý sao không cướp lấy mang về?

Sa Tăng nói:

- Yêu tinh kia thấy tôi giờ bảo trượng đánh Sa Tăng giả, nó đã quây lấy toan bắt, tôi phải tháo thân chạy trốn. Khi cáo Bồ Tát, cùng Hành Giả trở lại cửa động, hai người họ đánh nhau trên không trung, tôi đem ghế đá của nó ấy đổ ra, đánh tan lũ tiểu yêu, chỉ thấy nước suối chảy như một nền vải trắng xóa không biết cửa động mở ở chỗ nào, tìm hành lý không được, vì thế mới phải trở về tay không báo với sư phụ.

Bát Giới nói:

- Thế là chú không hiểu rồi. Năm trước đây khi tôi đi mời anh ấy, trước thì gặp nhau ở ngoài cửa động, sau bị tôi nói cảm động được, y mới nhảy xuống để vào trong động thay quần áo, tôi trông thấy y lặn xuống nước. Cái luồng nước như vải trắng chảy đó, tức là cửa động. Có lẽ yêu quái kia đã để bao phục của chúng mình ở trong đó.

Tam Tạng nói:

- Con đã biết cửa ấy, nên nhân khi chúng đi vắng cả, hãy vào trong động trước lấy bao phục ra, chúng ta đi sang Tây Thiên thôi. Y có trở về, ta sẽ không dùng y nữa.

Bát Giới nói:

- Con đi!

Sa Tăng nói:

- Ở ngoài cửa động có hàng nghìn khỉ nhỏ, một mình anh đi đã dẹp không nổi chúng, lại hóa ra không tốt.

Bát Giới cười nói:

- Không sợ! Không sợ!

Vội ra cửa, nhảy lên trên mây, thẳng đến núi Hoa Quả tìm hành lý.

Lại nói hai kẻ Hành Giả lại vừa đánh vừa kêu đến sau mé núi Âm Sơn làm cho ma quỷ khắp núi run run sợ sợ, ần ần núp núp, có kẻ chạy trước, luôn vào trong cửa âm ty, báo lên bảo điện Sâm La nói:

- Tâu đại vương, trên núi Bối Âm, có hai vị Tề Thiên đại thánh đánh nhau tới đây.

Đệ nhất điện Tàn Quang Vương vội vàng truyền báo cho nhị điện Sở Giang Vương, tam điện Tống Đế Vương, tứ điện Biện Thành Vương; ngũ điện Diêm La Vương, lục điện Bình Đẳng Vương, thất điện Thái Sơn Vương, bát điện Đô Thị Vương, cửu điện Ngõ Quan Vương, thập điện Chuyển Luân Vương, điện này chuyển đến điện kia, trong chốc lát mười vua đã đến hội, lại cho người phi báo với Địa Tạng Vương ở cả trên điện Sâm La, tụ tập các âm binh, đội bắt thực giả. Chỉ nghe thấy gió to vi vút, mây thảm lan tràn, hai Hành Giả kẻ nhảy người luôn, đánh nhau đến dưới điện Sâm La.

Các vua dưới âm đến gần ngăn lại nói:

- Đại thánh có việc gì làm náo động chốn u minh?

Hai Hành Giả đều kể lại đầu đuôi câu chuyện.

Vua âm nghe nói liền sai vị quản bạ phán Quan nhất nhất tra khám từ đầu đến cuối, không thấy tên Hành Giả giả nào cả. Lại xem đến văn bạ giống có

lông, hồi đại thánh trẻ tuổi đặc đạo, đại não âm ty, đã đem bút gạch hết những tên chết ở trong một trăm ba mươi loại khi, từ đây về sau phạm về loại khi, hết thấy đều không có danh hiệu. Tra khám xong, báo về trên điện.

Vua âm đều cầm hốt ngay ngấn nói với Hành Giả:

- Đại thánh ạ, dưới u minh không có danh hiệu để tra xét ngài hãy về dương gian mà phân biệt thôi!

Đương khi nói, lại thấy Địa Tạng Vương Bồ Tát nói:

- Hãy khoan, hãy khoan! Để ta sai con Đế Thích nghe rõ thực giả hộ các vị.

Nguyên Đế Thích là một con thú núp dưới án xem kinh của Địa Tạng Bồ Tát. Nó phục xuống đất, thì trong chốc lát, từ giống sâu bọ, giống có vẩy, giống có lông, giống có cánh, giống chân có giống, cho đến thiên tiên, địa tiên, thần tiên, nhân tiên, quỷ tiên khắp trong bốn bộ châu lớn, núi sông xã tắc, động trời, đất phúc: đều có thể soi rõ thiện ác, biết hết hiền, ngu.

Con thú kia vâng lệnh sai của Bồ Tát, đi tới giữa sân Diêm La, phủ phục xuống đất. Trong giây phút, ngẩng đầu lên nói với Bồ Tát:

- Tên quái vật dù có, nhưng không thể nói rõ vào mặt và cũng không thể giúp sức bắt y được.

Địa Tạng hỏi:

- Nói vào giữa mặt thì làm sao?

Đế Thích nói:

- Nói ngay vào mặt sợ yêu tinh làm ác, quấy rối bảo điện làm cho âm phủ không yên ổn.

Lại hỏi:

- Tại sao không có thể giúp sức bắt nã?

Đế Thích nói:

- Thần thông của yêu tinh, không kém gì Đại Thành, các thần dưới u minh có được là bao pháp lực, cho nên không bắt được.

Địa Tạng nói:

- Nếu như vậy, làm thế nào mà trừ diệt được?

Đế Thích nói:

- Phật pháp vô biên!

Địa Tạng tỉnh ngộ ra ngay, liền nói với Hành Giả:

- Cả hai vị hình dung như một, pháp lực không hai, nếu cần phân biệt, phải đến tận nơi Phật Thích Ca Như Lai ở chùa Lô Âm mới được rõ ràng.

Hai người cùng quát đều một tiếng:

- Nói phải đấy! Nói phải đấy! Ta và mi sang Tây Thiên đến trước Phật tổ, nhờ ngài phân biệt cho!

Vua âm mười điện tiễn ra, tạ ơn Địa Tạng, trở về cung Thúy Vân, sai quý sứ đóng các quan ải u minh lại.

Hai Hành Giả kia cưỡi mây nương gió, đánh sang Tây Thiên.

- Cả hai người ở trên không trung giằng co lôi kéo, vừa đi vừa đánh nhau, kêu la thảng đến ngoài núi tiên Linh Thứu, bảo sát Lô Âm bên Tây Thiên. Đã trông thấy bốn đại Bồ Tát tám đại Kim Cương, năm trăm A La Hán, ba nghìn yết đế, tỳ kheo ni, tỳ kheo tăng, ưu bà ni, các đại thánh, đều đến ở dưới tòa sen, lắng nghe Như Lai thuyết pháp.

Mọi người đều cúi đầu quy y. Trong khi chuyển nhau tụng niệm, Như Lai giải thiên hoa bay ra pháp phối, liền rời bảo tọa nói với mọi người:

- Các người đều là một lòng, hãy xem cái hai lòng đang tranh cạnh tới nơi kia kìa.

Mọi người ngược mắt lên nhìn, quả có hai Hành Giả, đương kêu trời hét đất đánh nhau tới thẳng cảnh Lô Âm.

Các Đại Kim Cương vội vàng tiến lên ngăn lại nói:

- Các người muốn đi tới đâu?

Đại thánh này nói:

- Yêu tinh biến ra hình dáng tôi, muốn đến dưới đài sen báu, phiền Như Lai biện rõ hư thực cho.

Các Kim Cương ngăn cản không được, hai người kêu la đến tận dưới đài, quỳ ở trước mặt Phật tổ thuật lại câu chuyện, rồi cùng nói:

- Vì không đâu phân biệt được nên mới cả gan đến đây, cầu đức Như Lai

mở rộng đường phương tiện nhủ vô lượng từ bi, hiện rõ ngay gian cho đệ tử, để đệ tử được bảo hộ Đường Tăng cho tốt, thân đến bái kim thân lấy kinh về Đông Thổ, tuyên dương đại giáo!

Mọi người nghe thấy hai người cùng mở miệng, cùng một thứ tiếng, đều nói một lượt, một câu giống nhau, không ai phân biệt được, duy có Như Lai là biết rõ cả, vừa sắp nói ra, chợt thấy đám mây sáng hạ xuống ở mé nam. Quan Âm đã tới, tham bái Đức Phật.

Đức Phật chấp tay nói:

- Quan Âm tôn giả, người xem hai Hành Giả này ai là thực ai là giả?

Bồ Tát nói:

- Hôm trước chúng đã ở nơi hoang vắng của đệ tử, thực không nhận ra. Chúng lại đến thiên cung, địa phủ đều không nhận ra. Mới đến báo cáo Như Lai, muôn vàn câu ngài biện rõ cho chúng.

Phật Như Lai cười nói:

- Pháp lực rộng lớn của các vị chỉ có thể duyệt khắp các việc trong vòng trời, không thể biết hết các giống vật trong vòng trời, cũng chưa thể hiểu rộng được các chủng loại trong vòng trời.

Bồ Tát lại cầu người bảo cho biết rõ các chủng loại.

Như Lai mới nói.

- Ở trong vòng trời có năm loại tiên là trời, đất, thần, người, quỷ. Có năm loại trùng là giống trần trọc, giống có vẩy, giống có lông, giống có cánh, giống có đốt. Con vật này không phải trời không phải đất, không phải thần, không phải người, không phải quỷ, cũng không phải trần trọc, có vẩy, có lông, có cánh, có đốt. Còn có bốn loại khí lẫn trộn ở đời, không ở trong vòng mười loại kể trên.

Bồ Tát nói:

- Xin hỏi bốn loại khí ấy thế nào?

Như Lai nói:

- Thứ nhất là loại khí đá tinh thông, tài biến hóa, biết thiên thời, hay địa lợi, dời sao đổi đầu. Thứ hai là khí ngựa đỏ đít, hiểu âm dương, biết nhân sự, khéo ra vào, tránh chết, sống lâu. Thứ ba là khí vượn thạo tay giữ nhật

nguyệt, thu núi non, biện rõ lành dữ, đùa bỡn trời đất. Thứ tư là khí sói sáu tai, đoán tiếng nói, tài xét lẽ, biết trước sau, biết cả muôn vật. Bốn thứ khí ấy, không vào trong vòng mười loại, không xuất tên tuổi trong trời đất. Ta xem Ngô Không giả là khí sói sáu tai. Con khí ấy đứng ở chỗ nào, nó có thể biết, cho nên mới đoán được tiếng nói, tài xét lẽ, biết trước sau, hiểu cả muôn vật. Cùng hình tượng, cùng tiếng nói với Ngô Không, thực là khí sói sáu tai vậy.

Con di hầu kia nghe thấy Như Lai nói tới bản tướng của nó, bụng run dạ rối, vội vươn mình, nhảy ra toan chạy.

Như Lai thấy nó chực chạy liền sai mọi người ra tay. Đã có bốn vị Bồ Tát, tám vị Kim Cương, năm vị A La, ba nghìn yết đế, tỳ kheo tăng, tỳ kheo ni, ưu bà ri, ưu bà tắc, Quan Âm, Mộc Xoa, một loạt vây kín. Tôn đại thánh cũng định tiến lên.

Như Lai nói:

- Ngô Không, đừng động tay vào, để ta bắt nó cho nhà ngươi.

Di Hầu kia sợ dựng tóc gáy, liệu mình khó thoát, vội vàng nhao người biến hóa, biến ra một con ong mật, bay lên trên không.

Như Lai cầm bát tộ vàng tung lên trên, úp lấy con ong mật, nó rơi xuống đất, mọi người không biết, cho là trốn mất rồi.

Như Lai cười nói:

- Yêu tinh không trốn đâu, hiện nó ở trong bát tộ của ta.

Mọi người chạy cả lên, cầm bát tộ mở ra, quả nó đã phải hiện rõ bản tướng là một con khí sáu tai.

Tôn đại thánh không nhịn được, giơ gậy sắt lên, đánh vào đầu nó một cái chết quay. Đến nay mắt giống khí ấy.

Như Lai không nỡ vội kêu:

- Thiện tai! Thiện tai!

Đại thánh nói:

- Như Lai không nên thương hại nó. Nó đã đánh bị thương sư phụ con, cướp mất hành lý con, theo luật xử vào tội lấy của hại người, cũng đáng trăm quyết.

Như Lai nói:

- Nhà ngươi đi về ngay bảo vệ Đường Tăng sang Tây lấy kinh.

Đại thánh cúi đầu tạ ơn nói:

- Thưa trên Như Lai biết cho. Sư phụ định tâm không dùng con nữa, con mà về, nếu không cho ở, chẳng hóa ra nhọc lòng lo nghĩ, mong Như Lai làm phúc, đọc một bài tụng cô nhi trút vành vàng ra, trả lại Như Lai cho con được hoàn tục.

Như Lai nói:

- Nhà ngươi chớ có nghĩ quanh, không nên bướng bỉnh, ta sẽ cho Quan Âm đưa nhà ngươi đi, không ngại y không dùng. Cần phải bảo hộ y đi đường, khi nào thành công về cực lạc, ngươi cũng hưởng đài sen.

Quan Âm ở bên nghe thấy, liền chấp tay cúi tạ ơn thánh, dẫn Ngô Không, cưỡi lên trên mây bay đi, đằng sau có Mộc Xoa hành giả, chim bạch anh kha cũng đi theo về.

Không mấy lúc, đã đến nơi thảo xá nhà người ở dọc đường. Sa Tăng trông thấy, vội mời sư phụ ra cửa bái tiếp.

Bồ Tát nói:

- Đường Tăng, đũa đánh ngươi ngày trước là Hành Giả giả, nó là con khỉ sáu tai, nhờ đức Như Lai biết ra, nó đã bị Ngô Không đánh chết. Ngươi ngày nay phải thu giữ Ngô Không. Ma chướng ở dọc đường chưa hết, tức phải có y bảo hộ ngươi, mới có thể đến Linh Sơn, bái Phật cầu kinh được!

Tam Tạng khẩn đầu nói:

- Xin vâng theo lời dạy bảo!

Đương khi lạy tạ, bỗng nghe thấy cơn gió cuồng sầm sập từ đằng đông cuốn đến, Trư Bát Giới khoác hai cái bao phục cưỡi gió đã về.

Chú Ngốc trông thấy Bồ Tát, rạp người lạy xuống nói:

- Hôm trước đây đệ tử từ biệt sư phụ đến núi Hoa Quả, động Thủy Liêm tìm bao phục, quả thấy có một Đường Tăng giả, một Bát Giới giả, đã bị đệ tử đánh chết, nguyên là hai xác con khỉ, mới vào trong đi tìm bao phục. Thấy không thiếu thức gì, mới cưỡi gió về đây, không biết tin tức Hành Giả thế nào.

Bồ Tát đem việc Như Lai biết rõ yêu quái nói lại một lượt, chú Ngốc mừng phần vui vẻ, cảm ơn khôn xiết.

Thầy trò lạy tạ. Bồ Tát về bề, mọi người đều rửa oan gột giận, hợp ý đồng tâm như cũ, cảm ơn cả mọi người ở thôn xá, thu xếp đồ vật, cưỡi ngựa, theo đường cái sang Tây.

Chưa biết đến bao giờ Tam Tạng mới được châu Phật cầu kinh, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI CHÍN

Tam Tạng Bị Nghẽn Tại Núi Hỏa Diệm

Hành Giả Lần Đầu Lấy Quạt Ba Tiêu

Tam Tạng tuân theo Bồ Tát dạy bảo, thu dụng Hành Giả, cùng Bát Giới, Sa Tăng một lòng một dạ đi sang Tây Thiên. Nói chẳng xiết thời giờ mau chóng, ngày tháng như thoi, trải qua trời hạ nực nồng, đã tới cảnh thu sương gió. Chỉ thấy những:

Gió tây dứt hẳn làn mây mỏng, núi thẳm rừng sương tiếng hạc kêu. Quang cảnh rất thê lương, núi cao nước chảy đường trường. Hồng xa về ải Bắc, chim đen đến đèo Nam, khách đi buồn cô quạnh, áo và rét căm căm.

Cả bốn thầy trò cùng nhau tiến lên, dần dần nóng bức ngót người. Tam Tạng dừng ngựa nói:

- Hiện nay trời mùa thu, tại sao lại thấy nóng nực?

Bát Giới nói:

- Thế ra thầy không biết, lối sang Tây Thiên có một nước Tu Hấp Lý, là nơi mặt trời lặn, tục gọi là “chỗ trời hết”. Cứ đến giờ thân giờ dậu, quốc vương sai người lên thành đánh trống, rúc tù và, tiếng lẫn với tiếng nước bể sôi. Mặt trời là thái dương chân hỏa, lặn xuống ở vùng bể tây, như lửa chìm xuống nước, sôi lên sục lên, nếu không có tiếng trống, tiếng tù và đánh lẫn vào, trẻ con trong thành sẽ bị nảy người lên mà chết. Chỗ này khí nóng hun người, có lẽ đã đến nơi mặt trời lặn.

Đại thánh nghe lời, không nhịn được cười nói:

- Chú Ngốc đừng tán nhảm! Nếu bàn tới nước Tu Hấp Lý hãy còn xa lắm. Cứ như sư phụ sớm ba chiều hai, trùng trình thế này, phải từ nhỏ đến già, già lại trẻ, ba lần già trẻ, vẫn chưa tới nơi được.

Bát Giới nói:

- Thưa anh, cứ như anh nói, không phải là chỗ mặt trời lặn, sao lại có cái nóng nung đốt thế này?

Sa Tăng nói:

- Có lẽ tiết trời không thuận, mùa thu thi hành lệnh mùa hạ cho nên thế!

Đương khi ba người tranh luận với nhau đã thấy ở mé đường có một tòa trang viên, ngói đỏ lợp mái nhà, gạch hồng xây tường vách, cánh cửa quang dầu, ván giường sơn đỏ, mọi thứ đều đỏ lòe cả.

Tam Tạng xuống ngựa nói:

- Ngô Không, con hãy đến nhà người ta hỏi xem vì lẽ gì mà ở đây nóng nực như vậy?

Đại thánh cất gậy như ý đi, chỉnh tề áo xiêm, làm ra vẻ nhà nho, rời khỏi đường cái, đến tận trước cửa xem xét. Chợt thấy một ông già ở trong cửa đi ra. Trông ông ta:

Mặc một cái áo vải cát bá, chằng vàng chằng đỏ, đội một cái mũ the tơ nỡn, không xanh không thâm. Tay chống một cái gậy trúc liền giống chằng queo chằng ngay, chân dận đôi giày ống bằng da không mới không cũ. Mặt đỏ tựa đồng, râu trắng như bạc. Mày rậm lòa xòa tròm mắt biếc, miệng tươi chúm chím hở răng vàng.

Ông già chợt ngẩng đầu, trông thấy Hành Giả, giật nảy mình lên, chống cây gậy trúc quát nói:

- Nhà ngươi là ma quái ở nơi nào đến cửa nhà ta làm gì?

Hành Giả đáp lễ nói:

- Thưa lão thí chủ đừng sợ, tôi không phải ma quái gì đâu. Bản tăng là người nhà Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên lấy kinh. Có bốn thầy trò, đến bảo phương đây thấy khí trời nóng nực, một là không biết duyên cớ, hai là không biết đây là đâu nên đến bái kiến, xin chỉ giáo cho một vài lời.

Ông già mới yên tâm, cười nói:

- Sư trưởng thứ lỗi cho, lão hán hoa mắt, không rõ tôn nhan.

Hành Giả nói:

- Không dám.

Ông già lại hỏi:

- Sư phụ nhà ta ở con đường nào?

Hành Giả nói:

- Người đứng ngay ở trên đường cái về phía nam đây!

Ông già nói:

- Xin mời lại đây! Xin mời lại đây!

Hành Giả vui mừng, giơ tay ra vẫy. Tam Tạng cùng với Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa bạch, quảy hành lý đến trước làm lễ chào ông già. Ông già thấy Tam Tạng vẻ người đẹp đẽ, Bát Giới, Sa Tăng tướng mạo kỳ lạ, nửa mừng nửa lo, mời cả vào trong nhà, gọi trẻ em bung trà, một mặt bảo làm cơm.

Tam Tạng nghe tiếng, đứng dậy cảm ơn nói:

- Dám xin hỏi cụ, quý xứ đã sang thu, sao còn nóng nực?

Ông già nói:

- Tệ xứ đây gọi là Hỏa Diệm sơn. Không chia ra xuân thu gì hết, bốn mùa đều nóng.

Tam Tạng nói:

- Hỏa Diệm sơn ở về đằng nào, có ngăn trở lối sang Tây không?

Ông già nói:

- Đi sang Tây phương không được, núi ấy cách đây có sáu mươi dặm đường, sang Tây phương tất phải do đường ấy, lửa cháy dài tới tám trăm dặm, bốn chung quanh một cây cỏ cũng không mọc được. Đi qua núi ấy, dù mình đồng da sắt chẳng nữa, cũng phải chảy ra nước.

Tam Tạng nghe nói, sợ tái người đi, không dám hỏi nữa.

Chợt thấy ở ngoài cửa có một người con trai trẻ tuổi, đun một cái xe đồ, đỗ ở bên cửa, miệng rao:

- Ai mua kẹo!

Hành Giả nhổ một sợi lông, biến ra đồng tiền, hỏi người kia mua kẹo. Người kia cầm lấy tiền, chẳng quản tốt xấu, mò cái áo phủ xe ra, khí nóng nghi ngút, lấy ra một cái kẹo đưa cho Hành Giả. Hành Giả để vào bàn tay thấy nóng bỏng tựa hòn than lửa, đỏ hồng như đinh sắt trong lò, phải đảo

sang tay trái, tay trái lại đảo sang tay phải, kêu la:

- Nóng! Nóng! Nóng! Ăn không được! Ăn không được!

Người con trai cười nói

- Sợ nóng thì chớ có đến đây, chúng tôi đây là xứ nóng.

Hành Giả nói:

- Cậu con trai này, thực không hiểu lẽ. Người ta thường có câu “Không hàn không nhiệt, ngũ cốc không kết”, ở đây nóng dữ như thế, bánh kẹo của anh từ đâu mà ra?

Người kia nói:

- Muốn có bánh kẹo ngọt phải kinh cần cầu Thiết Phiến tiên.

Hành Giả nói:

- Thiết Phiến tiên là thế nào?

Người kia nói:

- Thiết Phiến tiên có cái quạt ba tiêu, nêu câu được, quạt một nhát là tắt lửa, hai nhát là nổi gió, ba nhát là đổ mưa. Nhờ thế chúng tôi đây mới cấy giống, kịp thời thu hoạch được, cho nên mới có ngũ cốc nuôi sống, nếu không thì thực một cây cỏ cũng không mọc được.

Hành Giả nghe đoạn, vội quay mình đi vào bên trong, cầm kẹo đưa cho Tam Tạng và nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, không phải lo việc đâu đâu, ăn kẹo xong, con sẽ nói cho thầy hay.

Tam Tạng cầm kẹo ở tay, quay vào ông chủ nhà nói:

- Mời cụ xơi kẹo!

Ông già nói:

- Nhà tôi chưa có chút trà cơm gì thết đãi ngài, đâu dám ăn kẹo của ngài.

Hành Giả cười nói:

- Kính thưa cụ, trà cơm không cần phải cho, chỉ hỏi cụ đức Thiết Phiến tiên ở tại nơi nào?

Ông già nói:

- Ngài hỏi làm gì?

Hành Giả nói:

- Vừa rồi người bán kẹo nói vị tiên ấy có cái quạt “ba tiêu”! Nếu cầu được, quạt một nhát tắt lửa, hai nhát nổi gió, ba nhát đổ mưa, các cụ đây cày cấy thu hoạch mới có được ngũ cốc nuôi sống. Tôi muốn đến hỏi mượn về đây, quạt tắt Hỏa Diệm sơn đi, để cho địa phương ta đây được theo thời tiết cấy gặt, đời sống được yên ổn.

Ông già nói:

- Chuyện đó có thực, nhưng ngài không có lễ vật, vị thánh hiền ấy sẽ không đến cho đâu.

Tam Tạng nói:

- Ông ta muốn những lễ vật gì?

Ông già nói:

- Những người chúng tôi ở đây, cứ mười năm đến cầu một lần. Bốn con lợn, bốn dê, trong ngoài hoa hồng, hương thơm, quả sớm, gà vịt, rượu tâm, tám gói lòng thành, đến núi tiên ấy cầu đảo, mời người ra động, đến đây làm phép.

Hành Giả nói:

- Núi ấy ở về phương nào, nơi đó gọi là gì, xa độ bao nhiêu dặm, để tôi đi hỏi lấy quạt mang về?

Ông già nói:

- Núi ấy ở về phương tây nam, tên gọi núi Thúy Vân, trong núi có một tiên động. Những người thiện tín ở đây đi lễ núi tiên, cả đi lẫn về mất một tháng, tính ra có tới một nghìn bốn trăm năm, sáu mươi dặm.

Hành Giả cười nói:

- Chẳng hề chi, tôi đi lại về ngay.

Ông già kia nói:

- Hãy khoan, cơm nước đâu đấy, làm một ít lương khô, cần có hai người làm bạn. Dọc đường không có nhà ở, lại có nhiều hổ lang, không phải một ngày tới nơi được, chớ coi làm trò đùa!

Hành Giả nói:

- Không cần! Không cần! Tôi đi đây!

Nói dứt lời, không thấy đâu nữa.

Ông già hoảng sợ nói:

- Cha mẹ ơi! Thế ra là vị người thần đi mây về gió!

Hãy gác chuyện người trong nhà tiếp đãi Đường Tăng, chỉ nói chuyện Hành Giả trong chốc lát đã đến núi Thúy Vân, dùng mây lành lại, đương đi tìm cửa động, bỗng nghe có tiếng chan chát như tiếng tiêu phu đồn củi ở trong rừng. Hành Giả rảo bước tiến đến, nghe thấy người ấy ngâm:

*Mây lừng nhận ra rừng rú cũ,
Cỏ hoang kềm núi lối đường đâu?
Non tây trông thấy mưa hồi sớm,
Khe bắc khi về đã ngập sâu.*

Hành Giả đến gần chào hỏi nói:

- Thưa ông tiêu, chúng tôi có lời chào.

Tiêu phu buông búa xuống đáp lễ nói:

- Trưởng lão đi đâu?

Hành Giả nói:

- Dám hỏi ông tiêu, đây có phải núi Thúy Vân không?

Tiêu phu nói:

- Chính phải.

Hành Giả nói:

- Cửa động Ba Tiêu Thiết Phiến tiên ở nơi nào?

Tiêu phu cười nói:

- Động Ba Tiêu thì có, nhưng không có Thiết Phiến tiên, chỉ có Thiết Phiến công chúa, lại có tên là bà La Sát.

Hành Giả nói:

- Người ta nói vị ấy có cái quạt ba tiêu, quạt tắt được Hỏa Diệm sơn, có phải không?

Tiêu phu nói:

- Chính phải! Chính phải! Vị thánh hiền kia có cái bảo bối ấy, quạt tắt được lửa, giúp đỡ nhân dân nơi ấy, cho nên mới tôn là Thiết Phiến tiên. Nhân dân chúng tôi đây không cần dùng người ấy, chỉ biết y tên gọi bà La Sát, là vợ Đại Lực Ngưu ma vương.

Hành Giả nghe nói lo sợ tái người, trong bụng nghĩ thầm:

- Lại gặp oan gia rồi! Cái hồi thu phục Hồng Hải Nhi thấy bảo chính Hồng Hải Nhi là do mụ này đẻ ra. Trước kia gặp em hấn ở núi Giải Dương, động Phá Nhi, y còn không chịu cho nước, vẫn có ý trả thù, nay gặp cha mẹ y, làm thế nào mà mượn được quạt đây?

Tiêu phu thấy Hành Giả âm thầm lo lắng, thở dài nghĩ ngợi, liền cười nói:

- Người đã xuất gia, còn có gì phải lo nghĩ! Con đường nhỏ này đi về bên đông, ước chừng năm sáu dặm, sẽ đến động Ba Tiêu, không nên lo nghĩ.

Hành Giả nói:

- Chẳng nói giấu gì tiêu ông, tôi là đại đồ đệ của Đường Tăng người nước Đại Đường bên Đông Thổ, sang Tây Thiên cầu kinh. Năm trước cũng có lời thôi một chút với con giai bà La Sát là Hồng Hải Nhi ở động Hỏa Vân, chỉ sợ bà La Sát mang thù không cho, nên mới sinh ra lo nghĩ.

Tiêu phu nói:

- Đại trượng phu xem mặt xét sắc, chỉ nói đến việc mượn quạt, còn chuyện cũ vứt đi không nhận, tất nhiên mượn được.

Hành Giả nghe lời, khép nép lễ phép nói:

- Đa tạ tiêu ông dạy bảo, tôi đi đây.

Hành Giả từ biệt người tiêu phu, đi đến cửa động Ba Tiêu, chỉ thấy cánh cửa đóng chặt, ngoài động phong cảnh xinh tươi.

Hành Giả tiến lên gọi:

- Ngưu đại huynh, mở cửa, mở cửa!

Một tiếng kẹt, cánh cửa mở ra, một người con gái lông lá, tay xách một cái lẵng hoa, vai vác một cái bồ cào từ trong cửa đi ra. Thực là: thân hình lam lũ không trang sức, mặt mũi tinh thần có đạo tâm.

Hành Giả tiến lên chấp tay đón hỏi:

- Cô em, phiền cô chuyển báo cho một lời. Tôi vốn là hòa thượng đi lấy kinh, dọc đường sang Tây không đi qua Hỏa Diệm sơn được, đến đây cầu mượn quạt ba tiêu dùng một chút.

Người con gái kia nói:

- Người là hòa thượng ở chùa nào, tên gọi là gì, tôi mới thông báo cho người được?

Hành Giả nói:

- Tôi ở Đông Thổ tới đây, tên gọi Tôn Ngộ Không Hành Giả.

Người con gái kia liền quay vào trong động, quỳ trước mặt bà La Sát nói:

- Thưa đức bà, ngoài cửa động có một vị hòa thượng ở bên Đông Thổ đến, tên là Tôn Ngộ Không Hành Giả, cần gặp đức bà, xin mượn quạt ba tiêu, đem dùng ở Hỏa Diệm sơn.

La Sát nghe nói đến ba tiếng “Tôn Ngộ Không”, chẳng khác gì muối rắc vào đồng dấm, lửa cháy đổ dầu thêm, giận hằm hằm đỏ mặt tía tai, tức hừng hực, bầm gan tím ruột, miệng thì chửi mắng:

- Con khi khôn kiếp, hôm nay đến đây rồi!

Liền gọi:

- Hầu gái đâu, lấy nhung trang, cầm binh khí ra đây!

Liền đó ăn vận gọn ghẽ, tay cầm hai thanh Thanh Phong bảo kiếm đi ra.

Hành Giả ở ngoài động tránh mặt, nhìn trộm xem y ăn vận thế nào thì thấy:

Trên đầu khăn hoa bịt, quanh mình áo gấm che. Ngang lưng thắt hai đai gân hổ, hé đai quần gấm lập lòe. Hai mỏ phượng cao ba tấc, xiêm râu rồng màu vàng hoe. Tay cầm bảo kiếm đương giận dữ, dung mạo nguyệt bà còn kém xa.

La Sát ra ngoài cửa hét to hỏi:

- Tôn Ngộ Không đâu?

Hành Giả tiến lên cúi mình làm lễ nói:

- Thưa bà chị dâu, lão Tôn đón tiếp ở đây.

La Sát quát to một tiếng nói:

- Ai là chị dâu nhà ngươi! Người nào bảo nhà ngươi đón tiếp!

Hành Giả nói:

- Ông Ngưu ma vương nhà ta, trước kia đã từng kết nghĩa với lão Tôn, nay được nghe công chúa là ngôi chính thất của Ngưu ma vương, sao lại không gọi là chị dâu?

La Sát nói:

- Con khi khốn kiếp nhà ngươi! Đã là tình thân anh em, tại sao vùi dập con ta?

Hành Giả giả vờ hỏi:

- Lệnh lang là ai?

La Sát nói:

- Con ta là Thánh Anh đại vương Hồng Hải Nhi ở núi Hiệu, khe Thông Héo, động Hỏa Vân, bị nhà ngươi hãm hại, chúng ta đây chưa tìm được nhà ngươi mà trả thù, giờ đây ngươi đến nộp mình, liệu ta có tha không?

Hành Giả đầy vẻ vui mừng cười nói:

- Thế ra bà chị không xét lẽ phải, trách oan lão Tôn thôi. Vì chung cậu cả nhà ta bắt mất sư phụ tôi, định đem nấu nướng, may nhờ có Quan Âm Bồ Tát thu dụng y, cứu sư phụ tôi ra. Hiện nay y làm Thiện Tài đồng tử ở nơi Bồ Tát, theo được chính quả tốt của Bồ Tát, chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nơ, chẳng sạch, thọ tầy trời đất, sống ngang mặt trời mặt trăng. Bà chị còn không tạ ơn bảo mạng của lão Tôn, còn trách lão Tôn là nghĩa lý gì?

La Sát nói.

- Con khi khốn kiếp sáo mép nhà mi! Con ta dù chẳng bị hại mạng, nhưng làm thế nào mà trở về với ta được? Đến bao giờ ta mới được gặp mặt?

Hành Giả cười nói:

- Bà chị muốn gặp lệnh lang có gì là khó? Chỉ cho tôi mượn cái quạt, quạt bớt lửa đi, quạt tắt lửa đi, đưa sư phụ tôi đi qua, tôi sẽ đến nơi Quan Âm Bồ Tát đưa y về để gặp bà chị và trả lại quạt cho bà chị luôn thể, có gì mà chẳng được. Lúc đó bà chị xem y có tổn thương chút nào không. Nếu có một tí tổn thương bà chị sẽ trách tôi, nếu mà đẹp tốt hơn trước, thì phải tạ ơn tôi

La Sát nói:

- Khi ranh, khía môi vừa chứ! Hãy giơ đầu ra đây, để ta chém mấy nhát gươm, nếu mà chịu được đau đớn, ta sẽ cho nhà ngươi mượn quạt, bằng không chịu nổi, nhà ngươi sẽ về với Diêm Vương.

Hành Giả khoanh tay đến trước mặt bà La Sát cười nói:

- Bà chị không cần phải nhiều lời, lão Tôn giờ đầu trọc ra đây, tùy ý bà chị chém bao nhiêu cũng được, đến hết sức thì thôi, nhưng phải cho mượn quạt để dùng.

La Sát không để cho nói, hai tay giơ kiếm lên, nhắm đầu Hành Giả chém lia lịa, tới mười mấy nhát liền. Hành Giả vẫn không hề gì. La Sát sợ hãi, quay đầu toan chạy.

Hành Giả nói:

- Bà chị! Đi đâu thế? Cho tôi mượn quạt để dùng chứ!

La Sát nói:

- Bảo bối của ta không thể xem thường cho mượn được.

Hành Giả nói:

- Nếu không cho mượn thì hãy ném một gậy của ông em đây!

Hành Giả một tay tóm chặt lấy La Sát, một tay rờ lên tai lấy gậy sắt ra, vung lên một cái.

La Sát giựt tay ra, cầm gươm đón đánh.

Hành Giả giơ gậy đánh tiếp luôn. Hai người ở trước núi Thúy Vân, không còn thân tình, chỉ là cừ địch, một trường chiến đấu dữ dội đã xảy ra:

Quần thoa vốn đã tu nên quái, chỉ tại thù con giận Mỹ Hầu. Hành Giả tuy lòng đầy giận dữ, vì thầy nghẽn lối phải nhường nhau. Quạt ba tiêu cốt sao mượn được, không cậy kiêu hùng tính vẫn nhu. La Sát không hay giơ kiếm chém, hầu vương có ý kể nguyên do. Gậy sắt bên này thực hung ác, kiếm sắt bên kia cũng nhiệm mầu. Đánh vào mặt, chém lên đầu. Tức tối tranh trì chẳng chịu nhau. Đánh dọc đưa ngang thi võ nghệ, đâm sau đón trước giờ kỳ mưu. Phải khi chiến đấu đương mê mải, bóng ác non tây đã xế chiều. La Sát vội vàng cầm quạt thực, phẩy cho một cái quỳ thân sâu.

Bà La Sát cầm cự với Hành Giả đến chiều, thấy gậy sắt của Hành Giả nặng, các miếng võ rất kín đáo, liệu chừng không địch nổi, liền lấy quạt ba tiêu ra, vung lên một cái, một luồng gió âm tung ra, khiến Hành Giả không tài nào gượng lại được nữa, mất tăm mất tích. La Sát đắc thắng trở về.

Đại thánh lên đỉnh xiêu dạt, lảng sang bên tả, không xuống tới đất, trụt sang bên hữu, không giữ được mình, chẳng khác gì gió lốc quay lá úa, dòng nước cuốn hoa tàn. Quần quai một đêm, mai đến bạch nhật, mới rơi xuống trên ngọn núi, hai tay búa chặt lấy tảng đá, định thần giờ lâu, nhìn xem kỹ lưỡng, bấy giờ mới nhận ra là núi Tiểu Tu Di.

Đại thánh thở dài một tiếng nói:

- Đàn bà thực độc ác, làm sao lại đem lão Tôn tống đến tận đây? Ta còn nhớ năm xưa đã từng đến chỗ này cầu Linh Cát Bồ Tát, hàng bắt con quái Hoàng Phong cứu sư phụ ta. Từ núi Hoàng Phong cứ thẳng về hướng nam đến đây, mất hơn ba nghìn dặm, nay từ hướng tây chuyển lại, tức là ở góc phương đông nam không biết là mấy vạn dặm? Ta hãy xuống nơi Linh Cát Bồ Tát hỏi thăm xem.

Đương lúc trù trù, bỗng nghe thấy tiếng chuông kêu vang, vội xuống sườn núi, đến nơi thuyên viện. Một đạo nhân ở trước cửa nhận được hình dung Hành Giả, liền vào bên trong thông báo:

- Vị đại thánh mặt đày lông lá năm trước đến mời Bồ Tát đi hàng quái Hoàng Phong, bây giờ lại đến đây.

Bồ Tát biết là Ngô Không, liền vội bước xuống bảo tọa ra đón, thi lễ mời vào nói:

- Xin kính mừng! Đi lấy kinh đã về đó ư?

Ngô Không trả lời:

- Thực chưa tới nơi! Còn lâu! Còn lâu!

Bồ Tát nói:

- Nếu chưa đi tới Lô Âm, sao lại trở về chốn hoang sơn này?

Hành Giả nói:

- Năm trước đây từ khi nhờ thịnh tình Bồ Tát bắt hàng Hoàng Phong quái, đi dọc đường trải qua biết bao gian khổ, nay đến Hỏa Diệm sơn không đi qua

được, hỏi thổ dân ở đây, nói có vị Thiết Phiến tiên có quạt ba tiêu quạt tắt được lửa, lão Tôn đến nơi tìm hỏi. Nguyên vị tiên ấy là vợ Ngưu ma vương, là mẹ Hồng Hải Nhi. Nàng bảo tôi đem con nàng đồng tử cho Quan Am Bồ Tát, nên không hay được gặp, sinh thù ghét tôi, không cho mượn quạt, đánh nhau với tôi. Nàng thấy gậy sắt của tôi nặng khó bề chống đỡ, liền lấy quạt ra, quạt tôi một nhát bay tung bay lộn, đến mãi tận đây mới rơi xuống được, nên mới mạn phép đến thuyền viện hỏi thăm đường về. Từ đây đến Hỏa Diệm sơn không biết cho bao nhiêu dặm đường?

Linh Cát cười nói:

- Người đàn bà ấy tên gọi là bà La Sát, lại gọi là Thiết Phiến công chúa. Cái quạt ba tiêu của nàng gốc ở sau núi Côn Lôn, từ khi hỗn độn mở mang tới nay, trời đất sản sinh ra thứ báu thiêng ấy, chính là thứ lá thiêng của sao Thái Âm, nên mới diệt được khí lửa. Giả sử quạt vào người, phải bay đi tám vạn bốn nghìn dặm gió âm mới tắt. Từ núi tôi ở đây đến Hỏa Diệm sơn chỉ có hơn năm vạn dặm. Ấy là đại thánh có tài giữ mây lại, mới dùng xuống được, nếu là người phàm thực không thể nào dùng được nữa.

Hành Giả nói:

- Lợi hại! Lợi hại! Sư phụ tôi làm thế nào mà đi qua được nơi đó?

Bồ Tát nói:

- Đại thánh cứ yên tâm. Ngài tới đây cũng là duyên pháp của Đường Tăng để cho đại thánh thành công.

Hành Giả nói:

- Thành công thế nào?

Linh Cát nói:

- Khi xưa tôi vâng lời dạy của Như Lai, ngài cho tôi một hạt định phong đan, một cây phi long trượng. Cây phi long trượng đã hàng được ma gió rồi. Còn định phong đan chưa hề dùng tới, bây giờ đem biểu đại thánh, hẳn là La Sát quạt người, người không động; người sẽ đòi lấy cái quạt, quạt tắt lửa thế chẳng thành công ư?

Hành Giả cúi đầu làm lễ, cảm tạ khôn xiết.

Bồ Tát lấy một cái túi gấm ở trong tay áo ra, nhặt hạt đan ngừng gió đưa

cho Hành Giả để vào trong cổ áo, lấy kim chỉ khâu kỹ lại, đưa Hành Giả ra cửa nói:

- Không dám giữ lại chơi. Cứ đi về hướng tây bắc, đây là sơn trường của mộ La Sát.

Hành Giả từ biệt Linh Cát, cười cân đầu vùn trở lại núi Thúy Vân, trong khoảnh khắc đã tới nơi, liền cầm gậy sắt đánh vào cửa động kêu gọi:

- Mở cửa! Mở cửa! lão Tôn đến mượn quạt về dùng đây!

Nữ đồng ra cửa hoảng sợ vội vàng chạy vào báo:

- Thưa đức bà, người mượn quạt lại tới nơi!

La Sát nghe lời, trong lòng sợ sệt nói:

- Con khi khôn kiếp thực là tài giỏi! Bảo bối của ta quạt vào người bay đi tám vạn bốn nghìn dặm mới dừng lại được, thế mà y vừa bị thổi đi đã trở về rồi! Lần này ta sẽ quạt luôn cho hai ba nhát, để cho không biết lối mà về nữa.

Liền vội vàng đứng dậy, nai nịt gọn gàng, cầm kiếm đi ra ngoài cửa nói:

- Tôn Hành Giả, nhà ngươi không sợ ta, lại đến tìm cái chết à?

Hành Giả cười nói:

- Bà chị chớ nên khất khe, hãy cho tôi mượn quạt về dùng để cho Đường Tăng đi qua núi, sẽ đưa trả lại. Tôi là kẻ quân tử thành thực có thừa, không phải tiểu nhân mượn rồi không trả.

La Sát lại quát mắng:

- Con khi khôn kiếp không biết đạo lý, không hiểu chi cả. Cái thù cướp con ta còn chưa trả được, cái ý muốn mượn quạt mi đừng có hòng vừa lòng! Đừng có chạy, hãy ném kiếm của bà đây!

Hành Giả công nhiên không sợ, cầm gậy sắt đưa ra đón đánh. Hai người qua qua lại lại, đánh nhau năm bảy hợp, mộ La Sát tay nhún khôn tranh, Tôn Hành Giả sức cường hàng đánh. Mộ thấy sự thế không xuôi, lấy ngay quạt ra, quạt vào Hành Giả một nhát, Hành Giả đứng im không động.

Hành Giả thu gậy sắt lại cười khanh khách nói:

- Lần này không như lần trước, cứ tha hồ mà quạt, nếu lão Tôn nhúc nhích một tí, sẽ không kể là hảo hán.

La Sát lại quạt luôn hai nhát, quả nhiên Hành Giả vẫn không động đậy. La Sát phát hoảng, vội thu bảo bối quay người chạy vào trong động đóng chặt cửa lại.

Hành Giả thấy mụ đóng cửa rồi, cũng lại giở thủ đoạn, tháo đường cỏ áo lấy hạt định phong đan ngậm vào trong miệng nhào mình biến hóa, biến ra một con bọ mát tìm chỗ hở chui vào trong, nghe thấy La Sát kêu gọi:

- Khát lắm! Khát lắm! Mang nước trà lên mau!

Nữ đồng hầu cận liền mang tới một ấm trà hương rót đầy một chén, bọt nước nổi lên. Hành Giả trông thấy vui mừng, xòe cánh một cái, bay tới đậu lên bọt nước. La Sát đương khi khát quá, đỡ chén chè, tợp hai hớp là hết. Hành Giả đã vào đến trong dạ dày La Sát, hiện nguyên hình, lên tiếng nói to:

- Bà chị, cho tôi mượn cái quạt về dùng!

La Sát tái người đi, gọi:

- Bọn trẻ nhỏ, cửa trước đã đóng chưa?

Đều nói:

- Đóng rồi!

Mụ lại nói:

- Cửa đã đóng rồi, làm sao Tôn Hành Giả lại kêu gọi ở trong nhà?

Nữ đồng nói:

- Kêu ở trong người bà đấy!

La Sát nói:

- Tôn Hành Giả, nhà ngươi hóa phép ở chỗ nào thế?

Hành Giả nói:

- Cả đời lão Tôn không biết dùng thuật, đều là thủ đoạn chân chính, thủ đoạn thật thà. Lão Tôn đã ở trong bụng bà chị, trông thấy hết ruột gan rồi. Tôi biết chị cũng đương khát, trước hãy đưa cho chị một bát chậu để chị giải khát đây!

Thế là Hành Giả co căng đập xuống một cái. Bụng dưới La Sát đau đớn vô cùng, khiến La Sát không chịu được, ngồi ịch ra đất kêu đau.

Hành Giả nói:

- Bà chị chớ nên từ chối, tôi lại biếu bà chị cái bánh điếm tâm nữa cho đỡ đói!

Lại lấy đầu húc lên một cái. La Sát đau quặn lại, nằm vật ra đất quần quai, đau đến nổi mặt vàng môi nhợt, chỉ kêu:

- Thôi xin chú Tôn tha chết cho!

Hành Giả mới thu chân tay lại nói:

- Chị đã biết tay chú em chưa? Tôi nể tình Nguu đại huynh, tha chết cho chị. Đem ngay quạt ra đây cho tôi dùng.

La Sát nói:

- Chú em ạ! Có quạt! Có quạt! Chú đi ra, tôi sẽ lấy cho.

Hành Giả nói:

- Lấy quạt cho tôi rồi tôi sẽ ra!

La Sát liền gọi nữ đồng lấy ra một cái quạt ba tiêu cầm ở bên cạnh.

Hành Giả nhô lên cổ họng trông thấy nói:

- Bà chị, tôi đã tha tánh mạng cho chị, tôi sẽ không đục sau lưng bà chị mà ra, lại ra đàng miệng, chị hãy há miệng ra ba lần.

La Sát há to miệng ra. Hành Giả lại biến ra con bọ mát, bay ra đậu trên cái quạt ba tiêu.

La Sát không biết, há miệng liền ba lần, gọi:

- Chú em ra đi thôi!

Hành Giả hóa nguyên thân, cầm lấy cái quạt nói:

- Tôi ở đây kia mà! Cảm ơn cho mượn! Cảm ơn cho mượn!

Liền cất bước đi về đàng trước. Bọn nhỏ vội vàng mở cho Hành Giả ra khỏi động.

Đại thánh cười mây, về thẳng hướng đông. Trong chớp mắt đã ở trên mây bước xuống, đứng ở dưới đường gạch đỏ.

Bát Giới trông thấy vui vẻ nói:

- Sư phụ ơi, sư huynh đã về!

Tam Tạng liền cùng ông già trong trang và Sa Tăng ra cửa đón tiếp, cùng

vào trong nhà, Hành Giả cầm quạt ba tiêu dựa ở bên cạnh nói:

- Thưa lão quan, có phải quạt này không?

Ông già nói:

- Đúng phải! Đúng phải!

Tam Tạng mừng nói:

- Công của hiền đồ không gì to bằng, cầu được bảo bối này, rất là lao khổ.

Hành Giả nói:

- Lao khổ không cần phải nói, Thiết Phiến tiên, thầy có biết là ai không? Mẹ ta nguyên là vợ Ngưu ma vương, là mẹ Hồng Hải Nhi, tên gọi là bà La Sát, lại gọi là Thiết Phiến công chúa. Con tìm đến động mượn quạt, mẹ giở chuyện hiềm thù nói với con, chém con mấy nhát gươm. Con cầm gậy sắt dọa lại, mẹ liền cầm quạt, quạt con một cái, con lơ lơ lửng lửng, dạt mãi đến núi Tiểu Tu Di. May gặp Linh Cát Bồ Tát cho một hạt định phong đan, bảo cho đường về, con trở lại núi Thúy Vân lại gặp mẹ La Sát, mẹ lại dùng quạt, quạt con không động, vội trở vào trong động. Vừa khi mẹ ta đòi uống nước trà, con chui xuống dưới bọt chè, theo vào trong bụng mẹ, đứng chân đứng tay, mẹ đau đớn không chịu được, không ngớt miệng gọi “chú em tha tính mạng cho”, tình nguyện lấy quạt cho con mượn, con mới tha cho mẹ, cầm quạt mang về. Đợi khi nào đi qua Hỏa Diệm sơn sẽ trả lại cho mẹ.

Tam Tạng nghe lời, cảm tạ khôn xiết. Thấy trò đều từ biệt ông già.

Theo đường sang Tây, đi được độ trên dưới bốn mươi dặm, dần dần thấy nóng nực ngót người. Sa Tăng cứ kêu gan bàn chân như nướng, Bát Giới lại la, đầu móng chân tựa thiêu ngựa cũng đi nhanh hơn mọi ngày, chỉ vì đất nóng không dừng bước, rất đổi khó đi.

Hành Giả nói:

- Mời sư phụ hãy xuống ngựa, các chú em đừng đi nữa, để tôi quạt cho tắt lửa đã, đợi sau khi có mưa gió, đất nguội đi, ta sẽ vượt qua núi.

Hành Giả cầm quạt đến gần lửa, dánh sức quạt một nhát ở trên núi lửa ngàn ngút bốc to, quạt nhát nữa cháy to gấp trăm, lại quạt nhát nữa, lửa bốc cao có tới nghìn trượng, dần dần bén cả vào người. Hành Giả vội quay về, hai chân lông bị cháy trụi, chạy thẳng về trước mặt Đường Tăng kêu:

- Trở lại ngay, trở lại ngay! Lửa tới nơi, lửa tới nơi!

Sư phụ nhảy lên ngựa, cùng Bát Giới, Sa Tăng trở lại đằng đông tới hơn hai mươi dặm, mới dừng chân lại hỏi:

- Ngô Không, làm sao thế vậy?

Hành Giả vút quạt xuống nói:

- Hồng quách rồi! Ta bị con mụ lừa dối!

Tam Tạng nghe nói, sầu chúc đầu mày, buồn đau cuống dạ, không ngăn được nước mắt chứa chan, chỉ nói:

- Làm thế nào bây giờ?

Bát Giới nói:

- Thưa anh, anh vội vội vàng vàng gọi quay trở về là tại làm sao?

Hành Giả nói:

- Tôi lấy quạt ra quạt một nhát, lửa cháy bùng bùng, quạt nhát nữa, lửa càng cháy to, quạt nhát thứ ba, lửa bốc cao tới nghìn trượng, giả mà không chạy cho mau, lông lá trong người đã bị cháy trụi rồi.

Bát Giới cười nói:

- Anh thường nói sét đánh không thương, lửa đốt không tổn, làm sao lại sợ lửa?

Hành Giả nói:

- Đồ ngọc nhà chú, chẳng biết cái gì cả, những lúc đó phải dụng tâm đề phòng, cho nên không bị thương, giờ đây chỉ cần dùng quạt cho tắt lửa, không hề cầm quyết tránh lửa cũng không dùng cả phép hộ thân, nên mới cháy mất lông tơ ở hai bên chân.

Sa Tăng nói:

- Lửa cháy dữ như thế, không có lối thông sang bên Tây, làm thế nào bây giờ?

Bát Giới nói:

- Chọn lối nào không có lửa mà đi.

Tam Tạng nói:

- Lối nào không có lửa?

Bát Giới nói:

- Phương đông, phương nam, phương bắc đều không có lửa.

Lại hỏi:

- Phương nào có kinh?

Bát Giới nói:

- Phương Tây có kinh.

Tam Tạng nói:

- Ta chỉ muốn đến nơi nào có kinh thôi!

Sa Tăng nói:

- Nơi có kinh lại có lửa, nơi không có lửa lại không có kinh, thực là khó bề lui tới.

Thầy trò đương khi bàn quanh tính quẩn, đã nghe thấy có tiếng người gọi:

- Đại thánh không nên phiền não, hãy lại xoi lưng cơm chay rồi sẽ tính.

Bốn người ngoảnh đầu nhìn, thấy một ông già, mình mặc áo cánh chim, đầu đội mũ yển nguyệt, tay chống gậy đầu rồng, chân dận giày đi sấn, sau lưng đeo một cái dành đan mắt cáo, trên miệng dành có một cái chậu đồng, trong chậu có đựng ít bánh chưng, bánh nướng, cháo kê, cơm tẻ, đứng dưới mé đường bên tây cúi mình nói:

- Chúng tôi là thổ địa ở Hỏa Diệm sơn, biết đại thánh bảo hộ vị thánh tăng, chưa đi qua được, đến hiến bữa cơm chay.

Hành Giả nói:

- Cơm nước là việc nhỏ: lửa này biết bao giờ dập tắt được để sư phụ ta đi qua?

Thổ địa nói:

- Muốn dập tắt lửa, phải cần mượn quạt ba tiêu của bà La Sát

Hành Giả đến mé đường nhặt cái quạt lên nói:

- Cái này không phải ư? Tại sao càng quạt càng bốc to.

Thổ địa xem xong, cười nói:

- Quạt này không phải quạt thực. Đại thánh bị họ lừa rồi.

Hành Giả nói:

- Làm thế nào mới được quạt thực?

Thổ địa lại khom lưng cúi mình tùm tùm cười nói:

- Nếu mà muốn được ba tiêu thực. Thì phải đi cầu Đại Lực vương.

Chưa biết Đại Lực vương có tài cán gì, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI

Ma Vương Ngừng Đánh Đi Dự Hoa Duyên

Hành Giả Hai Lần Lấy Ba Tiêu Phiến

Thổ địa nói:

- Đại Lực vương tức là Ngưu ma vương.

Hành Giả nói:

- Có phải Ngưu ma vương đã phóng hỏa ở trên núi này, gọi giả đi là Hỏa Diệm sơn phải không?

Thổ địa nói:

- Không phải, không phải. Đại thánh có ưng tha lỗi cho tiểu thần thì mới dám nói thực.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi có tội gì, cứ nói thẳng, có hề chi!

Thổ địa nói:

- Lửa này chính đại thánh đã phóng đấy.

Hành Giả nói:

- Ta ở xứ nào? Bọn các ngươi nói bậy! Ta lại là cái lũ phóng hỏa à?

Thổ địa nói:

- Ngài không nhận được tôi đây thôi. Chỗ này nguyên trước không có núi, nhân vì năm trăm năm trước, khi đại thánh đại náo thiên cung, bị Hiển Thánh bắt được, giải đến nơi lão quân, bắt đại thánh bỏ vào lò bát quái đun luyện xong rồi mở vạc ra, bị đại thánh đập đổ chỗ nấu đan, rơi xuống mất mấy viên gạch, trong còn sót lửa, đến chốn này hóa thành Hỏa Diệm sơn.^[58] Tôi vốn là đạo nhân coi lò ở cung Đâu Xuất, khi ấy bị lão quân quở trách tôi lơ đễnh, đuổi xuống dưới này, cho làm thổ địa ở Hỏa Diệm sơn đây chứ!

Trư Bát Giới nghe lời tức giận nói:

- Thảo nào nhà ngươi ăn vận như thế! Té ra là đạo sĩ biến làm thổ địa!

Hành Giả nửa tin nửa ngờ nói:

- Nhà ngươi hãy nói tại sao lại phải tìm ngay Đại Lực vương?

Thổ địa nói:

- Đại Lực vương là chồng mụ La Sát. Đã lâu nay y bỏ lửng mụ La Sát hiện giờ ở động Ma Vân trên núi Tích Lô. Ở đấy có tên Vạn Niên hồ vương. Khi hồ vương chết đi, để lại một người con gái, tên gọi Ngọc Diện công chúa. Công chúa đó gia tư trăm vạn, không người cai quản, hai năm trước đây, thăm dò được Ngưu ma vương thần thông quảng đại, tình nguyện bỏ cả gia tư, kén về làm chồng. Ngưu vương kia bỏ lửng La Sát lâu không đoái tới. Đại thánh có đến chỗ Ngưu vương, thỉnh mời về đây, mới mượn được quạt thực, một là quạt tắt Hỏa Diệm sơn, để đưa sư phụ đi qua; hai là trừ tiệt hỏa hoạn, cứu vớt dân chúng ở đây; ba là tha tội về trời, giao nộp pháp chỉ lão quân.

Hành Giả nói:

- Núi Tích Lô ở xứ nào?

Thổ địa nói:

- Ở về phương chính nam, từ đây đến đấy có hơn ba nghìn dặm.

Hành Giả nghe nói, liền dặn dò Bát Giới, Sa Tăng trông nom sư phụ, bảo cả thổ địa ở lại làm bạn đừng về, rồi vút một cái không thấy đâu nữa.

Từ đấy đi chưa đầy một nửa giờ, đã trông thấy một tòa núi cao ngút ngàn.

Đại thánh ngấm nghĩa hồi lâu, bước xuống đỉnh núi, vào rừng sâu, dạo tìm đường lối. Chợt thấy một cô con gái, dưới bóng cây tùng, tay bẻ một cành hương lan thướt tha đi tới. Đại thánh nấp vào bên tảng đá lớn để mắt ngấm nghĩa. Cô gái ăn vận thế nào?

Dịu dàng nghiêng nước đẹp, lững thững gót sen đi. Xinh tựa Vương Tường, nền hơn Sở nữ. Bông hoa biết nói, viên ngọc đưa hương. Một món tóc mây đuôi hạc rủ, đôi con mắt phượng sóng thu tình. Ống quần để hé đôi hài phượng, tay áo không trùm nửa cổ tay. Chi xá kẻ mưa chiều mây sớm, thực vào hàng má phấn môi son. Cầm giang mườn mượt mây ngài đẹp, hơn cả Văn Quân, cả Tiết Đào.

Cô con gái dần dần đi đến bên tảng đá.

Đại thánh cúi mình làm lễ, chậm rãi cất tiếng nói:

- Nữ bồ tát đi đâu?

Người con gái kia nghe tiếng hỏi, chưa trông thấy người mới ngừng đầu lên, chột nhìn thấy tướng mạo đại thánh xấu xí, hết sức sợ hãi, muốn lui cũng khó, muốn tiến càng rầy, run lập cập, đánh liều miễn cưỡng trả lời:

- Ông ở đâu tới đây, dám đến hỏi ai chỗ này?

Đại thánh ngẫm nghĩ thầm:

- Nếu ta nói rõ việc cầu kinh mượn quạt, sợ con này là thân tình của Ngưu vương, giờ hãy vờ thân thử ý, nói là đến mời Ma Vương, để xem y trả lời ra sao mới được...

Người con gái thấy y không nói, biến ngay sắc mặt, giận dữ quát nói:

- Nhà ngươi là người nào, dám đến hỏi ta?

Đại thánh cúi mình mỉm cười nói:

- Tôi ở núi Thúy Vân tới đây, mới đến quý xứ chưa biết lối đi. Dám hỏi Bồ Tát, đây có phải là núi Tích Lô không?

Người con gái nói:

- Chính phải.

Đại thánh nói:

- Động Ma Vân ở tại nơi nào?

Người con gái hỏi:

- Nhà ngươi hỏi động ấy làm gì?

Đại thánh nói:

- Tôi là người của Thiết Phiến công chúa ở núi Thúy Vân động Ba Tiêu sai đến mời Ngưu ma vương.

Người con gái vừa nghe thấy nói đến Thiết Phiến công chúa mời Ngưu ma vương, trong lòng tức tối đỏ mặt tía tai, quai miệng mắng nhiếc:

- Con tiện tỳ thực không biết gì, từ khi Ngưu vương đến nhà ta, chưa tới hai năm, ta cho không biết là bao nhiêu bạc vàng châu báu, gấm vóc lụa là, củi cung hàng năm, gạo cung hàng tháng, ngồi mát ăn bát vàng, còn không biết ngượng, đến mời làm cái gì?

Đại thánh nghe nói, biết là Ngọc Điện công chúa, giờ gậy bịt vàng lên quát to:

- Con khôn kiếp này, mi đã bỏ cả gia tư để cưới Ngưu vương, thực là lấy chồng phải thêm tiền, mi không biết nhục lại còn mắng ai?

Người con gái thấy thế hồn xiêu phách lạc, bước thấp bước cao, run như cái rế, chúi đầu chạy miết.

Đại thánh quát quát tháo tháo, đuổi theo đằng sau. Đi luôn mấy khóm tùng âm u, đã đến cửa động Ma Vân. Người con gái chạy thụt vào trong, đóng sầm cửa lại.

Đại thánh mới thu gậy như ý lại, khoan bước ngắm nghĩa nơi xinh đẹp này:

Rừng cây rậm rạp, vách núi chên vênh. Mây mái um tùm rậm, huệ lan ngào ngạt thơm. Suối trong ngọc trượt qua ngàn trúc, đá trắng hoa thêu nổi tiếng xinh. Yên hà lồng núi thẳm, nhật nguyệt rọi bên bình. Gào rống thét hổ, tiếng hạc lời oanh. Một chốn thanh u, hoa châu cỏ ngọc. Chẳng kém Thiên thai tiên động, còn hơn Hải đảo bồng doanh.

Tạm gác chuyện Hành Giả ở đây ngắm nghĩa cảnh vật, hãy nói đến người con gái chạy đến nổi nét phấn đầm ìa, lòng lan tán loạn, đi vội vào trong thư phòng. Nguyên Ngưu ma vương đương ở đấy lạng lẽ xem sách đan thư. Cô gái kia rầu rĩ ngã lăn vào lòng Ngưu ma vương ôm đầu vò tai, khóc ầm ngay lên.

Ngưu vương vui vẻ tươi cười nói:

- Mỹ nhân ơi, chớ nên phiền não, có chuyện gì thế?

Người con gái chỉ trời vạch đất, miệng chửi mắng:

- Con ma khôn kiếp hại chết ta rồi!

Ngưu vương cười nói:

- Có việc gì mà chửi ta thế?

Người con gái nói:

- Tôi vì không còn cha mẹ, lấy anh để hộ thân nuôi mình. Trong đám giang hồ nói anh là người hảo hán, té ra chỉ là một anh tầm thường râu quạp.

Ngưu vương nghe nói, ôm lấy người con gái hỏi:

- Mỹ nhân ơi, tôi có điều gì không phải, cứ ung dung nói ra, tôi sẽ xin lỗi nàng.

Người con gái nói:

- Vừa rồi tôi đi chơi mát ở dàn hoa, ngắt lan hái huệ ngoài động, chợt có một hòa thượng, mặt lông, mồm thiên lôi thỉnh linh đến trước thi lễ, làm cho tôi sợ hết hồn. Đến khi thấy người lại tôi hỏi là người nào, y nói là Thiết Phiến công chúa nhờ y đến mời Nguru ma vương. Bị tôi nói cho mấy câu, y cũng mắng lại tôi một hồi, rồi cầm một cây gậy đuổi tôi định đánh, nếu không chạy nhanh lên được, thì đã bị y đánh chết rồi! Thế chẳng phải tôi kén anh làm tai vạ, giết hại tôi là gì!

Nguru vương nghe lời, liền vuốt ve xin lỗi nàng, ôn tồn hồi lâu, nàng mới nguôi giận.

Bấy giờ ma vương phát câu nói:

- Có mỹ nhân đây, không dám nói giấu. Động Ba Tiêu kia tuy là nơi hẻo lánh, nhưng u nhã êm đềm, người vợ quê của tôi tu trì từ thuở nhỏ, cũng là một vị nữ tiên đắc đạo, vả chẳng trong gia môn nghiêm cẩn, một đứa ở trai bé theo cũng không có, làm gì có người con trai mồm thiên lôi mà nhờ đi hộ, có lẽ là yêu quái ở đâu đến, hoặc giả mạo thanh danh đến đây hỏi tôi. Để tôi đi ra xem sao.

Nói đoạn, ma vương rời chân ra khỏi thư phòng, lên nhà trên lấy võ phục, nai nịt chỉnh tề, cầm một cây hốt thiết côn ra cửa to tiếng gọi:

- Người nào đến chỗ ta mà hốt hào thế?

Hành Giả về ở bên cạnh, trông thấy hình dung y khác hẳn với năm trăm năm về trước. Chỉ thấy:

Đầu đội một cái mũ khôi sắt chín màu sáng như bạc, mình mặc cái áo giáp kim nhưng thêu mạng gấm hoa.

Dưới chân dận đôi giày da hươu mũi nhọn để phán, ngang lưng thắt một đai sư man ba ngù góc bằng tơ. Một cặp mắt sưng như gương tổ, hai đường mi cong tựa cầu vòng. Miệng như chậu máu, răng tựa tám đồng. Tiếng gầm vang động sơn thần sợ, đi đứng oai phong ác quỷ hàng. Bốn bề nổi danh xưng Hốt thế, phương tây gọi Đại Lực ma vương.

Hành Giả sửa áo tiến lên, khép nép lễ phép chào hỏi nói:

- Thưa trưởng huynh, có còn nhớ tiểu đệ không?

Ngưu vương đáp lễ nói:

- Nhà ngươi là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không có phải không?

Đại thánh nói:

- Chính phải, chính phải. Từ lâu xa cách không gặp, vừa rồi tới đây gặp cô con gái, mới được gặp đại huynh. Tư thái quả hơn xưa, đáng mừng quá!

Ngưu vương quát nói:

- Đừng có khéo nói! Ta nghe nhà ngươi đại náo thiên cung bị Phật tổ giam đê ở dưới núi Ngũ Hành, gần đây giải thoát được thiên tai, bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh có sao lại hại con trai ta là Ngưu Thánh Anh ở núi Hiệu, khe Thông Héo, động Hỏa Vân? Ta ở đây đương giận ngươi, tại sao ngươi lại tới đây tìm ta?

Đại thánh làm lễ nói:

- Huynh trưởng không nên trách oán tiểu đệ. Lúc bấy giờ lệnh lang bắt mất sư phụ tôi, muốn ăn thịt người, may có Quan Âm Bồ Tát, cứu thầy tôi ra, khuyên y theo chính. Hiện nay y làm Thiện Tài đồng tử, so với anh còn cao hơn, hưởng môn đường phúc lạc, trường thọ tiêu dao, có gì là không nên, sao lại còn trách tôi?

Ngưu vương quát mắng:

- Con khi bẻm mép này, vừa đây nhà ngươi lại lừa dối ái thiếp ta, đánh đến cửa ta là tại sao?

Đại thánh cười nói:

- Vì tôi đến bái yết huynh trưởng không được gặp, đến hỏi thăm người con gái kia, không biết là bà chị thứ hai. Chị ấy mắng tôi mấy câu, tiểu đệ có chút thô lỗ, làm bà chị hơi sợ, mong huynh trưởng khoan thứ, khoan thứ!

Ngưu vương nói:

- Đã nói như vậy, ta nghĩ nể cái tình cố cựu, hãy tha cho nhà ngươi.

Đại thánh nói:

- Đã được khoan thứ, cảm tạ khôn xiết, nhưng còn quấy ông anh việc nữa,

muôn trông giúp đỡ cho.

Ngưu vương quát mắng:

- Cái con khi không biết nể nang, đã thứ lỗi cho còn không chịu đi, còn giúp đỡ, giúp đỡ cái gì?

Đại thánh nói:

- Không giấu dấm huynh trưởng, tôi nhân bảo hộ Đường Tăng sang Tây, bị nghẽn ở Hỏa Diệm sơn, không đi lên được. Hỏi dò thổ dân, mới biết là bà chị dâu La Sát có cái quạt ba tiêu, muốn mượn để dùng, hôm qua đến nơi nhà cũ, cầu hỏi bà chị, cố ý không cho, vì thế đến cầu trưởng huynh mong anh mở lòng trời đất, cùng đi với tiểu đệ đến chỗ chị cả hỏi giúp cho mượn quạt, quạt tắt lửa đi, đưa được Đường Tăng qua núi, sẽ xin trả lập tức.

Ngưu vương nghe nói, lòng như lửa đốt, nghiêng răng đồng, quát mắng:

- Nhà ngươi bảo không dám vô lễ, nguyên chỉ vì cái cơ mượn quạt, nhất định nhà ngươi đã lừa dối vợ quê ta trước, bà ấy không ưng, cho nên đến tìm ta, lại đui mắt bắt ái thiếp của ta! Thường có câu “Vợ bạn bè, không được dối, vợ lẽ bạn bè, không được giết”, nhà ngươi đã lừa dối vợ cả ta, lại định giết vợ lẽ ta, thực là vô lễ, hãy lên đây ném một ngọn côn.

Đại thánh nói:

- Anh thích đánh nhau, tôi cũng không sợ, nhưng việc cầu bảo bối là chân tâm của tôi, muốn trông cho mượn để dùng.

Ngưu vương nói:

- Nhà ngươi địch nổi ta ba hợp, ta sẽ bảo vợ quê ta cho nhà ngươi mượn, nếu không địch nổi ta sẽ đánh chết nhà ngươi, để rửa giận cho ta.

Đại thánh nói:

- Anh nói phải đấy, tiểu đệ lâu nay biếng nhác, không được gặp gỡ ông anh, không biết mấy năm nay võ nghệ so với trước kia thế nào, anh em mình thử diễn lại một vài đường gậy xem.

Ngưu vương không để cho nói, giơ côn sắt lên, nhằm đầu đại thánh đánh tới.

Đại thánh cầm gậy bịt vàng liền tay đón đánh.

Đại thánh cùng Ngưu vương đấu tới trăm mười hợp, không phân được

thua, đương khi khó gỡ, khó rời, bỗng nghe có tiếng gọi ở trên đỉnh núi:

- Nguru gia gia, đại vương tôi ân cần kính mời, ngài đến ngay cho, để ngồi yên vị.

Nguru vương nghe nói, cầm cái côn sắt chặn gậy như ý lại nói:

- Con khi, mi hãy thôi, để ta đi dự hội ở nhà một người bạn.

Dứt lời, ở trên mây bước xuống, đi vào trong động, nói với Ngọc Diện công chúa:

- Mỹ nhân, người con trai mồm thiên lôi hồi nãy là Tôn Ngô Không, con khi đã bị tôi dồn cho một chập, không dám trở lại. Em cứ yên tâm đi chơi. Tôi đi uống rượu ở nhà một người bạn đây.

Liền bỏ khỏi giáp ra, vạt một cái áo nhung màu xanh, đi ra cửa, cười con “thú mắt vàng kị nước”, bảo bọn nhỏ trông nom nhà cửa, bay trên lưng chùng mây mù đi thẳng về hướng tây bắc.

Đại thánh ở trên đỉnh núi cao nhìn theo, trong bụng suy nghĩ nói:

- Không biết lão Nguru lại đi chơi bời với bè bạn nào, dự hội ở đâu, để lão Tôn đi theo xem.

Hành Giả quay người đi một cái, biến làm một trận gió mát đuổi theo, cùng đi với nhau. Không bao lâu đến giữa một quả núi, vụt một cái không thấy Nguru vương đâu nữa. Đại thánh tụ lại nguyên thân, vào núi tìm kiếm, thấy trong núi có một cái đầm nước sâu, bên đầm có một cái mốc đá, trong mốc đá có sáu chữ đại tự là “Loạn Thạch Sơn, Bích Ba đầm”^[59]. Đại thánh nghĩ bụng nói:

- Lão Nguru tất nhiên xuống nước. Yêu tinh dưới đáy nước, nếu không phải là tinh thường luồng, hẳn là tinh rồng, tinh cá, hoặc là tinh rùa, ba ba, đồi mồi, giải. Để lão Tôn cũng xuống nước xem.

Đại thánh tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, nhao mình biến hóa, biến làm một con cua, không to không nhỏ, nặng tới ba mươi sáu cân, nhảy tùm xuống nước, lặn xuống dưới đáy đầm, chợt thấy một tòa lầu lấp lánh ở khe cửa, con thú mắt vàng kị nước buộc ở dưới lầu. Tiến vào trong lầu thì không có nước. Đại thánh bò vào trong, nhòm ngó kỹ lưỡng, chỉ thấy ở bên kia có một đoàn âm nhạc, toàn là:

Lầu son cửa ngọc, chẳng khác chi đời. Hoàng kim lợp trên mái, bạch ngọc làm then cài. Cửa sổ san hô chạm, bình phong ghép đôi môi. Mây lành vẽ thụy tòa sen chiếu, trên tiếp tam quang dưới rầy dài. Chẳng phải thiên cung và đáy bể, Bồng Hồ so sánh dễ hơn ai. Nhà cao bày tiệc vui khách chủ, trên dưới quan viên áo mũ oai. Vội kêu Ngọc Nữ tiến mâm ngà, giục già tiên nga hòa nhã nhạc. Kinh thổi sáo, giải nhảy múa, ba ba khua sênh, kỳ đà đánh trống. Châu ngọc hàm rồng soi chén đĩa, văn chương điều triệu dán bình phong. Rèm dệt râu tôm treo nhà xối, bát âm réo rắt khúc tiêu tiêu. Đào Sộp đầu xanh dàn sắt võ, kếp Chày mắt đỏ thổi cây tiêu. Nem dê bà Chuối bung lên tiến, long nữ cài trâm vẽ phượng kiêu. Ăn toàn những: thiên trù bát bảo ngon lành cả. Uống toàn những: tử phủ, quỳnh tương rượu đứng tằm.

Ngồi trên cao nhất là Ngưu ma vương, tả hữu có ba bốn tinh thường luông, ngồi đằng trước là lão Long Tinh, hai bên là Long tử, Long tôn, Long bà, Long nữ. Đương khi kẻ nọ người kia chúc rượu lẫn nhau, Tôn đại thánh thẳng lúi bò vào, bị lão Long trông thấy, liền quát:

- Bắt ngay tên cua đồng kia!

Long Tử, Long Tôn chạy sỏ cả ra, bắt lấy đại thánh. Bỗng nhiên đại thánh nói ra tiếng người, kêu:

- Xin tha tội! Tha tội!

Lão Long nói:

- Mi là tên cua đồng ở đâu tới? Cớ sao dám lên sảnh đường đi ngang chạy bừa ở trước mặt quý khách? Cung rõ ngay ra, sẽ tha tội chết.

Đại thánh bịa đặt hão huyền, cung trước bọn chúng:

Ở tại trong hồ sinh sống, đào hang chân núi, tạm thì. Lâu ngày nên thân được thư nhàn, quan tới chức Hoành hành giới sĩ. Giẫm cỏ, lội bùn lưu lạc, từ xưa chưa tập lễ nghi. Không tường pháp độ phạm oai vua, cúi mong ơn trên tha tội.

Các tinh trên tòa nghe lời, đều cúi mình làm lễ trước lão Long nói:

- Giới sĩ của mới vào cung ngọc, chưa biết lễ nhà vua, mong tôn công tha tội cho y.

Lão Long khen phải, các tinh liền dạy:

- Tha cho hắn ta, hãy cho nợ đòn, đứng đợi ở bên ngoài.

Đại thánh vâng một tiếng, đi ra bạt mạng, thẳng tới dưới lầu, trong bụng nghĩ thầm nói:

- Ngưu vương còn mãi chén ở đây, đợi đến bao giờ cho y tan cuộc... Mà có tan cuộc cũng chẳng chịu cho mình mượn quạt nào. Chi bằng ăn cắp nghiêng con thú mắt vàng biến ra Ngưu ma vương, đến lừa La Sát, lấy cái quạt của mụ đưa sư phụ mình qua núi là hơn....

Đại thánh tức thì hiện rõ bản tướng, cởi dây cương con thú mắt vàng, vút một cái nhảy lên trên yên, cưỡi ngựa đi ra khỏi đáy nước, đến nơi ngoài đầm, mình biến ra hình dung Ngưu ma vương, đánh con thú nhảy lên mây. Chẳng mấy lúc đã đến cửa động Ba Tiêu trong núi Thúy Vân, gọi to:

- Mở cửa!

Hai nữ đồng ở trong cửa động, nghe biết tiếng quen mở cửa ra, trông thấy Ngưu ma vương, liền vào báo:

- Thưa đức bà, gia gia đã về nhà.

La Sát nghe nói, vuốt lại mái tóc, vội rời gót sen ra cửa đón tiếp.

Đại thánh nhảy xuống yên, quyết cả gan, đánh lừa cô gái đẹp.

La Sát mắt thịt nhận không ra đại thánh, liền dắt tay đại thánh dẫn vào, sai đưa ả gái pha trà. Người trong nhà thấy là ông chủ ai cũng kính cẩn.

Xong đâu đấy, hai người nói chuyện tâm sự hàn ôn.

Ngưu vương nói:

- Phu nhân bấy lâu xa cách...

La Sát nói:

- Đại vương vạn phúc!

Lại nói:

- Đại vương có vợ mới, bỏ lưng thân hèn, ngày nay trận gió gì đã thổi chàng tới đây?

Đại thánh cười nói:

- Đâu dám ruồng rẫy, chỉ vì sau khi lấy Ngọc Diện công chúa, việc nhà

bận rộn, bè bạn hay đến chơi, nên mới lần bán ở ngoài. Vả chẳng lại cai quản một cái cơ nghiệp to...

Lại nói:

- Gần đây nghe nói anh chàng Ngô Không bảo hộ Đường Tăng, gần đến địa giới Hỏa Diệm sơn, sợ y lại đến mượn quạt. Tôi đương bức mỗi thù hại con chưa trả được, hễ y đến, phải cho người đi báo tôi, để tôi bắt y, phân thân làm muôn đoạn cho hả cái giận của vợ chồng ta.

La Sát nghe lời sa nước mắt nói:

- Đại vương, thường có câu “Trai không vợ như giỏ thủng tròn, gái không chồng như rỗng không vầy”. Tính mạng của thiếp, chỉ một tí nữa bị con khi kia giết hại.

Đại thánh nghe lời, cố ý làm ra giận dữ nói:

- Con khi khôn kiếp, đi qua lúc nào rồi?

La Sát nói:

- Hẩn chưa đi. Hôm qua đến chỗ em đây mượn quạt, vì lẽ y đã hại con mình, em vận võ phục, mang bảo kiếm ra cửa, tới đánh con khi ấy, y gắng chịu đau, nhận em làm chị dâu nói là đại vương đã từng kết nghĩa với y.

Đại thánh nói:

- Năm trăm năm trước đã từng kết bầy anh em.

La Sát nói:

- Em mắng cho cũng không dám cãi lại, em đánh cho cũng không dám đánh trả, sau bị em quạt cho một nhát, không biết y tìm được phép yên gió ở nơi nào, sáng hôm nay lại đến ngoài cửa la lối. Em lại dùng quạt ra quạt, y không hề nhúc nhích, em vội vàng giơ kiếm lên chém, lúc đó y không nhân nhượng nữa. Em sợ gậy của y nặng, bỏ vào trong động, đóng chặt cửa lại. Không biết y lên ở lối nào tới, chui vào trong bụng em, chỉ một tí nữa là em mất mạng, em phải nịnh y mất mấy tiếng là chú chú, đưa quạt cho y mất rồi.

Đại thánh lại giả vờ đấm ngực nói:

- Thôi, thôi! Phu nhân nhảm rồi, cứ sao lại đem bảo bối đưa cho con khi ấy, bức chết mất thôi!

La Sát cười nói:

- Đại vương nguôi giận, chỉ đưa có cái quạt giả, để đánh lừa cho y xéo đi.

Đại thánh nói:

- Quạt thực để đâu?

La Sát nói:

- Xin yên lòng, yên lòng, vẫn giữ gìn cẩn thận.

Liên gọi hầu gái bung rượu uống chơi ăn mừng, tay nâng chén dâng lớn nói:

- Đại vương, duyên mới vui vậy, muôn vàn chớ quên người kết tóc, hãy xơi một chén nước của người nhà quê.

Đại thánh không dám từ chối, đành phải khanh khách cười, tay đỡ chén rượu nói:

- Mời phu nhân xơi trước, tôi phải cai quản gia sản bên ngoài lâu, vắng phu nhân, hôm sớm được phu nhân giữ gìn nhà cửa, hãy tạm đền bù.

La Sát lại rót tiếp một chén, đệ lên đại vương nói:

- Xưa có câu “Vợ là người tề gia, chồng là người cha nuôi mình” sao lại tạ?

Hai người nhường nhường nói nói, rồi mới ngồi xuống chuốc chén. Đại thánh không dám ăn tạp, chỉ ăn mấy thức quả, rồi cùng nàng chuyện trò.

Rượu đã vài tuần, La Sát đã hơi chệnh choáng, sắc tình máy động, cùng với đại thánh kè kè sát sát, lả lả loi loi, tay cầm tay tiếng nhỏ tiếng to, vai liền vai đưa tình thô thể, bung chén rượu lên, mình uống một chén, ta uống một chén...

Đại thánh tình vờ ý giả, gượng nói, gượng cười, không biết làm thế nào, cũng đành phải cùng nàng dựa lưng kè vế.

Đại thánh thấy nàng say mê đến thế, ngấm ngấm để ý, gọi chuyện hỏi:

- Phu nhân, quạt thực em cất ở nơi nào nên phải sớm hôm săn sóc. Kẻo Tôn Hành Giả biến hóa đủ đường, có thể lại đến lừa lấy mất đấy.

La Sát cười hì hì, nhổ ở trong miệng ra, chỉ to bằng cái lá hạnh, đưa cho đại thánh nói:

- Chả bảo bồi là gì đây?

Đại thánh cầm vào trong tay, nhưng vẫn không tin, nghĩ bụng:

- Chỉ bằng ngân này, quạt thế nào được tắt lửa?... Sợ lại là cái quạt giả.

La Sát thấy y nhìn cái quạt nghĩ ngợi, nhìn không được, tiến lên, áp má phần vào Hành Giả gọi bảo:

- Mình ơi, hãy cất bảo bối đi, uống rượu đã, cứ để tâm lo nghĩ làm gì?

Đại thánh liền ghêch chân lên hỏi:

- Cái vật nhỏ xíu thế này, quạt thế nào tắt được lửa cháy tám trăm dặm?

La Sát rượu đã bí tí, chẳng kiêng kị gì, kể luôn phương pháp ra và nói:

- Đại vương, mới xa em có hai năm, vì chàng chỉ đêm ngày say mê, bị Ngọc Diện công chúa làm mê mẩn tính tình đến nỗi cả lẽ lối bảo bối của nhà mình, cũng quên hết ư? Chỉ đưa đầu ngón tay cái bên tả bấm vào nút chỉ đỏ thứ bảy buộc trên cán quạt, đọc một câu “hồi hư ha hấp hi xuy hô”, liền dài ra một trượng hai. Bảo bối này biến hóa vô cùng, sợ chi tám vạn dặm lửa cháy kia mà không quạt tắt được.

Đại thánh nghe nói, ghi nhớ trong lòng, cầm lấy cái quạt cũng ngậm vào trong miệng, vuốt mặt một cái, hiện rõ bản tướng, cất tiếng nói to bảo:

- Bà La Sát, bà hãy xem lại, ta có phải đức ông chồng nhà bà không, còn giờ cái trò ma mãnh, xấu xa, chòng ghẹo ta! Rõ dơ! Rõ dơ!

Cô gái kia một khi thấy là Hành Giả, vội vàng xô đổ tiệc rượu, ngã lăn ra đất, hô thẹn vô chừng, chỉ kêu:

- Ta tức chết mất! Ta tức chết mất!

Đại thánh không cần biết mục sống hay chết, rảnh tay bước rảo cẳng, đi ra khỏi động Ba Tiêu, vươn mình một cái, cưỡi mây lành nhảy lên ngọn núi, ọe cái quạt ra, diễn lại phương pháp, lấy đầu ngón tay cái bên trái bấm vào cái nút chỉ đỏ thứ bảy buộc trên cái cán quạt, đọc câu chú, quả nhiên cái quạt dài ra một trượng hai thước, đường dọc mạch ngang, trong ngoài liền kín. Nguyên Hành Giả chỉ hỏi có phương pháp làm cho quạt to ra, nhưng không hỏi khẩu quyết làm cho nó nhỏ lại, nên loanh quanh lẫn quẩn vẫn kèn càng như vậy. Sau cùng đại thánh không biết làm thế nào, đành phải cài lên vai, tìm lối trở về.

Lại nói Ngưu ma vương cùng mọi người tan tiệc rượu ở dưới đáy đầm

Bích Ba, khi ra tới cửa, không thấy con thú mắt vàng ky nước đầu cả. Lão Long Vương đòi cả chúng tinh đến hỏi:

- Ai đã lấy trộm con thú mắt vàng của Ngưu Gia?

Các tinh quỳ xuống nói:

- Ai dám lấy trộm, chúng tôi đều hầu ở trong tiệc, rót rượu bung mâm, múa hát tấu nhạc, không một người nào ở đằng trước.

Lão Long nói:

- Những người trong nhà hăn là không dám, có thấy người lạ mặt nào đến đây không?

Long Tử, Long Tôn nói:

- Khi vừa mới an tọa, có một con tinh cua đến đây. Chỉ có hăn ta là người lạ.

Ngưu vương nghe lời chột tinh ngộ ra nói:

- Không cần nói nữa! Hồi sớm hiền hữu cho người đi mời tôi, có Tôn Ngộ Không đi bảo hộ Đường Tăng đi lấy kinh, đi tới Hỏa Diệm sơn không sang qua được, đến chỗ tôi cầu mượn quạt ba tiêu, tôi không cho y mượn, hai bên đã đánh nhau một hồi, chưa phân được thua, tôi bỏ y ở đấy, đến dự thịnh hội. Con khi đó đủ điều linh lợi, rất mực cơ mưu, hăn là hăn ta biến ra tinh cua đến đây thăm dò tin tức, lấy trộm con thú của tôi, đến chỗ núi của vợ tôi đánh lừa lấy cây quạt ba tiêu phiến rồi.

Các tinh thấy nói, ai nấy đều sợ sệt hỏi:

- Có phải Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung ngày trước không?

Ngưu vương nói:

- Chính phải, các ông nếu ở dọc đường sang Tây, có chỗ nào không phải, cũng nên tránh hăn ta đi một chút.

Lão Long nói:

- Nói như vậy, thì con tuần ky của đại vương sẽ tính thế nào?

Ngưu vương cười nói:

- Không hề, không hề. Các ông cứ về, để tôi đi đuổi hăn.

Thế rồi rẽ lối nước ra, nhảy ra khỏi đầm, cưỡi mây vàng, thẳng tới núi

Thúy Vân, động Ba Tiêu, đã nghe thấy mục La Sát đập chân vỗ ngực, gào lớn kêu to, đẩy cửa vào lại thấy con thú mắt vàng kị nước buộc ở mé dưới, Ngưu vương liền gọi to:

- Phu nhân, Tôn Ngô Không đi đàng nào rồi?

Bọn nữ đồng trông thấy Ngưu ma vương, quỳ hết cả xuống nói:

- Gia gia đã đến!

La Sát túm lấy Ngưu vương, vật đầu vật óc, miệng chửi mắng:

- Cái thằng trời đánh kia, làm sao mà lại lơ đễnh đến thế, để cho con khi lấy trộm con thú mắt vàng biến ra hình dung nhà ngươi, đến đây lừa ta?

Ngưu vương nghiêng răng nói:

- Con khi đi đàng nào rồi?

La Sát vỗ ngực phành phạch mắng chửi:

- Con khi khôn kiếp kia đã lừa tôi lấy bảo bối, hiện ra nguyên thân đi rồi! Tôi bực chết mất!

Ngưu vương nói:

- Phu nhân hãy giữ gìn, chớ nên nóng nảy, để tôi đi đuổi con khi, cướp lại bảo bối, lột da nó đi, tán xương nó ra, bào hết ruột gan nó, rửa hận cho phu nhân.

Liền gọi:

- Mang binh khí đây!

Nữ đồng nói:

- Binh khí của gia gia không có ở đây.

Ngưu vương nói:

- Lấy binh khí của đức bà cũng được.

Thị tỳ mang ra hai thanh bảo kiếm lưỡi xanh.

Ngưu vương trút áo nhung màu xanh đi dự tiệc ra, chỉ mặc có một cái áo lót mình, hai tay cầm kiếm ra khỏi động Ba Tiêu, thẳng tới Hỏa Diệm sơn đuổi theo. Chính là:

*Chàng vong ơn, đánh lừa ả mê đắm,
Ma nóng tính, đến gần người Mộc Xoa.*

Chưa biết rồi đây lành dữ như thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI MỐT

Bát Giới Giúp Sức Bại Ma Vương

Hành Giả Lần Thứ Ba Lấy Quạt

Ngưu ma vương đuổi theo Tôn đại thánh, trông thấy y cài cái quạt ba tiêu ở trên vai, mặt mũi tươi tỉnh đương đi.

Ma vương rất sợ tự nhủ:

- Nguyên là con khi đã vận dụng pháp thuật lừa lấy được quạt rồi. Nếu ta đòi thắng y, tất nhiên y không chịu trả lại. Thắng hoặc y quạt cho một nhát bay đi mười vạn tám nghìn dặm, chẳng hóa ra thích ý y lắm ru? Ta nghe nói: Đường Tăng ngồi đợi ở đường cái. Nhị đồ đệ là Trư tinh, tam đồ đệ là Sa Lưu tinh, cái hồi ta làm ma làm quái cũng có biết đến. Ta sẽ biến ra hình dung Trư Tinh, lừa lại y một mẻ. Chắc con khi đang mãi đặc ý, không cẩn thận đề phòng.

Ma vương cũng có bảy mươi hai phép biến, võ nghệ cũng gần như đại thánh, chỉ phải cái thân người cục kịch, thiếu gọn ghẽ, không linh hoạt. Nó đem bảo kiếm giấu đi, đọc câu thần chú, nhao người biến hóa, liền biến đúng mặt mũi Bát Giới, tắt ngang đường, đón trước mặt đại thánh, gọi to:

- Sư huynh, tôi đã tới!

Đại thánh quả nhiên vui mừng. Người xưa có câu: “Con mèo đặc thắng vui như hổ”, chỉ biết ý vào tài giỏi, chứ không chịu xét đến ý tứ người mới đến. Hành Giả thấy hình dáng Bát Giới tức thì gọi hỏi:

- Người anh em, chú đi đâu thế?

Ngưu ma vương lựa đúng đường nói:

- Sư phụ thấy anh đi mãi không về, sợ Ngưu ma vương thủ đoạn cao, anh địch không nổi y, khó lòng lấy được bảo bối của y, sai tôi đến đây đón anh.

Hành Giả cười nói:

- Bất tất phải bận lòng, tôi đã làm được vừa ý rồi.

Ngưu ma vương lại hỏi:

- Anh làm thế nào mà lấy được?

Hành Giả nói:

- Lão Ngưu kia chiến đấu với tôi một trăm hợp, không phân thắng phụ, nó đã bỏ tôi ở đây, đến đầm Bích Ba ở núi Loạn Thạch, uống rượu với bọn giao tinh, long tinh, ta đã đi theo ngầm nó, biến làm con cua, lấy trộm con thú con người vàng ky nước của y thường cười, biến ra hình dáng y, đi đến động Ba Tiêu đánh lừa mù La Sát, cô ả kia đã cùng lão Tôn kết một đêm vợ chồng sông, lão Tôn đã bày cách lừa lấy được quạt về đây.

Ngưu ma vương nói:

- Vậy thì nhiều khê quá, anh đã rất đổi khó nhọc hãy đưa quạt đây tôi cảm cho.

Tôn đại thánh biết đâu là giả dối, cũng không nghĩ tới nữa, liền đưa cái quạt cho y.

Ngưu vương đã biết hết gốc rễ đóng mở cái quạt ấy, liền bắt tay quyết cái quạt thu hình nhỏ lại như cái lá hạnh, hiện rõ bản tướng, mở mồm quát mắng:

- Con khỉ khốn kiếp kia, nhận được ta chưa?

Hành Giả thấy vậy trong lòng tự hỏi nói:

- Chính ta đã làm hỏng rồi!

Rồi hồi hận, giậm chân kêu to nói:

- Ôi! Minh quanh năm đánh nhận, nay lại bị một con nhận bé bịt kín mắt mắt!

Rồi phát cáu, nóng nảy như sấm, gươm gãy sắt đánh thẳng vào đầu Ma Vương. Ma vương lấy quạt ra quạt một nhát, không ngờ rằng trước kia khi đại thánh biến ra con bọ mát chui vào trong bụng mù La Sát, ngậm hạt định phong đan ở trong miệng, chẳng biết đã nuốt vào trong ruột lúc nào, vì thế ngũ tạng rất bền, da xương thật chặt, tha hồ cho ma vương quạt, không tài nào khiến đại thánh nhúc nhích.

Ngưu vương đâm hoảng, cầm bảo bối bỏ vào trong miệng, hai tay múa gươm đánh tới.

Tạm gác chuyện hai người đánh nhau khó gỡ ra. Hãy nói chuyện Đường

Tăng ngồi ở dọc đường, một là khí lửa đun người, hai là miệng khô dạ héo, bèn nói với thổ địa Hỏa Diệm Sơn:

- Dám hỏi tôn thân, Nguu ma vương pháp lực thế nào?

Thổ địa nói:

- Nguu vương thần thông không nhỏ, pháp lực vô biên, đúng là địch thủ của Tôn đại thánh.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không là người đi đường giỏi, thường thường hai nghìn dặm đường, trong nháy mắt mà về, làm sao bây giờ đã đi một ngày rồi? Hẳn là đã đánh nhau với Nguu ma vương.

Liên gọi:

- Ngô Năng, Ngô Tĩnh, hai chúng con, người nào đi đón sư huynh con một chút? Thằng hoặc có gặp địch, phải nên hết sức giúp đỡ, cầu mượn được cái quạt, để giải phiền não cho ta, qua núi được sớm, đi mau được độ đường.

Bát Giới nói:

- Hôm nay trời đã chiều, con định đi để đón đại huynh chỉ hiem không biết lối đi núi Tích Lô.

Thổ địa nói:

- Tiểu thần biết lối. Hãy để Quyển Liêm tướng quân làm bạn với sư phụ, để tôi đi với ngài.

Tam Tạng rất mừng nói:

- Làm phiền tôn thân, công thành xin tạ.

Bát Giới phấn khởi tinh thần, mặc một cái áo dài gấm thâm, cùng với thổ địa, nhảy lên mây mù, theo hướng đông đi tới. Đương đi, bỗng nghe thấy tiếng hò hét âm âm, gió thổi vi vút. Bát Giới dừng mây lại xem, té ra Tôn Hành Giả đương đánh nhau với Nguu vương.

Thổ địa nói:

- Thiên Bồng còn đợi gì mà không tiến lên?

Chủ ngọc vác đinh ba, lên tiếng gọi to nói:

- Sư huynh, tôi đã tới!

Hành Giả giận nói:

- Cái đồ bị thịt nhà chú, làm nhỡ biết bao việc lớn của tôi.

Bát Giới nói:

- Sư phụ bảo tôi đi đón anh, vì không biết lối, bàn tính hồi lâu, mới bảo thổ địa đưa tôi đi, cho nên đến chậm, sao lại bảo làm nhỡ việc lớn?

Hành Giả nói:

- Không phải trách chú đến chậm. Con trâu khốn kiếp kia mười phần vô lễ. Tôi đến chỗ mục La Sát lấy được quạt về, lại bị cái thằng ấy biến ra hình dung chú đến đón tôi, lúc đó tôi vui thích đưa ngay cái quạt cho nó, nó lại hiện ra bản tướng, đánh nhau với tôi ở đây, vì thế lỡ mất việc lớn.

Bát Giới nghe nói rất giận, quai đĩnh ba, tới trước mặt Ngưu ma vương quát mắng:

- Ta cho mi là cái giống ôn dịch sung da học máu kia, có sao mi dám biến ra hình dung ông vải nhà mi, đánh lừa sư huynh ta, để anh em ta sinh ra bất hòa.

Rồi giờ đĩnh ba bô bừa vào đầu Ngưu ma vương.

Ngưu vương một là đã đánh nhau với Hành Giả suốt một ngày, yếu sức, lử người, hai là trông thấy đĩnh ba của Trư Bát Giới lợi hại, ngáng đỡ không nổi, thua trận bỏ chạy. Thổ địa núi Hỏa Diệm sơn liền dẫn các âm binh, ngăn chặn đằng trước nói:

- Đại Lực vương, hãy dừng tay. Đường Tam Tạng sang Tây Thiên lấy kinh, không vị thần nào không bảo hộ, không trời nào không giúp đỡ, ba cõi thông tri, mười phương ủng hộ. Dem ngay quạt ba tiêu đến quạt tắt lửa đi, để người hết tai hết chướng, đi sang qua núi; nếu không, trên trời sẽ lục tội nhà ngươi, tất nhiên bị giết chết cả.

Ngưu vương nói:

- Lão thổ địa này không biết gì hết. Con khỉ khốn kiếp kia cướp con ta, dôi vợ lẽ ta, lừa vợ cả ta, bao phen vô đạo, bực một nỗi không nuốt được cả người nó vào bụng cho nó hóa ra cứt nuôi chó, sao ta lại chịu cho nó mượn bảo bối!

Ngưu vương nói chưa dứt lời, Bát Giới sấn lên quát mắng:

- Ta truyền cho cái giống bìa vàng tổ ong nhà mi đem ngay quạt ra đây, sẽ tha chết cho!

Ma vương quay người trở lại, cầm bảo kiếm lại đánh Bát Giới. Tôn đại thánh cầm gậy đánh giúp.

Ma vương ra sức tranh cường, vừa đi vừa đấu, đánh nhau một đêm, không phân trên dưới, lại đến sáng ngày. Trước mặt là cửa động Ma Vân trong núi Tích Lô, cả ba người cùng thổ địa, âm binh, lại dức lác vang tai, làm kinh động Ngọc Diện công chúa. Nàng liền gọi hầu gái ra xem kẻ nào to tiếng. Chỉ thấy tiểu yêu canh cửa vào báo:

- Đây là gia gia nhà ta cùng với cái lão môm thiên lô hôm trước và một hòa thượng môm dài tai to cùng với thổ địa Hỏa Diệm sơn mọi người đang đánh nhau.

Ngọc Diện công chúa nghe nói, liền sai bọn đầu mục lớn nhỏ hộ vệ ở ngoài đều cầm gươm giáo trợ lực. Đằng trước đằng sau kẻ có đến một trăm tên. Đứa nào đứa ấy ra đánh hung hăng vác giáo vác gậy cùng nhau gào:

- Đại vương gia gia, chúng con vâng lệnh chỉ của đức bà, đến đây giúp sức.

Ngưu vương rất mừng nói:

- Đến đúng lúc! Đến đúng lúc!

Mọi yêu quái một loạt tiến đánh.

Bát Giới trở tay không kịp, quét lê đình ba, thua trận chạy miết. Hành Giả lộn lên trên mây, nhảy ra khỏi vòng vây, mọi âm binh cũng thua chạy tán loạn. Ngưu ma đắc thắng, hộc đàn yêu về trong động, đóng chặt cửa động lại.

Hành Giả nói:

- Từ giờ thân ngày hôm qua, khởi chiến với lão Tôn, cho đến đêm hôm nay, chưa định hơn thua, lại có các chú giúp sức, nửa ngày một đêm khổ đấu như thế, vẫn chưa thấy y nhọc mệt. Đám tiểu yêu vừa rồi, cũng lại hung tợn. Giờ đây y đóng chặt cửa động không ra, biết làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Thế mới đúng như câu tục ngữ: “Chở thuyền bằng đậu phụ ở ngoài biển

khởi, đi trong nước nóng, về ở dưới nước”. Giờ đây không lấy được quạt của y, làm thế nào mà đưa được sư phụ qua núi? Ta hãy trở lại, tìm lối khác mà đi.

Thỏ địa nói:

- Đại thánh chớ lo phiền, Thiên Bồng đừng trễ nải. Nếu chuyển sang đường khác, thế là đi vào cửa bàng, không được vào đường tu hành. Xưa có câu: “Đi không theo đường tắt”, há nên chuyển lối khác? Sư phụ của ngài đương ngồi ở trên đường kia, con mắt đăm đăm mong các ngài thành công.

Hành Giả phát câu nói:

- Phải đấy! Phải đấy! Chú ngốc không nên bàn nhảm! Thỏ địa nói thực có lý, chúng mình chính nên cùng với y quyết được thua.

Hai người dẫn thỏ địa tiến lên, nào đình ba, nào gậy sắt, rầm rầm rộ rộ, một tòa cửa động Ma Vân bị phá nát ra như cám, làm cho lũ đầu mục vệ ở ngoài run run rẩy rẩy, ồ vào bên trong báo:

- Tâu đại vương! Tôn Ngộ Không đem người đến đánh phá cửa trước rồi!

Ngưu vương đương kể lại câu chuyện với Ngọc Diện công chúa, nghe nói có người đánh phá cửa trước, mười phần căm giận, vội vận võ phục, cầm côn sắt, từ bên trong chạy ra mắng to:

- Hầu Tôn khốn kiếp! Mi là đứa có bao nhiêu sức sao dám đến cửa ta bậy bạ, đánh vỡ cửa ra như vậy?

Bát Giới đến gần chửi:

- Tên già lột da khốn kiếp kia, mi là hạng người gì, mà ra dáng ta đây kể giờ, đừng có chạy, coi đình ba đây!

Ngưu vương quát nói:

- Cái đồ bị thịt cận bã nhà mi, còn biết cái gì! Gọi ngay con khỉ lại đây!

Hành Giả nói:

- Cái con vật gặm cỏ không biết thế nào là hay dở! Hôm qua còn nói chuyện anh em với mi, hôm nay đã là cừ địch rồi, hãy cẩn thận ném một gậy của ta.

Ngưu vương ráng sức khỏe đón đánh. Trận này so với trận trước còn hăng hái hơn.

Cả ba người liều sống chết, lại đấu tới một trăm hợp nữa. Bát Giới tính ngốc điên lên, nung vào thần thông của Hành Giả, giơ đinh ba bổ bừa. Ngưu vương đón đỡ không kịp, thua trận, quay người chạy về cửa động. Đã có thổ địa âm binh đóng giữ cửa động quát to:

- Đại Lực vương, chạy đi đâu? Có chúng ta ở đây!

Ngưu vương không vào được trong động, vội chạy thoát thân, lại thấy Bát Giới, Hành Giả đuổi tới, vội vàng trút hết khôi giáp, quăng bỏ côn sắt, nhao mình biến hóa ra một con thiên nga, bay lên trên không.

Hành Giả nhìn thấy cười nói:

- Bát Giới ạ! Lão Ngưu trốn rồi!

Chú ngốc ta chẳng trông thấy đâu, thổ địa cũng không hiểu được, cả mọi người trông đó trông đây, chạy khắp đằng trước đằng sau núi Tích Lôi tìm kiếm.

Hành Giả trở nói:

- Chẳng phải nó đang bay ở trên không kia là gì?

Bát Giới nói:

- Đây là một con thiên nga.

Hành Giả nói:

- Đúng là lão Ngưu biến ra đây.

Thổ địa nói:

- Đã vậy, phải làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Hai chú đánh vào trong cửa, bắt lũ yêu giết cho tận tuyệt, phá hết sào huyệt của nó, cắt đứt lối trở về, để lão Tôn thi tài biến hóa với nó.

Bát Giới và thổ địa y lời, đánh vào trong động.

Hành Giả thu gậy lại, cầm quyết đọc chú, nhao mình biến hóa, biến làm con chim đồng thanh hải, vỗ cánh bay lên, lẩn vào trong khung mây, bay nhào trở xuống, sà lên trên mình con thiên nga, quặp chặt lấy cổ rồi moi vào mắt. Ngưu vương cũng biết là Tôn Hành Giả biến hóa, vội vàng vỗ hai cánh biến ra một con chim cắt vàng, trở lại mổ con đồng thanh hải. Hành Giả lại

biến ra con phượng đen, chuyên chú đuổi con cắt vàng. Ngưu vương nhận biết, lại biến ra con hạc trắng kêu một tiếng dài, bay về phương nam.

Hành Giả đứng lại, rĩa rĩa lông cánh lại biến ra một con phượng đỏ kêu to một tiếng. Hạc trắng thấy phượng là vua loài chim các giống chim, không dám động tới, rã hai cánh ra, sà xuống sườn núi, quay mình biến hóa, biến ra một con nai non ngơ ngác ăn cỏ ở bên sườn. Hành Giả nhận biết cũng vỗ cánh sà xuống, biến ra một con hổ đói quét đuôi gại móng, định đến bắt con nai ăn thịt. Ma vương cuống cả chân tay lại biến ra một con beo lớn có văn hoa đồng tiền. Hành Giả trông thấy, ngẩng đầu đón gió, đảo một vòng, biến ra một con sư tử mắt vàng, tiếng vang như sấm, trán sắt đầu đồng, chuyển mình trở lại, định ăn thịt beo lớn. Ngưu vương trông thấy hoảng sợ, lại biến ra một con gấu người, nhảy bước dài định đến bắt sư tử. Hành Giả lặn kình ra, lại biến làm một con voi to, mũi tựa rắn dài ngà như măng trúc, giương vòi ra định cuốn con gấu người.

Ngưu vương hì hì cười lên một tiếng, hiện rõ nguyên thân một con trâu trắng to, đầu như đỉnh núi, mắt tựa chớp nhoáng, hai cái sừng như hai tòa tháp sắt, răng như hàng giáo nhọn, từ đầu đến đuôi dài tới hơn một nghìn trượng, từ móng đến lưng cao tới tám trăm trượng, nhìn Hành Giả kêu to bảo:

- Hàu Tôn khốn kiếp, mi định làm gì ta bây giờ?

Hành Giả cũng hiện rõ nguyên thân, rút gậy bịt vàng ra, thẳng mình lên một cái, quát một tiếng “dài” tức thì mình cao tới muôn trượng, đầu như núi Thái Sơn, mắt như mặt trời mặt trăng, răng như cánh cửa, tay cầm một cây gậy sắt đánh thẳng suốt đầu trâu. Ngưu vương ghé đầu quay sừng lại húc. Đánh trận này thực là đập núi giã non, long trời lở đất!

Hai người đều giở hết thần thông, thi đấu nhau ở trên không trung, làm kinh động cả sự đi lại trên hư không, hét thảy các thần cùng kim đầu yết đế, lục giáp lục đỉnh, mười tám vị hộ giáo già lam, đều đến vây chặt ma vương. Ma vương công nhiên không sợ, húc sang đông, húc sang tây, hai cái sừng sắt thẳng tắp, sáng choang choang, đi lại chổng chọi, một cái đuôi lông xôm xôm cứng phe phẩy quật sang nam quật sang bắc, tả hữu vẩy xua. Tôn đại thánh đánh trước mặt, các thần quây bốn bên, Ngưu vương phát hoảng,

lăn kênh ra đất, hiện trở lại nguyên hình chạy vội về động Ba Tiêu.

Hành Giả cũng thu pháp tượng lại, cùng với các thần theo sau vây bọc. Ma vương chạy tuốt vào trong động, đóng cửa không ra. Mọi người vây chặt một tòa núi Thúy Vân, nước cũng không ra được.

Mọi người đương đánh phá ở trước cửa chợt nghe thấy Bát Giới, thổ địa, âm binh nhộn nhịp đi tới.

Hành Giả trông thấy hỏi:

- Sự thể ở động Ma Vân thế nào?

Bát Giới cười nói:

- Cái cô nàng của lão Ngưu bị tôi bỏ cho một đỉnh ba chét ngóm, lột áo ra xem, té ra là một con hồ ly tinh mặt trắng. Đám yêu ma đều là các giống lừa, la, bê, lợn, cáo, lạc, nai, dê, hùm, hoẵng, hươu, tôi đã tiêu diệt tận tuyệt, bao nhiêu nhà cửa trong động phủ, đã đốt cháy hết nhẵn. Thổ địa nói y cho một đám vợ con trú ở núi này, cho nên lại đến đây.

Hành Giả nói:

- Hiền đệ có công, đáng mừng! Đáng mừng! lão Tôn thi biến hóa với lão Ngưu công không, chưa hề thắng được. Y biến ra một con trâu trắng vô cùng to lớn, lão Tôn biến ra một tấm thân to hình trời dánh đất. Đương khi đấu chọi nhau với hấn, may có chư thần hạ giáng, vây bọc hồi lâu, y lại phục nguyên thân trở vào trong động này.

Bát Giới nói:

- Đây có phải là động Ba Tiêu không?

Hành Giả nói:

- Chính phải! Chính phải! Chính mục La Sát cũng ở nơi này.

Bát Giới điên tiết nói:

- Đã như vậy, làm sao không đánh ngay vào, tiểu trù tên kia, hỏi nó lấy cái quạt, còn để cho vợ chồng nó tình tự, bởi thêm mãi chuyện ra?

Chú ngọc phấn khởi oai phong, quai đỉnh ba bỏ vào cửa một nhát, đánh rầm lên một tiếng, cả cửa lẫn sườn núi đá đổ mất một bên. Nữ đồng hoảng sợ vội chạy vào báo:

- Thừa gia gia, không biết người nào đánh vỡ cửa trước ra rồi.

Ngưu vương vừa mới chạy vào, còn thở hồng hộc, đương kể lại chuyện cướp quạt và đấu phép với Tôn Hành Giả cho mục La Sát nghe, thấy bảo vậy, trong lòng tức giận, nhổ quạt ở trong miệng ra đưa cho mục La Sát.

La Sát đỡ lấy quạt vào tay, nước mắt ràn rụa nói:

- Đại vương, đưa quách cái quạt này cho con khi, bảo hấn lui binh đi thôi.

Ma vương nói:

- Phu nhân ạ, vật tuy nhỏ mọn nhưng giận thì sâu. Em hãy ngồi đây, để anh lại ra đấu sức với chúng.

Yêu ma ăn vận võ phục vào, cầm hai thanh bảo kiếm, đi ra ngoài cửa. Vừa gặp khi Bát Giới cầm đinh ba bỏ vào cửa, lão Ngưu chẳng nói năng gì, giơ bảo kiếm chém ngay vào đầu. Bát Giới cầm đinh ba đón đánh, lui lại mấy bước về đằng sau, ra khỏi cửa đã có đại thánh cầm gậy đón đánh. Ngưu vương tức thì cưỡi gió lốc, rời khỏi động phủ, lại cùng đánh nhau ở trên núi Thúy Vân. Các vị thần vây kín bốn mặt, quân thổ địa giáp công hai bên tả hữu. Đánh lần này lại càng ghê gớm:

Mây trùm vạn vật, mù chụp đất trời. Vi vút gió âm sỏi đá bóc; hầm hầm khí giận bể sông gầm. Mài sắc gươm hai lưỡi, mặc áo giáp toàn thân. Đáy bể chôn oán hận, bên trời đốt thù hằn. Tề Thiên đại thánh vì công nghiệp, chi kể ngày xưa bạn cố nhân. Bát Giới ra oai cầm lấy quạt, các thần giúp sức bắt Ngưu quân. Ngưu vương không lúc ngơi tay nghỉ, chặn dọc đưa ngang giốc tinh thần. Đánh đến nổi: chim chóc khôn bay đều rũ cánh, rồng lo hổ sợ trời mờ dần.

Ngưu vương liều mạng quên mình, đấu tới hơn năm mươi hợp, chống đỡ không lại, phải thua trận chạy về bên bắc, đã có vị Bát Pháp kim cương thần thông quảng đại ở ngọn Bí Ma Nham, núi Ngũ Đài ngăn lại, quát to:

- Ngưu Ma, người chạy đi đằng nào? Ta được Thích Ca Mâu Ni Như Lai Phật tổ sai tới, trăng khắp thiên la địa võng, đến đây bắt nhà ngươi.

Đương nói, thì đại thánh, Bát Giới, các thần ở đằng sau cũng đuổi đến. Ma vương vội quay mình, chạy về phương Nam, lại gặp phải Thắng Chí kim cương vô biên pháp lực ở động Thanh Lương núi Nga Mi ngăn lại, quát to:

- Ta vâng Phật chỉ, đến đây để bắt nhà ngươi!

Ma vương lòng lo căng nhũn, vội quay mình chạy sang bên đông lại gặp Đại Lực kim cương tì lư sa môn ở ngọn Ma Nhĩ, núi Tu Di, ngăn lại, quát to:

- Lão Nguru đi đâu! Ta vâng mật lệnh của Như Lai, sai đi nã bắt nhà ngươi!

Nguru vương lại càng hoảng sợ, chạy sang hướng tây, lại gặp Vĩnh Trụ kim cương bắt hoại tôn vương ở đỉnh Kim Bà, núi Côn Luân chống giữ, quát nói:

- Tên này định chạy đi đâu! Ta lĩnh lời căn dặn của đức Phật ở chùa Đại Lô Âm bên Tây Thiên, chặn đường ở đây, ai để mi đi.

Lão Nguru lòng run mật tán, hồi đã không kịp, thấy ba bề bốn bên đều là quân Phật tướng trời, chẳng khác gì lưới giăng quây kín, không thể thoát thân. Đương lúc hoảng sợ, lại nghe thấy Hành Giả mang quân đuổi tới, y liền nhảy lên mây, chạy thẳng lên trên.

Lại đã có Thác Tháp Lý Thiên Vương cùng Na Tra thái tử mang Nguru Đổ được xoa, Cự linh thần tướng, giăng giữ ở trên không kêu nói:

- Hãy khoan! Hãy khoan! Ta vâng ý chỉ Ngọc Hoàng đến đây tiêu trừ nhà ngươi.

Nguru vương gấp quá, nhao mình biến hóa như trước, biến ra một con trâu trắng to, xỏ hai cái sừng sắt lại húc Thiên Vương. Thiên Vương giơ đao lên chém. Tôn Hành Giả lại đến đằng sau.

Na Tra thái tử cười mây gọi to:

- Đại thánh, y giáp trong mình, không thể hành lễ. Hôm qua cha con tôi thấy đức Như Lai phát hịch tâu lên Ngọc Hoàng, nói rằng Đường Tăng bị nghẽn lối tại Hỏa Diệm sơn, Tôn đại thánh không phục được Nguru ma vương. Ngọc Hoàng truyền chỉ, đặc sai phụ vương tôi đem quân trợ lực.

Hành Giả nói:

- Tên này thần thông không nhỏ, lại biến ra thân thể thế kia, biết làm thế nào?

Thái tử cười nói:

- Đại thánh chớ ngờ, ngài hãy xem tôi bắt nó.

Thái tử liền quát to một tiếng “biển”, tức thì biến ra ba đầu sáu tay, phi thân nhảy lên trên mình Ngưu vương, cầm kiếm trao yêu nhằm nơi cổ gáy lia một nhát, bất giác đầu trâu bị chém rơi ra. Thiên Vương buông đao xuống mới đến cùng Hành Giả làm lễ tương kiến. Ngưu vương lại mọc ra một cái đầu nữa ở chỗ bị chém, miệng phì hơi đến, mắt lóe sáng quắc, lại bị Na Tra lia cho một nhát kiếm, cái đầu ấy rơi ra, liền lại mọc tiếp một cái đầu khác. Na Tra chém liền mười mấy nhát guom, lại mọc theo mười mấy cái đầu. Na Tra lấy bánh xe ra, để lên trên sừng lão Ngưu, thổi lửa thiêng, lửa bốc cháy bùng bùng, đốt cho Ngưu vương cuống cuồng kêu rống, quật đầu quật đuôi, vừa toan biến hóa thoát thân, lại bị Thác Thập Thiên Vương cầm kính chiếu yêu soi giữ bản tướng, nên không còn cách gì trốn thoát, chỉ kêu:

- Đừng hại mạng tôi, xin tình nguyện quy thuận nhà Phật!

Na Tra nói:

- Đã biết tiếc mạng, hãy đưa quạt ra đây.

Ngưu vương nói:

- Cái quạt để ở chỗ vợ tôi.

Na Tra nghe nói, liền cởi dây trói yêu ra, quán lên trên cổ y, nắm chặt lấy mũi, cầm dây xoắn qua lỗ mũi, tay cầm dong đi.

Tôn Hành Giả hội họp các vị tứ đại kim cương, lục tinh, lục giáp, hộ giáo già lam, Thác Thập Thiên Vương, Cự Linh thần tướng, cùng Bát Giới, thổ địa, âm binh, lũ lượt theo trâu trắng về đến cửa động Ba Tiêu.

Lão Ngưu gọi:

- Phu nhân, hãy đem quạt ra đây, cứu tính mạng tôi!

La Sát thấy gọi, vội rẽ búi tóc, cởi đồ sắc phục, buộc tơ xanh như đạo cô, vận nâu sồng như chú tiểu, hai tay bung cái quạt ba tiêu dài một trượng hai, đi ra. Lại trông thấy có kim cương các thần cùng cha con Thiên Vương, vội vàng quỳ xuống dưới đất, rạp đầu bái lạy nói:

- Mong Bồ Tát tha tội cho vợ chồng tôi, xin đem quạt này kính dâng Tôn thúc thúc thành công.

Hành Giả đến gần đỡ lấy quạt, cùng với mọi người cười mây lành trở về.

Tam Tạng và Sa Tăng, hết đứng lại ngồi, trông mong Hành Giả, thấy mãi

không về, xiết bao lo lắng! Chợt thấy mây đẹp đầy trời, diêm lành rợp đất, phát pha phát phối các thần đã tới gần, Tam Tạng sợ hãi nói:

- Ngô Tĩnh, ở đằng kia là thần binh nào đi tới thế?

Sa Tăng nhận được nói:

- Thừa sư phụ, đây là bốn vị đại kim cương, kim đầu yết đế, lục giáp lục đỉnh, hộ giáo già lam và các vị thần đi qua. Người dắt trâu đây là Na Tra thái tử, người cầm gương là Thác Tháp Lý Thiên Vương, đại sư huynh cầm quạt ba tiêu, nhị sư huynh và thổ địa theo sau, những người khác đều là thần binh đi hộ vệ.

Tam Tạng nghe nói, liền đội mũ tì lư, mặc áo cà sa, cùng Ngô Tĩnh bồi tiếp các thánh, cảm ơn nói:

- Đệ tử tôi có đức hạnh gì, dám phiền các vị Tôn thánh xuống phạm trần.

Bốn vị đại kim cương nói:

- Đáng mừng cho thánh tăng, mười phần công quả sắp hoàn thành! Chúng tôi vâng Phật chỉ sai đến giúp người, người nên hết sức tu trì, không nên lơ đãng phút nào!

Tam Tạng kính cẩn khấn đầu, hết lòng vâng mệnh.

Tôn đại thánh cầm lấy cái quạt, đến gần chân núi, ráng hết sức quạt mạnh một nhát, lửa trên Hỏa Diệm sơn dần dần tắt đi, êm đềm rạng rỡ, quạt một nhát nữa đã nghe thấy hiu hiu đưa tới luồng gió mát mẻ, đầy trời mây man mát mưa nhỏ xuống lay phây. Có thơ làm chứng rằng:

*Núi lửa bao la trăm dặm đất,
Hỏa quang rộng lớn nổi thanh danh.
Lửa thiêu năm khắc đan không chín,
Đốt hết tam quan lối chẳng thanh.
Mưa móc nhờ công cây quạt thánh,
Thần thông cậy sức đạo thần binh.
Dắt trâu theo Phật thôi tranh cạnh,
Nước lửa liền nhau tính tự bình.*

Lúc bấy giờ Tam Tạng giải nóng hết phiền, lòng thành ý đẹp, bốn thầy trò quy y, cảm tạ kim cương, trở về núi báu, lục đỉnh lục giáp lên trên không đi

bảo hộ, các vị thần kỳ quá vắng ở đâu về đây. Thiên Vương, thái tử dặt trâu về bên đất Phật nộp trả, chỉ có thổ địa ở núi ấy áp giữ mộ La Sát, ở bên đọi lênh.

Hành Giả nói:

- La Sát này, còn chưa trở về, vẫn đứng ở đây đọi gì nữa?

La Sát quỳ nói:

- Muôn trông đại thánh ban ơn, trả lại quạt ba tiêu cho tôi.

Bát Giới quát rằng:

- Con mộ khốn kiếp, không biết thấp cao gì hết! Đã tha tính mạng cho nhà mi là tốt rồi, còn đòi hỏi quạt gì nữa? Chúng ta sẽ mang qua núi, không bán lấy tiền mua điếm tâm ăn được hay sao? Chúng ta hao tổn biết bao tinh thần khí lực, khi nào lại chịu trả cho nhà mi! Mưa ào ào rồi, còn chưa xéo đi à?

La Sát lạy hai lạy nói:

- Trước kia đại thánh đã nói quạt tắt lửa sẽ trả lại tôi, cái việc ngày nay hỏi thì đã muộn, chỉ vì không có đại lượng đến nỗi phải sai binh khiển tướng. Chúng tôi cũng đã tu thành người chỉ có chưa theo chính quả. Hiện nay chân thân hiện tượng về bên tây, tôi không dám làm càn nữa. Tôi xin lại cái quạt ấy, từ đây đổi mới, tu thân dưỡng tính mà thôi.

Thổ địa nói:

- Thưa đại thánh, nhân người đàn bà này biết phép dập tắt lửa, hãy bắt làm cho đoạn tuyệt hỏa căn, trả lại cái quạt cho y, tiểu thần hãy tạm ở lại đây, cứu vớt nhân dân xứ này, kiếm chút huyết thực, thực là vừa ơn vừa tiện!

Hành Giả nói:

- Khi mà ta hỏi người trong làng thì họ nói, núi này có quạt tắt lửa, cũng chỉ cày cấy được có một năm, rồi lại phát hỏa. Làm thế nào mới trừ căn được?

La Sát nói:

- Muốn cho hỏa căn được đoạn tuyệt, cần phải quạt luôn bốn mươi chín lượt thì vĩnh viễn không phát hỏa nữa.

Hành Giả nghe nói, cầm cái quạt, dùng hết gân sức nhằm đỉnh núi quạt

luôn bốn mươi chín nhất, ở trên núi mưa rào tầm tã. Quả nhiên là bão bồi, chỗ có lửa trời mưa, nơi không lửa trời tạnh. Tất cả thầy trò đứng ở nơi không có lửa, không bị mưa ướt. Ngồi lại một đêm, sáng hôm sau thu thập ngựa, hành lý, trả quạt cho La Sát và nói:

- Nếu lão Tôn không trả lại, sợ người ta bảo ta nói không giữ lời, nàng sẽ đem quạt về núi, không được sinh sự nữa. Thấy nàng đã được là người, ta hãy tha cho!

La Sát đỡ lấy cây quạt, vội đọc thần chú, thu nhỏ lại như lá hạnh, ngậm vào trong miệng, bái tạ các vị thánh, giấu họ đi tu. Rồi sau cũng thành chính quả, trong kinh tụng muôn thuở lưu danh. La Sát, thổ địa đều cảm kích tạ ơn, đi theo tiền chân Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng bảo hộ Đường Tăng theo lối tiến lên, thực là trong mình mát mẻ, dưới gót tràn nhuận. Thế mới là:

Khảm ly đã thuận chân nguyên hợp.

Thủy hỏa ngang nhau đạo lớn thành.

Chưa biết bao nhiêu năm mới về được Đông Thổ, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI HAI

Giặt Bẩn Rửa Lòng, Nên Quét Tháp

Bắt Ma Trả Chủ, Chính Tu Thân

Nói riêng về bốn thầy trò Đường Tam Tạng, mượn được quạt báu thuận âm, quạt tắt được lửa trần khắp núi, bắt nhật đã đi qua được quãng đường tám trăm dặm. Bốn thầy trò thành thói tiến bước, đi sang bên tây. Vừa gặp thời tiết thu qua đông tới. Thấy những là:

Cúc già hoa đã rụng, mai sớm nhị vừa sinh. Nơi nơi đương cây lúa, chôn chôn nấu hương canh. Rừng già cây để non xa rõ, khe uốn sương đầy hốc tối thanh. Khí thiêng ứng, tổ sâu khoan. Âm dương thuận, tháng Nghiêu thanh thản. Chát nước tịnh, ngày Thuấn sáng lành. Khí đất xuống thấp, khí trời lên cao. Cầu vòng không thấy bóng, băng tuyết kết trong ao. Sườn non lơ lửng hoa mây lụi, rừng trúc trời đông càng xanh xanh.

Bốn người đi đã lâu, lại thấy một tòa thành hiện ra gần trước mặt. Đường Tăng dừng ngựa gọi đồ đệ:

- Ngộ Không, con hãy xem cái đám lâu gác nguy nga ở đằng kia là nơi nào thế?

Hành Giả ngừng đầu lên xem thì ra là một tòa thành trì.

Hành Giả nói:

- Tòa thành trì này chắc là đế đô của một nước nào đây.

Bát Giới cười nói:

- Trong thiên hạ, phủ có thành phủ, huyện cũng có thành huyện, sao lại biết là nơi của đế vương?

Hành Giả nói:

- Chú không biết nơi ở của đế vương khác hẳn với những nơi phủ huyện. Chú hãy xem bốn mặt có mười mấy cái cửa, chu vi có tới một trăm dặm, lầu đài cao ngất, mây mù quấn quanh, nếu không phải nơi kinh vua một nước, làm gì được tráng lệ thế này?

Sa Tăng nói:

- Anh tinh mắt, tuy biết là nơi ở của đế vương, nhưng mà tên gọi là gì mới được chứ?

Hành Giả nói:

- Không có bài biển, cờ hiệu, làm sao mà biết được, nên vào trong thành hỏi thăm, mới có thể biết.

Tam Tạng giục ngựa, vụt chổi tới cửa, xuống ngựa qua cầu, vào trong cửa xem xét, thấy phố xá chợ búa buôn bán sầm uất, lại thấy có áo mũ sang trọng, nhân vật có vẻ hào hoa. Đang đi chợt thấy có mười vị hòa thượng, người nào cũng mang gông đeo xích, đi hành khất từng nhà, coi thực là lam lũ không thể tả.

Tam Tạng than thở:

- Một con ngựa đau, cả tàu chê cỏ.

Liên gọi:

- Ngộ Không, con hãy đến nơi hỏi các vị ấy xem, làm sao lại phải tội tình đến thế?

Hành Giả y lời, liền gọi:

- Các hòa thượng kia, tu ở chùa nào tại làm sao phải đeo gông mang xiềng như vậy?

Các sư quỳ gối nói:

- Gia gia, chúng tôi là hòa thượng ở chùa Kim Quang bị tội oan.

Hành Giả nói:

- Chùa Kim Quang ở đâu?

Các sư nói:

- Đi qua góc đường kia sẽ đến.

Hành Giả dẫn họ đến trước Đường Tăng và hỏi:

- Bị oan thế nào, nói cho tôi nghe.

Các sư nói:

- Gia gia, không biết các vị sư ở đâu tới đây, chúng tôi nhìn thấy quen quen, không dám thừa chuyện ở đây, xin mời về nơi hoang sơn, sẽ bày tỏ hết

nổi khổ.

Tam Tạng nói:

- Đã vậy, chúng ta hãy đến cả chùa ấy, cẩn thận hỏi rõ nguyên do.

Liên cùng theo đến cửa chùa, thấy trên cửa treo bức hoành phi có bảy chữ vàng “Sắc kiến Hộ quốc Kim Quang tự”^[60], thầy trò tiến vào trong cửa nhìn xem. Chỉ thấy:

Điện cổ đèn hương lạnh, giậu xưa lá gió tung. Vút mây một ngọn tháp, tiêu khiển mấy cây tùng. Khấp đất hoa rơi không khách tới, đầy rèm lưới nhện mặc căng vòng. Gác trống rỗng, lầu chuông không. Vách vẽ lò mờ bụi mịt mù. Tòa giáng vắng teo sư chẳng có, thuyền đường lặng ngắt quạ bay tung. Quạnh hiu buồn có một, tịch mịch khổ vô cùng! Lò hương tuy có bàn thờ Phật, khói lạnh hương tàn thật nảo nùng!

Tam Tạng trong lòng chua xót, không ngăn được nước mắt lăn chã.

Bọn sư đeo xiềng xích, mở cửa điện chính ra, mời Tam Tạng lên điện lễ Phật.

Tam Tạng lên điện, dâng nén tâm hương, vái ba vái rồi chuyển bước về đằng sau, thấy có sáu bảy chú tiểu bị trói ở cột hiên nhà phương trượng, Tam Tạng không còn dám nhìn. Khi đến phương trượng, các sư đều đến khấu đầu và hỏi:

- Các vị lão gia, tướng mạo mỗi người một khác, có phải ở nước Đại Đường bên Đông Thổ tới đây không?

Hành Giả cười nói:

- Hòa thượng này có phép bói toán tiên tri gì vậy? Đúng là chúng tôi, làm sao các ngài lại biết được?

Các sư nói:

- Thưa gia gia, chúng tôi có biết bói toán tiên tri gì đâu, chỉ vì bị oan uổng đau khổ, không có chỗ nói rõ ra được, cả bọn chúng tôi chỉ biết kêu trời khẩn Phật, có lẽ động đến thiên thần, ban đêm hôm qua, mọi người đều nằm mộng thấy có vị thánh tăng nước Đại Đường bên Đông Thổ cứu được tính mạng chúng tôi, oan khổ này mới tỏ ra được. Hôm nay quả thấy các vị lão khác lạ thế này, cho nên mới dám nói thế.

Tam Tạng nghe lời rất mừng nói:

- Địa phương các người ở đây là gì? Oan khuất thế nào?

Các sư quỳ nói:

- Thưa gia gia, thành này gọi là Tế Trại quốc, là chỗ chính đường sang Tây. Trước kia có bốn nước rợ triều cống, bên nam là nước Nguyệt Đà, bên bắc là nước Cao Xương, bên đông là nước Tây Lương, bên tây là nước Bản Bát. Năm năm họ thường triều cống ngọc báu minh châu, ngựa tốt, gái đẹp. Chúng tôi ở đây không dùng đến can qua, không đi đánh dẹp, tự nhiên những nước ấy tôn làm thượng bang.

Tam Tạng nói:

- Đã tôn là thượng bang, chắc rằng quốc vương các ngài ở đây có đạo, văn võ đều là những bậc hiền tài.

Các sư nói:

- Thưa gia gia, văn cũng chẳng hiền, võ cũng chẳng tài, nhà vua cũng chẳng phải có đạo. Chùa Kim Quang chúng tôi đây, từ xưa trên bảo tháp vẫn có mây lành trùm phủ, ráng đẹp lên cao, ban đêm ánh sáng phóng xa, muôn dặm có người từng ngó thấy; ban ngày hơi lành phun xuống, chung quanh đâu đây cũng trông ơn. Cho nên lấy làm nơi thiên phủ thần kinh, bốn phương triều cống. Chỉ có hồi nửa đêm giờ tí ngày mồng một tháng bảy, ba năm trước đây, một trận mưa máu trút xuống. Sáng ngày ra, mọi người phát sợ, khắp chốn sinh lo. Các quan công khanh tâu lên quốc vương, không biết ông trời khiển trách về việc gì. Lúc bấy giờ đi mời đạo sĩ về làm trai tiếu, hòa thượng tụng kinh đập trời tạ đất. Có biết đâu bản; đã hai năm nay nước ngoài không đến triều cống, nhà vua định đi đánh dẹp, các quan can ngăn nói là tại bọn sư chúng tôi ở trong chùa lấy trộm bảo bối trên tháp, vì thế không có mây lành ráng đẹp, nước ngoài không đến triều cống nữa. Hôn quân lại không biết lẽ phải, bọn tham quan bèn nã bắt các sư chúng tôi, khảo đả đủ cách, hạch sách mọi đường. Lúc bấy giờ trong chúng tôi có ba nhóm hòa thượng, hai nhóm trước chịu không nổi khảo đả, chết hết rồi, bây giờ lại bắt chúng tôi, xiềng xích làm tội. Trên có lão gia, chúng tôi đâu dám dối lòng, muôn trông gia gia thương tới người năm bảy đáng, của chín mươi loài, đại từ đại bi, rộng ban pháp lực, cứu vớt tính mạng chúng tôi!

Tam Tạng nghe nói, gạt đầu than thở nói:

- Công việc này mờ ám không rõ. Một là chính trị triều đình sai lỗi, hai là các ngài phải tai ương. Trời mưa ra máu, bảo tháp như bản như vậy, lúc bấy giờ sao không làm sớ tâu vua ngay, để mà chịu khổ?

Các sư nói:

- Gia gia, chúng tôi là người phạm, biết đâu lòng trời, vả chăng những bực tiền bối cũng chưa làm nổi, chúng tôi biết đặng nào mà lần.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, bây giờ là giờ gì rồi?

Hành Giả nói:

- Vào khoảng trước sau giờ thân.

Tam Tạng nói:

- Ta muốn đến ra mắt vua để đổi quan văn, khôn nổi việc các sư ở đây không được minh bạch, khó điều tấu đối với vua. Khi xưa ta rời khỏi Trường An, đã phát nguyện ở trong chùa Pháp Môn. Đi sang Tây phương, hễ gặp miếu thấp hương, đến chùa lễ Phật, thấy tháp quét tháp, ngày nay đến đây gặp phải nhà chùa mắc oan, liên lụy về việc bảo tháp. Con hãy đi mua cho ta một cái chổi mới, ta sẽ tắm gội rồi lên quét tháp, để xem việc ô uế ra sao, vì lẽ gì lại không phóng ra ánh sáng? Có hỏi rõ đầu đuôi, mới có thể tâu trước mặt vua, giải cứu được khổ nạn cho bọn họ.

Bọn hòa thượng bị xiềng xích nghe lời, vội vàng chạy vào trong bếp lấy ra một con dao làm bếp đưa cho Bát Giới nói:

- Gia gia, người lấy dao chặt xiềng xích cho mấy chú tiểu bị trói, cho họ đi thổi cơm đun nước, hầu hạ lão gia xơi cơm tám gội. Chúng tôi sẽ ra phố xin lấy cái chổi mới để sư phụ quét tháp.

Bát Giới cười nói:

- Cởi xích có gì là khó đâu? Không cần phải dao búa, chúng tôi có một vị lão gia mặt lông, người là tay mở khóa lão luyện.

Hành Giả đã đến tận nơi, dùng phép giải tỏa, lấy tay vượt một cái, những cái dây xích rơi cả ra. Mấy chú tiểu đều chạy vào trong bếp, quét dọn nhà bếp, sửa soạn cơm nước.

Mấy thầy trò Tam Tạng ăn cơm xong, trời dần dần tối. Đã thấy mấy hòa thượng đeo xiềng, cầm hai cái chổi mang về. Tam Tạng rất mừng.

Đương trò chuyện, có một chú tiểu, đốt đèn lửa mời đi tắm gội. Lúc đó trăng sao đầy trời vàng vạc, trông canh đã điểm trên lầu. Chính là lúc:

Bốn vách gió heo lạnh, muôn nhà sáng lửa đèn. Phố phường cổng đóng chặt, chợ búa cửa cài then. Dân lưới ngừng thuyền đỗ, nhà nông dắt trâu lên. Chú tiểu buông búa nghỉ, tiếng đọc sách vang rền.

Tam Tạng tắm gội xong, mặc áo ngắn chèn tay, thắt cái dây lưng tơ, chân dận một đôi dép da mỏng, trong tay cầm một cái chổi mới, nói với các sư:

- Các ngài đi nghỉ, để tôi đi quét tháp.

Hành Giả nói:

- Trên tháp đã bị mưa máu làm bẩn, vả lâu ngày không có ánh sáng, sợ có ác vật; lại đêm vắng gió lạnh, không có ai đi cùng, sư phụ đi một mình, sợ có sai sót chăng? Để lão Tôn cùng đi với thầy có được không ạ?

Tam Tạng nói:

- Rất hay! Rất hay!

Mỗi người cầm một cái chổi, lên trên điện lớn trước đốt cây đèn lưu ly, thấp hương lên, lạy trước Phật khấn:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang vâng lệnh nhà Đại Đường bên Đông Thổ sai đến Linh Sơn bái kiến đức Phật Như Lai lấy kinh, nay đến chùa Kim Quang nước Tế Trại, gặp bọn tăng nói là bảo tháp bị ô uế, quốc vương ngờ cho sư lấy trộm bảo bối, sư phải ngậm oan chịu tội, trên dưới không rõ. Đệ tử hết lòng quét tháp, trông mong oai linh đức Phật chỉ bảo nguyên nhân việc tháp bị nhơ bẩn, để người phạm phu khỏi phải bị oan khuất.

Khấn xong cùng Hành Giả mở cửa tháp ra, quét từ tầng dưới lên tầng trên. Chỉ thấy tháp ấy, thực là:

Chênh vênh cao ngất, sừng sững trên không. Chính gọi là: tháp Lưu Ly năm sắc, ngọn Xá Lợi nghìn vàng. Thang lên quanh như luân hồ, cửa mở tựa ra khỏi lồng. Ngoài bề mờ vàng cơn gió thoảng, bên trời bình bấu bóng trăng trong. Chỉ thấy những: sao rọi rèm thưa, đá khéo chạm nên hoa lẫn phượng; mây dừng đỉnh núi, phù đồ xây kiêu móc quanh rông. Nhìn rộng thấy ngoài

ngành dậm thẳm, lên cao như giữa chín tầng không. Đèn lưu li trên cửa tầng tầng, bụi đầy lửa tắt. Giậu bạch ngọc trước rèm lửa tủa, cẩu bám sâu tung. Trong lòng tháp, trên Phật tòa, hương đèn tắt ngấm; trước mặt thần, ngoài cửa sổ, lưới nhện mịt mù, lò hương đầy cứt chuột, phao đèn nhện căng mù. Chỉ vì mất ngấm đồ thờ quý, đổ hết cho sự thật khổ lòng. Tam Tạng phát tâm lên quét tháp, nếp xưa trở lại đúng nghi dung.

Đường Tăng lấy chổi quét xong một tầng, lại lên một tầng, cứ như thế quét lên tầng thứ bảy. Lúc ấy vào khoảng canh hai, sư trưởng đã hơi mỏi mệt.

Hành Giả nói:

- Người mệt rồi, hãy ngồi nghỉ đây, để con quét thay.

Tam Tạng nói:

- Tháp này có độ bao nhiêu tầng?

Hành Giả nói:

- Có khi đến mười ba tầng.

Sư trưởng gượng nhọc mệt nói:

- Phải quét cho hết mới thỏa bản nguyện.

Lại quét ba tầng nữa, sư trưởng đau lưng mỏi gối, ngồi xếp xuống ở tầng thứ mười nói:

- Ngô Không, còn ba tầng nữa, con quét nốt cho ta!

Hành Giả phấn khởi tinh thần, lên đến tầng thứ mười hai. Đương khi quét, chợt nghe thấy tiếng người nói ở trên đỉnh tháp. Hành Giả nói:

- Quái lạ! Quái lạ! Đêm khuya đã đến canh ba rồi, làm sao còn có tiếng người nói trên đỉnh tháp, chắc là tà ma, hãy đi xem nào!

Hầu Vương bèn xắn gọn quần áo, cắp cái chổi, chui ra ngoài cửa, nhảy lên trên mây xem xét. Nhìn thấy hai con yêu tinh ngồi ở trong gian tháp thứ mười ba, trước mặt để một mâm cơm, một cái bát, một bầu rượu, đương vừa uống rượu vừa đấm thụi nhau ở đây.

Hành Giả hóa phép thần thông, quăng cái chổi đi, giờ gậy sắt ra, chặn ngang cửa tháp quát to:

- Quái vật kia, thì ra chính chúng bay đã lấy trộm bảo bối ở trên tháp!

Hai con yêu quái phát hoảng, vội đứng dậy, cầm bầu cầm bát ném lung tung, bị Hành Giả cầm ngang gậy sắt ngăn lại nói:

- Nếu ta đánh chết chúng bay, sẽ không có người khai cung.

Bèn chỉ lấy gậy ngang chúng nó, quái vật bị ép vào tường không tài nào cựa quậy được, miệng kêu van nói:

- Xin tha tội! Tha tội! Đã có người lấy trộm bảo bối ở đây kia, không việc gì đến chúng tôi.

Hành Giả dùng phép bắt người, một tay túm cả hai đứa bắt đem xuống tầng tháp thứ mười nói:

- Thừa sư phụ, đã bắt được thằng kẻ trộm lấy trộm bảo bối đây rồi!

Tam Tạng đương lơ mơ, nghe thấy câu ấy, nửa mừng nửa sợ nói:

- Bắt được ở đâu thế?

Hành Giả lôi hai quái vật đến trước mặt bắt quỳ xuống và nói:

- Chúng nó uống rượu đấm thụi nô đùa với nhau ở trên đỉnh tháp, lão Tôn nghe thấy tiếng lao xao, liền lên trên mây, nhảy xuống đỉnh tháp chặn bắt, vẫn chưa hề dùng sức, chỉ sợ đánh chết chúng nó, không ai cung khai, cho nên nhẹ bắt lấy. Sư phụ nên hỏi khẩu cung chúng nó, xem chừng nó là yêu tinh ở nơi nào, lấy trộm bảo bối để ở đâu?

Quái vật run sợ kêu la:

- Xin tha tội!

Rồi cứ thực cung ra:

- Hai chúng tôi là người của Vạn Thánh Long Vương ở đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch sai đi tuần tháp, tên kia gọi là Bôn Ba Nhi Bá, tôi gọi là Bá Ba Nhi Bôn. Nó là cá nheo, tôi là cá nhệch. Vạn Thánh Long Vương chúng tôi sinh hạ được một cô con gái, đặt tên là Vạn Thánh công chúa; cô ta má hoa da phấn, tài giỏi hơn mọi người, kén được người phò mã, thần thông quảng đại. Năm trước cùng với Long Vương đến đây, dùng đại pháp lực, hạ một trận mưa máu, làm như bảo tháp, lấy trộm hạt xá lị là vật báu của Phật ở trong tháp. Công chúa lại lên đại la thiên, đến trước điện Linh Tiêu, lấy trộm chín lá linh chi thảo của Vương mẫu nương nương trồng ở dưới đáy đầm ấy,

ánh vàng vẻ rắng, sáng rực suốt đêm ngày. Gần đây nghe nói có một người là Tôn Ngộ Không sang Tây Thiên lấy kinh, thấy nói người ấy thần thông quảng đại, dọc đường chuyên đi tìm bắt những kẻ làm liều, vì thế nên đạo này thường sai chung tôi đến đây đi tuần, nếu thấy có Tôn Ngộ Không ấy đến, thì liệu đường đôi phó.

Hành Gia nghe lời, hì hì cười nhạt nói:

- Quân nghiệt súc vô lễ thế thì thôi! Thảo nào độ trước mà Ngưu ma vương đến dự yến, nguyên là y kết giao với bọn yêu ma khôn kiếp ấy, chuyên làm những việc bất lương.

Nói chưa dứt lời, đã thấy Bát Giới cùng hai ba chú tiểu cầm hai cái đèn từ dưới tháp lên tới nơi nói:

- Sư phụ quét tháp rồi không về đi ngủ, chuyện trò gì ở đây thế?

Hành Giả nói:

- Sư đệ, chủ đến vừa hay, Vạn Thánh Long Vương đã lấy trộm bảo bối ở trên tháp. Bây giờ sai hai người tiểu yêu đi tuần tháp thăm dò tin tức chúng ta đến đây, vừa mới bị tôi bắt được.

Bát Giới nói:

- Tên họ là gì, yêu tinh thế nào?

Hành Giả nói:

- Chúng vừa mới cung xưng ra, một tên gọi là Bôn Ba Nhi Bá, một tên gọi là Bá Ba Nhi Bôn, một tên là cá nheo, một tên là cá nhệch.

Bát Giới vác đinh ba đến đánh, nói:

- Đã là yêu tinh, lấy khẩu cung rồi, không đánh chết còn đợi đến bao giờ?

Hành Giả nói:

- Chú không biết, phải để cho chúng sống, để chúng đến ra mắt vua nói chuyện chứ; lại còn phải bắt chúng dẫn lối đi tìm đũa lấy trộm của báu.

Chú Ngốc bèn thu đinh ba lại, mỗi người túm một đũa xuống dưới tháp.

Yêu quái chỉ kêu:

- Xin tha tội!

Bát Giới nói:

- Đương cần lữ cá nheo, cá nhệch chúng bay nấu một nồi canh cho những vị hòa thượng bị oan khuất ăn đây!

Hai, ba chú tiểu vui mừng, cầm cái đèn lồng, dẫn sư trưởng xuống dưới tháp. Một người chạy trước báo với các sư nói:

- Tốt rồi! Tốt rồi! Chúng ta được tỏ nỗi oan rồi! yêu quái lấy trộm bảo bối đã bị các vị gia gia bắt được giải về đây.

Hành Giả truyền:

- Lấy dây sắt ra đây, xâu vào xương quai chảo, buộc cả vào trong này, các ngài trông coi, cho chúng tôi đi ngủ, đến sáng mai sẽ xử trí.

Bọn hòa thượng kia coi giữ rất ráo riết, để cho thầy trò Tam Tạng yên nghỉ.

Trời đã sáng. Sư trưởng nói:

- Ta cùng Ngô Không vào triều đi đỗi quan văn.

Tam Tạng mặc áo cà sa cầm lan, đội mũ tỳ lư, ăn vận oai nghi. Hành Giả cũng vận cái quần da hổ, mặc cái áo dài vải bông, cầm quan văn cùng đi.

Bát Giới nói:

- Sao lại không dẫn cả hai con yêu cùng đi?

Hành Giả nói:

- Để chúng tôi vào tâu qua đã, sẽ có giấy nhà vua sai người đến bắt chúng.

Mấy người đi tới ngoài cửa triều môn, ngắm nghĩa mãi cổng chu tước hoàng long, lầu son cửa tía.

Tam Tạng đến cửa Đông Hoa, làm lễ chào nói với quan các môn đại sứ:

- Bần tăng ở nước Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên lấy kinh, xin vào ra mắt vua, đỗi quan văn, phiên đại nhân chuyển tấu cho.

Quan hoàng môn liền vào trước sân rồng tâu lên:

- Bên ngoài có hai hòa thượng hình dáng rất lạ, nói là Đường Triều bên Đông Thổ tại Nam Thiêm Bộ châu sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, xin vào chầu vua để đỗi quan văn.

Quốc vương nghe tâu, truyền chỉ triệu vào.

Sư trưởng liền dẫn Hành Giả vào triều, các quan văn võ trong thấy Hành Giả, chẳng ai là không sợ. Có người nói là hòa thượng khí, có người nói là hòa thượng mồm thiên tô, thấy đều sợ sệt, không dám nhìn lâu.

Sư trưởng làm lễ nhảy múa chúc tụng ở dưới thềm, đại thánh khoanh tay đứng ở bên cạnh, công nhiên không động đậy.

Sư trưởng tâu nói:

- Đường Tăng là người nước Đại Đường bên Đông Thổ, thuộc Nam Thiêm Bộ châu, khâm sai đi bái Phật tại chùa Đại Lô Âm cầu lấy chân kinh. Đi tới bảo hương, không dám thien tiện vượt qua, có quan văn tùy thân, xin xét nghiệm cho rồi sẽ đi.

Quốc vương nghe nói rất mừng, truyền chỉ tuyên triệu Đường Triều thánh tăng lên điện Kim Loan, đặt đôn gấm mời ngồi

Một mình sư trưởng lên điện, đưa quan văn đệ lên trước, sau mới tạ ơn ngồi xuống.

Quốc vương cầm lấy quan văn xem một lượt trong lòng vui vẻ nói:

- Vua Đại Đường nhà ngài mắc bệnh, lựa chọn dược cao tăng không quản đường xá xa xăm, bái Phật cầu kinh, còn hòa thượng của quả nhân ở đây, chỉ chuyên cái nghề ăn trộm, hại nước lừa vua!

Tam Tạng nghe lời, chấp tay nói:

- Sao lại là hại nước lừa vua?

Quốc vương nói:

- Nước quả nhân đây là một thượng bang vùng Tây Vực thường có bốn nước triều cống, vì trong nước có ngôi chùa Kim Quang, trong chùa có một tòa bảo tháp hoàng kim, trong tháp thường có ánh sáng rực rỡ chiếu ra. Gần đây bị bọn sư gian trong bản tự lấy trộm mất vật báu ở trong tháp, nên mấy năm nay không có vẻ sáng nữa. Trong mấy năm ấy nước ngoài cũng không lại châu, trong lòng quả nhân rất là bức tức.

Tam Tạng chấp tay cười nói:

- Tâu vạn tuế, thực là “sai một li đi một dặm”. Chiều hôm qua bản tăng tới nơi thiên phủ, vừa đến cửa thành đã thấy hơn chục nhà sư đeo xiềng xích. Hỏi đến tội tình, họ nói là bị oan khuất ở chùa Kim Quang. Nhân đến chùa

hỏi lại căn kẽ, lại càng thấy việc này không liên can gì đến các sư cả. Đến đêm bàn tăng lên quét tháp, đã bắt được những tên giặc yêu quái lấy trộm bảo bối rồi.

Quốc vương rất mừng hỏi:

- Giặc yêu ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Hiện giờ đương bị đồ đệ tôi xích lại ở trong chùa Kim Quang.

Quốc vương vội hạ bài vàng sai đội quân cầm y cầm ngay đến chùa Kim Quang bắt yêu tặc đến để nhà vua tự thẩm xét.

Tam Tạng lại tâu trình:

- Vạn tuế, dù có đội cầm y, vẫn phải để tiêu đồ cùng đi mới được.

Quốc vương nói:

- Cao đồ ở đâu ạ?

Tam Tạng trở tay nói:

- Đứng ngay ở trên thềm ngọc kia kìa.

Quốc vương trông thấy rất sợ nói:

- Thánh tăng đẹp đẽ như thế, sao cao đồ ngài lại tướng mạo lại thế kia?

Tôn đại thánh nghe tiếng cất giọng nói to:

- Tàu bệ hạ, không nên trông mặt mà đặt hình dong, nước bề không thể lấy đầu mà lượng, nếu chỉ biết ưa sắc đẹp, làm thế nào mà bắt được yêu quái?

Quốc vương nghe nói, đổi sợ làm mừng nói:

- Thánh tăng nói rất phải. Trẫm đây không phải kén chọn nhân tài, chỉ cần bắt giặc lấy lại vật báu trả về tháp là hơn cả.

Bèn truyền quan đương giá sắp xe long, sai đội cầm y cẩn thận hầu hạ thánh tăng đi bắt yêu quái.

Quan đương giá tức thì sắm một cỗ kiệu lớn, một cây tàn vàng, đội cầm y điếm quân hiệu úy, mời Hành Giả ngồi trên kiệu bát cống, bốn người đi dẹp đường, thẳng tới chùa Kim Quang. Tức thì trăm họ trong thành đồn đại, khắp mọi nơi không một người nào không đến xem thánh tăng và yêu quái.

Bát Giới và Sa Tăng nghe thấy tiếng reo cho là quan của quốc vương sai đến, vội ra nghênh tiếp, té ra là Hành Giả ngồi trên kiệu.

Bát Giới cười nói trước mặt Hành Giả:

- Thưa anh, anh thực là sượng thân nhé!

Hành Giả bước xuống kiệu, vịn vào Bát Giới nói:

- Tôi được sượng thân thế nào hở?

Bát Giới nói:

- Anh được che tàn vàng, tám người khiêng kiệu, chẳng phải chức phận vua khi là gì, cho nên tôi mới bảo là anh được sượng thân.

Hành Giả nói:

- Thôi đừng làm trò cười nữa!

Liên cời trói cho hai yêu vật xuống, giải đến trình quốc vương.

Sa Tăng nói:

- Thưa anh, cho cả chúng em đi với chứ!

Hành Giả nói:

- Chú phải ở lại trông nom hành lý và ngựa.

Những nhà sư bị xiềng xích nói:

- Các vị gia gia cứ việc đi hưởng ơn vua, để chúng tôi ở đây trông coi cho.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, chúng tôi sẽ tâu với quốc vương tha các ngài.

Bát Giới tóm lấy một tên yêu, Sa Tăng tóm lấy một tên, Tôn đại thánh lại ngồi lên kiệu như cũ, dẹp đường mở lối, dong hai đứa yêu quái giải vào trong triều.

Phút chốc đã đến sân bạch ngọc, Hành Giả tâu với quốc vương:

- Đã giải yêu tặc về đây.

Quốc vương bước xuống long sàng, cùng Đường Tăng và các quan văn võ cùng để mắt nhìn. Yêu quái này một đứa thì mặt dữ giáp đen, mõm nhọn, răng sắc, một đứa thì da nhẵn nhụi, mặt to, râu dài, miệng rộng. Tuy có chân

đi được, cũng chỉ là biến ra hình người thôi.

Quốc vương tra hỏi:

- Mi là tặc quái phương nào, yêu tinh ở đâu, xâm vào đất nước ta đã mấy năm, ăn trộm bảo bối năm nào, một bọn có bao nhiêu đứa, tên họ chúng gọi là gì, nhất nhất phải cứ thực cung ra.

Hai yêu quái quỳ châu lên trên, quanh cổ máu chảy đầm đìa, mà không biết đau đớn, xưng rằng:

- Ngoài ba năm nay, ngày mồng một tháng bảy, có kẻ Vạn Thánh long vương dẫn đến rất nhiều thân thích, ở tại phía đông nam nước tôi, cách đây tới một trăm dặm đất nơi đầm Bích Ba núi Loạn Thạch, y có một người con gái tốt tươi, yêu kiều nữ sắc, kén một chàng rể Cửu Đầu phò mã, thần thông vô địch. Họ biết của báu trên tháp vua, hợp bọn với Long Vương làm giặc, trước làm mưa máu một cơn, đến sau lấy báu xá lị. Hiện bây giờ ngọc xá lị soi sáng long cung, đêm tối cũng sáng như bạch nhật. Công chúa thị tài, bí mật lấy trộm linh chi của Vương mẫu trông làm bảo vật ở trong đầm. Chúng tôi không phải là đầu bọn trộm cắp, chính Long Vương nói phái làm tiểu tót, bị bắt đem qua, xin cung sự thật.

Quốc vương nói:

- Đã cung mọi sự việc sao không nói tên họ ra?

Yêu quái nói:

- Tôi gọi là Bôn Ba Nhi Bá, tên kia gọi là Bá Ba Nhi Bôn. Bôn Ba Nhi Bá là quái cá nheo. Bá Ba Nhi Bôn là tinh cá nhệch.

Quốc vương sai đội cấm y giam chúng lại cẩn thận rồi truyền chỉ:

- Tha xiềng xích cho các nhà sư ở chùa Kim Quang, truyền ngay cho Quang lộc tự bày tiệc trên điện Kỳ Lân để tạ ơn thánh tăng đã bắt giặc, và nhờ thánh tăng tâm nã tướng giặc.

Tức thời Quang lộc tự sửa cả hai tiệc chay và tạp.

Quốc vương mời bốn thầy trò Đường Tăng lên điện Kỳ Lân ngồi chơi và hỏi:

- Tôn hiệu thánh tăng là gì?

Đường Tăng chấp tay nói:

- Tục giai bản tằng là Trần, pháp danh là Huyền Trang, ơn vua cho họ là Đường, tiện hiệu là Tam Tạng.

Quốc vương lại hỏi:

- Các vị cao đồ của thánh tăng đạo hiệu là gì?

Tam Tạng nói:

- Các tiểu đồ không có hiệu. Người thứ nhất là Tôn Ngô Không, người thứ hai là Trư Ngô Năng, người thứ ba là Sa Ngô Tĩnh, những tên ấy do các Nam Hải Quan Thế Âm Bồ Tát đặt cho. Ngô Không là Hành Giả, Ngô Năng là Bát Giới, Ngô Tĩnh là hòa thượng.

Quốc vương nghe xong, mời Tam Tạng ngồi lên trên. Tôn Hành Giả ngồi ở mé bên tả, Bát Giới, Sa Tăng ngồi ở mé bên hữu. Trước mặt đều bày quả chay, rau chay, chè chay, cơm chay! Lại đặt thêm một tiệc tạp, quốc vương ngồi trên, ở dưới có đặt một trăm chỗ ngồi. Bầy tôi bái tạ ơn chúa ngồi xuống.

Quốc vương chúc chén, Tam Tạng không dám uống rượu, ba người kia đều nhận chén rượu vào tiệc. Đã nghe thấy đàn sáo thổi hòa ở mé dưới, đây là ty giáo phường tấu nhạc.

Bát Giới mở to cuống họng, ăn rồng cuốn, uống rồng leo, các loại rau quả trên tiệc, đánh cho kỳ nhẵn. Một lát sau mang thêm cơm canh đến, lại ăn cho không còn một ly; tuần rượu đến mời, không chối một chén: bữa yến tiệc này vui vẻ cho đến quá trưa mới tan.

Tam Tạng tạ ơn thịnh yến, quốc vương giữ lại nói:

- Bữa tiệc này hãy tạm biểu dương công cán bắt quái của thánh tăng.

Và truyền Quang lộc tự:

- Đặt yến tiệc chuyên sang cung Kiến Chương, lại mời thánh tăng định mưu kế bắt tướng giặc, lấy báu trả về tháp.

Tam Tạng nói:

- Nếu cần bắt quái lấy lại bảo bối, không dám phiền đặt yến nữa. Bản tăng xin từ biệt nhà vua tại đây, đi bắt yêu quái.

Quốc vương không ưng, nhất định mời đến cung Kiến Chương lại ăn một tiệc nữa.

Quốc vương nâng chén nói:

- Vị thánh tăng nào lĩnh chúng ra quân, hàng yêu quái?

Tam Tạng nói:

- Cho đại đồ đệ Tôn Ngộ Không đi.

Đại thánh khoanh tay vâng lời.

Quốc vương nói:

- Tôn trưởng lão xuất quân, dùng bao nhiêu người ngựa? Khi nào ra thành?

Bát Giới không nín được, to tiếng nói lên:

- Dùng người ngựa để làm trò gì! Bất chấp thì giờ nào hết, nhân lúc này cơm no, rượu say, tôi cùng đi với sư huynh, đưa tay bắt nghiên.

Tam Tạng rất mừng nói:

- Ít lâu nay Bát Giới siêng năng quá!

Hành Giả nói:

- Để chú em Sa Tăng trông nom sư phụ, hai chúng tôi cùng đi.

Quốc vương nói:

- Hai vị trưởng lão đã không dùng người ngựa, vậy có dùng binh khí không?

Bát Giới cười nói:

- Binh khí của bộ hạ, chúng tôi không dùng được. Anh em chúng tôi đã có binh khí tùy thân.

Quốc vương nghe nói, liền lấy chén to ra để tiễn hai vị lên đường.

Đại thánh nói:

- Không uống rượu nữa, chỉ cần đội cảm y bắt hai đứa tiểu yêu dong ra đây, chúng tôi sẽ bắt chúng đi hướng dẫn.

Quốc vương truyền chỉ tức thì dong hai đứa ra.

Hai người tóm hai tiểu yêu, cười trên gió, dùng phép cắp người, đi thẳng về phương đông nam. Thực là:

Vua tôi vừa thấy đi mây gió,

Mới biết thầy trò bực thánh tăng.

Chưa biết hai người đi lần này thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI BA

Náo Long Cung, Hai Sư Diệt Quái

Lấy Bảo Bối, Các Thánh Trừ Tà

Vua nước Tế Trại cùng các quan công khanh lớn nhỏ thấy Tôn đại thánh, Bát Giới cưỡi mây nương gió, mang cả hai tên tiêu yêu, phơi phới bay đi, đều châu lên lễ bái nói:

- Câu nói không sai, ngày nay mới biết bậc thần tiên Phật sống.

Lại thấy hai người bay xa mất tích, liền bái tạ Đường Tam Tạng nói:

- Quả nhân người trần mắt thịt, chỉ biết các vị cao đồ có sức bắt được yêu quái thôi chứ biết đâu lại là bậc thượng tiên đi mây về gió.

Tam Tạng nói:

- Bản tăng chẳng có pháp lực gì, hết thảy các việc là nhờ ở ba người tiêu đồ cả.

Sa Tăng nói:

- Chẳng nói giấu gì bệ hạ, đại sư huynh tôi là Tề Thiên đại thánh quy y, anh ấy đã từng đại náo thiên cung, dùng một cây gậy sắt bịt vàng, mười vạn thiên binh, không một người nào là đối thủ, cho nên đến nỗi Thái Thượng Lão Quân sợ sệt, Ngọc Hoàng thương để lo âu. Nhị sư huynh tôi là Thiên Bồng nguyên súy theo chính. Anh ấy cũng đã từng cai quản mười vạn thủy binh đại chúng trên sông Thiên Hà. Duy có đệ tử tôi không có pháp lực, là Quyển Liêm đại tướng thụ giới. Anh em chúng tôi nếu bảo làm việc gì không có tài, chứ nói đến bắt yêu tróc quái, nã giặc tróc gian, phục hồ hàng long, đá trời khoét giếng, cho đến những việc giốc bể nghiêng sông, thì đều có biết đôi chút. Những việc đi mây về mù, gọi gió kêu mưa, cùng là đôi vật dờn sao, gánh non đuổi nguyệt, chỉ là việc xoàng, có gì đáng kể.

Quốc vương nghe nói bội phần kính trọng, mời Đường Tăng đi lên trên, luôn miệng xưng hô là “lão Phật”, gọi bọn Sa Tăng là Bồ Tát. Khắp triều văn võ vui mừng, cả nước lê dân yên dạ.

Tôn đại thánh cùng Trư Bát Giới cưỡi làn gió lốc, cắp hai tên tiểu yêu đến đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch, dùng đám mây lại, cầm gậy bịt vàng thổi hơi tiên khí, hô “biển” một biển ra một con dao, cắt một bên tai con cá nhệch, cắt lưỡi con cá nheo, rồi thả cả hai con xuống nước quất:

- Phải đi ngay báo cho Vạn Thánh Long Vương biết rằng Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không ở đây, phải lập tức trả ngay báu vật vẫn để ở trên tháp chùa Kim Quang nước Tế Trại trước ra đây, sẽ tha chết cho cả nhà y! Nếu hé ra nửa lời “không” ta sẽ giốc khô cái đầm nước này đi, cho già trẻ nhà chúng bay sẽ bị giết hết.

Bọn tiểu yêu kia thoát khỏi chết, mang cả dây xích xuống dưới nước, làm cho bọn ba ba, kỳ đà, rùa rùa, giải, cua, cá sợ cuống cả lên quây kín lại hỏi dôn:

- Làm sao mà các anh lại phải xiềng xích mà tha lời cả về đây?

Một tên bung chặt lấy tai lắc đầu quẫy đuôi, một tên chúc mõm xuống, giậm chân vỗ ngực, đều la lời, sồn sồn chạy tuốt lên cung điện Long Vương báo:

- Thưa đại vương, tai vạ rồi!

Vạn Thánh Long Vương đang uống rượu với Cửu Đầu phò mã, chợt thấy hai tên kia đến, liền ngừng chén hỏi tai vạ gì?

Hai yêu quái liền nói:

- Hôm qua đi tuần, bị Đường Tăng, Tôn Hành Giả quét tháp bắt được, lấy gậy sắt xâu lại, đem sang đem nộp quốc vương lại bị Hành Giả và Trư Bát Giới tóm cả hai đưa đi, một đưa bị cắt tai, một đưa bị xẻo môi, quẳng xuống dưới nước, bắt về báo đại vương phải trả lại bảo bối trên tháp.

Thế rồi đem đầu đuôi công việc nói rành mạch lại một lượt.

Lão Long Vương kia nghe nói là Tề Thiên đại thánh Tôn Hành Giả, sợ hãi hoảng hồn mất vía, phách tán lên mây, run lập cập nói với phò mã:

- Hiền tể ạ, người khác đến thì còn vừa, chớ nếu quả là y thực thì không lành đâu.

Phò mã cười nói:

- Xin bố mẹ cứ yên lòng! Chàng rể này hồi nhỏ có học chút võ nghệ, đã

gặp gỡ nhiều hào kiệt trong bốn bể, có sợ gì hấn. Để con đi ra đánh nhau với hấn ba họ, làm cho hấn phải cúi đầu hàng phục, không dám ngửa trông.

Yêu quái vội vươn mình, mặc áo giáp, dùng một thứ binh khí gọi là lưỡi sén ngà trắng, bước ra khỏi cung, rẽ nước, nổi lên, quát to:

- Tề Thiên đại thánh nào đó? Đền ngay đây nộp mình!

Hành Giả và Bát Giới đứng ở bờ sông, ngắm nhìn yêu tinh kia:

Đội một mũ ngân lan khô, sáng hơn bạch tuyết; mặc một áo đầu mâu giáp ánh chói sương thu. Trên quàng tấm chinh bào, thực đúng kiểu mây lành ngọc chuốt, lưng thắt van tề đới, rõ ràng là rắn gấm vàng thêu. Lưỡi ngà trắng cầm trong tay, róng bay chớp giật; giày da heo dận dưới gót, nước rẽ sóng êm. Đứng xa ngó một đầu một mặt, tới gần xem bốn phía mặt người. Trước có mắt, sau có mắt, trông cả tám phương. Tả cũng mồm, hữu cũng mồm, nói luôn chín miệng. Thét to một tiếng vang trời đất, như hạc kêu cao suốt chín tầng.

Y không thấy có ai trả lời, lại quát một tiếng:

- Kẻ nào là Tề Thiên đại thánh?

Hành Giả vuốt vuốt vành vàng, nấn nấn gậy sắt nói:

- Lão Tôn đây!

Yêu quái nói:

- Nhà ngươi ở nơi đâu, xuất thân ở phương nào, làm sao lại đến nước Tề Trại, làm anh giữ tháp cho quốc vương, dám cả gan bắt người đầu mục của ta, lại còn hành hung, lên bảo sơn ta thách đánh?

Hành Giả quát mắng:

- Giặc quái nhà mi, té ra không biết Tôn gia gia nhà mi, hãy lên đây, nghe ta.

Hành Giả bèn kể rõ lai lịch mình và vạch tội bọn yêu quái lấy trộm bảo vật trên tháp chùa Kim Quang nước Tề Trại.

Phò mã nghe xong, tùm tùm cười nhạt nói:

- Nguyên lai mi là một hòa thượng đi lấy kinh, đừng có dây vào những chuyện không đâu! Ta lấy trộm bảo bối của y, mi đi lấy kinh văn nhà Phật, thì có bận chi đến mi, mà đến đây hứng chuyện?

Hành Giả nói:

- Tên giặc quái này rất không đạt lý! Ta không chịu ơn huệ gì của quốc vương, không được miếng cơm tấm áo gì, có cần gì phải gắng sức vì người, nhưng vì mi ăn trộm bảo bối, làm dơ bản bảo tháp của người ta, bao năm làm oan khổ cho những nhà sư chùa Kim Quang. Người ta cùng thuyền cùng hội với ta, lẽ đâu ta lại không ra sức giúp họ để biện rõ oan uổng!

Phò mã nói:

- Mi nói như vậy, ý muốn dở chuyện thách thức chứ gì?

Thường có câu “Võ không làm thiện”, chỉ sợ rằng tay giơ lên, không còn tình nghĩa, nhờ khi hại đến tính mạng mi, làm lỡ việc mi đi lấy kinh.

Hành Giả tức giận, quát mắng:

- Giặc quái khôn kiếp, tài giỏi gì mà dám mở miệng khoác lác! Hãy tới đây, ném một gậy của lão gia.

Phò mã không hề vội vàng, cầm lưỡi ngà trắng đón đánh. Thật là một trận sát phạt dữ dội ở trên đỉnh núi Loạn Thạch.

Hai người qua qua lại lại, đấu tới hơn ba mươi hợp chưa phân thắng phụ. Trư Bát Giới đứng ở trước núi, thấy hai người đánh nhau đến chỗ mê mải, quai cây đinh ba, bổ vào sau lưng yêu quái một cái. Nguyên yêu tinh có chín cái đầu, chung quanh chỗ nào cũng có mắt trông thấy rõ ràng. Thấy Bát Giới đi tới sau lưng liền đưa đốc lưỡi sén đỡ cây đinh ba, lấy đầu lưỡi sén chống cây gậy sắt. Lại cố đánh năm bảy hợp nữa, đỡ không nổi trước sau giáp kích, y liền lăn kèn ra nhảy lên trên không, hiện rõ bản tướng là con chim chín đầu, cực kỳ xấu dữ. Nó là giống:

Cánh lông tựa gấm, mình mẩy như bông. Đầu đuôi dài đến một trượng hai, hình thể giống kỳ đà như hệt. Hai cái chân móng sắt lưỡi câu, chín cái sọ quây thành một túm. Giương hai cánh rất giỏi liệng bay, dù đại bàng so còn kém sức. Tiếng kêu xa mãi đến chân trời, còn vẫn to hơn tiếng loài tiên hạc. Mắt coi lóng lánh sáng hào quang, ngạo nghễ không như loài phàm điều.

Trư Bát Giới trông thấy sợ hãi nói:

- Anh ơi, từ khi tôi làm người, chưa từng trông thấy con ác vật như thế! Không biết huyết khí nào sinh ra giống cầm thú ấy.

Hành Giả nói:

- Thực là hiếm có, thực là hiếm có, để tôi đuôi đánh xem!

Đại thánh vội cười mây lành lên đến không trung, cầm gậy sắt đánh thẳng vào đầu nó. Quái vật kia hiện rõ bản thân, giương cánh bay chéch, chuyển mình đến veo một cái, sà xuống trước núi, lại mọc ra một cái đầu ở ngay lưng, há miệng to như chậu máu, cắn luôn vào bờm Bát Giới lôi đi sệt đất, bắt đem xuống nước lại trở về đầm Bích Ba. Khi đến ngoài cửa cung, y lại biến ra hình dáng như lần trước, vút Bát Giới xuống dưới đất gọi:

- Bọn nhỏ đâu cả?

Những loài tinh cá mè, trôi, chép, sộp, loài quái rùa, giải, kỳ đà, chạy ồ cả lên, trả lời:

- Có chúng tôi đây!

Phò mã nói:

- Hãy đem hòa thượng này trói giam một nơi, để báo thù cho mấy tiêu tốt tuần tra của ta.

Bọn yêu tinh reo hò ầm ĩ, khiêng Bát Giới vào. Lão Long Vương vui mừng ra đón tiếp nói:

- Hiền tể có công to, làm thế nào mà bắt được y?

Phò mã đem đầu đuôi câu chuyện nói lại một lượt.

Lão Long liền sai bày tiệc rượu thưởng công.

Lại nói Hành Giả thấy yêu tinh bắt mất Bát Giới, trong lòng sợ hãi nói:

- Cái giống này lợi hại đến thế! Ta mà về triều ra mắt sư phụ bây giờ, sợ quốc vương cười ta; mà mở miệng chửi mắng nó, e rằng ta có một mình. Vả chẳng công việc dưới nước ta không quen, để ta lại biến hóa vào, xem yêu quái này xử trí với chú Ngọc thể nào đã, nếu thuận lợi sẽ cứu trộm y ra.

Đại thánh tay cầm quyết, nhao mình biến hóa, lại biến ra một con cua, lặn xuống dưới nước, thẳng tới trước lầu. Vì lần trước y theo Ngưu ma vương lấy trộm con thú mắt vàng nên đi thuộc đường lối. Y đi thẳng tới dưới cung khuyết, bò ngang đi qua, đã thấy lão Long Vương và con trùng chín đầu cũng cả nhà đang vui vẻ uống rượu. Hành Giả không dám đến gần, bò tới mé dưới nhà bên đông, thấy mấy con tinh tôm, tinh cua, nhớn như tung tăng

chơi đùa.

Hành Giả lắng nghe chúng trò chuyện một hồi, học được cách nói năng trò chuyện mới hỏi:

- Phò mã gia gia bắt được hòa thượng mõm dài, bây giờ y đã chết chưa?

Chúng yêu tinh nói:

- Chưa chết, hãy còn trói ở xối phía tây, đương rên rỉ kia kia.

Hành Giả nghe nói, lại lẳng lẳng bò sang xối phía tây, quả nhiên chú Ngốc bị trói vào cột đương rên u ử.

Hành Giả đến gần nói:

- Bát Giới, có nhận được tôi không?

Bát Giới nghe thấy tiếng, biết là Hành Giả, nói:

- Anh ơi, anh làm thế nào! Lại để thằng này bắt tôi!

Hành Giả thấy bốn phía vắng người, bèn lấy kim cạp dứt dây trói bảo đi.

Chú Ngốc sững tay ra nói:

- Anh ạ, binh khí của tôi bị nó thu mất rồi, làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú có biết nó để ở chỗ nào không?

Bát Giới nói:

- Lúc đó bị quái vật đem lên cung điện rồi.

Hành Giả nói:

- Chú ra trước đến dưới cổng lầu đợi tôi ở đấy.

Bát Giới thoát chết, lẳng lẳng đi ra.

Hành Giả lại bò đến cung điện, xem thấy mé bên tả sáng bốc lên rùng rục, biết là đỉnh ba của Bát Giới bốc sáng, liền dùng phép ẩn thân, lấy trộm đỉnh ba đi ra, đến dưới cổng lầu gọi:

- Bát Giới, nhận lấy binh khí!

Chú Ngốc được đỉnh ba rồi mới nói:

- Anh ạ, anh hãy lên trước, để tôi đánh vào cung điện, nếu đắc thắng sẽ bắt hết cả nhà nó, nếu không thắng, thua chạy ra, anh hãy ở trên bờ đằm cứu

ứng.

Hành Giả rất mừng, dặn dò phải cẩn thận.

Bát Giới nói:

- Không sợ nó, tài nghệ dưới nước, tôi có biết đôi chút.

Hành Giả để y ở lại, bơi ra khỏi mặt nước.

Bát Giới sửa lại áo dài thâm, hai tay cầm đinh ba, quát một tiếng, đánh tiến vào trong.

Bọn thủy tộc lớn nhỏ sợ hãi, nhón nha nhón nhác, chạy lên cung điện, gào thét nói:

- Hồng cả rồi, hòa thượng mồm dài, rút đứt dây, đánh trở lại đây.

Lão Long Vương và con trùng chín đầu cùng cả nhà đều trở tay không kịp, nhảy xổ nhau đi ẩn trốn.

Bát Giới bắt chấp sóng chết, xấn lên cung điện, một lối đinh ba, bỏ vỡ cánh cửa, đập tan ghế bàn, bao nhiêu những đồ đạc trong tiệc rượu phá tan tành hết. Có thơ làm chứng. Thơ rằng:

*Mộc mẫu sa vào thủy quái rồi,
Thiệt tha Hành Giả quyết tìm tòi.
Ngâm tài mở trộm tung xiềng xích,
Tuôn giận ra tay trở rõ oai.
Phò mã sợ đưa công chúa lánh,
Long Vương hãi nắp, kín tâm hơi.
Thủy cung gác tía song the hồng,
Rồng cháu rồng con sợ bỏ đời.*

Lần này, Bát Giới đánh cho bình đời mồi vỡ tan như cám, cây san hô gãy vụn quá tro. Con trùng chín đầu đem công chúa giấu kín một nơi rồi vội cầm lưỡi sén ngà trắng xấn đến trước cung quát to:

- Con lợn khốn kiếp bị thịt kia, sao dám lừa dối làm kinh sợ họ mạc nhà ta?

Bát Giới quát mắng:

- Giặc quái kia, có sao mi dám bắt ta! Lần này không phải tại ta, chính mi đã mời ta đến nhà đây! Đem ngay bảo bối trả ta về ra mắt quốc vương là

xong việc, nếu không, quyết chẳng tha tính mạng cả nhà mi đâu!

Yêu quái không còn nể nang, nghiêng hàm răng lại, đối chọi với Bát Giới. Lão Long Vương vừa hoàn hồn lại đem rồng con, rồng cháu, cầm gươm giáo cùng đến đánh giúp.

Bát Giới thấy việc không xong, vung đinh ba quay mình bỏ chạy. Lão Long Vương đem quân đuổi theo. Vụt chốc cả hai đã ra khỏi dòng nước, đều nhảy nhót ở trên mặt đầm.

Tôn Hành Giả đứng ở trên bờ đầm đợi, chợt thấy bọn chúng đuổi theo Bát Giới, vội ra khỏi mặt nước, lên trên nửa vời mây mù, quai gậy sát quát to:

- Đừng chạy!

Bèn đánh một nhát vào đầu Long Vương vỡ tan ra. Đáng thương thay! Làn nước lênh đênh đầm nhuộm đỏ, phờ vây trôi giạt sóng cồn thây. Rồng con, rồng cháu sợ hãi trốn chạy bạt mạng, phò mã chín đầu đem thây Long Vương chuyển về dưới cung.

Hành Giả và Bát Giới cũng không đuổi đánh, trở về trên bờ, cùng nhau thuật lại việc trước.

Bát Giới nói:

- Tên kia bị nhụt khí rồi! Một lối ba của tôi, quai thẳng tới nơi, đánh cho nó hoa rụng nước trôi, hồn xiêu phách lạc! Đương khi đấu chọi với tên kia, lại bị lão Long Vương xấn tới, may nhờ có anh đánh chết. Bọn chúng nó trở về rồi, nhất định làm ma té lễ, quyết không chịu ra nữa, trời lại gần tới, biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Kể chi trời tới, nhân cơ hội này, chú lại trở xuống đánh nhau, lấy cho kỳ được bảo bối, rồi mới về triều.

Chú Ngốc vốn lười, liền đưa đẩy từ chối.

Hành Giả giục giã nói:

- Chú em bắt tất phải nghi ngại, cứ làm như vừa rồi, dẫn nó ra đây, để tôi đánh cho.

Đương khi hai người bàn tính, đã nghe thấy tiếng gió lốc quần quật, mây thăm mờ mờ, từ phương đông đi thẳng sang nam. Hành Giả nhìn xem kỹ

lưỡng, thấy là Nhị Lang Hiền Thánh, đem bọn sáu anh em ở Mai Sơn, dắt lũ khuyển ưng, quấy lồng cáo thỏ, khiêng một xâu hươu nai, mọi người đều vai khoác cung dâu, tay cầm gươm sắt, lướt gió mây tung tăng tiến lại!

Hành Giả nói:

- Bát Giới, đó là anh em bảy vị thánh chúng tôi, chú đến nói khéo mời bọn họ xuống đánh giúp chúng ta. Nếu thành công cũng là một cơ hội lớn.

Bát Giới nói:

- Đã là anh em thì anh phải nên đi mời.

Hành Giả nói:

- Nhưng mà trong đó có anh cả Hiền Thánh, tôi đã từng bị ông ta hàng phục, ra gặp ông ta không tiện. Chú cứ lên đón ở trên mây gọi nói: “Chân quân, xin ngài tạm dừng, có Tề Thiên đại thánh đón chào”. Nếu ông ta nghe thấy là tôi, tất nhiên dừng lại, yên đầu vào đây, tôi sẽ đến gặp.

Chú Ngốc vội nhảy lên mây, đứng ở trên núi lên tiếng gọi to:

- Thưa chân quân, xin tạm dừng xa giá. Có Tề Thiên đại thánh cầu được gặp.

Hiền Thánh nghe nói, tức thì truyền lệnh cho sáu anh em dừng cả lại, cùng Bát Giới làm lễ tương kiến và hỏi:

- Tề Thiên đại thánh ở đâu?

Bát Giới nói:

- Hiện ở dưới núi.

Nhị Lang nói:

- Các chú em, đi mời ngay lên đây.

Sáu anh em là Khang, Trương, Riêu, Lý, Quách, Trục, mọi người đều ra khỏi dinh hỏi:

- Anh Tôn Ngộ Không ơi, anh cả có lời mời đây!

Hành Giả tiến lên, cùng mọi người, làm lễ cùng nhau lên núi, Nhị Lang đón tiếp, khoác lấy tay nhau, cùng làm lễ tương kiến nói:

- Đại thánh từ khi thoát nạn lớn, theo đạo sa môn, hẹn ngày thành công, lên tòa sen cao, đáng mừng, đáng mừng!

Hành Giả nói:

- Không dám, trước đã đội ơn rất lớn, chưa hề có chút báo đền. Tuy đã thoát nạn sang Tây, chưa biết công hạnh thế nào. Nay vì đi qua nước Tế Trại muốn cứu tai nạn cho các nhà sư nên ở đây bắt yêu ma, đòi lại bảo bối, ngẫu nhiên gặp xa giá đại huynh, cả gan mời lưu lại giúp đỡ, chưa rõ đại huynh từ đâu tới đây, có quá yêu không?

Nhị Lang cười nói:

- Nhân nhân rồi, tôi cùng các anh em đi săn bắn về, may được đại thánh quá yêu lưu lại, rất cảm nghĩa cố cữu, nếu cho hợp sức hàng yêu, đâu dám trái mệnh, nhưng không biết địa phương này có quái giặc gì?

Đại thánh nói:

- Anh cả quên rồi sao? Đây gọi là núi Loạn Thạch, dưới núi có đầm Bích Ba là long cung của Vạn Thánh.

Nhị Lang kinh ngạc nói:

- Vạn Thánh Long Vương rõ khéo sinh sự, sao dám lấy trộm vật báu trong tháp?

Hành Giả nói:

- Gần đây y có kén một người phò mã, tức là trùng chín đầu thành tinh. Cả hai bố vợ và con rể làm giặc, hạ một trận mưa máu xuống nước Tế Trại, lấy trộm viên xá lợi vật báu nhà Phật trên đỉnh cây tháp chùa Kim Quang, quốc vương không biết suy xét, bắt các nhà sư tra khảo khổ sở. Sư phụ tôi là bậc từ bi, đợi đêm lên quét tháp, lúc ấy tôi bắt được hai tên tiểu yêu ở trên tháp, là hai đứa mà Long Vương đã sai đi tuần thám. Sáng hôm nay giải chúng vào triều, chúng đã cứ thực cung khai hết. Quốc vương đã cầu thầy tôi thu phục yêu quái, mới sai chúng tôi đến đây. Lần đánh thứ nhất bị con trùng chín đầu mọc một cái đầu ra ngang lưng quắp mắt Bát Giới. Trận đại chiến vừa đây, chính tôi đã đánh chết lão Long Vương, bọn chúng đã đem thầy về khâm liệm ma chay. Chúng tôi đương bàn việc đánh nữa, lại thấy xa giá ông anh tới, nên mới mạn phép thế này.

Nhị Lang nói:

- Đã giết được lão Long, cần nên đánh luôn khiến tên đó trở tay không

kip, cả lò cả ổ nhà nó lại chẳng tuyệt diệt liền ngay sao?

Bát Giới nói:

- Nhưng trời tối rồi, làm thế nào?

Nhị Lang nói:

- Nhà binh có câu: “Việc chinh chiến không đợi thời”, lo gì trời tối!

Khang, Riêu, Quách, Trục nói:

- Anh cả đừng vội, gia quyến tên ấy ở đây, liệu chừng không đi đâu được, Tôn Nhị Kha cũng là quý khách, Trư hiền hữu lại theo chính quả. Trong dinh chúng ta có mang theo rượu nhắm, hãy sai bọn nhỏ lấy lửa, làm bữa luôn ở đây: một là để chúc mừng hai vị, hai là để cùng nhau tự tình, và để hợp vui một đêm, đợi đến sáng ngày tìm đến đánh cũng không muộn.

Nhị Lang rất mừng nói:

- Hiền đệ nói rất phải!

Liền sai bọn tiểu hiệu sửa soạn.

Hành Giả nói:

- Các vị có thịnh tình, đâu dám từ chối, chỉ vì làm hòa thượng, đều là trai giới, sợ chay tạp không tiện.

Nhị Lang nói:

- Có quả phẩm chay. Cả rượu cũng trai tịnh.

Dưới ánh trăng sao, các anh em màn mây, chiếu đất, chuốc chén, giải tình cố cữu.

Thực là vắng vẻ canh dài, vui vầy đêm ngắn. Bất giác phương đông đã rạng sáng.

Bát Giới uống mấy chén, khiến lòng hăng phơi phơi nói:

- Trời sắp sáng rồi, để lão Trư xuống nước đi thách đánh đây.

Nhị Lang nói:

- Nguyên sủy cẩn thận. Chỉ cần dẫn nó ra đây, để anh em chúng tôi sẽ hạ thủ.

Bát Giới cười nói:

- Tôi hiểu rồi! Tôi hiểu rồi!

Bát Giới thắt áo cầm ba, làm phép rẽ nước, nhảy ngay xuống nước, thẳng tới dưới lầu đài, quát to một tiếng, đánh vào trong điện.

Lúc đó Long Tử mặc áo xô, nhìn thấy Long Vương mà khóc, Long Tôn và phò mã đang sửa soạn quan tài ở đằng sau. Bát Giới chửi mắng tiến đến, giơ tay lên, chiếc đinh ba khá nặng bỏ một nhát thành chín cái lỗ thủng trên đầu óc Long Tử. Long bà và mọi người sợ hãi chạy rối rít vào bên trong, khóc nói:

- Hòa thượng mồm dài lại đánh chết con ta rồi!

Phò mã nghe nói, vội cầm lưỡi sén ngà trắng, đem Long Tôn ra đánh bên ngoài, Trư Bát Giới đưa đinh ba lên đỡ, vừa đánh vừa lùi, chạy ra khỏi nước. Tề Thiên đại thánh cùng mấy anh em một loạt tiến lên, gươm giáo rối rít đâm chém. Long Tôn bị chặt nát ra làm mấy phiến thịt. Phò mã thấy việc không ổn, lăn kèn ngay ra mé núi, lại hiện bản tướng gương cánh ra, bay lượn chung quanh.

Nhị Lang liền lấy cung vàng, đặt viên đạn bạc lên, kéo thẳng dây, bắn thẳng lên trên, yêu quái vỗ cánh, sà xuống bên cạnh, định cắn Nhị Lang; nơi ngang lưng nó vừa mới thò ra một cái đầu, liền bị ngay một con chó con nhảy chồm lên, oảng một tiếng, cắn đứt tha đi, máu chảy nhễ nhại. Quái vật đau đớn chạy bạt mạng rồi bay thẳng về phía bắc. Bát Giới định chạy đuổi theo. Hành Giả ngăn lại nói:

- Đừng có đuổi nó. Chính là “chó cùng chó đuổi”. Nó đã bị chó con cắn đứt đầu, tất nhiên gằm đất xa trời. Để tôi biến ra hình dáng nó, chú đi rẽ nước, cùng xuống với tôi, tìm đến nơi công chúa, lừa nó lấy lại bảo bối.

Bát Giới y lời, rẽ nước mở lối. Hành Giả biến ra hình yêu quái đi trước, Bát Giới hò hét theo sau, dần dần đuổi tới long cung, đã thấy Vạn Thánh công chúa nói:

- Phò mã, việc gì mà hoảng hốt như vậy?

Hành Giả nói:

- Bát Giới đánh được ta, đuổi theo tới nơi rồi. Ta biết là không thể địch nổi hắn, nàng đưa ngay bảo bối ra đây để ta giấu kỹ đi.

Công chúa vội vàng không xét thực dối, tức thì lấy một cái hộp vàng nuột ở nơi hậu cung đem ra, đưa cho Hành Giả nói:

- Đây là của báu nhà Phật.

Lại lấy ra một cái hộp bạch ngọc, cũng đưa cho Hành Giả nói:

- Đây là chín lá cỏ thiêng, chàng hãy đem giấu kỹ đi, để thiếp ra đấu với Bát Giới ba hợp ngăn chặn y. Chàng đã giấu xong bảo bối rồi, sẽ ra cùng thiếp hợp nhau đánh.

Hành Giả cầm hai cái hộp giắt vào trong người, vuốt mặt một cái, hiện rõ bản tướng nói:

- Công chúa, mi xem ta có phải phò mã không?

Công chúa phát hoảng, toan cướp những cái hộp lại. Bát Giới chạy xấn lên, bỏ một đỉnh ba vào vai, công chúa ngã lăn ra đất.

Còn có một Long Bà lướt mình chạy đi, bị Bát Giới cản lại, giơ ba toan bỏ.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan, đừng đánh chết mụ, để một người sống, đưa về trong nước lập công chứ!

Liên đem Long Bà ra khỏi nước. Hành Giả bung hai cái hộp đi theo sau lên bờ, nói với Nhị Lang:

- Cảm ơn oai sức anh cả, đã lấy lại được bảo bối, quét sạch yêu giặc.

Nhị Lang nói:

- Một là hồng phúc của quốc vương tày trời, hai là các anh em thần thông vô lượng, tôi có công gì đâu!

Tất cả anh em đều nói:

- Tôn Nhị Kha đã thành công, giờ đây anh em tôi xin từ biệt.

Hành Giả cảm tạ khôn xiết, muốn giữ lại cùng ra mắt quốc vương, mấy người không ưng, đem quân trở về Quán Khâu.

Hành Giả bung hai cái hộp, Bát Giới thì dong Long Bà đi trên lưng chùng trời, trong khoảnh khắc đã về tới trong nước. Hòa thượng ở trong chùa Kim Quang được tha tội, đều đợi đón tiếp ở ngoài thành. Chợt thấy hai ba người

trên mây dừng lại, họ đến gần cúi đầu lạy, rồi rước vào trong thành.

Quốc vương đương cùng Đường Tăng bàn luận ở trên điện. Trong đám hòa thượng có người đi trước, cô bạo gan vào trong triều tâu nói:

- Vạn tuế, hai vị lão gia Tôn và Trư đã bắt được giặc, lấy lại bảo vật trở về.

Quốc vương nghe nói, vội vàng xuống điện, cùng Đường Tăng, Sa Tăng ra đón tiếp và khen tạ thần công khôn xiết, liền sai đặt tiệc tạ ơn.

Tam Tạng nói:

- Bệ hạ hãy khoan cho ăn uống, cho đồ đệ trả bảo vật lên tháp đã rồi sẽ yên ả.

Tam Tạng lại hỏi Hành Giả:

- Các con ra khỏi nước từ hôm qua, sao mãi hôm nay mới về?

Hành Giả đem việc đánh nhau với phò mã, đánh chết Long Vương, gặp Chân Quân, đánh bại yêu quái và biến hóa lừa lấy bảo bối thuật lại một lượt.

Tam Tạng cùng quốc vương và các quan văn võ lớn nhỏ đều mừng rỡ khôn xiết.

Quốc vương lại hỏi:

- Long Bà có biết nói tiếng người không?

Bát Giới nói:

- Đã là vợ của Long Vương, đẻ ra rất nhiều con rồng, cháu rồng, sao lại không biết nói tiếng người?

Quốc vương nói:

- Mi đã biết nói tiếng người, hãy nói lại câu chuyện đầu đuôi làm giặc ra sao?

Long Bà nói:

- Việc lấy trộm của báu Phật, tôi không biết gì hết, đều ở phu quân tôi là con qui long, cùng với phò mã là trùng chín đầu. Họ biết rằng ánh sáng trên tháp nhà ngài đây là xá lị của nhà Phật, mấy năm trước hạ một trận mưa máu, rồi thừa cơ lấy trộm đem về.

Lại hỏi:

- Cỏ linh chi làm thế nào mà lấy được?

Long Bà nói:

- Đây là Vạn Thánh công chúa lên vào đại la thiên, lấy trộm chín lá cỏ linh chi của Vương mẫu nương nương ở trước điện Linh Tiêu. Hạt xá lị ấy được tiên khí của cỏ linh chi nuôi ấm sẽ nghìn năm không nát, muôn thuở sáng tươi, quét một nhát xuống dưới đất hoặc xuống ruộng, tức thì có muôn đạo hào quang, nghìn hàng khí đẹp. Bây giờ đã bị ngài lấy lại, làm cho tôi mất chồng, mất con, chết rể, chết gái, muôn vạn xin tha tính mạng cho tôi.

Bát Giới nói:

- Không tha nhà mi được!

Hành Giả nói:

- Cả nhà không phải ai cũng phạm pháp, ta sẽ tha cho mục chỉ cần mục giữ tháp cho ta mãi mãi.

Long Bà nói:

- Chết hay không bằng sống dở. Nếu để tôi sống, muốn bảo tôi làm việc gì cũng xin vâng.

Hành Giả gọi lấy dây sắt lại. Quan đương giá tức thì mang đến một sợi dây sắt, xiên quàng xương quai chảo Long Bà, rồi bảo Sa Tăng:

- Mời quốc vương đến coi làm lễ yên tháp.

Quốc vương vội vàng truyền sắp xe, cùng với Tam Tạng khoác tay ra khỏi triều, có các quan văn võ theo đến chùa Kim Quang, đem hạt xá lị để vào trong bình báu trên ngọn tháp tầng thứ mười ba, xích Long Bà vào cột ở giữa tháp, đọc câu chân ngôn, gọi thổ địa thành hoàng bản quốc và bọn già lam ở bản tự ra dặn bảo, ba ngày phải mang đến một bữa cơm nước cho Long Bà ăn uống, hơi chút sai thù, tức thì trăm quyết. Các thần trong bụng vâng thắm.

Hành Giả cầm cỏ linh chi lần lượt quét hết mười ba tầng tháp rồi để vào trong bình, ủ áp hạt xá lị. Thế mới là sửa cũ ra mới, muôn đạo ráng vàng, thụy khí nghìn hàng mây đẹp, y nguyên tám phương đều thấy, bốn nước cùng xem. Xuống đến cửa tháp, quốc vương tạ ơn nói:

- Không có lão Phật cùng ba vị Bồ Tát đến đây, làm gì việc này được rõ

ràng như vậy!

Hành Giả nói:

- Tâu bệ hạ, hai chữ “Kim Quang” là vàng sáng không tốt, không phải là vật bền được lâu: vàng là một thứ lưu động, sáng là các hơi nhấp nhóang. Bần tǎng đi một phen khó nhọc vì bệ hạ, xin đem chùa này đổi tên là chùa Phục Long, để nhà vua còn mãi mãi lâu dài.

Quốc vương liền sai đổi tên khác sửa biển mới treo lên, đề là “Sắc kiến Hộ quốc Phục Long tự”.

Một mặt sửa soạn ngự yến, một mặt gọi họa công vẽ tượng truyền thần bốn thầy trò, ghi danh hiệu trên lầu ngũ phượng.

Quốc vương sai bày loan giá, đưa tiễn thầy trò Đường Tăng, đem bạc vàng thù tạ, bọn thầy trò cố từ chối, không nhận một ly. Đấy mới thực là:

*Yêu tà diệt hết trời yên tĩnh,
Bảo tháp ánh về đất sáng choang.*

Chưa biết việc đi lần này ra sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI TƯ

Núi Kinh Cúc, Ngộ Năng Gắng Sức

Am Mộc Tiên, Tam Tạng Làm Thơ

Vua nước Tế Trại cảm tạ công ơn thầy trò Đường Tam Tạng bắt quái lấy lại bảo bối. Vàng ngọc đưa tặng mấy thầy trò không nhận gì hết, vua liền sai quan đưng giá lấy đúng kích thước quần áo mặc thường của bốn vị may thêm mỗi vị hai bộ, giày, bít tất mỗi vị hai đôi, dây lưng mỗi vị hai chiếc. Ngoài ra chuẩn bị đủ lương khô, bánh nướng, đôi thông quan, văn điệp xong đâu đấy, vua sai sắp loan giá, cùng các quan văn võ và nhân dân trong toàn thành, cả nhà sư ở chùa Phục Long, chiêm trống rộn rã, đưa bốn vị ra ngoài thành. Đi ước chừng hai mươi dặm, mọi người trước hết từ biệt quốc vương, rồi lại đưa chân hai mươi dặm nữa mới trở về. Các nhà sư chùa Phục Long đưa tiễn tới năm sáu mươi dặm không trở về. Có người muốn theo sang Tây Thiên, có người muốn đi tu hành hầu hạ.

Hành Giả thấy họ không chịu trở về, liền giờ luôn thủ đoạn, nhổ lấy độ ba bốn mươi sợi lông tơ, thổi hơi tiên vào hô “biến”, liền biến ra những con mãnh hổ sặc sỡ, kêu gào nhảy nhót, chặn mất lối đi. Các sư sợ hãi, không dám đi theo sau, đại thánh mới mời sư phụ lên ngựa, dẫn đường đi lên. Một lát sau đi đã xa rồi, các nhà sư khóc òa cả lên kêu gào:

- Lão gia có ơn có nghĩa như vậy, chúng tôi vô duyên nên không chịu tể độ chúng tôi.

Hãy nói chuyện bốn thầy trò đi theo đường cái, bấy giờ đại thánh mới thu lông tơ lại đi thẳng sang Tây.

Thời tiết vừa khi thay đổi. Gặp buổi đông tàn, xuân tới, không ấm, không lạnh, đi đường thanh thảo tiêu dao. Chợt thấy một cái đèo, trên đỉnh đèo có lối đi. Tam Tạng dừng ngựa ngắm nghía, trên đỉnh gai góc um tùm trứ trít, dây tơ quấn quanh, tuy có dấu vết đường đi, nhưng hai bên đều là cành sắc gai nhọn.

Đường Tăng hỏi:

- Đồ đệ, đường này làm thế nào mà đi qua được?

Hành Giả nói:

- Sao lại không đi qua được?

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ạ, lối đi ở dưới, gai góc ở trên, chỉ trừ những giống rắn rết bò sát tận đất mới đi được. Các con đi còn không thẳng lưng lên được, bảo ta cưỡi ngựa làm sao?

Bát Giới nói:

- Không hề chi, để con sẽ dùng lối dây cây cỏ, cầm đinh ba rẽ lối gai góc, đừng nói là cưỡi ngựa, cứ ngồi kiệu đi cũng chẳng hề chi.

Tam Tạng nói:

- Dù con có sức khỏe, xa xôi cũng khó lòng, huống lại không biết đường xa bao nhiêu, phí uổng công sức thế nào được?

Hành Giả nói:

- Bất tất phải bàn bạc, để con đi xem xem.

Liên vươn mình một cái, nhảy lên trên không xem xét, trông không thấy cùng, thực là nơi:

Quây đất xa trời, dầm mưa động khói. Ngã đường làm cỏ rói, đầy núi như lọng giương. Rậm rậm rì rì đám lá non, chằng chằng chịt chịt dọc rôi ngang. Xa ngó tí mù không thấu hết, gần nhìn loáng thoáng tuyết bay quàng. Um tùm mờ昧, sẫm uất mỡ màng. Gió thổi bay sào sạc, ánh nắng chiếu huy hoàng. Ở giữa, có bách, có tùng, thêm có trúc; nhiều mai, nhiều liễu, giàu lại càng... Dây mơ chằng cổ thụ, rễ sắn trĩu cành dương. Lò xoà như cái tán, quán quýt tựa khung giương. Hoa nở từng nơi thưa trải gấm, nhị ra lấm chón thoảng mùi hương. Là người ai chẳng qua gai góc, gai góc phương Tây mới khác thường

Hành Giả ngắm nghĩa hồi lâu, ở trên mây bước xuống nói

- Lối này trông xa lắm.

Tam Tạng hỏi:

- Xa độ bao nhiêu?

Hành Giả nói:

- Trông vô cùng tận, có lẽ xa đến nghìn dặm.

Tam Tạng rất sợ nói:

- Vậy thì làm thế nào?

Sa Tăng cười nói:

- Sư phụ đừng lo, chúng con sẽ làm cái kiểu đốt rừng hoang, cho ngay một mối lửa, đốt hết gai góc, ta sẽ đi qua.

Bát Giới cười nói:

- Đừng tán nhảm, đốt rừng hoang phải từ tháng mười trở đi, cỏ lụi khô mới bén lửa được. Hiện nay đang giữa mùa xuân, đốt thế nào được.

Hành Giả nói:

- Có thể đốt được đây, chỉ sợ người thôi.

Tam Tạng nói:

- Như thế làm sao mà đi qua được?

Bát Giới cười nói:

- Muốn sang qua phải theo tôi.

Chứ Ngốc tay cầm quyết miệng đọc thần chú, dướn người lên một cái, hô “dài”, thân thể đã vọt lên cao tới hai mươi trượng, cầm đỉnh ba vung một cái, hô “biển”, cái cán đỉnh ba biển dài tới ba mươi trượng, bước chân đi, hai tay cầm đỉnh ba, dấy gai góc ra hai bên mở lối, nói:

- Mời sư phụ đi theo con!

Tam Tạng trông thấy rất mừng, tức thì giục ngựa theo đằng sau. Sa Tăng quảy gánh hành lý, Hành Giả cũng cầm gậy sắt dẹp lối. Cả ngày hôm ấy chưa hề dừng tay, đi tới một trăm dặm, trời đã sắp chiều, thấy có một chỗ đất không. Ở trên đường có một cái mốc đá, trên có ba chữ lớn là “Kinh Cúc Lĩnh”^[61], dưới có hai hàng mười bốn chữ nhỏ là:

*Gai góc quán chằng tám trăm dặm,
Từ xưa có lối, ít người đi.*

Bát Giới trông thấy cười nói:

- Đề lão Trư này thêm cho hai câu nữa:

Tới nay Bát Giới tài khai phá,
Sang tận Tây phương lối phẳng lì.

Tam Tạng vui vẻ xuống ngựa nói:

- Đồ đệ ạ, chúng con nhọc rồi! Đêm nay chúng ta hãy nghỉ ở đây, đợi sáng mai sẽ đi.

Bát Giới nói:

- Sư phụ chớ nghỉ, nhân lúc khí trời tạnh ráo, chúng con đương hứng, luôn đêm mở lối đi cho xong quách đi thôi!

Sư trưởng cũng phải nghe lời.

Bát Giới gắng sức tiến lên, cả thầy trò, người chẳng ngơi tay, ngựa không dừng móng, lại đi luôn một ngày một đêm, trời lại sắp tối rồi. Thấy đằng trước chẳng chịt, lại nghe thấy tiếng gió đưa cành trúc, vi vút ngọn tùng. May lại có thêm một chỗ đất không, ở giữa là một tòa cổ miếu. Bên ngoài cửa miếu, tùng bách đua xanh, đào mai tranh đẹp.

Tam Tạng xuống ngựa cùng ba đồ đệ vào xem. Chỉ thấy:

*Bên non cổ miếu gói dòng sâu,
Thăm thẳm gò hoang khói nhạt màu.
Hạc trắng bụi thưa bao tuế nguyệt,
Cỏ xanh dài cỏ mấy xuân thu?
Gió đưa cát kết tre như nói,
Tiếng thoảng vo ve cuộc gọi sầu.
Gà chó vắng teo, người ít đến,
Đầu tường hoa cỏ lán chen nhau.*

Hành Giả xem xong nói:

- Chỗ này lạnh ít dữ nhiều, không nên ngồi lâu.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh ngờ sai rồi. Ở đây là nơi vắng vẻ, không có người, cũng chẳng có chim yêu, thú quái, sợ cái gì chứ?

Nói chưa dứt lời, chợt có một trận gió âm, rồi từ sau cửa miếu đi ra một ông già, đầu đội khăn mỏ rìu, mình vận áo mỏng, tay chống gậy, chân dận giày bẹ nang, theo sau có một tên quỷ sứ mặt xanh, nanh nhọn, tóc đỏ, mình

trần, trên đầu đội một mâm bánh, quỳ xuống nói:

- Tâu đại thánh, tiểu thần là thổ địa núi Kinh Cúc, biết đại thánh đến đây, không có gì tiếp đãi, gọi là có một mâm bánh nướng, dâng lên lão sư phụ, mỗi vị xơi một chút. Nơi đây tám trăm dặm, không có người ở, xin hãy tạm ăn qua loa cho đỡ đói.

Bát Giới vui vẻ tiến lên thò tay toan lấy bánh, có biết đâu Hành Giả đã phân biệt rõ thật giả, quát một tiếng:

- Hãy khoan! Tên này không phải người tốt! Không được vô lễ! Mi là thổ địa ở đâu, đến dối lão Tôn? Hãy xem gậy ta đây!

Người già kia thấy y đánh tới, liền chuyển mình một cái hóa ra trận gió âm, hô lên một tiếng, bắt ngay sư trưởng đem đi đâu mất tích.

Đại thánh hoảng hốt không biết tìm đâu, Bát Giới, Sa Tăng tái mặt nhìn nhau, ngựa bạch cũng một mình gằm thét. Ba anh em cả ngựa là bốn, ngo ngác, tìm tòi sau trước tuyệt không thấy một tí gì tung tích.

Ông lão và quỷ sứ khiêng sư trưởng đến trước nơi sườn núi lò mờ, nhẹ nề xuống, quàng lấy tay sư trưởng nói:

- Thánh tăng đừng sợ, chúng tôi không phải là bọn người xấu. Tôi là Thập bát công ở núi Kinh Cúc nhân gặp đêm gió mát trăng trong, mới mời ngài lại đây họp bạn bàn thơ, tiêu khiển tình hoài một chút.

Đường Tăng mới được hoàn hồn, để mắt xem xét cẩn thận, thực quả là:

*Man mác đây nơi mây khói,
Thánh thoi chính chốn tiên gia,
Đáng để tu thân luyện tính,
Rất nên trông trúc ương hoa.
Núi thăm hạc thường đỗ nghỉ,
Ao xanh ếch vẫn kêu la.
Bếp thuốc Thiên Thai chưa chín.
Từng mây Hoa nhạc rắng lò.
Xá kẻ trắng vành sao sáng,
Chính nơi ẩn dật đây mà.
Nhàn nhã lâu đài như bể,
Chị hằng lấp ló song sa.*

Tam Tạng đương gật gù ngắm nhá, dần dần sao sáng, trăng lên, đã nghe thấy tiếng người trò chuyện với nhau.

Họ nói:

- Thập Bát Công mời được vị thánh tăng đến đây.

Tam Tạng ngẩng đầu lên nhìn, thấy có ba ông lão, ông trước phong thái vóc srong, người thứ hai mái tóc xanh lò xo, người thứ ba vẻ thư thái, da mai mái. Mỗi người một diện mạo, ăn mặc cũng chẳng như nhau, đều đến trước Tam Tạng chào hỏi.

Tam Tạng đáp lễ nói:

- Đệ tử có đức hạnh gì, dám phiền các vị tiên ông quá yêu.

Thập Bát Công cười nói:

- Đã lâu nay nghe nói thánh tăng là người có đạo, chờ đợi đã lâu, may gặp được đây. Nếu quả không tiếc lời châu ngọc, xin ngồi chơi nói chuyện, để rõ phái chính của nhà chùa.

Tam Tạng nói:

- Xin hỏi tôn hiệu các vị tiên ông?

Thập Bát Công nói:

- Vị vóc srong hiệu là Cô Trục Công, vị tóc xanh là Lăng Không Tử, vị thư thái hiệu là Phát Vân Tâu. Còn lão vụng về này hiệu là Kính Tiết.

Tam Tạng nói:

- Bốn tôn ông tuổi thọ đã bao nhiêu?

Cô Trục Công nói:

*Thọ tới ngày nay nghìn tuổi lẻ,
Chống trời xanh tốt bốn mùa xuân.
Cành như rồng rắn hương thơm ngát,
Thân dằm tuyết srong bóng vỡ dần.
Từ nhỏ kiên trì quen tuổi tác,
Ngày nay đúng đắn thích tu chân.
Chim về phượng đỗ phi phàm nhĩ?
Lỗi lạc thâm nghiêm khác tục trần.*

Lăng Không Tử cười nói:

*Ta nay nghìn tuổi ngạo phong sương,
cây lớn cành to sức tự cường.
Đêm tĩnh tiếng reo như nước đổ,
Thu hòa bóng rợp tựa mây buông.
Rễ sòai sẵn có trường sinh thuật,
Vãng mệnh nên tìm bất lão phương.
Giữ hạc hóa rồng không phải tục,
Thảnh thơi vui về đến tiên hương.*

Phát Vân Tẩu cười nói:

*Lạnh lùng lẩn thẩn đã nghìn thu,
Cảnh lão êm đềm nhả lại u.
Chẳng lẩn bụi trần cam lạnh lẽo,
Đã gầy sương tuyết tự phong lưu.
Thất hiền kết bạn thường đàm luận,
Lục dật cùng nhau vẫn phú từ.
Giát ngọc, nạm vàng đâu tẹp nhẹp,
Lên tiên trời phú khéo đường tu.*

Kính Tiết Thập bát công cười nói:

*Ta cũng nghìn năm tuổi có thừa,
Xanh rờn tốt đẹp vẫn như xưa.
Sinh thành mưa móc trời thêm sức,
Nuôi nắng phong vân đất giúp cơ.
Muôn hóc đượm sương ta rất thích,
Bốn mùa hóng gió tớ càng ưa.
Xanh xòe như lọng tiên lưu luyến,
Đọc sách, nghe đàn, rồi đánh cờ.*

Tam Tạng tạ ơn nói:

- Bốn vị tiên ông đều hưởng tuổi rất thọ, duy có Kính Tiết Công lại thọ hơn nghìn năm, về người đẹp đẽ, hay là “bốn cụ tóc bạc” ở đời Hán đấy?^[62]

Bốn ông già nói:

- Ngài quá khen! Ngài quá khen! Chúng tôi không phải là “bốn cụ”, chỉ

là: bốn kẻ theo hầu ở trong núi sâu. Dám hỏi thánh tăng, năm nay ngài bao nhiêu tuổi.

Tam Tạng chấp tay nghiêng mình trả lời:

*Hơn bốn mươi năm mẹ đẻ ra,
Chưa sinh, tai vạ đã từng qua.
Lênh đênh lánh nạn theo làn sóng,
Cứu vớt nhờ sư đến cửa già.
Nuôi tính, xem kinh, không biếng nhác,
Thành tâm, bái Phật, dám sai ngoa.
Sang Tây hoàng thượng ban ơn nặng,
Gặp gỡ tiên ông đoái tới mà!*

Bốn ông già đều khen nói:

- Thánh tăng từ khi mới lọt lòng mẹ, theo Phật giáo ngay, quả là tu từ thuở nhỏ, thực là một bậc thượng tăng chân chính có đạo. Chúng tôi may được thừa nhan ngài dám xin chỉ giáo. Mong ngài dạy cho một hai điều về thuyền pháp, cho thỏa ước ao.

Tam Tạng nghe nói, hăng hái không sợ, liền nói với bọn họ rằng:

- Thuyền có nghĩa là tĩnh, pháp có nghĩa là tế độ. Muốn tế độ trong sự tĩnh, không giác ngộ không thành. Ngộ có nghĩa là rửa lòng, rũ lo, thoát tục, rời trần thế vậy. Ôi, thân người hiếm có, khó được sinh vào trung thiên, phép chính khó được gặp, trọn vẹn được ba điều ấy, còn may mắn nào bằng. Đức tốt đạo hay mệnh mỏng man mác; sáu rễ xấu, sáu điều hư mới có thể quét trừ được. Bồ Tát tức là không chết, không sống, chẳng thiếu chẳng thừa; không sắc bao la, kẻ thánh người phàm đều sai khiến được cả; hỏi rõ cả kim dùi của nguyên thủy, biết rõ cả thủ đoạn của mâu ni, phát huy mơ tưởng đập vỡ niết bàn. Tất phải giác rõ sự giác, ngộ rõ sự ngộ, gìn giữ linh quang cho trọn vẹn, mở toang lửa cháy chiếu Bà Sa, dọc ngang pháp giới riêng hiển lộ. Rất u vi, rất kiên cố, huyền hảo nói suông ai kẻ độ? Ta vốn chân tu đại giác thuyền, có duyên có chí mới giác ngộ.

Bốn ông già lắng tai nghe dạy, mừng rỡ vô cùng, mọi người đều cúi đầu quy y, rạp mình bái tạ nói:

- Thánh tăng là một bậc biết đến tận gốc cơ thuyền.

Phật Vân Tầu nói:

- Thuyền dù tĩnh, pháp dù độ, cần phải định tính, thành tâm, dù có là đại giác chân tiên rút cục chỉ ngồi lên đạo vô sinh. Đạo huyền vi nhà chúng tôi, rất là không giống.

Tam Tạng nói:

- Đạo là phi thường, thể dụng hợp làm một, sao lại không giống?

Phật Vân Tầu nói:

- Chúng tôi sinh ra bền chắc, thể dụng so khác với ngài. Cảm trời đất mà sinh ra, nhờ móc mưa mà đượm vẻ. Cười cợt gió sương, tiêu mòn ngày tháng. Một lá không khô, nghìn cành cứng cáp, tựa như lời nói này chẳng chạm lòng trong. Ngài giữ gìn phạm ngữ. Đạo ấy là vốn sẵn ở Trung Quốc, lại đi cầu tận phương Tây? Sư tử đá móc hết ruột gan, rãi con cáo rười tràn xương tủy. Quên gốc đi chùa, mơ cầu Phật quả, chẳng khác gì câu đố dây sắn, sợi mây của ta trên núi Kinh Cúc. Hạng quân tử ấy tiếp dẫn làm gì? Qui mô như kia, trao ấn sao được? Tất nhiên, cần phải thấy mặt mũi trước, trong cái tĩnh tự có sinh nhai. Giỏ tre thủng tròn kín nước, cây sắt không rễ nở hoa. Chân đứng vững đầu non Linh Bảo, trở về đi, lên hội Long Hoa.

Tam Tạng nghe nói, khấu đầu bái tạ. Thập Bát Công lấy tay ôm lấy; Trục Cô Công đưa thân đỡ dậy. Lãng Không Tử cười khanh khách nói:

- Lời nói của Phật Vân Tầu, rõ ràng là hở cơ. Mời thánh tăng trở dậy, không nên tin hết. Chúng tôi nhân đêm trăng này không phải để giảng bàn sự tu hành, mà cốt là ngâm nga tiêu khiển, cho thỏa thích tâm tình.

Phật Vân Tầu cười lấy tay trở vào hố đá nói:

- Nếu muốn ngâm nga, hãy vào tiểu am xơi nước, các ngài thế nào?

Tam Tạng đã nghiêng mình, ngoảnh nhìn trước hố đá, thấy trên cửa có viết ba chữ lớn “Mộc Tiên Am”.

Mọi người cùng đi vào, lại ngồi theo thứ tự, chợt thấy tên quý sứ cởi trần bung một mâm cao phục linh, cầm năm chén nước thơm dâng lên. Bốn ông già mời Đường Tăng dùng trước.

Tam Tạng lo ngại không dám thien tiện. Bốn ông già cùng nhau hưởng dụng, Tam Tạng mới dám ăn hai ba miếng. Mọi người uống trà thơm xong

thu dọn cất đi. Tam Tạng để ý nhìn trộm, thấy ở bên trong long lanh sáng quắc chẳng khác gì bóng trăng.

*Nước tự khe kia chảy tới,
Hương từ hoa nọ đưa ra.
Nhã nhận chỗ ngồi sạch sẽ,
Bụi trần một chút không qua.*

Tam Tạng thấy tiên cảnh, lấy làm đặc ý, vừa lòng thích chí, mùi phần vui vẻ, cao hứng đọc một câu rằng:

Lòng thuyền không bụi tựa trăng ngần,

Kính Tiết Lão cười và đọc tiếp:

Thi hứng như trời, cảnh sắc tân.

Cô Công Trục nói:

Lời đẹp dẹt qua thành gấm vóc,

Lăng Không Tử nói:

Văn hay chẳng lọ nhã kỳ trần.

Phát Vân Tẩu nói:

*Phồn hoa từ trước lau đi hết,
Nhã tụng sau này xếp lại phần.*

Tam Tạng nói:

- Đệ tử lỡ miệng một tý, đọc nhầm mấy chữ, quả là đã múa rìu qua mắt thợ. Vừa mới được nghe những lời của chư tiên thanh tân nhàn hạ, thế mới thực là thi ông vậy.

Kính Tiết Lão nói:

- Thánh tăng bất tất nói rộng. Người xuất gia trước sau trọn vẹn, đã có câu mở, sao không có câu kết, mong làm nốt cho.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử không có tài, phiền Thập Bát Công kết cho trọn bài thì tốt hơn.

Kính Tiết nói:

- Ngài thực khó tính, đã làm câu mở, làm sao lại không chịu làm câu kết? Tiếc lời châu ngọc, không phải đạo đâu.

Tam Tạng lại phải tiếp hai câu sau rằng:

*Nửa gói gió thông trà chữa chín,
Tình thơ lai láng phối lòng xuân.*

Thập Bát Công nói:

- Câu “tình thơ lai láng phối lòng xuân” rất hay!

Cô Trục Công nói:

- Kính Tiết biết sâu thi vị, chỉ cần mở miệng thành thơ, làm sao không làm một bài nữa?

Thập Bát Công hăng hái không từ chối nói:

- Tôi sẽ làm lời thơ đỉnh châm^[63]

*Xuân chẳng xanh tươi đông chẳng héo
Mây qua mù lại chỉ như không?*

Lăng Không Tử nói:

- Tôi cũng theo làm hai câu đỉnh châm:

*Không hề gió động Sa Bà bóng
Có kẻ ra xem phúc thọ lồng.*

Phát Vân Tàu cũng đỉnh châm:

*Lông tựa tây sơn bên chí lão
Thanh như nam quốc chẳng lòng mong.*

Cô Trục Công cũng tiếp:

*Mong cho lá chéch nên giường cột,
Muốn có cành ngang dựng sở công.*

Tam Tạng nghe xong, ngợi khen khôn xiết nói:

- Thật là những khúc dương xuân bạch tuyết, chí lớn xông mây! Đệ tứ tài hèn, xin lại làm hai câu nữa.

Cô Trục Công nói:

- Thánh tăng là hiền sĩ có đạo, là bậc người đại dưỡng bất tất lại làm hai câu xin cho cả toàn thiên, để chúng tôi cố gắng họa theo.

Tam Tạng bất đắc dĩ phải mỉm cười ngâm một bài Đường luật:

*Chống gậy sang Tây bái pháp vương,
Cầu xin sách quý để truyền dương.
Cỏ vàng ba sắc thơ thêm vẻ,
Cây bách nghìn hoa nhị ngát hương.
Trăm thước ngọn cần nên tiến bộ,
Mười phương thế giới tụ hành tắng.
Trang nghiêm mình ngọc tu lên lượng,
Cực lạc nơi kia chính đạo trường.*

Bốn ông lão nghe xong, hết sức khen ngợi

Tam Tạng nói:

- Thơ của các tiên lão, chính thực là nhả ngọc phun châu, dẫn đến Tử Du, Vi Hạ còn kém. Rất ưa tình cao thượng, cảm động vô cùng. Vì đêm đã khuya khoắt, ba người đồ đệ không biết chờ đợi ở đâu. Đệ tử không thể ở lâu, giờ đây xin về đi tìm, thực là ông yêu đương càng thắm thía khôn xiết, mong lão tiên trở cho lối về.

Bốn ông già cười nói:

- Thánh tắng chớ lo. Chúng ta cũng là thiên tài nhất thì. Vả chẳng trời quang mây tạnh, tuy đêm khuya nhưng trăng tỏ như ban ngày, cứ ngồi chơi thư thả, đến sáng ra sẽ tiễn chân ngài qua núi, nhất định các vị cao đồ thế nào cũng gặp.

Đương khi nói năng, chợt trông thấy ở ngoài nhà đá, có hai người nữ đồng mặc áo xanh quây một đôi đèn lồng bằng lượt, dẫn đến một nàng tiên nữ. Tiên nữ cài một cánh hoa hạnh, cười túm túm đến cửa ra mắt. Tiên nữ ấy:

Vóc thanh như cánh trả, má đỏ tựa yên chi. Mắt phượng đưa lúng liếng, mày ngài ra chỉnh tề. Dưới mặc quần hồng đủ màu ngũ sắc, trên mặc áo lót như khói xanh rì. Yêu kiều chẳng kém Thiên Thai nữ, Đản Cơ ngày trước có hơn gì!

Bốn ông già nghiêng mình hỏi:

- Hạnh Tiên ở đâu tới?

Người con gái chào mọi người chúc câu vạn phúc rồi nói:

- Biết có vị giai khách ở đây xướng họa, nên mới tới thăm, xin cho gặp

mặt.

Thập Bát Công trở vào Đường Tăng nói:

- Giai khách đây, phải đi tìm đâu?

Tam Tạng cúi mình, không dám nói năng.

Người con gái gọi:

- Bung trà lên đây.

Lại có hai người nữ đồng mặc áo vàng, bung một cái khay sơn son, trong khay đựng sáu cái bát nhỏ bằng đá, trong bát có mấy thức quả lạ, đặt ngang một cái thìa, xách một cái bình trà bằng đồng thau nạm thiếc trắng, hương trà từ vòi âm bay ra ngào ngạt. Nữ đồng rót nước trà rồi, người con gái khẽ đưa ngón tay búp măng, bung cái bát bằng đá mời Tam Tạng trước, thứ mời bốn ông già, sau rót tự mình cầm một chén đứng tiếp.

Lăng Không Tử nói:

- Tại sao Hạnh Tiên không ngồi?

Người con gái bấy giờ mới ngồi. Uống trà xong, nàng khẽ nghiêng mình nói:

- Các vị tiên ông đêm nay vui vẻ, xin ban cho một vài câu đẹp được chăng?

Phát Vân Tẩu nói:

- Chúng tôi văn chương quê kệch, chỉ có thơ thánh tăng mới xứng là thơ thịnh Đường, rất đáng thưởng thức.

Người con gái nói:

- Nếu không tiếc lời, xin cho xem một lượt.

Bốn ông lão lấy thơ trước thơ sau và cả lời bàn về phép đạo truyền của Đường Tăng đọc lại một lượt.

Người con gái vẻ mặt tươi vui nói với mọi người:

- Phận thiếp tài hèn, không nên rở xấu, nhưng được nghe câu hay, không nên bỏ uổng, cũng xin đem bài thơ sau miễn cưỡng họa lại mấy vần xem thế nào.

Liên cao giọng ngâm:

*Lưu tiếng che cho Hán võ vương,
Hạnh đàn Khổng Tử được phi dương.
Yêu mình họ Đổng thành rìng rậm,
Hàn thực ông Tôn tiếc vị hương.
Mưa đượm về hồng non lại mượt,
Khói lồng sắc tía rõ nhưng tàng.
Biết rằng chín quả ra chua đấy,
Quả rụng hàng năm xuống mạch trường.*

Bôn ông già nghe thơ, đều khen ngợi nói.

- Thanh nhã, thoát trần, trong bài thơ có bao hàm xuân ý, hay nhất câu “Mưa đượm về hồng non lại mượt”!

Người con gái cười và khẽ trả lời:

- Hú vía! Hú vía! Vừa nghe bài thơ của thánh tăng, thực là cảm tâm tú khẩu, nếu không tiếc lời châu ngọc, xin cho thêm một bài nữa có được không?

Tam Tạng không dám trả lời. Người con gái dần dà ra vẻ yêu mến, xê xê nhích nhích đến gần chỗ Tam Tạng thì thầm:

- Giai khách chớ bỏ hoài, đêm đẹp thế này, không chơi xuân còn định chơi gì? Cảnh vui của đời người có được là bao?

Thập Bát Công nói:

- Hạnh Tiên đã hết tâm tình ngựa trông lên, thánh tăng sao lại không để ý cúi xuống dưới, nếu không yêu đương, lại là người không biết thú rồi.

Cô Trục Công nói:

- Thánh tăng là một văn sĩ có đạo có danh, quyết không làm việc cầu thả, cách cắt đặt thế vật, chúng ta có lỗi cả rồi. Như nhóm danh dự người ta, hủy hoại đạo đức người ta, không phải là người nhìn xa. Nếu Hạnh Tiên quả muốn như vậy, nên để Phát Vân tâu cùng Thập Bát Công làm người môi, tôi và Lăng Không Tử làm gia trưởng, cho thành gia quyến lại chẳng tốt ư?

Tam Tạng nghe nói, biến sắc mặt, đứng ngay dậy, kêu to:

- Các người đều là một loài quái vật, dụ dỗ ta thế vậy! Trước kia chỉ lấy lời hèn hạ làm thơ, bàn đạo, còn được, có sao lại đem mỹ nhân kẻ lừa dối

bần tăng là nghĩa lý gì?

Bốn ông già thấy Tam Tạng phát cáu, người nào người nấy đâm ra hoảng sợ không dám nói nữa.

Thằng quỷ sứ mình trần gằm lên như sấm nói:

- Hòa thượng này không biết cân nhắc! Người chị của ta có chỗ nào là không tốt? Nhân tài tuần tú, vóc ngọc, mình ngà như thế, bắt tất phải nói đến nét na khâu vá, chỉ một đoạn thơ cũng lấy được người hơn nhà người, sao lại còn từ chối? Chớ nên bỏ qua! Lời nói của Cô Trục Công rất đúng. Nếu quả muốn cầu hợp, ta sẽ đứng làm chủ hôn.

Tam Tạng hoảng sợ tái người, mặt kệ chúng tán nhăng tán cuội, một mực không nghe.

Quỷ sứ lại nói:

- Lão hòa thượng này, chúng ta lấy lời tử tế khuyên nhủ, nhà người lại không nghe, nếu chúng ta phát cáu, bắt nhà người mang đi, truyền cho người đừng hòng làm hòa thượng, vợ cũng không lấy được, lại chẳng uống cả đời người đi sao?

Tam Tạng lòng như sắt đá, kiên quyết không theo, bụng bảo dạ:

- Bọn đồ đệ ta không biết tìm ta ở đâu?

Nói rồi không ngăn được giọt lệ.

Người con gái mỉm cười, nhích đến bên cạnh, lấy một cái khăn lau mồ hôi bằng lụa ướp hoa ở trong tay áo ra lau nước mắt cho Đường Tăng và nói:

- Giai khách chớ nên phiền não, đôi chúng ta dầu ngọc yêu hoa, cứ đùa bỡn đi.

Sư trưởng quát to lên một tiếng, đứng phắt dậy toan đi, nhưng bị bọn này giằng co, níu lại, ồn ào cho đến sáng ngày.

Chợt nghe thấy đằng xa có tiếng gọi:

- Sư phụ! Sư phụ! Người nói ở đâu thế?

Nguyên là Tôn đại thánh và Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa quẩy hành lý suốt đêm chẳng hề dừng chân, len lỏi gai góc tìm đó tìm đây; đi ở trên lưng chừng trời, qua núi Kinh Cúc dài tám trăm dặm xuống về phía Tây, nghe thấy tiếng Đường Tăng quát tháo, mới gọi to lên như thế.

Trưởng lão giăng tay đi ra ngoài cửa gọi to:

- Ngô Không, ta ở trong này, đến mau cứu ta, đến mau cứu ta!

Bốn ông già cùng quý sứ, người con gái, nữ đồng, nhoáng một cái đã không thấy đâu nữa.

Trong giây phút, Hành Giả, Bát Giới và Sa Tăng đều đã đến bên cạnh nói:

- Sư phụ, làm sao người đến mãi đây?

Tam Tạng níu lấy Hành Giả nói:

- Đồ đệ ơi, làm lụy chúng con nhiều quá! Ông lão tối hôm qua nói là thổ địa, đưa cơm chay đến bị con quát mắng toan đánh ấy, đã khiêng ta đến chỗ này, y cùng ta dắt tay nhau đi, vào đến cửa lại thấy ba người già nữa, đến đây họp với ta, đều gọi ta là “Thánh tăng”. Người nào người nấy nói năng nhã nhặn, rất giỏi ngâm thơ. Ta và bọn họ cùng nhau xướng họa, đến mãi khoảng nửa đêm, lại thấy một người con gái xinh đẹp, cầm đèn hoa cùng đến hội với ta ở đây, ngâm một bài thơ, rồi gọi ta là “giai khách”. Nhân thấy tướng mạo ta, muốn cầu làm phối ngẫu, ta mới tỉnh ngộ. Đương khi ta không nghe, lại bị chúng đứng ra làm mối lái, tự nhận làm bảo quyến, chủ hôn. Ta đương giật ra toan đi, thì bất kỳ chúng con tới đây. Một là vì trời sáng, hai là vì vẫn sợ con, bọn chúng biến đi đâu mất cả rồi.

Hành Giả nói:

- Người đã trò chuyện, thơ từ với chúng nó sao lại không hỏi họ tên chúng?

Tam Tạng nói:

- Ta đã hỏi danh hiệu chúng, người già gọi là Thập Bát Công hiệu là Kính Tiết; người thứ hai là Cô Trục Công; người thứ ba là Lãng Không Tử; người thứ tư hiệu là Phát Văn Tẩu, người con gái tên là Hạnh Tiên.

Bát Giới nói:

- Quái vật ấy ở tại nơi đâu, vừa rồi đi về lối nào?

Tam Tạng nói:

- Lối đi về của họ, không thể biết được, chỉ có nơi làm thơ cách đây không xa.

Cả ba người và sư phụ cùng đến xem, trông thấy một cái khe đá, trên khe có ba chữ “Mộc Tiên Am”.

Tam Tạng nói:

- Chính là nơi này đây.

Hành Giả xem xét kỹ lưỡng, thì té ra là ở đây có một cây cối lớn, một cây bách già, một cây tùng già, một cây trúc già. Sau cây trúc có một cây bàng. Lại xem khe bên kia còn có một cây lão hạnh, hai cây lạp mai, hai cây đan quế.

Hành Giả cười nói:

- Chú đã trông thấy yêu quái chưa?

Bát Giới nói:

- Chưa trông thấy.

Hành Giả nói:

- Chú không biết. Chính là mấy cây gỗ này đã thành tinh ở đây.

Bát Giới nói:

- Sao anh lại biết yêu tinh là những cây này?

Hành Giả nói:

- Thập Bát Công là cây tùng, Cô Trúc Công là cây bách, Lãng Không Tử là cây cối, Phát Vân Tầu là cây trúc, quý cỏi trần là cây phong, Hạnh Tiên là cây hạnh, nữ đồng là cây đan quế, cây lạp mai.

Bát Giới nghe nói, bất chấp nếp tẻ, bỏ đỉnh ba, ngoạm mồm nhọn, làm cho mấy cây lạp mai, đan quế, lão hạnh, phong dương đều đổ kèn ra đất, nhìn thấy ở dưới gốc đều có máu tươi chảy ra đầm đìa.

Tam Tạng đến gần ngăn lại nói:

- Ngộ Không, không nên hại chúng, chúng tuy đã biến ra như thế, nhưng chưa hề hại ta. Chúng ta tìm đường đi thôi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ không nên thương tiếc chúng. Sợ sau này thành ra đại quái, hại người không vừa đâu!

Chú ngốc được thể, bỏ cho cây tùng, cây bách, cây cối, cây trúc đổ xuống

một loạt, rồi mới mời sư phụ lên ngựa, theo đường cái sang Tây.

Chưa biết sau này ra đi thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI LĂM

Yêu Tà Đặt Tiểu Lô Âm Giả

Bốn Vị Rơi Vào Nạn Ách To

Đây nói về Đường Tam Tạng dốc lòng thành kính, không nói chi thiên thần bảo hộ, mà cả đến linh tính loài cỏ cây cũng đến dẫn đưa; hội vui một đêm, thoát vòng cảnh vướng gai châm, khỏi chốn dây quàng rể quẩn. Bốn thầy trò sang Tây, đi đã lâu ngày, gặp lúc đông qua, đương độ ba xuân tươi đẹp. Bốn thầy trò cùng tìm hoa đạo cảnh, vó ngựa khoan khoan. Đương đi, chợt thấy đằng xa một tòa núi cao trông như chạm đến trời. Tam Tạng giờ roi trở bảo:

- Ngộ Không, tòa núi kia không biết cao đến chừng nào, chẳng khác gì chạm đến trời xanh, thấu qua mây biếc.

Hành Giả nói:

- Thơ cổ chẳng có câu “Chỉ có trời trên hết, núi nào cũng chẳng bằng”. Núi dù cao đến đâu chẳng nữa, cũng không thể so sánh với trời, lẽ đâu lại sát trời được.

Bát Giới nói:

- Nếu không sát trời, có sao lại gọi núi Côn Luân là cột trời?

Hành Giả nói:

- Chú không biết. Đời xưa “trời không kín phương tây bắc”. Núi Côn Luân đóng trên vị càn phương tây bắc, cho nên có ý nói chạm trời lấp chỗ hở, mới có tên là cột trời.

Sa Tăng cười nói:

- Anh cả, đừng nói cho anh ấy biết những điều hay đó, anh ấy nghe được lại đi lòe người khác. Chúng ta hãy đi thôi. Khi nào lên đỉnh núi, ta sẽ biết cao thấp mà.

Chú ngọc đuôi bắt Sa Tăng, nô đùa đấm đá. Ngựa sư phụ chạy như bay, trong giây phút đã tới bên chân núi, đi từng bước trèo lên, chỉ thấy núi ấy:

Trong rừng gió phe phẩy, dưới suối nước sần sần. Chim chóc bay không thâu, thần tiên cũng phàn nàn. Nghìn hang trăm hốc, ức ngoạ muôn quanh. Chán chẳng buồn nhìn, đá lờm chớm; buồn không người tới, bụi lan man. Chôn ấy cây này làn nước réo, phương kia cây nọ tiếng chim ran. Hươu tha cỏ trên núi, vượn hái đào về ngàn. Cáo thỏ đi về sườn núi lượn, hươu nai lui tới đỉnh non tràn. Chợt nghe hùm thét người run dạ, lang sói đường này đứng chặn ngăn.

Đường Tam Tạng trông thấy sợ hãi. Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, tay cầm một cây gậy bịt vàng thét lên một tiếng, lang trùng hổ báo phải khiếp sợ, mở đường lối, dẫn sư phụ thẳng lên núi cao, vượt lên tới đỉnh, xuống mạn tây bằng phẳng. Chợt thấy ánh sáng lập lòe, làn mây lấp lánh, có một tòa lầu đài điện gác, xa nghe chuông khách du dương.

Tam Tạng nói:

- Các đồ đệ, chúng con xem đây là xứ gì?

Hành Giả ngẩn đầu để tay ngang mắt che ánh nắng nhìn kỹ, nơi đó quả là chốn tốt lành:

Lầu vàng tòa báu, nổi tiếng thượng phương. Hang không hơi đất bốc, cảnh vắng tải mùi hương. Tùng xanh mưa đượm che lầu gác, trúc biếc mây trùm rợp giảng đường. Ráng đỏ Long cung mây bảng lảng, thành dài Sa giới vẻ lằng lằng. Cửa son, sỏ ngọc, vẽ cột, chạm giương. Giảng kinh thơm khắp chốn, đọc sách trắng lòng gương. Chim kêu trên cây đỏ, hươu uống nước khe vàng. Hoa vây bốn mặt vườn kỳ đẹp. Cửa mở ba bề nước Vệ quang. Bình chấn lầu đài cao chót vót, chày rền chuông khánh tiếng ngân vang. Song lùa gió nhỏ, rèm cuốn khói sang. Cõi tiên không để phàm trần đến, đất tinh nêu thành hảo đạo trường.

Hành Giả xem xong quay lại nói:

- Sư phụ, chỗ đi đó đúng thì phải là ngôi tu viện, nhưng không hiểu sao trong đám ánh thuyền rục rờ lại có chút hung khí? Xem cảnh tượng này, cũng là Lôi Âm nhưng đường lối lại không phải. Chúng ta đến đây, quyết không nên thiện tiện đi vào.

Đường Tăng nói:

- Đó là phong cảnh Lôi Âm, thì nơi đây chẳng phải là Linh Sơn ư? Con

không nên làm lỡ sự thành tâm của ta, mà chậm trễ cả ý của ta đến đây.

Hành Giả nói:

- Không phải! Không phải! Đường qua Linh Sơn, công cũng đã đi mấy lần, có phải lối này đâu!

Bát Giới nói:

- Đành rằng không phải, nhưng hẳn cũng có người tốt ở nơi này chứ.

Sa Tăng nói:

- Bất tất phải nghi ngại, lối này không khỏi phải đi qua cửa ấy, phải hay không cứ trông thấy sẽ biết.

Hành Giả nói:

- Ngô Tĩnh nói rất có lý.

Sư trưởng giơ roi giục ngựa, đến trước cửa chùa có ba chữ lớn “Lôi Âm Tự”, bèn hoảng hốt từ trên ngựa nhào xuống, ngã lăn ra đất, miệng thì quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp! Làm chết ta rồi! Chính là chùa Lôi Âm. Nó vẫn còn dối mình!

Hành Giả mỉm cười nói:

- Sư phụ chớ giận, thầy nhìn lại xem, trên cửa chùa có những bốn chữ, tại sao thầy chỉ đọc có ba chữ, lại còn trách con?

Sư trưởng run bần bật, ngòm dậy nhìn lại, quả thực là có bốn chữ “Tiểu Lôi Âm Tự”.

Tam Tạng nói:

- Dù là chùa Lôi Âm nhỏ, nhất định cũng phải có Phật tổ ở đấy. Trong kinh nói ba nghìn chư Phật, có lẽ không ở cả một nơi, như Quan Âm ở Nam Hải, Phổ Hiền ở Nga Mi, Văn Thù ở Ngũ Đài. Ở đây không biết đạo trường vị Phật tổ nào. Người xưa có câu: “Có Phật là có kinh, chẳng phương nào không có báu”, chúng ta nên vào thôi!

Hành Giả nói:

- Không nên đi vào, nơi này lạnh ít dữ nhiều, nếu có hoạn nạn thầy đừng trách con.

Tam Tạng nói:

- Dù không có Phật, cũng có tượng Phật, tâm nguyện đệ tử ta, gặp Phật lạy Phật, sao lại trách con được.

Liên sai Bát Giới lấy cà sa, thay mũ nhà sư, áo mũ chỉnh tề cất bước đi lên.

Chỉ nghe thấy ở trong chùa có người kêu gọi:

- Đường Tăng, nhà người từ Đông Thổ tới đây bái kiến đức Phật ta, có sao lại còn trễ nải như thế?

Tam Tạng nghe nói, tức thì lạy xuống. Bát Giới cũng rập đầu, Sa Tăng liền quỳ gối, duy có đại thánh dắt ngựa thu xếp hành lý ở đằng sau là không cúi lễ. Vào đến bên trong lần cửa thứ hai là điện lớn của Như Lai. Bên dưới bảo đài ở ngoài cửa, bảy hàng đủ năm trăm la hán, ba nghìn yết đế, bốn kim cương, tám bồ tát, tỳ kheo ni, ưu bà tắc và rất nhiều thánh tăng, đạo sĩ. Thực đúng là hương hoa ngào ngạt, khí sáng lập lò. Sư trưởng cùng Bát Giới, Sa Tăng vội vàng mỗi bước lại lạy, lạy đến tận Linh Đài. Hành Giả công nhiên không lạy.

Lại nghe thấy có tiếng gọi to ở trên tòa sen nói xuống:

- Tôn Ngộ Không kia, sao lại thấy Như Lai lại không lạy?

Dè đâu Hành Giả đã xem xét kỹ càng, biết rõ là giả, liền bỏ cả ngựa, hành nang, tay cầm gậy sắt quát to:

- Quân nghiệt súc chúng bay thật đã lớn mật! Có sao giả tiếng Phật, làm cho đứng sáng của Như Lai bại hoại! Đừng có chạy!

Nói đoạn, hai tay múa gậy tiến lên định đánh. Chỉ nghe thấy có tiếng loảng xoảng ở trên không trung, một cái nạo bạt bằng vàng rơi xuống: từ đầu đến chân Hành Giả bị nhốt chặt vào trong cái nạo bạt bằng vàng. Bát Giới và Sa Tăng hoảng sợ cũng vội vàng vơ lấy đinh ba, bảo trượng, thì đã bị bọn a la, yết đế, thánh tăng, đạo sĩ, ò cả lên quây chặt lấy.

Hai người giở tay không kịp, đều bị bắt cả. Chúng đem Tam Tạng trói lại, nhất tề đều lấy dây rợ buộc kỹ càng.

Nguyên kẻ làm giả Phật tổ ở trên tòa sen là một yêu vương, bọn a la đó đều là nhóm tiểu quái. Chúng liền thu tượng Phật tổ lại, y nguyên hiện ra

nguyên thân, sai khiêng ba người về đằng sau giam giữ. Còn Hành Giả ở trong nạo bạt vàng, chúng đem gác lên trên bảo đài, hạn ba ngày đêm sẽ hóa ra máu mủ hết. Sau khi Hành Giả hóa rồi, chúng sẽ đem ba người kia bỏ vào lò quay chín lên đánh chén.

Chính thực là:

*Tinh mắt Hầu nhi biết giả nhân,
Cơ thuyền thấy tượng bái kim thân.
Hoàng Bà lay nhám vô cùng quáng,
Mộc Mẫu bàn quanh rất mực đàn.
Bản tính bịp lừa, ma cậy mạnh,
Người, trời đối trá, quái vô nhân.
Thực là đạo nhỏ mà ma lớn,
Nhằm phải bàng môn khổ vạn phần.*

Lúc đó lũ yêu đem ba thầy trò Đường Tăng giam ở đằng sau, dắt ngựa buộc vào một nơi, đem áo cà sa, mũ nhà sư để cả vào trong gánh hành lý, thu cất đi rồi, một mặt nghiêm cẩn đề phòng.

Lại nói Hành Giả bị chụp vào trong cái nạo bằng vàng tối mờ tối mịt, nóng nực, mồ hôi ra khắp mình, húc bên tả xô bên hữu, không tài nào ra được. Cấp quá, Hành Giả cầm gậy sắt đánh bừa, nhưng chẳng hề động đậy chút nào. Hành Giả không biết nghĩ cách nào nữa, liền lao mình ra ngoài cột cái định rằng lao cho nó vỡ nạo bằng vàng ra, tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, dài người ra đến hơn nghìn trượng, nạo bạt bằng vàng cũng theo thân người dài ra; tuyệt không có một tí ánh sáng nào hé vàng. Hành Giả lại bắt quyết cho thân người bé lại, chỉ bằng một hạt cải, từ thì nạo vàng cũng theo thân người mà bé lại, không có một tí lỗ hổng. Hành Giả lại cầm gậy sắt thổi hơi tiên vào, kêu “biến” một tiếng, liền biến ra như cái cán cờ, chống nạo bạt vàng lên, rồi sờ hào mao ở sau gáy, chọn sợi dài nhỏ, lấy hai sợi hô “biến” liền biến ra một cái hoa mai, có năm cánh, như mũi khoan, bắt vào đốc cây gậy sắt, khoan đến một nghìn lần, chỉ thấy tiếng kêu xoang xoảng, chẳng thủng được tí nào. Hành Giả cuống lên, liền bắt quyết, đọc một câu thần chú “úm lam tĩn pháp giới, càn nguyên hanh lợi trình”, gọi hét yết đế năm phương, lục đỉnh lục giáp, mười tám vị hộ giáo, già lam đến. Họ ở ngoài nạo bạt vàng nói:

- Đại thánh ạ, chúng tôi đều bảo hộ sư phụ ngài không để cho yêu ma hãm hại, ngài còn đòi gọi chúng tôi làm gì nữa?

Hành Giả nói:

- Ông sư phụ nhà tôi, không nghe tôi khuyên giải mặc quách cho ông ấy chết! Các người phải dùng pháp lực thế nào kênh được cái nạo bạt này lên, để tôi chui ra, rồi sẽ xử trí. Ở trong này không có một tí ánh sáng, nóng nực không chịu được, để chết tôi à?

Các thần đều bám vào khiên nạo bạt lên, nhưng nạo bạt vẫn sừng sững; không hề nhúc nhích.

Kim Đầu Yết Đế nói:

- Đại thánh, cái nạo bạt này không biết là thứ bảo bối gì, liền từ trên xuống dưới, hợp thành một khối, chúng tôi sức yếu, không kênh lên được.

Hành Giả nói:

- Tôi ở trong này đã dùng không biết bao nhiêu là phép thần thông, cũng chẳng động đây.

Yết Đế nghe nói, liền sai thần lục đỉnh bảo hộ lấy Đường Tăng, thần lục giáp trông nom nạo bạt vàng, các già lam soi xét trước sau, rồi nhảy lên đám mây sáng, trong giây phút đã lọt vào trong cửa Nam Thiên Môn. Không đợi tuyên triệu, y đi thẳng tới dưới điện báu Linh Tiêu, ra mắt Ngọc Hoàng, phủ phục tâu lên:

- Tâu bệ hạ, hạ thần là ngũ phương yết đế sứ. Nay có Tề Thiên đại thánh bảo hộ Đường Tăng đi lấy kinh, dọc đường gặp một quả núi, có chùa Tiểu Lô Âm, Đường Tăng nhận nhầm là Linh Sơn đến làm lễ, té ra là yêu ma làm giả ra, bắt giam thầy trò y lại, đem đại thánh nhốt vào trong cái nạo bạt bằng vàng, không đường lui tới, sắp chết ngạt rồi, nên thần phải lên tâu.

Ngọc Hoàng lập tức truyền chỉ, sai hai mươi tám vị tinh tú đi ngay giải ách, bắt yêu ma.

Các vị tinh tú không dám chậm trễ, theo ngay Yết Đế, ra cửa thiên môn, đi thẳng xuống chùa. Bấy giờ vào khoảng canh hai, các bọn tiểu yêu lớn nhỏ, nhân bắt được Đường Tăng, được lão yêu già khao thưởng cả, đều đã đi ngủ.

Các vị tinh tú không làm kinh động, đến thẳng ngay chỗ nạo bạt báo:

- Chúng tôi là hai mươi tám vị sao, Ngọc Hoàng sai xuống đây cứu nạn cho ngài.

Hành Giả nghe tiếng rất mừng, liền bảo:

- Lấy binh khí đánh vỡ, lão Tôn sẽ ra được thôi!

Các vị tinh tú nói:

- Không dám đánh. Vật này là thứ báu toàn vàng, đánh thì có tiếng kêu, nếu kêu lên sẽ làm kinh động yêu ma, càng thêm khó cứu. Để chúng tôi lấy binh khí kên nó lên, ngài ở trong hễ thấy chỗ nào hé sáng thì chui ra.

Hành Giả nói:

- Phải đấy!

Các vị sao mỗi người cầm giáo, cầm gươm, cầm dao, cầm búa, kên kên, bầy bầy, hì hục cho mãi đến canh ba, cái nạo bặt vẫn im phăng phắc như đúc liền xuống đấy, không hề nhúc nhích.

Hành Giả ở trong, nhìn bên nọ, ngó bên kia, bò trở đi lăn trở lại, không hề trông thấy một tí ánh sáng.

Sao Cang Kim Long nói:

- Đại thánh ạ, không nên nóng nảy. Xem chừng của báu này nhất định là vật như ý, tất nhiên có thể biến hóa. Ngài ở trong đó lấy tay sờ xem, thấy có chỗ giáp nối, để tôi lấy sừng chọc vào, ngài có thể biến hóa, theo chỗ hồng mà thoát thân.

Hành Giả theo lời, sờ soạng lung tung ở bên trong. Vị tinh tú ấy biến hình bé lại, cái ngọn sừng chỉ còn nhỏ như cái mũi kim, theo chỗ giáp nối của cái nạo bặt, chọc thẳng vào trong. Sao Cang Kim Long phải dùng hết sức bình sinh nặng nghìn cân mới xuyên được thấu. Lại lấy cả bản thân và sừng làm pháp tượng kêu: “Dài! Dài! Dài!”. Cái sừng liền vào dài ra, đầu xòe thon thon. Chỗ giáp mỗi cái nạo bặt này lại không giống như đồ kim khí đúc khác, nó đã như da và thịt ăn liền với nhau, khít với sừng của Cang Kim Long, ngâm giữ thật chặt, bốn mặt đều không có chỗ trống.

Hành Giả sờ vào cái sừng nói:

- Không được rồi! Trên dưới không có chỗ nào hé được một tí! Thôi đành vậy, người chịu đau một tí, mang tôi ra vậy.

Đại thánh lấy gậy bịt vàng biến ra một cái khoan thép, khoan một cái lỗ ở trên cái chóp sừng, biến thân thể bé như một hạt rau cải, chui vào trong lỗ đã khoan ấy ngồi xuống gọi:

- Rút sừng ra thôi! Rút sừng ra thôi!

Vị tinh tú lại phải phí mất bao nhiêu sức lực mới rút sừng ra được, thành ra sức hết, gân mềm, nằm vật ra đất.

Hành Giả ở trong lỗ khoan nơi chóp sừng chui ra, hiện rõ nguyên thân, lấy gậy sắt, nhằm nạo bạt đánh đến choang một tiếng, chẳng khác gì núi đồng đổ sụp, mỏ vàng nổ tung. Đáng tiếc thay, đồ dùng ở cửa Phật bị đánh vỡ tan thành trăm nghìn mảnh vàng nát vụn, làm cho hai mươi tám vị sao ngạc, năm phương yết đế sớn gai. Đàn yêu lớn nhỏ đều tỉnh giấc. Lão yêu vương đương ngủ hoảng hốt, vội vàng trở dậy, mặc áo thúc trống, hội điểm đàn yêu, đều cầm binh khí. Nó liền sai:

- Bọn trẻ nhỏ, đóng chặt cửa trước lại, không được để cho ai ra!

Hành Giả nghe tiếng, vội đưa các vị sao nhảy lên tận trên chín tầng mây. Yêu vương thu nhặt vàng vụn, tập hợp đàn yêu dàn đóng ở ngoài cửa chùa.

Yêu vương căm giận, nai nịt qua quít, cầm cây lang nha ra trận gọi to:

- Tôn Hành Giả, người nam tử giỏi không nên xa chạy cao bay, hãy đến ngay đây giao chiến với ta ba hợp!

Hành Giả tức không chịu được, liền dẫn các vị sao ở trên mây bước xuống, nhìn xem yêu tinh kia hình dung thế nào.

Chỉ thấy:

Đầu lỏa xỏa, quán một cái vành vàng mỏng tanh. Mắt long lanh, um hai khóm mây vàng xéch ngược. Mũi gồ lên, hai lỗ mũi huếch to. Miệng lỗ đáo, đôi hàm răng nhọn hoắt. Vận một áo giáp khâu vít chung quanh, thắt chiếc dây lưng nỡn tơ hoa rổi. Chân dận một đôi giày da trâu thuộc, tay cầm một cây bông lang nha. Thân như con thú không ra thú, mặt tựa loài người chẳng giống người.

Hành Giả cầm cây gậy sắt quát to:

- Mi là giống quái vật gì, thiện tiện giả trang Phật tử, xâm chiếm đầu non, hư trương đặt ra chùa Tiểu Lô Âm giả?

Yêu vương nói:

- Con khi ranh này vẫn chưa biết họ tên ta, cho nên mới dám phạm đến nơi núi tiên. Chỗ này gọi là Tiểu Tây Thiên. Vì ta tu hành đã nên chính quả, trời ban cho ta lều báu gác ngọc. Tên ta là Hoàng Mi lão phật. Người ở vùng này không biết, chỉ biết gọi ta là Hoàng Mi đại vương, Hoang Mi gia gia. Ta biết đã lâu mi sang Tây Thiên, có chút thủ đoạn, cho nên mới trở tài bày đặt, dụ thầy trò nhà mi tiến vào, để cùng mi đánh một cuộc, nếu mà thắng được ta, ta sẽ tha cho thầy trò mi để bọn mi được thành chính quả; bằng không, ta sẽ đánh chết chúng mi, ta tự đi cầu Như Lai lấy kinh, đưa về bên Trung Hoa.

Hành Giả cười nói:

- Yêu tinh đừng có khoác lác! Muốn đánh cuộc, hãy lên đây lĩnh gậy ta!

Yêu vương mừng nhơn nhơn, cầm cây lang nha đón đánh.

Hai người đấu nhau tới năm mươi hợp, chưa rõ hơn thua. Ở ngay cửa chùa, mọi yêu tinh thúc trống hồi chiêng, phát cờ reo hét. Ở bên này có hai mươi tám sao thiên binh cùng các thánh Ngũ Phương Yết Đế, đều vác binh khí, quát to một tiếng, vây chặt yêu ma vào giữa, làm cho bọn tiêu yêu ở cửa chùa sợ sệt không đánh nổi trống, tay mềm chẳng khua được công.

Yêu ma công nhiên không sợ, một tay múa cây lang nha đánh đỡ mọi quân, còn một tay thò vào trong lưng cởi ra một cái tay đẫy bằng vải trắng cũ, tung lên trên cao, kêu đến “rạt” một tiếng, cả Tôn đại thánh, hai mươi tám vị sao cùng Ngũ Phương Yết Đế đều bị cuốn hết vào trong cái tay đẫy, y khoác đẫy lên trên vai, thẳng bước quay mình. Bọn tiêu yêu đều vui vẻ đắc thắng trở về.

Lão yêu sai bọn nhỏ lấy bốn năm chục cái dây gai, mở tay đẫy ra, bắt từng người, trói một loạt. Người nào người nấy đều xương nhũn gân tê, thịt da trũng xuống. Trói xong khiêng cả về đằng sau, vô luận hay hèn, vút tuốt xuống dưới đất.

Yêu vương lại sai bày tiệc chén khướt, từ sớm đến chiều mới tan, rồi mọi đứa đều về nghỉ ngơi.

Đại thánh và các thần bị trói đến nửa đêm, chợt nghe có tiếng than khóc, lắng tai nghe té ra là tiếng khóc của Tam Tạng. Than rằng:

*Ngộ Không ơi!
Ta hỏi không nghe lời dặn bảo,
Giờ đây mới phải chịu tai nguy.
Dây gai trói chặt thầy, ai biết?
Nạo bạt giam con hấn mạng suy.
Bốn kẻ gặp nhau duyên mệnh xấu,
Ba nghìn công quá có ra chi!
Cách nào giải được truân chuyên ấy,
Thẳng lối sang Tây lại trở về?*

Hành Giả nghe đoạn, trong lòng thương hại nói:

- Sư phụ tuy không nghe lời ta nói, nay gặp nạn này, trong lúc khốn khó, vẫn còn nghĩ đến lão Tôn. Nhân lúc đêm tĩnh, ma ngủ, không người phòng bị, ta hãy đi giải cứu cho mọi người thoát thân đã.

Đại thánh dùng phép độn thân cho người nhỏ lại, tụt dây trói ra, đi tới bên cạnh Đường Tăng, gọi một tiếng:

- Sư phụ!

Sư trưởng nhận được tiếng, kêu lên:

- Con làm thế nào đến được đây?

Hành Giả đem những việc trước thì thầm thuật lại một lượt.

Sư trưởng rất mừng nói:

- Đồ đệ hãy cứu ta một lần này, từ đây về sau mọi việc ta sẽ theo con không dám cưỡng nữa.

Hành Giả mới trở tay, trước tiên cởi trói sư phụ, thả cả Bát Giới, Sa Tăng rồi đến nhị thập bát tú, Ngũ Phương Yết Đế, lại dắt con ngựa đến, bảo đi ra ngay trước đã. Vừa ra đến cửa, lại không biết hành lý ở chỗ nào. Hành Giả lại trở vào đi tìm.

Kim Cang Long nói:

- Ngài sao lại coi của trọng hơn người thế! Cứu thoát được sư phụ ngài là tốt rồi chứ, lại còn tìm hành lý gì nữa?

Hành Giả nói:

- Cố nhiên người là trọng, y bát lại càng yếu khẩn hơn. Trong bao có phục

có thông quan, văn điệp, áo cẩm lan cà sa, bát tộ bằng vàng tía, đều là vật rất báu của nhà Phật, sao lại không cần!

Bát Giới nói:

- Anh ạ, anh trở lại tìm, chúng tôi đi trước, ra đợi anh ở ngoài đường.

Các vị sao đều dùng thần thông, làm phép cấp người, xúm vào đỡ Đường Tăng, hóa một trận gió, khiêng cả ra ngoài tường, theo đường cái đi xuống chân núi, dừng lại nơi đất phẳng chờ đợi.

Ước chừng canh ba, Tôn đại thánh rón chân nhẹ bước, đi vào bên trong. Nguyên các tầng đều cửa đóng then cài rất kỹ, y liền trèo lên trên lầu cao xem xét, cửa sổ cũng đóng hết, muốn đi trở xuống, lại sợ cửa cột kẹt không dám đùn mở. Đại thánh liền tay bắt quyết, nhao mình biến hóa biến ra một con chuột tiên, tục gọi là con dơi:

*Đầu nhọn vẫn như chuột,
Mắt sáng chẳng khác chi.
Hoàng hôn giương cánh lượn,
Bạch nhật giấu mình đi.
Ẩn náo nơi khe ngói,
Bắt muỗi ăn qua thì.
Rất thích đêm trăng tỏ,
Tung bay được thỏa thuê.*

Y thuận theo dưới chỗ gác cái, xà không xây kín, chui vào bên trong, qua cửa vào buồng, đến nơi giữa nhà xem xét, trông thấy một đạo hào quang sáng lấp lánh ở dưới cửa sổ lầu lần thứ ba không phải là ánh sáng đèn nến, ánh sáng đom đóm, cũng không phải là ánh sáng mây bay, ánh sáng sấm chớp, trong lòng như bay như nhảy, đến gần cửa sổ nhìn kỹ chính là bao phục phóng hào quang ra. Yêu tinh đã lột áo cà sa của Đường Tăng ra không gấp lại, vút phura vào trong bao phục, áo cà sa ấy nguyên là của báu Phật bên trên có ngọc như ý, ngọc ma ni, mã não hồng, san hô tía, dạ minh châu, cho nên vẻ sáng bốc lên. Trông thấy y bát, đại thánh trong lòng mừng rỡ, liền hiện rõ bản tướng, cầm luôn ngay lấy, cũng chẳng xem quai bằng hay lệch, gánh lên vai, đi xuống dưới, không dè bao phục tụt ra một bên, rơi đến phịch một cái xuống ván trần, tiếng kêu vang lên. Ôi! Việc xảy ra như vậy, lúc ấy

lão yêu đang nằm ngủ ở dưới lầu, tiếng động ấy làm y tỉnh dậy, y chồm ngay lên, kêu rôi rít:

- Có kẻ trộm! Có kẻ trộm!

Lũ yêu tinh lớn nhỏ đều trở dậy, đốt đèn châm lửa, có đưa đến báo:

- Đường Tăng đi mất rồi!

Lại có đưa đến báo:

- Hành Giả và mọi người đều trốn cả rồi!

Lão yêu vội ra hiệu lệnh, truyền:

- Các cửa phải giữ cẩn thận!

Hành Giả nghe nói, sợ lại vướng vào cạm bẫy của nó, không dám quấy hành lý, lộn người đi, nhảy ra khỏi cửa sổ chạy miết.

Yêu tinh đi tìm khắp trước sau không thấy bọn Đường Tăng đâu. Lại ngó trời đã sắp sáng, nó liền lấy cây gậy ra, đem bọn yêu đuổi theo, đã thấy hai mươi tám vị sao cùng Ngũ Phương Yết Đế các thần, mây khói cuồn cuộn đóng đồn ở dưới chân núi.

Yêu quái quát to một tiếng:

- Chạy đường nào! Ta tới đây!

Sao Giốc Mộc Giáo vội gọi:

- Anh em ơi! quái vật đến đây!

Các vị sao Cang Kim Long, Nữ Thổ Bức, Phòng Nhật Thỏ, Tâm Nguyệt Hồ, Vĩ Hỏa Hồ, Cơ Thủy Báo, Đẩu Cuộc Giải, Ngưu Kim Ngưu, Đệ Thổ Lạc, Hư Nhật Thử, Ngưu Nguyệt Yên, Thất Hỏa Trư, Bích Thủy Du, Khuê Mộc Lang, Lâu Kim Cầu, Vị Thổ Trê, Mão Nhật Kê, Tất Nguyệt Điều, Chủy Hỏa Hầu, Sâm Thủy Viên, Tịnh Mộc Hãn, Qui Kim Dương, Liễu Thổ Chương, Tinh Nhật Mã, Trương Nguyệt Lộc, Đực Hỏa Xà, Chân Thủy Dẫn, đem các vị Kim Đầu Yết Đế, Ngân hầu yết đế, thần lục giáp lục đình, hộ giáo già lam, cùng với Bát Giới, Sa Tăng đều cầm binh khí, chạy ủa cả lên. Đường Tăng ở lại với Bạch Long Mã.

Yêu vương trông thấy, khanh khách cười nhạt, thổi một tiếng còi đã có bốn năm nghìn yêu tinh lớn nhỏ, đưa nào đưa nấy oai cường hăng hái, hỗn chiến ở chân núi tây.

Đương lúc hai bên không phân thua được, đã nghe thấy Hành Giả quát to một tiếng nói:

- Lão Tôn đã đến!

Bát Giới đón lại hỏi:

- Hành lý thế nào?

Hành Giả nói:

- Tính mạng lão Tôn tí nữa cũng toi, còn nói hành lý gì nữa!

Sa Tăng cầm cây bảo trượng nói:

- Thôi đừng chuyện nữa, hãy đi ngay đánh yêu tinh!

Các vị tinh tú, yết đế, đình giáp các thần, bị yêu tinh vây chặt vào giữa nơi hỗn chiến. Lão yêu vác gậy đến đánh. Ba người Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng cầm côn múa trượng, đưa đình ba ra chống đỡ. Chính thực là: mờ trời tối đất, đánh mãi đến khi thái dương lặn xuống non tây, thái âm mọc lên đông hải, vẫn không thủ thắng được.

Yêu tinh thấy trời đã tối, thối một tiếng còi, dặn bày yêu đều phải lưu tâm, rồi nó lấy bảo bối ra.

Tôn Hành Giả trông thấy rõ ràng yêu ma đã cởi dây ra, cầm ở trong tay.

Hành Giả vội kêu to:

- Hồng rồi! Chạy thôi!

Rồi không kịp nhìn Bát Giới, Sa Tăng, các thần, các sao, chỉ một lóe cân đầu, Hành Giả đã nhảy vọt lên trên chín tầng mây.

Các thần, Bát Giới, Sa Tăng không hiểu rõ bị nó tung đẩy lên trên, cuốn cả mọi người vào trong, chỉ có Hành Giả là chạy thoát.

Yêu vương thu quân về chùa, sai lấy dây rợ ra trói mọi người lại như cũ. Đoạn đem Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng, treo lên rường nhà, buộc ngựa bạch ở đằng sau! Các thần cũng đều bị trói, khiêng bỏ xuống dưới hầm, khóa chặt nắp lại. Bọn tiểu yêu vâng lệnh, thu dọn các việc.

Tôn Hành Giả được thoát tính mạng đứng trên chín tầng mây, thấy yêu tinh quay về, không mở cờ hiệu, đã biết mọi người bị bắt rồi. Y liền dùng mây sáng, bước xuống đỉnh núi bên đông, nghiêng răng giận quái vật, sa lệ

nhớ Đường Tăng, ngửa mặt lên trời, òa lên tiếng khóc kêu gọi:

- Sư phụ ơi! Tai nạn truân chuyên này người đã gây ra từ đời kiếp nào, ngày nay mỗi bước lại gặp yêu tinh, biết làm thế nào?

Hành Giả một thân tro trọi, than thở hồi lâu, rồi định thần lo nghĩ, lòng lại hỏi lòng, nói:

- Không biết cái tay đẩy của con yêu ma là thế nào, mà lại đưng được nhiều vật đến thế? Hiện nó đem thiên tướng, thiên thần bao nhiêu là người nhét cả vào trong đó. Mình định lên cầu trời cứu, chỉ sợ Ngọc Hoàng quở trách. Ta còn nhớ có vị bắc phương Trấn vũ, hiệu là Đãng ma thiên tôn, hiện ở Vũ Đang sơn bên Nam Thiêm Bộ châu, ta sẽ đi mời người đến cứu tai nạn sư phụ!

Chưa biết Hành Giả đi lần này ra thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI SÁU

Các Thần Gặp Tay Độc Ác

Di Lạc Tróc Nã Yêu Ma

Tôn đại thánh không còn cách nào, đành phải lộn người lên trên đám mây sáng, thẳng tới Nam Thiêm Bộ châu, đến lạy ở Vũ Đang sơn, cầu thỉnh Đấng ma thiên tôn, giải cứu tai nạn cho Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng và thiên binh mọi kẻ. Không đầy một ngày, Hành Giả đã trông thấy cõi tiên của tổ sư, liền ở trên mây nhẹ bước xuống.

Thượng đế tổ sư là con vua và Thiện Thang hoàng hậu nước Tinh Lạc. Nguyên hoàng hậu nằm mộng thấy nuốt ánh sáng mặt trời, tỉnh ra có thai, mang nặng mười bốn tháng, đẻ ở trong cung vua vào giờ Ngọ ngày mồng một tháng ba năm giáp thìn, niên hiệu Khai Hoàng năm đầu. Vị tổ sư ấy:

Nhỏ thời dững mãnh, lớn lại thần linh. Không thiết phú quý, chỉ thích tu hành. Mẹ cha không cấm, rời bỏ cung đình. Tham thuyền nhập định, ở chốn rừng xanh. Công thành hạnh đủ, ban ngày bay lên. Ngọc Hoàng ban triệu, Trấn Vũ là tên. Được phép huyền diệu, rùa rắn hợp hình. Vòng trời lục hợp, đều khen vạn linh. Tối cũng xét thấy, hễ hiểu là thành. Kiếp sau kiếp trước, trừ hết yêu tinh.

Hành Giả ngấm coi cảnh trí cõi tiên, đã đi đến lần cửa thứ nhất, cửa thứ hai, cửa thứ ba, rồi đến ngoài cung Thái Hòa, chợt thấy năm trăm vị linh quan ở trong đám sáng trời khí đẹp lũ lượt đi tới. Các vị linh quan tiến lên đón tiếp hỏi:

- Ngài là ai ở đâu tới?

Đại thánh nói:

- Tôi là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không, cần gặp sư tướng.

Các linh quan nghe nói vội đi báo.

Tổ sư liền xuống điện, đón đại thánh vào cung Thái Hòa.

Hành Giả làm lễ nói:

- Tôi có một việc đến phiền ngài.

Sư tướng nói:

- Việc gì vậy?

Hành Giả bèn thuật lại mọi chuyện xảy ra rồi xin sư tướng giúp sức bắt yêu ma, cứu mọi người.

Tổ sư nói:

- Thuở xưa tôi uy trấn bắc phương, thống giữ ngôi cao Trấn Vũ, trừ diệt yêu ma trong thiên hạ, đó là vầng sắc chỉ Ngọc Hoàng. Sau lại xóa tóc đi chân không, cưỡi đàng xà thần qui, dẫn ngũ lôi thần tướng, rồng có sừng, sư tử, mãnh thú, độc long, thu phục khí đen hơi độc, đó là vầng giấy triệu của Nguyên Thủy Thiên Tôn. Ngày nay yên hưởng ở núi Vũ Đang, an vui nơi điện Thái Hòa, bấy lâu bề non yên lặng, trời đất thanh bình. Giờ đây Nam Thiêm Bộ châu của tôi và Bắc Câu Lư châu, yêu ma đã bị cắt hết, tà quỷ cũng đã tiêu trừ. Nay có đại thánh giáng lâm, không lẽ không đi, chỉ vì không có chiếu chỉ trên thượng giới không dám thiên tiên động can qua. Giả như sai khiến các thần, lại sợ Ngọc Hoàng quở trách, mà từ chối hắt đại thánh, tôi lại hóa ra người vô tình quá. Tôi tin rằng đường lối sang Tây dù có yêu ma, cũng chẳng có gì là hại lớn. Tôi sẽ sai hai tướng Qui, Xà và năm thần long lớn giúp sức ngài bắt cho được yêu tinh, cứu nạn cho sư phụ ngài.

Hành Giả lạy tạ tổ sư, cùng với Qui, Xà, thần long mang đội quân tinh nhuệ ra đi. Không đầy một ngày cả bọn đã đến chùa Tiểu Lôi Âm, ở trên mây bước xuống, đi thẳng tới cửa chùa quát đánh.

Lại nói, Hoàng Mi đại vương hội họp bọn yêu ở dưới gác báu nói:

- Tôn Hành Giả hai hôm nay không thấy đến, không biết lại đi cầu cứu ở phương nào?

Nói chưa dứt lời, đã thấy tiểu yêu canh cửa chạy vào báo:

- Hành Giả đã dẫn mấy tướng rồng, rắn, rùa ở ngoài cửa quát đánh.

Yêu ma nói:

- Con khỉ này làm thế nào lại cầu được những loại Long, Xà, Qui tướng thế? Cái bọn ấy ở đâu đến?

Y liền mặc đai giáp gọn ghẽ đầu đầy, chạy ra ngoài cửa quát to:

- Các người là long thần ở đâu, dám đến quấy rầy tiên cảnh ta.

Năm rồng và hai tướng rắn, rùa, quát to:

- Yêu quái khôn kiếp kia! Ta là năm vị rồng thần, hai tướng rùa, rắn ở nơi Hỗn Nguyên giáo chủ Đấng Ma Thiên Tôn ở núi Vũ Đang. Nay có Tề Thiên đại thánh đến mời, đấng Thiên Tôn sai đến đây bắt mi. Yêu tinh nhà mi hãy đưa ngay Đường Tăng cùng các vị thiên binh ra trả, sẽ tha chết cho! Nếu không, sẽ cho cả yêu quái núi này thân tan như cám, mấy gian nhà bẹp đốt cháy ra tro!

Yêu quái nghe lời, trong lòng tức giận nói:

- Súc sinh kia, có pháp lực gì, dám nói khoác lác, đừng có chạy, ném một gậy đây!

Năm con rồng bèn làm mưa làm gió, hai tướng Qui, Xà tung đất tung cát, đều cầm gươm đao kiếm kích, xô lên đánh. Tôn đại thánh cầm gậy sắt theo sau.

Đánh nhau chừng nửa giờ, yêu ma bèn cời đẩy ra cầm ở tay.

Hành Giả trông thấy, hoảng sợ kêu to:

- Các vị cẩn thận đấy!

Rồng thần, rắn, rùa không biết gì, dùng quân lại, đến gần chống đỡ. Yêu tinh liền cầm tay đẩy vung một cái, tung lên trên không. Tôn đại thánh không kịp gọi năm rồng hai tướng, bèn lộn người đi, nhảy lên trên chín tầng trốn thoát, còn rồng thần và rùa, rắn đều bị cái tay đẩy của yêu ma cuốn hết vào trong.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, đứng dựa ở trên sườn núi, bơ phờ uể oải, buồn nói:

- Quái vật kia thật mười phần lợi hại!

Đại thánh mắt đã nhắm vào lúc nào như người ngủ, chợt nghe thấy có người gọi bảo:

- Đại thánh, chớ ngủ nữa, phải mau mau đi cầu cứu, tính mạng Sư phụ ngài nguy đến nơi rồi!

Hành Giả vội vàng mở mắt xem, té ra công tào trực nhật.

Hành Giả quát nói:

- Thần cỏ nhà ngươi, bấy lâu chúi ở đâu kiếm miếng cúng tế, không đến điểm mục, ngày nay lại đến nạt ta, hãy giơ đầu gối ra đây, để lão Tôn đánh hai gậy giải buồn!

Công Tào hoảng sợ đến chào nói:

- Đại thánh, ngài là tiên mừng ở thế gian, còn có gì là buồn! Chúng tôi vâng lệnh chí Bồ Tát, sai đi ngầm bảo hộ Đường Tăng, cùng với các thần thổ địa, không dám rời khỏi bên cạnh cho nên không hay đến thăm được, làm sao lại còn oán trách?

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi đã là người bảo hộ, vậy thì các vị tinh tú yết đế, già lam cùng bọn thầy trò ta hiện nay bị yêu tinh giam khốn ở đâu? Bị khổ sở thế nào?

Công Tào nói:

- Sư phụ và sư đệ ngài đều bị treo ở nhà hành lang trên bảo điện, các vị tinh tú đều bị giam ở dưới hầm chịu tội. Hai ngày hôm nay không biết tin tức đại thánh, vừa rồi thấy yêu ma lại bắt rồng thần, rùa, rắn, đem giam cả xuống hầm, mới biết là quân của đại thánh mời đến, tiểu thần vội đi tìm đại thánh. Đại thánh không nên ngại khó nhọc phải đi xin cứu viện binh mã nữa đi!

Hành Giả nghe nói đến đây, bỗng nhiên sa nước mắt nói với Công Tào:

- Hiện nay tôi lên thiên cung xấu hổ, xuống đây bẽ thẹn thùng. Hỏi nguyên do với Bồ Tát thì sợ, thấy ngọc tượng của Như Lai thêm sầu! Vừa mới bị bắt đó là rùa, rắn và năm rồng các thánh của Trấn Vũ sư tướng. Tôi không còn nơi nào cầu viện nữa, biết làm thế nào?

Công Tào cười nói:

- Đại thánh cứ khoan tâm. Vừa đây đại thánh đến Vũ Đang sơn là đất Nam Thiêm Bộ châu. Ở đây có vị đại thánh là Quốc sư vương bồ tát, thần thông quảng đại. Thủ hạ người có một vị đồ đệ, tên gọi Tiểu Trương thái tử, lại có bốn đại thần tướng năm xưa đã từng hàng phục Thủy mẫu nương. Bây giờ ngài nên thân đến đây cầu xin, ra ơn giúp đỡ, hẳn có thể bắt được yêu, cứu sư phụ được.

Hành Giả mừng vui nói:

- Nhà người hãy đi bảo hộ sư phụ ta, chớ để người bị hại lão Tôn sẽ đi

mời.

Hành Giả lộn lên trên mây, rời bỏ nơi yêu quái. Không đầy một ngày đã tới nơi, nhìn kỹ, thực là phong cảnh đẹp.

Đại thánh ngắm nghĩa không chán, rồi vượt qua sông Hoài đến ngoài cửa “Đại thánh thuyền tu”, lại trông thấy điện vũ cao to, hành lang tốt đẹp, có một tòa bảo tháp nguy nga, thực là:

*Tiếp liền mây biếc cao nghìn trượng,
Cao ngất bình vàng đứng giữa trông.
Trời đất sáng trưng trùm thượng hạ,
Rèm màn bóng lộn khắp tây đông.
Gió đưa tiếng mõ rền âm nhạc,
Nắng rọi từng băng chiếu điện cung.
Chim hót véo von bay lại đậu,
Sông Hoài man mác rộng không cùng.*

Hành Giả vừa ngắm vừa đi, thẳng đến tầng cửa thứ hai. Quốc sư vương bồ tát đã biết từ trước, liền cùng Tiểu Trương thái tử ra cửa đón tiếp. Làm lễ tương kiến xong, Hành Giả thuật lại mọi việc rồi nói:

- Đệ tử không chỗ nương tựa, cho nên đến bái thỉnh Bồ Tát mở rộng pháp lực, lấy tài thần thông bắt Thủy mẫu, cùng đệ tử đi cứu tai nạn cho sư phụ, lấy kinh về, truyền cho Trung Quốc, để nâng cao trí tuệ đức Như Lai, mở rộng con chèo thuyền Bát Nhã.

Quốc vương nói:

- Việc của ngài hiện nay, thực là làm hưng thịnh cho Phật giáo, đáng lẽ tôi phải thân đi, chỉ vì trời mới sang hè, là lúc nước sông Hoài dâng lớn; tôi vừa mới thu phục Thủy Viên đại thánh, tên này gặp nước là dấy lên ngay, sợ tôi đi rồi, y nhân lúc vắng làm càn, không thần nào trị nổi. Vậy bây giờ tôi hãy sai đồ đệ đem bốn tướng đi giúp đỡ ngài để thu phục yêu quái.

Hành Giả tạ ơn, cùng với bốn tướng và Tiểu Trương thái tử, cười mây trở lại Tiểu Tây Thiên, thẳng tới chùa Tiểu Lô Âm.

Tiểu Trương thái tử dùng một cây chử bạch thương, bốn đại tướng cầm bốn thanh kiếm côn ngô cùng Tôn đại thánh đến trước thét đánh. Tiểu yêu vào báo. Yêu vương lại dẫn đàn yêu gióng trống tiến ra nói:

- Con khi, bây giờ mi lại đi mời được ai đến đây?

Nói chưa dứt lời, Tiểu Trương thái tử chỉ huy bốn tướng, tiến lên quát mắng:

- Yêu tinh khôn kiếp, trên mặt mi không có thịt, không nhận được chúng ta ở đây à?

Yêu vương nói:

- Mi là tiểu tướng ở phương nào, dám đến đây giúp sức cho y?

Thái tử nói:

- Ta là đệ tử của Tứ Châu đại thánh, quốc sư vương Bồ Tát, vâng lệnh xuất lĩnh bốn đại thần tướng đến đây bắt mi.

Yêu vương cười nói:

- Cái tuồng trẻ nhãi nhà mi, có võ nghệ gì, dám thiện tiện đến đây nói tầm bậy?

Thái tử nói:

- Mi muốn biết võ nghệ ta, nghe ta nói đây:

Quê nơi Tây thổ Lưu Sa quốc, ông bố ta là Sa quốc vương. Từ nhỏ thân ta nhiều bệnh tật, gặp sao Hoa Cái khổ nhiều đường. Muốn trường sinh phải tìm thầy học, có phận nên thuốc gặp phương. Nửa hạt đan sa trừ các bệnh, đi tu để cả ngôi vua nhường. Không già học phép cùng trời thọ, trẻ mãi hình dung vẫn nhẹ nhàng. Đã từng đến dự Long Hoa hội, rồi lại đi mây đến Phật đường. Đuổi gió tung mưa thu quỷ quái, hàng long phục hổ trấn sơn trường. Thương dân xây một tòa cao tháp, xá lị soi xa bẻ sáng choang. Cây gươm chủ bạch làm ma phục, áo nhẹ truy y bắt quái hàng. Tần Thành yên ở vui mà tĩnh, khắp chốn lừng danh gọi Tiểu Trương.

Yêu vương nghe nói, tùm tùm cười nhạt nói:

- Thái tử kia, nhà ngươi bỏ cả quốc gia, đi theo Quốc sư vương bồ tát, tu hành cái thuật trường sinh bất lão quái quỷ gì? Ngươi chỉ có thu phục được bọn thủy quái ở sông Hoài, tại sao còn tin những lời dối trá của Tôn Hành Giả, lặn ngòi ngoi nước đến đây nộp mình? Để rồi xem mi có trường sinh, có bất lão không?

Tiểu Trương nghe nói, trong lòng tức giận, giơ gươm chém thẳng vào mặt

yêu, bốn đại tướng xô lên cùng đánh, lại cả Tôn đại thánh cũng vác gậy sắt giáp công.

Yêu tinh không hề sợ, tay cầm cây lang nha bổng, đón trái đỡ phải, đánh dọc đâm ngang.

Mọi người đánh nhau đã lâu không phân được thua. Yêu tinh lại giở cái đẩy ra.

Đại thánh vội kêu lên:

- Các vị cẩn thận!

Thái tử và mọi người không biết ý nghĩa cẩn thận thế nào; yêu quái làm đến soạt một cái, cả bốn tướng và thái tử bị tóm hết vào trong tay đẩy. Chỉ có Hành Giả dự phòng từ trước nên chạy thoát được.

Yêu vương đắc thắng về chùa. Lại đem dây rợ trói hết cả lại, tống xuống dưới hầm, khóa chặt cửa.

Hành Giả lộn lên trên mây, đứng ở không trung, đợi yêu quái rút quân về đóng cửa lại, mới ở trên mây bước xuống, đứng trên sườn núi Tây Sơn thất vọng thở than, nói:

- Sư phụ ơi!

*Từ con theo đạo đến thuyền lâm,
Cảm đội ơn sâu thoát tối tăm.
Hết sức giúp thầy nên đạo lớn,
Cung nhau bái Phật đến Lô Âm.
Tưởng rằng đường lối đi bằng phẳng,
Nào biết yêu ma lại chiếm xâm.
Trăm kể nghìn phương không cứu nổi,
Đông Tây cầu cạnh thực lao tâm!*

Chính đương lúc đại thánh đau thương, về phía tây nam chợt có một đám mây lành sa xuống đất, rồi mưa to rào rào khắp núi. Lại có tiếng người kêu gọi:

- Ngộ Không, có nhận được ta không?

Hành Giả vội tiến đến nhìn xem, người ấy là:

Mặt lớn tai to tướng mạo hiền, mày ngang thân béo bụng sa xuống. Lòng

đầy xuân ý rất vui tươi, mặt tựa thu ba coi sáng loáng. Áo vải lơ thơ phúc khí nhiều, dép dùa nhẹ nhõm tinh thần tráng. Trong trường cực lạc được tôn cao, nam mô Di Lặc tiểu hòa thượng.

Hành Giả trông thấy, vội vàng lễ xuống nói:

- Đức Đông Lai Phật tổ, ngài đi chơi đâu, đệ tử không kịp đón tiếp, thật vạ tội! Vạ tội!

Phật tổ nói:

- Ta đến đây vì việc yêu quái ở Tiểu Lô Âm.

Hành Giả nói:

- Cảm tạ đại ơn thịnh đức của Phật tổ. Dám hỏi yêu tinh ấy là quái vật ở phương nào, không biết cái tay đẩy vải của y là thứ bảo bối gì, phiền đức Phật chỉ bảo cho rõ?

Phật tổ nói:

- Y là Hoàng Mi đồng tử giữ khánh cho ta. Mông ba tháng ba, ta nhân đi hội Nguyên Thủy, để y ở nhà trông nom, y liền lấy mấy thứ bảo bối mang đi, thành tinh giả Phật. Cái tay đẩy ấy là cái túi Hậu Thiên của ta, tục gọi là “Túi nhân chủng” gậy lang nha là cái dùi đánh khánh.

Hành Giả nghe lời kêu lên một tiếng nói:

- Vị Tiểu hòa thượng này tốt quá! Ngài để cho trẻ nhà trốn đi, giả xưng là Phật tổ, hãm hại lão Tôn, không khỏi có lỗi về việc giữ phép nhà không nghiêm!

Phật tổ nói:

- Một là ta có chỗ không cẩn thận, hai là ma chướng thầy trò nhà ngươi chưa hết, cho nên bách linh xuống hạ giới, ứng cho tai nạn. Hôm nay ta đến đây giúp nhà ngươi bắt y đem về.

Hành Giả nói:

- Yêu tinh ấy thần thông quảng đại, người lại không có binh khí gì, bắt làm sao được?

Di Lặc cười nói:

- Ta sẽ lập một cái am cỏ ở dưới chân núi này, trồng một ruộng dưa ở

đây, nhà ngươi đi thách chiến với y. Trong lúc giao chiến, nhà ngươi giả thua, dẫn y đến ruộng dưa. Những quả dưa của ta thì xanh, nhà ngươi sẽ biến ra một quả dưa đỏ chín. Nó đến muốn ăn dưa, ta sẽ đưa nhà ngươi cho nó ăn. Vào trong bụng nó rồi nhà ngươi muốn làm gì trong ấy thì làm, lúc đó ta sẽ lấy cái tay đẩy của nó, bỏ nó vào trong mang về.

Hành Giả nói:

- Kê ấy tuy hay, nhưng ngài làm thế nào nhận ra được quả dưa chín tôi biến ra, khi nào nó chịu đuổi theo đến đây?

Di Lặc cười nói:

- Ta là bậc Thế Tôn trị đời, mắt tuệ cao minh, há lại không nhận rõ nhà ngươi! Nhà ngươi muốn biến ra vật gì ta cũng biết hết. Chỉ sợ yêu quái không chịu đuổi theo, ta sẽ dạy cho nhà ngươi một phép thuật.

Hành Giả nói:

- Tất nhiên y sẽ lấy tay đẩy bắt tôi, đời nào y chịu theo, ngài có phép thuật gì làm cho y đến?

Di Lặc cười nói:

- Nhà ngươi đưa tay ra đây!

Hành Giả liền duỗi tay phải, đưa gần tới nơi. Di Lặc lấy ngón tay trở bên trái, nhắm chút nước thần trong miệng, viết một chữ “cấm” vào gan bàn tay Hành Giả, bảo phải nắm chặt tay lại, hễ thấy yêu tinh sẽ mở ra ở trước mặt nó, nó sẽ theo đến.

Hành Giả nắm tay lại, vui mừng vâng theo lời dạy, một tay cầm cây gậy sắt, đi thẳng đến trước cửa chùa, gọi to bảo:

- Yêu ma, Tôn gia gia nhà mi đã tới đây, ra ngay đây đua hơn kém với ta.

Tiểu yêu vội vàng chạy đi báo.

Yêu vương hỏi:

- Y lại mang bao nhiêu quân đến thách đánh?

Tiểu yêu nói:

- Chỉ có mỗi mình y, không có quân nào hết.

Yêu vương cười nói:

- Con khi kia kể cùng sức hết, không còn chỗ nào cầu cứu, tất nhiên đem mình đến nộp đây!

Đoạn y ăn vận chỉnh tề, mang theo bảo bối, cầm cây gậy lang nha, đi ra ngoài cửa, kêu gọi:

- Tôn Ngộ Không, phen này mi hết đường cựa quậy nhé!

Hành Giả quát mắng:

- Quái vật khôn kiếp, có sao ta lại không cựa quậy được?

Yêu vương nói:

- Ta thấy mi kể cùng sức hết, không còn chỗ nào cầu cứu, một mình gượng đến chống chọi, lần này mà bị bắt, không còn thần binh nào cứu đỡ nữa, sao lại không hết đường cựa quậy?

Hành Giả nói:

- Yêu quái kia không biết thế nào là sống chết, đừng có nói mép, hãy ném một gậy của ta!

Yêu vương thấy y cầm gậy sắt một tay, không nhịn được cười, nói:

- Con khi kia, mi lại còn làm bộ, có sao lại dềnh dang cầm gậy một tay?

Hành Giả cười nói:

- Nhãi con, mi chịu không nổi ta đánh cả hai tay, nếu mi không dùng cái tay đây, hãy đâm dăm ba hợp với ta xem có đánh nổi một tay của lão Tôn không?

Yêu vương nghe nói liền bảo:

- Thôi được! Thôi được! Hôm nay ta không dùng bảo bối, ta đánh nhau thực với mi, định rõ sống mái.

Tức thì cầm gậy lang nha tiến lên đánh.

Hành Giả đón ngay trước mặt, xòe bàn tay ra, hai tay múa gậy.

Yêu quái trông thấy chữ “cắm”, không tưởng lùi bước, quá nhiên không cựa tay đây, có miết cầm gậy đuổi theo.

Hành Giả đánh vờ một cái giả thua bỏ chạy. Yêu tinh đuổi đến chân núi Tây Sơn.

Hành Giả thấy có ruộng dưa, lăn kèn ra, chui vào bên trong biến ra một

quả dưa lớn đã chín. Yêu tinh đứng dừng lại, nhìn khắp mọi nơi, không biết Hành Giả đi đường nào. Y đến cạnh am gọi hỏi:

- Dưa này ai trồng đây?

Di Lặc biến làm ông già trồng dưa, ra khỏi am trả lời:

- Thưa đại vương, dưa này là của tiểu nhân trồng đấy ạ!

Yêu vương nói:

- Có quả chín nào không?

Di Lặc nói:

- Có quả chín.

Yêu vương nói:

- Đi hái một quả chín, để cho ta giải khát!

Di Lặc tức thì đi hái quả dưa Hành Giả đã biến ra, hai tay đệ lên yêu vương.

Yêu vương cũng chẳng xem xét, cầm quả dưa trong tay, há miệng ngoạm luôn.

Hành Giả nhân cơ hội ấy, đánh vút một cái chui tọt xuống dưới cuống họng, bắt lượn hay dờ, quờ luôn chân tay, bóp vào ruột, giọi xuống bụng, húc đầu lên, trồng cây chuối, tùy ý hành hạ yêu tinh, yêu tinh đau đón đến nổi méo mặt chuyẻn răng, nước mắt tầm tã, làm cho chỗ đất trồng dưa nát bét ra như cái sân đập lúa, miệng kêu la:

- Trời ôi! Trời ôi! Có ai cứu tôi với!

Di Lặc hiện rõ nguyên nhân, hì hì cười nhạt, gọi bảo:

- Nghiệt súc, đã nhận được ta chưa?

Yêu tinh trông thấy, vội vàng quỳ rạp xuống, hai tay xoa bụng, rập đầu rập óc kêu la:

- Thưa chủ nhân ông, tha tội cho con, không dám thế nữa!

Di Lặc tiến lên, túm chặt lấy người, cởi lấy cái túi Hậu Thiên, cướp lấy cái dùi đánh khánh, gọi:

- Tôn Ngộ Không, hãy nể mặt ta, tha tội cho y!

Hành Giả mười phần tức tối, lại thụi bên phải, đánh bên trái, lộn xuống,

bó� lên, yêu quái muôn phần đau đón không chịu nổi, lăn kờnh ra đát.

Di Lạc lại nói:

- Ngộ Không, y đã biết thân rồi, hãy tha cho y!

Hành Giả mới kêu:

- Mở miệng cho to, để lão Tôn đi ra!

Yêu quái tuy ruột gan đau quặn, vẫn chưa bị hại đến thân. Tục ngữ có câu “Người chữa hại tim, thân chữa chết; hoa tàn lá rụng, rễ khô đi”. Y nghe thấy bảo há miệng, cố chịu đau đón, liền mở miệng thật to: Hành Giả mới nhảy ra ngoài, hiện rõ bản tướng, vội cầm gậy sắt lại toan đánh nữa, đã thấy nó bị Phật tổ nhét vào trong túi, vắt chéo lên trên vai, tay cầm cái dùi khánh quát mắng:

- Nghiệt súc, nạo bặt vàng lầy trộm để ở chỗ nào?

Yêu quái chỉ cần sao cho sống, ở trong túi Hậu Thiên rên rỉ nói ra:

- Nạo bặt vàng đã bị Tôn Ngộ Không đánh vỡ mất rồi!

Phật tổ nói:

- Nạo bặt vỡ rồi thì đem trả vàng đây.

Yêu quái nói:

- Vàng vụn còn để đông ở trên điện đài sen.

Phật tổ nâng cái túi, cầm cái dùi khánh vui cười gọi bảo:

- Ngộ Không, ta cùng người đi tìm vàng nào!

Hành Giả thấy pháp lực như vậy, đâu dám trái lời. Tức thì dẫn Phật lên núi, về chùa, thu nhặt vàng vụn. Đến nơi thì thấy cửa chùa đóng chặt, Phật tổ cầm dùi trở vào, cửa mở ra, đi vào trong xem, thì ra bọn tiểu yêu đã biết là lão yêu bị bắt, đưa nào đưa nấy cuốn gói, trốn chạy tản mát. Hành Giả gặp một đũa đánh một đũa, thấy hai đũa đánh hai đũa, năm bảy trăm tiểu yêu đã bị đánh chết kỳ hết, hiện ra nguyên thân đều là những tinh núi, quái cây, nghiệt thú, ma chim. Phật tổ thu vàng vụn lại một chỗ, thổi hơi tiên khí, miệng đọc chân ngôn, tức thì trở lại như cũ, y nguyên một cái nạo bặt bằng vàng. Rồi người từ biệt Hành Giả, cười mây lành trở về thế giới cực lạc.

Đại thánh mới cỡi trói cho Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng. Chú ngọc bị

treo mấy ngày, đói lử người rồi, chẳng kịp tạ ơn đại thánh, gò lưng tôm xuồng, chạy vào trong bếp tìm cơm ăn.

Nguyên lại yêu quái đang sửa soạn bữa cơm trưa, vì Hành Giả đến thách đánh nên y không kịp ăn nữa. Chú ngóc trông thấy liền sửa luôn nửa nồi, rồi mới mang nửa chậu cơm lên gọi sư phụ, sư đệ, mỗi người ăn vài bát, sau mới tạ ơn Hành Giả, hỏi tới nguyên do yêu quái. Hành Giả đem các việc trước nói kỹ lại một lượt.

Đường Tăng nghe nói, cảm tạ khôn xiết, làm lễ tạ chư thiên nói:

- Đồ đệ, các vị thần linh bị khốn ở đâu?

Hành Giả nói:

- Ngày hôm qua Nhật trực công tào nói với lão Tôn là họ đều bị nhốt ở hầm dưới đất.

Liền gọi:

- Bát Giới, tôi với chú đi giải thoát cho mọi người.

Chú ngóc ăn no, sức khỏe, phấn khởi tinh thần, đi tìm đình ba, rồi cùng đại thánh đi ra đằng sau, mở cửa hầm lên cởi dây trói cho mọi người, mời cả đến dưới lầu báu.

Tam Tạng mặc áo cà sa bái tạ các vị thiên thần.

Đại thánh tiễn chân, năm rồng và hai tướng về núi Vũ Đang, tiễn chân Tiểu Trương thái tử cùng bốn tướng về Tần Thành, sau cùng tiễn chân hai mươi tám vị sao về thiên phủ, lại cho yết đế già lam trở về cả. Mấy thầy trò nghỉ ngơi thong thả nửa ngày, cho ngựa bạch ăn no, thu xếp hành trang, sáng hôm sau lên đường. Khi ra đi châm một môi lửa đốt trần lâu, bảo tọa, cao các, giảng đường, cho ra tro kỳ hết.

Bây giờ mới:

*Thoát được thân vàng không lưới mắc,
Nhẹ bỗng gót ngọc hết tai vương.*

Chưa biết bao giờ mới đến Đại Lô Âm, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI BẢY

Cứu Xóm Đà La, Lòng Vững Đạo

Thoát Đường Ô Uế, Tính Càng Thanh.

Thầy trò Tam Tạng rời bỏ Tiểu Tây Thiên, vui vẻ lên đường, đi được một tháng, chính đương lúc xuân vui hoa nở, đã thấy mấy chốn rừng vườn màu lục đậm, một phen mưa gió lại hoàng hôn. Tam Tạng dừng ngựa nói:

- Đồ đệ ạ, trời đã tối rồi, phải đi đâu tìm chỗ ngủ trọ chứ?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ yên tâm, nếu không có chỗ nào ngủ trọ, ba chúng con đều có chút bản lĩnh, bảo Bát Giới đi cắt cỏ, Sa hòa thượng đẵn gỗ, lão Tôn biết làm thợ mộc, sẽ dựng lên một cái am có ở ngay lối đi, cứ tới ở tới hàng năm cũng được.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, ở chỗ này nghỉ thế nào được! Đây non nhiều hổ báo thú dữ, khắp chốn có ma quỷ yêu tà, giữa ban ngày còn khó đi thay, đến đêm tối còn ai dám ở?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc, càng ngày càng đốn ra, lão Tôn không phải nói khoác, chỉ một cây gậy này nắm vững trong tay, dù trời đổ chãng nữa, cũng chống lại được.

Thầy trò đương bàn luận, chợt trông thấy một tòa thôn trang gần đấy.

Hành Giả nói:

- Tốt lắm! Có chỗ trọ rồi.

Sư trưởng nói:

- Ở đâu thế?

Hành Giả nói:

- Trong bụi cây rậm kia, chẳng phải có nhà người ở là gì? Chúng ta đến

đây xin ngủ trọ, một đêm, sáng mai sẽ đi.

Tam Tạng vui vẻ giục ngựa, đến ngoài cửa trang xuống ngựa, chỉ thấy cửa liếp đóng chặt, liền gõ cửa gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Có một ông già, tay chống gậy gỗ lê, chân dận giày cỏ, đầu đội khăn thâm, mình vận áo trắng ở bên trong đi ra mở cửa và hỏi:

- Người nào gọi hỏi đây?

Tam Tạng chấp tay lên ngực cúi mình lễ phép nói:

- Kính thưa lão thí chủ, bản tăng ở bên Đông Thổ được sai sang Tây Thiên lấy kinh, vừa đến quý địa, trời đã chiều, nên đến nhà ta đây xin ngủ trọ một đêm, muôn trông cụ làm phúc.

Ông già nói:

- Hòa thượng ạ, ngài muốn sang Tây, không thể đi được đâu. Ở đây là Tiểu Tây Thiên. Nếu đến Đại Tây Thiên đường đi rất xa, chưa nói gì hành trình gian khổ, ở ngay địa phương này, đã không qua được rồi.

Tam Tạng hỏi:

- Sao lại khó đi qua?

Ông già trở tay nói:

- Cách trang thôn chúng tôi đây hơn ba mươi dặm, về đàng tây, có một đường cái, gọi là ngõ Rặng thị, quả núi tên là Thất Tuyệt.

Tam Tạng nói:

- Sao gọi là Thất Tuyệt?

Ông già nói:

- Núi này rộng hơn tám trăm dặm, khắp núi đều là cây thị. Xưa có câu: “Cây thị có bảy cái tuyệt: một là thân sống lâu, hai là nhiều bóng rợp, ba là không có tổ chim, bốn là không có sâu bọ, năm là lá sương vui mắt, sáu là quả ăn ngon, bảy là cành lá to mập” nên mới gọi là núi Thất Tuyệt. Tệ xứ chúng tôi đây đất rất rộng, người thưa, trong núi sâu từ xưa không có người qua lại. Hàng năm mỗi khi đến mùa thị chín rụng xuống lối đi đầy ngập cả một con đường khe núi; lại bị gió mưa sương tuyết, đến mùa hè hấp hơi bốc

lên, thành ra một lối hôi thối vô cùng, chúng tôi ở đây quen gọi là ngõ Rặng xí, hễ cứ gió tây, là có hơi thối bốc lên, hơi chuông xí cũng không đến nỗi thối khắm như thế. Bây giờ đương giữa mùa xuân, gió đông nam thổi mạnh, cho nên không ngửi thấy đấy.

Tam Tạng phiền não trong lòng, không nói gì.

Hành Giả không chịu được kêu to bảo:

- Ông già này thực là lảm điều! Chúng tôi ở xa đến trọ một đêm, cụ cứ nói những câu chuyện để cho người ta ghê sợ! Nếu nhà cụ chật hẹp không có chỗ ngủ, chúng tôi sẽ ngồi ẩn ở dưới gốc cây này, cho qua một đêm cũng được, hà tất phải nhiều lời như thế?

Ông già kia trông thấy tướng mạo y xấu xí, rúm cả miệng lại, sợ len lét, rồi cổ bạo gan, quát lên một tiếng, cầm gậy lê trở vào mặt y nói:

- Cái đồ chú, mặt chòi xương, trán bẹp dí, gò mũi tẹt, má sâu hoắm, mặt lông mày lá, thẳng quý bệnh lao, không biết trên dưới, chầu cái mồm ra, dám hỗn hào cả với người già lão.

Hành Giả cười xòa nói:

- Dám thừa cụ, té ra cụ có mắt cũng như mù, không biết được thẳng quý bệnh lao này. Trong sách tướng có câu “Hình dung cổ quái, đá xấu nhưng trong chứa ngọc lành”. Cụ chỉ thấy lời nói nét mặt mà xét người, sẽ làm hết cả. Tôi tuy xấu người thực, nhưng có chút thủ đoạn.

Ông già nói:

- Chú quê quán ở đâu, tên họ là gì? Thủ đoạn thế nào?

Hành Giả cười nói:

*Quê ta Đông Thắng đại thần châu,
Hoa quả non tiên luyện đã lâu.
Phật tổ Linh đài phương thôn dậy,
Các đường võ nghệ thuộc lâu lâu.
Có tài khoa bẻ trờ Long Mã,
Thừa lúc giữ non chắn nhật cầu,
Trời quái bắt ma là bạc nhất,
Dời sao đổi vật quý thân sâu.*

*Long trời lở đất lừng danh tiếng,
Khi đá thân thông hóa nhiệm màu.*

Ông già nghe nói đôi giận làm lành, cúi mình xuống, liền mời:

- Xin mời các ngài vào hàn xá yên nghỉ.

Bốn người bèn dắt ngựa, quây gánh, cùng nhau đi vào, chỉ thấy cây gai cành nhọn, hàng dãy ở hai bên, lần cửa thứ hai tường vách xây bằng gạch, lại thấy gai góc trùm lợp; vào bên trong mới thấy ba gian nhà ngói. Ông già kéo ghế đến mời ngồi đãi nước trà, lại bảo làm cơm. Một lát sau, đưa bàn ăn đến, đặt lên rất nhiều miến sợi, đậu phụ, khoai sọ, cải củ, rau cải, rau muống cơm gạo tám xoan, canh hoa quì tằm dấm, cả thầy trò ăn một bữa no. Cơm xong, Bát Giới bậm Hành Giả nói kín:

- Sư huynh à, ông lão này, lúc đầu thì không ưng cho trọ, làm sao bây giờ lại thết đãi thịnh soạn thế nhỉ?

Hành Giả nói:

- Cái này có đáng là bao, đến sáng mai, còn bắt họ phải rau tươi quả mới tiễn đưa chúng mình nữa chứ.

Bát Giới nói:

- Không biết xấu, bằng vào mấy câu nói khoác của anh, đã bịp được họ một bữa chén rồi, lại còn muốn thức ăn đường ngày mai họ còn phải tiễn tống anh những gì nữa?

Hành Giả nói:

- Chớ vội vàng, tôi sẽ có cách xử trí.

Một lúc sau trời dần tối, ông già lại gọi thấp đèn.

Hành Giả cúi mình nói:

- Cụ nhà ta họ gì nhỉ?

Ông già nói:

- Họ Lý.

Hành Giả nói:

- Ta ở đây có lẽ là Lý gia trang?

Ông già nói:

- Không phải, ở đây gọi là Đà La trang, tất cả có hơn năm trăm nhân khẩu, các họ khác đều nhiều người chỉ có tôi là họ Lý.

Hành Giả nói:

- Thưa thí chủ, nhà ta đây có thiện ý gì, cho chúng tôi bữa cơm chay ngon lành vậy?

Ông già đứng dậy nói:

- Vừa rồi được nghe ngài nói có thể bắt yêu quái, chúng tôi đây có một yêu quái, phiền ngài bắt giùm cho chúng tôi, sẽ có trọng tạ.

Hành Giả khép nép vái một vái nói:

- Xin cảm ơn cụ đã chiêu cô!

Bát Giới nói:

- Anh sợ nó gây tai vạ sao? Vừa mới nói đến bắt yêu tinh, đến ngay đối với ông ngoại họ cũng không đến nỗi phải khúm núm thế, sao đã phải vội vàng vái lạy?

Hành Giả nói:

- Hiền đệ ạ, chú chưa biết. Cái vái đó là cái lối định giá tiền đấy, họ sẽ không đi cầu người khác nữa.

Tam Tạng nghe đoạn nói:

- Con khi làm việc gì cũng tự chuyện. Thằng hoặc yêu tinh kia thần thông quảng đại, mi không bắt được, chẳng hóa ra mình là người xuất gia đi nói dối ư?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ chớ vội trách để con hỏi lại xem đã.

Ông già kia nói:

- Còn nói gì nữa?

Hành Giả nói:

- Quý xứ đây, địa thế thanh bình, có nhiều người ở, nhà cửa đông đúc không phải nơi hẻo lánh, có con yêu tinh nào dám bén mảng đến cửa cao nhà rộng các cụ đây nữa?

Ông già nói:

- Thực là không dám nói giấu ngài. Ở chúng tôi đây lâu nay vẫn yên ổn, mới từ hồi tháng sáu ba năm trước đây, thốt nhiên có một trận gió, lúc ấy mọi người bận rộn, đập lúa ở trên sân, gieo mạ ở dưới ruộng, đều làm rất gấp, cứ bảo là trở trời. Biết đâu là khi gió thổi qua, có một con yêu tinh, bao nhiêu trâu ngựa thả ở ngoài đồng, dê lợn ở trong chuồng cùng gà vịt, nó bắt ăn cho kỳ hết, không còn một con. Con trai con gái gặp nó bị nó nuốt tươi ngay. Từ cái lần ấy, thường cứ hai năm nó lại đến làm hại một lần. Thưa sư trưởng, nếu quả ngài có thủ đoạn, bắt được yêu quái, dẹp yên đất này, chúng tôi sẽ xin trọng tạ, không dám coi thường.

Hành Giả nói:

- Cái đó thì khó bắt lắm!

Bát Giới nói:

- Thực là khó bắt, chúng tôi chỉ là nhà sư hành cước, ngụ trọ một tối, sáng mai sẽ đi, làm sao bắt được yêu tinh!

Ông già nói:

- Té ra là bọn hòa thượng đi lừa kiếm bữa ăn! Lúc mới gặp thì mồm gấu lưỡi chổi, nói những lên trời xuống bể, bắt quái trừ ma, khi nói tới chuyện đó, lại cứ chối là khó bắt.

Hành Giả nói:

- Thưa cụ, yêu tinh thì bắt được, chỉ sợ những người ở đây không cùng lòng, vì thế mà khó bắt.

Ông già nói:

- Sao biết được người ta không cùng một lòng?

Hành Giả nói:

- Yêu tinh quấy nhiễu đã ba năm nay, giết hại không biết bao nhiêu là sinh linh. Tôi tưởng mỗi nhà chỉ bỏ ra một lượng bạc, năm trăm nhà góp vào thành năm trăm lượng bạc, bất kỳ đến chỗ nào, cũng tìm được một ông pháp sư trừ nã yêu tinh, cứ sao lại cam chịu cho nó tàn hại ba năm trời như vậy?

Ông già nói:

- Nói đến chuyện dùng tiền lại thêm xấu hổ đến chết! Những nhà chúng tôi ở đây mỗi nhà đã tốn đến năm trăm lượng bạc rồi. Năm trước có hỏi dò

được một vị hòa thượng ở miền nam núi Sơn Nam, mời y đến đây bắt yêu, nhưng không bắt được.

Hành Giả nói:

- Hòa thượng ấy bắt bớ thế nào?

Ông già nói:

- Có vị tăng già, vận áo cà sa. Trước đọc kinh Không Tước, sau tụng kinh Pháp Hoa. Lò hương khói tỏa, tiếng nhạc ngân nga. Đương khi tụng niệm, động đến yêu tà. Mây bay gió cuốn, thẳng đến trang gia. Sư đấu với quái, thật chẳng sai ngoa. Quả thụi vừa đưa tới, cánh tay lại hất ra. Hòa thượng vẫn đánh trả, đánh trả đầu tóc xòa. Lát sau yêu quái thẳng, mây khói bay tỏa ra. Chúng tôi đến gần ngó, đầu trọc bị yêu ma, đánh như người ta đánh một quả dưa thối tha.

Hành Giả cười nói:

- Nếu như vậy, bị thiệt thòi to rồi!

Ông già nói:

- Y chỉ toi một mạng, chúng tôi mới thực thiệt thòi, đã phải mua sắm ván chôn cất cho y, lại phải cho đồ đệ y ít tiền, bọn đồ đệ vẫn chưa chịu thôi, đến nay còn đi kiện cáo chưa xong.

Hành Giả nói:

- Thế rồi có mời người nào bắt nó nữa không?

Ông già nói:

- Năm ngoái lại mời một thầy đạo sĩ.

Hành Giả nói:

- Người đạo sĩ ấy bắt bớ thế nào?

Ông già nói:

- Đạo sĩ ấy:

Đầu đội mũ vàng, mình mặc pháp y. Lệnh bài lừng keng, phù thủy ra uy. Xua thần đuổi tướng, đi bắt yêu li. Gió thổi vùn vụt, mây tối đen xì. Cùng với đạo sĩ, hai bên ganh thi. Đấu đến chiều tối, ma cuốn mây đi. Đất trời trong leo lẻo, chúng tôi thấy sợ ghê. Chạy đi tìm đạo sĩ, thấy chết dưới lòng khe.

Mò được đem lên ai cũng thấy. Như gà luộc chín thực ê chê!

Hành Giả cười nói:

- Nếu như vậy cũng lại thiệt hại.

Ông già nói:

- Chúng tôi lại phải tốn kém rất vô ích.

Hành Giả nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Tôi sẽ đi bắt giúp cụ.

Ông già nói:

- Nếu ngài quả có tài bắt được nó, tôi sẽ mời mấy người trưởng gia trong bản trang đến viết một tờ văn tự. Nếu đắc thắng, ngài muốn lấy bao nhiêu tiền tạ ơn, chúng tôi không thiếu nửa ly, nhưng hoặc có thể nào thì đừng rầy rà chúng tôi, đó là số trời định.

Hành Giả cười nói:

- Các cụ bị người ta lừa hóa ra sợ, chúng tôi không phải những hạng người như thế. Đi mời các vị trưởng gia ngay đi.

Ông già hết sức vui vẻ, liền sai gia đồng mời mấy người hàng xóm láng giềng, chồng dì, anh rể, bè bạn, thân gia, độ chừng tám chín vị già cả, đều đến cho nhà để tiếp Đường Tăng. Khi nghe nói đến việc bắt yêu, không ai là không vui vẻ.

Các ông già hỏi:

- Vị cao đồ nào đi bắt yêu tinh?

Hành Giả khoanh tay nói:

- Tiểu hòa thượng tôi đây ạ!

Các ông già sợ hãi nói:

- Không được! Không được! yêu tinh kia thần thông quảng đại, thân thể đồ sộ, vị sư này, gầy còm bé nhỏ, chưa bằng cái giắt răng nó.

Hành Giả cười nói:

- Các cụ nhà ta xem người không tinh. Tôi nhỏ thì nhỏ, nhưng bé hạt tiêu, đều đã được tôi luyện kỹ lắm rồi, tốt đẹp là ở bên trong đây ạ!

Các ông già nghe lời cũng đành vâng theo và nói:

- Thừa hòa thượng, ngài bắt yêu tinh định lấy bao nhiêu lễ tạ?

Hành Giả nói:

- Hà tất phải hỏi bao nhiêu lễ tạ! Tục ngữ có câu: “Nói đồng vàng quáng mắt, nói đồng bạc trắng phạch, nói đồng tiền tanh tanh”, chúng tôi là hòa thượng tích đức, quyết không cần tiền.

Các ông già nói:

- Ngài nói như vậy, thực là bậc cao tăng đã thụ giới, nếu không cần tiền có lẽ làm việc không công ư? Các nhà chúng tôi đều sống bằng nghề đánh cá, làm ruộng. Nếu quả ngài hàng phục nổi yêu nghiệt, địa phương được an ninh, mỗi nhà chúng tôi sẽ biếu người hai mẫu, góp lại thành một nghìn mẫu, ở liền một khu, thầy trò người sẽ xây một ngôi chùa tụng kinh niệm Phật, còn hơn đi vân du khắp nơi.

Hành Giả lại cười nói:

- Lại càng không ổn, nếu bảo là cần ruộng, lại phải nuôi ngựa, đi phu, nộp thuế, cắt cỏ, nửa đêm không được đi nằm, canh năm đã trở dậy, bận rộn đến chết người!

Các ông già nói:

- Mọi thứ đều không thích, biết tạ bằng gì được?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi là người xuất gia, chỉ cho ăn bữa cơm, uống chén nước, thế là tạ ơn.

Các ông già mừng nói:

- Cái đó thì dễ thôi, nhưng không biết ngài bắt nó bằng cách nào?

Hành Giả nói:

- Hễ nó đến là tôi sẽ bắt nó ngay.

Các ông già nói:

- Yêu tinh to lắm! Đầu nó chạm trời, chân nó sát đất, nó đi mây về gió, ngài làm thế nào mà gần nó được?

Hành Giả nói:

- Nếu nói đến chuyện yêu tinh biết kêu gió, gọi mưa, hạng ấy chỉ là con

cháu chúng tôi thôi. Nếu bảo là thân thể to lớn, tôi sẽ có cách đánh nó.

Đương nói chuyện, chợt nghe thấy gió ù ù thổi, mọi người hoảng sợ, tám chín ông già run lên bần bật nói:

- Hòa thượng này độc mồm độc miệng, vừa nói đến yêu tinh, yêu tinh đã đến rồi!

Lão Lý vội mở cửa vách, gọi cả những người thân thích và Đường Tăng:

- Vào trong này! Vào trong này! yêu tinh tới nơi đây!

Bát Giới sợ hãi cũng định chạy vào, Sa Tăng cũng toan chạy, Hành Giả hai tay giữ hai người lại nói:

- Các chú chẳng biết gì hết! Người xuất gia, phải biết phân rõ nội ngoại! Đứng ở đây, không đi đâu cả, sẽ theo tôi ra sân, xem là yêu tinh gì?

Bát Giới nói:

- Anh ạ, bọn họ ở đây đã quen rồi, hễ có gió thổi là yêu tinh đến. Họ đi ẩn cả, chúng mình với họ chẳng thân thích gì cũng không quen biết, lại chẳng phải bè bạn, đi xem nó làm gì kia chứ!

Hành Giả là người có đại lượng, không để cho nói, lời tuốt cả ra ngoài sân đứng nghe, thấy gió thổi mỗi lúc một to. Trận gió lạ:

*Cây đổ, rừng tàn, kinh hồ báo,
Lộn sông, giốc bể, quỷ thần sầu.
Lật nghiêng hoa nhạc ba tầng núi,
Đổ lộn càn khôn bốn bộ châu.
Thôn xóm cửa nhà nêm thật chặt,
Khắp nơi trai gái ẩn cho mau.
Mây đen man mác cho tinh đầu,
Đèn lửa đâu đâu cũng tối mù.*

Bát Giới sợ hãi run lên, xuống dưới, chẳng khác gì đóng đinh vào đất. Sa Tăng che kín mặt mũi không dám hé mắt.

Hành Giả nghe gió nhận ra yêu quái, trong nháy mắt gió vừa lướt qua, đã nhìn thấy hai ngọn đèn như hai cái chén lấp lánh ở trên không trung, liền cúi đầu khẽ gọi:

- Các chú ơi, gió đã qua rồi, dậy mà xem.

Chú Ngọc rút mồm ra, phui phui tro đất, ngửa mặt nhìn lên trên trời, thấy hai ngọn đèn sáng, bỗng cười to nói:

- Chơi được đây! Chơi được đây! Nguyên lại là một con yêu tinh có vẻ đúng đắn, nên kết bạn với nó!

Sa Tăng nói:

- Đêm tối thế này lại chưa trông thấy mặt mũi nó thế nào, biết làm sao được tốt xấu?

Bát Giới nói:

- Người xưa có câu: “Đi đêm phải có đuốc, không có đuốc thôi đừng đi”. Chú xem nó cầm một đôi đèn lồng soi đường nhất định là một người tốt.

Sa Tăng nói:

- Anh trông nhầm rồi, đây không phải là một đôi đèn lồng, hai con mắt của yêu tinh sáng đấy.

Chú Ngọc sợ hãi co cả vùi lại nói:

- Cha mẹ ơi! Mắt mà to thế kia thì miệng lớn không biết đến đâu.

Hành Giả nói:

- Hiền đệ đừng sợ, để lão Tôn lên hỏi nó một câu, xem nó là giống yêu tinh gì?

Bát Giới nói:

- Anh ạ, không được cung khai chúng tôi ra đây!

Hành Giả vươn mình lên đánh vút một cái, nhảy lên trên không, cầm gậy sắt, quát to lên bảo:

- Hãy coi chừng! Hãy coi chừng! Có ta đây!

Yêu quái trông thấy, đứng thẳng người lên, cầm một cây giáo dài múa rối lên.

Hành Giả cầm vững cây gậy hỏi to:

- Mi là yêu quái ở đâu, linh tinh chốn nào?

Yêu quái kia vẫn không trả lời, chỉ múa ngọn giáo.

Hành Giả lại nói, nó vẫn không trả lời, cứ múa giáo hoài.

Hành Giả cười thâm nói:

- Thực ra mồm cam tai điếc, đừng có chạy, xem gậy đây!

Yêu quái vẫn không sợ, múa giáo đón đỡ bừa phứa. Kẻ qua người lại, kẻ xuống người lên, đánh nhau ở trên không trung đến chừng canh ba chưa phân thắng bại.

Bát Giới, Sa Tăng ở sân nhà họ Lý, trông thấy rõ ràng. Nguyên yêu quái chỉ có múa giáo chống đỡ, tuyệt không có gì là công kích. Cây gậy sắt của Hành Giả không ngót nhằm vào đầu yêu quái giáng xuống.

Bát Giới cười nói:

- Sa Tăng, chú hãy ở đây hộ trì sư phụ, để lão Trư đi đánh giúp, không để cho một mình con khỉ làm công cán này, nhận lấy chén rượu mời trước.

Chú Ngốc bèn nhảy ngay lên trên mây, xắn tới bỏ liền, quái vật lại dùng một cây giáo chống đỡ. Hai cây giáo như rắn bay điện chớp.

Bát Giới khen ngợi nói:

- Lối giáo của yêu tinh rất giỏi! Không phải lối “giáo sau núi”, không phải lối “giáo cuốn tơ”, cũng không phải lối “giáo nhà ngựa”, nó lại là cái lối “giáo cán mềm”!

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc đừng tán nhảm! Chỗ nào là cái lối “giáo cán mềm” nào?

Bát Giới nói:

- Anh hãy coi, nó đưa ngọn giáo chống đỡ chúng ta, không thấy cán giáo, không biết nó thu vào chỗ nào?

Hành Giả nói:

- Có khi là cây “giáo cán mềm”. Có điều là quái vật vẫn chưa biết nói, tất nhiên chưa thành hẳn người, âm khí còn nặng, chỉ sợ sáng ra dương khí thắng, nó sẽ chạy mất. Hễ nó có chạy, nhất định đuổi theo, không cho trốn thoát.

Bát Giới nói:

- Phải đấy! Phải đấy!

Lại đầu một lúc nữa, mặt trời chốc đã rạng đông. Yêu quái không dám

ham đánh, quay đầu chạy miết. Hành Giả và Bát Giới cùng đuổi theo, chợt nghĩ thấy hơi ô uế ngọt ngào, chính là ngô Rạng thị núi Thất Tuyệt đấy.

Bát Giới nói:

- Hử nhà nào rửa chuông tiêu thôi! Khiếp! Hôi thôi không thể chịu nổi!

Hành Giả bịt chặt lấy mũi kêu to:

- Đuổi bắt yêu tinh! Đuổi bắt yêu tinh!

Quái vật lẩn vào trong núi, hiện rõ bản tướng, thì là một con rắn to vẩy đỏ. Hãy xem nó:

Mắt quắc sao mai, mũi phun mù sớm. Khin khít hàm răng như kiếm thép, cong cong móng quặp tựa câu vàng. Đầu mọc cái mào toàn thịt, chẳng khác gì muôn nghìn hạt mã não gióc nên. Minh kín một loạt vẩy hồng, y như thể ực vạn miếng yên chi đắp kín. Trần ra đất ngò là tám vải, bay lên không làm tưởng cầu vòng. Chón nghĩ ngại hôi thôi bốc mù trời, lúc hành động có mây hồng che thể. Dù không lớn, người đứng hai bên chẳng thấy nhau; dù chẳng dài, núi cao một ngọn vắt quanh khắp.

Bát Giới nói:

- Nguyên là một con trường xà to đến thế, nếu nó ăn thịt người, mỗi bữa phải đến năm trăm người, vẫn chưa no đủ.

Hành Giả nói:

- Máy cây giáo cán mềm là hai sợi chuyên tin của nó. Chúng ta đuổi nó đã nhũn người ra rồi, theo sau đánh nữa đi!

Bát Giới băng mình đuổi theo, giơ đinh ba bỏ xuống. Quái vật đầu đã chui vào trong hang, đuôi hãy còn thò ra ngoài dài đến bảy tám thước.

Bát Giới buông đinh ba xuống, hai tay giữ chặt lấy nói:

- Làm việc! Làm việc!

Rồi dùng hết sức kéo nó ra, nhưng không tài nào chuyển.

Hành Giả cười nói:

- Chú Ngốc, cho nó chui vào, sẽ có cách xử trí, ai lại kéo ngược rắn như thế vậy?

Bát Giới mới chịu bỏ tay ra, quái vật chui tuột vào trong.

Bát Giới oán trách nói:

- Giá mà đừng buông ra, có phải một nửa đã vào tay mình rồi không! Nó chui vào rồi, làm thế nào cho nó ra bây giờ? Thế chẳng phải gọi là không có trò đùa rần rồi ư?

Hành Giả nói:

- Con vật này thân thể kèn càng, hang hố nhỏ bé, tất nhiên trở mình không được, nhất định cứ thẳng truôi đi, thế nào đằng sau cũng có cửa ra. Chú đi mau ra đón ở đằng sau, để tôi dồn mặt trước.

Chú Ngốc vút một cái, chạy sang qua núi, quả thấy có một cái cửa hang, y vừa đặt chân đến, đứng chưa vững vàng, bất kỳ Hành Giả ở đằng trước cầm gậy sắt xọc vào bên trong, quái vật sợ đau trườn ra đằng sau. Bát Giới chưa kịp đề phòng, bị đuôi nó quật phải ngã lăn ra, không thể vùng vẫy được, đành nằm ở dưới đất chịu đau.

Hành Giả thấy ở trong hang không có gì, bèn rút gậy sắt ra, chạy ồ lên thét đuổi yêu quái. Bát Giới nghe tiếng quát tháo, tự thấy hổ thẹn, cố chịu đau, đứng vùng dậy, cầm đinh ba đánh bâng quơ.

Hành Giả trông thấy cười nói:

- Yêu quái chạy rồi, chú còn đánh cái gì thế?

Bát Giới nói:

- Lão Tru ở đây “đánh cỏ cho rần phải sợ”.

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc đuổi mau lên!

Hai người vượt qua sang suối, thấy yêu quái nằm cuộn tròn, đầu chổng ngược, miệng mở ngoác ra, định nuốt Bát Giới. Bát Giới hoảng sợ chạy lùi về đằng sau. Hành Giả thì chạy xô lên, bị nó nuốt luôn vào ruột. Bát Giới dậm chân vỗ ngực, kêu ầm lên:

- Ôi anh ơi! Hết đời anh rồi!

Hành Giả ở trong bụng yêu tinh, chống cây gậy sắt nói:

- Bát Giới đừng lo, tôi bắt nó bắc một cái cầu cho chú xem!

Quái vật liền cong lưng lên, chẳng khác gì một cái cầu vồng.

Bát Giới nói:

- Tùy có giống cái cầu, nhưng không ai dám đi qua.

Hành Giả nói:

- Tôi lại bắt nó biến làm một cái thuyền cho chú xem!

Hành Giả ở trong bụng rắn cầm gậy chống vào bụng, bụng con quái vật dần xuống đất, đầu thì ngồng lên, tựa như một cái thuyền.

Bát Giới nói:

- Tuy giống cái thuyền, nhưng không có buồm cột, không khiến được gió.

Hành Giả nói:

- Chú hãy tránh ra, để tôi bắt nó làm gió cho chú xem

Ở trong bụng, Hành Giả lại cầm gậy sắt chọc một cái thật mạnh từ giữa xương sống ra ngoài, dài tới năm bảy trượng chẳng khác gì cái cột buồm, yêu quái chịu đau gỡ mạng, trườn mình lên trước, so với gió còn nhanh hơn, trườn về lối cũ, xuống tới chân núi, chừng hơn hai mươi dặm mới nằm đườn ra đất chết đứt, không còn cựa quậy nữa.

Bát Giới ở đằng sau đuổi theo, lại giờ đình ba bỏ phứa.

Hành Giả khoét một cái lỗ to, ở trong bụng con vật chui ra nói:

- Chú Ngốc, nó đã chết rồi, còn bỏ vào nó làm gì nữa?

Bát Giới nói:

- Anh ạ, anh không biết lão Trư nhất sinh chỉ thích đánh rắn chết.

Nói rồi thu binh khí lại, kéo ngược trở về.

Ông già họ Lý cùng mọi người ở trang Đà La nói với Đường Tăng:

- Hai vị đồ đệ của ngài một đêm không trở về, có lẽ bị mất mạng rồi!

Tam Tạng nói:

- Quyết không hề chi, chúng ta đi xem xem!

Trong giây phút đã thấy Hành Giả và Bát Giới lôi một rắn thực to, reo hò trở về. Mọi người rất là vui vẻ, hết thầy trai gái lớn nhỏ trong trang đều đến quỳ lạy nói:

- Chính phải con yêu tinh này hại người đây! Nay nhờ lão gia làm phép,

chém yêu trừ quái, chúng con mới được yên ổn.

Mọi người ai cũng cảm kích, kẻ mời người đón, đều muốn tạ ơn.

Bọn thầy trò bị lưu giữ năm bảy ngày, phải cố từ mãi mọi người trong trang không sao giữ được mới chịu đi. Mọi nhà thấy bốn thầy trò không nhận lễ vật, bèn biện một ít lương khô, quả phẩm, giong ngựa cưới lừa, cờ điều hoa đỏ, hết mọi người đi tiễn chân. Năm trăm gia đình ở đây, có tới bảy tám trăm người đi theo sau.

Đi đường cực kỳ vui vẻ, không mấy chốc đã đến ngõ Rặng thị, núi Thất Tuyệt, Tam Tạng ngửi thấy hôi thối, đường lối bị lấp cả, nói:

- Ngộ Không, như thế này thì đi làm sao được?

Hành Giả bịt chặt mũi nói:

- Cái này cũng khó lắm!

Tam Tạng Thấy Hành Giả nói khó, ứa ngay nước mắt ra. Ông già Lý và mọi người tiến lên nói:

- Lão gia không nên nóng nảy. Chúng tôi tiễn chân đến đây, đều đã ước hẹn với nhau rồi. Các vị cao đồ người đã hàng phục yêu ma, trừ diệt họa hại cho chúng tôi, nay chúng tôi xin thành thực dọn một lối khác, đưa lão gia đi qua.

Hành Giả cười nói:

- Kính thưa cụ, nói vậy không được. Lúc đầu cụ đã nói với tôi là đường đi qua núi dài tới tám trăm dặm, các cụ lại không phải là thần binh của vua Đại Vũ, mở núi rẫy đường thế nào được! Muốn có lối cho sư phụ sang qua, chính chúng tôi phải ra sức, chứ các cụ không thể làm gì được đâu.

Tam Tạng xuống ngựa nói:

- Ngộ Không, ra sức như thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Hiện giờ muốn vượt qua núi, rất là khó khăn, nếu bảo mở ra lối khác lại càng khó khăn hơn, cứ phải theo con đường cũ mà đi mới được, chỉ sợ không ai cho ăn cơm.

Ông già Lý nói:

- Sư trưởng nói làm chi thế! Nếu bốn vị có phải chậm lại bao nhiêu ngày cũng được, chúng tôi xin nuôi nắng tử tế, sao lại bảo không có người nuôi cơm?

Hành Giả nói:

- Nếu như vậy, các cụ về biện cho hai tạ lương khô, và một tí bánh chung bánh tẻ, vị hòa thượng mồm dài chúng tôi ăn no rồi, biến thành con lợn to, chũi mở lối cũ ra, sư phụ tôi ngồi trên mình ngựa, chúng tôi đi phù trì, nhất định đi qua được.

Bát Giới nghe lời nói:

- Anh ơi! Các anh đều giành lấy việc sạch sẽ, tại sao lại cứ trút cho tôi việc nhơ bẩn?

Tam Tạng nói:

- Ngô Năng! Con quả có tài năng, dọn dẹp lối đi, đưa ta qua núi, sẽ ghi con lên công đầu.

Bát Giới cười nói:

- Thừa trên có sư phụ, còn có các vị thí chủ ở đây. Chớ chê cười, lão Trư tôi nguyên có ba mươi sáu ban biến hóa, nếu bảo biến ra những thứ nhẹ nhàng, đẹp đẽ, thì không được, nhưng mà biến ra núi, ra cây, ra tảng đá, ra đồng đất, ra con voi, ra con lợn, ra con trâu, ra con lạc đà, thì đều có thể cả. Có điều thân thể biến ra to, dạ dày lại càng to. Lão Trư cần phải ăn cho thực no; mới làm được việc.

Mọi người nói:

- Có đủ hết! Có đủ hết! Chúng tôi đều đã mang đủ lương khô, quả phẩm, bánh chung, bánh dày ở đây, cốt để tiễn các ngài qua núi, sẽ lấy hết cả ra, tùy ý các ngài dùng. Đến lúc ngài biến hóa hành động, chúng tôi lại sai người về lấy cơm mang đến.

Bát Giới rất đổi vui vẻ, cởi áo dài thâm ra, bỏ đĩnh ba chín răng xuống, nói với mọi người:

- Các cụ đừng cười, hãy xem lão Trư làm công việc xấu xí này.

Chú Ngốc giơ tay cầm quyết, nhao mình biến hóa, quả nhiên biến ra một con lợn lớn. Thực quả là:

Mỡm dài lông ngắn lông nhây béo, cây thuốc trên rừng ăn rất nhiều. Mặt xám mắt tròn như nhật nguyệt, đầu tròn tai lớn tựa đầu tiêu. Xương như sắt ngội tu nên rắn, da tựa thau gò luyện rất kiên. Trăm trượng đườn thân bờm lờm chờm, nghìn tâm cao cẳng thườn cà kheo. Mặc dù lợn béo nhiều nơi có, chưa thấy như vậy cái giống heo. Tam Tạng mọi người đều tán thưởng, Thiên Bồng pháp lực thực cao siêu.

Tôn Hành Giả thấy Bát Giới biến được như thế, liền bảo những người đi tiền chân góp những thức lương khô lại làm một, gọi Bát Giới lên ăn.

Chú Ngốc bắt chấp sống chín, ăn cho kỳ hết, rồi đi chui đường.

Hành Giả bảo Sa Tăng trút giày ra, để dễ quảy gánh, mời sư phụ ngồi trên mình ngựa. Y cũng trút giày ông ra, dặn bảo mọi người trở về:

- Nếu có lòng tốt, đưa ngay thêm cho một ít cơm để thầy trò tôi tiếp sức.

Bọn người đi tiền chân có tới bảy tám trăm người, quá nửa có lừa ngựa, chạy biến về trang làm cơm, vẫn còn hơn ba trăm người đi bộ, đứng ở dưới núi xa trông theo bọn họ đi. Nguyên từ trang trại đến núi, phải hơn ba mươi dặm, đi về làm chậm trễ, ước chừng xa tới một trăm dặm, bọn thầy trò đã đi được một quãng xa. Mọi người không chịu về, thúc giục lừa ngựa, tiến lên con đường, ngay đêm hôm ấy đi theo, sáng hôm sau mới đuổi kịp, gọi to:

- Các vị lão gia đi lấy kinh, hãy khoan bước! Hãy khoan bước! Chúng tôi mang cơm tới nơi!

Đường Tăng nghe lời, cảm ơn khôn xiết nói:

- Thực là những người thiện tín!

Liền gọi Bát Giới dừng lại ăn, ăn thêm ít cơm cho thêm sức.

Chú Ngốc đã chửi đất hai ngày, đương lúc đói meo, thấy có nhiều người mang tới có đến bảy tám hộc cơm, bắt chấp cơm tẻ, bánh trái, y đem trộn hết vào làm một với nhau, ngón một chập cho hết trội. Đánh bữa căng bụng rồi, y lại tiến lên chửi đường.

Tam Tạng, Hành Giả và Sa Tăng cảm ơn mọi người. Hai bên chia tay.

Chưa biết còn bao nhiêu dặm đường, gặp phải bao nhiêu yêu quái, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI TÁM

Nước Chu Tử, Đường Tăng Bàn Lịch Sử

Chữ Quốc Vương, Hành Giả Làm Lương Y

Thầy trò Tam Tạng rửa hết ô uế ở đường đi, tiêu dao trên đường cái, thời giờ thâm thoát, lại đến mùa hè. Chính là:

Lộ tươi phô sắc gấm

Sen tốt đượm màu xanh

Hai lối liễu xanh đàn yến đậu

Người đi tránh nắng quạt thường phanh

Đương đi, chợt thấy một tòa thành trì ngay đằng trước, Tam Tạng dừng ngựa nói:

- Các đồ đệ, chúng con đi xem ở đây là nơi nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ té ra không biết chữ, thế mà lại dám lĩnh ý chỉ vua Đường ra khỏi triều?

Tam Tạng nói:

- Ta đi học từ nhỏ, muôn nghìn kinh điển đều thông, tại sao lại bảo ta không biết chữ?

Hành Giả nói:

- Đã biết chữ, thế thì ba chữ lớn viết rõ ràng trên lá cờ màu hổ phách cắm ở đầu thành kia là gì, mà không nhận được, lại còn hỏi chỗ ấy là nơi nào?

Tam Tạng quát nói:

- Con khỉ khôn kiếp nói nhảm, lá cờ kia bị gió thổi bay tung, dù có chữ, cũng không trông rõ!

Hành giả nói:

- Thế mà con trông thấy đấy!

Bát Giới, Sa Tăng nói:

- Sư phụ đừng có nghe anh ấy nói bẻm, cách xa như vậy, thành trì còn chưa trông rõ, chữ hiệu làm sao mà nhìn thấy được?

Hành Giả nói:

- Không phải ba chữ “Chu Tử Quốc” là gì kia?

Tam Tạng nói:

- Nước Chu Tử tất nhiên có một vị vua, cần phải đến đòi quan văn.

Hành Giả nói:

- Không cần phải dặn.

Một lúc sau cả bốn người đến cửa thành xuống ngựa qua cầu, vào tới lần cửa thứ ba, thực là một chốn kinh kỳ rất đẹp! Chỉ thấy:

Cửa lâu cao ngất, thành lấm châu mai. Chung quanh nước chảy lưu thông, nam bắc núi cao đối chọi. Năm phường ba phố bạc vàng nhiều, muôn hộ nghìn nhà buôn bán thịnh. Quả nhiên là chốn: đế đô nơi hội tụ, thiên phủ đất kinh thành. Cõi thăm tìm tòi đến, phương xa lặn lội trình. Hình thẳng liền mây biếc, cung vi tiếp núi xanh. Nghiêm phong ba cửa đóng, muôn thuở hưởng thanh bình.

Thầy trò đi ở phố lớn, trông thấy nhiều nhân vật hiên ngang, mũ áo tề chỉnh, ăn nói nhẹ nhàng, thực không kém bên Đại Đường thế giới. Những người đi mua bán ở hai bên hàng phố nhìn thấy Trư Bát Giới tướng mạo xấu xí, Sa hòa thượng mặt xám mình dài, Tôn Hành Giả mặt lông trán hẹp, đều bỏ cả mua bán, xô lại theo xem.

Tam Tạng chỉ dặn:

- Không được gây vạ, cúi đầu mà đi!

Bát Giới vâng lời, cái mồm hương sen gục ngay xuống dưới ngực, Sa Tăng không dám ngửa mặt, duy có Hành Giả trông đây trông đó, đi theo rịt Đường Tăng.

Trong bọn người theo, có nhiều kẻ hiểu đời, nhìn qua người rồi đi, nhưng mấy đứa du đãng rộng dài và trẻ con nghịch ngợm, nô nô cười cười đều chạy lên, lấy gạch lấy ngói ném, chòng ghẹo Bát Giới.

Tam Tạng sợ mướt mồ hôi, cứ bảo:

- Không được sinh sự nhé!

Bát Giới không dám ngẩng đầu lên.

Một lúc sau đi đến cuối phố, trông thấy một cái tường trên có ba chữ “Quán hội đồng”, Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, chúng ta hãy đến nha môn kia đã.

Hành Giả nói:

- Đến để làm gì?

Đường Tăng hỏi:

- Quán hội đồng là nơi hội họp thông đồng của thiên hạ, chúng mình vừa bị quấy nhiễu, hãy vào đây nghỉ ngơi một chút, ta sẽ vào trong triều xin đòi quan văn rồi lại về đây cùng đi.

Bát Giới nghe nói mới thò mồm ra, làm cho những người chạy theo xem sợ hãi ngã lãn, đến hơn chục người. Y tiến lên nói:

- Sư phụ nói phải đấy. Chúng ta hãy ẩn vào trong đó, để bọn quạ khỏi xôn xao.

Thầy trò liền đi vào trong quán. Bọn người kia mới dần dần bỏ đi.

Ở trong quán có hai vị quán sứ, một chánh, một phó, đều đang ở trong dinh tra điểm dân phu, để đi đón tiếp quan ở đâu. Chợt thấy bọn Đường Tăng đi tới, mọi người sợ hãi đều nói:

- Người gì thế này? Người gì thế này? Định đi đâu thế?

Tam Tạng chấp tay nói:

- Bần tăng là người bên Đại Đường, vua sai sang Tây Thiên lấy kinh. Nay đến bảo phương đây, không dám đi thẳng, phải vào triều xin khám xét cho đi, giờ đến quý nha, xin tạm nghỉ.

Hai vị quán sứ nghe nói, đuổi mọi người ra, rồi mới mũ áo chỉnh tề, đi xuống dưới sân đón tiếp. Họ vội sai người quét dọn phòng khách nghỉ ngơi, sai làm cơm chay thết đãi. Tam Tạng cảm ơn. Hai vị quan đem dân phu đi ra khỏi dinh. Những người thủ hạ mời lão gia đến phòng khách nghỉ ngơi.

Tam Tạng đi vào, Hành Giả giận nói:

- Anh này hỗn hào, sao không mời lão Tôn lên ở nhà giữa?

Tam Tạng nói:

- Người ở đây không chịu sự thống thuộc của nhà Đại Đường ta, cũng không giao thiệp với ta, vả chăng bất kỳ mới có quan trên, khách lạ qua lại, vì thế họ không tiện lưu đãi ở đây.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, riêng ta phải bắt họ thết đãi chứ!

Đương khi nói chuyện đã thấy người quản sự những thức chi ứng đến, tức là một mâm gạo trắng, một mâm miến trắng, hai mớ rau xanh, hai cái bánh nướng, một mâm măng khô, một mâm mộc nhĩ. Tam Tạng gọi đồ đệ thu lấy, cảm ơn người quản sự.

Người quản sự nói:

- Ở bên trong phòng tây có nhà bếp sạch sẽ, rất thuận tiện mời các vị đến đây làm bữa.

Tam Tạng nói:

- Xin hỏi ngài một điều, quốc vương bây giờ có ở trên điện không?

Người quản sự nói:

- Vạn tuế gia gia chúng tôi lâu nay không ra triều, hôm nay là ngày hoàng đạo giờ tốt, hiện đang cùng các quan bàn việc treo bảng vàng. Người muốn xin đổi quan văn, nên đi cho mau thì mới kịp, nếu để đến ngày mai thì không làm sao được nữa, sẽ phải chờ đợi không biết đến bao giờ!

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, chúng con ở nhà sửa soạn bữa ăn, để ta đi vội xin xét nghiệm quan văn rồi sẽ về ăn cơm. Ăn xong ta lên đường.

Bát Giới vội vàng lấy cà sa và quan văn ra. Tam Tạng mặc áo để vào triều, dặn dò các đồ đệ không được ra ngoài sinh sự.

Đi một lúc, đã đến trước lầu ngũ phượng. Ở trong điện các nguy nga, lầu đài đẹp đẽ. Đến cửa đoan môn, Tam Tạng nhờ quan tâu sự chuyển đạt lên nhà vua, xin đổi quan văn. Quan hoàng môn đến trước thềm bạch ngọc, tâu lên rằng:

- Có một vị sư nhà Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai đi tới chùa Lôi Âm bên Tây Thiên bái Phật cầu kinh, vào xin đổi quan văn, hiện ở cửa triều đợi lệnh.

Quốc vương nghe tâu, mừng nói:

- Quả nhân ốm đã lâu, chưa hề ra triều, ngày nay mới ra điện lên bâng gọi thầy thuốc, may có cao tăng đến nước!

Liên truyền chỉ cho mời đến dưới thêm. Tam Tạng vào lễ phủ phục xuống. Quốc vương lại truyền mời lên ngồi trên điện Kim Loan, sai Quang lộc tự sửa cơm chay. Tam Tạng cảm tạ và dâng trình quan văn.

Quốc vương xem xong rất đổi vui vẻ nói:

- Pháp sư ạ, bên Đại Đường ta đã bao nhiêu triều vua? Bao nhiêu vị hiền thần? Đến đời vua Đường vì sao lại mắc bệnh, trở về dương gian, sai pháp sư lặn ngoi nước đi cầu kinh?

Tam Tạng nhân vua hỏi, chấp tay nghiêng mình nói:

- Ở nơi bần tăng:

Tam Hoàng ra trị nước, Ngũ Đế chia nhân luân. Nghiêu, Thuấn lên chính vị; Võ, Thang yên chúng dân. Thành, Chu con lẫm, riêng dựng càn khôn. Cây mạnh lờ yếu, lập vua giành phần. Chia mười tám nước, tranh cõi lán dần. Mười hai còn lại, trong nước yên thuần. Vì thiếu xe ngựa, cướp nhau lán lán. Bảy nước tranh mạnh, sáu nước về Tần. Trời sinh Lỗ, Bái đều là bất nhân. Núi non về Hán, định phép phải tuân. Tư Mã cướp nhà Hán, nhà Tần chiếm phần. Mười hai chia xé, Tống, Tề, Lương, Trần. Các vua truyền nói, nhà Tùy kế chân. Xem hoa trái đạo, dân khổ vô ngân. Nhà vua họ Lý, nước hiệu Đường Quân. Vua Cao Tổ mất, Thế Dân canh tân. Sông trong bể lặn, làm đức ra ân. Đất Trường An về phía Bắc, vì có thủy quái long thần, hạt mưa giảm bớt, đáng tội muôn phần. Ứng mộng cầu cứu, cho khỏi gian truân. Vua hứa sẽ cứu, sớm triệu hiền thần. Lưu ở trong điện, đánh cờ qua lán. Vừa đúng giờ ngộ, vị tôi lành mơ chém long thần.

Quốc vương nghe lời, bỗng thờ dài một tiếng rồi hỏi:

- Pháp sư ạ, vị hiền thần ấy ở nước nào đến?

Tam Tạng nói:

- Vị ấy là quan thừa tướng đương triều nhà vua chúng tôi, họ Ngụy tên Trung, người hiểu thiên văn, biết địa lý, giỏi âm dương, thực là một vị đại tể phụ yên nhà trị nước. Chỉ vì người mộng chém Long Vương sông Kinh Hà,

Long Vương đó kiện xuống âm ty, nói là nhà vua chúng tôi hứa xuống cứu lại để bị giết, cho nên nhà vua bị bệnh ngặt, dần dần thấy mình nguy kịch. Ngụy Trung lại viết một phong thư giao nhà vua mang xuống âm ty, đưa cho vị phán quan ở thành Phong Đô là Thôi Giác. Một lúc sau vua Đường chết thực, đến ngày thứ ba lại được hồi sinh. Nhờ có Ngụy Trung, nên Thôi phán quan chữa lại sỏ tử, cho vua sống thêm hai mươi tuổi thọ nữa. Ngày nay muốn mở đại hội thủy lục, cho nên mới sai bần tăng lặn ngòi ngòi nước, thăm dò khắp nơi, bái Phật tổ cầu ba pho kinh đại thừa, siêu độ cho hồn oan nghiệt được lên trời.

Quốc vương lại dài thở ngắn than nói:

- Thế mới thực thiên triều đại quốc, vua thắng tôi hiền! Như quả nhân đây, bị bệnh đã lâu, tịnh không một bầy tôi nào cứu vớt.

Tam Tạng nghe nói đưa mắt nhìn trộm, thấy hoàng đế mặt vàng mình sẫm, thân thể gầy yếu. Sư trưởng vừa sắp hỏi thăm, đã có quan Quang Lộc tâu mời Đường Tăng đi dùng cơm chay.

Vua truyền chỉ nói:

- Ở điện Phi Hương, bày cả bữa ăn của trăm, để trăm cùng ăn với pháp sư.

Tam Tạng cảm ơn, rồi cùng với vua đi ăn cơm, kẻ dùng chay, người dùng tạp.

Lại nói Hành Giả ở trong quán hội đồng, bảo Sa Tăng đun nấu cơm nước và sửa soạn rau dưa.

Sa Tăng nói:

- Cơm nước thì đun được, rau dưa không làm được.

Hành Giả hỏi:

- Tại sao?

Sa Tăng nói:

- Dầu, muối, tương, giấm, không có gì hết.

Hành Giả nói:

- Tôi có mấy đồng tiền đây, bảo Bát Giới đem ra phố mà mua.

Chú ngọc lười nhác mượn có nói:

- Tôi không dám đi, mặt mũi thô kệch, sợ gây tai họa, sự phụ lại quở trách.

Hành Giả nói:

- Thuận mua vừa bán, không đi ăn xin, lại không đi ăn cướp, còn tai vạ gì?

Bát Giới nói:

- Anh không trông thấy cái bọn mất dạy vừa rồi đó sao? Mình vừa mới thò mõm ra trước cửa, đã làm cho mười mấy người sợ ngã lăn ra đấy! Nếu đến nơi chợ búa đông người, lại không làm cho họ chết khiếp cả đi ư?

Hành Giả nói:

- Chú chỉ biết chợ búa đông người, chú có nhìn thấy ở trong chợ người ta bán những thức gì không?

Bát Giới nói:

- Sự phụ chỉ bảo tôi cúi đầu xuống, chớ gây chuyện, thực chẳng trông thấy cái gì hết.

Hành Giả nói:

- Quán rượu, hàng gạo, nơi xay thóc, cùng là lựa vóc tạp hóa, không kể xiết. Lại còn có phòng trà, hàng bán miến, bánh nướng lớn, bánh nếp to, hàng cơm có cơm canh ngon, có chất cay, có nhiều rau, cùng những hàng lạ như mít, kẹo ngọt, sữa hâm, điểm tâm, bánh cuốn, dầu nấu, mật ăn... vô số thức ăn ngon, tôi sẽ đi mua một ít về mời chú xơi chú tính sao?

Chú ngọc ta nghe nói, miệng rõ rãi ra, trong cổ họng nuốt bọt ừng ực, nhảy người lên nói:

- Anh ạ, để em đi với, lần này em quấy anh, lần sau kiếm được tiền sẽ xin mời trả lại.

Hành Giả cười thầm nói:

- Sa Tăng, thôi cơm cho khéo để chúng tôi đi mua những thức về tra nấu.

Sa Tăng cũng biết là Hành Giả chơi khăm chú ngọc, vui vẻ xin vâng nhận ngay và nói:

- Các anh đi, mua nhiều nhiều một tí, ăn no sẽ về.

Chú ngốc lục lọt bát chén cầm đi theo Hành Giả ra ngoài cửa. Có hai người nhà quan hỏi:

- Các vị sư đi đâu?

Hành Giả nói:

- Đi mua những thức tra nấu.

Người ấy nói:

- Đi về đằng tây phố này, quặt về lối lâu trống, ở đấy có hiệu tạp hóa nhà họ Trịnh, đủ hết các thức dầu, muối tương, giấm, gừng, hồ tiêu, chè tươi, tùy ý người mua bao nhiêu cũng có.

Hai người khoác tay nhau đi thẳng đến phía tây phố. Hành Giả đi qua mấy nơi phòng trà, mấy quán hàng cơm, cái đáng mua không mua, cái đáng ăn không ăn. Bát Giới bảo:

- Sư huynh, mua cái gì ở đây mà ăn chứ!

Hành Giả cốt để chòng ghẹo, đời nào chịu mua, liền nói:

- Hiền đệ, chú chưa biết lối buôn bán, hãy cứ đi, chọn hiệu to mới vào ăn.

Hai người vừa đi vừa nói chuyện, lại dẫn thêm một lũ người chạy theo xem. Một lúc nữa đến bên gác trống, thấy vô số là người đương ồn ào ở dưới lầu, chen chúc nhau, vít chặt cả lối đi.

Bát Giới trông thấy nói:

- Anh ạ, tôi không đi nữa đâu, ở đây người ta xô xao ghê quá, chỉ sợ lại bắt hòa thượng. Mình là người lạ mặt đáng ngờ, họ bắt đi thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Nói nhảm! hòa thượng không làm gì phạm pháp, bắt mình thế nào được! Chúng mình đi qua đây, đến Trịnh gia điểm mua ít đồ tra nấu.

Bát Giới nói:

- Thôi! Thôi! Thôi! Tôi không gây chuyện. Bây giờ mà chen vào đám đông, vấy tai một cái, làm cho họ ngã lăn ngã lộn, mấy người chết bẹp, là mình phải đền mạng.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy, chú hãy đứng im ở dưới chân tường này, để tôi đến đây mua rồi trở lại, sẽ cùng chú đi mua ít bánh nướng ăn.

Chú ngóc đưa bát chén cho Hành Giả, liền giấu mặt đi, áp mồm vào bờ tường, đứng im như người chết.

Hành Giả đi đến bên lầu, quả nhiên thấy người đông kín mít, liền chen thẳng vào đám đông người nghe ngóng, té ra có bảng vua treo ở dưới lầu, cho nên có nhiều người tranh nhau xem.

Hành Giả lách đến gần, mở to cặp mắt đỏ con ngươi vàng ra nhìn rất cẩn thận, trên bảng có viết rằng:

“Trẫm là vua nước Chu Tử ở Tây Ngưu Hạ châu, từ khi dựng nghiệp tới nay, bốn phương bình phục, trăm họ an ninh. Gần đây, vì việc nước chẳng lành, yếu đau mòn mỏi, trẫm trệ lâu ngày không khỏi. Thái y viện bàn quốc lựa nhiều phương thuốc hay vẫn chưa điều trị được. Vậy nay ra bảng văn này, mời hết hiền sĩ trong thiên hạ. Bất kỳ người bên bắc, kẻ bên đông, Trung Hoa ngoại quốc, nếu tinh thông y dược, mời lên bảo điện, chữa bệnh cho ta, khi khỏi rồi, nguyện đem chia đôi xã tắc, quyết chẳng nói không. Vậy nên treo bảng văn này cho mọi người biết”.

Xem xong, Hành Giả vui vẻ nói:

- Cổ nhân có câu: “Làm việc phải có phần tài lợi” không chịu ngồi phượng trong hội quán, cũng là hay thôi, bất tất mua thức ăn tra nấu làm gì nữa, hãy tạm để chậm việc lấy kinh một ngày cũng không sao, để lão Tôn làm đùa thầy lang thuốc chơi.

Hành Giả khom lưng xuống, bỏ bát chén ra, véo một cục đất, rưới nước lên trên miệng đọc thần chú, dùng phép ẩn thân, nhẹ nhàng tiến lên, lột lấy tờ bảng văn, ngoảnh mặt về phương tón, miệng hơi một hơi tiên thổi ra, lập tức nổi lên một cơn gió lốc, thổi đám người chạy tản đi cả. Y quay lại, trở về chỗ Bát Giới đứng đợi. Vẫn thấy chú ngóc giấu mồm vào chân tường, ngủ khò ở đấy. Hành Giả không khua y thức dậy, gấp tờ bảng văn lại, khế đút vào trong bụng áo y, rồi trở về quán hội đồng trước.

Những người ở dưới mái lầu, thấy gió thổi to, ai nấy ôm đầu nhắm mắt, một lát im gió trông lên, không thấy bảng vua đâu, ai nấy đều sợ hãi.

Bảng này nguyên có mười hai quan thái giám, mười hai quan hiệu úy,

sáng hôm nay mới lĩnh ra, vừa đem treo chưa đầy ba giờ, đã bị gió thổi bay mất, ai nấy sợ run người, đi tìm sục khắp mọi nơi, bỗng thấy trong bụng áo Tru Bát Giới có mẩu giấy lộ ra, mọi người đến gần hỏi:

- Anh đã lột bảng văn hử?

Bát Giới vội ngừng đầu, vừa chau mày lên, làm cho mấy quan hiệu úy hoảng sợ, xiêu xọ, ngã lăn ra đất. Y liền quay mình toan chạy, lại bị mấy người to gan đứng ở trước mặt giữ lại nói:

- Anh đã lột bảng vua mời thầy thuốc, không đi vào triều chữa bệnh cho vạn tuế gia gia, còn định chạy đi đâu?

Chú ngọc ngơ ngơ ngác ngác nói:

- Đứa chết tử chết tiệt nào đã lột bảng vua, đứa chết ôn chết dịch nào biết chữa thuốc?

Quan hiệu úy nói:

- Trong bụng áo anh chứa cái gì kia?

Chú ngọc mới cúi đầu xuống nhìn, quả thực có một tờ giấy mở ra xem một lượt, nghiên răng lại chửi mắng:

- Con khỉ này giết hại mình rồi!

Y toan xé nát tờ bảng văn ra, thì bị ngay mọi người giăng lại nói:

- Anh thì chết! Đây là bảng văn của quốc vương hiện nay, ai dám xé nát! Anh đã lột lấy để trong bụng áo, hẳn là có tài chữa thuốc, hãy đi ngay với chúng tôi.

Bát Giới quát nói:

- Các ông không biết, bảng này không phải tôi đã lột, mà chính sư huynh tôi tên là Tôn Ngộ Không lột đi, rồi đem giấu trộm vào trong bụng áo tôi, y bỏ về để mình tôi ở đây, việc này muốn được minh bạch, tôi với các ông đi tìm y.

Mọi người nói:

- Thôi đừng nói quanh nữa. Chim đậu chẳng bắt, bắt chim bay. Hiện thấy anh lột bảng vua, anh còn bảo chúng tôi đi tìm ai! Mặc anh, cứ lôi đi ra mắt chúa thượng.

Bọn người đó chẳng cần đèn trắng, xúm cả lại, đun đun, đẩy đẩy, chú ngọc cứ đứng trơ trơ, chẳng khác gì mọc rễ xuống đất, hơn chục người lay không chuyển động.

Bát Giới nói:

- Các người không biết hay dở, cứ đun đẩy tôi đi, đun cho tính ngọc tôi cáu lên, các người đừng trách!

Không mấy lúc đã náo động cả phố phường, mọi người kéo đến đứng vây chặt lấy Bát Giới. Trong đó có hai quan thái giám đã có tuổi nói:

- Anh là người tướng mạo kỳ quái, tiếng nói không giống người, vậy ở đâu đến đây, mà ương ách thế?

Bát Giới nói:

- Chúng tôi ở bên Đông Thổ, được sai sang Tây Thiên lấy kinh. Sư phụ tôi là pháp sư ngự đệ vua Đường, vừa mới vào triều, xin đổi quan văn. Tôi cùng sư huynh tôi đi mua thức tra nấu, thấy có nhiều người ở dưới lầu rồng, không dám đi nữa, sư huynh tôi bảo đứng đợi ở đây. Anh ấy thấy có bảng văn đã hóa ra trận gió lốc lộn đi, đút giấu vào bụng áo tôi, rồi đi về trước.

Thái giám ấy nói:

- Lúc nãy tôi thấy một vị hòa thượng mặt mũi trắng trẻo, đi thẳng vào cửa triều, có lẽ là sư phụ anh, phải không?

Bát Giới nói:

- Chính phải! Chính phải!

Thái giám nói:

- Sư huynh anh bây giờ ở đâu?

Bát Giới nói:

- Bọn chúng tôi tất cả bốn người. Sư phụ tôi đi đổi quan văn, ba chúng tôi cùng hành trang và ngựa đều nghỉ ở trong quán hội đồng. Sư huynh đùa bỡn tôi, rồi trở về quán trước.

Thái giám nói:

- Quan hiệu úy, không cần phải giăng co. Chúng ta cùng đến hội quán hỏi cho ra manh mối.

Người trong phố có tới bốn năm trăm người ồn ào huyên náo, cùng theo cả đến trước cửa quan.

Bát Giới nói:

- Các vị hãy đứng lại. Sư huynh tôi không như tôi để cho các vị tùy ý đùa cợt đâu. Anh ấy là một người mãnh liệt, đứng đắn. Các vị gặp anh ấy, nên phải làm đại lễ, gọi anh ấy là Tôn lão gia, anh ấy sẽ tử tế, nếu không anh ấy trở mặt một cái, là hỏng hết mọi việc!

Các quan thái giám, hiệu úy đều nói:

- Sư huynh ngài quả là có tài năng, chữa khỏi quốc vương sẽ được một nửa giang sơn, chúng tôi còn phải phủ phục xuống lạy nữa.

Những người đi theo ở cả ngoài cửa bàn tán. Bát Giới dẫn cả bọn thái giám, hiệu úy đi vào trong quán, đã nghe thấy Hành Giả và Sa Tăng đương nói chuyện lật bảng văn cười đùa với nhau ở trong phòng khách.

Bát Giới chạy đến túm lấy, kêu ầm lên:

- Anh thế cũng đòi làm người! Đánh lừa bảo đưa đi mua bánh chay, bánh nướng, bánh ngọt cho tôi ăn, té ra là hảo cả. Lại làm cơn gió lốc, lật tờ bảng vua nào đó, đem giấu ngấm vào bọc tôi, bắt tôi làm cái bia, anh em như thế có đáng không?

Hành Giả cười nói:

- Giống gốc nhà chú, có lẽ lạc lối, đi quanh ra lối nào rồi; tôi đi qua gác trống, mua thức tra nấu, vội vàng trở lại tìm chú không thấy nữa, tôi đi về trước, lật bảng vua thế nào được?

Bát Giới nói:

- Hiện có quan viên coi giữ bảng đến cả đấy.

Nói chưa dứt lời, đã thấy mấy viên thái giám, hiệu úy sụp lạy trước mặt nói:

- Thưa Tôn lão gia, ngày nay vua chúng tôi có phúc, trời sai lão gia giảng lâm, hễ là người mở rộng tài kinh luân, ra tay ban thuốc thánh, chữa cho nhà vua khỏi bệnh, giang sơn có phúc, xã tắc chia đôi vậy.

Hành Giả nghe nói, đứng đắn nghiêm sắc mặt lại, cầm lấy tờ bảng văn của Bát Giới, nói với mọi người:

- Các ngài đây có phải là quan coi bảng không?

Quan thái giám cúi đầu nói:

- Kẻ nô tì này là nội thân coi việc tế lễ, mấy người đây là cảm y hiệu úy.

Hành Giả nói:

- Chính tôi đã lột tờ bảng mời thầy thuốc này, nên mới sai sư đệ tôi dẫn các ngài đến. Nhà vua các ngài đã mắc bệnh, thường có câu: “Thuốc không bán rẻ, ốm chớ gọi thầy”. Các ngài về nói với vua thân đến mời ta, ta sẽ có cách tay rờ bệnh khỏi.

Thái giám nghe nói, thấy đều kinh hãi. Hiệu úy nói:

- Nói khoe ra miệng, hẳn có độ lượng, chúng ta nên để một nửa ở lại đây giữ mời, một nửa về triều tâu rõ.

Bọn họ liền chia ra bốn vị thái giám, sáu vị hiệu úy, trở về, không kịp đợi tuyên triệu, đứng dưới thêm tâu lên:

- Muôn tâu bệ hạ, có muôn vạn mừng rỡ.

Quốc vương đương cùng với Tam Tạng ăn cơm xong nói chuyện phiếm, chợt nghe lời tâu ấy, liền hỏi:

- Mừng ở đâu thế?

Thái giám tâu:

- Bọn nô tì chúng con sáng hôm nay lĩnh bảng vua gọi thầy thuốc, treo ở dưới lầu trống, một vị thánh tăng Tôn trưởng lão là người nước Đại Đường bên Đông Thổ từ xa đi lấy kinh đã lột bảng văn, hiện giờ ở trong quán hội đồng, muôn rằng nhà vua thân đến mời, người sẽ có tài rờ đến là khỏi bệnh, cho nên vội về tâu lên.

Quốc vương nghe nói, rất đổi vui mừng, liền hỏi Đường Tăng:

- Pháp sư, người có mấy vị cao đồ?

Tam Tạng chắp tay nói:

- Bàn tăng có ba tên ngoan đồ.

Quốc vương hỏi:

- Vị cao đồ nào có tài làm thuốc?

Tam Tạng nói:

- Không dám giấu bệ hạ, mấy tên ngoan đồ đó đều là những hạng tài hèn nơi sơn dã, khoác bao dóng ngựa, lặn sóng qua ngòi, đưa bản tăng qua đèo vượt núi, hoặc giả đến những nơi nguy hiểm, có thể bắt ma tróc quái, phục hồ hàng long mà thôi, không có tên nào biết làm thuốc cả.

Quốc vương nói:

- Pháp sư hà tất quá khiêm tốn, trăm ngày nay ra triều, may gặp pháp sư tới đây, thực là duyên trời. Cao đồ nếu không biết làm thuốc, sao lại dám lột bằng văn của ta, bảo quả nhân thân đến đón, tất nhiên phải là tài thánh đây.

Liên truyền:

- Các quan văn võ, quả nhân mình gầy sức yếu, không dám ngồi xe, các người đi thay quả nhân, ra ngoài cửa triều kính mời Tôn trưởng lão đến xem bệnh cho trăm. Các người thấy người, cảm không được khinh rẻ, phải gọi là “thần tăng Tôn trưởng lão”, phải chào lạy như bầy tôi đối với vua.

Các triều thần vâng chỉ, cùng với các quan thái giám, hiệu úy coi bằng, đi đến quán hội đồng, đứng sắp hàng sụp lạy.

Bát Giới sợ hãi ẩn trong phòng, Sa Tăng nép mình vào bức vách. Hành Giả vẫn nghiêm nhiên ngồi ở chính giữa, không hề động dậy.

Bát Giới ghét ngấm ghét ngấm nói:

- Cái con khỉ chết non chết yếu kia! Bao nhiêu quan viên người ta đến lạy, làm sao lại không đáp lễ, cũng không thềm đứng dậy nữa.

Một lát sau, lễ bái xong, các quan chia ban tâu lên rằng:

- Kính tâu lên thần tăng Tôn trưởng lão, chúng tôi đều là thần tử nhà vua nước Chu Tử, vâng ý chỉ vua đến đây kính mời thần tăng vào triều thăm bệnh.

Hành Giả bấy giờ mới đứng dậy nói với mọi người:

- Vua các người sao lại không đến?

Bọn bề tôi nói:

- Vua chúng tôi mình gầy sức yếu, không dám ngồi xe, đặc sai chúng tôi làm lễ thay vua, bái thỉnh thần tăng.

Hành Giả nói:

- Đã nói như vậy, các vị đi lên trước, tôi sẽ theo sau.

Các quan theo phẩm chức, bày thành đội ngũ tiến đi.

Hành Giả sửa sang quần áo đứng dậy.

Bát Giới nói:

- Thưa anh, chớ có lời chúng tôi ra nhé!

Hành Giả nói:

- Tôi không lời hai chú ra, chỉ cần hai chú thu thuốc cho thôi.

Sa Tăng nói:

- Thu những thuốc gì?

Hành Giả nói:

- Hễ có ai đưa thuốc đến cho tôi, chiếu đủ số thu lấy, đợi tôi về lấy đem dùng.

Hai người xin vâng mệnh.

Hành Giả cùng với các quan đi một lát tới nơi. Các quan vào trước tâu với quốc vương. Rèm châu cao cuốn, nhà vua hé cặp mắt phượng, mở miệng vàng, truyền lời nói:

- Vị nào là thần tăng Tôn trưởng lão?

Hành Giả tiến lên một bước cao tiếng, nói:

- Lão Tôn là tôi!

Quốc vương đã nghe thấy tiếng nói dữ dội, lại trông thấy tướng mạo, sợ run lập cập, ngã lãn trên long sàng. Bọn nữ quan nội hoạn sợ hãi, vội vục vào trong cung. Vua vội nói:

- Quả nhân chết khiếp mất!

Các quan đều oán trách Hành Giả, nói:

- Hòa thượng này sao mà thô tục quê mùa đến thế! Vậy mà cũng dám thiện tiện lột bảnh!

Hành Giả nghe lời, cười nói:

- Các vị trách nhầm tôi thôi, cứ cái thói khinh người như thế, bệnh tật quốc vương nhà người, có tới đến nghìn năm cũng không khỏi được.

Các bề tôi đều nói:

- Người ta ở đời sống được bao nhiêu mà bảo một nghìn năm cũng vẫn không khỏi?

Hành Giả nói:

- Người bây giờ làm vua ốm, chết đi lại là ma ốm, chuyển sinh lại vẫn là người ốm, chẳng phải một nghìn năm vẫn không khỏi ư?

Bọn bề tôi tức giận nói:

- Lão hòa thượng này, không biết lễ phép, có sao dám mở miệng nói nhảm nhí thế vậy?

Hành Giả cười nói:

- Không phải là nhảm, các ngài hãy nghe tôi nói đây:

*Làm thuốc từ xưa đạo rất huyền,
Trong lòng chuyển vận phải cần chuyên.
Trông, nghe, hỏi, mạch bốn, điều chính.
Thiếu một việc nào ắt chẳng tuyền.
Thứ nhất là trông xem khí sắc.
Ấm, khô, gầy, béo, ngủ, thức yên.
Thứ hai nghe tiếng trong hay đục.
Có nói khôn ngoan hay dở điên.
Thứ ba hỏi đau từ mấy bữa.
Uống ăn, ỉa đái có thường xuyên?
Thứ tư bắt mạch nghe kinh lạc.
Chìm, nổi, trong ngoài, rõ ý nhiên.
Không có trông, nghe, cùng hỏi mạch,
Đời này đừng tưởng sống cho yên.*

Trong đám các quan văn võ, có quan thái y viện, nghe câu nói đó, tỏ ý ngợi khen, nói với mọi người:

- Vị hòa thượng này nói thực chí lý. Ngay đến thần tiên xem bệnh cũng phải trông, nghe, hỏi, bắt mạch, mới hợp với công dụng khéo léo thần thánh được.

Các quan theo lời nói ấy, sai quan cận thị chuyển tấu:

- Trưởng lão muốn dùng phép trông, nghe, hỏi, mạch, mới có thể biết bệnh dùng thuốc được.

Quốc vương nằm ở trên long sàng, nói luôn miệng bảo:

- Bảo người ta đi thôi! Quả nhân không dám trông người lạ mặt!

Quan cận thị ở trong cung nói ra:

- Thừa hòa thượng, chỉ ý của nhà vua mời hòa thượng đi thôi, đức vua không dám nhìn mặt người lạ.

Hành Giả nói:

- Nếu không muốn nhìn người lạ mặt, tôi biết treo sợi tơ bắt mạch.

Các quan mừng thầm nói:

- Treo sợi tơ bắt mạch, chỉ nghe nói vậy, chứ chưa hề trông thấy! Ta thử vào tâu nữa xem!

Quan cận thị lại vào trong cung tâu:

- Tâu chúa công, Tôn trưởng lão có phép treo sợi tơ bắt mạch, không cần phải thăm tận mặt.

Quốc vương nghĩ thầm trong bụng nói:

- Quả nhân mắc bệnh đã ba năm, chưa được thử cái đó, mời y vào đây.

Quan hầu cận vội vàng truyền ra nói:

- Chúa công bằng lòng để treo sợi tơ bắt mạch, mời ngay Tôn trưởng lão vào cung xem bệnh.

Hành Giả mới đi lên bảo điện. Đường Tăng đón lại quát mắng:

- Con khỉ khốn kiếp, nhà mi đã làm hại ta!

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ rõ khéo, con làm cho thầy hãnh diện, sao thầy lại mắng con là hại thầy?

Tam Tạng quát nói:

- Con theo ta mấy năm nay, nào đã thấy con chữa ai khỏi bệnh? Cả đến tính được cũng chẳng biết gì, sách thuốc lại mê đặc, cứ sao dám cả gan gây ra vạ lớn?

Hành Giả nói:

- Sư phụ, té ra thầy vẫn không hiểu, con có mấy phương thuốc lá, chữa khỏi những bệnh nặng, ví dù chữa được khỏi thì hay lắm, mà có chết chẳng nữa, cũng chỉ phạm vào cái tội lang băm giết người, không đến nỗi chết, thầy sợ quái gì! Không hề chi, không hề chi, thầy hãy ngồi đây, con đi bắt mạch cho vua xem sao.

Sư trưởng lão nói:

- Con có đọc Tố Vấn, Nam Kinh, Bản Thảo, Mạch Quyết bao giờ đâu, chương cú có những gì, chú thích ra làm sao, mà dám nói hươu nói vượn, biết treo sợi tơ bắt mạch thế nào?

Hành giả cười nói:

- Con có sợi kim tuyến ở trong mình, thầy chưa hề trông thấy đấy.

Liên thò xuống dưới, nhổ ba sợi lông tơ ở đuôi, vê làm một, hô “biến” một tiếng, liền biến ra ba sợi tơ, mỗi sợi dài hai trượng bốn thước, theo giữ đủ hai mươi bốn khí, để ở trong bàn tay, nói với Đường Tăng:

- Đây không phải là kim tuyến của con ư?

Bọn hoạn quan hầu cận ở bên cạnh nói

- Xin trưởng lão đừng chuyện vãn nữa, hãy mời ngài vào ngay trong cung bắt mạch.

Hành Giả từ biệt Đường Tăng, đi theo bọn hầu cận vào trong cung xem bệnh. Chính thực là:

*Lòng sẵn thuốc hay tài chữa bệnh,
Trong nhiều bí quyết dẫn đường sinh.*

Chưa biết Hành Giả xem ra chứng bệnh gì, dùng những vị thuốc nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI CHÍN

Tâm Chủ Thâu Đem Hoàn Xong Thuốc Tễ

Quân Vương Trên Tiệc Thuật Chuyện Yêu Tà

Tôn đại thánh cùng bọn hoạn quan, hầu cận vào tới hoàng cung nội viện, thẳng đến ngoài cửa tấm cung đứng lại. Y đưa ba sợi kim tuyến cho bọn hoạn quan đem vào trong và dặn bảo:

- Bảo các bà hậu phi trong cung, hoặc quan thái giám hầu cận, trước hãy buộc vào cổ tay bên phải nhà vua, đúng vào ba bộ thốn, quan, xích, xong rồi cầm những sợi ấy luôn qua cửa sổ ra ngoài cho tôi.

Bọn hoạn quan theo đúng lời dặn bảo ấy, mời quốc vương ngồi lên long sàng, lấy mỗi đầu dây kim tuyến buộc vào đúng ba bộ thốn, quan, xích, còn một đầu luôn ra ngoài cửa sổ.

Hành Giả đỡ lấy đầu sợi tơ, để lên đầu ngón tay trở bên tay phải đề lấy, thế là xem xong mạch thốn; thứ hai lấy ngón tay giữa đề lên ngón tay cái, thế là xem xong mạch quan; lại lấy ngón tay cái đề lên ngón tay không tên, thế là xem xong mạch xích. Xong điều tính theo sự hô hấp của mình, chia rõ bốn khí, năm uất, bảy biểu, tám lý, chín hậu; phù ở trong trầm, trầm ở trong phù, biện rõ nguyên do hư thực; rồi lại bảo cởi tay phải ra, theo đúng các bộ vị như trước buộc sang tay trái.

Hành Giả lại lấy ngón tay bên trái, nhất nhất từ đầu đến cuối xem xong, rùng mình lên một cái, thu cả những dây kim tuyến vào mình, cất cao giọng nghiêm trang, nói:

- Bên tay trái bệ hạ, mạch thốn cường mà khản, mạch quan sắc mà hoãn, mạch xích hồng lại trầm; tay phải mạch thốn phù mà hoạt, mạch quan trì mà kết, mạch xích sắc mà lao. Xét mạch thốn bên tay tả cường mà khản, trong hư nhược, tim đau; mạch quan sắc mà hoãn, ra mồ hôi, ngoài da bị tê; mạch xích hồng mà hoạt, tiểu tiện đỏ mà đại tiện có đầy huyết. Tay tả mạch thốn phù mà hoạt, bên trong kết hờn mà các kinh bế tắc, mạch quan trì mà kết, ăn không tiêu, uống thì trệ, mạch sắc mà lao, phiền mãn, tranh sốt tranh rét.

Xem mạch quý thể này, là chứng sợ hãi lo nghĩ, gọi là chứng “đôi chim mất bạn”.

Quốc vương ở trong nghe tiếng rất đổi vui vẻ, phấn khởi tinh thần, trả lời thật to nói:

- Xét thực rõ ràng, xét thực rõ ràng, quả bệnh là thể, quả bệnh là thể, xin mời ra ngoài để bốc thuốc cho.

Đại thánh mới đứng đỉnh ra khỏi cung. Đã có quan thái giám ở bên cạnh trông thấy, báo cho mọi người biết. Phút chốc Hành Giả đi ra, Đường Tăng liền hỏi:

- Thế nào?

Hành Giả nói:

- Xem mạch rồi, bây giờ đổi chứng bốc thuốc.

Các quan tiến lên nói:

- Thừa thần tăng trưởng lão, mới rồi ngài nói là chứng “đôi chim mất bạn” là thể nào?

Hành Giả cười nói:

- Có hai con chim sống và mái, vẫn cùng bay với nhau ở một nơi, chợt bị mưa to gió lớn làm tan đàn, mái không tìm thấy sống, sống không tìm thấy mái, mái thì nhớ sống, sống thì nhớ mái, thế chẳng phải là “đôi chim mất bạn” ư?

Các quan nghe nói, đều cùng khen ngợi nói:

- Thực là thần tăng! Thực là thần tăng!

Lúc đó có quan Thái y hỏi:

- Bệnh tình đã xem rồi, nhưng không biết dùng thuốc gì để chữa?

Hành Giả nói:

- Bất tất chấp phương, thuốc gì cũng được.

Quan Thái y nói:

- Trong kinh nói: “Thuốc có tám trăm linh tám vị, người có bốn trăm linh bốn bệnh”. Bệnh không ở trong mình một người, thuốc há lại có lý toàn dụng, sao lại thuốc gì cũng được?

Hành Giả nói:

- Cổ nhân có câu: “Thuốc bất chấp phương, dùng cho hợp thời” cho nên lấy hết dược phẩm, mà thêm bớt tùy tiện.

Vị quan đó không nói gì nữa, liền đi ra khỏi triều, sai người trực nhật trong bản nha, đi khắp các hiệu thuốc sống thuốc chín trong toàn thành, mua tất cả các vị thuốc, mỗi vị ba cân, giao cho Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Ở đây không phải nơi bào chế thuốc, nên đem những vị thuốc và những đồ dùng để bào chế thuốc, đưa cả hai lại quán hội đồng giao cho hai sư đệ tôi thu lấy.

Y quan tuân lệnh. Tức thời đem tám trăm linh tám vị thuốc mỗi vị ba cân, cùng cối xay thuốc, cối tán thuốc, rây thuốc, và lon tán, chày tán các thức, đưa cả đến trong quán, nhất nhất giao cho người thu nhận xong.

Hành Giả lên trên điện mời sư phụ cùng đến quán chế thuốc.

Tam Tạng vừa toan đứng dậy, chợt thấy nội cung truyền chỉ bảo nội các mời pháp sư ở lại cùng nghỉ ở viện Văn Hoa, đợi đến ngày mai sau khi uống thuốc, bệnh khỏi sẽ đền ơn rồi đổi quan văn tiễn đi.

Tam Tạng kính hãi nói:

- Đồ đệ ạ, thế này là họ giữ ta làm người đương đầu. Nếu chữa khỏi bệnh họ sẽ vui vẻ đưa tiễn; chữa mà không khỏi, mạng ta coi như mất đứt. Con nên gia tâm, cẩn thận, chế thuốc cho tinh sạch.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ an tâm, ở đây ăn nghỉ, lão Tôn đã có bài Biện Thước.

Đại thánh từ biệt Tam Tạng, từ giã các quan, trở về quán.

Bát Giới ra đón cười nói:

- Sư huynh ạ, tôi đã biết anh rồi.

Hành Giả nói:

- Chú biết thế nào?

Bát Giới nói:

- Biết rằng việc lấy kinh của anh không có hiệu quả, muốn đi buôn không

có vốn, bây giờ thấy đất này giàu có, tìm cách mở một hiệu thuốc chứ gì?

Hành Giả quát nói:

- Chớ tán nhảm, chữa quốc vương khỏi sẽ vui vẻ từ già lên đường, mở hiệu thuốc làm quái gì!

Bát Giới nói:

- Nếu không thế, tám trăm linh tám vị thuốc này, mỗi vị ba cân, tổng cộng là hai nghìn bốn trăm hai mươi bốn cân, dùng hết bao nhiêu, hết bao nhiêu năm thì mới dùng hết được?

Hành Giả nói:

- Dùng gì đến nhiều thế? Chỉ vì cái bọn quan Thái y ngu xuẩn, cho nên mới lấy rất nhiều thuốc, cho họ không biết đặng nào mà lần, chẳng hiểu mình dùng những vị gì, khó lòng mò được phương thuốc thần diệu của ta.

Đương trò chuyện đã thấy hai người quán sứ đến quỳ trước mặt nói:

- Mời thân tăng lão gia dùng cơm chay chiều.

Hành Giả nói:

- Buổi sáng đãi ta như thế, giờ đây lại quỳ gói mời ăn, là tại làm sao?

Quán sứ rạp đầu nói:

- Hạ quan có mắt như mù, không biết tôn nhan, giờ đây lão gia trở tài buộc ba dây tơ vào cổ tay, chữa bệnh cho nhà vua, nếu chúa thượng khỏi bệnh, lão gia sẽ có phần giang sơn, chúng tôi đều là thần tử cả, theo lễ phải lạy mời.

Hành Giả nghe nói, vui vẻ lên nhà ngòi trên. Bát Giới, Sa Tăng ngồi ở hai bên, bày cơm chay lên. Sa Tăng cất tiếng hỏi:

- Sư huynh ơi! Sư phụ ở đâu?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ bị quốc vương giữ lại làm người bảo đảm, đợi đến khi nào khỏi bệnh, sẽ đền ơn tiễn đi.

Sa Tăng lại hỏi:

- Vậy có ăn gì không?

Hành Giả nói:

- Quốc vương há lại không có gì ăn? Khi tôi đến đã thấy có ba quan nội các già đứng hầu ở hai bên, mời đến điện Văn Hoa.

Bát Giới nói:

- Nói như vậy, sự phụ vẫn to hơn. Người còn có những ba quan nội các bồi hầu, chúng ta đây chỉ có hai quán sứ sai bảo. Không cần phải họ, cứ mặc lão Tru đánh căng một bữa cơm chay.

Mấy anh em ăn uống một bữa rất thỏa thuê.

Trời đã về chiều, Hành Giả gọi quán sứ:

- Thu dọn đồ đạc đi, biện cho nhiều dầu nến, để đến đêm tĩnh, chúng tôi chế thuốc mới được.

Bọn sứ quán liền đưa đến một số dầu nến, xong đâu đấy, Hành Giả cho họ về. Đến nửa đêm, trời, đất, người yên tĩnh, không một tiếng động. Bát Giới nói:

- Anh ạ, chế thuốc gì, làm sớm đi, để tôi còn đi ngủ.

Hành Giả nói:

- Chú đi lấy một lạng đại hoàng, nghiền nát nó ra.

Sa Tăng liền nói:

- Đại hoàng vị đắng, tính lạnh, không độc, tính nó trầm mà không phù, công dụng đi mà không giữ lại, khai mọi uất mà không ủng trệ, dẹp hỏa loạn mà dụng thái bình, gọi tên là “tương quân”. Cái vị thuốc ấy chỉ có thế này, nhưng sợ ồm lâu đã hư nhược, không thể dùng được.

Hành Giả cười nói:

- Hiền đệ không biết, vị thuốc ấy lợi đờm nhuận khí, khua hết hàn nhiệt ngưng trệ ở trong bụng, chú để mặc tôi. Chú đi lấy một lạng ba đậu, bóc vỏ bỏ màng, giã cho hết dầu độc, rồi nghiền nát tinh ra.

Bát Giới nói:

- Ba đậu vị cay, tính nóng, có độc, tiêu tính độc, khua chúng trầm hàn trong phế phủ, thông được bế tắc, lợi cả đường đại tiểu tiện, là tướng cướp ải phá cửa, không nên khinh thường.

Hành Giả nói:

- Hiền đệ, chú cũng không biết nữa. Vị thuốc này phá hết thông ruột, chữa được chứng tim đầy thủy chương. Đi chế ngay đi, tôi còn những vị tá sứ phụ thêm vào.

Hai người tức thì đem hai vị thuốc nghiền nát ra nói:

- Sư huynh, còn mấy chục vị nữa?

Hành Giả nói:

- Không dùng gì nữa.

Bát Giới nói:

- Có tám trăm linh tám vị, mỗi vị ba cân, mà chỉ dùng có hai lượng này, thực là làm trò đùa với người ta.

Hành Giả lấy một cái chén mẫu nói:

- Hiền đệ đừng nói nữa, chú cầm cái chén này cạo cho tôi già nửa chén nhọ nôi.

Bát Giới nói:

- Lấy làm gì?

Hành Giả nói:

- Để dùng làm thuốc.

Sa Tăng nói:

- Hiền đệ chưa thấy ai dùng nhọ nôi làm thuốc.

Hành Giả nói:

- Nhọ nôi tên là “bách thảo sương” có thể điều hòa trăm chứng bệnh, chú không biết đấy.

Chú Ngốc lại đi cạo nửa chén nhọ nôi đem nghiền tan ra.

Hành Giả cầm lấy cái chén, đưa cho y và nói:

- Chú lại đi lấy cho tôi nửa chén nước đái con ngựa của chúng ta.

Bát Giới nói:

- Lấy để làm gì?

Hành Giả nói:

- Dùng để hoàn thuốc.

Sa Tăng lại cười nói:

- Anh cả ạ, việc này không phải chuyện chơi. Nước đá ngựa tanh hôi, sao lại đem hoàn thuốc? Tôi chỉ thấy người ta dùng cháo bột nếp hoàn thuốc, cháo gạo lâu năm làm hoàn, thắng mật làm hoàn, hoặc lấy nước trong làm hoàn, chưa từng thấy lấy nước đá ngựa làm hoàn. Thức ấy tanh hôi, người đã ti hư, người thấy mưa ngay, lại uống đại hoàng, ba đậu, làm cho người ta thượng thổ hạ tả, có phải trò chơi không?

Hành Giả nói:

- Chú không biết sâu sa, ngựa nhà mình, không phải ngựa phạm trần, y nguyên là con rồng ở Tây Hải, nếu được nó đá ra cho, chú bị bệnh gì, uống vào là khỏi.

Bát Giới nghe lời, đi ngay. Con ngựa đang nằm phục ở dưới đất ngủ, chú Ngốc đá một hồi cho nó đứng dậy, hứng ở dưới bụng, đợi một lúc lâu, chẳng thấy nó đá, y bèn chạy trở lại nói với Hành Giả:

- Anh ạ, đừng đi chữa bệnh hoàng đế nữa, hãy chữa ngay lấy ngựa đã. Con phải gió ấy bị kết rồi, chẳng són ra lấy một giọt.

Hành Giả nói:

- Tôi đi với chú.

Ba người liền đến bên cạnh con ngựa, ngựa liền chỗi mình đứng dậy nói ra tiếng người, lên tiếng đồng dục nói:

- Sư huynh ạ, anh còn lạ gì, tôi xưa là rồng bay ở Tây Hải, nhân vì phạm vào tội trời, Quan Âm Bồ Tát cứu tôi ra, đem cưa sừng, lột vảy tôi đi, biến thành ngựa, đèo sư phụ sang Tây Thiên lấy kinh, đời tội lập công. Tôi đi qua sông đá ra, cá ở dưới nước, uống được sẽ hóa rồng, trèo núi mà đá ra, cây cỏ trên non người được, biến ra cỏ linh chi, tiên đồng hái làm thuốc trường thọ, đời nào tôi lại đá ra ở những nơi trần tục như ở chốn này.

Hành Giả nói:

- Chú em nói nên cẩn thận. Đây là một quốc vương ở phương tây, không phải nơi trần tục, cũng chẳng phải phao phí rẻ rúng. Thường có câu: “Góp nhiều lông thành áo cừu”. Ta muốn chữa bệnh cho vua nước này, nếu chữa khỏi rồi, mọi người đều vẻ vang. Nếu không, cũng khó mà rời khỏi đất này

được.

Con ngựa mới nói một tiếng:

- Này đây!

Y ngẩng lên đằng trước một cái, quỳ xuống đằng sau một cái, nghiến chặt hai hàm răng, thấy nhè nhè có tiếng kêu, mới nhổ ra vài giọt rồi đứng thẳng thân lên.

Bát Giới nói:

- Con phải gió này, quá ra nước vàng, có đáí ra thêm mấy giọt nữa không?

Hành Giả thấy đã được non nửa chén, nói:

- Đủ rồi! Đủ rồi! Mang đi thôi!

Sa Tăng mới thấy vui vẻ.

Ba người về đến sảnh đường, đem các vị thuốc trước hợp lại hoàn làm ba viên to.

Hành Giả nói:

- Anh em ạ, to quá rồi!

Bát Giới nói:

- Chỉ bằng cái hạt đào lớn, tôi ăn chưa được một miếng.

Thế rồi thu bỏ vào một hộp nhỏ, mấy anh em đắp cả áo ngủ suốt đêm.

Sáng ngày ra, quốc vương mang bệnh ra triều, sai mời Đường Tăng đến, tức thì truyền các quan đến ngay quán hội đồng nói với thần tăng Tôn trưởng lão lấy thuốc.

Các quan vào trong quán, lạy phục xuống dưới đất, trước mặt Hành Giả, nói:

- Nhà vua đặc sai chúng tôi đến bái lĩnh tễ thuốc.

Hành Giả bảo Bát Giới đi lấy hộp, mở nắp ra, đưa cho các quan.

Các quan thưa hỏi:

- Gọi là thuốc gì, để chúng tôi về còn trả lời quốc vương.

Hành Giả nói:

- Thuốc này gọi là “Ô kim đan”.

Bát Giới, Sa Tăng hai người cười thầm bảo nhau:

- Trộn nhỏ nôi vào, chẳng phải ô kim^[64] là gì!

Các quan lại hỏi, dùng thang bằng gì?

Hành Giả nói:

- Hai thứ thang đều dùng được cả. Có một thứ thì dễ thôi tức là sáu thứ nấu làm thang uống.

Các quan hỏi:

- Sáu thứ gì?

- Cút quạ đang bay ở trên không, nước đá cá đương bơi, phấn đánh mặt của bà Vương Mẫu, tro trong lò luyện đơn của Lão Quân, ba mụn khăn rách của Ngọc Hoàng đã đội, năm sợi râu rồng; sáu thứ này đem nấu làm thang uống vào, bệnh nhà vua tất khỏi ngay.

Các quan nghe lời, nói:

- Những thứ ấy ở thế gian không sao có. Xin hỏi thứ thang kia là gì?

Hành Giả nói:

- Dùng nước không rã tổng xuống.

Các quan nói:

- Cái đó thì dễ thôi.

Hành Giả nói:

- Sao lại biết là dễ?

Các quan nói:

- Phong tục chúng tôi ở đây, muốn dùng nước không rã lấy một cái bát, ra ngoài giếng, hoặc ngoài sông, trở về ngay, không để nhỏ xuống đất, cũng không ngoảnh đầu lại, đem về nhà cho người ốm uống nước. Như thế đấy.

Hành Giả nói:

- Nước ở dưới giếng, dưới sông đều có rã cả. Nước không rã của tôi, không phải như thế, tức là ở trên trời rơi xuống, không chạm đến đất, thế mới gọi là “nước không rã”.

Các quan nói:

- Cũng dễ dàng thôi, đợi khi nào trời mưa xuống sẽ uống cũng được.

Mọi người lạy tạ Hành Giả, đem thuốc về dâng vua.

Quốc vương rất mừng, liền sai quân hầu cận đỡ lấy xem xong rồi nói:

- Đây là những viên thuốc gì?

Các quan nói:

- Thần tằng nói là “ô kim đan” dùng nước không rễ tổng xuống.

Quốc vương liền sai cung nhân đi lấy nước không rễ.

Các quan nói:

- Thần tằng nói nước không rễ không phải là nước giếng, nước sông, mà là nước ở trên trời rơi xuống, không chạm đến đất mới được.

Quốc vương liền sai quan đương giá truyền chỉ sai đi mời pháp quan đảo vũ. Các quan vâng chỉ ra bâng.

Hành Giả ở trong dinh hội quán, gọi Bát Giới bảo:

- Vừa rồi bảo họ nước ở trên trời rơi xuống, mới làm thang thuốc được. Giờ cấp bách thế, lấy đâu ra nước mưa. Xem quốc vương đây cũng là ông vua đại hiền đại đức, tôi và các chú cũng nên giúp người ta một cơn mưa nhỏ, các chú tính sao?

Bát Giới nói:

- Giúp bằng cách nào?

Hành Giả nói:

- Chú đứng ở bên tả tôi làm ngôi phụ tinh.

Lại gọi Sa Tăng:

- Chú đứng bên hữu tôi làm ngôi bật tinh. Để lão Tôn giúp y một ít nước không rễ.

Hành Giả cầm quyết Thiên Cương, miệng đọc thần chú, đã thấy một đám mây đen, từ phương chính đông dần dần kéo lên đỉnh đầu rồi có tiếng gọi to:

- Đại thánh, Đông Hải Long Vương Ngao Quảng đã tới nơi.

Hành Giả nói:

- Vô sự không dám quấy phiền, mời ngài đến giúp cho một ít “nước không rễ” cho quốc vương đây uống thuốc.

Long Vương nói:

- Khi đại thánh gọi, không nói đến việc cần nước, Tiểu Long người không đến đây, không mang theo đồ làm mưa, lại không có cả gió, mây, sấm sét, làm mưa thế nào được?

Hành Giả nói:

- Giờ đây không phải cần đến gió, mây, sấm, sét, cũng không cần mưa nhiều, chỉ được một ít để làm nước dẫn thuốc là đủ.

Long Vương nói:

- Nếu như vậy, để tôi hắt hơi vài cái, nhổ vài bãi nước bọt để cho y uống thuốc nhé.

Hành Giả rất mừng nói:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Không nên chậm trễ, làm việc ngay cho.

Lão Long ở trên không trung, hạ thấp dần đám mây đen xuống, bay thẳng lên tới trên hoàng cung, ẩn kín thân tượng, khạc một bãi nước bọt, hóa ra trận mưa ngọt. Các quan trong triều đều cùng reo mừng nói:

- Vua ta xiết bao mừng rỡ, ông trời đã mưa ngọt xuống cho.

Quốc vương lập tức hạ chỉ nói:

- Lấy những thức hứng nước ra. Vô luận trong cung ngoài cung, các quan lớn nhỏ đều phải chứa nước tiên, cứu lấy quả nhân.

Các quan văn võ cùng những phi tần trong ba cung sáu viện và ba nghìn thái nữ, tám trăm kiêu nga, người nào người nấy cầm chén mang cốc, giơ bát hứng khay, đợi đựng nước ngọt.

Long Vương ở trên không trung vận dụng nước bọt, không rời khỏi đằng trước đằng sau hoàng cung, lâu đến gần một giờ, mới từ biệt đại thánh về bể.

Các quan đem chén, cốc, tô, bát, thu lại, có người được một giọt, hai giọt, cũng có người được năm giọt ba giọt, lại có người chẳng được một giọt, đổ dồn vào với nhau, cũng được độ ba chén, dâng cả lên long án. Mới thực sự là thơm sắc mùi hương trên điện ngọc ngát lòng vị quý trước sân vua.

Quốc vương từ giã pháp sư, đem “ô kim đan” và nước mưa ngọt trở về trong cung. Trước tiên nuốt một viên, uống một chén nước mưa ngọt, lại nuốt một viên nữa, uống một chén nước mưa ngọt nữa, lần thứ ba, ba viên đều nuốt cả, ba chén nước mưa ngọt cũng uống hết. Một lúc sau, trong bụng thấy sôi rong róc, kêu ran không ngớt, liền lấy thùng sạch, đi luôn ngay năm sáu lần, uống một chút nước cháo, ghé lưng nằm trên long sàng. Có hai cô phi, đem thùng ra kiểm xem, thấy đi ra nhiều đờm dãi ô uế, trong đó có một nắm xôi. Cô phi đến trước long sàng báo tâu:

- Gốc bệnh đều tiết ra hết rồi!

Quốc vương nghe câu nói ấy rất mừng, lại ăn một lần nước cháo nữa. Lát sau, trong bụng dần dần khoan khoái, khí huyết đi đều hòa, rồi tinh thần phấn chấn, chân tay cứng rần, xuống khỏi long sàng, mặc đồ triều phục, lên ngay bảo điện, vừa trông thấy Đường Tăng, liền hạ mình sụp lạy. Vị sư trưởng vội vàng lạy trả. Lễ xong, đưa bàn tay ngự ra khoác Đường Tăng, truyền xuống cho các quan nội các:

- Viết ngay thiệp mời, trong thiệp đề “trẫm cúi đầu hai lạy” cho rất rõ, sai quan đi mời ba vị cao đồ của pháp sư. Một mặt mở rộng Đông Các, sai quan Quang lộc tự bày tiệc tạ ơn.

Các quan vâng chỉ, ai viết thiệp thì viết thiệp, ai bày tiệc thì bày tiệc, thực là quốc gia có sức dốc núi, chớp mắt là xong hết.

Bát Giới thấy quan đưa thiệp mời, mừng rỡ khôn xiết nói:

- Anh ạ, quả là tế thuốc hay, ngày nay được đền ơn to thực là công của huynh trưởng.

Sa Tăng nói:

- Anh hai nói làm chi thế! Thường có câu: “Một người có phúc, cả nhà thơm lây”. Chúng ta ở đây chế thuốc, đều là những người có công cả. Không cần nói nhiều, chỉ làm sao mà ăn được.

Mấy anh em rất là vui vẻ, cùng nhau đi vào triều.

Các quan tiếp dẫn lên điện Đông Các, đã thấy Đường Tăng, quốc vương, các vị lão thần, đều ở cả nơi đặt tiệc. Hành Giả cùng Bát Giới, Sa Tăng khép nép cúi chào sư phụ, các quan đi theo cũng đến đủ cả. Thấy bên trên có bốn

thời đặt chay, đều là tiệc bày ăn một nhìn mười, phía trước có một thời đặt mặn cũng là những thức ăn ngon lành ăn một nhìn mười. Hai bên có đặt bốn năm trăm thời đơn, bày biện rất là chỉnh tề.

Đời xưa nói rằng:

Ngon lành trăm vị, bông lộc nghìn chung; sữa tươi rượu đậu, sợi gấm đỏ hồng; trang điểm màu hao nổi, quả phẩm hương vị xông; kẹo đường nặn rỗng quanh sư tử, bánh thổi đắp hạc múa phượng chuyền; mặn có đủ thịt lợn, dê, gà, ngỗng, cá, vịt; chay có nhiều rau ghém, măng, mầm, mộc nhĩ, nấm hương; mấy món canh thơm ngọt, dấm thức bánh sữa đường; cơm kê rất thơm dẻo, cháo gạo thực thanh tân; bát thang bún chua cay đủ vị, thêm đi đôi lại ngọt mà lành; vua tôi nâng chén mời yến tiệc, cứ theo phẩm cấp chuyền bình đi.

Quốc vương tay nâng chén, mời Đường Tăng uống một chén yên vị trước:

Tam Tạng nói:

- Bần tăng không biết uống rượu.

Quốc vương nói:

- Rượu chay, mời pháp sư xơi một chén xem sao!

Tam Tạng nói:

- Rượu là thức nhà chùa phải kiêng thứ nhất.

Quốc vương rất đổi băn khoăn nói:

- Pháp sư kiêng rượu, biết kính mời thức gì?

Tam Tạng nói:

- Đề ba ngoan đồ uống thay.

Quốc vương mới được vui vẻ, tay chuyền chén vắn đưa lên mời Hành Giả.

Hành Giả đỡ lấy chén, chào mời mọi người rồi uống cạn.

Quốc vương thấy Hành Giả uống có vẻ ngon lành, lại mời chén nữa.

Hành Giả vẫn không từ chối, cứ uống.

Quốc vương cười nói:

- Xơi chén tam bảo chung nữa.

Hành Giả không từ chối, lại uống luôn.

Quốc vương lại gọi rót nữa:

- Xơi cạn chén tứ quý bồi nữa.

Bát Giới ngồi ở bên, không thấy quốc vương mời rượu mình, cứ nuốt nước miếng ừng ực; lại thấy quốc vương ép mời Hành giả, bèn đứng phắt ngay người dậy nói:

- Bệ hạ ạ, thuốc uống này phải nhờ có tôi, trong thuốc ấy có mã..

Hành Giả nghe thấy, e chú Ngốc làm vỡ chuyện, liền đưa chén rượu ở trong tay ra mời Bát Giới.

Bát Giới đỡ lấy uống liền, không nói năng gì hết.

Quốc vương hỏi:

- Vị thần tăng nói trong thang thuốc có mã là mã gì thế?

Hành Giả tiếp theo lời liền đáp:

- Chú em nhà tôi, là người trồng trái, chú ấy có nhiều phương kinh nghiệm, định bảo cho mọi người biết thang thuốc vua xơi có vị mã đầu linh.

Quốc vương liền hỏi các quan:

- Vị mã đầu linh là dược phẩm gì, chữa được những bệnh nào?

Lúc đó có quan thái y viện ở bên nói:

- Thưa chúa công:

Đầu linh vị đắng, hàn không độc,

Khởi suyễn, tiêu đờm, rất có công,

Thông khí lại tài trừ huyết độc,

Bồ hư, ho khởi, rất yên lòng.

Quốc vương cười nói:

- Dừng rất đúng! Dừng rất đúng! Trư trưởng lão xơi một chén nữa.

Chú Ngốc chẳng nói chẳng rằng, cũng uống luôn chén tam bảo chung.

Quốc vương lại mời rượu Sa Tăng.

Sa Tăng cũng uống cạn ba chén rồi ngồi cả xuống.

Ăn uống hồi lâu, quốc vương lại nâng chén to đưa mời Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Mời bệ hạ ngồi. Lão Tôn xin y theo các tuần rượu uống thực say, quyết không dám từ chối.

Quốc vương nói:

- Thần tằng ơn nặng tây non, quả nhân chưa chút đền đáp, dù hay hèn cũng uống cạn chén to này, trăm sẽ xin thừa chuyện.

Hành Giả nói:

- Có chuyện gì xin cho biết, lão Tôn sẽ uống sau.

Quốc vương nói:

- Chúng bệnh lo ngờ từ mấy năm nay của quả nhân, nhờ một viên linh đan của thần tằng đã thông cho, vì thế mới khỏi.

Hành Giả cười nói:

- Hôm qua lão Tôn xem mạch bệ hạ, biết là có bệnh lo ngờ, nhưng không biết là lo ngờ về việc gì?

Quốc vương nói:

- Cổ nhân có câu: “Điều tốt phô ra, xấu xa đậy lại”. Vì thần tằng là ân nhân của trăm, trăm mới dám nói ra, xin ngài đừng cười.

Hành Giả nói:

- Đâu lại dám cười, xin cứ nói, không hề chi!

Quốc vương nói:

- Ngài từ phương đông lại đây, vậy ngài đã đi qua bao nhiêu nước.

Hành Giả nói:

- Đã đi qua năm sáu nước.

Lại hỏi:

- Những bà hậu các nước ấy thì xưng hô thế nào?

Hành Giả nói:

- Những bà hậu của các quốc vương đều xưng là chính cung, đông cung, tây cung.

Quốc vương nói:

- Quả nhân không xưng hô như thế, ngôi chính cung xưng là Kim Thánh Hậu, đông cung xưng là Ngọc Thánh Hậu, tây cung xưng là Ngân Thánh Hậu. Hiện nay chỉ có hai vị Ngọc Hậu, Ngân Hậu ở cung thôi.

Hành Giả nói:

- Kim Thánh cung sao lại không ở trong cung?

Quốc vương sa lệ nói:

- Không ở đã ba năm nay.

Hành Giả nói:

- Vậy đi đặng nào?

Quốc vương nói:

- Ba năm trước, đúng vào tiết Đoan Dương, trẫm cùng với hoàng hậu cung tần đương gói bánh nếp, sắp rau ngải ở đình Hải Lựu trong vườn ngự, uống rượu xương bồ hồng hoàng, xem đua thuyền rồng, bỗng nhiên trận gió ào đến, một con yêu quái hiện ra ở trên không trung, tự xưng là Trại thái tuế, ở động Giải Trãi, trên núi Kỳ Lân. Nó nói trong động thiếu một vị phu nhân, thăm dò được Kim Thánh cung của trẫm xinh đẹp dịu dàng, nó bắt về làm phu nhân, ép trẫm phải cho, nếu nó nói ba tiếng mà không chịu hiển ra, nó sẽ ăn thịt trẫm trước, sau ăn thịt các quan, tất cả lê dân trong thành sẽ bị nó ăn thịt hết. Lúc đó trẫm lo nước thương dân, không biết làm thế nào, đành phải đẩy Kim Thánh cung ra khỏi đình Hải Lựu. Ầm một tiếng, nàng bị yêu tinh cắp mất đi. Quả nhân vì thế đâm ra kinh khủng, ăn cái bánh nếp đọng lại ở trong, vả chẳng đêm ngày lo buồn không ngớt, phải chịu bệnh tật ba năm. Nay nhờ được linh đan của thần tăng, uống rồi đi ngoài vài lần, đều là những vật tích trệ từ ba năm nay. Vì thế thân thể mới được lạ lạng, tinh thần mới được như cũ, tính mạng ngày nay ơn thần tăng đã ban cho, còn nặng gấp mấy núi Thái Sơn.

Hành Giả nghe lời nói ấy, rất đổi vui vẻ, cầm chén rượu to, một hơi uống cạn, cười hỏi quốc vương rằng:

- Thì ra bệ hạ phải lo âu như vậy! Nay gặp lão Tôn, may mà khỏi bệnh, nhưng không biết ngài có cần để Kim Thánh cung trở về nước không?

Quốc vương sa nước mắt nói:

- Trẫm bao thương nhớ, không kể đêm ngày, nhưng khôn nổi không có ai bắt nổi yêu tinh cho. Có lẽ đâu lại không muốn cho nàng về nước!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn này sẽ đi thu phục yêu tà cho ngài, ngài tính sao?

Quốc vương quỳ xuống nói:

- Nếu ngài cứu được hoàng hậu của trẫm, trẫm tình nguyện đưa tam cung, cửu tần ra ngoài thành làm dân, đem non sông một nước, giao phó cả cho thần tăng, nhường ngài làm vua.

Bát Giới ở bên, thấy vua nói như thế, lại lạy lục như thế, không nhìn được, khanh khách cười to nói:

- Vị hoàng đế này mất hết thể thống! Ai lại vì vợ mà bỏ cả giang sơn, quỳ gối trước hòa thượng!

Hành Giả vội tiến lên đỡ quốc vương dậy nói:

- Yêu tinh kia sau khi bắt được Kim Thánh cung rồi, có trở lại nữa không?

Quốc vương nói:

- Tiết tháng năm năm trước yêu tinh cắp mất Kim Thánh cung, đến hồi tháng mười lại đến, đòi lấy hai người cung nga đi hầu hạ, trẫm lập tức hiến ra hai người. Hồi tháng ba năm ngoái, nó lại đến đòi hai người cung nga, sang tháng bảy, lại bắt đi hai người. Tháng hai năm nay, nó lại bắt đi hai người nữa không biết đến bao giờ thì lại đến đòi!

Hành Giả nói:

- Nó cứ đến luôn như thế, các người ở đây có sợ hãi không?

Quốc vương nói:

- Quả nhân thấy nó đến đã nhiều lần, một là sợ hãi, hai là sợ nó có ý làm hại, nên đến tháng tư năm ngoái, trẫm đã cho thợ xây một tòa lầu tránh yêu, hễ cứ nghe thấy tiếng gió thổi, biết là nó đến, tức thì cùng hai hoàng hậu, bảy phi tần, vào lầu tránh ẩn.

Hành Giả nói:

- Nếu bệ hạ rộng lượng, xin đưa lão Tôn đến lầu tránh yêu một lần có được không?

Quốc vương liền sai quan hầu cận dẫn Hành Giả ra khỏi tiệc. Các quan đều đứng dậy cả.

Trư Bát Giới nói:

- Anh ạ, anh không đạt lý, rượu ngự thể này không uống, làm rối tiệc, đứng dậy lung tung, định đi xem cái gì nào?

Quốc vương nghe nói, biết là Bát Giới chỉ thích chén, liền sai quan đương giá khiêng đến hai thồi thức ăn chay mời y uống rượu ngồi chơi ở bên ngoài lầu tránh yêu. Chú Ngốc mới không lô loa nữa, cùng sư phụ, Sa Tăng cười nói:

- Đồi tiệc đi thôi!

Một hàng quan văn võ dẫn đầu, quốc vương khoác tay Hành Giả cùng đi, xuyên qua hoàng cung, đi tới đằng sau vườn ngự vẫn không thấy lầu đài điện các.

Hành Giả nói:

- Lầu tránh yêu đâu?

Nói chưa dứt lời, đã thấy hai thái giám vác hai cái đòn khiêng sơn son, bầy một tảng đá vuông đặt ở nơi đất không.

Quốc vương nói:

- Đây, chính đây, ở dưới sâu chừng hai trượng, xây nên chín gian triều điện. Trong có bốn cái vò to, vò nào cũng đựng đầy dầu trong, đèn đốt suốt đêm không tắt. Quả nhân nghe thấy gió thổi, là đi vào trong ấy tránh ẩn sai người ở bên ngoài đập tảng đá lại.

Hành Giả cười nói:

- Yêu tinh kia không muốn hại ngài đây thôi, nếu muốn hại ngài, trốn ở đây thế nào được.

Đương khi nói, đã thấy tiếng gió thổi vun vút từ đằng chính nam đưa tới, cát bụi tung bay, các quan sợ hãi đều nói những lời oán trách:

- Cái lão hòa thượng độc mồm độc miệng, giờ ngay cái chuyện yêu tinh ra, yêu tinh đã đến đây!

Quốc vương để Hành Giả ở đây, vôi vàng chui vào trong địa huyết, Đường Tăng cũng chạy theo, các quan chạy trốn tất cả.

Bát Giới, Sa Tăng cũng toan chạy trốn. Hành Giả hai tay giữ hai người lại nói:

- Các chú em không nên sợ hãi. Tôi và các chú hãy nhận rõ xem, nó là cái giống yêu tinh gì?

Bát Giới nói:

- Nhưng mà dơ lắm! Nhận nó làm cái gì? Các quan trốn rồi, sư phụ ẩn rồi, quốc vương lánh nót, chúng ta chẳng đi còn khoe khoang cái trò gì?

Chú Ngốc giăng bên nọ giật bên kia, bị Hành Giả giữ thật chặt, không gỡ ra được. Một lát sau thấy có một con yêu tinh hiện ra ở trên không trung.

*Thân chín thước cao, dữ lạ thường,
Mắt tròn một cặp tựa đèn vàng.
Hai vành tai vênh như xòe quạt,
Bốn chiếc răng khờu tựa chót gang.
Tóc rối, đỏ lòm, mày dựng ngược,
Mũi khoằm xám ngắt, lỗ thông sang.
Râu ria lún phún, cằm đâm rể,
Gò má lô nhô, mặt trơ xương.
Hai cổ tay xanh màu phẩm lục,
Mười đầu móng nhọn mũi gương vàng.
Trên mình mặc cái quần da báo,
Đi đất đầu bù quỹ chán chường.*

Hành Giả trông thấy nói:

- Sa Tăng, chú có nhận được nó không?

Sa Tăng nói:

- Tôi không quen biết nó bao giờ, nhận làm sao được?

Lại hỏi:

- Bát Giới, chú có nhận được nó không?

Bát Giới nói:

- Tôi không từng chề chén với nó bao giờ, lại không phải là bạn bè xóm

làng, tôi nhận thế nào được nó.

Hành Giả nói:

- Nó giống như con quỷ mặt xám con người vàng, thủ hạ canh cửa ở Đông Nhạc thiên tề ấy.

Bát Giới nói:

- Không phải! Không phải!

Hành Giả nói:

- Tại sao chú biết là không phải?

Bát Giới nói:

- Quỷ làm âm linh, trong một ngày cứ đến chiều, từ giờ thân, Dậu, Tuất, Hợi mới dám ra, bây giờ hãy còn tị, khi nào quỷ đã dám đến? Hơn nữa là quỷ không biết cưỡi mây, có biết thổi gió chăng nữa, cũng chỉ thổi được cơn gió lốc qua loa làm gì có những trận cuồng phong thế này? Hoặc giả là Trại Thái tuế như họ đã nói.

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc bây giờ cũng lý luận gớm! Nếu nói như vậy, hai chú hộ trì ở đây, để lão Tôn lên hỏi danh hiệu nó, rồi mới đi cứu Kim Thánh cung của quốc vương đưa về triều.

Bát Giới nói:

- Anh đi thì cứ đi, nhưng nhớ đừng cung chúng tôi ra nhé!

Hành Giả ngang nhiên không trả lời, vội vươn mình nhảy lên đám mây sáng. Ôi! Chính là:

Chữa bệnh quân vương rồi giúp nước,

Bỏ lòng yêu ghét mới tu hành.

Chưa biết đi lên tới nơi không trung, được thua ra sao, làm thế nào bắt được yêu quái, cứu được Kim Thánh cung, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI

Bảo Bối Yêu Ma Tung Khói Lửa,

Muru Mô Đại Thánh Trộm Nhạc Vàng

Tôn Hành Giả ra oai thần, cầm cây gậy sắt cưỡi mây sáng, đứng trên không trung, đón trước mặt quát to:

- Mi là yêu tinh ở đâu đến, định đi quấy rối nơi nào?

Quái vật lên tiếng quát to nói:

- Chúng ta đây không phải ai khác, chính là bộ hạ tiên phong của Trại Thái tuế gia gia tại động Giai Trãi, núi Kỳ Lân, nay vâng lệnh đại vương đến đây lấy hai tên cung nữ về hầu hạ. Nhà ngươi là ai dám đến hỏi ta?

Hành Giả nói:

- Ta là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không. Nhân bảo hộ Đường Tăng bên Đông Thổ, sang Tây Thiên lạy phật, đi qua nước này, biết là lũ tà ma chúng bay dối vua, nên mới mở rộng tài cao trị nước trừ tà. Chính lúc ta đương chưa biết mi ở đâu, bỗng dung mi lại tới đây nộp mình!

Yêu quái nghe nói không cần hay dở, vác luôn giáo dài lại đâm Hành Giả. Hành Giả giơ gậy sắt đón đánh trước mặt. Một trận đánh nhau ở trên không trung:

Gậy là báu chắn bề dưới long cung, giáo là thép nhân gian được tôi luyện. Giáo phàm sao ví nổi gậy tiên, hễ chạm vào là hồn phách kiệt. Đại thánh xưa là Thái ất tiên, yêu tinh chính thực giống ma nghiệt. Quỷ gian khó gàn được kẻ ngay, gặp phải người ngay sẽ bị diệt. Kẻ kia thổi gió, tung đất, dọa nhà vua, người này đạp mù, cưỡi mây, che nhật nguyệt. Giờ hết tài năng đấu được thua, thân hèn đâu dám khoe hào kiệt! Tề Thiên đại thánh vẫn là hơn, rút cái gậy đưa giáo gãy bét.

Cán giáo của yêu tinh bị gậy sắt của Hành Giả đánh gãy làm hai đoạn. Nó hoảng sợ, chạy bạt mạng, quay chuyển luồng gió, về tuốt phương tây.

Hành Giả không đuổi theo, ở trên mây bước xuống, đi đến mé ngoài hang

tránh yêu gọi to:

- Xin mời sư phụ cùng bệ hạ đi ra thôi, quái vật đã xéo rồi.

Đường Tăng đỡ dất nhà vua cùng ra ngoài hành lang, thấy khắp nơi trời quang quẻ, không còn một chút tà khí. Hoàng đế liền đến trước tiệc rượu, chính tay mình bê bình cầm chén, rót đầy chén vàng, dâng mời Hành Giả nói:

- Thừa thần tăng, tạm chút tạ lòng!

Hành Giả đỡ lấy chén rượu chưa kịp trả lời, đã thấy có quan ở cửa triều vào báo:

- Ngoài cửa tây bị phát hỏa.

Hành Giả nghe nói, cầm cả chén rượu hất lên trên không, kêu đánh keng một tiếng, chén vàng ấy rơi xuống dưới đất.

Quốc vương đâm hoảng sợ, cúi mình làm lễ nói:

- Thừa thần tăng, xin thứ lỗi! Quả nhân thực là không phải. Lẽ ra phải mời ngài lên đèn bái tạ, chỉ vì nhân tiện có rượu sẵn ở đây, nên mới sơ suất như thế. Thần tăng lại cầm chén rượu hất đi, thực đã có ý trách móc.

Hành Giả cười nói:

- Không phải thế đâu, không phải thế đâu!

Một lát sau, lại có quan vào báo:

- Mưa tốt quá! Đằng cửa tây vừa mới phát hỏa, lại được ngay một trận mưa to, dập tắt lửa, nước chảy ra đường phố, đều sặc những hơi rượu.

Hành Giả lại cười nói:

- Tâu bệ hạ, ngài thấy tôi hất chén rượu, ngờ là tôi có ý trách móc, thực không phải thế. Yêu tinh kia thua chạy về phương tây, tôi không đuổi theo nó, nó lại phóng lửa đốt lên, một chén rượu ấy, tôi đã dập tắt lửa của yêu ma, chữa những nhà ở ngoài phía tây thành, chứ có ý gì đâu!

Quốc vương càng mừng phần kính trọng thêm, lập tức lại mời ngay bốn thầy trò Tam Tạng, cùng lên bảo điện, có ý định trao ngôi nhường nước cho.

Hành Giả cười nói:

- Tâu bệ hạ, tên yêu tinh mới rồi, tự xưng là bộ hạ tiên phong của Trại

thái tuế, đến đây đòi bắt cung nữ. Bây giờ nó bị thua chạy về, tất nhiên báo với chủ nó. Tên kia thế nào cũng tìm đến đấu với tôi. Tôi e rằng khi nó đem quân đến đây, không khỏi làm trăm họ tổn hại, bệ hạ sợ hãi. Tôi muốn đi đón nó một phen, rồi bắt luôn nó ở trên không trung, lấy lại hoàng hậu, nhưng không biết đi về phương nào, từ đây đến sơn động của nó cách bao xa?

Quốc vương nói:

- Quả nhân đã từng sai đội quân dò thám đến đây nghe ngóng tin tức, vừa đi về phải tới hơn năm mươi ngày, chỗ động nó ở về phương nam, ước chừng hơn ba nghìn dặm.

Hành Giả nghe nói liền gọi:

- Bát Giới, Sa Tăng ở lại bảo hộ sư phụ, lão Tôn đi đây.

Quốc vương ngăn lại nói:

- Xin thần tăng hãy thư lại một ngày, để còn sửa soạn sao rang lương khô và đưa thêm ngài ít tiền đi đường, kén một cỗ ngựa tốt, mới có thể đi được.

Hành Giả cười nói:

- Chuyện bệ hạ nói đó là chuyện trèo đèo vượt núi. Chẳng nói giấu gì bệ hạ, cái quãng đường ba nghìn dặm ấy, rót chén rượu chưa nguội, lão Tôn này đã đi đến nơi và trở về.

Quốc vương nói:

- Thần tăng ạ, xin ngài thứ lỗi cho! Tôi xin nói thật, diện mạo của ngài chẳng khác gì một con vượn, làm sao lại có đủ pháp lực đi đường như vậy?

Hành Giả nói:

- Thân ta có giống vượn chẳng là, sống chết qua vòng từ thuở nhỏ. Tìm gặp minh sư truyền đạo cho, sớm hôm trên núi tu hành khổ. Mượn trời làm đỉnh, đất làm lò, hai vị thuốc hòa đoàn quạ thổ. Nước lửa âm dương chọn lửa đều, cơ màu thấm thoát đã giác ngộ. Mượn phép thiên cương vận chuyển mau, nhờ chuỗi Bắc Đẩu rời đi hộ. Tắt lò đốt lửa theo thì giờ, thêm thủy bớt chì hợp đúng số. Rèn luyện năm hành tạo hóa sinh, hợp hòa bốn tượng chia thời độ. Hai khí về nơi hoàng đạo kia, ba nhà hội ở kim đan nọ. Pháp luật tứ chi biết rõ ràng, nguyên là cân đầu như thần đỡ. Vượn lên vượt khỏi núi Thái Hàng, nhảy phớt sang qua lãng Vân Độ. Nghìn trùng núi hiểm chẳng lo chi,

muôn dặm sông dài không đáng sợ. Vì chung biến hóa không trở ngại, mười vạn tám nghìn đường chẳng khó.

Quốc vương nghe nói vừa mừng vừa sợ, cười tủm tỉm, bưng một chén rượu ngự đệ lên Hành Giả và nói:

- Thần tăng đi đường xa mệt mỏi, xin dâng một chén này dẫn bước.

Đại thánh quyết một lòng đi thu phục yêu ma, còn lòng nào nghĩ đến rượu, liền nói:

- Hãy để đấy, khi nào tôi trở về sẽ uống.

Hành Giả nói xong đã đánh vút một cái không thấy đâu nữa. Vua tôi cả nước rất đổi kinh hãi.

Hành Giả vươn mình một cái, đã trông thấy một đỉnh núi cao ngất ngần góc đám mây, liền ở trên không bước xuống, đứng ở trên đỉnh núi, nhìn ngó kỹ lưỡng.

Đại thánh đương định đi tìm cửa động, bỗng thấy nơi hốc núi bồng bồng lửa cháy trong nháy mắt, đầy trời đỏ rực, trong đám lửa đỏ rực có một luồng khói dữ tuôn ra, còn độc hơn lửa. Khói độc ghê, chỉ thấy những:

Lửa sáng tựa nghìn cây đèn tỏ, lửa bay như muôn cái cầu vòng. Khói này: không phải khói ống bếp, không phải khói cỏ cây, khói có đủ năm sắc xanh, hồng, trắng, đen, vàng. Hun cột ngoài Nam Thiên Môn, đốt giường trên Linh Tiêu điện. Đốt cho bọn: muông trong hang da cháy xém, chim trên núi lông chẳng còn. Trông thấy khói kia hung ác thế, trừ làm sao được quái trên non!

Đại thánh đương còn kinh lạ, lại thấy một đám cát ở trong núi tung ra che trời chắn nắng! Kia:

*Mờ mờ mịt mịt cõi trời xa,
Khấp đất tung tung tóe tóe ra.
Bụi nhỏ tới nơi người quáng mắt,
Tro thô lầy hó có thành ma.
Hái thuốc tiên đồng lo mất bạn,
Đẫn cây tiêu tử sợ quên nhà.
Trong tay dù có minh châu sáng,*

Cũng phải thời gian mất quáng lòa.

Hành Giả chỉ ham ngắm cảnh, không ngờ tro cát bay vào trong lỗ mũi ngứa ngứa, hắt hơi luôn ngay hai cái, liền cúi đầu thò tay vào rón lấy hai hòn đá cuội, đút nút lỗ mũi rồi nhao mình biến hóa, biến ra một con chim ưng chui qua lửa, bay vào trong đám khói, vượt lên mấy bước, lại không thấy cát tro gì nữa, khói lửa cũng tắt hết. Hành Giả vội vàng hiện rõ bản tướng, đi xem kỹ lại chỉ nghe thấy cung cung keng keng, tiếng thanh la vang dậy, liền nói:

- Ta đi làm đường mất rồi! Ở đây không phải là nơi của yêu tinh. Tiếng thanh la kêu như tiếng thanh la của lính trạm, có lẽ là đường thông cù, có đám lính trạm đi chạy văn thư, để lão Tôn đến hỏi họ một câu xem sao.

Đương đi, chợt thấy một tên tựa như tiêu yêu, vác lá cờ vàng, đeo túi văn thư, tay khua thanh la, chạy vội như bay đi tới.

Hành Giả cười nói:

- Té ra tên này đánh thanh la! Không biết nó chạy thư tín gì đây, để ta thử nghe xem sao.

Đại thánh liền nhao mình một cái, biến ngay thành một con ve to, nhẹ nhẹ bay lên đậu trên bao văn thư, chỉ nghe thấy yêu tinh kia đánh thanh la, cầu nhà cầu nhau, lâu bầu nói một mình rằng:

- Đại vương nhà mình thực là độc ác. Ba năm trước đến nước Chu Tử cường đoạt được Kim Thánh hoàng hậu, nhưng không ăn thua, chẳng được bén mảng, chỉ khổ những chị cung nữ đội lọ bị bắt đến, đều phải chết cả. Năm kia đã bắt, năm ngoái lại bắt, năm nay bắt nữa, bây giờ vẫn đòi. Nhưng lần này gặp phải tay đôi đầu: cái gã tiên phong đi đòi cung nữ bị lão Tôn Ngô Không nào đó đánh bại, không chịu đưa cung nữ ra. Đại vương mình vì thế phát cáu, muốn tranh giành với nước họ, bắt mình đi đưa chiến thư gì đây. Nếu lần này, quốc vương kia không đánh thì còn khá, đánh sẽ bất lợi. Đại vương mình dùng khói lửa, cát bay, cả vua tôi quốc vương nước Chu Tử và trăm họ dừng hòng một người nào sống. Lúc đó chúng mình sẽ chiếm cứ thành trì của họ. Đại vương sẽ xưng đế, chúng mình xưng thần, tuy cũng có quan tước nho nhỏ đấy, có điều không trời nào dung thứ cho đâu!

Hành Giả nghe đoạn mừng thầm nói:

- Yêu tinh cũng còn có chút hảo tâm, cứ như mấy câu nó nói về sau “trời nào dung thứ” chẳng phải là người tốt sao? Nhưng còn nói Kim Thánh hoàng hậu “vẫn không ăn thua, chẳng được bén mảng” câu nói ấy thực không hiểu, để mình hỏi nó xem sao.

Hành Giả liền đánh vút một tiếng, cất cánh rời yêu tinh bay về đằng trước, ước chừng tới mười dặm, nhao mình biến ra một chú đạo đồng:

*Đầu vấn hai món tóc,
Áo trăm mụn trên mình.
Trống cơm tay khẽ vỗ,
Miệng ca khúc đạo tình.*

Đạo đồng qua sườn núi đón gặp tiểu yêu, giơ tay chào nói:

- Trưởng quan, ngài đi đâu thế, ngài chạy công văn gì vậy?

Yêu tinh kia làm như là người quen biết, cười hì hì, dùng dùi đánh thanh la chào lại và nói:

- Đại vương tôi sai tôi đến nước Chu Tử hạ chiến thư.

Hành Giả tiếp lời hỏi lại:

- Cái “món” Chu Tử ấy, đã phối hợp với đại vương chưa?

Tiểu yêu nói:

- Bắt về từ năm kia, lúc đó có một vị thần tiên đưa cho Kim Thánh cung một cái áo tiên năm vẻ làm đồ tân trang. Từ khi bà ấy vận tấm áo ấy, khắp mình từ trên xuống dưới đều mọc ra gai nhọn, đại vương tôi không hề dám mó tới bao giờ, hễ hơi chạm vào một tí, lòng bàn tay lại đau buốt, không biết là duyên cớ gì, cho nên trước sau vẫn chưa hề được bén mảng. Sáng hôm nay đại vương tôi sai tiên phong đi đòi cung nữ hầu hạ, bị cái lão Tôn Hành Giả nào đó đánh bại. Đại vương tức giận, cho nên mới sai tôi đi hạ chiến thư, ngày mai sẽ giao chiến với y.

Hành Giả nói:

- Thế đại vương có phiến não không?

Tiểu yêu nói:

- Chính đang vì thế mà phiến não đấy! Chú đến hát một bài đạo tình đến giải phiến.

Hành Giả khoanh tay, lui mình trở đi. Yêu tinh khua la tiến lên như trước. Hành Giả bèn lộn trở lại, giơ gậy sắt đánh vào sau gáy tiểu yêu một nhát vỡ đầu, đổ máu, vọt óc, thực đáng thương, toạc da gãy cổ là toi mạng! Rồi thu gậy sắt lại, chính mình tự hồi nói:

- Mình nóng nảy quá, không hỏi được tên họ nó là gì, hỏng!

Rồi lấy bức chiến thư của nó, bỏ vào trong tay áo, đem cờ vàng, thanh la đồng của nó giấu vào trong đồng cỏ ở bên đường, rồi nhân cầm chân nó lôi ra suối, bỗng nghe leng leng mấy tiếng, trông thấy một cái bài ngà bịt vàng lộ ra đằng sau, trong bài có chữ viết rằng:

“Tiểu hiệu tâm phúc là “Có đến có đi”, tướng người ngũ đoản, mặt bé choắt, không có râu, đeo cả ngày đêm, không bài là giả”.

Hành Giả cười nói:

- Tên cái thằng này là “Có đến có đi”, vậy mà một nhát gậy này, đánh cho nó thành “có đi không đến”!

Bèn cởi lấy tấm bài ngà, đeo vào trong lưng, toan dìm thi thể nó xuống nước, rồi lại tưởng tượng đến cái độc khói lửa, nên không dám lặn đến động phủ, liền cầm gậy giơ lên, xóc vào bụng tiểu yêu một cái, bêu cao lên đầu gậy rồi trở về, để báo một công đầu tiên. Một mình tự lo tự nghĩ bay vút một cái đã về đến trong nước.

Bát Giới ở trước điện Kim Loan, bảo hộ vua, thầy, chợt ngừng đầu nhìn thấy Hành Giả bêu thây yêu tinh ở trên không trung đi tới, y liền oán trách nói:

- Hừ, cái món lợi không khó khăn gì, biết vậy lão Trư đi bắt về, mình lại chẳng có chút công sao?

Nói chưa dứt lời, Hành Giả đã ở trên mây bước xuống, vút xác yêu tinh ở dưới thêm.

Bát Giới chạy ngay đến, bỏ luôn một đĩnh ba nói:

- Đây là công của lão Trư!

Hành Giả nói:

- Chú có công gì?

Bát Giới nói:

- Đừng vỗ công tôi, còn có chứng cứ! Anh không trông thấy một vết đinh ba bỏ thủng chín lỗ đấy ư?

Hành Giả nói:

- Chú hãy xem có đầu hay không có đầu?

Bát Giới cười nói:

- Té ra là không có đầu! Thảo hèn mà tôi bỏ nó chẳng thấy nó động đậy gì hết.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đâu?

Bát Giới nói:

- Đương nói chuyện với vua ở trong điện.

Hành Giả nói:

- Chú đi mời người ra đây.

Bát Giới vội lên đèn gật gật đầu, Tam Tạng tức thì đứng dậy xuống điện, đón tiếp Hành Giả.

Hành Giả cầm phong chiến thư nhét vào trong tay áo Tam Tạng nói:

- Sư phụ giữ lấy đừng để cho quốc vương trông thấy.

Nói chưa dứt lời, quốc vương cũng xuống điện, đón tiếp Hành Giả nói:

- Thần tăng trưởng lão đã về, việc bắt yêu tinh thế nào?

Hành Giả lấy tay trở nói:

- Yêu tinh ở dưới thềm kia, bị lão Tôn đánh chết rồi.

Quốc vương trông thấy nói:

- Yêu tinh phải thì phải đấy, nhưng không phải Trại thái tuế. Chính quả nhân đã trông thấy Trại thái tuế hai lần, mình dài trượng tám, tay đẩy năm gang, mặt tựa hào quang, tiếng như sấm sét, đây thì lùn tịt tũn hoản lảm.

Hành Giả cười nói:

- Bệ hạ nói đúng đấy. Quả nhiên không phải. Đây là một tên tiểu yêu đi báo việc, gặp phải lão Tôn, đánh chết nó rước bêu về để báo công.

Quốc vương rất mừng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Đáng ghi công đầu! Ở đây quả nhân thường sai người đi do thám, chưa hề được một tin thực, thế mà thần tăng vừa mới đi đã bắt được một đứa mang về, thực là thần thông.

Truyền gọi:

- Đem rượu nóng đây, để mừng công trưởng lão.

Hành Giả nói:

- Uống rượu chỉ là việc nhỏ. Tôi hỏi bệ hạ, khi Kim Thánh cung đi, có để lại một vật gì làm ghi không? Ngài đưa cho tôi một vài thức.

Quốc vương nghe nói đến hai chữ “làm ghi” chẳng khác gì gươm đâm vào ruột, không nhịn được, cất tiếng òa lên khóc và nói:

*Đoan dương năm trước buổi bình minh,
Thái tuế từ đâu đến thét inh.
Vợ đẹp phải dâng quân quái ác,
Quả nhân vì xót lũ dân lành.
Đã không từ già khi ly biệt,
Đâu có trường đình với đoản đình?
Ghi nhớ túi hương đều mất hết,
Lẻ loi bỏ trẫm khổ lênh đênh.*

Hành Giả nói:

- Nếu nương nương không còn cái gì làm ghi, thì ở trong nội cung, có còn vật gì người ưa thích hãy đưa cho tôi một thứ cũng được.

Quốc vương nói:

- Ngài cần làm gì?

Hành Giả nói:

- Yêu vương quả thực thần thông. Tôi thấy nó phóng khói, phóng lửa, phóng cát, thực khó mà thu phục được. Mà có thu phục được chẳng nữa, lại sợ nương nương thấy tôi là người lạ, không chịu theo về nước. Nên cần phải có vật gì là thức ngày thường người vẫn ưa thích, người sẽ tin chắc, tôi sẽ đưa người về đây. Vì lẽ đó tôi cần mang đi.

Quốc vương nói:

- Trên gác trang điểm trong cung Chiêu Dương, còn một đôi xuyên vàng,

nguyên là của Kim Thánh cung thường đeo ở tay, chỉ vì hôm ấy là ngày đoan ngo, thay đổi ăn vận đồ ngũ sắc, cho nên để lại không đeo đi. Chỉ có thức ấy là nàng ưa thích. Hiện nay thu cất để ở trong hộp giảm trang. Quả nhân gặp con ly biệt, không đành lòng nhìn thấy, mỗi khi ngó thấy như trông thấy mặt ngọc, bệnh lại nặng thêm mấy phần.

Hành Giả nói:

- Hãy gác chuyện ấy lại, lấy xuyên vàng ra đây. Nếu dứt được, đưa cả cho tôi mang đi, bằng không có thể, chỉ cầm đi một chiếc thôi.

Quốc vương liền sai Ngọc Thánh cung lấy xuyên vàng ra, đem đến cho quốc vương. Quốc vương trông thấy, kêu lên mấy tiếng: “Tình thương nỗi nhớ, hỡi nương nương!” rồi cầm đưa cho Hành Giả, Hành Giả đỡ lấy, kẹp vào trong nách.

Đại thánh không uống rượu thưởng công, lại lộn lên trên mây, vút một cái đã tới trên đỉnh núi Kỳ Lân, chẳng còn lòng nào ngắm cảnh, đi tìm đến nơi động phủ. Đương khi đi bỗng thấy tiếng người ồn ào, liền đứng lại để mắt nhìn kỹ, té ra là cửa động Giải Trãi, những đầu mục lớn nhỏ canh cửa ở đây ước chừng năm trăm tên.

Lũm liệt sâm nghiêm cảm khí giới, nắng chói sáng lòe. Sấp hàng tề chỉnh dựng tinh kỳ, gió bay phấp phới. Tướng hổ quân hùng tài biến hóa, soái hươu, binh báo, trở tinh thần. Lang xanh rất mãnh liệt, voi xám thực kiêu hùng. Thỏ hóm, nai khôn, đua kiếm kích, rắn dài, trăn lớn, múa đao cung. Đuôi uơi hiểu được tiếng người nói: bày trận, dôn quân, biết lấy tin.

Hành Giả trông thấy, không dám tiến lên, quay mình trở về lối cũ. Tại sao phải quay mình? Không phải là sợ chúng đâu. Hành Giả trở lại chỗ đánh chết tiểu yêu, tìm lấy cờ vàng và thanh la, đón gió cầm quyết, nghĩ cách đánh tráo, liền nhao mình, biến ra đúng hình dung tên “Có đến có đi”, cung keng khúc thanh la đồng đi rảo bước, tiến thẳng lên trước. Vừa tới động Giải Trãi, đương muốn nhìn phong cảnh đã nghe thấy đuôi uơi nói ra bảo:

- ”Có đến có đi” đã về đây ư?

Hành Giả trả lời ngay:

- Đã về đây.

Đuôi ươi nói:

- Đi mau lên, đại vương gia gia đương ngồi ở nhà lột da đợi anh về trả lời đây.

Hành Giả nghe nói, đi rào bước, khua thanh la, tiến thẳng vào trong cửa trước trông xem, thì ra hầm sâu vách đứng, nhà đá tường xây, tả hữu có hoa kỳ cỏ dao, trước sau nhiều bách cỏ từng già. Vào đến cửa thứ hai, thấy một tòa đình tám cửa sô sáng quắc, ở gian giữa đình có một cái ghế chéo giát vàng, ma vương ngồi chễm chệ ở trên ghế chéo, hình dung thực là hung ác. Chỉ thấy y:

*Nhấp nhoáng trên đầu mây đỏ cuốn, âm thầm trước ngực khí yêu viên.
Vàng ketch mang tai, làn tóc xể, xám xỉ đầy miệng bộ răng xiên. Xồm xoàm kín mép râu quai nón, lún phún đầy lông tựa đắp chiên. Mắt trở nhac đồng hơn thái tuế, tay cầm chày sắt tựa ma thiên.*

Hành Giả trông thấy, khinh bỉ ra mặt, không theo một chút lễ phép gì, quay mặt nhìn ra bên ngoài, cứ việc khua thanh la.

Yêu vương hỏi:

- Mi đã về?

Hành Giả không trả lời.

Lại hỏi:

- "Có đến có đi" mi đã về đó?

Hành Giả vẫn không trả lời. Yêu vương tiến đến nắm lại hỏi:

- Tại sao đã về đến nhà, mi còn khua thanh la, hỏi lại không nói?

Hành Giả quẳng thanh la xuống đất nói:

- "Sao vậy, sao vậy", cái gì! Tôi đã bảo tôi không đi, lại cứ bắt tôi đi, đi tới bên kia đã thấy vô số là người bày thành trận thế, vừa trông thấy tôi họ kêu âm: "Bắt yêu tinh! Bắt yêu tinh" rồi xô đến lôi kéo, bắt vào trong thành, đưa đến chỗ quốc vương, quốc vương truyền đem chém, may có các quan mưu sĩ can ngăn: "Hai nhà tương tranh, không giết sứ giả!", vì thế tôi mới được thoát. Họ thu lấy tờ chiến thư, lại giải tôi ra ngoài thành, thuận cẳng đá cho ba mươi cái ở ngay trước quân lính rồi mới tha về. Chẳng bao lâu bên ấy họ sẽ đến đây giao chiến với đại vương đây.

Yêu vương nói:

- Nói như thế mi cũng thiệt thòi đấy, thảo nào mà hỏi không nói.

Hành Giả nói:

- Lại còn làm sao nữa chỉ vì phải giữ chỗ đau, cho nên không trả lời được.

Yêu vương nói:

- Ở bên ấy có nhiều người ngựa không?

Hành Giả nói:

- Tôi sợ tối tăm mắt mũi, lại bị nó đánh cho một trận, còn lúc nào tra được số người ngựa của họ nữa! Chỉ trông thấy binh khí sắp bày ra đấy, thật là:

*Gươm giáo, cung tên, giáp với y,
Can qua, kiếm kích, rôn tinh kỳ.
Dáo dài, mác nhọn, đầu mâu áo,
Búa lớn, bài tròn, thiết tật lê.*

Yêu vương nghe rồi cười nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Các thứ binh khí ấy, ta cho môi lửa sẽ sạch không. Mi hãy đi báo cho Kim Thánh nương nương được rõ, bảo nàng đừng buồn. Sáng hôm nay nghe thấy ta phát cáo, định đi chiến đấu, nàng đã nước mắt chảy ra rờn rờn không cạn. Bây giờ mi đến nói là nhân mã bên kia kiêu dũng, tất nhiên được ta, để nàng thư tâm một chút.

Hành Giả nghe nói rất đổi vui mừng, tự nghĩ:

- Vừa trúng ý của lão Tôn!

Như là người thuộc đường, y chuyển sang cửa nách, xuyên qua trường sảnh. Ở nơi đó đều là nhà cao cửa rộng, không như cung cách ở đằng trước. Hành Giả đi thẳng đến cung điện ở đằng sau, xa trông thấy cửa vẽ tráng lệ, đó là chỗ ở của Kim Thánh nương nương. Đi vào bên trong nhìn xem, thấy có hai con cáo và hươu thành yêu đều cải trang thành hình dung gái đẹp, đứng hầu hai bên. Nương nương ngồi ở chính giữa, tay chống lên cằm, hai mắt đắm lệ. Quả thực là:

Hình dung yếu điệu, mắt ngọc yêu kiều. Biêng điếm trang, tóc mai đẽ rỏi; ngại đánh phấn, thoa xuyên không đeo. Màu yên chi khô lạt, mái tóc phượng rỏi bùng. Hé môi son hàm răng cắn chặt, chau mày liễu, hàng lệ chứa chan.

Một tấm lòng, chỉ như thương Chu Tử quốc vương. Ba năm trọn, bực chưa thoát thiên la địa võng. Thực đúng là: tự cổ má hồng thường phận mỏng, âm thầm khôn nói với đông phong!

Hành Giả tiến lên chào hỏi nói:

- Chào bà ạ!

Nương nương nói:

- Tên quái thôn xóm khốn nạn này, thực là vô phép! Ta ở nước Chu Tử cùng hưởng vinh hoa với nhà vua, từ quan thái sư, tể tướng trông thấy ta, cũng phải cúi rạp mình xuống đất, không dám ngửa mặt nhìn, đồ dã quái này có sao chỉ nói “chào bà”? Mi là cái tuồng quê mùa ở đâu đến thế?

Các thị tỳ tiến lên nói:

- Xin thái thái bớt giận, y là tiểu hiệu tâm phúc của đại vương gia gia, tên gọi là “Có đến có đi”; người được sai đi hạ chiến thư sáng hôm nay là y đây.

Nương nương nghe nói, nén cơn giận hỏi rằng:

- Mi đi hạ chiến thư, có đến nước Chu Tử không?

Hành Giả nói:

- Tôi cầm thư đi vào trong thành, đến tận điện Kim Loan, được gặp quân vương, đã mang giấy trả lời về.

Nương nương nói:

- Nhà ngươi gặp vua, vua có nói gì không?

Hành Giả nói:

- Tôi đã đem lời đối địch của quân vương và việc bài binh bố trận nói với đại vương rồi. Quân vương thiết tha nghĩ đến nương nương, có một chuyện hợp tâm, muốn bẩm, chỉ hiềm vì xung quanh có nhiều người, không thể nói được.

Nương nương nghe nói, cho hai ban cáo, hươu ra ngoài. Hành Giả đóng cửa cung lại, vuốt mặt một nhát, hiện rõ bản tượng, nói với nương nương:

- Xin đức bà đừng sợ tôi. Tôi là hòa thượng bên Đông Thổ vua nhà Đại Đường sai sang Tây Thiên, đến chùa Lô Âm nước Thiên Trúc bái Phật cầu kinh. Sư phụ tôi là ngự đệ vua Đường tên gọi Đường Tam Tạng. Tôi là đại

đồ đệ người, tên gọi Tôn Ngô Không. Nhân đi qua nước này vào đôi quan văn, thấy vua tôi ra bái gọi thầy thuốc. Chính tôi đã trở tài buộc ba sợi dây bắt mạch, chữa cho vua khỏi bệnh tương tư rồi. Vua đặt tiệc tạ ơn, trong khi yến ẩm có nói đến việc bà bị bắt đi, thấy tôi có tài hàng long phục hổ, cố mời tôi đi bắt yêu quái, cứu đức bà về nước. Kẻ đánh bại tiên phong đấy là tôi, đánh chết tiểu yêu cũng là tôi. Tôi thấy những sự hung ác ở ngoài cửa, nên mới biến ra hình dáng tên “Có đến có đi”, liều mạng đến đây báo tin cho đức bà.

Nương nương nghe lời, rồi suy nghĩ không nói.

Hành Giả lấy xuyên vàng ra, đưa hai tay lên nói:

- Nếu đức bà không tin, hãy xem vật này từ đâu mà đến.

Kim Thánh cung trông thấy sa nước mắt, bước xuống lạy tạ nói:

- Thưa trưởng lão, ngài mà cứu được tôi về nước, đến già không dám quên ơn.

Hành Giả nói:

- Tôi xin hỏi bà, những cái phóng lửa, phóng khói, phóng cát của nó là thứ bảo bối gì?

Nương nương nói:

- Làm gì mà có bảo bối, đấy là ba cái nhạc vàng, hễ nó cầm cái thứ nhất lắc một cái, có ba trăm trượng ánh lửa đốt người; cầm cái thứ hai lắc lên, có ba trăm trượng làn khói sáng hun người; cầm cái thứ ba lắc lên, có ba trăm trượng cát vàng mê người. Khói lửa không quan hệ lắm, chỉ có cát vàng mới độc, nếu lọt vào trong lỗ mũi, sẽ hại đến tính mạng.

Hành Giả nói:

- Lợi hại! Lợi hại! Tôi cũng đã bị, hắt hơi mấy cái luôn. Không biết nó cất những cái nhạc ấy ở đâu?

Nương nương nói:

- Khi nào nó chịu rời ra, nó vẫn đeo rịt ở lưng, đi đứng nằm ngồi, luôn luôn để trong mình.

Hành Giả nói:

- Nếu đức bà còn có tình ý với nước Chu Tử, muốn được gặp gỡ quân

vương, hãy nên tạm gác phiền não ưu sầu, tỏ ra vẻ phong lưu vui mừng, giải chút tình mặn mà vợ chồng với nó, để nó đưa những cái nhạc ấy cho bà thu giữ. Tôi lấy trộm đi, sẽ hàng phục được yêu quái ấy, lúc bấy giờ, sẽ đưa bà về nước, lại chồng loan vợ phượng, cùng hưởng thụ an ninh.

Nương nương vâng theo lời.

Hành Giả lại biến ra tên tiểu hiệu tâm phúc, mở cửa cung ra, gọi những người hầu hạ vào.

Nương nương gọi:

- "Có đến có đi", ra ngay triều đình, mời đại vương đến đây, để ta nói chuyện.

Hành Giả vâng một tiếng, đến thẳng nhà lột da, nói với yêu tinh:

- Tâu đại vương, thánh cung nương nương có lời mời.

Yêu vương vui vẻ nói:

- Trước đây nương nương chỉ mắng chửi, làm sao hôm nay lại mời?

Hành Giả nói:

- Nương nương hỏi đến việc Chu Tử quốc vương, tôi đã nói "họ không cần người nữa, trong nước họ lập hoàng hậu khác", nương nương nghe nói, mới không tơ tưởng đến nữa, cho nên sai tôi đến kính mời đại vương.

Yêu vương vui vẻ nói:

- Mi thực đủ điều, khi nào ta tiểu trừ được nước họ rồi sẽ phong cho mi làm quan tỳ triều Thái tử.

Hành Giả thuận miệng nói cảm ơn, vội cùng yêu vương đi đến trước cửa hậu cung. Nương nương đơn đả đón tiếp, đưa hai tay ra đỡ, yêu vương khép nép giật lùi nói:

- Không dám! Không dám! Cảm ơn nương nương quá yêu, tôi sợ đau tay, không dám đi đôi.

Nương nương nói;

- Mời đại vương ngồi, để thiếp thưa chuyện.

Yêu vương nói:

- Có điều gì cứ nói, không hề chi.

Nương nương nói:

- Thiếp on đại vương thương tới, đến nay đã ba năm, chưa được chung chăn gối, cũng là duyên số từ kiếp trước, mới nên vợ chồng đời nay. Không ngờ đại vương lại có ý riêng tây, không coi nhau như vợ chồng. Thiếp nhớ khi xưa còn là bà hoàng hậu nước Chu Tử, phạm những bảo vật của nước ngoài tiên công, vua xem xong, nhất thiết đưa cho hậu thu giữ. Người ở đây chẳng có bảo bối gì hết, người hầu hạ mặc những da điều cừ, ăn những thức có máu, chưa hề thấy gấm vóc ngọc vàng, chỉ một thứ chiếu da đê m cỏ. Hoặc giả có chút bảo bối gì, thì lại giấu thiếp, không dám đưa cho xem, cũng không dám đưa cho giữ. Ngay như là ba cái nhạc vàng của đại vương, thiết tưởng là những thức bảo bối, tại sao đại vương đi cũng mang, ngồi cũng đeo? Xin cứ đưa cho thiếp thu giữ, khi nào dùng đến sẽ lấy, cũng được chứ sao? Có thể mới là tình nghĩa vợ chồng, cùng là giao phó tin cậy như gan ruột. Đã không giao phó cho như vậy, chẳng phải giấu thiếp là gì?

Yêu vương cười xòa xin lỗi nói:

- Nương nương trách là phải, trách là phải! Bảo bối đây, hôm nay sẽ đưa cho nàng thu giữ.

Liên cởi áo ra lấy bảo bối, Hành Giả ở bên nhìn không chớp mắt, trông thấy yêu quái cởi ra ba lần áo, ba cái nhạc vàng buộc sát vào mình. Y cởi ra, lấy ít bông nhét vào nhạc dùng một miếng da báo làm cái túi đựng lấy, đưa cho nương nương nói:

- Tuy là vật hèn mọn, nhưng phải hết sức cất giấu, chớ có nên vung lắc nó đấy.

Nương nương đỡ vào tay nói:

- Thiếp đã rõ, sẽ để nó ở trên trang đài, không ai động đến.

Liên truyền:

- Bọn nhỏ đâu, bung rượu lên đây, để ta giao hoan hợp mừng với đại vương, uống mấy chén làm vui.

Bọn thị tỳ nghe nói, tức thị dọn bày hoa quả, đặt một ít thịt nai, lợn, hươu, thỏ, rót rượu dứa dâng lên. Nương nương tỏ ra vẻ nũng nịu để đánh lừa yêu tinh.

Tôn Hành Giả ở bên cạnh làm việc, xê xê, xích xích gần trang đài, nhẹ cầm lấy ba cái nhạc vàng, thông thả rời bước lên ra ngoài cửa cung. Đi khỏi động, đến trước nhà lột da, tìm chỗ vắng người, giở tấm da báo ra xem, thấy một cái ở giữa, bằng cái chén chè to; hai cái hai bên to bằng hai nắm tay. Y chẳng biết lợi hại thế nào, rút cái bông dứt nút ra, chỉ nghe thấy kêu lên đến keng một tiếng, khói lửa, cát vàng cứ phì phì tuôn ra, thu lại không kịp, lửa bùng bùng cháy đầy nhà. Bọn tinh quái canh cửa sợ hãi bỏ chạy ủa cả vào hậu cung, làm kinh động yêu vương. Y vội vàng truyền:

- Đi chữa cháy! Chữa cháy!

Khi chạy đến xem, té ra tên “Có đến có đi” lấy mất nhạc vàng rồi.

Yêu ma chạy đến quát mắng:

- Thằng tiện nô này, cứ sao dám lấy trộm nhạc vàng bảo bối của ta đem ra đây làm bậy.

Liên gọi:

- Bắt lấy! Bắt lấy!

Ở ngoài cửa, các hổ tướng, sư, gấu, đầu mục báo, voi vằn lang xanh, sói ngang, giảo thỏ, rắn dài, trăn lớn, đười ươi đem cả đàn yêu xô đến một loạt.

Hành Giả cuống quýt chân tay, buông nhạc vàng xuống, hiện rõ bản tướng, cầm cây gậy như ý bịt vàng mở một thế, tiến lên đánh rối rít. Yêu vương thu lại bảo bối, liền ra lệnh truyền:

- Đóng cửa trước lại!

Bầy yêu nghe đoạn, đóng cửa cứ đóng cửa, đánh nhau cứ đánh nhau. Hành Giả khó nổi thoát thân, thu gậy lại, nhao mình biến ra một con nhặng xanh, đậu ở trên vách đá không lửa. Mọi con yêu tìm không thấy đến báo:

- Đại vương, tên giặc chạy mất rồi! Tên giặc chạy mất rồi!

Yêu vương nói:

- Có thấy nó ở trong cửa chạy ra không?

Bầy yêu đều nói:

- Cửa trước đóng chặt, không thể ra được.

Yêu vương chỉ nói:

- Tìm lục cho kỹ!

Đưa thì lấy nước dập tắt lửa, đưa thì đi lục lợi tìm xét.

Yêu vương giận nói:

- Đưa giặc cướp nào thế, dám cả gan, biến ra hình dáng thẳng “Có đến có đi”, đến trả lời ta, lại theo liền bên mình, thừa cơ lấy trộm bảo bối, may mà nó làm ngay ở đây, chứ đem lên ngọn núi, có gió trên trời, thì làm thế nào?

Tướng hổ tiến lên nói:

- Hồng phúc của đại vương tây trời, khí số chúng tôi chưa đến ngày hết, cho nên mới biết ngay được.

Quân sư gấu tiến lên nói:

- Đại vương, tên giặc này không phải ai đâu, chính là Tôn Ngộ Không đã đánh bại tiên phong đây. Có lẽ hắn gặp “Có đến có đi” ở dọc đường, giết chết đi, cướp lấy cờ vàng, la đồng, bài ngà, biến ra hình dung y, đến đây lừa dối đại vương đây thôi.

Yêu vương nói:

- Chính phải! Chính phải! Nói rất có lý!

Liền gọi:

- Bọn nhỏ đâu, phải tìm lục cẩn thận, giữ đưng cho trốn, chớ có mở cửa để cho nó chạy thoát!

Thế mới thực là:

Làm khéo lại hóa vụng

Tướng đùa thành ra to.

Chưa biết Hành Giả làm thế nào ra thoát cửa yêu tinh, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI MỐT

Đại Thánh Giả Danh Thu Quái Vật

Quan Âm Hiện Tượng Bất Yêu Tà

Trại Thái tuế đóng chặt ngõ sau cửa trước, sục sạo tìm Tôn Hành Giả, om sòm cho mãi đến tối mà không thấy tung tích đâu. Yêu vương bèn ngồi ở trên dinh lột da, tụ họp lũ yêu, ra hiệu truyền lệnh, bắt các cửa đều phải cầm nhạc hô khẩu hiệu, đánh trống gõ mõ. Ai cũng phải cung lên dây, gươm tuốt trần, chịu phiên ngồi canh giữ suốt đêm.

Nguyên đại thánh biến ra con nhặng xanh, đậu bên cửa. Thấy đằng trước canh phòng rất kỹ, y liền giương cánh bay lên, bay đến cửa hậu cung xem xét, đã thấy Kim Thánh nương nương nằm phục ở trên ngự án, nước mắt rõ thánh thót, sụt sùi khóc thầm. Y liền nhẹ nhẹ sa xuống đậu ở trên đám tóc mây lỏa xỏa, nghe nàng khóc ty ty. Bỗng chốc thấy nương nương buột miệng nói:

- Chúa công ơi! Tôi và người:

*Kiếp xưa đã thắp đoạn đầu hương,
Tai nạn đời này gặp quái vương.
Phượng lẻ ba năm bao lại gặp?
Loan chia đôi chốn rất nên thương!
Tôi nơi trường lão tin vừa biết,
Tan tác duyên lành mạng đã bương
Chỉ bởi nhạc vàng không hiểu rõ
Tương tư chẳng khác buổi xưa cuồng.*

Tôn Hành Giả nghe nghe tiếng, nên bò đến đằng sau mang tai Kim Thánh hoàng hậu khẽ nói thầm:

- Thánh Cung nương nương chớ sợ hãi. Tôi là thần tăng Tôn trưởng lão, quốc vương sai tới đây, không bị hại mạng đâu, chỉ vì tính hấp tấp, đến gần trang đài lấy trộm nhạc vàng, đương lúc đức bà uống rượu với yêu vương, tôi đã thoát thân lén ra trước nhà, không nén được, mở ngay ra xem, không

ngờ chạm phải cái bông đứt nút ở miệng rơi ra, nhạc kêu lên một tiếng, khói lửa cát vàng tỏa ra. Tôi cuống cả chân tay, bỏ vút nhạc vàng xuống, hiện rõ nguyên thân cầm gậy sắt đánh nhau với chúng nhưng không ra được. Sợ mắc phải tay độc địa, cho nên tôi đã biến ra một con nhặng xanh, đậu ở trên trụ cửa. Yêu vương đề phòng nghiêm ngặt không chịu mở cửa. Đức bà lại nên lấy tình vợ chồng, lừa y đến đây yên nghỉ, tôi sẽ tìm cách thoát thân, liệu cách cứu bà.

Nương nương nghe nói run lập cập, tựa quý thu hồn, sợ đăm đăm hơn dao cắt ruột, nước mắt chứa chan nói:

- Ngài bây giờ là người hay ma?

Hành Giả nói:

- Tôi không phải là người cũng không phải là ma, hiện giờ biến làm một con nhặng xanh ở đây, bà đừng sợ, nên đi mời ngay yêu vương đến đi.

Nương nương không tin, sụt sùi khóc nói:

- Ngài không nên trêu quở tôi nữa!

Hành Giả nói:

- Tôi đâu dám trêu quở bà, nếu không tin, xin bà hãy xòe bàn tay ra, để tôi nhảy xuống cho mà xem.

Nương nương bèn xòe bàn tay trái ra, Hành Giả nhẹ nhàng bay xuống, đổ ở trên bàn tay ngọc.

Thánh Cung giơ cao tay ngọc, gọi một tiếng:

- Thần tăng!

Hành Giả ve ve trả lời:

- Tôi là thần tăng biến ra đây!

Nương nương bấy giờ mới tin len lén nói thầm:

- Tôi đi mời yêu vương đến thì ngài sẽ làm như thế nào?

Hành Giả nói:

- Xưa kia có câu: “Hư đời không gì bằng rượu”. Lại nói: “Phá trừ muôn việc không qua rượu”. Rượu dùng được rất nhiều việc, bà cứ cho hấn uống say là thượng sách. Ai là thị tì thân cận của bà, gọi một người đến đây, trở

cho tôi xem, tôi sẽ biến ra hình dung người ấy, hầu hạ ở bên cạnh, mới tiện hạ thủ.

Nương nương y theo lời dạy, liền gọi:

- Xuân Kiều đâu?

Một con hồ ly mặt ngọc ở đằng sau đi ra, quỳ xuống nói:

- Nương nương gọi Xuân Kiều tôi có việc gì sai khiến?

- Mi đi gọi chúng nó đến châm đèn lồng, đốt nến sạ, đỡ ta đến trước sân, mời đại vương đi yên nghỉ.

Xuân Kiều liền đi về đằng trước, gọi bảy tám đứa cáo yêu, hươu quái, đốt một đôi đèn lồng, một đôi lồng áp, đứng hầu hai bên. Nương nương nghiêng mình khoanh tay thì đại thánh đã bay đi rồi.

Hành Giả giương cánh lên, bay đến đỗ ở trên đầu con hồ ly mặt ngọc, nhỏ lấy một sợi lông tơ, thổi hơi tiên vào kêu “biến”! Tức thì biến ra một con sâu ngủ, nhẹ nhàng đậu vào mặt nó. Nguyên khi con sâu ngủ đã đậu vào mặt rồi, bò đến lỗ mũi rồi chui vào trong mũi, thế là người ta buồn ngủ. Quả nhiên Xuân Kiều thấy người mới mệt, đứng không vững, lao đao ngủ gật, vội vàng tìm một chỗ kín, gục đầu xuống cứ việc o o ngủ kỹ.

Hành Giả nhảy xuống, nhao người biến ra hình dung Xuân Kiều, chuyển ra bình phong, đứng sắp hàng với mọi người.

Lại nói Kim Thánh cung nương nương đi lên, có tiểu yêu trông thấy, tức thì bảo với Trại Thái tuế:

- Tâu đại vương, nương nương tới nơi.

Yêu vương vội vàng ra khỏi dinh lột da đón tiếp.

Nương nương nói:

- Đại vương ạ, khói lửa đã tắt, giấc mắt tằm hơi, đương lúc đêm khuya yên tĩnh xin đến mời đại vương đi yên nghỉ.

Yêu quái rất đổi vui vẻ nói:

- Nương nương ơi, thằng giặc mới rồi chính là Tôn Ngộ Không, y đánh bại tiên phong ta, đánh giết tiểu hiệu ta, biến hóa vào đây lừa dối chúng ta. Ta đã cho tìm soát đến thế, mà tuyệt không thấy tung tích, vì thế nên ta không yên tâm.

Nương nương nói:

- Có lẽ tên đó trốn thoát rồi. Đại vương yên tâm đừng lo, hãy cứ yên nghỉ đã.

Yêu tinh thấy nương nương ân cần kính mời, không dám chối từ, chỉ còn việc bảo bọn tiểu yêu đều phải cẩn thận đèn lửa, đề phòng giặc cướp, rồi cùng với nương nương đi vào hậu cung. Hành Giả biến làm Xuân Kiều, cũng theo hai hàng thị tỳ vào. Nương nương gọi:

- Sửa soạn tiệc rượu để đại vương giải lao.

Yêu vương cười nói:

- Phải lắm! Phải lắm! Mang ngay rượu ra đây, để ta và nàng uống yếm sợ.

Xuân Kiều giả liền cùng với bọn quái bày đặt quả phẩm, chỉnh đốn ít thịt béo, bày bàn đặt ghế. Nương nương chuốc chén, yêu vương cũng lấy một chén đáp lại, hai người lần lượt chuốc mời nhau. Xuân Kiều giả ở bên, cầm lấy bầu rượu nói:

- Đêm hôm nay đại vương và nương nương mới làm lễ giao chén, kính mời cạn chén để chuốc lại chén song hỉ.

Thế rồi rót mỗi người một chén, lại đều uống cạn. Xuân Kiều giả lại nói:

- Hội mừng của đại vương và nương nương, mọi thị tỳ ai biết hát thì hát mừng, ai biết múa sẽ ra múa.

Nói chưa dứt lời, đã nghe thấy một đoàn ca xướng đều giọng ăn nhịp, người hát thì hát, người múa thì múa. Hai người lại uống rất nhiều rượu, nương nương truyền dừng hát múa, chỉ có Xuân Kiều giả ở lại cầm bầu, lên xuồng rót rượu.

Nương nương và yêu vương chỉ nói toàn chuyện vợ chồng, một tấm tình đưa mắt liếc, làm cho ma vương xương nhủn chân tê, chỉ vì vô phúc, không được thỏa lòng, thực là “đời ươi giữ ống vui mừng hão”.

Trò chuyện một hồi, vui cười một lúc, nương nương hỏi:

- Đại vương, bảo bối không thương tổn đấy chứ?

Yêu vương nói:

- Bảo bối ấy là vật rèn đúc theo phép tiên thiên, khi nào thương tổn được.

Có điều tên giặc kia rút mắt bông đứt nút miệng ra làm cháy mất cái túi da báo.

Nương nương nói:

- Vậy lấy gì mà đưng?

Yêu vương nói:

- Không cần phải đưng, tôi đeo luôn ở trong người.

Xuân Kiều giả nghe nói như vậy, tức thì nhổ lấy một nắm lông tơ, nhai nát nhừ ra, rón rén đến gần yêu vương đem những lông tơ ấy rắc lên mình y, hà ba hơi tiên khí, làm rằm kêu “biến” những hào mao ấy lập tức biến ra ba loại ác vật, là con rận, con mọt rệp, bò vào trong mình yêu vương, bám chặt vào da, đốt dữ. Yêu vương ngứa ngáy không chịu được, nong tay vào da trong mình cọ gãi, tay bắt được mấy con rận, đem đến gần đèn nhìn xem. Nương nương trông thấy ngấm ngấm khinh bỉ nói:

- Có lẽ áo lót mình đại vương đã lâu không giặt giũ, cho nên có những con ấy sinh ra.

Yêu vương hổ thẹn nói:

- Từ xưa tôi không bao giờ có rận, chỉ có đêm nay mới bị mặt dày.

Nương nương cười nói:

- Đại vương, có việc gì mà mặt dày? Thường có câu “Trên mình hoàng đế cũng có ba con rận ngự”. Hãy cởi y phục ra, để thiếp bắt rận cho.

Yêu vương quả nhiên trút áo ra.

Xuân Kiều giả ở bên, để ý nhìn kỹ trên mình yêu tinh, quần áo từng ấy từng khác đều có bọ nhậy, chiếc nọ chiếc kia đều là lũ rệp bọ, rận mẹ rận con, trít trít tri tri, như ong kiến ở trong tổ. Chợt cởi lần áo thứ ba trông thấy thịt ròi thì trên nhạc vàng cũng đầy những rận, không biết bao nhiêu mà kể.

Xuân Kiều giả nói:

- Tâu đại vương, cởi nhạc ra, để con với nương nương cùng bắt rận.

Yêu vương một là hổ thẹn, hai là hoang mang cũng chẳng nhận được thực giả, liền đem cởi ba cái nhạc đồng đưa cho Xuân Kiều giả.

Xuân Kiều giả đỡ vào trong tay vờ chăm chút, một lúc thấy yêu vương

cúi đầu giữ quần áo, y liền đem nhạc vàng giấu biến đi, nhờ một sợi hào mao, biến ra cái nhạc chẳng khác tí nào, đem đến trước đèn soi bắt, rồi lại vắn vẹo thân thể, rùng mình một cái, thu hết những con rận, con bọ, con rệp vào trong mình, cầm nhạc giả đưa cho quái vật. Yêu vương đỡ vào trong tay, đang bị một vô tội tâm mê cuồng, còn biết thế nào là thực giả, liền cầm bộ nhạc đưa cho nương nương và nói:

- Lần này nên cẩn cho kỹ, giữ gìn cẩn thận, chớ để như lần trước.

Nương nương đỡ lấy, khẽ mở khóa hòm quần áo, thu cất nhạc giả đi, dùng khóa bằng vàng khóa lại, lại uống với yêu vương mấy chén rượu nữa rồi gọi thị tỳ:

- Dọn dẹp giường ngà, trái đệm gấm ra, để ta cùng với đại vương an nghỉ.

Yêu vương dạ luôn mấy tiếng nói:

- Tôi không có phúc! Không có phúc! Không dám nằm hầu. Tôi sẽ đem mấy tên cung nữ sang ngủ ở tây cung. Mời nương nương tự tiện đi nghỉ.

Thế rồi ai nấy đều về chỗ ngủ.

Xuân Kiều giả liền đem bảo bối đeo vào trong lưng, hiện rõ bản tướng, rùng mình một cái, thu con sâu ngủ về, đi thẳng ra đằng trước, đã nghe thấy tiếng chuông, tiếng mõ điểm canh ba.

Hành Giả tay cầm quyết, miệng đọc chân ngôn, dùng phép ẩn thân, đi đến bên cửa, lại thấy cửa khóa rất chặt, liền lấy gậy sắt trở vào cửa một cái, dùng phép giải tỏa, cánh cửa từ từ mở rộng. Y vội rảo bước ra ngoài cửa đứng lại, lên tiếng quát to:

- Trại Thái tuế, trả ngay Kim Thánh nương nương cho ta đây!

Y gọi luôn mấy tiếng làm kinh động bọn yêu lớn nhỏ, chúng vội vàng chạy ra xem, thấy cửa trước đã mở rồi, tức thì cầm đèn đi tìm khóa, lại đóng cửa như cũ, sai mấy tên chạy vào bên trong cấp báo nói:

- Tâu đại vương, có người ở ngoài cửa gọi đến tôn hiệu đại vương, đòi Kim Thánh nương nương đây.

Đưa thị tỳ hầu ở bên trong vội vàng ra cửa cung thì thầm nói nhỏ bảo:

- Chớ ồn ào, đại vương vừa mới đi ngủ đây!

Hành Giả ở ngoài cửa lại quát to.

Lũ tiểu yêu vẫn không dám đi đánh thức. Luôn ba bốn lượt như thế đều không dám đi thông báo. Đại thánh ở bên ngoài gào hét mãi cho đến sáng rõ, diên tiết lên, tay cầm gậy sắt đánh luôn vào cửa. Lũ yêu lớn nhỏ kia hoảng sợ, đưa giữ cửa, đưa đi báo. Yêu vương vừa mới thức giấc dậy, đã nghe thấy nháo nhác xôn xao hết cả lên, vội trỗi dậy, mặc quần áo vào, ở trong màn đi ra ngoài gọi hỏi:

- Ôn ào cái gì thế?

Bọn thị tỳ vội quỳ xuống nói:

- Gia gia, ở ngoài cửa động không biết có người nào gọi chửi từ nửa đêm, bây giờ vẫn đang đập phá cửa!

Yêu vương vừa ra khỏi cửa cung, đã thấy mấy tên tiểu yêu đưa tin chạy tới, hoảng hốt đập đầu kêu nói:

- Ở bên ngoài có người đang gọi chửi, đòi Kim Thánh nương nương đây ạ! Thấy rõ trời đã sáng mà đại vương không ra, y đang đập phá ở ngoài cửa dữ quá!

Yêu ma nói:

- Đừng mở cửa vội, mi hãy hỏi y ở đâu tới, họ tên là gì, trở về báo ngay.

Tiểu yêu vội chạy ra, đứng ở trong cửa hỏi:

- Người nào đập cửa thế?

Hành Giả nói:

- Ta là ông ngoại chúng bây, nước Chu Tử cầu đến đòi lấy lại thánh cung nương nương đưa về nước đây.

Tiểu yêu nghe đoạn, tức thì về báo.

Yêu ma đi luôn sang hậu cung, tra hỏi lai lịch. Bấy giờ nương nương vừa mới trỗi dậy, vẫn chưa chải đầu rửa mặt chợt thấy thị tỳ đến báo:

- Gia gia tới nơi!

Nương nương vội sửa áo, vuốt qua mái tóc, ra cửa cung đón tiếp. Vừa ngồi xuống, chưa kịp hỏi han, lại thấy tên tiểu yêu đến báo:

- Cái người ông ngoại mới đến đã phá cửa ra rồi.

Yêu ma cười nói:

- Nương nương, ở trong triều có bao nhiêu tướng sủng?

Nương nương nói:

- Ở trong triều có bốn mươi tám vệ người ngựa, nghìn viên tướng giỏi, các nguyên soái tổng binh ở ngoài biên, không biết bao nhiêu mà kể.

Yêu vương nói:

- Có ai họ là Ngoại không?

Nương nương nói:

- Thiếp ở trong cung, chỉ biết giúp đỡ quân vương các việc ở trong, sớm hôm dạy dỗ phi tần, việc bên ngoài bề bộn, nhớ thế nào được họ tên từng người.

Yêu vương nói:

- Người lại đây xưng là “ông ngoại” tôi tưởng tên họ trăm nhà không có họ “Ngoại” bao giờ. Nương nương vốn tính thông minh, xuất thân cao quý, ở lâu trong hoàng cung, hẳn xem nhiều sách vở, có nhớ trong cuốn sách nào có cái họ ấy không?

Nương nương nói:

- Chỉ trong cuốn Thiên tự văn có câu “Ngoại thụ phó huấn”^[65] hoặc giả là đây chăng?

Yêu vương mừng nói:

- Có lẽ thế! Có lẽ thế!

Liên đứng dậy từ giả nương nương, đi tới nhà lột da, ăn vận chỉnh tề, sắp đặt yêu binh, mở cửa ra bên ngoài, tay cầm một cây búa tuyên hoa lớn, lên tiếng quát to nói:

- Người nào là ông ngoại ở Chu Tử quốc tới đây?

Hành Giả đổi gậy sắt cầm sang tay phải giơ tay trái trở bảo:

- Cháu ngoan, gọi ta làm gì thế?

Yêu vương trông thấy, trong lòng tức tối nói:

- Cái đồ mi:

*Tướng mạo như con khỉ,
Hình dung tựa vợn già.*

*Bảy phân là giống quý,
Lớn mật dối ta à!*

Hành Giả cười nói:

- Cái đồ yêu quái khốn kiếp dối trên lừa chúa nhà mi, té ra không có mắt! Nghĩ đến hồi năm trăm năm trước ta đại náo thiên cung, các thần tướng trên chín tầng trời, xung hô ta không có một người dám bỏ sót tiếng “lão”, mi gọi ta là “ông ngoại” mi có thiệt thòi chi!

Yêu vương quát hỏi:

- Phải nói ngay ra tên họ là chi, võ nghệ có ra cái gì, mà dám đến đây báng nháng?

Hành Giả bèn nói tên họ.

Yêu vương nghe thấy y nói là Tôn Ngộ Không Hành Giả liền nói:

- Thế ra nguyên nhà ngươi là anh chàng đại náo thiên cung! Ngày nay anh đã thoát thân, bảo hộ Đường Tăng sang Tây, sao không theo con đường của anh mà đi, bận gì mà chuốc lấy việc của người, làm đầy tớ cho nước Chu Tử, đến tìm cái chết ở chỗ ta đây?

Hành Giả quát mắng:

- Thằng giặc khốn kiếp nói điều ngu si! Ta đã nhận lễ của nước Chu Tử mời xin, lại được người tiếp đãi rất ân tình. Người kính trọng ta như cha mẹ, thờ phụng ta như thần minh, cứ sao mi dám nói đến hai tiếng “đầy tớ”? Mi là cái tuồng dối trên lừa chúa, đừng có chạy, hãy ném một gậy của ông ngoại đây!

Yêu ma sợ nhún chân tay, né mình tránh, rồi giơ búa tuyên hoa đón đánh, thực là một trận đánh nhau ghê gớm:

Búa tuyên hoa, gậy như ý. Một kẻ mắt môi giở cường hung, một người nghiêng lợi ra oai võ. Một người là tề thiên đại thánh xuống nhân gian, một kẻ là tác quái yêu vương đến trần thổ. Hai người phun mây nhỏ vụ chiến cung trời, thực là lộn đá tung cát che thiên phủ. Lại lại đi đi nhiều miếng hay, quanh quanh loang loáng hào quang lộ. Lấy bản lĩnh ma tài, đem thần thông thách đố. Người này muốn đưa nương nương về đế đô, người kia muốn giữ hoàng hậu ở sơn thổ. Trận này mới thực không nguyên do, cố chết

liều mình vì quốc chủ.

Hai người đánh nhau đến năm mươi hợp, không phân thắng phụ. Yêu vương thấy Hành Giả thủ đoạn cao cường, liệu không thể thủ thắng, đưa búa ngăn chặn gậy sắt nói:

- Tôn Hành Giả, ngươi hãy nghỉ thôi! Hôm nay ta chưa ăn cơm sáng, để ta về ăn đã, sẽ ra quyết sống mái với ngươi.

Hành Giả biết rõ nó định về lấy nhạc vàng, liền thu gậy sắt lại nói:

- Người hảo hán không đuổi con thỏ đói, mi đi! Mi đi! Ăn cho no rồi ra đây mà lĩnh lấy cái chết!

Yêu vương vội quay mình chạy vụt vào trong, nói với nương nương:

- Đưa ngay bảo bối ra đây!

Nương nương nói:

- Lấy bảo bối làm gì?

Yêu vương nói:

- Đưa thách đánh sáng hôm nay là tên đồ đệ của hòa thượng đi lấy kinh, tên gọi là Tôn Ngộ Không Hành Giả, mạo xưng là “ông ngoại”. Tôi đánh nhau với nó đến bây giờ, không phân thắng phụ. Để tôi đem bảo bối ra, phóng chút khói lửa đốt con khỉ này!

Nương nương thấy nói, trong dạ lo âu, nếu không lấy nhạc đưa ra, sợ nó ngờ vực, mà nếu đưa cho nó, lại hại đến tính mệnh Tôn Hành Giả. Đương trừ trù chưa quyết, yêu vương lại thúc giục nói:

- Mang ngay ra đây!

Nương nương không biết làm thế nào, đành phải mở khóa hòm, lấy ra ba cái nhạc đưa cho yêu vương. Yêu vương cầm lấy, chạy ra ngoài động. Nương nương ngồi trong cung nước mắt như mưa, lo cho Hành Giả làm thế nào mà thoát chết được. Cả hai người đều không biết thực giả.

Yêu vương ra khỏi cửa, ra dáng ta đây kẻ giỏi gọi to:

- Hành Giả, đừng chạy, hãy xem ta lắc nhạc!

Hành Giả cười nói:

- Mi có nhạc dễ thường ta không có, mi biết lắc nhạc dễ thường ta không

biết lắng!

Yêu vương nói:

- Mi có nhạc thể nào, đưa ra cho ta xem.

Hành Giả vê cây gậy sắt nhỏ lại bằng cái kim thêu hoa, cài vào trong tai, cỡi ba cái bảo bối thực ở trong lưng ra nói với yêu vương:

- Cái này không phải là bộ nhạc vàng tía của ta ư?

Yêu vương trông thấy phát hoảng nói:

- Lạ thực! Lạ thực! Cái nhạc của nó thể nào lại y như cái nhạc của mình, không khác tí nào! Túng sử có bắt chước mà đúc ra thì đánh mãi không cùng một lượt, cũng còn nhiều cái lờ mờ, ít cái bấu tấu, thể nào lại không sai một tí nào?

Lại hỏi:

- Cái nhạc của mi ở đâu đến?

Hành Giả nói:

- Thằng cháu ngoan, cái nhạc của cháu ở đâu đến?

Yêu vương ngay thực, nói tuột ngay ra:

- Nhạc của ta là:

*Thái thanh tiên chủ đạo nguồn sâu,
Bát Quái lò vàng luyện đã lâu
Đúc cái nhạc này là bảo bối,
Lão Quân lưu để mãi về sau.*

Hành Giả cười nói:

- Cái nhạc của lão Tôn cũng vào thời bấy giờ.

Yêu vương nói:

- Từ đâu mà có?

Hành Giả nói:

- Cái nhạc của ta là:

*Đạo tổ nấu đơn Đâu Xuất cung,
Nhạc vàng đặt tại giữa lò nung.
Hai, ba là sáu xoay vắn đủ,*

Của tớ là thư của chú hùng.

Yêu vương nói:

- Nhạc là vật báu kim đan, không phải là chim bay muông chạy, làm sao lại có bộ sồng mái? Bây giờ cứ đem bảo bối ra lắc sẽ biết tốt xấu.

Hành Giả nói:

- Nói miệng không có bằng cứ, cứ làm sẽ thấy rõ; nhường cho mi lắc trước.

Yêu vương quả đã cầm cái nhạc thứ nhất lắc ba cái, không thấy lửa bốc, cầm cái thứ hai lắc ba cái, không thấy khói tuôn, cầm cái thứ ba lắc ba cái, cũng không thấy cát bay.

Yêu vương sợ cuống chân tay nói:

- Quái thực! Quái thực! Việc biến mất rồi, những cái nhạc này có lẽ sợ vợ, sồng trông thấy mái không dám thò ra nữa.

Hành Giả nói:

- Cháu ngoan hãy dừng ta, để ta lắc cho mi xem!

Hành Giả lạnh lẹn cầm tất cả một chùm ba cái nhạc lắc lên một loạt. Tức thì lửa đỏ, khói xanh, cát vàng tung hết cả lên, cứ ràn rạt cháy rừng, cháy núi! Đại thánh lại miệng đọc thần chú, quay mặt về phương tôn gọi:

- Gió tới!

Thực là gió bốc thể lửa, lửa dựa oai gió, đỏ ngòm ngòm, đen nghìn nghịt, đầy trời khói lửa, khắp đất cát vàng, làm cho Trại Thái Tuế ở giữa đám lửa, không có lối chạy, hoảng sợ hồn xiêu phách lạc.

Bỗng nghe thấy ở trên không trung có tiếng gọi to:

- Tôn Ngô Không, có ta tới đây!

Hành Giả vội ngẩng đầu lên nhìn, nguyên lại là Quan Âm Bồ Tát, tay tả cầm cái tĩnh bình, tay hữu cầm cành dương liễu, vẩy nước cam lồ xuống cứu hỏa.

Hành Giả vội vàng giấu nhạc vào trong lưng, chấp tay rạp mình lạy xuống.

Bồ Tát cầm cành liễu vẩy luôn mấy giọt cam lồ, trong chớp mắt, khói lửa

đều không, cát vàng mất tích.

Hành Giả khấu đầu nói:

- Không biết đại từ lâm phạm, không kịp đón tiếp. Xin hỏi Bồ Tát đi đâu?

Bồ Tát nói:

- Ta cốt đến thu tìm quái vật này đây!

Hành Giả nói:

- Quái vật này lai lịch thế nào mà phải phiền mình vàng hạ giáng thu phục?

Bồ Tát nói:

- Nó là con sáu lông vàng ta dùng để cười, nhân mục đồng say ngủ, thiếu việc phòng thủ, con nghiệt súc cắn đứt dây sắt trốn đi, cũng là tiêu tai cho vua nước Chu Tử.

Hành Giả nghe nói, vội nghiêng mình hỏi:

- Bồ Tát lại nói trái đi, quái vật ở đây dối vua, lừa hoàng hậu, bại tục thương phong, làm tai vạ cho quốc vương kia, ngài lại nói tiêu tai là nghĩa thế nào?

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi không biết. Ngày xưa hồi tiên vương nước Chu Tử hãy còn ở ngôi, nhà vua bây giờ hãy còn là Đông cung thái tử, chưa lên ngôi báu, khi còn nhỏ tuổi, tính thích săn bắn, đem quân mã, thả ưng khuyển, vừa khi đến dưới sườn đồi Lạc Phượng có hai con của đức phật mẫu Không Tước đại minh vương Bồ Tát ở tây phương sinh ra, là hai con chim tước sống mái còn non, vừa dùng cánh ở dưới sườn đồi, bị nhà vua ấy giương cung bắn chết mất không tước sống, còn không tước mái tha cả tên về bên tây. Sau khi sám hối, Phật mẫu truyền phán cho y phải ba năm lễ phượng, người thì mắc bệnh tương tư. Lúc bấy giờ con sáu của ta thường cười, cũng nghe thấy câu nói ấy, không ngờ nghiệt súc ấy lưu tâm, cho nên mới lừa bắt hoàng hậu để tiêu tai cho vua. Tới nay đã ba năm, oan khiên đầy đủ rồi, may được nhà ngươi cứu chữa nạn vua, ta phải đến bắt yêu tà.

Hành Giả nói:

- Bồ Tát, câu chuyện tuy như vậy, nhưng mà nó đã làm ô uế hoàng hậu,

thương phong bại tục, hoại luân loạn pháp, đã phạm vào tội chết, nay có Bồ Tát thân tới, sẽ tha tội chết cho nó, nhưng tội sống thì không tha thứ, để tôi đánh cho nó hai mươi gậy rồi ngài sẽ mang nó đi.

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, người đã biết ta xuống trần phạm, cũng nên nể mặt ta mà tha các tội cho nó, cũng là lập công một phen hàng phục yêu quái. Nếu lấy gậy mà đánh, nó sẽ chết mất.

Hành Giả không dám trái lời, liền sụp lạy nói:

- Bồ Tát đã bắt nó về bễ, xin đừng cho nó lên xuống nhân gian nữa, gây tai hại không phải ít đâu!

Bồ Tát quát lên một tiếng:

- Nghiệt súc! Còn chưa trở lại nguyên hình, đợi đến bao giờ?

Yêu quái tức thì ngã kèn ra, hiện rõ nguyên thân, rùng rùng lông mày cái, Bồ Tát cười lên. Người trông xuống dưới cổ nó, không thấy có ba cái nhạc liền nói:

- Ngộ Không, trả nhạc ta đây!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn không biết!

Bồ Tát quát nói:

- Kẻ cướp nhà người, nếu mà không lấy trộm được nhạc ấy, không nói gì một Tôn Ngộ Không, chứ đến mười chú cũng không đến gần nó được, đưa trả ngay đây!

Hành Giả cười nói:

- Thực không từng trông thấy!

Bồ Tát nói:

- Nếu không trông thấy, ta sẽ đọc chú khấn cô nhi.

Hành Giả đâm hoảng, vội nói:

- Đừng đọc! Đừng đọc! Nhạc có đây rồi!

Mới thực là:

Ai cỡi nhạc vàng trên cổ sáu,

Nhạc vàng kẻ cời hỏi người đeo.

Bồ Tát lấy nhạc đeo vào cổ con sấu, bay mình lên cao, rõ ràng bốn cặp hoa sen chói chói nở, khắp mình tơ nồn sập sòe bay, đúc đại từ đại bi đã trở về Nam Hải.

Tôn đại thánh sửa lại áo quần, cầm gậy sắt, đánh vào động Giải Trãi, giết hết yêu tinh quỷ quái, rồi thẳng tới trong cung, mời thánh cung nương nương về nước. Nương nương cảm ơn khôn xiết. Hành Giả đem việc Bồ Tát thu phục yêu quái và nguyên do việc lễ phượng nói kỹ lại một lượt, tìm ít cỏ mềm, bện thành một con rồng nói:

- Nương nương cười lên, nhắm mắt lại, đừng sợ hãi, tôi sẽ đưa bà về triều gặp vua.

Nương nương theo lời dặn bảo. Hành Giả hóa phép thần thông, chỉ nghe thấy gió thoảng vào tai.

Một nửa giờ sau, về tới thành, Hành Giả ở trên mây bước xuống gọi:

- Nương nương mở mắt ra!

Hoàng hậu mở mắt ra nhìn trông thấy những lều rồng gác phượng vui vẻ trong lòng, rời khỏi rồng cỏ, cùng lên bảo điện với Hành Giả. Quốc vương trông thấy, vội xuống long sàng, chạy đến đỡ tay ngọc nương nương, thành linh ngã lăn ra đất kêu thét lên:

- Đau tay! Đau tay!

Bát Giới khanh khách cười to nói:

- Tốt mắt! Không có phúc hưởng thụ nhé! Vừa mới thấy mặt đã bị đốt chết rồi.

Hành Giả nói:

- Đồ ngọc, chú có dám mó vào không nào?

Bát Giới nói:

- Sợ quái gì mà không dám mó!

Hành Giả nói:

- Trên mình nương nương mọc những gai độc, trên tay có thứ nọc châm đàn ông. Từ khi đến núi Kỳ Lân, ba năm ở với Trại Thái Tuế, yêu ma chưa

hề dám nắm gân, hễ kê mình vào thì thấy mình đau, kê tay vào thì thấy tay buốt.

Các quan liền hỏi:

- Vậy thì biết làm thế nào?

Lúc đó, bên ngoài các quan lo âu, mặt trong phi tần sợ hãi, bên cạnh có hai cung Ngọc Thánh và Ngân Thánh, đỡ quân vương trở dậy.

Đương khi mọi người nhón nhác, chợt nghe thấy có tiếng người gọi ở trên không trung:

- Đại thánh, tôi lại đây!

Hành Giả ngừng đầu lên nhìn, chỉ thấy:

*Tiếng hạc xông mây nghiêm túc,
Cửa triều phơi phới gót tiên.
Quần quít ánh vàng muôn đạo,
Ngạt ngào khí đẹp xông lên.*

Đấy là Tử Vân Tiên trên Đại La Thiên.

Hành Giả tiến lên đón tiếp hỏi:

- Trương Tử Dương đi đâu thế?

Tử Dương chân nhân đi đến trước điện, cúi mình làm lễ nói:

- Đại thánh, tiểu tiên Trương Bá Đoan kính chào.

Hành Giả đáp lễ hỏi:

- Ngài đi chơi đâu?

Chân Nhân nói:

- Ba năm trước, tiểu tiên đi dự hội Phật nhân đi qua lối này, thấy vua nước Chu Tử gặp phải nạn lễ phượng, tôi sợ yêu ma làm điềm nhục hoàng hậu, hủy hoại nhân luân, ngày sau sẽ khó cùng quốc vương tái hợp, nên tôi đã lấy cái áo nâu biến làm một bức xiêm mây hồng, sáng rực năm vè, tiến cho yêu vương để hoàng hậu mặc làm áo cưới. Hoàng hậu mặc vào mình rồi, toàn thân tức thì đâm ra gai độc. Gai độc chính là cái áo nâu đấy. Ngày nay biết đại thánh đã thành công tôi đến giải ác chương.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, phiên ngài tới giải thoát ngay cho.

Chân Nhân tiến lên, trở tay vào nung nung, tức thì áo nâu tụt ra, khắp mình nung nung lại nguyên như cũ.

Chân Nhân cầm áo giữ một cái, khoác lên trên mình, nói với Hành Giả:

- Tiểu tiên xin cáo từ!

Hành Giả nói:

- Hãy thư thả, để quốc vương tạ ơn đã.

Chân Nhân cười nói:

- Không phiên, không phiên!

Rồi vái dài một cái, lên mây đi thẳng, khiến Hoàng đế cùng hoàng hậu và các quan lớn nhỏ kinh sợ, người nào người nấy vội vàng nhìn lên không trung lạy tạ.

Lễ tạ xong, vua liền sai mở rộng điện Đông Các, bày tiệc tạ ơn bốn vị sư. Quân vương đem mọi người quỳ lạy, vợ chồng lại được duyên hài. Đương khi ăn yến vui vẻ, Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, thầy đưa chiến thư đây!

Đường Tăng lấy tờ giấy ở trong tay áo ra, đưa cho Hành Giả. Hành Giả đưa cho quốc vương và thuật lại chuyện xảy ra từ đầu đến cuối.

Vua tôi cả nước từ trong đến ngoài, không một người nào là không khen ngợi cảm tạ.

Đường Tăng nói:

- Một là nhờ hồng phúc của đức vua, hai là nhờ công của tiểu đồ, nay ban thịnh yến thật là chí tình! Giờ xin cáo biệt, không nên để lỡ việc sang Tây của bản tăng.

Quốc vương cố giữ lại không được, liền đổi quan văn, sắm sửa xe kiệu, mời Đường Tăng ngồi trên xe rồng. Quân vương, phi hậu đều đẩy bánh đùn xe, cùng nhau tiễn biệt. Chính là:

*Có duyên rửa sạch niềm lo ngại,
Không nghĩ, lòng yên, hết vẫn vơ.*

Lần này ra đi, chưa biết sau này có những việc lành dữ thế nào, xem tới

hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI HAI

Động Bàn Ty, Bảy Tình Làm Mê Gốc

Suối Trạc Cầu, Bát Giới Suýt Quên Mình

Tam Tạng cho thu xếp gọn hành trang, từ biệt vua nước Chu Tử, lên đường sang Tây. Đi qua biết mấy núi non, vượt khỏi bao nhiêu sông nước, thấm thoát thu hết đông qua, tiết trời đã sang xuân ấm áp. Mấy thầy trò đương thưởng xuân ngắm cảnh, chợt thấy một tòa am rừng. Tam Tạng ở trên ngựa nhảy xuống đứng ở bên đường cái. Hành Giả hỏi:

- Sư phụ ạ, con đường này bằng phẳng không có tà quỷ, sao lại không đi?

Bát Giới nói:

- Sư huynh thực khéo vô tình, sư phụ ngồi trên mình ngựa đã mỏi, cũng phải để cho người đi bộ ngắm cảnh chứ!

Tam Tạng nói:

- Không phải ngắm cảnh, ta nhìn thấy đằng kia có nhà người ở, ta muốn tự mình đến xin ít cơm chay ăn.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ nói thế còn ra làm sao. Thầy muốn ăn cơm tôi tự đi xin. Tục ngữ có câu “một ngày là thầy, trọn đời là bố”. Lẽ đâu đệ tử lại ngồi khênh, để sư phụ phải đi xin cơm?

Tam Tạng nói:

- Không phải như thế đâu! Những ngày khác trông vời trời bể mênh mông, chúng con không quản gần xa, lặn lội xin cơm, hiện giờ nhà ở ngay đằng kia, gọi có thể nghe tiếng, hãy để cho ta đi xin một lần.

Bát Giới nói:

- Sư phụ, ta thường có câu “Ba người ra ngoài, đứa nhỏ chịu khổ”. Và chẳng người là đạo cha, chúng con là đệ tử, sách cổ có nói: “Thầy có việc đệ tử phải phục dịch, thay khó nhọc”. Để lão Trư đi cho!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, hôm nay tiết trời sáng sủa, không như những ngày mưa gió. Đến khi mưa gió xa xôi, chúng con hãy đi... Hôm nay nhà ở gần kia, để ta đi cho. Có cơm hay không, ta sẽ trở về rồi cùng lên đường.

Sa Tăng ở bên cạnh nói:

- Sư huynh ạ, đừng nói lắm nữa, tâm tính sư phụ đã như vậy, không nên trái ý, nếu để thầy phát cáu, dù có xin được cơm, thầy cũng không ăn.

Bát Giới theo lời, liền đưa bát tộ ra, thay áo mũ cho thầy. Đường Tăng cất bước đi, thẳng đến trước ngôi nhà xem xét. Thực là một ngôi nhà đẹp:

Thạch kiều cao ngất, nước xuôi lách rách dưới khe dài; cổ thụ um tùm, chim hát liu lo trên núi thẳm. Ở bên cầu mấy ngôi nhà lá, chiều thanh nhã về tựa am tiên; lại còn có mấy nếp song thưa, gió mát trắng trong hơn viện đạo. Ngoài hiên có bốn vị giai nhân, trở phượng thêu loan, kim chỉ khéo.

Tam Tạng thấy trong nhà không có đàn ông, chỉ có bốn người con gái nên không dám tiến đến, phải đứng dừng lại, nép mình ở trong rừng rậm. Chỉ thấy những người con gái ấy người nào người nấy:

Lòng khuê bên tựa đá, tính nhà đẹp như xuân. Đôi má hoa thua thắm, cặp môi son kém phần. Mày ngài ngang trắng uốn, tóc phượng lớp mây vờn. Nếu đến bên hoa đứng, ong lằm tưởng, liệng gần.

Tam Tạng đứng đợi có tới một nửa giờ vẫn thấy im phăng phắc, không một tiếng chó, gà, trong lòng lo nghĩ nói:

- Có việc đi xin cơm cũng không xong, chẳng bỏ bọn đồ đệ họ chế giễu! Là thầy mà đi xin không được cơm, thì làm trò đi cầu Phật thế nào được.

Tam Tạng không biết làm thế nào, sau cứ liều rảo bước lên cầu. Lại đi thêm mấy bước, trông thấy có một tòa mộc hương đình ở bên trong đám nhà gianh. Trong hương đình ba người con gái đang đánh cầu. Ba người này so với bốn người kia thì khác hẳn. Chỉ thấy:

Tung bay tay áo lụa, che trùm ngón ngọc thon. Phất phới ống quần là, hé lộ gót sen nhỏ. Hình dung uốn éo rất là xinh, đi lại tới lui nhiều vẻ lịch. Đánh qua đầu cho rõ thấp cao, đưa ngang mặt tỏ tài khéo vụng. Chuyển mình, chân đá vượt tường hoa, lùi bước nhảy theo đường qua bể.

Tam Tạng đứng xem cũng khá lâu, rồi đi đến đầu cầu lên tiếng cao giọng

nói:

- Nữ bồ tát, bần tăng đến đây, xin tùy duyên bố thí cho ít com chay.

Mấy người con gái nghe thấy, mừng bỏ cả kim chỉ, quăng hết quả cầu, cười khach khach ra tiếp tận cửa ngoài nói:

- Thưa trưởng lão, chúng tôi không kịp đón tiếp. Nay ngài đã tới trại hoang, quyết không dám ngăn đường com chay cúng dường, mời ngài vào trong nhà ngồi chơi.

Tam Tạng nghe nói trong lòng nghĩ thầm:

- Hay quá! Hay quá! Tây phương chính là đất Phật, bọn nữ lưu cũng còn chú ý đến việc thết chay nhà sư, con trai há chẳng hết lòng theo Phật sao?

Tam Tạng tiến lên chào hỏi, rồi đi theo bọn con gái vào trong nhà gianh. Khi đi qua đình mộc hương nhìn xem, ôi! Té ra ở bên trong chẳng có buồng the gì hết. Chỉ thấy là:

Đình non cao ngất tiếp mây xanh, mạch đất chạy dài thông bể biển. Cầu đá cửa kê, chín khúc chín vòng quanh quần nước. Lý đào vườn sẵn, nghìn cây nghìn khóm ngạt ngào hương. Mây mái quán leo dăm bảy cụm, huệ lan đua nở vạn ngàn hoa. Xa trông động phủ ngờ Bồng Đảo, gần đến sơn lâm tưởng Thái Hoa. Ấy chôn yêu tiên tìm để ẩn, không còn làng xóm riêng một nhà.

Có một người con gái tiến lên, mở hai cánh cửa ở ngay đầu hang đá, mời Đường Tăng đi vào ngồi ở bên trong. Tam Tạng đành cứ phải theo vào. Chợt ngừng đầu lên nhìn, thấy bày biện toàn là bàn đá, ghế đá, lạnh lẽo âm thầm. Tam Tạng lo sợ, trong bụng tự nhủ:

- Ở chỗ này lạnh ít dữ nhiều, hẳn là bất thiện!

Bọn con gái vui vẻ cười khach khach đều nói:

- Mời trưởng lão ngồi chơi!

Đường Tăng không biết làm thế nào, đành phải ngồi xuống. Một lúc sau, thấy rùng mình một cái. Bọn con gái hỏi:

- Trưởng lão ở bản sơn nào, ngài đi khuyên giáo làm gì? BẮC cầu, đắp đường, xây nhà, dựng tháp, hay là tạc tượng khắc kinh, xin ngài cho xem số phả khuyến.

Đường Tăng nói:

- Tôi không phải hòa thượng đi khuyên giáo.

Người con gái nói:

- Nếu không phải hòa thượng đi khuyên giáo, ngài đến đây có việc gì?

Đường Tăng nói:

- Tôi là người nhà Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang chùa Đại Lô Âm bên Tây Thiên cầu kinh, đi qua bảo phương đây, trong bụng thấy đói, mới đến nhà ta, xin một bữa cơm rồi bản tăng sẽ đi.

Bọn con gái nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Thường có câu “hòa thượng ở xa đến biết nhiều kinh”.

Lúc bấy giờ có ba người con gái ngồi tiếp, lời đi tiếng lại, trò chuyện việc nhân duyên. Bốn người khác vào bếp, kẻ xắn áo người vén tay, đốt lửa rửa nồi. Chúng sửa soạn những thức ăn gì? Đó là mỡ người đem rán; thịt người phơi khô, rán cho đen lại để thay làm bánh; óc người khoét lấy nấu làm đậu phụ; xong chúng bung hay khay lên để trên bàn đá, nói với Đường Tăng:

- Trong lúc bất thần không kịp sắm sửa cơm chay, xin mời ngài xơi tạm một chút cho đỡ đói, hãy còn nữa, sẽ xin bung lên sau.

Đường Tăng khẽ hít một hơi, thấy mùi tanh lợm, không dám nói ra, nghiêng mình chấp tay nói:

- Thừa nữ bồ tát, bản tăng vốn ăn chay từ trong bụng mẹ.

Bọn con gái cười nói:

- Thừa trưởng lão, đây cũng thức chay cả.

Đường Tăng nói:

- A di đà Phật! Cứ như cơm chay thế này, hòa thượng tôi mà ăn phải, đừng hòng gặp được đức Thế Tôn, lấy được kinh.

Lũ con gái nói:

- Trưởng lão ạ, ngài đã xuất gia không nên kén chọn người bố thí.

Đường Tăng nói:

- Đâu dám thế! Đâu dám thế! hòa thượng tôi vâng chỉ ý vua nhà Đại Đường, đi sang bên Tây, một vật nhỏ không dám hại, thấy kẻ khổ phải cứu,

gặp hạt gạo cũng bỏ vào miệng, thấy sợi tơ cũng khoác vào thân, đâu dám chọn chủ bố thí!

Bọn con gái cười nói:

- Trưởng lão tuy không chọn người bố thí, nhưng lại có tính qua cửa khinh người, xin chớ hiềm suông nhạt, hãy xoi một chút.

Đường Tăng nói:

- Thực không dám ăn, sợ bị phá giới. Mong bồ tát dưỡng sinh không bằng phóng sinh, để cho hòa thượng đi ra.

Đường Tăng giật ra toan đi, bọn con gái đóng cửa lại, nói:

- Miếng ngon kê đến tận miệng, còn chẳng giữ lấy. “Rắm đã lia tròn, còn lấy tay bịt”, nhà ngươi định đi đâu?

Bọn chúng, đưa nào cũng biết võ, chân tay lanh lợi, túm chặt lấy Đường Tăng, thuận tay quật Đường Tăng ngã lăn ra đất. Mọi người giữ chặt lấy Đường Tăng lấy dây trói lại, treo tít lên xà nhà. Treo như thế cũng có một tên gọi riêng, gọi là “người tiên trở đường”. Nguyên là bắt một tay giơ ra đằng trước, lấy dây tơ trói lại, một tay bắt quật ra lại đằng sau lưng, lấy dây ghì vào lưng, hai chân duỗi thẳng về đằng sau, trói vào làm một, ba sợi dây treo rút Đường Tăng lên xà nhà, thế là sống lưng châu lên trời, da bụng châu xuống đất.

Đường Tăng đành chịu đau, nuốt nước mắt, trong bụng giận ngầm nói:

- Hòa thượng tôi thực là xấu số! Cứ bảo là nhà tử tế đến xin bữa cơm chay, ngờ đâu bị rơi vào lò lửa! Đồ đệ ơi! Mau đến cứu ta may còn được thấy mặt, nếu chậm độ hai giờ nữa thì mạng ta toi mất!

Đường Tăng tuy khổ não nhưng vẫn lưu tâm nhòm ngó mấy đứa con gái. Bọn chúng nó đã treo Đường Tăng đâu vào đấy rồi, liền cởi hết quần áo ra. Đường Tăng kinh sợ, trong bụng nghĩ thầm:

- Quân này cởi quần áo ra thế kia, có khi chúng định đánh mình đây, hoặc giả nó ép sống mình để ăn thịt cũng nên.

Mấy người con gái cởi bộ áo là mặc trên người, rồi hiển phép thần thông: đưa nào đưa nấy trên mu mắt trời ra một bối tơ, to như quả trứng vịt, cứ phơi phơi, bay ra như ngọc, như bạc, mờ mịn cả cửa trại.

Lại nói Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đều ở bên cạnh đường cái. Hai người kia thì chần chừ trông gánh, duy có Hành Giả là người hay táy máy, chỉ đi trèo cây vin cành, hái lá tìm quả. Chợt ngoảnh đầu, trông thấy một đám sáng trung, y vội vã ở trên cây nhảy xuống, hét to nói:

- Hồng rồi! Hồng rồi! Sư phụ thực là bỉ vận!

Rồi giờ tay chỉ nói tiếp:

- Các chú trông xem trang viên kia thế nào?

Bát Giới, Sa Tăng cùng để mắt nhìn thấy đám trước mặt kia như tuyết mà bóng hơn tuyết, tựa bạc lại sáng hơn bạc.

Bát Giới nói:

- Thôi xong! Thôi xong! Sư phụ gặp phải yêu tinh rồi! Chúng ta phải đi ngay cứu người!

Hành Giả nói:

- Hiền đệ chớ vội nóng. Các chú đều không thấy gì hết, để lão Tôn đi xem đã!

Sa Tăng nói:

- Anh nên cẩn thận!

Hành Giả nói:

- Tôi đã có cách.

Đại thánh mặc một cái quần da hổ, cầm cây gậy như ý cất chân đi, hai ba bước đã đến tận nơi, trông thấy đám ấy tựa như gióc giọc, đan ngang, lấy tay ấn vào một cái, thấy lép nhép dính cả vào người. Hành Giả cũng chẳng biết là vật gì, liền giờ gậy sắt lên nói:

- Cây gậy này, đừng nói là mấy nghìn từng dù có mấy nghìn từng đánh cũng phải đứt.

Hành Giả vừa toan đánh, lại chùng tay lại nói:

- Nếu mà rắn có thể đánh đứt được, cái này nó lại mềm, đánh thì chỉ lũng xuống thôi. Khéo không nó biết, nó sẽ quấn chặt lấy lão Tôn, lại hóa ra không tốt. Để ta hỏi cho rõ ràng rồi sẽ đánh.

Tức thì tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, làm cho thổ địa già ở trong

miếu cứ quay tít người như cái cối xay.

Bà thổ địa nói:

- Kia ông lão, ông làm sao thế? Hay là ông phải chứng phòng đấy hả?

Thổ địa nói:

- Bà không biết! Bà không biết! Có một ông Tề Thiên đại thánh đến đây, tôi không kịp ra đón, vì thế ông ấy bắt tôi.

Bà thổ địa nói:

- Vậy thì ông đến gặp người ta đi chứ, sao lại cứ ở đây mà quay người như vậy?

Thổ địa nói:

- Nếu đến gặp ông ta, cái gậy của ông ta nặng lắm, bất chấp hay đỡ ông ta đánh luôn!

Bà thổ địa nói:

- Người ta thấy ông già như thế, ai nỡ đánh.

Hai người bàn một lúc thấy không còn cách nào nữa, đành phải ra, người run cầm cập quỳ ở bên cạnh đường kêu nói:

- Đại thánh, đương cảnh thổ địa xin kính chào.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi hãy đứng dậy, đừng vờ vĩnh nữa, ta không đánh đâu, hãy cho chịu lại đây! Ta hỏi nhà ngươi, ở đây là địa phương gì?

Thổ địa nói:

- Đại thánh ở đâu lại?

Hành Giả nói:

- Ta ở Đông Thổ sang Tây Thiên

Thổ địa nói:

- Đại thánh ở bên đông tới, đã lên đỉnh núi này chưa? Hành Giả nói:

- Đương ở trên đỉnh núi này. Hành lý, ngựa cưỡi của chúng ta chẳng phải ở trên đỉnh núi kia ư?

Thổ địa nói:

- Núi này là núi Bàn Ty^[66], dưới núi có động gọi là động Bàn Ty^[67], trong động có bảy con yêu tinh.

Hành Giả nói:

- Nam quái hay nữ quái?

Thổ địa nói:

- Nữ quái.

Hành Giả nói:

- Chúng có bao nhiêu phép thần thông?

Thổ địa nói:

- Tiểu thần sức yếu tài hèn, không biết chúng có những phép tài giỏi gì, chỉ biết về đấng chính nam, cách đây độ ba dặm, có một tòa suối Trạc Cầu^[68], chảy ra những giọt nước trời sinh, nguyên là cái ao tắm của bảy tiên cô ở trên trời. Từ khi yêu tinh đến trú tại đây, chiếm mất suối Trạc Cầu của tiên cô, các tiên cô cứ lặng thinh mặc chúng, không hề tranh cạnh với chúng. Tôi thấy rằng thiên tiên còn không dám gây chuyện với yêu ma, tất nhiên chúng nó có đại tài.

Hành Giả nói:

- Chúng chiếm suối ấy để làm gì?

Thổ địa nói:

- Yêu quái chiếm được ao tắm rồi, mỗi ngày ba lần ra đây tắm rửa. Bây giờ đã quá giờ tị, sắp đến giờ ngọ rồi.

Hành Giả nghe đoạn nói:

- Thổ địa, nhà ngươi hãy về, để mình ta tự đi bắt chúng.

Thổ địa già cúi đầu chào, run cầm cập, trở về bản miếu.

Một mình đại thánh hóa phép thần thông, nhao mình biến hóa, biến ra một con nhặng xanh, đậu trên ngọn cỏ bên đường chờ đợi. Trong chốc lát đã nghe thấy có tiếng rì rì rào rào như tiếng tầm ăn dâu, chẳng khác gì nước triều lên. Chỉ độ uống cạn nửa chén trà, những sợi tơ cuốn lại hết, cảnh thôn trang lại y nhiên hiện ra như trước. Lại nghe thấy kệt một tiếng, cửa phen mở rộng, bảy người con gái từ trong đi ra, nói cười rầm rộ.

Hành Giả ngấm ngấm xem xét, thấy người này khoác tay người kia; kê vai, nắm tay áo, kẻ nói người cười, đi sang qua cầu, thực là tao nhã. Chỉ thấy:

Sánh ngọc hương càng ngát, như hoa nói rất thần. Mây ngài ngang núi thăm, môi đỏ hé tươi xuân. Trâm bạc cài mái tóc, gót sen loáng ống quần. Chẳng khác: Hằng Nga về hạ giới. Tiên trở xuống phàm trần.

Hành Giả cười nói:

- Thảo hèn mà sư phụ mình thích đi xin cơm, té ra là một món của quý. Bày cô mỹ nhân kia, giả sử có bắt giữ sư phụ mình, muốn ăn thịt cũng không đủ một bữa; muốn để dùng cũng không được hai ngày; muốn chuyền tay nhau, chỉ bị ép một lần là chết. Để ta hãy đi nghe ngóng, để xem chúng định giở trò trống gì.

Đại thánh liền ve lên một tiếng, bay lên đậu ở trên mái tóc người con gái đi đầu. Vừa sang qua cầu, người con gái cuối cùng chạy lên gọi bảo:

- Các chị, chúng ta tắm sạch sẽ, rồi về làm thịt lão hòa thượng béo đem quay lên ăn.

Hành Giả cười thầm nói:

- Quân quái vật này, không biết tính toán! Luộc có phải hết ít củi, làm sao lại phải quay lên kia chứ!

Bọn con gái vừa đi vừa hái hoa chọi cỏ, tiến về hướng nam. Không mấy chốc, đã đến ao tắm. Trông thấy một tòa tường cửa rất là tráng lệ. Hoa cỏ khắp nơi hương ngát lựng, huệ lan đầy lối mọc xum xuê. Người con gái đi sau chạy lên trước, đẩy hai tấm cánh cửa ra kêu đánh kẹt một tiếng, ở trong quả có một cái ao nước nóng.

Có thơ làm chứng rằng:

Thời tiết không đông hạ, ba thu vẫn thấy xuân. Đầm đĩa, châu nhũ lệ, thánh thót ngọc sinh tân. Lấp lánh như rượu cất, trong veo ấm bội phần. Diềm lành cho địa mạch, phúc tốt bởi thiên chân. Gái tơ xuống tắm da thơm mịn, rũ hết trần phiền, thêm thanh tân.

Ao tắm chiều rộng độ hơn năm trượng, chiều dài chừng mười trượng, chiều sâu độ bốn thước, nước thì trong suốt đến tận đáy, lăn tăn sỏi bọt lên

như tràng châu, chuỗi ngọc. Chung quanh có sáu bảy lỗ mạch lưu thông, đi xa mãi tới hai ba dặm, chảy vào trong ruộng hóa ra nước ấm. Có một nhà ba gian ở trên ao, trên nhà có một cái ghế trường kỷ tám chân để ở áp vách. Hai bên đầu ghế đặt hai giá mắc áo sơn vẽ sắc sỡ. Hành Giả trong bụng mừng thầm, giương cánh ve ve bay đến đậu ở trên đầu mắc áo.

Bọn con gái kia thấy nước vừa trong vừa ấm, đều muốn tắm gội, liền cởi hết quần áo ra, vắt ở trên giá áo, nhảy xuống một loạt.

Bọn con gái nhảy cả xuống dưới nước, vượt sóng qua dòng, bơi lội đùa giỡn.

Hành Giả nói:

- Nếu ta cần đánh chúng nó, chỉ cần cầm gậy khua xuống ao một cái, chẳng khác gì “giội nước sôi lên chuột” cả lũ sẽ chết toi. Thương hại! Thương hại! Đã đành là đánh chết chúng, nhưng khôn nổi danh dự lão Tôn lại kém đi. Thường có câu: “Nam không đấu với nữ”. Hảo hán như mình thế này, đánh chết mấy đứa nhãi con, thực chẳng ra sao. Không cần đánh, chỉ cho chúng một cái kể sau cùng, cho chúng nó không cự mình được, lại còn tốt hơn.

Đại thánh tay giỏi cầm quyết, miệng đọc chú, nhao mình biến hóa, biến ra một con ung già đói, chỉ thấy:

Lông như sương tuyết, mắt tựa minh tinh. Yêu hồ trông thấy hồn xiêu bạt, giáo thỏ nhìn vào phách hoảng kinh. Móng sắc càng thêm nhọn, thế hùng lại rất tinh. Biết lấy tay già nuôi cửa miệng, tài giương cánh cứng cặp chim xanh. Trời cao muôn dặm tùy lên xuống, đờ gió xông mây tự thực hành.

Chim ung giương cặp cánh lên, bay đến trước, đưa móng nhọn ra quắp ngay bảy bộ quần áo vắt ở trên giá bay thẳng lên đỉnh non, hiện rõ bản tướng, đến với Bát Giới, Sa Tăng.

Chú ngọc đơn đả đón tiếp cười nói:

- Những cái này ý hẩn sư phụ đã lấy được ở hiệu cầm đồ đưa về đó.

Sa Tăng nói:

- Sao lại biết?

Bát Giới nói:

- Chú không trông thấy sư huynh đã đem được một mớ quần áo về kia ư?

Hành Giả buông xuống nói:

- Đây là quần áo của lũ yêu tinh đương mặc đấy nhé!

Bát Giới nói:

- Sao lại nhiều thế?

Hành Giả nói:

- Bầy bộ.

Bát Giới nói:

- Làm thế nào lại lột được dễ dàng thế? Mà lại khô ráo sạch sẽ thế?

- Cần gì phải lột. Nguyên ở đây gọi là núi Bàn Ty, cái trang thôn ấy gọi là động Bàn Ty. Trong động có bảy con nữ quái, chúng bắt mất sư phụ chúng mình, treo ở trong động, ra cả cái suối Trạc Cầu tắm gội. Cái suối ấy là trời đất sinh ra, chính là một cái ao nước nóng. Chúng nó bàn tính với nhau hễ tắm gội xong, sẽ đem quay sư phụ ăn thịt. Tôi đã theo đến tận nơi, thấy chúng nó cởi hết quần áo xuống tắm, toan đánh chết lại sợ bản gậy, còn e làm hèn mất danh dự, vì thế tôi không động đến gậy, biến ngay ra một con chim ưng già đói, quắp hết quần áo của chúng về. Chúng đành nhịn nhục hổ thẹn không dám lộ lên, cứ phải ngâm mình ở dưới nước. Chúng ta đi ngay, cởi sư phụ xuống rồi lên đường.

Bát Giới cười nói:

- Sư huynh, anh làm việc gì cũng để dây dưa. Đã thấy yêu tinh làm sao không giết chúng đi, lại còn đến cứu sư phụ! Bây giờ chúng nó xấu hổ không dám lên, nhưng đến đêm nhất định chúng phải lên. Trong nhà chúng còn có quần áo khác, chúng sẽ mặc vào, đi đuổi chúng ta. Mà dù chúng không đuổi kịp được thì chúng ta đi lấy kinh, vẫn phải trở về lối này. Thường có câu: “Thà thiếu tiền đi đường, đừng thiếu võ đi đường”. Đến lúc ấy, chúng chặn lại gây sự, há chẳng phải là kẻ thù sao?

Hành Giả nói:

- Vậy chú định làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Trước hãy đánh giết bọn yêu tinh, sau sẽ đi cứu sư phụ, thế mới là cái kế

“cắt cỏ trừ tận gốc”.

Hành Giả nói:

- Tôi thì không đánh chúng nó, chú muốn đánh, thì đi mà đánh.

Bát Giới phân khởi tinh thần, rất đổi vui vẻ, chạy vội đến tận nơi, vừa mở cửa ra nhòm, đã thấy bảy người con gái, chìm mình ở dưới nước, miệng đương chửi chim ưng ầm ĩ.

- Cái giống súc sinh lông sắc sỡ, cái con tử tiệt đầu mèo loang kia, quắp hết quần áo của chúng tao đem đi, để chúng tao cứ phải đứng ở đây!

Bát Giới không nhịn được cười nói:

- Nữ bồ tát đương tắm gội ở đây, cho hòa thượng tôi tắm chung với nhé, có được không?

Yêu quái trông thấy, tức giận nói:

- Lão hòa thượng này, thực là thô tục! Chúng ta là con gái chưa chồng, nhà người là đàn ông xuất gia, sách có câu: “Trai gái bảy tuổi không ngồi cùng chiếu”, nhà người còn định tắm cùng một ao với chúng ta sao?

Bát Giới nói:

- Khí trời nóng nực, không biết làm thế nào được, thôi hãy cho tôi tắm nhờ một tí cũng được. Kẻ sách kẻ vở ra làm gì, cùng chiếu với chẳng cùng chiếu! Lắm chuyện!

Chú ngọc không để cho nói, buông đỉnh ba xuống, cởi áo dài gấm thâm ra, ùm một cái nhảy xuống nước. Lũ quái vật trong lòng phiền não, chạy ồ cả lên toan đánh không biết là Bát Giới rất thuộc thủy tính, đã nhao mình biến ra một con cá, đuôi mãi mà không bắt được; mò ở bên đông, vụt một cái đã ngoi sang bên tây, mò ở bên tây, vụt một cái đã ngoi sang bên đông; cứ trườn tuột tuột, luồn qua đuôi bọn họ chui đi, chui lại loạn xạ. Nguyên nước ao chỉ sâu đến bụng, Bát Giới lượn ở trên mặt một hồi, lại lượn dưới nước, làm cho bọn quái bỏ nhào, lượn đi lượn lại thờ hồng học lên, tinh thần mỗi mết.

Bấy giờ Bát Giới mới nhảy lên bờ, hiện rõ bản tướng, mặc áo dài vào, cầm lấy đỉnh ba quát nói:

- Ta là gì đây? Sao chúng bay dám coi ta như con cá trê?

Yêu quái trông thấy, run sợ vô cùng, nói với Bát Giới:

- Khi nhà ngươi mới đến là một hòa thượng, xuống nước biên ra cá trê, bắt ngươi không được, bây giờ lại ăn vận thế kia, vậy thực thà nhà ngươi ở đâu đến, cũng nên lưu danh lại.

Bát Giới nói:

- Cái bọn quái vật khôn kiếp này, quả nhiên không nhận được ta! Ta là đồ đệ của Đường trưởng lão, người nhà Đại Đường bên Đông Thổ đi lấy kinh, là Thiên Bồng nguyên súy Ngô Năng Bát Giới. Chúng bay bắt sư phụ ta treo ở trong động, bàn nhau đem quay người để ăn thịt! Sư phụ ta mà để ăn thịt được sao? Đưa ngay đầu ra đây, ta bỏ mỗi đĩa một đỉnh ba cho tuyệt nọc chúng bay đi!

Yêu quái nghe câu nói ấy, hồn xiêu phách lạc, quỳ lạy dưới nước nói:

- Mong lão gia làm phúc, làm phúc! Chúng tôi có mắt cũng như mù, bắt nhầm phải sư phụ ngài, tuy có treo ở trong đó, nhưng chưa hề bị gia hình, nay tình nguyện xin giúp ít tiền ăn đường, tiễn sư phụ ngài đi sang Tây Thiên.

Bát Giới xua tay nói:

- Đừng có nói thế, tục ngữ có nói: “Bán đường ngọt quen lừa quân tử, chó có nghe ai nói ngọt ngào”. Cứ phải bỏ cho các ngươi một đỉnh ba rồi ta mới lên đường!

Chú ngốc một mực tục tằn, giở thủ đoạn, đâu còn có lòng tiếc ngọc thương hoa, bất chấp hay dở, chạy sấn lên, giơ đỉnh ba bỏ phứa. Yêu quái cuống cả chân tay, chẳng còn nghĩ gì đến hổ thẹn, cốt sao giữ được tính mạng, bèn nhảy lên khỏi nước, chạy cả vào hương đình, đứng lại hóa phép cho những búi tơ cứ thối thối ở lỗ rốn đùn ra, quấn chặt Trư Bát Giới vào trong. Chú ngốc vội ngừng đầu lên nhìn, không thấy mặt trời, hoảng sợ định chạy ra ngoài, nhưng không tài nào cựa được căng. Nguyên chúng rải dây quấn chân, khắp đất đều là dây tơ Bát Giới hơi cựa chân là lại lăn ra; đi sang bên tả, bị vấp mặt xuống đất; đi sang bên hữu, ngã chúi đầu xuống; vội quay mình, đã ngã chúi mõm, kíp bò dậy lại ngã chổng mông; ngã vùi ngã dập không biết mấy mươi lần, làm cho chú ngốc đến nỗi mình ê chân nhũn, đầu váng mắt hoa, bò đi cũng không được, đành nằm lăn ra đất rên rĩ. Yêu quái bắt y trói tay lại, không đánh đập gì, cũng không sát hại, tất cả đều đi ra cửa,

lấy buồm tơ che kín ánh sáng, trở về bản động.

Đi đến cầu đá dừng chân, cả bảy người con gái niệm bài chân ngôn, đem buồm tơ thu lại, mình trần trùng trực trở vào trong động, lấy mấy bộ quần áo cũ vụn vào, đi cả ra ngoài cửa đứng gọi:

- Bọn con trẻ đâu cả?

Nguyên lũ yêu tinh mỗi đứa có một đứa con, không phải chúng đẻ ra, đều là những đứa nhận làm con nuôi, đặt ra những tên gọi là Mật, Mã, Lô, Ban, Mãnh, Xạ, Thanh (Mật là ong mật, Mã là ong muỗi, Lô là ong bò vẽ, Ban là sâu ban miêu, Mãnh là ve trâu, Xạ là sâu cắn lúa, Thanh là con chuồn chuồn).

Trước kia yêu tinh giăng lưới màn trời, bắt hết bảy loài sâu bọ, định ăn thịt chúng. Xưa có câu: “Chim có tiếng chim, thú có tiếng thú”. Lúc bấy giờ, những loài trùng kêu van tha tội, xin gọi là mẹ, từ đấy chúng đều phải xuân hái hoa tươi dâng quái vật, hè tìm quả sớm biểu yêu tinh. Chợt nghe có tiếng gọi, cả bọn đều đến trước mặt hỏi:

- Mẫu thân, gọi chúng con có việc gì?

Bọn quái nói:

- Hồi sớm gây làm chuyện với hòa thượng của Đường Triều sai đi, vừa rồi bị đồ đệ của ông ta làm cản trở ở ngoài ao, chịu bao nhiêu hổ thẹn, suýt nữa thì toi mạng! Chúng con nên gắng sức, đi ra ngay đó đánh đuổi y đi, sau khi đắc thắng, sẽ đến nhà cậu tìm ta.

Lũ yêu quái kia đã thoát khỏi chết, đi đến nơi sư huynh chúng, ton hót gây chuyện, không bàn đến nữa.

Còn những đứa khác, đứa nào đứa nấy khua chân nắm tay ra nghênh địch.

Bát Giới bị ngã văng đầu óc, tình linh ngừng đầu lên, thấy buồm tơ dây tơ đâu hết, y mới đi dò từng bước, cố đứng trở dậy, chịu đau đớn, tìm về lối cũ, đến gặp Hành Giả lấy tay níu lại hỏi:

- Anh ơi! Đầu tôi có sưng không, mặt tôi có xanh không?

Hành Giả nói:

- Sao chú lại thế?

Bát Giới nói:

- Tôi bị cái quân ấy lấy dây tơ trùm kín, không biết ngã đến bao nhiêu lần nữa, đến nỗi lưng gù xương sống gập, không dò đi được, vừa rồi buồm, lụa dây tự nhiên mất hết, tôi mới thoát chết trở về đây.

Sa Tăng thấy vậy nói:

- Thế là xong! Thế là xong! Anh gây ra tai họa rồi! Nhất định quái vật về trong động sát hại sư phụ, chúng ta phải đi ngay cứu người.

Hành Giả nghe nói cất bước đi luôn, Bát Giới dắt ngựa, hộc tốc chạy đến trước cửa trại, đã thấy có bảy đứa tiểu yêu đứng ở trên cầu đá chặn lại nói:

- Hãy khoan, hãy khoan! Có chúng ta ở đây.

Hành Giả trông thấy nói:

- Thực buồn cười, tro trọi đều là bọn oắt con, cao chỉ độ hai thước năm sáu tấc, chưa đầy ba thước; nặng chỉ độ tám chín cân, chưa đầy mười cân.

Liên quát nói:

- Chúng bay là gì?

Yêu quái nói:

- Chúng ta là con gái bảy tiên cô, bọn mi đã lừa dối mẫu thân ta, còn dám đại dột đến cửa ta đây! Đừng có chạy! Cẩn thận nhé!

Quái vật chạy xô cả lên đánh bừa.

Bát Giới đương bực về nỗi ngã đau, lại thấy bọn hèn hạ này liền phát cáu giờ đình ba lên bỗ.

Lũ quái kia thấy chú ngọc hung ác, đứa nào đứa nấy hiện rõ bản tướng, bay hết cả đến kêu tiếng “biến”! Trong giây phút, một con biến thành mười, mười con biến thành trăm, trăm con biến thành nghìn, nghìn con biến thành vạn, vạn con biến ra không biết bao nhiêu mà kể.

Sâu lúa đầy trời lượn, chuồn chuồn liệng rối tinh; ong muỗi trên đầu đốt, bò vẽ quanh mắt rình; ban miêu đốt sau trước, ve trâu chằm chung quanh; ủa vào mặt đen kịt, u u quỷ phải kinh.

Bát Giới phát hoảng nói:

- Anh ạ, cứ bảo kinh dễ lấy, đường sang bên Tây, từ con sâu, con bọ cũng biết hại người!

Hành Giả nói:

- Người anh em không nên sợ, cứ tiến lên đánh đi!

Bát Giới nói:

- Đây trạt mặt mũi, khắp chung quanh mình mấy mươi từng châu vào, còn đánh sao được?

Hành Giả nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Tôi sẽ có thủ đoạn.

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, có thủ đoạn gì thì dở ngay ra, một lúc nữa chúng đột cho đầu trọc sưng hết lên mắt.

Hành Giả liền nhổ một búi lông tơ, nhai nát bét ra, phun phì một cái, tức thì biến ra những con hoàng, ma, hung, bạch, điêu, ngư, dao.

Bát Giới nói:

- Sư huynh, anh lại nói lái gì đây? Hoàng này, ma này?

Hành Giả nói:

- Chú không biết, hoàng là chim hoàng ung, ma là chim ma ung, hung là chim hung ung, bạch là chim bạch ung, điêu là chim điêu ung, ngư là chim ngư ung, dao là chim dao ung. Những đứa con của yêu tinh là bảy loại trùng, lông tơ của tôi là bảy loại chim ung.

Chim ung bắt trùng rất tài, mỗi mỏ một con, móng quắp cánh vỗ, vụt chốc đánh chết hết sạch, khắp trời quang đãng dưới đất xác chết lên hơn thước.

Ba anh em mới dám qua cầu, đi thẳng vào trong động chỉ thấy sư phụ bị treo ở đấy đương ti tỉ khóc.

Bát Giới đến gần nói:

- Sư phụ thích đến chỗ này để treo người lên chơi, thành ra làm cho con bị vấp ngã không biết bao nhiêu lần.

Sa Tăng nói:

- Hãy cởi sư phụ xuống rồi sẽ nói.

Hành Giả tức thì dứt đứt dây ra, cởi sư phụ xuống, hỏi:

- Yêu tinh đi đâu cả rồi?

Đường Tăng nói:

- Bảy đứa đều trần truồng đi cả về đằng sau, chúng gọi con đi hết rồi.

Ba người đều mang bình khí, đi ra vườn sau tìm kiếm nhưng không thấy tung tích. Đến cả chỗ những cây đào cây mận, tìm lục cũng không thấy.

Bát Giới nói:

- Đi thôi! Đi thôi!

Sa Tăng nói:

- Bất tất phải tìm chúng, để tôi đỡ sư phụ đi thôi!

Bát Giới nói:

- Các anh đỡ sư phụ đi, để lão Trư bỏ một hồi đình ba đổ nhà chúng xuống, khi nào chúng trở về không còn chỗ mà ở.

Hành Giả cười nói:

- Bỏ làm gì cho nhọc sức, không bằng cho một mối lửa, làm cho đứt hết rễ.

Chú ngọc tìm một ít thông mục, tre đập, liễu khô, mây nõ, châm vào một mối lửa, bùng bùng thiêu tòa trang trại ra tro cả. Thầy trò mới yên tâm ra đi.

Ôi! Đi lần này chưa biết lành dữ thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI BA

Giận Cũ Vì Tình Gây Độc Ác

Tâm Viên Diệt Qui Phá Kim Quang

Tôn đại thánh hộ vệ Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng cùng đi theo đường cái, thẳng lối sang Tây, được một lúc, đã trông thấy một khu lâu đài trùng điệp, cung điện nguy nga. Đường Tăng dừng ngựa nói:

- Đồ đệ, chúng con xem chỗ kia là nơi nào?

Hành Giả ngẩng đầu lên nhìn, rồi trả lời:

- Nơi đó không phải là nhà cửa vương hầu, cũng không phải cơ nghiệp phú hộ, hình như một tòa am quán tự viện, đến tận nơi mới rõ đích xác được.

Tam Tạng nghe nói giờ roi giục ngựa, cả thầy trò đi đến trước cửa nhìn ngó, thấy một tấm đá khảm ở trên cửa, trên tấm đá có ba chữ “Quán Hoàng Hoa”. Tam Tạng xuống ngựa.

Bát Giới nói:

- Quán Hoàng Hoa là nơi ở của đạo sĩ. Chúng ta đi vào hội diện một phen cũng tốt, họ với chúng mình, áo mũ tuy có khác, nhưng cũng là một bọn tu hành cả.

Sa Tăng nói:

- Nói phải đấy, một là đi vào ngắm xem phong cảnh, hai là cũng nên cho ngựa đi ăn, nếu tiện, sẽ sửa bữa cơm chay để sư phụ xơi.

Sư trưởng theo lời bốn người cùng vào, trông thấy một đôi câu đối treo ở từng cửa thứ hai: “Chè ngon rượu đậm nhà tiên tử, cỏ lạ hoa thơm phủ đạo nhân”.

Hành Giả cười nói:

- Cái lão đạo sĩ này chỉ là anh chàng đót cỏ gianh, luyện thuốc, rắm bép lò, bung chậu rửa thôi.

Tam Tạng bảm y một cái nói:

- Giờ miệng! Giờ miệng! Chúng mình không quen biết người ta, lại không thân thiết, chẳng qua tạm bợ một lúc, giễu người ta làm gì?

Nói chưa dứt lời, đã vào đến bên trong cửa thứ hai tòa chính điện, thấy đóng chặt cửa, một đạo sĩ đương ngồi hoàn thuốc ở hiên nhà bên đông. Người ấy:

Đầu đội mũ dát vàng đỏ lờm lờm, mình vận áo vải thâm đen thui thui. Chân dận đôi giày đầu mây xanh lèo lèo, lưng thắt cái dây ông Lã vàng rờ rờ... Mặt như dưa hấu mắt tựa sao sa. Đạo tâm một mảnh sấm chưa vang, phục hồ hàng long tài đạo sĩ.

Tam Tạng trông thấy, trịnh trọng lên tiếng nói:

- Thưa lão thần tiên, bần tăng có lời chào.

Người đạo sĩ thình lình ngừng đầu lên, trông thấy đâm sợ, bỏ thuốc ở trong tay ra, sửa lại trâm, chỉnh y phục bước xuống thềm đón tiếp nói:

- Lão sư phụ, không kịp đón tiếp, xin mời ngài vào trong nhà.

Tam Tạng vui vẻ lên điện. Mở cửa ra, thấy có ba pho tượng Tam Thánh, trên bàn thờ có lò, có hương, Tam Tạng liền thắp hương cắm vào lò, lễ ba lượt rồi mới cùng đạo sĩ làm lễ. mấy thầy trò cùng đến chỗ khách vị cùng ngồi xuống. Đạo sĩ vội gọi tiên đồng pha trà. Liền có hai người tiểu đồng, đi vào bên trong, lục khay trà, rửa chén trà, lau thìa trà, sấm quả phẩm, chạy tong tong tả tả, làm kinh động mấy kẻ oan gia.

Nguyên bảy nữ quái ở động Bàn Ty cùng học nghề với đạo sĩ này. Từ hôm mặc bộ áo cũ, ở động Bàn Ty chúng gọi đàn rồi đi luôn lại đây. Cả bọn đương cất quần áo ở đằng sau, chợt thấy mấy đồng tử pha trà, liền hỏi:

- Chú nhỏ, có khách nào đến mà vội vã thế?

Tiên đồng nói:

- Mới đây có bốn vị hòa thượng đến chơi, sư phụ bảo đi pha trà.

Nữ quái hỏi:

- Có vị hòa thượng béo trắng không?

Y nói:

- Có.

Lại nói:

- Thế có người mồm dài tai to không?

Nói:

- Có.

Nữ quái hỏi:

- Chú bung ngay trà ra, lấy mắt nháy sư phụ, bảo người vào ngay đây, ta có việc rất cần nói với người.

Tiên đồng bung năm chén trà ra, đạo sĩ khép nép hai tay bung chén trà mời Tam Tạng, rồi sau mới đưa mắt mời Bát Giới, Sa Tăng, Hành Giả.

Uống trà xong, thu chén về, tiểu đồng mới đưa mắt nháy đạo sĩ.

Đạo sĩ nghiêng mình nói:

- Mời các vị ngồi chơi!

Rồi bảo chú nhỏ:

- Để bàn trà, đứng bồi tiếp, ta đi một lát sẽ trở lại.

Lúc ấy Tam Tạng và mấy đồ đệ cùng tiểu đồng ra ngoài cửa điện ngắm cảnh.

Đạo sĩ đi vào trong phương trượng, thấy bảy nữ quái quỳ cả xuống một lượt kêu:

- Sư huynh ơi! Sư huynh ơi! Chúng em xin thưa câu chuyện.

Đạo sĩ lấy tay đỡ dậy và nói:

- Sáng hôm nay khi các cô lại đây, định nói với tôi điều gì, chẳng may hôm nay lại hoàn thuốc, cái tể thuốc này lại kỵ đàn bà, cho nên không nói chuyện được. Bây giờ ở nhà ngoài lại có khách, có chuyện gì hãy khoan khoan đã hãy kể.

Bọn quái nói:

- Dám bẩm sư huynh, câu chuyện này, cần khi khách đến đây mới dám cáo tố, nếu khách đi rồi, có nói ra cũng vô ích.

Đạo sĩ cười nói:

- Cứ theo hiền muội vừa nói, cứ sao lại phải khách ở đây mới nói, chẳng hóa ra diên ư? Thôi, không nói gì tôi là hạng người thanh tịnh tu tiên nữa, ví

nư chỉ là nhà người phàm tục, có vợ con, già trẻ, công việc nhà cũng phải đợi khách đi rồi mới làm chứ! Sao các cô lại thế, để bêu xấu tôi chẳng? Hãy cho tôi đi tiếp khách đã.

Bọn quái cùng nhau níu lại nói:

- Xin sư huynh nguôi giận, cho chúng em hỏi; khách ở ngoài ấy là người ở đâu đến thế?

Đạo sĩ nhỏ vào mặt không trả lời.

Bọn quái nói:

- Vừa rồi tiểu đồng vào đây pha trà, chúng tôi nghe thấy họ nói, có bốn người hòa thượng.

Đạo sĩ phát câu nói:

- Hòa thượng thì làm sao?

Bọn quái nói:

- Trong bốn người hòa thượng ấy, có một người mặt trắng mà béo, có một người mồm dài tai to, sư huynh có hỏi bọn họ ở đâu tới đây không?

Đạo sĩ nói:

- Trong đó có hai người như thế, các cô làm sao lại biết? Có lẽ đã gặp họ ở đâu chẳng?

Bọn con gái nói:

- Sư huynh còn chưa rõ cái nguồn cơn ấy. Số là bọn hòa thượng ấy là người bên Đường Triều sai sang Tây Thiên lấy kinh đây. Sáng hôm nay đến động chúng em xin cơm chay, chúng em thực đã nghe tiếng Đường Tăng, đã bắt giữ y lại.

Đạo sĩ nói:

- Bắt giữ y để làm gì?

Bọn con gái nói:

- Chúng em nghe người ta nói từ lâu, Đường Tăng là một chân thể tu hành đã mười đời, ai mà ăn được một miếng thịt của y sẽ được đại thọ trường sinh, cho nên mới bắt y. Đến sau bị lão hòa thượng mồm dài tai to cản giữ chúng em ở suối Trạc Cầu, trước cướp mất quần áo, sau trở tài năng,

đòi tằm chung với chúng em. Chúng em không tài nào cản được y, y nhảy luôn xuống dưới nước, biến ra một con cá trê, rồi cứ luồn qua khe đui chúng em lách đi lách lại. Sau y lại nhảy lên khỏi mặt nước hiện lại bản tướng. Thấy chúng em không chịu theo, y liền giơ cái đinh ba chín răng ra toan hại tính mạng chúng em. Nếu chúng em lại không có ý tinh khôn, thì đã mắc phải bàn tay độc ác của y rồi. Chúng em cố sống cố chết chạy trốn, lại sai các cháu đấu địch với y, không biết còn mất thế nào. Chúng em đến nhờ cậy huynh trưởng, mong huynh trưởng nghĩ đến nhã ý đồng song ngày trước, rửa nỗi oan khổ cho chúng em hiện nay!

Đạo sĩ nghe chuyện, ngơ ngác ngay cơn giận, biến sắc mặt bảo:

- Té ra bọn hòa thượng này vô lễ đến thế, mất dạy đến thế! Các cô cứ yên tâm, để tôi sẽ trị cho chúng nó.

Bọn con gái cảm ơn nói:

- Nếu sư huynh ra tay, tất cả chúng em sẽ đến đánh giúp.

Đạo sĩ nói:

- Không cần phải đánh! Không cần phải đánh! Thường có câu: “Đánh một cái hèn ba phân” các cô hãy theo tôi đi!

Bọn con gái đi theo, y vào trong phòng, lấy một cái thang bắc ở cuối giường nằm, trèo lên trên xà nhà, lấy xuống một cái hòm da, cái hòm ấy cao độ tám tấc, dài độ một thước, rộng chừng bốn tấc, bên trên có một cái khóa. Y liền rút một cái khăn mặt bằng lụa nhuộm vàng ở trong tay áo ra, lấy một cái chìa khóa nhỏ buộc vào tua khăn mặt, mở khóa hòm, lấy ra một gói thuốc. Thuốc ấy là những:

Các thứ cốt chim núi, góp lấy đủ nghìn cân. Bỏ vào nồi đồng nấu, đun lửa cho có ngân. Nghìn cân lấy một muỗm, một muỗm lấy ba phân. Ba phân phải sao lại, rồi đúc thêm mấy lần. Ché ra thuốc độc ấy, quý báu tuyệt phàm trần. Ai mà nhỡ ném phải, khỏi miệng chết ùng lặn.

Đạo sĩ nói với bảy đứa con gái:

- Các cô em, bảo bối này của tôi, nếu cho người phàm uống, chỉ một lai vào bụng là chết; nếu cho thần tiên uống cũng chỉ đến ba lai là tuyệt mạng; mấy hòa thượng hoặc giả có chút đạo hạnh, cũng phải đến ba lai, cứ lấy sẵn

ra đây.

Một người con gái trong bọn, vội cầm lấy gói thuốc nói:

- Cân lấy một đồng cân hai lai, chia làm bốn gói, rồi đạo sĩ lấy mười hai quả táo đỏ, khẽ châm thủng ra, mỗi quả nhét vào một lai, chia đều mỗi khay trà đặt bốn quả, lại lấy hai quả táo đen làm thêm một khay trà, sai một anh đi dọn bàn cẩn thận.

Đoạn nói với bọn con gái:

- Đề tôi ra hỏi họ. Không phải là người Đường Triều thì thôi, nếu quả là người ở Đường Triều đến, tôi sẽ gọi khay trà, các cô sai đồng nhi bưng những khay trà này ra. Ăn vào rồi, bọn người ấy sẽ chết tuyệt. Thế là tôi báo thù cho các cô, giải quyết mọi phiền não.

Bảy người con gái cảm kích vô cùng.

Đạo sĩ thay quần áo khác, lễ độ kính nhường, đi ra nhà ngoài, mời Đường Tăng đến nơi khách ngồi, nói:

- Lão sư phụ thứ lỗi cho, mới rồi đi vào nhà trong dặn dò bọn học trò, bảo các cháu hái lấy ít rau, củ cải, sửa một lưng cơm chay cúng dàng, nên không ngồi tiếp được.

Đường Tăng nói:

- Bàn tăng tay không đến bái yết, đâu dám mong cho ăn!

Đạo sĩ cười nói:

- Chúng tôi và các vị đều là người xuất gia cả, hễ đến chùa là có ba thang lương bổng, sao lại nói tay không? Dám hỏi sư phụ tu ở chùa nào? Tới đây có việc gì?

Tam Tạng nói:

- Bàn tăng là người của vua nước Đại Đường ở Đông Thổ sai đến chùa Lô Âm bên Tây Thiên lấy kinh, nay đi qua cung tiên, thành tâm đến bái yết.

Đạo sĩ nghe lời, vui vẻ nói:

- Lão sư là Phật trung thành đại đức, tiểu đạo này không biết, không kịp đi đón xin thứ lỗi! Thứ lỗi!

Liên gọi:

- Chú nhỏ thay trà khác đi này, sửa cơm chay mau lên nhé!

Tiêu đồng chạy vào nhà trong, bọn con gái gọi chúng lại bảo:

- Ở đây có trà tốt sẵn sàng, các chú bung ngay ra.

Tiểu đồng vội vàng bung năm khay trà ra. Đạo sĩ đỡ, hai tay nâng một khay trà tảo đỏ kính mời Đường Tăng, y trông thấy Bát Giới vóc người to lớn cho là đại đồ đệ, Sa Tăng cho là nhị đồ đệ, thấy Hành Giả thân thể nhỏ nhắn cho là tam đồ đệ, cho nên đến khay thứ tư mới mời Hành Giả.

Hành Giả tinh mắt đỡ lấy khay trà, đã trông ngay thấy ở trong mâm trà còn có một khay trà đựng hai quả táo đen.

Y nói:

- Tiên sinh, tôi với người đổi lẫn khay cho nhau nào!

Đạo sĩ cười nói:

- Chẳng giấu gì trưởng lão, một kẻ đạo sĩ nghèo nơi sơn dã, trà quả thường thường không đủ, vừa rồi chính tôi ra sau vườn tìm quả, chỉ tìm được có mười hai quả táo đỏ này, làm bốn khay trà mời khách, tiểu đạo không lẽ ngồi tiếp sưng, cho nên mới lấy hai quả táo xấu làm một khay ngồi tiếp. Đó là tấm lòng cung kính của bản đạo.

Hành Giả cười nói:

- Ngài dạy quá lời vậy! Người xưa có câu: “Ở nhà không phải nghèo, ra đường nghèo mới chết”. Nhà ngài ở đây, sao lại bảo nghèo được? Bọn sư hành cước như chúng tôi thế này mới thực là nghèo. Tôi với ngài đổi chén! Tôi với ngài đổi chén!

Tam Tạng nghe lời, nói:

- Ngô Không, vị tiên trưởng thực có lòng tốt đãi khách, con uống đi thôi, sao lại đổi?

Hành Giả không biết làm thế nào, đưa tay trái đỡ lấy, tay phải đập lên, rồi ngồi nhìn xem bọn họ làm gì.

Trư Bát Giới đương vừa đói vừa khát, dạ dày lại to, trông thấy trong khay có táo đỏ liền bung khay lên, ngoạm nuốt luôn hết vào bụng. Sư phụ cũng ăn hết, Sa Tăng cũng ăn hết.

Trong chớp mắt, đã thấy Bát Giới biến cả sắc mặt, Sa Tăng nước mắt ràn

rũa, Tam Tạng sêu rớt rãi, mọi người đều ngồi không vững, lăn cả ra.

Đại thánh biết là thuốc độc, tay cầm chén trà giơ lên nhằm ném vào đạo sĩ. Đạo sĩ giơ tay áo gạt ra: choang một tiếng, cái chén vỡ tan tành ra từng mảnh.

Đạo sĩ tức giận nói:

- Lão hòa thượng này thực là lỗ mãng, có sao dám đập vỡ chén của ta ra ?

Hành Giả quát mắng:

- Súc sinh nhà mi, mi trông thấy ba người của ta kia thì mi bảo sao? Chúng ta với nhà mi không có chuyện gì, có sao mi đem trà thuốc độc đánh ngã cả người của ta?

Đạo sĩ nói:

- Cái đồ súc sinh mọi rợ nhà mi, tự gây nên tai vạ, mi còn không biết ư?

Hành Giả nói:

- Chúng ta vừa đến nhà mi, mới ngồi chưa nóng chỗ, nói chuyện làng quán, chẳng hề có câu gì thất thổ, mi bảo gây tai vạ cái gì?

Đạo sĩ nói:

- Mi có đến động Bàn Ty xin cơm không? Mi có đến tắm gội ở suối Trạc Cầu không?

Hành Giả nói:

- Suối Trạc Cầu chính là chỗ bảy con nữ quái. Mi nói đến chuyện đó, nhất định là đã cầu hợp với chúng, đích xác mi là yêu tinh! Đừng có chạy, ném một gậy đây!

Đại thánh lấy gậy bịt vàng ở trong mang tai, vung một cái xòe to ra, nhằm đúng mặt đạo sĩ đánh tới. Đạo sĩ vội né mình tránh ra, lấy một thanh bảo kiếm đón đỡ.

Hai người vừa đánh nhau vừa chửi nhau, làm kinh động cả bọn nữ quái ở bên trong. Bảy yêu quái chạy ủa cả ra, gọi bảo:

- Sư huynh không cần phải nhọc lòng, để bọn chúng em bắt y cho.

Hành Giả thấy thế lại càng căm tức, hai tay múa gậy sát, giở miếng võ ra, nhảy xổ lên đánh phứa, chỉ thấy bảy đứa kia mở khuy áo để hở bụng

trắng hơ hớ, làm phép ở trong lỗ rốn, dây tơ cứ rào rào tuôn ra, đan thành một lá buồm trời, quấn chặt lấy Hành Giả. Hành Giả thấy việc không xuôi, liền vươn mình, đọc câu thần chú, lộn người một vòng, giẫy phá thủng được buồm trời, chạy thoát ra ngoài, nén khí tức xuống, âm ức đứng ở trên không trung nhìn xuống, thấy những dây tơ của quái vật luôn đi téo lại, lấp la lấp lánh, sợi ngang, sợi dọc như là thoi dệt. Trong khoảnh khắc, tất cả lầu đài cung điện các trong quán Hoàng Hoa bị trùm kín không thấy đâu nữa.

Hành Giả nói:

- Lợi hại! Lợi hại, may mà ta không bị vào tay chúng đấy! Thảo hèn mà Trư Bát Giới ngã dập ngã dụi? Như thế này biết làm thế nào? Sư phụ mình và sư đệ thì lại trúng độc, bọn yêu quái hợp ý đồng tâm, không biết lai lịch chúng ra làm sao? Ta lại phải hỏi thổ địa, thần kỳ mới được.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, tay cầm quyết, miệng đọc chữ “úm” chân ngôn, lại bắt thổ địa già đến nơi. Ông này run cầm cập quỳ xuống ở bên đường, khấu đầu nói:

- Đại thánh, người đi cứu sư phụ, làm sao lại trở về đây?

Hành Giả nói:

- Sáng hôm nay đã cứu được sư phụ đi chữa bao xa, gặp một tòa quán Hoàng Hoa, ta và sư phụ mọi người cùng đi vào ngắm cảnh, người quán chủ đó ra nghinh tiếp. Trong khi trò chuyện, bị nó đem trà pha thuốc độc đánh chết sư phụ và sư đệ, ta may mà chưa uống trà ấy, giờ gậy dọa đánh và y nói ra các việc xin com ở động Bàn Ty, tắm gội ở suối Trạc Cấu, bấy giờ mới biết tên đó là yêu quái, liền giờ gậy đánh, đã thấy bảy đứa con gái chạy đến nhả ra những sợi tơ. May mà lão Tôn có chút bản lĩnh mới chạy thoát. Ta tưởng nhà người làm thần ở đây, hẳn biết lai lịch của chúng. Nó là giống yêu tinh gì, cứ nói thực ra, sẽ tha đánh cho.

Thổ địa dập đầu nói:

- Yêu tinh ấy đến ở đây chưa tới mười năm. Ba năm trước đây, tiểu thần mới biết chân tướng chúng là bảy con nhện thành tinh, những tơ nó nhả ra, đều là tơ nhện.

Hành Giả nghe lời rất đổi vui mừng nói:

- Cứ như nhà người nói thì cũng xoàng thôi, đã vậy thì cho nhà người về, ta sẽ hóa phép hàng phục chúng.

Thỏ địa cúi đầu tạ ơn trở về.

Hành Giả trở lại mé ngoài quán Hoàng Hoa, nhổ lấy bảy mươi sợi lông tơ ở đuôi mình, thổi hơi tiên vào hồ “biển” liền biến ra bảy mươi Hành Giả nhỏ, lại thổi hơi tiên vào gậy như ý hồ “biển” lại biến ra bảy mươi cây gậy có hai cái lưỡi liềm, mỗi một Hành Giả nhỏ, tay cầm một cây, chính mình cũng cầm một cây, đứng ở bên ngoài, bỏ những cái lưỡi liềm vào đám sợi tơ, mọi người đều cố sức, bỏ ào ào, bòn hết cả đống sợi tơ, mỗi người kéo được hơn mười cân, bắt bảy con nhện ở trong lồi ra, mình lớn rõ bằng cái đầu to, con nào con nấy co quắp chân tay, đầu rụt lại, kêu van:

- Tha chết cho chúng tôi!

Bảy giờ cả bảy mươi Hành Giả nhỏ, đè lên mình bảy con nhện, khi nào chịu buông.

Hành Giả nói:

- Đừng có đánh chúng nó, chỉ đòi trả sư phụ và sư đệ ta thôi.

Bọn yêu quái lớn tiếng nói:

- Sư huynh ơi, trả Đường Tăng cho y, cứu lấy mạng chúng em.

Đạo sĩ ở bên trong chạy ra nói:

- Các cô, ta muốn ăn thịt Đường Tăng, không cứu các cô được.

Hành Giả nghe lời tức giận nói:

- Mi không chịu trả lại sư phụ ta, mi hãy xem những đứa em của mi đây!

Đại thánh bèn cầm cây gậy lưỡi liềm vung một cái, lại thành ra cây gậy sắt, hai tay giơ lên, đánh cho bảy con nhện nát bét cả ra, đoạn ve vẩy đuôi mấy cái, thu hết lông tơ lại, một mình cầm gậy sắt, sấn vào bên trong đánh đạo sĩ.

Đạo sĩ thấy y đánh chết bọn sư muội, trong lòng rất đau thương, phát cáu lên múa gươm đón đánh. Lần đánh nhau này hai người cùng cáu, người nào người nấy giở hết thần thông, thực là một trận ghê gớm.

Đạo sĩ đấu với đại thánh tới năm sáu mươi hợp, dần dần yếu sức, một lúc nữa, gân cốt bủn nhủn, liền cởi dây lưng, kêu đến soạt một tiếng, tụt áo bào

thâm ra.

Hành Giả cười nói:

- Thằng con ta! Đánh người không lại, phải cời trần ra, thật là bêu riếu!

Nguyên đạo sĩ cời hết áo xiêm ra, tay giơ lên một loạt, một nghìn con mắt ở ngay dưới nách, ánh vàng ở trong mắt phóng ra rất là lợi hại:

Sầm sầm mù đặc, hai bên kẽ nách tựa mây phun; chồi chồi ánh vàng, nghìn mắt sáng lòe như lửa đốt. Tả hữu y như ong sắt, đông tây chẳng khác chuông đồng. Yêu tiên dùng phép lực, đạo sĩ hiển thần thông. Loáng mắt, tối trời, che nhật nguyệt; trùm người nóng nực bối hơi xông. Tề Thiên đại thánh không ra khỏi, mù đặc ánh vàng, khốn ở trong!

Hành Giả loạng choạng chân tay, quanh quẩn trong vòng ánh vàng ấy, đi lên không nhắc nổi bước, lùi xuống chẳng động được chân, khác gì lăn lóc ở trong một cái ống. Y đâm cái kính, điên tiết, hết sức nhảy lên một cái, va ngay phải ánh vàng, ngã lộn xuống, chống ngược đầu lên, thấy chỗ đầu va phải rất đau, vội lấy tay sờ vào da trán đỉnh đầu thì thấy bị mềm nhũn cả ra. Hành Giả sốt ruột, thầm nghĩ:

- Xúi quẩy! Xúi quẩy! Cái đầu này bây giờ cũng hỏng rồi! Xưa kia giáo đâm búa bổ, không hề chi cả, làm sao để cho cái ánh vàng ấy làm nhũn cả da thịt ra? Lâu lâu sau này có lẽ rồi loét thành mủ, dù có khỏi chẳng nữa, cũng bị chứng thương phong.

Một lúc sau, vì nóng bức không chịu được, Hành Giả lại tự tính toán một mình nói:

- Lên đằng trước không được, xuống đằng sau không được, sang tả không được, sang hữu không được, nhô lên bị va phải đầu, biết làm thế nào? Thà cứ cúi quách xuống dưới cho xong!

Đại thánh miệng đọc thần chú, nhao mình một cái, biến ra một con xuyên sơn giáp^[69] tục gọi là lã lý lân.

Thực đúng là: Bốn cái móng gang, phá đá khoét non như giã bột; dày mình mai cứng, qua đèo vượt núi tựa đâm hành. Hai mắt sáng choang, coi chẳng khác cặp sao lóng lánh; cái mồm nhọn hoắt, còn sắc hơn đục sắt dùi vàng. Trong phương thuốc có xuyên sơn giáp, tục ngữ gọi là lã lý lân.

Hành Giả chúc thẳng đầu, chũm xuống đất một cái, ra khỏi hơn hai mươi dặm, mới ngóc đầu lên. Nguyên ánh vàng kia chỉ trùm kín có hơn mười dặm, nên khi chui được ra rồi, Hành Giả hiện rõ bản tướng, sức mỗi gân tê, khắp mình đau đớn, ngăn không nổi nước mắt nhỏ sa.

Đương khi Mỹ Hầu Vương đau xót chợt nghe có tiếng người khóc ở đằng sau núi, liền đứng dậy lau ráo nước mắt, ngừng đầu lên xem, thấy có một người đàn bà, mình mặc áo đại tang, tay trái bưng một bát cháo hoa, tay phải cầm mấy tờ giấy vàng mã, từ đằng xa đi tới, vừa đi, vừa khóc.

Hành Giả gật gù than thở nói:

- Thực là: “Sa lệ gặp người sa lệ quá, đoạn trường thấy kẻ đoạn trường hơn”, không biết người đàn bà kia có việc gì mà than khóc, ta đến hỏi xem nào.

Thoáng một cái, người đàn bà đã đi tới nơi, đứng nhìn Hành Giả, Hành Giả cuối đầu chào hỏi:

- Nữ Bồ Tát khóc ai thế vậy?

Người đàn bà nuốt nước mắt nói:

- Chỉ vì người chồng tôi đem bán tre cho lão chủ quán Hoàng Hoa, cãi cọ với hắn, bị hắn lấy trà thuốc độc đánh chết, tôi đem giấy tiền này đốt đi, gọi là báo chút tình nghĩa vợ chồng.

Hành Giả nghe nói cũng rung rung nước mắt.

Người đàn bà thấy thế làm ra vẻ giận dữ nói:

- Nhà ngươi khéo vớ vẩn, ta vì buồn phiền chồng con mà đau thương, có chi nhà ngươi cũng sùi sụt sâu não, phỉnh phờ lừa ghẹo ta chẳng?

Hành Giả cúi mình nói:

- Xin nữ bồ tát bớt giận. Tôi là đại đồ đệ của ngự đệ Đường Tam Tạng nhà Đại Đường bên Đông Thổ, tên là Tôn Ngộ Không Hành Giả, nhân đi sang Tây Thiên, đến nghỉ chân ở quán Hoàng Hoa. Người đạo sĩ ở trong quán chẳng biết là cái giống yêu tinh gì cùng với bảy con yêu tinh nhện, ở động Bàn Ty kết làm anh em. Bọn yêu tinh định hại sư phụ tôi, tôi và sư đệ Bát Giới, Sa Tăng, đã cứu thoát được. Bọn yêu tinh nhện chạy tới lão chủ quán, nói đơm nói đặt, bảo chúng tôi có ý lừa dối chúng, đạo sĩ liền đem trà

thuốc độc đánh chết sư phụ, sư đệ tôi tất cả ba người, cả ngựa là bốn; bị hãm ở trong quán. Chỉ có tôi chưa hề uống phải, liền đập vỡ tan chén trà, y liền đánh nhau với tôi. Đương lúc om sòm, bảy con yêu tinh nhện ở đâu chạy nhả ra những búi tơ, chằng kín lấy tôi, tôi phải dùng phép lực chạy thoát. Hỏi đến thổ địa nói rõ bản tướng chúng, tôi lại phải dùng phép phân thân cuốn hết những búi tơ ấy, lôi lũ yêu ra, đánh cho một gậy chết hết. Người đạo sĩ tức thì đánh báo thù, cầm bảo kiếm đấu nhau với tôi, tới sáu mươi hợp, y bị thua trận, cởi hết áo xiêm ra, hai bên nách phóng ra con mắt, có muôn đạo ánh vàng, trùm kín lấy tôi. Thực là khó bề lui tới, tôi phải biến ra con lãng lý lân, chui xuống dưới đất trốn ra. Đương lúc đau thương lại nghe thấy tiếng khóc nên mới tới hỏi. Nhân thấy bà vì ông chồng mà đốt giấy tiền báo ơn, sư phụ tôi chết đi, không có vật gì đơm cúng, vì thế từ cái giận biến ra thương, đâu dám trêu cợt.

Người đàn bà buông com nước, giấy tiền xuống, xin lỗi Hành Giả:

- Xin đừng trách, đừng trách, tôi không biết ngài là kẻ bị nạn. Cứ nghe câu chuyện ngài vừa nói, thế ra ngài không biết đạo sĩ ấy. Y nguyên là Bách nhỡn ma quân, lại gọi là Quái nhiều mắt. Ngài đã có những tài biến hóa, thoát được ánh vàng, đánh được dai dẳng như thế, hẳn là có thần thông quảng đại. Chỉ hiềm một nỗi không đến gần nó được. Tôi mách cho ngài đi mời một vị thánh hiền, vị ấy mới phá được ánh vàng, thu bắt được đạo sĩ.

Hành Giả nghe nói, vội vàng lễ phép hỏi:

- Nữ bồ tát biết được lai lịch, phiền chỉ giáo, chỉ giáo. Quả có vị thánh hiền ấy, tôi sẽ mời người đến cứu nạn cho sư phụ tôi, báo thù cho ông chồng bà một thể.

Người đàn bà nói:

- Ngài có đến nơi mời người thu phục đạo sĩ, thì chỉ báo được thù mà thôi, sợ không cứu sống được sư phụ ngài.

Hành Giả nói:

- Sao không cứu được?

Người đàn bà nói:

- Cái thứ thuốc độc của tên đạo sĩ rất độc, đã đánh ngã người, chỉ trong ba

ngày, cốt tủy sẽ hủy hoại, ngài đi lần này sẽ chậm mất rồi.

Hành Giả nói:

- Tôi biết đi đường, dù xa đến đâu, cũng chỉ nửa ngày là đến.

Người đàn bà nói:

- Ngài đã biết đi đường thì nghe tôi bảo đây: từ đây đến nơi đó xa tới nghìn dặm, ở đây có một ngọn núi, tên gọi núi Tử Vân. Trong núi có cái động Thiên Hoa. Trong động có một vị thánh hiền, tên gọi bà Tỳ Lam, có tài thu phục được giống quái ấy.

Hành Giả nói:

- Núi ấy ở nơi đâu, phải đi về phương nào?

Người đàn bà lấy tay chỉ nói:

- Cứ đi về phương nam là đúng!

Hành Giả vừa ngoảnh đầu lại nhìn, đã không thấy người ấy đâu nữa.

Hành Giả vội vàng nói:

- Vị bồ tát nào đấy, đệ tử vừa chui ra hãy còn tối tăm, không nhận ra được, cúi xin lưu danh lại, để biết tạ ơn.

Liền thấy có tiếng gọi ở trên không:

- Đại thánh, ta đây!

Hành Giả vội ngừng đầu nhìn, té ra Lê Sơn lão mẫu, vội chạy theo lên không trung, cảm ơn nói:

- Lão mẫu ở đâu lại đây chỉ giáo cho tôi thế?

Lão mẫu nói:

- Ta vừa ở hội Long Hoa trở về, thấy sư phụ ngươi có nạn, biến giả làm hiếu phụ, giả danh có chồng chết... Tha chết cho nó... Người đi mời ngay, nhưng chớ nói là ta chỉ giáo, vị thánh hiền ấy có tính hay trách người đấy.

Hành Giả cảm ơn rồi từ biệt, lộn người lên trên mây, đi thẳng tới núi Tử Vân. Ở trên mây bước xuống: trông thấy động Thiên Hoa. Ở ngoài động:

Thông xanh trùm cảnh đẹp, trúc biếc quây nhà tiên. Liễu lục đầy đường rợp, lan thơm quanh suối xuyên. Nhà đá đưa hương lạ, lối cong cỏ mọc quen. Khe biếc dòng trôi giọt, cây cao mây phủ trên. Chim rừng kêu riu rít,

hươu núi chạy lung thiên. Lúa mạch đầy đồng ruộng, mạ mùa gieo khắp miền. Bốn mùa lá không rụng, tám tiết hoa nở liền. Mù biếc tầng tầng pho sắc sỡ, mây lành lơ lửng nhẹ bay lên.

Đại thánh mừng rỡ, đi thẳng tới nơi, một bước một dừng, không xiết kể vô biên cảnh đẹp. Vào tới bên trong, không thấy một người nào, vắng ngơ vắng ngắt, tiếng gà chó cũng vắng teo, nghĩ thâm trong dạ:

- Vị thánh hiền này có lẽ không ở trong nhà.

Lại đi qua vào bên trong, thấy một vị nữ đạo cô ngồi ở bên giường. Hình dung đạo mạo:

Đầu đội mũ năm hoa thêu gấm, mình mặc một tấm áo kim bào. Chân dận đôi giày cong mỏ phượng, lưng đeo dây lụa nhuộm màu đào. Mặt tựa dáng thu thêm tuyết điểm, tiếng như bạch yến đón xuân chào. Tam thừa trong bụng lâu lâu thuộc, tứ đế bên lòng vờ vợi cao. Hiểu rõ không không thành chính quả, luyện tròn liễu liễu tựa tiêu dao. Tỳ Lam bồ tát tu thành Phật, trong động Thiên Hoa nổi tiếng hào.

Hành Giả không dám chậm bước, tới gần thưa hỏi:

- Kính chào Tỳ Lam bà bồ tát!

Vị bồ tát bước xuống giường, chấp tay đáp lễ nói:

- Đại thánh, xin thứ lỗi, ngài ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Sao Bồ Tát lại biết tôi là đại thánh?

Tỳ Lam bà nói:

- Khi xưa hồi ngài đại náo thiên cung, tiếng ngài đã đồn đi khắp cả gầm trời, người nào chẳng biết, ai kẻ không hay.

Hành Giả nói:

- Thực là “Việc lành không ra khỏi nhà, việc dữ truyền xa nghìn dặm” như tôi ngày nay đã theo về cửa Phật, dễ thường bà chưa rõ?

Tỳ Lam bà nói:

- Qui chính đã bao lâu? Xin có lời mừng! Xin có lời mừng!

Hành Giả nói:

- Gần đây mới thoát nạn, bảo hộ sư phụ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh, sư phụ gặp phải đạo sĩ ở quán Hoàng Hoa bị trúng thuốc độc chết, tôi đánh nhau với tên ấy, y dùng ánh vàng trùm lấy tôi, tôi phải hóa phép thần thông mới thoát thân. Nghe nói Bồ Tát có tài diệt được ánh vàng của y, mới đến cầu thỉnh.

Bồ Tát nói:

- Ai nói với ngài thế! Tôi từ khi đến hội Vu Lan, tới nay hơn ba trăm năm, không hề ra khỏi cửa, giấu hơi kín tiếng, không có ai biết tới, làm sao ngài lại biết được?

Hành Giả nói:

- Tôi là con ma ở dưới đất, bất kỳ chỗ nào, tự mình sẽ tìm ra hết.

Bồ Tát nói:

- Thôi được! Thôi được! Đáng lẽ tôi không đi, chỉ vì đại thánh đã quá bộ đến đây, không thể làm dứt thiện duyên cầu kinh được, tôi đi với ngài đây.

Hành Giả cảm ơn và nói:

- Tôi thực vô phép, thiện tiện đến thúc giục, không hiểu Bồ Tát có mang theo binh khí gì không?

Bồ Tát nói:

- Tôi có cái kim thêu hoa đây, có thể bắt được nó.

Hành Giả không nhịn được nói:

- Lão mẫu chớ làm lỡ tôi, nếu dùng được kim thêu hoa đã không dám phiền bà, cứ lão Tôn này thì một gánh kim cũng có.

Tỳ Lam nói:

- Cái thứ kim thêu hoa của ngài chỉ bằng gang, sắt, vàng không dùng được. Bảo bối của tôi, không phải gang, sắt, vàng, thằng con tôi đã luyện được từ trong mắt mặt trời.

Hành Giả nói:

- Cậu cả là ai?

Tỳ Lam nói:

- Tiểu nhi là Mão Nhật tinh quân.

Hành Giả sợ hãi vô cùng. Đương đi đã trông thấy ánh vàng lấp lánh, y liền quay nói với Tỳ Lam:

- Chỗ có ánh vàng là quán Hoàng Hoa đó.

Tỳ Lam lấy một cái kim thêu hoa ở vạt áo ra, nhỏ bằng sợi lông mày, dài độ năm sáu phân, cầm tung lên trên không, trong nhoáng mắt, nổ ra một tiếng, phá hết ánh vàng.

Hành Giả mừng nói:

- Thừa Bồ Tát, diệu quá, diệu quá! Đi tìm kim, đi tìm kim!

Bồ Tát xòe lòng bàn tay ra nói:

- Chả kim là gì đây!

Hành Giả cùng dừng mây bước xuống, đi vào trong quán, đã thấy đạo sĩ nhắm chặt mắt, không động cựa được.

Hành Giả quát mắng:

- Quái vật khốn kiếp nhà mi, mù mắt rồi hử?

Rồi lấy luôn gậy trong tay ra toan đánh.

Tỳ Lam ngăn lại nói:

- Đại thánh đừng đánh, hãy đi thăm sư phụ ngài đã.

Hành Giả đi thẳng đến phòng khách ở mé sau, thấy ba người đều nằm lăn cả ra đất, sều rớt sều rãi ra.

Hành Giả ứa nước mắt nói:

- Biết làm thế nào! Biết làm thế nào?

Tỳ Lam nói:

- Đại thánh chớ lo. Hôm nay tôi ra khỏi nhà tới đây, cũng định làm một việc âm đức, tôi có đan giải độc đây, xin biểu người ba viên.

Hành Giả khấn khoản lạy xin. Bồ Tát lấy một gói giấy nát ở trong tay áo ra, nhặt lấy ba viên thuốc đỏ, đưa cho Hành Giả, bảo bỏ vào trong miệng mỗi người một viên. Hành Giả cậy hàm răng từng người, bỏ một viên thuốc vào. Phút chốc thuốc ngấm vào ruột, mọi người nôn ọe một loạt, nôn hết thuốc độc ra, đều được thoát chết. Bát Giới choài dậy trước nói:

- Buồn bực chết người!

Tam Tạng, Sa Tăng tỉnh sau nói:

- Choáng váng quá!

Hành Giả nói:

- Các vị trúng độc ở chén trà đây. Nhờ có Tỳ Lam Bồ Tát cứu chữa, tất cả đến ngay tạ ơn đi.

Tam Tạng sửa áo nghiêng mình tạ ơn.

Bát Giới nói:

- Đạo sĩ ấy bây giờ ở đâu! Để tôi hỏi hẩn một câu, tại sao lại định hại chúng ta như vậy?

Hành Giả đem việc yêu tinh nhện ra nói lại hết một lượt. Bát Giới điên tiết nói:

- Thằng đó đã là anh em với đàn nhện, hẩn là yêu tinh.

Hành Giả nói:

- Nó đương đứng ở ngoài cửa điện vờ làm thằng mù kia kìa.

Bát Giới giơ đinh ba toan bổ, lại bị Tỳ Lam ngăn cản nói:

- Thiên Bồng nguôi giận, đại thánh đã biết trong động tôi thiếu người, để cho tôi bắt nó về làm người giữ cổng.

Hành Giả nói:

- Đội công ơn lớn của Bồ Tát, đâu dám trái lời, chỉ xin Bồ Tát bắt nó hiện rõ bản tướng cho chúng tôi xem.

Tỳ Lam nói:

- Dễ thôi!

Liên tiến lên trở ngón tay vào, đạo sĩ liền ngã quay ra đất, hiện rõ nguyên thân là một con rết thành tinh dài tới bảy thước. Tỳ Lam lấy ngón tay út bêu lên, rồi cười mây lành trở về động Thiên Hoa.

Bát Giới ngửa mặt nói:

- Bà này mới thực lợi hại! Làm thế nào thu được ác vật vậy?

Hành Giả cười nói:

- Tôi hỏi người mang binh khí gì để phá ánh vàng của nó, người nói có

cái kim thêu hoa, con trai người đã luyện được từ trong mắt mặt trời, hỏi con trai người là ai, người nói là Mão Nhật tinh quân. Tôi biết Mão Nhật tinh quân là gà sổng, bà ấy nhất định là mẹ. Gà rất tài bắt rết, vì thế mới thu phục được.

Tam Tạng nghe nói lạy tạ luôn mãi rồi bảo:

- Các đồ đệ, thu xếp đi thôi!

Sa Tăng đi vào bên trong tìm lấy ít gạo, sửa soạn bữa cơm chay, cùng nhau ăn một bữa no, rồi dắt ngựa quây gánh mời sư phụ ra cửa. Hành Giả châm một mồi lửa vào nhà bếp, đốt cả quán Hoàng Hoa ra tro trong chớp mắt, rồi mới rảo bước đuổi theo. Thực là:

*Đường Tăng thoát chết ơn Tỳ Lam
Tiêu trừ được giống quái nhiều mắt.*

Chưa biết đi đường còn có những việc gì, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI TƯ

TRƯỜNG CANH TRUYỀN BÁO NHIỀU MA DÃ

HÀNH GIẢ RA TAY LẮM PHÉP TÀI

Đây nói thầy trò Tam Tạng mở tung lưới dục, ra khỏi lồng tình, phóng ngựa sang Tây. Đi được ít lâu đã hết hạ sang thu, tiết trời mát mẻ, chỉ thấy những:

*Mưa dập xua nông mực,
Ngô đồng một lá bay.
Trăng cao sâu bọt hát,
Lối rậm đom đóm quay
Quy vàng sương lấp lánh,
Sam tía cát lan đầy.
Ve ngâm nhịp điệu thay.*

Đương đi đường, Tam Tạng chợt thấy một quả núi cao, đỉnh trờm mây biếc, thực là cảnh nằng lấp sao. Sư trưởng trong lòng sợ hãi, gọi Ngộ Không bảo:

- Con xem ngọn núi đằng trước kia, cao vợi như thế, liệu có lối đi không?

Hành Giả cười nói:

- Sao sư phụ lại nói thế? Từ xưa đã có câu “Núi thăm vắn nhiều người bước tới”. Lẽ đâu không có lối đi? Ta cứ yên chí.

Sư trưởng nghe nói, vui vẻ tươi cười, giơ roi giục ngựa, đi lên núi cao.

Đi chưa được mấy dặm, thấy một ông già, mái tóc bạc lòa xòa bay phấp phới, chòm râu thưa thớt trắng phau phau, cổ đeo một chuỗi hạt châu, tay chống một cái gậy đầu chạm rồng, đứng xa xa trên sườn núi cất tiếng gọi:

- Vị trưởng lão sang tây kia, hãy dừng vó ngựa, gò chặt dây cương. Trên núi này có một lũ yêu ma, ăn thịt hết mọi người bên Đông Thổ thế giới, chớ nên đi nữa.

Tam Tạng nghe nói kinh sợ tái người. Một là vì ngựa bước khắp khênh,

hai là ngồi chằng vững vàng, từ trên ngựa ngã lộn xuống đất, không gượng dậy được phải nằm dưới bãi cỏ rên rỉ. Hành Giả tới gần đỡ dậy nói:

- Xin chớ sợ! Xin chớ sợ! Có con đây!

Sư trưởng nói:

- Con hãy nghe ông cụ ở sườn núi cao nói đây. Trên núi này có một lũ yêu ma ăn thịt hết mọi người bên Đông Thổ thế giới, có ai dám đi đến tận nơi hỏi cho đích xác không?

Hành Giả nói:

- Thầy hãy ngồi ở đây, để con đi hỏi xem.

Tam Tạng nói:

- Tướng mạo con xấu xí, nói năng thô tục, sợ làm xúc phạm người ta, không hỏi được tin đích xác thực chẳng?

Hành Giả cười nói:

- Con sẽ biến ra một chàng tuấn tú đến hỏi ông ta.

Tam Tạng nói:

- Con hãy biến cho ta xem nào.

Đại thánh tay cầm quyết, nhào mình, biến ra rõ đúng như hệt một vị hòa thượng trẻ tuổi, thực là mi thanh mục tú, mặt đẹp đầu tròn, đi đứng có khí tượng nhà nho, nói năng khác con người phàm tục, phỉ sạch bụi áo đai gấm, rảo bước tiến lên, quay hỏi Đường Tăng:

- Con biến thế này có được không?

Tam Tạng trông thấy, rất mừng nói:

- Biến giỏi lắm!

Bát Giới nói:

- Chứ lại không giỏi à! Chúng con đây đều kém thua xa. Lão trư này có quay trở đến hai ba năm cũng chẳng biến được xinh đẹp như vậy đâu!

Đại thánh rời bỏ mọi người, đi đến tận nơi, cúi mình trước ông già nói:

- Kính thưa cụ, bần tăng xin có lời chào.

Ông già kia trông thấy y là người xinh xắn, trẻ tuổi nhanh nhẹn, toan trả lời lại thôi, vái trả một vái, lấy tay xoa lên đầu y, khi khi cười nói:

- Tiểu hòa thượng, ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi ở nước Đại Đường bên Đông Thổ tới, cố sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, vừa mới tới đây nghe thấy cụ nói cho biết có yêu quái, sư phụ tôi nhất nhất gan sợ sệt cho tôi đến đây hỏi cụ rõ đầu cuối ma quái ra làm sao, xin phiền cụ nói rành rọt cho tôi rõ, tôi sẽ tống cổ chúng nó đi.

Ông cụ già cười nói:

- Chú là hòa thượng còn nhỏ tuổi, không biết hay dở nói chẳng giữ gìn. Yêu ma kia thần thông cực kỳ quảng đại mà dám mở miệng nói tống cổ nó đi à?

Hành Giả cười nói:

- Lời cụ vừa nói cứ tung bốc nó, nhất định có thân thích gì với nó, hoặc giả là xóm làng bạn bè, không thể thì sao cứ khoe khoang uy trí, khen nó giỏi giang, mà không chịu thực lòng thực dạ nói rõ lai lịch nó ra đây.

Cụ già gật đầu cười nói:

- Hòa thượng này cũng môi mép đấy! Chắc rằng chú đi theo sư phụ qua đây đó có học được chút ít pháp thuật, hoặc giả biết khu trừ ma quỷ, trừ tà trấn trạch cho người ta thôi, chứ chưa gặp phải những hạng ma vô cùng hung ác đâu!

Hành Giả nói:

- Hung ác như thế nào?

Cụ già nói:

- Yêu quái này gửi một phong thư đến Linh Sơn, năm trăm La Hán đều đến đón tiếp, gửi một tờ thiếp danh lên thiên cung, mười một vị đại diệu đều phải kính trọng, Long Vương bốn bề là bạn bè của nó, thần tiên tám động thường hội họp với nó, Thập địa Diêm quân coi nó như anh em, xã lệnh thành hoàng cùng với nó kết làm tân khách.

Đại thánh nghe nói, nhịn không được, cười khanh khách trở tay vào ông già nói:

- Không cần kể! Không cần kể! Thứ yêu tinh làm anh em bè bạn với cái lũ hậu sinh tiền bối của ta, thế thì có gì là giỏi giang. Nếu biết là tiểu hòa

thượng đây tới nơi, ngay đêm đó cũng phải cuốn gói mà xéo cho mau.

Ông cụ nói:

- Cái chú tiểu hòa thượng này nói nhảm, không ra loài người. Những bậc thần thánh như thế lại dám bảo là hậu sinh tiểu bối của chú!

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì cụ, tiểu hòa thượng này nguyên ở nước Ngạc Lai, núi Hoa Quả, động Thủy Liêm, họ Tôn, tên gọi Ngô Không, thuở xưa đã từng làm yêu quái, nhân hội họp bọn ma, uống nhiều rượu quá, say ngủ đi mất, nằm mộng thấy hai người cầm trát bắt xuống âm ty. Lúc đó tôi phát cáu, giơ gậy sắt đánh bọn quỷ phán quan, vua Diêm Vương sợ ngã lăn ra, điện Sâm La cơ hồ sụp đổ. Làm cho vị phán quan chường án đi làm giấy, mười vị Diêm Vương ký kết bảo tôi nếu tha không đánh nữa, sẽ tình nguyện làm hậu sinh tiểu bối cho tôi.

Ông già nghe lời, nói:

- A di đà Phật, chú hòa thượng này nói khoác không có luống đầu, đừng hòng còn lớn lên nữa!

Hành Giả nói:

- Thưa ngài, tôi lớn thế này cũng đủ rồi.

Ông già nói:

- Chú năm nay bao nhiêu tuổi?

Hành Giả nói:

- Cụ thử đoán xem.

Ông già nói:

- Độ bảy tám tuổi chứ gì?

Hành Giả cười nói:

- Có một vạn lần cái bảy tám tuổi! Tôi hãy đưa cái bộ mặt ra để cụ coi nhé, xin cụ chớ trách.

Ông cụ nói:

- Làm sao lại có bộ mặt khác?

Hành Giả nói:

- Tiêu hòa thượng này có đủ bảy mươi hai bộ mặt.

Ông già không biết huyền bí, cứ vắn hỏi hoài, đại thánh liền vuốt mặt một cái, tức thì hiện rõ bản tướng, răng khừu mặt choắt, hai móng đít đỏ hồng, trên lưng vắn cái quần da hổ, một cây gậy bịt vàng cầm ở trong tay, đứng dưới sườn núi đá, chẳng khác gì ông thiên lôi sống. Ông già trông thấy, sợ tái mặt đi, chân tay bủn nhủn, đứng không vững, ngã lăn đùng ra, lồm ngồm bò dậy, lại khuỵu chân xuống. Đại thánh đến tận nơi nói:

- Thưa lão quan, không nên sợ, chúng tôi mặt xấu người lành, đừng sợ! Đừng sợ! Vừa đây ơn tấm lòng ngài cho biết có ma quái, đích thực chúng có bao nhiêu, phiền ngài chỉ bảo rõ ràng, xin hết lòng cảm tạ.

Ông già sợ run cầm cập, không nói nên lời, lại chối là ngẩn ngơ, không nói câu nào nữa.

Hành Giả thấy y không nói, liền quay mình trở về.

Tam Tạng hỏi:

- Ngô Không, con đã về, hỏi thăm ra sao?

Hành Giả cười nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Bên Tây Thiên cũng có một ít yêu tinh thực, chỉ vì ở đây họ nhát gan, cứ để tâm đến chúng nó, chứ không biết gì cả! Không biệc gì cả! Đã có con!

Sư trưởng nói:

- Con có hỏi ông cụ đây gọi là núi gì, động gì, có bao nhiêu yêu quái, con đường này có đi tới Lôi Âm được không?

Bát Giới nói:

- Thưa sư phụ, con nói thì thầy đừng quở. Nói đến chuyện thi biến hóa, bắt mạch bệnh nhân, trêu ghẹo người, bốn năm chúng con cũng không bằng một sư huynh. Nhưng nói đến chuyện thực thà, thì có đến một đội như sư huynh cũng không bằng con được.

Đường Tăng nói:

- Đúng thế, đúng thế! Con rất thực thà!

Bát Giới nói:

- Không biết làm sao anh ấy hay có tính giầu đầu hở đuôi, mới hỏi hai tiếng, chưa rõ nếp tẻ gì đã vội về rồi. Để lão Tru đi hỏi cho đích xác.

Đường Tăng nói:

- Ngô Năng, con nên cẩn thận!

Chú ngọc cầm đinh ba gài vào sau lưng, sửa lại áo dài thâm, ngắm vuốt gọn ghẽ, chạy lên sườn núi, hỏi ông già nói:

- Kính thưa cụ, tôi xin có lời chào.

Ông già thấy Hành Giả đi rồi, mới chống gậy cô gượng đứng dậy, run lẩy bẩy toan bước đi thì trông thấy Bát Giới, lại càng kính sợ nói:

- Cha mẹ ơi! Đêm hôm qua có những ác mộng gì, mà gặp toàn những ma quái! Cái lão hòa thượng gặp lúc trước tuy xấu xí nhưng còn có dáng con người, chứ cái ông hòa thượng này, mồm thì châu ra, tai như quạt gió, mặt như tấm sắt, không có một tí gì là ra dáng người nữa!

Bát Giới cười nói:

- Ông cụ già không cao kiến, hay có tính mỉa mai, cụ cho tôi là hạng người thế nào? Tôi xấu thì xấu thực, nhưng ưa nhìn, chỉ một lát nữa là sẽ bảnh trai ngay.

Ông già thấy y nói ra tiếng người, nghe xong mới hỏi lại:

- Vậy thì chú ở đâu tới đây?

Bát Giới nói:

- Tôi là đồ đệ thứ hai của Đường Tăng, pháp danh gọi là Ngô Năng Bát Giới. Người tới hỏi cụ vừa rồi, tên là Ngô Không Hành Giả, là sư huynh tôi. Sư phụ tôi vừa quở anh ấy là đã xúc phạm đến cụ, nên không hỏi được tin tức gì, vì thế mới sai tôi đến hỏi cụ. Ở đây gọi là núi gì, động gì, trong động có những yêu quái gì, đường cái sang Tây ở đâu dám phiền cụ chỉ giáo dùm cho.

Ông già nói:

- Có thực như thế không?

Bát Giới nói:

- Nhất sinh tôi chưa hề nói dối bao giờ.

Ông già nói:

- Chú không giống cái lão hòa thượng vừa mới tới lúc này hay khoác lác một tác đên trời chứ?

Bát Giới nói:

- Tôi không như anh ấy đâu!

Ông già chống gậy nói với Bát Giới:

- Núi này gọi là núi Sư Đà tám trăm dặm; giữa núi có một động gọi là động Sư Đà, trong động có ba con yêu.

Bát Giới chép miệng nói:

- Cụ già nhà ta thật là cả nghĩ, chỉ có ba tên yêu ma quèn mà cụ cũng tốn công nhọc sức đến báo tin.

Ông già nói:

- Chú không sợ sao?

Bát Giới nói:

- Chẳng giấu gì cụ, ba yêu ma ấy, một cây gậy của sư huynh tôi đánh chết một đứa; đinh ba của tôi bổ chết một đứa; tôi còn một sư đệ nữa, cái trượng hàng yêu của chú ấy cũng sẽ đánh chết một đứa. Ba đứa bị đánh chết rồi, sư phụ tôi sẽ đi qua được, có khó gì đâu!

Ông già cười nói:

- Hòa thượng này chưa biết rõ nông sâu. Ba con yêu ấy thần thông quảng đại ghê gớm lắm! Bọn tiểu yêu thủ hạ của chúng có năm nghìn ở núi bên nam, có năm nghìn trên núi bên bắc; lối đường bên đông có một vạn, lối đường bên tây có một vạn, quân tuần tiểu có bốn năm nghìn, quân canh cửa cũng có tới một vạn, vô số quân nấu ăn, rất nhiều quân dẫn củi: tất cả có đến bốn vạn bảy tám nghìn. Những đứa ấy đều là những tay có tên tuổi, đeo thẻ bài, chuyên ăn thịt người ở đây.

Chú ngọc ta nghe nói sợ run lên, chạy tuốt trở về, đến gần Đường Tăng, không nói gì cả, buông đinh ba xuống, đá ngay ra đấy. Hành Giả trông thấy, quát mắng:

- Chú không trả lời, còn ngồi sụp xuống đấy làm gì?

Bát Giới nói:

- Sợ vãi cả đái ra! Không cần nói gì nữa, giờ đây thành thực mạng, ai đi đường nấy cho sớm sửa!

Hành Giả nói:

- Thực cái giống ngọc! Người ta đi hỏi tin về thì chẳng sợ sệt gì mà chú đi về sao lại hoảng hốt mất trí đến thế?

Sư trưởng nói:

- Đầu đuôi thế nào?

Bát Giới nói:

- Ông cụ già nói núi này gọi là núi Sư Đà tám trăm dặm, giữa núi có tòa động Sư Đà. Trong động có ba con yêu già và bốn vạn tám nghìn tiểu yêu chuyên ăn thịt người. Nếu thầy trò mình bén mảng đến chân núi, sẽ là bữa ngon của chúng nó, đừng hòng mà đi!

Tam Tạng nghe lời, sợ nhủn người, sờn cả gai ốc nói:

- Ngộ Không, làm thế nào bây giờ?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ yên tâm, chẳng có gì to tát đâu! Ở đây có lẽ cũng có mấy đứa yêu tinh thực, chỉ vì những người ở đây nhát gan, trông gà hóa cuốc, vẽ to chuyện thành người nhiều, ma lớn, nên mới lo vớ hãi vẩn. Đã có con!

Bát Giới nói:

- Anh nói thế là nghĩa làm sao? Tôi không như anh đâu, lời tôi hỏi là đích xác, không một chút giả dối. Ở đây chật hang đầy núi đều là yêu ma cả, đi làm sao được?

Hành Giả cười nói:

- Cái mặt chú ngọc, không nên sợ hãi! Ví dù có yêu ma đầy rừng chật núi thật, thì chỉ một lối gậy sắt của lão Tôn, một nửa đêm là quét sạch sành sanh.

Bát Giới nói:

- Rõ bêu! Rõ bêu! Đừng có mà nói khoác! yêu ma như thế chỉ điếm danh cũng phải bảy tám ngày, làm thế nào mà đánh chết hết được?

Hành Giả nói:

- Chú bảo đánh như thế nào?

Bát Giới nói:

- Dù anh có túm lấy hoặc trói lại, hay là dùng phép định thần chẳng nữa, cũng không mau thế được!

Hành Giả cười nói:

- Không cần phải bắt bớ, trói trằng gì hết. Tôi cầm cây gậy này vuốt ra một cái, kêu “dài” nó sẽ dài ra tới bốn mươi trượng, vung một cái kêu “to”, nó sẽ to ra một vây tròn thon thon tám trượng, lăn một lượt ở núi bên nam sẽ chết năm nghìn đứa, lăn một lượt ở núi bên bắc sẽ chết năm nghìn tên. Lo gì bốn năm vạn nhãi con ấy chẳng tan xương nát thịt!

Bát Giới nói:

- Anh ạ, nếu làm cái lối trục lúa ấy, trong khoảng canh hai cũng có thể xong được đấy.

Sa Tăng đứng bên cười hỏi:

- Sư phụ, có đại sư huynh thần thông dường ấy, thì sợ quái gì! Mời thầy lên ngựa đi thôi!

Đường Tăng thấy bọn họ giảng giải thủ đoạn, chẳng biết làm thế nào, cũng đành phải lên ngựa tiến bước.

Đương đi bỗng không thấy ông già báo tin đâu nữa.

Sa Tăng nói:

- Có lẽ y là yêu quái, làm bộ cáo đội lột cộp đến báo tin dọa chúng mình chẳng?

Hành Giả nói:

- Đùng nóng nãy, để tôi đi xem đã!

Đại thánh nhảy lên đỉnh núi, nhìn bốn phía vắng teo, vội ngừng mặt lên thấy trên không có vẻ mây lấp lánh tức thì nhảy lên đi theo, té ra là Thái Bạch Kim Tinh đại thánh. Hành Giả đến bên cạnh, lấy tay níu lại, luôn miệng cứ gọi tên tục Thái Bạch Kim Tinh ra bảo:

- Lý Trường Canh! Lý Trường Canh! Thật khéo vẽ, có việc cứ hỏi ngay ra mặt, làm sao lại giả vờ ra ông lão trong rừng, để ám ảnh tôi?

Kim Tinh vội vã thi lễ nói:

- Đại thánh, báo tin khí chậm, xin thứ lỗi! Xin thứ lỗi! yêu ma này thực là thần thông quảng đại, thế lực hung cường, chỉ nhờ sự biến hóa lọc lừa, mưu cơ khéo léo của ngài thì mới qua được, hễ mà lơ đễnh một chút, đừng có hòng đi!

Hành Giả tạ ơn nói:

- Rất cảm kích! Rất cảm kích! Nơi này nếu quả khó đi, mong lão tinh về thượng giới tâu lên Ngọc Hoàng mượn một số thiên binh xuống giúp đỡ lão Tôn.

Kim Tinh nói:

- Có! Có! Có! Ngài chỉ một lời đưa đi, dù đến mười vạn thiên binh, cũng có thể có được.

Đại thánh từ biệt Kim Tinh, ở trên mây bước xuống, đến nói với Tam Tạng:

- Ông cụ già vừa rồi chính là Thái Bạch Kim Tinh đến báo tin cho ta đây!

Sư trưởng chấp tay nói:

- Đồ đệ, con đi theo ngay, hỏi người xem có con đường nào khác, chúng mình đi quanh cho rảnh.

Hành Giả nói:

- Đi quanh không được, dọc núi này có tới tám trăm dặm, bốn chung quanh có không biết bao nhiêu là đường, quanh làm sao được?

Tam Tạng nghe nói, ngăn không được hai hàng lệ chứa chan nói:

- Đồ đệ, khó khăn như thế, làm thế nào mà đến nơi bái Phật được?

Hành Giả nói:

- Chớ khóc! Chớ khóc! Hễ khóc sẽ đâm ra chán nản. Kim Tinh báo tin đó, khỏi sao không nói quá ra khiến mình phải lưu ý. Đúng là “kẻ đem tin thường nói quá lên”, thầy hãy xuống ngựa ngồi đây.

Bát Giới nói:

- Lại có việc gì phải bàn thế?

Hành Giả nói:

- Không có gì phải bàn cãi. Chú phải ở đây hết lòng giữ gìn sư phụ, Sa Tăng trông coi hành lý và ngựa cẩn thận. Lão Tôn lên núi nghe ngóng trước đã, xem đằng trước đằng sau tất cả có bao nhiêu yêu quái; bắt lấy một đứa, hỏi cho thực tường tận; bắt nó làm tỳ cam kết, khai rõ số người, xem chúng có bao nhiêu già trẻ, tra xét minh bạch đầu đuôi, đoạn truyền cho nó phải đóng cửa động lại không được chặn lối, rồi mời sư phụ cứ lặng lẽ đi qua, thế mới tỏ được thủ đoạn lão Tôn chớ!

Sa Tăng chỉ dặn:

- Phải cẩn thận đấy! Phải cẩn thận đấy!

Hành Giả cười nói:

- Không cần phải dặn. Tôi đi chuyến này, dù là Đông Dương đại hải cũng có lối đi, dù là lũy sắt thành đồng cũng đến tận cửa.

Đại thánh vút một tiếng, lộn lên trên mây, nhảy xuống đỉnh núi, rẽ lau vạch cỏ, đứng trên núi xem xét. Trên núi vắng teo, không một bóng người, chợt đại thánh thất thanh kêu lên:

- Làm rồi! Làm rồi! Không nên để cho ông già Kim Tinh này đi! À, ra lão đến lòe mình. Ở đây nếu có yêu tinh, chúng phải ra nhảy nhót nô đùa, nhất định có đấu gươm, múa giáo luyện tập võ nghệ chứ? Làm sao lại chẳng thấy mống nào cả?

Đương khi một mình ước đoán, chợt nghe có tiếng nhạc tiếng mõ kêu leng keng, lóc cóc ở đằng sau núi, đại thánh vội ngoảnh lại nhìn, té ra là một tiểu yêu, vai vác một lá cờ lệnh, lưng đeo nhạc, tay đánh mõ, đi từ bên bắc sang bên nam. Nhìn kỹ, thấy thân thể tên này cao chừng một trượng hai thước, Hành Giả cười thầm nói:

- Tên này tất nhiên là lính chạy giấy, hấn mang công văn, đưa giấy mời gì đây, ta hãy đi theo nghe ngóng, xem nó nói năng những gì.

Đại thánh bèn tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, nhao mình biến ra con nhặng xanh, nhẹ nhàng bay lên đậu trên mũ nó, lắng tai nghe ngóng. Tên tiểu yêu đi lên đường cái, vừa gõ mõ vừa lắc nhạc, miệng lầm bầm:

- Bọn thân núi chúng ta ai nấy phải cẩn thận đề phòng Tôn Hành Giả, y thường hay biến ra nhặng xanh đấy.

Hành Giả nghe lời, trong bụng sinh nghi nói:

- Dễ thường tên này nhìn thấy ta rồi, nếu chưa trông thấy, làm sao biết được tên tuổi ta, biết cả ta hay biến ra nhặng xanh nữa...

Nguyên tên tiểu yêu này chưa hề trông thấy đại thánh, nhưng chẳng biết sao yêu ma lại dặn dò nó nói câu ấy, mà cũng chỉ là câu nói suông, khiến nó nghĩ quanh như vậy. Hành Giả không biết, ngờ là nó trông thấy mình rồi, đã toan lấy gậy sắt ra đánh nó, nhưng lại chùng tay, nghĩ thầm:

- Mình còn nhớ Bát Giới khi hỏi Kim Tinh, ông nói có ba tên lão yêu và bốn vạn tám nghìn tiểu yêu. Cứ như tên tiểu yêu này thì đâu có đến mấy vạn nữa cũng không làm gì, chỉ không biết ba lão ma kia tài giỏi thế nào..., để ta hỏi nó một lời rồi sẽ hạ thủ cũng vừa.

Đại thánh liền từ trên mũ nó bay ra, đậu lên trên cành cây, để cho tiểu yêu đi trước mấy bước, vội quay mình đánh lộn sòng, biến làm một tiểu yêu, theo sau nó, cũng tay đánh mõ, lưng đeo nhạc, vai vác cờ, cũng mặc cùng một lối quần áo, chỉ có cao hơn nó độ dăm ba tấc, miệng cũng đọc như vậy, rồi chạy đuổi theo gọi:

- Ai đi đâu đấy, đợi tôi với!

Tiểu yêu kia quay đầu lại nói:

- Anh ở đâu tới đây thế?

Hành Giả cười nói:

- Người đâu giỏi thế! Người một nhà với nhau cũng không nhận được!

Tiểu yêu nói:

- Nhà tôi không có anh.

Hành Giả nói:

- Sao lại không có tôi?

Tiểu yêu nói:

- Mặt lạ, nhận không ra! Nhận không ra!

Hành Giả nói:

- Cũng hơi là lạ thực, tôi là người nấu bếp, anh ít khi gặp tôi...

Tiểu yêu lắc đầu nói:

- Không có! Không có! Những người anh em làm bếp ở trong động chúng tôi không có người nào nhon mồm cả.

Hành Giả nghĩ thầm nói:

- Lại phải cái miệng biến hơi nhon mất một chút rồi!

Liên cúi đầu lấy tay che miệng, khẽ day một cái nói:

- Miệng tôi bây giờ không nhon nữa!

Quả nhiên cái miệng không nhon nữa rồi. Tiểu yêu nói:

- Vừa đây anh là người mồm nhon, làm sao chỉ day có một cái đã hết nhon rồi? Con người đáng ngờ, không nhận ra được, không phải người nhà tôi đâu! Đáng ngờ! Đáng ngờ! Gia pháp của đại vương ta rất nghiêm, làm bếp chỉ việc làm bếp, tuần núi chỉ việc tuần núi, không bao giờ đã bảo chú làm bếp, lại bảo chú đi tuần núi rồi.

Hành Giả khôn khéo, liền theo lời nói tiếp:

- Anh chưa biết thôi. Đại vương thấy tôi làm bếp đặc lực, mới thăng cho tôi lên tuần núi.

Tiểu yêu nói:

- Vậy à? Những người tuần núi chúng tôi, mỗi ban có bốn mươi tên, mười ban cộng thành bốn trăm tên, đều có mặt, mũi, đều có tên chức. Đại vương sợ chúng mình làm rối ban thứ, khó bề điểm danh, một loạt chúng tôi mỗi người cấp cho một cái bài làm dấu hiệu, vậy chú có bài không?

Hành Giả chỉ trông thấy nó ăn vận thế nào, làm công việc gì, lại theo đúng hình dáng ấy mà biến ra, chứ chưa hề nhìn thấy bài của nó, cho nên trong mình không có.

Nhưng đại thánh không nói là không có, lại đồng dạc trả lời:

- Sao tôi lại không có bài, có điều là bài vừa mới phát xong; anh hãy cho tôi xem cái của anh nào.

Tiểu yêu kia làm thế nào biết được mưu mẹo đại thánh, liền phanh ngay áo ra, moi lấy tấm bài sơn son thếp vàng, luôn một sợi dây bằng nhung, đeo sát vào mình, đưa cho Hành Giả xem.

Hành Giả trông thấy mặt trái tấm bài là thứ kim bài “uy trấn chư ma”, mặt phải có ba chữ viết chân phương là “Tiểu toàn phong”.

Hành Giả trong bụng nghĩ thầm nói:

- Bất tất phải nói, những đũa đi tuần sơn, tất phải có chữ “phong” ở dưới.

Liên nói:

- Chú hãy mặc áo vào, để tôi lấy bài cho mà xem.

Nói rồi quay mình thò tay xuống, nhổ một sợi lông tơ ở tận ngoài chỏm đuôi, nắm vào trong tay kêu “biển”, liền biến ra một tấm bài sơn son thếp vàng, cũng luồn vào một sợi dây bằng nhung màu lục, trên có ba chữ chân phương là “Tổng toàn phong”, cầm ra đưa cho nó xem.

Tiểu yêu xem đoạn sớ hãi nói:

- Chúng tôi đều gọi là Tiểu toàn phong cả, chỉ có anh thì lại gọi là “Tổng toàn phong” là làm sao?

Hành Giả làm việc khôn khéo, biến hóa hợp thời, liền nói:

- Chú thực chưa rõ đấy! Đại vương thấy tôi làm việc bấp nước đặc lực, thăng cho tôi chức tuần gió, lại cho tôi tấm bài mới, gọi là “Tổng toàn phong”, cho cai quản ban bốn mươi anh em chú đấy.

Yêu quái nghe lời liền khép nép vái chào nói:

- Kính thưa trưởng quan, ngài mới được điều ra đây, hãy còn lạ lòng, tôi nói năng có điều xúc phạm, xin thứ lỗi cho.

Hành Giả đáp lễ cười nói:

- Không quở trách chú đâu, chỉ có một việc, là phải có tiền kiến diện, mỗi người phải lễ năm lạng mới được.

Tiểu yêu nói:

- Trưởng quan không nên nóng nảy, để tôi đến đàng núi nam hội họp mọi người trong ban lại, mọi người đều đóng góp sẽ đủ ngay.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy tôi với chú cùng đi.

Tiểu yêu tiến lên đi trước. Đại thánh theo đàng sau.

Đi chưa tới vài dặm, chợt trông thấy một tòa bút phong. Sao lại gọi là bút phong? Vì trên đỉnh núi vừa mọc lên một ngọn vừa dài vừa nhọn, cao tới bốn năm trượng, chẳng khác gì ngọn bút cắm ở trên giá, nên mới có tên như

thế. Hành Giả đi gần tới nơi, quật đuôi xuống một cái, nhảy tót lên, ngồi trên đỉnh ngọn, gọi to:

- Bọn Toàn phong! Lại cả đây!

Cả bọn Tiểu toàn phong đứng ở bên dưới cúi mình nói:

- Thưa trưởng quan, chúng tôi xin đứng hầu.

Hành Giả nói:

- Chúng tôi không biết.

Hành Giả nói:

- Đại vương muốn ăn thịt Đường Tăng, chỉ sợ Tôn Hành Giả thần thông quảng đại có tài biến hóa, sợ y biến làm Tiểu toàn phong, đi theo lối tắt đến đây dò la tin tức, nên mới thăng ta làm chức Tổng toàn phong, đến đây tra xét xem trong ban các chú có ai là giả không.

Bọn Tiểu toàn phong đều lên tiếng đáp:

- Thưa trưởng quan, chúng tôi đều là thực cả.

Hành Giả nói:

- Nếu các chú đều là thực cả, vậy đại vương có những tài năng gì, các chú có biết không?

Bọn Tiểu toàn phong nói:

- Chúng tôi có biết.

Hành Giả nói:

- Nếu các chú biết, kể ngay cho ta nghe, có nói đúng được như ta, thì mới là thực, hễ nói sai một tí thì là giả dối. Ta sẽ bắt về trình đại vương trừng trị.

Bọn Tiểu toàn phong thấy y ngồi ở trên cao, nói thánh nói tướng, quát quát tháo tháo, chẳng biết làm thế nào, đành phải cứ thực nói:

- Đại vương chúng ta thần thông quảng đại, bản lĩnh cao cường, mười vạn thiên binh chỉ nuốt một miếng là hết.

Hành Giả nghe lời, thốt ra tiếng bảo:

- Chú là giả rồi!

Tiểu Toàn phong phát hoảng nói:

- Trưởng quan lão già, tôi đúng là thực, tại sao lại bảo là giả?

Hành Giả nói:

- Nếu quả chú là thực, cứ sao lại nói nhăng, thân thể đại vương to lớn là bao mà một miếng có thể nuốt được mười vạn thiên binh?

Tiểu Toàn phong nói:

- Số là trưởng quan không biết, đại vương chúng ta giỏi biến hóa, muốn lớn có thể chống trời, muốn nhỏ chỉ nhỏ bằng cái hạt rau. Chả là một năm kia, Vương mẫu nương nương đặt đại yến bàn đào, mời các tiên, lại không có thiệp mời đây, đại vương nhà mình định tranh nhau với trời, nên bị Ngọc Hoàng sai mười vạn thiên binh xuống hàng phục. Đại vương nhà mình liền biến hóa phép thần, há miệng thực to, trông như cái cửa thành, dùng sức nuốt một miếng, các thiên binh hoảng sợ không dám giao phong, đóng cửa Nam Thiên Môn lại, như thế là một miếng nuốt hết mười vạn thiên binh đấy.

Hành Giả nghe lời cười thâm nói:

- Nếu nói đến chuyện thủ đoạn, lão Tôn cũng đã từng làm qua rồi.

Lại hỏi tiếp luôn:

- Đại vương thứ hai có tài năng gì?

Tiểu Toàn phong nói:

- Đại vương thứ hai thân cao ba trượng đôi mày ngoạ tà, cặp mắt đan phượng, tiếng đàn bà, răng đòn xóc, mũi tựa giao long, đánh nhau với ai chỉ dùng một cái mũi cuốn đi có là mình đồng da sắt chằng nữa cũng phải hồn xiêu phách lạc.

Hành Giả nghĩ:

- Yêu tinh lấy mũi cuốn người cũng dễ bắt thôi.

Lại hỏi tiếp:

- Đại vương thứ ba có bao nhiêu thủ đoạn?

Tiểu Toàn phong nói:

- Đại vương thứ ba chúng mình không phải quái vật ở phạm gian, tên là Vân Trình Vạn Lý Bằng, khi hành động thì đê gió giốc sông, rợp nam rập bắc, có một bảo bối tùy thân, gọi là bình “âm dương hai khí”, người nào bị

cuốn vào trong bình ấy chỉ một giờ ba khắc sẽ hóa ra nước ngay.

Hành Giả nghe lời, trong bụng sợ thầm nói:

- Yêu ma thì không đáng sợ, có điều phải cẩn thận đề phòng cái bình của nó.

Lại hỏi tiếp:

- Tài năng ba vị đại vương, chú nói được đúng không sai, cũng như ta đã biết, nhưng mà vị đại vương nào đương định ăn thịt Đường Tăng?

Tiểu Toàn phong nói:

- Trưởng quan, người không biết hử?

Hành Giả quát nói:

- Tôi không biết bằng chú hay sao! Vì sợ các chú không biết hết gốc rễ, nên đại vương dặn tôi ra đây tra hỏi cho đích xác.

Tiểu toàn phong nói:

- Đại vương thứ nhất và đại vương thứ hai trú ở động Sư Đà, núi Sư Đà đã lâu; đại vương thứ ba không trú ở nơi ấy. Nguyên trú xứ người trước ở về đằng phía tây, cách đây chừng bốn trăm dặm. Nơi đó có một tòa thành, tên là nước Sư Đà. Năm trăm năm trước đây đại vương đã ăn thịt quốc vương và văn võ quan liêu trong thành đó, người lớn người bé, đàn ông đàn bà ở trong thành đều bị ăn thịt hết, nhân thể chiếm đoạt cả giang sơn ấy; ở đây hiện nay toàn là yêu quái. Không ngờ một năm nay, đại vương nghe nói có một nhà sư bên Đường Triều khâm sai sang tây Thiên lấy kinh, lại nghe nói Đường Tăng là người tốt, đã tu hành mười đời, ai mà ăn được một miếng thịt của người sẽ sống lâu, mãi mãi không già. Chỉ vì sợ một người đồ đệ của y là Tôn Hành Giả rất đỗi lợi hại, biết một mình đại vương tôi không làm gì nổi y, nên mới đến nơi này, cùng với hai vị đại vương nhà mình kết làm anh em, đồng tâm hợp ý, họp làm một bọn để bắt Đường Tăng.

Hành Giả nghe lời trong lòng bực tức nói:

- Quân yêu quái khôn kiếp này thực là vô lễ! Ta bảo hộ Đường Tăng thành chính quả, có sao chúng lại lập mưu ăn thịt sư phụ ta?

Liên nổi cơn giận, nghiêng răng, giở gậy sắt ra, từ trên ngọn núi nhảy xuống, cầm cây gậy nhằm đầu tiểu yêu giáng xuống một nhát, khiến cho thịt

nát xương tan! Rồi chính mình trông thấy cũng không nữa, bèn nói:

- Ôi! Nó cũng có ý tốt, đem chuyện trong nhà nói cả với ta, tại sao ta còn giết nó? Thôi được! Thôi được! Đây tớ là đây tớ!

Chỉ vì sư phụ bị nghẽn lối, đại thánh bắt đắc dĩ phải làm những việc như vậy. Đại thánh liền cởi tấm bài của tiểu yêu ra, đeo vào lưng mình, vác cờ lệnh lên vai, thắt nhạc vào ngang lưng, tay thì gõ mõ, đón gió bắt tay quyết, miệng lầm rầm đọc thần chú, nhao mình, biến ra đúng như hình dáng Tiểu toàn phong, đi theo lối cũ quay bước trở về, tìm nơi động phủ, dò xem ba tên lão yêu kia hư thực thế nào chính thực là: nghìn phương biến hóa Mỹ Hầu vương, muôn dạng lọc lừa rõ bản lĩnh.

Hành Giả lần theo lối cũ, xông vào rừng sâu, đương đi chợt nghe tiếng người reo ngựa rống, liền ngược mắt nhìn lên, thấy có tới hàng vạn tiểu yêu cầm gươm đao kiếm kích sắp hàng ở trước cửa động Sư Đà. Đại thánh trong bụng mừng thầm nói:

- Lời nói của Lý Trường Canh thực đúng không sai! Thực đúng không sai!

Số là sự sắp đặt ở đây cũng có số mục, hai trăm năm mươi tên làm một đại đội ngũ. Đại thánh chỉ thấy có bốn mươi tên cầm cờ dài sắc sỡ, đón gió múa may đủ biết là có đủ hàng vạn người ngựa. Lại tự mình dẫn đo nói:

- Lão Tôn biến làm Tiểu toàn phong tiến vào trong động bây giờ, nếu lão ma có hỏi ta đến chuyện đi tuần núi, ta sẽ tùy cơ đối đáp. Thảng hoặc một khi nhờ miệng nói sai, nó nhận ra được, làm thế nào mà thoát thân? Có chạy ra ngoài cũng bị quân canh cửa ngăn lại, không tài nào thoát ra được... Muốn bắt yêu vương ở trong động, tất phải trừ bọn quái ngoài cửa trước đã.

Đại thánh lại tự nghĩ:

- Lão ma kia gặp mặt ta, y đã biết tên tuổi lão Tôn, ta sẽ dựa vào cái tên tuổi ấy, ra vẻ oai phong, nói câu khoác lác, lờ nó một vố xem sao. Nếu mà chúng sinh nơi trung thổ có duyên có phận, ta sẽ lấy được kinh về thì đi lần này, ta chỉ dùng mấy câu nói anh hùng của ta dọa cho bao nhiêu quỷ quái trước cửa phải lui. Ví bằng chúng sinh vô duyên vô phận, không lấy được chân kinh, thì dù cho nói được hoa sen hiện lên cũng trừ không nổi quỷ phương Tây.

Hành Giả tự nhủ như thế, tính lại suy đi kỹ càng rồi tay đập mõ, lưng đeo nhạc, đi thẳng tới động Sư Đà liền bị lũ tiểu yêu ở dinh trước ngăn lại nói:

- Tiểu toàn phong về đó à?

Hành Giả không trả lời, cúi đầu rảo bước.

Đi đến từng dinh thứ hai, lại bị lũ tiểu yêu ngăn lại:

- Tiểu toàn phong về đó à?

Hành Giả nói:

- Đã về đây!

Bọn yêu nói:

- Sáng hôm nay mày đi tuần núi, có trông thấy lão Tôn Hành Giả nào không hử?

Hành Giả nói:

- Có trông thấy, y đương mài đòn khiêng ở đằng kia.

Bọn yêu sợ sệt hỏi:

- Hình dáng lão ta thế nào? Y mài đòn khiêng làm gì?

Hành Giả nói:

- Lão ta ngồi ở mé khe ấy, trông chẳng khác gì thần dẹp đường. Lão ta mà đứng dậy, cao ngay tới mười trượng, cầm một cây gậy sắt ở trong tay, y như một cái đòn khiêng lớn, khúc thì to khúc thì bé, ngồi ở sườn núi lấy tay vức nước lên mài đòn khiêng, miệng thì lẩm bẩm nói: “Thiết báng ơi! Bấy lâu nay ta chưa hề đem mi ra hóa phép thần thông! Lần này đây sẽ có mười vạn yêu tinh, cứ đánh chết hết cho ta rồi ta sẽ giết chết ba yêu ma đầu sỏ để tế mi!”. Y định mài cho thực sáng, trước hết hãy đánh chết một vạn yêu tinh các cậu ở ngoài cửa đã.

Lũ tiểu yêu kia nghe nói như vậy, đứa nào đứa ấy nhún gan vỡ mật, phách lạc hồn xiêu.

Hành Giả lại nói:

- Các cậu ạ, thịt Đường Tăng có được là bao, bỏ dục đầu đến bàn thứ tám, chúng mình tội gì mà đi thế mạng cho họ, chi bằng cứ xéo mỗi thằng một ngã cho rảnh.

Bọn yêu đều nói:

- Nói rất phải, chúng mình cứ bỏ quách mà đi cho rồi!

Nguyên bọn này đều là giống hùm beo, lang sói, thú chạy, chim bay, chúng kêu lên một tiếng, chạy tản đi hết cả.

Hành Giả mừng thầm nói:

- Được rồi! Lão yêu sẽ chết thôi! Mới nghe nói đã tức khắc phải chạy rồi, còn đâu dám đường đường gặp mặt nữa! Đi vào trong ấy vẫn phải nói như thế mới được, nếu nói sai đi, lũ tiểu yêu vừa rồi cũng có mấy đứa đi vào đây nghe thấy khác, chẳng lộ chuyện ra ư?...

Chính thực là:

Vững lòng vào động cổ,

Lớn mật tới cửa sâu.

Chưa biết khi gặp yêu ma đầu sỏ, lành dữ thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI LĂM

Bình Âm Dương Ngộ Không Khoan Thủng

Đạo Chân Như Ma Chúa Theo Về.

Tôn đại thánh tiến vào cửa động, nhìn cả hai bên chỉ thấy:

Xác chông thành núi, xương chất như rừng. Đầu người tóc xõa như tấm dạ, da người thịt nát thành đất bùn. Gân người quấn ở trên cây, khô quắt trắng phau như bạc; chính thực là núi thây bể máu, thực là tanh tưởi thối tha, tiểu yêu bên đông bắt người sống moi gan mổ thịt, ma quái phía tây đem thịt người nuốt sống ăn tươi. Nếu không có Mỹ hầu vương gan dạ anh hùng đường ấy, người phàm phu thứ hai không tài nào vào lọt cửa yêu ma.

Phút chốc đã đi vào trong rừng, cửa thứ hai, chà! Ở đây khác hẳn với bên ngoài, thanh tao tĩnh mịch, đẹp đẽ thên thang, đôi bên nhiều cỏ ngọc hoa tiên, sau trước lấm tùm xanh trúc biếc. Đại thánh lại đi tới bảy tám dặm nữa mới đến từng cửa thứ ba nép mình vào một bên đưa mắt nhìn trộm, thấy ba lão yêu ngất ngờ ở trên cao, cực kỳ hung ác. Tên ngồi ở giữa trông hình dung:

Răng nhọn như cưa, mặt vuông đầu dẹt. Tiếng nói sấm găm, mắt sáng hơn điện. Mũi hếch châu trời, lông mày đỏ hoen. Đi đến đâu bách thú hoảng kinh, ngồi ở chỗ đàn ma hỗn hển. Trong loài thú tôn nó làm vua. Sư tử lông xanh yêu quái hiện.

Tên ngồi bên tay trái:

Mắt phượng người thau, ngà vàng đuôi gộc, lông trắng mũi dài. Đầu, đuôi trùng trục. Trán tròn mày chau, thân hình lộ ngọc; tiếng thanh như cô gái nồn nà, mặt ngọc tựa trâu già, quý độc. Cái giống này từng giấu vuốt tu thân, chính là chú ngà vàng voi đực.

Đứa ngồi ở bên hữu:

Cánh vàng đầu cá, người sáng mắt beo. Lẫy lừng nam bắc, dững mãnh đủ chiều. Biến hóa bay liệng, rùng sợ yểm yêu. Vỗ nách trăm chim phách lạc; giương móng các giống hồn xiêu. Đường mây chín vạn dặm, chính thức đại

bàng điều.

Hai bên có tới một trăm đầu mục đứng sắp hàng, đũa nào đũa nấy đai giáp chỉnh tề, mũ mãng ra vẻ oai phong lẫm liệt, sát khí đằng đằng. Hành Giả thấy thế trong lòng vui vẻ, cho là bọn này không đáng sợ, mạnh dạn đi vào trong cửa, không đánh mõ lắc nhạc, châu lên nói:

- Tâu đại vương!

Ba tên lão ma cười khanh khách hỏi:

- Tiểu toàn phong, mi đã về?

Hành Giả trả lời:

- Tôi đã về!

- Mi đi tuần núi, nghe ngóng tin tức Tôn Hành Giả ra làm sao?

Hành Giả nói:

- Thưa trên có đại vương, tôi thực không dám nói ra.

Tên ma già nói:

- Tại sao không dám nói?

Hành Giả nói:

- Tôi vâng mệnh đại vương, đánh mõ lắc nhạc, đương đi đường, thỉnh linh ngừng đầu lên trông ngay thấy một người đương ngồi mài cái đòn khiêng, chẳng khác gì thần dẹp đường, nếu mà đứng dậy, cao tới ngoài mười trượng. Y ngồi ở mé khe núi, lấy tay vục nước vãi lên hòn đá mài đi mài lại, trong miệng lầm bầm một mình, nói rằng đã lâu nay cái đòn khiêng này chưa được hiển hiện thần thông, phải mài cho sáng, để đến đánh đại vương, vì thế tôi biết y là Tôn Hành Giả, vội trở về trình báo.

Tên ma già nghe câu nói đó, toát mồ hôi ra, sợ run lên cầm cập nói:

- Các anh em, tôi bảo không nên gây sự với Đường Tăng, đồ đệ của y thần thông quảng đại, đã sắp đặt từ bước, mài gậy để đánh chúng mình, bây giờ biết làm thế nào?

Liên truyền lệnh:

- Bọn quân bay, quân sĩ lớn nhỏ ở ngoài động thu hết cả về, đóng cửa lại, để cho bọn họ đi.

Trong lũ đầu mục có tên biết chuyện liền báo:

- Tâu đại vương, quân tiêu yêu ở ngoài cửa tản đi hết rồi.

Ma già nói:

- Tại sao lại tản đi hết, có lẽ chúng nó nghe thấy phong thanh không tốt đấy! Đóng ngay cửa lại! Đóng ngay cửa lại!

Mọi yêu quái tập nập chạy đi, cửa trước cửa sau đều đóng kỹ khóa chặt.

Hành Giả lo thầm trong bụng nghĩ:

- Cửa đã đóng hết rồi, nó mà hỏi đến công việc lật vật trong nhà, mình không biết trả lời sẽ lộ chuyện ra bị nó bắt chằng? Ta dọa cho nó vớ nữa, bắt nó phải mở cửa, mới chạy thoát được.

Bèn lại tiến lên nói:

- Y lại còn nói những câu không tốt nữa kia.

Ma già nói:

- Y còn nói những gì nữa?

Hành Giả nói:

- Y còn nói bắt được đại vương cả sẽ đem lột da, đem đại vương hai róc xương, đại vương ba rút gân, các vị mà đóng cửa lại, không đi ra ngoài, y tài biến hóa, ngộ lại biến ra con nhặng xanh, lách khe cửa bay vào, bắt hết cả chúng ta thì biết làm thế nào?

Ma già nói:

- Các anh em cẩn thận! Động chúng ta đây quanh năm không hề có một con nhặng xanh, hễ cứ thấy một con nhặng xanh bay tới, đích là Tôn Hành Giả đấy.

Hành Giả cười thầm nghĩ:

- Hãy biến ra con nhặng xanh lòn nó một mẻ, bắt nó phải mở cửa.

Hành Giả đứng nép một bên, đưa tay ra sau gáy, nhổ lấy một sợi lông tơ, thổi hơi tiên và hô “biến”, liền biến ra một con nhặng xanh, nhắm mặt tên ma già bay xít qua. Tên ma kia hoảng sợ nói:

- Anh em ơi! Không ổn rồi, nó đã bay vào đấy!

Mọi yêu lớn nhỏ sợ sệt, đứa nào đứa nấy cầm đinh ba, vớ chôi, chạy lên

đánh chụp con nhặng.

Đại thánh không nhịn được, hì hì cười thành tiếng. Tiếng cười ấy làm cho mặt mũi thực của đại thánh lộ ra bị tên yêu thứ ba chạy vội lên, nắm lấy nói:

- Anh ạ, tý nữa bị nó lừa dối!

Ma già nói:

- Tên tiểu yêu trở về trả lời vừa rồi không phải toàn phong, y chính là Tôn Hành Giả. Nhất định y đã gặp Tiểu toàn phong, giết chết đi rồi biến ra Tiểu toàn phong trở về lừa chúng mình đấy.

Hành Giả phát hoảng nói một mình:

- Nó biết là ta rồi!

Liền xòe hai tay, nói với lão quái:

- Sao tôi lại là Tôn Hành Giả? Tôi là Tiểu toàn phong đây mà! Đại vương nhận sai rồi.

Ma già cười nói:

- Người anh em, nó là Tiểu toàn phong, mỗi ngày ba lần nó đến trước mặt điểm danh, tôi biết rõ nó.

Lại nói:

- Mi có bài không?

Hành Giả nói:

- Có.

Liền móc một tấm bài ở trong áo đưa ra.

Tên quái già cho là thật nói:

- Người anh em, chớ nói oan cho nó!

Tên quái thứ ba nói:

- Thưa anh, anh chưa từng trông thấy y hay sao? Vừa rồi y nép mình vào, cười lên một tiếng, tôi trông thấy cái mồm thiên lôi của y lộ ra. Khi thấy tôi níu lấy, y lại biến ra hình dáng như thế này.

Liền gọi:

- Bọn nhỏ đâu, mang thùng lại đây!

Bọn đầu mục liền mang dây thừng đến.

Tên quái ba quật Hành Giả ngã xuống, trói rúm bốn vó lại, lột hết quần áo ra xem, thì rõ đúng là Bát Mã Ôn. Số là Hành Giả có bảy mươi hai phép biến hóa, nếu biến ra các loại như chim bay, muông chạy, hoa cỏ, đồ dùng, sâu bọ, thì toàn thân có thể biến hết được, nhưng biến ra người thì chỉ có đầu mặt biến đi được, còn mình mẩy thì vẫn y nguyên, cho nên đây người lông vàng suộm, hai móng đít đỏ hoe, lại còn thò cả một cái đuôi nữa. Lão yêu già trông thấy nói:

- Đích là thân thể Tôn Hành Giả, mặt mũi Tiểu toàn phong. Đúng hẳn rồi!

Liền truyền lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, sửa soạn ngay tiệc rượu, để ta thưởng một chén rượu thành công mừng đại vương ba trước. Đã bắt sống được Tôn Hành Giả, Đường Tăng nhất định phải là đồ nhắm của bọn mình rồi.

Tên quái ba nói:

- Hãy khoan uống rượu, Tôn Hành Giả ranh mãnh, biết phép lẩn trốn, chỉ sợ y chạy mất. Hãy sai bọn nhỏ khiêng cái bình ra đây, đem Tôn Hành Giả bỏ vào trong bình, chúng mình uống rượu mới yên dạ.

Tên ma già cười vang nói:

- Phải đấy! Phải đấy!

Liền sai ba mươi sáu tiểu yêu vào bên trong mở cửa kho ra, khiêng chiếc bình đến.

Cái bình ấy to bằng ngần nào? Cao có hai thước bốn tấc làm sao phải dùng tới ba mươi sáu người đi khiêng? Bình ấy là vật báu hai khí âm dương, trong có thất bảo bát quái, hai mươi bốn khí, cần ba mươi sáu người, là theo số thiên cương, mới khiêng ra nổi được. Một lúc sau, bọn chúng khiêng cái bình báu ra, để ở ngoài tầng cửa thứ ba, lau chùi sạch sẽ, rồi mở nắp ra, đem Hành Giả cởi hết dây trói, lột sạch quần áo để lên trên, vút một tiếng, tiên khí ở trong bình xông lên, hút Hành Giả vào trong, chúng lấy nắp đậy lại, dán niêm phong lên, rồi trở về uống rượu, nói:

- Con khỉ phen này vào trong bình báu của ta, đừng có mơ tưởng con đường sang Tây nữa! Nếu còn muốn đi bái Phật cầu kinh, trừ phi xoay lưng

quay bánh xe, lại đầu thai vào bụng đẻ ra một lần nữa thì mới được.

Lũ yêu ma lớn nhỏ, đứa nào đứa nấy cười nói vui vẻ đều đi mừng công.

Đại thánh bị hút vào trong bình, thân thể bị bảo bối thất nhỏ lại, bèn tìm hết cách biến hóa, ngồi ở giữa bình một lát, bên trong thấy mát mẻ, chột buột miệng cười nói:

- Yêu tinh này chỉ có hư danh bên ngoài, thực ra không có gì. Thế này mà bảo là ai bị cuốn vào bình, chỉ một giờ ba khắc sẽ hóa ra máu. Nếu cứ khoan khoái thế này, ở đây bảy tám năm cũng không hề chi!

Số là đại thánh chưa biết nguyên do bảo bối này: giả sử đã hút người rồi, nếu một năm người ấy vẫn không nói năng thì vẫn mát mẻ đều, nhưng đã nghe tiếng người nói, sẽ có lửa thiêu ngay. Đại thánh nói hết lời, đã thấy khắp mình chỗ nào cũng có lửa. May mà đại thánh lại có pháp lực, ngồi ở ngay giữa, tay cầm quyết tránh lửa nên không sợ gì hết. Đại thánh ngồi chịu đựng được nửa giờ, thì bốn chung quanh có bốn mươi con rắn chui ra cắn. Hành Giả liền khua tay, bắt lấy tất cả, dùng hết sức vặn một cái, đứt đôi thành tám mươi đoạn. Một lúc sau lại có ba con rồng lửa chui ra, cuốn chặt vào người Hành Giả, thực là khó chịu. Bây giờ Hành Giả mới thấy lo sợ cuống quýt nói:

- Cái gì thì còn được chứ ba con rồng lửa này khó lắm đây! Một lúc nữa mà không ra được, để cho hơi lửa xông vào tim, là xong đời!

Bèn tự nghĩ:

- Ta hãy biến thân dài ra một cái, dùi thủng nắp bình mà ra xem sao.

Đại thánh tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, hô “dài” tức thì thân dài hơn một trượng, cái bình kia bó chặt lấy người, cũng dài theo người. Hành Giả lại rún mình bé lại, cái bình kia cũng bé lại theo người. Hành Giả lo sợ nói:

- Khó thay! Khó thay! Làm sao mình dài nó cũng dài, mình bé nó lại bé, biết làm thế nào?

Nói chưa dứt lời, xương bánh chè đã thấy đau, vội lấy tay xoa xoa, thấy đã bị lửa thiêu nhũn lại, một mình lo sợ nói:

- Làm thế nào bây giờ? Thiêu nhũn xương bánh chè, thành người tàn tật

rồi!

Hành Giả không nín được nữa, rơi nước mắt ra. Thế mới thực: gặp ma chịu khổ thương Tam Tạng, mắc nạn lâm nguy nhớ thánh tăng. Hành Giả nói:

- Sư phụ ơi! Nhớ xưa theo chính quả, được Quan Âm Bồ Tát khuyến thiện, thoát khỏi tai trời, con cùng thầy trải bao gian khổ, thu diệt yêu ma, hàng Bát Giới, được Sa Tăng, ngậm đắng nuốt cay, mong làm sao sang tới Tây phương cùng thành chính quả. Ngờ đâu ngày nay gặp phải ma chướng, lão Tôn lữ vào trong này, hại đến tính mạng, bỏ thầy ở trên lưng chừng núi, không đi lên được, có lẽ vì tai tiếng con xưa kia, nên ngày nay mới sinh ra hoạn nạn!

Đương khi thê thảm chột nghĩ ra:

- Năm xưa ở núi Bàn Xà, Bồ Tát có cho ta ba sợi lông tơ cứu mạng, chẳng hay có thực hay không, đề ta hãy tìm xem.

Nói đoạn lấy tay sờ khắp cả mình mẩy, sờ ngay thấy ba sợi lông tơ rất cứng ở đằng sau gáy, mừng rỡ nói:

- Hết thầy lông trong người đều nhũn cả, chỉ có ba sợi này vẫn cứng, tất nhiên cứu được mạng ta.

Bèn cố chịu đau, nghiền hai hàm răng lại, nhổ lông ra, thổi hơi tiên khí kêu “biến”, một sợi biến ngay ra mũi khoan kim cương, một sợi biến ra thanh tre, một sợi biến ra cái dây, buộc vào thanh tre như cái cung, cắm mũi khoan xuống tròn bình, xòe xòe khoan một hồi, khoan thành một lỗ tun hút, có ánh sáng rọi vào. Hành Giả mừng nói:

- May phúc! May phúc! Ta ra được rồi!

Vừa định biến hóa xuất thân, đã thấy bình lại mát mẻ. Tại sao mát mẻ? Vì rằng bình bị khoan thủng, khí âm dương tiết đi hết, cho nên mới mát mẻ như thế.

Đại thánh thu lông tơ về, cho người bé lại, nhỏ hơn sợi tóc, dài tựa lông mày, từ trong lỗ khoan chui ra, nhưng vẫn chưa chịu đi ngay, bay thẳng đến đậu lên tên ma già. Lão ma già đương uống rượu, thỉnh linh hạ cái chén xuống nói:

- Chú ba ạ, bây giờ Tôn Hành Giả đã hóa chưa?

Ma thứ ba cười nói:

- Còn được đến bây giờ ư?

Lão ma liền truyền lệnh khiêng cái bình tới. Ba mươi sáu tên tiểu yêu ở bên dưới chạy đi khiêng bình, thấy bình nhẹ đi rất nhiều, bọn chúng hoảng sợ vội báo:

- Tâu đại vương, bình nhẹ đi rồi.

Ma già quát mắng:

- Nói nhảm! Bảo bối là toàn công của hai khí âm dương, sao lại nhẹ được!

Trong đó có một con tiểu yêu miễn cưỡng cầm cái bình giơ lên nói:

- Đại vương xem nó đã nhẹ chưa?

Khi ma già mở nắp ra đã thấy trong có ánh sáng, nhìn không được buột miệng kêu to:

- Trong bình không còn gì nữa, bình rỗng ra rồi!

Đại thánh ở trên đầu nó không nhìn được, nói lên một tiếng:

- Các con ơi! Lục soát là trốn thoát!

Bọn quái nghe thấy nói:

- Chạy mất rồi! Chạy mất rồi!

Liền truyền lệnh:

- Đóng cửa! Đóng cửa!

Hành Giả rùng mình một cái, thu lại những quần áo đã bị lột ra, hiện bản tướng chạy ra ngoài động ngoảnh đầu lại quát mắng:

- Yêu tinh không được vô lễ, bình đã bị khoan thủng, không cuốn được người nữa đâu, chỉ để mà hứng nước đáí.

Hành Giả mừng rỡ vui vẻ, quát tháo om sòm rồi cười từng mây, trở lại nơi Đường Tăng. Lúc ấy Đường Tăng đương đắp đất làm hương ở đây, nhìn lên trời cầu khẩn. Hành Giả ở trên mây dừng lại, nghe xem Đường Tăng cầu khẩn những gì. Đường Tăng chấp tay cầu lên trời nói:

Cầu thỉnh trên mây các vị tiên,

*Lục định lục giáp với chư thiên,
Hộ cho đồ đệ Tôn Hành Giả,
Rộng lớn thần thông đạo pháp huyền.*

Đại thánh nghe những lời như vậy, càng thêm gắng sức, thu mây bước xuống, đến gần gọi:

- Sư phụ ạ, con đã về!

Đường Tăng níu lấy nói:

- Ngộ Không, khó nhọc quá! Con đi thăm dò trên núi, lâu mãi không thấy về, ta rất lo lắng. Tình hình trong núi lạnh dữ thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ ạ, con đi lần này, một là chúng sinh bên Đông Thổ có duyên có phận, hai là công đức của sư phụ vô lượng vô biên, ba là nhờ pháp lực của đệ tử...

Liên đem các việc giả làm Tiểu toàn phong, bị hãm vào bình và thoát thân, nói lại rành rọt một lượt rồi bảo:

- Nay còn được gặp mặt tôn sư, thực như người ở thế giới khác vậy.

Sư trưởng vô cùng cảm kích nói:

- Lần này con chưa hề đấu sức với yêu tinh chứ?

Hành Giả nói:

- Chưa đâu.

Sư trưởng nói:

- Như vậy làm sao đưa ta qua núi được?

Hành Giả vốn là người hiếu thắng, gầm lên nói:

- Tại sao con không đưa thầy sang qua núi được?

Sư trưởng nói:

- Chưa hề đấu hơn, thua với chúng, chỉ hàm hồ hão thế, ta đâu dám đi qua.

Đại thánh cười nói:

- Sư phụ ạ, thầy thực là không biết điều. Thường có câu “Sợ một khôn xe, tay lẻ khó võ” yêu ma ba đứa, tiểu yêu hàng vạn, bảo một mình lão Tôn

làm thế nào mà đấu thi với chúng được?

Sư trưởng lão nói:

- Ít không địch nổi nhiều, một mình con cũng khó xử đấy. Bát Giới, Sa Tăng đều có chút tài năng, cho bọn chúng cùng đi, hiệp lực đồng tâm với con, quét sạch đường núi, đưa ta đi qua.

Hành Giả ngẫm nghĩ nói:

- Thầy nói rất phải, để Sa Tăng trông nom thầy, cho Bát Giới cùng đi với con.

Chú ngọc đâm hoảng nói:

- Anh không tinh mắt, tôi thì cục cằn, chẳng tài giỏi gì, đi đường ngáng gió, đi với anh có ích gì?

Hành Giả nói:

- Vậy được! Vậy được! Nhờ anh dắt dúi, dắt dúi. Có điều là khi gặp vấp vấp, chớ trêu cợt tôi!

- Chú em, chú tuy kém tài năng, nhưng cũng vẫn là một con người. Tục ngữ có câu “Con ruồi đồ nặng đòn cân”, chú vẫn có thể làm cho chí khí tôi hăng hái thêm lên đấy.

Bát Giới nói:

- Bát Giới nên để ý, ta với Sa Tăng ở lại đây!

Chú ngọc ta phấn chấn oai thần, cùng với Hành Giả vượt qua cuồng phong cười trên mây mù, nhảy tới non cao, đến thẳng cửa động, đã thấy then cài cửa đóng, bốn bề vắng hẵn bóng người. Hành Giả tiến lên, quát mắng dữ dội nói:

- Yêu tinh mở cửa ra ngay đây đánh nhau với lão Tôn!

Tiểu yêu ở trong động chạy vào cấp báo, ma già sợ nhủn gan mật nói:

- Mấy năm nay vẫn nghe nói con khi ác, quả nhiên lời nói không sai.

Lão ma hai ở bên cạnh hỏi:

- Anh cả nói cái gì vậy?

Lão ma già nói:

- Hành Giả kia sáng hôm nay biến làm Tiểu toàn phong vào đây, chúng ta

không ai biết cả, nhờ có chú ba nhận ra, bắt y bỏ vào bình, y dùng pháp thuật khoan thủng bình ra, rồi lại cướp mất quần áo chạy đi. Giờ đây y ở ngoài thách đánh, ai dám ra đánh nhau với y một trận?

Không có người nào trả lời. Lại hỏi nữa vẫn không ai nói gì, ai nấy đều giả câm giả điếc.

Lão ma già phát câu nói:

- Chúng mình ở trên đường lối sang Tây phương, lại có chút tiếng tăm, ngày nay bị Tôn Hành Giả khinh miệt như vậy, nếu không ra đánh nhau với hắn một trận sẽ mất hết thanh danh. Tôi sẽ liều cái tính mạng già này ra đánh với hắn mấy hợp, trong ba hợp mà được, Đường Tăng vẫn là thức đánh chén của chúng mình. Đánh không được, bấy giờ sẽ đóng cửa lại, để cho bọn họ đi.

Nói đoạn y ăn vận gọn gàng, mở cửa tiến ra.

Hành Giả và Bát Giới ở bên cửa nhìn thấy, quả là một quái vật ghê gớm.

Đại thánh quay mình nói:

- Ta là Tôn lão gia Tề Thiên đại thánh nhà mi đây!

Lão ma già cười nói:

- Mi là Tôn Hành Giả, con khỉ khôn kiếp to gan, ta không gây chuyện với mi, có sao mi đến đây thách đánh?

Hành Giả nói:

- Có gió mới nổi sóng, không triền mặt nước yên. Mi không gây chuyện với ta, ta đến tìm làm chi? Chỉ vì lũ mèo đường chó điếm chúng bay, kết làm bè đảng, bày mưu ăn thịt sư phụ ta, nên ta mới đến đây hỏi tội.

Lão ma nói:

- Mi khỏe mạnh oai vệ như thế, đến cửa ta mắng chửi, có phải muốn đánh nhau không?

Hành Giả nói:

- Đúng thế!

Lão ma nói:

- Mi đừng có hung hăng, nếu ta điều khiển yêu binh, bày thành thế trận,

phất cờ gióng trống, giao chiến với mi, rõ ràng ta là con hổ ngồi ở trong nhà, khinh rẻ nhà mi. Chỉ ta với mi một người đánh một người, không được đánh hời.

Hành Giả nghe lời, gọi:

- Tru Bát Giới tránh ra, xem nó giờ trò gì với lão Tôn!

Chú ngốc liền đứng nép vào một bên.

Lão ma nói:

- Mi hãy lên đây để cho ta đem hết khí lực chém lên đầu trọc mi ba nhát dao, mi chịu được ta sẽ để cho Đường Tăng đi qua. Nếu mi không chịu nổi phải đưa ngay Đường Tăng mi lại đây, cho chúng ta làm bữa chén.

Hành Giả nghe lời cười nói:

- Yêu quái, nếu trong động mi có giấy bút, mang ra đây, ta làm giấy cam kết với mi, cho mi chém mãi từ bây giờ đến sang năm ta cũng không cho vào đầu.

Lão ma ráng hết oai phong, chân đứng kiêu chữ đỉnh, hai tay giơ dao, nhằm đầu đại thánh chém thẳng xuống. Đại thánh đưa đầu đón lấy, chỉ nghe thấy đến choang một tiếng, cả da đầu cũng không thấy đỏ. Lão ma kinh sợ nói:

- Con khỉ này sao mà đầu rắn thế!

Đại thánh nói:

- Mi không biết lão Tôn là:

*Óc thép đầu đồng từ mới để,
Trần đời chưa thấy có bao giờ!
Giáo đâm búa bổ không sao cả,
Thuở nhỏ lão quân đã bỏ lò.
Bốn vị tinh quân dĩ dám trảm,
Hai mươi tám vị dụng công phu.
Nước ngâm mấy lượt không hề nát,
Gân bọc xung quanh duỗi lại co.
Sư phụ còn lo chưa vững chắc,
Đại vàng vẫn cố thắt thêm cho.*

Lão ma nói:

- Con khi đừng có khoe mẽ, hãy xem nhát dao thứ hai của ta, quyết không dung thứ tính mạng mi.

Hành Giả nói:

- Loanh quanh cũng chỉ đến bằm bở như thế cả thôi!

Lão ma nói:

- Con khi, mi chưa biết đao này:

Đúc trong lò kim hỏa, trăm lần luyện rất cao. Sắc nhọn theo tam lược, cương cứng giống lục thao. Lưng trắng rất đẹp, đuôi nặng xanh đáng yêu. Vào rừng mây bồng lảng, xuống bể sóng rì rào. Giữa mài đã lăm bặt, tôi rửa mấy mươi tao. Núi sâu nơi ẩn tích, ra trận có công lao. Có ra gì sợ gáo nhà sư ấy bở thành hai nửa bí đao.

Đại thánh cười nói:

- Yêu tinh mi không có mắt, dám bảo đầu lão Tôn như là quả bí! Thôi được, mi lại chém một đao nữa xem sao!

Lão ma giơ đao lại chém, đại thánh vẫn đưa đầu ra đón, đến soạt một cái rạch làm hai nửa, liền đó đại thánh lăn kèn ra đất, biến làm hai thân người. Yêu ma trông thấy hoảng sợ, tay chống ngọn đao gang xuống.

Trư Bát Giới ở đằng xa trông thấy cười nói:

- Giá mà lão ma chém bằng hai đao, lại chẳng hóa ra bốn người ư?

Lão ma trở vào Hành Giả nói:

- Nghe nói mi hay dùng phép phân thân, cứ sao lại đem phép ấy ra dùng ở trước mặt ta?

Đại thánh nói:

- Thế nào là phép phân thân?

Lão ma nói:

- Làm sao trước chém một đao mi không động đậy, bây giờ chém mi một đao, lại hóa ra hai người?

Hành Giả cười nói:

- Yêu quái, mi chớ nên sợ hãi, mi chém một vạn đao, ta sẽ trả lại cho mi

hai vạ người.

Lão ma nói:

- Con khi nhà mi, mi chỉ biết phân thân, chứ không biết thu thân, nếu mo có tài giỏi, hãy thu lại làm một, đánh ta một gậy rồi đi.

Đại thánh nói:

- Đừng có nói dối, mi muốn chém ba nhát, chỉ mới chém có hai, lại bảo ta đánh một gậy, nếu mà ta đánh gậy rưỡi, sẽ không phải họ Tôn!

Lão ma nói:

- Phải đấy! Phải đấy!

Đại thánh bèn chống mình lên một cái, lặn kèn ra, lại hóa thành một người, giơ gậy nhằm đầu yêu ma toan đánh.

Yêu ma sợ run lên, đành phải liềm mạng giơ đao lên đỡ.

Hai người trước còn đánh đỡ nhau ở trước cửa động, đến sau mới nhảy lên, đều ở lưng chừng trời tranh chiến đến hơn hai mươi hợp, không phân thắng phụ. Bát Giới đứng ở đằng xa trông thấy hai người đã đánh nhau đến chỗ mài miệt, nhìn không được, bèn cầm đinh ba nương gió, nhảy vọt lên trên nhằm yêu ma bỏ vào. Yêu ma phát hoảng, không ngờ Bát Giới là tay cứng cổ, nó chỉ thấy mồm dài tay lớn, tay cứng ba to, vôi quẳng đao đi, phải chịu thua, quay đầu bỏ chạy.

Hành Giả quát nói:

- Đuổi theo! Đuổi theo!

Chú ngốc dựa vào oai phong, cầm cây đinh ba, tức thì đuổi theo yêu quái. Lão ma thấy y đuổi theo đã đến gần, đứng lại ở trên sườn núi, đón phía đầu gió, rùng mình một cái, hiện rõ nguyên thân, há to miệng, định chạy tới nuốt Bát Giới. Bát Giới sợ quá, vôi khom lưng chui vào trong bụi cỏ, chẳng kiêng kị gì cảnh xát gai đâm, cũng chẳng quản toạc da rách thịt, run lập cập ngồi ở trong bụi lắng nghe. Sau đó Hành Giả đuổi tới, yêu quái cũng há miệng chực đón, thế là mắc phải mưu đại thánh, y thu gậy sắt lại chạy vọt ngay lên, bị lão ma đón luôn một miếng. Chú ngốc ở trong bụi cỏ sợ hãi miệng cầu nhà cầu nhàu nói những lời oán trách:

- Cái lão Bật Mã Ôn không biết đường lui tới, yêu quái đến ăn thịt mình,

làm sao lại không chạy, còn quay lên đón nó, cho nó nuốt một miếng trôi vào trong ruột. Hôm nay còn là hòa thượng, đến ngày mai đã thành ra cứt rồi!

Yêu ma đặc thẳng trở về. Bảy giờ chú ngọc ở trong bụi mới chui ra, thất thểu về lối cũ.

Tam Tạng và Sa Tăng đương ngồi ở sườn núi mong đợi, đã thấy Bát Giới thở hồng hộc chạy đến nơi.

Tam Tạng rất sợ nói:

- Bát Giới, làm sao con rũ rượi ra thế? Ngô Không đâu không thấy?

Chú ngọc bù lu bù loa nói:

- Sư huynh bị yêu tinh nuốt vào bụng mất rồi!

Tam Tạng nghe nói, sợ lăn ra đất, một lúc lâu đập chân đập tay nói:

- Đồ đệ ơi! Cứ bảo con hàng phục yêu ma giỏi, đưa ta sang Tây Thiên bái Phật, ngờ đâu ngày nay chết vì tay yêu quái. Khổ thay! Khổ thay! Công lao của đệ tử và cả bọn, đến nay sẽ hóa cả ra cát bụi hết!

Sư phụ muôn phần đau đớn. Thế mà chú ngọc cũng chẳng thềm đến khuyên giải sư phụ, chỉ gọi:

- Sa hòa thượng, chú hãy đem hành lý, tôi với chú chia đôi đi.

Sa Tăng nói:

- Anh hai chia để làm gì?

Bát Giới nói:

- Chia để mỗi người đi một nẻo, chú trở về sông Lưu Sa lại ăn thịt người, tôi về Cao Lão trang, để mẹ đỡ sai phái, ngựa bạch đem bán đi, mua lấy cái sàng để chôn cất sư phụ.

Sư trưởng lão đương thở thoi thóp, nghe câu nói ấy, òa khóc to lên.

Lại nói lão yêu kia nuốt được Hành Giả, cho là đặc kế, trở về bản động. Mọi yêu đón hỏi chuyện ra đánh thế nào?

Lão ma nói:

- Bắt được một tên mang về đây.

Ma hai hỏi:

- Người anh bắt được là ai?

Lão ma nói:

- Là Tôn Hành Giả.

Ma thứ ba nói:

- Để ở chỗ nào?

Lão ma nói:

- Đã bị tôi nuốt một miếng vào trong bụng rồi!

Ma thứ ba rất sợ hãi nói:

- Anh cả ạ, tôi khuấy đi không kịp dọn dờ, anh chớ nên nuốt Tôn Hành Giả.

Đại thánh ở trong bụng nói:

- Cứ việc nuốt, đã không đói, lại chẳng lả nữa!

Lũ tiểu yêu hoảng sợ nói:

- Đại vương ạ, hỏng quách rồi! Tôn Hành Giả đang nói ở trong bụng người đây.

Lão ma nói:

- Nói thì sợ gì! Ta có tài nuốt nổi hấn, chịu không có cách gì để đối phó với hấn hay sao? Chúng bay đi nấu ngay một ít nước muối, để ta uống vào ruột cho nôn mửa hấn ra, sẽ đem lược lên đánh chén.

Tiểu yêu đã rót ra nửa chậu nước muối. Lão ma uống một hơi cạn, ứ lên miệng, nôn một trận, nhưng đại thánh ở trong bụng y đã mọc rễ ra không hề động đậy. Đại thánh lại còn khua lên cuống họng, khiến y càng lộn mửa, đến nổi váng đầu hoa mắt, mửa ra mật xanh mật vàng. Hành Giả vẫn không hề động đậy.

Lão ma thở hồng hộc gọi nói:

- Tôn Hành Giả nhà ngươi không ra ư?

Hành Giả nói:

- Còn lâu, thực là không muốn ra.

Lão ma nói:

- Tại làm sao nhà ngươi không ra?

Hành Giả nói:

- Yêu tinh nhà mi, không biết thông biến, ta từ khi làm hòa thượng, rất đỗi đạm bạc. Hiện nay trời thu lạnh, ta chỉ mặc một cái áo đơn; ở trong bụng mi ấm áp, gió không vào được, ta ở hết mùa đông mới ra.

Bọn yêu tinh nghe thấy đều nói:

- Thưa đại vương, Tôn Hành Giả muốn ở trong bụng đại vương đến hết mùa đông.

Lão ma nói:

- Y muốn ở hết mùa đông, ta sẽ tọa thuyền, dùng phép ban vận, cả mùa đông không ăn cơm, để cho Bật Mã Ôn chết đói.

Đại thánh nói:

- Con ta ơi, mi không biết gì! lão Tôn bảo hộ Đường Tăng lấy kinh, khi đi đã mang theo cái nồi gấp, để nấu nướng vật vãnh ăn. Gan, ruột, dạ dày, phổi mi ở trong này nếu đem băm nhỏ ra nấu ăn thì còn có thể ăn đến mãi tết thanh minh kia đây!

Ma hai rất sợ hãi nói:

- Anh ạ, con khi này làm được như thế đấy!

Ma ba nói:

- Anh ạ, ăn cái vụn vặt cũng được nhưng không biết y bắc nồi vào đâu?

Hành Giả nói:

- Bắc nồi trên xương ba chạc chứ còn ở đâu.

Ma ba nói:

- Hồng to mát, nếu mà bắc được nồi, khi đốt lửa, khói sẽ xông lên lỗ mũi, có hắt hơi không?

Hành Giả cười nói:

- Không hề chi, lão Tôn sẽ lấy gậy bịt vàng thọc lên đỉnh đầu, thành cái lỗ hồng, một là làm cái cửa sổ, hai là làm cái lỗ thông khói.

Lão ma nghe lời, tuy bảo không sợ, nhưng bụng rất kinh, song cũng cứ táo tợn gọi nói:

- Các anh em, đừng sợ, lấy rượu thuốc của ta ra đây, ta sẽ uống mấy cốc

to vào bụng, đánh thuốc cho con khi mất mạng.

Hành Giả cười thâm nói:

- Năm trăm năm trước lão Tôn đại náo thiên cung ăn đan Lão Quân, uống rượu Ngọc Hoàng, ăn đào Vương Mẫu, cùng tử phượng, gan rộng nhưng còn cái của ma này thì chưa hề nếm qua? Rượu thuốc quái quỷ gì mà dám đem đánh ta!

Tiểu yêu quả đem thuốc pha vào hai hồ rượu, rót ra một cốc đầy đưa cho lão ma. Lão ma đỡ vào trong tay, đại thánh ở trong bụng ngửi thấy mùi rượu thơm nói:

- Không để cho nó uống.

Liên vắn đầu một cái, biến ngay ra một cái phễu nhỏ, hứng ở cuống họng nó. Yêu quái uống đến ực một hơi xuống, bị Hành Giả ực một hơi uống tiếp; lại uống cốc thứ hai, vẫn bị Hành Giả uống tiếp mất, muôn bảy tám chén như vậy, đều bị y uống hết mất cả.

Lão ma buông cốc xuống nói:

- Thôi, không uống nữa. Thời thường rượu này chỉ uống hai cốc, trong bụng đã nóng như lửa đốt, thế mà lần này uống bảy tám cốc, mặt vẫn không thấy đỏ.

Nguyên đại thánh vốn không uống được nhiều rượu, lần này uống hết của nó bảy tám cốc, đâm ra say rượu ở trong bụng nó, người cứ lão đảo không vững, đá tứ bình, nhảy song phi, búa lấy buồng gan đu đưa, trồng cây chuối, nghẹo đầu khoa chân nhảy múa. Quái vật đau không thể chịu được ngã lăn ra đất.

Không biết quái vật sống chết thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI SÁU

Hành Giả Về Nhà, Ma Trở Mặt

Ngộ Năng Cùng Đánh, Quái Hoàn Nguyên

Đại thánh làm lung tung một hồi ở trong bụng lão ma già. Lão ma ngã lăn xuống đười đười, im hơi lặng tiếng, chẳng nói năng gì, y như chết rồi, sau lại thấy tay y mấp má, y dần dần hồi tỉnh, kêu lên một tiếng:

- Đại từ đại bi Tề Thiên đại thánh Bồ Tát!

Hành Giả nghe thấy nói:

- Con ơi, không nên phí công phu, hãy bớt đi mấy chữ, cứ gọi là ông ngoại Tôn thôi!

Yêu ma sợ chết, thành thực kêu van:

- Ông ngoại ơi! Ông ngoại ơi! Vì tôi làm điều không phải lỡ một lầm hai, nuốt phải ngài, bây giờ ngài hại lại tôi. Muôn trông đại thánh từ bi, thương đến chút lòng tham sống của loài sâu kiến, tha tính mạng cho tôi, tôi xin tình nguyện đưa sư phụ ngài qua núi.

Đại thánh dù có là bậc anh hùng, vẫn lo đến việc đi đường của Đường Tăng, sau thấy nó kêu van khéo léo, xin phục tùng vâng theo, liền hồi tâm gọi bảo:

- Yêu quái, ta tha mi, mi đưa sư phụ ta đi như thế nào?

Lão ma nói:

- Chúng tôi ở đây không có vàng bạc, châu báu, mã não, san hô, lưu ly, hổ phách, đồi mồi, các thứ quý vật để tiễn đưa. Ba anh em chúng tôi sẽ khiêng một cỗ kiệu tết bằng thứ mây thơm đưa sư phụ người qua núi.

Hành Giả cười nói:

- Khiêng kiệu đưa đi, còn hơn cho của báu. Mi há to miệng, để ta ra.

Lão ma vội vàng há miệng thật to. Tên ma thứ ba bèn chạy đến bên thì thầm nói nhỏ với lão ma:

- Anh ạ, đợi khi y chui ra, anh cứ cắn một miếng nghiên cho như con khi ra, nuốt vào bụng cho nó hết làm hại!

Không ngờ Hành Giả ở trong ấy nghe thấy, không chịu chui ra ngay, hãy lấy gậy như ý lừa ra trước, thử nó xem sao. Quả nhiên yêu quái cắn xuống, kêu đánh cộc một tiếng, mấy cái răng cửa bị gãy nát ra.

Hành Giả kéo gậy về nói:

- Yêu quái, ta đã tha chết cho mi, mi lại cắn trả! Ta không ra nữa, sẽ làm cho mi chết tươi! Không ra nữa! Không ra nữa!

Lão ma oán trách ma ba nói:

- Chú em làm thế là người nhà lại tự giết lẫn nhau. Để yên mời ngài ra tử tế thì không, đi xui tôi cắn ngài, cắn đã không được, làm cho hàm răng đau như giần, bây giờ biết làm thế nào?

Ma ba thấy lão ma oán trách, lại dùng lời nói khích, to tiếng hung hăng:

- Tôn Hành Giả, nghe tiếng anh như sét đánh ngang tai, thấy nói anh ra oai tại Nam Thiên Môn, trở tài ở Linh Tiêu điện; ngày nay đã hàng yêu diệt quái trên đường sang Tây Thiên, té ra anh chỉ là con khi hèn nhất!

Hành Giả nói:

- Tại sao lại hèn nhất?

Ma ba nói:

- “Người đi ngàn dặm xa, tiếng truyền tới muôn dặm”, hãy ra đây đấu với ta, mới là tay hảo hán, tại sao cứ ở trong bụng người ta mà dậm dọ, chẳng phải hèn nhất là gì?

Hành Giả nghe lời, trong bụng nghĩ thầm:

- Đúng! Đúng! Đúng! Nếu bây giờ ta rút đứt ruột nó, vò nát gan nó, làm chết nó, cũng chẳng khó gì, nhưng thực ra ta sẽ bại hoại thanh danh...

Liên lên tiếng nói:

- Thôi được! Thôi được! Mi há miệng, ta sẽ ra đấu chọi với mi. Nhưng cửa động mi chật hẹp, không tiện việc dùng võ, nên ra nơi rộng rãi.

Ma Ba nghe nói, tức thì sắp hết yêu quái lớn nhỏ từ trước chí sau, được hơn ba vạn yêu tinh, đều mang võ khí sắc bén, ra ngoài cửa động bày thành

một mặt trận tam tài, chỉ đợi Hành Giả ra khỏi miệng là một loạt ra trận. Tên quái hai đờ vực lão ma ra đến ngoài cửa, gọi:

- Hảo hán Tôn Hành Giả ra đi, đây là nơi chiến trường, đánh nhau tốt!

Đại thánh ở trong bụng y, nghe thấy bên ngoài chim kêu quẹt réo, hạc rít gió reo, biết rằng đây là nơi rộng rãi, bụng bảo dạ:

- Ta mà không ra, sẽ thất tín với chúng. Lũ yêu tinh mặt người dạ thú này, trước đã nói đưa sư phụ ta, lừa ta ra rồi cản trở, bây giờ lại dẫn quân ra đây. Thôi được! Thôi được! Để cho nó vẹn cả hai bề, đi ra, cứ việc đi ra, nhưng phải ghim lại cho nó một cái rế ở trong bụng đã.

Liên thò tay, nhổ một sợi lông dưới đuôi, thổi hơi tiên kêu “biển” tức thì biến ra sợi dây, chỉ nhỏ bằng sợi tóc, nhưng dài tới bốn mươi trượng. Sợi dây ấy ra đến ngoài, có gió thì to ra ngay, lấy một đầu dây buộc vào tim gan yêu quái, làm như cái tròng. Cái tròng ấy không co thì không riết chặt, hễ riết chặt thì đau. Đại thánh tay cầm một đầu dây, cười nói:

- Ta ra lần này, chúng chịu đưa sư phụ đi thì thôi, nếu chúng không nghe, động tới đao binh, mình chẳng hơi đâu mà đánh nhau với chúng, cứ cầm dây này co lại, cũng chẳng khác gì mình ở trong bụng nó.

Đoạn, đại thánh liền biến nhỏ thân thể lại, bò ra ngoài, khi bò đến dưới yết hầu, thấy yêu tinh há miệng rất to, hai hàm răng sắt như hai hàng dao nhọn, chọt nghĩ ra nói:

- Không được! Không được! Nếu ta chui ở miệng ra, cầm dây mà rút, nó sợ đau, cắn xuống một cái, chẳng đứt mất dây ư! Ta tìm chỗ không có răng mà chui ra mới được!

Đại thánh bèn cầm lấy sợi dây, cứ theo đường thông lên mũi bò đi, khi bò đến lỗ mũi nó rồi, lão ma thấy ngứa ở trong mũi, xị mũi một cái, bật ra tiếng hắt hơi, bắn cả Hành Giả ra ngoài.

Hành Giả thấy gió, vịn mình đi một cái, cao ngay lên tới ba trượng, một tay nắm sợi dây, một tay cầm gậy sắt. Lão ma không biết hay dở, thấy y vừa mới ra, giơ đao ngang lên nhằm mặt y chém tới. Đại thánh cầm gậy sắt một bên tay đón đánh. Lại thấy tên ma hai sử cây gươm, tên quái ba sử cây kích, bắt kẻ đầu mặt đánh rồi rít. Đại thánh buông chùng dây ra, thu gậy sắt lại, vội tung người cười mây chạy đi. Số là y sợ bọn tiểu yêu vây bọc, khó bề

làm việc. Y nhảy vọt ra ngoài dinh trận, đến chỗ rộng rãi trên đỉnh núi, ở trên mây bước xuống, hai tay cầm dây rút hết sức một cái, lão ma thấy đau trong bụng, đâm hoảng sợ, văng ra một cái. Đại thánh lại rút lần nữa. Mọi tiểu yêu ở xa trông thấy cùng nhau kêu rú cả lên:

- Đại vương, đừng gây sự nữa, để cho y đi thôi! Con khỉ ấy không theo thời tiết, chưa đến thanh minh y đã thả điều sáo ở đâu ấy!

Đại thánh nghe nói, dùng hết sức nhảy lên một cái, lão ma quay lô lô như cái xe quay tở, từ trên không ngã lăn phịch xuống đất, làm cho chỗ đất vàng rần như đá ở sườn núi thành cái hố sâu tới hai thước.

Quái hai và quái ba hoảng sợ, ở trên mây nhảy cả xuống, tiên lên nắm lấy sợi dây, quỳ xuống sườn núi, van lơn nói:

- Thưa đại thánh, cứ tưởng ngài là bậc tiên khoan hồng lượng bể, ngờ đâu ngài chỉ là hạng mật muối mắt cua, chúng tôi thực thà định lừa ngài ra đây, đánh nhau với ngài, không ngờ ngài lại buộc một sợi dây vào tâm can gia huynh chúng tôi như vậy.

Hành Giả cười nói:

- Bọn yêu ma khôn kiếp chúng bay, rất là vô lễ, lần trước lừa ta ra định cản trở, lần này lừa ta ra, lại bày trận địch lại ta. Như mấy vạn yêu tinh kia, đánh một mình ta, theo lẽ đã không hợp. Ta phải lòi đi! Lòi cổ tên này đi tới trình sư phụ.

Lũ yêu quái đều khầu đầu nói:

- Đại thánh từ bi, tha tính mạng cho, chúng tôi tình nguyện đưa sư phụ ngài sang qua núi.

Hành Giả cười nói:

- Nếu mi thiết tính mạng, cứ lấy con dao cắt đứt sợi dây ra thôi.

Lão ma nói:

- Thưa gia gia, cắt đứt ở bên ngoài, bên trong vẫn còn buộc ở tim gan, trong cuống họng lại lợm giọng buồn nôn, thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Nếu như vậy, há mồm ra, để ta lại chui vào cỏi dây ra cho.

Lão ma hoảng sợ nói:

- Ngài trở vào lần này lại không chịu trở ra nữa! Thế không được! Thế không được!

Hành Giả nói:

- Ta có tài đứng ở ngoài cũng có thể cởi được dây bên trong. Ta cởi ra rồi, mi có thành thực đưa sư phụ ta qua núi không?

Lão ma nói:

- Cởi ra là ta đưa, quyết không dám nói dối!

Đại thánh xét ra là thực, liền rùng mình một cái, thu lông tơ lại, trong bụng yêu quái không thấy đau nữa. Đây là đại thánh làm phép che mắt đó thôi, dùng lông tơ buộc vào tâm can nó, khi thu lông tơ lại, tự nhiên không đau đớn nữa.

Ba yêu ma đứng thẳng người dậy, tạ ơn nói:

- Mời đại thánh trở về thưa với Đường Tăng, thu thập hành lý, chúng tôi sẽ khiêng kiệu đến đón.

Mọi quái dẹp can qua, về cả trong động.

Đại thánh thu dây lại, chuyển về phía đông núi, xa xa trông thấy Đường Tăng nằm ở dưới đất lăn lộn kêu khóc. Trư Bát Giới và Sa Tăng đương cởi bao phục, đem hành lý chia đôi, định mỗi người một ngả Hành Giả âm thầm than thở nói:

- Còn nói chi nữa! Nhất định là Bát Giới đã nói với sư phụ rằng ta bị yêu tinh ăn thịt rồi, sư phụ không rời được ta nên kêu khóc, chú Ngốc định chia đồ vật rồi bỏ đi Hừ! Chẳng biết có phải thế không, để ta thử gọi người một tiếng xem.

Hành Giả liền ở trên mây bước xuống, gọi:

- Sư phụ!

Sa Tăng nghe tiếng, oán trách Bát Giới nói:

- Anh thực là một cỗ quan tài, chỉ chuyên hại người. Sư huynh có chết đâu, mà dám bảo anh ấy chết, đem giỏ cái trò khôn nạn ra đây! Tiếng người nào đương gọi đấy?

Bát Giới nói:

- Rõ ràng tôi trông thấy anh ấy bị yêu tinh nuốt một miếng rồi, có lẽ chết phải giờ xấu, con khi ấy mới hiện hồn về đây.

Hành Giả đi đến bên, bắt vênh mặt Bát Giới lên, tát cho một cái đồ xiêu người đi và nói:

- Đồ tồi, ta hiển hồn hiển phách gì?

Chú ngọc gục mặt xuống nói:

- Thưa anh, quả thực anh bị yêu quái nuốt sống rồi, anh làm sao lại còn sống?

Hành Giả nói:

- Chú hai, như cái đồ chú ăn hại không được việc gì ấy à! Nó nuốt tôi rồi, tôi liền bào gan bới ruột nó ra, lại lấy cái dây này buộc vào tim gan nó, thắt cho đau đớn khốn khổ, đưa nào đưa ấy lạy lục kêu van, tôi mới tha tính mạng cho. Chúng nó sắp khiêng kiệu đến đưa sư phụ mình qua núi đây!

Tam Tạng nghe nói, vụt một cái, bò nhồm dậy, cúi mình trước Hành Giả nói:

- Đồ đệ ơi, phiền lụy con quá sức, nếu nghe lời của Ngô Năng, thì đã chết rồi!

Hành Giả giơ quả thụi thụi cho Bát Giới một cái, mắng:

- Cái giống ngọc cặn bã nhà chú vô cùng đoảng vị, không ra giống người! Sư phụ, thầy đừng buồn bực, yêu quái sắp đưa kiệu đến đón thầy đây!

Sa Tăng cũng rất đổi hổ thẹn, cố tìm câu che đậy, thu xếp hành lý, đóng yên cương ngựa, đợi cả ở bên đường.

Lại nói ba tên chúa ma đem lũ tiểu yêu về trong động. Ma hai nói:

- Anh ạ, tôi cứ tưởng Tôn Hành Giả là hạng chín đầu tám đuôi thế nào, té ra chỉ là một con khỉ tí hon! Anh không nên nuốt hắn, cứ đánh nhau với hắn, hắn đánh thế nào lại tôi với anh! Một vạn yêu tinh ở trong động mỗi người nhỏ một bãi bọt cũng dim chết hắn. Anh lại đi nuốt hắn vào trong bụng, hắn mới giở phép ra được để làm khổ anh. Còn đâu dám đấu chọi với hắn! Vừa rồi chúng tôi bảo đưa Đường Tăng qua núi chỉ vì tính mạng anh khẩn cấp nên mới nói giả ra thế để lừa cho hắn chui ra. Quyết không chịu đưa nữa.

Lão ma già nói:

- Hiền đệ vì có gì lại không đưa hấn?

Ma hai nói:

- Anh cho tôi ba nghìn tiểu yêu, bày thành trận thế, tôi sẽ có đủ tài năng bắt được con khi ấy.

Lão ma nói:

- Đừng nói ba nghìn, tùy chú đem cả dinh đi cũng được, cốt làm sao bắt được hấn là mọi người có công.

Ma hai liền điếm ba ngàn quân, đến thẳng bên đường cái bày trận, sai một tên cầm cờ màu lam đến truyền báo:

- Tôn Hành Giả! Hãy đi ra ngay giao chiến với nhị đại vương gia gia ta.

Bát Giới nghe thấy, cười nói:

- Anh ạ, thường có câu: “Nói dối không giấu được người làng”. Anh vừa mới nói thánh nói trạng, nào là những hàng phục được yêu tinh, nó sắp đem kiệu đến đón sư phụ, sao nó lại còn đến gọi đánh nhau?

Hành Giả nói:

- Tên quái già đã bị ta hàng phục; không dám xuất đầu, nghe đến tiếng “Tôn”, đã sợ vánh óc. Đây là tên ma thứ hai không chịu phục chúng ta, nên đến gạ đánh. Tôi nói đến chuyện anh em, đây lũ yêu tinh có ba anh em, họ có tình nghĩa với nhau như thế; chúng mình cũng có ba anh em, đối với nhau chẳng có một tí tình nghĩa nào. Tôi đã hàng phục lão ma rồi, ma hai đến đây, chú ra đánh nhau với nó cũng được chứ gì!

Bát Giới nói:

- Sợ gì nó, để tôi đi đánh nhau với nó một trận!

Hành Giả nói:

- Muốn đi thì cứ đi.

Bát Giới cười nói:

- Anh ạ, đi thì đi, nhưng anh hãy cho tôi mượn cái dây của anh để tôi dùng.

Hành Giả nói:

- Chú lấy làm gì? Chú không can đảm chui vào bụng nó, lại không có tài

buộc dây vào tim gan nó, cầm dây được việc gì?

Bát Giới nói:

- Tôi muốn lấy dây ấy buộc vào ngang lưng, làm cái dây cứu mạng, anh với Sa Tăng nắm một đầu dây, phóng tôi ra ngoài, đánh nhau với nó, nếu tôi đánh được nó, anh buông dây ra, để tôi bắt lấy nó; ví bằng bị thua nó, anh sẽ kéo tôi về, đừng để nó bắt mất tôi.

Hành Giả cười thâm nghĩ:

- Cũng là để trêu cho chú ngốc một mẻ nữa!

Liên cầm dây buộc vào ngang lưng Bát Giới, đưa Bát Giới ra trận.

Chú Ngốc vác đinh ba chạy thẳng lên sườn núi gọi to:

- Yêu tinh ra đây, đánh nhau với Tru tổ tông nhà mi!

Tên vác cò lam vội về báo:

- Tâu đại vương, có một hòa thượng mồm dài tai to tới nơi.

Ma hai liền ra trận, trông thấy Bát Giới, không nói chi hết, cầm gươm nhằm mặt đâm tới. Bát Giới cầm đinh ba, tiến lên đón đánh Hai người ở trên sườn núi, đánh nhau chưa tới bảy tám hợp, chú ngốc nhún tay ra không chống nổi yêu ma, vội quay đầu gọi:

- Sư huynh ơi, không xong rồi, rút mau dây cứu mạng, rút mau dây cứu mạng!

Ở bên kia, đại thánh nghe tiếng, buông sợi dây ra, vút quãng theo. Chú Ngốc bị thua trận, chạy về đằng sau. Số là Bát Giới mang cả dây chạy, mà vẫn không hay, khi quay trở về, vì lún quán, dây vướng lấy chân, ngã lăn quay người ra, vừa chồm dậy được, lại ngã theo. Lúc đầu ngã mới là trượt chân thôi, nhưng đến lần sau ngã vấp mồm xuống đất, bị yêu tinh sấn lên, thò cái vòi ra như một con giao long, cuốn chặt Bát Giới vào trong vòi, đắc thẳng về động. Cả bảy yêu hát khúc khải hoàn, kéo nhau về cả.

Tam Tạng ở dưới sườn núi trông thấy, oán trách Hành Giả nói:

- Ngộ Không! Không trách Ngộ Năng cứ rửa con chết, anh em chúng con tuyệt không có ý gì là tương thân tương ái, lại còn đem lòng ghen ghét nhau nữa. Y đã nói ra miệng bảo con kéo dây cứu nạn, tại sao con không kéo, lại còn buông cả dây ra, bây giờ để y bị bắt, biết làm thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ chỉ hay bênh bè, hay thiên vị! Ngay như khi lão Tôn bị bắt, thầy không hề đoái tới, trước sau bỏ mặc một mình lão Tôn; thế mà chú ngọc vừa bị bắt thầy đã trách con. Cũng phải để cho chú ấy chịu chút khổ não, mới thấy đi lấy kinh là khó nhọc.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, con đi là ta lo lắng, nhưng biết con giỏi biến hóa, quyết nhiên không hại đến thân. Gã Ngọc kia, người thì hung hăng, lại không biết đánh tráo, thay đổi, lành ít dữ nhiều, con nên đi cứu y một chút.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng oán trách nữa, để con đi cứu chú ấy!

Hành Giả vội tung người lên trên núi, trong bụng giận thầm nói:

- Chú Ngọc hay rửa mình chết, mặc kệ cho chú ta sung sướng đã! Hãy lần đi xem yêu tinh định làm gì chú, cho chú ấy chịu ít khổ sở rồi sẽ đến cứu cũng được.

Hành Giả liền tay bắt quyết, miệng đọc thần chú, nhào mình biến hóa, biến ra con bọ mát, bay tới nơi, đậu lên trên mang tai Bát Giới, theo yêu tinh kia về đến trong động. Ma hai dẫn ba nghìn tiểu quái rầm rầm rộ rộ về đến cửa động, đóng quân lại, dẫn Bát Giới vào bên trong nói:

- Thưa anh, tôi bắt được một tên về đây.

Lão quái nói:

- Đem đến cho tôi xem!

Quái hai liền co vòi lại, quăng Bát Giới xuống nói:

- Thưa, có phải đây không?

Lão quái nói:

- Tên này vô dụng.

Bát Giới nghe thấy, nói ngay:

- Thưa đại vương, tôi đã vô dụng xin tha quách ra, tìm kẻ hữu dụng mà bắt thì hơn.

Quái ba nói:

- Tuy vô dụng, cũng là Trư Bát Giới, đồ đệ của Đường Tăng Hầy trối lại, đem ngâm xuống dưới ao ở đằng sau, đợi cho rụng hết lông, moi hết ruột đi, đem tẩm muối phơi khô, khi nào ẩm trời sẽ dùng đánh chén.

Bát Giới rất sợ nói:

- Hồng rồi! Hồng rồi! Gặp phải bọn yêu bán hàng muối rồi!

Bọn quái chạy ồ cả lên, bắt chú ngốc trối tùm bốn vó lại, khiêng vác đem tới bên bờ ao, ẩy ra tận giữa rồi mọi người trở về.

Đại thánh liền bay đến tận nơi xem chú Ngốc bốn vó chổng lên, mồm bị dìm, nửa chìm nửa nổi, thở phì phà phì phò, coi rất buồn cười, chẳng khác gì cái bông sen đen lớn hồi tháng tám tháng chín bị sương rụng mất hạt. Đại thánh nhìn thấy mặt mũi y, nghĩ vừa giận lại vừa thương, tự nhủ:

- Làm thế nào bây giờ? Y là một người trên hội Long Hoa, chỉ giận y động một tý đã chực chia hành lý bỏ đi, lại còn hay xúc xiểm sư phụ đọc chú khấn cô nhi hại mình nữa. Trước đây mình đã từng nghe Sa Tăng nói y hay góp nhặt dành dụm vốn riêng, không biết có hay không; để mình thử dọa y một vố xem.

Đại thánh bèn bay đến bên tai Bát Giới, đổi giọng nói khác, gọi:

- Trư Ngộ Năng! Trư Ngộ Năng!

Bát Giới hoảng sợ nghĩ thầm:

- Xúi quẩy rồi! Cái tên Ngộ Năng của mình là do Quan Thế Âm Bồ Tát đặt cho, từ khi theo Đường Tăng, chỉ gọi là Bát Giới, bây giờ làm sao có người biết gọi tên mình là Ngộ Năng?

Chú Ngốc không nhịn được liền hỏi:

- Người nào gọi pháp danh tôi thế?

Hành Giả nói:

- Tôi đây!

Chú ngốc hỏi:

- Ông là ai vậy?

Hành Giả nói:

- Tôi là kẻ đi bắt anh.

Chú ngọc hoảng sợ nói:

- Thừa quan lớn, ngài ở đâu tới đây?

Hành Giả nói:

- Tôi là người của đệ ngũ Diêm Vương sai đến bắt anh.

Chú ngọc nói:

- Xin quan lớn hãy trở về nói với đệ ngũ Diêm Vương ngài chơi thân với sư huynh tôi là Tôn Ngộ Không, nói với ngài cho tôi sống thêm một ngày nữa, đến mai sẽ bắt.

Hành Giả nói:

- Nói nhảm, “Diêm Vương đã chua là đến canh ba chết, ai dám lưu người đến canh tư?” Anh theo ngay tôi đi, khỏi để cho tôi phải lấy dây trói.

Chú ngọc nói:

- Quan lớn ạ, ở đây cũng chẳng sung sướng gì, xem mặt mũi tôi thế này thì còn hòng gì sống! Tôi chết là tất nhiên rồi, chỉ cho đợi thêm một ngày, yêu tinh sẽ bắt hết cả bọn sư phụ tôi đến, chúng tôi gặp nhau một lúc, rồi chết cũng được.

Hành Giả cười thâm nói:

- Thôi được, tôi đi chuyến này bắt ba mươi người trước sau đều phải bắt cả. Để tôi bắt hết bọn ấy rồi sẽ bắt đến anh. Anh có thể dúi dẳng được một ngày, nhưng có tiền bạc, phải tiền tôi mới được.

Bát Giới nói:

- Thật là khổ, người xuất gia còn bới đâu ra tiền bạc?

Hành Giả nói:

- Không có tiền bạc tôi sẽ trói ngay, mau theo tôi!

Bát Giới sợ hãi nói:

- Quan lớn không nên trói, tôi biết rằng cái dây của người gọi là dây “truy mệnh” hễ trói vào là tất thở. Xin có ạ! Có ạ! Nhưng chỉ có chút đỉnh, không được là bao!

Hành Giả nói:

- Đẻ ở đâu, lấy ngay ra đây!

Bát Giới nói:

- Xót xa! Xót xa! Tôi từ thuở làm hòa thượng cho tới nay, có những nhà thiện tín cho sư ăn cơm, thấy tôi dạ dày to, họ dấm dúi cho được một ít tiền, vụn vụn vặt vặt được năm đồng cân bạc. Vì nổi khó giữ gìn, nên trước đây tôi có đến một thành thị nọ thuê người thợ bạc đúc lại thành khối, lại gặp phải kẻ gian tham, ăn cắp mất mấy phân, chỉ còn được có một khối bốn đồng cân sáu phân, xin ngài cầm lấy vậy.

Hành Giả nghĩ thầm:

- Chú ngọc này không giắt bạc vào trong quần được, thì để ở đâu?

Liên hỏi:

- Chà! Anh để bạc ở đâu?

Bát Giới nói:

- Tôi giắt ngay ở mang tai bên phải, tôi bị trói không lấy ra được, ngài chịu khó thò tay móc lấy.

Hành Giả nghe nói thò tay vào lỗ tai Bát Giới moi ra, quả là một khối bạc đúc kiểu yên ngựa, nặng đủ bốn đồng cân sáu phân, liền cầm lấy, rồi nhìn không được, cười khanh khách lên một tiếng to.

Chú ngọc nhận ra được là tiếng Hành Giả, ở dưới nước chửi rồi lên nói:

- Bật Mã Ôn trời đánh kia, người ta đã cơ cực thế này, còn đến mà nói dối người ta lấy của!

Hành Giả lại cười nói:

- Tôi cho chú là cái phùng cặn bã, lão Tôn bảo hộ sư phụ, chịu đựng biết bao nhiêu khổ nạn, chú thì đi vợ vét gom góp vốn riêng!

Bát Giới nói:

- Rõ cái mặt! Vốn riêng vốn chung nào chứ! Đều là những đồng bót mồm bót miệng ra đấy, tôi không dám mua tý gì bỏ miệng, đành dùm để mua tấm vải may cái quần áo, anh lại đến bịp mắt, hãy trả lại tôi một nửa!

Hành Giả nói:

- Nửa phân cũng không trả chú!

Bát Giới quát mắng:

- Tiên chuộc mạng đã cúng anh rồi, vậy thì anh hãy cứu ra!

Hành Giả nói:

- Đừng có nóng nảy, tôi sẽ cứu chú!

Hành Giả cất giấu bạc đi rồi hiện nguyên hình, cầm gậy sắt, cời Bát Giới lên bờ, lấy tay cầm căng nhắc lên, rút một cái trút dây ra. Bát Giới đứng dậy, trút quần áo ra, vắt ráo nước đi, rũ một cái, khoác lên trên mình, nói:

- Anh ạ, mở cửa sau mà trốn đi!

Hành Giả nói:

- Chạy ra cửa sau, có thể tiến mãi được không? Cứ đánh đặng cửa trước mà ra.

Bát Giới nói:

- Chân tôi bị trói tê rồi, đi không được!

Hành Giả nói:

- Theo ngay tôi đi mau lên!

Đại thánh cầm gậy sắt vừa đi vừa giữ miếng, mở đường đánh ra. Chú ngọc cổ gượng đau, đi theo sau. Trông thấy cây đình ba của mình để dựa ở từng cửa thứ hai, Bát Giới liền tiến lên, đẩy tiểu yêu ra, vồ lấy ba, bỏ bừa phứa lên, rồi cùng với Hành Giả đánh ra từng cửa thứ ba, thứ tư, giết chết không biết bao nhiêu là tiểu yêu. Lão ma nghe tiếng, nói với ma hai:

- Bắt phải tay giỏi rồi! Bắt phải tay giỏi rồi! Chú xem Tôn Hành Giả đã cướp mất Trư Bát Giới, đương giết hại tiểu yêu ở ngoài cửa kia.

Ma hai vội vùng người, cầm gương, chạy ra ngoài cửa, to tiếng quát mắng:

- Con khỉ khôn kiếp, vô lễ đến thế! Sao dám khinh miệt chúng ta?

Đại thánh nghe thấy, đáp lời đứng ra. Quái vật không để cho nói, cầm gương đâm luôn.

Hành Giả là tay lành nghề, không hấp tấp, múa gậy sắt đón đánh ngang mặt Hai người đánh nhau ở ngoài cửa động, rất là ghê gớm.

Bát Giới thấy đại thánh giao chiến với yêu tinh, cứ chống đình ba đứng ở trên mỏm núi, không chịu đến đánh giúp, chỉ đứng một chỗ nhìn xem. Yêu

tinh thấy gậy sắt Hành Giả rất giỏi, giữ miếng khấp mình, không hề hở trống, liền ngừng gươm lại, thò cái vòi ra định cuốn Hành Giả.

Hành Giả đã thừa biết cái trò ấy rồi, hai tay cầm ngang cây gậy sắt bịt vàng, chạy xộc ngay lên, bị yêu tinh đưa vòi cuốn lấy ngang lưng và đùi vế, còn thì không cuốn vào được Hai tay Hành Giả cứ cầm gậy đánh tán hoa ở trên mũi yêu tinh như là chơi đùa.

Bát Giới trông thấy, vuốt ngực nói:

- Thôi! Yêu quái kia vô phúc rồi! Cuốn cái thân thô kệch ta thì cuốn cả được hai tay, ta không thể cựa quậy chứ cuốn con người linh hoạt ấy mà không cuốn được tay y, để y cầm cây gậy sắt, thọc vào trong lỗ mũi một cái, chảy nước mũi ra, thì còn cuốn thế nào được nữa!

Hành Giả vốn không biết thế, được Bát Giới bảo cho điều ấy, liền cầm gậy vung lên một cái, dài đến hơn một trượng, cầm thọc thẳng vào lỗ mũi nó. Yêu tinh bị đau đớn, xì mạnh một hơi, duỗi thẳng cái vòi ra, Hành Giả quay luôn mình lại, tay cầm chặt cái vòi, dùng hết sức lôi đi, yêu tinh đành phải cất bước theo tay bước lên cho đỡ đau. Bây giờ Bát Giới mới dám tới gần; giơ đinh ba nhằm đầu yêu tinh bổ vào.

Hành Giả nói:

- Không được! Không được! Răng đinh ba sắc nhọn, bổ vào sợ toạc ra, chảy tóa máu ra, sư phụ trông thấy, lại bảo chúng mình sát sinh, cứ lấy đàng cán mà đánh.

Bát Giới quả nhiên giơ cán ba lên, đi một bước lại đánh một cái Hành Giả cầm vòi lôi y như hai người quản tượng dắt voi đến sườn núi, đã thấy Tam Tạng con mắt đăm đăm trông đợi, vừa trông thoáng thấy hai người đương hò hét đi tới, liền gọi:

- Ngô Tĩnh, con xem Ngô Không đương lôi cái gì thế kia?

Sa Tăng trông thấy, cười nói:

- Sư phụ ạ, đại sư huynh đương cầm mũi yêu tinh lôi tới đây, thực thích mê người đi!

Tam Tạng nói:

- Hay quá, hay quá! Yêu tinh to lớn thế kia, cái vòi dài như thế vậy, nếu y

bằng lòng vui vẻ đưa thầy trò qua núi, sẽ tha cho y, không hại tới tính mạng y.

Sa Tăng vội bằng mình tiến lên, gọi to bảo:

- Sư phụ truyền, nếu yêu quái vui lòng đưa sư phụ qua núi, sẽ tha không hại tính mạng y.

Yêu quái nghe nói, vội quỳ xuống đất, miệng khẽ trả lời. Số là nó bị Hành Giả nắm chặt lấy vòi, nên tất thở, chẳng khác gì mắc bệnh thương phong:

- Đường lão gia, nếu tha chết cho, tức thì xin khiêng kiệu đến đón!

Hành Giả nói:

- Thầy trò ta toàn là những người hiếu thiện cả. Ta y lời mi, hãy tha chết cho, mi phải khiêng ngay kiệu đến, nếu còn giở quẻ, lần sau bắt được sẽ không tha nữa!

Yêu quái được thoát thân, rạp đầu chạy mất.

Hành Giả cùng Bát Giới đến nơi Đường Tăng, nói lại việc trước. Bát Giới vô cùng hổ thẹn, đem quần áo phơi ở sườn núi chờ đợi.

Ma hai run như cây sậy về động, gần tới nơi đã có tiểu yêu báo với ma cả. Ma ba nói là ma hai bị Hành Giả nắm vòi lôi đi, ma già sợ sệt cùng với ma ba đem quân ra ngoài, thấy ma hai về một mình, vội vã đón vào, hỏi duyên do được tha về.

Ma hai đem những lời từ mẫn hiếu thiện của Tam Tạng nói lại. Mọi người trở mắt nhìn nhau, không dám nói gì.

Ma hai nói:

- Thưa anh có nên đưa Đường Tăng đi không?

Lão ma nói:

- Người anh em, chú nói chi thế! Tôn Hành Giả là một con khỉ giàu lòng nhân nghĩa, lúc trước y ở trong bụng tôi, nếu y muốn hại tính mạng tôi thì một nghìn mạng cũng bị chết hết. Vừa đây lại nắm chặt lấy vòi chú, nếu y cứ chịt chặt lấy không buông ra, cứ bóp khít lỗ mũi chú lại thì chú cũng có thể chết được. Nên sửa soạn ngay đưa họ đi thôi.

Ma ba cười nói:

- Đưa! Đưa! Đưa!

Ma già nói:

- Hiền đệ nói vậy, hình như vẫn còn cật sức mạnh; nếu chú không đưa, hai chúng tôi đưa vậy.

Ma ba lại cười nói:

- Thưa trên có hai huynh trưởng, nếu hòa thượng kia không cần chúng mình đưa, cứ lẳng lẳng mà đi, còn là may mắn cho họ đấy. Chứ nếu cần mình đưa, không biết chừng lại trúng vào cái kế “điệu hổ ly sơn” của mình cơ!

Ma già nói:

- “Điệu hổ ly sơn” như thế nào?

Ma ba nói:

- Bây giờ trong động có bao nhiêu yêu điểm ra cho hết, một vạn kén lấy một nghìn, một nghìn kén lấy một trăm, một trăm kén lấy mười sáu người, lại kén ba mươi người nữa.

Lão quái nói:

- Cớ sao lại cần mười sáu người, còn lấy ba mươi người nữa?

Quái ba nói:

- Ba mươi tên cần biết nấu nướng, cho chúng một ít gạo trắng, miến nhỏ, măng tre, chè búp, nấm hương, mộc nhĩ, đậu phụ, miến, đi đến quăng xa hai mươi dặm hoặc đến ba mươi dặm, đắp lên cái bếp, sửa soạn cơm nước để thết đãi Đường Tăng.

Lão quái nói:

- Còn cần mười sáu người nữa để làm gì?

Tam quái nói:

- Sai tám tên khiêng kiệu, tám tên dẹp đường, anh em mình đi theo hai bên, tiến đưa độ đường. Cách đây về đàng tây hơn bốn trăm dặm là thành trì của tôi. Ở đó sẽ có quân mã tiếp ứng, đến bên thành sẽ cứ thế... cứ thế mà làm khiến thầy trò họ không thể liên lạc được với nhau. Muốn bắt Đường Tăng, thành công toàn ở cả mười sáu tên quý đó.

Lão quái nghe lời, xiết bao mừng rỡ, thực là như tỉnh giấc mê, ngủ say mới dậy, nói:

- Tốt! Tốt! Tốt!

Liên điềm tắt cả mọi yêu tinh trước, kén lấy ba mươi tên, giao đồ dùng cho, lại kén mười sáu tên, khiêng cỗ kiệu tét bằng dây mây. Đi ra khỏi cửa y lại dặn dò mọi tiểu yêu:

- Cấm không được lên núi chạy tếu, Tôn Hành Giả là con khỉ khôn ngoan, nếu y thấy chúng bay đi mất, tắt sinh ngờ vực, dò biết mưu mẹo.

Lão quái dẫn mọi tiểu yêu đến trên đường cái, lên tiếng gọi:

- Thưa Đường lão gia, hôm nay không phạm ngày hồng sa, mời lão gia qua núi cho sớm.

Tam Tạng nghe lời, nói:

- Ngộ Không, người nào gọi ta đây?

Hành Giả trở tay nói:

- Đó là bọn yêu tinh bị lão Tôn hàng phục, khiêng kiệu đến đón đây.

Tam Tạng chấp tay chào lên trời nói:

- May quá! May quá! Nếu không có hiền đồ tài năng như vậy, làm sao mà đi qua được?

Liên tiến thẳng đi lên, làm lễ chào nói với mọi yêu tinh:

- Cảm ơn liệt vị quá yêu, đệ tử tôi lấy kinh trở về Đông Thổ, sẽ đưa thiện quả này ra truyền bá.

Mọi yêu khấu đầu nói:

- Mời lão gia lên kiệu!

Tam Tạng người trần mắt thịt, không biết là mưu mẹo, Tôn đại thánh lại là Thái Ất kim tinh, tính người ngay thẳng, chỉ cho là nhờ công của mình bắt rồi tha, hàng phục được yêu quái, có ngờ đâu đến mưu mô khác của chúng cho nên cũng không xét kỹ, cứ theo ý muốn sư phụ. Y liền sai Bát Giới đem hành lý xếp lên lưng ngựa, cùng với Sa Tăng theo dật bên cạnh, cầm gậy sắt đi trước mở lối, dò xét lành dữ. Tám tên khiêng cỗ kiệu lên vai, tám tên đi hai bên dẹp đường, ba yêu ma đỡ đòn kiệu. Sư phụ mừng mừng vui vui ngồi

ngay ngắn trong kiệu, đi lên trên núi, theo đường cái tiến bước.

Chuyến đi này có biết đâu là trong lúc vui mừng, sầu tiếp đến. Kinh có câu: “Thái cực bĩ lai sinh ra”. Thời vận đã gặp sao Thái Tuế; Tang Môn, Điều Khách lại kèm thêm. Lũ yêu ma kia, cùng lòng cùng dạ với nhau, châu chực hai bên, trưa sớm ân cần, đi được ba mươi dặm dâng cơm chay, năm mươi dặm lại mời cơm, chưa tới đã mời nghỉ chân, dọc đường tề chỉnh, mỗi ngày ba bữa, vừa lòng đẹp ý, nghỉ lại mấy đêm, rất là yên ổn.

Đường sang Tây đi đã được độ bốn trăm dặm, tới gần một thành trì. Đại thánh cầm gậy sắt rời xa kiệu tới một dặm đường, nhìn thấy thành trì bỗng dung ngã té xuống đất. Y là người lớn mật tại sao lại thấy sợ? Số là đại thánh trông thấy trong thành có rất nhiều ác khí, thực là:

Từng đoàn từng lũ toàn yêu quái, bốn cửa đều là lũ quỷ linh. Lão hồ vằn xanh làm tổng quản, hùng bưu mặt trắng chức đề binh. Chạy tở mang giấy hươu nhiều chạc, dẫn lối đưa đường cáo quái ranh. Nghìn thước trăn to quanh lũy chạy, muôn tầm rắn lớn chặn đường tình. Sói truyền hiệu lệnh trên cao các, báo nói tiếng người dưới hạ đình. Dóng trống, phát cờ toàn quỷ quái, đi tuần, ngồi giữ rất sơn tinh. Bán mua giáo thỏ thường ra cửa; gánh vác heo rừng phải ghé mình. Từ trước nguyên là nơi nước lớn, tới nay là một hồ lang thành.

Đương khi đại thánh lo sợ, bỗng nghe thấy gió thoảng bên tai, vội ngoảnh đầu nhìn lại, té ra tên ma ba tay cầm cây họa kích, đánh lên đầu đại thánh. Đại thánh vội quay mình, cầm gậy bịt vàng đón đánh ngang mặt Hai người đều căm tức, thở hồng hộc, không nói năng gì hết, nghiêng răng lại, ra sức đánh nhau. Lại thấy tên ma già đầu sỏ, truyền hiệu lệnh, múa đao gang đến đánh Bát Giới. Bát Giới hoảng sợ buông ngựa ra, múa đinh ba, tiến lên bổ phứa. Tên ma hai cầm gươm dài, nhằm Sa Tăng đâm tới. Sa Tăng đưa trượng hàng yêu đứng giữ miếng đánh lại. Ba tên ma đầu sỏ với ba vị hòa thượng, mỗi người địch một người, liều sống liều chết đánh nhau ở đầu núi. Mười sáu đứa tiểu yêu kia tuân theo hiệu lệnh, đều cố gắng trở tài, cướp lấy ngựa bạch, hành trang, khiêng kiệu Đường Tăng, thẳng đến bên thành, gọi to tiếng:

- Đại vương gia gia lập mẹo, đã bắt được Đường Tăng về đây rồi!

Yêu tinh lớn nhỏ ở trên thành cùng nhau chạy ồ cả xuống, mở toang cửa thành ra, dận dò các đỉnh cuốn cờ lạng trống, không được huyền não khoa la, nói:

- Đại vương trước đã có lệnh, không được làm cho Đường Tăng sợ hãi, nếu để cho y phải sợ hãi, thịt Đường Tăng sẽ chua ra không ăn được nữa.

Mọi yêu tinh vui lòng hơi dạ, đón mời Tam Tạng, cúi cổ khom lưng, rước tiếp thánh tăng. Chúng khiêng kiệu Đường Tăng đưa lên điện Kim Loan, mời y ngồi ở gian giữa, một mặt dâng cơm dâng nước, quanh quần ở hai bên tả hữu. Vị sư trưởng trầm lặng mê mẩn, nhìn ra không một ai quen.

Chưa biết tính mạng Đường Tăng ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI BẢY

Lữ Ma Lừa Bản Tính

Tất Cả Lạ Chân Như

Tạm gác chuyện Đường Tăng khốn khổ, hãy nói việc ba tên ma đầu sỏ, cùng lòng găng sức, cố chí đánh nhau với ba anh em đại thánh ở lưng chừng núi tại phía đông thành.

Sáu người đánh nhau rất lâu, trời dần dần tối, lại phải khi gió mây mờ mịt, thoáng một cái, đã tối sầm lại. Chỉ vì Bát Giới tai to, che kín cả mắt, càng thêm mịt mù, đờ cả chân tay ra, không chống đỡ được nữa, phải kéo lê đỉnh ba, bỏ trận thua chạy, bị tên ma già giơ đao lên chém, suýt nữa đao hót cụt mắt mấy sợi lông bờm gáy. Nó liền chạy sấn lên há to miệng đớp lấy đầu Bát Giới tha vào trong thành, giao cho tiểu quái trói lại để trên điện Kim Loan. Đoạn ma già lại cười mây, lên trên không trung giúp sức. Sa hòa thượng thấy việc không ổn, phải coi chừng, bèn đánh vờ một gậy rồi bỏ chạy miết, bị ma hai đưa ngay vòi ra, véo một tiếng, cuốn cả người, tha về trong thành, cũng sai tiểu yêu trói ở dưới điện. Rồi y lại nhảy lên trên không đi bắt Hành Giả Hành Giả thấy hai người bị bắt, còn một mình độc lực khó chống, thực là “một tay khó đương hai nắm, hai nắm khó địch bốn tay”. Y quát một tiếng, đưa cây gậy gạt binh khí ba tên yêu ma ra, rồi nhảy lộn lên trên mây chạy biến. Khi tên quái ba thấy Hành Giả nhảy lộn lên trên mây, liền rùng mình một cái, hiện rõ bản tướng, giương hai cánh bay đuổi theo vượt đại thánh. Tại làm sao nó lại đuổi kịp? Như thuở xưa Hành Giả náo thiên cung, mười vạn thiên binh cũng không bắt được y, vì rằng y biết nhảy lộn ở trên mây, lộn một cái là mười vạn tám nghìn dặm đường, cho nên chư thần không thể đuổi kịp. Nhưng yêu tinh này bay một cái là xa chín vạn dặm, bay hai cái là vượt quá rồi, vì thế Hành Giả bị nó quặp được, giữ chặt trong tay không tài nào giăng ra được Hành Giả nghĩ cách chạy trốn nhưng không thể trốn thoát. Nếu dùng phép biến hóa mà trốn thì khi biến to ra, nó sẽ buông lỏng cánh, biến cho bé đi, nó lại khép chặt cánh vào Hành Giả bị bắt đưa về trong thành, yêu buông tay ra cho rơi phịch xuống đất, sai đàn yêu đem trói cả vào

với Bát Giới, Sa Tăng một chỗ. Cả ma già và ma hai đều đi xuống đón tiếp. Ba ma đầu sỏ cùng lên bảo điện. Ôi! Cái lần này không phải là trói giữ Hành Giả, rõ ràng là tiễn tổng y đi!

Lúc bấy giờ vào khoảng canh hai, bọn quái sau khi gặp gỡ nhau rồi, bèn lôi Đường Tăng dắt xuống dưới điện. Ở trước ánh đèn, trưởng lão nhìn thấy ba đồ đệ đều bị trói ở dưới đất, lão sư phụ phục ở bên mình Hành Giả khóc nói:

- Đồ đệ ơi! Đương khi gặp nạn nếu con ở bên ngoài vận dụng thần thông thì còn có thể vào trong này hàng ma cứu mạng được; bây giờ con cũng bị bắt, bản tăng này làm thế nào thoát được đây?

Bát Giới, Sa Tăng thấy sư phụ đau lòng như vậy cũng đều khóc òa cả lên.

Hành Giả tủm tỉm cười nói:

- Sư phụ yên tâm, các chú chó khóc, mặc kệ chúng nó, quyết không hề chi, đợi khi lũ ma già yên ngủ rồi, chúng mình sẽ ra đi!

Bát Giới nói:

- Anh ơi, anh lại nói thánh rồi, dây gai trói chặt muốn nói lỏng một chút còn phải phun nước, anh người gầy guộc chẳng biết thế nào, chứ béo như tôi đã bị nứt ra rồi đây này! Nếu không tin, anh xem hai cánh tay tôi, lẩn vào thịt đến hai tấc, thoát ra thế nào được?

Hành Giả cười nói:

- Đừng nói là trói bằng dây gai, chứ ngay bằng chảo to bằng cái chày ta cũng chỉ coi như gió thu qua tai, có gì là khó!

Đương khi thầy trò than thở, đã nghe thấy tiếng ma già nói:

- Chú ba có sức khỏe, có trí mưu quả đã nên diệu kế, khiêng được Đường Tăng về đây rồi!

Liền truyền lệnh:

- Bọn nhỏ đâu, cắt lấy năm tên gánh nước, bảy tên đánh nồi mười tên đun bếp, mười tên khiêng vại gang ra, bỏ bốn lão hòa thượng nấu chín, anh em ta làm bữa chén, rồi cho bọn nhỏ mỗi tên một miếng mà ăn, để chúng nó đều được sống lâu.

Bát Giới nghe run lên cầm cập nói:

- Anh ơi! Anh nghe đây, lũ yêu tinh đang bàn bạc nấu chúng mình ăn thịt.

Hành Giả nói:

- Sợ quái gì, để đợi xem chúng nó là yêu tinh non kém hay là yêu tinh đã lỗi đời đã.

Sa Tăng đương khóc nói:

- Anh ơi, đừng nói dông dài nữa, bây giờ đã liền vách với Diêm Vương rồi, còn nói non kém, lỗi đời gì nữa!

Bồng lại nghe thấy quái hai nói:

- Tru Bát Giới nấu thịt không ngon!

Bát Giới mừng rỡ nói:

- A di đà phật, người nào chứa được âm chất, lại bảo thịt mình nấu không tốt thế?

Quái ba nói:

- Nếu không tốt, lột da đi rồi sẽ nấu.

Bát Giới đăm hoảng, la âm ỉ nói:

- Không cần lột da! Thô thì thô, cứ sôi một sập là như tất!

Ma già nói:

- Nếu không ngon thì để tận xuống dưới đáy vạc!

Hành Giả cười nói:

- Bát Giới đừng sợ, thế là chúng không phải tay lỗi đời rồi!

Sa Tăng nói:

- Tại sao anh biết?

Hành Giả nói:

- Đại phạm nấu thức ăn, phải bắt đầu từ trên trước, những thức không ngon, phải để ở trên nhất, đun cho thật kỹ, bốc hơi đi, ăn mới ngon. Nếu để ở dưới đáy, hơi vẫn đọng lại, dù có đun đến nửa năm hơi vẫn không bốc lên được. Chúng bảo Bát Giới ăn không ngon lại đem để ở đáy nồi, chẳng phải tay non là gì?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, cứ như anh nói, nó sẽ làm tôi dở sống dở chết mất! Hễ thấy không bốc hơi lên được, lại khiêng ra, trở người tôi úp xuống, đun một lần nữa, làm cho tôi hai bên thì chín, mà ở giữa vẫn còn sống đấy!

Lão ma truyền lệnh khiêng, bọn yêu cùng nhau khiêng Bát Giới đặt tận đáy nồi, Sa Tăng đặt ở cái giàn thứ hai Hành Giả tính đến khi bị khiêng, sẽ tìm cách thoát thân và nói:

- Trước ánh sáng đèn, dễ giờ chân tay!

Liên nhổ một sợi lông tơ, thổi hơi tiên kêu “biến” liền biến ra một Hành Giả khác, lấy dây gai tự trói, còn chân thân thì thoát ra, nhảy lên trên không trung, cúi đầu nhìn kỹ. Lũ yêu biết đâu thực dối, thấy người là khiêng, đem Hành Giả khiêng đến đặt lên giàn thứ ba, rồi mới bắt Đường Tăng trói lại, để lên giàn thứ tư. Củi khô chát vào, bèn lửa bốc lên ù ù Hành Giả đứng ở trên từng mây ngậm ngùi nói:

- Bát Giới, Sa Tăng nhà mình, còn chịu được mấy sập, chứ sư phụ nhà mình, chỉ đun một sập là nhũn. Nếu ta không tìm phép cứu người, chỉ một lúc là chết thôi.

Hành Giả ở trên không, tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, gọi ngay Bắc Hải long vương tới. Phút chốc đã thấy có tiếng nói to ở trong đám mây đen trên từng mây:

- Bắc Hải tiểu long Ngao Thuận xin cúi chào!

Hành Giả nói:

- Xin ngài đứng dậy, vô sự không dám quấy ngài, nay tôi cùng Đường sư phụ tới đây, bị yêu bắt mất, bỏ vào vạc luộc, mời ngài đi với tôi xuống hộ trì, chớ để cho người bị luộc.

Long Vương tức thì biến ra một trận gió lạnh, thổi vào trong nồi, không cho hơi lửa bốc vào, ba người mới khỏi thiệt mạng.

Vào khoảng hết canh ba, chợt nghe thấy ma già truyền lệnh nói:

- Chúng bay đâu, chúng ta dùng mưu khó nhọc bắt được bốn thầy trò Đường Tăng; lại vì đưa tiễn khó nhọc đêm ngày chưa được ngủ. Nay đã trói bỏ cả vào nồi rồi, chúng khó bề trốn thoát, chúng bay phải cẩn thận trông coi, cắt lấy mùi tiểu yêu thay phiên đun bếp, để chúng ta lui vào cung yên

ngủ một chút. Đến canh năm, trời gần sáng tất nhiên chín, sẽ sửa soạn tương tởi giấm muối, mời chúng ta trở dậy, thanh tâm sạch ruột, chén một mẻ.

Bọn yêu thầy đều vâng mệnh, ba tên ma đầu sở đều trở về tâm cung yên nghĩ.

Hành Giả ở trên từng mây, nghe thấy rõ ràng những lời ma già truyền bảo, bèn hạ thấp làn mây xuống. Không nghe thấy tiếng người trong vạc, y thâm nghĩ:

- Hơi lửa bốc lên, tất nhiên phải nóng, làm sao họ lại không sợ, chẳng nói năng gì? Ô hay! Chẳng lẽ nấu chết cả rồi ư? Ta hãy đến gần nghe xem!

Đại thánh đứng trên mây, nhao mình biến hóa, biến ra một con ruồi trâu đen, đậu lên lần ngoài vạc sắt, lắng tai nghe, chỉ thấy Bát Giới ở bên trong nói:

- Xúi quẩy! Xúi quẩy! Không biết nấu bịt hơi, hay là nấu ngỏ hơi thế này?

Sa Tăng nói:

- Anh hai, bịt hơi, ngỏ hơi là thế nào hử?

Bát Giới nói:

- Nấu bịt hơi là đập chặt vung lại, nấu ngỏ hơi là không đập vung.

Tam Tạng nổi lênh bênh ở trên trả lời:

- Đồ đệ ạ, họ không đập vung.

Bát Giới nói:

- Đêm nay chưa thể chết được vì là nấu ngỏ hơi.

Hành Giả nghe thấy cả ba người vẫn còn nói, chưa hề hại đến tính mạng, liền bay ra bên ngoài, cầm lấy cái vung sắt, nhẹ nhàng đập lên trên.

Tam Tạng hoảng sợ nói:

- Đồ đệ ạ, họ đập vung rồi!

Bát Giới nói:

- Thế là xong, vậy là nấu bịt hơi, đêm hôm nay tất chết thôi.

Sa Tăng và sư trưởng òa lên kêu khóc.

Bát Giới nói:

- Thôi đừng khóc nữa, bây giờ lại sắp thay ban đun bếp rồi.

Sa Tăng nói:

- Tại làm sao anh lại biết?

Bát Giới nói:

- Lúc vừa mới bỏ vào đun, rất vừa ý tôi, vì tôi có cái bệnh hàn thấp khí, muốn có chút hơi nóng. Đến lúc này lại thấy hơi lạnh bốc lên. Ồi, quan lớn đun bếp ơi, thêm mấy thanh củi nữa thì làm sao, chúng tôi cần ngài đấy!

Hành Giả nghe thấy, không nhịn được, cười thâm nói:

- Cái đồ ngờ nghệch! Vẫn còn thích nóng, nếu nóng nữa sẽ chết toi mạng, còn đâu! Ta phải cứu ngay hẩn không thì vỡ chuyện mất. Khoan đã, muốn cứu y thì phải hiện rõ bản tướng. Nhưng hiện ra, mười đũa hun bếp kia trông thấy, kêu la ầm lên, khuá động lão quái, lại hóa ra hồng việp. Mình phải làm phép cho chúng nó trước đã.

Chợt nghĩ ra:

- Hồi xưa mình còn là đại thánh, đã từng đánh đố chơi đùa với Hồ Quốc Thiên Vương ở Bắc Thiên Môn, được cuộn mấy con sâu ngủ, hãy còn một ít, đem tặng cho chúng nó nào.

Liên quặt tay ra sau lưng, lần dây lưng bắt ra, còn được mười hai con. Y nghĩ:

- Cho chúng nó mười con, còn để hai con gây giống.

Liên cầm những con sâu tung ra, sâu bay tán vào mặt mười tiểu yêu, chui vào trong lỗ mũi: chúng dần dần lim dim mắt nằm ngay ra ngủ. Chỉ còn tên cầm cái que cời, ngủ không yên, vò đầu vuốt mặt, giay hết bên phải đến bên trái mũi, cứ hắt hơi luôn soành soạch.

Hành Giả nói:

- Cái thằng này còn giở trò, mình thêm cho nó một vô đèn hai ngọn.

Lại đem một con sâu nữa rắc lên mặt nó.

Hai con sâu ngủ, bò vào bên tả, luôn ra bên hữu, bò vào bên hữu, luôn ra bên tả, ước chừng ăn giập bã gạo, tiểu yêu ngáp luôn hai ba cái, vươn vai, quăng que cời ra, cũng nằm quay ngủ khì, không hề trở mình nữa.

Hành Giả nói:

- Cái phép ấy thực rất tài mà lại linh!

Liên hiện nguyên thân, đi tới gần, lên tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Đường Tăng nghe tiếng nói:

- Ngô Không, cứu ta với!

Sa Tăng nói:

- Anh ở bên ngoài gọi đây hử?

Hành Giả nói:

- Tôi vẫn ở trong vạc chịu tội với các chú đây!

Bát Giới nói:

- Anh ạ, anh lọt thoát rồi, còn chúng tôi chịu vạ, bị tức hơi chết ở trong này đây.

Hành Giả cười nói:

- Chú ngốc đừng nhặng lên, tôi đến cứu chú đây.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, cứu thì cứu cho ra hẳn, chớ để lại vào nồi đun!

Hành Giả mở nắp vạc ra, cởi trói cho sư phụ, rùng mình một cái, thu sợi lông tơ, rồi cứ lần lượt cởi cho Sa Tăng, xong đến Bát Giới. Chú ngốc vừa được cởi trói, lê không được, đã chực chạy.

Hành Giả nói:

- Chớ vội! Chớ vội!

Hành Giả bèn đọc câu thần chú, bảo long thần về, rồi mới nói với Bát Giới:

- Chúng mình đi sang Tây Thiên, còn phải trèo non lặn suối, sư phụ không có gì đỡ chân thì không đi được, để tôi đi tìm ngựa mang lại đã.

Rồi nhanh chân nhẹ tay, đi đến dưới điện Kim Loan, thấy lũ yêu tinh lớn nhỏ nằm ngủ quay cả ra; Hành Giả đến cởi dây cương, không một tiếng động. Ngựa này trước kia là long mã, nếu là người lạ, hai cẳng đá tung, thét

luôn mấy tiếng Hành Giả đã từng nuôi ngựa, làm tới chức Bát Mã Ôn, lại là cùng một nhà với nhau, cho nên nó không đá gì cả Hành Giả cứ lẳng lẳng dắt đi, riết chặt dây đai bụng, đóng yên cương đầu đuôi, rồi nói với sư phụ lên ngựa. Sư trưởng run lập cập nhảy lên ngựa, cũng muốn đi ngay.

Hành Giả nói:

- Không nên hấp tấp, chúng mình sang Tây, còn có quốc vương, cần có quan văn thì mới đi qua được. Nếu không, lấy gì làm chấp chiếu, để tôi còn lại phải đi tìm hành lý nữa.

Đường Tăng nói:

- Ta nhớ rằng khi đến cửa, bọn quái đem hành lý để ở bên tay trái điện Kim Loan, đòn gánh cũng để ở bên ấy.

Hành Giả nói:

- Tôi đã biết rồi!

Liên băng mình chạy lên bảo điện tìm tòi. Chợt trông thấy ánh sáng lấp lánh, Hành Giả biết là hành lý. Tại sao lại biết? Vì rằng trên áo cà sa vạt gấm của Đường Tăng có dạ minh châu, cho nên lóe sáng Hành Giả vội đến bên thấy gánh còn y nguyên không sai suyễn, liền vội vàng mang xuống, giao cho Sa Tăng gánh đi.

Bát Giới dắt cương ngựa, Hành Giả đi dẫn đường, thẳng ra cửa chính dương, nghe mõ nhạc rộn rã, lại thấy trên cửa có khóa, trên khóa có dán giấy niêm phong.

Hành Giả nói:

- Họ phòng thủ kỹ thế này, đi làm sao được?

Bát Giới nói:

- Đi quách cửa sau.

Hành Giả dẫn lối, chạy cửa sau, chợt nói:

- Ngoài cửa hậu tể này cũng thấy có tiếng mõ nhạc, trên cửa cũng bị niêm phong, biết làm thế nào được? Ta đi phen này, nếu không vì Đường Tăng là người phạm tục thì bọn chúng mình có coi vào đâu, cưỡi mây nương gió đi như bôn. Chỉ vì Đường Tăng chưa ra ngoài tam giới, còn ở trong ngũ hành, toàn thân đều là xương đục của cha mẹ, cho nên không lên mây được, thật

khó trốn thoát!

Bát Giới nói:

- Anh ạ, bắt tất phải bàn tính, chúng mình cứ tìm chỗ nào không có mõ nhạc canh phòng, vác sư phụ trèo qua tường mà đi.

Hành Giả cười nói:

- Cái đó không tốt, bây giờ hết cách phải vác thầy qua tường; đến khi lấy kinh trở về, cái mồm toang toác của chú, đến đâu cũng nói với người ta là chúng tôi là bọn hòa thượng trèo tường đấy.

Bát Giới nói:

- Lúc này còn giữ gìn gì, hãy trốn cho thoát thân đã.

Hành Giả không biết làm thế nào, đành phải y lời, đi đến chỗ tường vắng vẻ, tìm cách trèo tường ra.

Ôi! Lại xảy việc ra! Cũng là vì Tam Tạng chưa thoát khỏi tai ương.

Ba tên ma đầu sở đương ngủ ở trong cung bỗng nhiên tỉnh dậy, mặc áo chạy lên bảo điện, hỏi:

- Luộc Đường Tăng đã mấy sắp rồi?

Những đứa tiểu yêu đun bếp đã bị sâu ngủ làm cho mê mết, đến đánh vào người cũng không tỉnh ra được. Những đứa rồi việc, có mấy đứa tỉnh dậy, mơ mơ hồ hồ trả lời:

- Bậy... bậy... bậy... bậy sắp rồi ạ!

Chúng vội vàng chạy đến bên nôi, thấy những cái giàn ở trong vút bừa bãi dưới đất, bọn đun bếp vẫn còn ngủ, vội chạy lên báo:

- Tâu đại vương, trốn! Trốn! Trốn cả rồi!

Ba tên ma đầu sở đều chạy cả xuống, đến gần nôi xem xét kỹ lưỡng, quả thấy những cái giàn trong nôi vút bừa bãi ở dưới đất, nước trong nôi lạnh ngắt, không một tí lửa, những đứa đun bếp vẫn khè khè ngáy như chết. Bọn quá hoảng sợ kêu ầm cả lên:

- Đi bắt ngay Đường Tăng! Đi bắt ngay Đường Tăng!

Tiếng kêu la ấy làm cho các yêu tinh đằng trước đằng sau, đứa lớn đứa bé, đều choàng trở dậy, đeo dao vác giáo, đến ngoài cửa chính dương, thấy

cửa vẫn còn khóa mở nhạc liên thanh. Bèn hỏi người tuần đêm ở bên ngoài:

- Đường Tăng trốn ra lối nào?

Họ đều nói là không có ai trốn ra cả.

Lại vội chạy đến cửa hậu tể, thấy cửa vẫn đóng khóa, mở nhạc y như cửa trước Họ liền ủa nhau đi lục lợi rồi rít, đèn lồng bó đuốc, đỏ rực phương trời, sáng như bạch nhật Họ soi thấy rõ ràng bốn thầy trò đương trèo tường.

Ma già đến gần quát to:

- Chạy đi đâu?

Sư trưởng sợ hãi bủn nhủn chân tay, ngã ở trên tường xuống, bị ma già bắt ngay được. Ma hai bắt Sa Tăng, ma ba bắt Bát Giới, bọn yêu cướp lấy hành lý, ngựa bạch. Chỉ có Hành Giả là chạy thoát.

Bát Giới miệng thì cầu nhà cầu nậu, oán trách Hành Giả nói:

- Thằng trời đánh! Mình đã bảo cứu thì cứu cho thoát, bây giờ lại bị bỏ nôi đun.

Bọn ma bắt Đường Tăng giải lên trên điện, lại không đem luộc nữa. Tên quái hai sai đem Bát Giới trói vào cái cột hiên ở trước điện, đem Sa Tăng trói ở cột thềm sau, chỉ có ma già ôm chặt Đường Tăng không rời.

Quái ba nói:

- Anh cả, anh ôm lấy y làm gì? Chẳng lẽ ăn gỏi sao? Như vậy chẳng thú vị gì. Cửa này không phải như bọn phàm phu tục tử, bắt để làm bữa cơm ăn. Đây là một vật hiếm có của thượng bang, tất phải đợi đến khi mát trời nhàn hạ, mới bắt hấn ra, nấu nướng tinh khiết, bày tiệc, cầm trích, làm lệnh, thổi kèn, đánh trống, ăn uống mới thỏa.

Lão ma già cười nói:

- Hiền đệ nói rất đúng, nhưng lại sợ Tôn Hành Giả đến ăn trộm mất.

Ma ba nói:

- Ở mé trong hoàng cung tôi đây có một tòa Cẩm Hương đình, ở trong đình có một cái hòm sắt. Ta nên bắt Đường Tăng bỏ vào trong hòm ấy, đóng cửa đình lại, cho truyền ra những lời đồn rằng Đường Tăng đã bị chúng mình ép chết ăn thịt rồi Hành Giả kia tất nhiên lần đến thăm dò tin tức, nếu nghe thấy như thế, y đành chết gan chết ruột mà đi. Đợi dăm ba ngày không

thấy y đèn quấy rồi nữa, ta sẽ đem Đường Tăng ra đánh chén, anh tính thế nào?

Lão quái, quái hai đều rất mừng nói:

- Đúng! Đúng! Đúng! Người anh em nói rất chí lý!

Liền đem bắt ngay Tam Tạng đáng thương khiêng đi, bỏ vào trong hòm sắt, đóng cửa đình lại.

Tin đồn truyền ra, khắp trong thành, ai cũng biết.

Từ nửa đêm, Hành Giả nhảy lên trên mây chạy thoát không kịp nghĩ đến Đường Tăng Hành Giả về thẳng trong động Sư Đà, thấy hàng trăm tiểu yêu ở đấy, liền giết cho kỳ hết. Mặt trời mọc y vội trở lại bên thành, không dám thách đánh, thực là “sợ một khôn xe, tay lẻ khó võ”. Ở trên mây bước xuống, y nhao mình biến hóa, biến làm một tiểu yêu, lặn vào trong thành, ngõ hẻm, phố to, dò la tin tức. Đi đâu Hành Giả cũng nghe thấy nói:

- Đường Tăng bị đại vương ép chết đã ăn thịt ban đêm rồi.

Bên trước bên sau, đều nói như thế cả Hành Giả rất đổi lo lắng, đi tới trước điện Kim Loan xem xét. Ở đây có rất nhiều yêu tinh, đều đội mũ da nạm vàng, mặc áo dài vải vàng, tay cầm gậy sơn son, lưng đeo bài ngà, kẻ đi người lại, thực là nhộn nhịp.

Hành Giả nghĩ thầm nói:

- Đây hẳn là bọn yêu tinh ra vào trong cung, lại phải biến ra hình dáng như thế để vào trong nghe ngóng tin tức mới được.

Đại thánh quả nhiên biến được như hệt một tiểu yêu, lặn vào cửa vàng. Đương đi, nhìn thấy Bát Giới bị trói ở cột trước điện đương rên rỉ Hành Giả đến gần, lên tiếng gọi:

- Ngộ Năng!

Chú ngốc nhận được tiếng, nói ngay:

- Sư huynh, anh đã đến, cứu tôi ra với!

Hành Giả nói:

- Tôi sẽ cứu chú. Chú có biết sư phụ ở nơi nào không?

Bát Giới nói:

- Sư phụ mất rồi, đêm hôm qua yêu tinh đã ép chết người ăn thịt.
Hành Giả nghe lời, chột buột miệng khóc, nước mắt chảy tuôn ra.

Bát Giới nói:

- Anh chớ khóc, tôi cũng chỉ nghe thấy tiểu yêu nói thế chứ mắt không trông thấy, anh chớ nên tin, hãy đi dò hỏi xem sao cái đã.

Hành Giả mới gạt nước mắt đi vào bên trong dò hỏi. Nhìn thấy Sa Tăng bị trói ở cột hiên đằng sau, liền đến gần xoa tay vào ngực y gọi:

- Ngô Tĩnh!

Sa Tăng cũng nhận được tiếng Hành Giả, hỏi:

- Sư huynh, anh đã biến hóa tới đây ư? Cứu tôi! Cứu tôi!

Hành Giả nói:

- Cứu chú không khó gì, chú có biết sư phụ ở nơi nào không?

Sa Tăng nhỏ lệ nói:

- Anh ạ! Sư phụ bị yêu tinh ép sống ăn thịt rồi!

Đại thánh nghe thấy hai người cùng nói như nhau, ruột như dao cắt, vội vươn mình nhảy lên trên mây, cũng chẳng cứu Bát Giới, Sa Tăng, về tới trên núi bên đông thành, ở trên mây bước xuống, òa khóc to lên, kêu gào:

- Sư phụ ơi!

*Mình lỡ dối trời bị võng la,
Nhờ thầy cứu thoát bệnh trầm kha.
Bền lòng giốc chí cùng châu Phật
Gắng sức tu thân quyết rửa ma.
Nào biết ngày nay vương độc hại
Không đưa người đến cõi bà sa^[70]
Vô duyên chẳng tới Tây phương được,
Phách lạc hồn xiêu gỡ chẳng ra!*

Hành Giả trong lòng rầu rĩ, nghĩ sau nghĩ trước, lòng lại hỏi lòng nói:

- Đây đều là do đức Phật Như Lai ngồi ở trên cõi Cực Lạc không có việc gì, mới làm ra bộ kinh Tam Tạng. Nếu có lòng khuyến thiện, thì cứ gửi sang Đông Thổ, lại chẳng để tiếng muôn đời sao? Chỉ vì không rời ra mà tổng

được đi, nên bắt chúng mình đến lấy, biết đâu là chúng mình phải vượt bể trôi non, đến đây bỏ mạng! Thôi! Thôi! Thôi! Lão Tôn hãy lộn lên trên mây đến gặp Như Lai, nói rõ công việc. Nếu người thuận đưa kinh cho mình đưa về Đông Thổ thì một là truyền dương thiện quả, hai là được thỏa tâm nguyện ta; bằng không ưng giao cho thì mình xin người đọc bài chú cõi cái vành đai ra, trao trả lại người, lão Tôn về bản động, xưng vương xưng bá, ăn chơi cho sướng đời!

Đại thánh vượn mình lộn người lên trên mây, thẳng tới Thiên Trúc. Chỉ trong một thời khắc, đã trông thấy núi Linh Sơn không còn xa nữa. Trong khoảnh khắc, ở trên mây bước xuống, đi đến dưới ngọn núi Thửu Phong ngẩng đầu lên, thấy bốn đại kim cương ngăn lại nói:

- Đi đâu thế?

Hành Giả thi lễ nói:

- Có chút việc đến bái kiến Như Lai.

Bất Hoại tôn vương Thủy Trú kim cương ở núi Côn Lôn, đỉnh Kim Hà quát nói:

- Con khi này thực là điên rồ! Trước kia vầy khốn Ngưu Ma, ta đã gắng sức vì ngươi, bây giờ gặp mặt không thèm chào hỏi! Có việc hãy đợi vào tâu đã, có lệnh gọi mới được vào. Ở đây không phải là Nam Thiên Môn, để cho ngươi đi ra đi vào, chạy rối hai bên! Hừ! Tránh ra!

Đại thánh đương trong cảnh phiền não, lại bị nói vỗ mặt, hơi tức lên như sấm gầm, không chịu nổi, la to hét lớn, động đến tai Như Lai.

Như Lai Phật tổ đương ngồi giảng kinh trên đài sen cửu phẩm, cùng với mười tám pho A La Hán luân hồi, liền mở miệng nói:

- Tôn Ngộ Không tới nơi. Các người đi ra ngoài cửa đón tiếp, đón tiếp!

Các vị A La vâng chỉ Phật, hai bên tràng phan bảo cái ra ngoài cửa chùa gọi lên nói:

- Tôn đại thánh, Như Lai có chỉ gọi vào!

Bốn vị đại kim cương ngoài cửa sơn môn bèn tránh lối cho Hành Giả đi. Các A La dẫn Hành Giả đến dưới đài sen báu. Trông thấy Như Lai, Hành Giả sụp xuống lạy, nhỏ lệ khóc than.

Như Lai nói:

- Ngô Không! Có việc gì mà khóc than đường ấy?

Hành Giả nói:

- Đệ tử thường đội ơn sâu giáo huấn, nương mình ở dưới cửa đức Phật Thế Tôn, từ khi theo chính quả, bảo hộ Đường Tăng tôn làm sư phụ, đi dọc đường khổ hết chỗ nói! Nay đến động Sư Đà, núi Sư Đà, thành Sư Đà có ba tên ma độc là vua sư tử, vua tượng và đại bàng, bắt mất sư phụ tôi, cả bọn đệ tử chúng tôi cũng mắc phải tai nạn, bị trói tất cả bỏ vào vạc đem luộc, phải chịu tai vạ nước lửa, may mà đệ tử trốn thoát, gọi Long Vương cứu khỏi. Đêm hôm ấy thầy trò trốn đi, không ngờ sao chiếu tai chưa thoát, lại bị bắt được đem về. Đến sáng ngày ra, đệ tử vào thành dò tin, khôn nổi yêu ma mùi phần độc dữ, muôn dạng hung hăng, ngay đêm bắt sư phụ tôi đã ép sống người ăn thịt, bây giờ xương thịt không còn. Vả chẳng sư đệ Ngô Năng, Ngô Tĩnh hiện đương bị trói ở đây, chẳng bao lâu cũng đều bị ăn thịt cả. Đệ tử không còn biết làm sao, đành phải đến đây cầu khẩn đức Như Lai, mở lượng từ bi, đọc bài chú cởi đai cho cái nẹp chịt trên đầu tôi trụt ra, tôi xin giao trả lại Như Lai, trở về núi Hoa Quả, an nhàn khoáng dãng.

Hành Giả nói chưa hết lời, nước mắt như mưa, kêu gào không ngớt.

- Ngô Không chớ nên phiền não, yêu tinh ấy thần thông quảng đại, nhà ngươi không thắng nổi, nên mới đau lòng thế vậy.

Hành Giả quỳ ở bên dưới, vỗ tay vào ngực nói:

- Không dám giấu Như Lai, thưở xưa đệ tử náo thiên cung, xưng mình là đại thánh, từ thưở làm người tới nay chưa hề chịu hèn, lần này lại vướng vào tay ma độc kia.

Như Lai nghe lời nói:

- Nhà ngươi hãy nguôi giận, bọn yêu tinh ấy ta có biết.

Hành Giả thỉnh linh buột miệng nói:

- Bạch Như Lai, tôi nghe thấy người ta nói yêu tinh có họ thân thích với ngài.

Như Lai nói:

- Cái con khỉ điều toa, làm sao ta lại thân thích với yêu tinh?

Hành Giả cười nói:

- Không thân thích với ngài, sao ngài lại biết?

Như Lai nói:

- Tuệ nhãn ta trông thấy, cho nên mới biết. Lão quái và nhị quái đều có chủ cả.

Người liền gọi:

- A Nan, Ca Diếp lại đây! Cả hai người chia lối cưỡi mây đến núi ngũ đài, núi Nga Mi, mời Văn Thù và Phổ Hiền tới đây.

Hai vị tôn giả vâng chỉ ra đi.

Như Lai nói:

- Đây là chủ của ma già và quái hai, còn quái ba nói ra cho phải, cũng có chút tình thân với ta thực.

Hành Giả nói:

- Họ về đặng bố hay đặng mẹ?

Như Lai nói:

- Từ khi hỗn độn mới chia, trời mở ở hội tí, đất có từ hội sữu, người sinh ra từ hội dần, trời đất giao hợp lại, muôn vật đều sinh ra. Muôn vật có chim bay, thú chạy, trong loài thú thì lấy kỳ lân làm trưởng, trong loài cầm thì lấy phượng hoàng làm đầu. Phượng hoàng lại được khí giao hợp, đẻ ra khổng tước đại bàng. Khi Khổng Tước đã ra đời, rất ác, hay ăn thịt người, cách bốn mươi năm dậm đường, vẫn hút người đến được. Ta ở trên núi Tuyết Sơn, tu thành mình vàng một trượng sáu, cũng bị y hút ta vào trong bụng. Ta muốn chui ra ở đặng hậu môn nó, lại sợ dây bấn vào mình, nên mới rạch xương sống y ra, nhảy lên Linh Sơn toan giết y đi. Chư Phật khuyên giải, bảo giết khổng tước như giết mẹ ta, cho nên mới lưu y trên hội Linh Sơn, phong y làm Phật mẫu Khổng Tước đại minh vương bồ tát. Đại bàng với y là cùng một mẹ đẻ ra, cho nên có chút thân tình.

Hành Giả nghe lời cười nói:

- Bạch Như Lai, nếu đem so sánh ra, người vẫn là cháu ngoại của yêu tinh.

Như Lai nói:

- Ta phải thân đến mới thu được yêu quái ấy.

Hành Giả khấu đầu, tâu lên Như Lai:

- Muôn vàn trông ơn gót ngọc giáng lâm!

Như Lai bước xuống đài son, cùng với chư Phật ra ngoài sơn môn, đã thấy A La, Ca Diếp dẫn Văn Thù và Phổ Hiền đến Hai vị bồ tát bái kiến Phật tổ.

Như Lai nói:

- Con thú của bồ tát xuống núi đã bao lâu?

Văn Thù nói:

- Bảy ngày rồi.

Như Lai nói:

- Trong rừng núi bảy ngày, bằng mấy nghìn năm ở trên đời, không biết đã sát hại biết bao sinh linh ở nơi đó, phải theo ngay ta bắt nó về!

Hai vị bồ tát đi theo ở hai bên, cùng chư Phật bay lên không trung. Chỉ thấy những:

*Đầy trời bảng lảng làn mây đẹp
Đức Phật từ bi giáng pháp thân
Muôn vật trời sinh nêu tất cả,
Trăm loài đất mở rõ muôn phần
Đi đầu các vị A La hán
Nói gót bao nhiêu Yết Đế thân.
Ca Diếp, A La theo hộ vệ.
Phổ Văn bồ tát diệt yêu quân.*

Đại thánh khôn khéo như vậy, mời được Phật tổ và chư Phật hạ giáng, không bao lâu, đã trông thấy thành trì.

Hành Giả thông báo:

- Báo Như Lai, nơi có khí đen kia là nước Sư Đà đấy!

Như Lai nói:

- Nhà ngươi đi xuống trước, vào trong thành giao chiến với yêu tinh, cứ giả vờ thua nó, dẫn chúng ra, ta sẽ thu phục.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, đến thẳng dưới thành, đứng trên gò đất quát mắng:

- Nghiệt súc khốn kiếp! Ra ngay đây giao chiến với lão Tôn!

Những tiểu yêu trên chòi canh hoảng sợ, chạy vào trong thành truyền báo:

- Đại vương, Tôn Hành Giả thét đánh ở trên thành.

Ma Già nói:

- Hai ba hôm nay con khi không đến, bây giờ lại đến thách đánh, hoặc giả mời được cứu binh nào đến chăng?

Quái ba nói:

- Sợ quái gì hấn, chúng mình ra cả xem sao!

Ba ma đầu sỏ đều mang võ khí, đi ra ngoài thành, trông thấy Hành Giả, chẳng nói chẳng rằng, cả tụi giờ binh khí đánh luôn Hành Giả múa gậy đón đánh. Đấu được bảy tám hợp, Hành Giả giả cách thua chạy bọn yêu quái ầm ỹ thét to:

- Chạy đi đâu!

Đại thánh lộn mình một cái, nhảy lên trên không, ba yêu tinh liền cưỡi mây đuổi theo Hành Giả nép người ẩn ngay vào trong vòng ánh sáng vàng của Phật tổ, không thấy đâu nữa, chỉ trông thấy ba pho Phật tượng Quá Khứ, Vị Lai, Hiện Tại cùng năm trăm A La Hán, ba nghìn Yết Đế thần đứng quanh hai bên tả hữu vây chặt lấy ba yêu ma khiến chúng không sao ra được.

Ma già nhún cả tay chân, gọi bảo:

- Anh em ơi, hồng quách rồi! Con khi này thực là giống ma ở dưới đất, nó đã mời được ông chủ nhà mình ở đâu đến thế?

Ma ba nói:

- Anh cả không nên lo sợ, tất cả chúng ta tiến lên, cầm gươm giáo đâm chết Như Lai, cướp lấy bảo sát Lô Âm.

Ma đầu sỏ không biết hay dở, quả nhiên vác dao tiến lên chém bừa, đã bị Văn Thù, Phổ Hiền đọc câu chân ngôn quát to:

- Nghiệt súc kia, còn chưa qui chính, đợi đến bao giờ?

Quái già, quái hai sợ hãi, không dám đánh nữa, vứt bỏ binh khí, lăn kèn

ra, hiện rõ bản tướng.

Hai vị bồ tát cầm đài sen tung lên trên mình yêu quái, rồi phi thân cưỡi lên, hai quái cúi đầu qui y.

Hai vị bồ tát đã thu phục sư tử xanh, voi trắng, chỉ còn yêu ma thứ ba chưa chịu phục, vút bỏ cây kích xuống, giương cánh lên bay lên trên không, giương móng sắc định quắp lấy Hành Giả. Nhưng đại thánh ẫ vào trong hào quang, y đến gần sao được. Như Lai biết ý chớp nhoáng ánh vàng, cầm cái tổ quạ buộc ở trên đầu, đón gió tung lên, biến ra một khối thịt sống tươi đỏ. Yêu tinh giương móng sắc ra toan quắp lấy, bị đức Phật tổ trở tay lên trên, hai cánh yêu tinh nhún ra, không bay được nữa, hiện rõ bản tướng là con đại bàng kim sí điêu. Nó liền mở miệng tiếp lời đức Phật kêu nói:

- Như Lai, tại sao người dùng đại pháp lực làm khốn tôi thế vậy?

Như Lai nói:

- Nhà ngươi ở đây làm nhiều điều nghiệt chướng, hãy theo ta, sẽ có công tiến ích.

Yêu tinh nói:

- Ở nơi ngài ăn chay kham khổ, rất đói nghèo nàn, tôi ở đây ăn thịt người, thật sung sướng, nếu ngài để tôi chết đói sẽ có tội.

Như Lai nói:

- Ta cai quản bốn đại bộ châu, vô số chúng sinh thờ phượng, phạm có việc gì, ta sẽ bảo người ta cúng nhà ngươi trước.

Chim đại bàng chực thoát không lối thoát, muốn đi không đường đi, không biết làm thế nào đành phải qui y vậy.

Hành Giả mới bước ra, khấu đầu trước Như Lai, nói:

- Phật tổ ngài đã thu phục yêu tinh, tiêu trừ hại lớn, nhưng mà sư phụ tôi chết mất rồi!

Đại bàng tức giận nghiến răng nói:

- Con khỉ khốn kiếp, tìm người ác thế này bắt ta! Lão hòa thượng nhà mi ta đã ăn thịt đâu? Hiện giờ chẳng còn ở trong hòm sắt tại Cẩm Hương đình là gì?

Hành Giả nghe nói, vội vàng cúi đầu tạ ơn Phật tổ. Phật tổ không dám

buông sống đại bàng, cũng chỉ cho y làm kẻ hộ pháp ở trên hào quang, dẫn chúng quay mây trở về bảo sát.

Hành Giả ở trên mây bước xuống, vào thẳng trong thành, không thấy một đứa tiểu yêu nào ở trong ấy nữa. Chính là “rắn không đầu không thể lợi, chim mất cánh hết đường bay”. Bọn chúng thấy Phật tổ thu phục yêu vương, đều đã bỏ trốn đi hết.

Hành Giả bèn giải cứu cho Bát Giới, Sa Tăng, đi tìm hành lý, ngựa bạch. Rồi y nói với hai người:

- Sư phụ chưa bị ăn thịt, hãy theo tôi đi!

Hành Giả dẫn cả hai người đi vào nội viện, tìm đến Cầm Hương đình, mở toang cửa ra, thấy trong có một cái hòm sắt; lại nghe thấy tiếng khóc than của Tam Tạng ở trong hòm. Sa Tăng cầm gậy hàng yêu nạy nắp hòm, mở ra, gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng trông thấy đồ đệ òa khóc to lên nói:

- Đồ đệ ơi! Dùng cách nào mà hàng phục được yêu ma? Sao lại biết ta ở đây mà đến tìm?

Hành Giả đem các việc trước từ đầu đến cuối nói tường tận một lượt. Tam Tạng cảm tạ khôn xiết.

Thầy trò tìm lục ở trong cung điện lấy một ít gạo, sửa soạn làm bữa cơm chay, ăn no một bữa, thu xếp trở ra; theo đường cái đi sang bên Tây. Thực là:

*Kinh hay phải có người hay lấy,
Nhọc xác phiền lòng chỉ hững không!*

Đường Tăng đi lần này, chưa biết bao giờ mới được gặp mặt Như Lai, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI TÁM

Nước Tỳ Kheo, Thương Trẻ Khiến Âm Thần,

Điện Kim Loan, Yêu Ma Bàn Đạo Đức.

Tôn đại thánh dùng hết tâm cơ, mời Như Lai thu phục yêu quái, giải thoát khổ nạn cho cả bọn thầy trò. Tam Tạng rời khỏi thành Sư Đà đi sang Tây, trong vòng mấy tháng lại đến mùa đông. Chỉ thấy những:

Rừng mai vừa chiếu nở,

Ao nước đã thành băng.

Lá đỏ lơ thơ rụng,

Thông xanh cảnh đẹp tăng.

Mây mờ như tuyết xuống,

Củ nở lấp non bằng.

Ánh lạnh mù thăm thẳm,

Âm thâm rét giá căng.

Mấy thầy trò pha sương, xông tuyết, chải gió, tắm mưa. Đương đi, lại trông thấy một tòa thành trì. Tam Tạng gọi hỏi:

- Ngộ Không, đằng trước kia là nơi nào thế?

Hành Giả nói:

- Cứ đến đây sẽ hay, nếu là kinh thành nhà vua, sẽ phải vào đội quan văn, nhọc bằng phủ châu huyện, ta sẽ đi thẳng.

Thầy trò nói chưa dứt lời, đã đi đến ngoài cửa thành.

Tam Tạng xuống ngựa, bốn người cùng tiến vào trong thành, thấy một người lính già, nằm dưới tường, quay về chiều mặt trời, hóng gió ngủ.

Hành Giả đến gần lay y một cái và gọi:

- Trưởng quan!

Người lính già thình lình tỉnh giấc, mở mắt ra, mơ mơ hồ hồ, trông thấy Hành Giả, vội vàng quỳ xuống rạp đầu nói:

- Gia gia!

Hành Giả nói:

- Ngài chớ sợ vợ sợ vẩn. Tôi có phải là ác thần đâu, ngài gọi gia gia làm gì?

Người lính già rập đầu nói:

- Ngài là Lôi Công gia gia.

Hành Giả nói:

- Nói bậy! Tôi là một nhà sư bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh, vừa mới tới đây, không biết đây là gì, muốn hỏi ngài một chút.

Người lính già nghe lời, mới được yên dạ, ngáp dài một cái, nhồm người đây, lom khom lưng nói:

- Trưởng lão, trưởng lão, tha lỗi cho chúng tôi, địa phương đây xưa gọi là nước Tỳ Kheo, ngày nay đổi là thành Tiểu Tử.

Hành Giả nói:

- Trong nước có vua không?

Người lính già nói:

- Có! Có! Có!

Hành Giả liền quay lại nói với Đường Tăng:

- Sư phụ ạ! Nơi đây xưa là nước Tỳ Kheo, nay đổi là thành Tiểu Tử, không biết nghĩa là làm sao?

Đường tăng nghi hoặc nói:

- Đã gọi Tỳ Kheo, sao lại còn gọi là Tiểu Tử?

Bát Giới nói:

- Có lẽ vua Tỳ Kheo mất rồi, vua mới lên ngôi còn là trẻ con, cho nên gọi là thành Tiểu Tử.

Đường Tăng nói:

- Không có lẽ! Không có lẽ! Chúng mình hãy cứ đi vào trong phố sẽ hỏi lại.

Sa Tăng nói:

- Phải đấy. Người lính già kia một là không biết, hai là anh làm cho hoảng

sợ nên nói quanh, hãy vào trong thành dò hỏi cái đã!

Cả bọn đi vào đến trong lần cửa thứ ba, thấy đường thông cù lớn, lại thấy áo mũ chỉnh tề, nhân vật thanh tú. Chỉ thấy những:

*Nhà ăn rạp hát rộn liên miên,
Phố nhuộm, phòng trà biển kéo trên.
Muôn hộ, nghìn nhà buôn bán tốt,
Ba đường, sáu phố phát tài nguyên.
Mua vàng, bán gấm, người như kiến,
Cướp lợi, tranh danh, khách vị tiền.
Lễ phép nghiêm trang phong cảnh đẹp,
Sông trong bể lặng rất bình yên.*

Thầy trò bốn người, dắt ngựa, gánh hành lý, đi trên đường phố một hồi lâu, nhìn ngắm mãi đất phồn hoa cảnh đẹp, nhưng nhà nào cũng thấy có một cái lồng treo ở trước cửa.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, tại sao ở đây cứ treo lồng ở trước cửa như thế?

Bát Giới nghe lời, nhìn khắp mọi nơi, quả thấy có treo lồng, trên phủ những tấm màn nhuộm đủ ngũ sắc. Chú ngóc cùi nói:

- Sư phụ ạ, hôm nay có lẽ là ngày lành tháng tốt, được ngày cưới xin kết bạn, mọi nhà đều làm lễ đây.

Hành Giả nói:

- Nhảm nhí! Trong đó phải có duyên cớ gì, lẽ đâu nhà nào cũng làm lễ, để tôi đến nơi hỏi xem.

Tam Tạng cản lại nói:

- Con chớ đi, mặt mũi xấu xí thế làm người ta phát sợ.

Hành Giả nói:

- Con sẽ biến hóa khác đi!

Đại thánh bèn tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, nhao người biến ra một con ong mật, giương hai cánh, bay đến tận nơi, chui vào trong màn nhìn xem, té ra là một đứa hài nhi ngồi ở trong lồng, lại đến cái lồng thứ hai, cũng vẫn thấy một em bé; đi luôn bảy tám nhà đều là em bé, toàn con giai, không

có con gái. Có đứa ngồi ở trong đó chơi đùa, có đứa thì đang kêu khóc, có đứa ăn hoa quả, có đứa ngồi ngủ gật.

Hành Giả xem xong, hiện ra nguyên thân, trở lại báo với Đường Tăng:

- Ở trong lồng đều là trẻ con cả, đứa lớn chưa đầy bảy tuổi, đứa bé mới độ năm tuổi, không biết tại sao?

Tam Tạng nghe lời, nghi ngại không yên, đi sang phố khác chợt nhìn thấy một nha môn, là quán trạm Kim Đình. Trưởng lão mừng nói:

- Đồ đệ, chúng mình hãy đến cả nơi quán dịch. Một là hỏi tên địa phương, hai là chẵn cho ngựa ăn, ba là xin ngủ trọ một đêm.

Sa Tăng nói:

- Phải lắm! Phải lắm! Nên đến ngay đây!

Bốn người vui vẻ đi tới. Đã có người nhà quan ở đây đi báo với dịch thừa Hộ mời cả bọn vào trong nhà, chào hỏi xong xuôi, ngồi yên vị, dịch thừa hỏi:

- Trưởng lão ở đâu tới đây?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng là người nhà Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang tây Thiên lý kinh, nay đến quý xứ, phải trình xin chiếu nghiệm quan văn, đến nhờ quý nha tạm trú.

Người dịch thừa sai pha trà xong, liền làm việc chi ứng, sai người trực ban sửa soạn cơm thết đãi. Tam Tạng cảm ơn và hỏi:

- Hôm nay chúng tôi có thể vào châu bá mạng, chiếu nghiệm quan văn được không?

Dịch thừa nói:

- Chiều rồi, không có thể, phải đợi buổi chiều sáng mai, giờ ngài hãy nghỉ tạm ở nhà tôi một đêm.

Một lúc sau, sửa soạn xong xuôi, người dịch thừa mời bốn người, cùng đi dùng cơm chay. Lại sai bọn thủ hạ dọn dẹp phóng khách để thầy trò nghỉ. Tam Tạng cảm tạ khôn xiết. Ngồi yên chỗ rồi, Tam Tạng nói:

- Bần tăng có một chút việc chưa rõ muốn hỏi, phiền chỉ giáo cho. Quý xứ nuôi hài nhi, không biết trông nom như thế nào?

Dịch thừa nói:

- Trời không có hai mặt trời, người không có hai lý lẽ, nuôi nặng trẻ con, ai cũng tinh cha máu mẹ, mười tháng mang thai, đến kỳ đẻ ra, ba năm bú mớm, dần nên thân người, lẽ đâu lại còn không biết?

Tam Tạng nói:

- Ngài dạy như vậy, cũng chẳng khác gì bên chúng tôi, nhưng khi bần tăng vào trong thành, thấy các nhà ở phố đều treo một cái lồng trong mỗi lồng lại có một đứa trẻ, không hiểu ra sao, nên mới phải hỏi?

Dịch thừa ghé tai nói thầm bảo:

- Trưởng lão, mặc quách chúng, hỏi làm gì, chớ có hỏi han vớ vẩn, thôi đi nghỉ, mai mà đi đường!

Trưởng lão nghe nói, tay nắm chặt lấy người dịch thừa định hỏi cho minh bạch.

Dịch thừa lắc đầu, xua tay chỉ nói:

- Giữ miệng! Nên giữ miệng!

Tam Tạng nhất quyết không buông, cố hỏi cho kỳ được tường tận.

Dịch thừa không sao chối được, đành phải đuổi hết những người hầu hạ ở đây ra ngoài, một mình ở dưới ánh đèn, thì thầm nói khẽ:

- Vừa rồi người hỏi câu chuyện treo lồng, đó là một việc vô đạo của nhà vua chúng tôi hiện nay, người cứ gạn hỏi làm gì?

Tam Tạng nói:

- Vô đạo thế nào, người cho biết rõ ràng, tôi mới yên lòng.

Dịch thừa nói:

- Nước này trước là nước Tỳ Kheo, gần đây có phong giao, đổi ra thành Tiểu tử. Ba năm trước, có một ông già, ăn vận ra dáng người đạo sĩ, dắt một cô con gái, chừng mới mười sáu tuổi, hình dáng yếu điệu, đẹp tựa Quan Âm, đem tiến cống lên đương kim bệ hạ; nhà vua yêu sắc đẹp cô ta, để ở trong cung, hiệu là Mỹ hậu. Gần đây, những phi tần tam cung lục viện, tuyệt nhiên không được nhà vua ngó tới, người chỉ say mê cô gái, không kể ngày đêm. Hiện nay tinh thần đâm ra mỗi mệ, thân thể gầy mòn, ăn uống giảm kém, sắp chết đến nơi. Thái y viện tìm hết các phương, không sao chữa được.

Người đạo sĩ tiến cô gái đó được nhà vua ban phong, xưng là quốc trượng. Quốc trượng có hải ngoại bí phương, uống vào sống lâu, trước đây đi khắp mười châu, ba đảo, hái các vị thuốc, đều đã đầy đủ, nhưng chỉ có thang thuốc là tẻ hại, phải dùng đủ một nghìn một trăm mười bộ tim gan tiểu nhi để nấu làm thang. Uống thuốc này sẽ sống tới nghìn năm không già. Những đứa tiểu nhi bỏ trong lồng đây đều đã được lựa chọn nuôi ở trước cửa. Cha mẹ chúng nó sợ phép vua không ai dám kêu khóc, bèn đem truyền bá tin đi, nên gọi là thành Tiểu Tử. Sáng mai trưởng lão vào chầu, chỉ cần trao đổi quan văn, chớ nên nói đến việc đó.

Dịch thừa nói đoạn, quay mình trở ra ngay.

Trưởng lão sợ hãi nhún cả người ra, không ngăn được hai hàng lệ nhỏ, chột buộc miệng kêu to:

- Hôn quân, hôn quân, vì người đam mê sắc đẹp, sinh bệnh tật ra. Có sao giết oan đến ngàn ấy tính mạng đứa tiểu nhi! Khổ thay! Khổ thay! Ta đau xót đến chết mất!

Có thơ làm chứng rằng:

*Vua xuân làm sáng mắt tính chân,
Tham mê sắc dục hại vào thân,
Vì cầu trường thọ, nguy đàn trẻ,
Muốn thoát tay trời, giết lũ dân.
Sư vốn từ bi lòng chẳng dửng,
Quan bày lợi hại, lệ khôn ngăn.
Trước đèn sùi sụt ngòi than thở.
Cả đến nhà sư cũng khóc lăn.*

Bát Giới đến gần nói:

- Sư phụ, thầy thực là đáng buồn, chỉ những khiêng quan tài người ta về nhà mình mà khóc, phiền não làm gì! Thường có câu “Vua bắt tội chết, tôi không chết không trung, cha bảo con chết, con không chết không hiếu”, y giết hại người dân của y, bận gì đến thầy! Hãy cởi quần áo đi ngủ một giấc, tội gì mà lo vắn lo vớ!

Tam Tạng sa lệ nói:

- Đồ đệ ạ, con là người không từ miễn! Ta là người xuất gia, tích lũy công

đức. Không hiểu làm sao hôn quân kia xằng bậy như vậy? Từ xưa có ai đã ăn tim gan người khác để mình được sống lâu bao giờ? Những việc như thế bảo ta không thương xót sao được?

Sa Tăng nói:

- Sư phụ không nên thương xót, sáng mai đôi quan văn, gặp mặt quốc vương sẽ nói, nếu họ không nghe, sẽ xem cái lão quốc trượng của y mặt mũi thế nào. Chỉ sợ lão quốc trượng ấy là yêu tinh, muốn ăn tim gan người mới làm ra như thế, cũng chưa biết chừng.

Hành Giả nói:

- Ngộ Tĩnh nói có lý lắm. Sư phụ, thầy hãy đi nghỉ để ngày mai con cùng thầy tiến triều. Nếu y là người, chỉ sợ y theo bên bàng môn, không biết chính đạo, mơ hồ thuốc men xằng bậy, cho thuốc là chính; để lão Tôn đưa ý chỉ tiên thiên, hóa y theo chính; bằng nếu y là yêu tà, con sẽ bắt lấy y, để cho quốc vương trông thấy, dạy quốc vương bớt dục nuôi thân, quyết không để cho y hại đến tính mạng những đứa trẻ.

Tam Tạng nghe nói, vội vàng quay mình làm lễ trước Hành Giả nói:

- Đồ đệ a, kế đó rất hay, rất hay! Nhưng khi gặp hôn quân không nên hỏi ngay việc ấy, chỉ sợ hôn quân không phân xa gần, cho là mình tung ra lời đồn kia rồi bắt tội, sẽ khu xử thế nào!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn sẽ có pháp lực. Bây giờ hãy đem xách những lồng đựng tiểu nhi, rời ra khỏi thành trước đã, cho chúng ngày mai không có gì để lấy tim. Quan địa phương tất phải tâu lên, hôn quân phải có ý chỉ, hoặc bàn lại với quốc trượng, hoặc lại kén lấy nữa. Lúc bấy giờ, sẽ nhận việc đó tâu vua, quyết họ không dám đổ tội cho mình.

Tam Tạng rất mừng nói:

- Bây giờ làm thế nào dời được những tiểu nhi ra khỏi thành? Nếu quả làm được thế, công đức hiền đồ thực tày trời, nên làm ngay đi, nếu chậm một tí, sợ lại không kịp.

Hành Giả phẩn chấn tinh thần, đứng ngay dậy, dặn dò Bát Giới, Sa Tăng:

- Ngồi yên đây với sư phụ, tôi đi làm phép, khi nào các chú thấy gió bắc

nổi lên, là bọn tiểu nhi được mang ra khỏi thành đấy.

Cả ba người cùng đọc:

- Nam mô Cứu sinh đực sư phật, nam mô Cứu sinh đực sư Phật.

Đại thánh đi ra ngoài cửa, đánh vút một cái, nhảy lên trên không, tay cầm quyết, miệng đọc chân ngôn, bắt tất cả thành hoàng, thổ địa, xã lệnh, chân quân và ngũ phương yết đế, tứ trụ công tào, lục đình lục giáp, cùng hộ giáo, già lam các thứ, cùng lên trên không. Bọn họ đến nơi làm lễ chào hỏi:

- Đại thánh, dương đêm gọi chúng tôi có việc gì khẩn cấp?

Đại thánh nói:

- Nay nhân đi qua nước Tỳ Kheo, thấy quốc vương là người vô đạo, tin nghe yêu tà, muốn lấy tim gan tiểu nhi dùng làm thang thuốc, mong được trường sinh. Sư phụ tôi không nỡ để vậy, muốn cứu chúng sinh, diệt yêu quái, nên lão Tôn cầu mời các vị, dùng phép thần thông, đem hết những tiểu nhi nhốt ở trong lồng treo ngoài cửa các nhà hàng phố, xách cả lồng lẫn người để vào một hốc núi, hoặc ở trong rừng sâu, cất giấu một vài ngày, lấy hoa quả cho trẻ ăn, không để chúng đói khát, lại phải hộ trì ngấm ngấm, chớ làm chúng sợ hãi kêu khóc. Khi nào tôi trừ diệt yêu tà, nước được trị yên, khuyển nhủ được quân vương theo chính, lúc ra đi, sẽ đưa lại trả tôi.

Các thần vâng lệnh, tức thì hóa phép thần thông, nổi cơn gió bắc vi vút, mây thảm mịt mù.

Lúc bấy giờ vào khoảng canh ba, các thần đem những chiếc lồng đến một nơi giấu kín.

Hành Giả ở trên mây bước xuống, về đến sân trạm dịch, vẫn còn nghe thấy cả ba người đương đọc “Nam mô Cứu sinh đực sư Phật” Hành Giả trong bụng mừng thầm, đến gần gọi:

- Sư phụ, con đã về đây, gió bắc thổi lên nào?

Bát Giới nói:

- Gió bắc mạnh đấy!

Tam Tạng nói:

- Công việc cứu trẻ, con làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Nhất nhất đã cứu chúng ra hết, đợi khi nào chúng mình ra đi, sẽ đưa về trả.

Tam Tạng tạ lại rồi mới đi nghỉ.

Trời đã sáng, Tam Tạng tỉnh giấc, ăn vận chỉnh tề và nói:

- Ngộ Không, nhân lúc còn sớm ta đi đổi quan văn đây.

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, một mình thầy đi, sợ không được việc, cho lão Tôn cùng theo đi với, xem trong nước họ tà chính thế nào.

Tam Tạng nói:

- Con đi lại không chịu hành lễ, sợ quốc vương quở trách.

Hành Giả nói:

- Con không hiện thân, sẽ đi theo ngầm thầy mới bảo hộ thầy được.

Tam Tạng rất mừng, dặn dò Bát Giới, Sa Tăng trông nom hành lý và ngựa rồi mới ra đi.

Dịch thừa cũng đến chào. Nhìn thấy trưởng lão ăn vận ra đi, khác hẳn với hôm qua, chỉ thấy:

Trên đầu đội mũ tì lư đính vàng, mình mặc cà sa gấm dát báu. Cây gậy chín vòng cầm trong tay, một điểm thần quang trước ngực chiếu. Giấy thông quan luôn ở trong mình, bỏ trong túi gấm coi tuyệt diệu. Đi tựa A La xuống thế gian, Phật sống rõ ràng chân tướng mạo.

Dịch thừa đến chào hỏi, rồi ghé tai dặn nhỏ chớ nên bới móc việc người, Tam Tạng gật đầu lĩnh ý.

Đại thánh nép ở bên cửa, miệng đọc thần chú, nhao mình biến ra con bọ mát, kêu ve một tiếng, bay đậu lên mũ Đường Tăng ra khỏi quán dịch, đi vào trong triều.

Khi vào đến triều môn, thấy có quan hoàng môn, Đường Tăng liền thi lễ nói:

- Bần tăng là người nhà Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang Tây Thiên lấy kinh, nay đến quý địa, lẽ phải đổi quan văn, ý muốn vào bái kiến quốc vương, dám nhờ chuyển tấu cho.

Quan hoàng môn tức thì di truyền tấu.

Quốc vương mừng nói:

- Sư ở xa lại, hẳn có đạo hạnh, hãy ra mời vào!

Quan hoàng môn lại vâng chỉ, mời Đường Tăng vào. Trưởng lão đứng dưới thềm bái kiến rồi được mời lên điện ngồi. Trưởng lão tạ ơn ngồi xuống, nhìn lên thấy quốc vương; thân thể gầy còm, tinh thần mỏi mệt, gơ tay lên, chào vái rẩy run; cất lưỡi nói, tiếng tăm đứt nổi. Trưởng lão đưa quan văn tiến lên, quốc vương con mắt lơ mờ, nhìn đi xem lại, rồi mới cầm bảo ấn tự tay đóng xuống, trao lại Đường Tăng. Đường Tăng thu lấy.

Quốc vương vừa toan hỏi nguyên nhân đi lầy kinh, chợt nghe thấy quan hậu cần tâu:

- Quốc trượng gia gia đã đến!

Quốc vương vội vịn vào người quan hậu cần, gượng xuống long sàng, cúi mình đón tiếp. Trưởng lão kinh hoảng vội vàng đứng dậy, tránh né bên mé, ngoảnh đầu nhìn xem, té ra là một người đạo sĩ già, nghênh nghênh ngang ngang, từ dưới thềm bạch ngọc tiến lên, chỉ thấy y:

Đầu chít một cái khăn lụa gấm dệt mây chín vẻ, màu vàng nhạt; mình vận một cái áo bạc trầm hương bàng tơ gấm màu hoa mai. Ngang lưng thắt một dải lam ba tua luồn nhung, dưới chân dận một đôi giày đan lỏi ngang gai dọc sắn. Tay chống gậy song chín giống uốn khúc rồng, ngực đeo túi gấm thêu rồng rua phượng.

Mặt ngọc coi tươi sáng,

Râu xanh gió hổi veo.

Mắt thau như lửa cháy,

Mi dài quá mắt treo.

Đi đứng mây theo gót,

Thần thơ hương vị nhiều

Thềm ngọc các quan ra đón tiếp.

Đều hô “Quốc trượng đã vào triều!”

Quốc trượng đến trước bảo điện, không chào hỏi ai, các la các lác, đi thẳng lên điện.

Quốc vương nghiêng mình nói:

- Gót tiên quốc trượng, mừng đã tới nơi!

Liên mời ngồi ở cảm đôn đặt bên tay tả.

Tam Tạng tiến một bước, cúi mình làm lễ nói:

- Thưa quốc trượng đại nhân, bần tăng có lời chào!

Quốc trượng ngất ngưỡng ngồi cao, cũng chẳng chào lại, ngoảnh mặt quay hỏi quốc vương:

- Nhà sư ở đâu đến?

Quốc vương nói:

- Đường triều bên Đông Thổ sai nhà sư sang Tây Thiên lấy kinh, giờ đây đến đổi quan văn.

Quốc trượng cười nói:

- Đường đi sang Tây phương tối mờ mịt có gì là tốt!

Tam Tạng nói:

- Tây phương là thắng cảnh cực lạc từ xưa, sao lại không tốt?

Quốc vương hỏi:

- Trẫm nghe thượng cổ có câu: “Sư là đệ tử của nhà Phật”. Thực ra không biết làm sư có khỏi chết, theo Phật có được trường thọ không nhỉ?

Tam Tạng nghe nói liền chấp tay trả lời:

- Làm nhà sư, muôn duyên bỏ hết, dứt tính rồi, các phép đều không. Đại trí an nhàn, trong cõi bất sinh vui đậm bạc; chân cơ lạng lẽ, ngoài vòng tịch diệt sống tiêu dao. Ba giới không mà trăm bề tĩnh, sáu căn diệt mà nghìn loại trừ. Nếu giữ bần trí giác, phải thấu nội tâm, tâm tĩnh thì đèn lẻ soi riêng, tâm còn thì muôn cõi đều thắm. Chân dùng không thiếu cũng không thừa, biết từ thở sống; ảo tưởng có sinh phải có hoại, cái đó cần gì? Luyện công ngồi niệm, nhất định lấy đó làm thầy; ra hiệu làm ơn, tu hành phải coi làm gốc. Khéo cũng như vụng, biết rằng hết thấy vô vi; việc dở điều hay, đều phải mọi đường bỏ hết. Cần sao một lòng không lay động, muôn nét giữ vẹn tròn; nếu bảo lấy âm bổ dương, chỉ là chuyện hão; ngồi mong trường thọ, mới thực chuyện sông. Cần phải:

*Trần duyên nên bỏ hết,
Vật sắc đều là không
Mộc mạc tình dục ít
Hưởng thọ mãi không cùng.*

Quốc trượng nghe nói, nhếch miệng cười xòa, trở tay vào Đường Tăng nói:

- Hừ! Hừ! Hừ! Cái đồ hòa thượng nhà ngươi tếu miệng lối bịch! Trong môn tịch diệt, phải nhận có tính, không biết cái tính của nhà ngươi diệt đi từ đâu? Ngồi chết khô tham thiền đều là bọn tu mù luyện quáng. Tục ngữ có câu: “Ngồi! Ngồi! Ngồi! Mông đít mi vỡ đôi, lửa đốt nấu, vạ tới nơi!” còn như ta đây:

Người tu tiên xương rất bền chặt, kẻ hiểu đạo, tinh thần rất thiêng. Đeo bầu giỏ mà vào rừng tìm bọ, hái trăm vị thuốc chữa bệnh người đời. Ngắt hoa tiên lợp nón đội, hái hương huệ làm đệm ngồi Hát rồi vỗ tay, múa xong ngủ gật. Mở rộng đạo pháp truyền chính giáo của Thái Thượng; ra tay phù thủy, trừ yêu quỷ cho chúng dân. Cướp khí tốt của trời đất, lựa tốt đẹp của tinh thần; vật âm dương cho đan chín, vừa nước lửa để thai đông Hai tám âm hết rồi, như hoảng như hốt; ba chín dương đã dậy, càng mịt càng mờ. Ứng theo bốn mùa mà hái các vị thuốc; đủ chín lần chuyển mà tu luyện thành đan. Cưỡi loan xanh lên phủ tía, ngồi hạc trắng đến dao kinh. Xem xét hết các vẻ đẹp khắp trời, biểu dương mọi ân cần đạo tốt. Như là người tĩnh truyền đạo Phật, tịch diệt âm thầm. Thượng phẩm ở trên ba giáo lớn, từ xưa duy có đạo là tôn.

Quốc vương nghe lời rất là vui vẻ, các quan triều đều ngợi khen nói:

- Tốt thay! “Duy có đạo là tôn! Duy có đạo là tôn!”.

Đường Tăng rất hổ thẹn thấy mọi người đều khen quốc trượng.

Quốc vương lại truyền Quang Lộc tự sửa soạn bữa cơm chay, thết đãi nhà sư phương xa lên đường sang Tây.

Tam Tạng tạ ơn lui ra Hành Giả đậu ở trên đỉnh mũi, bay đến bên tai gọi bảo:

- Sư phụ, quốc trượng ấy là giống yêu tà. Quốc vương mắc phải yêu khí. Thầy hãy về quán dịch trước đọi cơm, để lão Tôn ở lại nghe ngóng tin tức.

Tam Tạng biết như vậy, một mình đi ra cửa triều.

Hành Giả giương cánh bay trở lại, đậu lên trên bức hình phi thúy điện Kim Loan, vừa khi trong ban bộ có quan Ngũ Thành binh mã tiến ra tâu nói:

- Tâu đức vua, trận gió bắc đêm qua đã cuốn hết những đứa trẻ nhốt trong lồng ở các nhà ngoài hàng phố, cả lồng cũng đều bay đi đâu mất, không còn tung tích.

Quốc vương nghe tâu, vừa lo vừa buồn, nói với quốc trượng:

- Thế là trời giết trăm đày, bao lâu ốm đau, nger y chữa không khỏi. Nhờ quốc trượng cho phương thuốc tiên, đợi đến giờ ngọ ngày mai đem giết, lấy tim gan tiểu nhi làm thang thuốc, không ngờ bị trận gió lạnh cuốn đi, không phải trời giết trăm là gì?

Quốc trượng cười nói:

- Bệ hạ chớ nên phiền não, trẻ con bị cuốn đi mất chính là trời cho bệ hạ thêm trường thọ đấy.

Quốc vương nói:

- Tiểu nhi đã bị cuốn đi mất rồi, sao lại còn nói là trời cho thêm trường sinh?

Quốc trượng nói:

- Tôi vừa mới vào triều, đã trông thấy một thứ thang thuốc tuyệt diệu, còn hay hơn tim gan một nghìn một trăm mười một đứa trẻ con. Tim gan những đứa trẻ con, chỉ chữa cho bệ hạ thọ tới nghìn năm; thang thuốc này, uống với tiên dược của tôi, có thể sống tới muôn muôn năm.

Quốc vương ngơ ngác không biết là thứ thuốc gì, căn vặn hai ba lần, quốc trượng mới nói:

- Lão hòa thượng bên Đông Thổ đi lấy kinh, tôi trông về người thanh tịnh, mặt mũi chỉnh tề, thực là một con người đã tu hành mười đời. Y đi tu từ nhỏ, nguyên dương chưa tiết ra, so với tiểu nhi còn hay gấp vạn lần. Nếu được tim gan lão ta làm thang, uống với thuốc tiên của tôi, có thể thọ đủ muôn muôn năm.

Hôn quân kia nghe lời, hết lòng tin cậy, nói với quốc trượng:

- Sao người không bảo sớm? nếu quả được hay như vậy, thì ban này giữ

lại, không cho y đi nữa.

Quốc trọng nói:

- Chẳng có gì khó, vừa rồi bệ hạ đã truyền lệnh Quang Lộc Tự làm cơm chay thết đãi, tất nhiên y ăn cơm chay, rồi mới ra thành. Bây giờ ta hạ lệnh cho đóng hết các cửa lại, đem quân vây chặt dịch quán Kim Đình, bắt lão hòa thượng tới đây, trước hãy hỏi xin tử tế, nếu y bằng lòng, tức thì mở ra mà lấy, rồi làm lễ ngự táng thân thể. Ví bằng y không nghe, sẽ trói nghiền ngay y lại, mổ bụng ra lấy. Có gì là khó!

Hôn quân theo hấn nói, liền truyền chỉ, đóng hết các cửa thành lại, sai các quan lớn nhỏ trong đội Vũ Lâm vây kín quán dịch.

Hành Giả nghe rõ tin tức ấy, vội vàng bay về quán dịch hiện rõ bản tướng nói với Đường Tăng:

- Sư phụ ạ, tai vạ to! Tai vạ to!

Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng vừa mới lĩnh cơm vua, nghe thấy nói thế, đều ba hôn xuống bễ, bầy vĩa lên mây, nằm vật xuống đất, mồ hôi đầm đìa, con mắt đờ dại, nói chẳng nên lời.

Hành Giả vội vàng chạy đến đỡ dậy, gọi to:

- Sư phụ tỉnh lại! Sư phụ tỉnh lại!

Bát Giới nói:

- Tai vạ gì vậy? Tai vạ gì vậy! Anh thư thả hãy nói thì không để cho sư phụ sợ hãi thế vậy!

Hành Giả nói:

- Từ khi sư phụ ra khỏi triều, lão Tôn quay lại xem, lão quốc trọng đúng là yêu tinh. Lúc sau, quan ngũ thành bình mã đến tâu việc những tiểu nhi bị gió lạnh cuốn đi mất. Quốc vương đâm phiền não, lão ta lại làm ra vui vẻ nói “đó là trời cho vua thêm trường sinh”. Ý nói muốn lấy tim gan sư phụ làm thang thuốc, để được thọ tới muôn năm Hôn quân nghe theo hấn nói nhằm, nên mới đem tinh binh, vây bọc quán dịch, sai quan cấm y đến mời sư phụ tới xin tim gan đây.

Bát Giới cười nói:

- Thế mới là từ miễn! Thế mới cứu tiểu nhi! Thế mới thổi gió bắc! Bây giờ

mới gây ra ai vạ này!

Tam Tạng run lên cầm cập, nhòai trở dậy, níu lấy Hành Giả nằn nì nói:

- Hiền đồ ơi! Việc này phải làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Muốn được tốt, lớn phải làm nhỏ.

Sa Tăng nói:

- Thế nào là lớn phải làm nhỏ?

Hành Giả nói:

- Muốn được toàn mạng, thầy phải làm trò, trò lên làm thầy, thì mới toàn vẹn.

Tam Tạng nói:

- Nếu con cứu được mạng thầy, thầy sẽ tình nguyện làm đồ tử, đồ tôn con.

Hành Giả nói:

- Nếu đã vậy, không nên để chậm trễ!

Liên bảo:

- Bát Giới, đi lấy ngay tí đất bùn!

Chú ngọc vác đỉnh ba đi, cuốc một tí đất, nhưng không dám đi ra bên ngoài lấy nước, sau đành phải vén quần đái xuống, hòa làm một nắm bùn tanh tưới đưa cho Hành Giả.

Hành Giả chẳng làm thế nào được, đành đem nhào thành một miếng, theo mặt mình nặn thành một cái mặt con khỉ, bảo Đường Tăng đứng dậy không động cựa, đừng nói năng, dán lên mặt Đường Tăng, đọc câu chân ngôn, thổi hơi tiên khí kêu “biến”! Tức thì sư trưởng biến ra hình dáng Hành Giả. Y tụt quần áo Đường Tăng ra, lấy quần áo Hành Giả mặc vào Hành Giả lại mặc quần áo của sư phụ, tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, nhao mình biến ra mặt mũi Đường Tăng. Bát Giới, Sa Tăng cũng không nhận ra được.

Cả bọn vừa cùng nhau đổi lột xong đầu đây, đã nghe thấy chiêng trống âm ỉ, lại trông thấy gươm đao ủa đến. Số là quan trong vệ Vũ Lâm đem ba nghìn quân đến vây bọc quán trạm. Lại thấy một viên quan cầm y đi tới sân

trạm hỏi:

- Vị trưởng lão nhà Đường bên Đông Thổ đâu?

Làm cho người dịch thừa sợ run lập cập quỳ xuống trở bảo:

- Ở phòng khách mé dưới.

Quan cẩm y đi vào trong phòng khách nói:

- Thưa Đường trưởng lão, nhà vua mời ngài!

Đường tăng giả ra cửa thi lễ nói:

- Thưa cẩm y đại nhân, bệ hạ mời bần tăng, có công chuyện gì?

Quan cẩm y tiến lên níu chặt lấy nói:

- Tôi cùng ngài tiến triều, hẳn có việc phải cần đến ngài.

Ôi! Chính thực là:

Yêu dối thẳng từ thiện,

Từ thiện lại gặp hung.

Chưa biết Đường Tăng đi lần này tính mạng sẽ ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI CHÍN

Tìm Động Bất Yêu Gặp Sao Thọ

Giữa Triều Dạy Vua, Thấy Trẻ Con.

Quan cấm y níu lấy Đường Tăng giả ra khỏi quán dịch, cùng với quân Vũ Lâm vây kín chung quanh, đi thẳng đến ngoài cửa triều, nói với quan hoàng môn:

- Chúng tôi đã mời Đường Tăng đến đây, phiền ngài chuyển tấu cho.

Quan hoàng môn vội vào triều, theo lời báo, tâu lên. Tên vua u mê liền mời vào. Các quan đều ở dưới thêm quỳ lạy, chỉ có Đường Tăng giả đứng sững ở giữa thêm, lên tiếng nói to:

- Tâu đức vua Tì Kheo, ngài mời bản tăng có việc gì?

Nhà vua cười nói:

- Trẫm bị đau yếu, lần lữa lâu ngày chưa khỏi. Nay có quốc trượng cho một phương thuốc, các vị thuốc đều đã đủ cả, chỉ thiếu một vị làm thang, nên mời trưởng lão đến xin chút thang thuốc. Nếu được khỏi bệnh, sẽ xin dựng một ngôi từ đường thờ trưởng lão, bốn mùa cúng tế, để làm hương hỏa truyền quốc lâu dài.

Đường Tăng giả nói:

- Tôi là người xuất gia, chiếc thân tới đây, không biết bệ hạ đã hỏi quốc trượng cần thức gì làm thang chưa?

Nhà vua nói:

- Chỉ xin tim gan của trưởng lão.

Đường Tăng giả nói:

- Chẳng nói giầu gì bệ hạ, tim tôi có mấy thứ, không biết ngài cần dùng thứ màu sắc gì?

Quốc trượng đứng bên cạnh trở tay nói:

- Nay hòa thượng, ta cần tim đen của nhà ngươi.

Đường Tăng giả nói:

- Đã như vậy, xin lấy dao tới đây, tôi mổ bụng ra, nếu có tim đen, sẽ xin vâng mệnh dâng lên.

Tên vua hèn kia vui mừng tạ ơn, liền sai quan hầu cận lấy một con dao chọc tiết lợn ngắn đưa cho nhà sư giả. Nhà sư giả đỡ lấy dao, phanh ngay áo ra, đứng ưỡn ngực, lấy tay trái vuốt bụng, tay phải cầm dao, rạch da bụng mở ra, kêu đến soạt một tiếng, ở trong bụng cứ tuồn tuồn thòi ra một đồng tim, làm cho quan văn mắt vía, tướng võ hoảng hồn.

Quốc trượng ở trên điện trông thấy nói:

- Hòa thượng có nhiều tim thật!

Nhà sư giả cầm những quả tim máu rùng rùng ấy, từng quả từng quả, bới ra cho các quan xem, toàn là những thứ tim đỏ, tim trắng, tim vàng, tim biển lặn, tim lợi danh, tim ghen ghét, tim so bì, tim hiếu thắng, tim mảnh khỏe, tim mong cao, tim khinh rẻ, tim sát hại, tim độc ác, tim khùng bố, tim cẩn thận, tim gian dối, tim vô danh ả giấu, tim các loại bất thiện, nhưng tuyệt nhiên không có tim đen.

Vua hoảng sợ, thờ thờ thần thần, nói chẳng ra lời, vừa run rẩy vừa lắp bắp nói:

- Thu vào thôi! Thu vào thôi!

Giả Đường Tăng không chịu được nữa, thu phép lại, hiện rõ bản tướng, nói với nhà vua:

- Bệ hạ không có nhỡn lực, những người xuất gia chúng tôi đều có một tấm lòng tốt. Duy có quốc trượng của bệ hạ nhà ngài là kẻ tim đen, đem làm thang thuốc rất tốt, nếu không tin, tôi sẽ lấy giúp nó ra để cho bệ hạ xem.

Quốc trượng nghe thấy, vội dán mắt nhìn kỹ lưỡng, trông thấy hòa thượng biến khác mặt mũi, không phải là hình dáng ban nãy nữa. Ôi! Biết rõ ngày xưa Tôn đại thánh, năm trăm năm trước tiếng từ lâu. Y vội nhún mình nhảy lên trên mây, bị ngay Hành Giả lộn nhào vọt tới không trung quát to:

- Chạy đi đâu, hãy ném một gậy đã!

Quốc trượng vội múa cái roi rồng uốn khúc đón đánh.

Yêu tinh khổ chiến với Hành Giả hơn hai mươi hợp, roi khúc rồng không

chống lại được gậy như ý, liền đánh băng quơ một roi rồi hóa làm một đạo ánh sáng lạnh buốt bay vào trong hoàng cung, đem yêu hậu ra khỏi cửa cung, rồi cùng bay theo làn ánh sáng lạnh bay đi đâu mất.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, đi đến dưới cung điện, nói với các quan:

- Quốc trượng của các ngài như thế đấy!

Các quan thấy đều sụp lạy, cảm tạ thần tăng.

Hành Giả nói:

- Đừng lạy nữa, hãy đi xem đức vua các ngài ở đâu!

Các quan nói:

- Nhà vua chúng tôi khi thấy đánh nhau sợ hãi đi ẩn, không biết đã chạy vào cung nào rồi.

Hành Giả liền sai:

- Mau lên, đi tìm chớ để cho mỹ hậu bị nó cắp đi mất.

Các quan nghe nói, không kể trong ngoài, cùng Hành Giả vội chạy đến cung mỹ hậu trước thì không thấy mỹ hậu đâu nữa.

Chính cung, đông cung, tây cung, sáu viện, tất cả cả hậu phi đều đến bái tạ đại thánh.

Đại thánh nói:

- Hãy đứng cả dậy, giờ chưa phải lúc tạ, hãy đi tìm ông chúa nhà các bà lại đây đã.

Một lúc sau, thấy bốn năm người thái giám đỡ vục vị vua u mê đó từ mé sau điện đi tới. Các bề tôi phủ phục cả dưới đất, đều cùng tâu lên nói:

- Tâu bệ hạ!! Nhờ có thần tăng tới đây, phân rõ thực giả. Lão quốc trượng ấy là giống yêu tinh, cả mỹ hậu cũng không thấy đâu nữa.

Quốc vương nghe nói, vội mời Hành Giả ra khỏi hoàng cung, đến bảo điện lạy tạ rồi nói:

- Thừa trưởng lão, hồi ban sớm ngài tới đây, hình dùng ngài đẹp đẽ như vậy, bây giờ sao lại đổi hẳn thể hiện đi thế?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng nói giầu gì bệ hạ, người đến lúc ban sáng, là sư phụ tôi, người là Đường Triều ngự đệ Tam Tạng, tôi là đồ đệ người, tên gọi Ngô Không, lại còn hai người sư đệ nữa là Trư Ngô Năng, Sa Ngô Tĩnh, hiện ở ngoài quán dịch Kim Đình. Nhân biết bệ hạ nghe lời yêu quái, muốn lấy tim gan sư phụ, đến đây trừ diệt yêu quái.

Quốc vương nghe nói, tức thì truyền chỉ sai quan. Các hạ thái tử đến ngay quán dịch mời các vị vào triều.

Tam Tạng nghe nói Hành Giả hiện bản tướng đánh yêu quái ở trên không, đương sợ hãi hồn xiêu phách lạc, thì đã lại nghe có tiếng gọi:

- Thừa pháp sư, chúng tôi là quan các hạ thái tử được nhà vua nước Tì Kheo sai tới đây mời ngài vào triều để tạ ơn.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ đừng sợ! Đừng sợ! Giờ không phải họ mời thầy đến để lấy tim đâu, chắc là sư huynh đắc thắng nên họ mời thầy vào để cảm ơn đấy.

Tam Tạng nói:

- Nhưng mặt mũi ta tanh tươi thế này vào gặp người ta sao được?

Bát Giới nói:

- Hãy đành vậy, chúng mình cứ đi đến gặp sư huynh đã.

Tam Tạng không còn cách nào, đành phải đi theo Bát Giới, Sa Tăng quảy hành lý, dắt ngựa, cùng đến cả sân trạm dịch. Thái tử trông thấy sợ hãi nói:

- Cha mẹ ơi! Sao toàn là những giống mặt ma, mày quỷ thế kia!

Sa Tăng nói:

- Quan lớn không nên chê xấu, chúng tôi đều là trời sinh ra thế, còn sư phụ tôi, khi gặp sư huynh chúng tôi, người sẽ đẹp đẽ ra.

Cả ba người cùng theo các quan vào triều, không đợi tuyên triệu, đi thẳng đến dưới điện Hành Giả trông thấy, vội quay mình xuống điện, đón trước, nạy hòn bùn trên mặt sư phụ vứt đi, thổi hơi vào hô “biến”! Đường Tăng tức thì trở lại hình dáng xưa, tinh thần bội phần tươi sáng.

Quốc vương xuống điện đón tiếp, miệng nói:

- Kính chào pháp sư lão Phật!

Buộc ngựa đầu đày, thầy trò lên cả trên điện.

Hành Giả nói:

- Bệ hạ có biết yêu quái ấy ở phương nào đến không, để lão tôn đi bắt hết về đây cho ngài, trừ cái lo về sau?

Ba cung sáu viện, các phi tần, đều đứng ở đằng sau bình phi thúy, nghe thấy Hành Giả nói câu trừ lo về sau, chẳng còn tránh hiềm nghi đàn ông đàn bà bên trong bên ngoài, chạy ồ cả ra sụp xuống lạy nói:

- Muốn trông thần tăng lão Phật trở pháp lực đào cỏ tận rễ, giết chúng nó cho tận tuyệt, thực là không ơn nào to bằng, sẽ xin trọng báo!

Hành Giả vội vàng đáp lễ rồi gắng hỏi quốc vương cho biết nơi nó ở.

Quốc vương hổ thẹn nói:

- Ba năm trước khi y đến, trẫm cũng đã hỏi, y nói cách thành không xa, ở về hướng nam, độ bảy mươi dặm, có một tòa trang Thanh Hoa, trên sườn đồi Liễu Lâm. Quốc trượng tuổi già không có con trai, chỉ có người vợ sau, đẻ được một gái, mới mười sáu tuổi, chưa gả chưa cho ai, quốc trượng đem đến tiến cho trẫm; vì yêu người con gái đó trẫm nhận vào trong cung, rất mực yêu quý, không ngờ mắc bệnh, thái y chữa mãi không khỏi. Y nói trẫm rằng y có phương thuốc tiên, chỉ dùng tim gan tiểu nhi làm thang. Vì trẫm bất tài, trót nghe lời y, bắt lựa tiểu nhi trong dân, định đến giờ Ngọ hôm nay mổ ra lấy tim. Tình cờ thần tăng hạ giáng. Vừa hay gặp lúc mổ hết con trẻ. Y bảo rằng thần tăng đã mười đời tu hành, nguyên dương chưa tiết ra, nếu được tim người, so với tim tiểu nhi còn hơn gấp vạn. Một khi làm lỗi trẫm đã phạm tội với ngài, không ngờ thần tăng hiểu thấu yêu ma, dám mong rộng ban pháp lực, cắt đứt cái lo về sau, trẫm sẽ lấy hết của kho đền ơn.

Hành Giả cười nói:

- Không giấu gì bệ hạ, vì sự phụ tôi từ mẫn, đã sai tôi đem những lồng tiểu nhi giấu đi một nơi. Ngài không cần đem những chuyện của cái đền ơn, đợi khi nào bắt được yêu quái là công hạnh của tôi xong.

Liên gọi:

- Bát Giới hãy đi theo tôi!

Bát Giới nói:

- Vâng theo lệnh anh, nhưng có điều trong bụng rỗng tuếch, không dùng sức được.

Quốc vương tức thì truyền chỉ nói:

- Quang Lộc tự đi biện ngay cơm chay!

Trong thoáng mắt, đã có cơm bung đến.

Bát Giới ăn một bữa no, phấn chấn tinh thần, theo Hành Giả cười mây tiến đi. Quốc vương, hậu phi và các quan văn võ thấy đều sợ hãi, mọi người châu lên trời lễ bái và nói:

- Đấy mới thực chân tiên, chân Phật xuống nơi phạm trần!

Đại thánh dắt Bát Giới đi về hướng nam, đến chỗ cách bảy mươi dặm, dừng gió mây lại, đi tìm nơi yêu ma ở, ngưng chỉ thấy có một con ngòi, hai bên có bờ, trên bờ có hàng nghìn hàng vạn cây dương liễu, chứ không biết trang Thanh Hoa ở vào khu nào. Thực đúng là: muôn khoảnh ruộng màu nhìn chẳng xuể, nghìn bờ dương liễu giấu tăm hơi.

Tôn đại thánh tìm kiếm không thấy, liền bắt quyết, miệng đọc một chữ “úm” chân ngôn, bắt vị thổ địa nơi đó đến hỏi. Y run lấy bảy quỳ xuống trước mặt nói:

- Tâu đại thánh, thổ địa ở sườn Liễu Lâm xin kính chào.

Hành Giả nói:

- Ngươi đừng sợ, ta không đánh đâu. Ta hỏi ngươi sườn Liễu Lâm có tòa trang Thanh Hoa ở chỗ nào?

Thổ địa nói:

- Ở đây có một động Thanh Hoa, không hề thấy có trang Thanh Hoa. Tiểu thần đoán có lẽ đại thánh ở nước Tỳ Kheo lại đây chăng?

Hành Giả nói:

- Đúng! Đúng! Vua nước Tỳ Kheo bị một con yêu tinh lừa. Số là lão Tôn đến đây biết nó là yêu quái, đương đánh lui nó, nó liền hóa ra một đạo ánh sáng lạnh, không biết đi đâu mất. Khi hỏi vua Tỳ Kheo, nhà vua nói ba năm trước, hỏi nó tiến mỹ nữ, nhà vua có hỏi lai do, nó nói nó ở sườn đồi Liễu Lâm, trang Thanh Hoa, cách thành trì bảy mươi dặm về phía nam. Ta vừa đi tới đây, chỉ thấy rừng liễu, không thấy trang Thanh Hoa, nên mới hỏi nhà

người.

Thổ địa cúi đầu nói:

- Xin đại thánh tha lỗi. Vua nước Tỳ Kheo cũng là chủ đất tôi ở, đáng lẽ tiểu thần phải giám sát, khôn nổi yêu tinh oai to phép lớn, nếu tôi nói lộ việc của y, y sẽ đến làm rầy nên không dám nói. Bây giờ đại thánh cứ đi bên bờ nam, đến nơi cây liễu chín chạc, đứng dưới gốc cây, quay sang bên phải ba vòng, quay sang bên trái ba vòng, lấy hai tay vỗ vào thân cây, gọi luôn ba tiếng “mở cửa” thì tức khắc động phủ Thanh Hoa hiện ra.

Đại thánh nghe nói, liền cho thổ địa trở về, cùng Bát Giới nhảy sang bên kia, quả nhiên thấy có chín cành chạc chụm cả trên một gốc, Hành Giả dặn bảo Bát Giới.

- Chú hãy đứng ra đằng xa, để tôi đến gọi cửa, vào tìm yêu quái, lừa nó ra ngoài, chú sẽ tiếp ứng.

Bát Giới vâng lệnh, liền rời khỏi cây ấy chừng một nửa dặm đứng chờ. Đại thánh theo lời thổ địa quanh gốc cây ba vòng sang phải, ba vòng sang trái, hai tay vỗ vào thân cây, gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Trong chớp mắt, một tiếng kèn kẹt kêu vang lên, hai cánh cửa mở ra, liền không thấy tung tích cây liễu đâu nữa. Ở bên trong sáng sủa rục rở, chẳng một bóng người Hành Giả trở oai thần tiến thẳng vào bên trong, trông thấy một nơi ở thật là tốt đẹp.

Trăng trời luôn sáng, khói ráng rập rình. Trong động tuôn mây trắng, ngoài sân đầy rêu xanh. Một lối hoa thơm đua ngát đẹp, chập thềm cỏ ngọc vẻ tươi xinh, Khí ấm áp, cảnh xuân tình. Khác nào Lăng Uyển, chẳng kém Bồng Doanh. Ghế mát giàn che rợp, cầu đi song cuốn quanh. Ong tha nhị đỏ về hang núi, bướm rỡ lan thơm dưới cầm bình.

Hành Giả vội rảo bước đến gần mé trước nhìn kỹ, thấy trên bức cầm bình đã có bốn chữ đại tự “Thanh Hoa tiên phủ”. Không dừng được, y chạy đến bên thạch bình xem, nhìn thấy lão quái ôm mỹ nữ vào trong lòng, thờ hồng hộc, đương nói chuyện việc nước Tỳ Kheo. Chúng cùng kêu lên nói:

- Tiếc quá, cơ hội tốt thế! Việc làm ba năm, nay đã gần xong, bị con khi

đến phá đám!

Hành Giả chạy đến giờ gậy sắt quát to nói:

- Ta truyền cho cái quân giặc cỏ nhà mi, cơ hội tốt gì! Ném một gậy đây!

Lão quái buông mỹ nhân ra, múa roi khúc rồng giờ lên đón đỡ Hai người đánh nhau ở trước cửa động.

Bát Giới ở bên ngoài nghe thấy tiếng hò hét ở trong, phát ngựa ngáy lên, giờ đình ba, bỏ một nhát vào cây dương chín chạc đổ sụp xuống, y bỏ luôn cho vọt máu tươi, nghe tựa hồ có tiếng khóc bật ra.

- A, cái cây này đã thành tinh rồi!

Nơi Bát Giới bỏ đình ba lại là chỗ trông ngay thấy Hành Giả dẫn yêu quái ra. Chú Ngốc chẳng nói chẳng rằng, chạy sấn lên, giờ đình ba đánh luôn. Yêu quái đánh Hành Giả cũng đã khó khăn, lại thêm Bát Giới vác ba tới, càng thêm sợ hãi, bị thua trận, văng mình một cái, hóa đạo ánh sáng lạnh bay về hướng đông Hai người quyết không chịu rời, cũng đuổi theo về hướng đông.

Chính đương khi hò hét, lại nghe thấy có tiếng chim loan chim hạc kêu vang và lấp lánh ánh sáng lành rực rỡ, mọi người ngừng mặt lên nhìn, thì ra vị sao Nam Cực lão nhân. Lão nhân ấy trùm kín lấy làn ánh sáng lạnh gọi nói:

- Đại thánh dừng chân, Thiên Bồng đừng đuổi. Lão đạo xin tới đây làm lễ chào.

Hành Giả vội vàng đáp lễ nói:

- Ông em Thọ Tinh ở đâu đến thế?

Bát Giới cười nói:

- Ông già đầu thịt, trùm hàn quang lại, nhất định bắt được yêu quái rồi.

Thọ Tinh cười tiếp nói:

- Nó đây rồi, nó đây rồi, mong hai ngài tha chết cho nó!

Hành Giả nói:

- Lão quái này có liên quan gì đến ông em, làm sao ông em lại nói hộ?

Thọ Tinh cười nói:

- Nó là một vật để tôi cưới vì vô ý để nó trốn đi, thành ra yêu quái.

Hành Giả nói:

- Nếu là vật cưới của ông em, hãy bắt nó hiện rõ bản tướng cho xem nào.

Thọ Tinh nghe nói, liền thả ánh lạnh ra, quát bảo:

- Nghiệt súc, hiện ngay ra bản tướng, sẽ tha chết cho!

Yêu quái quay mình một cái, té ra là con hươu trắng. Thọ Tinh cầm gươm cái roi lên nói:

- Cả cái roi nó cũng lấy trộm đi!

Con hươu ấy nằm rạp xuống đất, miệng không nói được, cứ khấu đầu nhỏ lệ. Chỉ thấy nó:

*Khấp mình như thẻ ngọc bày hàng
Bảy chạc sừng cong uốn uốn ngang.
Đói bụng kiếm ăn vườn thuốc tía,
Khát lòng tìm uống suối mây vàng.
Năm tài học được phi thăng thuật
Ngày rộng tu hành biến hóa trang.
Nay thấy chủ nhân lên tiếng gọi,
Nép mình phục xuống hết ngang tàng.*

Thọ Tinh cảm ơn Hành Giả, cưới lên mình hươu giục đi Hành Giả ngăn giữ lại nói:

- Ông em, khoan hãy về, hãy còn hai việc chưa xong.

Thọ Tinh nói:

- Còn có những việc gì chưa xong?

Hành Giả nói:

- Còn mỹ nhân chưa bắt được, không biết là quái vật gì; lão Tôn lại muốn đem nó cùng về thành Tỳ Kheo gặp lão vua u mê, để nó hiện thân trả lời đã.

Thọ Tinh nói:

- Ngài đã nói vậy, tôi xin nán lại. Ngài cùng Thiên Bồng xuống động tìm bắt lấy mỹ nhân về, cùng đi hiện thân cũng được.

Hành Giả nói:

- Ông em hãy gần chờ một lúc, chúng tôi đi một lát sẽ về ngay.

Bát Giới phấn chấn tinh thần, theo Hành Giả thẳng tới động phủ Thanh Hoa quát lên một tiếng:

- Bắt yêu tinh! Bắt yêu tinh!

Mỹ nhân sợ run cầm cập, đương khó tìm lối trốn, lại nghe tiếng quát to dữ dội, liền chạy vào bên trong thạch bình, đằng sau lại không có cửa để thoát, bị Bát Giới quát to:

- Chạy đi đâu? Ta truyền cho cái giống tanh tươi lừa gạt đàn ông nhà mi coi ngon ba đây!

Mỹ nhân trong tay không có binh khí, không dám đỡ, nép mình một bên, hóa đạo ánh sáng lạnh chạy ra bên ngoài, bị đại thánh chặn lại, gây đánh chan chát, yêu quái đứng không vững chân, ngã lăn xuống đất, hiện rõ bản tướng, té ra là một con hồ ly mặt trắng. Chú Ngốc ngửa tay quá, giờ đình ba bỏ vào đầu một cái, đáng thương thay cái thân nụ cười nghiêng nước nghiêng thành, hóa ra hình hồ ly lông lờm chờm.

Hành Giả gọi bảo:

- Đừng đánh nát ra, mang cái xác nó về cho tên vua u mê xem.

Bát Giới ngại dơ bẩn, một tay cầm lấy cái đuôi lôi theo sau Hành Giả, đi ra ngoài cửa, đã thấy Thọ Tinh lão nhi tay đang vuốt đầu hươu quát mắng:

- Cái giống nghiệt súc mi, có sao bỏ chủ trốn đi làm yêu ở đây, nếu không có ta đến, Tôn đại thánh đã đánh chết mi rồi!

Hành Giả chạy vội ra hỏi:

- Ông em nói gì vậy?

Thọ Tinh nói:

- Tôi mắng con hươu! Tôi mắng con hươu!

Bát Giới cầm xác con cáo chết quăng vào trước mặt con hươu nói:

- Đây có phải là con mi không?

Con hươu gật đầu vẫy tai, thò mõm ra, hít lấy hít để, tiếng kêu khìn khịt, tục hồ có ý mền tiếc không rời, bị Thọ Tinh lấy tay tạt vào đầu nói:

- Nghiệt súc, mi thoát chết là may, còn hít nó làm gì?

Liên cởi ngay cái dây thắt lưng ra, buộc chặt vào cổ con hươu, dắt nó đi và nói:

- Đại thánh ạ, tôi và ngài cùng đến nước Tỳ Kheo.

Đại thánh nói:

- Hãy khoan, phải thẳng tay quét sạch sẽ chỗ này đi, để khỏi sinh ra yêu nghiệt sau này.

Bát Giới nghe nói, giơ đũa ba bỏ phứa vào những cây liễu Hành Giả lại đọc chữ “úm” chân ngôn, gọi bắt hết dương phùng thổ địa và bảo:

- Tìm lấy củi khô, châm lửa đốt lên, trừ diệt mọi lo yêu quái cho địa phương các người, khỏi bị lẩn át lừa dối.

Thổ địa tức thì đem âm binh đi, thổi trận gió bắc, vận đến những cỏ nghinh sương, cỏ thu thanh, cỏ liêu tiết, cỏ sơn nhụy, củi lâu cạo, củi long cốt, củi lô địch, đều là những vật để khô nỏ hàng năm, gặp lửa bén ngay chẳng khác gì dầu mỡ.

Hành Giả nói:

- Bát Giới, bắt tất hạ cây tươi, chỉ cần những thứ này lấp chặt cửa động, châm lửa đốt lên, sẽ cháy nhẵn nhụi ngay!

Trong chốc lát một tòa Thanh Hoa của yêu quái cháy thành một cái lò lửa đỏ rực.

Bây giờ bọn Hành Giả mới cho bọn thổ địa lui ra, cùng với Thọ Tinh dắt hươu, lôi thây cáo, cùng về đến trước điện, nói với quốc vương.

- Đây là mỹ hậu của bộ hạ, sinh con đẻ cái với bộ hạ đây!

Quốc vương nhún gan nát ruột. Lại trông thấy Tôn đại thánh dẫn sao Thọ Tinh, dắt con hươu trắng, đều đến trước điện, vua tôi phi hậu rất sợ hãi, lay xuống một loạt.

Hành Giả đến gần, đỡ quốc vương dậy cười nói:

- Thôi đừng lay tôi, con hươu này là quốc trượng ngài, ngài cứ lay nó là đủ.

Quốc vương hổ thẹn hết chỗ nói, chỉ thưa:

- Cảm ơn thần tăng cứu được trẻ con cả nước tôi, ơn tày trời bề.

Liên truyền chỉ sai Quang Lộc Tự sửa soạn yến chay, mở tại điện Đông Các, mời Nam Cực lão nhân và bốn thầy trò Đường Tăng cùng ngồi để tạ ơn.

Tam Tạng bái kiến Thọ Tinh rồi, Sa Tăng cũng đến chào hỏi, đều nói:

- Hươu trắng đã là con vật của đức Thọ Tinh, sao ngài để cho nó đi đến đây làm hại?

Thọ Tinh cười nói:

- Trước đây Đông Hoa đế quân đến thăm nơi núi hoang của tôi ngồi đánh chơi ván cờ, chưa tàn một ván, nghiệt súc này đã trốn rồi. Kịp khi khách về, tìm không thấy nữa. Tôi bầm đốt tay tính toán; biết nó chạy đến chôn này, mới đi tìm kiếm, vừa gặp khi đại thánh ra oai. Nếu chậm tí nữa, nghiệt súc chết toi rồi!

Nói chưa dứt lời, đã thấy đến báo:

- Yến đã bày xong.

Bèn mời ngồi theo thứ tự. Thọ Tinh ngồi đầu tiệc, trưởng lão thứ hai, quốc vương trước tiệc, Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng ngồi hai bên, xen kẽ có hai ba quan thái sư ngồi tiếp. Lại truyền ty giáo phường tấu nhạc. Quốc vương nâng chén ngọc tía mời rượu mọi người. Duy có Đường Tăng không uống.

Bát Giới quay sang bảo Hành Giả:

- Sư huynh, hoa quả nhường phần anh, cơm canh các thứ nên nhường cho tôi ăn tất! Ăn tất!

Chú Ngốc bất chấp tốt xấu, nhảy chồm ngay lên, thức gì mang đến cũng chén cho kỳ kiệt.

Yến tiệc ăn uống xong rồi, Thọ Tinh cáo từ. Quốc vương vội tiến lên quỳ lạy Thọ Tinh, cầu ban cho phép vô bệnh sống lâu.

Thọ Tinh cười nói:

- Vì đi tìm hươu, tôi không mang theo thuốc đan. Tôi muốn truyền cho ngài phương pháp tu dưỡng, ngài lại gân mòn sức yếu, không biết hoàn đan. Trong tay áo tôi đây, chỉ có ba quả táo, là thức uống nước với Đông Nhạc đế quân, tôi chưa hề dùng, nay đem biếu ngài.

Quốc vương ăn xong, dần dần thấy nhẹ mình lui bệnh, sau này được sống

lâu là do ở đây.

Bát Giới nhìn thấy gọi hỏi:

- Lão Thọ, có táo lử, cho xin mấy quả ăn chơi.

Thọ Tinh nói:

- Không mang đi đây, để ngày khác tôi gửi biểu một ít.

Thọ tinh bèn đi ra khỏi Đông Các, ngỏ lời cảm ơn, nắm lấy hươu trắng quất to một tiếng, nhảy lên trên lưng, cười mây trở về.

Quốc vương, phi hậu trong triều đình, lên thứ cư dân nơi thành thị, mọi nơi đều thấp hương lễ bái.

Tam Tạng gọi:

- Đồ đệ, thu xếp từ biệt vua, ta đi!

Quốc vương cố lưu lại, xin dạy dỗ.

Hành Giả nói:

- Tâu bệ hạ, từ đây chớ tham sắc dục, tích nhiều âm công, phạm các việc lấy dài vá ngắn, sẽ được vô bệnh sống lâu, thế là dạy đấy.

Quốc vương sai bưng ra hai mâm vàng vụn, bạc vụn biểu làm lộ phí.

Tam Tạng cố ý từ, một ly cũng không nhận. Quốc vương không biết làm thế nào, sai sắp xe loan, mời Đường Tăng ngồi lên xe long phượng, vua cùng các phi hậu đun xe đỡ bánh, đưa tiễn ra khỏi triều. Lê dân trăm họ, cũng đều chén thêm nước sạch, lộ thấp hương thơm, đưa ra ngoài thành.

Chợt nghe thấy một làn gió thổi ở trên không trung, một nghìn một trăm mười một cái lông rơi xuống hai bên đường, mỗi lông có một tiểu nhi kêu khóc, trong đó nguyên có thành hoàng, thổ địa, xã lệnh, chân quan, ngũ phương yết đế, tứ trực công tào, lục đình lục giáp, hộ giáo già lam, mọi người đi theo gìn giữ, lên tiếng gọi to bảo:

- Đại thánh ơi, trước kia chúng tôi vâng lời dặn bảo, mang những lông đựng trẻ con này đi, ngày nay đại thánh đã thành công ra đi, nhất nhất xin đưa lại hết.

Quốc vương, phi hậu cùng tất cả thần dân lại đều sụp lạy.

Hành Giả nhìn lên không nói:

- Phiền quấy các vị, xin hãy về đền, tôi sẽ bảo dân gian tế lễ tạ ơn.

Vi vi vu vu, gió bắc thổi mạnh, các thần đi.

Hành Giả gọi các người trong thành đến nhận lấy trẻ con. Tin truyền ra lúc đó, các người đều đến nhận con mang ra khỏi lồng, vui vui mừng mừng, kẻ nhảy, người cười, đều kêu:

- Giữ lấy Đường Triều gia gia, mời về nhà chúng ta để tạ ơn cứu con trẻ.

Không kỳ lớn nhỏ, chẳng kẻ gái trai, cũng chẳng ngại tướng mạo xấu xí, kẻ khiêng Trư Bát Giới, người vác Sa hòa thượng, kẻ đội Tôn đại thánh, người cắp Đường Tam Tạng, dắt ngựa bạch, quấy hành lý, chạy ủa về thành. Quốc vương cũng không ngăn được. Nào nhà này bày yến, nào nhà kia đặt tiệc, nhà nào không kịp mời thì hoặc khâu mũ sư, giày sư, áo dài quần vải, áo lót, áo ngoài, các thứ lớn nhỏ, đưa đến kính biếu. Lưu liên như thế, mất đến một tháng thầy trò mới rời khỏi thành. Lại còn vẽ tranh truyền thần, dựng cả bài vị, nhang đăng cúng dạng, lễ bái.

Mới thực là:

*Đắp cao âm đức ơn tây núi,
Cứu sống hành nghìn hàng vạn người.*

Chưa biết sau này còn xảy ra chuyện gì, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI

Gái Trẻ Thèm Chồng Tìm Bạn Lúa

Ngộ Không Giữ Chú Biết Yêu Tà

Vua tôi và dân chúng nước Tỳ Kheo đưa bốn thầy trò Đường Tăng ra khỏi thành, tới hai mươi dặm đường vẫn chưa chịu dứt về, Tam Tạng gắng gượng xuống xe, từ giã mọi người rồi lên ngựa ra đi. Những người tiễn chân đứng trông theo mãi đến khi không thấy bóng mới quay trở về.

Bốn thầy trò đi đã lâu ngày, lại gặp khi xuân tàn hạ hết, ngắm xem chẳng xiết hoa nội cây rừng, cảnh vật tươi tốt. Trước mặt lại thấy hiện ra một tòa núi cao, sườn dốc.

Tam Tạng lo sợ gọi hỏi:

- Đồ đệ, núi cao trước mặt, có lối đi hay không? Cần phải cẩn thận.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ nói vậy, không phải là người đi đường trường, chẳng khác gì cái bọn công tử vương tôn ngồi đáy giếng nhìn trời, xưa có câu: “Trèo núi không ngại đường, đường sẽ thông qua núi”. Sao lại nói có đường hay không có đường?

Tam Tạng nói:

- Đã đành là trèo núi không ngại đường, nhưng sợ những chôn dốc cao nhiều quái vật, nơi sâu mù mịt sẵn yêu tinh.

Bát Giới nói:

- Xin yên tâm! Xin yên tâm! Chốn này cách nơi cực lạc chẳng còn bao xa, hẳn là thái bình vô sự.

Thầy trò vừa đi vừa trò chuyện, thoát đã đến dưới chân núi Hành Giả cầm gậy Như Ý đi lên trên núi, đến nơi sườn đá gọi bảo:

- Sư phụ ạ, đường núi đến chỗ này phải rẽ, rảo bước lên, đi mau! Đi mau!

Tam Tạng yên tâm giục ngựa.

Sa Tăng bảo:

- Anh hai ơi, anh hãy gánh đỡ tôi một vai.

Bát Giới vội đỡ lấy gánh quẩy đi. Sa Tăng khoác lấy cương ngựa, sư phụ ngồi vững trên yên theo Hành Giả đi lên đường cái trên núi. Nhìn lên thấy núi ấy:

Mây mù lồng đỉnh núi, róc rách nước khe trong. Trăm hoa hương khắp chốn, muôn hốc kín như bung. Mơ xanh, mạn trắng, liễu lục, đào hồng. Cuộc kê khắc khoải, mùa xuân hết; yến hót líu lo, tế xã xong. Đá lởm chồm, thông xòe rung. Long lanh lồi lõm; đường núi trập trùng. Sườn dốc như vách dựng, lau lách quăn lung tung. Nghìn chòm đá mọc đầy grom giáo, muôn dài khe tuôn sóng bập bùng.

Sư phụ ngắm nhìn cảnh núi chợt nghe có tiếng chim kêu, lại động niềm lữ thứ, nhớ đến quê nhà, dừng ngựa lại gọi:

Đồ đệ!

*Từ thuở thiên bài truyền chỉ xuống
Cảm bình phong nọ nhận quan văn.
Quan đấng thập ngũ, rời Đông Thổ
Cùng với vua Đường thiên địa phân.
Mới hay long hổ phong vân hội
Giờ lại thầy trò ảo mã quân.
Đi hết vu sơn phong thập nhị
Bao giờ đôi tử thấy đường kim^[71]*

Hành Giả nói:

- Sư phụ thường hay nhớ nhà như thế không phải là người xuất gia, xin cứ yên tâm mà đi, đừng lo nghĩ gì hết! Xưa có câu: “Muốn cầu sinh phú quý, phải dụng tử công phu”.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, con nói tuy phải lẽ, nhưng đường sang Tây Thiên không biết còn xa đến đâu?

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, đức phật Như Lai không dứt bỏ được bộ kinh Tam Tạng, biết

chúng mình muốn lấy đi, nên mới làm ra như thế, nếu không thì làm sao mãi không thấy đến!

Sa Tăng nói:

- Đừng tán nhảm, hãy theo anh cả mà đi, có công đi mãi thế nào cũng có ngày đến!

Thầy trò đương chuyện vãn, lại trông thấy một cánh rừng thông lớn tối mù.

Đường Tăng sợ hãi, lại gọi bảo:

- Ngộ Không, chúng mình vừa mới vượt qua đường núi gập ghềnh, làm sao lại gặp ngay rừng thông đen tối thế kia? Phải nên đề ý.

Hành Giả nói:

- Không sợ gì!

Tam Tạng nói:

- Con nói chi thế! “Không tin cái thẳng trong việc phải thẳng, nên phòng điều bất nhân của người nhân”. Ta và con đã đi qua biết bao rừng thông, chưa từng thấy khu rừng nào sâu thẳm thế này. Con hãy xem kia:

Đông tây kín mít tận khung xanh, nam bắc thành hàng liền khói biếc. Chung quanh gai góc lua tua kết, trên dưới song mây quần quýt càn. Mây chằng bụi sấn, khó đường cho khách bộ hành. Sấn quần dây mây, nghẽn lối những người buôn bán. Trong rừng ấy, ở nửa năm nào thấy trăng, trời; đi mấy dặm có đâu tinh tú. Kia chỗ âm u nhiều cảnh trí, nọ nơi sáng sủa lắm hoa thơm. Lại có những: hòe nghìn năm, trăm năm tuổi, thông chịu rét, quả sơn đào, hoa thực dược, phù dùm cạm, lỗ nhỏ từng chòm từng đồng, bút thần tiên khó vẽ nên tranh. Lại riu rít: quẹt mách leo, cuộc kêu hè, vẹt xám chuyền cành, quạ đen mớm mẹ, oanh vàng múa khéo, chim khiếu hót hay, tu hú kêu, yên tập nói, chú sáo non học người nói chuyện, cậu họa mi cũng biết xem kinh. Lại thấy cả: Hùm già giương vuốt, báo lớn vẫy đuôi, cáo trắng lâu đời trang gái đẹp, sói vàng nhiều tuổi thét rừng sâu. Dù là Tháp Tháp thiên vương đến chẳng nữa, có tài hàng quái cũng mê hồn.

Tôn đại thánh ngang nhiên không sợ, cầm gậy sắt tiến lên mở một lối rộng, dẫn Đường Tăng đi vào rừng sâu, ung dùm thơ thần, đi bộ nửa ngày

chưa thấy lối ra khỏi rừng.

Đường Tăng gọi bảo:

- Đồ đệ, từ khi sang Tây, biết bao nhiêu núi rừng hiểm trở, may có chốn này u nhã, đường lối phẳng phiu, trong rừng cỏ lạ hoa thơm, thực là vừa lòng hợp ý: Ta muốn ngồi đây một lát, một là cho ngựa nghỉ, hai là trong bụng đã đói, con đi nơi nào xin một tí cơm về cho ta ăn.

Hành Giả nói:

- Mời sư phụ xuống ngựa, để lão Tôn đi xin cơm.

Trưởng lão nghe lời xuống ngựa, Bát Giới dắt ngựa buộc vào gốc cây, Sa Tăng đặt hành lý xuống, lấy bát tộ ra, đưa cho Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ ngồi yên đây, không sợ gì cả, con đi sẽ về ngay.

Tam Tạng trang nghiêm ngồi dưới bóng cây thông, Bát Giới, Sa Tăng cùng đi tìm hoa kiếm quả chơi đùa.

Hành Giả lộn người đi, nhảy lên trên không, đứng giữa đám mây, ngoảnh nhìn bốn phía, chỉ thấy ở giữa rừng thông mây lành lấp lánh. Bỗng nhiên buột miệng kêu lên:

- Tốt thay! Tốt thay!

Tại sao đại thánh lại kêu tốt như vậy? Số là để khen ngợi Đường Tăng, nói rõ người là Kim Thuyền trưởng lão thác sinh, một người tốt mười đời tu hành, cho nên mới có mây lành ánh đẹp che trên đầu.

Y tự nhủ: như lão Tôn đây, năm trăm năm trước, cái hồi đại thiên cung, ngao du góc bể, phóng khoáng bên trời, hợp yêu tinh, tự xưng Tề Thiên đại thánh, hàng long phục hổ, tiêu hủy sổ tử, đầu đội chiếc mũ vàng ba cấp kim quang, mình mặc bộ áo giáp hoàng kim, tay cầm cây gậy bịt vàng, chân dận đôi giày bộ vân lý, thủ hạ có bốn vạn bảy nghìn đàn yêu, đều tôn mình là đại thánh gia gia, cũng thực đã nên người. Ngày nay thoát khỏi thiên tai, làm việc hèn mọn, theo thầy làm đồ đệ nghĩ tới thầy trên đầu có mây lành ánh đẹp che trùm, trở về Đông Thổ, hẳn là được tốt đẹp, lão Tôn cũng nhất định được thành chính quả.

Đương lúc tự nhủ như thế, chợt nhìn thấy ở phía nam rừng có một đám

khí đen, đương ngùn ngụt bốc thẳng lên cao Hành Giả sợ nói:

- Trong khí đen tất có yêu tà; Bát Giới, Sa Tăng nhà mình không biết làm ra khí đen ấy đâu.

Đại thánh ở trên không trung, nhìn xét chưa ra.

Lại nói Tam Tạng ngồi ở trong rừng, sáng lòng rõ tính, đang tụng kinh chợt nghe lạnh lạnh có tiếng kêu “cứu tôi với!”

Tam Tạng sợ hãi nói:

- Lạ quá! Lạ quá! Trong rừng sâu thế này, sao lại có tiếng người kêu? Có lẽ người nào vì sợ lang trùng hổ báo mà ngã chãng, để ta đến xem.

Trưởng lão đứng dậy dời gót luôn qua cây trắc nghìn năm lách khỏi gốc thông muôn tuổi, bám sẵn níu dây, đến gần xem xét, thấy có một người con gái bị trói ở gốc cây to, nửa trên mình bị dây sẵn trói vào thân cây, nửa bên dưới bị chôn xuống đất.

Trưởng lão đứng vững chân hỏi:

- Nữ bồ tát, vì việc gì lại bị trói ở đây?

Ôi! Tên này rõ ràng là yêu quái, Đường Tăng người trần mắt thịt không nhìn ra được.

Thấy Đường Tăng đến hỏi, yêu quái nước mắt ràn ra như suối, má đào lệ nhỏ, vẻ người càng cá lặn chim sa; mắt phượng ngậm thương, nét mặt thêm hoa nhường nguyệt thẹn. Đường Tăng không dám đến gần, lại căn vặn hỏi thêm:

- Nữ bồ tát, đích xác có tội lỗi gì, nói thực với bản tăng mới có thể cứu!

Yêu tinh kia lại khéo trả lời:

- Thưa sư phụ, nhà tôi ở nước Bàn Bà, cách đây hơn hai trăm dặm, cha mẹ hãy còn, rất thích làm việc thiện, nhất sinh hòa thuận anh em thân thích, yêu bè mến bạn. Nay gặp tiết thanh minh, hai thân mời cả họ đương cùng với già trẻ trong nhà đi tảo mộ tổ tiên, một đoàn kẻ kiêu người ngựa, ra cả nghĩa trang ngoài đồng. Đến trước mộ, sắp hàng cúng lễ, vừa mới đốt vàng mã, bỗng nghe tiếng trống giục chiêng hồi, một toán kẻ cướp xô ra, cầm dao vác gậy, hò hét xóc tới, chúng tôi đều cuống cuống sợ hãi, phách lạc hồn xiêu. Cha mẹ họ đương, ai có ngựa có kiệu đều bỏ trốn thoát thân, còn tôi

yếu ớt, chạy không được, ngã lăn ra đất, bị bọn kẻ cướp khiêng về trong núi, đại vương lớn muốn lập làm phu nhân, đại vương hai muốn lấy làm vợ cả, tên thứ ba, tên thứ tư đều yêu tôi có nhan sắc, bảy tám người tranh nhau lộn bậy, đều sinh ra tức tối, vì thế bắt tôi đem trói ra ngoài rừng, bọn chúng chia nhau của cải rồi bỏ đi cả. Nay đã năm ngày đêm, sức lực tôi đã kiệt, chẳng bao lâu sẽ chết. Không biết tổ tiên tích đức từ đời kiếp nào, hôm nay gặp được lão sư phụ đến đây, mong ngài phát lòng từ bi, cứu lấy mạng tôi, sau này có chết xuống vàng cũng không dám quên ơn.

Nói rồi khóc, nước mắt như mưa.

Tam Tạng là người từ tâm, không nín được phải nhỏ nước mắt, nghẹn ngào gọi:

- Đồ đệ!

Bát Giới, Sa Tăng đang tìm hoa kiếm quả ở trong rừng, thỉnh linh nghe thấy tiếng sư phụ gọi thăm thiết. Chú ngóc bèn nói:

- Sa hòa thượng, sư phụ nhận được người họ ở đây rồi.

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai nói liêu, chúng mình đi từ nãy đến giờ, cũng còn chưa gặp một ma nào, người họ ở đâu đến?

Bát Giới nói:

- Không phải người họ thì sao sư phụ lại khóc với người ta ở đây? Tôi với chú lại xem nào.

Sa Tăng vội vã quay về lối cũ, dắt cương ngựa, quẩy hành lý đến tận nơi gọi:

- Sư phụ, người gọi gì thế?

Đường Tăng lấy tay trở vào gốc cây bảo:

- Bát Giới, cởi trói cho vị nữ bồ tát kia, cứu mạng người ta với!

Chú ngóc không biết hay dở, liền đi làm ngay.

Lại nói đại thánh ở trên không trung, nhìn thấy đám khí đen dày đặc, trùm kín hết mây lành sáng, liền nói:

- Sợ có khi yêu tà hại sư phụ mình. Xin cơm chỉ là việc nhỏ, hãy về xem

sư phụ ra sao đã!

Liên quay mây trở lại, nhảy xuống giữa rừng, nhìn thấy Bát Giới đang cỡi dây trói, Hành Giả bèn chạy ngay tới, cầm lấy hai tai Bát Giới lôi một cái ngã vật xuống đất. Chú ngọc ngẩng đầu nhìn thấy, nhoài người dậy nói:

- Sư phụ bảo tôi cứu người ta, có sao anh cậy sức khỏe kéo giật tôi ngã lăn xuống?

Hành Giả cười nói:

- Chú em, đừng cỡi trói cho nó, nó là giống yêu tinh, giả vờ ra để lừa chúng mình đấy!

Tam Tạng quát mắng:

- Con khi khốn kiếp này, lại đến đây nói hồ đồ: một người con gái thế kia, có sao mi lại bảo là yêu tinh?

Hành Giả nói:

- Số là sư phụ không biết, những trò ma mãnh ấy, lão Tôn đã làm qua cả rồi. Cái giống ăn thịt người ấy thầy biết làm sao được!

Bát Giới chau mỏ ra nói:

- Sư phụ chớ tin, lão Bật Mã Ôn lừa thầy đấy! Người con gái này đúng là con nhà tử tế. Chúng mình mãi từ Đông Thổ tới đây, chưa hề so sánh, lại không phải họ đương, làm sao biết y là yêu tinh. Anh ấy muốn dòn cho chúng mình phải bỏ mà đi, rồi sẽ hóa phép lộn cân đầu vôn trở lại, để tăng tịu nợ kia với cô ta, miếng ngon kề miệng mà!

Hành Giả quát mắng:

- Đồ bị thịt, đừng nói láo! Lão Tôn này từ khi sang Tây, đã có tai tiếng gì ở đâu chưa? Không như cái giống ăn cám cặn bã nhà chú, thấy lợi quên ơn, chẳng biết hay dở, đến nỗi phải lừa kén làm con rết, bị treo lên trên cây ấy!

Tam Tạng nói:

- Thôi vậy, thôi vậy! Bát Giới ạ, sư huynh con ngày thường xét đoán không sai, y đã nói vậy, để mặc quách nó, chúng mình đi thôi!

Hành Giả rất mừng nói:

- Tốt lắm, sư phụ còn tính mạng rồi! mời thầy lên ngựa, ra ngoài rừng

thông, đâu có nhà ở, tôi sẽ xin cơm chay thầy xơi.

Bốn người đều cùng nhau ra đi, bỏ yêu quái lại đó.

Yêu quái bị trói ở trên cây, nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Mấy năm nay mình nghe người ta nói Tôn Ngộ Không thần thông quảng đại, bây giờ mới thấy, quả nhiên lời nói không sai. Đường Tăng tu hành từ thuở nhỏ, hãy còn chay tịnh, ta đang muốn bắt y lấy làm chồng, thành Thái Ất kim tiên, không ngờ bị con khỉ này biết phép phá ta, cứu y đi mất. Nếu mà y cởi dây ra, để ta xuống dưới, ta thuận tay bắt mang đi, chẳng phải Đường Tăng đã là người của mình rồi sao? Nay bị y nói thiên theo một hồi rồi mang đi mất, chẳng hóa ra ta nhọc mình mà chẳng nên công trạng gì! Để ta gọi y lần nữa, xem sao?

Yêu tinh để nguyên dây trói, thổi một cơn gió thuận đưa những lời nói ngon nói ngọt lọt vào tai Đường Tăng:

- Sư phụ ơi, người nữ bỏ tính mạng người sống không cứu vớt, dối lòng bái Phật lấy kinh làm gì?

Đường Tăng ở trên ngựa nghe thấy tiếng y kêu gọi như vậy bèn đứng ngựa nói:

- Ngộ Không, con đi cứu người con gái ấy lại đây.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đi đường, sao vẫn còn tơ tưởng đến nó mãi?

Tam Tạng nói:

- Nó vẫn ở nơi đó kêu gọi.

Hành Giả hỏi:

- Bát Giới, chú có nghe thấy gì không?

Bát Giới nói:

- Tai to che lấp kín, chẳng nghe thấy gì cả.

Lại hỏi:

- Sa Tăng chú có nghe thấy gì không?

Sa Tăng nói:

- Tôi quây gánh đi trước, không để ý, cũng chẳng nghe thấy gì.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn cũng chẳng nghe thấy gì. Sư phụ, nó gọi cái gì? Sao lại chỉ có thầy nghe tiếng?

Tam Tạng nói:

- Nó bảo rằng “Tính mạng người sống không cứu vớt, dối lòng bái Phật lấy kinh làm gì”. “Cứu một mạng người, hơn dựng bảy tầng bảo tháp”. Đi ngay cứu người ta xuống, còn hơn bái Phật cầu kinh!

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ muốn đi làm điều thiện lại không có thuốc. Thầy thấy từ khi rời khỏi Đông Thổ đi sang phương Tây, trải qua biết bao nhiêu là núi rừng, đã gặp rất nhiều yêu quái, chúng thường bắt thầy đưa vào động, lão Tôn đến cứu thầy, cầm gậy sắt, thường đánh chết hàng nghìn hàng vạn; ngày nay tính mạng một con yêu tinh, sao không dứt được, lại muốn đi cứu nó ư?

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ạ, xưa có câu: “Chớ bảo thiện nhỏ mà không làm, chớ bảo ác nhỏ mà cứ làm”, nên trở lại cứu họ!

Hành Giả nói:

- Sư phụ đã muốn như vậy thì chỉ còn cách vác thôi, lão Tôn vác thì không được. Thầy muốn cứu nó, tôi cũng không dám cố giữ, khuyên thầy một lúc, thầy lại sinh giận, thôi thì mặc thầy đi mà cứu!

Đường Tăng nói:

- Con khi đừng lăm mồm, cứ ngồi đây, để ta và Bát Giới đi cứu nó.

Đường Tăng vào đến trong rừng, sai Bát Giới cởi dây trói ở nửa trên mình, dùng đinh ba cuốc đất chôn nửa mình dưới, yêu quái rút chân lên, thắt quần lại, hớn hờ theo Đường Tăng ra khỏi rừng thông, đến gặp Hành Giả.

Hành Giả chỉ cười nhạt không nói.

Đường Tăng quát mắng:

- Con khi khốn kiếp, mi cười cái gì?

Hành Giả nói:

- Con cười thầy “Lúc may gặp bạn tốt, vận xúi được người xinh”.

Tam Tạng lại mắng:

- Nói láo! Từ khi lọt lòng mẹ, ta đã đi tu rồi, ngày nay vâng chỉ sang Tây, giốc lòng lễ Phật cầu kinh, không phải là phường cầu lợi, còn vận xúi cái gì?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ tuy đi tu từ thuở nhỏ, nhưng chỉ biết tụng kinh niệm Phật, chứ không biết pháp luật nhà vua. Cô gái này là người tuổi trẻ tốt tươi, tôi và thầy là kẻ xuất gia, cùng đi một lối với gái, thắng hoặc gặp kẻ xấu bụng, bắt chúng mình giải đến cửa quan, chẳng kẻ lấy kinh bái Phật gì hết, cứ cho là việc gian tình, mặc dù không có thể, vẫn buộc mình vào tội đưa con nhà người ta đi. Sư phụ sẽ bị thu mất độ điệp, đánh cho chết dờ, Bát Giới sẽ bị bắt đi sung quân, Sa Tăng giam hầu ở trạm, lão Tôn này cũng chẳng được yên lành, dù có môi mép, chiếc biện thế nào, cũng bị khép vào tội bất ưng.

Tam Tạng quát mắng:

- Đừng nói láo, không có lẽ, ta cứu tính mạng người ta, người ta còn để lụy cho ta thế! Cứ đưa người ta đi, có việc gì ta sẽ chịu hết cả.

Hành Giả nói:

- Sư phụ tuy bảo mọi việc ở thầy, nhưng biết đâu lại không phải thầy cứu người ta, mà lại là hại người ta.

Tam Tạng nói:

- Ta cứu họ ra khỏi rừng, đã thoát khỏi chết, sao lại còn hại họ?

Hành Giả nói:

- Trước kia nó bị trói ở trong rừng, hoặc dăm ba ngày, mười ngày, nửa tháng, không có gì ăn, bị chết đói, còn được hoàn toàn thân thể về âm phủ; bây giờ mang nó đi cùng, thầy thì cưỡi con ngựa tốt chạy đi như gió, chúng con tất phải theo thầy, cô gái đó chân yếu, lê không nổi gót, làm sao mà theo kịp? Bây giờ đành phải bỏ lại, nếu gặp lang sói, hùm beo, ăn thịt đi mất, chẳng hóa ra hại đời người ta ư?

Tam Tạng nói:

- Đúng thế đấy, việc này phải nhờ con nghĩ giúp, nên xử trí thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Ôm người ta lên mình ngựa, cùng cưỡi đi với thầy.

Tam Tạng ngẫm nghĩ nói:

- Lẽ đâu để cùng ngồi ngựa với ta được!...

Hành Giả nói:

- Vậy thì đi theo làm sao?

Tam Tạng nói:

- Để Bát Giới cũng vậy!

Hành Giả cười nói:

- Chú ngốc may mắn đến nơi rồi!

Bát Giới nói:

- “Đường xa phải gánh nặng”, bắt tôi cũng người, còn may mắn gì?

Hành Giả nói:

- Môm chú thì dài, khi cũng nó, chú ngoài môm trở lại, tha hồ mà tình tự, chẳng tiện lợi ư?

Bát Giới nghe câu ấy, tức lên đến cổ nói:

- Không được! Không được! Sư phụ có đánh con mấy roi, con xin chịu đau, chứ cũng nó quyết không được sạch sẽ, sư huynh hay chơi đòn ngầm lắm, con không công đâu!

Tam Tạng nói:

- Thôi được, thôi được! Ta còn có thể đi bộ được chốc lát, để ta xuống ngựa đi thông thả, bảo Bát Giới dắt ngựa đi không.

Hành Giả cười to nói:

- Chú ngốc lại càng béo bở, sư phụ chiều cô cho chú dắt ngựa đấy.

Tam Tạng nói:

- Con khi cứ nói nhảm! Xưa có câu: “Ngựa đi nghìn dặm, không có người không thể tự đi được”. Giả như ta có đi chậm, chúng con có thể bỏ ta mà đi được không? Ta đi chậm, chúng con cũng đi chậm, mọi người cùng cô gái đó đi ra khỏi khu rừng, đến nơi am quán chùa chiền, hoặc nhà người nào đó, sẽ để cô ta ở lại đấy, như thế cũng là chúng mình đã cứu được người ta.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói chí lý, xin mời người đi cho!

Tam Tạng đi lên trước, Sa Tăng quảy gánh, Bát Giới dắt ngựa không, dẫn người con gái, Hành Giả cầm gậy sắt cùng đi. Đi được hai, ba mươi dặm, trời đã chiều, lại thấy một tòa lâu đài, điện các.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, đằng kia hẳn là am quán tự viện, hãy đến đây xin ngủ trọ, sáng mai đi sớm.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói phải đây, mọi người đi nhanh lên!

Lát sau đã đến ngoài cửa, Tam Tạng dặn dò bảo:

- Mọi người đứng ra cả ngoài xa, mình ta đến trước hỏi trọ, nếu được, sẽ cho người gọi cả vào.

Mọi người đều đứng cả ở dưới bóng cây liễu, duy có Hành Giả cầm gậy sắt đứng sát cạnh người con gái.

Trưởng lão rảo bước đến gần nhìn thấy ngoài cửa đồ xiêu đồ vẹo, mỗi nơi một mảnh, mở cửa nhòm vào, thấy quang cảnh rất thê thảm không nỡ nhìn, nhà phòng vắng vẻ, chùa điện tiêu điều, rêu mọc đầy sân, cỏ lan mặt đất, như đèn đom đóm lập lờ, éch kêu thay giọt đồng hồ điểm canh. Trưởng lão ngậm ngùi, hai hàng lệ nhỏ. Trông thấy cảnh:

Điện miếu điều linh đổ nát, nhà phòng vắng vẻ xẹo xiêu. Ngói tan gạch vỡ chất từng mô, cột đỡ giường nghiêng xếp lấm chổ. Sau trước cỏ lan mặt đất, bụi trùm nôi chảo rỉ han. Lầu chuông đổ sụp, trống không bung, đèn nền pha lê vỡ nát. Kim thân Phật tổ hết màu: La Hán đồ ngã ngổn ngang, Quan Âm lấm bùn be bét. Bình dương liễu lẩn ra đất, suốt ngày không một bóng sư. Cáo thỏ đêm đêm lẩn lút, chỉ nghe tiếng gió thét vi vu. Bốn bề tường vách đồ xiêu, đều là chỗ ẩn thân hổ báo.

Có thơ làm chứng. Thơ rằng:

*Lâu năm chùa cổ chẳng ai tu,
Xơ xác, điều tàn đã mấy thu?
Lở mặt Già Lam làn gió lạnh,
Vỡ đầu Phật tổ trận mưa to.*

*Kim Cương đổ sụp mưa dầm dãi,
Thổ địa ngòi trơ tối mịt mù.
Ngó tới hai bên càng thiếu nãi;
Chuông đồng chụp đất gác nơi mô*

Tam Tạng đánh bạo tiến vào từng cửa thứ hai, nhìn thấy lầu chuông gác trống đổ nát, chỉ có một quả chuông đồng, nằm lăn ra đất, nửa bên trên trắng tinh như tuyết, nửa bên dưới xám ngắt như chì. Số là để năm dầu tháng dãi, nửa bên trên bị nước mưa dầm trắng bệch, nửa bên dưới bị khí đất xông lên đồng han gỉ xanh. Tam Tạng lấy tay sờ vào chuông, kêu to lên:

- Chuông ơi!

Mi: đã từng kêu ở trên lầu cao, đã từng kêu ở trên giường võ, đã từng báo sáng lúc gà kêu, đã từng buổi chiều giục trời tối. Không biết kẻ đạo sĩ hóa đồng đi nơi đâu? Người thợ đúc đồng cũng chẳng thấy? Có lẽ cả hai về địa phủ, họ không tung tích, chú thành tâm!

Tam Tạng to tiếng than thở, không ngờ đến tai một đạo nhân khêu đèn thấp nhang. Y nghe thấy có tiếng người nói, nhòm dậy nhặt một hòn gạch vỡ, nhằm đúng quả chuông ném tới. Tiếng chuông kêu vang lên làm cho Đường Tăng sợ ngã lăn ra, cô nhoài dậy định đi, bị vướng phải rễ cây, lại ngã lăn xuống, nằm lăn ra đất, ngẩng đầu dậy lại kêu:

*Đương lúc bản tăng thương xót chú,
Boong boong bỗng có tiếng kêu inh!
Có lẽ: đường sang Tây Trúc không ai đến
Lần lữa lâu ngày hóa quái tinh!*

Người đạo sĩ tiến lên, vội vàng đỡ dậy nói:

- Mời lão gia dậy, không phải chuông thành tinh đâu, vừa rồi là tôi đánh chuông kêu đấy!

Tam Tạng ngừng đầu lên, thấy y dáng người đen xầu, nói:

- Mi có phải là ma quái yêu tà không? Ta đây không phải người tầm thường. Ta từ bên Đại Đường tới đây; thủ hạ ta có những người đồ đệ có tài hàng long phục hổ. Mi mà chạm đến ta, tính mạng khó mà giữ được!

Đạo nhân quỳ xuống nói:

- Lão gia đừng sợ, tôi không phải là yêu tà, chính là đạo nhân khêu đèn thấp hương ở trong chùa này. Vừa rồi nghe thấy lão gia nói những lời từ thiện, muốn chạy ra tận nơi đón tiếp, lại sợ là tà ma gõ cửa, cho nên mới nhặt một hòn gạch vỡ, ném vào chuông cho đỡ sợ, rồi mới đi ra. Mời lão gia dậy!

Đường Tăng bấy giờ mới hoàn hồn nói:

- Thừa trụ trì, chỉ tí nữa làm tôi chết khiếp, hãy đưa tôi đi.

Người đạo nhân đưa Đường Tăng đi, mãi tới bên trong ba lần cửa, thì thấy ở đây khác hẳn với bên ngoài:

Gạch xanh xây đắp bức tường hoa, ngói đỏ lợp trên tòa điện báu. Vàng mờ tu tượng thánh, ngọc trắng lát sân đền. Trên điện Đại Hùng ánh sáng xanh, dưới gác Tì La không khí ngát. Đèn Văn Thù điểm đỏ tô xanh, dài Luân tạng chạm hoa trở lá. Bình vàng đắp trên nóc tam thiên, tàn tía dựng trong lầu ngũ phúc. Nghìn cây trúc biếc rung tòa Phật, muôn khóm tùng xanh rợp cửa chùa. Trên từng mây biếc phóng tia vàng, giữa đám sương mờ rờn ảnh đẹp. Sớm nghe bốn phía mùi hương thoảng, đêm suốt năm canh tiếng trống lầu. Trời sáng nhiều người ngòi vá áo, trăng thanh lắm kẻ đứng xem kinh. Nửa vách bóng đèn soi hậu viện, một hàng mây tía lóe trung đình.

Tam Tạng thấy thế không dám đi vào, hỏi:

- Đạo nhân, tôi thấy mé trước xiêu vẹo quá, đằng sau lại tề chỉnh thế này, tại sao vậy?

Đạo nhân cười nói:

- Lão gia ạ, trong núi này, có nhiều yêu tà trộm cướp, khi nào trời sáng chúng đi rong núi ăn cướp, âm trời thì về nấu trong chùa, tượng Phật kê làm chỗ ngồi, gỗ lạt đốt làm đồ sưởi. Sư bản tự hèn yếu, không dám giảng giải với chúng, vì thế đành phải để mấy gian nhà nát đằng trước cho bọn kẻ cướp làm chỗ nghỉ chân, rồi lại đi khuyên giáo các nhà thí chủ, xây lên ngôi chùa mới này. Nhà chùa kẻ cướp ở lẫn, đó là sự tình ở Tây phương đấy.

Tam Tạng nói:

- À ra là thế!

Đương đi, lại trông thấy trên cửa chùa, có năm chữ đại tự “Trần hải thuyền lâm tự”. Tam Tạng vừa cất bước rẽ vào mé trong, chợt trông thấy

một vị hòa thượng đi tới. Người ấy:

*Đầu đội mũ nhung lệch sang tả,
Vòng đồng đeo chảy sệ tai ra.
Hai con mắt trắng sáng như bạc,
Mình mặc sênh sang tấm áo là.
Miệng đọc kinh Phiên nghe chẳng rõ.
Tay cầm một cái trống bằng da.
Tam Tạng thực ra chưa nhận biết
Đường sang Tây Trúc sư Lạt Ma.*

Lạt Ma hòa thượng đi ra ngoài cửa, nhìn thấy Tam Tạng mặt mày rạng rỡ, trán má phẳng phiu, tai chằm vai, tay quá gối, chẳng khác gì La Hán lâm phạm, rất là tuấn tú. Y chạy tới níu lấy khách, vuốt chân vuốt tay, sờ tận lên mũi, mó cả vào tai, để tỏ vẻ thân cận rồi dắt tay khách đến phương trượng, làm lễ xong mới hỏi:

- Lão sư phụ ở đâu tới?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử là người nước Đại Đường bên Đông Thổ khâm sai sang chùa Đại Lô Âm nước Thiên Trúc bên Tây phương bái Phật, cầu kinh, đi đến bảo phương, trời đã chiều, mới tới chùa ta đây xin trọ một tối, sáng mai đi sớm, mong ngày mở đường phương tiện giúp cho.

Hòa thượng cười nói:

- Không đáng là con người! Không đáng là con người! Chúng mình không phải định bụng xuất gia, chỉ vì cha mẹ đẻ ra, mệnh phạm sao Hoa Cái, nuôi ở nhà không được, đành phải bỏ đi tu, đã là đệ tử của Phật, không nên nói những câu không có.

Tam Tạng nói:

- Những điều tôi nói là thực cả.

Hòa thượng nói:

- Từ Đông Thổ đến Tây Thiên, đường lối xa biết bao: dọc đường có núi, trong núi có động, trong động có yêu tinh. Một mình lẻ loi như thế, người lại mảnh giẻ, trông người không giống người lấy kinh chút nào cả!

Tam Tạng nói:

- Viện chủ nói rất đúng. Một mình bần tăng, đến đây thế nào được! Tôi có ba người đồ đệ, trèo non mở lối, qua suối bắc cầu, bảo vệ đệ tử, nên mới tới được quý xứ đây.

Hòa thượng nói:

- Ba vị cao đồ ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Hiện đứng đợi cả ngoài cửa chùa.

Hòa thượng phát sợ nói:

- Sư phụ không biết ở chúng tôi có hổ lang, yêu tặc, quỷ quái hại người, giữa ban ngày còn không dám đi, chưa nhá nhem đã phải đóng cửa. Trời đã gần tối còn để các vị ấy ở bên ngoài ư?

Liên gọi:

- Đồ đệ, ra ngay mời các vị vào!

Hai Lạt Ma nhỏ bèn chạy ra bên ngoài, trông thấy Hành Giả, sợ ngã lăn ra, trông thấy Bát Giới, lại ngã cái nữa, rồi cố nhồm được người dậy, chạy biến trở vào nói:

- Gia gia ạ, vô phúc rồi! không thấy các đồ đệ người đâu hết, chỉ có ba bốn đứa yêu quái đứng ở ngoài cửa thôi.

Tam Tạng vội hỏi:

- Hình dáng thế nào?

Tiểu hòa thượng nói:

- Một người mồm hôi công, một người mồm chày loét ra, một người mặt xanh răng khừu, bên cạnh lại có một cô con gái môi son má phấn.

Tam Tạng cười nói:

- Chú không nhận ra, ba người xấu xí ấy là đồ đệ tôi, còn người con gái kia là người tôi đã cứu ở trong rừng thông ra.

Lạt Ma nói:

- Cha mẹ ơi, sư phụ thì tuần tú thế kia, làm sao lại có những đồ đệ xấu xí thế?

Tam Tạng nói:

- Xấu thì xấu thực, nhưng đều hữu dụng, chú đi gọi ngay bọn họ vào, nếu cứ để dúi dẳng, cái người mồm lòi công có tính gây vạ, hẳn không phải là người bố mẹ đẻ ra, sẽ đánh xông ngay vào đấy.

Tiểu hòa thượng liền vội vàng chạy ra, run cầm cập quỳ xuống nói:

- Thưa các vị lão gia, Đường lão gia mời các vị vào!

Bát Giới cười nói:

- Anh ạ, họ mời thì cứ mời, sao lại run lập cập thế vậy?

Hành Giả nói:

- Trông thấy chúng mình xấu xí, họ sợ đấy.

Bát Giới nói:

- Nhưng mà làm thế nào được, trời sinh chúng mình ra thế, ai muốn xấu làm gì!

Hành Giả nói:

- Những cái xấu xí chú hãy tạm thu bớt lại!

Chú ngọc quả đã giấu mồm vào trong ngực, cúi đầu xuống, dắt ngựa đi, Sa Tăng gánh hành lý, Hành Giả ở đằng sau, cầm gậy sắt, đi sát bên người con gái, cùng tiến vào chùa.

Đi xuyên qua những ngôi nhà đổ nát, vào đến trong từng cửa thứ ba, buộc ngựa lại, buông gánh xuống, cả bọn vào trong phương trượng, chào hỏi sư Lạt Ma rồi chia ngôi thứ ngồi xuống.

Vị hòa thượng đi vào bên trong, đến bảy tám mươi người tiểu Lạt Ma ra, chào hỏi, rồi sửa soạn làm cơm thết đãi. Chính là:

*Lòng từ bi tu công tích đức
Đạo Phật khi nên, sư trọng sư.*

Chưa biết Tam Tạng làm thế nào ra khỏi chùa, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI MỐT

Chùa Trấn Hải, Ngộ Không Biết Quái

Rừng Hắc Tùng, Đồ Đệ Tìm Thầy

Thầy trò Tam Tạng đến chùa Trấn Hải, các sư ra chào, sửa soạn cơm chay, bốn người ăn xong, người con gái đi theo cũng được thết cơm. Dần dần trời tối, trong phương trượng đã phải thắp đèn. Các tăng một là muốn hỏi chuyện Đường Tăng đi lấy kinh, hai là tham xem người con gái kia, nên cứ lũ lượt đứng xếp hàng ở dưới đèn.

Tam Tạng nói với nhà sư lạt ma gặp đầu tiên:

- Thưa viện chủ, sáng mai chúng tôi rời khỏi bảo sơn đây, đường đi sang Tây Thiên như thế nào?

Nhà sư ấy quỳ hai gối xuống, làm cho trưởng lão hoảng sợ vội vàng đỡ dậy nói:

- Mời viện chủ dậy, tôi hỏi ngài đường đi, làm sao ngài lại làm lễ?

Nhà sư nói:

- Ngày mai lão sư phụ sang Tây, đường lối bằng phẳng không lo ngại gì. Chỉ có một việc ngay trước mắt đây rất là khó xử, khi người vừa tới tôi đã toan nói, sợ rằng phạm tới oai trên nên chưa dám thưa chuyện. Lão sư từ phương đông lại đây, đường đi mỗi mệt, có thể nghỉ ở trong phòng tiêu hòa thượng được rồi, chỉ có vị nữ bồ tát này không biết mời vị ấy nghỉ ở đâu được?

Tam Tạng nói:

- Thưa viện chủ, ngài không nên nghi ngại, cho là bọn thầy trò chúng tôi có tà ý gì. Sáng hôm nay đi qua rừng Hắc Tùng, thấy người con gái này bị trói ở trên cây, đồ đệ Tôn Ngộ Không không chịu cứu y, tôi đã phát tâm bồ đề, cứu mạng y, đến đây xin tùy ý viện chủ muốn cho y ngủ đâu cũng được.

Nhà sư cảm ơn nói:

- Đã được lão sư khoan hậu cứu cho, xin để y vào trong điện Thiên

Vương, rải một ổ rơm ở sau bệ đức Thiên Vương cho y nằm nghỉ.

Tam Tạng nói:

- Rất tốt! Rất tốt!

Ngay lúc ấy, những tiểu hòa thượng đưa người con gái ra sau điện đi ngủ. Trưởng lão ở lại trong phương trượng mời các viện chủ đi nghỉ. Mọi người giải tán.

Tam Tạng căn dặn Ngô Không:

- Mọi mệt quá, đi ngủ sớm để mai dậy sớm.

Tất cả liền cùng ngủ với nhau một nơi, Hành Giả luôn ở bên mình để bảo vệ Đường Tăng. Dần dần đêm về khuya càng vắng vẻ, chính là lúc:

Đêm khuya lặng lẽ bóng trăng thanh.

Hun hút đường dài cánh vắng tanh.

Leo leo sông Ngân sao lấp lánh,

Trên lầu trống điểm lúc sang canh.

Nghỉ ngơi một đêm, đến khi trời sáng Hành Giả trở dậy bảo Bát Giới, Sa Tăng thu thập hành trang, dắt ngựa và mời sư phụ lên đường. Lúc bấy giờ, trưởng lão còn ngủ say chưa tỉnh.

Hành Giả đến gọi:

- Sư phụ ơi!

Rồi lấy tay lay đầu sư phụ một cái, vẫn không thấy tiếng Đường Tăng trả lời.

Hành Giả nói:

- Sư phụ làm sao vậy?

Tam Tạng rên rỉ nói:

- Ta làm sao lại vầng đầu rức mắt thế này, xương cốt khắp mình đau dừ.

Bát Giới nghe lời, thò tay xoa lên trên mình, thấy hơi âm ẩm, bèn cười hỏi:

- Thôi, tôi hiểu rồi. bữa cơm không mất tiền tối hôm qua, ăn cố mấy bát, lại vùi đầu đi ngủ ngay, thương thực rồi!

Hành Giả quát mắng:

- Nói nhảm, để tôi hỏi sư phụ xem đích xác thế nào?

Tam Tạng nói:

- Vào hồi nửa đêm, ta trở dậy đi giải, có lẽ vì không đội mũ, nên đã bị cảm mạo phong sương.

Hành Giả nói:

- Thế thì đúng đấy, bây giờ thầy có đi được không?

Tam Tạng nói:

- Hiện giờ ta đứng ngồi không vững, cưỡi ngựa sao được! Ta chỉ lo lỗ mất độ đường.

Hành Giả nói:

- Thầy cứ nói chi vậy, thường có câu: “Một ngày là thầy, cả đời là bố”. Chúng con đã đi theo làm đồ đệ thầy có khác chi con đẽ. Lại có câu nói: “Nuôi con chẳng quản hao tiền tốn của, sao cho nó ăn nó chơi là tốt”. Thầy đã thấy trong mình không được khỏe, nói làm gì lỗ lộ đường, hãy gượng ở lại mấy hôm cũng không sao!

Mấy anh em đều sẵn sóc sư phụ, thâm thoát đã hết sáng qua trưa, chiều kế tiếp; đêm thanh vừa đến đã tinh mơ.

Thì giờ thâm thoát đã được ba ngày. Một chiều kia, sư phụ cố gượng ngồi dậy gọi bảo:

- Ngô Không, hai ngày hôm nay ta đau ốm không hề hỏi được con, vị nữ bồ tát thoát chết ấy có được người ta cho ăn uống gì không?

Hành Giả cười nói:

- Thầy bận lòng chi đến nó! Hãy cứ nghĩ đến bệnh của thầy đã.

Tam Tạng nói:

- Đúng vậy, đúng vậy! Con hãy đỡ ta ngồi dậy, lấy giấy, bút, mực cho ta, lên chùa mượn cho ta một cái nghiên đem về đây.

Hành Giả nói:

- Để làm gì?

Tam Tạng nói:

- Ta sẽ viết một lá thư, gói cả quan văn vào làm một, con đưa cả về

Trường An giùm ta, dâng lên đức Thái Tôn hoàng đế.

Hành Giả nói:

- Làm việc gì khó, chứ đến chuyện đưa thư, lão Tôn vào bực nhất trên thế gian. Thầy cứ phong thư lại cẩn thận giao cho tôi, chỉ một cái lộn nhào tôi sẽ đến Trường An ngay, đệ lên vua Đường, lại một cái lộn nhào nữa trở lại đây luôn, bút nghiên vẫn chưa ráo mực. Có điều là thầy định viết thư thế nào, hãy đọc qua cho tôi nghe trước đã rồi sẽ viết cũng không muộn.

Trường lão sa nước mắt nói:

- Ta định viết:

*Sư tôi xin cúi đầu ba lạy,
Chúc thọ muôn năm đức thánh quân.
Văn võ các quan cùng chứng kiến,
Công khanh trăm vị rõ điều trần.
Năm xưa vâng chỉ rời Đông Thổ;
Mong đến Linh Sơn bái Thế Tôn.
Đường lối đã đành nhiều ách nạn,
úi non lại gặp lắm tai chuân.
Bệnh sư trầm trọng không dò bước,
Cửa Phật cao xa khó nổi lân!
Kính có, vô duyên, công uổng phí,
Xin sai người khác để thay chân!*

Hành Giả nghe xong câu đó, không nhin được, khanh khách cười to:

- Sư phụ ạ, thầy thực non gan, mới hơi có chút đau yếu, đã nghĩ ngay như thế rồi. Nếu thầy bị bệnh nặng, chết hay sống cũng chỉ ở nơi tôi. Lão Tôn này tự có nhiều bản lĩnh, thử hỏi Diêm Vương nào dám to gan? Phán quan nào dám hạ trát? Quỷ sứ nào dám đến đòi? Nếu trêu tức tôi, tôi sẽ đưa ngay cái tính cái đại não thiên cung ra, lại đi một lối gậy, đánh vào cõi U Minh, tóm ráo thập đại Diêm Vương, bắt người nào người nấy rút hết gân ra, không tha một ai hết!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, ta ốm nặng rồi, thôi chớ khoác lác!

Bát Giới tiến lên nói:

- Sư huynh ạ, sư phụ đã gỡ miệng, anh cần nên nói tốt để yên ủi người! Không nên lưỡng lự nữa, chúng mình phải liệu đi sớm đi, trước hãy bán ngựa, đem hành lý gán lấy cỗ quan tài để chôn sư phụ rồi ta sẽ giải tán.

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc nói láo! Chú biết đâu, sư phụ là đồ đệ thứ hai của đức Phật Như Lai, trước kia gọi là Kim Thuyền trưởng lão, chỉ vì người khinh nhờn phép Phật, mà mắc phải cái vòng nạn lớn này.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, sư phụ đã là người khinh nhờn phép Phật, bị đầy sang Đông Thổ, ở trong bể thị phi, trên trường khẩu thiệt, đã thác sinh ra làm người, phát nguyện sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, gặp yêu tinh thì bị trói, gặp ma quái thì bị treo, chịu hết khổ não là phải rồi, tại sao còn bắt thầy chịu bệnh?

Hành Giả nói:

- Chú biết thế nào được chỗ ấy: sư phụ không chịu nghe Phật giảng phép, ngồi ngủ gật một cái, đổ nhào người ra, chân phải giẫm lên một hạt gạo, nên xuống hạ giới, phải ốm mất ba ngày.

Bát Giới kinh sợ nói:

- Vợ vợ vệt vệt hết mọi thức ăn như lão Trư thì phải chịu bệnh đến mấy năm, mấy đời mới hết tội được?

Hành Giả nói:

- Chú em, Phật không để ý đến chúng sinh các chú đâu, chú còn không biết người ta nói: “Cày ruộng giữa giờ Ngọ, cấy lúa bờ hôi rở, ai biết cơm trên mâm, mỗi hạt mỗi tấc khổ!”. Sư phụ chỉ còn ốm có hôm nay, mai sẽ khỏi.

Tam Tạng nói:

- Hôm nay ta không như hôm qua, trong cuống họng khát khô khát héo, con đi tìm xem, chỗ nào có nước lấy lấy cho ta uống.

Hành Giả nói:

- Tốt lắm! Sư phụ muốn uống nước, là sắp khỏi rồi, để tôi đi lấy nước.

Tức thì lấy bát tộ ra, đến cái bếp hương tích ở đằng sau chùa lấy nước. Chợt thấy một lũ hòa thượng người nào người nấy hai mắt đỏ hoe, khóc nức nở, có điều không dám khóc ra to tiếng.

Hành Giả nói:

- Bọn hòa thượng nhà các ngươi, sao lại nhỏ nhen thế? Chúng tôi ở lại mấy ngày, khi nào đi sẽ tính toán tiền củi lửa trả lại và cảm ơn, làm sao lại lèm bèm như vậy?

Các sư sợ hãi quỳ xuống nói:

- Không dám! Không dám!

Hành Giả nói:

- Sao lại không dám? Hay là vị hòa thượng mồm dài chúng tôi dạ dày lớn, ăn hết cả vốn của các ngài chăng?

Các sư nói:

- Lão gia ạ, hoang sơn chúng tôi đây, có tới một trăm vị hòa thượng vừa lớn vừa nhỏ, mỗi người chỉ nuôi lão gia một ngày, cũng được một trăm ngày, có đâu dám dối lòng, so kè đến miếng cơm hóp nước!

Hành Giả nói:

- Đã không so kè, tại sao các ngài lại kêu khóc?

Các sư nói:

- Lão gia ạ, không biết có yêu tà nào ở trong núi lẫn vào trong chùa này. Chúng tôi ở đây mỗi đêm cất hai tiểu hòa thượng thỉnh chuông đánh trống, hễ cứ nghe thấy tiếng chuông tiếng trống là người không thấy về nữa. Đến hôm sau đi tìm, chỉ thấy mũ sư, giày sư vớt đằng sau vườn, hài cốt vẫn còn, người thì bị ăn thịt rồi. Các vị ở lại ba ngày, trong chùa chúng tôi mất đi sáu hòa thượng. Vì thế, anh em chúng tôi không thể không sợ được, không thể không thương được. Chỉ vì quý thể lão sư phụ ngài hơi mệt, nên không dám nói ra, nhưng nín không được, phải than thầm khóc vụng vậy.

Hành Giả nghe đoạn vừa sợ, vừa mừng nói:

- Không cần phải nói, nhất định là yêu ma ở đây hại người rồi. Tôi và các ngài tiểu trừ nó đi!

Các sư nói:

- Lão gia ạ, yêu tinh không tinh thì không linh, nhất định nó biết đằng vân giá vũ, nhất định nó biết ra tối vào sáng. Lão gia, đừng quở, chúng tôi xin thưa: nếu người bắt được nó, sẽ trừ cho hoang sơn chúng tôi được cái gốc họa đó, thực là ba sinh may mắn. Nhưng nếu không bắt được nó, sẽ lại xảy ra những việc bất tiện khác.

Hành Giả nói:

- Làm sao ngài lại nói xảy ra những việc bất tiện?

Các sư nói:

- Thực không dám nói giấu lão gia. Trong hoang sơn này, tuy có một trăm vị hòa thượng, nhưng đều là những người xuất gia từ khi còn nhỏ, không hay phục hồ, chẳng biết hàng long, chẳng biết gì yêu quái, không nhận được tinh ma. Lão gia, nếu người gây chuyện với lũ yêu ma ấy, một trăm hòa thượng chúng tôi chỉ đủ cho nó ăn chay một bữa. Một là để chúng sinh chúng tôi đọa xuống luân hồi, hai là thuyền lâm tự viện bị hủy diệt, ba là trên hội Như Lai, không còn một chút ánh sáng rực rỡ nào cả, như thế là có chỗ không được tiện đó!

Hành Giả nghe thấy các sư nói một thôi như vậy, cơn giận từ tim bốc nổ, bèn quát to một tiếng:

- Bọn hòa thượng các ngài đây ngốc quá! Chỉ nghe nói yêu tinh làm vậy, chứ không hiểu được hành vi của lão Tôn đâu thế nào ư?

Các sư khe khẽ trả lời:

- Thực chưa hiểu rõ.

Hành Giả nói:

- Để lão Tôn hãy nói sơ qua cho các ngài nghe:

Ta đã từng hàng long phục hồ núi Hoa Quả, ta đã từng đại náo thiên cung trên đế đình. Đói thì lấy đan của Lão Quân ăn qua loa chừng vài ba hạt, khát thì trộm rượu của thượng đế tu nhè nhẹ độ sáu bảy hơi. Căng một cặp mắt ngơoi vàng không đen không trắng, trời thăm đậm, trăng lờ mờ; cầm một cây gậy như ý không dài không ngắn, đi không một tiếng, đến không tăm. Kể chi cái phùng quý lớn ma to, xá gì bọn túi com giá áo! Một khi đuổi theo bắt, chạy mặc chạy, run mặc run, trốn mặc trốn, sợ mặc sợ; một khi bắt

đem về, cưa mặc cưa, đốt mặc đốt, mài mặc mài, giã mặc giã. Thực là bát tiên cùng qua bể, một mình hiển thân thông! Hòa thượng, ta sẽ bắt yêu tinh cho mọi người trông thấy, mới nhận rõ được tài lão Tôn ta!

Các tăng nghe lời, cúi đầu ngẫm nghĩ:

- Lão trọc đầu dám mở miệng nói khoác lác hẳn là có chút bản lĩnh!

Người nào người nấy dạ dạ vâng vâng. Chỉ có vị sư lạt ma kia nói:

- Hãy thư thả! Lão sư phụ còn mệt, việc ngài đi bắt yêu tinh không khẩn lắm. Tục ngữ có câu: “Công tử lên tiệc, chẳng say cũng no; tráng sĩ ra trận, chẳng chết cũng què”. Trong khi hai bên đấu nhau, lỡ ra để liên lụy cho sư phụ ngài thì không ổn đâu!

Hành Giả nói:

- Ngài nói chí lý! Chí lý! Tôi hãy mang nước về cho sư phụ uống rồi sẽ tới.

Y liền cầm lấy bát tộ, múc nước lã, đi ra khỏi bếp hương tích, trở lại phương trượng, gọi to:

- Sư phụ ơi, dậy xoi nước!

Tam Tạng đang khi phiền khát, vội vàng nhồm dậy, bung lấy nước, chỉ uống một hớp hết. Thực là “khát thời một giọt như cam lộ, thuốc gặp phương hay bệnh khỏi ngay”.

Hành Giả thấy sư trưởng tinh thần khoan khoái, mày mặt nở nang, cất tiếng hỏi:

- Sư phụ ơi, thầy có xoi được chút cơm không?

Tam Tạng nói:

- Bát nước này như là một hạt linh đan, bệnh tật ta đã bớt được một nửa, giả mà có cơm canh cũng ăn được một chút.

Hành Giả reo to:

- Sư phụ mình khỏi rồi! Người đã đòi ăn cơm!

Y liền đi bảo bọn hòa thượng sửa soạn vo gạo, thổi cơm, nhào bột nướng bánh, nấu kẹo đường, nấu canh miến, mang lên đèn bốn năm mâm. Đường Tăng chỉ ăn có nửa bát cháo gạo, Hành Giả, Sa Tăng cũng ăn qua loa, còn

thừa bao nhiêu Bát Giới đánh kỳ hết. Ăn xong, người nhà dọn dẹp bát đĩa, đèn đã đốt lên, mọi người đi ngủ.

Tam Tạng nói:

- Chúng mình ở đây mấy hôm rồi?

Hành Giả nói:

- Đúng ba ngày rồi, đến chiều ngày mai sẽ là bốn ngày ròn rã.

Tam Tạng nói:

- Ba ngày làm lữ mất bao nhiêu lộ đường?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cũng chả nên nói đến đường sá, ngày mai sẽ đi.

Tam Tạng nói:

- Phải đấy! Tuy ta hãy còn hơi yếu, nhưng không hề chi.

Hành Giả nói:

- Nếu ngày mai định đi, đêm nay hãy còn để cho tôi đi bắt yêu tinh xem sao đã.

Tam Tạng sợ hỏi:

- Lại còn đi bắt yêu tinh nào?

Hành Giả nói:

- Có con yêu tinh ở trong chùa này, để tôi đi bắt nó giúp họ.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ạ, bệnh ta chưa khỏi hẳn, con đã nghĩ đến chuyện đó, thảng hoặc yêu quái có thần thông, con mà không bắt được nó, lại chẳng để hại cho ta ư?

Hành Giả nói:

- Thầy chỉ hay làm nhụt oai phong lão Tôn, đến đâu trừ yêu đến đấy, thầy đã thấy con kém ai chưa? Chỉ có không ra tay, ra tay là hẳn được!

Tam Tạng giữ lại nói:

- Đồ đệ ạ, câu nói thường rất đúng: “Gặp phương tiện thì làm phương tiện, đến chỗ thương người thì hãy thương người, để ý không bằng vô ý tốt,

tranh hơi sao độ nhin hơi cười!”.

Tôn đại thánh thấy sư phụ thiết tha khuyên nhủ, không cho đi bắt yêu, y phải nói thực chuyện ra:

- Sư phụ, ạ, chẳng nói giấu gì thầy, yêu ma đã ăn thịt người ở đây rồi.

Đường Tăng sợ hỏi:

- Ăn thịt người nào?

Hành Giả nói:

- Chúng mình ở đây ba ngày, nó đã ăn thịt sáu tiểu hòa thượng ở trong chùa này rồi.

Trưởng lão nói:

- “Thỏ chết cáo buồn, vật thương cùng loài”, nó đã ăn thịt nhà sư ở trong chùa, ta cũng là sư, vậy cho con đi, nhưng cần phải để ý cẩn thận.

Hành Giả nói:

- Không cần dặn, lão Tôn đến đâu là trừ diệt yêu ma đến đấy!

Trước bóng đèn sáng, Hành Giả dặn dò Bát Giới, Sa Tăng trông nom sư phụ, rồi lòng mừng khắp khởi, ra khỏi nhà phương trượng, đi thẳng đến điện Phật, nhìn lên trời. Trên trời mới có sao, trăng vẫn chưa mọc, trong điện vẫn tối om om, y liền châm lửa lên lên, thắp vào đèn lưu ly, nện chuông bên tây, đánh trống bên đông, tiếng chuông trống im, Hành Giả nhao mình, biến làm một tiểu hòa thượng, trạc tuổi chỉ độ mười ha mười ba, vận một cái áo ngắn lụa vàng, áo dĩa vải trắng, tay khua mỡ cá, miệng tụng kinh, ngồi đợi suốt khoảng canh một, vẫn không thấy gì hết. Trăng muện vừa lên, vào hồi canh hai, bỗng nghe thấy một trận gió ù ù thổi lên. Gió to quá:

Trời mù làn tuyết phủ, đất tối đám mây che. Bốn phương đen như mực, một mạch xám xanh lè. Cát lở bụi bay trước còn nhẹ, rừng tan cây đổ sau mới ghê. Đất bốc bóng sao mờ mịt, cây đổ trăng rừng tối sì. Thường Nga giữ chặt con thoi nọ, Ngọc Thỏ ôm ghì chậu thuốc kia. Chín diệu tinh quân công cày chột, bốn bề long vương cửa chẹn đê. Trong miếu thành hoàng lưng quý trốn, trên không tiên tử cười mây về. Khăn mát, phán quan tìm cuống quít; ngựa lồng, Diêm chúa chạy bò lê. Đỉnh núi Côn Luân tung đá sỏi, giang hồ sóng rẫy cuốn kinh ghê.

Trận gió vừa mới lướt qua, thành linh thoáng thấy mùi thơm lan sạ, chuỗi ngọc leng keng, Hành Giả liền né mình ngừng đầu lên nhìn. Chà, té ra là một cô gái mỹ miều đương đi lên điện Phật Hành Giả cứ việc rì rầm tụng kinh. Người con gái đi đến bên, ôm chầm ngay lấy Hành Giả nói:

- Tiểu hòa thượng, tụng kinh gì vậy?

Hành Giả nói:

- Kinh đã chỉ cho đây.

Người con gái nói:

- Người ta đã đi ngủ yên ổn, chú còn đọc kinh làm gì?

Hành Giả nói:

- Đã chỉ cho sao lại không đọc?

Người con gái ghì lấy, hôn vào má y một cái nói:

- Tôi với chú đi ra đằng vườn sau chơi đi!

Hành Giả cố ý quay đầu đi và nói:

- Cô không hiểu việc đời chút nào cả!

Người con gái nói:

- Chú có biết xem tướng không?

Hành Giả nói:

- Cũng có biết đôi chút!

Người con gái nói:

- Chú xem tướng tôi thế nào?

Hành Giả nói:

- Tôi xem cô có tướng ăn thật làm biếng, bị bố mẹ chồng đuổi đi.

Người con gái nói:

- Xem không hay! Xem không hay! Tôi không bị bố mẹ chồng đuổi đi, không ăn bơ làm biếng, chỉ tại phạm hãm duyên ôi, lấy phải anh chồng tí tẹo, không biết đóc hoa động phòng, đành phải bỏ chồng trốn đi. Được lúc này sao sáng trắng trong, cũng có duyên nghìn dặm xui nên gặp gỡ. Tôi với chú đi đến vườn sau thành đôi loan phượng đi!

Hành Giả nghe lời, gật đầu thâm nghĩ:

- Mấy chú sư ngu xuẩn, đều bị sắc dục dẫn dụ, cho nên hại đến tính mạng, bây giờ nó lại chực lừa mình.

Liên thuận miệng trả lời:

- Nương tử ạ, tôi là người xuất gia, hãy còn ít tuổi, lại không biết cái chuyện ấy thế nào cả.

Người con gái nói:

- Cứ đi theo tôi, rồi tôi sẽ dạy cho!

Hành Giả cười thâm nói:

- Thôi được, ta hãy đi theo xem mi làm trò trống gì?

Hai người bèn cùng kê vai, khoác cánh, ra khỏi điện Phật, đi đến tận đằng vườn sau. Yêu quái lấy chân khèo Hành Giả một cái, ngã lăn ra đất, miệng kêu rói “Anh tâm can ơi!” rồi đưa tay xuống bóp vào phía dưới Hành Giả một cái.

Hành Giả nói:

- Con ta ơi, định ăn thịt lão Tôn thực ư?

Hành Giả bèn nắm chặt lấy tay nó, giả vờ ngã ngội xuống đến ự một cái, quật yêu quái ngã lăn ra đất. Yêu quái vẫn còn kêu to:

- Ông anh tâm can ơi! Ông cũng biết quật ngã mẹ ông thế ư?

Hành Giả nghĩ thâm:

- Không nhân lúc này hạ thủ nó, còn đợi đến lúc nào!

Y liền bắt chéo tay lại, vịn lưng một cái, nhảy chồm người lên, hiện rõ chân tướng, giơ cây gậy sắt bịt vàng, nhằm đầu yêu đánh tới.

Yêu quái bấy giờ mới đâm hoảng, nghĩ bụng:

- Tiểu hòa thượng này, quả thật là lợi hại!

Nó mở to mắt ra nhìn, té ra là đồ đệ họ Tôn của Đường trưởng lão, nhưng nó cũng chẳng tỏ ý sợ sệt. Ai biết tinh quái ấy là giống tinh quái gì?

Mũi vàng óng nuột, lông tuyết trắng phau Hang đất làm nhà cửa, yên phận sướng biết bao! Ba trăm năm lẻ tu nên đạo, đã đến Linh Sơn được mấy tao. Nến sáp hương hoa no đủ cả, Như Lai truyền bảo xuống thiên tào. Thác

Tháp thiên vương yêu gái quý, Na Tra thái tử nhận đồng bào. Cũng chẳng phải loài chim lấp biển cả, cũng không phải con ngao đội non cao. Coi thường cả Lôi Hoán^[72] có kiếm; có sợ gì Lữ Kiền^[73] mang đao. Lại lại đi đi, nước chảy xá chi Giang Hán rộng; lên trên, xuống xuống, gập ghềnh bao quản Thái Hằng cao. Chỉ ngó thấy mặt ngọc, màu hoa, người yếu điệu; biết đâu là chuột già thành quái trở anh hào!

Yêu quái cậy mình thần thông quảng đại liền tay múa hai thánh kiếm đón đánh, tiếng kêu loảng xoảng, leng keng, đánh tả đờ hữu, nghiêng đông, đảo tây Hành Giả tuy cứng mạnh, vẫn chưa đánh đổ được nó. Gió âm vi vu, trăng xế lờ mờ, hai người đánh nhau dữ dội ở trong vườn.

Tôn đại thánh tinh thần quật khởi, đường gậy lại không chút lờ lẫm. Yêu tinh liệu mình không thể địch nổi, bất thành linh đôi mày chau lại, bụng nẩy mưu khôn, quay mình bỏ chạy.

Hành Giả quát nói:

- Con khỉ khôn kiếp, chạy đi đâu, hãy đầu hàng mau cho rảnh!

Yêu tinh không nói gì hết, cứ việc chạy lui, đợi khi Hành Giả đuổi rất khẩn cấp, tức thì rút một chiếc hài chân bên trái ra, thổi hơi vào, đọc bài thần chú, kêu lên một tiếng “biến”, liền biến ra hình dáng bản thân, cầm hai thanh kiếm tiến đến; còn chân thân thì liệng đi một cái, hóa ra trận gió mát biến mất.

Như vậy chẳng phải là tai nạn của Tam Tạng ư?

Yêu tinh đi tuốt vào trong phương trượng, cấp luôn Đường Tăng mang lên trên mây, mịt mịt mờ mờ, trong chớp mắt, đã đến núi Hãm Không, tiến vào động Vô Đê^[74], gọi lũ hầu sửa soạn tiệc chay để làm lễ cưới.

Hành Giả đánh mãi đã bầm gan tím ruột, bèn tránh né ra một bên, đánh cho yêu tinh một gậy ngã lăn ra đất, thì té ra chỉ là một chiếc hài hoa Hành Giả biết ngay là mắc mưu, vội vàng quay trở về tìm sư phụ. Sư phụ nào thấy đâu, chỉ thấy Bát Giới cùng với Sa Tăng đương sùi sà sùi sụt Hành Giả tức giận đầy ruột, cũng chẳng kễ hay dở, liền giơ gậy đánh tràn vào, luôn miệng thét to nói:

- Đánh chết chúng bay! Đánh chết chúng bay!

Chú ngọc sợ cuồng, không còn lối chạy. Sa Tăng là vị Linh Sơn đại tướng, hiểu biết nhiều việc, cứ ôn hòa nhã nhặn, đến gần quỳ xuống nói:

- Thưa huynh trưởng tôi biết rõ rồi. Thiết tưởng anh đánh chết hai chúng tôi đi, cũng không cứu được sư phụ nữa, chi bằng nên đi thẳng tuốt về nhà mình đi thôi!

Hành Giả nói:

- Đánh chết hai đứa chúng bay, rồi mình tao đi cứu thầy cũng được.

Sa Tăng nói:

- Huynh trưởng không nên nói thế! Không có hai chúng tôi, thực là “sợ một khôn xe, tay lẻ khó võ” anh ạ! Gánh hành lý, con ngựa kia, ai sẽ trông nom? Xưa có câu: “Đánh hùm còn được anh em, ra trận phải còn lính phụ tử”. Mong huynh trưởng hãy tha cho, đợi sáng mai sẽ cùng anh hợp lực đồng tâm đi tìm sư phụ.

Hành Giả tuy thần thông quảng đại, nhưng rất hiểu lẽ biết đời, thấy Sa Tăng tha thiết van xin, tức thì nguôi cơn giận, nói:

- Bát Giới, Sa Tăng, các chú đứng lên, ngày mai sẽ đi tìm sư phụ, cần phải hết sức!

Chú ngọc nghe thấy tha đánh, sượng như mở cờ trong bụng nói:

- Anh ạ, việc đó cứ ở lão Trư này cả!

Mấy anh em cùng nhau bàn bạc, đều không ngủ được, chỉ ước gì mà gạt đầu gọi được vừng ô dậy, khẽ thổi sao trời, bay hết ngay.

Ba người cứ ngồi đợi trời sáng, thu xếp toan đi, đã thấy có vị sư trong chùa, đứng chặn ngoài cửa hỏi:

- Lão gia định đi đâu?

Hành Giả cười nói:

- Nói ra không tiện, hôm qua tôi khoe với mọi người, rằng đi bắt yêu ma cho họ, thế mà yêu ma chưa hề bắt được, chính sư phụ chúng tôi lại không thấy đâu nữa rồi.

Các sư sợ hãi nói:

- Lão gia ạ, việc nhỏ nhặt thế mà lại để lụy cho lão sư phụ. Vậy biết tìm

đâu bây giờ?

Hành Giả nói:

- Đã có chỗ tìm.

Các tăng vội nói:

- Vậy hãy thư thả xoi chút cơm sáng đã!

Liên vội vàng bung lên hai ba chậu cơm canh. Bát Giới ra sức ăn cho kỳ hết nói:

- Các hòa thượng, chúng tôi đi tìm sư phụ rồi sẽ lộn lại đây chơi với các vị.

Hành Giả nói:

- Lại định đến đây ăn cơm của người ta hử? Chú vào ngay trong điện Thiên vương xem người con gái có còn ở đấy không?

Các sư nói:

- Thưa lão gia, không có ở đấy, không có ở đấy. Cô ta chỉ ở có đêm hôm mới tới, hôm sau đã không thấy đâu nữa!

Hành Giả vui mừng từ biệt các sư, bảo Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa, quây gánh trở lại về đằng đông.

Bát Giới nói:

- Anh làm rồi, làm sao lại trở về đằng đông?

Hành Giả nói:

- Chú không thấy ư! Đứa con gái bị trói ở rừng thông hôm trước, cặp mắt con người vàng của lão Tôn nhìn đã biết rõ nó rồi. Các chú cứ bảo nó là đứa tốt. Ngày nay ăn thịt các hòa thượng cũng là nó; bắt mất cả sư phụ cũng là nó! Các chú đã cứu được vị nữ bồ tát tốt như thế đấy! Nay nó đã bắt mất sư phụ, ta phải trở về lối cũ mà tìm chứ.

Hai người chịu phụ nói:

- Phải, phải, phải! Thực là thau lộn với vàng! Đi ngay! Đi ngay!

Ba người vội vàng đi vào trong rừng, chỉ thấy:

Mây bồng lảng, sương mịt mù, đá lởm chởm, lối quanh co. Cáo thỏ đi về nhiều vết tích, hùm beo lang sói vẫn rình mò. Trong rừng chẳng thấy tăm

yêu quái, không biết Đường Tăng đi lối mô?

Hành Giả điên tiết, lấy gậy sắt ra, nhao mình biến ra bản tướng hồi đại não thiên cung, ba đầu sáu cánh tay, sáu bàn tay, cầm ba cây gậy sắt, cứ đóp đóp chát chát đánh lung tung ở trong rừng. Bát Giới nhìn thấy nói:

- Sa Tăng, sư huynh tìm không thấy sư phụ, nổi cơn phong ở trong bụng, phát điên lên rồi!

Số là Hành Giả đánh vào một lối, tìm ra được hai ông lão già. Một người là sơn thần, một người là thổ địa, đều tiến đến quỳ xuống nói:

- Thưa đại thánh, sơn thần, thổ địa chúng tôi xin kính chào.

Bát Giới nói:

- Rừng thiêng nghiệm thay, mới đánh có một lối đã lôi ra hai vị sơn thần, thổ địa; nếu đánh một đường nữa, cả từ thái tuế cũng kéo ra hết.

Hành Giả phán hỏi:

- Sơn thần, thổ địa, các người thực là vô lễ, chỉ chuyên liên kết với bọn kẻ cướp ở chỗ này, chúng nó kiếm ăn được, sẽ mua dê lợn cúng các người phải không? Lại hòa với cả yêu tinh, nhập bọn với chúng nó, bắt sư phụ ta, hiện nay đem giấu ở đâu, mau mau phải cung thực ra, sẽ tha đánh cho!

Hai thần sợ hãi nói:

- Đại thánh quả oan chúng tôi. Yêu tinh không ở trên núi tiểu thần, không chịu dưới quyền cai quản của tiểu thần chỉ nghe tiếng gió thổi ban đêm, tiểu thần mới biết qua đôi chút.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy phải nói cho hết.

Thổ địa nói:

- Yêu tinh ấy bắt sư phụ ngài đem đến một nơi ở về phía chính nam núi này, cách đây độ chừng một nghìn dặm. Ở đấy có một quả núi, gọi là núi Hãm Không, trong núi có một cái động, gọi là động Vô Để. Yêu tinh ở trong núi ấy, biến hóa đến đây bắt sư phụ ngài đi đấy!

Hành Giả nghe nói trong bụng sợ thảm, cho sơn thần, thổ địa lui bước, thu pháp thân lại, biện rõ bản tướng, nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Sư phụ đi xa mất rồi!

Bát Giới nói:

- Ta sẽ cuỡi mây đuổi theo!

Chú ngọc vươn mình theo gió lốc đi trước, Sa Tăng cuỡi mây đi theo. Ngựa bạch nguyên xưa là con rồng xuất thân, thờ quấy hành lý, cũng bay trên mây gió.

Hành Giả lộn lên trên mây, thẳng sang phương nam. Không mấy lúc, đã thấy một ngọn núi lớn, bèn dừng mây lại. ba người giữ ngựa, đứng ở trên mây, nhìn xem ngọn núi.

Bát Giới nói:

- Núi này hiểm trở thế vậy, tất có yêu tà.

Hành Giả nói:

- Bất tất phải nói. “Non cao là có quái, núi hiểm hẳn nhiều ma”.

Liên gọi:

Sa Tăng, tôi với chú ở lại đây, để Bát Giới hãy vào trong hốc núi nghe ngóng tin tức trước, xem con đường nào dễ đi, đích xác có động phủ không, tìm xem cửa ở nơi nào, dò xét cho thật kỹ lưỡng, chúng mình mới có thể lần vào cứu sư phụ được.

Bát Giới nói:

- Lão Trư xúi quấy! Lại bắt tôi đi trước!

Hành Giả nói:

- Hồi đêm chú nói mọi việc đều ở như chú cả, giờ sao lại chối?

Bát Giới nói:

- Đừng nói nữa, để tôi đi!

Chú ngọc buông ba xuống, phủi bụi quần áo, tay không chạy từ trên núi cao xuống, đi tìm đường lối.

Bát Giới đi lần này, chưa biết rồi hay dở thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI HAI

Gái Trẻ Gạ Trai Chay

Nguyên Thần Giữ Đạo Lớn

Bát Giới nhảy xuống núi, tìm đến một con đường nhỏ, theo lối bước đi, đi được độ năm sáu dặm, chợt thấy hai nữ quái, đương kín nước ở dưới giếng. Tại sao lại biết đó là hai đứa nữ quái? Vì rằng thấy ở trên đầu có cái búi tóc, ngoài chụp một cái giỏ lụa cao một thước hai tấc, rất không hợp thời trang.

Chú ngọc đi tới gần, lên tiếng gọi:

- Bọn yêu quái kia!

Yêu quái nghe thấy tức giận, cùng nói:

- Lão hòa thượng thôi thầy này! Chúng mình không biết hấn là ai, cũng không quen thuộc trò chuyện bao giờ, có sao hấn dám bảo chúng mình là yêu quái!

Rồi phát câu, họ giơ ngay cái đòn khiêng nước lên, phang luôn vào đầu Bát Giới.

Chú ngọc trong tay không có binh khí, chống đỡ không lại, bị chúng đánh cho mấy cái, gục vội đầu xuống, chạy vọt lên núi nói:

- Anh ạ, trở về thôi, yêu quái hung tợn lắm!

Hành Giả nói:

- Hung tợn thế nào?

Bát Giới nói:

- Trong hốc núi có hai đứa nữ quái kín nước ở dưới giếng, tôi mới gọi có một tiếng, đã bị chúng nện cho ba bốn đòn gánh.

Hành Giả nói:

- Chú gọi chúng thế nào?

Bát Giới nói:

- Tôi gọi chúng là yêu quái.

Hành Giả nói:

- Đánh thế là còn ít đấy!

Bát Giới nói:

- Cám ơn anh chiêu cố, đầu súng cả lên thế này, còn bảo là đánh ít à!

Hành Giả nói:

- “Mềm mỏng khắp nơi đến được, cương cường nửa bước khôn rời”.

Chúng nó là yêu ở đất này, bọn mình là sư nơi xa đến, chú chỉ có một mình, cần phải biết ôn tồn chứ. Chú lại đi gọi chúng là yêu quái, chúng không đánh chú thì đánh tôi à? Người ta phải lấy lễ nhạc làm đầu chứ!

Bát Giới nói:

- Cũng là lần đầu tôi chẳng hiểu gì cả.

Hành Giả nói:

- Chú ở trong rừng ăn thịt người từ thuở nhỏ, vậy có biết được hai thứ gỗ không?

Bát Giới nói:

- Chẳng biết thứ gỗ gì hết.

Hành Giả nói:

- Một thứ là cây dương, một thứ là cây đàn. Cây dương tính cách mềm mại, thợ khéo lấy về, hoặc tạc tượng thánh, hoặc khắc Như Lai, thếp vàng sơn phấn, nạm ngọc trang hoa, muôn người dâng hương lễ bái, hưởng thụ biết bao phúc đức. Còn cây đàn tính cách quánh rắn, nhà ép dầu lấy đem về, làm những cái nệm, lấy vành sắt đai trên đầu, rồi lại lấy búa sắt nện xuống, chỉ vì cương cường, cho nên phải chịu khổ sở.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, những câu nói hay ho ấy, giá mà anh dạy cho tôi biết sớm, có đâu tôi bị chúng đánh.

Hành Giả nói:

- Chú lại đi hỏi lần nữa cho rõ đích xác.

Bát Giới nói:

- Chúng đã quen mặt tôi.

Hành Giả nói:

- Chú biến hóa khác đi.

Bát Giới nói:

- Biến khác đi thì phải nói năng thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú biến hóa rồi, đến trước mặt chúng phải chào hỏi, xem trạc tuổi chúng gì trẻ thế nào. Nếu mà xuýt soát tuổi bọn mình thì gọi là “cô”, ví bằng già hơn một chút thì gọi là “bà”.

Bát Giới cười nói:

- Nhưng mà lời thôi lắm, ở những nơi đồng đất nước người này, nhận họ nhận hàng gì!

Hành Giả nói:

- Không phải là nhận họ, sáo mép một tí thôi. Nếu đích chúng nó bắt sự phụ, mình sẽ hạ thủ, ví bằng không phải sẽ không lỡ việc, chúng mình đi tìm nơi khác.

Bát Giới nói:

- Nói chí lý đấy, để tôi lại đi.

Chú ngọc cầm đinh ba giắt vào trong người, xuống hóc núi, nhao mình biến hóa, biến ra một vị hòa thượng béo đen, đi vung vẩy, đến trước mặt yêu quái khép nép lễ phép nói:

- Thưa hai bà, bản tăng xin kính chào.

Hai yêu quái vui vẻ nói:

- Vị hòa thượng này khá đấy, biết chào hỏi lễ phép, lại biết cả những lời xưng hô nhã nhận nữa.

Liên hỏi lại:

- Trưởng lão, người ở đâu tới đây?

Bát Giới nói:

- Ở đâu tới đây.

Lại hỏi:

- Định đi đến đâu?

Bát Giới nói:

- Định đi đến đâu?

Lại hỏi:

- Định trở về đâu?

Bát Giới nói:

- Định trở về đâu.

Lại hỏi:

- Tên họ người là gì?

Bát Giới nói:

- Tên họ tôi là gì.

Yêu quái cười nói:

- Hòa thượng này tuy rằng tốt, nhưng chẳng biết gì cả.

Bát Giới nói:

- Thưa các bà, các bà lấy nước làm gì vậy?

Yêu quái nói:

- Hòa thượng chưa rõ chuyện, lão phu nhân nhà chúng tôi đêm hôm qua mới bắt được một vị Đường Tăng mang vào trong động, muốn thết đãi người, nhưng vì nước ở trong động không được sạch sẽ, nên sai hai chúng tôi đến đây lấy nước tốt âm dương phối hợp này, để sửa soạn một bữa tiệc bằng rau quả chay tịnh mời Đường Tăng cùng ăn, đến tối hai người sẽ thành thân với nhau.

Chú ngọc nghe xong câu nói, vội vàng quay mình chạy lên núi gọi:

- Sa hòa thượng, đem ngay hành lý ra đây, chúng mình chia nhau đi!

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai, tại sao lại chia?

Bát Giới nói:

- Chia ra rồi chú lại trở về sông Lưu Sa ăn thịt người, tôi về cao Lão trang thăm vợ, anh cả trở về núi Hoa Quả làm thánh, ngựa bạch long về bể lớn hóa

rồng. Sư phụ đã lấy vợ ở trong động yêu tinh rồi, chúng mình mỗi người ở yên một nẻo.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc, chỉ được cái nói nhảm!

Bát Giới nói:

- Đứa chết tiệt nào lại nói dối! Hai đứa yêu tinh đi khiêng nước vừa mới nói chuyện, họ sửa soạn một bữa tiệc chay để cùng ăn với Đường Tăng rồi hai người lấy nhau mà!

Hành Giả nói:

- Yêu tinh bắt sư phụ giam ở trong động, lúc nào thầy cũng ngong ngóng trông đợi chúng ta đến cứu, chú còn nói những chuyện ấy ra đây ư?

Bát Giới nói:

- Cứu thế nào?

Hành Giả nói:

- Hai chú dắt ngựa, quây hành lý, chúng mình đi theo dõi hai yêu quái ấy, lấy chúng làm người đưa đường, theo đến tận trước cửa cùng nhau hạ thủ.

Chú ngốc liền đi theo ngay đằng sau Hành Giả đi xa trông theo hai yêu quái thấy họ lẩn vào trong núi, đi độ trên dưới hai mươi dặm đường, vụt đã không thấy chúng đâu.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ bị ma bắt ngay giữa ban ngày rồi.

Hành Giả nói:

- Chú tinh mắt đấy, làm sao lại trông thấy cả bản tướng nó được.

Bát Giới nói:

- Hai yêu quái kia, đương khiêng nước đi, chợt đã không thấy rồi, còn không phải ma ban ngày là gì?

Hành Giả nói:

- Có lẽ nó chui vào trong động, để tôi đi xem.

Đại thánh giương to đôi mắt lửa con người vàng nhìn khắp núi, quả nhiên không thấy động tĩnh gì. Chỉ thấy có một tòa lầu bài long lạnh vẻ ngọc, sặc

sỡ màu hoa. Y cùng Bát Giới, Sa Tăng đến gần ngó xem, thấy trên có sáu chữ đại tự: “Núi Hãm Không, động Vô Đề”.

Hành Giả nói:

- Anh em ạ, yêu tinh trang hoàng vờ vĩnh ở đây, thực vẫn không thấy cửa mở ra lối nào.

Sa Tăng nói:

- Không xa đâu! Không xa đâu, hãy cố tìm.

Ba người đều quay mình xem xét, thấy có một viên đá lớn, vuông vắn ước tới hơn mười dặm ở chân núi, ngay chỗ dưới lầu bài, ở chính giữa có một cái lỗ to bằng cái miệng vò, vết bò vào bò ra đã nhẵn thín.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, đây là chỗ yêu tinh ra vào đây.

Hành Giả nhìn rồi nói:

- Quái lạ! chẳng nói giấu gì hai chú, từ khi lão Tôn này đi bảo hộ Đường Tăng, cũng đã bắt nhiều yêu quái, nhưng chưa thấy động phủ nào thế này. Bát Giới, chú hãy xuống thử trước xem cho biết rõ nông sâu thế nào, tôi sẽ vào cứu sư phụ sau.

Bát Giới lắc đầu nói:

- Cái đó khó! Cái đó khó! Cái thần xác lão trư ngọc nghêch thế này, vô phúc mà trượt chân lăn xuống, chưa biết chừng hai ba năm mới đến tới đấy!

Hành Giả nói:

- Sâu chừng bao nhiêu?

Bát Giới nói:

- Anh nhìn xem!

Hành Giả rạp người xuống, cẩn thận nhìn thẳng xuống dưới. Ôi! Sâu quá! Chu vi có tới hơn ba trăm dặm; bèn ngoảnh đầu lại nói:

- Anh em ạ! Quả là sâu ghê!

Bát Giới nói:

- Anh hãy đi về thôi, không cứu được sư phụ đâu!

Hành Giả nói:

- Chú nói gì vậy? “Chớ sinh lòng lười biếng, đừng nghĩ sự ươn hèn” Hãy để gánh hành lý xuống, dắt ngựa buộc vào cột lâu bàn kia, chú cầm đinh ba, Sa Tăng cầm trượng, đứng giữ cửa động, để tôi đi vào nghe ngóng tin tức. Nếu sư phụ quả ở trong đó, tôi sẽ lấy gậy sắt đánh yêu tinh từ trong động dòn ra, đuổi tới ngoài cửa, hai chú sẽ đánh chặn ở đây, thế mới đúng là trong ứng ngoài hợp. Đánh chết hết yêu tinh, mới cứu được sư phụ.

Hai người tuân lệnh.

Hành Giả vươn mình một cái, nhảy vào trong động, muôn đạo mây màu sinh dưới gót, nghìn tầng vẻ đẹp đỡ bên mình. Đi một loáng đã vào sâu xa, ở trong đó phong quang rực rỡ, cũng như có ánh mặt trời, có tiếng gió, lại có cả hoa quả cỏ cây Hành Giả mừng nói:

- Một nơi tốt đẹp thay! Tưởng khi lão Tôn ra đời, trời dành cho động Thủy Liêm, té ra nơi đây cũng là một động thiên phúc địa.

Đương xem, lại nhìn thấy một tòa lâu cửa có hai máng nước, chung quanh tùng trúc xanh um, trong có rất nhiều phòng xá. Bèn nghĩ bụng:

- Hẳn đây là nơi ở của yêu tinh. Ta hãy đi vào bên trong nghe ngóng xem sao? Nhưng hãy khoan, nếu cứ thế này mà vào, nó sẽ biết là mình, phải biến hóa khác đi mới được!

Bèn nhao mình cầm quyết, biến ra một con nhặng xanh, nhẹ nhẹ bay lên đậu trên cửa lâu nghe ngóng, thấy yêu quái ngồi cao trên nhà thảo đường, hình dáng nó không giống như khi ở rừng thông và ở trong chùa. Nó ăn mặc rất là đài điếm:

*Tóc thơm hai món mây thua biếc,
Áo vận nhung xanh lộn bóng hoa.
Mùi ngón búp măng tay óng chuốt,
Một đôi sen nụ ngực căng ra.
Phau pháu má phấn tôn khuôn mặt,
Chon chót môi son dẫy nước da.
Doan chính rõ ra người Ngọc nữ,
Tur dưng hơn cả khách Hằng Nga.
Ngày nay bắt được Đường Tam Tạng,
Muốn kết tình duyên mãi đến già.*

Hành Giả im hơi lặng tiếng, lắng tai nghe xem nó nói gì. Một lúc sau, thấy miệng anh đào hé mở, hờn hờ cất tiếng gọi:

- Chúng bay đâu, bày ngay bàn tiệc cỗ chay lên đây, để ta cùng Đường Tăng uống rượu thành thân.

Hành Giả cười thâm nói:

- Té ra câu chuyện có thực! Mình cứ cho là Bát Giới nói đùa! Để ta bay đi tìm xem sư phụ ở đâu. Chẳng biết tâm tính người nghĩ thế nào? Nếu bị nó quyền rũ xiêu lòng rồi, để người ở lại đây cũng được.

Tức thì giương cánh, bay vào bên trong xem xét, thấy Đường Tăng ngồi ở cái ngăn dán giấy đỏ, trên sáng dưới tối, tại nhà bên đông.

Hành Giả húc thủng một lỗ chui vào, bay lên đậu trên đầu trọc Đường Tăng và gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng nhận được tiếng nói, gọi bảo:

- Đồ đệ cứu mạng ta với!

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng ra sao cả! Quái tinh đang sửa soạn yến tiệc, để uống rượu thành thân với thầy, hoặc giả sinh năm đẻ bảy, cũng là dòng dõi hòa thượng nhà thầy, còn sầu nào làm gì?

Trưởng lão nghe lời, nghiêng răng mồm miệng nói:

- Đồ đệ ạ, ta từ khi ra khỏi Trường An, đến núi Lương Giới, thu được con, từ đấy đi sang Tây, có lúc nào dám ăn tạp đâu, có ngày nào dám nghỉ bậy đâu? Ngày nay bị yêu tinh bắt giữ, một lòng ép uống, nếu ta để mất chân dương, sẽ phải đọa vào vòng luân hồi, đây ở sau lưng núi Âm Sơn, đời đời không được chuyển thân.

Hành Giả cười nói:

- Đừng thề nữa! nếu thầy thực có lòng sang Tây Thiên lấy kinh, lão Tôn sẽ đưa thầy đi.

Tam Tạng nói:

- Đường đi vào trong này ta quên hết rồi.

Hành Giả nói:

- Thầy quên hay hớ cũng không sao. Động có đáy, không ví với chỗ đi thẳng vào, đi thẳng ra đâu; phải từ dưới đáy chui lên. Nếu mà gặp vận may, sẽ xuyên đúng cửa động, vượt ra ngoài được. Chẳng may gặp phải vận rủi, xuyên không đúng, thì sẽ có ngày bị chết ngạt.

Tam Tạng nói:

- Khó khăn như vậy, biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Yêu tinh sửa tiệc rượu thết đãi thầy, thầy cũng đành vậy, cố gượng uống một chén, chỉ cần rót một chén cho nhanh, rồi thế nào cho nổi bọt lên, con sẽ biến ra một con bọ mát, bay đậu lên bọt rượu, để cho nó nuốt con vào trong ruột, con sẽ rút đứt tim gan nó xuống, xé nát ruột già nó, mới cứu được thầy thoát thân.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, làm như vậy, thực là không giống người.

Hành Giả nói:

- Chỉ cứ mê làm việc thiện thì mạng thầy đi đứt. Yêu tinh là gốc hại người, thầy thương nó làm gì!

Tam Tạng nói:

- Vậy thôi, vậy thôi! Con hãy theo ta đi!

Chính là: Tôn đại thánh bảo hộ Đường Tam Tạng, người lấy kinh toàn cày Mỹ hầu vương.

Hai thầy trò bàn bạc chưa xong, yêu tinh đã sửa soạn xong đầu đuôi, đi tới ngoài hành lang bên đông, mở khóa cửa ra gọi:

- Trưởng lão!

Đường Tăng không dám trả lời. Yêu tinh lại gọi tiếng nữa, Đường Tăng vẫn không dám trả lời.

Đường Tăng không dám trả lời như thế là tại sao? Tưởng rằng “mở mồm thần khí tán, động lưỡi thị phi sinh”. Nghĩ đi thì thế song nghĩ lại, nếu cố chết giữ phép không mở miệng, ngộ nó hung ác, trong khoảnh khắc giết hại

mình thì sao? Thực là: lui, tới hai đường lòng hỏi miệng; chồi, theo đôi ngả miệng dò lòng. Đương khi hồ nghi, yêu quái lại gọi mấy tiếng:

- Trưởng lão!

Đường Tăng không làm thế nào được, đành phải thưa lên một lời:

- Nương tử, tôi đây!

Trưởng lão đã thưa lên một tiếng như vậy, thực là nặng trĩu nghìn cân. Ai cũng bảo rằng Tam Tạng là hòa thượng thực lòng sang tây Thiên bá Phật cầu kinh, tại sao lại trả lời yêu tinh kia? Có biết đâu lúc đó là khi sống chết, mắt còn, muôn phần thực là không còn làm sao được nữa! Tuy rằng ngoài miệng trả lời, kỳ thực trong lòng chẳng muốn.

Yêu tinh thấy Đường Tăng đã lên tiếng đáp lại, khẽ mở cửa ra, đỡ Đường Tăng đứng dậy, cũng khoác cánh tay ôm lưng sánh vai giáp mặt, gỡ hết lối phong tình. Có ai hay Đường Tăng phiền não trong lòng?

Hành Giả cười thầm nói:

- Sư phụ mình bị nó môn trốn thế kia, chỉ sợ lại một phen động lòng đôi dạ. Thực là:

*Chân tu mắc nạn quái dâm tà,
Vẻ đẹp yêu kiều khó tả ra.
Mày liễu thanh thanh in lá nõn,
Má đào môn môn lộ màu hoa.
Bồ câu đôi gót hài hơi lộ,
Mái phượng hai hàng tóc bó sòa.
Khoác chặt tay sư cười nũng nịu,
Mùi hương lán quán áo cà sa.*

Yêu tinh đỡ Tam Tạng tới gần thảo đình nói:

- Trưởng lão, tôi đã sửa chén rượu nhạt để cùng ngài chuốc chén.

Đường Tăng nói:

- Thưa nương tử, bản tăng không dùng được tạp.

Yêu tinh nói:

- Tôi biết ngài không dùng tạp, vì nước trong động không được chay tịnh, nên đã sai đi lấy nước sạch âm dương phối hợp tận trên đỉnh núi, sửa một

bữa tiệc chay quả sạch, để vui thú với ngài.

Đường Tăng đi theo nó vào.

Yêu tinh đưa ngón tay ngọc thon thon, bung chén vàng lóng lánh, rót đầy rượu ngon, miệng thỏ thè nói:

- Ông anh trưởng lão, khéo lắm, mời ông anh xơi một chén rượu giao hoan.

Tam Tạng hồ thẹn ngập ngừng, đỡ lấy rượu rưới lên trên không, trong miệng rì rầm khấn:

- Kính xin hộ pháp chư thiên, ngũ phương yết đế, tứ trụ công tào, đệ tử Trần Huyền Trang, từ khi rời Đông Thổ đội ơn Quan Thế Âm Bồ Tát sai khiến, liệt vị chúng thần đi bảo hộ ngầm, cho đến Lô Âm, bái Phật cầu kinh, nay tới giữa đường bị yêu tinh bắt giữ, ép bức thành thân, đưa chén rượu này cho tôi uống, nếu quả là rượu chay tịnh, đệ tử gắng gượng mà uống, còn được gặp Phật thành công, nếu là rượu tạp, đệ tử bị phá giới, sẽ sa đọa luân hồi khổ não.

Tôn đại thánh biến hóa tài tình, đậu ở sau tai khác gì một người mật báo. Y đã biết sư phụ ngày thường thích uống thứ rượu chay cất bằng quả bồ đào, nên bảo người uống một chén. Sư phụ không biết làm thế nào đành phải uống vội rồi rót một chén rượu đầy, đưa lại mời yêu quái, Đường Tăng lại đã rê cho sủi một ít bọt lên Hành Giả biến làm con bọ mát, nhẹ nhàng bay vào đám bọt sủi. Yêu tinh đỡ chén rượu vào tay, lại để chén xuống không uống ngay, cùng Đường Tăng vái nhau hai vái, miệng thì nũng nịu mấy câu tự tình, rồi mới cất chén. Bọt rượu đã tan hết, để lộ con sâu ra. Yêu tinh không biết là Hành Giả biến thành, chỉ cho là con sâu bèn lấy ngón tay út khều ra, vẩy xuống dưới đất.

Hành Giả thấy việc không xong, biết khó mà vào được bụng nó liền biến ra con chim ưng già đói. Thực đúng là:

Móng ngọc mắt vàng cánh sắt, dáng hùng, khí mạnh đè mây. Cáo cây giáo thỏ sợ run lên, nghìn dặm non sông trốn vượt. Lúc đói đón chiều bắt sẻ, khi no lên tận cửa trời. Tay già như sắt dễ hại người, đặc chí mây xanh con thấp.

Con chim ưng bay vọt lên, xòe móng ngọc ra, ấy đồ bàn tiệc đến âm một

tiếng, làm cho bao nhiêu rau chay, quả tịnh, bát đĩa, hồ, chén, tan nát kỳ hết rồi để Đường Tăng đẩy, bay ra bên ngoài.

Yêu tinh sợ hãi, gan ruột nhũn ra, Đường Tăng cũng hết hồn bỏ vía. Yêu tinh run lập cập đỡ Đường Tăng dậy và nói:

- Ông anh trưởng lão ơi, con vật này ở nơi nào đến thế?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng không biết.

Yêu tinh nói:

- Tôi phí biết bao tâm lực, sửa ra bữa tiệc này để vui chơi với ngài, không biết rằng con súc sinh lông mượt kia, từ đâu bay lại, làm vỡ hết cả đồ vật của ta!

Lữ tiểu yêu nói:

- Làm vỡ đồ vật đã vậy, nhưng còn thức ăn vãi tung tóe cả ra đất, ô uest, dùng sao được nữa?

Tam Tạng biết rõ ràng là Hành Giả làm phép, nhưng không dám lộ ra. Yêu tinh nói:

- Chúng bay ạ, ta đã biết rồi. Có lẽ vì ta bắt Đường Tăng giữa lại, trời đất không dùng, mới giáng vật ấy. Chúng bay hãy thu nhặt những thức vỡ nát đem vứt đi, sửa soạn một tiệc rượu khác, bắt chấp chay tạt, để ta chỉ lên trời làm mối, trở xuống đất đính ước, rồi sau mới sẽ thành thân với Đường Tăng.

Hành Giả bay ra bên ngoài, hiện rõ bản tướng, đi tới cửa động lên tiếng gọi:

- Mở cửa!

Bát Giới cười nói:

- Sa tăng, anh cả đã ra đây.

Hai người bỏ binh khí xuống Hành Giả nhảy ra.

Bát Giới tiến lên níu lấy hỏi:

- Có yêu tinh không? Có sư phụ không?

Hành Giả nói:

- Có! Có! Có!

Bát Giới nói:

- Sư phụ chịu tội ở trong ấy, bị trói hay bó giò? Đem ninh hay đem nấu?

Hành Giả nói:

- Những cái đó đều không phải, chỉ có nó sửa soạn yến tiệc, định làm cái việc kia với thầy thôi!

Bát Giới nói:

- May cho anh! May cho anh! Được uống rượu đám cưới rồi.

Hành Giả nói:

- Cái chú ngọc! Tính mạng sư phụ cũng khó mà giữ, còn rượu chè cưới xin cái gì?

Bát Giới nói:

- Tại sao anh lại trở ra?

Hành Giả đem việc gặp Đường Tăng, dùng cách biến hóa, từ đầu đến cuối kể lại một lượt và nói:

- Anh em ạ, không nên tính quản lo quanh. Sư phụ đã ở trong đó, lão Tôn đi lần này, nhất định cứu được người ra.

Lại quay mình vào bên trong, biến ra con nhặng xanh, đậu lên trên cửa lầu nghe ngóng, thấy yêu tinh đương ngồi ở trên đình vừa thở hồng hộc vừa sai bảo:

- Chúng bay đâu, bắt luận chay tạp, lấy ít giấy vàng đốt, cầu khẩn trời đất, làm mối lái cho ta!

Hành Giả nghe thấy cười thầm nói:

- Con yêu tinh này không còn một chút liêm sỉ nào! Giữa thanh thiên bạch nhật, bắt một vị hòa thượng nhốt ở trong nhà để giờ trò ma. Không đi đâu mà vội, để lão Tôn lại vào xem sao!

Bèn kêu ve một tiếng, bay lên mé hành lang bên đông, đã thấy sư phụ ngồi bên trong, nước mắt thánh thót rõ xuống hai bên má Hành Giả luôn vào, đậu lên trên đầu người, gọi một tiếng:

- Sư phụ!

Trưởng lão nhận được tiếng nói, đứng ngay dậy, nghiêng răng giận dữ nói:

- Con khỉ ơi! Người ta lớn mật, còn thân bao lấy mật, mà con lớn mật, thì mật bọc cả thân! Con dùng biến hóa thần thông, phá phách đồ vật, có đáng là bao, chỉ tổ làm cho yêu tinh dâm hứng bùng lên, bây giờ bày ra bất kỳ chày đập, định đến giao cầu với ta, biết làm thế nào?

Hành Giả trong bụng cười thầm nói:

- Sư phụ đừng quở, con sẽ có cách cứu người!

Tam Tạng nói:

- Làm thế nào cứu được ta?

Hành Giả nói:

- Khi con cất cánh bay vào đây thấy mé sau có một vườn hoa, thầy lừa nó ra dạo chơi vườn hoa, con sẽ cứu thầy ra.

Đường Tăng nói:

- Ở trong vườn thì cứu thế nào?

Hành Giả nói:

- Người với nó đến vườn, đi tới cạnh cây đào, hãy dừng lại đây, để ý xem con bay lên cành cây, biến ra quả đào chín, thầy sẽ đòi ăn, rồi chọn lấy quả chín trảy xuống trước, quả chín ấy là con. Tất nhiên nó cũng hái một quả, thầy đưa quả chín nhường cho nó, hễ nó nuốt khỏi cổ, con sẽ chui vào bụng nó, xé rách dạ dày nó ra, rút tim gan nó xuống, giết chết nó, thầy sẽ được thoát thân.

Đường Tăng nói:

- Nếu con có thủ đoạn, cứ đánh nhau với nó cho tiện, lại phải chui vào trong bụng nó làm gì?

Hành Giả nói:

- Thầy không suốt lẽ, lối ra vào có dễ thì mới đấu với nó được, ở đây lối ra vào không tiện, đường lối khuất khúc khó đi, nếu mà động dụng, cả lò cả ở nhà nó, đưa già đưa trẻ ra tóm lấy con, thì làm thế nào? Cho nên phải giữ đến món ấy, mới trừ tuyệt được chúng nó!

Tam Tạng gật đầu nghe theo, nói:

- Con đi theo ta!

Hành Giả nói:

- Hiểu rồi! Hiểu rồi! Con ở trên đầu thầy đây!

Hai thầy trò bàn định đâu đấy, Tam Tạng mới đứng dậy, hai tay vịn vào bức vách ngăn, gọi to:

- Nương tử ơi, nương tử ơi!

Yêu tinh nghe tiếng gọi, cười hi hí chạy đến trước mặt nói:

- Ông anh khéo lắm, có chuyện gì thế?

Tam Tạng nói:

- Nương tử ạ, tôi ra khỏi Trường An, thẳng lối sang Tây, không ngày nào không trèo núi, không ngày nào không vượt bể. Hôm qua ngủ trọ ở chùa Trấn Hải, mắc phải bệnh thương phong nặng, hôm nay ra mồ hôi, đã hơi nhẹ mình, lại được nương tử đoái tới, dắt đến động tiên, chỉ vì ngồi đưng một ngày, lại thấy tâm thần không yên, nài cho tôi đi chỗ nào chơi qua loa giải trí một lúc, đùa bỡn cho giải phiền.

Yêu tinh mừng phần vui vẻ nói:

- Ông anh lại có hứng thú thế! Ta cùng vào trong vườn hoa chơi nhón nhé!

Liên gọi:

- Chúng bay đâu, lấy chìa khóa mở cửa vườn, quét dọn lối đi mau lên.

Bọn yêu chạy cả đến cửa vườn thu dọn.

Yêu tinh mở cái bức chắn đỡ Đường Tăng ra. Cả bọn rất nhiều tiểu yêu, đều là mặt hoa da phấn, nõn nà hàng lữ hàng lượt, cùng Đường Tăng thẳng bước tới vườn hoa Hòa thượng giới phải: vương làng khăn yếm vờ ngây dại, giữa đội quân thoa giả điếc câm. Cả bọn đã đi đến bên ngoài vườn hoa, yêu tinh mới thì thầm khẽ bảo:

- Ông anh người khéo quá, vào trong này chơi đùa thực là vừa lòng thỏa chí!

Đường Tăng với yêu tinh hai người khoác tay nhau cùng vào trong vườn, ngừng đầu nhìn xem, thực là một nơi tốt đẹp. Chỉ thấy những:

Lối đi khuất khúc, nơi nơi lấp lánh rêu xanh; ghé dựa dựa dằng, chón chón

lập lòe gấm đỏ. Một luồng gió mới, nhẹ hiu hiu tung gấm Thục, lụa Ngô; mấy hạt mưa tan, giọt thánh thót rửa da ngà, mặt ngọc. Nắng soi cây hạnh, tự hồ Tiên Tử giải xiêm nghê; trăng rọi chuỗi tiêu, như thể Thái Chân đưa quạt cánh. Tường vôi bốn mặt, trên cành dương liễu hót oanh vàng; quán mát chung quanh, đầy viện hải đường giòn bướm trắng.

Đường Tăng dặt tay yêu quái đi thưởng hoa, xem không xuể những hoa thơm cỏ lạ, đi qua rất nhiều đình các, lầu đài, chợt ngừng đầu lên đã đến bên rừng đào Hành Giả giú vào đầu trưởng lão một cái, trưởng lão liền hiểu ý ngay.

Hành Giả bay lên trên cành cây đào, nhao mình biến ra một quả đào chín, thực là đỏ thắm đáng yêu. Trưởng lão bèn nói với yêu tinh:

- Nương tử ạ, vườn này đây, trong bụi hoa thơm ong đua ngất, đầu cành quả chín chim tranh ăn. Tại sao những quả đào ở trên cây xanh chín không đều?

Yêu tinh cười nói:

- Trời không có âm dương, mặt trời mặt trăng không sáng; đất không có âm dương, cỏ cây không sinh; người không có âm dương, không phân trai gái. Những quả trên cây đào này, bên nào giải ánh mặt trời thì chín trước, cho nên đỏ; chỗ nào có bóng không có ánh mặt trời soi vào thì chưa chín, cho nên xanh. Đạo lý âm dương là như thế đấy!

Tam Tạng nói:

- Cám ơn nương tử chỉ giáo, bản tăng thực là không biết.

Liên tiến lên với tay hái một quả đào chín. Yêu tinh cũng đến hái lấy một quả đào xanh.

Tam Tạng khép nép cầm quả đào chín đưa cho yêu tinh, và nói:

- Nương tử, hãy ăn quả đào chín này, đưa quả xanh ấy cho tôi.

Yêu tinh liền trao đổi ngay, trong bụng mừng thầm nghĩ:

- Hòa thượng ngoan quá, quả là một chân nhân, lấy nhau chưa được một ngày, mà đã có tình ân ái đến thế!

Yêu tinh mừng rỡ, cầm quả đào kính lạy Đường Tăng. Đường Tăng cầm lấy quả đào xanh ăn vào luôn. Yêu tinh vui sướng hầu tiếp, cầm quả đào chín

bỏ vào miệng ăn. Mới hé môi, vừa lộ răng ngọc, chưa kịp nuốt xuống, không ngờ Tôn Hành Giả rất đỗi nóng tính, lặn đến vút một cái, đã lặn xuống dưới yết hầu, rồi đi tuốt ngay vào trong bụng. Yêu tinh sợ hãi, nói với Tam Tạng:

- Trưởng lão ạ, quả đào này thực là tệ hại, thế nào chưa kịp nhai vỡ, đã trôi tuốt xuống rồi!

Tam Tạng nói:

- Nương tử thích ăn quả sớm ở trong vườn, cho nên nó xuống mau thế.

Yêu tinh nói:

- Chưa từng nhả hạt ra, nó đã trôi xuống mất.

Tam Tạng nói:

- Nương tử vừa lòng đẹp ý, rất mực vui mừng, cho nên chưa kịp nhả hạt, nó đã trôi rồi.

Hành Giả ở trong bụng yêu tinh, trở lại bản tướng, gọi to:

- Sư phụ không cần đối đáp với nó, lão Tôn đã đắc thắng rồi!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ nói tay đôi chút!

Yêu tinh nghe tiếng nói:

- Người nói chuyện với ai thế?

Tam Tạng nói:

- Tôi nói chuyện với đồ đệ tôi là Tôn Ngộ Không.

Yêu tinh nói:

- Tôn Ngộ Không ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Ở trong bụng nàng đây, quả đào chín vừa mới ăn xong, chẳng phải Tôn Ngộ Không là gì?

Yêu tinh phát hoảng nói:

- Thôi xong! Thôi xong! Con khỉ này chui vào bụng ta, ta sẽ chết mất! Tôn Hành Giả, người trăm phương nghìn kế định chui vào trong bụng ta làm gì?

Hành Giả ở bên trong giận mắng:

- Không làm gì hết! Ta chỉ ăn cho hết gan phổi liền sáu lá, quả tim bảy lỗ ba lông, ngũ tạng sạch lằng lằng, để cho mi chỉ còn như cái mỗ.

Yêu tinh nghe nói, sợ hãi hồn xiêu phách lạc, run lên cầm cập, níu chặt lấy Đường Tăng nói:

- Trưởng lão ơi! Tôi cứ bảo:

*Tơ hồng kiếp trước xe sấn lại,
Cá nước duyên ưa nghĩa thắm nồng.
Không nghĩ uyên ương xa núi bể,
Nào ngờ loan phượng rẽ tây đông.
Cầu lam nước ngập vui nên tẻ,
Miếu phật mây chìm có hóa không.
Chăm chú bao phen nay cách biệt,
Năm nào ta lại được trùng phùng!*

Hành Giả ở trong bụng yêu tinh nghe thấy, chỉ lo trưởng lão hiền lành, lại bị nó lừa dối, tức thì giơ tay duỗi căng, xuống tấn võ, đứng tứ bình: cái túi com ấy cơ hồ bị rách tan ra, yêu tinh chịu không nổi đau đớn, ngã lăn ra đất một lúc lâu không nói năng gì được.

Hành Giả thấy nó không nói gì nữa tưởng nó đã chết rồi, mới dừng tay lại, một tý nó lại hồi tỉnh liền kêu:

- Bọn chúng bay đâu cả!

Số là những đứa tiểu yêu, từ khi vào trong vườn, đều biết thú cả, không ở cùng một nơi, mỗi đứa đi một ngả, chọn cỏ hái hoa, tha hồ thích chí chơi đùa, để cho yêu tinh cùng Đường Tăng mặc ai ở đó tự tình với ai. Chợt nghe tiếng gọi, chúng chạy vội cả lại. Nhìn thấy yêu tinh nằm lăn ra đất, sắc mặt đỏ hỏn, miệng thì rên rỉ, không bò dậy được, chúng vội vàng đỡ lên, đứng xúm quanh lại hỏi:

- Phu nhân, tại làm sao thế? Có lẽ bị đau bao?

Yêu tinh nói:

- Không phải! Không phải! Bay đừng hỏi nữa, trong bụng ta đã có người rồi! Phải đưa ngay vị hòa thượng này ra bên ngoài, để cứu sống ta.

Bọn tiểu yêu, chạy ừa cả lại khiêng vác Hành Giả ở trong bụng gọi bảo:

- Đứa nào dám khiêng! Chính mi phải tự mình công sư phụ ta đi ra, đến cửa ta sẽ tha cho!

Yêu quái không còn biết làm thế nào, chỉ mong toàn tính mạng, cố gượng đứng dậy, công Đường Tăng lên trên lưng, lê bước chân đi ra bên ngoài. Lũ tiểu yêu chạy theo hỏi:

- Thưa phu nhân, phu nhân đi đâu thế?

Yêu tinh nói:

“Trăng sáng ngũ hồ lưu lại được, lo gì không có chốn buôn câu”, hãy đưa cái lão này ra đây, rồi ta sẽ thua keo này bày keo khác!

Yêu tinh rẽ mây sáng ra đến cửa động. Lại nghe thấy tiếng binh khí kêu lung cung leng keng.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, ở ngoài cửa có tiếng binh khí.

Hành Giả nói:

- Đây là tiếng Bát Giới mài đinh ba, thầy gọi y một tiếng.

Tam Tạng liền gọi:

- Bát Giới!

Bát Giới nghe thấy, nói:

- Sa hòa thượng, sư phụ đã ra!

Hai người mở giãn ra, trượng, yêu tinh công Đường tăng đi ra. Ôi, đúng là: Tâm viên trong ứng thu yêu quái, thổ mộc cửa ngoài đón thánh tăng.

Chưa biết yêu tinh tính mạng thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BA

Hành Giả Biết Được Đầu Mối

Gái Tư Lại Về Kiếp Xưa

Tam Tạng được yêu tinh đưa ra ngoài động.

Sa hòa thượng đến gần hỏi:

- Sư phụ đã ra, sư huynh đâu?

Bát Giới nói:

- Anh ấy đã có mẹo, nhất định theo liền với sư phụ mà ra thôi!

Tam Tạng trở yêu tinh nói:

- Sư huynh chúng con ở trong bụng người này.

Bát Giới cười nói:

- Muối ruột chết người, ở trong bụng làm gì, ra đi thôi!

Hành Giả ở bên trong gọi bảo:

- Há to mồm, để ta ra đi!

Yêu quái vội vã há miệng thực to Hành Giả biến thành nhỏ, nhảy lên đến bên trong yết hầu, vừa toan nhảy ra, lại sợ vô tình nó cắn cho, liền lấy cây gậy sắt ra thổi hơi tiền vào kêu “biến”, biến ra một hột táo có gai giắt trong cuống họng, rồi vươn mình một cái, nhảy ra ngoài miệng, cầm cây gậy sắt thuận tay kéo ra, vặn mình một cái, pháp trượng trở lại nguyên hình cầm gậy giờ lên đánh liền, yêu quái cũng thuận tay lấy ra hai thanh bảo kiếm đón đỡ.

Bát Giới thấy hai người đánh nhau, miệng càu nhàu, càu nhàu, càu với Hành Giả, bèn quay mình nói với Sa Tăng:

- Người anh em ạ, sư huynh vẽ chuyện, ngay khi ở trong bụng nó, đưa quả thúi ra, tống cho nó một trận học máu tươi, rồi xé bụng nó mà ra, thì đã làm sao? Lại còn vẽ chui ở trong miệng nó ra để đánh nhau với nó nên nó mới hung hăng thế chứ?

Sa Tăng nói:

- Đúng thế! Nhưng cũng đã nhờ có sư huynh mới cứu được sư phụ từ trong hang sâu ra đây. Hãy mời sư phụ ngồi đây một mình, tôi với anh cầm binh khí giúp sức sư huynh hạ yêu tinh này.

Bát Giới xua tay nói:

- Không! Không! Không! Anh ấy có thần thông, chúng mình vô dụng.

Sa Tăng nói:

- Nói gì thế! Đều là công việc có ích cho mọi người, dù rằng vô dụng, nhưng con ruồi cũng đỡ nặng đòn cân chử.

Chú Ngốc cao hứng liền cầm cây đinh ba, lên tiếng:

- Nào đi!

Cả hai người không để ý đến sư phụ, cùng nhau cưỡi mây đuổi theo, giơ đinh ba, múa bảo trượng, nhằm yêu tinh đánh tới.

Yêu tinh đánh một mình Hành Giả cũng đã không nổi, lại tiếp hai người nữa thì địch làm sao, vội quay mình cúi đầu chạy.

Hành Giả quát bảo:

- Các anh em đuổi lên!

Yêu tinh thấy bọn họ đuổi theo rất gấp, lại tụt cái hài đi ở chân bên phải ra, thổi hơi vào, đọc câu thần chú, hô “biến” liền biến ra hình dáng bản thân, múa hai thanh kiếm tiến lên, chính chân vung một cái, hóa một trận gió mát bay thẳng trở về. Lần này cứ tưởng nó địch không nổi, thoát thân chạy về, dè đâu lại xảy ra việc như vậy! Cũng là tai nạn Tam Tạng chưa hết, yêu tinh quay về đến dưới lầu bài trước cửa động, trông thấy Đường Tăng ngồi có một mình, liền chạy đến gần túm chặt lấy, xách gánh hành lý, cắn đứt dây cương, cả người lẫn ngựa, lại cấp hét đem đi.

Bát Giới đứng tránh ra, đánh một đinh ba, yêu tinh rơi xuống đất, té ra chỉ là một chiếc hài hoa.

Hành Giả nhìn thấy nói:

- Hai chú ngốc này! Ngồi coi sư phụ thì không, ai bảo đến đây giúp công giúp cán!

Bát Giới nói:

- Sa hòa thượng, thế nào? Tôi đã bảo đừng đi kia mà! Con khỉ này vẫn có bệnh phong màng óc, chúng mình đánh hàng yêu quái giúp y, y lại còn quay lại oán chúng mình.

Hành Giả nói:

- Đánh hàng yêu quái đâu nào? Hôm qua yêu quái đánh nhau với tôi, nó cũng dùng kế thoát hài đánh lừa tôi. Các chú đi cả, không biết sư phụ thế nào, chúng mình phải về ngay xem sao.

Ba người vội trở lại quả nhiên thấy mất sư phụ rồi, cả hành lý, ngựa bạch cũng chẳng thấy tung tích đâu nữa.

Bát Giới chạy xuôi chạy ngược, Sa Tăng lúng túng trước lúng túng sau, Tôn đại thánh cũng nóng lòng điên ruột. Đương khi tìm soát, trông thấy nửa vế dây cương nằm vắt ngang ở bên cạnh đường, y vội vàng nhặt lên, rồi không nín được, tràn nước mắt ra khóc nói:

- Sư phụ ơi! Lúc đi từ già người và ngựa, khi về chỉ thấy đoạn cương không!

Chính thực là “thấy yên thương ngựa tốt, nhỏ lệ nhớ người thân”.

Bát Giới thấy Hành Giả rơi lệ, nhịn không được, ngựa mặt lên trời cười to.

Hành Giả quát mắng:

- Cái đồ bì thịt nhà chú, lại định giải tán chằng!

Bát Giới lại cười nói:

- Anh ạ, không phải thế đâu. Sư phụ nhất định lại bị yêu tinh bắt vào trong động rồi. Thường có câu: “Việc không bao giờ ba lần mà không nên”. Anh đã hai phen vào động, hãy vào phen này nữa, thế nào cũng cứu sư phụ ra được.

Hành Giả lau nước mắt nói:

- Thôi được, đến nông nỗi này, không thể đừng được, tôi lại trở vào Hai chú không phải bận lòng đến ngựa và hành lý, nên cẩn thận canh giữ cửa động.

Đại thánh liền chuyển mình trở vào bên trong, không biến hóa nữa, cứ để nguyên bản thân pháp tướng, đi thẳng tới ngoài nơi ở của yêu tinh, nhìn thấy

cửa đóng chặt, bất chấp hay dở, giờ gậy sắt đánh vỡ toang ra, giần mình đi vào, thấy bên trong vắng ngơ vắng ngắt, không một bóng người. Bên dãy hành lang phía đông chẳng thấy Đường Tăng, những bàn ghế trên đình cùng đồ vật ở các nơi, không còn gì hết. Số là động này chu vi rộng hơn ba trăm dặm, sào huyết của yêu tinh rất nhiều. Lần trước yêu tinh bắt Đường Tăng vào đây đã bị Hành Giả nhìn thấy, lần này nó lại lo Hành Giả đến tìm nên đã khuân dọn hết đi chỗ khác Hành Giả phát cáu, giậm cẳng đập tay, kêu to một tiếng:

- Sư phụ ôi! Thấy kẻ vô phúc đọa làm Đường Tam Tạng, tai ương đúc thành người lấy kinh! Ôi, những đường lối đi lại đã quen rồi mà sao không thấy ở đây? lão Tôn làm thế nào mà đi kiếm bây giờ?

Chính đương khi Hành Giả hò hét quát tháo, chợt thấy có một trận gió thom lướt qua mũi, Hành Giả bình tĩnh lại nói:

- Khói thom này từ phía sau đưa tới, có lẽ nó ở cả đằng sau.

Liên cầm gậy sắt, cất chân bước, đi đến tận nơi nhòm ngó, vẫn không thấy động tĩnh gì hết, chỉ thấy có ba gian nhà quay trái hướng, ở sát tường có đặt một cái bàn thờ sơn son, chạm con rồng há miệng đớp; trên bàn có một cái lô hương thếp vàng nuột, trong lô đầy hương khói ngát lừng. Ở bên trong thờ cái bài vị lớn chữ thếp vàng, trên bài vị viết một dòng chữ: “Tôn phụ Lý Thiên Vương chi vị”. Ở ngay bên dưới thì viết “Tôn huynh Na Tra tam thái tử vị”.

Hành Giả hết sức mừng rỡ không mò yêu quái, cũng chẳng tìm kiếm Đường Tăng nữa, cầm ngay gậy sắt bóp nhỏ lại bằng cái kim thêu hoa, giắt vào trong mang tai, đưa tay ra, bê lấy bài vị và lô hương ấy mang đi, quay bóng mây trở ra ngoài cửa. Đến cửa động, y cứ khanh khách khanh khách cười ngắt người đi.

Bát Giới, Sa Tăng nghe thấy, dàn ra cửa động tiếp Hành Giả, hỏi:

- Anh cả vui vẻ như vậy, hẳn đã cứu được sư phụ rồi?

Hành Giả cười nói:

- Chúng mình không phải cứu, cứ hỏi cái bài vị này mà đòi sư phụ là được rồi!

Bát Giới nói:

- Cái bài vị này không phải yêu tinh, nó lại không biết nói, sao lại bảo hỏi nó đòi lấy sư phụ?

Hành Giả đặt bài vị xuống dưới đất nói:

- Các chú xem đây này!

Sa Tăng đến gần xem, thấy trên bài vị có viết: “Tôn phụ Lý Thiên Vương chệ vị, Tôn huynh Na Tra tam thái tử vị.”

Sa Tăng nói:

- Thế nghĩa là gì?

Hành Giả ói:

- Đây là vật nhà yêu tinh thờ cúng, tôi lần đến đánh chỗ nó ở, chẳng thấy có gì hết, chỉ có bài vị này. Đích là con gái Thiên Vương, em ruột tam thái tử nhớ phàm trần hạ giới, giả làm yêu tà, bắt sư phụ chúng mình đi. Chẳng hỏi nó đòi sư lại sư phụ còn hỏi ai nữa? Hai chú hãy canh giữ ở đây, để lão Tôn cầm bài vị này, lên tận Thiên Đình, làm tờ ngự trạng, kiện trước Ngọc Hoàng, bắt bọn cha con Thiên Vương trả lại sư phụ chúng mình.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, thường có câu: “Kiện người vào tội chết sẽ phạm tội chết”. Phải hợp lý mới làm được. Vả chẳng làm ngự trạng, có phải là dễ dàng đâu? Kiện như thế nào, anh nói tôi nghe xem.

Hành Giả cười, nói:

- Tôi đã có cách. Tôi sẽ đem bài vị, lô hương này làm tang chúng, ngoài ra còn làm một tờ cáo trạng nữa.

Bát Giới nói:

- Cáo trạng viết thế nào? Anh đọc thử cho tôi nghe.

Hành Giả đọc:

“Người cáo trạng là Tôn Ngô Không, năm tháng ở lòng điệp, nguyên là đồ đệ của vị sư Đường Tam Tạng nhà Đại Đường bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh, cáo về việc giả yêu quái bắt hãm người. Nay có Thác Tháp Lý Tinh cùng con giai là Na Tra thái tử, buông the không cẩn thận, để con

gái trốn đi, xuống hạ giới biến làm yêu quái ở núi Hãm Không, động Võ Đê, làm hại vô số nhân mạng Hiện nay nó bắt thầy tôi hãm ở nơi kín đáo, không biết đâu mà tìm, nên phải làm cáo trạng. Thiết tưởng cha con y bất nhân, phóng túng con gái thành tinh hại người, cúi xin thương tới, bắt đến xét hỏi, thu ma tà, cứu nhà sư, xét rõ tội lỗi của ý, kính đội ơn sâu. Nay xin dâng tờ cáo”.

Bát Giới, Sa Tăng nghe đọc xong, hết sức vui mừng nói:

- Anh ạ, tờ cáo rất có lý, hẳn là ta được kiện. Anh cần phải đi ngay, nếu chậm sợ yêu tinh hại mất tính mạng sư phụ.

Hành Giả nói:

- Tôi đi nhanh! Tôi đi nhanh! Chậm thời thôi chín nồi cơm, mau thì đun sôi siêu nước là đã về.

Hành Giả cầm lấy bài vị, lô hương vươn mình một cái, cưỡi mây lành thẳng tới ngoài cửa Nam Thiên Môn. Lúc đó có Đại Lực Thiên Vương cùng Hội Quốc Thiên Vương canh cửa. Trong thấy Hành Giả, người nào người nấy cúi mình khép nép, không dám ngăn trở, cứ để cho y đi thẳng tới dưới điện Thông Minh, có bốn vị thiên sư là Trương, Cát, Hứa, Khâu chạy ra đón chào và hỏi:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả nói:

- Có lá đơn lên kiện hai người đây.

Thiên sư giật mình nói:

- Cái anh lão xược này, không biết kiện cáo ai đây?

Đành phải dẫn y đến dưới điện Linh Tiêu tâu lên. Có chỉ gọi Hành Giả vào.

Hành Giả để bài vị, lô hương xuống, châu lên làm lễ xong, cầm đơn kiện trình lên.

Cát Tiên ông tiếp lấy, mở ra trước ngự án.

Ngọc Hoàng xem hết từ đầu đến cuối, thấy như thế, như thế, liền phê thêm vào nguyên trạng, sai Tây phương Trường Canh Thái Bạch Kim Tinh lĩnh chỉ đến cung Vân Lô đòi Thác Tháp Lý Thiên Vương đến hầu.

Hành Giả tiến lên kêu râu:

- Mong Ngọc Hoàng ra tay trừng trị, nếu không sẽ lại sinh chuyện khác.

Ngọc Hoàng lại truyền phán:

- Cho nguyên cáo cùng đi.

Hành Giả hỏi:

- Lão Tôn cũng đi à?

Bốn thiên sư nói:

- Vạn tuế đã ban ý chỉ, ngài nên đi cùng với Kim Tinh.

Hành Giả vội vàng đi theo Kim Tinh, cưỡi trên mây, đã tới ngay cung Vân Lô là nơi ở của Lý Thiên Vương. Kim Tinh trông thấy ngoài cửa có một đồng tử đứng hầu. Đồng tử ấy biết là Kim Tinh, liền đi vào thông báo:

- Có Thái Bạch Kim Tinh lão gia tới nơi!

Thiên Vương đi ra đón tiếp. Lại thấy Kim Tinh đứng bung đao sắc chỉ, liền sai thấp hương. Đến khi quay mình lại, lại thấy Hành Giả đi theo, Thiên Vương điên ngay ruột lên. Tại làm sao lại phải phát giận? Thuở xưa hồi đại thánh đại náo thiên cung, Ngọc Hoàng phong Thiên Vương làm Hàng Ma đại nguyên súy, phong Na Tra thái tử làm thần Tam Đàn Hải Hội, đem thiên binh thu phục Hành Giả, nhưng đánh mãi mà không thắng nổi. Vẫn do hiềm thù thua trận từ năm trước, nên Thiên Vương có ý tức tối, không chịu nổi, liền hỏi:

- Kính thưa Trường Canh lão quân, ngài mang chỉ ý gì tới đây thế?

Kim Tinh nói:

- Đây là cáo trạng của Tôn đại thánh kiện ngài.

Thiên Vương đương tức bực sẵn, nghe thấy nói đến tiếng kiện tức thì nổi cơn lôi đình giận dữ nói:

- Hấn kiện tôi việc gì?

Kim Tinh nói:

- Kiện ngài về việc giả làm yêu tinh bắt hãm người, xin hãy thấp hương lên, ngài tự mở ra mà đọc.

Thiên Vương tức thở hồng hộc, bày hương án ra, lễ lên trên không. Lễ

xong, mở tờ sắc chỉ ra xem, thấy nguyên là như thế... như thế... Y bóc giận lên, giẫy đổ cả hương án, nói:

- Cái con khỉ này tố cáo gian ta thế ư?

Kim Tinh nói:

- Ngài hãy nguôi giận, hiện có bài vị, lô hương làm chứng tại ngự tiền, nói yêu nữ là con đẻ của ngài.

Thiên Vương nói:

- Tôi chỉ có ba đứa con trai, một đứa con gái. Con trai lớn là Kim Tra, hầu hạ Như Lai, làm Tiền bộ hộ pháp; con thứ hai là Mộc Xoa, làm đồ đệ Quan Thế Âm ở Nam Hải; con thứ ba là Na Tra ở luôn với tôi, hôm sớm vào triều hộ giá. Một con gái mới bảy tuổi, tên là Trinh Anh, việc đời chưa biết tí gì, làm yêu tinh thế nào được! Nếu không tin, xin ẵm ra để ngài xem. Con khỉ này thực là vô lễ! Chưa cần nói tôi là nguyên súy trên trời, được phong chức tiền trăm hậu tấu nữa, ngay đến người thường dân dưới hạ giới, cũng không được vu cáo thế! Trong luật có nói: “Vu cáo tăng ba lạng”.

Liên gọi thủ hạ:

- Đem dây trói yêu bắt cột con khỉ này lại!

Các vị Cự Linh thần, Ngự Đổ tướng, Dực Xoa hùng súy đứng sắp hàng ở dưới sân, chạy ò cả lên, bắt Hành Giả trói lại.

Kim Tinh nói:

- Lý Thiên Vương chớ nên gây vạ! Tôi với y vâng chỉ từ ngự tiền đến đây tuyên triệu ngài. Cái dây ngày nặng nề đấy, nếu trói chết người thì oan gia!

Thiên Vương nói:

- Kim Tinh ạ, cứ tội dối trá, vu cáo như vậy, thì dùng thứ sao được? Ngài hãy rón gối để tôi lấy dao giết yêu giết chết con khỉ này đã, sau sẽ cùng ngài về triều phục chí.

Kim Tinh thấy y lấy đao, cũng chột dạ nói với Hành Giả:

- Ngài làm việc sai rồi. Ngự trạng có phải dễ dễ dàng kiện cáo đâu? Không hỏi cho thực đích xác, làm bừa bãi như thế, hại đến tính mạng, biết làm thế nào bây giờ?

Hành Giả ngang nhiên không sợ, cười hì hì nói:

- Xin lão quan yên tâm, không hề chi cả, công việc của lão Tôn bao giờ cũng vậy, nhất định trước thua sau được.

Hành Giả nói chưa dứt lời, Thiên Vương đã vác giáo tiến đến nhằm đầu Hành Giả chém xuống. Tam thái tử liền chạy lên trước đưa kiếm chém yêu ra đỡ lại, kêu to:

- Xin phụ vương nguôi giận!

Thiên Vương sợ tái mặt đi. Ôi! Cha thấy con lấy kiếm đỡ đao, sẽ quát đuổi đi, có sao lại sợ tái cả mặt? Số là khi Thiên Vương sinh người con này, trong lòng bàn tay phải y có chữ “Na”, trong lòng bàn tay trái y có chữ “Tra”, nên mới đặt tên là Na Tra. Thái tử, khi đầy cữ, nhảy xuống bể tắm gội gậy vạ, đập đổ Thủy tinh cung, bắt con giao long, định rút gân làm dây lưng. Thiên Vương nghe thấy, sợ sinh tai vạ, muốn giết đi. Na Tra bực tức, cầm dao ở trong tay, lạng thịt trả mẹ, róc xương trả bố, trả xong tinh cha máu mẹ, còn một điểm linh hồn, đi tới Tây phương cực lạc thế giới tâu với Phật. Phật đương giảng kinh cho các bồ tát, chỉ nghe thấy tràng phan bảo cái có người kêu gọi:

- Cứu mạng với!

Mắt trí tuệ của Phật trông thấy, biết ngay là hồn Na Tra, tức thì lấy ngó sen làm xương, lá sen làm áo, đọc câu chân ngôn khởi tử hồi sinh. Na Tra thoát được tính mạng, thần thông quảng đại. Về sau Na Tra muốn giết Thiên Vương đi để trả mối thù róc thịt. Thiên Vương không sao được, đến cầu đức Phật Như Lai. Lấy hòa làm quý, Như Lai cho y một tòa bảo tháp bằng vàng có viên ngọc xá lị long lánh trong suốt, trên các tầng tháp đều có tượng Phật, ánh sáng lấp lánh. Rồi gọi Na Tra lạy Phật làm bố, giải hết oan thù. Sở dĩ xưng Thác Tháp Lý Thiên Vương là vì thế! Hôm nay Thiên Vương nhàn rỗi ở nhà, không đặt toàn tháp ấy, sợ Na Tra có ý báo thù, nên mới sợ tái mặt đi.

Lý Thiên Vương liền với tay ra, lấy tòa bảo tháp vàng ở trên bệ đặt vào bàn tay và hỏi Na Tra:

- Con lấy kiếm đỡ đao ta lại, định nói điều gì hử con?

Na Tra buông kiếm rập đầu nói:

- Thưa phụ vương, phụ vương có đứa con gái ở dưới hạ giới.

Thiên Vương nói:

- Con ạ, ta chỉ sinh có bốn anh chị em chúng con, lấy đâu ra đứa con gái nữa?

Na Tra nói:

- Phụ vương quên rồi. Đứa con gái nguyên xưa là yêu tinh, thành tinh từ ba trăm năm trước, ăn vụng hương hoa đuốc bấu của Như Lai ở Linh Sơn. Như Lai sai đạo thiên binh của cha con ta đi đánh bắt nó. Khi bắt được, đã định đánh chết, Như Lai khuyên nhủ: “Ao sâu thả cá không câu cá, rừng rộng nuôi hươu để sống hươu” nên mới tha tính mạng nó. Nghĩ đến ơn ấy nó mới lạy phụ vương làm cha, lạy con làm anh, thờ bài vị ở dưới hạ giới, hương hoa cúng lễ, không ngờ nó lại thành tinh, hãm hại Đường Tăng, đã bị Tôn Hành Giả tìm đến tận sào huyệt, bắt lấy bài vị, làm tờ ngự trạng tố cáo. Đó là đứa con gái hàm ơn nhận làm cha, anh chứ không phải là con đẻ, em ruột.

Thiên Vương nghe lời vẫn còn kinh sợ nói:

- Con ạ, ta thực quên nhãng, tên nó gọi là gì nhỉ?

Thái Tử nói:

- Nó có những ba tên. Cái tên bản thân nó đặt ra gọi là Kim Tị bạch mao lão thử tinh^[75]; vì ăn vụng hương hoa đuốc bấu, nó đổi tên gọi là Bán Triệt quan âm; hiện nay tha xuống hạ giới, lại đổi đi, gọi là Địa Dũng phu nhân.

Thiên Vương mới sực nhớ ra, buông bảo tháp xuống, thân đến cõi trời cho Hành Giả.

Hành Giả bấy giờ mới lên nước nói:

- Anh nào dám cõi trời ta? Cứ để vậy trời khiêng ta về tâu vua, việc quan của lão Tôn mới thắng chứ!

Thiên Vương bủn nhủn chân tay, thái tử đứng im lặng, không nói, các gia tướng lụi lủi lẩn đi hết.

Đại thánh lặn kênh lộn sập, cứ bắt Thiên Vương phải đi vào triều. Thiên Vương không còn cách nào, van cầu Kim Tinh nói giúp cho.

Kim Tinh nói:

- Người xưa có câu: “Muôn việc nên khoan hòa”. Ngài làm việc quá ư

nóng nảy, bắt hấn đem trời lại, lại còn định giết nữa. Con khỉ này xưa nay có tiếng ương ách, bây giờ bảo tôi xử trí thế nào! Cứ như lệnh lang vừa mới nói đây, tuy là gái nuôi, không phải con đẻ, vẫn là tình thân nghĩa nặng, bất luận thế nào, ngài cũng là kẻ có tội.

Thiên vương nói:

- Xin lão tinh cố nói giúp thế nào cho tôi không phải tội.

Kim Tinh nói:

- Tôi cũng muốn hòa giải hai bên, khôn nổi chẳng có tình nghĩa gì với y mà nói!

Thiên vương nói:

- Ngài đem những việc tâu xin chiêu an và phong làm quan ngày xưa nhắc lại cho y nghe, may ôn đây.

Kim Tinh liền tiến lên, lấy tay vỗ về Hành Giả và nói:

- Đại thánh ạ, nể mặt tôi với, để cởi trói ra rồi về hầu Ngọc Hoàng.

Hành Giả nói:

- Thưa lão quan, không phải cởi, tôi biết cách lặn, tôi cứ lặn dọc đường sẽ tới.

Kim Tinh cười nói:

- Con khỉ này thực là vô tình, trước kia đối với người, ta cũng có chút ơn nghĩa, thế mà đến công việc này lại không chịu nghe ta ư?

Hành Giả nói:

- Người có ơn nghĩa gì với ta?

Kim Tinh nói:

- Cái hồi ngài còn làm yêu quái ở núi Hoa Quả, cưỡng xóa sổ tử, tụ yêu ma rất đổi đông dõ, Ngọc Hoàng định xuống bắt ngài, già này ra sức tâu xin xuống chiếu chỉ chiêu an, ngài được gọi lên thiên đường phong làm quan “Bật Mã Ôn”. Ngài lại uống rượu tiên của Ngọc Hoàng, khi chiêu an lần sau, già này cũng phải hết sức tâu xin phong ngài làm quan “Tề Thiên đại thánh”. Ngài vẫn không giữ bổn phận, trộm đào vụng rượu, đánh cắp đan của Lão quân như thế, như thế, mới được vô diệt vô sinh. Nếu không có ta, ngài làm

gì được như ngày nay.

Hành Giả nói:

- Cổ nhân nói không sai: “Người ta chớ nên tậu voi với đức ông, chỉ phải cắt cỏ trộn đờn”. Ta vẫn chỉ là Bật Mã Ôn, nào thiên cung một hồi rồi cũng chẳng làm được gì to tát nữa. Nhưng thôi, nhưng thôi, ta cũng nể mặt ông già, nhưng chính y phải đến cõi trời cho ta mới được!

Thiên Vương mới dám tiến đến cõi trời ra, mời Hành Giả sửa áo ngồi lên, mọi người cùng nhau thi lễ.

Hành Giả quay nói với Kim Tinh:

- Thưa lão quan, thế nào? Tôi nói thua trước được sau, các công việc vẫn phải làm như thế. Nên giục y đi hầu kiện, chớ để lỡ việc sư phụ tôi.

Kim Tinh nói:

- Chớ vội, hãy nán lại một lúc, uống chén chè rồi sẽ đi.

Hành Giả nói:

- Ngài uống chè của y là ăn của đứt, tư túi với phạm nhân khinh nhờn thánh chỉ, ngài sẽ phạm tội gì?

Kim Tinh nói:

- Thôi, không uống trà! Không uống trà! Khéo không cả tôi cũng bị liên quan vào đây! Lý Thiên Vương ạ, đi ngay, đi ngay đi!

Thiên Vương khi nào dám đi, sợ y không nói làm có, bé xé ra to, mồm mép liền thoáng cãi bừa, cãi lại với y sao được, nên đành phải nhờ cậy Kim Tinh mở đường phương tiện giúp đỡ.

Kim Tinh nói:

- Ta có một câu chuyện này ngài nên nghe lời.

Hành Giả nói:

- Những việc trăng trời băm chém, tôi đã nể ngài rồi, còn có gì nữa? Nói đi! Nói đi!, Nói phải, tôi nghe theo, ví bằng trái lẽ, xin chớ trách!

Kim Tinh nói:

- “Một ngày việc quan mười ngày bận rộn”. Ngài đã làm ngự trạng, nói yêu tinh là con cái của Thiên Vương, Thiên Vương cãi là không phải, hai

ông sẽ cứ biện bạch hoài tại ngự tiền, giằng co không chịu. Tôi bảo một ngày trên trời bằng một năm dưới hạ giới, trong vòng một năm ấy, sư phụ ngài bị yêu tinh kia hãm giữ ở trong động, chưa nói gì họ lấy nhau, chỉ một lần chung đụng với nhau thôi cũng có thể đẻ được một chú tiểu hòa thượng rồi, lại chẳng lỡ mất việc lớn ư?

Hành Giả cúi đầu nghĩ ngợi:

- Đúng vậy! Khi từ biệt Bát Giới, Sa Tăng, ta chỉ bảo đi lâu bằng thổi chín nồi cơm, chóng bằng đun sôi siêu nước sẽ về, giờ đã ở một hồi lâu, sợ chậm quá, lỡ việc chẳng? Thưa lão quan, y theo lời ngài, giờ làm thế nào mà về phúc chỉ?

Kim Tinh nói:

- Để Thiên Vương điếm binh, cùng ngài xuống bắt yêu quái, tôi về phúc chỉ cho.

Hành Giả nói:

- Ngài sẽ tâu chỉ như thế nào?

Kim Tinh nói:

- Tôi chỉ nói nguyên cáo bỏ trốn, bị cáo xin miễn nghị.

Hành Giả cười nói:

- Khôn thế! Tôi đã lấy tình nể lời ngài, ngài lại bảo là tôi bỏ trốn sao được! Bảo y điếm quân đợi tôi ở ngoài Nam Thiên Môn, tôi cùng ngài về triều phúc chỉ đã.

Thiên Vương lo sợ nói:

- Để một mình y đi, lỡ nói năng thế nào lại hóa ra mình là bầy tôi phản bội nhà vua.

Hành Giả nói:

- Ngài cho lão Tôn là hạng người như thế nào? Đã là bậc đại trượng phu, “một lời nói ra như dao chém đá” lẽ đâu tôi lại nói xấu ngài!

Thiên Vương cảm ơn Hành Giả Hành Giả cùng Kim Tinh về phúc chỉ. Thiên Vương điếm quân bản bộ, đi thẳng ra ngoài Nam Thiên Môn. Kim Tinh và Hành Giả về tâu Ngọc Hoàng nói:

- Bất hãm Đường Tăng là con chuột già mũi vàng lông trắng thành tinh, vờ đặt bài vị cha con Thiên Vương, Thiên Vương biết việc, đã đem quân đi bắt yêu quái, mong đức chí tôn tha tội.

Ngọc Hoàng nghe rõ tình đầu, ban ơn trời xuống cho miễn nghị Hành Giả liền trở đường mây ra đến ngoài Nam Thiên Môn đã thấy Thiên Vương, Thái Tử sắp thiên binh chờ đợi. Đạo thần tướng ấy, gió ù ù, mây cuộn cuộn, tiếp đón Đạ Thánh, rồi trong chốc lát cả bọn đã đến đỉnh núi Hãm Không.

Bát Giới, Sa Tăng mắt đăm đăm mong đợi, bỗng thấy thiên binh cùng Hành Giả đi tới. Chú Ngọc ra đón Thiên Vương, thi lễ nói:

- Phiên lụy đến ngài! Phiên lụy đến ngài hạ cố!

Thiên Vương nói:

- Thiên Bồng nguyên súy, ngài chưa biết chuyện, chỉ vì cha con chúng tôi hưởng một tuần hương, đến nỗi yêu tinh bắt sự phụ ngài vô lý, đến chậm xin miễn trách. Núi này có phải núi Hãm Không không đây? Mà lại không biết cửa động ở nơi nào nữa?

Hành Giả nói:

- Đường lối này tôi quen thuộc lắm rồi, có điều là cái động này gọi là động Vô Đễ, chu vi hơn ba trăm dặm, sào huyết yêu tinh rất nhiều. Lần trước sự phụ tôi bị nhốt trong cái lều hai máng nước, lần này vắng tanh vắng ngắt, chẳng có ma nào, chúng nó đã khuân dọn đồ đạc đi đâu không biết nữa.

Thiên Vương nói:

- Mặc dù nó giở nghìn mưu mẹo, không thoát khỏi thiên la địa võng, ta cứ đến trước cửa, sẽ có cách.

Mọi người cùng đi, ước chừng hơn mười dặm, mới tới tảng đá lớn Hành Giả trở vào cái cửa to bằng miệng cái chum nói:

- Chỗ cao phẳng kia đây!

Thiên Vương nói:

- “Không vào hang hổ, làm sao bắt được hổ con”, ai dám vào trước?

Hành Giả nói:

- Tôi vào trước.

Tam thái tử nói:

- Tôi vâng chỉ thu yêu quái, tôi vào trước.

Chú Ngốc học hếch đứng dậy, to tiếng nói:

- Phải nhường cho lão Tru tôi vào trước chứ!

Thiên Vương nói:

- Không nên tranh nhau, để tôi sẽ phân phát: Tôn đại thánh và Thái Tử cùng mang binh tướng đi xuống, ba người chúng ta coi giữ ở ngoài cửa, dùng lối trong ứng ngoài hợp, làm cho nó lên trời hết lối, xuống đất hết đường, rồi mới bắt được.

Mọi người đều trả lời:

- Xin vâng.

Hành Giả và Tam Thái Tử, lĩnh binh tướng, đánh vèo một cái vào cả trong động, cưỡi trên mây sáng ngừng đầu lên nhìn, quả thấy một cái hang đẹp. Trong khoảnh khắc mấy người dùng mây sáng bước xuống, đi đến nơi nhà của yêu tinh, tìm lục từng cửa một, rầm rộ, qua lần ngoài vào lần trong, hết chỗ nọ sang chỗ kia, một vùng ba trăm dặm, hoa cỏ giãm tan tành nhưng chẳng thấy yêu tinh đâu, mà Tam Tạng cũng mất hút! Ai cũng bảo:

- Nghiệt súc kia nhất định đã chuồn ra khỏi động trốn xa rồi.

Ai mà biết được nó vẫn ở trong một xó tối mù về phía đông nam, nhìn xuống dưới một cái động nhỏ khác, trong động có một tầng cửa nhỏ, một gian nhà thấp lè tè, trong bồn giồng mấy thứ hoa, ngoài rèm một vài cây trúc, lờ mờ bóng tối, ngào ngạt hương bay. Nữ quái bắt được đường Tam Tạng dọn đến chỗ này, bắt ép thành thân, cho là Hành Giả không thể tìm thấy nữa. Ai hay số nó đến ngày mạt: tiểu quái ở bên ngoài, nói nói cười cười, chen chen chúc chúc. Trong đó có mấy đứa to gan mật, nghển cổ lên, trông qua một lượt ra ngoài cửa động, vừa hay gặp phải thiên binh đến. Có một tiếng kêu lên:

- Ở đây rồi!

Hành Giả nổi cơn điên, cầm cây gậy Như Ý nhảy xổ xuống dưới hang chật hẹp như một cái hang chuột. Tam Thái Tử tung thiên binh xô tới một loạt, không còn đứa nào chạy trốn thoát được nữa.

Hành Giả tìm thấy Đường Tăng, cả con long mã và gánh hành lý. Nữ quái nghĩ hết lối chạy bèn đến trước Na Tra Thái Tử rập đầu van xin.

Thái Tử nói:

- Đây là ý chỉ của Ngọc Hoàng sai bắt mi, không phải chuyện chơi. Chỉ vì hưởng một lò hương mà cha con ta một suýt nữa bị đóng gông giải ra khỏi động, chịu tù tội đấy!

Liên hét to:

- Thiên binh, lấy dây trói yêu ra đây, bao nhiêu yêu ma trói hết lại!

Yêu quái đành chịu nuốt đau đón khổ sở. Mọi người quay mây sáng trở lại, ra khỏi động.

Thiên Vương mở cửa động ra đón Hành Giả nói:

- Lần này ngày được gặp sư phụ nhé!

Hành Giả nói:

- Xin cảm ơn ngài, xin cảm ơn ngài!

Y vội dẫn Tam Tạng lạy tạ Thiên Vương và Thái Tử.

Sa Tăng, Bát Giới chỉ muốn lột xác yêu quái ra, Thiên Vương nói:

- Đây là chúng tôi vâng chỉ đến bắt nó, sơ xuất không được, chúng tôi còn phải về phúc chỉ chứ!

Một bên, Thiên Vương cùng Tam Thái Tử dẫn các thiên tướng thiên binh, áp giải yêu quái về tâu thiên tào, đợi lệnh xử trị; một bên Hành Giả đỡ Đường Tăng, Sa Tăng thu xếp hành lý, Bát Giới đóng ngựa, mời Đường Tăng lên yên. Chính thực là:

*Cắt đứt tơ tình trong bể dục
Mở tan khóa ngọc vượt ngàn tây.*

Chưa biết sau này thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TƯ

Khó Diệt Nhà Sư Tu Chính Quả

Pháp Vương Thành Đạo Thể Theo Giờ

Đường Tam Tạng giữ vững nguyên dương, ra khỏi vòng tràng gió khổ não, theo Hành Giả sang phương Tây, thấm thoát đã sang mùa hè. Đúng vừa lúc gió nam mới thổi, mưa hè trút xuống như tơ dải. Quang cảnh thật đẹp:

*Bóng rợp rum trùm mát,
Gió hiu én dẫn con.
Hồ sen đậm lá nõn,
> Khóm khúc nảy cành non.
Liền trời cỏ xanh biếc,
Khắp đất hoa đỏ ngòn.
Bên khe cỏ lác nhọn,
Lừa lựu điểm màu son.*

Cả bốn thầy trò bị nóng như thiêu, đương đi chợt thấy ở bên đường có hai rặng liễu cao, một bà cụ già tay trái dắt đứa trẻ nhỏ từ trong bóng liễu rợp đi ra, lên tiếng gọi Đường Tăng bảo:

- Hòa thượng ơi! Hãy quay ngay ngựa trở về đông, chớ có đi nữa, đường sang Tây đều là đường chết cả đấy.

Tam Tạng sợ hãi nhảy xuống ngựa đến chào và hỏi thăm:

- Thưa lão Bồ Tát, xưa có câu: “Bề rộng cá tha hồ nhảy, trời cao chim thỏa chí bay”, tại sao sang Tây lại không có đường?

Bà mẹ già kia giơ tay trở về phía Tây nói:

- Cách đây độ chừng năm sáu dặm, có nước Diệt Pháp, vua nước ấy kiếp trước đã mắc phải oan thù kết từ bao giờ, đời nay đã vô cớ gây ra tội ác Hai năm trước đây đã hứa một điều đại nguyện tay trời là giết tới chín nghìn chín trăm chín mươi sáu vị hòa thượng vô danh rồi, chỉ còn đợi bốn vị hòa thượng hữu danh nữa, góp thành một vạn, cho được viên mãn. Nếu các vị vào trong thành, sẽ là Tổng mạnh vương bồ tát cả!

Tam Tạng nghe nói vậy, trong lòng sợ hãi, run lập cập nói:

- Thưa lão Bồ Tát, cảm tấm thịnh tình, tạ ơn khôn xiết dám xin hỏi ngài có lối nào không phải đi qua trong thành, cho bản tăng tôi đi qua vậy.

Bà già cười nói:

- Không đi quanh được! Không đi quanh được! Trừ ra có biết bay, mới đi qua được thôi!

Bát Giới ở bên cạnh nói rõ:

- Thôi bà già đừng dọa nữa, chúng tôi đều biết bay cả.

Cặp mắt thần của đại thánh nhìn đã biết rõ bà mẹ già dắt đứa trẻ con ấy là Quan Âm Bồ Tát và Thiện Tài đồng tử, bèn vội vàng rập mình lạy xuống nói:

- Bạch Bồ Tát, đệ tử đón chậm! Đón chậm!

Bồ Tát liền nhẹ nhàng cười lên một đóa mây ngũ sắc làm cho Đường Tăng cuống quýt đứng không vững, chỉ còn biết quỳ gối cúi đầu. Bát Giới, Sa Tăng cũng sợ hãi quỳ xuống lạy lên trên trời.

Một lúc sau, mây lành đã pháp phối bay thẳng về Nam Hải.

Hành Giả đứng lên, đỡ sư phụ dậy và nói:

- Mời thầy dậy thôi, Bồ Tát đã về bảo sơn rồi.

Tam Tạng đứng dậy nói:

- Ngô Không, con đã biết là Bồ Tát, sao không nói sớm?

Hành Giả cười nói:

- Thầy còn đương nói chuyện chưa xong, con đã sụp lạy, sao còn bảo là không nói ngay?

Bát Giới, Sa Tăng nói với Hành Giả:

- Đội ơn Bồ Tát chỉ bảo Hộ muốn giết hòa thượng, chúng ta phải làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc đừng sợ, chúng mình đã trải biết bao ma thiêng quỷ dữ, hang hồ đầm rồng, còn chẳng suy suyễn gì, huống hồ đến cái nước phàm trần đây, sợ quái gì? Chỉ phải cái đây không không là chỗ nghỉ, trời lại sắp tối, lỡ có

những người ở thôn xóm vào thành mua bán trở về, trông thấy chúng mình là nhà sư, bép xép nói ra thì không được ỏn tiện. Hãy dẫn sư phụ đi tránh đường cái, tìm đến chỗ nào vắng vẻ rồi sẽ bàn tính.

Tam Tạng y lời. Cả bọn liền đi tránh khỏi đường cái, đến một cái hồ sâu ngồi lại.

Hành Giả nói:

- Anh em ạ, hai chú trông coi sư phụ cẩn thận, để lão Tôn biến hóa đi vào trong thành xem xét, tìm một con đường xép đi luôn đêm nay.

Tam Tạng dặn dò bảo:

- Đồ đệ ạ, không phải chuyện chơi, phép vua không dùng, con nên cẩn thận.

Hành Giả cười nói:

- Thầy cứ yên tâm, lão Tôn tự có đủ lý lẽ.

Đại thánh nói đoạn, vươn mình một cái, đã vun vút nhảy lên trên không.

Đại Thánh đứng dừng ở trên đầu mây sáng, cúi nhìn xuống dưới, thấy ở trong thành vui vẻ sầm uất, ánh sáng chan hòa.

Hành Giả nói:

- Một nơi tốt đẹp thế này sao lại Diệt Pháp nhỉ?

Xem một lúc, dần dần trời tối, lại thấy:

*Ngã tư đường phố đèn trung sáng,
Trong chín lần lầu dóng tiếng chuông.
Sao sáng bảy vì soi bích hán,
Qua đường các nẻo khách dừng chân.*

Doanh trại sáu quân, hồi trống thu không nghe gióng giả; trên lầu năm trống, giọt hồ điếm tối nước long lạnh. Bốn bề mù phủ lò mờ, ba mặt khói bay lạnh lẽo. Một cặp vợ chồng về trướng gấm, nửa vành trăng tỏ mọc bên đông.

Hành Giả nghĩ bụng:

- Mình định hạ mây xuống, vào trong phố, dò la đường lối, nhưng mặt mũi thế này, gặp người nào, nhất định họ bảo là hòa thượng, chi bằng hãy

biến khác đi đã.

Bèn tay cầm quyết, miệng đọc chân ngôn, nhao mình một cái, biến ra một con thiêu thân pháp pha pháp phối, bay tràn phố nọ phường kia, bên mái hiên, trên góc xói. Đương bay chợt trông thấy một dãy nhà ở ngay lối góc phố rẽ sang phố khác, trước cửa có treo một cái đèn lồng.

Hành Giả tự nhủ:

- Những nhà này ăn Tết nguyên tiêu hay sao mà cả một dãy nhà đều treo đèn lồng?

Bèn giương thẳng cánh, bay đến tận nơi, nhìn ngó kỹ càng, thấy có một nhà ở chính giữa, treo cái đèn lồng vuông, trên viết sáu chữ “Nơi nghỉ của người buôn bán”, ở dưới lại viết mấy chữ “Quán trọ Vương Tiểu Nhị”, Hành Giả mới biết đây là những nhà hàng cơm. Lại ngừng đầu nhìn vào, thấy có tới tám chín người khách, đều đã ăn cơm chiều rồi, cởi quần áo ngoài, trật khăn đội đầu, rửa ráy chân tay, lên giường đi ngủ.

Hành Giả mừng thầm nói:

- Sư phụ sẽ đi qua được!

Tại sao Hành Giả biết là đi qua được? Hành Giả có ý đợi cho những người ấy ngủ say rồi lấy trộm quần áo, khăn đội đầu của họ, giả làm những người thường để đi vào thành.

Hành Giả đương suy nghĩ, chợt thấy Tiểu Nhị đi tới nơi dặn bảo:

- Thưa các vị quý khách, các vị nên cẩn thận, ở đây kẻ gian người ngay lẫn lộn, quần áo hành lý của mọi người, đều phải để ý giữ gìn cẩn thận.

Nghe chủ quán nói vậy, ai nấy lại càng đề tâm, nhồm cả dậy nói:

- Ông chủ nhà nói chí lý lắm, chúng tôi là những người đi đường đã mệt, chỉ sợ ngủ say không tỉnh ngay được, một khi mất mát thì làm thế nào? Ngài hãy đem tất cả quần áo, khăn đội đầu, gói lại cất vào trong nhà, đến sáng sớm mai, giao trả chúng tôi lên đường.

Vương Tiểu Nhị liền thu hết những thứ quần áo khăn đội, mang vào cất ở nhà trong Hành Giả nóng tính, liền giương cánh bay luôn vào bên trong, đậu lên trên cái mắc vắt khăn. Lại thấy Vương Tiểu Nhị đi ra ngoài cửa, cởi đèn lồng xuống, đem vào trong nhà, đóng chặt cửa lại, vào phòng, cởi quần áo đi

ngủ.

Hai đứa con nhỏ của Vương Tiểu Nhị, tối ấy lại hò hét nghịch ngợm, không chịu ngủ ngay nên người vợ Vương Tiểu Nhị lại đem những quần áo rách ra vá, cũng không đi ngủ.

Hành Giả nghĩ thầm nói:

- Nếu đợi đến khi暮 này đi ngủ mới lấy, lại chẳng hóa ra lỡ mất việc của sư phụ a?

Lại sợ canh khuya, cửa thành đóng mát, nên không nhịn được nữa liền bay luôn xuống, nhằm ngọn đèn xô vào. Thực là “liều mình gieo vào lửa, sém trán hóa thân tàn”. Đèn kia đã bị tắt phụt, y lại nhao mình biến hóa, biến ra một con chuột, rúc rích kêu lên mấy tiếng, rồi nhảy xuống dưới, vớ lấy quần áo, khăn đội đầu, đi ra bên ngoài. Người vợ hốt hoảng gọi váng:

- Bồ nó ơi! Hông cả rồi! Có chuột thành tinh!

Hành Giả nghe nói, lại giở thủ đoạn, đứng chặn lấy cửa, nghiêm nghị nói to bảo:

- Vương Tiểu Nhị, chớ có nghe vợ ngươi nói nhảm, ta không phải chuột thành tinh ban đêm. Người mình bạch không làm việc ám muội. Ta là Tề Thiên đại thánh xuống trần gian, bảo hộ Đường Tăng sang Tây lấy kinh, vì vua nước các ngươi vô đạo nên ta phải mượn ít áo mũ, đôi lột cho sư phụ ta, ra khỏi thành ta sẽ đem lại trả.

Vương Tiểu Nhị nghe nói, vội bật người choàng dậy, trời tối sờ lờ, tính lại hấp tấp, vớ được cái quần ngõ là cái áo, mặc vào bên này cũng không mặc được, khoác sang bên kia cũng không khoác được.

Hành Giả vớ lấy ít quần áo, cười mây đi ra, trở lại bên đường đến chỗ cái hồ.

Tam Tạng thấy trăng thanh sao sáng, nhô người lên, nhìn biết là Hành Giả đã đi gần tới nơi, liền cất tiếng gọi hỏi:

- Đồ đệ, có thể đi qua nước Diệt Pháp được không?

Hành Giả buông quần áo xuống nói:

- Sư phụ ạ, muốn qua nước Diệt Pháp mà cứ giữ lối ăn mặc hòa thượng thì không đi được.

Bát Giới buông quần áo xuống nói:

- Anh ạ, anh định đánh dai làm sao? Không làm hòa thượng cũng dễ dàng thôi, chỉ phải nửa năm đừng cạo đầu, để tóc mọc dài ra đã.

Hành Giả nói:

- Đợi làm sao được nửa năm, ngay trước mắt ta đều phải đổi lột làm người thường đã.

Chú ngọc đâm hoảng sợ nói:

- Anh nói như vậy, không trôi tí nào Hiện nay chúng mình là sư cả, ngay trước mắt ta đường là hòa thượng, làm thế nào mà đợi được khấn? Quán quanh quán quéo lên đây, cài mối vào chỗ nào được?

Tam Tạng quát mắng:

- Đừng con cà con kê nữa, làm việc chính đã, đầu cuối thế nào?

Hành Giả nói:

- Thừa sư phụ cái thành trì này con đã xem rồi. Tuy rằng vua họ vô đạo giết sư, nhưng cũng là vị chân thiên tử, trên thành có mây sáng điểm vui, đường phố trong thành, con đã nhận thuộc! Tiếng nói tại nơi đó, con cũng đã biết nói được. Vừa rồi con mượn mấy bộ quần áo ở trong hàng cơm, ta giả dạng làm người thường tiến vào trong thành ngủ trọ, đến chùng canh tư thức dậy, bảo chủ quán dọn cho một bữa cơm chay ăn, đợi đến canh năm, lách cửa thành ra đi, theo đường cái sang Tây, dù có gặp người giữ lại cũng dễ nói, cứ bảo là được thượng bang khâm sai đi, vua nước Diệt Pháp cũng không dám ngăn giữ.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh nói rất đúng, cứ thế mà làm.

Tam Tạng không biết làm thế nào, bèn cởi áo dài ra, bỏ mũ sư xuống, mặc quần áo người thường vào, đội khăn lên đầu, Sa Tăng cũng thay bộ, Bát Giới đầu to quá, không đội được vừa khăn, Hành Giả phải lấy một cái kim khâu giáp hai đầu khăn lại với nhau, khâu dính làm một, để chụp lên trên đầu, chọn lấy một bộ quần áo rộng rãi, để cho y vận, sau cùng mới lấy một bộ mặc vào mình và nói:

- Thừa các vị, đi lần này, ta hãy đem bốn tiếng “sư phụ, đồ đệ” giấu cho

kín đi nhé!

Bát Giới nói:

- Trừ bốn tiếng ấy ra, phải xưng hô thế nào?

Hành Giả nói:

- Cứ gọi nhau là anh em thôi, sư phụ gọi là Đường Đại quan nhi, chú gọi là Trư tam quan nhi, Sa Tăng gọi là Sa tứ quan nhi, tôi gọi là Tôn nhị quan nhi. Khi đến quán trọ, các chú chớ có nói gì, cứ để mặc mình tôi liệu điều ứng đáp. Họ hỏi là buôn bán gì, sẽ lấy ngựa bạch ra làm cớ, nói chúng mình là bọn buôn ngựa, cả bọn có mười người bạn buôn, bốn chúng mình đến trước thuê chỗ ở để bán ngựa. Người chủ quán tất nhiên thết đãi chúng mình, chúng mình ăn uống xong, đến khi đi, tôi sẽ lấy một hòn gạch vỡ, biến ra thành vàng khối trả cho y, xong rồi lên đường.

Trưởng lão không làm thế nào được đành phải nghe theo.

Bốn người vội vã dắt ngựa quẩy hành lý, đi khỏi nơi đó. Đất này là nơi thái bình, đã hết canh một vẫn chưa đóng cửa. Bốn người cứ đi thẳng vào trước cửa nhà Vương Tiểu Nhị, nghe thấy ở bên trong đương có tiếng kêu la. Có người nói: “Tôi không thấy khăn đội đầu!” Có người nói: “Tôi không thấy quần áo” Hành Giả cứ lơ như không biết, dẫn mọi người vào nghỉ ở một nhà đối diện, chếch sang bên kia. Nhà ấy vẫn chưa cất đèn lồng, Hành Giả liền đến cửa gọi:

- Ông chủ quán ơi! Có còn buồng cho thuê, cho chúng tôi vào nghỉ.

Ở bên trong có tiếng đàn bà trả lời:

- Có, có, có! Mời các ngài lên trên lầu.

Mụ nói chưa dứt lời, đã thấy một người con trai đến đỡ dắt ngựa Hành Giả giao ngựa cho người ấy dắt trở vào, theo ánh đèn ở đằng sau đi thẳng lên lầu. Trên lầu có bàn ghế sẵn sàng, Hành Giả liền mở phen che cửa sổ ra cho bóng trăng soi vào rồi mọi người ngồi xuống. Đã thấy có người đốt đèn cầm đến Hành Giả đứng chặn ngoài cửa thổi tắt đi và nói:

- Sáng trăng thế này không cần đèn!

Người kia đi trở xuống. Lại có người con gái bung bốn chén nước trà đến Hành Giả đỡ lấy. Một người đàn bà trạc tuổi độ năm mươi bảy, năm mươi

tám, ở dưới lầu đi lên, thẳng vào trong phòng, đứng ở bên cạnh hỏi:

- Các vị quý khách ở đâu ta tới đây, có những quý vật gì?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi ở bắc phương đến, có mấy con ngựa hay đem bán.

Người đàn bà nói:

- Các vị quý khách đi bán ngựa sao lại đi ít người thế?

Hành Giả nói:

- Vị này là Đường đại quan, vị này là Trư tam quan, vị này là Sa tứ quan, tôi là học sinh gọi là Tôn nhị quan.

Người đàn bà cười nói:

- Khác họ!

Hành Giả nói:

- Chính là khác họ nhưng ở chung. Chúng tôi tất cả có mười người anh em, bốn chúng tôi đến trước thuê phòng ngủ ăn cơm hàng, còn sáu người nữa ngủ trọ ở ngoài thành, vì có một đoàn ngựa trời đã tối không muốn vào thành, chờ chúng tôi thuê được phòng rồi sáng mai sẽ đến cả đây, bao giờ bán hết ngựa mới về.

Người đàn bà nói:

- Một đoàn có bao nhiêu ngựa?

Hành Giả nói:

- Lớn nhỏ có một trăm con, đều giống như con ngựa của tôi cưỡi đây, có điều là không cùng một màu lông.

Người đàn bà cười nói:

- Người Tôn nhị quan thực đã buôn bán gặp dịp, may mà ngài đến nhà chúng tôi đây, chứ nhà người khác quyết không dám giữ các vị. Nhà chúng tôi rộng rãi, tàu ngựa sạch sẽ, rom cỏ đầy đủ, ngài có đến mấy trăm con ngựa cũng nuôi được hết. Có một điều, nhà chúng tôi mở cửa hàng đã lâu năm, cũng có chút danh tiếng. Bố cháu họ Triệu chẳng may đã mất đi sớm. Quán chúng tôi gọi là quán bà Triệu góa. Quán chúng tôi đãi khách có ba hạng, bây giờ mắt lòng trước hơn được lòng sau, hãy thỏa thuận giá tiền thuê

buồng xong cái đã.

Hành Giả nói:

- Nói phải lắm. Ba hạng đãi khách ở quán bà đây thế nào? Thường có câu “Cao hạ hàng chia ba hạng giá, xa gần khách chỉ một bề coi”. Bà hãy nói qua ba lối tiếp khách thế nào để chúng tôi nghe thử xem.

Bà Triệu góa nói:

- Quán tôi đây có ba hạng thượng, trung, hạ Hạng trên thì bày yến tiệc, ngũ quả, năm món rau, đầy bàn bánh đường nặn sư tử, hai vị một bàn, có các cô gái nhỏ đến hát hầu bồi ngủ, mỗi vị giá tiền là năm đồng cân bạc, kể cả tiền thuê buồng.

Hành Giả cười nói:

- Phải giá đấy! Ở nước chúng tôi năm đồng cân bạc chưa được có con gái đến hầu.

Bà góa nói thêm:

- Hạng thứ hai, ăn chung một bàn chỉ có quả nấu, rượu nóng, muốn chơi đùa tự mình đánh nhịp, làm lệnh, không có con gái bồi, mỗi vị chỉ phải trả có hai đồng cân bạc.

Hành Giả nói:

- Cũng phải giá đấy, còn hạng bét thế nào?

Người đàn bà nói:

- Không dám nói trước mặt quý khách.

Hành Giả nói:

- Cứ việc nói có hề chi, chúng tôi mới biết lựa hạng nào vừa ý mà thuê chứ!

Người đàn bà nói:

- Hạng cuối, không có người hầu hạ, trong nồi đã có sẵn cơm, muốn ăn đơm lấy mà ăn, ăn no rồi, lấy một ít cỏ, trái cái ổ ở ngay dưới đáy, nằm xuống đáy đánh giấc, sáng hôm sau trả bao nhiêu cũng được, quyết không kỳ kèo.

Bát Giới nghe thấy, nói:

- May mắn! Lão Tru bở đến nơi rồi! Để mình ngòi đầu nồi đánh cho bình bầu rồi lăn con mẹ nó ra cửa bếp ngủ khi vậy.

Hành Giả nói:

- Người anh em, nói làm chi vậy! Chúng mình đã là người giang hồ, có làm gì mấy đồng cân bạc, cứ sửa soạn hạng nhất cho chúng tôi.

Người đàn bà hết sức vui vẻ, liền gọi:

- Pha nước trà ngon, nhà bếp mau mau sửa soạn thức ăn.

Rồi đi xuống dưới lầu, bà vội gọi:

- Mổ gà, mổ vịt, nấu canh, thổi cơm mau!

Lại giục:

- Mổ lợn, mổ dê, ngày nay dùng không hết để đến ngày mai dùng. Lấy rượu ngon, lấy gạo trắng thổi cơm, bột trắng làm bánh.

Tam Tạng ở trên lầu nghe thấy nói:

- Tôn nhị quan, làm thế nào! Họ đi mổ gà vịt, giết lợn dê, nhờ đưa lên đây, chúng mình đều là người ăn chay lâu dài, đời nào dám ăn.

Hành Giả nói:

- Con sẽ có cách.

Y liền đứng ra bên cửa lầu giậm bàn chân gọi:

- Triệu má má ơi, mời bà lên đây!

Bà Triệu chạy lên nói:

- Ngài Nhị quan truyền dạy gì ạ!

Hành Giả nói:

- Bây giờ chớ có sát sinh, hôm nay chúng tôi ăn chay.

Người quả phụ giật mình hỏi:

- Các ngài đây là ăn chay lâu dài hay ăn chay tháng?

Hành Giả nói:

- Không phải cả, chúng tôi ăn chay ngày canh thân Hôm nay là ngày canh thân, phải ăn chay, sang đến canh ba là ngày tân dậu, mới được mở chay. Sáng mai người hãy sát sinh, bây giờ chỉ sửa cho chúng tôi mấy món chay,

vẫn theo giá hạng nhất trả tiền bà.

Người đàn bà lại càng vui thích vội chạy xuống bảo:

- Đừng mở nữa, đừng mở nữa, lấy ít mộc nhĩ, măng Phúc Kiến, đậu phụ, bột nhỏ, vào vườn nhổ ít rau tươi, nấu canh súp, lấy bột tráng bánh cuốn, hãm trà thơm.

Mấy chú hỏa đầu nơi nhà bếp đều là những hạng nhà nghề nấu nướng đã quen tay, chỉ trong chớp mắt đã sửa soạn xong các thứ, bày lên trên lầu, lại có sẵn bánh đường sư tử, bốn người ăn uống thỏa thích Họ lại hỏi:

- Có dùng rượu chay không?

Hành Giả nói:

- Chỉ có Đường đại quan không dùng, chúng tôi cũng uống được mấy chén.

Người đàn bà lại lấy lên một bầu rượu nóng.

Ba người vừa mới rót rượu ra, chợt nghe thấy tiếng ván kêu lách cách.

Hành Giả hỏi:

- Ở nhà dưới lại có ai làm gì thế?

Bà góa nói:

- Không phải đâu, đây là mấy người khác ở trong làng tôi gánh thóc thuê đến muện, bảo họ ngủ dưới nhà; vì có các ngài, thiếu kẻ sai khiến, bảo họ khiêng hộ kiệu ra sân để đi đón con gái đến bồi tiếp các ngài, có lẽ họ khiêng va vào ván trần.

Hành Giả nói:

- Sao không nói trước? Không cần phải đi mời ngay. Một là hôm nay ngày chay, hai là anh em chưa đến, đợi ngày mai họ đến đông đủ rồi thì mời các chị đến quý hiệu chơi bồi, đến khi bán hết ngựa sẽ về.

Bà góa nói:

- Các ngài tốt lắm, không để mất hòa khí, lại nuôi được tinh thần.

Và bảo:

- Khiêng kiệu vào thôi, không đi mời nữa!

Bốn người cơm rượu xong rồi, các thứ đã thu dọn, người hầu đều giải tán.

Tam Tạng ghé vào tai Hành Giả khẽ nói thầm:

- Ngủ ở đâu?

Hành Giả nói:

- Ở trên lầu.

Tam Tạng nói:

- Thế không ổn, chúng mình nhọc nhằn mỗi mệt, lỡ ngủ đi mất, trong nhà họ hoặc có người lên thu dọn nữa, thấy chúng ta trật mũ ra để trơ đầu trọc, biết chúng mình là sư, gây chuyện nọ kia thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Đúng đấy!

Lại liền ra cửa lầu giậm giậm chân. Người đàn bà góa lại chạy lên hỏi:

- Tôn quan nhân còn truyền bảo gì nữa?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi ngủ ở đâu?

Bà góa nói:

- Ngủ ở trên lầu, tốt lắm, vừa không có muỗi, vừa hướng gió nam, mở to cánh cửa sổ, rất tốt.

Bà chủ đi trở xuống, đứng tựa vào sườn hòm thờ dài. Người con gái bà ẵm một đứa bé đi đến gần nói:

- Mẫu thân, thường có câu: “Mười ngày ngồi đầu bãi, một ngày đi chín bãi” mùa này nóng nực không ai buôn bán gì, nhưng sắp đến mùa thu, lại chẳng rộn rịp làm ăn ư, mẫu thân than thở chi?

Người đàn bà nói:

- Con ơi, không phải buồn vì buôn bán, số là chiều hôm nay lúc sắp sửa dọn hàng, vào hồi đầu canh một, có bốn người lái buôn ngựa đến thuê phòng ngủ trọ Họ đòi tiếp đãi vào hạng nhất, đương mong kiếm lấy mấy đồng cân bạc của họ, họ lại đòi ăn chay nên không làm tiền họ được, ta than phiền vì thế!

Người con gái nói:

- Người ta đã ăn cơm, không lẽ còn đi trọ nhà khác. Sáng mai sẽ sửa soạn

bữa cơm tạp, thế nào lại chẳng kiếm được tiền!

Người đàn bà lại nói:

- Họ đều có bệnh, sợ gió, sợ sáng, chỉ đòi ngủ ở chỗ tối. Con thấy trong nhà ta toàn là những phòng lợp ngói hẹp đơn, đào đâu ra được chỗ tối tăm, cầm bằng thí một bữa cơm cho họ ăn, bảo họ đi trọ nhà khác là hơn.

Người con gái nói:

- Mẫu thân ạ, nhà ta có nơi tối tăm, kín không có gió, rất tốt, rất tốt.

Người đàn bà hỏi:

- Ở chỗ nào?

Con gái nói:

- Khi sinh thời phụ thân có đóng một cái hòm to Hòm ấy chiều rộng bốn thước, chiều dài bảy thước, cao tới ba thước, trong đó có thể ngủ được sáu bảy người. Bảo bọn họ vào ngủ ở trong hòm ấy cũng được.

Người đàn bà nói:

- Không biết có được không? Để mẹ thử lên hỏi xem.

Liên lên hỏi:

- Tôn quan nhân, nhà chúng tôi chật hẹp, không có chỗ tối, chỉ có một cái hòm to, vừa kín gió, vừa không có ánh sáng, vào trong ấy ngủ có được không?

Hành Giả nói:

- Tốt! Tốt! Tốt!

Chủ quán liền bảo mấy người nhà khiêng cái hòm đến, mở nắp đậy ra, rồi mờ bọn xuống lầu.

Hành Giả dẫn sư phụ đi, Sa Tăng mang hành lý, theo sau ánh đèn đi đến bên hòm. Bát Giới bắt chập hay dở, nhảy tót ngay vào trong. Sa Tăng bê hành lý bỏ vào, đỡ Đường Tăng bước vào, Sa Tăng cũng bước theo vào sau.

Hành Giả nói:

- Ngựa của tôi ở chỗ nào?

Người phục dịch ở bên cạnh nói:

- Ngựa buộc đằng sau nhà, đương ăn cỏ.

Hành Giả nói:

- Dắt nó vào đây, cho khiêng máng ăn lại, buộc chặt chẽ vào chân hòm cho tôi.

Rồi đi trở vào gọi:

- Triệu má má, đẩy nắp hòm lại, cài then vào, lấy khóa khóa chặt, trông giúp chúng tôi xem có chỗ nào trống gió, lấy mảnh giấy dán kín lại, sáng mai đến sớm mở hòm ra.

Bà góa nói:

- Cẩn thận lắm rồi! Không sợ nữa đâu!

Đâu đấy đóng hết các cửa rồi đi ngủ.

Cả bốn người nằm trong hòm. Trời đất ơi! Một là mới tập đội khăn, hai là khí trời nóng nực, lại tức hơi buồn bực, gió không lọt vào, mọi người trật cả khăn ra, cởi hết quần áo, lại chẳng có cái quạt nào, cứ lấy mũ nhà sư phe phẩy, phe phẩy, lịch kịch và chạm vào nhau cho mãi tới khoảng canh hai mới ngủ được. Duy có Hành Giả để tâm tránh vạ, không làm sao ngủ được, liền thò tay, bẹo vào đùi Bát Giới một cái. Chú ngốc co cẳng lại, miệng thì càu nhàu nói:

- Ngủ đi thôi, nhọc mệt khôn khổ lắm, còn sung sướng nỗi gì mà nô đùa cầu véo!

Hành Giả pha trò nói:

- Nguyên bản thân chúng ta đã năm nghìn lạng, trước đây bán ngựa đã được ba nghìn lạng, bây giờ đem chập cả lại hiện có bốn nghìn lạng, còn đoàn ngựa này cũng bán được bốn nghìn lạng, thế là một vốn bốn lãi, sướng rồi! Sướng rồi!

Bát Giới là người hám ngủ, chẳng nói chẳng rằng.

Ngờ đâu những người dọn dẹp, gánh nước, đun bếp ở trong quán, vẫn thông lưng với lũ trộm cướp, nghe thấy Hành Giả nói có nhiều tiền bạc, chúng liền sai mấy đứa lên ra ngoài, họp nhau với hai mươi đứa kẻ cướp, dong đuốc vác gậy đến ăn cướp những người lái buôn ngựa. Chúng phá cửa, ồ vào làm cho mẹ con bà Triệu góa sợ run cầm cập, đóng chặt cửa buồng, kê chúng ở ngoài vơ vét. Nhưng bọn kẻ cướp không cần đồ vật trong quán, chỉ

tìm khách trọ nên lên trên lầu không thấy hơi tăm, bật hồng lên, đi soi khắp nơi, chỉ thấy một cái hòm to ở giữa sân, một con ngựa bạch buộc ở chân hòm, nắp hòm khóa chặt nậy ra không được. Bọn cướp nói:

- Những kẻ đã giang hồ đều là ranh mãnh. Xem hòm có vẻ nặng hẳn là hành trang tiền bạc bỏ cả vào hòm, chúng ta cướp lấy ngựa, khiêng hòm ra ngoài thành, phá hòm chia nhau lại chẳng tốt ư?

Bọn kẻ cướp bèn chạy tìm dây rợ, đòn khiêng, hè nhau khiêng hòm chạy đi, lúc la lúc lắc.

Bát Giới tỉnh giấc nói:

- Anh ơi, ngủ đi thôi, lay cái gì?

Hành Giả nói:

- Chớ có nói, không ai lay cả!

Tam Tạng cùng Sa Tăng cũng bật tỉnh cả dậy nói:

- Người nào khiêng chúng mình thế này?

Hành Giả nói:

- Đùng ồ, đùng ồ, kệ họ khiêng, khiêng mãi đến Tây Thiên càng khỏi phải đi!

Bọn cướp vớ được của rồi, không đi ra đằng tây, lại lộn về đằng đông, giết quân canh, phá cửa thành chạy ra làm âm ỉ khắp các phố xá. Dân phu đi tuần trong phố bèn chạy đến báo với quan tổng binh tuần thành và ty binh mã thành đông. Quan tổng binh và ty binh mã tức thì đem người ngựa, quân bắn cung ra thành đuổi bắt. Bọn giặc thấy quân quan thế lớn, không dám chống cự liền quẳng cả hòm to, vứt bỏ ngựa bạch, cùng nhau tìm đường tẩu thoát.

Bọn quan quân chưa hề bắt được một đứa kẻ cướp nào, chỉ cướp lại được cái hòm và con ngựa, đắc thắng trở về.

Quan tổng binh bỏ ngựa của mình không cưỡi, cưỡi lên mình con ngựa bạch của Đường Tăng, dẫn quân binh vào thành, cho khiêng hòm vào để ở tổng phủ, cùng quan binh mã viết cái phong bì dán lại, sai người tuần phòng, giữ cho đến sáng sẽ đem tâu vua, đợi chỉ phán xét. Quan quân giải tán cả.

Đường Tăng ở trong hòm oán trách Hành Giả nói:

- Cái con khỉ nhà mi, giết chết ta rồi! Nếu ta ở bên ngoài, bị người bắt được, đưa đến vua nước Diệt Pháp, còn có thể chiết biện, bây giờ bị nhốt ở trong hòm, giặc khiêng ra, lại bị quan quân cướp lại, ngày mai đem nộp quốc vương, chỉ còn việc họ điệu ra khai đao giết chết, lại chẳng góp đủ con số một vạn cho nó ư?

Hành Giả nói:

- Sư phụ hãy cố nhẫn nại một chút cho qua gông trói đã, để sáng mai gặp vua, lão Tôn sẽ có lời đối đáp, giữ cho thầy không thương tổn đến một sợi lông. Xin thầy cứ yên tâm ngủ kỹ.

Lúc đó đã đến canh ba, Hành Giả mới giờ thủ đoạn, lấy gậy sắt ra, thổi hơi tiên vào hô “biển”, liền biến ra một cái khoan ba mũi, kê vào chân hòm khoan mấy nhát, thủng được một cái lỗ nhỏ, Hành Giả bèn thu khoan lại, nhao mình biến ra một con kiến bò ra bên ngoài, hiện nguyên thân, nhảy lên trên mây, đi thẳng đến cửa hoàng cung. Vua nước ấy đương lúc ngủ say, y liền dùng phép phân thân đi khắp nơi, trên tay tả có bao nhiêu sợi lông nhổ ra hết, thổi hơi tiên vào, hô biến, tất cả đều biến ra những con sâu ngủ. Lại đọc một tiếng “úm” chân ngôn, sai đương phùng thổ địa đem quân rải rác vào trong nội viện, hoàng cung, năm phủ, sáu bộ, các nha môn và nhà tư các quan lớn nhỏ, phạm ai có chút phẩm chức đều rắc những con sâu ngủ vào, mọi người ngủ yên, không trở mình nữa. Lại cầm gậy Như Ý ở trong tay, đỡ một cái, vung lên, hô “bảo bối, biến” tức thì biến ra hàng nghìn con dao cạo, chính mình cầm một con, giao cho những tiểu Hành Giả mỗi người cầm một con, đều vào trong nội điện hoàng cung, năm phủ, sáu bộ, các nha môn, cạo trọc hết đầu mọi người.

Nửa đêm ấy, làm xong việc cạo đầu Hành Giả lại đọc câu thần chú, cho bọn thần kỳ thổ địa về, rùng mình một cái thu hết sợ lông ở hai tay lại, đem những dao cạo cầu xếp lại làm một, y nhiên hiện rõ bản tương, lại là một câu gậy Như Ý thu lại nguyên hình bé nhỏ, giấu vào trong tai, quay mình biến làm con kiến, chui vào trong hòm, cùng chịu khổ với Đường Tăng.

Lại nói cung nga thái nữ ở trong hoàng cung, nội viện, trời chưa sáng đã trở dậy chải đầu, ai nấy đều thấy mất hết tóc. Thái giám lớn nhỏ hầu trong cũng không còn một sợi tóc nào. Một loạt ủa lại tẩm cung, tấu nhạc đánh

thức, ai nấy đều nuốt lệ không dám bảo nhau. Lát sau ba cung hoàng hậu đều tỉnh dậy cũng thấy mất hết tóc đầu, vội vã cầm đèn đến dưới long sàng soi xem, thấy một vị hòa thượng nằm ngủ ở trong chăn gấm, hoàng hậu nhìn không được, kêu to lên mấy tiếng, khiến nhà vua thức dậy.

Vua mở mắt, thấy hoàng hậu đầu trọc, vội vàng chồm dậy nói:

- Tử đồng ơi! Làm sao lại thế kia?

Hoàng hậu nói:

- Bệ hạ cũng như thế vậy đó!

Quốc vương sờ lên đầu, hoảng sợ, ba hồn xuống đất, bảy vía lên trời, nói:

- Trẫm làm sao ra thế này?

Đương khi hoảng sợ, đã thấy cả sáu viện phi tần, cung nga thái nữ, thái giám lớn nhỏ đầu trọc lông lóc, quỳ xuống nói:

- Tâu bệ hạ, chúng tôi thành hòa thượng cả rồi!

Quốc vương trông thấy, nước mắt ràn rụa nói:

- Có lẽ tại quả nhân sát hại hòa thượng...

Tức thì truyền chỉ dặn bảo:

- Mọi người không được nói lên việc rụng tóc sợ văn võ quần thần gièm chê nhà nước không chính. Hãy lên cả trên điện thiết triều.

Năm phủ, sáu bộ, hợp với quan viên lớn nhỏ các nha môn, khi trời chưa sáng, cũng đều muốn vào chầu vua tâu việc. Số là nửa đêm hôm ấy, người nào người nấy bỗng cũng đã mất hết tóc. Mọi người đều viết biểu tâu về việc ấy. Chỉ thấy là:

Roi hiệu ba đầu châu thánh chúa,

Và nay mất tóc biểu dâng lên.

Chưa biết tang vật trong hòm mà quan tổng binh đã cướp lại có những gì, tính mang bốn thầy trò Đường Tăng ra sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI LĂM

Hành Giả Trêu Bát Giới

Chúa Ma Mưu Bất Sư

Quốc vương ra triều sớm, các quan văn võ đều cầm tờ biểu tâu nói:

- Muôn tâu bệ hạ, mong tha tội thất nghi cho lũ chúng tôi.

Quốc vương nói:

- Các người lễ mạo như thường, có gì là thất nghi?

Các quan tâu:

- Tâu bệ hạ, không biết vì sao, tóc đầu lũ hạ thần đêm vừa rồi mất hết!

Quốc vương cầm lấy tờ biểu tâu việc mất tóc, xuống long sàng nói với bầy tôi:

- Quả là không biết vì sao, mọi người lớn nhỏ ở trong cung trẫm đêm vừa rồi cũng mất hết tóc?

Cả vua tôi đều nước mắt ràn rụa nói:

- Thôi, từ đây không dám giết hại hòa thượng nữa.

Vua lại lên ngôi rồng, các quan đều đứng ở ban của mình.

Vua lại nói:

- Có việc thì xuất ban tâu lên, không có việc gì thì buông rèm tan triều.

Đã thấy trong võ ban có quan tổng binh tuần thành, bên văn ban có quan binh mã xử phía đông thành, tiến ra dập đầu ở trước nói thêm:

- Chúng tôi vâng thánh chỉ tuần thành, đêm vừa rồi bắt được một hòm tang vật ăn cướp, có một con ngựa bạch, chúng tôi không dám tiện tiện, xin đợi chỉ định đoạt.

Quốc vương cả mừng phán:

- Cho khiêng cả hòm lại đây.

Hai người liền trở về bản nha, điếm lấy quân sĩ tề chỉnh khiêng hòm đem đi. Tam Tạng ở trong chảng còn hồn vía, nói:

- Các đồ đệ, giờ đây đến trước quốc vương, nói năng làm sao?

Hành Giả cười nói:

- Đừng ồn lên, con đã sửa soạn đâu vào đấy cả rồi. Mở hòm ra, họ sẽ lay chúng mình làm thầy, chỉ bảo Bát Giới không nên cố tranh hơn thua.

Bát Giới nói:

- Làm sao khỏi chết, đã là phúc đức vô lượng, còn dám tranh hơn thua.

Nói chưa dứt lời, hòm đã khiêng đến cửa, đem vào lầu Ngũ Phụng để ở dưới sân Đan Trì.

Hai bầy tôi mời quốc vương đến xem, quốc vương liền mở hòm. Nấp vừa mở ra, Tru Bát Giới không chịu nổi, nhảy tót ngay ra ngoài, các quan sợ hãi cuống quýt, nói không ra lời. Lại thấy Tôn Hành Giả đỡ Đường Tăng ra, Sa hòa thượng quảy hành lý xuống. Bát Giới thấy quan tổng binh dắt con ngựa, chạy ngay đến, quát lên một tiếng nói:

- Ngựa kia của ta! Trả lại đây!

Làm cho vị quan đó sợ xiêu người đi, ngã lăn ra đất.

Bốn người đều đứng ở dưới thêm. Quốc vương trông thấy là bốn vị hòa thượng, vội bước xuống long sàng, truyền đòi ba cung sáu viện, cùng quần thần sụp lạy hỏi:

- Trưởng lão ở đâu lại?

Tam Tạng nói:

- Tôi là người nhà vua Đại Đường bên Đông Thổ sai sang chùa Đại Lô Âm nước Thiên Trúc bên Tây Phương bái Phật sống, cầu chân kinh.

Quốc vương hỏi:

- Lão sư ở xa lại, tại sao lại nghỉ ở trong hòm?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng biết bệ hạ nguyện tâm giết hòa thượng, không dám lộ liễu đi vào trong thượng quốc, nên giả làm người thường, đến đến quán cơm ở bảo phương ngủ trọ, vì sợ người ta biết ra, nên phải ngủ ở trong hòm. Chẳng may bị giặc đến cướp, quan tổng binh bắt lại khiêng về, nay được thấy long nhan bệ hạ, thực là yên mây thấy mặt trời, mong bệ hạ tha cho bần tăng, ơn sâu

tày bề vậy.

Quốc vương nói:

- Lão sư là cao tăng bên thiên triều thượng quốc, trăm không kịp tiếp. Trước đây trăm nguyện giết sư, đó là vì sư gièm chê trăm. Trăm nguyện với trời, định giết một vạn hòa thượng cho viên mãn, tình cờ nay lại quy y, cho bọn trăm làm sư. Giờ đây vua tôi, hậu phi, đầu bị cạo trọc rồi, mong lão sư đừng tiếc tài hiền, cho nguyện làm môn hạ.

Bát Giới nghe nói khà khà cười nói:

- Có muốn xin làm môn đồ, phải có lễ vật ra mắt chứ!

Quốc vương nói:

- Nếu thầy ưng cho, xin đem cửa báu trong nước dâng lên.

Hành Giả nói:

- Kê chi cửa báu, hòa thượng chúng tôi là người có đạo, ngài chỉ cần đổi quan văn, đưa chúng tôi ra ngoài thành, sẽ giúp ngài ngôi vua bền vững phúc thọ lâu bền.

Quốc vương nghe nói liền sai Quang Lộc Tự đặt một đại tiệc. Vua tôi đã hợp nhau, cùng theo về một đạo, tức thì đổi quan văn, cầu sư phụ đổi quốc hiệu.

Hành Giả nói:

- Cái tên “nước Diệt Pháp” của bệ hạ rất tốt, chỉ có chữ “Diệt” không thông, nên đổi hiệu là “nước Kinh Pháp” để chỉ nước ngài bể lặng sông trong nghìn thuở thịnh, mưa hòa gió thuận vạn phương yên.

Quốc vương tạ ơn rồi, sắp xếp xe loan giá cho cả triều, tiễn bốn thầy trò Đường Tăng ra thành sang Tây. Cả vua tôi thiện theo ngay, không cần nói đến nữa.

Tam Tạng từ biệt vua nước Kinh Pháp, ngồi trên ngựa vui vẻ nói:

- Ngộ Không ạ, cái phép ấy rất hay, con có công to lắm!

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, anh tìm đâu ra nhiều thợ cạo đến thế! Trong một đêm cạo biết bao nhiêu là đầu?

Hành Giả mới đem việc biến hóa vận dụng thần thông nói lại một lượt, cả thầy trò cười vang không ngớt.

Đương khi vui vẻ, bỗng thấy một tòa núi cao ngăn lối. Đường Tăng dừng ngựa nói:

- Đồ đệ ạ, chúng con trông có thấy trước mặt núi cao vòi vọi không, cần phải cẩn thận đấy?

Hành Giả cười nói:

- Xin cứ yên tâm! Xin cứ yên tâm! Xin giữ gìn vô sự.

Tam Tạng nói:

- Đừng nói vô sự, ta trông thấy đỉnh núi đằng xa sừng sững nhìn có vẻ dữ dội, mây độc bay ra, dần dần thấy sợ hãi, khắp người tê tái, tinh thần không yên.

Hành Giả cười nói:

- Thầy đã quên hết kinh Đa Tâm của Ô Sào thuyên sư rồi ư?

Tam Tạng nói:

- Ta vẫn nhớ.

Hành Giả nói:

- Thầy tuy nhớ được nhưng còn bốn câu tụng, thầy đã quên mất rồi.

Tam Tạng nói:

- Bốn câu nào?

Hành Giả nói:

- Bốn câu này:

*Phật ở Linh Sơn lọ phải cầu,
Linh Sơn trước mắt lại tìm đâu!
Ai ai cũng có Linh Sơn tháp,
Tu ở Linh Sơn đạo rất mau!*

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ! Ta há không biết sao, nếu theo bốn câu ấy, dù thiên kinh vạn quyển cũng chỉ là tu tâm.

Hành Giả nói:

- Lời nói không tiêu rồi! Lòng tĩnh, ánh lẻ loi riêng chiếu; lòng còn, muôn cảnh ngộ đều thông. Một chút sai lầm thành trễ nải, muôn đời nghìn kiếp chẳng thành công. Chỉ cần một tấm lòng thành. Lôi Âm chỉ ở trước mắt. Cứ như thầy sợ hãi kinh hoàng như vậy, thần tử không yên, đạo lớn còn xa, Lôi Âm cũng không xa nữa. Hãy đừng hồ nghi, cứ theo con đi!

Trưởng lão nghe nói, trong lòng thư thái, lo lắng tiêu tan.

Bốn thầy trò cùng nhau đi lên, không mấy bước, đã đến trên núi.

Chợt nghe thấy một trận gió ù ù thổi lên, Tam Tạng sợ hãi nói:

- Gió rồi đây.

Hành Giả nói:

- Mùa xuân có gió hòa, mùa hè có gió mát, mùa thu có gió tây, mùa đông có gió may, bốn mùa đều có gió, gió thổi thì sợ cái gì?

Tam Tạng nói:

- Gió này thổi rất mạnh, quyết nhiên không phải gió trời.

Hành Giả nói:

- Cổ lai gió từ đất dậy, mây từ núi ra, làm sao lại có gió trời?

Nói chưa dứt lời, một đám sương mù lại nổi lên.

Tam Tạng lại càng sợ hãi nói:

- Ngộ Không, gió vẫn chưa tắt, làm sao lại nổi sương mù?

Hành Giả nói:

- Xin đừng nóng nảy, mừng sư phụ hãy xuống ngựa, anh em các chú ở đây trông nom để tôi đi dò xem lành dữ thế nào!

Đại thánh vịn mình một cái, nhảy lên không trung, lấy tay che, mở to cắt mắt thau, nhìn xuống bên dưới, quả thấy một con yêu tinh ngồi ở sườn núi dốc, hình dáng nó:

*Mập mập thân hình nhiều vẻ đẹp,
Ngang tang thế mạnh kém ai đâu!
Răng chìa khỏi miệng như khoan sắt,
Mũi mọc trên môi tựa lưỡi câu.
Mắt xéch, ngươi tròn, cầm thú sợ.*

*Tóc quăn, râu chổi, quỷ thần sâu.
Bên sườn hùng cứ khoe tài giỏi.
Phun gió, đè mây, vận chước mau.*

Lại thấy thủ hạ nó có tới ba bốn mươi tên đứng sắp hàng ở hai bên tả hữu, yêu tinh đương làm phép phun mây xuống.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ mình cũng có chút tài đoán trước, người nói không phải là gió trời, quả nhiên gió này là yêu tinh giở trò ở trên kia! Nếu bây giờ lão Tôn cầm gậy sắt giáng cho một cái, theo cái lối “giã tỏi” nó sẽ toi mạng ngay, nhưng làm thế sẽ mang tiếng cho lão Tôn.

Hành Giả nhất sinh là người hào kiệt, không hề đánh vụng trộm ai bao giờ. Y nói:

- Ta hãy trở về, trêu Bát Giới một phen, cho y đến đánh nhau trước với yêu quái một trận. Nếu Bát Giới tài giỏi, đánh được yêu tinh thì may, nhược bằng y kém sức, bị yêu tinh bắt mất, ta sẽ cứu y. Vả lại, ngày thường y làm việc thường có tính làm biếng, không chịu xuất đầu xông xáo; lại hay có tính láu táu, chỉ vụ miếng ăn, để ta sẽ lừa cho y một vỏ, xem y nói sao?

Tức thì ở trên mây bước xuống, đến trước mặt Tam Tạng.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, ở nói gió mù, lạnh dữ thế nào?

Hành Giả nói:

- Bây giờ thì rõ ràng lắm rồi, không có gió mù nữa.

Tam Tạng nói:

- Phải đấy, đã thấy ngớt đi một chút rồi.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ ạ, mọi khi con xem gió rất đúng, nhưng lần này lại lầm, con cứ bảo ở trong đám gió mù hẳn có yêu ma, lại hóa ra không.

Tam Tạng nói:

- Thế là cái gì?

Hành Giả nói:

- Ở ngay đằng trước có một thôn trang, người trong thôn thích việc thiện, đương thời gạo trắng năm cơm, nặn bột trắng làm bánh để mời sư, hơi bốc lên đó, có lẽ là khói đun bếp đun nấu, cũng là lẽ ta tích thiện, nên có báo ứng đây.

Bát Giới nghe nói, cho ngay là thực, bèn níu lấy Hành Giả khẽ nói:

- Anh cả này, anh đã ăn cơm chay ở nhà họ trước rồi phải không?

Hành Giả nói:

- Mới ăn có ít, vì rau họ làm mặn quá, không muốn ăn nhiều.

Bát Giới nói:

- Hoài của! Tôi thì mặn thế nào cũng mặc, phải ních cho đầy bụng đã, có khát, sẽ trở về uống nước sau.

Hành Giả nói:

- Chú có muốn ăn không?

Bát Giới nói:

- Có chứ, ruột tôi đã đói meo rồi, trước hết muốn đi ăn cái gì một chút, không biết thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú em chớ nói thế, sách cổ có câu: “Còn cha con không được tự chuyên”, sư phụ vẫn ở đây còn ai dám đi trước!

Bát Giới cười nói:

- Anh đừng nói với sư phụ thì tôi đi cho mà xem.

Hành Giả nói:

- Tôi không nói đâu, xem chú đi làm sao được nào?

Về mảnh khóc miếng ăn chú ngốc cũng biết đôi chút, liền tiến lên, khép nép bẩm gửi nói:

- Thưa sư phụ, vừa rồi sư huynh nói, thôn đằng trước có nhà mời sư, thầy xem con ngựa này, hay có tính những nhiều nhà người ta, còn cần cỏ nước, chẳng phí việc ư? May bây giờ gió sương đã hết mọi người hãy tạm ngồi đây, để con đi tìm một ít cỏ non cho ngựa ăn trước, rồi sau sẽ đến nhà người ta xin cơm.

Đường Tăng vui vẻ nói:

- Tốt lắm, sao hôm nay con lại cẩn thận như thế? Đi mau mà về.

Chú ngọc tùm tùm cười thầm bước đi Hành Giả đuổi theo níu lại nói:

- Người anh em, nơi người ta đãi sư, chỉ đãi người đẹp, không đãi người xấu đâu.

Bát Giới nói:

- Nếu như vậy, lại phải biến hóa khác đi.

Hành Giả nói:

- Phải đấy, chú biến hóa khác đi.

Chú ngọc giới cũng có ba mươi sáu phép biến hóa, liền vào trong hốc núi, tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, biến ra một hòa thượng gầy lùn, tay đánh mõ cá, miệng thì làm rả làm rầm nhưng lại không thuộc kinh, chỉ lảm bảm mấy câu “thượng đại nhân.”

Yêu quái thu hết gió mù lại, ra lệnh cho lũ yêu, bày thành thế trận cái vòng, ở ngay trên lối đường cái, chuyên đón hành khách. Một lúc sau chú ngọc xúi quẩy đi giữa vòng, bị lũ yêu vây chặt, đưa thì níu lấy quần áo, đưa thì níu lấy dải lưng, một loạt xô đến, đưa đùn đưa đẩy.

Bát Giới nói:

- Không cần phải níu, cứ để yên tôi đến ăn từng nhà.

Đàn tiểu yêu nói:

- Hòa thượng, chú định ăn cái gì?

Bát Giới nói:

- Nhà các người ở đây đãi sư, tôi sẽ đến ăn chay.

Bầy yêu nói:

- Chú tưởng ở đây đãi sư à? Không biết chúng ta ở đây chuyên ăn thịt sư hay sao? Chúng ta đều là những yêu tiên đắc đạo ở trong núi, chuyên bắt bọn hòa thượng các chú đem về trong nhà, bắc nồi to lên luộc chín ăn thịt, chú lại còn tưởng đến ăn chay!

Bát Giới nghe nói, trong lòng sợ hãi, mới oán trách Hành Giả nói:

- Cái thằng Bật Mã Ôn, thực là đồ tồi, nó lừa mình bảo là ở trong thôn đãi

sur, chẳng thấy người trong thôn đâu, đãi cơm chay sur ở chỗ nào, té ra là một con yêu tinh!

Bát Giới bị chúng níu chặt quá, tức thì hiện rõ nguyên thân, rút đinh ba sau lưng ra, bổ luôn một chập, lũ tiểu yêu phải bỏ chạy.

Lũ tiểu yêu vội chạy về báo với yêu già nói:

- Tâu đại vương! Tai vạ rồi!

Lão yêu quái nói:

- Tai vạ gì thế?

Tiểu yêu nói:

- Có một hòa thượng đến trước núi, trông người cũng sạch sẽ, chúng tôi bảo bắt đem về nhà luộc lên ăn thịt, nếu ăn không hết, để lại phòng khi trời xấu, không dè y biết biến hóa.

Lão yêu nói:

- Nó biến hóa ra hình dáng thế nào?

Tiểu yêu nói:

- Không ra dáng người chút nào, mồm dài, hai tai to, sau gáy lại có chút lông mao, hai tay cầm một cây đinh ba, bả đầu bả óc bổ phứa vào, chúng tôi sợ hãi phải chạy về báo với đại vương.

Lão quái nói:

- Đừng sợ, để ta ra xem!

Lão quái liền cầm một cây chày sắt, chạy tới gần nhìn xem, thấy chú ngọc quả là hung ác. Dáng người y:

*Mồm chầu dài chừng ba thước linh,
Răng chìa ngoài mép cứng hơn đinh.
Mắt tròn một cặp long lanh chớp,
Quạt gió hai tai đập phập phênh.
Sau gáy hàng lông như sắt nhọn,
Da người thô kệch xám mà xanh.
Tay cầm một vật kinh hồn quá,
Chín đĩa đinh ba, mọi kẻ kinh.*

Yêu tinh cổ bạo dạn quát hỏi:

- Nhà ngươi ở đâu lại đây? Tên gọi là gì? Hãy nói ngay ra, ta sẽ tha chết cho.

Bát Giới cười nói:

- Đứa con ta ơi! Mi cũng không nhận được ông Trư tổ tông nhà mi ư! Hãy lên đây ta nói cho mi hay: ta là Thiên Bồng Nguyên Sứ, họ Trư, pháp danh là Bát Giới.

Yêu tinh nghe nói quát to bảo:

- Té ra mi là đồ đệ của Đường Tăng, ta đương định bắt bọn mi, mi lại tới đây, đời nào ta tha mi, đừng có chạy, xem chầy đây!

Bát Giới nói:

- Nghiệt súc, mi nguyên xưa xuất thân là anh thợ nhuộm.

Yêu tinh nói:

- Sao mi dám bảo ta là anh thợ nhuộm?

Bát Giới nói:

- Không phải thợ nhuộm, sao lại dùng chày giã?

Yêu quái không để cho nói, đến gần đánh luôn Hai người trong hốc núi, đánh nhau rất ghê gớm.

Bát Giới phấn khởi oai phong, đánh nhau với yêu quái, yêu quái quát bọn tiểu yêu ủa lên vây chặt lấy y.

Hành Giả ở sau lưng Đường Tăng bỗng buột miệng cười nhạt.

Sa Tăng nói:

- Sao anh lại cười nhạt?

Hành Giả nói:

- Trư Bát Giới thực là ngốc nghếch, nghe thấy tôi nói đãi sư, là đi ngay, từ sớm đến giờ vẫn chưa thấy về. Nếu mà một chập đình ba y đánh lui yêu tinh, chú sẽ thấy y đắc thắng trở về, tranh giành công quả; nếu đánh không lại nó, bị nó bắt mất, thực là vô phúc cho tôi, trước mặt sau lưng không biết y chửi thề Bật Mã Ôn bao nhiêu câu rồi! Ngô Tĩnh! Chú đừng nói gì, để tôi đi dò xem.

Đại thánh không để cho sư phụ biết chuyện, lẳng lặng nhổ một sợi lông đằng sau gáy, thổi hơi tiên vào hô “biến”, biến ra hình dáng bản thân, cùng Sa Tăng theo hầu sư trưởng, còn chính bản thân mình xuất thân, nhảy lên không trung nhìn xem, thấy chú ngốc bị yêu quái vây bọc, đình ba rối loạn, đã dần dần khó địch với chúng.

Hành Giả không chịu nổi, ở trên mây bước xuống, nghiêm trang gọi to bảo:

- Bát Giới đừng hấp tấp, lão Tôn đến đây!

Chú ngốc nghe biết tiếng Hành Giả. Nương thế lực, càng thêm oai phong, một chập đình ba, tiến đánh toi bời. Yêu tinh chống đỡ không nổi, nói:

- Hòa thượng này lúc đầu hèn kém, bây giờ sao lại hăng hái thế?

Bát Giới nói:

- Thằng con ta, chớ nên khinh thường ta, người nhà ta đã đến.

Bát Giới lại càng hăng tiến lên, bọ đầu óc bỗ bừa. Yêu tinh chống đỡ không nổi, đem đàn yêu thua trận bỏ chạy.

Hành Giả thấy yêu tinh thua chạy, không chịu đến gần, quay đường mây lại, rùng mình một cái, thu lại lông tơ. Sư trưởng là người trần mắt thịt, không nhận ra được.

Một lúc sau, chú ngốc đắc thắng cũng quay trở về, nhọc lử, sều rớt sều dãi, thở hồng hộc, chạy lên kêu gọi:

- Sư phụ!

Trưởng lão trông thấy kinh ngạc hỏi:

- Bát Giới, con đi cắt cỏ ngựa, tại sao trở về lại rũ rượi làm vậy? Có lẽ nhà trên núi người ta giữ không cho con cắt cỏ phải không?

Bát Giới bỏ đình ba xuống, vò đầu giậm chân nói:

- Sư phụ, hỏi làm gì! Nói ra sẽ xấu hổ đến chết mất.

Trưởng lão nói:

- Tại sao lại xấu hổ?

Bát Giới nói:

- Sư huynh đánh lừa con, ban đầu anh ấy nói gió mùa kia không phải yêu

ting, chẳng có gì dữ, đó là những nhà hiếu thiện ở thôn xóm, thổi gạo trắng nấu cơm, bột trắng làm bánh đãi sư. Con tưởng là thực, đương khi trong bụng đói meo, giả làm đi cắt cỏ đến trước xin một ít, ngờ đâu là một lũ yêu tinh. Chúng vây chặt lấy con, con phải khốn khổ đánh nhau một hồi, nếu không được sư huynh vác cái gậy khóc đám ma đến giúp thì con còn hông gì về đến đây nữa!

Hành Giả ở bên cười nói:

- Chú ngọc này rõ nhảm! Chú có gan ăn cắp, chú phải có gan ở tù. Tôi vẫn ở luôn đây trông nom sư phụ, chưa hề đi đâu cả.

Trưởng lão nói:

- Phải đấy, Ngô Không chưa hề xa ta.

Chú ngọc nhảy thếch lên cãi nói:

- Sư phụ không biết được đâu, y có phép thay mình đấy.

Trưởng lão nói:

- Ngô Không, quả thực có yêu tinh không?

Hành Giả không thể giấu nổi, cúi mình cười nói:

- Cũng có một ít yêu nhãi con, chúng không dám chòng bọng ta. Bát Giới ạ, lại càng phải nhờ đến chú. Chúng mình bảo hộ sư phụ, trèo qua đường núi hiểm trở, cũng chẳng khác gì mang quân đi đánh giặc.

Bát Giới nói:

- Thế là thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú sẽ làm tướng quân tiên phong đi trước, mở đường, yêu tinh không đến thì thôi, nếu đến, chú đánh nhau với nó, hễ đánh bại được yêu tinh, công quả sẽ về chú.

Bát Giới so sánh tài giỏi của yêu tinh thấy cũng chẳng hơn gì mình, liền nói:

- Tôi có chết trong tay nó cũng được, để tôi đi trước.

Hành Giả cười nói:

- Chú ngọc, ban đầu đã nói gỡ miệng, làm sao mà tiên mãi được?

Bát Giới nói:

- Anh ạ, anh nên hiểu “công tử vào tiệc, chẳng say cũng no, tráng sĩ ra trận, chẳng chết cũng què”, ban đầu mà nói gở, sau mới có oai phong!

Hành Giả vui mừng, tức thì cầm cương ngựa, mời sư phụ nhảy lên, Sa Tăng quảy gánh hành lý, theo sau Bát Giới đi cả lên núi.

Yêu tinh đem mấy đũa tàn quân tiểu yêu trở về trong động, ngồi phịch ở trên sườn núi đá, không rằng không nói. Trong động còn có rất nhiều tiểu yêu ở giữ nhà, đều chạy đến hỏi dôn:

- Thường khi đại vương ra ngoài, khi về mừng rỡ vui vẻ, hôm nay sao lại phiền não?

Lão yêu nói:

- Chúng bay ạ, thời thường ta ra khỏi động đi tuần núi, bất kỳ người hay thú vật, cũng tảo lấy một ít đem về, để nuôi chúng bay, hôm nay quả thực vô phúc, gặp ngay phải kẻ đối chọi.

Tiểu yêu nói:

- Kẻ đối chọi thế nào?

Lão yêu nói:

- Một hòa thượng, tên gọi Trư Bát Giới, là đồ đệ của Đường Tăng bên Đông Thổ đi lấy kinh. Ta bị y bỏ cho một chặp đi ba, phải bại trận chạy về đâu. Bực làm sao! Trước ta thường nghe người ta nói, Đường Tăng là La Hán đã tu hành mười đời, ai mà ăn được một miếng thịt y, có thể trường sinh mãi. Tình cờ hôm nay y đến núi mình đây, đúng lúc ta định bắt y làm thịt, không ngờ y lại có người đồ đệ như vậy làm thủ hạ.

Nói chưa dứt lời, trong đám ban bộ có một tiểu yêu tiến ra, đứng trước lão yêu, nức nở khóc lên ba tiếng, lại hì hì cười lên ba tiếng.

Lão yêu quát nói:

- Tại sao mi vừa khóc, vừa cười?

Tiểu yêu quỳ xuống nói:

- Đại vương muốn ăn thịt Đường Tăng, thịt Đường Tăng không ăn được đâu.

Lão yêu nói:

- Ai cũng nói ăn một miếng thịt y có thể sống lâu không già, thọ ngang với trời, sao lại bảo thịt y không ăn được?

Tiểu yêu nói:

- Nếu ăn được, không bao giờ lại còn đến lần ta, yêu tinh các nơi khác đã ăn thịt từ lâu rồi. Thủ hạ y có những ba đồ đệ cơ đấy!

Lão ma nói:

- Mi có biết ba người ấy không?

Tiểu yêu nói:

- Đại đồ đệ của y là Tôn Hành Giả, đồ đệ thứ ba là Sa hòa thượng, còn người ấy là đồ đệ thứ hai của y tên gọi là Trư Bát Giới.

Lão ma nói:

- Sa hòa thượng so với Trư Bát Giới thế nào?

Tiểu yêu nói:

- Không hơn kém mấy.

Yêu tinh nói:

- Còn Tôn Hành Giả ví với chúng thế nào?

Tiểu yêu thè lưỡi nói:

- Không dám nói! Tôn Hành Giả thân thông quảng đại, biến hóa nhiều bề! Năm trăm năm trước, y từng đại náo thiên cung, trên trời nào hai mươi tám vì sao, chín diệu tinh quân, mười hai nguyên thần, năm khanh, bốn tướng, đông tây tinh đầu, nam bắc hai thần, ngũ nhạc, tứ độ, thần tướng khắp trời, cũng không dám khiêu khích y, đại vương định ăn thịt Đường Tăng sao được?

Lão yêu nói:

- Làm sao mi lại biết được tường tận thế?

Tiểu yêu nói:

- Hồi xưa tôi đã ở với một đại vương tại Động Su Đà, núi Su Đà, đại vương ấy không biết hay dở, định ăn thịt Đường Tăng, bị Tôn Hành Giả cầm một cây gậy Như Ý đánh đến tận cửa, giết sạch sành sanh, may mà tôi cũng

mau trí, mở cửa sau trốn đi, chạy được đến đây, ơn đại vương giữ nuôi, vì thế mới biết rõ thủ đoạn của y.

Lão yêu nghe nói, kinh sợ tái mặt. Thế mới thực “đại tướng quân sợ lời sấm”. Y nghe thấy người trong nhà nói ra như vậy, làm gì chẳng sợ.

Đương khi mọi người đều hoảng sợ, lại có một tiểu yêu tiên đến nói:

- Xin đại vương đừng phiền, đừng phiền, thường có câu: “Việc phải từ từ”, nếu muốn ăn thịt Đường Tăng để tôi sẽ bày một kế bắt y.

Lão yêu nói:

- Mi có kế gì?

Tiểu yêu nói:

- Tôi có cái kế “chia thành hoa mai”.

Lão yêu quái nói:

- Thế nào gọi là kế “chia thành hoa mai”?

Tiểu yêu nói:

- Bây giờ đem hết đàn yêu lớn bé trong động, điếm cả lại một lượt, trong nghìn người chọn lấy trăm, trăm người chọn lấy chục người, trong một chục kén lấy ba người, phải có chút tài cán, lại biết biến hóa, biến cả ra hình dáng đại vương, đội mũ của đại vương, mặc áo giáp của đại vương, cầm chày của đại vương, mai phục ba nơi. Trước cho một tên đánh Trư Bát Giới, lại cho một tên đánh Tôn Hành Giả, một tên đánh Sa hòa thượng, để chia rẽ anh em họ ra. Đại vương đứng ở trên không trung cúi mình xuống thò tay bắt lấy Đường Tăng, dễ như móc túi lấy đồ vật, chẳng khác gì “bắt con ruồi sa trong chậu nước” có khó khăn gì đâu!

Lão yêu nghe câu đó, hết sức vui vẻ nói:

- Kế ấy rất hay! Rất hay! Đi lần này, không bắt được Đường Tăng thì thôi, nếu mà bắt được Đường Tăng, quyết không quên công mi, sẽ phong mi làm tiên bộ tiên phong.

Tiểu yêu cúi đầu tạ ơn, gọi yêu quái ra điếm. Tức thì đem hết yêu tinh lớn bé trong động ra, quả nhiên đã kén được ba tên yêu quái có tài năng, đều biến ra lão yêu cùng cầm chày sắt, mai phục chờ đợi Đường Tăng.

Đường trưởng lão không lo không nghĩ, đi theo Bát Giới lên đường cái.

Đi một lúc lâu, đã nghe thấy đánh rầm mấy tiếng, kêu vang ở bên đường, một tên tiểu yêu nhảy ra, chạy xô lên trên, định bắt Đường Tăng.

Tôn Hành Giả gọi bảo:

- Bát Giới yêu tinh đến đây, sao không đánh đi?

Chú Ngốc không biết thực dối, cầm đinh ba sấn lên bờ phía. Yêu tinh cầm chày sắt ra đón đỡ, hai bên đưa qua dần lại, đương mãi đánh nhau ở dưới sườn núi, lại thấy có tiếng kêu ở trong bụi cỏ, một tên yêu quái nhảy ra, chạy đến chỗ Đường Tăng.

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, hồng quách rồi, Bát Giới mắt kém để sống cho yêu tinh chạy lại bắt thầy. Hãy để lão Tôn đi bắt nó!

Liên cầm gậy sắt đón ở đằng trước quát bảo:

- Đi đâu! Coi gậy đây!

Yêu tinh không trả lời, giơ chày sắt đón đánh Hai bên ở trên cỏ kẻ đánh người đỡ, đương mãi cầm cự, lại nghe thấy tiếng gió thổi ở đằng sau núi, một yêu tinh nữa đã nhảy ra chạy thẳng đến bên Đường Tăng.

Sa Tăng trông thấy kinh sợ nói:

- Sư phụ, anh cả và anh hai mắt hoa cả rồi, buông cho yêu tinh lên đến bắt thầy. Để lão Sa đi bắt nó!

Sa Tăng cũng không phân biệt hay dở, liền giơ gậy, đối diện ngăn chặn chày sắt của yêu tinh Hai bên reo hò đánh phía đâm bừa, dần dần đi xa mãi ra.

Lão quái ở trên lưng chừng trời, trông thấy Đường Tăng ngồi ở trên lưng ngựa, bèn đưa năm móng sắc như lưỡi câu thép, quặp chặt lấy Đường Tăng, lôi sư phụ rời khỏi ngựa, tụt bàn đạp, rồi hóa ra một trận gió cấp đi. Thương ôi, thực là:

Gặp ma tu khó thành công

Giang Lưu lại mắc vào vòng khổ tai!

Lão ma ở trên đầu ngọn gió xuống, bắt Đường Tăng đem vào trong động, gọi:

- Tiên phong đâu!

Tên tiểu yêu đã bày mưu trước tiến lên quỳ xuống, miệng nói:

- Không dám! Không dám!

Lão yêu nói:

- Sao lại nói thế? Đại tướng quân nói ra một lời, như trắng nhuộm đen. Bây giờ ta đã bảo không bắt được Đường Tăng thì thôi, bắt được Đường Tăng sẽ phong mi làm tiên phong tiền bộ. Ngày nay diệu kế của mi quả đã thành công, lẽ đâu ta lại thất tín với mi? Mi hãy bắt Đường Tăng ra đây, sai bọn tiểu yêu, gánh nước rửa nồi, chuyên củi chất bếp, đem Đường Tăng luộc lên cho chín, ta và mi cùng ăn một miếng thịt để mong trường sinh, dài tuổi thọ.

Tiên phong nói:

- Đại vương đừng ăn thịt Đường Tăng vội.

Lão quái nói:

- Đã bắt được, sao lại không ăn?

Tiên phong nói:

- Ăn thịt Đường Tăng chẳng khó khăn gì, Trư Bát Giới còn có thể nói được, Sa hòa thượng cũng còn có thể nói được, chỉ sợ cái lão độc ác Tôn Hành Giả, hắn ta mà biết chúng mình ăn thịt mất sư phụ y rồi, y cũng chẳng cần phải đánh nhau với chúng mình, chỉ cầm cây gậy Như Ý thọc vào sườn núi một cái, thành một cái hố, cả quả núi đổ ụp xuống, sẽ không còn nơi nào để chúng mình yên thân nữa:

Lão quái nói:

- Vậy tiên phong có cao kiến gì?

Tiên phong nói:

- Xin cứ theo tôi, hãy đem Đường Tăng đến vườn sau, trói bên cây, để hay ngày không cho y ăn cơm; một là để trong ruột y sạch sẽ, hai là đợi ba người kia không đến tìm tòi nữa. Khi dò la được tin họ đã trở về cả rồi, chúng mình sẽ bắt Đường Tăng ra, tự do tự tại ngồi đánh chén, lại chẳng thích ư?

Lão quái cười nói:

- Phải lắm, phải lắm! tiên phong nói thực chí lý!

Một tiếng hiệu lệnh, bọn yêu đem Đường Tăng đến vườn sau, lấy dây trói treo lên trên cây. Bọn tiểu yêu đều đến trước mặt nghe ngóng. Trưởng lão khốn khổ chịu trắng, chịu trói, bị tù bị giam, không nín được, nước mắt ròng ròng kêu khóc:

- Đồ đệ ơi! Chúng con bắt quái ở trong núi nào, đuổi yêu ở trên đường nào? Ta bị ma khốn kiếp bắt đi, chịu nạn ở đây, bao giờ lại gặp? Đau chết người được!

Đương khi nước mắt tầm tã, đã thấy ở trên cây đối diện có tiếng người kêu gọi:

- Trưởng lão, người cũng đến đây ư?

Trưởng lão liền định thần lại hỏi:

- Người là ai thế?

Người kia nói:

- Tôi là người tiều phu ở trong rừng này, hôm trước bị chủ núi ở đây bắt về, trói ở chỗ này, đã ba hôm rồi, đang định ăn thịt.

Trưởng lão sa nước mắt nói:

- Bác tiều phu ạ, bác chết đi thực thiệt một thân bác, không quản ngại gì, tôi có chết mới thực không yên dạ.

Tiều phu nói:

- Trưởng lão là kẻ xuất gia, trên không có cha mẹ, dưới không có vợ con, chết là chết thôi, có điều gì không yên dạ?

Trưởng lão nói:

- Tôi vốn là người bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh, vâng nự chỉ của Đường Triều Thái Tôn Hoàng Đế bái Phật sống, lấy chân kinh, để phù hộ cho những cô hồn vô chủ dưới cõi U Minh. Ngày nay nếu mất tính mạng, há chẳng để mong mỗi cho quân vương, phụ tấm lòng làm thần tử? Bao nhiêu những oan hồn ở trong thành chết uổng, thực hết đường trông cậy, trọn kiếp không được siêu sinh, công quả bao nhiêu đều hóa ra tro bụi, như thế làm sao mà yên lòng được?

Tiêu phu nghe nói, rỏ nước mắt ra nói:

- Trưởng lão, người chết đã đành vậy, tôi chết lại càng thương tình. Tôi mồ côi bố từ nhỏ, ở với mẹ góa, không có gia sản gì, chỉ có nghề hái củi nuôi thân. Mẹ già năm nay tám mươi ba tuổi, có một mình tôi phụng dưỡng, nếu mà phải chết, lấy ai chôn tang đắp điểm cho! Cơ cực! Cơ cực! Đau xót đến chết đi được!

Trưởng lão nghe lời, òa khóc to lên nói:

- Xót xa, xót xa! Người ở rừng còn biết thương cha mẹ, đừng nói bần tăng biết tụng kinh! Thờ vua, thờ cha mẹ đều cùng một lý cả. Anh vì ơn cha mẹ, tôi vì nghĩa quân vương.

Chính thực là:

*Người sa lệ nhìn người sa lệ
Khách đoạn trường đưa khách đoạn trường.*

Tạm gác chuyện Tam Tạng mắc phải tai nạn, hãy nói chuyện Tôn Hành Giả đánh lui tiểu yêu ở dưới bãi cỏ, vội quay về bên bờ đường, thì đã chẳng thấy sư phụ đâu, chỉ còn ngựa bạch và hành nang để lại. Y sợ hãi dắt ngựa quẩy gánh, đến đầu núi tìm kiếm. Ôi! Thực là:

*Giang Lưu có nạn chuyên lâm nạn
Đại thánh hàng ma cũng bị ma.*

Chưa biết đại thánh tìm kiếm sư phụ như thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI SÁU

Bát Giới Giúp Oai Trừ Quái Vật

Ngộ Không Hóa Giải Phép Diệt Yêu Tà

Tôn đại thánh dắt con ngựa, quẩy hành lý, đi khắp núi tìm gọi sư phụ, bỗng thấy Trư Bát Giới thở hồng hộc ở đâu chạy đến nói:

- Anh ơi, anh gọi gì vậy?

Hành Giả nói:

- Chẳng thấy sư phụ đâu cả, chú có trông thấy không?

Bát Giới nói:

- Tôi vốn chỉ đi theo Đường Tăng làm hòa thượng thôi, anh còn bắt bí trêu tôi là tướng quân gì gì ấy, tôi phải liều đánh nhau với yêu tinh một hồi, thoát chết về đây. Anh và Sa Tăng phải trông nom sư phụ, sao lại hỏi tôi?

Hành Giả nói:

- Người anh em ạ, tôi không trách chú. Chẳng hay chú hoa mắt thế nào, đã để sống cho yêu tinh lộn lại bắt sư phụ. Tôi giao cho Sa Tăng trông coi sư phụ, còn tôi thì đánh yêu tinh. Bây giờ cả Sa hòa thượng cũng không thấy đâu nữa.

Bát Giới cười nói:

- Có lẽ Sa hòa thượng lại đưa sư phụ đi ỉa đi đái ở đâu đấy thôi.

Bát giới chưa dứt lời đã thấy Sa Tăng đi tới.

Hành Giả hỏi dồn:

- Chú Sa Tăng! Sư phụ đi đặng nào rồi?

Sa Tăng nói:

- Hai anh mắt hoa lên cả, thả cho yêu tinh trở lại bắt sư phụ, lão Sa phải đi đánh yêu tinh còn sư phụ ngồi ở trên ngựa một mình.

Hành Giả tức nhảy thếch lên nói:

- Mắc lừa nó rồi! Mắc lừa nó rồi!

Sa Tăng nói:

- Mặc lừa thế nào?

Hành Giả nói:

- Đó là kẻ “chia hoa mai”. Nó làm chúng mình tách nhau ra rồi mới đâm bổ vào giữa quắp sư phụ mang đi. Biết àm thế nào bây giờ?

Hành Giả không ngăn nổi nước mắt trào ra.

Bát Giới nói:

- Hễ khóc là ổng hết việc, chắc nó chỉ mang sư phụ loanh quanh không xa đâu, chỉ ở trong núi này thôi, chúng mình hãy đi tìm xem.

Ba người không còn biết làm thế nào, đành phải vào rừng tìm kiếm. Đi chừng hai mươi dặm đường, chỉ nhìn thấy một tòa động phủ dưới dốc núi.

Hành Giả đi mấy bước, đến tận trước cửa dò xét, thấy cửa đã đóng chặt, trên cửa chặn ngang một tấm đá tảng, trên tấm đó có tám chữ đại tự “Động Chiết Nhạc Liên Hoàn, núi Ân Vụ”.

Hành Giả nói:

- Bát Giới, ra tay đi, chỗ này là nơi ở của yêu tinh, tất nhiên sư phụ ở trong ấy rồi.

Chú Ngốc dựa thế hành hung, giơ đinh ba lên hết sức bổ xuống, tấm đá chặn cửa thủng ra một lỗ lớn, rồi gọi vào:

- Yêu quái, đưa trả ngay sư phụ ta đây, khỏi phải đinh ba bổ vỡ cửa, cả nhà mi sẽ toi mạng hết.

Tiểu yêu giữ cửa vội vã chạy vào cấp báo:

- Tâu đại vương, tai vạ đến nơi rồi!

Lão quái nói:

- Tai vạ gì?

Tiểu yêu nói:

- Ở ngoài có người đánh vỡ cửa ra, quát tháo đòi hỏi sư phụ.

Lão quái sợ nói:

- Không biết kẻ nào tìm đến đây thế?

Tiên phong nói:

- Xin đừng sợ, để tôi chạy ra xem sao đã!

Tiểu yêu bèn thò đầu ra, qua cái lỗ mới bị phá thủng, nhìn ra ngoài, thấy một người mồm dài, hai tai to, lập tức chạy về kêu lớn:

- Đại vương đừng sợ, người ấy là Trư Bát Giới, chẳng tài giỏi gì, hấn không dám làm bậy đâu. Nhược bằng hấn hỗn láo, ta mở cửa ra, bắt luôn luộc một thể. Có sợ chỉ sợ cái lão hòa thượng mặt lông lá, mồm thiên lôi ấy kia.

Bát Giới ở bên ngoài nghe tiếng nói:

- Anh ạ, nó không sợ tôi, chỉ sợ anh thôi. Sư phụ hấn ở nhà nó rồi. Anh vào ngay đi.

Hành Giả quát mắng:

- Đồ nghiệt súc khôn kiếp kia! Ông ngoại Tôn nhà mi ở đây! Đưa ngay sư phụ ta ra đây, sẽ tha chết cho!

Tiên phong nói:

- Thừa đại vương, hồng quách rồi! Tôn Hành Giả cũng tìm tới đây!

Lão quái oán trách nói:

- Chỉ tại mi bày ra kế “chia ra chia vô” gì đó, mới gây ra tai vạ vào mình, làm thế nào bây giờ?

Tiên phong nói:

- Đại vương cứ yên tâm, không nên oán trách. Tôi biết Tôn Hành Giả là con khỉ khoan hồng, lượng rộng như bể; tuy rằng y thần thông quảng đại nhưng lại nói năng lễ phép, chúng mình hãy tạm đem cái đầu người giả ra đánh lừa y một vô, nói khéo mấy câu, cứ nói là chúng mình đã ăn thịt sư phụ y rồi. Nếu lừa được cho y đi, Đường Tăng vẫn là thức ăn của chúng mình! Đánh lừa không được sẽ liệu sau.

Lão quái nói:

- Lấy đầu ra được đầu người giả?

Tiên phong nói:

- Để tôi sẽ làm ra một cái.

Tên yêu quái khéo léo ấy bèn lấy một lưỡi búa bằng thép đem một gốc cây liễu dẻo thành hình một cái đầu người phun tí máu người lên, vẽ qua quét rồi sai một tên tiểu quái đem để cái mâm sơn bung ra ngoài cửa, gọi nói:

- Thưa đại thánh gia gia, người nguôi giận để tôi xin thưa.

Tôn Hành Giả nghe thấy chúng gọi mình là gia gia, tức thì cản Bát Giới lại:

- Hãy khoan ra tay đã, xem nó nói ra làm sao!

Tiểu quái bung cái khay nói:

- Sư phụ ngài đã bị đại vương bắt vào trong động, tiểu yêu trong động lều láo, không biết hay dở, đưa này đến ngoạm một miếng, đưa kia đến gặm một miếng, nào là cầu, nào là cắn, đại vương tôi đã đem sư phụ ngài ăn thịt rồi, chỉ còn có một cái đầu đây.

Trư Bát Giới trông thấy liền khóc nói:

- Thương hại thay! Những đưa nào bắt sư phụ đem vào để bây giờ bọn này đem sư phụ ra đây thế như thế này!

Hành Giả nói:

- Chú Ngọc, chú thử nhìn xem thực hay là giả đã rồi sẽ khóc!

Bát Giới nói:

- Chẳng biết xấu! Đầu người còn có thực giả à?

Hành Giả nói:

- Đây là cái đầu người giả!

Bát Giới nói:

- Sao lại biết là giả?

Hành Giả nói:

- Đầu người thực mà quăng đi, rơi xuống không có tiếng kêu như tiếng mõ. Chú không tin để tôi ném thử một cái cho mà xem.

Y liền cầm lấy cái đầu quăng vào tảng đá một cái, kêu đến bốp một tiếng.

Sa hòa thượng nói:

- Anh ạ, có tiếng kêu!

Hành Giả nói:

- Kêu tức là giả rồi. Tôi bắt nó hiện rõ bản tướng ra để chú xem nhé.

Liên cầm gậy sắt giáng xuống một cái, cái đầu vỡ tan ra.

Chú Ngốc nhìn kỹ té ra gốc cây liễu, tức không chịu được quát to mắng:

- Cái đồ cỏ rả chúng bay! Bắt sư phụ ta đem giấu vào trong động, lại đưa gốc cây liễu ra đánh lừa Trư tổ tông nhà bay, không lẽ rằng sư phụ ta lại là tinh cây liễu đã biến ra à?

Y quát mắng làm cho tiểu yêu bung cái khay run lập cập chạy vội vào cấp báo nói:

- Khó, khó, khó, khó, khó, khó!

Lão yêu nói:

- Làm sao khó nhiều thế?

Tiểu yêu nói:

- Trư Bát Giới và Sa hòa thượng còn đánh lừa được, Tôn Hành Giả mới thật là người “bán đồ cỏ - biết của, biết của!”. Y biết ngay là đầu người giả. Bây giờ có cái đầu người thực nào đưa cho y, hoặc giả y có chịu đi chăng?

Lão quái nói:

- Đào đâu ra được đầu người thực? À, ở trong nhà lột da. Chúng ta có những cái đầu người ăn không hết còn lại, chọn lấy một cái, đem ra đây.

Bọn yêu liền vào trong nhà, lựa lấy một cái đầu, bảo gặm cho sạch da đầu, rồi để nguyên lên khay bung ra gọi:

- Thưa Đại thánh gia gia, trước kia quả là cái đầu giả, bây giờ mới chính là đầu Đường lão gia thực. Đại vương tôi định để lại trần trạch, nay đành phải hiến ra đây.

Tiểu quái cầm cái đầu người từ trong lỗ cửa quăng ra ngoài đánh phịch một cái, máu chảy tóe ra.

Tôn Hành Giả nhận thấy là đầu người thực, cực chẳng đã cũng khóc. Bát Giới, Sa Tăng cũng đều khóc òa cả lên. Bát Giới nuốt nước mắt nói:

- Anh ạ, đừng khóc nữa. Khí trời không được tốt, sợ bị thổi ra. Để tôi đem đi, nhân lúc còn sinh khí, chôn cất xong rồi hãy khóc.

Hành Giả nói:

- Chú nói chí lý đấy!

Chú Ngọc chẳng nề ô uế, ôm cái đầu vào trong lòng, chạy lên trên sườn núi, quay về hướng mặt trời, tìm một nơi tích gió, tụ khí, lấy đỉnh ba đào một cái huyết, chôn cái đầu xuống, lại đắp lên thành một ngôi mộ, rồi mới gọi Sa Tăng.

- Chú cùng sư huynh ngồi khóc, để tôi đi tìm lấy chút gì về cúng chứ!

Y đi đến bên bờ suối, bẻ mấy cành liễu to, nhặt mấy hòn đá cuội, về đến trước mộ, lấy những cành liễu cắm ở hai bên, còn đá cuội xếp chồng đồng cả đằng trước.

Hành Giả hỏi:

- Thế là ý nghĩa gì?

Bát Giới nói:

- Những cành liễu thay tạm từng bách, để che phần mộ sư phụ, đồng đá này thay tạm đồ điểm tâm, gọi là cúng một tuần sư phụ.

Hành Giả quát nói:

- Đồ bì thịt, người đã chết rồi, còn đem những hòn đá cuội để cúng à?

Bát Giới nói:

- Tôi tạm ngụ ý người sống, để tỏ lòng hiếu đấy.

Hành Giả nói:

- Thôi đừng tán láo! Để Sa Tăng ở đây, một là áp mộ, hai là trông coi hành lý và ngựa. Còn tôi với chú đi đánh phá động phủ bắt lấy yêu ma, băm làm muôn mảnh, để trả thù cho sư phụ.

Sa hòa thượng gạt nước mắt nói:

- Anh nói rất chí lý Hai anh cứ đi, tôi ở lại đây trông cho.

Bát Giới tức thì cởi áo dài thâm ra, chỉ vận một cái áo lót mình, vác đỉnh ba đi theo Hành Giả Hai người không nói năng gì, đi thẳng đến cửa đá đánh phá, quát tháo vang trời, kêu gọi:

- Trả lại Đường Tăng sống cho ta đây!

Bầy yêu lớn bé trong động, đứa nào đứa nấy hồn xiêu phác lạc, đều oán

trách tiên phong làm điều không phải.

Lão yêu già hỏi lại tiên phong:

- Bọn hòa thượng ấy đánh phá tới cửa, nên xử trí cách nào?

Tiên phong nói:

- Cổ nhân nói rất đúng: “Tay xách giỏ cá tránh chằng khỏi tanh”, một là không làm, hai là thôi bây giờ ta đem hết gia binh tả hữu ra, đánh cho bọn hòa thượng ấy một mẻ!

Lão quái nghe nói, không còn biết làm thế nào, đành phải truyền lệnh gọi:

- Chúng bay đâu, mang hết khí giới tinh nhuệ theo ta đi ra trận.

Quả nhiên bày yêu rầm rĩ hò reo, xô ra cửa động.

Đại thánh và Trư Bát Giới vội lùi lại mấy bước đến chỗ khoảng núi bằng phẳng, ngăn giữ chúng nó quát hỏi:

- Tên nào là đầu xỏ có tiếng hơn cả? Tên nào là yêu quái đã bắt giữ sư phụ ta?

Bầy yêu quái cầm thành dinh trại, kéo lá cờ gấm hoa bay phát phới. Lão quái cầm chày sắt lên tiếng trả lời nói:

- Hòa thượng khôn kiếp kia, mi còn không biết ta! Ta là Nam Sơn đại vương, ở chốn này mấy trăm năm rồi. Đường Tăng nhà mi ta đã ăn thịt, mi dám làm gì ta?

Hành Giả quát mắng:

- Cái thằng giặc cỏ to gan này, mi đã sống được bao nhiêu tuổi, dám xưng hai chữ “Nam Sơn”? lý lão quan là tổ mở trời mở đất, còn ngồi ở bên hữu Thái Thanh; Đức Phật Như Lai là chủ trị đời, còn ngồi ở dưới chim đại bàng; Không Thánh nhân là chủ nho gia, cũng mới gọi là “phu tử”. Mi là giống nghiệt súc như vậy, dám xưng là Nam Sơn đại vương nọ kia, đã phóng đảng mấy trăm năm rồi! Đứng cho vững, nghe ta đây:

Quê ta: Đông Thắng Đại Thần Châu

Trời đất bao hàm mấy vạn châu

Tu lấy tính lành không phải nhỏ.

Thông minh hiểu biết rất cao sâu.

Quan phong đại thánh nơi vân phủ

*Thừa sức tung hoành đánh Đâu Ngu.
Mười vạn thần binh không bén mảng,
Khắp trời tinh tú dễ gần thu.
Tên lòng vũ trụ ai không biết
Trí suốt kiên khôn chẳng thiếu đâu.
Nay đã qui y theo Phật giáo
Phù trì trưởng lão cuộc Tây du.
Trèo non mở lối không ai cản,
Cầu bắc, sông qua quỷ hoảng sầu
Trên núi ra oai trừ quỷ quái
Bên sườn giở ngón bắt hùm beo.
Đông Phương chính quả sang Tây Vực
Yêu quái thằng nào dám ló đầu!
Nghiệt sức chúng mình càng đáng ghét
Trả thù tức khắc giết cho mau!*

Yêu quái nghe đoạn vừa sợ vừa giận nghiến răng chạy đến gần, cầm chày sắt nhằm đánh Hành Giả Hành Giả nhẹ nhàng đưa gậy sắt ra đỡ, còn toan nói chuyện với nó. Bát Giới không chịu được, cầm đinh ba bổ vào tên tiên phong của yêu quái; tên tiên phong dẫn quân cùng ủa cả lại. Lần này hỗn chiến ở nơi đất bằng trên núi. Thực là ghê gớm:

*Một vị chân tu bên thượng quốc,
Đi dang Tây Trúc lấy chân kinh.
Núi Nam beo lớn phun mây gió,
Chẹn lối non sâu hiến sức mình,
Bày mưu lạ
Giở trò ranh,
Vô tri nhằm bắt kẻ tu hành
Gặp tay Hành Giả thân thông rộng,
Lại có Ngô Năng cũng nổi danh
Hỗn chiến bày yêu nơi núi phẳng,
Tối sầm cát bụi cuốn tung quanh.*

Tôn đại thánh thấy tiểu yêu hung tợn, đánh mãi không lui, liền hóa phép phân thân, nhổ lấy năm lông tơ, nhai ở trong miệng, phun tung ta, hô một

tiếng, đều biến ra hình dáng bản thân, mỗi người cầm một cây gậy bịt vàng, từ mặt trước đánh thẳng vào trong, một vài trăm tiểu yêu giữ đằng trước không giữ được đằng sau, đón tả không thể đón hữu, đũa nào đũa ấy đều chạy tháo thân rút về trong động.

Đại thánh thu gậy sắt lại, đi đến bên sườn núi, chợt nghe thấy tiếng nước róc rách, vội ngoảnh đầu lại té ra tiếng nước kêu trong khe từ mé trên chảy rĩ ra, lại thấy bờ khe bên kia có cái cửa, bên phải cửa có một cái suối ngầm chảy nước ra.

Y nói:

- Không cần bàn hỏi, chính đây là cửa sau rồi, Nếu ta cứ để nguyên mặt mũi, sợ có tiểu yêu canh cửa nhìn thấy sẽ nhận ra. Để ta biến ra con rắn nước bơi vào... À, nhưng hãy khoan! Biến ra rắn nước sợ vong hồn sư phụ trông thấy, quả mình là người xuất gia lại biến ra con rắn dài; thôi; biến làm con cua nhỏ bò lằm vào trong đó... Cũng không được, sợ sư phụ quả ta là người xuất gia lại lằm căng.

Tức thì đại thánh biến thành con chuột nước, tùm một cái, nhảy xuống dưới nước, theo dòng nước trong ngòi chảy ra, bơi vào bên trong đến giữa sân, thò đầu lên xem thấy chỗ ánh nắng có mấy tiểu yêu mang ra một gói thịt người sanh ra từng miếng một để phơi khô.

Hành Giả nói:

- Những quân nhãi này, đây có lẽ là thịt sư phụ, chúng ăn không hết, đem phơi cho khô, phòng khi âm trời; nếu ta hiện bản tướng sấn tới nơi đánh một gậy giết hết, rõ là mình hưu dưỡng vô mưu, âu là ta hãy lại biến hóa tiến vào, tìm đến chỗ lão quái, xem nó làm gì?

Đại thánh liền nhảy ra ngoài, nhao người biến ra một con kiến có cánh. Đúng thực là

Huyền câu^[76] sức vóc mỏng manh thay.

Tu tính lâu năm mọc cánh bay.

Lúc rồi bên cầu bày thế trận,

Khi vui dưới trăng đấu luôn tay,

Trời mưa biết trước chui vào tổ,

Mùa rét lương ăn chứa những ngày,

Khéo léo nhẹ nhàng tài chót lọt

Bao lần qua cửa sài đây.

Y giương thẳng cánh, lặng lẽ bay thẳng vào giữa nhà, thấy lão quái đương ngồi có vẻ sầu não, một tiểu yêu từ đằng sau tát tả đến báo:

- Đại vương, có tin mừng quý báu vô vàn!

Lão yêu nói:

- Mừng ở đâu thế?

Tiểu yêu nói:

- Mới rồi tôi ở trên đầu kho nơi cửa sau ngó nhìn, chợt nghe thấy tiếng có người khóc to, liền bò lên đầu núi trông xem, té ra là Trư Bát Giới, Tôn Hành Giả, Sa hòa thượng đương lễ mờ hồ khóc ở đấy. Có lẽ bọn họ cho cái đầu người ấy là đầu Đường Tăng thật nên đem mai táng, đắp thành phần mộ, hồ khóc đấy.

Hành Giả ở trong bóng tối nghe thấy trong dạ mừng thầm tự nói:

- Nếu vậy, thì sư phụ vẫn còn bị chúng giấu ở trong này, chưa hề bị ăn thịt! Để mình lại đi tìm kiếm, xem sống chết thế nào, sẽ lại nói chuyện với người.

Đại thánh bay ở trong nhà, nhòm đây nhòm đó, thấy bên cạnh có một cái cửa nhỏ, đóng rất chặt chẽ, liền luồn qua khe cửa chui ra xem. Nguyên đây là một cái vườn to, vắng vắng có tiếng người kêu khóc. Y liền bay vào mãi trong, thấy có một bụi cây to, dưới gốc cây có hai người bị trói, một người đúng là Đường Tăng.

Hành Giả trông thấy, điên tiết lên, không nhịn được, hiện rõ bản tướng, đến gần kêu gọi:

- Sư phụ!

Trưởng lão nhận được, gạt lệ nói:

- Ngô Không, con đã đến, cứu ngay ta ra, Ngô Không! Ngô Không!

Hành Giả nói:

- Sư phụ không nên gọi rõ tên tuổi, trước mặt có người, sẽ lộ tin tức ra. Thầy hãy còn sống là con có thể cứu được. Yêu quái cứ nói đã ăn thịt thầy rồi, nó đem cái đầu người giả lừa chúng con, chúng con đánh nhau với nó.

Thầy hãy yên tâm cố gắng chịu khổ, để con đánh chết yêu quái trước đã, mới có thể cứu thầy ra.

Đại thánh đọc câu thần chú, rồi lại nhao mình, vẫn biến ra con kiến cánh, trở vào trong nhà, đậu ngay trên rường, nhìn thấy lũ tiểu yêu còn sống sót, từng đàn từng lũ, chạy rối rít. Trong đó có một đứa tiểu yêu chạy ra cửa nói:

- Thưa đại vương, bọn họ thấy cửa lấp kỹ, đánh phá chẳng được, chết gan chết ruột đành phải bỏ Đường Tăng, chôn đầu người giả, đắp thành mộ Họ khóc hôm nay là một ngày, ngày mai là hai, ngày kia là ba, thế nào họ cũng cút về; để ta dò xét xem bọn họ đi rồi, ta sẽ bắt Đường Tăng đem ra thái nhỏ làm nem làm cháo, tra các gia vị nấu lên, thơm phung phức, cả nhà mỗi người ăn một miếng, cho được trường thọ.

Lại một tiểu yêu khác giơ tay lên nói:

- Không làm thế được! Phải hầm lên mà ăn mới thú vị chứ!

Đứa khác lại nói:

- Luộc mà ăn đỡ tốn củi.

Lại đứa khác nói:

- Y là một vật quý hiếm lạ, phải xát muối rồi đem muối đi, để ăn được lâu.

Hành Giả đậu ở trên xà nhà nghe thấy, trong bụng giận quá nói:

- Sư phụ ta có độc ác gì, mà bay tìm cách ăn thịt người thế!

Tức thì y nhổ ra một nắm lông tơ, bỏ vào miệng nhai nát, khe khẽ thổi ra, lằm bằm đọc chú, liền biến ra những con sâu ngủ, sà xuống cả mặt lũ yêu tinh con nào con ấy chui vào trong lỗ mũi họ. Lũ tiểu yêu dần dần ngủ đi, chẳng mấy chốc đã ngủ say hết. Chỉ còn có tên lão yêu ngủ không yên, hai tay nó cứ vo đầu vo trán, chảy cả nước mắt, hắt hơi giay mũi luôn luôn.

Hành Giả nói:

- Hay ho nó đã biết rồi? Phải cho nó thêm cái đèn hai bấc mới được.

Y lại nhổ một sợi lông tơ, làm theo như trước, ném lên trên mặt lão yêu cho nó chui vào trong lỗ mũi Hai con sâu ấy một con tiến vào bên tả, một con chui vào bên hữu. Lão yêu nhoai người trở dậy, ngáp dài hai ba cái rồi cũng khò khè lặn ra ngủ nốt.

Hành Giả mừng thầm ở trên nhảy xuống hiện rõ bản tướng lấy gậy sắt ở trong tai ra, vung một cái, thon như quả trứng gà nện đến choang một tiếng, đánh phá cửa bên ra, chạy đến vườn sau, gọi to:

- Sư phụ ơi!

Sư trưởng nói:

- Đồ đệ, đến mau cởi dây ra, nó trói què ta rồi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng vội, để con đánh giết yêu tinh, rồi sẽ đến cứu thầy.

Y vội quay mình chạy đến giữa nhà, vừa giơ gậy lên toan đánh, vội dừng tay lại nói:

- Không được, đến được cởi trói cho sư phụ đã rồi hãy đánh!

Y trở vào trong vườn, lại nghĩ ngợi nói:

- Đánh rồi sẽ lại cứu!

Cứ như thế hai ba lần, rồi mới vừa nhảy vừa múa chạy vào trong vườn.

Trưởng lão trông thấy, đương lo hóa mừng nói:

- Con khi, có lẽ trông thấy ta chưa hề bị hại, cho nên không gì vui bằng, nên mới nhảy múa như thế kia đấy!

Hành Giả chạy đến nơi, cởi dây trói ra, đỡ sư phụ dậy toan đi, lại nghe thấy người bị trói ở trên cây bên kia kêu gọi:

- Lão gia đại xá từ bi cứu vớt lấy mạng tôi với.

Trưởng lão đứng trở dậy nói:

- Ngộ Không, con cởi cả cho người ấy nữa.

Hành Giả nói:

- Y là người thế nào?

Trưởng lão nói:

- Y bị bắt trước ta một ngày, vốn là một tiểu phu, nói hãy còn mẹ tuổi già, rất là tưởng nhớ, cũng là người có hiếu, con nên cởi trói cả cho y nữa.

Hành Giả y lời, cũng cởi trói cho người ấy, đưa cả ra đường cửa sau, trèo lên sườn đá, đi qua khe dốc. Trưởng lão tạ nói:

- Hiền đồ, nhờ con cứu được y và ta, Ngô Năng và Ngô Tĩnh ở cả đâu?

Hành Giả nói:

- Cả hai người đều ở đây kia, đương chờ thầy đấy, thầy hãy gọi chúng một tiếng.

Trưởng lão liền lên tiếng gọi to:

- Bát Giới! Bát Giới!

Chú Ngốc hờ khóc đã mắt mờ óc váng, quệt ngang nước mũi, lau lệ nói:

- Sa hòa thượng ơi, sư phụ đã hiện hồn về đấy, thầy chẳng đương gọi chúng ta ở đằng kia đấy ư?

Hành Giả đi đến, quát mắng:

- Đồ khốn! Hiện hồn hiện phách gì! Kia chẳng phải là sư phụ về đấy ư?

Sa Tăng ngừng đầu trông thấy vôi vàng quỳ xuống trước mặt nói:

- Sư phụ, đã phải chịu biết bao khổ cực! Anh làm thế nào mà cứu được thầy ra?

Hành Giả đem các công việc nói lại một lượt.

Bát Giới nghe nói, nghiêng răng nghiêng lợi, tức không chịu được, giơ đinh ba, cuốc bật lộn phần mộ lên, bới cái đầu lâu, bỏ một chập vỡ tan tành.

Trưởng lão nói:

- Con đập ra làm gì?

Bát Giới nói:

- Chẳng biết y là vong nhân nhà ai, bắt con phải khóc hờ nó.

Trưởng lão nói:

- Nhờ nó mới cứu được mạng ta. Khi anh em con đánh tới cửa, quát tháo đòi ta, chúng phải đem nó ra che đậy, không thế thì chúng đã giết mất ta rồi. Lại đem mà chôn cất đi, cho tỏ ý chúng mình là người xuất gia.

Chú Ngốc thấy sư phụ nói như vậy, lại đem những cái xương vỡ nát gói lại chôn xuống và đắp thành ngôi mộ.

Hành Giả lại cười nói:

- Sư phụ hãy rón ngòi lại, con đi tiểu trừ yêu tà rồi sẽ về.

Tức thì y nhảy qua sườn đá, chui vào trong động, đem những dây trói Đường Tăng và người tiều phu vào trong nhà. Lão yêu vẫn còn ngủ say, đại thánh liền bắt nó trói túm bốn vó lại, lấy gậy Như Ý xâu vào, vác lên vai đi ra cửa sau.

Bát Giới ở đằng xa trông thấy nói:

- Sao anh lại phải vác khệ nệ thế kia, hãy tìm lấy một thức gì nữa đeo ở bên kia mà gánh có tốt không?

Hành Giả đi đến nơi bỏ xuống. Bát Giới giơ đũa ba toan bỏ.

Hành Giả ngăn lại:

- Hãy khoan, trong động vẫn còn bọn tiểu yêu quái chưa bắt hết.

Bát Giới nói:

- Tiện thể đưa cả tôi đi đánh chúng nó.

Hành Giả nói:

- Đánh thêm tợn công phu, chi bằng tìm ít củi đốt cho nó tuyệt nọc.

Chú tiều phu nghe nói, liền đưa Bát Giới vào hốc núi bên đông, nhặt một ít ngọn tre nõ, lá thông nát, liễu rỗng ruột, mây đứt rễ, cỏ khô, sậy già, lau cổi, gánh trên mấy quây củi nõ, tống cả vào cửa sau Hành Giả đốt lửa lên, Bát Giới hai tai đập phành phạch làm quạt nổi gió. Đại thánh nhảy phớ lên trên, rùng mình một cái, thu những lông tơ biến làm sâu ngủ lại, những đũa tiểu yêu vừa kịp tỉnh dậy, khói lửa đã tới nơi, không còn một đũa nào sống sót. Cả động phủ cũng tiêu tan ra như tro. Xong rồi họ quay về nơi sư phụ.

Sư phụ thấy lão yêu tỉnh dậy liền gọi:

- Đồ đệ, yêu tinh tỉnh rồi kìa!

Bát Giới tiến lên cho một ba bỏ lão quái chết tươi, hiện rõ bản tướng, té ra là con báo da vằn hoa lá ngải thành tiên.

Hành Giả nói:

- Báo vằn da ăn thịt hổ già, bây giờ biến cả ra người được lần này bị đánh chết, mới thực tuyệt nọc.

Tam Tạng cảm ơn khôn xiết, vịn yên lên ngựa.

Tiều phu nói:

- Đi sang đằng tây nam một quãng ngắn, sẽ đến nhà tôi, mời lão gia quá bộ đến gặp gia mẫu để gia mẫu được cảm ơn lão gia cứu sống, rồi tôi sẽ đưa lão gia lên đường.

Trưởng lão vui vẻ, không cười ngựa nữa, cả bốn thầy trò cùng tiều phu đi bộ, quanh co đường lối tiến về tây nam, không xa lắm, đã nhìn thấy:

*Lối đá rong rêu man mác, cửa sài mái lá kết hoa.
Bốn mặt núi cao liên tiếp, một rừng chim chóc rộn ca.
Trúc biếc tùng xanh kín mít, hoa thơm cỏ lạ rườm rà.
Héo lánh non sâu mây thăm, giậu mái lá một nhà.
Xa trông thấy một bà già.
Cửa sài đứng dựa chan hòa lệ rơi.
Tiều phu nhìn rõ mẹ rồi
Người đương khấn đất kêu trời cho con.*

Tiều phu vội vàng rời khỏi trưởng lão, chạy trước đến gần cửa sài, quỳ xuống thưa nói:

- Mẫu thân, con đã về đây!

Bà lão ôm ghì lấy con nói:

- Con ơi! Mấy ngày nay con không về, mẹ cứ bảo là bị sơn tinh bắt đi, hại tính mạng rồi, lòng mẹ xiết bao chua xót! Con đã không bị sát hại, tại sao hôm mới về? Rợ đòn, riu, búa, để ở đâu cả?

Tiều phu cúi đầu nói:

- Thưa mẫu thân, con đã bị sơn tinh bắt đi, treo ở trên cây, thực là khó sống được. May sao có mấy vị lão gia đây là các vị la hán ở Đương Triều bên Đông Thổ sang Tây Thiên lấy kinh. Vị lão gia này cũng bị bắt treo trên cây, vị đồ đệ này của lão gia, thần thông quảng đại, bắt sơn tinh đánh chết, thì hóa ra con tinh báo già da vàng hoa lá ngải. Cả bọn tiều yêu, cũng bị đốt chết hết. Ba vị đồ đệ mới cứu vị lão gia, cả con đây cũng được các vị cứu thoát. Thực là ơn tày trời cao đất dày, không có các vị, con tất sẽ chết không còn nghi ngờ gì nữa. Nay trên núi đã yên lành, con đi lại ban đêm, cũng không sợ gì nữa cả!

Bà già nghe nói, cứ mỗi bước một lạy, lạy tiếp bốn thầy trò trưởng lão, rồi mời vào cả nhà tranh cửa lá ngồi chơi, hai mẹ con đều rập đầu rạ ơn khôn

xiết, rồi vội vàng đi soạn bữa cơm chay đền ơn.

Bát Giới nói:

- Anh tiều, tôi biết nhà ta ở đây cũng thanh bạch, chỉ làm một bữa cơm thường, không nên phí tổn bày vẽ.

Tiều phu nói:

- Chẳng nói giầu gì lão gia, rừng rú chúng tôi thực thanh đạm, không có đâu nắm hương, mộc nhĩ, xuyên khung, rau thơm, chỉ có mấy món rau thường kính mời lão gia chút lòng thành kính.

Bát Giới cười nói:

- Thôi đừng lém nữa, hãy sửa soạn mau lên, chúng tôi đói cả bụng rồi.

Tiều phu nói:

- Xin có ngay! Xin có ngay!

Chỉ trong một lúc, đã thấy lau chùi bàn ghế, bữa cơm bày đặt lên trên.

Thầy trò ăn một bữa no rồi thu xếp ra đi, chú tiều phu không dám giữ lâu, mời mẹ già ra, cảm ơn lạy tạ, chú tiều lấy một cái gậy bằng gỗ táo, ăn vận gọn ghẽ rồi tiễn bốn người ra khỏi cửa. Sa Tăng dắt ngựa, Bát Giới quảy gánh, Hành Giả theo tịt bên cạnh.

Trưởng lão ngồi trên ngựa chấp tay nói:

- Chú tiều, phiền chú chỉ lối, đến đường cái sẽ từ già

Mọi người đều lên cao xuống dốc, lặn suối trèo đèo.

Trưởng lão ngồi trên mình ngựa suy nghĩ gọi:

- Đồ đệ ơi!

*Biệt vua từ thuở đi Tây Vực
Đương lối xa xăm trái đã nhiều
Nước nước non non tai chữa thoát,
Yêu yêu quái quái nạn còn theo,
Giốc lòng chí vị kinh Tam Tạng.
Một niềm xin cầu đến cửa Tiêu
Lặn lội nhọc nhằn bao mới tới,
Ngày nào viên mãn tới Đường Triều?*

Tiêu phu nghe đoạn nói:

- Lão gia không nên lo nghĩ, con đường cái này, sang phía Tây không đầy nghìn dặm là đến nước Thiên Trúc, là nơi cực lạc rồi.

Trưởng lão nghe lời, quay mình xuống ngựa nói:

- Quấy quả dẫn lối ta lên đường cái, mời chú tiêu trở lại gửi lời về nói với cụ nhà ta, vừa đây quấy nhiều cỗ chay, bần tăng không có gì tạ lại, chỉ có hôm sớm tụng kinh, phù hộ cho mẹ con chú sống bình an, sống lâu trăm tuổi.

Chú tiêu khép nép từ biệt, trở về lối cũ. Mấy thầy trò thẳng đường sang Tây. Thực là:

Diệt quái, giải oan là khổ ách

Chịu ơn theo lối dụng tâm đi.

Chưa biết còn bao nhiêu ngày nữa mới đến Tây Thiên, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BẢY

Quận Phụng Tiên Dối Trời Bị Hạn

Tôn Đại Thánh Khuyến Thiện Làm Mưa

Bốn thầy trò Tam Tạng từ biệt chú tiều, xuống chân núi Ân Vụ, theo lối đường cái, đi bộ mấy ngày, chợt nhìn thấy một tòa thành trì.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, con xem tòa thành trì ở trước mặt, đã phải là nước Thiên Trúc chưa?

Hành Giả xoa tay nói:

- Không phải! Không phải! Nơi Như Lai tuy gọi là cực lạc, nhưng không có thành trì, chỉ là một ngọn núi to, trong núi có lầu đài điện các, gọi là chùa Đại Lô Âm ở Linh Sơn. Dù có đến nước Thiên Trúc, cũng phải nơi ở của Như Lai. Nước Thiên Trúc còn cách Linh Sơn bao xa cũng chưa biết rõ. Thành này có lẽ là quận ngoài của Thiên Trúc, hãy cứ tới nơi sẽ biết rõ.

Một lúc sau đến ngoài thành, Tam Tạng xuống ngựa, đi vào đến trong lần thứ ba, trông thấy dân sự quạnh hiu, phố xá vắng ngắt, lại đi đến một cái chợ, thấy nhiều người mặc áo chàm, ở quanh hai bên; có mấy người đội mũ thất đai, đứng ở bên dưới hiên nhà. Bốn thầy trò theo đường phố tiến bước, có lắm người không chịu tránh lối. Trư Bát Giới cục cằn, đưa mồm dài ra một cái la to:

- Tránh lối! Tránh lối nào!

Mấy người đó thình lình ngoảnh đầu lên, trông thấy hình dáng Bát Giới, người nào người nấy sợ nhủn chân tay, đổ xiêu đổ vẹo, đều nói:

- Yêu tinh đến nơi! Yêu tinh đến nơi!

Làm cho mấy người mũ đai ở dưới hiên sợ run lập cập cúi mình hỏi:

- Các vị ở đâu tới đây?

Tam Tạng sợ bọn họ gây vạ, một mình tiến lên, nói với bọn chúng:

- Bần tăng ở nước Đại Đường bên Đông Thổ, nhà vua sai sang chùa Lô

Âm nước Thiên Trúc bái Phật tổ cầu kinh, đi qua bảo phương đây, một là chưa biết địa danh, hai là chưa tìm được chỗ trọ, vừa mới vào thành, không kịp tránh lối, xin các quan tha lỗi.

Mấy vị quan đó mới đáp lễ nói:

- Nơi đây là ngoại quận nước Thiên Trúc, địa danh là quận Phượng Tiên, hạn hán mấy năm liền, quan quân sai chúng tôi yết bảng ở đây, đón mời pháp sư cầu mưa cứu dân chúng.

Hành Giả nghe lời nói:

- Bảng văn của các ngài ở đâu?

Bọn quan nói:

- Bảng văn ở đây, vừa rồi mới quét dọn hiên nhà, chưa kịp đem treo.

Hành Giả nói:

- Đem ra cho tôi xem.

Bọn quan liền đem bảng văn ra treo dưới hiên. Bốn thầy trò Hành Giả tiến lên xem. Bảng viết rằng:

“Quan Quận hầu quận Phượng Tiên nước Đại Thiên Trúc họ là Thượng Quan.

Ra bảng văn mời thầy giỏi, cầu làm được việc phép lớn như sau:

Nay vì đất quận rộng to, quân dân giàu thịnh, gặp trời hạn hán, mấy năm không mưa, ruộng dân hoang, ruộng quân bỏ hóa, lòng sông cạn, ngòi lạch nở khô; đáy giếng nước hết, lòng suối đất trơ. Nhà giàu còn sống vật vờ, kẻ nghèo khó giữ toàn mạng: thùng thóc giá tới nghìn vàng, bó củi phải mua năm lạng. Gái mười tuổi đổi ba đấu gạo, trai năm tuổi cho không dất đi. Dân trong thành sợ phép bán quần cố áo để nuôi thân; người thôn dã dối trên, cướp của giết người liêu sống mạng.

Vì vậy yết bảng này, trông mong các vị hiền triết, mười phương, cầu mưa, cứu dân, tình nguyện dâng một nghìn nén vàng, báo đền ơn nặng, không dám nói suông. Vậy nên yết bảng”.

Hành Giả nói:

- Quận hầu Thượng Quan nghĩa là gì?

Các quan nói:

- Thượng Quan là họ. Đó chính là họ của quan quận chúng tôi đây.

Hành Giả cười nói:

- Họ ấy ít có đây!

Bát Giới nói:

- Anh không đọc sách à. Sách Bách gia tính ở cuối có câu: “Thượng Quan Âu Dương”.

Tam Tạng nói:

- Các con ạ, đừng bàn phiếm nữa, anh nào biết cầu mưa hãy cầu giúp cho người ta một trận mưa to, cứu cho dân, cũng là một việc làm lành, nếu không biết, thì đi, đừng để lỡ mất độ đường.

Hành Giả nói:

- Cầu mưa có gì là khó! Những việc giốc sông, quấy bể, đổi vật đời sao, đập trời khoét giếng, nhả mù phun mây, đuổi trăng, gánh núi, gọi gió kêu mưa, lúc còn nhỏ lão Tôn đã chơi đùa cả rồi, có hiểm hoi gì đâu!

Các quan nghe nói, sai ngay hai người chạy vội về trong quận cấp báo:

- Thưa lão gia, nghìn vạn vui mừng đã tới!

Quan quận đương thắp hương khẩn nguyện, nghe thấy có tin báo mừng, liền hỏi:

- Mừng gì vậy?

Hai quan kia nói:

- Hôm nay lĩnh bảng, vừa đem treo ở công chợ, liền có bốn vị hòa thượng nói là người nước Đại Đường bên Đông Thổ sai sang chùa Đại Lô Âm nước Thiên Trúc bái Phật cầu kinh, trông thấy bảng yết, nói có tài cầu mưa, nên vội về báo.

Quan quận tức thì sửa áo đi bộ, không dùng kiệu ngựa nhiều người, tới công chợ, để đón mời theo đúng lễ.

Chợt có người đến báo:

- Quận hầu lão gia đã đến!

Mọi người tránh lối. Quan quận trông thấy Đường Tăng, chẳng sợ bọn đồ

đệ người xấu dữ, sụp lạy xuống ngay giữa phố nói:

- Hạ quan làm Quận hầu quận Phụng Tiên họ là Thượng Quan, tấm gọi sạch sẽ, đến bái thỉnh lão sư đảo vũ cứu dân, mong ngài đại xả lòng từ bi, vận thần thông, té độ, té độ!

Tam Tạng đáp lễ nói:

- Ở đây không phải chỗ nói chuyện, xin cho bần tăng đến một nơi chùa quán nào đó, mới dễ làm việc.

Quan quận nói:

- Mời lão sư về cả trong nhà tôi, sẽ có những nơi thanh tịnh.

Cả bọn thầy trò dắt ngựa quây gánh thẳng về trong phủ. Mọi người đến chào. Quan quận liền sai pha trà làm cơm, một lúc bung cơm đến, Bát Giới ăn uống thỏa thích, chẳng khác hồ đói, làm cho những người bung mâm nhủn gan vỡ mật, kẻ đi người lại, thêm cơm thêm canh, nhộn nhịp chẳng khác gì đèn kéo quân, cứ bê mãi lên, kỳ cho no đủ mới thôi.

Ăn chay xong, Đường Tăng cảm ơn và hỏi:

- Kính thưa quan quận, quý xứ đây đại hạn đã bao lâu?

Quan quận nói:

*Đất này là nước Đại Thiên Trúc,
Phụng Tiên quận ngoài, tôi giữ chức.
Trời làm hạn hán ba năm liền,
Cỏ héo không giồng được ngũ cốc.
Hết thấy mọi người khó làm ăn,
Mười nhà đến chín nhà than khóc.
Ba phần chết đói đã hai phần,
Còn một khác nào trứng đầu cọc
Hạ quan yết bằng cầu người hiền,
May gặp chân tăng đến trong nước.
Xin ngài đảo vũ cứu dân đen,
Nguyện hiến nghìn vàng tạ ơn đức.*

Hành Giả nghe nói, vui vẻ ra mặt, cười khanh khách nói:

- Đừng nói thế! Đừng nói thế! Nếu bảo tạ nghìn vàng nửa giọt mưa cũng

không có. Cứ nói chuyện tích đức tu công. Lão Tôn xin giúp ngài một trận mưa to.

Quan quận vốn là người rất mực thanh liêm, đứng đắn, nặng lòng yêu dân, liền mời Hành Giả ngồi lên, cúi đầu sụp lạy nói:

- Lão sư quả rút lòng từ bi, hạ quyết không dám trái đức.

Hành Giả nói:

- Bất tất phải nói nhiều, xin mời ngài dậy. Chỉ phiền ngài trông nom sự phụ tôi cho cẩn thận, để lão Tôn đi làm việc.

Sa Tăng nói:

- Thưa anh, làm việc thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú và Bát Giới đến đây, theo cả tôi xuống dưới nhà này giúp đỡ tôi, để lão Tôn gọi Long Vương đến làm mưa.

Bát Giới, Sa Tăng y theo sai khiến. Cả ba người đều xuống dưới nhà. Quan quận thấp hương lễ bái. Tam Tạng ngồi đọc kinh.

Hành Giả đọc chân ngôn, niệm thần chú, tức thì một đám mây đen, từ đằng đông đùn lên, dần dần rơi xuống trước nhà, chính là Long Vương bề Đông tên gọi Ngao Quảng. Ngao Quảng thu chân mây lại, hóa hình người, tiến lên, cúi mình thi lễ, nói với Hành Giả:

- Đại thánh đòi tiểu long đến đây có việc gì sai khiến?

Hành Giả nói:

- Mời ngài dậy! Phiền ngài phải lặn lội từ xa đến, chẳng có việc gì khác. Chỉ vì nơi đây là quận Phượng Tiên, mấy năm hạn hán, muốn hỏi ngài tại sao lại không làm mưa xuống?

Lão Long Vương nói:

- Thưa đại thánh biết cho, tôi tuy biết làm mưa, nhưng chỉ làm theo lệnh của trời. Trên trời không có lệnh, tôi đâu dám tiện tiện đến đây làm mưa.

Hành Giả nói:

- Vì tôi đi qua đây, thấy hạn lâu dân khổ, nên muốn phiền ngài đến làm mưa cứu giúp, sao lại từ chối?

Long Vương nói:

- Đâu dám từ chối, chỉ vì đại thánh đọc chân ngôn kêu gọi, không dám không đến ngay. Một là chưa vâng ngự chỉ trên trời, hai là không hề mang theo thần tướng làm mưa, làm thế nào chuyển động được. Đại thánh đã có lòng cứu giúp, để tiểu long về bề điếm binh; phiến đại thánh lên trời tâu xin cho một đạo thánh chỉ làm mưa, sai thủy quan thả rồng ra, tôi mới chiếu theo sổ mục trong ý chỉ mà mưa xuống được.

Hành Giả thấy nói rõ lý lẽ, lại phải để cho Long Vương về bề, rồi tức khắc chạy lên nhà, đem câu chuyện Long Vương nói lại với Đường Tăng.

Đường Tăng nói:

- Đã như thế, con đi làm ngay đi, chớ để thành nói dối.

Hành Giả liền dặn bảo Bát Giới, Sa Tăng:

- Các chú gìn giữ sư phụ, tôi đi lên thiên cung đây.

Đại thánh nói dứt lời, vút một cái đã không thấy đâu nữa.

Quan quận nhủ gan, dờn gáy nói:

- Tôn lão gia đi đằng nào rồi!

Quan quận rất đổi cung kính, lập tức truyền báo phổ to ngõ hẻm khắp trong thành, bắt luận quan chức nhân dân, quân lính mọi người, nhà nào cũng phải lập bài vị Long Vương, ngoài cửa để cong nước trong, trên miệng cong cắm cành dương liễu, đèn nhang cúng vái.

Hành Giả lộn mình lên từng mây, đi đến ngoài Tây Thiên Môn, đã thấy Hộ Quốc Thiên Vương, dẫn thiên đình lực sĩ tiến lên đón tiếp nói:

- Đại thánh, công việc lấy kinh xong chưa?

Hành Giả nói:

- Cũng không còn mấy nữa. Nay đi đến giáp giới nước Thiên Trúc, có một quận ngoài là quận Phượng Tiên, ở đây ba năm không mưa, dân gian cực khổ, lão Tôn muốn cầu mưa cứu vớt. Khi gọi Long Vương đến, y nói không có ngự chỉ, không dám làm việc tư túi, nên tôi lên triều kiến Ngọc Hoàng xin chỉ đây!

Thiên Vương nói:

- Cái nơi đó còn ai dám làm mưa nữa. Trước đây tôi có nghe nói, lão quận ấy hỗn láo, mạo phạm trời đất, Thượng Đế bắt tội, lập ra núi gạo, núi bột, khóa lớn bằng vàng, bao giờ đổ vỡ hết ba thứ ấy, thì mới có mưa.

Hành Giả không biết ý nghĩa đó là thế nào, muốn đến tâu Ngọc Hoàng, Thiên Vương không dám cản trở, để cho đi. Y bèn thẳng tới ngoài điện Thông Minh, lại thấy bốn vị Đại Thiên sư nói:

- Đại thánh đến đây có việc gì?

Hành Giả nói:

- Tôi bảo hộ Đường Tăng đi đến biên giới nước Thiên Trúc, thấy quận Phụng Tiên không mưa, quan quận mời sư đảo vũ. Lão Tôn gọi được Long Vương đến, định sai làm mưa, y nói không có chỉ ý của Ngọc Hoàng, không dám tiện tiện, nên tôi đến cầu chỉ để cứu nạn cho dân.

Bốn vị Đại Thiên Sư nói:

- Phương ấy không được mưa xuống đâu.

Hành Giả cười nói:

- Được hay là không, chỉ phiền dẫn tôi vào tâu, thử xem sao.

Các tiên ông nói:

- Tục ngữ nói: “Ếch ngồi đáy giếng coi trời bằng vung!”.

Hứa Tinh Dương nói:

- Chuyện nhằm làm gì, hãy dẫn người ta đi cho rảnh.

Khuru Hồng Tề, Trương Đạo Lăng, cùng Cát, Hứa bốn người dẫn Hành Giả đến dưới điện Linh Tiêu, tâu nói:

- Vạn tuế, có Tôn Ngô Không đi tới quận Phụng Tiên, nước Thiên Trúc, muốn cầu mưa cho dân chúng, lên đây tâu xin chỉ.

Ngọc Hoàng nói:

- Ngày mai mười lăm tháng chạp hồi ba năm trước đây, trẫm xuất hành giám sát muôn trời, chơi khắp ba cõi, xa giá tới phương ấy, thấy Thượng Quan làm điều bất nhân, đem lễ chay cúng trời, đổ cho chó ăn, miệng nói bản thủ, gây nên tội mạo phạm. Tức thì trẫm lập ra ba việc ở trong điện Phi Hương, Các người dẫn Tôn Hành Giả đến xem, nếu ba cái ấy đổ vỡ cả rồi,

lập tức trầm sẽ hạ chỉ cho phép, nếu chưa, đừng có vào việc người mà uông công.

Bốn vị thiên sư liền dẫn Hành Giả vào điện Phi Hương xem xét, thấy có một tòa núi gạo, cao ước chừng mười trượng, một tòa núi bột, cao ước chừng hai mươi trượng. Bên cạnh núi gạo có một con gà to bằng nắm tay mổ ấy mà ăn, cứ mổ một nhát nhanh một nhát chậm. Bên cạnh núi bột có một con chó lông vàng liếm bột ấy ăn, cứ một nhát thè lưỡi dài mà liếm, một nhát thè lưỡi ngắn mà liếm. Bên trái treo một cái giá bằng sắt, trên giá có đeo một cái khóa bằng vàng, dài ước chừng một thước ba bốn tấc, có hai then gỗ to bằng đầu ngón tay, ở bên dưới thấp một ngọn đèn, để ánh đèn sáng đốt cháy then gỗ ấy.

Hành Giả không hiểu ý ra sao, bèn ngoảnh lại hỏi Thiên Sư rằng:

- Thế là ý gì?

Thiên Sư nói:

- Vì tên kia xúc phạm đến trời, nên Ngọc Hoàng lập ba việc này, cho mãi đến bao giờ gà mổ đã hết gạo, chó liếm đã hết bột, ánh sáng đèn đốt cháy đứt cái then khóa, phương ấy mới được có mưa.

Hành Giả nghe nói, tái mặt, không dám trở lại tâu nữa, ra khỏi điện.

Bốn Đại Thiên Sư cười nói:

- Đại thánh không nên phiền não, việc này chỉ cần làm thiện sẽ giải được, nếu mà dộc lòng làm thiện, sẽ động đến trời đất, núi gạo, núi bột kia tức thì đổ xuống, then khóa tức thì đứt ra. Ngài cứ về khuyên họ làm thiện, phúc tự nhiên đến.

Hành Giả nghe nói không đến điện Linh Tiêu từ Ngọc Hoàng mà về ngay hạ giới để bảo kẻ phạm phư. Giây phút đã đến cửa Tây Thiên Môn lại gặp Hộ Quốc Thiên Vương.

Thiên Vương nói:

- Xin sắc chỉ thế nào?

Hành Giả đem việc núi gạo, núi bột, then khóa vàng nhắc lại một lượt mà nói:

- Quả như lời ngài nói, Ngọc Hoàng không cho sắc chỉ. Vừa rồi Thiên sư

tiền chân, có dặn tôi khuyên tên kia làm thiện tức là cõi phúc đấy.

Nói rồi, y cáo biệt, cười mây về hạ giới.

Quan quận cùng Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng, các quan viên lớn nhỏ mọi người đón tiếp nhận nhíp quay lại hỏi Hành Giả quát hét Quận hầu bảo:

- Chỉ tại cái đồ nhà người đã mạo phạm đến trời đất vào ngày hai mươi lăm tháng hai hồi ba năm trước, đến nỗi để dân đen mắc nạn, bây giờ trời không chịu cho phép làm mưa

Quan quận sợ hãi quỳ rạp xuống đất nói:

- Làm sao lão sư biết cả việc ba năm trước?

Hành Giả nói:

- Những thức lễ chay tiến cúng trời, có sao người dám ấy đồ cho chó ăn, phải nói ra cho thực?

Quan quận không dám che giấu nói:

- Ngày hai mươi lăm tháng hai hồi ba năm trước, ở trong bản nha chúng tôi làm lễ cúng trời, vì người vợ ác, cãi nhau văng tục, một khi quá giận mất khôn, đun đồ bàn thờ, vung té cỗ chay, quả có gọi chó đến ăn thực Hai năm nay vẫn để lo trong bụng, tinh thần hoảng hốt, không có cách nào gỡ ra được. Ngờ đâu trên trời bắt tội, hại lây đến dân lành. Nay gặp lão sư giáng lâm, trên thượng giới xử trí cách nào, mong ngài chỉ bảo cho.

Hành Giả nói:

- Ngày hôm ấy chính là ngày Ngọc Hoàng xuống hạ giới, thấy nhà người đem cỗ chay cho chó ăn, nói câu bần thủ, Ngọc Hoàng lập ra ba việc để ghi tội nhà người.

Bát Giới hỏi:

- Là ba việc gì?

Hành Giả bèn thuật lại chuyện núi gạo, núi bột, khóa vàng then gỗ cho nghe.

Bát Giới cười nói:

- Chẳng khó gì! Chẳng khó gì! Anh cứ cho tôi đi theo, biến rõ pháp thân, ăn cho một chập, hết nhãn gạo bột, đánh gãy then khóa, chắc là có mưa.

Hành Giả nói:

- Chú Ngọc đừng nói nhảm, đây là kẻ ở trên trời đặt ra, chú biết làm sao được?

Tam Tạng nói:

- Nếu như vậy, biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Không khó! Không khó! Khi con ra về, bốn thiên sư có nói với con, chỉ có làm thiện mới giải được.

Quận hầu phục xuống đất van lạy nói:

- Nhờ lượng lão sư chỉ giáo, hạ quan xin quy y hết thầy!

Hành Giả nói:

- Nếu nhà ngươi quay đầu làm việc thiện, đọc kinh niệm Phật ngay đi, ta còn có thể giúp đỡ. Ví bằng cứ giữ thói cũ, không sửa đổi, ta cũng chẳng cời tha nổi, chẳng bao lâu trời sẽ tru diệt, khó giữ được tính mạng.

Quận hầu dập đầu lễ bái, xin phát nguyện quy y.

Tức thì triệu mời các sư trong xứ, lập đàn tràng mọi người đều làm sớ tâu lên khắp nơi tam thiên thế giới. Quận hầu đem mọi người đến dâng nhang lễ bái, cầu trời khẩn đất, thú nhận tội lỗi. Tam Tạng cũng tụng kinh cầu cho. Một mặt lại khẩn sức cho dân ở trong thành, vô luận nhà giàu nhà khó, trai gái mọi người, đều phải dâng hương niệm Phật. Từ lúc ấy, một làn tiếng thiện vang tai, Hành Giả trong bụng vui mừng, nói với Bát Giới và Sa Tăng:

- Hai chú trông nom sư phụ cho cẩn thận, lão Tôn lại đi giúp y lần nữa.

Bát Giới nói:

- Anh lại đi đâu nữa?

Hành Giả nói:

- Quận hầu đã nghe lời nói của lão Tôn xin thụ giáo, làm việc từ thiện, lòng thành niệm Phật, giờ đây tôi lại tâu Ngọc Hoàng, cầu cho trận mưa.

Sa Tăng nói:

- Anh đã cần đi, bắt tất phải dùng dằng, lại chậm trễ việc đi đường của bọn ta; phải cầu cho được mưa, mới thành chính quả chúng mình.

Đại thánh lại cười trên từng mây, thẳng tới ngoài Thiên Môn, lại vẫn gặp Hộ Quốc Thiên Vương.

Thiên Vương nói:

- Ngài lên đây có việc gì?

Hành Giả nói:

- Quận hầu ấy đã theo làm thiện rồi.

Thiên Vương cũng mừng. Đương trò chuyện, đã thấy Trục Phù Sứ Giả bung những đạo văn thư nhà đạo sĩ, quan điệp nhà chùa đến ngoài Thiên Môn truyền đệ, Phù Sứ trông thấy Hành Giả, thi lễ nói:

- Việc này là công khuyến thiện của đại thánh.

Hành Giả nói:

- Ngài đem văn điệp này đưa đến nơi nào?

Phù Sứ nói:

- Đưa đến tận điện Thông Minh, trao cho Thiên Sư chuyển đệ lên trước Ngọc Hoàng đại thiên tôn.

Hành Giả nói:

- Vậy ngài đi trước, tôi sẽ theo đến sau.

Vị Phù Sứ đi vào trong Thiên Môn.

Hộ Quốc Thiên Vương nói:

- Đại thánh bắt tất đến nơi Ngọc Hoàng, ngài cứ đến ngay phủ Cửu Thiên ứng nguyện mượn mấy vị lôi thần, tự mình làm ra sấm chớp rồi đem trả lại, sẽ có mưa xuống.

Hành Giả y theo lời dặn, vào trong Thiên Môn, không đến điện Linh Tiêu cầu xin sắc chỉ, chuyển đường mây về lối phủ Cửu Thiên ứng nguyện, thấy có Lôi Môn Sứ Giả, Củ Lục Điện Giả, Liêm Phỏng Điện Giả, đều ra đón tiếp, thi lễ hỏi:

- Đại thánh đi đâu thế?

Hành Giả nói:

- Có việc cần gặp đức Thiên Tôn.

Ba sứ giả trở vào chuyển tấu.

Thiên Tôn liền xuống dưới bình phong chín phượng ráng vàng sửa áo ra đón, gặp nhau làm lễ.

Hành Giả nói:

- Có chút việc đến cầu thỉnh ngài.

Thiên Tôn hỏi:

- Việc gì?

Hành Giả nói:

- Tôi bảo hộ Đường Tăng, đến quận Phượng Tiên, nơi đó cực kỳ hạn hán, tôi đã hứa cầu mưa, nên đến đây, xin mượn quan tướng trong quý bộ làm sấm chớp cho nơi đó.

Thiên Tôn nói:

- Tôi có biết Quận hầu đó mạo phạm trời cao, trời đã lập ra ba việc, không biết có mưa xuống được không?

Hành Giả cười nói:

- Hôm qua tôi đã đến châu xin chỉ Ngọc Hoàng. Ngọc Hoàng sai Thiên Sư đưa tôi đến xem ba việc ở điện Phi Hương là núi gạo, núi bột, khóa vàng, bao giờ ba thứ ấy đổ đứt, mới có mưa. Tôi lo khó đổ đứt được, Thiên Sư bảo tôi khuyên nhủ Quận hầu mọi người làm thiện, cho là “Người muốn làm thiện, trời cũng nghe theo” ngõ hầu mới hồi được lòng trời, giải thoát tai nạn. Giờ đây mầm thiện đã mọc, tiếng thiện vang tai. Vừa rồi Trục Phù Sứ Giả đã mang những văn điệp ghi rõ việc đòi theo làm điều thiện tâu lên Ngọc Hoàng rồi, vì vậy lão Tôn mới đến tôn phủ cầu mượn quan tướng lôi bộ giúp đỡ, giúp đỡ một chút.

Thiên Tôn nói:

- Đã như vậy, để cho Đặng, Tân, Trương, Đào dẫn cô nàng Lòe Chớp, theo chân đại thánh xuống dưới quận Phượng Tiên nổi sấm.

Bốn tướng cung đại thánh không mấy lúc đã đến địa giới quận Phượng Tiên, tức thì làm phép ở trên không trung, đã nghe thấy ì ì ầm ầm sấm động:

Chớp nhoáng như rắn vàng, sấm vang sâu bọ rống. Loang loáng lửa sáng bay, ầm ầm lở sơn động. Như xú cả trời cao, làm kinh vùng đất rộng. Một luồng điện sáng mới lòi ra, muôn dặm núi sông đều chấn động.

Tất cả quan viên, quân lính, dân chúng quận Phụng Tiên, trong thành ngoài dân, ba năm ròng không thấy sấm chớp, ngày nay được thấy tiếng sấm, luồng điện, đều quỳ gối xuống, đầu đội lô hương, có người tay cầm cành dương, đều niệm “Nam mô a di đà Phật, nam mô a di đà Phật”. Một tiếng thiên này, quả đã thấu đến trời cao.

Tạm gác truyện tôn đại thánh chỉ huy lôi tướng, làm sấm làm chớp ở quận Phụng Tiên, người người theo về làm thiện. Trở lại chuyện Trục Phù Sứ Giả trên thượng giới, mang văn điệp hai nhà tăng, đạo đưa tới điện Thông Minh. Bốn Thiên Sư tâu lên điện Linh Tiêu, Ngọc Hoàng xem xong nói:

- Lũ tên này đã có nghĩ đến thiện, thử coi xem ba việc kia thế nào?

Đương nói, chợt có quan tướng cai quản trong điện Phi Hương đến báo nói:

- Núi gạo, núi bột lập ra đã đổ sụp rồi, trong nháy mắt gạo bột đều hết, then khóa cũng gãy.

Chưa dứt lời tâu, lại có vị Thiên Quan đương giá dẫn các vị thành hoàng, thổ địa, xã lệnh quận Phụng Tiên cùng đến lạy tâu nói:

- Quân chủ của bản quận và những người nhà lê thứ trong toàn thành, không một nhà nào, một người nào không quỳ theo thiên quả, lễ Phật kính trời, xin mở lòng từ, mưa cho khắp chốn để cứu dân đen.

Ngọc Hoàng nghe nói rất mừng, liền truyền chỉ:

- Sai thần gió, thần mây, thần mưa, đều theo hiệu lệnh; xuống hạ giới, nơi quận Phụng Tiên, tức thì giờ này hôm nay, nổi sấm, càn mây, mưa xuống ba thước linh bốn mươi hai nước.

Lúc đó, bốn vị đại Thiên Sư lĩnh cầu, truyền cho các bộ theo xuống hạ giới, đều trở oai cùng một lượt ra tay hành động.

Đương khi Hành Giả cùng Đặng, Tân, Trương, Đào sai có nàng Lòe Chớp làm phép ở trên không, đã thấy các thần cùng đến, hội họp làm một, ở trong đó gió mây gặp gỡ, mưa ngọt tràn bờ. Trận mưa này quý hóa:

Mây đặc mênh mông, cơn đen sầm sẫm. Sấm dậy âm âm chớp bay loang loáng. Gió to vun vút, mưa trút long tong. Mới hay tâm động thấu trời, muôn dân thỏa nguyện. Toàn nhờ đại thánh tài huyền diệu, muôn dặm non sông

mát mẻ thay. Mưa lớn nghiêng sông lệch bể, tràn ruộng mù trời. Trước hiên như thác nước, ngoài cửa ngọt long lanh. Lúa mạ thấm nhuận, cỏ cây sống lại. Ruộng nương gai ngô tốt, thôn xóm đậu khoai lên. Nhà buôn có chỗ bán mua, làm ruộng yên bề cày cuốc. Từ đây nếp tẻ đều tươi tốt, mùa màng chôn chôn được phong đăng. Gió hòa mưa thuận dân vui vẻ, bể lặng sông trong hưởng thái bình.

Một ngày mưa xuống đủ ba thước linh bốn mươi hai, các thần kỳ dần dần thu về.

Tôn đại thánh lên tiếng gọi bảo:

- Xin các thần bốn bộ, hãy tạm dừng đường mây, để lão Tôn đi gọi Quận hầu bái tạ các vị. Các vị nên rẽ mây mù ra, hiện rõ chân thân, cho bọn phàm phu chính mắt nhìn thấy, chúng mới dốc lòng cung phụng.

Các thần nghe nói, đều dừng cả lại ở trên không trung.

Hành Giả ở trên mây bước xuống, về thẳng trong quận, đã thấy Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng đều đến đón tiếp. Quận hầu một bước một lạy đến tạ ơn.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan tạ tôi, tôi đã mời thần kỳ bốn bộ dừng lại, ngài nên truyền bảo mọi người cùng đến lạy tạ, cầu các vị từ sau năng đến làm mưa.

Quận hầu liền phi báo, gọi hết đến tạ ơn, người nào người ấy dâng nhang châu lạy, ai nấy được nhìn thấy các bậc thần kỳ bốn bộ rẽ hết mây mù, hiện rõ chân thân.

Bốn bộ ấy là bộ mưa, bộ sấm, bộ mây, bộ gió. Chỉ thấy là:

Vua rồng tỏ rạng, mặt xanh râu bạc đất không hai. Tướng sấm hiện hình, miệng quạp oai nghi trời có một. Chú mây xuất hiện, rõ ràng mặt ngọc mũ vàng. Bác gió hiển thân thực đúng mắt tròn mày xếch. Đều cùng hiển thân trên mây biếc, đứng sắp hàng ngang rõ mặt thần. Người quận Phụng Tiên giờ mới biết. Dâng nhang kính lễ chuyển lòng lành. Bái lạy tướng trời nay thỏa mãn, rửa lòng theo thiện nguyện quy y.

Các thần kỳ nán dừng lại chừng một độ giờ, nhân dân bái tạ khôn xiết, Tôn Hành Giả lại lên trên mây, thi lễ nói với các thần:

- Phiền các vị khó nhọc! Xin mời các vị đâu về đây! Lão Tôn xin về báo các nhà trong hạt này, cúng thờ chư vị, các thời thiết tạ ơn. Từ đây về sau xin các vị cho năm ngày một lần gió, mười ngày một lần mưa, cứu vớt, cứu vớt!

Các thần y lời, ở đâu về đây.

Đại thánh ở trên mây bước xuống, nói với Tam Tạng:

- Xong việc dân yên, nên thu xếp lên đường thôi!

Quan quận nghe tiếng vội vàng sụp lạy lại nói:

- Tôn lão gia, sao lại dạy thế! Lần này đây, là ơn đức không có bờ bến, hạ quan ở đây đã sai biện lưng com chay, đáp lại ơn dày. Còn mua lại ruộng trong dân gian, dựng một ngôi chùa cho lão gia, xây sinh từ lão gia, dựng bia khắc tên, bốn mùa cúng tế, dù ghi lòng tạc dạ, cũng chưa báo đáp được muôn một, sao ngài lại vội lên đường thế?

Tam Tạng nói:

- Quan lớn nói cũng phải đây, nhưng vì chúng tôi là nhà sư quấy gánh đi bộ sang Tây, không dám ở lâu, trong một vài ngày lại phải đi ngay thôi!

Quan quận khi nào cho đi, liền ngay đêm ấy sai nhiều người làm việc và phạt mộc làm đình.

Ngày hôm sau mở đại tiệc, mời Đường Tăng ngồi lên, Tôn đại thánh cùng Bát Giới, Sa Tăng ngồi cùng hàng. Quan quận cùng các quan viên lớn nhỏ nâng chén dâng com, thổi kèn đánh trống, thết đãi suốt một ngày dòn. Lần này thực là vui vẻ. Có thơ làm chứng:

*Hạn lâu ruộng được cơn mưa ngọt,
Buôn bán sông ngòi khắp chốn thông.
Cảm đức thần tăng vào Phương Quận,
Nhờ ơn đại thánh đến Thiên Cung.
Giải trừ ba việc tai ương trước,
Theo dốc một niềm thiên quả chung.
Từ đây đời như Nghiêu Thuấn trước,
Mười mươi năm gió thịnh vô cùng.*

Một ngày yến, hai ngày tiệc, hôm nay thù, ngày mai tạ, họ cố giữ bốn thầy trò ở lại đến nửa tháng, đợi ngôi chùa và ngôi sinh từ xây xong.

Một ngày kia quan quận mời bốn người đến xem.

Đường Tăng kinh ngạc nói:

- Công trình to lớn, làm thế nào mà nhanh chóng thế?

Quan quận nói:

- Hạ quan đốc giục thợ thuyền, ngày đêm làm không nghỉ, cho chóng hoàn thành, để kịp mời các vị lão gia đến xem.

Hành Giả cười nói:

- Quả là người hiền tài mới làm được quan quận giỏi.

Tức thì mọi người cùng đến chùa mới. Nhìn thấy điện các nguy nga, sơn môn đẹp đẽ, ai nấy đều khen ngợi khôn xiết.

Hành Giả mời sư phụ đặt tên chùa.

Tam Tạng nói:

- Được, đặt cho tên gọi là “chùa Cam Lâm phổ tế”.

Quan quận khen nói:

- Rất hay! Rất hay!

Rồi cho thếp vàng mấy chữ đó và mời nhiều sư đến hương lửa phụng thờ. Lại xây sinh từ bốn người bên tả chùa, hằng năm bốn mùa tế lễ; xây nhiều thần sấm, thần rồng, để báo công ơn. Thầy trò xem xong, liền sắp sửa lên đường.

Nhân dân trong quận, biết không thể giữ ở lâu được, đều sửa lễ tiễn, nhưng cả bọn không lấy tí gì. Vì thế, các quan viên mọi người trong quận, trống nhạc rộn ràng, cờ phan phát phới, đi đưa tiễn tới ba mươi dặm, vẫn chưa nở biệt, đành gạt lệ nhìn theo, mãi đến khi khuất bóng mới trở về. Mới thực là:

*Thần Tăng để đức chùa Phổ Tế
Đại thánh ban ơn rộng khắp nơi.*

Chưa biết đi lần này còn bao nhiêu lâu mới gặp Như Lai, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TÁM

Sư Đền Ngọc Hoa Làm Phép Lạ

Ngộ Không, Bát Giới Dạy Con Vua

Đường Tăng vui vẻ mừng rỡ từ biệt quan quận ngòi trên ngựa quay nói với Hành Giả:

- Hiền đồ đệ, một việc thiện quả này, thực còn hơn việc cứu trẻ nhỏ nước Tì Kheo nhiều, đều là công đức cả.

Sa Tăng nói:

- Ở nước Tì Kheo chỉ cứu được một nghìn một trăm mười một đứa tiểu nhi, sao bằng trận mưa to này tràn ngập thấm nhuần, cứu sống kể hàng nghìn hàng vạn con người! Đệ tử trong bụng cũng khen thầm sư huynh pháp lực ngang trời, ơn to rợp đất vậy.

Bát Giới cười nói:

- Anh thì ơn cũng có, thiện cũng có, nhưng chỉ là ngoài miệng thơm thốt, trong dạ ót ngâm, hễ đi với lão Trư là chỉ định dẫm bẹp lão Trư thôi!

Hành Giả nói:

- Tôi dẫm bẹp chú ở chỗ nào?

Bát Giới nói:

- Cũng đủ lắm rồi! Cũng đủ lắm rồi! Thường săn sóc trói tôi, săn sóc treo tôi, săn sóc luộc tôi, săn sóc nịnh tôi! Nay anh đã làm ơn huệ cho hàng muôn vạn người ở quận Phụng Tiên này, sao không ở lại đây độ nửa năm, mang tôi đi ăn ít bữa no say kênh bụng ra, lại chỉ những hăm hờ giục lên đường?

Tam Tạng quát mắng:

- Cái đồ ngốc này, làm sao chỉ nghĩ đến chuyện ăn uống, thôi im ngay rồi đi nhanh lên!

Bát Giới không dám nói nữa, châu mồm ra, quây gánh hành trang, vừa đi vừa khúc khích. Bọn thầy trò mãi đi trên đường cái. Tháng ngày thấm thoát thoi đưa, thiết trời đã sang thu. Chỉ thấy:

Ngán nước cạn, sườn núi mòn. Lá đỏ gió bay, hoa vàng mưa nở. Sương tạnh rõ đêm dài, trăng thanh luồn cửa sổ. Nhà nhà bốc khói át mây chiều, chồn chồn ánh hồ dòng nước lạnh. Rau muống trắng thơm, rau răm tía tốt. Quất mỡ, chanh vàng, liểu gầy, lúa mảy. Trong làng nhận đỗ rụng hoa lan, ngoài diêm tiếng gà người rở đậu.

Bốn người đi đã lâu lại bỗng thấy trường thành thấp thoáng.

Trưởng lão giơ roi trở bảo:

- Ngô Không, con xem đằng kia lại có một tòa nhà không viết đó là nơi nào?

Hành Giả nói:

- Thầy và con đều chưa đi tới, làm sao mà biết? Hãy cứ đến đây rồi hỏi thăm.

Nói chưa dứt lời, chợt thấy một ông cụ già, tay chống gậy trúc, mình mặc áo the, chân dận một đôi giày đỏ, lưng thắt một sợi đai mỏng ở trong bụi cây đi ra. Đường Tăng vội vàng nhảy xuống ngựa, chạy đến tận nơi chào hỏi. Ông già chống gậy đáp lễ nói:

- Trưởng lão ở đâu ta đến đây?

Đường Tăng chấp tay nói:

- Bàn tăng ở bên Đông Thổ, vua Đường sai sang chùa Lô Âm bái Phật cầu kinh. Nay đến bảo phương đây, xa trông thấy tường thành, không biết là địa phương gì, xin lão thí chủ chỉ giáo cho.

Ông cụ già nghe nói, miệng thưa:

- Kính thưa thuyên sư, tề xứ chúng tôi là quận dưới của nước Thiên Trúc, tên gọi huyện Ngọc Hoa, huyện chủ là vị tôn thất của Hoàng đế Thiên Trúc, được phong chức Ngọc Hoa Vương. Vua này rất hiền, chuyên kính tăng đạo, yêu chuộng lê dân. Lão thuyên sư đến đây gặp người, hẳn được kính trọng.

Tam Tạng cảm ơn. Ông cụ già lại đi xuyên vào trong rừng.

Tam Tạng trở lại nói rõ cho các đồ đệ nghe. Cả ba người vui vẻ, đỡ sư phụ lên ngựa.

Tam Tạng nói:

- Đường chẳng bao xa, không cần cưỡi ngựa.

Bốn người đi bộ đến đường phố bên thành xem xét. Nguyên dân nơi đây đều là những người buôn bán, nên phố xá đông đúc nhộn nhịp, cảnh làm ăn rất thịnh vượng. Nhìn vẻ mặt, nghe tiếng cười, chẳng khác gì ở Trung Hoa.

Tam Tạng dặn bảo:

- Các đồ đệ cẩn thận, nhất thiết không được rông càn.

Bát Giới cúi đầu xuống, Sa Tăng che mặt đi, chỉ có Tôn Hành Giả theo đỡ sư phụ Hai bên đường người ủa lại xem, cung nhau kêu lên:

- Ở chúng mình đây chỉ có những cao tăng hàng long phục hổ, chưa từng thấy những hòa thượng hàng lợn phục khí thế này!

Bát Giới tức không chịu được, chầu ngay miệng ra nói:

- Các ngài đã được trông thấy hòa thượng hàng vua lợn chưa?

Mọi người ở trong phố sợ hãi, ngã siêu ngã dọ, chạy ản cả vào hai bên.

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc hãy giấu mõm đi, đừng làm bộ, coi chừng dưới chân có cầu đây.

Chú Ngốc cúi đầu xuống, chỉ cười ruồi, đi qua cầu treo, vào trong cửa thành. Ở trong phố lại thấy quán rượu, rạp hát, náo nhiệt phồn hoa, quả nhiên là một nơi đô thị thần châu. Có thơ làm chứng rằng:

*Thành vàng lũy sắt muôn năm vững
Dựa núi kê sông vẻ rất nền.
Hàng hóa hồ thông, thuyền đến chợ,
Lâu đài lớp lớp, người đông đúc,
Lối ngõ liền liền, khác nói chen.
Chẳng kém Thương An phong cảnh đẹp
Gà kêu chó cắn giống như in.*

Tam Tạng trong bụng mừng thầm nói:

- Người ta cứ quen nói các nước phiên ở Tây Vực, nhưng ta chưa từng được tới nơi bao giờ, Nay nhìn quang cảnh, có khác gì bên Đại Đường mình! Bảo rằng thế giới cực lạc, chính là thế nào đây!

Lại nghe người ta nói ở đây gạo trắng bốn tiền một thạch, dầu vừng tám ly một cân, thực là nơi ngũ cốc phong đăng vậy.

Đi đến lúc lâu, mới đến vương phủ Ngọc Hoa: hai bên cửa phủ, có phòng làm việc, dinh hỏi kiện, sở làm cơm, quán đãi khách.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ! Đây là phủ, để ta đi vào châu vua xét nghiệm điệp văn rồi đi.

Bát Giới nói:

- Sư phụ đi vào, chúng con có thể đứng đợi ở trước nha môn được không?

Tam Tạng nói:

- Con không trông thấy ba chữ “Quán Đãi Khách” ở trên cửa này ư! Chúng con hãy vào cả trong ấy ngồi đợi, xem có cỗ mua cho ngựa một ít. Ta vào gặp vua, hoặc có được đãi cơm sẽ gọi chúng con vào cùng hưởng.

- Sư phụ cứ yên tâm, lão Tôn sẽ tự thu xếp.

Sa Tăng bê gánh hành lý đem vào trong quán. Những người làm việc coi giữ trong quán, thấy bọn họ mặt mũi xấu xí, không dám hỏi han gì, cũng không dám đuổi ra, đành phải để cho bọn họ ngồi đấy.

Lão sư phụ thay áo mũ, cầm tờ quan văn, đi đến trước vương phủ, đã thấy quan dẫn lễ đón tiếp và hỏi:

- Trưởng lão đi đâu?

Tam Tạng nói:

- Tôi là nhà sư bên Đông Thổ nước Đại Đường, khâm sai sang Đại Lôi Âm bái Phật cầu kinh, nay đến quý địa, muốn đổi ký quan văn, nên xin vào châu thiên tuế.

Quan dẫn lễ liền đi chuyển tấu.

Vương tử đây quả là người hiền đạt, truyền ngay chỉ mời vào. Tam Tạng đến dưới điện làm lễ. Vương tử vội vàng đón lên trên điện mời ngồi. Tam Tạng cầm quan văn đưa lên. Vương tử xem xong thấy có ấn tín và chữ ký các nước, cũng vui vẻ lấy bảo ấn đóng vào và ký tên, gấp để trên án rồi hỏi:

- Quốc sư trưởng lão từ bên Đại Đường ta đến đây, trải qua các nước, cộng có bao nhiêu dặm đường?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng chưa ghi chép đoạn đường, nhưng năm trước đây nhờ có Quan

Âm Bồ Tát hiển thân ngự tiền có để lại bài tụng, nói tây phương mười vạn bốn nghìn dặm. Bàn tăng đi đường đã trải qua mười bốn lần nóng lạnh rồi.

Vương tử cười nói:

- Mười bốn lần nóng lạnh, tức là mười bốn năm. Có lẽ dọc đường trưởng lão đã gặp nhiều việc ngăn trở lắm nhỉ?

Tam Tạng nói:

- Nói không hết được, nghìn quái muôn ma, cũng không biết đã chịu đựng bao nhiêu khổ sở, bàn tăng mới tới được bảo phương đây.

Vương tử rất đổi vui vẻ, liền sai quân thiện sửa cơm chay thết đãi.

Tam Tạng trình với vua:

- Bàn tăng có ba người đồ đệ, ngồi đợi ở ngoài, không dám ăn cơm, chỉ sợ chậm trễ mất độ đường.

Vương tử truyền:

- Quan đương diện ra ngay mời ba vị đồ đệ của trưởng lão vào phủ xơi cơm.

Quan đương diện liền ra mờ nhưng không thấy ba người đâu. Hỏi thì mọi người đều nói:

- Không thấy đâu! Không thấy đâu!

Có người đi theo nói:

- Có ba vị hòa thượng mặt xấu xí ngồi ở trong quán đãi khách, có lẽ là đấy.

Quan đương diện cùng mọi người vào trong quán, hỏi người trong coi quán:

- Những vị nào là đồ đệ của nhà sư nước Đại Đường đi lấy kinh, chúa tôi có lời mời vào thụ chay.

Bát Giới đương ngồi ngủ gật, chợt nghe thấy một tiếng “chay” thì không nhận được, đứng bật dậy, trả lời:

- Chúng tôi đây! Chúng tôi đây!

Quan đương diện vừa trông thấy, hồn xiêu phách lạc, run lập cập kêu lên:

- Đích thị là con ma lợn! Đích thị là con ma lợn!

Hành Giả nghe thấy, níu chặt lấy Bát Giới nói:

- Chú em, phải nho nhã một tý.

Các quan trông thấy Hành Giả lại nói:

- Là tinh con khi! Là tinh con khi!

Sa Tăng khoanh tay nói:

- Các vị không nên kinh sợ, ba chúng tôi đều là đồ đệ của Đường Tăng cả.

Các quan trông thấy Sa Tăng lại nói:

- Vua bếp! Vua bếp!

Hành Giả bảo Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng quảy hành lý, cùng mọi người vào vương phủ Ngọc Hoa. Quan đương điện đi vào bẩm trước.

Vương tử ngược mắt nhìn bọn họ xấu xí như vậy, trong bụng cũng thấy run sợ. Tam Tạng chấp tay nói:

- Xin thiên tuế yên tâm, đồ đệ tôi mặc dù xấu xí, nhưng đều tốt cả.

Bát Giới quay lên vái một cái nói:

- Bần tăng xin kính chào ạ!

Vương tử lại càng sợ hãi:

Tam Tạng nói:

- Bọn đồ đệ này đều đã thu được ở nơi sơn dã cả, chưa biết lễ phép, xin ngài thứ lỗi cho.

Vương tử cố mạnh dạn, sai Quan điện thiện mời các sư đến Bộc Sa đình ăn cơm.

Tam Tạng cảm ơn, từ giã vua xuống điện, cùng vào trong đình oán trách Bát Giới bảo:

- Đồ bì thịt nhà mi, không biết lễ độ gì hết, cứ im cái miệng đi, thì lại hóa xong! Người đâu mà lỗ mãng như vậy?

Hành Giả nói:

- Cứ như tôi vậy lại gì cũng xong, bớt được chút hơi sức.

Sa Tăng nói:

- Anh ấy vái chào lại không đều nhau, phải sửa soạn gọn cái mồm trước, dường như chửi người ta ấy.

Bát Giới nói:

- Rõ khéo nhỉ! Rõ khéo nhỉ! Hôm trước sư phụ bảo mình thấy ai cũng phải chào hỏi cho lễ phép! Ngày nay chào hỏi thì lại bảo không tốt, còn biết làm thế nào nữa!

Tam Tạng nói:

- Ta bảo con thấy người ta thì phải chào hỏi, chứ có bảo con thấy vua chúa cũng làm nhằng làm bậy thế đâu! Thường có câu: “Người có năm bảy đấng, của có chín mười loài”, không biết thế nào là sang hèn ư?

Đương khi trò chuyện, Quan đương điện đã dẫn những người phục dịch, dọn bàn bày ghế, đặt cỗ lên trên. Mấy thầy trò không nói chuyện nữa, ngồi vào ăn cơm.

Vương tử rời khỏi điện, lui vào cung. Trong cung có ba vương tử nhỏ thấy cha đổi sắc mặt liền hỏi:

- Hôm nay làm sao phụ vương có vẻ kinh sợ?

Vương tử nói:

- Vừa rồi có một vị hòa thượng nhà Đại Đường bên Đông Thổ đi bái Phật lấy kinh, xin ký đôi quan văn, y có vẻ khác người. Ta giữ lại thết cơm, y nói còn có đồ đệ ở trước phủ, ta cho đi mời; lát sau họ tiến vào, thấy ta không làm đại lễ, chỉ vái chào, ta đã không ưa. Đến khi ta vừa ngừng đầu lên nhìn, thì người nào người ấy xấu như ma quỷ cả, trong bụng ta sinh ra sợ hãi, vì thế sắc mặt đổi đi.

Nguyên ba vương tử nhỏ ấy khác với người thường, người nào người ấy chuộng võ thích khỏe, tức thì nắm tay sắc áo nói:

- Chẳng lẽ lại là yêu tinh ở núi nào giả trang làm người đến đây ư? Để chúng con cầm kinh khí ra xem thế nào!

Ba vương tử, người lớn nhất cầm một cây gậy nga mi, người thứ hai cầm một cây đinh ba chín răng, người thứ ba cầm một cái gậy sơn đen nhánh, hùng hổ chạy lên vương phủ quát to nói:

- Hòa thượng lấy kinh nào thế! Ở đâu rồi?

Lúc đó có các quan viên điển thiện quỳ gối nói:

- Bẩm tiểu vương, các người ấy đang ăn cơm ở Bộc Sa Đình.

Tiểu vương tử bất chấp hay dở, chạy sấn đến nơi, quát nói:

- Các người là người hay là ma, phải nói ngay ra sẽ tha chết cho.

Đường Tam Tạng sợ hãi tái mặt đi, buông bát cơm xuống, cúi mình xuống nói:

- Bần tăng từ bên Đường Triều đi lấy kinh, là người chứ không phải yêu quái.

Tiểu vương tử nói:

- Nhà ngươi còn ra vẻ người, chứ ba người xấu xí kia tất nhiên là quái!

Bát Giới cứ việc ăn cơm, chẳng thèm đếm xỉa đến. Sa Tăng và Hành Giả nghiêng mình nói:

- Chúng tôi là người cả. Mặt tuy xấu xí nhưng lòng lành, thân dù thô mà tính thiện. Ba cậu ở đâu tới đây, mà lại ăn nói có vẻ coi người như rác thế vậy?

Bên cạnh có các quan điển thiện nói:

- Ba vị đây là tiểu điện hạ con vua chúng tôi.

Bát Giới buông bát đĩa ra nói:

- Tiểu điện hạ các ngài đều cầm binh khí làm gì? Chẳng lẽ lại muốn đánh nhau với chúng tôi sao?

Vương tử thứ hai sấn bước ra, hai tay múa đĩnh ba, định đến đánh Bát Giới.

Bát Giới cười hí hí nói:

- Cái ba của cậu chỉ có thể là con là cháu cây ba của ta đây thôi.

Liền vạch áo, rút đĩnh ba trong bụng ra, vung một cái, muôn đạo ánh vàng lấp lánh, đứng giữa miêng võ, có nghìn đường sáng rực rỡ, làm cho vương tử sợ nhủn tay.

Hành Giả thấy người con lớn cầm một cây gậy nga mi nhảy nhót ra vẻ, liền lấy cây gậy Như Ý ở trong mang tai ra, vung một cái, to bằng cái bát, dài tới trượng hai, trượng ba; dõ xuống đất một cái, cắm ngập sâu tới hai ba

thước, đứng sững lên đây, cười nói:

- Ta đem cây gậy ấy biểu lại cậu đây.

Vương tử nghe nói, buông ngay côn của mình ra, đến lấy gậy kia, dùng hết sức lực hai tay cố nhỏ, chẳng thấy nhúc nhích chút nào; lại đứng ngay người lên cố lay một cái, quả là ăn rễ chặt rồi. Người thứ ba đâm khùng, cầm cây gậy sơn đen định lại, bị Sa Tăng một tay gạt ra, lấy gậy báu hàng yêu vuốt một cái, bật sáng nhoang nhoáng, léo bóng long lanh, làm cho bọn quan điền thiện, anh nào anh nấy ngơ ngơ ngác ngác, nói chẳng nên lời.

Ba cậu tiểu vương tử đều lay xuống nói:

- Thần sư! Thần sư! Chúng con người phạm không biết, muôn trông các vị đi một vài đường, cho chúng con được học tập.

Hành Giả đi đến gần, khẽ cầm cây gậy nhẹ nhẹ rút lên nói:

- Ở đây chật hẹp, không tiện trở tay, để ta nhảy lên trên không đi một đường cho các cậu xem.

Rồi nghe vút một tiếng, đại thánh đã nhún mình lộn đi, hai chân đã đứng ở trên mây lành năm sắc, rồi dừng ở trên không cầm cây gậy như ý múa bài “Tung hoa hợp đỉnh”, rông vàng lượn vòng, lên lên xuống xuống, quay sang tả, trở về hữu. Lúc mới đầu người với gậy như gắm thêu hoa, đến sau không trong thấy người nữa chỉ còn một trời gậy vung tàn tán. Bát Giới ở dưới đất, cất tiếng khen ngợi, chân tay vẫn thấy ngứa ngáy, lên tiếng quát to:

- Để lão Trư lên cũng chơi một tí!

Bèn cưỡi lên đầu gió, cũng tới không trung, cầm đỉnh ba múa trên ba dưới bốn, tả năm hữu sáu, trước bảy sau tám, che kín khắp người, chỉ nghe thấy vun vút tiếng gió. Đương lúc náo nhiệt, Sa Tăng cũng quay lại nói với Tam Tạng:

- Sư phụ, cho lão Sa này cũng lên thử tài một chút!

Sa hòa thượng liền giơ chân nhảy một cái, múa trượng, đứng trên không, chỉ thấy nhuệ khí oai hùng, ánh vàng cuộn cuộn, hai tay cầm trượng hàng yêu đi một đường phượng đỏ châu mặt trời, hồ đói vồ ăn, đón mau đỡ chậm, ném vôi quay nhanh. Ba anh em trở tài thần thông, đều ở cả lưng chừng trời, đều cùng dương oai diệu võ.

Ba cậu vương tử sợ hãi quỳ xuống dưới đất, nhân viên lớn nhỏ trong Bộ Sa Đình, cùng lão vương tử trong vương phủ và quan dân trai gái khắp trong thành, cả tăng ni đạo tục, hết thấy mọi người, mọi nhà đều niệm Phật dập đầu, khắp chốn dâng hương lễ bái.

Điều võ dương oai xong, cả ba người đều từ trên mây bước xuống, thu binh khí lại, đến trước mặt Đường Tăng tạ ơn thầy, rồi mọi người ngồi xuống nghỉ ngơi.

Ba tiểu vương tử vội vã về cung tâu lên vua cha nói:

- Phụ vương, vô cùng mừng rỡ, công to ngày nay không ai bằng! Vừa rồi cha có trông thấy múa võ ở trên không trung không?

Lão vương nói:

- Ta vừa trông thấy mây hiện trên không rực rỡ, chẳng biết là thần tiên ở nơi nào đến đây tụ hội giáng lâm, nên đã cùng mẫu thân và mọi người thắp hương khẩn bái ở trong cung viện.

Tiểu vương tử nói:

- Không phải thần tiên ở đâu, chính là ba người đồ đệ xấu của nhà sư đi cầu kinh. Một người dùng gậy sắt bọc vàng, một người cầm đinh ba chín răng, một người cầm gậy báu hàng yêu, binh khí của ba chúng con, đem so sánh chẳng thấm vào đâu cả. Chúng con cầu các vị đi một đường, các vị hiềm dưới đất chật hẹp, không tiện trở tay, bèn lên trên không, đi một đường võ. Các vị cười trên từng mây, mây lành lấp lánh, vẻ đẹp tuôn bay khắp trên không trung, rồi mới bước xuống, còn ngồi cả ở trong Bộ Sa Đình. Chúng con nay thực là mừng rỡ, ý muốn bái người làm thầy, học tập thủ đoạn gìn giữ nước nhà. Thực là công to không gì bằng, không biết phụ vương có ưng ý không?

Vua già nghe nói, bằng lòng tin theo.

Lúc đó cả bốn cha con, không cưỡi xe, chẳng che lọng, đi bộ đến Bộ Sa Đình.

Bốn người đương thu xếp hành lý, định vào phủ tạ ơn thết đãi, từ giã vua ra đi, chợt thấy cha con Ngọc Hoa Vương lên trên đình sụp người xuống lạy, trưởng lão kinh ngạc đứng dậy cúi rạp xuống đáp lễ, Hành Giả đứng khép

bên cạnh khe khẽ cười nhạt. Mọi người lạy chào nhau xong, vương tử liền mời bốn người vào cả phủ đường ngồi chơi. Bốn người vui vẻ cùng vào.

Vua già đứng dậy nói:

- Thưa Đường lão sư phụ, chúng tôi có việc muốn thưa, không biết ba vị cao đồ có ưng cho không?

Tam Tạng nói:

- Xin thiên tuế cứ truyền bảo, tiểu đồ đâu dám trái lời.

Lão vương nói:

- Khi chúng tôi mới gặp các vị, chỉ cho là vị hành cước từ Đường Triều đây tới, thực ra người trần mắt thịt, có chỗ rẻ rúng. Vừa rồi thấy sư Tôn, sư Trư, sư Sa múa võ ở trên không, mới biết là Tiên, là Phật. Ba thằng cháu nhỏ nhà tôi, nhất sinh chỉ thích võ nghệ, nay hết lòng thành kính, xin thụ nghiệp làm môn đồ, học chút võ nghệ, dám mong lão sư mở lòng trời đất, bẻ lái thuyền từ, truyền độ cho bọn trẻ, sẽ xin dóc của nước tạ ơn.

Hành Giả nghe nói, nhin không được, khanh khách cười nói:

- Các vị điện hạ nhà ngài thực không biết điều, chúng tôi là người xuất gia, cũng muốn truyền cho mấy người đồ đệ. Các cậu nhà ta đã có tâm lòng theo thiện, nhất thiết đừng nói đến một tí gì lợi lộc, chỉ lấy tình ở với nhau, đủ tỏ lòng thân ái.

Vương tử nghe lời, xiết bao mừng rỡ, liền sai đặt một tiệc lớn, bày ngay ở gian giữa phủ đường. Ôi! Một tiếng truyền ra, tức thì đủ hết.

Một mặt cho gọi ban ứng thực múa hát đàn sáo đến nơi trình diễn. Cả thầy trò của cha con vương tử, chơi vui suốt ngày, cho mãi đến chiều mới tan tiệc rượu. Lại sai sửa soạn chăn gối giường chiếu ở Bộc Sa Đình, mời các vị về an nghỉ để đến sáng mai lòng thành tiến hương, bái lạy cầu truyền võ nghệ. Mọi người vâng lệnh, đem nước hương thang để các sư tắm gội rồi ai nấy đi ngủ. Lúc ấy là:

*Chim chóc nằm cao tiếng gió trầm,
Nhà thơ đóng cửa đã thôi ngâm.
Sông ngân sáng tỏ trời quang đãng,
Bờ nội hoang vu cỏ tối sâm.*

*Chày đá kính keng vang tĩnh mịch,
Quan san vắng vẻ nhớ xa xăm.
Lạnh lòng tiếng đế như trêu ngoạ,
Rên rỉ đầu giường giấc mộng tan.*

Một đêm trần trọc đã qua, sáng ra, mấy cha con vương tử lại đến nơi ra mắt Hôm qua trưởng lão đến gặp, còn là lễ vua tôi, ngày nay phải làm lễ thầy trò. Ba cậu tiểu vương tử khấu đầu trước mặt Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng thưa hỏi:

- Xin tôn đại sư đưa binh khí ra cho đệ tử chúng con xem.

Bát Giới nghe nói, vui vẻ lấy đinh ba, đặt ở dưới đất. Sa Tăng lôi bảo trượng ra, dựa vào tường. Vương tử hai và vương tử ba chạy xô ra định cầm lên, chẳng khác gì cào cào đá vách, người nào người nấy co kéo đỏ mặt tía tai, không hề nhúc nhích được một ly một tý.

Vương tử cả trông thấy, kêu nói:

- Các chú đừng tổn hơi sức. Binh khí của sư phụ, đều là thần binh, không biết nặng đến thế nào kia đây!

Bát Giới cười nói:

- Cây đinh ba của ta cũng chẳng nặng bao nhiêu, kể cả cán chỉ nặng độ năm nghìn linh bốn mươi tám cân thôi!

Vương tử ba hỏi Sa Tăng:

- Bảo trượng của sư phụ nặng bao nhiêu?

Sa Tăng cười nói:

- Cũng nặng năm nghìn linh bốn mươi tám cân.

Vương tử ba cầu Hành Giả cho xem cây gậy bịt vàng.

Hành Giả lấy một cái kim nhỏ ở trong mang tai ra, đón chiều gió vung lên một cái, đã lại to sừng sững, dựng ngay ở trước mặt. Cha con vương tử thấy đều sợ hãi, các viên quan ai nấy kinh hoàng. Ba cậu vương tử sụp lạy nói:

- Binh khí của thầy Trư, thầy Sa đều đeo luôn bên mình, giắt ở trong áo. Cây gậy này lại lấy ở trong tai ra, thấy gió liền lớn, là tại sao vậy?

Hành Giả cười nói:

- Cậu không biết cây gậy của ta không phải là của những người phạm gian tà thường có thể có được. Cây gậy này:

*To ra bằng cả vũ trụ này.
Nhỏ lại chỉ bằng cây kim bẻ tít
Tên là Như Ý hiệu Kim Cô,
Dưới đất trên trời thực là tuyệt.
Một vạn ba ngàn năm trăm cân,
Hoặc to hoặc nhỏ tài sinh diệt.
Đã từng giúp ta náo nhiệt thiên cung,
Đã từng giúp ta đánh địa khuyết
Giơ lên trở thẳng, mặt trời mờ tuyết.
Phục hồ hàng long chón chón thông,
Bắt ma diệt quái nơi nơi hết.
Trời đất quỷ thần đều sợ sệt.
Không phải sắt phạm ai cũng biết!
Hỗn độn lưu truyền đến tận nay.*

Bọn vương tử nghe nói đều cảm kích khôn xiết. Ba người đến trước mặt si sụp lạy, thành tâm xin học.

Hành Giả nói:

- Vậy thì ba cậu định học ban võ nghệ nào?

Vương tử nói:

- Ai nguyện dùng gậy xin học gậy, kẻ quen dùng ba xin học ba, người thích dùng trượng xin học trượng.

Hành Giả cười nói:

- Dạy thì cũng dễ dàng thôi, có điều các cậu thiếu sức lực, cầm không nổi binh khí của chúng ta, sợ học không được tinh, lại như “vẽ hổ không nên giống con chó”. Người xưa nói: “Dạy dỗ không nghiêm vì thầy biếng, học vẫn không thành trò có tội”. Các cậu đã có lòng thành, nên đi thắp hương cầu trời khẩn đất, ta sẽ truyền cho một ít sức thần, sau rồi mới dạy võ nghệ được.

Ba vương tử nhỏ nghe nói, rất đổi vui mừng, liền tự khiêng hương án, rửa tay thắp nhang, châu trời lễ bái. Lạy xong các cậu cầu thầy truyền phép.

Hành Giả quay người lại làm lễ nói với Đường Tăng:

- Xin tôn sư thứ tội cho đệ tử. Nhớ từ khi nhờ đại đức sư phụ cứu thoát đệ tử ở núi Lương Giới theo đạo Sa Môn, một mạch sang Tây, tuy chưa được trọng báo ơn thầy, nhưng cũng đã lặn suối trèo non, dùng hết tâm lực; nay đến đất nhà Phật, may gặp ba con vị hiền vương, cầu bái chúng con, muốn học võ nghệ. Bọn chúng đã là đồ đệ chúng con, sẽ là đồ tôn của thầy, xin kính bảm lên tôn sư, rồi mới dám truyền dạy.

Tam Tạng rất là vui vẻ.

Bát Giới, Sa Tăng, thấy Hành Giả làm lễ, cũng vội vàng đi tới cúi đầu trước Tam Tạng nói:

- Sư phụ, chúng con ngu dốt, vụng miệng kém lời, không biết thưa thốt, mong sư phụ ngồi lên trên pháp vị, để cho hai chúng con mỗi người thu nạp đồ đệ chơi một chuyến, cũng là một việc đáng nhớ trên bước đường sang Tây.

Tam Tạng đều vui vẻ ưng thuận.

Hành Giả dạy ba cậu vương tử ở cả đằng sau Bộc Sa Đình, chọn nơi vắng vẻ, vạch ra vòng cương đẩu, bảo ba người phủ phục cả ở trong còng, tất cả đều nhắm mắt định thần Hành Giả khe khẽ đọc câu chân ngôn, niệm bài thần chú, thổi hơi tiên vào tận tim gan ba vương tử, đem nguyên thần trả về chôn cũ, truyền cho khẩu quyết, trao cho sức khỏe vô cùng, lại vận thêm cho hỏa tính, tựa như làm đổi xương thay lột Hành Giả vận hết các cung số khắp trời, rồi cả ba cậu tiểu vương tử mới hồi tỉnh lại, cùng nhau đứng cả dậy, xoa mặt, phấn chấn tinh thần, mọi người cứng gân rần cốt. Vương tử cả cầm nổi gậy như ý bịt vàng, vương tử hai cầm nổi cây đinh ba chín răng, vương tử ba cầm nổi cây trượng hàng yêu.

Vương già trông thấy vui mừng khôn xiết, lại đặt yến tiệc, tạ ơn bốn thầy trò Tam Tạng. Vừa dạy học ở ngay cửa trên tiệc, học gậy thì múa gậy, học ba thì múa ba, học trượng thì múa trượng. Tuy nhiên chỉ mới biết quay người qua quít, giữ miếng tầm thường, vì bọn họ toàn hạng phàm phu, có chút sức khỏe đi một đường đã thở hồng hộc, có biết đâu những thứ binh khí ấy đều biến hóa được, khi tiến thoái khó đánh đỡ, có thể biến hóa theo ý muốn Hâm ấy mãi tiệc.

Ngày hôm sau ba cậu vương tử lại đến tạ ơn nói:

- Đội ơn thần sư trao cho sức khỏe, tuy cầm được binh khí của thầy, nhưng quay trở khó khăn, ý muốn mượn thợ theo kiểu mẫu binh khí của thầy, giảm bớt cân nặng, rèn ra cái khác, không biết thầy có ưng không?

Bát Giới nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Nói chí lý đấy! Khí giới của chúng ta, một là các cậu dùng không được, hai là chúng ta còn phải để tùy thân hàng quái, phải rèn lấy những cái khác.

Vương tử tức thì cho gọi thợ rèn, mua một vạn cân gang sắt, dựng xưởng ngay ở trong sân vương phủ, đắp lò rèn đúc. Ngày hôm trước, luyện chín gang sắt, ngày hôm sau xin đem gậy như ý, ba chín răng, trượng hàng yêu của bọn Hành Giả, để cả ở trong xưởng, theo kiểu đánh ra. Vì thế các thứ binh khí phải để ở đấy suốt ngày đêm.

Ôi! Binh khí ấy nguyên là bảo bối tùy thân của họ, một khắc cũng không rời được, đều giữ luôn trong mình, tự có những vẻ sáng bảo vệ thân thể, giờ để ở trong xưởng mấy ngày, thành ra hào quang xông lên muôn đạo, khí đẹp vây bọc nghìn vòng. Đêm hôm ấy có một yêu tinh, ở cách thành chỉ có bảy mươi dặm xa, tại núi Báo Đầu, động Hồ Khẩu, vào khoảng nửa đêm, chợt thấy ánh sáng, khí đẹp bốc lên, liền cưỡi mây đi xem. Lại thấy ánh rực rỡ từ trong vương phủ bốc lên, nó bèn ở trên mây bước xuống, đến gần nhìn xem, té ra là ba thứ binh khí phóng ra ánh sáng. Yêu tinh vừa mừng vừa thích nói:

- Bảo bối quý! Bảo bối quý! Những cái này của ai mà để ở đây!...Cũng là mình tốt số, phải lấy ngay đi, phải lấy ngay đi!

Lòng tham bốc lên, nó trở hết oai phong, thu ba thứ binh khí, mang cả về trong động. Thực là:

*Đạo không lúc nào rời
Rời là không phải đạo.
Thần binh mất hết đi,
Uổng phí công tu đạo.*

Chưa biết bọn Tôn Hành Giả làm thế nào tìm được binh khí, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI CHÍN

Tinh Sư Tử Võ Hội Yến Đình Ba

Ba Đồ Đệ Đại Náo Núi Đầu Báo

Mấy người thợ rèn ở trong viện, mấy ngày liền khó nhọc, ban đêm phải đi ngủ ngay, sáng ra dậy sớm đánh rèn, không thấy ba thứ binh khí ở trong lều, đều ngơ ngác sợ hãi, tìm lục khắp nơi. Vừa thấy ba cậu vương tử ở trong cung đi ra xem, bọn thợ rèn đều dập đầu nói:

- Thừa tiểu chủ, ba thứ binh khí của thân sư, không biết đi đâu rồi!

Tiểu vương tử nghe lời, mắt hồn mắt vía nói:

- Có lẽ đêm qua sư phụ thu thập mang đi chăng?

Liên chạy vội đến Bộc Sa Đình nhòm, vẫn thấy ngựa bạch còn ở ngoài hiên, nhin không được gọi to:

- Sư phụ vẫn còn ngủ!

Sa Tăng nói:

- Đã dậy rồi!

Cửa phòng liền mở ra, vương tử đi vào trong nhìn, không thấy binh khí, hoảng sợ vội hỏi:

- Các binh khí của sư phụ đều thu về cả rồi ư?

Hành Giả ngồi dậy nói:

- Chưa mang về đâu!

Vương tử nói:

- Ba thứ binh khí đêm qua bây giờ đều không thấy nữa.

Bát Giới vội vàng trở dậy nói:

- Ba của ta đâu?

Vương tử nói:

- Vừa rồi bọn đệ tử ra thấy mọi người tìm khắp trước sau không thấy, đệ tử tưởng rằng sư phụ thu về rồi, mới lại đây hỏi. Bảo bối của lão sư, đều có

thể to ra nhỏ vào, chúng con cứ tưởng lão sư đem về giấu ở trong mình để đùa bỡn đệ tử.

Hành Giả nói:

- Thực chưa lấy về! Ta cùng đi tìm lại xem.

Nói đoạn liền theo bọn vương tử đến dưới lầu ở trong phủ tìm, quả nhiên không thấy tung tích đâu thật!

Bát Giới nói:

- Nhất định là bọn thợ rèn này lấy trộm rồi! Dem trả ngay đây, nếu chậm trễ ta đánh chết hết.

Bọn thợ rèn sợ hãi dập đầu khóc lóc nói:

- Thưa gia gia, chúng con suốt ngày khó nhọc, ban đêm thì ngủ, kịp khi trời sáng, đã không thấy đâu nữa. Chúng con là bọn người phạm, làm thế nào lấy được những thứ ấy, mong gia gia tha cho.

Hành Giả lặng thinh, giận ngầm nói:

- Chỉ tại chúng mình không cẩn thận, đưa ra để họ xem kiểu mẫu xong rồi, lẽ ra phải giữ luôn trong mình, sao lại vút phóng sinh ra đây! Bảo bối này phát ra những ánh sáng rực rỡ, có lẽ kẻ gian tham nào đã trông thấy, lấy trộm đem qua rồi.

Bát Giới không tin nói:

- Anh nói gì vậy! Ở đây là nơi thái bình, không phải chốn núi cao rừng rậm, làm gì có người tà sát đến đây! Nhất định là bọn thợ rèn xấu bụng, thấy binh khí chúng mình sáng bóng, có hào quang, biết là bảo bối, nên đem qua đã bỏ ra ngoài vương phủ rử mấy đứa, lấy trộm đem đi rồi! Cứ bắt lại đây, đánh đi! Đánh đi!

Bọn thợ rèn chỉ biết sụp lạy thề bồi.

Chính lúc mọi người đang xôn xao ấy đã thấy lão vương đi ra. Sau khi hỏi biết nguyên do, lão vương không còn tí máu mặt nào, ngẫm nghĩ hồi lâu nói:

- Binh khí của thần sư, không như của phàm trần, có tới hàng trăm người cũng không thể làm nhúc nhích. Với lại chúng tôi ở đây, đã năm đời nay rồi, quân dân thuyền thợ mọi người đều sợ hãi phép nước, quyết nhiên không

dám gian trá, mong thần sư hãy nghĩ lại cho.

Hành Giả nói:

- Bất tài phải nghĩ lại, cũng không nên đồ diệt cho thợ rèn, xin hỏi điện hạ, ở chung quanh châu thành đây, có núi rừng yêu quái gì không?

Vương tử nói:

- Thần sư hỏi thế, thực là chí lý. Ở phía bắc châu thành tôi đây có núi Báo Đầu, trong núi có một tòa động gọi là động Hồ Khẩu, người ta thường nói trong động có tiên, có người nói là có hổ lang, cũng có kẻ nói là có yêu quái, tôi chưa hỏi rõ, không biết trong động có giống gì?

Hành Giả cười nói:

- Không cần nói nữa, nhất định kẻ gian ở đây; chúng biết mấy món binh khí kia là những bảo bối, nên đêm qua đã lấy trộm đi rồi.

Liên gọi:

- Bát Giới, Sa Tăng, các chú cứ ở đây trông nom sư phụ, để lão Tôn đi dò hỏi xem.

Lại bảo bọn thợ rèn không được dừng việc rèn luyện, cứ làm việc như thường.

Hành Giả liền từ giả Tam Tạng, đánh vút một cái không thấy đâu nữa, nhảy mau tới đỉnh Báo Đầu. Té ra núi ấy chỉ cách thành có ba mươi dặm, nháy mắt đã tới Hành Giả đi thẳng lên trên dò xét, quả nhiên thấy có chút yêu khí.

Hành Giả đương đi, chợt nghe thấy có tiếng người nói đằng sau núi, vội ngoảnh đầu nhìn lại, té ra hai yêu quái đầu chó sói, tiếng nói cứ sang sảng, đi về mạn Tây Bắc.

Hành Giả đoán chừng nói:

- Đây có lẽ là yêu quái đi tuần núi, lão Tôn sẽ đi theo để nghe ngóng, xem chúng nói gì.

Liên tay cầm quyết, miệng đọc chú, nhao mình biến hóa, biến ra một con bướm bướm, giương cánh bay, pháp pha pháp phối, đuôi thẳng đến nơi.

Hành Giả cứ thẳng trên đầu yêu tinh bay theo, dập dề dập dề, lắng nghe chúng nói.

Một yêu tinh thỉnh linh gọi bảo đưa kia:

- Anh hai ạ, đại vương nhà mình hồi này gặp nhiều may mắn quá. Tháng trước vợ được một cô gái đẹp, ở trong động tiêu khiển rất là vui sướng. Đêm qua lại bắt được ba đồ binh khí, quả nhiên là vật báu vô giá. Sáng mai mở hội “Đình Ba” ăn mừng đấy. Chúng mình cũng có chén cả.

Tên quái này nói:

- Chúng mình cũng có phần may mắn, cầm hai mươi lạng bạc này đi mua dê lợn, bây giờ ta hãy đến chợ Càn Phương mua mấy hồ rượu đánh chén trước đã. Rồi mới thứ mua về ta khai thặng lên giá lên một ít, kiếm lấy vài ba lạng bạc, mua cái áo bông mặc rét, chẳng tốt ư?

Hai yêu quái cười cười nói nói, rẽ lên đường cái, chạy nhanh như bay.

Hành Giả nghe thấy nói mở hội “đình ba”, trong dạ mừng thầm muốn giết chết chúng, nhưng nghĩ không lợi cho mình, vả chăng trong tay cũng không có binh khí, nên y lại bay vượt lên trước, hiện rõ bản tướng, đứng chờ ở ngay lối đường. Đợi bọn yêu quái đi đến gần, y liền phun ra một bãi nước bọt làm phép, đọc một câu úm “hồng xá ly” tức thì dùng phép định thân, bắt hai tên quái đầu chó đứng im, mắt thao láo, nói chẳng nên lời, chân ngay dờ, không bước đi được Hành Giả ẩy chúng ngã lăn xuống, vạch áo khám xét, quả thấy có hai mươi lạng bạc, đựng ở trong một cái túi giắt cặp quần; trên ngang lưng mỗi đứa lại đeo một cái thẻ bài sơn phấn, một cái ở trên viết: “Điều Toàn Cổ Quái”, một cái trên viết: “Cổ Quái Điều Toàn”, đại thánh bèn thu lấy số bạc ấy, cởi lấy hai cái bài, rồi rảo bước trở về châu thành, vào trong vương phủ, nói rõ công việc với vương tử, Đường Tăng, cùng tất cả các quan và mấy người thợ rèn.

Bát Giới cười nói:

- Có lẽ vì bảo bối của lão Trư, nhiều vẻ rực rỡ sáng sủa, nên nó mới mua dê lợn, làm yến tiệc khánh hạ đấy. Nhưng bây giờ làm thế nào mà lấy lại được?

Hành Giả nói:

- Ba anh em chúng mình cùng đi, lấy số bạc mua dê lợn này thưởng cho những người thợ rèn, nói với điện hạ cho tìm mấy con dê lợn. Bát Giới, chú

biến ra Điêu Toàn Cổ Quái, tôi biến ra Cổ Quái Điêu Toàn, Sa Tăng giả làm người khách mang bán dê lợn, vào cả trong động Hồ Khẩu, lấy lại binh khí, đánh chết yêu tà, rồi trở về thu xếp lên đường.

Sa Tăng cười nói:

- Hay! Hay! Hay! Không nên chậm trễ! Ta đi luôn thôi!

Vua già tuân theo lời bảo, sai người đi mua lấy bảy tám con lợn, bốn năm con dê.

Cả ba người từ giả sư phụ, ra ngoài thành, trở hết thần thông.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, tôi chưa hề trông thấy cái thằng Điêu Toàn Cổ Quái, làm thế nào mà biến ra nó được?

Hành Giả nói:

- Những tên yêu quái ấy bị lão Tôn dùng phép định thân bắt đứng yên ở đằng kia, đến tận sáng mai mới tỉnh lại. Tôi nhớ được hình dáng nó, chú đứng im, để tôi bảo chú biến. Như thế...như thế...ấy là hình dạng nó đấy.

Chú Ngốc bèn đọc thần chú, Hành Giả thổi hơi tiên, trong nháy mắt Bát Giới đã biến ta y hệt Điêu Toàn Cổ Quái lấy một tấm bài sơn phấn giất vào trong lưng Hành Giả cũng biến ra Cổ Quái Điêu Toàn, trong lưng cũng giất một tấm bài. Sa Tăng đội lột giả trang một người lái bán dê lợn đuổi đàn dê lợn qua đường cái đi lên trên núi. Một lúc sau, đi vào trong hốc núi, lại gặp một tên tiểu yêu, mặt mũi có vẻ cực kỳ hung ác.

Tròn xoe cặp mắt, loang loáng đèn soi. Đỏ ketch đầu lông, bù xù lửa bốc. Mình mặc cái áo vàng nhờ, chân dận đôi giày cỏ gấu Hăm hăm hờ hờ tựa hung thần, vôi vôi vàng vàng như quý dữ.

Yêu quái cắp một cái hộp đựng thiếp mời sơn màu ở ngang nách, vừa nhìn thấy Hành Giả đã gọi:

- Cổ Quái Điêu Toàn! Hai cậu đã về đây à? Mua được bao nhiêu dê lợn?

Hành Giả nói:

- Đương dôn về kìa!

Yêu quái trở vào Sa Tăng hỏi:

- Vị này là ai?

Hành Giả nói:

- Ông này là người lái bán dê lợn, còn thiếu của ông ấy mấy lạng nữa, dẫn ông ấy về nhà lấy nốt. Cậu đi đâu bây giờ?

Yêu quái nói:

- Tớ đến núi Trúc Tiết mời lão đại vương đến sáng mai lại dự hội.

Hành Giả lựa lời nói thêm:

- Mời tất cả bao nhiêu người?

Yêu quái nói:

- Mời lão đại vương làm chủ tiệc, cả đại vương ở núi này với những vị đầu mục, ước chừng bốn mươi vị.

Đương hỏi chuyện, Bát Giới giục:

- Đi thôi! Đi thôi! Lợn dê chạy lung tung cả rồi!

Hành Giả khẽ nói:

- Chú đi đồn lại, để tôi bảo nó cho xem tờ thiệp mời.

Yêu quái thấy là người nhà, liền mở hộp lấy tờ thiệp ra, đưa cho Hành Giả.

Hành Giả mở ra nhìn, thấy trên viết rằng:

“Sớm ngày mai kính sửa chén rượu mở hội lớn “Đình ba”, kính mời tôn giá đến hoang sơn nói chuyện, xin đừng từ chối. Rất cảm tạ.

Kính đệ trước tôn nhan ông nội là Cửu Linh nguyên thánh đại nhân.

Cháu môn hạ là Hoàng Sư cúi đầu trăm lạy”.

Hành Giả xem xong lại đưa trả yêu quái, yêu quái bỏ vào trong hộp, đi thẳng về phía đông nam.

Sa Tăng nói:

- Anh xem trong tờ thiệp nói những chuyện gì?

Hành Giả nói:

- Đây là tờ thiệp mời ăn mừng hội Đình ba, ký tên “cháu môn hạ là Hoàng Sư cúi đầu trăm lạy”. Người được mời là “ông nội Cửu Linh Nguyên

Thánh Lão Đại Nhân”.

Sa Tăng cười nói:

- Hoàng Sư có lẽ là con sư tử lông vàng thành tinh. Chỉ không biết Cửu Linh Nguyên Thánh là cái giống gì?

Bát Giới nghe lời, cười nói:

- Ấy là của riêng của riêng của lão Trư đây!

Hành Giả nói:

- Sao biết là của riêng của chú?

Bát Giới nói:

- Người xưa nói “lợn sề ghẻ chuyên đuổi sư tử lông vàng” cho nên biết rằng của riêng của lão Trư.

Cả ba người cười cười nói nói, đi dòn dê lợn, chợt đã trông thấy cửa động Hồ Khẩu. Chỉ nhìn cửa ấy:

*Núi xanh quây bốn mặt
Một mạch liền với thành
Vách dốc dây leo kín,
Sườn cao gai rủ màn
Bụi rậm tiếng chim hót,
Nguồn đào dây chẳng phai.
Cũng nơi lánh thế tình.*

Đến gần cửa động, lại thấy một lũ yêu tinh tạp nhạp lớn có, bé có, đương nô đùa ở dưới bóng cây hoa. Chợt nghe thấy tiếng Bát Giới “ây ây” dòn lợn dê đến, chúng đều chạy ra đón, đưa thì đuổi bắt lợn, đưa thì chạy dòn dê, trói lại một loạt, làm náo động cả yêu vương trong động, y liền dẫn mười lăm đứa tiểu yêu đi ra ngoài hỏi:

- Hai chúng bay đã về? Mua được bao nhiêu lợn dê?

Hành Giả nói:

- Mua được tám con lợn, bảy con dê, cộng tất mười lăm con. Tiền mua lợn là mười sáu lạng, tiền mua dê chín lạng. Trước đây mang đi hai mươi lạng, còn thiếu năm lạng. Anh này là người lái lợn, theo lại đây lấy số tiền còn thiếu.

Yêu vương nghe nói, liền gọi:

- Chúng bay đâu, lấy ra năm lạng bạc trả cho người ta về.

Hành Giả nói:

- Người lái này một là theo về lấy tiền, hai là muốn ở lại xem hội.

Yêu vương tức giận quát mắng:

- Cái giống Điêu Toàn nhà mày lếu láo! Mua bán xong thì thôi, sao lại còn khoe người ta chuyện hội chuyện hè hở?

Bát Giới tiến lên nói:

- Ông chủ bắt được bảo bối, thực là vật báu lạ trong thiên hạ, cứ để cho hắn xem một tí ngại gì?

Yêu quái quát to tiếng chửi mắng:

- Cái thằng Cổ Quái này cũng đáng ghét! Bảo bối của ta đã lấy ở trong thành Ngọc Hoa, thằng hoặc người lái này trông thấy, đem chuyện nói vung cả trong thành, bọn vương tử biết đến đòi thì làm thế nào?

- Thừa chúa công, người lái buôn này, nhà ở mé sau chợ Càn Phương, cách châu rất xa; y lại không phải người ở trong thành, đi đâu mà nói truyền ra được? Hai là y cũng đã đói bụng, hai chúng tôi cũng chưa được ăn cơm. Trong nhà đã có cơm sẵn sàng, cho hắn ăn một bữa, hãy cho về.

Hành Giả nói chưa dứt lời, đã thấy một tiểu yêu cầm đến năm lạng bạc đưa cho Hành Giả Hành Giả cầm lấy đưa cho Sa Tăng và nói:

- Chú hai nhận lấy tiền thiếu, tôi và chú về đằng sau ăn ít cơm đã.

Sa Tăng cố đánh bạo, cùng Bát Giới, Hành Giả tiến vào trong động. Đi đến từng nhà ở thứ hai. Đã thấy ở trên bàn gian chính giữa đặt thờ cây đinh ba chín răng, ánh sáng tỏ ra lóa mắt; đầu bên đông để dựa một cái cây gậy bịt vàng; đầu bên tây để dựa một cây trượng hàng yêu. Yêu vương đi theo sau dặn bảo:

- Chú lái, cái để chính giữa phóng hào quang đó là cây đinh ba, chú xem thì xem, nhưng đi ra ngoài, không được kể chuyện với ai.

Sa Tăng gật đầu khen tạ.

Ôi! Thế mới thực “của gặp chủ không thể bỏ”, Bát Giới nhất sinh là con

người lỗ mãng, y trông thấy đình ba, khi nào còn để cho ai nói năng gì nữa, chạy xô lên, cầm ngay xuống, hiện rõ bản tướng, đứng giữ miếng võ, nhằm đúng đầu yêu tinh bổ xuống Hành Giả và Sa Tăng cũng chạy đến hai đầu núi, cầm lấy binh khí, hiện rõ bản tướng. Ba anh em xông vào cùng đánh, yêu vương hoảng sợ vội vàng né tránh, chạy vào đằng sau, lấy một cái lưới sén sáng bốn mặt, cán dài, lưới sắc, đuổi theo đến giữa sân, ngăn chặn cả ba thứ binh khí lại, lên tiếng quát hỏi:

- Chúng bay là ai, làm điều biến trá, lừa lấy bảo bối ta!

Hành Giả quát mắng:

- Phờng giặc cỏ kia, biết thế nào được ta. Chúng ta là đồ đệ của thánh tăng Đường Tam Tạng bên Đông Thổ, nhân đến Ngọc Hoa châu ký đổi quan văn, vị vua hiền ấy cho ba vương tử bái chúng ta là thầy, học tập võ nghệ, lấy bảo bối của chúng ta làm mẫu để thợ rèn theo cách thức rèn ra thứ binh khí khác, nên mới để ở ngoài sân, bị giống giặc cỏ nhà mi đêm khuya vào thành lấy trộm, còn dám bảo chúng ta làm điều biến trá lừa lấy bảo bối mi? Đừng có chạy, chúng ta sẽ đem ba thứ binh khí này tặng mi mỗi thứ mấy nhát để mi ném thử!

Yêu tinh liền múa lưới xén đôi địch lại.

Mọi người đánh nhau ở núi Báo Đầu một hồi lâu, yêu tinh không thể địch nổi, ngoảnh vào Sa Tăng quát một tiếng to:

- Coi lưới xén đây!

Sa Tăng liền né mình tránh ra, yêu tinh có lối chạy thoát, quay về hướng đông nam trên cung tôn, cưỡi gió bay đi. Bát Giới đình đuổi chặn lại.

Hành Giả nói:

- Mặc cho nó chạy. xưa có câu “Chó cùng cắn giậu” Hãy trở lại cắt đứt lối nó về đã.

Ba người đi thẳng tới cửa động, đem hơn một trăm yêu tinh từ lớn đến nhỏ giết cho kỳ hết. Té ra toàn giống hổ, lang, báo, ngựa, hươu, sơn dương. Đại thánh dùng phép mang hết ra ngoài những đồ vật trong động và những thú hình tạp hạng đã bị đánh chết cùng với đàn lợn, dê vừa dòn đến. Sa Tăng chắt củi khô châm lửa đốt hang. Bát Giới lấy hai tai làm quạt gió. Lát sau cả

tòa sào huyết cháy sạch sành sanh, rồi cả bọn mới mang mọi vật trở lại châu thành.

Lúc đó cửa thành vẫn còn mở, chưa nhà nào ngủ, lão vương tử và Đường Tăng còn đang ngồi chờ ở Bộc Sa Đình, bỗng thấy bọn họ vút đến phịch một tiếng xuống sân đầy những lợn dê và các đồ vật khác, rồi cùng gọi:

- Sư phụ, chúng con đã được trận trở về đây!

Vị vương tử vái dài tạ ơn, Đường trưởng lão hết sức vui mừng. Ba vương tử quỳ xuống đất.

Sa Tăng nói:

- Hãy khoan tạ, lại cả đây mà xem các thứ!

Vương tử nói:

- Những vật này lấy được ở đâu thế?

Hành Giả cười nói:

- Những hổ, lang, báo, ngựa, hươu, sơn dương đều là yêu quái thành tinh. Lão yêu là con sư tử lông vàng, nó dùng một cái lưỡi xén tứ minh, đánh nhau với chúng tôi đến chiều tối, thua chạy trốn về phía đông nam. Chúng tôi không đuổi theo, mới chỉ quét sạch lối về của nó, đánh giết lũ tiểu yêu, mang những thứ này về đây.

Lão vương nghe nói nửa mừng nửa lo. Mừng là đã đắc thắng trở về, lo là yêu tinh sau này trả thù.

Hành Giả nói:

- Điện hạ cứ yên tâm. Tôi đã suy rất kỹ, tính rất đúng rồi. Nhất định chúng tôi phải quét trừ chúng tận gốc giúp ngài xong rồi chúng tôi mới đi. Ban chiều chúng tôi đi, bắt gặp một tên yêu mặt xanh, lông đỏ, đi đưa thiệp mời. Tôi xem cái thiệp mời ấy trên có viết “Sớm ngày mai kính sửa chén rượu mở hội lớn “Đình ba”, kính mời tôn giá đến hoang sơn nói chuyện, xin đừng từ chối. Rất cảm tạ! Kính đệ trước tôn nhan ông nội là Cửu Linh nguyên thánh đại nhân”. Tên ký là “Cháu môn hạ, Hoàng Sư cúi đầu trăm lạy”. Vừa rồi yêu tinh ấy bại trận, tất nhiên chạy đến chỗ ông nội nó kêu van, ngày mai thế nào có cũng tìm chúng tôi để trả thù, lúc đó chúng tôi sẽ trừ chúng giúp ngài.

Lão vương cảm ơn, rồi sai dọn cơm chay. Thầy trò ăn cơm xong đều đi yên nghỉ.

Lại nói yêu tinh quả nhiên chạy về phía đông nam, đến núi Trúc Tiết. Trong núi ấy có một nơi là chỗ hang trời, gọi là động Quanh co chín khúc. Cửu Linh nguyên thánh ở trong động ấy là ông nội y. Suốt đêm chân không ngừng bước, y chạy mãi đến canh năm mới đến cửa động, gọi cửa đi vào. Tiểu yêu trông thấy nói:

- Thưa đại vương, chiều hôm qua thằng mặt xanh đưa giấy mời, lão gia giữ nó ở đến sáng hôm nay, toan cùng nó đi dự hội Đình ba bên ngoài, làm sao ngài còn phải thân đến mời sớm thế vậy?

Yêu tinh nói:

- Không tiện nói! Không tiện nói! Mở hội chẳng xong rồi.

Đương nói, bỗng thấy thằng mặt xanh từ bên trong đi ra hỏi:

- Đại vương, ngài đến có việc gì vậy? Lão đại vương ngủ dậy sẽ cùng tôi đến dự hội đấy.

Yêu tinh rất đổi hoảng sợ, chỉ có xua tay không nói gì hết.

Một lát sau, lão yêu thức dậy, gọi vào. Yêu tinh buông binh khí, sụp người xuống lễ, nước mắt rùng rùng chảy tràn hai má.

Lão yêu nói:

- Cháu ạ, hôm qua cháu đưa giấy mời, bây giờ ta vừa sắp đi dự hội, cháu lại còn thân đến, tại sao mà phiền não thế?

Yêu tinh rập đầu thuật lại các việc rồi nói:

- Chẳng biết ba vị hòa thượng ấy tên tuổi là gì, nhưng đều tài giỏi, một mình cháu không sao địch lại họ, cho nên thua trận, chạy đến với ông, trông ông giúp sức, bắt bọn hòa thượng trả thù, để tỏ chút tình ông thương cháu nhỏ!

Lão yêu nghe nói, ngẫm nghĩ hồi lâu, cười nói:

- Té ra là chúng. Cháu của ông đã làm mà gây chuyện với chúng rồi đó!

Yêu tinh nói:

- Ông có biết chúng là ai không?

Lão yêu nói:

- Người mồm dài tai to là Trư Bát Giới, người sắc mặt xám đen là Sa hòa thượng, hai người ấy còn khá, đến cái anh mặt lông lá, mồm lòi công ấy, tên hẳn là Tôn Hành Giả. Con người ấy mới thật thần thông quảng đại, năm trăm năm trước đã đại náo thiên cung, mười vạn thiên binh cũng không nất nổi. Y là người chuyên đi kiếm chuyện. Y chính là một tên tướng xông xáo khua rừng giốc bể, phá động đánh thành, cháu gây chuyện với y làm gì? Thôi được, ta sẽ đi với cháu, bắt hết bọn này, bắt cả Ngọc Hoa vương tử nữa để rửa hận cho cháu.

Yêu quái nghe lời, liền cúi đầu lạy tạ.

Lúc đó, lão yêu điếm hết các sư tử non, sư tử tuyết, sư tử mông, bạch thạch, chồn dũi, voi đầu, mang binh khí sắc bén giao cho yêu tinh sư tử vàng cai quản, thổi trận gió lốc đến địa giới núi Báo Đầu. Về đến nơi, yêu tinh đã thấy mùi khói lửa hăng sặc mũi, lại nghe thấy có tiếng kêu khóc, nhìn kỹ, té ra hai thằng Cô Quái, Điều Toàn đang gào chúa công, khóc chúa công ở đây.

Yêu tinh đến gần quát hỏi:

- Bay là Điều Toàn thực hay Điều Toàn giả?

Hai quái quỷ xuống, gạt nước mắt khấu đầu nói:

- Chúng tôi đâu dám giả dối. Sáng sớm hôm nay chúng tôi lĩnh bạc đi mua lợn dê, đến chỗ đường cái về phía tây núi, bất gặp một hòa thượng mặt lông lá miệng lòi công, y nhỏ vào chúng tôi một cái, chúng tôi thành ra miệng cứng chân mềm, không nói ra lời, không nhấc được cặng, bị y ấy ngã, nắn túi lấy mất bao bạc, vạch lưng cởi cả thẻ bài, hai chúng tôi mê mê mẩn mẩn, mãi đến bây giờ mới tỉnh. Khi về đến nhà, thấy khói lửa chưa tắt, nhà cửa bị thiêu đốt hết cả. Lại không thấy đại vương và các người đầu mục đâu, cho nên mới đau lòng thương khóc. Không biết lửa này từ đâu sinh ra?

Yêu tinh nghe nói, nước mắt ràn rụa, đứng không vững, hai chân khụy xuống, la hét vang trời, tức bực nói:

- Lũ trọc thực là ác nghiệt, nữ nào gây nên chuyện độc địa làm vậy, đốt hết động phủ của ta, vợ đẹp chết thiêu, của cải già trẻ hết trọi! Ta bực chết mất! Ta bực chết mất!

Lão yêu sai sư tử non đỡ y đến gần bảo:

- Cháu ngoan, việc đã thế này, bực sông vô ích, phải nuôi chí hăng hái, đến tận châu thành bắt bọn hòa thượng đó mới được chứ.

Yêu tinh vẫn không nín, vừa khóc vừa nói:

- Thưa ông, dinh cơ của cháu, có phải một ngày làm nên đâu, nay bị lũ trọc phá hủy hết, cháu còn thiết sống làm gì nữa!

Y vùng ra, chạy đến sườn núi, vật đầu vật tóc, có sư tử nghe, sư tử tuyệt khuyển can mãi mới thôi. Liền đó chúng rời nơi đấy đến cả châu thành.

Ở nhà, mọi người bỗng thấy gió thổi ào ào, mây lên ngàn ngút, tiến đến rất gần Hết thấy các nhà ở ngoại ô, chẳng nhìn rõ đến gia tư, vội bồng con bé cái, chạy cả vào trong thành rồi đóng chặt cửa lại. Có người chạy vào vương phủ báo:

- Tai vạ rồi! Tai vạ rồi!

Cả vương tử và Đường Tăng đương ngồi ở Bộc Sa Đình ăn cơm sáng, nghe thấy người nói tai vạ, vội chạy ra ngoài cửa hỏi. Mọi người nói:

- Một lũ yêu tinh, nương gió cười mây, cát bay đá lở, đến gần thành rồi.

Lão vương hoảng sợ nói:

- Làm thế nào bây giờ?

Hành Giả cười nói:

- Xin cứ yên tâm! Cứ yên tâm! Đây là yêu tinh ở động HỔ KHẨU, hôm qua bại trận, chạy về hướng đông nam nhập bọn với cái thằng Cửu Linh Nguyên Thánh nào đó kéo nhau đến đây! Để tôi cùng các chú em đi ra, xin truyền lệnh cho đóng chặt bốn cửa lại. Các ngài phải cắt dân phu trông giữ thành trì.

Vương tử bèn hạ lệnh đóng bốn cửa lại, cắt dân phu lên thành. Cha con y và Đường Tăng ngồi ở trên lầu thành điểm duyệt, tinh kỳ rợp đất, đạn lửa vang trời. Ba anh em Hành Giả, cười lung chừng mây mù ra thành đón bọn yêu quái. Đó thực là:

Lữ mãt quân khôn vì bất cẩn

Để ma kéo đến bọn hung tà.

Chưa biết trận này thua được ra sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI

Sư Tử Bất Thầy Trò Tam Tạng

Thiên Tôn Thu Yêu Quái Cứu Đầu

Tôn đại thánh và Bát Giới, Sa Tăng ra ngoài thành, đến gặp tận mặt, nhìn thấy bọn yêu tinh đó đều là những con sư tử đủ mọi màu lông. Yêu tinh sư tử vàng đi trước chỉ dẫn, thoan nghề sư, sư tử đầu voi ở bên tả; sư tử trắng nõn, sư tử chồn dũi ở bên hữu; sư vượn sư tuyết ở đằng sau; chính giữa là con sư tử chín đầu. Yêu quái mặt xanh vác một cây phan báu bằng gấm vóc kết hoa, đi kèm sát tên sư tử chín đầu. Thằng Điêu Toàn Cỗ Quái và thằng Cỗ Quái Điêu Toàn vác hai lá cờ đỏ, tất cả đều bày trận ở vị trí cung khảm.

Bát Giới tính lỗ mãng, chạy ngang đến gần quát mắng:

- Bọn yêu quái lấy trộm bảo bối kia, chúng bay đi đâu, nhập bọn với mấy tên giặc cỏ đến đây làm gì?

Sư tử vàng nghiến răng quát mắng:

- Bọn trọc khôn khiếp! Hôm qua ba đứa đánh một mình ta, ta chịu thua chạy, bay đã được rồi thì thôi, cứ sao bay còn hung ác thế, thiêu mất động phủ của ta? Ta và mi oán thù sâu như bể, đừng có chạy, hãy ném một lưới xén của ông nhà mi này!

Bát Giới đưa ba đón đánh.

Hai người mới giao chiến, vẫn chưa rõ cao thấp, sư tử vượn cầm một cây tạt lê bằng sắt, sư tử tuyết cầm một cây đòng ba chạc chạy cả lại đánh.

Bát Giới quát lên một tiếng nói:

- A, đến vừa hay!

Ở bên này Sa hòa thượng vội múa gậy hàng yêu đến gần giúp sức Bát Giới. Lại thấy lũ tinh sư tử nghề, sư tử trắng cùng hai sư tử đầu voi, chồn dũi chạy ùa cả lên. Đàng này Tôn đại thánh đưa gậy như ý ngăn gạt lũ yêu quái. Sư tử nghề cầm roi mềm, sư tử trắng cầm chùy đồng, sư tử đầu voi cầm gươm thép, chồn dũi cầm búa sắt. Bầy yêu tinh sư tử kia cùng ba vị hòa

thượng đánh nhau dữ dội.

Trời đã xế chiều, Bát Giới sùi bọt mép, nhún tay chân đánh vờ một ba, thua trận bỏ chạy, hai yêu tinh sư tử tuyệt, sư tử vượn quát to:

- Chạy đi đâu! Coi ta đánh này!

Chú ngốc né mình không kịp, bị nó nhằm giữa xương sống đánh một đòn xuống, lăn quay ra đất, chỉ nói được:

- Thôi xong! Thôi xong!

Hai yêu tinh nắm tóc gáy, kéo khấu đuôi Bát Giới, lôi xềnh xệch đến chỗ sư tử chín đầu nói:

- Thưa ông, chúng cháu bắt được một tên đem về đây ạ!

Sa Tăng, Hành Giả cũng đều đã bị đánh thua, bọn yêu tinh một loạt xông tới, Hành Giả nhỏ luôn một bồi lông tơ, nhai nát phun ra, hô “biến”, liền biến thành một trăm Hành Giả nhỏ bao bọc, vây chặt lũ sư nghê, sư trắng, sư đầu voi, chồn dũi cùng con quái sư tử lông vàng vào trong vòng. Sa Tăng, Hành Giả lại quay lại đánh thốc vào. Đến chiều thì bắt được sư nghê, sư trắng, nhưng để xông mất chồn dũi và coi dấu. Sư tử lông vàng vội về báo với sư tử già.

Lão sư thấy mất hai sư tử, liền hạ lệnh:

- Đem Bát Giới trói lại, không được hại tính mạng y, đợi khi nào họ trả lại hai sư tử, sẽ đem Bát Giới trả lại họ. Nếu họ không biết, giết chết hai sư tử của ta, ta sẽ giết ngay Bát Giới đôi mạng.

Lại nói Tôn đại thánh khiêng hai yêu tinh sư tử đến gần chân thành, vua già trông thấy, liền truyền lệnh mở cửa, sai hai ba mươi người hiệu úy, mang dây thừng đôn khiêng ra cửa trói yêu tinh khiêng vào trong thành. Tôn đại thánh thu lông phép lại, cùng với Sa Tăng lên thẳng lầu thành, đến gặp Đường Tăng.

Đường Tăng nói:

- Sự thể lần nay lợi hại quá! Tính mạng Ngô Năng, còn mất ra sao?

Hành Giả nói:

- Không hề chi! Chúng con đã bắt hai đứa yêu tinh của nó nên chúng quyết không dám giết Bát Giới. Hãy đem yêu tinh trói chặt giam kỹ, để sáng

mai đòi lấy Bát Giới về.

Ba cậu vương tử cúi đầu nói với Hành Giả:

- Lúc đầu sư phụ chiến đấu, chỉ thấy có một thân, đến sau giả cách thua lui về, bỗng đâu lại có tới một trăm thân nữa, kịp khi bắt được yêu tinh, về đến gần thành, lại chỉ có một sư phụ, như thế là pháp lực gì vậy?

Hành Giả cười nói:

- Trên mình ta có tám vạn bốn nghìn lông tơ, một hóa ra mười, mười hóa ra trăm, biến hóa ra trăm nghìn muôn lức, đều là phép biến thân cả.

Các con vua đều cùng lễ bái, rồi truyền bày cơm chay lên án ngay ở trên lầu thành. Trên các lỗ châu mai đều treo đèn lồng cắm cờ đặt trống, mõ, thanh la, cắt phiên canh, bắn tên truyền, nổ súng cầm canh nhộn nhịp.

Sáng hôm sau, yêu quái liền gọi yêu tinh sư tử vàng bàn mẹo nói:

- Hôm nay các cháu phải tận dụng bằng bắt được Hành Giả, Sa Tăng, để ta bay ngằm lên mặt thành, bắt sư phụ chúng và cha con vương tử, đem về điiing Quanh co chín khúc trước, đợi các cháu đắc thắng về báo.

Sư tử vàng vâng lời, dẫn tụi sư vượn, sư tuyết, đầu voi, chồn dũi, cầm binh khí đến bên thành, thổi gió tung mây, hò hét gọi đánh nhau.

Bên này Hành Giả cùng Sa Tăng nhảy ra ngoài thành, to tiếng mắng:

- Yêu quái khốn kiếp! Đưa ngay sư đệ Bát Giới trả lại cho ta, sẽ tha chết cho, bằng không, ta sẽ đánh cho chúng bay xương vụn như cám.

Bọn yêu quái không để cho nói, chạy ồ cả lại.

Hai anh em đại thánh, đều dùng cơ mưu, ngăn cản năm yêu sư tử. Trận đánh này ví với ngày hôm trước lại còn ác liệt hơn.

Năm con yêu tinh sư tử khác màu đương cùng Hành Giả, Sa Tăng mài miệt đánh nhau, đến mức gay go, lão quái bèn cưỡi đám mây đen, vượt thẳng đến trên lầu thành, nhao đầu một cái, làm cho các quan văn võ to nhỏ và dân phu canh phòng ở trên thành hoảng sợ, chạy cả xuống dưới thành. Nó liền sấn vào trong lầu, há to miệng, ngoạm hết tất cả Tam Tạng và cha con vua già đoạn trở về cung khảm ở dưới đất, ngoạm cả Bát Giới. Nguyên chín cái đầu của nó có đủ chín cái miệng. Một cái miệng ngoạm Tam Tạng, một cái miệng ngoạm Bát Giới, một cái miệng ngoạm vua già, một cái miệng

ngoạam người con lớn vua, một cái miệng ngoạam người con thứ hai, một cái miệng ngoạam người con thứ ba, sáu cái miệng ngoạam sáu người, vẫn còn ba cái để không, nó bèn lên tiếng gọi bảo:

- Ta về trước đây!

Năm yêu tinh Sư tử lớn nhỏ thấy ông chúng nó đắc thắng, đưa nào đưa nấy cùng trở tài giỏi.

Hành Giả nghe thấy người ở trên thành kêu la biết ngay là mắc mưu rồi, vội dặn Sa Tăng phải cẩn thận, còn chính mình thì bao nhiêu sợi lông ở hai bên cánh tay nhổ cho kỳ hết, bỏ vào miệng nhai nát phun ra, biến thành trăm nghìn tiểu Hành Giả, xông ra đánh một loạt. Lúc đó đánh ngã sư vượn, bắt sống được sư tuyết, bắt luôn cả sư đấu voi, đánh lộn cả sư chồn dũi, đánh chết sư tử vàng, rồi la hét ầm ĩ đến tận dưới chân thành, đuổi bọn thẳng mặt xanh và hai đứa Điêu Toàn Cỗ Quái, Cỗ Quái Điêu Toàn chạy tuốt, Các quan quận trong thành trông thấy bèn mang dây rợ đến trói năm yêu tinh sư tử lại, khiêng vào trong thành. Nhưng chưa kịp xử trị thế nào thì đã thấy vương phi vừa kêu vừa khóc sụp lại trước Hành Giả và nói:

- Thần sư ơi! Cha con điện hạ tôi và sư phụ ngài chết mất; cái thành cô đơn này biết làm thế nào đây?

Đại thánh thu lông phép lại, đáp lễ rồi nói với vợ vua:

- Xin người đừng lo, chỉ vì tôi bắt mất bảy con tinh sư tử của chúng, tên ma già mới dùng phép hút người, hút mất sư phụ tôi và cha con điện hạ mang đi, nhưng chẳng hề chi đâu, sáng tinh sương ngày mai, hai anh em chúng tôi sẽ đến núi ấy, bắt cho kỳ được ma già, đem trả lại bốn vị vương tử cho bà.

Vương phi cùng cả bọn nữ quyến nghe câu nói ấy, đều sụp lạy trước Hành Giả và nói:

- Cầu nguyện cho cha con điện hạ được sống cả, ngôi vua được vững bền. Lạy rồi, mọi người gạt nước mắt về cung.

Hành Giả dặn dò các quan:

- Hãy đem con sư tử vàng bị đánh chết lột lấy da, con sáu đứa bị bắt sống, đem giam kỹ, khóa chặt lại. Đem một ít cơm chay cho chúng tôi ăn rồi đi

ngủ, mọi người cứ yên tâm, không hề chi hết.

Hôm sau, Hành Giả dẫn Sa Tăng cưỡi mây lành, không mấy lúc đã đến đầu núi Trúc Tiết, đứng trên mây nhìn xem, thật là một ngọn núi cao ngất trời.

Hai người đương đứng trên đỉnh núi ngắm cảnh, chợt trông thấy thẳng mặt xanh, tay cầm một cái gậy ngắn, chạy thẳng tới một hang đá Hành Giả quát nói:

- Chạy đi đâu, lão Tôn tới đây!

Tên tiểu yêu hoảng sợ, chạy đồ xiêu đồ gieo thẳng xuống hang núi. Cả hai người cùng đuổi theo, nhưng không thấy vết tích y đâu nữa. Đi tiến lên mấy bước, té ra là một tòa động phủ Hai tấm cánh cửa đá hoa đóng rất chắc chắn, ở mé trên cửa có đặt ngang một phiến đá khắc mười chữ đại tự lối chân phương: “Núi Trúc Tiết muôn linh, động Quan co chín khúc”.

Số là tên tiểu yêu chạy vào trong động lại, đoạn vào thẳng khoảng giữa nói với ma già:

- Gia gia ạ, ở ngoài lại có hai hòa thượng tới nơi.

Ma già nói:

- Đại vương nhà mi và sư vợ, sư tuyết, đầu voi, chồn đuôi đã về chưa?

Tiểu yêu nói:

- Không thấy! Không thấy! Chỉ thấy hai hòa thượng đứng tại nơi cao trên đỉnh núi dòm nom, tôi vừa nhìn thấy, vội cúi cổ chạy miết, chúng liền đuổi theo, tôi vội đóng cửa động lại.

Ma già nghe xong, cúi đầu không nói. Một lát sau nó bỗng rỏ nước mắt kêu khóc:

- Khô thay! Cháu sư tử vàng chết mất rồi, bọn cháu sư vợ cũng bị tên hòa thượng bắt hết đem vào trong thành, thù này sao mà trả được!

Bát Giới cùng với cha con nhà vua và Đường Tăng đều bị trói và cùng giam một nơi với nhau ở ngay bên cạnh đó, đương buồn khổ bỗng nghe thấy ma già nói “bọn cháu đều bị hòa thượng bắt đem vào thành”, thì trong bụng mừng thầm nói:

- Sư phụ đừng sợ, điện hạ đừng buồn. Chắc sư huynh con đã đắc thắng,

bắt được cả bọn yêu, sắp tìm đến nơi đây cứu chúng mình ra rồi.

Lại nghe thấy tên yêu già gọi:

- Chúng bay đâu, ở đây trông nom cẩn thận, để ta ra bắt nốt hai tên hòa thượng về đây, trừng trị cả một thể.

Yêu già không mặc áo giáp, không cầm đồ binh, bước thật dài ra mé trước, vừa nghe thấy tiếng Tôn Hành Giả la hét, liền mở tung cửa ra, chẳng nói chẳng rằng, chạy thẳng đến chỗ Hành Giả Hành Giả cầm gậy sắt ngăn chặn ngay lại, Sa Tăng múa bảo trượng đánh liền. Ma già kia đưa đầu lắc một cái, tám cái đầu ở hai bên tả hữu, há cả miệng ra một loạt, nhẹ nhàng ngoạm cả Hành Giả, Sa Tăng mang vào trong động, truyền lệnh:

- Lấy thùng chảo ra đây!

Mấy tên Điêu Toàn Cổ Quái, Cổ Quái Điêu Toàn và thằng mặt xanh là những đứa đêm hôm qua trốn chạy về, bèn lấy ngay hai cái chảo, đem hai người ra trói thực chặt chẽ. Ma già tra hỏi:

- Con khỉ khốn khiếp nhà mi, mi bắt mất bảy đứa con cháu của ta, giờ đây ta bắt được bốn hòa thượng chúng bay, bốn tên vương tử, cũng đủ bù cho tính mạng con cháu ta. Chúng bay đâu, lấy cái gậy liễu có gai lại đây, hãy đánh cho con khỉ này một chập, để báo thù cho cháu sư vàng ta đã.

Ba tên tiểu yêu kia đều mỗi đứa cầm một cây gậy liễu, đánh Hành Giả.

Hành Giả vốn có một thân thể được tôi luyện nhiều, cái thứ mấy cây gậy liễu ấy, chỉ đủ để gãi ngứa cho y, nên y không hề mở miệng kêu la, mặc kệ chúng nó tha hồ mà đánh. Bát Giới, Đường Tăng cùng mấy vương tử trông thấy, người nào người nấy sợ dựng tóc gáy. Chúng đánh Hành Giả cho đến chiều, gầy không biết bao nhiêu gậy mà kể. Sa Tăng thấy họ đánh đã nhiều, rất không đành lòng nói:

- Ta chịu thay cho y một trăm gậy đây!

Ma già nói:

- Đừng vội lo, ngày mai sẽ đánh đến mi đó!

Bát Giới phát hoảng:

- Thế thì ngày kia nó sẽ đánh đến lão Trư rồi!

Đánh một lúc nữa, trời dần dần tối sẫm.

Lão ma gọi:

- Bọn nhỏ kia, hãy nghỉ tay, đi đốt đèn lên! Chúng bay đi mà ăn uống, để ta đến hang Cẩm Vân chộp mặt một tí. Ba chúng bay đều đã gặp tai vạ cả rồi đấy, cần phải hết sức coi giữ để sớm mai còn đánh nữa.

Ba đứa tiểu yêu để đèn gần lại, cầm gậy đánh vào đầu Hành Giả, chẳng khác gì đánh mõ, độp độp chát chát, đánh cầm canh mấy tiếng mau, mấy tiếng khoan. Đêm đã khuya, chúng đều lăn ra ngủ.

Hành Giả liền dùng phép trốn ra, biến nhỏ người lại, thoát khỏi chảo trời, rùng mình một cái, sửa sang quần áo lại, lấy gậy ở trong tai ra, vung một cái, dài tới hai trượng, trở vào ba đứa tiểu yêu mà nói:

- Phường nghiệt súc chúng bay, đem ông tổ nhà bay ra đánh không biết bao nhiêu là gậy! Ông tổ bay đây cũng làm như chúng bay trước, ông cũng cầm cái gậy này phớt qua bay một gậy, xem ra làm sao nhé!

Liên cho ba tên tiểu yêu mỗi đứa một đòn nhẹ, đã giã nát chúng như ba cái bánh thịt, lại khêu đèn to lên, cời trời cho Sa Tăng. Bát Giới bị trời chạt, chịu không nổi, to tiếng gọi:

- Anh ơi, chân tay tôi sưng dần lên rồi, sao lại không đến cời trời cho tôi trước đây?

Chú Ngốc hét một tiếng to quá, khua ngay ma già tỉnh giấc. Nó lồm ngồm ngồi nhồm dậy hỏi:

- Ai cời trời đây?

Hành Giả nghe nói, thôi tắt phụt đèn đi, chẳng kịp nhìn đến bọn Sa Tăng nữa, cầm gậy sắt đánh phá mấy lần cửa chạy trốn.

Ma già vào tới giữa gọi:

- Chúng bay đâu, sao không có đèn lửa gì cả, lại để cho họ trốn hết rồi sao?

Gọi to một tiếng, không có ai thưa, lại gọi luôn tiếng nữa, vẫn không thấy ai thưa. Kịp khi đốt được đèn lửa lên, đã thấy ba cái thầy ma máu nhễ nhại ở dưới đất, cha con lão vương và Đường Tăng, Bát Giới vẫn còn nguyên, chỉ không thấy có Sa Tăng, Hành Giả. Đốt được đèn đuốc lên tìm sục sau trước, thấy Sa Tăng vẫn còn đứng sát lưng ở dưới hiên nhà, nó bèn chạy đến quật

ngã lẫn ra, trối lại như cũ. Đoạn lại đi tìm Hành Giả, nhưng thấy các tầng cửa đều bị phá vỡ, biết là Hành Giả đã phá cửa chạy trốn rồi, cũng không đi đuổi theo nữa, chỉ tu bổ lại và che chắn những chỗ đá bị phá cho vững.

Lại nói chuyện Tôn đại thánh ra khỏi động Quan co chín khúc, liền cưỡi mây lành trở lại Ngọc Hoa Châu, đã thấy thổ địa, thần kỳ cùng thành hoàng các nơi khắp trong thành tiếp đón từ trên không.

Hành Giả nói:

- Tại sao đêm nay các người mới đến?

Thành hoàng nói:

- Bọn tiểu thần chúng tôi biết đại thánh qua tới Ngọc Hoa Châu, vì có vị vua hiền mời giữ cho nên không dám đến, nay thấy vị vua ấy bị quái bắt, đại thánh đi hàng phục yêu ma, nên mới đến bái kiến.

Đương khi Hành Giả tức bực quở trách, bỗng thấy các vị Kim Đầu Yết Đế, lục giáp, lục đình thần tướng áp giải đến một thần thổ địa và nói:

- Đại thánh ạ, chúng tôi bắt được tên ma ở vùng này điệu lại đây.

Hành Giả quát nói:

- Các người không ở núi Trúc Tiết gìn giữ sự phụ ta, còn đến đây la lối cái gì?

Thần Đình Giáp nói:

- Đại thánh ạ, từ khi ngài trốn đi, yêu tinh nó lại bắt được Quyền Liêm Đại Tướng, trối lại như trước, chúng tôi thấy pháp lực nó rất lớn, liền bắt thổ địa núi Trúc Tiết áp giải đến đây. Y biết rõ gốc rễ yêu tinh, xin đại thánh hỏi y, mới biết được cách cứu khổ cho thánh tăng và nhà vua.

Hành Giả nghe nói rất mừng, Vị thổ địa sợ run người cúi đầu nói:

- Năm trước đây tên ma già xuống núi Trúc Tiết. Nguyên động Quan co chín khúc là hang của sáu con sư tử. Từ khi ma già đến, chúng liền bái làm ông tổ. Ông tổ chúng chính là con sư tử chín đầu, hiệu là Cửu Linh Nguyên Thánh. Nếu muốn đánh được nó, phải đến tận cung Diêu Nham ở Đông Cực mời vị chủ nhân nó đến, mới có thể thu phục được. Người khác đừng hòng mà bắt nó.

Hành Giả nghe lời, nghĩ hồi lâu nhớ ra nói:

- Cung Diệu Nham ở Đông Cực là đức Thiên Tôn Thái Ất Cứu Khổ. Con vật đẻ người cưỡi chính là con sư tử chín đầu. Nếu đã vậy...

Liên truyền lệnh:

- Các Yết Đế, Kim Giáp cùng với Thổ Địa trở về ngầm ngầm giữ sư phụ, sư đệ cùng cha con nhà vua; các thành hoàng trong xứ coi giữ thành trì!

Các thần ai nấy vâng theo, đâu về đấy.

Hành Giả lộn mình lên mây, đi ngay. Vào khoảng giờ dần, đã đến ngoài cửa Đông Thiên, vừa gặp được Quảng Mục Thiên Vương, có một toán thiên đình lực sĩ theo hầu. Mọi người dừng lại, khoanh tay đón chào:

- Đại thánh đi đâu?

Hành Giả đáp lễ mọi người và nói:

- Tôi đi vào cung Diệu Nham.

Thiên Vương nói:

- Không đi sang Tây Thiên, lại trở về Đông Cực, có việc gì vậy?

Hành Giả nói:

- Vì chúng đến Ngọc Hoa Châu, được nhà vua tiếp đãi, cho ba người con bái anh em chúng tôi làm thầy, học tập nghề võ, không dè gặp một lũ yêu quái. Nay mới dò chủ nhân quái vật ấy, nên đến mời người đi thu cứu thầy.

Thiên Vương nói:

- Cũng chỉ vì anh muốn làm tôn sư người ta, nên mới gây ra một ổ sư tử như vậy.

Hành Giả cười nói:

- Chính vì vậy! Chính vì vậy!

Thiên đình lực sĩ mọi người đều khoanh tay, đứng tránh lối đi.

Đại thánh đi qua cửa Đông Thiên, một lúc sau đến trước cung Diệu Nham, nhìn thấy một vị tiên đồng mặc cái áo quàng vai thêu màu cầu vồng, đứng ở trong cửa cung. Vừa nhìn thấy Tôn đại thánh, y liền vào cung thưa báo:

- Gia gia, Tề Thiên đại thánh náo thiên cung đã đến ở ngoài cửa.

Thái Ất cứu khổ thiên tôn nghe nói, liền gọi các tiên thị vệ đi đón tiếp.

Vào đến trong cung, Hành Giả nhìn thấy đức thiên tôn ngồi ở trên tòa sen chín màu, trong muôn túc vẻ hào quang. Thiên Tôn trông thấy rõ Hành Giả, liền xuống tòa sen đón Hành Giả chầu lên làm lễ.

Thiên Tôn đáp lễ nói:

- Đại thánh, đã mấy năm không gặp, trước đây nghe nói ngài bỏ đạo gia theo Phật giáo, bảo hộ Đường Tăng sang Tây Thiên lấy kinh, có lẽ công hạnh đã hoàn thành rồi chăng?

Hành Giả nói:

- Công hạnh chưa xong nhưng cũng sắp xong! Chỉ vì hiện nay đưa Đường Tăng đến Ngọc Hoa Châu, được vị vương tử cho ba con bái anh em lão Tôn làm thầy, học tập võ nghệ, lấy ba cây binh khí của chúng tôi làm kiểu rèn ra cái khác, dè đâu ban đêm bị kẻ trộm lấy mất. Đến sáng ngày đi tìm, té ra là một con sư tử lông vàng thành tinh trong động Hồ Khẩu núi Báo Đầu ở phía bắc thành ấy lấy trộm. Lão Tôn dùng kế lấy lại, yêu tinh ấy có đàn đúm với mấy tên sư tử thành yêu đến quấy rối lão Tôn, trong đó có một con sư tử chín đầu, thần thông rộng lớn, bắt mất sư phụ tôi cùng Bát Giới và bốn cha con nhà vua, tha tất cả về một cái động gọi là động Quanh co chín khúc trong núi Trúc Tiết Hôm sau lão Tôn và Sa Tăng tìm đến nơi, cũng bị nó ngọam bắt. Lão Tôn bị trời đánh vô kể, may mà dùng phép trốn thoát, còn những người khác vẫn phải chịu tội ở đây Hối tới thổ địa nơi đó, mới biết Thiên Tôn đây là chủ nhân y, tôi phải đến nơi cầu thỉnh ngài thu phục nó để giải cứu cho mọi người.

Thiên Tôn nghe nói, liền gọi vị tướng tiên đến chuồng sư tử gọi người chăn sư tử đến hỏi.

Người chăn sư tử ngủ say, bị các tướng lay mãi mới tỉnh, đến trình diện ở giữa điện. Thiên Tôn gạn hỏi:

- Sư tử đâu?

Người chăn dắt sa nước mắt cúi đầu, chỉ kêu:

- Xin tha tội! Xin tha tội!

Thiên Tôn nói:

- Có Tôn đại thánh ở đây, ta không đánh mi, nhưng tại sao mi không cản

thận, để sư tử chín đầu xông ra mắt, nói mau!

Người chặn nói:

- Gia gia, độ trước con thấy một bình rượu ở điện Đại Thiên Cam Lộ, trót đại con đã uống trộm, say mềm ngủ đi lúc nào, quên không buộc khóa, nên nó xông ra mắt.

Thiên Tôn nói:

- Rượu ấy của Thái Thượng Lão Quân gửi biếu, tên là “Luân Hồi Quỳnh Dịch”. Mi uống vào phải say luôn ba ngày không tỉnh. Sư tử ấy xông ra đến nay đã mấy ngày rồi?

Đại thánh nói:

- Cứ lời của thổ địa, y xuống từ năm kia, tới nay đã ba năm.

Thiên Tôn cười nói:

- Phải rồi! Phải rồi! Một ngày trên thiên cung, là một năm dưới hạ giới.

Liên gọi người chặn bảo:

- Mi hãy trở dậy, ta tha tội chết cho, theo ta và đại thánh xuống hạ giới bắt nó về. Các tiên hãy trở lại, không cần đi theo.

Thiên Tôn cùng với đại thánh và người chặn sư tử cười mây thẳng tới núi Trúc Tiết, đã thấy những yết đế và thổ địa núi ấy đến bái tiếp.

Đại thánh nói:

- Các người trông nom, nó có làm hại gì thầy ta không?

Các thần nói:

- Yêu tinh luôn phiên cứ ngủ hoài, chưa hề dùng tới hình phạt gì hết.

Thiên Tôn nói:

- Cái con nguyên thánh đó của tôi cũng là một chân linh tu hành lâu ngày đắc đạo: y kêu một tiếng trên thông tới tam thánh, dưới suốt đến cửu tuyền, cứ bình thường thì nó cũng không hay làm hại chúng sinh. Tôn đại thánh hãy đến trước cửa thách đánh, dẫn nó ra đây để tôi thu phục nó.

Hành Giả nghe lời, cầm cây gậy đến gần cửa động, quát to mắng:

- Yêu tinh khôn kiếp, trả người của ta đây! Yêu tinh khôn kiếp, trả người của ta đây! Yêu tinh khôn kiếp, trả người của ta đây!

Hành Giả gọi luôn tới hai lượt, tên ma già vẫn ngủ hoài, không ai trả lời.

Hành Giả điên tiết lên, giơ gậy sắt đánh bừa vào trong, luôn miệng quát mắng. Ma già mới thực sự dậy, trong lòng bực dọc, vươn người lên, thét một tiếng:

- Đuổi đánh!

Nó lắc đầu đi ra, lại há miệng ra đớp Hành Giả quay đầu chạy. Yêu tinh đuổi theo ra ngoài, quát mắng:

- Thằng giặc khi! Chạy đi đâu?

Hành Giả đứng trên sườn núi cao cười nói:

- Mi còn dám to gan vô lễ như thế ư! Mi sống hay chết cũng không biết ư? Đây chẳng phải vị lão gia chủ nhân của mi đây ư?

Yêu tinh đuổi đến trước sườn núi, bị ngay Thiên Tôn đọc một câu thần chú và quát nói:

- Nguyên Thánh kia, ta tới đây!

Yêu tinh nhận biết là chủ nhân, không dám động cựa, bốn cẳng quỳ xuống đất, dập đầu lia lịa. Người chặn sư tử chạy đến bên cạnh túm chặt lấy lông cổ, giơ nắm tay lên tổng vào cổ hàng trăm cái, miệng thì quát mắng:

- Súc sinh nhà mi, có sao trốn đi, để ta phải quở!

Sư tử cầm miệng không dám thở, không dám lúc lắc. Người chặn đánh kỳ mởi tay rồi mới chịu thôi, liền đem đệm gấm đặt lên lưng nó, Thiên Tôn cười lên, quát một tiếng giục đi, y liền vươn mình cười lên mây lành, thẳng về cung Diệu Nham.

Đại thánh nhìn lên trên không cảm tạ, rồi vào trong động, cỡi trói cho Ngọc Hoa Vương trước, rồi cỡi cho Đường Tam Tạng, sau cùng cỡi trói cho Bát Giới, Sa Tăng và ba cậu vương tử. Mọi người cùng nhau thu nhặt, mọi vật trong động, vừa đi vừa nghỉ, ra tới ngoài cửa, Bát Giới lại đi lấy một ít củi nỏ, chắt ở đằng trước đằng sau, châm một mồi lửa, làm cho cái hang Quanh co chín khúc, cháy sém đen như cái lò nógí nát!

Đại thánh truyền cho các vị thần ra về, còn các thổ địa ở lại đây trấn giữ. Lại sai Bát Giới, đại thánh dùng pháp lực, công cha con nhà vua đưa về châu, Hành Giả theo đở Đường Tăng. Không mấy lúc đã về đến châu thành,

trời vừa sập tối. Lúc đó phi hậu và các quan đều ra tiếp kiến, rồi bày tiệc chay cùng ngồi ăn uống. Thầy trò Đường Tăng lại đến nghỉ ngơi ở Bộc Sa Đình, bọn vương tử vào cung đi ngủ.

Hôm sau vua lại hạ chỉ mở tiệc chay lớn... Các quan viên lớn nhỏ trong toàn phủ thấy đều đến tạ ơn.

Hành Giả lại gọi đồ tể đến, đem giết thịt sáu con sư tử đã bắt sống được, lột da một thể với sư tử lông vàng, thịt thì sửa soạn để dùng về sau.

Vị điện hạ, rất đổi vui mừng, liền sai đem giết thịt ngay, lấy một con để các người trong phủ, ngoài phủ hưởng dụng; một con cho các quan trưởng sử ở trong phủ; còn năm con thì lạng ra từng miếng nặng độ hai ba lạng, sai quan hiệu úy tán cấp cho mọi người quân dân ở trong và ngoài châu thành, mỗi người ăn một tí, một là để nếm mùi vị mới lạ, hai là để trấn áp sợ hãi. Các nhà các hộ không ai là không kính vái.

Lại thấy những người thợ rèn đã rèn xong ba thứ binh khí, cúi đầu lạy trước Hành Giả và nói:

- Thưa gia gia, bọn thợ chúng con đã làm xong việc.

Hành Giả nói:

- Mỗi thứ nặng bao nhiêu cân?

Thợ rèn nói:

- Gậy như ý nặng nghìn cân, đinh ba chín răng, trượng hàng yêu đều nặng tám trăm cân.

Hành Giả nói:

- Cũng được

Rồi cho mời ba vị vương tử tới mỗi người cầm lấy binh khí của mình.

Ba vương tử nói với vua già:

- Phụ vương ạ, hôm nay binh khí đã rèn xong,

Vua già nói:

- Vì binh khí ấy, tính mạng cha con mình suýt bị hại.

Tiểu vương tử nói:

- Nay được thần sư dùng pháp lực, cứu cha con nhà ta ra, ngài còn quét

sạch yêu tà, trừ lo về sau. Thế mới thực trời yên bể lặng, thế giới hưởng thái bình.

Lúc đó cha con vua già ban thưởng cho bọn thợ và đến Bộc Sa Đình bái tạ công ơn thầy.

Tam Tạng lại bảo bọn đại thánh truyền dạy võ nghệ mau kéo lỗ hành trình. Ba người đều múa binh khí ở trong sân vương phủ truyền dạy các bài, chẳng mấy ngày, ba cậu vương tử đã thao luyện thành thuộc hết cả. Ngoài ra như các phương đánh hay giữ, nhiều phép mau và khoan, đều có tới bảy mươi hai điều màu nhiệm, không điều gì là không biết. Một là vì các cậu vương tử vững dạ, hai là ơn Tôn đại thánh ban trước cho sức thần, nên cây gậy nặng nghìn cân, cây ba, cây trượng nặng tám trăm cân, các cậu đều cầm được, múa được. So với võ nghệ của nhà hồi xưa, thực là một trời một vực. Có thơ làm chứng rằng:

*Cớ duyên may mắn gặp thấy thần,
Sư tử lòng tham bỗng đến gần.
Quét sạch yêu tà yên đất nước,
Quy y một lối phúc nhân dân.
Chín đầu số hợp theo nguyên khí.
Bốn mặt tinh thông hiểu đạo chân.
Dạy, học lòng ngay truyền vạn kiếp
Ngọc Hoa riêng hưởng một thời xuân.*

Vị vương tử lại mở một đại tiệc, tạ ơn thầy dạy, và đưa ra một khay lớn vàng bạc gọi là lễ mọn đền ơn.

Hành Giả cười nói:

- Mang cất ngay đi! Mang cất ngay đi! Chúng tôi là người xuất gia, lấy để làm gì?

Bát Giới ở bên cạnh nói:

- Vàng bạc thực không dám nhận, có điều là quần áo của chúng tôi đây, bị bọn yêu Sư tử giằng co rách cả, chỉ xin cho bộ quần áo để thay, đủ tỏ tình yêu mến rồi!

Vương tử lấy ra gấm xanh, gấm đỏ, gấm màu thắm mỗi thứ vài tấm, gọi thợ may theo đúng màu sắc, dáng kiêu của ba vị may biểu mỗi vị một bộ.

Ba người vui vẻ nhận lấy, đều mặc áo gấm dài, thu xếp các hành lý lên đường. Đã thấy trong thành ngoài thành, từ già chí trẻ; không người nào không nói là La Hán xuống phàm trần, Phật sống đến chốn hạ giới, nhiều tiếng kèn trống, lăm sắc tinh kỳ, đầy đường chật phố. Thực là: mọi nhà đèn sáng bày ngoài cửa, khắp trốn hương thơm thấp dưới hiên. Mọi người đi đưa chân rất xa mới trở về. Bốn thầy trò rời khỏi thành trì đi sang Tây Trúc. Đi lần này thoát vòng ma sư tử, dốc chí theo chính tông. Chính thực là:

Không nghĩ không lo lên cõi Phật.

Thành tâm thành ý đến Lô Âm.

Chưa biết đến Lô Âm còn bao nhiêu độ đường, khi nào mới tới, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI MỐT

Phủ Kim Bình, Vui Xem Đèn Tết

Động Huyền Anh, Phải Khai Khẩu Cung.

Bồn thầy trò Đường Tăng rời khỏi thành Ngọc Hoa, đường đi yên ỉn, chính thực nơi gọi là cực lạc. Đi chừng năm sáu ngày đường, lại trông thấy một tòa thành trì, Đường Tăng hỏi Hành Giả:

- Đây lại là xứ sở nào thế?

Hành Giả nói:

- Đây là tòa thành trì, nhưng trên thành chỉ có cán cờ, chứ không có cờ, không biết là địa phương nào, đợi đến gần sẽ hỏi.

Kịp khi đến gần nơi cửa đông, thấy hai bên có nhiều phòng trà quán rượu, náo nhiệt tung bừng, chợ gạo hàng dầu, ồn ào chen chúc. Trong đường phố mấy chú du đảng vô công rồi nghề, nhìn thấy Trư Bát Giới mồm dài, Sa hòa thượng mặt đen, Tôn Hành Giả mắt đỏ, cứ từng đàn từng lũ chạy theo xem, nhưng không dám đến gần hỏi chuyện. Đường Tăng toát cả mồ hôi ra, chỉ lo bọn đồ đệ của mình gây chuyện. Lại đi qua mấy lối ngõ nữa, cũng vẫn chưa đến thành. Chợt nhìn thấy có một ngôi chùa, trên cửa chùa có ba chữ “Chùa Từ Vân”.

Đường Tăng nói:

- Hãy tạt qua vào đây cho ngựa nghỉ chân, xin bữa cơm chay, các con tính sao?

Hành Giả nói:

- Tốt! Tốt!

Bốn người liền cùng nhau đi vào.

Bồn thầy trò đang ngắm cảnh, ở nhà dưới bồng có một vị hòa thượng chạy ra, chào tiếp Đường Tăng và hỏi:

- Sư cụ ở đâu ta tới đây?

Đường Tăng nói:

- Đệ tử ở bên Đường Triều nước Trung Hoa sang.

Hòa thượng kia cúi mình sụp lạy.

Đường Tăng vội vã đỡ dậy nói:

- Viện chủ sao lại phải làm đại lễ như vậy?

Hòa thượng kia chấp tay nói:

- Chúng tôi đây là những người dốc lòng làm thiện, đọc kinh niệm Phật, mong tu hành làm sao cho kiếp sau được thác sinh vào đất Trung Hoa. Giờ đây trộm thấy dùng quang áo mũ sư cụ, quá nhiên là kiếp trước người đã dày công tu hành, nên mới được hưởng thụ thế này, cho nên phải xuống lạy chào.

Đường Tăng nói:

- Có đâu dám thế! Đệ tử tôi chỉ là nhà sư hành cước, có hưởng thụ gì đâu? Như viện chủ ở đây mới là an nhàn tự tại, hưởng phúc hưởng lộc chứ.

Hòa thượng dẫn Đường Tăng lên chính điện, làm lễ trước tượng Phật. Đường Tăng mới gọi bảo các đồ đệ đi vào. Số là bọn Tôn Hành Giả, thấy hòa thượng kia nói chuyện với sư phụ; đều ngoảnh mặt đi, dắt giữ ngựa, trông coi hành lý, đứng cả ở một nơi, hòa thượng chưa để ý tới. Chợt nghe thấy Đường Tăng kêu gọi đồ đệ, ba người lúc đó mới quay mặt lại Hòa thượng kia trông thấy, hoảng hốt kêu:

- Cha mẹ ơi! Các vị cao đồ người sao mà xấu xí thế kia?

Đường Tăng nói:

- Tuy rằng xấu xí, nhưng đều có chút pháp lực, trong lúc đi đường đệ tử đều nhờ bọn chúng bảo hộ cho cả.

Đương khi trò chuyện, lại thấy mấy vị hòa thượng ở trong đi ra chào đón. Vị hòa thượng kia nói với các vị ra sau:

- Sư cụ đây là nhân vật ở bên nhà Đại Đường nước Trung Hoa, ba vị này là cao đồ của ngài.

Các sư vừa mừng vừa sợ nói:

- Sư cụ từ nước Trung Hoa lớn đến đây có việc gì?

Đường Tăng nói:

- Tôi vâng thánh chỉ vua Đường, đến núi Linh Sơn bái Phật cầu kinh, vừa

đến quý xứ, tới ngay chùa ta đây, một là hỏi thăm địa phương, hai là xin ăn bữa cơm chay rồi sẽ đi.

Bọn nhà sư thấy đều mừng rỡ, mời cả vào trong phương trượng. Ở trong phương trượng, cũng có mấy vị hòa thượng đương làm chay cho nhà người ta. Vị hòa thượng đi trước lại gọi bảo:

- Mọi người đến cả đây mà xem nhân vật nước Trung Hoa. Thì ra Trung Hoa cũng có người đẹp, có người xấu. Người đẹp thực là bút thần khôn vẽ, còn người xấu thì lại mười phần cổ quái.

Có nhiều sư và những người làm chay đến chào hỏi. Xong đâu đấy mọi người đều ngồi lại uống trà.

Đường Tăng hỏi thăm:

- Quý xứ ta đây là gì?

Các sư nói:

- Chúng tôi đây là ngoại quận nước Thiên Trúc, phủ Kim Bình.

Đường Tăng nói:

- Từ quý phủ ta đây đến núi Linh Sơn, còn phải đi mất bao nhiêu độ đường nữa.

Chúng tăng nói:

- Từ đây đến Kinh Đô có tới hai nghìn dặm, đây là đường chúng tôi đã đi qua, từ đây về phía tây cho đến Linh Sơn chúng tôi chưa đi, không biết đường còn xa bao nhiêu, không dám nói liều.

Đường Tăng cảm ơn.

Một lúc sau, bưng cơm chay lên. Ăn xong Đường Tăng xin đi, bị các sư và những người làm chay giữ lại và nói:

- Sư phụ hãy thử lại chơi một vài hôm qua tết nguyên tiêu rồi hãy đi cũng không sao mà.

Đường Tăng giật mình hỏi:

- Đệ tử đi đường chỉ biết có non cùng nước, những sợ gặp quái gặp ma, thì giờ như thoi đưa qua lại, đều quên hết cả, chẳng biết bao lâu nữa là tết lành nguyên tiêu?

Các sư cười nói:

- Sư cụ nặng lòng bái phép Phật, hiểu đạo thuyên, cho nên không nghĩ gì đến đây Hôm nay là ngày mười ba tháng giêng, đến chiều sẽ thi đèn, ngày kia là ngày rằm làm lễ thượng nguyên, cho mãi đến mười tám, mười chín, mới làm lễ tạ đèn. Người dân chúng tôi đây đều tử tế, quan thái thú của bản phủ người rất yêu dân, các địa phương đều giống cây đèn, suốt đêm đánh sinh tiền, thổi sáo trúc. Lại còn có cái “cầu đèn vàng” từ xưa lưu truyền lại, đến nay càng tốt đẹp. Mời các vị ở lại vài ngày, chùa nghèo chúng tôi xin được đón tiếp.

Đường Tăng chẳng biết làm thế nào, đành phải lưu ở lại. Chiều hôm ấy, trên điện Phật chuông trống vang lừng, thiện nam tín nữ ở khắp phố phường đều đến lễ Phật. Bọn Đường Tăng đều ra ngoài phương trượng xem đèn. Đến đêm mọi người lại đi về ngủ.

Ngày hôm sau, nhà chùa lại hiến cỗ chay, ăn xong lại ra vườn sau dạo cảnh, thấy đây vườn hoa cỏ tốt tươi. Mấy thầy trò chơi bời một ngày, xem xong đèn ở trên điện, lại cùng nhau đi xem rước đèn ở các phố đảng cửa đông, rong chơi mãi cho đến canh hai, mới trở về nhà yên nghỉ.

Hôm sau nữa, Đường Tăng nói với các sư:

- Đệ tử vốn có ý nguyện quét tháp, nhân hôm nay là tết thượng nguyên, xin viện chủ mở cửa tháp ra cho đệ tử được toại nguyện.

Các sư liền mở cửa. Sa Tăng lấy áo cà sa, đi theo Đường Tăng đến tầng thứ nhất, Đường Tăng mặc áo cà sa vào, lễ Phật khấn nguyện xong, cầm lấy cái chổi quét tầng thứ nhất xong, cởi áo cà sa ra, đưa cho Sa Tăng... lại quét tầng thứ hai, từng tầng từng tầng quét mãi cho đến tầng trên cùng. Trong tháp này tầng cao cũng có Phật, chỗ nào cũng có cửa sổ mở ra, quét một tầng lại ngắm nghĩa khen ngợi một tầng. Quét xong đi xuống, trời đã xế chiều, đèn ở các nơi lại bắt đầu thấp sáng.

Đêm hôm ấy chính là đêm rằm tháng giêng.

Các sư nói:

- Thừa sư cụ, đêm hôm trước chúng ta mới xem đèn ở trong chùa này và mấy dãy ở cửa đông, đêm nay là tết chính, ta vào trong thành xem đèn vàng, người tính thế nào?

Thầy trò Tam Tạng vui vẻ nghe lời, liền cùng đi với nhiều vị sư trong chùa này vào thành xem đèn. Có thơ làm chứng rằng:

*Trong trường gấm vóc hát vui đùa.
Đất nước thặng bình gắng sức đua.
Đèn sáng, trăng trong, đêm chính tết,
Gió hoà, mưa thuận, được mùa to.*

Đêm hôm ấy mới được thực quan Kim Ngô không cấm lửa, cứ đỏ ối ối, người như nêi côi, chỗ thì nhảy múa, nhảy giờ giầy cỏ, giả làm ma, cuỡ voi bên đông một dây, bên tây một lũ, trò vui xem không xuể. Vừa đi đến trên cầu đèn vàng, Đường Tăng và các vị sư đến gần nhìn xem: đó là ba phao đèn vàng. Cái đèn to bằng cái cong, đều đan bằng những sợi vàng nhỏ, sáng như ban ngày, mùi dầu thơm ngát, soi rõ cả những nét chạm lóng lánh rất tinh xảo ở trên hai tầng lầu gác. Đường Tăng ngoảnh lại hỏi các sư:

- Đèn thắp bằng dầu gì, mà thấy mùi thơm lạ lùng xông vào mũi như vậy?

Các sư nói:

- Sư cụ chưa rõ, phía sau phủ chúng tôi có một huyện tên gọi là Mân Thiên Huyện rộng hai trăm bốn mươi dặm, hằng năm làm sổ phu dịch, có hai trăm bốn mươi hộ giàu có phải nộp dầu đèn. Các việc phu dịch ở phủ huyện thì còn khá, chỉ duy những hộ giàu có này mới thực nặng nề. Mỗi nhà trong một năm phải nộp tới hai trăm lạng bạc. Dầu này không phải là thứ dầu tầm thường, nó là hạng dầu thơm tô hợp. Mỗi lạng dầu giá hai lạng bạc, mỗi hộ trị giá ba mươi hai lạng bạc. Ba cây đèn ấy, mỗi cong đựng năm trăm hộ, cộng thành tiền là bốn vạn tám nghìn lạng bạc. Lại còn phải nộp những tạp dịch khác, có khi tới hơn năm vạn lạng, chỉ đốt được có ba đêm.

Hành Giả nói:

- Dầu nhiều như thế, đốt ba đêm làm sao mà hết được?

Các sư nói:

- Trong ba cái cong ấy, mỗi cong có bốn mươi chín ngọn bắc, đều lấy cây bắc đèn bện lại, bông sợi bọc ở ngoài to bằng cái trứng gà, chỉ đốt đến đêm nay, thấy đức Phật hiện thân rồi, đêm hôm sau dầu đã cạn hết, đèn sẽ tối đi.

Bát Giới đứng bên cười nói:

- Có lẽ đức Phật ngài lấy cả dầu mang đi rồi!

Các sư nói:

- Ngài nói rất phải, từ xưa tới nay, hết thầy mọi người trong toàn thành đều kháo với nhau như vậy Hễ thấy dầu cạn, người ta đều nói là Phật tổ nhận đèn rồi, sẽ được mạ tốt lúa mấy, năm nào mà không cạn hết sẽ mất mùa đói kém, mưa gió không thuận, cho nên ai ai cũng muốn tiến cúng như thế.

Đương khi chuyện trò, bỗng nghe thấy ào ào gió bốc ở trên không trung, những người đi xem đèn hốt hoảng chạy toán loạn hết. Mất vị hòa thượng cũng đứng không vững chân, vội nói:

- Bạch sư cụ, trở về thôi, gió đã tới. Đức Phật ban điềm lạnh, tới nơi xem đèn đây.

Đường Tăng nói:

- Sao lại biết là Phật đến xem đèn?

Các sư nói:

- Năm nào cũng thế, chưa đến canh ba, hễ thấy gió thổi, biết là các Phật ban điềm lạnh, cho nên mọi người đều phải lánh mặt.

Đường Tăng nói:

- Đệ tử tôi là người phát nguyện tướng Phật, niệm Phật, bái Phật, nay gặp cảnh đẹp, nếu quả có chư Phật giáng lâm, sẽ ở lại bái kính, cũng là việc hay!

Các sư nói mãi, Đường Tăng không chịu về. Một lúc sau, quả có hiện thân ba vị Phật ra ở trong gió, đến gần nơi thắp đèn. Đường Tăng hoảng sợ chạy lên trên đầu cầu, rạp mình lạy xuống Hành Giả vội vàng ngăn lại nói:

- Sư phụ ạ, không phải người tốt đâu, nhất định là yêu ma rồi!

Nói chưa dứt lời thấy đèn đã tắt hết, có một tiếng hô lên, Đường Tăng đã bị ôm đem lên gió mất rồi. Ôi! Không biết là yêu quái ở động nào, núi nào, đã bao nhiêu đời làm giả làm Phật tổ đến xem đèn vàng, làm cho Bát Giới sợ hãi chạy tìm tả tìm hữu, Sa Tăng cuống cuống gọi trước gọi sau.

Hành Giả gọi bảo:

- Anh em ơi, không nên kêu gọi ở đây, sư phụ vui quá hóa sầu, bị yêu tinh cắp đi rồi!

Mấy vị hòa thượng kia sợ hãi nói:

- Gia gia, sao ngài biết là yêu tinh cấp đi?

Hành Giả cười nói:

- Số là cái bọn phàm nhân các ngài đã lâu năm vẫn không biết ra, nên bị lũ yêu tà ma mê hoặc, cứ bảo là Phật thực giáng điềm lành, nhận đèn cúng dàng. Vừa rồi trong khi gió tới, hiện ra thân Phật đó, chín là ba con yêu tinh; sư phụ ta cũng không nhận ra, lên đầu cầu làm lễ, bị chúng nó che tối ánh đèn, giở đồ đựng, trút lấy dầu, cấp luôn cả sư phụ ta đi. Ta chạy theo hơi chậm một chút, cho nên chúng nó hóa ra gió trốn mất.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh, nếu như vậy thì làm thế nào bây giờ?

Hành Giả nói:

- Không nên chậm trễ, hai chú theo các sư về chùa, trông coi ngựa và hành lý, để lão Tôn mượn gió ấy đuổi theo chúng nó.

Đại thánh vội lộn mình lên mây, đứng trên không trung, ngửi thấy hơi gió tanh tươi, thổi về hướng đông bắc, đuổi theo mãi đến sáng rõ, thì tắt gió, nhìn thấy một quả núi lớn, muôn phần nguy hiểm, lởm chởm, chon von. Đại thánh đứng ở trên sườn núi, đương tìm đường lối, chợt nhìn thấy có bốn người dồn đuổi ba con dê, từ chân núi phía tây đi lên, đến reo hò câu “khai thái”.

Đại thánh trừng cặp mắt lửa con người vàng, ngó nhìn cẩn thận, nhận ra là bốn vị công tào sứ giả trực năm, trực tháng, trực ngày, trực giờ, biến tướng thay hình đi tới.

Đại thánh lấy gậy sắt ra, vung một cái, to bằng cái bát, dài tới một trượng hai thước, nhẩy xuống sườn núi quát hỏi:

- Các ngươi co đầu rụt cổ chạy đi đâu thế!

Tứ trực công tào thấy nói lộ chuyện ra, vội vàng đuổi ba con dê chạy đi, hiện rõ bản tướng, đứng sang mé đường làm lễ nói:

- Đại thánh, xin thứ lỗi! Xin thứ lỗi cho!

Hành Giả nói:

- Đã lâu nay chưa hề lục đến tội các ngươi, các ngươi thấy lão Tôn khoan

thứ, người nào người nấy đều sinh ra trẻ nãi rồi, đã trông thấy ta không đến chào hỏi, còn nói năng gì! Tại sao các người lại không đi ngấm ngấm giữ gìn thầy ta, đến cả chỗ này làm gì?

Công Tào nói:

- Sư phụ đại thánh lơ đãng lòng tu, ham vui chơi chùa Từ Vân, phủ Kim Bình, cho nên vui quá hóa sầu, hết thái đến bỉ, đến nỗi yêu tà bắt được, đã có bộ phái già lam bảo hộ bên mình người rồi. Chúng biết đại thánh thâm trầm đuổi theo, sợ đại thánh chưa rõ rùng núi, mới đến truyền báo.

Hành Giả nói:

- Đã đến truyền báo sao còn giả dạng giấu tên, dòn đuôi ba con dê nhãi, reo reo hò hò làm gì?

Công Tào nói:

- Đặt ra chuyện ba con dê này, cho hợp với lời “khai thái”, gọi là “tam dương khai thái” để giải những bế tắc cho sư phụ ngài.

Hành Giả đương hậm hực muốn đánh, nghe nói như vậy, bèn tha cho tất cả, thu gậy lại, đổi giận làm lành nói:

- Quả núi này có phải là nơi ở của yêu tinh không?

Công Tào nói:

- Chính phải, chính phải. Núi này gọi là núi Thanh Long, trong núi có động gọi là động Huyền Anh, trong động có ba tên yêu tinh, tên lớn nhất hiệu là đại vương Trừ Rét, tên thứ hai hiệu là đại vương Trừ Nắng, tên thứ ba gọi là đại vương Trừ Bụi, bọn chúng nó ở đây có tới nghìn năm nay. Ngay thuở còn nhỏ chúng nó thích ăn dầu thơm tô hợp. Từ khi thành tinh, đến nơi đây giả mạo ra tượng Phật, lừa dối quan viên và nhân dân phủ Kim Bình, lập ra đèn vàng, phải dùng dầu thơm tô hợp để thắp đèn Hằng năm cứ đến rằm tháng giêng, chúng biến ra Phật đến lấy dầu. Năm nay thấy sư phụ ngài, nhận được vị thánh tăng, chúng bắt luôn cả sư phụ ngài đem theo vào trong động, bắt nhật chúng nó sẽ làm thịt sư phụ ngài, dùng dầu thơm tô hợp nấu ăn đây, ngài nên dùng hết công phu đi cứu ngay đi.

Hành Giả nghe nói, cho bốn công tào lui chuyển qua sườn núi, đi tìm động phủ. Đi chưa được mấy dặm, nhìn thấy có một cái hốc núi ở bên một

cái khe, dưới hốc toàn là nhà đá. Nhà có hai tấm cánh cửa đá, nửa mở nửa khép, bên cạnh có một cái mốc đá, trên có sáu chữ: “Núi Thanh Long, động Huyền Anh”.

Hành Giả không dám tiện tiện đi vào, đứng vững chân và quát to:

- Yêu quái, đưa ngay sư phụ trả cho ta đây!

Bên trong có tiếng cọt kẹt rồi mở cửa mở toang ra, một lũ đầu trâu chạy ra, lơ lơ lảo lảo gạn hỏi nói:

- Nhà ngươi là ai, dám đến đây kêu gọi?

Hành Giả nói:

- Ta vốn là đại đồ đệ của vị thánh tăng Đường Tam Tạng nước Đại Đường bên Đông Thổ đi đường qua tới phủ Kim Bình xem đèn, sư phụ ta bị tên ma đầu sở nhà bay quắp đi, nếu đem trả ngay đây, sẽ tha chết cho chúng bay, bằng không ta hất đồ sào huyết đi ngay, chúng bay đều tan xương nát thịt.

Bọn tiểu yêu nghe nói, vội vã chạy vào cấp báo:

- Đại vương, tai vạ rồi! Tai vạ rồi!

Ba tên yêu già bắt Đường Tăng đem vào nơi xa thăm trong động giờ ra tra hỏi những chuyện con cà con kê, lại sai tiểu yêu lột hết quần áo Đường Tăng, kín nước trong ở giữa dòng, tắm rửa cho sạch sẽ, định đem giết thịt, lạng ra từng miếng nhỏ, tẩm dầu thơm tô hợp nấu lên ăn. Chợt nghe được tin báo “tai vạ” tên ma già kinh sợ hỏi vì có gì?

Tiểu yêu nói:

- Trước cửa lớn có một hòa thượng mặt đầy lông, miệng thiên lôi, quát bảo đại vương đã quắp sư phụ y đi, y bắt phải đưa trả ngay, sẽ tha chết cho chúng con, nếu không y hất đồ sào huyết đi liền, cho bọn chúng ta hóa ra máu hết.

Bọn yêu già nghe báo, đưa nào đưa nấy hoảng sợ nói:

- Vừa bắt được tên này, chưa kịp hỏi đến họ tên lai lịch. Chúng bay đâu lấy quần áo cho y mặc vào, dẫn y đến đây cho ta hỏi xem y là hạng người nào, từ đâu đi tới đây?

Lũ yêu chạy xô tới nơi, cởi trói cho Đường Tăng, mặc quần áo vào, dong

đến trước chỗ ngồi, khiến Đường Tăng sợ run lập cập quỳ ở mé dưới kêu xin:

- Xin đại vương tha tội, tha tội!

Ba tên yêu tinh cùng hỏi:

- Nhà ngươi là hòa thượng ở đâu đến, trông thấy Phật, sao lại không tránh, xúc phạm vào đường mây của ta?

Đường Tăng dập đầu nói:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên Đông Thổ, nhà vua sai đi sang chùa Lô Âm nước Thiên Trúc bái Phật tổ lấy kinh, nhân khi đến xin cơm ở chùa Từ Vân, phủ Kim Bình, được các sư chùa ấy giữ ở ăn tết rằm tháng giêng, xem đèn, đương khi ở trên cầu đèn vàng, thấy đại vương hiển hiện tượng Phật, bần tăng là người trần mắt thịt, thấy Phật là lạ, cho nên xúc phạm vào đường mây của đại vương.

Bọn yêu tinh nói:

- Từ Đông Thổ nhà ngươi tới đây, đường lối xa xăm, cùng đi có bao nhiêu người, tên họ là gì, phải cung ngay ra cho thực, ta sẽ tha tội cho nhà ngươi.

Đường Tăng nói:

- Bần tăng tên tục là Trần Huyền Trang, từ nhỏ là sư ở chùa Kim Sơn, sau được vua Đường hạ sắc cho làm tăng quan chùa Hồng Phúc ở Trường An. Lại vì thừa tướng Ngụy Trưng năm mộng chém Long Vương sông Kinh Hà, vua Đường phải xuống địa phủ, khi sống lại trở về dương thế, lập đàn chay Thủy Lục Đại Hội, siêu độ cho âm hồn. Bần tăng lại được vua Đường kén làm đàn chủ, giảng rộng kinh sách, may có Quan Thế Âm Bồ Tát hiện thân, chỉ bảo bần tăng, nói rằng chùa Đại Lô Âm bên Tây Thiên có pho Tam Tạng chân kinh, có thể siêu độ cho vong hồn lên trời, nên sai bần tăng đi lấy, vì thế cho hiệu là Tam Tạng, lại nhân thể nhận Đường Tăng làm họ, cho nên người ta đều gọi tôi là Đường Tam Tạng. Tôi có ba người đồ đệ, người thứ nhất họ Tôn, tên là Ngô Không Hành Giả, tức là Tề Thiên đại thánh theo về chính quả.

Lũ yêu nghe thấy tên ấy, thấy đều hoảng sợ nói:

- Tên Tề Thiên đại thánh ấy, có phải là người đại náo thiên cung hồi năm trăm năm trước không?

Đường Tăng nói:

- Chính phải! chính phải! Người thứ hai là họ Trư, tên là Ngô Năng Bát Giới, tức là Thiên Bồng Nguyên Sứy đòi đòi. Người thứ ba họ Sa, tên Ngô Tĩnh hòa thượng, tức là Quyển Liêm Đại Tướng xuống phàm trần.

Ba tên yêu vương nghe lời, thấy đều chột dạ nói với nhau:

- May mà chưa ăn thịt đấy. Chúng bay đâu, hãy đem xiềng sắt xích Đường Tăng lại đằng sau, đợi khi nào bắt cả ba đồ đệ của y, sẽ đem nấu hồ lớn ăn một thể.

Liên điềm lấy một lũ ma trâu rừng, ma trâu đen, ma bò vàng, đều cầm binh khí đi ra cửa, giữ lấy đầu hiệu, phát cờ thúc trống.

Ba tên yêu tinh ăn vận chỉnh tề, đều ra ngoài cửa quát nói:

- Người nào đó dám đến chỗ này làm âm ỹ?

Hành Giả đứng nấp ở dưới sườn núi, nhìn xem kỹ càng, thấy chúng rất là hung ác.

Lại thấy từng lũ từng đàn yêu tinh đứa lớn đứa bé, xộc xà xộc xệch, đều là những hạng quỷ quái đầu trâu, đều cầm gươm giáo. Có ba lá cờ to, trong lòng những lá cờ đề rõ ràng là “Đại Vương Trừ Rét”, “Đại Vương Trừ Năng”, “Đại Vương Trừ Bụi”.

Hành Giả không nhịn được nữa, tiến lên hét to hỏi:

- Quỷ tặc khốn kiếp, nhận được lão Tôn chưa?

Yêu quái nói:

- Mi có phải là Tôn Ngô Không náo động thiên cung đó không? Quả thực là “nghe hơi chưa từng thấy mặt, thấy mặt thẹn chết thiên thần”, té ra mi chỉ là một con khỉ nhãi ranh!

Hành Giả tức giận quát mắng:

- Tuồng giặc cướp lấy trộm dầu, bọn yêu quái mồm nhẩy dầu, đừng có nói nhảm, trả ngay sư phụ ta đây.

Nói đoạn liền xông tới, giơ gậy sắt đánh liền. Ba tên yêu ma tới một trăm

năm mươi hợp, trời đã xế chiều, chưa phân thắng bại. Tên đại vương Trừ Bụi, cầm cuộn dây mây vung một cái rồi nhảy lên trận tiền, cầm cờ phát lên tíu tí, lũ quái đầu trâu kia ồ ạt tiến lên, vây chặt Hành Giả vào trong, đều cầm binh khí, đánh bừa, đánh phứa.

Hành Giả thấy việc không ổn, đánh vút một tiếng, lộn mình lên trên mây, giở về.

Yêu ma cũng không đuổi theo, gọi lũ yêu về, sửa soạn bữa ăn chiều. Chúng bảo tiểu yêu mang cho Đường Tăng một bát cơm, đợi khi nào bắt hết cả bọn Hành Giả sẽ định liệu.

Sư phụ một là ăn chay, hai là sâu khổ, chỉ rên rĩ khóc, không dám dứng đũa.

Nói về Hành Giả cuời mây về đến chùa Từ Vân lên tiếng gọi:

- Sư đệ!

Trư Bát Giới, Sa Tăng đương khi bàn tán mong chờ, nghe thấy tiếng gọi, cùng nhau ra đón hỏi:

- Thưa anh, làm sao anh đi cả ngày mới về, sư phụ ở đâu, đầu đuôi ra sao?

Hành Giả nói:

- Đêm hôm qua nghe gió đuổi theo, đến sáng rõ, tới một quả núi, không thấy gì, may có tứ trụ công tào nói núi ấy gọi là núi Thanh Long, trong núi có một cái động gọi là động Huyền Anh, trong động có ba tên yêu tinh gọi là đại vương Trừ Rét, đại vương Trừ Năng, đại vương Trừ Bụi. Chúng nó lấy trộm dầu ở đây đã lâu năm, biến làm Phật giả, lừa dối các quan ở phủ Kim Bình. Năm nay gặp phải chúng mình, chúng nó không biết hay dở cấp cả sư phụ mình đi. Lão Tôn hỏi biết sự thể, dặn dò mấy người công tào ngầm bảo hộ sư phụ, rồi tìm đến tận cửa thét đánh, ba yêu quái cùng ra, đều là hạnh đầu trâu mình quý. Thằng thứ nhất cầm búa sắt, thằng thứ hai cầm đại đao, thằng thứ ba cầm cái roi song một ổ quý quái đầu trâu đi theo đằng sau, phát cờ thúc trống. Chúng đánh nhau với lão Tôn một ngày rồi, cũng chỉ ngang sức. Yêu vương phát cờ lên, tiểu yêu xô đến, lão Tôn thấy trời đã chiều, sợ không thủ thắng được, cho nên mới lộn lên mây trở về đây.

Bát Giới nói:

- Có lẽ quý vương thành Phong Đô thối tù và ở đây.

Sa Tăng nói:

- Tại sao anh lại đoán là quý vương thành Phong Đô thối tù và?

Bát Giới cười nói:

- Anh cả nói là quý quái đầu trâu, cho nên mới biết.

Hành Giả nói:

- Không phải, không phải, cứ như lão Tôn trông, bọn yêu quái ấy là ba con tê ngu đã thành tinh.

Bát Giới nói:

- Nếu là tê ngu, nên bắt lấy nó, cưa sừng mà bán, cũng kiếm được mấy lạng bạc đây!

Đương khi trò chuyện, các sư nói:

- Tôn lão gia có xoi com chiều không?

Hành Giả nói:

- Có tiện thì ăn một chút, không có thì thôi cũng được.

Các sư nói:

- Lão gia đánh dẹp rỗng rã một ngày, lại không đói sao?

Hành Giả nói:

- Một ngày không ăn đã lấy gì làm đói! Lão Tôn đã trải qua năm trăm năm không hề ăn uống gì hết!

Các sư không biết là thực, cứ cho là nói pha trò, phút chốc mang cơm lên, Hành Giả cũng ăn, rồi bảo:

- Hãy thu dọn đi ngủ, đến sáng mai chúng tôi cùng đi đánh nhau, nã bắt yêu tinh, để cứu sư phụ.

Sa Tăng ở bên nói:

- Anh cả nói thế là thế nào? Thường có câu “Một đêm thêm trăm mẹo”? Ngộ đêm nay tụi yêu tinh không ngủ giết hại mất sư phụ, thì làm thế nào? Chi bằng anh đi ngay bây giờ, đánh cho chúng nó giở tay không kịp, mới có

thể cứu được sư phụ. Chậm trễ một chút, sợ lỡ mất việc!

Bát Giới nghe nói, phấn chấn oai phong nói:

- Chú Sa nói rất phải! nhân đêm sáng trăng này, chúng ta cùng đi bắt yêu ma.

Hành Giả y lời, dặn dò các nhà sư trong chùa:

- Nhờ các vị trông nom hành lý và ngựa, để chúng tôi đi bắt yêu tinh về đây đối chứng làm giả Phật với quan thứ sử bản phủ, miễn được việc đèn dầu, để cứu khổ cho nhân dân trong toàn huyện, chẳng tốt lắm ư?

Các sư tuân lệnh.

Cả ba người bèn nhảy lên đám mây lành đi ra khỏi thành.

Chính là:

Thả lỏng không gìn, lòng dễ rối.

Gặp nguy có phận, đạo trùn chung.

Không biết đi lần này được thua thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI HAI

Ba Nhà Sư Đánh Núi Thanh Long

Bốn Vì Sao Bắt Ma Tê Giác

Tôn đại thánh cùng hai sư đệ đê gió cưỡi mây hương thẳng phía cung cần phương đông bắc, trong khoảnh khắc đã đến cửa động Huyền Anh, núi Thanh Long, dừng mây bước xuống. Bát Giới định đến phá cửa, Hành Giả nói:

- Hãy thư thả, để tôi đi vào trong, dò xem sư phụ sống chết thế nào đã, rồi sẽ đánh nhau với chúng nó!

Sa Tăng nói:

- Cửa đóng chặt thế, vào làm sao được?

Hành Giả nói:

- Tôi sẽ có phép.

Đại thánh tay cầm quyết, miệng đọc thần chú, hô một tiếng “biến” tức thì biến ra một con đom đóm rất lạnh lẽ, bay vào trong nhìn thấy mấy con trâu nằm ngang duỗi dọc, con nào con ấy ngáy như sấm vang, ngủ lã cả ra. Đi vào tận nhà trong, cũng vẫn vắng tanh, bốn bề cửa mở thông tuông. Không biết ba con yêu tinh ấy ngủ ở nơi nào, đại thánh liền chuyển qua nhà giữa, bay về phía sau, bỗng nghe thấy có tiếng kêu khóc. Chính là Đường Tăng bị nhốt ở bên cột hiên nhà sau đương khóc Hành Giả lẳng lẳng tai nghe xem là tiếng khóc gì. Chỉ thấy than vãn:

*Xa cách Trường An ngoại chực niên
Trèo non lặn suối khổ liên miên.
Đường sang Tây Trúc đương xuân tiết,
Bước tới Kim Bình gặp thương nguyên.
Nào biết hội đèn kia Phật giả,
Đều ví số mạng có tai khiên.
Trò hiên đuổi đánh, dương oai võ,
Những nguyện anh hùng trở phép quyền.*

Hành Giả nghe tiếng than hết sức vui mừng, giương cánh bay tới trước mặt thầy. Đường Tăng gạt lệ nói:

- Ôi! khí hậu Tây phương có khác, bây giờ mới tháng giêng, giống sâu mới cắn tổ, làm sao đã có đom đóm bay rồi?

Hành Giả không nhịn được lên tiếng gọi:

- Sư phụ ạ, con đến đây!

Đường Tăng mừng rỡ nói:

- Ta bảo mới tháng giêng sao đã có đom đóm, té ra là con!

Hành Giả hiện rõ bản tướng nói:

- Sư phụ ạ, vì thầy không phân biệt thực giả, nên đã bao nhiêu độ đường, tốn biết bao nhiêu tâm lực. Con đã bảo rằng không phải người tốt, thầy còn sụp lạy, để con yêu quái che kín ánh đèn sáng, lấy trộm dầu thơm tô hợp, vứt luôn cả thầy mang đi. Con đã dặn bảo Bát Giới, Sa Tăng về chùa trông coi, rồi liền nghe gió đuổi theo đến nơi đây, nhưng chẳng biết tên gọi thế nào, may có tứ trụ công tào truyền báo, bảo đây là núi Thanh Long, động Huyền Anh. Ban ngày hôm nay con đã đánh nhau với chúng nó mãi đến chiều tối mới về, cùng các sư đệ bàn tính kỹ càng, chưa hề chớp mắt, rồi lại vừa cùng hai chú ấy tới đây. Con sợ đêm tối giao chiến không tiện, lại không biết sư phụ ra làm sao, cho nên mới biến hóa vào đây nghe ngóng tin tức.

Đường Tăng vui mừng nói:

- Hiện giờ Bát Giới, Sa Tăng ở ngoài kia à?

Hành Giả nói:

- Ở cả bên ngoài. Vừa rồi lão Tôn qua xem, thấy lũ yêu tinh ngủ cả. Con hãy tháo khóa cho thầy, mở các cửa, đưa thầy ra ngoài đã.

Đường Tăng gạt đầu cảm ơn.

Hành Giả dùng phép giải tỏa, lấy tay vuốt một cái, tự nhiên khóa mở ra, liền dẫn sư phụ đi ra lối đằng trước, chợt nghe thấy yêu vương ở nơi nhà trong gọi bảo:

- Chúng bay đâu, đóng cửa chặt lại, đèn đuốc cẩn thận, làm sao bây giờ không thấy gọi đối canh và đi tuần, trông mõ chẳng thấy gì hết?

Số là lũ tiểu yêu đánh nhau một ngày ròng rã, đều đã mệt lử, ngủ như

chết, nghe thấy tiếng gọi mới bật thức dậy. Trông mờ khuá vang, có mấy đũa vác khí giới, khuá mã la, chạy về đằng sau, vừa hay bắt gặp hai thầy trò Hành Giả. Bọn tiểu yêu kêu vác cả lên:

- Hòa thượng này giỏi thực! Bẻ khóa ra, định đi đâu đấy?

Hành Giả không để cho nói, cầm gậy sắt vung một cái, to bằng cái bát, đánh luôn hai thằng ngã gục. Những đũa khác quăng bỏ khí giới chạy đến nhà giữa đập cửa gọi:

- Đại vương! Hồng cả rồi! Hồng cả rồi! Hòa thượng mặt lông lá đương đánh chết người ở trong nhà rồi!

Ba yêu quái nghe thấy, vội lẫn mình vùng đứng cả dậy truyền lệnh:

- Bắt lấy! Bắt lấy!

Đường Tăng sợ nhủn cả chân tay Hành Giả không kịp đỡ sư phụ, vung đường gậy nhảy vọt lên trước, lũ tiểu yêu không ngăn chặn nổi, bị y đánh ngã hai ba đũa, xô đổ bốn năm thằng, phá đổ mấy lần cửa, chạy thẳng ra bên ngoài, gọi to:

- Các anh em đâu?

Bát Giới, Sa Tăng đương cầm sẵn ba, trượng, đứng đợi hỏi:

- Thừa anh, thế nào đấy?

Hành Giả đem những biến hóa vào trong cứu sư phụ ra, đương đi, bị yêu ma biết, không kịp nhìn đến sư phụ, đánh ra đến ngoài này, nói lại hết một lượt.

Lũ yêu vương bắt được Đường Tăng, lại lấy xiềng sắt xích lại như trước. Đũa cầm dao, thằng vác búa, đèn đuốc sáng trưng, quát hỏi:

- Thằng kia, sao dám tháo xích? Con khỉ kia làm thế nào mà đến được đây? Phải cung ngay ra, ta tha chết cho, nếu không ta sẽ cho một đao đứt làm hai đoạn.

Đường Tăng hoảng sợ, run lập cập quỳ xuống nói:

- Thừa đại vương gia gia, đồ đệ tôi là Tôn Ngộ Không, biết bảy mươi hai lối biến hóa, vừa đây y biến ra con đom đóm, bay vào trong này cứu tôi, không dè đại vương lại biết, bị các tiểu yêu đại vương bắt gặp, đồ đệ tôi chẳng biết hay dở, đánh chết hai người, mọi người đều kêu âm lên, cầm binh

khí đốt đèn đuốc, y không kịp nhìn đến tôi nữa, bỏ chạy mất rồi.

Ba tên yêu vương khanh khách cười to nói:

- May mà ta biết sớm, nhà ngươi chưa trốn thoát đấy!

Liên sai bọn con em đóng chặt cửa sau cửa trước lại, không cho làm huyên não lên.

Ở bên ngoài, Sa Tăng nói:

- Chúng đóng cửa không cho làm huyên não, có lẽ chúng giết ngầm sư phụ mất, chúng ta phải ra tay ngay!

Hành Giả nói:

- Nói phải đấy, phá cửa mau đi!

Chú Ngốc trở tài thần thông, giơ đinh ba hét sứ bỏ xuống, cánh cửa đá nát tan ra như cám, chú lại to tiếng quát mắng dữ dội:

- Bớ quân gian tặc ăn cắp dầu, đưa trả ngay sư phụ ta đây!

Lũ tiểu yêu bên trong cửa hoảng sợ chạy ùa vào trong cấp báo:

- Đại vương! Hồng cả rồi! Hồng cả rồi! Cửa trước bị một vị hòa thượng đánh vỡ ra rồi!

Ba tên yêu vương rất đổi bực bội nói:

- Tên này thực là vô lễ!

Liên sai đi lấy đồ quân phục ăn mặc vào, đều cầm binh khí, dẫn lũ tiểu yêu ra cửa đón đánh. Lúc bấy giờ ước chừng vào hồi canh ba, lưng chừng trời sáng trắng như ban ngày. Vừa ra tới nơi, không nói năng gì hết, chúng cầm binh khí giao chiến luôn.

Bên này Hành Giả đánh chặn lưỡi búa. Bát Giới đối địch với đao to, Sa Tăng đón đánh roi lớn, thực là một trận ác liệt.

Ba nhà sư, ba yêu quái đánh nhau hồi lâu, chưa phân hơn thua. Bỗng đại vương Trừ Rét hét một tiếng gọi:

- Bớ quân bay, hãy xông lên!

Bọn yêu tinh đều cầm gương giáo chạy ồ cả lại quán chặt lấy Bát Giới vật ngã lăn ra đất, mấy yêu tinh trâu đen lôi kéo, khiêng ngay vào trong động, trói lại. Sa Tăng thấy Bát Giới bị bắt, lại thấy đàn trâu kêu rống cả lên, liền

cầm bảo trượng nhằm đại vương Trừ Bụi đánh vờ một nhát rồi bỏ chạy, lại bị lũ yêu tinh chạy ồ cả lại, bâu giữ lấy ống chân. Sa Tăng dằng ra không kịp, cũng bị chúng bắt trói lại.

Hành Giả biết là khó khăn, bèn vùng lên trên mây, chạy thoát được.

Lúc đó chúng khiêng Bát Giới, Sa Tăng đến trước mặt Đường Tăng. Đường Tăng trông thấy, ứa hai hàng lệ nói:

- Đáng thương hai chúng con cũng mắc vào bàn tay độc địa! Còn Ngô Không đâu?

Sa Tăng nói:

- Y đã chạy được, tất nhiên sẽ đi đâu để cầu cứu, có điều không biết đến bao giờ thầy trò ta mới được thoát nạn?

Mấy thầy trò càng buồn thảm âu sầu.

Lại nói Hành Giả đi lộn trên mây về đến chùa Từ Vân, các sư trong chùa tiếp đón và hỏi:

- Có cứu được Đường Tăng lão gia không?

Hành Giả nói:

- Khó lắm! Khó lắm! Yêu tinh ấy thần thông quảng đại, ba anh em chúng tôi địch với ba chúng nó một hồi lâu, chúng nó bỏ lũ tiểu yêu trước bắt mất Bát Giới, sau bắt cả Sa Tăng, lão Tôn may chạy thoát được.

Các tăng sợ hãi nói:

- Gia gia biết vượt mây, cười mù thế vậy, mà còn không bắt được chúng, sư phụ già có lẽ bị chúng hãm hại mất!

Hành Giả nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Sư phụ ta đã có già lam, yết đế, đình giáp các thần bảo hộ ngầm, vả chẳng cũng đã được uống thuốc an đan, chẳng việc gì đâu! Chỉ có lũ yêu tinh này tài giỏi lắm, các ngài nên trông nom con ngựa và hành lý cẩn thận để lão Tôn sẽ lên trời xin binh xuống cứu.

Các sư khiếp sợ nói:

- Gia gia lên được cả trời ư?

Hành Giả cười nói:

- Thiên cung vốn là nhà cũ ta xưa. Cái thuở ta làm Tề Thiên đại thánh, chỉ vì làm loạn hội bàn đảo, bị đức Phật thu phục, ngày nay không còn biết làm thế nào, phải bảo hộ Đường Tăng đi lấy kinh, đem công chuộc tội. Trên bước đường đi, giúp kẻ chính, trừ người gian, sư phụ ta phải chịu nạn này, các ngài không biết thế biết được.

Các sư nghe nói vậy, lại cúi đầu làm lễ.

Hành Giả ra khỏi cửa, đánh vút một tiếng, không thấy đâu nữa Hành Giả lên đến ngoài cửa Tây Thiên chợt thấy Thái Bạch Kim Tinh và Tăng Trường Thiên Vương và bốn vị linh quan là họ Ân, họ Chu, họ Đào, họ Hứa đang nói chuyện. Bọn họ trông thấy Hành Giả tới nơi đều vội vàng làm lễ và hỏi:

- Đại thánh đi đâu vậy?

Hành Giả liền đem chuyện đánh nhau với ba tên yêu tinh ở động Huyền Anh kể lại một lượt và hỏi về lai lịch lũ yêu tinh.

Kim Tinh khà khà cười nhạt nói:

- Đại thánh đã chống chọi với yêu tinh, há lại không nhìn ra nơi gốc tích của nó sao?

Hành Giả nói:

- Nhận được! Nhận được! Chúng là một lũ trâu thành tinh; có điều chúng thần thông rất lớn, không thể hạ ngay được.

Kim Tinh nói:

- Ba tên đó đều là giống tê ngư thành tinh, vì chúng có hình tượng thiên văn, tu hành lâu năm đã đắc đạo, cũng có tài bay trên mây, đi trong khói. Quái vật ấy rất ưa sạch sẽ thường sợ bẩn cả bóng dáng của mình, cứ muốn xuống nước tắm tấp. Tên hiệu của chúng cũng khá nhiều, có giống tê, giống tê mộng, giống tê đục, giống tê vằn, có cả giống tê mũ, tê sa giấy, tê hoa văn ánh suốt đến trời; chúng đều có một lỗ ba lông hai sừng, đi ở trong vùng sông bể, có thể mở được lối nước. Những giống Trừ Rét, Trừ Nắng, Trừ Bụi này đều là loài sừng có khí báu cho nên vì thế nổi danh xưng là đại vương. Muốn bắt chúng nó, chỉ có bốn vị sao Mộc Cầm hiện hình mới thu phục được.

Hành Giả vội vã chấp tay vái hỏi:

- Bốn vị sao Mộc Cầm là những ai, phiền cụ Trường Canh chỉ bảo rõ cho từng vị một.

Trường Canh cười nói:

- Những vị sao ấy ở ngoài cung Đẩu Ngưu, rải rác khắp trời đất. Người đến tâu lên Ngọc Hoàng sẽ biết rõ ràng.

Hành Giả khoanh tay cảm ơn, đi thẳng vào trong thiên môn.

Một lúc sau, đi tới dưới điện Thông Minh, đã thấy bốn vị thiên sư là họ Cát, họ Khâu, họ Trương, họ Hứa hỏi:

- Đi đâu?

Hành Giả nói:

- Vừa đây đi đến phủ Kim Bình, thì thầy tôi lơ đãng lòng tu, đêm hôm rằm đi xem đèn, bị yêu ma hút đi, lão Tôn không thu phục được, phải lên cầu cứu đức Ngọc Hoàng.

Bốn thiên sư liền dẫn Hành Giả đến điện bái Linh Tiêu trình tâu làm lễ xong, nói rõ công việc.

Ngọc Hoàng truyền chỉ sai một đạo thiên binh đi giúp sức.

Hành Giả tâu lên:

- Khi lên đến cửa Tây Thiên, lão Tôn gặp sao Trường Canh có nói yêu quái ấy là giống tê ngưu thành tinh, chỉ có bốn vị sao Mộc Cầm mới thu phục được.

Ngọc Hoàng cho ngay Hứa Thiên Sư cùng Hành Giả đi đến cung Đẩu Ngưu truyền bốn vị sao Mộc Cầm xuống hạ giới thu hàng yêu quái.

Khi vừa đến ngoài cung, đã thấy hai mươi bốn vị sao ra đón tiếp.

Thiên Sư nói:

- Tôi vâng thánh chỉ đến điều sao Mộc Cầm cùng Tôn đại thánh xuống hạ giới thu hàng yêu quái.

Tức thì các vị sao Giốc Mộc (con giao long), Đẩu Mộc (con sấu), Khuê Mộc (con sói), Tinh Mộc (con cây hương) ở bên đứng ra trả lời hỏi:

- Tôn đại thánh bảo chúng tôi đi hàng yêu ở đâu?

Hành Giả cười nói:

- Té ra là các vị, thế mà cụ Trường Canh cứ giấu, khiến tôi không hiểu ý thế nào. Cứ nói ngay là bốn vị sao Mộc trong hai mươi tám vị sao, thì lão Tôn đến thẳng đây mời đi, hà tất phải phiền đến ý chỉ?

Bốn sao Mộc nói:

- Đại thánh nói thế chứ! Chúng tôi không vâng thánh chỉ, đâu dám thiên tiện rời phương vị? Vậy đích xác ở phương nào, ta nên đi ngay.

Hành Giả nói:

- Giống tê ngưu thành tinh ở động Huyền Anh, núi Thanh Long về cung cần, phía đông bắc phủ Kim Bình.

Đầu Mộc Sáu, Khuê Mộc Sói, Giốc Mộc Giao Long nói:

- Nếu quả là giống tê ngưu thành tinh, bắt tất phải chúng tôi, chỉ một sao Tinh đi là đủ. Y có thể lên rừng nuốt hổ, xuống bể bắt tê.

Hành Giả nói:

- Giống tê này không như những con tê trông trắng đầu, chúng tu hành đắc đạo, đều đã thọ tới nghìn năm, phải cả bốn vị cùng đi mới được, xin chớ từ chối. Ngộ lỗ ra một vị không bắt được chúng, có phải uổng cả việc không?

Thiên Sư nói:

- Các ngài nói hay nhỉ, chỉ ý đã truyền bốn người không đi mà được. Nên đi ngay đi cho sớm, tôi còn về trả lời.

Thiên Sư từ biệt Hành Giả ra đi.

Bốn sao Mộc nói:

- Đại thánh không nên chậm trễ, ngài về trước thách đánh, dẫn chúng ra ngoài, chúng tôi đến sau sẽ ra tay.

Hành Giả lập tức bay trở lại núi Thanh Long, đến cửa động quát mắng:

- Quân quái tặc ăn trộm dầu, hãy trả sư phụ ta đây!

Số là cánh cửa động đã bị Bát Giới bẻ vỡ, mấy đứa tiểu yêu phải lấy ít tấm ván chắn qua loa. Ở bên trong tiểu yêu nghe thấy tiếng chửi mắng, vội vã chạy vào cấp báo:

- Đại vương, Tôn hòa thượng đương chửi ở bên ngoài,

Yêu Trừ Bụi nói:

- Y đã bại trận chạy rồi, làm sao hôm nay lại còn đến? Có lẽ đã đi đâu cầu được ít binh đến cứu viện chăng?

Yêu Trừ Rét, Yêu Trừ Nắng nói:

- Sợ quái gì cứu binh! Quân bay đâu, lấy ngay nhưng phục ra đây! Tất cả phải dụng tâm vây quân lấy nó, không được để cho nó chạy thoát.

Lũ yêu tinh không biết đến sống chết, đưa nào đưa nấy cầm gươm vác giáo, giục trống phát cờ, chạy cả ra cửa quát mắng Hành Giả:

- Cái đồ con khi nhà mi không sợ bị đánh đòn lại lần mò đến hả?

Hành Giả rất bực bội về hai tiếng “con khi”, nghiêng răng, mồm miêng, giơ gậy sắt lên đánh.

Ba yêu vương điều khiển lũ tiểu yêu bày trận vòng tròn, vây chặt Hành Giả vào giữa.

Ở bên này bốn vị sao Mộc Cầm vị nào vị ấy đều cầm gươm đao nói:

- Giống nghiệt súc! Hãy đứng im!

Ba yêu tinh kia trông thấy bốn vị sao, tự nhiên hoảng sợ, đều nói:

- Hồng to rồi! Hồng to rồi! Nó đưa những tay thu phục mình đến đây. Quân bay đâu, hãy chạy liều mạng đi thôi!

Bây giờ chỉ còn nghe thấy tiếng kêu rống, lũ tiểu yêu đều hiện rõ bản thân cả. Té ra toàn là tinh trâu rừng, tinh trâu đen, tinh bò vàng, chạy rối khắp núi.

Ba tên yêu vương kia cũng hiện rõ bản tướng, buông hai tay xuống, lại là bốn cái cẳng giò, y như những cái súng sắt, chạy thẳng về mạn đông bắc.

Đại thánh đem hai vị Tinh Mộc, Giốc Mộc đuổi theo rất gấp, không chút buông lỏng. Còn Đầu Mộc, Khuê Mộc thì đi thu dẹp yên những tinh trâu ở hốc núi bên đông, trên đỉnh núi, dưới khe núi, trong khe núi hoặc đánh chết, hoặc bắt sống cho kỳ hết. Rồi họ trở vào trong động Huyền Anh, giải thoát cho Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng.

Sa Tăng nhận biết là hai vị sao, theo đến lạy tạ, nhân thể hỏi:

- Làm sao hai vị lại tới đây cứu giúp?

Hai vị sao nói:

- Tôn đại thánh lên tâu Ngọc Hoàng xin chỉ điều chúng tôi xuống thu yêu quái cứu các vị đây.

Đường Tăng lại sa nước mắt nói:

- Đồ đệ Ngô Không của tôi làm sao không thấy vào đây?

Hai vị sao nói:

- Ba tên lão quái kia là ba con tà ngưu trông thấy chúng tôi, đều phải liều mạng chạy về cung cấm hướng đông bắc để lẩn trốn. Tôn đại thánh đem Tinh Mộc, Giốc Mộc đuổi theo chúng nó Hai chúng tôi quét sạch đàn trâu rồi đến đây, để cứu thánh tăng.

Đường Tăng cúi đầu bái tạ, rồi lại vái lên trời.

Bát Giới đỡ dậy nói:

- Sư phụ ạ, lễ nhiều hẳn là dối, không phải chỉ cần hì hục lạy. Bốn vị sao đến đây một là vì thánh chỉ của Ngọc Hoàng, hai là vì quen biết sư huynh, nay đã quét sạch lũ yêu, còn tụi lão yêu không biết đến bao giờ mới hàng phục được. Chúng tôi hãy thu nhặt những của cải đồ đạc trong động đem ra, kéo sụp động này, cho tuyệt nọc đi, rồi về chùa chờ đợi sư huynh.

Khuê Mộc nói:

- Thiên Bồng Nguyên Sứ nói có lý lắm. Ngài cùng Quyên Liêm Tướng Quân bảo hộ sư phụ ngài về chùa yên nghỉ để chúng tôi lại đến phương cấm truy nã bọn chúng.

Bát Giới nói:

- Phải lắm! Phải lắm! Hai vị nên cùng đi bắt chúng, cần phải trừ tiệt bọn yêu quái ấy mới về trả được thánh chỉ.

Hai vị sao tức thì đi ngay.

Bát Giới cùng Sa Tăng đem các thứ bảo bối ở trong động có rất nhiều san hô, mã não, trân châu, hồ phách, xà cừ, ngọc lành, vàng tốt khuân ra một đống để ở bên ngoài, mời sư phụ đến sườn núi ngồi tạm, rồi trở lại châm lửa đốt: cả một tòa động bị thiêu ra tro bụi. Rồi đỡ Đường Tăng tìm đường trở về chùa Từ Vân, phủ Kim Bình.

Hãy để chuyện ba thầy trò thoát chết về chùa, tiếp luôn chuyện hai vị sao Đầu Mộc, Khuê Mộc cười mây thẳng tới phương cấm hướng đông bắc đuổi

theo yêu quái Hai người ở trên không trung tìm kiếm không ra, đến tận Tây Dương đại hải, xa trông thấy Tôn đại thánh đương quát tháo ở trên bề mặt bể.

Hai vị này dừng lại từ tầng mây bước xuống hỏi:

- Đại thánh, yêu quái chạy nẻo nào rồi?

Hành Giả phát câu nói:

- Hai ông làm sao không chạy đuổi theo, đến mãi bây giờ mới đến?

Đầu Mộc nói:

- Tôi thấy đại thánh cùng hai vị sao Tinh, Giốc đánh bại lũ yêu ma và đuổi theo chúng, liệu chừng thế nào cũng bắt được Hai chúng tôi bèn đi quét trừ lũ tiểu yêu, vào động Huyền Anh cứu sư phụ, sư đệ ngài ra, khua sục núi, đốt động phủ, đem sư phụ ngài trao lại cho sư đệ ngài đưa về chùa Từ Vân nơi Phủ Thành. Đợi mãi không thấy ngài trở về, nên mới tìm đến đây chứ.

Hành Giả nghe lời, bấy giờ mới mừng tạ ơn và nói:

- Như thế, thực đã tốn công. Phiền lụy các ngài quá! Nhưng mà ba tên yêu ma bị tôi đuổi đến chỗ này, trụt xuống bể mất. Đã có hai vị Tinh, Giốc theo liền đuổi dật, bảo lão Tôn ở trên bờ ngăn chặn. Bây giờ hai vị đến đây, hãy đứng đón giữ ở trên bờ, để lão Tôn cũng lội xuống xem.

Đại thánh tay cầm quyết, múa gậy sắt rẽ lối nước ra, đi thẳng vào nơi bể sâu sóng cả, nhìn thấy ba con yêu ma kia đương cố sống liều chết khổ chiến với hai vị sao Tinh, sao Giốc ở dưới đáy nước, bèn chạy đến trước quát to:

- Có lão Tôn đến đây!

Lũ yêu đương mắc chông đỡ hai vị sao, giở tay không kịp, đương rất nguy cấp, chợt nghe thấy Hành Giả quát to, đành liều mạng, quay đầu chạy như bay, xuống tận rốn bể. Số là cái sừng ở trên đầu yêu quái, rẽ nước rất giỏi, chỉ nghe thấy tùm một cái, lối nước rẽ ra, bên sau là hai vị sao cùng Tôn đại thánh ráng sức đuổi theo.

Lại nói trong bể Tây lúc ấy có một tên dạ xoa đi thám thính ngoài bể, là loài có mu. Xa trông thấy tên ngu đương rẽ lối nước, lại nhìn thấy cả Tôn đại thánh và hai vị sao trên trời, tức thì đến cung Thủy Tinh hoảng hốt bẩm báo với long vương:

- Tàu đại vương, có ba con tê ngu bị Tề Thiên đại thánh và hai vị thiên tinh đuổi tới đây!

Lão Long Vương là Ngao Thuận nghe nói, bèn gọi luôn thái tử Ma Ngang bảo:

- Con điếm ngay quân thủy, có lẽ giống tê ngu này là ba đứa Trừ Rét, Trừ Nắng, Trừ Bụi, gây chuyện với Tôn Hành Giả, nay đã đến đây, con mau mau mang đao đi giúp sức.

Ngao Ma Ngang được lệnh, vội vàng đi điếm binh.

Trong khoảnh khắc, rùa, ba ba, đồi mồi, cá sấu, cá chiên, cá măng, cá rô, cá chép cùng đội quân tôm, lính cua, đều cầm gươm giáo, cùng nhau hò reo, tràn ra ngoài cung thủy tinh. Lũ tê ngu không dám tiến vội lùi về đằng sau, lại có hai vị sao Tinh và Giốc cùng đại thánh ngăn chặn, chúng sợ hãi quá tan đàn, mạnh ai nấy chạy, lẩn trốn lung tung. Lão Long Vương đem quân vây chặt lấy thuyền Trừ Bụi. Tôn đại thánh trông thấy vừa lòng bèn gọi bảo:

- Thất vòng vây! Thất vòng vây! Bất sống nhé, chớ có đánh chết!

Ma Ngang nghe lệnh, chạy xông lên, bắt thuyền Trừ Bụi quật ngã xuống đất, lấy vòng câu sắt xỏ qua mũi, trói dùm bốn vó lại.

Lão Long Vương lại truyền hiệu lệnh cho chia quân đi đuổi hai tên kia, hợp sức cùng hai vị sao đi tầm nã.

Tiểu Long Vương đem quân tiến lên đã thấy sao Tinh hiện nguyên hình, túm lấy thuyền Trừ Rét, đương miếng to miếng nhỏ ngoạm lấy ngoạm để.

Ma Ngang gọi to bảo:

- Sao Tinh! Sao Tinh! Đừng cắn chết nó, Tôn đại thánh cần để sống, không muốn để nó chết đấy!

Nhưng vừa thét luôn được mấy tiếng thì yêu quái đã bị y cắn đứt cổ mất rồi.

Ma Ngang truyền bảo quân tôm, lính cua, đem con tê ngu chết khênh về cung thủy tinh, rồi lại cùng sao Tinh tiến lên đuổi theo, đã thấy sao Giốc bắt được thuyền Trừ Nắng, điệu về gặp sao Tinh. Ma Ngang dẫn rùa, ba ba, đồi mồi, các sấu, bày thành trận thế cái nia vây lại. Yêu quái kêu van:

- Xin tha chết cho! Xin tha chết cho!

Tinh Mộc đi tới gần, một tay túm lấy tai, một tay giật lấy dao, gọi bảo:

- Không giết mày! Không giết mày! Bắt mày về để Tôn đại thánh xử trị.

Mọi người tức thì hạ khí giới, lại đến ngoài cung thủy tinh, trình báo:

- Bắt cả về đây rồi!

Hành Giả thấy một con đứt mắt đầu, máu chảy đầm đìa, nằm ở dưới đất. Một con bị sao Tinh Mộc cầm túm lấy tai, bắt quỳ dưới đất Hành Giả đến gần xem kỹ và nói:

- Cái đầu này không phải bị đao chém đứt.

Ma Ngang cười nói:

- Nếu không có tôi thét vọt lên, cả thân nó cũng bị sao Tinh ăn hết rồi.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy thì thôi, hãy đem cưa đây, cưa lấy hai cái sừng nó, lột lấy da mang đi, còn thịt trâu xin lưu lại biếu hai cha con vua Long Vương ăn nếm.

Lại bắt thằng Trừ Bụi xỏ lấy mũi, giao cho sao Giốc dắt đi; thằng Trừ Năng thì xỏ mũi giao cho sao Tinh dắt đem về phủ Kim Bình, tra hỏi do ai, kết tội giả Phật hại dân đã lâu năm, sau sẽ trăm quyết.

Mọi người tuân lệnh, từ già cha con Long Vương, ra khỏi Tây Hải, hội họp sao Khuê, sao Đẩu, cưỡi mây khói cùng chuyển về phủ Kim Bình.

Hành Giả chân giện mây sáng đứng trên không gọi bảo:

- Quan thứ sử phủ Kim Bình, các quan giúp việc, tất cả quân dân trong ngoài phủ thành nghe cho lọt: ta là thánh tăng bên Đông Thổ, nhà Đại Đường, sang Tây Thiên lấy kinh. Những phủ huyện đây, mỗi năm phải cúng hiến đèn vàng, những đũa giả dạng chư Phật ban điềm lành là yêu quái Tê Ngu. Chúng ta tới đây, nhân xem đèn đêm rằm tháng giêng, thấy chúng lấy cắp mắt dầu và bắt cả sư phụ ta đem đi, ta đã cầu thần trên trời thu phục. Ngày nay đã quét sạch sơn động, bắt hết yêu ma, không cho làm hại dân chúng nữa. Từ đây về sau, phủ huyện các người không được hiến tế cúng đèn vàng cho khổ dân tón của nữa.

Bát Giới, Sa Tăng vừa mới đưa Đường Tăng về tới ngoài cửa chùa Từ Vân, chợt nghe thấy Hành Giả đương nói ở trên không, tức thì buông hành lý xuống, bỏ sư phụ ở đấy, cưỡi gió mây lên tới không trung, hỏi Hành Giả

công việc hàng yêu.

Hành Giả nói:

- Có một con bị sao Tinh cắn chết, đã cưa sừng lột da đem về đây, còn hai con thì bắt sống.

Bát Giới nói:

- Hai con ấy nhất định phải đem chúng xuống cho quan viên mọi người cùng xem, để cho họ biết chúng mình là thần là thánh. Phiền bốn vị tinh quan giúp đỡ, vén mây xuống đất cùng về nơi phủ đường, đem lũ quái xử quyết. Lúc đó tình rõ, tội đúng, không ai còn kêu ca vào đâu được.

Bốn vị sao nói:

- Thiên Bồng gần đây đã biết lý hiểu luật, thực giỏi quá!

Bát Giới nói:

- Nhân mấy năm được làm hòa thượng, cũng học đòi được chút ít.

Các thần liền dôn tê ngu xuống, một đám mây sáng xuống tới nơi phủ đường. Quan viên trong phủ huyện sợ hãi, dân trong thành, ngoài thành, đều nhà nào nhà ấy bày hương án, đặt lộ hương. Một lúc sau, các sư chùa Từ Vân lấy kiệu rước Đường Tăng đến cửa phủ, hội với Hành Giả. Đường Tăng không ngớt tiếng cảm ơn và nói:

- Đã phiền các vị sao trên trời cứu giúp chúng tôi ra, vì không thấy hiền đồ, dăm dăm mong chờ, giờ may đặc thắng trở về, nhưng không biết đuổi theo mãi đến phương nào mới nã bắt được lũ quái ấy?

Hành Giả nói:

- Từ hôm kia từ biệt tôn sư lão Tôn lên trời tra hỏi, được vị Thái Bạch Kim Tinh cho biết lũ yêu là giống tê ngu, trở bảo cho mười bốn vị sao Cầm Mộc. Lúc đó lão Tôn bèn tâu lên Ngọc Hoàng, Ngọc Hoàng hạ chỉ sai bốn vị sao cùng lão Tôn thẳng tới cửa động giao chiến. Yêu quái chạy trốn, lại nhờ có Long Vương sai con đem quân giúp sức, cho nên mới bắt được chúng nó về đây để xét.

Đường Tăng ngợi khen và cảm ơn khôn xiết.

Lại thấy các vị đường quan phủ huyện cùng các viên phụ tá cũng đều đèn nến sáng trưng, hương hoa thơm ngát châu lên lễ bái.

Bỗng nhiên Bát Giới cúi tiết lên, cầm ngay dao thụ giới chém một nhát đứt đầu con Trừ Bụi, chém luôn nhát nữa đứt đầu con Trừ Nắng. Liền đó y lấy cưa cắt bốn cái sừng ra. Tôn đại thánh đã có ý định sẵn, liền truyền:

- Xin bốn vị sao cầm bốn cái sừng tê này, đưa về thượng giới, dâng lên Ngọc Hoàng, trả lại thánh chỉ.

Còn tự mình cầm lấy hai chiếc và nói:

- Để lại một chiếc ở phủ nha làm trấn kho, đó là minh chứng, từ đây về sau không đánh thuế đèn dầu nữa. Chúng tôi mang đi một chiếc, đem hiến Phật tổ ở Linh Sơn.

Bốn vị sao trong lòng mừng rỡ, tức thì bái biệt đại thánh, cưỡi mây về trời. Các quan phủ huyện giữ bốn thầy trò lại mở ra đại tiệc, mời các vị quan trong làng đến bồi tiếp. Một mặt ra tờ cáo thị, truyền lệnh, năm sau không phải mở hội đèn vàng, bỏ hẳn việc bắt những hộ lớn góp tiền mua dầu. Một mặt gọi đồ tể đến lột da những con tê ngưu, thuộc hun phơi khô, chế tạo áo giáp, còn thịt đem cấp cho các vị quan viên. Lại một mặt trích một số tiền mua những đất bỏ hoang của dân gian, dựng miếu thờ bốn vị sao đã trừ yêu và dựng sinh từ bốn thầy trò Đường Tăng. Mỗi nơi đều có dựng bia khắc chữ, lưu truyền về sau để báo công ơn.

Mấy thầy trò thực đã vui lòng nhận lĩnh. Lại được hai trăm bốn mươi hộ lớn trước kia vẫn phải góp tiền mua dầu, nhà này mời, nhà kia thỉnh, chẳng lúc nào ngơi. Bát Giới thực đã hưởng dụng thỏa lòng thích chí, lại đem những thứ bảo bối đã lấy được ở trong động, mỗi thứ bỏ vào túi một ít, để làm vật thưởng cho những nhà thiết tiệc chay.

Bọn thầy tớ ở lại phủ Kim Bình tới một tháng, vẫn chưa ra đi được.

Đường Tăng nhủ bảo:

- Ngô Không, đem những bảo vật còn thừa cho cả các sư chùa Từ Vân, làm lễ thù tạ. Rồi nói dối mấy hộ lớn mà đi ngay từ khi trời chưa sáng, sợ lưu luyến mảng vui, lỡ việc lấy kinh, bị Phật tổ quở phạt lại sinh ra tai ách, rất không nên.

Hành Giả bèn đem các thứ thu được phân phát kỳ hết.

Vào hồi canh năm hôm sau Hành Giả gọi Bát Giới dậy đóng ngựa. Chú

ngốc chén no cơm rượu thết đãi, đương mơ mơ màng màng trong giấc mộng, nói:

- Hãy còn sớm thế này, đóng ngựa làm gì?

Hành Giả quát nói:

- Sư phụ bảo đi đây!

Chú Ngốc vuốt mặt nói:

- Lại chính sư phụ chẳng ra làm sao! Bốn trăm hai mươi bộ lớn đều mời, mới ăn được ba mươi mấy bữa chay, sao lại để cho lão Trư phải nhịn đói?

Sư trưởng nghe nói, quát mắng:

- Đồ bị thịt đưng cám, đừng nói nhảm! Trở dậy ngay đi, nếu còn há họng ra, ta sẽ bảo Ngô Không lấy gậy sắt đánh gãy răng.

Chú Ngốc nghe thấy nói đánh, sợ nhủn cả tay chân, nói:

- Sư phụ bây giờ đổi lòng rồi, trước kia thương mình, yêu mình, cho mình là ngờ nghếch, hay bệnh vực, anh có định đánh thì thầy lại khuyên giải, ngày nay làm sao thầy lại dõ dõ bảo đánh mình?

Hành Giả nói:

- Sư phụ mắng chú tham ăn, để lỡ mất độ đường. Dậy ngay thu xếp hành lý, đóng ngựa, thì khỏi phải đòn!

Bát Giới vốn nhát đòn, liền đứng ngay dậy, mặc quần áo, gọi Sa Tăng:

- Trở dậy mau, đòn đánh kia kìa!

Sa Tăng cũng bỏ trở dậy. Các việc thu xếp đâu vào đấy.

Trưởng lão xua tay nói:

- Khẽ chứ! Đừng làm kinh động các nhà sư trong chùa.

Liền đó mọi người vội vàng lên ngựa, mở cửa nhà chùa, tìm lối đi ra. Chuyến đi này chính là:

*Ngắm buông lòng ngọc bay chim phượng
Riêng mở khóa vàng sông giáo long.*

Chưa biết đến khi trời sáng, tình hình những nhà định báo ơn thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BA

Vườn Cấp Cô Hồi Cũ, Bàn Nguồn

Nước Thiên Trúc, Châu Vua, Được Vợ

Lại nói sư ở chùa Từ Vân, sáng ra không thấy thầy trò Đường Tăng đâu nữa, đều nói:

- Đã không giữ ở lại được, lại chẳng được từ biệt, cũng chẳng cầu thỉnh được gì, để những vị bồ tát sống thênh thênh đi mất rồi.

Đương trò chuyện lại thấy mấy người dân ở đằng cửa nam đến mời...

Các sư với tay lên không nói:

- Chiều hôm qua không kịp đề phòng gì, lúc đêm các ngài đều đã cười mây đi cả rồi.

Mọi người đều trông lên không lay tạ. Câu chuyện đồn ra, hết thầy quan dân trong thành, ai ai cũng biết. Những nhà phú hộ lớn bảo nhau, sửa lễ tam sinh, hoa quả đưa đến sinh từ tế lễ tạ ơn.

Lại nói bốn thầy trò Đường Tăng, tám mưa trái gió, đi đường bình yên, được độ hơn nửa tháng. Chợt một ngày kia thấy tòa núi cao, Đường Tăng lại sợ hãi nói:

- Đồ đệ ạ, đằng trước mặt núi non chót vót, cần phải cẩn thận!

Hành Giả cười nói:

- Đường đi, tới đây đã gần đất Phật, đoán chắc không có yêu quái, sư phụ cứ yên tâm đừng lo.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ạ, tuy nhiên đã gần đất Phật, nhưng hôm nọ sư chùa Từ Vân đã nói, đến kinh đô nước Thiên Trúc còn hai nghìn dặm, vẫn chưa rõ bây giờ còn bao nhiêu đường đất nữa?

Hành Giả nói:

- Sư phụ lại đã quên bản tâm kinh của Ô Sào thuyền sư rồi ư?

Tam Tạng nói:

- Bản Bát Nhã Tâm Kinh là thứ chân truyền tùy thân của ta, từ sau khi Ô Sào truyền sư truyền cho, có ngày nào là ta không tụng, bỗng chốc đã quên được à? Ta có thể đọc ngược được, còn quên thế nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ chỉ biết đọc, chứ bảo sư phụ giải nghĩa thì lại không được.

Tam Tạng nói:

- Con khỉ, làm sao lại bảo ta không giải nghĩa được, vậy con có giải được không?

Hành Giả nói:

- Con giải được, con giải được!

Rồi đó Tam Tạng, Hành Giả không nói năng gì nữa. Ở bên cạnh Bát Giới cười ngặt nghẽo. Sa Tăng mừng hơn hở.

Bát Giới nói:

- Thôi im đi! Anh cũng chỉ là yêu ma xuất thân như tôi, chứ nào đã ở chùa ở chiền, được nghe giảng kinh đọc sách gì, nào đã làm sư thờ Phật, lên đàn thuyết pháp bao giờ, còn nói khoe khoang nào những “hiểu được, giải được”. Thế sao lại cứ nín thít? Xin nghe giải đây, giải đi!

Sa Tăng nói:

- Anh hai ạ, anh cũng tin lời anh ấy à? Anh cả cốt kéo dài câu chuyện để cho sư phụ vui chân. Anh ấy chỉ biết đánh gậy sắt thôi chứ, giảng kinh làm sao được!

Tam Tạng nói:

- Ngô Năng, Ngô Tĩnh, thôi đừng bàn nhảm! Văn giải của Ngô Không là thứ văn không nói ra lời. Đó mới là giải đúng.

Thầy trò mãi nói chuyện giảng giải, đã đi qua được rất nhiều đường đất, qua khỏi mấy vùng đồi núi, đã trông thấy một ngôi chùa to ở bên đường.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không! Trước mặt có một ngôi chùa, con hãy nhìn xem, chùa ấy là chùa gì?

Hành Giả nhìn thấy là “Chùa Lát Vàng”. Bát Giới cũng nói là: “Chùa Lát Vàng”.

Tam Tạng ở trên ngựa ngẫm nghĩ nói:

- “Lát Vàng”, “Lát Vàng”, chẳng hóa ra đây là địa giới nước Xá Vệ chẳng?

Bát Giới nói:

- Sư phụ lạ thực, con theo sư phụ mấy năm, chưa hề thấy người nhận được đường đi bao giờ, ngày nay lại cũng biết cả đường nữa.

Tam Tạng nói:

- Không phải thế, ta thường xem kinh đọc điển, thấy nói Phật ở vườn cây thần Cấp Cô nước Xá Vệ. Vườn ấy là người trưởng giả Cấp Cô Độc hỏi mua của thái tử để thỉnh Phật đến giảng kinh. Thái tử nói: “Vườn ấy tôi không bán, ai muốn mua, trừ khi lát vàng được khắp vườn thì mới bán!”. Lão Cấp Cô Độc trưởng giả nghe nói, lấy ngay vàng làm gạch, lát khắp đất trong vườn, nên mới mua được vườn thần của thái tử và mời được Thế Tôn đến giảng đạo pháp. Ta tưởng rằng chùa “Lát Vàng” này có lẽ là sự tích ấy chẳng?

Bát Giới nói:

- May mắn! Nếu mà quả đúng là sự tích ấy, thì chúng mình cũng phải lần mò cây lấy mấy viên đem cho người ta.

Mọi người lại cười ầm cả lên một lúc, Tam Tạng mới xuống ngựa.

Đi đến tận chùa, đã thấy dưới cửa chùa, nào kẻ gánh, nào người đeo, kẻ đẩy xe, người ngồi trên xe, cũng có người đương nằm ngủ, kẻ đang nói chuyện. Chợt nhìn thấy bốn thầy trò Đường Tăng, người thì tuần tú, kẻ thì xấu xí, mọi người đều có vẻ sợ sệt, tránh cả ra nhường lối cho đi.

Tam Tạng chỉ sợ bọn đồ đệ gây chuyện, cứ phải luôn miệng nhắc.

- Phải nhã nhặn! Nhã nhặn!

Lúc bấy giờ mọi người cũng thu dọn lại. Tam Tạng đi quanh vào sau điện Kim Cương thấy có một vị sư đi ra, trông oai nghi khác tục.

Tam Tạng đến nơi chào hỏi. Nhà sư vội vã đáp lễ nói:

- Ngài ở đâu lại?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, vâng sắc chỉ vua Đại Đường Hoàng Đế bên Đông Thổ sai sang Tây Thiên bái Phật cầu kinh, đường qua quý xứ đây, vào quấy rầy, xin ngủ nhờ một đêm, sáng mai sẽ đi.

Nhà sư nói:

- Chùa này khách thập phương thường trọ, đều được tùy ý, huông chi trưởng lão là thần tăng bên Đông Thổ, những mong được cúng dường là may.

Tam Tạng cảm ơn và gọi ba người kia cùng đi. Qua hành lang, nhà bếp, thẳng vào phương trượng, chào hỏi đầu đuôi, cùng nhà sư chia ngôi chủ khách ngồi chơi. Bọn Hành Giả cũng chấp tay ngồi ở mé dưới.

Lúc bấy giờ trong chùa nghe nói có nhà sư bên Đông Thổ nước Đại Đường đi lấy kinh, thôi thì từ già chí trẻ, vô luận là người ở chùa hay tạm trú, sư già, chú tiểu đều nô nức tranh nhau ra chào xem. Uống trà xong, nhà chùa bày cơm chay lên. Tam Tạng vừa mới đọc bài kệ khai chay, Bát Giới đã xáo lộn các thức ăn, từ cái bánh, đến bát canh, không từ cái gì. Lúc ấy ở trong phương trượng cũng đông người, những kẻ trí thức thì đều khen ngợi Tam Tạng oai nghi, những người tinh nghịch thì nhìn Bát Giới ăn cơm.

Sa Tăng tinh mắt, nhìn thấy tình trạng như vậy, vội vàng bắm Bát Giới một cái và nói:

- Hãy nhã nhận một chút!

Bát Giới phát khùng, kêu rống cả lên:

- Nhã nhận! Nhã nhận cái gì! Dạ dày đương lép kẹp đây này!

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai ạ, anh cũng nên hiểu chứ, người ta phải có chút ít nho nhã, chứ nói đến chuyện dạ dày thì tôi với anh cũng vậy cả.

Bát Giới mới chịu dừng tay.

Tam Tạng ăn xong cơm chay, người hầu thu dọn bát đĩa. Tam Tạng cảm tạ.

Sư trong chùa hỏi chuyện bên Đông Thổ, nhân nói đến cổ tích, Tam Tạng mới hỏi nguyên do cái tên chùa Lát Vàng.

Nhà sư trả lời:

- Chùa này nguyên là chùa Cấp Cô Độc, nước Xá Vệ, lại có tên là vườn thần nữa. Nhân vì ông trưởng giả Cấp Cô Độc mời Phật giảng kinh, lát những viên gạch bằng vàng khắp mặt đất nên mới đổi ra tên gọi bây giờ. Cứ suy nghĩ về trước thì chùa chúng tôi là ở nước Xá Vệ. Lúc bấy giờ ông trưởng giả cô độc đương ở trong nước Xá Vệ. Chùa chúng tôi nguyên là cái vườn thần của trưởng giả vì thế mới có tên chùa là Cấp Cô Lát Vàng. Đằng sau chùa vẫn còn nền móng vườn thầy ấy, những năm gần đây khi nào có những trận mưa rào, vẫn còn vàng bạc châu báu tràn ra, ai may mắn thường hay nhặt được.

Tam Tạng nói:

- Lời nói quả là không sai!

Rồi lại hỏi:

- Khi mới đến chùa ta đây, bản tăng có trông thấy rất nhiều người buôn bán, lừa ngựa, xe cộ, tại sao họ lại nghỉ cả ở đây?

Các sư nói:

- Ngọn núi này gọi là núi Bách Cước. Những năm trước kia vẫn thái bình, gần đây khí trời vẫn chuyên, không biết làm sao lại sinh ra mấy con ma rết, thường hay cắn hại người qua lại, tuy không đến nỗi chết người nhưng kỳ thực không ai dám đi lại. Ở dưới núi có một cái cổng, gọi là cổng Gà gáy, cứ đến khi nào gà gáy, hành khách mới dám đi qua, những người khách kia vì đến muộn, sợ đi không tiện, nên nghỉ tạm ở chùa một đêm, đợi gà gáy mới đi.

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi cũng đợi đến khi gà gáy rồi mới đi.

Thầy trò còn đang chuyện vãn, lại thấy nhà chùa bung com chay lên, mời bọn Đường Tăng cùng ăn.

Đêm ấy, trăng thượng huyền sáng vàng vạc, Tam Tạng cùng Hành Giả thơ thẩn đi tản bộ, bỗng có một người đạo sĩ đến nói:

- Lão gia nhà chúng tôi muốn đến gặp nhân vật nước Trung Hoa.

Tam Tạng vội quay mình lại thấy một vị hòa thượng già, tay cầm gậy

trúc, tiến đến làm lễ nói:

- Vị này có phải là sư phụ bên Trung Hoa sang không?

Tam Tạng đáp lễ nói:

- Không dám!

Vị sư già ngợi khen khôn xiết, nhân hỏi chuyện:

- Lão sư bao nhiêu tuổi?

Tam Tạng nói:

- Năm nay mới bốn mươi lăm tuổi, xin hỏi lão viện chủ ngài đã hưởng thọ bao nhiêu?

Sư già cười nói:

- So với tuổi ngài chúng tôi hơn một hoa giáp nữa.

Hành Giả nói:

- Thế ra năm nay ngài đã một trăm linh tám tuổi rồi! Ngài coi thử xem chúng tôi bao nhiêu tuổi?

Sư già nói:

- Chúng tôi già nua lẫn lẫn, vả lại ánh trăng lóa mắt không thể nhìn rõ được.

Chuyện trò một lát, mấy người cùng đến dãy nhà sau ngắm cảnh.

Tam Tạng nói:

- Bàn Tăng vừa được nghe chuyện nền móng vườn Cấp Cô, vậy nay ở nơi nào?

Sư già nói:

- Ở ngoài cửa hậu.

Nói đoạn mở cửa ra, chỉ thấy một khoảng đất hoang, còn có một ít chân tường của cái lũy đá đổ nát.

Mấy người thung thình vừa đi vừa ngắm trăng, đến gần cửa sau, lại lên trên đài ngồi chơi một lúc. Chợt nghe có tiếng than khóc. Tam Tạng im lặng, lắng nghe, thấy tiếng khóc ngụ ý than thở cha mẹ không thấu cho bao nỗi khổ nào. Tam Tạng thấy đau lòng cảm xúc, thốt nhiên cũng sa nước mắt, quay lại hỏi các sư:

- Ai khóc ở đây thế?

Sư già thấy hỏi, liền sai các sư hãy về trước pha trà. Khi thấy không có ai, y mới sụp lạy trước Đường Tăng, Hành Giả.

Tam Tạng đỡ dậy nói:

- Lão viện chủ, làm sao lại phải thế?

Sư già nói:

- Đệ tử năm nay hơn một trăm tuổi, có biết qua việc đời, những khi ở chùa nhàn rỗi, tĩnh tịch, thường đã nhìn thấy nhiều cảnh éo le. Như thầy trò lão gia đây, đệ tử cũng hơi biết là khác hẳn với người ta. Nói đến những việc đau xót ấy, nếu không phải các vị đây, không thể xét rõ được.

Hành Giả nói:

- Xin cho biết việc gì vậy?

Sư Già nói:

- Hôm nay năm ngoái, đương khi đệ tử nhìn trăng, chợt thấy một luồng gió thổi, rồi nghe thấy có tiếng kêu khóc. Đệ tử bước xuống, đi đến nền vườn xem xét, té ra là một cô con gái xinh đẹp, đoan trang. Đệ tử gạn hỏi: “Nàng là con cái nhà ai? Tại sao lại lạc vào đây?” Người con gái nói: “Tôi là công chúa con vua nước Thiên Trúc. Vì xem hoa dưới bóng trăng, bị gió cuốn lại đây”. Tôi đem nàng vào ở trong một gian phòng hủy nát, khóa lại, coi như một nơi giam cầm, trên cửa chỉ để một lỗ thủng nhỏ vừa đưa lọt bát cơm. Tôi bảo với các sư: “Đây là yêu tinh ta nhốt vào đây. Tăng gia chúng ta là người từ bi, không nỡ hại tính mạng nó. Mỗi ngày cho nó hai bữa cơm gạo xấu, chè sô, cho qua ngày!”. Người con gái ấy cũng thông minh, hiểu biết ý tôi, sợ bị các sư ép uống, nên giả điên giả rồ, đái dầm ỉa đùn bản thủ, ban ngày nói lảm nhảm một mình, ngờ ngờ nghêch nghêch, đêm khuya vắng vẻ, lại nhớ nhung cha mẹ than vụng khóc thầm. Chính tôi đã mấy lần vào thành dò la tin tức công chúa, tuyệt không thấy gì, nên càng giam kín giữ chặt, không tha cho ra. Nay may có lão sư vào trong nước, mong rằng khi vào trong thành, rộng ban pháp lực, xét rõ, xét rõ. Một là cứu người lương thiện, hai là tỏ phép thần thông.

Tam Tạng và Hành Giả nghe xong, ghi nhớ trong lòng.

Đương trò chuyện, đã thấy hai người hòa thượng trẻ tuổi ra mời về uống trà. Mọi người trở về.

Bát Giới cùng Sa Tăng ở trong phương trượng đang càu nhàu càu nhàu nói:

- Sáng mai định đi từ gà gáy mà đến giờ vẫn chưa về!

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc lại lúng búng gì đấy?

Bát Giới nói:

- Ngủ đi thôi! Đêm khuya canh tàn, còn ngắm phong cảnh gì nữa!

Vì thế, sư già trở ra, Đường Tăng đi ngủ.

Đêm hôm ấy mọi người chưa ngủ mấy tí đã thấy gà gáy. Những người lái buôn trọ ở đằng trước đã dậy cả, mang đèn đi làm cơm. Vị trưởng lão cũng đánh thức Bát Giới, Sa Tăng dậy, thu xếp đóng ngựa Hành Giả gọi đốt đèn lên. Các sư trong chùa đã dậy từ trước, sửa soạn trà thang, đồ điểm tâm, đợi sẵn ở nhà đằng sau. Bát Giới sung sướng, ăn hết một mâm bánh rồi gánh hành lý, dắt ngựa đi ra.

Tam Tạng, Hành Giả từ tạ mọi người.

Sư già lại nói với Hành Giả:

- Cái việc đau thương ấy xin đề ý cho!

Hành Giả cười nói:

- Xin vâng! Xin vâng, tôi vào trong thành, thế nào cũng tuân lời trưởng lão mà khơi lý sự, trông mặt mà bắt hình dung được.

Bọn lái buôn cũng ồn ào cùng đi theo ra nơi đường cái. Vào khoảng giờ dần mọi người đã ra qua cổng Gà gáy, đến giờ tị mới trông thấy tường thành, thực là nơi lũy sắt thành vàng, thần châu thiên phủ.

Ngày hôm ấy bọn người vào phố cửa Đông. Những người lái buôn đi tìm quán trọ, thầy trò Đường Tăng đi thẳng vào thành, đương đi đã nhìn thấy nhà hội đồng quán dịch. Bọn Tam Tạng đi thẳng vào trạm dịch. Những người làm việc ở trong trạm, đến báo với viên dịch thừa:

- Bên ngoài có bốn hòa thượng dị dạng dắt một con ngựa bạch đến nơi.

Viên dịch thừa nghe nói có ngựa, biết là quan sai, ra ngay công trường đón tiếp.

Tam Tạng vái chào nói:

- Bần tăng là người bên Đông Thổ, vua nhà Đường khâm sai sang chùa Lô Âm trên núi Linh Sơn bái Phật cầu kinh, có mang theo quan văn vào triều xét nghiệm, xin ngủ trọ tại quý nha một đêm, xong việc sẽ đi.

Dịch thừa đáp lễ nói:

- Đặt ra nha môn này cốt làm nơi tiếp quan khách, lẽ phải thết đãi, xin mời vào, mời vào!

Tam Tạng vui mừng, bảo bọn đồ đệ cùng vào ra mắt.

Viên dịch thừa trông thấy những người mặt mũi xấu xí, sợ thềm trong dạ, chẳng biết là người hay ma, cứ run lập cập, phải đánh bạo gọi pha trà, dọn cơm.

Tam Tạng thấy y hoảng sợ, bèn nói:

- Xin đại nhân đừng ngại, ba người đồ đệ của tôi đây, tướng mạo tuy xấu xí, nhưng tâm địa rất tốt. Tục ngữ có câu: “Mặt ác người lành” không can chi mà sợ!

Dịch thừa nghe nói, mới được yên trong dạ, hỏi chuyện:

- Thừa Quốc sư, Đường Triều ở về phương nào?

Tam Tạng nói:

- Ở nước Trung Hoa, thuộc Nam Thiêm Bộ Châu.

Lại hỏi:

- Ngài rời nhà ra đi từ bao giờ?

Tam Tạng nói:

- Từ năm Trinh Quán thứ mười ba, nay đã trải qua mười bốn năm khó nhọc, vượt qua có đến muôn sông, nghìn núi mới tới được đây.

Dịch thừa nói:

- Thật là thần tăng, thần tăng!

Tam Tạng hỏi lại:

- Thượng Quốc đây đã có được bao nhiêu năm rồi?

Dịch thừa nói:

- Tệ xứ chúng tôi đây là nước Đại Thiên Trúc từ đời vua Thái Tổ, Thái Tông truyền đến ngày này đã hơn năm trăm năm. Nhà vua đương trị ngày nay thích núi non hoa cỏ, hiệu là Di Tông Hoàng Đế, đổi niên hiệu là Tĩnh Yến, nay đã hai mươi tám năm rồi.

Tam Tạng nói:

- Hôm nay bần tăng cần vào châu vua xin đổi ký quan văn, chẳng biết có gặp được phiên châu không?

Dịch thừa nói:

- Tốt! Tốt! Vừa thay! Gần đây công chúa nương nương con gái đức vua, năm nay đã hai chục thanh xuân, đương ở ngã tư đầu phố, dựng một cái lầu hoa, gieo quả cầu thêu, khấn trời chọn phò mã. Hôm nay chính đương lúc nhộn nhịp, có lẽ đức vua cũng chưa lui châu. Nếu ngài muốn đổi quan văn, nhân dịp này càng tốt.

Tam Tạng mừng rỡ toan đi, đã thấy bung com chay đến, bèn cùng với dịch thừa và lũ Hành Giả ngồi vào ăn.

Trời đã quá trưa. Tam Tạng nói:

- Ta đi thôi!

Hành Giả nói:

- Con đưa sư phụ đi.

Bát Giới nói:

- Con đi.

Sa Tăng nói:

- Anh hai đừng đi, mặt mũi anh giấu đi còn chả vẻ thay, lại còn định giờ ra ngoài cửa triều nát ai. Thôi để mình anh cả đi thôi.

Tam Tạng nói:

- Ngô Tĩnh nói phải lắm, chú ngọc thô lỗ, Ngô Không còn té nhị hơn.

Chú Ngọc châu ngay mồm ra nói:

- Trừ sư phụ ra, còn mặt mũi ba chúng con đều rủa rủa như nhau cả.

Tam Tạng mặc áo cà sa Hành Giả khoác tay đẩy đi theo, trông thấy trong

phổ phùng, kẻ sĩ, kẻ nông, kẻ công, kẻ thương, kẻ sang, người hèn, đều rang rảng khác nhau:

- Đến xem gieo cầu đi!

Tam Tạng đứng bên đường, nói với Hành Giả:

- Nhân vật, áo mũ, nhà cửa, đồ dùng, cách nói năng trò chuyện ở đây chẳng khác gì ở bên Đại Đường nhà mình. Ta nhớ lại tiên mẫu ta là tục gia cũng đã gieo cầu thuê, gặp duyên cũ, kết làm vợ chồng. Ở đây, cũng có phong tục ấy.

Hành Giả nói:

- Chúng ta cũng đi xem ra làm sao.

Tam Tạng nói:

- Không nên! Không nên! Chúng ta ăn mặc thế này không tiện, sợ sinh hiềm nghi.

Hành Giả nói:

- Sư phụ, thầy đã quên những lời nói của sư già chùa Cấp Cô Lát Vàng rồi. Một là ta đi xem lầu hoa, hai là để nhân tiện phân biệt rõ thực dối. Với lại đương bận rộn, nhộn nhịp thế này, vua tất mãi chờ nghe tin vui của công chúa, còn lúc nào ngồi triều xét việc nữa! Ta cứ phải đi đi thôi!

Tam Tạng nghe nói, cất bước đi theo Hành Giả, thấy tất cả các hạng người đều ở nơi đó xem gieo cầu. Ôi! Biết đâu lần đi này lại là: ngư ông vừa thả dây câu xuống, đã giật ngay lên chuyện thị phi.

Nói về vị quốc vương nước Thiên Trúc, vì yêu núi non hoa cỏ, năm kia đưa hậu phi, công chúa đến vườn ngự uyển thưởng trăng, đã khua động một con yêu tà. Nó đến bắt công chúa thực đem đi, còn nó thì biến ra một nàng công chúa giả. Biết là giờ này hôm nay, tháng này năm nay, Đường Tăng sẽ đến nơi đây, nó dựa vào cái giàu có của nhà nước, dựng một lầu hoa, định kén Đường Tăng làm chồng, hút lấy khí dương nguyên lành, để thành bực thượng Tiên Thái Ất.

Vừa đúng giờ Ngọ ba khắc, Tam Tạng cùng Hành Giả, đi lẫn vào đám đông người, đến gần dưới lầu, nàng công chúa mới thắp một tuần hương, khấn cầu trời đất Hai bên tả hữu có tới dăm bảy chục nàng hầu, gái đẹp, cô

hầu cận bùng quả cầu thêu liếc nhìn, thấy Đường Tăng đã đi đến gần, liền cầm lấy quả cầu thêu, chính tay ném lên đầu Đường Tăng. Đường Tăng giật nảy mình lên - làm vẹo cả mũ tỳ lư đi - vội vã hai tay đỡ lấy quả cầu, nhưng đến vút một cái, quả cầu đã lọt vào trong tay áo. Ở trên lầu mọi người cùng nhau reo âm lên:

- Gieo tin vị hòa thượng rồi! Gieo tin vị hòa thượng rồi!

Ôi! Tất cả những người lái buôn ở ngã tư đầu phố, đều reo hò chạy lại cướp lấy quả cầu, bị Hành Giả quát một tiếng, nghiêng hai hàm răng lại, vươn mình lên một cái, cao vọt lên tới ba trượng, nom rất oai phong. Mọi người sợ hãi, đều chạy dạt cả ra, không dám tới gần nữa. Thoáng một cái, mọi người tan đi hết Hành Giả hiện rõ bản tướng. Cung nga, thái nữ và các quan thái giám lớn nhỏ ở trên lầu bước xuống, đến trước mặt Đường Tăng sụp lạy nói:

- Bẩm quý nhân! Bẩm quý nhân, mời ngài vào triều đường ăn mừng!

Tam Tạng vội vàng đáp lễ, đỡ mọi người dậy, ngoảnh lại oán trách Hành Giả nói:

- Con khỉ nhà mi, lại làm hại ta rồi!

Hành Giả cười nói:

- Quả cầu thêu gieo trúng lên đầu thầy, lọt vào trong tay áo thầy, can gì đến con, mà thầy oán trách?

Tam Tạng nói:

- Như thế thì phải khu xử thế nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm đi vào triều ra mắt vua, con về quán dịch báo cho Bát Giới, Sa Tăng ở đấy chờ đợi. Nếu công chúa không bằng lòng thầy thì thôi, đổi quan văn xong rồi đi, nếu cố ý ép uổng, thầy cứ nói với quốc vương rằng “xin cho gọi đồ đệ tôi đến, để tôi dặn dò chúng mấy câu”. Khi họ đã gọi ba chúng con vào triều rồi, bấy giờ con sẽ phân biệt rõ thực giả. Đó là cái mẹo “dựa hôn nhân, bắt yêu quái!”.

Đường Tăng bắt đắc dĩ phải theo Hành Giả trở về trạm nghỉ.

Đường Tăng bị cung nga thị nữ xúm lại đỡ đến trước lầu.

Công chúa xuống lầu, tay ngọc nung niu, cùng lên xe báu, nghi vệ sắp

hàng hai bên, trở về trong triều. Quan hoàng môn vội vào tâu trình:

- Vạn tuế, công chúa nương nương đỡ dặt một vị hòa thượng cầu cầu gieo trúng, hiện ở ngoài ngoai môn đợi lệnh.

Quốc vương nghe tâu, trong dạ không thích, ý muốn đuổi đi, song không biết ý công chúa thế nào, đành phải nén lòng mời vào.

Công chúa cùng Đường Tăng vào đến dưới điện Kim Loan.

Chính thực là: một cặp vợ chồng hô vạn tuế, hai bên tà chính lay nghìn thu.

Hai người làm lễ xong, vua truyền gọi lên điện, bắt đầu phán hỏi:

- Nhà sư ở đâu đến, được con gái trăm gieo cầu tin phải?

Đường Tăng rạp mình tâu lên:

- Bần Tăng là người bên Nam Thiên Bộ Châu, được hoàng đế nước Đại Đường sai đến chùa Đại Lô Âm, bên Tây Thiên bái Phật cầu kinh, nhân có quan văn đi đường trường, phải đến châu vua xin đổi. Khi đi đến mé dưới lầu hoa, nơi ngã tư đầu phố, dè đâu công chúa nương nương gieo cầu xuống, tin phải đầu bần tăng. Bần tăng là người đã xuất gia, đâu dám sánh đôi với cành vàng lá ngọc, muôn trông tha tội chết cho bần tăng, đổi giấy quan văn, cho được sớm đi tới Linh Sơn, bái Phật cầu kinh, khi về đến nước, sẽ ghi tạc ơn to của bệ hạ mãi mãi.

Quốc vương nói:

- Nhà ngươi là thánh tăng bên Đông Thổ, chính thực “nghìn dặm nhân duyên ràng chỉ thắm”. Công chúa con gái quả nhân năm nay hai mươi tuổi, chưa kết hôn, hôm nay chọn được ngày giờ đều tốt cả, cho nên mới kết lầu hoa gieo cầu, vừa hay nhà ngươi đến thì gieo trúng, trăm tuy không thích, nhưng không biết ý công chúa thế nào?

Công chúa cúi đầu tâu:

- Tâu phụ vương, thường có câu: “Kình nghê vui thú kình nghê, tép tôm thì lại vui bề tép tôm”. Con đã thề nguyện từ trước, cầu quả cầu này khẩn cùng trời đất thần minh, gieo cầu nhờ trời xe, ngày nay gieo trúng thánh tăng, âu cũng là nhân duyên từ kiếp trước, nên kiếp này mới gặp gỡ, đâu dám đổi rời, xin phụ vương cứ kén thánh tăng làm phò mã.

Quốc vương mừng rỡ, liền truyền cho quan chính đài tòa khâm thiên giám chọn ngày tốt; một mặt sắm sửa đồ trang sức, lại chiếu chỉ cho cả thiên hạ đều biết.

Tam Tạng nghe nói, chẳng thềm cảm ơn, chỉ nói:

- Xin buông tha! Xin buông tha cho!

Quốc vương nói:

- Hòa thượng này không hiểu chi hết! Trẫm đem sự giàu sang một nước, kén nhà ngươi làm phò mã, tại sao không muốn ở đây hưởng dụng, cứ nguây nguây đòi đi lấy kinh? Nếu còn từ chối, sẽ sai quan cầm y đem chặt đầu đi!

Đường Tăng sợ hãi chẳng còn hồn vía, run lập cập, vội vàng dập đầu trình tâu:

- Cảm tạ ơn to của bệ hạ, nhưng bản tăng đi chuyến này có bốn thầy trò, còn ba người đồ đệ ở ngoài, bây giờ xin vâng lời, nhưng chưa hề dặn dò chúng được điều gì, muôn trông cho gọi chúng đến đây, đổi giấy quan văn cho bọn chúng đi, để khỏi lỡ công việc sang Tây.

Quốc vương y lời tâu và nói:

- Đồ đệ nhà ngươi hiện ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Hiện ở nhà quán dịch hội đồng.

Tức thì nhà vua sai các quan đi triệu ba đồ đệ của thánh tăng đến lĩnh quan văn mà đi sang Tây Thiên, để thánh tăng ở lại làm phò mã.

Đường Tăng chỉ còn cách đứng dậy hầu bên.

Lại nói Hành Giả từ lúc cáo biệt Đường Tăng ở dưới lầu hoa cứ đi được vài bước lại cười mấy tiếng, vui sướng trở về trạm nghỉ.

Bát Giới, Sa Tăng đón tiếp hỏi:

- Anh ơi, anh có việc gì vui thế? Sư phụ sao không thấy về?

Hành Giả nói:

- Sư phụ sướng lắm rồi!

Bát Giới nói:

- Vẫn chưa đi đến đâu đến đâu, chưa được gặp Phật cầu lấy kinh về, đã

vui sướng nỗi gì?

Hành Giả nói:

- Tôi và sư phụ vừa đi đến dưới lầu hoa ở ngã tư đầu phố, vừa hay được nàng công chúa trong triều gieo cầu trúng vào sư phụ, sư phụ bị bọn cung nga, thái nữ, thái giám đưa đón đến trước lầu, cùng ngồi xe với công chúa vào triều, làm phò mã, chẳng đáng mừng sao?

Bát Giới nghe lời, giậm chân vượt ngục nói:

- Biết thế thì mình cũng đi, chỉ tại cái chú Sa Tăng này đoảng vị! Chú đừng ngăn trở tôi, tôi sẽ đi tuột đến dưới lầu hoa, quả cầu thêu gieo trúng vào đầu lão Trư, công chúa lấy ngay mình lại chẳng tốt ư? Vớ mẽ may như thế mới thú làm sao chứ!

Sa Tăng tiến lên, vuốt mặt y một cái nói:

- Chẳng biết xấu hổ! Mặt mũi, người ngòm tốt đẹp thế kia! Giá mà vô phúc cầu gieo trúng anh, lại khổ cả đêm người ta phải đốt giấy tiền tiễn tống, ai còn dám rước cái của nỡm ấy vào nhà nữa!

Bát Giới nói:

- Cái đồ cột nhà cháy nhà cậu không biết thú gì cả! Tôi xấu thì xấu, nhưng vẫn còn có chút phong vị. Xưa có câu: “Thịt da thô kệch, xương cốt cứng mạnh”, mỗi người có một cái tốt chứ!

Hành Giả nói:

- Chú Ngốc đừng tán nhảm nữa, hãy thu xếp hành lý, chỉ sợ sư phụ người sốt ruột, lại kêu la chúng mình, phải đi vào triều để bảo hộ người!

Bát Giới nói:

- Anh lại nói sai rồi, sư phụ đã làm phò mã, vào trong cung giao hoan với con gái hoàng đế, không còn phải trèo núi lên đường, gặp yêu gặp quái nữa, còn cần gì anh phải bảo hộ? Người đã ngần ấy tuổi đầu, còn không biết cách hay sao, mà anh phải đi giúp đỡ.

Hành Giả tóm chặt ngay lấy tai Bát Giới, thụ cho mấy cái, quát mắng:

- Cái đồ bị thịt nhà mi vẫn chưa dứt lòng dâm dục, nói láo gì thế!

Anh em đương khi cãi cọ, đã thấy viên dịch thừa đến báo nói:

- Thánh Thượng có lệnh, sai các quan đến mời ba vị thần tăng.

Bát Giới nói:

- Mời chúng tôi hẳn là có việc gì?

Dịch thừa nói:

- Vị lão thần tăng may được công chúa nương nương gieo cầu trúng phải, được kén làm phò mã, cho nên sai quan đến mời các vị.

Hành Giả nói:

- Các quan đâu, bảo họ vào cả đây!

Mấy quan đó trông thấy Hành Giả, làm lễ xong rồi không dám nhìn, miệng cứ lầm bầm nói thầm:

- Là quỷ, là quái ư?... Là thiên lôi, là dạ xoa ư?...

Hành Giả nói:

- Muốn gì thì nói đi, sao lại lầm bầm thế?

Viên quan sợ hãi người run như giã, hai tay cầm thánh chỉ giơ lên, miệng cuống quýt:

- Công chúa tôi mời đi ăn cưới... chúa công tôi... ăn cưới... mời đi...

Bát Giới nói:

- Chúng tôi đây không có đồ tra tấn, không đánh người đâu, đừng sợ sệt, cứ khoan thai mà nói.

Hành Giả nói:

- Người ta không sợ chú đâu, chỉ sợ mặt mũi chú thôi! Thu xếp hành lý đi, dắt ngựa vào triều gặp sư phụ để bàn tính công việc.

Đó thực là:

Lối vào chật hẹp không đường tránh

Định chấp ái ân hóa địch thù.

Chưa biết khi gặp quốc vương nói những gì, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TƯ

Sư Dụ Yên Vườn Hoa

Quái Mong Vui Tình Dục

Lại nói bọn Tôn Hành Giả đi theo bọn quan đi mời đến ngoài cửa ngõ môn, quan hoàng môn tức thì chuyển tấu. Vua cho vờ vào. Cả ba người đến nơi đều đứng im, không hành lễ.

Quốc vương phán hỏi:

- Ba vị có phải là đồ đệ của thánh tăng phò mã không? Họ tên là gì? Quê quán ở đâu? Vì sao mà xuất gia? Đi lấy kinh gì?

Hành Giả đi tới gần toan lên trên điện, quan hộ giá ở bên quát lên:

- Không được đi lên! Muốn nói gì, cứ đứng đấy mà tâu!

Hành Giả cười nói:

- Chúng tôi là người xuất gia, được bước là tiến một bước.

Bát Giới, Sa Tăng ở đằng sau cũng đều tiến theo đến gần.

Đường Tăng sợ bọn chúng lỗ mãng làm vua sợ, liền đứng dậy gọi bảo:

- Đồ đệ ạ, bệ hạ hỏi chúng con cái gì chúng con hãy cứ tâu đi.

Hành Giả nhìn thấy sư phụ mình phải đứng chầu ở bên cạnh tức không chịu được, hét to lên một tiếng và nói:

- Bệ hạ khinh người là khinh mình! Đã kén sư phụ tôi làm phò mã, làm sao bắt người đứng hầu? Thế gian gọi chồng của con gái là “quí nhân”, lẽ đâu “quí nhân” lại không được ngồi?

Quốc vương nghe nói sợ tái người đi, toan lui vào trong điện, lại sợ người ta quan chiêm, đành phải đánh bạo, sai quân hầu cận mang cái đôn gấm đến, mời Đường Tăng ngồi xuống.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn tổ ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả nước Ngạc Lai, bên Đông Thắng Thần Châu. Cha trời mẹ đất, đá nứt sinh ta. Đã từng đi lạy người thần,

học thành đạo lớn; lại trở về làng tiên, tụ tập nơi đất phúc động trời; xuống bể đẹp rồng, lên rừng bắt hổ. Xóa sổ tử, mở tràng sinh, quan phong Tề Thiên đại thánh. Hạp với thiên tiên, ngày ngày múa hát ở trên đất thánh, sớm sớm vui đùa. Chỉ vì quấy rối yến bàn đào, đại náo thiên cung, bị Phật tổ bắt giữ đem ép khốn ở núi Ngũ Hành, đói ăn đạn sắt, khát uống rỉ đồng, năm trăm năm chưa hề ăn cơm uống nước. May được sư phụ ta từ Đông Thổ đi bái Tây Phương, đức Quan Âm bảo cho thoát tai trời, khỏi nạn lớn, quy y dưới cửa Du Già, tên húy Ngô Không, thường gọi Hành Giả.

Quốc vương nghe thấy danh tiếng sang trọng như vậy, vội vã bước xuống long sàng, đi tới gần, đưa tay ngự nữu lấy trưởng lão nói:

- Phò mã ạ, cũng là duyên trời của trẫm được gặp khanh là thân quyến với thần tiên.

Tam Tạng tạ ơn khôn xiết, mời quốc vương lên chỗ ngồi.

Quốc vương lại hỏi:

- Vị nào là đồ đệ thứ hai?

Bát Giới châu mồm dương oai, nói:

- Lão Trư, kiếp trước là người ham vui, biếng nhác, nhất sinh mờ mịt, loạn tính mê lòng, chưa biết đến trời cao đất dày, khó nhận ra non xa bể rộng. Chính đang lúc tối tăm mù mịt ấy, bỗng nhiên gặp bậc Chân Nhân, nửa câu nói gỡ tung lưới oan nghiệt, dẫm ba lời đập vỡ cửa tai ương. Bấy giờ mới tỉnh ngộ, lập tức theo thầy, chăm chú tu công phu hai tám, kính cẩn luyện sau trước ba ba. Viên mãn bay cao, được lên thượng giới. Đội ơn Ngọc Hoàng hậu thưởng, phong quan Nguyên Sứ Thiên Bồng, quản áp cả thủy quân, tiêu giao nơi sông bể. Chỉ vì hội bàn đào say rượu, chòng gheo Hằng Nga, bị trích quan hàm, biến xuống phàm trần đầu thai lẫn, phải thác sinh ra hình dáng lợn. Ta đóng ở núi Phúc Lăng gây ra nhiều tội ác, gặp đức Quan Âm, chỉ rõ đường lành, cho quy y Phật Giáo bảo hộ Đường Tăng đi thẳng Tây Thiên, lạy Phật cầu kinh, pháp húy Ngô Năng, gọi là Bát Giới.

Quốc vương nghe nói sồn gáy, không dám ngó nhìn. Chú Ngốc lại càng làm bộ, đầu lắc lư, mồm châu chấu, vênh tai lên, khanh khách cười lớn.

Tam Tạng sợ y làm vua hoảng, liền quát bảo:

- Bát Giới im nào!

Bấy giờ y mới khoanh tay đứng im, làm ra vẻ lễ phép.

Quốc vương lại hỏi:

- Vị đồ đệ thứ ba, vì sao lại đi tu?

Sa Tăng chấp tay nói:

- Lão Sa nguyên vốn phàm phu, vì sợ luân hồi, đi hỏi đạo; vân du góc biển, lãng đăng chân trời, thường được tài phép tùy thân, luôn luyện tâm thần tự tại. Vì lòng thành như thế, được gặp bạn tiên. Nuôi nấng con trẻ, kết duyên gái trẻ. Công tu đủ ba nghìn, hợp hòa cả bốn trướng. Vượt lên thượng giới, bái lạy Ngọc Hoàng, trao quan Quyển Liêm Đại Tướng, châu chực bên kiệu phượng xe rồng, được phong gọi là tướng quân. Cũng vì bên hội bàn đào, lỡ tay đánh vỡ chén pha lê, bị biến xuống sông Lưu Sa, thay đầu đổi mặt, gây thiệt hại người. May gặp đức Bồ Tát xa chơi Đông Thổ, khuyên ta quy y, đơi kẻ tu phật triều Đường đi sang Tây Thiên tìm kinh thành chính quả. Từ đấy dốc chí tự tâm, lại tu đại giác, lấy sông làm họ, pháp húy Ngô Tĩnh, Hòa Thượng là tên!

Quốc vương nghe nói vừa lo vừa mừng. Mừng là mừng con gái mình kiếm được Phật sống, lo là lo ba người kia quả là yêu thần. Đương lúc mừng lo dồn dập, bỗng thấy quan chính đài âm dương lên tâu:

- Lễ cưới định cử hành vào ngày mười hai tháng này. Giờ nhâm tí tốt lành, mọi điều thuận lợi, nên làm lễ.

Quốc vương nói:

- Ngày hôm nay là ngày gì?

Quan âm dương nói:

- Hôm nay mồng tám là ngày mậu thân, con khỉ dâng quả; chính là ngày nên tiến người hiền nhận công việc.

Quốc vương rất mừng, tức thì sai quan đương giá quét dọn tòa lầu gác nơi vườn hoa của vua, hãy mời phò mã cùng ba vị đồ đệ đến đây nghỉ ngơi, để đơi sẽ sửa soạn yến tiệc hợp cẩn cho công chúa lấy chồng.

Mọi người tuân lệnh, quốc vương lui châu, các quan đều lui về.

Lại nói thầy trò Tam Tạng đến vườn hoa, trời đã về chiều, cơm chay cũng

đã dọn ra.

Bát Giới mừng nói:

- Ngày hôm nay phải chén no sau mới được!

Người quản biện đưa đến cơm nước, bánh trái, thức ăn các món, vừa một gánh nặng. Bát Giới ăn đi ăn lại, ăn lại ăn đi, ăn cho đến khi bụng căng tròn, mới chịu buông đũa. Một lát sau, đèn lửa sáng trưng, mọi người trải đệm buông màn đi nghỉ.

Trưởng lão thấy chung quanh vắng người, nghĩ giận oán Hành Giả, mới bực mình quát mắng:

- Ngô Không, con khỉ nhà mi, làm hại ta hoài, ta đã bảo chỉ đi đòi quan văn thôi, đừng đi đến chỗ lầu hoa, làm sao mi cứ dẫn thẳng ta đến xem, bây giờ xem đã sướng chưa? Gây tai gây vạ ra thế này, biết làm thế nào?

Hành Giả cười xòa nói:

- Sư phụ nói “đắng tiên mầu cũng gieo quả cầu râu, gặp duyên trước, kết làm vợ chồng”. Xem ra thầy có ý mộ cô, nên tôi mới dẫn thầy đi xem. Vả chẳng nhớ lời dặn của sư cụ chùa Cấp Cô Lát Vàng, ta đến đây tra xét thực giả luôn thể. Vừa đây lão Tôn đã nhìn thấy trên mặt vua, hơi có vẻ tối tăm, chỉ có chưa biết công chúa thế nào thôi!

Trưởng lão nói:

- Con gặp công chúa sẽ làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Cặp mặt lửa con người vàng của lão Tôn, hẳn trông thấy là nhận ra thực dối, thiện ác, giàu nghèo, sang hèn ngay, bấy giờ mới ra tay, phân biệt rõ ngay gian.

Sa Tăng và Bát Giới cười nói:

- Anh cả gần đây lại biết cả xem tướng nữa!

Hành Giả nói:

- Những thầy xem tướng chỉ đáng là hạng con cháu lão Tôn thôi.

Tam Tạng quát hỏi:

- Đừng có bẻm mép nữa, nếu mà họ có ý ép ta thì nên đối xử thế nào?

Hành Giả nói:

- Hãy đợi đến khi cưới, hôm mười hai ngày, công chúa nhất định phải ra làm lễ cha mẹ, lão Tôn ở bên cạnh sẽ xem xét, nếu quả là công chúa thực, thầy cứ làm quách phò mã, hưởng thụ cái vinh hoa cả nước cho nó rảnh!

Tam Tạng nghe lời, lại càng tức giận, quát mắng:

- Khéo con khi! Mi còn hại ta hử? Như lời Ngô Năng đã nói đấy, chúng mình mười gióng đã trèo được bảy tám gióng rồi, mi còn đánh mõ miệng để hại ta ư? Câm ngay miệng lại, đừng có há họng ra, nếu còn lếu láo, ta sẽ đọc ngay bài chú khẩn cô thì cho mi không làm gì được nữa!

Hành Giả thấy nói đến đọc chú, vội vàng quỳ xuống trước mặt nói:

- Xin thầy đừng đọc! Đừng đọc! Nếu là công chúa thực, đợi khi lay tổ đường, tất cả chúng con sẽ làm chuyện náo động hoàng cung, đưa thầy đi ra.

Thầy trò chuyện vẫn chẳng mấy chốc đêm đã khuya.

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, đêm khuya rồi, có việc gì đến sáng mai sẽ bàn, hãy ngủ đã.

Cả thầy trò liền đi ngủ qua một đêm.

Sáng ra vừa nghe thấy gà gáy, quốc vương lên điện thiết triều, văn võ trăm quan châu lay xong, liền truyền quan quang lộc tự sửa soạn tiệc cưới vào ngày mười hai sắp tới. Hôm nay hãy sửa soạn chén rượu xuân, đưa ra vườn ngự uyển mời phò mã đã.

Lại sai ty sắm lễ nghi mời ba vị đồ đệ tạm nghỉ ở quán hội đồng, truyền quang lộc tự sửa soạn ba tiệc cỗ chay đưa tới đây thết đãi. Hai nơi đó đều có ty giáo phường đến đàn hát, hầu hạ các vị thượng xuân cho tiêu khiển thì giờ.

Bát Giới nghe tin liền nói ngay:

- Tâu bệ hạ, thầy trò chúng tôi cứ phải ở luôn với nhau, một khắc cũng không rời ra được. Ngày nay đã ăn uống ở vườn ngự uyển, cho chúng tôi chơi bời ở đấy mấy ngày, rồi sẽ để sư phụ làm phò mã nhà vua, nếu không, việc này sẽ không xong đâu.

Quốc vương thấy y xấu xí, ăn nói thô tục, lại còn vênh đầu vênh cổ, bĩu mồm miệng, chông hai tai, làm ra vẻ sừng sộ, như có ý muốn phá ngang,

đàn hình phải y theo, liền truyền:

- Sửa soạn hai tiệc ở trên tầng gác Vĩnh Trấn Hoa Di, để ta ngồi ăn với phò mã. Sửa soạn ba tiệc nữa đặt ở đình Lưu Xuân mời ba vị ngồi riêng rẽ, e rằng thầy trò cùng ngồi ăn với nhau không tiện.

Bấy giờ chú Ngọc mới chấp tay vái, nói câu cảm ơn, rồi đầu về đấy.

Nhà vua lại truyền chỉ sai các quan ở trong cung bày yến tiệc mời ba cung sáu viện, hoàng hậu phi tần cùng với công chúa đến nơi để bàn sắm sửa thêm quần áo cưới, đợi đến ngày mười hai làm lễ.

Vào khoảng giờ tị, quốc vương sai sắp xe mời Đường Tăng đến vườn hoa ngắm cảnh.

Một bọn vua tôi mấy người dạo cảnh một lúc lâu, đã thấy quan giữ lễ nghi đến mời bọn Hành Giả, ba người đến đình Lưu Xuân. Quốc vương dặt tay Đường Tăng lên gác Hoa Di nơi các yến ẩm bày la liệt các nơi; đàn sáo, múa hát nổi lên tung bừng.

Lúc đó, trưởng lão thấy quốc vương kính trọng, không biết làm thế nào, đành phải miễn cưỡng vui theo. Thực là bề ngoài mừng rỡ mà bên trong lo sầu! Ở chỗ ngồi có treo một bộ tranh tứ bình, vẽ cảnh bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông, đều có đề vịnh, toàn là những bài thơ của những danh sĩ hàn lâm.

Quốc vương thấy Đường Tăng chăm chú nhìn thơ, liền nói:

- Phò mã thưởng thức ý vị trong thơ, tất nhiên cũng thích ngâm nga. Nếu không tiếc lời vàng ngọc, xin theo nguyên vận họa lại mỗi bức một bài xem thế nào?

Trưởng lão vốn là người có ý xúc cảnh quên tình, sáng tâm vững tính, lại thấy quốc vương trân trọng, bảo họa lại thơ, bất giác ứng khẩu đọc lên một câu. Quốc vương rất mừng, liền sai quan thị vệ lấy nghiên bút, giấy mực, mời phò mã họa thơ, rồi biên chép ra, để khi thư thả ngâm nga thưởng thức.

Trưởng lão vui vẻ không từ chối, cầm bút họa luôn cả bốn bài tả cảnh xuân, hạ, thu, đông.

Quốc vương xem thơ rất mừng, cao giọng ngâm câu kết bài cuối, rồi sai ty giáo phường tấu nhạc theo những bài thơ mới, hết ngày mới mãn tiệc.

Bọn ba người ở đình Lưu Xuân cũng ăn uống gần hết, mỗi người uống

mấy chén, đã thấy có chút hơi men. Ba người đương định đi tìm Tam Tạng, đã thấy sư phụ cùng với quốc vương ở trên một tầng gác.

Bát Giới tính ngón hăng lên, kêu la inh ỏi nói:

- Sung sướng quá! Vui thú quá! Ngày hôm nay đã ăn uống phè phỡn no say rồi, phải đánh một giấc chứ!

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai không biết gì hết, ăn no như thế ngủ thế nào được?

Bát Giới cười nói:

- Chú biết quái gì, tục ngữ có câu: “Ăn nó chớ có vờn vai, mỡ màng trong bụng đi đòi nhà ma!”

Đường Tăng cáo biệt quốc vương, xuống tới trong đình, mắng trách Bát Giới nói:

- Cái đồ bì thịt ngày càng đốn, ở đây là xứ sở gì, mà cứ bô bô nói láo, ngộ lờ đến tai quốc vương thì liệu cái mạng ta có còn không?

Bát Giới nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Chúng mình đã là thân gia với nhà họ, lẽ đâu họ lại tác quái với mình! Thường có câu: “Đánh chuột kiêng mả họ hàng, lảng giềng mắng chửi phũ phàng không nên”. Mọi người cứ vui đùa đi, sợ quái gì họ!

Đường Tăng quát mắng truyền:

- Vít cổ chú ngốc xuống, đánh cho hai chục roi nhà chùa!

Hành Giả tóm lấy Bát Giới quát xuống, Đường Tăng giơ roi lên đánh. Chú ngốc kêu la nói:

- Thừa phò mã gia gia, xin tha tội, xin tha tội!

Ở bên cạnh đó có các quan bồi tiệc can ngăn giúp. Chú ngốc lồm ngồm bò dậy, lâu bà lâu bầu nói:

- Quý nhân... phò mã... ấy là công việc chưa xong đấy, mà đã giở ngay cái phép vua ra rồi!

Hành Giả bịt lấy miệng y và nói:

- Đừng nói nhảm! Đừng nói nhảm, chú ngủ đi cho rảnh!

Mấy người lại ngủ cả ở Lưu Xuân một đêm. Đến hôm sau, lại chè chén như thường.

Luôn ba bốn ngày vui vẻ, thâm thoát đã đến ngày mười hai, giờ tốt, có các quan ở ba bộ quang lộc tự tâu trình:

- Lũ hạ thần vâng chỉ từ ngày mồng tám, phủ phò mã đã sửa xong, chỉ đợi trần thiết đồ cưới. Yến tiệc hợp cẩn cũng đã sắm đủ, vừa chay vừa mặn cộng hơn năm trăm món.

Quốc vương vui lòng, muốn mời phò mã đến dự yến, chợt có quan nội cung đến trước mặt vua tâu nói:

- Vạn tuế, đức thánh cung kính mời!

Quốc vương liền lui vào trong cung, đã thấy hoàng hậu, ba cung, sáu viện phi tần đưa công chúa đến cung Triều Dương trò chuyện vui cười, thực rất mực hoa hồng gấm chắt, riêng một nơi đẹp đẽ, sang giàu, hơn cả thiên đường điện nguyệt, chẳng thua gì phủ ngọc cung tiên.

Xe quốc vương tới nơi, các hậu phi dẫn công chúa và thái nữ cung nga ra đón tiếp. Quốc vương vui mừng tiến vào cung Triều Dương ngồi xuống, các hậu phi lễ chào xong, quốc vương nói:

- Công chúa hiền của ta, từ hôm mồng tám kết hoa gieo cầu, may gặp được thánh tằng, chắc con đã mãn nguyện. Quan viên ở các nha môn cũng biết theo ý ta, mọi việc đã chuẩn bị hoàn hảo. Ngày nay đã đến giai kỳ, phải sớm dự yến hợp cẩn, không nên bỏ lỡ thì giờ!

Công chúa đến trước mặt vua, rạp mình lạy xuống, tâu bày:

- Thưa phụ vương, hãy tha cho con muôn nghìn tội lỗi, con có một điều tâu lên: mấy hôm nay nghe thấy quan trong cung huyên truyền, Đường Tăng có ba người đồ đệ là những người rất đồi xấu xí, tiều nữ không dám trông mặt, sợ khi trông thấy sinh ra sợ hãi. Muôn trông phụ vương hãy cho bọn họ ra ngoài thành, chớ để thân yếu đuối phải kinh hoàng, ngộ sinh ra tai vạ.

Quốc vương nói:

- Con không nói, suýt nữa trăm nghìn đi. Bọn họ quả là xấu xí, mấy ngày liền ta đã thết đãi họ ở đình Lưu Xuân trong ngự uyển. Ngay bây giờ ta sẽ lên điện, trao trả quan văn cho họ, bảo họ ra thành, cho tiện việc hội yến.

Công chúa cúi đầu cảm ơn. Quốc vương liền lên xe ra điện, truyền chỉ mời phò mã và ba vị cùng đến.

Từ trước Đường Tăng đã bầm đốt ngón tay tính từng ngày chịu đựng. Đến ngày mười hai, trời chưa sáng, Đường Tăng cùng ba đồ đệ bàn mưu định kế nói:

- Hôm nay là ngày mười hai rồi, việc này phải khu xử thế nào?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đã nhìn thấy có chút khí mờ tối ở quốc vương nhưng khí ấy chưa thấm hẳn vào mình, cái hại chưa lớn lắm. Chỉ có chưa biết mặt mũi công chúa thế nào. Nếu công chúa ra, lão Tôn trông thấy, sẽ biết thực giả, mới tính cách được. Thầy hãy cứ yên tâm. Nhất định hôm nay họ sẽ đến mời thầy và đôn chúng con ra ngoài thành, thầy cứ nhận lời đừng sợ, chỉ trong chớp mắt con sẽ tới, theo bảo hộ thầy.

Đương khi thầy trò bàn tán, quả có quan đương giá cùng với quan ở ty lễ nghi đến mời.

Hành Giả cười nói:

- Nào đi! Nào đi! Nhất định là họ tiễn tống chúng tôi, để sư phụ ở lại họp mặt họp cần.

Bát Giới nói:

- Tiễn chân hẳn phải có hàng trăm hàng nghìn lượng vàng thoi bạc, chúng mình cũng phải sắm sửa lễ vật gì mang về, đến nhà ông bố vợ tôi, lại hội thân chơi đùa chứ!

Sa Tăng nói:

- Anh hai im mồm đi, đừng nói nhảm, cứ theo anh cả mà làm.

Thế rồi cả bọn quây hành lý, dắt ngựa bạch, cùng theo những vị quan đó đến dưới bệ ngọc. Quốc vương trông thấy, truyền mời ba vị Hành Giả đến gần nói:

- Các vị hãy đưa quan văn ra đây, trăm sẽ phê và đóng bảo và trao lại các vị, ngoài ra còn xin tặng các vị nhiều tiền ăn đường, tiễn chân các vị đi Linh Sơn bái Phật. Nếu lấy được kinh đem về, sẽ có trọng thưởng. Ta sẽ lưu phò mã ở đây, không được nhớ nhung.

Hành Giả cảm ơn. Bát Giới vốn là người nặng lòng tài sắc, đi ra nhận luôn. Hành Giả vái dài một cái nói:

- Xin đa tạ! Thật đông đủ, rộn rã quá!

Rồi liền quay mình toan đi. Tam Tạng hoảng sợ đứng bở choàng dậy, níu chặt lấy Hành Giả, nghiến rít hàm răng nói:

- Chúng con không đoái hoài gì đến thầy, nữ bỏ đi cả ư!

Hành Giả cầm lấy tay Tam Tạng bấm vào gan bàn tay, lừ mắt ra hiệu nói:

- Thầy cứ ở đây, thư tâm vui hội, chúng con lấy kinh về đây sẽ đến thăm thầy.

Trưởng lão nửa tin nửa ngờ, không nữ rời tay.

Các quan đều trông thấy, cho là họ từ biệt nhau thực. Quốc vương vội vã lại mời phò mã lên điện, sai các quan đưa chân ba vị ra ngoài thành. Trưởng lão đành phải rời tay theo lên điện.

Bọn Hành Giả ba người, cùng các quan ra khỏi cửa triều, mọi người cùng từ biệt nhau.

Bát Giới nói:

- Chúng mình đi thực hay sao?

Hành Giả không nói năng, cứ lẳng lặng đi tới trạm dịch. Dịch thừa mời vào, sai pha trà thết đãi. Uống trà xong, Hành Giả nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Hai chú ở yên đây, đừng có đi đâu, hễ viên dịch thừa có hỏi công việc thế nào, chỉ trả lời hàm hồ, đừng có nói gì tới tôi. Tôi đi bảo hộ sư phụ đây.

Đại thánh bèn nhổ một sợi lông tơ, thổi hơi tiên vào hô “biến”, liền biến ra hình dung bản thân, cùng ở trong trạm dịch với Bát Giới, Sa Tăng. Chân thân thì vút một cái, nhảy lên trên không, biến ra một con ong mật, nhẹ nhẹ bay vào trong triều, trông thấy Đường Tăng ngồi trên cái đôn gấm ở bên tả quốc vương, đang dăm dăm nét mặt, lửa đốt trong lòng. Y liền bay thẳng đến trên mũ tì lư, lẳng lặng bò đến bên tai thầy gọi bảo:

- Sư phụ, con đã lại, xin đừng lo lắng!

Câu nói ấy, chỉ có Đường Tăng nghe thấy, những kẻ phạm nhân, nghe biết thế nào được.

Đường Tăng nghe thấy mới tạm yên lòng. Một lúc sau quan trong cung đến mời nói:

- Vạn tuế, đã đặt đại tiệc họp cần ở trong cung Chi Thuớc. Đức bà hoàng hậu và công chúa đều đợi ở đây, xin mời vạn tuế và quý nhân vào.

Quốc vương vui mừng khôn xiết, liền cùng phò mã vào cung.

Chính là:

*Tà chúa yêu hoa, hoa chuốc vạ
Lòng thiên tụng niệm, niệm mưa sầu.*

Chưa biết Đường Tăng ở trong cung làm cách nào để thoát được, xem tới hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI LĂM

Xem Hình Biết Giả, Bất Ngọc Thỏ

Giúp Chính Về Thân, Rõ Gốc Nguồn

Lại nói Đường Tăng lo ngại buồn rầu theo quốc vương đến hậu cung, đã nghe thấy trống phách vang trời, lại ngửi thấy hương hoa nức mũi, cúi gục đầu, không dám ngửa mặt lên Hành Giả vui thắm trong bụng, đậu ở trên chòm mũ tì lư, vận ánh sáng thần, trừng mắt lửa con người vàng nhòm ngó, chỉ thấy hai ban thái nữ, đứng sắp hàng tựa như cung quảng lâu tiên, coi hơn cả hoa xuân trướng gấm.

Hành Giả thấy sư phụ tuyệt nhiên không màng tưởng đến những thứ ấy, ngậm chép miệng ngợi khen:

- Hòa thượng giỏi thay! Hòa thượng giỏi thay! Minh quàng gấm vóc lòng không thích, chân đạo quỳnh dao dạ chẳng mê.

Một lúc sau hoàng hậu, phi tần đỡ công chúa ra khỏi cung Chi Thước. Mọi người đón tiếp, đều hô to “Muôn tuổi! Muôn muôn tuổi!”.

Đường Tăng sợ hãi quá, run như sêu sậy, cuống quít không biết làm thế nào Hành Giả đã nhìn thấy rõ ở trên đỉnh đầu công chúa có lộ một chút yêu khí, nhưng cũng không đến nổi hung ác lắm, liền vội vàng bò xuống mái tai Đường Tăng gọi bảo:

- Sư phụ ạ, đích thị là công chúa giả rồi!

Trưởng lão nói:

- Nếu là giả, làm thế nào mà bắt được nó hiện rõ bản tướng?

Hành Giả nói:

- Sẽ dùng phép thân bắt luôn nó ở đây!

Trưởng lão nói:

- Không nên! Không nên! Sợ làm vua kinh hãi, đợi khi nào vua và hoàng hậu lui bước, hãy giở phép ra!

Hành Giả nhất sinh là người nóng tính, khi nào dùng được, bèn thét to lên

một tiếng, hiện rõ bản tướng, nhẩy ngay lên túm lấy công chúa quát mắng:

- Con nghiệt súc này ghê thật, mi lộng giả thành chân ở chốn này, chỉ nên yên mà hưởng thụ cũng đã tốt rồi, sao còn “được voi lại đòi tiên”, định lừa dối cả sư phụ ta, để phá chân dương người, cho thỏa tính dâm dục của mi?

Quốc vương ngơ ngác sợ hãi, hậu phi ngã dụi ngã xiêu, cung nga thái nữ đều chạy tán loạn, liều mạng trốn lẩn hết.

Tam Tạng lại càng cuống cả tay chân, run lập cập, ôm ghì lấy quốc vương, gọi bảo:

- Xin bệ hạ đừng sợ, đừng sợ, đó là đồ đệ tôi dùng phép thần phân biệt rõ thực dối đấy!

Yêu tinh thấy việc không xong, giật được tay ra, trút hết áo xiêm, rũ bỏ cả vòng xuyên, trâm hoa, chạy tuốt vào trong miếu thổ địa ở vườn ngự uyển, lấy ra một cái gậy ngắn như chiếc mỏ cối, quay mình lại đánh Hành Giả. Hành Giả đuổi theo đến tận nơi, cầm gậy sắt đánh luôn vào mặt nó.

Hai bên hò hét, đấu nhau ở trong vườn hoa, sau cả hai lại hóa phép thần thông, cưỡi mây khói, đánh nhau ở trên không trung, khiến bách tính trong toàn thành kinh hoảng, các quan trong triều ai nấy sợ run. Trưởng lão đỡ lấy quốc vương và nói:

- Xin bệ hạ đừng sợ, đừng sợ, truyền bảo cho đức bà và mọi người đừng sợ, công chúa của bệ hạ là kẻ giả biến làm thực, để đồ đệ tôi bắt sống nó sẽ rõ!

Trong đám phi tần có người to gan, thu cả quần áo vòng xuyên lại, đưa cho hoàng hậu xem và nói:

- Đây là quần áo và trang sức của công chúa, nay trút hết cả, để trần người ra, đánh nhau với vị hòa thượng, chắc là yêu tinh thật rồi.

Bấy giờ, phi hậu và mọi người mới tỉnh hồn lại, đều ngửa mặt nhìn lên trời.

Lại nói yêu tinh đánh nhau với Hành Giả tới nửa ngày trời, chưa rõ thua được Hành Giả buông cây gậy xuống, hô một tiếng “biến” tức thì một biến ra mười, mười biến ra trăm, trăm biến ra nghìn, nửa vùng trời, như trăn ngoi rấn lội, đành bừa vào yêu tà. Yêu tà cuống cả chân tay, hóa ra luồng gió mát

chạy trốn lên trên mây biếc. Hành Giả đọc câu thần chú thu hết những cây gậy lại làm một, cưỡi mây sáng đuổi theo đến tận nơi, khi đến gần cửa Tây Thiên Môn, đã trông thấy tinh kỳ phát phối. Hành Giả lên tiếng quát to nói:

- Bớ những người canh cửa, ngăn chặn lấy yêu tinh, đừng cho nó chạy trốn!

Quá nhiên những vị canh cửa trời là Hộ Quốc Thiên Sư đem cả bốn vị đại nguyên súy họ Bàng, họ Lưu, họ Cầu, họ Tất, cầm binh khí ra ngăn giữ. Yêu quái không thể tiến được, quay trở lại, cầm gậy ngấn, chống chọi với Hành Giả.

Hành Giả múa gậy sắt, vừa đón đánh vừa nhìn kỹ, thấy cây gậy ngấn đó, một đầu bịt, một đầu thon, coi hình dáng tựa như cái mỏ chày bèn thét to một tiếng quát hỏi:

- Nghiệt súc, cái mi dùng đó là cái binh khí gì mà dám đối địch với lão Tôn? Hãy chịu hàng ngay đi, khỏi để cây gậy này đánh vỡ hoa cái mi ra!

Yêu tinh nghiêng răng lại nói:

- Mi không biết binh khí của ta ư? Hãy nghe đây:

*Dương chi ngọc tốt gốc cây tiên
Mài giữa bao năm mới tạo nên.
Hỗn độn vừa chia, ta đã có,
Hồng môn mới có, mỏ đầu tiên.
Gốc nguồn không phải đồ phạm tục,
Cội rễ sinh ra tự thượng thiên.
Một thể sáng lòe hòa bốn tướng,
Năm hàng điểm lạ hợp ba nguyên.
Cùng nhau điện quế từ bao thuở,
Làm bạn cung thêm đã mấy phen
Chỉ vị yêu hoa vào cõi tục,
Giả làm gái đẹp ở Tây Thiên
Cùng vua vui hưởng đời yên lặng,
Trông thấy Đường Tăng muốn kết duyên.
Mi nữ lòng nào chia lía bạn,
Liều thân tìm kiếm giỏ oai quyền?*

*Tiếng tằm binh khí này to thế
Hơn mi gậy sắt múa may quèn!
Cung Quảng dùng làm chày tán thuốc,
Đánh ai một cái chết quay liền.*

Hành Giả nghe lời, khanh khách cười nhạt nói:

- Nghiệt súc nhãi con kia, mi đã ở trong cung thiên, sao không biết thủ đoạn của lão Tôn, mà còn dám huênh hoang ở đây? Hiện ngay bản tướng ra hàng đi, ta tha tính mạng cho.

Yêu quái nói:

- Ta biết mi là Bật Mã Ôn đã đại náo thiên cung hồi năm trăm năm trước đây, đáng lẽ ta nhượng mi là phải, nhưng cái việc nguoi phá nhân duyên của ta thù to bằng giết cha mẹ, ta phải đánh chết tên Bật Mã Ôn dối trời này mới được!

Hành Giả bực nhất về ba tiếng “Bật Mã Ôn”. Vừa nghe thấy mấy tiếng ấy, Hành Giả trong lòng rất giận, giơ gậy sắt đánh luôn vào mặt yêu tà múa cái chày đón đánh, hai bên lại đánh nhau dữ dội ở ngay cửa Tây Thiên Môn.

Yêu tinh đánh nhau với Hành Giả đến mười mấy hợp, thấy lối gậy của Hành Giả rất kín gọn, khó bề thắng nổi, liền đánh vờ một chầy, rồi tung người lên một cái, hóa ra muôn đạo ánh sáng vàng, chạy về hướng chính nam. Đại thánh đuổi theo. Chợt đến một quả núi cao, yêu tinh dừng ánh sáng vàng, chui tuột vào trong hang núi, không thấy đâu nữa Hành Giả lại sợ nó trốn về nước, hại ngầm Đường Tăng, liền nhận rõ phương hướng quả núi đó, rồi quay đường mây trở về.

Lúc bấy giờ vào khoảng giờ thân, quốc vương níu lấy Tam Tạng run lập cập kêu van:

- Thánh tăng cứu tôi với!

Các hoàng hậu, phi tần cũng đang lo sợ thì đại thánh từ trên từng mây bước xuống gọi to:

- Sư phụ ơi, lão Tôn đã về!

Tam Tạng nói:

- Ngô Không đứng im, đừng làm quốc vương kinh sợ. Ta hỏi con công

việc công chúa giả, đầu cuối ra sao?

Hành Giả đứng ở ngoài cung Chi Thước, khoanh tay trước ngực nói:

- Công chúa giả là giống yêu tinh. Lúc ban đầu đánh nhau với lão Tôn nửa ngày, nó đánh không được lão Tôn liền hóa ra một đạo ánh sáng vàng, chạy đến một quả núi về hướng chính nam. Lão Tôn đuổi theo đến chân núi, không thấy đâu nữa. Chỉ sợ nó trở lại đây gây hại ngầm thầy, nên lão Tôn phải lập tức quay về.

Quốc vương nghe nói, níu lấy Đường Tăng hỏi:

- Công chúa giả là yêu tà rồi, vậy thì công chúa thực của trẫm bây giờ ở đâu?

Hành Giả trả lời:

- Để tôi bắt được công chúa giả đã, công chúa thực của ngài tự nhiên sẽ trở về.

Bọn hậu phi nghe thấy nói vậy, mới hết sợ hãi, mọi người đều tiến lên, lạy sụp nói:

- Trông ơn thánh tăng cứu cho công chúa thực của chúng tôi trở về cho rõ đen trắng, sẽ xin trọng tạ!

Hành Giả nói:

- Ở đây không phải chỗ chúng ta nói chuyện, hãy mời bệ hạ và sư phụ ra khỏi cung về trên điện, các vị đức bà trở về trong cung, cho triệu các sư đệ tôi là Bát Giới, Sa Tăng đến bảo hộ sư phụ tôi, tôi mới đi bắt yêu quái được.

Quốc vương y lời, cảm tạ khôn xiết rồi dắt tay Đường Tăng cùng ra khỏi cung, đi lên trên điện. Các hậu phi ai nấy về cung. Một mặt sai làm cỗ chay, một mặt sai người đi triệu Bát Giới, Sa Tăng.

Trong chốc lát, hai người đã tới Hành Giả nói rõ việc trước, bảo hai người gìn giữ sư phụ cho cẩn thận rồi lộn lên trên mây, bay lượn trên không trung, các quan ở trước điện, ai nấy đều châu lên trời lễ bái.

Tôn đại thánh bay thẳng tới ngọn núi ở phương chính nam tìm kiếm. Số là yêu quái đó khi bại trận, chạy đến núi này, chui vào trong hốc, lấy những khối đá chặn ngang cửa, sợ hãi tê tái người, ngòai núp ở trong không dám ra nữa.

Hành Giả tìm lục một hồi, không thấy tung tích, rất đỗi sốt ruột, tay cầm quyết, miệng đọc châm ngôn, gọi cả Thổ Địa, Sơn Thần ở trong núi đến nơi tra hỏi.

Một lúc sau hai vị thần đã tới, khấu đầu nói:

- Chúng tôi không biết, nên không đi đón tiếp ngài, xin ngài tha tội cho.

Hành Giả nói:

- Không đánh các người đâu! Cho ta hỏi, quả núi này tên gọi là gì, chỗ này cao bao nhiêu yêu ma, nói thực ra ngay, sẽ tha tội cho!

Hai vị thần nói:

- Thừa đại thánh, núi này gọi là Mao Đình, trong núi có ba cái hang nhỏ, suốt từ xưa tới nay, không có yêu tinh. Đại thánh muốn tìm yêu tinh, thì theo đường sang Tây Thiên mới có.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đi đến nước Thiên Trúc bên Tây Thiên, quốc vương nước ấy có nàng công chúa bị yêu ma cắp đi, vớt xuống nơi đồng hoang, nó lại biến ra hình dùng công chúa, định lừa quốc vương, kết lầu hoa, gieo cầu kén phò mã. Ta đưa Đường Tăng đi đến dưới lầu, bị nó để tâm ném cầu tin Đường Tăng, muốn kết làm vợ chồng, toan lấy nguyên dương của Đường Tăng. Ta biết nên hiện rõ bản tướng bắt yêu quái ở ngay trong cung, nó liền trút hết quần áo, trang sức, cầm một cái chày ngấn, như chày tán thuốc, đánh nhau với ta nửa ngày, rồi hóa ra một trận gió mát trốn chạy, bị lão Tôn đuổi đến Tây Thiên môn, đánh nhau hơn mười hợp. Nó liệu chừng không thể thắng, lại hóa ra ánh sáng vàng trốn thẳng đến chôn này, thế rồi mất hút.

Hai thần nghe nói liền đưa Hành Giả đi tìm ở nơi ba cái hốc. Bắt đầu xem xét cái hốc ở bên địa núi, thấy có mấy con thỏ rừng sợ chạy tán loạn cả, rồi lên tìm đến một cái hốc ở trên đỉnh núi chót vót, thấy có hai khối đá rất lớn chặn ngay lấy cửa hang. Thổ Địa nói:

- Yêu quái tất nhiên ở trong này, chui ngay vào mà tìm.

Hành Giả cầm cây gậy sắt bẩy hòn đá ra. Yêu quái kia quả là ẩn náu ở bên trong, kêu lên một tiếng, nhảy tót ra bên ngoài, giơ chày tán thuốc chạy lại đánh. Hành Giả múa cây gậy sắt lên ngăn chặn lại, làm cho sơn thần sợ

chạy, thổ địa lùi lại sau; yêu quái thì miệng lũng bùng mắng nhiếc bọn sơn thần thổ địa.

- Ai bảo các người dẫn y đến chỗ này lục soát?

Yêu tinh vừa chống đỡ, cố ngăn gậy sắt lại, rồi vừa đánh vừa chạy, nhảy lên không trung.

Đương lúc khẩn cấp thì trời đã xế chiều, Hành Giả càng hăng tiết, đánh rất rát, trong lòng tức bực không đánh được một gậy cho yêu tinh chết ngay. Chợt nghe thấy ở trong khoảng chín tầng mây biếc, có người gọi hỏi:

- Đại thánh chớ quá tay! Chớ quá tay!

Hành Giả ngoảnh đầu lại nhìn, té ra là Thái Âm Tinh Quân, có Hằng Nga theo sau, đương hạ mây lành xuống ngay trước mặt.

Hành Giả vội vàng thu gậy sắt lại, nghiêng mình thi lễ nói:

- Thưa lão bà Thái Âm, ngài đi đâu thế! Lão Tôn có lỗi không kịp tránh lỗi.

Thái Âm nói:

- Con yêu tà đương đối địch với ngài đó, là con ngọc thỏ tán thuốc tiên ở trong cung Quảng Hàn của tôi đấy. Nó đã tự ý mở trộm khóa vàng cửa ngọc khuyết, trốn ra khỏi cung, đã một năm rồi. Tôi biết hiện nay nó gặp tai nạn hại đến tính mạng, nên lại phải đến đây cứu sống nó. Mong đại thánh nể già đây mà tha cho nó.

Hành Giả luôn miệng vâng dạ và nói:

- Không dám! Không dám! Thảo nào mà nó biết dùng chày tán thuốc! Té ra là một con ngọc thỏ. Lão bà Thái Âm chưa rõ việc nó đem nạng công chúa nước Thiên Trúc giấu đi, rồi lại biến ra công chúa, định rút hết nguyên dương của thánh tăng sư phụ tôi. Tội lỗi ấy, thực đã rành rành, đâu lại làm ngơ mà tha thứ nó được?

Thái Âm nói:

- Ngài vẫn chưa rõ. Nạng công chúa con quốc vương cũng không phải là người phạm, nguyên là nạng Tố Nga trong cung trăng. Mười tám năm trước, nạng đã đánh con ngọc thỏ một cái tát, rồi lại nhớ phạm trần xuống hạ giới, đầu thai vào chính cung hoàng hậu của quốc vương. Con ngọc thỏ vẫn mang

môi thù cũ, cho đến năm kia cũng lén trốn xuống trần, bắt Tô Nga quăng ra nơi đồng hoang. Nó lại muốn lấy Đường Tăng làm chồng, cái tội ấy thật là không nhỏ. May mà ngài để ý biết rõ thực giả, nên nó chưa làm thương tổn được sư phụ ngài. Mong rằng ngài nể đến tình tôi mà tha cho nó, tôi sẽ bắt nó mang về.

Hành Giả Cười nói:

- Nếu đã có nhân quả như vậy, lão Tôn cũng chẳng dám ngang bướng, có điều là ngài bắt con ngọc thả đi, e rằng quốc vương không tin, muốn phiên Thái Âm Tinh Quân cùng các cô tiên nga này bắt con ngọc thả dong đến nơi đó, cho quốc vương thấy được minh chứng, một là để tỏ rõ thủ đoạn của lão Tôn, hai là nói nguyên do việc xuống trần của cô Tô Nga, sau đó quốc vương trông thấy thân thể công chúa Tô Nga, mới hiểu rõ cái nghĩa báo ứng.

Thái Âm Tinh Quân y theo lời, lấy tay trở vào yêu tà nói:

- Nghiệt súc này, sao còn chưa hiện rõ bản thân đi theo ta?

Ngọc Thỏ lăn kèn ra hiện rõ nguyên hình. Thực đúng là:

Môi hở răng nhọn, tai dài râu thưa. Minh tròn một khối lông như ngọc, chân choãi nghìn non phớt tựa bay. Mũi để thò lò, hơn cả sừng trong hòa phán sáp; người tròn đỏ ánh, khác nào tuyết trắng điểm sơn thân. Rạp mình xuống đất, phau phau như một nắm tơ; vươn cổ lên trời, nồn nồn tựa chòm sợi bạc.

Hành Giả trông thấy, rất đổi vui mừng, cười từng mây đi trước dẫn lối. Thái Âm Tinh Quân dẫn các cô tiên Hằng Nga, dắt con ngọc thả, thẳng tới địa giới nước Thiên Trúc. Lúc bấy giờ vừa trên lầu canh. Quốc vương cùng Đường Tăng vẫn còn ở trên điện. Bát Giới, Sa Tăng và các quan đều ở dưới thềm. Còn đương bàn định lui chầu, mọi người đã thấy một đám mây khói ở hướng chính nam, sáng như ban ngày. Ai nấy ngừng đầu lên nhìn bỗng nghe thấy Tôn đại thánh lên tiếng gọi bảo:

- Nhà vua nước Thiên Trúc, xin bệ hạ mời các vị hoàng hậu phi tần ra mà xem. Người đứng dưới cây tràng phan là vị Thái Âm Tinh Quân trên cung trăng, hai bên là các cô tiên Thường Nga trong nguyệt điện. Con ngọc thả này chính là nàng công chúa giả của bệ hạ, đã hiện chân tướng ra đây.

Quốc vương vội gọi hoàng hậu, phi tần cùng cung nga thái nữ mọi người

đến châu lên trời báii vọng. Đường Tăng cùng các quan văn võ cũng đều nhìn lên trên không cảm tạ. Các hộ trong toàn thành, không một nhà nào không bày hương án, khấu đầu niệm Phật. Đương khi mọi người nhìn xem, Trư Bát Giới đã lại ngửa nghề, nhin không được, nhảy lên trên không, ôm chầm lấy nàng tiên mặc xiêm nghề, nói:

- Chào chị, tôi với chị là chỗ quen biết cũ, chúng mình đùa bốn một lúc đi.

Hành Giả tiến lên, túm lấy Bát Giới, tát cho hai cái, quát mắng:

- Mi là cái đồ ngọc tục tằn, ở đây là nơi thế nào, mà dám giở trò ấy ra?

Bát Giới nói:

- Khoác tay đi nhớn một tý thôi mà!

Thái Âm Tinh Quân bèn sai quay ngay tràng phan, cùng các cô Thường Nga bắt lấy ngọc thổ, đi thẳng lên cung trăng.

Hành Giả túm lấy Bát Giới nhảy xuống đất. Quốc vương ở trên điện tạ ơn Hành Giả. Lại nhân tiện hỏi đến việc lúc trước.

- Nhờ đại pháp lực của thần tăng bắt được công chúa giả rồi, còn công chúa thực của trẫm hiện nay ở xứ sở nào vậy?

Hành Giả nói:

- Nàng công chúa thực của ngài cũng không phải là người phạm trần, chính là cô tiên Tố Nga ở trong cung trăng, vì mười tám năm trước, nàng có đánh con ngọc thổ một cái tát, lại nhớ phạm trần xuống hạ giới đầu thai vào chính cung của ngài để sinh ra làm người, con ngọc thổ kia vẫn cầm tức thù cũ, vì thế năm ngoái nó mới mở trộm khóa vàng của ngọc khuyết trốn xuống đây, bắt nàng Tố Nga đem quẳng ra chốn đồng hoang, rồi nó trá hình lừa ngài. Đoạn nhân quả này chính miệng Thái Âm Tinh Quân vừa nói cho tôi nghe. Ngày nay đã từ bỏ được cái giả, ngày mai sẽ mời ngài ngự giá đi tìm người thực.

Quốc vương nghe nói, trong lòng hồ thẹn, không ngăn được nước mắt rùng rùng hai bên má nói:

- Con ơi! Cha lên ngôi từ thuở nhỏ, ngay cửa thành cũng chưa hề ra tới, bây giờ bảo cha đi tìm con ở đâu?

Hành Giả cười nói:

- Xin ngài không nên phiền não. Công chúa nhà ngài hiện nay ở chùa Cấp Cô Lát Vàng, giả làm điên rồ. Ngày hôm nay hãy tạm nghỉ, đến ngày mai tôi sẽ trả lại công chúa thực cho ngài.

Các quan lại vái lạy tâu bày:

- Xin chúa thượng hãy thư tâm. Mấy vị thần tểng đây, đều là chư phật đi mây về gió, hẳn biết việc đã qua và việc chưa tới, ngày mai xin phiền các vị thần tểng cùng đi tìm kiếm, sẽ rõ đầu đuôi.

Quốc vương y lời, liền mời bốn thầy trò lên đình Lưu Xuân ăn cơm rồi nghỉ ngơi. Lúc đó đã gần canh hai, mọi người ngủ yên một đêm.

Đêm hôm ấy, quốc vương trút hết khí tà ma, tinh thần thêm hăng hái, vừa canh mới canh năm ba điểm, đã ra ngự triều rồi. Liền đó sai đi mời bốn thầy trò Đường Tăng, đền bàn việc đi tìm công chúa.

Đường Tăng theo đến triều đường làm nghi lễ, bọn đại thánh ba người cùng nhau lên tiếng chào hỏi.

Quốc vương nghiêng mình nói:

- Hôm qua ngài đã cho biết việc công chúa, dám phiền thần tểng đi cứu về cho.

Đường Tăng nói:

- Công chúa hiện đang bị nhốt ở chùa Lát Vàng.

Quốc vương hỏi:

- Chùa Lát Vàng cách thành này bao nhiêu xa?

Tam Tạng nói:

- Chỉ sáu mươi dặm đường.

Quốc vương liền truyền chỉ:

- Giao hai cung đông và tây coi điện, quan Thái Sư chưởng triều coi việc nước, trăm cùng chính cung hoàng hậu đem các quan và bốn vị thần tểng đến chùa đón công chúa.

Tức thì truyền sắp xe, cùng nhau ra khỏi triều môn, duy có Hành Giả thì đi trên mây, vịn mình một cái, đã đến chùa trước rồi. Các sư vội vàng quỳ

gõi đón tiếp và nói:

- Khi lão gia gia ra đi, cùng đi bộ với mọi người, ngày nay sao ngài lại ở trên trời giáng xuống?

Hành Giả cười nói:

- Vị sư già nhà các người đâu? Mời sư cụ ra đây, bày hương án đón xe vua. Vua và hoàng hậu, cùng các quan và sư phụ tôi sắp đến đây.

Các sư không biết rõ tình ý, tức thì đi mời sư già. Vị sư già trông thấy Hành Giả, rạp mình lạy xuống nói:

- Lão gia, công việc của công chúa thế nào?

Hành Giả đem các việc công chúa giả gieo cầu, muốn lấy Đường Tăng và Thái Âm Tinh Quân bắt ngọc thả mang đi như thế nào, nói hết lại một lượt. Vị sư già lại cúi đầu lễ tạ Hành Giả đỡ dậy nói:

- Đừng lễ nữa, đừng lễ nữa. Sắp sửa ngay để đón vua!

Bấy giờ các sư mới biết người bị nhốt ở phòng sau là một cô gái, ai nấy đều mừng mừng sợ sợ, vội vàng sắm sửa hương án, đặt bày ở ngoài cửa chùa, mặc áo cà sa, khua chuông đánh trống đợi xa giá nhà vua. Không bao lâu, thánh giá tới nơi. Quả nhiên là:

*Phơi phới mây lành đây vẻ đẹp
Một ngôi chùa cổ chốc thêm hương.
Nghìn năm chói lợi êm sông bể,
Muôn thuở huy hoàng sáng Võ Thang.
Cây cối thấm ơn thêm vẻ đẹp,
> Cỏ hoa nhuần đức nức mùi thơm.
Từ xưa Trương Giả còn ghi dấu
Mừng thấy nhà vua đến bảo đường.*

Quốc vương đến ngoài cửa chùa, trông thấy các sư nghiêm trang chỉnh tề, phủ phục đón tiếp, lại đã thấy Tôn Hành Giả đứng ở quãng giữa rồi.

Quốc vương liền nói:

- Thần tăng làm thế nào mà đến được trước?

Hành Giả cười nói:

- Lão Tôn chỉ sẽ vắn mình một cái là đến nơi rồi, các vị thì phải đi đến

nửa ngày.

Tiếp sau bọn Đường Tăng cũng tới nơi. Trưởng lão đưa vua đến gian phòng ở mé sau, thấy công chúa vẫn đương giả điên nói nhảm. Sư già quý xuống trở bảo:

- Người ở trong phòng này tức là công chúa bị gió thổi lại hồi năm kia.

Quốc vương liền sai mở cửa; tức thì khóa sắt mở ra, cánh cửa vừa hé, quốc vương cùng hoàng hậu trông thấy công chúa, nhận rõ hình dáng, chẳng ngại như bản, đi tới gần ôm chầm lấy và nói:

- Con gái tôi khổ sở quá! Làm sao mà số phận hẩm hiu, cơ cực thế này?

Bấy giờ cha mẹ, con cái gặp nhau, xiết bao nỗi cảm động. Ba người ôm nhau than khóc một hồi, kể nỗi biệt ly. Quốc vương liền sai nẩy nước thơm, để công chúa tắm gội, thay xiêm áo lên xe về nước.

Hành Giả lại khoanh tay nói với quốc vương:

- Quả núi này gọi là Bách Cước Sơn. Gần đây thấy nói có rết thành tinh, đêm khuya hại người, kẻ đi người lại rất là không tiện. Tôi thiết tưởng chỉ có gà mới trừ được rết, nên chọn lấy độ nghìn đôi gà trống lớn, thả vào trong núi này, trừ giống độc ấy, rồi đổi tên cho quả núi này, ban ra một đạo sắc, để trả ơn nhà sư ở đây đã nuôi nấng công chúa.

Quốc vương rất mừng xin vâng theo. Rồi đó sai quan vào thành lấy gà ra, lại đổi tên núi là Bảo Hoa, hạ chỉ cho bộ công lo liệu việc làm chùa, cho phong hiệu là “Ban sắc dựng chùa Cấp Cô Lát Vàng ở núi Bảo Hoa”. Lại phong sư già ở đây là “Bảo quốc tăng quan”, đời đời nối nghiệp, cấp bổng ba mươi sáu thạch.

Các sư đều cảm tạ, tiễn xa giá về triều. Công chúa vào cung, mọi người ra mắt, đặt bày yến tiệc, để mừng công chúa giải buồn. Mẹ con hậu phi lại đoàn viên sum họp, vua tôi quốc vương cũng mừng rỡ, yến ẩm suốt đêm.

Sáng hôm sau quốc vương truyền thờ vẽ truyền thần hình dáng bốn thầy trò thánh tăng thờ phụng ở trên lầu Hoa Di. Lại bảo công chúa vận trang phục mới ra diện tạ ơn bốn thầy trò Đường Tăng có công cứu mệnh. Tạ ơn xong, Đường Tăng cáo từ sang Tây. Quốc vương nhất định cố giữ lại, đặt yến tiệc to, ăn luôn tới năm sáu ngày liền. Chú ngọc thực là thỏa thích, tha

hồ no say căng bụng. Quốc vương thấy các vị nặng lòng lạy Phật, giữ thế nào cũng không được, bèn sai lấy hai trăm đĩnh vàng bạc, một khay vật báu để tạ ơn. Bọn thầy trò không nhận gì hết. Vua lại truyền sắp xe loan, mời lão sư phụ ngự lên, sai các quan đưa tiễn. Các hậu phi và thần dân mọi người đều cúi đầu tạ ơn. Khi xe đến đường cái sang tây, các sư đưa chân vẫn không chịu trở lại.

Hành Giả thấy những người đi tiễn không muốn trở về, bắt đắc dĩ phải bắt tay quyết, quay về phương tốn thổi hơi tiên khí, cho nổi lên một trận gió mù tối, khiến cho những người đi tiễn ai nấy đều lóa mắt, bấy giờ mới thoát ra mà đi được. Đó chính là:

Tắm gội công ơn còn bản tính

Xa lìa vàng bạc rõ chân như

Chưa biết bước đường đi rồi ra thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI SÁU

Khấu Viên Ngoại Mừng Đãi Cao Tăng

Đường Trưởng Lão Không Ham Phú Quý.

Lại nói thầy trò Đường Tăng dùng phép ngăn bọn người đi tiễn. Mọi người thấy gió đen nổi lên, rồi không thấy thầy trò Đường Tăng đâu nữa, cho là Phật sống xuống phạm trần, cúi đầu trở về. Bọn thầy trò đi sang Tây, chính vào lúc xuân qua hạ tới.

Nói chẳng xiết chuyện ngày đi đêm nghỉ, vượt núi qua đèo. Đi đường bình yên vô sự đã được nửa tháng. Đứng trước mặt lại thấy một tòa thành, Tam Tạng gọi hỏi:

- Đồ đệ, đây lại là nơi nào thế?

Hành Giả nói:

- Không biết! Không biết!

Bát Giới cười nói:

- Đường này anh đã đi qua, sao lại nói không biết? Hay lại có điều gì nhiều khê, cố ý giả vờ không biết để trêu cợt chúng tôi đấy?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc này không hiểu gì hết! Tuy đã đi qua lối này mấy lần, nhưng lúc ấy chỉ ở mãi trên chín tầng mây, trở đi trở lại đều là cõi mây, có xuống dưới đất đâu? Việc chẳng hệ trọng, tra xét làm gì, cho nên mới không biết. Có việc gì nhiều khê mà phải giễu cợt chú?

Vừa đi vừa chuyện vãn, chốc đã tới nơi.

Hành Giả xuống ngựa, qua cầu treo, đi vào mé trong cửa.

Trên phố dài, thấy hai ông già ngồi nói chuyện ở dưới hiên.

Tang Tạng nói:

- Đồ đệ, chúng con đứng chờ giữa phố, gục cả đầu xuống, không được bừa bãi, để ta đến dưới hiên, hỏi tên địa phương này.

Bọn Hành Giả đều vâng lời đứng im.

Trưởng lão mới tới gần hai ông già chấp tay chào hỏi:

- Thưa các lão thí chủ, bản tăng có lời chào.

Hai ông già ấy đương ngồi ở nơi đó nói chuyện phiếm, tán tỉnh nào những chuyện hưng vong, được mất, ai thánh ai hiền, sự nghiệp anh hùng thuở trước bây giờ còn đâu, thật đáng thương tiếc, chợt nghe thấy có tiếng chào hỏi, liền đáp lễ lại và nói:

- Trưởng lão muốn hỏi gì?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng từ phương xa đến bái Phật tổ, vừa đến quý phương, không biết xứ ta đây gọi là gì? Nơi này có chư ông chư bà làm phước, xin một bữa cơm chay?

Một ông già nói:

- Xứ chúng tôi đây là phủ Đồng Đài, sau phủ có một huyện gọi là huyện Địa Linh. Trưởng lão muốn ăn cơm chay, không cần phải đi xin, cứ đi qua cái phố Nam Bắc này, có một cái nhà lầu kiểu hồ ngồi, tọa tây, hướng đông, đây là nhà ông Khấu viên ngoại, Trước cửa nhà ông ấy có treo tấm biển “Muôn sư không cản”. Ngài là sư ở phương xa, hẳn được tiếp đãi tử tế. Thôi đi! Thôi đi! Đừng làm ngắt câu chuyện của chúng tôi.

Tam Tạng quay về nói với Hành Giả:

- Ở đây là phủ Đồng Đài, huyện Địa Linh, hai ông già ấy nói qua phố này có một cái lầu kiểu hồ ngồi, hướng đông là nhà ông Khấu viên ngoại, trước cửa treo một cái biển “Muôn sư không cản”, họ bảo ta đến đây mà xin cơm chay.

Sa Tăng nói:

- Tây Phương là đất của nhà Phật, quả có những nhà nuôi sư. Ở đây chỉ là phủ huyện, bắt tất phải đi trình quan văn, chúng mình đến đây xin bữa cơm chay, ăn xong sẽ đi.

Trưởng lão cùng ba người thông thả đi trên đường phố, làm cho người hai bên phố đều sợ hãi, nghi kỵ, quây trước quây sau để dòm xem tướng mạo.

Trưởng lão dặn bảo bọn đồ đệ phải ngậm miệng, cứ nhắc luôn:

- Chớ bừa bãi! Chớ bừa bãi!

Ba người đều gục đầu xuống, không dám nhìn lên. Đi hết chỗ ngoặt, quả có một đường phố lớn Nam Bắc.

Đương đi, trông thấy một tòa nhà lầu kiêu hủ ngời, bức vách trong nhà có treo một tấm biển lớn viết bốn chữ “Muôn sư không cản”.

Tam Tạng nói:

- Bên Phương Tây đất Phật, kẻ hiền người ngu đều không biết dối trá. Nghe hai ông lão nói, ta vẫn không tin, đến đây mới biết là thực.

Bát Giới thô lỗ muốn vào ngay.

Hành Giả nói:

- Chú ngọc hãy khoan! Đợi có người đi ra, hỏi xem thế nào, mới có thể vào được.

Sa Tăng nói:

- Anh cả nói có lý lắm, sợ một khi không rõ trong ngoài, làm cho thí chủ phiền não.

Mọi người buộc ngựa và để hành lý ở ngoài cửa. lát sau có một người đầy tớ tay cầm một cái cân, một cái làn, ở trong đi ra, thỉnh thoảng trông thấy, quăng ráo ra đấy, chạy lộn trở lại trình nói:

- Thưa ông chủ, ở bên ngoài có bốn vị sư dị dạng đến đây.

Ông viên ngoại tay chống gậy, đang đi tản bộ ở trong sân, miệng lâm râm niệm Phật, nghe thấy người báo, liền buông gậy xuống, đi ra đón tiếp. Trông thấy bốn người, ông không sợ, nói ngay:

- Xin mời vào! Xin mời vào!

Tam Tạng lễ phép theo vào. Ông viên ngoại dẫn lối đi qua cái ngõ đến một tòa nhà và nói:

- Đây là nhà trên, chính là nơi thờ Phật, giảng kinh, ăn chay, tiếp đãi các vị lão gia; dưới kia là nơi người nhà đệ tử ở.

Tam Tạng ngợi khen khôn xiết, liền lấy áo cà sa mặc vào đi lễ Phật, cất bước lên chùa ngắm cảnh.

Trưởng lão rửa sạch tay, thắp tuần hương, cúi đầu lễ Phật đoạn quay lại

làm lễ chào ông viên ngoại.

Ông viên ngoại nói:

- Hãy khoan, xin mời ngài đến nơi giảng kinh nói chuyện.

Trưởng lão đến nơi, vừa toan làm lễ. Ông viên ngoại vội đỡ lại và nói:

- Xin cởi áo Phật!

Trưởng lão cởi áo cà sa, cùng làm lễ tương kiến với ông già viên ngoại. Ông già viên ngoại chào hỏi bọn Hành Giả, gọi người buộc ngựa cho ăn, đem hành lý để vào trong hiên, xong đầu gối, mới hỏi thăm đến lai lịch.

Tam Tạng nói:

- Bàn tăng ở bên Đông Độ, vua nhà Đại Đường khâm sai đến yết Linh Sơn ở quý phương ta đây, bái Phật cầu chân kinh. Nghe nhà cụ đây kính tăng, cho nên đến bái kiến, xin một bữa cơm chay rùi lại đi.

Viên ngoại mừng rỡ, cười vui vẻ nói:

- Đệ tử tên gọi là Khấu Hồng, tên chữ là Đại Khoan, năm nay sáu mươi tư tuổi. Từ năm bốn mươi tuổi đã xin hứa nuôi chay vạn nhà sư, thì mới làm lễ viên mãn, nay đã nuôi được hai mươi bốn năm, có một quyển sổ ghi chép việc nuôi sư. Hôm nay vô sự, đem sổ ghi nuôi sư tính cộng lại, tất cả đã được chín nghìn chín trăm chín mươi sáu vị sư, chỉ còn thiếu có bốn người, chưa được viên mãn. Ngày nay may sao trời giáng bốn vị lão sư, cho vừa tròn số một vạn nhà sư, xin ngài để lại quý danh. Dù sao cũng xin thông thả ở chơi một tháng, đợi làm lễ viên mãn xong, đệ tử sẽ sắp kiệu, ngựa đưa lão sư lên núi. Từ đây đến Linh Sơn chỉ còn có tám trăm dặm đường, không xa mấy nữa.

Tam Tạng nghe nói, rất đổi vui mừng tạm nghe lời ở lại.

Mấy người nhà của viên ngoại, vào cả nhà trong lấy củi, kén nước, vo gạo, rửa chè, sắp sửa bữa ăn, làm kinh động đến bà vợ viên ngoại. Bà ta liền hỏi:

- Nhà sư ở đâu đến mà khẩn cấp vậy?

Lũ đây tớ nói:

- Vừa có bốn vị cao tăng, cụ nhà ta hỏi thăm, các vị ấy nói là vua Đại Đường hoàng đế bên Đông thổ sai đi tới Linh Sơn bái cầu đức Phật tổ, đến

địa phương ta đây không biết đã đi bao nhiêu dặm đường rồi. Cụ nhà mình bảo là trên trời ban xuống, sai chúng tôi đi làm gấp cơm chay, để khoản đãi.

Bà già đó nghe nói cũng mừng, gọi hầu gái:

- Lấy quần áo cho ta mặc, ta cũng ra xem nào?

Lũ đầy tớ nói:

- Thưa cụ bà, chỉ có một vị coi được, còn ba vị kia, hình dùm sao mà xấu thế!

Bà già nói:

- Chúng bay không biết, ai mà hình dùm xấu xí, cổ quái, hẳn là người trời đáng xuống hạ giới. Đi ra bảo ngay cho ông nhà ta biết.

Bọn đầy tớ chạy đến nhà tụng kinh nói với viên ngoại:

- Cụ bà đã đến, muốn ra chào vị lão gia bên Đông Độ.

Tam Tạng nghe nói liền đứng dậy bước xuống.

Bà lão đến trước nhà, ngược mắt nhìn thấy Đường Tăng tướng mạo hiên ngang, phong tư anh tuấn, ngoảnh lại nhìn thấy bọn Hành Giả ba người hình dáng khác phàm, tuy đã biết là người trên trời xuống hạ giới, nhưng vẫn thấy có phần sợ sệt, vội quỳ xuống lạy.

Tam Tạng vội vàng đỡ dậy nói:

- Làm phiền lão bà hỏi thăm đến!

Bà già gạn hỏi viên ngoại rằng:

- Bốn vị sư phụ, sao lại không ngồi cùng nhau?

Bát Giới chau mày ra nói:

- Ba chúng tôi là đồ đệ!

Ôi! Y nói một tiếng, khác nào tiếng hùm gầm thét nơi rừng sâu, bà già đó lại càng sợ hãi.

Đương nói chuyện, lại thấy một tên gia đồng đến báo:

- Hai chú đã cũng ra đây!

Tam Tạng vội ngoảnh ra nhìn, té ra là hai người thư sinh tuổi trẻ.

Hai người thư sinh ấy đi lên nhà tụng kinh, sụp lạy xuống trước trường

lão.

Tam Tạng vội vàng đáp lễ. Viên ngoại tiến lên ngăn lại nói:

- Đây là hai thằng cháu nhà tôi, tên gọi là Khấu Lương, Khấu Đồng, ở trong thư phòng, đọc sách mới ra đây. Các cháu chưa ăn cơm trưa, thấy các vị lão sư giảng lâm, cho nên đến bái yết.

Tam Tạng mừng nói:

- Quý hóa! Quý hóa quá! Chính là: làm nhân, nhà cửa thành sang đẹp; đọc sách, con em mới giỏi ngoan.

Hai cậu thư sinh trình lên phụ thân rằng:

- Các vị lão gia đây ở phương nào đến thế?

Viên ngoại cười nói:

- Ở mãi xa xôi lắm, từ đất Nam Thiêm Bộ châu bên Đông Thổ, khâm sai đến Linh Sơn bái Phật cầu kinh.

Các cậu học trò nói:

- Chúng tôi xem trong bộ Sự Lâm Quảng Ký thấy nói khắp thiên hạ có bốn bộ châu lớn. Ở chúng tôi đây gọi là Tây Ngưu bộ châu, còn có Đông Thắng Thần châu nữa. Từ Nam Thiêm Bộ châu đến đây, không biết phải đi mất bao nhiêu năm?

Tam Tạng cười nói:

- Bần tăng đi đường, kéo dài ngày tháng rất nhiều, chính đi thì chẳng được bao nhiêu ngày. Thường gặp ma thiêng quỷ dữ, muôn đấng nghìn cay, đều trông cậy vào ba đồ đệ bảo hộ. Tổng cộng đến mười bốn lần nắng rét, mới đến được quý xứ ta đây.

Các cậu học trò nghe lời, ngợ khen khôn xiết nói:

- Thực là vị thần tăng! Thực là vị thần tăng!

Nói chưa dứt lời, đã thấy bốn em nhỏ đến mời:

- Cơm đã làm xong, xin mời lão gia đi thụ trai.

Viên ngoại bảo vợ cùng con gái vào nhà trong, lão đưa bốn người đến phòng chay ăn cơm. Ở đây bày biện rất tề chỉnh, thấy những bàn ăn thếp vàng nuột, ghé ngòi sơn then bóng, đằng trước mặt có mâm bông ngũ quả,

đều là kiểu thời trang do tay thợ khéo làm nên Hàng thứ hai đặt năm khay rau ghém, hàng thứ ba bày năm đĩa củ sừng, hàng thứ tư đặt nhiều món ăn nhẹ, thức nào cũng ngon lành, món gì cũng thơm phức: canh chay, cơm trắng, bánh nướng, nem chua, chát chát cay cay, khói xông nghi ngút, thầy đều vừa miệng, có thể ăn no. Bảy tám người đồng bực, đi lại chạy hầu, bốn năm người đầu bếp chẳng lúc ngơi tay, người nào múc canh cứ múc canh, xới cơm cứ xới cơm, kẻ lại người đi như mắc cửi. Trư Bát Giới cứ mỗi bát đánh lém một miếng, bốn thầy trò tha hồ thỏa thích ăn một bữa. Tam Tạng đứng dậy, tạ ơn viên ngoại cho ăn, rồi muốn xin ra đi.

Viên ngoại giữ lại nói:

- Lão sư, mời ngài thư lại mấy ngày. Thường có câu “Khởi đầu dễ dãi sau mới khó khăn”, chỉ đến khi tôi làm xong lễ viên mãn, mới dám để ngài lên đường.

Tam Tạng thấy chủ nhà lòng thành ý tốt, chẳng biết làm thế nào đành phải ở lại.

Mấy thầy trò đã ở lại luôn bảy tám ngày trời, ông viên ngoại mới mời hai mươi bốn vị sư mộ đạo người bản xứ, lập một đàn trường viên mãn, bọn tăng viết sớ điệp đến ba bốn ngày, chọn được giờ lành, mở đầu việc Phật. Ở đây chẳng khác gì bên Đại Đường, cũng hương hoa cúng dàng, đàn sáo trống chuông, kệ kinh sớ điệp.

Ba thừa diệu pháp rất tinh vi.

Nhất Nhị Sa Môn đều thế cả.

Lễ bái luôn ba ngày liền. Đường Tăng nóng ruột nghĩ đến Lôi Âm, quyết chí ra đi, lại xin từ biệt.

Viên ngoại nói:

- Lão sư có ý đòi đi, có lẽ vì việc Phật bận rộn suốt ngày, chúng tôi có nhiều điều sơ xuất, ngài có ý quở trách chăng?

Tam Tạng nói:

- Quấy quả nhà cụ đây, không biết lấy gì báo đáp, đâu dám trách móc! Chỉ vì khi xưa đức thánh quân tiền chân tôi ra khỏi cửa quan, người có hỏi bao giờ trở về, tôi trót lỡ miệng nói là ba năm, dè đâu đường đi kéo dài, tới

nay đã mười bốn năm ròng! Đi lấy kinh chẳng biết có hay không, đến khi về lại phải mười hai, mười ba năm, sai trái thánh chỉ, tội để đâu hết. Mong cụ viên ngoại để cho bản tăng đi, khi nào lấy được kinh trở về, lại trở vào nhà ta đây ở ít lâu, chẳng hơn ư?

Bát Giới nhin không được, kêu to nói:

- Sư phụ cũng không biết lựa theo ý muốn, nể nang người ta! Lão viên ngoại là nhà cự phú, đã phát nguyện nuôi sư, nay đã viên mãn, vả chẳng người ta hết lòng giữ lại, có ở hằng năm cũng không hề chi, sao cứ nằng nặc đòi đi? Bỏ cả những thứ bữa cơm ngon lành sẵn sàng không ăn, để đi ăn mày từng nhà làm gì!

Trưởng lão gầm thét lên quát mắng nói:

- Cái đồ bị thịt chỉ có biết ăn, không còn nghĩ xa nghĩ gần gì hết! Thật là phường súc sinh vai u thịt bắp, giá áo túi cơm. Chúng con đã tham, sân, si như vậy, ngày mai ta sẽ đi một mình cũng được.

Hành Giả thấy sư phụ đã giận biến sắc mặt, liền túm lấy Bát Giới tống vào đầu một quả, mắng:

- Đồ ngốc không biết hay dở, làm cho sư phụ mắng lây cả chúng tôi!

Sa Tăng cười nói:

- Đánh là phải! Đánh là phải! Đã bảo đừng có nói chọc tức người ta mà vẫn cứ nói chõ.

Chú Ngốc thở phì phà phì phò, đứng ra một bên, không dám nói nữa.

Lão viên ngoại thấy thầy trò họ phát cáu, vẫn cứ hờn hờ tươi cười nói:

- Xin lão sư đừng nóng nảy, hôm nay ngài cứ thung dung, đến ngày mai tôi sẽ sắm sửa cờ trống mời mấy người họ hàng làng xóm, tiễn đưa các vị lên đường.

Đương bàn cãi thì bà già đi ra nói:

- Lão sư phụ, đội ơn ngài đã quá bộ đến tộ xá, không nên cố chối từ, hãy ở lại mấy hôm đã!

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi ở đây đã nửa tháng rồi.

Bà già nói:

- Nửa tháng đó là công đức của viên ngoại nhà tôi, già đây có ít tiền riêng may vá được, cũng muốn nuôi các vị nửa tháng nữa.

Nói chưa dứt lời, anh em Khấu Đổng lại đi ra nói:

- Thừa bốn vị lão gia, cha chúng cháu nuôi sư đã hơn hai mươi năm, chưa hề gặp được người tốt. Ngày nay may được viên mãn, có bốn vị hạ giáng, thực là lều gianh rạng vẻ. Chúng cháu trẻ tuổi không biết nhân quả, thường nghe người ta nói “Ông tu ông được, bà tu bà được, không tu không được”. Gia phụ và gia mẫu chúng cháu đều thành tâm dâng lễ bạc, chính là cầu được chút nhân quả, hà tất phải từ chối? Cả đến anh em chúng cháu cũng dè sẻn được ít tiền làm lễ mọn đưa tiễn, chỉ mong được cúng dàng lão gia nửa tháng rồi mới tiễn lão gia lên đường.

Tam Tạng nói:

- Thịnh tình của cụ ông, cụ bà nhà, ta còn chưa dám nhận, đâu còn dám mong sự quá yêu của các cậu! Nếu chúng tôi không đi thì chậm trễ hạn vua, không tránh khỏi tội chết được.

Bà già và hai con thấy bọn họ cố ý không chịu ở, cũng đâm ra cáu kỉnh, nói:

- Mình có lòng tốt giữ họ, họ lại cố ý đòi đi như vậy! Thôi, muốn đi thì cứ việc mà đi, nhiều lời nọ kia làm gì!

Mấy mẹ con quay ngoắt trở vào.

Bát Giới không giữ được nữa, lại nói với Đường Tăng:

- Sư phụ không nên quá quắt như vậy! Thường có câu: “Lưu người lại, thêm tai hại”. Chúng mình cứ ở lại một tháng nữa, để cho mẹ con họ phí lòng ước nguyện, vôi vàng làm gì?

Đường Tăng lại thét lên một tiếng quát mắng. Chú Ngốc chính mình lại vả vào miệng mình hai cái và nói:

- Hừ! Hừ! Hừ! Đã bảo im mồm lại cứ nói mãi!

Hành Giả và Sa Tăng ở bên cạnh, khúc khích cười thầm. Đường Tăng lại quát mắng Hành Giả:

- Mi cười cái gì?

Liên cầm quyết toan đọc bài chú khẩu cô nhi Hành Giả sợ hãi vội quỳ xuống nói:

- Sư phụ, con có cười đâu, con có cười đâu! Xin thầy đừng đọc, đừng đọc!

Lão viên ngoại lại thấy thầy trò gây chuyện lẫn nhau, không dám giữ ở lại nữa liền nói:

- Lão sư không nên to tiếng, sớm mai sẽ tiễn người lên đường.

Lão liền ra khỏi nhà giảng kinh, dặn dò người tư thư viết cho một trăm tờ thiệp danh mời hết thân thích, làng xóm, sáng mai đi tiễn chân vị lão sư bên Đường Triều sang Tây. Một mặt gọi người đầu bếp sắm sửa làm việc tiễn chân. Một mặt gọi người quản gia khâu lấy hai mươi bốn cờ hoa, mời một phường sinh tiền, đánh trống, thổi sáo, múa nhạc mời; các vị hòa thượng ở chùa Nam Lai, mời các vị đạo sĩ ở quán Đông Nhạc, hẹn đến giờ tị ngày mai đều có mặt. Mọi người nhận việc, vâng mệnh lui ra. Một lúc sau, trời đã tối, ăn cơm chiều xong, ai nấy đi ngủ. Chỉ còn thấy:

*Mấy tiếng vạc bay qua xóm vắng,
Trên lầu chuông trống vắng truyền xa.
Sáu đường ba chợ người yên tĩnh,
Muôn hộ nghìn trang cánh tối nhoà.
Gió mát trắng trong hoa bõn bóng,
Sao thưa sông bạc, bóng mê hoa.
Cuộc kêu khắc khoải đêm khuya vắng
Trời đất mừng lung phảng lạng tờ!*

Mới vào quăng canh ba canh tư, các gia đồng trông nom công việc đều đã dậy sớm, đi mua các thứ đồ vật. Nào là người sửa soạn tiệc ăn, rồi rít ở trong bếp; người khâu cờ hoa, ồn ào ở trên nhà; người đi mời sư, đạo, chạy ngược chạy xuôi; người đi gọi phường trống hót hơ hót hải; người đưa thiệp danh vào đây ra đó; người sắm ngựa kiệu, tiếng ơ ơ gọi thừa nhận nhíp từ nửa đêm cho đến sáng rõ. Vừa khoảng giờ tị, các việc đã xong cả.

Lại nói thầy trò Đường Tăng dậy sớm, đã có sẵn một bọn người đến hầu hạ.

Trưởng lão sai bảo thu xếp hành lý, đóng yên cương ngựa. Chú Ngốc

nghe nói sắp đi, lại trề môi bĩu mồm, càu nhàu càu nhàu, nhặt nhanh các thứ đồ dùng, xếp cả vào trong tay đẩy. Sa Tăng đóng yên ngựa, giữ dây cương đứng đợi Hành Giả cầm cái gậy chín vòng đưa vào tay sư phụ. Đường Tăng đeo túi quan văn ở trước ngực, rõ ràng sắp sửa ra đi.

Viên ngoại mời mọi người đến cả ngôi nhà lớn ở mé sau, ở đây đã đặt bày yến tiệc long trọng gấp mấy những bữa thiết đãi ở nhà trai đường.

Trưởng lão đương chào mời viên ngoại, đã thấy gia đồng vào báo:

- Khách đã đến đủ!

Khách mời đến đều là người xóm đông lẫn tây, cậu vợ, chồng, dì, em rể, chồng chị, lại có cả mấy nhà quen thuộc vẫn nuôi sư, bạn bè cùng niệm Phật, đều xúm cả ở trước mặt trưởng lão chào hỏi. Xong rồi mọi người theo thứ tự ngôi xuống. Bây giờ cung đàn nhịp phách ở dưới sân, điệu múa khúc tiêu nơi yến tiệc. Vào chầu đại tiệc này, Bát Giới để ý nói với Sa Tăng:

- Người anh em ạ, phải dành bụng để ăn cho thỏa thích. Rời khỏi nhà họ Khấu, không bao giờ còn có những thức ngon như bữa tiệc to hôm nay nữa!

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai nói chi vậy! Thường có câu “Trăm món ngon lành, đầy dạ thì thôi. Chỉ có đường đi riêng tây, đâu có riêng dạ dày”.

Bát Giới nói:

- Chú là người xoàng lắm, xoàng lắm! Tôi mà đã ăn cho một bữa no căng bụng rồi, nhịn luôn ba ngày cũng không thấy đói gì hết.

Hành Giả nghe thấy, nói:

- Chú ngọc định ăn cho nứt dạ dày ra chẳng? Này, liệu mà sửa soạn lên đường đây!

Nói chưa dứt lời, mặt trời đã tròn bóng. Bên trên, trưởng lão nâng đũa, đọc kinh yết trai. Bát Giới phát hoảng, bung những bát cơm thêm, cứ mỗi bát và một miếng, ngón luôn đến năm sáu bát nữa, bao nhiêu nem rán, chả cuốn, bánh nướng, kẹo đường, hoa quả, bắt chấp ngon hay không, vợ vét cho đầy hai tay áo, mới chịu đứng dậy theo sư phụ.

Trưởng lão từ tạ viên ngoại và mọi người rồi cung ra cửa, ở ngoài cửa đã sắp sẵn cờ hoa, lọng báu, phùng trống, phùng kèn. Lại thấy hai lớp nhà

sư, đạo sĩ vừa tới nơi,

Viên ngoại cười nói:

- Các vị đến chậm, lão sư vội đi, không kịp sửa cơm chay, đợi khi trở về xin tạ ơn.

Mọi người đứng tránh lối đi, người khiêng kiệu, người cưỡi ngựa, kẻ dắt ngựa, đều tránh cho bốn thầy trò trưởng lão đi trước. Vang tai tiếng nhạc, rợp đất cờ nhan, ngựa xe như nước, già trẻ như nêm, mọi người đều đi xem Khấu viên ngoại đưa tiễn Đường Tăng. Một trường phú quý này, thực hơn cả ngọc nạm vóc quây, hẳn không kém rầm xuân, màn gấm.

Lớp sư đi hàng nhất, ca một bài hát Phật, lớp đạo sĩ hàng nhì thổi một bài huyền âm, đều tiễn chân trưởng lão ra ngoài phủ thành. Đi đến mười dặm trường đình đã có sẵn rượu bầu cơm giỏ, nâng chén giốc thìa, cùng nhau tiễn biệt.

Viên ngoại vẫn không nở rời, nuốt nước mắt nói:

- Lão sư khi lấy kinh trở về, xin mời ngài quá bộ đến nhà tôi chơi mấy ngày, cho thỏa lòng Khấu Hồng này nhé!

Tam Tạng khôn xiết tạ ơn, hết lòng cảm kích nói:

- Nếu tôi đến Linh Sơn, được gặp Phật tổ, đầu tiên là biểu dương đại đức của viên ngoại, khi trở về sẽ xin tìm đến cửa ngài cúi tạ, cúi tạ!

Câu chuyện đường dài, vừa đi vừa nói, chốc đã đi tới hai ba dặm đường.

Trưởng lão tha thiết từ biệt. Lão viên ngoại òa khóc to tiếng trở về.

Hãy gác chuyện Khấu viên ngoại tiễn chân đến mười dặm trường đình, cùng mọi người trở về. Lại nói bốn thầy trò Đường Tăng đi tới bốn năm mươi dặm đường, trời đã xế chiều.

Trưởng lão nói:

- Trời sắp tối rồi, đi đâu tìm chỗ trọ?

Bát Giới gánh hành lý, bĩu môi ra nói:

- Vứt bỏ cơm nước sẵn sàng không thèm ăn, nhà cửa mát mẻ không thèm ở, như người mát hồn mát vía, định đi đâu bây giờ? Ngộ nhờ trời mưa xuống, thì làm thế nào?

Tam Tạng quát mắng:

- Nghiệt súc khôn kiếp! Lại muốn báo oán hử! Thường có câu: “Trường An dù tốt, không phải là chỗ ham lâu”. Nếu chúng mình có duyên bái kiến Phật tổ, lấy được chân kinh, bấy giờ trở về bên Đại Đường, tâu lên chủ công, lấy cơm ở trong bếp vua ra, mi cứ ăn tới mấy năm, cho đầy trướng bụng nghiệt súc nhà mi ra, cho mi là con quỷ chết no!

Chú Ngốc chỉ khúc khích cười thâm, không dám hé răng.

Hành Giả đưa mắt nhìn ra xa, trông thấy có mấy gian nhà ở mé đường, vội nói với sư phụ:

- Đến đây ngủ trọ! Đến đây ngủ trọ!

Trưởng lão đến nơi, thấy là một dãy nhà đổ nát, ở trên còn có một tấm biển cũ, trên biển có bốn chữ đại tự, bụi bám đầy, mất hết màu sắc: “Hoa Quang hành viện”

Trưởng lão nhảy xuống ngựa nói:

- Hoa Quang Bồ Tát là đồ đệ đức Hỏa Diệm Ngũ Quang Phật. Vì việc tiêu trừ Độc Hỏa Qui Vương, bị giáng chức, hóa làm Ngũ Hiển Linh Quan, nơi đó hẳn có miếu thờ.

Mọi người cùng nhau đi vào, nhìn thấy nhà cửa đổ nát, chẳng một bóng người. Toan quay mình trở ra, không dè mây đen kéo kín khắp trời, mưa to như trút nước, mọi người không biết làm thế nào, đành phải núp cả trong cái nhà nát, tìm chỗ nào kín gió mưa, ẩn thân vào đấy và đứng im thin thít, không dám ho he, sợ có yêu tà nghe tiếng. Người thì ngồi, kẻ thì đứng, khổ cực suốt đêm không dám ngủ.

Thực là:

*Thái lăm lại sinh bĩ,
Đang vui bỗng gặp buồn.*

Chưa biết sáng ra đi sẽ như thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BẢY

Trả Của Cải Gây Thêm Ác Họa

Hiệu U Hồn Cứu Giúp Chân Tu

Không nói chuyện Đường Tăng đợi ở trong nhà Hoa Quang đổ nát, khổ cực chịu ầm mưa một đêm. Hãy nói chuyện trong thành huyện Địa Linh, phủ Đồng Đài có một lũ hung đồ vì chơi bời, rượu chè, cờ bạc, phá tán hết gia tư, không còn gì ăn tiêu, bèn tụ bạ nhau mười lăm đứa đi ăn cướp. Chúng bàn tính xem trong thành những nhà nào là tài chủ giàu bực nhất, những nhà nào là tài chủ giàu bậc thứ hai, để đi ăn cướp lấy ít vàng bạc tiêu xài. Trong bọn có đứa nói:

- Không cần phải dò la, cũng chẳng cần bàn tính, hiện nay chỉ có nhà lão Khấu viên ngoại vừa mới tiến chân vị hòa thượng bên Đường Triều, là rất giàu có. Nhân đêm trời mưa, người trong phố không ai đề phòng, bọn lính canh cũng chẳng đi tuần, chúng mình đến đây sửa một mẻ, cướp lấy ít của làm vốn để chúng mình trai gái, cờ bạc, há chẳng tốt ư?

Bọn cướp vui vẻ nghe theo, cùng nhau mang mã tấu, tay thước, gậy gộc, thừng chảo, ống hồng, đội trời mưa lần đến phá cửa nhà lão Khấu, hò reo ồ vào. Cả nhà hoảng hồn, người lớn người bé, người già người trẻ, đều bỏ trốn sạch. Bà già nằm ép ở gậm giường, ông lão chạy ra đằng sau cửa, Khấu Lương, Khấu Đồng cùng mấy chị con gái thân cận đều run sợ liều mạng trốn chạy tán loạn. Bọn kẻ cướp cầm dao, bật hồng lên, bao nhiêu hòm xiềng cây bật ra hết, những thứ bạc, vàng, vật báu, trâm lược, áo xiêm, nồi sanh các thứ, vơ vét nhẵn.

Viên ngoại tiếc của, không đành dạ, chạy ra ngoài cửa, kêu van với bọn kẻ cướp:

- Lạy các vị đại vương, xin các ngài lấy đủ dùng thôi, còn để lại cho tôi một ít quần áo, cho già này dùng khi tổng chung.

Bọn kẻ cướp kia không để cho nói, chạy sấn đến, đá luôn một cái vào hạ bộ Khấu viên ngoại, viên ngoại ngã lăn quay ra đất. Thương hại thay, ba hồn

trôi dạt về âm phủ, bảy vía lơ vơ biệt cõi đời!

Bọn cướp lấy được của rồi chạy thoát ra khỏi nhà họ Khấu, bắc thang dây ở chân thành, chuyển các thức ra bên ngoài rồi đội mưa luôn đêm theo hướng tây chạy miết.

Kẻ ăn người ở nhà họ Khấu thấy bọn cướp đi rồi, mới dám ngó ra, đi xem xét đã thấy viên ngoại già nằm chết ở dưới đất. Mọi người òa lên khóc:

- Trời đất ơi! Ông chủ nhà bị đánh chết rồi!

Tất cả gục vào thây ma than khóc, rất đổi thương xót. Vào khoảng canh tư, bà vợ nghĩ giận Đường Tăng không nhận sự cúng dàng của mình, vì chung tiền tống bọn y quá linh đình nên mới gây ra tai vạ này, bèn sinh lòng oán ghét Đường Tăng, định hãm hại bốn người đó. Mụ bèn đỡ lấy Khấu Lương nói:

- Con ơi, đừng khóc nữa. Bố chúng con ngày nay nuôi sư, ngày mai cũng nuôi sư, có biết đâu ngày nay được viên mãn, nuôi được một bọn sư làm cho mất toi mạng đấy!

Anh em y nói:

- Thừa mẫu thân, thế là nghĩa làm sao?

Bà mẹ nói:

- Thấy cướp hung tợn sấn vào trong phong, mẹ vội vàng chui xuống gầm giường, run lấy bầy, để ý nhìn vào chỗ có lửa trông thấy rất rõ ràng. Chúng con bảo cướp là ai? Bật hồng đó là Đường Tăng, cầm dao chính là Trư Bát Giới, lấy vàng bạc thì là lão Sa hòa thượng, đánh chết bố con đúng là Tôn Hành Giả.

Hai con nghe lời, đều cho là thực nói:

- Mẫu thân đã trông thấy rõ ràng như vậy, tất nhiên là có. Bốn người nọ ở lại nhà ta đã nửa tháng trời, cửa nhà lồi ngõ nhà ta, chỗ nào là họ không tỏ, thấy của động lòng cho nên nhân đêm trời mưa, trở lại nhà mình, đã ăn cướp tiền của, lại sát hại phụ thân, thực là độc ác! Đợi sáng mai sẽ làm đơn đệ lên phủ đường, kiện chúng mới được.

Khấu Đồng lại nói:

- Đơn kiện phải viết như thế nào?

Khấu Lương nói:

- Cứ theo như lời mẫu thân, mà viết rằng: “Đường Tăng bắt ông hồng, Bát Giới kêu giết người, Sa hòa thượng ăn cướp vàng bạc mang đi, Tôn Hành Giả đánh chết phụ thân mình”.

Người trong nhà bàn tán cho mãi đến sáng, một mặt cho đi mời họ đương, mua sắm quan tài, một mặt anh em Khấu Lương đệ đơn lên phủ đường.

Nguyên quan thứ sử chính đường đại nhân phủ Đồng Đài là người:

Bình sinh ngay thẳng, vốn tính hiền lành, hồi ít tuổi đọc sách nơi án tuyệt^[77] khi lớn khôn đối sách dưới kim loan. Tên ghi thanh sử^[78], để nghìn năm, Cung, Hoàng lại hiện; tiếng dậy hoàng đường^[79] truyền muôn thuở, Trác, Lỗ^[80] tái sinh.

Lúc bấy giờ, quan phủ đang ngồi ở công đường, phân phát xong các việc công đâu đấy, liền sai khênh bài đầu đơn kiện ra: anh em Khấu Lương bung bài đi vào, quỳ gối kêu to nói:

- Bẩm quan lớn, lũ chúng con đến kêu về việc trọng tội kẻ cướp lấy của giết người.

Quan thứ sử cầm đơn xem, hết điều này điều khác, tình nọ tiết kia, rồi gạn hỏi:

- Hôm qua có người đồn rằng nhà các anh nuôi sư đã viên mãn, nuôi được bốn vị cao tăng, là la hán nhà Đại Đường bên Đông thổ, phường trồng phường kèn tiền đưa rất là linh đình, làm sao lại xảy ra sự tình thế này?

Bọn Khấu Lương rạp đầu nói:

- Bẩm quan lớn, phụ thân chúng con là Khấu Hồng, nuôi sư đã hai mươi bốn năm, nay có bốn nhà sư này ở phương xa đến, vừa đủ cái số một vạn. Nhân thể làm lễ viên mãn, phụ thân chúng con giữ bọn họ ở lại một tháng, vì thể đường ra lối vào, cửa lớn, cửa nhỏ, chúng đều thông thuộc cả. Ban sáng tiễn đi, đến đêm chúng trở lại, nhân khi trời mưa đêm tối, chúng bắt hồng, vác gậy, sấn vào nhà trong, cướp hết vàng bạc, của báu, quần áo, trâm hoa, lại đánh cha chúng con chết lặn ra đất. Cúi mong quan lớn xét xử cho lũ dân ngu!

Quan phủ nghe nói, liền điểm những quân kỵ bộ giỏi cùng tuần phiên

đình tráng cộng cả là một trăm năm mươi người, đều cầm khí giới sắc nhọn, đi ra cửa tây đuổi theo bốn thầy trò Đường Tăng.

Lại nói bốn thầy trò, chịu đột ở dưới gian nhà bếp trong Hoa Quang hành viện cho đến sáng ngày, mới ra khỏi cửa, theo đường sang tây. Lữ cường đạo vừa ăn cướp nhà lão Khấu hồi đêm, ra khỏi ngoài thành lại cũng đi theo con đường cái sang tây phương. Chúng đi suốt đêm đến sáng ngày, quá Hoa Quang viện về mé tây, có tới hơn hai mươi dặm đường xa, lẫn trốn vào trong hốc núi, chia nhau vàng bạc các thứ. Chưa chia xong chợt thấy bốn thầy trò Đường Tăng cũng thuận đường đi tới, bọn kẻ cướp vẫn chưa biết chán, liền trở vào Đường Tăng nói:

- Bọn đó không phải là bọn hòa thượng tiền đi hôm qua đây ư?

Bọn cướp lại cười nói:

- Đến vừa hay! Đến vừa hay! Chúng mình buôn luôn cả cái món hời vô thiên vô địa này nữa. Mấy chú hòa thượng đi đường trường tới đây, lại ở nhà lão Khấu đã lâu, chẳng biết trong mình có bao nhiêu của cải, chúng mình phải bắt cho kỳ được, cướp hết tiền của, lấy cả ngựa bạch đem chia nhau, lại chẳng phải là việc vừa lòng thỏa chí ư?

Bọn cướp bèn cầm binh khí, hét to lên một tiếng chạy lên đường cái, đứng sắp hàng chữ nhất, quát to nói:

- Hòa thượng kia, không được chạy, đưa ngay tiền mãi lộ đây, ta tha chết cho! Hễ hé răng nói nửa tiếng “không” thì cho mỗi chú mỗi nhát dao, không còn chỗ sống!

Đường Tăng sợ hãi ngồi trên mình ngựa run lẩy bẩy, Sa Tăng cùng Bát Giới hoảng hồn, nói với Hành Giả:

- Làm thế nào? Làm thế nào? Đã chịu khổ nửa đêm trời mưa rào, sáng ra lại gặp lũ kẻ cướp chẹn lối, thực là “họa vô đơn chí”!

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đừng sợ, các chú chớ lo, để lão Tôn đến hỏi chúng một lời xem sao?

Đại thánh thất gọn quần da hổ, vuốt ve lại áo dài vải bông, đi tới gần, khoanh tay trước ngực nói:

- Các người làm cái trò gì thế?

Quân cướp quát nói:

- Thằng này không biết thế nào là sống chết, dám đến hỏi ta! Dưới trán mi không có mắt hay sao mà không nhận biết ta đây là đức đại vương! Đưa ngay tiền mãi lộ đây, mới tha cho mi đi!

Đại thánh nghe lời, hớn hờ vui cười nói:

- Té ra các người là bọn lẩn bụi rậm, ăn cướp đường!

Bọn cướp điên tiết thét:

- Chặt đầu!

Hành Giả vờ làm ra vẻ sợ hãi nói:

- Thưa đại vương! Thưa đại vương! Chúng tôi là nhà sư tu ở nơi thôn quê, không biết ăn nói lỗ xúc phạm, xin đừng quở, đừng quở! Nếu cần tiền mãi lộ, đừng có hỏi ba người kia, cứ tôi mà hỏi. Tôi là người giữ sổ sách, phàm những việc tiêu tiền giữ tiền, hoặc đi ăn xin, hoặc người bố thí được bao nhiêu, ở cả trong khăn gói, tay nải này, một tay tôi chi thu cả. Cái người cưỡi ngựa kia, tuy là sư phụ tôi, nhưng chỉ biết đọc kinh, chứ không biết trông nom công việc, tài sắc đều quên hết cả, không có tý gì. Cái người mặt đen ấy, là một kẻ hậu sinh mới thu được ở giữa đường, chỉ biết nuôi ngựa. Cái anh mồm dài kia, là người đi ở thuê cho tôi, chỉ biết quẩy gánh. Các ngài cho ba người ấy đi, tôi sẽ đem hành lý đồ vật, biết hết các ngài.

Quân kẻ cướp nói:

- Các chú hòa thượng này cũng có vẻ thật thà đôi chút đấy! Nếu đã vậy, tha cho chú, bảo ba người kia buông hành lý xuống, cho chúng đi qua!

Hành Giả ngoảnh đầu đưa mắt ra hiệu, Sa Tăng liền buông ngay gánh hành lý xuống, dắt cương ngựa cho sư phụ, cùng với Bát Giới đi thẳng sang Tây. Hành Giả cúi đầu mở khăn gói ra, bốc nắm cát bụi ở dưới đất, tung lên một cái, đọc câu thần chú, tức là làm phép định thân, quát một tiếng “im”.

Cả bọn cướp - có ba mươi tên - đứa nào đứa ấy nghiêng chặt răng lại, trợn cả mắt lên, giang hai tay ra, đứng thẳng đờ người, chẳng nói năng gì, không cựa quậy được.

Hành Giả chạy ra đầu đường gọi to:

- Sư phụ, trở lại đây! Trở lại đây!

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Hồng rồi! Hồng rồi! Không khéo sư huynh cúng chúng mình ra rồi! Trong mình anh ấy không có tiền tài, khăn gói, đào đâu ra vàng bạc, nhất định là gọi sư phụ lấy ngựa cho chúng nó, gọi chúng mình để lột lấy quần áo!

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai chớ tán nhảm, anh cả có phải là người dễ cho người khác lòn được đâu! Từ trước, biết bao ma thiêng quỷ độc, anh còn thu phục nổi, mấy thằng giặc cỏ này thì làm trò gì? Anh ấy gọi trở lại, hẳn có chuyện chi đó, ta trở lại ngay xem sao?

Trưởng lão nghe nói, vui vẻ quay ngựa, đến bên cạnh, gọi hỏi:

- Ngô Không, có việc gì mà gọi ta trở lại?

Hành Giả nói:

- Mọi người thử nhìn lũ kẻ cướp này xem thế nào?

Bát Giới đến gần ấy chúng nó, gọi bảo:

- Quân ăn cướp! Tại sao chúng bay không cựa quậy đi?

Bọn giặc vẫn đứng ngay đờ, chẳng biết chi hết, chẳng nói chẳng rằng.

Bát Giới nói:

- Quân này hóa si ngốc rồi!

Hành Giả cười nói:

- Đó là lão Tôn dùng phép định thân bắt chúng nó đứng im như vậy đây.

Bát Giới nói:

- Mới định có thân chứ chưa cắm khẩu, cứ sao chúng lại không nói ra tiếng được?

Hành Giả nói:

- Mời sư phụ hãy xuống ngựa ngồi đây. Thường có câu: “Chỉ có bắt nhảm, không có tha nhảm”. Anh em ơi, các chú quật ngã chúng nó xuống đất, trói hết lại bắt chúng nó khai một tờ khẩu cung, xem chúng nó là lũ kẻ cướp non tay, hay là đã lỗi đời.

Sa Tăng nói:

- Không có thùng chảo.

Hành Giả tiến vào, lấy lông tơ hô biến, biến làm ba mươi sợi thùng, quật cả bọn ngã lăn ra một lượt, trói rúm bốn vó lại. Xong đó lại đọc câu thần chú giải tỉnh, lũ kẻ cướp dần dần tỉnh lại.

Hành Giả mời Đường Tăng ngồi ở trên, ba người đều cầm binh khí quát hỏi:

- Giặc cỏ kia! Cái tội chúng bay có bao nhiêu đũa? Làm nghề này đã mấy năm rồi. Ăn cướp được bao nhiêu của cải? Có giết hại ai không? Còn là sơ phạm hay đã tái phạm, tam phạm rồi?

Lũ kẻ cướp trả lời:

- Xin gia gia tha chết cho!

Hành Giả nói:

- Không kêu van, cung thực ra ngay!

Quân cướp nói:

- Thưa lão gia, chúng con không phải là đã quen nghề đi ăn cướp, vốn là con nhà tử tế, chỉ vì đón hèn, rượu chè, cờ bạc, trai gái, cơ nghiệp ông cha để lại phung phá đến hết. Bấy lâu đông dài không làm lụng gì, nên không có tiền tiêu. Nhân hỏi dò được trong thành phủ Đồng Đài có lão Khấu viên ngoại nhà rất hào phú, nên đêm qua mưa rào, trời tối, chúng con rủ nhau đến ăn cướp, lấy được một ít vàng bạc và đồ phục sức. Chúng con đang chia nhau tang vật trong hốc núi ở lối núi bên Bắc kia, chợt thấy các vị lão gia đi tới, trong bọn có đũa nhận ra là những người mà Khấu viên ngoại mới tiễn chân thì hẳn là có nhiều của báu; lại thấy gánh hành lý nặng nề, ngựa bạch chạy khỏe, nên sinh lòng tham, ra chặn giữ lại. Dè đâu lão gia pháp lực thần thông, quảng đại, bắt chúng con trói lại. Muôn trông lão gia từ bi, thu lấy những tài vật của kẻ ăn cướp, tha tính mạng cho chúng con nhờ!

Tam Tạng nghe nói là tài vật của nhà họ Khấu sợ hét lên một tiếng hoảng hốt đứng dậy nói:

- Ngộ Không, cụ Khấu viên ngoại rất mực làm lành, sao lại gặp tai ách thế này?

Hành Giả cười nói:

- Chỉ vì khi tiền chân chúng mình, viên ngoại lại bày ra dù che ngựa cưỡi, chuông trống nhã nhạc om sòm, nên gọi mỗi thềm thường cho người ta, vì vậy bọn này mới đến lấy cướp. Nhưng hãy còn may, gặp được chúng mình đây, bao nhiêu vàng bạc, đồ trang sức lấy lại cho được hết.

Tam Tạng nói:

- Chúng ta quấy quả nhà họ nửa tháng, cảm kích ơn dày, chưa có gì báo đáp, chi bằng đem ngay mọi của cải này đưa về trả lại nhà họ, chẳng là một việc tốt ư?

Hành Giả vâng theo, cùng với Bát Giới, Sa Tăng vào trong hốc núi khuân hết tang vật ra. Thu thập xong, xếp lên lưng ngựa, bảo Bát Giới gánh thêm một quây vàng bạc, Sa Tăng thì quây gánh hành lý của nhà. Hành Giả muốn đem cả lũ kẻ cướp kia đánh mấy gậy cho chết hết đi, nhưng lại sợ sự phụ oán trách, mình giết hại tính mạng người, nên rùng mình một cái, thu lỏng tơ lại. Bọn cướp được cởi trói chân tay, lồm ngồm bò dậy, đứa nào đứa ấy tìm bờ lau bụi cỏ chạy trốn hết cả.

Đường Tăng quay ngựa trở lại, mang tài vật về trả viên ngoại. Đi lần này khác nào thiêu thân bay vào ngọn lửa, thân chịu tai ương. Có thơ làm chứng rằng:

*Ơn trả bằng ơn đời hiếm có,
Lại đem ơn nghĩa hóa thù hằn!
Với người chết đuối thường khi mắc,
Nghĩ kỹ mà làm khéo lụy thân.*

Bọn thầy trò Tam Tạng đang mang những thứ vàng bạc, đồ phục trang quay lại, chợt trông thấy đoàn người mang gươm giáo tua tủa đi tới.

Tam Tạng hoảng sợ nói:

- Đồ đệ, chúng con xem những binh khí tua tủa đang tới kia, lành giữ thế nào?

Bát Giới nói:

- Tai vạ tới nơi rồi! Những đứa kẻ cướp vừa được tha ra, đã đi lấy binh khí và rủ thêm người đến đánh lại chúng mình đó.

Sa Tăng nói:

- Anh hai ạ, những người đang đi lại đây không phải là quân kẻ cướp. Anh cả, anh thử nhìn kỹ xem.

Hành Giả buồn rầu nói nhỏ với Sa Tăng:

- Tai nạn sư phụ lại đến nơi rồi, đây tất nhiên là bọn quan binh đi đuổi cướp!

Nói chưa dứt lời, bọn quân lính ập đến trước mặt bỏ vòng vây quây chặt lấy cả bốn thầy trò vào trong và nói:

- Bọn hòa thượng này, đã ăn cướp đồ vật nhà người ta mà vẫn còn nghênh ngang ở đây ư!

Bọn chúng bèn chạy ủa tới, trước tiên lôi Đường Tăng ở trên ngựa xuống, lấy thừng trói lại, sau bắt bọn Hành Giả ba người, cũng trói cả làm một xâu, xỏ vào đòn, hai người khiêng một, dòn cả ngựa, cướp cả gánh, trở về phủ thành. Chỉ thấy:

Đường Tam Tạng run run sợ sợ, sùi sụt, cứng mồm; Trư Bát Giới càu nhàu càu nhàu, trong lòng oán trách. Sa hòa thượng mặt buồn rười rượi, đang nghĩ lung tung; Tôn Hành Giả miệng cười hì hì, muốn giở thủ đoạn.

Trong chốc lát, bọn quan binh đã về đến phủ thành, giải tất cả lên công đường trình báo:

- Bẩm quan lớn, dân đình chúng con đã bắt được lũ kẻ cướp giải về đây!

Quan phủ ngồi trên công đường, ban thưởng công cho dân đình, kiểm điểm lại tang vật, sai gọi nhà họ Khấu đến lĩnh về, lại cho đem Tam Tạng đến trước nha hỏi tội:

- Bọn hòa thượng nhà các người, ngoài miệng thì nói là từ Đông Thổ xa xôi đi sang Tây Thiên bái Phật, té ra là vờ vĩnh để dò xét đường đi lối lại, ăn cướp nhà người ta.

Tam Tạng nói:

- Xin quan lớn soi xét, bản tăng thực không phải kẻ cướp, quyết không dám giả dối! Tôi hiện thông quan, văn điệp mang theo để nghiệm xét, chỉ vì ông Khấu viên ngoại nuôi chúng tôi nửa tháng trời, tình sâu nghĩa nặng, dọc đường chúng tôi gặp lũ cường đạo, lấy lại được những của cải chúng đã ăn

cướp của nhà họ Khấu, định đem về trả lại chủ cũ để đền ơn, dè dặt bọn dân định vây bắt, bảo là kẻ cướp, chúng tôi thực không phải là kẻ cướp, xin quan lớn minh xét.

Quan Phủ nói:

- Bọn các người bị quân quan bắt được, còn dè miệng à? Đã gặp giặc ở dọc đường, tại sao không bắt cả người giải về, vừa báo quan vừa báo ơn? Tại sao chỉ trơ có bốn thầy trò? Người phải biết, trong đơn tố mật trộm Khấu Lương kê đây, chỉ rõ tên nhà người, người còn chối cãi gì?

Tam Tạng nghe nói, khác nào để bề cả lật thuyền, hồn xiêu phách lạc, gọi:

- Ngô Không, sao con không lên mà biện bạch?

Hành Giả nói:

- Có tang chứng rõ ràng, còn biện bạch gì nữa!

Quan Phủ nói:

- Đúng rồi, tang chứng rõ ràng, còn chối cãi gì!

Liên gọi lính hầu:

- Lấy cái đai đầu lại đây, đem tên cướp trọc ra đóng đai vào sọ y rồi hãy đánh!

Hành Giả phát sợ, trong bụng nghĩ thầm:

- Su phụ mắc phải nạn này, ta không thể để người chịu trăm phần cực khổ được!

Y thấy bọn lính lệ nhặt nhanh dây rợ, kết một cái đai, liền vội vàng nói lên:

- Xin quan lớn đừng đánh đai lên đầu vị hòa thượng ấy. Ăn cướp nhà họ Khấu đem qua, đốt đèn cũng là tôi, cầm dao cũng là tôi, cướp của cũng là tôi, giết người cũng là tôi. Tôi chính là tướng cướp, cần đánh cứ đánh tôi, không can gì đến bọn họ. Chỉ bắt tôi là đủ.

Quan Phủ nghe nói hạ lệnh:

- Vậy đánh đai đầu tên ấy trước!

Bọn lính lệ đều chạy đến, chụp cái đai lên đầu Hành Giả, rút chặt lại liền

nghe đánh rắc một cái, cái đai đứt phăng ra. Lại kết lại đóng, đai cứ đứt phăng phăng, luôn ba bốn cái liền mà da đầu Hành Giả không dẫn dùm tí nào cả. Chúng vừa sắp đi đôi lấy dây rợ, đan cái khác, đã nghe thấy có người vào trình báo:

- Thưa quan lớn, cụ lớn Trần Thiếu Bảo ở trong kinh tới nơi xin mời quan lớn ra ngoài thành đón tiếp.

Quan Phủ liền sai để lại phòng hình:

- Đem giam lũ cướp này lại, canh giữ cẩn mật, để ta đi đón tiếp quan trên, rồi sẽ đem tra khảo.

Bọn đề lại phòng hình liền dẫn bốn thầy trò Đường Tăng vào trong nhà giam. Bát Giới, Sa Tăng quây gánh hành lý của nhà theo vào ngục thất.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, họ bắt đi đâu thế này hử?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ cứ vào! Cứ vào! Trong đó không có tiếng chó cắn, tha hồ chơi đùa thỏa thích.

Thương hại thay bốn người bị đem tống giam, người nào người nấy bị ẩy vào một cái cũi xép, bị đá phốc vào bụng, tát vào mặt, thoi vào ngục. Những đứa canh giữ cũng xông lại đánh đấm túi bụi.

Tam Tạng đau khổ không chịu nổi, kêu la:

- Ngộ Không, làm thế nào? Làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Chúng đánh để vùi tiền đây. Thường có câu “Chỗ tốt yên thân, chỗ xấu dùng tiền”, bây giờ cho chúng ít tiền là êm chuyện.

Tam Tạng nói:

- Ta đào đâu ra tiền?

Hành Giả nói:

- Không có tiền, gán quần áo cũng được, thầy cứ đem tấm áo cà sa cho chúng vậy.

Tam Tạng nghe nói, đau đớn như dao cắt ruột. Một lúc lâu bị chúng đánh

đau quá không chịu nổi, đành phải nghe theo và nói:

- Ngô Không, tùy ý con đây.

Hành Giả liền kêu:

- Thưa các quan, bắt tất phải đánh! Ở trong hai cái khăn gói chúng tôi gánh vào đây, có một tấm cà sa vạt gấm đáng giá nghìn vàng, các quan cởi ra mà lấy đi thôi!

Bọn phu canh nghe nói, chạy đi ngay, đem hai cái khăn gói cởi ra, thấy có mấy cái áo vải, một cái túi nữa, nhưng đều chẳng đáng tiền. Lại thấy một vật gì bọc mấy lần giấy dầu rừng rực bốc sáng, biết là vật quý, liền mở bọc ra coi, thật là:

*Ngọc minh châu khéo giát,
Báu Phật lạ lòng thay!
Ở giữa thêu rồng cuốn,
Hai bên viền phượng bay.*

Chúng tranh nhau xem, làm kinh động đến tai quan coi ngục.

Viên quan bèn chạy đến nơi quát mắng:

- Chúng bay làm gì ồn ào thế?

Bọn phu canh quỳ xuống nói:

- Cụ lớn vừa mới sai tổng giam bốn nhà sư hổ mang đi ăn cướp này. Bọn họ thấy chúng tôi mới đánh mấy cái, đem ngay hai cái khăn gói này, không biết định liệu thế nào? Nếu đem xé nát chia nhau, thực là đáng tiếc, để cho một người lấy cả, thì mọi người khác lại không có lợi. May ngài lại đây, xin ngài làm ơn phân xử cho.

Quan coi ngục xem rõ là một tấm áo cà sa, lại dỡ cả các hạng quần áo khác và cái túi kiểm lại một lượt. Rồi lấy tờ quan văn đựng ở trong túi mở ra xem, thấy có các nước đóng dấu bảo ấn, liền nói:

- May mà ta đến đây xem! Nếu không, chúng bay lại thêm việc ra! Những vị hòa thượng này không phải là giặc cướp, không được động đến quần áo của người ta, đợi đến sáng mai quan phủ thẩm lại, mới rõ đầu đuôi.

Bọn phu canh nghe nói, vội gói lại tử tế, giao khăn gói cho quan thu ngục giữ.

Trời dần tối, trông lên lâu đã điềm canh, đình tráng đã đi tuần. Đến độ canh tư ba khắc, thấy mọi người không ai rì rầm nữa, ngủ hết cả rồi, Hành Giả nghĩ thầm trong bụng:

- Sư phụ phải chịu tai nạn ngồi tù một đêm nay. Lão Tôn chẳng dám hé răng biện bạch, không dùng đến pháp lực, cũng chỉ vì thế. Giờ đây đã quá canh tư, tai nạn sắp hết, ta phải đi sắp đặt sẵn sàng, để sáng cho người ra khỏi ngục.

Hành Giả liền dùng phép làm cho người bé lại, thoát khỏi cái cũi, nhao mình biến ra một con sâu bay, lách khe ngói trên mái nhà ba ra, thấy trên trời trắng tỏ sao sáng. Chính trong lúc đêm khuya mát mẻ, Hành Giả nhận rõ phương hướng, bay thẳng đến trước cửa nhà ở về phía tây, phỏ ấy đèn lửa sáng rực; lại bay đến trước cửa nhà ấy nhìn vào, té ra là một nhà làm đậu phụ, thấy một ông lão đang đun bếp, bà vợ thì vắt đậu. Ông lão thốt nhiên nói to:

- Bà mày ạ, quan lớn Khấu là người vừa có con vừa có của, chỉ vì phải cái không thọ, tôi và ông ấy lúc còn nhỏ, đi học với nhau, tôi lại hơn ông ấy năm tuổi. Bố ông ấy tên là Khấu Minh, lúc bảy giờ có tới một nghìn mẫu ruộng đất, cho cấy nộp tô, đòi hỏi không xuê. Đến năm ông ấy hai mươi bốn tuổi, ông cụ Minh chết, ông ta được hưởng cả cơ nghiệp ấy. Thực ra ông ta cũng gặp vận may, lấy được người vợ là con gái ông Trương Vượng, khi ở nhà còn gọi là cô Xuyên Châm, có số vợ chồng phu. Từ khi về nhà chồng, cấy lúa bội thu, cho vay trả giốc, buôn gì cũng có lãi, làm gì cũng có tiền, ngày nay ông ta làm nên gia tư có tới mười vạn. Từ năm bốn mươi tuổi, ông ta hồi tâm làm lành, đến nay nuôi được một vạn sư. Ngờ đâu đêm hôm qua bị kẻ cướp đá chết. Thương hại, năm nay mới sáu mươi tư tuổi, đương độ sung sướng. Ai ngờ những người làm lành, không được thiện báo, sao lại phải chết uổng như thế! Đáng tiếc! Đáng tiếc!

Hành Giả nhất nhất nghe rõ, lúc đó vừa sang canh năm, y bay trở về nhà họ Khấu, nhìn thấy quan tài đặt ở trong nhà, trước quan tài có thấp đèn bày biện hương nến hoa quả, bà vợ ngồi khóc ở bên, có cả hai người con gái cũng đến đây lay khóc, hai người con dâu bưng hai chén cơm lên cúng.

Hành Giả đậu ở đầu quan tài, ho lên một tiếng, làm cho hai người con dâu

sợ hãi, ba chân bốn cẳng chạy biến ra ngoài. Anh em Khấu Lương nằm ép xuống đất, không dám động đậy, chỉ hờ:

- Hờ cha ơi, hơ! Hơ! Hơ!

Bà vợ to gan, giơ tay vỗ vào quan tài gọi to:

- Ông viên ngoại ơi, ông sống lại ư?

Hành Giả bắt chước tiếng của lão viên ngoại nói:

- Ta không sống lại đâu!

Hai con trai lại càng sợ hãi, không ngớt rập đầu, giàn giụa nước mắt cứ hờ:

- Hờ cha ơi, hơ! Hơ! Hơ!

Bà vợ cố đánh bạo lại hỏi nữa:

- Ông viên ngoại, ông không sống lại, làm sao lại nói được?

Hành Giả nói:

- Giờ đây ma diêm vương sai quỷ sứ dẫn hồn ta về nhà nói chuyện bảo cho mọi người biết rằng con mẹ Trương Thị Xuyên Châm kia bậy mồm bạ miệng, hãm hại người vô tội!

Bà vợ nghe thấy gọi đến tên tục mình, sợ hãi quỳ xuống, rập đầu nói:

- Ôi ông già ơi! Tôn đã ngần này tuổi đầu mà còn gọi tên tục tôi ra hử! Tôi bậy bạ mồm miệng bao giờ, làm hại ai vô tội?

Hành Giả quát mắng:

- Có “Đường Tăng bặt ông hồng, Bát Giới kêu giết người, Sa Tăng cướp lấy vàng bạc mang đi, Hành Giả đánh chết cha chúng bay” còn gì nữa? Chỉ vì bay nói sai, làm cho người ngay bị nạn, bốn vị lão sư bên Đường Triều, gặp kẻ cướp nơi dọc đường, cướp lại của cải, đem trả lại để tạ ơn ta, lòng trung hậu biết bao! Bay lại làm đơn kêu mất cướp, sai lũ con đi báo quan. Quan Phủ lại không xét kỹ, hiện nay bắt các vị giam cầm Thần Ngục, Thành Hoàng, Thổ Địa hoảng sợ đứng ngoài không yên, báo xuống Diêm Vương, vua Diêm Vương liền sai quỷ sứ áp giải ta về đây, bảo cho chúng bay lập tức phải xin tha các vị ra, nếu không, ta sẽ về nhà quấy nhiễu một tháng, tất cả già trẻ và gia súc ở trong nhà, một giống gì cũng không còn!

Anh em Khâu Lương rập đầu van lạy nói:

- Xin mời bố về, xin chớ sát hại già trẻ! Đến sáng mai chúng con sẽ đến phủ nha cam nhận nhậm lỗi, xin rút đơn ra, chỉ mong sao cho kẻ sống người chết đều yên.

Hành Giả nghe đoạn liền gọi:

- Đốt giấy tiền, ta đi đây!

Vợ con cả nhà đều đốt giấy.

Hành Giả xòe cánh bay đi, bay thẳng về tận trong tư thất quan phủ, cúi đầu nhòm xuống, thấy trong nhà có ánh đèn sáng, quan phủ đã thức dậy rồi. Y liền bay vào đến gian giữa, nhìn thấy một tờ tranh treo ở giữa bức vách sau, vẽ một vị quan cưỡi trên mình ngựa hoa lốm đốm, có mấy người theo hầu, vác một cây lọng xanh, khoác một cái ghế tre, nghĩ không biết họ vẽ tranh cổ tích gì, Hành Giả bèn đậu ngay ở quãng giữa. Chợt thấy quan phủ ở trong phòng bước ra, khom lưng xuống chãi đầu Hành Giả bất thành linh ho lên một tiếng, làm cho quan phủ sợ hãi cuống quýt, chạy vào trong buồng. Chãi đầu rửa mặt xong, quan mặc áo dài, đi trở ra thắp hương, khăn vái trước bàn thờ bức tranh vẽ.

- Kính lạy vong hồn bác là Khương Công Kiền Nhất, cháu có hiếu là Khương Khôn Nhân Tam đội ơn đức của tổ ấm, thi đỗ cử, ngày nay được bổ làm tri phủ, phủ Đồng Đài, sớm trưa thờ cúng, hương lửa không ngại, làm sao hôm nay bác lại lên tiếng, xin chớ làm ma tác quái để người trong nhà sợ hãi!

Hành Giả nghĩ thầm:

- Đây là tranh truyền thần ông bác hẳn ta!

Rồi làm ra vẻ đĩnh đạc lên giọng bảo:

- Cháu Khôn Tam, cháu làm quan, đội ơn tổ ấm, từ trước vẫn giữ thanh liêm, nhưng sao mà hôm qua lại sơ xuất, bảo bốn vị thánh tăng là kẻ cướp, không xét kỹ nguyên do, đem tống giam vào ngục! Làm cho thần ngục, thổ địa, thành hoàng không yên đi báo Diêm Quân, Diêm Quân sai quy sứ dẫn ta về đây nói cho cháu biết, bảo cháu suy tình xét lẽ, mau mau tha các vị ra, nếu không, sẽ bắt cháu xuống âm ti đối chứng đấy.

Quan phủ nghe lời, trong lòng hoảng sợ nói:

- Xin vong hồn bác cứ về, cháu ra công đường, lập tức tha ngay các vị thánh tăng.

Hành Giả nói:

- Đã vậy đốt giấy tiền, ta trở về trả lời Diêm Quân.

Quan Phủ đốt thêm hương và giấy tiền lễ tạ.

Hành Giả lại bay trở ra xem trời, Phương Đông cũng vừa hừng sáng. Kịp khi bay đến huyện Địa Linh, đã thấy quan lại mọi người ngồi ở công đường.

Y tự nghĩ:

- Sâu bay biết nói, nếu người ta trông thấy, sẽ lộ chân tướng ra mất thì hỏng.

Y lên trên không, đổi lại pháp thân, đứng trên không trung, thò một chân xuống, giẫm đầy cả sân công đường, to tiếng gọi bảo:

- Các quan nghe: ta là Lãng Đãng Du Thần, trời sai đến đây, nói để mọi người biết là bọn giám ngục đánh ức con Phật đi lấy kinh làm kinh động các vị thần trong ba cõi các thần sai ta đến bảo, phải tha ngay các vị ra, nếu không, ta sẽ buông một chân nữa xuống, đá chết các quan trong toàn phủ, huyện trước, sau giẫm chết dân ở trong hạt, phá tan thành trì như tro bụi.

Tất cả các quan lại hoảng sợ quỳ xuống một loạt, rạp đầu lễ bái nói:

- Xin thượng Thánh cứ về, ngay bây giờ chúng tôi đến phủ, bầm lên quan phủ, lập tức tha các vị ấy ra, muôn vàn xin ngài chớ động chân, các hạ quan sợ đến chết mất.

Hành Giả mới thu pháp thân về, lại biến ra con sâu bay, lách qua kẽ ngói phòng giam, bay vào trong, chui vào cũi, nằm y như cũ.

Lại nói quan phủ lên công đường, vừa mới cho khiêng bài đầu đơn ra, đã có anh em Khấu Lương ôm bài quỳ trước cửa kêu trình. Quan phủ truyền lệnh cho vào. Hai người cầm đơn xin thôi kiện đệ lên.

Quan phủ trông thấy phát giận quở:

- Hôm qua các ngươi đệ đơn trình mất cướp, ta đã cho đi bắt được kẻ cướp điếu về, các ngươi đã nhận lĩnh tang vật, làm sao bây giờ lại đến đệ đơn xin thôi kiện?

Hai người sa nước mắt nói:

- Đêm hôm qua cha chúng con hiện hồn về báo: “Vị thánh tăng bên Đường Triều bắt những tên kẻ cướp, thu hết của cải, tha lũ kẻ cướp, lại có lòng tốt đem trả lại cho nhà chúng con để báo ơn, sao lại đổ cho người là cướp, bắt giam trong ngục? Thổ Địa thành hoàng không yên, báo với Diêm Vương, vua Diêm Vương sai quỷ sứ áp giải ta về đây báo chúng con đến phủ kêu lại, xin tha Đường Tăng khỏi tai nạn, nếu không già trẻ trong nhà sẽ chết hết”. Vì thế chúng con phải đến đệ đơn xin miễn tố kêu quan lớn rủ lòng cho.

Quan phủ nghe chúng nói bấy nhiêu lời trong bụng nghĩ thầm nói:

- Người cha chúng nó, thi thể còn sống, ma mới hiện hồn về nhà báo ứng, còn được, chứ như ông bác nhà mình chết đã năm sáu năm rồi, làm sao đêm qua cũng hiện hồn về, báo ta xét tha... Xem như vậy hẳn là oan uổng.

Quan phủ đương nghĩ thầm trong bụng, đã thấy bọn quan lại huyện Địa Linh vội vã chạy đến công đường, líu lưỡi nói:

- Bẩm quan lớn, hồng to rồi! Hồng to rồi! Vừa đây Thượng Đế sai vị Lãng Đãng Du Thần xuống hạ giới, bảo ngài tha ngay những người tốt hiện đương bị giam ở trong ngục. Mấy vị hòa thượng bị bắt hôm qua đó, không phải là kẻ cướp, đều là những con Phật đi lấy kinh. Nếu quan lớn không tha ra, còn chậm trễ vị thần ấy sẽ đá chết hết bọn quan viên chúng tôi, lại còn giết chết trăm họ và phá thành trì tan ra tro bụi.

Quan phủ thất kinh, liền gọi đề lại phòng hình hỏa tốc viết bài tha ngay bọn Đường Tăng ra. Quan coi ngục bèn mở cửa nhà lao đưa bốn người ra.

Bát Giới phát sầu nói:

- Không biết hôm nay còn khảo đả thế nào nữa đây?

Hành Giả cười nói:

- Một roi cũng không dám đánh chú nữa! Lão Tôn đã liệu biện đâu vào đấy cả, lên công đường quỳ xuống, bọn họ còn phải bước xuống đón mời chúng mình ngồi trên. Tôi còn đòi lại hành lý, con ngựa, nếu thiếu một tí gì, tôi sẽ đánh họ cho chú xem!

Nói chưa dứt lời, đã đến cửa công đường. Quan phủ, quan huyện và quan

viên to nhỏ ở phủ huyện, vừa trông thấy đã chạy xuống đón tiếp nói:

- Hôm qua khi thánh tăng tới nơi, chúng tôi một là vội vàng đi đón tiếp thượng ty, hai là vừa thấy những tang vật bắt được, chưa kịp thăm xét căn kẽ.

Đường Tăng chấp tay, nghiêng mình, đem các tình hình trước nói rành mạch lại một lượt.

Các quan đều nói:

- Trót lỡ lầm, xin thứ lỗi, thứ lỗi!

Quan Phủ lại hỏi:

- Thánh tăng ở trong ngục có mất mát thức gì không?

Hành Giả đến gần trừng mắt lên nhìn, đồng dục lên tiếng nói:

- Ngựa bạch của ta bị nhà quan người lấy mất, hành lý của ta bị người trong ngục lấy mất, trả ngay cho ta! Hôm nay mới là ngày ta tra khảo các người đây! Vu oan cho người ngay là cướp, các người sẽ phải tội gì?

Các quan phủ huyện thấy y làm dữ, chẳng người nào là không sợ, vội cho gọi ai đã bắt ngựa đem trả ngựa, ai đã lấy hành lý đưa trả hành lý, nhất nhất trao trả minh bạch. Ba đồ đệ của Đường Tăng lúc bấy giờ đều giở lối hung hăng, các quan chỉ đem việc nhà họ Khấu ra che đỡ. Tam Tạng khuyên giải nói:

- Đồ đệ ạ, thế vẫn chưa được minh bạch. Ta hãy đến nhà họ Khấu, một là để thăm viếng, hai là cùng họ đối chứng, cho rõ người nào bảo chúng mình là kẻ cướp.

Hành Giả nói:

- Thầy nói phải lắm, để lão Tôn làm cho người chết sống lại xem rằng ai đánh chết y?

Sa Tăng ở trong công đường phủ đỡ Đường Tăng nhảy lên ngựa rồi cả bọn reo hò ra đi. Tất cả các quan phủ huyện cũng theo đến nhà họ Khấu cả. Anh em Khấu Lương sợ hoảng, vái lia lịa như cần cối đã, đón tiếp ở ngoài cửa. Nhìn thấy trong nhà hiều chủ, cả nhà đều ở bên trong màn thờ hờ khóc, Hành Giả gọi bảo:

- Cái mù già kia đã vu oan hãm hại người ngay, đừng có khóc nữa, để lão

Tôn đi gọi ông chồng mụ về đây, xem y nói là kẻ nào đã đánh chết y để cho mà hồ thẹn nào!

Các quan viên đều cho câu nói của Hành Giả là câu nói đùa. Hành Giả nói:

- Mời các quan tạm ngồi chơi với sư phụ tôi một lúc. Bát Giới, Sa Tăng hãy cẩn thận bảo hộ sư phụ, đợi tôi một lát sẽ về ngay.

Hành Giả bèn chạy ra ngoài cửa, nhảy lên không trung. Chỉ thấy: roperty đất hào quang trùm chỗ ở, đầy trời khí đẹp giúp thần thiêng. Bấy giờ mọi người mới thấy: cười mây nương gió bực thần tiên, cải tử hồi sinh tài đại thánh. Hết thấy mọi người đều thấp hương lễ bái.

Đại thánh đi lộn trên từng mây, thẳng tới địa giới u minh đi ngay vào trong điện Sâm La, nhìn thấy:

*Mười điện Diêm Quân ra đón tiếp,
Năm phương quỷ phán đứng hoan nghênh.
Nghìn cây gương dựng đều nghiêng rạp,
Muôn dãy non đao hết phẳng bình.
Uông Tử thành kia, ma giải thoát,
Nại Hà cầu nọ, quỷ siêu sinh.
Ánh thần soi tới như trời thả,
Tối mịt âm ty đã sáng toanh.*

Mười vị Diêm Vương đón đại thánh xuống, sau khi tiếp kiến mới hỏi đi đâu, có việc gì?

Hành Giả nói:

- Cái hồn Khấu Hồng hay nuôi sư, quê ở phủ Đồng Đài huyện Địa Linh, ai đã bắt đi, hãy dẫn ra đây ngay cho tôi.

Mười vị Diêm La nói:

- Khấu Hồng thiện sĩ, chưa hề có quỷ sứ đến bắt hồn, y tự ý đến đây, gặp đồng tử áo vàng của Địa Tạng Vương đưa đến nơi Địa Tạng Vương rồi.

Hành Giả liền từ biệt, đến thẳng cung Thúy Vân ra mắt Địa Tạng Vương Bồ Tát. Bồ Tát cùng y làm lễ chào hỏi rồi Hành Giả nói rõ công việc.

Bồ Tát mừng nói:

- Tuổi thọ của Khấu Hồng vừa đến ngày hết, khi mệnh chung, không bận giường chiếu, bỏ đời mà đi. Nhân thấy y nuôi sư, là người thiện, nên nhận y cho làm người án trưởng giữ quyền sổ thiện duyên. Đại thánh đã đến lấy, ta sẽ rộng cho y sống thêm một kỳ nữa, để y theo đại thánh về.

Đồng tử áo vàng dẫn Khấu Hồng đưa ra. Khấu Hồng trông thấy Hành Giả, luôn miêng kêu gọi:

- Lão sư! Lão sư! Cứu mạng tôi với!

Hành Giả nói:

- Ngài bị kẻ cướp đá chết. Chỗ này là âm ty, nơi ngục của Địa Tạng Vương Bồ Tát. Lão Tôn đến đưa ngài về nơi dương thế xét rõ việc này, đợi ơn bồ tát tha cho về, lại cho sống thêm một kỳ nữa, đợi tới mười hai năm sau ngài sẽ trở lại đây.

Lão viên ngoại lạy tạ khôn xiết.

Hành Giả tạ từ Bồ Tát, đem hồn Khấu Hồng thổi làm hơi, nhét vào trong tay áo, cùng rời âm phủ trở lại dương gian, đi trên từng mây, về nhà họ Khấu: Hành Giả gọi Bát Giới mở nắp quan tài, đưa linh hồn Khấu Hồng nhập vào bản thân. Trong giây phút, Khấu Hồng thông hơi ra được, sống lại, nhoai ra khỏi quan tài, rạp đầu lễ trước bốn thầy trò Đường Tăng và nói:

- Sư phụ! Sư phụ! Khấu Hồng bị chết, ơn sư phụ xuống âm ty cứu sống, thực là công ơn tái tạo, cảm tạ khôn xiết.

Kịp khi ngoảnh lại, y thấy các quan ngòi la liệt, tức thì rạp đầu nói:

- Các vị quan lớn có việc gì quá bộ đến nhà tôi?

Quan phủ nói:

- Con lão đệ đơn kêu mát cướp, chỉ danh khiêu tố các vị thánh tăng, ta liền sai quân đi bắt, không dè các vị lại bắt được quân cướp của nhà lão ở dọc đường, lấy lại của cải, đem trả cho nhà lão. Chỉ vì những người ta sai đi bắt nhầm, chưa xét được tường tận, đã đem tống giam các vị thánh tăng. Đêm qua lão hiện hồn về, ông bác ta cũng về nhà tố cáo, trong huyện cũng có vị Lãng Đãng Du Thần xuống hạ giới bảo cho, một lúc mà có ngàn ấy vị đến hiển ứng, cho nên ta mới tha các vị thánh tăng, vị thánh tăng lại còn đi cứu sống được lão về đây.

Lão viên ngoại quỳ nói:

- Bẩm quan lớn, thực là oan uổng cho bốn vị thánh tăng! Đêm hôm ấy có hơn ba mươi tên kẻ cướp bắt hồng cầm gậy, cướp hết gia tư, tội tiếc của không dứt ra được, phải ra nói với chúng, không dè nó đá tôi chết, chứ việc này có can dự gì đến bốn vị!

Lão liền gọi cả vợ con lại hỏi:

- Kẻ khác đã đá chết ta, sao chúng bay dám đi vu cáo, khiến quan lớn bắt nhầm các vị thánh tăng?

Lúc đó già trẻ trong nhà, kêu van lạy lục, xin quan phủ ra ơn, tha tội lỗi cho.

Khấu Hồng sai sửa soạn yến tiệc, thù tạ ơn các quan phủ huyện. Mọi người từ chối về nhà.

Ngày hôm sau Khấu Hồng lại treo biển nuôi sư, tỏ ý muốn giữ thầy trò Tam Tạng lại; Tam Tạng quyết không chịu ở. Khấu Hồng lại đi mời bè bạn, sắm cờ phan, tiễn tống người đi như lần trước. Đó chính là:

*Đất rộng vẫn hay còn việc ác,
Trời cao không nở phụ người lành.
Tiêu dao nhẹ bước sang Tây Trúc.
Thẳng tới Linh Sơn đất thái bình.*

Chưa biết gặp Phật ra sao, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TÁM

Vượn Thuộc, Ngựa Thuần, Vừa Thoát Xác

Công Thành, Hành Đủ, Gặp Chân Như

Khẩu viên ngoại đã được sống lại, lại sửa soạn các thứ cờ phan, kèn trống, lại mời cả nhà sư, thầy đạo, thân thích bạn bè như trước.

Lại nói bốn thầy trò Đường Tăng ra tới đường cái thấy quả nhiên Tây Phương là đất Phật, các nơi đất khác khôn bì.

Nhìn thấy nào hoa thơm cỏ lạ, trác cõi, thông già; những nơi đi qua mọi nhà đều theo thiện, nơi nào cũng nuôi sư. Có nhiều người tu hành trên núi, thấy cả tiếng tụng kinh trong rừng. Mấy thầy trò ngày đi đêm nghỉ, đã đến sáu bảy hôm trời, chợt trông thấy một dãy lầu cao, mấy tầng gác rộng.

Tam Tạng cảm roi chỉ nói:

- Ngộ Không, nơi kia xinh đẹp chưa?

Hành Giả nói:

- Sư phụ gặp những cảnh giới giả, tượng Phật giả, thì khom lưng quỳ gối lạy, ngày nay đã tới nơi tượng Phật chân chính, cảnh giới chân như, lại không xuống ngựa là tại làm sao?

Tam Tạng nghe nói, hoảng sợ, ở trên mình ngựa nhảy xuống, đi đến trước cửa lầu tòa lầu các đó, thấy một đạo đồng, đứng chếch ở ngoài cửa chùa gọi hỏi:

- Kẻ tới đó có phải là những người ở bên Đông Thổ đi lấy kinh không?

Trưởng lão vội vàng sửa áo, ngừng đầu lên nhìn.

Tôn đại thánh nhận ra người ấy, liền gọi:

- Sư phụ ạ, đây là vị Kim Đỉnh đại tiên ở quán Ngọc Chân dưới chân núi Linh Sơn, người đến đón chúng mình đây.

Tam Tạng mới tỉnh ngộ, tiến lên chào hỏi.

Đại tiên cười nói:

- Năm nay thánh tăng mới tới. Tôi bị Quan Âm Bồ Tát đánh lừa. Mười năm trước đây, người lãnh chỉ của Phật tổ sang Đông Thổ tìm người lấy kinh, có nói là hai ba năm sẽ đến nơi đây, tôi đợi hết năm này qua năm khác, tuyệt không thấy tin, mãi đến bây giờ mới gặp nhau.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Làm đại tiên thêm khó nhọc, rất lấy làm cảm kích, cảm kích!

Thế rồi dắt ngựa quây gánh, bốn người vào cả trong quán.

Mọi người lần lượt đến chào mừng đại tiên chủ nhân. Liền sai pha trà làm cơm chay, đoạn lại sai tiểu đồng nấu nước thơm để thánh tăng tắm gội, sửa soạn lên đất Phật. Ấy chính là:

*Công đũ hạnh tròn nên tắm gội,
Tinh thuần tính luyện hợp lòng trời.
Muôn cay nghìn đắng nay vừa hết,
Chín giới ba quy mới hẳn rồi,
Ma hết quả nhiên sang đất Phật,
Tai qua nên được thấy Bông Lai.
Tắm nhờ, rũ bụi, không gì vương,
Tới góc về nguồn rất thanh thoi.*

Mấy thầy trò tắm gội xong, trời vừa sẩm tối, bèn đến cả quán cầm tích trượng, lên nhà lạy từ đại tiên. Đại tiên cười nói:

- Hôm qua còn lam lũ, hôm nay đã tươi đẹp như hoa, tướng mạo này thật đáng là Phật tử.

Tam Tạng lạy từ ra đi. Đại tiên nói:

- Hãy thông thả, để tôi đi tiễn người.

Hành Giả nói:

- Bất tất ngài phải tiễn, lão Tôn đã biết đường.

Đại tiên nói:

- Đường ngài biết đó là đường mây, thánh tăng chưa từng đi đường mây, phải đi theo lối đường bộ.

Hành Giả nói:

- Ngài nói đúng, lão Tôn có đi lại mấy lần, chỉ là đi mây về gió, thực chưa

được đi theo đường bộ. Đã có đường lối, vậy phiền ngài đưa đi, sư phụ tôi nặng lòng bái Phật, xin chớ chậm trễ.

Vị đại tiên cười hì hì, khoác lấy tay Đường Tăng, tiếp dẫn đưa lên pháp môn. Số là con đường này không ra lối cửa chùa, mà là từ gian giữa quán, đi xuyên qua lối cửa sau.

Đại tiên trở lên Linh Sơn nói:

- Thánh tăng hãy xem nơi lưng chừng trời có mây điểm năm sắc, khí đẹp nghìn tầng, đây là ngọn núi cao Linh Thứu, nơi đất thánh của Phật tổ đây.

Đường Tăng nhìn thấy sụp lạy.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ, chưa đến nơi lễ bái đâu! Thường có câu: “Trông thấy rồi còn chạy đồ ngựa nữa kia”. Đất thánh của Phật tổ cách đây còn xa lắm, làm sao đã lạy? Nếu lạy đến trên đỉnh, liệu có sây da trán ra không?

Đại tiên nói:

- Thánh tăng cùng đại thánh, Thiên Bồng, Quyển Liêm, bốn vị đã đến đất phúc, trông thấy non thiêng, tôi xin trở lại.

Tam Tạng vội vàng lạy từ ra đi.

Đại thánh dẫn bọn Đường Tăng, thông thả bước lên núi, đi chưa đến năm sáu dặm, thấy một dòng sông cuộn cuộn, chiều rộng có tới tám chín dặm, chung quanh không có thấy bóng người. Tam Tạng hoảng sợ nói:

- Ngộ Không, đi đường này sai quách rồi, hay là đại tiên trở làm chằng? Sông này rộng thế, sóng dữ thế kia, không có đò làm sao qua được?

Hành Giả cười nói:

- Không sao đâu! Thầy không thấy ở đằng kia có một tòa cầu dài đấy ư? Phải đi sang qua cái cầu ấy mới thành chính quả được.

Bọn Đường Tăng đi đến gần ngó nhìn thấy bên cầu có một cái biển, trên biển có ba chữ “Bến Lãng Vân” nguyên là một cái cầu độc mộc. Chính là:

*Xa ngắm ngang trời như cột ngọc
Gần nhìn chặn nước một cây già
Ngăn sông ngang bể làm còn dễ,
Cây một, xà đơn khó vượt qua.*

*Muôn trượng mây hồng trùm đất rộng
Nghìn tầm lụa trắng tiếp trời xa.
Trơn như dầu đổ khôn qua lại,
Trừ có thần tiên dạo gót hoa...*

Tam Tạng kinh hồn mắt vía nói:

- Ngộ Không, cầu này không đi được. Chúng mình hãy tìm lối khác mà đi vậy.

Hành Giả cười nói:

- Chính đường này đây! Chính đường này đây!

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Cái lối này, bố ai dám đi! Mặt sông đã rộng, sóng gió lại to, vền vền có mỗi một cây gỗ, vừa nhỏ vừa trơn, đi làm sao được?

Hành Giả nói:

- Mọi người đứng lại đây, để lão Tôn đi cho mà xem.

Đại thánh giơ chân bước, trèo lên cầu độc mộc, vung vung vẩy vẩy, vụt chốc, đã đi sang qua, đứng ở bên kia cầu gọi to:

- Đi sang! Đi sang!

Đường Tăng xua tay, Bát Giới, Sa Tăng cắn ngón tay nói:

- Khó lắm! Khó lắm!

Hành Giả lại từ bên kia cầu trở về, túm lấy Bát Giới nói:

- Chú ngốc, đi theo tôi, đi theo tôi!

Bát Giới nằm lăn ra đất nói:

- Trơn! Trơn! Trơn! Đi không được! Tha cho tôi! Để tôi cưỡi mây sang qua!

Hành Giả giữ lại nói:

- Ở đây là nơi nào, ai cho chú cưỡi mây? Tất phải theo cầu này đi sang qua, mới được thành Phật.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, không được thành Phật thì thôi, thực là không đi được.

Hai người đương đứng ở bên cầu, co co kéo kéo sắp đánh nhau, may có Sa Tăng đến khuyên giải, mới chịu buông nhau ra. Tam Tạng ngoảnh lại chợt thấy ở dưới hạ lưu có một người chèo con thuyền tới, gọi bảo:

- Lên đò! Lên đò!

Trưởng lão rất mừng nói:

- Đò đệ, đừng cãi nhau nữa. Kia đã có một con thuyền đương chở lại đây rồi.

Cả ba người chạy lại, đứng nhìn đăm đăm. Con thuyền chèo gần đến nơi, té ra là một con thuyền không có đáy. Cặp mắt lửa con người vàng của Hành Giả đã nhận ra vị Phật tổ đón tiếp, còn gọi là Nam Vô Bảo Tràng quang vương phật Hành Giả không dám nói rõ, chỉ hỏi:

- Ở đâu đến thế? Chèo lại đây!

Trong chớp mắt thuyền chèo tới bờ sông. Người chèo thuyền gọi:

- Lên đò! Lên đò!

Tam Tạng trông thấy, trong lòng lo sợ, nói:

- Cái thuyền của ngài không có đáy thế này, đi đến nào được?

Phật tổ nói:

- Thuyền ta đây:

Hồng mộng từ thuở nổi thanh danh,

May có ta đây lái rất sành.

Sóng gió mặc dù, thường vững chãi,

Trước sau chi kể, cứ thẳng bình.

Bụi như không bợn về riêng lối,

Đời kiếp yên vui mặc thỏa tình.

Không đáy con thuyền qua bể rộng,

Xưa nay té độ khắp quần sinh.

Tôn đại thánh chấp tay tạ ơn nói:

- Cảm ơn ngài đón tiếp thầy tôi! Sư phụ, lên thuyền đi. Thuyền của ngài đây, tuy không có đáy, nhưng vững chãi, dù có sóng gió, cũng không lật được.

Trưởng lão vẫn còn lo ngại, Hành Giả tréo cánh tay, ầy một cái, Đường

Tăng không gượng được, ngã xuống dưới nước đến tôm một cái, được người lái đò đỡ vội ngay lấy, dắt lên trên thuyền. Sư phụ đương rũ quần áo, giậm chân, oán trách Hành Giả. Hành Giả đã dẫn Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa, quấy gánh cũng lên trên thuyền, đứng cả ở đằng mũi.

Phật tổ nhẹ nhàng ra tay chèo quay ra, bỗng thấy ở phía thượng lưu có một thầy người trôi xuống. Trưởng lão trông thấy hoảng sợ.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đừng sợ, cái đó nguyên là thầy đấy.

Bát Giới cũng nói:

- Đúng là thầy! Đúng là thầy!

Sa Tăng vỗ tay, cũng nói:

- Đúng là thầy! Đúng là thầy!

Người lái đò giơ tay ra hiệu, cũng nói:

- Chính ngài đấy! Đáng mừng! Đáng mừng!

Cả bọn ba người cùng lên tiếng họa theo một loạt. Đò chèo đi, chỉ một lúc, đã sang qua bến đò tiên Lăng Vân rất yên ổn. Tam Tạng quay người lại, nhẹ nhàng bước lên bờ bên kia. Có thơ làm chứng rằng:

*Xương cốt phàm phai đã thoát thân,
Tương thân tương ái một nguyên thân.
Giờ đây hạnh đủ đương thành Phật,
Rửa sạch từ xưa hết bụi trần.*

Thế mới thực là phép trí tuệ rộng lớn, đưa thầy trò Đường Tăng sang được cõi Phật.

Bốn thầy trò lên bờ, ngoảnh lại, cả người lái đò và con thuyền không đáy cũng không biết đi đằng nào mất. Lúc ấy Hành Giả mới nói cho biết chính là đức Phật dẫn đường. Bây giờ Tam Tạng mới tỉnh ngộ, vội quay mình lại tạ ơn ba người đò đệ.

Hành Giả nói:

- Cả hai bên đều không ai phải tạ ai cả, kẻ này người kia đều giúp đỡ lẫn nhau. Chúng tôi nhờ sư phụ giải thoát, mượn đường lối tu hành, may được thành chính quả; sư phụ cũng nhờ chúng tôi bảo hộ, giữ đạo tu hành, mừng

thoát khỏi phạm thai tục cốt. Thừa sư phụ, thầy thử xem những cảnh vật cỏ, hoa, tùng, trúc, loan, phượng, hạc, hươu, trước mặt đây, so với những nơi yêu tà biến hóa ra, đâu đẹp đâu xấu, đâu thiện đâu ác?

Tam Tạng khen tạ khôn xiết. Người nào người nấy thân thể nhẹ nhàng đi lên tới Linh Sơn, đã trông thấy chùa cổ Lô Âm:

Đỉnh sát tầng Tiêu Hán, chân tiếp mạch Tu Di. Núi khéo xếp vòng la liệt, đá lạ bài trí lô nhô. Cỏ ngọc hoa vàng treo sườn núi, huệ thom lan tía rợp đường đi. Vườn tiên hái quả báu, thẳng lối vào rừng đào, rừng rậm tựa lửa bốc thiêu vàng; hạc trắng đỗ cây tùng, vắt vẻo đầu cành, cuộn cuộn như khói vòng nâng ngọc. Từng đôi phượng múa, hương dương vang hót phúc lành nhiều. Từng cặp loan xanh, đón gió xòe tung đời ít có. Lại kia, mái ngói xếp uyên ương vàng rực rỡ; tường nọ gạch hoa mã não sáng long lanh. Đông một hàng, tây một hàng, hết thấy đều là vàng cung, châu khuyết. Nam một dãy, bắc một dãy, nhìn không chán những gác báu lầu vàng. Điện Thiên Vương bên trên tỏa hào quang; nhà Hộ Pháp đằng sau phun lửa đỏ. Tháp phủ đồ nổi rõ, hoa sen vàng ngát lừng. Chính là nơi: đất cao kỳ, ngõ trời riêng biệt; mây lơ lửng, thấy ngày dài ghê. Bụi hồng không bợn, mọi duyên cắt hết. Muôn kiếp vô cùng nơi đại pháp môn.

Mấy thầy trò thân thơ đi lên đỉnh núi Linh Sơn, đã thấy ưu bà la liệt dưới rừng thông, thiện sĩ xếp hàng trong khóm trúc. Trưởng lão tới nơi làm lễ chào. Các ưu bà tắc, ưu bà di, Tỳ Kheo Tăng, Tỳ Kheo Ni kinh hoàng chấp tay nói:

- Thánh tăng chớ vội làm lễ, đợi khi người gặp đức Mẫu Ni rồi, xin mới đến nói chuyện.

Hành Giả cười nói:

- Vội thế! Vội thế! Hãy đi bái vị trên đã.

Trưởng lão khua chân múa tay, đi theo Hành Giả, thẳng đến bên ngoài cửa chùa Lô Âm. Ở đấy có bốn vị Kim Cương đón tiếp nói:

- Thánh tăng đã đến đây ư?

Tam Tạng cúi mình nói:

- Vâng! Đệ tử Huyền Trang đã đến.

Đường Tăng trả lời xong, muốn tiến vào cửa.

Kim Cương nói:

- Thánh tăng ngồi tạm đây, để tôi đi bẩm rồi sẽ vào.

Các vị Kim Cương để một vị vào trong chùa báo với bốn vị Kim Cương ở từng cửa thứ hai, nói là Đường Tăng đã đến; từng cửa thứ hai truyền báo cửa thứ ba, nói là Đường Tăng đã đến, ở từng cửa thứ ba nguyên là vị thần tăng làm đồ cúng, nghe nói Đường Tăng đã đến, vội đến trước điện Đại Hùng, báo lên đức Như Lai chí tôn Thích Ca Mâu Ni Văn Phật.

- Vị Thánh tăng bên Đường Triều đi sang bảo sơn lấy kinh, đã tới nơi rồi.

Đức Phật tổ rất mừng, liền triệu tám vị bồ tát, bốn vị kim cương, năm trăm vị la hán, ba nghìn vị yết đế, mười một vị đại diệu, mười tám vị già lam, đến đứng ra hai hàng, rồi truyền chỉ cho triệu Đường Tăng vào. Ở bên ngoài, các tăng các cửa, kính theo chỉ Phật, gọi:

- Mời thánh tăng tiến vào!

Đường Tăng cùng Ngô Không, Ngô Năng, Ngô Tĩnh, dắt ngựa quây gánh, lễ phép cất bước tiến vào trong nhà. Thực là:

*Từ khi phát chí lĩnh khâm sai,
Nhận điệp từ vua đến cõi ngoài.
Buổi sáng lên non chào gió sớm,
Chiều hôm gói đá ngấm mây trôi.
Ba nghìn nước biếc chân khoan bước,
Muôn rậm rừng xanh gậy chống nhoài,
Tạc dạ một niềm tìm chính quả,
Ngày nay mới được gặp Như Lai.*

Bốn người đến trước tòa điện báu Đại Hùng, rạp mình lạy xuống, lạy xong lại lạy hai bên tả hữu mỗi lần hai lạy, rồi mỗi người đều lạy quanh ba vòng, sau mới đến quỳ trước Phật tổ, đưa tờ thông quan văn điệp, đệ lên. Như Lai xem hết một lượt, trao trả lại Tam Tạng.

Tam Tạng cúi đầu làm lễ, bạch lên:

- Đệ tử là Huyền Trang, vâng chỉ ý vua Đại Đường Hoàng Đế bên Đông Thổ, sai đến Bảo Sơn, cầu lấy chân kinh, tế độ cho chúng sinh, mong đức

Phật tỏ ra ơn, ban cho để mang về nước.

Như Lai mới mở cửa miệng từ bi, phát tâm lòng thương xót, nói với Tam Tạng:

- Bên Đông Thổ nhà người thuộc vào Nam Thiêm Bộ châu, chính vì trời cao đất dày, người đông vật lắm, nhiều tham nhiều sát, nhiều dâm, nhiều dối, nhiều lọc, nhiều lừa, không theo Phật giáo, không giữ thiện duyên, không kính Tam Quang, không trọng ngũ cốc, chẳng trung, chẳng hiếu, chẳng nghĩa, chẳng nhân, lừa mình dối dạ, cân nhỏ, đấu to, sát sinh hại mạng, tạo nên ác nghiệp vô biên, tội đầy, ác chật, đến nỗi phải tai ương địa ngục; cho nên đọa mãi dưới u minh, phải chịu xiết bao khổ nạn, giã thịt nghiền xương, biến hóa ra súc vật. Có biết bao nhiêu thân hình đâm lông mọc sừng, đem thân trả nợ, đem thịt nuôi người. Những kẻ bị đọa xuống địa ngục A Tụ, không được siêu thăng, đó đều là vì thế cả. Ở bên ấy dù có họ Không lập ra nền giáo nhân nghĩa lễ trí, các vị đế vương nối nhau, hình phạt có bỏ tù, đi đày, thắt cổ, chém chết, nhưng đối với những kẻ ngu xuẩn, dốt nát, nông dại không kiêng kỵ gì thì làm thế nào được? Nay ta có ba tạng kinh, có thể siêu thoát được khổ nạn, giải trừ được tai khiên. Ba tạng là một tạng Pháp bàn việc trời, có một tạng Luận bàn về đất, có một tạng Kinh siêu độ người chết. Cộng là mười năm bộ, có một vạn năm nghìn một trăm bốn mươi tư quyển. Thực là đường lối chân tu, cửa ngõ chính thiện. Phạm những việc thiên văn, địa lý, nhân vật, chim muông, hoa cỏ, đồ dùng, việc người, ở bốn bộ châu trong thiên hạ không điều gì là không chép. Các người ở xa lại, cũng muốn giao cả cho mà mang về, khôn nỗi những người phương ấy ngu xuẩn, ương ách, phỉ báng chân ngôn, không biết nghĩa xa sâu trong đạo sa môn của ta!

Liên gọi:

- A Nan, Ca Diếp, các người dẫn bốn người đến dưới lầu báu, trước hãy đãi cơm chay, xong mở bảo các ra, đem pho kinh Tạng Tạng của ta, trong ba mươi năm bộ, chọn lấy mấy quyển giao cho chợ truyền sang Đông Thổ, ghi mãi ơn sau.

Hai tôn giả vâng theo Phật dạy, đưa bốn người đến dưới lầu, xem không xiết vật quý của báu, đã thấy các vị thần sắp đồ cúng đặt bày yến tiệc, toàn là

những phẩm tiên, thức ăn tiên, trà tiên, quả tiên, trăm món ngon lành, không giống như phàm tục. Bọn thầy trò làm lễ tạ ơn Phật rồi tùy ý ăn uống.

Lần nay Bát Giới gặp may mắn, Sa Tăng được tiện nghi. Nơi Phật tổ được hưởng thọ trường sinh, bữa cơm đôi da thay cốt, tha hồ hưởng thụ Hai tôn giả ngồi tiếp bốn người, cơm xong lại vào bảo các, mở cửa cho lên xem. Bên trong có ánh sáng vẻ đẹp nghìn tầng trùm bọc, mây lành, năm sắc, muôn đạo tràn lan. Trên tủ kính, ngoài hòm báu, đều dán thẻ đỏ, ghi các số mục quyển kinh. Đó là:

Một bộ kinh Niết Bàn 748 quyển

Một bộ kinh Bồ Tát 1021 quyển

Một bộ kinh Hư Không Tạng 4009 quyển

Một bộ kinh Thủ Lăng Nghiêm 110 quyển

Một bộ kinh Hoa Nghiêm 500 quyển

Một bộ kinh Đại Bát Nhã 916 quyển

Một bộ kinh Vị Tăng Hữu 1110 quyển

Một bộ kinh Tam Luận Biệt 270 quyển

Một bộ kinh Chính Pháp Luận 120 quyển

Một bộ kinh Ngũ Long 32 quyển

Một bộ kinh Đại Tập 130 quyển

Một bộ kinh Pháp Hoa 100 quyển

Một bộ kinh Bảo Thường 220 quyển

Một bộ kinh Tăng Kỳ 157 quyển

Một bộ kinh Khởi Tín Luận 1000 quyển

Một bộ kinh Bảo Uy 1280 quyển

Một bộ kinh Chính Luật Văn 200 quyển

Một bộ kinh Duy Thức Luận 100 quyển

Một bộ kinh Ân Ý Đại Tập 50 quyển

Một bộ kinh Bảo Tàng 45 quyển

Một bộ kinh Lễ Chân Như 90 quyển

Một bộ kinh Đại Quang Minh 300 quyển

Một bộ kinh Duy Ma 170 quyển

Một bộ kinh Kim Cương 100 quyển

Một bộ kinh Phật Bản Hành 800 quyển

Một bộ kinh Bồ Tát Giới 116 quyển

Một bộ kinh Ma Kiệt 350 quyển

Một bộ kinh Du Già 100 quyển

Một bộ kinh Tây Thiên Luận 130 quyển

Một bộ kinh Phật Quốc Tạng 1950 quyển

Một bộ kinh Đại Trí Độ 1080 quyển

Một bộ kinh Bản Các 850 quyển

Một bộ kinh Đại Không Tước 220 quyển

Một bộ kinh Cụ Xã Luận 200 quyển

A Nan, Ca Diếp dẫn Đường Tăng xem khắp tên các bộ kinh rồi nói với Đường Tăng:

- Thánh tăng từ Đông Thổ đến đây, phải có ít nhiều lễ vật cho chúng tôi chứ! Xin đưa ngay ra đây, mới giao kinh cho.

Tam Tạng nghe đoạn, nói:

- Đệ tử Huyền Trang, đường trường xa cách, chưa hề sắm được.

Hai tôn giả cười nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Kế thế giao kinh công không thế này, người sau đến chết đói mất!

Hành Giả thấy bọn họ giở giọng xoay tiền, không chịu giao kinh, tức không nhịn được kêu lên:

- Sư phụ ạ, chúng mình đi bạch Như Lai, bắt họ từ phải mang kinh đến cho lão Tôn!

A Nan nói:

- Đừng có kêu, ở đây là nơi nào mà nhà người còn bưng bình điều toa! Lại đây mà nhận lấy kinh!

Bát Giới, Sa Tăng đã quen nén tính nóng nảy, khuyên can Hành Giả, rồi cùng quay đi nhận kinh, từng quyển, từng quyển xếp vào trong khăn gói chất lên mình ngựa, lại chia làm hai gánh, cho Bát Giới và Sa Tăng gánh đi, rồi đều đến trước bảo tọa cúi đầu tạ ơn đức Như Lai, đoạn đi thẳng ra cửa, gặp một vị phật tổ, lay hai lay, gặp một pho bồ tát, lay hai lay. Ra tới cửa lớn lại làm lễ chào tỳ kheo tăng, ni, ưu bà di, tặc, rồi xuống núi trở về.

Lại nói trên bảo các lại có vị Nhiên Đăng cổ Phật, ngồi ở trên gác, mông tai nghe thấy công việc truyền kinh, đã biết rõ ràng bọn A Nan, Ca Diếp đem những kinh không có chữ giao cho thầy trò Đường Tăng, liền cười một mình nói rằng:

- Bọn nhà sư bên Đông Thổ ngu mê, không biết là kinh không có chữ, thánh tăng lặn lội lần này, lại chẳng toi công ư?

Liên hỏi:

- Bên tòa có ai ở đây không?

Đã thấy Bạch Hùng Tôn Giả đứng ra.

Cổ Phật dặn dò bảo:

- Người khá giờ hết thần oai, đuổi theo cho kịp Đường Tăng, bao nhiêu những quyển kinh không có chữ cướp lại hết, bảo chúng hãy trở lại cầu lấy chân kinh có chữ.

Bạch Hùng Tôn Giả cười trợn gió lốc, đi ra khỏi ngoài cửa chùa Lô Âm, giờ hết thần oai, đuổi theo bọn Tam Tạng. Đường Tăng đương đi đường, bỗng nghe thấy gió thơm cuộn cuộn, cư bảo là điềm lạnh của Phật tổ, chưa kịp đề phòng, lại nghe thấy có tiếng vang, một bàn tay ở trên không trung thò xuống, bao nhiêu kinh chất ở trên mình ngựa nhẹ nhàng nhắc đi hết. Tam Tạng sợ hoảng thót bụng lại kêu la, Bát Giới cầm cổ đuổi theo, Sa Tăng đứng giữ mấy gánh kinh, Tôn Hành Giả cũng chạy đuổi theo như bay.

Vị Bạch Hùng Tôn Giả thấy Hành Giả đuổi gần đến nơi, sợ cây gậy của y không biết nể, nhờ một khi bất chấp trái phải choảng cho mình một gậy thì sao, liền đem cả gói kinh xé toang ra, vứt tung xuống đất. Hành Giả thấy kinh rơi xuống, lại bị gió thơm thổi bay lung tung, tức thì dừng mây bước xuống giữ lấy kinh, không chạy đuổi theo nữa. Vị Bạch Hùng Tôn Giả theo gió cuốn mây về báo với đức Cổ Phật.

Bát Giới chạy đuổi theo, thấy các bản kinh rơi xuống, bèn cùng với Hành Giả thu lại đèo lên lưng, đến nơi Đường Tăng. Đường Tăng úa hai hàng nước mắt nói:

- Đồ đệ ạ! Ở nơi cực lạc thế giới này, cũng vẫn còn ma dữ làm hạ thế!

Sa Tăng đỡ lấy những quyển kinh vừa mang lại, mở ra coi, thấy trắng phau như tuyết, chẳng có một chữ nào hết, hoảng sợ nói với Tam Tạng:

- Sư phụ ạ, quyển này không có chữ!

Hành Giả cũng mở ra một quyển, xem thì cũng không có chữ. Bát Giới mở xem một quyển cũng không có chữ.

Tam Tạng bảo:

- Mở hết cả ra xem nào?

Mọi người cùng mở thì ra quyển nào cũng chỉ có giấy trắng. Trưởng lão thở ngắn than dài nói:

- Người Đông Thổ nhà mình quả là vô phúc, những bản kinh không có chữ như thế này, lấy để làm gì? Về gặp vua Đường thì làm thế nào! Cái tội dối vua thực đáng chết!

Hành Giả thấy vậy đoán biết rõ chuyện, nói với Đường Tăng:

- Sư phụ bất tất nói nhiều! Việc này là vì A Nan, Ca Diếp mấy chú bắt ta phải có lễ, ta không có, cho nên mới đem những bản kinh giấy trắng giao cho chúng mình mang đi. Ta nên trở lại ngay, bạch rõ trước mặt Như Lai, hỏi bọn y cái tội hạch tiền làm bậy.

Bát Giới nói:

- Phải đấy! Phải đấy! Đi kiện họ đi!

Bốn người vội vàng trở về núi, hấp tấp trèo lên chùa Lô Âm. Một lúc sau, đã đến bên ngoài cửa, thấy mọi người đều chấp tay đón tiếp, cười nói:

- Thánh tăng trở lại đòi kinh phải không?

Tam Tạng gật đầu tạ, các vị Kim Cương cũng không ngăn cản, để cho đi vào. Đường Tăng thẳng tới bước điện Đại Hùng Hành Giả kêu:

- Bạch Như Lai, thầy trò chúng tôi chịu đựng trăm ma nghìn quái, từ bên Đông Thổ đến được chốn này, ơn Như Lai truyền trao kinh cho, bị A Nan,

Ca Diếp hạch tiền không được, thông đồng nhau làm bậy, cố ý đưa những bản kinh giấy trắng không có chữ cho chúng tôi mang về. Chúng tôi đưa những của nợ ấy về làm gì? Mong Như Lai xét cho!

Phật tổ cười nói:

- Nhà ngươi chớ nói ồn lên! Chuyện hai người đó đòi lễ bợn ngươi, ta đã biết rồi. Có điều là kinh không phải ai cũng cho, mà cũng không thể lấy không được. Trước đây, các tỳ kheo thánh tăng xuống núi, cũng đem bộ kinh này đọc hết một lượt cho nhà trưởng giả họ Triệu ở nước Xá Vệ, giữ cho nhà ấy người sống an toàn, người chết siêu thoát, chỉ lấy được của nhà ấy ba đấu ba thăng vàng cốm đem về. Ta vẫn còn bảo bọn họ bán rẻ quá, con chát đòi sau lấy tiền đâu mà dùng.^[81] Các ngươi ngày nay tay không đến cầu, cho nên họ mới đưa quyền trắng. Những bản giấy trắng đó, là chân kinh không có chữ, cũng là một thứ tốt. Vì chúng sinh bên Đông Thổ nhà ngươi, ngu mê không tỉnh, chỉ nên truyền cho như thế thôi.

Liên gọi:

- A Nan, Ca Diếp, mau đem những bộ chân kinh có chữ ra đây, trong mỗi bộ chọn lấy mấy quyển cho thầy trò Đường Tăng, rồi trở về đây báo lại ngay.

Hai Tôn Giả lại dẫn bốn người đến dưới lầu ngọc, gác báu, nhưng vẫn đòi Đường Tăng phải đưa tiền lễ. Tam Tạng không có gì dâng kinh, đành phải bảo Sa Tăng lấy bát tộ bằng vàng tía, hai tay dâng lên nói:

- Đệ tử quả là đường xa nghèo túng, không hề sắm được lễ vật. Bát tộ này chính tay vua Đường tặng cho, bảo đệ tử giữ lấy để đi xin ăn dọc đường, nay xin đem dâng tỏ chút lòng thành, cúi mong tôn giả thu lấy, đợi về triều tâu lên vua Đường xin sẽ hậu tạ. Chỉ cầu ngài lấy chân kinh ban cho, để khỏi phụ ý khâm sai và công phu đường xa lặn lội.

Vị A Nan đỡ lấy, chỉ chúm chím cười nụ. Mấy người lực sĩ coi lầu ngọc, mấy người đầu bếp ở bếp Hương Tích, thấy tôn giả như vậy, người vuốt mặt, kẻ đập lưng, nào xói tay, nào bĩu mồm cười rộ nói:

- Rõ bêu! Rõ bêu! Lại đi hạch lạc, đòi ăn lễ cả người lấy kinh.

A Nan hổ thẹn, mặt mũi dẫn dúm, nhưng tay vẫn giữ chặt lấy cái bát tộ.

Ca Diếp mời thầy trò Tam Tạng vào trong gác kiểm kinh, lấy các thứ soạn ra đưa cho Tam Tạng. Tam Tạng liền gọi:

- Đồ đệ đâu, chúng con phải xem lại cẩn thận, đừng để như lần trước.

Ba người đỡ lấy từng quyển, xem lại từng quyển, quyển nào cũng đều có chữ. Tất cả một nghìn linh bốn mươi tám quyển, đủ số một tạng kinh, xếp bằng bện chất lên mình ngựa, còn dư bao nhiêu, bó làm một gánh để Sa Tăng quây, Bát Giới thì gánh hành lý của nhà, Hành Giả dắt cương ngựa, Đường Tăng chống gậy tích trượng, ấn mũ tỳ lư, phủ bụi áo cầm cà sa, rồi vui vẻ đi đến trước mặt đức Phật tổ. Chính thực là:

*Đại tạng chân kinh rất nhiệm màu.
Như Lai ghi chép có tường đâu.
Huyền Trang trèo núi mòn chân ngựa.
Ca Diếp vùi tiên trở mặt trâu
Lần trước chưa trông nhờ Cổ Phật,
Phen này nhận rõ mới tin nhau.
Từ đây đặc ý về Đông Thổ
Mưa móc nhiều người được thấm sâu!*

A Nan, Ca Diếp dẫn Đường Tăng đến ra mắt Như Lai. Như Lai ngồi trên tòa sen truyền lệnh hai vị đại la hán Hàng Long và Phục Hổ đánh khánh vàng, mời hết ba nghìn chư Phật, ba nghìn yết đế, tám kim cương, bốn bồ tát, năm trăm la hán, tám trăm tỳ kheo tăng, các ưu bà di, tỳ kheo ni, ưu bà tắc, các trời, các động, đất phúc núi thiêng, các tôn giả thánh tăng, lớn nhỏ, có người được mời ngồi lên bảo tọa, có người phải đứng hầu ở hai bên. Trong một lúc, khúc nhạc xa xa, điệu tiên lạnh lạnh, rợp trên không mây lành rừng rực, khí đẹp trùng trùng, đủ mặt chư Phật đều đến ra mắt Như Lai.

Như Lai nói:

- A Nan, Ca Diếp, truyền cho bọn y được bao nhiêu kinh, nhất nhất báo lại cho rõ:

Hai tôn giả liền khai báo:

- Hiện giao cho Đường Tăng:

- Kinh Niết Bàn 400 quyển

- Hư Không Tạng 20 quyển
- Ân Ý Đại Tập 40 quyển
- Bảo Tàng 20 quyển
- Lễ Chân Như 30 quyển
- Đại Quang Minh 50 quyển
- Duy Ma 30 quyển
- Kim Cương 1 quyển
- Chính Pháp Luận 20 quyển
- Bồ Tát Giới 60 quyển
- Ma Kiệt 140 quyển
- Du Già 30 quyển
- Tây Thiên Luận 30 quyển
- Phật Quốc Tập 1638 quyển
- Đại Trí Độ 90 quyển
- Bồ Tát 360 quyển
- Thủ Lăng Nghiêm 30 quyển
- Quyết Định 40 quyển
- Hoa Nghiêm 81 quyển
- Đại Bát Nhã 600 quyển
- Vị Tăng Hữu 550 quyển
- Tam Luật Biệt 42 quyển
- Phật Bản Hành 116 quyển
- Ngũ Long 20 quyển
- Đại Tập 30 quyển
- Pháp Hoa 10 quyển
- Bảo Thường 170 quyển
- Tăng Kỳ 110 quyển
- Khởi Tín Luận 50 quyển

- Bảo Uy 140 quyển
- Bản Các 56 quyển
- Đại Khổng Tước 14 quyển
- Cụ Xá Luận 10 quyển
- Chính Luận Văn 10 quyển
- Duy Thức Luận 10 quyển

Tổng số kinh tạng, cộng ba mươi năm bộ, rút ở trong các bộ ra, được năm nghìn linh bốn mươi tám quyển, trao cho thánh tăng bên Đông Thổ lưu truyền ở nhà Đường. Hiện đã thu xếp ngựa thồ người gánh, đầu đầy sẵn sàng, chỉ đợi tạ ơn.

Bốn thầy trò Tam Tạng, kẻ buộc ngựa, người hạ gánh, mọi người đều chấp tay cúi mình, châu lên trên lễ bái.

Như Lai nói với Đường Tăng rằng:

- Công đức pho kinh này, không có thể cân lường được. Tuy là gương mẫu của môn ta, nhưng chính gốc nguồn trong tam giác. Về đến Nam Thiên Bộ Châu, nhà người bảo với hết thầy chúng sinh, không được coi thường. Không tám gọi chay tịnh, không được mở kinh. Phải quý hóa, phải trân trọng, vì trong đó có những phép mầu nhiệm đặc đạo thành tiên, có những phương lạ phát minh muôn vật.

Tam Tạng cúi đầu tạ ơn, vâng lệnh làm theo, lễ khắp Phật tổ ba vòng như lần trước, nhận lời giáo giới, lĩnh kinh ra về, đi đến lần cửa chùa thứ ba, nhất nhất tạ ơn hết thầy các thánh.

Như Lai cho Đường Tăng ra về. Lễ truyền kinh cũng xong, Quan Thế Âm Bồ Tát ở bên cạnh bước ra chấp tay bạch lên Phật tổ nói:

- Thuở trước đệ tử vâng lời vàng đến Đông Thổ tìm người đi lấy kinh, tất cả là mười bốn năm^[82] nay đã thành công, mới có năm nghìn linh bốn mươi ngày, còn thiếu tám ngày không hợp với số tạng kinh, xin chuẩn cho đệ tử lại kế tiếp vâng lệnh chỉ.

Như Lai rất mừng nói:

- Lời xin rất đúng!

Liên gọi tám vị Kim Cương dặn bảo:

- Các người dùng ngay thần oai, hộ tống thánh tăng về phương đông, đưa chân kinh ra truyền lưu lại rồi liền dẫn thánh tăng về đây ngay, chỉ ở trong vòng tám ngày cho tròn số một tạng. Không được chậm trễ!

Các vị Kim Cương lập tức đi theo Đường Tăng gọi bảo:

- Những người đi lấy kinh, hãy theo ta!

Bọn Đường Tăng đều thân thể nhẹ nhàng, phát pha phát phối, cười trên từng mây, đi theo các vị Kim Cương. Đó mới là:

*Tính sáng lòng không chầu Phật tổ,
Công hoàn, hạnh đủ, khắc bay lên.*

Chưa biết về bên Đông Thổ truyền dạy thế nào, xem tới hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI CHÍN

Tám Mười Một Nạn, Yêu Ma Hết

Công Hạnh Tu Tròn, Đạo Lớn Thành

Hãy gác chuyện tám vị Kim Cương đưa Đường Tăng về nước. Đây nói chuyện các vị ngũ phương yết đế, tứ trụ công tào, đỉnh ba giáp, hộ giáo, già làm ở từng cửa thứ ba, tiến đến trước mặt Quan Âm Bồ Tát thưa hỏi:

- Trước kia bọn đệ tử chúng tôi vâng pháp chỉ Bồ Tát, đi bảo hộ ngậm thánh tăng, ngày nay thánh tăng đã mãn hạnh, Bồ Tát đã trao trả lệnh chỉ của Phật tổ, chúng tôi xin Bồ Tát cho chúng tôi được nộp trả lại pháp chỉ.

Bồ Tát rất mừng nói:

- Cho phép trả, cho phép trả!

Người lại hỏi:

- Trong khi đi đường, tâm trí, nét na, bốn thầy trò Đường Tăng ra thế nào?

Các thần nói:

- Quả là lòng thành trí thực, thế nào mà Bồ Tát chẳng xét thấy rõ. Có điều là Đường Tăng gặp nhiều khổ sở không thể nói ra được. Trong lúc đi đường trải qua biết bao là tai ương hoạn nạn, đệ tử đã ghi chép cẩn thận tất cả tai nạn của người vào một quyển sổ.

Bồ Tát xem từ đầu đến cuối, thấy viết rõ:

Pháp chỉ sai quy y yết đế, ghi tường tai nạn của Đường Tăng. Nạn thứ 1: Kim Thuyền bị đuối. Nạn thứ 2: ra đời hút chết. Nạn thứ 3: đầy tháng quăng sông. Nạn thứ 4: tìm mẹ báo oan. Nạn thứ 5: ta thành gặp hổ. Nạn thứ 6: ngã xuống dưới hổ. Nạn thứ 7: trên núi Song Xoa. Nạn thứ 8: Đầu non Lương Giới. Nạn thứ 9: đôi ngựa khe sâu. Nạn thứ 10: ban đêm bị đốt. Nạn thứ 11: mất áo cà sa. Nạn thứ 12: thu hàng Bát Giới. Nạn thứ 13: gặp quái Hoàng Phong. Nạn thứ 14: phải mời Linh Cát. Nạn thứ 15: qua sông Lưu Sa. Nạn thứ 16: thu được Sa Tăng. Nạn thứ 17: bốn thánh hóa phép. Nạn

thứ 18: trong quán Ngũ Trang. Nạn thứ 19: chữa sồng nhân sâm. Nạn thứ 20: Ngô Không bị đuổi. Nạn thứ 21: lạc rừng Hắc Tùng. Nạn thứ 22: thu nước Bảo Tượng. Nạn thứ 23: hóa hổ trên đèn. Nạn thứ 24: gặp ma núi Bình Định. Nạn thứ 25: bị treo ở động Liên Hoa. Nạn thứ 26: cứu vua nước Ô Kê. Nạn thứ 27: bị ma hóa thân. Nạn thứ 28: núi Hiệu gặp quái. Nạn thứ 29: gió cuốn thánh tăng. Nạn thứ 30: Ngô Không gặp hại. Nạn thứ 31: mời thánh bắt yêu. Nạn thứ 32: chìm xuống Hắc Hà. Nạn thứ 33: chuyển vận nước Xa Trì. Nạn thứ 34: đánh cuộc được thua. Nạn thứ 35: bỏ đạo kính tăng. Nạn thứ 36: đi gặp lụt lớn. Nạn thứ 37: chìm xuống Thiên Hà. Nạn thứ 38: hiện ra lông cá. Nạn thứ 39: gặp quái núi Kim Đâu. Nạn thứ 40: thiên thân khó thắng. Nạn thứ 41: hỏi nguồn gốc thật. Nạn thứ 42: uống nước bị độc. Nạn thứ 43: nữ chủ Tây Lương muốn lấy. Nạn thứ 44: động Tì Bà. Nạn thứ 45: lại đuổi Ngô Không. Nạn thứ 46: khó phân loại vượn. Nạn thứ 47: nghẽn đường Hỏa Diệm Sơn. Nạn thứ 48: mượn quạt Ba Tiêu. Nạn thứ 49: bắt được Nguru Ma Vương. Nạn thứ 50: quét tháp thành Tái. Nạn thứ 51: lấy báu cứu sư. Nạn thứ 52: ngâm thơ rừng Kinh Cúc. Nạn thứ 53: tiểu Lô Âm gặp nạn. Nạn thứ 54: chú thần phải khốn. Nạn thứ 55: nghẽn lối Rặng Thị. Nạn thứ 56: chữa bệnh vua nước Chu Tử. Nạn thứ 57: cứu chữa gậy còm. Nạn thứ 58: bắt ma cứu hoàng hậu. Nạn thứ 59: tình dục làm mê. Nạn thứ 60: thần nhiều mắt bị thương. Nạn thứ 61: núi Sư Đà nghẽn lối. Nạn thứ 62: ma chia ba sắc. Nạn thứ 63: gặp nạn trong thành. Nạn thứ 64: mời Phật bắt ma. Nạn thứ 65: cứu trẻ nước Tỳ Kheo. Nạn thứ 66: phân rõ thực giả. Nạn thứ 67: gặp quái rừng thông. Nạn thứ 68: mắc bệnh nơi buồng sưa. Nạn thứ 69: phải khốn ở động Không Đáy. Nạn thứ 70: bị nạn ở nước Diệt Pháp. Nạn thứ 71: gặp ma núi Ấn Vụ. Nạn thứ 72: cầu mưa quận Phượng Tiên. Nạn thứ 73: mất đồ binh khí. Nạn thứ 74: hội mừng Đình Ba. Nạn thứ 75: gặp nạn ở núi Trúc Tiết. Nạn thứ 76: chịu khổ ở núi Huyền Anh. Nạn thứ 77: đuổi bắt tê nguru. Nạn thứ 78: nước Thiên Trúc kén rể. Nạn thứ 79: bị giam ở phủ Đồng Đài. Nạn thứ 80: thoát thai ở bến đò Lãng Vân.

Đường dài mười vạn tám nghìn dặm, tai nạn Đường Tăng chép rõ ràng.

Bồ Tát xem qua sổ chép tai nạn một lượt, truyền bảo rằng:

Trong đạo Phật “chín lần chín” mới đủ. Thánh tăng mới chịu có tám mươi nạn, còn thiếu một nạn, chưa đủ số ấy.

Liên sai Yết Đế đuổi theo Kim Cương, gây ra thêm một nạn nữa.

Các vị Yết Đế vâng lệnh, cuời từng mây bay về phương đông. Suốt một đêm một ngày đã theo kịp tám vị Đại Kim Cương, ghé vào tai nói nhỏ:

- Như thế... như thế... theo đúng pháp chỉ của Bồ Tát, không được trái.

Tám vị Kim Cương nghe lời, xua luồng gió đê thấp xuống bụng cả bốn người ngựa lẫn kinh rơi xuống tận đất. Chính thực là:

*Chín chín khó khăn tròn đạo hạnh.
Bền lòng giốc chí dựng cơ huyền.
Dày công tu luyện, tà ma diệt.
Gắng sức tu hành, chính đạo chuyên.
Chớ bảo kinh chương là dễ dãi,
Mới hay tai nạn kéo liên miên.
Xưa nay hòa hợp đều nên việc,
Làm lỡ đản kia khó nấu nên.*

Tam Tạng chân giẫm lên đất phàm trần, tự thấy lo sợ, Bát Giới khanh khách cười to nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Thế mới thực muốn nhanh hóa chậm.

Sa Tăng nói:

- Tốt! Tốt! Tốt! Chỉ vì chúng mình đi nhanh quá đấy mà! Cho chúng mình nghỉ lại một tý chứ!

Đại thánh nói:

- Tục ngữ có câu: “Mười ngày ngồi đầu bến, một ngày đi chín bến”.

Tam Tạng nói:

- Ba chúng con đừng cãi vã nhau nữa, nhìn phương hướng xem, ở đây là xứ sở nào?

Sa Tăng ngẩng đầu nhìn bốn phía rồi nói:

- Là ở đây! Là ở đây! Sư phụ, người nghe tiếng nước reo đấy chứ?

Hành Giả nói:

- Tiếng nước reo có lẽ là đất tổ nhà chú đấy.

Bát Giới nói:

- Đất tổ nhà chú ấy là sông Lư Sa.

Sa Tăng nói:

- Không phải, không phải, đây là sông Thông Thiên.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, coi kỹ xem ta ở bờ bên nào?

Hành Giả vươn mình nhảy lên, lấy tay che trên trán, nhìn kỹ một lúc rồi bước xuống nói:

- Đây là bờ bên tây sông Thông Thiên.

Tam Tạng nói:

- Ta đã nhớ ra rồi. Bờ bên đông xưa là Trần Gia Trang, năm xưa đi đến đây, nhờ các con cứu được con cái họ, họ cảm ơn sâu chúng mình, định đóng thuyền tiễn đưa, nhưng may có con rùa đưa ta qua sông. Ta nhớ rằng bờ bên tây không có người ở, bây giờ biết làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Cứ bảo người phạm mới biết làm hại, thế mà những vị kim cương đứng trước mặt Phật cũng biết làm hại mọi người. Họ vâng Phật chỉ, đưa chúng ta về phương đông, làm sao mới đi đến nửa đường đã quẳng cả chúng ta xuống đây, bây giờ mới thật là không đường lui tới, làm thế nào mà sang qua được?

Sa Tăng nói:

- Anh hai đừng oán trách, sư phụ nhà mình đã đắc đạo rồi. Trước đây ở bến đò Lãng Vân đã thoát được phạm thai, lần này hẳn không rơi xuống nước. Anh và tôi cùng sư huynh hãy dùng phép cấp người lên, đưa sư phụ cưỡi mây qua sông.

Hành Giả cứ tùm tùm cười thâm nói:

- Không đi được! Không đi được!

Có biết tại làm sao Hành Giả lại nói là không đi qua được? Nếu cứ dùng phép thần thông, đem những điều huyền diệu về việc phi thăng, thì ngay hàng nghìn sông như thế, thầy trò cũng qua được. Chỉ vì Hành Giả đã thấy rõ ràng là cái số chín chín tám mươi một tai nạn của Đường Tăng chưa đủ, còn phải mắc nạn một lần nữa, do đó nên mới bị hãm ở đây.

Thầy trò miệng xì xào bàn tán, chân vẫn thủng thỉnh bước lên, thẳng đến lợi nước, chợt nghe thấy có tiếng kêu gọi:

- Đường thánh tăng! Đường thánh tăng! Đi lại đây! Đi lại đây!

Bốn người đều hoảng kinh. Ngừng đầu lên coi, chẳng thấy người đâu, thuyền bè cũng không. Té ra là một con rùa trắng kếch xù ở dưới sông ngóc đầu lên gọi bảo:

- Lão sư phụ, tôi đợi ngài ở đây đã mấy năm, bây giờ ngài mới trở về à?

Hành Giả cười nói:

- Chú rùa, năm trước quấy quả chú, năm nay lại gặp nhau ở đây.

Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng đều vui vẻ khôn xiết.

Hành Giả nói:

- Chú rùa, nếu chú có lòng tiếp đãi, mời chú lên bờ.

Con rùa vươn mình bò lên bờ Hành Giả bảo dắt ngựa lên trên mình nó. Bát Giới ngồi xỏm ở đằng đuôi ngựa, Đường Tăng đứng ngang đầu ngựa về bên tả, Sa Tăng đứng ở bên hữu, Hành Giả một chân giẫm lên cổ rùa, một chân giẫm lên đầu rùa và bảo:

- Chú rùa, bơi khéo cho yên ổn nhé!

Rùa choài cả bốn cẳng, lội nước như đi trên đất bằng. Cả bốn thầy trò người và ngựa là năm, ở trên mai rùa, được trở thẳng về bờ bên đông. Chính gọi là:

*Đạo cả không hai rất diệu huyền.
Ma tà đánh bại, rõ người tiên.
Rõ ràng mặt thực mừng nay hiện,
Trọn vẹn nguồn xưa mới thỏa nguyên.
Theo nghĩa tam thừa tùy lựa chọn,
Nấu đơn cứu chuyển đã chu tuyền.
Gây bay, gói khác thôi đừng kể,
Mừng gặp rùa nay lại được yên.*

Con rùa cũng bọn họ, rẽ dòng đê sóng, bơi lội chùng nửa ngày, trời đã sắp chiều, gần tới bờ bên đông, thỉnh linh hỏi rằng:

- Thưa sư phụ, năm trước tôi có nhờ ngài khi sang Tây phương gặp phật

tổ Như Lai, hỏi giùm cho một câu về hậu sự của tôi. Xem còn thọ được bao nhiêu năm nữa, ngài có hỏi giùm cho không?

Số là vị trưởng lão từ khi đến Tây Thiên, tắm gội ở quán Ngọc Chân, thoát thai ở bến Lăng Vân, bước tới Linh Sơn, một lòng bái Phật, cùng đi thăm chư Phật Bồ Tát thánh tăng các vị, ý niệm dồn cả vào việc lấy kinh, chuyện khác không hề nghĩ tới, cho nên chẳng hỏi han gì đến tuổi thọ của con rùa. Bây giờ nghe rùa hỏi, Tam Tạng không nói làm sao được, nhưng lại không dám đánh lừa, không dám nói dối, bèn ngẫm nghĩ hồi lâu, không trả lời. Rùa biết hẳn Đường Tăng không hỏi giúp rồi, nên trần nghiêng mình đi một cái, dìm mình xuống nước, làm cho cả bốn người lẫn ngựa và bao nhiêu kinh rơi cả xuống sông. Cũng còn may đấy! Đường Tăng nay đã thoát thai, đắc đạo rồi, nếu như lần trước sẽ chìm xuống đáy sông. Lại cũng may ngựa bạch là rỗng, Bát Giới, Sa Tăng biết lội nước đấy. Hành Giả cười hể hả, trở tài thần thông, đỡ Đường Tăng lên khỏi mặt nước, đến bờ bên đông, người ngựa không ai việc gì, chỉ có bao kinh, quần áo, yên cương là ướt.

Thầy trò lên đến bờ bên đông, hốt nhiên có một trận gió lốc, trời đất tối đen, sấm chớp sáng loáng, đá lở cát bay.

Tam Tạng hoảng sợ, đè chặt lấy bao kinh, Sa Tăng nén chặt lấy gánh kinh. Bát Giới nắm chắc lấy cương ngựa, Hành Giả hai tay cầm cây gậy sắt che đỡ hai bên tả hữu.

Số là gió mây sấm chớp ấy là do lũ âm ma làm hiệu, muốn ăn cướp những pho kinh mới lấy; cứ thế láo nháo suốt cả đêm, cho đến sáng rõ, mới yên lặng. Trưởng lão khắp mình ướt đầm, run lập cập nói:

- Ngộ Không, bây giờ làm thế nào?

Hành Giả thở hồng hộc nói:

- Sư phụ, người không biết đấy thôi. Chúng tôi bảo hộ thầy lấy kinh thế này, là cướp công của trời đất, tạo hóa, có thể bền ví kiên khôn, sáng như nhật nguyệt, hưởng thọ lâu dài, pháp thân không nát, vì thế cho nên trời đất không dùng, quỷ thần đâm ghét, toan đến để cướp giật lấy. Một là những quyển kinh bị nước thấm ướt, hai là chính pháp thân thầy đè giữ lấy, sấm không đường giáng, sét hết lối soi, mây không chỗ phủ, lại có lão Tôn cầm gậy sắt, đem tính chầy thuận dương, hộ trì giữ lại, đến khi trời sáng, khí

dương đã thịnh, cho nên chúng không cướp được.

Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng mới biết rõ đều tạ ơn khôn xiết. Chốc đã mặt trời mọc cao, mọi người đưa kính sách lên trên sườn núi cao, mở bao ra phơi, chỗ đá phơi kính ở đáy đến nay hãy còn. Mọi người cởi cả quần áo phơi ở bên cạnh, kẻ đứng, người ngồi, kẻ thì nhảy nhót. Chính thực là:

*Tất cả thuần dương gặp mặt trời
Ma âm không dám quấy lôi thôi.
Cho hay nước có dìm kính ướt
Chẳng sợ cuồng phong cuốn dập vùi.
Từ đây thanh bình về chính quả
Mà nay yên ổn cõi tiên chơi.
Phơi kính trên đá còn ghi dấu,
Nghìn kiếp yêu ma chẳng tới nơi.*

Thầy trò kiểm soát kính sách, nhất nhất phơi phóng lại, chợt thấy có mấy người đánh cá, đi ở dưới bờ sông, ngừng đầu lên nhìn, trong bọn có người nhận được nói:

- Lão sư phụ, có phải năm xưa người đã sang qua sông này đi lấy kính không?

Bát Giới nói:

- Chính phải! Chính phải! Các chú là người nào? Tại sao lại biết chúng tôi?

Người đánh cá nói:

- Chúng tôi là người ở Trần Gia Trang.

Bát Giới nói:

- Trần Gia Trang cách đây bao nhiêu xa?

Người đánh cá nói:

- Qua đây đi về bên nam độ hai mươi dặm sẽ tới nơi.

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, chúng mình đem kính đến Trần Gia Trang mà phơi. Ở nhà họ có chỗ ngồi, lại được ăn cơm, nhờ họ giặt hộ cả quần áo nữa!

Tam Tạng nói:

- Không nên đi, cứ phơi ở đây thôi, còn thu xếp tìm lối về chứ.

Mấy người đánh cá ấy, đi về đường bên nam, vừa hay gặp Trần Trùng, liền bảo:

- Ông sư phụ làm đồ tể thay cho con nhà ông năm trước đã trở lại đây.

Trần Trùng nói:

- Trông thấy ở đâu?

Người đánh cá trở tay trở lại nói:

- Đương ngồi phơi kinh ở trên sườn đá kia kìa!

Trần Trùng dẫn theo mấy người điền hộ, đi qua đường chạy đến tận nơi quỳ xuống nói:

- Lão gia lấy kinh đã về, công thành hạnh mãn, sao ngài không quá bộ lại nhà, bày biện ở đây làm gì? Mời ngài về ngay đằng nhà tôi!

Hành Giả nói:

- Để phơi ráo kinh, sẽ đi với ông.

Trần Trùng lại hỏi rằng:

- Quần áo, kinh điển của lão gia sao lại ướt cả thế?

Tam Tạng nói:

- Năm xưa nhờ được rùa trắng trở sang bờ bên kia, năm nay lại nhờ y trở về bên này, khi gần đến bờ, y hỏi đến việc y nhờ tôi hỏi Phật về tuổi thọ của y, tôi quên nhãng không hỏi, y liền lặn xuống nước, vì thế tôi ướt hết cả.

Rồi đem các việc trước nói cả lại một lượt.

Trần Trùng cầu mời tha thiết, Tam Tạng không biết làm thế nào, phải thu nhặt kinh quyển lại, không dè mấy quyển Phật bản Hạnh kinh dính chặt vào đá, rách nát mấy tờ ở cuối quyển, cho nên bây giờ bản Hạnh kinh không đủ được toàn bộ, chỗ đá phơi kinh vẫn còn dấu vết. Tam Tạng hối hận nói:

- Cũng vì mình trễ nải, không săn sóc cẩn thận!

Hành Giả cười nói:

- Không phải thế! Không phải thế! Trời đất còn chẳng trọn vẹn nữa là! Bộ kinh này vốn trước trọn vẹn nay bị dính rách, đó là việc huyền diệu, sức người giữ thế nào được!

Thầy trò thu nhặt đầu đậy, rồi cùng Trần Trùng về trang. Những người ở trong trang, một truyền mười, mười truyền trăm, từ già chí trẻ, đều đến đón chào. Trần Thanh nghe nói, bày hương án ở ngay ngoài cửa tiếp đón, lại sai đánh trống thổi kèn. lát sau Đường Tăng tới nơi, đón vào. Trần Thanh dẫn đến hết gia quyến ra bái kiến, cảm tạ công ơn cứu con gái ngày trước, rồi sai người pha trà sửa cơm chay.

Tam Tạng từ khi được hưởng tiên phẩm, tiên hào của Phật tổ, lại trút hết phàm thai thành Phật rồi, không còn nghĩ gì đến thức ăn của phàm trần nữa. Hai ông già năn nỉ khuyên mời, bất đắc dĩ Tam Tạng cũng phải chiều ý. Tôn Hành Giả từ buổi không ăn những thứ nấu nướng nữa, cũng nói:

- Xin đủ!

Sa Tăng cũng không ăn bao nhiêu, Bát Giới cũng không như khi trước, buông đũa bát xuống ngay.

Hành Giả nói:

- Chú ngọc không ăn nữa ư?

Bát Giới nói:

- Không biết thế nào, tì vị bây giờ bị yếu đi!

Rồi đó thu hết trai bàn, ngồi hỏi công việc lấy kinh. Tam Tạng đem hết các việc ở quán Ngọc Chân được tắm gội, qua bến Lãng Vân được nhẹ mình, kịp khi đến chùa Lô Âm ra mắt Như Lai được ăn yến ở lầu ngọc, truyền kinh nơi gác báu, lần đầu bị hai tôn giả đòi ăn lễ không được, cho nên truyền cho kinh không có chữ, sau trở lại lạy Như Lai, mới được trao cho một tạng kinh, cả những chuyện rùa chìm xuống nước, ma thiêng chực cướp ngậm, nói lại rõ ràng một lượt. Đoạn xin từ biệt.

Cả nhà hai ông già, nhất định không nghe, cứ nói:

- Ôn sâu cứu cháu bé trước kia, chúng tôi chưa báo đền được nên trước đã xây dựng một ngôi chùa nhỏ, gọi là chùa Cứu Sinh, hương hoa thờ cúng không bao giờ dứt.

Nói đoạn lại gọi con trai, con gái đã không phải làm đồ tế hội trước là Trần Quan Bảo, Nhất Xứng Kim đến lạy tạ, sau đó mời Tam Tạng đi xem chùa. Tam Tạng sai mang những bó kinh để vào trong nhà, đọc cho nhà họ

một quyển kinh Bảo thường. Vào đến trong chùa, đã thấy nhà họ Trần đặt com ở đây, chưa kịp ngồi xuống, đã có một nhóm khác đến mời chưa kịp bung bát đĩa, một nhóm người nữa lại đến, liên tiếp không ngớt. Tam Tạng không dám từ chối, phải chiều ý ăn qua loa.

Tam Tạng nhìn ngôi chùa làm, rất tề chỉnh rồi đi lên lầu cao, quả thấy có đắp tượng bốn thầy trò.

Bát Giới trông thấy níu Hành Giả nói:

- Pho tượng của huynh trưởng nom rất giống.

Sa Tăng nói:

- Anh hai ạ, pho tượng của anh càng giống hơn, chỉ có tượng sư phụ đẹp hơn người thực.

Tam Tạng nói:

- Vật tốt! Vật tốt!

Mọi người đi xuống dưới lầu.

Hành Giả hỏi chuyện:

- Cái miếu đại vương ngày trước ra làm sao?

Mấy ông già nói:

- Đã phá ngay đi từ ngày ấy. Thưa lão gia, từ khi dựng ngôi chùa này, năm nào mùa cũng bội thu, đó là nhờ có lão gia ban phúc cho.

Hành Giả cười nói:

- Đây là trời cho, chúng tôi có dự gì! Có điều từ nay trở đi, chúng tôi sẽ cho mọi nhà ở trong trang đây được con cháu thêm nhiều, súc vật phồn thịnh, năm năm gió hòa mưa thuận, đời đời biển lặng sông trong.

Mọi người khấu đầu tạ ơn.

Lại đã thấy trước sau tấp nập, người đông vô hạn, nào người cúng quả, nào kẻ dâng trai.

Bát Giới cười nói:

- Khi chúng tôi còn lặn độn, lúc bấy giờ ăn được, nào có ai mời ăn mời uống đâu. Ngày nay ăn không được, thì chưa xong nhà này, lại tiếp nhà kia!

Mọi người tuy đã no, nhưng cứ phải ăn qua loa, ăn liền đến tám chín mâm

com chay, hai ba mươi cái bánh. Đã no kên bụng, vẫn còn nhiều người đến mời.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử có tài gì, được các vị đoái tới. Chiều nay xin tạm nghỉ, sớm mai sẽ xin lĩnh.

Trời đã khuya, Tam Tạng giữ lấy chân kinh, không dám bỏ rời, phải ngồi ngay bên cạnh đèn ở dưới lầu để coi giữ. Gần đến canh ba, Tam Tạng khe khẽ gọi Hành Giả, bảo:

- Ngộ Không, những nhà ở đây, biết rằng chúng mình thành, việc xong rồi. Xưa có câu: “Người hay không lộ tướng, lộ tướng chẳng người hay”, ta nấn ná ở đây, sợ lỡ việc lớn.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói rất phải, nhân lúc canh khuya, mọi người, chúng mình lặng lẽ kéo nhau đi.

Bát Giới cũng đã thức giấc, Sa Tăng vừa mới tỉnh ra, ngựa bạch cũng hiểu ý, cùng nhau đứng dậy, nhẹ nhàng bắc thò lên mình ngựa, quảy gánh, theo hành lang đi ra tới cửa chùa, đã thấy cửa chùa khóa chặt chẽ.

Hành Giả làm phép giải tỏa, mở lần cửa thứ hai, đến lần cửa thứ nhất, tìm lối trở về phương đông. Đã nghe thấy có tám vị đại kim cương ở trên lưng chùng trời bảo:

- Những người đi trốn, hãy theo chúng tôi!

Chưa biết gặp vua Đường sẽ làm thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MỘT TRĂM

Về Thằng Phương Đông

Năm Thánh Thành Phật

Hãy gác chuyện bốn người thoát thân, theo các vị Kim Cương cưỡi gió mà đi. Đây nói việc nhiều người trong chùa Cứu Sinh ở Trần Gia Trang, sáng sớm trở dậy, lại vẫn hái quả làm bữa, đến dưới lầu, không thấy Đường Tăng. Kẻ này chạy đến hỏi, người kia chạy đến tìm, ai nấy hoảng hốt sờ hải không biết làm thế nào, kêu âm trời lên nói:

- Thế là để mấy vị hoạt Phật đi mất rồi!

Một hồi lâu không còn cách nào, họ đành phải đem những phẩm vật đã chu biện khênh cả lên trên lầu, đốt giấy tiền tế lễ. Từ đấy về sau cứ mỗi năm lại cử hành bốn lần đại tế, hai mươi bốn lần tiểu tế. Lại còn những người cầu bệnh; những kẻ cầu bình an, cầu thân, phát nguyện, cầu của, cầu con trai, chẳng lúc nào vắng. Chính thực là: lô vàng nghìn thuở hương còn ngát, phao ngọc muôn năm lửa chẳng mờ.

Nói về tám vị Đại Kim Cương, làm hai trận gió thom, đưa bốn thầy trò Đường Tăng trở về Đông Thổ, dần dần đã trông thấy Trường An.

Số là vua Thái Tôn tiền chân Đường Tăng ra thành vào ba hôm trước hôm rằm tháng chín, niên hiệu Trinh Quán thứ mười ba, đến năm thứ mười sáu, sắc sai quan công bộ xây một tòa “Vọng Kinh Lâu” để đón kinh ở cửa Tây An. Hằng năm vua Thái Tôn ra ngự nơi đó. Một ngày kia xa giá vua vừa ra đến trên lầu, chợt trông thấy giữa phương tây mây đẹp đầy trời, gió thom thổi lộng, các vị Kim Cương đứng ở trên không gọi to:

- Thánh tăng ạ, đây là thành Trường An rồi! Chúng tôi không tiện xuống, người ở đây tinh khôn, sợ làm tiết lộ hình tượng chúng tôi. Tôn đại thánh ba vị cũng không cần phải xuống, chỉ một mình ngài xuống trao kinh trả lại nhà vua, rồi lại trở về ngay. Chúng tôi đợi ngài ở trên tầng mây này, cùng trở về trả lệnh chỉ một thể.

Hành Giả nói:

- Lời tôn giả nói cũng đúng đấy, nhưng thầy tôi quấy thế nào được gánh kinh, lại dắt thế nào được ngựa nữa! Phải có chúng tôi cùng đưa người xuống. Các vị ở trên không đợi một chút, không dám để lỡ.

Kim Cương nói:

- Hôm trước Bồ Tát đã bạch với Như Lai vừa đi vừa về chỉ có tám ngày, hôm nay đã quá bốn ngày rồi, chỉ sợ Trư Bát Giới tham mỗi giàu sang, làm lỡ mất kỳ hạn.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ thành Phật, tôi cũng mong thành Phật, còn tham lam gì nữa! Các ông hãy đợi cả chúng tôi ở đây, trao trả kinh xong, sẽ cùng các ông quay hướng cùng về.

Nói đoạn chú ngọc quấy gánh lên, Sa Tăng dắt ngựa bạch, Hành Giả đưa Đường Tăng dừng từng mây lại, bước cả xuống bên lầu Vọng Kinh.

Vua Thái Tôn cùng các quan mọi người trông thấy, vội vã xuống lầu đón tiếp nói:

- Ngự đệ đã về!

Đường Tăng cúi mình lạy xuống.

Thái Tôn đỡ dậy, lại hỏi:

- Ba người này là ai?

Đường Tăng nói:

- Đây là những đồ đệ thu được ở dọc đường.

Thái Tôn rất mừng, truyền các quan hầu:

- Dem con ngựa ở xe của trẫm đóng yên cương vào, mời ngự đệ cưỡi lên, về triều cùng với trẫm.

Đường Tăng tạ ơn rồi lên ngựa. Đại thánh cầm gậy như ý theo rịt bên cạnh. Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa và quấy gánh cùng theo xa giá về Trường An. Thực là:

*Năm nào vui dự yến thăng bình
Văn võ hai hàng rõ hiển vinh.
Thúy lục đàn chay sư giảng pháp,*

*Kim Loan điện ngọc chúa sai mình.
Tên ghi văn điệp Đường Tam Tạng,
Kinh chép nguyên nhân đủ ngũ hành.
Chịu khó tu trì ma chướng hết
Công thành trở lại chốn thần kinh.*

Bốn thầy trò Đường Tăng theo vua vào triều. Khắp trong thành không một người nào là không biết tin người đi lấy kinh đã về.

Lại nói các nhà sư trong chùa Hồng Phúc là nơi Đường Tăng trụ trì hồi còn ở Trường An, trông thấy một nhóm cây thông, cây nào cây ấy quay cả về phía Đông, đều kinh ngạc nói:

- Quái lạ! Quái lạ! Đêm vừa qua không hề có gió, ngọn cây tại sao lại ngoẹo cả đi thế kia!

Trong bọn có người đồ đệ cũ của Tam Tạng nói:

- Mặc ngay quần áo vào, sư phụ già đi lấy kinh đã về đây.

Các sư hỏi:

- Tại sao chú biết hử?

Người đồ đệ cũ nói:

- Năm xưa sư phụ khi ra đi, đã có nói rằng: “Sau khi ta đi hoặc dăm ba năm, hoặc sáu bảy năm, hễ bao giờ thấy những cành thông hướng về bên Đông, là ta về đây”. Sư phụ mình là bực miệng Phật lời thánh, cho nên mới biết.

Mọi người mặc áo đi ra, vừa đến phố đằng tây, đã thấy có người kháo nhau:

- Người đi lấy kinh vừa mới về đến đây, nhà vua đón vào trong thành rồi.

Các sư nghe nói, vội vàng chạy đi theo, may ra được gặp. Khi thấy xe vua, không dám tới gần, liền theo sau đến ngoài cửa triều môn. Đường Tăng xuống ngựa, cùng mọi người vào trong triều, đem long mã và gánh kinh sách cùng với Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đứng cả ở dưới thềm ngọc. Thái Tôn truyền lệnh mời ngự đệ lên điện, cho ngồi. Tam Tạng cảm ơn ngồi xuống, sai mang những quyển kinh lên. Bọn Hành Giả lấy ra, các quan hầu cận chuyên lên. Thái Tôn lại hỏi:

- Nhiều kinh như thế, làm thế nào mà đưa về?

Tam Tạng nói:

- Nhà sư tôi đến Linh Sơn, ra mắt Phật tổ, hai vị tôn giả A Nan, Ca Diếp, trước dẫn đến lầu ngọc cho ăn cơm chay, sau đưa đến gác báu giao kinh cho; vị tôn giả đó đòi lễ, vì không biện kịp, không có gì đưa, nhưng y cũng lấy kinh ra cho. Đến khi tạ ơn Phật tổ, trở về bên Đông, bỗng đâu yêu ma đến cướp lấy kinh, may có đồ đệ hóa phép thần thông đuổi cướp lại, bị nó vút tung vút té, nhân tiện mở ra xem, thấy toàn là kinh không có chữ, lũ chúng tôi sợ hãi, trở lại lạy xin tha thiết. Phật tổ nói: “Cái hồi kinh vừa chép xong, có vị Tỳ Kheo thánh tăng đem xuống núi tụng cho nhà trưởng giả họ Triệu ở nước Xá Vệ một lượt, phù hộ cho nhà ấy người sống được an toàn, kẻ mất được siêu thăng, chỉ lấy có ba đấu ba thăng vàng cốm, ý người còn cho là bán rẻ, con cháu sau này lấy tiền đâu mà tiêu dùng. Lũ hạ thần biết rằng Phật tổ biết rõ việc hai vị tôn giả đòi ăn lễ, đành phải đem cái bát tộ bằng vàng tía vua ban biếu họ, họ mới chịu truyền cho bộ chân kinh có chữ. Pho kinh này có ba mươi lăm bộ. Mỗi bộ lấy ra mấy quyển giao cho. Tổng cộng là năm nghìn linh bốn mươi tám quyển. Số ấy vừa đúng một tạng đầy.

Thái Tôn càng mừng, truyền:

- Quang lộc tự đặt tiệc tại điện Đông Các để tạ ơn ngự đệ.

Nhà vua chợt nhìn thấy ba vị đồ đệ đứng ở dưới thềm, dùng mạo khác thường, liền hỏi:

- Các vị cao đồ là người ngoại quốc cả chứ?

Trưởng lão phủ phục nói:

- Đại đồ đệ họ Tôn, pháp danh là Ngô Không, hạ thần lại gọi y là Tôn Hành Giả. Y vốn xuất thân là người ở Đông Thắng Thần châu, nước Ngạc Lai, núi Hoa Quả, động Thủy Liêm. Năm trăm năm trước đây vì đại náo thiên cung, bị Phật tổ giam hãm vào trong hộp đá dưới chân núi Lương Giới ở bên Tây Phiên, đợi ơn Quan Âm Bồ Tát khuyến thiện, giốc lòng theo đạo, hạ thần đến đây cứu ra, rất nhờ cậy ở sức đồ đệ ấy đi bảo hộ. Nhị đồ đệ họ Trư, pháp danh là Ngô Năng, hạ thần lại gọi là Trư Bát Giới. Y xuất thân nguyên là người ở núi Phúc Lăng, động Vân Sơn, vì làm yêu quái ở Cao Lão trang nước Ô Tư Tạng, cũng ơn Bồ Tát khuyến thiện, nhờ Hành Giả thu

phục. Trong khi đi đường thừa sức gánh gồng, dày công bơi lội. Tam Đồ Đệ họ Sa, pháp danh là Ngô Tĩnh, hạ thần lại gọi là Sa hòa thượng, xuất thân vốn là yêu quái ở sông Lưu Sa. Cũng ơn Bồ Tát khuyến thiện, theo đạo Sa Môn. Con ngựa này cũng không phải con ngựa bệ hạ đã ban cho trước.

Thái Tôn nói:

- Vẫn hình sắc ấy, sao lại không phải?

Tam Tạng nói:

- Hạ thần đến núi Xà Bàn, lội qua khe Ứng Sầu, con ngựa trước bị con ngựa này nuốt chửng mất, nhờ có Hành Giả mời Bồ Tát trả lai lịch, con ngựa ấy, nguyên là con vua Tây Hải. Long Vương bị tội, cũng ơn Bồ Tát cứu thoát, bắt y biến làm con ngựa cho hạ thần, dọc đường nhờ vào sức y rất nhiều.

Thái Tôn nghe nói, ngợi khen khôn xiết, lại hỏi:

- Đi sang phương Tây, mất tất cả bao nhiêu dặm đường?

Tam Tạng nói:

- Theo lời Bồ Tát nói trước, đường xa tới mười vạn tám nghìn dặm, dọc đường không ghi chép được, chỉ biết rằng đã trải qua mười bốn lần nóng rét. Ngày ngày lên núi, ngày ngày trèo non, qua bao rừng thẳm, gặp mấy sông sâu, đi qua kể đã nhiều nước, đều có ẩn tín xét nghiệm.

Nói đoạn liền gọi:

- Đồ đệ, lấy thùng quan văn điệp đệ lên đây, nộp trả lại nhà vua.

Lúc đệ lên, Thái Tôn nhìn xem thấy là giấy cấp ba ngày trước hôm rằm tháng chín năm Trinh Quán thứ mười ba Thái Tôn cười nói:

- Đi xa xôi lặn lội lâu năm khó nhọc, nay đã đến năm Trinh Quán thứ hai mươi bảy.

Trên tờ điệp có đóng ấn nước Bảo Tượng, nước Ô Kê, nước Xa Trì, nước Tây Lương, nước Tế Trại, nước Chu Tử, nước Tỳ Kheo, nước Diệt Pháp, lại có cả ấn quận Phụng Tiên, châu Ngọc Hoa, phủ Kim Bình nữa. Thái Tôn xem xong thu lấy.

Lúc ấy đã thấy quan đương giá mời đi ăn yến, vua liền khoác tay Đường Tăng cùng đi xuống điện và hỏi:

- Các vị cao đồ có biết lễ phép không?

Tam Tạng nói:

- Bọn tiểu đồ đều là yêu ma ở những nơi đồng hoang núi trọi, chưa biết lễ giáo của thánh triều bên Trung Hoa ta. Muôn trông bệ hạ tha tội!

Thái Tôn cười nói:

- Không bắt tội, không bắt tội. Mời cả đến điện Đông Các cùng ăn yến.

Tam Tạng cảm ơn rồi gọi cả ba người, đều lên trên gác coi xem, quả là nước Trung Hoa Đại Quốc, nước tầm thường không thể sánh bì.

Cả bốn thầy trò cùng các quan văn võ, đều đứng hầu ở cả hai bên tả hữu. Thái Tôn Hoàng Đế ngồi ngay chính giữa. Múa hát đàn sáo, tề chỉnh nghiêm trang, vui chơi một ngày ròn, thực là:

*Quân vương mở hội sánh Đường, Ngu
Lấy được chân kinh phúc có thừa.
Nghìn thuở lưu truyền, nghìn thuở thịnh
Ánh vàng Phật rọi sáng ngôi vua.*

Đến chiều hôm ấy tan tiệc tạ ơn, Thái Tôn về cung, các quan về nhà. Bọn Đường Tăng về ở chùa Hồng Phúc, các sư trong chùa rập đầu đón tiếp. Các sư vừa đi vào cửa vừa nói:

- Thưa sư phụ, những ngọn cây này sáng hôm nay tự nhiên hướng về bên Đông, chúng con nghĩ nhớ những lời sư phụ, ra ngoài thành đón tiếp, quả nhiên sư phụ đã về.

Tam Tạng vui mừng khôn xiết, vào trong phương trượng. Lúc đó Bát Giới cũng không ăn uống gì, cũng chẳng hề làm ồn ào. Hành Giả, Sa Tăng, ai nấy thận trọng, đều là nhờ đạo quả đã hoàn chỉnh, tự nhiên được yên tĩnh. Đêm hôm ấy ngủ yên.

Sáng hôm sau Thái Tôn ra triều, nói với quần thần rằng:

- Trẫm nghĩ đến công của ngự đệ rất sâu rất lớn, chẳng biết lấy gì đền bù, cả đêm không ngủ, miệng đọc mấy câu nôm na, tạm tỏ ý cảm tạ, nhưng chưa viết ra.

Liền gọi quan Trung Thư đến truyền:

- Trẫm sẽ đọc từng câu, nhà ngươi chép hết lại cả.

Bài văn rằng:

“Thường nghe lưỡng nghi có hình tượng hiển hiện ra che chở bao hàm cả quần sinh; bốn mùa không hình dùng, lặn lẽ thay nóng rét để nuôi hóa muôn vật. Cho nên nhìn trời soi đất, người tâm thường đều biết rõ được nguồn; sáng âm, suốt dương, bậc hiền triết ít suy ra cùng số. Thế thì trời đất bao gồm âm dương mà dễ biết được là vì có hình tượng: âm dương ở trong trời đất mà khó suy cùng là vì vô hình dùng vậy. Cho nên mới biết hình tượng hiển hiện rõ ràng, tuy người không còn ngờ vực; vô hình lần đi khó thấy, dấu trí vẫn có khi mê Huống hồ đạo Phật chuộng hư không, đi vào u minh, giữ lấy tịch mịch. Rộng giúp muôn loài, giữ trị thập phương. Nâng uy linh lên trên hết, nén sức thần không đâu bằng. Lớn bao trùm cả vũ trụ, nhỏ thu lại như tóc tơ. Vô diệt, vô sinh, trải nghìn kiếp mà vẫn trẻ; như ẩn như hiện, vận trăm phúc mà mời nguyên. Đạo lớn u huyền, đi theo không biết đến đâu cùng cực; dòng pháp, tịch mịch, ôm lấy khó lường được gốc nguồn. Thế nên những kẻ tâm thường, bo bo ngu xuẩn, chạy theo ý chỉ, có thể nào không nghi hoặc được ư? Nguyên đạo lớn nổi lên bắt đầu từ Tây Thổ, soi rõ mộng; vượt sang sân nhà Hán chiếu dòng từ, suốt tới cõi phương đông. Đời xưa khi mới chia hình chia dấu, lời nói chưa chạy xa cũng thành giáo hóa; đương lúc thường hiện thường ẩn, dân đã mê đức mà biết đến đạo nguồn. Kịp đến khi bóng tối lần theo chân lý thay đổi qua các đời, ánh vàng che sắc, không soi ánh sáng ba nghìn; tượng đẹp mở tranh ngay ngắn chân dùng bốn tám. Do đó chân ngôn truyền rộng, vớt loài chim ở cả ba đường; đi huân tuyên xa, dẫn quần sinh khắp trông mười cõi. Phật có kinh đã chia ra đại, tiểu thừa; lại có pháp truyền ngoa cái thuật tà, chính. Nhà pháp sư Huyền Trang của ta là đứng đầu trong pháp môn, tuổi nhỏ cẩn thận siêng năng, sớm giác ngộ công quả ba không, lớn lên thần thông thấu suốt, trước đã bao hàm hành vi bốn nhện, gió thông trắng nước, chưa đủ sánh với tinh hoa; móc tiên, ngọc châu, khó thể so bì cốt cách! Cho nên đem trí tuệ không lụy, thần thông chưa hình, vượt sáu cõi mà xuất trần, thật nghìn đời không đối thủ. Lòng thương phép chính chậm thông, riêng tiếc văn kinh sai suyển; những muốn xét rõ điều lý, mở rộng đường kiến văn trước; định lại giả chân, mở lối cho kẻ học sau. Cho nên lòng mong tịnh độ, quyết sang Tây Thiên. Muôn dặm non sông, đẹp khói mây mà tiến bước; trăm tầng nóng lạnh, giã mưa gió

mà xông lên. Khinh lao khổ, trọng lòng thành, đòi hỏi cao, nguyện vọng đạt. Chu du Tây Thổ, mười bốn năm ròng. Đi hết nước ngoài, hỏi tìm chính giáo. Vườn Linh Sơn nếm đạo xem hoa, ngọn núi Thửu, ngưỡng kỳ mộ lạ. Vâng lời chỉ ngôn của tiên thánh, nhận lời dạy thực ở đại hiền. Đạo ba thừa sáu luật rong ruổi ở ruộng lòng; văn một tạng trăm hòm sóng gió ở miệng bể. Thành thử từ các nước đã trải qua vô cùng, lấy được kinh còn vô số hạn. Tổng cộng được văn đại thừa cốt yếu gồm ba mươi lăm bộ, tất cả 5048 quyển, dịch ra ban khắp Trung Hoa, tuyên dương đức nghiệp to lớn. Đưa mây lành ở Tây Cực, tưới mưa pháp ở Đông Phương, thánh giáo khuyết mà lại tròn, dân đen tội mà được phúc. Dập lửa nông nơi nhà lửa, cùng nhỏ đường mê; soi sáng tối trên nước vàng, cùng sang đất Phật. Thế mới biết ác vì nghiệt đạo, thiện do duyên lên. Con đường đạo lên chỉ tự người cả. Ví như cây quế mọc ở non cao, mây móc không thể thấm cho hoa; cây sen nở trên sóng biển, bụi bay không thể nhiễm vào lá. Không phải tính sen tự trong sạch và tính quế tự cao ngay, do được dựa vào cao, nên vật nhỏ không làm lụy đến, chỗ nương được sạch, nên loại đục không thể thấm vào. Kia cỏ cây vô tri còn dựa vào thiện mà thành thiện; loài người học thức lại không biết theo phúc mà cầu phúc ư? Mong rằng kinh này, chảy khắp cũng như trăng sao đến vô cùng; phúc lành ban rộng, truyền bá cùng trời đất mà lớn mãi”.

Quan trung thư viết xong, vua cho triệu thánh tăng vào. Lúc bấy giờ Tam Tạng đã đứng đợi ở ngoài triều môn để tạ ơn. Nghe lệnh triệu vội vào, Đường Tăng làm lễ phủ phục Thái Tôn truyền mời lên điện, cầm bài văn đưa cho. Tam Tạng xem xong lạy xuống tạ ơn. Tâu rằng:

- Bệ hạ có lời văn cao cả, nghĩa lý sâu xa, duy không biết tên đề là gì?

Thái Tôn nói:

- Ban đêm đọc ra miệng, có ý dễ đáp tạ nợ đê, nên đặt tên là “Thánh Giáo Tự” chẳng biết có được không?

Trưởng lão cúi đầu tạ ơn. Thái Tôn lại nói:

- Trẫm tài kém ngọc ngà, lời thua vàng đá. Đến như kinh điển, rất ít được nghe. Miệng đọc mấy câu, rất là quê kệch. Bận giấy bút trong sổ vàng, treo gạch ngói nơi rừng ngọc. Trong lòng áy náy, trước mặt ngại ngùng. Thực chẳng đáng ghi, phiền lòng cảm tạ.

Lúc đó các quan đều mừng, đánh lễ trước văn vua sắc thánh, truyền khắp trong ngoài.

Thái Tôn nói:

- Ngự đệ đem chân kinh diễn tụng một lượt có được không?

Trưởng lão nói:

- Tâu bệ hạ, muốn diễn chân kinh, phải ở đất Phật. Bảo điện đây không phải là nơi tụng kinh.

Thái Tôn nghe nói, liền hỏi quan đương giá.

- Các chùa trong thành Trường An, có cảnh nào là thanh tịnh?

Trong ban có quan thượng đại học sĩ là Tiêu Vũ đứng ra tâu rằng:

- Trong thành có chùa Nhạn Tháp là thanh tịnh.

Thái Tôn liền sai các quan:

- Hãy thành tâm bưng mấy quyển chân kinh, đi theo trảm đến chùa Nhạn Tháp, mời ngự đệ đến đây giảng kinh.

Các quan mỗi người bưng mấy quyển, theo xa giá Thái Tôn đi đến chùa, xếp dựng một đài cao, đặt bày hương án.

Trưởng lão nói:

- Bát Giới, Sa Tăng dắt long mã, coi hành lý, Hành Giả phải ở luôn bên ta.

Đoạn nói với Thái Tôn:

- Bệ hạ muốn đem chân kinh lưu truyền ra thiên hạ, nên cho sao lục ra bản khác, mới có thể truyền đi, bản chính phải trân trọng cất giữ, không nên coi thường!

Thái Tôn lại cười nói:

- Lời ngự đệ nói rất đúng, rất đúng!

Liền đó, triệu các quan trong viện Hàn Lâm và khoa Trung Thư sao viết chân kinh. Lại xây một ngôi chùa, ở mé đông thành, đặt tên là “chùa Đường Hoàng”.

Trưởng lão bưng mấy quyển kinh lên đài, vừa toan tụng niệm, bỗng thấy có gió thơm quần quít, tám vị đại kim cương hiện thân ở trên không trung

gọi bảo:

- Người tụng kinh hãy buông kinh ra, theo ta trở về Tây.

Ở mé dưới bọn Hành Giả ba người, cả ngựa bạch, bỗng từ đất bằng bay lên. Trưởng lão bỏ rơi kinh xuống, cũng từ trên đài bay lên từng mây, cùng vượt không trung bay đi. Vua Thái Tôn cùng các quan hoảng sợ trông lên trên không, sụp lạy. Chính thực là:

*Lấy kinh Tam Tạng phật gan bên,
Mười bốn năm ròng đạo đất phiên.
Rẽ lối, tìm đường, bao hoạn nạn,
Trèo non, lội nước, rất truân chiên,
Đủ công tám chín còn thêm chín
Tròn quả ba nghìn cả mọi nghìn.
Đưa được chân kinh về thượng quốc,
Đến nay Đông Thổ vẫn lưu truyền.*

Thái Tôn cùng các quan lễ tạ, rồi kén ngay vị cao tăng đến chùa Nhạn Tháp, lập đàn chay đại thủy lục, đọc bộ Đại tạng chân kinh, siêu thoát cho nghiệt quỷ dưới u minh, ban rộng thiện duyên, lấy bộ kinh đã sao lục lại, ban bố khắp trong thiên hạ.

Lại nói tám vị Đại Kim Cương, dẫn bốn thầy trò Đường Tăng cả ngựa là năm, cưỡi gió trở lại Linh Sơn, vừa đi vừa về chỉ trong vòng tám ngày. Khi ấy các thần đương nghe giảng kinh ở trước mặt Phật. Tám vị Kim Cương dẫn mấy thầy trò tiến vào, bạch với Như Lai:

- Trước đây, đệ tử vâng sắc chỉ, đưa bọn thánh tăng cưỡi mây đã đến nhà Đường bên Đông Thổ. Dem kinh giao nộp, nay về trả lệnh chỉ.

Như Lai liền gọi bọn Đường Tăng đến gần nhận chức.

Như Lai nói:

- Thánh tăng, kiếp trước con nguyên là đồ đệ thứ hai của ta, tên gọi là Kim Thuyền Tử, chỉ vì con không nghe thuyết pháp, khinh nhờn đại giáo của ta, nên ta đuổi linh hồn con đi thác sinh sang Đông Thổ. Nay mừng con đã quy y, giữ đạo nhà chùa, theo giáo lý của ta, đi lấy chân kinh, có nhiều công quả, vậy gia thăng lên chính quả chức to, phong làm Chiên Đàn Công Đức Phật. Tôn Ngộ Không, vì con đại náo thiên cung, ta đem pháp lực sâu

xa ép con dưới chân núi Ngũ Hành, may mà tai trời đã hết, đi theo đạo thích, rất mừng con biết bỏ điều xấu, làm việc lành, trên đường đi phục ma trừ quái, trọn vẹn trước sau, gia thăng chức to chính quả, phong làm Đẩu Chiến Thánh Phật. Tru Ngô Năng, con xưa là thủy thần sông Thiên Hà, chức Thiên Bồng Nguyên Sứ, vì con say rượu trêu ghẹo tiên nga ở hội bàn đào, nên phải đầu thai xuống hạ giới, thân làm súc vật. May mà còn nhớ thân người, tạo ra yêu nghiệt ở núi Phúc Lăng, động Vân Sơn, ưa theo đạo lớn, vào cửa Sa Môn, bảo hộ thánh tăng khi đi đường, chỉ vì lòng tham chưa dứt, tình sắc vẫn còn, nhưng biết gắng công quấy gánh, gia thăng lên chức chính quả, làm Tịnh Đàn Sứ Giả.

Bát Giới miệng lẩm bẩm nói:

- Bọn họ đều thành Phật cả, làm sao chỉ cho tôi làm Tịnh Đàn Sứ Giả?

Như Lai nói:

- Vì con người khỏe, tính lười, dạ dày to lớn. Khắp cả bốn bộ châu lớn trong thiên hạ tôn kính đạo ta rất nhiều, phạm công việc Phật, cho con đi khám đàn, cũng là một phẩm cấp có ăn uống, sao lại không tốt? Sa Ngô Tĩnh con vốn xưa là Quyền Liêm Đại Tướng, chỉ vì đánh vỡ chén lưu li trên hội bàn đào, phải xuống hạ giới, đày ở lòng sông Lưu Sa, tạo ra yêu nghiệt, giết người ăn thịt, may theo đạo ta, thành kính tu hành, giữ thân, bảo hộ Đường Tăng, dắt ngựa trèo núi có công, gia thăng chính quả chức to, làm La Hán mình vàng.

Lại nói đến ngựa bạch:

- Con vốn là con trai Tây Dương đại hải long vương là Quảng Tấn, vì con làm trái mệnh cha, phạm vào tội bất hiếu, may biết quy thân, quy pháp, theo Sa Môn ta, hàng ngày nhờ con đèo cỗ công thánh tăng sang Tây, lại cỗ công thánh tăng về Đông. Con cũng là kẻ có công, gia thăng lên chức chính quả, làm Bát Bộ Thiên Long.

Bốn thầy trò trưởng lão, đều cùng cúi đầu tạ ơn. Ngựa cũng tạ ơn. Vẫn lại sai vị yết đế, đưa ngựa xuống hốc núi ở sau Linh Sơn, cho ngựa xuống dưới ao hóa rồng. Trong giây phút, con ngựa vươn mình một cái, trút hết lông da, thay cả đầu và sừng, vẩy vàng mọc ra khắp mình, cằm và mép đều nảy râu, khí đẹp phủ kín mình, mây lành quây bốn ngón, bay ra khỏi ao hóa rồng,

quay lượn ở trong cửa chùa, ở trên cây hoa biểu đứng sững chống trời. Các Phật đều ngợi khen pháp lực đức Như Lai.

Tôn Hành Giả nói với Đường Tăng rằng:

- Sư phụ ạ, bây giờ con đã thành Phật, cũng được như thầy, mà cứ phải đội mãi cái kim cô à? Thầy có còn phải đọc chú khấn cô nhi để thắt buộc con nữa đâu? Xin thầy đọc bài chú mở đai bỏ nó xuống, đập vỡ tan tành, không để cho Bồ Tát lại mang đi bắt hại kẻ khác!

Đường Tăng nói:

- Chỉ vì lúc bấy giờ con là người khó bảo, nên phải lấy thế để kiềm chế con, nay con đã thành Phật, tự nhiên đai cũng mất thôi, có lẽ đâu còn cứ ở mãi trên đầu con được! Con thử sờ lên mà xem.

Hành Giả giơ tay sờ lên đầu, quả nhiên không còn đai Kim cô nữa.

Lúc bấy giờ Chiên Đàn Phật, Đâu Chiên Phật, Tịnh Đàn Sứ Giả, Kim Thân La Hán, đều đã lên ngôi chính của mình, thiên long mã cũng được trở về chân như. Có thơ làm chứng rằng:

*Một lớp chân như lạc xuống trần,
Hợp hòa bốn tướng lại tu thân.
Năm hành bàn sắc không rời hết,
Trăm quái không danh hiệu chẳng cần.
Đạo lớn Chiên Đàn nên chính quả.
Danh cao phẩm chức hết trăm luân.
Kinh truyền khắp chốn ban ơn rộng,
Năm thánh trên cao cửa một thân.*

Trong khi năm thánh đã thành chính quả, các vị Phật tổ, Bồ Tát, Thánh Tăng. La Hán, Yết Đế. Tỳ Kheo, Ưu Bà Di, tặc, các thần tiên ở các động, các núi, các đại thần, đỉnh giáp, công tào, thổ địa, hết thấy những sư tiên đã đắc đạo, trước kia cùng đến nghe giảng, bây giờ về cả bản vị. Đó là:

Non Thửu đỉnh cao đây ráng đẹp, cõi đời cực lạc rợp mây lành. Ròng vàng ôm ấp, hổ ngọc nằm yên. Quạ thỏ đi về tùy ý, rắn rùa quanh lượn vui chân. Phượng đỏ, loan xanh tình riu rít; vượn đen, hươu trắng ý ân cần. Quả tiên muôn thuở, hoa lạ nghìn xuân. Tùng già bách cõi, trúc giậu, hoa sân. Mai năm sắc nở hoa kết quả, đào muôn năm khi chín khi xanh. Hoa qua

từng từng tranh đẹp, phương trời rực rỡ rắng mây.

Mọi người chấp tay quy y, cùng niệm:

“Nam Mô Nhiên Đăng Thượng Cổ Phật. Nam Mô Dược Sư Lưu Li Quang Vương Phật, Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam Mô Quá Khứ Vị Lai Hiện Tại Phật. Nam Mô Thanh Tịnh Hỷ Phật. Nam Mô Tỳ Lư Thi Phật. Nam Mô Bảo Tràng Vương Phật. Nam Mô Di Lạc Tôn Phật. Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô Vô Lượng Thọ Phật. Nam Mô Tiếp Dẫn Quy Chân Phật. Nam Mô Kim Cương Bất Hoại Phật. Nam Mô Bảo Quang Phật. Nam Mô Long Tôn Vương Phật. Nam Mô Tinh Tiến Thiện Phật. Nam Mô Bảo Nguyệt Quang Phật. Nam Mô Hiện Vô Ngu Phật. Nam Mô Bà Lưu Na Phật. Nam Mô Na La Diên Phật. Nam Mô Công Đức Hoa Phật. Nam Mô Tài Công Đức Phật. Nam Mô Thiện Dụ Bộ Phật. Nam Mô Chiên Đàn Quang Phật. Nam Mô Ma Ni Tràng Phật. Nam Mô Tuệ Cự Chiếu Phật. Nam Mô Hải Đức Quang Minh Phật. Nam Mô Đại Tử Quang Phật. Nam Mô Từ Lực Vương Phật. Nam Mô Hiền Thiện Thủ Phật. Nam Mô Quảng Trang Nghiêm Phật. Nam Mô Kim Hoa Quang Phật. Nam Mô Tài Quang Minh Phật. Nam Mô Trí Tuệ Thắng Phật. Nam Mô Thế Tinh Quang Phật. Nam Mô Nhật Nguyệt Quang Phật. Nam Mô Nhật Nguyệt Châu Quang Phật. Nam Mô Tuệ Tràng Thắng Vương Phật. Nam Mô Diệu Âm Thanh Phật. Nam Mô Thường Quang Tràng Phật. Nam Mô Quan Thế Đấng Phật. Nam Mô Pháp Thắng Vương Phật. Nam Mô Tu Di Quang Phật. Nam Mô Đại Tuệ Lực Vương Phật. Nam Mô Kim Hải Quang Phật. Nam Mô Đại Tông Quang Phật. Nam Mô Tài Quang Phật. Nam Mô Chiên Đàn Công Đức Phật. Nam Mô Đấu Chiến Thắng Phật. Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát. Nam Mô Đại Thế Trí Bồ Tát. Nam Mô Văn Thù Bồ Tát. Nam Mô Phổ Hiền Bồ Tát. Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. Nam Mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát. Nam Mô Tây Thiên Cực Lạc Chư Bồ Tát. Nam Mô Tam Thiên Yết Đế Đại Bồ Tát. Nam Mô Ngũ Bách A La Đại Bồ Tát. Nam Mô Tỳ, Khâu Di, Tắc, Ni Bồ Tát. Nam Mô Vô Biên Vô Lượng Pháp Bồ Tát. Nam Mô Kim Cương Đại Sĩ Thánh Bồ Tát. Nam Mô Tịnh Đàn Sứ Giả Bồ Tát. Nam Mô Bát Đào Kim Thân La Hán Bồ Tát. Nam Mô Bát Bộ Thiên Long Quang Lực Bồ Tát”.

Như thế là kể tất cả thế giới chư Phật.

Xin đem công đức này

*Trang nghiêm đất Phật tổ.
Trên báo bốn lần ơn.
Dưới cứu ba đường khổ.
Nếu ai mà biết ra,
Mở lòng lành tế độ.
Nước cực Lạc cùng sang,
Tâm thân này báo đủ.*

Hết thủy chư Phật thập phương tam thế, chư tôn Bồ Tát Ma Ha Tát, ma ha bát nhã ba la mật. Tây Du Ký đến đây là hết.

[1] Trung Quốc

[2] Cổ nhân chia động vật ra làm năm loài: khỏả trùng (loài người trần trụi không có cánh), maò trùng (loài thú có long), vũ trùng (loài chim có cánh), lân trùng (loài cá có vây), giới trùng (loài sâu có mai).

[3] Diêm phù: thế giới loài người nhân gian (Nguyên chú).

[4] Sách nói về lá lách, dạ dày. Hoàng đình là tên thần lá lách.

[5] Tính: có hai chữ tính đồng âm, tính là tính tình và tính là họ.

[6] Giác ngộ tất cả chân lý của sự vật, biết rõ việc ác, do dịch âm tiếng Ấn Độ ra (nguyên chú).

[7] Linh hồn đã qua tu luyện thoát khỏi được xác gọi là nguyên thân (nguyên chú).

[8] Theo Phật giáo, thừa là ý nghĩa của vận tải; Phật giáo có thể đưa người tu đến cõi Phật, tiên, mức độ khác nhau nên chia ra làm đại thừa, tiểu thừa, trung thừa (nguyên chú).

[9] Tiếng đạo giáo chỉ cửa ngang, đường ngang. Nhà tu đạo cho rằng chỉ có phép luyện đan kim, luyện vàng và đan sa làm thuốc đạo dẫn, tu đến chỗ tràng sinh là bất tử là đường chính, còn lại là đường ngang cả.

[10] Nhập định: nhắm hai mắt ngồi yên lặng, để cảm thông với quỷ thần (nguyên chú).

[11] Huỳnh: đom đóm.

[12] Công án ty ngữ: lời phán quyết chung theo giáo lý nhà Phật đối với việc gì.

[13] Ngoại tượng bao bì: thiện, ác, đẹp, xấu biểu hiện trên nét mặt và hành động ngôn ngữ.

[14] Dũng tuyền: huyết ở lòng bàn chân. (Nguyên chú).

[15] Nê viên: chỗ thóp trẻ con nhảy nhảy. (Nguyên chú).

[16] Đan điền: chỗ dưới rốn ba tấc. (Nguyên chú).

[17] Cân đầu vân: luyện gân sức cho thật khỏe, xoa rốn, giữ lấy hơi thở rồi nhảy lên rẽ mây.

[18] Phương đông nam

[19] Ba cõi: cõi dục (mọi người đều có tình dục), cõi sắc (mọi người còn có hình sắc - không còn tình dục), cõi vô sắc (mọi người không còn cả tình dục và hình sắc, được vui vô thượng, cực lạc).

[20] Sở chấn ngựa.

[21] Theo truyền thuyết dân gian, con khỉ có thể tránh được dịch ngựa. Tác giả dùng chữ đồng âm với chữ tránh dịch ngựa (tỵ mã ôn) để đặt ra chức này. (Nguyên chú)

[22] Chín khiêu: 7 lỗ ở đầu và hai đường đại tiểu tiện.

[23] Du dà: chữ Phạn, tiếng Hán là tri túc, nghĩa là biết đủ mà không tham vọng.

[24] Ngũ huân: 5 thứ cây kiêng ăn là hành, tỏi, hẹ, hồ tiêu...

Tam Yếm: 3 loài động vật, kiêng ăn thịt: chim nhạn, chó, cá chim (theo nhà Phật)

[25] Mưa là do hơi nước bốc lên không trung, gặp lạnh, đọng thành giọt; rơi xuống. Hiện nay khoa học phát triển, nhà khí tượng thủy văn dựa trên cơ sở khoa học có thể biết trước được mưa, chứ không thể gieo quẻ bói mà biết trước được mưa rõ ràng như thế này. Đây là truyện kể trong một cuốn tiểu thuyết thần thoại, có nhiều tính chất hoang đường, xin các bạn đọc chú ý. (Lời nhà xuất bản).

[26] Tam tào = ba tào: nhân tào, âm tào, thủy tào cùng hợp lại xét xử.

[27] Chữ nhất thêm nhất thêm hai nét lên trên thành chữ tam.

[28] Ba đường: theo Phật giáo, người làm ác phải rơi vào 3 con đường: địa ngục lửa dữ đốt thân, súc sinh ăn lẫn nhau, quỷ đói bị dao xuyên thấu mình (nguyên chú).

[29] Minh vàng: Phật, tượng Phật.

[30] Non Tụ: Nơi Phật ở.

[31] Đạo giáo gọi chì là anh nhi, thủy ngân là xá nữ.

[32] Con ve lột xác.

[33] Rồng đen quét đất: một miếng võ của Trung Quốc.

[34] Sao đại hỏa tức sao tâm, lặn về tây, vào tiết cuối thu (Nguyên chú)

[35] Lỗ Ban: ông tổ thợ mộc (Nguyên chú)

[36] Đoạn tô màu này lấy ở bản của dịch giả Như Sơn, Mai Xuân Hải và Phương Oanh do sách in bị mất đoạn này.

[37] Một kiểu áo hình cái chuông của nhà sư.

[38] Dụng ý của tác giả ở đây là mỗi câu đều dùng tên một vị thuốc bắc mà vẫn diễn tả được ý bọn đi săn chết, vợ ở nhà mong (những tên vị thuốc in chữ ngả).

[39] Ngũ hình là năm thứ hình phạt rất tàn khốc đời thượng cổ: 1) Mạc: thích chữ vào má. 2) Tụy: cắt mũi, 3) Phì: cắt gót, 4) cung: thiến, 5) Đại tích: giết chết (lời người dịch).

[40] Bài thơ này dung toàn tên thuốc, mỗi chữ đậm là tên một vị thuốc.

[41] Hành cước đi chơi đây đó, chữ dùng riêng chỉ các sư.

[42] Hán Vũ đế ra vườn chơi làm bài ca “Thu phong từ” than tiếc tuổi già.

[43] Tần Thủy Hoàng có cái gương cho cung nữ soi để biết rõ được tâm địa của mỗi người, bọn cung nữ rất sợ.

[44] Dữu Lượng, tướng giỏi đời Tấn, đô đốc coi việc quân cả sáu châu đóng ở Vũ Xương. Một đêm trăng, các tướng chơi ở trên lầu, thỉnh linh Lượng đến, các tướng toan lần trốn tản đi. Lượng vui vẻ giữ mọi người ở lại cùng nhau làm thơ ngâm vịnh trăng.

[45] Viên Hoành: nhà văn học giỏi đời Tấn, đã theo Tạ An, Hoàn Ôn đi đánh giặc ngoại xâm, sau làm thái thú Đông Dương.

[46] Ý nói phép nhà Phật đã định sẵn từ trước khi sinh ra người.

[47] Hối là ngày hối, vọng là ngày rằm, mặt trăng và mặt trời trông thấy nhau, huyền là dây cung.

[48] Theo thuyết chân giáo của Phật, hai tám là mười sáu, ý nói viên mãn, đầy đủ, chín chín là tám mươi một, tính từ ngày đông chí trở đi 81 ngày đã vào giữa xuân, mọi vật đều tươi tốt. Đây ý nói tu đến chỗ vẹn quả phúc.

[49] Theo khoa học, sở dĩ có hiện tượng trăng tròn trăng khuyết là do chuyển động của mặt trăng và trái đất trong vũ trụ mà có.

[50] Kim Mộc, Kim công, Mộc mẫu chỉ Khi và Lợn, tức Tôn Ngô Không và Trư Bát Giới.

[51] Như giấy thông hành.

[52] Vì chữ khiêu là kêu, với chữ kiêu đồng âm, cho nên Tam Tạng nói khiêu, Hành Giả nghe ra kiêu (N. D)

[53] Tam muội: tiếng nhà Phật nghĩa là chân chính huyền diệu.

[54] Chữ Thọ là sống lâu và chữ Thụ là chịu. Trung Quốc đều đọc là Thọ, đây nghĩa là chịu tội mãi.

[55] Chùa Trí Uyên vua ban sắc dựng lên.

[56] Như ta đã biết mưa, gió, mây mù, sấm chớp... đều là những hiện tượng thiên nhiên có thể giải thích theo khoa học. Đọc hồi này, ta thấy cái uy lực lớn mạnh và khí phách của Tôn Ngô Không trước thiên nhiên, nó phản ánh nguyện vọng tha thiết của nhân dân lao động, muốn chinh phục thiên nhiên làm chủ thiên nhiên.

[57] Tên một thứ cá to gọi là *cá quyết* có màu sắc sặc sỡ.

[58] Hỏa Diệm Sơn: núi lửa. Theo địa chất học, các chất đặc, chất lỏng, chất khí có nhiệt độ rất cao ở sâu trong ruột trái đất, gặp kẽ nứt trên mặt đất, phun ra thành núi lửa.

[59] Núi đá rôi, đầm sóng biếc.

[60] Sắc dụng chùa Hộ quốc Kim Quang.

[61] Núi gai góc.

[62] Đồi Hán Cao Tổ, có bốn ông cụ ở ẩn trong núi Thương Sơn, có một lần được Trương Lương mời ra gặp Cao Tổ, tóc râu đã bạc trắng.

[63] Đinh châm: lối thơ dùng chữ cuối câu trên làm chủ đầu câu dưới. Ở đây, mỗi người làm tiếp chỉ phải dùng chữ cuối của câu người làm chủ đầu của câu thứ nhất của mình.

[64] Vàng đen

[65] Thiên tự văn: Văn có nghìn chữ. Ngoại thụ phó huấn = Ngoài chịu dạy bảo.

[66] Núi Quán Tơ

[67] Động Quán Tơ

[68] Suối rửa ghét

[69] Xuyên sơn giáp: con trút, một loài thú ở nhiệt đới có vây, có mai cứng, đục đất xuống sâu rất giỏi, mai nó dùng làm vị thuốc (chữ xuyên sơn giáp nghĩa là: có mai đục thủng núi).

[70] Nơi nghỉ ngơi an lành.

[71] Bài thơ này đã dùng những thuật ngữ trong lối chơi bài xướng của Trung Quốc thuở xưa như những tiếng “thiên bài, cầm bình phong, quan đăng thập ngũ, thiên địa phân, long hổ phong vân hội, ảo mã quân, vu sơn phong thập nhị đối tự” ghép vào trong từng câu thơ (nguyên chữ). Đại ý là từ khi được lệnh vua truyền xuống nhận quan văn ở dưới cầm bình chia tay với vua Đường chỉ mong thầy trò rông mây hội họp hay đâu lại rẽ ngựa ở đây, phải đi hết 12 ngọn Vu Sơn thì bao giờ mới gặp mặt vua?

[72] Lôi Hoán đời Tấn tài trông hơi bốc, thấy ở Phong Thành có hơi đỏ tía bốc lên, tìm ra hai thanh kiếm Long Tuyền, Thái A; sau qua bến Duyên Bình, hai thanh kiếm rơi xuống sông thành hai con rồng đi mất.

[73] Lữ Kiên đời Tấn có cái đao, người thợ khen là ai có đao này làm đến tam công. Kiên đem kiếm cho bạn là Vương Tường, Tường chết lại trao cho Lâm, hai người đều làm tướng đời Tấn.

[74] Động không đáy.

[75] Yêu tinh chuột già mũi vàng lông trắng.

[76] Huyền câu là tên gọi của một loại kiến.

[77] Tôn Khang nhà nghèo, không có tiền mua dầu, đêm mùa đông nhờ ánh tuyết sáng mà học, sau này thường gọi bàn học là án tuyết

[78] Trước khi làm được giấy, người ta vót thẻ tre xanh để chép lịch sử nên thường gọi là sử xanh.

[79] Hoàng đường, nhà vách nề màu vàng, là công đường quan tri phủ hồi xưa.

[80] Cung, Hoàng, Trác, Lỗ: bốn quan tri phủ giỏi có tiếng đời Hán là Cung Toại, Hoàng Bá, Trác Mậu, Lỗ Cung.

[81] Trong Tây Du tập I, trang 32, bài tựa, có dẫn lời Phật Như Lai về việc này, câu dịch chưa được sát nghĩa. Xin các bạn coi câu dịch này là đúng và sửa chữa cho. (Nhà xuất bản)

[82] Trong bài tựa “Ba lần đọc Tây Du” trang 48 (Tây Du quyển I) có in là 17 năm. Nay đính chính lại cho đúng là 14 năm. Mong các bạn sửa dùm cho. (Nhà xuất bản)